

HOÀNG LY

Lửa Hào Rừng Xanh

<http://daotienw.blogspot.com>



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

1997

Mục lục

- Chương 1: Quỷ Sứ Biên Thùy
- Chương 2: Quái Vật Hồ Ba Bể
- Chương 3: Một Oan Hồn Đi Tìm Dĩ Vãng
- Chương 4: Chúa Tế Mười Vạn Núi
- Chương 5: Bóng Quỷ Trong Sa Mù
- Chương 6: Người Đẹp Hồng Cầu Quấy
- Chương 7: Tây Sắc Ma Vương
- Chương 8: Nam Khấp, Tây Gầm
- Chương 9: Duyên... Oan Trái
- Chương 10: Nữ Chúa Rừng Sâu Truyền Bí Thuật
- Chương 11: Cung A Phòng Dưới Đáy Hắc Giang
- Chương 12: Bắc Yên Thần Nữ Biên Giới
- Chương 13: Bí Ẩm Á Phiện Ma Giáo Và Lời Nguyên Độc Địa Trên Xứ Phù Dung
- Chương 14: Động Phòng Trong Ruột Tượng
- Chương 15: Vị Khách Trên Ngọn Cây Phàn
- Chương 16: Nàng Là Thủ Phạm Trộm Vòng Lang Quân
- Chương 17: Ai Là Thần Nữ
- Chương 18: Càn Khôn... Hữu Càn Khôn
- Chương 19: Miếu Ma Đông Quỷ Cú Mèo
- Chương 20: Chúc Thư Bí Mật Của Ông Bành Tổ
- Chương 21: Bắc Tiểu Xuất Đầu Quần Ma Tu Hội
- Chương 22: Nhà Mổ Bành Tổ Bí Pháp Càn Khôn
- Chương 23: Khôi Vĩ Dâm Thần
- Chương 24: Hôi Thứ Hai Mười Tư
- Chương 25: Đồn Ghen Gái Dữ
- Chương 26: Lâu Đài Quỷ Sứ
- Chương 27: Nước Mắt Ma Vương
- Chương 28: Phần Kết

LỬA HẠN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 1: Quý Sứ Biên Thùy

Bình minh bắt đầu lên. Ánh mặt trời hừng sáng dần dần quét sạch bóng đêm hãi hùng trên vùng biên địa phân mao Việt Trung. Cảnh vật trở lại bình thường, chim kêu, vượn hú vang lừng chào đón một ngày chớm sang thu...

Viên tướng lạc thảo Quảng Tây Thoòng Mênh đảo một vòng quan sát đoạn quay về cùng viên giám binh vào chân núi thăm "đứa nhỏ vòng xanh" cùng mấy người bị nạn.

Qua một đêm kinh hoàng thức trắng, lão Kinh trưởng đoàn buôn lậu vẫn còn hơi mệt, nhưng nhờ đắp thuốc nên các vết thương bị sói cắn cũng đỡ đau nhức. Mọi người đang quây quần quanh đứa nhỏ bàn tán không ngớt. Đứa bé vừa thức. Nó giương cặp mắt đen láy nhìn mọi người, rồi như nhớ mẹ, nó meo mào, bi bô gọi mấy tiếng, cả tiếng Kinh lẫn tiếng Thổ lơ lớ. Người đàn bà Thổ vội bế nó lên cho bú. Viên tướng lạc thảo nhe răng cười đùa với nó. Đứa bé ngừng bú ngoảnh miệng cười. Trông nó rất xinh, mắt sáng, mày dài, miệng như hoa nở, da dẻ hồng hào. Càng ngắm càng đáng yêu, viên giặc khách bất giác thở phà, vò bộ râu xồm kêu lên:

- Nhỏ con ngộ dữ à! Tội nghiệp! Tự nhiên phải chịu mồ côi! Tieu nà, bố nó đâu để vợ con lạc lõng giữa rừng mắc nạn chó sói! Hãy à! Nhỏ con ráng ăn cho mau lớn, học võ, giết hết loài chó sói, báo thù cho mẹ à!

Lạ thay, tự nhiên thằng bé không cười nữa. Hình như linh giác nó cũng biết, mặt nó bỗng trầm hẳn, hai con mắt trong sáng vụt như có một đám mây mờ kéo qua rồi... trước sự kinh ngạc của mọi người, nước mắt thằng bé từ từ ứa ra ướt đầm đìa hai má phính có núm đồng tiền như con gái.

Lão Kinh buôn lậu ngậm ngùi ứa lệ, đưa tay ôm đứa bé vào lòng run giọng:

- Trời ơi! Oan cừu này động đến Cừu tuyền... Con nhỏ lên hai cũng linh cảm được mẹ hiền thác oan!

- Chỗ biên thùý vắng vẻ này không thể ở lâu được! Giờ mọi người mau ăn uống cho khỏe rồi còn theo bản chức về tỉnh!

Viên giám binh Cao Bằng khoát tay ra lệnh cho mọi người. Tướng lạc thảo Quảng Tây Thoòng Mềnh chột trầm lời bảo:

- Đường về Cao Bằng qua nhiều vùng núi hiểm, quân phải đi hàng một.

Nếu như bị tấn công dễ bị cắt vụn từng khúc à! Tụi áo đen không sợ bằng lũ sói quỷ mắt đỏ bốn chân! Chúng có thể chui bờ bụi, vượt ghềnh đá đến sát lối quân đi ào vào bắt đứa bé, rất khó ngăn chặn. Nó lại đánh hơi rất thính. Nếu không lừa nổi nó chắc khó lòng đem đứa bé về Cao Bằng. Vậy phải chia làm hai toán, theo hai con đường. Quan giám binh cứ rút binh theo lối cũ, chờ theo cái thấy người đàn bà, để lừa nó theo, còn đứa bé này, ngộ sẽ bí mật đem nó đi đường khác, xuyên sơn tới vùng Nước Hai rồi mới về tỉnh. Độc hành mình ngộ đủ rồi!

Ai nấy đều khen hay, lão Kinh gật lia lịa:

- Phải đấy! Chỉ có cách đó mới đánh lừa nổi chúng! Đại vương Thoòng cho lão theo cùng, phụ giúp một tay!

Viện giặc khách ngại lão buôn lậu chưa mạnh hẳn, ý muốn đi một mình, nhưng sau hiểu ý ông già không muốn rời đứa nhỏ nên đành để lão cùng đi.

Sửa soạn cơm nước ăn uống no nê xong, nghỉ giây lát, rồi đoàn nhân mã bắt đầu nhổ trại lên đường. Trước đó viên tướng lạc thảo Quảng Tây đã cùng lão Kinh buôn lậu bí mật bằng đứa nhỏ kiếm chỗ nấp kín, trét đất khắp người, cả đứa nhỏ cũng được trùm chăn phủ đất cho khỏi lộ hơi người. Chừng đoàn quân của viên giám binh đã rút khá lâu, cả hai người mới lần ra chỗ dấu ngựa sẵn. Viên giặc khách lắng nghe tiếng con hoẵng kêu "hoẵng hoẵng" trong sương sớm, hất hàm bảo lão Kinh:

- Đi về phía đó! Có tiếng hoẵng kêu chắc rừng không có sói... châu gấp!

Hai con ngựa cùng ra roi phóng như gió cuốn. Bóng nhân mã bơi trát đầy đất phi loang loáng qua những tia nắng mờ xiên kẽ lá coi quái gở như vừa từ dưới lỗ huyết chui lên.

Mãi đến lúc rời xa vùng đóng trại đêm qua đến bảy, tám dặm, hai người mới hạ nước ngựa, chạy kiệu bầm lóc cóc. Người, ngựa cứ nhắm thẳng theo hướng Nước Hai - Cao Bằng đi tới. Cả hai đều mang "địu" trước bụng nhưng viên tướng lạc thảo mang đứa nhỏ. Ngựa phi hơi xóc như nhẹ như ru đứa bé mồ côi vào giấc ngủ thiêu thiêu.

Đến khoảng năm sáu giờ chiều, ngựa đang lướt trên một trái đồi, bất thần giữa cảnh hoàng hôn cô tịch chợt nổi lên tiếng chó sói tru học vang vang.

Tướng lạc thảo Thoòng Mễnh cùng lão Kinh giật mình ghì cương ngoái nhìn tứ phía: từ đằng sau cách khoảng hơn trăm bộ, một bầy sói mắt đỏ đang ào ào đuổi theo.

- Tiu nà! Đúng lù "qui mắt đỏ" rồi! Châu a!

Cả hai thất kinh quất ngựa vọt đi chạy miet. Vượt qua ngọn đồi, hai người tể ngựa xuyên qua một cánh rừng đến gần một con suối thác, có cây cầu mây bắc ngang vắt vẻo. Lão buôn lậu mừng rỡ reo lên:

- A! Cầu mây treo kia rồi! Qua khỏi chỗ này có lối về tỉnh đấy! Lão đã qua đây một lần, Sênh sáng Tài Wang à! Ta qua cầu xong chặt phứt đi ắt lù sài kia không theo được!

Lão cùng viên tướng lạc thảo tể ngựa vọt lên cầu. Ngờ đâu mới tới giữa cầu mây, dập dềnh ngó sang bờ bên kia đã thấy một hình thù lông lá xồm xoàm, bờm vàng rũ lò xoà, hai con mắt đỏ khé như hai cuc than hồng, đứng lù lù dòm sang.

- Trời đất! Con tinh... chúa đàn sói... kìa, Tài Wang!

Lão Kinh bật kêu run giọng. Trong ánh nắng quái chiều hôm, hình thù con sói

chúa trông càng mười phần quái đản. "Nó" phát âm, chìm gai rợn tiếng người:

- Hai tên kia mau nộp đầu ngựa định lộn trở lại thì bầy sài kú đã kéo đến chan đầu cầu bên này. Tướng lạc thảo Quảng Tây bật kêu thảng thốt, đầy giận dữ:

Kinh hoàng hai người quay đầu ngựa định lộn trở lại thì bầy sài kú đã kéo đến chan đầu cầu bên này. Tướng lạc thảo Quảng Tây bật kêu thảng thốt, đầy giận dữ:

- Trời! Huê Dung Đạo là đây! Trời hại đứa nhỏ mồ cô ròi! Tiu nà! Bắn!

Y rút phẳng hai khẩu pạc-học nổ liên hồi.

Đoàng! Đoàng! Đoàng! Cứ mỗi phát đạn là một con chó sói ngã gục. Lập tức đồng loại chúng lại xúm vào xé xác ăn hết tiêu. Lão buôn lậu cũng rút hai khẩu súng cối bắn bầy sói.

- Bỏ súng xuống! Trái lời chúa sói ăn thịt hai thằng trâu đất!

Giọng con tinh sói chúa âm u vang lên giữa tiếng súng nổ. Pạc-Học Đại Vương Thoòng Mênh chìa vút ngọn súng về phía nó nổ liên hai phát. Một phát trúng giữa tam tinh, một phát ngay giữa ngực, nhưng nó chỉ hơi lắc lư thân hình đôi chút, không hề hấn gì. Cạch! Hết đạn! Viên tướng lạc thảo trợn mắt, thở phì:

- Tiu nà! Thế là hết!

Lão Kinh cũng bắn hết hai cối đạn, chán nản ném súng xuống vực thác.

- Trời hại ta rồi, Tài Wang ơi!

Hai người đưa mắt nhìn nhau. Tình thế hoàn toàn tuyệt vọng. Một đầu cầu con chúa sói trấn giữ. Một đầu là bầy sói hung tợn đang tru học và càng lúc càng đông vì những đám sau ào ào kéo tới. Nhưng hình như chưa có lệnh con chúa đàn nên chúng chưa xông tới ngay, chỉ nhe nanh múa vuốt rú lên từng tràng rền ồ, về bồn chồn nóng nảy. Con sói chúa ung dung xem người ngựa cử động như muốn để mấy con mồi thối thía nổi tuyệt vọng thảm thê. Bỗng nó cùng cất giọng khàn âm:

- Hai thằng trâu đất. Còn đợi gì không nộp đứa con nít cho chúa sói!

Nó cười ré lên tiếp:

- Bọn mi bôi đầy đất vào người ngựa đánh lừa lũ sói con! Hà hà! Thằng khách xồm, chúa sói nhận ra mày rồi! Mày ăn cắp cái thây con đàn bà! Hà hà! Chúng bay khôn hồn mau nộp trả đứa con nít, chúa sói sẽ tha tội! Ngu dại không nghe lời, chúa sói sẽ cho hai đứa thành hai cái túi da!

Giọng nó như cào màng tang khiến ai nấy đều dựng tóc gáy. Trong phút nguy nan, lão Kinh buồn lậu chợt động tâm nghĩ vụt trong đầu:

- Lạ dữ! Tại sao nó không ủa ra vồ? Con quỉ này lợi hại vô cùng, nó chụp bắt lúc nào chẳng được, sao còn mất công giục nộp? À, chắc nó sợ bỗng đứa nhỏ đứng giữa cầu... Nó sợ rớt mất đứa nhỏ vòng xanh này!

Lão ghé tai viên giặc khách thì thầm, tướng lạc thảo Thoòng Mãnh hiểu ý, dòm xuống vực thác sâu hun hút, vùng hô lớn như lệnh vồ:

- Chó sói đông như kiến, thà chết mất xác còn hơn vào bụng chúng! Buồn lậu! Chuẩn bị nhảy xuống thác... mau!

- Khoan, hai thằng trâu đất! Nộp đứa con nít cho chúa sói sẽ được toàn mạng!

Con tinh sói chúa đàn vọi lên tiếng ngăn cản. Có lẽ nó cũng sợ đứa nhỏ rớt xuống vực sâu.

- Chúa sói không ăn thịt thằng con nít! Hai đứa mau nộp đây!

- Tiu nà! Tin sao được! Trao nó cho mi để mi ăn thịt nó à! Tiu! Tao thà nhảy thác chết cả lũ còn hơn để nó bị mi biến thành cái túi da như mẹ nó đã bị...

Viên giặc khách cố ý nói đông dài với con sói tinh đầu đàn giục hoãn cầu mưu. Lão Kinh bèn thừa dịp đảo mắt quan sát địa thế hòng tìm cách thoát hiểm. Đang lúc căng thẳng, vô kế khả thi, thành linh từ xa bỗng vắng tiếng nhạc đồng khua loong coong hết sức lạ tai. Cả Lão Kinh, tướng lạc thảo và con tinh chúa sói cùng ngoảnh

trông ra. Từ sau vách núi cạnh đường mòn bên bờ kia có một người cười con lừa đùng đùng đi ra. Người và vật nom hết sức cổ quái. Con lừa nhỏ bé như con ngựa thồ, tai vênh như hai tàu lá dừa, mắt thao láo, gầy nhom, cổ đeo tràng lục lạc từng cái to bằng nắm tay một. Ngồi trên lưng nó là một ông già hình dung rất ngộ, mặc quần áo sô như có đại tang, râu dài đến rốn. Mặt nom sáng lạ nhưng coi đầy vẻ bi thảm thê lương. Bên mình đeo lưng lẳng đến mười mấy cái bầu lớn nhỏ, tay lại cầm một cái ô màu trắng đương xòe rộng. Ngó gần càng lạ vì tuy mặt mũi ông ta nom bi thảm nhưng da dẻ hồng hào, tuyết không một nếp nhăn, đầy vẻ tiên phong đạo cốt.

Đến gần con tinh sói đầu đàn, ông già đưa tay vẫy vẫy ra hiệu:

- Chó sói! Mi đứng đó làm gì? Tránh ra cho lừa đi, nào!

Con tinh chúa sói đưa mắt đỏ khé dòm ông lão lừ lừ, viên giặc khách vùng kêu lớn:

- Ông già! Chạy mau đi kéo nó về ăn thịt bây giờ!

Ông lão ngó nghiêng ra nhận thấy hai người đứng giữa cầu, hất hàm hỏi:

- Ê, hai chú đứng đó làm gì? Phải bị con chó này chực bắt không?

- Trời, ông lão mau chạy khỏi đây! Con sói đã thành tinh, coi chừng nó bắt!

Lão Kinh cũng bật kêu hoảng. Ông lão kỳ dị quay sang ngó sừng con sói chúa, cười hi hí như trẻ con:

- Hi! Con chó sói này to ghê! Dễ thường cao đến hai thước tây đấy nhỉ? À, mắt đỏ khé như than hồng, đúng giống Hồng Cầu Quấy!

Con tinh sói này giờ im lặng bỗng giơ hai chân trước vẫy ra hiệu cho ông già đi qua cầu treo.

- À, ngộ dữ à! Chó sói rùng biết đi hai chân, ra dấu... Hà hà!

Lão đưa cây dù khều nhẹ vào chân trước nó. Con tinh sói chùng nổi cẩu vì lỗi

đùa bỡn của ông già, nó chìm giọng:

- Lão già, qua cầu đi! Không được đùa với chúa sói!

Ông lão sừng sốt, dụi dụi mắt kêu:

- Trời đất! Chó sói lại biết nói cả tiếng người nữa! Lạ dữ ả! Ta sống cả thế kỷ nay, bữa nay mới được mắt thấy tai nghe chuyện quái gở thế này! Hê! Mi là chó sói thành tinh hay là người mang lối sói? Nói ta nghe coi!

Con tinh sói mắt long sông sọc cất giọng nhọn hoắt, hung tợn:

- Chớ nhiều lời! Chúa sói làm chúa rừng, chúa loài sài kúu, chúa sói đem đứa nhỏ kia về động, đứa nào ngăn trở, chúa sói ăn thịt!

Chừng không đợi được nữa, nó ghéech mõm tru lên một tràng. Lập tức đàn sói bên kia cầu nhe nanh nhất loạt rống lên, lắc lư tiến đến chỗ Lão Kinh cùng viên tướng lạc thảo đứng. Hai người dáo dác nhìn trước sau. Ông lão kỳ dị chột cao giọng bảo:

- Hai chú kia! Mau bồng đứa nhỏ qua đây với ta, không sợ!

Lão cười lừa đứng giữa đầu cầu, con tinh sói đứng xế bên cạnh. Vừa thấy viên giặc khách vượt hết nhịp cầu cuối cùng, bất thần nó lắc mình vọt tới thò chân trước chụp bắt. Nhưng lẹ như cắt, ông lão đã quay ngoắt con lừa chắn ngang trước mặt con tinh sói. Không chậm trễ, Lão Kinh buồn lậu và viên giặc khách cùng xẹt vòng qua thân lừa vọt đi luôn mấy thước.

Con tinh ré lên vung "tay" đẩy mạnh ra một nhát cùng lúc thổi phù một hơi vào mặt ông lão kỳ dị. Nhưng ông già đã phất "phạch" tay áo rộng. Luồng gió thổi khăm của con tinh sói cùng đòn công bằng "tay" của nó chạm phải kinh phong của ông già nghe "uỳnh" mấy tiếng chát chúa như khí trời tức hơi phát sấm. Trông lại con tinh sói đã bị áp lực đẩy bật lùi lại hai, ba bước, loạng choạng hai chân trên sườn đá nhấp nhô, mõm thở hồng hộc.

- Ôi! Con chó qui này ăn phân gì mà thở hơi thổi quá! Hê! Mi làm ta muon chết

ngạt thôi!

Ông lão cười hi hi. Bất ngờ quay ngoắt lại vung tay chém liên hồi những sợi dây treo cầu. "Phụt" "Phụt" "Phụt"! Cây cầu bị đứt dây không còn điểm tựa, bị sức nặng của bày sói đè trĩu vụt sa xuống vực thác hun hút mang theo cả lũ. Và như trong mộng ảo, cây cầu đu đưa như võng lần lượt hất bày sói rơi lả tả như sung rụng, giữa những tiếng tru rống lê thê chìm đáy vực.

- Hầy à! Thần lực! Quả ông già có sức phi phàm! Cho đàn sói xuống vực hay quá!

Viên tướng lạc thảo Quảng Tây vùng reo lên mừng rỡ. Lão Kinh buôn lậu tiếp luôn đầy phấn khích:

- Ôi! Cụ giỏi quá! Cụ đưa nốt con chó sói tinh xuống vực làm phước cho đời!

Ông già kỳ dị không đáp, quay dòm con tinh sói cười như con nít thích chí:

- Hi hi! Sao mi thấy thế nào? Có muốn xuống chơi với đám sói lâu la dưới đó không? Hi hi!

Đứt câu, lão rút luôn một bầu rượu bên hông đưa lên miệng tu ừng ực. Con tinh sói chừng đã mang thương qua lần thử sức với ông già vừa rồi, lại chứng kiến cảnh ông ta đưa cả bày sói xuống vực thác. Nó có vẻ ngán uy lực của con người kỳ dị này. Nó đảo mắt, ngھển cổ dòm đứa nhỏ viên giặc khách đang giữ, mấy lần định xông tới lại thôi. Nó thở phì phì ré lên căm phẫn phát giọng người gai gai:

- U...u...u... Người là ai? Lão già quái gở kia... Lão là ai?

- Hi hi! Con sói này ngộ dữ à! Ta là ta chứ là ai? Còn mi, mi là sói thành tinh hay người hóa sói, hay người mang giả lột sói? Nói mau! Hi hi!

Ông già đẩy nút bầu rượu, nheo nheo mắt cười hỏi con tinh sói:

- Hi hi! Nói mau, chó sói! Ngoan ta cho uống rượu đào, ngon lắm!

Lão dứ dứ bầu rượu trước mặt nó. Con tinh chợt cất giọng:

- Chúa sói muốn uống thử rượu của lão!

Ai nấy cũng thấy lạ. Viên tướng lạc thảo ghé tai Lão Kinh buôn lậu thì thầm:

- Ngộ dữ! Chó sói cũng thích uống rượu!

Nhưng ông lão kỳ dị đã cười hi hí, gật lia lia:

- Được lắm! Tinh chó biết uống rượu còn hơn đi bắt người ta ăn thịt! Mi biết không, từ ngày tiểu lư của ta nghiện rượu nó trở nên hiền lành dễ bảo, ngày đi ngàn dặm đấy! Đây, cho mi một bầu, mặc sức mà uống!

Lão ném bầu rượu sang, con tinh sói thò chân trước bắt dính, đưa lên mũi hít hít mấy cái:

- Hừ, rượu lão ngon đó!

Nó ngửa cổ dốc cả bầu vào mõm. Loáng cái đã hết sạch bầu, nó đưa "tay" chùi ngang mép, khà giọng hệt như một tay "bơm" chính hiệu

- Còn nữa không? Cho chúa sói một bầu nữa!

Ông lão kỳ dị thích thú vỗ đùi đen đét:

- Giỏi lắm! Chó sói cũng là tay tửu lượng cao, giỏi lắm!

Đoạn quài tay rút bầu nữa cho nó. Nhưng giữa lúc ông già đang nhào người đưa bầu rượu sang thì bỗng con tinh sói thở phì một cái, từ trong miệng, mũi nó lập tức phun ra mấy vệt đỏ như máu bắn thốc vào mặt lão... Nhưng, như tình cờ bị mất thăng bằng, ông già chúi hẳn xuống, mấy luồng huyết khí con tinh sói phun ra bắn vào khoảng không tanh khắm muốn lộn mưa.

- À, con chó này hỗn xược quá! Dám lừa đánh trộm ta! Đã cho rượu uống, còn dờ trò... chó sói! Xem đây!

Ông lão bật ngồi ngay ngắn trên lưng lừa trọn mắt hét. Lờn vừa dứt từ trong tay áo ông già chột vút ra một vệt trắng loáng bay sang con tinh sói. Nó hụp vội đầu, vệt sáng hốt luôn một chùm lông bờm bay lá tả. Nó nổi hung giờ luôn hai chân trước chụp bắt luôn vệt sáng. Sức nó vô cực kỳ mạnh tới nỗi vệt sáng đang đảo vòng quanh nó bị chạm phải văng ra ngót hai thước nhưng lập tức quay ngoắt lại "liếm" thêm mấy mảng lông con sói.

- À! Chó sói liều dữ, dám chụp bắt cả lưỡi hái của ta!

Theo tiếng quát, ông già múa tút bàn tay, vệt sáng loảng ngoảng đi động, chém tới tấp vào con tinh sói. Nó phải tránh, đỡ không ngừng, quay trước quay sau như đèn cù. Dần dần vô hình trung nó bị "đưa" đến chỗ bờ vực.

- Hi! Chó sói muốn xuống vực tắm mát chơi không? Nhảy nào!

Vệt sáng chém vút xuống chân, con tinh sói đành phải co chân nhảy vút lên quay một vòng. Nó liếc vụt xuống thấy vực sâu hun hút, giật mình hất vội hai chân sau lộn mấy vòng trở vào.

- À! Chó sói cũng biết nhào lộn như làm xiếc! Hi hi!

Ông già bắt chột thu lưỡi hái về, thúc lừa xông tới. Giữa lúc con tinh sói đang lồm cồm bò dậy, con lừa quay đít tung luôn một cú đá hậu vào mông nó, "Huych!", một tiếng khô khan, con tinh sói chúi nhào lăn thêm một vòng và ngay khi nó vừa đứng lên, ông già liền phát mạnh tay áo... "Bùng!" Con sói tinh bị trúng độc ngã ngời phịch dưới đất, hộc ra một búng máu tươi. Nó trọn trừng mắt, hai chân trước ôm lấy ngực thở hổn hển.

- Cút mau! Chậm ta đổi ý làm thịt mi nhắm rượu đó!

Ông lão trở mặt nó mắng. Đoạn ung dung rút hồ lô rượu ra tu ừng ực. Con lừa cũng ngoái cổ dòm lên hí nhỏ về thềm thường.

- À! Tiểu Lư muốn uống phải không? Thường cho người về cú đá hậu vừa rồi!

Lão dốc luôn bầu rượu vào mồm lừa. Con tinh sói cố gượng dậy giương mắt

nhìn vẻ căm hận ghê gớm, nhưng chừng nó bị trúng đòn khá nặng, nên chẳng còn sức chiến đấu nữa. Nó rít lên, toàn thân rung động theo từng âm thanh quái gở phi phàm:

- Chúa sói bắt đứa con nít về động, bọn bay cản trở việc của chúa sói... rồi chúa sói sẽ ăn thịt bọn bay... Hà hà! Tất cả sẽ thành cái túi da... Hà hà! Hãy chờ xem... chạy xuống âm ty cũng không thoát tay chúa sói... Hà hà!

Rồi nó lắc mình chạy vọt đi như mũi tên bắn, âm thanh quái đản chờn vờn bay lê thê trong buổi chiều nắng úa loang lổ rừng già...

- Hãy à! Con tinh chúa chạy mất rồi... Sao ông già không giết nó trừ hại cho đời... Hãy à! uống quá!

Viên tướng lạc thảo Quảng Tây như bàng hoàng chợt tỉnh, vò râu than.

Ông già kỳ dị quay sang vẫy hai người lại gần, cả hai cúi đầu tạ lễ. Ông lão dòm viên giặc khách trố mắt cười khà:

- Hà hà! Trâu đất tham lam dữ a! Không bị sói ăn thịt là may rồi! Ta đã giết hàng trăm con sói, tha cho con chúa đàn làm phước! Hi hi!

Lão ngăm đứa bé. Lúc này nó đã thức từ lâu ngơ ngác dòm quanh, thấy ông già kỳ dị nhìn, nó chợt toét miệng cười. Lão khoái chí cười reo như con nít:

- Hi hi! Nhỏ con này ngộ dữ a! Ê, con nít không sợ lão à? Hi hi! À, sao con chó sói lại gọi nó là con nít vòng xanh? Các chú biết không? À, mà các chú bà con chi với đứa bé nhỏ này?

Lão Kinh buồn lậu lễ phép lên tiếng:

- Thưa lão trưởng ân nhân vì đứa bé này có đeo một cái vòng ngọc xanh! Đây, lão trưởng coi!

Viên giặc khách bỗng đứa nhỏ lên lấy tay kéo nâng hẳn sợi dây chuyền vàng có buộc chiếc vòng xanh, miệng kể:

- Thưa, chúng tôi tình cờ gặp mẹ con đứa nhỏ lâm nạn bầy sói giữa rừng biên giới cỏ phân mao. Tôi đã cố cứu nhưng không nổi... Hà! Mẹ nó bị con tinh sói chúa đàn sát hại thảm khốc... Hà! Con tinh vô cùng lợi hại tôi suýt chết vì nó, may tình cờ gặp bọn quan binh Cao Bằng, lũ chó bị súng lớn bắn dữ quá, bỏ đi... Hà! Lại còn một bọn mặc đồ đen cũng kéo tới lùng kiếm đứa nhỏ này... Hà! Tội nghiệp thằng nhỏ mồ côi sớm...

Giọng viên tướng lạc thảo trở nên nghẹn ngào xúc động lạ thường.

- Hà! Mẹ nó... Tôi đã chứng kiến tận mắt... Hà! Chưa có cái chết nào khủng khiếp như vậy... Hãy! con tinh sói cực kỳ tàn ác... chẳng hiểu bố nó đâu, để hai mẹ con giữa đường mắc nạn thảm thương... Hà!

Trên gương mặt "cô hồn" của kẻ từng dọc ngang vào sinh ra tử đùa với súng đạn, tử thần khắp mấy cõi biên thù, chợt như bị một đám mây mờ u ám che phủ. Y thở phì một hơi dài như muốn trút sạch những bi cảm, xót thương ray rứt trong lòng.

Ông già kỳ dị đưa tay đỡ lấy đứa nhỏ chép miệng liên hồi:

- Tội nghiệp! Chậc! Nhỏ con tội nghiệp qua! Đùa với lão chút cho vui nào! Hi hi!

Đứa nhỏ chẳng lạ người gì cả, nó để mặc lão bế, hai con mắt đen láy mở to nhìn lão không chớp. Lão quét bộ râu dài như cái đuôi ngựa vào má nó khiến nó cự quây cười ré lên. Một già, một trẻ đùa giỡn tự nhiên thoải mái như đã thân quen từ lâu rồi!

- Ôi chào! Nhỏ con ngộ dữ! Không sợ lão râu dài! Không sợ chú trâu đất râu xồm! Ê, nhỏ con có sợ chó sói không?

Đang cười ngặt nghẽo vừa nghe nhắc đến "chó sói" tự dưng thẳng bé nín bật, mếu máo chực òa khóc. Khiến ông già phải trở mắt ngạc nhiên:

- Ôi! Thằng con nít không lạ, nói đến chó sói nó mếu ngay! Chậc! Con nít linh

mẫn như thần, chắc nó biết mẹ nó bị chó sói ăn thịt đây?

Lão Kinh buôn lậu đỡ lời:

- Bấm, từ lúc chúng tôi cứu được nó đến giờ, cứ hễ nhắc tới chó sói là nó meo máo. Hà! tội quá, con trẻ lên hai cũng đau xót nỗi mẹ hiền oan thác!

Ông lão kỳ dị vừa đỡ dành vừa sờ nắn tay chân mình mấy đứa nhỏ một hồi, chợt vùng hỏi hai người:

- Nay, ta hỏi thật nhé! Các chú có muốn cho nó theo ta học võ không?

Thằng bé nhỏ này có căn cơ cốt cách đặc biệt, nhân diện nó mạnh tợn, nếu được dạy dỗ đến nơi đến chốn chắc chắn sẽ thành tài! Ta sống cả thế kỷ nay chưa hề thu nhận một đồ đệ, giờ thằng nhỏ này gặp ta âu cũng là có nhân duyên, các chú nghĩ sao?

Giọng lão trở nên nghiêm trang đứng đắn lạ. Hai người đưa mắt nhìn nhau tần ngần khó xử, không biết trả lời thế nào. Ông lão kỳ dị này là ân nhân cứu mạng, nhưng hình dung cổ quái, hành tung lai lịch không rõ ràng. Nay bất ngờ muốn thu nhận đứa bé đem theo dạy võ, hai người nào dám ưng thuận bừa? Lão Kinh buôn lậu từ lúc cứu được nó đã muốn nhận làm con nuôi, quyền luyện không rời một phút! Giây lâu Lão Kinh ập úng ngổ lời:

- Bấm lão trưởng... Kê này từ lúc gặp thằng nhỏ... đã có ý muốn... nhận làm nghĩa tử! Bấm, kê này thực lòng... không muốn xa nó... mong lão trưởng ân nhân rộng lượng tha thứ cho!

Ông lão kỳ dị khoát tay bảo:

- Hà! Ta không ép buộc đâu! Ưng hay không là tùy các chú! Ta chỉ hơi tiếc vì đứa nhỏ này có căn cốt thượng thừa! Thôi, tùy các chú! Chao nhé!

Dứt lời lão giao đứa nhỏ, lại đưa bầu lên uống luôn, chân thúc vào hông con lừa. Con vật lững thững bước đi. Viên tướng lạc thảo Quảng Tây vụt đảo nhanh ý nghĩ trong đầu, quay bảo Lão Kinh buôn lậu:

- Hầy à! Ông cụ này nom hình dung cổ quái khác đời nhưng xem ra rất tốt! Và lại, nếu ông ta có ý xấu thì với tài nghệ siêu phàm như vậy ông ta cướp đứa bé này không khó! Hầy, thằng nhỏ vòng xanh đang bị nhiều kẻ ác săn đuổi, mà đường về Cao Bằng còn xa, biết đâu lại xảy ra sự bất trắc! Hầy à, kẻ thù của thằng nhỏ là con tinh sói cực kỳ lợi hại, ai là người đủ tài sức dạy dỗ nó báo nỗi thù nhà sau này, ngoài lão dì nhân kia? Hầy! Buôn lậu tính sao? Ta nghĩ nếu thương thằng nhỏ thì nên cho nó theo lão dì nhân kia thọ giáo! Hầy, ầu cũng là kỳ duyên may mắn của thằng nhỏ!

Lời viên tướng lạc thảo Thoòng Mềnh vang lên mạnh mẽ như thôi thúc lão Kinh buôn lậu. Lão cắn chặt môi muốn rớm máu cố nén xúc cảm, giây lâu chợt thở ra giọng trầm hẳn buồn menh mang:

- Phải! Xénh xáng Tài Wang Thoòng nói phải đó! Thôi, cũng là số mệnh định sẵn!

Cả hai vội tể ngựa theo gọi ông lão kỳ dị, ông lão vẫn khoan thai ngồi trên ừng lừa uống rượu, hơi ngoảnh lại cười hi hi:

- Sao? Hai chú trâu đất còn cần gì nữa? Sao không thẳng đường về Cao Bằng cho sớm?

Lão Kinh buôn lậu ghìm cương, nhảy xuống phục luôn trước con lừa, rung giọng nghẹn ngào:

- Bẩm lão trượng ân nhân... Kẻ tiện nhân này cúi đầu mong lão trượng... ra ơn cho đứa bé côai cút!

Ông già kỳ dị xua tay nói:

- Chú trâu đất bất tất phải diễn cái trò lễ nghi lắm lắm đó... có gì nói mau!

Viên tướng lạc thảo gãi râu xồm vội đáp thay cho bạn:

- Hà! Chúng tôi xin ông cụ ân nhân thâu nhận thằng nhỏ vòng xanh, dạy dỗ cho nó thành tài. Sau này còn báo thù cho mẹ nó à! Mong lão thương nó giùm.

Ông lão sáng mắt lên, nhe răng cười:

- A, hai chú trâu đất ừng chịu rồi à! Tốt lắm! Mà này, ta nhắc lại rằng ta không ép buộc các chú đâu nhé. Kéo sau này lại than trách để tội cho ta.

Viên giặc khách bỗng đưa nhỏ sang cho lão. Lão dì nhân tròn mắt ngắm thẳng bé cười vang:

- Ha ha! Con nít vòng xanh dễ thương theo lão học võ, lớn lên về giết chó sói báo thù cho mẹ! Tốt lắm! Tiểu lư ời, từ nay cũng ta có thêm một anh bạn tí hon. Hi hi! Ha ha!

Lão Kinh buôn lậu đợi lão dứt tràng cười khoái trá, rụt rè hỏi:

- Bẩm, chẳng hay lão trượng có thể cho bọn này biết đại danh cùng nơi cư ngụ của ngài chăng?

Ông già kỳ dị dòm sững lão buôn lậu rồi ngửa mặt tiếp tục cười. Toàn thân lão rung động lên theo tiếng cười bốc cao vang động khắp cánh rừng. Thằng nhỏ ngơ ngác giương mắt nhìn thao láo. Bỗng nó đưa bàn tay tí xiu túm râu lão giật lại mấy cái. Ông già ngưng cười cúi dòm nó:

- A, nhỏ con không thích nghe giọng cười chói tai của lão! Xin lỗi! Xin lỗi! Hà! Tại chú trâu đất hỏi ầm ố khiến lão buồn cười đó thôi! Lão không có tên họ cũng không có nhà cửa, thân thích. Hà hà! Trời đất mang mang, với lão đâu cũng thế thôi! Cùng với chú tiểu lư, lão ngao du khắp cùng trời cuối đất! Ha ha! "Lai như xuân mộng bất đa thời, khứ tựa triều vân vô thỏa xứ..." chính là lão đó! Thôi, đời người như mộng huyền, hai chú trâu đất chẳng cần biết lão là ai? Hãy tin rằng mười bảy năm sau thằng nhỏ sẽ trở về với các chú! Sao? Liên lạc nơi nào, nói mau?

Lão chợt đổi giọng, hất hàm hỏi hai người. Lão Kinh buôn lậu lật đật đáp lời:

- Dạ bẩm, tôi họ Võ tên Minh Phương có đồn điền tại Yên Bái... Còn đây là chúa núi Mã Đầu Sơn Quảng Tây, Pạc Hoọc đại vương Thoòng Mênh...

Ông già kỳ dị ngắt lời:

- Thôi được! Cứ thế nhé! Đồn điền họ Võ tại Yên Bái! Mười bảy năm sau thằng nhỏ sẽ trở về! Các chú sẽ nói cho nó hay về thân thể của nó, còn ta, ta chỉ dạy nó thành tài! Nhớ nhé! Thôi, chia tay!

Lời vừa buông, con lừa vụt hí lên cất vó phóng đi, nhanh như gió cuốn, viên tướng lạc thảo Quảng Tây cùng Lão Kinh buôn lậu đứng sững sờ nhìn theo ngơ ngác. Hình bóng ông già cổ quái cười con lừa mang theo đứa nhỏ vòng xanh hút chìm dần sau hẻm núi xa xa...

Rất lâu viên tướng lạc thảo Quảng Tây từ từ quay sang bạn đồng hành, thở ra nhẹ nhẹ:

- Thôi, chúng ta về Cao Bang!

Hai người lặng lẽ quay đầu ngựa thả kiệu bầm về hướng Cao Bằng. Viên giặc khách cầm nín không nói một lời duy chỉ có lão buôn lậu lẩm nhẩm nói một mình:

- Hình dung cổ quái không tên họ, nguồn gốc, tính khí bất thường như trẻ nít, nhưng tài võ lại siêu phàm hạ tinh sỏi như bôn, sống cả thế kỷ... Ông già này là người hay là tiên? Không thể biết được! Nhưng rõ ràng là bậc kỳ nhân dị sĩ! Hay "người" thọ khí thiêng liêng sông núi trong trời đất mà sinh ra chăng? Xưa đức Không Tử từng bảo có các sơn nhân vật khí gọi là Qui Vong Lặng! Hay "người" là giống Qui Vong Lặng? Hà! Khó hiểu! Cầu trời phù hộ đứa nhỏ vòng xanh.

- Hầy! Buôn lậu lẩm nhẩm cái gì Qui Vong Lặng đó? Trời sắp tối rồi, mau lên nào!

Viên giặc khách cho ngựa vượt lên trước phi nước đại. Lão buôn lậu lật dật phi theo. Hai bóng nhân mã theo nhau lướt nhanh qua những thung, đồi trùng điệp... Màn đêm đang bắt đầu phủ xuống núi rừng cô tịch...

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 2: Quái Vật Hồ Ba Bể

Hồ Ba Bể, một chiều dịu nắng...

Trời đang xanh thắm, gió thổi hiu hiu mang theo hơi nước từ mặt hồ mát rượi. Thành linh mây đen từ đâu kéo về lớp lớp, cảnh vật sa sầm, gió thổi ào ào, cây rừng trút lá rồi mưa rào đổ xuống như trút nước. Giây phút cả một vùng danh lam thắng cảnh đã chìm sâu trong lớp sa mù.

Chợt, từ trong cảnh mưa mù hiện ra hai thốt ngựa phi như gió cuốn trên đường dẫn đến hồ. Một con ngựa bạch, một con ngựa hồng chạy song song. Trên lưng ngựa bạch là một thiếu phụ rất đẹp trạc hai bốn, hai năm tuổi, trang phục theo lối đàn bà Thái. Nàng ngồi vắt hai chân sang phía trái, rạp mình ra roi. Trên ngựa hồng là một người đàn ông chừng ba mươi tuổi, vẻ quắc thước rắn rỏi của con nhà võ. Cả hai đều mặc áo mưa, người ngựa ướt sũng, chốc chốc lại ngoái dòm lại đằng sau vẻ hấp tấp lo ngại khác thường.

Nhìn kỹ sẽ thấy nơi bả vai người đàn ông bị một vết thương loang máu, chưa kịp băng bó, rõ vừa trải qua một trận chiến đấu sinh tử.

Bất thần, đang chạy bỗng con ngựa bạch của thiếu phụ ngã dúi xuống, hất tung nàng qua đầu. Nàng chỉ kịp kêu lên một tiếng đã bắn lộn theo ngựa ra về phía trước. Người đàn ông giật mình nhưng phản ứng rất nhanh, tung mình nhảy vèo qua đầu ngựa vươn tay tóm được lưng áo thiếu phụ đúng lúc nàng sắp ngã vật xuống đường. Người đàn ông hoành thân ôm gọn thiếu phụ trong tay, động tác rất đẹp và chính xác như con diều hau chụp bắt gà con. Con ngựa hồng cũng dừng phắt vó, hí lên một tràng.

- Ngựa bạch chết rồi! Đây cũng gần tới hồ, cố gắng chút nữa sẽ thoát hiểm! Để anh giấu xác ngựa bạch!

Người đàn ông đưa thiếu phụ lên ngựa hồng, trao cương cho nàng rồi cúi xốc phăng con ngựa bạch lên vai chạy vọt vào cách rừng bên hữu. Thoắt cái đã chạy ra, nhảy lên ngồi sau lưng thiếu phụ, giật cương vọt đi vội vã.

Đường núi quanh co, hai bên đồi cỏ rừng cây chập chùng, chạy được một quãng, ngựa hồng bắt đầu thở hộc, nó cố vãnh bồm quất đuôi chạy miết, nhưng nước kiệu lại "cao đầu phóng vĩ" đã lệch lạc, vó xiêu, mồm nghiêng coi bộ đã kiệt sức vì trải qua cả trăm dặm bồn hành. Vó câu như có thể đổ sập bất cứ lúc nào!

Thình lình thiếu phụ ôm bụng kêu lên vật vã muốn đổ dụi xuống. Người đàn ông hoảng hốt buông vội tay cương ôm cứng lấy nàng:

- Trời! Sao thế... em?

- Anh ơi... đau chết mất thôi! Hình như... cái thai... chắc chuyển bụng đẻ... Trời ơi, đau quá!

- Trời! chuyển bụng đẻ... giữa đường mưa gió như vậy... làm sao bây giờ?

Em cố nhịn đi... ráng đến hồ sẽ có chỗ an toàn!

Người đàn ông cuống quýt, bỗng vợ nằm hằn trong lòng, lấy mình che mưa cho nàng. Thiếu phụ càng quằn quại, cắn chặt răng, ôm bụng co quắp thở hổn hển:

- Đau! Đau mà... Khát lắm! Không nhịn được đâu... Anh ơi! Bây giờ em cố nhịn... Không cho anh biết sợ anh rồi trí! Trời ơi! chắc... đẻ vai... đến nơi... Anh ơi!

Thì ra thiếu phụ có mang đã đến thời kỳ sinh nở, lại phải cưỡi ngựa bồn hành xông pha mưa gió nên càng khiến nàng trở dạ mạnh.

Người chồng đảo mắt dòm quanh. Xa xa trong lớp mưa mù, trên đầu con dốc phía trước có một cái quán đơn sơ nằm trơ vơ cạnh lối mòn. Người chồng lưỡng lự giây phút vùng bão vợ:

- Kia có cái quán! Phải vào kiếm chỗ khô ráo cho em sinh nở đã rồi sẽ liệu!

- Đứng... Anh ơi... Đứng! Kẻ thù... sắp đuổi đến nơi... chạy đi anh! Thiếu phụ vừa rên rĩ vừa cố thều thào bảo chồng. Người đàn ông thở hắt ra:

- Không được! Dầu thế nào cũng phải kiếm chỗ cho em sinh!

Dứt lời, thúc ngựa chạy tới. Vó câu chưa ngừng hẳn, người đàn ông đã bỗng vợ nhảy vèo xuống như một cơn lốc, bước nhanh vào trong quán. Quán vắng, chỉ có một người khách đang ngồi đọc ẩm nơi chiếc bàn bên cửa sổ. Chủ quán đang ngồi ngáp vạt nhìn trời mưa gió, thấy có người vào lật đật đứng lên. Không chờ y hỏi, người chồng nói luôn:

- Nhà tôi đau đẻ giữa đường! Mong ông rộng lượng giúp cho!

Như bị ong đốt, chủ quán dấy nẩy kêu lên:

- Trời đất! Sao... Sao lại khiêng người đẻ vào đây? Ôi! Thế thì... chết cả nhà tôi mất! Ông khách ơi!... Xin ông làm phúc đem bà nhà về Bắc Cạn ở đó có nhà thương! Ôi chào! Sinh dữ tử lành mà ông lại không biết sao?

Y xua tay lia lịa, người chồng cố khấn khoản, xuống nước:

- Trời mưa gió, nhà tôi trở dạ bất ngờ giữa rừng, xin ông mở lòng nhân đức cho chúng tôi nhờ chút qua cơn hiểm nghèo! Chúng tôi không dám để ông chịu thiệt thòi đâu!

Gã chủ quán có lẽ nhiệm nặng thói tục xưa nay nên chỉ sợ xúi quẩy, cứ nằng nặc vò đầu bứt tai bảo đi kiếm chỗ khác. Người chồng năn nỉ cách nào gã cũng không chịu. Bỗng có tiếng nói xen vào giọng sang sảng như chuông đồng:

- Này, tên bản tiện kia! Mưa to gió lớn giữa rừng chỉ có quán nhà mi, còn đuổi người ta đi đâu! Mi cũng từ trong đống quần mẹ mi chui ra sao không biết thương người sinh đẻ? Đưa người ta vào nhà trong mau! Để người ta đẻ vãi, ta vịn cổ mi đó!

Người khách ngồi bên cửa sổ lừ lừ đứng lên bước tới. Lúc này người chồng thiếu phụ mới nhìn rõ. Đó là một bà già sừng sững cao lênh khênh đến thước tám có

dáng dấp nhiều phần giống đàn ông! Qua cách ăn mặc cho thấy bà ta là người Dao. Đặc biệt cặp mắt bà ta xanh biếc, sáng quắc như hai bóng đèn nhỏ chứng tỏ một tay cao bản lĩnh, nội lực cực kỳ sung mãn!

Gã chủ quán định cất lời mắng lại, chạm phải tia mắt bà ta đâm ra ấp úng:

- Tôi... tôi...

Bà già liếc nhìn thiếu phụ, bụng nàng phập phồng cuồn cuộn thấy rõ.

- Mau đưa người ta vào trong! Còn chờ gì nữa, tên kia!

- Không được đâu... bà cụ.

Gã chủ quán thu hết dờm lược phản đối. Chưa dứt câu bỗng nghe "rầm" một tiếng, chiếc bàn lớn bằng gỗ lim bên gã đổ sụm xuống, mặt bàn vỡ vụn làm nhiều mảnh. Bà già quài tay túm gáy gã bêu lên cao, trầm giọng:

- Mi có muốn như cái bàn đó không?

Chủ quán giãy dụa như đĩa phải vôi, hai chân chòì đập lung tung, miệng méo xệch đi cầu cứu, vợ hăn từ sau chạy ra chắp tay lạy rồi rút:

- Ấy đừng! Bà cụ ơi... Khéo chết nhà con mất! Đừng làm thế cụ ơi! Con xin vâng lời cụ!

Bà già buông "huych" gã chủ quán xuống đất. Gã lóp ngóp ngồi dậy, suýt xoa, lấm lét dòm cái bàn bể nát rồi bảo người chồng:

- Thôi, mời ông đem bà nhà vào đây!

- Vào đi! Ta giúp cho một tay! Mau!

Bà già người Dao hất hàm giục. Cả mừng, người đàn ông bỗng vợ tất tả đi theo gã chủ quán vào căn buồng xép phía trong.

Vừa đặt xuống chiếc giường tre, thiếu phụ đã lăn lộn nằm lấy thanh giường bẻ

răng rắc. Bà già ra lệnh:

- Vợ chồng tên bán quán mang chậu than, kiếm một bộ đồ, vài cái tã cho đứa nhỏ, chuẩn bị lửa củi, mau lên! Khép cửa lại tránh gió lùa! Nhớ kiếm ít bông băng, thuốc sát trùng!

Bà già ngồi xuống bên giường, xốc thiếu phụ lên, thò tay nắn bụng mấy cái, bảo người chồng:

- Sắp đẻ rồi! Gắn võ nước ối!

Đoạn, tiếp tục nắn vuốt xoa bóp cho thiếu phụ luôn tay. Chủ quán mang các thứ cần thiết vào. Bà già đuổi y ra rồi để chậu dưới chân sản phụ. Người chồng cời trần trùng trục nhóm lửa giữa buồng nấu nước. Đồng lửa vừa nhóm xong, bà già cời y phục người vợ ném cho người chồng vắt, hơ cho khô.

- Hừ! Chứa đẻ còn đẹp như tượng đức! Gái này bạc mệnh, đến đâu loạn đấy! Đẻ con đầu lòng, coi bụng chứa này chắc đẻ con gái!

Chợt thiếu phụ oằn mình rên rỉ, bụng nhô cuồn cuộn rồi... ục! ục!

- Vỡ ối rồi! Rặn mạnh! Rặn từng hơi! Ta tiếp sức cho!

Người chồng không dám nhìn vợ, chàng ta ngồi hơ áo. Bên ngoài trời vẫn mưa to ào ào. Bỗng nhiên liền mấy tiếng sấm rền trên không trung, rồi có một tiếng sét cực lớn đánh "ầm", ánh điện trời loảng ngoảng nhấp nháy chiếu sáng rực căn buồng. Thiếu phụ giật nảy mình rồi có mấy tiếng "oe oe" tiếp liền, bà già sờn cước bật kêu lên:

- A! Đẻ đúng lúc sét đánh! Con gái! Ta đoán không sai! Con bé này hấp thụ nộ khí thiên cương, mai sau ắt thiên hạ phải đảo điên vì con thiên lôi dữ! Người chồng nhào lại quả nhiên đã thấy bà già bồng một đứa nhỏ đỏ hồng trên tay. Hai nhi coi bộ bẫm, xinh xắn khiến chàng ta mừng rỡ cảm ơn luôn miệng. Bà già tắm rửa, buộc rốn quấn bụng cho con nhỏ xong trao nó cho người chồng, rửa tay.

- Mặc quần áo cho vợ mi! Mặc nó còn loạn, để ta cho vài viên thuốc khỏe!

Bà già moi trong bọc ra một ống trúc nhỏ, dốc ra một viên bỏ vào miệng sản phụ, chiêu thêm ngụm nước nóng. Rồi dúm luôn ống trúc cho người chồng:

- Còn mấy viên giữ cho vợ uống dần! Mi cũng uống một viên đi, ta coi mi cũng mất sức nhiều đó!

Chàng ta làm theo lời, kính cần cảm ơn, nhưng bà già đã gạt phắt đi, vẻ khó chịu, nói gọn lỏn:

- Đẻ đái xong rồi, liệu mà trông vợ, kiêng mưa gió!

Đoạn bước luôn ra ngoài, ngồi vào bàn uống rượu, không muốn nói chuyện, bỏ mặc hai vợ chồng với đứa hài nhi trong buồng.

Bỗng có tiếng vó ngựa khua nhanh trên đường rồi dừng rập trước quán. Một người đàn ông mặc áo chàm, đầu chít khăn Thổ ghìim cương nhìn dáo dác vào trong, lăm bắm nói một mình:

- Lạ thật! Ngựa cậu đây mà sao không thấy ngựa của cô?

Người này nhảy xuống chạy thốc vào quán. Vuốt nước mưa trên mặt, hỏi lớn:

- Cậu Hai, cô Ba có đây không?

Trong buồng, người chồng nghe tiếng giật mình phóng ra:

- Nùng Kham đó ư?

Người mặc áo chàm mới tới vụt kêu lên nhào tới ôm lấy vai, run giọng thở gấp:

- Trời cậu Hai! Cô Ba đâu? Tưởng chạy tới nơi rồi sao lại còn ở đây? Chết hết cả rồi, cậu ơi! Chúng nó sắp đuổi tới rồi! Cô Ba đây? Chạy mau đi thôi!

- Sao? Chú bảo ai chết? Còn ông già chú với bọn...

- Chết sạch rồi! Cha tôi bị thương nặng... chẳng hiểu sống nổi không? Bọn áo đen ghê như ma quỷ, chạy phía nào nó cũng biết. Cô Ba đâu?

- Trở dạ giữa đường... vừa đẻ xong!

- Trời! Cô Ba vừa đẻ... làm sao bây giờ! Nó sắp tới!

Người chồng dắt Nùng Kham vào buồng. Thiếu phụ đang nằm nghỉ, gương nhòm dậy kêu:

- Kìa, chú Kham!

- Cô Ba ơi... chúng nó sắp đuổi tới rồi!

Nùng Kham vừa dứt lời, thiếu phụ bật kêu "trời" đau đớn, nàng gỡ tay chồng ra gắng bước xuống đất vừa thở vừa nói:

- Phải chạy ngay! Nán lại chết hết! Đừng để nó bắt... Anh ơi!

Người chồng bối rối khó xử. Tình thế quá ngặt, vợ vừa đẻ xong dầm mưa nguy hiểm. Nán lại, quân thù ập tới cũng chết. Chàng đang phân vân, Nùng Kham bế luôn đứa hài nhi, lấy chăn bọc kín mấy lượt, nói luôn:

- Cậu Hai đỡ cô Ba, tôi bồng em bé được rồi! Mau lên nào!

Hai vợ chồng bước ra chấp tay vái bà già người Dao, nói nhanh:

- Ôn đức lão bà vợ chồng chúng tôi suốt đời ghi lòng tạc dạ! Nay gặp cơn nguy, chẳng thể nán lại, cúi xin người xá cho!

Xong quay sang tạ chủ quán, trả tiền rồi vội dắt dìu nhau lên ngựa chạy đi bất kể mưa gió tầm tã ngoài trời. Bà già nhìn theo hơi cau mày, lẩm bẩm:

- Vừa đẻ xong đã dầm mưa chạy! Hừ!

Hai vợ chồng thiếu phụ cùng Nùng Kham mãi miết ra roi, chạy chừng ba dặm, cả bọn bỏ đường mòn phi vào một cánh rừng thưa bên tả, ven hồ, người chồng ghìm cương nói nhanh:

- Giấu ngựa ở đây, mau! Giờ chỉ cần bơi ra ngoài hòn đảo kia là thoát! Có chỗ

trú ẩn an toàn!

Thiếu phụ nhìn theo tay chồng chỉ. Lờ mờ trong mưa mù, xa xa có một hòn đảo nhô lên khoảng giữa hồ. Giấu ngựa xong, cả bọn kéo nhau chạy. Nào ngờ vừa đến bờ hồ bỗng nghe một tiếng hú quái gở ngân dài:

- Hà hú! Gái Bạc mang vòng xanh chạy đâu? Đứng lại! Hà hú!

Ba người sững sốt đảo mắt dòm quanh. Từ xa có một bóng trắng lòa xòa mang cả kheo xông tới, xế trốc đầu bóng này là một bầy dơi cả trăm con ào ào bay theo.

- Trời! Em ơi, chính mụ Hấp Huyết Quỷ Nương đó! Nùng Kham, chạy mau đến chỗ giấu thuyền!

Người chồng bỗng vợ lao vọt đi theo bờ nước. Chừng trăm thước tới một lùm cây rậm rạp cạnh một tảng đá lớn. Người chồng đặt vợ đứng xuống, vén cành lá len vào lới ra một chiếc thuyền nan, đẩy xuống nước:

- Xuống thuyền mau!

Cả ba hối hả xuống thuyền. Thiếu phụ ngồi giữa ôm hài nhi vào lòng ủ kín. Người chồng quơ vợ cặp bơi chèo ném Nùng Kham một cái, giục:

- Chèo nhanh!

Thuyền nan ra xa bờ chừng ba mươi sải thì bóng Hấp Huyết Quỷ Nương cũng vừa đuổi tới.

- Hà hú! Gái Bạc mang vòng xanh chạy đâu cho thoát!

Tiếng hú quái gở vọt cất lên cao vút, lập tức bầy dơi bay vù vù rượt theo, qui nương mang cả kheo lội luôn xuống nước. Người chồng chèo một tay, tay kia rút súng bắn chặn bầy dơi, Quỷ Nương.

Thình lình, từ trên bờ, chệch phía dưới bỗng hiện ra một bầy nhân mã mặc toàn quần áo đen, trùm kín mặt.

- Tên bất tài vô dụng kia! Mau để công chúa họ Bạc lại! Cãi lời mất mạng! Một tên ra dáng cầm đầu hô lớn, giọng hân vang vang bay xa lồng lộng trên mặt hồ.

Người chồng mím miệng, cảm giận chụp luôn cây súng trường của Nàng Kham đưa lên nhắm bắn. Đoàng! Đạn xẹt qua mang tai tên đầu đảng. Hắn phất tay ra hiệu cho thủ hạ. Hàng loạt đạn từ bờ bắn vãi ra lôm bôm quanh mạn thuyền. Nhưng hình như không có chủ ý bắn người, chỉ dọa cản không cho thuyền ra xa. Có lẽ chúng sợ trúng "con mồi".

Trong khi đó Quý Nương cùng bày dơi đã xông tới gần. Người chồng vừa ấn vợ nằm úp xuống vừa bảo Nàng Kham:

- Cứ chèo thẳng!

Thuyền nan vùn vụt lao đi bất chấp những đường đạn rít veo véo tróc đầu. Được chừng vài chục sải nữa, hai người đàn ông đang mài miết chèo đột nhiên giật mình khựng lại. Phía trước mũi thuyền chẳng biết từ khi nào xuất hiện một bóng người đứng chặn vờ trên mặt nước. Chừng nhìn kỹ mới hay đó là một người đàn ông mặt mũi phương phi hồng hào mặc áo gấm tía, đầu chít khăn, tay cầm gậy, bên hông đeo lưng lẳng mấy cái bầu đựng rượu. Người này đứng lênh bênh trên mặt nước nhờ một miếng ván dưới chân.

- Trời! Ai nữa đây...?

Người chồng bật kêu sừng sốt. Người lạ mặc áo gấm vụt "trôi" đến sát thuyền dòm cả bọn hất hàm hỏi:

- Chạy đâu gấp vậy? Phải bị bọn kia đuổi bắt?

Đoán người này là cao nhân dị sĩ chi đây, người chồng chấp tay thi lễ nói nhanh:

- Vợ chồng tôi bị mấy đám thù nhân đuổi gấp, mong ngài lượng thứ cho chúng tôi đi!

Người áo gấm rút bầu tu ực xong dòm thiếu phụ nheo mắt:

- Này, Trẫm hỏi thật, phải nàng là công chúa họ Bạc trên Tây Bắc đi trốn đó không? Chớ ngại, Trẫm không phải hạng người lòng bắt gái đẹp đâu!

Người vợ bối rối, xúc động, giây lâu nàng khẽ nói:

- Dạ... phải! Vợ chồng tôi bị nạn dữ, lại vừa sinh cháu bé giữa đường... cúi xin ngài mở lòng nhân đức bao dung, ân bằng trời biển!

- Chớ lo! Trẫm sẽ đuổi lũ đầu trộm đuôi cướp đó cho cô nàng! Hà! Tuy nhiên Trẫm với vợ chồng cô nàng cũng như bèo nước gặp nhau... Hà...

Người áo gấm đưa bầu vào miệng tợp một hớp, buông tiếp lời:

- Hà! Bèo nước gặp nhau, sau này biết bao giờ tái ngộ... Hà! Bởi thế Trẫm cũng muốn có một vật để giữ làm kỷ niệm! Hà, cô nàng nghĩ ra sao?

- Dạ, chẳng hay ngài cần chi? Người chồng vội đỡ lời hỏi.

Người áo gấm xưng "Trẫm" nói luôn:

- Vòng xanh! Gái Bạc tặng mỗi chiếc vòng xanh, mỗi cứu cho!

Hai vợ chồng ngạc nhiên nhìn nhau, thiếu phụ họ Bạc nhú mày lăm lăm:

- Lại đòi vòng xanh! Vòng xanh! Chiếc vòng ngọc bích của ta có gì ghê gớm mà... sao cả mấy đám thù nhân với ông này đều quyết đòi lấy?

Nàng bảo người áo gấm:

- Dạ, bẩm ngài, gái này quả có chiếc vòng xanh, kỷ vật gia đình. Nhưng... nếu ngài đánh đuổi lũ ác nhân kia, giúp vợ chồng tôi thoát nạn... gái này xin biếu ngài làm kỷ niệm!

- Hà hà! Tốt lắm! Nàng đưa đây cho ta!

Người áo gấm gật lia vẻ mừng rỡ lạ thường, đưa tay ra. Thiếu phụ cúi lần tìm chiếc vòng. Thành linh mặt hồ cuộn sóng âm âm, nhô cao đến mấy thước rồi "âm"

một tiếng, nước tóe rộng cầu vòng văng ra mấy hướng, mạnh đến nổi chiếc thuyền nan cùng người áo gấm bị hất dạt ra hai phía. Nước trùm cả đầu cổ mặt mũi mấy người ướt sũng. Từ dưới đáy hồ, một hình thù quái gở theo con sóng vọt lên cực kỳ mãnh liệt, bốc hẳn khỏi mặt nước đến ngót hai thước, rồi rơi ùm xuống. Hình thù rất to lớn, dài ngoẵng, đầu to như cái thúng, mõm ngoác rộng đỏ như chấu máu, mắt cũng đỏ khé, nanh nhe dòm mấy người trông mười phần hung tợn, khủng khiếp.

- À, rồng nước! Con rồng nước này lớn thật!

Người áo gấm bật kêu lớn.

- Thăng sâu rượu mắt mù! Hà! Cả đời mi chưa thấy Giao Long sao? Hà, ta là chúa Giao Long thân Hồ Ba Bể đây! Hà hà!

Con quái vật phun nước phì phì, phát âm tiếng người chồn vờn âm âm làm ai nấy rờn tóc gáy. Người áo gấm qua phút bờ ngỡ, ngó kỹ con quái vật, trợn mắt quát:

- Láo! Con quái gớm ghê dưới vụng chui lên dám xưng Thần trước mặt Trẫm! Hừ! Mi là quái tinh hay người đột lố quái?

- Hà hà! Thăng sâu rượu ngốc nghếch! Chúa Giao Long trị tội nghịch thượng của mi rồi bắt gải họ Bạc sau!

Lời dứt, quái vật quất mạnh đuôi, xé nước xông tới. Người áo gấm lắc mình vọt lên không tránh, vung gậy đập xuống. "Bình" một tiếng, con Giao Long cùng người áo gấm đều bật lùi mấy sải. Nó hét lên gai nhọn the thé:

- Hú hú! Thăng sâu rượu! Thần Hồ Ba Bể ăn thịt mày!

Người và vật lại xông vào nhau quần thảo. Nước hồ văng tung tóe, cuộn cuộn sóng. Người chồng vội bảo Nàng Kham:

- Chèo mau!

Hai người đàn ông ra sức chèo thật nhanh. Thuyền vừa lao đi được hơn chục sải đã bị bày dơi chặn lại. Người chồng rút súng bắn đuổi.

- Hà hú! Gái Bạc chạy đâu?

Bóng Hấp Huyết Quỷ Nương trắng toát lò xo lướt trên đôi cà kheo đã tới sau lưng. Vút! Vút! Hai mũi giáo cắm phập vào mạn thuyền. Con thuyền tròn trĩnh muốn hất tất cả mấy người xuống nước. Nùng Kham cùng người chồng giương súng nổ. Đoàng! Đoàng! Mấy phát đạn sượt qua mình Quỷ Nương cà kheo, không trúng!

- À, hai thằng ngoan cố dám bắn nường nường! Cho chúng mày xuống âm ty, Hà hà!

Vút! Một ngọn giáo cắm ngập vào lưng Nùng Kham, nạn nhân thét lên đổ dúi xuống nước. Vút! Lại một mũi giáo cắm trúng đùi người chồng. Chàng ta cắn răng chịu đau rút ngọn giáo phóng trả Quỷ Nương. Thiếu phụ ôm chặt hài nhi, nước mắt chảy dài trên mặt hoa run giọng thảng thốt:

- Trời ơi! Chú Kham chết rồi! Anh ơi!

Người chồng mím miệng cố nén cơn xúc động bảo vợ:

- Nằm úp xuống em!

Chàng ta cố sức chèo nhưng con thuyền bị mấy ngọn giáo, vết đạn xuyên thủng bên mạn, giờ nước đã bắt đầu tràn vào, nặng hẳn.

- Trời hại ta rồi! Anh ơi... thuyền sắp chìm!

Thiếu phụ nhìn chồng tuyệt vọng than. Ngay khi đó, bỗng nghe tiếng gọi vang bay trên mặt hồ rộng đầy mưa gió.

- Vợ chồng gái đẻ đâu rồi... Chờ đó! Ta ra giúp một tay đây!

Tiếng nghe quen quen, người chồng bảo vợ:

- Nghe như tiếng... bà cụ người Dao trong quán khi nãy, em à!

Thiếu phụ chưa kịp đáp. Một bóng người hiện ra lướt tới. Bóng này đội một cái

mũ rộng vành đứng trên một tấm ván, tay vung vẩy một sợi dây lưng điều quạt xuống mặt nước theo đà vọt đi. Người chồng dòm sừng, cả mừng ôm vai vợ:

- Đúng bà lão trong quán giúp em vượt cạn khi này rồi! Trời còn thương vợ chồng mình, em ơi!

Bà già lướt chéo tới đón đầu Quí Nương, sợi dây lưng điều từ tay bà vụt phóng sang loảng ngoảng quần lấy cặp cà kheo. Hấp Huyết Quí Nương hét vang:

- À! Mụ già này là ai, dám gây sự với bản nương nương?

Đoạn vận sức chống lại. Rắc! Rắc! Cả cặp cà kheo gãy đôi, đổ sụm. Quí Nương tung mình nhảy lên lộn một vòng rơi xuống là là mặt hồ, vừa chạm mặt nước liền đập hai chân vào nhau nhảy thêm lần nữa. Tình cờ mụ lại rơi xuống gần chỗ người áo gấm đang quần thảo với Giao Long Chúa hồ.

- Hê! Mụ quí cà kheo định giúp Trẫm đánh con quái nước này chẳng?

Người áo gấm cả cười hỏi. Quí Nương roi tôm xuống nước, ngoi lên ướm sừng mặng:

- Hừ! Thăng sâu rượu Từ Chúa! Nương nương đi bắt gái Bạc, mi cứ ở đó làm mồi nhả cho thường luồng tinh!

Giao Long chiếu hai tia mắt đỏ khé nhìn Quí Nương cà kheo, nó phát cười âm u:

- Hà hà! Con mẹ cà kheo kia cũng đòi bắt gái Bạc của ta! Chúa Giao Long ăn thịt mi!

Nó xé nước lao tới thò vuốt chụp mũ Quí cà kheo. Mụ lật đật vung trảo đánh trả. "Bình"! Nhát trảo Quí Nương đánh trạm ngực Giao Long. Nó chỉ hơi khựng lại chút nhưng mụ bị sức phản chấn đẩy lùi mấy sải, tức ngực muốn nghẹt thở.

- Hừ! Con thường luồng tinh này gớm thật!

Giao Long lại xông tới, nhưng người mặc áo gấm đã lướt chặn vung gậy đập:

- Ê, Quì cà kheo! Hai đứa đánh một chẳng chột cũng què! Ta với mụ cùng hợp sức trị con quái nước này đã!

Cả ba tùm lại đánh nhau. Giao Long Chúa tuy phải chống hai địch thủ cùng lúc nhưng nó vẫn không hề nao núng, tả xung hữu đột không để Tửu Chúa áo gấm và Quì Nương chiếm thế thượng phong.

Trong lúc đó, bà già người Dao đã tới bên mạn thuyền. Thuyền ngập nước đến nửa, sắp chìm, hai vợ chồng phải bồng hai hài nhi đứng lên.

- Mau ra khỏi thuyền, nắm lấy dây lưng, ta kéo đi cho! Đưa đứa bé cho ta ẵm!

Người chồng xốc vợ, níu chặt sợi dây lưng điều, bà già đu đứa nhỏ sau lưng, đứng trụ một chân trên miếng ván chân kia thò xuống khua một cái. Miếng ván lướt đi mấy sải kéo căng sợi dây điều lôi theo hai vợ chồng cùng đứa hài nhi. Cứ thế giống như người ta kéo chiếc xe chạy trên mặt đất.

Bỗng từ phía trước mặt lù lù xuất hiện năm, sáu chiếc thuyền lỗ nhổ dây bóng người sừng ống tua tủa.

- Bạc công chúa! Đừng dại đột chạy trốn vô ích!

Bà già người Dao thở phì cay đắng:

- Trời cao vô tình, không biết xót thương gái đẻ xấu số! Chúng chặn đường ra đảo rồi! Khốn thay!

Bà ta chuyển hướng kéo hai người lướt chênh chếch về bên tả. Hai vợ chồng thiếu phụ bám giây lòng nóng như lửa đốt. Nhưng vượt chừng năm mươi sải đã lại thấy mấy chiếc thuyền xa xa án ngữ phía trước. Người chồng ý thức cảnh "đường cùng, sức kiệt" vùng bảo vợ:

- Hết đường rồi, em ơi! Chỉ thương con trẻ mới ra đời đã chịu chung nghiệt số!

Giọng chàng ta buồn đến nát lòng. Thiếu phụ mím miệng, gạt nước mắt:

- Anh! Anh nên... thoát đi một mình... mặc mẹ con em!

- Không! Anh thà chết không bao giờ rời em! Anh... một thân nam tử trượng phu mà không che chở nổi vợ con thì... còn sống làm gì trên đời thêm nhục!

Thiếu phụ nép đầu vào ngực chồng thổn thức. Bỗng một loạt đạn chiu chiu tróc đầu rồi "phụt" một tiếng, sợi dây lưng điều nổi liền bà già với hai vợ chồng đứt rời ra.

- Chúng bắn đứt dây kéo rồi, Trời!

Bà già đảo vòng lại chỗ hai vợ chồng quăng đoạn giây bảo người chồng cột lại. Thiếu phụ như linh cảm phút nghiêm trọng sắp đến, kêu lên nước nở:

- Cụ ơi! chắc không thoát nổi đâu... chúng vây kín mấy mặt rồi! Cụ thương giùm đứa nhỏ... Gái này nguyện nghìn kiếp không quên ân đức!

Nàng lấy trong áo ra một túi vải lớn hơn bàn tay chút đưa bà già giọng nghẹn ngào:

- Cụ ơi! Đây là vật kỷ niệm của gái xấu số này, một sợi dây chuyền nửa mặt đồng tiền và chiếc vòng xanh... xin cụ ra ân trời biển!

Bà già khịt mũi, hừ nhỏ, vẻ đau khổ xúc động lẫn tức giận nhìn xung quanh:

- Hừ! Lũ chó! Nói gở miệng, nếu gái đẽ chẳng may có bề gì, ta sẽ nuôi dạy con nhỏ nay cho đến trưởng thành! Đủ sức trả thù cho cha mẹ... Đừng lo chuyện đó! Giờ thử cách nữa xem sao! Gái đẽ biết bơi, lặn không?

- Dạ, biết! Thiếu phụ định vùng khỏi tay chồng. Bà già xua tay:

- Ta hỏi cho biết thôi! Mi vừa sinh đẻ không nên dùng sức nguy hiểm đến tính mệnh! Chồng mi sẽ kè mi bơi và lặn sâu xuống vượt qua vòng vây, khi đó ta sẽ cầm chân bọn chúng trên mặt nước! Nào, theo ta! Buông giây để chúng khó nhận ra!

Nếu thoát sẽ gặp lại tại Chapa vào tuần trăng tối!

Bà già lướt về thuyền địch. Người chồng cặp vợ bơi theo rất êm. Cả hai chỉ hơi nhô đầu khỏi mặt nước để thở. Đến cách thuyền địch chừng ba mươi sải, bà già ra hiệu cho hai người lặn sâu xuống.

- Bọn kia, chúng mày là đám nào? Sao muốn bắt gái đẻ họ Bạc? Nói ta nghe!

- Bạc công chúa mang vòng xanh đâu rồi, mẹ già? Này mẹ vừa kéo, giờ đâu?

Lao nhao từ mấy chiếc thuyền nhiều tiếng cất lên đủ giọng Kinh, Tày, Trung Quốc... bà già người Dao cười thét:

- Tìm đi! Không chừng gái đẻ sa tay thường luồng tinh hay bọn Tử Chúa, Quỷ cà kheo rồi!

Nhiều tiếng lao xao bàn tán. Chợt một gã đầu trọc cao lớn như hộ pháp trở bà già kêu lên:

- Kìa! Mẹ già có địu đứa con nít sau lưng. Hầy! Chắc đứa nhỏ Bạc công chúa mới đẻ rơi dọc đường!

- Anh em, bắt lấy mẹ! Mẹ dám giữ vòng xanh trong người lắm đó!

Đạn bắn lúu chiu mấy phía. Bà già vừa di động nhảy nhót, bắn trả vừa dụ chúng đuổi theo.

Chừng đoán vợ chồng thiếu phụ đã lặn khỏi vòng vây, bà già tăng tốc lực, lướt vùn vụt trên mặt hồ theo hình chữ "chi".

Thình lình, một tiếng "ầm" khủng khiếp vang lên khiến bà già phải quay lại dòm. Ngay hướng vợ chồng thiếu phụ lặn trốn vừa nãy, một cột nước khổng lồ bắn tung tóe, rồi con Giao Long Chúa vọt nhô lên cười thét lồng lộng, hai chân trước nó túm chặt hai người, một nam một nữ bêu lên. Chính là vợ chồng thiếu phụ vừa nãy!

- Trời ơi! Vợ chồng gái Bạc xấu số! Tội nghiệp! Tội nghiệp!

Bà già thở phì, lắc đầu. Ngay lúc Giao Long Chúa vừa bắt được con mồi, lập tức cả mấy đám săn đuổi Bạc công chúa liền đổ xô lại. Bọn Tửu Chúa, Quỷ cà kheo cũng ào tới. Cuộc hỗn chiến nổ ra dữ dội trên mặt hồ, sóng cuộn âm ầm, đạn bay chi chít, tiếng la hét vang động khắp một vùng. Mỗi lúc càng thêm nhiều kẻ kéo đến tham chiến.

Bà già người Dao định quay lại, chợt nghe tiếng đứa hài nhi khóc oe oe sau lưng, đành hậm hực thở dài, quài tay ra sau vỗ về nó:

- Nín đi! Nhỏ con! Ta sẽ nuôi nhỏ con khôn lớn, dạy dỗ thành tài, mai sau trả thù cho cha mẹ! Nín đi! Ta chỉ có vú da, ta sẽ kiếm cho nhỏ con hai bầu sữa!

Dứt lời, cố nén mối bi hoài, lân mẫn, bà già lắc mình nhắm hướng bờ hồ lướt vào.

Mưa đã tạnh, trời đang tối dần. Trên bờ không một bóng nhân mã. Bà già tìm chỗ dấu ngựa, lên yên, ra roi phóng đi. Bóng người điệu đứa nhỏ sơ sinh trên lưng hút nhanh vào bóng tối.

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 3: Một Oan Hồn Đi Tìm Dĩ Vãng

Mười bảy năm sau...

Một đêm trung tuần... mùa thu muộn.

Gió vàng hiu hắt...

Chuyến tàu hỏa Hà Nội - Lào Cai dài đặc cuộn mình quấy khúc khắc lửa chạy trên thiết lộ như con quái vật từ đời tiền sử hiện về lồng lộn chồm ngược miền sơn cước.

Chợt quái vật ré lên một hồi vang thét, dừng trước ga Vĩnh Yên, hai con mắt quắc đèn pha chiếu xa hàng cây số, đứng thờ phì phì, hồng hộc, mở mang cho hành khách chui vào bụng.

Chuyến tàu đêm nay vào dịp vùng sơn cước có nhiều phiên chợ, lại vào độ Trung Thu, nên đông hành khách, chen chúc nhau, tay xách nách mang tấp nập hết sức. Lại có người mang theo cả đầu sư tử giấy, đèn kéo quân, trống. Mấy phút sau, con quái vật lại rú lên khắc, chuyển bánh.

Bỗng có một chàng trai dân tộc từ đâu lừ đừ đi vào chỗ bán vé. Quần áo chàm sẫm vai đã rách một đường chưa vá, đeo một cái giỏ mây sau lưng đựng vật dụng lâm sản chi đó, lại cầm cả ống bương như đòn gánh, ống đựng nước, mặt ong chi đó chắc coi biết ngay người trên núi "mới xuống chợ" mà hình như xuống lần đầu thì phải. Vì chàng này còn vẻ bờ ngõ vừa đi vừa nhìn quanh xem chừng lạ mắt lắm.

Chàng trai còn đội một cái nón bằng mây đan, có điều hơi lạ là tay còn cầm một cái ô dù cúp, lúc chống, lúc cặp nách, coi ai cũng đoán dân nhà gác xuống chợ, mua chơi. Chàng trai ngó ra đường sắt, và bước tới cửa hông. Một nhân viên nhà ga vừa đóng cửa, quay vào thấy hỏi luôn.

- Chú này đi đâu?

Chàng trai đáp bằng tiếng sơn cước:

- Đi tàu hỏa! Phải cái tàu hỏa đi lên mạn ngược?

- Ồ! Muộn rồi! Tàu vừa chuyển bánh! Không nghe "xíp lê" à? Đi đâu trễ thế, chú mày?

Chàng trai ghé mắt dòm ra về vợ:

- Trên rặng Ngăn Sơn Tam Đảo vừa xuống. Định đi Yên Bái. Mở cửa giúp! Có việc cần, không đợi mãi được!

Chàng trai này nói trống không, chẳng ra hẳn "dân rừng" cũng chẳng ra xác xược, nhưng giọng y nói vừa đủ nghe, lại âm vang sang sảng tựa như chuông gióng, vừa nói chàng vừa lau bụi đường trên trán, lật nón ra đằng sau, ánh điện vàng khè chiếu vào mặt y, khiến nhân viên nhà ga này vừa định phá lên cười, chợt im bật, vì bộ mặt người núi này vừa lộ ra, lại khác hẳn bộ dạng nghèo của y, làm nhân viên này phải sửng sốt. Đó là một khuôn mặt rất điển trai, đặc vẻ thư sinh, dầu trai sang thành phố, hoặc con cái tiểu vương lãnh chúa cũng khó có kẻ sánh kịp! Nhưng lại là một dung mạo điển rất lạ tuy sáng như trăng rằm, nhưng lại phảng phất nét buồn sâu thẳm thẳm, một thứ buồn cô độc, u uẩn mang mang, cộng thêm nét đặc biệt của người thâm sơn quen sống với đèo cao dốc vát, thác gầm, thú sống, khiến khuôn mặt chàng trai này như tấm trắng một lớp băng lạnh khô, coi lờ lờ, gan góc, khắc khổ, đơn côi bi thảm và "bí ẩn rừng rú" lạ!

Kẻ tinh mắt còn có thể thấu được trong cái vẻ điển rùng thiêng u uẩn vẫn toát ra nét bình nguyên chập chờn ẩn hiện như từ tiềm thức ánh lên mắt khiến ai trông thấy cũng chột dạ, nể ngay!

Nhân viên nhà ga liền mỉm cười dịu dàng bảo:

- Tàu chạy kia rồi! Đành đợi chuyển sau vậy thôi! Tiếc quá!

Chàng trai nhìn ra. Tàu hỏa sình sịch rời sân ga giữa hồi còi rú.

- Thôi! Kiểm nhà trọ vậy! Giờ thì có ngựa xích thố cũng không kịp nữa!

Ông ta thân mật vỗ vai chàng trai, bỗng giật thót mình, chợt thấy chàng trai rút ra một đồng bạc "xòe" dúi vào tay ông ta. Và nắm "y môn" mở giật cửa. Quả nắm tụt luôn ra, y đẩy nhẹ một cái "xoảng". Cửa bung sần xi măng, chàng trai chạy thốc ra khiến mấy người nhà ga trở mắt, há hốc mồm, chạy khỏi sân ga năm bảy chục thước, khi chàng trai chạy ra tới ngoài chỉ còn thấy tàn than tới tấp bay lại, đuôi tàu đã vụt xa. Trong vùng sáng tối nham nhở, mọi người còn thấy bóng chàng trai kia xách dù, đeo giỏ chạy theo, thoát, chợt thấy, tít xa, cái bóng vọt lên nóc toa như con chim cắt.

Có nhiều tiếng người kêu kinh ngạc. Con quái vật thở phì phì, mất dạng trong trắng sương tàn than đỏ bay lá tả.

Chàng trai đã đứng trên nóc toa cuối, xốc lại giỏ, lật nón úp lên, chàng trai sơn cước này chống dù, đi lên phía toa hành khách, như đi trên đường. Chừng lần đầu đáp xe hỏa, chàng trai rùng có vẻ thích thú lắm, nhưng cũng không có vẻ ngơ ngác lạ lùng nhiều, chừng cũng hiểu qua "con quái vật thời đại" này trước khi xuống núi.

Mấy phút sau, chàng trai lần xuống một toa ít hành khách. Đây là toa hạng ba sát toa hạng tư lỗ nhỏ đầy người. Trong toa chỉ độ hơn chục người, phần nhiều khách Tây, đầm Tàu, Ta, Ấn lẫn lộn, thấy chàng Thổ áo rách vào, tất cả đều ngó ra chỗ y ngồi, nhưng cứ mặc.

Chàng trai không nhìn ai, kiểm một góc, bên cửa sổ, nhìn ra.

Nhưng chỉ vài ga, y đã quay vào, ngồi băng khuâng, mắt mở trừng, như nhìn vào cõi xa xăm nào. Rồi khép mắt lại, cái giỏ vẫn đeo lưng, lại lấy nón đội sập mặt.

Đêm vào khuya dần. Tàu qua Việt Trì, chạy xuyên rừng Phú Thọ. Bỗng một bọn năm người lực lưỡng từ bên toa hạng tư chuyển sang ngồi một góc. Bọn này mặt mày dữ tợn, khiến đám hành khách Tây, ta phát rợn.

Riêng chàng trai vẫn nhắm mắt ngủ rồi, không buồn để ý đến ai. Bọn lạ kia toàn mặc quần áo đen, thỉnh thoảng lại kín đáo dòm hành khách sang trọng đeo đeo dây nữ

trang.

Trăng soi vắng vặc nóc tàu. Đường sắt chạy giữa vùng đồi núi điệp trùng, tiếng bánh sắt lăn càn cạch, đơn điệu, ru ngủ. Rừng cây chạy lùi lại cửa sổ. Một người Tây thấy lành lạnh, đứng lên vừa định kéo cửa, chợt một tên mặt sẹo bỗng đến đứng bên, lôi ra một chiếc đèn bấm "tách" thò hẳn tay ra khoa tròn. Người Tây này lấy làm lạ hỏi, hẳn không đáp, bèn bước vào.

Một người soát vé bước vào trong toa, tiến lại hỏi vé chàng áo rách cùng bọn áo đen.

Tên mặt sẹo xòe tay chặt một nhát vào gáy người soát vé, anh gục luôn xuống.

- Ngồi im! Hauts les mains - Ngồi im!

Bọn lạ cùng đứng vụt lên, chĩa súng vào hành khách. Tất cả thất kinh, biến sắc, tên mặt sẹo rút trong mình ra một chiếc roi da, một người Tây vừa rút súng trong túi ra, đã bị hẳn quất véo rớt liền.

- Muốn sống ngồi im! Cựa quậy tao bắn vỡ sọ! Đứa nào có đồ nữ trang, vàng ngọc cởi mau!

Có mấy phát súng nổ giữa tàu:

- Cướp tàu! Cướp tàu!

Hành khách sợ hết hồn, nhốn nháo kêu la inh ỏi, toa nào cũng có một hai tên dữ tợn đứng xố lên, chĩa súng löt hành khách.

Chàng trai mở mắt ra nhìn, trong toa, đám hành khách sang lúu rúu trút hết đồ nữ trang bỏ vào chiếc mũ da cũ của tên sẹo mặt. Đồng bọn hẳn có hai tên vọt toa khác, còn ba tên. Bỗng tên sẹo mặt quơ mớ nữ trang sức vàng bạc ném vào mặt hành khách quát:

- Vòng ngọc thạch! Dây chuyền đồng tiền vàng! Tao cần hai món đó! Đứa nào có tháo nộp mau!

Đám hành khách đàn bà chỉ có ba người đeo vòng ngọc xanh, nhưng chỉ có một người đeo đồng tiền trắng, cuống cuồng tháo nẹp liền. Nhưng một người đàn bà Tàu mập, vòng đeo từ nhỏ tháo mãi không được, tên mặt sẹo hất hàm lạnh nhạt như đồng:

- Tháo giúp! Cái bàn tay!

Vừa truyền, hần vừa xòe bàn tay hộ pháp ra hiệu chợt lập tức một tên đồng bọn sấn tới, rút soạt trong mình ra một cây đoản đao, túm tay người đàn bà chặt nghiêng.

Hành khách hết vía, trợn xanh mắt, rú lên, chỉ thấy ánh thép nhấp nháy trốch đầu tên áo đen, giữa tiếng hét ghê rợn, ai nấy dòm vào đã thấy một bàn tay rụng dưới sàn toa, giấy đàn đập như đuôi con thạch sùng! Máu tóe phọt, người đàn bà khách đứng há hốc mồm, trố mắt, dòm tay mù còn nguyên mới hoàn hồn.

Tên áo đen rú nhào và đoản đao văng mất, tên mặt sẹo trợn mắt sừng sờ dòm quanh, không biết ai chặt vì không ai lại gần tên kia.

Ngồi một xó bên cửa sổ, chàng trai hỏi:

- Sao không cướp vàng bạc, đồ dùng, kim cương, chỉ đòi lấy vòng ngọc, dây đồng tiền?

Tên sẹo hét:

- Đứa nào chém? Dân rừng! Câm họng! Không phải việc mày hỏi?

Chàng trai hỏi đến lần thứ hai, chợt phát vụt tay áo một cái. Dưới ánh điện đục ngầu, chỉ thấy loáng một luồng sáng đảo vòng cầu, cây súng của hai tên kia đã bị đứt đôi. Lẹ như chớp chàng trai vọt lại dí dao liễu vào hỏi chìm:

- Nói tao biết... sao chỉ cướp hai thứ đó? Ai sai bọn mi đi vét vòng ngọc, dây đồng tiền trên tàu?

Hai tên lực lưỡng không ngờ chàng trai áo rách kia lại có bản lĩnh ghê đến thế, hai tên chưa ra nổi một đòn đã bị khóa cứng, tên sẹo cắn giận mắng:

- Dân rừng! Đừng hỏi phí lời! Bọn tao có biết cũng không nói đâu!

Không nói thêm, chàng trai rừng túm ngực quăng cả hai tên ra ngoài cửa sổ!

Hành khách trở mắt, vừa mừng vừa kinh dị, chàng trai sang toa khác. Mười phút sau nghe có mấy tiếng súng nổ, nhiều bóng đen vọt tuôn xuống hai bên đường sắt giữa đám tàn than bay lập lờ.

Rồi đoàn tàu hết nhốn nháo kinh hoàng. Toa nào hành khách cũng xúm nhau bàn tán về đám cướp lạ đời chỉ đòi lấy hai thứ và ai nấy còn chưa dứt sững sờ kháo nhau về chàng trai thiếu số phi thường một tay đánh ra bọn cướp dữ mang đầy súng ống rồi biến mất như cơn gió thoảng. Có kẻ mê tín nhất định cho là sơn thần hiện về cứu nhân gian.

Riêng toa hạng ba vẫn còn bàn tay tên cướp để lại. Hành khách lè lưỡi dòm phát khiếp, xông xao đi kiếm chàng trai người dân tộc.

Không ai ngờ chàng trai kỳ lạ này vẫn còn trên tàu. Y ngồi thu mình trong toa hàng hóa vẻ mặt vẫn buồn lạnh như lúc mới lên ga Vĩnh Yên. Xem chừng y lại buồn hơn nữa. Y ngồi nhìn ra rừng khuya trên ngọn đồi đỉnh núi mờ trắng sương.

- Sao chỉ cướp vòng xanh, tiền vàng? Sao thiên hạ nhiều kẻ quyết tìm đoạt vòng xanh, tiền vàng? Thứ của ta có quan hệ gì đến dĩ vãng không? Dĩ vãng? Hừ! Không dĩ vãng, con người sống nổi chẳng? Mới lọt lòng đã xa mẹ lìa cha... xa cội nguồn...

Y giơ cánh tay trước ánh trăng mờ, lẳng lặng vén tay áo chàm rộng. Cổ tay y có đeo một chiếc vòng xanh điểm huyết kín đầy!

Y nhìn giây lâu, đoạn lẳng lẽ buông tay áo xuống, ngồi nhìn vầng trăng vun vút trôi theo con tàu đêm coi cùng mang mang u uẩn lạ.

Bỗng con quái vật dừng lại, thở phì phì phun khói đục dưới ánh điện ngẫu đục. Chợt có một bọn phu khuân vác lên toa, dỡ hàng, y liền hỏi:

- Sắp tới Yên Bái chưa?

- Mê ngủ à? Yên Bái đây chứ đâu? Phải chú mình "lậu"?

Bọn phu cười hô hố. Chàng trai mắt sáng hẳn lên xách dù xuống đi vào ga.

Khách ra vào mãi chen chúc, tay xách nách mang, không ai kịp lưu ý tới. Nhưng khi chàng trai lạ lùng này ra đến chỗ buồng bán vé, đám hành khách cùng xuống đứng lại nói chuyện với đám thân nhân ra đón, ai nấy chưa hết kinh hoàng, trầm trồ kể lại vụ cướp tàu. Có mấy người thấy chàng trai nhận ra ngay, giật mình sững sốt kêu lên.

Chàng trai nhìn cảnh thân nhân đưa đón nhau đầm ấm, đang ngậm ngùi nghĩ đến cảnh cô độc của mình bỗng lại bị thiên hạ đổ dồn mắt nhìn, chàng có dáng không vui vội bỏ đi vào phố. Vừa đi vừa đưa mắt nhìn cảnh phố xá Yên Bái về khuya nằm bắn bật dưới ánh đèn điện vàng hoe mang trên thân dáng cả đường nét quanh hiu cảm khái của trị trấn sơn cước.

Miền quê cha đất tổ đây... Biết đâu mẹ ta không đẻ ta tại nhà thương Yên Bái này? Biết đâu đây chẳng phải là nơi chôn rau cắt rốn ta? Vì như lời ân sư dặn, đồn điền nhà ta chỉ cách Yên Bái năm, bảy cây chi đó, không dám để lỡ kỳ duyên, vừa đẻ xong, cha mẹ ta phải vội trao nhờ ân sư nuôi dưỡng mười bảy năm qua... Chẳng biết giờ đã sinh thành ra sao? Còn sống hay đã mất, anh em trai gái thế nào?

Mà lạ thật! Sao ân sư không hé răng cho ta rõ về thân thế? Suốt mười bảy năm ròng, ta tưởng "người" là cha, ngày chia tay cuối cùng, "người" mới cho hay! Người họ Võ, đồn điền họ Võ trên đường Yên Bái, Lục Yên Châu, Tuyên Quang... Mà ta là Kinh hay dân tộc?

Nao nao, háo hức, khắc khoải, lo lắng, cô đơn. Chàng trai cứ lúi lúi đi trên vỉa hè loang lổ kiếm người hỏi thăm.

Chợt thấy một hàng "cà phê gánh" góc phố khuất, chàng ghé luôn vào gọi một ly, ngồi uống vẻ tự nhiên như tay vẫn sống dưới phố phường. Người bán cà phê là dân Kinh, trung niên, nước da söt rét rùng, thấy chàng trai lạ uống cà phê, anh ta có vẻ cao hứng, vừa pha vừa hỏi:

- Chú đâu tới? Chà chà! Cà phê tay này pha, Tây đầm phải khen à! Chú hay uống không?

Nón vẫn đội sụp, chàng trai không đáp, chợt hỏi bất ngờ bằng tiếng Kinh:

- Bác ở tỉnh Yên Bái này, có biết đồn điền họ Võ không? Trên đường đi Lục Yên, Tuyên Quang!

Người lạ mặt nói đặc tiếng Kinh, âm sắc như chuông đồng khiến người bán cà phê sừng sốt ngó chòng chọc, nhưng mặt chàng khách khuất mờ sau vành nón loang lổ, người này tò mò hỏi:

- Chú kiểm việc!Ồ! Ở Yên Bái này mấy ai không biết đồn điền cụ Võ? Mới tháng trước, cụ còn cười ngửa ra đây, ghé uống cà phê tay này mà!

Cả mừng, chàng trai vội hỏi dồn, người bán cà phê cũng tò mò hỏi lại:

- Chú đâu tới, chú hỏi có việc chi?

Chàng thật thà nói luôn:

- Tôi đi học xa về! Tôi là con! Tôi rời nhà từ lúc mới đẻ!

Vừa đáp vừa lột nón úp sau lưng, nhìn người bán cà phê, người này thấy bộ mặt điển trai, vùng kêu sừng sốt, vui vẻ hết sức:

- Trời! Thế ra cậu là Võ Minh Thần đây ư? Chà chà! Coi giống cụ như đúc à! Tưởng ai? Ôi chào! Cụ nhớ cậu quá chừng, cụ có nói với tôi mà! Nội trong đồn điền, ai cũng ra uống cà phê tôi à! Cả tỉnh này ai cũng quý cụ nhà!

Rồi y nói một tràng, đầy cao hứng, không khác người thân y mới về, khiến cho chàng trai kỳ lạ cũng vui lây. Hỏi được tin nhà sau mười bảy năm xa cách, chàng coi cũng đỡ cô đơn, nhưng có lẽ vì sống từ nhỏ tại cô sơn, chàng ta chỉ hơi nhếch mép cười vội hỏi thăm đường về đồn điền, đoạn cảm ơn, trả tiền đi ngay, định về ngay. Nhưng vừa được tin nhà, chàng mừng rỡ vô hạn, lại thấy đêm khuya, nên kiếm nhà trọ nghỉ ngơi đã.

Sớm mai, mới tảng sáng, đã thấy chàng trai kỳ lạ này xách dù đứng ngay đầu đường đi Tuyên Quang. Con đường này nối liền Yên Bái - Lục Yên Châu - Tuyên Quang, nên khách Kinh, Thổ, Tàu thường qua lại, từ Yên Bái đổ vào, dọc đường từ cây số một, hai trở đi, có nhiều đồn điền, nên khách qua lại tấp nập, kẻ bộ, người ngựa, có nhiều loại xe ngựa, có loại bánh bươm chạy độc mã, song mã, hoặc loại xe ngựa chở hàng, rất thuận tiện, bánh gỗ vành sắt lót cao su đặc, là loại mã xa rất nhiều trên đường ngược.

Chàng trai lên một cái xe độc mã ngồi với mấy khách Kinh, Tàu, Mán. Ánh bình minh đỏ rực mái đồi, báo hiệu một buổi thu đẹp trời. Đường Yên Bái - Tuyên Quang từ tỉnh lỵ đi sâu mười lăm, hai chục cây số, đồi núi trập trùng khai phá trồng trọt nhiều, nhất đồi trà, nhấp nhô như đàn rùa phục vọng, coi đẹp phong quang thơ mộng hết sức. Đồn điền nối tiếp, giữa đồi cây như cam, quýt, kỳ đà phật thủ, chuối, dừa, suối nước uốn quanh, rải rác nhô cao những tà áo màu thành thị, bóng gái, trai cười ngựa thấp thoáng giữa nền lá xanh, coi như những bức tranh chấm phá tươi mát như trong mơ.

Chàng trai băng khuâng nhìn cảnh vật hai bên đường, tâm hồn như tận đâu đâu.

Xe ngựa qua khu đồn điền trà Đồng Lương, chừng hai cây, vừa lên một trái đồi đất đỏ, giữa một vùng đầy hoa lá xanh mướt, chợt thấy một bóng cười ngựa từ dãy đồi tít trong phi rất nhanh về phía đường đá. Tới gần, mới rõ ra là một cô gái mặc sơ mi trắng, quần kaki cút ngựa, khuôn mặt xinh đẹp nghịch ngợm hết sức. Nàng ta cầm một cây súng săn hai nòng vừa phóng ngựa, vừa cất tiếng hát véo von như tiếng chim oanh, đáng thanh tú như cánh bướm xuân vờn vờn hoa vẻ rất yêu đời khiến cả hành khách lẫn chú xà ích cũng phải bật khen rồi rít.

Chợt một con chim ngói bay vụt qua, nàng ta cầm súng vẫy một phát "đoàng", con chim sa xuống, làm mấy cô thôn nữ đang hái búp lá, cùng reo lên. Cô gái áo trắng cười khanh khách, lướt đến nhặt con gáy, tiếp tục tể ngựa bạch về phía đường cái. Thoắt nàng đã tới ngọn đồi, xẽ bên tả, đồi cao ngựa đang lên dốc quanh co. Có con suối chạy giữa kẻ đồi. Cô gái vừa lên đồi, lại bắn luôn con trĩ bay qua rớt xuống suối.

- Chà! Cô bắn giỏi dữ! Bắn được chim bay!

Chú xà ích reo lớn, cô gái gò cương, cho ngựa xuống suối, nhặt con trĩ. Ngựa vừa xuống đến nơi, cô gái vừa sà cúi thò tay toan nhặt con chim đuôi dài, bỗng từ trong lùm cây gần đấy lao vọt ra một bóng nhân mã xẹt xếch trước đầu ngựa bạch, bắn tóe nước, sà xuống nhón luôn con trĩ, vọt chếch chân đồi. Bất ngờ bị cướp mất chim, lại bị bắn nước vào mình, cô gái áo trắng cả giận, vùng ngoắt ngòi lên yên, giật ngựa rượt theo, vừa nạp đạn, vừa quát:

- Trả trĩ đây, không ta bắn!

Được mấy bước, vừa giơ súng, bỗng có một bóng nữa vọt ra, quăng vèo một sợi dây thòng lọng chụp nghiêng ngang mình cô gái, siết lại cả hai tay. Bóng này rập dừng giữa suối, giật mạnh lỏi nàng lại. Nhưng cô gái đã kịp xoay người lại, túm được sợi dây căng, nín cứng, khiến tên kia không bắt được. Nhưng tên cướp trĩ đã lộn phát ngược lại, định tóm, chỉ còn cách mấy sải, chợt có tên khác xông ra trợ lực.

Cô gái chùng có võ, nhưng ba tên kia không vừa, giằng co lúng túng, chỉ vài sải nữa là bị tóm trên đường đá, xe vừa tới ngọn dốc, mọi người kêu lên "cô kia bị bắt đến nơi" bỗng chàng trai hơi cau mày, vẻ khó chịu. Thấy ba tên lực lưỡng áp bức một cô gái, chàng thò tay phẩy một cái, hành khách nghe "véo" tiếng vút gió như xé lụa dưới suối, dây thòng đứt "phụt".

Cô gái tung luôn thòng lọng, vọt tới cầm tay súng quật liên, hai tên kia đang lỏi bị đứt dây chúm hăn người đã nghe "soạt" mảng vải trùm mặt bị liếm mất mảng lớn, thất kinh giạt cả ra ngơ ngác, suýt bị ăn báng súng, cả ba rút dao rùng xúm đánh cô gái, cô gái lồng ngựa múa súng sẵn chống cự; nào dè từ trong bụi, chợt có bốn tên nữa xông ra, quay thòng lọng chụp bắt, cô gái xẹt chạy ngoắt về phía đường cái.

Bọn kia bảy tên rượt theo. Cô gái chạy băng qua suối lao về nẻo có cây cầu sắt nhỏ bắc qua suối, nào ngờ, cách cầu chừng vài bộ, bỗng từ trên tàn cây có một tấm lưới tung xòe chụp xuống đầu mình, xiết chặt lỏi lên, con ngựa cứ vọt lên đường, cô gái bị rút treo lơ lửng dưới tàn cây còn đang vùng vẫy thì bảy tên kia vọt tới, một hình thù giống dã nhân, đùi ươi chi đó từ trên cây lao xuống cặp cả cô gái lẫn lưới vèo cái nó đã hạ chân đứng sau tên đi đầu, cả lũ cứ thế lao đi băng qua đầu cầu suối

chạy như gió vào cánh đồng, đồi nương bên kia chân dốc. Đúng lúc chiếc xe ngựa đang đổ dốc, hành khách trở mặt kinh dị, cùng xà ích la lên, con ngựa bạch lúc đó đứng bên đường chồm hí, chàng trai giật roi xà ích, quất con ngựa kéo xe lao gấp xuống, làm hành khách sợ hãi kêu inh ỏi. Khi xe còn cách con ngựa bạch vài mươi bộ, chàng trai quăng vút người vọt khỏi xe hạ dính trên yên ngựa bạch thúc gót, rượt theo bọn bắt cóc. Xe ngựa hoảng dừng lại bên cầu, mọi người sững sốt, nơm nớp.

Nhưng không tới năm phút sau, chẳng hiểu đánh đấm cách nào, chàng trai kia đã lộn ngựa lại, mang theo cô gái còn bị trùm kín trong lưới, dừng bên suối. Chàng ta tháo lưới, dúm vào tay cô gái, nói tiếng Kinh diêm đậm như không:

- Thôi! Giờ cô có thể về nhà! Bọn nó chạy hết rồi! Chắc nó rình bắt cô từ trước. Từ nay cô nên cẩn thận, chớ đi một mình vào rừng! Cô cầm tấm lưới này về chơi.

Dứt lời nhảy xuống đất, đi về phía xe ngựa, cô gái chưa dứt bàng hoàng đuổi theo, cảm ơn rồi rít, dòm tấm lưới trên tay, vẻ ngạc nhiên thấy kẻ cứu mình là một chàng trai nói thạo tiếng Kinh. Nàng cố gắng hỏi, chàng trai đã lên xe, dịu dàng bảo:

- Tôi có việc gấp, xin kiếu từ. Tôi phải tới đồn điền họ Võ ngay!

- A, đồn điền họ Võ? Cách đây mấy cây số nữa thôi. Ông tới có việc gì ạ!

- Về thăm nhà! Mười bảy năm nay, tôi mới về!

Xe ngựa chạy lộc cộc, cô gái còn nhìn theo, mãi mới bỏ đi.

Hành khách cùng ngồi xe ngựa thấy đều kinh ngạc, ngó trộm chàng trai kỳ lạ nhưng chàng ta lại thản nhiên ngồi như có vẻ không để ý nhiều đến chuyện cô gái bị bắt cóc vừa qua.

Xe ngựa chạy qua những vùng đồi nương thật đẹp, qua vùng đồn điền chột chú xà ích quay lại hỏi:

- Tới đồn điền họ Võ rồi, có ông bà nào xuống đây không?

Chàng trai cả mừng bảo xe ngừng, trả tiền đoạn xích dù, theo lời chú xà ích chỉ dẫn, chàng ta rẽ vào một con đường đất đỏ khá rộng, hai bên trồng toàn trầu, đi khoảng trăm thước, chàng dừng chân bên một cầu gỗ, đưa mắt nhìn quanh.

Nường đồi trũng điệp, quang đăng, cây cỏ tốt tươi, ngay trước có một cái cổng gạch, xa trong đường đỏ quanh co, ẩn hiện nhiều tòa ngang dãy dọc, dãy lợp lá, tường xây gạch, bóng người, bóng ngựa, bò, trâu, gà, vịt thấp thoáng, nhác coi rõ một trang trại sầm uất nhất nhì trong miền.

Chợt có một tốp năm, sáu người mặc quần áo nâu, quần áo chàm từ trong đi ra, tay cầm dao quắm, cào, cuốc... đi làm rẫy, người nào cũng khỏe mạnh rắn rỏi, chàng trai vội đón lại hỏi:

- Phải đây đồn điền họ Võ không các bác?

Một người nhiều tuổi, ngó chàng chòng chọc, vẻ ngạc nhiên:

- Chú đâu tới? Vâng! Đây đó! Chú không thấy chữ trên cổng kia sao? Chú hỏi ai trong đồn điền?

- Tôi hỏi cụ chủ họ Võ, cha tôi! Tôi đi học mười bảy năm nay mới về!

Cả bọn tá điền sừng sốt ngó nhau, cùng kêu lên, người đứng tuổi mở to mắt, vẻ kinh sững:

- Trời! Phải chú... Cậu hai nhà đây ư? Cậu Võ Minh Thần? Trời! Cả nhà đợi cậu mười bảy năm rồi! Cậu về chắc cụ mừng lắm! Cụ không được mạnh hơn tháng nay... Mà sao cậu lại ăn mặc... Lạ vậy?

- Tôi ở núi!

Người đứng tuổi lập tức cùng bọn lực điền dẫn chàng trai có cái tên chính chàng cũng chưa hay, lộn vào trại. Quanh co đi sâu, cuối cùng băng qua một khu vườn rộng, lên một trái đồi có căn nhà gạch hai tầng ngang sườn ngoảnh mặt hướng Đông. Đồn điền khá nhiều người, đàn ông đàn bà đều dồn mắt ngó chàng.

Trước thềm có cái vườn hoa đẹp, có một ông lão Tàu râu quai nón đang ngồi ngậm một cái ống điếu dài bên ngọn giả sơn, vẽ trầm tư.

- Kia... chú Trường Sinh! Tay chân thân tín của cụ nhà, làm quản lý cho cụ đấy! Mấy năm nay, tự nhiên lòa mắt, thường chỉ quanh quẩn hầu cụ! Chú giỏi lắm, một mình chú có lần đánh tan cả bọn cướp rừng!

Chàng trai theo người đàn ông ra chỗ lão Tàu. Lưng xoay lại, chợt lão hỏi:

- Ai đó? Tư Cán!

Chàng trai chịu lão thính tai, người có tên Cán vừa rảo bước lại nói to:

- Chú Trường à! Có cậu Hai mới về! Cậu Võ Minh Thần đó! Mười bảy năm...

Không hiểu sao, tự nhiên lão khách giật bắn người lên, đánh rớt cả ống điếu, quay mặt lại đứng sững, mở to cặp mắt nhìn, thân thể lão run bắn lên, vẻ xúc động mãnh liệt, lắp bắp kêu giật bằng tiếng Quảng Đông:

- Đâu? Cậu Võ...? Mười bảy năm... Cậu bé đã về! Trời! Thật ư?

Chàng trai thấy lão khách rớt ống điếu vội bước lại, cúi nhặt đưa cho lão, dòm kỹ mới rõ mắt lão lòa thật, mắt có màng trắng che phủ, có lẽ chỉ hơi thấy hình dạng, lão sờ soạng đỡ ống điếu quơ năm lấy hai vai chàng trai nắn nắn, sờ sờ, miệng lắp bắp như nói một mình:

- Cậu... cậu Võ... Mười bảy năm mới tìm về đây. Nếu đúng, cậu phải có đeo cái vòng, sợi dây tiền gầy.

Chàng trai cầm tay lão để vào cổ mình và trên cổ ngực, hai chỗ đeo vòng xanh và sợi dây nửa tiền vàng. Lão khách sờ thấy, vùng ôm lấy chàng, rung động:

- Đúng rồi! Đúng cậu! Mười bảy năm mới về! Trời còn thương người lành!

Vào đây mau! Cụ đợi mười bảy năm rồi! Thôi! Tư Cán xuống bảo giết lợn gà vịt làm mừng cậu về... mau! Cho anh em nghỉ việc ngày hôm nay!

Từ Cán hớn hờ cùng bọn lực điền xuống đồi, lão khách dắt chàng vào nhà, lão có vẻ mừng cuống đưa chàng trai lên thẳng cầu thang gác. Chàng trai nhìn quanh thấy bày biện rất cổ kính, với những tủ kính sập gụ, hoành phi câu đối, ghế đá... có cả đồ "bát bửu", trên tường treo nhiều kiểu khí giới cổ kim coi rất nghiêm trang. Có hai, ba người trung niên vừa ta vừa Tàu, dân tộc qua lại, thấy chàng trai lạ, đều cúi đầu chào lễ phép, lão khách đẩy cửa một căn phòng im vắng, đưa chàng trai vào.

Phòng ít ánh sáng, có một ông già nằm rên, sập lót da báo, ngựa mặt trông trần nhà vẻ trầm tư. Ánh sáng yếu ớt chiếu vào bộ mặt già nua, hom hem, nhưng vẫn phảng phất nét quắc thước của kẻ từng xông pha lăn lộn. Thấy động, ông già này ngoảnh mặt ra, không chậm nửa khắc, lão khách dắt tay chàng trai vào, nói luôn:

- Cụ chủ à! Cậu nhà đã về đây! Cậu mười bảy năm xưa, cậu đeo vòng tiền gãy... ngày xưa trên biên giới.

Đang thở mết nhọc, như có mãnh lực dị thường xô đẩy, hai con mắt mở to vừa mừng vừa sững sờ cực độ, hai tay chơi vơi, kêu run.

- Trời! Con đấy ư? Con... theo thầy học võ... mười bảy năm đã về đấy ư? Ôi trời còn tựa người oan khuất! Còn cho ta được thấy đứa nhỏ ngày xưa.

Lão khách bảo khê "cụ nhà đấy", chàng trai ngó sững và lao mình vào, một già một trẻ ôm chầm lấy nhau, mừng mừng tủi tủi, tự nhiên mắt già mắt trẻ cùng ứa lệ ròng ròng.

- Con... cha đợi con suốt mười bảy năm dài... chỉ lo chết đi không được gặp lại.

- Cha... mười bảy năm liền con vẫn tưởng ân sư là cha đẻ, hôm chia tay cuối cùng, người nói cho con hay...! Ngày xuống núi con chỉ lo không còn thấy cha mẹ...

Chàng trai dìu cha cùng ngồi bên mép sập, hai người nhìn nhau qua màn lệ, như muốn ngấm kỹ diện mạo nhau sau mười bảy năm xa cách, chàng trai rung lời:

- Khi ân sư cho biết, con lo nghĩ vẫn vợ, ngờ có chuyện bí ẩn khác thường, nay gặp cha con mới yên tâm! Suốt mười bảy năm "người" chỉ lo dạy bảo, đến buổi chia

tay "người" chỉ bảo: Ta không phải cha ruột con đâu! Hãy về tìm cha tại vùng Yên Bái, đồn điền họ Võ trên đường đi Lục Yên Châu! Cha con đang đợi! Thế thôi! Hỏi gì thêm "người" cũng không nói, làm cho con càng lo sợ vẩn vơ! Mẹ con đâu?

Tự nhiên, ông già bảy mươi họ Võ giật mình chớp mắt, từ từ buông chàng trai ra, mặt trầm hẳn lại, đưa mắt nhìn lão khách vẫn đứng giữa cửa, đang chấm nước mắt.

Chàng trai nhìn ông già. Bộ mặt lão vụt thay đổi hẳn như vừa có một đám mây mờ dĩ vãng kéo về coi cực kỳ thê lương. Lão ngó lão khách rồi đưa mắt nhìn qua khung cửa kính xa xa in hình rặng núi xanh đẫm ánh nắng sớm thu, như chìm về tận cõi xa xăm cách mười mấy mùa lá rụng.

Chợt lão rùng mình liên mấy cái, đưa tay ôm lấy mặt, thở dài, khá lâu mới mở ra, nhìn chàng trai, đưa bàn tay nhăn nheo nắm lấy bờ vai, hai con mắt bỗng trở nên sâu thẳm thẳm như đáy huyết chứa đựng cả cái bí mật thảm thê oan khổ tưởng đã chôn vùi dưới lớp bụi thời gian.

Giọng chìm buồn mênh mang, lão run run lẩm bẩm như nói để mình nghe:

- Mẹ con chết rồi... còn đâu! Chết mười bảy năm rồi... hồi con mới lên hai!

Chàng trai thở dài buồn bã:

- Cha còn ảnh mẹ con chứ? Mà sao cha xanh xám thế? Phải mẹ con chết... thảm khốc lắm không?

Ông già họ Võ có vẻ đắn đo, chùng đang coi có nên cho chàng trai biết ngay câu chuyện gớm ghê, lão đã chờ mười bảy năm để nói không. Chợt lão khách nói vọng:

- Cụ chủ à! Cụ hai nhà mới về, đừng để cụ buồn!

Ông già lấy lại bình tĩnh, bảo:

- Chuyện nhà, cha sẽ kể con rõ, mai kia không muộn! Con về kịp cha chưa chết,

là Trời Phật còn thương nhiều! Mười bảy năm nay cha chỉ lo không được gặp, gia tài này chẳng biết ký thác cho ai! Chú Sềnh cũng già rồi!

Chàng trai ngơ ngác:

- Cha... thế còn anh chị em con?

- Có ai đâu? Mười bảy năm này, cha nằm đợi con về! A! Còn có Cả Hồ ở với cha mười lăm năm, coi như con nuôi, năm nay ngót bốn mươi rồi! Hình như nó đi đâu sớm, chưa về! Lát con sẽ gặp! Chú Sềnh à! Đưa cậu hai đi tắm rửa, thay quần áo! bảo chúng làm tiệc mau! Nhớ con là Võ Minh Thần!

Lão khách vậy gọi, nhưng chàng trai vẫn ngồi bên mép sập, chưa đi vội, chừng bị dồn nén quá lâu, không chịu nổi, chàng trai cất tiếng hỏi:

- Cha... không nên giấu con! Ân sư con bảo về tìm cha, con linh cảm có chuyện chi bí ẩn ghê gớm, nên... mới phải phiêu bạt lạc lõng ngoài ngàn dặm từ khi còn trứng nước! Ân sư có lúc đưa con lên tận ngọn Thái Hành Sơn, có hồi sang tận miền sa mạc Gô Bi, ngược tận Bắc phương, đi dọc theo lưu vực Hắc Long Giang từ Mãn Châu sang Mông Cổ! Xem chừng "người" mới gặp cha lần đầu và có lẽ chính cha cũng không biết "người" là ai? Từ đâu tới? Mà vẫn trao con cho "người"! Mười bảy năm dài khổ luyện, giờ con đã đủ sức nghe câu chuyện nhà xin cha cứ nói! Con không sống nổi nếu chưa biết rõ nguồn gốc!

Ông già nghe chàng trai nói, như sức nhớ, vùng hỏi:

- Mười bảy năm theo thầy đi khắp thiên sơn vạn thủy, con đã học được tới đâu? Liệu hai cánh tay con có mang nổi... gốc nguồn quá khứ không? Phải! Con đoán đúng! Quá khứ đè nặng lên vai cha mười bảy năm rồi nếu con mang nổi...!

Hiếu ý, chàng trẻ tuổi đứng lên kính cẩn:

- Xin cha truyền!

Ông già họ Võ đứng lên, tinh thần chợt phấn khởi, như vơi đi quá nửa phần bệnh, bước ra, vịn vai lão khách, rời buồng, dẫn chàng trai ra phía ban công sau hồi.

Lưng đồi cỏ xanh um, vắng vẻ, lão dòm quanh, chợt thấy một con chó lớn đang chạy tung tăng dưới vườn, cách khá xa, lão trở xuống bảo:

- Này Minh Thần con! Nếu gặp một con thú dữ cách hai, ba chục thước như con chó kia, con có thể giết nó mà không cần dùng súng bắn chằng?

Chàng trai thưa:

- Xa hơn mười bộ nữa cũng được! Không những thế con có thể hạ một mục tiêu di động như một con chim cắt đang bay chằng hạn.

Về ngạc nhiên, ông già nhìn con, chàng trai ngó quanh chợt trở một con chim nhạn vừa từ phía trước lao tới cách khoảng bốn mươi bộ cao chênh, chàng trai đánh vụt tay ra.

"Véo"! Tiếng xé gió muốn rách không gian từ tay áo chàng trai bay ra một vật sáng bạch, coi như một cái mòng trắng, con nhạn sa ngay xuống. Nháng cầu vồng trước mắt ông già ngó lại, tay chàng trai đã cầm một thanh liễu đao nhỏ bằng ngón tay, dài hơn gang, sắc như nước. Lão bật kêu lên mừng rỡ:

- Trời! Con biết phép phi đao? Con có thể lấy đầu người nhanh như tia chớp!

Chàng trai giơ ống tay áo cho cha thấy mỗi tay có gài một ngọn liễu đao:

- Không phải phép phi đao đâu cha! Có hai cách phóng khí giới, một ném đi không trở lui, người thường dùng, hai ném đi dùng nhân điện tự công điều động lưỡi dao xa gần tùy sức, với một lưỡi dao có thể chém liền hai nhát, cũng như người ta dùng một bộ máy phát điện điều khiển một phi đạn ngoài xa vậy! Ân sư đã truyền cho con luyện tập riêng môn này tới mười năm mới phát điện trong mình điều động được! Dùng phép này rất hao chân khí, lúc cần lắm, mới ra tay!

Ông già họ Võ mừng hết sức, khen:

- Ân sư con quả là bậc phi phàm! Cha đã thấy mười bảy năm xưa. Nhưng nếu cùng một lúc có hàng trăm, mấy trăm con thú xông lại vô như rươi, dao này chém sao kịp? Lúc đó, con làm cách nào?

Từ tốn chàng trai đáp:

- Lúc đó chắc phải dùng phản phong quét chúng hoặc sử dụng mê công! Ân sư có dạy con thuật tẩm luyện thuốc mê, đánh ra, mũi và lỗ chân lông vật nào hít phải cũng lẫn!

- À hay lắm! Nhưng nếu dùng tà thuật độc khí, con tính sao?

- Lúc đó, hoặc ra đòn trước, hoặc bế hết yếu huyết, lỗ chân lông, tà phong tà khí không xâm tạt phủ được! Trừ phi... kẻ địch thượng thừa phi thường như... ân sư con chẳng hạn, lúc đó, dĩ nhiên không còn phép chống nào hiệu nghiệm!

Ông già cảm động ôm chầm lấy con, nước mắt lại chảy ròng, quay sang bảo lão khách đứng gần:

- A Sênh à! Lập bàn hương án, đóng hết cửa lại, bảo chúng nó xuống hết dưới, mình chú ở lại thôi! Đã đến lúc ta phải kể rõ nguồn cơn cho "nó"... dĩ vãng đè nặng hồn ta quá lâu rồi, phải kể lại cho hết! Ta phải cáo hồn oan mẹ nó!

Lão khách có cái tên Sênh, bỏ ra liền. Tuy lừa mắt, nhưng lão còn đi lại như thường, chừng đã thuộc hết đường lối trong trang trại. Chỉ vài phút sau, cả mấy dãy buồng, tầng lầu đã im ắng không một bóng gia nhân.

Lão Sênh tự tay lúi húi một mình thiết lập, xong hương án gióng lên một hồi khánh, đoạn chấp tay đứng bên, vẻ buồn rầu thành kính hết sức.

Chàng trai mới biết tên mình là Võ Minh Thần, thấy mặt cha cùng người lão bộc thân tín đầy vẻ nghiêm trọng lạ thường, lại hiện rõ nét buồn kỳ dị, chàng trai họ Võ linh cảm ngay trong gia đình ắt xảy ra chuyện thâm khác thường, tim bỗng đập mạnh, hồi hộp hết sức. Bèn đặt giỏ mây xuống nhìn hai ông già.

Lão chủ đồn điền họ Võ dáng người mệt nhọc vì đang nằm bệnh, nhưng con mắt chột sáng long lanh u ẩn, lão đưa mắt nhìn quanh, cảnh buồng tranh tối tranh sáng, chỉ có một khung cửa sổ mở chớp, cửa kính đóng, nắng thu sớm chiều xế góc buồng.

Lão bước lại trước bàn thờ, chột ngó ra phía cửa ra vào trầm giọng:

- A Sênh à! Có lẽ nên khép cửa, chú đứng đó cũng được! Không nên để kẻ nào nghe thấy.

Hiếu ý, lão khách làm theo lệnh chủ và đứng tựa bên cửa. Lão chủ đồn điền họ Võ thấp hường lâm râm khấn khứa to nhỏ, dưới ánh nến trắng vật vờ, bộ mặt già nua càng trở nên thô lương hết sức, như ẩn hiện cả nỗi buồn thương dĩ vãng mười bảy năm dài dằng dặc đè nặng tâm hồn cô đơn của người đàn ông luống tuổi phong trần. Chàng trai đứng chấp tay bên bàn hương án, lòng xao xuyến, nơm nớp, chưa chi đã thấy xót xa, nhìn hai giòòng lệ từ từ lăn trên lưỡng quyền ông già. Chột im, lão nhắm hai mắt lại. Cả căn buồng càng rơi vào im lặng, có tiếng gà gáy khe khẽ từ dưới chân đôi vọng lên.

Bỗng ông già họ Võ ôm lấy mặt, run giọng lẩm bẩm như nói với... dĩ vãng xa xưa, tiếng nghe âm u tưởng từ thế giới nào vọng về:

- Ghê khiếp quá! Kinh sợ quá! Ác mộng cũng không kinh bằng! Cái xác... Trời ơi! Cái xác người đàn bà bị con quỷ nhả ra... Trời! Cái túi da người treo lưng lửng! Đứa con nít lên hai mồ côi giữa đàn quý... biên thù hoang vu lờm chờm đầy nanh vuốt... Cái túi da là mẹ con, đứa con nít chính là con...

Giọng ông già họ Võ chìm dần, run run, kinh hoàng. Lão khách đứng tựa cửa, vùng thở mạnh, rên khẽ, tiếng nói như mê:

- Ngộ cũng thấy! Ma quỷ... Hầy! Nó đớp cả cái gót chân ngộ... Ngộ đi với cụ chủ... Ghê dữ à!

Ông già họ Võ chột buông tay, lau nước mắt, lấy giọng điềm tĩnh, đặt lên vai chàng trai mới về, lúc này mặt vừa thoáng biến sắc, mạch lạc, nhưng cũng đã vẽ lên mấy nét quá khứ bi thảm đến rợn ố!

- Đáng lẽ cha chưa cho con biết ngay chuyện ghê gớm này. Cha định để con vui đoàn tụ vài ngày, làm đủ giấy tờ trao gia tài cho con và chia cho Cả Hổ, chú Sênh cùng đám tay chân thuộc hạ mỗi người một số ruộng, tiền lập nghiệp xong xuôi đâu

đấy, cha mới nói rõ gốc nguồn thân thể cho con hay. Nhưng tuổi già như đèn trước gió, cha chỉ sợ bất ưng có thể lìa trần, gánh nặng tang thương đau khổ bí mật mang nặng trong đầu mười bảy năm liền, lỡ xảy chi không kịp cho con biết, chắc cha chết đi cũng không nhắm mắt nổi!

Lão ngừng lại, ho sù sụ. Chàng trai vọt tới bên sập rót nước dâng. Lão uống mấy hớp, thở phào một hơi cổ trăn tĩnh, như chưa biết vào chuyện sao cho gọn.

- Mười bảy năm rồi! Phải! Chuyện xảy ra chiều hôm đó, cha còn nhớ như in, nơi biên giới Việt - Trung, một chiều muộn, sắp hoàng hôn, gió hắt hiu... Chiều hôm đó...

Giọng lão chìm dần như chỉ sợ tiếng nói to sẽ làm xao động cả chiều vàng bên cảnh xưa... Ánh nến vọt vờ rung rung loang lổ hắt từng vũng sáng, tối trên bộ mặt gỗ ghe như con đường đèo xuyên biên. Nhưng chợt lão hăng giọng bằng một tiếng đánh, vùng cao giọng:

- À quên! Cha là Võ Minh Phong, hồi đó đã ngoại năm mươi. Trước nhất, con cũng cần biết rõ cha đây thực ra không phải cha đẻ của con! Cha chỉ nhận con làm dưỡng tử, còn cha ruột của con thực ra...

Chàng trai vừa nghe ông già họ Võ thổ lộ, không kém nổi kinh ngạc, sững sờ, vùng choàng lấy hai vai lão bật kêu "trời" sững sốt, toàn thân chấn động, một hơi gió lùa khe cửa khép hờ, ánh nến trắng lão đảo. Thình lình nghe có tiếng súng nổ "đoàng", tiếp liền tiếng lão khách Sênh la lớn. Rầm! Cánh cửa mở toang, thân hình cao lớn của lão Sênh loạng choạng đổ dúi theo cánh cửa.

Giật mình, cả hai người cùng ngoảnh trông ra, vừa trông ra, vừa thấy dáng lão thuộc hạ thân tín ngã nhào, ông già họ Võ vùng lão đảo hấp tấp chạy ra, miệng hỏi vọt "A Sênh sao thế"?

Chàng tuổi trẻ đứng ngơ ngác mấy giây, nhưng vốn nhạy phản ứng của nhà võ, thấy ông già vùng chạy ra, chàng trai vùng vươn tay nắm lại, gọi giật giọng:

- Cha! Chớ ra!

Miệng quát, chân vút đuổi theo, nhưng hơi muộn. Cách vài thước, ông già quá xúc động trước cảnh người thuộc hạ rất thân ngã dúi, lão chỉ vùng một, hai bước đã tới, cúi xuống đỡ lão Sênh, không hề để ý đến chuyện đã vô tình đứng giữa khung cửa vừa mở ngoác. Và đúng lúc lão chạy ra giờ hai tay chưa kịp ngồi xuống ôm lão Sênh lên, thì "đoàng" phát súng nổ chát chúa, lẫn tiếng xoảng khô dòn, ông già họ Võ rú lên, bật ngửa người, ôm ngực, trợn mắt trừng trừng, đổ xuống như cây chuối bị đẵn gốc.

Đáo sự mới biết chàng trai này nhanh hết sức, vừa bật kêu lên vừa lao vút qua khung cửa trống, khom mình ghé vai vừa đỡ vừa đội luôn ông già vào chỗ khuất, "đoàng" phát thứ ba "chúu" tróc đầu chàng trai, xói phẳng một mảnh bàn thờ, đạn xé ngang. Lẹ như chớp, chàng trai đặt ông già, đánh vút bàn tay ra chiều ngược đạn đạo khoáng khoáng ngoằn ngoắt. Từ ống tay bay vút ra ngọn liễu đao bản "véo" chệch qua góc hành lang, tít cuối phía hậu, nơi có dựng một tấm gương lớn sát "ban công".

Xoảng! Xoảng! Tiếp liền tiếng rú nhọn, cụt. Như kẻ làm quỷ thuật, chàng trai rê vút bàn tay trái về phía trước cửa, như rờ rẫm không khí, bàn tay chọt đỏ rực như tấm ánh bình minh. Nhưng nếu có kẻ thương võ mới thấy kinh, vì đó là "bàn tay điện" tập trung nhân điện kỳ công đang rê tìm luồng nhân điện bên ngoài.

Nếu ngoài có người ẩn náu sẽ toát hồi nhân điện, nhân khí ra, chạm luồng điện công, lập tức có phản chấn dội lại, biết liền. Quả nhiên, vừa khoa một vòng, chàng trai đã chém xả tay phải ra, tít xa, xế sau "ban công" có tiếng rào rào rắc rắc, "phập" ngọt như không, từ trên cành cây um tùm vừa gãy, bỗng phát ra một tiếng rú lê thê, một cánh tay cầm súng rụng xuống vườn.

Trong cả phản ứng bất thần, chàng trai nghe tiếng rú vùng đảo tay toan chém với theo, nhưng sức nghĩ ra, chàng ta nâng vút lên, rào rắc ngọn cây, chàng ta toan phóng mình ra, bỗng nghe dưới vọng lên tiếng người kêu lớn "súng nổ trên nhà", "lên coi mau", sau lưng chàng, ông già chọt rên lên phều phào:

- Chết mất... con!

Lo mạng ông già, chàng trai vội thu liễu đao khép sập cánh cửa, quay vào xốc ông già, trong khi lão Sênh vừa kêu, vừa đang cố ngồi dậy:

- Coi chừng... nó bắn nữa! Mặc ngộ... ngộ bị vào đùi... Cứu cụ nhà...

Quả nhiên đùi trên lão đầm máu, lão ôm vết thương cắn răng ngó chủ, chàng trai ôm ông già xem ngực, ngực đầm đìa máu đỏ lòm như đổ cả bát phẩm điều, lão mím môi, quần quai ngựa cổ, cổ gượng đau, nói gì, bỗng nghe lão phào yếu ớt, tiếng chìm biến trong hơi thở hỗn hển:

- Chết... mất Võ... Thần con... bí mật đời... con... hỏi lão... Sênh...

Môi mấp máy, lão rướn cong mình quần quai hai con mắt mở trừng trừng, ứa lệ thở phào, rồi ngoẹo đầu sang bên... đi vào cỏi tịch mịch muôn đời! Chàng trai vùng reo tên, lay gọi, nhưng vô ích! Ông già cô đơn cỏi lòng, đã chết, khi chưa kịp thổ lộ điều bí mật cho người trai lưu lạc, viên đạn bắn cạnh tim, gập xương phá vỡ!

Chàng trai hét lên, run tay vuốt mắt cho ông già, nước mắt chảy ròng rỏ cả xuống bộ mặt phong trần quắc thước.

Ngay khi đó, năm sáu người nhà tay súng, tay dao rầm rập chạy lên, xô rầm cửa, kinh hoàng trợn mắt, chàng trai trở vụt về phía mình vừa chém:

- Có đứa bắn trộm! Có đứa bị thương! Chớ để nó trốn! Bắt sống lấy! Mau!

Bọn gia nhân thuộc hạ nhất loạt vọt đi đuổi sục.

Lão Sênh ôm đùi, nhịn đau lê lại gần chỗ ông già họ Võ, chàng trai ngó thấy mặt lão xanh xám, vùng đưa tay đỡ, miệng hỏi:

- Chú sao không? Để tôi gắp đạn ra! Chắc cắm trong đùi! Chuyện năm xưa chú biết chú cho biết... mau! Điều bí ẩn... về thân thể tôi... mẹ tôi sao? Sao lại "túi da", con quý? Sao lại "vòng xanh"? Trời ơi! Tôi phát điên mất! Mười bảy năm chờ đợi... tôi vừa về "người" lại bị bắn trộm chết...

Chàng trai vừa hỏi, vừa bỗng ông già họ Võ lên đặt năm ngựa trên sập, kéo lấy mảnh khăn trắng phủ lên mặt ông già bất hạnh.

Lão Sênh chừng thấy mình bị đạn phá nát xương đùi trên, đau hết sức, lại sợ

xảy chuyện chẳng may, vùng gọi:

- Cậu hai! Cậu... nghe tôi kể... đã!

Đang cúi phủ vải trắng lên mặt ông già họ Võ, nghe gọi, chàng trai vội ngừng quay ra, bất ngờ nghe "xoảng" tiếng kính vỡ tan đòn, chàng trai giật mình ngó vụt về phía có tiếng động, toàn thân lao xuống xô lão Sênh.

Nhưng chỉ kịp thấy một bàn "tay" lông lá đen thui vừa đâm vỡ kính vừa thò vào, phóng vút cái, rụt luôn ra, nhanh như chớp. Đến độ chàng trai chưa kịp mó vào mình lão Sênh, lão khách lò lúc đó nghe tiếng xoảng, vụt ngoảnh trông về góc buồng hồi, chân đau, chưa kịp phản ứng, thì một lưỡi dao lá đã bay vút vào, cắm trúng cổ họng lão khách lò! Phập!

Vừa thấy lão la lên, ôm cổ lòi chuôi dao nhỏ, chàng trai dậm phắt chân, vừa nhảy vọt về phía cửa sổ, vừa thả "vèo" lưỡi liễu dao. Xoảng xoảng! Chát chát! Ánh thép thần tốc phá vỡ tan ô kính, chặt đứt trần song sắt, có tiếng ré kéo dài hút, chàng trai dòm qua khung cửa sổ mờ có thoáng thấy một bóng con nít đen đang đeo đu vút từ phía khung cửa sổ ra lùm cây xế bên hồi, vừa nắm được cành cây bỗng rơi ra một bàn chân đen thui, bóng con nít này sa luôn xuống vườn.

Chàng trai nổi giận, vừa nắm trần song định bẻ nhảy qua vườn, bỗng nghe lão khách gọi cứng:

- Vào... mau... dao độc...

Giật mình, chàng trai vội đảo lại, vừa kịp đỡ lão khách dúi xuống, hai tay run bần bật, lưỡi dao cắm ngang nơi cổ họng, máu đen sì, mắt lão trợn ngược, cả kinh, chàng bật gọi:

- Chú Sênh! Trời! Dao tẩm nhựa "sui"? Chú... sao... bí mật năm xưa? Sao? Mẹ tôi... cha tôi là ai? Ai giết? Sao lại "quỷ"? Ai giết?

Vô ích! Thuốc độc đã ngấm vào mạch máu, tạng phủ, thứ nhựa "sui" ngấm mũi tên chỉ bắn suốt da rớm máu, lợn lòi to bằng con trâu, nháy mắt đã chết rồi!

Vừa lay gọi, chàng trai vừa ngó mắt lão khách, mắt đã lạc thần, hơi đưa đi đưa lại, chàng trai vội cúi sát xuống, lão khách run bắn lên dãy chết, môi mấp máy, cổ thu hết tàn lực, nhưng lưỡi đã lú lại. Phào theo hơi thở dứt, pheo pheo mấy tiếng "tìm... Chúa núi Đầu Ngựa". Rồi lão ngoẹo cổ "đi" luôn.

- Chú Sênh! Chúa núi Đầu Ngựa là kẻ thù hay người ân? Tìm hỏi nguồn cơn hay báo oán? Cõi nào?

Cũng như ông già quắc thước họ Võ, suốt mười bảy năm ngậm miệng, chôn giấu chuyện thâm thù bí ẩn trong lòng, đợi "đứa nhỏ năm xưa" trở về, nhưng mới nói được một, hai điều, đã ra người thiên cổ đem theo bí ẩn xuống tuyền đài!

Mười bảy năm chờ đợi, cả hai cùng bị chết giữa phút trùng phùng! Kẻ nào giết? Kẻ nào? Hy vọng gốc nguồn thân thế vừa chớm lóe, đã tắt ngang... Giờ chỉ còn mình ta cô độc chơ vơ không nguồn gốc trên cõi đời oan khổ ác độc này!

Chàng trai đặt người khách già lên sập, và ôm cả hai cái xác thân yêu, vật mình khóc rất thảm thiết.

Cả trang trại náo động, gia nhân tá điền, đàn ông, đàn bà, gọi nhau inh ỏi, đám kéo lên lầu, đám rượt tìm quân gian, đồn điền loạn cả lên, nhiều người tưởng cướp.

Chúng xô cửa, thấy chàng tuổi trẻ mặc áo rách vai đang ôm hai cái thân chủ đồn điền, lão bộc khóc thê thảm, ai nấy đều kinh dị, nhiều kẻ khóc òa.

Bọn gia nhân thủ túc vệ sĩ vừa đổ đi rượt hung thủ, bắt được một cánh tay, một ống chân người và một bàn chân vượn thú cùng hai khẩu súng trận, loại mót Đông Dương.

- Tội này lợi hại không vừa! Bọn tôi chạy ra còn thấy bóng què chân chạy, có một tên khác trong bụi nhảy ra dắt, phóng về nẻo đường hậu mất dạng, bọn tôi chỉ bắn theo được một, hai phát. Đáo sang hồi bên này, nhặt được một bàn chân thú coi đúng chân vượn. Cả nhà có sao không... cậu hai!

- Trời! Cả cụ lẫn chú Trưởng Sênh đều bị hại!

Bọn thuộc hạ vệ sĩ nhào vào kinh sảnh, kẻ nghiêng răng trợn mắt chửi rủa, người cúi đầu ứa nước mắt, tất cả xúm lại an ủi chàng tuổi trẻ, một người Kinh trạc tứ tuần, vẻ khá giỏi võ, hai tay hai khẩu S.Etienne cỡi to, dặt vào bụng lễ phép bảo chàng trai:

- Chắc chúng nó theo dõi lâu rồi! Ngót mười năm nay không lúc nào bọn tôi rời cụ nửa bước! Cụ vẫn ngại có kẻ thù bí mật ám hại. Tôi là Kinh, hồi trước đã đi lính đóng quân nên thường gọi Quân Kinh. Tôi theo cụ hơn mười năm rồi, trước hồi cụ làm quan Châu. Cụ rất có lượng thương người, ai cũng kính mến. Cụ lặn lội suốt đời, không ngờ về già lại bị ám hại!

Chàng trai gạt nước mắt, ngó xác ông già:

- Cha tôi có làm quan Châu?

- Dạ, cụ nhà chỉ nhậm chức mấy năm, rồi thôi! Cụ ưa hoạt động. Chỉ thích mở đồn điền, buôn lậu!

- Nhưng cụ bỏ nghề này đúng mười bảy năm rồi từ ngày gửi cậu hai đi học xa.

Chàng trai thấy Quân Kinh cùng bọn thuộc hạ dường phụ mặt mày trông gan góc, có người đầy sẹo coi dữ tợn, nhưng xem vẻ trung thành có nghĩa, bèn nắm tay Quân Kinh cùng đám thuộc hạ, ngậm ngùi bảo:

- Tôi mới về, lâu nay ở núi, chưa hiểu chuyện chi nay chẳng may cụ cha tôi cùng chú Sênh thác oan, phiền mấy chú liệu việc ma chay tống táng giúp cho! Tôi quyết không để cụ và chú Sênh ngậm hờn dưới mộ! Tôi phải tìm ra hung thủ!

Bọn Quân Kinh nhất loạt đáp:

- Đó là bốn phận bọn tôi, cậu hai khỏi lo! Còn mọi việc đã có cậu cả lo liệu! Cậu cả đi từ sáng sớm chắc cũng sắp về!

Dứt lời, Quân Kinh lập tức cùng đám gia nhân, tá điền lo việc tẩm liệm ma chay, người người đều bi lụy.

Chàng trẻ tuổi Võ Minh Thần lòng buồn vô hạn ngồi ủ rũ bên xác hai ông già, căn răng chịu đựng, tâm hồn tan nát vừa thương người cha nuôi, nghĩa bộc bất hạnh, vừa xót xa thân thể mệt mỏi cội nguồn dĩ vãng, từ nay lại một bóng cô đơn đi trong lớp lớp sương mù dày đặc, lần mò tìm gốc rễ tang thương huyết thống, kẻ thù không đội trời chung.

Đến lúc khiêng mấy cái thây lạ đi chôn trước, cả đồn điền xúm lại nhận diện, thấy một cái thây hoàn toàn xa lạ, xác bị chém "ngọt" hết sức, Quản Kinh sợ hãi:

- Phải cậu hai chém nó? Hình như lúc đó cậu vẫn ngồi trong buồng cụ mà?

- Tôi có lỗi chém... riêng! Tiếc lúc đó cụ gọi, không kịp đuổi theo bắt được chúng? Sợ cụ trời trăng gì cần kíp, nhưng không kịp!

Quản Kinh vẫn chưa hiểu rõ, nhưng cũng yên tâm, được biết tiểu chủ là tay giỏi võ.

Vừa lau chùi xong hai cỗ quan tài chạm trổ khá tinh vi, nhà khá giả đương thời vẫn có tục sắm sớ quan tài để trong nhà, khi về già, gần đất xa trời, bỗng có tin Cả Hồ về.

Cả Hồ trạc ba mươi lăm, ba mươi sáu, người vạm vỡ khỏe mạnh, vẻ hoạt động gan dạ, đi với năm, sáu thuộc hạ, đều cao lớn lực lưỡng vừa Thổ vừa Kinh, đi bên Hồ, là người phó về lai Kinh Mán, cao gầy đanh, mắt sáng quắc coi về giỏi võ. Cả Hồ cùng bọn thuộc hạ chạy ngựa lên thẳng căn nhà ông già họ Võ, thấy gia nhân đang khiêng lên hai cỗ quan tài, cả bọn giật mình, chưa kịp hỏi, Quản Kinh từ trên xuống, nói ngay:

- Cậu cả! Cậu về muộn mất rồi. Cụ nhà và chú Trường Sinh vừa bị quân gian bắn trộm chết, khi đang nói chuyện với cậu hai ở trong buồng! Cả Hồ kêu lên, nhảy luôn xuống, cùng đám thuộc hạ chạy vụt lên lầu, Quản Kinh đi theo.

Võ Minh Thần đang ngồi ủ rũ, thấy bọn Hồ ủa vào, còn ngỡ ngác, Quản Kinh đã nói lớn giới thiệu hai người với nhau. Cả Hồ nhào tới ôm thây họ Võ, lão Sinh, xem xét vết thương, khóc thảm, rồi mới quay sang nhìn chàng trai mới về, không

chớp mắt, miệng hỏi:

- Võ Minh Thần...

Chàng trai gạt lệ, ngó Hổ, buồn bã:

- Em vừa về được giây lát. Đang thưa chuyện với cha... Người mới nhắc đến anh!

Cả Hổ lẳng lặng tiến lại gần, vòng ra đằng sau Võ Minh Thần, xong lại đảo ra trước, vùng tay chụp lấy cánh tay chàng trai. Võ thấy lạ nhưng cứ để nguyên. Bỗng Cả Hổ buông tay, giang cánh ôm chầm lấy Võ, giọng xúc động kêu:

- Đúng Minh Thần rồi! Cha có dặn tôi phòng ngộ nạn bất thần, nếu chú về, còn biết mà nhận! "Người" có dặn trên đời này chỉ có chú mới mang mấy thứ đó thôi! Mười bảy năm nay, "người" nhắc đến chú ngày đêm, "người" bảo sinh chú trên biên giới!

Chàng trai biết dường phụ giấu nguồn gốc mình, nên cũng không tiện nói rõ, lại thấy Cả Hổ đối với mình tuy không cùng máu, nhưng tỏ vẻ thân thiết hết sức, nên một lòng quý mến, coi như anh ruột. Buông nhau, Cả Hổ hỏi lại chuyện vừa xảy ra, vừa kinh ngạc, vừa phẫn uất, bảo Minh Thần:

- Từ nay, phải canh phòng cẩn mật mới được! Bọn khốn có thể ám hại cả chú và tôi nữa. Chú mới về, chắc mệt, nên nằm nghỉ, mọi việc đã có tôi! À chú cũng nên biết qua người trong đồn điền này vì từ nay, chú là chủ tất cả!

Đoạn, lập tức giới thiệu Minh Thần cho mọi người rõ, lại trở từng người giới thiệu với chàng. Xong lại trở riêng Quản Kinh và người Mán lai Kinh bảo:

- Trong trại, hai chú này giỏi võ nhất! Chú Quản vẫn theo bên phụ thân. Còn đây chú Khìn Lồi, thường phụ bên tôi! Từ nay, chú Quản hãy ở sát bên cậu hai! Nay phụ thân và chú Sênh chẳng may đã mất chúng ta hãy lo chuyện ma chay, rồi sẽ tính chuyện báo thù! Chú Quản hãy đưa cậu hai đi tắm rửa, thay y phục.

Đó rồi, cả đồn điền nghỉ việc, lo đám tang. Võ Minh Thần theo Quản Kinh sang

phòng tắm xong, thay quần áo, mặc tang phục trắng cùng Cả Hồ đem xác cha già cùng xác lão Sênh quần đặt giữa phòng khách dưới nhà.

Bình sinh ông già họ Võ đối với người rất có lượng, ai cũng cảm phục, hay tin dữ, cả miền kéo đến phúng viếng, ai cũng buồn, nguyên rủa quân sát nhân.

Đêm đó, Cả Hồ truyền Khìn Lỗi đốc tráng đinh, thủ hạ bí mật thay phiên canh gác tuần phòng quanh trang trại, còn bọn Quản Kinh ngót chục tay chiến khác bí mật phục trấn quanh căn nhà chính lưỡng đồi.

Đêm vào khuya dần, thoát đến canh ba giờ Tý. Đồn điền rừng gió đêm hiu hắt, chàng tuổi trẻ họ Võ ngồi bên quan tài, lòng buồn mênh mang nghe tiếng động đêm rừng khuya.

Trong đồn điền mọi người đã thiếp ngủ, mai còn lo đám tang.

Không gian chìm sâu vào im ắng, băng khuâng tiếng chim khảm khắc từ hai bên đầu núi kêu thương rớt xuống, rã rượi... Có tiếng hoẵng kêu ngơ ngác xa xôi vọng về... bờ vờ... Võ Minh Thần ngồi trên một cái ghế gụ kê góc phòng khách, xế đầu quan tài, gần khung cửa sổ hiên tiền. Ngoài thềm có một tay súng phục trong xó tối, Quản Kinh thủ cây Saint Etienne, sườn mang dao quắm, ngực áo cắm một hàng đao lá lan, thu mình trong bóng cửa sau. Cây nến trắng, quả trứng đặt nắp ván thiên, coi càng hiu hắt trong đêm, đổ cái bóng quan tài xuống nền nhà đen thui.

Bốn bề quanh vắng, tiếng trùng đêm rên rĩ từ vườn hậu đưa vào, đơn điệu, thê lương, chàng tuổi trẻ ngồi nhìn ngọn nến, lòng như tê dại dần trong cảnh nhà tang, chợt một cơn gió hắt hiu lùa vào phòng khách, chàng trai rùng mình một cái gai gổc mọc lởm chởm, ruột gan như cuộn hẫ lên, vùng đưa tay trái lên "đánh" một què Trương Lương độn toán, bật kêu "à" một tiếng. Vội đứng lên, khẽ gọi Quản Kinh lại gần bảo nhỏ:

- Đêm nay có kẻ đến hành thích hai người trong nhà này! Chắc tôi và anh cả! Chú khá đi mời anh cả tôi đến đây mau! Kín!

Quản Kinh vụt xuống đồi, phút sau Cả Hồ theo vào, ngạc nhiên.

- Chú... có chuyện chi cần tôi?

Võ kéo người anh nuôi xuống, nói nhỏ:

- Sắp có kẻ tới ám sát chúng ta! Anh khá bảo người nhà quanh quần tít dưới, không ai được tới khu đồi này. Còn chú Quân mau ra hiệu cho các chú phục vào cả trong này... ngồi đánh bạc buồng bên!

Cả Hồ, Quân Kinh cùng ngạc nhiên, Hồ ngơ ngác hỏi:

- Sao chú biết? Nếu quả có kẻ đột nhập ta phải tăng cường nhiều tay súng gác quanh đây chứ?

- Không sao! Gác thế, nó có bản lãnh vẫn vào được, chết uống người gác. Và mình cần nó vào để bắt sống, nếu có người mình, sợ lẫn trong đêm tối!

Đoạn chàng trai ghé sát, thì thào dặn kẻ, Quân Kinh và Cả Hồ lập tức bỏ ra ngoài, lát sau hai người trở vào, Quân Kinh dẫn theo chín, mười người lực lưỡng, võ trang, kéo nhau sang căn buồng bên, ngồi xúm nhau rút "bất" đánh "xì", dưới ngọn đèn đất, có kẻ ngồi uống rượu.

Cả Hồ kê thêm một cái ghế lớn bên cạnh chỗ Võ Minh Thần, hai anh em ngồi trò chuyện, giục nhau ngủ, Quân Kinh lúi húi pha trà, được một, hai tuần, chợt một trận gió thổi rào cả hai ngọn nến đầu quan tài tắt phụt. Quân Kinh gọi đàn em lấy diêm châm nến. Châm xong, ngó lại, hai anh em ngủ gục, tay khoanh thành ghế, đội nguyên cả mũ rơm, mặc tang phục thùng thình.

Quân Kinh ngó, về ái ngại bảo tay em:

- Tội nghiệp cậu cả, cậu hai, lo buồn mệt quá, thôi cứ để hai cậu thiếp đi một lát, bọn ta sang bên!

Hai người bỏ đi. Đồn điền hoàn toàn im ắng. Buồng bên bọn Quân Kinh vùi đầu vào canh bạc, thì thào như tắm ăn dầu. Căn phòng khách rộng thênh thang, hai thoi nến trên ván thiên đã hao mòn quá nửa, vật vờ theo hơi gió. Hai anh em Võ Minh Thần vẫn ngủ vùi trên ghế.

Ngoài trời trắng mờ lạnh lẽo, đôi cây vườn trước vườn sau loang lỗ đen ngòm từng khoảng lớn. Gió thổi rì rào.

Bống có một bóng con nít từ trên cây đu xuống cành rủi rùa xòa xế cửa hậu trông ra hiên sau. Chùng đã vượt êm vòng ngoài, kiểm soát kỹ vòng trong, nó móc chân trên cành, dốc đầu xuống, ẩn giữa tàn lá um, theo lối "đoạn quyền tiếm" của Sài Khánh xưa đu ngược dòm vào nhà khách nham nhở tranh tối tranh sáng.

Mấy phút sau, bóng con nít đu vườn sát góc cửa sổ đóng chớp, cầm một cái ống nhỏ như ống địch thổi nhẹ nhàng vào phòng. Từ ống trúc, bay ra một luồng khói xám cuộn cuộn rót qua khe cửa, tuôn vút tận chỗ có hai anh em họ Võ đang ngồi ngủ gục.

Giây phút, cả căn buồng đã mù mịt đầy khói xám, bống nghe tiếng hai anh em họ Võ nhẹ thở phì cái, im bật. Mùi thơm ngào ngạt, mê hồn hương đã vùi vào giấc ngủ mê man.

Rắc! Rắc! Bóng con nít bẻ nghiêng mấy hàng chớp, ghé mắt dòm vào. Ánh nển hắt soi hai con mắt đỏ khé như mắt thú ăn đèn sẵn. Nó đã dòm thấy bóng hai người ngồi ngủ gục.

Bống có bàn tay đen thui thò vào khoảng chớp gầy. Hai người vẫn ngủ yên. Vút vút, liền hai luồng thép sáng quắc bay vào, cắm phập giữa gáy hai người, ngập lút cán, trúng huyết độc!

Hai người ngủ vùi bống giật rung đầu rồi lại im ngay... hồn lìa khỏi xác. Buồng bên đang mê cuộc đỏ đen, chợt liền mấy kẻ hắt hơi, ôm mặt lão đảo. Quản Kinh la lên:

- Lạ dữ à! Có chú nào ngủ thấy mùi thơm không? Ôi chao! Sao mi mắt tao cứ dính chặt vào nhau thế này?

Cả lũ xôn xao, theo Quản Kinh gục xuống ngủ như chết.

Im lặng mênh mông, mười khắc sau, bống từ nẻo hoa viên trước nhà, vụt hiện

ra một bóng lạ, lắc mình cái đã đứng bên khung cửa khép.

Nó thò tay vặn quả năm sứ, mở cửa ken két. Rào cơn gió lùa, bóng này đã đứng xế đầu quan tài. Quần áo đen thui, trùm mặt, hở hai con mắt, bóng dị đảo mắt nhìn quanh, nhõn tuyến dờng trên người hai anh em họ Võ, ngó hai cán dao bóng loáng cắm nơi gáy nạn nhân, phát tiếng khô chìm:

- Hai đứa tới số, hà hà! Về hưởng gia tài... cho hai đứa chết chôn chung một mồ với tên già, thằng khách!

Soạt! Bóng lạ rút thanh gươm sáng, vọt tới chém vọt một phát. Phập phập! Hai cái đầu văng rụng xuống nền đá hoa, cái bóng bỗng giật thót mình, ngã vật mình xuống, miệng kêu "trời đầu quả gáo"!

Có tiếng phát âm u phía quan tài:

- Đứng lại! Ta đây! Mi còn chạy đâu thoát!

Theo tiếng hô trầm, một sợi thông lọng quăng vút qua, chụp nghiêng lấy bóng lạ, y nhanh nhẹn ngã vật xuống. Hắn lăn một, hai vòng, bị thông lọng xiết chặt lôi về phía quan tài, nhưng bóng này cao bản lãnh hết sức, đã quay luôn mũi kiếm sóc đứt phụt vòng dây, chồm lên, vọt ra ngoài như chiếc cầu vồng.

Vải rũ gần quan tài tốc lên, bóng chàng trai họ Võ nhô ra, đánh vọt tay theo. Ánh thép loáng dưới nền vật vờ, vút ra chém "phập" tiếng ngay khi còn lơ lửng giữa không mờ ánh trắng một bàn chân rụng xuống "huych". Lẹ như chớp chàng họ Võ bắn vọt từ trong chỗ gần quan tài ra, Cả Hồ vọt theo. Minh Thần vừa vọt, vừa quát:

- Còn tên kia đứng lại, không ta chém!

Bóng cụt bàn chân sa xuống, máu tóe, lăn lộn, cổ chồm lên, chàng trai xốc tới, đá lia một ngọn cước, trúng huyệt, nằm im, một bóng khác vừa tới bên thềm, thấy động, phóng vèo ra phía hoa viên. Võ đứng đầu thềm, chém lia lia quát giật, rắc rắc rào rào chát chát, đường thép xả vòng chỗ bóng kia mới nhảy lẫn vào, loang loáng rất uy tợn.

- Đứng lại.

Cành gãy, móm đá rụng, bắn tả tơi, thoảng có bóng trong vùng tranh sáng, Võ lắt mình theo đường kiếm, bắn vọt qua ngọn giả sơn, thò tay túm luôn được gáy cái bóng này.

Trong lúc đó Quán Kinh cùng bọn tay em đã chồm dậy, tông cửa hỏi, vọt ra phía sau cửa phòng khách, vừa kịp thấy bóng con nít từ sau cửa đu vút ra xa, bỏ chạy. Kinh lấy luôn một phát trúng cẳng, bóng này sa xuống tàn cây dưới, chỗ sáng trắng. Kinh nổ luôn phát nữa, sa "bịch" đất. Chạy ù ra vô, mới hay đó chỉ là một con vượn khoang mặc quần áo đen.

Tay con quái thú còn nắm chặt ống trúc đựng đầy mê hương. Quán Kinh xách xác con vượn, chạy vòng ra đằng trước. Ngoài hoa viên chàng trai Võ Minh Thần đã túm được bóng lạ thứ hai quật sóng soài bên hòn giả sơn. Cả Hồ chạy theo sau thấy Minh Thần vừa bắn người ra đã túm quật ngã được hung thủ, Hồ vùng hỏi lớn:

- Nó sống hay chết?

Chàng trai dậm chân lên lưng bóng lạ cao giọng:

- Còn sống! Tiếc quá tay chém chết tên kia! Còn một đứa xông hương mê cửa sau!

- Cậu hai! Không phải người! Con vượn!

Quán Kinh cùng bọn đàn em vọt ra, Kinh túm cẳng con thú dốc ngược trước mặt hai anh họ Võ. Cả Hồ hô lớn:

- Lùng xem còn đứa nào nữa không? Chà! Chú nhanh như cắt, mẹo hay dữ à? Nào đem tất cả vào nhà!

Bóng lạ mặt trùm kín, bị điểm huyết, nằm như khúc gỗ. Cả Hồ cúi xuống định lôi y, nhưng Quán Kinh đã nhanh nhẹn sà xuống xốc luôn lên vai xăm xăm đi vào nhà khách, ném bịch cả người, thú xuống đất đá hoa. Bọn tay em chạy các nơi, chiếu đèn bấm, lục soát.

Võ Minh Thần phẩy tay xua nốt hương mê còn phảng phất trong phòng, bảo Quán Kinh:

- Lột vải trùm coi!

Quán Kinh ngồi xuống, lật ngửa bóng lạ, thò tay cởi nút buộc, giật soạt cái. Bộ mặt bóng lạ vụt lộ dưới ánh nến vờ, khiến cả ba người đều giật mình kinh ngạc, trố cả mắt. Vì... bóng lạ không ai khác... Khìn Lôi người Mán lai Kinh, bộ hạ rất đặc lực trong gia đình họ Võ! Người vùng này còn gọi y là chú "Lôi Mán Kinh."

- Kìa chú Khìn Lôi... sao lại thế này? Hắn là kẻ trung thành vào đồn điền mấy năm rồi mà...?

Võ Minh Thần, Quán Kinh ngơ ngác nhìn nhau, chàng trai hơi nhú mào, lăm bầm:

- Tôi đuổi theo chân tên kia rớt từ cao xuống, thấy bóng này vọt ra phía ngọn giả sơn, tôi nhảy ra chặn! Lẽ nào lằm được! Y cũng bịt mặt! Thử ra coi tên kia!

Quán Kinh chạy ra túm lấy thủ cấp tên hung thủ vừa chém lằm phải hai hình nhân giả, bước vào. Đường thép lia "ngọt" đầu lâu còn trùm nguyên vải bịt đen tẩm máu. Quán Kinh xách thủ cấp đứng quan tài lột phắt vải trùm. Nhưng chỉ là một tên hoàn toàn xa lạ, mặt mày dữ tợn, hai con mắt mở trừng trừng, không phải người đồn điền, cũng không phải dân quanh miền.

Quán Kinh ném bịch đầu lâu xuống đất, đầu lâu lăn lông lốc nằm bên chỗ Khìn Lôi. Cả Hồ bảo Minh Thần:

- Thăng này không phải người địa phương mấy hạt châu Yên Bái này! Lạ thật! Chú thử giải huyết cho nó coi! Chắc có chi bất thường đây!

Võ Minh Thần búng tay một cái, Khìn Lôi thở phì, bò nhóm dậy, la lên:

- Trời! Suýt cậu hai chém chết Lôi à? Cậu hai giỏi võ dữ. Lôi thấy cậu hai chém rụng cái đầu thăng này!

Cả Hồ cau mày hỏi lớn:

- Chú Lôi! Cậu hai đuổi chém thằng này thấy chú núp hiên chạy ra vườn hoa. Chú theo hung thủ, phản thầy?

Khìn Lôi trợn ngược mắt về kinh ngạc, vò đầu kêu:

- Cậu cả bảo Lôi cùng bọn quân gian? Lôi theo nó giết cụ nhà, giết hai cậu? Trời! Chém chết Lôi còn hơn à. Lôi lên đồi nghe động chạy lên thấy cậu hai đuổi nó trong thềm ra. Lôi chạy tới, chặn bắt sống, bị đòn cậu hai mà! Tiếc dữ! Nó chạy ra, nó lao sà sau hòn núi giả, Lôi sắp tóm được nó!

Cả ba ngơ ngác nhìn nhau, Hồ hỏi Minh Thần:

- Hay ngoài đó tranh tối tranh sáng, tên kia vừa lăn nhào ngoắt sau ngọn giả sơn thì Khìn Lôi vừa lao tới!

Võ Minh Thần nheo mắt nghĩ lại, bán tín bán nghi, bảo:

- Kể ra lúc chém tên kia, xác y rụng xuống, cái bóng thứ hai chạy ra, lúc đó có thể lầm lẫn! Nhưng sao chú cũng bịt mắt như bọn gian?

Người Mán lai lễ phép:

- Lôi ẩn trên cây, thấy một đứa vọt qua, liền lên đồi, có lúc nó ló đầu giữa ánh trăng, tới chân đồi lại thấy tên nữa sịch tới, bàn gì với nhau, rồi vượt lên. Lôi thấy nó bịt mắt. Lôi cũng lấy vải bịt đi theo, phòng gặp đứa nào, nó tưởng cùng tui. Lôi nghe trên nhà im ắng. Lôi lo hai cậu không hay biết chúng nó tới!

Hai anh em họ Võ ngó nhau. Minh Thần nghiêm mặt bảo:

- Từ nay nếu không gọi, chớ đến, có lần chết oan! Tôi đã dặn đừng ai tới khu đồi này, là sợ đêm tối chém lầm đó! Thôi! Hãy đem xác chúng đi chôn cho rồi!

Khìn Lôi theo lệnh chủ, vác luôn hai cái xác xách đầu lâu xuống đồi.

Cả Hồ vẫn ngờ vực, khề hỏi:

- Chú tin chú bắt lầm?

Minh Thần lắc đầu, thấp giọng:

- Lầm thế nào được! Mắt có thể lầm nhưng tay không lầm được! Tay em có thể sờ thấy hơi nóng sinh vật trong vòng năm mươi bộ, nằm dưới gầm quan tài, đã phát giác được có ba sinh vật. Phía trước chỉ có hai luồng nhân điện toát ra làm gì có luồng nào nữa! Chính nó đồng bọn với hung thủ.

Cả Hồ, Quán Kinh ngơ ngác:

- Nhưng sao mãi hôm nay, nó mới xuống tay?

- Có lẽ chúng đợi em về để nhổ tận gốc. Nhưng không ngại! Em quyết làm vong hồn phụ thân được yên giấc! Chúng sẽ phải ra tay lần nữa trước ngày em đi!

Đoạn chàng trai ghé tai Cả Hồ, Quán Kinh nói nhỏ. Giấy lát sau đám thuộc hạ kéo lên cho hay không thấy dấu vết nào khác. Võ Minh Thần bảo mọi người đi ngủ. Từ đó đến sáng, đồn điền yên tĩnh hoàn toàn.

Sớm mai, người xung quanh miền đến viếng thêm đông, có nhiều người ngoại tỉnh vào, ai nấy đều ngậm ngùi thương tiếc ông già họ Võ.

Võ Minh Thần đang cùng Cả Hồ trả lễ khách vái trước linh sàng, chợt có Quán Kinh vào báo:

- Có một cô gái nhà quan tới viếng hỏi cậu hai!

Ngạc nhiên, Võ Minh Thần bước vội ra, thấy một người mặc áo dài trắng, quần trắng, khăn "voan" trắng, cưỡi con ngựa trắng, vắt hai chân sang bên, coi đẹp lộng lẫy trong nắng sớm, phía sau có năm, sáu người lính "sà cạp trắng" theo hộ tống, cùng hai gái hầu.

Cả Hồ theo đứng sau Minh Thần che mào nhìn, khề bảo:

- A con gái quan tuần phủ Yên Bái! Cô Thủy Tiên!

Toán người lên đồi, Võ Minh Thần, Cả Hồ cùng tiến ra đón, tới gần xế vườn hoa, chàng trai ngó cô gái ngờ ngợ như gặp đầu rồi, hai bên chào nhau, cô gái xuống ngựa uyển chuyển tiến lại, cất giọng thánh thót:

- Thân phụ em mắc bệnh, em phải đi thay, ngoài Yên Bái được tin đồn điền nhà có chuyện chẳng lành, ai cũng buồn! Em xin có lời chia buồn cùng hai anh!

Cả Hồ nói lời cảm tạ, đưa cô gái cùng bọn lính vào thẳng nhà khách, cô gái thấy Võ Minh Thần có dáng ngờ ngợ, nàng tỏ vẻ:

- Kìa! Anh Thần! Anh không nhận được em! Trời! Sao anh lơ đãng thế? Mới sáng qua anh cứu em ngoài cây số bốn, năm mà!

Chàng trai "à" nhỏ, mãi mới nhận ra chính cô gái bị bọn lạ mặt bắt cóc, bữa nay nàng mặc quần áo thướt tha coi đẹp lộng lẫy hơn hẳn cô gái mặc "quần ngựa" bẩn chim bay sáng qua.

Lòng đang chất nặng ưu tư, lại thường ở núi cao rừng thẳm, ít khi gần phụ nữ. Võ Minh Thần thấy cô gái nhà quan này xinh đẹp, hồn nhiên thẳng thắn, chàng trai cũng thấy tâm hồn đỡ hiu hắt đôi chút, nhưng vẫn nói rất ít.

Còn nàng Thủy Tiên lại có vẻ thích thú gặp lại chàng trai ân nhân, nàng nói chuyện rất duyên dáng, mấy lần suýt cất tiếng cười khanh khách, phải cố nén, sự nhớ chàng trai ân nhân đang mắc đại tang. Thủy Tiên theo bọn Cả Hồ vào, đặt đồ phúng điếu, lễ trước linh sàng xong, thấy Thần mặt mày ủ dột, cô gái cố lựa lời an ủi cho khuây khỏa.

Trò chuyện qua lại, Võ Minh Thần mới hay cụ Tuần họ Phạm, cha nàng vốn là chỗ quen biết từ trước ngày ông già họ Võ ra làm quan Châu, hai người khá tương đắc tuy ông già họ Võ nhiều tuổi hơn ông họ Phạm.

Cô gái còn ở lại giúp gia đình họ Võ trong việc tiếp khách, ma chay, khách khứa, gia nhân ai cũng quý mến.

Ngay chiều đó, anh em họ Võ làm lễ an táng ông già họ Võ cùng lão bộc Sênh

tại nghĩa địa riêng của đồn điền phía sau trại, chàng trai vật mình khóc thảm thiết, người người đều rơi lụy. Chôn cất xong, Võ Minh Thần đứng ra nói lời cảm tạ, và xin từ biệt, sớm mai ra đi có việc cần kíp.

Mọi người đều ngạc nhiên, cố giữ lại, nhưng Võ Minh Thần nhất định sẽ ra đi khiến mọi người đều quyến luyến. Riêng Cả Hồ, Quản Kinh biết rõ kế của Minh Thần. Chàng trai định đánh nước cờ quan trọng, như "kẻ thù bí mật" tới đồn điền.

Đêm đó, người trong trại đều đi ngủ sớm. Ai cũng mệt mỏi vì cuộc ma chay, mới mười giờ đêm, đồn điền đã im lặng như tờ, chỉ còn vài ba gia đình thay phiên canh gác, tuần phòng quanh trại.

Võ Minh Thần cùng Cả Hồ nằm trong buồng Cả Hồ, đêm khuya lạnh, đắp chăn tới cổ, tới mười hai giờ, cả hai lại lăn xuống nằm dưới gầm giường, áp dụng mẹo trước, nhưng lần này, Võ Minh Thần đã bí mật tạc được hai cái đầu gỗ, giống hệt như hai anh em, sơn phết rất khéo lắp vào hình nhân, đắp chăn tới cổ, lại để một ngọn đèn Hoa Kỳ vụn nhỏ đặt trên bàn kê đầu giường, ánh sáng hắt qua bức màn tiêu soi vào mặt giả coi như thật.

Quả nhiên, khoảng giữa giờ Tý, có ba bóng bí mật đột nhập đồn điền. Cả ba có nghề dạ hành, vượt vào lúc nào không hay, thoáng đã đứng sừng bên tòa biệt thự hai tầng trên đồi. Cả ba đảo một vòng nghe động tĩnh, áp cả tai xuống đất, mười phút sau, cả ba tiến đến một gốc cây lớn xế sau phòng Cả Hồ, vọt lên lùm cây rậm, êm như không, chừng năm phút sau, bỗng thấy một bóng đu mình vun vút trên ngọn cây, thoát đã tới một cây xoài bên cửa sổ hậu, êm như không tiếng động, ngoài một vài tiếng lá cọ nhau xào xạc trong gió thoảng. Thì ra bóng con nít nhỏ là một con vượn mặc quần áo như người. Con quái này đu mình vào hành lang, phun hương mê vào buồng rồi lại đi buồng khác.

Căn biệt thự này kiến trúc có hành lang chạy quanh, phong lan cây cảnh, hoa leo chằng đầy, lát sau, con quái đã phun hết các buồng, cả căn biệt thự đã chìm trong làn hương mê hồn ngào ngạt. Hương mê này thuộc loại đặc biệt của giới đạo tặc thượng thặng, nín hơi không hít, nhưng lỗ chân lông hấp thụ phải sẽ mê liền.

Riêng với tay theo thầy học thuật thượng thừa trên cao sơn như Võ Minh Thần,

hương mê này không tấn công tạng phủ nổi, Thần lại có thuốc trừ cho Cả Hổ, Quản Kinh uống nên hai anh em cứ nằm yên dưới gầm giường, chờ đợi. Xông xong, con vượn quái vật vọt ra lùm cây, hai bóng bí mật kia cùng con quái quăng mình vào hành lang, tài nghệ lợi hại hết sức, tiếng bứt cành đu chỉ rào thoảng nhẹ.

Một bóng cao, một bóng lùn, bàn tán chi với nhau, rồi bóng cao lại bên cửa sổ, bóng lùn lại bên cửa hông, cùng bẻ cửa, dòm vào, con vượn tuần đảo quanh. Bóng cao chỉ thò ngón tay vào móc nhẹ, cửa chớp cửa kính đã vụn thủng, êm ru, bóng này ghé mắt dòm vào. Ánh đèn Hoa Kỳ chiếu qua bức màn lan tiêu trắng, soi hai bóng đắp chăn nằm trong, tuy mờ mờ nhưng cũng đủ rõ nét mặt anh em họ Võ nằm ngủ say như chết.

Bên cửa sổ, bóng lùn cũng vừa bẻ được cửa nhìn vào, cả mừng vọt ra phía sau, gặp bóng cao.

- Anh em nó tới giờ tận số rồi! Thằng nằm ngoài là đứa mới về đó! Thằng này lợi hại lắm! Coi chừng nó lại dùng mẹo trước.

- Chắc không! Ma chạy bận rộn, chúng ngủ như chết, coi mặt mày chúng còn ngờ gì nữa! Vào thôi.

- Khoan! Để cho mỗi đứa một mũi dùi! Cùng ra tay!

Dưới gầm tối, qua làn hương mê, anh em Võ Minh Thần vẫn nằm theo dõi từng cử động của mấy bóng bí mật bên ngoài.

- Hai đứa đều giỏi võ còn hơn tụi trước! Anh cứ nằm yên chờ xuất đầu, để mình em đối phó! Lần này phải bắt sống mới ra manh mối!

Võ Minh Thần vừa ghé tai Cả Hổ thì ào, bỗng nghe "véo" "véo" liên mấy tiếng xé gió, màn lan tiêu động dậy, tiếp liền mấy tiếng "thụt" "cục" hai cái đầu trong giường đã bị mấy mũi đinh nhọn đóng ngập cổ, sọ.

Minh Thần khôn ngoan đã lót một lần thịt sụn quanh cổ, sọ, trước khi dính tóc giả, khi nghe kẻ lạ phóng đinh, Thần lại thò tay lên lắc cả đầu mình hai hình nhân,

làm như thế đây chết.

Quả nhiên, phóng đỉnh xong, thấy hai người quần quai, hai kẻ bí mật mắt sáng hần lên, bóng cao vọt ra liền, gặp bóng lùn, rồi cả hai tiến lại trước cửa buồng, vặn ổ khóa vào trong. Gió lùa khe cửa, ngọn đèn Hoa Kỳ leo lét chập chờn, vụt, hai cái bóng đen đã đứng sừng bên giường, bóng cao thò tay vén cửa màn, dòm rõ hai bộ mặt im lìm, phát ra tiếng cười âm u:

- Hà hà! Nhổ tận gốc giòong họ Võ! Mày giỏi lắm, nhưng mày chưa đủ trí khôn. Tao chặt đầu hai đứa! Tao chiếm hết!

Soạt, bóng cao rút ra một lưỡii đoản đao, tay trái vén màn, tay phải chém phập xuống cổ họng hình nhân Võ Minh Thần nằm phía ngoài. Lưỡii thép sáng hạ gần tới thành linh Võ Minh Thần thò vụt tay lên nắm nghiêng lấy cổ tay bóng lạ.

"Bạch" tay đao chém dính luôn vào tay Thần, bóng dị giật nảy mình, bật kêu "trời" dùng hết sức mạnh định vùng giật lùi lại, nhưng không kịp nữa. Võ Minh Thần đã bóp trúng mạch môn, miệng thối phù một cái, bóng lạ bủn rủn tứ chi, tối tăm mặt mày, Võ theo đà bật dậy như chiếc lò xo, vừa đẩy "huých" bóng cao xuống đất, vừa vươn tay chụp bóng lùn đứng gần đấy vừa bước tới, vén rộng màn, định ghé dòm. Nhưng vừa thoáng thấy Võ nhòem dậy, y đã nhanh nhẹn kịp lùi lại đã xa hai, ba bộ, giơ tay rút đỉnh phóng vào Võ. Thủ pháp tên này lạ khác thường, nhưng Võ Minh Thần còn lạ hơn, tay phải vừa chụp hụt, tay trái đã đánh vụt ra như chớp, "véo" từ ống tay áo bay vút ra một lưỡii liễu đao nháng sáng dưới ánh đèn Hoa Kỳ, đã nghe bóng lùn kêu rú lên, lão đảo, ngã lùi loạng choạng dựa rầm vào cánh cửa khép, máu phun phì phì. Cả bàn tay cầm đỉnh đã rụng "độp" xuống nền đá hoa, chiếc đỉnh kêu "keng" tiếng dòn vang.

- Đứng im!

Ánh thép đảo tước đầu bóng lùn, Võ Minh Thần vừa quát vừa xẹt tới định bắt sống, không ngờ bóng này tuy bị cụt bàn tay, vẫn còn hăng tiết, lấy lại thăng bằng, tay kia rút súng chĩa vẫy. Chát! Liễu đao chém bay cây súng. Võ Minh Thần xẹt tới, xòe bàn tay trái phạt ngang cổ họng, đúng lúc Cả Hổ từ trong gầm giường khom mình vọt ra định phụ em, bắt sống tên lùn. Thần vừa chặt vừa thấy bóng Cả Hổ, thất

kính thu lưỡi đao, dừng tay chặt, miệng kêu giật:

- Coi chừng... anh!

Thì Cả Hồ vừa lao vọt ra, bị bóng lùn đá trúng kheo chân, ngã lộn nhào, bóng lùn thừa cơ Võ thu đao, liền dùng đà lách mình vọt ra ngoài. Thoáng thấy Cả Hồ bị đá ngã, bóng lùn lách ra, chàng trai buộc lòng phải chém vút tay trái theo. Chát! Ngoài mép cửa, trúng luôn bả vai bóng lùn, bóng này ngã huỵch ngoài hành lang, vừa lúc con vượn lùn từ đầu đu vào, tay cầm con dao ném vào trong bị lưỡi đao lướt thích trúng tay, con quái vùn vùn bỏ chạy, miệng nó hú một tràng lanh lảnh, cùng lúc bóng lùn thu hết tàn lực, la lên một tiếng lớn. Võ Minh Thần vọt ra, thấy bóng lùn đã tắt thở, máu hộc hành lang, chàng trai đưa tay rà theo con đường cung, chém rượt luôn con vượn vừa thót lên một tàn cây xế trước hành lang.

Chàng trai vọt ra, thấy con vượn đã chết, quay luôn vào, hỏi lớn:

- Anh có sao không?

- Không hề gì! Tên này cũng chết rồi!

Cả Hồ vừa ra đứng bên xác bóng lùn, ngồi xuống lật vải trùm mặt. Một tên lạ.

Hai anh em vừa định vào nhà. Bỗng nghe phía dưới, súng nổ ù ù độ lữ tiếng reo hò vang dậy, Quân Kinh từ chân đồi vọt lên gọi lớn:

- Quân giặc đánh vào đồn điền... đông lắm! Hàng trăm đứa, vừa súng, vừa cung nỏ!

Cả Hồ quơ cây súng kệt tử, hỏi nhanh:

- Chúng vào mấy phía?

Quân Kinh cùng một toán bảy, tám thủ hạ xách khí giới ủa lên.

- Chúng tràn hai mặt tiền hậu, nhưng mặt tiền nhiều súng!

Cả Hồ vùng hô:

- Chú lo trên cây cao này, để bọn tôi xuống coi!

- Nhà có hỏa pháo không?

- Có đấy! Quanh trại có nhiều đồ dẫn hỏa để sẵn!

Cả Hồ mở tủ lấy một mớ hỏa pháo, cùng bọn Quân Kinh chạy xuống dưới.

Tiếng súng nổ, người la inh ỏi, cả trại náo động trong đêm mờ.

Võ Minh Thần khêu to ngọn đèn, đốt thêm cặp nến lớn, túm tên cao lớn lên, gỡ soạt vải trùm, dưới đèn, chỉ là một tên lạ, mặt mày dữ tợn, coi vẻ người thâm sơn. Giải huyệt, điểm triệt võ công. Thần dịu dàng hỏi:

- Người đâu tới? Phải người trên biên thù? Coi lạ mặt, có thù oán gì lại muốn hại người họ Võ?

Tên lạ ngó lừ lừ, không nói nửa lời. Bị gặng hỏi mãi, hăn mới phá giọng chìm âm tiếng Mán hơi khó nghe:

- Mày giỏi! Tao thua mày! Giờ bắt được tao cứ giết! Đừng hỏi lời thôi!

Võ Minh Thần vẫn đấu dịu bảo:

- Ta có cách làm người phải nói! Nhưng ta không muốn. Người sợ chi phải giấu? Sợ đồng bọn hại? Biết vật này không?

Vừa hỏi, chàng trai vừa chìa cổ tay, cho tên này coi chiếc vòng ngọc, mắt ngó hăn không chớp. Nhưng hăn cứ điềm nhiên như không, nhếch mép khô giọng:

- Trại chúng mày sắp ra tro! Không giữ nổi đâu!

Võ Minh Thần bực mình, đang định dùng võ thuật, bắt hăn phải khai, chợt thấy cả khu trại sáng rực ánh hỏa pháo, tiếng súng nổ quân hò dữ dội, đạn "chúu" cả lên trời, Quân Kinh chạy lên báo:

- Quân giặc đông hơn ta nhiều! Chúng đã lọt sau cổng trại!

- Còn mặt sau?

- Mặt sau, ta giữ được, chúng chỉ có ít tay súng nỏ, súng hỏa mai phía đó!

Mạnh nhất mặt tiền! Còn Khìn Lồi cùng hai, ba tên người Mán biến mất! Tình thế gấp!

Võ Minh Thần điểm cứng tên cao lớn, ném hãn vào một xó, khóa cửa lại, đoạn cùng Quân Kinh lao xuống dưới.

Khi Võ Minh Thần xuống dưới khu trại dưới, thì quân giặc đã tràn vào trong, chiếm hãn dãy đồi che chếch Đông Bắc, đánh đập xuống khu tá điền, xưởng trà, nhà kho, khí thế rất hung. Mặt này, giặc có khoảng hơn năm mươi tay súng, lẫn nhiều hỏa mai, cùng toán cung nỏ, nhưng có hai khẩu trung liên rất lợi hại, quét trúng hết sức, mở đường cho toàn đội.

Bên trại, tráng đinh, tá điền, thủ hạ họ Võ khoảng năm sáu chục tay chiến, nhưng chỉ có độ bốn mươi tay súng, vừa hỏa mai, súng "mút", với một cây trung liên độc nhất. Hỏa lực của trại hơi yếu hơn giặc, lại phải rải quân bảo vệ khu cơ xưởng, gia cư rộng, nên càng mỏng, có vẻ núng trận.

Cả Hồ đang đứng sau một căn nhà gạch đốc chiến, Võ Minh Thần chống cái dù trắng, cùng Quân Kinh lao tới, hỏi:

- Quân giặc đánh hung lắm! Hình như chúng đã biết mặt hiệu hai tên đột nhập hành thích bị bắt thì phải! Trại không còn cây liên thanh nào nữa?

Cả Hồ lau mồ hôi rớm trán, đáp nhanh:

- Trước phụ thân còn buôn lậu, bao giờ cũng thừa súng đạn. Nhưng từ ngày làm Tri châu về, giải nghệ luôn, chuyên về khai phá đồn điền, "người" cho bán hết, chỉ để lại ít khẩu giữ trại, có khai báo với Nhà nước! Nhưng "người" còn giữ kín một cây trung liên để dưới hầm nhà hai tầng!

- Còn đạn?

- Đạn còn nhiều! Nhưng chỉ có một cái nòng dự trữ!

Võ Minh Thần giục Cả Hồ, Quản Kinh đi lấy đạn xong. Chàng trai trao cây súng cho Quản Kinh, còn chàng quơ mấy băng, dặn dò kế chiến chưa kịp vọt đi, chợt thấy quân giặc ngừng bắn trên, ngọn đồi thấp thoáng có bóng một tên cao lớn trùm mặt ló sau thân cây lớn, quát lớn:

- Anh em họ Võ! Nếu chịu trả người vừa bị bắt, chúng ta sẽ rút quân ngay! Nếu không, ta quyết đốt trại này ra tro!

Võ Minh Thần nhìn lên, quay bảo Cả Hồ, Quản Kinh:

- Coi dáng giống Khìn Lôi quá! Lôi đâu?

- Nó biến mất ngay khi tôi chạy lên đồi! Đúng nó rồi! Nếu vậy, chắc trong hai tên kia, phải có một tên đầu đảng, nên thằng Lôi thấy lộ, phải ra.

Võ Minh Thần vội truyền người trong trại ngừng bắn, đoạn khum tay quanh miệng, gọi lớn tiếng như chuông đồng:

- Khìn Lôi! Ta đã biết người từ đêm qua! Không cần dấu mặt! Muốn ta tha nó, phải nói rõ lý lịch, nguyên do vụ giết trộm hèn hạ! Nếu không, bọn người đừng mong ra khỏi trại này!

Tên trùm mặt cười thét lên, dữ tợn:

- Nhỏ con! Xuống âm phủ hỏi cha mi sẽ rõ! Ta chỉ cần hỏi có chịu thả không?

Võ Minh Thần không đáp, giơ tay ra lệnh cho bọn Cả Hồ, Quản Kinh:

- Cứ luôn đánh tập hậu, để mặt này trống. Tôi sẽ bắt sống nó!

Bọn Cả Hồ không khỏi ngạc nhiên nhưng tin tài Thần, cả bọn vùng xách súng vọt đi họp quân nhưng mới bước bỗng nghe tiếng reo hò ầm ĩ phía cổng trại rồi một toán lạ mặt toàn thổ dân mặc quần áo Chàm ky, bộ lông nhố độ bốn, năm mươi tay

súng hỏa mai nam nữ, ùa vào tiếp ứng cho bọn giặc, lập tức tên trùm mặt hét nổ súng cả dải đồi đạn vãi xuống như mưa, quân giặc có quân tiếp ứng càng trở nên hung hãn, vừa hò reo lao xuống đồi.

Bọn Võ Minh Thần đành phải nổ súng chặn lại. Đang cơn hỗn loạn, thành linh nghe tiếng kèn tây thối vang rền, tiếp liền hàng chục trái hỏa pháo bay "bóp" lên trời, soi sáng cục trường, theo nhịp kèn xung phong, từ phía cổng trại vụt hiện ra một đội quân mạnh phi vào như gió, dẫn đầu là một người cưỡi ngựa tây cao lớn, cổ ngựa cắm một lá cờ hiệu thêu kim tuyến. Và ngay dưới lá cờ hiệu, có một toán lực lưỡng phò một cô gái mặc quần áo trận, múa tít cây súng dài, rập mình hét lạnh, hô binh nhập trận.

Bọn giặc nhiều tên đã xuống đến chân đồi, đồi lượn cung không thấy, nhưng có toán còn ở vòng ngoài trấn cao điểm, vùng ngó ra, thấy rõ cánh quân mạnh cờ hiệu, quần áo hiện dưới ánh hỏa pháo, nhiều tên xôn xao bật kêu:

- Lính nhà nước! Lính tỉnh vào!

- Khố xanh, lính đồng!

Rất nhịp nhàng, khi phóng vào gần tầm súng, cánh quân lập tức chạy dạt ra theo hình cánh cung dương, phi tới đầu thả lính bộ trên lưng ngựa xuống, súng đánh tập hậu, ngang sườn quân giặc, thế mạnh như vũ bão.

Cô gái cầm đầu cùng đám chỉ huy vừa phi vừa thỉnh thoảng lại thả "bóp" một trái hỏa pháo, nhờ ánh sáng rực, quan sát rõ, cô gái thấy bóng ngựa quân giặc thả lố nhố dưới chân đồi, còn quân giặc chỉ còn số ít trên ngọn, cô gái cả mừng hét lớn:

- Bộ binh đánh thốc lên đồi! Bắt lấy ngựa không để con nào lọt tay giặc! Lính bộ được lệnh vừa bắn vừa tiến ào ào, quân giặc một số trên ngọn đồi bắn tràn nhưng không kịp! Bao nhiêu ngựa của chúng đều bị xua lại sau hết, cho một toán trâu góp lại, thừa kế ngọn đồi, đánh đồn quân giặc xuống thung trại.

Dưới trại, thấy có lính nhà nước đánh tập hậu, Võ Minh Thần cả mừng hô gia đình thủ hạ đánh dập tới, thành thử, quân giặc giây lát đã bị đẩy vào một cái túi bầu

dục, tứ diện thọ địch.

Bóng cô gái vọt hiện trên đồi, quát vọng:

- Bọn mi không ném súng hàng, còn đợi chi nữa? Định chết cả lũ ư?

Võ Minh Thần dòm lên, lúc đó mới nhận ra chính Thủy Tiên, cô gái quan tuần phủ Yên Bái! Chàng trai gọi lớn:

- Thủy Tiên tiểu thư! Cảm ơn đã cứu viện! Quân giặc bị vây rồi, xin nương tay, chớ sát hại nhiều! Cứ án ngữ, để mỡ đây bắt tên đầu đảng, tên cao lớn trùm mặt!

Dứt lời, Võ truyền bọn Quân Kinh nương gốc cây, gò rãnh, tiến lên phía trên, Thủy Tiên không chịu án binh, cũng xua quân đánh xuống. Tình thế nguy cấp, quân giặc vỡ tan, không tên giặc nào còn ham chiến nữa.

Gã trùm mặt biết nguy cơ đã tới, vùng khoa súng hét như sấm:

- Đánh thốc vào phía Tây! Đánh giáp phá vây! Ngựa đã bị đoạt hết, không liều, chết hết! Theo ta!

Hắn vừa hét, vừa lao, ngoái bắn, nhưng chỉ có hơn chục thủ hạ dám liều bằng theo, còn bọn kia do dự, bắn cầm chừng, dáo dác. Vốn có đức hiếu sinh, Võ Minh Thần tuy trong lòng đau thù thân thể dưỡng phụ chết thảm, vẫn còn bình tâm để thấy bọn giặc phần đông chỉ là thủ hạ, theo chủ, chàng trai vùng hô lớn cả tiếng Kinh lẫn tiếng Mán:

- Mở cho chúng một cửa sống phía Bắc! Bọn ngươi chỉ là kẻ theo lệnh chủ, ta tha cho về làm ăn hối cải, không được dục vào việc riêng của người nữa! Cứ chạy phía Bắc cố trại, sẽ toàn mạng.

Tên trùm mặt hét:

- Chớ có nghe nó lừa! Đứa nào chạy ngả đó, sẽ bị nó tĩa chết! Theo tao! Mau!

Súng nổ đì đẹt! Tuyến chiến gần lại, cuối cùng mỗi phía chỉ còn cách sáu bảy

mười bộ, bọn Quân Kinh chiếm được một cái rãnh dẫn thủy chừng giữa thung, chạy vòng quanh gia cư cơ xường.

Võ Minh Thần án ngay điểm tựa đắc địa này, cứ tên nào ló tới bắn liền:

- Đường sống phía Bắc! Ta tha cho! Chậm chân, lính Nhà nước ập tới, bọn mi sẽ chết trong túi!

Đàn giặc nam nữ, trước còn do dự, sợ hãi, sau nguy quá, một tốp phụ nữ liều quăng súng, bỏ chạy, lũ khác thấy tốp này không việc gì, lập tức rùng rùng bỏ chạy theo.

Tên cao lớn dòm quanh, thấy còn hơn hai mươi thủ hạ giữ tuyến, nổi giận xả súng bắn theo, hét:

- Quân chó chết hèn hạ bỏ chủ động! Bắn chết chúng cho tao!

Hơn chục mũi súng chĩa theo nhả đạn, ba bốn bóng ngã nhào, đợi cho đám rút chạy đã xa cách quãng ngắn, Võ Minh Thần hô to:

- Vây bọn còn lại! Bắn què! Tên đầu đảng để mặc mỗ liệu!

Quân trại lập tức tập trung súng bắn ào. Vài tên ngã nhào, vài tên dạt xa, bỏ chạy theo bọn trước.

Một tên nấp sát tên trùm mặt, vùng bảo:

- Tình thế hỏng rồi! Chủ mau thay hình đổi dạng, trốn mau mới kịp!

Tên trùm mặt xua tay, múa súng hét:

- Anh tao bị bắt rồi! Phải liều bắt một đứa đổi mạng! Theo tao! Chết còn hơn chạy như con cáo, con chồn!

Theo tiếng quát, tên trùm mặt cùng hơn chục thủ hạ sót lại vừa lao chồm sấp vừa nhả đạn. Chúng còn hai cây trung liên.

Võ Minh Thần hô:

- Anh em trại án binh bất động! Để chúng đẩy cho mồi!

Dứt lời, chàng trai vẩy lia cây dù trắng. Cứ mỗi phát lại nổ bập bập, một, hai tên bay súng, khi tên trùm mặt cùng thủ hạ lao được tới một cái hố, cách khoảng năm mươi bộ, chỉ còn năm, sáu tay súng, thấy đều kinh ngạc, lúc đó mới hay cây dù lạ của chàng trai còn là một cây trung liên ngằm trong nữa. Bọn kia chiếm được cái hố, chĩa súng lên, cho là đắc địa nhất, tên trùm mặt cười gai rợn:

- Bọn tao còn nhiều đạn. Bắt được tao, chúng mày còn mất mạng nhiều!

Cô gái Thủy Tiên đứng xa, thấy thế xua lính ào tới, nhưng Võ Minh Thần đã hiệu cho tất cả bất động, đoạn móc cây dù bên mình, quát vọng:

- Ta không cần súng cũng bắt sống được mi! Nhưng mi có gan đánh tay đôi không?

Không ai hiểu ý Minh Thần, tưởng chàng tính hiếu dũng. Thực ra, chàng chỉ ngại tên kia cùng đường, tự sát mất. Hắn cũng không nghĩ ra, lớn tiếng mắng chàng trai thách thức. Võ hô lớn:

- Mấy tên kia vô can, hãy lui xa, ta tha mạng đó! Nếu ngu muội chớ trách!

Không tên nào nghe lời, Võ quát:

- Coi đây!

Lời buông, chàng thả vọt tay phải "vèo" bay vút ra một lưỡi liễu đao sáng loáng, vọt xé gió theo đường cung chém xả xuống hố, "vèo" tay trái, lại một lưỡi thứ hai, chát chát! Liền hai cây súng bị chém đứt đôi!

Bọn giặc thất kinh, hụp đầu xuống, ngó lên, Võ đảo lia hai tay, thép liếm tróc đầu chúng, sợ chém trúng, chàng vọt lên bờ rãnh, nhờ ánh hỏa pháo, thấy rõ, chàng mới hạ xuống, chém rụng cây súng trên tay tên trùm mặt, hắn giật cây khác, ló đầu lên, định bắn, lại bị chém đứt, cứ thế, cuối cùng chỉ còn một cây. Võ hô:

- Tha cho bọn vô can một lần chót đó! Chạy đi không uống mạng!

Thép lóe tróc hổ, ba bốn tên dao dác nhảy vào lên chạy, tên trùm mặt chĩa súng bắn, Võ thừa cơ chém sả một nhát rụng liền. Cuối cùng chỉ còn ba tên dưới hổ.

Võ Minh Thần đứng thẳng người hô:

- Ta tới bắt mi!

Lời vừa buông, chàng trai đã lắt mình vọt tới, đứng sừng sau một cây trầu lớn, cách hổ hơn mười bộ. Tên kia nhô lên, vẩy súng, bị chém bay mất. Xế bên hữu cách dặm bước lại có cây trầu, Võ xẹt luôn tới búng liền mấy nhát chỉ phong cách không điểm huyết.

Hai tên thủ hạ đứng đỡ tên trùm mặt tránh thoát, hăn thò tay rút con dao găm nhảy vọt lên, đứng sau một cây trầu cách cây Võ nấp chừng năm thước. Sợ có người nổ súng, Võ hô lớn:

- Chớ ai động tay cò! Để mỗ nói chuyện! Khìn Lôi! Đến nước này vẫn chưa chịu ra hàng ư?

Tên trùm mặt nghiêng răng ken két mặng lớn, Võ quát trầm:

- Tên ngu xuẩn! Mi còn đợi dao kề cổ!

Dứt lời, chàng vọt rời điểm tựa, xẹt ngang lên, chém chát một nhát, đứt đôi dao quắm tới chuôi. Tên này liền nhảy ra, ném chuôi dao vào Võ, vừa thò tay rút dao găm bên sườn, đã bị Võ đánh một nhát phản phong ngã huych, Võ vọt lại dẫn luôn chân lên huyết, hăn cứng đờ như khúc gỗ.

Thấy Võ Minh Thần hạ bọn đầu đảng hết sức tài tình, chúng gia đình thuộc hạ, nhất loạt reo hò âm ỉ, nhiều kẻ định đuổi theo bọn đang ra cổng. Võ Minh Thần xua tay ngăn lại, Thủy Tiên, Cả Hổ, Quán Kinh cùng đám thuộc hạ đổ tới, Võ Minh Thần cúi xuống giật soạt vãi trùm mặt. Quả như dự đoán, chính Khìn Lôi, tên Mán vẫn được coi là bộ hạ đắc lực của Cả Hổ.

Ai nấy đều kinh ngạc. Nhất Cả Hổ, từ trước vẫn coi Quán Kinh, Khìn Lôi là những tay thuộc hạ thân tín nhất của gia đình họ Võ. Cả Hổ trợn mắt, định quát hỏi, nhưng Võ Minh Thần đã bảo Quán Kinh:

- Đem hăn lên nhà trên! Còn tất cả hãy thu dọn xác chết! Liệu cơm nước đãi khách!

Cả Hổ vội truyền quản gia, Quán Kinh cúi vác luôn Khìn Lôi lên vai theo anh em họ Võ lên đồi, Thủy Tiên cũng theo lên. Gã cao lớn vẫn nằm nguyên đó như khúc gỗ. Võ Minh Thần lập tức giải huyệt cho y, nhưng vẫn triệt võ công, võ vai hỏi:

- Bọn người bại trận hoàn toàn rồi! Ta đã lấy đức hiếu sinh tha cho toàn mạng đám thủ hạ người! Còn người, ta vẫn chưa rõ nguyên nhân. Cứ khai rõ! Ta thề nếu hành động người chính đáng ta sẽ tha liền!

Gã cao đưa mắt ngó Khìn Lôi, vẻ căm giận ngùn ngụt, hăn vùng cất tiếng cười ngạo nghễ trở mặt Võ:

- Mày giỏi! Tao thua. Tao không giết được cả nhà mày. Nhưng giết được cha mày cũng đủ rồi! Nay bắt được cứ giết đừng hỏi nhiều lời vô ích!

Cả Hổ nổi giận cầm báng súng định quật nhưng Võ Minh Thần ngăn lại, ấn hăn ngồi xuống ghế, dịu dàng bảo:

- Coi người cũng là kẻ can đảm, tại sao không dám nói nguyên do? Kẻ gian tà mới phải dấu? Người mưu hại cha ta vì lẽ gì?

Tên này một mực không thềm nói, Thần cố gắng hỏi, y vùng quát:

- Đừng nhiều lời vô ích! Chỉ cần biết tao đã thề giết hết giòng giống Võ, tao làm thế thôi! Tao không khai gì cả!

Võ Minh Thần cau mày, khô giọng:

- Nếu người bướng mãi, buộc ta phải dùng độc thủ! Người đã học võ, liệu

cường nổi chẳng?

Tên này dòm lừ lừ, bất thần nhảy chồm tới chỗ Khìn Lồi nằm, bóp cổ. Nhưng Quân Kinh đá lia một phát bắn y lộn lại. Y bò dậy, cầm nín, bỗng chếp miệng:

- Được! Muốn biết tao sẽ nói! Cho bát nước!

Quân Kinh theo lệnh Thần rót một bát nước chè tươi đưa y. Bát gỗ tiện, y đỡ lấy, ngồi uống từng ngụm, ung dung, rồi ngả lưng, ngửa cổ cười sảng sặc. Bỗng tiếng cười như nghẹn, y ngoẹo cổ, im luôn. Mấy người xô lại, y đã chết, mắt trợn ngược, máu mép chếp chảy giòng, mặt xám ngoét.

Võ Minh Thần cạy miệng coi, kêu lên:

- Nó tự tử? Nó có cái răng giả chứa sẵn thuốc độc. Dẫn Khìn Lồi lại đây!

Quân Kinh xốc Khìn Lồi lên, Minh Thần giải huyết cho ngồi, dịu dàng bảo:

- Ta mới về, được biết chú rất trung thành, bỗng dưng theo giặc phản chủ, tất phải có nguyên nhân! Ta coi chú đâu phải kẻ sợ chết, ham tiền bạc xấu xa phản phúc nay lại dự vào vụ này, thật lạ. Ta cần biết tại sao chú lại dự vào việc ám sát cha ta? "Người" có làm chú thù hận chi? "Người" ác nghiệt với chú? Phải có nguyên nhân chứ? Trượng phu dám làm dám chịu, cứ nói ra đây? Nếu chú làm phải, ta sẽ tha? Phụ thân ta đối xấu với chú chẳng?

Khìn Lồi, máu lai Kinh, vốn có máu người miền núi, cương ngạnh, sẵn sàng chịu chết, nhưng trước thái độ hòa dịu và lời lẽ ngọt ngào của Võ Minh Thần, Khìn Lồi thấy xúc động, thở dài, ôm mặt, lắc đầu lia lịa:

- Không, không! Ông chủ tốt lắm, ông chủ không làm gì xấu. Khìn Lồi không thù oán nhà họ Võ... nhưng Khìn Lồi theo lời thề. Khìn Lồi phải trả thù... hãy giết Khìn Lồi đi? Lồi không phải người nhà họ Võ, là kẻ thù, giả vào ở để báo thù... Trời! Để anh em giết ông chủ, Lồi buồn, nhưng còn lời thề trên rừng... Lồi muốn chết! Anh em Lồi chết hết rồi...

Tuy y không nói gọn ghẽ mạch lạc, nhưng mọi người cũng hiểu qua tình ý, Võ

Minh Thần nghe hai tiếng "trên rừng" trống ngực đập mạnh, mừng rỡ hết sức, chìa cổ tay đeo vòng trước mặt y, hỏi:

- Khìn Lôi! Biết món này chứ? Vật này dính đến chuyện trên biên giới đây!

Nhưng Khìn Lôi mở to mắt, ngơ ngác, lăm lăm:

- Cái này là vòng ngọc thạch... để làm gì? Đàn bà Kinh, Tào hay thích đeo!

Minh Thần lại chìa nửa đồng tiền, y vẫn lắc đầu. Chàng trai lạ lòng, gắng hỏi mãi, Khìn Lôi bèn kể qua chuyện ám sát ông già họ Võ. Nguyên nhân mỗi thù truyền tử, chỉ vì chuyện buôn lậu ngược xuôi va chạm.

Hồi đó, có mấy đám buôn lậu lớn, Kinh, Mán, Tào, Tây... xuôi ngược, từ mạn đồng bằng Hà Nội lên biên giới, đường ai nấy đi, mỗi ai nấy bán. Nhưng vì giới buôn lậu đủ hạng tứ chiếng, anh hùng có, tiểu nhân có, nên thường xuyên xảy chuyện chặn cướp hàng nhau, tố giác với lính Đoan, khổ xanh tuần canh.

Con đường và vùng hoạt động của phe nhóm ông già Võ Minh Phong vẫn là đường Hà Nội, Thái Nguyên, Bắc Kạn, Cao Bằng hoặc Hà Nội - Lạng Sơn, sang bên Quảng Tây, Quảng Đông. Nhưng năm đó, con đường này "động" mạnh, lính đoan, lính khổ xanh khắp mấy vùng thượng du rình rập, phục bắt gắt, đã xảy ra một, hai vụ chạm súng.

Vì cần giao hàng đúng hẹn, Võ Minh Phong buộc lòng phải kiếm con đường khác và lão chọn con đường Hồ Kiều - Lào Cai, Yên Bái, nửa chừng lái chuyển Lục Yên Châu, mới đổ xuôi... Vùng này thuộc khu "hùng cứ" của tù trưởng Mán Khìn Lầm, một tay chúa tể rừng già Lục Yên Châu chuyên giao thiệp với người Tào, cầm đầu các cuộc buôn lậu vùng đó. Đoàn buôn lậu tải hàng đến gần vùng Lục Yên Châu, Võ Minh Phong bèn cùng một số thủ hạ vào tận động Mán gặp Khìn Lầm, để "mượn đường" theo đúng phép xã giao của các tay giang hồ tứ chiếng.

Tới nơi, được Khìn Lầm đón tiếp rất nồng hậu, lại bày cuộc vui đãi khách, gọi vợ ra chào. Vợ Khìn là người Kinh theo cha mẹ phiêu dạt lên mạn Tuyên Quang buôn bán, rồi lấy Khìn Lầm, chẳng may trước dưới xuôi, lại là người tình của Võ

Minh Phong. Gặp nhau, cả hai cùng sửng sốt, vẻ lúng túng của nàng lọt vào cặp mắt Khìn Lằm.

Khìn hỏi, nàng cứ thật tỏ bày, gã khách thương Á Lường, một trùm buôn lậu, biết chuyện, âm mưu xúi Minh Phong rủ vợ Khìn bỏ trốn, Minh Phong cùng thủ hạ tìm kế rút khỏi động về trại giữa rừng, bị tù trưởng Khìn Lằm cùng Á Lường đem tay chân, thổ dân đến đánh trại.

Nhưng Minh Phong đã kịp đề phòng, dùng kế "không thành" rút cả lên đồi, để trại không, Khìn Lằm, Á Lường xua quân vào, bị chặn đánh tan. Á Lường vỡ đầu chết, Khìn Lằm bị một phát đạn vào bụng được hai người con phò chạy về động, đạn trúng ngay mép giầy súng, cưỡi ngựa nhấp nhồm, giầy da bật lấy máu, về xuống ngựa cỡi giầy lưng, máu ộc ra, chết liền. Trước khi nhắm mắt, viên tù trưởng còn trời lại cho bốn người con phải báo thù họ Võ.

Nhưng rồi một kẻ ốm chết, còn ba người kia, có hai người bị Võ Minh Thần bắn hạ, tự sát, còn Khìn Lỗi bị bắt sống.

Lỗi mắt đỏ hoe run giọng:

- Khìn Lỗi vào đồn điền để báo tin cho động. Lỗi biết đã ở với người, mà lợi dụng lòng tin hại người là bất nhân, bất nghĩa, nhưng vì cha vì anh sai bảo. Giờ cha anh chết hết rồi, hãy giết Khìn Lỗi này đi! Đừng hỏi nữa! Cho Lỗi đi theo cha anh!

Người con tù trưởng Mán Lục Yên Châu ôm lấy mặt, không dám nhìn anh em họ Võ cùng bọn Quản Kinh, Võ Minh Thần nghe qua chuyện thù xưa, lòng buồn hiu hắt, biết dĩ vãng thân thế mình không dính dấp gì tới câu chuyện Lục Yên Châu. Bèn thở dài, kéo Cả Hổ vào chỗ bàn bạc, đoạn quay báo Khìn Lỗi:

- Chuyện thời xưa, chính lỗi tại cha chú đã nghe lời tên khách Lường, chuốc họa vào thân, còn buộc con trả thù khốc hại là quá lắm! Để cha ta phải thác giữa buổi gặp con, tội đáng tru diệt. Nhưng nghĩ thương chú cũng là hiểu tử, nay cha, anh đã chết, giòng họ Khìn chỉ còn mình chú, vậy anh em tôi nghĩ tình tha cho về mà hương khói cha, anh nối giòng tù trưởng Lục Yên Châu! Khìn Lỗi! Chú hãy vào lễ vong hồn cha ta cùng lão Sênh, rồi trở về động cũ, chớ nán lại đây mà mang họa!

Khìn Lôi cảm động rống lên, định đập đầu tự sát, bọn Quân Kinh phải ngăn lại, khuyên nhủ mãi Lôi mới chịu sang sụp lạy trước bàn thờ ông già họ Võ, lão Trường Sinh. Lại sụp lạy anh em Võ Minh Thần, cáo biệt bọn Quân Kinh và ngay đêm đó xin thờ hết thương binh, xác chết về thẳng miệt Lục Yên Châu. Võ Minh Thần lại nói với Thủy Tiên trả lại một số ngựa thồ, đoạn làm tiệc khao quân.

Định lưu lại đồn điền Yên Bái hết tuần tứ cửu nhưng lòng đau thân thể dĩ vãng dày vò nóng như lửa đốt, chàng trai họ Võ chỉ ở lại thêm một hai bữa không sao chịu nổi phải từ biệt Cả Hồ cùng đoàn gia nhân thuộc hạ lên đường. Tất cả cố lưu lại không được, Quân Kinh ngậm ngùi bảo:

- Nay cậu hai quyết đi ngay, đường xa thăm thẳm phải có người hầu, cậu hai cho Kinh này đi theo mới được! Kinh biết rõ cả miền thượng du, biên giới có thể giúp cậu hai nhiều việc.

Võ Minh Thần không muốn vì mình, y chịu cực nhọc nguy hiểm nhưng Quân Kinh quyết theo, chàng phải cho theo. Cả Hồ làm tiệc tiễn hành, sửa soạn hành trang, tiền lộ phí, chọn hai con ngựa khỏe cho hai thầy trò, buổi ra đi đầy nước mắt. Cả Hồ dẫn người nhà đưa tiễn tận Yên Bái, lại gặp Thủy Tiên chạy theo đưa, hết lời căn dặn, quyến luyến khôn cùng.

Hỏi thăm chẳng ai biết núi Đầu Ngựa phương nào, Quân Kinh bàn:

- Xưa cụ nhà thường ngược đường Đông Bắc biên giới nhất vào khoảng mười bảy, mười tám năm trước, vậy giờ ta cứ đi xuyên Yên Bái - Tuyên Quang sang Thái Nguyên rồi ngược đường Bắc Kạn - Cao Bằng tới đấy rồi sẽ liệu.

Võ Minh Thần khen phải, lập tức cùng Quân Kinh, hai người hai ngựa xuyên sơn nhằm hướng Đông Bắc đi miết.

* * * Thượng du đất Bắc từ Vĩnh Phú đổ lên đều là những miền núi đồi trùng điệp, người ở Kinh thường ở các vùng sơn trấn lớn nhỏ và các phố rừng, đồn trại bên sông dọc các đường giao thông. Những rặng đồi cao vợi, mờ sương sau các dãy núi đá ngửa trời đều là giang sơn của các sắc dân tộc sơn cước như Mán, Thổ, Thái, Trại, Nùng, Dao, Hmông, Lô Lô, Khà, Nhắng, Mèo, v.v...

Riêng bộ tộc Mường, một sắc tộc hiện còn mang nhiều sắc thái Văn Lang Giao Chỉ nhất trong phong tục, ngôn ngữ, phả hệ thì ở hẻo lánh Tây Bắc từ cuối Hắc Giang lưu vực sông bờ Hòa Bình, tiếp giáp Thượng Lào đổ xuống Ngũ Châu Thanh Hóa xuyên Đông qua Kim Tân, Thạch Thành...

Vì không có đích tới nhất định, Võ Minh Thần cùng Quán Kinh cứ noi theo con đường xuyên sơn qua Tuyên Quang sang Thái Nguyên nhiều khi lẫn cả vào những động Mán, Mèo thâm sơn hời hắm nhưng trăm người như một đều lắc đầu không ai biết núi "Đầu Ngựa" phương nào cả, cứ thế đường trường rong ruổi ngày đi đêm nghỉ, những lúc nhàn rỗi Võ Minh Thần lại đem võ nghệ bí truyền dạy thêm Quán Kinh, nhờ vậy Quán Kinh võ nghệ tiến bộ vượt bậc, hai người ngày thêm tương đắc. Thấm thoát đã hết tháng tám ta, hai người tới trấn Cao Bằng trọ lại một ngày nghe giới khách thương kháo nhau dạo này vùng biên giới nhiều thổ phỉ, đạo tặc hoành hành thường chạm súng với lính Nhà nước. Võ Minh Thần bàn với Quán Kinh rồi hai người lên ngựa ngược đường biên thùy ngang chếch miền Trùng Khánh Phủ, chiều kia khoảng ba, bốn giờ vó ngựa xuyên sơn dừng tại vùng biên địa cách lãnh địa tàu chừng năm, bảy dặm giữa một miền sơn kỳ thủy tú dưới chân một con thác đổ.

Lối mòn xuyên sơn này trước là lối đi của thổ dân sau giới buôn lậu dùng để xuyên biên, bọn giặc cỏ cũng thường lai vãng nên vẫn xảy ra những vụ chạm súng, không mấy ai dám qua lại một, hai người. Chặn cướp, giết người sau chỉ chừng trăm thước là lạc lối mây ngàn, trăm tay súng không làm gì nổi. Quán Kinh bảo:

- Đây đi chừng hai dặm núi rẽ tay trái vài dặm tới một bản Mèo trên ngọn đồi biên, tới đó có thể thấy đất Tàu. Nhưng đường đi nhiều bất trắc, ta có thể xuyên qua phía Đông chừng mười dặm cũng có bản Nùng!

- Nghỉ đây lát sẽ liệu! Quái! Sao bữa nay đường này vắng vẻ thế?

Hai người xuống ngựa thả hai con vật gặm cỏ, uống nước bên dòng và rủ nhau xuống nhảy ra một tấm thạch bàn cách chỗ thả ngựa chừng vài chục thước.

Võ Minh Thần ngắm cảnh rừng chiều mười giây vừa cúi xuống cùng Quán Kinh vốc nước rửa mặt, thành linh nghe tiếng ngựa ré lên một tiếng, cả hai ngoảnh

nhìn lại thấy một con cạp xám ba chân từ khe núi nhảy chồm ra vỗ con ngựa hồng của Võ Minh Thần, con ngựa kia hoảng lồng hí mạnh!

Lẹ như chớp, Võ Minh Thần vừa đứng thẳng người lên, vừa thả vạt tay ra "véo" ngọn liễu đao bay vút tới như giải lụa bạch nhưng con cạp xám này nhanh hết sức, nó đã vỗ được con ngựa nhảy lộn vào khe núi, liễu đao chém hụt được cái chòm đuôi, nó đã tha ngựa mất dạng.

- Chà con quái này gớm thật!

Chàng trai lắc mình vọt theo tiếng quát nhưng khi hạ chân chỗ ngựa bị vỗ, con cạp đã lẩn mình vào bụi rậm chân núi. Minh Thần chợt nghe tiếng ngựa kêu lập tức chém "véo véo" cả hai tay vào bụi rậm xé tay tả vài chục bộ. Rào rào rắc rắc! cành lá đứt bay tả tả, vọng có tiếng cạp rống rồi im. Võ Minh Thần thu đao chạy tới thấy con ngựa đang nằm dãy chết, cổ bị cắn, mình mấy dây vết vuốt nhọn cắn cào, cách đó vài bộ, con cạp xám nằm vắt mình trên một phiến đá, chân sau đứt lìa rụng bên một gốc cây cụt, gáy nó bị liễu đao chém gần bay, đầu đầy máu vung vãi, nó nằm sấp, hai mắt còn trợn ngược thờ khò khè.

Quản Kinh chạy tới, con ngựa hồng chết hần. Hai người còn đang đứng nhìn con ngựa tiếc vật đỡ chân bỗng nghe tiếng chó sủa ran rồi từ phía đường mòn cách độ vài trượng bốn, năm con chó lớn chạy xộc vào vây lấy hai người, chờn vờn gừ gừ rất dữ, có con nhảy lại cắn con cạp tha đi nhưng không nổi. Quản Kinh nổi giận lia chân đá bịch một ngọn cước bắn tung luôn một con vừa chồm chân y. Võ Minh Thần xua tay đuổi đàn chó:

- Đừng đánh! Hình như chó có chủ! Chắc chó săn?

Quả chàng đoán không sai, ngay khi đó bỗng nghe tiếng vó câu rầm rập, lẫn tiếng quát lạnh lạnh, rồi một bảy sáu, bảy bóng gái rừng phi ngựa tới như con lốc.

Ngựa dừng rập, sáu nàng xinh xắn, mặc quần áo chàm, tay cầm súng, sườn đeo dao quắm phò một nàng rất đẹp, mày xếch, mắt phụng trạc mười bảy, mười tám coi thông minh, ngược ngạo hết sức, nhưng trên khuôn mặt đáng dấp vẫn toát nét quý tộc của các giòng tiên vương sơn cước.

Nàng mặc quần áo giống gái Thái đen, áo bó, phá lảnh bó đầu bằng satanh huyền, cạp, gấu, chần thủy ba kim tuyến, chân đi hài sảo, ngoài còn khoác một cái áo choàng quá gối cũng màu đen viền kim tuyến, như lối gái Mường Tây Bắc, chỉ khác chút Mường chuyện khoác áo trắng.

Tay nàng cầm một cái lưới thép nhuyễn, vừa phi vừa quay xòa lưới, thấy bóng người dừng lại, thu lưới, đưa mắt ngó cạp. Võ Minh Thần, Quản Kinh, con chó bị đá đang kêu ăng ăng, vùng cất giọng thánh thót nói:

- Ai vừa đá con chó săn? Ai chém con cạp ba chân này? Tôi đuổi nó từ cánh rừng bên?

Tiếng Thỗ, giọng ngạc nhiên hơi gay gắt nhưng véo von như tiếng chim rất dễ nghe, Võ Minh Thần đáp luôn:

- Con cạp này vừa vỗ mất ngựa! Tôi chém nó, không cứu được ngựa. Con quái này gớm thật! Bị săn đuổi vẫn vỗ mồi! Còn con chó này tôi đá vì nó chồm cắn chân, lúc vội tưởng chó rừng!

Cô gái cau mày liễu, quát lên một tiếng rất lạ tai, con chó bị đá chạy lại nằm soài trước đầu ngựa của cô gái, nàng này rút luôn cây roi da quất đen đét, con chó rên ư ử, tỏ vẻ khiếp sợ hết sức, nàng mắng lớn:

- Cẩu trệ! Dạy mãi vẫn còn vô phép! Chưa có lệnh sao dám cắn người? Về, tao treo mày lên một ngày nữa!

Võ Minh Thần thấy cô gái sơn cước này trị tội chó như người, xem chừng con chó rất khôn, biết tội nằm chịu đòn, chàng trai ái ngại vội tiến lại, từ tốn:

- Thôi cô nương nên tha cho nó! Có lẽ nó cắn vì nó giữ con mồi cho chủ đó! Nó bực bõn mỗ sao dám giết mất con vật chủ đang săn đuổi!

Cô gái nghe lời, bèn tha cho con chó, nàng quát lên một tiếng, con chó tỏ vẻ mừng rỡ, ve vẩy đuôi, chạy ngay lại trước hai người, gục gục đầu kêu, hí hí, rồi quy luôn hai chân trước xuống. Võ Minh Thần vội ra hiệu cho con vật đứng lên đoạn

quay bảo cô gái rằng:

- Cô nương luyện được bầy súc vật khôn dữ á? Không thua chó phường xiếc!

Cô gái hình như chẳng hiểu "phường xiếc" là gì, nhưng cũng nhoẻn miệng cười, hỏi:

- Ông lên biên giới... có việc chi?

Sực nhớ ra, Minh Thần điềm đậm:

- Cô nương chắc ở miền này, có biết núi "Đầu Ngựa" phương nào chẳng?

Cô gái quay nhìn đám gái tùy tùng nói líu lo với nhau đoạn hỏi:

- "Núi Đầu Ngựa" phải Mã Đầu Sơn không? Tôi nghe nói tới Mã Đầu Sơn, Ngưu Đầu, nhưng hình như không phải bên Nam này! Có lẽ bên đất Tàu thì phải! Nghe nói bên đó có núi Mã Đầu!

Cả mừng, Võ lễ phép:

- Cám ơn cô nương nhưng chẳng hay núi đó thuộc vùng nào?

Cô gái lắc đầu:

- Chính chị em tôi cũng chỉ được nghe qua thôi! Hình như bên Quảng Tây? Mà ông hỏi làm gì?

- Tôi có việc cần gặp chúa núi "Đầu Ngựa".

- À! Nếu vậy ông nên cẩn thận! Tôi nghe thiên hạ đồn Chúa núi "Mã Đầu" dữ tợn như cọp đó! Y bản Pạc Hoọc như sấm sét, con ruồi bay cũng trúng à!

Hai bên trao đổi vài lời rồi cô gái chào Võ, Quân, bọn tùy tùng, chó săn phóng ngược lên biên giới. Võ Minh Thần cùng Quân Kinh đứng lại bàn nhau tháo cả yên cương hành lý chất sang con ngựa còn lại, đoạn cả hai hì hục đào lỗ chôn con ngựa bị cọp tấp chết. Quân Kinh thấy chủ khát lại đốt đèn cồn, nấu nước pha trà uống rồi

mới lên đường!

Đang lúi húi sửa soạn, chợt thấy sau lưng hai người có tiếng động lạ, cả hai vội ngoảnh lại giật mình ngạc nhiên thấy một con quái thú dị hình cổ kim không có từ sau màn thác xé nước chồm ra như tên bắn. Con ngựa giắt cương, hoảng hồn, Minh Thần thấy con thú sát tới, lập tức nhảy vọt ra chặn lối.

- Con quái kia đứng lại!

Con thú cứ phóng, chàng trai vung tay đánh vọt một nhát phản phong.

Bùng! Kinh phong trúng con thú, con thú bắn lùi mấy thước, nhưng gượng được ngay, nó rống lên, nổi hung phóng tới. Chát! Quân Kinh phóng tiếp liền một lưỡi đao, xuyên lớp rêu cỏ, đứt bay khóm hoa lan, con thú dùng đầu, bắn tung dao lên trời, nó xé nước chồm tới chỗ Võ Minh Thần, chàng trai đánh "bùng" một nhát phản phong nữa, con thú bật nhào xuống suối, hoa cỏ vỡ tung từng mảng, nhưng nó mạnh tận hết sức, rống chồm luôn dậy.

Quân Kinh chụp cây súng trường, Minh Thần nhác thấy quát:

- Chớ bắn! Lạ dữ! Con thú này mình đồng da sắt... coi như con Long Mã, để bắt sống!

Con thú xé ngang bờ tây, định phóng vào cánh rừng bên, Minh Thần vọt chặn đường, hét:

- Quái vật! Chạy đâu thoát! Xem mi chịu nổi đòn này không?

Chỉ nghe "véo" tiếng như xé lụa, rêu cỏ hoa lá trên mình con thú bay xoay tít như gặp cơn lốc, nhưng lạ thay con thú vẫn không hề gì, chỉ thấy nó chồm dựng hai chân sau thở phì một hơi mạnh, vùng đầu, ngoắt quay chạy về phía Quân Kinh. Quân Kinh áp lại định chém, nhưng Võ Minh Thần vùng hô lớn:

- Khoan! Đừng đâm chém nữa, tổn sức! Không loại gươm giáo nào chém nổi nó đâu! Đúng là con "Mạc" rồi!

Ngạc nhiên, Quán Kinh hỏi:

- Con "Mạc" là con chi! Cậu hai sao biết?

Võ từ tốn:

- Con Mạc thú này không có cha mẹ, không thai sinh, nó chính là giống khí sinh. Nó thọ chất kim khí dưới đất mà sinh ra, bản chất nó là kim khí nên kim khí không phạm tới được! Miền Trùng Khánh phủ này vốn là vùng có nhiều mỏ, kim khí kết tụ tinh chất thành Mạc thú! Xưa nay hãn hữu, chỉ có về đời Đông Châu có lần xuất hiện!

Nói xong, bằng tay không, Minh Thần tiến lại, mắt liếc con dị thú. Lạ thay! Con thú này không bỏ chạy, nó cứ giương mắt dòm, nhãn tuyến nó đỏ khé như con mắt cọp ăn đèn sấn.

Lẹ như tên, chàng trai vọt lên lưng, bóp chặt cổ, con Mạc thú ăng ặc ngạt thở, năm lần xuống dây đàn hạch, chết liền.

- Hảo thần lực! Con quái vật tắt thở rồi!

Quán Kinh la to, chạy lại.

Thấy con thú đã chết hẳn, Quán Kinh bèn lập tức nhóm lửa đốt da nó cho mềm ra, xong hai thầy trò lột da, lóc thịt lấy mớ xương lớn rửa sạch bỏ lại, rồi hai người dắt ngựa, tiếp tục lên đường theo lối mòn xuyên sơn nhằm biên thù đi miết.

Rừng già quanh quẽ, mặt trời đã xuống gần rặng núi phía Tây, cảnh lâm tuyến đang chuyển sang màu đỏ ủa, sương lam bắt đầu chặn ngang đèo. Vài tiếng gà rừng eo óe gáy cuối thung... buồn tênh.

Vượt qua hai cánh rừng, đường mòn xuyên qua một hẻm núi đá, hai người vừa vào đầu hẻm, bỗng nghe có tiếng chó sủa nẻo trước, tiếng rống lên chột tắt như nước nghẹn.

Đi mười thước, lại nghe có tiếng người rú, giọng kim nhọn hoắt, như con heo bị

thọc huyết, cũng vút cao, rồi chột tắt, cảnh rừng chiều lại im lìm đến rợn người.

Võ Minh Thần hơi nhú mào lăm lăm:

- Tiếng xa lăm! Có lẽ bên kia hẻm núi! Chắc có kẻ bị nạn?

Quản Kinh nhìn quanh bảo:

- Nẻo trước có một con đèo hiểm trở, năm nào cũng có người ngã xuống vực!

Hai thầy trò rảo bước qua hẻm núi, vừa sang đầu bên kia, chợt thấy một con ngựa nằm chết dưới chân núi, ngay cửa hẻm. Hai người lại gần, càng ngạc nhiên thấy mồm con ngựa bị bửa đôi, như bửa gáo dừa, ngoác tận cổ họng, máu me bê bết, dòm kỹ, cả bộ óc ngựa biến sạch, chỉ còn cái sọ rỗng.

Dòm xuống bụng con vật khốn nạn, chỗ ngực bị thủng lỗ lớn, vừa bàn tay người, một dây mỡ bầy nhầy bê bết máu vắt vung vãi.

Đi thêm mười bộ nữa, ngay cửa rừng lại một con vật nữa, nhưng là một con chó lớn lông vàng, cũng bị phanh như con ngựa. Hai người ngó quanh. Rừng chiều im lìm, chợt Quản Kinh gọi giật khe:

- Kìa cậu Hai!

Võ nhìn theo tay Kinh trở, thấy một chiếc hài sảo vắt trên cành cây lòa xòa. Cả hai tiến lại, cây cối um tùm, gió thổi rào cành lá. Quản Kinh dắt ngựa đi sau chủ, bỗng giật mình, thoáng bị một bàn chân trên cao thò xuống khều trúng trán, Kinh vốn tay gan lỳ, phải kêu "rú" lùi phắt lại, rút dao quắm.

Võ ngoái lại, cũng giật mình, thấy rõ bàn chân người đu đưa vắt vào khều khều. Kinh định chém, Võ kịp xua tay, vì trên bàn chân, không có gì cả. Ngó kỹ, thì ra đó chỉ là một bàn chân người đứt tận háng nằm vắt trên mớ giây leo, gió đưa vông, coi không khác người núp trên thò xuống khều.

Quản Kinh trợn mắt thờ phỉ, thò tay nắm ống cẳng người lòi xuống. Ống chân đàn bà còn nguyên ống quần chèn đẫm máu, giày văng đầu mất, sờ cẳng chân còn

nóng hổi, đúng vừa lìa khỏi thân thể!

Võ Minh Thần bảo Quân Kinh:

- Bọn gái đó chắc bị nạn dữ rồi! Nhưng sao không nghe súng nổ, người kêu đau hém? Chỉ có tiếng rú tíu xa...? Không lẽ thổ phi? Cô gái áo đen võ nghệ cũng khá, nếu gặp thổ phi sao không bắn kịp một phát súng?

Cả hai đều cho quái gỡ, Quân Kinh nhìn vết thương đứt nham nhở như bị hàm răng nhọn sắc gặm cắn, người đàn ông tử chiến này bỗng nắm lấy vạt áo tiểu chủ, kêu thì thào:

- Cậu Hai! Không phải giặc cỏ! Trời! Nếu vậy đúng "nó" rồi! "nó"... con quỷ rừng chuyên ăn tim óc mật người ta, ăn cả tim óc loài vật!

Ngạc nhiên, Võ hỏi dồn:

- Chú bảo sao? Nó... con quỷ rừng? Chú đã thấy nó?

Mặt Quân Kinh chợt hiện nét kinh hoàng:

- Chưa cậu! Hai năm trước, tôi có việc đi Hà Giang, thoáng thấy "nó" moi tìm một cô gái Mèo... coi hình thù con quỷ rừng đó giống con đười ươi cực lớn, cái đầu nó to bằng cái thúng! Suýt tôi bị nó thấy. Thổ dân bảo con quỷ này biến hiện như cơn gió thoảng, bắt gặp ai, kẻ đó khó thoát. Nó thích nhất đàn bà con gái!

Câu nói của Quân Kinh khiến Võ Minh Thần nghĩ ngay tới vụ bắt cóc Thủy Tiên trên đường Yên Bái Tuyên Quang, chàng trai vùng bảo:

- Nếu vậy bọn cô gái lạ nguy rồi! Ta thử lên đèo coi! Chú đi sau!

Dứt lời, chàng lập tức dùng thuật khinh công, phóng qua thung lũng, lên đèo. Nhưng được chừng một trăm thước, lại gặp một cái cây nữ bị xé rách xiêm, đầu bừa đôi, chỉ còn sọ rỗng, người cũng bị khoét thủng lỗ lớn, mất hết tim gan mật, máu me đầm đìa, cây còn nóng hổi, coi hết sức thê thảm! Chàng trai dòm dưới đất thấy nhiều dấu chân lớn gấp rưỡi chân người in nhàu mặt cỏ, cau mày lăm bầm:

- Chân người không to thế này! Đúng dấu đười ươi đã nhân chi đó!

Bèn vọt đi ngay, tới giữa thung lũng, bỗng nghe có tiếng chó sủa rộ, phía trước, Võ Minh Thần tiến về hướng phát âm, gặp một con suối chảy ngang, chàng trai ẩn sau một thân cây lớn thấy một con chó săn chạy chệch về nẻo Tây, vừa chạy vừa ngoái cổ hếch mồm sủa, vọt từ sau một lùm cây có một hình thù quái dị bắn ra, rượt bắt con chó.

Hình này cao độ thước bảy, giống hình người, hai tay hai chân, lưng bằng cái phản, to tròn trực, đầu gần bằng cái thúng, trán dô, mắt lồi, mồm rộng ngoác như chậu máu, hai nanh chìa trắng ớn, khắp mình lông lá xồm xoàm, kẻ bạo gan ngó thấy cũng phát ớn.

- Đười ươi! Con này còn lớn hơn con bắt Thủy Tiên! Có lẽ con "quỷ đười ươi" Quán Kinh vừa kể chẳng?

Võ Minh Thần lăm bắm. Con quái vật này thân xác to lớn, nhưng chạy nhanh dị thường, loáng cái nó đã đuổi sát con chó săn. Con chó vừa chạy tới gần bờ suối lập tức co cẳng nhảy vọt ra. Không dè con quái vật kia lẹ đến thế, chỉ thấy nó chúi nửa mình, thò vọt bàn tay lông lá ra, đã vồ được ngay cẳng sau con chó, lúc con chó còn lơ lửng trên cao.

Con chó dẫy dụa, kêu ăng ăng, con đười ươi to đầu cầm đốc ngược con chó, nó đứng bờ suối, nhe răng cười ré lên, ngoảnh mặt dòm mặt trời đang lặn phương Tây, qua màn sương lam, to như chiếc mâm đồng nung đỏ. Con chó kinh hoàng dẫy đành đạch, cổ ngoái cổ lên cắn tay đười ươi, con đười ươi thò tay kia vỗ vào mồm chó làm nó khiếp sợ kêu ăng ăng.

Võ Minh Thần thấy con đười ươi cầm con chó lớn như bêu con ngóe, không khỏi phát gớm, nghĩ thầm:

- Người ta vẫn bảo giống đười ươi thường vỗ con mồi, đứng dòm mặt trời lặn mới ăn thịt, nay thấy quả không sai, xem chừng nó chạy nhanh như gió, chẳng biết bọn cô gái kia có người nào thoát nạn? Nếu thoát, sao không nghe tiếng súng nổ?

Bèn vận điện công, toan nhảy lại chém con đười ươi quý, nhưng Võ vừa chuyển mình sắp phóng ra, xịch nghe tiếng động, từ phía mặt trời lặn vọt ra một con thú dị bốn chân, râu phong hoa cỏ giầy leo đây mình.

Trong bụi vọt ra, nó hùng hục nhảy vọt qua suối, đâm thẳng về phía con đười ươi đứng cách năm, sáu sải, nó chồm đứng hai chân sau, rống lên dữ dội, con quý sống dòm ra, thấy con thú bốn chân, nó lập tức nhe răng nanh cười ré lên khùng khiếp, tay bêu con chó, đưa ngay lên miệng cắn "bốp" cái, bừa đôi đầu con chó, nó thò tay kia khoắng óc, bóp óc bỏ tộp mồm nhai nhồm nhoàm, lại đưa gáo dừa lên húp chùn chụt, óc trắng bã dính máu be bết hai bên mép, nó lại móc ngực con chó, moi tim gan mật ra, lòng thông cả ruột non ruột già, nó nuốt chửng tim gan, con chó đánh đu trước bụng nó cắn đứt "phụt" bộ lòng cùng con chó ngã rớt bịch xuống đất, còn dây đàn đập như đĩa phải vôi!

Con quý sống bừa sợ hút óc moi tim, nuốt chửng, cử động thần tốc, chỉ mất mấy giây, gọn như người ta móc túi lấy kẹo bóc ăn, khiến Võ Minh Thần cũng phải ghê, con thú dị hình long mã xông luôn vào húc, đá, "bịch bịch" trúng bụng con đười ươi, con quý sống nổi giận xông vào, vỗ "chát" vào cổ con thú, hai con quái vật cùng vật nhau kêu rống vang động lâm tuyền, con thú dị tảo tợn hết sức, húc đầu vào ngực con đười ươi.

Con đười ươi vừa bóp cổ vừa nhe răng táp ngoạm "chát" trúng mồm con thú vẫn không đứt, nhưng có vẻ đau, nó rống lên vùng dậy mạnh đười ươi, con thú bắn dội tới hai thước, ngã huych, lẹ như chớp, con đười ươi nhảy chồm lại dè lên con thú, con thú chồm dậy, đội cả con đười ươi lên, nhưng con đười ươi cứ kẹp cứng hai bên hông, nhe răng cười ré, bóp cổ.

Võ Minh Thần đứng coi, chứng kiến con quý sống bừa đầu hút óc con chó, đánh với con thú kia, xem chừng thắng thế, chàng trai nhảy vọt lại, quát lớn:

- Con quý đười ươi! Không được làm dữ! Tao chém mày, trừ hại cho dân biên thù! Thú bốn chân không sợ! Tao giúp mày!

Đang bóp cổ, con quý sống to đầu, nhác thấy bóng người, nó có vẻ thích trí quay dòm, hai con mắt ốc nhồi sáng đỏ tựa đèn pha, nó cười ré lên quái gở, Võ

Minh Thần đã xẹt tới đến bên này suối vọt chém tay ra.

"Véo" soạt tiếng xé lụa liễu dao nhoáng vòng cầu, chém xả xuống đầu con đười ươi nhanh như làn chớp lóe.

Đang cười ré, con quý im bật, nó vung luôn tay ra gạt luồng sáng bạc, không dè luồng thép mạnh kinh người, "phụt" trúng tay con quý đứt luôn hai, ba đốt, ánh thép bổ xuống, con quý giật bắn mình cúi vội, thép liềm xoẹt mảng thịt vai sau khi phạt đứt phẳng mảng lông tóc bù xù.

Con đười ươi rống lên, chừng lúc này đã hiểu sức mạnh lạ thường của luồng thép nhoáng, nó vùng bỏ con thú dị, nhảy vút vào bụi rậm gần đấy. Võ chém với liền mấy đường, rào cành lá bờ bụi đứt bay xơ xác, sau mớ lá cành lá tả, chàng trai thoáng thấy bóng con đười ươi chạy biến về hướng Đông.

Không chậm trễ, Võ nhảy vọt qua suối băng trước đầu con đười ươi dị thú, nhưng đến được chỗ bụi rậm, dòm chẳng thấy dáng con quý sống đâu nữa. Chàng trai cứ cảm cổ lao về hướng đó. Được quãng ngắn bỗng nghe tiếng rống sau lưng, chàng vội ngoảnh lại mới hay con dị thú đang hùng hục đuổi theo như gió.

Chàng trai vùng quát:

- À con quái này! Mi còn muốn làm dữ với ta sao?

Con thú chạy xé lên. Võ chạy chậm chân, con thú xẹt vòng qua chàng, nó rống lên dựng chồm cách năm, ba bộ, khiến Võ phải đứng lại, định chém. Lạ thay! Bỗng thấy nó vọt tới trước mặt Võ, rống một hồi rồi nó phủ phục luôn xuống gập gập cái đầu, hai chân trước quy. Kinh ngạc, Võ Minh Thần trở mắt nhìn, quát:

- Quái thú! Mi phục trước mặt ta, có ý chi? Mi không muốn ta rượt giết con quý đười ươi đánh ác kia?

Rất lạ, con dị thú lắc đầu nhai khan, gặm gừ, Võ ngó thẳng mặt nó, hai con mắt sáng quắc xé nhọn ẩn giữa lớp rong râu cành là rườm rà, quát:

- Vậy mi muốn ta đuổi theo con quý?

Như hiểu tiếng người, con thú này gật đầu, phát ra những tiếng "hích, hích", ra vẻ mừng rỡ hết sức.

Càng lấy làm lạ, Võ Minh Thần đắm đắm ngó con thú, vẫn chẳng hiểu nó là loài gì, nhưng vốn sống từ nhỏ tại sơn lâm, chàng trai đã rõ tính linh mẫn của nhiều giống vật, nên lập tức bước lại thử cười lên lưng nó.

Rất nhanh, con dị thú này kêu lên mấy tiếng chồm luôn dậy hếch mõm, quay đầu về phía Bắc chạy nhanh như tên bắn. Bình sinh, Võ chỉ thấy con lừa ốm của sư phụ là chạy mau nhất, không ngờ con dị thú này sức phóng không thua, bên tai gió thổi vù vù, chàng trai dòm quanh, chẳng thấy bóng quỷ đười ươi đâu, thung lũng rừng cây quanh vắng, ánh chiều xiên khoai, đang ngả màu đỏ úa, thỉnh thoảng một vài con gà rừng bay xào xạc, chàng trai càng lạ khi thấy con thú không chạy về hướng Đông là hướng con đười ươi vừa lù, mà lại đưa về hướng Bắc.

Thoảng đã vượt khỏi thung lũng tới một rặng núi đá, có con đèo nguy hiểm Quán Kinh cho hay. Con dị thú chạy thốc lên đèo. Đường đèo quanh co gập ghềnh khúc khuỷu rất khó đi, thường người ngựa phải đi từng bước, nhưng con thú có tài vượt núi đá giỏi như sơn dương, giây lát đã lên tới ngọn.

Võ Minh Thần ngồi nhấp nhóm trên lưng con thú, thấy lưng nó nhô như bươu lạc đà. Chưa hiểu nó tới đây làm gì, chợt con thú đi ngừng lại. Rồi nó đi chậm chậm, rón gót, hình như tránh gây tiếng động. Được quãng ngắn, bỗng nó đứng yên, đảo dòm quanh, kêu "hích, hích" nho nhỏ, rồi nó quỳ hai chân trước. Hiểu ý, Võ đưa mắt nhìn quanh.

Ngọn đèo cao chót vót, bốn bề quanh quẽ đều hiu, ngay bên phải là vực sâu hun hút, xa xa rừng già đồi núi điệp trùng chạy tít qua biên địa mờ sương, bên trái, vách đá chập chùng, cây cỏ đá phiến rong rêu, nước chảy róc rách, buồn tênh.

Bỗng chàng trai giật mình thấy một xác con chó mực nằm chết quắp dưới chân một khóm hoa dại lá rữ xanh um, Võ tiến lại coi, mới rõ con chó này cũng bị bữa đầu, moi tìm như mấy con trước. Võ nhìn quanh, ngọn đèo cao u tịch, hoang vu, đang quan sát, bỗng nghe mơ hồ có tiếng đàn bà kêu rú đầu đây, vắng chìm khuất không khác gì con heo bị chọc tiết.

Rồi lại có tiếng cười chờn vờn, ma âm như từ ruột núi gió đèo "âm" ra. Võ dòm chỗ con chó nằm chết, thấy có vết cỏ đập bèn thử rẽ vào, qua một phiến đá, chợt thấy một chiếc hài sảo vương bên kẹt, chàng nghĩ thầm:

- Chắc con quỷ đười ươi bắt người vào đây? Lạ thật! Không thấy vết máu!

Bèn lẳng lẳng vượt qua, chỗ này ngọn đèo đá mọc nhấp nhô, cây cối rườm rà, rêu trơn trượt, Võ leo lên tụt xuống, nhắm hướng Tây ngọn đèo vượt, rặng núi này rất lớn, chạy xa tít, nhưng Võ vượt được năm, bảy chục bộ thì hết lối, trước mặt là một cái vực sâu hút, mù cát bụi, rộng đến hơn hai mươi bộ, bên kia là một ngọn núi còn cao hơn bên này chút. Võ men theo dọc bờ vực, chừng vài mươi bước, vực thắt hẹp lại năm, sáu bộ, bên kia vực có một khóm cây xòa cành hoang dại, không một dấu người qua lại.

Đang tần ngần, bỗng lại nghe tiếng đàn bà rú lê thê mơ hồ hư thực, nhưng hai tai thính của Võ đã định được hướng phát ra, xế bên "kia ngọn núi đá". Bèn nhảy vèo sang, vượt chếch lên đá phiến chập chùng, cách ngọn chừng năm, sáu thước cao, sức nghe rõ tiếng đàn bà rên rĩ, tiếng khóc tí tê, giọng sồn cức lú lờ thông thiết đứt quãng!

- Chúa... sài quấy... ăn thịt... sợ...

Lại có tiếng ré lên cười ma âm, giọng chờn vờn như cào mang tai, rõ tiếng Thổ nói Quan Hoa:

- Ha há há! Sài quấy cho đi thiên thai... Cây cao bóng mát đời đời...

Giọng lơ lớ rất khó nghe, âm phát giữa khu cao sơn hoang tịch, tường không phải côi dương, khiến Võ Minh Thần càng lấy làm lạ. Võ búi móm đá, leo lên ngọn núi, vừa nhô đầu ghé mắt dòm qua kẽ lá, chàng trai bỗng giật mình ghê tởm trước một cảnh tượng gớm ghiếc vừa đập vào mắt.

Bên kia móm đá là một khu lòng chảo rộng hơn một thước vuông hình cổ chày thắt, cây nhỏ giầy leo hoa dị mọc đầy kẹt đá, hai, ba phía vách dựng thẳng về nẻo cuối lòng chảo có ba, bốn cô gái đứng ngồi không cử động như mấy pho tượng,

xiêm y rách bươm, mắt mở to còn in rõ nét khiếp sợ khác thường.

Xế trước mặt bọn này, có một cô gái đứng co ro, thân hình gầy như lửa thể, vẻ sợ cực độ, hai tay chới với, đối diện cô gái này, có một hình thù gì đó, nhưng hình này bị vách đá lưng chừng che khuất, bỗng cô gái này lùi nửa bộ, từ sau thò ra một bàn tay gầy guộc như xương xẩu, đỏ khé chẳng khác bàn tay sơn son.

Lộ thêm một quãng ống tay cũng gầy đét như ống sậy, coi giống bàn tay người, khác năm đầu ngón đều có vuốt dài cong vút nhọn tựa năm mũi dùi, bàn tay sơn này túm nghiêng lấy ngực áo cô gái kia kéo "soạt" cái, rách bung, vuốt tay cào cào nhẹ từ trên mặt cô nàng xuống lòng ngực căng phây, rồi một bàn tay nữa, hai bàn tay vuốt vuốt quều quào trên làn da mịn, làm cô gái nạn nhân teo dúm người lại cuống cuống đưa tay gỡ, miệng kêu lú ló, chột năm ngón tay nhọn cào cào vào chỗ tam tinh, năm ngón cào ngay khoảng tim dưới gằm nhũ.

Cô gái không bị điểm huyết, bị móng vuốt cào tam tinh, nàng cúi dòm, sợ run bắn người lên có lẽ đã hiểu rõ số phận sẽ dành cho, nàng liền hất hai bàn tay đó ra vùng chạy. Nhưng bàn tay này lạ như chớp, chỉ vờn cái đã túm được búi tóc cô gái kia. Vì nàng chạy mạnh búi tóc sổ tung thành dòng móc ngay đầu vuốt.

Nó kéo riết nàng lại, xoay mặt, vuốt vai, giữ cứng, mười móng tay ấn tam tinh, lồng ngực, cô gái dẫy lên đành đạch, kêu ré. Võ Minh Thần tưởng nó xuyên thủng ngực, nhưng không, móng vuốt chỉ cắm nhẹ vào da thịt, cô gái này chỉ kêu ré lên tiếng rồi im, thân hình cũng bất động, chỉ thờ dốc, hai con mắt mở to, tay buông thõng. Có tiếng khó chịu gay gay phát ra:

- Chúa sài quấy ban ân lên non Bồng, hưởng lạc đời kiếp trên núi Vu! Tu ngàn năm chưa đến được Bồng Lai! Nhìn mắt chúa sài quấy, nàng sẽ thấy cửa non Bồng, núi Vu!

Cô gái bỗng nhếch miệng cười dê mê, kiếng chân, rón gót, rướn cong mình, đưa hai bàn tay lên vuốt vuốt nhẹ bàn tay đỏ, lồng ngực phập phồng, rùng mình liên hồi, vẻ mê mê quải gỡ pha trộn lẫn đau đớn, cô gái kêu lên khe khẽ, suýt xoa, nhưng ánh mắt càng đờ ra như đã mất tinh lực, nàng từ từ bước tới, bàn tay đỏ cầm tam tinh gằm nhũ cũng chậm chậm khuất dần, khuất dần, nháy mắt, chỉ còn thấy giòong tóc cô

gái sơn cước bay lộng lắt ló, giữa những tiếng rên rĩ nhỏ nhỏ, đứt quãng, không hẳn vì đau đớn, cũng không hẳn mê cuồng.

Võ Minh Thần lấy làm quái gỡ, nhòai hẳn lên, dòm sang, nhưng vách thắt cổ chày che khuất hẳn, chỉ còn thấy mấy cô gái kia đứng ngồi như tượng, thân không cử động, nhưng hai con mắt vẫn liến láo dòm xem cảnh tượng đang diễn ra, vẻ kinh hoàng hết sức.

Thành linh, từ sau vách khuất, có tiếng ré ma âm nhọn hoắt đến rợn ớn, nghe giống hệt tiếng Võ vừa nghe từ cuối thung lũng, tiếp liền có tiếng đàn bà rú kinh hồn, kéo lê thê chẳng khác con heo bị chọc huyết, rõ ràng kẻ rú đang chịu đau buốt cực độ!

Chưa hiểu chuyện chi, Võ Minh Thần nghĩ thầm:

- Đúng nó moi tim cô gái rồi! Lạ thật! Sao không thấy cô gái chủ kia đâu? Hay đã bị hại?

Bèn vận hết nhân điện, vận khinh công nhảy vọt qua lòng khu chảo, bấu lưng chừng vách thắt nường cành lá lòa xòa, ghé mắt dòm. Cảnh tượng phía trong đập vào mắt. Chàng trai xuýt bật kêu lên kinh hoàng vì cảnh tai quái lạ lùng chưa hề thấy.

Cuối lòng chảo, dưới tàn cây xòa, cô gái nạn nhân người uốn cong bán nguyệt đang dây đàn đánh địch như con thạch sùng bị chặt đứt, và ngay vách đá rêu phong xanh mướt, tranh tối tranh sáng, có một hình thù cao ngót hai thước Tây, coi rất quái dị, hình thù này đỏ hồng như đứa bé mới đẻ, gầy guộc xương xẩu, chân tay quèo quào lêu nghêu như ống sậy, đặc biệt hai bàn tay đỏ mọng, coi giống con muỗi, vừa uống máu no soi trước ánh đèn.

Quái nhân gầy, đỏ này đầu tóc bù xù như tổ quạ, kỳ dị nữa là râu tóc, lông ngực trắng phơ rõ đang chuyển sang màu đỏ mọng râu ngô, dòm kỹ càng cổ quái. Hình thù này, mũi quặp như mỏ con vẹt, mồm nhọn, trán dô, hai con mắt đã mù một, mắt còn lại tròn xoe trố đỏ như tiết lộ hung quang, nó nhe hàm răng trắng nhồn kêu ré, hét con thù đối vớ được mồi ngon, nhắc coi rõ hình thù ma quỷ mang lốt người.

Võ Minh Thần vụt hiểu nó đang làm gì, chàng trai nghĩ thầm:

- Con quỷ đỏ hôn này với con đười ươi có liên hệ với nhau chẳng? Coi hình như nó đang dùi xương tủy nạn nhân. Nó hút tủy não, hay nó hấp luyện yêu công? Nghe tôn sư dạy: Trong thiên hạ có mấy phái ma giáo ma quỷ vẫn chuyên phép "hấp tinh đạo khí" người ta để hoàn nguyên tinh lực, kéo dài cuộc sống, con quỷ đỏ vệt này thuộc loại đó chẳng? Phải cứu mạng mấy cô gái xấu số này ngay mới được.

Bèn vận điện công, thò tay định chém, nhưng đã muộn, một cô gái đã ré lên tiếng cụt, thân hình chột bắn vọt sang bên kia, giáng "bịch" vào vách đá nằm rũ gục, mặt mày da thịt xám ngoét, tử tam tinh tuệ nhân, trái tim, máu rỉ, tím xỉn chết tươi.

Tự nhiên, mạch máu sôi sục, Võ Minh Thần suýt chém vệt tay, nhưng kịp thời kìm lại. Ốc tò mò thôi thúc, chàng trai cố nén để coi con quái mũi vệt dờ trò gì nữa.

Đã thấy nó lè lưỡi liếm tận chòm mũi mồm nhai khan chớp chớp, con mắt sòng sọc tia đỏ khé, nó cười thè nhọn, dòm mấy cô gái đứng ngồi lỗ nhố trước mặt:

- Hé hé "gái rừng" tinh lực khỏe hơn đàn ông. Một trăm đồng nữ, chúa sài quấy hoàn nguyên, một trăm đồng nữ chúa sống bằng quy tượng.

Nó lắc lư quẹo quào đi một, hai bước nghiêng ngó quét lia nhần tuyển một vòng, thò bàn tay gầy guộc vẩy vẩy cô gái trẻ đứng sững xế bên. Rào cơn gió thoảng, tự nhiên cô gái này vùng cử động. Nàng dáo dác chực chạy nhưng vừa ngoảnh mình đã như bị một sức vô hình kéo nghiêng lại, quái nhân mũi vệt túm lấy bờ vai, dòm tận mặt bỗng ngay khi đó, có tiếng hú quái đàn vọng lại, quái nhân cười ré lên, ngửa mặt hú một tràng, đẩy thốc cô gái trẻ về chỗ cũ.

Tiếng quái đàn vọng quay van vát, rõ ràng theo vật chạy từ dưới thấp lên cao, ập tới xế sau lưng Võ Minh Thần. Chàng trai vội rời chỗ vọt ẩn sang bên, sau một lùm cây rậm, bỗng nghe rào cành lá, tiếng chân thành thịch đổ tới rất mau, rồi một hình thù quái hiện sừng sừng trên mỏm đá phía Đông. Con quỷ đười ươi vừa nãy, mép còn đỏ lỏm máu tươi. Nó nhảy xuống lòng chảo, chạy vù vào chỗ quái nhân mũi vệt, kêu "hích hích" tay chỉ trỏ, làm điệu bộ, chột nghe quái nhân cười, phát tiếng nhọn hoắt:

- Ánh sáng chém mảy đứt ngón tay? Gặp chúa, chúa sài quấy bắt cả ánh sáng. Phần mảy kia.

Con quỷ đười ươi ngoái dòm, thấy cái thầy ma đàn bà, nó nhe răng cười rú, nhảy số tới liền.

Rồi hình như nó không hài lòng ngon miệng thấy cái thầy này "nhạt, ươn" vì mất hết tinh huyết, nó quay dòm mảy cô gái "tươi" kia mồm chớp chớp, bất thần nhảy số tới thò bàn tay lông lá vỗ luôn cô gái vừa bị đẩy ra, cô gái khẽ rú lên khùng khiếp vùng vẫy kêu la. "Bịch" quái nhân thò tay túm lấy vai con đười ươi đẩy nó vào vách, quát:

- Chưa đến lượt mảy. Chúa sài quấy chưa ăn. Vào lôi gái chủ ra đây.

Con đười ươi đập đầu trúng vào vách, nó xoa đầu, thở phì phì lừ đừ đi vòng sau mảy cô gái. Nó nghiêng ngó dòm, đưa tay bẻ rắc cành xòa đi vào. Mối hay chỗ này có một cái hốc, cành lá che khuất, thoắt con đười ươi đã bước ra, lôi theo một cô gái trẻ đẹp hết sức.

Chừng đã triệt công, á khẩu, cô gái bị con đười ươi lôi ra trước quái nhân không chống nổi. Quái nhân phất tay một cái, cô gái vùng chớp mắt, dòm con đười ươi, miệng hét lớn, chửi rủa om xòm.

- Hà hú... gái rừng đẹp thơm lắm! Ngoan, chúa sài quấy ban ân cho nàng! Hà hà!

Quái nhân kéo cô gái chủ lại, móng vuốt lướt nhanh dọc thân áo chên, bung luôn hàng khuy nút, để lộ lồng ngực trắng ngà căng phây nét nhũ, phập phồng sau mảnh lụa nịt đen mong manh. Cô gái công lực chẳng còn, phản ứng của nàng chừng càng khiến quái nhân thích thú, rộ lên tràng cười the thé ma quái.

Nấp ngoài, Võ Minh Thần chứng kiến từ nãy giờ cảnh quái nhân mũi vẹt "hấp sát" nạn nhân, vụt tường lại lời nghĩa phụ kể chưa trọn vẹn về cái chết thảm thê của mẹ, lòng chàng sôi sục mỗi cảm phần, bi thương, xen lẫn cả nghi vấn. Thấy cô gái chủ sắp bị hại đến nơi, Võ quyết định ra tay, quát lớn:

- Không được hại người!

Cùng lúc quăng mình xuống, tay thả luôn ngọn phi đao liềm "xoẹt" trốc đầu quái nhân, tay kia đánh ra một nhát phản phong hất bắn con đười ươi vào vách đá, đổ dụi.

Đang say mồi ngon, thành linh bị phá đám, quái nhân vội đảo tránh lưỡi thép, một tay ôm chặt cô gái sơn cước, tay kia múa tít một sợi xích có gắn lưỡi thép hình trăng khuyết đánh trả.

"Chát!", phi đao quật trúng mảnh trăng khuyết tóe lửa, quái nhân tê chồn tay, sợi xích văng mất, y lật đặt bụng cô gái vận công đánh ra một phát phản phong. "Bùng!" cái nữa, ngón đòn gió chạm phải kinh lực phóng ra của Võ Minh Thần, sức phản chấn khiến quái nhân bật lùi mấy bộ, cảm thấy khí huyết nhộn nhạo, choáng váng muốn sụm xuống.

- Hừ! Chúa Sài quấy moi tim óc, ăn thịt người... Hà hú!

Quái nhân hú lên man rợ, vượt chờn vờn như sắp xông tới, song y chỉ dọa dẫm, làm điệu bộ. Minh Thần thu liểu đao, quát chìm:

- Người là ai, sao dám bắt gái luyện tà công, làm điều xấu xa bại hoại?

Miệng nói, tay Võ phát nhẹ một luồng kinh phong đẩy cô gái chủ lui ra sau lưng đề phòng quỷ mũi vẹt giở trò, quả nhiên y chột chúm mồm thối "phù" một hơi dài, tay vượt thả "bóp" một trái khúi mù nhân tạo, nhảy vọt chếch sang bên hữu, nháy mắt cả khu lòng chảo đã bị mờ mịt khúi, chẳng thấy gì. Sợ cô gái bị hại, Võ vừa bế huyệt chống độc khí, kéo luôn nàng ẩn ngòi xuống sau một mô đá, tay kia thả vọt liểu đao chém nhâu theo địch thủ.

- Hà hú! Muốn tìm ta hãy đến Mã Đàm Sơn... Hà hà! Chúa Sài quấy sẽ đợi mi ở đó! Hà hú!

Tiếng hú lê thê, kéo dài hút chìm sau vách đá. Minh Thần dùng phản phong xua khúi, khí độc tanh khảm rồi co chân nhảy vọt lên mỏm núi đảo mắt dòm quanh.

Bóng quái nhân đã mất dạng, ngó lại, cả con quỷ đuôi ươi cũng trốn đầu mất. Không còn dưới lòng chảo.

Võ nhảy xuống chỗ có mấy cô gái sơn cước đứng ngồi, chỉ còn thấy ba nàng trở như gỗ, còn một nàng trẻ nhất đã biến theo quái nhân mũi vẹt. Võ xua nốt tà khí, giải huyết cho ba nàng, chợt cô gái chủ chạy tới thở thê:

- Con quỷ son... trốn mất rồi! Trời ghê gớm quá. Quỷ kết, quỷ đuôi ươi... nanh ác.

Chàng trai vội giải huyết, quy hoàn võ công cho cô gái lạ, cả bọn còn bốn nàng chưa dứt kinh sợ, cùng chấp tay tạ ơn cứu mạng. Hỏi mới hay cả bọn đang rượt con dị thú tới đầu thung, bỗng thấy con quỷ đuôi ươi nhảy ra vồ, chưa kịp nổ súng bỗng nghe "bóp bóp" từ trong làn bụi khói đỏ bay ra, tới đầu hít phải tứ chi bủn rùn, mắt hoa, đầu váng, rút hết súng dao, ngựa chạy tán loạn, người ngất đi chừng tỉnh đã thấy nằm trong lòng chảo này, trước mặt con quỷ hai chân mồm kết, một mắt, cũng không biết có kẻ nào chạy thoát chăng? Cô gái lạ cùng mấy nàng tùy tùng kể qua tai nạn, lòng vẫn bàng hoàng chưa hết kinh dị, cảm tạ chàng Võ hết sức. Võ cũng kể cho mấy nàng nghe chuyện con dị thú, ai nấy càng cho là lạ. Võ Minh Thần thấy mặt trời sắp gác núi, bèn từ tốn bảo:

- Nay con quỷ mũi vẹt và con quỷ đuôi ươi đã chạy xa, cô nương mau xuống đèo, còn rời khỏi vùng này trước khi trời tối, chớ nán lại có khi mang họa vào thân.

Đoạn cùng nhau đi thu nhặt xác chết, kiểm quanh khu lòng chảo được hai, ba cái thây nữ trần xám ngoét, tim óc đều mất, coi cực kỳ thê thảm. Xong đưa nhau ra đường mòn lần xuống chân đèo Nam, lên tiếng hú gọi vang động rừng chiều.

Bỗng thấy hai nàng hầu gái sống sót cưỡi hai con ngựa chạy tới rồi lại thêm hai con chó săn nữa, Quân Kinh từ phía thung lũng dắt ngựa tới chừng hay chuyện mừng hết sức, lập tức giục lên đường. Cô gái lạ cùng gái tùy đào hố chôn xác người bất hạnh, xong vòng tay, thánh thót bảo:

- Vùng thiếp ở cách đây vài giờ ngựa, nay trời đã về chiều, xin thỉnh ân nhân quá bộ tới chơi, cho thiếp được tạ ân sâu.

Võ Minh Thần chấp tay từ tạ, dịu dàng:

- Cứu nhau lúc hoạn nạn là việc thường của kẻ xuôi ngược rừng núi, cô nương bất tất phải bận tâm. Tôi rất muốn đưa cô nương về tận nhà, tiếc tôi đang có việc phải đi luôn, không thể trì hoãn được, dám xin miễn thứ. Mời đôi ba lần không được, cô gái lạ cùng mấy cô gái tùy sống sót đành chấp tay bái biệt, lưu luyến chẳng muốn rời, hỏi họ tên, Võ khiêm tốn không cho biết.

Võ cùng Quân Kinh đưa mấy nàng xuôi hết con thung, mới chia tay, đoạn hai thầy trò dắt con ngựa độc nhất, nhắm mạn Bắc biên thùy đi miết.

Hoàng hôn đổ xuống biên địa rất mau, đồi điệp trùng, rừng già rậm rạp tứ bề hoang dã không một bóng người qua. Lối mòn xuyên sơn, cỏ mọc tới đầu người có lẽ từ nhiều tháng nay, không mấy ai đặt chân tới.

Thình thoảng lại có tiếng gà gáy chiều eo óc buồn tênh càng thêm đậm nỗi sầu lữ thứ, nghĩ lại chuyện quái ác vừa xảy ra, cả hai thầy trò đều tiếc không triệt được hai con quỷ sống, nhưng lại mừng biết được con quỷ mũi vệt có dính dấp tới "Núi Đầu Ngựa".

- Không ngờ gì nữa, chú Sênh chỉ trời được mấy tiếng đó, chẳng rõ chú bảo tìm Chúa Đầu Ngựa để làm gì? Ân nhân hay thù địch? Nay con quỷ mũi vệt nanh ác tàn khốc, lại cũng ở núi Đầu Ngựa, vậy chắc Chúa Đầu Ngựa là phưởng quỷ quái ma đầu đã giết hại song thân ta rồi. Cứ lời cha ta thốt trước khi bị bắn trộm, lối sát hại mẹ ta phải chịu, cũng tựa cảnh ta vừa thấy trên ngọn đèo, rõ ràng cũng bày quỷ rừng đồng tông. Vái trời cho sớm gặp cừu nhân, tìm được nguồn gốc cũ.

Mãi suy nghĩ, trời sẫm tối lúc nào không biết, trông xuống chân, ngọn cỏ phân mao đã nhòa trong bóng dạ thần, Quân Kinh kiếm lối xuyên Tây, đưa tiểu chủ tới bản Mèo trên núi.

Vừa tới đầu bản nghe "tách" một phát tên nỏ bay vút bên tai cắm phập vào thân cây, cả hai giật mình lùi lại, Quân Kinh nói lớn:

- Ai bắn đó? Khách vượt biên tới trọ nhờ đây! Quân Kinh Yên Bái đây.

- A, cái ông Quán đồn đồn!

Có tiếng bật kêu mừng rỡ, rồi hai, ba người Mèo lực lưỡng xách súng hỏa mai, cung nỏ chạy ra, thấp lên một ngọn đuốc lớn. Ba người đàn ông Mèo lực lưỡng, dẫn đầu là một chàng trai vạm vỡ cúi chào lễ phép, Quán Kinh ngạc nhiên hỏi ngay:

- Sao dạo này canh gác dữ thế? Thổ phi bên Tàu sang?

Chàng trai lắc đầu:

- Cái ông Quán không biết mà. Hai tối liền, quý núi hiện về bắt đàn bà cô gái ăn thịt mà. Nó bắt năm, sáu người cô gái rồi.

Quán Kinh quay nhìn chủ, bảo chàng trai Mèo:

- Đây là cậu hai chủ tôi. Ông Phìa có nhà chớ?

- Dạ!

Chàng trai lập tức cầm đuốc đưa thầy trò Võ Minh Thần vào bản đến một căn nhà dài, lỗ nhỏ có nhiều người, chừng đang họp bàn chi đó. Một ông già Mèo trạc lục tuần, mặc chiếc áo dạ cút ngựa, chít khăn rế, coi quắc thước, ra đón, thấy Quán Kinh lão có vẻ mừng hết sức, Quán Kinh giới thiệu tiểu chủ, lão Mèo rước vào trà nước, truyền người nhà sửa soạn ngay cơm rượu đãi khách. Thấy dân bản tụ đông, vẻ lo buồn hết sức, Võ Minh Thần vội bảo Quán Kinh trấn an, đoạn bảo ông già Phìa - đứng đầu địa phương:

- Bản đèo heo hút, cây rậm tối tăm, nhà ở cách nhau, rất khó canh giữ.

Con quý này nhanh như cắt, ẩn hiện khôn lường, tráng đinh có canh quanh bản, cũng không ngăn nổi, mà có thể chết như chơi. Tốt nhất cứ cho tạm tập trung lại quanh một, hai nhà để bảo vệ hơn. Tiện đây, Quán Kinh sẽ giúp một tay.

Ông Phìa khen phải, lập tức bảo người hang động kéo tới quan nhà lão ngủ tạm phòng bất trắc, dắt luôn cả gia súc theo. Dân tuân lệnh, chỉ hơn nửa giờ sau đã tập trung đầy mấy căn nhà khu ông Phìa ở, nhà ông Phìa có hai cô cô gái chưa chồng,

ông Phìa cho cô gái hang động đến cả đây cho tiện. Quản Kinh giúp cắt đặt trai tráng thay phiên gác bí mật mấy phía bản quanh mấy căn nhà, còn tất cả đóng cửa để trống.

Đêm đó, trăng lên vàng bạch. Sương chẳng quanh đồi núi như dải "voan" mờ xám, biên thùi lạnh ngắt. Bốn bề quanh quẽ, vài tiếng hoẵng kêu ngơ ngác dưới thung lũng, buồn xa xăm.

Võ Minh Thần qua nhiều cuộc hành trình chiến đấu, cơm no, rượu say, đắp chăn nằm bên mâm đèn ngủ vui lúc nào không biết. Quản Kinh bị chủ nhân ép hút mấy khói, nằm một góc, gãi rồi cũng chợp mắt mất.

Dân hang động hầu hết đã ngủ thiếp, bọn gái Mèo cũng vậy, nhà chỉ còn mấy chàng trai canh gác cũng gục nốt, sau mấy canh yên ổn, ai cũng cho là quý đã đi miền khác.

Chỉ còn ông Phìa già nằm thao thức bên ngọn đèn dầu, vừa tiêm vừa kéo liên miên.

Lão vẫn chưa hết kinh dị về mấy cái cây nữ quăng ngoài máng nước cuối đông, mấy cái cây nát bấy, bị gặm nhấm nhỏ, đứt cả nhũ hoa, coi phát sợ.

- Tai họa! Tai họa! Cố kim hần hữu, quý về bắt gái, lạy trời nó đi phương khác!

Bỗng một cơn gió lùa kẻ liếp mang theo một mùi hôi thối lẫn hương hoa rừng đêm. Một thứ mùi khăm khảm như mùi phân cọp tạt vào mũi làm ông Phìa nghĩ ngay tới chuyện "ông Ba mươi" rình bắt heo dưới sàn, vẫn nằm, lão nhè nhẹ góc cổ lên dòm.

Người Mèo chuyên ở trên đồi cao, tạo riêng "một thế giới trên mây mù" cách biệt với các sắc dân khác, nên nhà cửa cũng không giống dân Mán, Thổ, Mường... Các sắc dân này ở từ sườn đồi xuống thung lũng, nhà sàn hai tầng cao lớn như nhà lâu dưới xuôi, gia súc dưới gầm sàn.

Còn nhà Mèo lại tựa tựa như người Kinh dưới xuôi vách đất, đắp "bờ bờ" đất

dày, nhà Mèo cũng thấp, vách cũng đắp đất dưới chân để chống khí núi gió lạnh sương mù, sàn nhà chỉ cao hơn thước, làm chuồng nuôi heo, gà vịt... cửa sổ có chỗ đan mắt cáo, có chỗ để trống dùng liếp che mùa lạnh đêm sương sa.

Cửa sổ quanh buồng ông Phìa đều đóng kín mít, nhưng từ trong nhìn qua cửa thông, thấy khu cửa sổ hậu, xế giữa, có một cái cửa rộng che liếp. Lúc này, trăng đã lên mờ bệch, bỗng ông Phìa rờn gáy, thấy rõ một cánh tay lông lá to như một cái cột thò vào nhấc liếp để sang bên. Rồi một cái đầu thò vào.

Một cái đầu to như cái thúng, trán dô, mồm ngoác, hai con mắt lồi sáng tựa đèn pha láo liên dòm vào nhà, thấy trong nhà người người ngủ kỹ, đàn bà con gái nằm mấy dãy bên bếp than hồng suốt từ đầu buồng bên kia ra đến ngoài, nó nhe răng cười nhả nhổ. Sương mờ tấm trắng lờn vờn tấp vào cái mặt quái đản coi càng phát gớm, ông Phìa lạnh xương sống, quơ vôi cây nỏ tạ treo đầu ván, bắn "tách" phát, "phập" trúng mặt quái.

Nó quay mặt dòm vào buồng, tay rút mũi tên, răng nhe trắng nhớn, hai con mắt chiếu chung quanh. Ông Phìa này vốn có võ, bắn nỏ liên châu, giương bằng khuỷu tay, vắn ngồi trên ván thả liền hai, ba mũi tên cắm trúng mặt, cổ con quái, chân khều mạnh Quần Kinh.

Kinh vùng mở mắt thấy ông Phìa bắn nỏ, biết có biến, lăn ào xuống sàn dòm ra và chỉ thoáng thấy cái đầu to loáng hiện giữa khung cửa, đã nghe tiếng đàn bà con gái ré lên khùng khiếp nhà ngoài.

Võ Minh Thần bò nhồm dậy, phẩy tắt ngọn đèn ắp góc buồng. Quần Kinh, ông Phìa quơ súng vọt ra ngoài, bọn đàn ông gác đàn bà con gái choàng dậy la hoảng nhốn nháo rầm rập:

- Có bàn tay lông lá vỗ người, nó chụp qua vai tôi...
- Quỷ đười ươi! Con quỷ đười ươi! Tôi thấy thoáng bóng nó nhảy vào.

Cả nhà xôn xao, nhưng chẳng còn hình thù nào, cửa sổ vẫn mở toang, ngoài kia sương trắng mịn màng cành lá. Quần Kinh cùng bọn ông Phìa vọt ra, chỉ dòm thấy

bốn bề vắng lặng như tờ, vài tiếng hoăng ngơ ngác từ cuối thung lũng xa sâu dâng lên mơ hồ.

Kiểm điểm lại, ai nấy thất kinh, thấy mất cô gái Mèo mười sáu tuổi, mặt ai nấy tái xanh. Ông Phìa trợn tròn mắt, vừa định hô trống đình xuống vườn nương sục sạo, bất thần nghe có tiếng khàn rè chồn vờn hắt vào:

- Phìa! Phìa! Phìa Mèo khôn, gom đàn bà con gái lại, không thoát nổi đâu. Đêm nay Chúa Sài Quấy đến bắt con gái Phìa, đem nộp một đứa, Chúa Sài Quấy đi động khác, không nộp, Chúa cho quỷ đười ươi bắt hết con gái động ăn thịt.

Tiếng quái gở chẳng rõ âm hướng nào, Quản Kinh ra hiệu dụi lửa, chỉ còn ánh than hồng, Kinh rón rén lẩn quanh nhà dòm ra, không thấy gì, các chàng trai tráng chia nhau phục chĩa súng hỏa mai, cung nỏ ra, bỗng rào một cơn gió thốc lại, mùi hôi hám sục mũi, nghe tiếng con gái rú lên khùng khiếp sau nhà rồi im lìm đến rợn người, ai nấy nhìn nhau xanh mặt.

Hàng trăm cô gái sợ hết hồn, chúi cả vào buồng của ông Phìa, ông Phìa thủ tên nỏ canh chừng, không ai lên tiếng, chỉ đợi quỷ lộ dạng là bắn, chợt nghe tiếng quát lại cất lên, lần này nhọn hoắt như dùi tai người:

- À, tại thằng Phìa này dám trái lệnh Chúa Sài Quấy! Tao sẽ cho bắt hết gái động này!

Lời vừa dứt, bỗng từ trong trắng sương mù mịt, có một bóng mặc váy lao vọt qua khung cửa sổ trống nằm sóng soài cạnh bếp lửa. Lẹ như chớp, Quản Kinh bắn luôn một phát về phía đó. Lập tức có tiếng rú xa xa. Kinh nổ phát nữa, bảo mọi người:

- Con quỷ trúng đạn rồi, cứ nấp kỹ, thấy bóng bắn liền. Nhớ truyền nhà nào ở nhà đó, không ai được rời chỗ.

Ông Phìa lôi cái cây vào xó khuất, xúm coi. Cái cây nữ, xiêm y rách bươm, đầu bừa đôi, ngực thung, rỗng tuếch, tim óc mất hết. Chính cô gái Mèo vừa bị mất tích. Ai nấy rợn óc, Quản Kinh nổi giận quát chửi inh ỏi, thách con quỷ. Có tiếng

chờn vờn:

- Hé hé...é. Tao vào đây bắt hết đàn bà. Bọn mi tưởng súng ống cung tên ngăn nổi Chúa Sài Quấy một mắt?

Lời dứt, bỗng nghe tiếng "vút" một vật to như trái cầu bay vào, ông Phìa cùng hai, ba trai tráng trường luôn hỏa mai, nỏ bắn luôn. Đoàn! Tách! Vật lạ vỡ tan rớt xuống bếp than hồng, "bùng" lên một cụm khói lớn, rào cơn gió khuya, mùi thơm hắc, mùi tanh hôi lan sức căn nhà, Quán Kinh thất kinh định quất, bỗng đầu choáng váng, mắt hoa, cả mấy gian nhà đàn ông, đàn bà hắt hơi, ngã huỳnh huych nằm bất tỉnh.

Quán Kinh, ông Phìa, trai tráng, đàn bà, con gái, trẻ con, ông già, bà lão không kẻ nào thoát khỏi, có mấy người nhanh chân chạy vù ra phía cửa trước, cũng vẫn bị luồng khói mê cực mạnh tấp vào mũi, ngã nhào xuống cầu thang. Chỉ trong nháy mắt, cả căn nhà sà dài lúc nhúc người, vụt trở nên im lìm, sâu thẳm, thứ im lìm rợn rợn như trong quan tài, khiến những kẻ tập trung trong nhà bên đều kinh sợ, không hiểu chuyện gì đã xảy ra.

Có kẻ bạo dạn định kéo sang, nhưng có kẻ khác ngăn lại, vì nghiêm lệnh của ông Phìa. Giữa cảnh im rợn bỗng có tiếng cười gai gai nhọn hoắt phía sau nhà ông Phìa:

- Há há...á Thăng Phìa cùng bọn đàn ông ngủ hết rồi. Trong nhà này, có hàng trăm đứa gái tơ. Quý đười ươi vào bắt hai đứa con gái thăng Phìa cho Chúa Sài Quấy, bắt thêm tám đứa gái nữa đem về động, còn bao nhiêu cho mi cả. Muốn ăn đứa nào tha hồ. Thăng Phìa Mèo dám trái ý Chúa Sài Quấy, Chúa Sài Quấy trừng phạt cả động nó. Đứa nào chạy sang, quý đười ươi hút óc moi tim.

Trong đêm sương trắng mờ ảo, tiếng quái gở chờn vờn xoáy vào tai, vang âm rợn óc, khiến ai nấy xanh mặt, đứng im thít, lấm lét dòm sang căn nhà Phìa vắng ngắt. Không ngờ trong xó buồng ông Phìa, vẫn còn chàng khách Kinh chưa ngủ, Võ Minh Thần tính nước cờ tối hậu, mặc cho con quỷ sống hoành hành xông khói mê, chàng trai cứ bế huyệt ngồi kẹt trong tối đợi.

Quả nhiên, tiếng quát vừa dứt, bỗng có tiếng quái vật hú vang động, rồi từ trong lùm cây âm sau nhà Phìa, vọt hiện ra hình thù con quái đầu to bằng cái thúng, mắt sáng tựa đèn pha, nó lắc mình mấy cái đã đứng sừng bên khung cửa sổ hậu.

Vai nó bị một phát đạn, còn nhỏ máu long tong, sức nó mạnh tợn, như không biết đau, nó thò đầu to vào, trố mắt lồi đèn pha dòm quanh nhà, ghé mõm loa thổi phì phì, ngọn lửa bếp than hồng cháy bùng lên, soi rõ bóng người nằm ngổn ngang.

Ánh lửa vờn trên thân thể bọn gái mèo nằm nghiêng nằm ngửa từ trong buồng con gái Phìa ra khu bếp thứ hai, ngực căng phồng, nhiều nàng mép "phá" hoảng hốt cuộn quá đầu gối để lộ cặp đùi thon lẳn phốp pháp, con đười ươi quái thấy quá nhiều môi ngon, nó dòm hau háu, ré lên từng tiếng rần, sặc, răng nhe trắng nhờn, nó búi thành cửa đu vọt qua nhanh như vượn, đứng lù lù trong nhà, nó lắc lư tiến về phía bọn gái Mèo nằm lù lợt, mỗi bước đi thành thạch lún cả sàn, gia súc bên dưới phá chuồng chạy tán loạn kêu inh ỏi.

Võ Minh Thần ngó ra, thấy rõ con đười ươi tiến vào, chàng trai muốn chém lại tiếc con quỷ mũi vẹt, cố nín thở đợi. May sao ngay khi đó, sức có tiếng con quỷ mũi vẹt ban chiều hắt vào, nghe đã gần:

- Vào buồng đó! Hai đứa con gái Phìa nằm trong đó! Nó đeo đầy vòng tay vòng chân vòng cổ, nó nằm trên phản!

Tiếng nói như "đi" lại gần cửa sổ. Võ Minh Thần rón rén men ra gần cửa buồng, dán vào vách dòm qua khe hở thấy chỗ lùm cây cách cửa sổ chừng mười sải, thấp thoáng có một hình thù động đậy lá cành cách mặt đất chừng hai thước.

Nhưng gió khuya lay động, chưa dám chắc. Chàng trẻ tuổi phân vân, trong khi đó, con quỷ đười ươi to phàm đã bước vào chỗ gái Mèo nằm, nó đứng cách chỗ Quán Kinh, ông Phìa gục độ năm, sáu bộ, nó cúi dòm đám con gái, nàng mặc quần sà cạp, nàng mặc váy, dưới lửa hồng, toàn những con môi ngon lành đang độ thanh xuân tràn đầy sinh lực, con đười ươi tuy thành quái vật tinh khôn như người, nhưng chỉ là giống thú, thấy môi ngon, thơm, nó nổi luôn tính thú, đang tiến vào buồng, nó dừng ngay lại, cúi xuống túm luôn một cổ chân cô mèo mặc váy dốc ngược lên, nó rít lên "hí hí", vẻ thích chí cuống cuồng, nó thò luôn vuốt nhọn, xé "xoạc xoạc" hai,

ba cái đã rách bung cả xiêm cô gái này. Khăn số tung, tóc chảy dài, con quỷ sống giật nốt ít vải lót, dưới vùng sáng lửa chấp chờn, nạn nhân bị dốc ngược trắng nhề nhãi như con ếch lột da, coi gớm ghiếc hết sức.

Con quỷ thấy mỗi trần, nó bêu cao, dí tận mũi hít lia lia, không khác con cạp đói thấy mùi thịt hươu tợ, nó cuống cuống lè lưỡi liếm quền quẹt, nhe răng cười nhờn nhờn, quờ quạng bàn tay lông lá tìm tìm móc. Võ Minh Thần ghé mắt trong ra thấy con quỷ đang hít con mồi, biết nó sắp moi tim, chàng trai lập tức vận điện công, toan vọt ra chém, bỗng lại nghe tiếng quát nhọn hoắt:

- À, con quỷ đười ươi kia không tuân lệnh Chúa Sài Quấy! Tao chặt đầu! Bỏ đấy! Vào bắt hai đứa gái nhà Phì!

Con đười ươi ngoái cổ lại dòm, vẻ sợ sệt, dáo dác, nhưng có lẽ nó thèm quá, nó hồng hộc, nhai khan nhồm nhoàm, nó xách luôn cả con mồi, bước vào phía buồng hồi đằng kia, dầm bữa trên đám phụ nữ nằm ngổn ngang chõng chắt, vừa bước đi vừa trượt, hình thù nó lắc lư coi như tên say rượu.

Biết nó xách vào chỗ khuất ăn vụng, Võ Minh Thần buộc lòng phải tính xuất thủ, rồi sẽ liệu, may sao đúng lúc đó, Quán Kinh nhè nhẹ bỏ nhóm dậy. Thì ra Quán Kinh đã được Võ cho uống thuốc chống thuốc mê, y chỉ ngộp chút, đã tỉnh dậy, thấy con đười ươi xách cô gái Mèo đi vào phía buồng, y chồm nhẹ dậy, giương súng bắn liền.

Nào dè, đúng lúc đó, từ ngoài cửa sổ bay vọt vào một vật sáng loáng lẫn tiếng hú gai nhọn lao thốc vào Quán Kinh, may sao Quán Kinh đã chồm sau cây cột sàn lớn, "phập" luồng sáng liếm phẳng mảnh gỗ lớn như búa đeo, giữa tiếng "vút, xoảng" xé gió con đười ươi xoay người lại kịp thấy có người chĩa súng, nó nhảy vọt ra, "đoàng", đạn trúng bả vai bên tay xách cô gái Mèo, nó quăng bịch xuống, ầm ngay sau cây cột gần đấy. Quán Kinh nghe tiếng xé gió, giật mình, xoay nhìn ra, luồng sáng đeo mảnh cột xong bay xoẹt sát vai Quán Kinh liếm phẳng mảnh áo lạnh như băng, rồi loảng ngoảng đảo vọt lại.

Thất kinh, định bắn phát nữa, không kịp, vội hụp đầu tránh, nhưng luồng sáng xẹt vòng cầu thấp, Kinh phải liều vung súng đỡ quật mạnh. Keng çat! Kinh bị nó

xô dúl vào chân cột, ngọn súng bị tiện đứt đôi, văng ra xa, tay y tê chồn, nhưng luồng sáng cũng bật ngược lên cao hơn sỏi, loạng choạng, hiện rõ hình là một mảnh thép hình dạng trăng khuyết, có sợi xích buộc dài vài gang tay. Nhưng mảnh thép lại chỉ sa xuống lảo đảo chút, đã xé lên rồi chém xả xuống, mạnh hết sức, con đười ươi nhác thấy Quân Kinh bị tiện mất súng, lập tức rời cột nấp, phóng tới chụp.

Tình thế rất nguy cho Kinh, Võ Minh Thần không thể chần chờ nữa, vùng giơ tay phải chém vọt ra một ngọn liễu diệp đao. Sức điện công của chàng trai uy mãnh hơn người, chỉ nghe "vèo" soạt như xé lụa, ngọn liễu đao đã nhắm tước đầu Quân Kinh bắn tới, đánh trúng mặt nguyệt khuyết đến "keng" tiếng dội vang ra tận mặt tiền.

Quân Kinh vùng cuộn dây, rút được con dao lan dắt vành khăn, thì con đười ươi vừa xông tới, nhưng nhác thấy luồng sáng trong buồng vọt ra quật bắn mặt nguyệt khuyết, nó có vẻ sợ hãi như con chim bị tên sợ cây cong, nó dừng phắt lại, xé chạy ra phía hậu. Kinh lẹ tay thả "phập" trúng mõm con đười ươi, nó hung tợn đập "cạch" ngậm cả dao chạy. Quân Kinh vừa toan rượt theo, vọt nghe tiếng Võ quát:

- Cú đứng yên!

Kinh khựng lại dòm, vừa kịp thấy luồng liễu diệp đao chém "chát" nhát nữa, bắn dúl luôn mặt nguyệt khuyết ra ngoài cửa sổ đứt đôi, luồng đao liễu liền xẹt ngược lại, chém "phập" lướt sau gáy cạo mảng lông, bay mảng thịt vai, con quỷ sống, rú lên khom mình, bắn qua cửa sổ, Võ Minh Thần chém vắt theo, trúng bắp đùi con quái, con quái sa huỵch xuống bụi rậm ngoài xa ngót tám thước Tây. Và ngay lúc chém, Võ xoay mặt theo, rẽ luồng nhân tuyến, thoáng thấy lùm cây gần đấy lay động lấp loáng như có bóng vật chi, Võ chém luôn tay trái. Lưỡi đao liễu phật rào xả vào lùm cây, rụng lá tả. Võ vọt ra đứng bên cửa khuất xía "véo véo" hai ngọn liễu đao miện quát:

- Quỷ mũi vệt! Tác hại người lành, mi trốn như chồn cáo, sao không dám ra mặt?

Bỗng có tiếng thê nhon:

- Thăng con nút mảy học nghề đũa nào, chặt nổi cặp liễu dao? Có phen, tao mổ bụng mảy, moi tim, hút óc!

Nghĩ thoáng giây, Võ vừa xía vừa quăng mình ra chỗ con đười ươi vừa ra, nhưng bóng lá loang lổ, mở trắng sương, chỉ thấy một, hai vũng máu đọng trên mặt cỏ, kéo lết lổ chỗ hơn thước, cỏ dập nát, rất nhanh, Võ thu về một đao xòe tay ra trước mặt, kinh điện phát ra có thể kiểm soát hàng vài mươi bộ, bỗng chạm luồng điện lạ, chàng phóng luôn dao theo.

"Thật!" Dao xuyên qua bờ bụi, tia một hàng lá rơi đứt lá tả, cắm mạnh vào một vật gì, sâu lút cán, chàng trai thấy rung động cả cánh tay, kinh điện như bị tảng núi chần hút lấy, không hút ra được. Lạ lùng, Võ xẹt lên ba thước, vận dụng lực kinh, giật mạnh hai cái mới rút ra được. Bèn vọt tới, mới hay đã đến ngọn đồi, lưỡi dao đã cắm vào một thân cây lớn lút cán, loại cây có nhiều nhựa, gần gốc cây, có mảng thịt dính da thú như cánh bướm đậu ngọn cỏ rây máu.

Võ nhìn quanh, ngọn đồi đầy nương sắn, bắp, rau cải, có những tàn cổ thụ vươn cao, um tùm, úp dưới là cánh rừng sâu chạy tới rặng núi đá nhấp nhô và chàng trai cả mừng, chợt thấy hai bóng dìu nhau chạy lao vùn vụt dưới tàn cây sương trắng trắng mờ, cách sáu bảy chục thước. Chàng trai hét lớn:

- Quỷ mũi vệt! Đứng lại! Ta có điều muốn nói! Chịu trả lời, ta thề không hại đâu!

Hai bóng cứ chạy tiếng cười thê hắt lại:

- Thăng con nút Thổ rừng! Có ngày Chúa Sài Quấy mổ bụng mi! Mi phá hỏng việc Chúa Sài Quấy hai phen rồi!

Võ vận sức quăng mình đuổi nhanh như gió nhưng khi tới cách khoảng năm mươi bộ, bỗng nghe "bục" tiếng khá lớn, khói mù tỏa rộng như tạc đạn khói, chừng Võ xẹt vòng tới, lại nghe "bục" hai, ba tiếng nữa, khói mù tỏa một hình cung, xóa mờ hết cả cây cối bờ bụi, Võ Minh Thần quát lớn:

- Quỷ mũi vệt! Có giỏi nói rõ nơi hang ổ, ta sẽ tìm tới... trừ hại cho người lành!

- Hé he é é! Con nít to gan! Mi đến sao nổi động chúa núi Mã Đầu? Há há á! Anh em tao sẽ đón moi tim mày nhấm rượu! Chúa Mã Đầu chỉ thích ăn gan uống mật trai tơ như mày, không như tao chỉ thích gái tơ! Mã Đầu, hà hà, bên kia biên thùỳ phân mao không xa đâu, cứ đến nộp mạng!

Tiếng cười quái gở nanh ác, vờn xoáy vào tai, Võ Minh Thần chạy vòng phía Bắc, chặn ngang, nhưng chỉ thấy rừng khuya quanh quẽ, gió thổi rì rào, côn trùng rên rĩ, bóng hai con quỷ sống đã nường khói mù, biến vào đêm dày, mất dạng.Ồ ào, có nhiều tiếng quát gọi ời ời, ba, bốn bốn thố dân từ phía đó chạy ra ngơ ngác, hỏi chẳng ai thấy bóng quái chạy ngã nhào, nhưng mấy kẻ mặt mày còn nhớn nhác vì nghe tiếng súng nổ phía bản trong.

Võ Minh Thần đành cùng bọn này quay vội về nhà ông Phìa. Đã thấy Quản Kinh cùng đám dân Mèo đang xúm nhau, dập nước, lay gọi bọn người bị mê, thấy Võ về, xúm hỏi. Võ bèn phụ với bọn Quản Kinh, thố dân, đem thuốc riêng cứu tỉnh mọi người dậy.

Phút chốc cả nhà ông Phìa cùng bọn gái Mèo, trai tráng tỉnh dậy, bàng hoàng, người người chưa hết kinh sợ, dáo dác dòm quanh. Võ Minh Thần phải lên tiếng an ủi cho biết rõ hai con quái đều bị thương khá nặng tuy chưa vong mạng, nhưng chắc không dám lần tới ngay.

Ông Phìa cùng hang động cảm tạ thầy trò chàng vô cùng, coi không khác thần nhân giáng hạ xuống cứu dân bản. Ông Phìa xin hai thầy trò ở nán lại ít hôm, cứu nạn, nhưng Võ cố từ tạ, nói phải đi có việc cần kíp, sau thấy hành động khẩn khoản quá, chàng đành cho biết, sẽ tới thẳng hang ổ con quái để trừ diệt!

Sáng sau, Võ Minh Thần, Quản Kinh từ giả bản Mèo trên núi cao, lên đường. Ông Phìa sai vật heo làm gà tiễn khách, nhất định tặng con ngựa khỏe, không chịu lấy tiền. Lại kéo cả động đưa khách xuống núi lưu luyến không muốn rời.

Võ Minh Thần, Quản Kinh nhắm biên thùỳ phân mao ra roi, bỏ vùng đất Việt, vượt ranh, sang thẳng nước Tàu. Dọc đường không xảy chuyện chi bất trắc, nhưng tới địa phận Trung Hoa, vào mấy bản xạ phang đều thấy nhà nhà đóng kín canh phòng cẩn thận, không khí chết chóc bao trùm, hỏi ra mới hay, vùng này mới bị quỷ

đường ươi lần tới bắt đàn bà con gái ăn thịt gieo khủng khiếp khắp nơi, có nhà phải di tản.

Hai người đi sâu vào nội địa, gặp đâu hỏi thăm đấy, lần quần khắp miền, chỉ được biết Quảng tây có ngọn Mã Đầu Sơn nhưng không hiểu ở chỗ nào. Mãi hai, ba hôm sau, một bữa cả hai vừa đi tới một cánh rừng kia, về nẻo Đông Bắc biên, ngựa vừa xuống chân đèo, bỗng gặp một cuộc chạm súng ngay dưới thung lũng.

Đứng trên trông xuống, thấy một toán nhân mã năm, bảy bóng lực lưỡng mang cây cờ hiệu nhỏ đi nước kiệu bầm ngang qua thung lũng, bỗng có một bọn vài chục tay súng trong từng vọt ra chặn lối, quát tháo chửi mắng nhau inh ỏi, Pạc Hoạc nổ đòn tan nửa phút, chợt chỉ còn nổ lác đác, có tiếng quát như sấm phía bọn người mang cờ hiệu:

- Tiu nà! Mày là quân chó đói nào dám chặn đường gây sự? Không thấy cờ hiệu à?

Có tiếng cười thét:

- Đừng trương cờ hiệu cho bắn mắt thiên hạ, về bảo chủ tướng mày trương cái quần đàn bà còn hơn! Tiu nà! Thồ phi, hiệp dâm, ăn thịt người, nạt đàn bà con gái!

Hai bên "tiu" inh ỏi, không bắn nhau nữa, bỗng Võ Minh Thần đột lòng, lắng tai nghe, tiếng tên khách mang cờ hiệu hét:

- Tiu nà! Tao đi thu thuế dọc biên cho chủ tướng à! Cả năm nay, người Mã Đầu mới đến vùng này, mày là thằng nào dám nói càn, làm bậy à!

- Hà hà, tao cũng ăn cướp như chúng mày, nhưng tao không cướp giật của đồng nghiệp, không bắt vợ con thiên hạ! Tao có việc qua miền này, tội mày bắt vợ con tao, tao phải giết hết tội Mã Đầu! Tiu nà! Mã Đầu cấu quấy! Tao không thêm ý đồng, có giỏi đánh tay đôi với tao?

- Tiu nà! Thằng điên cuồng không biết phải trái! Đầu lĩnh Mã Đầu cũng đập chết được Tài Wang núi khác à!

Hai bên hét thủ hạ dạt xa, đoạn lập tức vọt ngựa chếch tới ngay chân đèo Võ đứng, chỗ có một khoảng trống bên con suối khá rộng. Thầy trò Võ thấy rõ tên khách cầm cờ hiệu trạc hơn ba mươi, râu ria xồm xoàm, đeo Pạc Hoọc, mã tấu, tay cầm đầu đám hơn ba mươi thủ hạ kia cũng là tên khách Quảng Tây lực lượng, râu quai nón, trạc tứ tuần, cả hai đều mặt mày coi táo tợn, đứng hàng lục lâm thổ phi biên giới!

Tên khách tứ tuần này cầm một quả chùy gai xông tới, đập liên, hai tên quần thảo, búa, chùy quật nhau chan chát, rất hăng, mãi chưa phân thắng bại. Võ Minh Thần sốt ruột quay bảo Quản Kinh:

- Coi hai tên thổ phi cũng khỏe đó, nhưng có lẽ đồng sức, đánh đến tối chưa xong. Chú xuống can chúng, làm quen với tên người Mã Đầu đi!

Hiếu ý chủ, Quản Kinh sóc áo bảo:

- Làm quen không bằng làm thân! Dầu có bắt sống nó, nó cũng chẳng chịu khai sào huyệt. Chi bằng bênh nó... Như thế... Như thế...!

Võ gật đầu, Quản Kinh vọt luôn xuống, xông vào can, quả nhiên gã khách tứ tuần râu quai nón mê trận, nạt lui liền, Kinh cả giận mắng lớn:

- Tù nà "nị"? "Úa" thấy đánh lộn, tổn cơm, "úa" can, sao dám hỗn! "Ní" đón đường gây sự, còn không biết lỗi à?

Tên khách kia vác chùy xông tới đập luôn, miệng chửi như điên:

- Mà y là đứa nào? Mà y đồng đảng với tụi bắt vợ con tao?

- Tao không quen! Nhưng mà y không thấy chữ đề trên cờ hiệu ư? Mã Đầu Sơn danh lừng biên giới, bên Nam tao cũng nghe tiếng, mà y dân Tàu không biết sao? Thôi bỏ!

Tên khách giận trợn ngược mắt, lặn vào, tên kia thấy thế có cảm tình liền sẵn tới đỡ cho Kinh hét lớn:

- Thăng điên này không biết phải trái à! Người bạn nước Nam giang ra, để ngộ cho nó mấy búa!

Quản Kinh rút mã tấu gạt y ra, đánh với tên kia. Kinh còn lẹ hơn một bậc, qua mấy đường đã cho luôn hai nhát nhưng chém bằng sống mã tấu. Tên kia tức quá, hét như sấm, đám thủ hạ từ đằng xa reo hò múa súng kéo tới, tên Mã Đầu giật mình kêu lên:

- Nó đông dữ à! Coi chừng!

Nhưng Quản Kinh cứ đánh dồn tên kia lui mãi, khi đám thủ hạ đã tới gần, Kinh nhè quay sống mã tấu nện một cái vào cườm tay, rút luôn chùy, Kinh vọt sang điểm huyết, ra hiệu cho tên Mã Đầu, hét:

- Đứng lại! Đứa nào lại gần tao cho nó xuống âm ty! Hầy à! Rút nhanh, tao tha cho nó!

Bọn này đông nhưng thấy chủ tướng đã bị tóm đành chửi thề, uất ức dạt ra xa, bọn thủ hạ Mã Đầu kéo tới xua bạt ra, tên khách đầu lĩnh cười ha hả vẻ khoái chí hết sức.

Quản Kinh đứng sau thân cây lớn, giải huyết á khẩu cho tên khách cầm chùy gai, vỗ đống vai khô giọng:

- Đuổi tụi nó đi xa cho rồi! Ngộ sẽ thả chú mày sau!

Tên này giận xung thiên, bị kẹp cứng, túng thế, đành chịu phép, vừa đuổi thủ hạ đi.

Quản Kinh nhặt cây chùy gai, vẫy gọi Võ Minh Thần xuống, đoạn ra hiệu cho bọn Mã Đầu Sơn cùng phi ngựa về phía Bắc, xế tới một rừng núi đá chồn vờn tạt vào chân núi, Quản Kinh vờ hỏi tên cầm chùy:

- Ngươi chưa? Giờ ngộ thả nị nhé? Chuyện mất vợ mất con bỏ, đi kiếm lỗ phồ khác!

Tên khách này hét:

- Tiu nà! Vợ con tao đẹp nhất nước Tàu không kiếm đâu được à! Còn sống ngày nào, tao quyết báo thù, tao đốt hết núi Mã Đầu, bắt hết vợ con tụi nó bán cho nhà thổ à! Mày bên Nam sang, mày bên nó, tao bắt cả vợ mày!

Quản Kinh cười khà:

- Vị này nóng như Trương Phi, thôi chịu khó ngồi xem khi vợ giây lát, tụi ngộ có lời chào!

Đứt lời, Quản Kinh lấy dây thừng trói y ngồi trên lưng ngựa, buộc chặt vào một thân cây lớn, cầm chùy gai trước mặt, vỗ vai y nói lớn:

- Chịu khó lăn cán chùy mà cứu dây thừng à! Hơi lâu đó, nhưng không hề gì? Nước chảy đá mòn, cứu lâu dây đứt! "Chầu" à?

Nói xong, cùng mọi người bỏ đi sau khi giải huyết cho y. Tên khách vùng vẫy, tủi nhĩ ỏi, làm con ngựa y phát hoảng, chạy lồng đi, thành y bị treo lơ lửng vào thân cây, cách mặt đất hơn thước, tên đầu lĩnh Mã Đầu ngoái dòm lại, cười hô hố, ra phần hứng chí, vừa chạy ngựa ra đường mòn, vừa hỏi Quản Kinh :

- Hầy à! Người bạn bên Nam phạt tội nó ngộ dữ à! Mà sao người bạn lại bên ngộ? Hấu ló! Hấu ló!

Quản Kinh nói luôn:

- Ngộ cùng cậu chủ đây nghe tiếng Mã Đầu Sơn từ bên Nam, bọn ngộ rất thích nghề lạc thảo, bọn ngộ muốn nhập bọn à?

Tên khách nghe nói thế, càng khoái, y ngó Võ Minh Thần, hơi ngạc nhiên vì vẻ đáng thương sinh, lại đeo cái dù sau lưng, y cười ngất:

- Này! Cậu học trò này cũng thích nghề không vốn? Ngộ dữ à! Tưởng gì, muốn nhập bọn, có ngộ nói, chủ tướng ngộ nhận ngay à! Chủ tướng ngộ thích người giỏi võ, nị giỏi võ, được làm tùy tướng ngay!

Thầy trò Quản Kinh hết sức mừng thầm, vội lên tiếng nhờ cậy. Tên đầu lĩnh rút trong túi một tấm thẻ đồng tròn như đồng bạc, đưa cho Quản Kinh.

- Ngộ còn phải đi thu thuế, nửa tháng nữa mới về! Nị cứ đến Mã Đầu Sơn nộp cái thẻ bài này cho đồn ngoại phòng, sẽ được lên núi à! Nhưng phải cẩn thận chủ tướng ngộ tính nóng như lửa, khéo mất đầu à?

Thầy trò Quản Kinh nhìn tấm thẻ, thấy khắc hình cờ đầu con ngựa, dưới có ghi số hiệu, tên tuổi, cấp bậc mới hay tên y là Tchang Xây, đầu lĩnh biệt phái doanh quân lương thuộc hàng cao trong đoàn quân thu thuế. Tchang Xây lại chỉ cả đường nước tới núi Mã Đầu không hề ngờ vực, vì thấy Quản Kinh bênh vực y rất nồng nhiệt.

Biết rõ nơi sào huyệt Mã Đầu rồi, Võ Minh Thần, Quản Kinh lập tức từ giả viên đầu lĩnh Tchang Xây, hai bên chia tay, đi hai ngã, lòng mừng rỡ không ngờ việc giữa đường

Biên địa Tàu, Quảng Tây tiếp giáp Cao Bắc Lạng hầu hết là những vùng núi đèo hiểm trở, nhiều chỗ còn hoang vu hơn cả bên đất Việt, xưa nay vốn là đất dung thân của giặc cỏ nên rất khó đi.

Ngoại trừ một vài con đường vẫn được dùng làm các trục giao thông của quan binh Tàu, khách thương dân chúng, nhưng đương thời không khí "ngoài vòng pháp luật" vẫn bao trùm, thổ phỉ như rươi, dựa vào địa thế thiên hiểm hoành hành, khách đi xuyên sơn thường bị cướp đoạt, mất mạng, nhưng vùng nào có tay thổ phỉ mạnh còn đỡ, tay lạc thảo nào quét hết giặc cỏ tạp nham, thu thuế, thu tiền mãi lộ, nghiêm nhiên thành một thứ "Tài Wang" nhất thống, đặt ra luật lệ riêng, dân chúng, khách thương tuy khổ, nhưng còn đỡ hơn chịu cảnh thổ phỉ như rươi, đại vương nhiều hơn chó đá, nơm nớp sợ mất của mất đầu như chơi. Nhất gặp được tay "Tài Wang" nào có đầu óc tổ chức, biết cai trị, biết nuôi dân để dân nuôi lại, ai cũng vui lòng.

Hai thầy trò Võ Minh Thần cứ noi theo các sơn lộ, đi qua các khu rừng rậm, bán dân, phần lớn là dân xạ phang thổ phỉ sắc dân lai Thổ, Nùng, Tàu... thường gặp tại biên giới, giống người dữ tợn, ít học, hay đi ăn cướp, giết người nên người ta quen gọi giặc cướp biên giới là thổ phỉ, tuy thổ phỉ mạn Thái Nguyên, Bắc Kạn,

Bắc Giang cũng nhiều rồi đến dân Tàu.

Hai thầy trò lấy làm lạ, đi quanh co ngót hai ngày, không gặp thổ phỉ gì cả, mà gặp mấy trạm thu tiền mãi lộ, toàn của Mã Đầu Sơn, chỗ nào, khách vắng lai cũng nộp nườm nượp, đi bộ một mức, cưỡi ngựa một mức, tải hàng hóa một mức... đâu vào đấy. Đặc biệt có một trạm còn thấy cả một tốp quan quân vùng nào đó đi qua cũng vào nộp, nhưng bọn đứng trạm không lấy. Thầy trò Võ vào, đưa tấm thẻ của Tchang Xâ, bọn này cũng miễn thuế. Nhưng tới một cánh rừng rậm kia, bỗng gặp một bọn hơn mười tên ra đòi tiền mãi lộ, khách ngược xuôi buôn bán cho biết đường này nộp rồi, bọn kia "tiu" inh ỏi, bảo chúng không biết Mã Đầu Sơn và toan cướp đoạt của cái hàng hóa, thầy trò Võ phải ra tay đánh đuổi, bắt sống tên đầu đảng, tra vấn mới hay, Chúng là quân Mã Đầu Sơn, nhưng thuộc núi Ngưu Đầu sát nhập, nhân có việc qua đây, bàn nhau "ăn mảnh" một chuyến. Chúng van lạy như thế sao, khiến Võ động lòng, tha cho, đoạn tiếp tục lên đường. Lòng ngạc nhiên bảo Quản Kinh:

- Lạ thật! Xem chừng cả miền thiên địa này, đều nằm trong vòng thế lực của Mã Đầu Sơn có vẻ yên ổn hết sức không như miệt giáp Trùng Khánh phủ Cao Bằng ta. Có lẽ vùng đó chưa vào vòng kiểm soát của chúng. Nếu vậy tên chúa đảng Mã Đầu Sơn này rất lợi hại, vừa tàn ác vừa khôn quấy, ta phải cẩn thận mới được.

Thực ra, chính Quản Kinh cũng chưa rõ tiểu chủ y tìm đến sào huyệt núi Đầu Ngựa làm gì? Y chỉ đoán phải có chuyện quan hệ lắm nhưng không bao giờ hỏi. Nay nhân tiện Võ bàn, Quản Kinh bèn góp theo mới hỏi cho biết. Võ Minh Thần không biết bày tỏ nhiều, khi tất cả còn mờ mịt. Võ chỉ bảo:

- Việc này dính dấp đến mẫu thân tôi. Người bị chết thảm, sau khi sinh tôi, phụ thân chưa kịp tiết lộ, thì bị giết, chú Sênh dặn "đi tìm chúa Đầu Ngựa". Khi tôi hỏi đến kẻ đại thù!

Quản Kinh khẽ thở dài, thương tiểu chủ hết sức.

Chiều đó vào khoảng gần năm giờ, hai người tới vùng núi Đầu Ngựa. Một vùng thâm sơn cùng cốc, núi cao, rừng rậm, hoang vu, cô tịch, chỉ thấy chim kêu, vượn hú chon von, bốn bề không một bóng nhà thổ dân.

Theo đúng lời chỉ dẫn, hai người đứng trên đèo cao nhìn về phương Đông Bắc quả nhiên thấy một ngọn núi cao chót vót giống hệt một cái đầu ngựa khổng lồ, in vào nền trời như đang đớp mây bay, coi rất hùng vĩ.

Bèn cho ngựa nghỉ ngơi giây lát, đoạn lóc cóc xuống đèo, đi vào một con thung lọt thỏm giữa mấy rặng núi đá dựng thành. Nhìn địa thế hiểm trở, hoang dã, Võ Minh Thần bảo Quân Kinh:

- Nay đi vào sào huyệt Mã Đầu đầy thổ phỉ, cạm bẫy, vào sinh ra tử, tôi định gặp tên chúa Mã Đầu, rồi sẽ tùy cơ ứng biến. Vạn nhất, nếu rõ chuyện năm xưa rồi, tôi sẽ bắt sống nó, vừa tể vong hồn mẹ tôi vừa để ra khỏi sào huyệt của nó cho dễ, hoặc sẽ lâm nguy, sẽ rút theo đường núi, nếu chú cùng đi, sẽ bất lợi mà lại nguy hiểm nữa. Vậy chú nên đợi tôi ở bên ngoài, nội đêm này sẽ gặp nhau!

Quân Kinh không chịu, quyết đòi theo, khẳng khái bảo:

- Tôi là kẻ theo cù nhà đã lâu, mối thù của cậu hai là mối thù của tôi, nếu không được chia sẻ, mai sau tôi còn mặt mũi nào gặp hai cù dưới tuổi vàng! Tôi tuy võ nghệ kém nhưng cũng đã phụ cậu hai nhiều thứ, cậu hai cứ cho tôi đi. Phàm vào nơi ổ giặc, dàn mặt sợ nhất nó bắn trộm, có tôi không phải thừa đâu!

Võ Minh Thần đành chịu. Hai người cho ngựa bước một tiến vào thung lũng. Đường mòn chạy qua một bên núi dài, quanh co, chớch chớ, càng vào càng thắt lại, hai bên núi cây cối rườm rà, địa thế hiểm trở.

Lóc cóc! Lóc cóc! Vó ngựa nổi khua mặt đá gập ghềnh vang âm, sạo gợn mặt trời mùa thu lạnh đã hạ gần ngọn núi Tây, qua sương chiều, ánh sáng ủa thoi thóp đổ xuống hẻm, mỗi bước đi như có tử thần rình rập, không khác Bàn Thống qua Lạc Phụng Ba! Hai người vừa chậm bước lỏng buông tay khẩu vừa liếc mắt nhìn quanh, tuy chí báo thù sôi sục, lòng uất thâm lo con quỷ mũi vẹt đã kịp mò về trước, đang nấp sau đá rình "đón tiếp".

Quân Kinh cầm tấm thẻ bài giơ trước đầu, khoa nhẹ, ngựa mới vào được non một trăm bộ, bỗng nghe "đoàng đoàng" hai tiếng Pạc Hoọc nổ dòn đạn "chúu chúu" trước mũi. Cả hai cứ tiến, vừa tới một chỗ hình thước thợ quanh bỗng lại có hai phát tên

nữa bay qua, cắm chéo hai bên cây rồi từ đâu một cây giáo dài phóng ra, "phập" chắn ngang trước đầu ngựa.

Rồi từ trên mỏm đá cao hơn mười thước, nhô ra một tên khách cao lớn dữ tợn, cầm một lá cờ đuôi nheo đỏ phất tía, quát như sấm:

- Hãy à! Hai người kia đi đâu? Không biết đây vào đất Tài Wang Chúa Mã Đầu à? Đứng im!

Hai thầy trò nhìn quanh, thấy súng ống chĩa xuống tua tủa khắp trước sau, Quán Kinh khoa thê bài nói lớn:

- Có việc vào gặp Chúa Mã Đầu! Ngộ có bài hiệu của Tchang Xây đây!

Lập tức tên khách phất lia cờ, từ hai bên núi, hơn chục tên thổ phỉ kéo xuống, hỏi qua, rồi tên khách cầm cờ sai khua một tràng thanh la, ít phút sau một toán bảy tên cười ngựa, đội mũ rộng vành, xách súng chạy ra, Quán Kinh đưa thê bài bảo:

- Tchang Xây trở đường cho bọn ngộ tới! Bọn ngộ có việc cần gặp Chúa núi!

Gã đầu mục nhìn chòng chọc, hỏi:

- Hai "sếnh sáng" gặp có việc gì?

Võ Minh Thần từ tốn bảo:

- Mỗ có việc quan hệ, nị cứ đưa mỗ vào!

Gã đầu mục nhe răng cười khê:

- Tài Wang lo việc lớn, còn các việc thường thường, đầu lĩnh đầu mục lo lấy, Tài Wang ngộ bận luyện võ à!

Thầy trò Võ đành tỏ ý muốn nhập bọn, gã đầu mục cười bảo:

- Hãy! Vậy phó tướng ngộ cũng định được rồi!

Giật mình, Quản Kinh hỏi vội:

- Phải phó soái mũi vệt, một mắt?

Gã đầu mục thoáng ngơ ngác, lắc đầu:

- Mã Đầu ngựa có hai, ba ông phó! Có một ông một mắt thứ hai, nhưng có cái mũi cũng cong cong à! Nhưng ông phó nhất khác!

Hai người không nói nữa. Lập tức gã đầu mục dẫn hai người vào núi. Đi hết đường hẻm qua một con thung hiểm, đã thấy doanh trại san sát tựa vào rặng núi lớn, có cả bãi tập bắn giáo trường, khe suối quanh co, đồn binh rải rác, cờ hiệu bay phấp phới, coi ngăn nắp, chỉnh tề lắm. Thở phỉ đi qua lại tập nập, hai người lấy làm lạ, thấy cả đàn bà, trẻ con, chừng vợ con tụi chúng.

Thấy tên đầu mục dẫn hai người mặc quần áo Thổ đi qua, ai nấy trở mắt dòm, tên đầu mục đưa thẳng vào chân núi, tới một căn nhà rộng, trước cửa có ba bốn chục tên đang đấu võ, đấu mã tấu, reo hò inh ỏi. Có hai, ba gã đứng trên thềm coi, thỉnh thoảng chỉ trỏ, cổ võ, tên đầu mục đưa thẳng tới, nói líu lo, một gã dáng đầu lĩnh nhìn tấm thẻ bài ngấm hai người, hỏi vài câu, đoạn gã râu bảo:

- Hai sênh sáng muốn lên trại gặp phó tướng hãy để súng lại đây!

Không do dự, thầy trò Võ làm theo, Quản Kinh rút cây súng trận, súng cối, cùng khẩu súng mười hai của Võ trao cho chúng, trao luôn cả mã tấu. Gã đầu lĩnh vẫy tay cho tụi đầu mục trở ra, đoạn sai lấy ngựa đưa hai thầy trò lên núi.

Đường lên quanh co khúc khuỷu, hết đường đèo, còn qua hai trạm gác nữa mới tới lưng chừng núi. Mới hay trên núi còn mấy khu dinh trại rải rác quanh sườn, coi như các vị trí cố thủ phòng bị tấn công.

Gã đầu lĩnh xuống ngựa, ra hiệu cho hai người buộc trước trạm, cho bộ hạ giữ, đoạn dẫn hai người qua một lối đá, đi vòng ra phía sau. Thấy một khu lòng chảo khá bằng, có mấy căn nhà nho nhỏ dựa ghềnh, thấp thoáng có bóng người qua lại. Y đưa vào một cán, đầy giấy leo, phong lan, có hai tên vạm vỡ dữ tợn, đứng coi một

tên gãy đứt cao lêu nghêu, mặt mũi xanh rờn đang ngòì chuốt một bàn tay thép.

Tên này cụt tay mặt có lắp bàn tay thép vào, giống hệt bàn tay năm ngón, nhưng ngón nào cũng nhọn hoắt sắc như dao, xòe úp xuôi đều, thành năm mũi giáo, hai bên là hai lưỡi dao.

- Thiết Thủ Đại Vương phó tướng đó!

Thấy động, cả mấy gã ngoảnh trông ra, viên phó tướng Mã Đầu vừa hỏi lớn vừa xìa vụt bàn tay về phía cuối nhà, "soạt" tiếng, cả bàn tay sắt đã bay vút ra, "phập, phập" đứt lìa phẳng hai cái tai pho tượng gỗ lắc lư khật khưỡng nhe "ông lật đật", cách khoảng mười lăm bộ, chỉ thấy nháng sáng, hai cái tai rụng xuống, y đưa tay lên gãi ria mép, tay y đã lắp nguyên bàn tay thép như cũ.

- Việc gì đó? A Hếch? Khách à?

Tên đầu lĩnh tiến vào, lễ phép trao tấm thẻ bài Tchang Xây, nói líu lo một hồi, viên phó tướng ngó hai thầy trò Võ cười lớn:

- Hầy à! Chú kia coi được còn chú học trò xách ô kia cũng thích hành nghề lạc thảo? Ngộ dữ à! Có ngón gì hay góp với tụi ngộ?

Vừa dứt lời, lẹ như chớp, viên phó tướng Mã Đầu Sơn xoay nghiêng người, xìa vụt ra chỗ thầy trò Võ Minh Thần.

Lúc đó cả hai còn đứng giữa khung cửa, thủ pháp hăn nhanh hết sức, lại nhằm Quán Kinh tuy cũng có bản lĩnh, nhưng chỉ đủ sức đỡ gạt ra thôi, may Võ Minh Thần đã vận công sẵn lập tức phát "soạt" tay, điện kinh bay ra vừa chặn vừa hút luôn bàn tay thép, Võ đảo nhẹ cái bàn tay thép đã lắp luôn vào đầu ngón tay chàng, êm như không.

Cả mấy tên đầu lĩnh cũng tròn xoe mắt, viên phó tướng có tên Thiết Thủ Đại Vương giật mình ngơ ngác, lặng đi mười khắc trước thủ pháp lợi hại phi thường của chàng thư sinh coi vẻ trói gà không chặt. Vẫn thản nhiên như không, Võ Minh Thần đưa tay gại gại lưỡi thép, khen:

- Hầy! Bàn tay này sắc dữ ả! Xỉa trâu cũng chết, chắc cửa cổ nhiều người rồi!
Trả "Tài Wang"!

Dứt lời, Võ lẳng nhẹ cái, bàn tay sắt bay vút tới viên phó tướng Mã Đầu. Hẳn có thể xỉa đứt tay tượng gỗ, nhưng lại chưa đủ sức điện công để thu bàn tay từ tay kẻ khác phóng ra, nên hẳn giật mình hụp luôn đầu xuống tránh. Bàn tay xé gió vút tới, nhưng bất thần ngừng lại ngay chốc đầu hẳn, hẳn thấy im lặng, lom khom ngửa lên trông, càng kinh, thấy bàn tay đậu lơ lửng chao qua chao lại, rồi sà xuống trước mặt hẳn. Võ chìa tay như trao vật gì, điềm đạm bảo:

- Kìa mỗ trả lại Tài Wang mà! Cầm lấy chứ!

Viên phó tướng Mã Đầu lùi một bước, đứng lên, bàn tay cũng dâng lên chao qua lại, như có bàn tay vô hình phất phất, tung êm ru, hẳn cũng phát ghê uy lực, vì điều khiển được vật cách không êm và chậm, phải là tay có sức điện kinh người, Võ giục đến lần thứ ba, hẳn mới thò tay chụp lấy bàn tay thép, giật mình suýt buông rời vì bàn tay nóng như nung ở lò lửa vậy! Bao nhiêu vẻ oai vệ biến mất, viên phó tướng Mã Đầu thở phì, vùng hỏi:

- Nị sếnh sáng học trò giỏi hơn cả thầy ngộ... lại đến nhập bọn lạc thảo? Giỏi dữ sao không làm Chúa núi một mình?

Võ Minh Thần từ tốn:

- Mỗ mới học hạ sơn, chưa ra đời bao giờ, mỗ nghe tiếng Chúa núi Đầu Ngựa, mỗ thích, tìm tới! Hầy cho bọn ngộ được gặp!

Viên phó tướng này qua phút kinh hãi, đâm ngờ, hẳn lắc đầu nghi hoặc:

- Không phải đến nhập bọn! Có chuyện khác ả! Người như sếnh sáng, không phải hạng thích nghề ăn cướp!

Võ Minh Thần cố giải thích, hẳn cứ hỏi vặn, chàng trai đành bước vào, nào dè hẳn càng sinh nghi lùi lại bất thần hẳn quơ tay vào vách từ trên trần, bỗng vút xuống một tấm lưới thép chụp nghiêng lấy chàng trai. Quân Kinh la lên, cả ba tên đầu lĩnh

vùng chia sủng nhưng đáo sự mới hay bản lãnh Võ Minh Thần đã luyện tới mức siêu việt, ứng phó rất tinh khôn, không phí một giây, thấy lưới chụp xuống, trái với người khác thường tính ngay chuyện tung lưới thoát, Võ không thể, chàng phản ứng ngược lại, cứ đứng yên, thò vạt chỉ thủ điểm thốc vào tên phó tướng Mã Đầu, xoay nửa bộ điểm luôn ba tên đầu lĩnh đứng lơ nhố quanh, Võ xuất chỉ phong điểm cách không đúng lúc lưới chụp xuống ụp và bất ngờ đến nỗi cả bốn đều là tay có nghề cũng không kịp trở tay, trúng đòn, gục hết.

Quản Kinh đứng ngoài phải sửng sờ trước sự nhanh tay nhanh trí của tiểu chủ, Kinh vọt vào, lúc này chàng trai Võ mới ung dung lia dao khoét lưới, bước ra.

Đến nước này không thể trá nhập được nữa, Võ Minh Thần ra hiệu cho Quản Kinh trấn cửa đoạn túm viên phó tướng Thiết Thủ lôi dậy giải huyệt, hỏi:

- Chủ tướng mi đâu? Nói mau! Đừng để mỗ phải nặng tay khảo!

Thiết Thủ Đại Vương lừ lừ nhìn Võ, vẻ giận xung thiên:

- Muốn gặp chủ tướng ta làm gì? Báo thù hay chiếm núi?

Võ khẽ tiếng:

- Không phải việc nị? Cứ đưa mỗ tới gặp sẽ biết! Tên phó tướng quý mũi vẹt về đây chưa?

Thiết Thủ ngó sững:

- Mới về! Người cũng có thù với y?

Võ Minh Thần lại hỏi:

- Phải y có một mắt?

- Chính thế! Y bị móc mắt đã mười năm! Mười năm nay y luyện võ để trả thù!

Võ thở phào, nhẹ nhõm, quay bảo Quản Kinh:

- Không còn ngờ gì nữa! Con quỷ mũi vẹt một mắt đứng quỷ tặc trên núi Đầu Ngựa này! Thiết Thủ! Chịu dẫn chứ?

Viên này thất thế, mắt này lửa, cười gằn:

- Được! Ta dẫn tới! Nhưng mi đừng hòng thoát khỏi Mã Đầu Sơn!

Quản Kinh xách ba gã đầu lĩnh đặt ngồi mấy phía, đoạn thủ luôn cây súng ngắn dặt kín trong mình, cùng Võ Minh Thần áp điệu Thiết Thủ Đại Vương ra ngoài.

Hắn bị triệt võ công đi trước, Quản Kinh bám sát, đường lên núi quanh co khúc khuỷu rải rác phía trên và có một vài khu nhà nửa chừng của bọn phó tướng đầu lĩnh với một ít lâu la trực hầu canh gác. Thịnh thoảng có một, hai tên khách từ trên đi xuống, chào hỏi Thiết Thủ đều bị Võ điểm huyết gục bất thần, giấu vào kệt đá bụi rậm.

Chừng nửa giờ sau, mới lên tới đỉnh núi, ngọn "Đầu Ngựa" sừng sững đóp trời, còn le lói ánh nắng thu tàn. Sương lam khí đá đùn chằng vơ vẩn, ngay dưới cổ ngựa là một khu lòng chảo khá bằng phẳng, coi như cái đài sen loe, tòa ngang dãy dọc ngổn ngang, rải rác bóng người ngựa qua lại, nhưng không đông mấy, có lẽ chỉ là một số tùy thuộc viên chủ tướng, thấy cả bóng đàn bà thấp thoáng.

Thiết Thủ đưa hai người qua lòng chảo, trại doanh trung ương, bọn giặc thấy chào rất lễ phép. Đi đến chân cổ ngựa, chợt thấy một cô gái Tàu đi ra, Thiết Thủ hỏi luôn:

- Chủ tướng đang làm gì đó, A Múi!

Cô gái chào, ngó bọn Minh Thần, lú lờ:

- Tài Wang sênh sáng đang tập võ! Có cả Tài Wang bên núi Đầu Trâu! Em xuống sửa soạn tiệc rượu à!

Mắt Thiết Thủ sáng hẳn lên nhưng không dám khác ý vì Quản Kinh đã vượt lên một bước, dòm chừng. Hai bên chia tay, đi vòng sang bên kia cổ ngựa, vụt hiện ra một khu rất u nhã.

Cây cối mọc kệt đá xanh um, hoa nở tốt tươi coi vẻ hoa viên, dưới tàn cây có hai, ba căn nhà xinh xắn, dựa cổ ngựa là một căn nhà gỗ hai tầng, kiểu nhà sàn, dưới vách trống, hoa leo mọc dày che kín cột, đằng gian đầu là tàu ngựa, gà vịt, chim câu hàng đàn. Giữa vườn hoa, có một con hồ vẫn đang uống nước coi vẻ cạp nuôi làm cảnh.

Đoán chắc có cạm bẫy, Võ Minh Thần nắm tay Thiết Thủ, trầm giọng:

- Việc mỗi tối đây là chỉ cần gặp chủ núi, mỗi không muốn nị chết oan! Phải căn nhà sàn kia?

Thiết Thủ gạt đầu, dẫn thẳng tới, y men sát vách đá, vòng ra phía trước, đứng trước một chiếc thang mây vắt chéo lên thêm lầu. Con hồ vẫn thấy người, lừng thững bước tới hít ống quần, Thiết Thủ đưa hai người lên thang mây, lại thấy một con báo gầm đi tới, Võ Minh Thần liếc thấy hiên dài chừng hơn ba mươi thước, gian đầu vắng không, chỉ có một tên đầu lĩnh to lớn bắc ghế ngồi đó.

Vừa thấy bọn Thiết Thủ, y đứng lên chào, định bỏ đi luôn, Võ Minh Thần lẹ tay búng véo một cái, tay kia thọc luôn vào sườn Thiết Thủ, Quân Kinh đỡ tên đầu lĩnh, Võ đỡ Thiết Thủ, vác vào đặt xó buồng. Đoạn nhẹ gót xuyên cửa thông sang buồng bên, đây là một căn rộng đáng phòng khách, bày biện rất nhã.

Qua buồng khách, tới đầu bên kia, sau rèm cửa thông, thấp thoáng hai, ba bóng nam nữ, nấu nước, pha trà, gọt trái rót rượu...ra vào căn buồng phía sau sát vách đá. Đợi chút hai ả vào, còn một, Võ dặn Quân Kinh trấn ngoài, đoạn rón rén nường đồ vật tiến vào, hạ luôn một gã khách lớn vừa đi ra. Nhờ có ngón điểm cách không á khẩu, Võ đột nhập êm ru ngồi thụp, vén rèm, dòm vào.

Buồng trong, cửa đóng kín, khói um, mùi thơm ngầy ngật tỏa ngào ngạt, một cảnh huyền ảo hiện ra, lặng lẽ như trên màn ảnh câm. Xế cuối buồng, xa xa có một cái sạp rộng, có hai tên khách nằm hút thuốc phiện, dưới chân, một ả tàu đang ngồi tiêm thoãn thoắt luôn tay. Hai ả hầu vật gần đấy. Ánh đèn dầu lạc lung linh hắt lên người, vật quện khói thuốc lơ mờ, cả hai đều mặt xường xám chấm gót, lưng quay vào trong, mặt hướng ra ngoài, một tên gầy gò coi ốm yếu như que củi, trạc hơn bốn mươi lăm, bốn mươi sáu, để ria dài, không cân, mặt coi đánh thép phong trần,

còn tên kia trái lại to như con trâu mộng, cụt một chân, lắp chân gỗ, râu quai nón xồm bàn chải, cằm bạnh, mắt điều hâu, vừa oai vừa dữ hết sức!

Nhìn kỹ, mới hay chỉ có tên khách ốm nằm hút liên miên không ngớt, còn tên kia nằm không, cả hai đều nhắm mắt. Để ý, còn thấy bên kia đầu tên khách ốm có đặt một khẩu "moóc chê tám mươi mốt" bên một sợi dây lưng to bản, dắt đạn tám mươi mốt nằm một hàng như đàn lợn con.

Võ Minh Thần ngạc nhiên, nghĩ thầm:

- Quái nó nằm hút thuốc phiện, sao con hầu lại bảo nó luyện võ? Hay nó luyện bí kíp? Phù Dung Công? Mà tên nào là Chúa Mã Đầu? tên gầy hay tên to lớn kia? Chưa rõ nó lợi hại đến mức nào? Tình thế này, kéo dài bất lợi, thủ hạ nó đổ tới, sẽ ngay?

Phải nhân bất ngờ đột nhập, giải nhập là hơn!

Bèn vén rèm xẹt luôn vào, đứng tựa lưng vào vách, nhanh như chớp búng lia mấy nhát chỉ phong vào mấy kẻ hầu gục ngã, quát chìm:

- Nằm nguyên! Ta có chuyện muốn nói!

Lời vừa dứt, dù đã cặp nách, chĩa vào sập, tay phải xòe cong, trong tư thế sẵn sàng chụp. Võ Minh Thần chiếu cặp mắt điện vào hai tên khách. Đang nằm nhắm mắt hút, sức nghe động âm, tiếng quát, cả hai tên khách cùng mở choàng mắt ra nhưng có điều hơi lạ là cả hai đều không ai giật nảy mình, cứ nằm yên, đủ tỏ cả hai đều cao tay bản lĩnh. Vừa mở mắt trông ra, thấy một chàng trai điển đứng sừng sững dưới ánh đèn dầu vàng sệt, mặt lạnh như băng, nách lại cặp một cái dù trắng, coi rất ngộ, tên khách to lớn vùng cất giọng lệnh võ hời gọn lớn:

- Nị là ai?

Dẫn nhẹ bàn tay xòe trào, Võ Minh Thần hất hàm, khề tiếng Quảng Đông:

- Trong hai người, ai là Chúa núi Mã Đầu?

Hai tên nhìn nhau, tên gầy ồm nhếch mép cười lạnh lẽo:

- Hỏi Chúa Mã Đầu có chuyện gì? Coi sát khí đầy mặt, phải đến báo thù?

Cách sáu, bảy bộ, Võ Minh Thần tiến thêm một bước dài, dẫn giọng:

- Muốn hỏi ai là Chúa Mã Đầu?

Viên khách ồm vẫn không nhúc nhích:

- Ta đây! Nhưng ta rất ghét kẻ ăn nói khiếm nhã! Muốn hỏi gì cũng phải cho lễ độ chứ? Chú mày còn trẻ tuổi, tưởng có tài lên được tới đây, là muốn sao cũng được à?

Cảnh tượng con quỷ mũi vẹt sát hại gái tơ trên ngọn đèo hiện trong óc, Võ cười khinh nhạo:

- Lễ độ? Hừ! Người nói nghe tử tế lắm nhưng có thể nào lễ độ với tội moi tim, moi óc, hút tủy, hiếp sát gái tơ chăng?

Tên khách ồm quắc mắt:

- Người từ đâu đến, có thể nhục mạ Mã Đầu Sơn đến thế ư? Hãy thận trọng, ta không quen giết người khi chưa rõ bạn, thù! Nhưng lệ đó có thể phá bỏ nếu người dám lăng mạ oai danh Mã Đầu?

Võ Minh Thần cười nhạt hất hàm:

- Người không dám nhận chuyện ghê tởm. Hừ! Ta tới đây cũng vì chuyện đó? Giờ hãy ngồi lên, ta hỏi? Còn người kia vô can, cứ nằm nguyên! Chớ quên ta có thể xuống tay, nếu cưỡng động!

- A Lìn! Tiêm! Tao không quen nói chuyện với kẻ khiếm nhã!

Viên chủ núi Mã Đầu hất hà ra hiệu cho ả ngồi tiêm, ả này nhấc luôn cái dục lớn "múa đao liên".

- Bỏ xuống! ta cần nói với chủ ả!

"Véo" từ lòng tay Võ vụt ra một luồng thép sáng chói "chát" cái, đứt phẳng cây dọc, một khúc rụng xoảng xuống mâm đèn. Ả giật nảy mình, đảo dác, chưa kịp ngoái lại đã bị một bàn tay vô hình túm lưng áo lôi phăng xuống đẩy dúi góc buồng.

Cặp mắt hai tên khách thoáng long lên, tên gầy ốm đánh vụt tay ra lẹ như chớp. Tường y đã kinh, nhưng chẳng thấy gì cả, y đưa tay xuống gãi đùi. Nào dè từ tay y đã phát ra một luồng độc khí mê hồn bay vút vào mặt Võ, mùi thuốc phiện thơm lừng.

Chính đòn "Phù Dung Công" hấp luyện tới mức cao, kẻ khác ngất mê luôn, nhưng Võ đã bế huyệt, vận công ngâm sẵn cứ đứng trơ trơ, tuy cũng hơi choáng váng chút. Tên khách kêu "hầy" sừng sốt, Võ vừa toan xẹt tới, bỗng nghe "sầm" cả xó buồng đen rầm lại, sập mâm đèn hai tên khách biến mất, một tấm sắt dày đã ập xuống kín mít.

Nhanh đến nỗi Võ chỉ thấy trước mặt vụt tối thui không kịp trở tay, nhưng chàng trai kịp phản ứng nhảy vọt lên kèo nhà sát vách, dòm xuống dưới ánh trời chiều hắt soi mờ mờ, chỗ chàng đứng cũng tịt luôn sàn sâu thăm thẳm qua cả nền nhà dưới, vút vút, năm sáu sợi dây xích từ mấy phía quất lia ra xiết xoắn lấy chỗ đó vừa tầm người riết lại thành một nút bông bong.

Lập tức có tiếng cười ngạo nghễ hắt ra:

- Chú mày giỏi! Còn đấy chứ? Hà hà! Thoát được Phù Dung Công cũng đã tay điêu luyện đó! Ta còn ngờ nên mới bắt sống, nếu không chú mày nát thây rồi!

Võ cứ đậu trên, không lên tiếng. Chợt lại nghe rõ tiếng lệnh vỗ, chắc tên khách lớn chủ núi Đầu Ngựa:

- Chưa chắc đâu! Coi hấn lợi hại dữ à? Nhưng hấn si nhục đại huynh moi tìm moi óc là thế nào? Hay có tên Mã Đầu nào làm bậy?

Nghe tiếng, Võ chợt thấy ngạc nhiên hết sức, xem bề ngoài bọn chúng có vẻ

thận trọng ung dung không quái đản như chàng tướng, khi gặp tên phó tướng quý mũi vệt. Chàng trai nhú mày, đảo mắt sực nghe tiếng vọng ra, lần này đồng dục và nghiêm:

- Chú áo chàm còn đấy chứ?

- Tất nhiên! Ta vượt biên thù đi ngàn dặm tìm núi Đầu Ngựa, đâu lại vào cạm bẫy dễ thế? Nếu cần ta có thể chém nát tấm thép chắn của người! Lánh mặt ư! Coi đây!

Lời dứt, tay chém xả liễu đao, "chát" tóe lửa. Tấm thép này dày tới nửa đốt tay, liễu đao của Võ vốn loại cổ truyền không kém loại kiếm "Ngư Trường" của Hạp Lư xưa, vừa chạm tấm thép, cả tấm rung chuyển ầm ầm, thùng luôn một đường dài ngót gang tay, xuyên tận bên kia, phóng nhát thứ hai đã khoét một lỗ hổng tam giác bằng bàn tay. Bỗng có tiếng hô giật:

- Khoan! Ta có nhiều nghi vấn! Đấu chiến sau cũng được! Người là ai? Tới Mã Đầu Sơn làm gì? Cho ta rõ vì lẽ gì?

Võ nghĩ thầm:

- Nói chuyện cho ra lẽ, rồi báo cừu sau cũng được! Ngoài cừu hận, ta còn phải truy tìm thân thể nữa! Như lời chú Sênh trời trắng Chúa Đầu Ngựa biết rõ! Bèn nghiêm giọng nói lớn:

- Ta là giọt máu thừa mười bảy năm xưa đấy! Đứa bé bất hạnh, mẹ nó chết thảm trên biên địa phân mao, chiều hôm đó. Người là kẻ ta tìm khắp thiên sơn, người có mặt chiều đó, bàn tay ác độc thủ phạm... người đã nhớ ra chớ?

Bỗng nghe tiếng bật kêu sừng sốt:

- A... đứa bé, mười bảy năm trước, miền biên giới phải vùng có cỏ phân mao thuộc đất Cao Bằng?

Nín thở, Võ đáp nhanh:

- Đúng! Chiều hôm đó. Một linh hồn đã phải lìa khỏi xác, vì sa tay quỷ sứ biên thù! Chúa núi Đầu Ngựa, con quỷ nanh ác biến người đàn bà đó thành "cái túi da"... mẹ ta... trời ơi! mẹ ta chết thê thảm dưới nanh vuốt quỷ... Người nhớ chứ? Nhớ chú khách Tắc Sênh, nhớ ông già họ Võ chứ?

Giọng chàng rung mãnh liệt, nghẹn nức, Võ cắn chặt răng, cảnh tượng ghê gớm chồn vờn, bỗng nghe tiếng hai tên khách líu lo toàn tiếng lóng giang hồ, rồi tiếng tên gầy ốm bật cao:

- Hầy! Ngộ nhớ rồi! Trời mười bảy năm... mười bảy năm... còn sống lần về... Ngộ nhớ rồi... ngộ không phải Chúa Mã Đầu! Ai bảo nị tới đây?

Lạnh lùng Võ buông gọn:

- Tắc Sênh và cha ta, hai người sống sót!

Vừa dứt lời, bỗng nghe tiếng Quán Kinh hú báo động, rồi có nhiều tiếng quát tháo líu lô, súng lên đạn càn cạch, có tiếng quát như sấm:

- Tài Wang? Tài Wang? Có hai đứa lạ bắt mất Thiết Thủ phó tướng à! Nó vừa lên lên đây! Nó kìa!

Đoàng đoàng! Súng nổ đì đẹt, tiếng Quán Kinh hét:

- Đứng dưới! Thằng nào mò lên, tao nổ vỡ sọ?

- Trờ ra! Xông lên! Nó không bắn kịp!

Võ Minh Thần giật mình, biết đã lộ. Chàng trai chưa kịp tính đối phó cách nào bỗng giữa cảnh rầm rập náo loạn, có tiếng tên khách quát vọng ra:

- Ngừng bắn! Không được bắn càn! Khách Tài Wang Chúa soái à!

Lập tức súng im, tiếng kia lại hắt ra:

- Cứ đứng đó! Ngộ ra đây!

Tấm sắt từ từ chạy lên cao, mâm đèn, mọi thứ lại như cũ. Thì ra vách núi có hang sập lọt vào tấm cửa sắt là đóng.

Hai tên khách ngồi sập, vậy gọi Võ Minh Thần, đã sẵn chủ ý, Võ nhảy xuống liền. Tên khách cười vuốt ria trở tên râu xồm:

- Bạn ngộ bên núi Ngưu Đầu, Thiết Mộc Đại Vương, còn ngộ Thần Pháo Tài Wang, tụi nó quen gọi "sếnh sáng" à! Ngộ là chủ tướng núi Mã Đầu này, còn chủ soái Đại Vương ngộ đi Vân Nam mấy năm chưa về, Chúa soái ngộ có ba núi à!

Đoạn viên chủ tướng núi "Đầu Ngựa" mời chàng trai họ Võ ngồi tạm, y bước ra ngoài thêm quát lớn:

- Hai sếnh sáng là khách quý của Tài Wang Chúa, anh em Mã Đầu đâu về đó, không được kinh động nữa!

Võ Minh Thần theo ra, thấy quân tướng Đầu Ngựa lũ lượt xách súng, tản đi hết, chàng bèn gọi Quân Kinh hạ súng, cùng theo vào. Lại giải huyết đạo cho Thiết Thủ Đại Vương cùng mấy thủ hạ nam nữ của viên chủ tướng, nói lời xin lỗi, đoạn bảo y:

- Mỗ tên Minh Thần, còn người này là quản gia thân thuộc! Bọn mỗ vì đau thù bậc sinh thành, cam thất lễ, dám mong sếnh sáng bỏ qua và xin cho rõ đầu đuôi, ơn rất trọng!

Thần Pháo Đại Vương cười bảo:

- Cũng may, ngộ ngờ ngay vì câu mắng nhiếc của công tử à! Từ mấy năm nay, theo lệnh chủ soái, cả ba núi Mã Đầu, Ngưu Đầu, Kê Đầu đã bỏ cướp khắp vùng biên địa, chỉ đánh thuê, buôn lậu, làm nghề bảo tiêu, lấy quân lương sống. Mỗi năm lại xuất sơn, đi "đánh mướn" cho quân phiệt các nơi, một hai chuyến cũng dư tiền sống, nên nghe công tử mắng, bọn ngộ sinh nghi à! Xin cho ngộ rõ!

Thầy trò Võ nghe qua, nhìn nhau, cũng lấy làm lạ vì gặp bọn đại vương thổ phỉ lại không làm nghề ăn cướp. Nhưng hai người tin ngay, vì đương thời bên Tàu đất rộng người đông, giặc giả như ong, mấy nghề đó bọn "anh hùng thảo dã" làm ăn rất

phát đạt, và rất đặc dụng.

Thiên hạ đánh nhau loạn xa, nhất nghề buôn lậu, đánh giặc mướn, bảo tiêu, càng vượng vì các ông tướng quân phiệt lớn nhỏ vẫn đánh lẫn nhau, ai cũng cần tay súng giỏi, quan đi làm lạc thảo cũng lắm, lạc thảo ra mà quan cũng nhiều.

Nhưng giữ nguyên "thế lạc thảo hùng cứ dải rừng xanh" để đánh thuê, thu thuế, không đầu ai, chẳng phải tay nào cũng làm nổi! Nhớ đến tên phó soái mũi vệt, Võ ngó Thần Pháo, Thiết Mộc hỏi:

- Trên đường đi kiếm Mã Đầu sơn, mỗ có gặp chuyện lạ rất tàn khốc. Có một quý nhân mũi vệt một mắt phá phách khắp một dải biên thù khu giáp phủ Cao Bằng, nó bắt gái tơ hãm hiếp, luyện ma công, rồi cho quý đờn ươi móc tim, hút óc, coi rất ghê sợ. Hiện có nhiều bản Tàu mới bị tan hoang, Tchang Xây đi thu thuế bị chặn đánh cũng vì thế. Mỗ tình cờ gặp chém hụt nó, nó xưng là phó soái Mã Đầu Sơn thách mỗ tới. Mỗ tới, mới hỏi qua, quả có chủ soái mũi vệt, một mắt là thế nào?

Thần Pháo, Thiết Mộc cùng trợn mắt nói lớn:

- Hầy à! Con quý mạo danh! Mã Đầu có người mũi vệt, chột mắt thường gọi là Độc Nhân Đại Vương, nó nóng như lửa, nhưng không làm chuyện ma quái! Con quý kia có lẽ là Độc Nhân Tinh rồi! Năm trước nó bị bọn ngô đánh suýt chết, nó thù đi luyện võ độc, mạo danh bôi xấu, tích oán cho thiên hạ thù ghét đánh phá bọn ngô đó!

Võ hỏi:

- Nghe nói y đi vắng chưa về.

- Vừa về đây! Thiết Thủ à! Bảo nó kiếm Độc Nhân lên đây!

Thiết Thủ quay đi, chủ khách chưa uống xong tuần trà, đã thấy y dẫn lên một tên khách hình dung cổ quái, da đỏ, mũi vệt, chột mắt, bụng còn giắt một lưỡi bán nguyệt có giây xích, coi giống con quý rừng hết sức.

Nhưng Võ nhìn kỹ, quả nhiên không phải! Viên này mập hơn chút, mũi không

quả nhiều bằng, rõ nhất là chẳng có dấu chém mới nào. Võ nói luôn:

- À con quý kia đội lốt bôi xấu tiếng Mã Đầu! Mỗ cam thất lễ, xin sênh sáng cho biết chuyện năm xưa! Mỗ lòng như lửa đốt.

Thần Pháo nhấp trà, nhìn ra xa, vẽ mơ màng, trầm hần mặt:

- Rất tiếc ngộ không được biết đầu đuôi nguyên ủy! Vì Chúa soái không hề cho biết kỹ, nhất là ngộ, mới về núi này được mấy năm. Nhưng trước kia vốn là chỗ quen biết nhau và ngộ từng giúp chủ soái sang đánh thành Hà Giang bên Nam. Mười bảy năm xưa, tình cờ ngộ tới núi này chơi vào dịp chủ soái ngộ mới sang Nam về.

Người có vẻ buồn rầu, sai đóng một cỗ áo quan thật đẹp, đặt trước một bàn thờ, ngày đêm đèn nhang khấn vái. Chẳng biết trong đựng gì, ngộ hỏi, người không nói. Bữa kia, nhân lúc vắng, ngộ lẻn vào buồng, mở nắp ván coi, thấy một cái xác người khô đét coi dễ sợ. Người vừa sịch vào, rầu rĩ bảo:

- Người đàn bà này là một bậc quốc sắc, mắt ta thấy, chỉ mấy phút sau, thành cái túi da vì con quý bốn chân ngoài biên thù. Ta cũng bị nó vồ, tha khắp rừng, may thoát, vì người bôi đất, rắc thuốc độc. Ta chứng kiến nó ép nàng làm vợ không được, nó biến thành nàng cái túi da, coi kinh khiếp cực kỳ.

Con quý bốn chân này oai lực gồm ghê, nó theo vồ bắt đứa con nít con nàng, không gặp dì nhân cứu, chắc bị tay nó chết rồi. Ta ướp xác này, đợi đứa nhỏ lớn lên gặp, ta sẽ cho xem cái di tích thảm thê này! Chú đừng hỏi nữa! Và hãy quên đi! Nếu đến tai con quý, chắc không thoát được! Vòn vẹn, mỗ chỉ biết thế! À! người còn nói, đứa nhỏ vòng xanh!

Võ chìa tay đeo vòng hỏi:

- Giờ người hiện ở đâu? Và xin cho rõ tên người?

- Chủ soái ngộ tên Thoòng Mênh, thiên hạ vẫn gọi là Pạc Hoọc Đại

Vương, vì bản "Pạc Hoọc" hay nhất nước Tàu. Hiện người đi theo Chúa tướng

lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn!

Hơi ngạc nhiên, Võ Minh Thần từ tốn hỏi:

- Thoòng lão tiên sinh trong tay có quân gia đông mạnh, sao không ở nhà, làm chúa tướng lại đến tận Vân Nam tôn phò người khác?

Thần Pháo, Thiết Mộc, Thiết Thủ, Độc Nhãn nhìn nhau cùng cười lớn, chủ tướng núi Mã Đầu vuốt ria bảo:

- Công tử chưa biết rõ ẩn tình đó thôi! Chúa Thập Vạn Đại Sơn oai võ như thần, thông suốt thập bát ban võ nghệ, nội ngoại thần công, nhâm cầm độn toán kỳ môn dị pháp ngoại thuật thôi miên lục thao tam lược, bắn súng như máy, vẩy tắt đom đóm ban đêm, bố trận bày binh, hành quân tác chiến, trên nước, dưới bộ, không món nào không giỏi, thiên hạ đương thời liệt vào hàng thượng thừa bá chủ. Tính lại quang minh chính đại, nghiêm như thần, đức dung người như biển, quan chức mấy cõi Tây Tầu cũng phải trọng, huống chi bọn ngộ? Được theo hầu là may à! Nguyên năm bảy năm trước, chủ soái bọn ngộ mấy lần đối địch bị thua được người tha mạng sau lại giúp ngón võ nước Nam bí truyền, khiến chủ soái ngộ báo được mối thù sát hại toàn gia, hạ được hai anh em Kiệt, Trụ hết sức lợi hại à, mới thu gồm hai núi Ngưu, Kê Đầu vào cùng Mã Đầu nên chủ soái bọn ngộ mới quyết xin theo hầu Chúa tướng Thập Vạn Đại Sơn! Hiếu tử thương hiếu tử, nên chủ soái ngộ mới cố đem xác về Tầu, cất giữ, cố đợi may ra gặp lại con nạn nhân chẳng? Nay công tử đã trưởng thành, chủ soái ngộ gặp chắc vui dữ à!

Võ Minh Thần nghe qua, lòng bồi hồi cảm động, khẽ thở dài, rung giọng:

- Chẳng hay sếnh sáng có rõ hiện di hài người mẹ oan thác của kẻ này quản giữ tại đâu chẳng?

Thần Pháo Đại Vương đáp:

- Hồi ngộ đến chơi, xác được để trong hốc tả ngọn núi, ngay sau căn nhà này! Nay chẳng hiểu còn đấy không, vì từ đó, không ai được nhắc tới, sợ lộ ra, thấu tai con quỷ dữ! Thử vào coi! A Lìn! Kiểm cây đuốc!

Cô gái hầu chắt ra đem vào. Bó đuốc thông cháy lép bép. Thần Pháo cùng mấy viên khách lục lâm kia đưa thầy trò Võ vào trong, tít sau có một cái hang ngách, cửa đóng im ỉm. Thần Pháo mở cửa đẩy bụi, coi đuốc, đưa Võ vào lòng hang, quả nhiên thấy có cái bàn độc đặt đó đóng lớp bụi đá dày, ngoài đồ thờ, còn có một cái bài vị sơn son hệt lối bài vị bên Nam.

Không khí âm u lạ, nhưng tìm quanh chẳng thấy quan tài xác đâu. Thất vọng, Võ cùng bọn Đại Vương Mã Đầu soi đuốc, thấy trên bài vị có đề mấy hàng chữ:

"Vô danh nữ

Mệnh phụ quốc sắc

Vị tiết vong thân đại thảm khốc cận giới tuyến phân mao thảo Nam bang chi địa đích do quỷ chúa sài lang tứ túc Hồng Cầu Quấy bạo hành hiếp sát, Thoàng Mãnh lạc thảo Mã Đầu sơn đồng lâm nạn thị kiến nhân tiên. Khắc đỏ hoàng hôn hạ tuần bát nguyệt đệ... niên"

Vừa đọc xong mấy hàng chữ trên mặt bài vị tự nhiên nước mắt chàng tuổi trẻ mồ côi chí hiếu chảy ròng ròng, lòng đau như cắt, rung động kêu lên thống thiết:

- Mẹ, mẹ! Giọt máu thừa của mẹ mười bảy năm xưa đã về đây! Con mẹ lạc loài sống sót về đây... mà xác mẹ, hồn mẹ đâu rồi! Con đây! Đứa bé mồ côi không biết cha, biết mẹ, không biết cội nguồn gốc rễ, nhờ ân tôn sư dưỡng phụ nó đã sống tìm về cố quốc, quyết tìm thù báo oán, mà chẳng rõ nguồn cơn, gốc rễ! Thiên địa mịt mù oan thù mờ mịt, thân thể mơ hồ, cha con là ai? Còn sống hay chết? Con quý Hồng Cầu Quấy là gì? Ở đâu? Hồn mẹ khôn thiêng hãy phù hộ cho con tìm được cội nguồn, kẻ đại thù hiếp sát! Một giọt máu thừa này, con xin dâng cho thù hận, giọt máu mẹ để ra đây sẽ rửa sạch nhục thù cho mẹ được nằm yên trong cõi u minh!

Than xong, lại thắp hương, phục xuống trước bàn thờ, khấn vái, khóc rất thảm thiết. Quản Kinh cũng phục sau, lễ bái, cầu vọng oan hồn người đàn bà chết thảm về phù hộ cho hiếu tử phục thù. Mỗi lúc đó, Quản Kinh mới hay Võ Minh Thần là đường tử của ông già chủ y nhưng lòng không thay đổi vì cảm nghĩa họ Võ.

Thấy hai người khách Nam than khóc, đám đại vương lạc thảo hết sức ngậm ngùi, đứng im lặng, tỏ dấu kính trọng chàng hiếu tử và nghĩa bộc. Mười phút sau, thầy trò Võ theo bọn Thần Pháo ra ngoài. Chàng trai hỏi thăm đường tới Thập Vạn Đại sơn, Thần Pháo lấy trong tủ ra một tấm bản đồ có vẽ đường vào miền Mườì Vạn Núi, trở dặn kỹ, đoạn bảo:

- Miền Đại Sơn, núi non trùng điệp cực kỳ thiên hiểm, kiếm được bản doanh chúa tướng Thần xạ không phải dễ, xưa nay chưa có kẻ nào vào tới nếu không có phép "người"... Dùng võ thuật lẩn vào rất nguy. Nhưng công tử không ngại, chủ soái ngộ có để lại một cây lệnh tiễn, tới ngoại vi căn cứ hẳn sẽ có người đưa vào.

Dứt lời, với ống bương bên vách, rút ra một cây tên tặng Võ. Võ đỡ coi, thấy dài hơn ba gang, nơi cánh tên có ghép mấy ống trúc tựa sáo diều, chế tạo rất khéo, thân tên có khắc mấy chữ Hán: "Thập Vạn Đại Sơn", Võ Minh Thần nhận lấy, cảm tạ, xin từ giã. Viên chủ tướng Mã Đầu lưu lại khuyên:

- Thù như lửa đốt, nhưng chưa phải quá gấp! Đường Vân Nam còn dài, công tử nên nán lại, mai đi là hơn! Xin hãy bình tâm, chớ nóng quá, dễ sinh ám trí à!

Võ đành nghe theo. Đêm đó, hai thầy trò Võ ăn uống xong, lưu lại ngủ trên ngọn Mã Đầu sơn ngay tại tư dinh Thần Pháo Đại Vương. Sớm mai, đám tướng lạc thảo đặt tiệc tiễn hành rất trọng thể.

Thần Pháo lại sai thủ hạ lo sẵn lương khô, vật dụng, chọn hai con ngựa rất khỏe tặng hai người, thay ngựa cũ.

Bọn Thần Pháo tiễn ra tận trại ngoài mới trở về, không quên biếu hai cây súng trường, hai cây cung phòng dụng tới. Lòng phơi phới, hai thầy trò cứ theo lộ trình dẫn sẵn lóc cóc xuyên Quảng Tây, nhằm lãnh địa Vân Nam đi miết, vừa đi vừa hỏi thăm thổ dân, đêm nghỉ ngày đi, đường xuyên sơn quanh co bất trắc, phải đánh nhau với thổ phỉ hai, ba trận, qua không biết bao nhiêu dải núi cao rừng rậm, mặt thư sinh đầy bụi viễn hành.

Rồi một bữa kia, hai người đã đến vùng hùng cứ của Chúa tướng Thần Xạ. Tính sơ lại, đã bỏ lại sau lưng ngựa không biết mấy vạn ngọn núi lớn nhỏ, đứng trên

đèo cao nhìn về mạn Bắc, chỉ thấy vực thẳm, rừng sâu, núi ngửa trời, chẳng biết bao nhiêu đợt nữa. Quả là một miền địa hình địa vật trời dành sẵn cho các tay anh hùng thảo dã có chí dục ngang ngoài vòng pháp luật.

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 4: Chúa Tế Mười Vạn Núi

Quan sát giây lâu, lôi bản đồ ra coi lại, Võ Minh Thần tấm tắc bảo Quản Kinh:

- Thập Vạn Đại Sơn quả là vùng cứ hiểm đặc địa, đúng như thiên hạ đồn.

Chiếm nơi này hàng ngàn vạn quân cũng bó tay. Theo lời Thần Pháo, từ vùng này vào tới bản doanh cũng còn cả trăm cây số, quân tuần tiểu qua lại, nhưng phải đi sâu chừng hai ba chục cây số nữa mới đến tiền đồn tiền trại. Nay mới giữa trưa, ta nên đi ngay cho sớm gặp quân tuần càng hay.

Quản Kinh khen phải, thầy trò giục ngựa đi miết. Đường này là đường giao thông qua các vùng rải rác sơn thôn. Đường xuyên sơn hiểm trở gập ghềnh, nhiều chỗ chạy qua những hẻm núi hai bên dựng như thành, không khác Lạc Phụng Ba, Hoa Dung Đạo. Lại có nhiều khúc tường không có đường phải đi qua núi đèo khe thác, hoặc cầu treo, không khác sơn đạo của Ba Thục xưa.

Có khúc sơn đạo dài cả chục cây số, chênh vênh trên mây, coi vừa hùng vĩ vừa nguy hiểm đến chóng mặt. Mỗi khu có sơn thôn lại có đường mòn khác rẽ vào, tuy hiểm nhưng nương đồi san sát, coi rất sâu uất, khoảng ba giờ chiều vừa đi hết một khúc sơn đạo, tới một con thung rất phong quang, bỗng Quản Kinh gọi giật:

- Cậu hai à! Có đoàn nhân mã sau ta!

Võ dòm lại, ẩn hiện sau cành lá, quả có một toán hơn chục người ngựa rầm rập chạy xa xa khúc sơn đạo vòng thung, đang đi tới.

Chưa rõ bọn nào, hai thầy trò bàn nhau vọt xuống thung lũng, ẩn tạm sau lùm cây rậm.

Thoắt trông lên, chẳng thấy đâu nữa, chỉ có hai bóng mặc lối xạ phang chạy thẳng xuống chân đồi, lẫn đâu mất dạng.

Tường có lỗi khác, hai thầy trò vừa định đi liền, bỗng nghe tiếng chó sủa ran, rồi thấy hai con cạp vằn to lớn từ nẻo rừng Bắc vọt chồm ra, có một đàn hơn mười con chó săn đuổi theo cắn chân, khiến hai con cạp nổi giận, quay lại tát. Nhưng chó rất khôn, cứ con cạp dừng, chúng lại lảng liễn, thỉnh thoảng nghe tiếng quát lạnh lạnh, rồi một con ngựa bạch từ sau bóng cây lá vọt ra, mang trên lưng một thiếu phụ đẹp tuyệt trần trạc hai mươi bảy, hai mươi tám, mặc toàn quần áo trắng, choàng áo trắng, trước mặt nàng lại có một chú bé độ năm, sáu tuổi mặc quần áo vóc đại hồng, đầu lại chít khăn nhiễu, coi rất ngộ nghĩnh, thông minh. Chú bé chỉ trỏ, reo hò, nhấp nhồm, thiếu phụ vừa tể ngựa, vừa cúi mặt như dặn bảo chi.

Bỗng nàng ngẩng lên, quát lạnh, giọng thánh thót như tiếng đàn:

- Hồ vằn! Mi còn định chạy đi đâu? Chưa chịu theo đầu phục?

Lời vừa dứt, đã thấy nàng thả vút ra một sợi giây xích sáng loáng, chỉ nhỏ như sợi giây gai, cách đến sáu mươi bộ ngoài, thông lọng chụp trúng cổ con cạp, lôi nghiêng lại. Con cạp rống lên, lồng đảo giăng co phá chạy, thiếu phụ nhảy vào xuống đất, lôi con cạp dử lại, gọi lớn:

- Kiệt nhi! Thử bắt con kia, mẹ coi được chưa?

Ngựa vẫn chạy, chú bé áo vóc "dạ" lớn, rượt theo con thú dữ. Chú bé này vẻ thích chí hết sức, vừa nhấp nhồm vừa vỗ luôn tay, thân hình bé nhỏ như dính chôm yên tường sắp bắn văng theo đà ngựa phi nước đại.

Con bạch mã này đúng loại Thiên Lý Long câu, chạy như gió thoảng, thoáng đã cách con cạp chừng bốn mươi bộ ngoài, chú bé cũng thả vút ra một sợi xích thông lọng nhỏ, bọn Võ Minh Thần chỉ thấy nháng loảng ngoẵng cái, con cạp đã bị thông lọng xiết cổ, kêu rống lên, đúng lúc nó định vọt lên đồi.

Chú bé cười khanh khách, thiếu phụ vừa lần dây xích vừa reo lên khen con, chú bé lập tức quất ngựa chạy vòng lại, lôi con cạp theo, con cạp giăng co phá chạy không nổi, bị lôi sềnh xệch. Thầy trò Võ Minh Thần đứng chỗ khuất bên đồi coi không khỏi phục thầm chú bé. Nào dè mới lôi được mười thước, thỉnh thoảng trong bụi có một bóng người chạy ngựa vọt ra, ré lên:

- Hầy à! Thằng bé này sao dám bắt cộp tao nuôi! Trả tao, mày!

Lời dứt, y đã sẵn tới gần con cộp, thò tay túm lấy dây xích ngót hai thước móc vào dây quăng, y giật tháo phăng ra, dắt luôn con cộp chạy lên đồi. Tên này coi về lợi hại hết sức, con cộp bị lôi đi rỗng lên vang động, nhảy chồm tát với theo, tên này ngoái lại chụp luôn lấy cổ con mãnh thú, điểm huyết con thú cứng đờ, y vác luôn lên vai, cứ thế phóng.

Chú bé la lớn, rượt theo, lúc đó thiếu phụ cũng vừa lôi con thú lại, tháo xích, sức thấy kẻ lạ cướp cộp của con mình, nằng lặt đặt bỏ con thú nằm quay đẫy, chạy vọt theo, gọi lạnh:

- Kiệt nhi! Kiệt nhi! Đứng lại! Để đó mẹ! Chú kia đâu tới làm ngang dữ vậy? Lành thổ này thuộc ai, chú không biết sao, dám bảo cộp chú nuôi?

Thoáng tên kia đã chạy lên đồi. Bạch mã thấy y cướp cộp ngang xương, cứ sai vó lên đồi, tên kia chạy vọt vào sơn đạo, chú bé vừa hét đòi, vừa tóm "cổ chó" thông lọng lao chồm theo, không chịu bỏ, thiếu phụ ngược trông lên, giật mình réo gọi lạnh lạnh:

- Kiệt! Quay lại con! Không được đuổi theo!

Lần này nàng gọi lối "truyền thanh vạn lý" rót vào tai, mãnh liệt, chú bé gò rập ngựa. Lúc này đã lao vào sơn đạo năm sáu chục thước, ngựa vừa dừng đứng chân sau, quay lại, bất thần... "rầm". Cả một khúc sơn đạo dài gãy rắc chân ngựa, hiện ra vực thẳm phía dưới, nguy là khúc sơn đạo này như một cầu treo chênh vênh trên hai chỏm đầu đồi, không còn ngã thoát xuống nổi!

Thiếu phụ nhác thấy biết ngay "có biến" vừa giật mình kinh sợ ngó quanh, bỗng nghe có tiếng người quát nhọn hoắt:

- Người đẹp đứng lại! Ta không hại nó đâu! Chỉ muốn nói với nàng câu chuyện!

Lúc này nàng đã tới lưng đồi, nghe quát lập tức xẹt sau một thân cây đào mắt trông quanh! Chỉ thấy trên cao, sơn đạo chênh vênh chạy vào rặng núi đá, bị cắt đứt

một khúc dài, phía ngọn đồi, chú bé đứng ngựa quay đầu sơn đạo gãy, ngựa hí vang lừng, đầu này bầy chó hếch mõm sủa ran. Trên sơn đạo, thấy triệt lối về, chú bé vùng cất tiếng gọi mẹ và thò tay tý hon rút phắt cây trung liên cắm bên ngựa, khệ nệ chĩa theo tên cướp cộp bấn một tràng. Tuy chú ta có sức nhưng nhỏ con, khệ nệ bấn cây súng lớn, coi rất ngộ nghĩnh, khiến bọn Võ Minh Thần muốn phì cười khen thầm:

- Chà! Chú bé con nhà ai coi can đảm dữ ừ, bị chặt cầu mất lối vẫn không sợ! Lạ thật! Tụi nào định dờ trò gì đây? Ta phải kiếm cách cứu chú bé mới được!

Bỗng nghe có tiếng cười thét:

- Người đẹp! Con vọt đại đột bấn càn, sao không bảo nó đứng yên cho người lớn nói chuyện? Muốn nó bị bấn què tay?

Thấy con đứng lộ thiên, lại sợ nó nổi nóng, xông bừa vào vách núi, thiếu phụ hết sức lo cho con nhỏ, vùng gọi lớn:

- Kiệt nhi! Sao không xuống ngựa... ngồi chành vênh thế ngã sao?

Nàng muốn nói ý cho nó biết nấp vào sau con ngựa, nào dè tiếng la vụt truyền:

- Không được xuống ngựa! Bảo nó cứ ngồi nguyên và ném cây súng xuống chân! Người đẹp khôn hơn mỗ gia rồi!

Thiếu phụ bức tức, cố nén gọi con, đứa bé ức quá, phải tuân lời, ném cây súng xuống chân ngựa.

Thiếu phụ lạnh giọng:

- Bọn mi to gan, mất trí khôn, dám bức ta! Muốn gì sao chưa ra mặt?

Tiếng cười ngạo vang lên:

- He hé! Dọa mỗ gia ư? Giao Long cái ra khỏi vực. Giao Long con đứng trước mũi súng mỗ gia, hé hé! Mỗ gia rình cả tuần rồi! Chịu nói chuyện tức thời với mỗ

gia hay đứng đó xem Giao Long con nhảy xuống vực chơi?

Dứt lời bỗng nghe "đoàng" tiếng súng, trên sơn đạo chú bé giật mình, dáo dác sờ lên đầu. "Đoàng" phát nữa bay luôn nếp khăn trên đầu, giải khăn bị đạn xói vút tung bay phất phơ rồi là là xuống vực.

Rồi bỗng nghe tiếng súng một nổ đì đẹt, con ngựa cứ lồng đảo xẹt ngang lùi ngược, co chân, múa vó, chùng bị đạn xói mặt sơn đạo liếm sát móng, thoắt đã kề mép sơn đạo cụt, chú bé cứ dáo dác dòm quanh, chỉ sợ sầy vó rồi xuống vực như bõn. Tình mẫu tử vô biên, thiếu phụ nhác cảnh nguy hiểm, không nhịn nổi vùng thét lớn:

- Dừng lại! Ác nhân! Mi hết lương tri sao đem con nít ra đùa hả! Muốn gì cứ nói với ta đây! Để nó yên!

Tiếng lạ ré lên xao gợn:

- Mổ gia không đùa! Mổ gia sẽ làm thật, nếu người đẹp không biết điều! Nhớ kỹ nó đứng trước mũi súng! Giờ nghe rõ đây, người đẹp hãy giơ hai tay lên trời, tiến lên mười bước!...

Thiếu phụ cau mày hỏi lớn:

- Muốn gì nói rõ.

- Muốn người đẹp theo mổ gia về động.

Như bị điện giật, thiếu phụ vùng hét:

- Súc sinh! Dám phạm đến ta thế sao? Mi là đứa khốn khiếp nào dám bắt ta theo?

Tiếng lạ từ trên núi đá hắt xuống lạnh như tiền đồng:

- Mổ gia là đứa đang chĩa súng vào mẹ con nàng và hiện mạnh hơn cả ngàn vạn binh hùng tướng mạnh nàng đã gặp! Ta cũng là đứa ra điều kiện cho nàng, giơ tay,

tiến ra và ngủ tạm một giấc, để rời khỏi miền này không còn tiếc nữa!

Thiếu phụ giận xung thiên quát lên mắng không tiếc lời, bỗng nghe súng nổ đi đẹt, ngựa bạch trên sơn đạo bị xói dồn lùi tới miệng vực, thiếu phụ tuy can trường nhưng trước tình thế bất lợi hoàn toàn đành thúc thủ, vì mạng sống của con đại, nàng thở phà một cái mạnh như trút hết uất ức, vùng quát:

- Thôi đủ rồi! Bỏ trò đó đi! Ta thuận đi nhưng còn con ta, ta phải thấy nó thoát ra về mới được.

Tiếng lạ vọng xuống lạnh lẽo:

- Mỗ gia hứa, sẽ để nó về, không sai! Nhưng mỗ gia ra điều kiện. Không phải nàng! Giơ tay, tiến ra! Mỗ gia nóng ruột rồi đó!

Thiếu phụ mím môi, suy nghĩ, lại quát:

- Được! Ta cũng đành tin! Nhưng ít nhất ta cũng phải thấy rõ mi là tên khốn nào lại mất công đến tận xó rừng này rình chực chứ?

- Hé, hé! Được! Nhưng nàng không bắn được đâu! Tầm súng không tới đâu!

Lời dứt, từ sau ghềnh núi sơn đạo, lừ lừ tiến ra một bóng nhân ma quái kỳ dị lạ lùng. Người quần áo đen thui, ngựa cũng trùm vải đen, mặt người ngựa đều bịt kín, chỉ hở hai con mắt, cao lênh khênh, tay trái cầm một khẩu súng, tay phải cầm một cuộn dây thừng đen sì, đầu có móc sắt. Bóng quái dị nói lớn:

- Ta sẽ kéo sơn đạo gãy kia lên cho thẳng nhỏ về nhà! Còn nàng chớ nhiều lời, hãy sửa soạn ngủ một giấc mau!

Y hất hàm, thiếu phụ đảo óc tính, tất cả đều muộn rồi, mắt nhìn quanh, chợt lúc đó mới phát giác một bóng đứng chỗ khuất xế sau nàng, chĩa họng súng ra:

- Hạ tên này không khó, nhưng còn con đại trên kia? Tên quái dị coi nanh ác không vừa, nó dám bắn thẳng nhỏ như chơi! Trời, ức thật! Cá chuối đằm đuối vì con cảnh này đây! Dầu có bắt tên kia cũng chẳng ích chi, nó chỉ là con cờ tốt thí

mạng!

Đầu óc muốn phát điên vì giận, thiếu phụ sa cơ từ từ giơ tay lên, tiến ra chỗ trống, tên quái dị áo đen cười the thé, tiến ra gần chỗ chú bé dưới này, tên đồng đảng chĩa súng cũng lừ lừ bước tới gần thiếu phụ xế ngang sườn.

Thiếu phụ đảo nhìn theo hình bán nguyệt bỗng giật mình, sức thấy sau lưng tên đồng đảng có một bóng lực lưỡng vọt ra, quất một báng súng vào đầu tên này sụm liền. Có tiếng quát vọng lên sơn đạo:

- Đứng lại! Gã trùm mặt! Người bị súng chĩa vào đầu rồi!

Tên quái dị giật mình dãn tay súng, y đứng chênh vênh trên sơn đạo, cách chú bé chừng mười sải, dòm xuống thét:

- Còn thằng nào nữa đó? Muốn đưa nhỏ này xuống vực ư?

- Hà hà! Nó xuống vực, người cũng xuống vực, nó chết, người cũng chết theo! Người có giỏi cứ cho nó xuống vực đi sẽ thấy! Ta cũng rình đây lâu rồi, ta muốn nó chết vì tay mi, còn mi, mi mất mạng về ta! Hà hà!

Từ sau lùm cây, một chàng tuổi trẻ lừ lừ tiến ra, đứng bên sườn đồi, chĩa ngọn súng trường lên sơn đạo:

- Đứng lại! Nếu mi nhúc nhích, ta hạ liền!

Tên quái dị tay vẫn chĩa súng vào chú bé, ngoái dòm xuống thấy chàng trai áo chàm lạ đứng lù lù, y phát tiếng cười the thé nhọn, bất thần chĩa luôn súng về phía chàng. Đoàng! Tiếng nổ dòn tan, đạn xối tung khẩu súng y, ném văng xuống vực, muốn tê bại cả tay!

- Lần sau ta sẽ bắn thẳng vào đầu! Giơ tay lên! Đừng hy vọng tên thủ hạ dưới này! Ta cho nó "ngủ" rồi!

Bất thần, chàng nhích về phía núi đá xế sau y, nổ một phát. Trên sơn đạo cao chót vót ngay sau ghềnh, một tên vừa thò cổ ra định bắn trộm, rú lên quăng súng

ngã lộn xuống vực.

Gã quái dị ngó lại giận hết sức, nhưng lúc đó đã lượng rõ nghề bản của chàng trai áo chàm, y phải đưa hai tay lên hét:

- Mà muốn gì lại can thiệp vào việc chúng tao!

- Ta muốn cả mi và đứa bé xuống vực chơi! Nhưng nếu mi không thích đổi mạng thì cắt đi cho mẹ con người ta về! Tùy mi chọn! Còn tụi thủ hạ sau ghềnh, đuổi chúng cắt trước đi cho khuất.

Thấy chạm phải tay cứng cựa, gã quái dị áo đen có vẻ xuống nước hét:

- Thằng ngu! Mạng tao lớn tuổi đổi mạng con nít sao? Mà muốn nó chết cứ giết! Tao không cần đứa nhỏ, tao cần mẹ nó!

- Vậy để khi khác! Giờ hãy cắt đi!

Dứt lời, chàng trai hú lên một tiếng, Quần Kinh vọt lại, vẩy thiếu phụ:

- Bà! Ta lên cứu em bé mau.

Thiếu phụ cả mừng, cùng Quần Kinh vọt lên đồi. Kinh không quên sóc tên kia nằm lên yên ngựa, dắt lên theo. Chàng trai chính là Võ Minh Thần, cứ hờm sủng, quét nhãn tuyến dọc từ chỗ gã quái dị vào ghềnh đá chỉ chực một chút khác ý, nổ liên, hô vang:

- Em bé sao không xuống ngựa?

Chú nhỏ mừng rỡ, định nhảy xuống, vỗ cây trung liên, nhưng quái nhân kia đã hét:

- Cứ ngồi đó! Hai bên lùi dần về! Chớ quên thủ hạ tao vẫn chĩa vào nó! Không được nhảy xuống! Không được nhặt cây súng! Con nít hay bắn càn! Võ Minh Thần biết ý không để y bị bức quá nên cũng phải nhượng bộ, không tiện đẩy vào chân tường!

Thiếu phụ cùng Quân Kinh vọt lên ngọn đồi phục ngay chỗ đầu sơn đạo. Khúc sơn đạo bằng gỗ còn nằm dọc sườn đồi thành dưng. Quân Kinh chưa kịp cử động thì thiếu phụ đã thò bàn tay ngà ra cầm một đầu nâng lên. Sức nàng mạnh dị thường, coi như nâng cái thang bắc, Quân Kinh thấy đầu kia bị gãy, khẽ bàn:

- Bà gọi em bé buộc lại cẩn thận!

- Khỏi cần! Chú cứ gọi giùm nó đi, tôi cần ẩn mặt!

Quân Kinh gọi lớn, thiếu phụ chợt phát ra một tràng tiếng rúc chi rất lạ tai, lập tức con ngựa ngoái cổ ngoạm luôn cây trung liên, hí một tràng, nhấc vó định vọt. Quân Kinh dòm ra phát ớn, thấy sơn đạo bị gãy khúc hơn sải, thiếu phụ nâng lên, chẳng có gì móc nối, ngoài bàn tay nâng tận đẳng này, đang nặng bỗng nhẹ tếch, nào dè con bạch mã vừa hí xong, vọt nhảy liên, "rập!" Nhân mã hạ xuống êm ru, đầu sơn đạo vẫn không nhúc nhích! Ngoài kia gã quái dị cũng quay ngựa, đi vào.

Từng bước, ngựa bạch đi hết đoạn sơn đạo gãy nhảy vọt xuống đồi. Quân Kinh cùng thiếu phụ lăn vào bên chân ngựa sau mô đất, quơ cây súng, đúng lúc gã quái dị lao vọt vào ghềnh đá, nổ đẹt đẹt... "chúu" đầu cầu. Thiếu phụ nổi giận xả súng bắn "tặc tặc", chú bé nhảy xuống, phục bên mẹ, Võ Minh Thần lúc này đã ẩn sau điểm tựa gọi lớn. Quân Kinh cùng mẹ con thiếu phụ mới ngưng bắn xuống thung, bỏ mặc tên đồng đảng nằm mọp rũ trên lưng ngựa, vì không may đạn trúng chỗ phạm y đã chết ngay.

Thiếu phụ nghiêng mình chào, cảm ơn hết sức, thánh thót như chim oanh:

- Không được tiên sinh cứu giúp, bữa nay mẹ con tôi đã bị nó bức nguy rồi! Chẳng hay tiên sinh tới miền này có chuyện chi?

Võ Minh Thần thấy thiếu phụ nói năng dịu dàng, tuổi lại lớn hơn mình nhiều, nên lễ phép thưa:

- Em bên Nam sang, tới miền Thập Vạn này tìm bản doanh Chúa núi!

Vẻ ngạc nhiên hết sức, thiếu phụ nhượng cao mày liễu, dịu dàng.

- Tiên sinh tới bản doanh Thập Vạn Đại Sơn... có chuyện chi đó?

Võ Minh Thần lễ phép:

- Dạ có chút việc riêng... quan hệ! Bà ở miền này có biết chỗ ở của vị Chúa soái Thập Vạn?

Thiếu phụ mỉm cười không đáp, nàng có dáng tò mò, hỏi:

- Chẳng hay tiên sinh có thể cho biết được việc gì chăng? Tiên sinh tìm chúa Thập Vạn?

Võ Minh Thần thấy mẹ con thiếu phụ nói năng hòa dịu, vẻ đẹp tuyệt trần, cao quý rõ người mệnh phụ chinh đỉnh, có ý quý nể, thật thà đáp:

- Chẳng giấu chi bà, em bên Nam sang lần đầu đặt chân tới miền núi hiểm nay. Em có ý sang bản doanh Chúa Thập Vạn, để kiếm một người... có biết rõ cái chết thê thảm của mẹ cha em, người này là vị tướng lạc thảo Tàu, Chúa núi Mã Đầu bên Quảng Tây, họ Thoòng tên Mãnh.

Vừa nghe đến đấy, chú bé áo vóc đại hồng vùng reo lên:

- À! Chú Thoòng! Pạc Hoọc Đại Vương râu Trương Phi!

Thiếu phụ trừng mắt mắng nhẹ, vẻ sừng sốt, hỏi vội:

- Tìm Thoòng Mãnh núi Mã Đầu để trả thù? Hay...

- Dạ không! Chúa Mã Đầu là người đã chứng kiến cái chết của mẹ cha em, lúc em còn nhỏ! Thưa, bà có biết Thoòng tiên sinh?

Thiếu phụ nghe Võ nói, lộ hẳn vẻ mừng rỡ, khi được hay Võ tìm không phải vì thù, lại thấy Võ Minh Thần tỏ vẻ thành thật lạ lùng, nàng càng thêm quý mến, mỉm cười bảo:

- Thoòng tiên sinh hiện là cánh tay mặt của Chúa Soái Thập Vạn Đại Sơn, người Vân Nam ai không biết? À tiên sinh nói bên Nam sang, phải tiên sinh là

người Việt?

Võ Minh Thần vừa gật đầu, bỗng thiếu phụ sáng hăn mắt, nói luôn một tràng tiếng ta thánh thót:

- À thế ra ta người cùng xứ! Đúng duyên kỳ ngộ giữa đường! Gái này cũng người bên đó đây... mấy năm nay rồi chưa có dịp về nước! Nào! Ta cùng đi cho vui!

Thầy trò Minh Thần gặp người bản quốc tình cờ giữa rừng núi Vân Nam cũng mừng khôn tả. Từ đó nói với nhau toàn bằng tiếng Việt, thiếu phụ dắt con nhảy lên lưng bạch mã giục thầy trò Võ lên yên, dắt theo cả con cọp vừa bắt sống. Võ nghĩ thầm:

- Người này võ nghệ cao cường, chắc cùng chồng ở ẩn vùng này! Bèn hỏi:

- Thưa bà ở cách đây bao xa? Em có nghe người Mã Đầu Sơn dặn, từ đây tới bản doanh Thập Vạn cũng ngót trăm dặm, liệu đi đến tới kịp chẳng? Thiếu phụ dịu dàng:

- Nhà tôi với người trong doanh Thập Vạn thân nhau như một. Đường vào đó nguy hiểm hết sức, cạm bẫy địa lôi phục rất nhiều. Tiện đây, để mẹ con tôi dẫn nhị vị đi lối tắt, gần lắm!

Thầy trò Võ mừng hết sức, nhưng chàng trai vẫn áy náy chỉ sợ làm phiền thiếu phụ. Sau thấy nàng tuy xinh đẹp đài các mà lại tỏ ra thoát sáo, lịch lãm giang hồ hết sức, thầy trò cũng đỡ ngại.

Đi chừng mười dặm nữa, thầy trò Võ càng lấy làm ghê thâm sức thiên hiểm lạ thường của Thập Vạn Đại Sơn. Đèo núi leo tới mây xanh, thung lũng đổ từng lòng chảo sâu hun hút, chỗ nào cũng đầy hiểm trở, đường mòn, sơn đạo, cầu treo, cầu ngầm trùng trùng điệp điệp, tới một rặng núi đá sừng sững mấy người đang đi bỗng nghe tiếng tù và rúc vang động, từ trong núi vụt phi ra một đội giáp kỵ đông đảo, toàn quân khách mạnh, súng ống, mã tấu tua tủa, dẫn đầu là một viên tướng râu xồm mắt quạ, coi vừa oai vừa dữ như cọp xám, mặc quần đen sừng đeo trẻ sườn, tay cầm một cây trung liên bánh xe, coi không khác Hứa Chử tái sinh.

Viên khách này đi dưới một cây cờ đuôi nheo lớn, đầu súng cũng buộc một lá cờ đuôi nheo nhỏ, vừa nhác thấy người viên khách râu xồm hô lên mấy tiếng, lập tức cả cánh quân mạnh dừng cả lại, dàn ngang lối mòn.

Võ Minh Thần, Quân Kinh nhìn thiếu phụ vẫn tươi cười, nàng dịu dàng bảo:

- Không hề gì! Quân giáp kỵ tuần sát đó thôi!

Đoạn đưa tay làm hiệu bảo hai người đi theo. Viên tướng râu râu kia cũng tiến lên, hô lên một tiếng, cả cánh quân bỗng súng chào, nàng nói lớn:

- A Vòng! Cách đây chừng mười dặm, có một khúc sơn đạo gãy, coi chừng có tụi nguy hiểm lẫn quanh đó! Chú Vòng khá cẩn thận! Nó vừa phục lừa bắt sống Hồng Kiệt bên sơn đạo gãy, may có tiên sinh đây giải cứu! Tiên sinh có việc đến bản doanh trung ương!

Viên khách râu xồm chào thầy trò Võ, định hỏi chi, nhác thấy thiếu phụ đưa mắt, y thôi ngay, nói lớn:

- Hầy! Vậy bọn ngộ phải ra ngoài "quét dọn"! Hầy tụi nào to gan à!

Dứt lời chào, hô giáp kỵ bỏ đi như gió cuốn. Võ Minh Thần thấy thiếu phụ có vẻ quen thuộc đám lạc thảo Thập Vạn lòng thêm mừng rỡ, Võ ngó theo khen

- Em vẫn được nghe thiên hạ đồn quân tướng Thập Vạn là quân tỳ hổ, giờ thấy quả không ngoa!

Thiếu phụ đưa hai người vào thẳng chân núi bỏ lối mòn.

Có con suối chạy bên ghềnh, nàng đưa hai người lội ngược giòng một quãng, dừng trước một vách đá cheo leo lởm chởm ngay lợi nước. Nàng rút cây súng bên sườn, đưa lên miệng thổi một tràng âm thép đập vào vách núi nghe như vũ bão, khiến thầy trò Võ ghê thắm! Nàng trở bảo:

- Cửa vào căn cứ địa! Đường tắt này là ngả bí mật. Chỉ dùng tới khi cần thiết!

Thầy trò Võ nhìn, chỉ thấy vách đá lởm chởm, cây cối rườm rà, còn đang ngơ ngác, bỗng thấy tảng đá trước mặt sịch đổ từ từ xuống thành một cái cầu bắc qua suối, để lộ một cửa hang tối om, ẩn hiện bóng người cầm đuốc lập lòe.

Thiếu phụ vẫy hai người vào hang, ngựa khua vó trên mặt đá lóc cóc, thầy trò Võ đưa mắt nhìn, thấy hang sâu hun hút rộng hơn thước, có ánh đuốc cầm rải rác, năm, bảy bóng lực lưỡng cầm nín đứng hai bên, cạnh cần trục cúi chào, thiếu phụ dẫn hai người đi thẳng, chừng trăm bộ mới hết con đường bí mật đục thông ruột núi.

Trước mặt hai người hiện ra cảnh lâm tuyền thiên hiểm vô cùng, trèo đèo lội suối băng rừng, chênh vênh, sơn đạo, càng đi càng hiểm hóc, có chỗ phải dùng thang dây rút người ngựa lên, lại có đường sơn đạo bắc trên dây cáp từ ngọn núi này sang ngọn núi kia, chơi vơi lưng trời coi không khác đường cáp tàu điện Âu Mỹ tại các vùng mỏ, vùng trượt tuyết vậy.

Khiến thầy trò chàng trai nom thấy lạ hết sức, càng phục thăm công trình kiến tạo con đường xuyên sơn của người Thập Vạn. Quản Kinh lẽ lười bảo chủ:

- Hiểm hóc thế này còn ai phạm nổi! Địa thế này còn ghê hơn cả Ba Thục, trách nào Chúa Thập Vạn hùng cứ một phương ai cũng phải sợ!

Đồn ải rải rác, trại quân từng dãy, hết ngoại vi đến nội vi, gặp nhiều quân kỵ, bộ xuôi ngược cùng các tốp quân tuần, lính canh, tất cả đều chào thiếu phụ rất kính cẩn. Vào lúc xế chiều đã tới một vùng sơn kỳ thủy tú tuy vẫn thiên hiểm nhưng phong quang lạ thường vì những mái nhà gỗ, nhà gạch dọc ngang san sát khắp dưới thung, trên đồi núi, tứ bề cỏ hoa tươi tốt, tùng bách xum xuê, một con đường hai bên trồng toàn liễu rủ chạy bên một con suối trong veo, ngựa chưa thẳng yên cương thả dầy đàn, có nhiều con đứng gặm cỏ bên dòng bóng lông đáy nước, coi như lạc vào vùng sơn thôn, đại trại thời xưa khiến thầy trò Võ Minh Thần ngẩn ngang trăm mối, thù nhà canh cánh, cũng thấy như vơi dịu, lâng lâng thanh thoát lạ. Bất giác chàng trai khen tấm tắc:

- Đẹp như tranh thủy mặc Tàu... Chủ nhân Thập Vạn Đại sơn hùng cứ một miền sơn lâm hiểm hóc, oai mãnh khác người, không ngờ lại có cả tâm hồn cao đẹp, phải

là bậc có tâm hồn ấy mới biến nơi doanh trại đặng đặng sát khí thành một vùng kỳ tú đến thế này. Lạ thay! Lạ thay! Chồn đây súng ống bom đạn, tứ chiếng lạc thảo, mà lại lâng lâng thanh khí ngút ngàn!

Đang tiến ngựa lóc cóc xế trước, nghe Võ kêu, thiếu phụ bỗng ngoảnh vụt lại, mở to mắt nhìn Võ không giấu nổi vẻ sửng sốt, lấy làm lạ về sức liên cảm kỳ diệu của chàng tuổi trẻ hai mươi.

Quân khách qua lại tấp nập, xa xa chỗ tập bắn, đấu võ, chỗ quần ngựa, nấu ăn sinh hoạt nhộn nhịp. Lối liễu quanh co, uốn éo giữa khu đồi núi trập trùng, rất nhiều đường đi lại chằng chịt, thiếu phụ đưa hai người lên một trái núi rất đẹp, vào lúc hoàng hôn.

Lưng chừng núi có nhiều nhà cửa lớn nhỏ, nằm san sát, lỗ nhố đầy quân tướng, chú bé nhảy tót xuống, giắt con cộp chạy tung tăng, có mấy gã khách lực lưỡng ra chào, nắm tay nói chuyện cười đùa với chú bé, thiếu phụ lững thững đi ngựa dẫn khách qua khu sơn trại tấp nập vòng ra hồi núi ngoảnh về phía Đông Nam.

Thầy trò Võ chợt nhận ra khu núi này kê đá mọc rất nhiều bàng coi không khác cánh rừng con lại còn đầy hoa cỏ, rất nhiều phong lan đặc biệt nhất là có một khu nhà xinh xắn, nền đá cao, nhưng làm toàn tre nứa, lợp gồi, vách nứa đất lồi "tooc xi" hình chữ "u" có đủ sân hoa viên, ao thả sen, và hiên nhà nào cũng có giàn thiên lý, đậu ván coi hết cảnh nhà bên Nam!

Vừa qua cổng tre, vào sân bỗng chợt thấy có mấy cô gái trẻ thoăn thoắt đi ra, một nàng reo lên bằng tiếng ta:

- A, phu nhân đã về!

Thiếu phụ cùng bọn Võ Minh Thần xuống trao cương mấy nàng, Quản Kinh tháo hành trang vác vai, nghe mấy cô gái gọi "phu nhân" hai thầy trò thoáng ngơ ngác, Võ lễ phép hỏi:

- Đây là đâu? Thưa phải chỗ Thòong tiên sinh...?

Không đáp vội, thiếu phụ hỏi mấy cô gái kia:

- Soái gia có nhà chứ?

- Dạ! Người vừa xuống trại dưới mới về đang uống trà!

Thiếu phụ tươi nét mặt, dẫn hai người băng qua sân, vào thẳng căn nhà chính giữa, ẩn hiện dưới giàn hoa thiên lý xanh um, nhà làm lối nhà bên Việt, dài, chia từng gian trong bằng cột, sáng sủa, ngoài căn buồng hội, mấy gian thông nhau, tới bên thềm, đã ngửi thấy mùi thiên lý thơm ngát, gợi mùi cổ quốc, hai thầy trò nhác thấy một bóng người đang ngồi trên một cái chõng tre, lúi húi quạt hỏa lò, tàn than đã bay như hoa bụi. Nghe động, người này ngẩng nhìn ra. Qua hàng trần song thưa, thầy trò Võ Minh Thần nhận ra đó là một người đàn ông trẻ tuổi, chỉ trạc ba mươi, mặc quần áo chàm Thổ như Võ, chỉ khác vành khăn nhiều Tam Giang chút chữ "nhân" trên đầu, mặt quắc thước như đá tảng, hai mắt xéch sáng như điện, vành môi đỏ hơi cúp mép coi hơi ngạo nghễ, có phần coi oai võ, nhất khi người này đưa mắt trông ra, hai con mắt xanh biếc uy nghi khiến kẻ táo gan nhất cũng phải chồn chồn nể vì.

Nhưng rất lạ, là vẻ mặt uy mãnh nghiêm thần vụt biến sạch cả, khi người này chợt nhận ra thiếu phụ liền cười khanh khách nói vọng ra:

- Hai mẹ con đã trở về đây ư? Thăng Kiệt đâu? Tường đã bị nó lừa bắt cả hai mẹ con đem sang Nam mất rồi?

Thầy trò Võ Minh Thần lúc đó đã vào cách thềm bảy, tám bộ, bỗng giật mình vì tiếng cười này sang sảng như chuông đồng, muốn vỡ màng tai. Quản Kinh chịu không nổi, đứng lùi lại, cả thiếu phụ cũng thoáng vẻ sững sờ, nhưng chợt nhún cười, chưa kịp lên tiếng, bỗng người này lại hỏi vọng:

- Phải người bạn trẻ cứu nạn đấy không?

- Dạ

Thiếu phụ vẫy hai người tiến vào. Võ Minh Thần vừa hỏi "ai đó bà" bỗng giật

mình thấy trong nhà, người trẻ tuổi quắc thước quạt than thành phạch, chọt như vô ý trượt hỏa lò, từ chiếc quạt giấy mỏng manh, vụt phát ra một luồng kinh phong như sấm nổ đánh thốc vào ngực Võ Minh Thần.

Võ được thọ giáo danh sư kỳ bí, phản ứng rất bén nhạy, lúc nào hành sự cũng ngầm sẵn điện công, vừa nhác chiêu quạt đánh ra, chàng trai đã kịp tiện tay cầm dù, chĩa về phía trước giường liễn, ngầm phát kinh phong.

Quản Kinh đứng bên nghe "bùng" một tiếng như điện trời tức khí cọ nhau, Võ Minh Thần theo chiếc dù lạng lui một bộ, trong nhà hàng trần song bổng cong veo, chiếc hỏa lò trôi mấy gang, nhưng người quạt vẫn không nhúc nhích.

Từ ngày hạ sơn, Võ Minh Thần đã mấy phen thử sức, kể cả với con quỷ mũi vẹt giả xưng phó soái Mã Đầu, kinh lực Võ toàn dè bẹp đối thủ, đây là lần đầu bị thối lui một bộ, chấn động châu thân lòng riêng không khỏi kính phục.

Tiếp luôn, người trẻ kia cất tiếng cười khanh khách:

- Giỏi lắm! Giỏi lắm! Người bạn trẻ giỏi hơn đệ nhất Ma Đầu Tây Tạng Nhũ Hoa Vương rồi đó! Rất may thể tử mỗ ngộ nạn bất ngờ đúng lúc đó có người bạn trẻ! Xưa ta chỉ đánh một nhát "Khẩu phong lôi" Cầm Phi Hổ đã bắn lộn từ trên ngọn Si Công Lĩnh xuống vực!

Tiếng cười âm rền như sấm ran sét đánh, Võ Minh Thần vừa nghe tiếng "Khẩu phong lôi" bỗng giật mình kinh dị vì theo lời tôn sư căn dặn, sau này hạ sơn nếu gặp kẻ nào đánh "Khẩu phong lôi" phải cố xin học cho kỳ được. Vì "Khẩu phong lôi" vốn là môn kỳ công thượng thừa của Đảo chủ Thần tiên miền Nam Cực, không những mạnh hơn đánh tay mà còn xua tan được tất cả các môn "công phù", "mê chường" "mê phong" v...v là các ngón tụ thối độc khí vào thất khiếu tạng phủ địch thủ.

Bởi khi luyện được "Khẩu phong lôi", mặc nhiên chỉ định thần là các khiếu, lỗ chân lông bế hết rồi, dầu bị "công phù", cũng không sao, cũng như "Khẩu phong lôi" luyện thuần thanh khí, hùng khí, có thể chống bạt mọi thứ độc công hắc đạo chuyên luyện bằng hắc khí, độc khí, độc dược... mà kẻ thù ghê gớm của Võ lại là

"loài ma quỷ" chuyên về độc khí, tà khí.

Đang nghĩ, lại nghe tiếng cười uy mãnh bay ra, chàng trai lật đặt ngăm vận điện công chống đỡ, lại sợ cho Quân Kinh định đưa tay kéo sát lưng, nhưng tiếng cười chỉ rót vào Võ, tuy vận công chống đỡ thần kinh hệ vẫn rung động lạ thường, nghĩ thầm:

- "Tiểu thần công" của người này quả đến mức thượng thừa, thể mới hay võ học vô cùng cũng như văn học, chẳng rõ ai đây nghe cách nói không là chồng cũng là người thân thích của thiếu phụ áo trắng.

Đã nghe thiếu phụ cất tiếng cười khanh khách, tiếng nàng dòn như pha lê vỡ, nhưng không kém phần uy mãnh quyến luyến tiếng người kia rồi cả hai chợt im, người kia quơ tay vẫy:

- Vào! Người bạn trẻ hãy vào đây dùng chén trà đậm bạc. Người bạn tới đây, có gì muốn dạy bảo Thập Vạn Đại Sơn chăng?

Hai thầy trò theo thiếu phụ vào cú đầu làm lễ, thiếu phụ tươi cười:

- Đây nhà tôi Hồng Lĩnh cha bé Kiệt đó. Người thiên hạ quen gọi Đại Sơn Vương.

Cả hai thầy trò cùng giật mình ngó sững vì không ai ngờ một nhân vật khét tiếng thiên hạ, để lại trên giang hồ rất nhiều giai thoại thần sâu quỷ khiếp, chúng đạo tặc ma đầu, quái khách, quan binh mấy cõi phải kinh tâm khiếp vía, oai danh bá chủ thần xạ vô địch, rất nhiều kỳ môn dị thuật pháp ngoại đã lấy lòng từ lâu lắm rồi lại có thể là một người còn trẻ trai chỉ hơn Võ chừng mười tuổi. Bất giác chàng trai họ Võ buột miệng kêu khẽ:

- Trời! Chúa soái Thập Vạn Đại Sơn danh vang thần võ vào hàng tiền bối đây sao? Kẻ hậu sinh này thật không ngờ, không ngờ! Dám xin bậc tiền bối mở lượng khoan dung cho kẻ mắt thịt khốn khổ này!

Dứt lời, Võ Minh Thần cùng Quân Kinh phục luôn xuống, vẻ kính cẩn hết sức,

nhưng vừa sụp, người đàn ông trẻ áo chàm khăn nhiều đã đứng phắt lên, thò hai tay nắm lấy hai người nâng đứng dậy, dịu dàng bảo:

- Mỗ mới hơn ba mươi tuổi, xin chớ quá thủ lễ làm mỗ đây giảm thọ. Tiện nội thọ ƠN cứu nạn chưa kịp tạ, người bạn chớ khiêm tốn quá lễ, mất vui! Nếu chẳng khinh, cứ coi mỗ như anh được rồi!

Nói xong, thân mật mời cả hai ngồi xuống chõng tre, nhưng Võ chỉ dám ghé xuống, còn Quán Kinh nhất định đứng hầu một bên.

Võ Minh Thần đang định lựa lời hỏi thăm viên chúa núi Mã Đầu, nhưng thấy Chúa soái Thập Vạn Đại Sơn mãi pha trà, lại cố nén. Thiếu phụ bỏ đi về phía cuối buồng không nói câu nào. Võ Minh Thần, Quán Kinh đều lấy làm lạ không hiểu sao Chúa Thập Vạn đã biết vợ con gặp nạn, bỗng thấy người chúa lạc thảo trẻ, cầm ly nước mời Võ, Kinh, ngó dăm dăm Võ, chợt hỏi:

- Người bạn đâu tới? Xin cho biết quý danh. Chắc đến hỏi về cái chết mờ ám của bậc sinh thành chăng?

Võ, Kinh kinh dị đến rung động thân thể, vùng kêu khê:

- Sao "ngươi" biết?

- Có gì lạ đâu! Trên mặt người bạn phương xa có dấu bậc sinh thành thâm tử, có cả dấu hiệu mờ côi từ nhỏ nữa, muôn dặm lần tới chắc không ngoài chuyện đó?

Thầy trò Võ Minh Thần nghe qua lời Chúa soái Thập Vạn Đại Sơn, cả hai đều giật mình kính phục, chàng trai vùng chấp tay, đứng phắt dậy, cúi đầu vái rạp mà rằng:

- Bậc tiền bối quả mắt thần chẳng kém, thấy rõ dấu thâm thù trên mặt. Kê hậu sinh này lưu lạc cha mẹ, anh em, tên họ, quê hương, lang thang đi tìm thù như bóng oan hồn vật vờ trong sương mờ đêm tối. Kê mờ côi này chỉ mới biết được bậc sinh thành đã chết thảm dưới móng vuốt một loài quỷ quái ghê gớm mười bảy năm về trước. Nay đường đột tìm tới núi bậc tiền bối, mong tiền bối mở lòng nhân giúp

cho.

Chúa Thập Vạn hơi nhường cao mày, ngạc nhiên, kéo Võ ngồi xuống, dịu dàng hỏi:

- Cha mẹ thác vì loài quỷ quái, mười bảy năm xưa? Nhưng nó là giống chi? Quái nhân, quái vật hay ma quỷ? Người bạn trẻ hãy cạn chén trà, bình tĩnh cho mỗ biết qua.

Võ Minh Thần thấy Chúa Thập Vạn mười phần uy võ, lại đây vẻ khiêm tốn, bao dung, trong lòng hết sức cảm động bèn lĩnh ý uống cạn chén trà, ngậm ngùi nói luôn:

- Theo lời trời của nghĩa phụ, nghĩa bộc, kẻ mồ cô này chỉ được biết là bị hại về loài quỷ quái tại vùng biên giới phân mao, nhưng không hiểu nó là giống gì? Yêu tinh, tinh ma hay quái nhân, quái vật? Nghĩa phụ, nghĩa bộc chết thành linh ngay khi bắt đầu kể chuyện. Nhưng có dặn được mấy tiếng "đi tìm Chúa núi Đầu Ngựa". Kẻ này tới Mã Đầu Sơn, được biết Chúa Mã Đầu tiên sinh đã theo hầu bên Thập Vạn Đại Sơn. Thưa, mười bảy năm xưa, lúc xảy ra cuộc thảm sát, lão tiên sinh Mã Đầu có chứng kiến. Kẻ mồ cô này đã được xem tấm bài vị lão tiên sinh để trên Mã Đầu Sơn.

Nói xong, nước mắt đầm đìa. Viên Chúa núi Thập Vạn vùng bật giọng:

- À, Pạc Hoạc Đại Vương Thoòng. Vậy người bạn cứ ngồi đợi đây, để mỗ gọi coi Thoòng còn trên này không?

Dứt lời, Chúa núi Thập Vạn rút cây súng cối treo trên vách, đưa lên miệng thổi.

Tiếng thép bay ra ngoài tỏa rộng khắp cao sơn, lan xa đến mười dặm, nghe muốn vỡ màng tai. Dứt hồi, chợt nghe tí dưới thung lũng, vọng lên mấy tiếng tù và chờn vờn. Chúa Thập Vạn treo súng, quay bảo Võ:

- Thoòng Mãnh đi tuần sát mạn Bắc chưa về.

Đoạn, lại tự tay pha trà, tiếp tục đối ẩm với Võ Minh Thần. Quán Kinh, vẻ ông

ta coi ung dung không khác một tay ẩn sĩ cao sơn. Thiếu phụ đã thay y phục uyển chuyển đi ra, nàng mặc chiếc áo choàng rộng, nửa giống "Kimono" nửa giống áo Tàu cổ, màu trắng, đẹp cao quý như hoa lan rừng mọc bên suối. Nàng kéo cái ghế mây ngồi bên giường, vừa quạt hỏa lò giúp chồng, vừa kể chuyện vừa qua cho chồng nghe rõ đầu đuôi. Lúc đó, thầy trò Võ Minh Thần mới hay, khi xảy nạn trên sơn đạo, Chúa soái Thập Vạn Đại Sơn bỗng thấy máu thịt chột lòng, vùng đánh què lục nhâm, lấy ngựa xuống núi liền, nhưng chưa đi tới suối liễu trại dưới, ông ta lại quay về ngay, vì độn ứng què cát.

Võ Minh Thần thọ giáo đệ nhân, cũng được coi qua phép độn Trương Lương nên thấy rõ sức hiểm hóc, nhiệm màu của độn toán dịch lý, nhân bàn về độn, càng kính phục độn toán luận giải như thần của Chúa tể Thập Vạn. Cặp vợ chồng này đây vẻ tương đắc, tuy cười cười tự nhiên, mà vẫn ngụ ý kính nể nhau hết sức. Chỉ lát sau, cả hai đã coi Võ như người em nhỏ, thân mật khác thường.

Nhân lúc vui chuyện, hỏi nhau về danh tính, Minh Thần, Quân Kinh lại thêm sùng sốt, khi được biết thiếu phụ chính là một trang nữ kiệt khét danh trong thiên hạ ngót mười năm nay mà tôn sư chàng từng nhắc tới.

Bạch y nương Trần Phượng Kiều, ngang dọc một thời khắp mấy dải biên thù Tầu, Việt, nữ soái Liễu thôn miền thác Lũng Khầy Yên Bái, từng mở hội tuyển phu, bắt sống rất nhiều tay sơn tặc, quái nhân, ma đầu, thổ phi, nhốt treo cành liễu.

Và trước ngày sánh duyên cùng Chúa núi Thập Vạn, nàng đã từng bắn rụng sủng Chúa tướng Thần xạ vô địch này, khiến chàng soái uy võ này phải lên ngọn Tây Côn Lĩnh luyện thêm bí pháp tác xạ hàng nhiều tháng để lấy lại tiếng "bắn nhanh nhất thiên hạ" đã bị nàng đoạt mất!

Và đồng thời nàng là học trò bậc nhất của vị Đảo chủ Đảo Thần Tiên Nam Cực, trước ngày lấy nhau nàng với Thần Xạ đã từng trải qua một cuộc "tình duyên oan trái thâm trầm" vì cả hai đều mang nặng thù nhà, nghi án. Hiếu tử thương hiếu tử, anh hùng trọng anh hùng, khi biết Võ Minh Thần có cha mẹ bị chết thâm trầm, mồ cô, không thân thế, hai vợ chồng Chúa tể Thập Vạn Đại Sơn đều có lòng thương mến vô cùng, tuy vậy hai vợ chồng không hỏi thêm về việc riêng Võ chừng muốn đợi

Thoàng về định đoạt.

Lát sau, trời vừa tối, gái hầu dọn tiệc lên. Chú bé Hồng Kiệt cũng quay về. Vợ chồng Chúa Thập Vạn mời khách dùng chén tầy trần. Quán Kinh giữ lễ không chịu ngồi cùng nhưng Chúa Thập Vạn cứ kéo ấn xuống, nghiêm nghị bảo:

- Giữ ý cũng phải, nhưng lễ ngoài không bằng lễ trong. Ở đây trên dưới lấy lòng với nhau tùy tiện không câu chấp! Chú bắt tất phải bận tâm!

Chủ khách ngồi ăn uống rất tự nhiên, chuyện trò thân mật.

Võ Minh Thần thấy vợ chồng Chúa Núi Thập Vạn có lòng thương mến thành thật, lòng cũng vui nhiều buồn tủi.

Cơm nước xong, chủ nhân thân cầm đèn đưa khách xuống dãy nhà ngang, dẫn vào một căn buồng rất yên tĩnh, bày biện trang nhã, có sẵn giường màn, các món tạp dụng, căn dặn vài điều lật vật, rồi mới chia tay cho khách ngủ sớm. Tuy hành trình vất vả, nhưng Võ Minh Thần nóng lòng gặp viên Chúa núi Đầu Ngựa nên khắc khoải không sao ngủ ngay nổi. Võ ngồi nghĩ miên man cùng Quán Kinh nấu nước uống đến mấy tuần trà, cà phê, quá nửa đêm mới chợp mắt.

Sáng ra hai người thức giấc, đã nghe chim kêu vượn hú đầu ghềnh, kèn vang, tù và rúc khắp mấy vùng doanh trại. Thập Vạn Đại Sơn dậy tiếng ngựa hí quân reo. Hai thầy trò vừa rửa mặt xong, bỗng có nàng gái hầu mời lên dùng trà với chủ nhân.

Hai mẹ con Bạch Y Nương chừng đã xuống núi dợt ngựa, chỉ thấy viên Chúa Soái Thần xạ ngồi trên chõng tre đang quạt hỏa lò, nước đã réo sôi. Văn phong thái ung dung như ẩn sĩ, Viên Chúa tướng lạc thảo miền Mười Vạn núi cười hỏi:

- Tối qua chắc hơi khó ngủ? Yên tĩnh chứ?

- Dạ yên tĩnh hết sức. Hương hoa đầu thoang thoang có lúc kẻ này lại tưởng nằm trong thảo lư nơi núi cao xưa. Thưa "người" ngủ ngon?

Chủ khách vừa uống xong một tuần trà, bỗng nghe tiếng vó câu lóc cóc rồi thấy một người lực lưỡng cười con ngựa ô tiến vào sân.

Viên Chúa núi Thập Vạn ngoảnh trông ra, bật giọng vui:

- Kia Vua Pạc Hoọc Quảng Tây đã về.

Thầy trò Võ nghe bất giác cùng giật mình, mừng rỡ tự nhiên trống ngựa đập mạnh quay vụt ra.

Qua chiếc sân khá rộng, người cưỡi ngựa ô cũng vừa vào khỏi độ mười thước, dừng cạnh một góc bàn, nhóm mông nhìn vào nhà. Đó là một viên khách mình to như tấm phản, vai rộng, mặc quần áo đen bó lấy người, ngực nở tay săn cuộn thùng chảo, đi giày vải đen Tàu, cầm vuông, râu ria xồm xoàm như Trương Phi đời Tam Quốc, mắt điều hâu, mặt mày coi hết sức uy tợn, tuổi trạc tứ, ngũ tuần, mặt cô hồn con nít đang khóc ngớ thấy nín thít.

Ngay khi đó có hai, ba gái Tàu từ dãy tả thoăn thoắt đi ra phía cổng cúi chào viên khách, viên khách giơ tay chào lừ đừ xuống ngựa buộc gốc cây. Chúa Thập Vạn gọi lớn:

- A Thoòng! Về đó à? Vào đây uống trà! Chú có khách bên Nam sang đó! Viên khách râu Dực Đức nhướng cặp mày rậm vẻ ngạc nhiên, dạ lớn lật đặt tháo chiếc "xắc" bên yên, rút cả cây trung liên có buộc lá cờ đuôi nheo nhỏ vác vai tiến vào. Tuy đã tứ ngũ tuần, dáng đi vẫn mạnh như trai trẻ, thân hình tấm phản lắc lư tựa con cộp xám vờn.

Chừng viên khách to lớn vào tới thềm, thầy trò Võ Minh Thần nhìn rõ mặt thêm, mặt viên Chúa núi Đầu Ngựa tuy dữ tợn lắm lý, rõ hạng cả đời chỉ quen người mùi thuốc súng, coi binh lửa như trò chơi con ít, nhưng vẻ dữ tợn lại phảng phất nét oai trung hậu đường đường của tay can trường đa cảm ngầm chứ không phải thứ dữ tợn tàn ác của hạng ác nhân ác đức gian tà.

Chúa núi Đầu Ngựa Pạc Hoọc Đại Vương vừa bước vào nhà, thầy trò Võ Minh Thần đã đứng vụt dậy như hai cái lò xo. Viên khách đi qua cửa từ sau lưng Võ, đứng khựng lại, thầy trò Võ kính cẩn dạt sang bên, chừng quá xúc động, chàng trai ngớ sững, Chúa Thập Vạn trở nói luôn:

- Khách bên Nam mới sang tối quá! Cậu bé lên hai của mười bảy năm xưa mẹ bị nạn ngoài biên giới phân mao đó!

Giật nảy mình, viên Chúa núi Đầu Ngựa đánh rơi "bịch" xắc, dựng cây súng vào cột, súng ngả theo. Chúa Đầu Ngựa trợn mắt dòm Võ Minh Thần, vẻ xúc động sững sờ cực độ kêu lên giọng Quảng:

- Hầy! Đứa bé năm xưa... Mẹ bị nạn quý bốn chân... Đây ư? Mười bảy năm còn sống... giờ lớn... trở về...

Trống ngực đập mạnh, chàng tuổi trẻ rung giọng:

- Dạ... Chính cháu đây! Đứa bé lên hai, mẹ bị nạn quý biên thù nhét túi da thả ngựa chạy, chính cháu đây, đứa bé mười bảy năm về trước... Nhờ trời cao còn tựa, mới sống đi tìm bác đây!

Chúa Đầu Ngựa thở dốc, nén xúc cảm đột khởi tràn ngập tâm hồn vùng hỏi:

- Đứa nhỏ mười bảy năm về trước... Vùng biên giới giáp Quảng Tây, ngược Nước Hai lên... nếu đúng đứa nhỏ con người đàn bà chết thảm đó phải có di vật gì mẹ nó để lại trước khi sa vuốt quý?

Nghe Chúa Đầu Ngựa hỏi. Võ Minh Thần vén vạt áo trái lên chìa chiếc vòng xanh điểm huyết lại cời từ cổ lồi chiếc "lắc" vàng có buộc nửa đồng tiền gãy ra, tiến lại trước mặt Chúa Đầu Ngựa lễ phép hỏi:

- Bác! Phải di vật này không? Hai món này, con đeo từ nhỏ, tôn sư có dặn của mẹ con đeo cho trước giờ mất nạn.

Viên Chúa Đầu Ngựa thò tay xoay chiếc vòng, "lắc" coi chột buông ra, mắt sáng rực kêu lên:

- Đúng à! Hầy! Đứa bé mười bảy năm trước đây rồi! Đứa bé nằm trong túi da, chính ngộ cùng lão Võ Yên Bái bỗng chạy trốn bảy quý bốn chân suốt một đêm, một ngày, mấy phen suýt bị con quý chúa vồ được... Hầy à! Không ngờ giọt máu oan đó còn sống tìm về! Đứa "con nít vòng xanh" con quý cổ lòng bắt đây.

Viên khách Mã Đầu Sơn vừa kêu dứt, tự nhiên chơi với, hai tay, Võ Minh Thần lao bổ vào ôm chầm lấy lão như đứa bé con, nước mắt chàng tuổi trẻ chảy dòng dòng. Chúa Mã Đầu cũng ôm lấy chàng, không ngăn được xúc cảm, nước mắt viên tướng lạc thảo cũng ứa ra, chảy đầm đề khuôn mặt phong trần quắc thước làm lý như không còn cảm xúc nữa! Võ rung giọng, ghen ngào: - Bác ơi! Tất cả người thân năm ấy đã lìa cõi thế... Nay trên đời chỉ còn mình bác mà thôi! Trời còn thương cho cháu gặp bác hôm nay.

Viên tướng lạc thảo Quảng Tây giật mình hỏi:

- Cháu vừa nói sao? Người xưa chết hết? Cháu nói ai?

- Nghĩa phụ cháu, nghĩa bộc... Chú Tắc Sênh! Mới chết ít ngày, đúng hôm cháu tìm về đồn điền Yên Bái. Cả hai bị bắn chết giữa lúc sắp kể chuyện năm xưa.

Khá lâu, hai người mới buông nhau, cả hai cùng mừng mừng tủi tủi, lau nước mắt. Chúa Đầu Ngựa mỗi lúc đó mới chú mục ngắm kỹ "đứa con nít vòng xanh" ông ta từng ẩm chạy trốn quỷ tinh mười bảy năm xưa, giờ thời gian thấm thoát trôi qua, đứa bé lên hai đã thành một chàng trai khôi vĩ, đẹp tựa Tử Đô nước Trịnh thời Đông Châu, còn ông ta tuổi cũng xế chiều, râu tóc đã hoa râm. Da trắng, mày xanh, mắt sáng như điện, môi đỏ tựa son, chàng trai nét mặt phảng phất giống mẹ xưa, tuy vẫn trắng một lớp men lạnh lạnh lạ thường, như bao phủ cả nỗi đau thương xót xa số kiếp.

Thấy hai người đã nhận được nhau, viên Chúa Thập Vạn đứng lên với cây súng chòng quanh bụng cười khoan dung:

- Cứ ngồi hàn huyên, mỡ xuống coi luyện tập! A Thoòng! Mọi việc đã có bọn Vòng lo, chú cứ an lòng, khỏi bận trí tới!

Dứt lời bỏ đi liền.

Còn lại ba người, Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng Mềnh nắm tay Võ Minh Thần kéo ngồi xuống chõng thờ phào một hơi dài như muốn trút cả "mười bảy năm chõng chắt mong chờ nặng chịch":

- Ngồi đây! Ngồi đây! Hầy! Bao nhiêu năm tháng dài dặc... Tường không còn có ngày gặp lại! Ngồi đây! Rồi kể cho ngộ nghe... Hà hà! Mười bảy năm qua, giờ coi "đứa nhỏ vòng xanh" thế nào?

Nói đoạn, viên Chúa núi Đầu Ngựa ngồi đối diện Võ, mắt ngó chòng chọc tỉ mỉ từ mặt, vạch tai, đôi mắt và như không ngăn nổi cảm động, viên tướng lạc thảo Quảng Tây lại cất tiếng cười ha hả trong khi nước mắt vẫn chầm chậm ứa ra:

- Đứa nhỏ vòng xanh, a ha! Đứa nhỏ năm xưa, ngộ cùng ông già buôn lậu bỗng chạy nạn quỹ bốn chân rồi trao cho ông cụ Quy Vồng Lạng cười thần lư. Nay đã thành tay võ dũng, đẹp trai tựa Tống Ngọc, Tử Đê. Ha ha! Vô danh nữ chết thiêng, lòng trời còn tựa, lưu lại giọt máu oan rửa thù báo oán đây! Nhưng mặt lạnh như nước đá, tội cho hiếu tử, cây con mới mọc, cành đã già cằn!

Chàng trai thấy Chúa Mã Đầu quá xúc động, nên càng ghen ngào, nước mắt chảy quanh, kính cần hết sức nói:

- Bá phụ mắt thấy cảnh mẹ cháu chết oan, chết ức dưới tay loài ác quỷ, lại bỗng trẻ thơ chạy trốn suốt ngày đêm, ân trọng như trời bể, cháu được sống đến ngày nay nhờ ơn tái tạo của người. Xin coi đứa nhỏ mồ cô này như con cháu và cho đứa cháu bạc số này được lấy lễ con cái ra mắt đấng từ tâm đã thi ân tái tạo!

Dứt lời, Võ Minh Thần nhảy luôn xuống nền nhà phục dưới chân viên Chúa núi Mã Đầu lễ liền ba lạy vô cùng cung kính.

Pạc Hoọc Đại Vương tuy làm nghề lạc thảo lâu năm, nhưng vẫn chịu ảnh hưởng nho giáo từ nhỏ, nhiều lòng nghĩa hiệp, ân oán phân minh, tuy coi chuyện của đứa nhỏ năm xưa như con gió thoảng, dĩ nhiên của kẻ bắn súng. Nhưng thấy đứa nhỏ năm xưa lớn lên, coi nặng ân tình "vua Pạc Hoọc" không khỏi mừng thầm trong dạ như cất được cả ngọn Thái Hăng mười bảy năm đè nặng tâm tư! Vì xưa nay vẫn có rất nhiều vụ cha mẹ bị thảm tử oan uổng, con cái lớn lên lại chẳng nghĩ gì đến chuyện cha mẹ thọ tử, có kẻ lại phò cả kẻ thù, nhờn nhờn ngồi hưởng phú quý mà chẳng phải vì đại nghĩa chi cả.

Trong vụ thảm sát xưa, Chúa Mã Đầu động lòng "khóc muốn thương vay" lắm

phen chỉ chức đem thân thanh toán, phải cố nén đợi "đứa bé vòng xanh" nhưng không khỏi lo âu, không rõ lòng hiếu tử, ông ta rất vui dạ bèn nhảy xuống đỡ lên, giọng khẩn thiết bảo:

- Xưa Chu Hối thường khuyên Tín Lăng Quân Vô Kỵ: "Ơn mình nên quên, ơn người nên nhớ!" Ngộ vẫn lấy đó làm răn, cháu chớ nặng lời ngộ đây thêm ngược. Mười bảy năm chờ đợi, nay thấy cháu lớn khôn, lặn lội tìm khắp năm non bảy núi, nặng nghĩa sinh thành là ngộ mừng, mẹ cháu dưới tuổi vàng chắc cũng đỡ tủi! Nào hãy kể ngộ nghe từ hồi sống với ông cụ Quy Vồng Lạng!

Võ Minh Thần vẫn giữ lễ không dám ngồi đối diện, bị ép quá, đành kiếm cái ghế ngồi kế bên chông, ngạc nhiên hỏi:

- Chẳng hay Quy Vồng Lạng là gì? Xin bá phụ cho cháu được rõ?

Đoạn bằng giọng trầm buồn nhiều lúc đượm xúc động dạt dào, chàng trai mồ côi từ tốn kể lại cho viên chúa núi Mã Đầu Quảng Tây nghe hết quãng đời thơ ấu theo thầy học thuật.

Mới hay ông già áo trắng không ở chỗ nào nhất định, suốt mười bảy năm trường, lão chở chàng trai trên lưng thần lư, lần đi khắp thiên sơn vạn thủy, dọc từ biên giới Việt Tàu qua Vân Nam, Quý Châu, có hội lưu lại miền Tân Cương sống với dân Hồi giáo v.v... dạy dỗ chàng cả văn lẫn võ trên lưng lừa, núi cao rừng rậm, tuyết trắng, sa mạc nắng cháy. Lại dùng được thủ thuật kỳ hoa dị thảo, nước lạ trái quý bồi dưỡng tẩm luyện thân xác cho chàng tùy theo thời kỳ học võ, khi bắt ăn chạy khi ăn mặn, lúc chỉ dùng trái cây nước quý hấp thụ như khi học khinh công thuật.

Có hồi ở vùng Thanh Hải "biển xanh bất tận" nơi không có cây lớn, chỉ ăn toàn kê, đào đất ở, cho mãi tới mười lăm tuổi, ông già kỳ dị đến miền Sáp Cáp Nhĩ, đưa chàng xuống biển ngược xuôi khắp đại dương, hải đảo dạy quen nghề dưới nước, đổ dần về vịnh Bắc Kỳ, trở lại cố hương, ở trên rừng núi Tam Đảo ít lâu, trước khi chia tay hai ngã, chàng trai đáp tàu về Võ gia trang Yên Bái!

Nghe xong, Chúa núi Đầu Ngựa mặt hiện đầy nét hoan kính, vung tay trước

trán, nói lớn:

- Ôi chào! Một lời hứa ngắn tưởng thoáng như mây mà sâu hơn dao chém đá, một lời hứa ngắn mười bảy năm trời đằng đằng công đường đục nặng quá cù lao, cao hơn núi Thái, mười bảy năm dạy văn luyện võ rèn đức hạnh, Ôi!

Ông già Quy Vồng quả bậc thần nhân siêu đẳng, không sai lời ước hẹn một ly, nay ông già họ Võ thác rồi, ngộ Thoòng xin bái tạ ân sâu công khó phi thường! Phục thay! Phục thay! Mà ngộ chắc ngoài việc dạy dỗ, ông cụ dị chủng phi phạm này không nói chuyện gì cho cháu rõ? Kể cả họ tên "người"? Ngạc nhiên, Minh Thần lễ phép:

- Dạ sao bá phụ biết? Quả ngoài việc chuyên tâm dạy dỗ, tôn sư chẳng hề tiết lộ điều chi nữa. Họ tên người, họ tên cháu, nguồn gốc thân thế cả thầy trò đến buổi chia tay, cháu vẫn mật mờ như đứng giữa sa mù... Không biết sau ngày bái biệt, thần lư hiện đi phương nào? Mà sao bá phụ mãi nói Quy Vồng Lạng... Phải biệt danh tôn sư?

Chúa Mã Đầu lim dim, hồi tưởng chiều gặp gỡ lão dị nhân áo trắng trên cầu treo cận vùng Nước Hai. Mười bảy năm xưa, lão dị nhân cười thần lư có bộ mặt thể lương kỳ lạ, khi cười lại đầy vẻ tinh nghịch hồn nhiên như con nít, lão dị như từ thế giới nào hiện lên, cứu thu đứa bé lâm nạn đem đi dạy dỗ... Rồi lại về cõi cũ, sau mười bảy năm, bí mật vẫn bao trùm.

- Một nhân vật phi phạm, cốt cách thần tiên! Không tên, không tuổi, không quê hương, bản quán, đến như cơn mây tụ khí, rồi đi như đám mây qua... Vậy thôi! Tôn sư có sức mạnh phi phạm, ma quỷ phải kinh. Quy Vồng Lạng chỉ là đường nghĩa phụ, cháu ước đoán ngài là nhân vật khí sinh, thọ khí hạo niên trong trời đất, hấp thụ khí lâm tuyền âm dương tụ kết mà thành! Theo sự nghiên cứu của ông thánh bác vật Khổng Khâu linh khí núi khe, cây cỏ, cùng chất thổ địa, kim khí có thể tụ kết thành động vật, như dưới đất sâu nước hồ, xưa người Quý Ấp từng đào được con Phần Dương, không ra đực, không ra cái, chỉ có hình con dê. Còn miền thịnh khí lưỡng nghi lẫn núi non khe thác, có thể phát sinh chủng loại Quy Vồng Lạng, mặt mày thể lương, hay mặc đồ trắng, tính ưa làm phúc, cốt cách địa tiên nên có lẽ

tôn sư cháu thuộc loại Quy Vồng không phải người ta.

Võ Minh Thần, Quân Kinh bàng hoàng như mơ ngủ, nghe Chúa Mã Đầu nói về nguồn gốc dị tôn sư, chàng trai bán tín bán nghi, vội kêu khẽ:

- Chẳng rõ tôn sư cháu là "địa tiên Quy Vồng" hay bậc cao sĩ kỳ nhân đau xót về thân phận con người nên lánh đời, tu luyện phiêu du, vì cháu thấy cả thần lữ cũng có được tôn sư dạy phép trường sinh, vô bệnh, linh mẫn hơn người... Nhưng ngày nọ, qua vùng Trùng Khánh - Cao Bằng, chúng cháu có hạ được con Mạc thú cũng thọ kim khí ra, nó ăn sắt như bùn, không gươm giáo nào phạm nổi! Nghe nói con Mạc này ngàn vạn năm mới có xương đặc không có tủy, da nó trừ được lam sơn chướng khí, để cháu xin dâng bá phụ cùng Soái gia Thần Xạ làm kỷ niệm.

Dứt lời, chàng lấy xương, da con Mạc ra tặng, viên Chúa Mã đầu "Vua Pạc Hoạc" cầm xem, hết lời khen ngợi, bảo:

- Ngộ có nghe người trên giang hồ còn đồn: Con Mạc này xương da nó quý vô cùng, còn có thể dùng vào việc chi quan hệ lắm, cháu nên giữ lấy phòng thân, có lòng cho ngộ cùng soái gia chút ít là đủ! Hầy! Có lẽ may mắn, làm gậy tốt dữ à!

Bèn để bó xương, da con Mạc sang một bên, chăm chú nhìn Võ Minh Thần vẻ suy tư, chàng trai kính cẩn:

- Xin bá phụ cho cháu biết nguồn gốc, thân thế, nhất vụ thăm sát biên thùy phân mao ngày nào... Từ núi xuống, lòng cháu như lửa đốt.

Chúa Mã đầu vuốt râu, vẻ đắn đo, chột lăm bầm:

- Cháu thọ giáo dị nhân "nghề" tất điều luyện hơn người. Nhưng con quỷ tinh bốn chân này lợi hại ghê gớm, sức ngộ đây, nó chỉ thôi phù cái đã gục! Nó lại có một bầu hàng trăm, hàng ngàn quỷ tứ túc, lại thêm bọn quỷ nhân ám trợ, liệu đã nên biết chuyện thâm chưa?

Võ Minh Thần cố khấn nài, Chúa Mã Đầu đứng lên, đi đi lại lại, cúi đầu vẻ vẫn nhiều lo ngại, bất thần giữa lúc Minh Thần không để ý, tướng lạc thảo Quảng Tây

xoay vệt lại, rút cây pác hoọc vẩy luôn vào ngực chàng trai khiến Quán Kinh giật mình la lên hoảng hốt, tưởng tiểu chủ gục liền.

Nào dè Võ Minh Thần lẹ như chớp vẫn ngồi nguyên vừa nhác thấy "Vua Pác Hoọc" động vai, chàng trai đã chụp luôn cây dù dựng bên chõng tre rẽ vệt về phía "Vua Pác Hoọc" đúng lúc cây Pác Hoọc vừa ra khỏi vỏ "bập bập"! Dù khạc đạn, bắn tung ngay cây súng lục!

Chúa Mã Đầu giật mình, tê dại cả bàn tay, nhưng mắt thoáng rực tia mừng, nhe răng cười khen lớn:

- Lẹ dữ a! Bắn rụng được súng "Vua Pác Hoọc", học trò Quy Vồng địa tiên giỏi a! Phải cháu mới nhận một đòn "Khẩu phong lôi" của Soái gia? Hay đó. Nhưng con quỷ bốn chân có sức phi phàm, nó thổi độc khí, mê hồn!

- Bẩm, bá phụ yên lòng, tôn sư đã dạy con, đủ sức đối phó với loài quỷ quái yêu ma.

Chúa Mã Đầu bước lại, đặt tay lên tay Võ, vệt nghiêm sắc mặt:

- Minh Thần! Chuyện mẹ cháu, chú là kẻ bàng quang, còn bị ám ảnh suốt mười bảy năm ghê gớm, lắm đêm muồn đau đầu, cháu là con hiếu, liệu đủ sức bình tâm, không loạn trí phát cuồng?

- Bá phụ an lòng. Đứa cháu mồ côi này chịu khổ đã quen, trên đời này, còn côi khổ nào hơn nữa. Quán Kinh người thân thuộc, xin bá phụ cứ coi như cháu.

- Nghe thì được, nhưng chẳng nên nhìn. Chớ nên để thêm kẻ nào chịu nữa.

Dứt lời. Chúa Mã Đầu vẩy tay, đưa Võ Minh Thần ra ngoài.

Đoán có điều không tiện, Quán Kinh chỉ theo ra ngoài hiên, rồi quay vào uống trà một mình.

Qua sân, Pác Hoọc Đại Vương đưa Võ ra cổng, vòng sang phía hữu, tiến về mạn sườn núi hậu, không nói một lời. Quanh co chừng năm sáu chục thước, chợt

gặp một cái viên vọng đài chót vót có một toán đầu mục trấn thủ. Cả bọn chào kính cẩn.

- Bó đuốc! A Tam!

Một tên khách lực lưỡng chạy ra trao một thước đuốc củi thông tẩm nhựa trám. Chúa Mã Đầu lại dẫn Võ đi nữa, mười phút sau, tới một vùng hết sức hiểm trở, vách nhon tai mèo dựng thành, hạng kém khinh công khó lòng vượt nổi. Hai người leo lên tận ngọn. Năng sớm chan hòa, đứng trên ngó suốt một vùng doanh trại núi đồi san sát, rải rác, xa xa về phía nam, khói nắng lóa mờ, hun hút.

Đứng trước một vách núi rườm rà cây cỏ hoa leo, chúa tướng lạc thảo Quảng Tây chợt nói giọng ngậm ngùi:

- Nơi này có thể nhìn về bên Nam xa cách quan san. Chú kiểm chỗ này là để mẹ cháu trông về cố quốc.

Vừa nói, vừa vắn tảng đá sang bên, để lộ một cái hang đen ngòm. Hai người bước vào. Chúa Mã Đầu thấp đuốc giơ cao, đi trước, hai cái bóng đổ lắc lư trên vách coi như bóng oan hồn, cầm nín. Quanh co, khúc khuỷu, càng vào cảnh im lìm càng bủa vây linh hồn già trẻ.

Mùi rêu ẩm mốc phả vào mũi, Võ vụt có cảm giác linh thiêng như đang chui qua khoảng không gian im lìm để lần sâu vào dĩ vãng. Tự nhiên chàng trai thấy hồi hộp lạ. Ngoặt khúc thước thợ, sịch tới khoảng loe khá rộng, có một bức màn đỏ chắn ngang. Vén màn, hai người chui vào, rồi dừng lại. Một chiếc bàn độc hiện ra dưới ánh đuốc thông nhựa trám. Mùi nhựa thông bỗng như mùi cổ xưa "âm" về. Trên bàn độc, có đủ đồ thờ bát hương, bài vị. Và ngay trước bàn độc, có đặt một cỗ quan tài sơn "then". Đầu quan tài hướng về phía Nam, có một cảnh tùng nhỏ, trên cảnh có treo một bộ xiêm y lối Thái, Thổ.

Cuối quan tài có một bộ quần áo khách đàn ông đen sì lấm bết đất bùn đã khô cứng mốc treo trên vách, ngay đấy còn treo hai cây súng cong queo, một, hai bộ yên ngựa rách nát và một chiếc hòm vuông.

Giơ cao cây đuốc, tướng giặc khách quay bảo Võ, giọng khô khan êm:

- Xiêm y này là của mẹ cháu đó! Còn các món kia là những món quý tử túc biên thùy nhà ra. Bộ quần áo đen chú mặc, bôi bùn kín hơi để lần đến chỗ mẹ cháu ngộ nạn. Cháu nhìn rõ dấu nanh nhọn hoắt chứ? Chú vào cứu, bị nó ngoạm tha quanh, may thoát vì quần áo rắc đầy thuốc độc, đàn quý tử túc không ăn! Con quý chúa thuộc giống "Hồng Cẩu Quấy" thành tinh, nói được cả tiếng người.

Kinh ngạc, Võ Minh Thần chưa kịp đáp, Chúa Mã Đầu đã tiếp luôn:

- Quý mắt đỏ, con tinh chúa cực kỳ quái gở! Mẹ con nằm trong quan tài đúng mười bảy năm rồi đó.

Tim đập mạnh, chàng trai xô tới, chụp lấy mép ván thiên, định mở ngay, nhưng viên tướng giặc Khách đã ngăn lại, thấp nển, châm hương, kéo chàng trai đứng trước bàn độc, khấn:

- Vô danh nữ mệnh phụ phu nhân! Ngộ, Thoòng Mệnh thề giữ thi hài kỷ vật thâm thù, đợi con bà lớn khôn tìm về! Nay trời run rủi nó đã về đây, vô danh có khôn thiêng hãy về chứng giám. Ngộ Thoòng cho nó xem thi hài, di vật! Chớ làm nó sợ!

Đoạn lui ra bên, chàng trai run run đưa tay nắm mép ván thiên, run giọng:

- Mẹ... Mẹ ơi! Mười bảy năm... con đã về đây...

Hàng đình lớn ngậm mép quan từ từ sút ra, phát tiếng khô âm, chàng trai lật vệt ván thiên.

Viên chúa núi Mã Đầu đứng xế bên, yên lặng. Ván thiên vừa bật, bỗng thấy chàng tuổi trẻ giật bắn mình như chạm phải điện, kêu rú lên "Trời!" rất lớn, kéo dài như bốc thấu mây xanh, lạc giọng về cuối như tiếng con heo bị chọc tiết, khiến "vua Pạc Hoọc" nghe cũng phải giật thót mình, cây đuốc trên tay giây mấy cái, rập hần ngọn, loảng ngoảng kêu lép lép.

Dứt tiếng kêu, hai tay chàng vẫn giơ cao nóc quan tài, mình cúi lom khom, toàn

thân run bần bật không khác dây thép bị bão đổ giật, hai con mắt chàng mở tròn trừng trừng dòm vào lòng quan, vẻ kinh khiếp cực độ đến nỗi kêu rú xong, hai mắt chàng như xuất hẳn tinh lực, làm viên chúa núi Mã Đầu càng kinh sợ, lật đật bước lại bên, đưa tay nắm bờ vai run dữ dội của chàng trai, lo lắng, ái ngại kêu:

- Bình tĩnh cháu! Không nên quá xúc động, hại tâm thần...

Nhưng Võ Minh Thần không còn nghe thấy gì nữa, mắt vẫn ngó trừng trừng, chàng trai vừa hạ chìm giọng lắp bắp nói một mình:

- Mẹ! Mẹ ta đây sao? Sao lại thế này? Sao không còn nhân dạng? Trên đời này, lại có cái chết gớm ghê thế này sao? Mẹ ta đây ư? Người mẹ banh da xẻ thịt đẻ ra ta, nuôi dưỡng ta, rồi... chết thảm thế này ư? Trời!

Chàng trai lại hét lên khủng khiếp, thân hình rung động, miệng lại lắp bắp "cái túi da... cái túi da người" rồi từ từ đổ người xuống nằm phịch văng ngang lên quan tài, miệng vẫn nói những gì không rõ.

Viên chúa núi Mã Đầu vẫn đứng lặng phía bên này, định thò tay lên giật, nghĩ sao lại thôi, cứ đứng giơ cao ngọn đuốc trên đầu, vẻ thương hại hết sức, khẽ tắc lưỡi... chừng cũng hiểu rõ chàng trai mồ côi phải chịu đựng cảnh gặp mẹ đau đớn như thế, không cách nào hơn. Chúa Mã Đầu hết nhìn chàng trai lại buồn bã nhìn vào lòng quan tài.

Ánh đuốc lao đao, vật vờ, trong lòng quan, có đặt nằm thẳng một cái thầy ma trắng rợn người, đã khô đét, một cái xác đàn bà ướp "phước môn", mái tóc dài chảy dọc trước bụng che kín cả hạ bộ.

Nhưng nếu nhìn kỹ chút, sẽ thấy đó cũng chẳng thể gọi là một cái xác ướp khô, đúng là một cái túi da mang hình người đàn bà mới đúng.

Vì cái thầy nữ này không còn thịt, gân, cả đến lục phủ ngũ tạng cũng biến tiêu, chỉ còn lại mớ xương lổn nhổn bọc da. Nhờ chúa núi Mã Đầu sắp xếp phẳng phiu, lần lượt đặt các ống xương nào vào chỗ đó, nên mới rõ hình người, coi như hình nhân bằng cao su nằm xẹp hơi.

Thân thể đã ghê, nhìn đến mặt mũi càng phát gớm, vì tất cả chỉ còn là cái đầu sọ sống, bao nhiêu óc thịt tiêu hết, da bọc xương, mũi, môi, lợi, tai cũng tiêu hết gân thịt, chỉ còn làn da dính ngoài, nhe cả hàm răng, mũi thành hai cái lỗ, đến hai con mắt, con người mất tiêu, chỉ còn hai cái lỗ huyết sau hoả, đen ngòm. Nhìn "cái túi da người này" kẻ bạo gan mấy cũng phải rùng mình, sờn gáy, tưởng trên cõi thế gian này không còn cái chết biến hình nao lại coi dễ sợ đến thế.

Điều kỳ quái nhất, là tuy đã bị quỷ hấp sát tại miền giới tuyến phân mao, ròng rã mười bảy năm trời, cái thân được ướp hóa chất, theo lẽ thường thì đầu con người, con vật nào tiêu ướp sau cũng khô đét như que củi, hết mùi, nhưng cái thân nữ này chẳng hiểu sao vẫn phảng phất nguyên mùi mười bảy năm về trước, tanh khắm lạ lùng, không giống bất cứ mùi hủy thể thối rửa nào. Có điều đặc biệt là phải ngửi gần mới thấy, vì mùi thối khắm cóc chết này không tỏa rộng như hồi xưa nữa.

Võ Minh Thần vốn là trai chí hiếu, từ nhỏ đã xa lìa cha mẹ, trí khôn cũng chẳng nhớ nổi chuyện xảy ra ngày xưa. Nhưng tình máu mủ ruột thịt vẫn có một mối dây vô hình thiêng liêng ràng buộc. Tuy không nhớ mặt mẹ xưa nhưng có lẽ do tiềm thức, đứa nhỏ năm nào sống dậy, chàng trai như linh cảm hình dung từ mẫu qua lớp sa mù dĩ vãng, tuy chẳng rõ rệt, nên khi thấy "túi da hình người mẹ" gớm ghiếc nằm trong quan tài, chàng như bị sét đánh năm gục xuống ôm lấy quan tài, chịu một sức đau xót ghê gớm dúi vào linh hồn, rất lâu, rất lâu. Và trong những phút đau khổ, chàng trai bỗng nhiên như bị một thứ lửa hận cừu nung nấu, vụt thấy như linh hồn đổi khác, chai rắn lại không sao phân tách nổi. Mãi, chàng tuổi trẻ mồ côi mới phát giọng nghẹn ngào, mình vẫn nằm vắt ngang quan tài:

- Xác mẹ cháu đây sao... bá phụ! Thân xác người mà bác bảo là mệnh phụ quốc sắc... coi ghê gớm đến thế này sao?

Chúa Mã Đầu buồn rầu đáp:

- Phải! Chính mẹ cháu đó! Sau khi bị quỷ tứ túc hấp, bày Hồng Cầu Quấy xúm lại định xé xác ăn, nhưng chúng không ăn nổi vì chỉ còn xương da lại tanh khắm kinh người, may sao đúng lúc đó, viên chính giám binh Cao Bằng hành binh tiểu phi, đón chú về tỉnh ăn tiệc, chợt gặp bày quỷ này, bèn cho lính tháo chạy về phía

biên giới Tàu, tha theo cả xác mẹ cháu, "xác" chú. Súng bắn như mưa, mấy con thú trúng đạn, bỏ xác chú lại. Ngay sau đó, chú cùng giám binh Tây đốt đuốc đi tìm, may sao thấy xác mẹ cháu vắt trên dây leo, chừng bày quý tha nhả chạy văng bắn lên đây. Mười bảy năm rồi, chú vẫn bị xác này ám ảnh... Cháu à! Nếu cháu còn nhớ mặt mẹ! Ôi chao! Mẹ cháu lúc đó tuổi mới hơn hai mươi, mẹ cháu là một trang quốc sắc, đẹp không kém bà chúa soái Thập Vạn hiện giờ. Nếu cháu nhìn kỹ lông mày, hàm răng sẽ thấy.

Dứt lời, Chúa Mã Đầu cúi xuống, đỡ nhẹ Võ Minh Thần, tay kia soi đuốc. Võ theo đà nhòe dậy, nước mắt đầm đìa, dòm sừng xuống lòng quan. Quả nhiên ngoài "cái túi da người" gồm ghieếc vì tiêu gân thịt, những thứ không bị tiêu vẫn còn giữ nguyên vẻ đẹp dị thường.

Lông mày thiếu phụ dài như lá liễu, hàng mi cong vút, miệng tuy chết nhả răng gồm ghieếc mất cả lợi, nhưng vẫn còn lộ hai hàm răng trắng ngà, đều như ngọc vụn, mớ tóc dài chấm gót tuy màu mun đã khô xác, vẫn còn phảng phất nét mây tuôn óng ả.

Võ Minh Thần run giọng kêu gọi "mẹ, mẹ ơi", mà không ngăn nổi xúc cảm đột dậy mãnh liệt trong lòng hiếu tử, Võ vung tay nhào luôn xuống, ôm luôn lấy thân mẹ, bế xốc lên như bế một người còn sống.

"Rục! Rục! Lục cục! Lạo sạo!"

Chàng trai vừa ôm xốc lên, bỗng thấy cái thân phát âm khô rợn, cốt đồ dồn xuống bụng, nặng trĩu khúc giữa, suýt rơi, khiến Võ giật mình xốc vội lại cho khỏi tuột tay, mắt trợn trừng ngó xuống, thấy cái bụng vut nổi cuộn phình lờm chờm đầy xương nhấp nhô một khối lù lù, khiến Võ bật kêu lên:

- Trời! Sao thế này?

- Trong lòng rỗng, hai bên xương đồ dồn vào giữa bụng đó thôi!

Võ Minh Thần dòm cái thân, và ôm ghì lấy khóc thảm thê.

Thoạt đầu, bỗng thấy người mẹ năm xưa đã biến thành một cái túi da cực kỳ gớm ghiếc, chàng trai bị xúc động cực độ vì sự phi phạm quái đản, nhưng liền sau đó, khi được biết rõ đó là thân xác chết oan của mẹ đã sinh ra mình, lạ thay, tình mẫu tử thiêng liêng, chàng trai không thấy ghê gớm nữa, mà chỉ thấy đau thương uất hận căm thù nổi lên ngàn ngút trong linh hồn, cảm giác hỗn loạn thiết tha dâng lên tỏa rộng, đim cả thân xác linh hồn người con hiếu vào trong đó, giằng xé, tung lên quật xuống, trùng trùng tứ diện bủa vây như không còn lối nào thoát ra nữa.

Rất nhanh, chàng tuổi trẻ rơi vào trạng thái đau đớn xót xa đến hôn mê, ôm lấy "cái túi da", tất cả những thứ gì còn sót lại trên hình hài của một người đàn bà tiết liệt đã chịu chết thảm thê, khóc lóc kêu gào lẫn lộn cả xuống nền hang, miệng gọi: "mẹ ơi! con đây... con về đây..." không ngớt.

Chàng trai chí hiếu lang thang đi tìm nguồn gốc, thân thế, lần đầu tìm được gốc thây, chàng trai khóc thương người từ mẫu đã chịu nhận lấy cái chết cực kỳ thê thảm, quá gở chỉ vì không chịu khuất thân, bỏ chồng con, nhân tính, nhân phẩm làm vợ loài quỷ tinh nanh ác.

Viên tướng lạc thảo Quảng Tây đứng nhìn lặng lẽ, không khuyên can, an ủi, cặp mắt điều hâu dữ tợn tối hắc đi vì ái ngại, thỉnh thoảng ông ta lại đưa mắt vợ vẫn nhìn các món di vật quanh lòng hang đá, các vật kỷ niệm buổi chiều vượt biên giới sa vào móng vuốt loài ác quỷ bốn chân mười bảy năm rồi, nhìn đã quen mắt, nhưng lần nào nhìn, cảnh hoàng hôn đỏ khé năm xưa lại hiện về ám ảnh tâm tư như vừa mới xảy ra.

Nên ông ta cố ý cứ để mặc cho chàng trai khóc thảm cho dịu bớt thương đau u uất, chỉ lắc đầu chép miệng thương hại hết sức. Nhưng đứng mãi, thấy chàng tuổi trẻ vẫn ôm thây mẹ lẫn lộn kêu gào khản cả tiếng, ông ta bất đắc dĩ phải cất giọng trầm u khê gọi:

- Võ Minh Thần à! Cái chết của mẹ cháu năm xưa, đến khách qua đường như chú còn phải động lòng rơi lệ, mười bảy năm không hết xót thương, huống chi cháu là con, người trong cảnh. Nhưng chuyện đã xảy ra, giờ có khóc thảm mấy, cũng không làm mẹ cháu sống dậy à! Cháu là đàn ông con trai, cũng chẳng nên quá bi

lụy như đàn bà con gái, phải bình tâm tĩnh trí tính kế báo thù rửa nhục, họa may mẹ cháu mới được mát mẻ dưới tuổi vàng à!

Tuy sâu thẳm như mê loạn, Võ Minh Thần vẫn chưa sáng trí. Nghe lời viên chúa núi Mã Đầu, chàng trai vội cắn răng, nén lòng đau, không khóc nữa, ôm thân mẹ đứng lên, lão đảo muốn ngã. Ái ngại, chúa Mã Đầu bước lại, nắm lấy cánh tay đỡ, dịu dàng bảo:

- Xác mẹ cháu bị con quỷ chúa hấp sát, chẳng hiểu sao mười mấy năm rồi, tiêm ướp cẩn thận, vẫn còn nặc mùi tử khí. Cháu không nên để nhiễm mùi thây... có hại à!

Võ Minh Thần nghe chúa Mã Đầu nói, lúc đó mới kịp lưu ý, hít hơi, kinh ngạc kêu lên:

- Trời! Nặc mùi quá! Trách nào nãy giờ cháu cứ thấy thoang thoảng, lại tưởng mùi xác thú vật nào rữa đâu đây. Lại thật! Mười bảy năm ướp khô không thối rữa, sao vẫn còn mùi?

- Hầy! Có lẽ tại do quỷ hấp, ám hơi quỷ chi đó. Cháu chưa biết, đêm hôm xảy ra tai nạn quái ác, chú cùng quan giám binh Cao Bằng đem lính đi tìm thây, quần chặt, thồ lưng ngựa có một đêm, con ngựa đó về đến Cao Bằng, lăn ra chết. Còn người lính giữ xác cũng ốm hàng tháng, suýt chết à!

Võ Minh Thần bỗng xác mẹ đặt vào lòng quan tài. Viên chúa núi Mã Đầu phụ một tay lần xếp lại các ống xương lổn nhổn trong "túi da". Chàng trai càng nhìn càng ứa nước mắt thương bậc sinh thành. Rất lâu, mới quay ra, cầm mớ xiêm y xem xét, lại coi cả bộ quần áo của viên chúa Đầu Ngựa cùng mớ di vật như bộ yên cương ngựa, mấy khúc xương người... Viên chúa Đầu Ngựa đưa Võ lại cuối quan tài, thò tay mở một cái rương khá lớn.

Võ Minh Thần dòm vào, giật thót mình vì bên trong có ba, bốn cái đầu người nham nhở toàn vết nanh nhọn sắc gặm dở, có cái đã bửa đôi, mất hết cả thịt, phần nhiều còn tóc, nhe răng há miệng coi gớm ghiếc.

- Trời! Còn đâu lâu những ai đây, bá phụ?

Chúa Mã Đầu Sơn khê thở dài:

- Đầu những kẻ ngộ nạn cùng chiều đó! Chú cùng mấy thủ hại tới đèo gặp đoàn buôn lậu của nghĩa phụ cháu. Hai đám đồ đường đèo, vượt vùng đất phân mao thì gặp mẹ cháu bỗng cháu từ cánh rừng Nam bị đàn "quỷ mắt đỏ" đuổi theo đông như kiến. Mẹ cháu nhảy xuống đất, thả ngựa mang cháu chạy biển, còn bà đứng bắn chặn. Chú cùng nghĩa phụ cháu hô thủ hạ tràn xuống cứu nhưng bắn không xuể. Bầy quỷ tràn đi như thác lũ, cả đoàn võ trang tan tác, vào bụng quỷ, may chỉ có vài người thoát. Thường nó vừa tha đi vừa xúm gặm, nuốt cả xương. Mấy cái đầu này còn sót lại là nhờ có cánh lính khố xanh Cao Bằng kéo tới, có nhiều súng cối xay kích phác, chúng phải bỏ chạy.

Võ Minh Thần thấp hương khăn vái hương hồn người mẹ xấu số cùng mấy cái đầu người ngộ nạn, đoạn lấy mớ xiêm y sơn cước mặc vào cho di hài mẹ, đứng im lặng giây lát cổ trăn tĩnh tinh thần, nhưng cứ cảm thấy cả thân thể mình muốn nổ tung vì thương đau uất ức, tủi hờn, kinh hoàng.

Và trong giây phút lặng lẽ như chiêu niệm oan hồn người thân thích, một cảm giác kỳ dị bỗng từ đâu kéo đến xâm chiếm tâm hồn, thoáng đã đóng trọn như không bao giờ thoát ra nữa: căm thù! Võ Minh Thần cảm thấy như mình đổi khác, một ngọn lửa oán hờn khủng khiếp cháy bỏng trong huyết quản, chàng tuổi trẻ thở một hơi dài, quay nhìn chúa núi Mã Đầu. Ánh lửa vật vờ hắt lên khuôn mặt điển trai rùng rợn, viên tướng lạc thảo già đất Quảng Tây chột lùi nửa bước, trợn trừng mắt nhìn chàng tuổi trẻ mồ côi, vùng hoi lớn:

- Võ Minh Thần! Cháu... sao thế? Cháu có việc gì không?

Chàng trai lắc đầu, "Vua Pạc Hoọc" kêu:

- Hầy! Cái mặt lạnh như xác chết! Vì tử khí bốc lên đầy mặt mũi, coi chừng loạn trí loạn thần à. Cẩn thận. Sự đau khổ hận cuồng quá đổi hay làm người ta loạn dây thần kinh, mê tâm, cuồng trí, tuyệt cả lòng nhân à. Nghe lời viên tướng lạc thảo khuyên, chàng trai vùng lau nước mắt, thở dài đáp:

- Có lẽ cháu quá xúc động trước di hài mẹ cháu nên biến sắc bất ngờ đó chẳng. Bác nghĩ coi, cháu mới lọt lòng đã chịu cảnh mồ côi, đủ điều oan khổ, cha mẹ cháu tội gì mà phải chịu tử ly thảm khốc, nghĩa phụ cháu vừa gặp cũng chết thảm cùng nghĩa bộc. Thế gian đầy thảm cảnh oan khiên, bốn phương đầy lang sói ác nhân, quỷ quái... May ngày khôn lớn về tìm nguồn gốc còn có bá phụ trên đời. Mong ân bá phụ dạy bảo, cháu xin gắng mình. Nhưng thù này bất cộng đố thiên, đâu phải xuống đến âm cung, cháu cũng rửa thù báo hận, tận diệt hết loài quỷ dữ bốn chân cho oan hồn mẹ cháu được siêu sinh.

Nói xong nước mắt lại ròng ròng. Tướng lạc thảo Tàu cũng ứa lệ, nắm tay chàng trai, lựa lời an ủi. Một già một trẻ đứng bên quan tài xác, lòng sầu hận mang mang. Võ Minh Thần nghẹn hỏi:

- Bá phụ! Sao không thấy bá phụ nhắc đến cha cháu?

- Chú nào biết! Chỉ là một lần gặp gỡ giữa đường thôi. Chiều đó chỉ có mẹ cháu bỗng cháu chạy lên biên thù. Sau này, chú có ý tìm cha cháu, nhưng không gặp. Suốt mười bảy năm, có mấy người đi tìm "đứa bé vòng xanh", chú có liên lạc nhưng không gặp vì không ai chịu ra mặt. Khoảng năm, bảy năm, chuyện này như chìm vào dĩ vãng, không nghe ai nhắc tới nữa.

Chàng trai mồ côi lại càng thấy bí mật bao trùm dày đặc, đứng im nhìn xác mẹ, chột hỏi:

- Phải mẹ cháu là người miền Bắc Việt Nam?

Tướng núi Mã Đầu nheo mắt:

- Quần áo này chính là quần áo đàn bà Thổ, Thái, Lào vẫn mặc, cái "phá" thủy ba kim tuyến quét gót. Nhưng mẹ cháu nói tiếng Tàu, tiếng Thổ, tiếng Việt đều thông thạo. Chú cứ ngỡ là người Thái, người Thổ lai Kinh chi đó. Võ Minh Thần cầm áo mẹ lên quan sát giây khắc, ngâm ngùi:

- Giờ xin bá phụ cho cháu được biết đầu đuôi... về cái chết thảm khốc của mẹ cháu. Bá phụ có được nhìn rõ phút mẹ cháu bị hại? Có nhìn rõ con quỷ bốn chân?

- Chú nhìn tường tận, chú đứng cách đó năm, bảy thước, lại có ống dòm. Chú còn nghe rõ từng lời mẹ cháu, lời con quý chúa dọa nạt dụ dỗ, áp bức mẹ cháu. Chú lại xông vào cứu, bị nó vỗ ném cho bầy quỷ ăn thịt. Chú còn được nhìn rõ lúc nó hành hạ mẹ cháu và biến thành "cái túi da". Ghê dữ ả! Còn ghê hơn ác mộng.

Vừa mừng rỡ vừa ngạc nhiên, chàng trai hỏi vội:

- Nó không phải giống người mà nói được tiếng người?

- Phải. Đó là một con tinh chúa đầu đàn Hồng Cầu Quấy biết nói tiếng người, lại nói được nhiều thứ tiếng, âm lúc khàn rề, lúc nhọn sắc, vang vang như từ dưới đất vọng lên.

Võ hơi nhú mày suy nghĩ, lăm bắm:

- Quái gờ! Phi phạm! Hay nó chỉ là người chó sói? Hoặc ác nhân đội lột sói?

Tướng lạc thảo Quảng Tây nhếch mép cười khò:

- Chính chú, quan giám binh đã có lúc nghĩ thế. Nhưng cuối cùng, vẫn không biết được. Không có con sơn cầu nào cao ngót hai thước tây để người đội lột. Nó đi hai chân, nói tiếng người, và đuổi theo bắt bọn chú, "đưa bé vòng xanh"... như ma xó. Trốn lẩn đi đâu nó cũng biết, chỉ có loài tinh quỷ mới ghê thế. Nó thổi một hơi, mê liên. Chú bắn mấy phát "Pạc Hoọc" vào ngực, vào mặt, vẫn trơ trơ.

Võ Minh Thần lại càng khó hiểu, cảm giác như đi vào cõi sa mù. Chàng trai chỉ kêu "lạ, lạ", viên chúa Mã Đầu ném luôn ngọn đuốc ngay đầu quan tài, đứng dựa vào thành "áo", ra hiệu cho Võ lại gần. Ông ta nghiêng nhìn vào lòng quan tài, đoạn quay ngoắt ngọn đuốc vật vờ, bộ mặt phong trần rần rờ trầm hấn xuống, đường mạch máu thái dương nổi hấn, nếp nhăn chìm sâu như vết dao dĩa văng chém còn lưu dấu, hai con mắt điều hâu vụt băng khuâng mơ màng, giọng ồm ồm nói vừa cất lên đã trầm hấn xuống, bỗng trở nên xa xăm mang mang như tiếng dĩ vãng mười bảy năm xưa ảm vọng về còn nguyên hình ảnh hơi hướm buổi hoàng hôn ma quái ngoài cõi biên thù phen mao.

- Chiều hôm đó...! Buổi chiều nhạt nắng... ánh hoàng hôn đỏ xuống biên địa Việt -Trung. Còn nhớ rõ hôm đó trời bỗng nổi cơn gió vàng hiu hắt, sương lam dâng lên, "con quạ lửa" lừ lừ hạ xuống ngọn núi phía Tây, coi như cái mâm đồng nung đỏ treo trên biên thùi hoang vu. Phải. Còn nhớ như in, rừng biên nhuộm ánh hoàng hôn đỏ khé coi không khác một cảnh hoàng hôn trong ác mộng từ đời hồng hoang hỗn mang chi sơ nào...

Võ trang đầy mình, đoàn lạc thảo, buôn lậu tứ chiếng quất ngựa đỏ đèo vượt biên địa sang Nam...

LỬA HẠN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 5: Bóng Quỷ Trong Sa Mù

Giọng nói của viên chúa núi Mã Đầu Quảng Tây chậm chậm vang lên giữa lòng hang lạnh, im không tiếng động, chỉ nghe có tiếng củi thông cháy lép lép, xông mùi thơm khét, thỉnh thoảng có một cơn gió từ ngoài triền núi cao lùa vào, thổi rập thoi lửa đuốc, gió chạy trốn quan tài nghe cũng xa xăm mơ hồ lạ.

Viên tướng lạc thảo Tào nói tiếng Quảng Đông, thỉnh thoảng lại nói một tràng tiếng Quan Hỏa pha một vài tiếng Kinh lơ lớ, chàng trai Việt lặng lẽ đứng nghe, không nói thêm lời nào. Lúc đầu, chúa Mã Đầu còn nói giọng điệu nhu hòa, điềm tĩnh, sau tới những đoạn ghê gớm quái gở ông ta không nén được, giọng trở nên hầm hập, mặt mày biến đổi theo chuyện kể, sống động hết sức.

Thỉnh thoảng ông ta ngừng lại thở, nén cảm xúc, ngó Võ như dò phản ứng. Ông ta kể tỉ mỉ, từng động tác, cố nhớ từng câu nói, từng cử chỉ của các nhân vật liên hệ.

Từ lúc gặp quỷ bốn chân rượt thiếu phụ, đến khi quỷ chúa tứ túc hấp thiếu phụ thành cái túi da gấm ghiếc, lúc mấy người thoát nạn, chạy tới động Mèo trên núi, bị quỷ tinh theo bắt, tới chiều hôm sau, suýt rơi vào vuốt quỷ tại vùng Cầu Mây miệt Nước Hai, may được lão dị nhân Quy Vồng Lạnh giải cứu đem "đưa bé vòng xanh" về nuôi dạy... Nhất nhất ông ta đều kể rõ, đặc biệt là tiếng kêu thống thiết của thiếu phụ trẻ đẹp trước giờ lâm chung...

Mãi hai tiếng đồng hồ sau, chúa núi Đầu Ngựa mới ngừng lại, đưa tay lau mồ hôi trán, thở phào một hơi như muốn trút được cả mười bảy năm ôm ấp nấu nung cảnh chết chóc quái gở của người đàn bà bạc mệnh đã cam lòng thăm tử cực kỳ ghê rợn, còn hơn chịu theo về động làm vợ quỷ để phải giao hoan với con tinh chúa bốn chân Hồng Cầu Quấy nanh ác.

Chàng tuổi trẻ mồ côi đứng nghe như uống từng lời huyết hận, hai hàm răng

cắn chặt vào nhau, thân hình rung động, đến khi tưởng lạc thảo già ngừng kể thì bộ mặt điển trai đã ướt đầm nước mắt đau thương...

Một cơn gió lùa hang đá, ngọn đuốc rập kéo dài kêu lép bép, tưởng lạc thảo thở phà, tay vẫn ôm mặt, khẽ hỏi:

- Minh Thần! Cháu... chịu đựng được chứ? Tưởng không nên biết tí mĩ.

- Cháu chịu được! Chú cứ cho cháu biết từng ly từng tý... bí mật thường nhỏ như sợi tóc...

- Vây... mẹ cháu đã chịu nhận một cái chết khổ nhục nhất thế gian, nhưng người đàn bà đó đáng cho đàn bà trong thiên hạ phải noi gương, đàn ông phải cúi đầu kính phục. Bà đã chết can đảm, khí tiết chống cự đến cùng trước khi bị yêu khí hành hạ. Vô Minh Thần hỏi thêm từng chi tiết, chúa Mã Đầu kể hết, đoạn chậm chạp vuốt mặt, thở dài, quay nhìn Vô:

- Tối nay đã mười bảy năm, bí mật vẫn bao trùm quanh vụ thảm sát, mẹ cháu vẫn là Vô danh nữ, không ai biết họ tên, quê quán, dòng dõi. Con tinh chúa tử tức Hồng Cầu Quấy, không ai biết nó ở đâu, đường trần hay... âm phủ.

Nén xúc động dữ dội, Vô cúi nhìn cái xác người mẹ bất hạnh, lẩm bẩm nói một mình:

- Còn cha cháu... cũng không nhắc tới?

- Không hiểu cha cháu có biết mẹ cháu bị thảm sát không? Nhưng tất cả đầu mối có lẽ là ở chiếc "vòng xanh" và dây chuyền vàng. Có điều lạ lùng là mười bảy năm nay có nhiều kẻ đi tìm cái "vòng xanh", biết đâu không có cha cháu trong đó. Con tinh chúa, ngay đêm đó, nó cũng đi sục tìm "đứa con nít vòng xanh", chừng cái "vòng xanh" cháu đeo phải ẩn chứa điều gì bí mật đặc biệt.

Vô nhìn ngọn lửa:

- Con tinh chúa biết nói tiếng người... có thể nó là người mang lốt sài tinh? Hay là loài âm vật?

Chúa núi Đầu Ngựa trầm ngâm gãi râu:

- Bí mật này chưa khám phá nổi, cứ như những điều chứng kiến nhãn tiền lại càng khó quyết đoán. Tình chúa nói tiếng người, trí xảo còn hơn người, nhưng sủng đạn bắn không chết. Nó lại linh mẫn như quỷ, biết cả đường đi nước bước của người ta để phục bắt. Còn chuyện sài kiu độc biết nói tiếng người cũng chẳng có gì lạ. Con sáo, con yểng, con két, lưỡi cứng còn nói được, huống con sói lưỡi mềm như lưỡi người.

Võ Minh Thần nát óc suy nghĩ không sao đoán nổi. Chàng trai đưa vòng xanh điểm huyết, dây chuyền nửa đồng tiền ra ngắm nghía, tưởng đến thân thể mờ mịt, càng điên đầu. Chợt viên tướng lạc thảo Quảng Tây bật giọng:

- Hầy! Còn điều này, chú quên khuấy! Còn nhớ lúc bị nó ép đứng bên gốc cây tung, có lần mẹ cháu rú lên, vẻ kinh khiếp hết sức, gọi nó là "con quỷ tiền kiếp". Lại bảo nó "theo ám hại không buông tha", "thà chết còn hơn làm vợ loài yêu ma nanh ác"... Xem thế, đủ biết trước ngày ngộ nạn mẹ cháu đã bị nó theo đuổi dọa nạt, có lẽ quá sợ hãi, mẹ cháu phải đem cháu trốn lên biên giới định sang Tàu nương náu, chẳng may con tinh chúa lại biết trước, đón đuổi. Giờ cháu tính sao... về đi hài mẹ cháu? Chú nghĩ cháu nên làm lễ mai táng cho mẹ cháu được an nghỉ chốn suối vàng.

Võ Minh Thần run lời, mắt sáng dị thường:

- Mười bảy năm cách biệt, mẫu tử chia lìa, nay vừa thấy mặt, nếu táng ngay, chắc cháu buồn ghê gớm. Và cháu muốn có một ngày mẹ cháu chứng kiến cảnh loài quỷ ác bị phanh thây xẻ thịt, cho vong hồn người được mát mẻ. Vậy cháu xin chú cho cháu đem đi hài mẹ trên bước đường tầm thù báo oán, để mẹ con sớm tối có nhau.

Tướng lạc thảo Quảng Tây trợn mắt:

- Hầy! Cháu điên sao? Đem xác theo, sao tiện. Cồng kèn, nặng nề, bất tiện trong việc xông pha chiến đấu, lỡ mất xác thì sao? Vả lại xác bị con tinh hấp sát, liễm yêu khí mười bảy năm vẫn còn nặng mùi, đem bên mình, hơi xông ra, không

được.

Võ điềm tỉnh:

- Mười bảy năm chưa mai táng, thêm ít tháng nữa cũng được. Cháu muốn nhìn thấy di hài mẹ cháu hàng ngày. Cháu sẽ có cách làm mùi không tiết ra. Cháu sẽ gói vào một bọc nhỏ, bỏ giỏ mây coi như hành lý, không ai biết đâu. Và có khi nhờ di hài mang theo, cháu càng dễ tìm ra tung tích con tinh chúa.

Thấy chàng trai có vẻ quyết ý, chúa Mã Đầu không ngăn nữa, bảo:

- Tùy ý cháu. Nhưng phải làm lễ cầu hồn. Mà cháu định bao giờ đi?

- Xin chú cho cháu đi ngay. Lòng nóng như lửa đốt, cháu quyết tìm cho được quỷ thù, coi là giống chi mà lại tàn ác vô lương đến thế. Đồng thời cháu phải tìm cho ra cha cháu, cùng dòng họ nguồn gốc.

Chúa núi Đầu Ngựa đặt tay lên vai chàng trai, ngậm ngùi:

- Cháu hết lòng nghĩ đến thù nhà, thật không phụ công chú đợi chờ bấy lâu. Cháu đi vào sương mù, tìm thù báo oán, chú dẫn cháu đến nơi xảy ra cuộc thảm sát.

Võ Minh Thần khẳng khái:

- Chẳng dám làm nhọc lòng chú, cháu đi với Quân Kinh được rồi. Xin cho cháu được tự tay báo thù cho mẹ cháu và rửa hận cho những người chết oan ức chiều đó. Chú cho cháu rõ địa điểm cũng đủ. Chẳng hay chú có biết quan năm giám binh hồi đó nay còn sống không? Và hiện ở đâu?

- Ông ta về hưu khá lâu rồi. Có hồi về Tây mấy năm, sau có sang Cao Bằng chơi, năm nay không được tin. Nếu cháu muốn đi một mình, phải cẩn thận lắm à. Chưa biết chừng chú cũng sang Nam có việc.

Hai người nói chuyện giây lát xong, Võ Minh Thần thắp tuần hương nữa khấn vái hương hồn người mẹ xấu số, đoạn đập nắp ván thiên lại, hai người đưa nhau rời khỏi hang đá. Ra tới triền ngoài, chàng tuổi trẻ nước mắt vẫn chảy ròng ròng, tưởng

như "vừa từ dĩ vãng đau thương trở về".

Không ai nói nửa lời. Tang tóc quá khứ đè nặng trĩu tâm hồn. Trời vẫn cao lồng lộng, nắng sáng rực rỡ, gió mát rượi, nhưng chàng trai mồ côi vụt thấy lòng mình đã đổi khác. Xưa ngọn lửa cô đơn nung nấu, nay lại thêm ngọn lửa căm hờn ngùn ngụt.

Quản Kinh ngồi đợi trong căn nhà viên chúa soái Thập Vạn Đại Sơn, vừa thấy mặt hai người, đã hiểu ngay tiểu chủ đang cơn đau đớn vô cùng. Y chỉ kín đáo thờ dài ái ngại, không dám hỏi. Nhưng Võ Minh Thần đã nói luôn:

- Chú kiểm giúp ngũ vị hương, sáp ong, sửa soạn tẩm liệm, bọc di hài đem về Nam. Nhưng chú chằng nên ngó thấy. Di hài bị hấp sát coi ghê gớm lắm, chú thấy sẽ bị ám ảnh suốt đời.

Quản Kinh tuân lời, nhờ viên chúa núi Mã Đầu sai viên đầu lĩnh thân tín phụ lực, chỉ lát sau đã kiểm được các đồ tẩm liệm.

Cả bọn lại đưa nhau tới hang đá triền sau, nhưng đem vào hang đặt đó, bỏ ra liền, chỉ còn Võ Minh Thần cùng viên chúa Mã Đầu. Võ tự tay dùng nước ngũ vị hương tẩm rửa di hài mẹ, tiêm thêm mấy ống "phước môn". Ướp xong, nấu lỏng sáp ong, phết bọc kín di hài thật dày, kín cho mùi xú khí khỏi xông ra. Lát sau di hài người bạc mệnh đã thành một pho tượng sáp ong, không ai ngờ là xác người. Thận trọng, Võ cùng chúa Mã Đầu mặc xiên y sạch cho "pho tượng sáp" và nhẹ nhẹ bẻ gấp bụng, gấp đôi lại, dùng lụa bọc kỹ, rồi mới cho vào một cái túi thổ cẩm, thắt kín lại, bỏ vào giỏ mây. Còn mớ đầu lâu, xương xẩu của nạn nhân khác, Võ đề nghị cứ để nguyên trong hòm.

Rồi ngay đêm đó, Võ Minh Thần kín đáo làm lễ cầu hồn, chỉ có chúa Mã Đầu, Quản Kinh dự. Trong hang đá chàng trai vật mình khóc thảm thê, khiến người ngoài cũng phải sa nước mắt, an ủi hết lời.

Những tưởng chàng trai mồ côi sẽ rầu rĩ ủ ê, nhưng sau tuần cầu hồn, khóc mẹ, Võ Minh Thần lau luôn nước mắt, mặt trở nên lạnh lẽo lạ thường, phủ phục thê sẽ tận diệt giống thù, rửa hờn cốt nhục. Xong, nửa đêm, đeo giỏ đựng xác mẹ sau lưng, chàng trai liền cùng chúa Mã Đầu, Quản Kinh đóng cửa hang, về trại soái.

Ngay sáng sau, chàng trai tuổi trẻ bái biệt vợ chồng chúa soái Thập Vạn Đại Sơn, xin phép "Vua Pạc Hoọc" lên đường. Nàng nữ soái Liễu Thôn miệt Lùng Phầy dịu dàng bảo:

- Biên giới Việt - Trung này rất nhiều quái vật quái nhân, thù giết mẹ hiền đệ không phải ma nhân tinh quái cũng là độc vật yêu quỷ, tài nghệ lợi hại lại sẵn ma thuật phi phàm, sức người không địch nổi. Nó lại cực hung hiểm, quỷ trá khôn lường. Hiền đệ về Nam phải cẩn trọng lắm mới được. Nếu hiền đệ chẳng khách tính, vợ chồng ta rất yên lòng được giúp hiền đệ điều hữu ích.

Võ Minh Thần lễ phép thưa:

- Chỉ sợ nhọc lòng bậc danh giá, kẻ mồ côi này lúc nào cũng chỉ mong được lời chỉ dạy.

Bạch Y Nương Phượng Kiều mỉm cười:

- Chớ quên hiền đệ đã cứu mẹ con ta. Nay hiền đệ đã thọ giáo danh sư, bản lĩnh đã cao, vợ chồng ta muốn truyền thêm cho hiền đệ một vài bí thuật cần thiết sau này.

Võ cúi đầu bái lĩnh. Chúa tướng Thập Vạn Đại Sơn giọng chuông đồng:

- Xông pha độc hành, ra vào sào huyệt đối đầu địch nhân quái vật, không gì bằng biết thôi miên thuật. Ta sẽ truyền dạy hiền đệ về phép thôi miên. Đáo sự gặp quái vật quái nhân dùng đòn mê, phun khí độc, nhất chúng thường phun lúc bất ngờ, kín đáo hoặc gặp bất kể loại chướng kinh độc hại nào, chống lại không gì bằng "Khẩu phong lôi", vì học được môn phản phong này, các yếu huyệt mặc nhiên bế kín thường trực, khỏi sợ bị đánh ngấm. Đã thế, "Khẩu phong lôi" đánh ra như sấm nổ, mạnh hơn đánh bằng tay, phá giải được nhiều môn độc công hiện nay. Ta sẽ truyền "Khẩu phong lôi" cho hiền đệ. Ra giữa thiên binh cận chiến, nhất gặp sải lang tứ túc Hồng Cầu Quấy thường kéo tràn cả trăm ngàn con một lúc, chống lại không gì bằng "vanh khiên", bí thuật trấn quốc của nước Nam từ thiên cổ. Hiền đệ sẽ được học khiên.

Bạch Y Nương tiếp:

- Không đeo súng mà lúc nào cũng có súng bắn. Khi chĩa nỏ, bao giờ cũng nhanh hơn kẻ địch ba giây, đầu kẻ địch là... Thần Xạ Đại Sơn Vương vô địch, bất ngờ cũng bị luôn. Bí pháp tốc xạ này là của tôn sư đảo chủ Thần Tiên đảo Nam Cực truyền. Ta sẽ luyện cho hiền đệ phép "nhả đạn trong tay áo".

- Hai tay hai súng, dẫu nhanh mấy cũng chỉ bắn được hai kẻ địch một loạt, lỡ rơi vào chỗ trống, bốn kẻ địch xông vào một lúc, hoặc đối đầu không cần dùng tay cũng được, không gì hơn bắn bằng... chân. Ta sẽ bảo hiền đệ phép "bắn bằng chân". Ta sẽ bảo hiền đệ thuật phóng giáo, bắn súng bằng chân.

- Còn nhiều thuật quan hệ khác cho kẻ dọc ngang như "cánh không phi", "đạp vật thủy thượng phiêu", gong ngải, độn toán, y học giải phẫu, trị độc thương, phép sai khiến ma xó, sai âm binh, điều quân khiển tướng, sai khiến loài thú điều... Còn hàng trăm phép cần yếu khác, vợ chồng ta sẽ tùy tiện bảo dẫn, rồi hiền đệ còn phải luyện sau này nữa. Có điều chú ý: Cứ như loài quỷ mắt đỏ tứ túc kia rất nhiều ma thuật, lăm ngón phi phạm, mấy thứ chúng ta không chuyên luyện, ta sẽ giới thiệu hiền đệ tới cho bạn ta truyền bí thuật. Về các pháp môn đó, không ai sánh nổi nữ chúa động Thanh Âm bên lãnh địa Cao Bằng, miệt giữa Sóc Giang Đồng Văn.

- Tiếc lòng hiền đệ như lửa đốt, chẳng lưu lại Vân Nam này vài năm, nhưng ít nhất cũng phải một, hai mùa. Với tài nghệ hiền đệ, ta tin mọi việc luyện sẽ chóng thành. Nhân dịp ta sẽ dượt lại các môn võ thuật cho hiền đệ. Vậy hãy gác thù sâu, chuyên luyện ít lâu đã.

"Vua Pạc Hoọc" chêm vào:

- Quân Kinh đi theo sát, cũng nên học thêm cho giỏi. Ta cùng Vòng huynh sẽ truyền dạy nội công ngoại khoa cho.

Thầy trò Võ Minh Thần mừng khôn xiết, xin đồng lãnh giáo.

Từ đó hai người lưu lại miền Thập Vạn Đại Sơn, học thêm bí pháp, dị thuật, pháp môn. Vốn giàu nhân diện, quen khổ hạnh, lại nuôi chí báo cừu giải oan hồn

cho từ mẫu, chàng tuổi trẻ mồ côi dốc lòng khổ luyện. Nhờ siêng năng, mạnh ý chí, sẵn có bản lãnh, lại được vợ chồng viên chúa soái Thập Vạn Đại Sơn hết lòng truyền dạy bí pháp, thay nhau tập dượt, rèn luyện, chàng trai tiến lên vượt bậc.

Ngoài ra, nhờ sống gần chúa Thần Xạ, vốn bậc ngang dọc xông pha vào sinh ra tử rất nhiều, trải trăm ngàn cuộc chiến kỳ hiểm phi thường, rất giàu kinh nghiệm sống về mọi mặt, khi từ hưu lúc trà dư, thường đem ra truyền giảng, lại cho biết sâu rộng về các nhân vật võ lâm đương thời, từ tài nghệ, bản lãnh, sở trường sở đoản... lại nói cặn kẽ về địa hình miền biên địa Trung - Việt, vùng thượng du đất Bắc, mấy dải sơn lâm Vân Nam, Lưỡng Quảng, mấy miệt duyên hải vịnh Bắc Kỳ, các hải đảo, quần đảo Hạ Long, Bái Tử Long, sang tận Hải Nam, Quảng Châu, nhất nhất có gì đặc biệt đều nói rõ, kể cả phong tục tập quán...

Càng ở bên hai vợ chồng chúa Thập Vạn cùng viên chúa Mã Đầu, thầy trò Võ Minh Thần càng kinh ngạc bái phục, không thể ngờ hai người lại đều tài giỏi, từng trải hơn cả người sống trăm tuổi.

Chúa Thập Vạn vốn kẻ sống rất nghiêm minh trung thực, ân oán phân minh, vừa gặp Minh Thần đã yêu thương ngay, lại thêm chuyện chàng trai tình cờ cứu được hai mẹ con Phụng Kiều thoát nạn bất ngờ, nên cố sức truyền dạy cặn kẽ, không tiếc một môn bí mật nào. Còn Quán Kinh được hai viên chúa tướng lạc thảo Tàu dạy hết lòng, võ nghệ, tài thuật cũng tiến rất mau.

Thấm thoát đã hết thu sang đông, rồi gần hết xuân sắp sang hè, thầy trò Võ Minh Thần bản lãnh đã vượt hẳn, tính ra đã lưu lại Vân Nam bảy, tám tháng trường. Một đêm nằm nghe gió thổi mát triền khuya, tự nhiên lòng miên man dậy niềm u uất, nhớ thù mẹ thác oan, tủi nhục tràn đầy khóe mắt. Chàng trai đem xác mẹ ra thắp hương khấn vái, và ngay sáng sau lên xin phép ra đi tìm thù.

Vợ chồng chúa Thập Vạn cùng Mã Đầu Pạc Hoọc, Voòng Hải Sơn Vương nắm tay căn dặn hết lời, lại đem tặng thầy trò các mọi thứ cần dùng khi về nước, đặc biệt có hai bộ giáp trận và hai cái khiên kếp chế tạo rất tinh vi.

Giáp bằng mây đen kếp, giữa lót cao su dày hơn lớp xe, kếp thép dày, trước ngực, bụng còn đắp thêm hai mảnh mica loại kính chiến xa, có cả mũ trụ dính liền

sau gáy, toàn khối ghép từng phần có bản lề, lò xo, có thể gập vào thành khối nhỏ.

Khiên, một cái thành hai úp lấy nhau, cũng lát các thứ như giáp, cần có thể tháo làm hai. Khiên giáp đều bọc vải chàm, có phết một thứ nhựa thuốc kỵ thủy, kỵ hỏa, đi mưa không ướt. Trong khiên trụ ghép một khoảng rỗng, nếu cần có thể đổ cát hoặc chì thêm cũng được.

Bình nhật khiên dùng thay mũ nón, coi đúng mũ rộng vành. Lại tặng thêm hai đôi giày vải Tàu, trong có sẵn bộ phận gài súng bên mắt cá rất kín, tặng thêm hai mảnh vải chàm rộng cũng ngâm nhựa thuốc, có thể dùng làm "tăng", áo đi mưa, chắn đập.

Không quên tặng thêm hai con giáp mã khỏe, nòi ngựa chiến quen đi núi. Quân Kinh to con, đồ dùng toàn khổ lớn như của "Vua Pạc Hoọc". Võ Minh Thần chẳng có chi tặng lại, chỉ biết dâng mấy mảnh da, xương Mạc thú làm kỷ vật tạ từ.

Vợ chồng chúa soái Thập Vạn Đại Sơn cùng chú bé Hồng Kiệt, chúa Mã Đầu, các cận tướng thủ túc đưa hai thầy trò Võ Minh Thần xuống núi, tiễn mấy dặm đường, Võ xuống ngựa, kính cẩn:

- Nay kẻ mồ côi này về Nam tìm cừu báo oán, bốn phía mịt mù tăm hơi, đường đời ảm đạm, thực hư, bạn thù lẫn lộn, chẳng khác kẻ đi tìm bóng chim tăm cá. Dám xin bậc phụ huynh ban cho vài lời tiên tri, chẳng hay chuyển đi này có tìm được quân thù, nguồn gốc mẹ cha chăng?

Chúa Thập Vạn nhảy xuống đưa tay trái đánh một quẻ độn Lục Nhâm, Trần phu nhân Bạch Y nương tử cũng đánh Lục Nhâm, hai vợ chồng cùng giơ tay cho nhau coi. Chúa núi Mã Đầu Pạc Hoọc đại vương liếc coi kinh ngạc, thấy hai ngón tay trở lằn cung cùng ngưng một chỗ giống nhau như rập khuôn. Hai vợ chồng chúa soái Thập Vạn ghé sát nhau, lăm băm, cả hai thoáng cau mày, nhìn nhau.

Chúa Thập Vạn rút cây súng, lật lấy một viên, quay bảo đám cận tướng:

- Viên mã từ!

Voòng Lầu lấy một viên cầm vào. Chúa Thập Vạn xòe tay xoay tít cối đạn, quay mấy vòng trên ngón trỏ, bắn chỉ thiên. Tách! Đạn thối. Lật cối xem đúng viên mã tử mặt đỏ. Thoáng sợi mây băng khuâng, chúa Mười Vạn Núi cầm súng nhìn Võ mấy giây, vỗ nhẹ vai, cao giọng:

- Chuyến này về nước gặp kỳ duyên nhưng phải coi chừng nghiệp sát. Phải quay súng bảy vòng trước khi nổ, quay ngoảnh mặt bảy lần trước khi nhìn, nhất nhất phải cẩn trọng. Ta có mấy câu tặng hiền đệ, hãy nhớ kỹ: "Đồng bất đồng, bất đồng thị đồng. Khai bất khai, bất khai thị khai. Khai đồng nghịch lý, càn khôn ngộ càn khôn, cát hung khả đảo".

Võ cúi đầu lãnh giáo, khẽ hỏi:

- Chẳng hay quân thù hấp sát có phải đích tinh chúa Hồng Cẩu Quấy?

Chúa Thập Vạn trầm mặt:

- Quỷ tứ túc không ra quỷ, người không ra người, bán âm bán dương, bán phàm bán tục. Trong thân có lẫn nhân khí, yêu khí, hình như ở mấy chủng loại. Ta có ý nghĩ: Nhân vật phi nhân phi thú phi quỷ phi tinh này đang ở vào độ hóa hình như một vài giống hần hữu xưa nay, vì một phép tu luyện ngược lại các định luật thông thường về vật lý. Mười bảy năm qua, tất còn lợi hại hơn xưa nhiều. Ta e kẻ nào lọt vào tay sẽ chỉ còn mớ da không. Phải cẩn thận hết sức.

Thầy trò Võ sụp vái giã biệt. Súng nổ tiễn chân đi đệt, hai thầy trò giật ngựa đi như gió, phút chốc đã chìm khuất sau các núi đèo trùng điệp.

Nhìn theo bóng dáng người tuổi trẻ đeo di hài mẹ sau lưng, nhấp nhô phai chìm cuối dặm dài quan san, viên chúa Thập Vạn Đại Sơn không nói nửa lời, khá lâu chột chép miệng, lẩm bẩm:

- Nghiệt số gớm ghê! Cầu trời cho hẵn đủ sức vượt qua biển gió cuồng.

Viên tướng lạc thảo Mã Đầu gãi râu, lo lắng khẽ hỏi:

- Chủ soái à! Nó về Nam chuyến này... có gì xảy ra...?

- Bí mật lạ lùng! Quê độn ứng càng khó giải! Toàn hư hư thực thực, có có không không! Hừ! Nếu không dành cho hiểu từ báo cừu, ta cũng thấy tò mò hết sức, chỉ muốn xuống núi một phen! Yên lòng! Kẻ sinh ra dưới một ngôi sao dị kỳ như thế không dễ gì được trốn nợ đời đâu! Ta về thôi!

Chúa Thập Vạn cùng vợ nhảy lên ngựa, bọn cận tướng tài danh lẳng lẳng lên theo, lóc cóc trở về đại trại, bộ mặt phong trần đánh thép vẫn còn in đậm nét ngậm ngùi, băng khuâng...

* * *

Ngay sau khi bái biệt vợ chồng vị chúa tể Thập Vạn cùng "Vua Pạc Hoọc" Vòng, thầy trò Minh Thần cứ mãi miết ra roi đi miết, hai ngày sau đã ra khỏi trấn sơn hùng cứ của chúa tể rừng già Vân Nam. Ngày đi đêm nghỉ, nhờ theo lộ trình của vị chúa tể Mười Vạn núi chỉ vạch, chẳng mấy bữa đã bắt vào con đường xe lửa, lóc cóc xuôi nửa buổi đã tới biên giới.

Dừng ngựa trên đèo cao, trông xuống, thấy một vùng biên trấn cư dân trù mật, mái ngói rực đỏ dưới ánh nắng chiều trọng xuân, cắt ngang bởi một dòng sông xanh lặng lẽ chảy quanh co, đổ tới ngã ba, giữa cảnh sơn lâm kỳ thú, xa tít về phía Nam, bên kia đất Việt, trấn biên nhà ngói như bát úp, có cây cầu sắt bắc qua sông rừng ngăn đôi lãnh thổ Tàu, ta.

- Hồ Kiều kia rồi! Cầu Trấn Phòng! Bên kia là Lào Cai. Nước Nam kia rồi. Tôi còn nhớ ngót mười năm trước, tôn sư có cho theo về nước một lần, đi qua vùng biên này đây. À! Cảnh vật vẫn không đổi thay bao nhiêu. Vùng này, chú thường qua lại?

- Da có đến năm, sáu bận. Nhất hồi cụ nhà về ở hản đồn điền Yên Bái, tôi thường cùng chú Trưởng Sênh qua đây. Trước còn vắng hơn giờ, ngay bên Hồ Kiều cũng có rạp hát tuồng Tàu, quán ăn, hiệu buôn đủ thứ. Vì là ga địa đầu, dân Hồ Kiều Lào Cai qua lại buôn bán như đi chợ à. Giờ chiều rồi, ta xuống phố nghỉ ngơi, mai sang bên kia cũng sớm chán. Mà... cậu hai à, cậu tính về qua Yên Bái ít bữa, hay... đi đâu?

Võ Minh Thần dăm dăm nhìn xuống mấy miền trấn biên, băng khuâng:

- Đi tìm con quỷ ác trong sa mù, có chỗ nào định sở hử đâu? Nhưng tôi tính thẳng tới biên giới Cao Bằng, vùng Sóc Giang bên trên Nước Hai, coi lại nơi mẹ tôi bị con quỷ bắt giết, nhân thể tìm kiếm động Thanh Âm. Đạo này chẳng hiểu qua cầu Trấn Phòng có dễ không. Phía quân Tàu không ngại, hơi ngại lính nhà nước Đông Dương gác cầu Trấn Phòng.

- Không hề gì, cậu hai. Dọc đường xe lửa Hà Nội - Côn Minh tôi quen nhiều, nếu lạ, ta đi vài đồng "xòè" là xuôi. Dân Lào Cai Hồ Kiều vẫn qua lại rầm rập mà.

Hai thầy trò Võ lóc cóc tể ngựa xuống thị trấn Hồ Kiều. Đến nơi mới bốn giờ chiều, vẫn còn vài tia nắng hoe đẹp trời, chậm sương mù, khí đá.

Hồ Kiều vốn là ái địa đầu Trung Hoa trông sang Lào Cai, chỉ cách một cây cầu Trấn Phòng, biên trấn này thuộc lãnh địa Vân Nam hiểm trở, cách thủ phủ Côn Minh hàng trăm cây số, nhờ con đường xe lửa Hà Nội - Côn Minh, việc buôn bán được mở mang qua nhiều miền sơn lâm hiểm trở, đặc biệt là giao thương với Đông Dương, Hồ Kiều cùng nhiều vùng xa xôi sống nhờ các hàng hóa vật dụng bên Nam tải qua cầu nhiều hơn nhờ thủ phủ Côn Minh, nên quan chức Tàu đương thời từ hồi Đường Nghiêu tới Long Vân vẫn cho qua lại dễ dàng.

Còn bên Việt Nam, nhà nước cũng cho qua lại dễ dàng, người bên Lào Cai sang Hồ Kiều xem tường Tàu đêm về là thường, cũng như người bên Hồ Kiều sang Lào Cai đánh bạc như đi chợ vậy. Bình thường chỉ có một chú lính Trung Hoa gác đầu cầu, bên kia Lào Cai cũng vậy.

Nhưng khi thầy trò Võ Minh Thần vào trấn Hồ Kiều, hồi này lại thấy lính Tàu rầm rập qua lại, kỵ bộ lỗ nhố mới kéo về. Hỏi dân đầu trấn mới hay mấy hôm trước vừa xảy ra liên hai, ba vụ cướp tàu hết sức táo bạo ngay khi chuyển tàu đêm Hà Nội - Côn Minh đang chạy qua cầu Trấn Phòng.

Quân cướp chặn tàu, "ăn hàng" xong, nhảy xuống xuống độc mộc biển mất, nhanh như cơn lốc và đặc biệt nhất là cả mấy vụ chúng toàn cướp đoạt... vòng ngọc thạch xanh điểm huyết, điểm vàng, không lấy tiền bạc, hàng hóa chi cả. Người kể là một chú khách chuyên buôn đường Côn Minh - Lào Cai, còn cho biết cả mười mấy năm rồi, thỉnh thoảng lại xảy ra một vài vụ cướp kỳ lạ như thế, và những tiệm kim

hoàn thường bị cướp tới thăm, nhưng cũng lấy vòng ngọc xanh thôi.

- Vòng ngọc xanh? Tại sao chỉ cướp vòng ngọc xanh? Bọn bí mật nào muốn thu hết vòng ngọc thiên hạ làm gì? Có liên hệ chi tới cái vòng ta đeo không? Mà một bọn, hay nhiều bọn? Đêm Trung thu, từ Tam Đảo xuống Vĩnh Yên đón tàu ngược Yên Bái, cũng gặp một đám cướp vòng ngọc xanh. Lạ thật. Rất tiếc đêm năm ngoái không bắt một tên cầm đầu tra hỏi.

Quản Kinh bảo:

- Cậu hai có cái vòng ngọc kỳ vật, cũng nên cẩn thận. Chớ nên đeo lộ, chúng dám theo dõi hạ thủ đoạt lấy. Bọc kín là hơn.

Võ Minh Thần cười, nói nhỏ:

- Có lúc nên giấu, có lúc nên đeo ra ngoài cho nó bu lại. Tôi có cảm tưởng rõ rệt chuyện cướp vòng ít nhiều đều có liên hệ tới chiếc vòng mẹ tôi để lại, vì con tinh chúa Hồng Cầu Quấy cũng đi tìm bắt "đứa bé vòng ngọc", chắc nó bắt để lấy chiếc vòng này. Ta có thể dùng làm mồi nhử chúng trong bóng tối chường mặt ra.

- Mẹo này cũng được, nhưng nếu tôi để chúng chú ý vào tôi, cậu hai đứng ngoài để bề hành động hơn. Tay tôi to lắm, chắc khó vừa.

- Vừa! Vòng này ngoại khổ, loại vòng gia truyền từ nhiều thế kỷ, cổ nhân xưa to xương, vòng ngọc càng lâu năm càng điểm huyết nhiều. Nhưng giờ ta có mang cả trung liên, nhập trấn sao tiện? Nên tránh xung đột với quan binh.

Quản Kinh gãi râu, chọt bảo:

- Cậu hai! Ta cứ đi như dân thường, chỉ việc dấu súng đi cho tiện. Còn nếu họ đòi khám, cậu hai đã quên lá cờ ông chúa Thập Vạn trao cho rồi ư?

- À! Nhưng cờ đó chỉ để qua lại vùng giang sơn Thập Vạn, đâu phải cờ tổng đốc, toàn quyền mà hồng đức dưng đất này?

Quản Kinh gật gù:

- Không phải cờ tổng đốc, toàn quyền nhưng là cờ hiệu chúa tể Mười Vạn Núi, từ tổng đốc Vân Nam đến toàn quyền Đông Dương đều phải nể vì chúa Thập Vạn, tuy chỉ là tay lạc thảo rừng xanh nhưng lại là lạc thảo anh hùng trong đời dọc ngang, việc đó ai cũng biết. Nên lính Tàu, lính Tây, ta, không ai muốn gây sự với người Thập Vạn đâu. Cậu hai cứ đưa lá cờ đây.

Võ Minh Thần rút luôn lá cờ hiệu đuôi nheo trong giỏ trao cho Quản Kinh. Cờ nền đỏ đậm, thêu hình quần sơn nhấp nhô với hình chim đại bàng kim tuyến vàng, mắt đỏ khé, xòe cánh trên ngọn Thập Vạn, xung quanh có tua vàng, chỗ nền quần sơn còn có thêm một hình tròn kim tuyến có hình đại bàng nhỏ giữa chữ "Soái" vòng ở chữ "Thập Vạn Đại Sơn Vân Nam".

Quản Kinh cầm luôn bên cổ ngựa, cùng Võ Minh Thần vào thẳng trấn Hồ Kiều, trung liên đeo vai, súng trẻ sườn, đội mũ khiên rộng vành, mặc giáp ngàm coi hết sức oai vĩ, đứng tay thảo dã giang hồ.

Dân trấn Hồ Kiều lẫn lộn Tàu, ta, Xạ Phang, Dao, trông thấy hai người đi dọc đường tàu vào, thấy đều nhìn theo, chỉ trỏ, tránh dạt nhường lối. Bỗng gặp một đám lính Tàu xách súng chạy ra, một viên quan võ trẻ quát hỏi:

- Hầy à! Hai người kia mang súng vào trấn có việc gì à? Coi giấy!

Quản Kinh đi trước chưa kịp đáp, chợt có một viên quan tư trạc ngoại tứ tuần, râu quai nón, mạnh khỏe từ trong căn nhà gần đấy đi ra, vừa thấy bóng cờ đuôi nheo cầm bên cổ ngựa, y vùng trợn mắt nạt đám thuộc hạ:

- Hầy à! Lui ra cho sếnh sáng đi! Không thấy cây cờ hiệu kia sao? Hầy, một con đại bàng mắt đỏ trên chỏm núi, cờ hiệu ông chúa tướng Thập Vạn Đại Sơn, bạn thân quan Tổng đốc Đại tướng Tài Nhân à!

Đám lính Tàu dạt ra, viên quan tư hỏi:

- Nhị sếnh sáng về Nam?

Quản Kinh đưa tay chào, gật đầu:

- Ngộ phò "Công tử Đại vương" sang Nam có chút việc. Công tử đây là... em chúa tướng Thần Xạ. Đạo này sao Hồ Kiều canh phòng cẩn thận dữ à?

Viên quan Tàu vò râu than:

- Hầy à! Đạo này có tội thoỉ phỉ bạo gan cướp tàu hỏa ngay giữa cầu à! Bên sở hỏa xa Vân Nam kêu, ông tướng ngộ mới sai về đây bắt cướp.

- Hà hà! Nhân dịp sang Nam để ngộ nói với "Công tử Đại vương" ngộ bắt giúp một tay à.

Viên tướng Tàu cười ha hả, xua lính dạt ra, vẻ lễ độ hết sức. Võ Minh Thần cũng mỉm cười chào, cùng Quân Kinh giục ngựa qua nghiêm nhiên vào thẳng trấn. Mãi lúc đó, chàng trai mới hiểu rõ oai danh vị chúa tể Mười Vạn Núi lan rộng khắp mấy cõi, đến quan quân cũng phải kính phục. Hai thầy trò lần vào một tửu quán ngay khu đông đúc, nghỉ ngơi.

Đoán có thể có tai mắt "bọn bí mật" cướp vòng tại Hồ Kiều, Quân Kinh bảo Võ Minh Thần chuyển chiếc vòng xanh cho y đeo, giấu hết súng lớn nhỏ trước khi vào quán. Quán khá đông đúc, khách thương, dân hào phú các vùng lân tới, sang Lào Cai đánh tài xỉu, hành khách Tàu, lính tráng quan chức... ra vào tấp nập, xen lẫn thổ dân, giang hồ tứ chiếng.

Hai người buộc ngựa gốc cây, lên kiểm được cái bàn kê gần cửa sổ "ban công", có thể nhìn xuống dưới được. Đoạn gọi tửu bảo đem thịt tới, ngồi ăn uống. Thực khách khá đông, cười nói líu lô, khạc nhổ bữa bãi, đúng không khí quán Tàu. Võ Minh Thần không quen uống rượu, nhưng cũng ngồi đối ẩm với Quân Kinh cho khuây khỏa.

Rượu được một tuần, chợt nghe có tiếng người cười vang từ dưới cầu thang nhấp nhô đi lên, tiếng cười nghe như chiêm khách, lệnh võ khua, khiến thực khách muốn vỡ màng tai, nhiều kẻ phải bịt vội tai tru tréo. Chỉ có hai người khách trung niên mặt mũi lạnh như tiền cứ ngồi ăn uống, không buồn lưu ý.

- Hà hà! Khát cháy cổ rồi. Bồi bếp, chủ quán đâu? Có rượu hảo hạng mau đem

vài hũ. Quả nhân thưởng tiền. Thật ngon nghe. Ngự tửu quả nhân đem theo gần hết à! Hỏa tốc! Hỏa tốc!

Một bóng người theo tiếng hô rượu bước lên gác, đứng ngay đầu cầu thang đưa mắt ngó kiểm bàn trống.

- Cửa trời cho... nửa cái càn khôn, tử công phu mới vớ được đó. Ma Khách. Bữa đó hình như người cũng có mặt, người bịt mặt, rượt theo "nàng công chúa" ở hồ Ba Bể liên mấy ngày đêm, mấy phen bắt hụt, người lại xua quân đuổi theo quả nhân thì phải. Nay lại gặp quả nhân... Hà hà...

Lạnh lẽo, người trung niên nhún vai, khô giọng: "Trùng rượu! Ta lại phải đánh lừa người ư" và bỏ về chỗ ngồi.

- Khoan! Trăm nói cho vui! Cứ xem chơi càn khôn luyện đây.

Vẫn không nhìn lại, người áo đoạn vén luôn tay áo, giơ tay trái lên khỏi đầu.

Võ Minh Thần nghe hai khách dị này đối đáp với nhau bỗng giật hần tim nghe mấy tiếng "nàng công chúa", "hồ Ba Bể", "rượt mấy ngày đêm, mấy phen bắt hụt". Võ nghĩ thầm:

- Bọn này có liên hệ gì tới vụ thảm sát mẹ ta chẳng? Hay dữ. Không ngờ vừa về đến đất Hồ Kiều đã gặp may.

Bèn cứ làm mặt điềm nhiên cứ ngồi ăn uống với Quản Kinh, theo dõi từng cử chỉ, chợt thấy người khách trung niên "Ma Khách" bước sau lưng người áo đoạn phưng phi giơ kính lúp soi sát chiếc vòng trên tay người này.

Hai con mắt sáng hần lên, hần giơ tay vẫy người đồng âm lại, trao kính lúp cho gã, gã này cũng mặc xườn xám, cũng gầy nhom, gã cúi lom khom soi lúp, dòm kỹ hơn, nghiêng ngó. Bỗng gã vùng đứng thẳng người, vẻ chán nản thất vọng, nói gọn lớn:

- Không phải "nó"!

Người áo đoạn giật thót mình, co tay nhồm bật dậy như cái lò xo, lần này mới xoay người lại trợn ngược mắt, hỏi giật giọng:

- Sao? Không phải "nó"? Ma Kinh! Người bảo không phải nửa cái càn khôn?

Cả hai gã trung niên mặt lạnh cùng cúi dòm lần chót, cùng nhún vai lắc đầu, lẩm bẩm "vòng giả, vòng giả". Người có hiệu "Ma Kinh" ngửa mặt lên trần, thờ phật chán chường:

- Cửa vất đi! Toi công của, toi nhân mạng, phí mười bảy năm tìm kiếm. Sầu rượu! Giữ lấy của quý mà chơi. Không ai ăn cướp đâu.

Dứt lời, cả hai cùng trở về chỗ cũ. Người áo đoạn cũng lôi kính hiển vi ra soi, hết soi lại dòm hai gã kia như muốn dò hư thực, chợt vùng quay sang vẫy gọi:

- A! Ma Khách, Ma Kinh! Còn của các người... sao không đưa trầm coi thử?

Hai gã này ngó nhau, gã Ma Kinh lôi trong bọc ra một cái túi thổ cẩm lớn, đứng lên, tiến lại cầm dốc ngược, "xoảng xoảng, lạch cạch" hàng bốn năm chục cái vòng xanh điểm huyết vung vãi khắp mặt bàn; ném cả cái túi không xuống, lạnh như tiền:

- Mười bảy năm mồ hôi xương máu, mấy mươi vạn cây số lang thang... biểu nhà người đó. Cất đi, về làm "sưu tầm vòng ngọc" chơi, cũng có giá đấy.

Nói đoạn bỏ về chỗ, người áo đoạn chụp lấy soi lúp, dòm từng cái. Thầy trò Võ liếc sang thấy mỗi cái vòng này sần sần cùng cỡ, khổ đều giống cái vòng Võ đeo, tuy nhiều cái điểm huyết ít hơn.

Võ Minh Thần thấy cả bọn họ đều nhắc đến vòng xanh, cho là có liên hệ bí mật tới thân thể mình, Võ khê bảo Quán Kinh:

- Cơ hội rồi! Phải ra mặt thôi.

Quán Kinh đưa mắt quan sát một vòng, khê bảo:

- Bọn này toàn hạng ma nhân quái gở, cao bản lãnh, nếu ra mặt, chúng xúm cả

lại, ta bất lợi. Ta nên trì hoãn, tốt hơn.

Võ Minh Thần nóng lòng, nhú mào ngẫm nghĩ, nhìn quanh lâu, thấy phòng hẹp, đông khách, xảy cuộc chiến sẽ nhiều người chết oan, lại chưa lường rõ được bản lãnh địch thủ, chàng trai chợt nghĩ ra một kế, tặc lưỡi bảo Quản Kinh:

- Trì hoãn, chúng bỏ đi hết, biết theo tụi nào? Chi bằng, có cách này... như thế... như thế...

Quản Kinh tán đồng, Võ Minh Thần đứng luôn dậy tiến lại chỗ bọn Song Ma, nghiêng mình, cất giọng lễ phép hỏi:

- Kẻ hậu sinh này xin có lời chào liệt vị tiền bối.

- Muốn gì? Muốn vượt râu...?

Vẫn điềm nhiên, Võ Minh Thần đưa mắt nhìn cả Song Ma, Tửu Chúa, cao giọng:

- Kẻ hậu sinh này ngồi ăn, vừa thấy liệt vị tiền bối cãi nhau về cái vòng. Kẻ hậu sinh này tình cờ thấy có người đeo cái vòng điểm huyết lớn, muốn mách bậc tiền bối, nhưng nếu bậc tiền bối không thích, kẻ hậu sinh xin lỗi đã làm rộn tai.

Dứt lời, Võ chào quay đi, ngay lúc đó, người áo đoạn có hiệu Tửu Chúa đứng sỗ lên vẫy gọi lớn:

- À à! Chú em Thổ Quảng Tây hay Thổ ta, Thổ phi chi đó... sang đây nhậu chơi với quả nhân. Lại đây! Lại đây!

Võ Minh Thần cố đợi cho cả ba lão nôn nóng mới từ tốn lên tiếng:

- Thưa liệt vị tiền bối! Kẻ hậu sinh này vừa thấy một người đeo một cái vòng xanh điểm huyết rất lạ. Cái vòng này cỡ to, tay mập cũng đeo được, mình nó to gần bằng ngón tay trở. Về điểm, thì nó điểm gần hết, có lẽ chưa thấy cái vòng nào lại khác đời đến thế. Thưa chẳng hay có phải...?

Vừa nghe đến đây, Song Ma vỗ đùi hét inh ỏi:

- Đúng! Đúng rồi! Đúng "nó" rồi! Ôi chao! Cứu tinh! Hiền đệ cứu tinh! Nói mau! Gặp nó ở đâu? Chỗ nào? Đứa nào đeo? Nói mau! Bọn tao đi ngay!

Từ Chúa cũng giục, nhưng lại vuốt râu, đưa mắt ra hiệu cho Võ chớ nói ngay, để nói riêng cho y biết. Tương kế tựu kế, Võ Minh Thần làm mặt ngây ngô hỏi:

- Nhưng chẳng hay vì sao mà cả mấy vị tiền bối đây đều có vẻ chú ý đến nó? Chẳng hay nó có gì đặc biệt?

Cả ba lão liếc nhìn nhau như ngầm dò ý, cả ba ngó Võ chòng chọc. Một lão vuốt râu, cười hè hè, gật gù:

- Hà hà! Cái vòng điểm huyết, hà hà! Nó là cái vòng điểm huyết, có vậy thôi. Mà chú em để ý làm quái gì cho một óc. Quan hệ hay không để mặc mấy thằng già này lo liệu. Chú em gặp nó ở đâu? Nói nghe chơi.

Võ tỏ vẻ băn khoăn lo ngại, từ tốn bảo:

- Kẻ hậu sinh này tình cờ thấy, cũng chỉ cho là lạ mắt chút thôi, nhưng vừa nghe chư vị nói tới, kẻ này mới lạ nữa, không thể không muốn biết. Chắc phải có gì hệ trọng, chưa rõ đã nói ra, nhờ chư vị đàm chém nhau giành giật nó, gây án mạng, kẻ này hóa mang tội, xin chư vị hiểu cho.

Cả mấy lão đều nóng ruột, vò đầu bứt tai, nhăn mặt, cứ dõ dằn chàng trai nói, chàng trai lại cứ đòi phải biết rõ về lai lịch cái vòng mới nói. Cuối cùng lão Ma Khách kêu lớn:

- Ôi chao! Chú nhỏ này muốn về âm phủ hay sao cứ nằng nặc đòi biết nó! Vậy tao nói qua cho biết, rồi trở chỗ mau, nghe: Cái vòng đó không phải vòng thường, nó là một trong ba cái vòng càn khôn. Mỗi cái có một phép lạ, ghép lại sẽ đảo quyền thiên hạ, đảo lộn càn khôn, kẻ làm chủ càn khôn lúc đó sẽ sống lâu bằng ông Bành Tổ... Bọn tao đi kiếm khắp năm châu bốn biển. Mười bảy năm trước cướp huyệt của "nàng công chúa" bông con nít, cả lũ phờ râu, suýt chết. Mười bảy năm đi kiếm

lại đây. Vậy đó! Quý vậy đó! Nói đi!

Biết qua được tia sáng bí ẩn, Võ mừng thầm, lại hỏi:

- Chắc còn nhiều điều khác lạ nữa. Xin tiên bối cho hay. "Nàng công chúa" bỗng đứa nhỏ... rồi ra sao? Tại sao lại có?

Không đợi chàng nói hết, lão Ma Kinh vùng cười thét:

- Dài dòng! Dài dòng! Biết thế đủ rồi, còn đòi gì nữa? Mấy điều đó đánh đổi ở chuyện chú mày đủ rồi. Chớ tham lam hỏi nữa, rước vạ vào thân. Nói mau! À hay... hay chú mày cũng muốn giật vòng càn khôn? Chú mày bịa chuyện lừa mấy thằng già này?

Võ Minh Thần lắc đầu:

- Kẻ hậu sinh này đang chán đời, chẳng đại gì lại thích sống lâu như ông Bàn Tổ rước thêm khổ vào thân. Nhưng kẻ này chỉ sợ các vị cùng tìm tới giết nhau, kẻ này thật có tội lớn. Nhất nói ra, chỉ đến tới các vị sẽ gặp ngay người mang vòng, vậy xin tiên bối tha lỗi cho, kẻ này xin ra một điều kiện nhỏ: Sẽ nói cho vị nào cho biết thêm một vài điều về cái vòng. Chẳng hạn như "nàng công chúa bỗng đứa con nít" là ai? Chồng nàng là ai?

Cả ba cùng dòm chòng chọc, thoáng nghi ngờ, rồi vùng cười lớn:

- Không xong! Không xong! Nhỏ con, người đánh lừa chúng ta để dò la tin tức phải không? À! Hậu sinh lếu láo lừa bịp cả tiên bối. Nói mau! Mấy thằng già này ngứa tay rồi đây!

Tất cả đều lừ lừ, coi bắt đầu nổi nóng. Võ Minh Thần nhác qua sắc diện, hoàn cảnh, biết mấy lão cáo già này không chịu nói thêm nữa, làm gắng sẽ thành cuộc xung đột ngay, chàng trai bèn mỉm cười bảo:

- Chư vị chớ lầm. Kẻ này chẳng có ẩn ý gì đâu. Nhưng chỉ ngại chư vị huyết chiến...

- Ôi chào! Khỏi lo chuyện đó! Việc riêng của mấy thằng già. Việc của chú mày là cứ nói. Nói mau nghe!

Tuy nói thế, nhưng Song Ma cũng nhất loạt vươn mình ghé sát tai vào mặt Võ Minh Thần, Từ Chúa cũng ghé luôn. Võ Minh Thần vụt nghĩ ra một mẹo, ghé sát Song Ma, thì ào bằng tiếng Quan Hỏa:

- Kẻ đeo cái vòng đó từ trong rừng ra đón tàu sang Nam, hẳn mặc quần áo chàm, đội nón sụp trán. Nghe hẳn bàn với tên đồng hành sẽ đi chuyến tàu đêm nay.

Xong ghé tai Từ Chúa dùng tiếng ta thì thầm:

- Hẳn đi hai người, mặc xườn xám. Họ bàn nhau sẽ vượt qua cầu Trấn Phòng, trên toa súc vật hàng hóa chi đó để tránh lính Đông Dương dòm ngó.

Dứt lời, Võ Minh Thần điềm nhiên xốc hành trang, bảo Quản Kinh tính tiền trả, định bỏ đi luôn.

Cả ba lão dòm nhau, tia mắt hớn hở thoáng nghi hoặc. Lão Ma Khách vùng quát:

- Khoan, hỏi đã. Chú mày không đánh lừa bọn tao chứ?

Võ Minh Thần nhướng mày nhìn cả ba lão đồng dặc:

- Lừa mấy vị tiền bối để làm gì chứ? Chẳng qua tình cờ thấy mấy vị định đánh nhau không đâu, kẻ này mới mách giúp đỡ thôi. Nhưng xin chớ tiết lộ.

Mấy lão lăm bắm: "Ờ, nó vô can, lừa làm gì nhĩ". Võ Minh Thần lại bồi thêm búa nữa:

- Tối nay bọn tôi cũng đợi tàu đêm qua Lào Cai, nếu tiện thấy, xin mách ngầm tiền bối.

Nói đoạn, hai thầy trò chào ba lão, rời khỏi quán. Cả mấy lão như mấy con thú biết đường đi của con mồi non, mừng thầm hết sức.

Ra đến ngoài, thầy trò Võ Minh Thần bàn nhau tới ngay ga địa đầu Hồ Kiều hỏi thăm giờ tàu từ Côn Minh đến. Và để tránh bị đám quái lão theo sát, hai thầy trò lập tức ra khỏi Hồ Kiều, tể ngựa ngược đường sắt, đến ga khác chờ tàu.

Nhưng đêm đó trực trặc, mãi nửa đêm tàu Côn Minh mới chạy tới. Thầy trò Võ mua sẵn vé, cho ngựa chạy lên toa súc vật, toa này cũng có mấy con ngựa, hai thầy trò kiếm luôn chỗ khuất, ngồi thay y phục, giả làm hai chú khách buôn mặc xườn xám. Lại đội mũ che sụp trán, lấy hai cái mặt nạ da người đeo, ngồi vắn thuốc lá sừng bò hút phì phèo, đợi... cá cắn câu. Chàng trai đã chọn Từ Chúa để nói chuyện.

Chuyến tàu đêm chạy qua miền sơn lâm hiểm trở, núi đồi trùng trùng nằm bần bật dưới trăng sương. Lát sau đã tới Hồ Kiều.

Hồ Kiều trấn địa đầu cũng nằm giữa núi đồi hùng vĩ, xe lửa lằm lúc bò lên núi như con mãng xà đêm, khạc tàn than bay tung như hoa đỏ khé. Khi tàu thét còi vào ga, Võ Minh Thần để Quán Kinh ngồi gần cửa, còn chàng trai vào một xó khuất sau mấy con ngựa. Toa súc vật, hàng hóa tận cuối, ngồi cửa toa có thể trông suốt lên mạn đầu tàu. Quán Kinh kéo cửa chỉ để khe nhỏ. Hành khách lên xuống tấp nập, phần đông là Tàu, ít viên chức... Vì mới xảy ra vụ cướp, có cả bóng lính Tàu, phần nhiều chỉ có dây toa hành khách là nhộn nhịp, dây toa cuối vắng hoe.

Hai thầy trò Võ đang sốt ruột chưa thấy Từ Chúa, bất thần nghe "cạch" một tiếng, cánh cửa phía bên kia sịch mở, Quán Kinh dòm lại đã thấy một cái bóng đen đen trắng trắng đứng sừng sững ngay khung cửa tối mò.

Nhờ khung cửa in trên trời mờ, không cần phải chú ý nhìn kỹ, cũng nhận ra chính người áo đoạn ban chiều trong từ quán. Lão quét lia cặp nhãn tuyến đỏ khé như mắt thú tìm mồi, nhận ngay bóng Quán Kinh ngồi bên kia cửa. Thân pháp dị thường, lão chỉ động nhẹ cây batoong đã xẹt qua sườn mấy con ngựa, dừng xế bên Quán Kinh.

Tia mắt thoảng sáng rực, dòm từ đầu tới chân Quán Kinh đúng đáng kẻ Võ tả, y phát tiếng cười khô, hỏi bằng tiếng Quan Hỏa:

- Sẻnh sáng ngời... ngắm cảnh?

Vẫn tựa lưng cạnh cửa, Quán Kinh ngược nhìn lên, nhe răng cười lạnh lùng:

- Ngộ ngời đây coi ngựa! Nị không có ngựa, xuống toa này làm gì?

Quán Kinh nói xong cứ diềm nhiên nhìn ra ngoài trời, con tàu đêm vẫn chạy qua Hồ Kiều hướng về phía cầu Trấn Phòng. Từ Chúa dòm chòng chọc vào cổ tay Quán Kinh, Quán Kinh giật nhẹ tay nắm lấy đầu gậy vùng hỏi:

- Hãy à! Nị muốn gì?

- À! Quả nhân muốn xem cái vòng nị đeo... coi có phải "vòng càn khôn" không? Có người bảo nị, xườn xám đeo.

Vừa nói, Từ Chúa vừa dẫn mạnh tay Quán Kinh. Dùng đầu gậy hất cổ tay lên, Quán Kinh mắng:

- Muốn coi ngộ cho coi, làm gì như kẻ cướp thế?

Dứt lời, Quán Kinh gạt gậy ra, vén luôn cổ tay áo giơ cao.

Từ Chúa rút đèn bấm chiếu soi, kêu:

- Đúng "nó" rồi! Hà hà! "Vòng càn khôn", tìm kiếm cả đời người! Nị có tài cán gì dám giữ "của giết người" này? Thôi! Biểu quả nhân, quả nhân biểu lại mấy chục cái vòng khác. Quán Kinh trợn mắt:

- Mậu hấu! Mậu hấu! Đồ gia bảo của nhà ngộ, không đổi! Mà nị thích cái vòng này vì lẽ gì à?

Từ Chúa vuốt râu:

- Còn vì lẽ gì? Vòng càn khôn, nị đổi cho quả nhân.

Quán Kinh nói lớn:

- Ngộ chỉ biết vật gia bảo ông cha để lại. Vật thiêng liêng, không đổi.

Từ Chúa trợn mắt:

- À nói vậy không phải cái vòng của nàng công chúa bị con quái vật đuổi bắt sao? Hà hà! "Càn khôn, càn khôn, hữu càn khôn, biến vi càn; càn khôn, càn khôn, nhập càn khôn, hóa vi khôn; càn khôn hữu chủ". Ôi chao! Tính quả nhân đối chác phân minh, không ưa cướp giật, ăn quịt, nhưng cái món này, nếu nị không đổi, quả nhân đành mượn đỡ vậy, nếu không đưa khác nó thấy cũng ăn cướp mất, phí của quý đi.

Võ Minh Thần ngồi thu mình một xó, nghe y nói đến câu "nàng công chúa lúc bị con quái vật đuổi bắt", bỗng giật hăn tim, mừng khôn xiết vừa toan lên tiếng, đã thấy Từ Chúa đưa đầu gậy thọc vọt vào ngực Quân Kinh.

Thủ pháp y lệ như chớp, nhưng Quân Kinh lúc này bản lĩnh đã cao đưa tay gạt "bịch" đầu gậy sang bên, nào dè y đã sà vọt xuống túm ngay lấy cổ tay Quân Kinh, Quân Kinh tay nắm gậy tay kia đảo nửa vòng túm lại cổ tay y. Từ Chúa vận sức, túm ngược lại, cười khà:

- Nị này có "nghệ" à! Nhưng chú mày không địch nổi quả nhân đâu, để quả nhân "tia rượu mời", nị có thể bán thân bất toại à! Chớ có dại à!

Quân Kinh phóng chân đá, Từ Chúa vừa ấn tay gậy cản, Võ Minh Thần đã từ xó tối toa xẹt tới sau lưng, thọc vọt đầu ô vào gáy, quát:

- Khoan! Đứng im! Huyết này đường máu chạy lên đầu, ấn nhẹ đứt mạch máu liên. Từ Chúa giật mình, đứng lom khom, hét chìm:

- À giỏi! Chú nào bế điện lừa quả nhân, giỏi à! Muốn gì?

Khô giọng, vẫn dần lời:

- Muốn hỏi về con quái vật đuổi bắt người đàn bà... mười bảy năm xưa rồi hạ sát người ấy vô cùng thâm.

Tửu Chúa vẫn ghìim Quán Kinh, cao giọng:

- Mi là thằng nào dám lừa thọc gậy bậc đế vương tửu! Đồng bọn với chú khách này? Nên nhớ: Quả nhân đối chác phân minh, ân oán sòng phẳng, quả nhân cứu mụ công chúa đổi cái vòng, mụ lại lừa quả nhân, đưa vòng giả! Đáng đời, mụ bị con quái bắt đi.

Võ Minh Thần nghĩ thầm:

- Xem thế này, ông già sâu rượu không phải thủ phạm, ta nên thủ lễ, chẳng nên gây chuyện đánh nhau.

Bèn dịu giọng dùng tiếng Kinh bảo:

- Mỗ đây là con người đàn bà đó. Mười bảy năm lưu lạc mới về, muốn tìm lại kẻ thù, xin tiền bồi miễn thứ, cho mỗ hỏi vài điều!

Tửu Chúa bỗng cười thét:

- Nói láo! Nàng công chúa bụng to vượt cạn chạy trốn, dể rơi bên Hồ Ba Bể dể đứa thị met, chú mày giọng Thổ ô ô, giống đực, dám nhận càn, bịp quả nhân sao?

Võ Minh Thần sững sờ, ngơ ngác, "à" một tiếng, thu luôn dù về, khẽ thở dài:

- Nếu vậy, không phải vụ thám sát trên biên thù rồi. Khi xảy ra tai nạn, kẻ này đã lên hai mươi mốt. Xin tiền bồi miễn trách.

Tửu Chúa nhồm xẹt vụt sang bên, quay dòm Võ chòng chọc. Quán Kinh cũng đứng lên. Tửu Chúa trợn mắt hỏi:

- Mà nị là đứa nào mới được chứ! Ôi chao! Chí ngu! Chí ngu! Hai đứa mày chính là hai chú Thổ Quảng Tây Cao Bằng Thổ Tàu Thổ ta hỏi chiêu trong quán rượu. Quả nhân già đời bị bọn mi lừa rồi.

Võ Minh Thần chấp tay tạ lỗi, hỏi chuyện "con quái đuổi nàng công chúa", lão vua rượu kể qua vụ Giao Long Chúa bắt người đàn bà họ Bạc, đi với chồng, lúc đó

chàng trai mới biết có sự trùng hợp về nạn quý, cùng "xây trong" năm đó, nhưng nhân vật, địa danh khác hẳn. Mẹ chàng bị nạn trên biên giới phân mao, hung thủ là con tinh chúa Hồng Cầu Quý, còn người công chúa họ Bạc Tây Bắc kia bị nạn Giao Long Chúa dưới Hồ Ba Bể.

Nhưng có một điểm trùng hợp rất đáng chú ý là cả hai con quái tinh đều rượt bắt, ép duyên hai người đàn bà tuyệt sắc, cả hai đều mặc xiêm y miền núi, một người mặc lối Thái trắng, một người mặc lối Thái đen, và đặc biệt nhất là cả hai người bất hạnh đều có con nít, mang một chiếc vòng ngọc xanh điểm huyết!

Võ Minh Thần còn đang ngẫm nghĩ, bỗng thấy Từ Chúa nói lớn:

- Hai con quái đốn bắt hai nàng có hai cái vòng ngọc xanh, nếu vậy đúng hai cái càn khôn rồi! Chú nhỏ mau đưa quả nhân cái vòng kia, quả nhân sẽ giúp một tay đi tìm con quý bốn chân cho.

Võ Minh Thần từ tốn:

- Vòng kia dính liền đến thân thể kẻ này, rất tiếc chưa thể biểu tiền bồi được. Từ Chúa trợn mắt

-Ồ... quả nhân đã kể cho chú mày nghe chuyện quý ngàn vàng rồi quả nhân không tiếc, chú mày lại tiếc cái vòng ư? Đối chác phải sòng phẳng chứ.

Võ nghiêm mặt:

- Kẻ này chỉ còn cái vòng này để đi tìm nguồn gốc, đầu thác chẳng dám rời tay, xin tiền bồi hiếu cho.

Từ Chúa cứ nhất định đòi vòng, bất thần vung tay chụp Quán Kinh, chưa tuột lấy vòng, Võ Minh Thần xẹt lại chặn ngang. Cả bốn cánh tay dính vào nhau, Từ Chúa cười thét:

- Hà hà! Chịu biểu vòng xanh hay "uống rượu tía"?

Không nao núng, Võ lạnh lùng:

- Vô thù vô oán, mỗ đây chẳng muốn hại người! Nhưng nếu tiền bối dùng đòn độc tia rượu, mỗ cũng buộc phải dùng đến "Khẩu phong lôi".

Quản Kinh rút cổ vào, khép thêm cánh cửa. Từ Chúa đi vô không nổi, lại không dám dùng đòn độc, lão đâm cẩu, dọa:

- Ngốc tử! Không cho trẫm mượn, trẫm gọi hai ma vào... chia! Nó đánh đòn hội chợ, thầy trò nhà ngươi mất mạng à!

- Không sao! Tiền bối cứ gọi vào đây! Mỗ chỉ kêu lên một tiếng, hai ma sẽ xúm lại đòi tiền bối cái vòng vừa đoạt.

Lão sâu rượu nổi giận vùng lấy tận lực áp đảo Võ, miệng hét, nhưng vẫn không dám hét to, chỉ chực lôi Võ vào xó tối:

- Loạn ngôn! Sao dám đặt điều vu cáo? Trẫm còn đang vật lộn với người, chưa sờ được cái vòng, giữ hồi nào, dám láo.

Võ Minh Thần chợt nảy ra một kế, vùng ra hiệu cho Quản Kinh. Quản Kinh rút phẳng cây súng Saint Etienne trong mình ra, giơ cao, tiến lại gần Từ Chúa, khề giọng:

- Nếu không chịu bỏ tham vọng, mỗ cho "chó lửa" này cắn liên, chó trách.

Hai tay còn mắc dính tay Võ, lão vua rượu phát hoảng lùi lại mắng. Quản Kinh sẵn tới định nện báng súng, Võ cố đẩy ra bên cửa.

Từ Chúa rít trong cổ họng:

- Thăng ngốc! Đóng hết cửa lại cho trẫm.

Võ Minh Thần này giờ vẫn nhè cơ hội chợt thấy lão vua rượu nghiêng nghiêng dòm ra, chàng trai thừa cơ lão mãi lùi sợ Quản Kinh nện báng súng, bất thần hét một tiếng to như sấm cốt để "đoạt khí" địch thủ theo lối võ sĩ đạo Phù Tang, và chàng trai dùng luôn một thế võ "Judo" Nhặt pha cả thế võ đô vật Việt Nam gánh phẳng lão vua rượu lên vai, lưng, quăng nghiêng ra ngoài cửa toa.

Bị cú "xin âm dương" quá bất ngờ, lão vua rượu không kịp đề phòng, hóa giải, Võ lại xoay tròn nhanh như chớp, lão chỉ kịp kêu "ối" một tiếng, cả thân hình đã bị ném bổng ra ngoài, lúc này xe lửa lại đang bò qua cầu, cầu Trấn Phong cũng hẹp, Võ lại dùng tận lực, sợ lão bị quật vào thành cầu, nên lão bắn vòng cầu hàng mấy thước, vọt qua thành cầu hồng, rớt xuống sông vun vút, coi không khác tay lực sĩ từ trong toa nhảy ra theo lối "pê - ri - lơ Thụy Điển".

Rất nhanh, Quân Kinh nhảy vọt ra chạy đuổi theo bám thành cầu, tru tréo lú lo tiếng Quảng Đông:

- Thổ phi! Thổ phi ăn cướp! Nó cướp cái vòng ngọc của ngô! Tiu nà thằng ăn cướp.

Trên toa súc vật, Võ Minh Thần cũng nhảy xuống theo, Quân Kinh làm bộ tiếc của định nhảy xuống sông, Võ giữ lại, tàu chạy chậm chậm, hai người vừa chỉ trỏ, chạy dọc thành cầu. Quả nhiên, trên nóc toa có tiếng hét:

- À! Sâu rượu! Sâu rượu nhảy xuống sông? Nó vớ được vòng rồi!

Song Ma nhất tề nhảy vào xuống như con cắt, kẻ búi thành cầu dòm xuống sông, kẻ túm vai thầy trò Võ, hét:

- Đứa nào đó?

- Hầy à! Ngô đang ngồi ngủ gật, nó qua làm quen, nó tuốt cái vòng ngô đeo, nó nhanh như con cáo! Cái vòng gia bảo... ngô... ngô phải đi trình các quan Tây quan Tàu...

- Tiu nà cái nì! Sao không lên toa hành khách... để nó cướp giật? Tiu nà!

Dưới sông trắng, cái bóng đen, trắng đã rớt "tôm" giữa vùng nước đầy hơi trắng. Từ Chúa quả tay cao nghệ đã kịp giang tay hạ xuống đứng lên chùm bầu vắn đeo lưng lẳng.

Song Ma càng tin Từ Chúa đã đoạt vòng "châu", lẹ như chớp cả hai nhảy véo véo xuống sông như bầy chim bói cá. Hành khách trên các toa thò cả đầu ra, dòm,

kêu, chỉ trỏ, cho là ma quái, lính gác cầu cũng sổ ra dòm, tàu chạy xình xịch, thầy trò Võ Minh Thần thở phào, trút được gánh nặng, leo lên toa cùng đứng nhìn sông núi Hồ Kiều biên địa lùi dần trong trắng sương. Tiếng còi xe lửa vang vọng đêm biên thù, phút chốc đã vượt khỏi cầu Trấn Phong, chạy sang đất Lào Cai.

Đoán chắc đám quái nhân kia thế nào cũng lên bờ đuổi theo Tàu, Võ Minh Thần, Quán Kinh nhân khi xe lửa chạy qua ga Lào Cai, hai thầy trò công cả ngựa, nhảy luôn xuống đất, ung dung kiếm quán nghỉ ngơi qua đêm...

Ngày sáng sau, hai người rời Lào Cai, dùng thượng đạo xuyên sơn qua Hà Giang vượt mây rặng Si Công Linh, Pi A Ya, sang đất Cao Bằng tìm đến vùng xảy ra cuộc thảm sát mười bảy năm xưa.

Vùng người mẹ Võ Minh Thần bị nạn quỷ tình nằm giữa vùng Trùng Khánh Sóc Giang, tận biên phận phân mao hoang dã, hai người theo lời Chúa núi Mã Đầu căn dặn, tìm được tới chỗ gốc cây tùng xưa, gần con suối cũ. Mười bảy năm qua, rừng núi biên thù như cũng già đi, nơi gốc tùng, cỏ mọc xanh um, bờ suối cũng đầy hoa dại, đặc biệt con đường mòn xuyên sơn hình như lâu lắm không có người qua lại, cỏ mọc cao bằng đầu.

Suối tuôn lơ lửng, vô tình, bốn bề quạnh quẽ vắng lặng, chỉ có tiếng gió rào cành lá, chim kêu vượn hú, gà gáy hoăng than, ngơ ngác, miền biên giới đìu hiu cô tịch hoang liêu... chẳng thấy bóng quỷ sứ biên thù đâu, cũng chẳng còn lấy chút di tích của người xưa lưu lại. Tất cả như đã bị thời gian vùi xóa, thời gian xóa hết, chỉ còn niềm đau vô cùng trong tim chàng trai hiếu mồ côi.

Thấy cảnh cũ Võ Minh Thần càng động lòng sa nước mắt. Quán Kinh gan góc, thấy tiểu chủ khóc cũng ứa lệ theo.

Võ Minh Thần đem xác ướp mẹ ra đặt ngay dưới gốc cây tùng, thắp hương khấn vái, cầu oan hồn từ mẫu dun rui cho tìm thấy gốc nguồn, kiếm được quân thù báo oán.

- Con quyết rửa nhục hờn cho mẹ! Thân xác này của mẹ sinh ra, con xin dâng báo cừu đem máu tẩy oan, con sẽ giết loài ác quỷ bắt con tình chúa cáo tế vong hồn

mẹ.

Khẩn xong, lại bỏ xác vào khăn gói đeo lưng, Võ Minh Thần cùng Quán Kinh lần khắp mấy dải rừng thung biên địa, lưu lại biên giới suốt hai đêm đi lang thang vẫn chẳng thấy gì lạ.

Hai thầy trò bèn bàn nhau lần về chốn cũ Cao Bằng, tìm viên giám binh xưa, không thấy, hai người liền xuống thẳng Bắc Kạn. Ngày kia! Buổi chiều xuân trọng đầu hiu, hơi rừng thượng du đất Bắc còn vương cái lạnh cuối mùa, hai người dừng cương bên bờ Hồ Ba Bể.

Hồ Ba Bể vốn là thắng cảnh Việt Nam, thường hàng năm lôi cuốn rất nhiều du khách tới, nhưng chỉ hay ngắm cảnh về mùa hè. Dạo này, mới là độ trọng xuân, vùng hồ chiều vắng vẻ người qua lại.

Thầy trò Võ Minh Thần tới bên hồ thấy cảnh sơn kỳ thủy tú muôn hoa đua nở trong lòng cũng thư thái nhiều phần. Bèn cho ngựa lững thững bước một quanh hồ, nhìn khắp nơi không thấy một bóng thổ dân nào, hai người cứ tiếp tục đi sát bờ nước, dừng lại bên phía nam hồ, đưa mắt ngắm trời nước mênh mông.

Bỗng có tiếng ai gọi líu lo phía sau:

- Hai ông cười ngựa kia!

Hai người ngoái dòm lại, thấy một lão Mán cười một con ngựa thồ nhỏ bé dừng ngoài đường mòn vắng, hai người bèn tiến ngựa ra, ngạc nhiên chưa kịp hỏi, lão Mán trợn mắt nói luôn:

- Hai ông khách chắc mới Cao Bằng xuống? Chiều sắp tối rồi, đứng ở bờ hồ này nguy hiểm! Con ma con quái nó nhảy lên lôi xuống hồ ăn thịt cả người ngựa.

Hai người vội hỏi, lão Mán tiến lại gần vẻ dáo dác sợ sệt cho hay: Cách đây khoảng mười bảy, mười tám năm trước bỗng có nhiều giống người giống quái kéo tới Hồ Ba Bể làm kinh thiên đảo địa rồi biến đâu mất. Từ đó thỉnh thoảng lại có một vài người đi chơi hồ mất tích, đêm đêm lại có bóng ma bóng quái dị hình dị thú

lượn khắp trên bờ dưới nước khiến du khách không dám đến xem thắng cảnh, cả thổ dân quanh miền cũng chẳng dám tới gần.

Như thế đến hai, ba năm, lâu rồi không xảy chi lại, thiên hạ lại tới Hồ Ba Bể đông như cũ, suốt mười mấy năm không thấy chuyện gì. Nhưng cách đây hơn tháng, bỗng khắp miền thường xảy ra những vụ mất tích lạ lùng, phần nhiều là đàn bà con gái mạnh khỏe, có lần một bọn gái Mán đi Bắc Kạn về qua hồ lúc xẩm tối. Bỗng nghe tiếng hú rợn óc, từ dưới hồ vọt lên hai, ba hình thù quái đản vồ nghiêng mấy cô gái trẻ đẹp nhất bọn, nhảy xuống hồ mất dạng. Có người thoáng nhìn được hình thù quái, nhận ra nó dài lê thê coi tựa con rồng, con rắn chi đó, đoán là giống thường luồng.

Có một lần, mới cách nửa tuần trăng, chính lão có việc về qua, khoảng tám giờ đêm trăng thượng tuần, cũng vừa đến khu rừng này, chính tai lão nghe văng vẳng có tiếng đàn sao dưới hồ đưa lên, tưởng du khách, lão rón rén lần ra sát bờ nước, thấy một con thuyền độc mộc mũi cong sơn son thếp vàng từ phía con bờ ngoài kia nhấp nhô lướt trên mặt nước, vẻ như đi thuyền chơi đêm trăng. Khi chiếc thuyền độc mộc kỳ lạ lướt qua chỗ lão nấp, lão bỗng dựng hết tóc gáy lên khi thấy hàng chục bóng chèo thuyền toàn dị thù dị dạng không phải người chèo đò, mà là một giống quái thú. Lúc đó lão mới hay đó là con thuyền ma quái, lão sợ toát mồ hôi chạy mất.

Tiếng đồn về tận Bắc Kạn, lính khố xanh có phái đội tuần tiễu tới cắm trại ngay bờ hồ để trấn êm, dò la, nhưng chỉ một đêm, cả một đội hơn bốn chục tay súng bị mất tích gần hết, còn vài kẻ sống sót chạy luôn về tỉnh.

Từ ngày đó, không ai dám bén mảng tới khu hồ này, đến nỗi mấy cái quán bán nước cho du khách quanh vùng phải đóng cửa gần hết, một hai quán chỉ bán tới ba, bốn giờ chiều, cứ từ hoàng hôn đến sáng hôm sau, cả đến dân Kinh, Thổ quanh miền cũng chẳng ai dám tới. Lão Mán này ở xế Tây Nam hồ, có việc đi Bắc Kạn về qua thấy bóng người, đoán khách phương xa, nên mau miệng gọi bảo cho biết hầu tránh tai nạn bất ngờ.

Nghe qua chuyện lão Mán, Võ Minh Thần nhớ ngay tới chuyện lão Từ Chúa

mới kể nghe trên chuyến tàu qua Hồ Kiều, chàng trai không khỏi lấy làm lạ, bèn mở lời cảm ơn lão Mán, hỏi thêm vài điều. Lão Mán vừa lên tiếng, bất thần giữa cảnh hồ chiều vắng lặng vùng nổi lên từng tràng cười the thé nhọn hoắt rồi lại đến tiếng kêu rú lê thê chẳng khác gì tiếng ma quỷ rên rĩ dưới mộ địa, âm dị từ phía Tây Bắc xé vọng đưa lên khi gần khi xa, nổi chìm đứt nổi cực kỳ quái gở, mặt vùng thất sắc như gà cắt tiết, lão Mán rung giọng kêu líu lưỡi:

- Đúng "nó"!... À đúng "ngài" rồi! Cái ngài quái Hồ Ba Bể hiện về rồi...chết hết, chạy ngay không chết hết... ngài hay về lúc hoàng hôn.

Dứt lời, lão giật ngựa thồ bỏ chạy luôn như bị ma đuổi, không dám quay dòm lại. Thầy trò Võ Minh Thần không chút sợ sệt bị óc tò mò thôi thúc, lập tức vọt lại sát bờ nước, đứng chỗ khuất, nhìn ra mạn Tây Bắc hồ. Nhưng chẳng thấy chi.

Tiếng kỳ dị vẫn vang lên chời vờn, lúc này sương mờ đã dâng nhiều, vài tia nắng quái trọng xuân còn thoi thóp trên núi cao. Bỗng từ nẻo Đông Bắc hồ, vụt hiện ra một bóng nhân mã xé nước chồm lồng lộn một vùng hồ, tới đâu nổi sóng cuộn cuộn tới đó, coi rất hung hăng.

Thoáng bóng nhân mã đã lồng tới con bờn, vọt lên mất dạng, chỉ còn nghe vắng tiếng kêu thét dữ dội đưa lên, chừng năm phút sau, chợt lại nghe náo động cả con bờn như có một cuộc huyết chiến, chỉ một lát đã im bật. Chỉ còn tiếng than khóc nỉ non lê lết nghe hết sức kỳ dị, rồi từ phía con bờn, bóng nhân mã lại lồng xé nước bơi về phía Đông Bắc, hình như lôi theo một vật gì nâu nâu, xám xám.

Lạ lòng Võ Minh Thần bảo Quản Kinh:

- Bóng nhân mã kia làm gì lạ dữ! Ta đến đó xem sao!

Quản Kinh, Võ Minh Thần vỗ ngựa lao tới thật nhanh. Nhưng đến nơi chẳng thấy bóng nhân mã kia đâu nữa. Tìm khắp nơi thấy có dấu chân ngựa ướt, cùng dấu một vật gì kéo lê mặt đất vào nẻo rừng gần đấy, nhưng chỉ năm, bảy phút đã mất dấu. Hoàng hôn đổ xuống hồ Ba Bể vắng lặng, điều hiu. Cảnh vừa xảy ra đã thoáng như trong mơ.

Đoán có chuyện chi, Võ Minh Thần cùng Quán Kinh bèn lộn lại đường Bắc Kạn kiếm chỗ tạm nghỉ ngơi, ăn uống. Rồi ngay đêm đó, hai thầy trò lại lên ngựa lóc cóc đảo lại khu hồ Ba Bể.

Vào khoảng mười giờ đêm, gió lạnh, trăng mờ. Hồ Ba Bể im vắng như trong tranh vẽ, chỉ có vài tiếng cú rúc mơ hồ, lẫn tiếng côn trùng rên rĩ, nghe càng thêm lương ma quái. Hai người bàn nhau, buộc ngựa vào chỗ kín, rồi đảo quanh hồ quan sát, nghe ngóng. Nhưng chẳng thấy chi lạ, đến nửa đêm tới gần chỗ Đông hồ, nơi có núi đá nhấp nhô, bỗng cả hai ngơ ngác, giật mình, nghe mơ hồ rõ tiếng người đang khóc đâu đây, hết tiếng quỷ khóc đêm trăng.

Lẳng tai nghe, Võ Minh Thần khẽ bảo Quán Kinh:

- Tiếng ma kêu quỷ khóc này giống tiếng ban chiều lắm! Lạ thật! Người hay ma quái, lại kêu khóc giữa rừng khuya hồ vắng thế này? Thử lên đến xem!

Hai người nương bóng cây loang lỗ xuyên giữ khu cây cối rậm rạp men bờ mò về phía Đông hồ. Sương đêm xam xám từng dải chằng khắp trên ngàn dưới nước, tiếng côn trùng rên rĩ, quyện vào tiếng gió rì rào sóng xô bờ lau lách, khô âm đơn điệu, hai người đi được một quãng bỗng nghe tiếng dị vụt im, hồ khuya chìm trong quạnh vắng sâu thẳm thẳm. Đưa mắt nhìn quanh, chẳng thấy một bóng sinh vật, hai người còn đang bàn tán thì thăm, bỗng lại nghe tiếng quái gở nổi lên, nhưng lần này chờn vờn tỏa rộng chừng xa xăm lắm, nhưng không sao lường được hướng phát âm.

Mơ hồ chìm nổi, có lúc như từ trên cao vọng xuống, có lúc như bên kia núi, có hồi như từ dưới hồ vọng lên, tiếng dị nhiều khi âm âm như dưới đất dâng lên theo tiếng trùng đêm. Võ Minh Thần bất giác ghé tai Quán Kinh thì thào:

- Vừa gần đây đã xa hút, âm quái này nếu của người trần phải là hạng có tài đi nhanh ghê gớm. Ngựa nào mà mau lẹ như gió thế! Chẳng lẽ loài âm...?

Võ vừa dứt lời bỗng tiếng dị lại cất lên, lần này nghe rất rõ, hướng từ triền núi Đông Bắc chạy xuống phía Nam, phía hai người đứng.

Vừa nghe lọt âm dị vọng tới, Quán Kinh chợt thấy choáng váng. Võ Minh Thần

vùng bảo:

- Âm thanh công kích! À không phải ma kêu quỷ hờn, đêm trăng "nó" dùng tiếng kêu khóc tấn công? Không hiểu "nó" đánh chúng ta, hay đánh vật chi dưới hồ... Nhưng chú mau vận kinh lực đề phòng, đóng tai, đóng yếu huyệt, lỗ chân lông lại! Chớ tiến gần lại nữa! Quân Kinh lập tức ngồi khoanh chân, như kẻ ngồi tham thiền. Nhưng âm dị chạy tới khoảng sáu, bảy mươi bộ, lại đảo ngược lên triền núi, tuy tiếng vẫn vọng tỏa dù tai. Võ Minh Thần ghé sát bờ nước, dòm về phía đó.

Mặt hồ đang gợn lăn tăn như mảng chỉ thép vàng dưới trăng khuya, bỗng xao động từng cơn rồi từ dưới hồ nổi lên rất nhiều cá, con lớn con nhỏ giẫy giụa lập lòe, con nào cũng bơi được một chút rồi nằm ngửa phoir bụng lên mặt nước, coi không khác những con cá bị tức hơi mìn dưới đáy hồ nổi lên. Trong khoảng dài dọc bờ hồ hàng hai, ba trăm sải, rộng ra ngoài vài mươi bộ, cá nổi bụng trắng hếu ngất ngư giẫy chết, coi rất lạ.

Tiếng dị càng lớn, vang âm phóng xuống hồ, Võ Minh Thần tò mò không hiểu giống phát âm là người hay quái, lập tức bảo Quân Kinh nấp đợi, đoạn rón rén nương bóng tối, hướng theo hướng âm dị lần riết tới. Chàng trai đang tìm tòi từng bụi cây, ghềnh đá, bỗng âm dị ập tới, rồi từ sau triền, vụt hiện ra một hình đen ngòm vừa lướt dọc bờ vừa cúi dòm xuống nước kêu khóc thê lương quái gở, kẻ bạo gan cũng muốn nổi da gà.

Nó vừa quay hẳn mặt, bụng về phía hồ, đi xẹt ngang lẹ như chớp, đến nỗi Võ vừa thoáng thấy dạng, nó đã chập chờn lừ lừ như trôi lại gần chỗ Võ ẩn, cách chỉ độ ba bốn chục thước, âm phát ra càng chói.

Võ Minh Thần trợn nhãn quan dòm, thoát đầu hết sức lạ lùng thấy hình thù nửa thú nửa người, đen thui, có bốn chân, hai đầu, mãi lúc nó dừng lại, mới hay đó là một bóng hình người cười một con thú đen, giống beo đen lớn. Bóng người quái gở này ngồi xếp bằng tròn trên lưng thú, trên tay cầm một lá cờ cũng màu đen nốt, thỉnh thoảng lại phất một cái, trải rộng hình cờ đuôi nheo.

Nhưng vì bóng dị đứng quay ra hồ, Võ không thấy rõ mặt, đầu nó lại dính một chiếc khăn phất phơ như con bướm đậu, vai khoác vải rộng lò xoà.

Mỗi lần bóng dì phất lá cờ, lại phát ra những tiếng "bùng bùng", "lôm bôm" dưới nước, tuy vậy mặt nước vẫn không nổi sóng, khiến Võ không khỏi phục thầm, nghĩ:

- Bóng dì bản lĩnh lợi hại hết sức, xem chừng rất thạo về chuyện đánh dưới nước! Y phất lá cờ phát âm "bùng, bôm" như bắn súng xuống đáy nước, mà vẫn không cuộn sóng, biết đòn đánh gọn lăm! Không hiểu y tìm đánh vào vật chi dưới hồ?

Đang thắc mắc, bỗng lại thấy bóng kia lừ đừ đứng lên, không phất cờ, không kêu khóc nữa. Nó chậm chạp quay mặt về phía Võ.

Nhờ ánh trăng soi, lúc đó chàng mới nhìn thấy mặt nó, phát ón. Vì tuy là hình người hai chân hai tay, đứng trên lưng beo đen, nhưng cái mặt thì bất thành nhân dạng, đó là một cái mặt coi gớm ghiếc. Hai con mắt xếch ngược, nhọn, xanh biếc, mặt dài, mồm rộng, da mặt đen, đầy sẹo, lại có hai cái răng nanh chìa hai bên mép rõ là quỷ nữ, không phải giống đực.

Từ khi ra đời, có lẽ chưa bao giờ thấy một cái mặt gớm ghiếc đến thế, chàng trai liền rón rén men lại gần thêm, để dòm cho kỹ xem có phải đeo mặt nạ không, nhưng chỉ được mười bộ lại tới chỗ trống nhìn lên, bóng dì nhân đứng trên lưng thú, nó lại dòm xuống hồ như xem đàn cá đủ loại sặc nước nổi lênh bênh, vùng phát tiếng khóc, cười quái gở:

- Mới thấy cá tôm, chưa thấy loài thủy quái. Mày trốn dưới đáy hồ đáy biển, chui vào hang hốc nào không dám lên? Mày xưng thần hồ, tài cao phép lạ sao không lên đây? Tao lột da, rút gân, uống máu, ăn sống nuốt tươi mày. Mày trốn xuống âm, tao cũng tìm cho ra.

Tiếng nó chờn vờn nghe gai sắc như tiếng nạo mặt nữa, vừa dứt, bất thần nó vùng hét lên vang động canh trường từng tiếng kéo lê thê nhọn hoắt dùi xuống đáy hồ, dùi cả vào tai Võ Minh Thần, rồi bất ngờ nó nhảy tót xuống mặt ghềnh, xẹt Bắc, xẹt Nam dọc theo bờ hồ hét lên một tiếng, lại đánh xốc lá cờ đuôi nheo xuống nước.

Lần này không ẩn chìm như lần trước, mỗi cái phất cờ lại phát kinh phong đánh

xốc dọc bờ nước ùm ùm, sóng dâng cao, nước tung tóe, không khác bị cuồng phong, đến nỗi Võ nấp tít đằng này, cũng bị sóng xô bờ bắn nước lên mình. Bóng đi lúc này như phát cuồng, cứ vừa rít, rú, vừa đánh, miệng nguyên rủa, lồng lộn không khác con quỷ thềm ăn thịt đang sục mồi.

Sức kinh đánh dữ dội đến độ tôm cá theo nước bắn tung lên lấp loáng vẩy bạc dưới trăng, sương đêm, hơi nước dạt cả ra xa tan loãng.

Võ Minh Thần thấy quỷ nữ nổi hung, còn đang lấy làm lạ, thành linh có một con sóng dội cao vọt cách chỗ quỷ nữ vài chục sải rồi từ đáy hồ bắn vọt lên một hình thù quái đản, hình quái này dội nước bắn lên như pháo thăng thiên, cất đầu khỏi mặt hồ ba, bốn thước mà còn chìm nửa mình dưới nước, cái đuôi quẫy ùm ùm làm nước bắn tung tóe, sóng xô bờ thật mạnh tràn cả lên mặt ghềnh, lau sậy ngã quật vào nhau răng rắc.

Theo hướng chéch bốn mươi lăm độ, hình thù chỉ cách chỗ Võ ẩn chừng ba mươi thước, nhờ ánh trăng mờ soi, chàng trai nhìn thấy rõ: Đó là một con thủy quái coi tựa tựa như con rồng, đầu to, mõm đỏ như chấu máu, hai con mắt lồi đỏ khé, nanh chìa coi mười phần dữ tợn.

- Giống con rồng, con rắn lại có chân... à! Con Giao Long! Thuồng luồng! Giống thủy quái này dữ nhất trong các loài thủy quái.

Chàng trai còn đang nín thở, ngạc nhiên trước hình thù lớn quá khổ của con quái vừa dội nước vọt lên, bỗng lại một phen sững sốt nghe con quái phát âm như tiếng người lơ lớ gai gai thét:

- Đứa nào to gan dám đến hồ này làm loạn giết tôm cá của Chúa hồ?

Tiếng con Giao Long quái hét, giọng nghe rất lạ tai, vang âm không giống tiếng người ta quát, cứng như tiếng "nói bằng bụng" của một tay phường xiếc, khiến Võ Minh Thần lấy làm quái gở hết sức, chàng trai vội nằm rạp xuống sau một mỏm đá đầy hoa cỏ ven bờ, giương cặp mắt dòm không chớp.

Hết xong, con thủy quái lắc cái đầu một cái quẫy "ùm" đuôi, cuộn lên một cơn

sóng lớn dềnh dội cả hình thù của nó quăng vào hàng mấy sải, nó thở phì phì phun nước lên như vòi rồng. Trên bờ bóng quỷ nữ chợt thấy con thủy quái dưới nước nhô lên, lập tức ngừng phát cỡ, kêu hú, nó xẹt ra sát mồm ghèngh trở vọt tay xuống, phát một chuỗi cười nhọn hoắt tựa tiếng dùi đâm quất tiếng Thố:

- Hà há! Tao thèm ăn thịt thường luồng! Tao kiếm khắp sơn cùng thủy tận vụng sâu hang thẳm tìm con thường luồng tinh biết nói tiếng người để bắt mổ bụng ăn thịt! Mày biết nói tiếng người, mày phải con tinh hồ này? Nói mau!

Dưới hồ, con thường luồng lớn lắc lư cái đầu, trợn trừng hai con mắt néch nhìn lên quất đuôi vờn sóng, hét âm ầm ỹ:

- Con quỷ cái! Mày to gan lớn mật, dám xúc phạm đến thủy thần. Giao Long thần hồ Ba Bể là chúa các loài thủy tộc mấy cõi sông hồ Lĩnh Nam ngự trong đền đài động phủ, tao là tướng trấn hồ! Quỷ cái canh khuya đến gây chiến? Mày muốn gì?

Quỷ nữ hét:

- Tao muốn căng dây lột xác chúa thường luồng hồ Ba Bể! Nó nấp đâu? Về gọi nó ra đây! Mày là quân nô dịch, chớ nhiều lời! Tao không thừa tay đánh giết mày! Về báo ngay!

Con Giao Long dưới hồ cười ré lên, đảo đầu đớp nước phun phì phì:

- Giao Long Chúa không gặp loài quỷ cái! Mày phạm đến hồ này, tao trừng trị. A, nhưng tao muốn biết tại sao vô cớ mày lại tới đây gây sự?

- Thường luồng nô dịch! Tao muốn ăn thịt con tinh chúa, ăn thịt hết giống thường luồng mồm đỏ.

Quỷ nữ quát dứt, con Giao Long biết nói tiếng người nổi hung, kêu ré lên, vùng mạnh, bắn mình lộn khỏi ngọn sóng, phun phì phì một cầu vồng nước mạnh hết sức, nhắm quỷ nữ bắn vọt lên. Mãi lúc này, Võ Minh Thần mới nhìn thấy được cả mình mẩy của con thủy quái lớn như cột nhà cháy. Dưới ánh trăng mờ, cái mồm há hốc

phát âm phun nước ào ào, cỏ hoa lau sậy bên bờ ngã gục, nhưng quý nữ có nanh chìa này xem chừng oai lực không thường, nó hú lên từng chuỗi ngắn nhọn muốn thủng màng tai, tay nó phất vạt lá cờ đen đuôi heo một cái. Nghe "bùng" tiếng lớn, lập tức kinh phong đánh vệt cầu vồng nước dội ngược về phía con Giao Long. Con quái ngã lộn nhào xuống hồ.

Con Giao Long rống lên, vùng lồng lộn, vươn cổ há mồm, quất đuôi, quơ chân vọt, quý nữ xẹt ngang dọc, phát tiếng cười cười khóc khóc nghe rợn ớn, quái quý quật xoắn lấy nhau, bỗng con Giao Long hú lên một tiếng cực lớn, từ dưới bắn vọt lên ba, bốn cầu vồng nước mạnh hết sức chụp lên đầu, quý nữ cười rú, phất vạt lá cờ đen, kinh phong đánh trúng mấy cầu nước "bùng bùng" nước bắn tung tóe, bắn lộn xuống, con Giao Long cũng bắn nhào chìm ngấm.

Tường nó bị thương, bất thần ngay sát bờ chỗ quý nữ đứng chột nhô lên một con sóng cao ngất, chân sóng tỏa hàng mấy sải đường kính. Con Giao Long đội sóng vọt hẳn lên khỏi mặt nước, dùng cả hình thù lẫn con sóng chụp quý nữ định rút xuống hồ, nhưng quý nữ nhanh như con cáo đã nhảy vọt lên cao quất "bùng" lá cờ xuống mặt nước. Võ Minh Thần nấp đằng kia chỉ thấy một vùng nước tóe vung tàn tán, tiếp theo có tiếng rú gai nhọn, dòm kỹ, đã thấy bóng tan, con Giao Long ngã lộn "bach" xuống hồ, cái đầu lắc nghẹo sang bên, thở hộc, coi có vẻ bị thấm đòn kiệt lực. Quý nữ hạ chân xuống gờ cao cây cờ định phất nữa, chột dừng, trở tay quất ầm ầm:

- Tao tha cho một mạng, mau về báo con tinh thường luồng: có mục chờ trên bờ lệt da căng thây xẻo thịt nó ăn cho bổ! Hà há! Thịt thường luồng thành tinh ngon hơn thịt dê non! Hà há!

Con Giao Long rống lên, lật lờ lặn hụp xuống nước, cảnh tượng vọt trở nên im lặng menh mông. Quý nữ vừa nhảy tót lên lưng con beo đen, bất thần như từ cõi xa xăm nào, bỗng nổi lên một thứ tiếng âm u vắng vắng chờn vờn trầm rợn ma quái hết từ dưới đáy hồ dâng vút nhưng rõ mồn một, đến Võ Minh Thần và Quân Kinh nấp tít xa cũng nghe rõ:

- Không phải báo! Có Giao Long Thần chúa hồ Ba Bể đây! Chúa thủy thần

muốn biết mi là con nào bỗng dừng đến xâm phạm bờ cõi nước của thần hồ, giết hại quân tướng trên sông hồ?

- Phải chính mi, con tinh thường luồng chúa hồ biết nói tiếng người ta? Tao đợi ăn thịt mi đây! Tao kiếm mi cả chục tháng trường rồi!

Tiếng ma âm lại nổi lên, vẫn chưa rõ hướng nào:

- Con quỷ cái! Không được mạn thượng! Tài nghệ mi được bao nhiêu, dám tới đây ngạo mạn? Không biết chúa hồ quyền lực phi phàm? Muốn gặp chúa hồ, mau khai rõ! Thực ra, mi muốn gì lại đi kiếm ta?

Giọng âm trầm vang vang diêm tĩnh, chứng tỏ kẻ phát âm là tay có uy lực dị thường. Tự tin vào uy lực của mình, quỷ nữ cười thét:

- Tao muốn ăn thịt thường luồng tinh! Tao muốn rút gân mảy treo lên ngọn cây! Mảy sẽ được biết lúc nào sắp bị rút gân làm vật tế lễ oan hồn uống tử!

Im mười giây, tiếng xa xăm lại cất lên, tiếp theo một chuỗi cười sắc như răng cưa:

- À! Con quỷ cái này tới số! Đêm nay ta mới đi du thủy phương xa về, không thích sát sinh, quỷ cái lại muốn dâng thân xác! Ta cho gặp! Nhưng chớ mừng! Xưa nay chưa đứa nào gặp được thủy thần Giao Long mà được toàn thân!

- Ha ha! Còn tao cả chục năm nay chưa con thường luồng nào gặp tao mà không bị tao ăn thịt.

Quỷ nữ vừa dứt lời, bỗng nghiêng tai nghe. Thầy trò Võ Minh Thần cũng ẩn kín, lắng nghe. Giữa vùng không gian khuya khoắt, im sâu thẳm vừa có tiếng đàn sáo nổi lên, âm thanh bỗng trầm réo rất tấu một bản rất lạ, một bản sáo đàn bát âm hình như chưa bao giờ thầy trò Võ được nghe, cung âm véo von rõ cả tiếng "sênh tiền" nhịp nhàng uyển chuyển như dòng thủy lưu theo nhịp "đăng đàn cung" từ thời xa xưa nào "âm" về dương gian, khiến chàng trai họ Võ lấy làm lạ hết sức, cảm giác mơ hồ bàng bạc như rơi hồn vào một "thế giới âm thanh phi phàm nào bên kia cuộc

sống"! Còn quý nữ sau khi nghe âm điệu nổi, quý nữ có vẻ sốt ruột, nhảy tót xuống xuồng con beo vào sau mồm đá và quý nữ cứ vọt ngược vọt xuôi dọc bờ.

Tiếng đàn sáo véo von càng lúc càng thêm rõ rệt đến khi tiếng "sênh tiền" vừa đập bên tai, thì từ sau làn sương trắng mỏng vọt hiện ra một con thuyền dài, từ màu sắc đến hình thù coi hết sức phi phàm.

Con thuyền đi vùn vụt trên mặt hồ, thoảng đã sừng sững ngay trước mắt, mũi thuyền đuôi thuyền cong vút, chạm trở sơn son thếp vàng, dọc hai bên mạn có hai hàng bơi chèo khua nước, với hai dãy thủy thủ đội hình nhô lên nửa mình, rõ hình quái thú, không phải người, coi cũng tựa con thuyền, thuyền rồng nhưng chẳng phải thuyền rồng, giống thuyền bơi chải, lại không phải loại thuyền này.

Mũi thuyền khoang căng gấm vóc có rèm tua, cửa sổ, mỗi nhịp chèo thuyền chập chờn chồm đi, tua rèm bay phấp phật. Từ khi ra đời, theo tôn sư đi khắp lục địa Á Châu, chưa bao giờ Võ Minh Thần được trông thấy một con thuyền kỳ dị với những bóng thủy thủ quái đản như thế, chàng trai mở mắt nhìn sững không chớp, cảm giác bàng bạc, nghĩ luôn tới "con thuyền bát nhã", những con thuyền của cõi âm, thờ trong các điện phủ, mang trên nó đường nét kỳ hà phi phàm cả màu sắc thanh hương vị, khăn châu áo ngự, nón giấy đồ thờ sơn vàng của cái thế giới "ngàn bà, ngàn núi, ngàn mẹ... cô bơi thuyền rồng...".

Không phải loại thuyền trên trần! Coi đúng thuyền cõi âm! Thủy thủ đội hình giống con thuyền, không phải thuyền rồng. À! Thuyền Giao Long, thuyền ma thuyền quái hay thuyền Thần hồ Ba Bể...? Lạ dữ chưa? Quý nữ, Giao Long, trắng khuya, sương mờ... Ta đang chứng kiến cảnh cõi âm chăng?

Võ Minh Thần ngấm nghĩ loang quanh tiếng đàn sáo, tiếng bát âm, sen tiền nổi chìm vụt tắt, con thuyền lướt tới còn cách ba, bốn chục sải bỗng vòng cung hạ tốc lực dập dờn nhấp nhô sóng xô bờ róc rách lẹ như bóng ma. Quý nữ xẹt luôn vào sau một ghềnh đá quất: - Thường luồng tinh sao chưa xuất hiện?

Giữa cảnh hồ khuya quạnh vắng, chợt từ dưới thuyền, tiếng điệu âm hắt lên chìm gai phi phàm, giọng của một loài không phải người nói tiếng Thổ:

- Sao ắn núp?

Quý nữ cười thét:

- Sao chưa ra mặt? Ta phơi người cho người bắn trộm?

Tiếng dị vọng lên oai nghiêm cao ngạo hết sức:

- Không được hỗn! Chúa hồ Ba Bể quyền phép nhiệm màu, không hề ám toán! Nhưng ta chưa cho mi thấy mặt, nếu chưa biết mi muốn gì.

Quý nữ ré lên khủng khiếp:

- Tao muốn căng xác mày, làm đồ tế oan hồn, tế xong ắn thịt mày không sót một cái xương! Tao căm thù loài thủy quái, tao rửa hờn cho những oan hồn uống tử vì mi, con quái vật giả xưng Thần hồ! Tao sẽ giết không còn một mống!

Lời dứt, bỗng dưới thuyền hắt lên một chuỗi cười nhọn hoắt ma ám:

- À mi trả thù cho những oan hồn? Giao Long Chúa ắn thịt người cũng nhiều như giống người ắn thịt heo thịt bò, nhớ sao nổi! Phải mi là con cái chúng nó?

Quý nữ nghiêng răng hét:

- Nhiều lời! Trước giờ chết, mi sẽ rõ! Giờ có giỏi hãy ra mặt "nói chuyện" với ta, hay phải đợi ta nhảy xuống thuyền cho đàn quái nó đánh giúp!

Im mười giây. Im đến rợn người. Thầy trò Võ Minh Thần nghe tỏ cả tiếng chim khoảnh khắc "loạng sô". Hai bên đỉnh núi cao mờ khắc khoải. Rồi bỗng có tiếng cười rú khủng khiếp thẳng lên như từng tràng sấm nổ màng tai, nhưng lạ nhất là Võ nấp xế xa chỉ nghe bình thường như tiếng hét vậ thôi.

Nhưng từ Giao Long thuyền chạy thẳng lên chỗ quý nữ đứng một luồng kinh âm mạnh kinh người đánh thốc vào toàn thân quý nữ, như sấm nổ. Võ Minh Thần không thấy âm kinh phạm tới mình, biết ngay "quái vật dưới thuyền ma" đã ra đòn cực hại, nhưng quý nữ không phải tay vừa, lập tức khóc rống thê thảm vô cùng,

tiếng cười quật vào tiếng khóc, ngay trên mặt nước, gần bờ, khiến lau sậy hoa lá dập tới bờ, mặt nước nổi sóng tóe cao như bị vật chi đánh xuống.

Giao Long thuyền dừng lại, cách bờ khoảng chín mươi bộ, dập dềnh trên mặt sông, tuy cách Võ Minh Thần xa chệch hơn, nhưng nhờ ánh trăng Võ trông rất rõ hình tựa thuyền rồng chạm trở đầu con Giao Long nhe nanh múa vuốt, sơn son phết vàng làm chàng trai cho là lạ, cảm tưởng đó là một cái thuyền côi âm vừa "hiện" lên với đám thủy thủ âm vật quái gở, óc tò mò thôi thúc, chàng trai chỉ muốn tìm cách nhảy lên thuyền âm xem sao.

- Con quỷ cái kia! Mi tài sức bao nhiêu, dám phạm đến vùng nước thiêng của Thủy Thần, đem mạng đổi lấy miếng thịt, cuồng nữ?

- Mi bắt người ăn thịt, ta thèm thịt thường luồng, bắt con thường luồng tinh xá thịt, moi gan há sợ loài mi sao? Nghiệt súc! Có giỏi cứ đánh tay đôi với ta!

- Đánh tay đôi? Hà há! Khắp cõi dương gian này, chưa đứa nào đánh nhau với Thủy Thần hồ Ba Bể mà không bị ăn thịt. Nhưng Thủy Thần hồ không thích ăn thứ thịt hôi hám xấu xí như mi! Mặt mũi quỷ cái xấu xa, Chúa hồ nhìn không thấy đối!

Tiếng cười hét hắt lên như trăm ngàn vuốt nhọn cào xé màng tai da thịt, lần này phát từng chuỗi ngắn, mạnh gấp đôi trước, quỷ nữ không nao núng lập tức khóc rống lên thảm khốc, âm kinh xoắn lấy nhau, cả một khu bờ, nước ầm ầm như nổi cuồng phong sấm sét, lau dập, lá bay, sóng dờn nước sôi sục, trong canh khuya thanh vắng, tiếng cười rú, tiếng khóc gào tóa rộng chờn vờn khắp hồ Ba Bể hoang sơ, nghe như đang có cuộc quần ma tụ hội cười khóc đảo điên, gào mưa trút gió gọi hồn người về cõi âm ty khiến kẻ bạo gan cũng phát ớn. Quán Kinh nấp tít xa dóm tới, tuy thuộc loại lỳ còn thấy tóc gáy muốn dựng lên trước cảnh tượng quái gở. Lần này tiếng cười, khóc hết sức dữ dội, Võ phải ngằm vận điện công bế huyệt đạo phòng hờ, nhìn xuống hồ, sóng nổi dồn dập mà Giao Long thuyền vẫn đứng yên, thậm chí hai hàng thủy thủ bàn tay chèo cũng trở như tranh vẽ, khiến chàng trai ghê thay sức phi phàm của "quái vật Chúa hồ". Cứ thế cảnh loạn cuồng cười khóc diễn ra đến hơn phút thành linh im bất, từ Giao Long thuyền tiếng dị hắt lên vang động:

- À con quỷ cái này kêu khóc thảm thê nghe khác thường! Nghe Thần hồ cười

không chết, đáng được tha tội! Mau rời khỏi vùng đất cấm cho toàn mạng! Bình tướng đâu! Về động!

Tiếng truyền vừa dứt, lập tức lại nghe tiếng đàn sáo bát âm nổi lên véo von lồng lộng muốn bốc tận mây mờ, tiếng sênh tiền soang xoảng vừa cất nhịp, hơn hai chục bờ chèo nhất loạt khua nước, Giao Long thuyền nhấp nhô lướt đi, trên bờ quý nữ vùng trở xuống hét lanh lảnh giòn như thủy tinh vỡ:

- Nghiệt súc thường luồng tinh! Mi định bỏ chạy sao? Dừng lại! Dừng để ta phải theo mi về tận hang ố! Mi bắt người ăn thịt, ta xả thịt moi gan mi sợ ư? Nghiệt súc! Tội mi chồng chất, đêm nay gặp ta, mi phải đền tội! Chạy xuống âm ty, cũng đừng hồng thoát khỏi!

Giao Long thuyền theo nhịp đàn sáo véo von uyển chuyển đã lướt đi vài chục sải, bỗng có tiếng âm vang, đàn sáo, sênh tiền, "thuyền âm" đảo xẹt vòng thúng lại lao qua chỗ Võ Minh Thần nấp khiến chàng trai lật đật nằm dán mình xuống như con rắn, may chỗ này có hoa lá rườm rà, chàng trai lại được dịp nhìn sát hơn, có lúc mạn thuyền chỉ cách vài sải trông tỏ mồn một từng đường chạm trổ, từng mái chèo sơn son, từng hình thù thủy thủ quái, đúng giống thường luồng đứng chân sau, chèo bằng chân trước, con nào mắt cũng giương thao láo, há mồm nhe nanh, càng nhìn gần càng quái gở.

Và kỳ dị nữa là ngay chỗ mũi thuyền gần thuyền căng mui gấm vóc, còn có một bày Giao Long khác ngồi dọc mạn đang tấu nhạc, con cầm đàn, cầm nhị, con sênh tiền, sáo... như người ta. Thuyền lướt qua, đảo chéch mũi ra, đuôi hướng về chỗ Võ nấp, chàng trai bỗng chột lòng, thoáng thấy khoang lái che gấm mùng có ánh lửa vật vờ bên trong hình như ánh lập, nhưa trám, và trên nền vách gấm có in rõ mấy bóng trong khoang, đường nét linh hoạt rõ bóng người ta, mà lại bóng nữ thì phải. Bất giác chàng trai sức nhớ lại lời Từ Chúa trên Hồ Kiều. Cứ lời lão, con tinh Giao Long hồ Ba Bể rượt thiếu phụ bắt làm vợ, à, nếu vậy bóng đàn bà trong kia có thể là thê thiếp nó! Xem ra giống quái vật thích lấy vợ người này, dạo rừng thiêng mới phát sinh, như con tinh chúa Hồng Cẩu Quấy hấp sát mẹ ta xưa cũng vì mẹ ta không chịu làm vợ nó! Làm cách nào lần xuống thuyền?

Thuyền lướt qua, mùi thơm hăng hắc thoáng tạt lên mũi Võ, chàng trai đang ngạc nhiên sức nghe tiếng dì âm vang trong khoang gấm vọng ra:

- Con quý cái! Chúa hồ Ba Bể đi du thủy về không muốn sát sinh, tha mạng cho mi, mi tưởng quyền lực Chúa hồ có thể thôi ư? Hừ hu...u... hú! Coi đây Chúa hồ bắt sống mi!

Lời dứt, Giao Long thuyền dừng lừ lừ trôi giữa khoảng Võ, quý nữ đứng cách bờ tám, chín sải ngang, dưới trăng, vọt thò ra một bàn chân thường luồng to như bát đẩu, vuốt cong nhọn hoắt, dài ghê sợ sáng quắc mà lại đỏ như máu, bàn chân vuốt này từ trong rèm vóc tua vừa thò ra đã thấy nó kéo dài ngoằng đến mấy sải, nhằm quý nữ chụp tới coi hết sức quái gở.

Vẫn đứng sau mỏm đá với con beo đen, quý nữ ré lên một tiếng ngắn sắc, vung luôn lá cờ đuôi nheo phất vọt cái thật mạnh. Trong trăng, lá cờ dì cũng như kéo dài ra, cách mặt chùng mảy thước, quất trúng bàn chân quái phát ra một tiếng "bùng" lớn, tối sầm một khoảng, cả hai vọt biến. Võ Minh Thần chú mục dòm thoáng thấy tay cờ quý nữ run mạnh liên mấy cái, quý nữ lùi một bộ hét:

- Thường luồng! Nấp mãi dưới thuyền, nghiệt súc sao chưa ló mặt? Đợi tao đốt thuyền ma?

Tiếng dì dưới thuyền hắt lên:

- Lửa nào đốt nổi thuyền Giao Long thần? Mi sắp chết thui, mau khai nguồn gốc. Con cái đứa nào? Đâu tới?

- Đợi khi thấy xác mi căng trước bàn thờ tể oan hồn, mi sẽ biết! Ló mặt mau!

Chỉ nghe tiếng thét vang âm, bất thần "bùng phù" từ trong khoang thuyền gấm, vọt bay thốc ra một khối lửa lớn, bắn thẳng lên quý nữ, bay xé không khí nhanh như viên đạn lửa, kéo dài vút mạnh kinh người.

Lần này quý nữ cũng phất vọt lá cờ, nghe "bốp" một tiếng, bắn ra một khối lửa, hai khối quật vào nhau phát tiếng nổ như tạc đạn, lập tức tan ra thành hàng trăm

khối lửa nhỏ, kinh phong ào ào thổi vù vào quý nữ, quý nữ phất cờ, bắn dạt ra được một sò còn một sò vẫn tấp vào ngực, nghe "sèo sèo" tắt liền, phất nhát nữa, một mớ lửa bay xuống thuyền cũng bị đánh bật tung rớt xuống nước sèo sèo. Quý nữ lúc này nổi hung phất lia lịa, hét:

- Mày không ra tao đốt thuyền!

Bùng bùng bùng ba thoi lửa bắn thốc khắp thuyền như ba viên đạn lửa. Từ trong bồng thò ra một bàn chân quái xòe vuốt chụp thoi lửa ném "bôm" xuống hồ, nhưng một khối chạy vòng cung thoát được ra khỏi sức vuốt kinh bắn trúng mạn vách gấm.

Lập tức thoi lửa phát nổ "oàng" bực qua làn gấm bắn tóe vãi, bắn vào khoang. Võ Minh Thần nấp xế xa, thấy rõ lòng khoang sáng lóa ra, văng vẳng tiếng thét giật giọng âm âm:

- Gia nô! Tội mi đáng cho thường luồng ăn thịt, sao dám hạ mạng Giao Long kim thần xuống?

- Không hề chi! Tha cho! Tha cho! Về phủ thôi.

Tiếng thánh thót như giọng chim oanh, thỏ thẻ vọng từ khoang gấm ra, trong vất, rõ tiếng đàn bà cỗi trần, văng vẳng lại có tiếng xiềng khóa loảng xoảng, khiến Võ càng cho là lạ.

Phía mỏm đá kia quý nữ cũng nghe thấy, không hiểu sao, đang ngửa mặt cười the thé, quý nữ vụt dừng tay phất cờ đen, quát giật giọng:

- Tiếng đàn bà dưới thuyền tinh, phải bà công chúa Tây Bắc? Bà chúa nàng Tây Bắc?

Lập tức có tiếng hú nhọn, tiếng bát âm sênh tiền cất lên vang lừng, mơ hồ như có tiếng nữ nhân kêu thánh thót trong khoang, hàng chèo khua nước tóe, thuyền chồm chồm, tiếng dị hét lớn:

- À con quý cái này tận số! Dám làm lộng thuyền linh! Dải nô! Dải nô! Hầu

chúa! Dải nô! Lui cho Chúa bà an nghỉ!

Lời buông, trên bờ lúc này hình như quý nữ đã nổi cơn mê chiến, bất chấp nguy hiểm, quý nữ kêu rống lên "phải bà chúa Bạc" và nhảy tót lên lưng con beo đen, xông vọt ra lồng đảo dọc bờ. Võ Minh Thần thấy quý nữ nhảy ra, lù lù trên ghènh trống, chàng trai vừa lẩm bầm bốn tiếng "nguy cho mụ rồi", quả nhiên từ dưới thuyền vọt bắn vút lên liền ba, bốn mũi tên nỏ liên châu cắm "phập phập" cả vào ngực quý nữ không hề phòng bị.

Suýt Võ bật kêu vì đoán chắc đó phải là loại tên cực độc hại, nào dè quý nữ thấy bị tên, đưa luôn tay nhổ phăng ra thả xuống hồ, phất lia lá cờ đuôi nheo "phập phập" cắm vào mạn thuyền son thét:

- Nghiệt súc hôi tanh bẩn trộm! Coi tao đây!

Dứt lời quý nữ phất lia lá cờ đuôi nheo, hăm hăm định giục thú nhảy xuống hồ. Ngay khi đó, kinh phong từ dưới thuyền quái phát ra ào ào, lẫn tiếng hét vang âm:

- Không đưa nào được động thủ! Dải hầu đâu? Giao Long chúa ra bắt sống con quỷ cái lộng hành!

Trong thuyền âm, lửa quý nữ đã bị dập tắt ngấm, con thuyền bỗng lúi phất lại đảo ra xa vài chục sải, quý nữ nghe tiếng hét nhảy luôn lại, con beo đen rống lên. Võ Minh Thần giương mắt trừng trừng nhìn xuống Giao Long thuyền giữa cảnh hồ lặng nước yên, thỉnh thoảng sóng nổi cuộn cuộn rồi từ dưới chân một con sóng lớn bắn vọt lên một con thủy quái to tròn như cái bánh xe bò, hình thù nó cất lên khỏi mặt nước đến hai, ba gang đeo theo một khối nước lớn, theo đà bắn nó còn lướt đi đến mấy sải mới hạ xuống mặt nước, cứ thế chạy vòng xoe xoe trước Giao Long thuyền, vanh đến đâu nước tóe ra hai bên coi cực kỳ hung mãnh.

- Con dải không lồ! Ồ... vùng hồ Ba Bể này lại có con thủy quái to lớn đến như thế! Không trách dân quanh miền hồ này không ai dám bén mảng tới.

Võ Minh Thần chú mục nhìn con quỷ dưới trăng thấy rõ cả hai con mắt nó đỏ khé, cái mõm há rộng ngoác đỏ như chấu máu, sức vanh của con dải mạnh đến nỗi,

khi nó không nhảy vọt, thân hình cũng cất chênh vênh lên khỏi mặt hồ chỉ còn dính hồ một khoảng đằng đuôi.

Nhanh như mảnh sành thủy chạy là là trên mặt nước, con thủy quái này há ngoác cái mõm phun nước phì phì tựa vòi rồng phát ra những tiếng kêu rất lạ tai, nó xẹt đảo vòng thúng vào sát bờ, liệng qua chỗ quý nữ đứng.

Cả quý nữ lẫn con beo đen đều dòm xuống hồ, thủy quái xuất hiện, con beo lông lộn rống lên chực nhảy táp nhưng quý nữ về thoáng ngạc nhiên trở tay quất:

- Con tinh thường luồng sao hình thù lại như cái bánh xe?

Lập tức có tiếng hú ma âm vang động canh trường:

- Con quý cái! Giao Long thủy thần sẽ cho nó ăn thịt mi! Dải hầu! Chủ thần hồ cho người cả hai con thịt đó.

Thủy quái rít lên một tràng, xẹt đảo về phía Giao Long thuyền, khi con dải khổng lồ vừa vanh tới gần thuyền, bỗng nghe phát một tiếng "bùng" như nổ ống lệnh, rồi ngay trước mũi thuyền nổi lên một cuộn khói đen xì như mực Tàu, cột khói tỏa rộng đặc sệt thoáng đã xóa nhòa hết bóng thuyền kia. Con dải vanh xoe xoe vào vùng khói đen cũng mất dạng luôn.

Võ Minh Thần dòm ra chỉ thấy mặt hồ cuộn sóng, bắt thần từ trong đám khói mù, phát ra một chuỗi cười thê nhon ma âm rờn rợn chờn vờn bốc thấu trời mây. Tiếng cười nghe phi thú phi nhân, hết sức quái gở, tỏa rộng cào màng tai người, vật, khiến Võ Minh Thần muốn chói tai, con beo đen này xem chừng không phải beo thường, cũng rống lên như giận dữ, con quý nữ lập tức hét lên mấy tiếng thật lớn, thổ âm sơn cước:

- Bà chúa họ Bạc có dưới không? Sao không lên tiếng?

Im lìm, tiếng cười lại nổi lên, đổ xuống mặt hồ, đổ mãi, như chìm hẳn, làn khói đen cũng mỏng dần, "bùng" một tiếng như ống lệnh nổ, khói lại đặc sệt, tỏa ngút một khu bờ hồ, từ trong làn khói bỗng bắn vọt ra một hình thù cực kỳ quái đản coi

tựa con rồng, hai con mắt đỏ khé sáng rõ như hai ngọn đèn pha.

Một con thường luồng cực to lớn cười trên lưng con "dải quái bánh xe" nhe nanh múa vuốt, mồm ngoác như chậu máu phát ra từng chuỗi cười rú vang động núi non canh trường khuya khoắt, làm kẻ bạo gan cũng phải dựng tóc gáy trước sự xuất hiện thành linh của loài bán âm bán dương gớm ghiếc.

Cái đầu góc cao lắc lư, đuôi quẫy đập nước tung tóe, con thường luồng biết nói tiếng người cười xẹt vòng thúng ra rồi lại xẹt vào khói mù, hét vang âm:

- Tận số! Tận số! Đứa nào thấy Giao Long Thần là đến giờ tận số! Quý cái! Mi tài lực bao nhiêu mà dám phạm đến thủy thần?

Vô nín thờ hồi hộp đợi. Quý nữ gò thú, hai con mắt sáng rực vẻ mừng rỡ trước sự xuất hiện của Giao Long chúa, quý nữ rống lên như sấm:

- Con tinh thường luồng! Thường luồng! Phải chính mày... mày bắt đàn bà đẹp về làm vợ! Tao kiếm mày khắp mấy miền sông hồ hang vụng đêm nay mới gặp.

Giao Long chúa cười dải xẹt ra, lao thốc tới chỗ quý nữ đứng, lẹ như chớp, nó ngửa mặt thổi "phù" một cái vào mặt quý nữ.

Tuy đứng xa vài mươi sải Võ Minh Thần cũng thoáng thấy từ miệng con Giao Long chúa phun ra một cầu vòng khối đỏ như máu hết sức quái đản.

Không chút sợ hãi, quý nữ cầm lá cờ đuôi nheo phất "bùng" một nhát, đẩy luôn cầu vòng đỏ bật lại, thò tay lên vai, rút soạt ra một thanh bảo kiếm.

Cách khoảng mười sải, quý nữ vừa rút kiếm, Giao Long chúa cười ré lên, phát tiếng âm u:

- À quý cái có thanh kiếm báu! Cho mi chém ba nhát thử coi trước khi dải ăn thịt.

Dưới trăng, lưỡi kiếm sáng loáng, nhác coi cũng biết loại kiếm quý, quý nữ chẳng nói chẳng rằng, múa một đường tròn. Chém "véo" cái. Lưỡi kiếm lập tức rời

tay quý nữ, thành một luồng sáng cầu vồng trắng xóa bay vút từ trên ghềnh xuống xả trúng đỉnh đầu Giao Long. Lạ thay! Giao Long chúa không đỡ, không tránh giục luôn dãi lên giờ đầu đỡ nhất kiếm xung thiên tưởng chừng sắt đá cũng bừa đôi. Nào dè chỉ nghe "chát" tiếng, tóe lửa. Thanh kiếm bắn dội lại hàng hải tay, quý nữ giật mình rúng động tâm thần, vội thu kiếm về. Dòm lưới thép nhờ loại kiếm quý may chưa mẻ, quý nữ thở phào, nghĩ thầm:

- Con tinh chúa thường luồng này nói được tiếng người ta không phải là thường vật nên kiếm không phạm nổi! Phải thư phù như chém hồ ly yêu nghiệt mới xong.

Bèn giục beo đen lùi mấy bộ, giờ lưới kiếm ngang mây làm như thủ thế, cẩn chặt lưới, đọc chú phun phù vào lưới thép. Quý nữ làm rất kín, nào ngờ Giao Long chúa đã cười thét lên, gai rợn:

- Quý cái định thư phù chém quỷ thần như chém loài yêu quái? Hà hà! Chúa Giao Long hồ Ba Bể là bậc thần linh, không phải ma tà yêu quái, cho mi mượn được cả "trảm yêu kiếm" chém Phạm Nhan, Nguyễn Bá Linh thời xưa về cũng vô dụng. Cứ đọc chú đi! Mi còn chém được hai nhất nữa.

Lời vừa dứt, quý nữ đã hét lên lanh lảnh:

- Thường luồng tinh! Mây ăn thịt người, hãm hiếp đàn bà, sát phu hiếp phụ. Trời đất tru diệt, này coi đây, tao báo oán cho người chết oan.

Lời buông, tay kiếm đã buông mạnh, nghe "soạt" tiếng, mũi thép bay vút xuống nhanh như điện, phóng trúng cổ họng Giao Long chúa, lần này không chém mà đâm xuyên mạnh như giáo đâm.

Ngờ đâu lần này Giao Long chúa cũng không tránh đỡ, chỉ hất đầu vươn cổ, đã nghe "chát" tiếng. Võ Minh Thần thấy nháng sáng mấy khối trước mặt, Giao Long quơ "xoảng" cái đã nắm gọn ba khúc kiếm gãy. Trên bờ, quý nữ chú đầu suýt lộn xuống hồ, vội lấy thăng bằng trở mắt dòm Giao Long miệng lắp bắp gì không rõ. Giao Long cười sảng sặc, thả lồm bồm ba khúc kiếm gãy xuống hồ thét chìm:

- Mi còn chém được nhất nào nữa?

Chém hai lần trúng Giao Long đều vô ích, quý nữ vừa kinh vừa giận kêu rống lên cực kỳ thống thiết vỗ "đổp" vào con beo đen, con beo này cũng rống lên một tràng vang động, nhảy chồm xuống hồ.

Võ Minh Thần dòm theo không khỏi ngạc nhiên thấy con beo này bơi lội dưới nước như loài hà mã nhô hẳn cả người lên, bốn chân, đuôi guồng nước bắn đi vùn vụt cực kỳ hung mãnh, lao thẳng lại chỗ Giao Long chúa lúc này chỉ cười lưng con dài lập lờ không di động. Vừa xốc tới, quý nữ vừa rống lên cực kỳ bi phẫn:

- Oan hồn cõi thế! Hãy phù hộ cho ta đánh chết con tinh báo thù cho người thân thích.

Lời dứt, quý nữ phát vụt lá cờ đuôi nheo đen vào Giao Long. Từ trong lá cờ phát ra liền hai, ba khối lửa lẫn kinh phong ào ào, kinh phong quật lửa thốc mạnh hết sức. Giao Long giơ chân trước phẩy một cái, kinh phong quật ngược lại, phát nổ lộp bộp thành nhiều khối lửa đỏ rơi lả tả xuống nước, quý nữ phát vù lại từ trong lá cờ bắn ra mống khí đen đánh thốc vào mặt Giao Long. Giao Long chúa ré lên "à khói độc, khói mê" há mồm đổp phăng cả hai mống.

Võ Minh Thần nấp gần đấy theo dõi cuộc chiến, không khỏi lấy làm lạ về cây cờ đen của quý nữ, chàng trai phỏng đoán đó là một lá cờ đặc biệt được chế tạo rất công phu, trong có cài nhiều bộ phận bắn lửa khói độc, nào dè cờ dữ cũng không làm gì nổi Giao Long chúa. Chàng trai lúc đó mới lường được sức lợi hại phi phàm của quái vật xưng quý thần.

Đang quan sát, đã thấy quý nữ phát nhất thứ ba, giữa đêm thanh, chợt phát liền hai tiếng "đoàng, đoàng" đúng tiếng súng nổ, trông ra Giao Long chúa bật ngửa về phía sau nhưng chỉ lạng đi chút lại như thường, lập tức rúc lên một tràng ngắn thối phù một cái, từ mồm Giao Long bắn ra một luồng nhiệt khí bắn trúng lá cờ, cờ bốc khói, bùng cháy rực, quý nữ thất kinh vừa ngồi xuống, nhúng lá cờ xuống nước, Giao Long đã giơ vuốt chụp.

Từ trong chân vuốt Giao Long bay ra một luồng huyết khí đỏ chói giống hệt chân vuốt kéo dài vỗ lấy quý nữ, quý nữ nhồm lên vung tay đẩy ra một đường kinh phong, chạm hình huyết khí, kinh phong tiêu biến, luồng huyết khí Giao Long đánh

chụp trúng mình quý nữ, tự nhiên quý nữ rú lên, ôm ngực lão đảo muốn gục, cây cờ rớt luôn xuống nước, Giao Long ré lên khùng khiếp:

- Quý cái! Mày vào bụng dài!

Lập tức con dài xé nước vanh tới, con beo đen thấy nguy, rống lên, vùng bỏ chạy, quý nữ bị luồng huyết khí lão đảo, về kiệt sức, mặc con thú đại, kêu rống lên cực thảm:

- Mười mấy năm tu luyện, không trả được thù sâu... Ôi! Cha đâu? Mẹ đâu? Sức con đã kiệt rồi còn đâu?

Tiếng kêu thống thiết động đến tai chàng họ Võ, làm Võ rúng động tâm gan, bỗng thấy thương bóng quý nữ kia vô cùng.

- Ôi! Gái quý kia kiệt sức lắm rồi! Ngoài kinh phong hình như nàng ta còn bị liễm cả yêu khí nữa. Luồng huyết khí hình chân vượt Giao Long vô cùng lợi hại, sức người chịu đựng không phải dễ. Gái quý, Giao Long kia là hắc ám vật hay giống quái nhân quái vật, chưa rõ, nhưng cứ nghe tiếng gái quý kêu rống rõ ràng nàng ta có cha mẹ thân nhân bị chết dưới vuốt Giao Long chúa! Cha mẹ mình cũng thác oan vì loài tinh chúa Hồng Cầu Quấy, đồng bệnh tương lân, nay gái kia sắp bị con quái ăn thịt, lẽ nào mình chỉ nấp nhìn? Nhưng còn chiếc Giao Long thuyền kia, bên trong rõ có bóng người. Lạ thật! Làm cách nào lần tới coi mới được.

Đang nghĩ ngợi phân vân, nửa muốn nhảy xuống cứu nữ quý, nửa lại muốn mò tới cạnh Giao Long thuyền thám thính, Võ Minh Thần sức nhớ tới Quán Kinh vẫn nấp đợi xa xa.

Vốn có sức hơn người, nhờ viên chúa Mã Đầu Sơn cùng Vòng luân phiên rèn luyện, truyền bí thuật, Quán Kinh ngày nay tài nghệ đã vượt khác xưa, có thể lãnh việc thám thính được.

Cả mừng, Võ Minh Thần vừa quay lại định giả cú mèo rúc gọi, vừa may Quán Kinh đã bị óc tò mò thôi thúc, đang nường bóng tối men lại.

- Lạ dữ à! Con tinh thường luồng thần hồ Ba Bể yêu thuật gồm ghê, súng bắn không chết! Gái quỷ kia sắp bị nó ăn thịt rồi! Cậu hai!

Võ quài tay nắm Quân Kinh kéo nằm xuống "xuyt" trở xuống hồ thì thào:

- Chiếc thuyền ma quái vừa giờ vẫn đậu trong đám khói mù. Trong thuyền chắc có nhiều cái lạ, Vậy khi tôi nhảy ra đánh với con thường luồng tinh, chú mau tìm cách lặn lại gần chiếc thuyền quái xem sao.

- Cậu hai định liều mạng? Chà, phải cẩn thận! Con tinh thường luồng quyền lực phi phạm.

- Biết! Nhưng gái quỷ kia sắp nguy rồi, không thể đứng nhìn người bị nạn mà không cứu.

- Chắc nàng ta có phải người không? Cậu hai không thấy mặt mũi nàng ta sao? Hai cái nanh chìa... coi dễ sợ...

Quân Kinh vừa dứt lời, đang ghềnh đá, con beo đen đã cất mình nhảy vọt lên bờ, nào dè Giao Long chúa quả lợi hại phi thường, không chút vội vã, Giao Long chúa cười ré khùng khiếp, thò chân trước chụp một cái. Nghe "bùng" một tiếng, thầy trò Võ Minh Thần nhìn lại đã thấy cả quỷ nữ lẫn con beo cùng rống lên, quỷ nữ bắn lộn xuống nước cách bờ chừng hai sải, con beo đen theo đà chồm mạnh sa "huych" xuống nền ghềnh đá.

Cả hai cùng bị đòn kinh, nhưng xem chừng con thú nhẹ hơn, vừa rớt xuống, nó lăn đi mấy vòng, chồm luôn dậy, nhảy số lại gần bờ nước, kêu rống lên lồng lộn kiếm chủ.

Quỷ nữ rớt "bồm" xuống hồ nước, thu hết toàn lực quẫy nước bắn mình lên nhưng đầu choáng mắt hoa, sức suy kiệt, nàng ta chỉ chồm lên khỏi mặt nước vài gang lại sa xuống, thở hộc, nghiêng răng ken két trở mắng Giao Long phều phào, con beo đen nhảy tót xuống cống chủ lên lưng. Giao Long chúa cười the thé:

- Quỷ cái! Mị chịu sao nổi đòn bản mệnh Giao Long chúa? Đêm nay chính mi

tới nộ mạng, mặt mày xấu xí, Giao Long chúa không dùng được. Dài nô! Thường cho mi con mồi cái đó! Con beo đen bắt về chúa nuôi có việc.

Lạ thay! Con dài khổng lồ dưới chân Giao Long chúa nghe chủ truyền, nó như hiểu rõ, lập tức phát ra một tràng rít âm quái dị gai gai, nó lừ lừ bơi tới rất ung dung, há hốc cái mõm ngoác đỏ lòm phun nước phì phì, thoát đã trôi lại gần quỹ nữ, con beo đen công chủ vùng chồm nước lên bờ nhưng Giao Long chúa chỉ thò chân trước véo một cái, cả người, vật đã bị một sức mạnh vô hình lôi nghiêng lại.

Dưới trăng, con dài vụt trở nên hung tợn khác thường, nó vùng cất góc cả thân hình bánh xe lên khỏi mặt nước, lắc lư phì phì mép dài mõm loa coi giống con rắn hổ mang bành sắp đớp ngóc. Chỉ một tíc tắc, quỹ nữ sẽ vào bụng quái, bất thần từ phía tả, có một bóng người bắn vụt lại như con chim cắt theo tiếng quát sang sảng tựa chuông đồng:

- Yêu quái nghiệt súc kia không được hại người.

Tiếng quát kéo lê vút trong không khí, tiếp theo liền một tiếng "soạt" mạnh như xé lụa, từ phía bóng kia bay vụt ra một luồng sáng bạch cầu vòng sáng chụp xuống mõm con dài quái, ngay khi bóng kia còn lơ lửng trên cao.

Phập! Chát! Nhanh như điện, luồng sáng cầu vòng chém trúng mõm, răng con dài, phật bay luôn một mảng răng lợi mép, khiến con quái khổng lồ rú lên vang động, ngậm luôn mõm lại, máu phun phì phì. Con dài đau quá từ từ chìm xuống, rất tinh khôn, con beo đen xé nước chạy. Sự việc xảy ra nhanh như cơn lốc, đến nỗi Giao Long đang ngồi lưng dài cười the thé vừa nghe tiếng quát, dòm xuống, dài đã bị thương gục mõm, nổi giận xung thiên, Giao Long chúa vùng múa vuốt, đảo đầu, quét lia nhãn tuyến hét như sấm:

- Đứa nào dám chém dài nô của chúa thần hồ?

Véo! Luồng sáng bay sạt đầu Giao Long, vụt tắt, bóng người hạ xuống ghềnh, hiện ra một chàng trai mặt đẹp như trăng rằm, lạnh như nước đá, hai con mắt xanh biếc, mày xếch ngược mười phần uy vũ, trên tay còn kẹp một thanh liễu điệp đao sáng rõ: Võ Minh Thần! Chàng trai trẻ tuổi hô lớn:

- Cô... quý áo đen! Cứ rút khỏi vùng tử địa, đã có mỗ chặn con tinh thường luồng!

Giao Long chúa hú lên dữ tợn, giục dải rượt theo quý nữ:

- Quý cái! Mi trốn đâu thoát? Thăng con nít kia, mày tới số, dám chọc giận thần hồ!

Không chút nao núng, Võ Minh Thần trở quất:

- Dừng lại! Không ta chém!

Con dải phì phì, nhưng lúc này nó có vẻ thấm đòn, lướt đi đã nặng, Võ Minh Thần nghĩ thầm:

- Tiên hạ thủ vi cường! Giờ nó còn cách ba mươi bộ, chém vừa "đẹp"!

Véo, liễu điệp đao xả vọt xuống, phạt dọc mồm dải cách mấy bộ, bỗng thấy Giao Long chúa thò vạt chân vượt ra vồ đao nhanh như cắt. Keng! Liễu đao chém trúng luồng huyết khí, phát tiếng khô giòn, bật dội lại đến hai sải. Võ Minh Thần thấy toàn thân rung động, Giao Long chúa cũng rút tay về, luồng huyết khí hình chân vượt cũng biến mất.

Nhanh như điện, chàng trai họ Võ thả luôn tay trái, tay phải đảo phóng vạt dưới bụng, Giao Long chúa cũng lại thò hai chân vồ lẹ ghê gớm.

Nào ngờ quý nữ đã vung tay gạt phắt tay Võ ra, nhảy xuống ghềnh đá, lão đảo, thờ dốc, trợn trừng hai con mắt, mắng lớn:

- Tên nhóc con! Sao dám sờ vào vai ta? Ai khiến mi xem vào việc riêng của ta? Mi giống đực hôi thối, mó vào đàn bà không biết xấu hổ ư? Tên đực khốn kiếp này! Bị mắng, chàng trai thất kinh trở mắt dòm quý nữ, ngơ ngác như vừa trên cung trăng rơi xuống, chàng trợn mắt kêu ắp ứng:

- O...ơ... cô... cô... quý sao thế? Mỗ đây lòng thành cứu cô quý bị nạn mà...

Quý nữ rít lên, giận dữ:

- Ta khinh tởm mi, giống đực khốn kiếp! Đứa nào cũng dâm ô bẩn thỉu, thấy giống cái như mèo thấy mỡ. Giống đực người, giống đực vật, giống nào cũng vậy! Ta đã thề moi gan mổ ruột cắt giống bọn mi!

Võ Minh Thần hết sức kinh dị, cho là gái quý phát điên, chàng trai trở mắt dòm gái quý, lúc này đứng gần mới trông thấy rõ mặt, môi bầu nanh chìa, sọc bóng, coi càng phát gớm.

Thông thường, người ta dễ có thiện cảm với người dị tính đẹp và cử chỉ tử tế, hy sinh nhiều khi cũng bắt nguồn phần lớn từ đó, vì xưa nay, người càng văn minh càng ưa cái đẹp, hiếu sắc. Nhưng Võ Minh Thần từ nhỏ toàn sống với rừng thiêng nước độc, nghiệt số biến chàng trai thành cô độc, từ hạ sơn, đầu óc chỉ nghĩ đến nguồn gốc thân thể, thù nhà, nên khi thấy một kẻ ôm nặng thù nhà, chỉ thiết lấy gan báo oán cho phụ mẫu, chàng trai chỉ thông cảm chuyện đó thôi, không hề để ý tới dung mạo, dị tính, đồng tính chi cả. Nhất người đồng cảnh, lại sắp nguy dưới móng vuốt loài tinh chúa cũng giống yêu quái như con tinh Hồng Cầu Quấy hại cha mẹ chàng, nên Võ nhảy ra xả thân cứu nạn không quản hiểm nguy trước Giao Long chúa cực lợi hại này. Chẳng ngờ vừa rớt dưới nước lên lại bị gái quý sỉ vả thậm tệ. Chàng trai thu hồi liễu dao, liếc xuống hồ thấy Giao Long cười dãi đang lắc lư trôi lại, chàng trai lật đật phất tay ra hiệu, giục:

- Kia cô... cô quý... À! Cô nương, cô nương mau rút khỏi nơi này không nguy mạng! Cô nương bị hơi độc tà khí liễm nặng rồi! Mà cô nương vẫn còn tỉnh trí chứ?

Quý nữ loạng choạng vịn vào mỏm đá, quắc mắt hét qua hơi thở dốc:

- Ai khiến đến ngươi? Tên mặt người dạ thú thối tha! Ta còn lạ gì lũ giống đực các ngươi? Hừ! Lũ các ngươi khác gì con tinh đực thường luồng kia! Cút ngay! Sống chết, được thua mặc ta, ai khiến ngươi xen vào! Thường luồng tinh! Tao còn thờ được, còn tử chiến với mi!

Dứt lời, quý nữ lão đảo loạng choạng lao ra phía ngoài, lồm le nhảy xuống. Võ Minh Thần thất kinh, quài luôn tay túm được cổ tay quý nữ lôi nghiêng lại:

- Cô nương... điên rồi sao? Sao lại nhảy vào miệng dài?

Giao Long chúa cười thét, trở tay lên:

- Thăng mặt trắng! À mi không quen con quỷ cái, sao liều mạng uống đời? Ha há! Chúa Giao Long không vội! Mi còn dịp lánh mình! Chúa Giao Long không dùng giống đực làm gì.

Võ Minh Thần chỉ định cứu cô gái quý, thấy Giao Long chúa làm dữ, chàng trai lôi phăng gái quý vào ghềnh trong, giục chạy, nào dè quỷ nữ lớn tiếng la hét inh ỏi, giằng tay không nổi, nàng ta cúi luôn định ghé miệng cắn, làm Võ cả kinh buông vội ra, đỉnh ninh gái quý bị đòn quá, phát cuồng, chàng trai moi trong túi áo ra một viên thuốc trao cho nàng, gái quý vồ nghiêng lấy vứt phăng đi, hét the thé:

- Tên con trai khốn kiếp này! Sao mãi bức ta? Ai khiến mi? Ai thêm dùng thuốc cao đơn hoàn tán ba xu của mi? Chính mi mới là thằng điên, không quen thuốc từ đâu nhảy vào làm mặt nhân nghĩa, cứ tưởng ta cần mi cứu sao?

Dứt lời, quỷ nữ lùi mấy bước lão đảo chạy ra nhảy ùm ngay xuống hồ. Lúc này Võ Minh Thần đang ngơ ngác không hiểu sao nổi tính nết gái quý, chàng trai chợt thấy, với tay nắm lại, hệt, thất kinh rún mình nhảy véo theo, vừa hạ chân, cô gái dị này đã lao xuống nước bắn tung tóe.

Đúng lúc quỷ nữ mới kịp nhô cái đầu lên, Giao Long chúa đã cười dài lướt vào gần bờ, thò tay vỗ, cách nàng còn hai sải, con tinh vuốt Giao Long đã móc nghiêng lấy búi tóc quỷ nữ, lôi lên. Võ Minh Thần tuy bị quỷ nữ mắng chửi, chàng trai vẫn không giận, chỉ đoán chừng nàng ta quá đau đớn xui nên, chàng trai chỉ có độc ý nghĩ không thể để nạn nhân vào miệng quái nên lập tức vươn tay chặt "véo" ngọn liễu đào vào chân vuốt Giao Long, tay kia thò túm lấy vai quỷ nữ níu lại. "Chát", liễu đào chém trúng chân vuốt Giao Long tóe lửa, chân quái không nổi, nhưng có lẽ khi thò vỗ búi tóc quỷ nữ, Giao Long chúa không vận nhiều tinh lực, chân bị sức chém mạnh đè chúi xuống, tê chồn, cái tinh vuốt đỏ co ngay lại, nhờ thế, Võ Minh Thần lôi giật được quỷ nữ lên bờ chuyển nữa.

Quỷ nữ ướt như chuột, nhưng nàng ta mặc quần áo có chất kỵ nước nên nước

trôi tuột như đầu vịt, lá khoai, chỉ ướt đầu mặt, quý nữ vừa vùng vẫy gỡ tay ra, vừa hét inh ỏi. Võ Minh Thần sợ bỏ ra, nằng ta lại nhảy xuống, nên cứ nắm chặt. Ngay khi đó, con beo đen chồm tới, Võ nghĩ ra một cách, xốc quý nữ đặt phẳng lên lưng con thú tinh khôn, hô nhỏ:

- Chủ nữ kiệt sức rồi! Mang chủ chạy cho ta!

Kèm theo một cái vỗ nhẹ, quý nữ nằm mộp trên lưng, con beo đen ngoái mõm ngoạm vai áo chủ chạy liền.

Võ Minh Thần cả mừng, định vọt theo, nhưng chợt nhớ tới Quán Kinh, chàng trai vùng hú lên một tràng gọi hiệu.

Bỗng nghe dưới hồ có nhiều tiếng hú ma âm vang vọng rõ tiếng Giao Long chúa hét nhọn:

- À thằng khốn nào lớn mật dám lặn vào khói mù xem trộm thuyền linh? Bắt sống nó cho ta!

- Tâu chúa... thằng người to lớn mắc vào thủy võng... giao long, dải tướng đang câu móc nó...

Võ Minh Thần nghe qua, rúng động tâm thần lao vọt ra sát bờ dòm xuống hồ chỉ thấy ngoài xa, một vùng khói mù dày đặc vẫn lan rộng, Giao Long chúa biến đầu mất, cả con dải cũng lặn chìm... nhanh như ảo mộng.

- Quán Kinh thám hiểm mắc bẫy thủy quái rồi! Phải xuống ngay mới được.

Bèn thúc tràng nữa gọi, không thấy đáp hiệu chỉ nghe thấy trong đám khói mù đen vọng lên nhiều tiếng kêu rống quát tháo phi thú phi nhân, lơ lơ âm lạ tai. Lại nghe tiếng người quát như sấm, tiếp liền mấy tiếng Pạc Hoọc nổ đoàng đoàng, vắng có tiếng quái gở kêu:

- Thằng người trâu mộng thoát "thủy võng" rồi! Nó "nổ"! Phun khói mê mau! Nó lặn xuống nước rồi!

Võ Minh Thần nghe rõ tiếng vọng dưới đám khói mù, chàng trai cả mừng, vọt đại mấy bộ, hú, đang bồn chồn, bỗng nghe xa xa bật lên một tràng hú hiệu, tiếp liền tiếng Quân Kinh gọi theo phép "Vạn lý truyền thanh" rót vào tai:

- Cậu hai! Cậu hai! Về chỗ đó rút mau không nguy mạng! Yêu quái ghê dữ à! Đừng lo cho tôi! Tôi thoát được rồi! Coi chừng con tinh! Về "chỗ đó"!

"Chỗ đó" là chỗ buộc ngựa. Võ Minh Thần cả mừng, cũng dùng phép truyền thanh gọi:

- Chú Quân Kinh! Cơ hội tốt, bỏ qua uống! Chú cứ rút trước đi!

- Cậu hai! Chớ! Rút khỏi tầm mắt nó, rồi theo hút... là hơn.

Chàng trai sức hiếu lập tức lao thốc về phía con beo đen vừa mang quý nữ chạy đi.

Nào ngờ mới được năm bảy chục thước, bất thần thấy con beo nâng quý nữ từ trong hàng cây trắng loáng vọt chồm ra, hoảng hồn hết sức. Giật mình, Võ Minh Thần đảo mắt trừng nhìn, chưa hiểu chuyện chi, bỗng thấy trong trắng mờ bật lên một chuỗi cười muốn xé màng tai:

- Thăng nhỏ mặt trắng kia! Mi định chạy đâu? Hà há, theo phò con quý cái, lùi vào xó tối, rồi mò theo hút Giao Long thần! Hà hà! Ngốc tử! Mi con cái nhà ai tới hồ Ba Bể này rình mò, không biết Giao Long thần quyền phép nhiệm màu, chợt ẩn chợt hiện, xưa nay chưa có đứa nào theo về đền đài thần hồ nổi... Hà hà!

Con beo đen tinh khôn lạ thường, chừng nó cũng biết Võ Minh Thần không có ác ý với nữ chủ nó, nên vừa thấy bóng chàng trai vọt lại nó tạt phăng tới như muốn nhờ sự che chở của chàng trai lạ. Võ Minh Thần vẫy tay, xẹt lên chặn lấy con thú, nói nhanh tuy chẳng biết nó có hiểu tiếng người không:

- Chủ mi bị ta điểm huyết, nằm nghỉ càng mau hồi sức! Mi nên kiếm chỗ ẩn kín, nhớ quanh quẩn gần ta, ta sẽ đánh đuổi con tinh độc cho.

Con beo đen phát mấy tiếng hí ngắn, như mừng rỡ, nó vọt luôn vào sán ghềnh

đá tán cây. Võ Minh Thần cũng chiếm luôn một điểm tựa, trừng nhìn, chẳng thấy gì ngoài bóng cây đá lờm chờm, chàng trai quát chìm:

- Giao Long tinh! Ta đợi mi đây! Đường đường nam tử, ta há sợ loài yêu quái sao? Ra đây! Ta không đi đâu!

Tiếng quái ré vang âm:

- Đi sao nổi! Mi còn phải trả Giao Long chúa mấy nhát dao vừa rồi! Ta bắt mi như trở bàn tay, nhưng ta muốn thử coi ngươi tài đến bậc nào! Xưa nay, chưa có đứa nào thoát khỏi Giao Long thần! Coi đây!

Một tràng hú ma âm nổi lên trong sương trắng, lập tức từ mạn hồ Ba Bể có rất nhiều tiếng quái hú vọng lên, ngân dài trong đêm không khác tiếng hồn ma bóng quỷ tận cõi âm "âm" về.

Không chút nao núng, Võ Minh Thần chỉ thầm lo cho mạng Quán Kinh và quý nữ, nhưng chẳng khỏi kinh dị về sự xuất hiện kỳ ảo của Giao Long. Rõ ràng, chàng trấn trên bờ, nhãn tuyến dần quét dọc ngang, mà con thủy quái khổng lồ này vọt lên rừng lúc nào, chặn ngay sau lưng chàng, quả nhiên tài lực nó đã tới độ siêu thần nhập hóa. Đầu óc Võ lóe ý nghĩ:

- Ta đi tìm con tinh bốn chân Hồng Cầu Quấy, nhưng chưa rõ tài thuật nó đến mức nào. Nay tình cờ lại gặp con tinh Giao Long, âu cũng là dịp tốt để thử sức với loài tinh quái. Miễn nó đừng vội kéo cả bầy làm dữ ngay.

Bèn vận sức, bế tất cả huyết đạo, quát:

- Giao Long to gan lên cạm tới số! Sao chưa ra?

Tiếng cười ré lên quái gở:

- Ngốc tử! Mi không có mắt sao? Chúa Giao Long đứng trước mặt mi từ lâu rồi, không thấy ư? Hà hà!

Giọng cười âm u chồn vờn như vuốt cào màng tai, Võ trừng mắt rê theo hình

cung dương, bỗng giật thót người, thấy giữa những thân cây bên triền núi có một cây hơi động đậy, cách Võ chừng hơn ba mươi sải. Mãi khắc đó, chàng mới nhận ra hình thù mình con thường luồng, nó đứng bằng đuôi thẳng cứng như thân cây, bờ bụi, tán lá lòa xòa che phủ từng khúc, thoạt coi, không nhận ra, nếu chẳng dòm ngược lên tận cây bên xòa sang, sức thấy hai con mắt quái đỏ như than tàu dòm hau háu.

Lúc đó Giao Long mới khom cong mình xuống lặc một cái, quẫy đuôi, đã xẹt mấy sải chập chờn. Không sợ, Võ Minh Thần cũng xẹt ra mấy thước, người quái cùng dừng giữa khoảng trống bóng cây vật vờ lay động. Giao Long chúa phát âm lơ lớ bằng tiếng Thổ:

- Mặt trắng! Mi bạo lắm! Thổ? Kinh? Tàu? Mán?...

Lạnh lùng, Võ hất hàm:

- Thường luồng! Mi bí ẩn lắm! Quái vật thành tinh? Thường luồng nói tiếng người? Người hóa thường luồng?

Giao Long cười thét:

- Con nít! Mi sợ chi không nói?

- Thủy quái! Mi sợ chi không khai?

Giao Long tiến lên mấy sải, Võ Minh Thần cũng tiến lên, cứ thế, thoắt cả hai chỉ còn cách nhau khoảng mười thước.

Giao Long chúa đứng lại, cao lênh khênh, cái đuôi ve vẩy, hoa cỏ tan tác bay bổng quay tròn như bị lốc xoáy. Võ Minh Thần cũng đứng sừng, buông thông hai tay, mười ngón ve vẩy bên cặp báng súng Colt 12 Chúa Mười Vạn Núi tặng, vai vẫn đeo cây dù, chiếc khiên lật úp lên giỏ sắc hành lý.

Bốn con mắt nhìn nhau. Cảnh hồ Ba Bể bỗng rơi vào im lặng đến rợn người, bên tai Võ văng vẳng tiếng chim khắc khảm từ hai bên đỉnh núi rớt xuống bờ hồ... nghe băng khuâng xa xăm như trong cơn mộng ác hồng hoang. Chàng trai biết rõ đã

đến phút sinh tử, chỉ một cơn gió thoảng qua cũng đủ mất mạng rồi.

Bế huyệt, vận nội công, mắt nhìn không chớp, bỗng Võ Minh Thần chợt thấy như có lửa tấp vào mặt, rồi hai mi mắt chàng vụt nặng trĩu, nặng mãi, như có một sức quái gở khép dần vành mi lại. Cảnh hồ khuya bỗng trở nên bàng bạc, huyền ảo như trong tranh, dây thần kinh, thớ thịt, đường gân chàng như đang tê dại vì sức im lìm xâm chiếm linh hồn.

Trước mặt Võ, cây cối rùng rờ, triền núi, cả hình thù Giao Long như không có nữa, trong đêm trăng mờ, chỉ còn hai mắt đỏ khé than tàu bốc cháy, chiếu tia bóng, tiếng Giao Long vụt nổi lên chồm vờn chìm như rót vào tai êm đến nổi da gà:

- Mặt trắng! Mi đứng trước mặt Giao Long thần, mi không chém, không bắn, mi giương mắt nhìn Giao Long thần... À, mi cứ nhìn cho kỹ Giao Long chúa đưa mi vào thế giới phi phạm! Mi tiến lại đây! Tiến lại.

Không hiểu sao, giọng nói Giao Long như ve vuốt tận linh hồn, tự nhiên mí mắt Võ nặng ghê gớm, chàng trai lừ đừ tiến lên giữa tiếng ma quái thúc giục.

Đầu óc vẫn tỉnh táo, bỗng rào một cơn gió thổi vào mặt, Võ Minh Thần liếc xuống chợt nhận ra mình vừa cử động hai chân mà không hay. Trong khoảnh khắc, nhanh như tia chớp lóe, lời dặn của viên chúa tể Mười Vạn Núi bên Vân Nam bỗng vang lên trong óc:

- Nay mai, khi lặn lội giang hồ, nếu có lúc nào đối diện ma nhân, quái vật, dị khách thấy hai con mắt nó đỏ rực lên nóng bỏng phải coi chừng luồng nhãn tuyến đó có thể đưa hiền đệ vào "giấc ngủ thôi miên" trong nháy mắt. Vì đó là cặp mắt thôi miên! Chỉ cần mấy giây nặng mí mắt, phân tâm, bất định là đã đủ lãnh một viên đạn vào tim rồi! Phải vận dụng ngay điện lực thôi miên chống! Nếu yếu điện hơn, phải ra tay lập tức.

Thất kinh, Võ Minh Thần sức hiểu, thì ra Giao Long đã vận dụng luồng ma tuyến thôi miên chàng, vô tình, chàng không để ý, lại chỉ vận công lực châu thân để phòng. Không phí nửa giây, Võ Minh Thần vận luôn điện lực tập trung vào hai con mắt, ngằm chống lại.

Nhờ đã được chúa Thập Vạn Vân Nam truyền dạy về thôi miên thuật, lại giàu nhân diện, nháy mắt, Võ đã hoàn toàn tự chủ, trở về trạng thái bình thường. Thở một hơi nhẹ nhõm, Võ trừng mắt nhìn thẳng vào đôi mắt khé Giao Long, vụt cái, cặp mắt Võ đang hiền lành bỗng trở nên dữ tợn, hai luồng nhãn tuyến đỏ rực xói thốc vào mắt địch, hùng hực muốn cháy mắt Giao Long.

Giao Long chúa đang đặc ý thấy chàng trai bị rơi vào vòng hút của nhãn tuyến, bỗng lại thấy mắt chàng trai rực ánh điện uy mãnh, Giao Long bất giác phát tiếng cười âm âm rờn rợn:

- À, mặt trắng này lại biết cả thôi miên thuật, dám cự lại cả mắt thần Giao Long? Được lắm! Con cái nhà ai mới chừng hai mươi tuổi đời, đã cao bản lãnh. Giao Long chúa có lời khen.

Dứt lời, Giao Long tinh lắc lư tiến lên một bộ, trợn ngược xé hai con mắt quá như hai ngọn đèn ma khé chiếu áp đảo luồng nhãn tuyến của Võ Minh Thần. Chàng trai vận nhân diện thôi miên chống lại, vừa cầm cự vừa dùng điện tấn công.

Trong đêm khuya, bóng người, bóng quái đứng sừng sững như hai pho tượng, không tiếng quát, không kinh phong, bề ngoài coi như hai cái bóng đứng dòm nhau chơi, nhưng nếu có kẻ ngoài ngó thấy hai cặp nhãn tuyến, chắc chắn sẽ phát rợn người vì chạm luồng điện giữa "luồng điện thôi miên" vô cùng lợi hại có thể giết người trong nháy mắt. Càng lúc, người, quái càng tập trung điện lực giao chiến, quyết đưa nhau vào giấc ngủ thôi miên. Võ Minh Thần vừa vận điện, vừa nghĩ thầm:

- Theo chúa Thập Vạn dạy, về thôi miên thuật dùng nhãn tuyến ru ngủ, sai khiến người ta, còn là trung đẳng. Kẻ luyện thôi miên đến mức thượng đẳng, có thể nhìn suốt mọi vật, nâng xác thân lên cao, dùng điện nhãn tuyến giết người trong nháy mắt...

Vì đến độ cao, tay thôi miên thần diệu có thể tập trung điện lực vào hai con mắt và có thể phát luồng điện bay ra khỏi mắt tấn công vào huyết đạo thân xác người ta, không khác các nhà khoa học phát minh ra một bộ máy bắn một tia sáng cực mạnh đốt cháy tiêu mọi vật gọi là "tia la-de", "tia sáng tử thần".

Chẳng rõ con tinh chúa Giao Long này đang dùng âm tuyến ma hay dương tuyến thôi miên, có tới bậc ghê gớm đến thế không? Nếu nó có thể phát được nhân điện thoát khỏi mắt, chắc chắn ta phải mạng vong chốn này. Nhưng theo chúa Thập Vạn, hiện chưa có nhân vật nào luyện thôi miên thuật đạt tới mức đó.

Chàng trai chấp hai bàn tay vào nhau, nghĩ thoáng, thỉnh thoảng nhìn thấy Giao Long chúa tiến lên hai bước nữa chỉ còn cách chàng năm thước tây, miệng nói phát ra một thứ âm hết sức quái gở, nghe không khác lưỡi dao nạo mặt nữa muốn ớn người.

Càng nhích gần, Võ càng thấy rõ từng làn da cái vuốt, chàng trai thấy lồng ngực bụng con tinh phập phồng to như cái thúng cái, coi rất lạ, vụt cái ngực bụng nó lại lép xẹp tưởng chỉ còn da bọc xương, rồi... bỗng Võ kinh ngạc thấy rõ cái đầu nó to phình như cái bong bóng thổi phình hơi.

Cái mồm ngoác từ từ ngậm lại, rồi phần dưới, phần trên cái mặt chột lại lép xẹp, trước mặt Võ, lúc này chỉ còn khu ngang mắt căng phồng, phập phà phập phồng, hai con mắt như muốn lồi ra, hai luồng nhân tuyến sáng lóe lên kỳ dị, và Võ Minh Thần bỗng rung động tâm thần, thấy rõ hai luồng nhân tuyến chập chờn như hai đốm than tàu sắp nhảy ra ngoài. Trong mấy khắc bàng hoàng, Võ vùng nghĩ:

- Quái đản! Quái đản! Rõ ràng Giao Long tinh đang vận dụng ma thuật thôi miên cho luồng điện nhân thoát ra ngoài như lời chúa Thập Vạn Vân Nam từng nói đến! Ôi chao! Nếu nó cao thuật tới độ đó, chắc chắn mạng ta khó toàn.

Vì rung động, tâm thần chàng phân tâm, điện yếu hẳn, vùng thấy mặt nóng ran, hai con mắt đau nhói một cái như người bị chứng phong thấp "căn" nhanh, đầu óc choáng váng, chàng trai lật đật định thần, quắc tròng cặp mắt, phát thêm nhân điện chống lại.

Hai luồng nhân tuyến Giao Long chập chờn chực thoát bay ra khoảng mười khắc, Võ Minh Thần đã toan xuất thủ đánh phủ đầu, phòng bất trắc, bỗng nghe Giao Long chúa rú lên một tiếng dài lê thê, hai con mắt thoáng ngượng hắt nhân tuyến, đứng im. Giao Long phì một cái lão đảo ngã nghiêng thân hình vào một thân cây gần đấy, cái đuôi quất rào hoa lá.

Cả mừng, Võ định mím môi ra tay, nhưng chàng trai cũng chẳng hơn gì, sau phút đầu tuyến điện nhãn, vừa dứt, chàng trai cũng choáng váng lão đảo, phải vịn vào thân cây, đứng hoành thân... thở mạnh phào.

Mãi mười giây mới hồi sức thì Giao Long chúa cũng như thường, con tinh nước phát giọng trầm u:

- Con nít kia! Mi chống nổi mắt thần, giỏi lắm! May cho mi, chúa thần hồ Ba Bể chưa bắn được tuyến nhãn thần ra khỏi mắt! Hừ! Bao năm tu luyện chưa thành được "tia sáng giết người nhìn đâu cháy đó"

Hàm răng con quái nghiêng ken két như một nghiêng gỗ. Giao Long chúa ré khàn:

- Giờ theo ta về động! Ta muốn biết nguồn gốc mi!

Lời vừa dứt, nó hé miệng thối "phù" một cái, nghe vút tiếng như có vật xé không khí, Võ Minh Thần đã thấy từ miệng nó bay ra một cái mống đỏ chói, "phì" cái nữa, hai lỗ mũi lại vút ra hai luồng hắc khí, bạch khí, cả ba luồng như ba ánh chớp chụp xuống người Võ.

Đã dự phòng, Võ cứ đứng nguyên, thối "phù" một hơi, phát ra một tiếng "bùng" như sấm nguồn, một luồng kinh khí quật hút ba cái mống yêu, phát ra một tiếng nổ mạnh. Giao Long chúa bật lui hai bộ, còn Võ Minh Thần bị áp khí đẩy lùi đến ba bộ, tuy huyết đạo đã bế, mũi chàng vẫn ngửi thấy một mùi tanh nồng như máu tươi tạt thốc vào, muốn nôn mửa, choáng váng cả người.

Giao Long hét chúu:

- Con nít kia! Mi biết đánh cả "Khẩu phong lôi"? Mi là học trò lão chủ đảo Thần Tiên hay chúa Thập Vạn? Nói mau!

Lúc này Võ Minh Thần đã phát rợn, thấy dùng đến "Khẩu phong lôi" vẫn chưa áp đảo được Giao Long, chàng trai lúc đó mới lượng rõ sức phi phàm của con tinh nước.

- Không ngờ con quái này mạnh tợn đến thế! Chém, đâm không chết, điện kinh

không đỡ, giờ không nhanh tay nhanh chân, sẽ nguy với nó, gái quý kia cũng nguy theo.

Nghĩ làm liền, Võ Minh Thần chẳng nói chẳng rằng, đánh vọt hai tay xuống sườn, rút cặp súng cối vẩy liền. Đoàng, đoàng. Hai phát trúng ngực tim Giao Long, con quái giật mình về phía sau, lắc cái đầu, ré lên, bắn vọt mình tới như tên lao. Thấy bắn không làm gì được, Võ cầm súng vọt nhảy lùi năm, sáu bộ, nghe con tinh hét:

- Mặt trắng dấm bắn trộm! Mi sẽ chết... chết!

Giao Long hạ chân sau xuống một móm đá, Võ Minh Thần quai tay giật phăng cây dù, cặp nách vẩy một tràng "tặc tặc" trúng ngực con tinh, cây dù này thuộc loại súng cối xay nguy trang, bắn rất mạnh, con tinh bị một tràng năm bảy phát lập tức bắn lộn lại hai, ba thước.

Tường nát ngực, nào dè nó mình đồng da sắt, nhảy chồm lên, lồng lộn, hai con mắt đỏ khé, vẻ giận dữ điên cuồng không còn ung dung như trước nữa, nó cười thét nghe gai rợn:

- À con nít! Mi tưởng Giao Long thần không biết dùng súng bắn?

Lời vừa dứt, nó đã thu cả hai chân trước vào bụng, vẩy lia, Võ vừa nhác thấy, lập tức vừa bắn vừa nhảy vào sau móm đá, nào dè nó vẩy ngay lúc Võ còn lơ lửng trên cao "đoàng đoàng" liền hai phát đạn lớn bắn trúng ngực Võ đúng vị trí tim, mạnh đến nỗi chàng trai sa luôn xuống, rất may trong mình chàng đang mặc mấy lần giáp chúa Thập Vạn tặng nên không hề gì, chỉ thủng lần vải ngoài.

Nhưng trước ngực cũng bị chấn động như bị chày vỗ nện vì hai viên xói thẳng không trườn trượt chi cả. Chàng trai lao vào điểm tựa, đảo mắt xem xét địa thế, được mặt trước lại trống mặt sau, sức nghe tiếng Giao Long chúa hét ầm ầm:

- Dải nô đâu! Sao chưa chăng lưới bắt sống chúng nó! Con quý cái vẫn trốn quanh đây.

Nhất hô bá ứng, lập tức từ nẻo hồ Ba Bể đột dậy nhiều tiếng hú, hét vang động, rồi khắp mấy phía bỗng xuất hiện hàng mấy chục hình thù thủy quái từ dưới hồ vọt lên như tôm cá nhảy, ào ào vây phủ.

Biết tình thế đã cấp bách, Võ Minh Thần vùng hú:

- Beo đen, beo đen, mi thoát được chưa?

Có tiếng rống trong kẹt đá gần bờ nước phía tả, rồi thấy con beo công quý nữ nhảy ra. Lúc đó mới hay bấy thủy quái đã vây kín mấy mặt, con beo đành nấp đợi Võ.

Rất nhanh, Võ khom mình lao tới, thò tay giải huyệt cho quý nữ. Nhờ được dưỡng sức giây phút, quý nữ đã hơi hồi sức, tuy vẫn thẫn đờn tỉnh, vừa cử động được, nàng ta đã lớn tiếng chửi Võ thậm tệ, Võ giật mụ trụ sau gáy úp chụp lên đầu, tháo khiên trao cho cô gái quý, nhấn nhó:

- Cô... cô nương bình tâm nào! Có mắng mỗ, để thoát khỏi chốn này đã! Cô nương không thấy loài thủy quái vây kín đầy đàn kia sao? Cô nương mau mau che kín người, để mỗ mở vòng vây.

Nào dè vừa đưa khiên, cô gái quý xấu xí này quăng xoảng xuống triền đá, vùng văng trèo lên lưng con beo đen, nhưng còn mệt, lúng túng ngã chúi:

- Mặt trắng bất cổ liêm sỉ? Ai quen thuộc nhà mi cứ đeo sát ta làm gì? Tưởng ta kiệt sức cần mi cứu lắm sao?

Tình thế đã ngặt nghèo cực độ, lại gặp cô gái quý dở dờ ương ương đã không chịu để cứu lại còn nặng lời chửi mắng thậm tệ, Võ Minh Thần chỉ còn biết trở mắt nhìn gái quý, không sao hiểu nổi cử chỉ ngược đời của nàng ta.

Nhưng chàng trai mặt lạnh không hề giận, chỉ nghĩ thầm vẫn vợ cho cô quý này có thể là một nhân vật phi phàm nên mới có phản ứng kỳ quặc "khác hẳn tâm lý người ta" như thế. Lúng túng khó xử, chàng trai vội cúi mặt nhắm mắt khiên lên nhấn nhó nói bừa bằng tiếng Thổ:

- Cô nương không nên thế! Cô nương không thấy lũ âm binh quái vật vây kín tứ phía kia sao? Cô nương không cho mỗ cứu, cô nương liều chịu chết liệu còn ai báo thù cho cha mẹ?

Dứt lời, chàng trai thò tay định đỡ quý nữ lên lưng con beo đen, quý nữ loạng choạng gạt phắt tay ra chống vào đầu con thú và vừa thở vừa mắng:

- Tên đàn ông hôi thối này! Tay dơ bẩn sao dám mó vào người ta? Cút mau cho khuất!

Ta đây đâu có muốn thoát chết còn rửa thù phụ mẫu cũng không cần đến thứ giống đực tiện nhân như người cứu mạng đâu! Đường ai nấy đi, việc ai nấy làm! Ôi! Sức ta đã mệt... không nói với người được nữa.

Miệng nói, tay xua, mắt quắc, cô gái quý gắng gượng trèo lên lưng beo đen, vọt chồm đi, ngay lúc đó, bỗng có tiếng Giao Long chúa hét ầm ầm gai rợn:

- Vây cho chặt! Chúng chạy vào đầu khu núi kia! Chúa cần bắt sống cả hai! Cứ bắn què.

Võ Minh Thần nách cặp cây dù, vừa đưa mắt ngó theo bóng beo đen bỗng lại nghe "vút vút" nhiều tiếng vật nhọn xé không khí, một mũi tên cắm phập ngay bắp đùi quý nữ, mũi nữa trúng chân con beo, con thú khuyu xuống, quý nữ ngã văng sang bên chúi kệt đó, tên bay loang loáng trốc đầu, tên cắm xoang xoảng vào tấm khiên trên như mưa rào.

Giật mình, Võ Minh Thần cúi rạp mình dòm mấy phía, thấy lỗ nhố nhấp nhô đây hình thù Giao Long lớn nhỏ vừa nhoài tới xạ tiễn, có lũ chỉ cách bốn, năm chục thước. Chàng trai xốc khiên văng tới kê đá, bảo gái quý:

- Việc nguy cấp lắm rồi! Phải thoát mau không bị nó bắt sống đến nơi!

Lúc này quý nữ ngã văng xuống kệt đá, nhờ thế, không bị tên bắn, gái quý nhòem lên, thấy Võ Minh Thần ngồi lom khom, quý nữ lại trợn mắt mắng như tát nước:

- Tên đàn ông thối tha này! Sao người cứ theo ta như loài ma quái! Để mặc ta với con tinh, ai khiến người cứu, ai cần người lo cho ta? Tên ma dục này!

Lo lắng cứu người bị nạn, lại bị sỉ vả là dâm tà, Võ Minh Thần trở mắt dòm quý nữ, dưới trăng mờ, bộ mặt nàng ta coi càng phát gớm, da đen đầy sẹo, mồm méo, nanh chìa, chàng trai không nén nổi thở phào kêu lên:

- Ôi chào! Cô nương này ăn nói hồ đồ chẳng hiểu gì cả! Mồ đây, chỉ vì cũng có cha mẹ chết oan chết ức vì loài tinh quỷ, tình cờ qua đây thấy cô cùng cảnh, có cha mẹ bị nạn tinh lại sắp bị Giao Long ăn thịt, mồ côì xót mồ côì. Mồ đây liều thân cứu nạn chớ đâu phải vì thấy cô là gái thiên kiều bá mị, muốn gần? Ôi! Cô... cô không biết mặt mũi cô như...

Chàng định nói Chung Vô Diệm, nhưng thấy tiếng này rõ nghĩa lại e gái quý tủi thân, nào dè cô gái quý này kỳ quặc hết sức. Vừa nghe Võ nói đến đây, cô gái quý lập tức ré lên cười khinh bỉ mỉa mai:

- Há há! Sao người không nói ta xấu như Chung Vô Diệm? Ôi! Ta còn lạ gì lũ đàn ông các người, xưa nay kể gì xấu đẹp! Xấu cũng gái, đẹp cũng gái, đàn ông các người lắm gã làm đến hoàng đế còn thờ vợ xấu hơn ta. Tề Tuyên Vương có đủ tam cung lục viện, lại rước Chung Vô Diệm làm chính cung hoàng hậu... Đẹp xấu xá chi, miễn thấy gái là các người xum xoe như mèo thấy mỡ, chỉ chực thừa cơ ve vãn không từ! Cút mau, sống chết mặc ta, không khiến người lo đến.

Dứt lời nàng lại cổ trèo lên lưng beo vừa tập tễnh chạy lại, Võ Minh Thần nghe qua lời quý nữ chỉ còn biết trợn tròn xoe mắt than thầm:

- Ôi chào! Cô gái quý này ăn nói thật quái gở, cứ như đấm đá vào tai người ta thế này! Mặt mũi xấu như quỷ Dạ xoa còn cứ sợ đàn ông ve vãn! Vô phúc cho thiên hạ gái này mà lại có nhan sắc, chắc đi tới đâu. Chửi rửa người ta tới đó đến chết mới thôi! Cứ mở miệng ra nghe như bò đá, chịu hết nổi!

Tề Tuyên Vương xưa phong Ly Xuân gái trán dô, mắt lồi nanh chìa làm hoàng hậu vì cảm phục nàng Ly Xuân vào cung ra hiệu can vua, khuyên làm lành lánh dữ. Tề Tuyên trọng gái xấu mà có nhân cách, đâu phải cứ thấy xấu cũng mê? Tình thế

hiếm nghèo này thủy quái vây tứ phía, không lẽ lại đứng đây cãi vã với nàng à?

Bèn xông tới, cầm ngay đầu hốc đá, cặp dù súng rê bắn đi đệt tứ phía bắt thủy quái phải vọt ẩn núp hết, quay bảo quý nữ:

- Cô nương hóa diên rồi, sắp chết đến nơi còn nói dở hơi, bất luận phải trái. Mỗ đây là con nhà võ, thấy đàn bà bị nạn, phải cứu cho kỳ được. Cô bị yêu khí Giao Long kiệt lực, mỗ còn viên thuốc này kỳ tà khí, trị được các thứ độc, cô nương uống mau cho lại sức chút, còn thoát khỏi chốn này.

Miệng nói thò tay vào túi, lấy đưa viên thuốc của tôn sư cho khi hạ sơn cho cô gái quý, gái quý trợn mắt xua tay mắng không thềm nhận giục con beo nhảy lên. Con beo đau chân chưa vọt qua đầu Võ. Võ đang khuyển thấy cô gái quý mắng, miệng há rộng, chàng trai búng "véo" viên linh đơn lọt thỏm ngay vào cuống họng quý nữ, chui luôn vô bụng. Quý nữ giật mình lui lại, khạc nhổ không ra, quý nữ hét:

- Tên mặt vô tường, nước đá này... khốn kiếp! Sao dám lừa nhét viên thuốc hòn đất thó vào bụng ta! Tên khốn.

Khạc nhổ không ra, gái quý thò tay móc họng cũng không ra. Gái quý nổi giận xông lên đánh Võ, bầy Giao Long nấp xa, nhô lên bắn tên vun vút, Võ phải ẩn quý nữ xuống, bắn vãi lại, dụ dằng bảo nàng ta:

- Thuốc hay lắm, vào bụng tan ngay, cô cứ nghỉ mấy ngày sẽ lại sức nhiều. Kẹt đá kín ba mặt, chúng chưa làm gì được đâu!

Bỗng nghe tiếng Giao Long chúa cười thét:

- Thăng trai mặt đẹp ngu dử à! Cứ lẩn lờ cứu con dạ xoa, chịu nghe chửi như tát nước! Quý cái xấu xa chó không buồn nhìn thằng đẹp trai ngu hơn chó! Tên lừa! Khỏi mê!

Dứt lời, lập tức từ mấy phía, tên lửa tới tập bay vùn vụt tới như đàn phen, cũng may kẹt đá này có mỏm nhô mấy phía, tên chỉ sạt tước đầu quý nữ, còn hở mặt trông ra phía Nam xế, Võ Minh Thần che khiên ngồi án ngữ, tên bắn soang xoảng vào

khien như mưa rào, lửa rớt từng mớ quanh mình.

Võ Minh Thần dắt dù ghé mắt dòm ra, bỗng thấy giữa những đường tên lửa vun vút, có bốn, năm khối tròn đỏ to như quả trứng gà bắn vút tới. Đoán khối mê khói độc, Võ thò tay quơ bắt ném lại, nào dè vừa chạm tay, nó nổ "bốp" liên, phát ra một làn khói đỏ như máu. Võ Minh Thần lật đật phất tay nổi gió kinh xua tay gạt đi, giật giọng bảo quý nữ:

- Đứng mãi đây nguy dữ à! Cô nương lại sức chút nào chưa? Ta rút thôi!

Quý nữ thở phào một hơi, vung thử tay, trợn mắt kêu phẫn nộ:

- Ôi chao! Thuốc viên thuốc hòn của người công hiệu rồi, mười phần sức ta đã lại được năm, sáu. Người hại ta, bắt ta phải tỉnh sức vì thuốc yêu thuốc quái của người! Dang ra! Tưởng ta cần hồi phục nhờ tay người ử? Ma dục!

Vừa nói, nàng ta vừa đứng sỗ lên, vỗ vào lưng con beo, định cùng thú nhảy lên. Võ Minh Thần thò tay đẩy con beo lại, vừa toan đẩy quý nữ, bỗng thấy liên hai, ba trái đỏ vút tới, lần này từ trên cao rớt thẳng xuống, chàng trai phất kinh đánh bật ra xa, bỗng có một trái rớt ngay xuống đầu quý nữ, quý nữ thò luôn tay vỗ.

Bốp! Trái đó vỡ tan tóa, khói đỏ tóa rộng trên đầu, Võ Minh Thần nhác thấy, vội quạt tay ào ào, nhưng cô gái quý đã hít vào, hoa cả mắt, cũng may lúc này nàng ta lại chút sức điều công được, vừa quất Võ dang ra, vừa nín thở trèo lên lưng beo vỗ đét, con thú sợ chủ, rống lên, nhảy vọt qua đầu Võ Minh Thần bất chấp tên lửa bay tua tủa như mưa đạn. Cấp kỳ, Võ nghĩ thầm:

- Gái quý này lạ thật! Ương không chịu nổi, xem chừng nhất định không cho mình cứu, chẳng hiểu người hay ma lại quái gở thế này? Quái vật mấy mặt, ra thế nào cũng bị rơi vòng quái, sao mình không cho nàng ta ngủ một giấc cho tiện? Cứu xong, cho nàng ta sỉ vả, đã sao chưa?

Bèn thò tay túm luôn chân sau con beo lôi giật lại. Đang lơ lửng, con beo ngã sa xuống, quý nữ lão đảo suýt ngã lộn, nhờ đã khá mạnh, nàng ta nhảy được xuống, vừa may thoát được một loạt tên lửa bay soạt đầu.

- Tên mặt tường vô này, sao ngươi cứ bức cứu ta! Thường luồng tinh khốn kiếp không đuổi nổi hần ư?

Vừa hét quý nữ vừa nhảy chồm cử quyền đấm Võ như điên, lẹ như chớp Võ túm lấy cổ tay nàng ta nói nhanh:

- Tình thế nguy lắm rồi! Cảm phiền... mỗ phải để cô nằm nghỉ giây lát. Dứt lời, Võ ấn mạnh vào mạch môn, gái quý rùng mình, tay kia đấm túi bụi vào ngực Võ, hét:

- Tên khốn này! Mi định giờ trò đốn mặt gì... lại điểm huyết ta?

Võ Minh Thần bấm cái nữa, vẫn không thấy quý nữ ngất, chàng trai không khỏi ngạc nhiên nghĩ thầm:

- Lạ dữ chưa? Sao điểm lại trơ trơ thế này. Chẳng lẽ gái quý là loài âm vật, không phải người ta? Vô lý! Rõ ràng là da thịt người dương thể mà! À thôi! Có lẽ nàng này học võ đặc biệt chi, đã bế kín huyết ngoài rồi chăng?

Bèn vung tay thọc luôn mấy yếu huyết nữa, nào dè quý nữ vẫn như không, khác hẳn lúc nãy, chỉ ấn nhẹ cái, nàng ta xỉu liền. Đang lúng túng, chẳng lẽ cứu người lại đánh cho gái ngất, bất ngờ bị quý nữ tung chân đá luôn ra một ngọn cước trúng bụng. Giày da thú của nàng hình như lót sắt, quý nữ lúc này đã hồi sức bảy, tám phần, ngọn cước mạnh như trời giáng. "Chát", "hự" Võ bật ngửa ra sau, tưởng đến nát bụng, chàng trai lạng người kêu "Ồ" đã thấy gái quý ngã ngồi phệt xuống móm đá, kêu lớn:

- Ôi chao! Tên mặt trắng này mình đồng da sắt... Làm sai khớp, bong gân ta rồi. Võ Minh Thần sức nhớ mình có mang giáp sắt mấy lần, lật đặt buông vội quý nữ ra, khê hỏi:

- Cô nương có sao không? Khổ chưa! Sao cô lại đá mỗ? Mỗ có ý hại cô đâu.

- Hừ! Sao mi điểm huyết ta? Cút mau!

Quý nữ ôm chân kêu khóc, suýt xoa, giây khắc nàng ta lại đứng sỗ lên giục con

beo vọt khỏi hốc đá. Võ Minh Thần còn đang tính kế, bỗng nghe Giao Long chúa quát quát gờ:

- Lưới thần đâu?

Tiếng quát vang âm chồn vờn đồng dặc, không chút hấp tấp, chứng tỏ Giao Long đã tin chắc sẽ tóm được mấy con mồi giữa vòng vây. Tên lửa khói mê ngưng bắn vào. Võ Minh Thần đảo mắt dòm một vòng, chỉ thấy cây, đá lở nhổ, bày quái đã ẩn kín, hai tiếng "lưới thần" khiến chàng trai không khỏi chột dạ, nghĩ thầm:

- Thường luồng tinh lợi hại khôn lường, hồ Ba Bể này là sào huyết hang động nó, càng dài thời gian càng nguy với nó. "Lưới thần" tất phải lợi hại hết sức, để chậm, sa bẫy quái như chơi! À ta ngu dử à! Có lẽ gái quý này còn có thứ thuốc, hay vật chi che phủ huyết đạo, chắc nàng ta mới dùng tới, chưa kịp bế các huyết kín, ta cứ thử xem sao!

Đúng lúc quý nữ trèo lên lưng thú vọt lên, Võ Minh Thần búng "véo" một nhát chỉ phong điểm cách không điểm thẳng vào huyết nách. Quả nhiên vô tình quý nữ trúng nhát điểm này, cứng đờ người ra. Lẹ như chớp Võ Minh Thần chụp luôn con beo, lôi lại, vừa đỡ quý nữ, vừa nói đại:

- Beo đen! Ta đem chủ mi ra khỏi vùng tử địa! Mi mau theo sát sau lưng ta may thoát! Ra tới bờ hồ, mi cứ nhảy xuống nước chạy đi ngả khác! Chúng rượt ta, mi mới thoát nổi! Cái này chỉ che nổi chủ mi! Theo ta!

Lời vừa dứt, bỗng thấy hàng chục khối lửa bay vun vút lên trước hốc đá, là là rơi xuống chiếu sáng rực một khu hố rộng. Võ Minh Thần lật phăng tấm khiên kép thành hai cái, tay trái khoác khiên, xoắn luôn quý nữ lên ngang nách, tay phải khoác cái khiên thứ ngồi ngửa cho chân nàng co lên, ẩn sau cặp khiên, nách cặp dù súng đảo lia mắt quan sát địa hình địa vật.

Bỗng nghe "loong coong coong coong" có tiếng nhạc đồng khua vang trong vùng lửa sáng chập chờn, từ nẻo sau ghềnh triền Đông, bắn xoảng lên một vật đỏ chót như son loảng ngoảng như con trăn gió quăng khúc, "con trăn đỏ" bay vun vút thẳng tắp đầu bọn Võ Minh Thần, phát ra tiếng "loong coong" lạ tai, âm dị to dần,

không chậm nửa khắc, Võ Minh Thần ôm quý nữ, dùng lực khinh thân, bắn vọt mình ra khỏi kẹt đá, phóng về hướng Tây Nam hồ.

Thân hình chàng trai vừa bắn vọt lên, hai chân đã co rút lại, hai tấm khiên úp chụp lấy người Võ và quý nữ, mép dính kín phía trước, mở hé sau lưng, cử thể vừa đi vừa bắn xoe xoe quay tít như chong chóng, coi không khác con sò quăng trong không khí. Nhanh như tên, con beo đen cũng nhảy chồm theo sát Võ.

Người vật vừa bắn vọt ra, thì "con trăn đỏ" phát ra một tiếng "xoảng" dòn tan, vọt loe rộng thành một tấm lưới đỏ chụp xuống, đường kính rộng hàng chục thước. Từ trên miệng lưới có treo hàng chục ngàn cái nhạc quái dị, vừa lắc rung loong coong. vừa bắn vọt ra những luồng khói đỏ như máu tươi, sức phát nhanh như tên, phọt chéch, tạo thành một vòng tròn đường kính rộng hơn miệng lưới hàng mấy chục thước mỗi bên, màng "lưới khói đỏ" chụp xuống ngay khi miệng lưới vừa loe rộng như cái nơm úp chụp nhanh hết sức. Màng lưới khói này chính là khói thuốc tê, thuốc độc, thuốc mê đủ thứ, người vật chạm phải, ngất liền, không cần hít phải, chất tê, mê này công kích ngay vào tim gan tạng như qua lỗ chân lông, khiến lá gan khép lại...

Rất may cho Võ Minh Thần, nhờ sức bắn mình nhanh, nên vừa vọt chéch dưới, thì màng lưới khói bắn xong vừa tới, sạt tước đầu, mấy vệt trúng mặt khiến cháy thốc, con beo đen lơ lửng dưới chân Võ, cùng thoát khỏi.

Màng lưới chụp xuống hốc đá không. Có tiếng Giao Long thét:

- Bắn!

Lập tức hàng loạt tên lửa bắn xé không gian, kẻ từng vệt sáng vù vù trong gió, ngay khi Võ Minh Thần lạng vun vút hạ xuống. Võ Minh Thần còn lao đi quãng nữa mới hạ xuống, lẹ chân vừa hạ, lại một tấm lưới khác quăng chụp. Lẹ như con cắt, Võ Minh Thần đã vọt cái nữa, lần này chàng trai cũng lao khỏi tầm lưới, nhưng không quay tròn nữa, chàng xoay nghiêng về phía hồ, hé mở mặt trước, khép mặt sau, chĩa mũi dù súng ra bắn "tặc tặc" ngay khi còn lơ lửng trên không.

Ánh lửa vật vờ soi thoáng mấy bóng thủy quái ngã vật xuống, "chát chát" hàng

mớ tên lửa vãi trúng vỏ sò, có mũi trúng kê sau cắm vào lưng Võ, cháy ngùn ngụt, khiến chàng trai phải vùng mình đẩy rụng, nhờ giáp dày không hề chi.

Như con điều hâu, Võ ôm quỹ nữ hạ chân xuống chỗ mấy con quái vừa ngã, lập tức ngồi thụp xuống, rê mũi súng dù theo hình cung giương, lại hạ luôn mấy bóng nữa. Giao Long chúa từ sau mỏm đá vọt đuổi theo tung lưới không ngờ Võ lại bắn nhanh đến thế, nó vừa vọt ra đã bị luôn một phát trúng, bật ngửa ra đằng sau, choáng váng, nhưng da dày như mặt giáp, không thủng.

- À, tên mặt trắng giời! Gia nô đâu! Chớ để nó thoát, vòng thứ hai đâu, khép lại!

Con beo đen vừa chồm tới đã bị một mũi tên lửa sượt hông sau, cháy ít lông, may không sâu. Võ Minh Thần lúc đó đã chọc thủng vòng vây, cả mừng phất tay ra hiệu cho con beo rống lên, phóng xẹt ngang ra bờ hồ, vừa gặp mặt con Giao Long nhảy lên, con beo găm lên phóng tới tát, cắn đẩy thốc con quái lăn tòm xuống hang.

Thấy beo đen đã xuống hồ, Võ Minh Thần yên tâm chút, vừa phóng được mấy thước bỗng nghe "đùng" tiếng nổ như ống lệnh, nhìn mấy phía đã thấy lỗ nhỏ bóng quái, ngay trước mặt lại một hàng Giao Long mồm ngậm đuốc tay cầm cung tên giáo mác nhúng lửa bắn tới tấp như người bắn. Xa xa lại có hàng bày quái thú vừa từ dưới hồ vọt lên, kêu hú vang âm, hàng loạt xông tới hung dữ hết sức.

Võ Minh Thần rung động tâm thần, ngạc nhiên lắm lắm:

- Ôi lạ dữ chưa? Thủy quái ở đâu hiện lên nhiều thế này? Vừa giờ hồ nước vắng vẻ, chỉ có Giao Long thuyền tinh chúa, sao nay lỗ nhỏ như rươi? Con tinh này có tài "rắc đậu thành binh" chắc? Bực thật, phải chi cô gái quỹ này đừng ương gàn, chịu để ta cõng lên vai, "vanh" khiên được, có ngại gì lũ quái đông đàn? Phải vượt mau, không cho nó khép vòng vây lại mới được.

Bèn khoác khiên kếp, xốc quỹ nữ chạy vụt về nẻo bờ Nam hồ. Khu rừng này thưa, gò đồng bờ bụi rải rác, bỗng nghe tiếng Giao Long chúa hét lê thê:

- Chớ để nó chạy thoát! Bắt sống!

Bầy Giao Long lớn nhỏ vừa bắn tên lửa, vừa quăng khúc rượt theo, phía trước, bầy quái xông tới dưới ánh lửa chập chờn, cảnh tượng coi hết sức quái đản.

Thình lình giữa đêm rừng khuya, có tiếng cười the thé ma ám, tiếng tựa dùi xiên lỗ tai người vật:

- Hà! Hú hú...! Con thường lường tính đây rồi! Hà hú! Mười bảy năm liền, mi chui rúc hang ổ vững nước sông hồ nào, cô tìm không thấy! Hà hà!

Tiếng cười cực kỳ quái gở, rõ tiếng đàn bà, khiến Võ Minh Thần không khỏi ngạc nhiên, vội đảo mắt nhìn quanh, bỗng giật mình thấy một hình thù quái đản cao như cây nêu lơ lửng đi giữa hồ, hình thù in trên nền trời trăng mờ, hai cái cẳng lêu nghêu như hai cây sào, phần trên coi như bướm trắng to đậu chập chờn, theo tiếng hét lê thê, hình thù phi phàm đi vào bờ đông, mỗi bước chân dài hàng chục thước, loáng cái nó đã đứng lù lù cách bờ chừng vài sải sau lưng bầy thủy quái đang chặn bắn Võ Minh Thần. Lúc này, Võ đã đi khỏi khu ghềnh triền xế ngang chỗ gặp Giao Long thuyền hơn trăm thước, chàng trai vừa tới ngọn gò, thì hình thù quái gở sạch tới, cách gò khoảng vài mươi bộ, ánh lửa đuốc soi bắt nham nhở, chàng trai chỉ thấy hai ống cẳng hình thù kia là hai ống xương trắng hếu, còn cái mình vẫn chưa nhận ra giống gì, chỉ thấy phát phối như vật chi đang vỗ cánh.

Chợt nghe hình thù phát ra một tràng hú vang âm, Võ đứng khựng lại, hé mép khiên dòm chừng, bỗng lúc này mới để ý thấy tróc đầu hình thù có một đàn dơi bay rợp trời như một vầng mây đặc, có con to như con heo giống, cánh giang rộng như cái chiếu manh, dài hơn thước, nanh nhe trắng, mắt đỏ khé coi dễ sợ. Bốn con ngậm một mảnh lụa trắng như cái tàn che cho hình thù.

Võ Minh Thần còn đang kinh dị chưa rõ giống quái chi, bỗng lại thấy hình bướm kia vùng một cái cất vọt mình lên, hai ống cẳng thu ngắn lại bằng hai thước, mãi lúc đó, Võ mới trông rõ hình thù.

Đó là một bóng đàn bà đứng trên hai ống cẳng xương trắng hếu, xiêm y phát phối lò xo như cô tiên nhưng ngó qua bộ mặt người bạo gan cũng phát rùng mình, vì... mớ tóc dài lê thê bay phần phật như đợt sóng sau lưng, có khi bay cả về đằng trước xoắn mấy vòng quanh mình như con trăn gió, cái mặt đàn bà đẹp dị thường,

mày xéch, mắt dài như lưỡi kiếm, mũi dọc dừa, môi đỏ chót như máu, hàm răng đều như ngọc vụn, da ngà, cổ cao ba ngón...! Thiếu phụ coi trạc ba mươi tuổi chập chờn nhan sắc hồ ly dưới vùng sáng lửa vật vờ hồ sương, coi trắng đẹp đến rợn óc.

Từ hình thù dị nữ phát ra một luồng gió lạ như xoáy tròn ốc quanh mình.

Chàng tuổi trẻ còn đang ngạc nhiên chưa biết hình âm nữ hay quái nữ đã thấy đàn dơi phát kêu chí chóe nhất loạt sà xuống căn táp lữ Giao Long. Dị nữ khua cẳng xương, lêu nghêu, bầy Giao Long trấn dọc bờ hồ này quay lại bắn dị nữ cùng đàn dơi, dị nữ cười ré lên, thò tay vừa gạt tên lửa, vừa đá lia ống cẳng, từ dưới hồ bỗng thấy nước bắn tung tóe, hàng trăm ngàn con rắn phóng ào lên hai ống cẳng xương, có hai con rắn quấn khúc bắn mình phun phì, phồng mang mồm. Dị nữ sịch tới bên bờ, bầy Giao Long kia vụt chạy tứ tán, gạt mấy phía, dị nữ lắc mình một cái đã bước vụt lên bờ, đứng sừng sững, cao như con sào gạt ngang ngọn gò. Thấy hình thù quái nữ ngất ngheo, Võ nhè nhẹ lùi ẩn sau tàn cây, kiếm đường rút, sức thấy quái nữ dòm thẳng ngọn gò cười the thé:

- À có "con sò" bị con tinh đuổi bắt! Sò đực sò cái? Hề hề! Con tinh thường luồng vây bắt, chắc phải sò huyết ngon... lại cô xem! Lại cô xem!

Quái nữ đưa tay vẫy. Lúc này đàn dơi đã đánh lữ Giao Long chạy dạt khá xa, ánh lửa mờ nhiều. Giữa vùng trăng mờ, hai con mắt quái nữ xanh biếc long lanh coi càng ghê, Võ Minh Thần thấy lộ, chưa kịp cử động, đã thấy quái nữ lắc mình một cái, bước vụt lên gò, mỗi bước dài năm, bảy bộ. Quái nữ khom mình vẫy, dòm cười ré:

- Sò huyết! Mở coi! Mở cô coi! Hé hé!

Võ hé mép khiên, rào cơn gió, mùi thơm hăng hắc như hắc hương phả vào mũi Võ, khiến chàng trai muốn mọc ốc vì sức cuốn hút phi phàm. Võ buông quý nữ lùi lại, phóng vụt xuống chân gò Tây Nam.

Nào dè vừa tới chân gò, đã thấy quái nữ sịch chặn ngay trước mặt. Đang tháo vây, lại bị gái ám, Võ Minh Thần cá giận, mở rộng mép khiên quát:

- Người đàn bà ma quái này! Sao cứ cản đường người ta? Dang ra, không mỡ
bẩn à! Quái nữ cười ré lên như thủy tinh vỡ:

- À! Tiếng Thổ như chuông đồng! Điều thú! Hầu lửa nướng nướng!

Võ Minh Thần ngơ ngác chưa biết người đàn bà quái định làm gì bỗng thấy
mấy con dơi kêu chí chóc từ trên không bay sà xuống mấy phía quắp tha luôn mấy
bó đuốc Giao Long đánh rớt còn cháy lập lòe bay vù cả lên gò. Cứ hai con ngậm
một cây đuốc, thay phiên nhau lượn trott đầu Võ như đèn cù.

Con nào cũng to như con heo giống, quạt cánh phành phạch, ngọn lửa vù vù
kéo dài chập chờn hắt xuống chỗ Minh Thần. Tưởng chúng định mỡ, Võ toan bắn,
nhưng chúng chỉ tha lửa bay lượn lại thôi, nhất thời chẳng hiểu chi, Võ mở hé mép
khiên, dòm quái nữ, dòm Giao Long chúa phía sau, chẳng thấy đâu, bỗng nghe quái
nữ cười thê lãnh:

- Hà há! Trai điển! Trai điển bẽ con gái xấu như quỷ! Không bẽ gái đẹp! Trai
điển!

Ném con gái xấu xí đó cho thường luồng ăn thịt, về động chơi với ta! Hé hé!
Quăng nó đi lại bỗng ta, ta bỗng...!

Dơi bay qua, ánh lửa hắt soi vào mặt sáng rực, lúc đó chàng trai mới hay nó
ngậm đuốc chiếu mặt mình cho quái nữ dòm.

- Người đàn bà đẹp như yêu tinh, nhất định chẳng phải gái thiện lương, phía
này bày quái nước đã tứ tán, ta nên thừa cơ đem cô gái quỷ này thoát khỏi là hơn.

Bèn khép luôn mép khiên lao xéo về phía Nam, nơi không thấy bóng Giao
Long. Nào dè, mấy con dơi lớn vẫn tha đuốc bay vù trott đầu, xuyên dưới tàn cây,
được vài mươi bộ, Võ Minh Thần ngoái cổ lại dòm không thấy bóng quái nữ cả
mừng lại băng người đi.

Bỗng "cách", "hé" có tiếng cười thê nhọn trước mặt, Võ trông ra đã thấy người
đàn bà quái đứng lêu nghêu chạm tàn cây cao, cách chàng chừng mười lăm bộ,

quanh mình đầy dơi, ánh đuốc bay vù vù trước mặt.

- Trai điễn đi đâu? Đứng ta hỏi đã, khỏi sợ Giao Long nó đuổi! Hà hà! Bể con nhỏ nào đó? Vợ?

Võ Minh Thần đảo mắt nhìn khắp vùng hồ Ba Bể, canh khuya yên lặng, lúc này bỗng thấy Giao Long vụt biến đâu, ánh lửa cũng tắt ngấm. Chàng trai không muốn gây chiến vô ích, vội bảo quái nữ:

- Người này bị yểm khí Giao Long, mỗ đi qua cứu nàng! Chẳng phải vợ con gì đâu! Nàng bị tà khí, cần phải chạy chữa!

Dứt lời, vọt đi luôn chếch hướng Đông Nam, nào ngờ quái nữ chỉ lắc mình nhẹ cái khua ống cẳng xương xẩu đã vượt hàng chục thước, hạ thấp cẳng vài sải khom mình dòm Võ cười the thé, đàn dơi bay ào ào quanh mình, lửa kéo dài ngoằng.

Nhờ quái nữ đứng gần, lúc này Võ mới thấy rõ hẳn đó là một thiếu phụ, khoác áo lụa xòa, hai ống cẳng chính là cặp "cà kheo" bằng ống xương người ghép từng đoạn, có thể kéo dài, thu ngắn nhanh như chớp, quái nữ đi "cà kheo" tự nhiên như đi giày vậy. Và càng nhìn gần, càng thấy rõ diện mạo, khuôn dáng, hai con mắt xanh biếc, cặp môi đỏ mọng như nhuộm máu tươi, quái nữ tiết ra thứ mùi da thịt có sức quyến rũ đến nổi da gà.

- Trai điễn đi đâu vội? Giao Long nó sợ cô, trốn xuống đáy hồ rồi. Trai điễn về động với cô! Hé hé! Cô chưa gặp đứa con trai nào đẹp như chàng.

Võ Minh Thần thu mình bỗng quỷ nữ trong lòng khiên kếp, chưa kịp phát cử động nào bỗng thấy đàn dơi kêu chí chóe, quái nữ phất tay hú lên mấy tiếng, ngang sườn tả chột có tiếng âm trầm rờn rợn vang lên:

- Con đàn bà Hấp Huyết quỷ kia! Tường mi đã trốn tận xó rừng nào, kiếm ăn phương khác, sao còn dám lặn mò đến đây nữa! Trận đòn suýt chết năm xưa trên hồ Ba Bể này, mi đã quên sao? Quỷ cà kheo!

Võ Minh Thần giật mình ngoảnh trông sang hơn ba mươi sải, Giao Long chúa

đứng lù lù, hai con mắt chiếu tia đỏ khé, xế hai bên phía sau, có hai con Giao Long cầm hai cái đỉnh ba sáng quắc coi như hai cái chĩa, mỗi con mồm ngậm hai cây đuốc lập lòe, nhưng ngọn lửa này xanh lè tựa lân tinh.

Ba tiếng "Hấp huyết quỷ" khiến Võ động lòng sức nhớ, khi rời Mươi Vạn Núi Vân Nam, chúa lạc thảo Thân Xạ có cho biết qua một số cao thủ ma nữ quái nhân quái đản, có nhắc đến tên quái nữ này, người đàn bà chuyên hút máu người máu dơi, thú điểu, bản lãnh lợi hại, lại có ma thuật khôn lường, đặc biệt thích nhất con trai con gái đẹp, đàn bà chữa con so! Trai thanh gái lịch gặp nàng là một tai họa.

Võ hoành thân, nhìn Hấp Huyết quỷ nương, người đàn bà cười thét:

- Con tinh thường luồng! Ta tìm mi đúng một con giáp rười rỗi, đêm nay mới gặp. Năm xưa con thường luồng ý đông đầy tớ, một con giáp rười rỗi, quyền phép cô không như xưa, cô tưởng thường luồng chết dưới vụng nước nào rồi.

Giao Long chúa lắc lư cái đầu phát âm:

- Quỷ cả kheo uống máu tu luyện, Giao Long thần trải xuân thu nhật nguyệt, không linh hiển thêm sao? Tìm chúa hồ làm gì?

- Báo trận năm xưa, đòi lại cái vòng xanh lọt vào tay mi và mời trai diễm kia về động Thượng Lào!

Võ Minh Thần lại một phen giật mình nghĩ thầm:

- Lại cũng cái vòng xanh! Lạ thật! Thiên hạ võ lâm quái khách đi tranh kiếm vòng xanh, yêu nữ, thường luồng tinh cũng kiếm vòng! Chẳng rõ nó chứa đựng điều chi kỳ bí quan hệ mà cả thiên hạ người vật và yêu đều để ý đến thế? Tức thật! Không mắc cữu gái quỷ, ta quyết tìm cho ra lẽ.

Đang ngẫm nghĩ, sức nghĩ tới Quán Kinh, Võ vội hú lên một tràng vang động vùng hồ nước, bỗng nghe vắng vắng có tiếng hú đáp vọng mơ hồ xa xôi tít nẻo Tây Nam hồ, nhưng cả phía đó bị Hấp huyết cả kheo đứng án ngữ, phía tả, đông lại mắc Giao Long. Võ Minh Thần chưa tính vọt ngả nào cho tiện, sức nghe Giao Long

chúa quát trầm:

- Mi muốn vòng, đi kiếm mụ Mán Tiền năm đó! Muốn nộp mình, đợi chúa hồ bắt hai đứa nhỏ kia đã! Hai con mồi này chúa hồ đang sẵn đuổi!

Dứt lời, lẹ như chớp, Giao Long chúa lắc xẹt mình tới, còn cách hơn mười thước, nó quay vòng chân trước, Võ thoáng thấy vật loảng ngoảng đỏ, biết ngay nó sắp quăng "lưới thần" lập tức khép khiên, chạy vọt trở lại hướng Bắc.

Võ vừa chuyển dịch, quý cả kheo đã bước vọt xẹt tới trước chàng chặn Giao Long, tranh mồi:

- Trai diễm của cô! Tình thường lòng không được động tới!

Giao Long chúa nổi giận tiện tay quăng vút tấm lưới đỏ, Võ Minh Thần vọt đi mười sải ngoài lại dòm thấy dưới vùng lửa biếc, tấm lưới chụp nghiêng lấy quý cả kheo. Quý nương cười ré lên, cứ đứng cho lưới chụp. Chàng trai lại phóng đi, được một quãng bỗng nghe tiếng gọi the thé, âm âm:

- Trai diễm chạy đâu?

- Mặt trắng! Vòng vây còn đó, mi muốn trốn sao thoát! Hà hà!

Võ ngoái trông lại, thấy quý nương đi cả kheo tha cả tấm lưới đỏ, rượt theo. Giao Long chúa vọt sau, tay giật lưới, coi quái gỡ hết sức.

"Bùng" tiếng như ống lệnh, trông ra vòng vây quái đã lù lù, lửa cháy lập lòe, Giao Long lỗ nhố dàn bốn phía. Thực ra, nếu độc hành với khiên kếp, Võ bắt chấp quân đông, bắn túa, nhưng giờ mắc bồng quý nữ không "vanh" khiên được, phải lao chạy, Võ nghĩ ngại trúng quý nữ, chàng trai phải khép khiên phía trước mặt, dùng thuật khinh thân lướt đi thật nhanh, bất thần, chạy xé về hướng Đông.

Được một quãng, dòm lại đã thấy Quý Nương hất tung được lưới, cười the thé, rượt theo. Xế ngang, lại thêm Giao Long chúa, lắc lư ngất nghiêng đi như gió. Võ Minh Thần lại ngoắt về hướng Tây chếch, định ý tới gần bày quái, sẽ chạy dọc, chọc thẳng, nhảy lên ghềnh Bắc, theo triền chạy.

Quý Nương, Giao Long rượt bén vẫn còn cách hàng bốn mươi, năm mươi bộ, không ngờ khi Võ chạy tới dọc bờ hồ, vọt đi phía Bắc. Quý Nương rượt theo trông ngay thấy chiếc bóng Giao Long thuyền lơ lửng ngoài hồ, cách ngót một trăm sải, lúc đó khói mù tan loãng, nét Giao Long thuyền như vẽ vào nền trời nước trắng sương. Quý Nương vùng cười ré lên, trở ra, hét:

- Thuyền tình kia rồi! Hé hé! Thì ra đêm nay con tình cười thuyền tình đi chơi! Hé hé!

"Công chúa Tây Bắc" có dưới thuyền không?

Dứt tiếng hét, Quý Nương hú một tràng, xua bầy dơi quái, rần độc ào ào vọt luôn xuống, phóng ra chỗ Giao Long thuyền lơ lửng xa xa, hai cái cà kheo lội nước bì bõm, cứ một bước sâu thêm lại nhô thêm một tấc, thoắt Quý Nương đã lặn ra khỏi bờ vài mươi sải, bỏ mặc Võ chạy.

Bỗng có tiếng Giao Long hú, "bùng", "bùng" dưới hồ liên hai tiếng nổ, khói mù lập tức che kín Giao Long thuyền, Võ Minh Thần đã tới trước lũ Giao Long vây, lập tức chĩa súng bắn lia, bầy quái xúm vào xạ tiễn, từ khắp bờ bụi, triền núi, dưới hồ vọt ra rất đông, bao phủ lấy Võ. Phía sau, Giao Long chúa rượt theo bén gót.

Biết bắn không kịp, Võ Minh Thần khoác luôn dù, dùng tay trái cặp bông quỳ nữ, tay phải thò ra ngoài vành khiên hé, vận điện công, chém "véo véo" quanh mình, vừa chém vừa nhảy phăng vào đám thủy quái.

Sức Võ khỏe như con cọp, mỗi đường dao lia, hai, ba con quái nước bị trúng đòn, lìa mình, đứt đầu, tróc da, nhưng bầy quái này hết sức hung tợn, cứ lặn xả vào võ, bắn "xoang xoảng" cả vào.

Võ Minh Thần đánh dạt được lớp này, lớp kia đã tới. Kịp khi tới được gần triền núi, trông lại, Giao Long chúa đã vọt tới, song song với người đàn bà đi theo.

- Nhỏ kia! Đừng hòng thoát khỏi miền sơn thủy này! Vây cho chặt! Chúa hồ bắt sống nó!

Hình thù quái đản lắc lư lao vùn vụt theo tiếng thét âm âm, coi như mũi dao ma. Võ Minh Thần mấy phía thọ địch, lại mắc bông cô gái quý, xoay trở tung hoành không tiện, trong cơn nguy khốn, chàng trai tựa lưng vào một thân cây khá lớn, đảo mắt nhìn quanh, bỗng thấy trên triền nhô lên hàng bầy quái nước nữa, lòng thêm kinh ngạc, tay trái bông gái quý, tay phải khoa tút ngọn liễu đao, vừa chém tên lửa vừa chém quái, mở đường định nhảy lên triền, may sao phía bờ hồ, chợt có người đàn bà đi theo vùng cười ré lên nhọn sắc, phất "phạch" tay áo đánh ra một ngọn kinh phong.

- Giao Long thuyền... Hà há...! Của quý kia rồi! Thuồng luồng! Cô nhường trai diễn cho đó! Cô xuống Giao Long thuyền... Hà há!

Tiếng cười thủy tinh vỡ bốc cao vờn màng tai. Giao Long chúa vừa đánh bật kinh phong đã thấy đàn dơi dơi ào ào đáp xuống như rươi, quái nữ lắc mình một cái, đã bước qua đầu một lũ thủy quái trấn bờ lội tồm xuống hồ, lêu nghêu đi ra phía Giao Long thuyền lơ lửng ngoài xa. Giao Long chúa đảo vụt cái đầu hà mồm đỏ, phun phì ra một luồng huyết khí, đánh bật dơi rụng lá tả, nó vùng rống lên giận dữ kinh người:

- Quý cả kheo không được phạm thuyền bà chúa! Gia nô! Khói ẩn! Không cho con đàn bà Hấp huyết tới gần thuyền.

Lời dứt, Giao Long chúa đã quăng mình qua vây dơi, xua thủy quái ào tới chỗ Võ Minh Thần nhưng chàng trai đã theo đường dao chém cắt cô gái quý nhảy vọt lên triền núi, tên bắn loảng xoảng vào mặt khiên, lửa rơi lá tả cháy lá xám cỏ. Hàng chục con quái kéo tới chặn trước mặt bên hông, con dùng giáo con dùng cung tên vượt sắt, tấn công. Võ Minh Thần xoay một vòng, vừa chém đứt mấy ngọn giáo, cây súng, sẵn thốc vào lũ quái, bỗng nghe tiếng "véo" sau lưng, Võ hé khiên, thấy Giao Long chúa vừa vọt lên vừa quăng tấm lưới ma úp chụp, lẹ như chớp, chàng trai nhảy luôn sang một mỏm đá bên hữu cách bảy, tám thước.

Nào dè, Giao Long chúa chỉ chờ có thế, Võ vừa nhảy vọt ra khỏi miệng lưới nó đã dùng chân kia thảy vút ra một lưới tầm sét bằng nửa bàn tay, cán chỉ dài hai gang, đúng lúc Võ đang lơ lửng hạ chân xuống. "Chát"! tiếng, tóe lửa, lưới tầm sét

quật trúng vành khiên, trườn vào theo ánh lửa nhánh, chém "chát" nhất nữa trúng lưng Võ. Sức búa đi nặng kinh hồn liếm bay miếng mép khiên. Nhờ vậy, sức mạng giảm đi khá nhiều, nhưng chàng trai trẻ tuổi vọt có cảm giác như bị một trái núi quật vào khiên giáp, rung động châu thân, lưng như bị sức tạ chầy vồ nện "hự" bay đi ngót hai bộ, sa xuống một mòm đá thấp hơn. May có mặc mấy lăm giáp Thập Vạn Đại Sơn, búa chém không thủng suốt, nhưng chỗ đó cũng bị lõm sát da thịt, chàng trai choáng váng ngồi thụp ngay xuống xoay mình dòm lên, vừa kịp thấy một luồng sáng từ trên xả xuống, chàng trai vội vùng khiên hất "chát" lên, bật lưỡi búa lại mấy bộ, cánh tay, vai cũng bị chấn động hẳn. Bất giác giật mình nghĩ thầm:

- Trời! Không ngờ con thường luồng này lại có sức phi phàm ghê gớm đến thế! Mặc cặp cô gái quý này, khó bề chiến đấu, không cửa thoát nạn, nguy cả hai như chơi!

Ý nghĩ vừa dứt, đã nhắc thấy bóng Giao Long tay lưới tay búa hạ xuống cách chừng mười sải, mấy phía quái kéo tới như rươi, Võ chém xả luôn một đường liễu dao về phía Giao Long, Giao Long quăng tâm sét gạt "chát", Võ đã thừa cơ chém nhàu nhất nữa, nhảy vèo xuống chân triều. Giao Long chúa lệ như chớp chém xả lắt mình vọt theo.

Võ khép khiên đỡ "chát", chân vừa hạ xuống đất, đã bị Giao Long chúa thò vuốt chụp "véo"! Cách non mười bộ, từ chân vuốt con tinh vút ra một luồng huyết khí hệt bàn chân vuốt, chụp trúng vành khiên "xoảng", vuốt huyết kéo dài lách qua hai mép khiên úp, vồ "chát" vào lưng Võ Minh Thần. Chàng trai thấy nhói như bị kiến đốt, ong châm, vội xoay mình lại, chém xả một nhất rồi vận sức khinh thân, phóng mình đi như tên bắn.

Giao Long chúa vừa toan vọt đuổi, bỗng về phía hồ, có nhiều tiếng hú lê thê, tiếp theo hàng loạt tiếng "bùng bùng" như ống lệnh nổ, một vùng hồ nước khói tỏa mù mịt đen ngòm không còn thấy hình Giao Long thuyền đầu nữa, chỉ thấy từng lũ hình thủy quái trong khói mù xông ra vùng vẫy, nước bắn tung tóe, nhất loạt cản người đàn bà đi kheo lại.

Quỷ Nương Hấp Huyết cười the thé, chỉ thấy mục quái nữ lắt lư hình thù mấy

cái, đã đánh bật cả bầy thủy quái ra xa, lao vút vào đám khói đang tỏa rộng.

Hình cà kheo vừa khuất, bầy dơi cũng nhất loạt bay theo vào khói, lập tức, từ trong đám khói đen, chợt có tiếng sáo véo von vọng ra, nổi chìm quái gở nghe không khác tiếng ma kêu quỷ khóc trong sương mờ trắng lạnh. Giao Long thần đảo mắt dòm ra phía khói mù, vừa nghe tiếng sáo nổi, vùng ré lên vang động:

- Quỷ cà kheo lộng sáo mê hồn! Gia nô đâu! Tấu nhạc! Cà kheo! Không được phạm long thuyền.

Dứt lời Giao Long chúa xoay mình lao vọt ra ngoài hồ, một bầy thủy quái đổ tới vây Võ Minh Thần. Thấy con tinh lợi hại bỏ đi, Võ không khỏi mừng thầm, lập tức cặp chặt cô gái quý đeo khiên kép chạy thẳng về phía Đông Nam sấn vào lũ quái nước chém lia lịa.

Bầy quái phía này khá đông, nhưng không sao cản nổi, chỉ một loáng mắt, chàng tuổi trẻ đã nương đường dao chém khiên che, vượt qua vùng tên giáo thủy quái, lao như gió ra khỏi "vùng tử địa". Ngoảnh trông lại thấy ánh lửa xa dần, Võ bỗng chợt lòng, nghe văng vẳng từ dưới hồ có tiếng âm âm chờn vờn đuổi theo ma quái:

- Nhỏ con! Mi bị đòn Giao Long chúa rồi...! Hà hà! Không thoát đâu! Mi phải đến nộp mình.... Không ai chữa nổi! Hà hà! Không nộp mình, mi sẽ thành...

Tiếng xa hút dần, lắng nghe không rõ mấy tiếng cuối là gì, Võ Minh Thần vọt lên một ngọn gò cao dòm lại, chỉ thấy nhiều đốm lửa chập chờn lùi xa hút ra phía hồ nước, dưới trăng sương. Không còn bóng nào đuổi theo nữa, mừng rỡ Võ cầm cổ chạy xuyên thung bờ phóng một mạch về phía Đông Nam hồ, khu có con đường chạy về Bắc Kạn. Gần tới chỗ buộc ngựa, Võ thấy bốn bề im ắng, bèn hú lên mấy tiếng.

Bỗng nghe có tiếng hú vọng ngoài bờ hồ, sau lưng, rồi Quân Kinh từ trong bóng cây vọt ra, quần áo ướt như chuột. Thấy tiểu chủ, Kinh nói luôn, mặt chưa dứt vẻ kinh sợ:

- Cậu hai! Trời! Ghê dữ ả! Thuyền ma thuyền quái! Suýt tôi bị mắc lưới! Cậu hai... không sao chứ? Mà...

- Cô gái quý bị đòn tinh! Lấy ngựa mau!

Hai thầy trò chạy về chỗ buộc ngựa. Nhảy vọt lên yên, Võ Minh Thần hỏi nhanh:

- Sao... dưới Giao Long thuyền?

- Im lặng như thuyền ma! Tôi đã vọt được lên mạn, không ngờ bị hất bắn lộn xuống.

Khói mịt mù chỉ thấy bóng thường luồng.

- Lạ thật! Rõ ràng có tiếng đàn bà thánh thót trong khoang lại có cả tiếng xiềng khua...

Quý nữ cà kheo xông tới con thuyền hình như tìm món chi bí mật? Cơ hội ngàn vàng bỏ qua uống, chú Quán Kinh ả! Chú cứ đem cô gái quý này về Bắc Kạn trước.

Dứt lời, không đợi Quán Kinh kịp đáp, Võ xẹt tới, trao luôn cô gái quý cho y và lập tức giật cương, phi như gió trở lại chỗ gặp Giao Long. Nhưng lạ thay! Bốn bề im vắng hết sức, không tiếng động, không một bóng người vật. Võ Minh Thần vọt lên ngọn gò, đưa mắt dòm tứ phía.

Chỉ thấy một vùng thung bờ quanh quẽ cây rừng rủ bóng dưới trăng vơi, sương mù vương vất, côn trùng rền rĩ khóc than, gió thổi rì rào, vài tiếng chim khắc khảm băng khuâng rã rời từ hai bên ngọn núi rớt xuống buồn tênh, dưới hồ Ba Bể cũng chỉ thấy sương trắng từng dải trôi trên mặt nước lặn tẩn, gió đêm lùa lau lách đều hiu... Không một bóng sinh vật.

Tất cả như đã rơi vào... ảo giác... Giao Long chúa, bầy thủy quái, người đàn bà đi kheo, Giao Long thuyền... Cảnh hỗn loạn ghê người vừa qua như đã ngấm cả vào trăng sương, không còn chút di tích, kể cả những bóng dơi dơi, thường luồng bị chém gục bên những thoi lửa lập lòe giờ vùng biên đâu mất, không khác những

hình thù từ cõi âm hiện lên lại về âm mất dạng.

Nhưng! Mơ hồ trong hơi gió đêm khuya hình như có tiếng véo von nổi chìm chờn vờn, tiếng sáo hồi nầy Võ từng được nghe, âm thanh phi phàm đứt nối, thực hư, tấu lên những cung kỳ lạ chưa hề nghe trên trần. Rõ ràng từ nẻo Tây Bắc vọng sang mà lại xa xăm rõ rệt như tận cõi nào "âm" về tai chàng trai tuổi trẻ.

Võ Minh Thần nghiêng đầu lắng nghe, mắt nhìn ra mặt hồ trắng vơi, bỗng càng thêm bàng hoàng, nhận rõ âm thanh phi phàm dần sáo càng lúc càng như dâng lên mãi, bỗng bèn theo hơi sương lên tận trời cao vơi vơi, rồi hút chìm. Khiến chàng tuổi trẻ có cảm tưởng như vừa trải qua cơn ảo giác, nhưng khi sờ mó mặt khiên, sờ lưng giáp, vết lửa sém, búa chém, dao đâm, đâm xói vẫn in hằn dấu vết, chàng trai càng thấy lạ, động trí tò mò thêm. Bèn đảo ngựa một vòng tìm kiếm, chẳng thấy gì khác. Võ Minh Thần đành giục ngựa bỏ đi, lần về phía đường Bắc Kạn

* * *

Thung lũng đồi núi nằm bần bật dưới trăng sương. Bốn bề quanh vắng, chỉ có tiếng chim khảm khắc băng khuâng rời ra kêu thương. Võ Minh Thần cho ngựa chạy kiệu bầm trên đường quanh co, đưa mắt nhìn quanh không thấy Quán Kinh đâu, bèn che khum tay quanh miệng hú lên mấy tiếng.

Tiếng hú vang âm rừng khuya, nhưng chẳng nghe thấy tiếng hú đáp. Ngạc nhiên, Võ vội gia tăng nước ngựa, vừa vượt qua một khúc quẹo, bỗng nghe tiếng thú dữ gầm gừ lẫn tiếng ngựa hí, người quát, rõ giọng Quán Kinh. Cả mừng Võ gọi lớn:

- Phải chú Quán đó không?

Có tiếng đáp vọng phía tả đường. Võ vội phóng vào, thấy Quán Kinh đang bị con beo đen rượt vồ dưới bóng cây loang lổ. Quán Kinh vừa dùng khiên đỡ, vừa nạt, thấy bóng Võ mừng rỡ kêu lên. Võ nhận ra ngay con beo đen của cô gái quý, vội xông tới đón đầu quát: - Beo đen! Không được làm dữ, người nhà ta đó!

Lạ thay, đang nổi hung gầm gừ vồ chụp, sức thấy bóng Võ, nó nhận ra liền, lập

tức ve vẩy đuôi đứng yên, kêu khe khẽ, lông còn ướt nước hồ. Quán Kinh tiến lại bên chủ thờ phào nhần mặt:

- Con quái này bị què chân sau còn nhanh dữ à! Nó đi theo tôi từ lúc nào không biết, bất thần nó nhảy từ chạng ba xuống suýt tát trúng mặt tôi! May tôi kịp nhận ra lông ướt, nếu không đã nổ súng rồi.

Võ Minh Thần giục:

- Bầy thủy quái biến sạch đâu mất với mụ quái đi theo! Đây còn gần hồ, ta nên vượt thêm quãng nữa rồi sẽ liệu! Beo đen! Theo bọn ta!

Hai thầy trò giục ngựa phi nhanh, beo đen tập tễnh theo sau, đi được mấy dặm nữa, bỗng gặp một quán nước bên đường, phen đóng kín, nhưng bên trong có ánh lửa le lói.

Võ Minh Thần đang định giục ngựa đi chợt một luồng gió đêm thổi vù tới, thấy chóiáng vánh cả mặt mày, trong mình hơi khó chịu khác thường, vội ra hiệu cho Quán Kinh tạt vào quán gọi cửa. Người ra mở phen cửa là một lão Kinh lai Mán. Vừa thấy Quán Kinh bỗng cô gái quý vào, đã kêu lên sợ hãi:

- Ôi chao! Quý dạ xoa! Dạ xoa đêm qua đã vào đây!...

Võ Minh Thần chào lễ phép:

- Nàng bị nạn, nhờ cụ cho nghỉ giây lát!

Lão Kinh lai len lén dòm vẻ rờn rợn. Võ bảo Quán Kinh đặt quý nữ xuống chõng tre. Con beo đen theo vào. Lão quán gây to bếp lửa, ánh sáng hắt soi vào bộ mặt nàng ta coi càng phát gớm, đến nỗi Quán Kinh cũng phải nghi hoặc chẳng rõ người hay ma quỷ.

Võ Minh Thần thọc ngón tay vào huyết giải. Nhưng cô gái vẫn nằm bất động. Mãi lúc đó Võ mới nhận rõ hình như da dẻ nàng có bọc một lớp chi khô cứng như nhựa sui. Muốn vạch áo coi, nhưng lại hiềm dẫu sao nàng cũng là phái nữ. Võ nghĩ thầm:

- Có lẽ nàng bọc kín huyết cho khỏi liễm tà khí, độc công đây. Phía tim ăn sâu vào nách chắc vội, nàng quên bôi thuốc nhựa mới được.

Bèn thọc tay vào yếu huyết ấn mạnh. Quả nhiên cô gái quý thờ phào một cái choàng mắt ra quát lớn:

- Thường luồng tinh! Tao ăn thịt cả nòi giống mi, báo thù cho cha mẹ! Lôi phong hỏa kỳ của ta đâu?

Võ đứng bên chông dụ dằng dưng tiếng Thổ bảo:

- Đây không phải hồ Ba Bể! Cô bị nạn Giao Long, cứu thoát tới đây. Giờ cô thấy trong mình ra sao?

Như bị điện giật, cô gái quý bò nhòe dậy, đảo lia mắt nhìn quanh, thấy ba khuôn mặt đàn ông, nàng ta vùng nhảy xuống đất, đưa tay sờ nắn khắp người, vẻ giận hoảng khác thường:

- À! Lại tên con trai trắng mặt này! À! Ta nhớ rồi! Ta đang tử chiến với con thường luồng tinh, mi lừa điểm huyết đem đi! Mi... mi đã phạm vào người ta! Tên khốn!

Võ Minh Thần thấy cô gái quý vừa tỉnh đã nổi cơn mắng nhiếc, chàng trai rất lạ, nhưng vốn tốt nhặn, chỉ từ tốn bảo:

- Cô nương bị con tinh đốt cả cờ, cô kiệt sức sắp bị nó ăn thịt, mỗ không thể đứng nhìn! Bọn mỗ chỉ cấp cô nương ngang nách, lấy khiên che, mở vòng vây, vừa chạy đến đây! Ôi chào! Cô nương biết đâu sau đó thủy quái kéo đến hàng đàn, bắn như mưa, lại có cả mục quỷ nữ cà kheo xua dơi rắn độc rượt bắt nữa... may lắm mới thoát được đó!

Cô gái dị nghe Võ bảo cấp nách, vừa đánh nhau vừa chạy tới, có vẻ yên lòng chút, nhưng lại nghe nói "bọn mỗ" nàng quay vụt dòm sang Quân Kinh quắc mắt lớn tiếng:

- Lại cả tên đàn ông thô bỉ này cũng cấp ta nữa sao? Mặt trắng khốn kiếp! Mi

phạm người ta chưa đủ còn để cả tên thô bỉ cục cằn kia chạm đến nữa ư? Ai khiến mi? Trời! Đêm nay không giết được con tinh thường luông, ta phải giết bọn mi! Quân đàn ông khốn nạn chỉ thừa nước đục thả câu đàn bà!

Nàng hét lớn, mắt long sòng sọc khiến lão chủ quán thất kinh lùi vào một xó nhốn nhác. Quán Kinh vốn tính trực, bị mắng không chịu nổi cũng trợn mắt nói lớn:

- Lạ dữ chưa? Kinh này sống trải bốn năm mươi tuổi đầu, chưa thấy ai kỳ dị như cô. Bị nạn sắp nguy lại sì và người cứu mạng! Cô... cô là người hay ma?

Quý nữ lúc này coi đã khá mạnh, vỗ khắp mình tìm khí giới, nhưng đã bị gãy tiêu hết vì móng vuốt Giao Long. Cô gái dị ngó quanh thấy trên vách có con dao quắm vùng nhảy lại chụp cầm tay hét:

- Tên khốn! Ai cho mi chạm tới người ta? Im mồm! Ta chém chết!

Võ Minh Thần đã biết tính khí khác thường của quý nữ, sợ Quán Kinh không nhịn, vội bước tới đưa mắt cho y, bảo quý nữ:

- Cô nương bình tâm! Y là người nhà mỗ, một lòng cứu nạn theo lệnh mỗ, cô nương có giận cứ trách mỗ đây! Nhưng hãy nên rời khỏi chốn này, nán lại có thể mang họa đó!

Quý nữ lừ lừ, vùng kêu:

- À! Mụ đi cà kheo! Đúng con mụ Hấp Huyết quỷ nương! Beo đen! Tới hồ Ba Bể!

Dứt lời không chào, không cảm ơn, cô gái quý nhảy tót lên lưng beo vọt ra. Võ Minh Thần dòm theo bóng cô gái đi khuất sau bụi rậm, Quán Kinh lại gần kêu:

- Lạ dữ chưa! Gái đầu có gái ương gàn, nói nghe tức như bò đá! Mặt mũi xấu như Chung Vô Diệm, động mở mồm, chỉ sợ người ta ve! Bốn năm mươi tuổi, tới nay mới nghe lạ đời!

- Quái gở! Thôi! Mặc nàng! Bọn ta đi!

Nói xong chàng trai họ Võ và Kinh bước ra khỏi quán. Hai con ngựa phi nước đại xuyên qua cây cối bờ bụi vùn vụt, cánh rừng này khá thưa, lại là khu có thổ dân khai phá rải rác, nên ngựa chạy không bị cây rậm, gai góc cản lối.

Đi liền hàng chục dặm, nhìn lại phía hồ Ba Bể chỉ thấy một vùng quanh quẽ đồi núi nằm im trong trắng vơi, hai thầy trò mới hạ nước ngựa chạy kiệu bẫm.

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 6: Người Đẹp Hồng Cầu Quay

Đường khuya rong ruổi, lát sau vừa leo lên một ngọn đồi thưa, chợt một cơn gió rừng thổi vù vào mặt, Võ Minh Thần bỗng thấy tối tăm mặt mũi, lão đảo muốn sụm xuống bờm ngựa. Hai tai ù hểnh, trong một thoáng giây, tiếng động rừng đêm như vụt lùi về cõi xa xăm nào, chàng tuổi trẻ chỉ kịp la lên một tiếng, rồi tứ chi bủn rủn, đồi núi đổ nhào, chàng tuổi trẻ lăn xuống chân ngựa.

Bỗng nghe bên tai mơ hồ có tiếng ai gọi mình, giọng trong vắt thánh thót như suối đàn, rõ giọng đàn bà Kinh:

-Minh Thần! Minh Thần! Tỉnh dậy mau! Chàng tuổi trẻ giật mình mở choàng mắt ra ngạc nhiên thấy mình ngồi trên lưng ngựa, trên ngọn đồi gió, dòm trước sau chẳng thấy Quấn Kinh đâu. Kinh ngạc, chàng trai vừa toan cất tiếng gọi, bỗng thấy từ đâu trôi đến một đám sương mù dày đặc, lơ lửng dừng lại ngay trước đầu ngựa cách khoảng năm, sáu thước. Trong đám sương mù bỗng có tiếng âm trầm phát ra thò thè như tiếng chim oanh:

-Minh Thần! Mau tắt rừng đi lên hướng Cao Bằng! Tính mạng đang nguy, chỉ mấy chục giờ nữa sẽ lìa trần! Đi mau! Đi mau! Gần đây có đường xuyên sơn!

Giật thót mình, chàng trai nghĩ ngay đến câu đe dọa của Giao Long chúa sau khi vỗ trướng lưng chàng, chàng trai vùng kêu lên:

-Bà... là ai... mà lại biết kẻ này lâm nguy?

Văng khói mù lờ lờ trôi lại gần thêm, tiếng đàn bà thánh thót vụt trở nên náo nùng khôn xiết:

-Minh Thần con ơi! Mẹ con đây! Mười bảy năm rồi, hồn oan nương theo cây cao bóng mát sương gió canh khuya vạt vờ trong cõi u minh, nghiệp chướng nặng

nề, chưa thể siêu sinh. Mẫu tử tình thâm, thương con côی cút, mẹ dạt về báo tin dữ cho con hay! Mau lên thẳng Cao Bằng may còn cơ sống sót!

Nghे tiếng dị xưng là mẹ, chàng mồ côی bỗng rúng động tâm thần, mừng mừng tủi tủi, vùng lên kêu:

-Trời! Mẹ... mẹ ơ! Mẹ! Từ ngày mẹ thác oan, mười bảy năm lưu lạc, lớn lên, con không nhớ mặt mẹ. Trời ơ! Mẹ đâu? Sao mẹ không cho con thấy mặt? Im mấy khắc, rồi tiếng đàn bà lại nổi lên buồn thảm lạ thường:

-Âm dương cách trở, ngàn đời cách ngăn. Con chớ hỏi gì! Để mẹ chữa tạm cho con "vết thương oan nghiệt" kéo dài mạng sống mong gặp được thầy hay.

Tiếng nói giọng Kinh êm ái như xoa dịu tận linh hồn cô đơn của chàng tuổi trẻ mồ côی, khiến chàng trai vùng sa nước mắt, chơi với hai tay, tiếng nói vừa dứt, bỗng đám sương lừ lừ trôi sát lại đầu ngựa, tan loãng dần, rồi ngay trước mắt Võ Minh Thần, chợt hiện lên một bóng trắng toát như vôi.

Rào cơn gió nhẹ, cái bóng nổi rõ từng đường nét rồi dưới ánh trăng khuya, sực hiện ra thành một thiếu phụ trẻ đẹp tuyệt trần, tuy khuôn mặt đáng thân vẫn phảng phất có một làn sương mỏng che phủ như tấm "voan" trắng, nhưng Võ cũng cảm thấy rõ ràng đường nét đậm đà: Mắt phượng mày ngài, mũi dọc dừa, môi cong, má lúm đồng tiền, cổ cao thon, mặc xiêm y Thái trắng phà lãnh quét gót, gấu thủy ba kim tuyến vàng óng ánh bó sát thân tròn lẳn, đẹp nghiêm trang phúc hậu khác thường, riêng hai con mắt long lanh sâu thăm thẳm và bí ẩn như dòng sông khiến gổ đá cũng phải cúi lòng như thấy "cả nỗi buồn số kiếp oan tình thê lương trùм thiên địa khôn nói nên lời".

Vừa thấy thiếu phụ, Võ Minh Thần chợt mang máng như đã gặp đâu rồi, hình ảnh mười bảy năm xưa in sâu trong tiềm thức đứa bé lên hai vụt dậy. Chàng tuổi trẻ vùng kêu "mẹ, mẹ" vọt luôn ngựa tới, định sà ôm lấy. Thiếu phụ đưa hai tay như đỡ lại, ngựa đã chồm lên đứng hai chân sâu, hạ xuống, mãi khắc đó Võ mới để ý thấy trước mặt chỉ là vực thẳm vì ngựa đứng chênh vênh chồm núi.

Chàng trai vừa toan gọi nữa, tự nhiên lưỡi như cứng đờ không sao nói được

nữa, toàn thân tê dại, chỉ đứng giương mắt nhìn. Thiếu phụ nhè nhẹ lướt đến bên cổ ngựa, đứng ngó chàng sâu thăm thăm. Dưới trăng rõ ràng cặp mắt phượng từ từ ứa lệ, thiếu phụ đi ra phía sau lưng chàng.

Võ cảm rõ có bàn tay mát dịu xoa vào lưng chàng, dưới gáy chùng nửa ngón tay, nhưng không ngoái trông lại nổi. Độ mấy khắc, thiếu phụ lại đi ra phía trước, đứng ngay đầu ngựa, ánh mắt chứa đựng đầy vẻ thương mến khổ đau.

Võ định gào lên, nhưng không sao mở miệng được. Chàng thấy rõ sương mù bỗng đùn lên đầy dần, thoát đã xóa nhòa hình bóng thiếu phụ, bên tai mơ hồ có tiếng thánh thót như tiếng chim oanh:

-Minh Thần! Âm dương cách trở... Mẹ về cõi u minh... con mau đi về hướng tắt Cao Bằng! Đi ngay cho kịp!

Võ ú ớ, sương mù lùi xa dần, bỗng có một bàn tay đưa ra xô mạnh một cái, cả người ngựa lộn nhào xuống vực.

Võ Minh Thần kinh sợ la lên tiếng lớn, vùng tỉnh dậy, mới hay như vừa trải giấc chiêm bao. Chàng trai mở mắt ra, thấy mình đang nằm trên mặt cỏ ngọn đồi gió, gối đầu lên đùi Quán Kinh.

Thấy chàng tỉnh, Quán Kinh bật reo mừng rỡ, mặt mày chưa dứt vẻ lo sợ:

-Trời cậu hai sao thế? Cậu hai! Tự nhiên cậu hai la lên ngã lăn xuống, may đỡ kịp! Tường trúng phong tôi giật tóc lay gọi, vẫn nằm đờ, tôi sờ lưng thấy vết thương rất lạ đúng năm lỗ đỏ chót như chấm son đã tường...

Võ Minh Thần bàng hoàng hết sức, vội nhóm dậy, kể qua cho Quán Kinh nghe chuyện vừa xảy ra... như trong chiêm bao. Quán Kinh cũng cho là lạ, vội vạch áo giáp tiểu chủ, bật đèn bấm soi lại.

Áo chàm ngoài, áo giáp trong có một vết búa chém trúng sâu, xé dưới gáy, lại có đúng năm lỗ thủng xuyên qua như năm lỗ khoan dùi rất "ngọt" chạm mặt da in lằn năm vết rãnh rãnh.

Nhưng Quân Kinh bỗng bật kêu kinh dị, vì năm vết đỏ chót vừa rồi y thấy rõ, giờ chỉ còn là năm vết đỏ rất mờ như năm vết cắn nhẹ, nhìn kỹ mới thấy.

-Ồ lạ chưa! Vết đỏ mờ gần hết! Thôi đúng vong hồn bà linh thiêng về độ cho cậu hai rồi! Đằng kia, đúng có lối mòn xuyên Cao Bằng, biên giới ta phải đi ngang ngả đó mới được, chớ lấy làm thường.

Võ thấy đỡ choáng váng, lưng không còn tê như trước, chàng trai tin là hồn oan mẫu thân về chỉ bảo cho con cô, chàng trai phủ phục xuống vọng thỉnh không, khẩn khứa, nước mắt đầm đìa, càng đau nỗi mẹ thác oan.

Đoạn gạt lệ, lần túi kiếm linh đơn uống, chàng tuổi trẻ cùng Quân Kinh nhảy lên lưng ngựa, đi liền.

Qua mấy cánh rừng đồi, vừa tới gần đầu đường mòn, bỗng thấy phía đường Bắc Kạn có một toán nhân mã lơ lửng đi tới, ngựa chạy nước kiệu nhờ, hai người chưa nhìn rõ bọn nào, vội tránh dạt sang vệ đường, cố ý ẩn sau cây rậm cho tiện.

Nhưng vừa dạt vào thì toán kia cũng vừa sịch tới, mới hay đó là một toán lính nhà nước khoảng hơn ba mươi người, vừa bộ vừa kỵ, vừa võng, tàn che, trống giong, loa kêu, tiền hô hậu ủng coi rất lạ mắt.

Đoàn người tiền hô hậu ủng này đi rất nhanh, thoát đã gần kề. Dưới trăng, dòm kỹ, coi càng lạ vì thấy có bọn mặc áo nâu, đội nón chóp cầm giáo dài, kẻ che tàn vàng tán tía, túi roi tay thước, bắc loa dẹp đường, lơ lửng lại có lẫn lính khố xanh, lính đồng, lính khố đỏ, sắc phục đúng lính nhà nước Đông Dương đương thời. Ngạc nhiên, Võ ghé tai Quân Kinh thì thào:

-Sao lại có đám rước giữa rừng khuya thế này? Cả lính, có cả tàn tán... lạ thật!

Quân Kinh ghé cổ dòm, chưa kịp nói chi, bỗng thấy tên lính áo nâu đỏ cao lênh khênh chạy bộ, bắc loa hô vang rền:

-Phủ... u... ử phụ... u... ục...! Bái! Tiếng loa đồng rên rĩ canh khuya kéo lê thể khắp cánh rừng âm chưa tắt hẳn, đoàn nhân mã kỳ dị đã thấy tới chỗ thầy trò

Võ đứng, cứ nghiễm nhiên đi qua, mắt ngó thẳng. Ngay lúc đó, bỗng một tốp kỵ lực xăm xăm đi tới, dừng trước mặt hai người, dẫn đầu là một người to lớn râu ria xồm xoàm mặc lối quan võ cổ, tay xách cây búa to, dòm hai người, trợn mắt hỏi:

-Không thấy xe giá chúa thượng giáng lâm sao? Triều bái mau! Hai người ngơ ngác nhìn nhau, Quán Kinh buột miệng hỏi:

-Chúa thượng nào? Mà ngài là ai?

Viên tướng cổ râu xồm đảo cây búa lớn tiếng hét chìm như sợ kinh động thánh giá:

-Khắp thiên hạ thượng du này còn ai không biết, các người ở xó rừng nào không hay? Ta là quan Tư Mã Điện Tiền chỉ huy cấm vệ! Quỳ xuống mau! Xe giá tới nơi rồi!

Càng ngơ ngác, thầy trò Võ Minh Thần đưa mắt dòm ra, thấy một tốp áo nâu bốn người chạy bộ khiêng một cái cáng gấm lớn, bốn người đều cao lêu nghêu, cái cáng còn có khung cao quá đầu, vắt vèo trên cao coi như cái kiệu, có mũi gấm, hai bên có bốn người che tàn vàng tán tía, sát hai bên lại có mấy cô gái xiêm y rực rỡ khiêng đòn gánh chạm trổ, trên treo lủng lẳng đủ thứ.

Dọc trước sau tả hữu lại có lính khố xanh, đồng, khố đỏ cười ngựa theo "phò", sau cùng còn có một đội mang đủ kèn Tây trống Tây, đi cùng một đội bát âm đàn sáo kèn Tàu như sênh tiền... v. v... coi càng lạ, tài thánh cũng không đoán nổi đám rước thần rước vua hay một đám rước cổ kim hỗn hợp từ còi âm lên.

Nên khi đoàn khiêng cáng tới gần, thầy trò Võ vẫn cứ ngồi nguyên trên lưng ngựa lăm bắm: "lạ dữ", "người hay ma", "lính trần hay lính âm", "cái cáng sao bảo xe giá"... Viên tướng cổ trợn mắt quát:

-Khi quân nghịch thượng tội đáng chém đầu!

Lời dứt búa đã khua tí bố xuống đầu thầy trò Võ nhanh như chớp. Võ

Minh Thần giật mình còn ngơ ngác, Quán Kinh đã giơ tấm khiên lên đỡ

"xoảng" tiếng lớn, lưỡi búa trườn đi, viên tướng mất đà chúi người, Quân Kinh rút luôn gây xương Mạc thú gạt "chát" cái văng ngay lưỡi búa lên cành cây cắm "phập".

-Lão này là ai dám chém chủ mõ? Quen thói nạt người!

Viên tướng cổ bị mất búa suýt ngã, vừa then vừa giận, vùng lui ra, hét:

-Phạm xe giá, đánh quan Tư Mã! Quân đâu! Bắt lại! Toán lính nhao nhao xông tới, Võ Minh Thần vùng quát lớn:

-Dang ra! Bọn ta đã tránh bên đường còn muốn gì nữa? Các chú là binh vua lính chúa thật, cũng phải có phép chứ! Cánh vừa tới, bỗng trong cánh có tiếng người cười nói lớn vọng ra:

-A, người nào ăn nói nghe được lắm, vừa tai trầm đó! Bay dừng! Bay lui! Tiếng truyền nghe rất tự nhiên, nhưng đầy oai quyền, sĩ tốt dạ ran, lùi dạt cả lại rầm rập. Cánh gấm tàn vàng tán tía dừng xể trước mặt thầy trò Võ. Hai người dòm vào, mũi phủ kín chẳng thấy gì cả. Bỗng có tiếng phát ra:

-Nhà người là ai đêm hôm khuya khoắt còn lang thang trên đường này? Phải mới từ hồ Ba Bể tới không?

Hai thầy trò Võ Minh Thần liếc nhìn nhau ngạc nhiên vì chợt nhận ra tiếng vừa nói câu trước đúng giọng đàn ông, câu sau lại đúng giọng đàn bà. Võ từ tốn cũng đáp bằng tiếng Thổ:

-Quả nhiên đúng vậy. Bọn mõ đang có việc gấp, cần phải đi liền, xin có lời chào quý nhân.

Dứt lời, hất nhẹ Quân Kinh cùng nghiêng chào, giục ngựa đi luôn. Chợt trong cánh tiếng dì lại đưa ra, lần này lại là tiếng trẻ con léo nhéo, hai người lấy làm lạ:

-Khoan! Chớ vội! Trăm hỏi đã! Gặp nhau giữa đường, không duyên cũng nợ, nghe khẩu khí rõ khách hào hoa! Bay đâu! Thấp đuốc lên, quả nhân xem mặt xem duyên hay nợ, vợ hay chồng, ông hay cụ, cú chết hay chim sa, mặt xấu như hoa hay

đóa hoa vương giả, kết tinh cận bã hay kết quả tinh hoa, dòng dõi con nhà hay giống măng phu ngũ đại!

Tiếng từ trong cánh hắt ra dập dồn như nước chảy, có vần có điệu như đọc vè, cứ mỗi câu, thầy trò Võ lại giật tim một cái vì cứ mỗi câu lại một thứ giọng, đủ giọng nam phụ lão ấu, giọng Kinh giọng Thổ, êm ái, chói tai, ồm ồm lệnh võ, ni non tiếng đồn v... v và càng nói càng nhanh, cứ mỗi tiếng lại một giọng khiến hai người tưởng chừng có hàng trăm miệng chõ vào lại cùng nói nghe như chiêng khua trống thúc lệnh võ chuông rè, như dùi xiên vuốt cào muốn điên đầu nhức óc.

Quản Kinh chợt biến sắc mặt ghé tai chủ thì thầm:

-Ôi thôi! Đúng "nó" rồi! Tai họa! Tai họa! Hung thần trăm giọng! Phải liệu cách rút mau! Đúng "nó"!

Võ nghe bốn tiếng "hung thần trăm giọng" giật mình vừa sức nhớ đến lời chúa Thập Vạn kể về một nhân vật quái gở có cả trăm giọng trăm bộ mặt, chưa ai thấy mặt thật, bỗng nghe "xòe xòe" nhiều tiếng điểm đánh, ánh đuốc đã sáng rực khúc đường rừng, bọn vệ tốt cổ kim dàn hàng ngang tiến luôn lại gần hai người, ánh lửa soi bùng lên mặt, rõ từng chân tơ kẽ tóc. Võ Minh Thần, Quản Kinh hơi cau mày, nâng luôn vành khiên lên tận cằm phòng hờ, bỗng nghe trong cánh có tiếng cười thét vọng ra:

-Ha ha! Hảo tướng quân! Hảo tướng quân! Một chủ một tớ, mỗi người một vẻ xứng bậc trượng phu! Chủ đẹp như Công Tôn Ái, Tử Đô, mặt lạnh như nước đá mà gỗ đá phải mê, tớ mặt đen đui cô hồn gan lì cóc tía, lấy vợ Dạ Xoa, Dạ Xoa phải sợ! Gặp gỡ giữa đường, ngàn năm một thừa, có nợ nhau rồi! Bay đâu! Đình binh! Tiến tửu!

Võ Minh Thần đang có việc gấp, vội đưa mắt cho Quản Kinh, hai người lững thững men dọc đường, toan bỏ đi, nào ngờ sĩ tốt đã nhích lại, dàn ngang trước ngựa, một ả nữ thoăn thoắt tiến lại gần cúi rạp đầu kính cẩn:

-Thỉnh công tử hạ mã, thiếp dâng ngự tửu! Võ cứ ngồi nói lớn:

-Cảm ơn! Bọn mỡ có việc, cần gấp không thể trì hoãn! Xin miễn cho... khi khác!

Mặc! Mấy ả nữ đã lôi bình vàng chén ngọc xuống rót rượu, cầm tiến lại đứng giữa khoảng cách và bọn Võ. ả vừa nói với Minh Thần vừa toan giơ tay cầm chén rượu dâng, chợt tiếng dị trong cáng phát ra trầm khò:

-Cho lui! Khách kỳ ngộ, đối ẩm, quả nhân ban! Từ Đô! Hãy uống cùng ta chén rượu đào!

Võ nói luôn:

-Cảm ơn! Mỡ đang bệnh phải cữ!

-Rượu vua rượu chúa uống vào bá bệnh tiêu trừ! Nào!

-Mỡ không uống rượu của người ẩn mặt! Mỡ kiêu!

-Khoan! Phải uống! Ai gặp trăm cũng phải uống, không được chối! Bay đâu! Đưa "con trùng rượu" ra đây cho khách coi!

Từ nẻo hậu, có tiếng "dạ" ran, rồi hai tên lực lưỡng khiêng lên một cái cáng phủ vải điều, đứng xế bên cáng gấm. Chợt mảnh vải điều lật cuộn lên, để lộ trong cáng có một người mặc áo đoạn, đội khăn xếp, quần ống sớ, mặt mũi phương phi, nằm ngáy khò khò, mê man như chết.

-Y xưng Từ Chúa, đấu rượu với ta mới có hai ngày đêm, uống có mười hũ rượu độc đã gục! Ta phải cho khiêng y từ miệt Phổ Lu xuống đây, vẫn chưa tỉnh đó!

Nhờ ánh đuốc, thầy trò Võ chú mục dòm nhận ngay ra ra chính Từ Chúa mới gặp bên Hồ Kiều. Tiếng trong cáng gấm hắt ra:

-Y đấu thua, từ nay làm đầy tớ, quân hầu y cũng thuộc về ta! Nào!

-Khoan! "Người" là ai? Nếu không nói tên đảng hoàng, mỡ quyết không thèm uống!

-Hà hà! Cứ cạn ly đầu, sau diện kiến! Ta cùng nhau có nợ, sao nỡ chối từ? Bỗng thấy mép mui tua cuộn lên, rồi một chén đầy rượu lừ lừ dâng lên bay vù lại đầu ngựa Võ.

Đã vận sẵn điện công, Võ đẩy phắt lại, cứ thế chén rượu nay qua lại đến chục lần, vẫn không đổ, chợt xẹt lại gần một ngọn đuốc, dốc ngược, rượu đổ luôn vào ngọn lửa, "bùng" một tiếng, lửa bốc cao tận tàn cây, cháy không còn một giọt.

Võ quát:

-Vô thù vô oán sao đãi rượu độc? "Vạn độc cường toan tửu", tượng sắt uống vào cũng thùng ruột, định hại mỗ sao?

Tiếng cười ré lên:

-A! Giỏi! Người qua đã biết! Uống nổi chẳng?

-Sao không? Nhưng ta đang bệnh không thích "đăng cay ngâm bồ hòn"! Vừa nghe Võ nói xong, tiếng cắc cười ré lên, khoái chí:

-Ông Tử Đô này còn giỏi rượu hơn lão Tửu Chúa kia. Y biết đủ thứ, lại không biết ngâm bồ hòn uống rượu cường toan. Có ngủ không? Sâu rượu! Dậy coi! Dậy coi!

Lạ thay! Đang gáy gõ khò khò, vừa dứt tiếng gọi, người nằm vồng bò nhòm dậy ngay như kẻ ngủ vờ. Mắt nhắm mắt mở, kêu lớn:

-Ôi chao! Buồn ngủ chết thôi! Đứa nào gọi... phá giấc ngủ của trẫm tội khi quân đáng chết.

Kêu xong, dụi mắt, định lăn ra ngủ tiếp, nhưng vừa ghé xuống lại lật đặt chồm dậy, dáo dác nhìn quanh kêu:

-Bay đâu! Phải chúa thượng gọi ta? Ôi chao! Ta ngủ ai gọi nổi, trừ chúa thượng! Phải chúa thượng gọi trẫm... úy! Gọi hạ thần có chuyện chi?

-Quả nhân có khách, mời không chịu uống, quả nhân muốn nhà người mời khách thay cho trẫm! Cứ ngồi nguyên trên cang!

Võ Minh Thần, Quán Kinh nhìn quả Tửu Chúa không sai, nhưng coi lúc này y chẳng còn vẻ chi là oai vệ tuy vẫn xưng mình là bậc đế vương tửu có ngai vàng, mà coi vẻ xun xoe khép nép không khác một viên lý trưởng đang đứng trước quan huyện, lại nghe y "khải chúa thượng", hai thầy trò suýt phì cười, tưởng coi diễn tuồng.

Tửu Chúa cúi lom khom, liếc dòm sang phía cang gấm, vừa nghe dứt, y vùng nói lớn "hạ thần xin lĩnh mệnh", và ngẩng mặt lên, đưa cặp mắt còn ngái ngủ dòm về phía trước, miệng cười nhạt dọa dẫm:

-Người anh em nào đó đêm hôm khuya khoắt đi đâu có phước được gặp "bực đế vương thánh tửu bách diện thiên âm" cho không uống mà lại từ chối? Uống rượu thua còn được ngủ vài ngày, không uống rượu nghe âm nhạc, ngủ giấc nghìn thu đằng nào hơn chứ?

-Nhà người khoe Tửu Chúa không dám uống rượu cường toan, y còn trẻ chi người qua đã biết "đăng cay ngâm bồ hòn" uống rượu át xít thành vôí đó.

Tửu Chúa chói mắt, giơ tay che ngang mày dòm lia, lúc đó thầy trò Võ cố ý đứng khuất xế sau cành cây rủ, thoát tiên y tường quân hộ tống, chợt lại có hai tên cầm hai ngọn đuốc lớn tiến đến y mới thấy đáng áo chàm, khiên loe, giật nảy mình trọn mắt vùng kêu lên một tràng như lệnh vỡ:

-Y a! Tường khách nào, hóa "chú Thổ vòng xanh"! Ôi chao! Chính chú Thổ đeo cái vòng càn khôn đây! Đêm nọ đã ném kẻ hạ thần từ trên cầu Trấn Phòng xuống sông, quý quái tinh ma, bà già gặp kẻ cắp! Mặt lạnh hơn tiền, lắm mẹo nhiều mưu, Song Ma đều bị lừa đau hơn họa! Ha ha! Trấn Hồ Kiêu, đường Bắc Kạn hữu duyên thiên lý năng tương ngộ, chú mày chẳng chịu. Vô duyên đối diện bất tương phùng, không chịu không xuôi!

Ngay khi đó, trong cang gấm, tiếng dị vọng ra đầy kẻ cả:

-Sâu rượu hoa ngôn uống nhiều nói lắm! Thôi! Cho nhà người nằm ngủ thêm vài ngày nữa. Để trẫm đích thân tiếp món khách quý này!

Đang nói bô bô, Từ Chúa im luôn nằm lăn ngay xuống, nhưng y vẫn cố góc cổ lên "tâu":

-Khải... Thỗ vòng xanh nhiều mẹo, cao tài. Chúa thượng nếu cho "bái yết long nhan" xin cho hạ thần được thức hầu rượu để... để được thấy mặt rồng một phen!

Tiếng trong cáng hắt ra lạnh lùng:

-Sâu rượu! Muốn ngủ giấc ngàn thu? Đấu nổi ba ngày ba đêm mới được thấy mặt, đã quên sao? Gáy gổ!

Lạ thay! Lời vừa dứt, Từ Chúa lập tức kêu: "dạ dạ xin tuân lệnh... Gáy gổ" và nằm thẳng cẳng ra vồng, bắt đầu nhắm nghiền mắt ngủ im thìn thút, không dám hé, không đây mường khắc đã nghe tiếng y ngáy khò khò không thua một kẻ vô tư lự nhất đời. Thầy trò Võ Minh Thần bất giác đưa mắt nhìn nhau, càng lấy làm lạ.

Quái gở! Một kẻ phương phi bệ vệ, cao bản lãnh như Từ Chúa kia sao có vẻ phục tùng kẻ nằm trong cáng đến thế được, không khác một đứa con nít nghe theo lệnh người lớn vậy, coi chẳng còn gì là thể thống con nhà võ nữa! Chắc kẻ kia phải là tay lợi hại khác thường! Lôi thôi! Làm cách nào rút lui cho êm mới được!

Đang thì thầm, chợt nghe trong cáng tiếng dị truyền ra:

-Khiêng xuống phía sau cho ngủ! Quân dạ ran, khiêng luôn cáng Từ Chúa về nẻo hậu, tiếng khò khò hét chìm. Thầy trò Võ đưa mắt nhìn địa thế, chỗ đứng ngựa là đồi cây rậm, xế phía trước con đường chạy quanh co vào một khu có nương đồi thưa, có thể xuyên được, nhưng bọn này lại cản mất lối vây quanh. Đang tính kế, bỗng lại nghe tiếng dị quát trầm:

-Đình binh! Kiểm chỗ phong quang sơn thủy! Chúa mời khách uống rượu tương phùng! Lệnh vừa ra, lập tức có tiếng dạ ran, bọn lính cổ lính kim xách súng ống dáo mác chạy như đèn cù quanh chỗ thầy trò Võ đứng.

Võ tò mò đứng dòm, thấy bọn khiêng cáng cùng đám gái hầu vẫn đứng nguyên, này giờ tuy thân nhiên, nhưng Võ vẫn ngẫm vận điện công, thỉnh thoảng thấy nóng mặt khiên, rồi rõ ràng như có một bàn tay vô hình đang trôi trên nền thép "đi" về phía mép khiên, chạm vào khuỷu tay trái. Giật thót người, Võ Minh Thần vội ngẫm vận thêm nhân điện, bất thần thấy rõ động ống tay áo, Võ đưa luôn tay phải đẩy vệt một cái, đồng thời đề luôn lên cái vòng đeo tay.

Bàn tay vô hình rút ngay lại. Võ đẩy vệt cái nữa, bỗng thấy hết chạm sức nóng, chàng trai liếc nhìn ra cáng gấm, thấy góc mũi động nhẹ rồi vừa cuốn hạ xuống. Sức nghe phát một tràng cười lạnh lạnh:

-Sâu rượu nói không ngoa! Đúng khách có vòng xanh! Hà hà! Kỳ ngộ! Khách vòng xanh! Hãy nán uống cùng ta vài hũ rượu, ta có điểm muốn nói cùng khách.

Ngặt nghèo khó xử. Kẻ bí mật trong cang vừa sờ thấy chiếc vòng tay, giọng người nhu hòa đầy áp lực, bản lãnh y tới mức nào cứ nhìn Từ Chúa thân bại danh liệt nằm gáy gỗ đủ rõ. Khi theo tôn sư và ngày tới miền Thập Vạn chàng đã được nghe qua một nhân vật thần bí khét tiếng võ lâm nhưng chưa từng thấy mặt.

Nhân vật này có hàng trăm bộ mặt, nói trăm giọng và bản lãnh cũng lợi hại hàng trăm mặt... Y không tên, không tuổi, thiên hạ không biết gọi bằng gì, chỉ bằng cứ vào "trăm giọng" và lối tự xưng của ý để gọi.

Nhân vật thần bí này có tính quái gở là rất ghét ai gọi "vương, chúa, đế", ghét luôn kẻ xưng thế, y chỉ thích chữ "quân", xưng "trẫm, quả nhân", nhưng ai muốn gọi chi cũng mặc, không hề nói ra, chỉ biểu lộ bằng hành động.

Thiên hạ thường gọi y là "ma quân", "thiên điện", "thiên âm" và những kẻ được gọi là "ma quân", "thiên điện"... v. v xưng vương, chúa, đế đều được y mời "uống rượu", không uống, sẽ "nghe nhạc", gục chết như chơi. Ngược lại, nếu gọi đúng ý, dẫu kẻ thù, y cũng đáp lại bằng mấy cử chỉ tốt đó, nếu vô can y lại giúp hết mình. Nhưng rất ít ai biết được ý y.

Nên giới tử chiêng coi như một hung thần, thường cứ thấy tàn vàng tán tía nghênh ngang loa dấy là kiếm cách lánh cho xa. Thầy trò Võ Minh Thần không

may ngộ hung thần giữa lúc khí lực suy kiệt, tiến thoái lưỡng nan, nghe tiếng trong cồng phát ra, lại thấy thủ hạ y chạy như đèn cù, Võ hơi nhú mày, chưa biết tính cách nào cho ổn, chợt Quán Kinh sức nhớ ra điều chi, vùng ghé tai chủ thì thào:

-Cậu hai à! Nguy dữ! Đúng "hắn" rồi! Sát thần! Bá diên thiên âm quỷ sát ma quân... v. v... lắm tên không kể xiết! Gặp "hắn" là gặp tử thần rồi! Cậu hai đã bị thương, địch sao nổi. Ông Trưởng Sênh có lần suýt chết về tay hắn đó. Không ai biết hắn là giống gì. Tuy nhiên ông Trưởng Sênh nhà ta có kế: Hắn có tính lạ hình như không thích người ta gọi "quân" như "ma quân", "tinh quân" là nguy, phải gọi là "thánh quân", "bá diện", "bá âm" đi kèm nữa càng hay.

Quán Kinh vừa dứt, đã nghe tiếng loa rền rĩ không khác tiếng loa đồng dẹp đám rước thần, tiếp theo có tiếng hô "tiến... iến... nhạc... ạc" đồng dục trịnh trọng không khác quan viên tế đọc "khải trình cô" trước bệ thờ vậy. Tiếng loa rền vừa dứt, chợt "rập"! Người ngựa đứng im phăng phắc, thầy trò Võ nhìn quanh đã thấy ánh đuốc sáng rực cách bên chỗ Võ đứng khoảng bốn năm chục thước, ngay trên một gò đất xẽ bên hữu đường đi, từ gò đến chỗ cồng đậu, ngựa đứng cũng có lính cầm đuốc, khí giới dàn quanh co như khúc rắn đến tận sau lưng hai người thành hai hàng, chung quanh lại cầm cờ coi rất lạ mắt.

Ngay khi đó, âm nhạc bỗng nổi dậy inh ỏi kèn Tây trống Tây, đàn sáo bát âm, sênh tiền lẫn lộn, trôi theo điệu "Lưu Thủy" nhịp nhàng vang động rừng khuya. Quán Kinh xưa từng đi lính nhà nước, nghe buột miệng kêu:

-Ngộ dữ! Kèn "bú díc" hòa với "bát âm", thổi bài đi tể... cổ kim lẫn lộn. Sức nghe tiếng loa kéo dài, thỉnh linh bọn khiêng cồng nâng vút cồng lên cao, lừ lừ tiến lại trước mặt Võ Minh Thần, còn cách chừng hai thước tây, chợt mấy ả gái hầu thoãn thoắt bước lại, viên tướng cổ xưng Điện Tiền Tư Mã vãng búa vừa nãy cũng dẫn một tốp lính áo nâu nón chóp sẵn tới, cùng cúi đầu lễ phép, rồi tốp lính kèm hai bên, cứ thế tiến về phía gò. Cồng đi được hai, ba thước, Võ vẫn đứng yên, chàng trai vút quát:

-Khoan! Mỗ muốn hỏi! Đoàn nhân mã dừng lại, tiếng nhạc hạ trầm. Minh Thần nói lớn:

-Bá Diện Thánh Quân! Mời vào Bát quái Trường xà có ý gì? Nếu không nói rõ, mỗ quyết không vào!

Im mười khắc. Bỗng trong cáng gấm tiếng dị vọng ra cao giọng:

-À khách đeo vòng càn khôn cũng biết ta sao? Hà hà! Khách cười ngựa bắn sừng phải lập trận đồ uống rượu mới được chứ! Uống rượu còn nghe nhạc.

Võ Minh Thần định kiếu bận, nhưng lại thôi, tính cứ thử coi, sẽ tùy cơ ứng biến bèn nói lớn:

-Bá Diện đã có hậu ý mỗ há phụ lòng! Nào nhập!

-À có thể! Tiếng nhạc nổi cao, rừng khuya xao động, chim chóc bay tan tác, thầy trò Võ theo cáng tiến lên gò, không khỏi khen thầm tụi phu cáng chạy lên gò nhanh như kiệu bay. Thoắt đã tới đỉnh gò. Đuốc cháy bập bùng, gò khá thưa, đứng trên gò nhìn thấy khu nương đồi nằm dưới trăng vơi, xa xa có ánh lửa nhà sàn le lói trong sương như ngọn đèn ma. Bọn phu đặt cáng xuống dưới một tàn cây, khúc "Trường Xà" đã nhập cả vào bốn "bát quái", lính tráng cổ kim kỵ bộ tràn lỗ nhổ khắp mặt gò, cách Võ khoảng vài mươi bộ. Tên cầm đầu chột hô:

-Tiến... tiến... tư... từ!

Tiếng nhạc trỗi bài khác, nghe như "đăng đàn cung", mấy ả nữ lăng xăng sửa soạn dâng rượu, Võ thấy tình thế cấp bách vùng nói lớn:

-Bá Âm thần quân! Nghe tiếng Bá âm Bá diện ai cũng phải sợ! Riêng mỗ hết sức cái "bát quái trận" này! Phải bố trận mới uống rượu với khách sao? Tiếng trong cáng hắt ra âm trầm:

-Vào bát trận uống cho trọng thể, khách không thích, ta cho triệt sao đâu! Tư Mã! Giải trận! Xuống! Sĩ tốt dạ ran, nháy mắt đã cặp đuốc, kéo nhau xuống chân gò đứng tụ cả một chỗ. Chỉ còn mấy tên khiêng cáng, che tàn, cùng mấy gái hầu. Nhưng lại có tiếng truyền ra, lũ khiêng cáng cũng rạp đầu rút đi nốt.

Gái hầu ôm ra một vò lớn bằng pha lê, trong đựng một thứ rượu đen kịt như

mực tàu. Hai nàng khác cầm hai cái ly lớn, bước lại, tiếng dĩa trong cụng phát ra:

-Dâng khách vòng xanh ly đầu mừng cuộc gặp gỡ giữa đường! Võ Minh Thần tuy không phải tay chúa rượu, nhưng ở với tôn sư từ nhỏ, tôn sư vốn tay hay rượu nhất thiên hạ, từng dạy chàng đủ thứ, nên Võ có thể chỉ nhìn qua người thoáng, đã phân tách được loại nào. Chàng lại còn học được thuật uống rượu độc bằng cách lọc thải độc tính, nên cũng không ngán mấy, ngật trong mình lại đang thọ thưởng nguy hiểm uống vào bất lợi khôn lường, nên vừa nghe dứt chàng trai đã vùng cao giọng:

-Cám ơn có hậu tình cho mỡ uống "rượu nhựa sui" nguyên chất, rất tiếc mỡ phải cữ lúc này, xin hẹn khi khác.

Tiếng dĩa phát trầm âm:

-Khách vòng xanh biết được tính rượu, phải biết uống! Bay đâu! Tiến tửu! Võ vùng bảo:

-Khoan! Tiền chủ hậu khách! Không một tiếng đáp, nhưng cặp gái hầu vừa rút đây hai ly, chợt mép mui phủ cụng hơi cuốn lên mây phen, rồi cách khoảng thước rưỡi, gái hầu đội khay đứng im, bỗng thấy rượu trong ly xao động, rồi "chót" tiếng, rượu vọt lên thành một luồng nước cầu vồng nhảy tót vào trong cụng không khác con rắn nước trườn quăng, khiến Quân Kinh hơi giật mình một cái, dòm vào ly đã cạn sạch không còn một giọt rượu đen nào. Võ nghĩ thầm:

-À! Y dùng nội lực hút rượu... hay ma thuật nào? Phải "đánh tháo" mới được!

Bèn vùng nói lớn:

-Bá Diện Thánh Quân! Hút rượu không thấy người, đổ đi chán chết! Mỗ bình sinh chỉ quen đối ẩm nhãn tiền, uống cách bức bách quả tình không thích.

Tiếng bí ần trong cụng vọng ra rất trầm:

-Sợ ư? Này giờ, mỗi lần phát lại một thứ giọng, mỗi giọng một thổ ngữ nghe chẳng khác trong cụng có hàng chục người Thổ Thái Mán Mèo Mường Nhắng

Tàu... đủ già trẻ lớn bé nam nữ nằm trong cáng khiến thầy trò Võ Minh Thần càng lúc càng ngạc nhiên, trí tò mò bị kích động hết sức, bất giác nghĩ thầm:

-Chưa kể bản lãnh, cứ nguyên tài nói thạo nhiều thổ ngữ, giả giọng lắm hạng người y hệt, kể cũng... thánh thật! Bất luận chính, tà, thiện, ác, nhân vật thần bí này tất phải là tay trí xảo hơn người, hiểu nhiều biết rộng. Biết đâu y chẳng rõ vụ con tinh hấp sát mẹ ta mười bảy năm trước trên biên thùý phân mao? Đối diện y, may ra dò hỏi được vài tia sáng không chừng! Tiếc thay gặp y đúng lúc vừa thọ thương, nhưng chưa đến nỗi vong mạng ngay, ta phải kiếm cách lân la trò chuyện mới được!

Bèn nghiêm sắc mặt lạnh lùng bảo:

-Mỗ bình sinh chỉ biết mỗi cái sợ là giết kẻ vô thù hận! Nhưng chưa hề uống rượu với kẻ nào mà không thấy mặt! Đã gọi đối đãi, đối ẩm, đối đầu hay đối địch, đối thủ... chi cũng phải đối diện mới là bức chính đích. Đối mà không thấy mặt, khác nào uống rượu với cái bóng nói chuyện với tiếng vang, ma quái còn thú gì.

Có tiếng cười thét trong cáng bất ngờ phát ra một tràng tiếng Tây, lần này là giọng đàn bà thánh thót nghe không khác giọng "đâm":

-Ha ha! Khách vòng xanh có tài biện thuyết, khéo kiếm cớ thoái thác! Nhưng lệ đã đặt không làm khác được! Phải uống ba ngày ba đêm liền, hết các thứ rượu của ta, nghe thêm nhạc, mới được diện kiến! Không nhìn thấy Từ Chúa ư? Hẳn uống có hai ngày hai đêm đã ngủ vùi, cũng chưa được đối diện.

Võ Minh Thần giật thót mình. Tuy chàng là gia đình từ nhỏ, theo tôn sư đi khắp thiên sơn vạn thủy, suốt mười bảy năm ròng thường ở rừng, ít khi ra phố, nhưng tôn sư chàng là bậc thông kim quán cổ, đa tài, đa cảm, biết nhiều thứ tiếng, nên có dạy cả tiếng Tây, một đạo còn gửi chàng học tại Quảng Châu mấy năm. Tuy thông minh hiểu học, nhưng cũng chỉ biết qua, lại ít chung đụng với Tây đầm, nên giờ chợt nghe tiếng đầm nói như gió, chàng chỉ lồm bồm đôi ba phần, muốn ngăn ra, đưa mắt nhìn Quán Kinh.

Rất may Quán Kinh lại hiểu tiếng Tây, tuy chẳng giỏi gì hơn tiểu chủ, nhưng nhờ trước từng đi lính sang Tây đóng đến "quản ách", nên chú ta nghe Tây đầm nói

đã quen, nhanh mấy cũng hiểu. Thấy Võ ngơ ngác, chú ta ghé sát làm "thông ngôn" liền, Võ Minh Thần vùng lớn tiếng:

-Lệ đó đâu phải phép vua luật nước, bắt thiên hạ theo? Ngu mỗ đây cũng có lệ riêng, nếu không thích...!

Lần này Võ nghe tiếng dị vọng ra lạnh lùng, lần này lại léo nhéo y hết quan viên có giọng kim uống say cãi lý giữa đình:

-Phép vua thua lệ làng, lệ làng hàng phép thánh, phép thánh cũng tránh luật "quân"! Luật "quân" đã ra, không uống rượu, phải nghe nhạc!

Tiếng bí ẩn nói một tràng như đọc vè. Võ Minh Thần càng cho là quái gở, óc tò mò nổi lên cực độ, vùng cười lớn:

-Hay dữ à! Đêm trăng, rừng khuya, gió lộng, gò cao nghe nhạc kể cũng thích. Nhưng tiếng nhạc nổi đêm trường, mà không thấy người tấu nhạc, khác nào nghe đàn ma Sư Diên gây khúc My My cung âm vong quốc!

Dứt lời, chàng trai vận điện, tay trái nhẹ nâng khiên lên tận cằm, tay phải chống trên đùi sau vành khiên kín đáo thò ra hai ngón, phát ra hai luồng điện chỉ nhón ngay lấy mép mui phủ cánh, vén phứa lên.

Ánh đuốc hắt vào lòng cánh lót tía thấy đầu cánh có để một cái gổ da sơn son thếp vàng coi như gổ thờ, nhưng... chàng trai họ Võ cùng Quản Kinh bỗng rờn óc muốn dựng tóc gáy cả lên vì trên lòng cánh trũng vòng cung nông chẳng có người nào nằm cả, chỉ là một cái cánh không.

Trống trơn, chan hòa ánh hỏa đuốc vật vờ, cũng không thể có người đu bám trần cánh, vì Võ lật soạt lên cao, tia mắt thấy rõ toàn diện. Nói rõ hơn, chỉ có một cái gổ sơn son đặt hàng đầu "nhìn" thẳng ra chỗ hai người đứng ngựa, chỉ cách có ba thước, và một chùm vài lá cây in bóng đen ngòm lắc la lắc lư vật vờ trên nền vóc, dưới cái gổ sơn vài gang tay, coi không khác chính mấy cái bóng lá đen thui nằm đó vừa nói chuyện với hai thầy trò, Võ cũng phát ớn!

Đến hơn phút, Võ sức nhớ, thu điện chỉ, rèm lại phủ xuống như cũ.

-Sao? Muốn xem mặt thánh quân ư? Đã bảo phải uống rượu, nghe nhạc đã... Hà hà! Khách Thổ vòng xanh sao cứ muốn...

Tiếng di lại từ trong cáng vang lên, vẻ cao hứng. Đang khi tiếng vang trăm giọng thao thao bất tuyệt, thỉnh thoảng Võ xòe luôn trảo kinh túm hất "phạch" rèm mui cán thêm lần nữa, rất nhanh.

Song, rèm cửa vừa hất cao, hai thầy trò nhìn vào trong liền bật kêu lớn, giật nảy mình như chạm phải điện. Vì ngay giữa lòng cáng, một hình thù bốn chân, lông vàng, có bờm đang "nằm khểnh" đầu gối lên một chiếc gối son, hai con mắt đỏ khé dòm chết ra ngoài. Một con Hồng Cầu quấy!

-Tinh sói! Bá Diện Bá Âm... là giống sài lang tứ túc! Hừ, hay nó chính là...

Vụt tưởng nhớ đến chuyện mẹ hiền sa vào nanh vuốt quỷ dữ bị bức hại thảm tử, Võ Minh Thần xúc động ghé góm, thở phì liên mấy giây, cổ trắn tỉnh tỉnh thần.

"Phạch" rèm mui như bị ngọn gió nhẹ hất xuống lại. Võ mím môi, đưa mắt ngó sang Quán Kinh, định ngẫm hội ý.

Bộ mặt da nâu đen lỳ hẩn nét phong trần chiến đấu của Quán Kinh vẫn còn in rõ về kinh hoàng quá sức, có lẽ còn xúc động hơn cả tiểu chủ. Hai con mắt y còn mở trợn ngược như đã mất tinh lạc và dù rèm đã buông kín, mắt y vẫn trừng trừng như tê dại vành mi không chớp được nữa.

Thì ra Quán Kinh kinh dị đến chết lạng người đi, muốn tê cứng cả giác quan và "con tinh sói nằm trong cáng" đã làm y thành pho tượng đất, chùng cũng liên tưởng ngay đến chuyện thăm sát năm xưa. Mãi khắc Võ Minh Thần ngó sang, thích nhẹ vành khiên, Quán Kinh mới sức tỉnh cơn kinh sững, ngoảnh sang khều tay tiểu chủ, thì thào:

-Trời! Ghê dữ a! Con chó sói nằm trong cáng... Vừa giờ cáng trống trơn... Nó nói trăm giọng, biến hiện, con chó sói thành tinh!

Hai thầy trò nhìn nhau, nhìn cẳng rồi như không còn đủ bình tâm tính toán lợi hại, Võ Minh Thần thở phào một hơi, vùng quất chìm, giọng vẫn còn rung mãnh liệt:

-Tinh sói! Bá Diện Thánh Quân người... người là con chó sói thành tinh? Trong cẳng tiếng quái gở phát ra thế nhọn:

-Khách Thổ vòng xanh lạ lắm sao? Hà hà! Thánh quân trăm giọng trăm mặt có gì là lạ? Sao hai thầy trò vòng xanh mặt ngẩn như chúa Tàu nghe kèn? Giờ nghe "khúc nhạc oan hồn" cho tăng tuổi thọ!

Võ Minh Thần cắn răng trấn tĩnh tinh thần, quắc mắt hét:

-Sói tinh! Còn nhớ chuyện trên biên thùy phân mao mười bảy năm về trước? Người đàn bà mặc xiêm y Thái trắng bị sói hấp sát dưới gốc tùng, một chiều thu muộn... còn đứa bé lên hai sống sót, mười bảy năm về trước...?

Tiếng dị hắt ra:

-À ta có biết chuyện đó! Nghe đồn người đàn bà ấy là trang quốc sắc, con tinh hồng cầu quấy mê say nàng như điệu đố, đuổi ép làm vợ không được, nó nổi hung giết chết, đi sục tìm đứa bé vòng xanh mười bảy năm liền không ra! Ta có biết! Thôi! Nghe nhạc đã! Võ nghiến răng:

-Im! Con tinh sói đó lông vàng bờm sư tử biết nói tiếng người, sau khi hấp sát người đàn bà đó, nó dùng đủ thuật ma pháp quái đánh hơi tìm bắt nốt đứa bé vòng xanh. Nhưng lòng trời còn tựa, đứa bé được dị nhân cứu mạng đường dục, đem đi khắp thiên sơn vạn thủy... Mười bảy năm oan khổ trôi qua, nay đứa bé lớn khôn lần về cố quốc tìm thù báo oán. Sói tinh! Đứa bé mồ côi oan khổ đó chính là ta, con con chó sói thành tinh nanh ác đó là... mi!

Tiếng Võ rung ghen, trong phút sôi hận cừu chàng trai quên cả chuyện mình đã mang thương trầm trọng, khí lực giảm nhiều, nói xong chàng từ từ nâng khiên lên sát mi mắt dưới, mắt đảo lia một vòng, không khỏi ngạc nhiên thấy lũ phu cáng gái hầu vẫn đứng im phẳng phắc mặt không hề đổi sắc, kẻ đội đèn, ả đội khay, như

không hề nghe rõ lời "khách vòng xanh" vừa mắng vị chúa tể của chúng.

Cánh gấm cũng yên như không, mấy giây, có tiếng cười vọng ra, đượm chút ngạc nhiên:

-À khách Thổ chính là đứa bé vòng xanh ngày nào đó đấy ư? Ta có lời chia buồn! Chính ta cũng đang tìm "nó"!

Cau mày, Võ dẫn giọng:

-Sói tinh! Khỏi mất công tìm, "nó" đã đứng trước mặt mi! Tiếng trong cánh vẫn nhu hòa:

-"Nó"... con tinh tứ túc Hồng Cầu Quấy đã giết mẹ nhà ngươi lẫn quất không kém loài ma quỷ, kiếm "nó" như kiếm bóng chim tăm cá!

Võ Minh Thần muốn thừa cơ xả luôn súng vào cánh gấm, nhưng lại muốn biết rõ ngọn ngành thân thế, đành nén, quát bảo:

-Sói tinh! Mi chối tội? Tưởng ta hậu sinh không biết rõ hình dung con quái vật giết mẹ ta sao? Bờm sư tử, lông vàng, mắt khé, nói tiếng người, nanh chìa... nó chính là...

-Hấp sát quỷ tứ túc tinh quân Hồng Cầu Quấy Ma Vương Sắc! Nó là con sói chúa đầu đàn, hiểu tiếng loài người, loài vật, khắp mấy cõi người, vật đều sợ hãi, con chó sói tinh chỉ mê nhan sắc đàn bà, nó là Tây Sắc Hấp Tinh quân!

Chàng trai họ Võ sững sờ liếc nhìn người đồng hành, cau hăn chân mày, nhớ lại lời căn dặn của viên chúa núi Mã Đầu Quảng Tây cùng vợ chồng chúa tể miền Mười Vạn Núi Vân Nam.

Khắp lục địa Á châu, hiện có nhiều quái nhân quái thú dị thường, lắm "con" phi nhân phi thú, lẫn lộn với chính nhân hào kiệt! Với những câu truyền tụng lấp thiên hạ, trong đó có câu "Đông Tửu, Tây Sắc, Bắc Yên, Nam Đổ", câu "Nam Khấp, Tây Gầm, Đông Âm, Bắc Tiểu"...

Trong Tứ Hung, Tứ Khoái, Bát Quái, Lục Yêu, Tam Kiêu, Ngũ Quý, Lưỡng Dị, Nhất Khùng, phương Tây có Ma Vương Sắc bản lãnh cao cường, cứ mỗi năm lại cao một bậc, xuất quỷ nhập thần, chúng nhân đồn "vua nhan sắc" này có hàng trăm vợ đẹp, thuộc nhiều sắc dân, không kể gái hầu mỹ nữ, động vương phủ của y không thua cung Tần Thủy Hoàng ngày xưa hay cung vương Ả Rập bây giờ, đêm ngày phấp phới bóng mỹ nữ yêu kiều.

Nhưng thực ra có lẽ cũng chưa khi nào vào được tới động của Ma Vương Sắc, chẳng ai biết "động nhan sắc" này ở phương nào. Lòng ngờ vực, Võ Minh Thần vùng cao giọng:

-Tây Sắc Ma Vương có thể là loài chó sói được ư?

-Chính thế! Tây Sắc chiếm hàng tứ trụ tứ hung, còn hào hoa phong nhã hơn người, biết thưởng thức sắc đẹp người ta, nhưng người đẹp nào vô phúc lọt vào động nó, không có ngày ra, như nhập lãnh cung!

Võ Minh Thần dẫn giọng:

-Hừ ngon! Tìm cách đánh lạc hướng thù! Tây Sắc không phải sói tinh! Chính mi là con quỷ chó bốn chân năm xưa đã hấp sát mẹ ta!

Bất ngờ có tiếng cười ré trong cáng, tiếp liền tiếng quát lạnh lạnh, lần này là giọng nữ nhân:

-Ngốc tử! Ta sợ gì ngươi mà phải nói dối? Ta Bá Diện Bá Âm Thánh quân có cả trăm mặt, ta là Âm Sát Thánh Quân "Đông Âm" sao có thể là Tây Sắc? Dẫu mi có cho hình sói là đích diện Thánh quân, ta cũng không là kẻ hấp sát mẹ ngươi, vì... chỉ là Hồng Cầu Quấy nữ!

Lời nói trong cáng phát ra khiến cả hai thầy trò Minh Thần cùng động lòng, nhìn nhau, Võ nghĩ thầm:

-À có điều đó ta cũng quên mất! Phải, sói tinh không mặc quần áo, cũng dễ nhận ra đực cái!

Bèn xuất kỳ bất ý thò luôn chỉ thủ phát điện nhón mép vải phủ cáng soạt lên! Và lại một phen giật thót mình kinh dị, chừng hừng đến gần người ra, vì... trong cáng trống trơn! Con hồng cầu quấy lông xôm xoàm vừa rồi như đã biến vào trắng gió rừng già, chỉ còn lại cái gổn son.

Cả hai người đều thuộc hạng lỳ, không hề biết sợ bóng sợ gió là gì, vậy mà cả hai đều giật thót mình trước "cái cáng không người nằm vừa phát âm đủ giọng". Võ buột miệng kêu "ơ", Quán Kinh bật "ơ", Võ còn cố nghiêng ngó mấy khắc mới vội buông rèm che xuống, hai thầy trò trợn mắt nhìn nhau, chưa dứt kinh dị. Quán Kinh thờ phì, lẩm bẩm ghé sát tai chủ:

-Cáng ma cáng quỷ! Thầy trò ta gặp con yêu rồi! Con yêu trăm giọng! Đúng rồi! Mới léo xéo đây, đã biến đâu mất!

Võ đảo mắt dòm khắp gò, chỉ thấy lá cây lòa xòa, gió thổi rì rào, chàng trai ngơ ngác, rờn rợn, tuy từ nhỏ chưa biết mọc ốc "sợ ma":

-Ma! Lạ thật! Thế còn lũ gái đứng kia? Còn đoàn nhân mã? Từu Chúa nằm kia?

Đầu óc đảo lộn, hoang mang, nghĩ ngay đến mấy tiếng "ma thiêng nước độc", bỗng nghe tiếng quái gở vừa trở lại từ trong cáng vọng ra:

-Trai vòng xanh sao dám nhìn trộm? Tội khi quân phạm thượng đáng trừng phạt! Vòng xanh phải nghe một cung âm tức sát! Lờn dút, từ trong "cáng không người" bỗng phát ra mấy tiếng kỳ dị, nghe như tiếng kèn, mỗi tiếng như một nhát búa đóng vào màng tai Võ Minh Thần!

Rồi như một cơn phong ba, âm thanh vụt hắt ra âm âm như sấm sét, chẳng có cung trầm bổng gì cả, toàn một loạt tiếng tức sát lắt léo trúc trắc nặng nề thành thạch không khác tiếng chày vỗ, có đoạn lại như dao nạo mặt nữa, cứ thế cuộn cuộn tuôn tràn như thác đổ, sấm rền sét đánh, dùi xiên vượt cào móc nạo, gió rít mưa gào đạn réo, quật vào màng tai Võ gây một cảm giác đau buốt, ngứa ngáy tê cóng, giá băng nhức nhối, cực kỳ khó chịu, đến ớn da ớn thịt, đảo ruột lộn gan điên đầu nhức óc, loạn thần như đang chứng kiến cảnh tuốt nữa, bị tuốt, lóc thịt, nạo xương, đục tủy, cưa gân, mài óc, làm cho kẻ vững tinh thần mấy cũng phải đảo điên, ớn xương

sống.

Trước còn thấy cung âm tức sát này đi qua thính giác vào người gây cảm giác, sau tiếng nhạc quý này trực tiếp như những mũi dùi, răng cưa, lưỡi "lam" xiên nạo thẳng vào tế bào, chui qua lỗ chân lông cào cấu ngũ tạng lục phủ, tưởng kẻ thiếu bản lĩnh không chịu nổi giây phút, khiến Võ rung động tâm thần, không khỏi kinh tâm, nghĩ thầm:

-Cung âm quái gở này giết người trong nháy mắt! "Âm thanh công" này lợi hại hết sức, quện lẫn điện công, ma quỷ gì lại sử dụng được môn võ công cao siêu của con nhà võ? Sơ ý ngay ngay!

Bèn ngẫm vận điện công bế tỏa huyết đạo, ngồi im như cây gỗ mặc cho sấm sét nổ bên mình. Lại lo cho Quân Kinh và hai con ngựa, nhưng rất may Kinh và hai con ngựa vẫn đứng như thường. Nhìn ra, lũ gái hầu, tụi khiêng cáng xế ngoài cũng vậy. Mới rõ "cáng không người" có tài thu gọn âm thanh chỉ hướng độc vào chàng.

Được một phút, bỗng lại nghe tiếng dị trong cáng vọng ra như đọc một bản án, cứ mười tiếng lại thay một giọng, bảy thứ thổ ngữ, sắc, gai, nhọn, âm, léo nhéo nhanh vô cùng hòa với tiếng nhạc, trúc trắc the thé, nhức nhối, như có cả một cái chợ người vạn quốc, chỗ cả mồm loa mép dài vào lỗ nhĩ chàng mà gào thét, nghe đinh tai nhức óc, đã thế, tiếng vạn quốc Tây Tầu Ta Thổ, v.v... lại cứ vang lên toàn tiếng trúc trắc nghe còn ngứa tai khó đọc hơn nghe hàng ngàn đứa con nít ê a học: "a xê ác, ê xê hát ếch, a xê hát ách, co co, y cờ rét ê y yêu...".

Biết không phải chuyện chơi, Võ phải vận sức chịu đựng hóa giải có lúc đến chấn động toàn thân, lại không may đang lúc thọ thương sức giảm nhiều, nhưng cũng có cái may là mặc giáp, đỡ được nhiều. Vừa chống, Võ vừa lấy làm lạ hết sức, khó tưởng tượng một người có thể cùng lúc phát ra lắm âm ma tiếng mãnh đến thế.

Tới phút thứ ba, chàng vừa thấy trong lòng xao xuyến, thì âm quái vụt im, Võ thoắt phào, lưng ướt đầm mồ hôi. Sức nghe tiếng kia hắt ra lẫn tiếng cười the thé:

-Cung phạt tức sát đã hết, giờ canh khuya rừng vắng, vòng xanh nghe khúc "dạ khấp" cho tăng thêm sức khỏe!

Lần này, tiếng trong cánh giọng lạnh lạnh rõ giọng gái còn trẻ, đài các nói. Võ Minh Thần vụt nghĩ:

- "Y" lợi hại như ma quỷ! Sức ta bị thương, nghe một cung đã mệt, ở đây nghe nữa e nguy hại! Xem ý "y" muốn tấn công dồn dập cho ta gục, chưa thể gọi dò gì được, đành chờ dịp khác! Tức thật! Y làm gì mà như ma xó!

Nghĩ là làm liền, vừa nghe dứt chàng trai vận sẵn nhân điện, lại thò tay ra, lần này đưa cả trảo thủ chụp mép rèm phủ lật phăng đến "phạch" cái, rung cả cánh, đến độ cánh đu đưa như vòng.

Và, như chạm phải điện, không nén nổi, chàng trai vùng hét lên một tiếng "trời", kinh sửng, gai ốc mọc lờm chớm đầy mình, vì dưới vùng sáng đuốc vật vờ trên cánh chỉ thấy một hình thù bốn chân năm gối đầu lên gối son cực kỳ quái đản: một con sói to như người, mõm nhọn hoắt, hai con mắt đỏ ké dòm ra phát tia nóng bỏng!

Chỉ suýt nữa, Võ Minh Thần đã kêu thét lên kinh dị vì quá bất ngờ. Nhưng nhờ sống khổ độc gian lao từ nhỏ bên cạnh vị tôn sư kỳ dị mặt lúc nào cũng đầy nét suy tư trầm mặc như buồn thảm "kiếp người mong manh phi lý", hết lòng rèn luyện, lại thường ở rừng sâu cốc thẳm, chàng tuổi trẻ có tình bình tĩnh hết sức, ít khi hoảng động ra mặt, nên lúc thấy hình thù con chó sói to lớn dị thường, chàng trai chỉ giật người một cái đã hăm ngay được tiếng kêu, lặng người đi khá lâu.

Và cắn chặt hàm răng, nín thở mở trường hai con mắt dòm chòng chọc, đầu óc bàng hoàng tưởng mê ngủ. Ánh đuốc bập bùng soi tỏ, vẫn chùm lá trên cành hắt bóng đen vật vờ nham nhở vào lòng cánh, lắc la lắc lư trên hình thù quái đản, đúng là một con chó sói, không thể lầm lẫn được. Một con sơn cầu thuộc giống sài kú to lớn, hung tợn nhất trong các giống bốn chân hung tợn, nói rõ hơn là một con "Hồng Cầu Quấy" lông vàng óng ánh, đầu có lông bờm như bờm sư tử cái, nó nằm nghiêng gác đầu lên cái gối son, mõm ngậm còn chìa ra mấy cái răng nanh dài trắng nhơn nhơn như mấy cái dùi nhọn hoắt. Thấy mép rèm vén lên, nó chỉ hơi ngóc đầu lên dòm ra coi đáng điệu như người ta, kẻ bạo gan cũng phát ớn.

Ngó trừng trừng vào lòng cánh đến bảy, tám giây, chàng trai họ Võ mới rung

giọng kêu "trời" rất trầm như phào nhẹ ngoài miệng, buông rèm xuống.

Choáng váng, kinh hoàng cực độ! Rung động tâm thần vì sự hiện diện của con sai kiu to lớn trong lòng cáng, hình thù chó sói lông bờm, nghĩ ngay tới con chó sói thành tinh đã hấp sát mẹ chàng trên biên thùy phân mao mười bảy năm xưa! Võ Minh Thần liếc mắt nhìn người đồng hành đứng ngựa sát cạnh.

Quản Kinh cũng nhìn thấy rõ vật gì trong cáng, người đàn ông gan lỳ này ngồi im không động đậy trơ như đá, trong dáng của tay bình tĩnh phi thường, nhưng dòm kỹ nét mặt, lại khác hẳn.

Lần này thì sự kinh dị lên đến cực điểm. Ngọn gò thừa gió thổi rì rào, vài tán lá loang lổ vật vờ lay động ánh đuốc ánh trăng quện giao nhau, cáng gấm hơi đu đưa, lũ phu cáng gái hầu đứng im như tượng gỗ, khung cảnh càng trở nên quái gở. Không còn ngờ vực gì nữa, đúng con tinh mới có thể chột hiện chột biến như thế.

Không hẹn nhau, cả hai thầy trò cũng dẫn động vành khiên, đưa mắt lừ lừ nhìn mấy phía cùng có cảm giác như bóng vô hình nanh ác lớn vờn quanh mình, mất thần chụp vuốt xuống. Quản Kinh thì thào, tiếng rung mạnh vì xúc động:

-Nguy rồi! Thì ra "nó" là con tinh, "nó" biết biến hóa. Bá Diện Ma Quân là con tinh quý bốn chân! Phải tìm kế rút mau... Cậu hai! Ta chờ dịp khác! Phải có phép phù thủy mới trị nổi nó.

Võ Minh Thần cũng hiểu hiện hai hai người chưa đủ tài thuật trừ loài yêu quái. Vì loài này thuộc âm, đã thoát khỏi các định luật thông thường về vật lý trên cõi dương trần, súng gươm thường khó phạm nổi. Chàng trai vụt nhớ giấc mơ kỳ lạ vừa nãy trên đồi cao, hồn oan mẹ chàng đã giục đi mau, và hôm rời miền Thập Vạn, vợ chồng chúa soái lạc thảo vô địch có căn dặn phải tìm đến vùng Thanh Âm động học thuật pháp sư rừng của bà Chúa ngàn thiêng, phòng trừ loài yêu nghiệt.

Thoáng khắc, chàng trai nghĩ ngay tới chuyện bôn tẩu, chờ dịp khác phục thù, nhưng trong lòng mang cừu hận như biển, lại vừa xúc động cảnh mẹ hiền thác oan, hiện về, chàng tuổi trẻ chí hiếu nhin sao nổi, bèn quắc mắt long sông sọc, nguyền rủa thét:

-Sói tinh! Chính mi là con "quỷ mắt đỏ" bốn chân đã hấp sát mẹ ta trên biên thùy năm xưa... sao còn dám đổ cho Tây Sắc? Chỉ loài tinh mới biết biến hóa. Mẫu thân! Mẫu thân! Hồn mẹ khôn thiêng hãy về phù hộ cho con tru diệt con tinh, báo cừu tuyệt hận!

Dứt lời, Võ Minh Thần cắn nghiến chót lưỡi bắn máu tươi giờ luôn tay phải phun phù vào lưỡi dao gài dọc cổ tay, chưa kịp chém xả, bỗng nghe trong cẳng có tiếng cười khanh khách ma âm vọng ra:

-Vòng xanh! Nhà người làm gì thế? Sao lại cắn lưỡi phun máu? À! Phải nhà người định thư phù? Ha ha! Ngốc tử! Bá Diện Thánh Quân có trăm mặt trăm giọng, cứ gì phải Hấp Sát Tinh Quân Tây Sắc mới có tài ẩn hiện?

Võ Minh Thần không nói nữa lời, đưa mắt nhìn quanh, thấy đám quân mã vẫn tụ cả dưới gò, chàng trai vùng lăm bầm "mẫu thân chứng giám hồn thiêng độ trì", bất thần đánh vụt tay phải về phía cẳng gấm.

Từ cổ tay, lưỡi liễu điệp đao sắc như nước vấy máu thâm cừu bay vút ra phát một tiếng "véo" gần như tiếng đạn đi, nháng luồng sáng cầu vòng đâm xuyên qua lần mui rèm che phủ cẳng, luồng sáng tắt, bức rèm hơi động chút, tiếp theo tiếng thụt phập rất ngọt, mạnh đến nỗi Võ Minh Thần muốn chôn cả tay.

Vẫn im phăng phắc! Nhưng khi Võ giật tay di động đường thép, bỗng giật mình kinh hãi thấy rõ lưỡi dao cắm sâu lút cán như bị vật kia hút chặt lấy, không vọt bay đi được. Võ vội vận hết sức kéo mạnh về cổ rút dao ra, bỗng nghe tiếng trong cẳng phát cười sảng sặc:

-À! Vòng xanh tài nghệ cao cường, biết cả thuật phi đao! Gan nhà người to lắm! Dám chém Bá Diện Thánh Quân! Nhà người tên họ chi! Ta quên chưa hỏi! Nói mau còn uống rượu nghe nhạc! Đêm này kỳ ngộ, phải cùng ta say một bữa ngả nghiêng.

Võ Minh Thần phụt luôn dao tay trái, đưa mép khiên lên miệng cắn chặt, nhanh như chớp, phóng vụt lưỡi dao vào chỗ phát âm trong cẳng. Véo, phập! Lần này chàng cũng phóng đâm như phóng giáo, mũi thép nháng sáng cái đã xuyên qua lần

rèm phủ, và cũng bị vật kia hút thụt, Võ rung động cả thân hình, tay chồn lại, y hệt nhất chém trước! Cả kinh, chàng trai lật đật vận hết sức lay giật rút ra, chỉ hơi nhúc nhích, vụt nghĩ thầm:

-Lạ dữ à! Sao quái gờ thế này? Từ khi hạ sơn, chưa bao giờ ta phóng dao lại không rút về được, đâu có cắm vào thân xác, cũng không đến nỗi hút dính thế! Nó có sức phi phàm hút dao kiếm chăng? Bất biết, tình thế khẩn cấp rồi, không làm không xong!

Bèn quay sang phía Quán Kinh, Kinh cũng vừa liếc sang ra hiệu, Võ hất hàm, Kinh chụp luôn cây súng cối Saint Etienne bên sườn, vẩy "đoàng" một phát vào trong cáng, nào ngờ đạn vừa bắn ra, bỗng "bùng" một tiếng, một luồng kinh phong quật trúng mặt khiến đến "xoảng" một cái mạnh như trời giáng, cả thân hình to lớn của Quán Kinh lập tức bật ngửa về đằng sau, khoác cả tấm khiên ngà nhào xuống chân ngựa.

Võ Minh Thần mắc cả hai tay rút dao không đỡ kịp, thấy Kinh ngã thất kinh, đang khó nghĩ, đã thấy Quán Kinh nhảy vọt lên lưng ngựa, tiếng trong cáng hét ra:

-Thổ hầu sao dám bắn Thánh quân? Lần sau, ta quật chết! Vòng xanh! Tên họ?

Nổi giận, Võ vừa rút dao vừa hét:

-Sói tinh! Chính ta đang định hỏi mi điều đó! Mi còn lạ gì mười bảy năm xưa, chiều đó, ta còn là đứa bé lên hai lên ba!

Tiếng dị phát âm trầm:

-À, kẻ không biết cội nguồn! Vậy nhà ngươi đứng đứa bé vòng xanh cả thiên hạ đang đi tìm rồi! Hà hà! Càng phải uống rượu nghe nhạc cùng.

Võ Minh Thần vẫn đinh ninh "con tinh" sẽ hạ đòn độc, vẫn thấy yên, Võ vừa bực tức vừa cay đắng gặp địch thủ đang lúc thọ thương, vùng quát:

-Tinh sói! Ta muốn uống máu mi, không uống rượu với sài lang!

-Không uống rượu nghe âm nhạc ta rộng ban ân, nộ vòng xanh vậy! Để thân lại báo cừu, ta sẽ giúp cho!

Võ toan mắng, sức nhớ ra "bí ẩn của vòng xanh điểm huyết" đeo tay, chàng trai thở phào dịu hỏi:

-Tại sao mi cùng cả thiên hạ loài người, loài vật thành tinh đều tìm chiếm đoạt chiếc vòng xanh? Nếu nói rõ, ta tính sau!

Tiếng trong cáng cười âm âm:

-À khách vòng xanh lại không biết vòng xanh là gì! Lạ dữ! Càn khôn, càn khôn, hựu càn khôn, càn khôn đảo lộn! Hà hà! Nếu nhà ngươi biết rõ, nhà ngươi sẽ mất mạng, vì nhà ngươi sẽ liều chết giữ lại, mà sức ngươi chưa giữ được đâu. Tốt nhất đưa ta cầm cho!

-Nếu vậy ta càng cần giữ cái vòng này! Sói tinh! Năm xưa...

-Ngốc tử! Ta đã bảo con tinh chúa ép mẹ ngươi làm vợ là Ma Vương Sắc Hấp Tinh quân, nó là Tây Sắc, đứng trong hàng Tứ Khoái. Còn ta, ta là Bá Diện Bá Âm Thánh Quân, là Đông Âm, trong Tứ Dị! Nó là con tinh đực, còn ta đâu có hình diện đồng giống, nhưng giống cái!

Trong đầu óc Võ vang lên câu truyền tụng về bốn nhân vật dị hình hiện nay: "Nam Khấp, Tây Gầm, Đông Âm, Bắc Tiểu", chàng vận hết điện lực bất thần giật mạnh hai tay, bật ngựa về đằng sau rút ngay được hai ngọn dao lá liễu.

Cả mừng, liếc coi, không dính sợi máu nào, chỉ có vết xam xám dính sát chuôi, đưa vôi lên mũi ngửi, bật kêu "à". Mỗi lúc đó mới hay cả hai lưỡi đã xuyên qua không khí chỗ con tinh nằm, cắm vào thân cây lớn sau cáng còn vậy nhựa tươi, cắm ngập và có lẽ còn bị cả "nó" đè ghì chặt nữa.

Không để phí một giây, Võ thò luôn hai ngón tay nhón mép rèm phủ lật phất lên định xác định rõ vị trí mục tiêu rồi hãy liệu. Nào ngờ rèm phủ vừa vén soạt lên, thầy trò Võ lại thêm một phen kinh ngạc đến giật bản người như điện giật vì... con Hồng

Cầu Quấy mồm nhọn mắt khé bờm sư tử, lông vàng đã đầu mất, trong lòng cáng giờ đây lại có một thân người nằm đó, ánh đuốc hắt soi rõ mặt mũi đáng thân, làm hai thầy trò Võ cùng lạnh toát sống lưng, bật kêu "ó", "trời" lê thê.

Vì đó là một người đàn bà mặt hoa da phấn, mắt phụng mi tằm, môi cung, mũi thon, ngực phây, bụng thắt, hông bạnh, đùi thon, phá lãnh đan bó sát hông hờ nếp thủy ba, người thiếu nữ coi hết các "bà nàng, bà chúa" rừng thiêng nằm nghiêng chống một tay lên má, nghiêng đầu đắm đắm ngó Võ không hề chớp mắt.

Hai con mắt nữ lang xanh biếc dưới ánh đuốc chập chờn, nhãn quang phát ra tia lạnh lẽo đầy uy lực, và từ khuôn mặt, đáng thân, ánh mắt toát ra một sức hấp dẫn đến nổi da gà đàn ông.

Tuy mỗi lần vén rèm phủ lại bị một phen kinh dị, lần này chàng tuổi trẻ họ Võ giật thót mình kinh ngạc như thường, đến lặng hẳn người đi tưởng tê tái cả da thịt, đến mười khắc vén rèm vẫn giữ nguyên không buông xuống. Choáng váng chạm tia mắt biếc dị, chàng trai thoáng nghĩ thầm:

-Sắc đẹp hồ ly! Yêu tinh! Nhan sắc phi phàm! Không phải gái trần!

Trong cáng, nữ lang vẫn nằm chống tay nhìn ra, không nhúc nhích, Võ Minh Thần cũng nhìn vào không động đậy, như bị hai luồng hào quang hút lấy giác quan. Cạnh Võ, Quán Kinh vừa nhảy được lên ngựa, tuy không hề gì, thân thể cũng bị đau như vì nhát kinh phong quạt dòn mặt khiên và người đàn ông gan dạ này cũng lại bị một phen kinh hoàng như chủ. Hình dáng nữ nhân trong cáng làm y giật nảy mình, trở mắt dòm, kêu "ó", nhưng chỉ năm, bảy giây, ánh mắt nữ nhân không chiếu vào y, y chớp lia lịa, tự nhiên rờn ốc, len lén ngó sang tiểu chủ muốn coi xem mình có ngu mê hoa mắt chẳng.

Thấy ngay chàng trai ngồi lặng đi trong dáng kinh sững đến ngây đờ vì tia mắt nữ nhân quá đỗi trong cáng, Quán Kinh vội dùng khuỷu tay khoác khiên thích nhẹ liên hai, ba cái, miệng kêu khẽ:

-Con tinh cái! Cậu hai... Võ hơi giật mình, chớp lia vành mi, mãi khắc đó mới chợt nhận thấy vành mi trên bắt đầu tê nặng như sắp bị đờ ra. Nhớ ngay đến hai con

mắt đỏ khé của Giao Long chúa hồ Ba Bê.

Võ sức tình ngộ liền:

-À hai luồng hàn quang của nữ nhân kia có sức mạnh thôi miên có thể ru người vào "giấc ngủ thôi miên"! Lần trước cáng không, lần sau con chó sói mắt khé, lần này lại người đàn bà đẹp như bà chúa rừng thiêng... con tỉnh biến hóa ra chăng? Gươm máu thư phù chém cũng không ăn thua, súng Quân Kinh bắn cũng như bắn vào cối hư không... bất biết "nó" là con quái gì, Bá Diện Đông Âm hay Ma Vương Tây Sắc, cũng nguy rồi! Sức suy lực kiệt, không còn cách trị, giờ lại càng phải bình tĩnh tính kế mới được!

Bèn quắc mắt vận nhân điện chống chọi lại hai luồng hào quang ma quái của nữ lang có sắc đẹp yêu tinh nằm trong cáng! Và chỉ mười khắc, chàng trai đã thấy vững chí như thường, bèn liếc mắt trông quanh. Bọn gái hầu phu cáng vẫn đứng im phăng phắc, tất cả đều cúi mặt nhìn xuống, không kẻ nào dám trông lên vào cáng, chùng như sợ phạm nghiêm lệnh mất đầu như chơi. Thoáng cái Võ Minh Thần lại nghĩ:

-Chó sói nằm, rồi lại nữ nhân... biết đâu chỉ là một hình tượng, "nó" đặt nằm đấy... nãy giờ sao không cử động? Lập tức thò tay lấy đèn bấm, bật "tách" chiếu rõ từ trên tán cây xuống cáng, không chi lạ. Võ lại chiếu đại luôn vào mặt người đàn bà.

Rào một cơn gió đêm thổi lộng, bao nhiêu cây đuốc cắm quanh cùng rạp ngọn, vật vờ giấy dựa, kéo dài ngoẵng, một mùi thơm hăng hắc đượm mùi hoắc hương lan xạ theo chiều gió thổi tạt vào mũi hai thầy trò Võ Minh Thần, đúng mùi da thịt đàn bà ướp đủ kỳ hoa dị thảo có một sức quyến rũ gớm ghê, nữ lang trong cáng bất thần ngồi nhồm dậy cười khanh khách.

Giữa rừng khuya tiếng cười ròn tan như thủy tinh vụn cất lên chồn vờn dùi vào lỗ tai nghe như tiếng dao nạo mặt nữa, khiến cả hai người đàn ông nghĩ ngay đến mấy tiếng "ma rừng", "giọng cười yêu tinh", tự nhiên Võ Minh Thần buông vụt rèm xuống, trong cáng tiếng người đàn bà lạnh lạnh vọng ra theo nhịp cáng đu đưa:

-Không chịu uống rượu, nghe nhạc, tự tiện vén rèm nhìn trộm, dám chiếu cả đèn điện vào mặt, lại nhất định bảo Thánh quân Đông Âm là Tây Sắc tinh quân... vòng xanh nhiều tội khó dung! Hỏi tên họ cũng không xưng, thấy giá thánh quân không phủ phục, để đầy tứ bản thánh quân, lại chém làm thủng cả rèm... tội không kể xiết! Khôn hồn thành kính cời nộ càn khôn điểm huyết, quả nhân tha cho toàn mạng cả hai, bằng cãi lệnh... hà hà! Cãi lệnh thì... thì... cường toan bạch cốt! Hà hà!

Tiếng đàn bà vãi ra, to dần, toa rộng dần, rõ ràng như một tấm lưới vô hình kết bằng âm thanh chụp xuống đầu hai thầy trò Võ Minh Thần, chưa hết một câu, tiếng đàn bà đã chuyển sang tiếng đàn ông, cứ thế đổi giọng, chỉ vài mươi giây, cứ mỗi tiếng một giọng, từ nam phụ lão ấu Tây, Tàu, Ta, Mán, Thổ, Mường, Lô Lô nghe như vỡ chợ, cả một chợ người tạp chủng chỗ mồm vào tai hai thầy trò mà hò hét không khác đóng búa vào màng tai, còn gấp mấy lần ban nãy, nhức nhối đầu óc không sao chịu nổi khiến hai người vội vận sức nhân điện chống cự lại, khi tiếng nói vừa dứt, lại vụt chuyển sang tiếng đàn sáo kèn trống ầm ầm như sấm rền sét đánh phong ba xô quật ầm ầm, hai thầy trò Võ Minh Thần tưởng chừng màng tai thành cửa kính bị sấm sét, gió mưa đánh đập vào, làm cho châu thân rung động, tâm thần choáng váng, không thể nào tưởng tượng chỉ có một cái miệng mà lại có thể phát âm thành một cuộc "đại hòa tấu" thần sầu đến thế.

Võ Minh Thần lại đang lúc thọ thương trong mình không được mạnh như thường nhật, phải hết sức ngăn chống mới đỡ điên đầu, nhức óc, riêng Quán Kinh tuy người to lớn, nhưng về điện công chưa khổ luyện mấy, nên choáng váng cả người.

Thất kinh, Quán Kinh kêu khê:

-Không xong rồi! Chạy mau không vỡ lỗ tai!

Cả hai té ngựa như gió, trăm giọng vãi theo, như sấm sét, văng tiếng hét the thé:

-Điện tiên! Bắt lại cho ta!

Tiếng người hét ngựa phi ầm ầm đuổi theo, vài phút đạn vãi tóe đầu, may vùng đó rừng cây um tùm, lối mòn nhiều, cả hai ngoắt luôn vào rừng, chạy nhanh

như gió, quanh co ngang dọc, lúc sau không còn nghe tiếng dừ đuổi theo, hai người mới dám hạ ngựa xuống kiệu nhỏ. Lối ngàn khúc khuỷu quanh co hun hút, nào ngờ ngựa vừa lao ra khỏi đoạn thước thợ, bỗng cả hai giật nảy mình thấy trước mặt một đám nhân mã sịch tới, không sao tránh kịp.

-Ôi chao! Bị chặn đầu rồi! Cậu hai! Quay ngựa mau! Quân Kinh bật kêu nhỏ, ngựa chưa kịp lộn lại, đám nhân mã kia đã trôi ập tới, tiếng quát thét lên, muốn vỡ màng tai. Đám người lạ xuất hiện thành linh, chỉ cách có một con suối. Võ Minh Thần, Quân Kinh sịch thấy, tưởng đám quân dị của Bá Âm Thánh Quân, cả hai đều giật mình, chùng nghe tiếng người sang sảng như chuông khánh hắt lên, toàn tiếng Kinh, hai thầy trò vội định thần nhìn kỹ, nhờ ánh trăng mờ, lúc đó mới nhận rõ đám đông này vừa cưỡi ngựa vừa đi bộ, nhiều gấp rưỡi bọn Bá Diện Bá Âm ban nãy. Và giống hệt một đám rước thần thường thấy tại Việt Nam. Cờ ngũ hành bay phấp phới, tàn tán lông xanh lông vàng nhấp nhô như nấm, người cũng mặc quần áo như trong đám rước, tốp mặc áo tứ thân khăn mỏ rùu cầm túi roi, tay thước, mã tấu, đao bẫy... Tốp áo nâu đỏ nón chóp vác đao, khiên. Tốp áo đoạn áo the đen, quần ống sớ. Tốp áo thụng xanh hết các bô lão quan viên đi tế lễ, có cả phường kèn bát âm, chiêng, trống, thêm một đội kèn tây trống tây như trong đám rước "văn minh" đương thời. Ngoài ra, còn một toán lính hầu lính rước chi đó, mặc áo dài đen, thắt lưng xanh đỏ, đi ủng, vác súng, coi tựa tựa lính triều đình thời vua Tự Đức. Nhắc coi dáng điệu thấy đều trang trọng hết sức, nếu không nghe tiếng người nói vọng vừa rồi, thầy trò Võ lại tưởng một đám dân địa phương đi tới chỗ tập trung, đình chùa nào đó, để rước sớ. Đang chạy gặp quái nhân, thầy trò Võ lật đặt rẽ cương sang phía hữu đi vòng ngang tránh đường. Nhưng mới được vài thước, bỗng nghe phía sau đám rước kia, có tiếng loa vang rền, rồi tiếp liền một hồi chiêng trống nổi lên vang động rừng khuya, đám nhân mã kia đồng loạt chuyển dịch cờ quạt tàn lông dập dờn, chân người vó ngựa chạy rầm rập thoát đã dàn ngang bên kia suối đứng nghiêm chỉnh. Thầy trò Võ thử tiến thêm mấy bước, đám người này cũng chuyển dịch theo, hai thầy trò lộn lại phía tả, cũng vậy. Hồi chiêng trống dứt, chợt từ phía sau đám người này bay vút lên một cây đuốc lớn. Ngọn lửa cháy xèo xèo kéo dài vút thẳng tới đầu ngựa hai người, chiếu sáng rực khu suối. Bực mình, Quân Kinh chực chụp bắt ném đi, nhưng ngọn đuốc đã chạy ngang đảo vù trốc đầu hai người như đèn cù, Võ Minh Thần cũng bực mình bỗng dưng bị soi mặt, chàng trai bất thần

thò tay vút thoi đuốc trở lại, dòm theo. Ánh lửa bay qua nhiều đám đông, kẻ một vệt sáng, soi tỏ cây cối bờ bụi, hai thầy trò thấy dưới tán cây có một chiếc kiệu sơn son thếp vàng chạm hình rồng phượng.

Giống hệt kiệu rước thần, chỉ khác là kiệu này nhỏ hơn, kiệu cao ngất ngưỡi sát tàn cây do tám lực sĩ cao lớn khiêng, xung quanh có quân hầu mặc áo nâu đỏ che tàn lọng san sát, lại có mấy trai, gái loại đồng nam đồng nữ bưng điếu, tráp, các đồ tạp dụng.

Khi cây đuốc bay gần cổ kiệu, chợt thấy bức rèm trước lay động, rồi cây đuốc bay vút vào trong kiệu, tắt ngấm.

-Kha! Kha! Một chủ một tớ mặt mũi lạnh như tiền, quần áo Thổ rừng, mặt mày Kinh đặc. Lục lâm tứ chiếng thua lỳ, tay chơi trong mấy cỏi Tây Tàu Ta chắc tay nào ăn đứt? Mặt kia mà đánh xì phé, bắt xất cầu, tàu ngẫu... khối thắng mất nghiệp! Kha kha! Bán mặt "nàng ta". Ăn chết! Ăn chết! Chơi một canh! Chơi một canh! Xuống ngựa! Xuống chơi với tớ!

Thầy trò Võ Minh Thần nghe rõ tiếng người từ trong cổ kiệu sơn son thếp vàng vọng ra nói toàn tiếng sang sảng như chuông lại nghe khen "Mặt mày đánh xì phé ăn chết". Hai thầy trò đưa mắt cho nhau, Võ Minh Thần càng ngẩn ra chẳng hiểu "chơi một canh" là cái quái gì, nhưng nghe bảo xuống ngựa, Võ cũng nói lớn:

-Xin có lời chào bậc quý nhân nào đó! Thầy trò mỗ có việc khẩn cấp, chẳng thể dừng chân, xin quý nhân nào đó xá cho.

Dứt lời định giục ngựa đi, nhưng tiếng lạ lại hắt ra:

-A! Tớ đoán không sai! Ăn nói văn vẻ lịch sự, đúng là dân có học, con nhà gia giáo "vào trong phong nhã ra ngoài hào hoa"! Ngó qua cái mặt lạnh như tiền, biết ngay chú mày là tay tổ. Thấy mắt tớ có tinh đời không? Chớ chối! Tớ đây nghiện dử rồi! Ôi chao! Mấy tháng nay đi khắp cỏi Đông Dương, đến xó nào chúng nó cũng bảo "vái tớ cả nón", chẳng đứa nào dám "chơi" với tớ! Tình nào chúng nó cũng bầu tớ làm tiên chỉ, vua chúa, tổ sư, không đứa nào chịu chơi với tổ sư! Đứa nào cũng bảo tổ sư bịp! Nó có biết đâu tớ có mắt tinh đời, mắt tháu có thể dòm qua

bát! Đêm nay lơ ngơ vớ ngay được chú mày! Lãnh diện tiền! Chơi một canh! Cừu vận bát sách chi chi thông tâm lèo thập hồng kính cổ, xì tây đầm chức xập, lường phế, mìn sâu, sắp một sắp ba ông cụ tổng cừu thập, tài giỏi mấy cũng thua thắng vận đỏ cừu vẫn rút nửa ly ông cụ, gặp hồi đen, nhị văn tổng cừu, kha kha!

Tiếng cười cất lên hết sức khoái trá. Quản Kinh khẽ bảo tiểu chủ:

-Y rù đánh bạc! Y bảo cậu hai đánh xì phé giỏi! Vô Minh Thần trợn mắt ngo Kình thờ phì, lắc đầu nói lớn:

-Quý nhân nhầm rồi! Mỗ từ nhỏ đến lớn có biết đánh bài đánh bạc gì đâu!

Tiếng người cười ré lên:

-Hí ngôn! Hí ngôn! Lãnh diện tiền đồng! Mặt hai chú mày là mặt dân trùm xì phé, tháu cáy như ma! Tổ đây mài thùng mấy chục cái đưng quần trên chiếu bạc, mất mấy cái cơ nghiệp ông cha nội ngoại để lại, mới học được cái nghề lấy cơ nghiệp thiên hạ nhân tiền, xem mặt bắt hình dung, sai thế nào được! Hồ li đâu! Vào cuộc!

Lập tức từ phía cổ kiệu lại bay vù ra một cây đuốc, tiếp theo có tiếng gọi:

-Đốt đèn đuốc lên cho bọn tao làm một canh! Mặt tiền cầu! Tiền chủ hậu khách, châm lấy khước!

Theo tiếng hô, ngọn đuốc chạy dọc từ dưới lên, cứ chạy tới đâu, đuốc lại cháy bùng bùng tới đó, đến hàng người đứng ngang suối, cây đuốc chạy hình thước thợ, lại hàng đuốc nữa cháy lên.

Nhờ ánh lửa rực soi, thầy trò Vô Minh Thần mới nhận ra mỗi người cầm sẵn một cây "hồng".

-Lại quái nhân dị khách nào đây? Thù hay bạn? Hung hay ác? Khoe mắt tinh đời mà cứ nhất định liệt kẻ không biết đánh bạc vào hàng trùm xì phé... Nhân vật nào đây? Chưa thoát khỏi "đám rước vua" đã tới nạn "đám rước thần"! Phiền thật!

Đang nghĩ vẩn vơ, cây đuốc đã bay qua tuổi lao thốc vào mặt, Võ tiện tay kẹp cán lửa, đoán có lẽ y muốn thử mình chẳng, chàng trai vận điện công quăng vù cây đuốc, ánh hồng chạy theo hình thước thợ bay vút về phía kiệu son, cả khu tuổi đã thành hình chữ "T" in kép lửa. Cây hồng đuốc chui tọt vào kiệu, Võ sức hởi lớn:

-Quý nhân chưa cho biết tên họ!

Tiếng cười ha hả vọng lên hồn nhiên hết sức:

-Ha ha! Vậy ra chú mày vẫn chưa biết tớ là đứa nào ư? Thấy đám rước thần tàn lọng, kiệu sơn son thếp vàng, còn chưa biết ai ngồi trong. Thôi! Đúng chú mày mới ở bên Tàu bên Tây về nước rồi! Tớ là Thần đây mà!

Ngạc nhiên, Võ buột miệng:

-Thần? Lạ dữ chưa! Trùng tên với mỡ!

Lập tức tiếng trong kiệu bốc cao giật giọng:

-Sao? Chú mày cũng là Thần? Hay dữ a! Thần ngộ Thần! Nhưng chú mày là loại thần gì chứ?

Ngơ ngác, Võ nhúm mày:

-Thần là Thần chứ còn gì nữa! Minh Thần! Còn quý nhân...

-A! Thần Minh Thần! Tớ là thần Đố! Vẫn ngơ ngác, Võ hỏi:

-Thần Đố? Mà sao lại đố?

Võ định hỏi "Đố" gì? Đố vỏ hay đố đất đố cát, lại hăm được. Tiếng trong kiệu quát:

-Còn đố gì nữa? Đố Bác chứ còn gì? Chú mày là dân trùn xì phé, xóc đĩa, không biết Đố Bác thần này sao?

Cả Minh Thần, Quản Kinh bỗng giật nảy mình, nhìn nhau chột dạ. Mãi khắc

đó, hai người mới sực nhớ đến "Tứ Hung Tứ Khoái". Trong thiên hạ có bốn nhân vật khét tiếng được giới giang hồ tứ chiếng Tàu Ta liệt vào hàng chúa tể bốn món khoái hung nhất đời: Tầu, Sắc, Yên, Đố! Với câu truyền tụng "Đông Tầu, Tây Sắc, Bắc Yên, Nam Đố", mỗi vị một phương, bản lĩnh cao cường, nghề chơi cũng trác tuyệt, bốn vị hung thần khoái thần này được thiên hạ kể như "bốn món ăn chơi" ai gặp chưa hẳn là có phúc! Vì cả bốn nhân vật này đều là hạng quỷ khốc thần sầu ẩn hiện bất kỳ, tính nết dữ hiền tinh say không lường! Và cùng với tứ đại "Nam Khấp, Tây Gầm, Đông Âm, Bắc Tiếu" thành bát quái khắp mấy dải Lĩnh Nam, Bắc Quốc ai cũng phải ngán.

Bất giác, Võ vùng hỏi lớn:

-Đố Bác thần... có phải thiên hạ thường gọi Nam Đố chẳng?

-Còn gì nữa! Nội nước Nam này chỉ có một tên trùm Đố Bác, đánh bạc như thần, vợ tiền như chớp, thóc đụn tiền kho, đũa nào không biết! Hồ lì đâu? Giải chiếu! Đánh ngay trên suối cho mát mẻ!

Thuộc hạ dạ ran, người ngựa chột di động như đèn cù, từ dưới, một người cao lêu nghêu mặc áo the, thắt lưng đỏ, chít khăn, tay cầm loa đi một cặp cà kheo lênh khênh gần chạm ngọn cây, bước lên đứng giữa suối, gọi loa rền rĩ, bọn cầm túi roi tay thước chạy lăng xăng dẹp đám, mấy tên vạm vỡ khiêng lên một bộ ghế ngựa đặt phẳng giữa suối thành một cái sập rộng, một tên gầy gò áo the rộng lưng nhùng trái một chiếc chiếu hoa cạp điều, vẽ rất thạo, quát một tên đàn em đội ra một cái rương đặt phịch góc sập. Bọn chúng làm rất nhanh, gọn, bọn hồ lì quen giải chiếu mời khách đến độ "đồng thuộc".

Thầy trò Võ Minh Thần ngó đám người chạy lăng xăng thoát đã thấy giữa một vòng nhân mã, đuốc sáng rực như hồi nãy trên gò, bỗng thấy một đám tàn lọng cờ quạt nhấp nhô tiến tới, bọn khiêng kiệu đặt phịch xuống đất, kiệu vẫn còn cao đến gần tám thước tây, một bọn cầm cờ quạt cầm lia lia quanh khu kiệu, sập, tàn lọng che nghiêng cả về trước cổ kiệu. Bọn đồng nam đồng nữ thoăn thoắt trèo lên kiệu, chột bốn tên cầm lọng xanh lợi sang suối che luôn tước đầu hai thầy trò Võ, chàng trai ngơ ngác lúng túng chưa biết tính sao, vùng hướng sang cổ kiệu nói lớn:

-Đỗ Bác Thần! Mỗ xin khất tuần sau! Thú thực mỗ bị trọng thương, đang chạy kẻ thù nguy hiểm, trong mình khó chịu không thức chơi được!

Tiếng trong kiệu hắt xuống:

-Chơi một canh! Tớ ghiền lắm rồi; gặp thần đỗ bác, không làm một canh sao được! Bị thương? À! Không sao, tớ có món thuốc bổ âm như thần uống một viên thức hàng tuần vẫn tỉnh như con sáo à! Sao? Chú mày chạy kẻ thù à? Không hề gì! Cứ ngồi chơi, nó đến, tớ bắt đánh một canh được rồi!

Võ Minh Thần, Quân Kinh hết sức khổ tâm bực mình bối rối, muốn bỏ đi xem chừng rất khó, phải hạ hết mới đi nổi. Đang nát óc, dòm lại, bất thành linh sự thấy ánh đuốc hiện chập chờn trên ngọn đồi sau lưng, Quân Kinh bật kêu:

-Nó kia rồi! Nó đuổi tới... phải đi mau!

Minh Thần chưa kịp đáp, tiếng trong kiệu đã vọng ra:

-Phải lũ đuổi chú mày? À! Cứ đứng chơi! Bay đâu! Đón mời đám khách mới! Hồ lì! "Đèn thần" đâu sao chưa đưa ra? Đánh bạc phải chơi đèn mới phải phép chứ!

Thầy trò Võ nóng lòng như lửa đốt, chợt thấy gã hồ lì trường tốp khệ nệ bưng ra một cây đèn đặt giữa sập. Phải gọi là cây đèn quái mới đúng vì tuy chỉ là một cây đèn thấp bằng dầu hôi, nhưng cả đời hai người chưa thấy cây đèn nào vĩ đại đến thế. Đèn cao viễn chiếu, nguyên chiều cao của nó đúng bằng một người cao nhất, chân đèn to như cột đình, còn cái phao còn quá cỡ, chu vi đúng bằng cái nia đường kính tới thước rưỡi tây, không biết đồ mấy thùng dầu mới đầy. Cái bóng đèn bằng pha lê còn to gấp mấy cái chân, nguyên ngọn đèn mỗi bậc cũng hơn ba gang tay đường kính. Thấy hai người trở mắt dòm cây đèn quái gỡ, nhân vật trong kiệu nói vọng ra:

-Cây đèn thần này phải "thừa" mấy hăng mới được đó. Tớ đã "thừa" một cây đèn "măng xông" tận bên Tây chưa thấy gửi sang!

Võ ngoảnh nhìn ánh lửa sau lưng rõ dần, vùng nói lớn:

-Đỗ Bác Thần! Để mỗ đi cho tiện! Bọn chúng lợi hại vô cùng, mỗ không biết

đánh bạc, trong túi chỉ còn ít đồng "xòe"! Vừa dứt lời bỗng cả hai cùng giật mình một cái nghe tiếng cười hắt xuống:

-Không sao! Tớ có vàng bạc, chú mày có vòng ngọc điểm huyết, đủ rồi! Chờ ngại! Đồ Bác Thần chơi rất đường hoàng, được ăn thua chịu, không bịp đâu!

Minh Thần động tâm, vùng hỏi:

-Sao biết có vòng xanh?

-Kha kha! Đồ Bác Thần tinh mắt, chú mày đeo vòng xanh lè đỏ khé trong ống tay áo lại không thấy ư?

Hai người dòm xuống, lúc đó quả chiếc vòng bị ánh lửa phản chiếu phát sáng xanh, đỏ rực như dạ minh châu, đến nỗi chỉ nhìn xuống suối cũng thấy ánh dị lấp lánh.

Còn đang túm xử, đã thấy gã hồ lì cầm đuốc thắp đèn, ánh sáng bùng lên, khói lửa vĩ đại chiếu sáng rực cả khu chiếu bạc. Bọn đồng nam đồng nữ khiêng từ trên kiệu xuống mấy cái rương, mở ra, đẩy ập bạc "xòe", bạc giấy, vàng lá, vàng thoi sáng chói.

Quản Kinh buột miệng bảo Minh Thần:

-Thần Đồ Bác giàu dữ à! Không thua Thạch Sùng, Mao Diên Thọ, đi chơi còn đem theo hàng mớ chắc ở nhà đầy kho!

Kinh thì thào ghé sát tai chủ, nào dè vừa dứt lời bỗng nghe tiếng quát từ trong kiệu hắt xuống:

-Nói càn! Phỉ thui! Oải đen! Đóng cái miệng lại! Thiên hạ đông tây nhiều đứa còn máu mê cờ bạc, của cải cơ nghiệp nhà nó là của tao, vàng bạc châu báu thiếu chi, nhà băng còn chưa ăn đứt tao, sao ví với mấy thằng đó! Vương Khải tiền phúc hậu bần, hạng ngu dốt, ngáp phải ruồi, có ít của, hết vận may sạt nghiệp chết hóa con thạch sùng tiếc của tặc lười nghe ngứa cả tai. Còn lão Mao Diên Thọ là hạng gian thần mãi quốc, thừa cơ ăn hối lộ, tích của ngồi dòm, của cũng hết mà đầu cũng

đứt. Còn như lão Quách Khai nước Triệu, cực phẩm đại thần mà còn tham của địch Tần. Vàng tích mấy mươi xe, khi Triệu mất, vàng, đầu cũng mất. Còn tao đây Đỗ Bác Thần làm giàu chính đại, được ăn thua chịu lắm thua dốt nát mất tiền, giỏi cừ việc vợ tiền thiên hạ giàu có cả đời, tội nó máu mê bao giờ tao hết của? Tao đã giàu vậy, chủ mi kém gì, có cả càn khôn trong túi, vàng bạc nào mua nổi càn khôn?

Hai thầy trò đều kinh ngạc không hiểu sao nhân vật trong kiệu bên kia tuổi lại nghe nổi lời Quản Kinh nói nhỏ, cả hai còn đang ngơ ngác nhìn nhau đã thấy sau lưng rậm rạp, ngựa hí quân hò inh ỏi, từ nẻo rừng già đèn đuốc đổ ra sáng rực, nhác trông tàn vàng tán tía biết ngay lính tráng cổ kim của Ma Quân Bá Âm đuổi tới, tiếng trong kiệu vọng ra:

-À tội nó đến kia! Phải tội rượt chú mày? Coi như cạm vồng của "con ma trăm giọng"!

-Dạ chính y! Con chó sói thành tinh lúc hóa đàn bà, Ma Quân Bá Diện đó!

-A! Vậy đợi chút, tớ tính cho, làm canh sau chưa muộn!

Lời vừa dứt, đã thấy đám tàn tán dàn đối diện vòng ngoài, có tiếng loa vang động chỗ vào:

-Nghe đây! Xa giá Thánh quân tới, truyền dẹp đường mở lối, Thánh quân ngự giá đuổi bắt giặc kia!

Tiếng loa trong trở luôn rền rĩ:

-Nghe đây! Chúa thần sắp đánh canh bạc lớn, truyền ai thích vào chơi, không thích, bỏ đi tùy ý. Đây sòng bạc của Thần, không có giặc, địch lôi thôi, chỉ có chán lè.

Tiếng loa vang dậy, cứ bên kia hô "dẹp đường" bên này hô "xáp chơi", bên kia hô vào bắt giặc, bên này lại hô chỉ có khách đỏ đen, lời qua tiếng lại hai bên chĩa súng gươm thủ thế không ai chịu ai, bỗng có tiếng hét lạnh lạnh hắt vào:

-Tàn lọng nghênh ngang, đến đâu gây sòng đấy, phải Đỗ Bác Thần? Sao không

bảo đầy tớ lui ra, cho Thánh quân bắt hai tên trọng phạm?

Lúc đó tiếng trong kiệu mới vọng ra như chuông khánh:

-Tàn tán ngã nghiêng, vông cáng rập rờn, phải Ma Quân Bá Diện? Ha ha! Người anh em đến hơi chậm chút, sông đã cạn rồi, chỉ có cách vào làm một canh, "được ăn thua chịu, tình ăn lầm thua vô ý mất tiền, đũa nào bịp, ba đời đi hành khất"!

Tiếng cười thét nổi lên:

-A, con ma đồ bác này khôn dữ, chuyên rủ người đánh bạc để lột tiền của, đồ gia bảo. Nhà người định lột vòng càn khôn của hăn?

-Chớ lộng ngôn, nói giỡn! Hăn có thể lột hết nghiệp của ta. Đã gọi đồ đen, ai dám chắc? Đồ Bác Thần lại không thể thua thắng vận đồ được ư? Tài giỏi mấy cũng thua thắng vận đồ, ta đôi xì đôi tẩy, nó hai con sất, nó tháu, ai biết nó tẩy xì, tẩy sất? Không bắt có mà điên, bắt vào nó tẩy sất chết không kịp ngáp!

Im lìm, khu rừng vụt chồn vờn sát khí. Mũi súng gươm lừ lừ lăm le nhả đạn. Chợt xa xa cáng gấm theo tàn tán lướt lên, có tiếng quát sắc đủ mọi thứ giọng làm ngựa đồng hí loạn bầy cả lên:

-Nếu ta không thích đánh bạc?

-Thì đánh nhau! Lệ ta đã đặt, sông bạc dựng, chiếu hoa trải sẵn, đèn thần đã châm, toàn quyền thống sứ đến cũng vào chiếu bạc muốn phá sông cứ đánh bạc Thần đi!

Lại im. Cáng gấm xẹt ngang, dọc qua như quan sát chiến trường, bỗng tiếng dị quát lớn:

-Được! Ta vào đánh một canh cho vui! Nhưng nghề phải cho cân, vừa uống rượu vừa đánh bạc! Ta có nhiều rượu ngon!

-Càng hay! Bay đâu! Mời khách quý vào! Gã đi cà kheo lênh khênh bước qua

suối, bắc loa gọi rền rĩ, đám quân hầu đầy tớ của Đỗ Bác Thần lập tức dạt ra mở một lối đi rộng ngay qua con đường mòn. Tít ngoài xa dưới vầng sáng đuốc chấp chờn thấy nhô vụt lên cao, tàn vàng tán tía dập dờn chạm ngọn cây có tiếng quát vọng vào, mỗi tiếng một giọng nghe như đóng búa lỗ tai.

-Uống rượu nghe nhạc đánh trống bạc, quả nhân sẽ dẫn thầy trò khách vòng xanh đi, còn nhà người cũng phải theo quả nhân làm nội thị!

Tiếng trong kiệu hắt ra:

-Không những thế bao nhiêu của cải quân hầu, đầy tớ của ta sẽ nhập cả vào kho người! Còn nếu người thua?

Lưỡng lự ít giây, tiếng Bá Âm vọng tới:

-Thua tất nhiên quả nhân sẽ để của quý lại cho người! Và quả nhân sẽ để cho người mọi điều tùy ý người sai khiến! Nhưng cấm làm trò quỷ thuật!

-Yên chí! Người sòng phẳng lắm, nếu ta lắt léo gạt người, thiên lôi đã chết! Kiến mục dị chi... hèn! Thần Đỗ Bác nổi danh thánh sư cờ bạc vì tài nghệ cao thấp, chơi đúng đỏ đen, được ăn thua chịu, ta dẫu máu mê, rất ngán danh cờ bạc bịp! Nếu ta chơi cờ bịp tam đại ăn mày! Vào mau! Thần Đỗ Bác nhập rồi! Còn thầy trò chú Thần kia cứ đứng chầu rìa cho tăng phần long trọng! Canh bạc này to nhất Đông Dương!

Ngoài xa chợt tiếng nhạc trỗi lên, vừa đàn sáo bát âm sênh tiền, vừa kèn Tây, trống Tây dập dình trầm bổng, cứ một cung Lưu Thủy, lại một cung Bình Hành, hòa tấu lẫn lộn nghe rất lạ tai, thầy trò Võ Minh Thần nhìn ra, tiếng топ quân mặc áo lót lính khố xanh, khố đỏ, phò cáng găm lên vào tàn vàng tán tía, nghênh ngang đi đầu là viên râu xồm xưng là Điện tiền chỉ huy với mấy tên quân mặc áo màu đỏ cầm giáo dàn mặt đứng nghi thức vương Tàu xưa, bên tả vẫn mấy ả phi hầu mang các đồ từu khí nhật dụng, dàn nhạc theo sau. Đoàn người ngựa kỳ dị đi êm như lướt trên mặt cỏ, đã thoát chuyển dịch tới gần chỗ thầy trò Võ đứng ngựa cách đường năm bảy bộ. "Rạp" đứng cả lại âm nhạc tắt, lúc đó cáng còn cách bờ suối khoảng bốn năm thước. Lập tức, phường kèn nhạc của sòng bạc cất lên một bản nhạc như đón

chào khách quý. Khi nhạc hết lập tức có tiếng quát lui trong cánh, đám quân phò cánh cúi đầu kính cẩn đi vòng lại bên cánh, buông súng gươm giáo mác chào nổi nhạc, lục đục lội ra thẳng tít phía ngoài xa, dàn đờn xa xa, chỉ còn bọc che tàn tán phủ cánh, gái hầu.

Ngay lúc đó, đám quân phu kiệu cũng rút hết ra sau chỉ còn để lại bọn đồng nữ, phu kiệu cùng tốp hồ lý. Trong kiệu có tiếng vọng ra, giọng thấy cao hứng:

-Khách quý vào sòng! Hồ lý đâu! Đờn nghề!

Hồ lý dạ ran, tiến lại bên sập mở nắp rương lôi dụng cụ đồ bác ra.

Võ Minh Thần bình sinh chưa hề chơi cờ bạc bao giờ, ngoại trừ vài lần theo tôn sư, bạn bè châu rìa đám bạc, hoặc theo vào sòng bên Hồng Kông, trên Packha nhưng chàng trai không có máu mê nên đến nay vẫn hoàn toàn mù tịt, như chim chích vào rừng.

Trái lại, Quân Kinh lại là một tay chơi một thời, nhất hồi còn "đi lính sang Tây", nên cũng thạo nhiều món, ghé sát bên, thì thào giảng từng môn một cho chủ hiếu. Hồ lý trình trọng bày đồ nghề ra sập, đâu vào đấy, chợt y bưng ra một cái bát hương, một cỗ bài vị sơn son, có viết ba chữ vàng "Đổ Bác Thần" lấp lánh. Đoạn y thả một bó hương lớn cắm bát hương rồi cùng đám "đàn em" đứng chấp tay kính cẩn hướng vào "bàn thờ".

Từ trong kiệu, bỗng có tiếng vọng ra, "khởi chinh cô" ngân nga hết giọng văn tế. Rồi sau mấy tiếng "hương bá" kéo dài, trong kiệu bỗng vọng ra đúng giọng "phụ đồng ếch" vang động cả cánh rừng khuya:

- "Phụ đồng cờ! Phụ đồng cờ! Phụ đồng cờ bạc! Thịnh hồn đổ bác hồn lạc phương nào nhập vào chiếu bạc! Mấy tầng lính gác cũng cố mà vào, mấy tầng gươm đao cũng vào cho được! Phụ đồng bạc thịnh hồn đổ bác về ngự chiếu bạc, về vác đồng tiền, ba bề bốn bên đồng lên cho chóng, mấy tầng cửa đóng cũng cố mà vào, mấy tầng nhà rạp cũng vào cho được!

Phụ đồng cờ, phụ đồng bạc! Thịnh hồn đổ bác! Nhập vào con bạc! Cờ bạc là

bác thẳng bần, cửa nhà bán hết cho chân vào cùm, về nhà vợ chửi um sùm, hết tiền hết bạc nhảy ùm xuống sông. Đố bác phụ đồng vào trông chiếu bạc, phụ đồng cờ bạc thỉnh hồn đố bác nhập vào con bạc! Cờ bạc là bác thẳng giàu, tiền làng vợ hết tậu trâu tậu bò, canh bạc tốt, tậu nhà mấy hồi sắm ngựa cưới ba vợ liền!

Bạc tốt như tiên, bạc tiền bạc của! Phụ đồng cờ bạc! Thỉnh hồn đố bác nhập vào con bạc! Cờ bạc là bác đỏ đen, ngồi vào chiếu bạc như tiên non bông, cờ đen mất vợ mất chồng, mấy canh bạc đỏ như rồng gặp mây. Máu mê chơi suốt đêm ngày, tổ tôm xóc đĩa cò quay tài bàn. Một canh khát nước đời tàn, mấy hồi tháu cáy tiền nằng vào tay. Máu mê cờ bạc đêm ngày, một canh bạc bịp mặt ngân cán tàn.

Phụ đồng cờ! Phụ đồng bạc! Thỉnh hồn đố bác nhập vào chiếu bạc, nhập vào con bạc, nhập bác thẳng bần, nhập gần nhập xa, nhập qua nhập lại, nhập tái nhập hồi, nhập vào chiếu bạc".

Tiếng phụ đồng đố bác tuôn như nước chảy, bó hương lập lòe như lên đồng, khói xám tàn bay. Võ Minh Thần liếc nhìn không khỏi ngạc nhiên thấy bài vị bát hương sập gỗ chiếc cạp điều, bọn hồ lì cùng tàn lọng, kiệu son, đồng nam đồng nữ cũng đảo theo coi hết sức quái gở. Chàng trai liếc sang bọn Bá Diện Ma Quân, cũng thấy cáng găm, quân hầu nam nữ lắc lư hòa nhịp!

Bèn ngó sang Quán Kinh định nói chi bỗng trở mắt sừng sốt, thấy Quán Kinh cũng lắc theo. Rồi chợt ngạc nhiên bỗng thấy chính mình cũng lắc lư như lên đồng. Võ vội định thần chú ý mới hay chính con ngựa đang lắc lư ngả nghiêng theo nhịp phụ đồng đố bác. Võ vội gò cương, vỗ nhẹ ngựa, thích Quán Kinh. Y bàng hoàng chớp mắt, lật đặt định thần. Võ khề bảo:

-Coi chừng! Phải tỉnh táo! Nhân vật Đố Bác Thần trong kiệu rất giỏi thôi miên đó! Giọng tổng cho phụ đồng của y có mãnh lực "ru ngủ" người vật như không! Điện lực y càng ghê, phát ra chấn động cả tàn lọng bát hương đảo nghiêng ngả mà vẫn ung dung! Cuộc chiến đấu sẽ gay go hết sức! Đông Âm, Nam Đố này là loại gì đây? Sao không thấy xuất hiện? Chiếu trái kia chắc phải xuống ngồi.

Chợt tiếng phụ rất người chợt vụt im phăng phắc, tiếng trong kiệu cất cao:

-Thần nhập rồi! Vào cuộc! Xóc đĩa, thò lò, quay đất, bắt, đổ mồi, cò quay, trạc téch... thích chơi món nào trước cứ chơi! Nào! Xuống chiếu cạ điều!

-Khoan! Ta không ưa xuất đầu! Ngồi trong cạm kiệu, được rồi! Rượu, nhạc đã!

-Ôi chào! Chơi vậy đâu có khoái! Lại một nữa! Thôi cũng được! Tiền chủ hậu khách, ta bàn thế này: mời sang nhà nhau uống vài tuần rượu rồi chơi! Dân đồ bác chính tông phải hào hoa phong nhã! Ta mới cất được vò "rượu quý" ngâm "hổ tu trùng" ngon hết sức!

-Hay lắm! Quả nhân có vò "mỹ tửu" cất toàn phân rã "kim tằm trùng" thơm dữ, chắc người vừa ý!

Thầy trò Võ nghe qua hai nhân vật trong Tứ Hung Tứ Dị giới thiệu rượu quý cũng đủ ớn gáy. Vì cả hai món đều thuộc loại cực độc trên thế giới. "Hổ tu trùng" là giống sâu râu cạp sinh, còn "kim tằm trùng" là cũng do độc chất mà ra. "Hổ tu trùng" dân miền núi Đông Dương cũng có một số dòng họ nuôi còn "kim tằm trùng" nguyên của dân Miêu bên Tàu, một sắc dân quán quân về môn đầu độc chế ra...

Thầy trò Võ còn đang ngó nhau phát ớn, chợt nghe tiếng hô "nào quý khách đâu", bỗng thấy rèm phủ cạm lay động cuộn lên rồi dưới vùng đèn đuốc sáng rực, một bóng đỏ chót lặn xòa, bắn vọt từ cạm qua suối phi tọt vào cỗ kiệu son!

Từ chỗ cạm găm đậu đến cỗ kiệu son khoảng cách độ chục thước, bóng đỏ bắn sang nhanh đến nỗi hai thầy trò Võ Minh Thần chỉ kịp thấy một khối đỏ như con bướm xòe cánh bay sang, không ai nhận ra hình dạng "con" gì cả!

Và khi con bướm đỏ đã chui vào kiệu, luồng gió tạt lại phả vào mũi hai người một mùi thơm thơm hăng hắc kỳ ảo lạ, phảng phất rõ mùi da thịt đàn bà. Quân Kinh dòm trống mắt, ghé tai chủ trầm trồ:

-Ghe dữ à! Nó nhảy sang như tên bắn chim bay, cậu hai có thấy rõ hình thù không? Lại có mùi giống cái!

Chàng trai ngó cổ kiệu kín, trong rèm còn lay động, nhúu mày, vẻ nghĩ ngợi dăm chiêu:

-Lạ thật! Lần này lại giống hệt con bướm đỏ, nếu không phải hóa hình, có lẽ "nó" khoác mảnh lụa hình con bướm, dang tay nhảy sang. Kỳ dị nhất là "nó" tiết ra mùi "người" đàn bà hệt ban nãy trên gò! Mùi nữ nhân này, thường xưa nay người nào nhuận thịt, thấm da lắm mới có!

Cả hai lòng đầy thắc mắc, cùng nghĩ đến "con tinh được Hồng Cầu Quấy chúa" đã ép duyên hấp sát mười bảy năm về trước, và đầu óc càng hoang mang, nghi vấn nặng.

Lúc đó, bốn bề im phẳng phắc, nghe rõ cả tiếng ngựa thở phì quất đuôi. Chợt trong cổ kiệu son bật lên một thứ ánh sáng xanh lè như đom đóm lân tinh, nhưng rèm kiệu dày, không rõ hình bên trong. Chợt nghe tiếng oang oang phát ra:

-Đông Âm nổi danh hiếu khách thường mời khách uống rượu nghe nhạc, tất là bậc hiếu âm! Nay mời Đông Âm uống rượu, không có nhạc, chẳng hóa

Đông Âm! Ta cũng võ vẽ học nhạc, xin thối một bài mừng quý khách nghe chơi trước khi uống rượu!

Lời dứt, âm thanh nổi lên ngay, không phải tiếng đàn địch chi cả mà là tiếng kèn đồng. Tiếng kèn ồ ồ gióng lên nghe thê thảm hết sức làm thầy trò Võ Minh Thân đứng bên này chợt nổi da gà, chạnh niềm tưởng ngay tới tử biệt nào nề, vì cung âm quen thuộc muôn đời, bất cứ người Việt nào nghe cũng mùi lòng thảm thiết nghĩ tới cảnh chết cha chết mẹ đưa đám bà con. Vì đó là "tiếng kèn đám ma" thối điệu Lâm Khốc! Trong đêm khuya rừng vắng, trăng nhạt sao mờ, giun kêu dế khóc, tiếng kèn nào ruột bống trầm rên rì ò e, trước còn nghe ra tiếng kèn, sau một hai cung tiếng kèn "đi" luôn vào chiều sâu linh hồn tâm tư tri giác hòa với lòng người thành ra như tiếng người than khóc gào rống hàng chục, hàng trăm, hàng chợ người tóc xỏa, đội mũ rơm, mặc áo xô gai, chống gậy rơm lẫn lộn kêu gào than khóc... trong lỗ tai, làm chàng trai mồ côi nghĩ ngay tới đám tang ông già họ Võ nghĩa phụ, đến cái chết thê thảm của mẹ chàng, tự nhiên nước mắt chảy ròng. Thầy tở đều cúi đầu lạng lẽ, hai con mắt đỏ hoe. Cho đến khi tiếng kèn ma dứt hẳn, thì cả

cánh rừng khuya như biến thành một bãi tha ma. Bỗng nghe tiếng hét lạnh lạnh trong kiệu:

-Ma đồ bác này! Mừng khách sao thối kèn đám ma?

Tiếng oang oang vọng ra như vừa khóc vừa quát:

-Kiếp phù sinh nhanh như gió thoảng hữu hình hữu hoại, người ngợm ma quỷ thần thánh gì cũng không thoát khỏi vòng sinh diệt. Nhà người giống gì, đã có hình tất có hoại, ta đãi người rượu quý, có thể đưa về âm phủ, ta phòng xa tống tiễn, kèn đám ma thì vừa! Bài nay Nam Khấp có lần đãi ta, nghe buồn chết cha chết mẹ, ba vạn sáu ngàn ngày nhanh lắm, nghe một lần chết khỏi nghe! Ồ! Coi kìa! Bọn chúng đều chảy nước mắt! Ha ha! Thiên hạ Đông Tây sớm muộn đều chết cả, kèn đám ma của ta ăn khách, thua chi Nam Khấp. Cám ơn các chú mày đã khóc vì tiếng kèn ta!

Võ vội lau nước mắt, bỗng giật thót mình sức nghe tiếng lạnh trong kiệu vọng ra cười khanh khách:

-Đồ Bác! Người đã lẩn rồi ư? Bá Âm Bá Diện Thánh Quân không cần nghe tiếng kèn chó chết của người! Để dành thôi... đưa đám tang nhà người! Hà hà! Còn ta! Còn khôn, còn khôn, hự còn khôn, còn khôn đảo lộn! Hà hà! Còn khôn sắp vào tay quả nhân! Rượu quý đâu? Đưa uống cho rồi!

Tiếng oang oang ré lên khoái trá:

-À à! Nếu ta quên! Nếu vậy càng phải đãi người kèn đám ma. Còn ta! Kha kha! Còn khôn đảo lộn còn khôn vào tay ta! Kha kha! Chơi một canh, đĩa nào ăn nổi Đồ Bác Thần? Nào! Rượu quý đâu, cùng nhau cạn chén! Đây đây!

Thấy chứ? Con "hổ tu trùng" này thuộc giống hổ vằn, nó lên mười đó! Một hòn phân mắt muỗi, cả chợ nghe kèn!

Rồi trong kiệu chột im. Mọi thứ đột nhiên im lìm như trong quan tài. Hai thầy trò Võ lắng nghe, mắt không rời kiệu, tưởng tượng cảnh đối ẩm bên trong "cổ kiệu rước thần".

Võ khẽ bảo Quán Kinh:

-Chú vừa nghe rõ chứ? Hai "nhân vật" ma quái kia vừa nhắc đến câu "càn khôn... đảo lộn", Tửu Chúa từng đọc trên Hồ Kiêu! Chắc có điều bí ẩn liên quan đến cái vòng điểm huyết này.

Quán Kinh gật đầu:

-Tôi cũng nghĩ thế! Cứ như lời họ vừa nói, vòng cậu hai đeo dính dập tới càn khôn vũ trụ chẳng? Nên thiên hạ nhiều người muốn chiếm, ông bà trước bị hại cũng vì thế!

Hai người bàn bạc to nhỏ chừng mười phút, trong kiệu vẫn im lìm. Kinh thì thào:

-Hỗ tu trùng độc ghê gớm... ma quái uống vào cũng chết như không, hay họ gục cả rồi?

Võ đang nghiêng ngó, lắng tai, sức nghe trong kiệu có tiếng vùng nói lớn, lần này năm bảy thứ giọng:

-Cám ơn! "Hỗ tu trùng" của người ngon lắm! Giờ sang ném thử "Kim tà cổ tửu" của quả nhân! Nào!

Hai người trừng nhìn không chớp, lòng hồi hộp, bỗng cửa rèm trước lay động, rồi bóng con bướm đỏ to bằng người bắn vụt sang phấp phới, đúng con bướm vỗ cánh, vút cái, đã chui tọt vào cạm gấm mất dạng, Lần này Võ nhận rõ thêm chút... thấy càng giống một con bướm khổng lồ, cũng rõ cả cái đầu đúng đầu bướm có cả ria, mắt trở lồi như hai hòn bi ve sáng loáng.

-Hừ, bí mật! Người hay ma quái? Thời buổi điện lực máy móc này có thể có loài tinh hiển hiện nhân tiên có trăm mặt? Hay...

Nghĩ loanh quanh chưa dứt đã thấy rèm động lần nữa, rồi cả hai giật mình sững sốt thấy một con dị điều đo đỏ đen đen to bằng người từ trong kiệu son bay vù ra xòe cánh vút qua sổ, vừa tới cạm thu cánh, chui luôn vào, êm như không.

Nhờ ánh đèn lửa, hai người thấy mình nó đỏ, mỏ đỏ, cánh đen, chân đen, đầu đen tựa con quạ, coi hết sức quái đản. Hai thầy trò nhìn nhau lại một phen điên đầu chẳng hiểu chim ma chim quái, hay người vật khoác lột chim.

-Mình có cánh đen... khoang đen đỏ như quạ. Đồ Bác Thần là con quạ? Vô lý!

Im mấy khắc, bỗng trong cánh vọng ra từng tràng âm thanh dữ dội, như xé rách không khí, chiêng khua trống gióng, kèn thổi tiêu lộng như trời long núi lở vang động rừng khuya... Tiếng "đại hòa tấu" hai thầy trò Võ đã nghe qua, nhưng không trực chỉ vào họ, nên chỉ thấy chói tai, không cần vận sức chống. Mấy phút sau, âm thanh tắt, có tiếng ong ong cất lên:

-Vạn tạ Đông Âm gảy đàn ồn hay dữ à! Rượu quý đâu? Uống vào còn chiến! Ta ngứa tay lắm rồi! A! Đẹp chưa! Ma quân nhà người nuôi được con trùng ngộ lắm, coi không khác con chim trùng "thần nanh đỏ mỏ".

-Kim tằm cổ trùng này một người Miêu cống cho quả nhân đó. Lên mười rồi! Một giọt nước rãi, hòn phân mắt muối, đủ cho cả mấy họ về âm!

Lời dứt, trong cánh im lìm. Không khí muồn ngạt thở. Khoảng năm phút sau, bỗng có tiếng lệnh vỗ khua chói tai hắt ra:

-Ngon dữ à! Rượu chi uống một muồn mười! Nào! Rượu quý ngà ngà! Chơi một canh đờ ghiền! Chớ để thần Đồ Bác chờ lâu! Xuống sập ngồi chiếu cạp điều mới thích!

-Không! Chơi cách không! Nhà người không bịp được!

Cánh động rèm lay, bóng quạ khoang bay vụt qua suối, chui vào kiệu mất dạng, rồi có tiếng hắt ra:

-Con bạc thích chơi món nào? Bát? Tài xỉu? Cò quay? Xóc đĩa? Món nào trước đây?

-Năm món! Mỗi món ba tiếng! Ba ván thôi! Xóc đĩa trước!

-Hồ lì đâu! Đồ nghề! Gã cao mặc áo the "dạ" ran, bưng ra một bộ bát đĩa đặt giữa sập, mở ra trong có bốn đồng "trinh" Khảm Định sáng loáng. Gã quơ vạt áo the lau bát đĩa, tiện tay lấy vạt áo phui lia lia mặt chiếu, đoạn lui ra chắp tay đứng một góc. Bỗng có tiếng lanh lảnh trong cánh vọng ra:

-Tên hồ lì của người coi như gã cờ bạc bịp! Sao không chơi tiền diêm? Tiếng trong kiệu cười ha hả:

-À! Người tưởng tiền diêm khó "nghe" tiếng bạc sao? Nếu vậy nhà người phải bán vài cơ nghiệp nữa mới chơi nổi với ta! Phải biết dân chơi xóc đĩa đã tới bậc thần sâu, tiền nào cũng "nghe" được hết. Tiền xòng chữ sắc, dễ nghe, tiền trinh chữ tây, nhận. Tiền diêm khó nghe chút nhưng cứ hai mặt khác nhau là nghe được ráo. Kha kha! Cái mặt diêm có dán giấy khi ngã nằm xuống đĩa nó "sền sệt ùng đục" nghe càng sượng tai hơn tiền trinh. Thực ra, dân xóc đĩa bày đặt ra chơi diêm chỉ cốt cho êm ru, sợ lính nhà nước rình bắt. Ôi chao! Xóc đĩa mà lại im im như pháo tịt ngòi, khác nào Bá Nha, Tử Kỳ, Sư Khoáng lấy phải con vợ điếc! Tiền đồng khua rền âm thanh nghe khoái lỗ tai! Coi! Bát đĩa của ta toàn đồ gia bảo, truyền đã năm đời! Nội khắp Đông Dương này, không có "bộ" nào sánh kịp!

Thầy trò Võ Minh Thần nghe Đỗ Bác Thần khoe bộ đồ nghề chi bảo, tưởng ít nhất cũng bát vàng chén bạc, mạ kim cương chi đó. Chừng dòm kỹ muốn cười phì vì chỉ là một thứ bát đĩa rất thường mà lại ran vỡ nham nhở coi như bát đĩa ăn mỳ. Chừng bằng sắt, gỗ chi đó, tráng sứ ngoài, men sứ đã nứt nẻ, tróc lở lổ chỗ, lòi cả lân cốt trong.

Bộ bát đĩa này chỉ to bằng bát đĩa ăn cỗ, nếu có đặc biệt, là màu men trắng bát đĩa đều chỉ hai màu đen đỏ, chừng tượng trưng cho món chơi đỏ đen. Hai thầy trò nhìn nhau, không dám cười, bỗng nghe tiếng trong cánh hắt ra thê lạnh:

-Bát đĩa hùi! Đồ gia bảo gì coi như chén bát trắng ăn mỳ! Nhà người vét bao nhiêu cơ nghiệp con bạc, không sắm được món đồ nghề nào để coi hơn? Keo bần!

Tiếng trong kiệu vọng xuống đây cao hứng:

-Thị bát tri kỳ vật. Nhà người là hạng hiểu âm ta mới cho chơi bộ đồ nghề quý

hóa này. Nếu hạng trọc phú bò sữa ta sẽ để chơi bát vàng đĩa bạc! Phải biết về đời vua Gia Long, hồi triều đình còn lệ xử phạt nặng dân cờ bạc như đời vua Lê Thái Tổ, một lần, ông nội ta mở sòng tại một tỉnh có ông quan tỉnh rất ghét cờ bạc. Ông nội ta đang ngồi xóc cái bằng bộ đồ này, thì ông quan tỉnh kia dẫn lính ập vào êm ru, không ai biết. Và khi nghe tiếng xóc rồi, ông ta thành luôn một con bạc chính tông, ấy chỉ vì... mê đồng tiền xóc bằng bộ đồ nghề này!

Thầy trò Võ Minh Thần nghe Đỗ Bác Thần tán tụng mãi "bộ đồ hủi". Hai người không nhịn được cười. Quán Kinh ghé tai tiểu chủ vừa định nói chi, bỗng nghe tiếng "cái xóc". Rồi "cạch cạch", chiếc bát động dậy, bất thần nhảy lên khỏi mặt chiếu chừng nửa thước tây, rồi lại úp chụp xuống, như có bàn tay vô hình mở ra "trình làng" nhìn cho tỏ bốn đồng tiền ngửa.

Và lập tức cả bộ bát đĩa lại nhảy lên, lần này chỉ độ hai gang, hơi nghiêng, rồi cứ thế xóc liên hồi. Thầy trò Võ Minh Thần hơi giật lùi, nhìn nhau, ngạc nhiên hết sức, vì bốn đồng trinh xóc trong bát úp thoát ra từng mớ âm thanh lạ lùng, không phải tiếng tiền đồng khua bát đĩa, mà là thứ âm kỳ dị bỗng trầm véo von có đủ âm giai nghe như tiếng đàn trai thánh thót lẫn cả tiếng đàn công xú Mường hay dùng, tiết tấu nhịp nhàng rộn rã, có hồi lại như chiêm khua, trống gióng, vui tai hết sức! Bát đĩa xóc rền đủ ba hồi, rồi mới từ từ hạ xuống mặt chiếu, dư âm còn thánh thót vang ngân trong tai mãi còn chưa dứt, cái bát xoay nửa vòng. Trong cánh tiếng đi bật lên lạnh lạnh:

-A... đàn xóc đĩa! Đàn xóc đĩa! Hay dữ! Ngộ dữ! Nghe vui tai lắm! Xóc thử hồi nữa mau! Quả nhân mê rồi đó!

-Kha kha! Kha kha! Thấy không? Ta đã bảo đồ gia bảo ngũ đại mà! Đồ nghề bát đĩa thần nghe mà khoái chứ? Vậy mới xứng với món "đệ nhất khoái" chứ!

Nhờ bát xoay nửa vòng, lúc đó Võ Minh Thần mới thấy rõ trên mặt bát có căn mấy chữ vàng lấp lánh như có cả dạ quang. Bên men đỏ có hàng chữ: "Thiên hạ đệ nhất khoái, hí cuộc tuyệt cùng". Bên men đen có hàng chữ "Thiên hạ đệ nhất hung, gia tài khánh tận".

Vừa đọc nhầm xong, bát đĩa lại nhảy lên mấy hồi nữa. Lần này âm thanh càng

vang vọng giữa đêm rừng khuya, nếu không thấy bát đĩa xóc, người ta có thể tưởng tay nhạc sĩ rừng già nào đang dạo đàn, cũng như trước, cái bát chọt xoay nửa vòng, rồi nằm im.

-Mở thử tiếng chơi! Tiếng trong kiệu vừa vọng xuống, chọt nghe tiếng trầm trở suýt soa bên tai: "Sắp ba! Nhất định sắp ba!" Võ Minh Thần vội liếc nhìn sang, thấy Quán Kinh đã hạ khiên xuống từ khắc nào, mắt nhìn lau láu vào bộ bát đĩa đặt giữa sập, miệng lẩm bẩm, xắn tay áo lia lịa, nhấp nhồm y hệt con bạc khát nước lăm le thò tay mở bát! Thì ra tiếng tiền đồng xóc rền trong bát đã khơi dậy "máu cờ bạc" trong người Quán Kinh.

Chàng trai họ Võ thích nhẹ khuỷu tay vào sườn người đồng hành, Quán Kinh giật mình ngơ ngác, chọt ngượng, kéo vội khiên lên, nhe răng cười:

-Sòng xóc đĩa... ma! Không người bát đĩa cũng xóc, tiền khua như gậy đàn! Tiếng này chắc sắp ba!

-Điện lực y mạnh lắm! Phát trảo xóc đĩa vững như cầm tay! Chú hiểu sao tiền phát âm lạ thế không? Bát đĩa này trong rỗng, sáng chế ra từ công phu dùng kim khí, dây vàng dây bạc, ve chai, da trâu... ghép vào lòng bát đĩa, có chia ra mấy bộ cung, mỗi cung nhiều âm, thành một cái "đàn bát", khi xóc, nhân điện ảm vào cũng như người ta đánh đàn cầm điện trời, nên tiếng mới kêu to đến thế! Coi chú có vẻ khoái đánh bạc dữ, chú đánh khá không?

Quán Kinh ghé tai chú:

-Biết đủ thứ! Tổ tôm, tài bàn, xóc đĩa, quay đất, bắt, tài xỉu, xì phé... ngón nào cũng được! Nói cậu hai đừng cười, hồi đi lính sang Tây tôi bịp cả tụi quan Tây, tiền vào như nước. Nghề bịp không đũa nào bằng!

-À! Thế ra chú cũng là "vua cờ bịp" một thời! Hay rồi! Vậy mình đỡ lo! Chú nhớ giảng từng món cho tôi nghe! Đang thì thào, bỗng nghe tiếng trong cáng hô: "lẻ". Cái hô "bán lẻ"; cáng hô "lẻ", cái hô "cân hồ". Mở ra sắp ba.

Cái kiệu cười ha hả: "hòa". Cáng hét "sao lại hòa, ta đánh lẻ mà". Cái "Ơ!

Người không biết chơi sao? Cái "cân hồ" mặt được thì hòa, mặt thua cho hồ. Hồ là ta, ta là hồ mà!".

Lại xóc "lê", cái hồ "bán chắn". Con bạc nói lớn: "Cân". Chiếc bát bay vụt lên quật đến chát vào tên hồ lì, tưởng vỡ bụng. Tên hồ lì đưa luôn hai tay bắt dính. Sắp hai, Bá Âm thua một tiếng.

Đến tiếng sau, Bá Âm lại thua. Con bạc thét:

-Đỗ Bác! Để ta xóc! Nhà người bịp?

-Chớ đồ oan! Đỗ Bác Thần nghe tiền sắp, ngựa như... thánh, cần gì phải bịp!

Im, rồi bát đĩa lại nhảy lên, xóc lung tung hai, ba hồi. Khi hạ xuống chiếu, Quân Kinh thì thào:

-Cái bát đàn này, nó xóc, nghe dễ hơn Đỗ Bác Thần! Mặt có chữ hạ xuống đĩa sào sạo rõ thật! Cái này sắp ba!

Chợt nghe Đỗ Bác Thần trong kiệu hồ "chắn". Hồ lì xướng "chắn đánh", cái hồ "cân", xoay nửa vòng bát. Quân Kinh ngạc nhiên bảo chủ tiếng này Đỗ Bác Thần thua như chơi, bạc sắp ba rõ quá mà, nhưng khi mở bát ra, lại đúng sắp hai. Bá Diện Ma Quân hất tung cái đĩa tiền, hét:

-Ma Đỗ Bác đánh bịp! Sao lại sắp hai? Đỗ Bác Thần cười ré lên:

-Ngộ dữ chưa? Nhà người xóc cái kia mà! Đã bảo: Thần không chơi bịp đâu! Sao không hỏi mấy đồng tiền?

Bá Âm giận rít lên, cứ hỏi: "sao lại sắp hai", "sao lại chắn", "tưởng"... Đỗ Bác Thần cười ha ha:

-Bất quá tam! Món khác!

-Tài xỉu! Vô Minh Thần chợt bật cười. Bá Âm hét:

-Vòng xanh! Cười gì? Sao lại cười?

Võ điềm nhiên:

-Mồ cười... sao lại sắp hai! Đáng lẽ sắp ba mới phải!

Có tiếng thở phì rung cả cánh rồi im bật. Quán Kinh vẫn chưa hiểu, cứ ngơ ngác ngó chủ. Võ ghé tai:

-Chú chưa hiểu sao? Tiếng bạc vừa rồi đáng lẽ sắp ba. Đổ Bác Thần thừa biết sắp ba, nhưng y già đòn, đoán Bá Âm sẽ lật ngược nước bạc y đánh, vì Bá Âm biết Đổ Bác là vua cờ bạc, nghe không sai, nên tính bịp Đổ Bác. Bá Âm định ninh không sắp hai thì sắp bốn, ngửa tư nên dùng luôn điện công gây lật một đồng tiền, nào dè, bạc lại sắp ba, gây đồng nào cũng hóa ra chẵn hết.

Quán Kinh vỡ lẽ, chịu Đổ Bác ma mãnh. Canh tài xỉu bắt đầu. Quả nhiên Đổ Bác Thần đánh như ma xó, thắng cả ba tiếng bạc. Tiếp theo quay đất, xì phé, tam cúc, Bá Âm đều thua, tuy cũng có vài tiếng được, nhưng điểm số Đổ Bác Thần vẫn trội hơn. Cuối cùng, Bá Âm hết "cò quay". Vì hai con bạc, nên phải chia số, kẻ lấy chẵn, người lấy lẻ. Bá Âm nhận lẻ: một, ba, năm, bảy... hô:

-Vòng xanh, quay tiếng bạc này!

-À phải đó! Đánh bạc định mạng chú mày, chú mày làm cái gìùm là phải.

Minh Thần búng vù một nhát chỉ phong. Cầm quay tít, bàn cò quay có gài thêm một bộ phận phát tiếng leng keng cho vui tai. Tiếng leng keng chậm dần, từ từ dừng lại số bốn. Tường dừng, nào dè lại lừ lừ trôi nhích sang số năm. Nhưng vừa chớm hàng kẻ vạch, chợt dừng lại nhích vào chút, rồi lại trôi, tới vạch lại nhích về bốn. Quán Kinh thì thảo:

-Cả hai đang đấu lực ngầm! Cả hai bịp!

-Không! Bá Âm thua, dùng ma thuật. Đổ Bác tự vệ, cuộc lô, ghìem cò quay còn ngụ ý thử lượng sức nhau.

Võ vừa nói xong, bỗng cả bàn cò quay rung động bần bật, rồi "rắc" tiếng khô

dòn, cần gỗ gãy làm hai, bắn tung lên cao. Rầm! Cả bàn quay cũng bắn lên theo. Gã hồ li nhảy vọt lên đỡ lấy trịnh trọng đặt xuống chiếu. Bá Âm vùng rống lên cực kỳ bi phẫn:

-Đỗ Bác! Ta thua người rồi! Giờ người được một điều sai ta! Muốn gì nói ngay!

Chỉ có tiếng Đỗ Bác cười ha hả, Bá Âm hét:

-Muốn gì? Muốn ta cởi trần không? Hay muốn ta nộp hết cơ nghiệp, quân hầu đây tớ...?

-Hà hà! Chưa muốn gì cả! Cho người khát đấy! Và hình như vòng xanh đợi ta lâu rồi thì phải?

-Đỗ Bác! Vậy ta sẽ trả sau! Vòng xanh! Mong đánh giỏi hơn ta! Bay đâu! Hồi loan!

Tiếng hô trăm giọng vang âm rừng đêm, lính tráng, phường kèn chạy vào, âm thanh Đông Tây kim cổ hòa âm bài "tẩu mã", cánh gấm nhô lên, tàn tán ngả nghiêng, đèn đuốc vật vờ, đoàn nhân mã bỏ đi vùn vụt theo âm điệu bồn hành, thoát đã chìm hút cuối cánh rừng xa xa... Ánh lửa nhỏ dần trong sương mờ rồi chìm hẳn như đoàn âm binh rút về cõi âm bên kia thế giới. Ai nấy trông theo. Đỗ Bác Thần phát cười sáng sặc:

-Con ma trăm giọng định bịp cả Đỗ Bác Thần! Ta cứ việc đánh sao cho nó lật ngược, thế là ăn hết! Ta đã được canh bạc to, nó thua liếng xiếng còn bị "tam đại đi ăn mày" đau hơn hoạn! Nào đến lượt chú mày!

Biết không khát nổi, Võ Minh Thần nói lớn:

-Thú thực mỗ đánh bạc dốt lắm, có khi chưa sạch nước. Nhờ cả chú người nhà đây bàn bạc được chứ?

Lập tức có tiếng cười thét vọng sang:

-Ôi chào! Cái mặt chú mày lì như cái phản hàng thịt, mặt vua xì phé thò lò xóc

đĩa bầu cua mà! Làm gái mãi! Cờ ngoài bài trong kéo cả làng cả nước bàn bạc, ai cấm? Lại đêch gì nữa, còn hỏi vờ.

Võ đang thắc mắc chẳng rõ chơi cách nào, sức lại nghe tiếng Đỗ Bác Thần kêu lớn:

-Bá ngọc Bá Âm bày trò giấu mặt đánh mò như sấm sờ, chán như cơm nếp nát. Giờ chỉ còn chú mày với tớ, mấy thằng ung dung chễm chệ ngồi chiếu cạp điều chơi mới khoái chứ. Nào! Hạ mã, thượng sàng thượng sập!

Võ thấy hồi hộp lạ, chẳng rõ Đỗ Bác Thần thuộc chủng loại nào, bỗng thấy bọn đồng nam đồng nữ, bọn che tàn tất tả chạy như đèn cù, đám giường lộng, đám bưng diều tráp, đồ tạp dụng càn dọc từ cổ kiệu ra đến sập, rồi bức rèm kiệu chợt lay động, vén lên, bóng con quạ khoang đen đỏ từ trong đập cánh bay vù ra, lao chúc đầu xuống sập kê giữa suối, nhưng khi tới nơi, chợt con quạ ngóc đầu lên, lẹ làng đáp xuống ngói chễm chệ trên chiếu cạp điều, đứng dáng con bạc vào chiếu.

Ánh đèn vĩ đại, ánh đuốc hắt sáng rực, soi tỏ mặt mũi, dáng hình, thầy trò Võ đứng cách có mấy sải trông rõ mồn một, lòng càng kinh dị, cứ giường mắt ngó chòng chọc không thôi. Vì đúng hình một con quạ, to bằng người ta, chỉ khác là quạ thường khoang đen trắng, quạ này lại khoang đen đỏ, từ thừa lọt lòng mẹ, hai người chưa hề thấy con quạ nào hình thù sắc lông lại ma quái phi phạm đến thế. Mỏ bằng nắm tay, đỏ chót, mắt trở thao láo màu than tàu khé, con "thần ô" hay "ma ô" cũng vậy, gật đầu vẩy cánh gọi léo nhéo tiếng người giọng Kinh:

-Xuống đây! Sao còn đứng giường mắt ếch dòm tớ như cú dòm bệnh vậy?

Vừa gọi vừa vỗ chiếu, thầy trò Võ cứ trở mắt nhìn ngơ ngác, Quán Kinh buột miệng kêu:

-Ồ... Sao lại có "ông" quạ to lớn thế này?

Võ thích nhẹ khuỷu tay mãi đến lúc Đỗ Bác Thần giục đến lần thứ ba, hai thầy trò mới hoành khiên, nhảy vèo xuống sập. Vừa ngồi xuống sập, chàng trai nói luôn:

-Quả thực bọn mỡ không thể tưởng tượng trên đời này lại có... quạ làm

Đỗ Bác Thần nói sôi cả tiếng người như tiên sinh.

Quạ Đỗ Bác Thần cười khanh khách:

-Chú mày coi tớ ngộ lắm sao? Kha kha! Làm đếch gì có con quạ to như người, có quạ ma! Chú mày thích thấy mặt thật tớ không? Mừng rồi cả hai gật lia lịa.

Quạ đen hô "ngoảnh mặt đi", hai thầy trò vừa quay đi bỗng nghe "bóp" một tiếng, lật đật xoay mình lại chỉ thấy một khu suối khói um còn đặc hơn cả tạc đạn khói mù, chẳng thấy bóng quạ đâu nữa, khói lên cao dần xóa nhòa cả tàn lọng trời đầu. Võ Minh Thần hỏi lớn:

-Đỗ Bác Thần đâu rồi?

-Tớ vẫn ngồi đây! Kha kha! Chú mày đã xem tụi nó làm xiếc quỷ thuật chưa? Nó nổ một cái pháo, cái lồng không bỗng hóa có con chim bồ câu bên trong, tớ khoái từ hồi còn để chòm. Nay tớ cũng "nổ" phát cho quạ khoang hóa ta... kha kha...

Khói tan dần, mọi vật hiện ra, thầy trò Võ hơi giật mi mắt, trố dòm, thấy con quạ vĩ đại kia biến đâu mất, trước mặt hai người hiện ra một ông già tóc bạc phơ, mặt mũi hồng hào như người say rượu, tướng phượng phi béo tốt coi còn hơn cả Tầu Chúa. Ông ta đầu đội khăn xếp, mặc một cái áo gấm xanh cúc đại đóa, quần ống sớ, đi giày bản giống giày vải Tàu, nhưng đôi giày để bên cạnh. Ông già này ngồi xếp chân bằng tròn, cười rung cả má phính, đưa tay vuốt chòm ria cá chốt vênh như "ghi đông" xe máy, hai con mắt thì sáng long lanh vẻ tinh nghịch hết sức. Chỉ nhìn qua, cũng có thể đoán sơ được đó là một ông "lão đồng tử" thông minh tuyệt hảo, ma mãnh khác thường mà lại có tính phóng dật hồn nhiên như con nít, bất giác Võ Minh Thần bật kêu khê:

-À... Đỗ Bác Thần đấy ư? Ồ, tóc đã bạc phơ, da dẻ vẫn hồng hào, thanh niên không ăn đứt! Bác làm cách nào mà vẫn còn phượng phi đẹp lão vậy? Đỗ Bác Thần vươn tay vỗ đôm đốp vào vai chàng trai, cười ha hả:

-Chẳng làm đêch gì cả! Nguyên có món cơm ăn ba bữa, áo mặc cả ngày, bạc đánh quanh năm, không thê tróc tử phọc! Nào! Giờ chú mày chơi món gì được?

Minh Thần đưa mắt nhìn Quán Kinh, Quán Kinh vừa bảo "xì phé", Đổ Bác Thần đã chụp luôn trong mớ dụng cụ đổ bác ra một bộ xì phé còn mới tinh đặt phịch xuống chiếu.

-Coi! Mới gửi mua tận bên Tây!

Võ Minh Thần cầm cổ bài "xì" lên xem qua, trao cho Quán Kinh, Kinh trang mấy cái, lật lên ngấm mặt bài khen trầm trồ:

-Chà! Cụ lớn mua đâu được cổ bài Tây đẹp thế này? Chưa thấy bài nào in rõ bằng! Phải cụ lớn "thừa"?

Đổ Bác Thần cười ha hả:

-À, anh này nói một câu biết tay chơi có hạng! Giống bài tây này là phải "thừa" bên Tây chứ còn gì! Sao biết? Đây coi tứ có cả chục cổ mới tinh.

Miệng nói tay quơ mấy cổ bài trao hai người xem. Quán Kinh lật qua lại ngấm, anh lễ phép đáp:

-Bẩm! Coi cái mặt ngoài biết ngay! In chéo đỏ đen thế này bài in bán làm gì có! Bẩm, mặt nó nhẵn không hoa không ô kê, coi biết ngay cụ lớn là bậc chơi phân minh cao thấp đường hoàng, chứ cụ lớn còn lạ gì dân bịp cao thường cứ dòm mặt hoa ngoài là biết mặt trong con nào rồi!

Vừa nói y vừa trang cái "xoạc", để trả, Đổ Bác Thần mặt mày cao hứng nói vang:

-Đúng! Đúng! Chính tứ thấy cờ bịp hay chơi xấu thói vậy, tứ sợ thiên hạ có đứa tưởng Đổ Bác Thần cũng giỏi cái khoản đó, tứ phải thừa có kỹ. À mà sao anh này lại gọi tứ là cụ lớn? Nghe lạ dữ à? Ai lại gọi thần là cụ lớn bao giờ? Cái này anh mày hỏng!

Võ Minh Thần lễ phép bảo:

-Dạ chú Quán đây quen mồm đó! Xưa nay, người ta vẫn gọi thế để tỏ lòng kính trọng, chẳng hạn như quan lớn tuần tranh đó.

Đỗ Bác Thần thích chí cười sảng sặc, vỗ đống vai Quán Kinh hét:

-Phải! Phải! Chí lý! Vậy tớ hồng! Anh này ăn nói có văn tự lắm! Phải! Phải! "Quan lớn tuần tranh", quan lớn là quý lắm! Quan công sứ, quan thống sứ, toàn quyền to hơn vua, quan dưới âm thì có quan ôn... ờ! Vậy mà tớ cứ tưởng quan là nhỏ, quan huyện, quan phán, hai ả đào cũng là quan... viên. Nếu vậy cụ lớn lại còn to hơn quý hơn! Kha kha! Bay đâu! Bảo tụi nó từ giờ kêu tao là cụ lớn nghe. Cụ lớn Thần à! Nghe kêu dữ!

Quân hầu đây tớ dạ ran, gãi hồ lì chắp tay ngang mặt như quan tế đình:

-Bẩm... thỉnh cụ lớn thần chủ khai bài!

Đỗ Bác Thần cầm mấy cổ bài xếp vào góc sập, đoạn cầm một cổ trang lia lịa, úp vào đĩa, bảo:

-Nào, tiên khách hậu chủ! Võ Minh Thần bình sinh chẳng biết đánh xì phé là cái quái gì, nay mới nghe Quán Kinh giảng qua, biết lõm bõm "xì tẩy dầm", cũng cứ thò tay rút đại một cây đặt ngửa xuống chiếu, cây "xất" cây tẩy, lại cây "xất", cây thứ ba con

"bạc", thứ tư con sập, bên Đỗ Bác Thần bài đã đôi tây, còn "xì" lấy "xì" nốt, Đỗ Bác Thần "phe" luôn, Quán Kinh ngạc nhiên:

-Bài cụ lớn diện đẹp quá sao lại "phe"?

-Kha kha! Anh mày còn lạ gì nữa! Nghề xì phé, thường mất nghiệp vì các ván bài diện đẹp như vậy đó! À tổ vào gập thẳng thấu cáy, rút bừa được luôn con "xất", khà khà, cây "xất" là bỏ mẹ thiên hạ rồi!

Tuy nói vậy, nhưng khi Quán Kinh xui chủ tổ, ông ta lại tổ liền.

-Chú mày có giỏi chơi độc ván này?

Võ Minh Thần gật đại, Quân Kinh rút giúp, quả nhiên rút trúng con "xất"! Đổ Bác Thần rút con "sập" ông ta cười khà:

-Thấy chưa? Tớ nói đúng chưa? Tớ bảo như thần bảo mà! Chú mày tầy

"xất"! Hết "láng" rồi dám vay vào món khác không?

Lạnh lùng, Quân Kinh bảo:

-Bài cụ lớn lấy gì cũng chỉ có hai đôi lưỡng phé ăn sao được ba con? Đổ Bác Thần dòm mặt thầy trò Võ, sắc mặt hồn nhiên ngờ nghệch của Võ khác hẳn với bản mặt lạnh lùng cương nghị cổ hủ, khiến lão đâm khó hiểu, nghĩ thầm:

-Chà! Chà! Thăng này vua xì phé có khác! Mặt thật cứ như đếm, hỉ nộ bất xuất hi lặc bất phát, ghê chưa! Nhưng cái mặt thăng tùy tòng hẳn lạnh như tiền! Khà khà! Cái mặt tháu cáy! Ông là Đổ Bác Thần lại bị tháu cáy, có mà loạn!

Lật lên, tầy "xất", lão thua. Ấn định chỉ chơi năm canh, mỗi canh ba ván, vậy là thầy trò Võ được luôn hai canh, chỉ còn ba. Đổ Bác Thần thét:

-Được rồi! Tao đã biết là vua xì phé, thua cũng đỡ đau! Món khác! Gì nào?

-Quay đất! Hồ lì đẹp bài tây, bưng mâm "quay đất" ra, nhưng đến quay đất, chẳng biết búng sấp, ngửa ra sao, Đổ Bác Thần ba canh chỉ ăn một. Bèn quay ra "rút bất", chẳng biết đánh sao lão ăn hai thua một. Cuối cùng đánh xóc đĩa, Quân Kinh quả tay có hạng, nghe rất tài, tiếng bạc nào cũng cả hai đoán trúng, không ai chịu chơi. Giằng co mãi, Đổ Bác Thần dòm quanh chọn đồ nghề khác, Võ Minh Thần buột miệng:

-Đã vậy sao không đánh cờ? Đánh cờ mới đúng cao thấp!

Quân Kinh thuộc tay cờ thấp, vì xưa y chỉ thích chơi đỏ đen, nghe chủ nói, lật đặt gạt ngang:

-Đánh cờ không có đồ đen, đâu phải đánh bạc? Bạc có cả đồ đen cao thấp!

Nhưng Đỗ Bác Thần đã cười thét gật lia:

-Được đó! Cờ mà lại hay đấy! Sao không được? Không phải môn, sao gọi cờ bạc? Cờ cũng là bạc, bạc là cờ, canh bạc này thực ra là đánh cuộc, đâu phải ăn tiền thường. Vậy là cờ cuộc, cuộc cờ... Kha kha! Hay dữ à! Hồ lì! Dem bàn cờ tướng ra đây!

Quản Kinh hoảng nhìn chủ, đình ninh Võ là hạng "chưa sạch nước cản", nhưng y không ngờ về môn này, Võ lại là tay thượng thặng, có thể nói là thiên tài. Xưa nay theo hầu tôn sư, hồi mới lên năm, lên bảy, Võ xem thầy chơi cờ tướng, đã phát lộ kỳ tài, tôn sư là tay đánh cờ tuyệt giỏi, không hấn ăn đứt Võ. Thấy Kinh lo, Võ trấn an:

-Để tôi hầu lão tiên sinh vài nước, không sao! Có thua tiên sinh cũng được! Tôi cũng biết vài thế!

Mãi đến khi "ra quân", Quản Kinh mới hơi yên trí. Đi hơn chục nước mới hay tiểu chủ là tay cao cờ. Đỗ Bác Thần đánh rất hay, đi toàn nước hóc hiểm, Võ vẫn gỡ như không. Chừng đến nước thứ mười lăm, mười bảy thì Võ đã đưa ông ta vào thế bí.

Thêm hai nước nữa, lão hết nước đi, đành chịu thua. Sang ván thứ hai lại thua nữa. Võ Minh Thần liếc dòm, thấy mặt Đỗ Bác Thần đỏ gay như người say rượu, hai con mắt long sòng sọc, lão đang ngồi xếp chân bằng tròn vụt ngồi nhồm lên "hừ" một tiếng kèm theo hơi thở phì dao, làm bắn cả vào lòng Võ, Quản Kinh.

Lão lắc lắc cái đầu, nhồm người, thò tay mặt nhật con cờ, tay trái thọc lên đầu gãi sồn sột, trở ngược cả cái khăn xếp về đằng gáy, và đưa tay vuốt soạt bộ ria cá chốt, vẩy lia lịa. Mãi khắc đó, Võ mới để ý thấy mồ hôi lão chảy ròng ròng, mặt dầu lúc đó đã canh tư từ lâu, đêm rừng lạnh ngắt! Và chàng trai lại càng chột dạ thấy tay trái lão buông ra một mớ ria bạc như cước.

-Tức nước cờ! Ông ta tức nước cờ. Ông ta là Thần Đỗ Bác mà nãy thua mấy canh liền, vẫn giữ được vẻ ung dung phong lưu tiêu sái không lộ vẻ giận dữ vì thua

mình là đứa vô danh hậu sinh. Mà giờ mới thua hai ván cờ coi đã cay cú ra mặt. Đến vãi mồ hôi hột, vuốt rìa mà vật cả rìa không hay. Lão tức nước chờ dừ rồi! Nguy lắm! Xưa nay trò thua cờ dẫu không mất tiền cũng thường tức khí bằng mấy thua bạc, gậy án mạng như chơi! Mình phải... khéo léo vờ thua một ván mới được. Nếu không lão cay quá hóa cục như Nam Cung Trường Vạn xưa, phiền dữ à!

Xưa Nam Cung Trường Vạn là một tướng soái khỏe nhất nước Tống, chẳng may một lần sa cơ bị Lỗ Hoàn Công bắn trúng tay kích, và bị Lỗ bắt sống. Sau Tống, Lỗ giảng hòa, Lỗ tha Vạn về. Vua Tống là Mẫn Công vốn rất thân với Vạn, tính Mẫn Công lại hay nói đùa. Bữa kia, cần một người đi sứ sang nhà Chu, Trường Vạn tâu:

-Tôi nghe nói nhà Chu nhiều cảnh đẹp lắm, vậy xin chúa công cho tôi đi, nhân dịp được xem cảnh đẹp!

Vua Tống đùa:

-Nước Tống thiếu chi người lại dùng tù nhân đi sứ!

Nam Cung Trường Vạn lui ra. Quan đại phu Cừu Mục can vua Tống:

-Vua đối với bề tôi phải nghiêm chỉnh, sao chúa công lại đùa Trường Vạn thế?

Vua Tống cười đáp:

-Ta đối với Trường Vạn thân nhau, có gì! Ít ngày sau, Tống Mẫn Công mở tiệc nơi cung viện, vui cùng phi tần cung nữ, có Trường Vạn cầm kích theo bên. Tiệc say, đám đàn bà vốn nghe danh Vạn cùng yêu cầu Vạn ném kích cho xem. Kích nặng hàng tạ sắt, Trường Vạn múa, tung bổng lên trời rồi lại nhảy theo bắt lấy múa, trăm cái không sai một. Đám phi tần cung nữ reo hò khen nức nở. Tống Mẫn Công thấy đàn bà khen tài Vạn cũng muốn thử tài mình, bèn rủ Vạn đánh cờ. Vạn thua liền ba ván, đòi đánh nữa, vua Tống cười bảo:

-Đánh bao nhiêu nữa cũng thua thôi! Cờ nhà ngươi là cờ nguyên soái thắng sao nổi cờ vua?

Vua tôi lại đánh tiếp, Vạn lại thua. Mẫn Công khoái vuốt râu cười khà:

-Ta đã bảo mà! Cờ của anh tù sao thắng được cờ vua?

Phi tần cung nữ cười ồ, Trường Vạn đang tức nước cờ, bị đùa, then đỏ mặt, trợn mắt nói lớn:

-Kẻ tù này có thể giết người được!

Vua Tống quát:

-Tên tù kia! Người dám vô lễ với ta sao? Trường Vạn chẳng nói chẳng rằng, cầm luôn bàn cờ đập vào đầu vua Tống chết tươi. Khi cung tần mỹ nữ, quan hầu sợ hãi kêu ré lên ù té chạy, Trường Vạn cầm cây kích dựng bên, lưng thường bỏ ra ngoài, mặt vẫn đầy sắc giận, sẵn gặp Cừu Mục vào, chào, hỏi:

-Chúa công còn đó không?

-Hắn vô lễ, ta đã đánh chết rồi! Cừu Mục mỉm cười:

-Uống bao nhiêu mà say thế?

Trường Vạn điềm nhiên:

-Ta không say! Vào mà coi... đã đập vỡ đầu rồi! Cừu Mục thất kinh quát lớn:

-Tên giặc này sao dám giết vua? Ta phải giết người! Bèn xông vào cầm hốt đánh Vạn. Vạn dựng cây kích xuống, tay trái gạt, tay phải đâm một quả trúng hàm Cừu Mục, vỡ nát đầu óc, răng bắn ghim vào cửa cung như lông nhím. Đoạn về dinh, đem quân vào triều lập vua khác. Nhưng sau Trường Vạn bị con Mẫn Công là công tử Ngự Thuyết đánh bại. Vạn đem mẹ chạy sang nước khác, bị lừa bắt nộp về Tống. Vua Tống Hoàn Công Ngự Thuyết bầm Vạn làm mắt, gửi cho mẹ Vạn. Tất cả chỉ vì tức nước cờ. Võ Minh Thần đang nghĩ cách đối phó, bỗng ngay lúc đó, một tên trong bọn hồ li thấy Đỗ Bác Thần đổ mồ hôi, bèn bước đến quạt. Đỗ Bác Thần nhồm phắt lên tát bóp muốn bay quai hàm, hét:

-Ai khiến mày quạt! Trời lạnh gió rừng mày không biết sao? Cút!

Tên kia ôm má, lùi xa. Hết xong, Đỗ Bác Thần lại vuốt ria, mồ hôi, cởi phẳng áo gấm ném một bên, giục lớn "nào một ván nữa", vừa nói, lão vừa tình cờ nhìn lên.

Chẳng may lúc đó, Quán Kinh, vốn tuy có máu mê, thấy tiểu chủ thẳng, y khoái hết sức, lại chứng kiến cảnh ông thần Đỗ Bác vuốt tuốt cả ria, mồ hôi, tát tên hầu quạt, lại trề khắn, cởi phẳng áo gấm. Quán Kinh bất giác nhớ ngay đến câu "lão ô bách tuế, phượng hoàng sơ sinh", tự nhiên nhếch môi cười, buột miệng "đúng lão ô...".

Vừa tới đây, chợt chạm ánh mắt Đỗ Bác, y nhớ ra, im vội, nhưng trong trường hợp đó, cái cười của Kinh đơm đầy vẻ "xỏ", Đỗ Bác Thần lập tức trợn ngược mắt hét:

-Cười gì? À phải người bảo tao là con quạ già không? Nói mau! Quạ già này có thể... có thể...

Lão ngừng lại, nhấp nhồm, giận như lấp mất họng. Võ Minh Thần đang bày cờ, giật mình ngó sang, thấy ngay vẻ giận như điên của Đỗ Bác Thần, chàng trai cũng phát hoảng, chưa biết tính cách chi vuốt dụ cơn tức nước cờ, giận cá chém thớt của ông ta, may sao vừa ngoái sang, trông thấy cái cán ô vẫn móc trên vai, chàng trai vốn nhanh trí, lập tức cười lễ phép, vỗ vào cái ô, bảo:

-Lão tiên sinh, hiểu lầm đó! Y cả đời không biết đùa đâu! Là y vừa bảo mỗi đây sao cứ đeo mãi cái ô này trên vai đó. Cái ô này cũ kỹ lâu đời, vốn của thầy mỗi cho, nên mỗi không muốn lượm lại lớp vải mới, đám bạn bè thường gọi đùa là cái "ô lão hạng", "ô già", y cũng quen miệng đi đó thôi!

Đỗ Bác Thần đã định đánh, nghe Võ nói nguôi liền, lão dòm Quán Kinh, dòm gã gia nhân, chùng cũng sức nhớ ra mình đã tức vô lối, lão bèn thở phì một cái, nhe răng cười:

-À à cái ô già! Không phải con quạ già! À mà con quạ cũng được! Chính tớ là con quạ đây! Lão ô bách tuế thua phượng hoàng sơ sinh! Kha kha! Lão ô thua

phượng hoàng, lão ô thua phượng hoàng, càng hay! Con hơn cha là nhà có phước. Tre già măng mọc, già thua trẻ là nước hùng cường. Khà khà! Vậy tao Thần già có thua Thần trẻ cũng thuận lẽ tuần hoàn, can chi mà tức! Nào! Đi pháo đầu!

Lão dẫn chát con pháo. Chẳng hiểu lão đã thực nguôi cơn tức nước chưa, nhưng con cờ vừa chạm mặt gỗ, khi lão rút tay lại, cả hai thầy trò Võ đã thấy con pháo chui tọt xuống bàn cờ, để lại một lỗ hổng tròn xoe. Võ Minh Thần nghĩ thầm:

-Mới ra quân, con "pháo" đã bắn thủng bàn cờ, ván này mà lão thua, "pháo" dám bắn thủng đầu mình!

Bèn phanh tượng. Đi được vài nước, vội ra hiệu ngừng cho Quân Kinh. Kinh trước còn bàn, sau mặc nhiên đánh thay chủ. Đúng mười sáu nước thì Đồ Bác Thần thắng cuộc, lão dẫn con mã, hét cười thét:

-Chiếu tướng! Hi hi! Thiên lý mã của tớ hay chưa? Biết đường rồi! Kha kha! Con ngựa Địch Lư này coi thế mà hay! Lưu Bị vượt Đan Khê! Kha kha! Nó vào tận thâm cung nhà ngươi rồi phượng hoàng sơ sinh ời! Phên này phượng hoàng chết với lão ô! Ô này là Ô Truy! Ha ha! Lão ô bách tuế phi thiên lý, đồng phượng sơ sinh bại nhất keo!

Tiếng cười khoái chí bốc chín tầng mây, cả thân xác phượng phi của lão rung lên, lão vuốt râu lia lịa, cứ mỗi cái vuốt lại bút theo mấy cọng ria bay trước gió, vẫn không thèm lưu ý, nhưng có lẽ Võ Minh Thần còn khoái hơn, nhẹ hẫng người. Vừa toan mở miệng khen một, hai câu, chợt thấy lão vụt im, ngơ ngác dòm hai thầy trò, rồi kêu lên:

-À, mà coi ra ta có thắng được phượng hoàng mới đẻ đâu! Ta được con cú mèo. Ván này chú mày có đánh đâu, anh người nhà kia đánh mà! Không được! Không được! Làm lại keo này mới được.

Minh Thần nói mấy lão cũng chẳng nghe, đành bày đánh ván khác. Lần này lão cấm Kinh bàn vào. Không may cho chàng, vẫn đình ninh nhường lão, nhưng chẳng dám nhường lộ liễu, nên cũng phải đi tử tế, nào dè linh tay linh óc, chưa kịp nhường, lão đã bí, không cách nào gỡ nổi, Võ lại được mới phiến.

Lập tức lão hắt tung bàn cờ xuống suối, hét như sấm:

-Thua rồi, thua cờ thua bạc, Đồ Bác thua rồi! Thiên hạ đệ nhất thần thua hai đứa vô danh tiểu tốt! Thần già thua Thần trẻ! Quạ già trăm tuổi thua chim non ra ràng! Canh bạc to nhất Đông Dương, tao thua rồi, bọn mi thắng cuộc cứ việc đi đi, không ai dám giữ! Con hơn cha là nhà có phước, già thua trẻ là nước hùng cường! Tao đấu cờ bạc quanh năm đâu có phải là phường vong bản! Ôi thôi! Vàng ngọc đi đời, càn khôn mất sạch! Bọn mi thắng cuộc lên ngựa đi mau, bằng chậm trễ có khi tao không chịu nổi!

Dứt lời là chớp lấy tay thầy trò Võ lắc lắc đại như xóc đĩa rồi quơ áo gấm vắt vai bắn mình lên như chiếc lò xo rời khỏi chiếu bạc nhảy vọt lên kiệu, thò tay ra giật "phạch" rèm cửa xuống.

Võ Minh Thần, Quán Kinh nhìn nhau, ngơ ngác. Kinh kéo nhẹ cánh tay chủ, giục: "lão thua cay nổi nóng, ta kịp rời mau, chớ nên chậm trễ...", Võ Minh Thần chưa kịp đứng lên, sức lại nghe trong kiệu hét:

-Dẹp cờ dẹp quạt dẹp bát dẹp đĩa đem cho chó ỉa! Dẹp tàn dẹp lọng trống dẹp chiêng dẹp tiền dẹp cửa! Dẹp đồ chó mửa, dẹp cả kiệu son, cụ lớn, quan ôn, khôn hồn dẹp ráo!

Bọn hồ lì, kiệu phu che tàn, quân hầu đẩy tứ dạ ran, mặt mày ngơ ngác, chạy ngược chạy xuôi, chẳng đâu vào đâu, chỉ có bọn hồ lì lẹ tay quơ "đồ nghề" bỏ rương. Võ Minh Thần nhác trông thấy cảnh tượng, biết nán lại có khi mang vạ như chơi, vội đứng sỗ lên, nghiêng mình nói lớn:

-Kẻ này mang bệnh ngặt, phải lên tận biên giới tìm thầy, xin cáo biệt lão tiên sinh, đường thể ngược xuôi, biết đâu không có ngày tái ngộ!

Dứt lời, lập tức khều Quán Kinh, hai thầy trò nhảy vọt lên lưng ngựa, giật cương vỗ đống, bôn hành. Nhưng hai con ngựa mới chồm lên vểnh bờm, phóng vĩ, vừa quay đầu chạy, bất thần có tiếng Đồ Bác Thần trong kiệu quát như sấm:

-Mà khoan! Khoan! Hai thầy trò đừng vội nhưng vẫn không nhìn lại.

-Nán lại chơi canh nữa đã! Đi đâu vội! Nán lại làm vài "tiếng" nữa, cho tớ gỡ. Nghĩ cho cùng không gỡ không xong! Bay đâu! Đâu để nguyên đó chớ có động vào.

Quản Kinh lăm bầm "không êm rồi", Võ Minh Thần vùng nói lớn, tiếng sang sang như chuông:

-Nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy, một lời nói như dao chém đá, chính lão tiên sinh đã ước "được ăn thua chịu", canh bạc đã tàn được thua đã rõ, còn đòi gỡ thế nào? Quân tử nhất ngôn! Đồ Bác Thần lừng danh thiên hạ, đứng hàng trùm "Tứ Khoái Tứ Hung", chẳng lẽ hai lời?

Nói xong quát ngựa đi liền, được mấy bước lại nghe Đồ Bác Thần hét:

-Khoan! Mà khoan đã! Chú mày chưa nghe hết lời tao! Phải rồi: "Một lời đã nói ra, ngựa Châu Tứ (bên Tàu) đuổi không kịp nữa", "người quân tử chỉ nói một lời", tớ đây đã thuộc lòng như cháo, "được ăn thua chịu", "tinh ăn lầm thua vô ý mất tiền", tớ là Thần Đồ Bác đỏ đen, đâu có hèn cãi xóa? Nghe đây: Canh bạc đánh cuộc vừa qua chú mày được rồi, được đứt rồi, không nói ngược xuôi vớ vẩn. Chú mày cứ đi tự nhiên, không đứa nào được động tới! Nhưng đây tớ mời ở lại, là để gỡ... gỡ canh bạc vừa rồi! À mà nhớ là không phải là gỡ cái vòng đâu, mà là gỡ... gỡ... Chà! Gỡ... khó nói dữ à!

Nghe lão bảo "không phải cái vòng" Võ cũng hơi yên tâm, nhú mày nói lớn:

-Phải tiên sinh muốn gỡ... cái tức còn thua bạc? Gỡ cái tiếng Đồ Bác Thần mà lại thua bạc một kẻ vô danh, ít tuổi không?

-À à... không biết có phải vậy chăng nữa? Nhưng nếu chú mày cứ đi, không cho tao đánh gỡ, vài tiếng nữa, chắc tao không ngủ nổi! Quay lại chơi... nào!

Võ Minh Thần cao giọng:

-Nếu vậy lão tiên sinh không cần phải gỡ nữa, canh bạc này bọn mỗ được là nhờ vận đỏ đó thôi, còn về cao thấp nghề chơi của tiên sinh chắc chắn là bạc thầy,

bạc thánh sư trong thiên hạ, bọn hậu sinh tiểu tốt như mỡ đây làm sao theo kịp? Vậy cần chi phải gỡ nữa?

-À à, thoát nghe chú mày nói, cũng có lý, nhưng ngẫm kỹ lại, cũng không chí lý! Vì bạc có đỏ đen, cờ có cao thấp, cờ bạc cả cao thấp đỏ đen còn toàn cao thấp, nghĩa cứ đánh là được, địch có rủi may, đến bạc thân sâu quý khốc, vậy mà canh bạc vừa rồi bạc thánh sư, tổ sư cờ bạc lại thua anh tiểu tốt, thử hỏi... còn ngủ làm sao? Chú mày phải quay lại cho tao gỡ! Còn khoản bệnh khỏi lo, ta tuy chẳng phải Biển Thước nhưng có thuốc tiên, bệnh quý gì cũng đỡ!

Quản Kinh thì thảo giục chủ "cứ đi", Võ cũng không muốn trì hoãn, bèn nói lớn:

-Nếu lão tiên sinh cần gỡ xin khất tháng sau, giờ bọn mỡ cần đi như lửa cháy. Nói xong, cùng Quản Kinh giục ngựa bỏ đi liền, ngựa phi kiệu đại.

Nào dè vừa rập mình chạy được vài chục thước, đã thấy Đổ Bác Thần đứng lù lù trước ngựa, áo gấm vắt vai, tay cầm khăn xếp khua lia lịa:

-Khoan! Khoan! Ở chơi canh nữa, cho tớ gỡ đã! Cùng là bạn làng ta sao nỡ ăn non, để nhau học máu!

Thầy trò Võ Minh Thần phải phục thân pháp khác thường của Đổ Bác Thần, túng xử, chàng trai hồi lớn:

-Đánh thêm canh nữa, lần này ăn gì? Đổ Bác Thần khoa tay, chụp khăn, đáp luôn:

-Ăn gì cũng được, tùy ý chú mày! Chú mày muốn ăn gì tùy ý. Bạc vàng cơ nghiệp, cả cái đầu tớ đây cũng được, miễn cho gỡ một canh!

Võ Minh Thần nghĩ thầm:

-Xem ý lão ta cay gỡ lắm rồi, chối không nổi nữa! Lão là một trong "Tứ Hung Tứ Khoái" quen rộng biết nhiều, mình lại đang cần dò tung tích kẻ đại thù, sao chẳng nhân dịp này kiếm ít manh mối?

Bèn nghiêm sắc mặt trầm lời bảo:

-Bạc vàng cơ nghiệp mỗ đây không thích! Cái đầu lão tiên sinh mỗ càng không ưa nữa! Mỗ đây có chút việc riêng, cần biết tung tích một nhân vật, chẳng hiểu lão tiên sinh có chịu không?

Đỗ Bác Thần sấn lại, giục:

-Được, được! Nhân nào chẳng được, vật nào không xong, nào cứ nói đại đũa nào đi, còn làm gái mãi.

Võ ngó đăm đăm, chậm rãi:

-Tây Sắc, Đông Âm! Tây Sắc là một trong "tứ tài tử" Tửu, Sắc, Yên, Đỗ, còn Đông Âm là một trong "Tứ Dị". Mỗ đây đang truy tầm một con tinh chúa sói mười bảy năm trước đã hấp sát một thiếu phụ trên biên thù, mỗ cần biết hai nhân vật kia!

Đỗ Bác Thần nói luôn:

-À! Tớ biết! Tây Sắc là Ma Vương Sắc, có danh Hấp Sát Tinh Quân, chính là vua sắc đẹp đời nay, y có đủ tam cung lục viện như Tần Thủy Hoàng xưa! Còn Đông Âm là Ma Quân Bá Diện, chú mày đã gặp đấy, tớ đây cũng biết, nhưng còn cái khoản chúng là người hay vật, ma quái, kỳ nhân, giống đực giống cái, nhà nó hiện ở đâu thì... cứ cho tớ đánh gỡ một canh, rồi sẽ tính! Cứ cố thẳng được tớ, tớ sẽ cho biết!

Cả mừng, Minh Thần hăm hờ:

-Nếu vậy bọn mỗ xin sẵn sàng chơi canh nữa! Nhưng nếu bọn mỗ thua...?

-Thì cứ việc lên ngựa đi luôn một mạch, còn sao nữa! Nhưng cũng cần nói cho hay, nếu chú mày cố ý đánh nhường, không chơi thực sự, chớ trách tớ tử sinh kiếm chuyện.

Dứt lời, lão ta thò luôn hai tay túm cả hai sợi dây cương, kéo lôi sênh xệch trở lại chiếu bạc.

-Bay đầu! Đốt đuốc giải đen, cho chủ gỡ! Canh bạc này to nhất Á Đông! Hồ lì dạ ran, chạy lại dâng một cây đuốc thông lớn mùi khét lẹt. Đổ Bác Thần trịnh trọng cầm đuốc lội xuống suối, vừa đảo rê cây đuốc quanh sập gỗ dưới gầm trên mặt chiếu, lại cầm từng món đồ nghề rê trên ngọn lửa, miệng hô

"phụ đồng cờ bạc" lại lăm bắm "giải đen". Thấy thế, Võ Minh Thần vội ghé tai Quán Kinh khẽ bảo:

-Hồi nãy bảo canh bạc to nhất Đông Dương, giờ lại to nhất Á Đông. Canh bạc gỡ này quan hệ lắm đó! Phải nãy chú bịp?

-Còn gì nữa! Không bịp thẳng sao nổi?

-VẬY canh bạc này chớ bịp! Cứ chơi thật, giờ hết tài cao thấp, không bịp, không nhường, nhớ kỹ.

Hơi ngạc nhiên, Quán Kinh dùng tiếng lóng riêng hỏi:

-Sao phải rắc rối vậy? Nếu cậu hai muốn tìm tung tích kẻ thù, đây là cơ hội tốt nhất...

-Vẫn biết thế, nhưng nếu bịp lão canh nữa lão thua có khi phải đánh nữa! Nhường lão được, để lộ, lộ cũng không xong, vì đây là canh bạc tức khí!

Võ Minh Thần dặn vừa xong, thì Đổ Bác Thần cũng vừa "giải đen", "phụ đồng cờ bạc" xong, xoa tay rủ vào chiếu. Quán Kinh đem hết tài nghệ ra "phò" tiểu chủ, không bịp không nhường. Quả nhiên Đổ Bác Thần là tay "vua cờ bạc" đánh tới canh năm, thắng luôn hai thầy trò Võ Minh Thần. Vừa tan cuộc, chàng trai nghiêng mình, xá một cái, bảo:

-Tài nghệ lão tiên sinh quả vô địch trong thiên hạ! Bọn mỡ đã đem hết nghề riêng vẫn không theo kịp! Nay trời sắp sáng, bọn mỡ có việc gấp phải đi, xin cáo biệt lão tiên sinh!

Đổ Bác Thần mặt mày rạng rỡ cười ha hả vỗ vai thầy trò Võ, nói như hét:

-Cảm ơn! Cảm ơn đã cho tớ đánh gờ! Giờ tớ ngủ được rồi! Hai chú mày cũng cao dữ à! Nhưng hai chú mày thắng canh bạc to nhất Đông Dương, chú mày đỏ thật, còn được canh bạc to nhất Á Đông này, vừa đỏ vừa cao! Vậy là lòng trời muốn chú mày được làm chủ cái vòng xanh điểm huyết, tớ xin có lời mừng.

Võ cùng Quản Kinh đứng lên chào, định đi ngay. Đổ Bác Thần trợn mắt oang oang:

-Kìa đi đâu vội? Nán lại mười phút uống cùng tớ một chén chè Tàu cho tỉnh đã! Sắp sáng rồi, chú mày tính có cần hỏi tớ điều chi nữa mà quên sao? Võ Minh Thần thật thà:

-Dạ, không quên đâu! Nhưng đã giao ước, thua rồi, bọn mỗ đâu dám đòi hỏi nữa!

Đổ Bác Thần vuốt bộ ria vênh, cười ha hả:

-Sòng phẳng! Sòng phẳng đó! Tay chơi giang hồ sòng phẳng là phải! Nhưng nếu tớ đãi chú mày vài điều cần hỏi, gọi là món quà tri ngộ giữa đường, chú mày nghĩ sao? Tớ muốn đãi, đứa nào cấm tớ?

Võ từ tốn:

-Lão tiên sinh đã đuổi Bá Diện Ma Quân, lại vui lòng để bọn mỗ được mang vòng xanh điểm huyết đi, vậy là quý hóa lắm rồi, mỗ đâu dám đòi thêm điều chi nữa!

-Làm gái! Thôi cứ ngồi xuống đây chơi đã! Bay đâu! Đẹp đồ nghề mau! Sửa soạn trà nước!

Đám thuộc hạ da ran, hồ li xếp các món "dụng cụ đổ bác" vào rương, bọn đồng nam đồng nữ mang tới một bộ trà, đèn cồn, ấm chén, khay lớn nhỏ, đủ lệ bộ. Đổ Bác Thần tự tay đốt đèn nấu nước pha trà mời thầy trò Võ uống, nói cười ha hả, không khác đôi bạn vong niên tri kỷ xa cách lâu mới gặp. Hai người vừa uống vừa ngắm bộ đồ trà, ngắm Đổ Bác Thần, nghĩ loanh quanh. Đèn cồn có bếp lửa réo vo

vo, chén tròn quýt, ẩm thuộc loại Ngọc Phủ đỏ chót, loại quý nhất Ngọc Phủ chu sa, thứ nhì Thế Đức, thứ ba Bội Thần (Lưu Bội, Mạnh Thần), coi cung cách lão đứng tay ăn chơi phong nhã, không lẽ là loài dị vật hóa thân? Lòng thắc mắc muốn hỏi, lại thôi, chợt Đỗ Bác Thần đặt chén trà xuống vùng hỏi:

-Phải này chú mày nói bị thương? Cho tớ coi thử được chẳng? Tớ tuy không có tài chữa, nhưng có tài xem thuốc gia truyền may ra hợp bệnh?

Hai thầy trò nhìn nhau, Võ Minh Thần hơi do dự... Nhưng sức nhớ lại giấc mê gặp mẹ trên đồi, chàng trai nghĩ thầm:

-Xem ý Đỗ Bác Thần này không phải hạng bất lương độc hiểm. Nếu ông ta định hại cần gì phải hại ngầm? Cứ để ông ta coi biết đâu chẳng có điều hay?

Bèn đặt hành trang xuống xoay lưng cho Đỗ Bác Thần coi. Vết thương lưng cao sát gáy, ngay chỗ bị búa chém thủng áo giáp. Đỗ Bác Thần soi lửa, vạch coi, chợt kêu lên:

-Lạ dữ chưa! Coi như vượt thú, mà lại không phải thú. Coi như đòn công, mà không hẳn đòn công. Tựa tựa như thứ đòn ma đòn quái! À sao vậy? Chú mày bị hồi nào?

Võ Minh Thần đem chuyện ngộ Giao Long chúa miệt hồ Ba Bể, nhất nhất kể lại cho lão nghe. Đỗ Bác Thần bật giọng:

-À thế chứ! À ra chú mày gặp con thường luồng tinh! Trách nào ta coi giống đòn âm! Chính tớ đây có nghe đồn hồ Ba Bể có con thường luồng tinh nói tiếng người bắt đàn bà đẹp làm vợ, tớ đã đi lùng coi mà chưa gặp! Vết thương này nếu tìm được Lân Ông tái thể miệt Si Công Linh mới trị nổi! Hay tớ có thuốc cầm, cho nó không tẩy phát ngay, đái chú mày một viên uống thử!

Dứt lời lão moi trong bọc ra một viên thuốc đỏ chót như chu sa, trao cho Võ Minh Thần. Võ cảm ơn, uống xong, hỏi liền:

-Thưa lão tiên sinh, xin người cho biết về Tây Sắc?

Đỗ Bác Thần vuốt ria, lim dim mắt:

-À Ma Vương Sắc Hấp Tinh Quân, một nhân vật thần bí, thiên hạ chỉ nghe nói chưa ai đối diện. Một kẻ mê say nhan sắc nhất đời, mà gái nào gặp hắn cũng phải mê, và bất cứ gái nào gặp hắn là không bao giờ thoát khỏi "cung động" của hắn nữa! Vì sẽ phải giam hãm suốt đời trong động như trong cung cấm Tân Thủy Hoàng xưa để hắn hấp tinh hấp sát! Nên gái nào lọt vào mắt hắn, coi như đã vào cấm cung suốt đời rồi, vì hắn xuất quỷ nhập thần, không ai lường được! Cho tới nay, cũng chưa mấy ai rõ hình thật hắn, quái nhân hay dị thú? Hắn là giống gì? Tất cả đều trong vòng nghi vấn! Nhưng tớ đây, đã gặp hắn rồi!

Thuốc Đỗ Bác Thần quả nhiên công hiệu. Lão vừa nói dứt câu, Võ Minh Thần đã cảm thấy dễ chịu hết sức, không còn váng vất như trước nữa, rõ ràng được chất đã kìm hãm hắn sức phát tác của vết "quái thương", lại nghe lão bảo đã gặp Tây Sắc, chàng trai cả mừng hỏi luôn:

-Lão tiên sinh đã gặp, vậy chẳng hay nhân vật đó là người thế nào? Bao nhiêu tuổi? Hiện ở đâu?

Đỗ Bác Thần vuốt ria, cười rung cả má:

-Sao lại nhân? Sao lại người? Tây Sắc chính là con vật, chú mày chưa biết sao? Một con quái vật thành tinh, đi hai chân, nói tiếng như người, nói rõ hơn y là một con chó sói thành tinh.

Cả hai thầy trò Võ Minh Thần cùng rung động tâm thần ngạc nhiên, mừng rỡ như vừa được thấy một tia sáng rực giữa sa mù đêm tối. Võ bật kêu lên:

-Con chó sói thành tinh? Trời! Tây Sắc Ma Vương là sói thành tinh? Nếu vậy Bá Diện Đông Âm nói đúng rồi, nó là con tinh đực thuộc loài chúa sói! Gật đầu, Đỗ Bác Thần nghiêm giọng:

-Phải đó! Con tinh chúa thuộc giống Hồng Cầu Quấy thành tinh! Nó cao lớn như người, thông minh tuyệt xảo, văn võ kiêm toàn, nghề chơi trác tuyệt. Nó nói tiếng Tàu, tiếng Thổ, Mán, Mèo... còn giỏi hơn cả tớ. Chú mày có thể tưởng tượng

rằng nó còn biết nói cả tiếng Tây? Ôi chào! Tiếng Tây nó nói Tây đầm còn phải phục! Nói tóm lại: Tây Sắc Tinh quân Hồng Cầu Quấy không khác một người hào hoa phong nhã, thông minh tài trí khó có người nào sánh kịp. Trên thế gian này, đàn bà có hàng trăm vẻ đẹp, y đều biết "sưu tầm" cả trăm bộ, không thiếu bộ nhan sắc nào!

Không nén được ngạc nhiên, Quân Kinh buột miệng:

-Hay y là người đội lốt?

Đỗ Bác Thần băng khuâng nhìn ra phía rừng xa như dõi theo hình ảnh xa xôi đã chìm sâu xa mờ thời gian không gian:

-Chính trước khi gặp, ta cũng nghĩ vậy, mà ai cũng nghĩ vậy. Nhưng gặp rồi, thật khó nói sao cho đúng. Nên nhớ quân gia thủ hạ y, có cả "quân người", thường theo y như hình với bóng, đến nỗi dân sơn cước nhiều kẻ bảo "đoàn quân ma trành" - Oan hồn kẻ bị hù dọa sợ hãi. Mà có khi lại chính là người thực, chịu sự sai khiến của y, nhưng vẫn mù tịt như theo phò cái bóng, tiếng vang. Mà người ta còn bảo có lần y "hiện" hình người đến viếng mộ nhân, một con sói chúa thành tinh hay một người đội lốt? Cả hai thứ hình như chưa đúng! Điều bí mật đó chính tớ cũng chưa biết rõ, vì trước sau tớ chỉ gặp có một lần! Đêm đó... cách đây đã mười lăm, mười sáu năm rồi, trên đường du ngoạn, khai xuân, đến vùng Yên Bái giáp Lào Cai, tớ đến chơi nhà một viên quan châu Thổ lai Kinh, nhà y có việc "ăn khao" đưa con gái mới đỗ dưới Hà Nội về.

Trên sơn cước, vẫn có lệ đó, đậu cái bằng tý con cũng giết trâu mổ bò khao linh đình, mời đủ mặt quan khách quanh vùng, rượu chè, thuốc phiện, múa hát tương bưng, tớ đến cốt dựng một canh xóc đĩa, nhưng tại nó có nhiều đứa biết tiếng Đỗ Bác Thần, xui nhau hàng, chỉ chơi tổ tôm còm lấy vui. Tớ chán, nằm hút thuốc phiện cho khuây.

Vào khoảng nửa đêm, thành linh có tin Tây Sắc tới thăm, Ma Vương tới nhanh êm như gió thoảng, khi trong nhà chủ khách biết, thì bao nhiêu lính đông canh gác đã gục như tượng gỗ. Ma Vương đã tới trước sân, bắt thần tru lên một tràng rợn óc, phát âm tiếng Thổ vọng vào:

-Con gái nhà tri châu Bảo Hà có duyên với Ma Vương Chúa! Chúa Ma Vương thân hành đến đón về làm ngũ phu nhân! Khá đưa nàng ra theo chúa lang quân về động!

Tiếng vang âm trong đêm khiến quan khách giật mình, bỏ cả "xòe" chạy túa ra cửa sổ dòm, thất kinh, thấy một bày hàng trăm con chó sói đứng lơnh, bốn con to lớn khiêng một cỗ kiệu hoa rèm buông kín. Viên quan Châu hô lính đồng đóng đã ngủ gục, lật đật lấy súng định bắn, may có người khách Kinh làm nghề săn thú, giằng lấy súng, thì thào:

-Không cự nổi "nó" đâu! Ma Vương Sắc đó! Phải khéo léo mềm mỏng, nếu không tất cả vào bụng sói!

Viên quan Châu kiểm cách nói dối con gái đi vắng. Tiếng trong kiệu hét ra:

-Không che được mắt Ma Vương! Nàng trong buồng tả với mấy con bạn vừa "xòe" xong! Mau ra kiệu! Chúa lang quân đợi năm phút, nếu không ra, quân thú vào ăn thịt hết!

Chủ khách hoảng hồn, rủ nhau trốn cửa hậu, nhưng dòm ra cửa hậu cũng đầy bóng sói. Người khách săn sực nhớ ra:

-Quan Châu mau vào cầu cứu Đỗ Bác Thần! May có cơ thoát nạn. Bỗng không về động Ma Vương, kể như đầy một kiếp.

Lúc đó Đỗ Bác Thần nằm chìm hỉm nghe rõ lời qua tiếng lại bên ngoài. Nhưng canh xóc đĩa bất thành, Đỗ Bác Thần cứ nằm thây kệ. Khi viên châu Bảo Hà vào báo nguy Đỗ Bác Thần đặt luôn điều kiện:

-Lão mỗ đây đang lên cơn nghiện xóc đĩa! Nếu muốn lui Tây Sắc, làm một canh!

Còn phải nói! Chủ khách gật lia lịa. Khi Đỗ Bác Thần khăn áo tề chỉnh tiến ra, thì bày chó sói đã phò kiệu hoa sạch tới gần thềm dinh. Đỗ Bác Thần đứng trong khung cửa sổ nói vọng ra:

-Phải Ma Vương Sắc đó chẳng? Lão mỗ nghe danh quý hữu đã lâu, không ngờ tối nay hạnh ngộ! Xin có lời chào!

Kiệu dừng, có tiếng hắt ra:

-Người là ai mà biết Ma Vương Chúa?

Đỗ Bác Thần cười lớn:

-Ôi chao! Cùng hàng "Tứ Hung Tứ Khoái" sao không biết nhau? Ma Vương nhan sắc thông minh trác tuyệt hào hoa phong nhã đứng đầu về "sắc" trong "Tứ đồ tường", tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn càng xa nữa. Mỗ đây cũng trong hàng "Tứ trụ giang hồ" sao không biết? Mỗ là...

"Tình tang tang! Long tong bùng!" "Đàn xóc đĩa" rung khua inh ỏi trong đêm, nghe như có một ban nhạc hòa tấu, cung âm kỳ dị khiến đám khách quanh miên chưa hề nghe, xúm lại trầm trồ, bày sới ngoài sân cũng nhiều con hếch mõm, vênh tai về khoái hết sức. Tiếng trong kiệu vọng ra:

-À "đàn đĩa"! Phải nhà người là Đỗ Bác Thần, tay trùm cờ bạc Đông Dương?

-Khà khà! Quý hữu tinh lắm! Mỗ đi ngao du sơn thủy, tới đây gây sòng xóc đĩa đó!

-À nếu vậy nhà người cũng thuộc hàng "Tứ trụ", nể tình, Ma Vương tha cớ sòng toàn mạng! Vậy lui sang bên hữu cả, Ma Vương vào đón đệ ngũ phu nhân về đây.

Đỗ Bác Thần lại xóc một hồi, nói oang oang:

-Ấy, đâu có được! Bữa nay ăn khao con gái chủ nhân, quý hữu đem nó đi sòng bạc mỗ vỡ còn gì! Khác nào gặp lúc tang gia bối rối, còn ma nào ngồi đánh bạc với mỗ? Chớ làm thế hại mỗ. Nước bạc này tốt lắm, quý hữu hãy đánh một canh.

Tiếng kêu vọng vào nhón sáng:

-Về làm vợ Ma Vương sung sướng nhất đời, nhà người đã nghe tiếng Tây Sắc

hào hoa phong nhã, thương hoa tiếc ngọc, nàng về với lang quân Tây Sắc, sao dám ví với tang gia?

Lúc đó cô gái quan châu Bảo Hà cũng vừa rón rén cùng mấy cô bạn nhìn ra, vừa thấy bầy sói nhe nanh nghe tiếng trong kiệu hắt ra, nàng ta buột miệng kêu rú lên, làm ai nấy đều kinh sợ. Đỗ Bác Thần nói luôn:

-Đó! Nghe thấy chưa? Sung sướng mà chưa chi đã ré lên như ma bắt, lại không phải "nhà có đám"? Mỗ nghe Ma Vương Sắc tài hoa phong nhã, ăn chơi có điệu lẫm, làm gì mà như đi ăn cướp vậy? Thôi! Vào chơi vài tiếng đã! Một canh làm duyên gọi mừng cuộc đón dâu cổ kim hy hữu! Tây Sắc là bậc hào hoa, sành điệu, lẽ nào không biết đánh bạc?

Dứt lời, Đỗ Bác Thần quát oang oang:

-Nào quan khách anh em ta đâu! Vào chiếu! Nào! Mời chú rể vào "khai bát"! Cô dâu đâu! Khá phấn son tô điểm xinh lịch, đợi chờ lên kiệu hoa về làm đệ ngẫu phu nhân... nếu Ma Vương thắng Đỗ Bác Thần.

Ai nấy đều ngơ ngác, nhưng thấy Đỗ Bác Thần khoát tay làm hiệu, thấy đều rầm rập ngồi xuống chiếu hoa, vòng hai bên, để hở một khoảng trống gần cửa sổ.

Có tiếng vùng hét lớn:

-À Đỗ Bác! Phải người muốn Ma Vương đánh cuộc?

-Không phải đánh cuộc! Cuộc bạc này mỗ mời Ma Vương là để bói cuộc nhân duyên. Ma Vương được là điềm đại hỉ, lưỡng hỉ trùng phùng cưới vợ tốt, nếu thua là đại hung lấy vợ xấu như "vận áo xám", "họa vô đơn chí" cơm không lành canh không ngọt mà có thể chui tọt vào áo quan!

Bỗng tiếng trong kiệu cười thét lên:

-À con ma cờ bạc này! Người lời nói quanh, sao không bảo thách Ma Vương đánh cuộc cho xong! Nhà người muốn cản ta, phá cuộc nhân duyên, cứu gia chủ. Người tin tài cờ bạc thách Ma Vương? Nếu ta không đánh?

-Thì không còn cách gì hơn, phải phủ phục tôn Đổ Bác Thần. Nếu không tôn, đánh chiến tay đôi! Không tay đôi, thì hô đàn chó cắn! Nhưng mỗ tin Tây Sắc là tay hào hùng lịch sự, đầu giết người như ngóe, hỏi vợ như ma, vẫn không phải phường hèn nhát. Có lấy vợ về, nó cũng chửi cho đến xấu! Xóc nhé!

Im mấy khắc, có tiếng vọng vào nghiêm danh đầy ngạo khí:

-Trường chỉ có người là vua cờ bạc? Ma Vương Sắc tài linh trăm thứ, lại sợ thua sao? Tối nay không phải động chiến, Ma Vương không cần xua quân thú. Gái châu Bảo Hà! Sửa soạn xiêm y, còn lên kiệu! Đổ Bác Thần! Xóc đi! Đàn đĩa người nghe vui tai lắm.

Đổ Bác Thần nhe răng cười bảo mọi người:

-Thấy chưa, Tây Sắc còn mê đàn mỗ, các người anh em lại định phá sòng? Bèn xóc rền luôn ba hồi. Mọi người ai nấy còn nơm nớp, ngồi lén dòm ra, vừa xóc hết hồi ba, cỗ kiệu hoa ngoài kia đã trôi sịch tới bên khung cửa sổ.

Rèm hoa trước kiệu vụt cuốn lên, mọi người đều giật thót mình thấy trong lòng kiệu ngồi sừng sững một con sài kiu thuộc giống Hồng Cầu Quấy, to lớn bằng người, hai con mắt đỏ khé than tàu coi không khác một "ông thạch cầu" người ta thường thờ sau vườn!

Ai nấy đều kinh dị đến ngẩn mặt, cô gái con châu Bảo Hà rú lên, ù té chạy vào buồng, chính Đổ Bác Thần cũng không khỏi lấy làm lạ, nhưng chỉ thoáng qua đã rung đùi xoay bát mở thử, xóc xong lại xoay bát, mời oang oang:

-Nào, thỉnh "lang quân Ma Vương" khai bát đi! Nào làng đánh đi!

Khách khứa không còn mấy tay đủ bình tĩnh chơi nữa, ai nấy moi tiền ném bữa xuống chiếu, lén dòm trộm ra kiệu. Đổ Bác Thần chia tay:

-Mời Ma Vương đặt tiếng này! Bán chẵn?

Lừ lừ, con "quý mắt đỏ" phát âm:

-Ma Vương chỉ chơi ba tiếng! Nhưng không đặt tiếng này! Đồ Bác Thần cười lớn:

-Bất quá tam! Hay lắm! Bát mở, sắp hai, canh bạc thật gay go. Đồ Bác Thần "bán" liền mười tiếng, toàn con bạc khác đặt. Tây Sắc Ma Vương vẫn lặng thinh. Cái đã vỡ hàng mớ bạc xòe, giấy bạc, ngót giờ sau Tây Sắc mới đặt một tiếng. Mờ ra, y thua. Y thét chìm:

-Đưa ta làm cái! Đồ Bác Thần cầm cả bộ đồ nghề quăng ra cửa sổ trống. Tây Sắc chỉ quơ một cái đã bắt dính như nhựa. Y xóc, làm cái. "Làng" hết hồn, vẫn phải bấm bụng làm gan đánh, những kẻ ngồi gần cửa sổ cứ nhích mãi, ép người trong như bó giò, muốn ngạt thở.

Tây Sắc cũng vỡ hàng mớ bạc, bán cả chục tiếng. Đồ Bác Thần vẫn lắc. Chừng một tiếng, Đồ Bác Thần lại thua. Thấy Đồ Bác Thần thua, ai cũng lạ, chỉ có Đồ Bác Thần và một kẻ nữa biết: Tây Sắc! Vì không ai bịp, nhưng Tây Sắc, Đồ Bác Thần chẳng rõ vô tình hay hữu ý, khi xóc, truyền thêm điện phổ vào cung âm, nghe lạch hắt tai, thính mấy cũng chỉ hiệu nghiệm một nửa, nên kẻ xóc vẫn lợi hại hơn.

Từ đó, cuộc bạc trở nên gay go hết sức, cứ luân phiên đặt một tiếng, lại xóc một hồi, chỉ lát sau, làng hết sạch, ngồi xem. Sợ nhất là cả nhà viên châu Bảo Hà, vừa đứng coi, vừa run, mồ hôi ra như tắm, xương sống lạnh toát. Nhưng rồi canh bạc cũng tàn, Ma Vương thua Đồ Bác Thần vào cuối canh tư.

Giữ đúng điều ước, Ma Vương ném bộ đồ nghề vào lòng Đồ Bác Thần, hất tung cả tiền bạc hết:

-Bất hảo lương duyên! Bị ma cờ bạc phá đám! Bay đâu? Về động! Không lấy gái Bảo Hà làm đệ ngũ phu nhân!

Theo tiếng rống tru nhọn hoắt, rèm buồng soạn, kiệu hoa vụt trôi ra ngoài sân. Chừng ai nẩy đổ ra dóm, còn kịp thấy cổ kiệu "nhảy" vọt qua hàng rào, bầy sói độc lao biến vào sương đêm mất dạng.

Đồ Bác Thần vuốt râu cười ha hả:

-Canh bạc đó, tố thẳng Ma Vương Sắc rất khó khăn, nhưng cũng là canh bạc khoái hạng nhất, còn khoái hơn cả canh thẳng Đông Âm ban này! Lại vợ tiền cả làng! Kha kha! Tố đã tưởng đêm đó có cuộc tử chiến!

Võ Minh Thần nghe đầu đuôi câu chuyện Tây Sắc, lòng mừng khắp khởi, hỏi liền:

-Lão tiên sinh có biết sào huyết y phương nào? Uống liền hai, ba chén trà, Đổ Bác Thần vuốt ria chậm rãi:

-Sau đó một năm, y có sai thuộc hạ đem cáng tới rước ta lên Cao Bằng đánh một canh nữa cho y gỡ, nhưng vừa lên tới biên, bỗng lại có tin báo vì y có chuyện bất thường. Ta có dùng thuật riêng hỏi tên khiêng cáng được biết: Tây Sắc có nhiều động phủ, và động chính ở miệt Tây Bắc vùng thượng lưu Hắc Giang thuộc miền cực bắc Lai Châu! Y cũng không biết hơn nữa! Có dạo tố định mò lên tìm chơi nhưng sau đó tự nhiên y biệt tích, từ đó mấy mươi năm, y im hơi tưởng như đã về âm cảnh!

Võ gắng thêm địa chỉ Tây Sắc nhưng Đổ Bác Thần chỉ biết vậy thôi không hơn không kém. Chàng trai quay bảo Quản Kinh:

-Nếu vậy đúng Tây Sắc là con tinh chúa mười bảy năm xưa rồi! Nó cũng hấp sát, Đông Âm nói đúng!

Đổ Bác Thần hỏi:

-Chú mày có người nhà bị con tinh sói hại?

Thở dài, Võ ứa nước mắt ngậm ngùi:

-Chẳng dám giấu lão tiên sinh, mười bảy năm xưa, mẹ mỗ bị con tinh chúa Hồng Cầu Quấy ép duyên không được, rồi hấp sát bà, khi kẻ này mới hơn hai tuổi. Không biết họ, không biết nguồn gốc thân thế, cả di tích chỉ còn sót lại cái vòng điểm huyết này và mảnh dây chuyền bẻ đôi!

Đổ Bác Thần dòm chàng trai, bỗng trật khăn gãi đầu, kêu:

-Ôi chào! Thê thăm! Bất hạnh! Vậy mà thằng già này định lột cái vòng di vật của chú mày, vô lương hết sức! May thằng này lại thua!

Thầy trò Võ thấy lão vò đầu bứt tai xem về hồi, lòng cảm động, bèn lễ phép cảm ơn, xin cáo biệt. Đỗ Bác Thần hỏi:

-Còn Bá Diện! Y có liên can gì?

-Dạ không! Nãy có lần y hiện hình con Hồng Cầu Quấy, mỗ cũng ngờ. Nhưng cứ lời lão tiên sinh dạy, y không phải kẻ thù hấp sát! Nhưng chẳng hay y thuộc chủng loại nào?

Đỗ Bác Thần lắc đầu:

-Nếu không liên can, đừng bắt tớ trả lời! Chỉ cần biết Đông Âm là giống cái là đủ! Nãy y đã bắt thề độc không cho tiết lộ!

Võ Minh Thần lại hỏi:

-Còn Giao Long chúa kẻ đã gây vết thương chí mạng trên lưng mỗ? Có thể là... Tây Sắc được chăng?

Nheo mắt nghĩ chút, Đỗ Bác Thần trầm giọng:

-Có lẽ không phải! Vì con tinh thường luồng chưa hề hấp sát đàn bà! Nó cũng không đi bắt gái tơ, ngoại trừ một lần, đầu mười bảy năm trước, y có ép một nàng công chúa họ Bạc làm vợ, đem đi. Biết thế thôi! Có một tay cao thủ giang hồ, một đêm tình cờ đã gặp con tinh đánh nhau trên tả ngạn sông Gâm. Con Giao Long chúa không địch nổi Hồng Cầu Quấy, chúa tinh phải lặn xuống mất dạng. Nhưng đã lâu rồi!

Võ ngó Quản Kinh lòng thoáng lo âu, cứ như tài thuật Giao Long lại chẳng lợi hại hơn sói tinh? Bất biết, giờ hãy cứ lên biên giới xem sao, cứ khỏi vết thương dữ này, rồi sẽ đi tìm Ma Vương Sắc! Đêm nay tuy mắc nạn, nhưng thu thập được nhiều dấu vết kẻ thù, là mừng rồi.

Bèn đứng lên từ giã Đỗ Bác Thần lên ngựa ra đi. Bỗng qua suối vượt lên tận cửa rừng, vẫn còn nghe tiếng cười của lão Đỗ Bác Thần vừa được canh bạc to nhất Á Đông. Hai thầy trò nhìn lại chẳng còn thấy ánh đèn sòng bạc cùng đám người kỳ quái đâu nữa. Bên tai chợt nghe tiếng nói của ông già lạ truyền âm như rót vào tai:

-Này vua xì phé, trùm xóc đĩa! Tớ bảo thật: Chú mày thắng canh bạc to nhất Đông Dương, được cái vòng càn khôn quý giá, nhưng cũng như đeo cái vạ vào người đó. Hiện có nhiều đũa đang sục tìm vòng, Tây Sặc cũng sục! Chú mày đang bệnh, đeo lù lù cổ tay, cái lối như đó nguy hiểm à! Tớ khuyên nên giấu kỹ, hóa trang luôn, mới có cơ nên việc!

Võ Minh Thần vội cất tiếng cảm ơn, bảo Quản Kinh:

-Trước chưa biết tung tích kẻ thù, đeo lộ như thiên hạ, dò tin. Nay đã biết manh mối, cất đi là phải. Đợi chữa bệnh xong sẽ tính.

Kinh tán đồng ngay, lại bàn:

-Từ đây lên biên giới xuyên sơn "nghịch" có tiếng, cậu hai bị thương để tôi đi trước một quãng thám thính, chắc hơn.

Võ Minh Thần tháo vòng, bọc kỹ, cất vào túi áo trong. Quản Kinh giục ngựa lên trước mở đường cho tiểu chủ. Lúc đó, đã sang canh năm, một đêm đầy biến động hiểm nghèo.

Đường dài rong ruổi lúc nghỉ, khi đi, qua nhiều vùng rừng rậm, sơn thôn, chiều hôm sau, hai người đã tới mạn Nước Hai, không gặp chuyện gì rắc rối. Nghỉ ngơi ăn uống, mua thuốc, cho ngựa ăn, Võ Minh Thần thấy trong mình khỏe mạnh gần như thường, liền bàn với Quản Kinh đi ngay. Hai người rời Nước Hai ngược lên miệt giữa Trùng Khánh, Sóc Giang hỏi thăm miền động Thanh Âm nhưng chẳng thổ dân nào biết cả.

Hai người đi lang thang lẫn vào các cùng cốc, mãi trưa hôm sau đang đi trong vùng rừng núi A Phi Gia thượng giáp biên chợt gặp một lão Thổ cười ngựa thồ mới từ mạn Trung Bắc biên đi tới. Võ Minh Thần bèn đón lại lễ phép hỏi:

-Cụ sinh trưởng miệt biên, tuổi trọng, chẳng hay có biết vùng động Thanh Âm thuộc địa phận nào chăng?

Lão Thổ có vẻ sợ sệt, nhìn hai người thấy cũng mặc quần áo Thổ, ngạc nhiên hỏi lại:

-Hai ông không phải dân vùng này? Hai ông phương xa tới?

-Dạ cụ nói đúng! Cậu chủ tôi là người Kinh tận dưới xuôi kia lên rừng mặc quần áo chàm cho tiện! Chúng tôi có việc cần tới Thanh Âm, cụ làm ơn trở giùm!

Lão Thổ mặt tỏ vẻ thành kính:

-Tôi hơn bảy mươi, vẫn chưa biết động đó ra sao! Nhưng tôi có biết miền động Thanh Âm là miền bí mật thiêng liêng dưới quyền "Bà chúa" quyền phép nhiệm màu, thú dữ đầy đàn, ma thiêng quân mã biến ẩn canh phòng, người nào phạm tới chết liền! Đến các quan nhà nước cũng không chạm đến! Tôi nghe miền động đó ở tận miệt Đồng Văn sát biên, đất Hà Giang rất khó tìm vào. Các quan cứ đi ngang biên may gặp!

Võ nhớ lời chúa tướng Thập Vạn vội rút bản đồ sơ lược ra coi, quả đúng ghi miệt đường Đồng Văn, nhưng đường xuyên sơn chẳng chịt với ít lời căn dặn rất rõ, tuy vậy trên thực tế, bản đồ với địa hình địa vật thật khác nhau một trời một vực, nhất là miền sơn lâm chỗ nào cũng đầy núi đá đồi đất, khe, cốc, rừng, thung trùng điệp giống nhau càng khó tìm hỏi, lão Thổ cũng chẳng biết gì hơn. Võ Minh Thần đành cảm ơn lão, cùng Quán Kinh lên đường, nhắm hướng Đồng Văn đi miết. Mấy giờ sau, mặt trời xế bóng, sương tàn dăng, hai người tới một cánh thung đồi cắm tú, nhìn xa xa thấy cả bóng nhà sàn thổ dân.

Hai người vừa dừng ngựa bên con suối trong cho ngựa uống nước bỗng nghe rầm rập tiếng vó câu khua dồn dập rồi một bọn đến ba bốn chục dân Hán, Thổ, Mông, chi đó dắt díu nhau chạy ủa tới, vẻ hoảng hốt như bị ma đuổi. Hai thầy trò ngạc nhiên ngẩng nhìn hỏi lớn:

-Chuyện gì đó? Đám thổ dân cứ dắt nhau chạy, chỉ một người trạc tứ tuần kêu

giật lùi:

-Quý mắt đỏ! Có đàn quý mắt đỏ... phía rừng trước! Chớ đi nữa! Lộn lại mau! Sài kiu!

Lời chưa dứt, người ngựa đã chạy ào như đàn vịt, qua suối, Quán Kinh giục:

-Cậu hai! Ta nên lánh mau! Nhưng Võ Minh Thần máu đã sôi sục cừ hận, vùng nói lớn:

-Giống sài lang tàn hại sinh linh, gặp phải giết hết loài quý dữ! Sao lại tránh?

Quán Kinh lo ngại:

-Nhưng cậu hai đang bệnh?

-Bệnh cũng chưa đến nỗi chết! Biết đâu chúng có tinh chúa! Để tôi đi xem sao!

Chàng trai nhảy lên ngựa phóng ngược về phía thổ dân vừa chạy. Quán Kinh lật đật chạy ngược lên trước, hai ngựa phi đại, thoắt đã qua hai con thung, rừng chiều quạnh quẽ, nắng tàn ngọn núi, gà rừng eo óc buồn tênh. Hai người gò cương nghe ngóng.

Bất thần, chim chóc bay tán loạn, từ đầu hẻm núi, hai, ba con nai cong đuôi chạy xé gió, vể kinh hoàng như sợ cọp. Rồi bên kia hẻm núi, bỗng có tiếng chó sói tru nhọn hoắt, âm gai sắc bốc vãi qua đỉnh núi tưởng thấu trời mây, như dùi cào màng tai, kẻ nhát gan muốn ớn xương sống.

Võ Minh Thần, Quán Kinh nhảy xuống đất rút soạt cây súng đeo hành lý, mang khiên, thả ngựa chạy lộn lại, hai thầy trò tiến vào hẻm.

Hẻm này rộng chừng vài thước sườn đá, nhấp nhô, đường mòn chạy giữa chi sâu chực bộ, mở ra một cánh rừng khá phong quang, tùng bách xanh um, cỏ hoa tươi tốt. Vẫn tiếng sói tru. Hai người nhảy lên sườn núi đứng đầu ghềnh, nhìn xuống rừng, nhưng vương tàn cây, lại phải nhảy xuống đất, đứng ngay cửa hẻm, đưa mắt nhìn vẫn không thấy gì. Chừng hai phút, bỗng nghe tiếng sói tru vang

động, tiếng ngắn, cộc, dữ dằn, lẫn cả tiếng gừ hộc, rồi một đàn hai, ba bày sói từ cuối rừng phía trước chạy ào tới như những luồng gió độc. Hình thù to lớn nhấp nhô, lông lá xồm xoàm đen, vàng lố nhố, những con mắt đỏ khé dập dờn theo nhịp chạy, đúng giống Hồng Cẩu Quấy hung tợn nhất.

Đàn sài kúu lao thẳng tới hẻm núi, sịch thấy bóng hai người đứng đầu hẻm, bày đi trước tru hộc lên chạy tóe ngang, nhe nanh múa vuốt, Võ Minh Thần tưởng lại cảnh mẹ bị chó sói vây bắt sát hại, máu sôi lên:

-Sài lang! Quỷ đỏ mắt! Tao tàn sát hết giống nòi mày! Tiếng quát vang động rừng chiều, hai hòng súng thi nhau nhả đạn tặc tặc! Sài kúu lộn nhào ngã vật, vỡ đầu lòi ruột, cả đàn tru rống kéo ào tới, bất chấp súng nổ. Như điên, Võ, Kinh đứng dạng chân bắn liên hồi, quỷ đỏ mắt quả hung tợn gớm ghê cứ lớp gục lớp sau lại xông lên tha luôn đồng loại, găm táp, găm gừ xốc tới, nhanh đến nỗi khạc đạn liên miên vẫn không cản kịp, thoáng cái, đàn sài kúu độc đã ào lại chỉ còn cách vài sải, mặc dầu đã bị hạ mấy chục con. Trong làn đạn bay, sói chồm, hai người chột thấy bày sau cùng tru lên nhất loạt, có mấy con vùng đi hai chân khật khưỡng như người, chạy túa ra hai bên rừng ẩn hiện sau cây cỏ. Vẳng có tiếng quát ma âm:

-À tên nào to gan dám giết bày sói của Chúa động? Tiếp theo có tiếng tru vang lừng, sài kúu tản rộng cánh cung kéo ào cả lại, vẳng có tiếng chó sủa, tru khắp gần xa, bày đi đầu chồm lại vồ. Mãi lúc đó, hai thầy trò Võ Minh Thần mới hiểu rõ sức ghê gớm tàn hại của Hồng Cẩu Quấy. Vì mới chỉ có bày đầu non trăm con, đã ào tới tuy bị hạ vài chục. Hai người hạ thêm được một loạt năm bảy con đầu nữa, thì lớp sau đã chồm lên. Tạch, hết đạn! Chưa kịp thay, Quân Kinh lòi tay Võ, hô:

-Rút lên sườn núi... mau!

Lời chưa dứt, chó sói đã chồm tới lố nhố. Võ Minh Thần, Quân Kinh quật mạnh ra một đòn phản phong, cả lũ sói bắn huych lại, dẫy dựa, tru lớn. Cả hai thừa thể nhảy vọt lên ghềnh núi, mỗi người một bên. Bầy sói kéo tới chân ghềnh tru, chồm, nhe nanh múa vuốt. Hận cừu sôi sục, chàng trai quên cả bệnh tung liều đao chém như mưa. Quân Kinh thấy thế vùng gọi sang:

-Nó đông như kiến, liệu đường sức, hình như có tiếng con tinh chúa! Võ Minh

Thần ngừng tay, tra băng đạn mới vào súng, vừa xong thì bầy sói cũng có nhiều con nhảy ghềch lên chồm tấp. Rất bất lợi là đầu núi đá chỗ này ghềnh mọc nhấp nhô, sườn thoải thoải nhiều rất tiện cho các giống sơn dương, beo, gấu, chó sói leo trèo, hai thầy trò Võ phải rút lên độ cao ba mươi thước. Máu sói tuôn như suối chảy, nháy mắt hai người đã hạ hàng năm, sáu chục con, sức bắn chém của Võ Minh Thần không sao tưởng tượng nổi. Đến nỗi Quân Kinh đứng bên kia hẻm phát sợ, thành linh có tiếng ngựa hí loạn cuối hẻm lẫn tiếng sói tru. Võ Minh Thần vùng hô:

-Phía sau cũng có sói! Lại cứu ngựa!

-Coi chừng... cậu hai! Chớ xuống dưới đất! Hai người men theo ghềnh đá lui lại cuối hẻm. Nhưng mới tới đầu núi trông xuống đã thấy một cảnh tượng hết sức thương tâm. Hai con ngựa vừa hí vừa chạy cuống cuồng, phía sau có một bầy ba, bốn chục con sài kiu lớn rượt theo, lúc hai con ngựa chạy tới cách hẻm độ ba mươi thước, lại gặp một bầy khác từ phía hữu ủa ra, chặn vồ, hai con ngựa dạt sang tả, lại bị bầy khác, hoảng hồn chạy vòng quanh, hí vang lừng. Võ Minh Thần vừa ra tới, chĩa súng bắn vòng quanh, nhưng đàn sói rất hung, không biết sợ là gì, cứ tiếp tục ào tới vồ mồi, bắn không kịp, lại thương hai con vật, chàng trai hét lớn:

-Lang sói hung tàn! Không được bắt ngựa của tao! Lờn dút, chàng dắt luôn dù, nhảy vèo xuống đất, xông thẳng tới cứu hai con ngựa. Quân Kinh thất kinh cũng theo đường mòn dọc giữa hẻm lao ra. Võ lao tới còn cách hai con ngựa chừng bảy, tám thước thì đàn sói mấy phía đã kéo ào tới như cơn lốc, bu quanh hai con ngựa như đàn kiến. Võ Minh Thần bị một lũ ngăn trước, cả giận dùng phản phong đánh liên hai nhát, trông ra, chẳng thấy hai con ngựa đâu nữa, chỉ thấy một đàn sài kiu bu như vùng mây độc, chàng trai hét lên, nhảy xả vào đàn sói, bùng bùng, đàn sói bật tung tán, từ trong bầy thú dữ, bắn văng ra hai cái yên nham nhở, cùng hai cái đầu lâu ngựa bị gãy vỡ xương, không khác đầu cái trống, còn thân xác to lớn của hai con vật đã chui vào bụng sói không sót một cái lông... như trong cơn mộng ảo. Quân Kinh cũng bị một đàn ngăn trước, trông bốn bề, thấy chó sói kéo ra hàng đàn, thất kinh gọi lớn:

-Cậu hai... Lên cao! Lên cao mau! Võ Minh Thần đang nổi giận say máu nghe gọi vội đánh ra một đường phản phong thật mạnh rồi theo đòn quăng mình lên cây

đu cành vọt lại đầu núi. Quân Kinh cũng đu cành vọt lên lộn lại sườn bên này. Đàn sói tru hộc nhảy chồm chồm kéo theo như kiến.

Vừa hạ chân xuống một mỏm đá, Quân Kinh bỗng giật thót mình nghe mơ hồ có tiếng ai thét bên tai xa xăm như từ cõi vô hình nào vọng về:

-Bọn mi lớn mật, dám đánh giết bầy quý mắt đỏ của Chúa! Hà hà! To gan... to gan... cho mi vào bụng quý...

Quân Kinh ngó quanh, chẳng thấy bóng ai. Võ Minh Thần cũng dòm quanh, chợt nhận ra đàn sói đã bao quanh hẻm núi, chàng trai hét lớn:

-Tinh chó sói! Có giới chường mặt ra... Ta phanh thây xả thịt cả nòi giống mi chưa hả thù! Tây Sắc Ma Vương! Mi đâu sao không ra mặt? Loài lang sói khôn kiếp!

Hai tay quật liên hai nhát phản phong tung hàng chục con vừa nhảy lên sườn núi. Quân Kinh đảo mắt dòm, bỗng giật nảy người, chợt thấy trên mỏm núi cao chót vót ngay xế trước đầu Võ Minh Thần có một con sài kúu to lớn như người, đứng hai chân, lù lù dòm xuống, hai con mắt đỏ khé trong nắng quái hoàng hôn, ngay dưới chân nó, có một đàn chó đen, vàng, trắng, khoang lốm đốm đủ loại, đang men ghềnh, chạy ào xuống. Kinh la giật:

-Nó trên đầu... cậu hai! Võ Minh Thần giật mình xẹt ngang, ngược mắt dòm theo tay Kinh trở, vận khinh thân, nhảy vọt lên mỏm ghềnh đá xế trên. Quân Kinh chĩa súng định nổ, nhưng bóng con sói đi hai chân thoát biến đâu mất, bỗng nghe Võ vùng la lên một tiếng lê thê, Kinh dòm sang, thấy tiểu chủ vừa hạ xuống ghềnh đá bỗng té dụi như kẻ trúng phong. Cả kinh, Kinh chống súng nhảy vọt sang, chó sói phía dưới lòng tru hộc,

Quân Kinh nhảy mấy bước tới chỗ tiểu chủ vừa thò tay đỡ thì Võ đã gượng đứng dậy được, thờ mạnh, mặt tái hẩn đi, phun ra một búng máu

-Trời! Cậu hai sao thế?

-Hình như... dùng quá sức điện công... vết thương phát tác... Kinh đỡ chủ:

-Cậu hai để tôi công! Phải rút mau trước khi con tinh tới!

-Tôi còn đi được! Chỉ choáng váng...

Hai người dắt nhau, men ghềnh, rút ra đầu hẻm đằng kia. Nhưng ra được tới nơi, đã thấy sài kiu đánh hơi theo ra đường từng bầy. Võ hoa mắt, cảm rõ sức suy nhiều, chàng đẩy Kinh, phào giọng:

-Chú chạy đi! Chạy theo luồng đạn! Thoát người nào hay người đó!

Quản Kinh vừa đáp "Không! Sống cùng sống chết cùng chết!" thì Võ Minh Thân đã vùng hét:

-Tây Sắc! Mi đâu? Nghiệt quỷ! Sao không ra đây? Chàng trai nhảy vèo xuống giữa đám sói, tay khiên tay đao đâm lia lịa. Quản Kinh nhảy theo, hai người bị chia hai ngã, chó sói ủa lại như kiến, tru hộc, gai gai, bỗng có tiếng hú ma âm trên cao hắt xuống, Võ Minh Thân tả xung hữu đột, vừa thoát ra khỏi vòng vây, bỗng đầu choáng mắt hoa, đất trời đảo lộn, quay cuồng, chó sói chồm lại lớp lớp "xoang xoảng" ken kết nanh vuốt vồ vào khiên sắt gai gai. Chàng trai loạn choạng run hăn tay chân, cổ vùng chém, hết cực kỳ u uất:

-Mẫu thân... mẫu thân! Trời, con kiệt lực rồi! Kinh đâu! Chú... Chàng trai đổ dụi xuống, khiên úp trốc mình, trong cơn tuyệt vọng còn thoáng thấy bóng sài kiu lông lá lồm xồm vô xoảng xuống khiên, bóng con Hồng Cầu Quấy sạch khắc lù lù vào nền lá úa hoàng hôn, chẳng thấy Quản Kinh đâu nữa. Rồi toàn thân rung động, mắt khép lại, chàng trai còn thoáng ngửi rõ mùi hôi hám phả thốc vào mũi, theo hơi thở hộc của bầy quỷ mắt đỏ phào xuống mặt, nanh nhọn hoắt chạm vào da thịt lờm chớm, lờm chớm... rồi ngất xỉu đi, không còn biết gì nữa!... Không biết bao lâu, tự nhiên chàng tuổi trẻ sức tinh dậy, mở bừng mắt ra. Và bàng hoàng ngơ ngác thấy sài kiu rừng già biến đâu mất, cùng với những tiếng tru sóc óc, chàng trai thấy mình đang nằm trên một cái giường thất bảo màn the trướng gấm huy hoàng trong một động phủ thâm nghiêm như cung điện vua chúa đời xưa. Bốn bề quanh vắng thăm sâu. Quá sửng sờ, chàng trai nhận ra mình nằm ngửa, bèn đưa mắt nhìn quanh, ánh

mắt chạm các bức tranh hoành phi câu đối sơn son thếp vàng, cùng những vật dụng bày quanh gian phòng sâu thẳm toàn màu vàng rực rỡ, càng ngơ ngác, thấy rõ mình nằm trong một căn phòng rộng mênh mông, nhìn ra sâu hun hút, chan hòa một thứ ánh sáng trong như ngọc lưu ly, không ra ánh mặt trời, không ra ánh đèn đuốc. Chàng trai hít một hơi dài, không khí nhẹ lâng lâng và kì diệu thay, mãi khắc đó chàng trai mới nhận ra trong mình đã mạnh khỏe hết sức như chẳng còn bệnh tật gì nữa.

-Lạ chưa này? Rõ "ban này" bệnh phát tác, ra máu miệng, ta ngã gục xuống giữa đàn "quỷ mắt đỏ", còn thấy rõ cả răng nanh nó ngoạm vào da thịt rồi không hay gì nữa, chắc chắn đã chui vào bụng quỷ. Thôi! Có lẽ hồn trần đã sang thế giới bên kia cuộc sống rồi... Phải rồi! Nếu không sao lại ở chốn này? Bệnh tật lại bay đâu cả?

Lòng đầy kinh nghi thử cẩu vào dùi, lắc mạnh đầu, cúi dòm xuống càng lạ, thấy mặc một cái áo choàng rộng trắng toát coi như áo thầy thuốc Tây, "màu trắng như vôi bất giác gợi ngay màu bóng ma cổ hủu". Võ Minh Thần càng định ninh đã là trần, vùng bật kêu lớn:

-Đây là đâu? Âm phủ hay... Chàng trai vụt im, vì nghe rõ tiếng mình vang chuyển hun hút, xa xa như có tiếng người nhái lại: "Đây là đâu? Âm phủ hay..". Bàng hoàng khó tả, tự nhiên cảnh im lặng đè xuống tâm trí, chàng trai giật áo coi, lại quai tay sờ vết thương sau lưng, mới hay áo giáp biến đâu mất, vết thương có buộc băng.

Chàng trai bước xuống giường, bỗng giật mình thấy tí xa xa cuối phòng có một đàn năm, sáu con sài kiu nằm ngổ lổ nhỏ, mắt hau háu dòm vào.

-Trời! Thôi đúng rồi! Bị sói ăn thịt, hồn thành... con thành...? Đang đứng bên giường, kinh hoàng, dương mắt nhìn bày sói, bỗng nghe tiếng "ken két" mở cửa, rồi một bóng nữ nhân sạch bước vào, tay bưng khay nước chi đó khói nghi ngút, rồi lại hai, ba bóng nữa. Cả ba, bốn nữ nhân thoăn thoắt tiến vào êm như mấy chiếc bóng, đó là các cô gái khoảng mười tam, mười chín đều mặc "phá" lướt thướt. Võ cứ đứng dòm, vào được năm, bảy thước, bỗng mấy cô nàng chột nhìn vào, thấy đáng Võ

đứng sững bên giường, cả mấy nàng cùng khựng lại, kêu thánh thót giọng Thốt:

-À công tử thức dậy rồi kìa!

-Sao công tử lại đứng đó? À! Mấy con quỷ này, mi canh cửa ngoài sao dám vào đây?

Mấy nàng lấy tay xua đuổi bầy sói... mấy con thú độc cong đuôi chạy mất. Nàng cầm khay bảo: "Ra trình chúa nàng mau", một cô quay ra, còn hai, ba cô thoăn thoắt tiến thẳng vào, cúi chào Võ, thỏ thẻ:

-Công tử vừa thức? Công tử chớ kinh động, để chúng em đỡ lên giường!

Cô gái đặt tay xuống chiếc bàn kê đầu giường, cùng xúm vào dìu Võ lên giường, lòng bàn hoàng, chàng trai kêu ngơ ngác:

-Không... mỗ đừng được mà... không sao... mà đây là đâu? Phải âm phủ...? Mỗ bị chó sói ăn thịt rồi mà...!

Mấy cô gái cứ ấn Võ nằm xuống nhưng chàng trai lại nhồm dậy hỏi, mấy cô gái nhìn nhau nhoèn cười bưng khay lại, nàng lớn nhất cầm bát nước đen sì, lễ phép dâng:

-Mời công tử uống đi, kéo nguội! Thuốc bổ đấy!

Tuy vẫn ngơ ngác, chàng trai phải nhắm mắt uống hết bát thuốc đắng như mật, hỏi vội:

-Sao lại cho uống thuốc? Dưới âm cũng uống thuốc? Như hiểu rõ ý nghĩ trong đầu khách, cô gái lễ phép:

-Công tử mạnh rồi, không việc gì hết! Đây là cõi trần mà! Công tử còn mê sáng sao? Trời! Hôm nọ đã tưởng không qua khỏi!

Thấy nói hiện ở cõi trần, Võ Minh Thần càng lạ, hỏi:

-Nhưng mỗ đã bị chó sói ăn thịt mà?

Cô gái mỉm cười lễ độ:

-Bẩm không! Công tử được chúa cứu về đây... Nhưng vết thương sau gáy công tử phát lên rất dữ, công tử mê sảng làm ai cũng lo! Nhiều hôm công tử nằm thoi thóp...!

-Lạ nhỉ! Nhưng đây là đâu? Mổ ngắt mấy tiếng rồi?

-Bẩm... đúng ba ngày đêm! Giật mình kinh ngạc, chàng trai trợn mắt kêu lên:

-Trường mới đây! Kia! Rõ ràng mổ còn nghe văng vẳng tiếng sói tru... mà mấy con sói kia... là gì? Vô lý! Còn con tinh chúa đâu? Phải mấy cô cũng là con "trầnh"?

Mấy nàng không nhịn được cười, chợt nàng vừa dâng thuốc hỏi:

-Thế công tử không nhận ra được em sao? Võ Minh Thần ngó sững và thấy phảng phất như đã gặp đâu rồi nhưng không nhớ nổi, lòng đầy sững sốt, chàng nhảy tốt xuống giường, chạy về phía cửa, mấy cô gái gọi rồi rít. Nhưng khi Võ đến gần cửa, thì cửa chợt sịch mở, một bầy gái trẻ hàng chục cô tút tút đi vào, phò một nàng tuyệt đẹp phá lãnh thủy ba quét sàn bó sát thân tròn lẳn coi đáng đúng "cô nàng bà chúa" rừng thiêng.

-Chúa nàng tới kia rồi! Mấy cô gái vùng kêu lên và cúi đầu chào, Võ giật mình khựng lại, lùi mấy bước, khi thấy sau lưng bọn mỹ nhân mới vào có một bầy chó lông lá xồm xoàm coi dữ tợn. Chúa nàng dừng lại, mặt che ngang một mảnh khăn vàng, búi tóc đỉnh đầu, trâm cài lược giắt óng ả như tiên, mắt phượng long lanh nhìn Võ, cất giọng thánh thót như tiếng đàn:

-Kìa tiên sinh... công tử đã tỉnh, may quá! Công tử thấy trong mình dễ chịu hẳn chưa? Ngoài này gió, công tử nên cẩn thận!

Cả đám tiến vào, Võ đi giật lùi, vùng hỏi:

-Bà là ai? Đây là động phủ hay âm phủ? Chúa nàng cười khanh khách:

-Công tử mê ngủ à? Sao lại âm phủ!

-Nhưng... nhưng bà là ai?

-Đây là miền động phủ của lãnh chúa Pi A Ya, chúa tể các sắc dân bộ tộc, chúa các loài sơn cầu hùm beo... còn thiếp, chung quanh gọi "nữ chúa Hồng Cầu Quấy"!

Giật mình, Võ Minh Thần nghĩ ngay tới con tinh chúa Hồng Cầu Quấy, lui một bộ hởi:

-Nữ chúa Hồng Cầu Quấy? Bà là chúa các loài sơn cầu... hay bà là con chúa sài lang Tây Sắc Ma Vương?

Chúa nàng lại cười khanh khách:

-Công tử mơ ngủ? Tây Sắc chúa sài lang nào? À phải công tử nói con tinh hấp sát người ta đồn là Tây Sắc? Là quỷ mắt đỏ thành người?Ồ! Công tử lầm rồi! Công tử chưa nhận được thiếp sao?

Thực tình Võ cũng có ý nghĩ "nàng là tinh sói" nhưng nghe giọng nói lúc đó cũng nhận mang máng như đã nghe quen lần nào rồi, nhưng chịu không nhớ ra nổi. Chúa nàng chợt nghiêm giọng hỏi:

-Vết thương công tử đỡ hẳn rồi chứ? Không có Lân Ông tái thể trị, chắc nguy rồi! Công tử cho thiếp coi nào!

Võ ngơ ngác, lùi nữa. Chúa nàng thấy thế phát cười khanh khách đưa tay búp măng cởi phăng mảnh lụa vàng che ngang mặt! Khuôn mặt đẹp tuyệt trần hiện ra, chúa nàng mỉm cười, nhìn khách. Võ giật mình mấy khắc, và bật kêu sững sốt:

-Trời... cô... cô nương bị nạn con "quỷ đỏ" trên biên thùỵ Trùng Khánh! Chúa nàng thở thê:

-Giờ công tử mới nhận ra sao, ân cứu tử ngày nào thiếp vẫn ghi tâm khắc cốt tưởng không còn dịp nào gặp lại. Ai ngờ lòng trời dun rủi lại được tái ngộ ân nhân? Chiều nọ may thiếp đến kịp, nếu không còn gì! Công tử vô tình đã đánh giết đàn sài

kíu độc giữa lúc thiếp cùng phụ thân săn đuổi thu phục chúng.

Mãi lúc đó Võ Minh Thần mới tin hẳn mình còn sống, trong lòng bàng hoàng tưởng mê ngủ bèn hỏi dồn dập, nàng nữ chúa mời chàng ngồi, đoạn vui vẻ kể lại đầu đuôi.

Mới hay bữa đó có một đàn Hồng Cầu Quấy từ đất Tàu tràn sang Nam, nàng cùng cha, vị chúa rừng Pi A Ya nghe chúng vào bèn đem chó đồng đi săn đuổi, vừa qua tới thung lũng thì nghe súng nổ, hai cha con vị chúa tế tưởng kẻ nào, vội xua thú bao vây, nàng nữ chúa đi phía hữu, vừa tới đầu hẻm đã nghe tiếng quen quen vội xông lại vừa kịp nhận ra Võ Minh Thần bỗng ngã gục, sói bu lại, nàng vội hú hiệu lệnh truyền thú dữ dừng lại, rất may là bầy sói đã thu phục từ trước, nếu là bầy mới chắc nguy rồi.

Nàng bèn lay gọi, không động dậy, vạch áo xem mới hay Võ bị "quái thương" sừng mọng, cả kinh, lật đặt gọi quân gia tỳ nữ vâng về, Cha nàng chúa tế Pi A Ya vốn là tay thượng võ ăn danh, chẩn đoán "đòn âm" bèn họp các soái lại chữa trị nhưng vô ích, trị lỗi điện công cũng không khỏi, ai nấy đều tuyệt vọng. May sao có ngay tới vị thánh y Lãn Ông tái thể miệt Si Công Linh, nàng liền đi thỉnh về. Nào dè, sau khi xem mạch, xét thương, thánh y thở dài bó tay, hốt bảo:

-Đòn tuy đánh vào da thịt, mà công phá tiêu hủy tinh lực thuộc pháp môn phi nhân phi quỷ, chất độc thuộc tinh lực huyết khí sẽ hút tinh lực, bệnh nhân sẽ hết chất kim khí thủy hỏa trong người mà thác, như con ve sâu! Sức công phá nhanh không cách nào bồi kim khí vào kịp! Ấu cũng là số mệnh bệnh nhân!

Nàng nữ chúa quá thương ân nhân sa nước mắt hỏi:

-Thưa lão tiên sinh... không còn thuốc nào trị nổi nữa sao? Người tốt như chàng đây chẳng lẽ trời bắt đoán mệnh?

Thánh Y buồn bã bảo:

-Có một vị thuốc có thể cấp cứu sinh mạng được nhưng cũng kể như không vì chỉ có xương con Mạc thú, vì con Mạc thọ kim khí sinh ra, xương da nó là tinh túy

kim loại, nhưng con Mạc cả ngàn đời nay chưa sanh, lấy đâu ra?

Nàng sức nhớ hôm gặp Võ, có hạ được con Mạc thú, bèn gọi nữ tỳ đem hành lý Võ ra coi, may sao còn một mớ xương da. Thánh Y xem, mừng hết sức, bèn lấy một ít xương da làm thuốc cho Võ uống, đắp vết thương. Quả nhiên bệnh giảm.

Kể xong, nàng hớn hờ bảo:

-Thánh y dặn chậm lắm bốn ngày đêm sẽ lành, tính ra chưa được ba ngày đã dậy, vậy là lòng trời còn thương người lành mới gặp thầy gặp thuốc.

Nghe nàng nữ chúa Pi A Ya kể dứt, Võ Minh Thần vẫn bàng hoàng như vừa trải cơn mê. Nhớ lại lời mẹ đã hiện về giục lên biên giới may gặp kỳ nhân trị vết thương vong, Võ lúc đó mới tin mình đã thoát khỏi nạn dữ, bèn đứng lên xá nàng nữ chúa một cái cảm động không cùng:

-Mong ân cứu tử, chữa vết thương kẻ này đã tưởng chết, ai ngờ được sống, chẳng khác giấc chiêm bao, thật chẳng biết lấy chi đền đáp ân đây đức trọng của lệnh tôn cùng cô nương.

Cô gái Pi A Ya tránh sang bên thỏ thẻ:

-Tiên sinh chớ nói nặng lời, lòng thiếp không an! Ngày nào trên biên thùỵ Trùng Khánh nếu chẳng được tiên sinh ra tay giải cứu chắc thân thiếp đã làm mồi cho ác quỷ, còn đâu trên đời này! Ân đó, ngàn đời ghi tạc, đâu phải lấy thân báo đáp cũng chẳng từ nan, huống hồ chi chuyện nhỏ mời thầy trị bệnh? Thiếp đâu ngờ có ngày gặp lại tiên sinh, dám xin tiên sinh cứ bình tâm tĩnh dưỡng cho mạnh hẳn, chớ nghĩ nhiều cho hao tổn tâm thần! Mà chẳng hay tiên sinh đi đâu mà lại gặp sài kú giữa rừng?

Võ Minh Thần từ tốn, giọng đượm buồn:

-Ngu mờ xuôi ngược tìm thù, chẳng may thọ thương Giao Long tinh hồ Ba Bể, nghe người mách bảo, tính lên biên kiếm bậc thánh y Si Công Linh, không ngờ giữa rừng gặp sói, tưởng giống độc ác, lòng đau, nên đón đường bắn giết, lỡ phạm bầy

thú của lệnh tôn, cô nương, thật cam đặc tội!

Cô gái chúa Pi A Ya đăm đăm nhìn chàng trẻ tuổi hỏi:

-Chuyện lắm lần là thường, nhưng chẳng hay kẻ thù của tiên sinh là ai, mà tiên sinh thấy loài chó sói lại giận đến thế?

Võ thờ dài trạnh niềm nhớ đến thâm cù:

-Chẳng giấu gì cô nương, kẻ thù của ngu mỗ là một con Hồng Cầu Quấy thành tinh! Con tinh độc nói được tiếng người, chính là Tây Sắc Ma Vương! Vừa dứt, sức nhớ ra di hài mẹ vẫn gói để trong bọc hành lý, Võ mừng hỏi:

-À chẳng hay... bọc hành trang của mỗ...

Không đợi nói hết câu cô gái chúa rùng đáp ngay:

-Dạ, còn đủ cả! Hiện cất kỹ không mất gì đâu! Mấy bữa trước thiếp mạn phép lấy gói xương, da Mạc thú ra thôi, còn tất cả đâu vẫn nguyên đó. Tiên sinh có cần, để thiếp lại đem vào.

Nói đoạn không chờ Võ đáp, nàng quay bảo cô gái hầu lớn tuổi. Cô này đi ra, thoắt đã đem vào. Võ Minh Thần ngó qua, yên lòng, biết chưa ai lục tới gói di hài mẹ để tận đáy giỏ. Bèn hỏi:

-Chẳng hay người đồng hành của ngu mỗ còn sống hay...

-À! Quản Kinh... chú ấy không hề chi, chỉ xây sát qua loa, hiện ở dưới kia, tiên sinh cứ yên lòng.

Võ mừng hết sức, nói qua mấy câu đoạn từ tốn bảo:

-Mang ơn cô nương giờ ngu mỗ đã mạnh, xin cho được gặp lệnh tôn và Quản Kinh. Và chẳng hay vị thánh y còn đây không?

-Lăn Ông tái thể đã về Si Công Linh ngay khi chữa trị xong! Tiên sinh mới tỉnh, nên nằm tĩnh dưỡng là hơn! Thánh y có dặn đúng hai ngày nữa mới hoàn toàn bình

phục! Cử động sớm rất có hại!

Võ Minh Thần đành nghe theo. Nàng nữ chúa trò chuyện thăm hỏi giây lát rồi cũng cáo từ trở gót, chàng trai nằm lại nơi thạch động thêm hai ngày đêm, từ đó tuyệt không thấy bóng con Hồng Cầu Quấy nào ngoài cửa nữa. Gọi là ngày đêm là nhờ coi chiếc đồng hồ trên vách, lấy bữa ăn, nghe tiếng động mà biết chứ trong thạch động sâu thẳm, lúc nào cũng chỉ có một thứ ánh sáng trong suốt hơi vàng chẳng thấy ánh mặt trời, mặt trăng, có lẽ là một thứ ánh sáng lồng kính pha lê chi đó!

Nhưng khí hậu nơi đây thật trong lành rất dễ chịu, đêm, thỉnh thoảng chợt thức nghe mơ hồ văng vẳng có tiếng sài kú tru lê thê như từ lòng đất dấy lên, khiến cảm giác Võ càng mang mang như đang sống tại miền xa xăm khuất tịch hẳn cuộc sống dương trần...

Qua mấy bữa thuốc thang ăn uống đều, Võ thấy khỏe hẳn, bèn đến ra cửa, nhưng cửa đóng kín.

Một sáng, vừa tỉnh giấc, đã thấy gái hầu bưng đồ điểm tâm vào, Võ đang nóng lòng, thì nàng chúa Pi A Ya sịch tới, đẹp lộng lẫy trong lớp xiêm y thổ thái, cười bảo:

-Bữa nay, tiên sinh bình phục hẳn, có thể ra khỏi cảnh tù giam lỏng này. Lòng mừng, chàng cũng đùa:

-Ôi! Nhà tù này, được nằm giường thất bảo, ăn ngon, mỡ có thể ở tù suốt đời.

Cả hai cùng cười, cô gái cũng vui mừng chàng trai khỏi bệnh không kém. Nàng đi trước đẩy cửa động đưa Võ vào. Lúc đó mới rõ động phủ này ngang lưng chừng núi, bốn bề đầy kỳ hoa dị thảo, đứng cửa động có thể nhìn bao quát cả một vùng sơn lâm cẩm tú, thung lũng trùng trùng, nhà sàn thổ dân nằm san sát mấy cánh thung đồi bát ngát, riêng khu động phủ này tọa lạc khắp mấy dải núi đá quanh co liên hoàn tuyệt đẹp, mây trắng bay ngang coi không khác động tiên thường vẽ trong các tranh Tàu thủy mặc.

Nàng nữ chúa cùng đàn gái hầu dắt Võ đi trên một lối đá quanh co uốn khúc, chạy lượn trên sườn núi, qua một vùng đầy động đá, quân hầu nam nữ, và Hồng Cầu Quấy. Chó sói hung tợn đầy đàn, lồ lộ khắp dưới trên, coi như thạch cầu, nhưng thấy bọn nàng nữ chúa, tất cả đều vẫy đuôi, kêu nhỏ, như đón mừng rồi tránh dạt cả lên ghềnh. Thấy Võ ngạc nhiên, cô gái Pi A Ya thỏ thẻ:

-Giống Hồng Cầu Quấy này cực kỳ hung tợn nhưng nếu thu phục, dạy dỗ, chúng lại là giống trung thành hết sức! Chúng cũng có tình cảm, "ngôn ngữ", tâm lý riêng, nếu biết bí quyết, có thể sai khiến chúng như khiến người!

Sức nhớ lại bóng con Hồng Cầu Quấy to lớn đi hai chân, Võ vùng hởi, cô gái thỏ thẻ đáp:

-Đó là con sói đầu đàn, chúa loài sói! Giống sói rất lạ, dẫu hung dữ đến đâu, cũng phải khuất phục con đầu đàn, cũng chẳng khác một giòng dõi đế vương vậy. Thu phục được con đầu đàn, việc thu sói dễ dàng thêm nhiều lắm! Riêng con đầu đàn Pi A Ya này rất linh mẫn, hiểu được tiếng người.

Vừa đi vừa nói chuyện, mới hay nàng họ Bạc tên Khao Lan, vốn dòng tù trưởng sơn cước, nối đời làm tiểu vương lãnh chúa các sắc dân miền núi Pi A Ya. Tổ phụ xưa thường có lệ lấy vợ Kinh, nên ngoài chữ Hán, còn gửi con cái về Hà Nội "du học", tù trưởng sinh được hai con gái thì góa vợ, không tục huyền nữa, sống ẩn danh giữa miền cốc thẳm, chuyên luyện võ, nghiên cứu bí thuật rừng già, thu phục thú dữ rồi lại thả vào rừng, vui cùng mây núi. Nàng là Bạc Khao Lan, còn người chị là Khao Linh đi học phương xa. Dân Kinh "dưới chợ" quen gọi là Bạc, từ xưa triều đình vẫn để quyền tự trị, đến nhà nước Đông Dương cũng theo lệ đó. Dân biên thù, bất luận lương dân, đạo tặc, quái nhân, thổ phi nghe danh "chúa tể Pi A Ya", "chúa tể Hồng Cầu Quấy", "chúa nàng", "bà nàng Pi A Ya" ai cũng phải nể sợ không mấy kẻ dám tự tiện xâm phạm đến miền "tiểu giang sơn riêng biệt đầy sài kúu, hùm beo" này. Cũng vì vậy mà nàng nữ chúa mới dẫn gái hầu đi săn ngoài cõi, không phòng bị nên suýt chết về tay "quỷ một mắt".

Bạc Khao Lan đã đẹp lại thông minh duyên dáng, tiếng nói như giọng chim oanh, tuy cử chỉ tự nhiên chuyện trò cời mở, vẫn không thiếu nét quý tộc sơn cước

được chất kinh kỳ, nên Võ Minh Thần cũng khuây khỏa được lòng buồn trôi dạt cô đơn.

Đi cạnh nhau, coi thật tương phản. Nàng nữ chúa Pi A Ya tươi mơn mớn như bông lan rừng thanh khiết nở bên dòng suối, còn chàng trai phiêu bạt sắc diện lạnh như tảng băng, tuy có bộ mặt điển như Tử Đô nước Trịnh xưa. Nhắc qua, tưởng kẻ ít tình cảm, nhưng người tình chỉ nhìn sâu ánh mắt cũng thấy ngay đó là một cái vực thẳm chứa đựng cả nỗi sầu u uẩn của một kẻ giàu tình cảm đã phải sớm gánh nghiệt số oan khiến mắt mát. Gốc nguồn thâm thê khiến cô gái rừng xanh thấy nao lòng. Nàng hết dạ sẵn sóc an ủi, lại chỉ trở từng ngọn núi, cánh hoa, thể động, nói cho Võ biết, chàng mãi nghe tiếng oanh thỏ thẻ, ngắm cảnh sơn kỳ thủy tú, lòng nhẹ nhõm lâng lâng tưởng mình đang lạc bước thiên thai, đi giữa bầy tiên nữ. Cảm giác càng đậm khi chợt nghe tiếng Bạc Khao Lan thánh thót: "Đến nơi rồi!" Chàng tuổi trẻ cùng các nàng đứng lại. Lối đá quanh co đưa chàng vòng sang đầu núi Đông lúc nào không biết. Trên đường đã thấy hai mươi một khu sơn động lạ mắt hết sức. Sườn núi uốn lượn muôn hình muôn vẻ, suốt từ dưới lối đi lên gần ngọn, chỉ thấy mặt tiền, hồi xế ngay trước mặt, chính giữa, chót vót trên độ cao còn hơn ba mươi bộ nửa hiện ra một tòa thạch động đồ sộ nguy nga, cột to hai vầng, nhưng cũng chỉ thấy mặt tiền, với mấy thước hiện nhô ra hàng chục bậc thềm lên, kỳ hoa dị thảo mọc đầy, phong lan, ti gôn, hoa giấy... quần quanh cột muôn màu rực rỡ, trùm cả mái hiên giữa nền hoa lá, để lộ ra mấy cái cửa mở rộng coi như cửa đền đài sâu thẳm thăm ăn vào ruột núi, và trong khu thạch thất, quân hầu, tỳ nữ qua lại tấp nập, từng bầy Hồng Cầu Quấy đứng ngồi lơ lửng với những con chó săn to lớn đủ giống, giống béc giê, giống chó lai sói cực kỳ tinh khôn.

Khi thấy bóng Bạc Khao Lan cùng đàn gái hầu đưa Võ Minh Thần tới, các con sơn cầu chạy ra xông xộc đông đàn hít chân, vẫy đuôi, kêu hi hí, có con đeo cả nhạc đồng, lắc, chũm những con đầu đàn, trưởng toán.

Võ Minh Thần từ nhỏ được theo tôn sư phiêu du rất nhiều nơi, từng ở thạch động cao sơn cùng cốc nhiều năm, nhưng hầu hết chỉ là những hang động thiên nhiên có cửa tò vò ngoài thế thôi, bình sinh chưa thấy nơi nào, thạch động lại được kiến tạo thành thạch thất đồ sộ nguy nga thâm nghiêm kỳ lạ như chốn này, nên Võ Minh Thần không nén được ngạc nhiên buột miệng khen:

-Lạ dữ chưa! Không ngờ miền núi rừng biên khu, ngay trên trần thế, lại có một vùng động thất kỳ diệu thế này! Nếu không có cô nương đi bên, ngu mỗ có thể tưởng mình lạc đến vùng động tiên thượng giới nào. Bàn tay hóa công hay thợ khéo dẻo tạo nên khu sơn động này... cô nương?

Nàng nữ chúa Pi A Ya vuốt đầu mấy con sơn cầu, thở thẽ bảo:

-Vùng núi này xưa chỉ là vùng có nhiều hang động, tổ phụ thiếp xưa có lần đi thăm thú Pi A Ya, tình cờ đến vùng này, đứng dưới thấy một bầy phượng hoàng làm tổ trên núi, mới cùng gia tướng leo lên kiểm ổ phượng hoàng mới khám phá ra tòa thạch động kia. Điều lạ là tòa động đã có bàn tay người sửa sang, dẻo gọt rất khéo, tổ phụ thiếp tìm thấy di tích trên vách, thấy nhiều hàng chữ khắc, không phải Hán tự, mà toàn chữ "tượng hình" hình như từ mãi thời Hùng Vương, đây là nơi tu luyện của một bậc đạo sĩ thì phải. Tổ phụ thiếp thấy nơi nhã đẹp, bèn nhân đó đục núi, mở mang thêm, mỗi đời một tí, khi thiếp ra đời, khu thạch thất đã có sẵn rồi.

Nói đoạn, Khao Lan đưa Võ Minh Thần lên thẳng tòa thạch thất chính. Vượt hết các bậc thềm, đến cửa tiền, thấy thạch thất càng thâm nghiêm, u nhã. Quân hầu đứng canh cửa rạp chào, từ trong mấy nàng sơn nữ thoăn thoắt đi ra, thấy kính cẩn chào tránh sang bên, nói như reo:

-Xin rước chúa nàng đưa công tử vào ngay, lệnh chủ động đang đợi!

Người vừa sai chúng em đi rước.

Khao Lan hỏi:

-Gia gia đang làm gì?

-Bẩm, "người" mới xuống rừng hái hoa, hiện đang uống trà với ông Quản! Cô gái đưa Võ vào, tỳ nữ theo như bầy chim. Động thạch thất kiến trúc không khác cung vua điện chúa với những cây cột đá to mấy vầng bày biện trang hoàng rất nhã đậm, ngoài các đồ vật "sơn cước bộ tộc" thạch thất còn phẳng phất nét cổ kính kỳ với những bức hoành phi, câu đối, thống chóa, đồ bát bửu... Qua mấy gian động tiền, Khao Lan dẫn khách sang phía tả, vượt lên hai chục bậc đá nữa, đến khu

"động trên" rất tinh mịch ẩm cúng, vào thẳng một gian phòng trang nghiêm bày biện trang hoàng theo lối tư phòng tư thất các nhà quan Nam Triều pha tù trường miền núi, với những tủ kính sập gụ, bàn ghế căng lót da hổ, cung tên súng ống giáo mác treo đầy vách. Mới tới cửa, đưa tay vén rèm, đã nghe trong có tiếng vọng ra:

-Khao Lan đó ư? Cứ đưa công tử vào đây! Chàng trai theo nàng nhẹ gót bước vào, đã thấy Quân Kinh chờ sẵn trong. Trên sập, vị chúa tể Pi A Ya ngồi giơ tay vẫy. Thoạt trông, chàng trai họ Võ tưởng mình bước vào tư thất một vị quan Nam Triều đương thời, gặp một viên tuần phủ, thượng thư dưới xuôi. Vì người ngồi trên sập gụ chân quỳ trạc hơn năm mươi, chít khăn nhiễu Tam Giang, mặc áo gấm phủ sa tây, quần trắng ống sớ, dáng nho nhã, tướng người tầm thước coi có vẻ con nhà văn hơn con nhà võ. Nhưng nhìn kỹ khuôn mặt, đoán ngay được là tay bản lĩnh cao, râu ba chòm hoa râu, hai con mắt sáng như điện, đầy uy võ, bộc lộ một tâm hồn phóng đạt chính trực! Đoán chính chúa tể

Pi A Ya, chàng trai không khỏi ngạc nhiên, đứng khựng lại chút, vì chàng cứ tưởng một vị tù trưởng sơn cước lại khét danh chúa tể Hồng Cầu Quấy tất phải dữ tợn, ít nhất cũng đầy vẻ "rừng rú", "khác người", không thể ngờ "chúa các sắc dân Mán, Thổ", "chúa quý đỏ mắt" lại giống hệt một trang tao nhân mặc khách dưới Kinh, sắc phục cũng theo lối quan chức đường xuôi đương thời.

Ngay lúc đó, Quân Kinh đứng sỏ dậy, chạy ra đón. Võ Minh Thần vốn người trung nghĩa, nhớ ngay đến ơn cứu tử, vùng chấp tay kính cẩn nói vọng vào:

-Kẻ hậu sinh ngu muội quá đau thù cốt nhục lỡ phạm đến đàn gia súc của bậc tiền bối, tội thật đáng chết. Còn được trị thương cứu mạng, ân trọng này biết lấy chi báo đáp? Dám xin tiền bối nhận cho chút tâm thành của kẻ hậu sinh ngu xuẩn này!

Dứt lời, Võ sụp luôn xuống định lạy, nào dè lão chúa tể Pi A Ya đã giơ tay ra phẩy phẩy ngược lên ra hiệu cả, Võ bị một luồng điện kinh nâng thốc lên, không sụp xuống được, lão chúa Pi A Ya vọt người ra nắm tay chàng trai kéo lại bên sập từ tốn bảo:

-Công tử bất tất phải nghĩ ngợi chi chuyện đó! Cả gia đình họ Bạc lão cùng các bộ tộc miền này mang ơn công tử chứ! Ngày nọ trên biên công tử cứu Khao Lan

thoát tay "quỷ một mắt" cha con lão vẫn ân hận chưa được công tử quá bộ đến chơi, nay tình cờ lại được tái ngộ là quý lắm rồi! Xin chớ coi chuyện trị thương làm trọng! Mệnh công tử còn vững, trời chưa dứt, nếu không có kẻ này tất có người khác chữa trị, có đáng chi đâu! Nào! Mời công tử ngồi xuống đây dùng chén trà, ta đàm đạo!

Võ Minh Thần nhớ lại lúc tàn sát đám Hồng Cầu Quấy, lòng vẫn áy náy không yên, cố ngỏ lời tạ lỗi. Bạc Khao Lan đứng bên sập phải cười bảo:

-"Ơn người nên nhớ, ơn mình nên quên". Nay công tử cứu thiếp công tử không muốn nhớ đến ơn mình, sao lại nỡ bắt nhà họ Bạc thiếp phải nhớ đến chuyện vết thương của công tử chính Lân Ông chữa trị, nào phải họ Bạc?

Lúc đó Võ Minh Thần mới không dám nhắc đến nữa. Bạc Khao Lan sửa soạn ấm chén mới, vị chúa tể Pi A Ya tự tay pha trà mời Võ cùng Quản Kinh, nhưng Kinh vẫn thủ lễ, chỉ ngồi bên tràng kỷ gần đấy. Bốn người vừa uống trà vừa nói chuyện. Cả hai cha con chúa Pi A Ya đều cười mở, chân thành, phóng đạt, nên chỉ mấy phút, Võ Minh Thần đã thấy ấm lòng như ngồi với người thân thuộc lâu năm, không phải giữ ý. Chợt chúa Pi A Ya bảo Võ cho coi lại vết thương, bảo tại công tử đã vận sức quá khi thọ thương, nay cần tĩnh dưỡng cho chân khí hoàn nguyên.

Cả hai cha con Khao Lan cùng Quản Kinh đều có vẻ mừng rỡ như chính mấy người khỏi bệnh hiểm nghèo. Lão chúa Pi A Ya vuốt chòm râu hoa râm, cười khà, bông hơi nhú chân mày, đăm đăm ngó Võ:

-Phải vết thương do Giao Long chúa hồ Ba Bể gây nên? Chú Quản đây có cho lão biết...!

Võ gật đầu:

-Vâng đúng thế! Nhất đầu nó thả búa chém thùng mấy lần giáp nên nhất vuốt kinh sau mới vào da thịt! Nếu không có giáp chắc nguy mạng rồi!

Chúa Pi A Ya nghe Võ nói dứt, cầm chén trà trầm ngâm uống cạn, chợt lão bảo:

-Có lẽ vì bận, nên công tử chưa xem lại kỹ càng đó thôi. Nếu không trúng vết búa chém, vuốt con tinh đó cũng có thể xuyên qua áo giáp vào tới da thịt được. Lân Ông không những là bức thần y, còn là bức thượng võ nữa. Chính ông ta cũng lấy làm lạ khi xem vết thương, bắt mạch! Không ra đòn âm, cũng chẳng rõ đòn trần, âm trần lẫn lộn, khó hiểu hết sức!

Võ Minh Thần nhớ lại chuyện đấu chiến với Giao Long chúa hồ Ba Bể, càng ngạc nhiên thêm về lời luận của mấy ông già thâm sơn. Bèn lễ phép nói:

-Chính kẻ hậu sinh này khi tử chiến với Giao Long chúa cũng lấy làm lạ về điều đó. Cứ xem cung cách ẩn hiện, hình thù rõ ràng là một giống linh vật quái đản thành tinh quỷ xảo hơn người, nhưng về đòn nó đánh ra, rõ ràng là một "nhân vật" rất giàu điện công, có vẻ thông hiểu cả về thôi miên thuật. Thành ra đến ngày nay kẻ hậu sinh cũng chẳng dám quả quyết nó là giống chi nữa! Riêng về đòn trảo kinh của nó cũng chẳng rõ đòn âm, trần! Có điều nếu không bị nhát búa thủng giáp, chắc trảo kinh không phạm nổi!

Chúa Pi A Ya nhìn Bạc Khao Lan, hai cha con cùng lắc đầu, ông già hất hàm bảo con gái:

-Khiên giáp của công tử vẫn còn để trong nghiên cứu thử, con hãy đem ra đây cho công tử coi lại!

Khao Lan "dạ" thoăn thoắt đi sang buồng bên, qua một khung cửa thông có bức màn trúc. Không đầy phút, nàng đã mang khiên giáp ra. Chúa Pi A Ya đỡ lấy trải xuống sập, trở vết búa chém còn thủng sâu khá dài, nói gọn:

-Công tử có thấy điều chi khác lạ không? Thầy trò Võ Minh Thần cũng ngó chòng chọc, bỗng cả hai cùng nhìn nhau, ngạc nhiên. Vì mãi lúc này họ mới để ý phát giác ngoài vết búa chém thủng ra, còn thấy tròn xoe không khác vết dùi khoan xuyên qua ngay bên mép vết búa chém có chỗ bị lõm cong, nhưng chỉ vài vết trúng thủng vào thẳng da thịt còn nguyên hai, ba vết dùi qua cả lẫn thép dày. Tuy phần nhiều đều dùi ngay chỗ mép thép bị búa chém phải, không còn trọn vẹn hình tròn, nhưng chỉ nhìn qua dấu thép bị dùi khoan, cũng thấy rõ là nếu trảo kinh này vô trúng chỗ giáp lành, cũng vẫn thừa sức xuyên qua. Và vành khiên, ngoài những dấu

giáo đâm tên bắn xây xát, lửa nám đen, cũng có cái dấu sờn nửa mũi dùi rất rõ.

Điều này làm thầy trò Võ kinh nghi, chợt thấy chúa Pi A Ya trở mặt khiên hỏi:

-Lại còn hàng lỗ thủng ngoài vành và hình bàn tay thủng lần thép bên ngoài... là dấu chi đây sao coi như dấu "át xít"?

Võ Minh Thần, Quán Kinh nghe hỏi sức nhớ đến vụ ngộ Bá Âm vội lễ phép trở bảo:

-Những dấu lỗ chỗ vành khiên cùng bàn tay này... không phải của Giao Long chúa mà của Đông Âm để lại! Chẳng hiểu Ma Quân Bá Diện dùng thuật nào bắn nước cường toan thị uy? Không biết có phải "cường toan công" chăng?

Chúa Pi A Ya gật đầu "à" nhẹ:

-Lão mỗ có nghe Đông Âm Ma Quân có ngón "cường toan bạch cốt" có thể làm địch thủ rữa nát da thịt trong phút chốc! Đó là một thủ thuật quỷ xảo, hay là một đòn công, ma pháp? Lão mỗ chưa gặp y nên chưa khám phá ra! Có điều hơi lạ là: trảo kinh Giao Long cũng làm thủng được giáp thép như cường toan, xem ra còn lợi hại hơn nữa! Công tử là con nhà võ còn lạ gì, xưa nay, trảo chỉ kẻ nào đánh ra dùi thủng được xương người, hoặc loài mộc đã là tay lợi hại phi thường rồi. Đây lại thủng cả sắt thép, xưa nay chưa từng có. Nói về sức mạnh, tên, đạn súng tay còn chưa thủng được khiên giáp này, sức người sao có thể chém búa thủng, đánh trảo thủng? Nếu không phải là ma thuật, yêu pháp, đây có lẽ thuộc một pháp môn bí thuật thất truyền nào đó!

Võ Minh Thần ngồi nhìn dấu trên khiên giáp, chợt hỏi:

-Hai thứ đòn này có liên quan không? Tiền bối là bậc trưởng thượng chắc biết nhiều về các "nhân vật" hiện nay?

Vuốt râu, chúa Pi A Ya trầm ngâm:

-Giống nhau chút, nhưng có lẽ thuộc hai loại pháp môn khác nhau! Cứ theo lời Lãn Ông thần y cho biết thì: đòn này có đặc tính làm tiêu hủy chất kim loại! Kim

loại càng tụ càng dễ bị nó công phá. Bởi thế chạm sắt thép nó khoan thủng liền, còn phạm vào mình công tử chưa táng mạng ngay là vì cơ thể người ta do ngũ hành sinh hóa, trong người có nhiều kim loại nhưng chúng chu lưu, hóa thổ, tán phát đi khắp người, đồn thấm vào độc khí phải chu lưu khắp nơi hủy diệt dần dần mới xong. Một phần có lẽ tại Giao Long chúa chưa đạt tới mức cao chăng? Nhờ thế, mạng công tử mới kéo dài được đó.

Quản Kinh buột miệng:

-À, vì thế chỉ có xương da con Mạc mới chữa nổi! Con Mạc thọ kim khí sinh ra, mình nó thuần kim loại tinh tây!

-Đúng thế! Theo lời Lân Ông, chỉ có bồi dưỡng chất kim khí vào mới khỏi!

Võ Minh Thần đang băng khuâng tưởng lại đêm tử chiến bên hồ Ba Bể bỗng giật thót mình sức nghe chúa Pi A Ya phát tiếng trầm u:

-May trời còn tựa công tử! Thần y có nói nếu không chữa kịp, công tử sênguy, vì khi thịt kim loại bị hút hết, người sẽ teo quắt như cái túi da vô cùng ghê gớm.

Câu nói của vị chúa Pi A Ya làm Võ Minh Thần nghĩ ngay đến di hài mẹ chàng bị con tinh chúa Hồng Cầu Quấy hấp sát cũng biến thành "túi da người", chàng trai buột miệng kêu:

-Lạ thật! Đòn huyết khí Giao Long sát hại người, sao lại giống hệt hấp sát của Tây Sắc tinh sài kiu?

Chúa Pi A Ya nhượng mảy hỏi:

-Công tử thấy điều chi mới lạ chăng? Đáng nghĩ ngợi đăm chiêu, chàng trai thờ dài khẽ đáp:

-Thưa!... Kẻ hậu sinh này được biết nạn nhân của con tinh chúa "quỷ mắt đỏ" Tây Sắc Ma Vương, sau khi bị nó hấp sát, cũng biến thành cái túi da. Có thể nào Giao Long chúa là Tây Sắc tinh sài kiu? Theo lời Đổ Bác Thần đó là hai con quái thành tinh khác giống, đã từng tử chiến với nhau. Giao Long chúa thua phải lặn trốn

xuống sông tẩu thoát! Nhưng sao nạn nhân bị chúng hại lại biến hình như nhau?

Chúa Pi A Ya gật đầu:

-Lão mỗ có nghe thiên hạ đồn chuyện Tây Sắc tình chuyên hấp sát đàn bà con gái đẹp, nhưng xưa nay chưa kẻ nào thấy xác nạn nhân, vì nó giấu rất kín. Chỉ có một lần mười sáu, mười bảy năm trước có lần nó hấp sát một thiếu phụ tuyệt sắc, bị viên chính giám binh Cao Bằng dẫn quân tới vây đánh, nó phải chạy biến, mới để lại xác nạn nhân. Chính viên chính giám binh đã tới động này, kể cho lão mỗ nghe! Lão mỗ một thời đã tiếp khá nhiều khách xa gần, chỉ vì thiên hạ khổ vì con tinh Hồng Cầu Quấy, mà lão cũng là chúa Hồng Cầu Quấy biên thù!

Đang nói, chợt vị chúa Pi A Ya ngừng bật, thoáng ngơ ngác ngó chàng khách trẻ đang nghe bỗng sa nước mắt. Pi A Ya ngạc nhiên hỏi:

-Kìa! Sao công tử lại khóc? Lão phu có... làm công tử buồn bực điều chi chẳng?

Chàng trai vội lau nước mắt, tạ lỗi, giọng buồn:

-Tiền bối! Tha thứ cho kẻ hậu sinh thất lễ... nghe tiền bối nhắc chuyện cũ, cháu chạnh niềm tưởng nhớ tới mẫu thân đã chết thảm mười bảy năm rồi. Nay cháu đã lớn khôn, mà hận cừu vẫn chưa được báo, hồn oan mẹ cháu vẫn lang thang vợ vẫn trong côi u minh, biết ngày nào được siêu sinh? Thiếu phụ bị con tinh sài kú hấp sát ngày ấy, chính là mẹ cháu đó!

Nói xong, lệ lại chảy giòng giòng, hai cha con vị chúa Pi A Ya cũng thương người hiếu tử hết sức, ngâm ngùi mãi không thôi. Mười khắc, chúa núi bảo:

-Con tinh chúa thường luồng cùng con tinh chúa sài kú là một hay hai quái vật, điều này chưa dám quyết. Nhưng cứ theo lời thần y Lãn Ông, thì cả hai cùng "tu luyện" một môn quý pháp võ thuật, ma thuật, hay cùng chung độc khí loại tinh chi đó. Nhưng chuyện con tinh sái là Tây Sắc Ma Vương là đúng rồi! Có điều hơi lạ là: Cả mấy con quái vật cùng lũ quái nhân trên đời đều đi sục tìm "vòng điểm huyết", còn gọi "vòng càn khôn", nhất Tây Sắc tình mười bảy năm trước nó sục sạo rất dữ nhưng lâu nay tự nhiên mất tung tích, chỉ còn nghe nói có con thường luồng cùng lũ

quái nhân.

Bốn người cùng im lặng, suy nghĩ. Võ Minh Thần vẫn chỉ thấy sa mù dày đặc, chàng trai sức hồi:

-Thưa... tiền bối chắc rõ điều bí ẩn về "vòng càn khôn"? Chúa Pi A Ya lắc đầu:

-Lão phu cũng chỉ biết qua là "vòng điểm huyết" đó từ thời dã sử, khuyết sử lưu truyền lại, mỗi cái có liên quan tới một điều hệ trọng chi đó, nếu ghép cả ba cái lại, sẽ tìm được chìa khóa mở cửa vào bộ máy huyền vi của tạo hóa thì phải. Theo lời một thầy phù thủy giang hồ mười năm trước có cho lão phu biết, thì bộ ba cái "vòng điểm huyết" là một di vật của một đạo sĩ để lại sau khi vị pháp sư tiền sử này đắc đạo, đi vào cõi viên mãn! Di vật này chứng tỏ là một pháp bảo hay một bảo vật chứa bí pháp, chỉ biết sơ là bộ di vật đó hình như có liên quan đến điều bí mật về chuyện sinh tử của muôn loài muôn vật. Cho nên thiên hạ bất kể giống gì, có nhiều kẻ biết thấu đáo hơn, có lẽ chỉ có mấy con tinh!

Võ Minh Thần nghe chúa núi Pi A Ya nói, trí tò mò bị kích thích hết sức vụt nghĩ:

-Cứ như lời chủ động đây, "vòng điểm huyết" được coi là vật báu trên đời, chẳng rõ sử dụng ra sao, nhưng trong lúc lâm nguy mẹ ta lại đeo cho ta tất không thể là một "bảo bối"! Muốn rõ cội nguồn, chỉ có gặp Tây Sắc tinh, vì nó theo đuổi rình bắt mẹ ta từ lâu, trước hôm gặp "người". Cái vòng ta giữ vẫn là môi như con quái rất đặc dụng, điều khó nhất là tài nghệ hiện lợi hại đến mức nào, ta mới liệu đường báo thù được!

Đang định hỏi thử chủ động, bỗng Bạc Khao Lan vùng cao giọng thánh thót:

-Theo ý thiếp, ba cái vòng có thể có hai gốc tích! Một là của bậc tiền nhân nào đó chế ra, lưu lại một bí pháp nào chăng? Vị này sinh vào thời khuyết sử, tiền sử chẳng hạn. Hai là của người không thuộc giống nhân loại ngày nay, mà là di vật bảo vật của giống người trước nạn hồng thủy! Như vậy người ta đã khám phá ra xưa kia giống người tiền hồng thủy đã đạt được một nền văn minh rất cao, khác hẳn nền văn minh ngày nay! Trong khi nền văn minh hiện nay căn cứ vào trí khôn điều dụng các

thứ kim loại nhiên liệu, điện trời, để chế biến ra máy móc lên trời xuống biển, ngàn dặm phát âm... thì nền văn minh tiền hồng thủy lại là nền văn minh điều dụng ngũ hành trong mình và đã tới độ siêu phàm. Rồi thành linh, trận đại hồng thủy dâng lên, phong ba ầm ầm, nước lụt trời gọi là đời "tận thế". Cả nhân loại với nền văn minh bị tiêu diệt trong phút chốc, luật thông thường cũng đảo lộn, thế giới thành cõi hồng hoang như trong cơn ác mộng. Nhưng có người sống sót, có di vật sót lại, như bộ ba cái vòng ngọc kia chẳng hạn. Hoặc kẻ sống sót đã chế ra lưu lại hậu thế, hoặc di vật, di pháp còn sót lại, ba cái vòng kia có thể thuộc về nền văn minh tiền hồng thủy chăng?

Võ Minh Thần khi theo tôn sư thường được nghe kể qua nạn hồng thủy, nay nghe Bạc Khao Lan nhắc tới, chàng trai cũng thấy có lý, bèn từ tốn hỏi:

-Như vậy cô nương có ý cho mấy cái vòng đó là một bộ di tích của người trước nạn hồng thủy chẳng hạn, một món "bảo bối"?

Nàng nữ chúa Pi A Ya hơi nhú cặp mày liễu, vẻ suy nghĩ đắn đo, thỏ thẻ đáp:

-Cũng chưa lấy chi quyết đoán hẳn! Nhưng chắc chắn ba cái vòng đó không là bộ pháp bảo tối cổ, có năng lực phi thường, thì cũng là di vật có yểm tàng bí pháp nào đó về càn khôn, vũ trụ, luật sinh tử chẳng hạn! Vậy ba cái vòng có là một thứ pháp bảo tối cổ lưu lại, cũng chẳng lạ. Nếu không biết sử dụng, cũng khác nào ta đứng trước một "con chim sắt" chưa hiểu, làm sao bay lên mây được? Nhưng thiếp vẫn có ý nghĩ: Bộ vòng đó là vật bí mật yểm tàng bí thuật, hoặc trở nơi chôn giấu một pháp bảo siêu phàm.

Thầy trò Võ Minh Thần ngồi trầm ngâm suy nghĩ, có vẻ tán đồng lời luận của nàng nữ chúa Pi A Ya, vị chúa rừng chột bảo:

-Chẳng những ba cái vòng yểm tàng bí pháp, lão phu còn ngờ rằng hai con tinh sài kiu, Giao Long đã nắm được một, hai bí pháp và đang luyện tập, như chúng ta khám phá ra trong một cái vòng nào đó, nên mới sục tìm rất gắt cho đủ bộ ba. Cứ xem đòn đá sát, hấp sát thì biết, xưa nay trong nghề võ, chưa thấy môn nào quái gở như thế. Rất tiếc lão phu chưa được thấy cái vòng.

Nghe hai cha con nói, Võ chột nghĩ:

-Nhân tâm nan trắc thật, nhưng riêng hai cha con Khao Lan đã cứu mạng ta, người đường đường chính chính, nếu ta dè dặt, thật là tệ bạc. Vả hai người đều hiểu rộng, biết nhiều, biết đâu chẳng tìm thấy điều gì hay trong đó?

Bèn rút luôn chiếc vòng trong mình ra trao cho chủ nhân, vòng này vẫn để túi, sau lấy ra để cả vào gói di hài cùng với sợi dây chuyền nửa đồng tiền, chàng tỉnh dậy mới lấy đem theo. Thấy vòng, hai cha con Pi A Ya mừng hết sức, chuyền tay nhau xem xét, nhưng chỉ thấy vòng ngọc to hơn vòng thường, loang lỗ đầy vết điểm huyết trong vắt thể thôi. Sờ kỹ coi kỹ, không qua vết rạn nứt, đúng là chiếc vòng đặc. Xem giấy lát hai cha con Bạc Khao Lan trao trả Võ Minh Thần, lắc đầu, bó tay:

-Chịu! Hay vòng giả? Chẳng thấy điểm gì khác lạ!

Võ lắc đầu:

-Không thể là vòng giả! Vì vòng này chính mẫu thân đã đeo cho ngày oan thác, bị Tây Sắc rượt bắt lấy người lấy vòng!

Chột chúa Pi A Ya hỏi:

-Công tử định sao?

-Mang ơn tiền bồi cứu mạng, giờ đã hồi phục, kẻ này tính xin phép được ra đi tìm cừu! Chẳng hay người có rõ sào huyết Tây Sắc?

Chúa Pi A Ya nghiêm mặt:

-Lão phu chỉ biết động chính nó trên miệt Tây Bắc, thượng nguồn Hắc Giang, nhưng cách đây đã lâu năm. Theo lão nghĩ, tìm động tinh cũng không khó, nhưng công tử nên cẩn thận. Tây Sắc giờ còn lợi hại hơn xưa, công tử nên rèn luyện thêm thủ thuật phòng thân! Nếu công tử không chê, động Pi A Ya này cũng giúp được vài điều hữu ích khi công tử đối đầu Tây Sắc!

Bạc Khao Lan thấy cha ngỏ lời mời chàng khách trẻ lưu lại, truyền bí thuật, cô gái mừng hết sức vì trong thâm tâm từ chiều ngộ nạn miệt biên Trùng Khánh nàng chỉ ao ước có ngày đáp lại ân sâu. Nên lập tức tươi cười thánh thót nói thêm:

-Phải đó! Công tử nên tĩnh dưỡng cho mạnh hẳn, sẽ lên đường không muộn! Vùng sơn động này khí hậu thuận hòa, còn hơn mạn Trùng Khánh, Tĩnh

Túc, Cha Pa, Tam Đảo! Xuân hạ thu đông bốn mùa đều có hoa nở, dưỡng bệnh, luyện võ xong, công tử tha hồ xem hoa! Vả Tây Sắc Ma Vương vô cùng lợi hại, ẩn hiện khôn lường, bên mình lại có hàng đàn sài kúu dữ cùng quân mạnh, công tử tài võ dẫu cao, nhưng võ giỏi cũng khó trị quỷ thuật, sức ma, nếu vội, có khi nguy hiểm.

Võ Minh Thần từ này biết rõ về cái chết thảm khốc nhục nhằn của mẹ, lòng lúc nào cũng nóng như lửa đốt, chỉ muốn gặp thù, báo oán, đi tìm nguồn gốc. Nhưng sau cuộc chiến với Giao Long, gặp Đông Âm, chàng trai bắt đầu hiểu rõ sức lợi hại phi phàm của quái vật quái nhân biên thù, lòng đầy lo ngại muốn tìm ngay đến Thanh Âm động, học thêm bí pháp. Nay tình cờ gặp chúa tể Hồng Cầu Quấy muốn truyền bí thuật, chàng mừng hết sức, tuy cũng chưa rõ thuật chi, bèn lễ phép nói luôn:

-Tây Sắc Ma Vương độc hại, lắm phép ma thuật quỷ, tài lực phi phàm, nếu không thông dị thuật kỳ môn sao trị nổi? Tiên bối cùng cô nương có lòng thương tưởng giúp kẻ khổ thì Võ này đâu dám từ tạ, chỉ sợ nhọc lòng tiên bối cùng cô nương thôi!

... Từ đó, thầy trò Võ Minh Thần lưu lại động Pi A Ya. Mới hay nơi này cách chỗ bị nạn sài kúu hai, ba chục dặm, nằm giữa thâm sơn khuất tịch. Lãnh địa này rộng lớn, phía tây Si Công Linh thượng, các sắc dân bộ tộc Thổ, Mán, Kha, H'mông, Nhắng... quanh vùng đều thuộc quyền tiểu vương Bạc, bản động rải rác chung quanh, đông nhất là hai sắc dân Mán, Thổ và mỗi sắc dân bộ tộc lại có một viên tù trưởng đứng đầu. Dân miền núi thường nặng tính bộ lạc, sắc dân nào chỉ chịu phục dòng tù trưởng đó. Võ thấy hơi lấy làm lạ, hỏi mới biết tổ phụ nàng quy phục được các bộ tộc Pi A Ya từ hồi dư đảng Thái Bình Thiên Quốc tràn sang, chia

các nhóm Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc, Cờ Vàng Hoàng Sùng Anh, Cờ Trắng Bàn Văn Nhị, chiếm cứ tung hoành, các bộ tộc Pi A Ya mới chịu tôn phục một lãnh chúa chung lấy sức mạnh giữ núi. Riêng vùng động phủ thạch thất nằm giữa các dãy núi thành bọc quanh đường vào riêng hiểm nên không ai phạm nổi! Thầy trò Võ Minh Thân vẫn ở riêng thạch động xế phía Nam, ngày ngày tới khu thạch thất điện của cha con chúa tể Pi A Ya học thuật. Theo lời cầu của chàng, chúa họ Bạc dạy luôn cho cả Quần Kinh. Cuộc học tập bí thuật chân truyền hết sức vất vả, khó khăn, đôi khi nguy hiểm. Nhưng hai thầy trò Võ vốn quen khổ luyện, chịu đựng, nên vượt qua được mọi gian khổ. Chúa động Bạc võ rất giỏi, nhưng ít khi thi triển, chỉ truyền cho khách một vài miếng bí truyền, còn dốc thì giờ vào dạy các pháp môn khác. Thoạt đầu, hai cha con vị chúa Hồng Cầu Quấy thay phiên nhau truyền bí thuật thu phục các giống sơn cầu. Về tâm lý, thói quen, ngôn ngữ, mỗi giống cũng có điểm khác nhau, phương pháp thu phục cực tinh vi, nhưng học cũng dễ, chỉ khó nhất học về "ngôn ngữ" của chúng. Ngôn ngữ sơn cầu, chó nuôi cũng nghèo nàn, nhưng học nghe được, hiểu được đã khó, tập "nói" tiếng chó, càng khó nữa. Xưa nay nghe chỉ tưởng nó chỉ biết mấy tiếng tru, hộc, hí, ăng ăng, gâu gâu, rống, gừ... phát lộ một vài trạng thái vui buồn giận dữ vậy thôi, nào dè khi được họ Bạc phân tách, giảng dạy mới hay tiếng chó không giản dị thô sơ đến thế. Những tiếng tru hú, rống gừ chính là "ngôn ngữ" với những âm thanh khác nhau, khá phong phú, không phải đơn thuần. Chẳng hạn, con sài kú gọi nhau, tiếng tru "quăng" chậm, kéo dài lê thê, cuối cùng là bình thanh, khi nó gọi đồng loại đến cùng rượt vồ một con mồi không nguy hiểm như con nai, con hươu, thì tiếng "quăng" ngắn hơn, về cuối trảng bình thanh, khi rú nhau tấn công một con cọp, một đám người, thì tiếng "quăng" ngắn, nhọn, đệm tiếng "gừ"... cũng như con cọp, khi nghe tiếng nó gầm chậm là nó ngáp ruồi "cà uôm", bị thương, nó rống từng hồi mấy tiếng cộc, còn khi nghe nó phát tiếng "bép, ép" êm mà chắc, chính là lúc nó đang đói bụng, đi sục kiếm mồi trong đêm rừng!

Cha con chúa Bạc dẫn thầy trò Võ xuống rừng, giảng dạy, đem theo cả từng bầy sài kú, chó rừng để thực tập. Ban đầu, học về các loài chó, đủ giống ta, Tàu, Đức, Nhật, sau mới tới chó rừng, các giống sơn cầu. Học khiến chó đồng xong, mới tìm sài kú hoang thực tập thu phục. Khó nhất giống Hồng Cầu Quấy, vì giống này hung tợn, bất trị nhất. Nhờ thông minh, nhanh nhẹn, lại giàu điện lực thô miên, Võ Minh

Thần học chưa hết tuần trăng đã có thể phát âm bắt chước hết tiếng sài lang. Quân Kinh tuy học chậm hơn chủ nhưng cũng khá thạo nghề. Thu phục một vài con xong, mới đến thu phục hàng đàn. Tròn một tháng, Võ Minh Thần đã có thể trong nửa phút, thực bàn tay vào mõm một con "quỷ mắt đỏ" hung tợn nhất! Nhờ cha con chúa Bạc dạy đủ bí quyết bí thuật chà ngải, luyện "ma xó", vẽ bùa... Chúa Pi A Ya cùng con gái dạy, lại triệu thêm mấy thầy mo, mụ ké thay phiên tới động truyền thuật cho chàng khách trẻ.

Trên sơn cước con gái các tù trưởng vẫn có lệ đi học làm "then", nhiều dòng tù trưởng kiêm pháp sư rừng cũng cho con trai học thuật về tuân lệnh chúa tể, các thầy mo, mụ ké Pi A Ya dạy thầy trò Võ tận tình. Võ Minh Thần vốn người sẵn chân khí oai lực, học ma thuật càng mau thành công.

Bí thuật pháp sư rừng cũng vô biên như vô. Một khoảng thời gian mười ngày tuy chưa giúp Võ thành một pháp sư tài, nhưng cũng học được những điều căn bản để có thể luyện một mình sau này.

Ngoài những giờ luyện tập bí mật rừng sâu, Võ Minh Thần thường được nàng nữ chúa Pi A Ya dẫn đi chơi xem phong cảnh hoặc săn bắn, thăm các động Thổ, Mán quanh miền, trong cử chỉ tâm hồn hai người xem có vẻ đặc ý.

Nhờ cảnh Thổ đẹp, lòng ưu ái của người động Pi A Ya, nhất nàng nữ chúa Bạc Khao Lan, chàng tuổi trẻ sớm mồ côi, cô độc cũng khuây khỏa lòng sầu cô độc, có lúc đã cất tiếng cười vang, linh hồn đỡ khổ, tâm trí cũng nhờ đó minh mẫn thêm lên.

Ngày kia, thầy trò Võ Minh Thần tới khu thạch động, được biết hai cha con chúa động Pi A Ya có việc đi đâu đó chưa về. Đám gái hầu mời khách vào ngồi uống trà đợi. Lúc này trời đã sang tiết đông, khí hậu sơn lâm lạnh lẽo, thạch thất đã có lò sưởi, hai thầy trò ngồi gây lửa thêm lòng lòng ấm áp chuyện trò tới chín giờ sáng vẫn chưa thấy cha con chủ động về.

Ngồi uống trà mãi cũng buồn, Võ Minh Thần bèn đứng lên, lững thững ra ngoài cửa ngắm cảnh giây phút lại quay vào, xem quanh thạch thất. Nguyên từ khi tới đây, thường lần nào cũng gặp ngay Bạc Khao Lan nên Võ cũng chẳng có dịp nào đi xem

tường tận, ngoại trừ một lần được nàng dẫn quanh một vòng. Lần này tiện dịp nhàn rỗi, chàng mới được quan sát tỉ mỉ hơn. Thạch động quả là một kỳ công kiến tạo phi thường.

Theo lời Khao Lan, hang động thiên nhiên này xưa có một vị đạo sĩ nào đó ở ẩn chỉ rộng bằng một phần bảy hiện nay. Giờ hang động đã được mở rộng, sâu thêm, thành một căn động thất có nhiều buồng, vách, cửa, nhiều chỗ được chạm khắc rất tinh vi, đến nắp hang đều được che bằng kính pha lê, nên hang động rực lên một thứ ánh sáng huyền ảo không khác ánh sang trong các hang động thần kỳ. Trên trần lại có những lỗ thông hơi ăn lên sườn núi, nên không khí vẫn dễ thở, nhẹ lâng.

Võ Minh Thần đi quanh xem xét một hồi, rồi dừng lại phía ngoài quan sát di tích của đạo sĩ ẩn xưa. Cách cửa vào độ hai mươi thước là khu đạo sĩ thường nằm ngồi, còn nguyên một tấm thạch bàn chế thành một cái giường đá, trên có thạch nhũ rũ xuống coi rất đẹp.

Ngay sát giường, vách còn có những lỗ lủng như những ngăn kéo, có lẽ đạo sĩ dùng để các đồ lặt vặt. Đặc biệt lỗ ngăn nhẵn thín như mài, đủ mọi hình thể lục lăng, bát giác, tam giác, tứ giác... Và quanh khu giường đá, có rất nhiều nét vẽ kỳ lạ, chi chít vách đá, nét ngang nét dọc, nét vòng cung, đủ kiểu, kèm theo những hình vẽ rất đơn sơ nhưng hết sức linh hoạt, tuy thời gian đã phủ lên một lớp bụi xám rêu phong, nét hình vẫn còn rõ vì khắc sâu vào đá. Theo lời Khao Lan, người họ Bạc muốn để nguyên di tích nên không cho lau chùi sửa sang khu vực này. Võ Minh Thần bước dọc bên vách, ngắm từng nét hình một, thấy có đủ mọi hình thú, điều, cây cối, mây mưa lẫn lộn. Khao Lan bảo đây là chữ "tượng hình" từ vạn cổ lưu lại, chắc cũng chỉ là phỏng đoán thôi! Vì đã đọc được đâu? Người viết những hàng lưu bút này là bậc đạo võ thượng thừa đây, nét đi cực kỳ linh hoạt đúng nét không phải đục, hewn đạo sĩ đã dùng điện công thần lực viết lia lên vách.

Võ Minh Thần khi theo tôn sư đã từng được giảng về thứ chữ tượng hình thời cổ. Tôn sư chàng là bậc thông kim bác cổ, biết rất nhiều thứ, kể cả văn học, nên giảng rất kỹ, từ phép hình dung hình tượng chế biến ra chữ viết này trước khi Hán tự thành. Nhưng đem so sánh với chữ tượng hình này, thấy khác hẳn... Chàng trai quan sát rất lâu, cũng chẳng hiểu gì cả.

-Nét hình này khó hiểu thật! Hay là một bí kíp võ công? Bí mật vũ trụ? Chẳng rõ từ đời nào! Thời cự thạch khí hay tân thạch khí? Hay lại là chữ tượng hình của loài người có trước đại nạn hồng thủy?

Khao Lan nói chẳng sai, cha con nàng đã có lần dày công xem xét cố đoán, vẫn không ra! Minh trí óc được bao nhiêu, xem kỹ chi cho nát óc! Quản Kinh cũng lần la đứng dòm, thấy tiểu chủ xem, y cũng chỉ xem qua, kêu "chữ ma, chữ quỷ" rồi hai thầy trò lại lững thững trở về chỗ cũ.

Uống một tuần trà nữa, vẫn chưa thấy cha con Khao Lan về. Quản Kinh nóng ruột, đứng lên, ra cửa động ngó, còn Võ Minh Thần ngồi buồn, chợt nhớ đến cái "vòng điểm huyết" bèn lấy ra xem cho khuây. Đạo này trời đông lạnh lẽo, đám gái hầu trong thạch động gây lửa khá nhiều, ngọn lửa bốc cao, trong đó có cả gỗ trầm, xông mùi thơm ấm dễ chịu hẳn. Võ Minh Thần xem chán, giờ cả lên ngọn lửa soi qua soi lại, cũng chẳng thấy gì.

Chỉ là một cái vòng ngọc xanh, điểm huyết loang lỗ gần hết vòng, thể thôi. Cũng không một vết nứt rạn.

Xem lại bỏ xuống, ngồi uống nước, uống chán, lại xem. Lòng càng lạ lùng thấy không hiểu cái vòng quý chỗ nào mà thiên hạ sẵn sàng chém giết nhau chiếm đoạt, đến mẹ chàng, có khi cả cha chàng nữa đã chết thảm chỉ vì giữ nó.

Vừa quan sát, gõ, nắn, vừa ngẫm nghĩ loanh quanh, chẳng may sẩy tay đánh rớt luôn cái vòng xuống. Còn hơi may là không rớt xuống nền đá, vỡ như chơi, mà lại rớt ngay vào bếp lửa. Võ Minh Thần bật kêu lên một tiếng, sợ vòng sẽ bị cháy, chàng trai thò luôn tay chụp. Nào dè lò sưởi đã gây từ đêm, lúc lúc lại thêm củi nên lửa than hồng động dày tầng, vòng hơi nặng rớt trúng một khúc củi chi đó, lại văng chỗ khác, chìm sâu xuống lớp than hồng, tay thọc xuống không thấy. Quản Kinh nghe kêu, chạy vội vào hỏi:

-Gì đấy cậu Hai?

-Rơi cái vòng... Chỗ này đây! Chắc văng sang bên!

Quản Kinh theo tay Võ chỉ, xắn luôn tay áo, định thọc mò, Võ kêu:

-Lửa than nóng ghê gớm, chớ cho tay vào. Phải vận sức hàn, để mặc tôi! Miệng nói, tay vận thêm sức hàn băng, thọc quơ vục xuống nữa. Quản Kinh nghe chủ nói cũng lập tức vận sức lạnh, lại xé thêm mảnh vải quần bao tay thọc xuống mò.

Nhưng vòng vắng rớt chìm khá sâu dưới lớp than tro, hai thầy trò mò quơ năm sáu cái vẫn không thấy. Quản Kinh mím môi cúi sâu thêm, bỗng kêu lên:

-Đây rồi! Kêu dứt, tay đã nắm được cái vòng lồi lên đặt xuống sập. Nhờ có sức hàn băng, tay hai thầy trò không bị thui, nhưng cũng nóng rất, vải bọc tay Kinh cháy khét mù, tháo ném đi tay muốn phồng. Nhưng sợ hồng vòng, Kinh cầm ấm nước toan dội vào, Võ ngăn lại:

-Cứ để nó nguội dần, không sao! Ngọc này chịu nóng hơn đá nhiều! Tay chú có sao không? Vừa hỏi, Võ vừa nắm lấy tay Kinh truyền thêm sức lạnh, Kinh cười: "Không sao, chỉ rát chút thôi", nhưng da tay đã đỏ ran rõ ràng bị phỏng nặng.

May sao, ngay khi đó, có hai, ba gái hầu, chạy vào thấy thế, một nàng kêu:

-Động có thuốc phỏng hay lắm! Để chúng em đi lấy! Dứt lời, chạy ù vào trong, thoắt đã mang ra một lọ thuốc nước, bôi cho Quản Kinh, Võ Minh Thần quả nhiên thần hiệu, bôi đến đâu mát đến đấy, nháy mắt đã hết nóng rát. Hai thầy trò cảm ơn đám gái động hết lời. Võ Minh Thần sợ hồng vòng, thò tay cầm lấy xem thử. Vì bếp lửa nóng hết sức, vòng tay chỉ rớt xuống ít giây, cũng nóng như nung, cầm vào, vẫn còn nóng ran, phải vận sức băng cho đỡ nóng. Lúc đó, mới hay ngọc tốt lạ thường, không một sợi tro nào phạm nổi, tuy còn nóng, nhưng vẫn như thường. Soi mãi không thấy sao cả, Võ toan cất đi, bỗng một cơn gió lùa thạch động, bếp lửa bùng lên rực rỡ. Võ Minh Thần chợt chú ý thấy các vết điểm huyết rõ ràng đậm hơn trước, chàng trai vội soi sát ngọn lửa, bỗng nhận ra có điểm khác thường, vùng kêu lên tiếng "à" sừng sốt.

Ngạc nhiên, Quản Kinh nhìn chủ vùng hỏi:

-Chuyện gì đấy cậu hai?

Võ Minh Thần vẫn mãi soi vòng trước ngọn lửa, miệng kêu "lạ chưa này" rồi soi ngang, dọc mãi mới dừng, trở bảo Kinh:

-Chú coi đây này... thấy lạ chưa? Sao lại có chuyện trùng hợp kỳ dị thế này?

Quản Kinh vẫn chưa hiểu, vội bước lại bên chủ trở mắt dòm theo ngón tay chủ trở, nghiêng ngó khá lâu, bỗng bật kêu, ngạc nhiên hết sức:

-À tôi thấy rồi! Lạ dữ! Các vết điểm huyết loang lỗ hình như... coi khác mọi khi! À lạ thật! Coi như mới có nhiều vết nào mới nổi lên!

Chàng trai họ Võ soi sát vào ngọn lửa, tay trở trên mặt ngọc, giọng vẫn đầy sửng sốt:

-Đúng đó! Trong khoảng điểm huyết loang lỗ vừa có nhiều hình vết nổi lên đậm hơn, thoạt nhìn tưởng những đường vân ngọc, nhưng nhìn thật kỹ, chú ý vào, để các khoảng điểm mờ đi, sẽ thấy rõ các nét ngang dọc, vuông tròn... giống hệt nét vẽ trên vách của đạo sĩ thời khuyết sử hồng hoang để lại kia! Coi đây! Chú đã nhận rõ chứ? Đây! Phải đúng cái đầu chim, còn đúng hình người vuông như cái bánh chưng?

Quản Kinh reo lên:

-Thấy rõ rồi, cậu hai! Để tôi xem lại!

Dứt lời Quản Kinh chạy vụt sang chiếc giường đá chỗ đạo sĩ tiền nhân khuyết sử, hay tiền hồng thủy chi đó vẫn nằm, ngồi ghé cổ nhìn vách đá giây phút đoạn nhìn quay lại, nói lớn:

-Đúng rồi, cậu hai! Hình vân trên vòng giống hệt hình vẽ trên vách đá! Võ Minh Thần vừa quan sát vừa lẩm bẩm:

-Không lẽ đường vân ngọc đá thiên nhiên lại trùng hợp với hình người vẽ. Hình trên vách là một loại chữ "tượng hình" thời khuyết sử cự thạch khí, hay từ đời hồng thủy trận chưa rõ, nhưng cũng chẳng hiểu hình trên vách đá phỏng theo hình vân ngọc thiên nhiên, hay chính vân này chỉ là một loại chữ tượng hình yếm tàng điều bí mật về càn khôn vũ trụ.

Quản Kinh bình sinh cũng chưa biết về chữ tượng hình thế nào nhưng đầu óc giản dị, nói luôn:

-Cậu hai à! Hai thứ hình giống nhau, chắc cùng một loại đây! Chàng trai gật đầu về suy nghĩ:

-Tôi cũng nghĩ thế! Nhưng có điều hơi lạ là: nếu hai loại hình này đều một thứ chữ tượng hình do người xưa lưu lại, thì người chủ cái vòng ngọc này, làm cách nào để viết vào nổi, vì chú coi hình nét đỏ này ăn sâu trong ruột ngọc, sâu hơn cả dấu loang điểm huyết mà. Quản Kinh sức nhớ ngày nào, hồi đóng đội tại Hà Nội, đã có một lần chú ta được chứng kiến một đám đánh nhau to vì bắt vạ một cái vòng ngọc.

Nguyên có một bà nhà giàu rất thích vòng ngọc thạch xanh, có một người chủ kim hoàn bán cho bà ta một chiếc vòng ngọc xanh đậm bí đao với một món tiền khá lớn. Bà này đeo, ít lâu sau vòng xanh cứ nhạt dần rồi trắng toát thành cái vòng đá trắng. Bèn đến bắt vạ người bán, thành đánh nhau kiện cáo lôi thôi. Sau Quản Kinh được biết đó là cái vòng nhuộm.

Bèn bảo Võ Minh Thần:

-Bọn kim hoàn lừa người ma mãnh vẫn nhuộm vòng trắng ra xanh, vậy cái vòng này, chủ nhân nó tất là bạc phi thường, sao lại không biết cách nào viết vào ruột đá, bằng một bí pháp nào đó. Theo thiên hạ đồn đại, bộ vòng này chứa đựng bí mật càn khôn, như luật sinh tử chẳng hạn, tất chủ nó phải là bậc thần tiên quán thế, việc lưu chữ vào ngọc đá cũng chẳng lấy gì làm lạ.

Võ Minh Thần cũng cho lời Quản Kinh có lý. Hai thầy trò châu đầu soi xét hình trong vòng, mãi cũng chẳng đoán được điều chi khác lạ, nhưng càng xem càng thấy rõ hình nét bên trong thần tình, vì cái vòng đúng liền, để gọt ra.

Đến khi cái vòng nguội hẵn, thì hình nét kì dị trong ruột bỗng mờ đi rồi biến hẵn, và những khoang điểm huyết lại nổi lên đậm như cũ. Khám phá ra một điều bí ẩn rồi! Không ngờ xảy tay, chịu phỏng mò vòng không thấy ngay mà lại có điều hay!

Thế mới biết xưa nay chuyện thành bại sống chết nhục vinh nhiều khi chỉ do một chuyện tình cờ nhỏ nhoi không ngờ nổi! Cái vòng này cứ nung nóng, là hình trong ruột nổi lên, nguội lại biến mất, những điểm huyết này càng nguội càng nổi đậm, càng nóng càng mờ đi. Nếu vậy có lẽ những vết điểm huyết này cũng chẳng phải tự nhiên mà có, chỉ là vết nhuộm hấp gì đó thôi!

Hai thầy trò bàn nhau, vừa toan nung vòng coi lại lần thứ hai bỗng cô gái hầu vào báo: "Chúa Pi A Ya đã về!"

Hai thầy trò trông ra, nghe có tiếng sài kiu tru vang động bay vun vút dưới thung lũng lên, rồi nháy mắt đã thấy bóng hai cha con vị chúa tể sơn lâm hiện ngoài cửa động thất.

Hai cha con đi vụt vào, thấy hai thầy trò Võ Minh Thần ngồi ngay gian khách diện, Bạc Khao Lan cất giọng thánh thót hỏi luôn:

-Bữa nay công tử chờ lâu lắm không? Thiếp cùng phụ thân định về sáng sớm, không ngờ có việc bận thành linh, phải nán lại!

Chủ khách cùng thi lễ, chợt thấy Võ Minh Thần cầm vòng ngọc, Khao Lan hỏi:

-Công tử quan sát... thấy gì lạ chẳng? Ngạc nhiên, chàng trai hỏi lại:

-Sao cô nương biết?

-Có gì đâu! Thiếp thấy tự nhiên công tử lại đem vòng ra, vẻ mặt coi... tươi hẳn, nên hỏi thế thôi! Trời! Tay công tử và chú Quán sao thế?

Võ từ tốn giơ tay ra:

-Bị phỏng qua loa chút! Mấy cô gái hầu đã bôi thuốc cho! Ngu mỗ đang định thừa tiền bồi cùng cô nương hay! Tình cờ bọn mỗ khám phá ra chuyện lạ! Bèn đứng ngay bên bếp lửa kể chuyện vừa xảy ra đoạn kính cần đưa vòng ngọc cho vị chúa Pi A Ya.

Hai cha con họ Bạc đều lấy làm lạ, giơ vòng qua, nhưng vết dị đã biến sạch, Võ

dịu bảo:

-Cứ nung nóng, sẽ thấy liền! Khao Lan bèn rút thanh kiếm bên sườn, xóc vòng, dúi vào đồng than hồng. Mười khắc trôi qua, lấy soi quả nhiên đúng như lời Võ nói. Những nét trong ruột còn lơ mờ. Nàng nữ chúa bèn dúi thêm mười khắc vào than lửa, đem ra, cả bốn đều ngạc nhiên khôn xiết vì tất cả những khoảng điểm huyết đã biến sạch, vòng ngọc chỉ còn là một chiếc vòng xanh biếc, và trong ruột vòng, những đường nét kỳ dị lúc nãy lại nổi lên thêm rõ, đậm giữa nền ngọc xanh. Vị chúa Pi A Ya không nén nổi ngạc nhiên vùng kêu lên sùng sốt:

-À hình vẽ giống hệt chữ "tượng hình" trên vách động! Chắc có điều bí mật phi thường? Cái vòng này càng nóng, chắc càng rõ hình trong ruột! Khao Lan! Con thử nung thêm mười khắc nữa coi!

Nàng nữ chúa rừng xanh vâng lời, lập tức xóc lưỡi kiếm nung thêm ít giây nữa. Xong, đem ra soi xét vào ngọn lửa, quả nhiên lần này những nét trong vòng ngọc không những càng hiện rõ rệt mà lại như nổi đại ra sát mặt vòng, nhìn rõ như hình trên vách đá vậy.

Ai nấy càng cho là lạ.

Chúa Pi A Ya vùng truyền lệnh:

-Gia nhân thị nữ đâu! Nhóm cho ta một đồng lửa trên giường đá mau.

Quân hầu dạ ran, giây phút, một đồng lửa lớn đã được gây cháy rực ngay trên tấm giường đá của vị đạo sĩ xưa để lại.

Hai cha con chúa Pi A Ya cùng hai thầy trò Võ Minh Thần kéo nhau lại giường đá, cùng soi vòng lên ánh lửa, vừa xem xét vừa so sánh với nét chữ trên vách, quả nhiên càng xem càng thấy giống hệt từng nét từng hình. Nhưng có điểm hơi lạ, là có chữ giống hệt từ đường ngang nét dọc, có chữ không giống.

Chẳng hạn trên vách có chỗ khắc hình con chim đại bàng, thì trong ruột vòng, cũng có chỗ thấy hình con đại bàng. Lại có chỗ vẽ một hình con rắn phun lửa, thì

trong vòng cũng có hình ngọn lửa với cái đầu rắn phun. Nếu có khác chút là trong vách là hình con rắn có mào, thì trong vòng lại là con rắn hổ mang bành... rõ nhất là hình người trên vách, có sáu bảy hình người thì trong vòng ngọc, cũng có đến năm sáu cái toàn hình người vuông chành chạnh đầu tóc xõa sợi, hình có râu hình không râu, chỉ che hờ mảnh chi như vỏ cây lớn ngang bụng. Và còn điểm nữa là hình trên vách to một ngón tay, hình trong vòng nhỏ li ti, người mắt kém nhìn không thấy.

Chúa Pi A Ya sai lấy ra một cái kính lúp chuyên nhau soi, càng thấy hình trong vòng rõ hơn. Hai cha con họ Bạc tuy vốn sống ở sơn lâm nhưng có máu Kinh trong người, cũng như phần đông các dòng tù trưởng miền núi trên toàn cõi Đông Dương, thường được triều đình, rồi nhà nước để toàn quyền tự trị từ xưa, nên bao giờ con cái các dòng tiểu vương cũng phải gửi xuống kinh đô du học, nối đời, bao giờ cũng có trình độ hiểu biết vượt hẳn thường dân sắc tộc, riêng dòng họ Bạc từ mấy đời vốn thông minh đặc biệt, học rộng biết nhiều, nên cha con Bạc Khao Lan đều thông minh xuất chúng, nào dè xem mãi cũng không đoán ra kiểu gì, chúa Pi A Ya nhủu mày lăm bầm:

-Đúng đây là chữ "tượng hình" rồi! Nhưng có điều lạ, là không phải loại tượng hình vẫn dùng từ đời tiền Hán cổ xưa từ bên Tàu sang ta. Mồ lão đây tuy không phải nhà khảo cổ, cũng có thể đọc được chữ tượng hình đó chỉ là loại chữ nho thô sơ trước khi hình thành Hán tự! Còn đây có cả nét có cả hình, cũng không phải chữ Nôm! Chẳng lẽ là loại chữ của người tiền hồng thủy? Lạ thật!

Mấy người cùng trầm ngâm suy nghĩ, chợt cô gái Pi A Ya bật giọng thánh thót:

-Cứ xem hình tượng chữ này, thì vị đạo sĩ hay bậc cổ nhân ở trong hang này cùng người lưu trữ cái vòng có lẽ người sống cùng một thời đại, hay ít nhất cũng cùng biết về một loại chữ tượng hình! Chữ tượng hình này có lẽ không phải loại tượng hình tiền Hán, mà là một loại chữ riêng, nếu không phải từ thời tiền hồng thủy trận, có thể là loại chữ của tiền nhân ta để lại... chẳng hạn người khuyết sử nước Văn Lang.

Chúa Pi A Ya cùng thầy trò Võ nghe nàng nói, cùng nheo mắt, suy nghĩ, ông già họ Bạc chêm lời:

-Con nói cũng có điều hữu lý! Nhưng theo sách sử, dòng giống Văn Lang ta từ thượng cổ vẫn thuộc dòng Lạc Việt miệt Bắc sông Dương Tử theo vết chim hồng chim lạc đi dần về phương Nam, rồi mới định cư tại các miền lưu vực sông Hồng Hà, Bắc Giang, Lô, Gầm, Hắc Giang... thành dân Hồng Lạc, lập nước Văn Lang theo tích Âu Cơ, Lạc Long Quân tương truyền lại! Vậy là dân giòng Lạc Việt từ bắc sông Dương Tử, Động Đình Hồ sang, tất nhiên tiền nhân ta cũng quen dùng loại chữ tượng hình như của dân Tàu cổ chứ!

Nàng nữ chúa họ Bạc ngắm soi nét hình kỳ lạ trên vách, trong vòng, vẻ nghiêm trang, thỏ thẻ:

-Theo con nghĩ, xưa nay theo sử sách để lại, thì nguồn gốc dân tộc nào cũng nhiều vẻ thần thoại theo truyền thuyết, tương truyền... chỉ vì dân nào cũng sống rất lâu rồi mới có chữ nghĩa ghi chép lại, và khi có chữ để ghi chép, thì nguồn gốc đã xa cách hàng vạn năm rồi, khó tìm ra, đã thế lại có những cuộc biến đàu, đổi dời chuyển cư, thay giống... nên nguồn gốc càng khó hiểu. Ngay đến nguồn gốc loài người hiện nay, còn có nhiều nhà khảo cổ căn cứ vào các hình vẽ trong hang động Nam Mỹ có cái tựa tựa hình chim sắt không cánh để cho rằng gốc người trái đất tận Kim Tinh thì đủ biết! Theo con tưởng, xưa nay trên đời vẫn có ngũ sinh. Hiện nay, còn có tứ sinh: Thai sinh (thụ thai mà sinh), hoại sinh (ấm thấp, hủy hoại mà sinh), noãn sinh (trứng nở ra), ký sinh (bám nhờ vật thể mà sinh ra), nhưng vạn vật đầu tiên là do khí sinh ra. Vậy chính cái khí huyền nhiên âm dương trong trời đất đã tạo kết mà sinh ra giống người, khí âm thành đàn bà, khí dương thành đàn ông. Vậy khi sinh ra có thể sinh nhiều cặp một lúc. Phương Tây có khí sinh ông tổ bà tổ dân Tây, phương Bắc Tàu khí sinh ông tổ bà tổ dân Tàu. Thì biết đàu, tại dải đất phương Nam ta, dải Lĩnh Nam này vốn nổi tiếng là miền địa linh nhân kiệt, thiên khí trùng trùng lại chẳng thể tụ kết thành nhân khí? Vì phương Nam thời tiền sử thượng cổ, nếu có người từ mạn phương Bắc tránh rét mà lần xuống miền Nam ở, tất miền Lĩnh Nam này phải là nơi khí hậu nhu hòa, thuận trời thuận đất "còn hơn cả Bắc phương", vì khí hậu Bắc Lĩnh Nam từ biên giới Tàu đổ xuống phía Nam không nóng quá, không lạnh quá, tứ thời bát tiết vừa phải. Vậy đất Lĩnh Nam tất phải có kỳ hoa dị thảo, giống vật trời sinh rồi, tại sao không thể có giống người khí sinh ông tổ bà tổ của đất Lĩnh Nam? Nên biết đàu, có dòng người Lạc Việt kéo xuống Nam ở thì Lĩnh Nam cũng đã có người rồi. Người Lĩnh Nam thời tiền sử có lẽ ít hơn, có thể

có một, hai bộ tộc, thì dòng Lạc Việt xuống đông hơn ở các lưu vực sông lớn, người Lĩnh Nam ở Sơn Lâm, rồi giảng hòa với nhau mà thành dòng giống Hồng Lạc Văn Lang ngày nay. Ít thường bị cuốn hóa theo số đông, nên sau này sử gia chỉ còn biết căn cứ vào dòng Lạc Việt mà định gốc nguồn. Những hàng chữ tượng hình này biết đâu chẳng phải của bậc thủy tổ Lĩnh Nam để lại, nên khác hẳn chữ tượng hình Bắc phương! Nếu không phải thế thì là di tích thời tiền hồng thủy trận!

Cả mấy người đàn ông đều cho lời luận của cô gái Pi A Ya có nhiều điều hữu lý, riêng Võ Minh Thần, chàng trai không khỏi ngạc nhiên về trí suy xét của nàng, một cô gái tuy có du học kinh đô, nhưng vẫn quen cưỡi ngựa bắn súng, săn thú, bắt sài kú, bề ngoài xinh đẹp hồn nhiên như hoa rừng cỏ nội, ai ngờ đầu óc lại phóng khoáng vượt cả khuôn khổ từ trước.

Vì chính vị tôn sư chàng có lần dạy chàng về mấy ngón võ bí truyền cũng từng nhắc qua về nguồn gốc võ ta, nhân đó có nói luôn về nguồn gốc dòng giống Lĩnh Nam, "người" cũng có nêu nghi vấn y hệt Bạc Khao Lan về một dòng hoàn toàn do khí sinh tại Lĩnh Nam, trước khi có người phương Bắc xuống. Bèn từ tốn bảo:

-Lời cô nương vừa nói, chính thầy dạy kẻ này có lần đã nhắc tới! Nhưng nếu đúng như lời cô nương thì hiện nay còn tìm được người nào đọc nổi những chữ kỳ bí này nữa?

Chúa Pi A Ya băng khuâng nhìn chiếc vòng trên tay Khao Lan, chợt nghiêm mặt bảo:

-Tất phải có chìa khóa đọc chữ tượng hình này! Lão mỗ ngờ rằng mấy con tinh đã nắm được chìa khóa bí mật, nhất là Tây Sắc Ma Vương lâu nay biến mất dạng. Lão ngờ nó đang "tu luyện" về điều đã khám phá ra trong một cái vòng nào đó! Chẳng hiểu hai cái kia có giống cái này không? Giờ nếu muốn tìm hiểu, phải ngồi suy nghĩ liền hàng tháng, mới có hy vọng vén nổi mây mù.

Bạc Khao Lan nghe cha nói quay hỏi Võ:

-Chữ tượng hình này rất hiểm hóc phải tốn công nghiên ngẫm, chẳng hay công tử có cho phép thiếp ghi lại để xem xét về sau chăng?

Võ Minh Thần hơi buồn bảo:

-Nếu cái vòng này không phải là di vật của mẫu thân đeo cho ngày mắc hoạn nạn, ngu mờ sẵn lòng biếu cô nương làm kỷ niệm dịp thọ ân cứu mạng, sao cô nương lại hỏi thế? Chỉ e chữ nhỏ li ti, chẳng chịt, khó bắt chước nổi!

Bạc Khao Lan bèn gọi gái hầu mang ra một khúc tre xanh đặt trên cái bàn nhỏ, đoạn tay trái cầm vòng xoay, soi trước lửa, mắt cặp kính "lúp" như các bác thợ sửa đồng hồ, tay phải rút luôn một mũi thoa trên búi tóc, vừa soi, vừa vạch lia lịa mũi thoa nhọn hoắt như kim khâu trên mặt tre xanh.

Võ Minh Thần cũng ghé nhìn, không khỏi phục thầm về hoa tay của nàng. Múa dọc lia ngang, vạch xuôi vạch ngược, vòng tròn kẻ vuông, phân cạnh thoăn thoắt không ngừng, tốc độ nhanh không thể thua kẻ hào sĩ phóng bút thảo bài thơ ngẫu tác. Võ Minh Thần đứng bên coi, không khỏi kinh ngạc về tay bút của cô gái rừng xanh, vì nếu không là tay có khiếu họa đại tài không thể nào chép ra những hình nét hiện trong ruột ngọc. Toàn những hình nét uốn lượn, những hình cầm thú sâu bọ cây cối núi sông và đủ mọi hình thể cảnh trí thường thấy trên đời.

Tuy Bạc Khao Lan múa bút lia lịa không ngừng, khi nét hoa đã vạch kín ống bương, cũng mới chỉ hết một phần ba cái vòng kỳ dị, cô gái phải ngừng tay truyền gái hầu kiếm mấy ống bương khác, bảo mọi người:

-Hình như những chữ tượng hình này chứa đựng điều gì bí mật đặc biệt lắm! Không ngờ chỉ một chiếc vòng tay mà lại nhiều chữ thế này! Chép ra giấy có lẽ phải một cuốn sách dày! Bực kỳ nhân tố sư nào chủ vòng, ít nhất cũng phải bậc đại danh họa có hoa tay điêu khắc và tinh mắt phi thường!

Cả bọn ngồi uống một tuần trà, xong Bạc Khao Lan lại tiếp tục ghi chép. Mãi cuối giờ Ngọ mới xong. Cộng tất cả mất ba ống bương, mỗi ống dài tới ba, bốn gang tay, đường kính hơn mười phân.

Cô gái xem lại một lần, đoạn trả vòng ngọc cho Võ Minh Thần. Ngay hôm đó, chàng trai cáo biệt xin lên đường. Hai cha con vị chúa Pi A Ya lòng vẫn không an, hỏi:

-Giờ công tử định đi đâu? Võ ngậm ngùi:

-Kẻ mồ côi này đi tìm Tây Sắc! Chúa Pi A Ya tần ngần, ngó giây khắc, mới dịu dàng bảo:

-Công tử muốn đi lão mỗ chẳng dám giữ, nhưng có lẽ công tử nên xét lại trước khi tìm cừu. Về võ công, điện công, khinh công, bắn súng, cưỡi ngựa, đấu sao cũng đủ sức đối phó với đời, nhưng về bí thuật bí pháp có lẽ công tử còn cần chuyên luyện tìm học thêm vài ba môn nữa! Nếu kẻ thù đúng Tây Sắc Ma Vương thì con tinh sài kiu đó lợi hại khôn lường, thực khó lòng đo nổi! Theo lão mỗ biết có lẽ nó đi tu luyện hấp luyện nhân khí theo ma pháp nào đó, cứ mỗi tuần trăng tài thuật tinh lực nó lại thêm một bậc, e rằng hiện nay chưa có người nào trị nổi!

Chàng trai trẻ khẽ thờ dài:

-Vẫn biết con tinh chúa lợi hại nhưng cháu đây từ lớn lên là kẻ không nguồn gốc, lần đầu biết mẹ, thì mẹ cháu còn là tấm hình hài thể thảm, nằm trong quan tài, mười bảy năm oan hồn không siêu thoát nổi. Nay chẳng lẽ cháu biết được tung tích loài ác quỷ lại không liều mạng báo cừu sao? Vả chưa giáp chiến, sao lượng nổi sức thù? Lòng cháu thật như lửa đốt, dầu thác cũng cam! Bí thuật vô cùng, biết luyện đến ngày nào mới đạt?

Hai cha con chúa tể Pi A Ya có ý khuyên bảo Võ nên ở lại, đợi mùa xuân sẽ đi, nên chúa Pi A Ya bảo:

-Nếu công tử đã nhất định ra đi, lão mỗ chẳng dám cố lưu, nhưng đạo này công tử đi không lợi, vì là ngày nguyệt tận. Hãy đợi mấy bữa nữa, trăng lên!

Võ Minh Thần đành nghe theo. Đạo đó về tiết đông trọng, trời rét mướt lạ thường, có đêm có cả tuyết rơi trên đỉnh Pi A Ya. Trên sơn cước, nhà nào cũng nhóm bếp lửa sưởi giữa nhà nên cũng ấm. Từ hôm tới Pi A Ya, thầy trò Võ Minh Thần được Bạc Khao Lan tặng cho mỗi người một cặp áo ngự hàn, một áo bó sát, một chiếc áo khoác, cả hai đều bằng dạ, thổ cẩm chần bông nên dầu gặp tiết trời giá lạnh mấy cũng không ngại.

Võ Minh Thần lưu lại thêm mấy ngày, thường cùng Bạc Khao Lan vào rừng săn bắn, kiếm hoa phong lan, cô gái Pi A Ya xem ý rất thương chàng trai không nguồn gốc, nặng mang sầu hận nên cố tìm hết cách làm chàng khuây khỏa.

Nhưng Võ Minh Thần sinh ra đã mang nghiệt số nổi sầu cô đọng, không dễ giải khuây, tuy lòng hết sức thông cảm tấm lòng ưu ái của cha con vị chúa rừng. Khao Lan không quên sửa soạn mọi thứ cho chàng trai trẻ lên đường.

Thời gian êm đềm trôi qua miền thạch động thần tiên, thấm thoát mai đã tới buổi thầy trò Võ ra đi. Dự tiệc tiễn hành xong, tối đó hai thầy trò Võ đi ngủ sớm, lấy sức viễn hành. Rượu tiễn say, cả hai vừa đặt mình trùm chăn đã ngủ như chết, mặc bên ngoài gió lạnh sương sa.

LỬA HẠN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 7: Tây Sắc Ma Vương

Chẳng hiểu sao, tự nhiên Võ Minh Thần chợt tỉnh giấc. Rồi không sao ngủ lại nổi, chàng tuổi trẻ nghĩ vẫn vợ đến thù nhà, thân thế, canh khuya trăn trở miên man, nằm nghe tiếng động đêm rừng. Đêm nay, hai người vẫn nằm nơi thạch động ngày dưỡng bệnh, bên giường lửa đã lụi, than hồng đỏ rực hắt soi mọi vật một màu đỏ khé, ngoài động tiếng gió chạy trên triền vì vu buoan xa xăm mơ hồ, từ nẻo cuối thung một con sài kúu tru "quăng" vút tận thình không nghe lạnh như tiếng tru trong mộng ảo. Và tiếng Quán Kinh "kéo gỗ" khô khô.

Chợt thấy khô họng, Võ Minh Thần nhè nhẹ lật chăn bước xuống kiểm nước uống, uống xong lại ngồi cho thêm củi vào bếp, ngồi bó gối, lấy cái điều cây của Quán Kinh hút một, hai điếu thuốc lòn cho đỡ buồn.

Bỗng nghe văng vẳng có tiếng sài kúu tru phía Tây Bắc động, âm nhọn gai bốc mãi lên không. Rồi lại có tiếng tru phía giữa các thung lũng động, giữa các khu nhà cửa. Cứ thình thoảng lại có tiếng tru rồi lại nghe rõ cả bày Hồng Cầu Quấy canh ngoài cửa động chàng năm cũng tru lên một tràng, nghe vang âm xa xôi...

- Quái! Sao đêm nay sài kúu lại tru lắm thế này? À! Đêm nay... thượng tuần, có trăng! Giống sơn cầu vẫn ưa tru sủa trăng gọi tiếng nhau...

Võ Minh Thần sức nhớ tối nay là tối mừng bảy mừng tám rồi. Chàng trai chợt lại ra ngắm trăng khuya, vì từ nhỏ Võ rất thích xem trăng, bất cứ mùa nào, nhất là những đêm đông giá lạnh, mây che mặt trăng, chỉ có ánh trăng bành bệch phủ chiếu núi đồi thung lũng, rừng trắng đông khan đẹp một vẻ quái gở xa xăm như trong giấc mơ tiền kiếp, chàng trai mê từ nhỏ. Bèn nhìn lên chiếc đồng hồ nước treo trên vách, đã vào giờ Tý nửa đêm.

Khoác áo ấm, Võ Minh Thần lững thững đi ra cửa động. Cửa sắt, như cửa nhà

tây, lại thêm then ngang, nhưng khi Võ vừa mở ra được, từ ngoài bỗng một cơn gió ồa vào tối tăm mặt mũi, chàng vội tựa vào một cây cột gần đấy.

Két! Cánh cửa từ từ đóng lại. Võ Minh Thần đứng mấy giây thấy de chịu lại đưa tay mở, nào dè vừa mở ra, mới thoáng thấy khung trời trắng nhạt in hình núi bên kia thung bỗng Võ lại xấp mặt mày, rõ ràng thấy một bóng trắng lù lù to lớn đứng chắn ngay trước cửa rồi chàng trai như bị một sức mạnh vô hình đẩy vào trong. Cửa đóng ập. Kinh dị, chàng trai nghĩ luôn tới ma thiêng nước độc, lập tức lùi một bước, quát:

- Sao lạ thế này? Ma trâu quỷ ghẹo? Vừa khi đó Quản Kinh sức tỉnh không thấy chủ, lật đật chồm dậy chạy ra:

- Gì đấy cậu hai? Đêm khuya cậu ra đây làm gì? Kia cậu sao thế?

- Tôi mở cửa xem trăng, như có ma giữ cửa! Quản Kinh bước ra mở giúp cũng bị tối mặt, gió lùa ớn xương sống, kêu lên. Võ Minh Thần vụt nghĩ "hay ma Pi A Ya", chàng trai lập tức bấm cung bản mệnh đọc chú rồi đưa tay mở mạnh cửa sắt. Rõ ràng có một cái bóng vật vờ bay vù ra ngoài không khí tan vào ánh trăng, bên tai Võ Minh Thần mơ hồ như có tiếng ai gọi "quay vào toàn mạng", Võ ngạc nhiên trừng mắt chẳng thấy gì lạ, vội hỏi Quản Kinh:

- Chú nghe thấy gì không? Kinh lắc đầu, hai thầy trò lững thững bước hẳn ra ngoài động. Nơi đây ghềnh đá cheo leo, lưng chừng núi có lối đá chạy về phía núi xa nơi động thất của chúa Pi A Ya, đứng đây có thể nhìn bao quát một vùng thung lũng núi đồi chập trùng, từng bản thổ dân nằm dưới trăng khuya. Và rải rác khắp thung lũng dưới núi trên, có từng bầy sơn cầu đứng ngồi lơ nhố, hình thù in đậm vào nền núi xanh xám, thỉnh thoảng có con lại rít lên một tràng. Còn bầy sơn cầu canh thạch động cũng đã chạy ra đứng ở mép ghềnh, đứng như thạch cầu. Lúc đó, trăng thượng tuần đã gục xuống sát núi Tây, khung động mơ hồ, gió đông chạy vi vút, buồn tênh. Thầy trò Võ đứng xem mãi cảnh trăng đông, bỗng nghe tiếng sơn cầu tru léo đầu thung, tiếng tru gọi đàn. Những con sơn cầu quanh đấy chạy cả ra mép ghềnh, con đầu đàn cũng tru lên đáp ứng. Quản Kinh bảo chủ:

- Cậu hai à! Tối nay sao sơn cầu ra đây lắm thế? Mọi toi đâu có vậy?

- À! Sơn cầu thích ánh trăng khuya, chắc nó kéo nhau ra xem trăng! Bỗng lại nghe tiếng tru rồi nỏ xa xa bỗng hiện ra một bầy sài kúu đông như kiến, chạy như gió vào thung lũng Đông. Tới chỗ xé dưới đàn sơn cầu dừng lại, những con sơn cầu quanh đấy cứ ngồi im. Hai thầy trò Võ thấy sài kúu từ mạn ngoài kéo vào đông như kiến không khỏi ngạc nhiên bèn lùi vào chỗ khuất nhìn xuống. Bỗng Kinh thì thầm:

- Trời! Cậu hai coi kìa! Lạ chưa! Theo tay Quân Kinh trở, Võ Minh Thần nhìn sang bên kia thung lũng, bỗng giật thót mình thấy một hình thù quái đản đứng lù lù trên đỉnh núi, cao ước bảy thước, in như hình tượng đá nếu không thấy ánh mắt long lanh. Tuy cách một con thung lũng hẹp cổ chà, nhưng nhờ hình thù này khắc vào nền trời trăng nhạt, coi rất rõ, hai con mắt xéch đỏ khé như mắt cú mèo, phát tia bóng, hai cái tai vểnh cao, ánh trắng tà chảy trên thân hình soi rõ mớ lông xồm xoàm óng ánh như tơ tằm, đầu có bờm như đầu sư tử, hình thù quái đản này đúng hình thù con thú bốn chân đứng hai chân sau.

Vì thân xác con thú to lớn quá khổ thường, Võ Minh Thần còn đang phân vân chưa biết giống chi, bỗng nhiên hình thù trên đỉnh núi lắc lư cái đầu lông bờm rồi ngửa mặt lên trời tru lên một tràng lê thê nhọn hoắt, tiếng nghe hết sức mạnh, chưa lần nào hai người từng nghe qua:

- Sơn cầu! Một con sài kúu đầu đàn! Chà! Sao vùng động Pi A Ya này lại có con sài kúu to lớn thế kia?

Quân Kinh thì thảo, Võ Minh Thần "xuyt" nhẹ, ngực bỗng nhiên bị vật chi đè khó thở lạ. Tiếp liền tiếng tru hú của con sài kúu trên núi, tất cả bầy sơn cầu rài rác quanh đấy cùng tru lên một loạt, nhiều con phát tiếng kêu "hí hí" mừng rỡ.

Từng được hai cha con vị chúa tể Pi A Ya truyền bí thuật thu phục sơn cầu, thầy trò Võ Minh Thần hiểu được "tiếng nói" của sơn cầu, cả hai không khỏi ngạc nhiên, nhận ra đó chính là tiếng phủ dụ, khiến lệnh truyền sài kúu đầu cứ đứng yên đó, thứ tiếng chỉ có con sơn cầu chúa đàn mới biết phát âm, con đầu đàn trung bình nếu dùng đến, lập tức bị các con đầu đàn khác cấu xé ngay. Tiếng lệnh này, cha con vị chúa Hồng Cầu Quấy cũng đã bí truyền cho hai người, nhưng căn dặn: Chớ nên dùng bừa bãi khi mình chưa thu phục được một số sơn cầu đầu đàn, vì tiếng này là

tiếng riêng của loài "cầu vương", cũng như loài người, vua chúa dùng ngự ngữ truyền vương lệnh khi đã có đủ quần thần văn võ, được thiên hạ tôn phò rồi!

- Một con sài kúu vua của loài sơn cầu! Cậu hai à! Lạ dữ chưa! Mình ở đây đã lâu có thấy con sài kúu nào to lớn thế kia đâu! Đúng một con Hồng Cầu Quấy chúa!

Tiếng Quán Kinh thì thảo bên tai làm Võ Minh Thần chợt nghĩ lời Đỗ Bác Thần, họ Bạc cùng chúa núi Mã Đầu, chàng trai vụt run giọng lẩm bẩm:

- Chúa đầu đàn sài kúu... có lông bờm vàng... trời! Thôi đúng con "quỷ mắt đỏ" tứ túc Hồng Cầu Quấy... con tinh chúa hấp sát mẹ ta mười bảy năm xưa trên biên thủy Trùng Khánh phủ? Trên đời này, theo lời các bậc tiền bối, chỉ có "nó" có hình thù to lớn thế kia...

Quán Kinh nghe chủ nói, cũng thì thảo vẻ xúc động:

- Cậu hai bảo... nó là Hấp Sát Tinh Quân?

- Không còn con nào khác nữa! Tây Sắc Ma Vương... con tinh ác quỷ mắt đỏ hại mẹ ta kia rồi!

Qua phút kinh ngạc, máu sôi sục trong người, chàng tuổi trẻ thờ phì một cái lao vụt mình vào trong, quơ cây súng cối dù, ao giáp, khiến kếp choàng dắt vào người, gài liễu dao, nhảy ra cửa động. Nhưng Quán Kinh đã lẹ tay nắm lấy:

- Khoan! Cậu hai! Đi đâu vội! Nếu đúng Tây Sắc, nó đột nhập vùng động thâm sơn này tất phải có chuyện chi đây? Ta phải bình tĩnh... mới được! Cậu vẫn bảo "giục tốc bất đạt" mà!

Võ Minh Thần nghiêng răng, thờ phào đứng lại, giọng trầm buồn:

- Cứ thấy bóng tinh tôi lại nhớ đến di hài mẹ chết oan uổng khổ... không cầm được! Chú nói phải! Nó tới đây chắc có chuyện gì quan hệ! Ta cứ bình tâm! Kia! Thầy trò Võ dóm sang, bỗng chỉ kịp thấy con sài kúu có bờm lắc đầu một cái đã biến đâu mất như cơn gió thoảng.

Hai người trừng mắt quan sát, chỉ thấy đàn sơn cầu dưới thung đang lượn quanh quần các gốc cây, bỗng vụt cái, sịch thấy con sài kúu có bờm đứng giữa đàn chó sói dưới thung. Chàng tuổi trẻ bất giác rung động tâm thần trước sức hạ sơn như gió thoảng của con Hồng Cầu Quấy chúa, vì rặng núi gập ghềnh nhấp nhô toàn nhũ tai mèo, phải tay khinh thân phi phàm mới xuống le được như thế, nhất lại vào đêm trăng tà đầy bóng đá loang lổ rất khó định bước chân.

Chợt thấy con Hồng Cầu Quấy có bờm lắc lư quay dòm tứ phía rồi bỗng nhiên nó ngửa mặt tru lên mấy tiếng. Võ Minh Thần kéo vội Quan Kinh vào xó tối, thì thào:

- Nó gọi đàn lên núi! Hình như nó đánh hơi thấy người! Quả nhiên dứt tiếng tru, cả đàn Hồng Cầu Quấy lập tức vọt thành hàng bốn hàng năm, kéo rốc ngay lên rặng núi có động Võ ở.

Không chậm trễ, Quan Kinh nắm vội tay tiểu chủ:

- Đúng chó sói lạ rồi! Chó động nhà không dám can chó tinh! Động này cửa sắt, nó không tràn vào được! Dứt lời, lôi luôn Võ Minh Thần vào trong khep cửa lại

Nhưng chàng trai tuy kinh dị thấy đàn sơn cầu hung tợn đông như rươi, nhưng lòng sôi hân cừ, luôn tay mở hé cửa, chìa súng ra, chìm giọng:

- Chắc nó kéo lên núi, trước động có lối đá, cách hơn mười bộ, dịp may hiếm có, phải bắn con tinh!

Quan Kinh lo lắng:

- Liệu đạn có giết nổi "nó" không... cậu hai? Chắc đâu "nó" là Tây Sắc? Ta nên thận trọng, cần lắm mới liều!

Võ im lặng, hai họng súng chìa ra. Không đầy năm phút, đã ngửi thấy mùi hôi hám nồng nặc bay theo gió lùa tạt thốc vào động, rồi giữa canh khuya im lặng, bóng từng bầy sài kúu sịch hiện sau vách đá phía tả, lổ nhổ, đông như rươi.

Đàn sơn cầu chạy vùn vụt trên lối đá, thoát bầy đầu đã tới trước cửa động. Hai

người nín thở, tay tỳ cò súng.

Nhưng bây này cứ đi thẳng. Lại đến bây khác, cứ khoảng vài mươi con lại có một con đầu đàn to hơn, đi ngoài hàng ngũ, có con đang đi bốn chân vùng đi hai chân như người, nháy mắt đã hai, ba trăm con chạy vụt qua như cơn lốc, mùi hôi hám tạt vào nồng nặc. Đặc biệt là cả bây lớn nhỏ chỉ chạy qua, không con nào kêu một tiếng, chỉ nghe tiếng chân thú dẫm trên đá vụn kêu rào rào, không khác bây sơn cầu vút qua trên màn ảnh. May nhờ hai thầy trò Võ đã quen với mùi sài kú, nên không ai nhảy mũi hắt hơi, cả hai cứ nhịn thở, phục im, đều lấy làm lạ là tuy khu cửa động này có bóng cây giây leo hoa cỏ um tùm thành giàn rườm rà che gần hết cửa động, nhưng lại có lối đi vào, tuy bóng núi đổ mờ vẫn trông thấy được.

Đàn sơn cầu lạ cứ thế đi như trong cơn mộng ác đêm trăng khuyết. Thầy trò Võ tính phỏng có đến bốn, năm trăm con vụt qua, bỗng nghe có tiếng tru nhọn hoắt, lũ sơn cầu nhất loạt dừng cả lại, rồi từ vách sau cả một bây đến hai mươi con sơn cầu lớn vọt ra đứng sừng ngay trước cửa động phát tiếng nho nhỏ "hí hí" như đánh hơi, cả lũ dòm vào phía động, rồi bất thần vùng lên đi hai chân, ngửa cổ tru một tràng.

Như trong ảo mộng, từ sau vách, bốn bóng sài kú khiêng một cỗ kiệu con vọt ra, có một bàn "tay" vượt vén màn, một cái đầu thò ra, đúng con Hồng Cầu Quấy bên kia núi vừa nãy. Nhanh như gió, kiệu xẹt lên xẹt xuống hai con mắt xếch đỏ như than tàu dòm thẳng vào chỗ hai người nấp, phát tia nóng rực.

Cách hơn mười bộ, coi "nó" càng quái đản, giữa vùng bóng núi đen mờ, vẫn thấy mớ lông vàng óng bờm sư tử, cái mõm nhọn hoắt, mấy cái nanh chìa ra trắng nhơn, hiện rõ trên nền mõm đen giữa khung cửa kiệu.

- Lo mất rồi! "Nó" thấy!...

Cả hai cùng một ý nghĩ, không bảo nhau, cả hai cùng chĩa súng nhắm thẳng vào mặt con tinh chúa, định nổ, nhưng chàng trai bỗng thì thầm:

- Chắc "nó" có là Tây Sắc không? "Nó" chưa nói tiếng người! Mà nếu "nó" là Tây Sắc, bắn nó chết, còn nguồn gốc thân thế, biết tìm đâu ra? Mà chắc gì "nó" đã bị đạn? Theo chú Thòòng chúa Mã Đầu Sơn, chú đã bắn mấy phát "pạc hoọc" vào

ngực, trán nó vẫn như thường!

Ý nghĩ này làm Võ phân tâm, tay cứ tỳ cò, chưa bắn. Bỗng sịch thấy cổ kiệu có con sơn cầu bồm lắc lư tiến luôn vào lối động, lũ sài kiu cũng đi theo. Nhưng tự nhiên "nó" lắc đầu nghiêng ngó, được vài bộ chợt quay luôn lại lắc mot cái đã cùng bày sài kiu đi như gió thoảng. Võ Minh Thần thở phào, ngạc nhiên cực độ chẳng hiểu sao "nó" lại bỏ đi, bỗng Quán Kinh thích nhẹ chủ, thì thào:

- Lạ dữ à! Trời giúp ta... cậu hai coi kìa!

Võ trợn mắt định thần, mới hay vừa có một làn sương mờ từ vách đá hữu xông ra như tấm "voan" trắng mỏng đến nỗi chàng tưởng sương lam nhưng có lẽ màu sương đã che mờ cửa động, nên "quỷ đầu đàn" tưởng núi bỏ đi.

Hai thầy trò ngơ ngác, màn sương tan loãng ngay sau lưng sài kiu, nháy mắt bày thú độc đã biến nẻo cuối núi.

Võ Minh Thần lúc đầu cho là tình cờ nhưng chợt nghĩ lại bóng dì ban nầy lòng càng thắc mắc. Lắng nghe rùng khuya chìm sâu trong im vắng, hai người liền mở cửa đi ra, thấy đàn sơn cầu bản động đã rút đầu mất, chỉ còn mấy con canh động chàng vẫn quanh quẩn trong xó tối. Sự nghĩ tới Khao Lan, chàng trai vụt bảo:

- Nó đi về phía thạch động thất của vị chúa Pi A Ya! Đêm khuya canh vắng, gió sương lạnh... động ngủ kỹ, "nó" lần tới có chuyện chi đây? Ta phải đến đó mới được! Chú nên ở lại!

Nhưng Quán Kinh không chịu, lập tức mặc giáp theo đi. Hai thầy trò tới gần khu thạch thất, thấy cả khu động vẫn quanh vắng như tờ. Cả hai cứ theo lối đá tiến tới, cách khoảng bảy mươi sải, cả hai vụt nap vào mồm đá. Vì phía trước hiện ra một cảnh hết sức kỳ dị, lúc này ánh trăng tà chiếu vào khu thạch thất loang lổ thành từng vùng sáng, tối, coi càng mơ hồ như tranh vẽ dưới trăng vơi. Im đến độ chỉ nghe tiếng côn trùng tí tê cùng tiếng gió rì rào băng khuâng hai đầu núi khuya, tiếng chim khảm khắc rã rời đổ xuống thung lũng buồn tênh. Khu này nhật dạ bao giờ cũng có quân Thổ Mán canh trấn, từng bày Hồng Cầu Quấy, chó săn, nhưng lúc này lại chẳng thấy một bóng người vật nào, cửa động đóng im ỉm trên sườn cao. Hai

người còn đang ngạc nhiên, chợt định nhân tuyến nhìn kỹ mới sức thấy sài kiu lúc đó đã bao vây quanh thạch động, đứng lù lù bất động, xoay lưng lại, thoát coi tường các mô đá. Trước động, cổ kiệu đứng im.

- Lạ thật! "Nó" đâu rồi? Hay "nó" lọt vào trong? Không có lý! Khao Lan có bảo thạch thất này chỉ có mỗi cửa tiền vào được, nay cửa đóng, vào ngả nào?

- Cậu hai quên cửa bí mật trên nóc rồi sao? Hai người đang thì thào, bỗng rào một cơn gió thổi mạnh, nhìn lên đã thấy hình thù con sài kiu có bờm đứng lù lù ngay nóc tiền môn. Vụt cái, nó xẹt qua xẹt lại như đưa thoi, rồi nó lại dừng trên mỏm đá cách tiền môn vài sải, hình như đang tìm cách vào. Võ Minh Thần bảo Quân Kinh sắp lại, đoạn rón gót theo sườn núi chỗ này lượn cánh cung. Võ ẩn ngay tay cung tả, cách độ năm mươi bộ, nhìn rất rõ. Bỗng thấy con sài kiu có bờm nhảy xuống đứng trước cửa.

Đêm khuya sương lạnh trắng tà, trong động vẫn im lặng như tờ. Bất thần cửa động sịch mở. Két két! Hé dần rồi ngoác rộng để lộ một vùng tối thui. Con sài kiu có bờm lui sang bên.

Trong động, bỗng có tiếng tru lên thê, âm âm, vang dậy như trời long đất lở, rõ ràng có hàng trăm, hàng ngàn con sơn cầu, chó săn cùng tru một lúc. Lập tức, con sài kiu bờm cùng đàn vây ngoài cũng tru lên, canh trường vang tiếng sơn cầu nghe xốc óc.

Rồi vụt im, có tiếng hắt ra, trầm uy giọng Thổ:

-Chúa đầu đàn sài kiu! Phải Hấp Tinh Quân Tây Sắc Ma Vương? Ma Vương Tinh! Ta nghe đồn nhà tinh tuy là hạng phi thú phi nhân, bán âm bán dương, nhưng cũng là tay khét danh trong "Lĩnh Nam Tứ Hung Tứ Khoái". Có chí độc bá quần hùng, xử sự đường hoàng, sao tối nay lên vào bản động không thông báo? Hành động như phường đạo tặc, không sợ xấu hổ sao?

Con sài kiu to lớn phi phàm đứng im mấy giây, Võ Minh Thần hồi hộp đợi, bỗng giật mình nghe tiếng con sài kiu lông vàng xom phát nói tiếng người âm âm rợn rợn:

- Chúa tinh Ma Vương Sắc giáng đầu không báo trước! Chúa Ma Vương Sắc vào động họ Bạc đi đường chính đã báo động cho quân thúc động nhà ngươi rồi, sao dám bảo chúa Ma Vương vào lên? Nghe chúa Hồng Cầu Quấy Pi A Ya thông văn võ, sao mở lời ngạo khách?

Im mấy giây, rồi có tiếng cười vọng ra, càng rõ tiếng chúa Pi A Ya bảo khách:

- Ma Vương! Ta biết có khách từ giờ Tý, ta không muốn khách bận sức triệt hạ quân canh, nên đã truyền rút cả vào thạch động đó! Nhà tinh đến muốn dạy gì chẳng?

Khô khan gai sắc, tinh chúa phát âm lạnh:

- Ma Vương muốn vào hỏi họ Bạc một chuyện quan hệ!

- Hà hà! Thế ra không phải đến ám hai chúa Hồng Cầu Quấy, theo câu "Bất độc bất anh hùng"!

Ma Vương vùng cười ré quái gở:

- Nhà ngươi ẩn cư cùng cốc miền Đông Bắc, bỏ ngoài thị phi, giang sơn ai kẻ đó ngự, không phạm chúa Ma Vương, chúa cũng để Bạc ra ngoài sổ tử!

- À! Vậy cũng không phải tới bắt con gái ta? Tiếng Tây Sắc tinh hừ lạnh:

- Điện vàng Chúa vương đủ cả tam cung lục viện rồi, chưa cần bắt mỹ nhân. Chúa đến hỏi một điều, nếu nói không đúng, sẽ bắt không muện!

Lại có tiếng trong thạch động hắt ra, lần này là tiếng oanh vàng thánh thót của Bạc Khao Lan:

- Quý mắt đỏ! Nhà ngươi nói nghe kiêu ngạo lắm! Động chúa tể các loài sơn cầu, chó săn, không phải nơi ngươi lộng hành đâu!

Tây Sắc ngửa mặt tru một tràng, tiếng chúa Pi A Ya hắt ra:

- Muốn điều chi, hãy quá bộ vào tậ xá! Chúa Bạc Pi A Ya rất vui được đãi Ma

Vương một tuần trà sơ kiến!

Tây Sắc không đáp, nhảy vèo chui kiệu ngồi chồm chồm, hú lên một tiếng ngắn, lập tức cả đàn mấy trăm con sài kúu nhất loạt phóng ào lên trước thạch thất, kéo rốc luôn vào cửa động như dòng thác lũ, không một tiếng tru. Khi đàn sơn cầu đang cuốn vào, bỗng thấy cả cổ kiệu lẫn bốn con sơn cầu khiêng kiệu bay vọt luôn theo, là là trott đầu bầy sơn cầu.

Võ đang quan sát, đỉnh ninh sắp có vụ tử chiến bên trong, không ngờ khi đàn sài kúu kéo vào hết, bên trong vẫn im lìm, không khác chui vào cũi không hư.

- Quái! Hay "nó" bị sa hầm hố hay sa lưới? Sao lại im thế này? Thấy phía ngoài đã vắng hoe Võ Minh Thần toan lao vào, nhưng lại nghĩ tất thú độc tràn đầy, chàng trai đổi ý, nhảy vọt lên nóc tiền môn tìm cửa bí mật. Nhờ Bạc Khao Lan đã chỉ, Võ kiếm ngay được đầu mối, chỉ giật một cái cần trục đã mở ra một lỗ trống vừa người chui lọt. Võ leo vèo vào trong một hốc chếch chừng mười lăm thước đã tới một cửa khác có song sắt mở ra, vén nhẹ bức rèm đã nhìn xuống dưới được. Lối này sát ngọn cột đá, ăn thẳng xuống giữa căn chính sảnh bữa nọ chàng đánh rớt vòng. Bên dưới tối thui, không rõ người vật, song lỗ nhỏ khắp mấy bên thạch thất menh mông đầy rẫy mắt Hồng Cầu Quấy đỏ than tàu, không khác những đóm hương khổng lồ khắp vòng trong vòng ngoài.

Im đến rợn người, vờn tử khí, âm khí. Sực nghe tiếng ma âm nổi lên:

- Bất tất trà nước! Chúa Ma Vương chỉ hỏi một điều! Chúa họ Bạc nhát gan không dám ra tiếp khách sao?

Không hiểu "nó" đứng đâu, bỗng lại nghe tiếng chúa Bạc lạnh lùng: "Chúa Hồng Cầu Quấy ra đây", rồi có tiếng Ma Vương cười thê, Võ Minh Thần thắc mắc không hiểu tình chúa muốn gì, bỗng chàng trai giật mình, nghe "nó" phát giọng chìm khò:

- Chúa Ma Vương muốn biết: Có một đứa trai điển mặc quần áo chàm, mang khiên giáp, lạc tới động này, cùng một tên đầy tớ hơn bốn mươi tuổi! Hiện "nó" ở đâu? Ma Vương không ưa dài lời, hãy nói thật gọn.

Im mấy khắc, có tiếng chúa Bạc cất lên sang sảng:

- Phải chàng trai có tên Thần?

- Đúng! Thần mặt lạnh!

- À! Rất tiếc nhà tinh đến muộn! Y có được ta cứu độc thương Giao Long tinh, khỏe, ở chơi mấy tháng, mới rời động hồi chiêu.

Tiếng Ma Vương khô:

- Khó tin! Chúa Tây Sắc cho quân vây quanh các yếu lộ từ trưa qua, không gặp! Nhà người che chở giấu nó?

Lại có tiếng Khao Lan thét lạnh:

- Tây Sắc! Mi không phải kiếm chàng, chính chàng sẽ đi kiếm mi tru diệt! Cứ về sào huyết rửa cổ cho sạch, sẽ gặp chàng.

Có tiếng "hừ" nhẹ, tiếp giọng âm:

- Chúa chưa hỏi nữ nhân! Họ Bạc giấu nó đâu nói mau! Tiếng ông già lạnh lùng:

- Hắn đi rồi! Nhà tinh khỏi lo! Hắn đi tìm mi đó!

- Tìm chúa Ma Vương làm gì? Tìm nộ vòng xanh chăng? Ta hỏi lần cuối: Nó đâu? Nếu chối, chúa Ma Vương không dung thứ, chúa bắt con gái làm tin! Tiếng Tây Sắc nghe càng dữ tợn, ngay lúc đó, tiếng nàng nữ chúa hét:

- Chó tinh! Quen thói ức người cô thế, dám tới động Bạc nói càn! Mi muốn đánh trận, giao đấu bằng súng, đấu tay, đấu ma thuật, đấu gì ta cũng đủ sức chặt đầu mi!

- Hà hà! Tiếng oanh thỏ thẻ, nang làm chúa Ma Vương nghe thích rồi đó. Chúa Ma Vương đem về động, rồi đi kiếm thằng trai điên!

Tiếp liền hàng loạt súng nổ vang động. Đạn xói vách đá bắn chúi lung tung, hàng đống mắt đỏ xẹt ngang dọc, rồi giữa khi súng no có tiếng sơn cầu hú chồm vỗ cầu xé nhau cực kỳ hung tợn, lẫn cả tiếng gió rít ghê hồn, rõ bên dưới đang diễn ra một cuộc huyết chiến dữ dội.

Võ định thần chú mục, thấy có nhiều bóng người bóng thú nhảy chồm chồm, lẫn tiếng rú gai người. Bỗng nghe tiếng Tây Sắc cười ré:

- Họ Bạc đánh Mê Hồn trận giỏi! Nhưng quân gia sài kiu chết ích chi? Có dám đấu trận mê tay đôi không?

- Được! Ta đang muốn biết tinh lực quý tử túc đến mức nào đây! Khao Lan! Thấp lửa! Có tiếng hú, rồi từng vệt sáng bay vèo vèo khắp tứ phía, bay đến đâu, hồng đuốc cháy bùng, hiện ra một cảnh tượng tàn sát gớm ghê.

Hàng trăm con sơn cầu hai bên nằm gục, có con hấp hối, nhiều con đã bị địch tấp mất đầu lẫn xác, huyết lưu mẩn địa, cổ kiêu con quái đặt bên cột. Võ dòm xuống không khỏi ngạc nhiên thấy nhiều con sài kiu đeo cả dây đạn, tay cầm súng như người.

- Trời! Ma Vương Sắc quả nhiên lợi hại đến mức luyện được cả chó bắn súng như thế kia sao? Hay đội lốt? Nhưng ngó kỹ, lại không phải, vì có con đeo dây súng bị bắn nát mặt, bày mồm nhọn rõ rành rành.

Chợt nghe hai chúa sơn cầu cùng hú, quân động, chó động đem xác vào trong còn lũ sơn cầu lạ cũng ngoạm tha luôn thầy đồng loại ra ngoài nhai rau ráu! Bỗng nghe "đùng đùng" như ống lệnh nổ, nháy mắt cả khu thạch thất khói um dày đặc như sa mù.

Cửa động thất vẫn mở rộng, ánh trăng nhạt chiếu mờ mờ, bình bệch, nhưng Võ Minh Thần nấp dòm xuống, chỉ thấy mấy gian thạch động khói mù mịt như một trận mê hồn, cương phong ào ào, từng vầng khói bay tạt lung tung, giữa những tiếng "bùng bùng" dữ dội, thỉnh thoảng lại bật lên tiếng thét ghê hồn, thoáng bóng người vật xẹt qua lại như những luồng ảo ảnh hồn ma phách quế.

Bỗng nghe liền mấy tiếng "bùng" to như sấm, ánh điện đảo nhàoang, một mùi khét tạt thốc lên trần khiến Võ vội nín hơi, cảm rõ một luồng nhiệt khí tấp vào người nóng như lửa. chàng trai không khỏi ghê thay cuộc đấu chiến bên dưới, nghĩ thầm:

- Lửa điện công hay lửa ma quái mà nóng dữ thế này? Xem chừng Tây Sắc Ma Vương lợi hại phi thường, khó lòng lường nổi. Nhưng vị chúa tể Pi A Ya cũng chẳng phải tay vừa, liệu ta đã nên ra mặt hay chưa?

Còn đang suy tính, bỗng tai nghe phía dưới có tiếng thét âm âm:

- Tù trưởng Bạc! Đưa con trai mặc quần áo Thổ lạc tới động này, người giấu nó đâu, nói mau!

Tiếp liền tiếng chúa Pi A Ya quát:

- Sài Lang chúa! Ta đã bảo hãn vừa đi khỏi! Không chịu tin, còn độc thuật ma cứ giờ ra, chúa Bạc sẵn sàng tiếp nhà tinh! Chúa Bạc không cần huy động quân gia!

Võ Minh Thần lại nghĩ:

- Ta còn đây sao hai cha con vị chúa Bạc lại bảo đi rồi! Có lẽ người lo ta sẽ bị nó hại, xem ý người muốn thử đòn tinh coi lợi hại đến mức nào đây!

Bỗng lại nghe tiếng quái tru âm:

- Thăng đó chưa đi khỏi! Không chịu khai chúa Ma Vương Sắc giết người bắt con gái Bạc về làm thiếp!

Tiếng vừa dứt, bên dưới vụt rơi vào im lặng, chỉ còn khói mù mù, chợt có tiếng Bạc Khao Lan cất lên xa xa nẻo hậu cung:

- Tinh chó nói càn! Chính ta sẽ bắt mi bỏ vào cũi! Có tiếng cười gai rợn, lẫn tiếng người di động vút ra, chúa Pi A Ya nạt lớn:

- Khao Lan... lùi! Việc con không phải đấu với tinh Tây Sắc!

Hình như lão ngụ ý báo ngầm điều chi, Võ lại nghe rõ tiếng chân người lao vút vào trong, tiếng chúa sói bờm sư tử cười rú:

- Tù trưởng Bạc già khôn! Đuổi nàng vào là phải! Chúa Sài Lang hỏi lần cuối, "nó" đâu? Im mười giây, chột nghe tiếng chúa Pi A Ya cất lên, lần này dịu hơn:
- Tây Sắc! Ta đã nói rồi! Nhưng nhà tinh tìm hẩn làm chi?

- Chúa Ma Vương đến đây hỏi họ Bạc, không phải đến cho Bạc hỏi! Võ Minh Thần nghe chúa Pi A Ya hỏi chàng trai cũng chột thấy thắc mắc muốn hỏi rõ mục đích của tinh chúa, lại muốn hỏi rõ xem có đích nó hấp sát mẹ chàng hay không, nên Võ Minh Thần cứ nấp trên nén lòng tính kế. Trong lúc đảo óc suy nghĩ bỗng sức nhớ đến lời khuyên của vị chúa Thập Vạn Vạn Nam ngày già biệt: "Lúc nao hiền đệ cũng phải nhớ kỹ: Cần trả thù hay cần trả được thù? Nếu chỉ cần trả thù, bất kể bại thành, hiền đệ cứ việc hành động khi gặp kẻ thù! Còn nếu muốn rửa được nhục thù thì hiền đệ phải bình tĩnh, luôn luôn bình tĩnh, lượng rõ sức thù, mới đánh. Nếu thấy bất lợi, chớ ra mặt. Phải có gan nhẫn nhục, nếu muốn tồn mạng, rửa thù cho bằng được!" Võ Minh Thần thấy bình tâm nhiều phần, liền nảy ra một kế nhỏ:

- Tại sao ta không ngam hiệp công trước đã, rồi sẽ liệu! Nghĩ vừa dứt, bỗng thấy bên dưới khỏi mù lại dày đặc thêm gấp bội, bốn bề im lặng đến rợn người. Không một luồng gió thổi, một tiếng động nhỏ, rồi từ dưới chột dâng lên một làn hàn khí còn lạnh gấp trăm lần băng giá, khiến Võ Minh Thần mặc mấy lần áo vẫn rét kinh người, phải vận sức điện công lên cho ấm. Bèn ghé mặt nhìn xuống, cả hai đều đứng sau điểm tựa nào đó, Võ Minh Thần lập tức vận điện công, nhẹ thò bàn tay xuống rê một vòng sờ soạng. Cả một vòng rộng, tuyệt không thấy sức nóng của sinh vật dội lại, lúc đó Võ mới hay quân gia sai kiu hai bên đều đã rút ra khỏi cục trường, cả xác chết cũng đem đi nốt. Võ bèn rê vòng hẹp lại theo hình tròn ốc, bỗng hơi dội lòng thấy rõ "bàn tay điện" chạm lia lia mấy chục khối nóng lô nhô khắp cục trường trong một đường độ ba mươi bộ.

- Quái! Sao lắm người thế này? Chẳng lẽ cả hai đều có tùy tùng nữa?

Bèn sờ ra phía ngoài, rồi lại sờ cả lên cao, suốt từ mặt đá lên trần, lại cũng chạm

phải nhiều khối nóng và cảm giác rõ ràng như quơ phải đàn chim.

- À thì ra cả hai thường trực di động như chim! Nhưng sao ta không thấy mắt?

Cả hai đều nhắm mắt đánh mò?

Đang nghĩ, bỗng nghe tiếng quát bay đảo khắp một khu động thất:

- Tù trưởng Bạc! Người gọi người? Im mấy giây, chợt Võ Minh Thần vụt thấy giữa làn khói mù, có hai con mắt đỏ rực như than tàu từ phía xế hậu cung chiếu lên trần, rồi có tiếng vị chúa Pi A Ya cười ngạo:

- Tây Sắc! Ta đang muốn biết sức nhà tinh, đâu cần gọi người tiếp viện! Hai bàn tay trần thủ mười hai vùng sơn động không phát ra được mấy luồng điện khác nhau sao? Tây Sắc! Có thuật ma thuật quái nào, cứ giở ra! Ta biết "người trên trần" chưa địch nổi Ma Vương, nhưng ta lại khác! Hà hà! Nếu cần ta có thể nhốt mi vào lò bát quái!

Võ Minh Thần vốn thông minh, vừa nghe qua mấy câu cuối hiểu ngay ông già dùng ẩn ngữ "người nấp trên trần" để nhắc mình chớ lộ diện, chàng trai lật đật nhắm hai con mắt lại, sợ Tây Sắc tinh thấy điện xuất nhận ra.

- Có thể nhốt vào lò bát quái! Hình như ông có ý bảo thạch thất này yểm tàng sẵn cạm bẫy, cứ để mình ông "liệu trị" con tinh! - Võ nghĩ thầm.

Ngay lúc đó bất thần nghe nhiều tiếng xé lụa phía dưới y hệt tiếng tên hút gió, sức lạnh lẽo tràn lên trần kinh hồn, đến nỗi Võ Minh Thần thử đưa tay sờ mặt đá thấy trần khí lạnh lấm tẩm như sương, chàng trai vội hé mắt dòm xuống thành linh thấy rõ hai khối, một cục nóng, một cục lạnh đảo vùn vụt như hai trái cầu tung phía dưới, bỗng nghe tiếng cười ré ma âm quái gở, một mùi tanh hôi kinh khủng tạt thốc lên mũi, Võ choáng váng muốn cuồn cả ruột gan.

- Tù trưởng Bạc! Người tưởng chúa Ma Vương đánh bằng công, người dùng sức nóng chống, người đã bị thương rồi! Chậm lắm hai mươi bốn giờ, người sẽ thành cái túi da! Túi da! Giờ muốn toàn mạng mau đem nộp đứa con trai đó cho Ma

Vương!

Võ Minh Thần núp trên trần, nghe rõ tiếng sài lang tinh nói chúa Bạc bị đòn sẽ thành cái túi da người, chàng trai không khỏi giật mình, nghĩ ngay đến di hài mẹ, lòng vụt sôi cừu hận, lại lo cho ông già vì che chở cho mình nên mắc hoạn, chàng trai lập tức vận sức điện công, bế huyết đạo, khom hăn người lần ra mé cửa trần đặt tấm khiên xuống, kéo mũ trụ che kín mặt, toan thò tay vén rèm, dợm nhảy xuống. Bỗng nghe tiếng vị chúa Pi A Ya vùng quát lớn:

- À con tinh chó khốn kiếp, dám lừa hạ độc, ta cần gì quân tử với mi! Khao Lan! Bát quái trận đồ! Mau! "Người trần" đâu nguyên đó!

Tiếng quát vừa dứt bỗng nghe tiếng Khao Lan hú một tràng kỳ dị, "rầm" cửa động đóng ập, "đùng đùng" liền mấy tiếng ống lệnh nổ, thạch động sáng bừng lên giữa vùng khói xám mù mịt, bỗng thấy Bạc Khao Lan từ trong hậu cung lướt mình ra, tay cầm một lá cờ đuôi nheo đỏ, phất liền mấy cái, quát lạnh:

- Sói tinh Tây Sắc! Mi đã lọt vào trận đồ tám cửa, đừng mong chạy trốn! Võ Minh Thần dòm xuống, tuy động đã sáng, vẫn chưa thấy bóng Tây Sắc Ma Vương đâu, chỉ thấy từ ngoài cửa động đóng kín trở vào trong một khu rộng thênh thang khói bốc mù mịt, nhưng khói vẫn bay tạt lung tung như bị lốc xoáy, giữa vùng khói um có tiếng cười the thé:

- Ha há! Trận tám cửa? Đến tám mươi cửa cũng không hãm nổi chúa Ma Vương. Bạc già bị đòn "hấp sát", chúa hẹn cho hai tư giờ, phải nộp đứa con trai đó! Giờ chúa Sài Lang bắt gái Bạc làm con tin!

Dứt lời, bỗng trong làn khói mờ có một luồng khói đặc hơn bay vút về phía Bạc Khao Lan.

- Coi chừng! Con tinh ẩn khói mù! Tiếng vị chúa Pi A Ya cất lên phía tả động. Luồng khói cách Khao Lan khoảng mười lăm bộ. Bỗng cô gái lắc mình cái, vụt thối lui, nhảy lui tám bộ, phất phạch cây cờ. Nghe "đùng" một tiếng ống lệnh nổ, Võ Minh Thần thấy cả tòa động thất như rung chuyển, vách đá phía sau chàng động như núi lở, thoáng có vật gì từ trên cao giáng xuống, giật mình ngó sững, Khao Lan

đã biến mất, khắp tám hướng động thất, những tấm vách sắt dày hạ "rầm" xuống, sát khít nền động, chỉ trong tích tắc cả cục trường đã lọt vào giữa một cái cũi khổng lồ, đen xì, kín mít! Võ Minh Thần cũng lọt vào trong cái "cũi sắt". Nhưng còn ẩn trên nóc. Chàng trai toan nhảy xuống, đành phải hãm mình lại, đảo mắt dòm kỹ. Tuy lúc đó vẫn khói mù, nhưng chỉ khu cục trường dày đặc, làn khói rất mỏng vòng ngoài và sát trần, nên cũng trông thấy lơ mờ đại thể. Mới hay cái cũi sắt hình bát giác, tám hướng mỗi hướng đều có một khung cửa tò vò có chấn song thép to bằng cổ chân người án đủ càn, khảm, chấn, tổn, ly, khôn, đoài. Chung quanh tinh kỳ cắm la liệt, mỗi một cửa song sắt tò vò lại có một lá cờ đuôi nheo, mang một màu riêng, nắp cửa lập lòe ánh sáng lân tinh xanh lè như ma chơi, nhảy múa trên chuỗi nhạc đồng rung nhẹ phát ra một thứ âm xa xăm kỳ dị, khiến Võ Minh Thần nhìn tưởng đó là những cửa địa ngục dưới âm ty. Nhìn kỹ những khóm lân tinh, mới hay đó chính là những chữ viết lối thảo đặc biệt, nét loảng ngoảng như loại chữ phù thủy vẽ bùa Càn, Khảm, Cấn, Chấn. v. v... Luồng khói sệt vụt vào theo Khao Lan, xẹt lùi mấy bộ, đảo loảng ngoảng, cục trường bỗng đặc khói thêm khoảng giữa, giữa tiếng nhạc rung nhẹ, bỗng nghe tiếng cười thê nhộn vang âm di động:

- Há há! Bát quái trận đồ của cha con tù trưởng Bạc đấy ư? Hà hà! Thành đồng vách sắt coi chắc lắm! Chúa Ma Vương vẫn nghe thiên hạ đồn chúa động Pi A Ya có bát quái trận trấn núi, đêm nay lại bày trận tiếp đãi chúa Ma Vương!

Võ Minh Thần từ dạo lưu lại miền động thâm sơn này, cũng từng nghe nàng chúa rừng xanh nói qua về bát quái trận động thất, nhưng vốn tế nhị, Võ không hề tìm hiểu, cho là trận địa ẩn giữa núi của chủ nhân, người ngoài chẳng nên hỏi tới. Nay tình cờ thấy họ Bạc chột bày trận, chàng mới hay khu động thất ngoài coi thơ mộng thần tiên, trong còn yểm tàng nhiều cạm bẫy phòng gian lợi hại, nhưng thấy chúa Sài Lang không hề nao núng, chàng trai vụt nghĩ thầm: "Thiên hạ đồn đại con tinh Hồng Cầu Quấy này ghê gớm khác người, sức phi phàm khôn lường! Thử coi nó phá nổi trận dữ này không? Âu cũng là điều hay cho ta!"

Nghĩ vừa dứt, đã nghe tiếng vị chúa Pi A Ya quát phía sau trận:

- Tây Sắc tinh! Chính mi tìm tới gây sự! Giờ có cần cho đàn thủ hạ vào tiếp cứu, ta mở cửa cho vào!

Giữa vùng khói sệt bỗng nổi lên hai con mắt xéch đỏ tựa than tàu xẹt đảo vùn vụt rồi chợt tắt:

- Người còn được hai mươi bốn giờ sống, tường vách sắt này nhốt được bản Ma Vương ư? Biết điều khai đứa trai kia trú đâu, chúa Ma Vương sẽ cho toàn mạng! Một mình Ma Vương thừa phá động này!

Ngay lúc đó có tiếng Bạc Khao Lan thét lạnh:

- Sói tinh Tây Sắc! Mi đã vào cũi sắt, ta bắt mi rửa hận cho đàn bà chết oan trong thiên hạ!

Theo tiếng thét, bóng Khao Lan chợt hiện ngoài khung cửa sổ tò vò, tay cầm lá cờ đuôi nheo đỏ, tay cầm thanh gươm gỗ sơn son, nơi cổ tay còn thắt một tấm lưới bằng chỉ ngũ sắc.

Dưới vùng ánh sáng lân tinh huyền ảo, coi nữ chúa rừng sâu lúc này không còn vẻ thù mị thường ngày, dáng hình thanh tú choàng một cái áo rộng dát kim tuyến vàng chói, cặp mắt phượng long lanh, coi uy nghi như một vị nữ thần nơi động thẳm.

Võ Minh Thần nấp trên, dòm xuống thấy bóng nàng mờ sau làn khói, bất giác nhớ đến lần nào bị nạn con quỷ đỏ trên biên giới, lòng chợt lo ngại, nhưng lại nghĩ thầm: "Khao Lan tuy không phải tay võ công tuyệt thế, nhưng là gái chưa động biết nhiều bí thuật rừng thiêng, ngày đó nàng bị sa tay quỷ đỏ kia vì bất ngờ bị nó phun nọc độc khí hơi mê. Nay tài nghệ nàng đã vượt hơn trước, lại sẵn mưu phòng, Tây Sắc tuy lợi hại, chắc gì đã hạ dễ, ta không lo!"

Dưới cục trường, chợt có tiếng tinh chúa ré lên:

- Gái Bạc đẹp! Chúa Sài Lang bắt về làm thiếp!

Lời chưa dứt, đã thấy luồng khói xám xẹt thốc tới cửa sổ tò vò như một mũi giáo phóng. Võ Minh Thần vừa nhướng mày chú mục, đã thấy luồng khói vút vào sát cửa chấn song, nhưng Khao Lan nhanh không kém, cô gái đã kịp thời lắc mình

một cái, phất cờ đuôi nheo, hô một tiếng dị khuấy liên vào vách sắt, cửa tò vò chấn song khép mấy hàng bỗng rút lên cao để lộ cửa trống. Luồng khói vừa lướt tới chưa kịp quạt qua, bất thần nghe "đùng" một tiếng, từ trong thoát ra một luồng âm phong lạnh lẽo, mạnh mẽ kinh người, ào ào thổi thốc vào luồng khói xám làm đám khói cả cục trường bay đảo lung tung, sức quạt kinh người.

Hơi lạnh âm phong ủa cả lên chỗ Võ Minh Thần nấp khiến chàng phải vận sức cho ấm, nhưng luồng khói ma phía dưới chỉ dừng lại chút rồi cứ sấn qua cửa tò vò. Chát! Từ trên nóc cửa chém vụt xuống một lưỡi đại đao bản to hơn hai gang tay, rõ ràng trúng khối vật trong làn khói, tường chừng đến tường sắt cũng bị xả làm đôi.

Đồng thời từ hai bên hông cửa có hàng chục mũi giáo nhọn đâm vụt ra, bên nọ gài chéo sang bên kia thành một tấm phen dày cách tầm đao lớn chừng nửa gang. Nào dè nghe "chát, xoảng" một tiếng lớn chói tai, bao nhiêu cây đao cũng bật tung, cái gãy, cái cong queo, lưỡi đao dừng lại cách mặt đá chừng bảy tám thước cũng cong vẹo bản khiến Võ Minh Thần rúng động tâm thần, kinh dị:

- Trời! Con tinh chúa này đúng mình đồng da sắt, không gươm đao nào phạm nổi! Thần công cương khí, gông linh? Hay tà thuật?

Đang sững sốt, sức nghe Khao Lan hú lãnh, giữa luồng âm phong loạn cuồng lạnh buốt, vụt hiện ra một tên Mán trung niên mặc quần áo chàm, hai con mắt trắng dã long sòng sọc, mặt mày khô đét nhợt nhạt dúm dỏ như miếng thịt phơi khô, tay cầm một cây búa lớn, nhác coi biết ngay là một xác chết biết đi. Tên Mán khật khưỡng tiến ra cửa tò vò. Sau lưng y lại hiện ra một cỗ quan tài độc mộc, ván thiên mở dựng lên, cỗ quan tài lắc nghiêng ngả đi theo sau tên Mán hơn thước tây, giữa luồng âm phong quái gở như có bóng vô hình vẫn đi ngay phía sau cỗ quan tài, có một cô gái Man quần xà cạp trắng, mặc quần áo thêu viền chỉ ngũ sắc, trùm khăn ngũ sắc, đội một chiếc bàn độc trên có bát hương bài vị, nển cháy vật vờ, xế phía sau cô gái là một thầy mo trạc ngũ tuần, mắt sáng quắc, hai tay cam chắc vào nhau theo lối bắt quyết.

- À... ma xó thầy mo! Võ Minh Thần vừa lẩm bầm trong miệng, bỗng nghe thầy mo hú lên mấy tiếng vang âm, con Mán xó đang khật khưỡng lờ đờ, vụt long sọc

mắt sẵn vọt qua cửa tò vò, vung luôn cây búa trên tay. Giữa âm phong ào ào, nghe mơ hồ có tiếng

Mán rú âm u xa xôi, nhọn hoắt, luồng khói xám đang hung hăng vượt qua cửa tò vò lập tức lùi lại mấy bộ, có tiếng hú hét gai gai uy lực cực kỳ hung mãnh:

- À con Mán xó này làm lộng, dám phạm tới Ma Vương chúa Sài Lang sao? Lui! Chúa Hấp Tinh Quân hớp hồn mi hồn tiêu phách diệt!

Tên Mán xó đứng chờ ra, lá cờ cắm trên bàn độc rung dữ dội, rõ ràng giữa vùng khói mù, có mấy bóng lơ mơ ảo ảnh xẹt đảo vùn vụt, phát âm mơ hồ rồi im, luồng khói xẹt lùi ngang mấy bộ nữa, vắng có tiếng hú ma âm quái đản. Ngay khi đó, lại thấy Bạc Khao Lan xuất hiện sau khung cửa tò vò, cách chừng năm bảy bước, thét uy nghi:

- Sói tinh! Mi bị nhốt lò bát quái rồi! Muốn toàn mạng mau đứng nguyên hình phục lệnh bản cô nương khai rõ đầu đuôi!

Trong khói mù có tiếng hét nhọn:

- Gái Bạc không được lộng ngôn trịch thượng! Khai chi?

- Ta muốn hỏi: Phải mười bảy năm xưa chính mi hấp sát một thiếu phụ xinh đẹp trên biên thùỳ Trùng Khánh phủ? Người đó là ai? Tên chi...

Võ Minh Thần nấp trên, này giờ đang dẫn đo chưa biết cách nào hỏi con tinh chúa Tây Sắc về chuyện mười bảy năm xưa cho rõ thật hư trước khi trả thù, bỗng nghe Bạc Khao Lan lại hỏi đúng như chàng nghĩ, chàng trai không khỏi mừng thầm cảm động, vội nín thở nghe ngóng, không ngờ vừa nghe dứt câu hỏi của Bạc Khao Lan, Tây Sắc Ma Vương ùng ùng nổi giận, hét lớn như gầm lên trong sương khói:

- Gái Bạc khốn kiếp! Cha con mi liên can gì lại hỏi chuyện xấu xa tàn tệ đó với Ma Vương chúa? Ta phá tan thạch động, giết hết bọn mi! Lờn dứt, đã thấy luồng khói bốc luôn tới cửa tò vò rượt bắt Bạc Khao Lan.

Nhanh như cắt, Bạc Khao Lan rú lên tiếng dị, phất vạt la cờ đuôi nheo, lùi dạt sang bên, một cửa chấn song sịch mở, từ trên chém phập một chiếc bánh xe mắc hàng trăm lưỡi dao sắc như nước quay vù vù xé gió, lạnh người, đúng lúc luồng khói xám lao vút tới.

Cửa này gần chỗ Võ Minh Thần nấp hơn nên chàng trai trông càng rõ guồng dao che vừa kín khung cửa tò vò chém tung luồng khói xám đặc, tường nát như cả khối lún quần trong, nào dè đúng lúc guồng dao giáng xuống chém xoe xoe, từ trong luồng khói dị bỗng tung ra hai luồng huyết khí đỏ chói không khác hai con hồng xà, một luồng vòng từ trên xuống, một luồng ngược từ dưới lên, ngậm xoáy ngay luồng dao. Chỉ nghe "chát xoảng keng" mấy tiếng gập cục mạnh, gió ngừng, cả chiếc guồng sắt lớn bị giật bắn tung lên trần quật rầm vào mặt đá, rồi lại giáng xuống nền động, lôi theo từng mớ đá rào rào vung vãi, nhìn xuống guồng sắt đã cong veo bẹp dúm, hàng mớ lưỡi dao sáng loáng gây lìa rớt loảng xoảng leng keng khắp cục trường, ngưỡng cửa tò vò như nằm lá lìa cành.

- Trời! Sức mạnh phi phạm! Cả chiếc guồng dao tủa tủa bằng thép chỉ giật một cái đã bắn tung, gãy cong veo cả trục, như giật phá guồng bằng giấy... ghê thay thần lực của Ma Vương tinh! Luồng huyết khí đỏ này sao giống luồng khí

Giao Long tinh đã chụp trúng lưng ta đêm nào suýt táng mạng dưới hồ Ba Bể. Hai con tinh "tu luyện" cùng một pháp môn chẳng?

Nghĩ chưa dứt hẳn, đã thấy luồng khói xám tuôn vọt qua cửa tò vò, giữa vòng ánh sáng lung linh, rõ ràng, hai luồng huyết khí vọt ra đăng trước ngo ngoe như hai cái chân bạch tuộc quơ quậy phía trong lẫn tiếng cười ma âm từ luồng khói phát ra, ngay lúc đó, sau vách sắt tả trên, có tiếng Bạc Khao Lan vùng thét lớn, Võ Minh Thần cả kinh tưởng nàng bị nó vỗ, định nhảy xuống.

Nhưng ngay khi đó, bỗng nghe tiếng tinh hét nhọn, luồng khói xám lùi vọt lại, hai cái vòi đỏ ngo ngoe đảo lộn "ào", "bùng" từ nẻo hậu trận vọt tràn bay ra một khối lửa khổng lồ, tát tóa vào luồng khói xám, giữa trận cuồng phong ào ào, lửa theo gió kéo dài, cháy rực, kín cả khung cửa tò vò khiến luồng khói xám vọt tan loãng ra, hiện lờ mờ một bóng phi nhân phi thú, hai con mắt đỏ khé than tâu.

Hình thù rít lên, vọt lù ra ngoài cục trường, ngọn lửa dài ngoắt như cái lưỡi khổng lồ theo gió liếm vọt theo, chực thiêu đốt khiến hình thù phải lùi luôn mấy bộ. Tự nhiên thấy nước rỏ tong tong xuống nền hang, luồng khói vọt chuyển dịch dọc ngang, từ trong cửa trận hỏa phong, vun vút mắt ra hàng loạt ngọn giáo lửa phóng vu vù vào luồng khói, kín tựa mưa đàn. Từ trong luồng khói mờ, thò ra một bàn "tay" lông lá xồm xoàm quơ đại mớ giáo ném tứ tung, ném cả vào cửa lửa.

- À cha con tù trưởng Bạc giỏi! Dám dùng hỏa công định đốt cả Ma Vương! Coi Ma Vương vào trận lửa bắt gái Bạc về làm thiếp!

Lời vừa dứt, luồng khói bỗng trở nên đặc sệt, rú mạnh mấy cái, thu ngắn lại, ào một cơn gió âm phong lạnh lẽo từ đám khói nổi lên, lập tức giữa cục trường hiện ra một khối khói đỏ lòm như máu, trông đúng hình thù con thú đứng hai chân coi hao hao như người, cái bóng huyết này lắc mình một cái lại trương phình thêm to, như trái bóng bơm hơi. Khí âm phong vừa tắt thì khói xám đã tan hết, giữa động chỉ còn một huyết ảnh khổng lồ cao hơn hai thước rưỡi, to như con "Kình Kông" tiền sử, làn khói đỏ sệt coi hết sức quái đản.

Trong hậu cung thất bỗng có tiếng vị chúa Pi A Ya vùng kêu lớn, giọng đầy sùng sốt:

- À, Tây Sắc hấp tinh, nhà tinh luyện được cả pháp môn kỳ bí "huyết ảnh kỳ hình" đó ư? Ôi! Sát nghiệp cổ kim hân hữu, Tây Sắc Ma Vương huyết ảnh tinh quân tai ách của trời!

Hình phi nhân phi thú khổng lồ càng lúc càng đặc sệt, coi không khác một pho tượng hổ phách, không rõ mặt mũi, coi lại càng quái đản, lời chúa Bạc vừa dứt bỗng nghe trong vắng khí sệt co tiếng âm âm phát ra không khác từ cõi u minh xa xăm nào:

- Chúa Ma Vương Sắc có ngày đảo lộn càn khôn. Tù trưởng Bạc biết "huyết ảnh kỳ hình" có uy lực tàn phá gớm ghê, sao không khai chỗ dựa con trai mang họ Vô tên Thần đó? Khôn hồn dẹp ngay bát quái trận!

Có tiếng Khao Lan hú lãnh, cuồng phong, lửa cháy từ hai cửa trận vẫn ào ào

thốc ra, nhưng gió lửa không phóng nữa, từ trong khối lửa bùng bùng có tiếng đì phát ra xa xăm lạ. Rồi lại nghe có tiếng chúa Bạc quát sang sảng:

- Tây Sắc tinh! Mi theo pháp môn hấp sát luyện tà thuật ma công, giết hại đàn bà con gái để mi thành công, sinh linh mang họa. Ta phải đem mạng trừ mi! Khao Lan! Bát môn đồng khai!

Lời vừa dứt, đã thấy hình đỏ màu hổ phách lắc lư một cái mạnh, từ từ bước luôn vào khối lửa đang bay tuôn qua cửa tò vò.

Kỳ dị! Bóng huyết vừa chạm tới đầu luồng, tức thì thoát ra những tiếng xèo xèo, lửa rụt co ngay lại, thoát đã co vào trong cửa tò vò. Võ Minh Thần không khỏi kinh ngạc trước sức kỳ hỏa hiệu nghiệm không thua "tỳ hỏa dạ Minh Châu", lại còn làm bạt cả lửa nữa. Võ thoảng có ý thử sức, vội nhẹ nhàng đưa tay rút cây dù súng sau lưng.

Thình lình hình huyết hú lên một tiếng, nhảy vọt qua cửa tò vò, hình nó to lớn quá, chạm cả khung cửa thép nghe "rầm" một tiếng, mép cửa cong veo, ngoác rộng, vòi lửa chạm hình huyết co rụt tít vào trong, lập lòe chưa tắt.

Ngay khi đó từ trong hậu cung vọt ra một hình người núi sắc phục Mèo, cao khoảng thước tám tây, gầy đét, khô như que củi, mắt trừng, cổ loài, nanh nhe, hai tay quều quào coi ra thần quái tợn, chắn ngang trước mặt hình huyết.

Lúc này, hình huyết khí màu hổ phách đã lắc lư vượt qua cửa tò vò. Võ Minh Thần cúi dòm thấy nẻo hậu trận như có một bộ phận phun lửa hùng hực như cái lưỡi lửa khổng lồ, cứ chạm phải hình đỏ là rụt lại. Hình huyết vừa thò ra một cái vòi đỏ chon chót quơ quét bên trong thì người Mèo từ trong ngọn lửa vọt ra, đầu chạm cái vòi quái, vòi quái chụp ngay lấy người Mèo khô đét.

Dưới vùng ánh sáng vật vờ, hai con mắt người Mèo khô bỗng long lên sòng sọc, rồi ngậy đờ ra, lập tức giữa âm phong có tiếng hú ma âm, cái vòi rụt ngay lại, bóng huyết tinh cũng vọt lùi qua cửa sổ tò vò, trong vầng khí sệt có tiếng hét thê nhon:

- À "con xó Mèo" này trịch thượng dám phạm cả đến chúa tinh! Khôn hồn đang ra cho chúa tinh vào hậu cung bắt nữ nhân. Bằng ương ngạnh chúa tinh hớp hồn, cần cố!

Hai con mắt "xó Mèo" khô đét bỗng lại long sòng sọc, khật khưỡng bước qua cửa tò vò. "Xó" vừa đặt chân ra ngoài trận, bỗng từ trong lửa ngục xịch "đi" ra một cỗ quan tài độc, ván thiên gác lên, cỗ áo quan lắc lư di chuyển theo sau "xó Mèo" giữa luồng âm phong ào ào lạnh lẽo. Sau cỗ quan tiến ra một cô gái Mèo mặc quần

áo chàm, chân quần xà cạp trắng, vòng bạc đeo loảng xoảng, đầu đội một cái bàn độc đặt bát hương bài vị như bàn thờ bên cửa kia. Xế sau, xịch bước ra một lão thầy mo già, mắt sáng như điện, miệng ngậm ngang một thanh gươm gỗ, hai tay bắt quyết, vẻ uy nghi hết sức. Lão bỗng phát ra mấy tiếng âm âm trong cuống họng, hai tay đánh "chát" một cái, quan tài xó Mèo rung động. Xó Mèo vượt thêm một bộ, chợt đứng ngậy. Liền có tiếng rú âm u trong không khí, bong huyết vụt lắt mình lui hai bước hú lên một tràng rợn óc, tiếp liền tiếng nhọn hoắt lê thê giọng Thổ, Kinh, Mán, Mèo... lẫn lộn:

- Trành... trành... vào trành! Vào trành!

Tiếng hú dư âm chưa dứt, bóng huyết đã xẹt đảo ra giữa trận, bỗng có tiếng vị chúa Pi A Ya quát lớn:

- Bát Môn đồng khai! Bát quái đồng công! Tốc cầm tốc tróc! Tiếng hô truyền vang thạch động, nghe khẩn cấp cực độ. Võ Minh Thần khom mình nhìn xuống, nín thở, liếc ra tít ngoài cửa đóng im ỉm, chưa hiểu con tinh chúa sắp giờ thuật gì, bỗng thấy bóng huyết xẹt qua chỗ chàng nấp trên, rồi ngay cửa đối diện, vụt thấy nàng nữ chúa Pi A Ya hiện ra sau cửa tò vò khác, tay phất lia lịa lá cờ đuôi nheo, miệng hú những tiếng lạnh lạnh rất khó nghe. Huyết hình cười ré lên âm u:

- Dập bã trâu, chúa Ma Vương phá tan động thất, ngọc đá đều tan. Cha con tu trưởng Bạc cày lũ ma xó được không? Hà hà!

Theo tiếng cười chờn vờn, hình huyết lướt thẳng tới cửa tò vò thứ ba chục vồ Khao Lan. Từ trong vầng huyết khí bỗng thò ra một cái vòi đỏ, miệng loa kèn tựa

vòi đĩa trâu, lẹ như chớp tuôn ra cửa, nhanh đến nỗi nữ chúa rừng vừa phất cơ xong, cái vòi dài ngoằng đã vươn tới chụp như con trăn gió quăng khúc quần người.

Đúng khi đó, tít ngoài cửa động, bỗng nổi lên những tiếng "sầm sầm" như trời long núi lở, chẳng khác có hàng ngàn tay phá cửa!

Võ Minh Thần liếc ra, vừa trông thấy cái vòi đĩa trâu quăng vút tới gần chỗ Khao Lan, chàng trai giật vội cây súng dù, nhưng lại vướng chút, còn đang xoay chiều, bỗng chàng trai giật thót mình thoảng thấy từ vầng huyết hình tuôn vút ra một luồng huyết khí bay vút chéo lên chỗ chàng nấp sau rèm.

Vừa kịp nhận ra đây là một luồng đỏ hình giống hệt bàn chân sơn cầu có vuốt nhọn hoắt, thì hình vuốt đã chụp nghiêng thốc vào mặt, thất kinh, chỉ nước hụp đầu tránh, "soạt" bức rèm bị xé bung, vuốt chạm trần, cào một đường rãnh dài tới tận trần đầu Võ, đá vụn rít rào rào, vuốt đỏ vồ bổ quăng một mảnh đá mép hốc, rớt "huych" xuống lưng chàng một hòn đá lớn muốn mộp lưng, vuốt đi vòng ngoắt "véo" sạt chớp mũ trụ, cào bay một miếng như tiện, đầu gáy Võ nóng rực tường cháy sém mặt mày, một mùi tanh nồng đúng mùi máu tạt thốc vào mũi chàng muốn lộn mửa, rất may là nó chụp ngược lại sau lưng, chàng lại ẩn xó tối có rèm che khá kín, nó chỉ vồ phồng chùng như tay quơ bắt một trái bóng trong đêm. Nhưng Võ vừa ngóc lên đã lại thấy hình vuốt sơn cầu như răng bừa, móc câu đảo nhao một vòng hẹp rồi chụp bổ xuống.

Trong cơn khẩn cấp, nếu lùi, hụp nữa, bị ngay, Võ Minh Thần lập tức đạp chân phóng vút người xuống cục trường, luôn đại dưới luồng vuốt quái, "soạt" một đầu vuốt hơi cào trúng gót giày vải, thân hình Võ theo đà "lông đông" chéo xuống đầu mặt đá, nhưng chàng đã kịp đề khí, quạt mạnh hai cánh tay, quay một vòng, hạ chân như con chim đáp xuống.

Đang lúc đó, bỗng nghe liên mấy tiếng ống lệnh nổ ùng ùng, Võ định thần trông sang đã thấy Khao Lan vút biến đi như cơn gió, từ sáu khung cửa tò vò còn lại song sắt mở toang, lửa khói cuồn phong, mưa sa, lũ tuyết, cát đá bay ào ào, khói độc, khói mê, nước cường toan bắn tóe như mưa rào...

Chỉ trong mấy khắc đồng hồ, cả một khu cục trường bát quái trận đang yên

sáng thành linh biến thành địa ngục, không gian đổi màu, bốn phương tám hướng lóe sấm động gió hú mưa gào khổi tung nước chảy, lửa phun, diêm thuốc súng cháy, như trong cơn ác mộng, khiến chàng trai họ Võ tuy là tay gan dạ không khổi kinh tâm trước cảnh đột biến bất thường, tưởng mình vừa sa phải một thứ "mê hồn tru tiên hồng sa trận" trong tích truyện Phong Thần.

Ngay khi ổng lệnh nổ, hai con "xó" Mán, Mèo đã lùi vọt lại sau trận cùng thầy mo, trinh nữ. Võ Minh Thần đã biết mình lỡ sa vào "tử địa", không chậm trễ, chàng trai xẹt luôn tới sau một cây cột đá, đảo lia nhãn tuyến quan sát, vừa dạt vào, vọt mấy tia nước cường toan bắn phụt qua mũi khét let mùi a xít, vọt luồng khói trắng, lại một tia khói mê khói ngạt. Thất kinh, chàng trai đưa mắt tìm đoạn tứ giác, tuy vốn tay nhanh trí nhưng nhất thời chưa kịp khám phá ra, giận lòng nghĩ thầm:

- Nguy dữ! Các luồng "giết người" phun ra như đan phen, càng lúc càng dày, khắp trận này vào hậu cung, cửa nào cũng có luồng độc phát ra vút lổ, cửa ngạch trần hang cũng chẳng hơn bốn bề vách sắt. Ôi! Mạng ta nguy rồi!

Bèn đảo nhìn huyết hình tinh chúa, đã thấy nó cũng nhảy vọt vào luồng lửa cháy, xoay mình như tìm kiếm roi lửa thể phóng đến vồ chàng trai. Trong cơn hỏa tốc, tinh chúa Ma Vương Sắc tuy không hung hăng xông vào cửa tò vò nữa, nhưng xem chừng nó vẫn không nao núng, hét âm vang:

- Thăng mặt sắt kia, mi là đứa nào lại nấp xem trộm? Nói mau!

- Tây Sắc tinh! Ta là... Bất thần nghe tiếng hú, tiếng Khao Lan kêu giọng kinh hoàng:

- Trời! Sao lại vào trận chết? Cửa Tốn mau không rã hình hài! Trận đã đồng khai, sao nấp kịp! Phụ thân! "Người" đã sa vào trận tru tinh!

- Trung điểm, giáp môn trực thăng như thoát!

Bên tai chàng tuổi trẻ bỗng âm vang tiếng quát theo lối "truyền thanh vạn lý" của vị chúa Pi A Ya. Trong cơn khẩn cấp, Võ Minh Thần đảo mắt một vòng thạch động, và nhờ sáng mắt, tinh trí, chàng vọt nhận ra thể sống chết của trận đồ ghê

gồm này.

Tuy sấm chớp gió mưa khói lửa khí độc cường toan cát đá âm âm loạn động khắp bốn phương tám hướng trận dữ, giồng hết phép "Bát trận tru tiên", nhưng không phải tiên phạt hú gió gào mưa, mà tất cả đều do nhân tạo.

Cũng như các nhà bác học đương thời căn cứ rất nhiều vào các cuốn tiểu thuyết khoa học giả tưởng để phát minh chế tạo phi cơ tàu lặn, thiết giáp, ra đa... Hai cha con vị chúa tể Pi A Ya đã tạo khu thạch động này thành một trận địa, trận đồ án theo bát quái, với một bộ máy hết sức tinh xảo chế phun các món dữ độc để công hãm giết địch vô cùng lợi hại. Cơ quan phun độc này lại cùng với quân gia, hợp thêm bí thuật rừng thiêng tạo thành một trận đồ có đủ hai thứ sức mạnh hữu hình và vô hình vô cùng lợi hại, gọi "Bát quái mê hồn tru tinh trận", chỗ nào cũng cửa tử. Nhưng nhờ lời "phụ nhĩ" của vị chúa Pi A Ya, Võ Minh Thần nhận ngay được các thứ phun ra theo hình cầu vồng, ra đến giữa ăn chúc xuống, nên điểm trung tâm trận có một khoảng trống từ trần xuống hơn thước! Và mỗi chỗ giáp hai cửa lại thêm một vết trống chạy ra giữa trần như một khoảng tam giác dài nhọn, tất cả tám vết, khả dĩ là đường sống, tuy cũng chỉ vừa người lọt nhưng là đường trống liên lạc với trung tâm điểm.

Không kể chỗ giáp có ma "xó" hoặc thứ chi chực sẵn, chỉ việc vọt lên trung tâm đã đủ khó rồi. Vì phải lên đó mới đi chỗ khác được, lại phải giỏi khinh công, đu mình lên như con mối, sao cho khỏi chạm phải các luồng "giết người" trùng trùng bên dưới, xung quanh.

Mãi khắc đó, Võ Minh Thần mới hay đã tình cờ nhảy đúng vào vết trống giáp môn, nhờ thế chưa bị táng mạng khắc đầu.

Đảo mắt trông quanh, chàng trai không khỏi kinh tâm thấy hình thù huyết khí hổ phách bọc con tinh chúa đang di động giữa khói lửa ngùn ngụt, nó chạm tới đâu, lửa co tới đó, và nhanh như một cái bóng, nó đã nhảy vọt sang cửa Tốn, chập chồn quay sang chỗ Võ đứng, hét vang âm:

- Thăng mặt sắt kia! Mi là ai? Nói mau! Mi muốn thành cái túi da? Ba tiếng "cái túi da" có mãnh lực kéo dậy luôn mối thù huyết hận, hình ảnh di hài mẹ hiện

lên sáng rực nét thê lương trong thoáng giây, chàng trai quên phắt cảnh nguy hiểm nhằm trận dữ, vùng hét lớn:

- Tây Sắc tinh cầu quấy! Ta là... Bỗng có tiếng Khao Lan kêu giật giọng hoảng hốt giục:

- Thoát mau! Trận biến đến nơi!

Giật mình, Võ Minh Thần cấp sủng dù bắn luôn mấy phát qua vùng mưa gió khói mù, nhằm thốc vào con tinh bọc huyết. Mịt mờ cát đá khói sương, chẳng biết có trúng không. Võ Minh Thần lập tức chống dù quăng vèo người lên nóc trần trung tâm, vừa áp sát chân ngực bụng vào trần đá, Võ Minh Thần chưa kịp vận điện dấn mình thì... rầm rầm rõ tiếng cửa sắt động ngoài xa, tiếp liền nhiều tiếng hú ma âm ùa vào, lẫn tiếng hú của huyết ảnh tinh. Một luồng vuốt đỏ từ cửa Tốn vút lên vỗ chụp nhoáng như một tia chớp xẹt! Không kịp nghĩ thêm, chàng trai đẩy vệt mình quăng thân luôn xuống vệt giáp mô bên tả trận trông chệch sang cửa Tốn. Vừa hạ chân, Võ lại chĩa súng sang bắn, bỗng nghe huyết hình vừa di động vừa ré âm gai:

- Tránh tránh! Bắt thẳng mặt sắt trước, phá trận bắt cha con chúa Bạc sau!

Tít xa, rõ ràng có nhiều tràng rú âm u lê thê, nhưng có lẽ cửa vẫn đóng, bỗng "rầm" vách sắt rung chuyển muốn vỡ bung, tiếng hú ùa vào nghe cực kỳ hung tợn.

- Lũ thành đã kéo vào! Mới được Pi A Ya truyền bí thuật rừng thiêng, Võ đã hiểu sức ghê gớm của "xó linh, thành tinh" sức vô hình không cách nào chống lại ngoài bí pháp rừng, chưa nói "trần tinh", chỉ một con "xó trần" thường cũng đủ quật hộc máu một tay thượng võ! Vì "trần" là hồn oan người bị hùm tinh sói tinh ăn thịt, phải theo hầu con tinh, còn "trần tinh" là âm hồn kẻ bị nó nuốt vào bụng, hấp cả hồn về động rèn luyện dạy dỗ thành một hồn tinh để nó sai khiến, nên trần tinh càng hung tợn hơn nữa! Tiếng hú lê thê vút gần thêm, mơ hồ như có cả tiếng vật lộn di chuyển theo, bỗng "đùng" ống lệnh, huyết hình vụt lắt lư chờn vờn sấn qua vùng cát đá gió mưa, xông sang vỗ Võ. Hình nó to lớn dị thường, vầng huyết khí như có một sức kỳ độc lạ lùng, rõ ràng nó sấn qua cả luồng nước cường toan, độc khí, chỉ nghe xèo xèo, khiến Võ thất kinh, vì chàng đã học được bí quyết bế huyết chống độc hại, nhưng đến a xít thì ai cũng phải sợ, sắt thép còn phải thùng,

nói chi đến thịt da! Lúc đó, bốn bề vẫn âm âm sấm chớp gió mưa cát đá, khói lửa mịt mờ, không thấy rõ cả hình tinh, nhưng cũng thấy từng khoảng đỏ chòn vờn. Vầng khí đỏ sệt cao lênh khênh xốc tới. Võ Minh Thần túng thế, bắn đại một tràng ba, bốn phát vào vầng khí đặc tanh nồng mùi máu, nhưng nó vẫn sịch tới. Muốn vọt chỗ khác vẫn phải nhảy lên nóc trung tâm điểm, thì huyết hình to lớn đã chặn mất lối, chàng trai lâm cảnh tứ diện thọ không, muốn đánh con tinh lại ngật nổi độc chất trùng trùng, may sao đúng lúc đó trận mưa sa gió táp khói bay lửa ngút chợt tạnh. Không chậm một khắc, Võ Minh Thần lập tức xẹt sang hữu trận, nào dè chưa chắc đã may, thành linh tám cửa trận bỗng mở ngoác rồi súng nổ đi đẹt, tên bay dáo phóng ra vun vút, trong cửa tò vò vọt nhảy ra tám pháp sư rừng, bốn thầy mo, bốn mục ké, bốn đồng nam, bốn đồng nữ, tám cái bàn độc, tám cỗ quan tài độc mộc, nhựa trám, bạch lập vật vờ, âm phong lạnh lẽo, cả cục trường vụt rơi vào cảnh lờ mờ nhan ảnh, bán âm bán dương hết sức ma quái.

Bọn pháp sư rừng này người nào cũng uy nghi lẫm liệt, cờ phù gươm gỗ, vọt ra nhất loạt, dạt luôn sang chỗ giáp môn, bắt quyết, hú vang âm, các mục ké đầu tóc xõa sợi, mặt mày nhẵn nhéo, mắt long sọc coi rất dữ. Lập tức trong hậu cung, ào ra tám con xó Mèo, Mán, Thổ, Kha... đủ già trẻ lớn bé, đặc biệt có con "xó" loắt choắt coi chỉ độ lên năm, lên bảy, cổ bị vết nanh thú tấp dứt cả họng, cai đầu cứ gật gù, có lúc đổ gập ra phía sau lưng coi phát gớm.

Con nào con đó xõa tóc, mắt láo liên trợn trừng long sọc, vừa vọt ra, cũng xẹt sang đứng bên bàn độc, quan tài. Bỗng khắp tám hướng có tiếng nhạc đồng khua vang, từ trong nhảy ra tám cô then, đủ mấy sắc dân Pi A Ya, tay cầm cờ, mỗi cô mặc một thứ xiêm y khác màu, tay kia cầm chùm nhạc, thấy đều xinh đẹp, trạc mười tám mười chín.

Vừa chục đuổi Võ, huyết ảnh tinh dừng phắt lại, dòm không chút nao núng, nó ré lên the the:

- Động này gái đẹp nhiều! Đuổi tụi ké mo, bắt mấy "then" về làm hầu thiếp cho chúa Ma Vương!

Nhưng lời chưa dứt, đã thấy tám cô then cùng hú vang, khua chùm nhạc Mèo,

ke hú theo, rồi như cơn gió lốc, từ trong kéo ào ra từng đàn sơn cầu, hùm beo, rắn rết đông như kiến, tru gầm rống rít vang lừng xóc óc, nhe nanh múa vuốt ào chồm chực tấp cả Võ Minh Thần lẫn chúa tinh.

Võ còn đang bối rối, chưa biết nên vọt cửa nào, bỗng thấy Khao Lan xuất hiện, phát cờ hét:

- Giường đạo sĩ! Giường đạo sĩ! Võ nghe nàng hô, nhớ ngay tới tấm thạch bàn bên vách chữ tượng hình lạ, vẫn nằm xế ngoài điểm trung tâm, lệ như con cắt, chàng trai phóng vút mình nhảy vọt ra bên cửa Khảm. Thân hình chàng bốc qua đầu một đàn thú dữ, lăm con ngoái mõm chồm đớp. Con tinh chúa vọt theo. Chân Võ vừa hạ xuống mặt bàn thạch, bỗng mơ hồ bên tai có tiếng tru hú, rồi có bàn tay vô hình vỗ lấy vai ôm ghì lại, chực vật nghiêng xuống. May sao giữa cảnh ầm ầm mãnh thú, xó, trành, Võ đang vận sức, đọc chú cường lại, bỗng nghe "đùng" một tiếng như địa lôi nổ, cả trận tru tinh rung động, tưởng lở núi, bao nhiêu thú dữ nhất loạt nhảy chồm lại vỗ con tinh chúa. Con tinh vùng mạnh một cái, thú dữ bắn dạt ra, từ trên trần chụp xuống một tấm lưới khổng lồ, lập lòe như có truyền điện, rồi chỗ con tinh bỗng tụt xuống thành một cái hầm sâu, rồi cả tấm lưới hạ xuống, hạ theo một khối sắt khổng lồ đè ụp lấy nó không khác ngọn Ngũ Hành của đức Như Lai úp Tề Thiên Đại Thánh vậy.

Võ vừa kịp thấy tấm lưới hạ xuống thì tấm thạch bàn cũng sụp luôn, chàng trai rơi vút xuống hầm sâu, bóng ánh sáng tắt biến, cửa hầm đập lại kín như bưng.

Tiếng động ầm ầm trên mặt trận Bát Quái còn theo kẻ hở đập ào vào tai chàng trai, nhanh, mạnh và hút xa rất mau theo nhịp rơi sâu mãi. Trong thoáng giây, chàng tưởng cả tấm thạch bàn lớn cũng sa theo, nhưng vút cái chàng đã cảm rõ bàn thạch giật rời khỏi chân, chẳng hiểu vì nặng rút trước hay nó chạy sang bên, chỉ biết thân hình chàng vọt chao nghiêng muốn dốc cổ xuống. Tuy giật mình vì sự việc xảy ra quá bất ngờ, Võ Minh Thần chỉ cuộn ruột gan lên một chút rồi trấn tĩnh được ngay bản năng tự vệ nổi dậy, Võ phản ứng tự nhiên, vội vận sức khinh thân, quạt mạnh hai cánh tay giang rộng, nghĩ thầm: "Chắc cơ quan di động mở đường hầm lôi ta xuống! Chính tiếng Khao Lan gọi ta nhảy tới... đây có lẽ lối sinh!"

Bỗng lại thêm ngạc nhiên, thấy mình cứ rớt mãi, sâu mãi, tưởng rơi vào cõi không tận, nhưng khi quạt đến cái thứ năm, thứ sáu bỗng thấy rõ hai bàn chân chạm phải vật chi mềm mại lạ thường, rồi lại nảy bắn lên như chiếc lò xo mấy cái mới dừng hẳn, thân thể dập dờn nghiêng ngả xiêu đổ, phải dang tay lấy thăng bằng, ánh sáng chập chờn ủa vào nhãn quang.

Võ Minh Thần vội định thần, chú mục, mới hay đang đứng trên một tấm lưới bằng dây cao su đan mắc vào vách đá, xế bên hữu có ánh đèn le lói hắt ra. Mới hay đó là một chiếc đèn đất, loại đèn thợ mỏ thường dùng, treo trên vách, ngay dưới chân là một hầm nước rộng vào ruột núi, chỉ cách độ vài tay. Bốn bề im lặng, lắng nghe phía tróc đầu, mơ hồ hình như có nhiều tiếng âm vang xa xôi "phì phò lồm bồm" dưới chân, Võ cúi xuống, không khỏi giật mình thấy lúc nhúc độc xà trườn tới góc đầu lè lưới, phun phì phì chực quăng mình lên vồ.

Đang phát ớn, sờ dù, dao liễu vẫn còn đó, Võ giơ tay thủ thế, bỗng lại nghe tiếng sỏi tru vang rồi từng đàn sơn cầu hung tợn hồng hộc từ ngõ ngách nào xô lại như rươi, lại toàn lũ sơn cầu chưa hề quen hơi. May sao, giữa lúc khó tính bỗng có tiếng người gọi lạnh lạnh:

- Phải công tử đó không?

Tiếp theo là tiếng hú vang âm ruột núi, nghe rõ giọng nàng nữ chúa Pi A Ya, Võ Minh Thần cả mừng gọi lớn:

- Ai đó? Phải cô nương nữ chúa? Chính mỗ đây! Độc xà sơn cầu đang làm dữ! Chợt nghe vẳng tiếng sáo, tiếng nhạc đồng khua vang ập tới, rồi ngay sau ngọn đèn thầy mo, bỗng nhô ra một bó đuốc vật vờ vút gió lại gần, tuy mờ mờ nhưng rõ ảnh. Thì ra phía đó là một con đường hầm, có bức bình phong đen xám che khuất. Chợt bình phong vén thốc, Bạc Khao Lan cầm đuốc hiện ra ngay cửa hầm, cách lưới vài sải, uy nghi lộng lay trong chiếc áo vàng dát kim tuyến, tay cầm cờ, nhạc tiên.

Thấy sơn cầu, độc xà, cô gái lại thối tiêu, khua nhạc, lập tức đàn độc vat ngoan ngoan bỏ đi hết. Cô gái mừng rỡ thánh thót kêu:

- May quá! Vừa kịp! Nhảy sang mau... công tử thấy rõ chứ? Vừa vậy, vừa lùi,

giơ cao đuốc. Võ Minh Thần đứng trên lưới cao su khó lấy đà nhảy, lập tức bấu mép lưới đu, quăng vèo người vào cửa hầm. Lưới cao su co giãn không thật tầm, nên Võ quăng mình quá đà chút, hai chân lại lướt đi hơi mạnh. Bạc Khao Lan lật đật nhảy lùi, giang tay đỡ, thành hai người ôm chầm lấy nhau đứng lọt trong vòng tay.

Vừa hãm được, Võ Minh Thần đã ngửi thấy một mùi lan xạ thơm hăng hắc rất kỳ dị phả vào mũi, chàng bật kêu:

- Trời! Cô nương tha lỗi! Ồ! Sao tôi nhảy dở quá à! Khao Lan lúc đó mới kịp nhận ra đã vô tình ôm lấy chàng khách, nàng cũng bị một thứ mùi đàn ông quái gở tạt vào mũi, tim bỗng đập mạnh. Cô gái buông vội Võ ra, cả hai đều lúng túng ngượng nghịu khó tả. Mấy khắc Võ mới lắp bắp:

- Con tinh Tây Sắc không ngờ lợi hại thế! Cô gái chớp hàng mi cong, thỏ thẻ:

- Bản lãnh nó phi phạm! Thiếp sợ công tử quá nóng thù mang hại! May trận đồ bát quái khi tạo lập có dự bị cửa sinh, phòng có lúc phải vào trận đánh. Võ Minh Thần vẫn chưa dứt bàng hoàng:

- Ghê dữ! Khi mỡ nhảy lên thạch bàn, rõ ràng bị mấy "con trành" vỗ, định quật!

- Ma xó Pi A Ya vừa ra trận kịp, giải nguy cho công tử theo lệnh thầy mo mục kẹ đó! À! Công tử có thấy con tinh bị lưới chụp, sập hầm chứ? Ta lại xem sao!

Hai người cầm đuốc vọt đi, mới hay dưới trận bát quái lập nơi động thất, ruột núi còn nhiều đường hầm hang hốc nhân tạo hết sức tinh vi, đúng là một thứ mê hồn vong địa. Thoáng lại thấy ánh lửa le lói, độc vật lở nhổ, có chỗ lại thấy quân Mán Thổ trấn giữ lừ lừ với những bộ phận bắt địch. Nháy mắt, Khao Lan đã dẫn Võ Minh Thần tới một ngách, kéo chàng lại ghé mắt vào một lỗ hở bí mật, thì thào:

- Dưới kia là chỗ con tinh rút xuống đó! Thành đồng vách sắt lưới thép, còn chắc hơn cả cũi sắt, độc vật canh ngoài.

Võ cùng nàng dòm ghéch xuống, bỗng cô gái kêu lên sừng sốt:

- Trời! "Nó" trốn thoát rồi! Chắc nó nhảy lên trận! Coi kìa!

Võ Minh Thần dòm thấy hang còn có cây đèn thầy mo treo lơ lửng, ngón ngang mấy đồng vừa sắt vừa đá nằm như gạch vụn dưới tấm lưới thép rách bung không khác tấm lưới chỉ bị tay người giật tung, và ngón ngang đầy xác độc xà, sơn cầu.

- Trời! Bàn lãnh Tây Sắc ghê gớm đến thế kia ư? Sức phi phàm do yêu thuật! Hay bí pháp võ công siêu việt "huyết ảnh kỳ hình" uy lực kinh người...

Chàng trai bật kêu lên, tưởng đến thù nhà, lòng thoáng buồn lo. Khao Lan vùng kéo áo giục "ta lên trận coi mau" hai người chạy vù quanh co lên xuống, thoát đã lên tới trận trên.

Quả nhiên đã thấy bát quái trận đồ vẫn đùng đùng sát khí, ma hú tinh gầm tràn rít người hô, chó tru ké hét trống giục kèn thổi nhạc khua, cả một khu trận dữ âm âm, vách sắt chuyển rung, vị chúa tể Pi A Ya đang cầm cờ phất lia, miệng hô lệnh chiến, tưởng chừng như có thiên binh vạn mã đang xung sát, nghe qua, kẻ bạo mấy cũng phải xoắn xang gan ruột. Võ Minh Thần theo Bạc Khao Lan vọt tới ẩn xế sau lưng vị chúa Pi A Ya, nhìn qua cửa tò vò thấy trận đồ lúc này khói bốc mịt mờ khắp tám hướng, ánh đèn thạch động đã tắt, chỉ còn ánh nến trên bàn độc, chỗ lân tinh trên nóc cửa tò vò hắt soi, dim trận đi vào một thứ ánh sáng chập chờn leo lét như ánh sang ma âm coi càng dễ sợ.

Giữa vùng khói lửa nham nhở mịt mờ, chỉ thấy bóng người bóng thú di động như những con thoi, lửa nền kéo dài ngoằng, và giữa đám người, hình thù đỏ lòm đặc sệt của Ma Vương Sắc lắc lư vật vờ nhảy nhót, gầm hú vang âm, cuồng phong ào ào lạnh lẽo, tám chiếc quan tài độc mộc cùng lắc lư "đi" quanh trận coi càng gớm ghiếc.

Võ Minh Thần, Bạc Khao Lan chú mục nhìn xuống nền đá, thấy năm bảy cái xác thú nằm quay đã mất cả hình thù. Và hai cái cửa tò vò đập vỡ, cong veo, hai lỗ hổng khá lớn đen ngòm không nắp đậy, trên miệng ngón ngang đá, sắt.

Bọn thầy mo, mục ké, cô then, cùng đám đồng nam đồng nữ đội bàn độc thầy đều nhanh nhen tiến lui nhịp nhàng, còn tám con chó đực chó cái đã chui vào đứng sừng trong quan tài, di chuyển theo hồn thiêng quanh quất đang tử chiến vật lộn với bầy trành Tây Sắc Ma Vương.

Bất thần, một cỗ quan tài ngả sầm xuống nền đá, văng xác xó ra ngoài nằm trống trơ, lập tức thoi nển đốm hương trên một chiếc bàn độc vệt tắt, cô đồng nữ đội bàn thờ rú lên, ngã vật, nằm sòng soài trên quan tài. Lão thầy mo Mán vọt hét lên một tiếng, rơi tay quyết, rưng luôn thanh gươm gỗ ngậm ngang, loạng choạng, hộc ra một búng máu, ngã huych theo, ôm lấy cái thầy ma xó, hai mắt trợn trừng.

Khao Lan bật kêu khê:

- Trời! Nó quật chết một trùm "xó" rồi! Võ Minh Thần liếc vị chúa Pi A Ya, lúc này trông ông dữ lạ, mắt long sòng sọc, chột hú một tràng, phất cờ đỏ, bao nhiêu người thú lập tức kéo ủa vào cửa tò vò như chực rút, huyết tinh vọt theo, "rầm", trên trần chụp xuống một quả chuông lớn, đè nghiêng huyết kinh, nền đá lại mở ngoác, con tinh vọt lên lại đụng quả chuông chụp nghiêng, kéo tuột xuống hầm sâu.

- À nó sa hầm ngạt, bàn chông tạc đạn rồi! Khao Lan reo lên, chúa Pi A Ya thở phào trầm giọng nghiêm nhanh:

- Xuống coi! Cha giữ trận, khiến "xó" trừ thành! Dứt lời lão hú mấy tiếng. Đám mo, ké, then... nhất loạt ủa ra vây lấy một khoảng sân rộng. Không kịp nhìn, Khao Lan, Võ Minh Thần vọt ra nẻo hậu trận như hai mũi tên. Thoắt đã tới bên hầm con tinh vừa sập, dòm đã thấy quả chuông trên bàn chông, im lặng như tờ.

Cô gái cả mừng ghé tai Võ:

- Chuông đồng trong đây hơi ngạt! Chạm nhẹ vào hơi ngạt xì ra! Bàn chông đường kính nhỏ hơn miệng chuông, rút xuống vừa vặn úp chụp, giáo nhọn xuyên lên tận nóc chuông. Ngọn giáo còn buộc dây tạc đạn cối! Có lẽ con tinh bị xuyên thủng tận đầu, xác thầy y nằm trong đó rồi!

Võ Minh Thần vừa mừng vừa tủi, tâm trạng rối bời. Mừng vì trừ được con tinh cực độc cho thế gian, tủi buồn vì lời nguyện rửa hận còn đó, oán chưa trả, nó đã chết vì tay người khác, chẳng khác tâm trạng của Ngũ Tử Tư khi được tin Sở Bình Vương Khử Tật đã diệt trừ gian thần Phí Vô Cực là giết cha anh Tử Tư, khi Tử Tư còn đang ở bên Ngô tính kế báo cừu!

Nhưng bỗng chàng trai kéo mạnh áo nữ chúa Bạc, và cả hai cùng nín thở dòm kinh ngạc. Vì quả chuông lớn bắt đầu động dậy, rồi từ từ nâng lên, dâng mãi, rồi cất bổng hẳn ra. Mỗi lúc đó, hai người mới kịp nhận ra quả chuông chỉ úp chụp quá nửa bàn chông, và vụt cái, chuông đã nâng cao vọt vọt để hiện ra hình thù đồ to lớn đội chuông đứng cao lênh khênh, không khác Hercule nâng cả phiến đá lớn. Và hai chân nó đứng trên hai mũi giáo có treo tạc đạn lủng lẳng.

Bạc Khao Lan ngó sững hình huyết ảnh to lớn đứng lù lù trên bàn chông như đứng trên mặt đất, cô gái cũng kinh ngạc hết sức, ghé tai Võ Minh Thần thì thào:

- Nâng chuông nặng đứng trên mũi nhọn, cũng chưa lấy chi lạ. Nhưng bấy sập chuông, úp nặng ngàn cân, tít trên trần cao rớt xuống mà nó vẫn hạ xuống êm như không mới ghê!

Lời chưa dứt, vụt thấy Tây Sắc Ma Vương nâng hẳn trái chuông lớn, xoay mình một vòng, và khi chiều mặt "nó" vừa hướng về phía hai người nấp, bất thần "nó" quăng mạnh trái chuông vào vách đá.

Võ Minh Thần, Khao Lan chỉ thoáng thấy khoảng hăm trước mặt tối sầm lại, "ầm" một tiếng như long trời đổ núi, mạnh đến nỗi hai người đứng tít bên này vách đá dày còn rung động cả châu thân, áp lực đè qua lỗ hổng như một luồng đại kinh phong. Bạc Khao Lan đã kịp thời nắm tay Võ Minh Thần nhảy vèo sang một ngách khuất gần đấy, bên tai còn nghe tiếng ầm ầm vang chuyển như bất tận trong ruột núi.

Cả hai bất giác nhìn nhau. Khao Lan than:

- Trời! Không ngờ Tây Sắc lợi hại đến thế! Chắc nó lai nhảy lên trần rồi! Ta phải lên mau!

Không chậm trễ, cả hai lại dắt nhau chạy lên mặt động. Lòng nao núng trước sức mạnh phi phàm của tinh chúa Ma Vương, Võ Minh Thần vừa chạy vừa hỏi:

- Liệu "nó" phá nổi trần dữ này không?

- Vầng huyết khí bọc quanh mình nó uy lực khôn lường, nhưng công tử chó ngai. Còn năm cửa nữa, chưa dễ gì phá nổi. Năm cửa này, cửa nào cũng dữ!

Quả nhiên khi lên tới khu hậu trận, trông ra đã thấy hình huyết khí phi phàm đang lắc lư nhảy nhót, sai khiến lũ thành phá trận tử chiến với bọn thầy mo mù kè, xó núi Pi A Ya.

Vị chúa tể họ Bạc đứng nơi này chỉ huy phía hậu cung điều động bát trận đồ, mặt hiện rõ vẻ nghiêm trọng, mồ hôi lấm tấm trên vầng trán đanh. Thấy hai người, chúa Bạc trầm giọng nói luôn:

- Ma Vương Sắc vô cùng lợi hại, phá liền hai, ba cửa dữ. Hầm hố, bàn chông, chuông đồng, cũi đá, hơi ngạt chưa hạ nổi! Vô công tử hãy dẫn lòng chịu hận, chờ lộ diện giao đấu với! Nhớ theo sát Khao Lan.

Vị chúa Pi A Ya nhìn ra ngoài trận, vẻ suy nghĩ:

- Ta đang phân vân chưa rõ, nó phá được mấy cửa kia là do phép ma, thuật quỷ? Hay tất cả đều do vòng huyết khí bọc quanh người nó?

Võ Minh Thần, Bạc Khao Lan cùng chú mục nhìn theo bóng đỏ di động vùn vụt, quả nhận ra vòng huyết khí màu hổ phách lúc này coi trong suốt hơn, không đặc quánh như hồi nãy, đến đó mấy người trông thấy cả hình thù chúa Hồng Cầu Quấy tứ túc mõm nhọn hiện lồ mờ bên trong, đi hai chân sau như người. Chàng trai bật giọng khê:

- A... vòng huyết bọc, tinh lực Ma Vương có lẽ giảm sút dần sau khi xuất phá mấy cửa dữ! Uy lực nó ghê nhất vòng huyết khí, tình thế này nếu kéo dài trận đánh chắc bất lợi cho nó.

Hai cha con vị chúa Pi A Ya cùng biểu đồng tình, chúa Bạc giục:

- Khao Lan! Kéo dài trận đánh, xem sao! Còn công tử nên ẩn kín trong hậu trận!

Tuy lòng nóng như lửa đốt, nhưng trước tình thế này, chàng trai có hiếu đành

nén giận, theo lời chúa họ Bạc.

Bạc Khao Lan lập tức cầm cờ đỏ vọt ra, đứng sau cửa tò vò, hú lên một tràng vang động. Lập tức, đám pháp sư nam nữ trong trận nhất loạt dang ra xa điều khiển bày xó dữ, xó dữ lui vào sát cửa trận, và bắt đầu luân phiên tiến đánh Ma Vương.

Thấy bóng Khao Lan, Tây Sắc vùng hét:

- Gái Bạc! Chúa Ma Vương sắp bắt được thằng mặt sắt, sao giết bấy đem nó vào ruột núi? Nó đâu? Phải nó chính là đứa con trai áo chàm tới đây?

Nàng nữ chúa Pi A Ya cười lạnh:

- Mi chưa thoát nổi trận mê hồn, chớ vội nói chuyện người! Hắn cũng như mi, vô cơ đột nhập thạch động, hiện đã bị nhốt dưới hầm sâu!

Tây Sắc lập tức hú lên mấy tiếng lê thê, lao vọt vào cửa tò vò vỗ Khao Lan. Nhưng khi nó vừa xẹt tới gần, thì từ các cửa khác, đám pháp sư rừng cùng đàn "xó" dữ đã nhất loạt quay mặt về hướng đó, rồi giữa vùng ánh sáng ảo huyền, bỗng nổi lên nhiều luồng âm phong nghi ngút bay vu lại, và Khao Lan đã lắc mình khuất sau vách sắt, tiếp tiếng hú âm âm lẫn tiếng sài kiu tru mơ hồ xa xăm, rồi từ hậu trận nhảy vọt ra một đàn hơn chục con sơn cầu to lớn, con đen, con đốm, con vàng, trắng lơ nhố, nhe nanh múa vuốt coi mười phần dữ tợn.

Nhưng vừa ra tới cửa tò vò, cả đàn sói dữ vọt đứng đờ ra như bấy chó nhồi trấu. Tiếng tru mơ hồ, bỗng thấy Tây Sắc tỉnh hét một tiếng nhọn hoắt, dừng phắt lại, đảo vọt thân pháp vỗ, căn xé không khí, chùng mười khắc mới hú âm, cất tiếng người chồn vờn:

- Cha con tù trưởng Bạc giỏi! Dám sai cả chó tinh cầu chúa sài lang! Tránh!

Tránh! Ra truyền lệnh chúa gọi chúng gia nô nhập trận! Lời vừa dứt, đã thấy Bạc Khao Lan hiện sau cửa tò vò khác, gọi lạnh:

- Tinh chúa! Mi giỏi mấy cũng không thoát nổi đâu! Trận mê hồn bát quái sẽ nghiền nát mi ra cám, đốt cháy thành than.

Tây Sắc tinh không chút nao núng, cười thét lên:

- Chúa sài lang sẽ phá tan trận con nít này! Coi đây! Dứt lời, nó vọt tới, dùng cả hình thù thúc mạnh vào cửa tò vò, vách sắt. Rầm rầm! Trận đồ rung chuyển, trông ra, cửa vách đá cong veo, xiêu sắp đổ.

Chúa Pi A Ya hơi biến sắc, kêu khẽ:

- Trời! Không ngờ huyết khí có sức tàn phá đến thế kia! Nếu nó phá sập được vách sắt, cả thạch động sẽ bị đe dọa nặng nề! Tình thế này phải tính gấp, hạ độc ngay mới được.

Dứt lời, lão hú lên một tràng hiệu lệnh, đoạn đứng vọt lên tiến đến bên vách đá bên hữu.

Võ Minh Thần này giờ vẫn nấp yên theo dõi cử động của huyết hình ngoài trận.

Thấy nó xô phá vách, chàng trai không khỏi kinh tâm, nhưng sau khi xô liên ba cái, vách sắt một khoảng giáp cửa tò vò mới ngã xuống chưa đổ, thì văng huyết khí bao quanh mình con tinh đã mỏng hẳn đi, trong loãng, thấy rõ cả hình thù dị thú.

Võ Minh Thần nhảy vọt tới chỗ Bạc Khao Lan, thì ào:

- Uy lực nó đang suy giảm! Cô nương định làm chi đó?

- Soái phụ thiếp vừa ra lệnh dùng địa lôi phục! Chắc sức nó khó chống địa lôi! Chàng trai xua tay:

- Không nên! Dùng lôi phục, ngọc đá đều tan, động thất này tất phải sụp đổ, ít nhất cũng một phần uống công tạo tác từ xưa. Cứ như ý mỡ, ta cứ đánh cầm chừng chút nữa, uy lực nó suy, may hạ được! Vả lại... còn nó, mỡ mới hy vọng tìm ra nguồn gốc thân thế, vì nó hấp sát mẫu thân, nó phải rõ nhiều điều.

Bạc Khao Lan liếc nhìn huyết hình, quả nhiên thấy mỏng hơn ban nãy, cô gái đành hú ám hiệu thỉnh mệnh cha.

Nhưng ngay khi đó, bỗng tinh chúa vụt ngừng, dừng phắt lại. Hình như nó cũng mới nhận ra màng huyết khí đang mỏng dần. Nó vùng hú lên một tiếng nhọn hoắt, lùi vùn vụt về phía cửa động. Nó lùi nhanh như cơn gió thoảng, đám pháp sư rừng cùng đuổi sát hai bên trận, mấy con "xó" chuyển động theo rất nhịp nhàng. Còn cách cửa động chừng tám, chín bộ, bỗng nó thò vụt ra hai cái vòi vồ nghiêng lấy cửa sắt giật "rầm rầm" mấy cái.

Lửa trận rung rinh, bọn Võ Minh Thần ra, chột dội lòng một cái, thấy cửa động mở tung để lộ cả khung trời trắng nhạt bệch bên ngoài. Hu... u... hú!

Cửa vừa mở tung, hình huyết ảnh tiến vùn vụt vào trong phía sau, khung cửa bỗng tối sầm lại, lỗ nhỏ từng đàn thú dữ mõm nhọn chạy ủa vào trận như đàn kết, lẫn với những tràng tru hú vang lừng não động.

Bát quái Mê Hồn trận âm âm như nổi phong ba, nháy mắt dưới vùng ánh sáng nhờ vụt ra hàng bảy thú nhe nanh múa vuốt vây quanh huyết hình tinh, lại còn nhiều bóng dị chấp chờn ẩn hiện như bóng ma.

- À con tinh này biết đường cương nhu, uy lực giảm, gọi quân gia vào trợ sức.

Khao Lan! Đốc trận! Vừa nghe vị chúa Pi A Ya hô lớn, Võ Minh Thần vụt nghĩ:

- Sắp đánh loạn, cơ hội tốt, uy lực nó giảm, cứ thử xem sao.

Bèn vọt tới cửa tò vò nấp xó tối, chìa phẳng cây súng dù ra nhắm hình huyết tinh quạt một tràng.

Tặc tặc tặc! Đạn bắn ngược từ dưới lên, rõ ràng trúng huyết hình, nhưng chẳng hiểu nó có bị không, chỉ thấy hình huyết đang nhảy nhót bỗng chao mình đi, rồi quay tít như chong chóng, nhanh đến nỗi trông khắp trận, chỗ nào cũng thấy loang loáng bóng hổ phách di động, không biết chỗ nào mục tiêu chính yếu nữa.

Võ Minh Thần đang chìa họng súng rình khạc đạn, bỗng nghe tiếng nhạc đồng khua loảng xoảng, trống giục liên hồi, ào ào quân Thổ Mán từ đâu kéo ra, đứng trên xà ngang xế nóc cửa trận chìa súng bắn như mưa.

Nhưng đạn vừa nổ, bỗng nghe gió rít ghê người, bao nhiêu đèn nến chột tắt phụt, những tiếng "xoang" khô dòn, các hộp đèn kính ghép trần nhất loạt vỡ tan tác theo nháy mắt, cả khu trận vụt chìm vào cảnh tối đen, chỉ còn ít đốm sáng lân tinh trên cửa tò vò soi lờ mờ xanh lè khiến trận đồ càng trở nên quái ảo.

Giữa vùng ánh sáng lân tinh bỗng nghe tiếng Khao Lan hét lãnh giọng Thổ:

- Xó thần Pi A Ya! Bám sát con tinh, dẫn quân gia truy diệt, chớ để nó chạy thoát!

Có nhiều tiếng hú ma âm vọng đáp, giữa tiếng súng bắn nhất gùng, có tiếng Ma Vương hét:

- Chúa Ma Vương về động! Có đem gặp lại chúa Hồng Cầu Quấy Pi A Ya! Đứa nào theo ta chết mất mạng!

Ầm ầm, như có một màn tử chiến giữa trận, cực hỗn loạn, rồi "bùng bùng" liên hai tiếng, tiếp theo nhiều tiếng tru hú vang âm.

- Theo ta mất mạng! Hà hà! Giỏi theo chúa Sài Lang!

Tiếng gai âm nhọn hoắt của con tinh kéo lê thê dài hút phía cửa động thất ngoài kia. Có tiếng Khao Lan hô:

- Truy sát! Võ Minh Thần e lạc đạn, cứ ghì súng dù, đừng nghe ngóng, bỗng "bốp" từ hậu cung bắn vọt ra một trái hỏa pháo, sáng rực khu bát quái trận. Chỉ còn đám pháp sư, "xó", sơn cầu, quân gia Pi A Ya, còn Tây Sắc tinh đã biến đâu mất với quân thú. Dưới ánh lửa vạt vờ, cả cái kiệu sơn cũng biến mất, ngay lúc đó lại có tiếng chiêm trống inh ỏi, lẫn tiếng vị chúa họ Bạc:

- Chớ cùng chớ đuối! Tây Sắc tinh chưa hao tinh lực bao nhiêu đã thoát ra khỏi trận, ắt nó có dự mưu, chắc nó dụ ra ngoài đánh cho dễ đó!

Thuộc hạ y lệnh, dừng cả lại, trấn vững trận đồ. Cha con chúa Bạc vọt ra, Võ Minh Thần nhác thấy cũng vội nhảy ra, lao ra cửa động như ba mũi tên vút gió.

Trông ra dưới trăng mờ sương lạnh, vẫn thấy bóng chiếc kiệu son nhấp nhô giữa hình sơn cầu lúc nhúc như rười rạch độ trăm thước.

Võ Minh Thần sức nhớ đến Quán Kinh nấp gần đấy, chàng trai lo ngại hết sức, vừa toan hú gọi, bỗng thấy kiệu son chột ngừng lại, vắng có tiếng con tinh quát vọng:

- Tù trưởng Bạc! Cha con người làm gì đó? Sao chưa kéo quân đuổi theo? Bạc Khao Lan ham hở:

- Soái phụ à! Nó chỉ có một đàn quân thú, ta huy động quân gia truy sát, bao vây, chắc bắt được con tinh!

Chúa Bạc cau mày, ngẫm nghĩ, chột bảo:

- Mặc nó! Nó có ý dụ ta ra, để coi xem đã! Mấy khắc, lại có tiếng Ma Vương:

- Tù trưởng Bạc! Không đuổi sao? Hà hà! Nếu không đuổi, chúa Ma Vương hện ít ngày sẽ lại thăm, mang theo đồ sính lễ.

Bạc Khao Lan "hừ" giận định mắng, nhưng vị chúa Bạc đã xua tay, vùng quát lớn:

- Tây Sắc tinh! Không thích phá trận nữa, cứ rút khỏi Pi A Ya cho mạnh giỏi! Chúa Bạc sẽ có phen đến thăm động Ma Vương "đáp lễ" nhà tinh đêm nay đến chơi bản động. Ta sẽ ra lệnh cho hàng động để "khách" rút bình an, không cản trở.

Giọng con tinh phát âm đầy cao ngạo:

- Tù trưởng Bạc! Thành đồng vách sắt, chúa Ma Vương còn phá như chơi, ngại chi lũ quân rừng Pi A Ya. Cứ ra lệnh chặn đường Ma Vương! Ma Vương rút một bước để lại một bước máu, mới hài lòng!

Vị chúa Pi A Ya không nói nữa, lập tức truyền thuộc hạ nổi hiệu công dây chuyền vang âm xa hút tận ngoài núi xa.

Tiếng cười the thé cất lên, cổ kiệu son vụt trôi trong sương trắng, nhưng tới khúc rẽ, cả bày quái vụt biến mất. Rồi lát sau, bỗng sịch thấy hình cổ kiệu đứng lù lù trên ngọn đỉnh xế trước cao vọi vọi, khắc trên nền mây nhạt những hình đầu thú mõm nhọn hếch dòm trắng tà coi hết sức quái dị.

Rào một cơn gió rừng xa lùa ve, hình quái biến mất trên ngọn núi trắng tà. Võ Minh Thần vùng gọi lớn:

- Chú Quán Kinh... đâu?

Không tiếng đáp, Võ còn lo ngại, định chạy ra, bỗng thấy Quán Kinh từ trên nóc thạch thất nhảy vèo xuống, mặt mày chưa dứt vẻ bàng hoàng.

Thì ra ngay sau lúc Võ vào động, Kinh sốt ruột cũng lên nóc theo, nấp trên, chứng kiến từ lúc Tây Sắc phá cửa thứ ba, mấy phen định nhảy xuống, lại thôi, sợ mình cản bước người khác.

Ngay khi đó, chúa Pi A Ya bảo Khao Lan giữ trận, đoạn cùng thầy trò Võ Minh Thần theo dấu con tinh, nhưng không thấy gì cả, lúc đó mới về. Ngay sáng sau, Võ Minh Thần bái biệt, lên đường.

Hai cha con vị chúa Pi A Ya hết sức lưu luyến mãi không rời. Bèn tặng hai con ngựa tốt cùng các món vật dụng. Hai cha con chúa Pi A Ya đích thân dẫn quân gia, sơn cầu đưa thầy trò Võ Minh Thần ra khỏi miền động thất, lại sợ Tây Sắc Ma Vương mai phục chẳng, hai cha con đưa tiễn thầy trò Võ hơn mười dặm ngàn không thấy chi mới chịu quay về.

Rung lời từ biệt, Võ Minh Thần hỏi thăm đường đi đong Thanh Âm, đoạn lên yên, giục ngựa, hai cha con chúa họ Bạc đứng bên đèo cao nhìn theo bóng ngựa mất hút dần tí nẻo đằng xa, không khác cảnh Lưu Huyền Đức ngậm ngùi theo bóng Từ Thử. Từ Thử về Hứa Đô thì không bày một kế nào cho Tào Tháo, còn Võ Minh Thần lên Tây Bắc biên thù quyết tìm học thêm bí thuật, lần tận hang ổ chúa tinh tứ túc, rửa hờn cho bậc sinh thành.

LỬA HẠT RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 8: Nam Khấp, Tây Gầm

Từ biệt hai cha con vị chúa tế họ Bạc, Võ Minh Thần cùng Quản Kinh rời miền động Pi A Ya theo các đường xuyên sơn chấp nối, đi lên miền Tây Bắc biên thù, định lần đến vùng động Thanh Âm.

Bạc Khao Lan có tặng thầy trò Võ một đôi chó hết sức tinh khôn thuộc giống sơn cầu to lớn đã được huấn luyện rất thuần thực, biết nghe theo sự sai khiến của chủ như người vậy. Chúng lại là một cặp vợ chồng, con đực đen sì, con cái trắng bông, gọi là Hắc cầu và Bạch cầu.

Đôi sơn cầu này đã quen thầy trò Võ từ lâu nên rất quyến luyến, được đi theo chúng rất thích. Bạc Khao Lan thường dùng chúng làm thám cầu, nên khi theo Võ bao giờ chúng cũng tung tăng vọt đi trước, sục sạo, đánh hơi thấy gì lạ chạy về báo ngay nên thầy trò Võ xuyên sơn tới cánh rừng nào, cũng có chúng thám sát trước, đỡ nhiều bất trắc. Đường núi khó đi, mãi xế chiều hai thầy trò Võ mới ra khỏi miền lãnh địa Pi A Ya.

Bèn theo phương đạo, nhằm hướng Chang Poun đi miết. Định tới đâu ngủ đó nhưng khoảng năm giờ, vừa trên đồi lao xuống một cánh rừng rậm bỗng cả hai giật mình gò vội tay cương, vì cặp Hắc, Bạch cầu bỗng từ hai phía đó chạy như gió lại, kêu "hí hí" báo hiệu có điều nguy hiểm.

Nhờ được Pi A Ya truyền bí thuật thu phục sơn cầu, hai thầy trò Võ có thể "nói chuyện" được với loài chó, nên nghe hiệu, hiểu liền. Quản Kinh, Minh Thần lập tức xuống ngựa, theo hai con Hắc Bạch nương bờ bụi, chạy tới cửa rừng. Đến một con suối rộng, trong sáng, thấy vắng tanh, hai người còn đang ngạc nhiên, chợt ào một cơn gió rừng thổi thốc tới, phả vào mũi một mùi tanh hôi nồng nặc.

- Mùi quen thuộc của giống sài kú! Võ thì thảo cùng Quản Kinh, nghiêng ngó

đến mười khắc, mới trông thấy bóng sơn cầu lồ nhố đứng sau các bụi cỏ, gốc cây, đặc kịt cửa rừng. Giật mình, Quân Kinh thì thào:

- Hồng Cầu Quấy! Hình như không phải chó hoang, coi chúng đứng như chờ chực cái gì? Tôi ngờ bầy quỷ mắt đỏ của Tây Sắc quá!

Võ gật đầu nhú mày, lấy ống nhòm quan sát, thấy khoảng gần hai trăm con, con nào cũng đứng bốn chân, im thín thít không cử động, không tru, mắt hau háu nhìn ra con đường mòn cửa rừng, coi phát ớn. Chàng trai khẽ bảo:

- Đúng "quân" Tây Sắc! Nó phục rình bọn ta? Lạ thật! Sao nó biết ta đi ngả này?

Quân Kinh gãi râu:

- Ma vương tinh mà, cậu hai. May mình đứng cuối gió cậu hai à! "Chúa nàng" Pi A Ya có biểu chai thuốc trừ hơi người, ta nên bôi vào vòng lồ khác.

Võ Minh Thần gật đầu. Quân Kinh lấy thuốc vấy khắp người, đoạn hai thầy trò dẫn Hắc, Bạch cầu lộn lại chỗ giấu ngựa, lặng lẽ xuyên rừng vong về nẻo Đông Bắc, tránh xa cánh thung sói.

Đi chừng nửa giờ, lại gặp một bầy hồng cầu quấy nữa đứng lồ nhố trên một rặng núi đá dòm xuống đường qua thung. May nhờ có Hắc Bạch đánh hơi rất thính nên hai người kịp phat giác, lại xuyên rừng kiếm ngả vòng lên. Lần này, vượt khỏi hàng năm, bảy dặm, vẫn không thấy chi lạ, chừng đã thoát khỏi tầm phục.

Lúc này, nắng đã tắt hẳn, sương đùa lộp lộp, bắt đầu kéo trắng ngang lưng đồi. Chiều đông sơn cước buồn âm u gợi hình ảnh bếp lửa nhà sàn. Quân Kinh bảo chủ:

- Sương nhiều dữ, đi không tiện nữa! Ta nên kiếm nhà trọ qua đêm! Võ gật đầu, lại bàn:

- Bọn ta đã lạc hướng Thanh Âm. Tốt hơn hết ta cứ đi thẳng, tới đâu có nhà sàn thì nghỉ!

Hai người lại lóc cóc xuyên sơn. Bốn bề vẫn toàn rừng núi trùng trùng nhưng đi thêm khoảng hai dặm ngàn nữa bỗng tới một miền cảnh thổ rất đẹp. Trông lên rừng đồi Tây, thấy ẩn hiện nhiều mái sàn chon von, coi như chuồng chim câu treo trong mây.

- Bản Mèo kia! Đi gấp cũng phải hơn giờ ngựa. Lên đó chắc hỏi ai cũng biết được đường đi. Hai thầy trò giục ngựa chạy kiêu băng, kiểm lối lên bản Mèo. Vì e trời sắp tối, nên cả người vật đi cùng một toán.

Ngựa đang bon bon, vừa tới có lối rẽ lên bản Mèo, bất thần Quân Kinh vụt giơ tay làm hiệu, hai người đứng vội. Kính rút ống nhóm chiếu về phía trước, đoạn bảo chủ:

- Cậu hai coi... Hình như có đám rước thì phải. Võ Minh Thần cũng vội lấy kính quan sát. Quả như lời Kinh. Xa xa, trên một trái đồi thưa cỏ non, nhấp nhô nhiều bóng tàn tán từ phía bên kia vọt sang cuồn cuộn, cứ thoáng hiện, thoáng ẩn giữa lá cây, sương chiều. Nếu không nhìn thấy hình tàn tán in vào nền mây trời ngọn đồi, có lẽ khó lòng nhận ra hàng "năm" sắc sỡ lướt đi nhanh lạ thường. Khi ai thầy trò Võ Minh Thần thấy rõ thì bóng tàn tán lơ nhố đã hiện trên ngọn đồi xế ngay trước mặt, cách có con thung hẹp. Võ Minh Thần bảo Quân Kinh:

- Không phải đám rước! Có lẽ tàn lọng ma quân!

- Tàn vàng tán tía... Ô kìa! Không thấy kiệu không phải rước thần Đỗ Bác!

Đúng "con ma trăm mặt trăm giọng" rồi! Không xong! Tránh đi thôi... cậu hai! Võ Minh Thần điềm nhiên:

- Việc gì phải sợ chạy? Chú quên lúc đó tôi bị trọng thương sao?

- Cậu hai! Muốn báo cừu, xin cậu hãy nén lòng, tránh mọi chuyện rắc rối! Cậu chớ quên "con ma trăm giọng" nó có ngón "cường toan bạch cốt" không kém Ma vương!

Chàng nghiêm mặt:

- Chính vì thế ta nên gặp lại y, coi đồn đó là đồn âm hay đồn ma công bí pháp? Và chú quên hôm nay chúng ta đều mặc quần áo khác, đeo cả mặt nạ, ra người khác sao?

Tuy nói vậy, những chàng trai cũng phải nghe lời Quản Kinh, cũng vọt ngựa rẽ về hướng bản Mèo non cao. Chẳng may đám rước tàn tán lỗ nhố kia đã trông thoáng thấy bóng ma nhân mã dưới thúng, lập tức xuyên ngang vọt theo chặn lại. Rập! Tàn tán người ngựa lính cổ lính kim thời, vồng lọng đã đứng lỗ nhố bên đường mòn, khiến thầy trò Võ phải đứng lại.

- Nay hai chú kia! Đứng lại cho quan Điện Tiền chỉ huy hỏi chuyện! Lúc này, thầy trò Võ Minh Thần đều mặc quần áo Pi A Ya, cả đến khiên thép cũng được bọc vải lá gồi tựa nón "khách thuốc ơ". Minh Thần nhìn ra thấy đám rước cổ kim hòa điệu này đứng cách độ ba mươi bộ, dàn quân lấy chiếc cạm găm đúng cang Ma Quân Bá Điện đêm nào "ngự" dưới tàn cây, có gái hầu khiêng giá vật dụng đứng sau, tàn tán che ngay ngắn coi rất nghiêm chỉnh, một viên tướng phương phi râu chòm xách búa oai vệ giục ngựa tới, dòm kỹ không phải viên Điện Tiền đêm nọ mà là viên Điện Tiền mới, không ai khác Từ Chúa Từ Đế. "Vua rượu" coi vẫn hồng hào, nơi cổ ngựa có đeo một chùm bầu lớn, nhưng áo đoạn khăn xếp đã trút bỏ. Bữa nay y mặc một bộ giáp cổ sắc sỡ mũ trụ lại thêm hai cái lông trĩ, lưng giắt thêm mấy lá cờ sắc sỡ, coi oai phong lẫm liệt không thua "tướng Quảng Lạc Lữ Bố" đất Sâm Công. Võ Minh Thần là kẻ ít cười nói, thấy lão Điện Tiền Từ Chúa mặc nhung phục coi như chúa tể cũng suýt phì cười, phải làm mặt lạ, cùng Quản Kinh tung hô. Từ Chúa quát:

- Các người đi đâu? Quản Kinh dùng tiếng Thổ đáp:

- Chúng tôi lên biên giới thăm bà con

- Đâu tới?

- Mạng Trà Linh, Bảo Lạc!

- Dọc đường có gặp đàn sài kú bắt hai người thổ mặc quần áo chàm, đội nón sắt rộng như nón bện người không?

Quản Kinh chưa đáp, Minh Thần đã đỡ lời:

- Dạ có! Ôi chào! Một đàn cầu quấy đang vây cả hai người Thổ. Có con đầu đàn lông vàng bờm sư tử, bọn tôi suýt đụng bầy quỷ nếu không nhờ hai con chó săn khôn. Hai người Thổ dùng đao chém chết rất nhiều chó sói, nhưng con chó đầu đàn thành tinh, chạy như gió, chắc hai người kia khó thoát.

Từ Chúa hỏi thêm mấy câu, đoạn vọt ngựa tới chỗ cánh gấm đậu. Thầy trò Võ cũng giục ngựa đi liền. Được mười bộ, bỗng nghe tiếng trong cánh phát ra một câu hàng chục giọng:

- Giữ hai tên đó lại! Trẫm ngựa vẫn!

Sĩ tốt ào ào rượt theo, hai thầy trò vừa dat ra xa, thì chiếc cánh gấm đã lướt tới nhanh như tên bắn, có tiếng cười thét ma âm:

- Trai Thổ lấy vải thưa che mắt thánh. Hé hé! Độn trẫm linh ứng như thần, Ma vương xua cá vào lưới trẫm! Vòng xanh đâu? Hai thầy trò biết lộ. Võ Minh Thần vọt nghĩ ra một kế, phát cười lạ lùng:

- À thử chút chơi! Ma Quân Bá Diện tinh mắt lắm! Sao không tìm Đỗ

Bác Thần mà hỏi?

Tiếng cười âm âm nhiều giọng:

- Hà ha! Trẫm mất hai tháng mới tìm được lão trùm cò bạc! A! Lão bịp ta, thầy trò ngươi bịp lão. "Bơm già mắc bẫy cò ke"! Vòng ngọc ngươi vẫn giữ. Đưa đây!

Biết nói dài dòng vô ích, Võ Quát lớn:

- Nếu định cướp, có giỏi xuất đầu lộ diện đấu với mỡ!

- Không được! Thánh Quân Bá Diện không cho người thấy rõ mặt. Ngồi trong cánh thánh quân đủ hạ ngươi rồi!

Minh Thần nghĩ thầm:

- Coi cái kia nó trùm kín như buồng tắm, hay nó đúng loài ma quái hồ ly, nên sợ ánh dương ban ngày!

Bèn thách:

- Lại cánh rừng kia mổ bằng lòng để ma quân ngồi cái! Mổ không thích bị thủ hạ ma quân bắn lên!

- Thánh quân gia ân cho tự vệ. Thua, phải nộp vòng, không được hai lòng! Tiếng hú trong cái phát ra, cả "đám rước" lập tức lùi mấy bộ, im phăng phắc, chỉ có bốn ả gái hầu khiêng luôn cái chạy vào lên cánh rừng xếp trước, cách độ bảy, tám chục thước. Từ Chúa Điện Tiền theo sau. Thầy trò Võ dẫn chó phi tới. Đưa mắt cho Quân Kinh, Võ bảo:

- Dang xa, mặc mổ giao chiến!

Quân Kinh hội ý, lập tức phóng ngựa, đàn chó đi trước.

Bốn ả nữ hầu đặt cái xuống, dạt xa, thấy cái chơ vơ sát đất, chum kín.

Võ cũng nhảy xuống đất thả ngựa cho chạy ra ngoài xa, hô "Đấu bộ cho cân" Tiếng trong cái phát ra:

- Vòng đâu? Cho người đánh trước! Võ rút vòng giơ lên rồi cắt ngay, nghĩ thầm:

- Nhất đầu phải dùng dao chém bay vài gắm, trúng cái mới được! Nghĩ xong định xuất thủ liền, nhưng lại muốn dò xem Ma Quân Bá Điện ngồi chỗ nào, chàng trai liền xẹt xa chừng bốn mươi bộ, ngăm vận điện công, hỏi lớn:

- Này Bá Âm! Mổ đứng phơi ngoài trời, người nấp trong cái trùm kín mít, cuộc đấu bữa nay liệu đã công bằng chưa? Nếu người bắn trộm...

Có tiếng quát quát chúa phát ra the thé hàng chục giọng đóng búa vào lỗ tai:

- Mặt lạnh! Nếu quả nhân định bắn lên, thầy trò Thổ vòng xanh mất mạng lâu

rồi! Thánh quân không bắn đâu! Mặt lạnh đánh đòn gài thánh quân ra đòn đó!

Vừa nghe dứt lời, Võ Minh Thần nhảy xẹt chéo vài thước, vung tay phải chém lia một phát xuống cáng! Đường thép Võ thả ra bất ngờ, nhanh hết sức, liễu dao lại từ trong tay áo khuất bay ra, chỉ thấy nhoáng một làn ánh sáng cầu vồng, lưỡi thép đã sả tới, chỉ còn cách non gang tay, tưởng sẽ chém bay mũi cáng, nào dè từ trong cáng găm đã vụt ra một vệt xanh lè quạt trúng liễu dao đến "chát" tiếng khô đòn, khiến Võ Minh Thần thấy tê chồn ca cánh tay, liễu dao bật dội lại hơn thước. Chân cũng vừa hạ xuống, đã sẵn chú ý, Võ đập tay rút liễu dao lên chực quạt đao, chàng trai phát điện công sang cánh tay trái, thuận tay chụp luôn lấy mép vải trùm cáng lột soạt cái từ đầu xuống đuôi.

- O! Vải trùm vụt tốc, cáng phơi trần, rõ từng đòn dọc, ngang ngang, khung đan tuyệt xảo, và lòng cáng gấp hiện ra lồ lộ dưới ánh trời chiều... trông trơn! Chẳng có bóng người, vật nào nằm trong đó, hay nói rõ hơn, chỉ có một cái gối sơn son thiếp vàng coi không khác bàn thờ. Như chạm phải điện, Võ Minh thần kêu lên kinh ngạc, thu vội liễu dao, xẹt lùi một bước dài, giương mắt trừng trừng nhìn lòng cáng rỗng, đầu óc đảo điên, tưởng mơ ngủ.

- Lạ dữ chưa? Rõ hẳn vừa léo nhéo xong, sao cáng lại không có người? Quái đản! Không lẽ Bá Điện Ma Quân là con rùng ma núi? Đêm nọ, ta lừa vén vải lên, mỗi lần thấy một hình thù, giờ vén lên lại chỉ có cái gối thờ...!

Ma quỷ nào lại hiện giữa ban ngày? Đông Âm Bá Điện là giống gì đây? Hay "hắn" là "nhân vật" biết thuật "tàng hình"? Càng vô lý nữa! Chuyện tàng hình xưa nay chỉ là chuyện hoang đường, thời nay làm gì có?

Chàng trai nghĩ nát óc, đưa mắt nhìn Từ Chúa Điện Tiền, "sâu rệu" lúc này đã xuống ngựa đứng thẳng người xế sau cáng găm, vác cây búa lên vai coi như lính bông súng, và khi thấy Võ lột soạt vải phủ cáng, y bỗng giật nảy mình trợn mắt trừng trừng vươn cổ dòm cái cang không người, vẻ ngơ ngác sững sờ còn hơn cả Minh Thần. Bỗng một cơn gió chiều thổi lùa cáng trống nghe "xoạt" tiếng mạnh, mảnh găm lại nhảy lên phủ luôn lên cáng kín như bưng. Có tiếng thét nhọn phát ra, giọng nữ thet lạnh:

- Mặt lạnh! Sao dám tự tiện mở cổng thánh quân? Đêm nọ thánh quân đã tha tội khi quân, giờ sao tái phạm? Muốn "cường toan bạch cốt"?

Võ Minh Thần đảo mắt nhìn qua, nghiêm mặt:

- Đông Âm Bá Diện! Ta không ưa kẻ lẫn mình giao chiến! Hãy mau lộ mặt đánh với ta!

Dứt lời, sức nhớ đến cảnh âm binh chiến đêm qua trong động Pi A Ya, chàng trai vội bấm cung bản mệnh, miệng đọc chú, phòng hờ. Chợt nghe tiếng cười ré lên vẫn giọng mơ hồ"

- Mặt lạnh! Người làm gì đó? Đọc chú hộ thân? Hà hà! Ngốc tử! Người cho thánh quân Bá Diện là loài ma quỷ hồ ly sao? Hà hà! Người bị thành Tây Sắc đuổi, nhìn thiên hạ, ai cũng ra ma. Trầm sai khiến cả ma quỷ, sao lại là ma?

Theo tiếng cười, cánh gấm lắc lư đu đưa rồi từ từ bò lên mấy bước, lại trôi về. Võ Minh Thần cứ đứng yên, đảo tia nhãn tuyến quan sát, lại bất thần hét lên một tiếng "sát" như lối đoạt khí của võ sĩ đạo Phù Tang, tung luôn dao chém lia lịa liên ba nhát nhanh như chớp. Cũng như lần trước, "cái mống xanh" từ đâu vọt lên gạt "chát" liễu dao. Võ thừa cơ bí mật đưa trảo chỉ nhón mép vải thừ lột "soạt" chuyển nữa.

Tiếng cười lạnh lạnh thê cất lên xoáy ốc, hình thù trong cánh vạt hiện ra, đập vào mắt chàng trai, khiến chàng bất giác vọt lùi một bước, thu đao, định thần dòm, sửng sốt. Vì hình nằm trong cánh là một thiếu phụ còn trẻ măng, một nữ lang mắt phượng mày ngài môi son má phấn, trâm cài lược giắt, mặc lối Thổ thái, váy lãnh viền thủy ba kim tuyến, áo bó sát dáng thân thanh tú. Nữ lang nằm nghiêng duỗi chân, chống một tay nhìn ra, vẻ đẹp lộng lẫy uy nghi vẻ các "cô nàng" miền núi, phảng phất nét "bà chúa rừng thiêng" thiên hạ vẫn đồn thấy hiện trước miếu linh đêm trăng ngàn.

Vì lúc này trời chiều còn sáng tỏ, Minh Thần nhìn rõ từng đường nét, chàng trai vừa nhác diện mạo, là hồi tưởng ngay lại khuôn mặt chàng từng thấy đêm nọ trên đường hồ Ba Bể Bắc Kạn, hình nữ nhân uy tợn đẹp đến rợn người.

- Nhan sắc phi phạm... Hồ ly yêu mị hay quỷ quái tà tinh? Ôi chao! Nếu mình lừa lột thêm phen nữa, chắc lại thấy một con Hồng Cẩu Quấy nằm trong cáng đó thôi! Việc ai nấy lo, hơi đâu khám phá, ganh đua hơn thua với "hắn".

Chàng trai nghĩ vừa dứt, bỗng "soạt" găm chùm kín, tiếng dì hắt ra chói tai:

- Mặt lạnh! Trời muộn rồi! Đưa vòng đây! Tây Sắc sắp tới! Võ Minh Thần nghe "Tây Sắc sắp tới", vội nghiêng đầu lắng tai, bỗng dội lòng, nghe từ nẻo bên kia rặng núi về phía Đông Nam, vụt có tiếng tru hú xa xăm nổi chìm trong hơi gió rừng chiều, chàng trai lập tức chém bậy một nhát rồi xẹt mình hú gọi, chạy vụt về phía con ngựa, miệng nói lớn:

- Đợi đó! Mổ còn quên món bữa bồi phải đi lấy! Chạy được mười bước, bỗng nghe léo nhéo hàng chục giọng nam phụ lão ấu hét sau lưng, "véo" luồng gió vút theo. Võ xẹt ngang tránh, tung đao đỡ "chát" trúng "cái móng xanh", dòm lại cáng không người khiêng bỗng chạy vùn vụt rượt theo. Chàng trai vừa chạy vừa nhót lên lưng ngựa, phi như gió trên đường mòn xuyên thung. Võ Minh Thần nhờ ngựa hay, chạy thật nhanh trông lại, thấy lão Điện Tiền Từ Chúa cũng nhảy ngựa xua quân nam nữ kim cổ rượt theo, tàn vàng tán tía cuộn như gió. Trước đám quân dì, cáng găm vọt đi trước đuổi. "Nó" lúc đầu còn lướt trôi trên cỏ như có người đẩy bánh xe, đi được một quãng bỗng thấy "nó" nhảy lên chồm chồm, vọt đi như tên bắn, có lúc nhấp nhô bốc cao trên mặt đất đến hai thước, mép găm phủ tua kim tuyến, dải rèm sắc sỡ bay lộng phấp phới, coi rất quái gở. Thoắt, "nó" đã chồm theo chỉ còn cách bảy tám chục bộ rồi năm sáu chục, hết giọng nữ:

- Mặt lạnh! Người không thoát nổi đâu! Đưa thánh quân mượn còn hơn lợt vào tay Tây Sắc quỷ mắt đỏ nuốt sống cả người.

Võ ngoái cổ lại cười lớn:

- Nếu vậy cho nhà ngươi mượn, no lại ăn cả cáng găm, mổ đầu đành lòng. Lờn vừa dứt, ngựa đã lao vào một kẻ đồi rậm, vụt từ khóm lá um tùm, có một họng sủng chĩa ra khắc luôn một tràng vào cáng găm. đúng lúc cáng vừa tới đầu hàng, "tặc tặc" đan trúng dọc từ đầu tới cuối cáng, quật cáng bốc lên cao móc vào cành cụt đu đưa.

Từ trong khóm lá Quắn Kinh vọt ngựa ra chạy theo Minh Thần, ngoảnh lại nhả thêm loạt đạn nữa, bắn tung cái cáng lên, giẫy mạnh. Kinh kêu lớn:

- Cậu hai à! Trúng đạn rồi! Minh Thần gò ngựa, lấy ống nhòm, coi lòng hồi hộp thoáng ái ngại đã bày kế phục bắn tự vệ hơi ác, bỗng giật mình, thấy cái cáng nhảy bọt xuống bụi mất dạng, rồi tiếng Bá Âm hét gai gai:

- À thằng mặt lạnh này thâm độc, lừa tao tới bắn trộm. Vậy thánh quân phải hồn cả thầy trò mi!

Dứt lời, đã thấy từ trong bụi rậm bên đường một luồng sáng xanh lè bay vù ra, chém xả xuống đầu hai người. Võ Minh Thần đã kịp đề phòng, lập tức tung đao liễu đỡ gạt. "Chát"! Cả hai luồng sáng bật văng ra tóe lửa. Minh Thần thấy rúng động cả chân thân, chém bừa một nhát, giục ngựa phi.

Quắn Kinh chạy về trước, ngoái lại bắn đạn một loạt, vọt kêu giật:

- Rạp xuống!... Cậu hai! Võ Minh Thần vừa lao cúi xuống đã nghe "xoảng, xoảng" mấy tiếng khô xẹt như vãi đầu quanh mình, mũi bị khét lại, tạt thốc vào nhức óc. Dòm sang, thấy Quắn Kinh vừa nhồm dậy, vành khiên úp nửa mình người ngựa, dưới ánh sáng chiều, vừa hiện ra mấy lỗ thủng sâu hoắm xuyên qua vài bọc, thép, có lỗ còn nguyên giọt nước đang bốc khói. Quắn Kinh dòm sang chủ, may mắn, khiên khoác sau lưng che kín, mặt khiên cũng có mấy lỗ thủng khét mù.

- Cường Toàn Bạch Cốt!

Hai thầy trò vội giục ngựa chạy như giông, ngoái trông lại đã thấy cáng găm rượt theo, phía sau tàn vàng tán tía lỗ nhỏ, súng nổ, tên bay, giáo phóng theo vun vút.

Hai người rạp mình phi, chạy qua hai con thung lũng nữa, bong tới một chỗ rẽ. Hai con Hắc Bạch cầu lập tức dẫn hai con ngựa lao thốc vào vùng cây cỏ um tùm, xuyên thung chạy miết.

Cũng may nhờ chó tinh khôn, ngựa chạy không bị vướng bờ bụi, cây gai cứ thế

xuyên qua mấy cánh rừng. Dòm lại thấy sau lưng vắng lặng, hai thầy trò mới yên trí đã đánh lạc đường được "con ma trăm giọng".

Vừa toan hạ nước ngựa, sức lại nghe tiếng sói tru xa xa xế mạn rừng tả, hai thầy trò không dám chậm trễ, cứ giục ngựa, chó đi miết.

Băng qua một con suối trong veo, hai người bắt vào một con đường mòn, trong ra thấy đang đi vào một cánh rừng rất đẹp tuy đang vào độ cuối đông nhưng hoa cỏ tốt tươi, như vào tiết xuân thiên, tứ phía xa xa bản thổ rải rác lưng đồi, núi đá trập trùng, suối khe róc rách, gà rừng gáy êm đềm.

Ngựa vừa đi qua một ngọn núi, vụt ra một thung lũng đầy hoa lạ, từng bách xum suê, suối tuôn róc rách. Cảnh phong quang kỳ tú đột hiện giữa rừng già khiến hai người thấy nhẹ hẫng tâm thần, hạ nước ngựa, đi bước một, nhìn cảnh trí. Quân Kinh thường qua lại miệt biên, cũng chẳng rõ đây là miền nào, chiều hướng mặt trời lặn, bảo chủ:

- Ta đã lạc hướng Tây Bắc đi Thanh Âm rồi! Miệt Thanh Am ở miền Chang Pounng cùng hướng Đồng Văn, còn đây ta tạt về phía Đông Bắc. Đi loanh quanh này giờ, có lẽ đang chạy đến miệt Coc Pan, Loung chi đó.

Nhận thấy lối mòn xuyên sơn chạy về miền Tây Bắc, Võ Minh Thần bảo Quân Kinh:

- Vậy ta cứ đi theo ngã này đi, chừng tối sẽ liệu kiếm chỗ trọ hỏi thăm. Ma Quân Ma vương chắc đang sục sạo phía sau ta, càng xa hơn càng tốt.

Hai thầy trò tiến qua thung lũng đẹp. Khỏi thung, lại đến cảnh thổ khác còn đẹp hơn. Đang thả bước một giữa rừng, bỗng Võ Minh Thần nghiêng tai bảo:

- Chú Quân à! Sắp tới bản động thổ dân rồi. Chú nghe thấy tiếng gì không?

Kính nghe, kêu:

- À tiếng kèn đám ma!. Bản động này có người chết.

Ngựa đi thêm quãng nữa, quả nhiên càng nghe rõ âm thanh chìm nổi đàn dây, chờn vờn, thê lương kỳ lạ. Lúc đầu nghe còn phân biệt được âm phát từ kèn Tàu ra, sau không còn là âm kèn nữa mà như tiếng người khóc than tì tê, nước nở, rõ tiếng đàn ông, rồi giọng đàn bà, rồi đủ mọi hạng nam phụ lão ấu cũng than khóc thảm như cha chết.

Rồi không phải tiếng kèn táng nữa mà kể nghe thấy rõ kèn đám tang y, chính "y, hồn y" đang khóc còn thảm hơn chết cha chết mẹ, chết chồng... Người ngựa, chó vụt đứng im nghiêng tai rũ đầu nghe âm giai khóc lóc như mưa. Và tự nhiên Võ Minh Thần, Quân Kinh vùng sa nước mắt, ngựa chó cũng ngẩn ngơ ứa lệ rùng rùng như khóc kiếp khuyến mã phù du...

- O o ề ý o... ý ý e ý ò... ý e... Tiếng kèn đám ma nước nở ò e càng lúc càng như lẫn lộn kêu gào thê thảm, tường chừng cây cỏ núi đồi cũng sắp khóc theo. Bỗng âm thanh ré lên trong tai rồi chợt tắt, dư âm rên rỉ mãi không thôi. Hai thầy trò Võ Minh Thần bàng hoàng nhìn nhau, cùng lau nước mắt. Mấy khắc sau thờ phào:

- Tiếng kèn gì mà thê thảm đến thế? Còn thảm hơn kèn lão Đỗ Bác Thần thổi đêm nọ... Hình như có cả Lâm Khố

- Mà lạ thật! Không lẽ đây có bản người Kinh? Chỉ người Kinh mới thổi kèn "Lâm Khố".

Đang bàn, bỗng tiếng kèn thê lương lại cất lên, lần này càng bi đát hơn, âm nước nở nghe rõ chính người thổi kèn đang đưa đám y, làm mấy con vật cứ phì phì, nước mắt chảy rùng rùng.

Bị óc tò mò thôi thúc, hai thầy trò Võ bèn giục ngựa lần theo tiếng kèn. Tường gần, không ngờ lần qua một cánh rừng, một rặng đồi nữa mới nghe rõ hướng phát âm, tiếng nghe ồ ồ như cả chợ người chõ vào tai mà khóc, khiến cả hai phải bịt tai lại.

Nhìn lên, thấy bóng người ngồi trên một ngọn núi cao độ bảy tám chục thước, đang thổi kèn. Chung quanh chẳng có nhà cửa bản động nào cả, không kể những mái sàn thổ dân rải rác tí lừng đồi xa. Ngọn núi này lẫn đất đá, tùng bách xanh um,

có một con thác đổ trên cao xuống cuối thung, hình như một con hạc cúi đầu uống nước. Người thổi kèn xoay nghiêng về phía thung, mặt hướng về phía tây.

Bổng Quân Kinh thì thào:

- Cậu hai à! Coi hình kia... đâu phải người? Coi như con ma thổi kèn. Võ vội chiều ống nhòm, hơi nhíu mày lại. Vì trong ống kính hiện rõ hình trắng toát, chẳng có đầu mình tay chân gì cả, có thể nói chỉ là một khối vôi "ngồi" lù lù coi như một đụn da với một hình loa kèn thò ra trên ngọn.

- Phiến đá vôi? Không phải. Y coi như người ngồi trùm chăn... à. Lạ dữ! Chú trông ngựa, chó để tôi thử lên coi. Võ nhảy xuống, dắt ngựa vào chân núi, và một mình dùng thuật khinh thân bám mỏm đá leo lên, phía gần dòng thác đổ qua. Thoáng đã đến nơi, Võ bắc đá, nường cây, nhô lên dòm, cách độ hai mươi bộ.

Chỉ suýt nữa, Võ Minh Thần đã buột miệng kêu kinh ngạc. Vì hình thù trắng toát ngồi kia, coi đúng là một "con ma thổi kèn". Đứng xa tí dưới thung trông giống dân Ả Rập trùm khăn trắng sa mạc, giữ cách hai mươi bộ, trông khác hẳn, chỉ là một khối trắng như vôi tỏa vẩy giữa cảnh chiều sơn lâm. Người bạo gan nhác thấy cũng phải rợn. Nhất là tiếng kèn đưa đám của "nó" phát ra nghe thê lương quái gở lạ lùng đúng tiếng "ma kêu quỷ khóc". Nín thở, định thần cho lòng khỏi xao xuyến đảo lộn vì "tiếng kèn ma", chàng tuổi trẻ chú mục dòm từ trên xuống dưới, bỗng lại thêm kinh dị, thấy cái khối trắng lù lù chỉ là một khối mây mù đặc sệt quánh lại như bột, phải nhìn lên đến mười khắc mới thấy rõ lớp mây sệt này cuộn đậm nhẹ gờn gợn và tan từng chút một mỏng như sương mai.

Võ Minh Thần nhô hẳn lên sau khóm lá cành, nhìn chăm chú phía dưới khối trắng, chợt lại ngạc nhiên nhận ra khối trắng này đang rỏ nước tong tong xuống bàn thạch, không khác một tảng nước đá đang tan dần. Và cùng lúc đó chàng mới chợt cảm thấy thân mình lạnh lẽo lạ thường, mặc dầu lúc đó đang mặc quần áo ấm.

Bèn đưa mắt quan sát khối kỳ dị kia, mới hay cành lá hoa cỏ xung quanh đều lấm tấm hư ẩm hơi sương, chàng liền vận nhãn tuyến ngó thêm, mới khám phá ra khối lạ ngồi kia chính là một khối băng tuyết có hình người trông không khác một hình tượng đã bị tuyết đọng phủ kín vậy.

- Lạ dữ chưa? Khối tuyết thổi kèn... là cái chi đây? Chẳng lẽ ma rừng hiện giữa ban ngày? Thường ma quỷ thuộc âm, mấy khi hiện lúc còn nhiều khí dương?

Tò mò hết sức, Võ Minh Thần lập tức khom mình chen dưới ghềnh, nhô lên dòm xế trước mặt "khối tuyết". Và lại một phen phát rợn, thấy khối tuyết này càng giống hệt hình người ngồi, tay đang cầm kèn thổi, nhưng cả hai cánh tay cũng chỉ là hai cánh tay nước đá rỏ tong tong, ngay cả kèn cũng ướt đầm đìa, đọng đầy tuyết. Đến cái mặt lại càng gớm ghiếc, vì là hình mặt người nhưng giống hệt một cái đầu tượng mới khắc sơ hình, không tai không mũi không mồm, hay nói đúng hơn nó là một cái đầu tuyết cục đang bốc khí lạnh như sa mù, co hai lỗ mắt, hai lỗ mũi và một lỗ mồm ngậm kèn thổi. Hai lỗ mắt lại càng ghê, vì là hai cái lỗ xéch đỏ tựa như than tàu, xéch như mắt hùm beo "ăn" đèn sấn, long lanh như cũng có tuyết đọng bên trong.

Tuy nhìn nghiêng, Võ cũng cảm rõ hai lỗ mắt đỏ kia phát ra một thứ uy lực dị thường va theo nhịp kèn thê lương, màu đỏ đang chuyển sang màu tím rồi ngả sang màu trắng, thứ màu trắng của một khối thép nung lò nóng quá độ.

Tiếng kèn càng lúc càng có sức lôi cuốn lạ lùng, từ thê lương thống thiết, âm dị đang chuyển dần sang thảm thê đau khổ đến rùng rợn, tưởng chừng tích ẫn cả ngàn vạn nỗi kinh sầu ghê gớm của kiếp phù sinh tang tóc mất mạng "không cách nào thoát nỗi trước oai lực trù mị của Hóa Công".

Gọi là tiếng kèn nhưng thực ra không còn là âm thanh nữa. mà nó đã hòa hợp vào hồn người để thành như "tiếng nói riêng", "ngôn ngữ thanh âm" mà bất kể sắc dân nào, người nào nghe thấy cũng linh cảm thấy ngay như đang nghe tiếng nói của sắc dân nước mình vậy.

"Quái gờ! Khối tuyết thổi kèn? Chẳng lẽ con ma tuyết thổi kèn. Mà sao trên đời này lại có thứ âm thanh cung điệu thê lương bi thống đến thế này? Hình thù tuyết kia rõ ràng phải là một linh hồn cực kỳ minh mẫn, ôm ấp tâm sự buồn đau ghê gớm lắm, mới có thể thổi được nhịp kèn thảm đến thế. Tiếng kèn phi phạm".

Chàng trai nghĩ vẫn vợ, nhất thời chưa hiểu "nó" thuộc chủng loại gì? Khoáng sản, tinh quý vật, ma quái, chột nảy ra ý táo bạo, thử dùng điện công đưa tay sờ thử

hình thù xem sao, nhưng lại do dự chưa dám khinh suất, hình thù tiếng kèn ma đã im bật. Rồi bàn tay tuyết hạ cây kèn xuống vẩy luôn hai, ba cái. Tuyết rơi lả tả rào xuống nền lá vụn, có hòn bắn vãi tới chỗ Võ Minh Thần. Bỗng có tiếng người nói ồn ào:

- Ôi! "Con ma" này ngồi gần người đã rét như ngồi trên bắc cực, nghe người thổi kèn không ai muốn sống nữa. Cứ như người cỗi đời này mà một đám ma, chán chết. Thôi! Thôi, một giờ ta giao ước lại: Phải thổi bản nào vui tai chút!

Võ giật mình ngó quanh, không phải khối tuyết nói, nhưng ngay khi đó lại nghe khối tuyết phát âm, giọng xa xăm như từ cõi nào "vọng" về.

- Quý tướng phương Tây. Cõi Linh Nam này can dự gì đến phương Tây mà các người sang cướp. Các người làm người ta vong quốc, lại còn muốn người ta vui được ư? Lại còn kiếp nhân sinh phù thế, người bảo Linh Nam như ta đây, không thổi kèn đưa đám sao được? Gặp ta là quý phương Tây có duyên đó. Người khác, người phải nghe kèn đồng, đâu được nghe kèn đám ma? Chớ nhiều lời, tránh đi cho sớm người chỉ được nghe kèn đám ma. Mà người không thể làm cho người ta vỡ màng tai được sao?

Có tiếng cười khà, lần này tiếng ồm lênh vờ, có tiếng Kinh lơ lơ hơi khó nghe:

- Ma phương Nam! Chẳng nên nhắc tới chuyện mất, còn. Thịnh suy bĩ thái sinh thành trự diệt chẳng qua cửa tuần hoàn... Chẳng nên làm con ma oan nghiệt với ta cho mất giao tình. Người cũng biết ta lặn lội khe sâu rừng thẳm, cũng chỉ vì không muốn thiên hạ chết oan mà. Ôi rất tiếc người lại buộc ta phải thi tài mới nghe ta. Khốn thay cho dân miền núi, dân Linh Nam.

Võ Minh Thần nghe trộm thấy rõ có hai kẻ đối thoại nhau, gọi nhau bằng "ma", "quỷ" lòng kinh, nghĩ thầm:

- Nghe tiếng rõ một kẻ nói giọng ta, một kẻ nói giọng Tây thì phải. Hình như "con quỷ" đang cầu "con ma" giúp điều quan hệ đến vận mạng dân gian thì phải... Lại còn nhắc đến... à... Có lẽ...

Vừa nghĩ, vừa đảo mắt dòm quanh từng tảng đá, khóm cây, vẫn chỉ thấy một khối tuyết lù lù, bỗng nghe tiếng ồm ồm phát ra từ một bụi hoa dại xế trước mắt khối tuyết, Võ Minh Thần vội chú mục dòm, chợt phát giác có một bóng người ẩn hiện giữa hoa lá.

Vì bóng ma này xanh, nhòa vào bóng lá xanh che gần trọn hình, nhìn thật kỹ mới thấy nổi, bèn rút ống nhòm nhìn mới hay trong lá có một người to lớn ngồi sừng sững, tay cầm một cái ba toong gộc, bên mình lại đặt một khẩu kích pháo và một cái túi rất lớn.

Nhìn quanh lại phát giác thêm con ngựa đứng sau phiến đá lớn, vì rặng núi này là núi đá pha đất nên cây cối cỏ hoa xanh um rất khó thấy.

Chợt nghe tiếng hô "Nào! Pháo đầu", tiếp theo tiếng "cùng pháo đầu". Võ Minh Thần bèn ngẩng cổ nhìn phía trước mặt ai hình thù, chẳng thấy gì ca, lúc đó mới hay hai hình thù kia "đánh cờ tướng". Trong "nghề" chơi tài bàn, tổ tôm, cờ tướng, phàm chơi được tổ tôm, tài bàn, chơi cờ tướng phải là tay cao thủ, "nhập tâm" quen mới không lầm lẫn. Võ Minh Thần vốn tay ky nhân có hạng từ nhỏ, nên vừa gặp cảnh đánh cờ tướng là "đỉnh" luôn, nhập tâm từng nước cờ liền.

Chàng trai chăm chú nhìn hình xanh, nhận ra đó là một người mặt đỏ, râu rậm, mũi cao, tóc râu ngô, đúng là người Tây phương. Hai con mắt mèo xanh biếc, tuy khuất nhiều giữa hoa lá nhưng coi vẫn lộ vẻ oai, râu xồm coi tướng nói tính nhưng hai con mắt xanh biếc lại hiện rõ tình khôn hết sức. Bất giác, Võ nghĩ:

- Chẳng lẽ một con quỷ Tây đánh cờ với một con ma ta? Lạ thật! Hình tuyết kia giống hệt một câu cụ Nguyễn Du đã tả hồn Đạm Tiên trong truyện "Kiều". Sương in mặt, tuyết pha thân... Coi đúng hình thù ma sương tuyết.

Bỗng nghe "quỷ" Tây chợt hỏi:

- Ma phương Nam. Liệu "nó" có tới không? Sao nghe... im lìm thế? Hình thù tuyết khối phát âm, vẫn xa xăm lạ:

- Ta đã nói "nó" sắp tới, thế nào "nó" cũng tới. Ta còn biết: Cả hai tên kia cũng

có mặt. Quỷ Tây không cần hỏi vợ. Ta chưa nhận lời mà.

Bóng xanh cao than:

- Ma phương Nam! Người biết không? Ta đã tìm bao năm vẫn chưa gặp Tây Sắc Ma Vương, bữa nay "nó" lần tới vùng này, là cơ hội ngàn năm. "Nó" không được nghe kèn đám ma, kể tiếc cho dân gian mấy cỗi lăm. Tiếc cả cho người nữa, người đưa đám "nó" mới phải. Ôi! Không ngờ lòng sâu thăm thanh cao mà lại ít từ tâm đến thế!

Minh Thần nghe bốn tiếng "Tây Sắc Ma Vương" bỗng giật mình kinh dị:

- Sao y lại có thể biết rõ Tây Sắc sắp đến đây? Ôi chao! Nếu vậy kia có lẽ là hai con ma rồi! Xem ý, bóng xồm mắt xanh kia muốn cầu hình tuyết trắng diệt Tây Sắc thì phải. Nếu Tây Sắc đến đây, với đàn quỷ bốn chân, chắc... nguy dữ à...

Lại nghe hình tuyết phát âm:

- Này quỷ phương Tây! Chính ra ta cũng chẳng yêu gì "thằng quỷ sói hiếu sắc" đó. Nhưng tính ra sòng phẳng, nó không sinh sự, ta chẳng muốn sinh sự. Nhưng ta e lần này nó dám sinh sự lắm. Vậy ván này quyết định. Nếu người ăn, ta sẽ giúp người một tay, miễn nhà người chớ động tới "của quý" của ta đó. Ôi không ngờ ngày nay ta lại có hy vọng cường nổi luật thiên địa. "Xe hà".

Bóng xanh mắt mèo kia cất tiếng ồm ồm:

- Ô! Điều đó chớ ngại. Nhưng một kẻ tử tế như nhà người sao lại tham tài vật của người, kể cũng lạ. Ta chắc "món đó" phải có gì đặc biệt lắm. "Tốt ba"!

Cứ thế hai hình dị vừa đánh cờ, vừa nói chuyện. Võ Minh Thần nấp nghe giây phút, thì xanh mắt mèo đã lâm vào thế bí, nghĩ mãi không ra được một nước. Bỗng nghe hình thù tuyết giục:

- Quỷ phương Tây! Tội nó sắp kéo đến vùng này rồi. Nhà người đi nhanh lên mới được. Này! Có cả "con ma trăm mặt" nữa đó.

Minh Thần nghe hình tuyết trắng ngời trên mỏm núi khuất, mà coi cứ như ma xó, biết cả Bá Diện Ma Quân sắp tới, chàng trai càng cho là lạ, nghĩ:

- Ôi chào! Y là giống chi mà thần thông đến thế? Xem tình thế này, ta bị bọn Tây Sắc, Đông Âm theo sát, chúng lại có đàn quỷ vật, quân gia, ta cự sao nổi. Ma quỷ đánh nhau mới nổi. Sao mình không kiếm cách làm cho "con ma tuyết thối kèn" xuống chặn Tây Sắc, Đông Âm.

Ngay lúc đó, chợt từ nẻo xa xa lại có tiếng tru hú lê thê cất lên mơ hồ trong gió chiều. Võ Minh Thần nảy ra một kế táo bạo, lập tức bế tòa nhân diện, búi đá men vòng lại sau chỗ bóng xôm mắt mèo, quan sát địa thế, thấy chỗ y ngồi hoa lá cành xanh um, lại có những phiến đá nhấp nhô sau lưng, chàng trai cả mừng bèn bò luôn lên mặt đá lẩn, phục sát phía sau. Càng gần càng rõ y đúng là một người Tây, mặc binh phục có gắn phù hiệu hắc hoi, mỗi bên cầu vai có hai ngôi sao, cấp hiệu tướng, y khoác một chiếc măng tô dạ màu cứt ngựa, chiếc mũ đặt trên túi rết.

Võ Minh Thần bất giác thêm ngạc nhiên, sau khi ngênh ngó một hồi, nghĩ:

- À một viên quan võ tướng nhà nước Đông Dương. Lạ dữ chưa? Quỷ phương Tây này lại là một vị tướng tây. Ma Tây chẳng? Có lẽ không phải. Chỉ là tiếng gọi đó thôi. Xưa trong sấm, Trạng Trình thường gọi bóng thể, thiên hạ quen miệng đi.

Lúc đó, bóng sâu mắt mèo bỗng lại bị lâm vào thế bí, gỡ không ra. Hình thù tuyết trắng vùng than:

- Ôi! Vậy là lòng trời đã định tự lo lấy việc riêng. Không cho ta dự vào. Quỷ phương Tây chớ trách. Mau lên! Ta còn thối kèn cáo biệt.

"Quỷ phương Tây" ngồi bóp trán nghĩ mãi không ra nước gỡ bí, y găm gừ như con thú bị sa bẫy, than:

- Tiếc thay! Nếu ta, người hợp tác ma quái còn lộng hành giết hại người ta sao được. Hừ hừ giận thay ta không phải tay cao cờ, chẳng có hồn Trương Ba nào phụ nhĩ?

Võ Minh Thần vốn tay cao cờ, này giờ đã nhập tâm hết các nước đi của đôi bên, bèn dùng thuật truyền âm rót vào tai "quỷ phương Tây".

- Mã giăng! Viên tướng Tây đang ngồi nghỉ, giật nảy mình, ngơ ngác nhìn lại, điềm nhiên như thường vờ quay lại, với túi lấy "xì gà hút" để dòm chừng Minh Thần lấp khuất sau phiến đá, y không thấy nhưng cũng hô "Mã giăng". Minh Thần lại "phụ nhĩ" tiếp.

- Pháo giác!

Viên tướng Tây lại hô "pháo giác" tuy cũng chưa rõ nó hay ở chỗ nào.

- Ôi chao! Vừa nhắc đến Trương Ba đã có ngay lời "phụ nhĩ". Chắc có hồn ma cao cờ qua đây giúp ta đây.

Y lăm bắm, thỉnh thoảng lại quay dòm. Không quá năm, sáu nước, hình tuyệt kia bỗng bị dồn vào thế bí. Hình tuyệt vùng kêu:

- A! Quỷ phương Tây! Nhà ngươi lại có thể đi được mấy nước cờ tuyệt diệu thế sao? Chuyển bại thành thắng? Lạ dữ! Lạ dư.

Bỗng viên tướng Tây vuốt râu cười lớn.

- Cũng như việc binh bất yếm trá, xuất kỳ bất ý, công vô vi. Ha ha! Ván này nhà ngươi thua đến nơi rồi.

Võ Minh Thần nấp sau lưng "quỷ phương Tây" chỉ sợ bại lộ, vì phạm các loại ma quái tinh tiếm cùng những giống linh vật, kỳ nhân dị khách thường rất thánh giác quan, có thể phát giác sinh vật ngoài vài mươi bộ.

May sao "ma phương Nam" kia vì cả khối tuyết sương bao phủ nên hút hết các nguồn điện lực, không bắt được các âm ba ngoại, chẳng khác một chiếc tàu ngầm lặn dưới băng dương, bao nhiêu máy vô tuyến điện đều hóa vô dụng, chỉ còn cách liên lạc bằng khoa học siêu hình nhờ các tà thuật sĩ thần giao cách cảm.

Lại thêm Võ đã bế hết nhân điện, không cho phát tán nhiều. "Ma phương Nam"

mãi tính nước cờ, tuyệt không hay biết nên chàng trai cứ núp kín mách nước "quỷ phương Tây". Quả nhiên, thêm một, hai nước nữa "ma phương Nam" đã bị rút vào thế hoàn toàn bại, nghĩ nát óc không gỡ nổi.

Võ Minh Thần nhìn trộm sang, thấy sương mờ càng lúc càng bốc tỏa mù, nước rỏ tong tong đầm cả thạch bàn, chảy lênh láng cả xuống dưới, chàng trai bất giác nghĩ thầm.

- Quái! Y là thứ chi mà xem chừng càng nghĩ, tuyết càng tan mạnh. Không khác khối nước đá gặp khối nước nóng, rõ ràng y đang tiêu hao chân lực vì vận nhiều chân hỏa. Lạ dữ! Biên thù hồi này sao lắm quá nhân dị vật thế?

Đang thắc mắc bỗng nghe khối tuyết phát âm:

- Quỷ phương Tây! Ván cờ này ngươi toàn đánh thế lạ, cứ như lối chơi này, ta tưởng không phải ngươi đánh, coi đúng ngón "hồn Trương Ba da anh hàng thịt". Để Thích nhập vào hại ta đây. Phải nhà ngươi được "kỳ thần phụ nhĩ"?

Võ Minh Thần nghe đột cả tai, lật đặt lùi lại xuống bờ núi, chột nghe "quỷ phương Tây" cười lớn:

- Thần kỳ phụ nhĩ? Ôi người nói nghe lạ tai dữ à? Ta đây chơi cờ tướng ca đời lại không có được vài thế bí truyền chơi với người sao? Thua chứ? Hình thù tuyết càng rỏ nước nhiều, bỗng y vùng mạnh một cái, than:

- Ôi! Ta thua ván này rồi. Chuyện đời đã gác bên tai, lòng như băng tuyết, nay ta lại phải lao đầu vào cảnh sinh sự sự sinh rồi. Ôi! Ta biết phũ du, còn phải tranh đua chém giết, tưởng ngu nhất là ta.

"Quỷ phương Tây" vuốt râu cười ngất:

- Ma phương Nam! Người chán kiếp phũ du sao còn ham "bảo vật"? Hình tuyết bỗng đổi giọng kêu:

- A! A! Nhà ngươi không hiểu chuyện đó đâu! Chẳng phải ta tham lam bảo vật đâu mà cả mấy cõi âm dương này, còn bao giồng theo đường đó. Ôi! Người nhắc

đến ta lại bắt đầu vui rồi, đôi cả ngại hoàng đế, cũng không bằng. Để ta thổi một bài đưa ma tụi nó, rồi người hãy ăn mừng.

Lập tức tiếng kèn đưa đám lại cất lên, thê lương bi thảm như ma quỷ hàng bày than khóc trong tai người ta. Võ Minh Thần ghé mắt dòm, thấy hình tuyết đang ngửa mặt thổi, lúc này khối tuyết bay mù mịt che kín cả cái kèn, xóa gần trọn cả hình thù dị.

Bỗng nhiên tiếng kèn chuyển âm khác hẳn. Mỗi tiếng nghe tựa gió gào mưa hú, búa dùi xiên vào lỗ tai, không còn thê lương nào ruột như trước nữa mà vụt trở nên uy mãnh vô cùng. Chỉ trong phút giây, tiếng kèn phát ra chẳng khác một tràng súng bắn vào màng tai, thân thể người ta, khiến bóng người râu xồm mắt mèo vùng đưa tay bịt lỗ tai, la lớn:

- Ma Nam này! Sao tự nhiên người lại dờ chừng thổi kèn khiếm nhã. Định đóng búa vào tai ta sao?

Võ Minh Thần cũng lật đặt vận vội diện công chống lại từng loạt "đạn âm thanh" bắn vào mình. Bỗng chàng trai giật nảy mình, chợt thấy hình tuyết kia trở thóc loa kèn về phía mình, hai lỗ mắt chiếu tia lạnh buốt, âm đang chìm nổi, bỗng "ồ, ề", từ trong loa kèn bắt phọt ra một mớ tuyết vụn trắng xóa như bông.

Vốn phản ứng nhanh, chàng trai vội thụp đầu tránh. Chát! Chát! Chát! Tuyết vụn bắn trúng mép đá, cành lá, "véo" tróc đầu chàng trai. "Chúu" như đường đạn đi, làm đá vung, cành lá bắn rào rào, rụng cả xuống đầu, mình chàng.

Tiếng kèn im bật. Võ núp dưới thanh đá chợt nghe tiếng hắt ra am u đúng giọng hình tuyết:

- Này chú Thổ kia! Sao nấp đó? Nghe trộm, nhìn trộm, đánh trộm? Lên chơi. Không lên ta bắn xuống chân núi.

Bỗng có hiệu "quý phương Tây" hô to hình như có ý nói ngầm với kẻ vừa mách nước cho mình:

- Này Nam Khấp! Nhà người nói gì làm nhảm. Ai còn lạ chi tính người ưa giết người kỳ ngộ, mà lại nấp nghe trộm tiếng kèn đám ma của nhà người! Thôi! Để ta làm phát ăn mừng.

Võ Minh Thần nghe rõ lời "quỷ phương Tây" vừa hô lớn, chàng trai bỗng dột lòng, xúc động:

- A! Nam Khấp. Hình thù con ma tuyết ngồi kia chính là Nam Khấp, một trong "Nam phương tứ dị" khét tiếng biên thù. Nam Khấp, Tây Gầm, Đông Âm, Bắc Tiểu! Nhân vật thần bí này đã dậy cho lão Đỗ Bác Thần thổi kèn đám ma, vậy mà ta chậm đoán ra. Cứ như lời "quỷ phương Tây" kia vừa nhảm, Nam Khấp này tính nết khó lường, gặp y chắc hung nhiều cát ít. Nhưng không biết bóng quỷ đen hai sao kia là nhân vật nào? Người hay ma quỷ? À thôi. Nếu vậy có lẽ y là...

Vừa nghĩ đến đấy, bất thần nghe "cạch, bùng" liên hai phát đại pháo như trời long đất lở, đá vụn rơi rào rào bên mình Võ. Chàng trai vội nép mình dòm lên thấy ngọn núi xế trên nổ bay liên thêm cái chòm, đá lại vãi tứ tung, bèn nho lên nhòm, thấy người có hiệu quỷ phương Tây kẹp khẩu kích pháo tám mươi vào hai đầu gối, tay chụp một viên đạn có cánh quạt hô như lệnh vỡ:

- Nam Khấp! Coi chơi! Bên kia thung lũng có cái chòm núi tựa cái đầu con chó sói, thấy rõ chứ? À! Ta bắn phát này, trước chúc Nam Khấp chiếm được bảo vật như sở ý, sau gửi Tây Sắc, nếu cái đầu đó là Tây Sắc.

Võ Minh Thần liếc vụt theo, quả nhiên tít bên kia thung lũng, rặng núi đá ôm lấy cánh rừng Quân Kinh đang ẩn, có một chòm núi đá nhỏ giống hệt đầu con chó sói đang đớp trời, cách chỗ đầu núi này ít nhất khoảng hai cây số. Nhưng khi chàng trai vừa kịp nhận ra, thì người râu xồm mắt mèo hai sao đã thả "cạch" viên đạn lớn vào miệng súng. Tiếng đạn cánh quạt xé gió xế trốc đầu Võ, tiếp theo một tiếng "bùng" chát chúa, ngọn "cầu đầu sơn" kia vụt biến mất.

Vốn tay thạo nghề bắn, Võ Minh Thần không khỏi rung động tâm, tham nghĩ:

- Ồ..."Quỷ phương Tây" kia quả tay thần xạ có một không hai trên đời về môn "đại pháo". Bắn pháo kích, lấy mắt lượng giác đo tọa độ, bắn trúng con trâu, con dê

cách hai, ba cây số "thần pháo đại dương" tướng pháo thủ túc cửa chú thông đã nổi danh bách phát bách trúng. Nhưng đó là "bắn vòng đầu" còn đây "quỷ Tây" kia lại nã theo lối trực xạ như bắn súng trường, cái đó mới thần tình hiểm có. Ôi chao! Cứ như tài bắn kích pháo cua y, một tay pháo này có khi còn lợi hơn một đội quân! Bắn pháo như thế, nếu được một điểm tựa tốt có sợ chi đàn cầu quấy đông như rươi của Tây Sắc. Ôi! Nếu vậy có lẽ y là tướng Tây Gầm rồi. Mỗi phen gầm đại pháo, nhiều kẻ nát thân tan xác. Ngay lúc đó, bỗng nghe hình tuyết Nam Khấp kêu lớn:

- Tây Gầm! Gầm thế đủ rồi. Tây Sắc sắp kéo đến, để đạn mà "mừng" nó. Để ta tính chuyện tên trộm đã. Thổ rừng! Sao chưa lên?

Võ Minh Thần lại nghe cả hai hình "ma quỷ" kia bàn nhau diệt Tây Sắc, Võ cũng động trí tò mò, nay nghe gọi, nghĩ mình vô thù oán, chàng trai vùng lên tiếng:

- Ngu mỗ tình cờ qua đây, nghe tiếng kèn thê lương, chạnh niềm phù thế mới lần lên núi, không dám làm kinh động nhị vị đó thôi, chớ đâu chủ tâm nghe trộm. Xin có lời chúc tốt lành.

Dứt lời, chàng nhảy vọt lên chỗ hai "nhân vật" đánh cờ tướng, vừa tiến lại vừa nghiêng mình thi lễ rất lịch sự. Hình dị hơi gật cái đầu đáp lễ, hai con mắt sâu chiếu chòng chọc vào Võ bỗng phát tiếng Thổ âm âm:

- À! Coi nhà chú không phải Thổ rừng. Đáng điệu trông tao nhả dữ mà cái mặt xám ngoét. Sao lên núi không báo?

Võ chưa kịp nói chi, bỗng hình tuyết đưa bàn tay tuyết lên như bấm độn, vùng kêu:

- Ôi! Nhà chú không phải Thổ rừng thật. Bỏ cái mặt nạ da người cho ta nhờ. Quần áo nhà người mặc coi giống kiểu dòng họ Bạc Pi A Ya. A! Phải nhà người chính là kẻ đang bị Tây Sắc đuổi?

Võ Minh Thần không khỏi động tâm trước tài thần của Nam Khấp, lại nghĩ cũng chẳng cần chi phải dấu bèn gật đầu luôn:

- Nam Khấp tiên sinh đoán chẳng sai. Ngu mỗ đang bị rượt, nghe tiếng kèn lạ, lần đến đây. Nhưng không riêng Tây Sắc, thực ra, ngu mỗ bị Đông Âm Bá Diện xua quân gia đuổi, mỗ vừa đến đây cùng người quản gia.

Dứt lời, chàng đưa tay lộ luôn mặt nạ da người. Bộ mặt điển trai lộ ra, lạnh buốt như băng giá đông phân, Tây Gâm "ồ". Nam Khấp nói như reo:

- Ôi chào! Cái mặt chú em coi như tảng băng, phải chán đời buồn thế? Tiếc thay! Tiếc thay. Gặp mặt thích hơn, có thể làm tri âm mà lại giết nhau. Nam Khấp ngồi đợi nhà người lâu rồi.

Ngạc nhiên, Võ hỏi:

- Tiên sinh nói sao? Ta phải giết nhau? Sao lạ vậy? Tiên sinh có thù lớn? Hình thù tuyệt thờ phỉ một hơi, phát ra giọng trầm ai oán:

- Có thù chi đâu. Nhưng trên cõi đời trăm luân ngu muội này, chỉ một cái tơ cái tóc cũng kết nên thù oán tày đình, huống chi ta cùng người lại lo chuyện bằng trời. Sao lại không sinh thù chém giết được. Nay trai điển. Đêm qua ta đã đi kiếm người nhưng may lại có Ma Vương Tây Sắc nó xua đuổi người lên mạn Bắc, nên ta ngồi đây đợi cho gọn. Cảm phiền ta phải chặt đầu người trước khi Tây Sắc, Đông Âm tới.

Võ Minh Thần không khỏi dột lòng, thâm nghĩ:

- Hình thù Nam Khấp này là giống chi mà khẩu khí kỳ quặc thế này? Loài khoáng vật thành yêu hay dị nhân, ma quái? Lạ dữ chưa? Sao y biết rõ ta chạy qua đường này mà đợi? Lại đòi chặt đầu nữa? Dẫu sao cũng phải hỏi cho ra lẽ... rồi sẽ liệu!

Bèn lễ phép nghiêm trang cao giọng:

- Chẳng hay chuyện chi kết oán, mà lại to bằng trời được. Tiên sinh đã thông đạt lẽ phù du, kiếp người ta sinh ra đã là họa khổ, thương nhau còn chưa xóa nỗi đau đớn. Lẽ nào người thông đạt còn ra tay kết oán gây thù vì những chuyện vẩn vơ?

Ngụ muội thật không hiểu.

Hình thù phát cười chua chát:

- Ôi! Trai điên! Người lại còn làm vẻ ngây ngô làm chi nữa chứ? Tưởng người thừa hiểu rồi. Ôi! Người nói đúng. Vàng bạc châu báu, ngôi hoàng đế nếu ham quá là không gì ngu bằng trước cái lẽ phù du. Hảo huyền tất! Nhưng khổ cho người ta, la món này nó lại quý báu bằng mấy ngôi hoàng đế, nó lại là nguồn hy vọng độc nhất có thể giải thoát kiếp phù du mới khó cho ta.

Nghiêm mặt, Võ Minh Thần lắc đầu, hình thù hô "cái vòng", chàng trai lại giật mình cau mày hỏi lớn:

- À lại cũng không ngoài chuyện cái vòng. Đông Tây Nam Bắc mấy cõi ta Tàu, quái nhân dị vật, tạ sao ai cũng đòi đoạt cái vòng kỷ niệm của mỗ là thế nào? Cái vòng này quý giá chỗ nào? Hừ! Một cái vòng điểm huyết với vân nét loằng ngoằng, mà cả thiên hạ đều sẵn sàng giết nhau, cướp đoạt? Tây Sắc, Hấp Huyết quý nương, Tửu Chúa, Đông Âm, Nam Đỗ... rồi nay lại Nam Khấp?

Nam Khấp, Tây Gầm cùng nhìn chàng trai như muốn nhìn tận tim gan, luống nhân tuyến xanh lè cửa hình tuyết chợt chớp lia, hình thù dị thể giọng:

- À! Bọn ma quái nhà người gớm thật! Đã lần đi tính cướp của quý trần gian! Trai điên! Nhà người đã gặp cả Nam Đỗ rồi ư? Gặp tụi hắc mà vẫn còn sống? À! Nhà người cao tay lắm hả? Trai điên! Ngồi xuống! Ta thôi một bài kèn tổng tiền.

Võ Minh Thần vẫn đứng yên, nhìn thẳng vào hai lỗ mắt của Nam Khấp, nghiêm sắc mặt, danh giọng:

- Kẻ yếm thế than kiếp phù sinh, tất phải hàng đường đường chính chính. Lại có thể đón đường cướp tài vật của người ta như phường đạo tặc bất lương sao?

Lỗ mắt xanh lè bỗng long sông sọc, hơi tuyết bốc hỏa mịt mù, nước rỏ tong tong xuống thạch bàn như bị lửa tém, điện xẹt. Nam Khấp thở phì, phát tiếng âm âm:

- Ta biết! Nhưng nhà ngươi chớ quên cái vòng của ngươi không phải đồ gia bảo tài vật của kẻ nào. Nó là cái vòng cần khôn pháp bảo của dòng giống Lĩnh Nam, chìa khóa mở cửa vào bộ máy huyền vi của tạo hóa. Trải ngàn năm bảo pháp lưu lạc bốn phương giờ mới trở về cõi Lĩnh Nam, nó là của chung, ai cũng có quyền làm chủ vòng. Từ tay kẻ khác đến tay ngươi cũng gọi là bất lương sao? Tất nhiên ngươi cũng phải đoạt trên tay thiên hạ.

Chàng trai lắc đầu:

- Không! Tiên sinh chớ lầm. Ngu mỗ ra đời, lớn lên, tay đã đeo vòng. Với mỗ, nó là vật kỷ niệm. Kỷ niệm ngày mẫu tử chia lìa... thâm ân. Mỗ phải giữ nó như giữ hình ảnh thiêng liêng của đấng sinh thành. Vậy thôi. Rất tiếc chuyện riêng không tiện nói, ngu mỗ không cần biết nó là cái vòng pháp bảo chi cả. Chính ngu mỗ cũng chẳng hiểu nó quý cách nào mà cả thiên hạ đều ham chiếm đoạt. Nam Khấp! Tiên sinh biết rõ chứ?

Hình dị ngó chòng chọc, vùng cao giọng:

- Này trai điên! Ngươi nói thật chứ?

- Ngu mỗ quyết đem mạng giữ kỷ vật thiêng liêng, đâu phải cốt giữ vòng pháp bảo? Hai hình dị nhìn nhau, Tây Gầm vừa lau súng cối vừa nói oang oang:

- Chủ vòng không biết! Nam Khấp biết chẳng? Ồ ta nghe chúng đồn đó là pháp bảo gớm ghê, cũng sinh lòng muốn kiểm xem sao? Nhưng ta lại cần cái đầu Tây Sắc hơn, đành nhường Nam Khấp.

Hình tuyết bỗng cười thét:

- Trai điên! Ngươi nói với con nít sao? Chỉ giữ vật kỷ niệm? Vậy có sẵn lòng cho ta xem thử cái vòng đó chẳng?

Điềm nhiên, Võ Minh Thần đáp liền.

- Ngu mỗ không biết pháp bảo, chỉ biết vòng kỷ niệm. Chẳng những sẵn lòng đưa Nam Khấp coi thử, mỗ lại sẵn lòng biếu luôn pháp bảo, miễn là đừng lấy mất

vòng kỷ niệm của mỗ thôi.

Hình thù tuyết phát cười khẩy:

- Người nói dễ nghe nhỉ? Đã biểu pháp bảo, lại không cho lấy vòng kỷ niệm đi. Phải người muốn biểu ta cái bóng? Người phải hiểu khi điều dụng pháp bảo, tất phải dụng đến vòng chứ?

Võ thần nhiên hỏi:

- Tiên sinh biết điều dụng vòng cần khôn?

Nam Khấp lạnh lùng:

- Ta chỉ biết nó là pháp bảo vô giá! Nếu vào tay tất ta điều dụng được.

Thôi! Chớ nói phí lời, để ta thối một bài đưa đám cho xong.

Võ Minh Thần nghĩ thầm:

- "Con ma phương Nam" này xem chừng lợi hại khôn lường. Y lại đang mê pháp bảo, tất sẵn sàng gây sự, chẳng chịu bỏ qua. Chắc y tưởng cái vòng là vật pháp có thể hô phong hoán vũ, lập biển dời non, nhưng có lẽ chỉ là cái vòng ghi bí pháp chi đó. Cha con vị chúa Pi A Ya thông minh khác người, còn chưa khám phá nổi, "ma Nam" này chắc gì biết được. Tây Sắc, Đông Âm theo sát, sắp tới sinh thể hiểm nghèo, sao không theo lối " hòa Ngô diệt Ngụy "? Tây Gầm, Nam Khấp sắp sinh sự với Tây Sắc, Đông Âm có thể lợi cho mình.

Bèn nghiêm nghị bảo:

- Có lẽ tiên sinh lầm rồi. Vòng chẳng có gì lạ. Nếu tiên sinh không có gì tà tâm, mỗ ngại gì không đưa coi để tỏ lòng thành.

Hai lỗ mắt hình tuyết chột sáng long lanh, ánh vẻ ngạc nhiên trước sự hồn nhiên của chàng trai. Nam Khấp phát tiếng đánh thép:

- Nếu cần ta sẽ chặt đầu người lấy vòng cho người biết. Nhưng nếu mượn xem,

lại khác. Chính ta phải giữ cho người. Nam Khấp là giống súc sinh, vật đó mới không hoàn cổ chủ.

Tây Gầm nói theo:

- Đúng đó! Nam Khấp không nói hai lời đầu. Võ Minh Thần rút luôn chiếc vòng điểm huyết trong mình ra, tiến lại trước hình tuyết đưa cho y. Nhân lại sát, chàng trai lại nhìn rõ hơn, thấy rõ đúng là hình người ngồi như lối tham thiền của các nhà sư, quanh mình là một lớp tuyết phủ kín, rắn như đá cục, hai chân còn in hình xếp bằng tròn, một tay đặt lên gối, một tay cầm kèn, hơi lạnh bốc mờ mịt, nhưng lúc này vỏ tuyết văng băng đã mỏng đi, trông lơ mờ thấy hình khối, trông rõ nhất là cái đầu. Nhưng đầu tuyết coi càng quái gở, vì trong băng cũng chẳng thấy mũi miệng gì, vẫn chỉ là mấy lỗ hổng.

Vừa chìa cái vòng, Minh Thần vừa nhìn cánh tay, nghĩ:

- Cái tay tuyết cứng đờ... Giơ lên chắc gãy. Nếu gãy, ta khám phá được nhiều bí mật.

Quả nhiên, cánh tay từ từ đưa ra gỡ lấy chiếc vòng. Võ nhìn thấy rõ lớp tuyết bám nứt ra rồi gãy "rắc" lạo xạo, tạo thành một đường rãnh sâu chỗ khuỷu tay.

Cánh tay co về, đưa vòng lên tận lỗ mắt. Nách lại nứt "rắc", thành đường rãnh. Y lại đặt cây kèn, đưa cả tay kia cầm vòng, xoay, ngắ. Hai bàn tay chỉ có tám ngón co quắp coi như vuốt thú.

Tây Gầm xách cả khẩu kích pháo tiến lại gần Nam Khấp, y phải cúi khom hẳn mình mới vừa tầm. Võ nhìn, nghĩ:

- Cái vòng phải rút vào lửa mới nhìn nổi tượng hình. Y đóng băng còn thấy gì nữa. Quả nhiên, xem xét giây lát, soi nghiêng lật ngược đủ thứ, cả hai hình dị vẫn chỉ thấy đó là chiếc vòng xanh điểm huyết ngoại khổ, vậy thôi.

Cả hai lắc đầu, Nam Khấp bỗng thở phì, phát âm nghiêm giọng:

- Tây Gầm dang ra, ta thử điều dụng coi. Võ Minh Thần hơi dột lòng, nghĩ "y

biết bí quyết chẳng". Bỗng lại thấy Tây Gầm dạt ra mấy bộ, Nam Khấp vùng hú lên một tiếng quái gở, tung vút cái vòng lên không. Võ giật thót mình, kinh hoàng định nhảy lên bắt cái vòng, sợ rớt vỡ tan, nào dè Nam Khấp đã hô "Đứng im", tay múa út trước mặt cái vòng vừa rớt xuống dần dần lại bắn vút lên, cứ thế quay út trên cao. Nam Khấp hô lớn.

- Thần phục vọng tôn sư... Càn khôn tốc biến... biến! Võ Minh Thần, Tây Gầm cùng trở mắt dòm lên, thấy sau tiếng đọc chú hô thần, cái vòng cứ quay út rồi rơi xuống, không có gì thay đổi.

Nam Khấp hô đến hai, ba lần "vọng tôn sư" vòng vẫn trơ trơ. Nam Khấp quắc tay bắt "chót" vòng, thở phì chán chường:

- Không biến hóa chi cả! Ôi chao! Chú hô thần không nghe, chắc chắn vòng này giả, không linh, chàng phải vòng càn khôn pháp bảo. Bèn trao trả Minh Thần. Chàng trai sức hiểu, suýt phì cười đỡ lấy vòng:

- Đó tiên sinh thấy chưa? Mỗ nói sai đâu? Vòng này bộ ba mới linh!

Nói dứt toan cất vòng đi cho nhẹ thể nhưng Võ vốn người chân thật không nỡ dẫu, chàng trai bèn giơ vòng lên bảo:

- Tiên sinh không khám phá ra pháp bảo hay sao? Đây chính là vòng thực đó!

Cả hai đều ngạc nhiên dòm. Nam Khấp phát âm thê lương lạ:

- Thế là hết! Chao ôi! Kiếp phù du lại vẫn kiếp phù du... không thoát nổi diệt vong. Võ Minh Thần tiến lại gần Nam Khấp, chìa vòng sát mặt dịu dàng:

- Vòng này không phải là pháp bảo nhưng là cái vòng yếm tàng mật thư, bí pháp bí kíp, hoặc những điều bí mật nào đó về càn khôn bát quái chi đó! Chẳng hay tiên sinh coi lại xem có đọc được thứ chữ nghĩa kỳ dị này không?

Nam Khấp phát âm chìm buồn vô cùng:

- Càn khôn! Càn khôn! Hựu càn khôn! Càn khôn biến hóa. Mỗi cái vòng là một

điều bí mật về càn khôn, cộng cả ba điều bí ẩn lại có thể biến hóa càn khôn. Hình như đảo lộn cả luật sinh thành trụ diệt. Ôi chao! Giờ còn gì nữa đâu, chỉ còn ngồi chờ bánh xe luân hồi nghiền nát thành tro bụi.

Võ Minh Thần hơi nhú chân mày suy nghĩ, bỗng cao giọng nói với Ma Nam, Quỷ Tây:

- À! Nếu vậy có lẽ vòng yếm tàng điều bí mật về sinh tử chi đó. Đây nhị vị tiên sinh coi lại xem có đọc được thứ chữ nghĩa kỳ dị trong này không?

Tây Gầm lại gần cầm lấy vòng giơ đưa Nam Khấp coi, hình thù tuyệt thò tay cầm lấy khô giọng:

- Xem kỹ rồi có chi lạ đâu? Võ Minh Thần từ tốn:

- Càng lạnh càng không thấy gì, vòng này đem lửa nung sẽ phát giác mật thư, viết theo lối tượng hình rất lạ.

Nam Khấp sáng hần hai lỗ mắt, đặt luôn kèn xuống, nói lớn:

- A hiểu rồi! Nếu vậy cứ nóng là được, cần gì lửa nung! Tay ta nung cũng đủ.

Võ Minh Thần cười bảo:

- Cả thân hình tiên sinh là tảng băng lớn, ướp lạnh mới tốt, nung nóng sao nên?

- Hà hà! Vậy nhà ngươi cho ta là ma tuyết không có sức nóng sao? Vừa dứt lời, Võ đã thấy Nam Khấp chuyển chiếc vòng sang tay phải, bàn tay to lớn như tay hộ pháp kia nắm kín cái vòng, bỗng nghe "xèo, xèo" như tiếng nước nhỏ xuống viên gạch nung, bàn tay tuyết bốc khói mù mịt nháy mắt đã biến xóa mờ hần chỉ còn là một đám khói mù. Võ nhìn xuống thạch bàn thấy nước rõ tong tong đầm đìa cả, chỗ y ngồi cũng chảy nước ra ướt đầm, tuyết váng mỏng thêm. Chợt Võ chú mục nhìn, thấy một số đường loằng ngoằng nhấp nháy chạy trong lớp váng ánh ra ngoài coi như chớp lóe, bao nhiêu đường loằng ngoằng này đều vụt cả ra ngoài bàn tay cầm vòng và chỉ nháy mắt, trên mặt váng tuyết lại nổi trũng hần thành nhiều đường rãnh sâu như cầm dao rạch.

- À! Đường điện khí chạy ra đâu soi mỏng lần tuyết trắng. Y đang điều điện lực ra bàn tay... âm điện hay dương điện?

Bỗng "rắc, rắc"! Có tiếng gãy ròn, khối bàn tay vung vãi theo từng mảnh tuyết trắng gãy rớt xuống mặt đá. Võ trông vào đã thấy tuyết khối gãy rụng hết, thì ra một bàn tay người đỏ như than Tàu nắm gọn cái vòng. Rắc rắc. Lại đến tay kia, hai bàn tay như chọt mở xoè cầm cái vòng gioi cao, bàn tay nào cũng chỉ có bốn ngón.

Nam Khấp bỗng kêu lên sùng sốt:

- À thấy rồi! Kỳ dữ chưa? Đúng chữ tượng hình.

Tây Gầm khom mình dòm, mặt lộ vẻ ngạc nhiên thích thú, cũng reo to:

- Lạ chưa? Trong ruột vòng đặc lại có chữ tượng hình?Ồ nét tinh vi đẹp thật!

Hai hình dị cũng châu đầu xem xét hồi lâu lật ngang lật ngửa, xoay tứ phía, trầm trồ. Nam Khấp chọt hỏi:

- Quý phương Tây nhà người học giỏi biết chữ gì trong này không?

Tây Gầm rút ra một tấm hiển vi soi, lại đưa cho Nam Khấp cùng soi, tặc lưỡi:

-Ồ lạ! Chữ này đúng chữ tượng hình thật, nhưng không phải chữ tượng hình tiền Hán. Coi như chữ "mật mã" lấy hình nét tượng trưng.

Cả hai chú mục soi "lúp" nhìn mãi cuối cùng vẫn không đọc được. Nam Khấp vùng hỏi:

- Này trai điển! Nhà người biết thứ chữ quái quỷ trong này chứ? Chàng trai lắc đầu:

- Ngu mỗ mới tình cờ khám phá hình nét trong ruột xong nhưng chưa đọc nổi. Ngày no mỗ cùng hai cha con vị chúa Pi A Ya đã ngồi cả buổi họp bàn, vẫn chịu. Đây chắc viết tượng hình đặc biệt, phải có "chìa khóa" mới được.

Nam Khấp, Tây Gầm cùng nhau bàn bạc, Nam Khấp chọt bảo:

- Quý phương Tây! Ta nghe dưới Hà Nội nhà nước Đông Dương có lập cái viện chi đó để khảo cứu đồ cổ, cái viện này nuôi nhiều tay học giỏi, đào được các bộ xương, cái đĩa, cái cốc, biết ngay đồ đó có từ đời nào, họ lại đọc được lắm thứ chữ... phải không? Liệu chúng nhìn hình nét này, hiểu chẳng? Tây Gầm vỗ đùi nói oang oang:

- À viện khảo cổ! Phải đó. Ta có quen mấy nhà khảo cứu giỏi lắm, đã từng đào nhà mồ tìm xác ướp bên Ai Cập, may họ đọc được hình nét quý quái này. Đem cái vòng này về cho coi, chắc khám phá ra.

Võ Minh Thần nghe y nói đem về Hà Nội, lòng đã ngại, bỗng lại nghe Nam Khấp bảo:

- Bất khả! Bất khả. Nếu để tụi khảo cổ dưới phố coi, tụi họ làm ồn ào, thiên hạ biết hết còn gì bí mật? Và lại cái vòng này là vật kỷ niệm của trai diễn đây, vật bất ly thân, mượn đem về sao tiện. Để ta nghĩ coi.

Nói đoạn Nam Khấp ngồi im chừng mười khắc, chợt y vùng phát âm nhon:

- À tính ra rồi! Tây Gầm nhà người cứ đem ta về Hà Nội, trỏ kẻ nao khéo giỏi, ta bắt cóc y nhờ đọc là êm nhất. Phải đó, tuyệt kế. Nhưng này trai diễn, nhà người có bằng lòng cho ta mượn vòng này giấy lát chép lại các hình nét bên trong không?

Võ Minh Thần thấy Nam Khấp không có ý lừa chiếm đoạt bảo vật trong khi biết rõ trong có chứa điều bí mật đặc biệt, lại chỉ đòi mượn chép ra như Bạc Khao Lan đã từng làm, chàng trai không chút do dự gật đầu liền:

- Được mà! Đã bảo mỗi chỉ cần vật kỷ niệm thôi! Có điều lạ chứa trong tiên sinh muốn cứ tự tiện lấy đi. Nhưng những hàng nét hình này trông vậy mà nhiều vô kể, chép phải mất cả buổi dày kín mấy ống bương đó.

Ma Nam Quý Tây dòm nhau, dòm Minh Thần. Nam Khấp kêu lớn:

- Ôi chao! Nói vậy thì ra người đã để người ta chép điều bí mật quý báu này ra đó ư? Bí mật ngàn vàng, đảo lộn càn khôn mà người coi như chép một bài thơ lếu

láo. Ôi! Trên đời này chỉ có nhà người... kỳ quái vậy? Ôi vay ra ta còn xấu thối hơn người nhiều dữ à. Lời nói của người làm ta hiểu thấu thêm được cõi đời khốn nạn này. Có kẻ độc bụng giữ môn thuốc gia truyền, giữ một cái nghề chó chết kỹ hơn mèo giấu cứt, lại cũng có người coi càn khôn bát quái bí mật vô song chỉ như một câu thơ phẩm. Vậy kể ra cõi đời này càng nên sống lắm.

Tây Gầm giục:

- Nay! Đàn quý bốn chân sắp đến. Liệu kiểm đồ chếp lại cho xong, còn tiếp quý. Ngồi than mãi, toi đến nơi rồi đó.

Nam Khấp chưa nói chi, bất thần dưới thung vọng lên nhiều tiếng chó sủa, tru, tiếng ngựa hí, tiếp liền tiếng thét ma âm:

- Mặt sắt! Mi có chạy lên trời cũng không thoát khỏi chúa Ma Vương. À! Báu vật thế gian sao dám cho ma dòm quý ngó?

- Thổ rừng! Đừng trể hời! Chủ mi đâu đứng lại? Không trể chém đầu! Võ Minh Thần vọt ra bờ núi, dõm xuống, không khỏi thất kinh thấy Quân Kinh dắt ngựa, chó từ chân núi chạy tủa ra ngoài thung, sau lưng là một đàn sài kiu đông như rươi, nhưng ngay khi đo bên kia thung lũng hẹp lại sịch vọt ra một đoàn nhân mã cờ quạt tàn tán rục rở chắn ngay trước mặt Quân Kinh.

Kinh hoảng hốt chạy xé về nẻo đầu núi chỗ Võ đứng trên, nhưng sài kiu phía này đang ào tới.

- Trời! Kinh nguy rồi. Cả Tây Sắc, Đông Âm cùng rượt bắt.

Võ rút phăng cây súng dù, định bắn chặn nhưng ngay khi đó Tây Gầm đã bước tới bên, ồm giọng:

- Phải người nhà? Để ta cản cho! Keo này mới tốt. Lời vừa dứt, y đã thả lia đạn vào hòng kích pháo. Cạch bùng. Liền bốn năm phát nổ trước quân Tây Sắc, Đông Âm tung đất cát. Quả nhiên người, thú chạy xé ra xa, có bầy sài kiu hung tợn cứ chồm tới, bị bắn nổ tan xác như bầy ngóe. Nhờ vậy, Quân Kinh đủ thì giờ dẫn ngựa,

chó vọt lên núi. Nhưng khi Võ Minh Thần chạy xuống lưng chừng, đón Quân Kinh cùng ngựa, chó vượt lên ngọn, thì đàn sài kiu đã men sát chân núi, vọt chồm lên định tấp lôi xuống, tình thế hiểm nghèo hết sức.

May Tây Gầm đã kịp thời nhả đạn kẻ dọc đường tiến của lũ sơn cẩu, nên chúng không sao chồm tới nổi, nhờ thế người, vật lên hẳn được đầu núi. Ngó xuống, khắp nữa con thung lũng đã đầy chó sói và từng nẻo rừng, "quỷ mắt đỏ" vẫn kéo đến từng đàn từng lũ, lơ nhố như rươi, cơ nào đội đó rất có trật tự, con nào cũng hếch mõm nhe nanh, múa vuốt tru lên vang động, chỉ chực liều mạng kéo rốc lên vồ người, coi mười phần hung tợn.

Nhìn sang thung tả, lại đầy bóng tàn lọng, nhân mã, lính cổ lính kim xẹt ngang xẹt dọc, gươm đao, súng ống tua tủa, hết sức uy mãnh. Lính Đông Âm, quân Tây Sắc đều châu đầu vây lấy ngọn núi thác, hai bên còn găm ghè nhau như hai bày thú tranh mồi.

Ngay lúc đó bỗng có tiếng âm âm nhọn sắc vọng lên nghe gai rợn như lưỡi dao nạo mặt nữa:

- Một khẩu kích pháo dám thả đạn ngăn cản đàn thú binh của Ma Vương Tây Sắc, phải Tây Gầm trên đó? Loạn óc sao? Dám liều mạng phạm tới Ma Vương?

Tiếng nhọn vừa dứt, phía tả thung vụt cất lên một tràng âm thanh quái gở chuyển hàng chục thứ tiếng nam phụ lão ấu, Kinh, Thổ, Tây, Tà, Mán, Mèo không khác cả chợ người chõ miệng lên hét đến điên tai:

- Chưa thấy mặt đã nghe tiếng kích pháo nổ ầm, phải Tây Gầm? Rừng sâu gió lạnh ngời thổi kèn đám ma buồn như cha chết, một khối trắng xóa như tuyết băng, vôi tủa, phải Nam Khấp ngời trên? Quỷ Tây, Ma Nam. Súng người găm, kèn người khóc, mặc sức khóc găm, chuyện vô can sao nhảy vào phá đám?

Nam Khấp hỏi Võ Minh Thần:

- Trai điên! Nhà người chép giùm ta chứ?

Chàng trai gật đầu:

- Sao không? Nhưng ngu mỗ chép có lẽ chậm lắm, nhanh cũng mất nửa ngày? Nếu cần ngu mỗ sẽ ở lại vùng này thêm một buổi. Chỉ phiền Tây Sắc, Đông Âm chắc chúng chẳng chịu đứng dưới núi đầu.

Nam Khấp cười khan:

- Coi hình nét trong này phải tay vẽ giỏi chép mới đúng được. Thôi! Để ta chép lấy vậy. Nhà ngươi chắc cần đi ngay?

- Vâng! Kể cũng gấp. Nhưng cứ xong việc tiên sinh đã. Và chúng cũng còn chực dưới kia.

Dưới thung lũng bỗng lại có tiếng tru ma âm, có một đàn hơn một trăm con sơn cầu chạy như gió sang bên kia. Giữa đàn sơn cầu có một hình Hồng Cầu Quấy to lớn lông vàng như tơ, bờm sư tử, mặt hướng lên ngọn núi khác, chạy giật lùi hai chân nhanh như tên bắn:

Minh Thần trở vụt:

- Tây Sắc đó!

Nam Khấp gật đầu "ta gặp một lần mười năm rồi". Tây Gầm giơ ống dòm chiếu theo, hình sài kúu vàng đã xẹt biến vào bụi lá. Quỷ phương Tây trợn mắt:

- Ôi ta! Vua nhan sắc thượng du đất Bắc khét tiếng hào hoa phong nhã đa sát đa tình là một con chó sói thật ư? Ta van tưởng dân gian đồn chuyện hoang đường? Hay là một con quái vật nhân cuồng tặc nào đội lốt sài kúu?

- Nếu là người đội lốt, lại dễ trừ diệt. Đây nó lại là chúa sói thành tinh, có sức phi phàm, súng gươm không chạm nổi. Nó lại còn linh mãnh hơn cả loài ma quỷ mới nguy cho thiên hạ.

Võ Minh Thần vừa dứt lời, bỗng phía tả, từ chân núi chọt vụt ra một cánh gấm tứ phía có che tàn vàng tán tía xẹt đi như mũi giáo phóng, thoáng đã lao vút sang

bên kia thung, khuất giữa hoa, lá, quân gia. Đuôi còng mảnh gấm phủ vén tốc lên mấy gang tay, để lộ cả một góc lòng còng, không người. Quần Kinh trở kêu:

- Đông Âm kia! Con ma trăm mặt trăm giọng lạ dữ chưa? Sao loài yêu ma tinh lại "hiện" giữa ban ngày?

Võ Minh Thần vội đưa mắt ngăm bảo Kinh nên giữ lời, nhưng Nam Khấp đã phát âm lạnh lùng:

- Thời loạn âm loạn dương, rừng sâu nặng âm khí, ma quỷ sống lâu với người thường, ma thuộc khí âm, nhưng nếu nó hấp được nhiều nhân khí, thọ khí thiên hương, nó hiện giữa thanh thiên bạch nhật, có gì lạ? Biết ai người ngợm, tà ma? Mà đâu chắc chúng là loài ma. Như ta chẳng hạn, các người cũng có thể tưởng là ma tinh được chứ.

Hai thầy trò Minh Thần nhìn nhau, cũng kinh nghi, thầm nghĩ:

- Hình tuyết ngồi lù lù, không là ma thì là giống gì? Không lẽ là... quái vật thành tinh như Tỳ Bà tinh, Thạch Cơ trong tích Phong Thần.

Đang nghĩ vẩn vơ, bỗng Nam Khấp lôi "rắc" trong mình ra một cây đại phù, bản to bằng cái quạt xoè, lăm lăm:

- Chép lên cái này chắc đủ. Cầm tay tiện lăm. Nào! Bắt đầu! Cho mượn cái kính hiển vi!

Vừa nói y vừa lôi ra một cái kim khá lớn khâu bao, mũi nhọn hoắt, đoạn đỡ lấy kính "lúp" Tây Gầm đưa nhét dính vào lỗ mắt, thản nhiên soi vòng lên bắt đầu chép.

Võ Minh Thần quan sát thấy Nam Khấp ngồi lù lù, đứng dưới thung lũng trông thấy rõ, chàng trai vội bảo:

- Tiên sinh nên ngồi xế vào trong! Chỗ này lộ mục tiêu, nó có thể "tia" súng!

- Không hề gì! Chính ta đang muốn bắn trước, còn có cơ gây sự. Nhưng nó không bắn ngay đâu.

Võ lại bảo:

- Chỉ ngại nó bắn vỡ tan vòng. Không ăn được nó đập đổ!

-

Vừa nghe mấy tiếng "vỡ tan vòng", Nam Khấp bỗng giật lên một cái như đĩa phải vôi. Thấy trò Võ Minh Thần chỉ thấy loáng, khối trắng di động, dòm lại, chỉ còn thạch bàn không, ướt đầm đĩa, còn Nam Khấp đã ngồi lù lù sát vách núi phía trong, khuất sau tảng đá, khiến ai nấy đều lấy làm quai gở về thân pháp của Ma Nam, rời chỗ như gió thoảng.

Sức nghe rõ tiếng Tây Sắc tinh quân hét gai gai:

- À! Mặt sắt ngu dần... Sao dám đem bảo vật cho hăn xem. Nam Khấp, Tây Gầm! Ma vương Chúa theo sức mặt sắt khắp mấy dải biên thù. Muốn tròn hòa khí, các người khắc rời ngay đầu núi, Ma Vương sai quân lên bắt hăn, bằng cường lời, chớ trách Ma Vương.

Chợt có tiếng Ma Quân Bá Diện hét léo nhéo:

- Tây Sắc! Đâu đã đến lần mi? Quả nhân gặp hăn đã mấy tuần trăng, giờ mới tìm lại được, mi quyền gì động tới? Tây Sắc! Nhà mi nên lui về, kiếm món khác. Thế gian này còn hai vòng càn khôn nữa! Ta nhường mi đó.

Tây Sắc cười thét:

- Ma trăm giọng! Mi tới số rồi mới đòi "vòng điểm huyết"! Ta lên bắt nó, mi có giỏi cứ lên! Vào bụng sói, chớ trách Ma Vương này độc ác!

Tây Gầm hô như sấm:

- Phải đó! Việc ai nấy làm. Bọn mi cứ tính xong chuyện dưới đó đi. Kè nào thẳng, lên đây chơi không muộn.

Nam Khấp ngồi xó núi lúc này như không buồn để ý chi tới bọn Tây Sắc, Đông

Âm phía dưới, y cứ soi "lúp" dòm ruột vòng, chép lia lịa. Thình thoảng lại phát ra một vài tiếng nghe khoái trá hết sức, rõ ràng cả thung lũng, trời đất, người vật, quân thù đã biến sạch, chỉ còn y với những hàng chữ loảng ngoảng khó hiểu.

Võ Minh Thần bước lại gần xem, không khỏi sửng sốt, thấy y vừa dòm vừa cầm kim vạch lia lịa trên mặt lụa, đường kim đi tới đâu thành đường rãnh sâu hoắm, mà đi rất mau, có lẽ còn nhanh hơn thần cầm bút thảo trên mặt giấy vậy. Chàng lại để ý những hình tượng thú, điều, núi non, cây cối, suối khe... hình nào y cũng chỉ vạch lia một nét loảng ngoảng theo đúng lối vẽ nét liền xem chừng còn khắc lẹ hơn cả Bạc Khao Lan dùng mũi châm khắc lên mặt lụa.

- À! "Ma Nam" này quả trang họa sĩ có hoa tay khác người! Y thảo mau thế này, may xấm tối xong.

Bèn để mặc y ngồi đó, chàng trai vọt ra mé ghềnh, chiếu ống dòm quan sát, bỗng hơi chợt dạ thấy cả hai cánh quân Đông Âm, Tây Sắc vụt biến đâu mất. Rê ống dòm khắp dưới trên thấy thế núi dựng đứng giống hình con hạc uống nước từ cổ xuống đuôi, từ lưng chừng núi lên thành đá có chỗ thoải lại cũng chưa hẳn tốt trước tài khinh thân đăng sơn của bọn giỏi võ. Bèn bảo Tây Gầm, Quân Kinh:

- Bọn chúng lần đâu mất rồi? Địa thế này nếu chúng leo lên phía sau núi rồi kéo ào xuống đây, thật khó lòng ngăn nổi.

Quân Kinh quan sát, thấy lo nhưng Tây Gầm đã vượt râu bảo:

- Bọn ta ngồi phơi mình chỗ này cốt nhử cho chúng mò lên đó. Thầy trò người chớ ngại. Dầu nó có đủ ba đầu sáu tay cũng không lo. Đàn cầu quấy, quân giặc không ngán, chỉ ngán Tây Sắc, Đông Âm thôi.

Tây Gầm vừa dứt, chợt Nam Khấp kêu lớn:

- Đông Âm, Tây Sắc không ngán, chỉ ngán tạo hóa và chủ cái vòng thôi. Ngọc đặc rắn như thế này, chẳng hiểu "ngài" làm thế nào viết nổi chữ tượng hình li ti như con kiến vào tận ruột ngọc được. Ôi chao! Chép hoài mới được mấy hàng!

Tây Gầm nói vọng vào:

- Ma Nam! Nhà ngươi quên đây là cái vòng càn khôn rồi sao? Nhà ngươi mới bảo "Càn khôn, can khôn, hựu càn khôn. Càn khôn đảo lộn". Chủ cái vòng tất là bậc thông thiên quán địa, biết nhiều bí mật, sá chi cách chép chữ ruột ngọc?

Ngay lúc đó, dưới thung lũng, bỗng có tiếng Tây Sắc tru trú gai rợn:

- Mặt sắt! Ta cho ngươi năm phút suy nghĩ. Cả Tây Gầm, Nam Khấp nữa. Quá năm phút, Ma Vương Chúa cho thú binh lên núi, bọn ngươi muốn xuống cũng muộn rồi.

Võ Minh Thần quát vọng xuống:

- Tinh sói! Ta khuyên mi nên rút về động sói, ta sẽ tìm đến mi, chậm lắm mùa hè tới. Giờ ta có việc cần đi nhưng nếu mi cố theo đoạt vòng, cứ lên đây không cần đợi năm phút.

- Mặt sắt ngu tiếc vòng hơn mạng. Thân xác mi vào bụng sói, vòng ngọc ích chi!

- Ta sẽ đập nát vòng trước khi mất mạng, nhưng đã chắc gì? Nếu trong trời đất này còn thiên đạo, ta sẽ tru diệt hết loài sài lang độc ác, tru diệt mi trước.

- Ha ha! Thổ rừng ngu! Trận tru tinh Bát Quái Mê Hồn của cha con lão tù trưởng Bạc còn không kham nổi Ma Vương, mi sức được bao nhiêu dám tính chuyện vá trời. Năm phút nữa, Ma Vương sẽ lên núi.

Rồi im lặng mênh mông trùm thung lũng. Bỗng phía tả, lại có tiếng Ma Quân Bá Diện vang âm hàng chục giọng:

- Tây Sắc! Ngươi không được lên núi trước! Thánh quân đuổi theo han mấy cánh rừng sâu, Thánh Quân lên trước. Nếu nhà ngươi xua chó làm càn, Thánh Quân cho tắm nước cường toan hết.

Tây Gầm đang chống súng đứng sau cành lá cũng thầy trò Võ Minh Thần dòm

xuống thung lũng, vừa nghe dứt lời Đông Âm, Tây Gầm nảy ra một mếu nhỏ, quát trở xuống như lệnh vờ:

- Phải đó! Ma trăm giọng nói đúng. Cả Đông Âm, Tây Sắc đều muốn chiếm đoạt vòng, vậy muốn cho tiện việc hai người cử tính chuyện với nhau cho xong đã, rồi sẽ nói đến bảo vật! Bọn ta ngồi trên này đợi... Không hề gì!

Có tiếng Đông Âm thét;

-Tây Gầm! Quả nhân quyền uy trùm mấy cõi không đánh giấc thuê cho nhà nước Đông Dương! Mi tưởng làm ngư ông thủ lợi, xúi ngao cò tương tranh, dễ làm sao?

Tây Gầm giọng oang oang:

-Tây Sắc đâu? Còn đợi gì không lên núi? "Ma trăm giọng" sợ bóng sợ vía mi rồi đó!

Không nghe tiếng sải lang chúa đáp, chỉ thấy xào cành lá, bao nhiêu sơn cầu lớn nhỏ biến sạch. Võ Minh Thần không khỏi rờn rợn chiếu ống dòm quan sát khắp rặng núi, khê bảo Tây Gầm.

- Hình như "nó" xua chó sói lên núi! Nó có thể vòng mặt sau, vượt lên ngọn đồi rồi đổ sườn núi xuống đây. Để mỡ thử lên ngọn kia xem!

Vẫn điềm nhiên, Tây Gầm xua tay:

- Bất tất! Nhà ngươi cứ đứng đây đợi Nam Khấp chép xong. Chính ta mong nó xua quân thú lên đây. Thầy trò ngươi đi đường xa mệt, tiện thể ngồi nghỉ ngơi không ngại.

Dứt lời bỗng nghe tiếng Đông Âm thét lạnh giọng nữ:

- Thượng sơn! Điện tiền chỉ huy chấp lệnh!

- Xin vâng mạng! Thánh quân vạn tuế! Kỵ bộ cổ kim nam nữ sửa soạn, có tiếng

Từ Chứa sang sáng, lập tức, phía tả thung lũng bỗng co tiếng cồng khua trống giục, ngựa hí, quân reo ầm ầm như có đủ thiên binh vạn mã, lẫn tiếng loa đồng rền rĩ vang âm trong ánh hoàng hôn rừng, rồi từ dưới các tàn cây xòa đập tiếng súng lên cò, ngựa khua rầm rập.

Rồi nào cuối thung, bỗng nhô lên bóng tàn tán sắc sỡ cao khỏi ngọn cây đến hai thước, một bóng người mặc áo dài đen thắt lưng xanh, chít khăn điều vụt nhô lên trên ngọn lá, cao lênh khênh tưởng chừng đi trên cây, người này bắc loa gọi lê thê, truyền thượng lệnh, miệng loa bằng miệng thúng cái, cứ khua đảo tít, nghe như gọi loa dẹp đường cho đám rước đi.

- Tấ... ấ... ấ! Bi... in... inh... inh!

Quản Kinh chĩa súng, gọi giật chủ:

- Cậu hai! Nó sắp đánh lên! Võ Minh Thần chiếu ống dòm, tiếng loa vừa hô dứt thì hai tiếng "thượng đội", chợt chàng trai hơi đội người ngạc nhiên, thấy từ các tàn cây thung tả vụt nhô lên khá nhiều lính cổ, lính kim tay múa tít súng trận, tất cả đều ngất ngấu vượt khỏi tàn cây, như một đội binh đi trên ngọn lá vậy.

- Mục tiêu vừa tầm súng... Ngon dữ à! Nổ chứ cậu hai? Võ xua tay, Tây Gầm vuốt râu cười khà, vẻ đắc ý hết sức:

- Cứ để coi nó giờ trò gì đã! Thầy trò người cứ ngồi xem. Bữa nay ta làm gọi luôn cả "con ma trăm mặt"!

Minh Thần, Quản Kinh đã biết rõ sức lợi hại của Tây Sắc, Đông Âm, thấy Tây Gầm đây vẻ khoái chí như tự tin vào khẩu kích pháo của y hết sức, chàng trai khẽ bảo:

- Quân người, quân thú đông như rươi. Tây Sắc, Đông Âm đi như gió thoảng, xuất quỷ nhập thần. Một khẩu súng thần tốc mấy cũng khó lòng ngăn nổi. Chỗ ta đứng đây, lại chưa quét thẳng cả tứ phía. Mồ lấy làm lo ngại...

Tây Gầm cười bí mật, đập hai ngón tay lên hai ngôi sao cầu vai, làm hiệu. Ngay

khi đó, trên tàn cây, lũ binh cao ngất ngھu vọt biến sạch, chỉ còn người gọi loa "hạ đội". Lập tức tiếng trống chiêng chuyển nhịp. Bọn Minh Thần thấy thung tả vọt ra một đội binh kim cổ nưả, kẻ cưỡi ngựa, người đi bộ, khiêng nhiều tấm phen, thang, dây thừng móc, coi rất có trật tự, không khác một đội binh cận đại chuẩn bị công thành.

Quản Kinh cau mày lăm bắm:

- Quái! Chúng làm gì thế kia? Minh Thần quan sát, khề bảo:

- Hình như chúng chuẩn bị thượng sơn!

Nhưng đầu núi này cao hàng năm, bảy chục thước, thang ngắn kia sao bắc tới?

Lòng vẫn gồm Tây Sắ, Minh Thần đưa mắt quan sát phía thang lửa, vọt bảo Tây Gầm:

- Chó sói lên núi không kém sơn dương! Tây Sắ có thể cho quân bọc hậu hoặc đánh từ đuôi hạc lại. Núi này nhiều điểm tựa, mấy tay súng ngắ không dễ gì! Ta nên tính trước!

Tây Gầm vẫn ung dung, xua tay, tiến lại chỗ Nam Khắ, cúi dờm y chếp. Nam Khắ phát âm chìm:

- Tượng hình này chắc từ thời thượng cổ, coi như chữ ma chữ quý. Tụi nó sắp lên chưa?

Tây Gầm vuốt râu, vỗ chát vào cây súng lớn:

- Có cái này tiền chúng rồi! Riêng Tây Sắ, Đông Âm phải cậy tay nhà người mới được! Món này có lẽ vô dụng với chúng! Nhà người chếp được nhiều chưa?

- Chưa được nưả! Nhưng nhà người yên trí, tụi nó thính hơi lắ, chưa dễ gì đưa đầu quân gia ra cho người bắn đâu!

Vừa dứt lời, bỗng nghe tiếng quát "Thượng sơn", bọn Minh Thần nhìn về cánh

thung tả, vọt thấy nhiều bóng vọt ra cao lêu nghêu trên tàn cây, mãi khắc đó, mới hay bọn này toàn đi cà kheo, ít nhất có đến bảy, tám chục tên, đi chậm không cần gậy chống, nhưng mỗi bước dài cả chục thước tây, dập dồn, lắc lư múa tít súng. Đội này tiến ra đi lẫn với đội mang phen, thang theo tiếng loa gọi, chợt dàn hàng ngang, theo hình cánh cung ôm lấy khu đầu núi. Bất thần Tây Sắc hét "À, Tây Gầm giỏi!" Nam Khấp đang chếp vùng bảo:

- Đó thấy chưa? Ta đoán không sai! Nó ngửi thấy mùi lính khó xanh khố đỏ rồi!

Quả nhiên, phía thung tả tiếng Tây Sắc kéo lê góc rừng:

- Đông Âm! Nhà mi định thí quân, tham vòng ngọc xua nó vào miệng súng Quỷ phương Tây! Đội quân mã Đông Âm đang rầm rộ vượt qua thung lũng bao lấy đầu núi, bỗng nẻo hậu quân có tiếng quát chói tai, quân mã dừng cả lại.

Từ phía tả rừng, bất thần vọt ra một chiếc càn gấm, co tán vàng tán tía che rợp, vừa hiện ra đám tàn tán, cẳng đã chạy phốc lên trước trận, loằng ngoằng cứ lướt trên mặt đất vài mươi bộ, lại bắn vọt lên cao coi rất lạ mắt.

- Cánh "Ma trăm mặt"

- A! Tên ma quân này đến ngày tận số rồi. Dám cả gan xuất đầu lược trận trước hòng súng Tây Gầm. Để ta thả cho một viên nếm mùi kích pháo!

"Quỷ phương Tây" xốc áo, quay luôn mũi súng lớn xuống thung, nhưng Võ Minh Thần đã đưa tay ngăn lại:

- Khoan! Đông Âm ẩn hiện như ma quái, càn gấm chẳng có gì trong đầu! Ngu mô đã bị hấn lừa mấy lần, nã tung cánh, như bắn vào không khí!

Tây Gầm nhún vai, vỗ lên miệng súng, cùng thấy trò Minh Thần dòm xuống, thấy chiếc cánh gấm có tàn che vừa lướt ra trước trận, bỗng trọng bọn đi theo co nấp, sáu tên chạy vọt lên phía đầu núi chỗ bọn Minh Thần đang trấn trên, chỉ còn cách khoảng bảy, tám chục thước tây chợt cả mấy tên cùng dàn hàng ngang, sát nhau, cúi khom mình hết, ngược lên nhất loạt, lập tức bao nhiêu cây cà kheo ghép

đôi vút theo người chúng vút lên nổi làm một, cao ngất ngheo gấp đôi trước.

Bọn đi cà kheo vừa nhô cao lập tức có năm, sáu tên xách thang tre chạy vù tới giật cạch nổi dài gấp hai, ba lần đặt phịch lên hai vai tên đi kheo. Bọn này nhanh gọn, rầm rập không khác bọn người máy, không chậm nửa khắc, đến nổi bọn Võ Minh Thần chỉ kịp thấy loang loáng từng động tác, còn đang ngạc nhiên chưa hiểu chúng làm trò gì đã thấy cánh gấm tàn tán chạy vút tới. Nhìn kỹ mới hay cánh gấm có hai cô gái khiêng cánh, và mấy gã đàn ông che tàn tán, tất cả đều chạy bộ nhanh hết sức.

Khi cả bọn tới gần chỗ thang bắc, lập tức nhảy vào lên bậc thang thứ bảy, thứ tám, và chạy vùn vút lên ngọn thang, nhanh không kém loài khi, vượn. Vừa tới ngọn thang, cả bọn lập tức bắn lên không, không khác đập phải lò xo.

Và từ trên cao cả đám tàn tán cánh nhè nhẹ hạ xuống y hệt lũ người cầm ô dù cản gió nhảy.

Ngay khi đám cánh tàn vọt lên cao, bọn dưới lại xách thang, lướt cà kheo chạy vù về nẻo khác cũng hướng vào ven núi. Thang cao vội để đám cánh tàn chạy tới leo lên ngọn, vọt bắn lên không.

Cứ thế, hết chỗ nọ đến chỗ kia, bọn này lao về nẻo cuối gió, sát khu hữu thuộc quân Tây Sắc, cuối cùng lại xẹt về chỗ cũ, mất dạng sau cây lá. Bỗng có tiếng hét vang hàng chục dặm:

- Tây Sắc! Nhà tinh báo cho thánh quân biết có quân bạch quỷ, ngăn thánh quân thượng sơn, là có ý chi?

Phía hữu thung, tiếng Tây Sắc vọng âm:

- Ma Vương chúa không thích quân người chết uống! Tiếng Bá Âm cười thét:

- Còn nhà tinh?

- Ta? Hà há! Sao dám ví với quân ta? Ngọn Pi A Ya cao ngất trời, quân Ma vương vượt trong nháy mắt, sá chi rặng núi thấp này? Đông Âm! Ta thấy quân

người khiêng vác đồ lên núi, coi nặng nề bất tiện. Vậy để ta lên núi, bắt thẳng mặt sắt, xong nhà người gặp ta, cũng đủ rồi.

Tiếng Bá Âm hét giận:

- Chúa sài lang nhà tinh mi dám coi thường lính thánh quân thế sao? Hãy đợi dưới thung, quả nhân lên, xuống sẽ gặp nhà tinh không muộn!

Hai bên từ hai đầu thung tiếp tục đòi lên núi trước, không ai chịu nhường. Quân Tây Sắc ẩn kín, riêng quân Đông Âm chập chờn ẩn hiện xa xa. Tây Gầm đứng lên sốt ruột, vùng hô như lệnh vỡ bằng tiếng Thổ:

- Dài dòng vô ích! Kẻ nào đòi lên trước, đã sợ không dám đánh nhau hao lực lượng sao hai tên chúa trùm không đánh tay đôi cho gọn.

Nam Khấp đang mãi ghi chép vừa nghe dứt lời Tây Gầm, Nam Khấp vùng nói lớn:

- Ôi chào! Con két con vịt còn bay trên trời, hai đứa đã đánh nhau chí tử, đòi nấu măng, bỏ lò, tưởng không gì ngu bằng. Tây Sắc, Đông Âm là phường quỷ quái khi nào mắc mọ nhà người? Tây Gầm nhà người cứ lau súng cho kỹ có việc dùng đến nơi rồi đó.

Bọn Võ Minh Thần chưa hiểu ý nói có ý chi lạ không bỗng lại nghe Nam Khấp gọi:

- Tây Sắc! Đông Âm! Mẹo các người không lừa nổi ta đâu! Tây Gầm bố trận kín như bưng, nhường cho hai lối đi về âm phủ đó. Tiếc ta đang bận xem vòng. Nay Tây Sắc, Đông Âm, các người có tên nào đọc được chữ tượng hình không? Nếu không hãy về học trước sẽ kiểm vòng đọc sau là hơn!

Lời vừa dứt, bỗng nghe Tây Sắc hét vang động sơn lâm, tiếp theo một tràng tru hú cực kỳ phẫn nộ:

- À! Thằng mặt sắt ngu nhất cồi trần! Sao lại cho "con ma khóc" đó xem vòng càn khôn? Xem xong nó sẽ cho mi nghe bài kèn đám ma! Tiếng tru hú kéo lê thê

nhọn hoắt, đầy phần khí, rõ ràng Chúa Sài Lang chỉ sợ kẻ khác sẽ khám phá được điều bí mật quan hệ trong chiếc vòng kỳ dị. Vô Minh Thần nghe tiếng quát Tây Sắc bất giác giật mình nghĩ:

- Nghe giọng "nó" rõ ràng nó đã biết điều bí ẩn yểm tàng trong chiếc vòng càn khôn. Vòng này một bộ ba chiếc, Tây Sắc tài nghệ lợi hại phi thường, chẳng rõ thuật ma hay quỷ công? Người lịch duyệt như vị chúa Pi A Ya cũng chưa dám quyết đoán nó theo pháp môn nào? Biết đâu tài thuật của nó như vàng huyết khí tiết ra bao bọc xác thú chẳng luyện từ bảo pháp môn bí kíp vòng càn khôn? Nên "nó" mới tỏ vẻ cực phần vì sợ kẻ khác cùng phát giác ra điều đó trong vòng ngọc. Mà lạ kỳ, Tây Gầm còn có quân sao im lặng? Tây Sắc, Đông Âm đều là quân xảo, lẽ nào cứ mất thì giờ cãi vã sông đòi lên trước lên sau? À thì ra...

Chàng trai vọt đảo lia ống dòm nhìn khắp mấy ngọn núi đá quanh mình, thành linh quân Đông Âm mất dạng, rồi từ trong tàn lá, chiếc cánh gấm xẹt ra, hét:

- Tây Sắc! Tây Gầm! Nam Khấp! Trai điên! Ma vương chúa lên bắt vòng xanh!

Theo tiếng hét, từ sau lùm cây thung hữu vọt ra một cổ kiệu sơn son thếp vàng, mấy mặt rèm che kín, kiệu do bốn con cơn cầu to lớn ghé vai khiêng hai chân như người.

Ngay khi đó có nhiều tiếng sói tru, trống giục, cồng khua, quân reo, ngựa hí hai đầu thung lũng phía trước. Quân Kinh hãm hờ hoành ngang cây trung liên, lăm le khạc đạn, vọt ra bờ đá rậm cành lá, cười khà:

- Ôi! Tụi này ngu dữ à! Kiệu cáng nghênh ngang lượn trước mặt Tây Gầm... Hà hà! Hai phút là tan kiệu cáng! Coi đây!

Vừa lúc đó, Quỷ phương Tây chụp vội một viên, quỳ xuống, tỳ phẳng bàn đạp vào một mỏm đá, chúc mũi súng, vác vai, chực thả. Bỗng nghe Nam Khấp phát tiếng trầm trầm.

- Quỷ phương Tây! Nhà ngươi chê nó ngu, mà nhà ngươi thấy kiệu cáng định nổ đó ư? Ôi! Gầm thế không sợ nó cười sao? Liệu thối kèn chào đi! Nó kia kìa!

Võ Minh Thần, Quản Kinh thấy hình tuyết Nam Khấp ngồi trong kẹt đá, đang lúi húi soi soi chép chép, không trông ra, cứ nói như "xó". Hai thầy trò cũng Tây Gầm đều ngạc nhiên nhìn quanh dưới thung, kiệu son cáng găm xẹt ngang xẹt dọc nhanh như tên bắn, ào ào như sắp tấn công bất thần lại nghe tiếng hét trên cao léo nhéo hàng chục giọng đúng tiếng Bá Diện Ma Quân.

- À sài lang chúa! Ta đoán không sai mà! Giờ trò Hàn Tín đánh Trần Thương, định đoạt tay trên!

Thầy trò Võ Minh Thần giật mình trông lên ngọn núi xế trốc đầu, thoáng chiếc cang găm hiện ra sắc sỡ y hệt chiếc dưới thung, tưởng chừng đó là cái "phách" dưới bốc lên.

Sực lại thấy trên mỏm đá cao chót vót ngang đấy, vụt thò lên hình thù một con hồng cầu quấy to lớn đi hai chân lông vàng óng như tơ, bờm sư tử, đúng hình con tinh Chúa sài lang tứ túc Hồng Cầu Quay Hấp Tinh Quân Tây Sắc Ma Vương.

Võ Minh Thần đứng trong lùm cây rậm ngó lên, không ngờ Tây Gầm lại phản ứng nhảy bén đến thế, tiếng cười của Tây Sắc chưa kịp ngân, y thả liền hai trái đạn lớn nhanh như chày máy.

Chỉ nghe cạch bùng cạch bùng, cả hai mỏm đá chỏm Tây Sắc, Đông Âm vừa hiện đã bay phăng đi như có bàn tay vô hình bốc ném xuống thung lũng. Mỏm đá bay lẹ đến nỗi mắt thầy trò Võ đều thoáng thấy cả hình đá cùng hình động vật vụt hiện rồi vụt biến mất, chẳng rõ có bị đạn pháo trực xạ ném đi không?

Mới cách đây ít phút, Võ Minh Thần đã được thấy tận mắt tài trực xạ kích pháo cực kỳ chính xác của Tây Gầm, bắn bay luôn mỏm đá hình chó bên kia thung, giờ lại thấy cả hai mỏm đá Tây Sắc, Đông Âm đứng bay mất, tâm trạng chàng trai thật là trái ngược.

Vừa mừng dứt được hai mối nguy lớn trong thiên hạ, vừa lo mất hy vọng tìm ra nguồn gốc thân thể mình, thêm nỗi xót xa không tự tay giết được con tinh thú, chàng trai buột miệng kêu lớn:

- Trời! Chúng đâu rồi? Không lẽ chết tiêu? Tây Gầm cầm trái đạn cánh quạt gài râu sồn sột, hai con mắt mèo quét tròn ngọn núi, thỉnh linh nghe sau núi đột dậy tiếng sói tru, người hú vang động lẫn từng trang súng nổ đi đệt, vụt có tiếng ma âm nhộn hoắt cất lên, rõ tiếng Tây Sắc lẫn cả giọng Đông Âm:

- Quỷ Tây! Mi bắn nhanh như máy, nhưng súng ống nhà nước mi không phạm nổi chúa sài lang đâu!

- Tây Gầm! Mi bắn trộm lẹ đó! Nhưng thánh quân Bá Âm Bá Diện đâu có thể bị súng tây tru diệt. Hà hà! Lính tráng nhà mi liệu ngăn nổi thánh quân không?

Võ Minh Thần nghiêng tai nghe ngóng, vụt bảo Tây Gầm, Nam Khấp:

- Quân ma quái đã lên sườn núi! Cả hai đều đánh tập hậu! có lẽ chính Đông Âm, Tây Sắc mở đường.

Vừa lên tiếng, chàng trai đưa mắt nhìn Nam Khấp, thấy hình tuyết khối vẫn ngồi soi soi chép chép, mê man như không nghe cả rặng núi đang chuyển động âm âm như sắp vỡ đôi.

Chợt nghe y phát âm:

- Này trai điên! Ruột cái vòng này coi vậy mà nhiều chữ tượng hình như đàn kiến, xem chừng lát nữa mới xong! Cảm phiền nhà người ngồi chơi đợi bọn ta chút!

Chang trai ngó qua nói lớn:

- Quân chúng thượng sơn rồi. Loài quỷ mắt đỏ vượt núi nhanh hết sức, bọn ta phải dời lên cao điểm mới được...

Thản nhiên hình tuyết vẫn chép lia lịa:

- Trai điên! Chúng đánh lộn nhau đó! Nhà người chưa biết "Quỷ phương Tây" sao? Hẳn đi đâu cũng đặt cối xay quanh mình, mấy đứa vượt được, trừ Tây Sắc, Đông Âm.

Thầy trò Võ Minh Thần lắng nghe, tiếng súng đi đệt từ hai đầu núi sau, mỗi lúc gần thêm. Nhưng từ ngọn núi đổ xuống vẫn yên lặng, chỉ có mặt tiền sơn, dưới thung lũng, vẫn thấp thoáng ẩn hiện hai cánh quân quái nhân, dị thú đang kéo qua thung như sắp tấn công dữ, nhưng cả hai đám này cũng thừa dần, chừng luôn rùng vòng ra sau núi phụ lực bọn đánh tập hậu.

Và tít ngọn cao chót vót cũng chẳng thấy bóng Tây Sắc, Đông Âm đâu nữa. Thế núi từ khu chúng xuất hiện nhìn xuống khu đầu bị cắt thành một vực rộng, vách dựng đứng y hệt chỗ gáy cổ con hạc cúi uống nước.

- Địa thế này chưa dễ gì chúng nhảy xuống được trong nháy mắt! Để mỡ lên chỗ cao quan sát xem sao? Chú Quân trấn dưới này!

- Vậy để ta đưa nhà người lên coi chơi! Võ Minh Thần lập tức xách dù theo Tây Gầm vọt ra phía sau núi, mới hay phía này cũng bị cắt vòng cổ, dưới con thung rộng, nhưng mình hạc ăn ra loe đúng chỗ này, chỉ thấy một khoảng thung chót vót từ dưới lên cũng chỉ độ năm, bảy thước! Tuy vậy, chẳng thấy bóng giặc nào, sườn núi cũng vắng hoe, quân giặc lại vòng sang tới mình hạc đánh lên.

Không khỏi ngạc nhiên, Võ bảo Tây Gầm:

- Lạ dữ! Sao nó không đánh thẳng lên chỗ ta trấn, lại lên chỗ cao mua thêm gian hiểm?

Tây Gầm vuốt râu:

- Chỗ này thấp sườn lại dựng ngược. Có chỗ nào lên được ta đặt cối xay rồi còn đâu? Nào! Ta lên mình hạc.

Vừa nói lão vừa ra hiệu, dẫn Võ len lỏi qua các kẽ đá, mảng ghềnh, cây rậm, leo vùn vụt lên trên.

Tây Gầm tuy người to lớn, leo nhanh hết sức, rõ tay từng chuyên luyện võ nghệ Á Đông khiến Võ Minh Thần bất giác lấy làm lạ, vì từ nhỏ, chàng đã theo sư phụ đi nhiều xứ, chưa hề thấy một nhân vật võ lâm nào lại là người Tây phương.

- À thì ra đây là một viên tướng Tây. Chắc ông Tây này từng lăn lóc rừng già Á châu. Xem ngôn ngữ, cử chỉ nhiễm đầy vẻ "dân Châu Á". Nếu vậy Nam Khấp cũng chẳng phải là ma quái chi cả. À! Ta hiểu rồi. Dị nhân! Nam Khấp, Tây Gầm, Đông Âm, Bắc Tiểu... Tứ dị biên thù. Lạ thật, xem Tây Gầm đầy vẻ tự tin trợn thế lắm, chắc binh mã phải đông, nấp đâu kín dữ à?

Bèn ngăm phát điện công, giơ bàn tay ra, quyết thử một đường quanh sườn đá. Đang vượt núi, ngoảnh trông lại, Tây Gầm hỏi:

- Nhà ngươi làm gì thế? À! Phát điện sờ động vật, tìm quân ta? Bất tất! Lên sẽ thấy!

Võ Minh Thần cùng Tây Gầm vượt ngọn núi trên nhìn xuống, quả đúng như lời Nam Khấp nói, chỉ thấy quân Tây Sắc, Đông Âm đang tranh nhau đứng lên núi, vừa vượt vừa nổ súng, xấp lại gần nhau và đã lên đến lưng chừng sườn núi. Phải nhìn thật kỹ mới thấy bóng người, bóng thú ẩn hiện sau cành lá và phía dưới thung vẫn thấy bóng vọt lên lố nhố. Sườn đá bên này cũng thưa cây, nên có thể quan sát bao quát cả một vùng.

Không thấy Tây Sắc, Đông Âm đâu, Võ Minh Thần đưa mắt tìm quanh, bỗng thấy đá vụn, cành lá từ sau một ngọn núi trong rừng sấm bắn ào ào lên không, quay tít như có cơn lốc dữ. Chàng trai quay bảo Tây Gầm:

- Tây Sắc, Đông Âm đang tử chiến tranh đường. Phải đề phòng chúng có thể lao thẳng tới đây!

Tây Gầm vọt bảo:

- Nó mải quần nhau sau mỏm đá kia... Ha ha! Để ta cho nó mấy phát! Minh Thần vừa xua tay làm hiệu ngăn đã thấy Tây Gầm thả "cạch" viên đạn vào họng súng. Y bắn nhanh, bất thần đến độ chàng trai phải lạ lùng. Thì ra vừa nói, y đã vừa dùng mắt phỏng định tọa độ, chính xác hết mức. Liền hai phát đạn vọt lên theo lối bắn vòng cầu, rót trung luôn chỗ có đá vụn, cành lá bay lên. Ầm ầm! Đá, đất, cành lá bắn loáng sầm mục tiêu. Võ Minh Thần đứng nhìn không chớp mắt, tưởng chừng đập địch thủ nát tiêu hồn xác. Nào dè, chỉ mười khắc sau, bỗng nghe tiếng hét vang

âm, sau môm núi còn gần hơn chỗ vừa rồi.

-À! Quý phương Tây gồm thật! Nó nấp làm cách nào trông thấy trên này mà bắn. Đông Âm! Ta với mi hoãn chiến, bắt chúng xong sẽ đánh. Để ta sai "tranh" đi coi chúng nấp đâu?

-Được! Ta cũng thả "gà" ra xem sao! Võ Minh Thần chốt lòng, bảo Tây Gâm:

-À! Đông Âm có "ma gà", Tây Sắc có "ma tranh", lợi hại gồm ghê. Giờ vẫn còn dương khí, tranh, ma chưa làm gì được, nhưng nó có thể dò ra vị trí ta, báo cho chủ tới. Ta làm cách nào ngăn nõi?

Tây Gâm vỗ mạnh vai chàng trai cười khà:

- Dục tốc bất đạt! Nhà người chưa biết chính ta muốn chúng kéo lên gần chỏm núi mới nổ. Hà hà! Cối xay đã đặt sẵn, chỉ còn chờ đợi lúa đổ vào, là... Ô! Lạ dữ chưa kia... Chó bắn súng! Coi! Chó bắn súng như người.

Tây Gâm nhô hẳn mình khỏi chỗ nấp, trở xuống triền dưới, mắt mèo trợn ngược. Võ Minh Thần dòm theo quả nhiên thấy phía trận tuyến Tây Sắc, thỉnh thoảng lại thấy một bóng sơn cầu vượt lên, tranh đường với quân Đông Âm, khí thế có phần hung tợn hơn.

Còn quân Đông Âm đang vượt đi, vừa quăng mình lên vừa bắn chặn quân Tây Sắc. Vì từ thung tả vòng đầu núi đánh tập hậu nên quân Đông Âm đoạt thượng phong, đường tiến gần đầu thác hơn. Còn quân Tây Sắc vì vòng môm núi, nên lâm hạ phong, nhưng đàn quái thú này xem chừng vượt núi nhanh hơn đội binh dị, đã vượt lên triền cao hơn hai mươi bộ và đang tiến chệch lại, có con ngăn chặn đường dị binh.

Nhưng vì núi này là loại núi đá lẫn đất như hầu hết núi trên thượng du, trừ những rặng núi đá vôi mạn Giác Khẩu Đế Viên Ninh Bình, nên sườn ke đá có nhiều cây cỏ, chỗ rậm, chỗ thưa, nên chỉ thoáng thấy bóng người, vật mấy giây lại khuất vào cây đá mất.

Tây Gầm đây về hứng khởi hỏi Minh Thần:

- Này trai diễn! Nhà người đã thấy chó bắn súng bao giờ chưa? Vo gặt đầu:

- Ngu mỗ mới thấy đêm qua! Cũng quân Tây Sắc!

Tây Gầm đưa cả họng kích pháo gãi sồn sột:

- Lạ dữ! Khi vượn bắn súng, ta đã thấy, nhưng chưa thấy chó bắn bao giờ!
Trước nghe chúng bảo, ta vẫn cho chuyện hoang đường! Giống chó tuy trí khôn không thua khi, vượn nhưng chân nó ngắn, cứng, chụm như chân cọp, làm sao điều khiển súng ống được? Ta ngờ người đội lốt!

Võ nói, về đăm chiêu:

- Nhưng tiên sinh không thấy chúng chỉ lớn nhỏ như thường thôi, trườn hững con đầu đàn trưởng đội. Người đầu chui vừa lốt chó? Ngay Tây Sắc tinh quân, nó còn ghê gập trăm người ta!

- Muốn rõ, cứ bắn gục, nhật xác xem là biết ngay! Trận này sẽ lượm được nhiều xác chúng.

Võ Minh Thần lắc đầu:

- Chuyện đó không khi nào xảy ra! Tiên sinh đừng đợi mất công! Giống sơn cầu này có thói quen ăn thịt tất cả giống sinh vật nào gục chết! Con sơn cầu nào bị đạn không dậy nổi, đồng loại lập tức xúm vào nuốt chửng không còn một cái lông. Tiên sinh đã quen sao?

Tây Gầm lại gãi râu. Thành linh nghe tiếng tru sồn óc, triền dưới tiếng súng đột dậy lên dữ dội, vang tiếng thét lê thê. Võ Minh Thần đảo luồng nhãn, bỗng giật thoát mình thấy trên ngọn núi xế trước mặt, cách vài ba bộ, vọt bắn lên một hình đồ chót như máu, rồi lại thấy một hình đen thui như than Tàu từ ngả khác bắn xẹt ra. Cả hai bóng chao loảng nhoảng như con ong vẽ, rồi cùng lao vút vào một mòm đá cành xóa mất dạng. Bỗng nghe "âm, bùng" như sấm nguồn vang, âm, cành lá, đá vụn, hoa cỏ bắn lên tung tóe, cả khu đó vụt sầm lại như có từng vùng máu đỏ, mực

Tàu bốc ngụt. Tây Gầm vừa ló đầu ra dòm, "chúu chúu" đạn réo muốn bồng chồm núi, y rut luôn đầu vào, vỗ đốp miệng kích pháo, nói oang oang:

- Ôi! Lũ này vượt núi nhanh như khi vượn! Nó kéo tới kia rồi! Phải mở cối xay mới được! Dứt lời, Tây Gầm rút luôn trong túi dết ra một chiếc kèn đồng, đưa lên miệng thổi một tràng.

Âm đồng vừa dứt, thành linh nghe khắp bốn phương tám hướng tiếng kèn nổi lên gấp gáp, "đùng" tiếng nổ lớn. Võ Minh Thần đưa mắt nhìn khắp bốn bề đã thấy cờ hiệu mọc lên như nấm, rải rác mấy hàng ngang từ đầu núi đến cuối, cách ngọn chừng vài mươi bộ.

- Ô! Cờ quạt gì mà lắm thế này? Tiên sinh làm mẹo gì chẳng? Chàng trai vừa dứt lời đã nghe tiếng súng nổ ran tứ phía. Loạt đầu là súng cối xay, súng tay, từ trên núi bắn xuống tuyến Đông Âm, Tây Sắc. Lập tức các bọn người, vật phía dưới vụt biến mất, và đạn từ dưới vãi lên như mưa rào, rót cả vào mồm đá chỗ Võ Minh Thần, Tây Gầm đứng.

Tây Gầm lăm lăm "Nó nấp sau điểm tựa roi", y gãi đầu sồn sột, đưa loa kèn lên miệng thổi "tò te".

Lập tức, tiếng cánh quạt sè sè trốc đầu lẫn từng vệt nhỏ, bắn tung loang loáng trên triền, lẫn những xác người, xác thú bắn tung, quay lộn như những hình "hàng mã" tưởng chừng trái núi sắp nổ tung theo.

Giữa cảnh đạn phá nhiều tiếng người vật kêu tru rợn óc, Võ Minh Thần đứng chiều ống dòm quan sát, hỏi Tây Gầm:

- Pháo từ các rặng núi quanh rót sang?

- Vài dàn kíp pháo, phóng lựu thôi! Chúng bắn luân phiên. Võ Minh Thần để ý thấy đạn nổ thẳng từng hàng ngang từ đầu núi tới cuối núi, đều như kẻ một "đường nổ" chẳng khác nào chôn mìn xong giật dây vậy. Bỗng "đùng, ùng" liền một tràng đạn nổ từ phía cuối núi chạy đều tới đẳng đầu, cứ cách khoảng mười lăm bộ một phát, và đạn nổ chạy dần về phía hai người đứng. "Đùng" phát cách chỗ Võ Minh

Thần chừng mười lăm bộ. Chàng trai vội cùng Tây Gầm nấp sau phiến đá, ngửa mặt dòm lên, chỗ đứng tuy kín mấy mặt, nhưng lại lộ thiên, chàng trai vội nắm tay Tây Gầm giật giọng:

- Chúng rút tới đây! Chạy mau!

- Chớ ngại! Nó không nổ tới nữa đâu! Tuy thấy Tây Gầm điềm nhiên như thường, chàng trai vẫn không thể yên lòng được. Chỉ chực vọt, nào ngờ quả nhiên tới đó, đường đạn ngừng ngay lại, "đùng" phát nổ xế bên, cách xa hơn phát trước mười lăm bộ và cứ thế tiếp tục nổ theo lối chân chữ "V".

Không khỏi ngạc nhiên, Võ Minh Thần ghé mắt quan sát mấy phía, Tây Gầm đưa cả cây kích pháo lên cầm gãi râu xồm, cười khà đặc ý.

- Thấy chưa? À nhà người ngạc nhiên? Ồ! Có gì đâu? Chỗ này là "tử giác", ta đã định trước khi lấy tọa độ rồi. Khà khà. Tụi lặc lăm thảo khấu ma quái biên thù nó gọi ta là "Tây Gầm" vì trong cơ binh ta, bọn pháo đều bắn giỏi như "đánh đáo lố", khắp biên thù chỗ nào có mặt ta là phải có gầm. Hà hà! Mỗi tiếng gầm là...

Bất thần, đang cười khoái chí, nói dở, y bỗng giật mình, đập vào vai Võ Minh Thần kêu "nó kia". Võ nhìn vội theo tay y trở, vọt thấy bóng đồ đen quái đàn từ sau một mỏm đá cũng vọt chệch về phía hai người đứng, luồn qua tầm đạn pháo nổ theo hình chữ "V". Hai bóng này xẹt vọt vào sau một ghềnh đá rậm cây mất dạng. Tây Gầm lẹ như chớp rút luôn một phát cầu vòng, nổ trúng chỗ hai con quái vừa lăn vào, gọn như "cả cái" vào "lố đáo".

Đúng lúc nhanh và chính xác đến nỗi Võ Minh Thần phải "ồ" khẽ, nín thở, tưởng phen này hai bóng quái nổ tan, nào dè tiếng nổ vừa dứt, vùng nghe cả tiếng Tây Sắc lẫn Đông Âm vọt hét dữ:

- À to gan bắn trộm! Tiếng pháo Tây Gầm!

- Nó nấp sau phiến đá... vai hạc kia Minh Thần không khỏi kinh dị, chĩa luôn súng phòng hờ, giục Tây Gầm tháo lui, nhưng đã muộn.

Giữa tiếng nổ ã ã ã, từ hai phía, hai hình đen đỏ cùng vọt lại, loáng cái biến sau cành lá, nhũ ghềnh và đã vượt qua khỏi tầm đạn pháo.

- Nó khoác áo đỏ, áo đen?

- Không phải áo! Đó là vàng khí kết cực kỳ lợi hại! Không thể để chúng xấp lại! Quả không hổ danh Tây Gầm, nghe Võ nói, y gật đầu, tay phải cầm đạn thả vào miệng súng, tay trái đưa kèn tây lên miệng thổi tò te, tò te.

Âm động vang dậy núi cao, lập tức đã nghe tiếng cánh quạt se sẽ tróc đầu, rồi thấy từng vùng đá, đất, cành, lá bắn tung, tạo thành một đường nổ dày đặc, và giữa vùng đạn nổ, thoáng có bóng đỏ, đen xẹt vùn vụt, ẩn hiện chập chờn... Rồi mất dạng.

Tây Gầm dừng tay cùng Minh Thần nhìn theo đường nổ chạy dần xa, Tây Gầm thở phà:

- Dồn nó tháo ra xa rồi. Giờ ta có thể xuống dưới! Tụi chúng khó lòng lên đây nổi. Giữa tiếng đạn nổ ã ã ã, Võ Minh Thần cùng Tây Gầm lao xuống chỗ đầu núi nhìn lúc phải khom mình nằm rạp xuống tránh luồng đạn vãi đậu.

Xuống đến nơi, vẫn thấy hình tuyết Nam Khấp đang ngồi mãi mê ghi chép lia lịa như không hề biết đến cánh đạn nổ như vỡ núi quanh mình. Quản Kinh chống súng đứng xem, vẻ khắc khoải hết sức.

Võ Minh Thần vừa toan cất lời, bỗng lại nghe tiếng Tây Sắc hét đầu núi trên:

- Tây Gầm! Mi pháo giỏi! Nhưng chỉ ngăn nổi quân gia, không ngăn nổi Ma Vương đâu!

- Quỷ Tây! Bữa nay thánh quân đem binh ít, bị pháo mi cản, nhưng cản sao nổi thánh quân. Có gan đừng quân nói chuyện với thánh quân.

Tây Gầm quát:

- Đã biết pháo gầm, sao chưa rút đi cho quân đỡ chết?

Tiếng Bá Âm cười thét:

- À nếu còn thích đánh, thánh quân tiếp chiến. Tây Sắc! Hợp binh chứ?

- Được! Quân đánh quân, tướng đấu tướng. Nay ta ra điều ước: Ta, người hoàn xung, cùng xuống tính xong bọn chúng sẽ hay! Tây Gầm dòm lên, thụt luôn hai phát... Nhưng chẳng thấy ai. Cả giận y thối kèn ra lệnh cho đội pháo "gầm" nhất loạt, bắn tứ tung đầu cánh hạc. Dưới triền núi, súng lại nổ dữ, không còn nghe hai hình quái Tây Sắc, Đông Âm đâu. Hoàng hôn đổ xuống núi đèo, thung lũng. Cảnh trập giữa lâm tuyền như mờ xóa sau lớp khói sương.

Võ Minh Thần thấy trời xầm tối. bảo:

- Tây Sắc tinh, Bá Diện ma đều hợp âm, trong đêm tối chúng càng lợi hại.

Phải làm cách nào... gấp mới được.

Bổng Nam Khấp phát âm:

- Gầm xong rồi. Nay quý Tây, dồn tụi quân nó về phía cuối núi là việc của người đó. Tây Sắc, Đông Âm sắp tới đây, nhà người gầm mấy cũng không ngăn nổi đâu.

Tây Gầm cười khà:

- Ta hiểu chứ! Nay giờ ta chỉ làm việc phụ, còn việc chính ta cậy người. Nếu không ta đâu chịu lặn lội cầu người như Lưu Bị cầu Gia Cát. Dứt lời, dứt kèn thối lệnh luôn.

Tiếng súng dội lên, xa dần về cuối núi. Bổng có tiếng Bá Âm trên ngọn núi cánh hạc hét xuống.

- Nam Khấp! Nhà người nên lui, cho quả nhân bắt vòng xanh! Nhà người làm gì kín tiếng thế?

Hình tuyết không đáp, cứ cầm cúi chếp, miệng lẩm bẩm:

- Tụi này định hù cả mình. Đứng núi này, nói núi nọ. Sắp xong rồi!

Võ Minh Thần nhìn xuống thung lũng trước mặt, chẳng thấy còn bóng quân Đông Âm nào, bỗng lại nghe tiếng Bá Âm hét như đóng búa vào tai:

- Tây Gầm! Dạ thần xuống rồi! Pháo đội nhà ngươi còn bảo vệ chủ tướng được không? Đêm nay thánh quân sẽ cho ngươi tắm "Cường toan bạch cốt"! Tây Gầm quát oang oang:

- Bản chức đã có pháo lửa, cối xay đặt sẵn quanh đây, muốn mất mạng cứ mò xuống!

Tiếng Bá Âm cười thét:

- Pháo lửa soi sao nổi ma tránh ma xó? Cối xay bắn sao nổi hồn ma? Ha ha! Bạch cốt! Bạch cốt! Tiếng nói tận chòm núi trên hất xuống. Tây Gầm chiêu tướng thụt luôn hai trái đạn pháo.

Lúc đó, hoàng hôn đã bôi lọ núi rừng, súng vẫn nổ đì đẹt đì ùng phía sau núi đổ xuống cuối thung. Giữa tiếng súng nổ, có tiếng cười quái gở của Ma Quân Bá Diện, bọn Minh Thần đang trấn gần con thác, bất thần trong cảnh tranh tối tranh sáng, từ đâu nhảy vọt xuống một hình thù quái gở lắc lư khật khưỡng chồn vờn ngay trước mặt họ.

Hình thù này vọt xuống nhanh kỳ dị, chỉ nghe tiếng xé gió đến "vụt" cái, đã thấy rõ sừng sừng ngay cách chừng mười lăm sải tay. Trời nhá nhem tối, ai nấy vẫn nhìn thấy rõ đó là một bộ xương trắng hếu, hai con mắt lân tinh xanh lè nhấp nháy lao liên, ống xương tay xương chân lêu nghêu, xương sườn xương quai xanh khua lục cục, coi phát gớm.

Tây Gầm hơi giật mình chĩa luôn khẩu bích kích pháo định thả đạn, nhưng Võ Minh Thần đứng bên đã giơ tay ngăn lại, thì thào:

- Khoan! Chỉ là bộ xương khô! Chớ mắc lừa hân.

Lời vừa dứt đã thấy bộ xương khô nhảy tót mấy cái rồi bất thần nghe "vụt" tiếng, nó vụt nhảy biến đâu mất.

Nam Khấp bỗng phát giọng âm trầm:

- Đừng bắn nữa Tây Gầm! Điec tai vô ích! Đuổi chúng dang xa xa đủ rồi, giành đạn lát bắn, giờ để ý tới Tây Sắc, Đông Âm! Chúng sắp tới đó!

Tây Gầm có vẻ trọng lời Nam Khấp hết sức, vừa nghe dứt y đưa luôn kèn lên miệng thổi. Tiếng kèn vang đong hoàng hôn, lập tức ba bề bốn bên kèn đồng đáp ứng vang rền. Súng im lập tức.

Cả thung lũng vụt rơi vào yên lặng. Thứ yên lặng rờn rợn như có bước chân của loài âm vật đang mò tới.

Sức nhớ đến Bạch Cầu, Hắc Cầu, chàng trai Võ khê kêu lên mấy tiếng. Hai con chó núi to lớn từ chỗ buộc ngựa kín chạy vụt tới quần chân Võ, Kinh kêu "hí hí".

Bỗng cả hai chồm lên phía sau Võ, ai nấy dòm lại, "vút" từ đầu hình thù bộ xương khô nhảy xuống, cách hai mươi sải, lắc lư, lêu nghêu, đu đưa hai ống tay trắng hếu, mắt lân tinh dòm quanh, hai con chó chực nhảy vọt ra vồ, Võ vội ra hiệu cản lại. Bộ xương lại nhấu vút đầu mất.

Rào cành lá, đã lại thấy nó nhảy xuống, lần này đứng lù lù ngả nghiêng trên một tàn cây thấp, rồi lại nhảy đầu mất. Võ thì thào:

- Hẳn đứng đầu "thả" bộ xương dụ ta đó! Tây Gầm nói nhỏ:

- Cứ để nó xuất hiện, cho nếm mùi cối xay.

Bỗng nghe tiếng Bá Diện vọng tới:

- Tây Gầm! Người còn cạy vào cối xay pháo găm? Hà hà! Xay được "trành" "xó" không?... Người tưởng thánh quân không biết người chôn cối xay quanh đầu hạc thác này sao? Này! Bốn phía bốn cái xay!

Vừa nghe dứt Tây Gầm giật nảy mình kêu khê:

- Ô! Con ma trăm mặt này nói như ma xó! Sao nó lại biết bốn khẩu ta chôn kỹ!

Thầy trò Võ cũng ngạc nhiên, ngó quanh, thử phát điện rê một vòng, không thấy âm ba nhân điện dội lại, chàng trai bèn đảo móc tay xuống kẹt đá, mới phát giác bốn khối nhân điện chìm. Thì ra quanh đây có bốn ổ súng cối xay, nhưng tất cả đều "chôn" sâu dưới hốc, rê sơ trên mặt đá không thấy. Chàng trai bất giác rúng động tâm thần, nghĩ:

- Hẳn nói không ngoa! Súng ống lính tráng địch sao nổi "xó thành"? Phàm ma quỷ tinh tiệt, thành xó... vv... thuộc loài âm, chúng vượt khỏi cả định luật vật lý trăm cõi hữu hình, súng ống vô công bất quá chỉ xô dạt nó đi chốc lát, sao diệt nổi? Tây Sắc và Đông Âm đã lợi hại, nay nếu nó khiến "trành, xó" lên vật, Tây Gầm tất nguy!

Bèn ghé sát tai cặp chó núi, ra hiệu. Bạch, Hắc cẩu vọt đi luôn, êm như ru, đảo quanh đầu hạc. Cả hai thầy trò đều khắc khoải, quét tia luồng nhãn tuyến khắp bốn bề, chỉ thấy bóng lá đen lay động, mỗi lúc một đen thêm. Quán Kinh thì thầm:

- Trăng hạ tuần chưa đến, bóng núi đổ tối om đến nơi! Chắc chắn "nó" lảng vảng đây thung lũng...

Võ liếc nhìn về phía Nam Khấp, thấy trời đã sập tối, hình tuyết vẫn soi soi chép chép mờ mờ trong cảnh tranh tối tranh sáng, có hai bàn tay tám ngón đỏ như gạch nung, cầm chiếc vòng giơ lên, cái vòng điểm huyết coi cũng rực lên lạ mặt, còn hình thù y trắng xóa như hình tượng bằng vôi tủa.

Đang cơn khắc khoải đợi chờ phút hiểm nghèo, bỗng nghe Nam Khấp thở phì một hơi dài, phát âm trầm nhưng đầy hứng khởi.

- Vạn cảm! Vạn cảm! Xong rồi! Xong rồi! Ôi! Càn khôn, càn khôn hựu càn khôn, càn khôn biến hóa! Đời như kiếp phù du, bóng ngựa qua cửa sổ... Ôi! Đời ta không phù du! Từ nay ta còn hy vọng. Hy vọng còn hơn vô vọng. Ôi! Đến lúc ta trả ơn rồi đây!

Ai nấy quay lại, trong bóng mờ, thấy bàn tay y vậy vậy, cả ba vọt luôn tới. Nam Khấp cầm vòng trao trả Võ Minh Thần, bảo:

- Này! Người bạn trẻ! Khấp này xin hoàn lại kỷ vật thiêng liêng cho người bạn!
Cảm ơn! Cảm ơn!

Võ Minh Thần thấy y cúi đầu xuống, vẻ cung kính hết sức, chàng trai vội đưa tay đỡ lấy cái vòng và cũng cúi đầu xuống tỏ dấu cung kính đáp lễ lại, dịu dàng:

- Có gì đâu tiên sinh phải nặng lời! Rất tiếc chỗ đây chẳng có hoa tay để chép giúp tiên sinh. Nay đã xong vậy chỗ xin cất đi ngay cho chắc!

Vừa nói, Võ vừa nhét vòng điểm huyết vào mình, còn thấy nóng ran da thịt. Chợt nghe Nam Khấp vùng bảo:

- À này! Khấp lấy làm lạ: Sao tại Tây Sắc Đông Âm không hỏi mượn người bạn mà chép mà lại gây chiến dữ dội? Người bạn có tiếc gì đâu?

Võ Minh Thần buột miệng:

- Tây Sắc còn sục mỗ hạ sát, kể chi việc đoạt vòng. Và có mượn, mỗ cũng không đưa vì chính nó là kẻ đại cừu giết mẹ... Còn Đông Âm, vốn gặp đã thị oai hách bách!

- Nhưng sao người bạn lại cho ta mượn? Chàng trai hơi lúng túng:

- Mỗ đây đâu có để tâm đến càn khôn, mỗ chỉ giữ kỷ vật... Có lẽ cũng vì tiếng kèn của tiên sinh. Mỗ nghĩ một kẻ bất luận thuộc chủng loại nào, đã mang lòng sâu dương thế, biết khổ kiếp phù sinh, tất chẳng thể là hạng tham tàn đê tiện. Thường kẻ đã đê tiện đều là kẻ không biết đến kiếp phù sinh, coi tài vật như của ở muôn đời với y...

Nam Khấp bỗng cười thét:

- Bất luận chủng loại nào? Hà há! Thế người bạn cho Khấp là giống quái gì đây?

Võ đang thắc mắc, chưa dám quyết y vật gì trong vòng hàn băng khí, chàng định cất tiếng hỏi, bỗng Nam Khấp bảo:

- À! Nó sắp lên đây rồi. Giờ mặc Khấp đèn tình tri ngộ. Tây Gầm mau cùng người bạn rút khỏi chỗ này, bằng chậm trễ sẽ nguy như bôn. Hai đứa nó hợp sức đồng công sắp sai ma tránh ma xó tới. Khấp giao chiến chế ngự hai đứa lẫn bầy tránh xó không phải dễ. Rút mau. Khấp cản nó cho! Đoạn thì thảo dạn như thế, như thế... Võ Minh Thần rất muốn thoát khỏi "vùng ma quái", nhưng vốn tính trung hậu, bèn lo ngại hỏi:

- Nếu rút cả đi, còn một mình tiên sinh đây thì sao? Tụi chúng cực kỳ lợi hại. Minh Tây Sắc, trận "Bát Quái Mê Hồn Tu Tinh" của chúa Pi A Ya hết sức ghê gớm còn chưa vây khốn được nó, huống chi lại thêm Đông Âm.

Nam Khấp xua tay:

- Chớ ngại! Khấp đã nhận lời giúp Tây Gầm trừ Tây Sắc, tất đã có mẹo riêng tùy cơ ứng biến. À người bạn biết nhận ra hướng đi chứ? Minh Thần gật đầu, Nam Khấp phát tay, Tây Gầm y lời ra hiệu cho bốn ổ súng cối xay rút xuống sau núi. Mấy ổ súng này vừa triệt xong thì trời tối sập. Võ Minh Thần, Quân Kinh, Tây Gầm vừa rời khỏi khu giữa đầu hạc, ra chưa tới mép ghềnh bỗng từ trong con thác nhảy vọt ra bộ xương khô.

Bộ xương khô khật khưỡng trôi trên mặt đá lồi lõm khua lục cục. Nó đảo tứ phía như tìm kiếm ai rồi đi thẳng về phía Nam Khấp ngồi. Được mười bộ, nó dừng lại, lắc lư đảo như đồng rồi lại khật khưỡng quay mặt đi về phía con thác xế bên tả.

Phải tinh mắt lắm mới nhận ra một lãnh phong đầy tới đây lui, vì lúc đó trên núi cao gió thổi rì rào, lá cây xào xạc lẫn lộn cả. Thầy trò Minh Thần bất giác giật mình nghĩ:

- Mới mấy tháng trước, lãnh phong phát ào ào đầy xương khô, giờ thu nhỏ hẳn kình lực này, chẳng hiểu có phải luồng ma phong hay...

Bỗng bộ xương nhảy chồm chồm, nhảy loạn tứ tung, nhảy sát tới chỗ bọn Minh Thần đứng, tay đung đưa quất vào cành lá. Bọn Minh Thần cứ mặc, bỗng nghe Nam Khấp thét chìm:

- Bá Âm Bá Diện! Muốn đến cứ lên, còn sai nó mò mẫm gì nào? Sao nhà người không làm sấm sờ có tiện không? Đây, hai đứa! Ta đợi đây sao chưa lên? Tưởng ta tin hai đứa đang đứng trên ngọn núi kia ư? Đây! Ta tặng kèn quý, nghe vào ắt tăng tuổi thọ! Nghe chơi!

"Vút"! Bộ xương nhảy vào con thác mất dạng. Tiếng kèn Nam Khấp nổi lên giữa chốn hoang sơn tối đen bóng núi, rừng rú âm u, tiếng kèn đưa đám nghe thê thảm đến nỗi da gà, tưởng chừng ma quỷ nằm dưới lòng đất cũng động niệm "sinh sinh hóa hóa cái hình phù du" mà đội mồ chui lên... khóc theo.

Thầy trò Võ đã từng được nghe tiếng kèn này, nhưng ban nãy còn hoảng hồn, nghe còn đờm cả nỗi sâu man mác. Giờ chẳng còn man mác gì nữa, mà nghe thê lương muốn chết rã người. Đúng là kèn đưa ma, đưa luôn thính giả xuống mồ. Qua mấy cung thảm sâu, cung sau không chỉ là âm thảm nữa mà mỗi tiếng "ồ, ồ, ồ, ề" lại còn là một nhát búa bổ vào màng tai, thân xác, hồn thính giả. Nhưng kèn chỉ trở về ba mặt, chưa mặt hậu xế nên sức búa đóng dùi xuyên cũng nhẹ. Nhưng cả bọn Minh Thần, Quản Kinh, Tây Gam cũng vừa nghe qua đã buồn rữ cả người, động niệm tử biệt sinh ly. Cả mấy người cùng mấy con vật vùng sa nước mắt. May thay Quản Kinh lật đặt kéo áo Minh Thần, Tây Gầm giục khê:

- Rút mau cậu hai! Kèn ma gọi! Chúng sắp tới! Võ Minh Thần, Tây Gầm vội cùng y lau nước mắt, giắt ngựa chó rút vội xuống triền núi thoải. Nhưng vừa xuống mép ghềnh, đã nghe tiếng Chúa sài lang hét vang âm:

- Tiếng kèn chi khốn kiếp như kèn đưa ma. Ôi! Nam Khấp! Mi là giống gỗ đá sao mà lại thổi cung kèn kinh tởm thế? Mi không còn khúc nào để nghe hơn ư? Khúc gì đó?

Tiếng Nam Khấp nói như khóc rống:

- Lâm Khốc đó! Ôi! Cuộc thế phù du, đời người ngắn ngủi, đời chó lại còn ngắn hơn. Nội khắp muôn loài muôn vật, loài nào mà chả lâm cảnh... phải nghe kèn đưa ma? Đông Tây Kim Cổ bao giờ chả thế? Lâm khốc, lâm khốc, lâm tai, lâm nạn, lâm bệnh, lâm tử, lâm ly, lâm gì chả vậy?

Tiếng kèn lại rống lên. Lại nghe tiếng hét "Chúa Ma Vương hòa theo", tiếp liền có tiếng đàn tỳ nổi lên bổng trầm ai oán thối! "Thánh quân góp ban nhạc bá âm" rồi lập tức như có cả một ban đại hòa tấu góp vào đủ thứ loại nhạc cụ. Tây Gầm than:

- Ôi! Gãy đàn, hòa nhạc! Ai ngờ hai đứa lại thạo cả nghề cầm!

Chợt bên tai có tiếng truyền âm:

- Nó mắc mẹo ta rồi! Xuống núi mau! Bọn Võ không dám chậm, lập tức đưa nhau xuống núi như giông.

Bên tai vẫn nghe tiếng hòa Tào thê lương. Bỗng im. Rồi tiếng kèn lại nổi lên, thê thảm còn hơn khúc trước. Khi bọn Minh Thần xuống lưng triền núi, nghe tiếng Tây Sắc hét:

- Cung kèn khốn đốn chi nghe thảm khốc thế?

- Hu hu! Đó là khúc My My thời Thương mạt đó!

- Láo! Thánh quân nghe bài đó đã thất truyền từ ngàn vạn năm. Mi sao biết nổi?

- Bá Âm! Từ Thái Sư Quyên tới đời Thương mạt Trụ Vương cách bao nhiêu thế kỷ? Sao Thái Sư Quyên học được đàn của Thái Sư Diện? Người cũng là kẻ hiểu âm, sao chẳng biết: Kẻ hiểu âm hữu duyên có thể học được đàn người đã thác? Bài này do Trụ vương cùng với viên quan coi nhạc triều là Sư Quyên làm ra. Vào thời Tấn Bình Công làm bá chủ, Vệ Linh Công đi phó hội với vua Tấn, khi đến sông Bộc Thủy, nhân trời tối phải ngủ lại bên sông. Nửa đêm, bỗng gió thổi hắt hiu, từ dưới sông bỗng vẳng đưa lên tiếng đàn trầm bổng nghe hay lạ. Vua Vệ bèn gọi Thái Sư Quyên dậy. Quyên nghe xong bảo nếu được nghe lần nữa thì có thể họa được.

Vua Vệ bèn truyền ở lại Bộc Thủy đêm nữa. Quả nhiên lại nghe tiếng đàn dưới sông vẳng đưa lên. Thái Sư Quyên lấy đàn ra họa được. Khi tới gặp Tấn Bình Công, vua Vệ đem chuyện lạ kể cho vua Tấn nghe. Vua Tấn vốn thích nhạc, có đem theo một cây đàn hay nhất đương thời. Vua Tấn bảo Quyên gảy. Cung đàn như gió. Vua Tấn nghe thích lắm, nhưng Sư Khoáng vội xua tay bảo:

- Thôi, thôi! Chớ gảy khúc đàn vong quốc đó! Hai vua hỏi, Sư Khoáng đáp:

- Đó là khúc My My! Trụ Vương cùng Sư Quyên đặt ra khúc này. Sau mất nước với nhà Châu. Trụ Vương thiêu trên lầu Trích Tinh, còn Sư Quyên ôm đàn chạy đến Bộc Thủy nhảy xuống nước chết. Từ đó hễ ai hiểu âm đi qua thường nghe tiếng đàn dưới sông Bộc Thủy văng lên khúc My My.

Tiếng kèn nức nở kêu than, làm bọn Minh Thần tê tái cả tầm hồn. Bỗng lại nghe tiếng đàn tỳ, tiếng nhạc hòa tấu cùng cất lên trầm bổng cả cánh rừng, lá cây muốn rũ xuống.

Giây khắc im. Rồi lại nghe thấy tiếng đàn Nam Khấp nổi lên, lần này lại còn hay, thâm hơn cả khúc My My, tưởng như dòng nước chảy triền miên cuộn trăm vạn nỗi sầu dương gian. Đến nỗi bọn Võ Minh Thần đang thả ngựa xuống núi gặp ghềnh, nghe tiếng kèn lại tưởng mình đang trôi trên dòng băng giang mùa nước lũ. Tiếng kèn tha thiết bỗng cuộn cuộn ào ào, cảm giác hết như đang cưỡi thuyền độc mộc, đổ thác bà thác ông mien Lục Yên Châu. Kèn im. Võ Minh Thần đang bàng hoàng trong cảm giác bênh bồng, bỗng hơi giật mình lấy làm lạ, chợt nghe tiếng Ma Quân Bá Âm kêu chói tai đủ giọng đúng hệt đám hát tuồng:

- Ôi chao Nam Khấp! Người thổi điệu kèn chi quái gỡ dữ! Nghe như đồng người ta xuống thác bà thác ông! Khúc chi hay dữ thế? Rõ quả nhân chưa nghe bao giờ!

Có tiếng Nam Khấp cười khà:

- Thanh Thủy! Chính khúc Thanh Thủy Sư Khoáng đã dạo cho Tấn Bình

Công, Vệ Linh Công nghe đó.

Trong hơi gió rừng đêm, lại nghe tiếng Tây Sắc hét vang âm:

- Ma Nam loạn ngôn! Mi tưởng Chúa sài lang Ma vương không thông âm nhạc sao? Ma Vương học cả trăm nhạc cụ, lầu cả ngàn cung kim cổ Đông Tây. Tại chưa từng được nghe khúc đó lần nào? Khúc Thanh Thủy đã thất truyền từ đời nhà Châu sao mi biết được.

Võ Minh Thần quay bảo Tây Gầm:

- Tiên sinh nghĩ sao? Nam Khấp sao lại biết cả cung thất truyền?

Quản Kinh lên tiếng giục: "Đi thôi cậu hai". Ba người vừa búi đá đổ triền, lại nghe tiếng Nam Khấp quát lớn:

- Ta đã học được khúc My My sao không học nổi khúc Thanh Thủy? Nguyên sau khi xua tay bảo Thái Sư Quyên dừng dạo khúc My My, và kể rõ lai lịch khúc đàn vong quốc này, Sư Khoáng bèn ôm đàn dạo khúc Thanh Thủy cho hai vua Tấn, Vệ nghe. Sư Khoáng vốn là tay đàn hay, thạo âm luật nhất nước Tấn, nhất cả thiên hạ đương thời. Trước Sư Khoáng học nhạc đã hay lắm nhưng vẫn cho là dở, tự bảo: "Đàn chưa hay là vì tâm còn rộn. Tâm còn rộn là vì đôi mắt hãy còn nhìn thấy ngoại vật". Bèn lấy ngải cứu xông mù đôi mắt. Từ đó nghề đàn không ai bằng, đến độ siêu thần nhập hóa, nghe đàn hiểu được cát hung thịnh suy. Tấn Bình Công phong làm quan coi về nhạc, thường dẫn đi theo. Sau khi gãy khúc Thanh Thủy, hai vua vỗ tay khen nức nở, cho là tuyệt diệu, hay nhất đời. Điệu này Sư Khoáng không truyền. Sau khi Bình Công mất, Sư Khoáng đem theo xuống suối vàng. Nhưng cũng như Sư Quên ôm khúc My My nhảy xuống sông Bộc, hồn thiêng Sư Khoáng vẫn lang thang trong cõi u minh, không chịu siêu sinh. Những đêm trăng mờ sao nhạt, giá lạnh sương sa, hồn hiệu âm thường lẫn tới những miền thác lớn. Tường cung Thanh Thủy hậu thế kẻ nào hiểu âm thường nghe thấy. Ta đây chu du thiên hạ, một đêm đến bờ sông Hoàng Hà, được nghe tiếng Sư Khoáng mà học được cung xưa đó.

- À! Dạo lần nữa cho ta cùng họa.

Tiếng kèn nổi lên, tiếp luôn tiếng đàn tì, rồi tiếng bá âm nổi dậy, cung âm trầm bổng như có hàng trăm nhạc công đại hợp tấu. Rừng sâu như biến thành cả trăm dòng đại giang, thác lũ ào ào. Rồi đàn im.

Bọn Võ Minh Thần đổ triền, còn cách mặt đất hơn chục bộ, bỗng lại nghe tiếng Ma Quân, Ma Vương cùng hét:

- Ha ha! Có lẽ không còn cung nào hay bằng cung Thanh Thủy này nữa! Điềm nhiên tiếng Nam Khấp vang lên:

- Khúc Thanh Thủy này tuy hay nhưng cũng chưa hay bằng khúc Thanh

Đốc!

Có tiếng Bá Âm quát:

- Ma Nam tuyệt! Nhà ngươi nói sao? Thanh Đốc còn hay hơn Thanh

Thủy? Người biết chăng?

Lạnh lùng, Nam Khấp trầm lời:

- Biết chứ! Ta đã gặp hồn Sư Khoáng hiện trên sông Hoàng Hà, cùng khách tri âm như Tử Kỳ gặp Bá Nha, tất Sư Khoáng phải truyền Thanh Đốc chứ!

Tiếng Tây Sắc cười thét:

- Đại ngôn! Ta tưởng mi đặt ra gán cho Sư Khoáng! Nếu quá hay, thử dạo nghe xem!

Lạnh như băng, Nam Khấp đánh giọng:

- Khúc này chỉ bậc vua chúa có đức mới nghe được! Bọn người bạc đức, lại chẳng phải bậc vương giả, chớ nhắc tới!

Ma Quân Bá Âm hét giận:

- Nam Khấp! Sao dám dùng lời khi quân với ta? Ta đây là bậc thánh quân, ngự trị một cõi giang sơn, có đủ văn võ quần thần, tàn vàng tán tía, còn Tây Sắc cũng là hạng Ma Vương Chúa sài lang, có thừa cung điện, đủ lục viện tam cung, quân gia đầy tớ, uy danh trùm biên thùy. Không vua cũng chúa, chẳng chúa cũng vua, sao không nghe được? Thanh Đốc là khúc gì? Mau thôi nghe coi!

Tiếng Nam Khấp đồng dục:

- Bọn người chỉ là giả vương giả chúa, đức bạc như vôi. Nghe Thanh Đốc sẽ mang họa như chơi! Ta khuyên chớ dại. Tấn Bình Công xưa bá chủ chư hầu, vì xây

cung Tư Kỳ để dân gian khổ nhọc. Sư Khoáng cho là đức bạc, không chịu gầy. Vua Tấn không chịu, Sư Khoáng thờ dài bảo:

- Chúa công nghe khúc này e mang vạ vào thân! Vua Tấn bảo:

- Ta nay già rồi, được nghe điệu đàn hay dầu có chết cũng cam.

Sư Khoáng buồn bảo:

- Khúc Thanh Đốc này xưa Hoàng đế hội chư thần nơi núi Thái Sơn mà đặt ra. Về sau vua đức bạc tài hèn không điều khiển nổi chư hầu mà người và thần xa cách. Nay gầy khúc này, các thần hiện xuống tôi e mang họa.

Nói xong đành miễn cưỡng ôm đàn gảy. Khúc Thanh Đốc vừa nổi, tự nhiên mây đen kéo tới, trời đất sa sầm, giông tố nổi dậy ào ào, cát bay đá chạy, cây nghiêng cành gãy, chớp loè sấm động ầm ầm. Rồi mưa đổ xuống như trút nước, ngập cả mấy thước dài, người người kinh sợ. Tàn Bình Công hoảng hồn vội truyền bãi tiệc cùng vua Vệ xuống đài. Về sợ quá mang bệnh ít ngày rồi thác.

Tiếng Tây Sắc hỏi:

- Nam Khấp! Ta có đọc sách cổ thấy ghi Sư Khoáng còn dạo khúc Thanh Thương bi thảm. Sư Khoáng không truyền cho hay sao?

- À! Thanh Thương bi ai đó ta đã hợp cùng hai cung Khấp đạo trước My My, người không nghe biết ư?

- Tây Sắc nhiều lời! Để y thôi Thanh Đốc mau! Thừa xưa khúc dậy có thần hiện xuống. Nay, giờ khúc đó thôi, liệu có ma quỷ thần thánh nào xuống chẳng? Ôi! Người làm quả nhân cảm hứng quá lắm rồi! Thôi đi!

Lạnh khô Nam Khấp thét:

- Ma quỷ kéo về đây sau khúc Thanh Thủy, không phải đợi Thanh Đốc. Thanh Đốc! Thanh Đốc! Vua Hoàng Đế hội chư thần, đặt ra đạo cho chư thần nghe, bọn người toàn đồ ma quỷ tính chuyện nghe cung thần, có phen mất mạng. Nghe ta nói

chứ? Đi mau đi! Đi cho khuất! Chớ nghe Thanh Đốc! Thanh Đốc nổi lên sẽ có chớp loè sấm động lở long, chư thần hiện về gầm rống, nổi trận lôi đình, đập tiêu ma quỷ, bọn người biết điều đi mau.

Võ Minh Thần vốn tay nhanh trí, nghe giọng Nam Khấp quát bọn Tây Sắc, chàng giật mình, chợt hiểu ý giục bọn chàng, vì "không chờ Thanh Đốc, đi mau cho khuất, ma quỷ đã kéo về đây". Chàng lật đật kéo áo Tây Gầm giục, Tây Gầm lia lịa bảo "Ta hiểu". Cả ba dắt ngựa rút nhanh xuống núi.

Văng nghe tiếng Ma Quân thét giục. Nam Khấp vùng quát:

- À! Bọn ma quỷ đòi nghe cung thần đây! Ta thôi Thanh Đốc bọn mi khá đứng cho vững, coi chừng thiên lôi, chớ trách ta không báo trước.

Lời vừa dứt thì bọn Minh Thần cũng vừa đổ hết triền núi, dắt ngựa, dắt chó, nhảy vèo xuống thung lũng. Bốn bề quanh vắng lạ lùng, có một toán lính dắt cành cây chạy vù lại đón Tây Gầm. Cả bọn đứng sau bụi mây, dòm ra phía cánh rừng đầu núi, thấy cành lá đen lay động vật vờ nhè nhẹ. Bỗng Võ Minh

Thần để ý thấy mấy luồng lá cây hoa cỏ nhất loạt rạp về phía trước như có kỳ phong thổi, luồng lá rạp cứ thế chạy chệch vót lên ngang núi, chỗ cổ họng, cứ chạy tới đâu, phía sau lá lại lật ngay ngẩn như cũ, phảng phất như có những luồng hắc khí vút qua, âm phong lạnh lẽo lạ thường.

Chàng trai thì thào:

- Hồn ma bóng quỷ nương cây cao bóng tối dạt cả lại chân núi đằng kia rồi!

Tây Gầm khê bảo:

- Sửa soạn lên đường mau! Nam Khấp thổi kèn dụ ma, thầy trò người chỉ còn lo tính lũ quân canh.

Rat nhanh, tất cả kiểm soát lại dây nịt ngựa, súng ống, khoác hành trang, khiên giáp. Thành linh tiếng kèn trên núi cất lên, âm thanh uy mãnh lạ kỳ, nghe ào ào như có phong ba bão táp kéo về, suốt từ chân núi đổ lên, cây cối bỗng ngả nghiêng lay

động, bụi cát bay loạn, không khí như bị đè ép nặng nề. Bọn Võ Minh Thần đứng ngoài vòng áp lực còn cảm thấy khí lạnh thấu xương. Quân Kinh trợn mắt thì thào:

- Tiếng kèn ma quỷ! Kèn gì nghe như gió tuyết lạnh thấu xương. Khúc Thanh Đốc đời xưa lại có thể dữ đến thế ư?

- Không phải vậy đâu! Khúc này Nam Khấp phải vận hết hàn băng cương khí áp đảo tụi nó. Nào! Ra thung! Sắp đến hồi sấm nổi rồi đó. Mau! Tây Gầm cầm khẩu kích pháo cùng toán lính dắt lá cây giục thầy trò Võ dẫn ngựa, chó, nhẹ gót rời chân núi tiến vọt ra phía Tây rừng.

Thung lũng không một bóng người, vật vờ tàn lá đen lay động. Được chừng hơn năm mươi bộ, bỗng trên núi tiếng kèn dòn dập rống lên như muốn vỡ màng tai. Giữa khi cát đá bay loạn, Tây Gầm dừng lại, chĩa luôn kích pháo lên đầu núi thả "cạch", trái nổ "đùng". Lập tức cả khu sơn lâm kích pháo từ mấy mặt nhất loạt khai hỏa rót lên chỗ Nam Khấp, chặn đánh cắt ngang thung lũng, ầm ầm như trời long đất lở.

Tây Gầm vồ mạnh vai Võ:

- Thượng lộ bình an! Lên đường được rồi! Thầy trò Võ Minh Thần chợt hiểu Tây Gầm theo kế Nam Khấp kê đạn làm rào cản hậu. Cả hai lật đật nhảy vọt lên ngựa. Súng nổ ì ùm, lửa thuốc lập lòe. Đất cát, đá lớn đá nhỏ bắn tung rào rào, cành cây gãy rãng rạc. Văng trong tiếng nổ vẫn nghe tiếng kèn thổi rống lên như vu bão. Rất lạ là lẫn vào tiếng kèn lại có cả tiếng đàn tỳ, tiếng bá âm đại hợp tấu xoắn lấy nhau, cùng một cung điệu, cực kỳ uy mãnh.

Thầy trò Võ Minh Thần ngoái cổ dòm lên đầu núi, bóng núi bóng cây in vào nền trời mờ tối, rõ từng khoảng đen đậm vật vờ nghiêng ngả như có phong ba bão táp lớn trên đó. Chú mực mảy giầy, hai người nhận ra các tàn cây ngả rạp về phía thung hữu mặt trước, ngả nhất loạt theo một đường vạch chéo rồi lại bật ngả trở lại, đường nét cao thấp nhấp nhô vật vờ, thoáng cái lại biến hình, chỉ nhác qua nét kỷ hà chợt biến đổi, cũng biết ngay cành lá cỏ hoa móm đá bị đạn pháo chấn gãy đổ. Chàng trai bất giác lấy làm lạ, nghĩ thầm:

- Đạn nổ dữ dội ngang đầu núi! Tây Sắc, Đông Âm vẫn lẫn quất quanh đó hòa nhạc đấu công, bất chấp súng nổ! Lạ thật, quái nhân quái vật cả hai xem ra đều là hạng hiểu âm biết lắm món tài hoa. Không lẽ lại mê nhạc đến độ không biết súng nổ âm am.

Đang thắc mắc, bỗng lại nghe tiếng tỳ im, có tiếng Tây Sắc hét nhọn hoắt:

- À! Ma Nam! Dám dùng nhạc lừa ta thôi kèn gọi lính Tây Gầm bắn súng!

- Hà hà! Ta đã nói trước. Khúc Thanh Đốc là khúc ông Hoàng để hội chư thần nơi núi Thái Hằng mới đặt ra làm lễ nhạc hội thần. Tấn Bình Công là bá chủ chư hầu nghe còn thấy thần hiện về hô phong hoán vũ. Nay các người toàn đồ dờ ma dờ quái, dờ người dờ ngợm, còn cố đòi nghe khúc nhạc thần. Ôi! Đời nay thần chưa kịp hiện thì bạch quỷ gầm thay, tà ma hội họp có gì lạ đâu?

Tiếng Nam Khấp vừa dứt, giữa tiếng súng nổ có tiếng Ma Quân hét "Trai điên đâu?" Tiếng Nam Khấp "Hắn ngồi đánh cờ tướng với Tây Gầm sau lưng ta, bọn người đừng hòng đụng tới!"

Võ Minh Thần vừa quay mặt, giục Quân Kinh lướt đi ra phía tả thung. Bỗng nghe đạn nổ ập gần, rồi đường đạn ầm ầm kê đi ngang núi ra thung tả ngay hướng hai người sắp thoát đi.

Đạn chần gần quá đến nỗi bọn Minh Thần phải lùi ngựa lại, quay nhìn Tây Gầm lực lưỡng. Lúc đó Tây Gầm cũng đã cùng tốp thuộc hạ nguy trang đầy cành lá thót lên ngựa từ khắc nào rồi. Y dựng cây pháo lên yên, gãi râu sồn sột, đảo nhìn tứ phía, và khi đạn nổ ngay phía trước, Tây Gầm lại vỗ đôm đốp vai Võ, hô trầm:

- Mạnh giỏi! Người anh em! Tụi nó quét đường kia... Đi mau cho yên ổn.

Quả nhiên, tiếng đạn "chần hoa cải" xa dần chút. Võ Minh Thần chột hiểu, lòng bồi hồi cảm động, dợm tay cương, khẽ nói:

- Còn nhị vị tiên sinh? Tây Sắc, Đông Âm lợi hại khó lường...

- Chớ dài dòng! Chuyện đó Nam Khấp đủ tài đối phó. Đi mau! Coi chừng lộ!

- Kẻ này xin kính chúc tiên sinh! Gửi lời tạ ơn Nam Khap, đường đời mong có phen gặp lại!

Lời vừa dứt, Tây Gầm đã vỗ bôm bóp bàn tay hộ pháp vào hông ngựa, con vật chồm lên, hai thầy trò Võ Minh Thần rạp mình lao thốc ra phía súng nổ ầm ì. Bạch cầu, hắc cầu chạy sát trước ngựa.

Ngựa chạy êm ru, thoắt đã phi non trăm thước. Thấy súng vẫn chần sát trước, cả hai phải hãm nước ngựa đợi tầm đạn ra xa chút mới giục ngựa phóng đi.

Nhưng lúc này không thể chạy thẳng được, vì có nhiều cành cây gãy đổ, đạn cây lồi lõm, ngựa phải chạy quanh co. May hai con ngựa vốn nòi ngựa chiến, rất bạo súng, nên cứ cao đầu chồm véo, không vấp ngã.

Chạy được chừng một trăm bộ nữa, chợt gặp một con suối chảy ngang trước mặt rừng cây tối. Nhờ ánh sao mờ Võ Minh Thần định thần quét luồng nhãn tuyến khắp tả hữu, chợt khê bảo Quản Kinh:

- May dữ! Quả nhiên lũ xó thành đã bị kèn đám ma Nam Khấp dụ cả tới đầu núi Hạc rồi. Chỉ còn ngại sơn cầu hoặc quân lính Đông Âm. Vậy chú lùi lại đi sát phía sau, để tôi quét mấy đường phòng vệ.

Hiểu ý, Quản Kinh hoành ngang trung kiên, lùi lại. Võ Minh Thần vọt lên, đạn vẫn nổ xế trước. Ngựa vọt qua suối, chàng trai quần cương chồm yên, nằm rạp xuống, đánh vụt hai tay ra, quét nhầu phía trước theo đường cánh cung rộng.

Trong đêm, tiếng liễu dao xé gió đi "véo véo" xia vào các tàn cây rũ, bờ bụi, chém sát mặt cỏ, khí thế mạnh hết sức.

Được năm chục bộ, chợt Võ thu đao, tay trái xoè ra sờ trong đường cầu vòng từ dưới đất lên khoảng hơn hai thước, lá cành gãy rung rào rào. Ánh sao có lúc chỉ còn trắng mờ giữa nền lá tối. Mắt Võ đã luyện thôi miên, khi vận điện công có thể trông thấy đại khối vật thể cách vài chục thước không cần sờ.

Đang phi nhanh theo đường tay quét, không chạm vật gì có sức nóng, Võ cứ

tiếp tục cho ngựa phóng đều. Nhưng bỗng chàng giật nảy mình, sức thấy một vệt thân cây dựng thẳng vút về bên tay hữu, cao ngất ngheo và chỉ to bằng ngón chân cái.

- Rừng này toàn cây lớn, làm gì có cây nhỏ xen vào mà lại cao đến thế? À, hai vệt, không phải một.

Ý nghĩ lóe lên trong đầu, nhanh như chớp, chàng trai phát luôn một nhát, "Chát" cả hai đường thẳng đứt lìa, từ trên cao tít ngọn cây đổ vụt xuống: một khối đen xì, rào đập cành rũ. Khối này tuy đổ bất ngờ vẫn đủ tài dính luôn vào đầu cành rũ, đập dềnh như khi đậu cành tre.

Trong đêm mờ, Võ kịp nhận ra đó là một bóng người, đúng lúc ngựa phi xốc tới, bóng người này chĩa súng xuống bắn, nhưng Võ đã tiện đà dao lia vọt ngay một nhát ngược từ dưới lên, đứt lìa cánh tay. Cái đầu nhảy xuống đất, xạc cụt đầu đổ ụp suýt trúng đầu Quân Kinh.

Ngay khi đó con Bạch cầu chạy về trước, bỗng chồm lên cắn quần Võ. Chàng trai trông ngay thấy một đường tối mờ chạy ngay trước mặt xa hút. Cả hai thầy trò kịp thời quất ngựa nhảy vọt qua. Quân Kinh thoáng thấy một vật loáng bay tới, hụp vội đầu. "Phập"! Có tiếng giáo cắm vào thân cây bên đường, Kinh rút luôn lưỡi dao lá lan dặt vành khăn, thả vút về phía giáo phóng ra. Có tiếng rú cắt ngang, một bóng người nấp sau một thân cây lớn đổ gục xuống.

Hai thầy trò vọt ngựa đi, tiếng pháo cũng vừa tắt phía trước. Ngựa vừa ra tới một con thung khác, rất thưa cây, bốn bề quanh quẽ, đều hiu. Dưới ánh sao mờ, sơn lâm mở rộng, núi đồi nhấp nhô trùng điệp khắc đậm vào nền trời.

Hai người quay nhìn lại phía sau, bỗng thấy đạn lửa bay vun vút, vắng nghe tiếng sói tru vang lừng, gai gợn, đại pháo vẫn chấn đều ngang núi. Cả mừng, Quân Kinh bảo chủ:

- Ta phải rút khỏi vùng này cho mau! Tây Gầm, Nam Khấp đương vây đánh chúng.

Võ Minh Thần không khỏi lo cho hai nhân vật lạ kỳ. Cảnh Tây Sắc phá trận Mê hồn trong thách động thất Pi A Ya, nhưng lại nghĩ Tây Gầm, Nam Khấp đều là tay khét tiếng trong "Tứ dị", rất đủ tài đối địch với Tây Sắc, Đông Âm nên chàng trai tặc lưỡi giục ngựa cùng Quán Kinh phi như gió cuốn.

Nhờ sức ngựa bay, đôi chó tinh khôn, cả hai cứ theo đường mòn đi không bị nghẽn lối. Đường mòn chạy lên phương Bắc. Hai người đi được hơn một giờ, ngựa chạy tới một miền sơn dân khá trù mật, bèn kiếm lối tạt sang nẻo Tây Bắc, đi miết cho đến lúc trăng lên mới cho ngựa nghỉ chốc lát. Mỗi lúc đó mới yên trí thoát khỏi vùng săn đuổi của sài lang chúa.

Hai thầy trò ngồi nghỉ, nhắc tới Tây Gầm, Nam Khấp, cả hai còn chưa hết lạ lùng. Tuy chưa rõ Nam Khấp là nhân vật chi, nhưng cả hai không khỏi cảm động về tính nét kỳ dị, buồn thê lương của "hình tuyết trắng", đặc biệt là tính sòng phẳng thủ tín của hai nhân vật kỳ dị này. Quán Kinh thở phà, lắc đầu:

- Cả thiên hạ chém giết nhau cốt đoạt vòng. Thú thật lúc cậu hai đưa vòng cho "cục tuyết quái gở" đó, tôi cứ tưởng thế nào y cũng cướp tróc tay. Tôi giận cậu hai hết sức! Thật không ngờ tình thế lại đảo ngược hẳn vì cử chỉ quá thật thà ngớ nghếch của cậu. Thì ra trên đời này, không phải thật thà là ngu dại cả. Chả trách các cụ vẫn dạy "thật thà là cha quý quái". Nhưng tại sao vừa gặp cậu hai dễ tin như thế? Có thấy mặt y là gì đâu mà bảo xem tướng?

Võ Minh Thần băng khuâng:

- Thực ra tôi cũng chẳng rõ tại sao lại có thể xử như thế. Có lẽ vì tiếng kèn thê thảm và khẩu khí của Nam Khấp. Tôi là kẻ bạc phận, buồn đau cuộc thế nên sinh lòng kính trọng tin ngay. Vì lẽ dầu chưa rõ giống chi mà ôm lòng buồn ghê gớm cho thân phận người ta, buồn cho giống nòi gặp hội tang thương, tất linh hồn phải thanh cao, dầu cần mấy cũng không thể làm điều ô trọc, xấu xa. Nhưng có lẽ chỉ là "phúc chí tâm linh họa lai thần âm" nên tự nhiên tôi tin y lạ thường, nhờ thế mới thoát nạn.

Hai thầy trò nghỉ ngơi giây lát, lại lên ngựa đi miết về phía Tây xế. Trăng hạ tuần vừa lên, núi rừng hoang vắng, gió dịu hiu hiu như trong mơ. Bóng nhân mã hiện trên ngọn đèo cao, in vào nền trời trắng khuyết, coi như hai bóng hồn đi trên mây.

Ôm lòng đau thân thể, thù giết mẹ, hiểm nghèo rình rập, chàng tuổi trẻ nghĩa tử
mình linh họ Võ quyết lần đến miền động lạ Thanh Âm, tìm bà chúa ngàn thiêng
học bí thuật kỳ môn, giết loài linh chúa hồng rửa nhục hờn cho mẹ.

LỬA HẠN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 9: Duyên... Oan Trái

Khi nghỉ khi đi, đường trường rong ruổi, toàn noi theo thượng đạo xuyên sơn, không gặp chuyện chi nguy hiểm. Ngày kia hai thầy trò Võ Minh Thần chợt đến một miền địa, bản dân rải rác lưng đồi, cảnh lâm tuyền kỳ tú, sương mờ quện vào cả vó ngựa quan san. Hai người bèn cho ngựa đi bước một, gặp một bọn thổ dân trong rừng ra, đón lại hỏi mới hay đây là miệt Chang Pong.

Võ Minh Thần bèn lấy tấm bản đồ của Chúa tể miền Mườì Vạn núi Vân Nam ra coi, lại thấy vùng động Thanh Âm ghi trên giấy nằm giữa Chang Pong Đồng Văn gần biên giới, ngay giữa vùng thâm sơn Tây Côn Lĩnh thượng, giáp các rặng Phi Mã chéch Tây Bắc.

Tính đường chim bay vào khoảng ngày ngựa, nhưng muốn đi từ mạn Chang Pong tới vùng này phải qua nhiều đường xuyên sơn chập nối, chưa biết bao nhiêu dặm, đường mòn không ghi hết nhưng có chú nhiều điểm chính về địa hình địa vật, với kẻ quen xuôi ngược thượng du, cũng không lấy gì làm khó.

Nhìn kỹ bản đồ mới hay hai thầy trò đã lạc đường, đi hướng khác, vì từ bữa thoát vòng vây Tây Sắc, Đông Âm, hai người cứ đi theo đường chạy lên Đông biên thùỵ.

Võ hỏi Quán Kinh:

- Vùng này chú đã đi lần nào chưa? Kinh nhìn quanh, gật đầu:

- Miền này tôi có qua hai lần thì phải, nhưng không phải mạn Tây Nam Chang Pong. Tôi đi từ mạn Cóc Pan, Loung Lan tới Chang Pong, rồi vượt biên giới sang Tàu. Một lần, "động" nhà đoan và lính khố xanh phục gặt, mới phải đi xuyên sơn theo hướng Tây Bắc, vào sâu rặng núi đá hiểm tiếp giáp Đồng Văn. Nay ta cứ đi

chéch lên Bắc xế Chang Poug, nếu gặp địa thế trước, tôi sẽ nhớ ra đường, chẳng nổi ít nhất cũng tới được vùng Thanh Âm, không cần hỏi thăm.

Võ Minh Thần mừng rỡ, ngược nhìn lên trời:

- Hay lắm! Giờ mới giữa trưa, ta kiếm bàn nào nghỉ ngơi, người ngựa ăn uống xong sẽ lên đường.

Hai thầy trò lẩn vào một ngôi nhà lớn nhất, nghỉ nhờ chốc lát và hỏi mua thực phẩm cho người, vật. Chủ nhà là một viên lý Thổ trước có đi lính Tây đóng đội, biết nói cả tiếng Kinh, tiếng Tây bồi. Gặp thầy trò Võ, lão tiếp đãi rất nồng hậu, sai người nhà làm gà thiết khách, lại đem rượu cầm pha mật ong ngâm mật gấu ngựa ra đãi, chuyện trò vui vẻ.

Lại cung cấp đủ thóc ngon cho ngựa. Khi biết khách có việc phải đi liền, lão lý Thổ lại sai sửa soạn thêm thức ăn đường rất chu đáo. Nhờ vậy hai thầy trò Võ cũng được thư thái nhiều phần, tạm quên những phút hiểm nghèo.

Cơm nước, nghỉ ngơi xong, vào khoảng đầu giờ Mùi, hai thầy trò lại từ biệt chủ nhà ra đi. Quản Kinh lấy bạc " ôxoè trả, nói mấy lão lý Thổ cũng không chịu nhận. Hai thầy trò đành lên ngựa rời sơn thôn, đi ngược lên mạn Bắc.

Quả đúng như Quản Kinh phỏng đoán, chỉ đi chừng năm dặm, đã gặp đường xưa. Quản Kinh nhận ra địa thế núi đèo, cả mừng, lập tức đưa tiểu chủ xuyên sơn, vừa đi vừa phẳng lần thượng đạo, chẳng nổi các đường liên, đường bản buôn lậu, suối khe. Nhờ vậy, hai thầy trò vượt nhiều vùng hoang dã không cần kiếm thổ dân hỏi thăm đường.

Quanh co vượt suối băng đèo, đi tới hoàng hôn, kiếm hang hốc ngủ qua đêm, mai sớm lại lên đường, càng đi càng vào sâu các đợt núi điệp trùng hoang vắng, không một bóng người qua.

Vào khoảng ba giờ chiều, vừa xuyên qua mấy rặng núi hiểm, bỗng hai người thấy phía trước mở ra một miền sơn lâm thủy tú, thác đổ ào ào, núi đá dựng thành cao vời vợi, suối khe róc rách. Tuy vào cuối đông, nhưng cảnh lâm tuyền như vào

độ xuân, hoa cỏ tươi tốt hết sức, bốn bề chim kêu vượn hú, mặt trời mây che, sương mỏng chẳng ngang sườn đá, coi không khác bức tranh thủy mặc Tàu, vẽ cảnh thần tiên nơi thạch động của một vị đạo sĩ, tiên ông nào.

Võ Minh Thần, Quản Kinh cảm thấy nhẹ nhõm hẳn tâm thần, bao lo toan lắng xuống, lòng khách lữ hành bỗng lâng lâng như lạc tới cảnh sơn kỳ thoát tục.

Chàng trai cho ngựa bước một trên lối mòn cỏ non, rải rác đầy hoa rừng, bất giác bảo Quản Kinh:

- Người ta thường bảo chỗ nào phong cảnh đẹp, hoa nở tốt tươi, thường là chốn cao nhân ẩn trú. Cứ theo lời vị Chứa Thập Vạn Đại Sơn thì bà chúa động Thanh Âm cốt cách thanh cao phóng khoáng như tiên cô, tuy võ công, bí thuật, kỳ môn dị pháp cao cường, ma tâm hồn lại chỉ ưa cảnh nước chảy chim kêu, hoa trôi vượn hú, không khác bậc ẩn sĩ. Nơi đây cảnh trái khác thường, quả là chốn linh địa, hợp với người cao khiết. Có lẽ đã đến miền động Thanh Âm rồi chẳng?

Quản Kinh bảo chủ giờ bản đồ ra coi, quan sát địa thế, thấy con đường mòn chạy ôm chân núi đã thành, hai thầy trò đang đi vào một cánh rừng phong quang nhiều hoa dại. Bạch cầu, Hắc cầu xem chừng cũng có vẻ thích ý, chạy tung tăng đi trước, sà cả vào bờ bụi hít hoa thơm.

Thầy trò Minh Thần đang xem xét thế núi, bỗng thay hai con sơn cầu phóng lộn lại như giông, nhảy lên cần ống quần hai người. Biết có chi lạ, cả hai giục ngựa xẹt luôn vào chân núi, nấp sau lùm cây rậm.

Bỗng nghe có tiếng chân chạy rầm rập, lẫn cả tiếng nhạc đồng khua loong coong, lẫn cả tiếng chim vỗ cánh phành phạch, tiếng quạ kêu inh ỏi, lại có cả tiếng hú gầm dữ tợn, vắng tiếng quát tháo the thé.

Võ Minh Thần vạch lá chiếu ống dòm quan sát phía Nam, thấy lỗ nhổ bóng người, thú, vừa phi vừa quần thảo nhau như vũ bão, thoắt cái mấy bóng mất dạng. Chừng nửa phút, lại thấy một bóng đen cười thú đen vọt về phía Minh Thần, phía sau có hàng đàn chim dữ, quạ khoang, ó cắt, chèo béo, diều hâu... rượt theo từng bầy, xẹt xuống vọt lên không khác đoàn khu trục nhào lộn bắn phá. Phía sau đàn

quái đểu có hai bóng áo xanh, áo da bò, cười thú rượt theo gấp gáp.

Nhưng xem chừng bóng áo đen không có vẻ hoảng chạy, cứ mỗi quãng lại đảo lại, đánh loạn với hai bóng kia, coi rất dữ dội.

Võ Minh Thần lấy kính chiếu xem, nhờ cánh rừng thưa nhìn khá rõ, loáng mắt bóng áo đen đã vọt lại gần, chỉ còn cách non trăm bộ, trong ống kính bóng đen hiện rõ. Đó là một nữ nhân mặc quần áo đen, khoác một mảnh vải đen lòa xòa, mặt mày dữ tợn coi phát gớm. Nữ nhân cầm một lá cờ đen, mỗi lần phất ra, phất những tiếng "bùng, bùng" như sấm nổ, quái đểu rụng lá tả, không dám sà xuống làm dữ. Võ bật giọng bảo Quản Kinh:

- Kia!... Cô gái quý gặp Hồ Ba Bể đêm nào!

Quản Kinh coi ống dòm, gật gù:

- Đúng rồi!... Cậu hai! A! Cách mấy tháng, xem ra bản lĩnh cô ta lợi hại dữ à!

Võ Minh Thần chăm chú theo dõi cuộc động chiến, gật gù:

- Đêm nọ, nàng ta có cờ Lôi Phong đã bị Giao Long Chúa đốt ra tro, nay chắc mới luyện được cờ khác. Xem chừng nàng ta không có vẻ bại trận, sao lại phải vừa đánh vừa chạy?

Nháy mắt, cuộc chiến đã chuyển lại gần trong ống kính, bộ mặt bóng đen, thấy rõ mồn một. Quả đúng là quý nữ đã từng giao chiến với thường luồng tinh Hồ Ba Bể. Cô gái có bộ mặt cực kỳ xấu xí, dữ tợn, với cử chỉ ngôn ngữ khác người đến nỗi Võ Minh Thần cứ tưởng nàng là gái phi phàm thuộc giống yêu ma nào đó đi tìm thù báo oán. Nhưng sau được biết quý nữ đó liên hệ với Bạc công chúa. Chàng trai căn cứ vào lời Tửu Chúa, đoán được quý nữ chính là đứa bé đẻ rơi mười bảy năm xưa trong quán nước Hồ Ba Bể giữa hôm mưa to gió lớn. Người đàn bà sơn cước mặc quần áo Thổ đi cùng người chồng Kinh mặc quần áo ka ki vàng. Hai vợ chồng bị mấy phái quân thù rượt bắt, đã sinh ra trên đường chạy trốn đã được bà già Dao kỳ dị cứu đem đi. Võ Minh Thần mới đỡ ngờ nàng ta là giống phi phàm, mặc dầu nàng chưa hề xác nhận điều chi, ngay cả khi giao chiến với Giao Long Chúa. Và hiểu từ

xót hiệu nữ, Võ đã liều thân cứu nàng gái quý lạ lòng kia, đến nỗi thọ đòn Giao Long suýt vong mạng, lại bị nàng ta mắng nhiếc thậm tệ.

Giây khắc, quý nữ đã chạy tới gần chỗ bọn Minh Thần nấp, cách chỉ còn chừng non ba mươi bộ chênh. Hai người càng nhìn rõ mặt, quả trên đời này không còn cô gái nào xấu phát ghê rợn hơn thế, trái ngược hẳn dáng thân đẹp thon thon như tượng nặn. Bất giác Võ nghĩ:

- Theo lời Từ chúa, cả hai vợ chồng công chúa Bạc đều đẹp, sao có thể có người con gái xấu dữ đến thế? Theo lời Từ Chúa, có lúc lão đã tới gần chỗ vợ chồng công chúa Bạc nấp, lão đã thấy mặt đứa trẻ mới sinh. Lão bảo đứa trẻ đó mặt mày đẹp như ngọc chuốt... Nếu phải nàng là con Bạc công chúa, sao lại biến dạng khác hẳn? Có dịp, ta phải hỏi mới được!

Ngoài kia, cô gái phi vòng qua chỗ thầy trò Võ nấp. Hai luồng nhân tuyến quét kia dọc chân núi, thầy trò Võ phải kéo cành lá lòa xòa che trước ngực. Cô gái quý xẹt qua xế chỗ hai người đứng. Thành linh nghe tiếng cười the thé ngay đầu núi, âm vang thung lũng, gai rợn như lưỡi dao nạo mặt nữa:

- Nhỏ con chạy đâu đó? Hé hé! Nương nương đứng đây chưa thấy sao?

Võ Minh Thần nghe tiếng hét the thé quen vội ghé mắt dòm theo quý nữ, thấy nàng ta đang giục beo phi như gió, bất thần đảo xẹt qua nẻo thung ngoài.

- Quý cả kheo! Hấp Huyết quý nương! Lại gặp con đàn bà cà rồng kia rồi... Cô gái nguy mất!

Võ Minh Thần bật kêu khe khẽ, thoang lo cho cô gái quý. Quân Kinh nhác dạng bóng cà kheo giật mình thì ào:

- Ôi chao! Lại mù chuyên hấp huyết! Lôi thôi to! Cậu hai, ta phải cẩn thận!

Lời vừa dứt, đã thấy bóng Hấp Huyết quý nương vụt hạ thấp mấy nấc kheo, xẹt thốc về phía cô gái quý, lấp ló sau ghềnh, đưa tay vẫy:

- Nhỏ gái lại đây! Chị đưa về động!

Gái quý thét:

- Cà kheo! Đừng hòng lung lạc! Khi không đón đường gây sự còn nói chuyện rủ rê thừa lời. Muốn bắt cứ đến bắt, tưởng ta sợ mi sao?

Hấp Huyết quý nương cười ré:

- À con nhỏ bướng bỉnh. Gái bướng luyện tinh mới tốt. Về chị truyền thuật lạ còn hơn lẩn quần bơ vợ, nhỏ con xấu xí, còn muốn kén chồng nữa sao? Hé hé!

Dứt lời Quý Nương di động cặp cà kheo. Chỉ thấy loáng, bóng trắng chập chờn như con bướm bay, hình Quý Nương đã đứng sát bên kia mỏm đá, thò tay vỗ gái quý.

Cô gái thét lên, phất lá cờ trên tay, nghe "bùng bùng", cả hai giật lùi mấy bộ.

Nhưng như tên, Quý Nương hú lên một tràng vang âm, dơi kêu chí chóe, đập cánh ào ào bay căn. Quý nữ cả giận đợi Quý Nương lại gần, lập tức nhảy vọt ra, vỗ beo, quay vụt một vòng, phất cờ xoè vải khoác, miệng hô "sát" nhọn hoắt.

Quý Nương đã đề phòng lập tức phát kinh phong quạt đỡ. Cả một khu khá rộng thành linh như có chớp loè sấm động, khối bay, gió thốc, áp lực nặng nề, đá chạy cát bay, cành gãy, từng khối lửa bay vun vút từng trang liên thanh khạc thập phần dữ dội.

Thầy trò Võ chú mục dòm lên, thấy giữa tiếng động ầm ầm, Hấp Huyết quý nương chỉ loáng một cái, cả hình lẫn cà kheo đã biến đâu mất, chỉ còn một mình quý nữ cười beo lồng xẹt như tên. Liền đó Hấp Huyết quý nương xua đàn dơi tràn tới, tình cảnh cô gái quý thập phần nguy kịch.

Chẳng hiểu sao Võ Minh Thần thấy nôn nóng khác thường, như chính chàng bị vây khốn, chàng trai vung kêu khê:

- Quý cà kheo lợi hại lắm! Cô ta nguy đến nơi rồi. Phải ra giúp một tay mới được.

Dứt lời, toan giục ngựa vọt ra, nhưng Quản Kinh đã nắm vội lấy tay cương nhanh giọng:

- Khoan đã... cậu hai! Chớ nên hấp tấp! Để coi...! Quay nhìn Quản Kinh, chàng trai chẳng biết nên buồn hay giận, khi đọc thấy ngay ánh mắt người quản gia "tất cả sự thương yêu, lo lắng trọn vẹn dành cho tiểu chủ".

Lại thấy Quý Nương cò kheo đứng sau mỏm đá, thì tay quái phát trào vồ sang, cô gái quý lập tức phát lia lịa lá cờ di trên tay chặn trào kinh lại. Sức cờ tuy mạnh, cô gái quý cũng bị dạt lùi mấy bộ, quý nữ hét lên một tiếng "sát" lạnh lạnh, vỗ đầu beo vọt boc ra vị trí trống.

Võ Minh Thần thấy nàng ta liều lĩnh phơi mình trước mũi cường địch, không khỏi nhột lòng lo ngại, bỗng thấy cả con beo lẫn gái quý chột biến mất, chỉ còn mảnh vải trùm kín một khối như tổ kén khi vừa vọt ra khoảng trống.

Chợt hiểu người, vật đã cuộn tròn tằm "giáp pháo hỏa phong liên châu tiền", Võ Minh Thần cùng Quản Kinh cùng nhảy vọt xuống, kéo cả ngựa nằm rạp xuống. Quả nhiên đã thấy "tổ kén lớn" bốc lên khỏi mặt cỏ non thướt, quay tít hai vòng, đúng lúc cường địch tứ phía cùng lao tới. Bất thần, từ tằm "giáp pháo", đạn thường, đạn lửa, tên thường, tên lửa bắn vãi ra bốn bề như vãi đậu, đồng thời từng khối lửa, khói vút ra cháy bùng bùng, cả một khu thung vọt nhoáng hào quang, lửa lóe lên, từng vật bay vi vút lẫn tiếng đạn "chúu, chúu" xé gió. Chung quanh quý nữ khói bắn ra từng luồng, luồng xám, luồng trắng đi nhanh như tên, khí thế còn dữ hơn lần trước. Thầy trò Võ Minh Thần phục sau mỏm đá thấp cũng bị luồng tên đạn bắn túa vào, may cả hai đã kịp giơ khiên che trước đầu ngựa, chỉ bị một, hai pháo vào khiên còn hầu hết vút tróc đầu, hoặc găm trước mặt, gay càn, rụng lá... rào rào. Hai người ghé mắt dòm ra.

Thầy trò Võ Minh Thần nằm theo dõi cũng bị một luồng khói bắn vào chỗ hai người, luồng khói xám nhỏ như giầy vông xối trúng mép khiên Quản Kinh nghe "xoảng" tiếng như đá vụn bắn vãi, sạt cả bên vai Kinh. Giật mình, Quản Kinh vừa hít hơi thở đã bật kêu:

- Ôi! Khét dữ à! Mùi gì như mùi a xít! Võ Minh Thần nghe kêu, liếc sang mấy

mép khiên, có hai lỗ thùng cả vải bọc, dùi luôn lần thép, lúc đó mới hay chính hết nước cường toan. Còn đang kinh ngạc, đã nghe tiếng quát như sấm ngoài kia, hai người trông xa, thấy đang kia quý nữ cũng bị kinh phong đẩy lùi mấy bộ về phía Quý Nương Hấp Huyết ngay khi tấm "giáp pháo" khạc đạn. Tên Quý Nương là tay lợi hại, không cần coi, mục chỉ lắc mình một cái, thân hình trắng toát như bướm bay vút vào một ghềnh núi khuất mắt dạng, mặc tên lửa vãi như mưa rào cành lá, chỉ còn trơ cặp cà kheo bằng xương cắm đó như hai ống chân ma, cùng với mảnh vải trắng xóa giống như con bướm đậu. Bắn xong loạt tên đạn, quý nữ hé mép vải, thấy hình bướm đậu loáng thoáng lại tưởng Quý Nương vẫn đứng đợi, gái quý phất vờ đánh luôn Quý Nương, một khối lửa trúng cánh bướm cháy rực. Quý Nương trông thấy định dập tắt, bỗng thấy gió mạnh quạt ào, mục vội nổ kinh ngăn lại, đẩy bản gió đi, nhưng cặp cà kheo vẫn bị đảo như lên đồng, mảnh vải cháy rui mất. Quý nữ còn lia thêm mấy luồng khói độc, đúng lúc Quý Nương ló đầu ra, bị một luồng "a xít" bắn thốc qua mũi, khét lẹt. Quý nữ mở giáp choàng thân dòm ra không thấy Quý Nương vùng kêu lên kinh ngạc:

- À con quý cà kheo đâu rồi? Chỉ có áo khoác! Chẳng lẽ mục rút xuống bụi cây?

Vừa kêu, nàng ta vừa xẹt vòng bao lại gần cặp cà kheo, đảo mắt dòm bờ bụi, kẹt đá quanh đó, bỗng giật thót mình nghe có tiếng cười thét hắt xuống:

- Chị đây! Chị rơi trên sườn núi! Giờ chị xuống đón em đây! Theo tiếng cười, một bóng trắng từ đâu vọt ra đậu ngất ngheo trên ngọn cà kheo, tà áo phấp phới. Bộ mặt đẹp như yêu tinh, vành môi đỏ như máu, lồ lộ trong cảnh rừng hoang dã, không ai khác chính là Quý Nương Hấp Huyết. Giật mình, cô gái quý dạt vội sau tảng đá cao gần đấy, tay cầm lá cờ phất vút cái, bắn ra mấy khối lửa trứng gà nhằm Quý Nương bay thốc tới. Nhưng Quý Nương đã rú lên một tiếng quái gở, luôn tay vỗ nghiêng trái lửa như cầu thủ bắt banh, và được trái nào, mục ném lại phăng trái đó, mạnh phi thường, khiến gái quý phải phất cờ gạt. Còn đang gạt đã thấy bày răn độc lớn nhỏ từ trong kẹt đá, bụi rậm phóng ra đông như rươi, tấn công cô gái quý. Loài răn vốn trườn đã nhanh, răn Quý Nương lại là giống đã được chuyên luyện, cực tinh khôn, bắt thần phóng ra như mớ tên, khi thấy, chúng đã cập kê. Lại thêm trên đầu đầy trần gió, nhất tề phóng xuống quần người, vạt nhanh như "ném thòng lọng". Nếu khi cô gái quý kịp thấy răn, lại đang bận gạt trái lửa thì dưới chân đã đầy răn

độc lúc nhúc khắp tứ bề. Nhưng nàng ta không phải tay thường, trong cơn nguy cấp, nàng ta đã kịp thò tay phát điện công "quét" rần. Con beo khôn cũng ngóng mồm, khua chân, táp gạt. Có mấy con kịp phóng vào mình, đều bị quăng đổ. Cô gái quý vũ động lá cờ di quạt Quý Nương, vọt beo chếch chân núi, đồng thời khoa rộng tấm giáp khoác trùm người và vật, trong mấy cử động gọn vô cùng. Ngay khi giáp vừa trùm, từ trên tàn cây rũ một con trần gió đã quăng vèo mình xuống, quần nghiêng "tổ kén" như sợi dây thông lọng xiết cổ bò. Vút! Một con nữa quần chéo. Cô gái quý bên trong biết ngay, lập tức vận lực dùng sức điện công vỗ mạnh lòng giáp, cả hai con trần gãy xương rụng liền. Nhưng hàng chục con trần khác đã quăng mình xuống vây kín mấy vòng, lại một mớ rần phóng lên quần chân beo, con vật bị kéo rạp xuống đất. Cả người và vật chống cự không kịp, hạ được con này, con khác đã nhào lại, đang cơn lúng túng, Quý Nương lắc mình một cái đã đứng sừng sững, cao lênh khênh ngay xế trước mặt cô gái quý. "Chát", cặp cà kheo đã hạ thêm mấy nấc, quái nữ cười ré:

- Gái nhỏ! Nào chị đưa về động phủ! Trần, rần quần chặt, cô em còn định chạy đâu?

Vừa nói vừa thò tay chụp. Từ chiều cao chếch xuống cách chừng bảy, tám sải tay, bàn tay quái nữ phát trảo kinh nghe vút tiếng, đã vỗ lấy búi tóc cô gái quý kia. Đang bị trần rần làm ngạt, kéo ghì xuống, dùng đòn tấn công đánh từ trong ra không xuể, con beo cũng bị rần quần chân, cô gái hé mắt trông ra, lập tức phát mạnh lá cờ nghe "bùng" một tiếng, kinh phong, lửa khối, a xít luống lại tia vọt ra vun vut, khiến nữ quý phải rút tay lại, lắc mình tránh nhưng đồng thời lẹ tay vỗ lấy lá cờ làm cô gái phải múa đảo nửa vòng tránh trảo thủ, tay kia vẫn áp đánh độc xà lúc nhúc bao quần quanh mình. Nhưng phải chống đỡ Quý Nương, sức bị phân chia nên cô gái bị bày trần phóng xuống, lôi ngã vật ra đất.

Vừa chồm beo dậy lại bị Quý Nương chụp. Tình thế hiểm nghèo, chỉ chậm chút sẽ mất mạng vì quái nữ. Võ Minh Thần nấp trong thấy thế bèn bảo Quan Kinh:

- Cô ta nguy hiểm rồi! Mình phải giúp một tay!

Quan Kinh chẳng biết tính sao cho tròn, kêu "Ồi chao", vừa lúc quý nữ lại bị

trần rần kéo ngã. Thấy nàng ta lúng túng, Võ Minh Thần buột miệng kêu lớn:

- Giải y nhị thoát! Sao không làm như Lưu Bá Ôn? Chừng cô gái đang mãi thoát nguy, chưa nghe rõ. Vô hô xong, vẫn thấy nàng ta lúng túng trong tổ kén đánh trần. Quý Nương lấp ló ẩn hiện thừa cơ vồ bắt. Minh Thần lại thét:

- Sao không trút vài khoác? Sao không rời lưng beo? Lần này cô gái mới nghe rõ, lập tức từ trong tổ kén phát ra tiếng thét lạnh lạnh ròn như thủy tinh vụn, tiếp theo mấy tiếng "bùng bùng, tặc tặc, coong coong, tách tách", đạn tên, lửa khói, a xít bắn ra nhanh như chớp. Hàng năm hàng bảy con trần bắn tung xa, từng khối lửa xé gió lao vút tứ phía. Cả "tấm giáp pháo" đang bị trần siết chặt bỗng nở phình ra, nói hăn, các khúc trần quấn còn đeo riết, rồi từ trong tổ kén, một bóng đen thanh tú bắn vọt lên cao như chiếc pháo thăng thiên. Tấm giáp pháo đổ xuống một mớ trên lưng beo, nhưng con beo nghe hiệu cũng đã dùng tận lực tấp rần, vung chân kịp thời nháy chồm vào bên ghenh đá gần đấy. Vừa vọt lên, cô gái quý đã vũ động lá cờ đánh thốc vào phía Quý Nương, nhưng Quý Nương đâu mắt, chỉ còn lại cặp cà kheo. Chừng cô gái quý hạ chân xuống lưng beo thì mục quái nữ đã từ đâu vọt ra đậu ngọn kheo, quăng vút ra một vật loảng ngoảng thắt nghiêng luôn cả người lẫn thú, nhảy không thua day "khốn tiên thăng" của Phàn Lê Huê trong truyện Chinh Tây.

Sự việc diễn ra nhanh vô cùng, Thầy trò Võ Minh Thần vừa kịp nhác thấy, cô gái quý đã bị nghiêng chặt, trối gô cả hai cánh tay vào mình, bắt quàng qua bụng con beo. Quý Nương đắc chí cười the the:

- Cô em tài giỏi dữ à! Không tay chị, đứa nào bắt nổi. Đừng cựa quậy vô ích. "Dây xích thần" của chị còn chắc hơn dây tam cô. Hé hé! Cô gái vùng vẫy, dùng tận lực bứt dây. Quả nhiên dây dai kỳ dị, còn quá gân cộp. Cả người, vật bị kéo xềnh xệch về phía Quý Nương. Lúc đó Thầy trò Võ Minh Thần nấp chân núi, cách chênh chênh khoảng sáu, bảy chục lộ.

Không cần suy nghĩ, chàng xốc vọt khiên, giật luôn súng, dù cặp nách nhảy vèo ra đứng sau một mỏm đá thấp, thoáng trong không gian thấy một đường chỉ chạy từ người gái quý chân núi kế bên. Võ Minh Thần nảy cò liền. Tặc! Tặc! Quả tài bắn xạ kích môn đồ vô địch than xạ tướng quân, "dây xích thần" đứt liền.

Quý Nương đặc chí nắm chắc con mối trong tay. Dây đứt bất ngờ, mụ bật ngửa về phía sau, suýt đổ cà kheo. Nhưng mụ đã kịp vung tay lấy lại thăng bằng, thét lớn:

- A, đứa nào dám bắn đứt "xích thần" của ta?

Đạn đã ra khỏi nòng, không thể giấu tung tích, Võ Minh Thần vùng kêu to:

- Đẳng này có điểm tựa, chạy lại đây mau! Dứt lời, chàng trai chĩa luôn dù súng, bắn xối ra chỗ cô gái quý, quét lia đạn trần, rần đang quăng khúc lại quần nàng ta. Thoáng thấy bóng trắng phấp phới sau ghềnh đá rậm xế Tây Bắc, chàng quay luôn mũi súng nhả "tặc tặc". Quý Nương đã kịp thời xẹt sau mồm đá khuất, vẫn bị liên xoạc vai áo nong rát da thịt. Không đợi tiểu chủ bảo, Quân Kinh cũng vọt ra trần sau một mô đá tốt, chĩa mũi trung liên quật nhàu lên đám dơi, ác điểu, trần gió, rần độc. Quân Kinh ngừng tay. Võ Minh Thần sợ Quý Nương xông ra vỗ cô gái quý nên cứ bắn cầm chừng hai phát một. Cô gái đang nguy, thấy dây đứt, cũng mất đã ngã rạp cả beo. Vốn tay nhanh trí, nàng lập tức giật dây trói, dùng trảo thủ nhón trần rần vừa chết quăng ra xa, nhưng lúc này chỗ đó có đến hai ba chục con lúc nhúc khắp dưới trên, tuy nàng bứt lẹ tay, cũng không kịp. Đúng lúc đó, Quý Nương lại nấp trong ghềnh đá xế trong chân núi, cách hơn chục sải, tay áo phất phạch ra một luồng quái phong định lôi nàng ta vào, gái quý nhác thấy, phải phất cờ cản lại, con beo vẫn chưa vọt đi nổi.

Võ Minh Thần nấp sau mồm đá xế phía nam đặng này, thuộc vị trí trung độ giữa Quý Nương, không trông thấy mụ nhưng thấy cử động của cô gái kia. Võ đưa mắt lựa tầm địa thế, thấy còn cách khoảng sáu mươi bộ, chàng bèn xẹt vọt chân núi rậm thâm quăng ngăn, vung tay thả ra một ngọn liễu đao chém mấy con trần gió, độc xà đang đeo chân beo.

Tài phóng liễu đao của Võ rất chính xác, "véo véo" lưỡi đao nhoáng vòng cầu mấy cái đã chém đứt luôn mấy con độc vật thành mấy khúc, tiện đà phạt thốc một đường cực mạnh lại chỗ Quý Nương ẩn.

Rào rào, phập phập! Cành lá đứt lìa, Quý Nương đứng sau mồm đá rậm, đang vỗ mối bỗng thấy ánh thép nháng vòng cầu chém thốc vào, mụ không kịp đỡ, vội hụp đầu tránh, lắc mình vọt cà kheo sang chỗ khác, ghé mắt dòm tìm địch thủ.

Không phí nửa giây, cô gái quý võ beo đen lao thốc về phía có tiếng người gọi, tuy chưa biết kẻ nào. Nhưng vừa lao được hai, ba thước, nàng ta sức nhớ ra, quay vọt lại, vừa lúc tấm "giáp pháo" rớt nằm trên cỏ có mấy con trăn quấn bỗng nhảy vọt lên như có người đội.

Giật mình, quý nữ lật đật vừa vọt beo lại vừa thò tay chụp lại, thoắt tấm giáp bốc lên khỏi mặt cỏ chừng nửa sải, thì trảo kinh Quý Nương túm được. Tấm giáp xoay ngang lơ lửng, một đầu hướng vào gái quý, một đầu quay vào núi. Thì ra Quý Nương tìm địch, sức trông thấy tấm giáp lạ nằm trên cỏ, mụ thò tay nhón lên, may gái quý kịp nhìn thấy.

Cứ thế hai bên giằng co, nhưng có lẽ kinh lực Quý Nương hơn, tấm giáp cứ lên cao dần, lôi cả tay gái quý với theo. Nàng ta chưa kịp phất cờ đánh, lại bị bầy độc vật quăng vèo tới một bầy, hơn hai mươi con dơi dơi tách đàn vỗ cánh bay vù xuống mổ gái quý, tình thế ngặt hết sức.

Võ Minh Thần nhác thấy, chưa kịp ra tay thì Quân Kinh đã quay súng sang quật một tràng, dơi dơi rụng như sung. Minh Thần cả mừng vùng luôn tay phải nhắm hướng chém "véo" ngọn liễu đao vớt ngược vào chân núi. Tuy không thấy mục tiêu nhưng mắt lượng chiêu của Võ rất chính xác, liễu đao sà xuống trúng ngay chỗ Quý Nương ẩn, nhắm giữa bàn tay mụ thò ra bay tới, khiến mụ phải rụt vội tay lại, kinh lực bất cân yếu hẳn, gái quý thừa thế giật mạnh một cái, túm ngay lại được tấm giáp.

Nhưng vẫn còn hai, ba con trăn, rắn đeo quanh, quý nữ dùng hết sức rũ mạnh một cái, mấy con độc vật không bám nổi bị hất tung đi, quật cả vào thân cây chết tươi. Gái quý cả mừng, khoác lộn lên mình, giục beo vọt.

Quý Nương bị mất giáp pháo, mồ hôi, nổi giận hét như điên:

- À tên khốn nào dám cứu gái dạ xoa, tao cho dơi hút hết máu mày. Soạt! Mụ rút phăng ra một lưỡi hái nhỏ, lưỡi dài hơn gang, hình dao bầu, sáng rờ. Mụ xẹt sang mồm khác, nghiêng ngó dòm xa gần, thấy quý nữ giục beo chạy về phía Nam chân núi, mụ ré lên như dao cạo:

- Chạy đâu? Muộn chạy đi đâu, để đầu lại đã! "Véo" lưỡi hái chém xả từ trên xuống, luồng đi vun vút cực nhanh, mạnh. Quý nữ đã rút ngoài bảy mươi bộ, ngoái lại, lật đặt dặt cờ, rút ra một cây búa khá lớn, định quai đỡ nhưng Võ Minh Thần đã đề phòng, lập tức chém xả liễu đao ngăn lại. Đúng lúc lưỡi hái bay tới cách gáy gái quý độ hai sải, chạm liễu đao. "Chát" cả hai khối thép bật văng trở lại, cả hai địch thủ cùng chấn động châu thân. Quý Nương đảo tay chém nhát nữa vẫn bị đao cản, đến nhát thứ ba thì gái quý đã vọt ra sau ghềnh đá cây lá rườm rà mất dạng.

Võ Minh Thần thu đao, gọi to:

- Đây! Phía này, phía này! Vừa gọi chàng vừa vọt lui về phía phục ngựa. Quân Kinh vẫn ôm súng trấn xế ngoài chút, phòng có kẻ ần theo chân núi. Nghe tiếng gọi quen quen, gái quý vừa giục beo chạy tới, vừa cất tiếng hỏi lớn:

- Ai đó? Đâu? Ai đó... Đứng đâu? Phường săn? Buôn lậu? Hay quan chức?

- A! Ngụ mo! Mồ đây mà! Đây! Phía này! Cứ dọc theo chân núi! Vèo! Beo đen cuốn gió luồn dưới tàn cây lòe xòa, chạy tắt bìa đá nhấp nhô, thoát đã lại gần. Võ Minh Thần ần sau mồm đá khuất, thấy bóng gái quý cả mừng, giơ tay vẫy vẫy:

- Đây! Chạy thẳng tới đây, chúng không làm gì nổi! Chỗ này có nhiều điểm tựa tốt!

- Ai đó? Tiếng quen quen... Lời vừa dứt, beo đã mang gái quý vọt tới. Nhác thấy có bàn tay, đầu người lấp ló sau mồm đá, gái quý vỗ beo chồm lại. Rập! Beo dừng.

Hai người đối diện. Lúc này Võ Minh Thần không đeo mặt nạ, quý nữ vừa trông thấy đã sững sờ, trợn mắt, kêu lên:

- Ôi chao! Tưởng ai... Hóa lại là gã trai diễn đêm nào dưới Hồ Ba Bể! Sao đi đâu cũng nhà anh?

Võ Minh Thần không giận, từ tốn bảo:

- Vâng, mở đây! Thầy trò mở có việc vừa đi tới đây, thấy chúng đang rượt cô

nương. Cô nương không bị thương tích gì chứ? Cô nương nấp vào đây! Mỏm đá này làm điểm tựa tốt lắm.

Miệng nói, tay ra hiệu trợ, cô gái quý "hừ" lạnh, xẹt beo quay lại, về bọc bọc hết sức:

- Bất tất! Ai có thân lo, trai điển nhiều lời! Hừ! Nhà anh tưởng đánh lừa được gái này sao? Ôi! Bạch diện thư sinh lang tâm tú sĩ! Dứt lời, nàng ta cũng beo định vọt thẳng. Nhưng vừa lướt qua mặt Võ, lại đụng mấy con vật, gái quý nạt lên một tiếng, vòng luôn ra sau mỏm đá.

Tuy không giận nhưng thái độ quá ư miệt thị của nàng ta cũng làm chàng trai họ Võ sững sờ, ngạc nhiên hết sức. Nhưng lúc đó chợt nghe tiếng Quý Nương hét, bắn núi. Võ vội giơ tay, điềm đậm:

- Cô nương cẩn thận! Chúng có thể bắn sê đó. Quý càn khéo tài nghệ lợi hại, coi chừng nó lẫn bờ chui bụi, vồ trộm đó. Cô nương nghe mỗ này, hãy bảo trọng lấy thân, sơ sẩy lọt tay lũ quái kia... nguy dữ à.

Gái quý cũng có vẻ ngại ngại mấy phía địch thủ, nhưng nàng ta chỉ đảo vào sau một mỏm đá nhỏ khác dòm ra, quay vào cười nhạt:

- Cám ơn! Nhưng lọt tay quái chưa bằng mắc mẹo sa tay quý mặt trắng. Hừ! Nam nữ thụ thụ bất thân, không quen thuộc, sao nhà anh cứ đón đường gây rối.

Võ Minh Thần thấy nàng dạ xoa xấu xí quá, không nỡ làm nàng ta tủi, chỉ mỉm cười khoan dung như đứng trước cô bé trái tính, nhưng Quân Kinh đứng xế chịu ngoài không nhịn nổi, Kinh xách súng nhảy vọt vào, gái quý hơi giật mình, giơ luôn cây búa lên, Kinh thờ phỉ nhãn mặt:

- Ôi chào! Cô nương này nói toàn câu ngược tai, không ai nghe nổi. Cậu hai tôi mấy lần liều thân cứu nạn cô cho cô, đến nỗi bị đòn thường luồng tinh suýt mất mạng, đã không được lời cám ơn, lại còn nói toàn lời bạc bẽo, miệt thị ân nhân, còn trời đất quỷ thần nào chứng cho cô nữa. Phải biết... cô phải biết...

Chùng tức quá, Quán Kinh tắc hống, nuốt ực nước bọt, thở phè. Cô gái quý cười lạnh:

- Biết sao? Biết không quen thuộc, tự dừng lại nhảy ra cứu, không ai khiến! Suyt mất mạng? Ôi chào! Bi đát đến thế ư? Cứu ta chủ người suyt mất mạng? Còn biết gì nữa? À! Biết đàn ông thấy gái như mèo thấy mỡ, không vồ được lại vồ ra ơn cứu nguy để gái cảm ơn, mỡ hiển miệng mèo khỏi tổn công vồ nấp. Biết gì nữa?

Vỗ xua tay ra hiệu cho người quản gia, nhưng Quán Kinh tức quá không nhin nổi, vùng nói oang oang:

- Ôi tức như bò đá! Cô nương này thật không biết người biết mình gì cả. Cậu tôi từ ngày xuống núi, đến đâu, gái đẹp như tiên mê, cậu còn không thiết, lại phải bày trò lấy lòng cô sao? Chao ôi! Cô không khi nào soi gương sao? Ồ! Phải biết... Phải biết cô xấu như quỷ dạ xoa, mặt mày dums dỏ, môi chề nang chĩa, con nít trông thấy hết hồn, đàn ông nào cũng chạy. Cậu hai tôi đui con mắt hay sao mà lại mê cô quý? Chẳng qua cậu tôi có thù yêu quái, thấy cô đồng cảnh ngộ thì thương, thấy cô nguy, cậu tôi liều thân cứu giúp, vậy thôi. Chớ nào phải cô chim sa cá lặn gì mà cậu tôi theo đuổi.

Tường không còn câu nhiếc nào thậm tệ hơn, gái quý nghe ắt nổi cơn thịnh nộ, nào dè nàng ta lại cười thét, trỏ Kinh bảo:

- Nhà chú không được ăn học, nói toàn câu khó ngữi! Ta xấu xí như dạ xoa? Ô... Ngu! Không biết xưa này nhiều gã vua chúa, nhà giàu, hào kiệt mất ngôi, mất mạng, tan cơ nghiệp toàn vì gái xấu hay sao? Ôi! Sao chúng lại không điêu đứng vì gái đẹp? Thế nhà chú không thấy cả từ con thường luồng dưới nước đến tụi đầu râu tóc bạc như bọn Tửu Chúa kia, đến cả con mụ cả kheo nó cũng theo ta như bọn cổ liều mạng, tổn công rượt bắt ta làm gì? Nhà chú biết vì sao không? Sao chúng không đi tìm đứa đẹp? Gái đẹp nhiều như chó con sao không bắt? À, chỉ vì ta xấu! Ôi! Nhà chú ngu dừ, ngu dừ! Đàn ông gì mà ngu như bò! Xưa nay gái càng đẹp làm đổ quán xieu đình, mà gái xấu càng làm khuynh thành khuynh quốc, tan nhà mất cửa còn hơn gái đẹp. Ấy chỉ vì gái càng xấu lại càng là gái đẹp, đàn bà càng xấu, dạ xoa càng làm tụi đàn ông mê như điên đổ, nhà chú không biết điều đó ư? Ôi! Ngu

như heo!

Lời nói của gái quý làm Quân Kinh đứng ngẩn mặt ra, dòm nàng, rồi quay dòm Minh Thần như thăm hỏi. Nhưng Minh Thần càng ngẩn hơn. Cô gái quý lạnh lùng "hừ" một tiếng khô khốc, cười nhạt:

- Ngu! Không biết tại sao ư? À! Thế nhà chú có biết tại sao mấy gã đàn ông thường chết mê chết mệt vì con đàn bà hôi nách không? À, đó! Chúng mê mùi hôi nách hơn mùi thơm, cũng tỷ như thiên hạ Đông Tây kim cổ xưa này nó thường chỉ nghiện chua, cay, mặn, chát, nghiện "mắm tôm", "nậm phia", "bọ hóc", mắm ngóe phó mát khẳm, rồi bọ, chứ có mấy ai nghiện đường, nghiện chè? Đó! Cho nên đàn ông mê gái xấu, cậu hai chú cũng giống đàn ông, gái dạ xoa như ta đây lại không làm chủ chú sanh lòng càn rỡ được ư?

Lần này, Quân Kinh chết đứng hần. Lời nói của gái quý nghe lạ tai hết sức, nhưng lại khiến Kinh nghĩ ngay đến thói quen quái gở của người đời, của Kinh, vì chính y từ nhỏ đã nghiện mắm tôm. Hồi tiền Nhật đi lính sang Tây, chú đội Kinh xưa đã hai lần suýt bị lột lon vì mê hai cô đầm hôi nách. Câu nói của gái quý làm quá khứ kéo về lớp lớp giữa cảnh lâm tuyền biên giới Việt Trung trong gió chiều thoảng đưa mùi hoa ngàn cỏ nội, mũi y như có cả mùi đầm quái gở tặn bên Tây "hiện" về.

Bất giác, người quân gia buột miệng kêu "thật vậy sao", ngoảnh nhìn tiểu chủ. Võ Minh Thần thở phào, hơi bức vì bị ngờ có ý mê dạ xoa như thiên hạ nghiện mắm tôm, hôi nách. Chàng trai chỉ còn biết giơ hai tay kêu "Quái gở! Quái gở!".

Nhưng đến lúc cô gái quý giục beo định vọt đi, chàng trai chẳng đành lòng để mặc nàng ra chỗ nguy hiểm, vội giơ tay cản lại, giọng thành khẩn bảo:

- Cô nương chẳng nên cố chấp, nghi ngờ quá thế! Nếu không muốn đứng sau mỏm đá này với ngu mỗ, cũng nên ẩn sau tảng khác. Cô nương không thấy mù quái nữ cà rồng vẫn chặn đứng ngoài kia sao?

Cô gái quý vén cành, vừa ghé mắt dòm ra, bỗng vút, rào, từ đâu một mũi giáo phóng xuyên cành lá, cắm phập ngay vào cành cây nàng ta vịn, sát bàn tay. Cả giận,

nàng ta giật luôn ngọn giáo, vọt lên vệt cành, phóng vút ra ngoài thung lũng trước mặt, đoạn vòng luôn lại, nấp sau tảng đá xế bên thầy trò Võ Minh Thần cười gằn:

- Hừ! Đứa đực nào thấy gái cũng như mèo thấy mỡ! Đi đâu cũng gặp đứa theo như bọ chó, đực nào cũng như nhau. Hừ! Bao giờ cỗi đời này mới tiết giống đực chó!

Quản Kinh nghe nàng ta phàn nàn đi đâu cũng bị đàn ông theo, lại ví đàn ông như bọ chó. Kinh ta tức như bò đá, đưa cả mũi sừng lên cắm gãi sồn sột, chỉ trực nói lại. Nhưng chú ta rất ngán khoản ăn nói ngược tai của gái quý, biết mình không đủ mồm miệng đối địch lại. Tuy vậy, chỉ nhin được mấy khắc, lại buột miệng nói to:

- Cô nương này ăn nói thật hồ đồ, trái tai không chịu nổi. Cô bảo đàn ông người ta theo cô như bọ chó, thế chắc cô... cô là...

Chú định nói "cục phân" trả thù cho bỗ tức, nhưng lại thấy tiếng đó có bề thô quá, thêm có tiểu chủ đứng đấy, không tiện, chú ta lúng túng ngừng bật, định kiểm tiếng nào nói bóng dễ nghe hơn. Nào ngờ cô gái quý đã chỗ sang, điềm nhiên nói toạc móng heo:

- Là cục phân chứ gì? Phải chú muốn nói cục phân? À, phải nói là "đồng phân" mới phải! Có là phân sống, bọ mới ưa bu. Chính ta là vậy đó. Nên mới bị lũ bọ đực nhau nhau theo đuôi vây lấy, chứ còn gì nữa.

Vậy là quá nước rồi. Quản Kinh trợn mắt tắt họng luôn.

Võ Minh Thần đang chiếu ống dòm quan sát mấy phía, thấy Quý Nương mất dạng. Chàng liền huýt cặp chó đồng cho đi thám thính, tai vẫn nghe gái quý nói với Quản Kinh, chàng trai bèn ngoảnh sang, điềm đạm bảo:

- Cô nương vì quá đau thù mẫu thân, lại bị bọn ác nhân theo bức bách, nên mắt nhìn đàn ông thiên hạ có phần lệch lạc đó thôi. Thực ra xưa nay nam nữ bao giờ chẳng có nhiều hạng. Quý Nương kia rất có thể lắm, nhưng Liễu Hạ Huệ, Vân Trường chẳng phải không có. Chẳng lẽ vì Văn Khương, Võ Hậu mà quyết cho thiên hạ thiếu Bá Cơ, hay cô gái giết vải bên sông Lạc Thủy. Và chẳng, nếu đàn ông hiểu

sắc hơn hiếu đức thì tất phải xu phụng mỹ nhân, lẽ nào mất công mất nghiệp vì người không nhan sắc? Tưởng cô nương chẳng nên quá bận tâm nghi hoặc nhiều mới phải.

Cô gái quý cười khanh khách:

- Ôi chào! Nhà anh này tối dạ, không kém chú gia nhân. Đúng thầy nào tớ đó. Nói toàn chuyện ngược đời. Đã chẳng hiểu tình đời, lại không thuộc sử. Đọc vài cuốn sách của mấy anh ngốc sĩ, cứ tin như chết không cần rõ thực hư. À! Nhà anh cứ nhất định bảo lũ đàn ông mê nhan sắc, mà chẳng hay cái sắc ra sao, cứ tưởng mắt phượng mày ngài mới làm chúng đảo điên mất nghiệp, mất cửa, mất đầu. Cứ tưởng mấy ả làm đảo lộn thiên hạ đều đẹp cả. Nay, xưa nay những hạng đàn bà làm chồng tan cơ nát nghiệp, trong ngàn mụ, được mấy ả chim sa cá lặn, hay hầu hết toàn thị chó sủa bò kêu, ngựa lồng cú chết? Được mấy nàng mắt phượng mày ngài, da ngà sâu róm, môi thâm, da thiết bì, khô đét như cá mắm lại mập như chum? Chân không bằng chĩnh lại giống chân lươn, ống đồng. Ôi! Nếu như nhà anh bảo đó là xấu, không nhan sắc, thì sao phá nổi nghiệp chồng, sao làm lũ đàn ông điêu đứng? Muốn làm điêu đứng, tất nó phải mê, nếu nó không mê, làm sao phá đổ? Vậy là các mụ đều có nhan sắc, mỗi người một vẻ, vẻ nào cũng chết một đàn ông. Cái nhan sắc huyền bí phi thường tiềm ẩn trong cái vỏ mèo kêu cú chết, mà chỉ gã đàn ông nào mê mới khám phá ra! Và chính cái nhan sắc phi thường cú chết đó mới làm đảo điên thiên hạ nhiều hơn cái sắc mắt phượng mày ngài tẻ ngắt mà nhà anh vẫn tưởng đẹp lắm.

Ôi! Như ta đây, trời ban "xú sắc phi thường", ngược xuôi thiên hạ khác nào hoa lạ rớt chuồng bọ, lúc nhúc đầy bọ đực, lại có thể an nhiên tự tại không biết đề phòng lũ háo sắc ư?

Từng lời đồng dục, nghiêm chỉnh, cô gái quý nói thao thao, rõ ràng đã hun đúc ý nghĩ lạ lùng đó từ khi cô lớn lên, từng lời như búa bổ vào đầu óc hai thầy trò Võ Minh Than, làm cả hai đứng ngẩn người nhìn nhau trước lời lẽ lạ tai đảo lộn hết cả mớ định luật thông thường về nhan sắc xưa nay! Cả hai bất giác nghĩ thầm:

- Cứ như lời nàng ta thì xưa nay đàn ông thường chết mê chết mệ vì người đàn

bà xấu chứ không phải vì người đẹp như người ta vẫn nói, sử sách từng ghi. Những mỹ nhân tuyệt thế như Tây Thi, Dương Ngọc Hoàn làm đổ nghiệp đế vì cái mặt nhân nhó dúm đó đó, chứ không phải vì mặt ngọc tươi.

Còn những bà như Võ, Lã, Tây thái hậu khuynh đảo thiên hạ cũng vì mặt xấu. Tề Tuyên háo sắc khét tiếng, mê chọn nàng Chung Vô Diễm vì mê cái xấu. Cái "xú sắc" phi thường toát ra từ cái xấu, cứ như nàng ta nói, đàn bà có hai thứ nhan sắc, một là đẹp, mắt phụng mi tằm, hai là sắc xấu, mắt lồi mày sâu róm chẳng hạn.

Không bảo nhau cả hai thầy trò cùng đưa mắt nhìn cô gái quý chăm chăm, như cố khám phá ra cái "xú sắc" phu thường tiềm ẩn trên mặt mày thân thể. Nhưng dòm mãi vẫn chẳng tìm ra, chỉ thấy càng nhìn càng phát gớm vì bộ mặt dạ xoa mồm méo nanh chìa, mắt xếch ngược, mặt dúm, da đen thui, kẻ bạo gan cũng ớn, còn con nít nhác thấy cũng phải khóc thét.

Đó là từ cổ họng lên, còn từ cổ họng xuống lại khác hẳn, vì đúng là thân dáng tuyệt đẹp, hài hòa, cân đối không khác gì một pho tượng khắc thật tinh xảo, ngựa cẳng đầy sinh khí, tay tròn khúc rần, bụng thắt, hông bành, bàn tọa nở nang, đùi than dài trong ống quần bó, tóm lại là một thân hình tiên co lại mọc ra một cái mặt quỷ gớm ghiếc, tác phẩm cực kỳ trớ trêu của tạo hóa.

Nhưng trước mắt thầy trò Võ, thân hình tuyệt mỹ cũng không sao làm nhẹ được vẻ gớm của bộ mặt xấu như ma quỷ, chỉ cần nhác thấy hai cái răng nanh chìa bên mép cũng đã phát ớn rồi. Hai thầy trò có nhìn mãi cũng chẳng thấy vẻ chi gọi là "xú sắc" như nàng ta vừa bảo. Quản Kinh thở phì gãi cằm sột sột, buột miệng than:

- Ôi chao! Càng nhìn càng ngấm càng ghe. Chẳng thấy vẻ gì gọi là "xú sắc" cả. Từ thừa cha sinh mẹ đẻ tới giờ thật Kinh này chưa hề nghe ai nói tới món đó. Ôi! Vậy chi có tiếng nhan sắc, gái đẹp, đẹp như tiên, xấu như ma mút lại đẹp như tiên, càng xấu càng đảo điên thiên hạ, lạ dữ à? Tưởng gái xấu làm người ta chết khiếp, sao chết mê chết mệt nổi? Ôi chao! Cứ như cô nói chắc sắp tận thế rồi, cái đẹp hết thời rồi!

Võ Minh Thần thấy Quản Kinh nói đầy giọng mỉa mai chế diễu, sợ cô gái quý kia tui, chàng trai vội đưa mắt cho người quản gia, suýt khẽ, nào dè cô gái đã chẳng

giận, lại có vẻ hài lòng, gật đầu lia lịa, bảo:

- Chính thế! Chính thế! Nhà chú coi dần độn mà lại còn sáng dạ hơn anh nhà chú đó. Nhưng không phải ngày xưa gái đẹp đặc thời, giờ hết cho gái xấu đặc thế đâu. Thật ra xưa nay gái có nhan sắc đều đặc thời, nhưng hạng có xú sắc đời nào cũng được đàn ông thèm nhiều hơn, vì chúng mê met nhiều hơn.

Cũng tỷ như chúng thích, nghiện chua cay mặn chát, say đắm mùi mắt tôm, bọt hóc, phó mát khảm, nghiện mùi hôi nách, nặng hơi, ít nghiện đường, hương thoảng là vậy. Cho nên xưa nay vẫn có chuyện tức cười là tên đàn ông nào cũng thích gái đẹp, háo hức gái có nhan sắc, nhưng cuối cùng hẵn lại mê gai xấu, hẵn rước con mụ thật xây về thờ làm vợ, trung thành đến chết, mất cơ nghiệp, mất cả danh dự, mà vẫn không lỗi đạo thờ bà. Ấy chỉ vì giống người phần lớn có thói quen xấu xa, hèn hạ, keo bẩn ác độc hơn là say me làm việc tốt lành, thanh cao rộng rãi có nhân có nghĩa, nên hẵn thường say đắm những thứ xấu xa, mê gái mèo gào chó sủa. Bởi thứ xấu nào cũng có ma lực làm hẵn đắm say, gái càng xấu càng nhiều ma lực làm hẵn càng đảo điên, cái đó chính là "nhan lực", "xú sắc". Cái đó còn cuốn hẵn hơn nhan sắc nhiều. Lại còn điều huyền bí nữa, là cái xú sắc đó có muôn hình muôn vẻ, mỗi xú phụ có một vẻ, phàm kẻ ngoài cuộc không ai nhìn thấy, chỉ có đứa trong cuộc mới thấy thôi, đã thấy là mê, đã mê là chết cũng được.

Này! Nhà anh, nhà chú thường thấy đó, có những tên đàn ông điển trai, giàu có, có học, con nhà khá giả, gái đẹp không mê không lấy. Nó lại mê một ả đã xấu lại vô tích sự, đã không được nết lại con nhà thường, nghĩa là một ả cả họ cả làng cả nước thấy là không xứng, ai cũng tức thay. Nhưng chẳng ai gàn nổi, cả làng cho là nó điên, nó bị bùa mê, trong khi chính nó lại cho cả làng là ngốc, là đui mắt không thấy cái đẹp tuyệt trần của ả nó thờ... chỉ vì nó chẳng bị bùa mê gì cả, mà chỉ có nó mới cảm thấy cái "xú sắc" phi thường đó thôi. Ôi! Tạo hóa chí công, chí tài! Nếu sinh xú phụ lại không ban cho xú sắc, có lẽ mấy ả mỹ nữ cướp hết chồng trong thiên hạ, mà xú nữ thời nào chẳng mồi meo, ti tê khóc lụy cõi đời, có đâu lại đặt hạng như mắt ngấu?

Gái quỷ nói một tràng trơn tru, không khác một "con đồng thuộc", cứ ngời vào chiếu, ngửi mùi hương, nghe cung văn trỗi giọng mũi, là "ốp" liền, "đảo" luôn

không chậm nửa giây.

Giọng nàng ta lại thánh thót dễ nghe, lời nói bộc trực không cần gọt giũa, rất tự nhiên, thao thao bất tuyệt làm Quân Kinh lại tắc ngôn kỳ lộ, chỉ còn nước gật đầu, dậm phân vân, ngẩn mặt ra nghĩ thầm:

- Ờ ờ! Lạ dữ! Cô ta nói xem ra cũng có nhiều câu đúng thiệt. À! Xưa nay gái xấu dặt chông dao để! Ờ! Mà thế thật, gái đẹp không lấy lại rước gái xấu về cho nó hành hạ, chính mắt ta cũng thấy mấy đám lạ dữ à, "xú sắc" nhưng sao càng nhìn càng thấy khiếp, chẳng thấy xú sắc chỗ nào? Ô! Thừa nay xú ma lại đẹp. Kể cũng kỳ!

Còn chàng trai họ Võ nghe nàng ta nói một tràng chứng minh xú sắc có uy lực phi thường lôi cuốn người ta hơn nhan sắc, chàng trai tuy cũng chịu nàng ta có tài biện thuyết kỳ quặc nhưng chàng trai vẫn không đồng ý, nghĩ:

- - Xưa nay cũng nhiều trường hợp đàn ông mê kẻ không nhan sắc, cũng có lắm đàn bà chẳng đẹp gì vẫn sai khiến được đàn ông, làm đảo lộn cả thiên hạ. Thực ra họ tuy chẳng đẹp tuyệt trần nhưng chắc cũng bình thường, được điểm nọ, mất điểm kia, hoặc cứng vía hơn anh đàn ông kia, hoặc tuy chẳng đẹp tuyệt, nàng đó vẫn có điểm nào khiến anh mê, hoặc lại nắm được yếu điểm, tội xấu nào đó, mới sinh yêu tác quái nổi! Hoặc lại có "duyên thâm", hoặc có điều bí mật phòng the, thiên hạ sao hiểu nổi. Nếu nói "có cái nghiệp", "nợ nhau", hoặc "hợp khí tương đồng" mới xảy ra chuyện... Nhưng nhất định không thể là gái xấu xí quá độ. Xấu quá, thấy mặt đã ghê còn mê nổi gì! Còn xú nữ xú phụ mà lại có xú sắc, thì thật... lạ đời, giờ mới nghe là một!

Tuy Võ Minh Thần nghĩ vậy, nhưng tình thế đang ngặt, chàng cũng không muốn cãi lý với cô gái kỳ dị kia, chỉ từ tốn bảo:

- Thực ra đàn bà xấu hay đẹp đều phải giữ gìn danh tiết, cô nương cần thận lưu tâm đề phong thể là phải lắm, vậy mới đúng là gái có hạnh! Còn như ngu mỗ đây, nghĩ mình cũng có cưỡi ngựa, bắn súng, thấy ai bị khốn cũng phải liều thân cứu, chẳng cứ nam nữ, già trẻ, xấu đẹp! Ngu mỗ đây chỉ biết giúp người bị nạn để đền đáp lại những bậc đã cứu mỗ, vậy thôi, xin cô nương chớ ngại.

Cô gái quý lạnh lùng:

- Không ngại thế nào được? Xưa này cái buồn lớn lao cũng đã bắt đầu từ cái vui nhỏ, cái họa to bao giờ cũng khởi đầu bằng cái ơn nhỏ. Giống cái để chịu ơn giống được là nguy hiểm, lỡ nó đòi nợ, đòi hoa nguyệt, là rất khó xử. Ta phải lấy đó làm gương!

Quản Kinh nghe tức tai quá, lại vùng kêu lên:

- Ôi chao! Cô nương khéo lo xa, lo trời sụp. Dầu có đòi cũng chẳng ai đòi. Ngày nợ trên biên thù Trưng Khánh, cậu hai tôi đánh đuổi quý mũi vệt đuôi ươi cứu cô chúa nàng Pi A Ya đẹp như tiên. Sau gặp lại, chúa nàng quý mến bằng trời cậu hai tôi vẫn như không, bỏ đi luôn. Cô nương như vậy, còn lo nỗi gì mà lo.

Cô gái vùng trợn mắt:

- À thì ra chủ người vẫn có thói cứu đàn bà con gái! Không ai khiến cũng cứu, tất có dự mưu, ta đây để phòng là đúng lắm. Như ta lại càng phải giữ mình hơn! Nhan sắc đâu bằng xú sắc!

Thấy cô gái kỳ dị vẫn nhất định cho mình có xú sắc khiến đàn ông dễ sinh lòng tà tâm chiếm đoạt, Võ Minh Thần vội đưa mắt ra hiệu cho Quản Kinh chớ nên dài dòng cãi lý với nàng ta, đoạn chàng trai khẽ chép miệng thở dài bảo:

- Cô nương là gái, có lòng lo xa cẩn thận thế cũng phải! Nhân tâm nan trắc, lòng người hắc bạch khó phân. Nếu cô nương biết được nỗi nhục thù ghê gớm trùm lên cả cuộc đời, thân thể ngu mờ, cô nương có thể tin được là trên cõi đời đau đớn nhục nhã này, không thể có thứ nhan sắc, xú sắc nào làm ngu mờ động tâm nổi. Ngu mờ tình cờ gặp, giúp cô nương cũng chỉ vì cùng chung cảnh khổ đó thôi.

Cô gái quý vẫn lạnh lẽo hất hàm:

- Á, nếu vậy nhà anh là Liễu Hạ Huệ tái sinh rồi. Nếu không bán thân bất toại, chắc nhà anh luyện được thuốc vô tình!

Võ Minh Thần ngửa mặt nhìn trời chiều hoang sơn, như nói để mình nghe:

- Đất trời này rộng mênh mông nhưng nổi nhục thù của kẻ này lại mênh mang trùm cả trời đất! Tâm hồn kẻ này nhỏ bé quá, chứa đựng mỗi nhục thù chưa đủ, còn chỗ nào chứa đựng tình yêu?

Giọng chàng trai âm thầm đều hiu như hơi gió rừng chiều hoang vắng làm cô gái quý đang tới lui vụt dừng lại, đăm đăm nhìn Võ, và mãi khắc đó nàng ta mới chợt lưu ý nhiều tới bộ mặt điển trai lạnh băng như ẩn chứa cả bốn trời tuyết giá. Tự nhiên giọng nàng ta vụt trở nên hiu hắt lạ:

- Trên cõi đời này còn có kẻ mang mỗi nhục thù thống thiết hơn cả gái này được sao?

Võ Minh Thần quay lại nhìn cô gái quý, khẽ thở dài:

- Cô nương tưởng trên đời này chỉ mình cô nương đau thù huyết hận? Đứa hài nhi đẻ rơi trong quán nước năm xưa ít nhất còn biết mình là giọt máu của "Bạc công chúa trên Tây Bắc", còn đứa bé lên hai ngồi trong túi da đeo ở cổ ngựa, lạc loài trong thiên hạ mười bảy năm rồi vẫn chưa biết họ tên nguồn gốc.

Cô gái quý vùng hỏi:

- Sao biết... Bạc công chúa? Sao hay giọt máu đẻ rơi?

- Ngu mỗ tình cờ được biết chuyện quái nhân quái vật vây bắt vợ chồng công chúa Bạc. Ngu mỗ đi tìm quân thù đêm nọ bên Hồ Ba Bể, thấy cô nương tử chiến Giao Long tinh, nên đoán biết.

Như bị chạm đến niềm đau chất chứa trong linh hồn rướm máu, cô gái quý vùng quay mặt đi, hai vai rung mạnh, nghẹn ngào:

- Thôi thôi, đừng nói nữa! Giọt máu đẻ rơi... nay đã lớn khôn, mà nhục thù còn nguyên vẹn... Thù chưa rửa nổi, mẹ cha đã là người thiên cổ... còn bao giờ thấy mặt song thân...

Về đau khổ của cô gái quý làm Quân Kinh tự nhiên cứ đưa mũi súng lên cầm gãi sồn sột. Chú ta có vẻ hối hận đã cãi lẽ nói với nàng hơi nặng. Võ Minh Thần

cũng chạnh lòng tưởng nhớ tới thân thể mình, lòng thêm ái ngại, bèn tiến lại gần, ngậm ngùi bảo:

- Cô nương chớ quá bi lụy! Cô nương dầu sao cũng còn hy vọng gặp lại song thân, còn ngu mỗ đành vô vọng vì hài cốt mẹ trên vai. Ngày đó lệnh song thân chỉ bị con tình bắt đem đi, đến nay người chắc vẫn còn sống...

Vừa nghe tới đó, cô gái quay vụt lại, mắt còn đẫm lệ, run lời:

- Còn sống? Không! Không cần nuôi hy vọng hão huyền! Mười bảy năm khổ nhục, cha mẹ tôi đã chết dưới gông xiềng loài tình độc!

Nghiêm mặt, Võ trầm giọng:

- Lệnh song thân còn sống! Cô nương chưa rõ, đêm đó khi cô nương mãi tử chiến với giao long, tôi và Quản Kinh nấp gần đấy, đứng chỗ giao long thuyền lướt qua. Tuy sương mù trắng nhạt, bọn tôi có thoáng thấy bóng người trong khoang, ánh đèn soi in rõ vào mai gấm, hình như là bóng nữ nhân. Rồi có lần, lại nghe mơ hồ có tiếng đàn bà văng vẳng vọng lên bờ. Quản Kinh cũng nghe thấy.

Cô gái nhìn Kinh, người quản gia gật đầu, nói luôn:

- Tai tôi thính lắm. Ngoài tiếng đàn bà, tôi còn nghe mơ hồ cả tiếng xiềng xích khua!

Cô gái thở dài:

- Có khi chỉ là vọng âm từ tiềm thức! Khi thấy giao long thuyền, tôi đã cất tiếng gọi, nếu có, đã có người thưa!

Minh Than từ tốn:

- Cô nương cũng nên biết Quản Kinh đã mạo hiểm nhảy xuống hồ độn thủy lần tới bên mạn Giao Long thuyền. Nếu không bị lộ vì nhục đồng lưới móc chung quanh, y đã lọt được vào khoang thuyền quái đây thường luồng, rõ ràng nó canh giữ bà công chúa, kèm hãm bà không cho lên tiếng.

Vừa nghe đến đây, cô gái quý rút phắt cây búa dài run giọng kêu: "Ôi! Nếu vậy cha mẹ còn sống đợi con tới chặt xiềng nô lệ!" đoạn chém véo không khí, vỗ beo, lao chồm về cuối thung Nam.

Giật mình, Võ Minh Thần lật đật vươn tay dùng chảo thủ chụp đại lấy được đuôi beo, lôi nghiêng lại, con beo rống lên, ngoái cổ chực tấp. Ngay lúc đó, bỗng rào càn lá, một mũi giáo xuyên qua tàn rữ phóng thốc vào sườn beo. Cô gái thuận tay búa chém chát một phát, văng luôn ngọn giáo. Minh Thần tiện tay gạt cả người lẫn thú nằm rạp xuống, vừa kịp tránh hai phát đạn từ ngoài bắn vào.

- Trời! Cô nương liều uống mạng! Ta bị chúng vây phủ mà! Phải triệt hạ chúng, mới ra ngoài được chứ!

Cô gái sực nhớ ra, thở phà. Cả bọn ẩn sau mỏm đá dài, điểm tựa rất tốt, che cả được mấy con vật. Minh Thần bảo khẽ:

-Im lắm! Không nghe thấy bóng chim, dơi cũng đâu mất! Chắc chúng kiếm thế xấp lại gần! Cô nương coi phía Nam, Kinh phía giữa, tôi phía Bắc. Coi chừng rặng núi sau lưng!

Ba người trấn ba mặt, súng chĩa lăm lăm. Thung lũng hoang vắng, nắng chiều thoi thóp, gió hắt hiu, sương bắt đầu dâng. Rờn rợn! Cô gái quý chột thì thào:

- Im lâu quá! Chắc nó men vòng đánh tập hậu! Ta nên rút lên cao... vững hơn. Ngựa beo cứ để nằm dưới!

Cả hai tán đồng luôn. Rặng núi này cao chót vót, chỗ dựng thành, chỗ lồi lõm, may sườn dưới thoải hơn vài chục sải, cả ba đều thạo khinh công lại nhờ cây rậm, trèo lên êm ru, kiếm được một khoảng làm điểm tựa rất tốt, có hốc, lại có cả đá tảng che cản, vững hết sức, nấp trên có thể kiểm soát được cả cánh thung và hai đầu núi.

Bỗng nghe chó sủa rộ bên Bắc, rồi một cặp dơi to lớn từ đâu bay sà trước mặt, dòm xuống dưới.

- Dơi thám thính!

Võ vừa thốt cặp dơi đã đảo vút qua cách khoảng mười lăm sải. Cô gái quý quẳng véo cây búa dài. Chóe chóe, một con dơi đứt bay đầu, rụng liền. Minh Thần khen:

- Cô nương thả búa hay dữ, nhưng thả thế lộ mục tiêu mất. Phải thả sao cho búa vọt từ dưới lên trên, nó tưởng ta đứng dưới.

Vừa dứt lời một đôi chim chèo bẻo từ trong tàn cây sau núi bay xẹt qua chỗ ba người nấp, bay xa ra ngoài thung. Lẹ như chớp, Võ Minh Thần thả vút ra một lưỡi dao đánh xuống mặt cỏ vòng ngược lên, hót bay đầu hai con chèo bẻo rồi lại đâm bổ xuống đất mới quay về tay Võ.

Chợt nghe tiếng chó sủa phía dưới. Cả ba nhìn theo phía Bắc núi, bỗng thấy một bầy hơn ba mươi con dơi xuất hiện, bay đảo loảng ngoảng, nhích tới chỗ mấy con vật ẩn, bắt thần "cạch", rào tàn cây lay động, từ trong khóm lá xanh, vọt nhô ra một bóng trắng toát, xiêm y phấp phới đậu trên ngọn cà kheo ngất ngùng sừng sững lấp ló giữa các tàn cây, "rào" cái nó lại hụp mất dạng, mười khắc lại nhô vút lên, cách không đầy bốn mươi sải. Nhanh như cắt, cô gái quý giơ búa định thả nhưng Võ lẹ tay tóm ngay được:

- Suyt! Chớ mắc lừa! Cô gái sức nhận ra hình người trên cà kheo ngất ngưỡng cứng đơ, bỗng nghe tiếng lá cọ thoảng xế dưới mười bộ, thoảng có bóng xanh đu vắt vẻo sườn núi xẹt tới như con vượn. Quý Nương không ngờ bọn Võ Minh Thần lại thoát vây nhanh đến thế. Kịp thấy đàn dơi, ác điều kêu ré lên báo hiệu, ào ào đuổi theo, bọn quái nhân quái nữ này biết rõ, thì bọn Minh Thần đã vọt đi được bảy, tám chục bộ. Quý Nương lập tức nhảy vào xuống ngọn cà kheo, xua dơi dơi, độc xà rượt gắp. Chân núi nhiều cây cối rậm rạp, bọn Minh Thần thừa biết đang rút trước tầm súng địch hết sức nguy hiểm, nên cứ lao sau các gốc cổ thụ bờ bụi. Nhưng cả ba cùng nấp kín chưa chịu lộ diện, dơi dơi, ác điều bay đuổi, sức vận tốc nhanh như tên bắn thoát đã có mấy bầy vượt lên trước ào ào chặn đánh. Lần này chúng lại tinh khôn, toàn lên tước tàn cây, bắt thần đâm bổ xuống, nhưng bọn Võ Minh Thần đều có bản lĩnh, toàn dùng phản phong, dao búa chém, chim dơi cũng chẳng làm chi

được. Ngại nhất đạn địch, trước sau đều vừa tầm, nếu ra chỗ trống. Võ Minh Thần ngoái dòm lại, bỗng thoáng thấy bóng Hấp Huyết quý nương chập chờn ẩn hiện giữa các tàn cây, chàng trai quay súng dù "tặc, tặc", Quý Nương nhác thấy, phải hạ cụt cả kheo ẩn vội, đạn cũng xói gãy cành cây, tróc đầu mục, khiến mục phải thận trọng không dám đuổi bữa lộ diện. Nổi giận, mục chìa súng bắn theo, nhưng cây rậm, bọn Võ Minh Thần ẩn hiện loang loáng, bắn không nổi.

Vì Quý Nương là tay súng giỏi, có thể bắn trúng chim bay. Nhanh trí chàng khoát tay, thấp giọng:

- Ra khoảng kia, có mấy mặt đều trống! Nhất định có bọn quái nấp sau cồn gò bên trái kia! Ta cứ chạy xông vào giữa mấy con gò, nhưng phải lẩn khiên, cuốn giáp như chúng cứu mấy con vật! Được chứ!

Cô gái quý gật đầu. Xịch đã tới khoảng trống, Võ Minh Thần xuất hiện, lập tức quát vèo ngựa lao thẳng ra, còn mình nhảy vọt chếch sang trái, cốt hứng mấy phát đạn đầu cho cô gái quý. Quân Kinh vọt ra, theo một thế tuyệt vời, toàn thân cuộn tròn trong cặp khiên, không khác con trai nằm thu mình trong vỏ, đã lãnh liền mấy phát đạn tả, hữu, sau, chát chát chát, mạnh đến nỗi lạng cả người đi. Con ngựa không người cưỡi cứ thế chạy lồng, chẳng ai buồn để ý nữa.

Chân vừa hạ xuống cỏ, chàng trai đã dùng tận sức khinh công, cuộn khiên văng đi vùn vụt coi không khác con trăn khổng lồ chạy lóc sóc trên mặt đất. Đoànang đoànang! Liền mấy phát nữa bắn trúng. Khiên Võ cứ lẩn vèo vèo, coi hết sức đẹp mắt. Kế tiếp liền là Quân Kinh. Kinh cũng quát ngựa, rời yên, động tác giống hệt tiểu chủ, mặc đạn bắn.

Võ Minh Thần, Quân Kinh dạo lần sang Thập Vạn Đại Sơn tìm Chúa núi Mã Đầu Quảng Tây, đã được viên chúa soái miền Mười Vạn núi truyền cho phép đánh khiên này, phòng lúc tung vây, bị vải đạn, tên giáo mác. Chúa núi Vân Nam đã dạy đủ cách chơi khiên, đơn kép vô cùng lợi hại.

Hai người mới luyện được ít ngày, nhưng nhờ sẵn có võ nên có thể nhảy vào giữa vòng tên đạn như không. Khi mang khiên kép, khiên úp kín bưng, Quý Nương chỉ bắn súng vô sò. Hai thầy trò vọt ra, cô gái cũng vọt theo. Nhưng nàng không rời

lưng beo đen, vì beo nhỏ, thấp, tấm giáp pháo lại rộng như tấm chắn, vừa vụt ra đã chùm như tổ kén, đỡ liền mấy phát.

Riêng Bạch, Hắc cầu cứ len lỏi dọc chân núi, bờ bụi, vọt song song với cặp ngựa. Chỉ thấy ba bóng cuộn tròn khiên giáp lao đi chệnh chếch, bất thần, Võ né khiên, bắn vãi lên chân núi mấy phát. Kinh xoay mình, nổ trúng ống quần Quỷ Nương.

Thất kinh, mục quái nữ vội xẹt vào chỗ khuất nhưng vẫn đủ tài bắn ra ba phát trúng cả ba mục tiêu di động. Nhưng cả ba đều có khiên giáp che kín, không ai bị thương.

Bọn Minh Thần vội hú gọi mấy con vật, nhất loạt nhảy lên lưng beo, ngựa phi như gió. Ngại quái nữ đi dọc chân núi, ba người chạy xẹt chếch xa xa, qua mấy dãy thung, gò nữa thì lại đụng rặng núi đá chạy vòng cung hiện ngay phía trước.

Rặng núi này mọc rất lạ, quanh co vòng thung. Bọn Minh Thần thấy có con đường mòn chạy quanh núi, nên cứ theo đường phi đại, đi được mười phút thể núi ăn vòng dần lên phương Tây Bắc.

Đưa mắt nhìn quanh, cả ba đều lấy làm lạ, thấy phong cảnh đẹp hết sức, núi rừng, thung lũng, cỏ hoa, cây cối, suối khe, vường vất nhiều khóm mây trắng đang ngả nắng chiều tà, coi như bức tranh vẽ cảnh sơn lâm thần tiên nào đó trong hoàng hôn đông khan.

Cảnh sơn thủy kỳ tú làm bọn Võ thấy nhẹ hẫng người, cùng nhau lướt phóng, chạy kiệu bầm. Bốn bề quanh quẽ, gà rừng gáy khò khè, chim lồi sào sặc, suối khe róc rách, vượn hú véo von, cảnh u tịch ngấm vào lòng lữ khách.

Võ Minh Thần hít một hơi dài hương rừng thơm thoảng nhẹ lâng lâng, quay bảo cô gái:

- Không thấy bóng Quỷ Nương, chắc mục đỉnh ninh ta không chạy theo đường mòn dọc núi!

Quản Kinh thấy thoát khỏi vòng nguy, nghĩ luôn tới chuyện của tiểu chủ, vùng hỏi cô gái:

- Dạ... giờ cô nương tính đi đâu?

Cô gái quý đáp gọn:

- Biên! Dứt lời nói "cám ơn", giục beo đi thẳng, không thêm nửa lời. Thay trò Võ nhìn nhau, Quản Kinh giơ hai tay lên trời, Võ Minh Thần mỉm cười, đoạn hai người cứ lóc cóc đi ngược chân núi.

Được một quãng, cô gái chợt ngoảnh nhìn lại, thấy hai người lẻo đẻo phía sau, bèn dừng lại, hất hàm, ngạc nhiên hỏi:

- Kìa, hai thầy trò đi đâu?

- À! Bọn mỗ đi... Tây Bắc!

Cô gái trợn mắt:

- Ồ sao không nói? Tây Bắc cùng đường, đi cho vui! Quản Kinh thở phì, tuy rất ngán nàng ta, nhưng chẳng dám hé môi.

Ba người lại tiếp tục lộ hành. Đi được thêm hai dặm ngàn, tới một khu thung lũng đẹp, xế tả có mấy trái gò, đồi xinh, thưa, cỏ non mơn mớn. Bên hữu núi đá dựng thành cao vút, mây chẳng ngang sườn, xế trước có một con thác vắt từ trên núi xuống như dải lụa bạch trên trời buông xuống, coi hùng vĩ lạ.

Ba người chạy kiệu nhõ, đang ngắm cảnh, thành linh nghe tiếng kèn Tây trống Tây dập dìu xa xa. Ngạc nhiên, đi thêm quãng nữa, bỗng nghe tiếng kèn đồng noi hiệu truy phong, rồi títt trên rừng gò, đồi bên vụt nhô lên nhiều bóng nhân mã lơ nhố, cao vọt hẳn lên, lại có bóng tán vàng tán tía đi vùn vụt.

- Bá Âm Bá Diện Ma Quân! Rút mau!

Võ Minh Thần vừa bật khê bỗng nghe liền mấy loạt súng nổ, cô gái quý la lên

một tiếng, lao đảo muốn dụi trên lưng beo. Thất kinh, Võ Minh Thần vừa lướt ngựa lên, vừa nói:

- Khiên giáp! Quân Kinh, Võ Minh Thần giật vội khiên che kín, cùng vượt lên, nhưng cô gái quý bị đạn khá nặng, theo đà beo phóng đã đổ dụi xuống, tấm giáp móc khoắc hờ bên vai phải, cô gái cố đưa tay kéo lên, mãi chưa được.

Võ Minh Thần vừa lướt được lên, thì đạn từ phía trái lại vãi tới, rào càn lá, "chúu" bên tai, "chát" vào giáp, cô gái gục hẳn xuống gáy beo, coi vẻ muốn ngã.

Không dám chậm trễ, Võ Minh Thần xẹt luôn một tay túm vội lấy lưng cô gái, kéo thốc sang lưng ngựa, một tay cầm mép giáp giúp choàng quanh mình nàng, còn thừa ít choàng cả ngoài khiên, lo lắng:

- Cô nương, cô nương có sao không?

Cô gái chột giẫy lên, chực nhảy chồm xuống nhưng không nổi, phải tựa vào Võ, thở dốc, phều phào:

- Nó bắn bất ngờ... hình như vào gần nách... Võ đưa mắt nhìn ra, thấy bóng nhân mã phi ào ào vãi đạn, cũng còn cách độ hai, ba trăm bộ, nhưng lại xế sau. Biết tình thế nguy ngập, Võ Minh Thần giữ chặt cô gái trong làn áo giáp, giục ngựa phi như gió thẳng phía trước, lần sau bờ bụi gốc cây gần núi. Đạn bắn đi đệt vãi cả vào mặt khiên. Quân Kinh thấy quân dữ đổ tới, lập tức vọt ngựa lên, chìa súng bắn cản, cố ý che cho tiểu chủ. Sức nghe tiếng hét hàng chục giọng giống như đóng búa lỗ tai:

- Đúng y kia rồi! Có đứa bị nan! Không được bắn chết! Đứng lại! Gặp quả nhân còn hơn gặp Tây Sắc! Biên thù hẹp lắm, người chạy đâu cho thoát?

Thầy trò Võ nhìn ra, thấy quân mã lỗ nhổ chạy xé ngang thung ào tới, cứ cách quãng lại có một toán mai phục riêng, toán khố xanh, khố đỏ, xà cạp trắng toàn áo nâu, nón chóp như lính thú đời xưa, giữa quân mã nhô hẳn lên bóng tàn tán dập dờn. Võ Minh Thần bất giác kinh dị:

- Lạ thật! Sao y lại có thể biết được lộ trình của ta mà chặn bắt? Dẫu có "xó" cũng chưa dễ gì. Nếu vậy chắc y không là giống quái, tất cũng phải tay thần toán như Hi Di Trần Đoàn đời Tống. Nay cô gái này bị thương, Đông Âm quân đông, ta hai tay súng cự sao lại? Chỉ còn cách một đường chạy mau, may kiếm được ngả hay đánh lạc hướng y mới xong...

Bèn hồi Quán Kinh chạy miết, được vài trăm thước thì Đông Âm Bá Diện đã tới đường mòn, cũng thuộc hạ đuổi riết như đàn kệt. May nhờ vùng chân núi rậm rạp, sẵn móm đá nhô, nên hai thầy trò Minh Thần không lộ mục tiêu hứng đạn. Nào dè đang chạy, bỗng sịch thấy ngay đầu gò xế trước mặt hiện ra hơn hai mươi bóng nhân mã xô ào ra chặn đường. Vì con gò này sát núi đá nên khi hai người vừa lao tới gần khu thác thì bọn kia đã cập đến đường mòn, tình thế cực kỳ nguy hiểm, tiến thoái lưỡng nan, trước sau đều thọ địch. Quán Kinh vùng bảo:

- Nguy kịch rồi! Không còn cách nào nữa! Để tôi bắn chặn chúng, cậu hai vọt lên núi đá... may thoát.

Xế ra thung không được, hai người dừng cạnh thác nước ào ào, cách mấy chục bộ nước còn bắn tung tóe vào người ngựa. Núi cao ngất, thác nước chùng tích nước cả một dãy núi hoặc có mạch đùn, tuy về đông, thác này đổ mạnh như vào mùa hạ mưa lũ, con suối chảy ngang chỗ này thành một cái vung đầy đá tai mèo, chẳng rõ nông sâu.

Ngựa dừng bên hướng vào chân thác. Bạch cầu, Hắc cầu, hắc báo đứng bên chân ngựa câm nín, không con nào kêu một tiếng. Từ hai ngả, tiếng súng vừa ngừng, bỗng lại nổ đi đẹt, luồng đạn chạy "chúu chúu" dọc ngoài chút, cách chỗ người ngựa đứng độ sáu, bảy thước.

Võ Minh Thần ngửa mặt nhìn lên núi. Núi nhiều chỗ dựng thành, vác cô gái vượt lên không kịp nữa. Mà tiếng quân hò, ngựa chạy, đạn nổ nghe đã gần, không còn hơn trăm thước mỗi phía. Muốn chiếm điểm tựa chống cự, trớ trêu thay! Cả khu chân thác này chẳng có điểm nào tốt có thể che cả cho người, vật.

Quán Kinh quay hòng súng, định bắn. Võ Minh Thần giữ cô gái nghẹo đầu, ngất khắc nào rồi, luồng nhân tuyến chàng trai quét tia vòng rộng, dừng chân thác

bạc. Đúng lúc tiếng ngựa cập kê, chàng trai chột lóe ngay ra một kể, trở vọt ve phía chân thác, buông gọn:

- Độn thủy! Quân Kinh quay dòm màn thác cao vút, đổ vũng tung bọt xóa, màn thác dày cả mấy phía, y chột hiểu. Võ Minh Thần hú hiệu khẽ, vỗ ngựa lao thẳng xuống suối, thốc ngay vào màn thác, tay cuốn tẩm giáp pháo che kín cô gái quý, lại kẹp khiên đội đầu. Rầm! Màn thác đổ xuống như búa bổ, cả người ngựa chìm chìm trong lòng thác. Rất tinh khôn, hai con sơn cầu cùng còn beo đen lao vọt luôn vào bụng ngựa. Quân Kinh phóng vọt theo, mất hút liền. Cả vùng sơn lâm, cây cối, quần hô đạn nổ như vọt chìm vào dĩ vãng. Hai thầy trò Võ Minh Thần nhắm nghiền mắt, có cảm giác rơi vội vào một thế giới khác đời nào, thế giới chỉ có tiếng thác đổ ầm như tiếng thiên binh vạn mã. Sức nước từ lưng trời đổ xuống mạnh lạ thường, tưởng chừng đánh quy luôn con ngựa xuống. May hai người đã lường trước ngay khi ngựa bén dòng, cả hai đã vận sức kinh đẩy rạt nước về đằng trước cho rẽ ngang bên, con ngựa khôn vội cuốn cổ về sau, tay vẩy sức nước đổ cũng làm nó loạng choạng giãy khắc. May ngựa cũng mặc giáp nên đỡ được nhiều, vừa chui vào màn thác, rồi mồm đá, ngựa đã sa vào vùng ngập tới bụng.

Võ Minh Thần sợ lạc Quân Kinh, vội đưa cây súng dù rẽ về đằng sau, chừng mười khắc, chạm ngay phải đầu ngựa. Cả mừng, Võ thọc mạnh mũi dù làm hiệu cho Quân Kinh. Trong bóng tối màn nước, Kinh nắm được mũi dù. Võ móc cán vào cổ mình, giục ngựa đi sâu nữa.

Vũng nước lồi lõm, ngựa đi chật vật hết sức. Nước đổ xuống mặt khiến ầm ầm như khua chiêng, đánh cồng, âm thanh kỳ lạ. Màn thác này chiều dày đến bốn, năm thước. Võ nghĩ thầm:

- Càng vào trong, càng đỡ thẳng, chừng đụng chân núi sẽ hay. Bèn cứ giục ngựa đi sâu một, hai thước, rồi bốn, năm thước.

Áp lực nhẹ dần. Bỗng Võ Minh Thần cảm rõ con ngựa đang bước khệnh khạng nặng nề, chột nó chồm lên. Võ cảm rõ nước vũng hạ xuống, rầm rầm, màn thác đổ mặt khiến vọt biến đâu mất. Bên tai Võ tiếng ầm ầm thác dội như chột lui về cõi xa xăm nào, hơi thở nhẹ bỗng, rồi toàn thân cũng nhẹ lâng, bên tai có tiếng chó sủa

ngựa hí.

Lạ lùng, Võ Minh Thần chợt mở choàng mắt ra, chàng kêu lên tiếng "ồ" kinh ngạc trước cảnh lạ thường. Vì người ngựa đã thoát khỏi màn hình thác từ lúc nào, và đang đứng giữa một vùng sơn kỳ thủy tú, trước mắt là cảnh một rặng núi xanh đậm lơ lửng những tổ chim phượng hoàng, hoặc những chuông câu màu sắc rực rỡ như trong mộng. Như chạm phải điện, Võ ngoái phắt đầu nhìn lại, Quần Kinh đang ngồi trên lưng ngựa, ướt như chuột lột, mặt mày ngơ ngác như mơ ngủ, và sau lưng y chừng năm, sáu thước là màn hình thác đổ ào ào.

Trước mắt hai người, cặp sơn cầu và con beo vừa rũ lông vừa chạy tung tăng, con beo chồm tới bên ngựa Võ, giương mắt dòm lên, kêu nhỏ như muốn hỏi về thương thế nữ chủ nó.

Hai thầy trò nhìn nhau cũng bàng hoàng, nhưng cả hai đều mừng rỡ thấy tự nhiên thoát khỏi cảnh truy sát hiểm nghèo. Võ Minh Thần nghĩ ngay đến thực cảnh, vụt bảo Quần Kinh:

- Chắc màn hình thác là cửa vào một miền hang động kỳ dị hà! Vợ chồng Chúa Mười Vạn Núi có dặn: Thanh Âm động của bà Chúa ngàn cũng có cửa màn nước bí ẩn, miệt biên thùi vẫn thường có hang động, sắc dân, rừng thẳm như vậy. Ta nên rời chỗ này, kiếm nơi kín đáo đã! Cô gái này hình như "bị" khá nặng!

Dứt lời, chàng trai giục ngựa tiến luôn vào miền thế giới lạ kỳ. Chạy qua chừng năm thước hang, người vật đã đứng ngay bên thung.

Có lẽ chưa bao giờ hai người thấy một cảnh thổ lạ lùng đẹp đến thế. Phải nói là cảnh trí thần tiên mới đúng. Vì một mùi lạ phả vào mũi, lẫn với kỳ hoa dị thảo, gợi ngay mùi tết bình nguyên, mùi hoa thủy tiên! Nhưng hương thơm thoát tức làm hai người nhẹ hẫng nổi sâu dương thế, tưởng mình đang gạn lòng trần lụy, đi vào cảnh sắc Bồng Lai.

Cả một vùng mọc đầy thủy tiên, hoa nở trắng mồn bạt ngàn sơn dã, với những loài hoa khác, muôn màu, cách chỗ người ngựa đứng ngót trăm bộ. Ngay trước cửa hang, có con đường mòn chạy qua, hai bên trồng đầy thủy tiên, và xa xa, lối mòn

chi chít như bàn cờ, mỗi lối lại trồng một thứ hoa, nằm dưới các tàn cây xanh tốt. Xế trái có một dòng suối róc rách, nước trong như lọc, hải đường nở mơn mởn bên dòng, cá chầy từng đàn bơi lội, cóc sông rải rác phơi mình như những con rùa vọng hoa. Hai bên bờ suối, từng bách sum suê, từng bầy công đang xoè cánh múa, như muốn vui nốt quãng ngày tàn trước lúc hoàng hôn xóa nhòa cảnh đẹp.

- Ôi!... Cảnh trí thần tiên... Nhà treo sườn núi mây chẳng... Bỗng cô gái thơ phào, cựa mình ú ớ. Võ Minh Thần sực nhớ thực trạng, vội giục ngựa chạy dọc lối mòn, băng qua suối dáo dác ngó quanh. Quán Kinh vọt đi trước, được chừng một trăm năm mươi bộ, bỗng y dừng lại vậy. Võ phi tới, mới hay chân núi chỗ này có một cái hốc khá rộng. Không chậm trễ, chàng trai bỗng luôn cô gái nhảy xuống, chạy vào hốc. Hành trang ướt hết,

Quán Kinh vơ lá trái tạm cho Võ đặt nàng xuống. Y moi sắc lấy thuốc men ra, lại kiểm càn khôn nhóm lửa sưởi cho cô gái. Nàng nằm ngửa thở, ngực phập phồng, mắt nhắm nghiền. Mãi lúc đó hai người mới kịp thấy máu tuôn ướt giáp, một bàn tay nàng áp vào chỗ bị đạn, đỏ lôm. Máu thấm mấy lần áo.

- Trời! Vết thương nặng lắm, không trách nàng ngất đi! Võ Minh Thần khê kêu, quay bảo Quán Kinh:

- Chú nấu cho ít nước rửa vết thương! Vừa nói, chàng vừa cởi áo ngoài, rồi tới áo giáp. Trong áo giáp là áo len nhồi bông, cởi áo bông, là tới lần áo trong bằng xa tanh trắng. Tự nhiên, Võ ngần ngừng, ngó cô gái lạ. Áo trong có tay, viên đạn dùi nát áo, sát mép giáp vào, nếu chỉ hạ xuống một chút sẽ vào giáp, vô sự. Nhưng đạn lại trúng mép giáp, chệch từ trên xuống, vì kẻ bắn cười ngựa cao, nàng cười beo thấp. Cứ theo dấu đạn, hình như đạn đi ra đằng trước, ngay cạnh nhũ hoa.

Võ thoáng bối rối, mới mạnh tay cởi áo xa tanh. Nách áo đầm máu, trong lại còn một lần "may ô" rồi mới đến áo lót. Võ ngừng lại đắn đo. Nàng vẫn nằm bất, nhưng vết thương vẫn rỉ máu. Quán Kinh đang lấy dụng cụ nấu nước, ngó vào hiểu ý bảo:

- Cứu thương như cứu hỏa, cậu hai còn chờ gì nữa?

Võ khẽ thở dài. Lời cô gái nói ban nãy vang trong trí nhớ, dấu sao cũng làm Võ ngại ngùng, tuy lòng Võ vẫn không vẫn đục.

Kinh giục đến lần thứ hai, Võ mới tặc lưỡi lẩm bẩm:

- Nam nữ thụ thụ bất thân, nhưng mạng nàng đang nguy... Xin quý thần chứng minh cho. Dứt lời, Võ cười nết "may ô", pho tượng ngà bán thân hiện ra, chỉ còn nịt "su chiêng" bằng lãnh đen, càng làm nổi bật làn da trắng mịn như mỡ đông.

Mình mấy nàng đẹp lạ thường, cánh tay tròn khúc răn, ngón tay tháp bút, cổ cao, vai muốt, ngực căng đầy sức sống. Trong cơn bắn bật, ngực nhấp nhô theo nhịp thở không đều, dưới đôi cánh bướm đến đậu khuôn ngà bóng đôi chim uyên thốn thức như chỉ chực vỗ cánh bay vượt khỏi lồng ngực thở thơ dào. Có lẽ ngoại tài điều khắc thần sầu của Hóa Công, trên đời không thể có tay điêu khắc nào làm nổi một thân hình cân đối, lẫn thật đẹp tuyệt vời đến thế.

Nhưng chàng trai không còn thì giờ để ý đến gì nữa ngoài vết thương. Chàng cúi xuống dòm, nâng hân nửa mình nàng lên, vẫn không thấy đâu, chỉ thấy máu thấm ướt loang lãn nước suối thác, có chỗ đã xin lại vì lạnh... Ngạc nhiên, Võ phải đưa hai ngón tay luồn dưới nách sờ tìm nhẹ. Vẫn chỉ thấy làn da loang máu, lấy làm lạ. Chàng trai vội xé vải băng lau sạch máu. Máu loang nhiều về đằng trước, chứng tỏ vết thương nghiêng về đằng trước ngực, cả rãnh ngực cũng có máu.

Mãi chú ý đến việc lau máu tìm vết thương, Võ Minh Thần quên khuấy cả cả chuyện khác, cứ theo dấu máu, luồn về trước ngực lau chùi, bỗng chạm phải vật phập phồng, mới sức nhận ra đụng nhằm bóng chim uyên. Võ vội rút tay, không dám lau nữa. Nhưng cả làn da ngà sạch máu, vẫn không thấy vết thương, mà "su chiêng" vẫn ướt máu rì.

- Lạ thật! Không vết thương đâu? Có lẽ chỗ găm... ngực chẳng? Chàng trai chợt khó xử lạ. Chàng cúi nhìn khuôn ngực căng phây nếp nhũ, lòng bối rối hết sức. Võ từ lớn chỉ biết võ thuật, rừng cây bóng núi, chưa biết chuyện tình, nhất tâm hồn Võ lại trong sáng, chỉ nung nấu hận thù, lẽ ra

Võ có thể tự nhiên săn sóc cho nàng ta, như săn sóc bạn đồng tính, nhưng khốn

nổi từ đêm gặp trên Hồ Ba Bể, nàng ta toàn tỏ vẻ nghi ngờ Võ định lợi dụng nữ nhi, nên Võ cũng mất vẻ tự nhiên, tuy lòng vẫn trong sáng như thường.

Quản Kinh nhìn vào hiểu ý, nhưng chính y cũng ngán gái quý, thủ thân giữ ý là hơn, chỉ quay bảo:

- Cứu mạng như cứu hỏa. Cậu hai để chậm, máu ra nhiều, cô ta sẽ chết. Cậu hai hối hận à! Cậu cởi áo lót ra! Nước sắp sôi rồi! Võ đành tặc lưỡi, luồn ngón tay xuống gầm ngực lần tìm.

Dầu sao làn da mịn cũng làm Võ khó chịu, phải ngoảnh mặt đi, nhưng vì không nhìn, tay đưa lạc vị trí, bỗng đụng phải vật đàn tròn, Võ giật mình như chạm phải điện, rụt vội tay lại.

Có lẽ từ ngày khôn lớn, chưa lần nào Võ Minh Thần thấy kinh hoàng kỳ lạ đến thế! Còn hơn cả chạm vào tổ kiến lửa, ong bầu vẽ. Cũng chẳng hoảng như người thò tay vào lỗ cua bị rắn nằm trong mõ. Đúng là chạm phải điện.

Không phải điện trời, điện đất bình "ắc quy", nhưng chẳng hiểu sao cũng làm chàng tuổi trẻ giật bắn người, muốn tê dại toàn thân. Vì thực ra đó là "âm điện", bàn tay Võ vốn có "dương điện", chạm vào nhũ hoa là một bộ phận tích phát nhiều "âm điện", hai luồng âm dương điện chạm phải là vật thiêng liêng của phái nữ, một thứ bất khả xâm phạm, đối với kẻ quang minh chính đính. Và tuy không gợn tà tâm, chỉ là vô tình đụng phải, Võ Minh Thần cũng có cảm giác hoảng hồn, khó chịu đã lỡ đụng trái cấm, chỉ sợ mắc hàm oan ngay với lương tâm.

Nên chàng trai vụt phắt tay lại, sau tiếng "ôáy nhỏ, không dám sờ tìm vết thương nữa.

Tuy vậy, chỉ mấy khắc, chàng đã hoàn hồn để nhận ngay thấy bốn phận bắt buộc của mình trước cảnh mạng nàng đã treo trên sợi chỉ mảnh. Lúng túng, khổ sở, chàng trai vùng gãi đầu than:

- Ôi chao... rắc rối! Làm thế nào bây giờ? Quản Kinh đang nấu nước nghe kêu, vội ngẩng nhìn vào, ngạc nhiên hỏi:

- Gì đấy cậu hai? Võ Minh Thần thở dài, nhăn mặt:

- Chưa thấy vết thương... mà hình như ơ xế đằng ngực... phiền quá!

Quản Kinh nghển cổ chút, thấy cô gái nằm ngửa chỉ còn mảnh lãnh lót đen như hai cánh bướm khuôn ngà ẩn hiện muốt như mờ đông dưới ánh lửa quện chiếu hắt vào. Kinh hiểu ngay tâm trạng chủ, chưa kịp nói chi, Võ Minh Thần vùng gọi:

- À chú Quản... vào coi vết thương giúp... mau! Để tôi nấu nước Quản Kinh lắc đầu lia lịa:

- Úy! Tôi vụng tay, làm gì được? Băng bó còn chưa xong mà! Cậu hai khéo tay... mới được chứ! Có khi đạn còn nằm trong, phải gấp à! Vả lại... vạ lại...

Chú ta còn muốn nói: "Vả lại rất ngán cô quý cái, bắn địch cứu cô, cô còn ngờ hưởng hô đưng vào người cô... Vả lại cậu hai tiện hơn", nhưng chú ta im luôn, sợ Võ hiểu lầm mình chuyên đùn cái khó cho chủ. Lại thấy Võ cứ ngồi ngó xuống chân cô gái, chú ta vội lấy giọng tự nhiên bảo:

- Cứu thương như cứu hòa! Coi kia! Máu chảy dòng... cậu hai! Chắc vết thương trong áo lót đó.

Minh Thần ngoảnh nhìn lên phần trên cô gái, quả nhiên trên lồng ngực trắng ngà chàng vừa lau sạch lại có một dòng chảy quanh co đang trôi xuống "rãnh". Cả mảnh quai "su chiêng" ướt đầm, chẳng còn biết xuất phát chỗ nào. Nàng vẫn nằm bất, đầu ngẹo sang bên, lồng ngực phập phồng theo nhịp thở.

Lòng thương xót người đồng cảnh đơn côi thọ nạn, Võ Minh Thần lật đật cúi xuống, lấy bông lau vội máu, đoạn thò hai ngón tay nhón mảnh quai "su chiêng" kéo trễ xuống. Bên trong máu ướt sũng. Chàng lau vội mấy cái, phát giác ngay vết thương. Thì ra viên đạn bắn chệch nách, sau khi chạm mép giáp đã trườn ra đằng trước, kéo một đường nhỏ hơn đốt tay, rồi dúi trong lẫn quai lãnh sâu hoắm, có lẽ nằm trong đó.

Và chắc chắn, nếu không có mép giáp cản lại, nàng ta đã chết tươi vì viên đạn

sẽ phá vỡ lồng ngực.

Vừa lật quai lân, máu tuôn xối xả, Võ Minh Thần vọt nhớ lại chuyện "Cả Trọng lẫn người hẹn đúng giờ chết" hồi cụ Đề Thám kháng chiến chống Tây và chàng trai nhanh trí kéo vôi mảnh lân nịt lại như cũ.

Nay thấy dây nịt "Su chiêng", Minh Thần sực nhớ chuyện xưa, kéo vôi dây thun xuống cho đề lên vết thương, dây này có cả thun, nịt chặt, thiếu nữ ứa dòng, nhờ vậy máu cô gái này ra ít. Kéo xong, Võ kêu lên:

- Đạn chạy từ nách ra cạnh nhũ! Nặng lắm! Khéo nguy mất! Có lẽ đạn còn nằm trong!

Tuy ngán cô gái, nhưng thâm tâm Quán Kinh cũng chẳng ghét chi nàng, còn có thiện cảm với thiếu nữ là khác, nên vừa nghe tiểu chủ kêu nặng, chú ta vọt ngay vào:

- Giờ phải tạm cầm máu đã... rồi sẽ liệu. Chú phụ một tay... mau! Hạ giùm "sắc" trên vai! Chắt cùi cho nước sôi! Quán Kinh theo lời. Minh Thần lôi các dụng cụ ra. Khách võ lâm giang hồ bao giờ cũng phải mang theo các món trị thương, băng bó.

Minh Thần từng được tôn sư dạy nhiều môn, kể cả môn trị thương gấp đạn, tuy không thạo như các bác sĩ thượng hạng về giải phẫu, nhưng cũng có thể hiểu rõ cơ thể người, vật, các đường kinh mạch, yếu huyết, vì võ học mặc nhiên có học cả về y khoa, cơ thể học, y khoa căn bản nên chàng có đủ đồ thông dụng trị thương.

Nhưng phiền nhất là vương rớt đầu mất lọ thuốc tê Nam dược, thuốc này xưa Lãn Ông Thánh Y Việt Nam chế ra, cùng vào đầu chỗ đó tê liệt, máu dạt đi, không khác thuốc tê Tây y hiện giờ. Đảo sục mãi không thấy, Minh Thần đành rửa tay, xức thuốc cầm máu cho cô gái, lại dùng bông lau sạch máu rây trên ngực nàng.

Thuốc cầm máu này cũng là Nam dược, kiến hiệu như thần. Chẳng phải chế biến gì cả, vì đây chỉ là lông con "cu li", dân sơn cước, đồng bằng, vẫn dùng từ xưa.

"Cu li" như con vượn con, lông màu nghệ đậm, "cu li" có tính thẹn, hay lấy tay che mặt khi bị chê xấu, nhưng lông nó mủn như tro, đắp vào vết thương lớn mấy cũng cầm máu, ít lâu ăn da non, tuyệt không bao giờ nhiễm trùng, làm độc, vì lông "cu li" có chất kháng độc, sát trùng sẵn. Quả đắp vào máu cầm luôn.

Nhưng khi cầm bông băng định buộc, Võ Minh Thần lòng đầy phân vân, nhúu mày suy nghĩ. Bảo Quân Kinh:

- Viên đạn hiện nằm trong. Giờ nếu gấp ra mới được yên tâm. Nếu để chậm, rất nguy. Nhưng nếu gấp, mình hiện mất thuốc tê, vết thương lại ở chỗ quan hệ?

Quản Kinh đáp càn:

- Nếu cần cậu hai cứ làm gấp là hơn! Tôi nghe nói đạn nằm chỗ hiểm dễ sinh biến chứng, đây lang thang giữa rừng, đâu ra thầy giỏi? Xưa Quan Công ngồi đánh cờ cho Hoa Đà nạo xương trị tên độc, nay có khi người ta cựa chân không thuốc tê, thuốc mê gì còn được mà.

Võ nhìn cô gái nằm bần bật, lo ngại lắc đầu:

- Cô ta giỏi võ, có điện công mà chỉ một viên đã ngất xỉu, tình hình đáng lo lắm. Biết đâu nó không phá bên trong?

Tuy nói vậy, nhưng Võ Minh Thần vẫn thấy cần gấp ngay viên đạn ra, nhất là xem kỹ vết thương. Dẫn đo mười khắc, chàng vùng tặc lưỡi:

- Không thể để lâu được! Giờ mới bị phải lấy ngay! Đành liều vậy! Quản Kinh đứng lên, xách súng ra ngoài cửa hốc, miệng bảo "Tôi canh chừng, cậu hai cứ yên trí chạy chữa". Võ Minh Thần nắm lấy cổ tay cô gái, chần qua mạch, lại áp tai sát ngực nghe, bỗng kêu:

- Lạ thật! Mạch đập như người ngủ. Không có vẻ loạn mạch! Hơi yên tâm, Võ Minh Thần lược sơ sanh kim chích, đưa thuốc tiêm cho nàng hai ống hồi sinh lấy sức. Gấp dao kéo, đồ gấp, dụng cụ cần thiết bày sẵn, Võ sửa soạn mọi thứ xong, bèn tìm chỗ cởi áo lót. Nhưng có lẽ từ nhỏ chưa hề thấy áo lót đàn bà bao giờ, Võ lúng

túng mãi chưa tìm được chỗ cời.

May sao Quân Kinh đã trông vào hiểu ngay, vùng bảo:

- Khuy cúc sau lưng mà cậu hai! Mấy thứ đó bao giờ cũng cài sau lưng. Võ Minh Thần nâng nhẹ người nàng lên, lần kiểm, phải ghé dòm mới cời được khuyết. Mảnh lãnh lót trôi xuống bụng khỏi nửa thân ngà với những nét tỳ bà cong vút, ngực căng tràn sức sống thanh tân, lưng ong thắt đáy, nhũ tròn đang mơn mớn đào tơ, tưởng không còn khuôn dáng mỹ nhân nào có thể sánh kịp, tượng điêu khắc hình bán thân vệ nữ cũng còn thua, đường nét đăng đối tuyệt vời, thật hoàn toàn trái ngược hẳn bộ mặt xấu xí lạ thường. Lúc này kề gần càng rõ, không còn ngờ gì nữa. Đúng là một bộ mặt thực méo mó, dúm dó, sạm nắng, chẳng khác có bàn tay trớ trêu nào đã chặt cái đầu Dạ Xoa đem lắp vào cổ nàng tiên hạ giới. Tấm thần lẩn đẹp đến điên đảo lòng người, khóa lộ đến độ làm cho bộ mặt Da Xoa bỗng trở nên xa xôi không lên hệ gì nữa, tưởng chừng gỗ đá cũng... nổi loạn như chơi. Nhưng lúc này, trước mặt Võ Minh Thần, thân dáng khóa của cô gái đã trở nên vô hồn vô sức, cả đến hình nhũ đang phây sức thanh tân cũng hóa thành hình căng vô hồn vô nghĩa, hết một pho tượng đá trắng vô tri, không cảm giác gì. Khi ý chí và định kiến đã lên tới một mức độ nào, thì tất cả sức rung động trước hình dị đều "ngủ kỹ", cả hương sắc cũng như xa lạ với giác quan, chẳng khác người ta nhốt kỹ con lợn trong chuồng vậy. Đó chẳng qua như một ý chí thôi miên, như một viên thầy thuốc yêu nghề, lúc chữa cho nữ bệnh nhân, lúc đó chỉ có vị thầy với con bệnh, còn tên đàn ông của thầy thuốc đó đã ngủ kỹ để không thấy người nữ của con bệnh. Minh Thần cũng vậy, chàng lại từng học thôi miên nên ý chí rất mạnh, lúc này không còn thấy gì nữa, chỉ còn vết thương của người con gái đồng cảnh đơn cô mang thù phụ mẫu.

Võ lau vôi mớ lông "cu li" rồi đắp luôn kéo vào vết thương. Đầu kéo gấp mới thọc vào bỗng "cách" chạm phải vật rắn nằm ngang. Võ ước lượng, mừng rỡ, bật reo khê:

- À! Đây rồi! May dữ! Thì ra mép giáp đã đỡ hết sức mạnh, đạn nằm ngay xương sườn, vào đúng huyết nên nàng ngất xỉu! Võ đang lựa chiếu lấy viên đạn ra thì cô gái bỗng thở phào một hơi dài, giật mình mở choàng mắt ra. Ánh mắt ngơ ngác đảo lia từ Minh Thần xuống ngực, nàng giật nảy người, hốt hoảng định chồm

dậy.

Mạng cô gái sẽ nguy nếu để nàng chồm dậy. Võ Minh Thần đành đè chặt lấy vai nàng, nghiêm mặt khề kều:

- Nằm yên! Động mạnh máu ra có thể chết được! Viên đạn nằm trong sườn ngực.

Nhưng qua mấy khắc bàng hoàng, cô gái đã tỉnh thêm, thấy rõ mấy đường cong nhọn nhấp nhô vào vách đá dưới chân, nàng vùng ngóc đầu lên, và khi nhận ra mình cỡi trần, nàng ta giật nảy người kinh hoàng, vừa hét, vừa gạt tay Võ ra, bật nhồm dậy như chiếc lò xo:

-Trời! Buông... Người... Người... Võ Minh Thần không ngờ nàng có thể nhồm dậy, nên chẳng đề phòng gì cả, bị hất văng cả tay kéo gấp, chàng trai còn đang lúng túng đã bị nàng co căng đập cho một cái trúng đầu gối, ngã bật ngửa, và đứng xõ lên dáo dác tìm áo mặc, miệng vừa kêu vừa mắng thậm tệ. Kịp thời Võ Minh Thần lấy lại được thăng bằng thì vết thương xé gần nhũ cô gái lại vọt máu đỏ tong tong. Thì ra viên đạn xói trúng huyết làm nàng xui đi, lúc Võ lừa kéo vào tìm viên đạn, tuy chàng vẫn có điện công truyền cả vào mũi kéo, tình cờ chạm phải huyết nên cô gái được hóa giải thêm. Phản ứng kinh hoàng của nàng trinh nữ khi thấy mình ngực trần nằm trước mặt đàn ông, cô gái đã vùng dậy như người mạnh, chẳng còn biết thương thế gì nữa. Nhưng vì cử động, máu lại bắn vọt ra, cô gái vùng lao đảo cả mắt, cuống cuống nắm

vội manh áo toan chạy ra ngoài. Võ Minh Thần thấy máu vãi, thất kinh, vội đưa tay túm được cổ tay nàng, miệng kêu lớn:

- Trời! Cô nương bình tâm... Máu băng, máu băng! Đạn nằm bên huyết đạo.

Cô gái khựng lại ngó xuống, thấy máu rỉ long tong, vẫn không biết sợ, lập tức vọt tay, phá chạy khỏi Võ Minh Thần, nhưng chàng trai lại không dám ôm lấy, hai người đang dằng co, may sao lúc đó Quân Kinh vừa xách súng ra dọc núi quan sát, trở lại thấy, hiểu ngay, vùng kêu giật:

- Sao cậu hai không điểm huyết? Tiếng quát của người quản gia gọi Võ về hiện canh. Chàng trai dùng luôn chỉ điểm nghiêng luôn vào mạch môn cô gái. Bình thường Võ có thể điểm cách không cũng trúng, nào dè bắn liên hai cái, cô gái vẫn trơ trơ, cứ vùng vẫy, giằng co, chửi mắng hỗn hển, máu càng ra nhiều. Võ Minh Thần sức nhớ đêm cứu nàng ở Hồ Ba Bể, cũng điểm không nổi, chỉ vì nàng có thoa một thứ bí truyền chi đó vào những yếu huyết phối ngoài, ngăn được đòn điểm. Không dám chậm trễ, Võ dùng tay thọc vệt ngón tay trở vào huyết mạch cô gái, miệng nói nhanh, "Bỏ lỗi! Bỏ lỗi!" Huyết này đêm nào bên Hồ Ba Bể chàng đã điểm, quả nhiên vừa thọc trúng, cô gái rùng mình một cái, đỡ như tượng gỗ, mắt mở trừng trừng. Võ Minh Thần lập tức đỡ ngang lưng nàng, đặt nằm ngửa trên lá khô.

Võ Minh Thần lại dùng lông "cu li" đắp vết thương cho cầm máu, miệng bảo:

- Cô nương để mỗ trị thương... chớ ngại! Nếu cô nương có mệnh hệ nào vì viên đạn vô tình, lấy ai trả thù cho lệnh song đường? Thiên địa chứng minh, kẻ này chỉ biết có nhục thù phụ mẫu, thấy cô nương cùng cảnh không thể làm ngơ... Ngoài ra mỗ không thấy gì khác.

Cô gái bị điểm tuy cứng đỡ nhưng lần này không bị điểm ngắt gục nên nàng vẫn tỉnh, chỉ đành giương mắt nhìn Võ. Quản Kinh vào giục:

- Sao cậu hai không cho cô nương ngủ một giấc cho tiện chữa? Võ điềm đạm nói vọng ra:

- Chính tôi có ý để cô nương đây vẫn tỉnh. Cô nương có thể... thấy cảnh trị thương!

Kinh hiểu ý không nói nữa. Lời đối đáp của hai người vẫn lọt vào tai cô gái. Hình như nàng chợt hiểu ra chàng tuổi trẻ để nàng tỉnh dạng kiểm soát hành động của chàng trong lúc cứu chữa. Ánh mắt nàng thoáng dễ chịu, lại đỡ kinh nghi nhiều.

Lông "cu li" quả là môn thuốc cầm máu thần hiệu, máu đang tuôn, vừa đắp vào lập tức cầm ngay, không khác lỗ dê vỡ được đắp đất vào. Giây lát, Võ quay vào dịu dàng bảo cô gái:

- Giờ mỡ gấp đạn! Nhưng không có thuốc tê, chỉ sợ cô nương chịu không nổi vì đau!

Tuy không nói, nhưng ánh mắt nàng khiến Võ hiểu, chàng giải luôn huyết đạo cho nàng. Quả nhiên, được giải, nàng không làm dữ nữa, cứ nằm yên nhìn Võ mấy khắc, chột khê thở dài, nói trống không, giọng mệt mỏi:

- Không cách nào hơn... cứ gấp vậy, còn biết sao? Lần này nàng chột nói tiếng Kinh, nghe như gái "kẻ chợ" hoàn toàn. Võ hơi ngạc nhiên nhưng không nói gì, cứ lẳng lặng dùng bông ướt lau sạch lông "cu li", đoạn lừa luôn kéo vào gấp viên đạn. Đạn đi qua lần mép giáp mới vào người, đã nhẹ mười phần, nhưng lại điểm khác, vì chệch qua mép giáp, đạn bị biến hình, đâm gỗ ghề có cạnh góc nên mắc giữa kẽ xương, gấp ra hơi khó. Võ Minh Thần phải lựa chiều lôi ra cho khỏi mắc, mũi kéo tây chạm thịt xương, đau hết sức, cô gái phải cắn chặt hàm răng chịu đau, cổ không rên.

Thấy nàng biến sắc, Võ ái ngại khê hỏi:

- Cô nương đau lắm không? Nếu đau cứ kêu lên, mỡ còn liệu tay kéo! Nàng cố nhe răng cười phào rung giọng:

- Không sao... tay kéo cũng... không... Nhưng chỉ ngó sắc diện cũng thừa rõ nàng đau ghê gớm, thở hộc nhát gừng, lồng ngực phập phồng, cặp nhũ đang run bần bật, tưởng chừng sắp nhảy ra ngoài khuôn ngà. Phiền nữa là đạn bắn thường mút da thịt, lỗ thủng ngoài rất nhỏ trong to, chạm xương càng rần càng phá dữ. Viên này bị giáp cản, khi chui vào đó nằm đó đã hết đà mạnh rồi, nên không phá quá. Nhưng gấp đạn, thường phải mổ vết thương rộng ra cho dễ dàng, nay vì thiếu thuốc tê, Võ cứ nguyên thể lừa kéo vào miệng vết thương nhỏ mũi kéo lừa căng da thịt càng đau. Biết vậy, nhưng hoàn cảnh không thể lùi được nữa, máu chảy, chậm sẽ nguy, nên Võ Minh Thần đành cứ lừa mũi kéo lựa chiều rút đạn. Mãi mới lựa được, chàng trai từ từ lôi ra, viên đạn lại nằm chiều ngang chệch, phải vừa lôi vừa xoay xuôi cho vừa lỗ thủng phía ngoài. Cô gái rất gan, nhưng vết thương lại nằm ngay bộ phận nguy hiểm nhất là trái tim, nên sức đau càng dữ, nàng nghiêng răng ken két, oằn mình đi, cố kìm, vẫn phát ra tiếng xuýt xoa nho nhỏ. Thoắt viên đạn đã ra gần miệng. Cả

mừng, Võ lôi nhè nhẹ nhưng tự nhiên đạn không chịu ra nữa, như mắc lại tuy đã ra khỏi kẽ xương. Võ xoay nghiêng tay kéo, tự nhiên cô gái biến hẳn sắc, quần quai, uốn cong lồng ngực, nhũ run bần bật, miệng nàng phều phào rên khẽ:

- Chao... đau chết mất thôi...

Nín thở, lòng xót thương, Võ Minh Thần lại mạnh tay, rõ tay cầm như thấy có vật gì đứt phụt bên trong, cô gái rú lên một tiếng, viên đạn đã theo đầu kéo gấp ra khỏi da thịt còn ướt đầm máu đào.

Minh Thần thở phào kêu mừng "đây rồi", trông lại máu tuôn xối xả, cô gái đau quá đã chết ngạt sau tiếng kêu thảm. Thì ra viên đạn có cạnh xóc thịt theo ra, thịt nín giữ kéo lại. Võ lôi mạnh, đứt luôn miếng thịt nhỏ đó. Tuy nhỏ nhưng cũng đủ máu bằng như tháo cống cùng với các yếu mạch vừa cầm máu lại bật ra.

Ném kéo, Võ chụp vội lấy mớ lông "cu li" đắp vào vết thương. Máu vẫn ra, đắp lần nữa, máu còn rỉ rỉ rồi ngừng chảy nhờ sức cầm thần diệu của lông "cu li".

Thở phào như trút được gánh ngàn cân, Võ lau vội lồng ngực, mình mẩy cô gái, đoạn lấy bông băng buộc vết thương lại. Mãi khắc đó, nguy hiểm lui dần, chàng tuổi trẻ mới kịp nhận ra rằng trước mặt, dưới tay chữa trị của mình, là một khuôn ngực trinh băng, đào tơ mơn mớn tròn phây nét kỷ hà như chứa đựng cả tám trời hương sắc ẩn hiện chập chờn nơi bồng đảo, Đào nguyên, như mời mọc tây phàm Lưu, Nguyễn...

Rất mau, chàng tuổi trẻ nịt vội dây băng, vừa đắp được mảnh "su chiêng" vào lồng ngực, bên ngoài bỗng nghe tiếng Bạch, Hắc cầu sủa rộ, rồi Quân Kinh hiện ngoài cửa hốc, gọi vọng vào:

- Có quân dữ xông tới! Toàn Mán!

Võ Minh Thần không khỏi giật mình, xốc vội cô gái lên, cài khuyết, mặc nhanh áo, giáp.

- Sao để chó cắn?

- Chúng đi thám, gặp hùm beo rượt vồ! Mán xua beo đi trước! Đông dữ à! Xong chưa cậu hai?

- Xong rồi! Gần chưa?

- Chỉ còn năm mươi bước mỗi bên! Hình như chúng biết ta trong hốc. Beo cộp "đanh" thấy hơi ngứa! Ít nhất phải hơn trăm tên.

Võ thu vội vật dụng, lấy giáp quần quanh mình cô gái, đoạn khoác khiên, quớ súng dự phòng, sức thấy chó, ngựa, beo chạy ùn vào hốc, Quân Kinh vừa xua vừa hỏi:

- Cậu hai tính sao? Cố thủ hay tung vây?

Võ chưa kịp đáp, bỗng có tiếng quát hung dữ vọng vào, lối giọng Mán nghe khô khan:

- Ra đây mau! Hai cái đứa cưỡi ngựa có beo có chó! Dập bã trâu, cái tao đốt!

Quân Kinh quát lớn:

- Cái quan lạc rừng, lạc đường nước vào đây, không có ý làm hại cái dân người a... Hồng Thần, Sơn Đầu!

- Không cái đứa nào được vào động thiên! Ra mau, dập bã trâu, cái tao đốt.

Võ Minh Thần vọt ra cửa hốc, nép sau mỏm đá, canh xò, dòm ra càng ngại, thấy lỗ nhỏ một toán mang cung nỏ, mũi lao, lại một toán mang súng, không phải hỏa mai khai hậu mà toàn súng trận, có cả trung liên, kích pháo, người ngựa đầy đàn men dọc chân núi tiến lại. Chàng trai bất giác ngạc nhiên lắm lắm:

- Quái! Động thâm sơn nào mà lại có cả liên thanh, kích pháo? Tình thế này, tung quân không phải dễ, lại mắc cô gái bị thương nữa... mới phiền! Đang tính kế, bỗng nghe một toán hô lú lú dữ tợn:

- Vào bắt! Lập tức, có tiếng hùm beo gầm rống, rồi giữa vùng cây cỏ bơ bụi,

sịch hiện ra hàng đàn mãnh thú nhe nanh múa vuốt chồm hung tợn xế ngoài chỉ chục nháy vào "cồng người đi. Rập! Bọn mới tới nhất loạt xuống ngựa, hàng trăm cái mộc cùng dương, tên nỏ súng ống chìa ra tua tủa. Một tiếng hô nữa, lập tức cả trại chuyển mình, nổi đuôi nhau chạy xé vòng cung qua cửa hốc, cách độ bốn mươi bộ, cứ thế, vừa lướt qua vừa bắn tên lửa, quăng các ống chứa đồ dẫn hỏa vùn vụt vào hốc. Cả trăm cái như một, bay vút vào cửa hốc như đánh đáo. Võ Minh Thần, Quản Kinh vội dùng khiên trấn cửa, vừa quạt kinh phong vừa lấy khiên gạt bắn ra ngoài, nhưng được loạt này loạt kia đã tới, thoát đã năm, bảy mớ lửa lao vào hốc cháy ngùn ngụt. Bỗng "vút" một mũi tên còi kêu xé gió bắn thốc vào, nơi đầu mũi có một quả "trứng gà". Minh Thần giơ khiên gạt ra, "bộp", trứng gà vỡ, tóa ra một làn khói trắng, mũi hai người thoáng ngửi thấy mùi thơm kỳ dị. Minh Thần kêu khê:

- Khói mê! Coi chừng, chú Quản! Bế huyết mau! Quản Kinh theo lời, lửa bay tủa vào, "bộp bộp", trứng gà nổ liên hai, ba quả nữa. Tuy nhện thở bế huyết, Quản Kinh vẫn thấy choáng váng, hoa cả mắt.

Minh Thần biết tình thế nguy ngập khó xoay sở, vừa ra hiệu cho Quản Kinh thì mấy con vật đã rống lên, ngã gục.

Không chậm trễ, Minh Thần xốc phăng cô gái quần giáp sẵn, cùng Quản Kinh lao vụt ra ngoài như hai con chim. Chân chưa hạ, tay súng đã rê mấy phía. "Tặc tặc"! Nào dè đạn vừa khạc, bỗng ngay trên sườn núi cửa hốc đã chục sẵn hàng chục tên dữ nhất loạt tung vãi trái mê vào đầu hai người. Bất ngờ, cả hai đều hít mạnh vào buồng phổi, lão đảo, hoa cả mắt. Chân vừa chạm đất, đã bị hàng chục tấm lưới gai tằm máu chó, lưới gân cạp quăng xoe úp chụp từ đằng sau.

Lần này, khói mê thơm hắc có sức công kích rất lạ, cả hai kịp phát giác ra có người sau lưng thì đã muộn! Đầu choáng, tứ chi bủn rủn, lưới trùm úp chụp, thắt ngiên lại. Minh Thần vận lực định chem xả liễu đao nhưng sức khói mê này công kích ngay tạng phủ nhanh như sấm sét, cả hai gục xuống. Súng, khiên, cô gái rụng lóp lóp.

Từ khắp ngả, hùm beo ủa tới lượn quanh gầm gừ, quân địch kéo ủa lại, bu quanh mấy tấm lưới, tên nào tên nấy mặt mày hung tợn như chục ăn tươi nuốt sống

khách lạ.

Mặt trời cũng vừa hạ xuống non Tây, sương mờ, bóng dạ thần chụp lấy miền
thung động thâm sơn như tấm màn bí ẩn trùng trùng...

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 10: Nữ Chúa Rừng Sâu Truyền Bí Thuật

Đột nhiên chàng tuổi trẻ bừng tỉnh giấc mê, mở choàng mắt, ánh đỏ khé làm chói mắt, chàng vội đưa tay dụi, mới hay mình bị trói chặt như bó giò, chân bị xiềng lòi toát to bằng cổ tay người và nằm ngửa trên một tấm thạch bàn rộng.

Sức nhớ lại chuyện chiều bị thuốc mê lười chụp, chàng trai vội lẫn mình nằm sấp, dòm quanh, mới hay bị nhốt trong một căn nhà đá, chừng một cái hang đục lòng núi, bốn bề vắng lặng, trên vách có cắm một thoi nhựa trám lớn hắt từng vùng sáng đỏ khé nham nhở, khắp lòng hang trống trơn chẳng có vật chi khác ngoài hàng chấn song to như cây tre chắn ngay trước mặt. Bên ngoài chấn song, là một khu hang nữa ăn thước thợ hun hút.

Không một bóng người. Không cả tiếng động. Cũng chẳng thấy Quản Kinh cùng cô gái quý kia đâu.

Dòm quanh mình, súng ống, khiên giáp, hành lý, ngựa, chó cũng đâu mất. Cả đến áo giáp cũng bị lột đi, di vật, vòng điểm huyết cùng sợi dây chuyền mang trong mình cũng biến sạch. Sức nhớ đến bọc di hài mẹ để dưới giỏ hành trang, chàng trai vụt thấy đau nhói tim lo ngại xót xa.

- Bao phen vào sinh ra tử đều thoát khỏi, không ngờ mới lạc đến vùng động dữ này, lại bị chúng bắt dễ như không! Lạ thật! Sao có thể bị khói mê chóng đến thế? Dầu mình có hít phải một chút, huyết đạo có mở ra mấy khắc lúc vọt ra đánh giải vậy, mọi khi đâu ngất ngay được? Hừ! Thuốc khói mê loại gì lại ghê đến vậy? Sấy chút sa cơ liền! Xem chừng bọn này lợi hại dữ.

Chàng trai nghiêng đầu lắng tai nghe, hình như đêm khuya chỉ có tiếng gió vi vu xa xa, mơ hồ vọng về một vài tiếng hoăng kêu hoang vu. Thoảng lại có tiếng chim khắc khảm từ ngọn núi cao rớt xuống, giọng chim vang nghe cũng mơ hồ xa

xôi... ra rồi băng khuâng...

Thình thịch... bỗng có tiếng chân nặng dậm nền hang, rồi thấy hai con cạp vằn mòng lững lững bước vào, giương mắt dòm, rồi lại lững lững đi ra mất dạng.

Võ Minh Thần xoay mình ngó vào trong, bỗng phát giác bên hữu có một cái cửa thông nhỏ ăn sang một gian tối mờ. Chàng trai khẽ gọi, đến lần thứ ba, chợt nghe tiếng Quán Kinh:

- Cậu hai! Cậu hai! Nó "bó giò" chặt dữ à! Cậu hai! Có cô nương kia đấy không? Cậu có bị điểm huyết không?

- Suyt! Khẽ chứ! Để coi! Chàng trai nghe Kinh hỏi, sức nhớ ra, lập tức thử vận hơi lấy sức, mới hay chỉ bị khối mê, không bị điểm huyết. Chàng cúi xem dây trói, mới hay toàn gân cạp, thứ dây trói chắc còn hơn dây thép, dây gai tằm máu chó. Bèn vận lực kinh bứt dây trói, nào dè dây gân cạp nhuyễn đến lạ lùng, hình như còn được chế luyện thêm, nên dai kỳ dị, càng dùng sức, dây gân càng thắt nghiêm chặt thêm, không chịu đứt.

- Hừ! Không ngờ dây chúng dùng lại dai đến thế! Trước đã có lần ta bứt đứt dây gân cạp, giờ chắc là thứ dây gân đặc biệt! Có lẽ phải dùng sức nóng?

Võ Minh Thần lóe mưu, lập tức vận luôn sức điện công hỏa lực trong mình, truyền ra nung các vòng dây gân. Quả nhiên, sức nhân điện nóng làm gân cạp mủn dần, giây khắc, bứt mạnh cái đứt bung luôn.

Cả mừng, chàng trai vùng đứng dậy. Dây lòi tới tuy to nhưng không nghĩa gì nữa. Chàng trai dùng cương khí giật lợi ngay khóa xiềng, tung luôn xích gông. Khoá Phù. Võ phẩy tay tắt luôn ngọn lửa trảm, chạy sang gian bên. Gian này ăn xế vào trong chút, chỉ có Quán Kinh, không thấy cô gái.

Chỉ mười khắc sau, hai thầy trò Võ đã vọt ra chân song, bẻ cong veo, chui ra.

Thung lũng hiện ngay trước mặt, đồi cây hoa cỏ nằm bật dưới trăng khuya đông khan. Cả miền động lạ im lặng sâu thẳm chỉ có tiếng hoẵng kêu xa xa. Chợt từ đâu

có tiếng cồng nổi âm thanh chìm bóng lan gợn màn sương trắng, nghe huyền bí như dư âm từ thửa du mục hoang sơ vọng về.

Tình à tang... tang à tình... Như một cung đàn chơi vơi, hư hư thực thực, cung âm chưa bao giờ hai người được nghe... chập chờn đứt nối. Cả hai cùng lấy làm lạ, nhưng như hùm thoát cũi không có thì giờ nghe âm điệu, thung lũng thênh thang đang chờ hùm về ngàn. Võ Minh Thần, Quán Kinh thấy bốn bề vắng lặng, không một bóng người vật, lập tức vẫy nhau, nhẹ gót tiến ra ngoài cửa hang. Nào ngờ vừa đặt bước xuống bậc đá, bất thần cả hai bị đẩy thốc trở vào. Giật nảy mình, cả hai vùng dạt sang bên vách thủ thế, dòm. Vắng ngắt, chỉ có bóng cỏ cây hoa lá sương vờn. Bỗng nghe tiếng quát chìm âm u:

- Đi đâu? Hai cái người này? Vào trong nằm!

Võ thả vội một nhát chỉ phong "véo" vào côi không. Hai thầy trò lướt theo ra. Nào ngờ một bàn tay vô hình đã túm ngực đẩy mạnh vào, sức khỏe phi thường làm cả hai phải bật lại.

- Không được ra khỏi đây! Còn ra bị vật! Cả hai phát chợn. Quán Kinh thì thào:

- Xó! Ma xó! Xó Hồng Thần... Minh Thần lùi nửa bộ. Hồng Thần đã dữ, ma xó Hồng Thần còn dữ gấp mười. Nhưng cả hai không chùn, nhớ ngay lại phép cự "xó" của cha con vị chúa Pi A Ya truyền. Lập tức bấm động chú, nạt lên mấy tiếng Mán, lừ lừ tiến ra, song song. Quả nhiên ra ngoài cửa không bị cản trở. Nhưng "rap", vừa đặt chân xuống mặt đất, thỉnh lình từ trên một tấm lưới ập xuống, kéo luôn hai người xuống. Cả hai vừa chạm đáy hầm, dòm lên, đã thấy lỗ nhỏ đầy người in hình vào nền trắng sương mờ nhạt, vật vờ bóng cây, bong lưới. Chưa kịp nhảy đã bị khói mê phun xuống, tiếp theo luồng nước thơm ngát dội ụp. Cả hai vận hơi chống, nhưng vẫn bị hoa mắt, rùn gân rồi mê đi rất chóng. Lần này tình dậy cũng mau. Hai người thấy mình bị nhốt chỗ cũ, không bị trói. Nhưng hỡi ôi! Gân lực đã tiêu, chẳng hiểu bị triệt điểm hay bị thuốc dữ, vận khí lên không nổi. Và chuyện này, chúng mặc hai người tự do trong hai gian nhà đá. Như cộp thiêng bị chặt đứt nanh vuốt, hai thầy trò đành thúc thủ ngồi nghe tiếng động đêm dài sang cạnh. Tuy vậy vẫn còn thấy may là không bị chúng giết luôn, vì Hồng Thần xưa nay vốn nổi tiếng giết

người lạ như ngóe. Nhưng nghĩ tới cô gái dòng máu rơi của "Bạc công chúa", Võ Minh Thần không khỏi lo ngại nhiều cho tính mạng nàng, hiện đang mang thương tích chỗ yếu huyết. Chừng hơn giờ sau, đang yên vắng, bỗng nghe mơ hồ có tiếng tù và rúc xa xa, tiếng cồng khua âm u, lẫn tiếng hùm beo tây tượng gầm rống, tuy rất xa, nhưng nghe như động rừng, động núi, mãnh thú lần về.

Ngạc nhiên, hai người ngồi lắng nghe, chừng mười phút sau, động lạ lại rơi vào im lặng.

- Lạ thật! Sao lại nghe tiếng tù và thổi? Hay tiếng tù và của Ma Quân? Đang thắc mắc bàn nhau, bỗng lại nghe có tiếng Mán líu lo "đi" vào, hai người vờ nằm ngủ, hé mắt thấy một lũ Hồng Thần bước vào, đứng ngoài song dòm, lỗ nhố có cả đàn bà con gái.

Một cô gái Hồng Thần quần xà cạp, đeo tiểu liên, dao quắm, hỏi một gã trung niên chừng tướng trấn sơn đã bắt bọn Võ:

- Có hai cái người này? Mán trấn sơn đáp:

- Còn một cái đàn bà quý nữa. Nó có hai cái nanh chìa mép, coi như ma! Hẳn nói líu lo, nhỏ quá, không nghe lọt, mới chỉ thoáng nghe có câu: "nguy hiểm... lên vào cửa thác... có cả khiên giáp... súng ống lạ...". Chang nghe gái Hồng Thần nói chi, chợt thấy cô ta bỏ ra, chừng vài phút, quay vào, mang theo một bộ khiên giáp, cặp súng... của Minh Thần. Gái Hồng Thần soi lửa xem, bỗng nhanh giọng bảo: "phải cẩn thận, cái người này đáng ngờ, phải báo Chúa Ngàn ngay" đoạn tắt cả bỏ đi mất. Thầy trò Võ nghe chúng bàn nhau "đáng ngờ", lòng càng lo ngại, hai thầy trò bàn nhau không hiểu "Chúa Ngàn" là người thế nào? Lát sau, hai người nằm quay ra cổ ngủ cho lại sức. Đang thiu thiu, bỗng nghe tiếng chân rầm rập rồi bọn Hồng Thần kéo ập vào, mở cửa nói líu lo, khẩn cấp:

- Dậy! Dậy! Hai cái người này! Lên hầu Chúa Ngàn! Thầy trò Võ lắng lắng nhòm dậy, đi theo chúng. Ra đến ngoài đã thấy một toán ngót chục gái Hồng Thần võ trang, tất cả độ vài chục thổ dân nam nữ cho hai thầy trò lên ngựa, áp giải đi luôn. Mới hay chỗ chúng giam là giữa khu núi đá thâm u, ngồi ngựa, cả lũ đưa hai người đi quanh co qua một vùng thung lũng đôi nương trùng điệp, rồi lại qua một

vùng toàn hoa thơm cỏ lạ, phần nhiều trồng hoa thủy tiên, bạt ngàn sơn dã, mùi thơm ngát gợi phong vị mùa xuân ăn Tết đầm ấm của người ta, người Tàu, làm hai thầy trò có cảm giác như đây không phải là miền đất nước Nam nữa. Vì bên Nam vẫn thường phải mua cả cây thủy tiên bên Tàu về tía ăn Tết, xưa nay chưa nghe nói miền nào trồng ở ta. Nhưng đồng thời, Võ Minh Thần cũng sức nhớ ra lời dặn của Chúa "Mười Vạn Núi" từng cho biết Thanh Âm Động thuộc miền có thủy tiên. Võ chợt lóe tia hy vọng được dịp sẽ hỏi thăm bọn sơn dã dị kỳ này. Rừng thủy tiên trải ra bạt ngàn, tưởng chừng như ca miền trồng hoa vương giả. Cứ thế bọn sơn nhân giải hai người đi miết qua những vùng kỳ thú, cuối cùng đến khu trồng đủ kỳ hoa dị thảo, qua vườn phong lan, dừng dưới chân rặng núi cao chót vót, khung cảnh thần kỳ hiện dưới trăng vơi gần sáng.

Thang mây dập dềnh quanh co thành sơn đạo chạy dọc ngang chi chít như màng nhện suốt từ lưng chừng núi cao, từng khu nhà treo lơ lửng sườn đá mây vờn như một thế giới kỳ lạ.

Dưới chân núi, vườn hoa bát ngát, hùm beo tây tượng năm đứng lổ nhố, nhiều vô kể, tưởng chừng thú dữ biên thù tụ tập cả chỗ này.

Cả lũ xuống ngựa, đứng giữa bầy mãnh thú. Thầy trò Võ nhìn nhau, không khỏi lấy làm lạ trước cảnh vật dị kỳ. Gái Hồng Thần chừng bộ tướng Chúa Ngàn, hú lên một tràng. Từ trên cao buông xuống một khúc thang mây.

Nữ bộ tướng Hồng Thần ra hiệu lên thang. Nàng ta đi trước, tới thầy trò Võ, viên tướng Sơn Đầu trấn sơn và hai, ba tên nữa, còn tất cả ở lại phía dưới. Sơn đạo quanh co vắt vẻo chênh vênh không có tay vịn, hai thầy trò Võ đã bị điểm triệt võ cong, lúc này như người thường, vượt lên rất chậm và khó nhọc.

Nữ tướng Hồng Thần luôn miệng giục, cả tên Sơn Đầu đi sau cũng ép dữ, làm Quán Kinh nổi giận mắng lớn:

- Bọn mi đã triệt sức của thầy trò tao, còn giục gì nữa? Muốn mau sao không công bọn tao?

Tưởng nó giận, nào dè gái Hồng Thần đã kêu "phải" ra hiệu cho lũ trai Sơn Đầu

hai tên lực lưỡng sấn lên ghé lưng công luôn hai người leo phẳng phẳng. Quả Kinh to như con bò mộng, vậy mà tên Sơn Đầu công vẫn đi vùn vụt, quanh co dập dềnh giầy lát, cả lũ đã tới khu nhà treo.

Đúng là một bản động trên mây. Nhà treo san sát từng chòm xóm, ánh đèn le lói, hiện trước hiện sau, trên mái đều có hoa coi rất đẹp. Sơn đạo trên này rộng hàng mấy thước, hai bên đều có luống đất trồng hoa thơm ngào ngạt, nhiều giống lan rừng, thủy tiên, di thảo.

Điều lạ nhất là dưới hiên nhà, sơn đạo, hùm beo sừng sừng qua lại. Trên mái cây, cáo, mèo rừng, sóc, vượn, khỉ nhón nhơ coi như bầy gia súc, làm hai người càng lạ tưởng lạc tới một thế giới huyền kỳ, người, thú sống với nhau.

- Dưới động Pi A Ya Bạc, người sống với sơn cầu tinh khôn, dễ dạy. Đây Chúa Ngàn là nhân vật thế nào lại có lắm thú dữ thế này, toàn giống dữ khó sai khiến.

Đang nhìn quanh, nghĩ vợ vẫn, bọn Sơn Đầu đặt hai người xuống. Gái Hồng Thần đưa cả bọn qua khu nhà treo ngang dọc tả hữu như phố xá, thấp thoáng chỗ nào cũng có bóng người, toàn bóng nữ. Khỏi khu nhà treo này, còn vượt một đoạn sơn đạo lên nữa mới tới một khu biệt tịch, cũng toàn nhà treo, có nhà ăn vào ghềnh đá, điệu kiều đầy dẫy.

Cả bọn dừng trước một khu nhà rộng mênh mông nằm dựa núi, hình như còn ăn sâu vào ruột đá nữa, có sân, có cổng, điệu kiều rất lạ mắt. Người thú lỗ nhỏ, cung tên súng ống tua tủa, cờ quạt phấp phới, ánh sáng rực rỡ như ban ngày ngoài cổng. Nhưng khi bọn này dẫn hai người vào căn nhà lớn, thì ánh sáng vụt đổi màu, chuyển sang ánh dịu, nhưng sáng soi rõ từng sợi tóc.

- Đứng dậy! Tên tướng Sơn Đầu ra hiệu, còn bọn gái Hồng Thần đi thẳng vào trong.

Hai thầy trò nhìn vào nhà sâu hun hút, bàn ghế từng dãy, quần nữ Hồng

Thần, Sơn Đầu, Mán Tiên, Mán Cóc, Mán Cao Lan, Thổ, Thái, H"mông, Lô Lô, Nhắng, Kha, lỗ nhỏ dàn từng đội, gươm giáo súng ống tuốt trần coi rất uy nghi,

nhắc qua hầu hết các sắc dân bộ tộc Mán, Thổ đầy vẻ gan góc, thiện chiến.

Im phẳng phắc. Không tiếng động. Tít trong cũng có một bụi cao nhiều bậc gỗ, rêu đỏ đã vén lên, để lộ một cái ghế tay ngai cao lênh khênh, trước có một cái bàn thấp, rộng, trên đặt nhiều đồ vật... xế bên ghế còn có giá bình khí cắm đủ thứ cổ kim. Ghế tay ngai không người, sau ghế còn hai thước nữa mới tới bức màn đỏ buông cờ treo rủ hai lá cờ lớn. Bỗng có tiếng cồng nổi âm u, khoan nhặt, nghe đồng dục chơi vơi lạ. Cồng dứt, có tiếng một nữ tướng Hồng Thần hô lạnh giọng Mán Hán:

- Chúa Ngàn! Chúa Ngàn! Quân nữ các sắc cùng mấy tên Sơn Đầu nam giết sừng người. Chỉ nhắc qua quang cảnh đã biết đối với chúng Chúa Ngàn là một vị cực linh thiêng, linh còn hơn cả sơn thần, vì sơn thần còn phải do Chúa Ngàn tù trưởng phong chức. Thầy trò Võ đang chú ý dòm vào, chợt nghe thành thịch chân dầm sà, rồi một bầy hơn chục cạp beo lừng thừng đi ra, đứng sừng một dãy sau ghế tay ngai dòm ra, con nào con nấy to như bò mộng. Bỗng nghe tiếng nhạc vàng, vòng bạc, hoa tai, xà tích khua "xoảng, coong" một tiếng tổng hợp thoảng nhẹ như hơi gió, tên Sơn Đầu trấn cửa đứng xế sau thúc nhẹ vào lưng thầy trò Võ, khẽ hô "quỳ xuống", hai người dòm vào bỗng hơi giạt mình thấy đã có bóng người ngồi vắt vẻo trên ghế tay ngai, lẹ như "hiện" lên, hai người chỉ thoảng thấy một vật sặc sỡ như cái mống bay từ trong ra, đủ biết thân pháp bóng kia kỳ ảo đến bậc nào.

- Quỳ xuống mau! Chúa Ngàn!

Nghe tiếng Sơn Đầu hô chìm khẩn cấp, Võ đưa mắt nhìn quanh, thấy quân nữ, nam đều bỗng khí giới chào, và từ từ cúi đầu tôn kính hết sức.

Hai thầy trò cứ đứng trơ trơ, dòm vào. Đúng lúc Sơn Đầu lại hô "quỳ xuống", bóng trên ghế chợt gợn tay vẫy, truyền "vào đây", tên Sơn Đầu vội hừ một tiếng, đẩy hai người vào. Theo lối đi hun hút đến bốn mươi bo nữa, hẳn mới dừng lại chỗ cách ghế chừng hai mươi bộ, chìm giọng vừa hô vừa ẩn vai xuống:

- Quỳ mau! Lúc này hai thầy trò đã nhận rõ mặt người trên ghế tay ngai. Cả hai chợt động lòng trước sắc diện của Chúa Ngàn. Vì đó chỉ là một nữ nhân, chẳng rõ thiếu phụ hay thiếu nữ, trông mặt trạc vào hai năm, hai sáu, đẹp như thiên tiên

giáng hạ, mặc quần áo ngũ sắc rực rỡ như tiên cô, tóc búi đỉnh đầu, lược dặt trâm cài, hoa tai lung lang lấp lánh sáng chói kim cương, cổ tay cổ chân đều đeo nhạc vàng nhỏ như hạt đậu, mỗi khi cử động phát ra những tiếng vang thoảng âm trong vắt. Mắt phượng hơi xếch, mày ngài dài quá mắt không vẽ, mi cong, môi cung san hô, mũi dọc dừa, ngoài vẻ nhan sắc tuyệt trần còn phảng phất nét uy nghi, hai con mắt sáng như sao, phát tia điện vô cùng thần bí, khiến kẻ ngang ngược mấy cũng phải nể kính. Võ Minh Thần thấy bà Chúa Ngàn đẹp uy nghi chột sinh lòng kính trọng, bỗng tên Sơn Đầu lại thúc "quỳ", chàng trai bực mình ngoảnh lại mắng:

- Ta không biết quỳ! Mi muốn quỳ cứ quỳ đi!

Hắn có lẽ sợ thất kính với Chúa Ngàn nên phải nín, chỉ trợn mắt, thò tay ấn định ấn xuống, nhưng Quân Kinh thấy y phạm tới chủ mình, vùng quát lớn:

- Bọn mi dùng thuốc mê hạ thầy trò tao, lại bế cả sức, còn nạt nộ gì nữa? Có gan cứ giải võ đi! Thầy tao không biết quỳ! Mi phải biết, oai như chúa "Mười Vạn Núi" còn chưa biết quỳ nữa là!

Tên Mán giận lắm, chưa kịp nói chi bỗng nữ Chúa Ngàn cất tiếng lạnh như Thánh Gióng, truyền:

- Gian ngay chưa rõ sao dám thất lễ với khách lạ? Lấy ghế cho khách ngồi! Giải huyết ngay cho khách! Tên Sơn Đầu này dạ ran, hối thủ hạ đem ghế ra mời hai thầy trò ngồi. Võ vừa ngồi xuống bỗng thấy bà Chúa Ngàn phẩy tay hai cái. Hai người thoảng cảm rõ một luồng khí điện nóng, thoảng mùi thơm kỳ

ảo, cả hai rung mình một cái, yếu huyết mở liền, sức quy hồi như cũ. Sinh lòng nể vì, Võ Minh Thần cất cao giọng nói một tràng tiếng Kinh:

- Cảm ơn ba Chúa đã cho ngồi, còn giải huyết cho!

Bà Chúa Ngàn này hiểu biết tiếng Kinh, đăm đăm quan sát Minh Thần, chột quay hỏi:

- Đem đồ binh giáp của khách lạ ra đây!

Từ trong, mấy nàng sơn nữ đội một mớ hành trang đặt lên bàn. Tên Sơn Đầu ứng tiếng:

- Bẩm Chúa Ngàn, hành lý đồ vật của cả ba đều để nguyên vẹn, chưa dám tự tiện khám xét. Có cả hành lý của gái quý!

Bà Chúa Ngàn cầm khiên, giáp lên xem, chợt giơ cao dây súng dòm, chân mày thoáng cau lại. Chúa Ngàn rút hãn cặp súng cỡi ra, lật coi, quay tít trên hai đầu ngón trở về thiện nghệ vô cùng, chợt quay nhìn Minh Thần, vùng hỏi lớn:

- Khiên giáp này là của Thập Vạn Đại Sơn, cặp súng này là cặp súng thần của Chúa Mười Vạn Núi, Thần xạ vô địch tướng quân. Người quý cặp súng này như sinh mạng, sao khách lại có?

Võ diềm nhiên đáp:

- Bà thật tinh mắt! Đúng của vị chúa núi Vân Nam! Chính người đã tặng ngu mỗ làm kỷ niệm đó!

Bà Chúa Ngàn thoáng tươi nét mặt:

- Vô địch tướng quân tặng? Lạ thật! Mấy năm nay "người" đâu có về Nam? Chàng trai cứ thực bảo:

- Ngu mỗ gặp "người" tại bản doanh, ngu mỗ được "người" cũng phu nhân cho nhiều vật!

Nghe chàng đáp, Chúa Ngàn vẻ mặt băng khuâng thoáng nét vui pha trộn u hoài, chợt hỏi:

- À! Nếu vậy khách phải là người quen lớn với vợ chồng người? Nhưng đi đâu lại lạc vào cấm động? Khách có biết đây là đâu chăng?

Minh Thần kể qua lại chuyện ba người chạy giặc, quân truy sát, tình cờ vào màn thác ải, nhất nhất nói rõ, đoạn lễ phép bảo:

- Thực tình bọn ngu mỗ không biết đây có người ở! Bọn mỗ chạy dọc lối mòn rồi lọt vào, lại mắc gập đạn cho người đồng hành. Ngu mỗ đi từ miệt núi Pi A Ya ngược Đồng Văn có ý đi tìm động Thanh Âm, đang đi gặp giặc.

Bà Chúa vụt sáng hăn mắt, hỏi dồn:

- Sao? Đi kiếm Thanh Âm động làm gì?

- Thưa có chút việc, do chúa Mười Vạn Núi chỉ dạy!

-Việc chi?

-Việc riêng bà chẳng nên hỏi tới! Việc này mỗ chỉ có thể thưa với bà chúa động Thanh Âm!

Chúa Ngàn cất tiếng thánh thót như suối đàn:

- Chính ta là chúa động Thanh Âm đây! Nhưng nếu Vô địch tướng quân

Thần Xạ bảo tới, chắc phải có vật làm tin?

Vô Minh Thần mừng rỡ chẳng cùng, reo:

- Trời! Thế ra đây là động Thanh Âm! Trách sao đêm nằm cứ nghe tiếng lạ như tiếng đàn công! Ôi chao! Giờ mới nhớ ra, ân huynh, tỷ tỷ có dặn: Phu nhân thường mặc áo ngũ sắc, cười cợt mộng. Người có trao cho một lệnh tiễn để trong giỏ hành trang.

Bà Chúa Ngàn vẫy hai người lên. Vô Minh Thần lục sắc, mừng hết sức, thấy bọn Sơn Đầu chưa lục soát mấy may. Mũi lệnh tiễn còn để trong. Bèn rút ra, hai tay kính cẩn trao bà Chúa.

Bà Chúa đỡ lấy liếc coi, mặt vụt hiện vẻ xúc động lạ thường, lẩm bầm "ôi! đúng nét chữ của "người" đây". Vô lại lục được mảnh họa đồ Chúa Thập Vạn vẽ phác đưa bà Chúa, bà ta xem, ngời lạng giây lát, chợt quay hỏi:

- Mấy năm cách biệt, chẳng hay vợ chồng người có được mạnh chẳng?

- Dạ mạnh! Còn cháu Hồng Kiệt giờ đã cưỡi ngựa đi săn được!

Đoạn nhân thế, Võ Minh Thần kể qua chuyện gặp gỡ vợ chồng chúa Mười Vạn Núi và lễ phép bảo:

- Người có nói không chừng sẽ sang Nam và có dặn kẻ này vẫn an phu nhân!

Bà Chúa Ngàn truyền mang ghế lên cho hai thầy trò ngồi đối diện, nhưng Quán Kinh giữ lễ, đứng hầu. Võ Minh Thần không đợi bà Chúa hỏi, vội chắp tay, ngỏ ý tầm sư học thuật trả thù nhà, cúi đầu xin bà chấp nhận.

Từ lúc biết Chúa Ngàn chính là bà chúa động Thanh Âm, "người vợ không bao giờ cưới" của vị chúa Thập Vạn, lòng Võ dâng lên một niềm kính trọng mệnh mông. Vì chàng cũng đã được nghe qua cuộc nhân duyên kỳ lạ của hai người, thâm tâm rất cảm phục đức hi sinh thanh cao của bà ta; yêu chúa Thập Vạn ghê gớm, mà vẫn chịu nhường Phượng Kiều nêu duyên trước, còn mình chiếc bóng cô đơn sống trong động thầm đếm từng mùa hoa rụng mang mang. Nên vừa cúi đầu ngỏ ý xong, Võ sụp ngay xuống, tâm thành nhớ đến thâm cừ, mắt vùng sa lệ. Không chút đắn đo, nữ chúa Thanh Âm sà xuống kéo Võ lên bảo:

- Chớ quá thủ lễ! Em đã được phu quân chị coi là nghĩa đệ, cũng như em chị! Thù nhà em cũng như thù nhà chị! Em đã có công lặn lội, chị sao thể từ nan. Từ nay hãy ở lại động này, chị sẽ truyền hết bí thuật cho! Cứ an lòng luyện tập.

Bất ngờ thoát nạn, lại được gặp ngay người mình đang tìm kiếm khó khăn, lại được bà Chúa Ngàn nhận truyền bí thuật rừng thiêng, Võ Minh Thần vừa mừng vừa cảm kích, sụp luôn xuống làm lễ tôn sư. Nhưng nữ chúa động Thanh Âm đã phất tay nâng thốc chàng lên, dịu dàng bảo:

- Bình sinh ta không hề thu nhận môn đồ! Phu quân ta muốn ta dạy em ít bí thuật để báo cừu phụ mẫu, ta sẽ hết lòng truyền bí pháp. Phu quân ta đã coi em như nghĩa đệ, ta cũng muốn được em coi như một người chị lớn, chớ xử theo lễ trọng. Em năm nay bao nhiêu?

- Dạ, gần hai mươi.

- À, vậy chị chỉ hơn em có năm, sáu tuổi, càng không nên như thế! Ngồi xuống kể qua chuyện đời em cho chị liệu sức kể thù ra sao.

Võ Minh Thần, Quản Kinh ngày ở bên Vân Nam vẫn cứ tưởng bà chúa động Thanh Âm ít nhất cũng độ tam thập, cứ như uy danh lừng lẫy, tài nghệ phi thường, nào ngờ gặp mặt thấy bà ta còn trẻ không khỏi ngạc nhiên. Lại nghe chúa động coi mình như em, Minh Thần chẳng còn biết sao hơn đành chấp tay vái, ngồi xuống ghé. Chợt nữ chúa động cất tiếng lạnh như Thánh Gióng hướng xuống dưới:

- Công tử đây chính là nghĩa đệ của soái gia Thần xạ vô địch từ Vân Nam sang tìm ta. Trong mình có cả lệnh tiễn, bút tự của soái gia, tướng trấn sơn Khiêu La sao bắt giữ?

Viên tướng có tên Khiêu La tiến lên, cung kính:

- Thưa Chúa Ngàn, lúc đó có mấy đám quân lạ kéo tới bắn nhau ngoài màn thác. Khiêu La thấy bóng lạ vượt qua màn thác vào ẩn trong hốc, mới đem quân trấn sơn đến bắt, đem về nộp Chúa!

Nữ chúa nhìn Minh Thần, chàng trai ngại bà xử phạt bọn Sơn Đầu, Hồng Thần, nên vội từ tốn thưa:

- Bọn em bị quỷ Cà Kheo Hấp Huyết rượt, chạy tới màn thác, lại bị Ma Quân Bá Diện xua quân chặn bắt, đang chạy, một người bị đạn xuyên mép giáp, lại bị một bọn lạ khác ào ra chặn lối, tung thể đánh vọt vào màn thác ẩn nấp, nào ngờ lọt qua cửa hang, vào động, bởi kẻ đồng hành bị thương, nên vội vào hốc đá gấp đạn, sẵn gặp quân động tới vây bắt, bị khói mê ngất liền. Cũng chỉ là ngộ nhận, dám mong nữ chúa bỏ qua cho.

Bà chúa Thanh Âm hỏi Khiêu La:

- Còn người bạn công tử đâu?

Tướng Sơn Đầu cung kính:

- Thừa Chúa, cái người gái dạ xoa bị thương, đội tuần núi đã đem đến nhà bệnh, coi sóc.

Nữ chúa hơi nhường mày quay ngoắt Võ:

- Gái Dạ Xoa? Tại sao vậy? Bạn đồng hành của em có gái Dạ Xoa? Minh Thần lễ phép gật đầu:

- Dạ đúng vậy! Đó là một cô gái, em đã quen miền hồ Ba Bể, mới gặp lại chiều qua. Cô ta xấu xí như Dạ Xoa, nhưng lòng dạ ngay thẳng quang minh, lại cũng chịu cảnh cha mẹ bị hại, đang đi tìm cừu báo oán, tình thật xót xa.

Dứt lời, Võ Minh Thần kể qua lại chuyện kỳ ngộ cô gái quỷ trên hồ Ba Bể, chuyện nàng tử chiến với Giao Long chúa, rồi lại bị Quỷ cà kheo rượt... nhất nhất kể hết, kể luôn cả tính nết kỳ khôi giữ tiết của nàng, cùng vết đạn vô tình bắn trúng nách. Nhân dịp Minh Thần định kể luôn chuyện mình cho bà chúa nghe, nhưng bà chúa đột đứng lên bảo:

- Để lát nữa, chưa muộn! Giờ phải xem bệnh tình cô gái đó ra sao đã. Vết thương tuy không quá nặng, nhưng lại vào huyết yếu, nếu vô ý chút, có thể trở thành bán thân bất toại như không đó. Peng Lang! Cho nữ binh về trại nghỉ! Sửa soạn võng cang! Dọn sàn nhà khách trên Phụng Hoàng dinh.

Một nàng Thổ, Thái chi đó mặc áo chên coi rất xinh tiến ra cúi đầu lĩnh mệnh, công đồng khua rền rĩ, các đội nữ binh Thổ Mán tung hô chào nữ Chúa Ngàn cùng quý khách xong, lập tức kéo theo các nữ tướng Hồng Thần, Sơn Đầu, Mán Cóc, Cao Lan, Mán Tiên, Thổ, Thái, H"mông, Kha, Nhặng lục tục kéo khỏi sảnh đường,

Bà chúa Thanh Âm phất tay truyền:

- Đem tất cả hành trang, beo, ngựa, sơn cầu của công tử tới khách dinh. Mấy nàng sơn nữ chạy ra, nhanh nhẹn vớ lấy mớ hành lý, súng ống, khiên giáp để trên bàn. Từ lúc mê sức tỉnh, Minh Thần vẫn nơm nớp sợ mất các món di vật thiêng liêng, nay lại thấy bà chúa truyền đem đi, chàng trai vội tiến lên cầm lấy hành lý, súng ống. Bà chúa khuyên để gái động mang cho tiện, Minh Thần cực chẳng đã

phải khê thưa:

- Trong sắc em có ít di vật thiêng liêng... quan hệ tới nguồn gốc, nên lúc nào cũng phải mang theo bên mình...!

Bà Chúa khê cười bảo:

- Không hề gì! Nếu là di vật thiêng liêng càng nên để chúng mang về dinh khách! Không kẻ nào qua được mắt "xó" động đâu! Minh Thần nghe nói đến "xó", nghĩ ngay tới con "xó" canh hang giam, yên lòng ngay, để cô gái động mang đi.

Đoạn hai thầy trò theo nữ chúa Thanh Âm ra sân, Khiêu La tướng Sơn Đầu tiến lại cúi đầu kính cẩn:

- Khiêu La coi núi, không biết công tử là người của chúa soái Mườì Vạn

Núi, công tử bỏ tội cho Khiêu La!

Minh Thần cười, vỗ mạnh vai y:

- Chính tôi phải cảm ơn chú bắt, mới gặp được Chúa Ngàn chứ! Chú chỉ làm phận sự mà! Nhưng thuốc mê dữ lắm. Bình sinh, khi tôi bế huyết, thuốc độc cũng khó vào.

Bà chúa động dụ dàng bảo:

- Động Thanh Âm có nhiều thứ trấn thủ! Thứ nào cần có để cự thù, rồi đây ta sẽ truyền cho em! Lòng cảm kích, Minh Thần cúi đầu bái tạ. Bà chúa hú một tiếng, một bầy thú rừng sạch tới, bà truyền tất cả lên lưng thú. Thầy trò Võ Minh Thần chưa sống lẫn với hùm beo, nhưng đã sống với sơn cầu Pi A Ya nên cũng không lạ mấy, trèo lên liền.

Một đoàn ngót chục gái động, cùng bọn Khiêu La nhất loạt "phò" bà chúa, quý khách xuống núi. Thú rừng toàn con lớn, cuốn vó chạy như giông, vượt qua vùng

"Phượng Hoàng dinh", lướt trên sàn dọc mây treo, dập dềnh, êm ru như ngựa

phi kiêu đại. Hai thầy trò Võ cười hai con cộp mộng không yên cương. Quán Kinh khổ người cao lớn vạm vỡ, chân muốn quét sàn. May cả hai đều tay kỹ mã có hạng nên không rụng.

Nhìn gái động thấy từ bà Chúa đến gái tùy tùng ai nấy đều ngồi vắt vẻo gác hai chân sang bên hông dính hờ trên lưng thú, êm như ngồi trên sập, khiến hai người phải khâm phục.

Thoáng... bầy thú đã xuống mặt đất. Bọn Khiêu La vọt đi trước, Minh Thần, Quán Kinh đi sau bà Chúa, hướng theo lối quanh co vượt qua những vùng đầy kỳ hoa dị thảo, các sơn thôn tuyệt đẹp, tới chân núi Tây đã thấy một vùng doanh trại nhà cửa san sát, quân mã lơnh. Khiêu La đưa bà Chúa, thầy trò Võ vào một căn nhà rộng lớn bằng gỗ hai tầng, thấp thoáng nhiều bóng nữ.

- Đây là trại bệnh thương cho cả động điều trị.

Bà Chúa dẫn khách lên lầu, các y sĩ Thổ Mán cúi chào kính cẩn, cả bọn đi dọc hành lang dài hút, tới một khu tĩnh mịch, vào một căn phòng ấm cúng. Đã thấy hai, ba cô sơn nữ cùng một mục Mán Tiên trung niên quây quanh một chiếc giường xinh xắn trải vải trắng, trên giường có một cô gái xấu như quỷ đang nằm.

Bà Chúa lại gần nhìn cô gái, không khỏi ngạc nhiên trước bộ mặt xấu kinh hồn, có cả nanh chìa, cam trên một dáng thân đẹp như tượng thần vệ nữ. Võ nói luôn:

- Nàng đó! Thừa, mặt nàng tuy xấu xí dữ tợn nhưng tấm lòng chí hiếu khác thường, nàng có cha mẹ bị Giao Long chúa tróc hãm, nên rất thù ghét "giống đực".

Mục Mán Tiên thầy thuốc kêu lên:

- Đúng vậy à! Cái cô gái quỷ này vừa tỉnh, thấy bóng đàn ông là nhót lên đấm đánh, suýt có người gãy xương, mục phải bơm thuốc mê cho ngất à. Nữ chúa Thanh Âm lại sát bên, ngắm cô gái giãy khắc, gật đầu bảo:

- Trên đời này quả thật khó có cô gái nào coi xấu xa dữ tợn, có cả răng nanh như nàng. Kể cũng khác đời. Thôi, để ta xem qua mạch đã! Dứt lời, ra hiệu cho tất

cả ra ngoài, chỉ để mụ Mán Tiền ở lại.

Nữ chúa Thanh Âm rửa tay, chẩn mạch, nghe mấy phút, đoạn sai cởi áo xem kỹ vết thương. Nhờ đắp "lông cu ly", đã cầm máu từ hôm qua, nhưng miệng tím bầm, còn rộng ngoác. Bà sai rửa sạch các vết thương bằng thuốc sát trùng, đưa tay vuốt thử các yếu huyết, kinh mạch, dùng thủ thuật "nghe" các luồng điện khí trong mình cô gái, chấp bảo mụ Mán Tiền:

- Đúng viên đạn chạm huyết! Chỉ một, hai bữa nữa là bán thân sẽ bị liệt rất khó chữa. Để ta phải trị ngay kinh huyết mới được!

Bèn dùng điện công xoa nắn một hồi, đoạn lấy ra một lọ thuốc bột đỏ như chu sa rắc vào vết thương, sai băng bó lại như cũ, xong, bước ra ngoài hiên, bảo Võ:

- Quả đạn chạm huyết, bán thân còn chịu được hai ngày nữa sẽ liệt hẳn. Nhưng ta đã trị! Minh Thần nghe nói cũng yên tâm. Rồi, bà Chúa sai vồng cô gái lên khu dinh treo.

Nữ chúa Thanh Âm động cùng mọi người xuống thú, truyền vồng cô gái quy vào một căn nhà xinh xắn khu nữ khách, đoạn điệu dàng bảo nàng nữ tướng Thổ thân tín:

- Peng Lang! Hãy tạm trao cả việc binh cho nữ đầu lĩnh Hồng Thần Sơn Đầu Theng Phay! Em có việc giúp ta ngay từ đây, hãy thay ta chăm sóc công tử, gia tướng của người và cô nương. Công tử và cô nương đây đều thuộc dòng chúa Tây Bắc, gặp gia biến lạc tới Thanh Âm. Công tử đây, soái gia và phu nhân Mười Vạn núi đã gửi gắm cho ta truyền bí thuật.

Nàng nữ tướng Thổ cúi đầu lĩnh ý. Chúa Thanh Âm lại bảo:

- Cô nương đây hơi trái tính vì ra đời giữa cơn sấm sét gió mưa. Mới lọt lòng đã phải lìa cha mẹ. Vậy em khá yên tâm, hãy làm cô nương yên lòng khi tỉnh dậy.

Dứt lời, nữ chúa vẫy thầy trò Võ Minh Thần theo sơn đạo sang khu dành cho khách nam. Đã thấy mấy nàng sơn nữ hầu cận túc trực sẵn cúi đầu chào kính cẩn.

Vừa theo nữ chúa bước lên thềm, hai người hết lòng mừng rỡ, thấy hai con ngựa con beo, đôi sơn cầu đã buộc sẵn hờn nhà. Gặp lại chủ, mấy con vật vẩy đuôi, muốn giật dây xích nhảy lên mừng đón.

Nữ chúa mỉm cười bảo:

- Mấy con vật này tinh khôn lắm! Giờ có thể cởi dây xích được rồi! Minh Thần, Quân Kinh tháo dây bảo con beo:

- Nữ chủ mi đang dưỡng thương bên kia, mi có thể sang thăm, hãy ngoan ngoãn chớ gây sự với đồng bạn tốt của mi đó! Lại thay, con beo như hiểu tiếng người, nó dáo dác dòm theo tay Võ trở, hếch mũi đánh hơi, rồi kêu "hí hí" chạy vụt sang khu nữ khách. Đám gái hầu đưa ba người vào nhà. Căn nhà rất xinh xắn, ấm cúng, đầy hoa lá, phong lan, thủy tiên nở thơm ngát, không khí núi cao nhẹ lâng lâng.

Hành trang, vật dụng để sẵn trên giá. Quân Kinh thu để gọn vào buồng, thấy mọi thứ vẫn y nguyên. Bèn lấy chiến vòng điểm huyết và sợi dây chuyền buộc nửa đồng tiền vàng, đưa chúa Thanh Âm. Đoạn nghe bà chúa truyền gái hầu ra ngoài, rồi thánh thốt bảo:

- Đây là nhà của em! Ta là Giáng Tiên! Giờ em có thể kể lại thù nhà cho ra rõ.

Gái hầu dâng trà nước rồi đi ra. Võ Minh Thần cầm chiếc vòng điểm huyết và chiếc dây chuyền vàng dâng nữ chúa:

- Nguyên do, nguồn gốc, dĩ vãng, đầu đuôi, thảm cảnh hình như do mấy vật vô tri này... Khởi đầu huyết hận thâm cừu vào khoảng thời gian không biết, chỉ biết rằng chuyện thâm thù nhọc nhằn đó xảy ra vào một buổi hoàng hôn trên biên thùy Trùng Khánh, chuyện hấp sát cực kỳ ghê gớm, dã man, quái gở, khó lòng tưởng tượng nổi... Em là đứa bé không biết mẹ không biết cha, không biết cội nguồn, không biết quê hương, cũng không biết chắc mình thuộc dòng giống nào, sắc dân nào: Thổ, Thái, Mán, Kinh hay Tà, Kha, H'mông, Nhắng... Cho đến nay vẫn chẳng biết tên họ thực là gì. Cái tên Minh Thần họ Võ chỉ là tên nghĩa phụ đặt buổi hoàng hôn thâm thù, khi người nhận đứa con nít lên hai ngồi trong túi da lạc loài giữa đàn Hồng Cầu Quấy. Hơn mười bảy năm rồi... chiều hôm đó...

Giọng nói Võ Minh Thần càng lúc càng rung mạnh; tay cầm chén trà bốc hơi, chưa vào chuyện nước mắt chàng tuổi trẻ đã chảy ròng ròng.

Cho đến khi chàng trai nghẹn ngào kể đến mấy tiếng cuối cùng, thì hai má chàng trai đã ướt đầm lệ thảm và cả hai vạt áo sớm phong trần đã sưng nước như mưa sa.

Ngoài khung cửa sổ, một tầng mây đặc sệt kéo qua, cả căn phòng sa sầm lại. Chén trà trong tay Võ Minh Thần rung mạnh, "rắc", vỡ tan, nước bắn tung tóe, chàng trai giật mình, gạt lệ:

- Xin bà tha tội! Em thật vô lễ, khóc trước mặt bà... lại làm vỡ cả chén quý...

Nãy giờ ngồi yên nghe, nữ chúa rừng thiêng bỗng chớp mắt nhìn Võ, đưa tay ra, rung lời:

- Không không... em có lỗi gì đâu! Hãy gọi ta bằng chị! Chuyện đời em thảm quá... Minh Thần! Qua màn lệ, chàng trai ngó đôi mắt long lanh của bà chúa ngàn, đôi mắt phượng cung đầm đìa.

Bồi hồi xúc động, Võ đứng lên, dùng cả hai tay nắm lấy bàn tay trắng ngà của nữ chúa có những ngón búp măng tuyệt đẹp:

- Chị... mong ân chị bao dung... em cô độc trên đường đời... không cha mẹ chị em... nghĩa phụ cũng không còn... bao giờ... trả được nỗi thù chung thân.

- Em... đời người thật lắm oan khiên... đầu xanh em tội tình gì mà sớm chịu đau thương chất chồng? Chị sẽ giúp em.

Như thế khá lâu, hai người nắm tay nhau, không noi, nhưng nỗi lòng thâm cảm thật sâu xa. Quân Kinh cảm động ngoảnh mặt che giấu mấy giọt lệ sa trên bộ mặt sạm nắng răn danh.

Chợt Võ Minh Thần buông tay nữ chúa Thanh Âm, bước vào buồng bên, đem xách giỏ hành trang ra. Ngạc nhiên, Giáng Tiên khẽ hỏi:

- Gì thế em? Chàng trai không đáp, lẳng lẳng moi ra một cái hộp, mở và lôi ra một khối sáp ong vàng, chợt nhìn ra, thấy bóng gái hầu thấp thoáng xa xa, chàng lại cầm cả vào buồng thấp ba nén hương, vái lạy lẩm rầm. Nữ chúa Thanh Âm ngạc nhiên bước vào, thấy Minh Thần lấy dao rạch mấy đường khâu trên khối sáp và lật nhac ra từng mảng lớn. Bỗng chàng trai lôi xoạc ra một khối đen đen trắng trắng, rũ phạch một cái, phát ra một tiếng "rục" dòn, và nữ chúa Thanh Âm bỗng giật thót mình kinh sửng lạ lùng vì giữa vùng ánh sáng mờ nhạt, trên tay Minh Thần đã hiện ra một hình thù cực kỳ gớm ghiếc, đúng hơn là một cái xác đàn bà mặc phá lãnh Thái thủy ba kim tuyến chỉ còn da bọc xương, mặt mày chỉ còn xương sọ, coi cực kỳ gớm ghiếc.

- Trời! "Cái túi da người"!...

- Vâng! Đúng cái túi da người. Chính di hài mẹ em đó! Theo lời chú Thoòng Pạc Hoọc chúa núi Đầu Ngựa Quảng Tây và nghĩa phụ em thì trước đó mấy phút mẹ em còn là một tuyệt thế giai nhân, tình chúa Hồng Cầu Quấy đã biến thành "cái túi da" này sau mấy phút hấp sát và trước khi chết thảm, nó đã hành hạ mẹ em đủ điều tủ nhục. Nó dùng tà thuật, vũ khí chi đó khiến đàn bà như hóa điên, cam chịu nhục nhã, lạy van xin hiến hình hài cho nó. Hơn mười bảy năm rồi... âm khí vẫn chưa tan. Có một đêm hồn "người" đã hiện về báo mộng cho em... đúng như lời chú Thoòng kể lại.

Bị rượt, biết không thoát, bà đã bỏ em vào túi da bên cổ ngựa thả đi còn bà cầm súng bắn cả bầu "quỷ đỏ mắt", nhờ thế em còn tới ngày nay...

Nói xong, nước mắt chảy dòng. Nữ chúa Thanh Âm kính cẩn đỡ lấy di hài người đàn bà xấu số, ngẩng hồi lâu, lại đặt nằm trên bàn, lật áo, tóc, xem xét thật kỹ, miệng lẩm bầm "ghê thật", "thật là khủng khiếp", "quái đản", xong thở phào một hơi dài, lòng thương xót vô cùng, bà ngó cái xác da bọc xương lổn nhổn, ngó chàng trai bất hạnh ngậm ngùi:

- Thật ngoài sức tưởng tượng! Không còn nanh ác tàn độc hơn nữa! Trước thỉnh thoảng chị có nghe nhắc đến chuyện "con tinh tứ túc hấp sát" nhưng cũng chưa mấy ai thấy xác nạn nhân. Sau được tỏ hành vi quái đản của Ma Vương Sắc, thường bắt

gái đẹp đem về làm vợ, không ngờ mẹ em lại là nạn nhân của nó! Âu là nghiệt số không may. Thôi! Dầu sao chuyện đã xảy ra, giờ phải cố nén sâu đau, tính cách rửa hờn, trừ hại cho dân gian là hơn. Em biết thêm gì về Tây Sắc, cứ kể tỉ mỉ cho chị rõ, để chị còn liệu đo lường sức lợi hại của nó đến bậc nào, còn luyện thuật cho em.

Minh Thần lãnh ý, kể lại từng chi tiết phi phàm quái dị đã được chứng kiến trong mấy lần gặp Tây Sắc Ma Vương, Nữ chúa ngàn vừa nghe vừa chăm chú quan sát lại di hài người đàn bà quốc sắc bị hấp sát, lật ngang, ngửa, lần soi từng huyết đạo, thất khiếu.

Chừng Minh Thần kể hết, bà chúa lộ vẻ trầm ngâm suy nghĩ rất nhiều, lát sau bảo:

- Thôi! Em hãy gói di hài mẫu thân lại, nghỉ lát ăn cơm, mai sẽ liệu. Đoạn từ giã hai thầy trò, bà rời khu nhà khách, trở lại biệt dinh. Minh Thần gói di hài lại, bọc sấp như cũ, cất kỹ, cùng Quản Kinh ngồi uống nước, nói chuyện. Gần trưa có gái hầu vào mời hai thầy trò sang biệt dinh nữ chúa. Hai người cho cả Hắc Bạch cầu đi theo. Đã thấy bàn tiệc san sàng. Nữ chúa Thanh Âm, có thêm nàng Peng Lang cùng hai thầy trò vào tiệc rượu. Quản Kinh thủ lễ, cố từ chối không được, phải cùng ngồi. Nữ chúa động tuy rất uy nghiêm ngự trị cả miền lãnh địa thâm sơn huyền bí, nhưng lại rất tự nhiên phóng khoáng nên tiệc rượu đầm ấm lạ. Nhờ vậy hai thầy trò Minh Thần không phải quá gò bó trong mớ lễ nghi phức tạp của các dòng vương gia từ trường miền núi. Giáng Tiên còn được khắp các thổ dân Man miền động phủ Thanh Âm tôn kính, vượt cả ngôi nữ vương sơn cước, đến độ sùng tín như đối với một vị nữ thần thiêng liêng. Càng nhìn lâu, hai thầy trò càng thấy bà ta có một cốt cách thần tiên thanh thoát kỳ lạ, từ mat mũi, dáng thân, cử chỉ lời nói, đều toát ra một vẻ thanh cao khác thường, nhất là lại mặc xiêm y rực rỡ nhiều màu coi càng giống tiên trong tranh cổ. Hai thầy trò Minh Thần có biết qua mỗi duyên lai kỳ diệu của bà với chúa Mười Vạn Núi, mãi lúc này mới hiểu tại sao bà có thể hi sinh nhường chồng chưa cưới kết duyên cùng Trần phu nhân để sống cô đơn trong động thẳm. Trong tiệc, Giáng Tiên hỏi thăm rất nhiều về hai vợ chồng vị Chúa soái lạc thảo bên Vân Nam. Minh Thần cũng cho bà biết từng chuyện nhỏ. Khi nhắc đến phong độ cùng cuộc sống của vị chúa Mười Vạn Núi, hai con mắt phượng sáng long lanh, chừng như chính bà là Trần phu nhân vậy. Và trong

ánh mắt, tuyệt không vẽ chi ghen, tiếc như phần đông những người đàn bà không được chung sống với người yêu.

Minh Thần cũng cho là lạ, nhân vui chuyện bèn buột miệng hỏi về tâm sự của bà, bà mỉm cười khoan dung, kể cho hai người nghe chuyện cũ, mới hay mối duyên lai của bà chúa ngàn với Thần xạ vô địch tướng thật huyền kỳ, không kém thần thoại.

Nguyên phu thân nàng cùng tôn sư tướng Thần xạ là một gia môn chính phái. Tôn sư Thần xạ phiêu bạt xuống tận miền Nam Bắng Dương, tình cờ hải thuyền bị cuốn vào một dòng thủy lưu giữa vùng biển đầy băng nổi không tàu nào qua được.

Luồng thủy lưu đưa hải thuyền tới một hòn đảo lạ, giữa đảo là một miền bốn mùa xuân, cây cỏ xanh tươi mơn mớn, khí hậu tốt lành, sống rất lâu. Tôn sư cùng đoàn thám hiểm gọi nơi đó là đảo Thần Tiên, bèn định cư tại đây. Sau lại khám phá ra một luồng thủy lưu đổ qua Bắng Dương ra Đại Dương, tôn sư bèn xây dựng đảo thành một thế giới riêng, cứu vớt những kẻ đắm tàu hoặc đón những kẻ tình cờ lạc vào thủy lưu, đủ mọi sắc dân Âu Á Phi Mỹ Úc, đủ mọi nhân tài tới đây không ai muốn rời nữa, cứ thế mở mang dần cuộc sống, mọc lên Thần Tiên đảo thành một thế giới ngũ đại châu thu hẹp, với nhịp sống thần tiên, và tôn sư thành đảo chúa đảo Thần Tiên miền Nam cực địa cầu.

Trong khi đó phụ thân Giáng Tiên đi chu du thiên hạ, rồi về khám phá ra động Thanh Âm đầy hoa thủy tiên, với kỳ hoa dị thảo, khí hậu mát mẻ quanh năm như mùa xuân. Ông bèn ẩn cư chốn này, quy tụ các sắc dân Thổ Mán, chẳng bao lâu thành một động phủ lạ, động Thanh Âm có tên Thủy Tiên cung miền "Phượng Hoàng dinh" với những mái nhà treo trên mây. Sinh thời, ngoài tài văn võ tuyệt học bí thuật, ông còn là bậc nho y lý số rất giỏi toán dịch, chiêm tinh như thần. Ngày sinh Giáng Tiên, ông lên ngọn núi xem sao, tính cả toán dịch, đã biết rõ người chồng của con gái là ai.

Nên mới vẽ mấy bức tranh để lại, treo đầu giường Giáng Tiên, bức chính vẽ miền Thủy Tiên cung, nhà treo, hoa nở, có một chàng tướng núi ngang tàng nằm mọp trên lưng ngựa bờm sư tử lạc tới động phủ, ngày... tháng... năm rõ ràng.

Trước khi chết, ông chỉ bức tranh tướng núi nằm lưng ngựa, cho biết đó là chồng Giáng Tiên.

Tranh còn kèm một bức hình bán thân họa khuôn diện một chàng trai uy vũ. Giáng Tiên ngồi đợi duyên lại. Quả nhiên đúng ngày, đúng tháng, năm đó, năm nàng vừa hai mươi theo đúng lời ghi chú, có một tướng núi đeo sung, lạc tới động phủ: Ngựa bồm sư tử, cặp súng trẻ sườn, vai dắt gươm, quần áo chàm, mặt mày giống hệt người trong tranh vẽ. Đó chính là Thần xạ vô địch cười con Hắc Phong Câu, bị phục kích, chạy lạc tới. Giáng Tiên chạy chữa cho "người chồng tiền định". Lúc chàng tỉnh, nàng trở tranh vẽ hai mươi năm xưa cho hay tự sự bàng hoàng. Thần xạ cùng Giáng Tiên đính hôn, nhưng đính ước xong chàng lại phải ra đi. Nào hay đường đời xoay chuyển, nàng hi sinh cho phu quân kết duyên cùng Trần Phượng Kiều để trả thù hai họ, còn nàng lẻ loi chiếc bóng sống nơi động thẳm với hình ảnh "người chồng chưa bao giờ cười" đếm từng mùa lá rụng thâm sơn/

- Chắc em lạ tại sao ta sống được? Đó là vì em chưa yêu! Nếu yêu tuyệt vời em sẽ rõ tình yêu tuyệt vời không phải là chiếm đoạt. Yêu là hi sinh tất cả cho người mình yêu. Ta yêu phu quân, ta sống với hình ảnh người, ta sống bên hạnh phúc của phu quân, ánh lửa tình thiêng liêng đó không đủ sưởi ấm lòng ta sao? Đó mới thực là tình yêu thuần thành.

Võ Minh Thần chỉ còn biết cúi đầu kính cẩn cảm phục tấm lòng thanh cao của nữ chúa ngàn, nhưng chàng trai tự nhiên khẽ thở dài nghĩ thầm:

- Duyên lai kỳ dị, đẹp như tình sử dệt bằng hoa gấm! Nhưng dẫu sao đoàn tụ vẫn hơn, sống cô độc với mối vọng tình sao cho khỏi lạnh lùng mang mang. Như mình đây, mang di hài, hình bóng mẹ trên vai, trong lòng, sao bằng nếu được thấy mặt, nghe giọng nói, được hầu hạ sớm khuya...

Tuy nghĩ vậy, nhưng Võ chẳng dám hé môi gợi sâu cho bà chúa. Tiệc tan, hai thầy trò về nghỉ. Tối đó lại được mời dự tiệc với hang động, bà chúa cho tổ chức dạ hội mừng khách phương xa, có cả rượu cần, ca hát. Trong tiệc, các nam, nữ tướng Thanh Âm thay nhau chúc mừng thượng khách, tình thật thắm thiết, khác hẳn lúc đầu, Sơn Đầu, Hồng Thần như chỉ muốn nuốt tươi kẻ lạ. Minh Thần, Quân Kinh

từng giao tiếp với dân rừng nên cũng không lấy làm lạ. Nếu nghi ngờ, coi ai là địch, dân sơn thường xử rất dữ, nhưng khi coi là bạn, khách lại hết lòng quý mến, không tiếc thứ chi, kể cả dám đem sinh mạng ra giúp khách. Các sắc dân Thanh Âm vốn tôn sùng bà Chúa Ngàn như thần linh, xưa nay lại hết sức tôn kính vị chúa Mười Vạn Núi Vân Nam, giờ biết hai khách lạ được chúa núi coi như thân thích nên ai nấy đều một dạ tin yêu. Nhờ vậy, hai thầy trò cũng thấy lòng ấm lại sau những ngày lặn lội gian lao khắp mấy rừng già hoang liêu đầy bất trắc. Gần nửa đêm, dạ hội mới tan, Võ Minh Thần, Quán Kinh cười cọt theo Giáng Tiên chúa ngàn, Peng Lang nữ tướng Thổ, Theng Phai nữ tướng Hồng Thần cùng đám bộ tướng về khu Phụng Hoàng dinh. Gió rừng khuya lạnh ngắt. Vừa tới ngang khu nhà khách, thành linh nghe có tiếng quát tháo lạnh lạnh lẫn tiếng thú dữ gầm gừ, lẫn cả tiếng binh khí quật chan chất.

Văng rõ tiếng cô gái quý, Minh Thần không khỏi thất kinh kêu lên:

- Trời, cô ta đã tỉnh... đang làm dữ. Đoàn người thú vọt vào khu nhà khách. Giáng Tiên, Peng Lang, Minh Thần đi trước. Quả nhiên vừa tới cổng sàn treo dóm vào, đã thấy cô gái quý cầm cây búa đang quần thảo với mấy nàng sơn nữ, trong nhà ngoài hiên lỗ nhố gái Hồng Thần, Thổ, Nhắng. Thì ra thuốc trị thương của bà chúa Thanh Âm vô cùng thần hiệu, vết thương đang ngậm miệng không còn đau nhức nữa, bà Chúa lại dùng thủ thuật, linh đơn điều trị trong khi nàng ngủ tựa lối chữa của Lân Ông tái thể. Bất ngờ cô gái đã choàng tỉnh, sức nhớ chuyện ngộ nạn, thấy gái Hồng Thần, Thổ, Nhắng, chụp búa chém liền, phá chạy. Bọn sơn nữ phải ủa vây cản lại, giải thích, nhưng nàng ta không tin, đang quần thảo thì mục Mán Tiên chạy tới. Bọn đàn bà rừng này toan tay giỏi võ nhưng không cự nổi cô gái quý, nàng ta chém nhầu một búa, nhảy vọt qua cửa sổ trông ra sân, con beo lướt tới, nàng ta thót lên lưng, mấy con thú trấn quanh khu này cũng phóng tới gầm gừ. Võ Minh Thần thấy thế toan tạt vào can, nhưng Giáng Tiên đã ngăn lại:

- À cô em này có căn lắm! Thương tích chưa lành đã xông xáo mạnh dữ, có lẽ trong mình nàng điện khí súc tích khác người nên tỉnh sớm hơn dự tính.

Minh Thần chỉ lo xảy chuyện chẳng lành, nhưng Giáng Tiên cứ đứng cống nhìn vào. Bỗng "chát chát", liền hai nàng sơn nữ bị cô gái quật bay dao quắm. Cô gái

múa tít cây búa, nhảy vọt qua đầu một con cộp vắn, lao vút ra cổng nhanh như tên bắn. Sức thấy bóng người lố nhố chặn lối, cô gái hết lên một tiếng, giục beo phóng thốc tới, chém vào búa vào đầu Giáng Tiên. Minh Thần đứng xế sau khuất càngh xòa giật mình la lên "khoan" dợm xốc thú xông lên cản.

Nhưng không kịp nữa! Con beo đen đã lao vút ra, chân cách mặt đất hơn thước tây, lưỡi búa sáng quắc đã bổ xuống đầu Giáng Tiên. Bà chúa vẫn đứng im, chỉ thấy đến loáng một cái, cả cô gái, con beo, tay búa đã dừng phắt lại, sát bà chúa, rồi cứ thế rớt xuống đứng sững như hình nộm nhồi trấu, tay cô gái vẫn còn giơ cao chực bổ.

Thầy trò Minh Thần kinh dị hết sức, nhất Minh Thần lại đứng xế bên bà chúa, tuyệt không thấy bà ta phác một cử động nhỏ. Đến nỗi khi cô gái, beo rớt xuống, không ngã, chàng vẫn tưởng nàng gò lại, chùng dòm kỹ mới thấy bốn mắt trợn trừng bất động như mắt bi ve, Võ mới kinh sững bật kêu khê:

- Trời! Sao lại thế kia?

Vừa kêu chàng vừa lật đặt tiến lên dòm kỹ, ngoái lại hỏi:

- Nàng bị điểm cách không? Nhưng em đâu thấy cử động?

Bà chúa tiến vào, bọn bộ tướng nữ cũng ủa tới xung quanh. Bà chúa mỉm cười, thánh thót:

- Không phải điểm huyết bằng chỉ phong! Điểm chỉ cũng phải động thủ, địch thấy. Đây thuộc "Mê hồn công bí pháp", gọi "Thần công phù", "Mê công phù". Bí pháp này cũng tựa như đòn "Khẩu phong lôi" thần công của Thần Xạ vô địch soái gia Thập Vạn, nhưng "Khẩu phong lôi" chủ dùng uy lực sấm sét, còn "Thần công phù" chủ dùng kinh khí. Đây cũng là một bí pháp môn "Vô ảnh công" hạ địch không cần động thủ.

Nghe mấy tiếng "Mê hồn", "Vô ảnh thần công", Minh Thần bất giác rúng động tâm can, vì chàng đã được nói qua về bí pháp thượng thừa này, nhưng chưa kịp nói lời nào, thì đã xây xẩm mặt mày đứng ngây ra như tượng gỗ, không biết gì nữa.

Quản Kinh thấy thế, phát ghê thay bí pháp của bà chúa ngàn. Kinh vừa tiến lại bên chủ, thì Minh Thần lại tỉnh, cử động được như thường.

- Kỳ diệu! Kỳ diệu! Như trong cơn mê...

Giáng Tiên mỉm cười, bảo:

- Còn cô em này, nên vực vào nhà bệnh cho tĩnh dưỡng qua đêm! Minh Thần thừa:

- Xin cho em kể qua cuộc hạnh ngộ này đã! Lời vừa dứt, đã thấy cô gái chớp mắt tỉnh như cũ, tay búa khoa len, con beo cũng gầm gừ lùi lại.

Cô gái hét lên một tiếng, chém luôn Giáng Tiên. Minh Thần xốc tới, giơ tay hô:

- Cô nương! Chớ vọng động! Chưa trông thấy mỗ sao? Đây là bà chúa động Thanh Âm ân nhân cứu tử đó!

Cô gái dừng tay, ngơ ngác nhìn thầy trò Minh Thần, chừng trí giác vẫn mê mông lung, mấy khắc mới kêu lên:

- Kia thầy trò trai diễn! Sao lại ở trên mây? Đây là đâu? Dương gian hay âm phủ? Tôi bị đạn... tưởng vong mạng! Quý cà kheo, Ma Quân Bá Diện đâu?

Vừa hỏi nàng ta vừa liếc xuống miền thung lũng sâu hun hút mờ trắng sương, rồi ngo vòng nhà treo kỳ lạ. Biết nàng mê mê tỉnh tỉnh từ khi bị đạn gục, nay sức thấy cảnh trí "khác phàm" còn ngỡ ngàng, nên Võ Minh Thần vội ứng tiếng kể qua mọi chuyện, đoạn trở Giáng Tiên bảo:

- Bà chúa, chính bức ngu mỗ vẫn đang lặn lội đi tìm, nay trời run rui gặp, bà rất thương ta mang thù phụ mẫu chưa báo nổi.

Cô gái nhìn sững Giáng Tiên. Dưới ánh trăng, vẻ đẹp uy linh phảng phất nét huyền bí trong lớp xiêm y tiên cô, hai con mắt phượng long lanh biếc như hai vì sao sáng trong đêm tăm tối, làm nàng ta vụt sinh lòng kính phục, bao nhiêu tính bướng lạ đời chợt biến đâu mất. Phúc chí tâm linh, nàng ta bỗng trở nên ngoan ngoãn khác

thường, vùng cằm ngang cây búa, nhảy tốt xuống phục luôn, đập đầu thỏ thẻ:

- Gái mồ côi này ôm hận từ buổi lọt lòng, mẹ cha bị hại, một thân lủi thui đường đời, đầu óc hoang mang, tâm hồn đen tối, ngờ vực loài người, nhìn ai cũng thành quân độc ác nham hiểm, thấy gì cũng tưởng âm mưu... nên gặp bậc cao nhân không rõ, có khi ngạo mạn, xin cả lòng bao dung cứu vớt, thật cam chịu tội thất lễ, dám mong bà chúa rộng tình tha thứ.

Có lẽ lần đầu tiên từ đêm gặp gỡ, thầy trò Minh Thần đem nay mới nghe cô gái dạ xoa này mở miệng nói những lời lễ độ khiêm tốn dịu dàng đến thế, giọng nàng nói tiếng Thổ lại lú lo trong vắt như tiếng chim phượng, thấy hoàn toàn khác hẳn bộ mặt Chung Vô Diệm, làm thầy tro Võ cũng thấy lạ tai, nhưng lòng thấy thoải mái. Cả bà chúa Thanh Âm cùng đám nữ bộ tướng miền núi nghe động lòng, bà chúa nháy xuống đỡ nàng lên, dịu dàng ngậm ngùi bảo:

- Không nên quá thủ lễ! Chuyện khổ của em ta đã biết qua! Nay tình cờ cùng Minh Thần lạc tới đây, âu cũng là duyên kỳ ngộ. Em cứ an lòng tịnh dưỡng cho mau hồi phục. Đáng lẽ phải một đêm nữa mới khô, ba ngày nữa miệng vết thương mới liền, bắt đầu ăn da non, nhưng sức em dồi dào, tinh dậy vận công quá sớm, vết thương có thể lại bật máu, lực hao mòn, người bị chấn động đó. Thôi! Hãy vào nhà tắm! Peng Lang! Hãy ở lại đây làm bạn với nàng.

Nói đoạn bà chúa quay từ giả Minh Thần, về biệt dinh. Nào ngờ cô gái quý vừa cúi đầu chào, bỗng la lên một tiếng, ôm ngực, lão đạo ngã dúi xuống. Bà chúa lẹ tay đỡ ngay được, bỗng thốc lên, nói gọn:

- Vết thương tái phát! Đoạn đem thẳng vào nhà bệnh, đặt nằm ngửa trên giường mây, thoăn thoắt cởi áo, cởi băng. Thầy trò Võ thấy thế vội lảng ra ngoài thềm. Quả nhiên vết thương ra máu xối xả, cô gái nằm mê man. Bà chúa vội truyền Peng Lang sang dinh lấy ngay túi y dược linh đơn, đổ thuốc bột vào vết thương cho cầm máu, đoạn cho uống linh đơn. Xong xuôi, kéo chăn đắp cho nàng. Minh Thần nhẹ bước vào, lo ngại hỏi:

- Chẳng hay có nguy hiểm không?

- Cũng hại, nhưng không sao đâu! Thương thế cũng nông, thuốc rất hiệu! Lần này cho nàng ngủ ba ngày ba đêm! Thôi! Em cứ về ngủ cho khỏe!

Thầy trò Võ Minh Thần tiễn bà chúa ra tận sơn đạo mới quay về nhà riêng. Rượu ngà ngà, lòng mừng gặp kỳ nhân, cả hai không ngủ ngay được. Chàng trai nghĩ mông lung xa gần. Đêm di hài mẫu thân ra, thắp hương khấn vái lâm râm. Quân Kinh lấy đèn cầy ra nấu nước pha cà phê, trà tàu ướp sồi, ngồi nói chuyện mãi mới đi nằm.

Gió cao sơn ru hồn hai người đàn ông phong trần vào giấc ngủ mang mang.

... Sáng hôm sau, hai người tỉnh dậy lúc bình minh. Đẩy cửa sổ nhìn ra ngoài đã thấy mây hồng lơ lửng ngoài trời, chim kêu vượn hú véo von, gió mát lạnh như gió xuân, không giá buốt như mùa đông ngoài biên thùy. Phương đông ửng hồng, báo hiệu một ngày đẹp trời.

Hai người chưa kịp nấu nước uống, đã thấy gái hầu đưa tới gặp bà chúa động Thanh Âm. Bà chúa ngàn ánh mắt đầy thương mến, dịu dàng bảo:

- Tây Sắc Ma Vương luyện ma pháp, rất giỏi kỳ môn dị thuật. Ngoài trí lực phi thường, cứ mỗi một con trăng, lại tăng gấp bội. Em muốn báo thù, phải thạo nhiều môn. Hãy ở đây, chị sẽ truyền cho mấy pháp môn bí thuật rừng sâu cùng kỳ công Thanh Âm động.

Võ Minh Thần sụp xuống làm lễ tôn sư, nhưng bà chúa đỡ lên, bảo:

- Phu quân chị coi em như nghĩa đệ, chị không là chị của em được sao? Em còn cần học nhiều kỳ môn, cứ gì phải tôn sư mới được.

Ngày đêm đó, bà chúa ngàn bắt đầu giảng dạy về bí thuật rừng thẳm, lại vì Tây Sắc bị ngờ là con tinh Hong Cầu Quấy, bà chúa giảng cho Võ nghe rất kỹ về các giống tinh, các loại trăn, xó rừng thiêng. Theo truyền ngôn thâm sơn, các giống ác thú cứ vồ hơn trăm người ăn thịt đều linh mãnh, thành tinh được, bất luận hùm beo sồi.

Bà chúa Thanh Âm truyền các khẩu quyết, phép tắc phù chú, hô ma, bắt hồn, luyện xó, gà, quỷ xó, cùng các chú linh đánh ma xó, quỷ xó. Lại dạy các dị thuật về chài ngải, trừ ếm, chống bị trừ ếm...

Mở đầu về lý thuyết, ngôn từ khẩu quyết, cách thức, thứ đến thực hành, hòa ôn các điều đã dạy. Học được ba ngày thì cô gái quỷ tình dậy, hồi phục, vết thương ăn da non.

Bà chúa lại cho nàng uống mấy viên linh đơn gia truyền, khỏe trông thấy.

Sau hai, ba ngày nữa, khi biết Võ Minh Thần bắt đầu được chúa Thanh Âm truyền bí thuật, cô gái hiện nét mừng cho Võ, pha trộn ít u hoài, bảo:

- Thiếp sinh ra trong một chiều mưa to gió lớn, sấm sét ầm ầm, cha mẹ đang chạy nạn, dể rơi trong quán nước bên đường hồ Ba Bể. Cũng như đại huynh, không biết tên. Đêm được ân sư cứu vớt, đem đi khắp sơn lâm giang hồ. "Người" thường ôm thiếp, nựng đùa là "gái bạc mệnh của bà đây", rồi bà đặt tên thiếp là Giao Long nữ để ghi nhớ đình ninh kẻ hại mẹ cha là thường luồng tình hồ Ba Bể. Lại còn tên là Bạc Mệnh Nương, lấy họ Bạc vì "người" chỉ nghe chúng kêu "Bạc công chúa". Thiếp rất ưa tên này, hợp với mạng số lọt lòng đã khổ. Thù riêng canh cánh, lòng oán đàn ông, khinh thường giống đực, mang ơn huynh mấy lần cứu giúp mới thoát nạn dữ. Nay huynh đã tìm được danh sư học thuật. Vậy thiếp có lời mừng và xin bái biệt!

Tần ngần, Võ hỏi:

- Giờ cô nương tính đi đâu?

Giọng buồn rầu, cô gái lạ khẽ đáp, mắt nhìn đám mây trắng trôi trên không:

- Thù nhà chưa báo nổi, thiếp định đi tìm bậc danh sư học thuật quyết sao giết nó, rửa nhục thù song thân. Mây trôi trên trời còn biết dạt về đâu, nhất định...

Chàng trai ngó nàng, lòng ngậm ngùi suy nghĩ, chợt bảo:

- Giao Long chúa lợi hại kém gì Tây Sắc. Bà chúa Thanh Âm tài thuật dị

thường, danh sư nào vượt nổi? Để ngu mờ xin "người" dạy cô nương. Cô gái mừng hết sức, nhưng lại e bà chúa không nghe.

Võ Minh Thần lập tức đi kiếm bà chúa ngàn ngó ý xin bà dung nạp cô gái đồng cảnh ngộ. Bà chúa có vẻ ngẫm nghĩ, dè dặt, sau Võ nói mãi, bà ái ngại cảnh gái cô, bèn nhận lời dạy cả cho nàng.

Mừng rỡ, Minh Thần vọt chạy đi báo tin cho cô bạn Dạ Xoa, dẫn nàng vào bái tạ.

Từ đó, cả ba người cùng được bà chúa Thanh Âm dạy bí thuật. Giao Long Nữ Bạc Mệnh Nương tuy rất xấu nhưng lại thông minh, chịu gian lao cực kỳ giỏi nên vẫn theo kịp Minh Thần, riêng Quan Kinh tài trí kém hơn nên không theo kịp. Nhưng Quan Kinh lập phò tiểu chủ, cố học tập, bà chúa lại cử Peng Lang kèm thêm, lúc rồi, Minh Thần cũng bảo, nên cũng theo tạm được.

Nhờ tinh lực, thần khí tạo uy lực sẵn trong người, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ học bí thuật rất có kết quả.

Bí thuật rừng của bà chúa ngàn lại có nhiều điểm thần bí, có hiệu lực mạnh hơn cả bí thuật Pi A Ya, nên chỉ sau mấy tháng bọn Minh Thần đã thành pháp sư rừng có hạng.

Bà chúa Thanh Âm lại bắt đầu truyền bí thuật bí pháp thu phục sai khiến mãnh thú. Từng loại hùm, tây, tượng, gấu, lợn lòi, chồn cáo... nhất nhất bà đều truyền dạy cho. Trước Võ đã học được phép thu dụng sai khiến sói, ngựa, nay mới rõ thu phục các loại dã thú kia còn khó hơn nhiều.

Các giống này, mỗi giống đều có "ngôn ngữ" riêng, và nhiều giống dùng biểu tượng thay ngôn ngữ... Các giống này thường kém linh mẫn hơn chó sói, lại sẵn tính hung dữ của dã thú. Nói chung không chịu khuất phục, ưa sống tự do, vô kiềm tỏa. Giống sống có đàn như voi còn dễ, giống quen sống đơn độc như lợn lòi, rất khó. Lợn lòi đàn, cực, thật khó bảo.

Nhưng bí thuật Thanh Âm vốn là một "khoa dạy thú" thần tình bí truyền từ xưa,

bọn Võ lại sẵn thông minh, uy lực, võ nghệ, nên lãnh hội được hết, tuy lúc thực tập không kém phần nguy hiểm. Khi thu dụng được giống nào, cũng đều phải cho tay vào mồm nó, thử sức phục tòng, nếu có đỡ chứng bất ngờ, còn liệu. Vì thú dữ cũng như người, có con mắc bệnh điên vì thần kinh, vì ăn phải chất độc, phát tác không lường. Nên nghề sai khiến thú dữ vẫn có những chuyện bất ngờ, chết như bôn.

Bà chúa Thanh Âm còn dạy cả cách phòng hồ dữ trường hợp, cả thuốc trị bệnh thú.

Thấm thoát, bọn Minh Thần đã lưu lại miền động thăm bốn, năm tháng. Bà chúa Thanh Âm truyền cả bí thuật sai khiến độc vật như các loài ong, rắn rết, dơi dơi, bọ cạp, còn khó hơn cả thu phục mãnh thú một tăng.

Bữa kia, bà chúa gọi mấy người lại bảo:

- Phu quân ta bên Vân Nam gửi em sang có ý bảo ta truyền bí thuật để chống cự lại con tinh chúa có tà pháp chó đàn, tránh dữ. Nay các em đã thông bí thuật pháp môn, không còn ngại đàn Hồng Cầu Quấy, tránh, cùng tà pháp khí yêu của nó nữa. Nhưng xét ra vẫn còn thiếu nhiều món cần thiết vì Tây Sắc Hồng Cầu Quấy tinh và Giao Long chúa đều là hai con tinh chúa lợi hại hết sức. Như Tây Sắc có vàng huyết khí, Giao Long cũng có luồng vuốt khí móc thùng được cả giáp sắt, chưa rõ là pháp môn chi. Bàng môn tả đạo? Huyền môn kỳ bí thuộc võ học bí mật? Bất biết. Nhưng nó phải có uy lực phi thường, hai em có đến gần nó cũng chưa lấy gì hạ thủ. Nên còn phải học nữa. Nay ta có môn kỳ công bí pháp trấn sơn bí mật lưu truyền trong dòng sơn chúa Thanh Âm động, xưa nay chưa hề truyền ra ngoài. Lòng ta rất chua xót thương hai em chịu nỗi nhục quá lớn, nay ta mật truyền cho hai em, Quản Kinh, đồng thời truyền cho Peng Lang, khá luyện cho kín đáo, chỉ khi nào khẩn cấp mới dùng đến. Đó là "Mê Hồn công" và "Mê Công phù", thuộc huyền môn "Khẩu phong lôi". Đòn này vô ảnh vô hình, rất lợi hại, làm địch trở tay không kịp, nhưng phải giữ thật kín mới đắc dụng.

Bọn Minh Thần cảm kích khôn cùng. Từ đó, cả năm người gia công tập luyện môn kỳ công kỳ bí này.

Nguồn gốc là các thứ hương kỳ hoa dị thảo, tổng hợp lại là một thứ "Mê hồn

hương" vô cùng hiệu nghiệm, chỉ ngửi thoảng chút, mê liền. Khác hẳn các loại mê hồn hương của giới hạc đạo, hương mê này gốc ở hoa, người nằm ngủ trong buồng kín, hít phải, sẽ ngủ luôn giấc ngàn năm. Đặc biệt đây có mấy loại hoa thơm như thủy tiên, các loại lan rừng, hoa sói... rất sẵn tại động Thanh Âm.

Hấp thụ các tinh hoa, tinh thảo vào người cho hòa hợp tụ kết rồi phát ra theo luồng điện kinh, kích thẳng vào thất khiếu, các lỗ chân lông, yếu huyết, làm lá gan địch khép lại. Việc luyện không dễ, vì nếu vụng, sau một chút sẽ bị phản tác, chính hương mê công kích ngay tạng phủ, ngất liền, mạnh có thể chết.

Nhưng Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, Quân Kinh, Peng Lang, đều đã chuyên luyện võ công, nên luyện kỳ môn rất thông. Võ Minh Thần, Giao Long Nữ đã có thể thu luồng kinh khí nhỏ như cái roi đánh thốc vào lỗ huyết kẻ đứng cách năm, sáu thước, người đứng ngoài không nghe rõ tiếng động "vù" đi.

Thấm thoát đã hết xuân qua hạ, sang thu. Trời nổi gió vàng hiu hắt. Võ Minh Thần nhìn lá ngô đồng rụng, lòng sầu mang mang tưởng đến thâm cù... chiều xưa trên biên thùý lá rụng trên đường quan san, trời cũng vào mùa tà huy vàng úa sơn lâm...

Một chiều, nghỉ luyện tập, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, xuống thung dạo chơi, hai người thơ thần đến bên dòng suối giữa rừng, nhìn nước chảy nao nao dưới chân cầu tre, hai người cùng nóng lòng báo phục, nhưng chưa dám ngỏ với bà chúa ngàn. Lững thững leo lên đứng trên cầu mơ màng, Võ Minh Thần khẽ thở dài ngâm:

Ngô đồng nhất điệp lạc

Thiên hạ cộng tri thu

Tiếng chàng tuổi trẻ buồn hiu hắt nghe như ẩn chứa cả nỗi sầu thu mang mang từ vạn cổ.

Đứng bên, Giao Long Nữ tự nhiên khẽ thở dài, điều hiu như hơi gió đầu mùa xào xạc lá ngô đồng bên khe. Bỗng cả hai hơi giật mình, nghe có tiếng đàn bà thánh thót

bên tai trong vắt như tiếng suối đàn:

- Hai em muốn lên đường? Vô Minh Thần, Giao Long Nữ chưa kịp ngó lên đã thấy bóng hình thanh tú của bà chúa ngàn lung linh đầy nước, ngay cạnh Minh Thần. Cả hai xoay mình lại chào, thoáng vẻ lúng túng, sững sờ trước thân pháp êm thoảng như gió của bá chúa trẻ đã nhìn thấu tâm can hai người. Vô khê hỏi:

- Nghĩa tử vừa tới? Bọn em mãi ngắm cảnh không hay, thật vô lễ. Em thấy lá ngô đồng rụng, lại nhớ mùa thu.

Bà chúa Thanh Âm dịu dàng bảo:

- Chị biết hai em nóng ruột muốn đi. Thấy lá mùa thu rụng lại nhớ đến thâm cừu. Chính chị đã định nói với hai em.

Đoạn bà chúa bước lại đứng giữa, đặt tay lên vai hai người, nghiêm sắc mặt nói luôn:

- Thần công bí thuật mênh mông, không lấy chi định được đạt thành. Nhưng tài nghệ hai em nay cũng có thể đương đầu với kẻ thù cùng bọn quái nhân dị vật trên giang hồ, rồi sẽ tùy cơ ứng phó luyện tập thêm mãi. Tuy vậy, Tây Sắc tinh chúa Hồng Cầu Quấy cùng Giao Long chúa tiềm xưng hồ Ba Bể đều là quân lợi hại, tài thuật của chúng e ngày càng gia tăng nhờ luyện được bí pháp chi đó, nên hai em phải thận trọng lắm mới được. Ấy là chưa kể đến chuyen chúng đều có trảo nha độc vật hàng đàn, nhiều con sử dụng được cả súng. Vậy trước khi đối đầu, hai em phải luyện ngay mấy môn cần thiết nữa mới có thể tìm gặp chúng được.

Cả hai cúi đầu lĩnh ý. Ngày mười giây, bà chúa ngàn lại bảo:

- Phải thu phục độc vật, mãnh thú. Càng nhiều càng tốt. Nhưng không phải luôn đem theo bên mình, mà là tới đâu thu đấy, rồi lại thả nó lại một vùng rừng núi nào đó, rải khắp nơi, càng nhiều càng hay, đặc biệt quanh miền sào huyệt chúng, phòng ứng dụng bất cứ vùng nào gặp chúng thành linh. Và chỉ đem theo mình ít con tinh thực nhất. Lưu ý đặc biệt khi vượn là vật do thám, ong, rắn rết, bọ cạp, dơi, các loài nhỏ để bỏ túi đem theo. Phải luyện quý xó, ma gà, ít nhất là một cặp thật dữ.

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ xin tuân. Bà chúa ngàn lại tiếp:

- Chưa hết! Hai em còn phải luyện một môn cần thiết để phòng thân, phòng dùng đến khi vào vùng sào huyệt chúng. Lui, tẩu càng đặc dụng. Kìa! Hai em hãy nhìn lên đỉnh núi Đông! Thấy gì không?

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ dòm theo tay bà chúa trở, chỉ thấy rặng núi ngất trời xanh, sương mờ chẳng từng dải.

Còn đang ngạc nhiên, sức nghe tiếng bà chúa gọi, hai người quay lại, sững sờ chẳng thấy bà ta đâu nữa. Rõ ràng bà ta vừa đứng giữa hai người và mới lùi lại sau chút. Hai người ngơ ngác dòm quanh. Khu suối thưa cây cối, vài cây tùng bách xum xuê, mấy khóm hoa rừng, ít cây ngô đồng... rải rác, gió thu rì rào, sương mờ khí đất...

Cả hai vội tìm quanh bờ, nhìn kỹ bụi cây, tán lá, vẫn chẳng thấy, chợt nghe tiếng bà chúa ngàn cười khanh khách, rồi dáng hình rực rỡ tiên cô từ trong một khóm sương mờ đặc vọt ra như một trò quỷ thuật. Bà ta cười bảo:

- Đây là thuật ẩn thân. Dùng khói sương che kín mình như dùng tạc đạn khói mù.

Minh Thần trầm trồ:

- Thuật này, chính tôn sư em đã dùng khi cứu em, che mắt con tinh cùng đàn "quỷ mắt đỏ" như rươi. Người bảo em chưa nên học vì hao chân khí và nguy hiểm. Phải hơn hai mươi mới học được.

Bà chúa gật đầu:

- Đúng! Vì phải vận khí hàn băng toát ra như trời rét, hà hơi thành khói! Nếu địch biết nó đánh thẳng vào, khó đỡ, vì chính mình cũng không thấy rõ nữa. Nhưng hai em đã học "Mê hồn công" rồi, không sao. Và lại có khói nhân tạo dự vào. Điều khó là làm sao khói không có mùi lạ

Dứt lời, bà ta lấy trong mình ra một ống sắt tây bằng hai ngón chân cái đưa cho

hai người coi:

- Ống này chứa một thứ khói có mùi cây được chế luyện đặc biệt, không tỏa cao, không loãng mau, màu giống hệt sương mù. Để phòng khi vội, chưa kịp tiết khí hàn trong người ra. Đã sẵn điện công học mau lắm, mặc dầu đây là một bí pháp khác thường. Chị sẽ truyền cho, cả cách chế khói nữa.

Minh Thần, Giao Long Nữ mừng khôn xiết, lòng cảm kích chẳng nói nên lời. Tưởng hết, nhưng bà chúa đã ra hiệu lên cầu, trở xuống nước bảo:

- Còn một món quan hệ nữa! Không gioi, hai em không thể tới sào huyết được. Bơi lội, lặn hụp. Nhất Giao Long Nữ, kẻ thù là loài thủy quái. Cả Giao Long chúa lẫn Tây Sắc, cung động chính chắc chắn ở dưới nước. Hoặc ít nhất đường vào cung động chúng cũng ẩn chìm dưới nước. Nên chưa ai khám phá được sào huyết nó. Sông hồ sâu thẳm đã che kín miền phủ động. Nếu không bơi lặn giỏi, tới sao nổi?

Cả Minh Thần, Giao Long Nữ đều cho biết đã bơi khá. Minh Thần lại được Hải Sơn Vương Vòng trùm hải tặc và cả chúa Mười Vạn Núi luyện thêm. Nhưng bà chúa lắc đầu:

- Riêng đối đầu với hai con tinh chúa, nghề bơi đó đâu đủ. Không kể chuyện vùng vẫy, hai em phải làm sao lặn hụp dưới đáy sông hàng giờ, hàng ngày mới được. Đeo bình dưỡng khí, lộ ngay. Cắm ống cao su càng bất tiện mà nguy hiểm. Nếu bị cắt ống, vây hãm dưới sâu, chắc sẽ chết ngạt. Vậy phải bơi lội như rai cá, và phải ở dưới đáy nước như loài thủy tộc mới được.

Cả hai ngó nhau, thất vọng:

- Sức người nhịn thở thường chỉ mười lăm phút. Em luyện gắng, có thể lâu gấp đôi là quá rồi. Sao nhịn thở hàng giờ, hàng buổi?

Bà chúa Thanh Âm gật đầu:

- Em nói đúng! Sức người tài đến mấy cũng khó lòng nhịn thở được hàng giờ dưới nước. Nhưng xưa Quận He, Bá Vành lặn dưới nước cả buổi, nhờ tài thuật nào?

Quận He Nguyễn Hữu Cầu khởi nghĩa đánh chúa Trịnh có lần bại binh, thuyền chiến đắm hết, bị Phạm Đình Trọng vây kín tại Cửa Lộc, Quận He phải nhảy xuống sông chạy trốn. Cửa Lộc ngã ba rộng mênh mông, thuyền chiến triêu đình đậu như lá tre. Phạm Đình Trọng đích thân cùng các tướng ngồi thuyền nhẹ xuôi ngược dọc sông, trên bờ quân kỵ quân bộ đóng dài, tất cả chỉ đợi Quận He hết hơi trôi lên là xạ tiễn. Nhưng hàng giờ, rồi cả ngày đêm không thấy tăm dạng Quận He đâu. Nguyễn Hữu Cầu đã lặn sát lòng sông, và đã bơi một mạch từ Cửa Lộc ra tận cửa Ba Lài.

Phan Bá Vành khởi nghĩa chống triều đình nhà Nguyễn Minh Mạng, làm rung động cả đất Bắc. Có lần bại binh bị quân triều rượt theo bén gót, Bá Vành hết đường chạy, cứ thế một mình chạy ra bể Quất Lâm. Quân triều thấy Bá Vành chạy tới bãi là mất hút. Lúc đó mặt biển vắng hoe, không một bóng thuyền mảng. Quân triều sục sạo cả ngày đêm, không thấy, đành rút đi, tưởng Bá Vành đã chết chìm. Nhưng chính Bá Vành đã trằm mình xuống cát sát lợi nước. Thủy triều lên, Bá Vành lại một mạch ra khỏi đám mảng, chạy về vịnh Hạ Long, hợp giac khách, du đăng, lại nổi lên đánh phá. Và lần thoát khỏi quân triều đình, Bá Vành đã lặn sâu dưới nước nhiều giờ. Cũng như tại nước Nam ta, thỉnh thoảng vẫn có một dân thuyền chài có tài lặn hụp mấy giờ liền mới troi lên, trước khi lặn uống hàng bát nước mắm cho khỏi thiu người.

Vậy Quận He, Bá Vành, các bậc kinh nghệ tường cũng như Yết Kiêu, Dã Tượng đời Trần kia, đã lặn dưới nước sâu hàng buổi phải chăng nhờ thiên tài nhện thở? Không phải! Vì dầu có tiết kiệm không khí đến mấy, thì hai buồng phổi không khí có sẵn cũng không nuôi nổi bộ máy tuần hoàn hàng giờ.

Vậy muốn trừ kẻ thù, hai em phải thật thông thủy tính, giỏi nghề độn thủy mới được. Phải tìm học bí thuật độn thủy, vùng vẫy lặn cả ngày không cần lên mặt nước.

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ ngó nhau. Cả hai đều thấy rõ lời bà chúa ngàn rất chí lý. Giao Long Chúa là thường luồng tinh, loài thủy quái chúa tể dưới nước, động phủ nhất định phải dưới hang sâu vụng thẳm nào đó. Còn Tây Sắc Hồng Cầu Quấy, chính Đỗ Bác Thần, Nam Khấp cung từng cho chàng biết cung động Ma Vương tứ túc này cũng dưới nước, hay ít nhất cũng trong lòng hang động sâu thẳm nào, mà cửa vào ẩn chìm dưới bao nhiêu thước nước. Và tất nhiên còn kèm theo

lắm thứ nguy hiểm quanh đây nữa, không có tài lặn hụp vùng vẫy như Giao Long thì vào sao nổi. Chàng trai chép miệng nói như than:

- Ân tỹ dạy thật đúng. Nhưng trên đời này chúng em biết tìm đâu bậc cao nhân có bí thuật kỳ diệu đó?

Nghiêm sắc mặt, bà chúa ngàn khê gật đầu, thánh thót:

- Có! Chị biết trên đời này, có kẻ biết bí thuật đó. Không xa đâu, ngay tại miền thượng du đất Bắc này, và không chừng cũng chẳng xa hồ Ba Bể là bao. Kẻ này độn thủy còn ghê hơn cả loài Giao Long. Nếu được y dạy, các em có thể coi như các cồi sông hồ vụng dữ nhất đã nằm trong lòng tay. Nhưng có điều nguy hiểm hết sức, gặp y sơ ý chút có thể mất mạng như chơi.

Minh Thần khẳng khái:

- Đời chúng em nào có sá chi, chỉ mong đủ sức báo cừu rửa nhục, nguy mấy, khó mấy cũng không hề gì. Xin ân tỹ chớ ngại.

Bà chúa nét mặt đượm băng khuâng:

- Kẻ không sợ chết thường thành đại sự. Nhưng nếu chết vì kẻ thù, lại khác. Đẳng này các em đi tìm thầy học thuật, báo cừu, mà chịu nguy mạng là điều oan uổng. Ta chỉ nghĩ thế thôi. Vì kẻ này cứ thấy bóng người là chỉ muốn giết, nói chi đến dạy.

Giao Long Nữ ngạc nhiên hỏi luôn:

- Thưa, có lẽ người đó hung tợn lắm sao?

- Gọi là người, không đáng. Vì y đã lạc nhiều nhân tính và y không ở trên mặt đất. Y ở dưới nước, đêm ngày lặn hụp vùng vẫy như loài cá. Gọi là cá cũng không đúng vì y có hình thể tứ chi quan như ta. Có lẽ phải gọi là

"người rái cá" mới đúng. Vì y có hình người mà sống lặn hụp độn thủy suốt ngày như con rái cá. Nhưng giây phút, bà chúa ngàn chậm rãi bảo:

- Chưa ai rõ nguồn gốc, nhưng ta cứ tạm cho là người cho tiện. Vì rái cá nuôi từ nhỏ, hay vì thích nước, hoặc vì tiền thân thuộc loài dưới nước, hay vì một lẽ nào đó chưa rõ, y bỏ cuộc sống loài người, xuống nước sống như loài thủy tộc. Y thuộc loài máu nóng, mà lại chuyển dần ra như loài máu lạnh, lặn hụp dưới nước cả ngày không thiu người, cảm lạnh. Phải chăng cái gì làm nhiều quá cũng hóa quen? Khoan bận tâm! Có điều rõ nhất là: Y đã hấp thụ được tất cả tinh hoa nghệ thuật bơi lội lặn hụp của các loài thủy tộc, cũng như rất giỏi võ công quyền kiếm. Y bơi lội nhanh như xé nước, lặn ngậm dưới đáy nước hàng ngày là thường. Y di chuyển dưới lòng sông, thuyền bè đi trên không hay. Có thể nói hai bốn giờ, y ở dưới nước tới mười bảy giờ. Và y chỉ thích ở các thượng nguồn, nước xiết, lắm đá ngầm, thác, vụng. Y cũng thích ở trên cạn. Có lẽ y là con rái cá hoặc giống kinh ngư sinh lặn ra kiếp người? "Người rái cá" ấy là chúa tể bơi lặn, biết bí thuật hít nước lọc đường khí, thở dưới nước.

Minh Thần nghe nói, lạ hết sức, lắm bầm:

- Thưa, hay kẻ đo tình cờ sinh ra có bộ phận đặc biệt giống mang cá? Bà chúa lải đầu:

- Khi nghe dân gian đồn đại, ta cũng nghĩ như thế. Nhưng sau chính ta đã được thấy nhân vật thần bí này vọt lên bờ, ta được chứng kiến nhân tiên, mới rõ y có bí thuật thở dưới nước.

Giao Long Nữ tò mò hỏi khê:

- Thưa đại tỷ, chẳng hay "người rái cá" bí ẩn đó... có danh tính gì chẳng? Và hiện ở vùng nào?

- Dân chài lưới gọi là "Con Nam năm đầu", "Ngũ đầu Nam", còn khách thương hồ gọi "Liên Hoàn Quỷ", "Ngũ quỷ liên hoàn".

Ngạc nhiên, hai người đồng thanh hỏi:

- Sao lại "Liên Hoàn", "Ngũ Quỷ"?

Bà chúa Thanh Âm không đáp ngay, về trầm ngâm suy nghĩ giây phút, mới dịu dàng bảo:

- Ngũ Quy Liên Hoàn thường lặn lội khắp miệt sông rừng Bằng Giang, Kỳ Cùng, sông Chảy, sông Lô, sông Gâm, Hắc Giang, sông Bờ... sông nước nào cũng nhờn nhờn lặn ngụp, có khi lại đi tới các vùng suối thác, thường tại các thượng nguồn sông, những khúc vắng người chảy giữa miền sơn lâm hùng vĩ.

Ta gặp cách đây mấy năm, tại thượng nguồn sông Lô, khúc gần biên giới Việt-Trung. Nay ta được tin Liên Hoàn Quý đã về vùng vẫy tại sông Gâm, nhưng hiện chưa rõ khúc nào, vì y thường di động như loài cá. Ta đã nghĩ ra cách khuất phục y, theo tâm tính. Các điều khác không kể, có điều phiền phức nhất đối với em là y lại có máu mê cờ bạc. Mà các em chắc không biết nghề này. Nếu không thạo, khó lòng học nổi bí thuật của y.

Minh Thần lễ phép:

- Quả thật bọn em không biết chuyện đồ đen, nhưng Quân Kinh lại là vua cờ bạc bịp. Đêm nọ, Kinh đã giúp em đánh bịp Đồ Bác Thần một canh mới thoát nạn. Đồ Bác Thần không ngờ tới.

Nữ chúa Thanh Âm cả mừng, tươi nét mặt:

- À vậy được! Bịp nổi Đồ Bác Thần là gồm rồi! Nếu vậy, tối nay hai em cùng Quân Kinh đến biệt dinh, chị sẽ căn dặn các điều cần thiết. Nhưng chớ quên Liên Hoàn Quý cực kỳ linh mãnh, thấy bịp, sẽ hỏng việc ngay.

Minh Thần, Giao Long Nữ cúi đầu lĩnh ý, cùng nhau lên Phượng Hoàng dinh.

Ngay tối đó, ba người tới biệt thất bà chúa động Thanh Âm. Bà chúa bèn đem "Ẩn thân bí pháp" ra truyền dạy cho cả ba, tường tận từng ly từng tý. Từ đêm đó, bọn Minh Thần yên lòng ở lại Thanh Âm động, luyện thuận "ẩn thân", học luôn cả cách chế khói mù đặc biệt.

Lúc nhàn rồi, trà dư tửu hậu, bà chúa ôn lại các điều đã dạy, và đem các sở học

sở kiến ra truyền bảo, lại chỉ bảo cách thức đối phó với Ngũ Quỷ Liên Hoàn sau này. Lòng thành truyền dạy, đức bao dung của bà chúa ngàn tường người ruột thịt cũng không hơn, khiến bọn Võ Minh Thần nhiều phen cảm động đến chảy nước mắt, lòng đôi trai gái đơn côi này cũng vui đi rất nhiều nỗi xót xa oán trời hận đất.

Thấm thoát đã vào giữa mùa thu. Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, Quán Kinh đã luyện tạm xong "Ẩn thân bí pháp". Tính đốt ngón tay, đã lưu lại miền động tĩnh này gần một năm trời và cả ba đã học được khá nhiều bí thuật huyền môn.

Tài nghệ cả ba đã vượt lên mấy bậc, đặc biệt về huyền môn công và bí thuật rừng thiêng. Một bữa, bà chúa động Thanh Âm gọi bọn Minh Thần tới bảo:

- Võ học huyền môn bí pháp, cũng như văn học nghệ thuật đều vô cùng vô tận, chẳng biết lấy chi làm tuyệt mức. Chị biết các em mang thù huyết hận kéo dài mười bảy, mười tám năm ròng nên luyện tập là giỏi lắm. Chị biết các em nóng lên đường. Vậy các em có thể dời động phủ, tùy tiện vừa đi tìm học nghề động thủy vừa thu luyện mãnh thú độc vật, gà, chó... liệu chuyện báo thù. Nay đang độ trăng thượng tuần, các em đi rất tiện. Chị đã sửa soạn cho mọi thứ cần thiết, mai có thể lên đường.

Bọn Minh Thần cảm động chẳng nói nên lời. Ngay chiều đó, bà chúa truyền mở tiệc tiễn hành, họp cả chức sắc nam nữ tướng sĩ hàng động, chung vui, người người lưu luyến.

Sớm mai, hàng động lại đưa khách ra tận cổng, tình rất thiết tha. Nơi đây là một cửa khẩu bí mật có mấy trục vận chuyển từng khối đá lớn, về hướng Đông, ba chúa Thanh Âm cùng bọn nam nữ tướng Peng Lang, Theng Phai, Khiêu La... đưa ba người ra tận rừng ngoài. Bọn Võ còn ngoảnh lại nhìn vùng động lạ Phượng Hoàng dinh nhà treo chót núi, lòng mang mang hắt hiu biệt ly.

Ra đến rừng ngoài, tuy biết tính bà chúa Giáng Tiên không ưa chuyện lễ nghi câu thúc quá nhưng lòng thâm cảm ân sâu dào dạt, ngậm ngùi phút chia tay, bọn Võ Minh Thần sụp xuống lạy ba lạy, báo ân dung dưỡng truyền dị thuật.

Bà chúa đỡ lên, căn dặn hết lời. Về mặt uy nghiêm lộng lẫy như tiên cô ám mây

mờ, bà ngậm ngùi bảo:

- Các em đi, phen này lần tới các miền thập tử nhất sinh, hãy bảo trọng lấy thân, biết cơ tiến thoái, tùy cơ ứng biến. Trời sẽ không phụ kẻ hiền lương chịu điều oan khổ. Vạn nhất có điều chi cần thiết, cứ trở lại Thanh Âm gặp chị. Thôi! Lên đường mạnh giỏi.

Dứt lời, Giáng Tiên nhảy lên lưng cọp. Bọn Minh Thần vừa lên ngựa, ngoảnh lại, cháng thấy bà chúa ngàn đầu nữa, chỉ còn thoáng bóng bầy cọp vẫn lao vào chân núi.

Vái vọng thêm mấy cái, bọn Minh Thần giục ngựa rời miền động lạ, lòng bồi hồi lưu luyến, thỉnh thoảng ngoái lại trông dáng núi phiêu phiêu in vào nền trời mây trời.

Ba người ba ngựa, dẫn theo beo đen, Hắc Bạch cầu trung thành, theo con đường mòn chập nối, vó câu lóc cóc ngược lên mạn biên thù Trung- Việt, tìm đến miền thượng lưu sông Gầm.

Ngày đi đêm nghỉ, ba người vượt biên sang tận đất Tàu, rồi mới đổ ngang ngọn sông, theo dòng xuôi về Nam.

Gâm Giang do nhiều nhánh sông đổ lại. Riêng từ thượng nguồn về ngã ba Lô Gầm khoảng Quảng Nạp, Tuyên Quang đã có đến năm con sông nhỏ, nhánh thứ nhất bắt nguồn bên đất Vân Nam chảy sang ta, xuyên giữa các rặng

Si Công Lĩnh (Tây Côn Lĩnh), Pi A Ya (Phi Mã Yên Sơn), nhánh thứ hai cũng bắt nguồn từ Vân Nam, chảy xẹt chéo hẻm biên Quảng Tây rồi đổ vòng sang, nhánh thứ ba bắt nguồn tại miệt Tây Côn Lĩnh thượng chảy vòng qua vùng Yên Minh. Cả ba nhánh này đều đổ chụm về mạn Cóc Pan, Bảo Lạc, thành hai ngã ba cách nhau ba mươi dặm rừng. Nhánh thứ tư bắt nguồn từ Phi Mã Ác Sơn (Pi A Úac) chảy qua vùng Chợ Rẻ về mạn Na Hàng. Còn nhánh thứ năm bắt nguồn tại vùng hạ Tây Côn Lĩnh đổ về Chiêm Hóa và cả bốn nhánh đều đổ thành nguồn chạy dọc từ đất Tàu sang. Nam qua dải Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn tới ngã ba Lô Gầm và còn chảy xuống nữa. Nên bọn Minh Thần phải lần từ nhánh thượng nguồn thứ nhất, xuôi

sang ta về tới ngã ba, để một người lại, rồi hai người lần ngược lên thượng nguồn nhánh thứ hai, rồi lại về ngã ba, lần xuôi theo dòng chính, cứ tới ngã ba lại lần ngược nhánh, cứ thế, tới đâu dò la, nghe ngóng quan sát tới đấy.

Nhưng nguồn sông thăm thẳm, chảy qua bao nhiêu miền sơn lâm hùng vĩ, hỏi các sắc dân trong vùng, chẳng thấy tăm hơi "người rái cá" kỳ dị đâu cả.

Ba người lại theo dòng chính lần xuôi dần xuống miệt ngã ba thượng Na Hàng. Nhưng vẫn chẳng thấy gì. Thấm thoát đã đến tuần trăng hạ tuần cuối tháng.

Chiều đó bọn Võ Minh Thần tới một bến đò rừng, thấy thuyền bè qua lại khá vui, bèn vào quán nghỉ chân, chờ đò sang sông. Quán Kinh dặt mảy con vat ra bờ sông cho uống. Võ Minh Thần, Giao Long Nữ ngồi trong quán uống nước.

Dân Kinh, Thổ cùng các khách thương hồ thấy Võ Minh Thần mặt đẹp như ngọc chuốt lại đi với một cô gái xấu xí dữ tợn như quỷ Dạ Xoa, lại có cả beo đen, chó sói, ai nấy đều lấy làm lạ, có kẻ tưởng gánh xiếc xúm quanh soi ngó. Giao Long Nữ từ dạo đi với Minh Thần tính đã thuần nhiều, nhưng nhiều lúc vẫn nóng nảy, thấy chúng nhân, con nít bu lại dòm, giận hết sức, định mắng. Minh Thần phải khuyên can nài nỉ mới chịu yên:

- Chúng nhân thường có tính hiếu kỳ, thấy bọn ta có cả thú dữ, họ tưởng gánh xiếc, nên mới dòm ngó đó thôi.

- Đâu phải, họ là lũ người ngu không biết xú sac nên thấy thiếp, bọn họ lấy làm lạ, Võ Minh Thần nghe nàng nói chỉ cười khoan hòa, nhưng thâm tâm không khỏi ái ngại.

Quán Kinh đang cho mảy con vật uống nước, bỗng thấy bè mảng, thuyền chài từ nẻo thượng nguồn hốt hoảng chèo chống gọi nhau ời ời, hò nhau chạy cho mau xuống hạ nguồn, rải rác khắp khúc sông có hàng trăm chiếc chài chạy như vịt, có cái tạt vộ vào bờ, nhìn mặt ai nấy đều nhớn nhác kinh khiếp. Lấy làm lạ, Quán Kinh vùng hỏi lớn:

- Chuyện chi đó? Bà con? Làm gì như... ma đuổi thế? Một đám chài đang chờm

vào, mấy kẻ đồng thanh hét lớn:

- Cho ngựa lên bờ mau... ông khách. Sông có con quái... chẳng hiểu con chi mới bắt hai người. Đang vãi chài bị "nó" lôi nghiêng xuống.

- Thường luồng, dài thì phải. Nó quấy sóng to đến thế. Một lão chài áp, nhảy tót lên bờ, trợn mắt vừa thở vừa nói:

- Khiếp quá! Tôi trông thấy con quái, đầu nó thấp thoáng dưới chân sóng... đen đen dài dài như con trăn. Dắt ngựa lên mau! Ông khách.

- Nếu vậy là con thường luồng rồi! Một người cãi. Quản Kinh gọi chủ. Minh Thần, Giao Long Nữ chạy ra, thấy cảnh tượng lạ lùng, chúng nhân chạy như đàn vịt, cả hai ngạc nhiên, cô gái quý vụt sáng mắt bảo:

- Thôi! Đúng thường luồng rồi. Hay Giao Long Chúa? Chắc nó xuống sông Gầm. Chú Kinh, thuê chiếc chài... mau. Ta ra ngã ba.

Điềm tĩnh hơn, Minh Thần xua tay nói nhỏ:

- Khoan, cô nương. Nếu đúng Giao Long Chúa nó không đi một mình. Ta bơi chưa thạo, chớ đánh dưới nước. Phải đánh nó lúc nó lên bờ. Dưới nước ta sao hạ nổi. Mà đã chắc gì thường luồng? Có thể con dài lớn. Biết đâu không phải "kẻ" ta đang tìm kiếm? Người rái cá... con Nam... biết đâu?

Lòng háo hức, cả ba đứng bên bờ nhìn xuống sông. Sông Gầm vào mùa thu đông, không có mưa lũ nên dòng chảy bình thường tha thiết. Về chiều gió heo may nổi khá mạnh, sương lam bay từng khóm trên sông lạnh. Sóng xô bờ róc rách. Vài mươi phút sau, thuyền bè dạt đi hết, cảnh song nước lại vắng lặng, điều hiu. Chúng nhân đứng từng đám dòm, bàn tán, trầm trồ hỏi chuyện bọn thuyền chài. Lát sau, sông Gầm vẫn êm xuôi, bọn Minh Thần bèn quay vào quán uống chè tươi. Mặt trời ngả núi Tây, sương che mờ, đỏ lừ. Bọn chờ đồ vẫn chưa dám sang sông. Khách thương hồ cũng sợ, bên kia sông, bến đò có chòm xóm vui hơn, ai cũng muốn sang mượn nhà trọ. Bọn Minh Thần lại gọi đò ngang, nhưng không ai dám sang. Nhờ

Quản Kinh nói cứng, mới có một số cho chài ra vãi lưới, lái đò mới sang ngang.

Bến đò rừng này khách quá giang nhiều, nên có cả thuyền tam bản gỗ. Bọn Minh Thần xuống thuyền. Thuyền, chài đi gần nhau, ra tới giữa dòng, mặt sông vẫn lặng yên. Lúc đó khách quá giang mới đỡ sợ, trò chuyện vui vẻ.

Mấy con vật ngẩn cổ nhìn sông nước, con beo đen chồm hai chân trước lên mạn thuyền tam bản, miệng hí hí, vẻ thích thú hết sức. Giao Long Nữ đứng bên, vuốt ve, một khách buôn thấy thế bảo:

- Sáng nay có thủy quái mò về, cô nương chớ cho beo đứng thế, lỡ con quái nó bắt mất.

Giao Long Nữ cười bảo:

- Có chủ nó đứng đây, quái nào dám bắt? Võ Minh Thần vui miệng nói đùa:

- Cô nương nói hệt Tiêu Khâu Tổ đời xưa. Đây. Khâu Tổ xưa cũng nói như cô rồi cũng bị bắt luôn mất ngựa đó.

- Vậy sao? Nhưng y là hạng nào lại để bắt ngựa dễ thế?

- Tiêu Khâu Tổ người Đông Hải, vốn tay dũng sĩ đường thời. Ngày kia sang nước Ngô dự đám tang một người bạn. Khi đi đến bến Hoài Tân, Tổ dắt ngựa xuống sông cho uống nước. Viên tảo lại coi sông bảo: "Khúc sông này có một vị thủy thần hay bắt ngựa, ông chớ cho ngựa xuống".

Tổ cười bảo: "Có ta đứng đây, thủy thần nào dám". Nhưng rồi thủy thần bắt mất ngựa Tổ. Tổ cả giận nhảy xuống đánh nhau với thủy thần, suốt năm ngày đêm mới trôi lên, bị mù một mắt. Giao Long Nữ cười lớn:

- Tiếc thay sông này không còn thủy thần nữa. Thuyền đang nhấp nhô trên sóng, dòng đang êm ả, bất thần có một con sóng lớn vùng dang lên đội hẳn mấy con thuyền lên hơn thước, nghiêng hẳn mạn, nước bắn tung tóe cầu vồng. Mọi người thất kinh la lớn, bỗng con beo đen kêu ré lên một tiếng, vùng sa xuống nước mất dạng. Nhiều người trông thấy giữa làn nước tóe cầu vồng có một con vật đen đen

trắng trắng thoáng hiện, thoáng biến mất, nhanh như chớp. Giao Long Nữ giật mình dồm lại, con beo đen đã chìm ngấm. Người người kinh sợ, thuyền dập dềnh nghiêng ngả chòng chênh. Cô gai quý vừa kinh vừa giận, hét lớn:

- À! Con quái nào dám bắt vật yêu quý của ta?

Dứt lời, nàng rút phăng cây búa, trút "giáp pháo" nhảy vọt xuống sông, đầu lao thốc xuống chỗ con beo vừa mất hút. Võ Minh Thần gọi giật không kịp, vùng quát: - - Quân Kinh! Cầm chèo lái mau! Trong thuyền còn ai, sang mũi. Hiểu ý, Quân Kinh giật tay chèo, bảo mọi người ngồi cả xuống lòng thuyền, theo sóng gợn, xốc tới. Khách trên thuyền kinh sợ kêu rú lên. Quân Kinh quát lớn:

- Ngồi cả xuống! Không sợ! Nhón nháo ụp bây giờ. Lời vừa dứt, lòng sông đang gợn sóng bỗng nghe "ùm" một tiếng, xế trước mũi thuyền tam bản chừng hai, ba sải vùng nổi lên một cây nước cao độ sải rưỡi, tóe cầu vồng tứ phía, giữa vùng nước tóe vọt thấy bóng Giao Long Nữ bắn lên, tay cầm cây búa bổ xuống, người nàng trùm đầy nước, xế dưới non thước thấp thoáng có vật chi đen đen trắng trắng loằng ngoằng như con trăn, nhấp nhô vòng quanh nàng, hình như có mấy cái vòi kỳ dị như chân bạch tuộc, phát ra một thứ âm cực kỳ quái gở, rõ ràng là một cái vòi nước cuốn phăng lấy tay búa cô gái lơ nghiêng xuống, sức mạnh lạ thường. Cảnh tượng diễn ra chỉ độ năm, bảy giây rồi lại vọt biến như mộng ảo. Quân Kinh cùng đám khách quá giang vừa kịp la "coi kìa", bóng cô gái lẫn dị vật đã chìm ngấm, chỉ còn sóng cuốn nhấp nhô. Ai nấy đều kinh, không biết con gì. Minh Thần vọt lên mũi thuyền, tuốt soạt lưỡi gươm, rất nhanh thả vòi súng ống, đồ vật mang trên lưng, ngó chòng chọc xuống nước. Nhưng rất lạ, là mặt sông Gầm lại vọt phăng lặn sau mấy đợt sóng cuộn, hình như cô gái đã bị cuốn theo dị vật xuống lòng sông. Thầy trò Quân Kinh nín thở, hết sức lo cho cô bạn đồng hành, vì tuy nàng bản lĩnh hơn người nhưng phải đánh nhau với loài dị vật dưới đáy nước là điều hoàn toàn bất lợi. Thành linh mặt sông lại nổi sóng rồi vọt thấy hai ống chân cô gái đập thốc lên khỏi mặt nước, rồi một vòi nước tia vọt, hai ba cái vòi vút cao đến mấy thước tây, hai ống chân chìm mất, sóng nổi dập dồn càng dữ dội, bắn mũi thuyền lên.

Quân Kinh trở, kêu:

- Coi! Nước tia như cá ông voi! Lạ chưa! Cậu hai... Lờn chưa dứt hẳn, đã thấy Võ Minh Thần quát "đứng trên thuyền", toàn thân đã vọt từ mũi thuyền tam bản lao "tôm" xuống chỗ có vòi nước tia, nhanh như mũi tên phóng mất dạng.

Chỉ mười khắc, mặt sông lại phẳng lặng hết sức. Quản Kinh chèo thuyền vẫn vợ, mắt đắm đắm nhìn xuống nước. Bọn khách quá giang ngồi sụp xuống lòng thuyền, mặt mày xám ngắt, im thít. Bỗng cách mười lăm sải, mặt sông vùng nổi sóng cuộn cuộn, có lúc sóng dâng cao hơn sải, nước bắn tung tóe lẫn những tia phọt lên trời như tia nước cá ông phun. Sóng nhấp nhô, cuộn cuộn chạy vòng thúng một khoảng khá rộng, có khi đến năm, bảy ngọn nước nhảy, Quản Kinh chồm thuyền lại gần, giật cây súng gá bên ngựa, chĩa theo lượn sóng, lòng đầy lo ngại, chẳng hiểu chuyện gì xảy ra dưới nước. Bỗng nghe "bôm" một tiếng như cá lớn quẫy, rồi từ đáy nước nhô lên một hình thù đen thui. Ngọn súng Quản Kinh chĩa vọt theo nhưng nước tung tóe vừa trút hết, có nhiều tiếng réo "con beo". Quản Kinh rúc lên mấy tiếng gọi, lướt thuyền tới, người lái dò đánh bạo vớ con sào đưa xuống nước, con beo ngoạm lấy ngọn sào nhưng không sao vọt lên nổi, về mặt mũi hết sức. Quản Kinh lướt lại, cúi xuống tóm được chân con thú lôi thốc lên thuyền. Con vật trợn mắt, há hốc mồm thở hộc. Quản Kinh túm ngay hai cẳng sau đốc ngược lên, nước ộc ra từng vũng, vừa mửa hộc nó đã chụp mạn thuyền, nhìn xuống sông, vẻ lo sợ cho người dưới đó, khiến bọn khách qua sông đều lấy làm lạ. Giữa dòng sông vẫn cuộn nhô dữ dội, có lúc nổi cao đến hai mươi sải. Bỗng nhiên nước bắn tung tóe, giữa lớp sóng dâng, bóng Võ Minh Thần đội nước bắn vọt lên, tay kiếm chém phạt sau lưng một đường vòng cung. Nước chưa trút hết, Quản Kinh đã thấy miệng tiểu chủ cắn ngang lưỡi búa, nách trái cặp Giao Long Nữ, chàng trai đảo mắt dòm quanh, mặt hướng phía hữu ngạn. Nhanh như cắt, Quản Kinh nhả luôn một tràng ngắn, đạn vãi lôm bôm sau lưng Võ Minh Thần. Quản Kinh lẹ tay vớ luôn lấy con sào gác bên, ném bẹt xuống nước, quát giật giọng:

- Cậu hai! Phía này! Con sào! Kinh vừa gọi đến tiếng "trước mặt" thì Võ Minh Thần đã hạ chân xuống nước, nhưng chàng trai đã kịp trông thấy, lập tức đâm xia thốc mũi kiếm trúng ngọn sào vừa ném xuống nổi lênh bênh. Mũi kiếm đâm trúng sào, lẹ như con chim, chàng trai đã nhân điểm tựa ẩn mạnh tay, quăng vút mình lao vào tận thuyền tam bản, hạ chân xuống êm ả.

Bọn khách qua sông, lái đò thả đều kinh dị, trợn tròn mắt nhìn bọn Võ như nhìn quái vật, có kẻ kêu "người chim". Vừa hạ chân, Minh Thần hô giật:

- Vào bờ mau! Đừng bắn nữa!

Quản Kinh dừng tay, vớ vôi chèo, người lái đò cũng nhanh nhẹn thọc chèo khua nước. Thuyền tam bản chồm đi, nhưng bất thần một con sóng nổi vút sau thuyền. Có kẻ kêu: "nó đuổi". Quản Kinh tay trái khua chèo, nách phải cặp súng lên, vừa xoay mình lại vừa hỏi lớn:

- Con gì đó... cậu hai? Cô nương sao thế?

Vừa đặt Giao Long Nữ xuống, Minh Thần vừa ngẩng nhìn ra giữa dòng sông, đưa tay vuốt mặt, nói nhanh:

- Không rõ giống gì. Nhưng hình như một đàn... khỏe lạ thường. Đừng bắn. Chặn quanh thuyền.

Quản Kinh chẳng rõ ý chủ ra sao, nhưng cũng cứ tuân lệnh bắn vòng sau đuôi thuyền, chòm sóng cuộn tới sát thuyền vụt hạ thấp, rồi mặt sông lại bằng phẳng như thường. Võ Minh Thần vừa toan cúi xuống, bỗng con thuyền tam bản nhô hẳn lên, như bị sóng dồi dôi.

Chàng trai xoay phắt người chém "véo véo" xuống gầm thuyền. Quản Kinh thả mấy phát "bôm bôm" dọc mạn bên kia, tự nhiên con thuyền bị một ngọn sóng lớn đội thốc đuôi định ụp.

Bọn khách, lái đò hoảng hốt la lên, tình hình nguy ngập. Võ Minh Thần thấy rõ mũi thuyền sắp đâm chúc xuống, lập tức vọt lên đầu, xoè rộng hai bàn tay, đánh thốc xuống nước hai phát kinh phong vát chéo về phía sau. Bùng bùng, hai bên mũi nước lồm sồm xuống thành hai cái vũng lớn ép mạnh, đẩy hẳn mũi thuyền lên cao, vừa ngóc, thuyền vừa bắn đi như ngọn lao, thoát vút ra ngoài tầm sóng dữ.

Đường kinh ép tuyệt vời làm thuyền lấy lại thăng bằng, mấy tay chèo bơi miết. Quản Kinh bỏ súng, bắt chước tiểu chủ, đánh thốc hai nhát kinh phong đẩy thuyền

lướt đi. Hai thầy trò ngó quanh thuyền không chớp mắt, nhưng từ đo mặt sông phẳng lặng không thấy sóng nữa.

Thoắt, thuyền cặp bờ. Mọi người túa lên bờ, đã thấy dân chài, khách thương, dân quanh vùng kéo tới chực sẵn, người người đều kinh dị. Quán Kinh xua ngựa, beo, sơn cầu lên bờ. Vo Minh Thần bỗng Giao Long Nữ xẹt đám đông tìm chỗ trú tạm.

- Cô nương sao thế... cậu hai?

- Hình như nhịn thở lâu quá ngộp hơi thì phải! Lại dùng quá sức. Hai người vọt vào một quán nước, mượn chủ quán căn buồng nhỏ. Minh Thần bỗng cô gái vào buồng. Quán Kinh thấp vội cây nến cắm đầu chổng rồi quay ra, khép cửa lại, trấn ngoài. Chúng nhân bàn tán, lắc đầu lè lưỡi, vừa sợ loài thủy quái, vừa ghê tài lạ.

Minh Thần đặt Giao Long Nữ trên giường tre. Cô gái nằm bần bật. Sợ nàng nhiễm hàn, chàng trai phải cởi vôi áo giáp, áo ngoài, vắt nước xong mặc vào thật lẹ, đoạn làm cử chỉ hô hấp, truyền nhân điện, lại cậy miệng cho uống một viên linh đơn.

Quả nhiên chừng vài phút, Giao Long Nữ sức tỉnh. Nàng thở phào một cái, mở chàng mắt, bật nhồm dậy, kêu lớn: "Con quái, tao chặt đầu mày dám bắt beo đen". Quán Kinh nghe tiếng chạy vào. Minh Thần cười bảo:

- Cô nương đừng mãnh lắm! Nhưng "nó" không bắt được beo đâu! Minh vào bờ rồi.

Giao Long Nữ ngó quanh, tỉnh hẳn, cười e thẹn. Minh Thần bảo Quán Kinh đem hành lý vào, luân phiên nhau thay quần áo khô, đoạn ra ngồi sưởi lửa. Quán Kinh cùng mọi người xúm hỏi, mới hay khi cô gái nhảy xuống nước thì con beo đã bị con quái vật lôi xuống sáu, bảy thước. Vốn đã luyện quen, cô gái mở mắt được, nhưng chỉ thấy mờ mờ như nhìn qua màn lệ, lơ lơ những khối đen đen trắng trắng xám xám, loằng ngoằng, lê thê, vòng vèo vùng vẫy giữa làn nước cuộn cuộn tới mờ, vì lúc đó đã hoàng hôn trên sông. Ro nhất khối đen hình con beo, đang bị "nó" lôi chìm, cô gái lao tới đánh và bị những vôi quái có sức khỏe dị thường, lao xé

nước, mỗi lần vồ hụt, tiếng xé bén nhọn như dao chém, sức ép đẩy dạt nàng ra. Có lần bỗng bị cuốn vào giữa mớ vôi, chân chi đó, suýt nguy, may kịp thời bản mình lên thờ. Khi Minh Thần nhào xuống, chém dị quái như rắn hai đầu, cả trước cả sau ứng chiến. Võ cũng chỉ nhận thấy lờ mờ như nàng, vì dưới sâu nước tối mờ xám đục, phải tỉnh mắt lắm mới cự nổi.

Minh Thần xia một nhát vào cái vôi túm con beo, làm nó phải buông ra, chàng trai liều mạng phóng thốc vào khối dị vật, lia kiếm quanh mình, mới chụp được cô gái lúc nàng sắp ngất, bị một cái vôi thò ra vồ.

Nghe xong, ai nấy đều lè lưỡi, bàn tán không thôi. Minh Thần, Giao Long Nữ hồi tưởng lại, vẫn chưa đoán nổi "nó" là vật gì. Quản Kinh chợt hỏi:

- Sao cậu hai không cho bản? Võ trầm ngâm, dáng suy nghĩ:

- Không phải thường luồng, không phải măng xà, càng không phải con tuộc. Cứ như hình thể đó biết đâu không phải "con Nam năm đầu"? Rất có thể đó là "Ngũ Quỷ Liên Hoàn". Cứ xem ý "nó" như đùa bờn nhờn nhờn, sức vùng vẫy đó, ngờ là "người rái cá" chưa chừng.

Giao Long Nữ, Quản Kinh nghe lòng đầy nghi vấn, nhưng cũng thấy mừng, tuy vậy, thấy chúng nhân xúm quanh chỉ nói qua loa. Nhưng bọn người đứng đấy, nghe nhắc "con Nam năm đầu", "Ngũ Quỷ Liên Hoàn" thấy càng kinh hoảng, bọn chèo đò cũng chẳng ai dám qua sông nữa. Trời sập tối, Quản Kinh theo hiệu Minh Thần móc túi trả tiền, đoạn mấy người lên ngựa rời quán. Đi khỏi khu xóm bến, Võ lên tiếng bảo:

- Đêm nay ta không ngủ nhà. Đi lại sông, kiếm chỗ tốt cắm "tăng", còn tiện theo dấu "ô thủy quái". Bà chúa có dặn: Liên Hoàn Quỷ thường hay lên bờ vào dịp có trăng. Nay vào hạ tuần.

Giao Long Nữ gật đầu:

- Phải đó. Nhưng chỗ này ngã ba dòng thượng nguồn Bắc, mé Nam Kuông ta đã đi khỏi, giờ còn dòng xuôi thẳng xuống mạn Na Hàng Chiêm Hóa và nhánh

ngược chệch Đông qua vùng chợ Rá, tới tận Tĩnh Túc, Châu Nguyên Bình, ta nên đi ngã nào trước? Có nên chia ra canh dọc bờ? Biết đâu "nó" chẳng ngược lên ngã Nam Kuông.

Ba người ngẫm nghĩ. Minh Thần vụt bảo:

- Có một cách tiện nhất. Kèm theo một cái đưa mắt làm hiệu, chàng trai giơ vụt tay. Quản Kinh, Giao Long Nữ hiểu ý, làm theo. Cả ba, một dùng Lục Nhâm đại đòn, một dùng đòn Khổng Minh, một dùng Trương Lương đòn, cũng đánh quẽ. Và cả ba quẽ ứng đều hướng về Đông.

- Điềm linh ứng. Vậy chúng ta theo nhánh lên Tĩnh Túc. Đêm đó, ba người cắm trại bên sông, nghỉ ngơi, cơm nước xong, bèn chia phiên nhau đi dọc bờ, quan sát, tìm dấu vết thủy quái trên nhánh sông Gầm. Nhưng suốt đêm mặt sông phẳng lặng, dòng chảy êm xuôi, chỉ thấy vài con thuyền ngơ ngác, tuyệt không thấy một con sóng lạ. Gần sáng, ba người về ngủ, hôm sau nhổ trại. Cứ thế, khi đi khi nghỉ. Bọn Minh Thần noi theo dòng, ngược mãi sông rừng quanh co uốn khúc chảy qua các miền cư dân, các vùng vắng vẻ. Ngày kia, ba người đã ngược tít lên mạn thượng nguồn, tới phần đất Châu Nguyên Bình, vẫn chẳng thấy tăm hơi. Chiều nọ, ba người đi qua vùng Tĩnh Túc. Tĩnh Túc tuy là miền có mỏ, nhưng không giống đất mỏ độc. Tĩnh Túc sơn kỳ thủy tú, khí hậu tốt, lắm nơi phong cảnh đẹp lành, nhất phái nữ da dẻ hồng hào như gái Trùng Khánh phủ, thổ dân và dân làm mỏ sống khá đông vui. Bọn Minh Thần đang buồn vừa qua miệt Tĩnh Túc bỗng vui hẳn lên, nghe dân vùng đang xôn xao bàn tán về "con quái con quỷ dưới nhánh sông Gầm mới lần về làm đắm mấy con thuyền".

Nhưng hỏi kỹ, cũng chưa kẻ nào thấy rõ mặt, từ hai bữa nay, không ai dám qua sông, thuyền bè đều phải neo bờ. Có một dân thuyền chài cho Quản Kinh biết: Chính bác ta đã gặp con thủy quái tại khúc sông thượng nguồn, bơi đến đâu sóng cuộn lên cả thước và bác còn nghe văng có tiếng cười nói dưới sông.

Bọn Võ Minh Thần quyết lần theo dấu vết thủy quái, bèn dự bị đủ thứ, rời khỏi miền Tĩnh Túc, lội theo bờ sông đi ngược lên mạn thượng nguồn. Tối nọ ba người đến một cảnh thổ xinh đẹp, núi rừng trùng điệp, nguồn nước chảy giữa các rặng Pi

A Úc mang tất cả hương hoa khí đá nơi triền Phi Mã Ấc xuống dòng xanh tả hữu ngân, khúc này mấy dặm không có bản dân nào.

Trăng hạ tuần chưa lên. Ba người kiếm một khu khuất tịch cách sông non dặm "hạ trại" nghỉ ngơi, ăn uống no nê xong, để ngựa lại với những đồ công kênh, chỉ đem theo khí giới với một vài thứ thiết yếu (Võ mang cả di hài mẹ) kéo nhau ra bờ sông, và dùng cặp sơn cầu, con beo làm "liên lạc".

Cũng cần nói thêm là từ ngày rời Thanh Âm động, lần theo các nhánh sông Gầm, bọn Minh Thần cũng nhân dịp thu phục được ít thú dữ, thả rải rác và chỉ đem theo mỗi người một túi đựng độc vật.

Ba người lững thững men ngược nguồn, đi dọc bờ phía Đông, khúc sông này thể nước thẳng từ Bắc đổ dọc xuống Nam. Lúc đó khoảng nửa đêm, trăng chưa mọc. Tới một khu bóng núi tối mờ, gió đêm lạnh ngắt, ba người dừng bước.

Đêm vắng lặng sâu thẳm. Sông khuya thao thức, sóng xô bờ đơn điệu róc rách triền miên. Bên kia sông, rừng núi in đậm vào nền trời, bên này núi chạy sát vách Đông Nam. Vài trái đồi thừa vọng nguyệt, một cánh rừng tĩnh mịch, vọng vài tiếng chim buồn tênh. Ba người ngồi dưới một tàn cây có khóm hoa dại ngát hương, băng khuang nghe tiếng động đêm rừng.

Bỗng dưới sông nổi lên nhiều tiếng bì bõm rồi nghe "ùm" một tiếng thật lớn, sóng nổi ba đào, đập bờ bì bạch. Bọn Võ Minh Thần nằm rạp xuống, nhìn ra, nhưng bóng núi đổ khúc sông mờ mờ, vận nhân tuyến, chỉ thấy từng lượn sóng giữa dòng tung tóe, không thấy gì thêm.

- Có vật chi vùng vẫy dưới sông! Đúng "con Nam" đó rồi! Hay dữ!

Cả ba nín thở. Thành linh nghe dưới sông tối có tiếng con nít cười như nắc nẻ, mơ hồ lại có tiếng chờn vờn.

- Trăng sắp lên... hí hí... khúc này vắng vẻ, lên nhảy múa chơi...

Ùm ùm, lại nghe tiếng bà già móm mém cười như nhai bồm bồm từng tiếng:

- Trắng lên nhảy múa, xem trắng thích lắm.

Bì bôm! Ủm ùm! Bỗng vắng nghe gần bờ sông có tiếng con gái cười rú lạnh vụn như tiếng thủy tinh vỡ:

- Ha ha! Thèm ăn thịt nướng, thịt nướng! Ăn gọi mãi chán mồm. Có tiếng cười ré lên, đủ mấy thứ âm nam phụ lão ấu, chờn vờn nghe đúng tiếng quỷ cười rú, làm bọn Minh Thần toàn tay gan lỳ cũng phải rờn rợn tưởng loài âm vật "hiện" trên sông rùng.

Ba người nằm rạp nghe ngóng. Nhưng rồi lại im bật, sông khuya lại phẳng lặng như cũ. Lát sau cô gái Giao Long Nữ thì ào:

- Lạ dữ à! Hình như có một bầy, một lũ! Ngũ Đầu Nam...? Bà chúa có tả rõ hình dạng không?

- Không tả rõ, bà chỉ nói y có thuật Liên Hoàn Khiên rất lợi hại. Ta cứ chờ quanh đây.

Ba người lại ngồi kiên nhẫn đợi, hơn nửa giờ sau trắng lên. Sương lam, khí đá từng khóm bay lơ lửng trên mặt nhánh sông Gầm, nước phẳng trôi thao thiết, mảnh trăng hạ tuần vừa nhô khỏi núi Đông, hình liềm như lưỡi hái tử thần treo trên sông khuya bỗng trở nên bí ẩn lạ lùng.

Đang nghe ngóng, bỗng Quân Kinh khều nhẹ tay, thì ào:

- Coi kìa! Cậu hai, cô ba! Hai người dòm theo tay Kinh trở, phía Bắc nẻo thượng nguồn thấy hai bóng nhân mã đứng lù lù trên ngọn đồi thưa, hình thù in đậm vào nền trời trắng bạch úa, im như tượng đá dựng đó từ đời nào.

Thoắt, hai bóng biến mất, phút chốc lại thấy hiện bờ sông, lóc cóc thả ngựa dọc bờ, đi thẳng lại chỗ ba người ngồi.

- Vào trong.

- Chớ! Cứ nằm rạp là hơn. Võ thì ào, cùng nhau nằm phục sát đất. Hai bóng

cưỡi ngựa lững thững tới, hai kỵ sĩ ngó ra sông, chợt dừng dưới một tàn cây. Ánh trăng mờ chiếu xuyên chệch soi tỏ mặt mày, hai thầy trò Võ cùng ngạc nhiên khi nhìn ra chính Song Ma, hai quái nhân đã theo đuổi định đoạt vòng bên trấn Hồ Kiều ngày nọ, chợt nghe một gã nói:

- Nó chỉ quanh quẩn khúc này thôi, chắc chưa đi khỏi đâu. Có kẻ gặp nó qua miệt Tĩnh Túc mà. Ta cứ đợi quanh đây.

- Hầy à! Ta bảo cứ thả một trái mìn là nó tức hơi phải trời lên.

- Tiu nà! Làm bừa vậy sao được việc. Người không biết tính nó sao?

Hai bóng quái thì thảo nhỏ to, rồi chợt quay ngựa lộn về nẻo thượng nguồn mất dạng. Võ Minh Thần chau mày lẩm bẫm:

- Quái, chúng đến đây làm gì? Có ý tìm bọn ta hay cũng kiếm Liên Hoàn Quỷ?

Ba người ghé sát nhau bàn tán. Khoảng mười lăm phút sau, bất thần nghe "ùm" một tiếng lớn, giữa dòng có một cây nước nhô lên, rồi cây nữa, thoáng năm cây tóe cầu vồng rào rào, có tiếng cười rú âm u hết sức quái gở, ai nấy trợn mắt dòm ra, vụt thấy năm khối đen đen loảng ngoảng nhấp nhô vùng vẫy, vắng có tiếng đàn bà lãnh lót:

- Lên kia! Kiếm thịt ăn! Trên rừng có con thịt.

Cả mấy thứ giọng cùng cười rộ, khối quái dị hụp lặn mất.

Bọn Minh Thần nín hơi, bỗng sinh hồi hộp lạ, im bật đợi. Nhưng không phải đợi lâu, chợt giữa dòng vụt nhô lên một hàng năm ngọn sóng chạy cuồn cuộn, cao dần, vút từ giữa phọt lên năm tia nước cao đến năm, sáu thước tây, ngọn sóng năm đầu cứ thế chạy vèo vèo về phía Đông, cách mười sải lại một hàng năm tia nước vút lên. Loáng mắt đã chạy vào còn cách bờ vài thước, đầu sóng dội cao, quật đổ "rầm" vào bờ, nước bắn tung tóe vòng cầu, "ùm ùm" mấy tiếng tổng hợp nổi dậy. Từ dưới sông, còn cách bờ cỡ vài bộ, bất thần bắn vọt lên một khối loảng ngoảng đen đen trắng trắng khoang khoang nham nhở như trùn nguyên màn nước sông khuya.

Loáng đã thấy khối dị đứng trên bờ. Nó vùng mạnh một cái, bắn tóe rào lá cây. "Xoảng", nó vùng cái nữa, "xoảng" tiếng xiềng khua. Cái khối lỗ nhố nằm cái đầu đen thui xoã sợi xẹt lung tung, rồi cười ré lên, chạy vụt vào rừng, phát những tiếng xoảng xoảng gai người.

Bọn Võ nín thở ngó theo, nó chạy ngang trước mặt, cách khoảng năm mươi sải, đập dờn nhấp nhô, nhanh đến nỗi ba người chưa nhận rõ hình thù, chỉ thấy năm cái tựa năm cái vẩy phe phẩy lấp lánh, tuy đêm trăng cũng nhận được đủ năm màu xanh đỏ trắng tím vàng.

Hình dị lao vút vào cánh rừng bên, ba người lúc đó mới nhận ra trong đó có một tòa cổ miếu nhỏ, chùng miếu sơn thần.

Xoảng xoảng, rõ tiếng xiềng nghiêng khua rộn óc. Vụt cái, đã thấy mớ đen trắng thu lại, vụt chồng lên nhau, cười sảng sặc, quay tít thò lò, cao lênhên khớp ba tòa cổ miếu, nó lại lao vù ra bờ sông, dừng phắt lại, đứt từng khúc, rụng dần, thoắt cái dưới trăng đã hiện rõ một khối hết sức quái dị: Thuồng luồng? Rái cá? Không phải. Vì ngoài các dây mơ re má chẳng chịt, nó có năm cái mình trắng hếu coi giống con cá người, có hai cánh tay, trên có năm cái đầu người, mặt người, cái nào cũng có tóc mun xoã buông chùng, có dòng chấm gót. Năm hình đứng quay tròn, "xoảng", loáng nó xẹt hàng ngang chợt hiện tách ra, co cái căng đứng xoạc từng bộ, nó dòm lên mảnh trăng khuyết, cười sảng sặc, hình thù nhể nhại đầy nước loang lỗ ánh trăng soi.

Hình thủy quái từ lúc nhảy vọt từ dưới sông rừng lên di động nhanh vùn vụt, thoắt lao về phía miếu sơn thần, thoắt chồng lên nhau cao lênhên lại tán ra lỗ nhố, bọn Võ Minh Thần nấp nhìn ra mãi chưa định rõ được hình dáng, chẳng hiểu giống chi, nhất khi hình thù thủy quái này di động phá ra những tiếng "xoảng xoảng" giòn tan, hết tiếng xiềng xích khua, làm ai nấy đều cho là quái gở.

Ca ba nín thở nằm rạp xuống, giương mắt ngó trùng trùng, tự nhiên thấy tò mò hồi hộp lạ. Nước bắn tung tóe tới cả chỗ mấy người nấp. Lúc này, mảnh trăng hạ tuần hình lưỡi liềm mới treo trên ngọn núi Đông, chảy xuống rừng một thứ ánh sáng bình bịch, hư ảo lạ. Gió hiu hiu ngăn ngắt. Dưới trăng khuyết, cảnh trí như trong

giấc mơ hồng hoang xa xăm nào, với sự xuất hiện bất thần của "con thủy quái chưa hề thấy từ đời thạch khí". Kịp khi con quái dừng lại gần sát bờ nước, cả ba trừng mắt nhìn kỹ, lại càng thấy lạ, vì cũng chẳng rõ hình "con" gì nữa.

Năm khối không đều, khối bé con, khối cao lớn, khối trung bình, từ nửa phần dưới coi tựa tựa hình con người, nhất là hai ống cẳng đứng ống chân người, chân vượn lệt. Có lẽ phải gọi là vượn lệt mới đúng, vì cả năm khối trắng nhễ nhại, đầm nước, dưới ánh trăng chiếu soi loang loáng như những tấm kính trắng thủy. Nhưng lên đến phần trên, coi thật phi phàm. Vì từ chóp xuống, có những tấm như vây trùng nhuyễn, phe phẩy như vây cá tai tượng, loằng ngoằng hàng chục cái vòi ngo ngoe, chẳng chịt với nhau bằng những khúc mềm như chân bạch tuộc sáng quac.

Những tấm vây trùng mỗi khối lại một màu khác, hình dị này vừa đứng xoạc đã vùng mạnh một cái, phát tiếng "xoảng" gai người, cả năm khối đã xẹt ngang xẹt dọc quần quýt lấy nhau, hình thù thủy quái nhảy ùm xuống nước mất dạng, để lại mấy luồng nước tóe cầu vồng và mấy cái xoáy lớn cách bờ vài con sào.

Bọn Võ Minh Thần chưa kịp nhìn rõ, giật mình, ngóc vội cổ lên dòm, ngấn ngợ tiếc, tưởng "nó" lặn đi mất.

Nhưng không, chỉ mười lăm giây, lại thấy sóng cuộn nhấp nhô chạy loằng quăng, rồi chợt thấy năm vòi nước từ dưới đáy nước tia lên cao vút. Vụt cái, con quái dị hình lại theo tia nước bắn vọt lên bờ, đội theo cả mấy làn nước tóe.

"Xoảng xoảng", thủy quái vùng mình, phát cười rú lên, chạy vọt vào khu miếu sơn thần, vọt nhảy cả lên nóc miếu, vòi quắp cả lên cành cây. Dưới trăng loang lổ, lúc này coi lại giống con bạch tuộc biết đánh đu.

Tiếng cười rú càng nổi dữ, dưới trăng rùng nghe thật quái gờ, không khác một con quỷ nước lên bờ cười với trăng khuyết lưỡi liềm.

Từ chỗ bọn Minh Thần nấp vào chỗ con quỷ đánh đu nóc miếu khoảng cách độ sáu bảy mươi sải, chỗ này cây cối lòa xòa, nhưng ba người vẫn thấy rõ hình thù con thủy quái, cả ba bất giác cau mày, cố định nhãn tuyến nhìn cho rõ.

Bỗng rào tiếng cành cây bật, thủy quái đã buông mình xuống cười khanh khách, chạy tủa vào rừng, vắng nghe rõ tiếng đàn bà kêu lạnh lạnh:

- Vui quá! Vui quá! Chạy nhảy vui quá! Lại có tiếng con nít hét:

- Vừa nhảy vừa hát mới thích! Lại có tiếng già móm mém:

- Tao thèm rượu thịt rồi. Cả ngày đêm húp nước, tao thèm rượu, đi kiếm con thịt.

Tiếng rú tiếng cười kéo lê thê, lại nghe tiếng bà lão hét:

- Nhảy múa rồi đi kiếm rượu thịt. Tao ngửi thấy mùi thịt tươi rồi. Bọn Võ Minh Thần lắng nghe, đầu óc càng điên đảo, lại nghe nó nói "ngửi thấy mùi thịt tươi", Quân Kinh chỉ khều nhẹ tay chủ một cái, Giao Long Nữ lẩm bẩm "quái gở"... nhưng nhìn vào chẳng thấy bóng quái nước đâu. Bỗng tiếng cười rú lên, xoảng xoảng, tiếng xiềng khua rộn càng nổi rõ rồi bỗng có tiếng kèn nổi lên, chẳng biết kèn gì, nhưng nghe thật lạ, ồ ồ ồ ồ rõ điệu kèn âm. Dứt tiếng kèn, lại tiếng trống bập bùng, rồi lại tiếng địch, tiếng sênh tiền... kế tiếp cuối cùng, các thứ âm thanh đó cùng một loạt, hợp thành một cung hòa tấu, chờn vờn ồ ồ, nỉ non, tỉ tê nghe như tiếng ma cười quỷ hú, như biểu lộ tất cả cam xúc hồng hoang sơ khai còn đầy mùi man dại thừa hồng thủy xa xôi hun hút nào. Rồi tiếng hát cất lên, lẫn tiếng "xoang xoảng" đệm, véo von, líu lo, đủ giọng nam phụ lão ấu nổi chìm vang âm khắp vùng sông rừng cô tịch, khiến người nghe phải lấy làm quái gở, tưởng chừng đó là tiếng hát của bầy quỷ vờn trăng khuyết. Lắng nghe âm điệu rõ, nhưng thổ âm thổ ngữ rất khó nhận, tuy thỉnh thoảng vẫn nghe tiếng được tiếng chẳng, có lẽ đến năm ba thứ tiếng Thổ, Kinh, Nùng. Bỗng "xoảng" con quái từ trong rừng lượn vụt ra khu bờ sông, xẹt ngang dọc loảng ngoảng, vẫn phát âm tiếng hát phi phàm, rồi theo tiếng hát hú, hình quái lượn vút lên ngọn đồi trước mặt bọn Minh Thần.

Thoắt hình dị loáng nước đã vụt đi rồi hiện trên ngọn đồi cỏ thưa, hình dáng vẽ đậm lên nền trời trắng khuya hạ tuần, vật vờ lượn lơ múa may, lúc này coi lại càng giống hình bóng loài quỷ nào từ cõi u minh hiện lên, vờn trăng bạch. Giao Long Nữ thì thảo:

- Lạ dữ à! Ngũ Đầu Nam... À năm đầu! Phải nói năm cái mình mới đúng! Mỗi đầu mình lại phát ra một thứ tiếng. Con quái gì nhỉ?

Quản Kinh cũng trầm trồ, Minh Thần mắt nhìn lên đồi, vẻ trầm ngâm lẩm bẩm:

- Liên Hoàn Quỷ! Ngũ Quỷ Liên Hoàn! Xích Quỷ! " Xoảng xoảng", à hiếurồi, Xích quỷ sông Gâm người rái cá này không phải chỉ... Đang nói, bất ngờ hình thù quái đã từ ngọn đồi lao vụt xuống, nhanh như tên bắn, hướng thẳng chỗ ba người nấp.

Bóng con quái này chạy rất nhanh, rất lạ thường, hình thù chập chờn nhấp nhô vút cao đã xích đứng cách non ba mươi bộ, khi di chuyển âm thanh hợp tấu vẫn phát ra lẫn tiếng "xoảng xoảng" dồn nặng như tiếng xiềng khua...

Giật mình, bọn Võ Minh Thần đã tưởng lộ, nhưng bóng ma quái năm đầu lướt đến cách độ hai mươi trượng thì dừng hẳn. Âm thanh tắt, tiếng cười nổi lên lạnh lạnh, ồn ào, the thé, rè rè, đục đục, nghe như bốn, năm nhân vật cùng cười.

Cả năm khối dị này nhảy nhót múa may xẹt ngang xẹt dọc, những cái vòi ngo ngoe, mớ ngũ sắc phía trên phất cờ như cánh bướm màu, thấp thoáng giữa mớ vây có năm cái đầu đen đen trắng trắng thập thò giống hệt như đầu bướm khuất sau cặp cánh.

Theo nhịp nhảy múa, năm cái đầu này phát ra những tiếng hát thật lạ tai, mới nghe đúng chẳng khác tiếng âm giọng quỷ hát lên những lời quái gở của yêu tinh, không phải âm điệu người trần, làm kẻ bạo dạn cũng phải ớn mình, tưởng khúc hát phi phàm mang hồn người vào cõi u minh. Nghe thêm chút, tiếng hát lại véo von huyền bí như chứa tất cả nét đẹp phiêu lộng mênh mang kì bí của những miền thủy tú, đại dương, sông, hồ, ngòi, lạch, ao, đầm, vịnh, hình ảnh những đợt sóng trùng trùng nhấp nhô, những dòng xanh uốn khúc, lửa chài hiu hắt trong khối nước trắng khuya, bóng núi lung linh, những chùm hoa lục bình trôi nổi... Bọn Võ Minh Thần bị cuốn vào điệu hát lạ đời, bài hát chưa bao giờ được nghe, cung âm chìm nổi vật vờ như kết tinh của trăm thứ âm ba trên sông nước thượng nguồn.

Bỗng tiếng hợp ca im bật. Mớ hình quái nhảy nhót múa may càng nhanh, đảo

xẹt lấp loáng như ánh sương phản chiếu trăng khuya, không sao nhận rõ được đường nét.

Vụt cái, tiếng địch cất lên chơi vơi tầng trăng sâu vơi vơi, rồi vụt tắt bất ngờ trên sông đêm, khiến bọn Võ Minh Thần tưởng chừng bị ném từ chín tầng mây xuống đáy nước.

Rồi lại đến tiếng kèn tiếng trống cứ thế kế tiếp độc tấu. Bọn Võ Minh Thần cố chú mục dòm kỹ nhưng hình thù loang loáng di động nhanh vùn vụt, hình nước nước phản chiếu ánh trăng, thêm khó nhận.

Rồi cả bọn bị cuốn vào vũ khúc phi phạm chừng mười phút, bỗng hình quái bất ngờ nhảy ùm xuống sông vùng vẫy mấy cái rồi lặn hụp mất. Nhưng bất thần nó lại vọt lên bờ đứng im, phát cười rũ rượi chừng thỏa chí vùng vẫy nghịch nước, vờn trăng phát gió, nó cười sảng sặc rồi bỗng dần hàng dọc năm khối, cùng đứng lù lù dòm lên vành trăng khuyết treo ngọn đồi.

Lúc này mọi âm thanh tiếng động vụt im bật, chỉ còn tiếng nước sông rùng vồ róc rách nhẹ nhàng thoảng vùng sơn thủy rơi vào tịch mịch vô cùng. Hình con "Ngũ Đầu Nam" quái dị đứng bất động coi như hình vẽ nổi vào tường thủy mặc đêm trăng khuya hồng hoang.

Bọn Võ Minh Thần trông rõ mồn một, bất giác cả ba cùng giật mình kinh ngạc không ít. Vì lúc này con quái nước có hiệu Ngũ Đầu Nam, Ngũ Quỷ Liên Hoàn đứng giữa mặt dòm trăng, cách xế chỗ mấy người nấp chỉ độ năm mươi bộ già, vẩy vẩy vôi đều buông thông, không ngo ngoe ve vẩy nữa, toàn khối hình thù không động đậy, mới hiện rõ từng đường nét, từng bộ phận nhân tiên. Bất giác Giao Long Nữ khẽ thích Võ Minh Thần một cái, thì thào:

- Lạ dữ! Lạ dữ! À giờ mới hiểu thế nào là Ngũ Quỷ Liên Hoàn! Quái gờ! Quái gờ! Quân Kinh cũng ngóc hăn đầu lên, trợn mắt dòm. Minh Thần phải thò tay ấn vôi đầu y xuống,

Vì con thủy quái "người rái cá" này không phải là một con quái, mà là năm con. Cũng chẳng phải thủy quái, mà chính là năm hình người tạo thành. "Ngũ Đầu Nam"

hay gọi "con Nam năm đầu" này là năm người kết lại làm một.

Hoàn toàn là những hình người đủ đầu mình chân tay mặt mũi, và hình nọ xích chặt vào hình kia bằng những khúc xích lớn bằng thép sáng quắc như gương. Xích là những vòng tròn móc liền nhau thành lòi tói, vòng nào cũng to bằng miệng chén. Năm khúc xích, mỗi khúc dài hàng chục sải, một đầu đóng dính vào cổ tay trái còn đầu kia móc liền vào một cái vòng tròn thép to bằng cái mâm, thành một chùm.

Còn năm hình nhân kia, đứng ngoài đầu phía bọn Minh Thần nấp là một hình bé loắt choắt, đúng hơn là một đứa con nít coi khoảng lên mười, mười hai chỉ đó cời trần trùng trục, đóng độc cái khố bằng da rái cá giống khố của các tay lực sĩ tập thể dục tại sân vận động, tóc nó để lòa xòa như bờm sư tử, da trắng nhễ nhại như da vượn mới làm lông. Tuy hình thù kỳ quái, nhưng mặt đứa con nít này rất xinh, giống đực, miệng tươi mắt sáng như sao ẩn hiện, no kỳ bí khó tả tưởng chừng nó không phải là giống người trên bộ sinh ra. Ngay cạnh nó là một nữ nhân, cứ nhìn mặt trạc mười chín đôi mươi, chẳng rõ thiếu phụ hay thiếu nữ, dáng coi giống hết một phụ nữ mặc đồ tắm biển với ba cánh bướm đen đậu trên người, màu đậm càng làm nổi bật màu da trắng đến... rợn người, thân dáng nữ lang này tuyệt đẹp, đúng vẻ đẹp của loại phụ nữ hay bơi lội, mình mẩy chắc lẳn, thon hết sức, hai cái đùi dài, thon lẳn giống hai cái búp hoa quỳ, bàn tọa nở bạnh phính dưới cái bụng thắt, ngực căng sức sống của kẻ hay bơi lội, thêm cặp nhũ phây đàn như đôi chim dữ chỉ chực sổ lồng bay vụt ra, hai bờ vai thon, cổ cao ba ngón, cánh tay tròn như khúc trăn gió, đến khuôn mặt cũng khác gái trên bộ, miệng hơi rộng, môi cánh cung đỏ như máu, mũi dọc dừa thẳng, hai cánh mũi phập phồng gợi hình ảnh cái mang cá. Nữ lang này tóc buông dài chấm gót, đen mun, xoã lòa xòa ôm lấy khuôn diện trắng càng bật rõ hai con mắt xếch, sâu thăm thăm bí ẩn như dòng sông đêm phản chiếu hai vì sao lấp lánh tận đáy vụng sâu hun hút; nhìn ai, kẻ đó tưởng mình bị đắm xuống đáy vực mat. Đúng cặp mắt thần bí đẹp hót người như ánh mắt gái liêu trai.

Đứng kế bên nữ nhân này là một ông già râu dài, tóc xoã bạc phơ, hình dung cổ quái, mũi gồ trái dô, hai con mắt đỏ lừ, hết sức tinh nhanh nghịch ngợm; cũng chỉ đóng một cái khố nhỏ nhưng lại là khố của dân đô vật quen dùng, thành thử nhác coi lão không khác một ông già còn trẻ tính với áo bơi thi hay đánh vật với bọn trai

trắng trong ngày hội nào.

Kế bên lão quái nay là một chàng trai tuổi trạc hai lăm, hai tám, dáng cũng đặc bởi lợi chuyên môn, cao lẳn tầm thước, tóc cũng để dài sù không búi càng làm tôn thêm bộ mặt điển trai tinh quái lạnh lùng, thứ bạch diện thư sinh tưởng như mới từ trong ruột một con bạch xà hay một con chồn đen chui ra, có sức lôi cuốn đàn bà kỳ dị, thứ khô ngô phong nhã đến... nổi da gà nhĩ nữ.

Và bên chàng trai này là một bà lão trạc bảy, tám chục tuổi, mồm đã móm, da nhẵn nheo, đầu bạc xoã sợi, đặc biệt hai con mắt long sòng sọc hau háu còn tinh hơn cả mắt những bà mẹ chồng sống ngót bách niên vẫn còn thừa sức để cầm quyền nội trợ hết cả phần nàng dâu. Khác với nữ nhân, bà già móm này lại mặc yếm, thứ yếm đàn bà đồng quê đất Bắc, Trung hay dùng, còn nửa phần thân dưới bà già quái này lại cuốn một mảnh da rái cá ghép, chấm gần gối, coi không khác bà ta mặc váy quai cồng bắt cua, hoặc váy dân tộc Mường vậy.

Bọn Võ Minh Thần nằm rạp đất nhìn ra, cố định nhãn tuyến ngó kỹ từng ly từng tí, nhận ra năm hình quái nước này, mỗi hình tay có cầm một tấm khăn dài ngót hai thước rộng bản, mỗi thứ một màu, lấy trùm đầu hoặc múa, nhác trông lại tưởng cái vây. Đố mắt nhìn xuống tay kia lại thấy mỗi hình cầm một thứ khác nhau, coi như đồ chơi con nít. Đứa nhỏ cầm một cái lá bằng bàn tay, nữ nhân cầm một cái vỏ ốc, ông lão cầm một cái ống trắng hếu, chùng xương ống tay người, chàng trai cầm một cái sừng sơn dương, tê giác chi đó, còn bà lão móm cầm một cái sọ, chẳng rõ sọ khi, vượn.

Sức nhớ đến mớ âm thanh kèn trống bập bùng ồ ề vừa rồi, bọn Minh Thần không khỏi động lòng, chột hiều, chỉ suýt nữa Quán Kinh đã buột miệng kêu sừng sốt:

- Ôi chào! Hình thù đã quái, nhạc cụ còn quái hơn. Thừa nay mới thấy kẻ lấy đầu lâu hoa cái người ta làm trống làm mõ. Lạ dữ à.

Võ Minh Thần lại thò tay ấn đầu y xuống. Thực ra chàng trai cùng Giao Long Nữ cũng ngạc nhiên hết sức trước hình thù Xích Quy cùng các món nhạc khí đặc biệt của "người rái cá".

Đầu sọ bịt da làm trống, hàm dưới làm trống con như trống ếch, sừng dê rừng, tê giác làm tù và khoét lỗ thổi; ống xương tay rồng khoét lỗ làm ống địch. Vỏ ốc phát âm thay kèn, lá cây gập lại thay "harmonica", chắc lại còn kèn mũi, đàn mồm, trống mép, gõ sọ làm mõ, khua xiềng đập nhịp, các món nhạc khí này mới tạo nên mớ âm thanh phi phàm đến thế.

Chợt bà lão quý tự nhiên nhảy dựng, "xoảng" một cái, bừa đôi chiếc sọ ra, múa ngón tay gõ boong boong, lốc cốc, cười rú:

- Múa đi! Múa đi! Múa nhiều ăn ngon! Trống một, một trống, một hát, hát một. Múa hát còn ăn. Có con thịt rồi. Đánh hơi thấy mùi thịt tươi rồi. Múa hát đi, trăng già hơn mụ.

Bọn Võ nghe chợt dạ, hích nhau, đã thấy Liên Hoàn Quý nhao nhao cười rú lên, nhảy nhót như ư lũ oan hồn uống tử. Có tiếng nữ nhân hát lanh lảnh rồi "Ngũ Đầu Nam" chạy vù lên ngọn đồi nẻo thượng nguồn mất dạng.

Những tiếng "trống đầu lâu" vẫn nổi chìm bập bùng xa xa vọng về, rồi tiếng hát nổi gần thêm, thoát ào ào xoảng xoảng tiếng xiềng khua lẫn tiếng cười rú từ sau miếu vọng ra. Bỗng tất cả lại im bật, giữa đêm trăng vơi hạ tuần vụt có tiếng bà lão móm hét chìm ra như ngẫu nhiên từng lời:

- Mấy con thịt kia núp đây làm gì? Lần này có tiếng mon men hét thét lãnh như dùi xiên lỗ nhĩ, khiến bọn Võ

Minh Thần nấp xó ngoài bờ sông không khỏi giật mình tưởng bị phát giác. Nhưng ba người cứ nằm im đợi. Bỗng lại nghe tiếng đàn bà trẻ cười rú lên:

- Mấy con thịt đen thui như cá nướng. Ra coi! Ra coi! Ha ha! Con thịt này có mùi cay hôi.

Dứt lời, lại có tiếng con nít hét:

- Làm lông cây hôi! Ném cây hôi xuống sông tắm rửa. Bắt cây hôi nhảy vào đống lửa múa hát cho vui. Lập tức có nhiều thứ tiếng nam phụ lão ấu cũng cười rộ

lên hò hét "cây hôi, cây hôi" inh ỏi góc rừng như điên.

Bọn Minh Thần nhìn vào thấy bóng Xích Quỷ xẹt ngang xẹt dọc loang loáng giữa vùng trắng sương đến gần tòa miếu, chợt Xích Quỷ dừng lại cười rử rượi, vây lấy miếu theo hình cánh cung, chợt có tiếng già đực quát như sấm:

- Cây hôi không ra, đánh đổ cái miếu đè cây hôi. "Đánh đổ miếu", "hà hà", có nhiều tiếng hưởng ứng, rồi dưới trăng loang bóng Xích Quỷ lỗ nhổ nhảy nhót phát ra những tiếng "xoảng xoảng" coi rất lạ. Võ Minh Thần thì thào:

- À không phải bọn ta. Chắc Song Ma nấp trong miếu. Coi! Xích Quỷ sắp mở "Liên Hoàn công" đó. Đòn Liên Hoàn lợi hại hết sức, không biết cách phá, chết ngay.

Quản Kinh vừa lăm bắm "miếu đổ mất" bỗng nghe trong miếu có tiếng quát lớn:

- Không phải phá miếu. Ta tới tìm Nam, sao không ra mặt. Ta có ý để Nam vui chơi thỏa thích đã.

Dứt lời, từ trong bần vọt ra hai cái bóng cao, đen, đứng sừng giữa khu bãi trống trước miếu, cách Xích Quỷ khoảng bốn, năm mươi bộ. Không ai khác Song Ma.

Dưới trăng vang bạch, Ma Khách tối nay mặc áo sườn xám quết gót, Ma Kinh mặc áo ngắn tay toang, cả hai mặt cô hồn lạnh lẽo từ từ dòm Xích Quỷ từ phía rừng sau miếu vọt ra dừng dàn hàng ngang cách nhau non sải, đối diện Song Ma chừng mười lăm bộ. Đưa con nít hét:

- Cây hôi muốn tắm mát? Cây hôi rình xem trộm? Ma Kinh cười khà khà:

- Bọn ta cây hôi, còn lũ người cá ươn cá thối? Xích Quỷ dưới nước, Song

Ma trên bờ gặp nhau là điều hạnh ngộ, sao không nói được câu tử tế?

Nữ lang khua "xoảng" tay buộc xích:

- Hai đứa là hai con ma biển giỏi, biển tao coi! Ma Kinh hất hàm:

- Lũ người là mấy con quỷ nước, quỷ cũng biết biển, biển trước xem. Ôi chao! Chúng gọi thể thôi, ta với lũ người cũng là giống người mà.

Nữ lang bỗng nổi giận khác thường, khua "xoảng" tay xịch hét:

- Đứa nào bảo tao là quỷ? Đứa nào bảo tao là người? Hai con ma này đến đây làm gì? Sao nấp nhìn trộm? Ai cho mi đến đây?

Bà lão móm vỗ long bong vào mặt trống đầu lâu, cười ré:

- Nói không hay! Ném xuống sông, làm lông, chặt ra từng khúc cho cá ăn. Con thịt cầy hôi, ăn không được.

Lập tức cả đám reo "phải đó, phải đó" nhất tề sấn lại, xịch kêu xoang xoảng. Song Ma vọt lùi mấy bộ. Ma Kinh quát:

- Khoan! Ta có điều muốn nói.

Đứa bé hét:

- Nói gì? Đến đây làm gì? Không muốn xuống âm ty?

Ma Kinh nói lớn:

- Chúng ta lẫn mò ngàn dặm tìm Ngũ Đầu Nam đâu phải đánh nhau. Hào

ý. Chúng ta đến đây kết bạn với Ngũ Đầu Nam.

Đứa con nít cười ré:

- Bạn? Kết bạn? À! Hai con ma muốn xuống sông chơi với ta? Nào nào. Xuống sông! Xuống sông!

Dứt lời nó hô lên một tiếng, cả năm hình quái nhân đã nhất loạt bắn vọt tới theo đường vòng cung cách độ vài thước, cũng xẹt ngang cách nhau năm bước, chòm

xích quét lê dưới đất, coi không khác chum lưới bao lấy Song Ma.

Rồi lừ lừ bước lại. Song Ma lùi, lùi mãi, bất thần nhảy vọt qua vòng xích, khoảng giữa đám con nít, nữ lang, ông lão.

Nào dè khi Song Ma vọt lên tầm cao vài thước, thì cả đứa bé, nữ lang, lão quái, chàng trai, bà móm đã nhất loạt vọt lên, lù lù chặn trước khiến Song Ma lật đật vung tay phát kình đẩy thốc, lấy đà bật lùi lại. Nhưng đám quái dị này đã giơ tay lên, nghe "bùng bùng" hai tiếng. Song Ma bật dội lại hai sải, hạ xuống đất, chỉ thấy vệt nước sáng như gương, dòm lại, đã thấy Xích Quỷ Ngũ Đầu Nam đã vây tron Song Ma vào giữa, cười rũ rượi. Ma Kinh nói lớn:

- Khoan! Ta chỉ muốn tặng vật... tỏ ý tốt...

- Cái đầu. Cái đầu. Vụt! Xích Quỷ từ năm phía xông lại. Song Ma rút soạt kiếm, múa, chém giải vây. Bọn Minh Thần núp trông ra, chỉ thấy bầy hình thù quay tít như đèn cù, thỉnh thoảng lại thấy bóng Song Ma vọt lên cao, xoảng, long bong, ồ ề, âm thanh quái gở nổi giữa tiếng xiềng khua, người hét. Bất thần nghe Xích Quỷ cười rú lên mấy tiếng, dưới bong trắng vơi cả một đám bóng quái đen đen trắng trắng vùng chum xích sáng rõ quay tít, phát tiếng kêu xoảng xoảng, rồi bắn vọt ra bờ sông, rớt "ùm" xuống nước. Một khối nước bắn lên tung tóe, bọt trắng xóa, văng tiếng cười rú quái gở, rất nhanh tất cả hút chìm, sóng đập bờ róc rách. Rồi mặt sông phẳng lặng, trắng soi gợn nước lẫn tăn như đàn rắn vàng bơi lội. Cảnh sông rừng lại chìm vào cô tịch thăm sâu, vắng tiếng chim khuya rớt xuống buồn tênh.

Bọn Minh Thần ngóc cổ dòm theo, không khỏi lạ thay thế chiến liên hoàn của Ngũ Đầu Nam. Quân Kinh khẽ kêu:

- Ghê thật! Hai con ma bị chìm ngấm trong nháy mắt...! Võ Minh Thần thì thào:

- Ma Kinh, Ma Khách không phải tay thường, nhưng bị lôi xuống đáy sông, mất mạng như bần. Khôn hồn phải kiếm thế lên bờ ngay. Xích Quỷ quả nhiên lợi hại thật. Bà chúa nói không sai. Xích Quỷ sống lâu dưới nước, nhân tính lu mờ nhiều, không khơi dậy khó bề giao thiệp nổi. Cứ nghe lời nói đủ biết.

Ba người đang bàn luận, bỗng nghe "ùm ùm" hai tiếng, nước bắn vung lên cách chừng ba mươi sải, bóng Song Ma liên tiếp vọt lên, bơi vào bờ. Song Ma vừa lên, Ngũ Quỷ Liên Hoàn đã bắn vút lên theo cực kỳ hung tợn, cười rú:

- Đi đâu? Đi đâu? Tắm mát đã! Song Ma lăm lăm tay kiếm, ướm sững, quát lớn:

- Ngũ Đầu Nam! Tắm mát đủ rồi. Bọn ta có tặng vật đây.

Ngũ Quỷ dừng lại, cách mười bộ, coi mặt mũi vẫn hồn nhiên, quái gở. Nữ lang cười lạnh:

- Cái đầu! Cái đầu! Cho ta cái đầu! Ngâm rửa thịt da tùy óc, làm cái trống. Bà già móm giờ luôn trống đầu lâu lên gõ long bong mấy tiếng, cười thê:

- Ngâm xong phơi khô nạo mỏng, kêu như trống của ta.

Cả lũ lại hô "cái đầu làm trống", sẵn tới. Song Ma lùi mấy bộ, chống kiếm. Ma Kinh quay bảo Ma Khách:

- Đưa món đó đây. Ma Khách lật vạt áo sườn xám, lấy trong bọc ra hai cái hộp khám xà cừ, dùng mũi kiếm nạy tách tách, mở nắp. Bọn Minh Thần chưa rõ hộp gì, thấy

Song Ma dùng hai ngón kiếm gài chéo nâng hai chiếc hộp mở lật, chậm chậm tiến lại gần Xích Quỷ, cao giọng:

- Tặng vật này của báu nhất thế gia. Ngũ Đầu Nam dùng nó mua được đủ thứ. Xuôi ngược sông hồ, đến đâu cũng mua được.

Ngũ Quỷ Liên Hoàn tiến lại, ghé cổ dòm, đưa con nít nhảy dựng lên coi, hỏi:

- Gì đó? Vô ốc? Vô sò? Vô trai? Ma Kinh nhe răng cười, trợn mắt:

- Không biết món gì? Vàng bạc đấy. Rượu nồng dê béo, nhà cửa áo quần... món gì cũng mua được à.

Theo lời nói, hai ngón kiếm đưa hộp thêm gần, đưa con nít cùng nữ lang thò tay

ra nhón lấy hộp, bốc dòm, rồi bắt thần hốt tung tóe từng mớ. Dưới trăng bọn Võ nhận ra toàn vàng lá, bạc "ôxoe" lấp lánh. Đứa con nít, nữ nhân vừa cười vừa bốc tung loảng xoảng:

- Vô ốc, vô sò... rượu nồng dê béo... dưới sông không cần đồ vô dụng này. Từng mớ ném vung vãi tứ tung, bắn cả lại chỗ bọn Minh Thần nấp. Giao Long Nữ thò tay vớt được một lá vàng, Quân Kinh quơ được đồng "ôxoe" bay qua đầu, dòm qua vàng bạc thật. Ba người ngó Song Ma thấy cả hai vẫn chống kiếm đứng ngó lừ đừ. Lão quái cũng thò tay bốc, này giờ chỉ có chàng trai câm nín không nói chi, bỗng xẹt lại cách năm, sáu, thò tay chụp lấy hộp vàng ném vụt xuống sông, ném luôn hộp bạc. Từng lá vàng đồng bạc rớt theo bay "bôm bôm" chìm ngấm. Xích Quỷ xẹt ngang, cười sảng sặc. Bắt thần "bùm bùm" từ chỗ hộp chìm, liền hai tiếng nổ phát lên, nước bắn tung tóe, nổi sóng to quật bờ bì bạch. Ngũ Quỷ Liên Hoàn vùng hét:

- Hai con ma này bỏ cốt mình vào hộp. Bắt nó chìm nước! Chìm nước! Song Ma lùi lại, quát lớn:

- Không phải mình! Pháo mê! Bọn ta chỉ muốn học nghề lặn!

Lời chưa dứt, Xích Quỷ đã bắn vọt tới, xoảng xoảng, vây Song Ma vào giữa. Soẹt soẹt. Năm hình quái dị nhất loạt giật ra năm lưỡi gươm dài nhỏ bản quần quanh bụng, mềm như bún, sáng lòe, nhác trông biết ngay loại gươm quý.

Véo véo, lưỡi thép chém không khí. Xoảng xoảng xiềng khua. Bảy cái bóng xẹt đảo loang loảng, vọt lên, hạ xuống, vi vu vi vút, ánh thép chói lòe bao bọc, trăng vàng nhảy múa. Song Ma quả cao bản lãnh, tuy bị xoắn giữa năm đường gươm dữ vẫn nhảy múa dục ngang như thường.

Chưa đầy hai hiệp, bỗng lại nghe tiếng trống nổi lên bập bùng, ồ ồ, sực có tiếng Song Ma hét to như sấm, bọn Võ trông ra đã thấy Song Ma vọt ra ngoài vòng Ngũ Quỷ. Nhưng chưa, Xích Quỷ chỉ đợi có thế, bỗng nghe tiếng cười, tiếp theo tiếng thét rợn người, vùn vụt loang loảng những bóng sáng đan qua lại, rồi bắt thần dừng phắt.

Im lìm mấy khắc. Sông khuya đột nhiên rơi vào cô tịch, buồn tênh, gợn tiếng

sóng nhẹ xô bờ rách rách.

Bọn Minh Thần hơi nhóm mình dòm ra, đã thấy Ngũ Quỷ Liên Hoàn đứng năm góc lù lù, lưỡi kiếm mỏng còn rung, và Ma Khách, Ma Kinh đã bị nhiều khúc xích trói xoắn quanh mình, đứng sững như hai khúc giò bó dựng đó, tay vẫn còn cầm kiếm. Chú ý nhìn mớ xích, thấy cả năm khúc, khúc nào cũng xoắn lay Song Ma, khúc xoắn tả, khúc xoắn hữu, xoắn đơn, xoắn kép, chẳng chịt như mớ bông bong. Võ Minh Thần thì thào bảo hai người:

- Kia chính xích trói liên hoàn đó. Ngũ Quỷ dồn Song Ma vào thế trận liên hoàn, rồi bắt thần đổi vị trí, xệt chéo góc, tự nhiên xích nghiêng lại trong chớp mắt. Song Ma tài nghệ chẳng vừa vẫn bị sa thế liên hoàn, dù biết liên hoàn lợi hại vô cùng. Ta phải cẩn thận lắm mới được. Nhớ thế phá chứ? Coi kìa, Song Ma chết đến nơi rồi.

Cả hai gật đầu. Ngũ Quỷ phát cười rũ rượi nghe phát ớn, cả năm lừ đừ đi ngang đi dọc, xích kéo căng suốt từ đầu gối lên tận ngực Song Ma. Dưới trăng, Song Ma trợn ngược mắt, cổ vấy vùng, miệng kêu ú ớ, nhưng vẫn đứng sừng sững, không lão đảo.

Quản Kinh bất giác kêu khê:

- Xích liên hoàn trói kể lợi hại thật, nhưng các sợi xích chỉ bằng ngón chân cái, tưởng sức hai con ma kia thừa sức giật bung chứ. Ngày gặp chúng bên Ho Kiêu, coi tài nghệ chúng kém gì Tửu Chúa...

Võ Minh Thần thì thào:

- Chú không thấy Song Ma đã bị đòn tiêu lực rồi sao? Coi các khúc xích đều bị kéo căng, mặt Song Ma đang phì to, dù biết.

Quả như chàng nói, bản mặt Song Ma càng lúc càng phì lớn như mặt người thất cổ, hai con mắt đỏ như tiết trợn ngược như sắp lồi ra ngoài. Xích Quỷ cười rũ rượi, vẻ thích thú hết sức. Bà móm chột giờ cao trống đầu lâu gõ long bong, miệng hét:

- Bó giò mỡ để nóng thiêu! Phải có lạnh mới đông!

- Phải phải! Ta ăn giò mỡ rồi, càng đông càng ngon. Càng ép càng ngon. Coi kìa, hai khúc giò muốn nói. Cho nó nói!

Cả năm hình quỷ liên hoàn cùng đưa tay về phía trước chút, hai cái mặt Song Ma xep dần, mười khắc, cả hai cùng thở hộc phào, mặt nhọc nhát gừng:

- Cởi xích... bọn ta chỉ định nhờ... Nam dạy nghề bơi lặn...! Ngũ Quỷ nhìn nhau cười ré. Đứa con nít hét: "dạy bơi dạy lặn", bỗng thấy Song Ma giật mình cái, hết như hai phồng gỗ giật dây, Ngũ Quỷ hú một tràng, chạy vọt ra bờ sông nhảy ùm xuống nước. Bọn Minh Thần ngó theo, thấy cả khóm hình quái chìm ngòm, chừng mười lăm khắc, chợt bắn vọt lên khỏi mặt nước, cứ thế vù vù như bầy rái cá. Ngũ Quỷ năm góc nhấp nhô bơi lội, Song Ma ở giữa, thỉnh thoảng lại bắn vọt lên cao hàng thước tây, thân hình vẫn cứng thẳng đơ như hai khúc giò, dưới ánh trăng, mặt mày nhợt nhạt, mắt trợn trừng, mồm há hốc, coi thật thê thảm. Bỗng cả chùm hụp lặn, rồi bất thần từ dưới nước vọt lên bờ. Ngũ Quỷ cười rú, bắt đầu nổi âm quái gở, kèn trống vang lừng, cả năm hình nhảy múa mấy vòng, rồi nhảy tại chỗ, đứng im, dòm Song Ma, vừa cười vừa hòa tấu, cảnh tượng thật kỳ quái chẳng khác một lũ âm hồn đang say sưa trong vũ khúc phi phạm. Giữa vòng xích quẩn, Song Ma ú ớ, mắt trợn ngược dần, chợt từ thân thể sừng nước khói trắng bốc lên mờ mờ, mỗi lúc một thêm dày. Mơ hồ trong lớp khói bao quanh Song Ma văng có tiếng ú ớ phều phào "vòng càn khôn...". Bọn

Minh Thần nấp trông ra, bất giác cả ba cùng động lòng trước cảnh tượng quái gở. Chàng trai khẽ chép miệng:

- Lại vòng càn khôn. Ham đoạt vòng chết uống, mưu thâm họa diệt. Song Ma thác đến nơi rồi. Xích Quỷ "bó giò, ướp đông" chơi, truyền khí lạnh hàn băng vào sợi xích, công lực đã bế tiêu, sinh mạng còn gì. Tuy bình sinh chúng nuôi lòng tà ác, nhưng mắt thấy... kẻ cũng tội. Chúng cũng chưa hại mình.

Giao Long Nữ thì thào:

- Đại huynh lầm rồi. Chính chúng đã dự vào việc rượt đuổi theo song thân thiếp

đó. Nếu không nghĩ tới kẻ đại thù, có lẽ thiếp phải ra mặt giết chúng mới đúng.

Võ Minh Thần vụt sáng mắt:

- Nếu vậy, chúng ta đợi gì không thu phục Song Ma? Bình sinh chúng có bản lĩnh, dữ, khôn, tất thành "xó quý" rất lợi hại. Một đôi "xó dữ" này, cũng được việc lắm đó.

Giao Long Nữ gật đầu:

- Nếu vậy, đại huynh và chú Quán hãy ra tay. Minh Thần lắc đầu:

- Hoàn cảnh này, thu rất khó. Cô nương phải thu lấy một. Ta còn mắc chuyện Xích Quỷ, không thể làm một lúc, phải cầm hồn chúng lại, rồi sẽ liệu. Việc này khá nguy hiểm, vì sẽ lộ ngay, phải đối phó với Xích Quỷ ngay lập tức.

Ba người trông ra, Xích Quỷ vẫn nổi âm phi phạm, múa may, cười rú, như đang chứng kiến một trò vui đặc biệt. Rõ ràng nhân tính Ngũ Quỷ Liên Hoàn đã bị pha trộn nhiều thú tính. Mơ hồ tiếng Song Ma kêu ú ớ, run rẩy, làn khói xông mù mịt, thoát chỉ còn thấy hình dạng lơ mờ.

Bỗng từ trong làn khói hàn có tiếng rú nghẹn tắc. Võ Minh Thần vụt nói khẽ:

- Coi! Chúng đã lìa trần. Linh hồn Song Ma sắp rời khỏi xác. Chú ý, cô nương thu Ma Kinh, mổ thu Ma Khách. Sửa soạn. Tinh lực sắp xuất. Cả ba nín thở. Không khí rợn. Đêm trăng khuyết, từ khí chờn vờn. Hơi lạnh sông khuya ngăn ngắt.

Ngũ Quỷ vẫn nổi âm thanh, say sưa trong vũ khúc phi phạm. Bỗng xích nghiêng xoảng, từ trong làn khói trắng vụt hiện ra hai đốm sáng bằng hai quả trứng gà. Khối sáng xua đuổi khí hơi mờ, vụt vờ nơi tam tinh tuệ nhân của Song Ma, rồi từ từ bay ngược lên đỉnh thiên linh cái, vụt vờ như đốm ma trời trong đêm giá.

Xích Quỷ vụt ngừng tiếng kèn trống. Đứa con nít cười ré lên giơ tay trở:

- Hai con đom đóm to quá. Hai con đom đóm ma. Bắt hai con đom đóm ma.

Vừa kêu nó vừa chạy thốc tới thò tay vồ. Nhưng chợt nó kêu ré lên, giật lùi lại và tay như bị mớ lửa đốt. Hai đốm sáng chao qua chao lại.

Nấp đằng xa, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ đứng vọt lên vùng đưa tay bắt quyết. Quân Kinh vọt lùi lại phía sau, đầu óc căng thẳng, quét lia nhãn tuyến một vòng rộng. Minh Thần, Giao Long Nữ đọc chú, bốn con mắt long sòng sọc, bỗng trở nên dữ tợn lạ thường.

Hai đốm sáng trong suốt như hai cục lân tinh vờ trên thiên linh cái Song Ma, chính là hai khối tinh lạc của cặp quái nhân này. Khí hàn băng đã làm đông máu Song Ma, thêm xích nghiến tắt thở. Song Ma đã chết.

Cuộc sống của hai sinh vật vừa chấm dứt, như ngọn đèn vừa tắt, nhân điện kết khối xuất khỏi cơ thể, mang theo hồn phách.

Hơi lạnh quanh xác tan mau vì sức nóng của tinh lạc. Từ trong hình Song Ma, bỗng có hai khối hình y hệt thoát ra, vọt nhập vào khối tinh lạc, sức thoát nhập nhanh như điện, coi như cái bóng Song Ma do trăng chiếu. Thường thường tinh lạc hồn phách chỉ đủ vờ giây lát, rồi vọt chìm vào cội u minh và chỉ hiện về cội dương trong trường hợp đặc biệt. Trong giây khắc đó, hồn phách như người ngái ngủ đang chìm đắm trong giấc mơ tiềm thức. Và hồn phách vọt tỉnh nếu nghe chú gọi. Lúc này, mang tất cả sức mạnh của một giống vô hình và cả sức hung tợn của tiền thân tiềm thức nhiều đời tiền kiếp.

Tiếng chú gọi cùng chỉ quyết pháp sư kỳ diệu của Võ Minh Thần, Giao Long Nữ phát uy lực vô hình đánh mạnh vào hồn phách Song Ma.

Đang vờ trên thiên linh cái, lập tức hai khối tinh lạc bay vút theo chiều gió rồi đảo một vòng rộng như tìm hướng phát uy lực kia. Chúng xẹt tốc đầu Ngũ Quỷ, khiến Ngũ Quỷ cùng ngửa trông lên, thò tay định chụp, nhưng lão quỷ đã cười sằng sặc, hô:

- Không phải dom đóm ma. Cái tinh hai con thật. Bó giò ướp đông, hai con ma chết rồi, cái tinh nó bỏ chạy đó. Đuổi bắt chơi.

Vút vút, Ngũ Quỷ xẹt ngang xẹt dọc, loáng cái mấy khúc xích đã cời thây Song Ma. Ngũ Quỷ vọt theo hai khối tinh lạc ra phía bờ sông. Hai cái xác Song Ma vẫn chết đứng, vì điện khí "đóng đinh" hút lấy dương điện dưới đất trong khắc xuất hồn mãnh liệt.

Hai khối tinh lạc đã rút ra ngoài sông hơn hai con sào, bỗng đảo vụt lại, chừng gặp sức nhân điện của Ngũ Quỷ, hai khối tinh lạc lao thốc xuống nhanh như tên bắn.

Đang bắt quyết, đọc chú, Võ Minh Thần không khỏi giật mình lo cho Ngũ Quỷ, vì xem ra Ngũ Quỷ chưa hiểu rõ sức ghê người của khối oan hồn mới thác, nghe tiếng "chú" gọi. Sức nóng tinh lạc có thể đốt cháy người, oan hồn chết bất đắc kỳ tử có thể làm học máu chết tươi kẻ chọc phá nó mà không có chú quyết giữ vững cung bản mệnh.

Ngoài kia, hai khối tinh lạc vừa tấp xuống, Ngũ Quỷ rút luôn gươm chém, "rèng rèng" cả mấy thanh gươm bị quật ra, bắn tung, cắm cả xuống đất, màu đen cả lưỡi thép. Khối tinh lạc lại hắt vù xuống, lần này có vẻ lạ lùng, lùi xẹt sát bờ. Minh Thần cùng bắt quyết hô giật:

- Ma Kinh, Ma Khách! Mau phục lệnh pháp sư! Lạ thay, tiếng quát có một sức mạnh phi phàm, hai khối tinh lạc lập tức đảo xẹt lại nhanh như hai vì sao lạc và đâm thốc xuống chỗ bọn Võ đứng.

Ngũ Quỷ ngoắt nhìn theo, ánh tinh lạc sáng rõ chiếu soi rõ hình ba người đứng sừng giữa vùng cành lá lòa xòa. Ngũ Quỷ lại cười rú lên:

- Kia có ba con thịt nữa. Bó gió ướp đông. Lại bắt bó gió. Xoảng xoảng, Xích Quỷ nhảy nhót tiến lại, nhưng có lẽ vẫn còn sợ tinh lạc, đến cách mười thước lại cùng xẹt hàng ngang sát bờ sông, sừng sốt. Vì trong vùng cành lá lòa xòa, sáu con mắt vụt đỏ rực như than tàu lừ lừ dòm ra.

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ đợi hai khối tinh lạc bay tới gần mới tập trung hết uy lực điện khí, múa tay bắt "quyết" theo bí thuật rừng sau, quát chìm:

- Song Ma! Không được phạm thượng. Đứng lại nghe chúa thầy. Oan hồn vất vưởng, chúa thầy cho nương tựa. Bằng nghịch lệnh, chúa thầy đánh tiêu hồn phách, đời đời tịch diệt, không kiếp siêu sinh.

Khối tinh lạc bắn vút xuống, sức mạnh ghê người. Bọn Võ vẫn đứng yên bất động, vững tay ấn quyết. Hai khối tinh lạc bỗng phát tiếng vo vo tựa sáo diều, rồi dừng lại lơ lửng cách độ hai sải, chao qua chao lại, mấy khắc, đứng yên, lập là lập loè như đom đóm. Tay quyết bọn Võ vung lên dữ dội, rung mãi, như đang chống lại bóng vô hình, miệng lầm nhảm đọc chú, tay quyết xoắn vào nhau, đan chỉ từng ngón.

Đang cơn nguy hiểm, Ngũ Quỷ lại lừ lừ tiến lại, kéo lê xiềng xoang xoảng, cách bốn tám bộ... Ngũ Quỷ đi vòng vào đằng Đông, mắt dòm hau háu, tò mò, chực đưa tay bắt. Quân Kinh xoay người, ngằm thủ thế, bảo vệ cho tiểu chủ và Giao Long Nữ. Cả hai người mắt vẫn trừng nhìn tinh lạc, không hề rời tay quyết, bỗng cả hai cùng hét lên mấy tiếng uy mãnh, buông tay đánh "chát" nhất "quyết" tối hậu, quát:

- Oan hồn! Mau phục lệnh.

Tiếp liền mấy lời chú hô theo khẩu quyết bí truyền của dòng chúa pháp sư rừng như mang theo huyền diệu vào cõi vô hình. Quả mãnh lực thần kỳ, hai khối tinh lạc lập tức dừng phắt lại, đậu lơ lửng đầu cành, rồi bỗng nhiên bé lại, nhỏ mãi, chỉ mấy khắc chỉ còn bằng hai hạt đậu xanh. Văng vẳng trong không gian vật vờ trắng khuyết chợt có tiếng hú kỳ dị nổi lên, như khóc như than, nổi chìm hư hư thực thực, khiến người nhất gan phải rùng mình sờn gáy. Tiếng hú của oan hồn.

Ngũ Quỷ Liên Hoàn ngửa mặt nhìn hai đốm đậu xanh lè, có vẻ ngạc nhiên, nhưng chỉ thoáng qua, Ngũ Quỷ không buồn để ý nữa, nhất loạt nhìn bọn Võ Minh Thân. Bà già móm hét:

- Còn mấy con thịt này nấp nhìn trộm. Hé hé. Nói chuyện với đom đóm ma. Bắt nó thành đom đóm.

- Bó gió ướp đông! Lôi xuống sông tắm mát! Ngũ Quỷ cùng cười rú, dàn hình cánh cung xông tới. Còn cách độ bảy, tám thước tây, rào một cơn gió khuya, âm

phong lạnh lẽo khác thường, dưới hai hạt đậu xanh lè chột hiện lên hai cái bóng đen ngòm đứng lơ lửng dưới không khí. Phảng phất lạc lư lò xò như sương khói tụ, chỉ mấy khắc đã thu gọn các nét lò xò, nổi thêm đậm giữa không khí, có một làn sương trắng vờn quanh, tiếng hú cũng rõ thêm, tuy vẫn mơ hồ như tận cõi xa xăm vọng về. Và khi Ngũ Quỷ xong tới chỗ bọn Minh Thần đứng, hai bóng âm u này cũng theo "ngọn đèn tinh lạc" lừ lừ trôi thẳng tới. Rào cơn gió vờn cành, Ngũ Quỷ, Song Ma gặp nhau giữa giao điểm, cách chỗ ba người đứng hơn hai thước. Đứa con nít và bà già móm trông thấy, cùng hét lên, vung tay đánh chụp, trong khi mấy hình kia xông tới bắt bọn Minh Thần. Đang giữ "quyết" trấn áp oan hồn, lại bị tấn công, bọn Minh Thần cũng chưa thất kinh bằng thấy nhị quỷ bắt thần chụp đánh oan hồn, vì chưa biết sự hung tợn của thứ oan hồn vừa uống tử bị "chú quyết" triệu lên có thể vật chết tươi cả pháp sư non tay ấn, chưa nói đến kẻ khác. Trong cơn khẩn cấp, Quân Kinh đã nhanh trí thả vút ra liền hai luồng kinh phong chặn Xích Quỷ lại. Và Minh Thần, Giao Long Nữ vội chuyển phăng tay quyết, bảo ấn cho Xích Quỷ, đồng thời vừa đẩy oan hồn ra, vừa hô giệt giọng:

- Ma Kinh, Ma Khách, không được hại Nam. Lui vào bóng mát đợi lệnh chúa thầy.

Nhưng đã muộn. Thấy bóng Ngũ Đầu Nam xông tới, cặp oan hồn dữ, tiềm thức sức nhớ ra hình thù tiền sát trong kiếp sống vừa qua, lập tức nó tấp vút lại, đúng lúc nhị quỷ nhảy lên, chụp đánh, bọn Minh Thần, Giao Long Nữ ra ấn lệnh. Đứng ngoài chỉ thấp thoáng hai khối âm u tấp xuống rồi biến mất.

Xoảng xoảng, tiếng xích bồng khua mạnh giữa tiếng hét Ngũ Quỷ nổi dưới trăng, bồng cả năm khối hình dị một mớ bắn vút lên cao non hai thước, lộn ngược đầu, tụ thành một chùm kéo lê xích sắt, bay vút ra quật "ùm" xuống sông không khác có bàn tay khổng lồ vô hình quơ một xâu ngóc quăng xuống nước vậy.

Vẫn nắm vững tay ấn, bọn Minh Thần nhìn theo, đọc chú, quát lên mấy tiếng dưới trăng, hai ngọn đèn leo lét lại hiện ra với hai bóng âm hồn.

- Chúa thầy tạm cho cây cao bóng mát nương tắm u hồn, đợi lệnh! Bằng nghịch lệnh, lộng hành cõi thế, chúa thầy trị tội hồn phách tiêu tan.

Chú quyết, thần khí hai người quả uy mãnh. Vừa hô xong, hai hồn dữ Song Ma lập tức cùng hai ngọn đèn tinh lạc bay vút lên ngọn cây cao xế miếu sơn thần, biến mất. Tiếng hú dị cũng tắt theo, chỉ còn hai cái xác không hồn đứng giữa trời trăng sương.

Ngay khi đó, Xích Quỷ đã từ dưới sông nhảy vọt lên, hét như sấm. Xích Quỷ chỉ tức bị ném sông, không biết vừa thoát chết hộc máu nhờ sức uy mãnh linh nghiệm của chú quyết. Tạm cầm được hai hồn dữ trên cây, bọn Minh Thần mới thở phào, buông tay quyết. Đêm sông rừng thu lạnh, cả ba mồ hôi lấm tấm, mừng thoát cuộc thử thách gay go. Cả ba lau mồ hôi, vận tinh lực, sóng hàng ba tiến khỏi vùng cành lá lòa xòa, sẵn sàng nhận cuộc thử lửa thứ hai, không đợi Ngũ Quỷ xông tới. Ba người vừa bước ra, thì Ngũ Quỷ Liên Hoàn cũng vừa dưới nước vọt lên. Hai bên đứng dọc bờ sông, cách bờ năm bảy bộ, cách nhau khoảng bốn mươi thước. Đã có mưu kế sẵn, bọn Minh Thần lập tức vận hết sức thôi miên, nhân điện phát lên sáu con mắt vọt trở nên đỏ khé như than tầu. Sáu luồng nhãn tuyến chiếu thẳng vào Xích Quỷ, tia nóng bỏng. Đang hét, Ngũ Quỷ im bật, cùng giương mắt nhìn, chân bước lừ lừ tới. Bọn Minh Thần cũng lừ lừ tiến lại, càng gần, luồng nhãn tuyến càng đỏ rực, long sông sọc như đốt da thịt Ngũ Quỷ. Thoắt còn cách hai mươi bộ, rồi mười lăm bộ, bọn Võ cứ đi, nhưng Ngũ Quỷ chột dừng, cách chừng mười lăm bộ, bọn Võ còn tiến thêm mấy bước nữa mới dừng lại.

- Vợ quỷ chồng tiên đây tơ người, tới đây làm gì? Biết biến không?

Cả lũ lại cười. Giao Long Nữ nghe tiếng y kêu, đỏ cả mặt, nhưng đã có chủ ý, cứ làm thình dòm đưa bé. Lão quái lại lên tiếng hỏi, rồi chột hô cả đám vào bắt quỷ có nanh, tuy vậy, cả lũ vẫn chưa hết tò mò, chỉ lừ lừ tiến lại gần chút dòm ngó. Võ Minh Thần vọt phát âm trầm:

- Chào chư vị quý hữu. Đêm nay gió mát trăng vàng, nước trôi sóng vỗ, rừng núi đẹp như tranh vẽ. Bọn mỡ tới đây để kết bạn vui chơi. Quý hữu an lòng.

Xích Quỷ nghe, vẻ thích chí, cười rộ. Nữ lang hét:

- Quý hữu! Ha ha! Quý hữu! Êm tai, êm tai. Hình như đã nghe... quý hữu là chi? Chư vị? Gió mát trăng vàng, nước trôi sóng vỗ... Ha ha! Trai tiên nói êm tai.

Xích Quỷ cười rộ. Chỉ ngó qua mười con mắt Xích Quỷ, bọn Minh Thần đã mừng thầm, biết Xích Quỷ không hề biết thôi miên thuật. Tuy vậy, trong mình tích điện công, mắt Xích Quỷ cũng rực nhân điện, xanh biếc khí thủy hàn, coi đây uy lực.

Thấy Xích Quỷ không làm dữ ngay, có vẻ tò mò bị sáu con mắt thôi miên, bọn Võ cứ tiếp tục phát uy lực chiếu nhãn tuyến vào mắt Xích Quỷ. Bỗng đưa con nít khua xoảng xiềng, chớp mắt, cười ré, trở hét:

- Ba con thịt này ngộ dữ. Ngộ dữ. Một cái mặt tiên, một cái mặt quỷ, một cái mặt người. Ba con thịt đeo ba cái nón.

Cả năm cùng cười rộ, rồi lừ đừ nhích lên, ngó thêm kỹ, chừng bộ mặt Minh Thần, Giao Long Nữ làm cả năm có vẻ ngạc nhiên hết sức. Nữ nhân nhìn không chớp mắt nét mặt điển trai của Minh Thần, hoàn toàn tương phản với vẻ mặt xấu xí dữ tợn của Giao Long Nữ làm nàng ta thêm lạ, trở vụt tay bảo đồng bọn:

- Trai tiên gái quỷ. Coi kìa. Đứng tiên trên núi xuống. Coi kìa. Đứng quỷ dưới đất lên.

Cả lũ dòm, bàn tán, có kẻ giục bắt ném sông, kẻ bảo khoan. Đưa con nít trầm trở:

- Coi! Quỷ cái có hai cái nanh chìa. Bắt nhốt hai cái nanh quỷ chơi. Nhưng nữ nhân đã giơ tay ngăn lại, dòm Minh Thần. Lập tức chàng tập trung nhãn tuyến chiếu vào mắt nữ nhân. Giao Long Nữ ngó đưa con nít. Bỗng chàng trai cười thét:

- Trước khi xuống nước, các bạn thường nghe "quý hữu" là bạn quý. Bọn mỗ ba kẻ đứng trước mặt đây rất quý các bạn. Ta vui chơi dưới trăng rừng. Ngày nào năm nào chưa xa đâu, các bạn còn ở trên bờ, các bạn cũng vậy, hãy nhớ lại coi. Đêm trăng thanh gió mát, xóm làng phố xá yên vui... gặp nhau cười đùa...!

Giọng ôn tồn, uy nghiêm, đầy điện lực, chàng trai đưa dần Xích Quỷ về dĩ vãng, gọi lại nhân tính bằng cách đưa họ vào những hình ảnh xưa nằm trong tiềm thức.

Quả nhiên Xích Quỷ bị cuốn theo lời Võ, thỉnh thoảng lại lên tiếng phụ họa theo. Nhưng chàng đang đưa dần họ vào giấc ngủ thôi miên, bất thần bà già móm hét lên the thé, tay khua xiềng, tay vỗ trống long bong:

- Trò này không thích. Con thịt này là loài yêu quái, rủ ta lên bộ sống với sài lang. Bắt nó chìm sông như hai con ma vừa rồi.

Giao Long Nữ cười thét:

- Bọn này đến kết bạn, không phải đến đánh nhau. Trăng thanh gió mát, bày trò chơi, thích không?

Đưa con nít hét:

- Quỷ cái có nanh chắc lắm trò lắm phép. Để quỷ làm trò, bắt chúng ném sông sau. Cả lũ nhất trí, nhảy dựng lên có vẻ khoái chí hết sức.

Bọn Võ Minh Thần thấy kết quả lòng càng phấn khởi. Giao Long Nữ cất tiếng lanh lảnh hỏi:

- Giờ thích trò gì cứ nói. Bọn này thần thông biến hóa, học đủ bảy mươi hai phép huyền công, nhiều trò lắm phép không nhớ nổi. Nội trên trời dưới đất, vũ trụ nằm trong tay, muốn gì cũng được.

Ngũ Quỷ ngó cô gái quỷ, ngó nhau, vẻ kinh nghi hết sức, chùng cả đám đều cho nàng có nanh là quỷ hiện hình thật, vì bộ mặt nàng ta, thoát nhìn, chính thầy trò Võ cũng còn tưởng mặt ma quỷ. Lại nghe nàng nói khoát một tắc thấu mây, khoe học đủ bảy mươi hai phép như Tề Thiên Đại Thánh, Nhị Lang Thần, hai thầy trò càng phát hoảng, nhưng chẳng dám nói ra, chỉ đưa mắt nhìn.

Ngay khi đó, đưa con nít vùng vọt hỏi lớn:

- Quỷ cái có phép thần thông, phép gì hay nhất, kể nghe? Biết biến không?

Giao Long Nữ cười ngất:

- Đã gọi thần thông, phép nào chả hay? Hú gió gào mưa, mưa ra sét hét ra lửa, kể sao cho xiết. Đưa người lên động Bồng Lai, ngao du nước Nhược. Cùng tiên tắm nước Ngọc Tuyền, dẫn bạn xuống chốn thủy cung, uống rượu với Đông Hải Long Vương Ngao Quảng, đem nhau lên tận vườn đào Tây Vương Mẫu, coi Tề Thiên Đại Thánh ăn vụng đào tiên, cưỡi xe mây vân du tứ hải, đến gặp Na Tra đi hỏa xa luân lên cửa nhà trời... Ôi chao, kể sao cho hết. Còn như biến hóa chỉ là trò chơi, có gì là lạ?

Thầy trò Minh Thần nghe Giao Long Nữ nói một tràng khoe khoang phép Phong Thần, càng phát hoảng. Minh Thần vội tiến lại gần, toan làm hiệu cho nàng ta dẹp ngay trò khuếch đại. Nào dè vừa nghe dứt, cả Ngũ Quỷ đã nhảy nhót reo hò, khoái chí hết sức, nhất loạt hét: "biến coi, biến coi".

Điềm nhiên, Giao Long Nữ hất hàm:

- Biến hả? Nhưng thích xem biến từng người, hay biến cả ba một lúc?

- Cả ba! Cả ba một lượt!

Giao Long Nữ đồng dạy:

- Được! Bọn này sẽ cho xem phép thần thông biến. Nhưng phải đứng cách ba mươi bộ mới được.

Ngũ Quỷ đồng thanh hét "đứng xa", rồi lập tức nhảy vút ra đứng ba mươi bộ. Giao Long Nữ hất hàm bảo thầy trò Võ:

- Nào! Đại huynh! Giờ trở phép màu cho Ngũ Đầu Nam biết tài tiên thánh động Thanh Âm.

Nghe nàng hô lúc đó hai thầy trò Minh Thần mới sực nhớ tới "phép" ẩn thân của bà chúa ngàn dạy, cả hai suýt phì cười, phải làm mặt nghiêm cùng nàng trở "phép lạ".

Giao Long Nữ đưa mắt làm hiệu, cả ba ngậm vận băng công. Cô gái vụt trở ra giữa dòng bảo Ngũ Quỷ:

- Mau nhìn ra kia! Gầm giang nước chảy... sẽ có chuyện thần thông. Ngũ Quỷ nhất loạt dòm theo tay nàng trở, vẻ háo hức như con nít sắp được coi trò ảo thuật. Không chậm trễ, Giao Long Nữ vùng đọc một tràng thần chú, đến câu "thần phục vọng tôn sư, xác phạm mau bi... ể... ến" cả bọn lập tức xẹt mấy phía, bầm tách ống khói mù trong mình, đồng thời vùng khai huyết đạo, phát tiết khí hàn băng. Khói mù xì hơi, hơi lạnh trong người toát ra như sương mờ. Chỉ trong nháy mắt, quanh mình đã có một làn khói mờ bao kín, coi như một đám sương mù, chẳng còn thấy bóng hình đâu nữa. Càng may cho ba người, đêm đó sông rừng vào đo thu trọng, về khuya, mặt sông, mặt đất có nhiều sương lam, khí núi vẫn vương từng khóm là là, nên mấy khóm hơi mù nhân tạo cũng một màu với sương trời, hòa vào nhau trông rất tự nhiên.

Giao Long Nữ phát cười. Ngũ Quỷ nhất loạt xoay mình lại. Và cả năm cùng sừng sốt thấy ba người đã biến mất. Đứa con nít hét:

- Ma quỷ! Ma quỷ! Rõ vừa đứng ca đây. Nữ nhân trợn mắt kêu "biến đâu rồi". Cả đám xông xao quay nhìn tứ phía. Chỗ này bãi sông khá rộng, thưa thớt một vài cây cao bụi thấp, ánh trăng chiếu tỏ mồn mồn, chỉ thấy hai cái xác Song Ma vẫn còn đứng sừng đó. Bà già móm hét:

- Nó trốn lên cây? Nó chạy vào rừng? Cả lũ kéo lê xích sắt, chạy tứ phía sục tìm. Bọn Minh Thần đứng trong sương mờ nghe tiếng xích khua, dạt tránh, di động cả khóm sương, coi càng tự nhiên.

Đội Ngũ Quỷ chạy vào gần miếu, Giao Long Nữ vùng gọi lãnh:

- Quý hữu vào đó kiếm ai? Bọn này vẫn đây mà. Nghe gọi, Ngũ Quỷ xoay mình lại, nhìn ra, vẫn chẳng thấy ai, cả lũ chạy bổ ra, ngơ ngác kêu "gái quỷ trai tiên đây tớ người, ba đứa là ma quỷ". Giao Long Nữ ho lên một tiếng, xuất kỳ bất ý, cả bọn bế huyết, đoạn công, đóng ống khói, nhảy vọt từ đám sương ra, đứng lù lù bên cạnh xác Song Ma, ngay sau lưng Ngũ Quỷ.

Thấy cả năm vẫn dáo dác dòm các tàn cây bụi cỏ, Giao Long Nữ phải bay mấy sợi sương mờ còn vương quanh mình, cười khà:

- Bọn này đây mà, tìm đâu nữa?

Xích Quỷ quay phắt lại, giật mình, thấy cả ba hình đứng sừng. Xích Quỷ lùi lại, kêu lên, rồi nhất loạt cười thét, khua xích loảng xoảng:

- Ma quỷ biết biến, trò này hay dữ. Hay dữ. Phải bọn người là quỷ? Đứa con nít coi bộ thích chí nhất, nó dịch lại dòm tận mặt, cười tít mắt:

- Trai tiên vợ quỷ trò hay. Phép biến này không phải quỷ. Học được không?

Biết nó đã mê trò, Minh Thần dịu bảo:

- Học được! Trò này chưa hay, còn nhiều trò khác, coi thích mắt hơn.

Cả đám nhao nhao hỏi "trò gì". Giao Long Nữ hô lớn, tay vỗ Ngũ Quỷ dạt ra bờ sông:

- Coi đây! Biết bảo bối gì đây không? Soạt! Nàng ta lôi trong người ra cây "Lôi Phong kỳ" đen sì, phất phất nhẹ trước mặt Ngũ Quỷ Liên Hoàn. Ngũ Quỷ dòm, cùng bảo "lá cờ". Giao Long Nữ đồng dặc:

- Phải! Lá cờ! Nhưng không phải cờ thường của thiên hạ vẫn dùng. Đây là cờ phép, vẫn dùng để trấn "cửa nhà trời", xưa đã đốt Tề Thiên Đại Thánh trong lò bát quái của Thái Thượng Lão Quân. Cờ này do bà Ngũ Hành nương nương chế ra gọi là "Lôi phong thủy hòa trù tinh kỳ", nói nôm là "cờ sấm sét, nước, lửa, gió để trị các loại tinh ác". Cờ này còn lợi hại hơn cả cây quạt Ba Tiêu của Thiết Phiến công chúa vợ của Ngưu Ma Vương xưa, chính Ngũ Hành nương nương ban cho đó.

Ngũ Quỷ ngó lá cờ đen, vẻ tò mò nghi hoặc, hình như trong bầu chỉ có lão quái, bà móm là nhớ mang máng những tiếng "Ngũ Hành nương nương, Thái Thượng Lão Quân...". đã có nghe từ đời nào rồi. Đứa con nít háo hức hét:

- Làm trò đi! Làm đi! Nói nhiều không thích. Giao Long Nữ lập tức xẹt đứng xé ngang trước bụi cây hồi này ba người nấp, ngấm ngấm vận kinh lực, hô lên một tràng lanh lảnh như đọc chú, đến bọn Minh Thần cũng không hiểu nàng ta đọc thứ tiếng quái quỷ nào. Dứt tiếng quát, nàng ta phất vạt lá cờ ra, phất lia liên mấy cái.

Ào ào, cuồng phong đánh ra, cành lá ngã nghiêng gãy rắc, ngã rạp xuống. "Bùng bùng", "đoàng đoàng" đạn phá bắn ra, tiếp theo từng khối lửa từ lá cờ phụt ra bắn vào khóm cây đến "bùng" tiếng lớn, lửa bốc thành một khối lớn trùm ca khóm cây bụi cỏ, rộng đến gần ba thước, cao đến bốn thước, lửa gặp gió cháy rần rần, chỉ trong chớp mắt, cả một cây lớn đã thành "cây lửa" cháy bùng bùng coi rất lạ mắt. Đến thầy trò Minh Thần cũng phải ngạc nhiên vì lửa bốc nhanh ngoài sức tưởng tượng của người. Cây cờ lạ này Võ đã biết vốn được chế rất tinh vi, cộng thêm kinh lực của Giao Long Nữ, tuy có lợi hại hơn hồi tử chiến với thường luồng tinh, nhưng không thể đốt bùng cả một khóm cây trong nháy mắt. Nhưng nếu hai người lại biết khi nấp đâu đó, Giao Long Nữ đã có chủ ý nên đã bí mật rắc chất dẫn lửa đặc biệt vẫn mang trong người, chắc cả hai không còn ngạc nhiên nữa. Ngọn lửa cháy bùng bùng. Cô gái quý dừng tay, cuốn luôn cờ dắt vào người. Ngũ Quỷ Liên Hoàn thấy cờ phất hô kỳ phong sấm sét, lửa cháy, phục sự uy mãnh ngoạn mục, cả năm trở mắt nhìn. Kịp khi cô gái dừng tay, lửa bốc ngút thành "cây lửa" soi sáng cả một khu sông đêm, Xích Quỷ càng khoái chí, nhảy ùa lại, chạy quanh cây lửa, nổi luôn kèn trống, ống địch, lá cây, vừa nhảy múa vừa cười rú, vừa ca hát liú lo coi như một bày quái vật đang mê say trình diễn vũ khúc phi phàm dưới "cây lửa ma".

Bọn Minh Thần thấy thế, mừng hết sức, không ngờ mấy trò quỷ thuật lại thành công đến nước đó. Rõ ràng trò quỷ đã kéo dần tâm hồn lũ quái nhân ra khỏi "vùng cảm giác phi nhân đầy lạnh khí" và nhân tính, lý trí con người dần trở lại. Ngũ Quỷ đang dần vào nhiệt khí. Vì đời sống quá thiên về độn thủy, tháng năm lặn hụp khắp sông hồ thăm thẳm cách biệt thế giới loài người trên bộ, chính đời sống trầm hà này với những luồng nước chảy, âm thanh, cảnh trí, màu sắc, các loài thủy tộc, chính cái "thế giới dưới sông hồ" đã đe dọa, bôi xóa dần nhân tính.

Tuy cũng có lên mặt đất, nhưng lên rất ít, lại toàn lên những miệt sông rừng hoang dã, khuất tịch nên những phút lên bộ này cũng chỉ hun đúc thêm lòng cô độc xa lạnh, ghét bỏ, nghi kỵ loài người. Cuộc sống nhợt nhạt dưới đáy sông biến đổi dần cơ thể tâm hồn Ngũ Quỷ cũng chẳng khác rừng hoang dã làm biến đổi dần hình thù những kẻ ngậm ngải tìm trầm mất thuốc giải, lạc đường thành con Chàng Niên vậy.

Bọn Ngũ Quỷ cứ say sưa múa hát theo nhịp trống đầu lâu, kèn lá, như quên cả

bọn Minh Thần đứng đó. Mỗi lúc cả tàn cây lớn cùng khóm cây cỏ thấp dưới gốc đã cháy rụi thành cây than hồng đỏ rực, lửa tắt, Ngũ Quỷ Liên Hoàn mới dừng lại.

Đứa con nít vẫn còn mê, múa may, cười thét:

- Làm nữa! Làm nữa! Gió to, sấm nổ, sét đánh, lửa cháy bùng bùng, vui ghê.

Cả lũ nhất loạt hò reo, giục. Giao Long Nữ xua tay, lắc đầu:

- Phất chơi một lan đã có tội rồi. Làm lần nữa, Thiên Lôỉ đã chết. Cờ này chỉ để tru tinh. Phất cái thành than hết. Còn nhiều trò hay nữa.

Vừa nó, nàng ta vừa làm hiệu sét đánh, cố ý dọa khéo Ngũ Quỷ. Nhưng xem chừng lũ này không ai để ý, chỉ mãi nghĩ đến trò hay, cả năm nhất loạt hò reo đòi xem trò.

Quản Kinh bỗng ngửa mặt trông trăng khuyết, chép chép miệng:

- Trò hay cũng chẳng thích bằng rượu thịt. Đêm khuya sương lạnh này, nhắm rượu với thịt nướng thật khoái.

Xích Quỷ hít hà. Lão quái kêu lớn:

- Thèm rượu! Thèm rượu! Đi kiếm. Đi kiếm. Bắt con cá nướng cây than. Bà móm vùng hồ:

- Ăn cá chán mồm! Bắt con thịt kia đem nướng. Miệng nói, tay trở phăng vào Quản Kinh, lăm le xông lại.

Kinh nhe răng cười, xua tay:

- Thịt mỡ dai như đĩa dói, nuốt vào không tiêu. Mỡ có đem rượu thịt đây, quý hữu có uống, mỡ đãi một bữa, uống xong xem trò.

Ngũ Quỷ thích chí nhảy dựng lên. Quản Kinh có mang theo mấy bầu rượu thật ngon, lập tức chạy tới bụi rậm phía Nam, lấy xách lại với hai cái đùi nai lớn, loại đùi sau, mỗi đùi cũng tới mười lăm ký.

Chú ta đặt gần cây than còn đỏ rực, vậy gọi:

- Nào quý hữu! Lại đây uống chơi. Rượu này ngon nhất thiên hạ, uống vào khoái như uống rượu tiên. Ngũ Quỷ dòm nhau, rồi kéo ủa lại, đứng cách bọn Minh Thần năm, bảy bộ. Bọn chàng rủ ngồi, Xích Quỷ không chịu, hô "uống nhảy", "nhảy uống".

Ba người có ba bầu rượu, mới đem ra ba. Bèn cùng nhau rót đầy ca sắt tiến lại trao Ngũ Quỷ. Để tỏ lòng ngay, cả ba cùng ném trước rồi mới đưa. Ngũ Quỷ thò tay cầm lấy ca rượu, uống một hơi cạn sạch.

Quản Kinh bỏ đi nướng thịt nai.

Than đỏ rực, loáng thịt đã chín. Kinh chặt hai cành nhọn, cắm hai cái đùi thịt nướng trước mặt Ngũ Quỷ. Võ Minh Thần, Giao Long Nữ luôn tay rót rượu mời "quý khách". Bọn này uống mỗi kẻ hai, ba ca rượu, tới ca thứ tư, bỗng cả năm rút soạt gươm, xĩa vụt vào đùi nai. Bọn Minh Thần đứng cách "cây thịt" non thước, ngó theo mũi gươm, cả ba cùng giật mình, lòng thâm phục. Vì thủ pháp sử dụng gươm thật tài tình, gươm mỏng mảnh, dài như kiếm Tây, đâm ra một nhát rung bần bật, ba người thấy cây thịt vẫn không động đậy. Lưỡi gươm rung một hồi độ mười giây, hai cái đùi nai đã mòn vẹt, chừng cả năm dừng tay, dòm lại, mỗi mũi thép đã xâu gọn hàng ba mươi miếng thịt mỏng, to bằng bàn tay.

Bọn Võ Minh Thần bất giác rung động tâm thần, đưa mắt cho nhau. Vốn tay kiếm giỏi, cả ba chỉ ngó qua đường kiếm xĩa đã hiểu ngay Ngũ Quỷ Liên Hoàn đều là tay kiếm khách kỳ tài, chỉ rung một hồi đã vừa xẻo vừa xóc hàng mấy chục miếng thịt. Nếu là cuộc chiến, năm mũi thép rung kia sẽ thừa sức thần tốc đâm chém hàng chục nhát trong chớp mắt.

Ba người còn đang âm thầm rượt sẵn thế phá, đã thấy Xích Quỷ vút cong mũi gươm, táp thịt ăn ngấu nghiến, coi ngon lành còn hơn thú dữ táp mồi. Ăn hết xâu thịt, lại nốc từng ca rượu, cả năm đều uống khoe, nhưng xem chừng chú bé, nữ nhân và bà móm là tay ẩm thực dữ hơn cả.

Hai bên đứng dàn ngang. Võ Minh Thần đối diện nữ nhân và đứa bé, chàng trai thường rót rượu cho hai quái nhân này, vì cả hai luôn đưa ca ra, có lần Giao Long Nữ tiện tay cầm bầu rượu rót, nữ nhân có vẻ không thích, giật luôn ca về, chĩa sang phía Minh Thần. Mỗi lần rót rượu, nhìn ánh mắt, Minh Thần thấy hai cặp mắt biếc lạnh như băng đã thoáng ẩn hiện ánh dụ dụ khôn khôn đỡ man dại nhiều, nếu không muốn nói là "có tia thiện cảm với trai tiên", ánh mắt phảng phất nữ tính. Minh Thần thay thế, trong lúc đối ẩm, chàng không quên vận nhân điện thôi miên vào cặp mắt, nhìn nàng ta chòng chọc để thử đưa nàng vào "giấc ngủ thôi miên" khơi dần nhân tính.

Nhưng hai con mắt nàng ta cũng như mắt đứa bé kia, tuy không có thuật thôi miên mà điện tuyến lại hết sức mạnh mẽ, cứ ngó trừng trừng, không bị "ru ngủ" dễ dàng. Tới lúc bắt đầu có kết quả lại bị đồng bọn xen vào phá hỏng. Ngũ Quỷ không chịu đứng nguyên chỗ, rượu được vài tuần lại vừa xẻo thịt ăn uống, vừa nháy nhót ca hát lú lo quanh hai cái đùi nai nướng.

Loáng đã hết sạch rượu thịt. Xích Quỷ vẫn còn thèm thường. Cặp già chụp luôn hai cái đùi nai gặm, hét inh ỏi:

- Bữa rượu này ngon. Đang ngon hết rượu thịt. Đi kiếm. Đi kiếm. Cả năm rượu mới ngà ngà, nhất tề rú nhau tìm uống nữa. Có lẽ vẫn mò vào các bản Thổ vết rượu, cả lũ cùng trở vào cánh rừng, sau tiếng hét "trong kia, trong kia" rùng rùng định bỏ đi.

Quản Kinh hô lớn:

- Còn rượu. Còn rượu. Rượu này ngon hơn. Muốn uống, bọn này đãi nữa.

Xích Quỷ khua xiềng reo hò inh ỏi. Nhưng khi Quản Kinh chạy vào bụi, bê hai bầu rượu đẩy ra, đứa bé lại vùng hét to:

- Còn rượu hết thịt, uống vào đói. Đi kiếm con thịt về uống. Bà móm cười rộ:

- Có con thịt rồi, còn kiếm đâu nữa? Con thịt ôm rượu... kìa. Con thịt này mập!

Vừa hét, bà già quái này còn trở phăng vào Quán Kinh, làm cả bọn sững sốt. Ngũ Quỷ dòm "con thịt", chẳng rõ kẻ nào hô lẫn tiếng xiềng khua "bó giò". Quán Kinh ôm rượu đặt xuống mặt cỏ, nhe răng cười, xua tay:

- Thịt này thịt người dai như cao su, nhai vào mỗi miếng. Rượu ngon này uống đủ rồi. Võ Minh Thần cũng lớn tiếng phụ họa. Nhưng trong Ngũ Quỷ vẫn có hai, ba kẻ đòi thịt.

Bọn Võ đang bối rối, chỉ lo Xích Quỷ bỏ đi. Giữa cơn sinh tử, may sao đúng trời xui đất khiến, thành linh từ cánh rừng sau miếu bỗng nghe có tiếng "hoảng hoảng" vang vọng đêm trường.

Giao Long Nữ vụt reo: "Hoảng! Có hoảng! Để tôi đi bắt". Dứt lời, xốc áo toan vọt vào rừng. Bỗng lại nghe "cà uôm, cà uôm", tiếng cộp gầm vang động sơn lâm, rồi từ phía rừng trắng sương, thoáng có bóng một con hoảng lớn cuốn vó vênh vênh chạy vùn vụt ra phía bờ sông.

Con vật hoảng sợ lao xé qua hồi miếu, đâm sầm vào chỗ Ngũ Quỷ đứng, còn cách năm, bảy thước, nó mới sực trông thấy bóng người đứng lơ nhố, lập tức nó kêu ré lên, chạy xé vòng qua chỗ bọn Minh Thần đứng.

Bà già móm đứng xé trong nhảy vèo tới vồ, hụp. Con hoảng nhanh như tên bắn, thoát đã vòng ra hàng hai mươi thước, phóng ra phía bờ sông. Sau lưng nó, lại có hai con cộp mõng rượt theo như hai cơn lốc dữ.

Nhanh như điện, Võ Minh Thần xoay mình theo, thả vọt liễu dao đúng lúc nó xẹt qua gốc cây. Phập! Ngọn dao xiên qua cẳng lồi cả con hoảng cắm dán vào gốc cây. Lần này chàng không thu dao lại. Quán Kinh chạy vọt tới bắt con hoảng đang vùng vẫy không thoát nổi.

Ngay khi đó, hai con cộp mõng lông vẫn cũng vừa từ sau miếu phóng ra. Đang rượt con mồi, sực thấy bóng người lơ nhố dưới trăng, hai con mãnh thú dừng phắt lại, găm gừ, lựa thế vồ tạt. Xích Quỷ vụt xoay hàng ngang chặn lối. Nữ lang hét "hai con thịt này cũng ngon". Cả năm lừ lừ tiến lại. Chợt nảy ý, Giao Long Nữ vùng hô lãnh:

- Khoan! Đã có thịt hoẵng ngon rồi. Chớ giết hai con thú dữ này. Có trò hay. Trò hay. Ngũ Quỷ cùng quay nhìn sang. Bất ngờ hai con cọp vằn quất đuôi, nhảy vọt lại, tát véo véo nhanh như hai con cắt. Minh Thần hô "coi chừng", nữ lang, đưa bé ngó lại, hụp tránh, vuốt cọp tát sạt mặt.

Hai con thú vừa hạ chân xuống, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ đã nhảy vèo lại, chặn trước mặt. Chúng bỏ Xích Quỷ, quay sang gầm gừ bọn Võ. Xích Quỷ ủa lại toan đánh giết. Giao Long Nữ vội hô:

- Đừng giết, để làm trò. Bọn này làm trò xem chơi.

Nghe nói "trò hay", Xích Quỷ khoái chí dừng lại.

Minh Thần, Giao Long Nữ giờ luôn bí thuật rừng thiêng ra thủ phục mãnh thú trước mặt Ngũ Quỷ. Cả hai dùng "Mê hồn công" làm chúng đứng ngây, nhưng vừa được giải chúng lại xông tới. Cả hai lập tức hú lên một tràng âm dị vang động bờ sông, khiến Ngũ Quỷ cùng ngạc nhiên trở mắt dờm. Chỉ một đòn quần thảo chớp nhoáng, cùng bí thuật truyền âm thú, hai con cọp mộng này đã chịu cúi đầu khuất phục cặp trai gái dòng chúa ngàn này. Không đầy năm phút, và trước những con mắt lạ lùng của Xích Quỷ, bọn Minh Thần bắt luôn hai con cọp há mồm nanh lờm chồm như răng bừa, cả hai đút cả nửa đầu vào "gọng kìm" nhọn hoắt.

Hai con vật vẫn há hốc sưng, không đớp. Bọn Võ nhảy tót lên lưng, biểu diễn mấy vòng. Xích Quỷ thích chí cười ré lên:

- Trai tiên gái quỷ hay dữ. Chơi với cọp, cọp không ăn thịt. Hai người hú âm sai cọp làm vài cử chỉ như sai người, bảo Ngũ Quỷ:

- Đây là đôi vợ chồng cọp! Này chúng tát quý hữu, giờ xin tạ tội và dâng con thịt làm vật chuộc tội.

Nói đoạn cả hai nhảy xuống, hú mấy tiếng hiệu, lập tức hai con cọp này lù lù bước lại trước mặt Ngũ Quỷ phục xuống gập đầu lia lịa, lại lấy chân trước tát vào mặt chúng như tỏ vẻ ăn năn làm Ngũ Quỷ khoái chí cười ré lên, cũng gập đầu lia lịa.

Tạ lỗi xong, hai con cộp quay ra. Quán Kinh thả con hoẵng, con này tập tễnh phá chạy, hai con cộp vọt theo vô nghiêng, cồng luôn lên vai đem lại "dâng" Ngũ Quỷ.

Ngũ Quỷ thích chí cười sảng sặc, nhất đứa bé, nữ lang, hai quái khua xiềng loảng xoảng, hét:

- Trò này hay! Cộp biết lạy chào, cộp khôn hơn cá. Tối nay mấy giống trên bộ làm trò vui quá. Nào. Nướng con thịt này uống rượu mau. Cho hai con cộp vợ chồng này ăn nữa.

Rắc rắc, cả hai bẻ nghiêng cặp sừng. Quán Kinh hô "để đây làm thịt, nhanh lắm" và giơ tay đỡ lấy con hoẵng hóa kiếp, lột da, quạt cây than nướng, mùi thịt mỡ thơm lừng. Kinh vốn tay thạo làm heo, mổ bò, ngà cày, làm thịt hoẵng rất mau, bỏ hết bộ lòng, phút chốc đã xong.

Võ Minh Thần sai chặt hai đùi trước cho hai con cộp, đoạn hô to:

- Nào! Mời các quý hữu vào..."tiệc". Không hề biết làm khách, Xích Quỷ keo ủa lại, tiếp tục ăn uống như long cuốn thủy. Vừa ăn vừa nhảy múa ca hát líu lo, chừng lâu lắm mới được bữa tiệc với người trên bộ. Bọn Minh Thần chỉ uống cầm chừng. Nhiều lần gọi chuyện để đưa dần Xích Quỷ về bản tính người, nhưng Xích Quỷ chỉ ăn uống nhảy múa ca hát, không chịu chuyện mấy.

Chỉ có nữ lang và đứa bé đôi khi cũng bắt chuyện một vài câu nhát gừng, không mạch lạc, rồi lại quay ra nhảy múa. Chừng như chỉ có nhờn nhờ lấp lụp, nhảy nhót hát xướng, uống rượu ăn thịt là lôi cuốn được tâm hồn họ, thêm những "trò vui" lạ mắt nữa.

Tuy vậy, trong cuộc đối đáp, Minh Thần được biết lời mờ vài điều đặc biệt, như Ngũ Quỷ đều là những nhân vật khác người, sinh ra lớn lên giữa vùng trời nước, "có máu thích nước" như các loài thủy tộc, vì chuyện nào đó đã kết bè kết chùm với nhau không rời, xa lánh loài người, sống đời cá nước nhờn nhờ khắp các sông hồ thượng du, lâu dần đổi tính chất.

Càng nhìn tay kiếm Xích Quỷ xẻo lóc thịt, bọn Minh Thần nghĩ tới cái chết "tự nhiên" như không của Song Ma, lòng càng phát ón. Cũng may trước khi "hạ sơn" tìm Ngũ Đầu Nam này, mấy người đã được bà chúa động Thanh Âm nghiên cứu và truyền cách đối phó thu phục Xích Quỷ sẵn, nên cả ba bình tĩnh đối ẩm với năm "quái nước" này.

Vừa uống cầm chừng, vừa quan sát tay gươm họ, phòng ứng chiến. Vì điều khó khăn của bọn Minh Thần không phải là dùng hết sở học, võ công bí thuật để giết Ngũ Đầu Nam mà là cố sao khuất phục được Nam bằng mọi cách, sao cho Nam chịu truyền dạy nghề bơi lội, lặn hụp độn thủy dưới đáy nước như loài cá.

Nhân lúc Ngũ Quỷ đang mải say sưa ăn uống, ca hát nghêu ngao, Võ Minh Thần dùng tiếng lóng riêng bảo hai người:

- Xích Quỷ gặp người thường giết ngay. Coi cái chết thảm của Song Ma đủ rồi. Nhưng này giờ lại chịu đối diện với bọn ta, chưa làm dữ, kể như ta thành công được một nửa rồi. Xem ý trong Ngũ Quỷ này, nữ lang và đứa bé lại bị ảnh hưởng nhiều nhất. Hai kẻ này xem ý khoái xem quỷ thuật, đã có cảm tình với bọn ta, ta sẽ tùy cơ ứng biến. Vạn nhất có đấu chiến, nhớ kỹ: Nhất ngũ-ngũ tam- tam nhất-tứ nhị- nhị tứ- ngũ tam- tam ngũ- hoàn nguyên vị.

Giao Long Nữ gật đầu:

- Nhớ! Đọc hàng một kia, bắt đầu vào thế chiến Liên Hoàn. Ngũ Quỷ vây quanh địch thủ theo hình ngũ giác một, hai, ba, bốn, năm. Đứa bé số một, nữ lang số hai, lão quái số ba, chàng trai số bốn, bà móm số năm. Khởi cuộc, ngũ diện đồng công. Nếu không "ăn" mới đối phương vị. Đứa con nít số một vừa đánh vừa chuyển sang chỗ bà móm số năm gọi Nhất Ngũ. Lão quái số ba chuyển sang chỗ đứa bé số một gọi Tam Nhất. Chàng trai số bốn đối nữ lang số hai gọi Nhị Tứ. Bà móm đối sang số ba gọi Tam Ngũ. Lão quái đối sang chỗ bà móm số năm gọi Tam Ngũ. Như vậy là hết một đòn, hoàn nguyên vị. Vị đây không phải vị trí cũ, mà là phương vị tính theo một, hai, ba, bốn, năm. Cứ thế liên miên, vừa đánh vừa đổi chỗ, đồng loạt di động, ngũ diện đồng công.

Quản Kinh tiếp:

- Trong lúc di chuyển, vòng qua sườn địch, tự nhiên đã gài địch vào thế xích liên hoàn để lòng thông dưới đất. Nếu địch gỡ được thế ngũ diện đồng công, lại có thể mắc vào xích liên hoàn. Hết một hồi, chuyển chỗ, Ngũ Quỷ chỉ cần xẹt vọt ra năm phía, hoac giật mạnh tay xích thu ngắn, đồng thời nâng lên là địch thủ bị xoắn nghiêng, trói chặt lại rồi. Vậy nếu đứng quanh quần giữa vòng thọ địch, nháy mắt sẽ bị gài vào thế hiểm. Nên lâm chiến, lập tức phải lựa chiều đánh sấn vào một trong năm quỷ ngay khi y vừa xẹt vòng lại tấn công và lướt đi đổi chỗ. Nếu dùng kiếm gài được y hoặc dùng Nhu đạo hay món vật Việt Nam vừa quật y vừa vọt ra ngoài vòng càng tốt. Nếu không cũng phải cố sấn theo hướng y di chuyển, chân phải dẫm ngoài đường xích lê dưới đất, vừa đánh gạt các đường kiếm khác vừa kiếm thế vọt ra ngoài. Thật nhanh. Tối kỵ đứng trong vòng lâu và phải tìm cách nào tránh thế ngũ diện đồng công liên hoàn của họ.

Minh Thần gật đầu:

- Đúng! Nhưng còn điểm quan hệ này phải nhớ thật kỹ: Chớ bao giờ chém đứt xích của Ngũ Quỷ. Họ có lời nguyên độc địa xích liên gấn bó nhau năm thành một, lặn hụp nhờn nhơ dưới nước suốt đời. Nếu chém đứt xích không khi nào còn mong họ truyền nghề "độn thủy" nữa.

Ba người bàn luận, bỗng bà móm vừa chặt đứt một cái đùi gặm nham nhở, vừa nhai nhồm nhoàm hét:

- Hé hé! Trai tiên gái quỷ nói tiếng chi nghe như ma kêu quỷ nhái? Không nói tiếng âm ty. Nhảy múa! Nhảy múa!

Lập tức cả đám reo hò inh ỏi sấn lại. Nữ lang thò cánh tay trắng muốt đến rợn người nắm luôn lấy tay Võ Minh Thần, rung xiềng nhảy như điên. Mấy quái kia cũng vậy. Giao Long Nữ bị chàng trai lôi. Quán Kinh còn đứng ôm bầu rượu ngơ ngác bị bà móm túm lấy hét "con thịt người này nhảy múa với tao" và lôi chú ta đi xềnh xệch.

Cả bọn không khỏi phát hoảng, chỉ sợ Ngũ Đầu Nam nổi tính dữ bất tử, lừa ra đòn "làm thịt" như Song Ma vừa rồi. Nhưng cự tuyệt không tiện, ba người đành phải hòa theo, trong ngần vận lực, bế huyệt sẵn phòng bất trắc.

Nhưng quả Ngũ Đầu Nam không hề biết đánh lừa, quắt quéo như người trên bộ. Cả năm nhảy múa ca hát vang lừng, lôi bọn Minh Thần theo nhịp bước, mồm Xích Quỷ vừa nhai thịt nướng bóng nhoáng mỡ, vừa nổi nhịp kèn trống bập bùng, dưới trăng xiềng khua loảng xoảng, trống đầu lâu hoa cái, địch ống xương tay phát âm quái gở, coi không khác tám con quỷ dưới âm ty mò lên vờn điệu vũ phi phạm.

Có điều ớn là bàn tay Xích Quỷ đều lạnh như bàn tay ma. Tượng đồng cũng không lạnh bằng. Thoạt đầu bọn Minh Thần lại tưởng Xích Quỷ dùng hàn băng công hại mình, sau mới hay đó là cái lạnh tự nhiên của loài máu lạnh.

Nữ lang nắm tay Minh Thần dưới cánh tay thật đẹp, tròn như khúc rắn, da mịn màng, nãy giờ lên bộ đã khô, mười đầu ngón tay thấp búp xinh lạ, nhưng lạnh như đồng, tưởng không còn tí máu nóng, nhân điện nào trong, khiến chàng trai có cảm tưởng như đang nhảy nhót với một con ma cái, hồ ly nào. Trong cơn say vũ khúc, hai con mắt biếc của nàng ánh rõ nét đam mê man rợ thật quái gở, coi như áng mây giao hoan, làm chàng trai bắt rùng mình, chực giạt ra.

Tuy vậy, chàng cũng cố gắng làm mặt gan, cứ nhảy, liếc sang chỗ Giao Long Nữ đang bị chàng trai túm nhảy múa cũng vậy. Cô gái kỳ đàn ông đang cố chịu đựng, nàng nghĩ tới mối thù song thân chưa báo nổi. Đến Quán Kinh coi càng thâm, y cao lênh khênh, bị bà móm, có khi cả đứa bé lôi kéo nhảy nhót như đánh đu lên người y, y phải cúi khom mình cho vừa tầm, mặt mày nhốn nhác, hai mắt láo liên, mồ hôi vã như tắm. Đến nỗi cảnh đang nghiêm trọng mà Minh Thần, Giao Long Nữ ngó thấy cũng muốn phì cười ái ngại.

Cả bọn cố bấm bụng tham dự vào "vũ khúc phi phạm" nửa như nhảy "ôxôe Thái", nửa như "vông" Lào, phần như lên đồng, múa hầu dâng, múa bài bông, phần lại như nhảy đầm, chẳng còn ra lẽ lối nào cả. Tuy vậy, qua vài nhịp tiến thoái, bọn Minh Thần vốn sống lâu ngày tại miền núi, lại phiêu bạt nhiều xứ cũng khá thạo về môn vũ, cả ba không khỏi lấy làm lạ vì nhận ra vũ khúc quái gở của Xích Quỷ này cũng có đủ nhịp nhàng sống động, biểu hiện đúng cảm xúc lâng lâng man dại giữa cảnh sông rừng hoang vu.

Loảng, rượu thịt hết sạch, Bà móm, lão quái, đứa con nít giật phanh thây con

hoảng nướng trơ xương, kẻ cầm đùi, kẻ xách cái đầu gặm nhồm nhoàm, nhai rau rầu, cười hét vang lồng. Bất thần Xích Quỷ ré lên, nữ lang giắt cái đầu, đưa con nít và bà móm cầm đùi tống đại vào mồm bọn Minh Thần hét "gặm nốt, gặm nốt, nhường người", cả lũ giắt phăng bầu rượu, ngửa cổ tợp nốt chút cạn thừa. Bọn Minh Thần vờ gặm mấy cái, rồi đồng loạt ném cho hai con cộp mòng. Đưa con nít quăng bầu, hét:

- Vui quá! Vui quá! Bảo bọn cộp làm trò, làm trò! Cả đám quăng bầu dừng lại. Hết vũ phi phàm, bọn Minh Thần thở phào, mừng như trút được cả ngọn Phi Mã trong mình, những nữ lang vẫn nắm tay

Võ không dờ; ánh mắt nàng ta xanh biếc long lanh, phảng phất vẻ say sưa thích chí lạ. Minh Thần vội nói lớn:

- Cộp làm trò không hay. Sâu bọ rần rết dơi dơi làm trò mới lạ. Để mỗ cho coi nào.

Đoạn nhẹ rút tay khỏi "bàn tay đồng", chàng trai cùng bọn Giao Long Nữ lui ra xa chừng mười lăm bộ. Nữ lang, đưa bé lảo liên hét:

- Sâu bọ rần rết biết làm trò? Sâu bọ đâu?

Minh Thần làm hiệu:

- Quý hữu đứng dang ra cho căng xích sắt, mỗ cho sâu bọ ra làm trò. Xích Quỷ làm theo, háo hức dòm. Minh Thần kín đáo mở túi da beo, hú lên mấy tràng mật âm gọi độc vật, vung tay áo hô lớn, trở lên trời hét "Coi kìa! Chúng tới! ". Xích Quỷ dòm theo, độc vật trong túi da beo bay vù lên, loáng thành một vầng mây độc, lúc nhúc đủ loại ong, rết, kiến, bọ cạp, sâu độc, dơi... từng bầy, cứ con có cánh lại con không cánh, vo vo, chít chít, chí chí, phát đủ âm điệu, bay đảo trên cao. Võ hô tiếng nữa, độc vật dàn hàng năm bay vù xuống đậu lơ lửng trước mặt Xích Quỷ, bay tại chỗ, khua mồm múa càn, kêu chí chöhe, rồi từ từ lại gần Xích Quỷ. Cả đám vươn cổ dòm, bàn tán, gọi tên mấy loài độc vật, chỉ trỏ ngăm ngúa, cười rú. Minh Thần hô:

- Quý hữu muốn sai gì chúng? Đứa bé hét:

- Đậu xích múa coi? Vô hú hiệu, độc vật sà xuống đậu trên các sợi xích căng, dàn hàng nhảy nhót, múa vôi, vênh râu, khua càn, ngoay đuôi, đập cánh. Lão quái rút ống xương thổi, bà móm gõ trống sọ, Ngũ Quỷ đua nhau nổi dị âm, độc vật càn nhảy nhót múa may, di chuyển trên dây xích. Phía sau, đứa bé vỗ tay hét: "lên đầu cọt, đầu hai con ma múa coi"

Vô lại hú hiệu, độc vật làm theo. Ngũ Quỷ cười ré. Nữ lang hét:

- Gái quý có vật làm trò không?

- Sao không! Bọn này ai cũng làm được hết! Bọn này thần thông trên bộ mà.

Giao Long Nữ nói lớn, cũng hú hiệu, cùng Quân Kinh "ra trò" tuôn thêm hai bày độc vật nữa, cứ thế cho chúng biểu diễn bộ ba mươi lăm toán. Ngũ Quỷ thích chí cười sảng sặc, hét "Trò hay! Trai tiên gái quý đây tở người, trò nào cũng hay".
Mấy phút sau, trò dứt, bọn Minh Thần thu hồi độc vật.

Nào dè Ngũ Quỷ nhảy dựng lên, hò hét: "Vui quá! Vui quá! Đêm nay vui quá, ăn uống thỏa thuê, xem trò thích mắt" rồi nhất loạt kéo xiềng nhảy "ùm" luôn xuống nước.

Bọn Minh Thần sợ họ lặn đi mất, vùng gọi lớn. Ngũ Quỷ Liên Hoàn bèn nhảy vọt lên hét:

-Còn trò nữa? Không lẽ bày trò hoài, Minh Thần nhìn Giao Long Nữ, cô gái khoa tay:

-Còn nhiều trò hay, nhưng quý bạn cũng phải cho bọn này xem trò gì chứ?

Ngũ Quỷ ngấn mặt dòm nhau. Cô gái nói luôn:

- Như trò lặn hụp chẳng hạn. Ngũ Quỷ gật lia, kêu "À được! À được!" đoạn lao "um" xuống sông, vùng vẫy, lặn hụp một hồi, tốc độ thật kinh hồn, lẹ như cá kình xẹt nước, tia phun cao ngất trời. Mười phút lại vọt lên bờ. Giao Long Nữ kêu:

- Hay dữ! Nhưng quý hữu lặn đáy nước bọn này có thấy hết đâu? Nữ lang vậy:

- Vậy xuống sông coi.

- Bọn này đâu biết lặn. Và đêm dưới đó tối mù thấy sao được.

Ngũ Quỷ lại ngơ ngác. Đoạn bảo "thôi" định nhảy xuống nước. Minh Thần vội bảo:

- Còn trò nhiều. Tối mai lên đây, bọn này kiếm thật nhiều rượu thịt.

Ngũ Quỷ gật đầu, rồi nhảy ùm xuống sông lặn đi mất. Bọn Võ dòm theo. Minh Thần lẩm bẩm:

- Thú tính đã bớt, mai họ sẽ lần lên, không nên gấp quá. Phải kiên nhẫn từ từ mới được. Giờ ta tính chuyện Song Ma.

Giao Long Nữ, Quán Kinh khen phải. Đứng thêm mười phút nữa, thấy mặt sông vẫn phẳng lặng như gương, trăng khuyết hạ tuần đã lên cao bạch nhật, ba người biết Xích Quỷ đã độn thủy đi khúc khác rồi. Ba người bắt tay vào việc luyện "xó quỷ" Song Ma.

Nhờ bí thuật bà chúa động Thanh Âm truyền dạy, thêm trước đó Võ Minh Thần, Giao Long Nữ đã từng được học khá nhiều về huyền môn này, uy lực giờ thêm tăng tiến sau những tháng luyện tập tại Thanh Âm, nên việc thu luyện "xó quỷ" không còn khó khăn nữa.

Trong khi hai người luyện xó Song Ma, Quán Kinh vào cánh rừng bên dẫn gỗ, làm luôn hai cỗ quan tài độc mộc mỏng nhẹ, thêm bàn độc, bát hương, bài vị thờ "xó quỷ".

Gần sáng, trăng xế, gà bắt đầu gáy, bọn Minh Thần liền thỉnh oan hồn và khiêng luôn xác Song Ma đặt đứng sừng trong quan tài độc mộc, bàn độc đóng liền nóc quan, đập nắp ván thiên vào, coi như hai khúc gỗ.

Cả bọn bèn di chuyển quan tài xó về chỗ hốc để ngựa. Hốc này chật chội, đợi

lúc trời sáng hẳn, Quân Kinh bèn đi dọc chân núi, kiếm một cái hang khác, vì cả bọn phải lưu lại miền này đủ bách nhật, tuần tiết nhất định trong việc luyện "xó quý". Người từng sống chốn sơn lâm, kiếm hang hốc rất dễ, chỉ việc lần dọc chan núi, hú vọng vào, chỗ nào có vọng thanh càng vang càng rõ càng có hang hốc sâu. Chỉ giờ sau Quân Kinh đã kiếm được một cái hang rất tốt, cửa tò vò, trong loe rộng, nhiều thạch nhũ, có cả cái hốc gác trong cùng. Hang này cách khu miếu sơn thần chừng dặm rưỡi, tới vùng có sơn thôn độ vài cây số. Quân Kinh vốn giỏi nghề đồn điền ruộng rẫy, làm nhà rất khéo. Chưa đến một buổi, cả bọn đã biến hang đá thành một căn nhà khá ngăn nắp, đủ sàn buồng lót phen, bếp lửa, chỗ để hành trang, vật dụng, lương thực... đầu vào đây, hai cổ quan tài để xó gác trong, phía ngoài hang có mái hiên lợp cỏ tranh làm tàu ngựa, chuồng thú. Hai vợ chồng cạp vắn, cặp Hắc Bạch Cẩu, con beo đen, mấy con ngựa sống với nhau rất hòa thuận.

Từ khi rời Thanh Âm, bọn Minh Thần đã thu phục rải rác được ít thú dữ, lại tha luôn tại chỗ, nhưng chưa có con nào to lớn và dữ như cặp hùm này. Ngay ngoài miếu bên sông, bọn Võ đã thả đuổi chúng đi, không ngờ vào lúc xế trưa bỗng thấy một bầy hàng chục con cạp kéo tới, bọn Võ trông thấy lại tưởng mãnh thú đến phá, nào dè cả bầy đã phủ phục xuống đất gật gật đầu, kêu nho nhỏ. Dòm kỹ mới hay hai con cạp tối qua. Thì ra là cạp đầu đàn tại khu rừng này, chúng đi gọi thêm cạp khác đến, "cống" theo một con hươu sao, một con lợn lòi, một con sơn dương đến dâng "chủ" tỏ dấu phục tùng.

Quân Kinh chỉ lấy một nửa còn lại cho chúng ăn và ra hiệu về rừng. Nhưng chúng cứ quanh quẩn không rời, Minh Thần phải hú lệnh:

- Đây cũng gần sơn thôn, bọn mi tự tập hàng đàn, kinh động lỡ việc chủ. Vậy chia phiên từng đôi đi trấn quanh hang, còn tất cả vào rừng. Bọn mi đã làm quân thú, từ nay không được vồ người ăn thịt nữa.

Bầy cạp rừng tinh khôn vẻ vầy đuôi tỏ ý mừng rỡ. Từ đó ngày đêm có một cặp canh phòng quanh khu hang, hợp cùng beo đen, Hắc Bạch cẩu thành lũ quân canh đặc lực. Bọn Minh Thần cũng yên tâm, đỡ ngại kẻ thù bất ngờ tới phá. Chúng lại "cống" con thịt về dâng chủ, nhờ vậy ba người đỡ phải đi săn, chuyên tâm luyện tập.

Thu xếp chỗ ở xong, Quán Kinh muốn lần đến vùng dân cư mua các thứ cần dùng làm tiệc đã Ngũ Quỷ. Minh Thần bảo:

- Chúng ta còn ở đây hàng trăm ngày, rồi đây cũng phải luôn luôn đổi chỗ. Cần nhất phải giữ kín hành tung trong thời gian học thuật. Chú từng trải hơn tôi, khỏi cần dặn, nhưng có lẽ chú nên đeo mặt nạ vào phòng lỡ gặp gia nhân tặc đảng. Chớ quên nhiều kẻ đang hòng kiếm chúng ta.

Quán Kinh y lời, lấy ngựa lần về sơn thôn, đóng vai khách buôn rừng, cho cả chó theo phòng thông tin.

Tuy vậy, tới chỗ có người ở, lân la dò hỏi, mới hay vùng này lâu không có khách lạ, vì hầu hết khách đi qua mượn hạ nguồn chỗ vùng Tĩnh Túc mới có các lộ giao thông, còn khu này khuất tịch vì trái lối. Quán Kinh mua nhiều rượu ngon, thóc gạo nếp, mấy thứ cần dùng, lại quay về ngay.

Đêm đó, luyện xong, bọn Minh Thần ngồi uống trà đợi trăng lên mới đem các đồ từ khí, rượu, đồ nhắm ra khu miếu sơn thần chờ Xích Quỷ.

Lần này bọn Võ cắm trại trước tòa cổ miếu chừng mười lăm sải, bày sẵn các đồ từ khí trên phen nửa. Quán Kinh xếp củi nhóm lửa, cắm sẵn hai cái cọc, xiên con hươu lột da từ nhà để trên phen. Thêm hai cái đùi sơn dương, mấy con gà mái tơ, hai cái đùi sau lợn lòi. Thấy hai cái đùi sau lợn lòi, thấy Quán Kinh đem cả chào cùng nhiều đồ gia vị, Minh Thần ngạc nhiên hỏi:

- Chú đem nhiều thứ công kênh chi cho mệt? Lại có cả nấm hương mộc nhĩ?

Quán Kinh nhẹ răng cười đáp:

- Nãy xuống núi, tình cờ gặp một bọn buôn thực phẩm, lâm sản, tôi có mua một ít, để làm cậu hai cô ba ăn cho đỡ khan miệng. Dạo này mình ăn nhiều thịt nướng quá. Tôi nghĩ: Ngũ Đầu Nam tuy thông minh lợi hại, nhưng bỏ trên bộ, xuống nước lặn hụp lâu quá rồi, tâm tính đổi khác, trong người nhiều tính rợ. Nên tôi đã mua được hai lít mật ong nguyên chất, đã chế vào mấy bầu rượu. Còn đồ nhắm, con người văn minh cũng còn phải để ăn lên đầu tứ khoái, đủ hiểu "ăn là nhất", "đi thực

vi tiên", hưởng chi như Ngũ Đầu Nam. Tối qua ta đãi đồ nướng rồi. Tối nay, tôi định đãi họ mấy món khác cho lạ miệng. Nội các con thịt, ngon nhất là thịt lợn lòi, thịt hươu, thịt don, thịt con móng, thịt sơn dương, thứ tới mới đến thịt hoẵng, nhím, gấu, nai... không gì ngon bằng thịt lợn lòi làm tái đậu tương bóp hành dấm. Nhân có cả sơn dương, tôi làm hai món đó, uống với rượu tiết dê thật tuyệt. Còn mấy con gà, một nửa gói lá lốt làm chả rán, còn nửa nhét nam hương mộc nhĩ, hạt sen gạo nếp, miến, thêm một mớ thịt heo đã trộn năm hương làm mọc, đem ninh hầm với súp lơ, su. Cái món Tàu Ta ô hợp, để ăn sau cùng chắc Nam thích lắm. Bữa nay có cả xôi đồ trứng kiến cho lạ miệng. Các cụ vẫn bảo "miếng ngon nhớ lâu, đến đâu nhớ kỹ". Xích Quỷ ăn uống ngon miệng chắc khó tuyệt tình, có đấu kiếm liên hoàn cũng đỡ. Nếu họ nghiện món ngon càng tốt.

Giao Long Nữ vỗ tay cười lớn:

- Chí lý! Chí lý! Cái mẹo chú cao hơn cả mẹo Khổng Minh. Người Trung Hoa là dân chuyên dùng mẹo "hảo sực", giao thiệp với ai là giờ luôn món này. Việc khó đến đâu, cứ mời người ăn được một bữa... là xong tất, việc gì cũng xong. Miếng ăn quá khẩu thành tàn, xưa nay nhiều kẻ "há miệng mắc quai" là thế. Mẹo chú Kinh miếng ngon vào miệng lẽ nào Xích Quỷ từ chối không dạy nghe riêng? Để tôi giúp một tay. Trăng sắp nhô khỏi ngọn núi Đông rồi đó.

Cả bọn xúm nhau làm món ăn. Minh Thần lăn thịt hươu nướng. Giao Long Nữ làm gà nhồi mọc, hầm thêm rau. Quán Kinh thái thịt lợn lòi, sơn dương làm tái rắc đậu tương thơm phức. Xong lại giã thịt gà gói lá lốt rán. Chỗ xôi bằng gốc cây mít lớn đặt lên, rắc đầy trứng kiến bóng loáng như mỡ.

Nhờ mọi thứ đã làm sẵn tại hang, mấy món này làm rất mau. Giây lát sau cả khu cổ miếu đã thơm lừng mùi thịt nướng, chiên. Nhìn lên, vầng trăng khuyết đã treo ngọn núi Đông. Mặt sông Gâm nhánh phẳng như gương.

Lòng khắc khoải, Võ Minh Thần ra bờ sông đưa mắt nhìn quang cảnh sông lặng lẽ tường chừng Ngũ Đầu Nam chỉ là một bóng ảo ảnh chớp chờn không hề có thực.

Đang nóng ruột, thành linh thấy giữa dòng bắn vọt lên năm tia nước cao hàng mấy trượng, cứ thế chạy dần vào bờ. Rồi "ùm" tiếng lớn, nước cầu vồng rụng lá tả,

dòm lại thấy Ngũ Đầu Nam Xích Quỷ đã đứng sừng sững trên bờ, cười sáng sặc:

- A bọn tối qua đây rồi! Trò đâu?

Võ Minh Thần thấy Ngũ Quỷ đứng hện mò lên, lòng mừng hết sức, vội nghiêng mình chào, dịu dàng bảo:

- Trò vui thiếu gì, xem cả tuần trăng chưa hết. Nhưng hãy uống rượu đã. Tối nay bọn này kiếm được nhiều món ngon, không muốn hưởng riêng, nên đem đến cùng quý hữu vui chung. Đang nấu nướng trong kia.

Xích Quỷ dòm theo tay Võ trở, cả lũ khua xiềng chạy ủa vào khu miếu sơn thần. Mùi thịt nấu nướng thơm lừng. Bữa nay Quân Kinh còn giã tỏi nhét đầy vào các thớ thịt sơn dương, nướng lên càng dậy vị. Mùi thịt nướng quyện lẫn thính đậu tương, gà hầm, mọc ninh làm Ngũ Quỷ chảy nước miếng. Cả đám kéo quanh bếp lửa dòm hau háu, hít hà, chỉ chực vỗ ăn nghiêng ngấu.

Quân Kinh, Giao Long Nữ chào xong, cứ làm lơ đứng quạt than, mờ rỏ xèo xèo, khiến Ngũ Quỷ rõ rãi, cánh mũi phập phồng, đứng nuốt nước bọt. Bỗng nghe đến "xoảng" tiếng lẫn tiếng "vút" gió lạnh người. Quân Kinh dòm sang đã thấy đứa bé con cầm ngược thanh kiếm sáng quắc, có một miếng thịt hươu nướng bằng ngón tay rung bần bật đầu mũi thép. Nó đưa lên miệng táp nghiêng, nhai nhồm nhoàm, bắt chắp thịt còn nóng bỏng.

Võ Minh Thần liếc thấy cả bọn quái kia, quái nào cũng mân mê đốc gươm, chàng trai biết Ngũ Quỷ đói ngấu rồi, lập tức giơ tay, hô lớn:

- Xong rồi! Nào, bắt đầu ăn uống! Lời vừa dứt, Quân Kinh đứng gần con thịt nướng đã nghe "vút vút" tiếng gươm xé gió lẫn tiếng xiềng khua, Kinh ta dòm vào đã thấy đuôi sau con hươu vệt đi mảng lớn. Xích Quỷ đưa cả mớ gươm lên miệng đớp thịt nhanh hơn cá mập táp mồi.

Quân Kinh vội hô to, tay trở sà nửa rộng thay bàn ăn:

- Khoan! Ăn tái lợn lòi trước đã. Ngũ Quỷ dòm sang thấy đây bàn thịt, ủa lại

luôn, dùng gươm xóc từng xâu ăn liền. Thịt lợn lòi mềm, da lợn lòi dày hàng bốn, năm ly, mềm dòn hết sức, bóp thính đậu tương thơm phức, vốn là món thịt rừng ngon lạ hơn thịt bê thui nhiều. Ngũ Quỷ tuy từng ăn nhiều thịt cá nhưng có lẽ chưa được nhắm món lợn lòi tái thính thơm ngon, lạ miệng, cả đám luôn tay múa gươm xóc ăn, miệng khen ngon rồi rít, làm một hơi hết luôn năm, bảy ký. Bọn Minh Thần rót rượu mời. Rượu có pha mật ong nguyên chất, Ngũ Quỷ mềm môi làm một hơi hết năm, sáu lít. Cứ thế hết tái lợn lòi đến thịt hươu nướng, thịt gà già bọc lá lốt nướng, vừa uống vừa nhắm, Kinh lại giở chỗ xôi trứng kiến cho ăn kèm. Xôi một chỗ nếp cẩm đỏ, một chỗ loại nếp đặc biệt của rừng già. Ngũ Quỷ tuy ít ăn ngũ cốc vậy mà nếm thử món này "dậy mùi dĩ vãng có dùng ngũ cốc", cả lũ ăn hết hai chỗ lớn. Sức ẩm thực của Ngũ Đầu Nam làm bọn Minh Thần lấy làm kinh dị, tưởng chừng năm quỷ này có bộ máy tiêu hóa khác người, ăn bao nhiêu tiêu nghìn bấy nhiêu. Xưa nay tại xứ ta các tay lực điền thường ăn khỏe, nhưng cũng chỉ bốn, năm lít là nhiều, còn loại ăn "nồi bảy quăng ra, nồi ba quăng vào" như Lê Như Hổ rất hiếm. Đường thời, thiên hạ kể viên tù trưởng Mường Cầm Thủy Hà Trường Nguyệt là tay ăn khỏe nhất có lần ăn một hơi hết một thung sò huyết, một thúng xôi nhờ nhờ và bốn cái thủ lợn chấm muối. Tuy thân thể họ Hà có to nhưng cũng chẳng quá tám mươi ký, còn Ngũ Quỷ này cả năm khổ người đều vừa tầm thước lại ăn như long cuốn thủy, kể thật phi phàm.

Loáng đã gần hết rượu thịt. Quản Kinh múc gà hầm mọc ninh ra chậu đồng, đưa mỗi quỷ một cái muống lớn, nhưng Ngũ Quỷ chỉ múc một, hai lần, nóng nảy bê luôn cả chậu đồng, chảo ninh húp ừng ực, nước còn sôi sùng sục, làm ba người cũng phát ngán.

Bữa "tiệc" kéo dài. Tàn cuộc, trăng khuyết đã lên cao. Bữa đó, Ngũ Quỷ Liên Hoàn ăn uống no nê, ngon miệng hết sức, khen "tra tiên gái quỷ đây tở người" có trò nấu nướng hay. Lại kéo bọn Minh Thần nhảy múa ca hát nghêu ngao.

Tuy vẫn "hồn nhiên man dại" nhưng nhiều khi đã phát lộ nhân tính rất rõ, với những câu hỏi đặc biệt làm ba người phải sửng sốt.

Thì ra Ngũ Quỷ đều thông minh, cảm quan nhạy bén cả, nhưng quá chán ghét nghề vực người đời, cùng nhau kết chùm xuống nước sống lâu rồi biến tính dần đi.

Nay gần bọn Võ, gọi lại dần tính xưa, trí cũ mới lần trở lại, tuy tim óc vẫn đậm chất

"hồng hoang thủy quái".

Múa chừng mười lăm phút, Ngũ Đầu Nam lại đòi trò hay nữa.

Bọn Minh Thần lại phải bịa ra một, hai trò lạ mắt nữa, xong đòi Ngũ Quỷ làm trò độn thủy, tia nước cho xem. Nhân lúc Ngũ Quỷ cao hứng, Võ Minh Thần hỏi:

- Loài cá có mang mới lặn sâu dưới nước được! Quý hữu cơ thể cũng giống bọn này, sao có thể ở mãi dưới đáy sông không chết ngạt?

Xích Quỷ cười sáng sặc, khoe:

- Bọn ta có phép thở dưới nước.

Minh Thần khen:

- Lạ dữ chưa, sao không chết sặc? Đứa nhỏ cười ré:

- Sặc sao được? Thiếu gì cách thở.

- Vô lý! Thở bằng mũi là sặc.

- Sặc thế nào được. Thở bằng mũi, hít nước vào, tia đặng mồm, lọc lấy dưỡng khí. Thở bằng lỗ chân lông, hút dưỡng khí vào phổi. Ở cả ngày dưới nước cũng được.

Minh Thần khen:

- Thích nhì! Học được không? Bọn này học được, thỉnh thoảng xuống nước chơi với các bạn, tha hồ vui.

Ngũ Quỷ đồng thanh nói lớn:

- Học được! Học được! Bọn ta truyền phép thở hít cho, nhưng phải xuống nước, kết chùm xích ở với bọn ta, không sống trên bộ nữa.

Bọn Minh Thần nghe nói, lòng mừng hết sức, biết Ngũ Đầu Nam đã có cảm tình đặc biệt với bọn mình, điều này rất hiếm, cứ coi Song Ma chỉ vụng chút mất mạng liền vì tính nết quái gở của Ngũ Đầu Nam. Trong thoáng giây cả ba cùng nghĩ:

- Ngũ Quỷ đòi phải nhập chum kết bè xuống ở dưới nước mới chịu truyền bí thuật, vậy là thành Bát Đầu Nam rồi còn gì. Xưa nghe có chuyện "Bát tiên quá hai", giờ lại "Bát quỷ quá giang". Chắc không ổn rồi vì mình không sống mãi dưới nước như họ được. Nhưng muốn được việc, tại sao ta không vờ nhận kết chum kết xích nguyện làm quái nước cho họ thích, chừng học được bí pháp rồi, lúc đó bứt xích bỏ lên bộ, bọn họ cản sao nổi? Phải đó. Xưa nay muốn thành việc lớn, thường phải bỏ qua việc nhỏ, không tùy cơ sao nên việc báo cừu?

Ba người đưa mắt cho nhau. Quân Kinh gật gật đầu, Minh Thần hiểu ý y chỉ nghĩ tới chuyện báo cừu bất kể chuyện khác, nhưng chỉ thoáng giây, chàng trai quay bảo Ngũ Quỷ:

- Tiếc thật! Bọn này còn nhiều chuyện quan hệ, chỉ xuống nước chơi ít bữa, chứ không thể ở hoài dưới đó như các bạn được.

Ngũ Quỷ khua xích cười rú "quan hệ, quan hệ". Nữ lang giang rộng cánh tay, rướn cong mình, cười man dại, mặt ngửa nhìn vầng trăng khuyết đầy vẻ đẹp hồng hoang:

- Ha ha! Độn thủy bơi lội các ngọn sông rừng, đêm lên bờ uống rượu xem trăng, còn gì quan hệ hơn?

Võ Minh Thần chép miệng:

- Bọn này thấy các bạn vui chơi vùng vẫy thèm hết sức! Nhưng bọn này còn chuyện quan hệ hơn, chưa thể vui được! Các bạn đây nếu một, hai bạn bị kẻ nào giết chết, các bạn có bơi lội ca hát nữa chẳng?

Cả năm cùng múa tay, hét:

- Hát không được! Phải tìm giết nó, rồi mới hát!

Minh Thần gật đầu:

- Phải thế! Chính bọn này mắc việc đó nên chưa xuống nước ở được. Còn đau nhọc hơn nữa, vì lại là thù cốt nhục, kẻ thù sát hại bậc sinh thành bọn này. Vừa nghe Minh Thần nói dứt, bỗng nữ lang vùng nói một câu làm cả ba người không khỏi giật mình, chịu thay sức linh mẫn của nữ quái Xích Quỷ.

- À ta hiểu rồi! Bọn người có lắm trò hay, thần thông biến hóa mà vẫn chưa trả thù được, vì kẻ thù chúng ở dưới nước, bọn người không xuống được.

Mấy quái kia cũng dòm Võ, ba người ngó nhau, chưa biết nói sao cho tiện, bỗng đứa con nít xẹt lại hỏi:

- Phải nó ở dưới sông dưới hồ?

Mũi tên đã bắn, Minh Thần bắn liền phát thứ hai:

- Quả không sai! Quý hữu thông minh lắm. Tài phép quý hữu chỉ để vùng vẫy chơi còn bọn này lại ao ước được một phần không được. Nếu thở dưới nước được, bọn này sẽ báo nỗi thâm cừu. Sào huyết nó dưới mấy tầng nước xoáy vụng sâu. Nó là giống thường luồng tinh cực kỳ lợi hại, nó có thể lặn dưới đáy nước hàng ngày, bọn này đành chịu. Nếu được quý hữu dạy cho nghề lặn hụp, thật quý vô chừng.

Quản Kinh bồi luôn:

- Cửa ngon vật lạ trên đời, bọn này kiểm ra hết. Món mai còn ngon bằng mấy đêm nay. Quý hữu dạy nghề, ngày đêm mấy tiệc cũng có "mâm xôi con gà".

Ngũ Quỷ dòm nhau, lăm bắm "hiểu rồi" có vẻ đắn đo khó nghĩ, nửa không muốn truyền thuật lạ, nửa lại tiếc bọn lắm trò hay, nhiều của ngon vật lạ. Lão quái xua tay:

- Đứa nào biết lặn, nó lặn xuống đáy sông còn gì vui thú.

Cả đám xúm nhau, mỗi kẻ một phách, bàn tán lúi lo, cuối cùng bà móm chột hét:

- Muốn học phép lặn, phải đánh trận hay, thoát năm tay kiếm. Mỗi ngày một món, mỗi món khác nhau. Mỗi đêm một canh, ba canh được hết. Ngũ Quỷ khua tay hò inh ỏi "Thoát trận liên hoàn, mỗi ngày mười món, ba canh được hết, sẽ lặn cả ngày, thường luồng cũng chết".

Không nghĩ ngợi, Võ nhận lời liền. Xoảng xoảng! Xích Quỷ cười rú khua xiềng vọt tới, múa kiếm đâm chém nhanh như máy, kẻ non tay sẽ chết trong nháy mắt, nhưng bọn Võ toàn tay cao bản lĩnh, đã có định sẵn thuật chiến, nên xuất kiếm chặn liền. Ngũ Quỷ vây thành hình ngũ giác liên hoàn, bọn Võ dùng thuật tam giác liên công cũng dàn hàng ngang, quần đến nửa giờ, Ngũ Quỷ vẫn không hại nổi ba người.

Nhưng nguy nhất, Ngũ Quỷ dùng sang thế "Trực thẳng hạ kích" vọt chếch lên, vừa đâm chém vừa xoắn xích trói, chùng khởi đầu, cả năm lại dùng luôn sợi xích căng làm bàn đạp, chuyển thế tấn công xuống, nhanh như năm con chèo béo. Tuy vậy, bọn Võ đều tay có nghề, vừa tương thế biến thế, vọt cao hơn, giáp công một phía, đập phăng xích, bắn ra, hoặc luồn phía dưới vọt ra tập hậu... khó nhất là đánh thật dữ lại phải tránh gây thương tích Ngũ Quỷ, nhất tránh chặt đứt xích thường vắt vẻo như mớ dây rợ giữa rừng, tránh được đã mất nhiều tâm lực. Nên Minh Thần, Giao Long Nữ co lẩn đã bị mũi kiếm liễu sạt má. Quân Kinh bị một mũi sạt chót vai mất mảnh áo bằng ngón tay.

Nhưng cuối cùng, cả ba ngăm dùng bừa thức "Mê hồn công" làm Ngũ Quỷ choáng váng, đánh rụng được kiếm. Nào dè Ngũ Quỷ bị rút kiếm giận như điên, chụp lấy kiếm, nhảy ùm xuống sông lặn mất tăm. Quân Kinh sợ bầy quái nhân này bỏ đi luôn, nhưng Giao Long Nữ lại mừng bảo:

- Tính người đó! Con nhà võ nào cũng thế! Mai họ sẽ mò lên, không đi biệt đâu. Ta cứ liệu trước là xong. Ba người kéo nhau về. Quân Kinh sửa soạn "đồ nghề" đợi đêm trăng lên, cùng nhau ra khu cổ miếu, bày sẵn rượu thịt đợi.

Quả nhiên, trăng vừa ló dạng, Xích Quỷ đã từ dưới sông rừng vắng lặng vọt

lên, vừa đặt chân lên bờ thấy bọn Minh Thần, Ngũ Quỷ đã cười rú lên, hét:

- Trai tiên gái quỷ đầy tớ người giỏi! Đánh bạc! Đánh bạc! Bọn Võ lại rú "đánh chén đã". Hai bên đối ẩm. Bữa nay Kinh lại bày mấy món khác, xào xào khá ngon miệng. Ngũ Quỷ ăn uống rất hăng, lấy làm khoái chí, quên cả chuyện rút kiếm. Vừa uống, vừa lân la hỏi chuyện, mới hay Ngũ Quỷ xuống nước, chỉ còn mê nhất trò giải trí bằng đánh bạc, thường rủ nhau lên bờ chơi, có khi đánh ngay dưới lòng sông hang hốc, hay chơi nhất đánh cờ, xóc đĩa, cò quay, tài xỉu... Tàn cuộc rượu, Quản Kinh giải chiếu, bày "đồ nghề" ra, thỉnh Ngũ Quỷ vào cuộc. Bảy "con bạc" chia hai phe, nhap chiếu "sát phạt". Bọn Minh Thần chỉ có Quản Kinh thạo nghề đổ bác, còn Võ chỉ biết đánh cờ tướng, Giao Long Nữ thì mù tịt. Canh bạc cực kỳ gay go, Quản Kinh không ngờ Xích Quỷ lại có thể đánh cao đến thế. Kinh phải trở hết tài nghệ ra địch với bọn quái nhân này. Canh bạc "khó nuốt" không kém canh bạc chơi với Đồ Bác Thần. Cuối cùng Quản Kinh phải trở hết ngón bịp ra mới đánh bại nổi Ngũ Quỷ.

Mặt trắng khuyết liên ngả bệch, gà rừng bắt đầu gáy. Ngũ Đầu Nam bỗng hát tung đồ nghề, nhảy dựng lên cười sảng sặc:

- Bọn này giỏi! Trò nào cũng giỏi! Muốn giỏi trò lặn hụp, mai giờ này, đến đây. Bọn ta dạy nghề làm cá tra.

Bọn Võ mừng hết sức, chưa kịp nói thêm, Xích Quỷ đã lao ùm xuống sông mất dạng. Quả nhiên Ngũ Đầu Nam y hẹn, nửa đêm mai, ba người tới, chốc lát đã thấy bày quái chum kỳ dị này vọt lên.

Từ đó Ngũ Quỷ Liên Hoàn bắt đầu truyền bí thuật độn thủy cho bọn Võ Minh Thần, toàn về đêm.

Ngày nào cũng vậy, Quản Kinh lần vào thôn xóm xa gần mua sắm các món thực phẩm, nhân tiện nghe ngóng động tĩnh, nửa đêm ba người mặc quần áo rái cá, đem món ăn lần ra khu cổ miếu đợi Ngũ Quỷ, ăn uống xong học thuật. Cứ mỗi đêm, do gần bọn Minh Thần, tính người của Xích Quỷ lại phát lộ thêm chút ít. Bọn Võ thấy thế cũng mừng. Xích Quỷ dạy hết nghề dị, không giấu, càng gần xem ra càng mẫn bọn Minh Thần, mà bọn chàng cũng rất mẫn bày quái nhân này. Bọn chàng

nhận ra năm quái này tuy sống man dại, sinh hoạt khác người nhưng cả năm đều mang tâm trạng kỳ dị chán ghét cuộc sống bon chen trên bộ mà họ cho là đang giết dần sinh thú, và chỉ có đời sống dưới nước là thành thời khoái chí, giúp người lạ tìm lại được những thứ đã mất.

Cả năm còn cho là con người trên bộ đang dần đi vào... tận thế, vì ngày càng biến tính càng xa bản tính giống người. Nên Ngũ Quỷ rất ghét người, lâu dần nhìn con người không khác con người nhìn con cá, con thịt vậy.

Khiến bọn Minh Thần bất giác nghĩ tới những phái tu "dã thú" xưa, có những triết nhân vào rừng sống và đi bốn chân như loài thú vật để đi tìm ánh sáng chân lý. Nhất là nhớ tới một truyền thuyết cho là giống người chính từ dưới nước lên, và phải chăng Ngũ Đầu Nam đang lặn về nguồn gốc xa xăm.

Nhờ đã thạo bơi lội, giỏi võ công, được dạy tận tình, bọn Minh Thần luyện tập nghề độn thủy rất mau chóng, chỉ hết tuần trăng đó đã có thể thở dưới nước.

Ghe! Những đêm đầu Ngũ Quỷ đem ba người tới ghềnh đá khuất nằm chúc đầu xuống, dạy tập hít thở lọc đường khí cực kỳ khó khăn, chỉ lọc được chút đường khí đã uống hàng lít nước. Lâu số nước uống bớt dần, cuối cùng đã dạy được ra hết đường miệng sau khi dùng hai lỗ hít nước vào.

Rồi Ngũ Quỷ lại dạy phép "thở hít lấy đường khí bằng các lỗ chân lông". Nhờ đã thạo điện công, bọn Võ học được bí thuật này không khó mấy. Khi đã hít thở được rồi mới xuống nước lặn hụp. Cả ba phải tập sao cho thành cử động hô hấp tự nhiên, vừa vùng vẫy quần thảo, vừa thở hít như không.

Thời gian thấm thoát tính từ đêm gặp Ngũ Đầu Nam, tới nay đã hơn ba tháng. Bọn Võ đã học thành thạo dị thuật độn thủy và đã luyện xong cặp xó Xích Ma dữ, không chuyện gì xảy ra.

Đêm khuya vào khoảng thượng tuần mùa Xuân, ba người làm một bữa tiệc thịnh soạn đãi Ngũ Đầu Nam, gọi tiệc chia tay. Ngũ Đầu Nam bắt lên mấy con cá chép, ốc, sò, "ba ba núi" nướng, hầm, làm gỏi, cùng nhau ăn uống ngả nghiêng.

Uống xong, ba người nắm tay nhau nhảy múa. Đêm đó, dưới trăng vui, tiếng kèn, trống, địch, tù và, harmonica, lá cây chờn vờn thê thiết lại âm thanh man dại làm mê lòng.

Mãi khi trăng lặn, bọn Võ mới ngỏ lời cáo biệt. Minh Thần thấy Ngũ Đầu Nam có vẻ buồn, vùng nói lớn:

- Sông dài, biển rộng, trời đất mênh mông, truyền dị kỷ ắt có phen tái ngộ, việc chi phải buồn chia biệt? Nay bọn mỡ đi tìm thù báo oán, nhờ lòng tốt quý hữu đã truyền nghề độn thủy, dầu quân thù có ẩn dưới tới trăm trượng nước sông, vực thẳm, bọn mỡ cũng lặn thấu. Thù cha mẹ báo xong, bọn mỡ sẽ đi tìm quý hữu, ngày gặp lại không lâu.

Dứt lời, xá ba xá, cả bọn nhảy lên lưng ngựa, beo đen, cộp vằn, Hắc Bạch Cầu nhất loạt gật đầu bái biệt. Ngũ Quỷ nắm tay cả bọn không rời, nói lời khích lệ, vó câu khảng khái lên đường.

Ngựa bước đi, người còn ngoảnh lại, kiệu bầm rồi kiệu nhỡ, bọn Minh Thần ra roi kiệu đại, bên tai van nổi chìm âm thanh kỳ dị vờn theo vó ngựa đang trình viễn phương...

Đi khá xa, bọn Minh Thần lên gò cao, ngó lại khu cổ miếu... mang mang...

Tít trên ngọn đồi thừa bên sông, bóng Ngũ Quỷ Liên Hoàn đứng dàn hàng ngang nhìn theo hút ngựa, năm hình thù, năm sợi xích vẽ đậm vào nền trời trắng nhạt, coi như năm chùm bóng tù lưu đầy đứng giữa "ngục trần gian" vọng về tiền kiếp...

Âm thanh quái gở vẫn chập chờn, bốc tận trắng sâu với vợi, bất thần đổ gục xuống mặt sông rừng... ghen mắc nước thượng nguồn...

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 11: Cung A Phòng Dưới Đáy Hắc Giang

Tây Bắc biên thù!

Độ Xuân, cử tháng giêng, hai tuần hạ. Xứ Thái Sơn La, Lai Châu đang vào hội mùa Xuân.

Rượu cần chảy như suối, "khèn" lan dịu dặt, âm thanh nguyên thủy uốn khắp rừng ngoài rừng trong, những hình dáng các cô nàng Thái đen, Thái trắng đang chờn vờn lá lướt theo nhịp "xòe" chùm "xòe" cặp tiếng ca chuốc rượu của cô sơn nữ bốc lên cao vút như tiếng linh hồn đồi núi chơi vơi... Tây Bắc thần tiên mơ mộng, hội tung còn rách giấy hồng điều, trai gái bói nhân duyên.

Dòng Hắc Giang uốn khúc giữa núi đồi trập trùng, hai bên bờ hoa "bướm" nở trắng xóa rừng xuân, con sông vẫn khét tiếng "nghịch" nhất biên thù, về mùa này, nước chảy lững lờ thao thiết cũng dịu "tính rừng" trong tiết Xuân thiêng.

Một buổi chiều...

Mây quang lãng vãng, trời đẹp, không gian trong như ngọc lưu ly.

Con sông Hắc trôi dưới nắng, khúc thượng nguồn Tây Bắc cực Lai Châu, hai bên bờ đồi núi trùng trùng hoang dã, vẫn không mất vẻ thần tiên.

Vào khoảng bốn giờ chiều, bỗng có một con thuyền độc mộc từ đâu nhô ra, lướt về thượng nguồn.

Trên thuyền có hai người Thổ, Thái chi đó, một trung niên, một già dăm chiêu lạnh lùng như không biết đến cảnh sông xuân tươi đẹp. Cả hai ngoi câm nín, thỉnh thoảng lại nhìn lên các ngọn núi hai bên bờ những hình quái vật hồng hoang đứng soi mặt dưới đáy nước sâu thăm thẳm, trên con thuyền độc mộc, có đặt một cỗ quan

tài mộc, một đôi chó con đen con trắng đứng ngay đầu quan tài, tất cả im lìm. Mới trông, ai cũng tưởng con thuyền đưa xác đi chôn.

Hình như thuyền từ mạn Lai Châu trấn lên vừa bữa nay đang lặn ngược dòng trường lên thượng nguồn, đã qua mạn Mường Tè từ lâu, giờ ngược sâu vào vùng hoang vắng có nhiều khúc "dữ" có tiếng.

Trời chiều chợt sa sầm, mây đùn lớp lớp, khí đá bốc mù, mặt trời bỗng trương phình lên đỏ gay như mặt người thắt cổ, gục xuống rặng núi tây.

Chợt từ nẻo thượng lưu, có một chàng Mán hối hả xuôi xuống, lướt sát mạn thuyền độc mộc, lão chài trạc lục tuần trợn mắt, nói vang vang:

- Quay lại mau! Khúc trên mới có bầy thường luồng dữ lắm! Chớ đi nữa. Ông già trên thuyền độc mộc cao giọng:

- Cám ơn! Nghe đồn khúc trên nó có ma thiêng dữ lắm, phải không? Lão chài hạ giọng, vẻ sợ hãi:

- Hình như vậy! Nhưng mãi trên ngã ba! Thuyền đắm nhiều lắm! Khúc đó có nhiều vụng xoáy, lâu nay không ai dám đi qua. Hai bác tới đó... nguy! Hai bác đi lên đó làm gì?

- Kiểm chỗ tang thủy! Vũng sâu mới tốt! Chiếc chài xuôi đi, thuyền độc mộc cứ ngược. Cảnh chiều sông âm đạm, huyền bí, hình như hai người Thổ kia có vẻ hài lòng... Chừng hai mươi phút, chợt lại gặp một chiếc chài nữa, trên chài có một chàng Kinh gầy gò xanh xao, người này cũng khuyên chớ ngược nữa... áp mạn, thấy cổ quan, người này có vẻ ái ngại, hỏi vài câu, đưa tay vuốt nhẹ trên mặt ván thiên. Người Thổ trung niên vạm vỡ đang ngồi khua chèo, bất thần xòe tay chặt xuống một nhát nghe "rắc" một tiếng, cổ tay người chài Kinh gãy liền! Y vừa lão đảo gục, đã bị người Thổ túm lấy mạch môn, phát giọng khô khan:

- Tự nhiên mi gây sự, định vuốt nát xác người trong quan, phải mi là thủ hạ của Ma Vương? Cung động nó đâu? Gã kia nhổ toẹt bãi nước bọt, nghiến răng kệt, mặt xám xịt, mềm nhũn, cạy miệng ra xem thì ra y đã nuốt cả chiếc răng nanh giả chữa

đây thuốc độc.

Người Thổ trung niên chếp miệng, ném cái xác sang chài, bồi một nhát. Thuyền độc mộc lướt đi, chiếc chài chìm ngấm. Người Thổ lẩm bẩm:

- Đúng rồi! Đã vào vùng sào huyết tinh. Ông già gật đầu, mặt vẫn lạnh như xác chết.

Lúc sau, tới một khúc rừng hoang vắng lạ, con thuyền dạt vào bụi lau kín, người Thổ lao vút xuống nước mất dạng. Hơn giờ sau mới thay trời lên, lắc đầu. Ông già buông gọn:

- Đợi khuya! Giờ tìm chỗ thật kín!

Rồi dạ thân trùm áo đen xuống vùng sông Hắc.

Con thuyền chở quan tài lại hiện trên dòng, lướt trên sông lạnh sương mờ, không khác một bóng oan hồn đi tìm xương cốt cũ.

Hai người lạ mặt này không ai khác thầy trò Võ Minh Thần, chở quan tài "quỷ xó" đi tìm miền cung động Ma Vương. Ngày nọ, sau khi rời vùng sông Gầm nhánh, bọn Võ rời vùng Tĩnh Túc xuống miệt chợ Rạ, rồi chia tay hai ngã. Giao Long Nữ dẫn beo đen, chở xác "xó Ma Kinh" xuyên sơn sang mạn hồ Ba Bể, còn bọn Minh Thần dẫn Hắc Bạch Cẩu, Ma Khách xuyên rừng, sang miệt Tây Bắc Lai Châu.

Và trải nhiều đêm ngày vất vả, hai thầy trò ngược dòng sông Đà qua xứ Thái, vượt nhiều khu hiểm hóc, chiều nay dò theo tấm cá, hai người hóa trang lần mãi lên miệt thượng nguồn sông Hắc, lòng mừng biết đã tới "miền lạnh địa Ma Vương Sắc", nhưng sông rừng bí ẩn trùng trùng, chưa biết đích cung động Sói tinh ở đâu.

Chỉ biết động ở tận dưới đáy sông Hắc, thượng nguồn, thế giới riêng Ma Vương Sắc có cả một "Cung A Phòng" đầy đàn mỹ nữ, toàn hoa khôi các bộ tộc thượng du, một nơi huyền bí như trong truyền thuyết, chưa kẻ nào tới nổi. Vì "Cung A Phòng" này có mấy "hàng rào thần chết", kẻ nào bén mảng tới là bị thần chết đến thăm luôn "không bao giờ báo trước".

Có điều lạ là thần chết thường hay viếng khách lạ, bất luận quan binh, du khách, giới giang hồ tứ chiếng, khách buôn... còn thổ dân vẫn sống yên ổn. Sông Hắc, chính là thượng nhánh sông Đà với nhiều nhánh bắt nguồn bên Vân Nam và bên Việt, từ miệt Mường Lẹo Tầu chảy qua vùng biên địa xuống mạn Mường Tè xuống xuôi nữa, vốn là con sông "dữ", ghềnh thác hang vụng nhiều, có lắm thủy quái hung tợn như giao long, dải, táp cả người đi thuyền lôi xuống đáy nước ăn thịt, trên bờ lại không thiếu mãnh thú, cướp rừng, thổ phỉ biên thù... nên xưa nay vùng thượng nguồn Hắc Giang vẫn là "vùng nước nghịch" hạng nhất biên thù. Từ dạo khách qua miệt sông biên này thường mất tích bí mật, trong dân gian có tin đồn ngầm về "một cung động bí mật của một con tinh chúa phi phạm", thì miền đất giang biên Tây Bắc xứ Thái này càng trở nên "lãnh địa của tử thần", khách phương xa co việc tới vùng Mường Tè không dám ngược lên miệt "đất chết" này nữa".

Nhưng hai thầy trò Võ Minh Thần đã đi khắp mấy dòng phụ lưu sông Hắc, và tối nay, hai người đang lặn lội đi sâu vào lãnh thổ tử thần như hai bóng oan hồn "đò theo bóng chim tăm cá" đi tìm cung động Ma Vương.

Sông rừng quanh vắng, núi dựng trảm hình thù quái dị xuống dòng Hắc Giang, nhưng đợi đến lúc trăng hạ tuần lên, vẫn chẳng thấy gì lạ cả. Sông núi rừng già như ngâm kín bí mật trùng trùng không chịu nhả ra một dấu vết nhỏ.

Võ Minh Thần khẽ bảo Quân Kinh:

- Lạ thật! Theo quẻ độn Lục Nhâm và các điều dò hỏi được, nhất định sào huyệt Tây Sắc tinh phải nằm về nẻo thượng nguồn, khúc trên Mường Tè, dòng chính, không phải phụ lưu. Ta đã đi qua Mường Tè, sắp tới ngã ba rồi, sao vẫn chưa thấy gì? Ít nhất phải vào vùng ngoại cứ của "nó" chứ? Tên chài chiều qua chính quân giữ mặt ngoài.

Quân Kinh nhìn sông trăng im vắng thì thầm:

- Nghe đồn cung động Ma Vương dưới đáy nước hang sâu vụng thẳm. Nhưng "nó" có cả quân người. Vậy quân người chắc ở trên mặt đất, đóng vòng ngoài cung động và có le đóng khá xa, có thể ở trong hang núi hoặc ở nhà hầm đào vào đồi đất, nên bề ngoài vẫn không thấy gì cả. Tôi ngờ ta chưa vào cứ địa nó. Ta đã cố tìm con

trình tại sao không ra mặt như chúng, bắt một tên hỏi đường?

- Ra mặt sợ "động ố" chúng. Và tại quân người, chắc gì đã biết cung động ở đâu. Con trình dùng thủ hạ, chỉ cho biết từng chuyện một.

- Cậu hai nói đúng! Nhưng ít nhất cũng kiếm được chút đầu mối, còn hơn cứ mò mẫm trong bóng tối như mấy ngày nay. Để mình tôi ra mặt đủ rồi.

Minh Thần ngắt nghĩ giây phút, đành để Quân Kinh đi thám sát. Hai người không quan tài Ma Khách đặt vào hốc núi cho Quân Kinh lấy thuyền chèo ngược lên nẻo thượng lưu.

Đem trăng nhạt, con thuyền độc mộc trôi giữa dòng sông Hắc, lát sau đã tới ngã ba phụ lưu. Quân Kinh vừa chèo vừa hát nhỏ nhỏ mấy câu đồng dao. Bốn bề vắng lặng, trăng khuyết lồng bóng nước nhấp nhô gợn sóng.

Đang vờ van nhìn mặt sông rừng huyền bí, bất thần để ý thấy có một ngọn sóng khác thường từ phía bờ Đông chạy ra.

- À có con cá lớn? Hay người đang bơi dưới nước? Cá cắn câu chăng? Kinh ngồi bên mạn, khua nhẹ tay chèo, gợn sóng chạy quanh rồi chợt mất. Bất thần, con thuyền độc mộc nghiêng hẳn lại, rồi dưới nước có một vật loảng ngoảng bắn vọt lên, túm nghiêng cổ Kinh kéo xuống nước, coi không khác chân vuốt thường luồng, vôi tuộc vậy. Quân Kinh lộn cổ xuống sông. Và chỉ hai phút sau đã thấy y vọt nhô lên, nách cặp một người trần trùng trực chỉ đóng có mỗi cái khối.

Hắn bị điểm huyết, mở mắt trừng trừng nhìn Quân Kinh. Giải huyết, Quân Kinh lạnh lùng hỏi:

- Cung động Tây Sắc đâu? Nếu mi nói ta thề sẽ tha mạng. Tên này cười dữ tợn, nói tiếng Mán:

- Mày có cánh cũng không bay được vào cung Chúa Sài Lang. Trình sẽ bắt mày.

Quân Kinh cười gằn, vừa toan vuốt huyết, bắt nó khai, đã thấy nó trợn ngược

hai mắt, sùi bọt mép, "đi" luôn. Xem lại tên này cũng có một cái răng giả nhét đầy độc được.

Tặc lưới, Quản Kinh buộc một hòn đá lớn, thả "tôm" xuống giữa ngã ba, đoạn quay thuyền về bảo Minh Thần:

- Chỉ một tên độn thủy định lật thuyền, bắt người lạ, nhưng nó cũng nuốt độc chết liền. Bắt ánh mắt nó, hình như sào huyết con tinh mã phía biên thù, có "trần" canh gác.

Minh Thần ngẫm nghĩ, bảo:

- Tất nhiên cung động nó cực kỳ bí mật, có "trần xó" canh và nhiều thứ nguy hiểm nữa. Vùng này chắc xa sào huyết chính, có đi cũng chỉ hạ được mấy tên canh gác rải rác dọc sông, bất lợi lắm. Mai ta rà trên bộ ngược tận biên thù.

Hai người bàn bạc giây lát, đoạn cho thuyền về nẻo hạ lưu. Sớm mai, trời vừa hừng sáng, đã thấy con thuyền độc mộc chở quan tài lướt ngược dòng Hắc Giang, trên thuyền có mỗi Quản Kinh ngồi chèo trong lốt người Thổ trung niên. Còn Võ Minh Thần cưỡi ngựa đi trên bờ trong lốt một ông già có mấy chòm râu muối tiêu. Lát sau qua khỏi ngã ba sông, Quản Kinh cũng vờ khiêng thuyền lên, giấu vào hốc núi, dựng quan tài xó, để các món nặng lại, đoạn cưỡi ngựa, đem theo Hắc Bạch Cẩu, vai đeo cung tên, tiến về nẻo biên thù. Thượng nguồn Hắc Giang khúc này từ vùng núi Vân Nam đổ sang chảy chệch từ Tây sang Đông, tới ngã ba mới chảy xuôi vát Đông Nam xuống Mường Tè Lai Châu vốn miền sơn kỳ thủy tú, càng lên gần biên giới ba nước cảnh trí càng hùng vĩ hoang sơ. Nhưng hai thầy trò Võ Minh Thần vẫn đinh ninh đây là lãnh thổ ngăm của Ma Vương Sắc, nên nhìn đâu cũng thấy phảng phất vẻ quái gở lạ thường. Hai người men theo bờ sông đi được một quãng, chợt gặp một lối mòn chạy từ trong núi ra. Lối đi cỏ bị dẫm khô héo, chứng tỏ vẫn có người qua lại, Minh Thần bảo:

- Theo bản đồ, đây chắc lối đi lên biên thù, tới miệt bản Cao Lan. Cao Lan cách xa Hắc Giang, ta không nên đi hướng đó. Nhưng chỗ này núi chắn, ta cũng phải theo lối này một quãng rồi sẽ liệu.

Bèn bắt ngựa vào đường mòn. Đi hơn dặm, quả nhiên gặp một con đường từ mạn Tây Bắc chạy tới, hai người rẽ luôn sang.

Vó câu lóc cóc xuyên qua nhiều cánh rừng sơn lâm trùng điệp, vào khoảng giữa trưa, vẫn chẳng thấy nhà cửa bản dân nào.

Vừa tới gần một con suối khá rộng, chợt từ đâu có một con trĩ lớn bay qua. Quân Kinh bắn luôn một phát, một con trĩ xòe cánh rớt ngay xuống bờ suối. Hai người cùng tiến đến định nhặt con trĩ, nhân tiện cho ngựa uống nước, bỗng hai con chó chạy xô lên, sủa rộ, tiếp liền mấy tiếng "cà uôm" vang động, trông sang thấy hai con mãnh hổ đứng sừng sững giữa bụi lau bên kia bờ, cách khoảng ba mươi bộ xế. Xoạt! Quân Kinh rút phắt ngọn lau thép cài bên sườn ngựa, định phóng. Võ Minh Thần vùng hô "Khoan! Để bắt sống". Kinh dừng vội.

Hai con hổ này toàn hùm xám, còn to hơn hai con bên sông Gâm trong rừng Phi Mã. Chúng lừ lừ dòm người, vật, mắt tia đỏ coi rất dữ, đầu hơi lắc lư. Minh Thần nhảy xuống ngựa, cùng Quân Kinh tiến lại, hú lên một tràng âm điệu. Chẳng hiểu sao hai con hùm xám kia vùng rống lên, xoay mình nhảy chồm qua khóm lau dày, bỏ chạy.

- À lạ dữ chưa! Sau chúng nghe hiệu âm lại phá chạy? Đuổi bắt! Hai con cộp này khôn lắm.

Hai người vội lên ngựa, phóng qua suối rượt theo. Hắc Bạch Cầu vọt trước. Hai con cộp cứ cong đuôi chạy, bị kẹp hai đầu, chúng cứ theo đường mòn xuyên thung lũng lao như gió.

Qua một rừng núi, bỗng cảnh hoang sơn đột biến, trước mặt vụt mở ra một cảnh lâm tuyền cảnh tú, hoa "bướm" nở trắng xóa như hoa mai, rừng đầy đường mòn, mặt cỏ. Hai con cộp bỗng trốn biến đâu mất.

Bọn Minh Thần dừng ngựa bên một dòng suối rộng, đưa mắt nhìn quanh. Hai con ngựa thở phì, gặp suối mát, bước ngay lại cúi mồm định uống. Trong khi đó, Hắc Bạch Cầu đã vọt qua, đang sục sạo phía trước.

Tình cờ, Võ Minh Thần cúi nhìn xuống dòng suối xuân, vừa lúc hai con ngựa ghé sát mõm sắp uống. Bóng người ngựa lung linh đầy nước, về mùa xuân, dòng suối lại đục lờ vì nước chảy qua rặng núi có nhiều chất vôi làm bóng nhân mã cũng mờ mờ. Chàng trai giật vội tay cương, la:

- Suối nước độc!

Quản Kinh cũng kịp làm theo. Hai con ngựa thở phì phì, hếch mõm. Bất thành linh bên suối có tiếng chó kêu rống vút. Hai người giật mình trông sang, đã thấy Hắc Bạch Cầu bị treo ngược bốn vó lên ngọn cây, đang giãy giụa.

- Chó mắc bẫy treo! Vùng này có người ở!

Quản Kinh kêu lên. Trên sơn cước, thổ dân vẫn dùng cạm bẫy bắt thú, đào hầm phủ cỏ lá, hoặc vít các cành dẻo, nhất các loại tre, vắn gài bẫy dưới phủ kín, thú rừng dẫm phải, lập tức bị dây trói nghiêng bốn vó bật vọt lên, treo lơ lửng. Mãnh thú hung tợn mấy đập nhằm bẫy gài cũng chịu phép. Và trên rừng, chuyện đánh bẫy bắt thú là thường.

Thấy hai con vật trung thành bị treo ngược, bọn Minh Thần bèn vọt qua suối, chạy tới cứu. Còn cách mười sải, Minh Thần đưa mắt quan sát, thấy gần đấy có nhiều tre xăn, cành xòa, chàng trai vội giơ tay làm hiệu, cả hai vung tay đánh thử mấy đường phản phong vào quanh chỗ hai con thú bị treo.

Bùng, bùng, rào, rào! Lập tức rải rác hàng chục cành bật lên, tung tóe cỏ, đất sát bên chân ngựa. Hai người giật cương, dạt sang phía hữu.

Bất ngờ "sụp sụp", mặt đất bỗng tụt ngay xuống thành hầm sâu, cả hai con ngựa sa theo nhanh như ảo mộng. Khi hai thầy trò Minh Thần kịp biết thì người ngựa đã rớt sâu hai, ba sải giữa khu cành lá um tùm.

Nhưng cả hai đều cao bản lĩnh, đã kịp thời vọt thẳng lên, bám được cành trên cao. Dòm xuống, thấy hai con ngựa rớt sâu tít, lưng đầy đất, cỏ, lá. Rừng vắng vắng lặng như không.

Đang định nhảy xuống cứu mấy con vật, bỗng nghe mấy phía xông xáo, rồi đến ba bốn chục tên mặc quần áo chàm xách súng ống, giáo mác, lưỡi rọ, câu liêm, móc sắt, đổ tới như bầy thú dữ.

Quản Kinh, Minh Thần cùng bấu một cây, sang cảnh khác, thấy quân lạ kéo tới, Kinh làm "chú quyết", Minh Thần xua tay. Bọn kia reo hò thích chí, lũ vít cần xuống bát chó, lũ đem câu liêm, thông lọng lại bắt người ngựa, đứng lơ nhố dưới gốc cây. Mấy tên chột kêu:

- Chỉ có hai con ngựa, không có người. Lại coi! Lại coi!

- Rõ thấy cả người ngựa rớt xuống mà! Hay nó vọt được? Chúng bu quanh hằm, cúi dòm, nhiều tên ngựa mặt dòm lên cây cối.

Không thấy bóng người, cả lũ ngơ ngác kêu "ma quỷ", chột nghe tiếng quát xa xa:

- Cứ đem ngựa lên, khám đồ vật xem! Tìm chúng sau! Thầy trò Võ vẫn nấp trên cây. Nhưng hai người đã giở thuật "ẩn thân" dùng sương mù nhân tạo bao phủ nên chúng không thấy. Chỉ mấy phút sau, chúng đã lòi được ngựa lên. Thầy trò Minh Thần định dùng "Mê hồn công" đánh bọn áo chàm này, bỗng nghe tiếng quát rợn người:

- Hai tên phạm cấm địa, không ra mặt, trong mười giây sẽ bị đạn quét! Tàn!

Tiếng hô dứt, tự nhiên bọn áo chàm vùng xa hết, để cả ngựa, chó lại. Minh Thần, Quản Kinh đứng trên nghe tiếng quát không khỏi kinh tâm, khó nghĩ. Nhảy trên sẽ bị đạn quét, nhảy xuống lấy khiên, súng dài cũng có thể cự địch được, nhưng phải hi sinh mấy con vật. Thả độc vật cũng không kịp, hai người định xuất đầu như địch rồi bất thần hạ thủ. Thình lình tiếng quát rõ giọng đàn bà:

- Bọn người làm gì ồn ào thế?

Có tiếng đáp đầy vẻ cung kính:

- Bẩm chúa nàng, có hai tên Thổ lạ vào vùng cấm lâm. Chúng nô bộc đã giật

hầm bầy được ngựa, chó, còn chúng trốn đi mất.

Tiếng đàn bà quát:

- Sao bọn người dám chắc họ là gian tế? Có khi người ta lạc đường, lạc lối hoặc đi sẵn bản là thường. Nếu không, đại gì cười ngựa, dắt chó, đi giữa ban ngày cho bọn mi vây bắt? Hừ! Ta đã dặn, phải thận trọng kéo giết oan người vô tội, bọn mi đã quên sao? Lui!

Có tiếng dạ ran, rồi bốn bề im phăng phắc. Nhưng hai người vẫn cứ ẩn trên cây. Bỗng nghe tiếng nhạc ngựa khua vang, rồi có tiếng gọi thánh thót:

- Hai người khách phương xa nấp đâu sao chưa ra lấy ngựa? Đúng tiếng suối, đàn cũng không trong hơn giọng nói, nghe thánh thót, êm ái hết sức, có mãnh lực quét sạch bầu không khí dữ tợn quanh khu rừng. Hai thầy trò Võ nghĩ mười khắc, đoạn tặc lưỡi, giải tỏa sương mù nhan tạo, dòm xuống. Bọn áo chàm đã đi đâu hết. Xa xa có một bóng nhấp nhô phi tới, thấp lè tè sát đất, ẩn hiện sau cành lá. Thoắt bóng này đã tới chỗ hai con chó bị mắc bẫy vẫn bị túm bốn vó nằm trên cỏ, hiện ra một thiếu nữ mặc lối Thái đen cưỡi một con cọp mộng lông xám có cái bờm sù. Thiếu nữ dừng cọp, khuôn mặt lộ hân sau cành lá. Đó là một cô gái đẹp lạ thường, xiêm y toàn lãnh đen tuyền, nếp cổ tay cổ áo chần kim tuyến, "phá" gấm thủy ba cũng bằng kim tuyến chấm gót, chân đi hài sảo, ngực phây căng nét nhũ, bụng nhỏ thắt đáy, hông bạnh, chân tay mình mẩy đều thon lẳn, coi bằng khổ người Giao Long Nữ nhưng khuôn mặt nàng này tuyệt đẹp, không xấu xí như nàng kia. Mắt phượng, mày liễu, mũi thon dọc dừa, môi cong, da dẻ trắng ngà. Cô gái trạc mười bảy, mười tám, coi rất thông minh, nhưng không có vẻ chi điêu ác, đáng đúng gái quý tộc miền núi.

Nàng vừa dừng cọp, đã thấy hai con chó bò dậy sủa. Cô gái ngược mắt trông lên cây. Võ Minh Thần, Quán Kinh buông mình xuống ngồi trên lưng ngựa, chưa kịp nghiêng mình chào cô gái, nàng đã chào luôn thỏ thẻ:

- Hai quý khách miền nào tới? Bọn gia nhân đây tở mạo phạm, xin khách thể tình tha thứ cho.

Minh Thần, Quản Kinh ngó chòng chọc, lòng đầy nghi vấn, chẳng hiểu nàng là hạng gái nào mà lại ở ngay cánh rừng bị coi là "lãnh địa ngầm" của Ma Vương Sắc. Tuy vậy, thấy nàng ăn nói dịu dàng lễ phép, Võ Minh Thần cũng vuốt râu, lịch sự bảo:

- Chúng tôi đi săn voi, tê giác, hổ báo, gấu ngựa. Chúng tôi từ Lai Châu, Mường Tè tới. Vừa đuổi hai con cọp xám, tự nhiên bị sa bẫy. Chẳng hay đây là đâu? Sao lại cấm người lạ vào?

Cô gái mỉm cười:

- Đây là đất của bộ tộc Thái đen. Nhưng hai ông khách không phải là ông lão có râu dài. Hai ông đeo mặt nạ da người.

Thầy trò Võ giật lòng chừng, không ngờ hóa trang khéo hết sức, nàng ta vẫn biết. Chợt nàng lại tiếp:

- Nếu không có việc cần, hai ông đi săn sao phải hóa trang? Hóa trang thường bị ngờ định làm điều ám muội.

Võ Minh Thần biết đã đến lúc phải ra mặt, bèn đưa mắt cho Quản Kinh, cả hai cùng thò tay bóc hẳn tấm mặt nạ da người, từ tốn:

- Chẳng dám giấu cô nương, bọn ngu mỗ cũng có chút việc, nên buộc lòng phải đeo mặt nạ, phòng quân gian ám hại bất ngờ. Bọn mỗ tính lên biên giới.

Cô gái nhìn chàng khách trẻ tuổi có bộ mặt khôi ngô lạnh lùng khó tả, chừng như nàng ta có cảm tình đặc biệt, dịu dàng bảo:

- Chuyện riêng, thiếp chẳng dám quan tâm. Nhưng nếu ông khách muốn nghỉ ngơi chốc lát, xin mời quá bộ thêm quãng ngắn nữa. Chốn này giáp ba biên giới, thô phỉ, giặc cỏ, thú dữ nhiều nên chúng nô bộc phải canh phòng cẩn mật, xin ông khách cứ an lòng. Bộ tộc thiếp rất vui sướng được tiếp rước khách phương xa. Hai ông không phải người Thổ?

Câu hạ bất thần của cô gái lạ làm thầy trò Minh Thần không khỏi chột dạ. Cô

gái cười tiếp:

- Hai ông cũng không là thợ săn, vì thợ săn phải có súng khai hỏa, thợ săn thoát sao được hàm bầy.

Minh Thần đành cười nhẹ:

- Cô nương tinh mắt lắm. Bọn mõ không phải thợ săn thật. Nhưng cũng gọi là thợ săn được vì cung đi... săn giống vật, một thứ rất khó săn, hay chui tận hang sâu động thẳm.

Cô gái nhìn hai người, chùng như không lưu ý nhiều về câu nói đó, nàng cười tươi bảo:

- Vùng này rừng nhiều nghich lắm, lâu nay ít người tới săn. Nhà tôi cũng gần đây, mời hai ông tới nghỉ chân.

Hai thầy trò Minh Thần thấy cô gái đẹp cùng với một toán quân rừng xuất hiện tại vùng lưu vực thượng nguồn Hắc Giang, nơi đồn có động Ma Vương, hai người hết sức ngỡ vực, nhưng đã quyết xuất đầu tằm cừu, chưa thấy tăm hơi, ngay nghe nàng ta mời, bèn nhận lời ngay, không chút do dự.

Cô gái thấy khách lạ nhận lời có vẻ thích lắm, lập tức nghiêng mình vẫy tay, thánh thót:

- Nào, mời hai ông!

Đoạn giục cộp mộng, quay đầu, đi về hướng Tây Bắc. Hai thầy trò Võ Minh Thần cố ý đi sau giữ phép, nhưng được mấy bước, cô gái lạ bảo:

- Vùng này chúng tôi đặt nhiều cạm bẫy, hàm hố, có cả địa lôi phục nữa đó. Hai ông phải đi sát bên tôi mới được. À quên! Hai ông phải bảo mấy con vật đi bên, chớ chạy lung tung và chớ uống nước bậy bạ. Suối nước tại đây về phía hạ lưu đều có bỏ thuốc độc, uống vào cấm khẩu, chết liền, khó thuốc trị.

Nghe nàng bảo, hai thầy trò không khỏi kinh tâm, sức nhớ dòng suối vừa qua,

lờ nước hển, không tinh ý chút, chắc nguy rồi. Bèn đưa mắt nhìn quang cảnh, lâm tuyền, nơi lưu vực sông Hắc dưới trời xuân coi hết sức kỳ tú thần tiên, tuyệt không có vẻ chi dữ dội. Lại lấy làm ngạc nhiên sao nàng ta chỉ vạch cho mình hết cạm bẫy yểm tàng. Bọn Võ vội giục ngựa lên, nhìn nàng như dò xét. Quân Kinh hơi lui lại một chút, nói luôn:

- Thưa, tôi là kẻ theo hầu tiểu chủ.

Thản nhiên như không, nàng mỉm cười:

- Tôi biết từ lúc này. Minh Thần hỏi:

- Sao cô nương có nhã ý cho biết điều bí mật trong miên? Sao miên này nhiều cạm bẫy thế?

Vẫn tự nhiên, cô gái lạ mỉm cười:

- Hình như tôi đã nói với ông vùng Hắc Giang này "nghịch" lắm. Lãnh thổ tu trường phải là nơi khó xâm phạm. Còn những thứ cạm bẫy đó để phòng gian tế cửu nhân, đâu phải để hại khách lạc hướng như hai ông. Vả chăng với người như ông, các thứ đó cũng là đồ vô dụng.

Minh Thần không nói gì. Chàng nghĩ: Nàng này không phải gái thường, hoặc hiểm hơn rắn độc, hồ ly, hoặc hồn nhiên phóng khoáng, lòng như tờ giấy trắng.

Hai thầy trò theo nàng đi qua khỏi cánh rừng, vừa lên một trái đồi, bỗng thấy trước mặt mở ra một khu sơn đình tuyệt đẹp, nhà sàn nằm như bát úp, bóng người, ngựa, gia súc, gà vịt, chim câu rải rác đầy đàn, quang cảnh hết sức tấp nập, có lẽ từ khi xuống núi, chưa bao giờ Võ Minh Thần gặp một sơn thôn, sơn trại như thế. Ngay khu đồn điền của nghĩa phụ chàng để lại dưới Yên Bái cũng còn kém xa.

- Chà! Vùng sơn thôn tuyệt đẹp. Không ngờ tại miên lưu vực Hắc Giang gần biên thùi hẻo lánh mà lại có khu dân cư đông đúc lạ thường. Cô nương ở đây đúng cảnh "biên thùi một cõi".

Cô gái cười khanh khách, khoát tay trở quanh:

- Vậy mà tôi lại cứ tưởng chốn sơn đình này là một nhà tù lồng son giam hãm chim sơn ca. Tôi chỉ muốn phá hết đi, chia hết cho gia đình, lính tráng rồi cười hớ đi rong chơi khắp mấy miền sơn cước thủy, tìm thanh thang như giống chim người.

Minh Thần theo nàng đi qua thung lũng, vào khu sơn trại đầy hoa thơm cỏ lạ, chàng trai cười bảo:

- Cảnh đẹp thế này mà cô nương lại muốn bỏ đi, nhưng ai cấm cô nương? Cô gái cười:

- Thói quen bộ tộc! Tôi phải thay cha mẹ, nối chức tù trưởng. Bỏ đi, bộ tộc tan, không đành lòng.

Con đường đá đưa vào khu trại, quân rừng cúi chào kính cẩn, thấy đều gọi "chúa nàng", qua mấy xóm cư dân, bọn Võ thấy có cả đàn bà, trẻ con qua lại, ai nấy rạp đầu cung kính. Nàng cứ dẫn khách đi hết con thung lên một rừng đồi tươi đầy hoa nở, vào một vùng có tường gỗ lim phiến bao quanh, có cả hào lũy, đồn canh, coi đúng khu dinh tiểu vương sơn cước lại giữa "pháo đài rừng" không kém phần kiên cố.

Từ trên vọng lâu, chợt nổi lên một hồi cồng đồng khoan nhặt, tiếp theo một hồi tù và chìm nổi âm u. Từ trên lũy, hạ xuống một chiếc điều kiệu bắc qua hào. Quân canh đứng hai hàng bên cần trục. Điều kiệu bắc lên một dãy hành lang chạy vòng từ ngoài vào vọng lâu như chiếc cầu vòng dài.

Cô gái đưa hai người tới bên hào, leo qua điều kiệu, đi thẳng vào "pháo đài dinh", qua khỏi vòng ngoài pháo đài, bên trong lại hiện ra một cảnh trí hữu tình, tòa ngang dãy dọc, hoa viên, vườn tược, võ trường, tàu ngựa, chỗ đóng quân, nhà thủy tạ giữa ao hồ nhân tạo, một lạch nước uốn quanh, cỏ cây tươi tốt, khu chính dinh có cả điều kiệu vào tận nơi, coi vừa xinh, vừa lạ mắt.

Bọn Minh Thần theo nàng vào, nhìn trên dưới đường xuyên qua vườn hoa trước có hàng chục cọp beo lững thững đi lại, nhiều con nằm lim dim dưới gốc cây. Hai người nhớ đến hai con cọp khôn ban nãy, không khỏi phục thầm tài dạy thú của cô gái lạ.

Nàng đưa khách vào tiền sảnh, tiến vào một căn phòng rộng rãi trần thiết rất uy nghiêm thanh lịch. Bọn Minh Thần thấy cảnh thâm nghiêm, lính rừng lấp ló, không khỏi chột dạ nghĩ thầm:

- Tình thế này, nếu nàng dụng tâm đánh lừa đưa mình vào tròng, bất thần hạ độc thủ, kể cũng đáng ngại lắm. Tốt hơn hết là cứ kèm sát bên nàng, có gì ta làm luôn. Phàn Khoái dự Hồng Môn hội ẩm, Tào Muội hiệp Tề Hoàn Công cho tiện.

Nghĩ vậy, nên cứ nghiêm nhiên theo nàng vào. Quân Kinh rút luôn cả cây trung liên xách theo, mắt ngó cô gái coi phản ứng nhưng nàng ta không hề lưu ý tới, vẫn tươi cười uyển chuyển an tọa.

Võ Minh Thần ngồi vào ghế, Quân Kinh giữ lễ, nhất định chống súng đứng "hầu" sau lưng chủ. Một bầy gái hầu từ nẻo hậu dinh chạy ra, cô nào cũng chỉ trạc mười sáu, mười tám, xinh xắn, tươi tỉnh, lễ phép, đứng cung cách gái hầu trong nhà các tù trưởng tiểu vương sơn cước.

Cô mặc lối Thổ, Thái trắng, cô mặc lối Thái đen, bộ tộc miền núi mặc quần áo đen tuyền để phân biệt với dòng Thái trắng chứ không phải vì da đen. Không cần khảo sát, thầy trò Minh Thần chỉ nhác qua dáng dấp, đã biết ngay toàn hạng gái có võ, quen chuyện súng gươm cũng như tằm trầu, dâng nước.

Đám gái hầu cúi chào khác, cô bưng khay trà, cô bưng điếu, cô bưng đồ trà toan dâng khách. Cô chủ phát tay bảo:

- Trà điếu để đó, còn đồ trà hãy đem vào. Công tử đây quen giang hồ đây đó, tất là bậc ẩm giả sành trà, để ta phải tự tay nấu nước pha trà đãi khách. Các người khá đem hỏa lò vào đây. Hai ba em theo ta vào lấy bộ đồ trà đặc biệt cùng "Diệp sương liên", "Phi Mã trà".

Gái hầu dạ ran, thừa lệnh răm rắp, thoăn thoắt đi vào nẻo hậu cung, còn cô gái chủ cùng hai, ba gái khác để khách ngồi lại, kéo nhau đi về phía hữu phòng. Nhà sàn các tù trưởng thượng du to lớn, rộng mênh mông, có cái chứa hàng ngàn khách chỉ mới đầy một gian, mỗi cây cột to mấy vòng, đục làm tù đứng, tù gương dựng vô khí, căn sàn dinh này lại kiến trúc pha lối Tây, Kinh, trông càng đồ sộ nguy nga, từ

chỗ khách ngồi tới căn phòng kế cận dài hun hút.

Lòng đầy áy náy bất an, Quân Kinh thấy cô nàng dẫn gái hầu đi vào, cũng xách cây trung liên đi theo liền. Cô gái chủ quay nhìn lại chột hiếu, nhướn mày cười bảo:

- Chú ngại gì mà phải theo bển gót? Cứ yên lòng ngồi lại phòng khách, tôi vào lấy đồ trà đó thôi. Lòng thành đãi khách, nếu có âm mưu, đâu có cần đưa khách vào tận nơi đây mới hại được. Tôi đã nói vùng này đầy cạm bẫy. Nếu chú chẳng ác tâm, để tôi mất công triệt vậy.

Dứt lời, nàng bảo Quân Kinh lui lại chỗ Minh Thần, đoạn bước tới bên cây cột lớn, vỗ chát một cái, hô lãnh:

- Vệ đội! Triệt cơ quan, rút khỏi chính dinh! Reng reng, liền hồi chuông trong tú nổi lên, vụt nghe rầm rầm sập sập liền năm, bảy tiếng, cả khu nhà khách như chuyển động, từ hai bên vách ván gỗ hé mở, phóng vút ra hàng chục mũi giáo nhọn, là là sát mặt sàn lên tới đầu người, cứ hàng giáo này phóng sang vách bên kia mất hút, đạn xuyên qua hàng loạt tên địch, bắn chéo kín phòng, trừ chỗ hai người ngồi. Trên trần năm, sáu tấm lưới chụp xuống, rồi sàn gỗ mở, bật lên năm sáu tấm. Từ dưới, hàng chục tay súng rừng lù lù nhô lên, hàng năm, sáu con mãnh thú trời lù lù, lừ đừ sừng sừng đi ra phía cửa tiền hết.

Ngoài hành lang, bọn gác cũng xách súng bỏ đi. Cô gái vỗ tú, rút hết lưới lên, đóng các cơ quan cạm bẫy lại, cười bảo:

- Các thứ này trước do phụ thân tôi chế ra, phòng quân gian đột nhập, chúng quân vệ vẫn giữ lệ cũ. Không muốn làm tiên sinh kinh động nên tôi chỉ lẳng lặng để tiên sinh ngồi chơi nơi tử giác. Giờ chắc hai thầy trò đỡ ngại, tôi có thể đi lấy đồ trà được chứ? À quên, còn tú súng nữa.

Dứt lời, nàng lại ngồi nơi bộ ghế cần đá xế bên bộ hai người và vỗ vào tay ghế một cái. Nghe cạch hai tiếng, từ hai góc cột tú, bỗng mở ra một đường rộng hơn phân, lộ dạng hàng mũi súng đen ngòm chĩa vào khu ghế nàng ngồi.

- Nếu vỗ hai tiếng, súng khai hỏa luôn. Dứt lời, nàng ta cũng gái hầu bỏ đi về phía hữu.

Hai người nhìn theo bóng uyển chuyển mất hút sau rèm, thật tình vẫn chưa biết nữ chúa rừng xanh này là loại hảo nữ hay hồ ly đột lốt. Vì nếu nàng có thể thành thực tiếp khách không ác ý, nàng ta vẫn có thể là tay "cao đôn" cho biết năm, bảy món "bảo bối" và làm cách nào biết được nàng còn giữ lại vài ba món khác nguy hiểm gấp mười để chờ dịp ra tay? Quân Kinh lâm bẫm: "một cô gái khó hiểu". Minh Thần băng khuâng "bí mật như thượng nguồn sông Hắc" và chàng trai quyết tâm dò hỏi thực hư.

Rất kín đáo, chàng trai đưa tay phát điện nhẹ nhàng quanh chỗ ngồi, quả không còn chạm một luồng nhiệt khí nào nữa. Bèn thử rê vào tận cửa thông, bỗng hơi giật lòng nghe trong phòng có tiếng cô gái chủ thánh thót vọng ra:

- Tiên sinh này đa nghi như Tào Tháo. Tôi một lòng thành thực tiếp khách, chàng cứ mãi ngờ vực lòng người, gái này còn biết tính sao cho chàng khỏi nghi?

Giọng nàng ta có vẻ hơi trách móc, lại bị bắt quả tang đang dò trộm, Võ Minh Thần ngượng hết sức, vội co tay, gãi cằm, cười xòa bảo:

- Xin cô nương miễn trách. Nhất nhật tương kiến, lại gặp cô nương trong cảnh khác thường, nên ngu mờ lấy làm... thắc mắc vậy thôi. Nếu có lòng như Tào A Man, chắc ngu mờ chẳng dễ tin mà vào chơi trong "pháo đài kỳ lạ" này.

Cô gái cười khanh khách, cầm bình trà cùng bọn gái hầu uyển chuyển bước ra. Đám thị nữ khác cũng vừa mang hỏa lò tới. Cô gái xua tay cười bảo:

- Thôi! Bỏ chuyện nghi nan áy náy đi. Tiên sinh! Ta uống trà cho vui. Đời người nhiều oan trái. Gặp gỡ bất ngờ ngàn năm dễ lấy gì mua nổi.

Minh Thần nghe nàng nói, bỗng nhiên lòng cảm động lạ. Bề ngoài coi tươi tỉnh, cứ nghe khẩu khí, cô gái này chẳng phải gái quý tộc chỉ quen vui hưởng đời sống cơm bưng nước rót, ra giày vào dép, nàng vẫn còn có tâm hồn vô cùng phong phú, tế nhị, thiên về đời sống tinh thần và hình như còn một tâm sự u uẩn mang mang,

thật khó hiểu.

Có điều kỳ khôi nhất là chỉ một câu nàng vừa nói, tự dưng chàng trai thấy hết nghi ngờ, sinh vưng dạ hơn, mặc dù chưa rõ nàng là hạng gái nào. Tần ngần ngồi ngắm nàng quạt hỏa lò than nấu nước và các "đồ nghề", rõ ràng nàng ta đã quen sinh hoạt lối người Kinh và rất sành "điệu nghệ" uống trà của giới phong lưu ẩm giả dưới xuôi, có thể nói đã thông thạo "trà đạo".

Ấm thuộc loại "Cò bay" có "kim hỏa" để tính độ nước sôi "mắt tép, mắt cua"; bộ đồ trà nàng vừa đem ra thuộc loại cổ, khay khảm ấm chén đều cổ, bốn cái chén tròn quýt, một cái chén tổng, thứ nào cũng đặt trên đĩa cổ, vào bộ, có mảnh vải điều phủ; ấm có ba cái, một cái độc ấm bé như ngón chân cái, một song ấm và một quần ấm, gọi là quần ấm nhưng cũng chỉ vài ba ấm giả vậy thôi; đặc biệt cả ba đều thuộc bộ "Ngọc phủ" màu chu sa đỏ thắm như vành môi nữ chủ.

Thứ nhất Ngọc Phủ chu sa, thứ nhì Đức Bội, thứ ba Mạnh Thần (Đức Bội là Thế Đức, Lưu Bội). Liếc sang bàn nước, bình trà, chàng trai nghĩ thầm:

- Bàn nước kia là "Diệp sương liên", "Diệp thủy tiên dạ vũ", trước tôn sư vẫn dùng, sau trận mưa đêm, lá sen sạch sẽ tinh khiết còn đọng lại vài giọt nước mùi hoa lá, sáng sớm chèo thuyền ra hứng từng giọt nước sau cơn mưa đêm, gọi "Diệp thủy tiên dạ vũ" hoặc với những giọt sương đêm còn đọng trên lá sen gọi "Diệp sương liên", tay ẩm giả ít khi vớt sương đọng trên cánh, đài sen, sợ mùi vị sen thơm quá "giết chết" hương trà. Món này, trước mình vẫn phải đi vớt về dâng tôn sư uống trà sớm. Nhưng con "Phi Mã trà" chẳng hiểu trà gì? Thường nghe người ta nói "Trảm mã trà" cho ngựa đói ăn trà ướp, chặt cổ mổ bụng lấy trà pha uống, trà ướp thêm "chất trong bụng ngựa" uống vào tuyệt ngon, thiên hạ đồn Tây Thái Hậu hay dùng như món óc khỉ, chuột sâm bao tử. Nhưng quả mình chưa nghe nói "Phi Mã trà" bao giờ.

Tuy nghĩ vẩn vơ, nhưng chưa tiện hỏi, và vừa khi có nước sôi, cô gái lấy trà pha, đưa khách chén "tống khẩu", cười bảo:

- Tiên sinh uống thử coi thứ trà này ngon chẳng? Từ trước, thiên hạ vẫn ca tụng trà hái trên ngọn Vũ Di Sơn, tôi cũng đã uống được đúng thứ trà khi hái trên ngọn

đỉnh. Nhưng tôi lại thấy thua thứ trà "Phi Mã" này. Do chuyện tình cờ, một bữa tôi cùng phụ thân lên rừng Pi A Ya chơi, có đem theo mấy con vượn lớn rất khéo. Đàn vượn leo lên ngọn Phi Mã cao hơn 2000 thước, kiếm trái ăn và bứt xuống một cây trà rất lạ. Thân bằng cổ chân, lại thấp lùn chỉ sáu, bảy chục phân, cành cũng to, sù sì, coi như loại cây cảnh có những chiếc lá, búp nhỏ bằng nửa trà thường. Bèn hâm sống uống thử, thấy ngon, đem sao ướp, uống vào tuyệt hảo. Có lẽ đất xứ ta vốn trồng trà rất ngon, thứ thượng sơn trà này mọc đỉnh núi đã lâu nên hấp thụ được lắm màu mỡ, khí trời cao sơn nên mới ngon hơn trà Vũ Di bên đất Quý Châu.

Thầy trò Minh Thần uống thử, quả thấy ngon đậm lạ thường, không sai lời nàng nói. Lúc này Quản Kinh cũng đã yên trí đôi chút, cùng ngồi uống. Chủ khách uống trà đàm đạo rất tương đắc, nhưng toàn chuyện trà nước, sơn thủy, phong tục gần xa, nàng chẳng dă động gì tới chuyện "lạc lối" của khách. Võ Minh Thần chợt hỏi:

- Chẳng hay lệnh song thân đâu, không thấy? Ngu mỗ ước được bái yết, tiện chăng?

Cô gái dịu dàng đáp:

- Song thân tôi đi vắng đã mấy ngày chưa về! Người xuống Lai Châu. Tôi hiện chỉ có một mình, còn chú em cũng đi vắng.

Võ lại hỏi:

- Cô nương có thể cho biết quý danh? Rất tự nhiên, nàng đáp:

- Tôi tên Nguyệt Kiều, họ Đèo! Còn tiên sinh?

Không cần dấu, chàng trai đáp liền:

- Ngu mỗ Minh Thần, họ Võ, người dưới Yên Bái. Còn đây là chú Kinh.

- A! Thế ra tiên sinh người Kinh gốc, tôi thấy, đoán ra ngay. Coi tiên sinh hình như lệnh từ mẫu là người miền núi.

Minh Thần chịu nàng tình mắt, cười bảo:

- Còn cô nương tuy công chúa Thái đệ, ngu mờ coi chắc lệnh từ mẫu là người Kinh.

Cô gái mỉm cười:

- Tiên sinh thấy tôi giống người Kinh nhiều sao? Nhưng điều này, ông đoán sai rồi.

Minh Thần ngạc nhiên nghĩ:

- Không có máu Kinh sao coi giống Kinh rất nhiều. Chẳng lẽ cha họ Đèo lại là dân ta? Hay nàng du học lâu dưới xuôi?

Chàng trai uống từng ngụm nhỏ trà ngâm, đang mơ màng nghĩ cách hỏi dò thêm, sức nghe cô gái họ Đèo vùng hỏi:

- Chẳng hay tiên sinh lên miền thượng nguồn sông Hắc này có chuyện chi?

Như được gãi đúng chỗ ngứa, Võ ngó cô gái họ Đèo, không đáp ngay mà chậm rãi hỏi:

- Chẳng hay cô nương ở đây có biết miệt lưu vực Hắc Giang nguồn thượng này có sào huyết một con tinh cực kỳ nguy hại?

Nàng nhướn mày:

- Một con tinh? Tiên sinh muốn nói loài quái vật thành tinh? Chàng trai mắt ngó thẳng mắt nàng:

- Vâng! Một con tinh, chó sói thành tinh, thiên hạ vẫn gọi "Tinh chúa tứ túc Hồng Cầu Quấy", một trong hàng tứ khoái tử hung, cực kỳ độc ác. Chính ngu mờ đang đi tìm cung động Tây Sắc Ma Vương.

Mặt vẫn không đổi sắc, cô gái hơi nhúm mày, liền hỏi:

- Có chuyện chi quan hệ, tiên sinh có thể cho biết chăng?

Giọng u buồn, Võ nói chậm muốn nghẹn hờn:

- Nó giết hại sinh linh, gieo oán khắp biên thù, nó hấp sát mẹ mỗ, sau khi đã tàn hại gia đình, còn tìm tận diệt ngu mỗ từ lúc chưa rời vú mẹ. Oán ấy tích đã mười bảy, mười tám năm, mỗ chỉ sợ chết đi chưa được moi gan mỗ ruột nó tể vong hồn cha mẹ. Cô nương ở miền này có nghe chuyện nó?

Cô gái họ Đèo khẽ thở dài:

- Nếu vậy thật là điều bất hạnh cho tiên sinh. Quả tôi có nghe nói tới nhân vật kỳ bí đó, nhưng hình như ở mãi tận bên kia hữu vực mạn gần ba biên giới, vùng A Pa Chải, Pam Pou Txe, có khi bên kia đất Vân Nam, hay Phong Salỳ chưa ai biết rõ. Xưa nay, miền này chưa bị nhân vật đó phạm tới. Tôi có nghe nói nơi Ma Vương ở vô cùng bí mật, xưa nay chưa ai tới nổi, hình như có cả ma trành, ma xó canh gác nữa. Lũ âm binh này sẽ vật chết tươi kẻ nào tới gần. Chắc ông cũng biết? Vào chỗ đó là vào "cửa tử thần", sao ông không đợi cơ hội đợi hùm thiêng ra khỏi hang?

Minh Thần ngậm ngùi:

- Cừu hận kéo dài ngót hai mươi năm rồi, nay gươm mài đã sắc, không thể đợi thêm.

Chủ khách ngồi đàm đạo, xem ý nàng ta có vẻ lo ngại cho khách gặp phải kẻ thù vô cùng lợi hại, nên nàng cũng không khuyên bỏ đi. Tàn tuần trà, Đèo Nguyệt Kiều mời thầy trò Võ Minh Thần dùng bữa tiệc đủ món sơn hào.

Rượu cầm hạ thổ lâu năm ngon lạ, hai người uống mềm môi, còn muốn uống cho đến say mềm. Nhưng nữ chủ pháo đài vẫn không để khách quý say, thầy trò Võ cố ý vờ say, Đèo Nguyệt Kiều thấy thế mới hết nghi ngại,

Xong tiệc, Minh Thần cáo từ ra đi. Nàng lưu lại không được, bèn đưa tiễn hai người ra tận cửa rừng. Lúc đó, trời đã xế chiều.

Lời cô gái họ Đèo vẫn không căn cứ. Hai người bàn nhau không đi ban ngày nữa, lộn vô chỗ để quan tài, chờ đêm xuống để ngựa lại, dẫn theo hồn "quỷ xó"

nương đêm sương lạnh rừng già, đi ngược lên thượng nguồn.

Vào khoảng giờ Hợi, đã tới khu giang biên vẫn chẳng thấy chi lạ. Tới ngay vùng ranh giới trông sang lãnh địa Vân Nam, giữa cảnh sơn lâm thiên hiểm, bỗng gặp mấy con đường mòn ngang dọc cũng ra mạn Hắc Giang. Thượng nguồn thác réo, bốn bề hoang vắng không một ánh lửa nhà sàn, giang biên trù mật, núi đồi chồm chờ khắc đậm vào nền trời thành hình quái thú. Nhìn thế núi sông hiểm cố, Minh Thần bảo Quân Kinh:

- Coi thế sơn thủy này là nơi lập sào huyệt tốt lắm. Biết đâu không phải nơi có hang động "nó". Trên bờ hoang vắng, tịch liêu, biết đâu dưới nước không là Cung A Phòng Tây Sắc? Tình chúa khôn quý, làm vẻ hoang sơ, không quân gác vì nó có thành xó rồi. Ta đợi quanh đây.

Quân Kinh đưa mắt nhìn tứ phía, bảo chủ:

- Chỗ này địa thế, thủy thế đều hiểm trở, có thể là vùng thiết lập cung động chúa tinh. Đêm nay, ta cứ phục đây, nếu chẳng thấy chi lạ, mai ta sang lưu vực bên kia. Tôi nghĩ cậu hai cứ khiến "xó" tới sát biên giới, phòng có việc dùng ngay.

Minh Thần gật đầu:

- Rất tiếc "xó quý" không thể lìa xác được xa, phải chi ta có đủ thì giờ luyện "gà", "gà" có thể thám sát hàng trăm dặm. Nhưng đấu chiến, "xó quý" này lợi hại nhiều, vậy ta cứ triệu tới. Có lẽ cho cả cặp sơn cầu đến.

Khoảng gần giờ Tý, hai người đã ngồi trên một ghềnh núi cao, ngay bên con đường xuyên biên hiểm trở, gần bờ Hắc Giang, sát biên thù.

Biên địa chập chờn âm khí. Bốn bề quanh vắng không một bóng sinh vật, ngoại trừ tiếng "khắc khảm loạng sột" hai bên đầu núi, tiếng chim oan gia "trót thì bốp" gọi đôi rót vào linh hồn chàng tuổi trẻ cô đơn gợi oán sâu mờ cô thê lương. Gối thi hài mẹ bọc sáp ong vẫn đeo dính sau lưng, chàng tuổi trẻ ngồi bó gối nhìn xuống dòng sông Hắc nhấp nhô ghềnh thác, nước réo ào ào như tiếng... mơ hồ từ cõi xa xăm...

Quạnh quẽ, hoang vu, man dại, khắc khoải... Đến lúc trăng lên, vẫn hoang vắng vô cùng, mảnh trăng khuyết nhô khỏi rặng núi Đông, chảy mảnh vàng vọt xuống vùng Hắc Giang, sương khuya từng dải trôi lơ lửng, cảnh trí coi càng quái gở như trong thế giới hồng hoang. Minh Thần lẩm bẩm:

- Lạ thật, que độn Lục Nhâm ứng "giang biên hữu sự hung cát bất phân" sao... vắng vẻ mãi thế này? Con đường mòn tuy cỏ mọc cao, nhưng vẫn có mùi cỏ đập chứng tỏ vẫn có người đi, không lẽ thổ dân?

- Đã sao, mình cứ nấp đây... mai sẽ đảo vùng khác... Hay thử thám sát một vòng?

Quản Kinh vừa dứt lời, thành linh từ nẻo trăng lên, có tiếng chó sói tru một tràng, âm nhọn hoắt vãi lên không trung vàng vọt, tỏa rộng khắp biên thù, Quản Kinh nằm vụt lay tay chủ, thì thào:

- Sài kú! Sói hoang hay có chủ?

- Tiếng tru mạnh tợn, có lẽ Hồng Cầu Quấy. Vùng này vẫn có chó sói...

Minh Thần vừa dứt lời, lại nghe vắng tiếng sói tru tràng nữa. Vừa dứt, dư âm chưa ngấm hẳn vào ánh trăng mờ, bỗng xế nẻo thượng lưu sông Hắc có tiếng sói tru nhọn hoắt, vãi lên không liền hai tràng. Rồi cả vùng sơn thủy hiểm cố lại rơi vào im vắng sâu thẳm, bật cả tiếng khảm khắc.

Cặp Hắc Bạch Cầu phục bên Võ hếch mũi lên đánh hơi, chúi mõm vào chàng, kêu "hí hí" nhỏ.

- À nó báo có người. Hắc Bạch! Xuống coi mau! Minh Thần ghé tai truyền mật hiệu, hai con sơn cầu phóng vọt xuống núi như hai mũi tên đen trắng, thoát mất dạng. Nhưng chưa đầy ba phút, đã thấy hai con vật tinh khôn này vọt về, căn áo phát âm nhí nhí. Minh Thần vỗ đầu chúng, người vật phục im sau ghềnh đôi cạnh xòa. Vụt đã nghe tiếng vó ngựa rầm rập chuyển sịch tới. Rồi từ sau núi, hiện ra một tốp nhân mã rầm rập đi thẳng ra bờ sông Hắc. Chỗ này đường mòn lượn ngay dưới chân núi bọn Võ phục rồi chạy quanh co sát lợi nước về nẻo thượng lưu giữa những

mỏm đá nhap nhô cao thấp không đều, rất thưa cây cỏ. Thấy tốp người ngựa đi tới, Võ Minh Thần, Quản Kinh vội rời chỗ ẩn, men xuống dưới. Chỗ này kín, nhiều mỏm đá che chắn hết sức thuận lợi, hai người cùng Hắc Bạch Cẩu vọt xuống còn cách mặt đất độ mười sáu thước thì tốp người ngựa kia cũng vừa ra tới bờ sông. Cả đám dừng lại, hướng cả về phía dòng trắng. Chừng hơn chục bóng khỏe mạnh, cười ngựa, đeo súng, dàn đứng hàng một, tất cả mặc quan áo chàm rừng, chít khăn Mèo. Bọn này hộ tống một chiếc "cáng" lớn đóng trên lưng hai con ngựa khỏe giống Nước Hai. Cáng dài ngót hai thước, rộng khoảng bảy mươi phân, toàn bằng gỗ cẩm màu sặc sỡ, mảnh phủ có tua, viền thủy ba màu, có một khoảng dẹt trống làm cửa sổ hình tròn nhật nguyệt, trong còn có bức rèm trúc nhỏ, mỗi cơn gió thổi, trúc mảnh khua lách tách dòn khô. Phía sau càng có hai cô gái cười ngựa Thổ nhỏ nhắn, mặc lối Mèo, chít khăn nhiều vành như cái rế, chân quấn sà cạp trắng, đeo "xà tích" khua loảng xoảng. Cuối đoàn có một người Mèo trạc ngũ tuần, râu ba chòm lựa thưa, đi với hai gã cao lênh khênh, cười ngựa cũng cao, hai tên này mặc quần áo đen tuyền, mặt trùm vải đen, chỉ hở hai con mắt coi âm u quái gở như hai bóng cô hồn vì cả hai con ngựa cũng trùm vải đen hết ngựa kéo xe đồn đám ma. Dưới chân ngựa còn có hai con sơn cầu lớn nữa. Cả bọn coi đứng đoàn lữ hành từ miền xa tới, vì người ngựa đều ướt loáng mồ hôi, yên sau có cả hành trang. Vừa dừng lại, lão Mèo nói chỉ với hai gã trùm mặt, hai gã cúi xuống ra hiệu, hai con sơn cầu vùng lên đi hai chân khật khưỡng tiến ra sát bờ sông, trèo lên một mỏm đá trống, ngựa mặt tru mỗi con một tràng "quăng quăng" âm nhọn vãi về phía mặt trăng lạnh. Lập tức có tiếng sói tru đáp ứng. Minh Thần thì thầm:

- Trùm mặt, sói tinh đi hai chân... đúng quân Ma Vương Sặc rồi. Không lẽ nó ngồi trong cáng? Nó thường ngồi kiệu, có chó đàn đi theo. Bọn Mèo kia là bọn nào đây?

Lúc này, cả người vật đều bồi thuốc không sợ sói đánh hơi, hai thầy trò Minh Thần ẩn sau ghềnh, chiếu nhãn tuyến quan sát đoàn lữ hành lạ, cả hai mừng khôn xiết, cố đợi nghe lôm, nhưng tất cả câm nín như lũ oan hồn.

Bỗng nghe có tiếng kêu "kia rồi", lão Mèo cùng hai tên trùm mặt tiến ra phía bờ sông. Từ sau mỏm đá thượng lưu xế Bắc ngạn, phóng vọt ra một con sài kú to lớn thuộc giống Hồng Cẩu Quấy mắt đỏ, trên lưng "cồng" một bóng lò xòa đen thui.

Hình người sói chồm vờn dưới trăng khuyết, coi huyền bí hết sức, thoát đã tới sát đoàn lũ hành, bóng lửa xòa nhảy xuống. Đó là một tên khổ người tầm thước, gầy đét, khoác mảnh chắn đen, cũng trùm kín mặt.

Tên này vừa nhảy xuống, hai tên kia lập tức nhảy xuống theo, cúi rạp chào, về kính cẩn hết sức, lão Mèo cùng toán người cười ngửa hộ tống cáng cũng rạp chào xuống đất.

Một tên cao trùm mặt phát âm:

- Phìn Mường La Nam Cường trên núi cao đem con gái quý tiến cung, xin

Quý Môn Tiền Độn Thổ cung tiếp nhận.

Tên này nói giọng Thổ, nói xong quay lại bảo lão Mèo:

- Đây quan Chương vệ trấn cửa tiền vương cung Thủy! Phìa cứ nói. Giờ bọn này hết nhiệm vụ, phải quay lại cửa rừng.

Dứt lời, bọn này định đi luôn, lão Mèo gọi giật:

- Chưa mở mắt mà! Tới sao chưa mở mắt? Hai tên này lừ lừ tiến lại cạnh lão Mèo. Mỗi lúc đó, bọn Minh Thần mới kịp để ý thấy lão Mèo Phìa cùng bọn hộ tống, cáng gái hầu, ke nào mắt cũng dán tem đen. Hai tên này dùng thứ bông gòn tẩm thuốc riêng quét lên mặt tem trước khi bóc. Xong quay đi liền. Bọn Minh Thần mừng hết sức. Trên Mèo, ông Phìa cũng như chức chính tổng dưới Kinh, và Phìa là một chức quan coi một vùng lãnh thổ. Mường La nằm trên sông Nậm La thuộc Vân Nam, Nam Cường thuộc đất Việt vùng biên thượng.

Phong Thổ là miền sơn lâm trùng điệp và cũng như các miệt thượng du suốt từ Lĩnh Nam sang tới Quý Châu, Tứ Xuyên, sắc dân Mèo ở rải rác trên các ngọn núi đồi chót vót mờ sương.

Gái Mèo mắt hơi xếch coi giống mắt phượng, dài dài thon lẳn, bụng thắt, nhũ căng đầy sức sống, nước da hồng hào vì khí hậu cao sơn rất tốt, xưa nay xứ Mèo thường sinh nhiều gái đẹp.

Vậy nay lại chính ông Phì miệt Mườing La, Nam Cương phải thân dẫn con gái tới tiến dâng cho Tây Sắc. Dầu Phì nhỏ hơn tù trưởng lớn, nhưng cũng là một thứ tù trưởng nhỏ địa phương, cũng đủ để bộ tộc thí mạng đường đầu.

Hai thầy trò Minh Thần bỗng sinh tò mò muốn coi mặt cô gái tiến cung. Sực nghe tên gây dẹt có chữc "Quan Chườing vệ trấn cửa tiền" hỏi đồng dặc kho âm bằng tiếng Mèo:

- Phì được lệnh Chúa Ma Vườing cho tiến cung con gái, có thể bài chẳng? Lão Phì Mèo gật đầu moi trong mình ra một... miếng xương trắng hếu, có lẽ là xương người, mài giữa rất nhẵn, chừng trên có khắc hình chữ chi đó, nắp trên không thấy rõ. Chỉ thấy tên kia vừa cầm lấy soi ánh trắng coi qua, chợt kêu lên sừng sốt:

- À thẻ bài huy hiệu Tây Cung. Tây Phi mới mất, con gái Phì được phong phi cung Tây.

Kêu xong, tên "quan Chườing vệ" này lại cúi chào lão Mèo, đoạn xăm xăm tiến lại chỗ cáng đậu, nói một tràng tiếng Mèo:

- Chườing vệ quý môn tiền, Độn Thổ cung nô tướng, xin bái yết Tây Phi và thỉnh Tây Phi nhập cung môn.

Bên trong có tiếng khóc thút thít đưa ra, lão Phì Mèo đứng bên cáng vùng sa nước mắt bảo tên Chườing vệ:

- Phì hiếm hoi, trên ba mươi mới sinh được mụn con gái này. Nó tên Kheng Lan, mới mười tám tuổi, từ nhỏ chưa hề xa nhà, nay Chúa Sài lang tứ túc truyền đem tiến cung, nó sợ lắm, khóc suốt ngày đêm, xin Chườing vệ tâu với Chúa Sài lang hãy rủ lòng bao dung, dạy dỗ. Phì đội ơn.

Dáng vẫn lạnh lùng âm u, bóng đen lòa xòa có tôn hiệu "quan Chườing vệ Quý Tiền Môn" hơi nghiêng mình, lễ phép:

- Soái Vườing Tinh vốn có thiên tính thích mỹ nữ lưng eo như Sở Linh Vườing Hùng Kiều xưa. Nội trong Ngũ Cung Thập Viện, các nương nương cai quản cung

viện đều thuộc bậc "Tế Yêu Nương", cả năm cung đều là "Tế Yêu Cung" phi hậu. Lệnh Kheng nương đã được Soái Vương Tinh phong phi, cai quản cung Tây, đứng đầu hàng trăm mỹ nữ khắp hai viện, chẳng những đã được vương gia sủng ái, tất nhiên oai quyền trùm cung thất, không còn phải ngại điều chi nữa. Xin cho bái yết nương nương.

Dứt lời, y gọi con sài kú lớn tới, cả người vật phủ phục luôn xuống đất, coi không khác thần dân, quan chức làm lễ triều phục trước ông hoàng, bà chúa vậy.

- Chường vệ Quý Tiễn Môn Độn Thổ cung xin bái yết Tây Phi Chúa nương nương trường thọ.

Thầy trò Võ Minh Thần nấp ngay gheñh núi xế trên nghe y "tấu yết" không cười nổi. Cử chỉ ngôn ngữ y kể ra cũng đầy vẻ trào lộng, giữa vùng biên hoang dã, nhưng lòng hai người đang hồi hộp, chỉ thấy rõ là miền biên địa quanh hiu vắng vẻ này chỉ có bộ mặt hoang sơ cô tịch, nhưng bên trong là cả một triều đình bí ẩn, với đủ thứ quái nhân, quái thú, cạm bẫy, ma xó, ma thành ẩn nấp tiềm tàng dưới đất, dưới nước và tuyệt đối trung thành với Ma Vương Sắc như lũ thiêu thân say mê nhảy vào "ngọn lửa ma".

Chợt nghe trong cáng có tiếng phụ nữ Mèo vọng ra lú lo, giọng vẫn đầy nước mắt:

- Thôi thôi! Mi đứng dậy, không phải lấy lời ngon ngọt lừa ta nữa. Đàn bà con gái vào cung Tây Sắc, còn gì mà chúc sống lâu! Chúa Sài Lang nhà mi chuyên hấp sát đàn bà con gái, vào cung Chúa Sài Lang ghê hơn vào địa ngục. Ta còn lạ gì thân phận gái tiến cung.

Nói xong, lại nghe tiếng hắt ra bi thảm hết sức, làm lão Phì Mường La Nam Cương thương con gái quá, lại vùng sa nước mắt, miệng kêu "Kheng Lan con ơi!"

Tên "Chường vệ" cô hồn đứng dậy, tiến lại sát cáng, vẫn lễ phép bảo:

- Tây Phi nương nương lâm rồi! Mỹ nữ trong Thập viện sao sánh nổi các bậc "Tế yêu nương nương" trong Ngũ cung? Mỹ nữ Thập viện như loài hoa bứt đem

cầm lọ, và "Tế Yêu Nương" Ngũ cung là những đóa hoa vương giả đời đời đậu nguyên trên cành để vương gia thường ngoạn nâng niu. Trong Ngũ cung đâu không có tiếng cười, chim ca hoa nở. Tế Yêu Nương đi một bước chuông khua nhạc nổi, đi hai bước hoa nở gót hài. Dương Quý Phi ở cung Đường, Tây Thi ở Cô Tô Đài Ngô Cung cũng đến thế thôi! Hàng vạn mỹ nữ trên đời ôm giấc mộng vàng son chưa được, dưới Cung Thủy chỉ có năm bậc quốc sắc mới được phong phi, hậu. Đời thực nữ tiến cung làm phi hậu là điều đại hạnh, hoa nở vườn thượng uyển càng thêm hương sắc, cố sao lại héo sâu? Tây Phi hãy vui lên, để kẻ nô bộc này rước xuống Cung Thủy, vui duyên A Phòng.

Giọng y nói tiếng Mèo rất hay, tuy vẫn lạnh lạnh, mà nghe êm hết sức, hình như cũng làm gái tiến cung trong cang đỡ lo buồn, héo hắt, kinh mang.

Thầy trò Minh Thần đều thông nhiều thổ ngữ sơn cước, nghe rõ từng lời tên "Chường vệ" cô hồn kia nói. Chàng trai bất giác thoảng ngạc nhiên nghĩ thầm:

- À tên cô hồn này xem chừng không phải chỉ biết nghề canh cửa cho Ma Vương. Y nói văn vẻ, chải chuốt như hạng "xuất khẩu thành chương", chứng tỏ đầu óc phong phú khác người. Ma Vương Sắc không hổ tiếng "thành tinh", đến kẻ nô bộc của nó cũng là tay điệu nghệ, còn nói chi nó nữa. Người như tên này cam tâm thờ Tây Sắc, chẳng hiểu do "ngái yêu" hay chỉ vì liệu tài hâm mộ? Tối nay, không ngờ lại nắm được "đường dây mật" đi cung động Ma Vương, phải cẩn thận giấu tung tích lắm mới được.

Đang bế điện, nín thở, theo dõi, chợt thấy màn trúc sào sạc, rồi bức rèm che khung trống vén hẳn sang bên, có một khuôn mặt đàn bà lấp ló, ngẩn trông sang.

Chừng cảnh sơn thủy thượng nguồn Hắc Giang dưới trăng khuyết đầu xuân làm nàng xúc động, người nữ nhô hẳn cả nửa mặt ra với bờ vai thon lẳn. Ánh trăng xiên chiếu chếch khung cửa sổ, soi rõ mặt hoa rùng làm hai thầy trò Võ Minh Thần trông thấy phải khen thầm là trang mỹ nhân biên thù, tuy mặt nàng vẫn che một lần "voan" mỏng như tơ trời, coi như gái Thổ Nhĩ Kỳ che chàng mạng. Dầu vậy cũng trông thấy dung nhan. Đó là một cô gái Mèo trạc mười bảy, mười tám, mắt hơi xếch, sáng long lanh, mũi thon, mặt hoa còn hoen nước mắt sau lần "voan" rất thưa,

mông coi mờ mờ huyen ảo đẹp như bông hoa rừng còn ướt sương sớm.

Nàng đưa một tay lên năm mép "voan" trùm, cất tiếng líu lo thánh thót như chim sơn ca:

- Đây là đâu... chú "vệ"?

Tên quan "Chưởng vệ" ngó lên hơi cúi đầu như không dám nhìn thẳng vào mặt Tây Phi sợ mòn mất nhan sắc Tế Yêu Nương của Chúa Sài Lang Tinh:

- Dạ, đây là thượng nguồn Hắc Giang ngoại cung thủy.

Cô gái Mèo tên Kheng Lan này đưa mắt nhìn cảnh sơn thủy nằm bật dưới trăng khuya sương mờ, khẽ hỏi:

- Cung động đâu? Sao chỉ thấy núi đồi rừng cây như bên Mường La?

- Thưa nương nương, cung Thủy mãi dưới đáy sông Hắc phía trên nguồn nước kia.

Tên cô hồn "Chưởng vệ" đưa tay trở xuống Hắc Giang nguồn thượng xa xa chút, nơi sóng rừng cuộn cuộn, đá nhọn nhấp nhô ngăn dòng lưu thủy thành từng ngọn nước bạc đầu như hình quái nhân quái thú từ dưới vụng vừa chui lên chực nuốt người bội thủy.

Nghe y bảo cung động dưới sông, cô gái Mèo đầy vẻ kinh ngạc, lên tiếng hỏi nhưng tên này không đáp, có lẽ y vừa sức nhớ đã đi ra ngoài nhiệm vụ trấn nhiệm tiền môn, nên vội giang tay nói lớn:

- Giờ xin rước Tây Phi qua tiền môn, kẻ nô bộc này còn bào cho dưới cung Thủy lên đón. Còn Phìa và gia nhân có thể quay về Mường La. Phìa thân dẫn Tây Phi tiến cung tới tận tiền môn này, là tròn bốn phận rồi. Soái Vương Tinh sẽ hài lòng, chắc sẽ tặng Phìa nhiều châu báu.

Lão Phìa Mèo nói luôn:

- Phìà không cần châu báu vàng bạc. Nhà Phìà có. Phìà chỉ cần đưa đứa con gái quý của Phìà xuống cung Thủy dâng cho Chúa Sài Lang là Phìà vui. Dẫn Phìà đi.

Tên cô hồn trùm mặt nghiêm giọng:

- Xưa nay vẫn có lệnh "nội bất xuất, ngoại bất nhập", "ai muốn vào chặt đầu để ngoài". Không có lệnh Chúa, kẻ này không dám dẫn. Phìà hãy trở về. Dưới Độn Thủy cung, ma tránh, ma xó vật chết người. Kẻ này cũng còn chưa biết cung Thủy mà.

Lão Phìà xoa tay:

- Không không! Phìà phải đưa con gái Phìà xuống gặp Chúa Sài Lang. Chúa đã bảo Phìà. Phìà không trao con gái Phìà cho ai đâu. Nếu không gặp Chúa Sài Lang, cha con Phìà về Mường La.

Tên cô hồn "Chường vệ" vẫn không nghe, chỉ một mực đòi thỉnh Tây Phi xuống Độn Thủy cung, có lẽ vì y quá sợ cấm lệnh của Ma Vương. Y dùng hết lời lẽ ngọt ngào khuyên lão Phìà, viện đủ điều khó khăn nguy hiểm, nhưng lão Phìà cũng nhất quyết đòi trao con gái tận tay Tây Sắc Tinh. Cuối cùng, chợt lão Phìà nói lớn:

- Chúa Sài Lang đã có lệnh cho Phìà đưa con gái xuống cung động. Nay "vệ" coi cửa ngoài cứ đòi Phìà về, một mình đem Tây Phi đi, hay "vệ" có ý như Phí Vô Cực? Phìà đã đọc Đông Chu, Phìà biết mẹo Phí Vô Cực à.

Chẳng hiểu sao, nghe lão Phìà Mèo nhắc tới chuyện Phí Vô Cực tráo hôn, tên "Chường vệ" cô hồn bỗng thất kinh, trợn tròn hai mắt, không dám một mình lãnh gái tiến cung nữa, chắc y cũng chợt dạ sợ mang vạ vào thân.

- Kẻ này không dám đem Phìà theo chỉ vì cấm lệnh. Để Phìà theo, phạm cấm điều, một mình lãnh Tây Phi còn lo tai vạ hơn nữa. Vậy cũng đành dẫn cả

Phìà tới Độn Thủy cung để trong đó định liệu. Thôi. Phìà cùng hai thể nữ mau rước Tây Phi theo kẻ này, còn toàn quân hộ tống hãy theo bọn tiền sát trở ra.

Lão Phìà cả mừng, vội truyền đám gia đình lập tức quay ra, mắt vẫn bịt kín,

đoạn cùng hai cô gái hầu "phò" nàng Kheng Lan theo tên "Chường vệ Quỷ Tiền Môn" đi thẳng lên nẻo thượng nguồn Hắc Giang.

Đội bọn này đi khỏi quãng ngắn, hai thay trò Võ Minh Thần bèn truyền "xó quỷ" mở đường, dẫn Hắc Bạch Cầu theo hút luôn chúng.

Nhờ có hồn quỷ xó Ma Khách và cặp sơn cầu thánh hơi, bọn Minh Thần phát giác ra được tất cả các trạm gác ngầm dưới đất, trong kẽ đá. Khu này cũng chỉ có một vài trạm gác, có lẽ vì đã lọt nội cung, thủ hạ đóng ngoài vòng đai. Nhờ tại dạ hành điêu luyện, hai người đã vượt êm thắm không hề bại lộ.

Tên Chường vệ dẫn đám lão Phì đi dọc bờ sông quanh co ẩn hiện giữa mỏm đá, cây cỏ, bờ bụi, chừng nửa dặm nữa, chợt dừng lại, con Hồng Cầu Quấy vênh mồm tru lên ba tiếng dài, tiếng sói tru trắng khuyết đêm sương lạnh, kẻ bạo gan nghe cũng phát rợn vì âm gai quái gở như trong ác mộng hồng hoang. Lập tức có tiếng sói tru đáp ứng giữa sông.

Bọn Minh Thần đứng cách đó chừng 20 thước ẩn trong bụi rậm đưa mắt quan sát, thấy khu này địa thế, thủy thế hiểm hóc, vừa cấm tú lạ thường. Hai bên tả hữu ngạn, núi đồi rừng rú trùng trùng điệp điệp, nhấp nhô hình quái tượng, tuy về cửu giêng, hai không có mưa nguồn nước lũ, Hắc Giang khúc này coi vẫn "nghịch" hết sức, nhiều ngọn bạc đầu, vụng xoáy dựng đầy ánh trắng, nước réo ào ào phát ra một thứ âm rất lạ tai, nghe âm ừ như tiếng thú dữ "gừ" mồi, có lẽ xói vào những hốc ghềnh chìm nổi dị thể.

Bọn Minh Thần đảo mắt nhìn, phỏng đoán có lẽ khúc này nằm giữa hai lãnh thổ, bốn bề tuyệt không ánh lửa le lói. Sực nghe tên Chường vệ trùm mặt bảo lão Phì, tay trở ra sông:

- Cung Thủy dưới đó.

Cả hai cha con lão Phì cùng hai cô sơn nữ tỏ vẻ kinh ngạc, cô gái được phong Tây Phi vén rèm trúc, thò hẳn đầu ra dòm:

- Cung Thủy đâu? Có thấy căn nhà nào đâu?

Tên Chương vệ phát ra tiếng chìm âm u:

- Quý tiền môn Động Thủy cung đến đây là hết nhiệm vụ kẻ này. Từ đây lên phía thượng nguồn Tây Bắc thuộc "vệ" khác. Từ đây xuống dưới thuộc Động Thủy cung. Kẻ này cũng chỉ biết cung động soái vương Tinh Quân dưới đó, kẻ này trấn đã mười năm trên này, vẫn chưa được thấy cung son. Lệ của Tinh Quân Chúa, đàn ông cứ hầu một giáp sẽ được xuống xem thủy cung.

Hai cha con lão Phìa vẫn chưa dứt kinh nghi sừng sốt, lão Phìa chột bứt râu than:

- Ôi chao! Cung ma cung quỷ gì lại xây dưới nước như lâu đài vua Thủy Tề. Chúa Sai Lang ngự được, con gái lão là người côi thế, xuống bội thủy mất thôi.

Tên Chương vệ lạnh lùng:

- Chúa Tinh Quân cho ai xuống, kẻ đó có kỳ duyên được ở động thần như trên mặt đất. Dưới cung A Phòng có cả Ngũ Cung Thập Viện, đầy chim kêu hoa nở, kỳ diệu như miền nước nhược non Bồng, giống như cung vua điện chúa trên trần.

Y vừa nói xong, bỗng nghe đến "ùm" một tiếng lớn dưới sông Hắc, ai nấy giật mình trông ra, không khỏi lạ lùng thay từ dưới đáy nước bắn lên một con đại chiêm ngư cực kỳ quái gở. Con cá bắn mình lên khỏi mặt nước hơn sải, mang theo cả một khối nước trắng xóa theo chiều chếch 45 độ, quạt nước thốc về phía đuôi coi như cái dải quạt. Khi nước tóe cầu vồng đã trút hết xuống, con đại chiêm ngư mới vật mình nổi phờ trên mặt sông, bơi vọt vào chỗ lão Phìa đứng. Dưới trăng khuya, thì ra không phải con cá quái, mà là một cái thuyền độc mộc không mái, hình thuyền coi như con quái nước kỳ dị. Trên thuyền có hai bóng người đen thui, mũi thuyền sơn son, có thiếp vàng chạm trổ lấp lánh coi như thuyền thờ.

Hai bóng người đứng cứng đờ, thỉnh thoảng mới ngoáy bơi chèo nhẹ chọc xuống nước, coi như hình gỗ đá. Nhưng chỉ vài mái chèo chọc nước, con thuyền sơn son đã lao vọt vào bờ, nhanh xé nước.

Bỗng nghe "bựt" một tiếng, ai nấy nhìn xuống đã thấy thuyền bật lên một cái

núm gấm lam, trùm uốn cửa tò vò che kín một khoảng đuôi thuyền.

Sự vọt xuất đột ngột của con thuyền son làm cả bọn lão Phìa lẫn bọn Võ đều có cảm giác chứng kiến một cảnh phi phàm. Tên Chương vệ cô hồn trở tay, giọng trở nên háo hức:

- Coi kìa! Thuyền son dưới cung Thủy lên rước Tây Phi. Ngồi trong cáng, nàng con gái ông Phìa nghe nói có người lên đón, có vẻ xúc động, vén rộng màn trúc, thò cả đầu ra dòm, miệng hỏi "đâu, đâu?". Còn lão Phìa lật đật bước theo tên "quan Chương vệ Độn Thổ cung" ra sát bờ sông. Nấp xế gần cáng, bọn Võ Minh Thần chú mục trông ra, thấy con thuyền quái từ dưới đáy sông vọt lên, bao nhiêu nước trong lòng thuyền chảy ồ xuống sông hết, y hệt thuyền độc mộc đổ thác Bà thác Ông miệt Lục Yên châu, và khi thuyền hạ xuống theo đà chèo lao đi vùn vụt theo một vệt thẳng băng kẻ chệch từ ngoài vào, hai thầy trò không khỏi khen thầm cho tài chèo thuyền của hai bóng đen thui. Võ Minh Thần nghĩ ngay đến sức đẩy khác thường, ghé tai bảo Quản Kinh:

- Dưới nước, nếu không do một sức đẩy phi phàm, tất dưới đó có dây cáp cần trục đẩy lên. Chắc còn nhiều cạm bẫy.

Chàng vừa dứt lời, con thuyền dị đã cập bờ, lượn vòng thúng, đầu quay mũi vô hướng thượng lưu, mặt nước cách mặt đất độ ba thước cao, hai bóng đen chỉ lắc nhẹ một cái đã vọt lên đứng cạnh tên Chương vệ trên bộ.

Hai bóng này đứng lù lù như tượng đá, cầm nín như cô hồn. Nhìn gần, bọn chúng trông càng giống tượng, coi càng gớm ghiếc, vì thân thể chúng không mặc quần áo, mà lại bọc một thứ sáp hay chi đó, tựa thứ nhựa của sắc dân Mán sơn đầu vẫn dùng để làm "bê rê nhựa". Suốt từ bàn chân lên đầu đều bọc một thứ nhựa sáp đen thui, vẫn giữ nguyên hình tứ chi mình mấy, cái đầu nhẵn thín hết Mán sơn đầu, chỉ có các khớp xương chính là có đường để cử động. Dưới ánh trăng khuyết, coi cái mặt chúng, kẻ bạo gan cũng phát rợn, vì mặt bọc nhựa và giữ nguyên hình mồm miệng mũi mắt, nhưng đã hóa một cái mặt nạ có mấy lỗ mắt mũi mồm tai như mấy lỗ huyết, sau lần nhựa sáp, hai cặp mắt chúng đỏ khé như mắt thú rừng ăn đèn sắn, coi không khác hai cái "xác ướp" giữ mồ Kim Tự Tháp vừa đội mồ sống lại sau

mấy ngàn năm đứng trong lòng đất Ai Cập.

Không chậm trễ nửa khắc, tên "Chưởng vệ Độn Thổ cung" nói:

- Đây ông Phì Mường La đem gái tiến cung. Soái Vương chúa sắc phong Tây Phi, chưởng quân cung tây Tể Yêu. Còn đây là quan Chưởng vệ Độn Thủy cung tiền môn dưới cung Thủy.

Hai bóng vẫn đứng như xác ướp giữ mờ, phát âm trầm khò:

- Kiểm chứng! Khách quý có tín bài?

Lão Phì lấy mảnh bài ngà xương chi đó trao cho hai tên bọc nhựa. Tên cao hơn chút đỡ lấy, lật đi lật lại coi, đoạn trả lại lão Phì, hai tên nhất loạt tiến lại bên cạnh phục luôn xuống kính cẩn:

- Độn Thủy cung Chưởng vệ hạ quan nô thuộc xin bái yết Tây Phi, chúc nương nương sống lâu trường tồn.

Cô gái tiến cung thò tay ra xua lia lịa, kêu lú lo:

- Ôi chào! Còn bày chuyện lẽ lạy, phi phi nương nương là gì cho thêm tội người ta. Chúa Sài Lang các người bắt ta phải nạp mình hầu chầu gối Sài Lang, không chịu cả nhà bị chó sói ăn thịt, có vinh hạnh gì đâu mà các người cứ mãi xưng hô bái lễ mãi. Nay ta đã đến đây, mau đưa xuống động ma động quái cho xong kiếp hồng nhan. Hai tên vẫn phủ phục, một tên ngược trông lên, nghiêm giọng:

- Tây Phi chưa biết cung Thủy nên nói vậy đó thôi. Cung Thủy của vương chúa nhan sắc là miền nước Nhược non Bồng trên trần, cung vua điện chúa chưa sánh kịp. Nương nương được phong Phi, chưởng quân Tể Yêu cung Tây, địa vị tôn quý không ai bằng, trăm ngàn my nhân vọng ước suốt đời chưa được. Tể Yêu cung tháng ngày chỉ có tiếng đàn ca, chim hót, hoa nở, rượu ngon, yến tiệc vàng son, gấm vóc; mỗi bước Phi đi gót nở hoa vàng... Kẻ nô bộc này tưởng nương nương xuống cung Thủy một lần, suốt đời không muốn trở lên cõi thế trên bộ nữa.

Dứt lời, cả hai gã "người bọc nhựa" nhất loạt đứng dậy. Võ Minh Thần nấp

nghe, không khỏi ngạc nhiên, thầm nghĩ:

- Lạ dữ chưa! Tội cô hồn canh cửa Tây Sắc Tinh sao tên nào ăn nói cũng văn hoa bóng bẩy, xuất khẩu thành chương? Hay Tây Sắc bắt chúng học thuộc lòng? Hừ! Cứ nghe lời chúng ta, cung A Phòng của Tây Sắc là miền hoan lạc như chốn Bồng Lai, ai dám chắc là cái "lò hấp sát", "ngục giam giữ đời hoa"?

Sực lại nghe một tên "người bọc nhựa" lên tiếng thỉnh Tây Phi sửa soạn xuống cung Thủy. Tên Chương vệ trên bộ bảo:

- Phià muốn theo dẫn Phi xuống gặp mặt Soái Vương gia. Phià bảo Soái Vương gia đã cho lệnh tại Mượ̀ng La.

Hai tên quái nhân bọc nhựa sấp cũng sợ phạm cấm lệnh. Lão Phià nhất định đòi theo con gái, nói mãi không được, lão lại đem chuyện Phĩ Vô Cực tráo hôn nàng Mạnh Doanh ra dọa, gã "bọc nhựa sấp" lúc đó mới chịu nghe lời. Cực chẳng đã, tên cao Chương vệ Độn Thủy cung phải chép miệng bảo:

- Xuống cung Thủy rất khó khăn, cách trở nước sông, hang sâu vực thẳm. Vậy Phià và nượ̀ng nượ̀ng hãy cho gái hầu trở về, còn theo kẻ nô thuộc này. Ngựa cũng phải để lại trên bộ.

Cô gái ngồi cẳng nói vọng ra:

- Thị nữ sẽ hầu ta dưới đó, người cứ dẫn cả theo. Chúa Sài Lang không trách phạt đâu.

Hai tên bọc sấp ngó nhau mấy khắc. Tên cao vùng cao giọng:

- Đêm khuya rồi! Thỉnh Tây Phi xuống thuyền, còn tới "lò nấu sấp"! Lão Phià ngơ ngác nhắc "lò nấu sấp". Tên cao phát âm Thố:

- Cung Thủy không giống trên bộ. Ai cũng phải nấu sấp mới xuống dưới đó được.

Lão Phià Mèo Mượ̀ng La lại gần cẳng, nói vọng vào:

- Kheng Lan con! Theo cha! Giờ phải xuống thuyền! Để nó tháo cáng, cuốn lại!

Hai gái hầu lập tức lấy ra một cái thang gấp nhỏ, bắc dựng lên ngựa. Nàng Kheng Lan vén rèm phủ, bước qua lưng ngựa, xuống thang. Cặp gái hầu nhanh nhẹn tháo cáng, cuốn lại cùng một bó hành trang.

Dưới trăng vơi, hai thầy trò Võ Minh Thần lúc này mới nhận ra nàng Mèo Kheng Lan mặc lối Mèo hoàn toàn, chân có quăn cả xà cạp, nhưng có điểm khác là xà cạp cùng màu với khăn chít, màu cá vàng, rất ăn ý với bộ quần áo Mèo tay rộng, màu xanh không phải xanh chàm cổ hữu mà là màu xanh đậm. Minh Thần thì thào:

- Chú thấy không? Nàng Mèo tiến cung này văn minh lắm. Vẫn dùng y phục bộ tộc mà màu sắc lại phảng phất lối cô dâu Kinh bên Nam. Kế cũng không lạ. Bên Tàu đất rộng, nhiều vùng biên thường giao tiếp với bên Nam nhiều hơn nội địa. Dân Mèo sống trên núi cao, biên giới bị họ xóa nhòa là thường. Cô Mèo này lọt mắt Tây Sắc Tinh kế cũng khổ. Gái đẹp phải làm vợ chó sói.

Quản Kinh im bật, quay nhìn tiểu chủ, chàng trai vừa thờ dài, cắn chặt hàm răng. Hình ảnh dĩ vãng lại hiện về, đầy nắng quái hoàng hôn nơi biên thùy Trùng Khánh phủ mười bảy, mười tám năm xưa, người đàn bà quốc sắc thuộc bộ tộc Thái, Thổ chi đó bị Chúa Sài Lang hấp sát thành cái "túi da người" chỉ vì không cam tâm thờ chó sói... Người đàn bà đã chết thảm nhục giữa thời xuân sắc, để lại trên đời một giọt máu mờ cô li với mối thù chung thân chưa báo được.

Hai thầy trò Võ trông theo, thấy con thuyền không theo hướng cũ, mà cứ lướt vùn vụt lên thượng lưu. May khúc này cũng quang, trăng chiếu nên vẫn thấy rõ. Đợi cho tên Chương vệ trên bộ khuất hẳn, hai người mới truyền "xó Khách", Hắc Bạch Cầu đi trước mở đường, rồi mới theo sau. Nhưng may từ chỗ này đi, không còn trạm đồn thổ nào nữa.

Hai người nương bóng tối mờ, vọt theo thuyền cung Thủy, chừng trăm thước, không thấy đâu nữa, bèn lướt thẳng tới, phát giác con thuyền đậu sâu một ghềnh đá, lau lách mọc đầy, dưới thuyền chẳng còn bóng nào. Nhưng với "xó Khách", chó thính, bản lãnh cao, hai thầy trò Minh Thần cũng tìm luôn được chỗ hai tên Chương vệ cung Thủy đưa cha con lão Phìa Mèo vào, cách chỗ thuyền đậu chỉ độ ba mươi

thước xế.

- Cậu hai! Tôi làm cậu buồn! Bậy quá!

- Có gì đâu. Hừ! Loài cấu trệt! Đêm nay tôi sẽ làm cho vong hồn mẫu thân được ngậm cười trong cõi u minh.

Ngay khi đó, tên Chương vệ trùm mặt cúi chào bọn lão Phìa, nhảy lên lưng sói, dắt ngựa lộn ra phía ngoài, lao vọt qua chỗ hai người nấp. Hai tên dưới cung Thủy thỉnh bọn Phìa Mèo xuống thuyền cáng mũi găm vóc. Thuyền quai lướt ngược dòng Hắc Giang.

Đó là đầu dải núi, mấy bề cây cỏ um tùm, nơi chân núi có một cái cửa tò vò đen ngòm như cửa địa ngục.

Hai tên cung Thủy "bọc sáp sơn dầu" vẫn đứng xế bên cửa tò vò vờ với bọn lão Phìa Mèo như chờ đợi chi, đứng xa xa thấy trò Võ thấy tên cao chỉ trở làm hiệu, chừng như đang căn dặn điều chi.

Chừng mười phút, bỗng trong cửa tò vò lữ lữ đi ra hai bóng đen lò xò, trùm mặt. Tên chương vệ Độn Thủy cung vùng cao giọng:

- Mọi thứ xong rồi! Giờ Phìa có thể đưa Tây Phi vào lò nấu sáp. Xin chớ quên lời dặn. Coi chừng sơ ý có thể nguy hiểm.

Lão Phìa Mèo lập tức cùng cặp gái hầu đưa cô gái Kheng Lan vào bốn lò nấu sáp. Hai tên chương vệ cung Thủy vẫy tay, truyền hai bóng lò xò kia cùng đi ra phía bờ sông đợi.

Minh Thần, Quản Kinh tò mò, chẳng hiểu trò "lò nấu sáp" có chi lạ. Hai người đứng vài mươi giây, Minh Thần nảy ý muốn vào do thám xem sao, bèn bảo Quản Kinh đứng ngoài, đoạn đi vòng sang phía hữu, nương bóng tối lách vào cửa tò vò.

Tối mờ, nham nhở. Trước mắt Võ có một bức rèm màu đỏ buông sát nền chia đôi gian đá. Trong màn, lửa cháy rừng rực, hắt soi mấy bóng nữ đen ngòm, cao lêu nghêu như bóng quỷ nhập tràng. Có nhiều tiếng líu lo thánh thót hắt ra, toàn tiếng

Mèo.

Chàng trai rón rén bước lại bên rèm, nhẹ kéo hở chút, ghé mắt dòm vào. Thì ra là lò nấu súp. Một cái bếp rất to, bếp kiềng đường kính rộng hơn thước, chiều cao non thước không đầy vung. Bếp đốt củi thông, lửa bốc cao liếm thành chảo, trong chảo đang sôi sùng sục một thứ chi đặc sệt như cháo kê, cạnh đấy có máng nước chảy ồ ồ và một bể đá, bên kia là cái bể nữa đựng những cục vàng vàng, đen đen như sáp ong, nhựa đường. Cô gái Mèo tiến cung và cặp gái hầu đứng bên bếp, một cô gái cầm gáo múc nước đổ vào chảo, còn một cầm xẻng xúc sáp nhựa đổ vào.

Chảo súp sôi sùng sục xông mùi hắc, chợt nghe một cô gái hầu lên tiếng giục:

- Súp chảy hết rồi kìa, xin "cô nàng" thay xiêm áo.

Vừa nói, cô sơn nữ này vừa lại xách lấy một mớ quần áo mỏng như giấy, đứng gần Kheng Lan.

- Nào thì thay! Vừa nói, Kheng Lan vừa lần tay cởi khuy áo.

Chợt cặp gái hầu khiêng trong hốc đá ra ba pho tượng gỗ. Giật mạnh một cái tượng bể làm hai, mới hay tượng rỗng. Cặp gái hầu áp luôn vào mình mấy Kheng Lan. Chát! Pho tượng rỗng "ăn mộng" vừa khóp, nàng đã chui vào ruột tượng.

Rất nhanh, hai gái hầu lại giúp nhau chui vào ruột tượng, thoát cả ba đều hóa ba pho tượng gỗ đứng lù lù.

Hai cô gái kêu "giờ bắt đầu đổ khuôn", và mỗi cô vớ lấy một cái gáo múc nhựa súp đang sôi sùng sục đổ rót luôn vào đỉnh đầu tượng, nơi có một lỗ thủng bằng đồng xu, cắm một cái phễu sắt.

Vỗ động lòng, chợt hiểu:

- À! Chúng đổ khuôn mặc quần áo súp nhựa cho gái chủ. Sôi sùng sục thế kia nêu không có chất chi kỳ nóng chắc thành heo luộc mất. Bọn gái Mèo lúc này coi ừ ê sứt mướt, giờ coi mạnh bạo không sợ hãi chút nào, kể cũng lạ.

Hai gái hầu đổ một chập mấy chục gạo đặc sệt, phát tiếng "ọc ọc" như đổ chè đặc vào chai, bỗng nghe âm âm có tiếng cười từ tượng gỗ vọng ra:

- Ha ha! Không đến cái cung chó má này làm sao được nếm mùi "đúc tượng đúc chuông"? Kể Chúa Sài Lang cũng khôn dữ à. Đã cho mặc áo phên chua, lại còn hồ cả người bằng "xà phòng" thơm phép thần thông giỏi lắm! Nào! Xong chưa để ta đổ khuôn cho?

- Dạ cũng gần xong! Bỗng thấy hai cô gái hầu dừng tay, trao gạo cho Kheng Lan, nàng Mèo múc sáp nhựa đổ khuôn cho cặp gái hầu. Xong, lại gói các thứ xiêm y cùng thổ cẩm vật dụng thành mấy gói, lấy giấy sơn quang dầu bọc lại, đem bọc sáp het. Giây phút xong, cả ba tháo khuôn tượng cho nhau. Tượng gỗ vừa bẽ đôi, trong lò nấu sáp đã hiện ra ba "xác ướp giữ mồ" coi gớm ghiếc. Chợt nghe tiếng lão Phìa gọi gian bên, Võ Minh Thần vọt luôn ra, vừa kịp lão Phìa bọc sáp cùng ba gái Mèo ra ngoài, lúc này coi cứng nhắc đúng bốn pho tượng sáp.

Bốn hình bọc sáp nhựa vừa ra, hai tên trùm mặt coi lò nấu sáp lập tức đi vào cửa tò vò. Nghe "rịch" tiếng nặng, cửa tò vò biến mất, thầy trò Minh Thần trông vào chỉ thấy vách đá lạnh lùng như ngậm kín bí mật Hắc Giang.

Bọn lão Phìa Mèo Mường La Nam Cương theo hai tên Chưởng vệ cung thủy bước xuống con thuyền quái có căng khoảng mũi găm.

Hai thầy trò Minh Thần nhìn theo, thấy chúng lấy dưới sạp ra mấy bình đường khí đeo cho bọn lão Phìa, sáu người sáu chiếc như các tay thợ lặn vẫn dùng, nhưng nhỏ gọn hơn.

Ngay khi đó, hai tên Chưởng quản đã vớ bơi chèo khuấy nước, con thuyền rời khóm lau sậy lướt chéo ra ngoài dòng.

Ánh trăng vàng nhạt chảy đầm đìa mặt Hắc Giang, sương mờ từng dải kéo lê trên bờ dưới nước, bốn bề quanh quẽ tiêu sơ gió lửa lau lách đều hiu... con thuyền chạy vát thượng lưu ra tới giữa dòng thì có ngọn nước bạc đầu nhấp nhô, bỗng nghe "bùm" như tiếng mìn nổ dưới nước, khói xám tỏa rộng mặt sông, chắn mất tầm mắt hai người.

Nửa phút sau, khói tan hẳn, nhìn ra giữa dòng chỉ thấy một vùng sông nước điều hui, nguồn đổ ào ào, sương đêm vương vất, chẳng thấy con thuyền quái dị kia đâu nữa.

Sức nghe tiếng thét gai rợn như vuốt nhọn cào tai người:

- Mùi cỏ dập hăng, có đứa nào vừa đi qua đây! Bọn mi canh "Lò nấu sập" không thấy? Tụi gác cung độn thổ biết chưa? Hai thầy trò Võ Minh Thần nghe rõ mồn một, lòng không khỏi ghê thay tài đánh hơi ma quái của con tinh chúa.

Bỗng nghe tiếng người đáp giọng Thổ cực kỳ cung kính, như tâu với vua chúa:

- Khải Chúa thần thông, không gì qua mắt chúa. Mùi cỏ dập đó quả mới có khách đáo lâm, kẻ nô bộc này cũng vừa đóng cửa lò!

Có tiếng Ma Vương hét:

- Khách nào?

- Khải Chúa, Chưởng vệ Độn Thổ cung mới dẫn vào một đám khách bên Tàu sang, xưng Phìla Mương La, đem Tây Phi tiến cung. Chưởng vệ cung thủy tề đã cho mở lò nấu sập!

Có tiếng "à" lớn, tiếp liền giọng Ma Vương Sắc dụ hẩn đi, đờm nhiều hứng khởi:

- Phìla Mương La Nam Cương mới tới? Hà hà! Lão Phìla này biết uy lệnh Chúa Sài Lang, đáng thưởng nhiều vàng bạc! Tây Phi đâu?

- Khải, nấu sập mặc áo độn thủy xong, nường nường đã được Chưởng vệ cung thủy đưa xuống cung thủy. Khải, thuyền mui găm đi khỏi, có cả Phìla cùng hai gái hầu nường nường.

- Cho bay lên! Có tiếng dạ ran, tiếp liền tiếng tru lãnh nhọn, lập tức đàn Hồng Cầu Quấy chồm đi nhấp nhô như sóng cuộn. Nhưng chỉ bước lững thững, riêng cổ kiệu son vừa di chuyển vừa lướt chệch ra sát bờ sông Hắc, thoát đã đi qua xế chỗ

bọn Võ nắp.

Võ Minh Thần xách áo bảo Quần Kinh:

- Chú cùng cặp sơn cau ở trên này! Tôi đem "xó" xuống tùy cơ ứng biến. Giờ phải bọc súng, quần áo lại! Quần Kinh chỉ muốn theo, nhưng thấy chủ có lý, đành chịu phép. Minh Thần cởi phăng quần áo, súng lục, dụng cụ thiết yếu bỏ vào một mớ, dùng sấp đem theo sẵn bọc kín lấy cho khỏi ướt.

Đoạn mặc quần áo chèn bằng da rái cá ghép, đeo gói di hài mẫu thân, chàng tuổi trẻ võ mạnh vai Quần Kinh. Kinh nắm lấy tay chủ, cả hai cầm nín, nửa phút mới buông nhau ra. Minh Thần bắt quyết gọi "xó", truyền khẩu lệnh xong, chàng trai lao "bồm" xuống dòng Hắc Giang đêm mất tăm.

Người quản gia dẫn Hắc Bạch Cầu vọt vào bóng cây biên địa, sông rừng chỉ còn trăng khuya treo đầu núi như lưỡi hái tử thần lăm le hạ xuống cổ kẻ nào tò mò dám lần tới vùng "lãnh thổ Ma Vương".

Ngay sau khi lao xuống dòng sông lạnh, Võ Minh Thần lập tức vận sức điện công cho ấm người, cứ thế chiếu hướng lao chênh chếch ra phía chiếc thuyền son vừa mất dạng. Sông hồ càng dưới sâu càng ấm, khí lạnh sông hàn thường chỉ có phía trên.

Hắc Giang thượng nguồn có lắm đá ngầm nên dưới sâu có nhiều luồng xiết kỳ dị cùng những vụng xoáy sâu thẳm chỉ chực uốn xoắn người vào các nhũ đá tai mèo, răng cưa, kẻ không giỏi bơi lặn bị nước xoáy chạm phải sẽ nát mình như bị hàng trăm lưỡi dao sắc băm vằm, không kém kẻ lười qua suối bị ngã, nước cuốn vào đá ngầm vậy.

Nhờ đã học được thuật độn thủy của Xích Quỷ Ngũ Đầu Nam, Võ Minh Thần cứ lao vùn vụt xuống đáy sông, trườn lách qua khu đá tai mèo tìm kiếm cửa động. Khi đã phỏng ước đến chỗ thuyền mất dạng, Võ mới nhô đầu lên quan sát thuy thế, rồi lại hụp ngay, lao hẳn đến khu hiểm hóc.

Chỗ này quá giữa sông, nằm xế bên tả, đá ngầm, đá nhô khỏi mặt nước trùng

trùng. Võ bám sát đá ngầm nhè nhẹ nhô lên, tai nghe âm thanh dưới nước thật lạ, nhờ đèn trắng, nước về xuân không có lũ nên trong vắt, thấy được lờ mờ.

Võ Minh Thần lần vách đá trời lên suýt đụng phải chùm thủy lôi thả chìm dưới mặt nước khoảng một thước tây xuống, trái thấp trái cao không đều, chàng trai phải lách giữa mớ thủy lôi để nhô lên vì ngay bên có một tấm lưới thép đen xin khác hẳn nước chỗ khác.

- À lọt vào khu cạm bẫy! Nếu vậy các mòm đá chắc cũng có tấm thuốc độc! Có lẽ phải kiểm đúng khu chiếc thuyền trời lên, mới ra cửa động!

Minh Thần nhờ học được nghề bơi lặn của Ngũ Đầu Nam, lúc này chàng có thể vẫy vùng, thở ngay dưới nước như loài thủy tộc nên chuyện độn thủy không còn khó khăn nữa, thoát chàng đã nhô lên mặt sông lượng định vị trí.

Nhưng vừa thò đầu lên chàng đã phát giác ngay một con Hồng Cầu Quấy ngồi chồm chồm giữa khe đá khuất, thò đầu lên dòm mặt trắng khuyết, nửa mình nó in vào nền trời vàng úa, thoạt nhìn có thể lầm tưởng đó là một mòm đá giống hình con chó sói. Minh Thần nhô xế bên sườn nên nó không hay, chàng trai lại lặn luôn, vòng sang phía tả ngạn.

Bỗng chạm phải một sợi dây cáp, dưới chiều sâu khoảng ba thước.

- À! Ta hiểu rồi! Chiếc thuyền son ban nãy đã chạy trên dây cáp này, do một bộ máy hay có sức khỏe đẩy lên. Nếu vậy, cuối dưới dây cáp này có thể là cửa động.

Minh Thần cả mừng lập tức độn thủy lao chúc đầu theo đường "cáp" xuống mãi. Nhưng chỉ hai sai, dây "cáp" lại chạy ngang sang mòm đá khác, rồi mới ăn chênh chếch xuống nữa, chỉ chừng mười lăm độ. Chàng cứ theo đường dây lao vun vút mãi, được chừng mười sai, chợt lòng sông tối sầm lại.

Vận nhân tuyến trùng, mới hay đang vào giữa kẽ đá, chừng một cái hốc vụng lộ thiên, vách đá có chỗ chỉ cách dây độ thước tây. Chàng có đeo kính lặn có cả đèn rọi, nhưng không bật đèn, sợ lộ. Cứ lần dây lao xuống, thỉnh thoảng dừng lại thở hít lấy khối lọc đường khí vào phổi. Đường xuống cung động Ma Vương này hiểm hóc

vô cùng, nếu phải nhịn thở độn thủy chắc khó lòng nín hơi lần tới đích.

Lướt vào hẻm đá lộ thiên chừng năm, bảy sải chếch, bỗng trước mặt tối om, trông lên không thấy vệt nước sáng trên mặt sông nữa. Và trên đây "cáp" đậu lù lù một con thuyền cổ quái. Hình thuyền mờ mờ hiện ra với nét quen quen, đúng con thuyền vừa lên đón cha con lão Phìa Mèo.

Có một con đường vòng uốn cong như cái cầu vòng nối liền hai vách đá. Minh Thần lướt lên tước thuyền đi, vận hết nhãn lực quan sát, mới hay đó là một tấm biển. Sờ thử, đó là biển đá nhẵn như mài, trên có một hàng chữ Hán cẩn vàng nổi lấp lánh giữa cảnh tranh tối tranh sáng, hình như chữ bằng vàng y. Chàng ghé mắt nhìn, nhưng đêm trăng nhạt, dưới đáy Hắc Giang tối mờ trông không rõ đủ nét, chàng bèn thò ngón tay sờ thử từng chữ một: "A PHÒNG CUNG" Nét chữ nổi sắc như dao cắt truyền qua xúc giác Võ Minh Thần vang âm trong trí chàng trai thành ba tiếng gọi cực kỳ quyến rũ, khiến cặp mắt chàng trai vụt sáng tia hận thù sau lần kính lặn.

- À! A Phòng! Hang A Phòng dưới đáy Hắc Giang sào huyết của con tinh chúa tử túc Hồng Cầu Quấy đây rồi! Đội ơn thiên địa đã run rủi kẻ mồ côi khốn khổ này tới được cửa Ma Vương Sắc! Song thân oan khuất, hồn có linh xin về chứng kiến giọt máu rơi này vào hang tinh sói, báo thù chung thân!

Tự nhiên máu như sôi sục, Võ Minh Thần hiểu ngay đây đã bắt đầu vào cửa tử thần, chàng trai đưa tay bấm cung, triệu "xó quỳ", tay kia bịt kín miệng hú khê truyền quyết lệnh:

- Ma Khách xó! Đã tới cửa động Ma Vương Tinh Hồng Cầu Quấy, khá đi trước dẫn đường cho thầy! Coi chừng cạm bẫy ma trành! Gặp trành xó, phải báo ngay cho thầy bắt nốt! Chớ để nó thoát đi báo cho Ma Vương!

Có tiếng âm âm "tuân lệnh" bên tai, rồi một bóng mờ vọt vào cửa động thủy, tan biến trong bóng tối nước dập dờn.

Minh Thần đứng bên mạn thuyền chừng nửa phút, bỗng thấy tí cùng trong một hang có một đốm xanh lè như hạt đậu xé nước lao ra, đậu bên tai, mơ hồ có tiếng Khách Quảng Đông:

- Cửa thủy đạo này dài sáu mươi thước! Ngay cửa này có cái máy bẫy thuyền, từ đây đi vào là đường dây cáp khác. Đầu mỗi cạm bẫy đó, chạm vào sẽ có giáo đâm sủng tên bắn, sang tả có nhiều thủy lôi nhỏ thả giữa kẹt đá, phải đi sang ngả hữu, đường "cáp" tối mò! Xó nô dẫn lối, thầy chớ chạm dây "cáp"!

- Bật đèn rọi được không?

- Cũng được! Nhưng chỉ bốn mươi thước, đến khúc queo thầy tắt đi, trong đó có hai con xó thành canh cửa cung! Vào đó xó nô sẽ hiện báo thầy.

Minh Thần bật đèn rọi, vệt sáng quét tẩm bảng đá cầu vồng, sáng lòa ba chữ "A Phòng Cung" vàng rực. Chàng trai lao mình vào phía hữu dây cáp chằng giữa ruột hang.

Ruột hang sâu hun hút, ăn lên ăn xuống không đều, Vừa trườn vừa chiếu đèn sang tả, quả thấy vách đá đầy thủy lôi, mũi giáo, mũi sủng lấp ló, tên nhô tua tủa, lướt qua cũng thấy gai người.

Thoắt đã tới khúc queo, Võ tắt đèn, đóm xanh hiện ra, xé nước lao trước dẫn đường, xó Ma Khách rất khôn, cứ lướt sát dây cáp cho chủ liệu chiều độ thủy. Chừng hai mươi thước, bỗng đóm xanh tấp vào vách tả đậu sau hốc đá.

Ruột hang tối, nhưng phía trong hắt ra một thứ ánh sáng la làm nước đỏ lờ như máu loang, từ chỗ Võ nấp vào trong vài thước, nước réo cuộn cuộn, sông ngầm soi vách đá, phát ra một thứ âm kỳ dị nghe vừa như tiếng biển sóng ngầm vừa như tiếng chạm nước xoe xoe làm mặt hang như sôi sục.

Võ Minh Thần quan sát, nhờ ánh sáng le lói chiếu ra, chàng chợt phát giác hai bên vách dựng hai cỗ quan tài độc mộc, mặt ván thiên ghép kính dày, trong quan tài đứng sừng sững hai xác người mặc quần áo rừng núi, một cái nữ quần xà cạp trắng đeo xà tích, đầu đính khăn Mèo, còn hờ một mảng trọc lóc, chừng đàn bà Mán cóc; còn cái kia xác nam, chít khăn chàm, chừng Nùng, Thổ chi đó. Cả hai đều đứt lìa cổ họng, vết lìa còn in ro khuôn nanh răng nhọn, chắc bị Hồng Cầu Quấy cắn chết.

Sau lần kính nước lung linh đỏ màu máu, hai con xó thành này mắt mở trừng

trường như đang bật thiếp trong giấc ngủ ngàn đời.

Rất nhanh, Võ Minh Thần đưa tay bắt quyết đọc chú. Đúng lúc, mắt xó thành vệt long lên sòng sọc, nhìn ra xó tối, chừng như nó đã phát giác có người lạ đột nhập cung cấm. Võ nghe rõ hai tiếng xé nước lao tới, chàng trai lập tức đứng thẳng người, chân kẹp mồm đá, quắc mắt bắt "quyết" chặt hai tay vào nhau.

Tiếng xé nước dừng trước mặt. Đốm xó Ma Khách xẹt ra chặn hậu. Đáy nước réo sôi, phát âm dị, sóng quật vách đá, dưới nước trọng lượng nhẹ đi, Võ chao động người, đứng giữ tay ấn. Cuộc vật lộn kinh hồn vô ảnh diễn ra chỉ độ mười khắc, bỗng nước đỏ cuốn réo, hiện ra hai đốm xanh lè bằng hạt đậu, sà xuống nền hàng như hai con đom đóm bị gió thổi bạt. Minh Thần thở phào, che tay lên miệng quát:

- Đem nó nhốt vào quan tài! Hai mươi bốn giờ sẽ thả! Nếu nó kháng cự, cho mi tru diệt.

Vút! Hai đốm xanh lao vào quan tài. Minh Thần múa quyết cầm xó xong, cùng xó Ma Khách lướt vào. Mới hay đã tới cửa cung Thủy! Giữa một hang có một cái guồng đao quay tít hàng mấy chục lưỡi thép sắc như gươm chém nước xoe xoe liên miên. Xó Ma Khách vọt vào, hăm phắt guồng đao. Hiện rõ một con đao ba mươi sáu lưỡi to bản áp sát nóc trần, có một khoảng trống vừa người hẹp.

Võ theo xó trườn vào. Qua hai thước nước nữa, hang đã ăn chênh lên, chỗ này vừa hết hang thủy đạo. Trước mắt, xế trên cao, hiện ra một cái cửa tò vò hai bên có hai tòa thạch thất nhỏ, trong ánh sáng đổ vật vờ. Trên cửa tò vò có một tấm biển uốn cầu vồng nửa bằng đồng hun đen bóng, có cần hàng chữ vàng rực. Lần này không là Hán tự mà là quốc ngữ, viết kiểu "La Tinh" hang trên nhỏ hơn hàng dưới:

"Động Thủy Cung" A Phòng Chúa Ma Vương Tây Sắc. Không bóng người vật, nhanh như cắt Võ Minh Thần vọt luôn lên bờ, ấn luôn vào chỗ khuất, chàng trút vội bộ quần áo da rái cá, bỏ bọc sấp lấy quần áo chàm, lau khô mình mẩy, mặc giáp sắt, tra đạn, đeo súng cối, dắt gươm sau lưng, cài liễu dao... Chỉ hơn phút sau, đã gọn ghẽ trong bộ quần áo chèn chút khăn thổ, dận giày Tàu, đội mũ sắt kéo sụp mặt, vọt trở nên một hình thù dữ tợn. Chàng tuổi trẻ đeo di hài mẹ sau lưng, chụp khiên thép Thập Vạn Đại Sơn, đứng trong bóng tối bắt quyết triệu "xó Khách", đọc chú, chìm

giọng hô âm lệnh:

- Quý xó! Thầy nuôi dưỡng xó mấy tháng trời không như pháp sư chủ khác bắt xó truyền đời hầu hạ! Thầy có mối hận thù với con tinh chúa Hồng Cầu Quấy, báo cừu xong sẽ giải nguyên giải chú, làm lễ siêu sinh cho xó hoàn nguyên âm hồn, đi đầu thai kiếp khác. Bình sinh xó là người giỏi võ tinh khôn, nay khá đem tài linh mẫn giúp thầy cho thiêng! Giờ đây thầy bắt đầu tiến vào cửa động Ma Vương Sắc, đêm nay thập tử nhất sinh, vì thầy phải tìm bắt chúa tinh tứ túc, truy nguồn gốc. Trước khi ra tay báo cừu, hành động phải thật êm, "xó" hãy theo sát thầy, lưu ý nhất "ma thành" của nó. Nếu gặp ma thành phải báo thầy biết ngay, chớ để bại lộ.

Quý xó Ma Khách đã vào cõi u minh, bên tai Võ có tiếng âm u:

- Thầy cứ yên lòng, có xó nô hầu hạ. Xin thầy cho xó đi trước mở đường.

- Không nên! Tây Sắc Tinh Hồng Cầu Quấy trí cao thuật cường. Cung A Phòng này là hang động nó nhất gái đẹp, có nhiều chỗ "khoán". Xó đi một mình lỡ sa vào bùa "khoán" nguy ngay! Phải đi bên, lỡ gặp thầy còn giải "khoán".

Quý xó vâng lệnh, từ đó theo sát bên mình người thầy trẻ cao tay. Ánh sáng đỏ khé từ trong hai căn nhà đá nhỏ hắt ra. Võ Minh Thần men vách đá, vừa tới bên cổng, quả nhiên đã phát giác ngay nóc tò vò, dưới chữ "A Phòng Cung" có dán một đạo bùa "khoán" nét vẽ loằng ngoằng, dấu son đỏ chót trên giấy vàng, sau lần đồng trụ có treo một ngọn đèn lồng vải điều, dưới đèn có chằng một tấm lưới ngũ sắc chạy vòng sau tấm biển, đứng phía trước không trông thấy. Giơ tay làm hiện, Võ Minh Thần bắt quyết nhắm đọc chú giải, đoạn cắn chót lưới, nhảy lên đu nóc cổng tò vò, phun phì máu vào lá bùa, tấm lưới ngũ sắc. Lạ thay. Máu vừa bắn vào lập tức loang rộng, lá bùa, tấm lưới ngũ sắc bỗng xông khói, rồi bốc cháy bùng, đốt tiêu luôn cả chiếc lồng đèn xế trên. Võ Minh Thần vẫy tay, thầm gọi xó, vừa lọt qua cổng tò vò, bỗng nghe trong căn nhà đá có tiếng người bật lên giọng Thổ:

- Quái! Sao đèn lồng cháy tanh mùi máu? Ra coi! Tiếng kêu vừa dứt thì Minh Thần đã xẹt vào bên cửa, từ trong căn tả, có hai cái bóng đen thui chạy vụt ra, nhìn lên nóc cổng tò vò. Dưới vùng sáng tối nham nhở, Minh Thần nhận ra hai tên hình người bọc sáp coi như hai xác ướp giữ mồ Ai Cập. Chưa biết tà thuật chúng đến

mức nào, Võ Minh Thần quát vọt luôn hai ngọn chỉ phong điểm cách không, pha cả "Mê Hồn Công". Hai bóng đen bọc nhựa này cũng vừa phát giác Minh Thần, chúng mới giật nhẹ mình vì sững sốt, trúng đòn, thùng luôn lẫn nhựa bọc, đổ dúi xuống như hai khúc cây, không kịp kêu một tiếng. Minh Thần vọt vào, đứng bên cửa hữu. Hai bóng sáp nửa chạy ra, bị chặt liền hai phát, gục theo, không kịp phản ứng trước tài xuất thủ thần tốc của chàng trai. Võ nhìn vào nhà đá, mỗi gian chỉ có một cây đèn đất có lồng vải to như cái thang treo trên vách với vài món khí giới, điệu cày... cả hai gian không còn tên nào. Lục soát qua, chẳng thấy chi khả nghi, Võ bước, lôi cả bốn bóng nhựa vào. Cả bốn đều ngất lịm, có kẻ tim ngừng đập, sờ thử, có hai bóng sáp còn ấm ướt, mới hay trong bọn có hai tên xưng Chương vệ Độn Thủy cung vừa lên đón cha con lão Phìa Mường La. Võ nhặt tên cao nhất, thò tay búng vỡ lần sáp nhựa bọc mặt, nhắc ra từng mảng lớn. Ánh đèn nham nhở hắt vào mặt thật vừa hiện rõ, đó là một bộ mặt sần sùi đầy sẹo, còn như in vết dao rạch nát, nổi bóng như mơ, coi phát ớn.

Tên này nãy nghe y nói văn hoa đúng con nhà văn tự hào hoa sao mặt mũi lại ghê thế này. Minh Thần búng vỡ mặt nạ nhựa tên khác, cũng vậy. Vẫn bộ mặt sẹo chẳng chịt xấu xí bất thành nhân dạng. Đầu óc lóe ý ngờ, chàng búng luôn nơi hạ bộ, chạm bộ phận sinh dục khám như thầy thuốc thăm bệnh, bật kêu khê:

- À! Đoán không sai! Bọn này đều là hoạn quan. Rạch nát mặt mày hủy hình dung, thiên cho hầu dưới cung A Phòng để tránh chuyện thông dâm với mỹ nữ. Hừ! Tây Sắc Tinh áp dụng luật khuê phòng cung cấm còn gắt hơn cả vua chúa đời xưa. Xưa vua chúa chỉ hoạn các quan hầu cận, hoặc chọn kẻ ái nam ái nữ, còn Tây Sắc lại cho hủy cả hình dung, cho đứt hẳn cảm tình của mỹ nữ, kẻ tàn bạo hơn nhiều. Bọn này xem ra toàn kẻ có chữ nghĩa, sao lại cam tâm để tàn thân hoại thể thế này. Không lẽ chúng có chí Thụ Diêu?

Bèn giải huyệt cho tên cao tỉnh lại, lôi hẳn ngồi dậy. Tên này trợn mắt kinh hoàng, Minh Thần dụ hỏi:

- Chỗ con tinh Tây Sắc đâu? Trò, ta sẽ tha mạng, cứu người thoát móng vuốt sài lang. Mi là "Chương vệ Cung Thủy" này?

Tên Chương vệ lạnh lùng lắc đầu:

- Ta không biết! Biết sao được chỗ chúa ngự! Mà có biết cũng không trở đâu.

Minh Thần cau mày:

- Tây Sắc hủy mặt, thiến giống, tàn hại đời người, người không oán sao? Tên Chương vệ mặt lạnh cười khô:

- Oán? Hà hà! Mi không điên rồi sao thốt lời ngu ngốc thế? Ta đây dốc lòng thờ Chúa, chết còn chẳng tiếc, tiếc gì cái giống. Mi tưởng Chúa thiến bọn ta sao? Không, bọn ta tự nguyện đó.

Võ Minh Thần không khỏi cho là lạ, lắc đầu bảo:

-Mi bị yêu thuật tinh chúa rồi! Nói đi, trở chỗ nó, ta sẽ giải độc cho. Tên Chương vệ nhếch mép cười:

-Mi vào đây là vào chỗ chết, ta xuống âm trước đợi mi

Lời vừa dứt, y đã trợn trừng mắt, ngoẹo cổ sang bên. Nặng miệng coi, thì ra tên này cũng có một cái răng giả nhét sẵn độc dược.

- Hừ! Bọn cuồng tín. Chắc bị ngải độc, yêu thuật con tinh. Gớm thật. Tây Sắc dùng người "độc", đúng chúa Sài Lang.

Võ Minh Thần đứng lên, xốc bọn chúng đặt gác lên bàn, đoạn lập tức rời căn nhà đá, tiến vào đường hang. Qua chừng mười bước, ruột hang tối dần, quanh co uốn khúc, sâu hút.

Nhưng đi chừng ba mươi bước nữa, ruột hang lại sáng dần, lại là thứ ánh sáng xanh lè như lân tinh, khiến cảnh trí càng trở nên quái gở lạ. Nhưng chẳng biết từ đâu phát ra. Đường hầm quanh co khúc khuỷu im vắng đến nỗi Võ Minh Thần nghe rõ cả tiếng đập của trái tim, mơ hồ đâu đây có một thanh âm nổi chìm huyền hoặc, người thường chắc khó phân biệt, nhưng Võ Minh Thần đã học bí thuật độn thủy dưới sông với Ngũ Đầu Nam, nên nhận ngay ra đó là tiếng nước ngầm xé ghềnh đá.

Đoạn thạch đạo ngầm ăn dưới lòng Hắc Giang. Minh Thần cứ xăm xăm đi miết giữa vùng ánh sáng xanh lè. Bất thần, chàng dừng phắt lại. Trước mặt có tiếng nước đổ ào ào như thác lũ. Có tiếng gió hu ghê người, phả lên mũi một mùi tanh đến lộn mửa. Dạt sát vách đá, chàng định thần nhìn kỹ.

Cách chừng năm, bảy bước, đường hàng bị cắt đứt bởi một vùng nước rộng khoảng bốn mươi bộ, sóng cuộn nhấp nhô bắn tóe bọt trắng lên bờ. Văng như có tiếng phì phò lạ tai hết sức, pha những tiếng chí chóc như dơi kêu chuột chiếp.

Võ nhẹ gót tiến sát lại gần, nhưng còn cách độ sai tay bỗng nghe tiếng "xó" thì thào hô "đứng lại". Chàng khựng luôn.

Dừng nhìn, không phải vùng nước không mà còn một lạch nước chảy ngang qua, lạch rộng khoảng hai thước tây, nhưng vách đá chụp xuống cách mặt nước hai bên chỉ độ ba gang. Gió thổi vù vù như tù và rúc, từ hữu sang tả, vụng, lạch chừng có nhiều đá ngầm, nhưng chẳng có mỏm đá nào nhô lên mặt nước. Chú ý, chàng còn thấy vụng phẳng phất như có màu đen nhạt hơi khác màu không gian chỗ khác. Mùi tanh vẫn theo gió phả xông vào mũi nồng nặc.

- Ngã ba! Chẳng hiểu ngã nào vào cung? Võ quan sát, thấy hai ngã lạch đen ngòm, nếu đi phải lội nước, chỉ nhô được cái đầu, coi đầy cạm bẫy. Còn ngã thượng bên kia thì lại rộng quá, nhảy khó, chỉ còn cách vượt theo vách đá hoặc lội qua, nhưng ngã này cũng đầy nguy hiểm.

Đang phân vân chợt nghe tiếng xó kêu bên tai:

- Hai bên lạch đầy thủy lôi phục. Gió thổi vù vù, trúng người hộc máu chết tươi. Vì nó thổi qua túi thuốc độc bot treo trong vách hữu lỗ chỗ tổ ong. Luồng độc thổi ngang tầm người. Dưới nước vụng, những chỗ nước nhỏ gợn đều là thủy lôi ngầm. Vụng sâu ngập đầu người, toàn nước độc. Nhưng đường bên kia là ngã vào cung. Minh Thần quay nhìn sang vách đã hữu, quả nhiên thấy một khoảng lỗ chỗ tổ ong từ mặt nước lên khoảng hai thước. Võ khẽ hỏi:

- Vậy thầy nên vào cách nào đây?

- Thầy nhảy qua luồng gió độc mà vào! Nếu cách xa, thầy nhảy hai nấc. Võ quan sát, trần hang cao, nhưng nếu nhảy ngồi co chân rất khó vượt trecut luồng độc vừa băng qua vụng rộng hàng bốn mươi bộ. Hang tranh tối tranh sáng. Thấy bốn bề vắng lặng, Võ bat luôn đèn rọi lên trần, rẽ ngang, chợt thấy xẽ bên kia luồng gió độc thổi, có hai dòng thạch nhũ cụt chỉ còn độ gang tay.

- À đây rồi! Ta lấy nó làm điểm tựa, bấu quăng mình đi, vậy mới có thể nhảy năm được.

Chàng vừa lùi lại lấy đà, bỗng nghe gầm gừ phì phò chí chỏe nhiều âm dị tợn, rồi dưới lạch tả kẻ đá bắn ra ngàn con rắn độc, bên kia sóng bỗng nhô cao, có một bầy dải độc, thường luồng xé nước lao ra xoe xoe, há mồm, múa vuốt, trố mắt, định phóng lên bờ; ầm ầm lại một bầy hàng năm, bảy con hà mã từ đáy nước nhô lên, phun phì phì, con nào cũng to hơn con trâu mộng, giương mắt trố như đèn pha.

- Chà! Bầy thú thật hung tợn! Bên ta xưa nay không có loài hà mã, sao vùng Hắc Giang bên này lại có? Chắc Tây Sắc lấy giống bên Tàu, thả từ thượng nguồn sông Đà sang nuôi trong cung?

Rất nhanh, Võ lùi lại, vận dụng luôn bí thuật Thanh Âm động, khẽ cất mấy tiếng hiệu thú âm thú ngữ đã dày công luyện tập. Quả nhiên bầy thú nhất loạt dừng lại, héch mồm, phì phì, lắc lư. Thấy bầy hà mã, dải, thường luồng bơi sát các ngọn sóng thủy lôi, Võ Minh Thần phát ớn, lập tức lùi mấy bước lấy đà nhảy vút qua vụng nước.

Vì trần không cao nhiều, luồng độc phong lại tạt ngang từ mặt nước tây, nên Võ Minh Thần phải nhảy theo lối đầu đi trước, phóng vút qua khoảng trống giữa luồng độc phong và trần đá, vừa lao qua trên luồng gió độc, vừa hãm lại, Võ chụp luôn hai dòng thạch nhũ sát trần và hất ngược lại lấy đà, quăng vút mình qua phần vụng bên kia, hạ hai chân xuống nền hang nhẹ như chiếc lá rụng.

Dòm lại, bầy thủy quái vẫn há mồm nhe nanh, trố mắt nhìn theo. Ngọn độc phong vẫn thổi vù vù thành luồng đen mờ trecut đầu vụng. Minh Thần tặc lưỡi cái, dẫn "xó quỷ" tiến luôn vào thạch đạo ngầm.

Đường hầm sâu hun hút, quanh co uốn khúc, chập chờn một thứ ánh sáng xanh lè lân tân, chỉ đủ soi mờ các vật thể lớn.

Tiếng gió thổi, nước xô bờ lùi lại sau lưng khi Võ Minh Thần vượt thân được năm bộ nữa. Bên tai, thứ âm nước sóng ngầm dưới đáy hồ cũng vụt tắt hẳn, chàng thấy mình đi vào một vùng im lìm kỳ dị, thứ im lìm như trong quan tài làm tay bạo gan mấy cũng phát rờn rợn, cảm giác như rơi vào một cõi "vô vi" nào ben ngoài cuộc sống.

Đường hầm rộng khoảng thước rưỡi, trần cao, mắt đảo nhìn quan sát từng mòm, hốc, Võ Minh Thần còn phải đề phòng cạm bẫy, địa lôi phục, hầm hố... Chàng phải bế huyệt, vận khinh thân phù, lướt hờ trên mòm đá nhẹ như bấc. Đang tiến bước, bất thần nghe bên tai có tiếng thì thầm "Coi chừng, thầy". Võ ngồi thụp xuống bên vách, vừa kịp thấy sau khúc đường cong, ghềnh chìa, một con sài kúu lông vàng ngực khoang trắng nhô ra, cách hơn chục thước.

Đó là một con Hồng Cầu Quấy to lớn, nó đi hai chân sau, khật khưỡng, lắc lư lừ lừ, giữa vùng ánh sáng màu lân tân hình thù quái gở in đậm lù lù, rõ cả nanh vuốt trắng nhờn, hai con mắt xếch đỏ khe. Nó cũng vừa phát giác có bóng người bên vách, lập tức lắc mình một cái, nó lướt tới đi hai chân sau thoăn thoắt, mồm nhe ngoác như gợi hình ảnh loài tinh tứ túc.

Nhanh như chớp, Minh Thần thả vút liễu đao, ánh sáng bạch nháng cầu vồng, con "quỷ mắt đỏ" thò chân trước gạt mạnh, bị lưỡi thép chặt đứt lìa. Võ sợ nó kêu, thả vút lưỡi thứ hai, cái đầu con sói nhảy "bộp" xuống đất, con thú còn đi thêm mấy bước, không đâu, cổ cụt phun máu phì phì, coi gớm ghiếc.

Minh Thần thu đao, đứng bên, con sói cụt đầu đổ huych. Chàng tiến lại chúi đao vào lông con thú độc, xách dây cụt đầu kiếm hốc tối ném vào, và tiếp tục tiến vào hang.

Từ chỗ này không gặp thứ gì cản trở. Đường hầm lồi lõm, lên xuống gập ghềnh, nhưng hình như ăn lên nhiều, sâu hun hút, chàng trai càng vào càng thấy lạ vì đường hầm sâu dị thường, xưa nay cõi trần thượng du, đặc biệt thượng nguồn Hắc Giang chưa hề nghe nói đường hang ngầm nào lại dài đến thế. Võ Minh Thần thấy

hang sâu kỳ dị, đoán có lẽ đây là hang nhân tạo, tuy vậy chàng vẫn có cảm giác bàng bạc mơ hồ như mình đang lạc vào một con đường phi phàm dẫn tới cảnh trí thế giới phi phàm dưới đáy Hắc Giang.

Mãi lần theo đường ngầm quanh co hun hút, Võ cứ đi trong cảnh im lìm quái gở, thành linh đường hầm hết.

Trước mắt Võ, là những bậc thềm trùng trùng toàn đá phiến, nổi bật cao khoảng bốn mươi phân, loe rộng như trái bầu, hai bên có hai "ông thạch cầu" bằng đá trắng to lớn gấp mấy chó thường. Và hai bên, hoa leo chẳng chịt, mọc đầy cả vách đá trần, dọc từ dưới lên cao tít, mùi thơm ngào ngạt át hẳn mùi rêu phong ẩm thấp.

Đồng thời, chàng cũng chợt nhận ra lồng ngực mình bỗng nhẹ hẳn, không khó thở như lúc đầu vào địa đạo.

Ẩn sau cây leo rườm rà trườn lên, ít nhất cũng đến ba mươi bậc thoải thoải, tít lên cao, là một khung cửa hình nguyệt, chạm trổ tinh vi với hai con rồng uốn khúc, đúng thế lưỡng long triều nguyệt, miệng rồng ngậm hai đầu tấm biển hình ống lồi cuốn thư, thấp bút, sơn son có ba chữ đại tự bằng vàng diệp nét sắc như dao cắt sáng rực đứng xa đã thấy rõ:

"A Phòng Cung"

Dưới có hàng chữ nhỏ hơn:

"Thủy động Sài Lang Chúa Tinh Quân Tây Sắc".

- À tới nội cung sào huyệt Ma Vương tứ túc rồi. Lạ thật! Dưới đáy Hắc Giang ai ngờ lại có "thế giới kỳ dị" thế này? Chắc trên kia phải có quân canh.

Mơ hồ hình dung như trên kia có âm thanh văng vẳng đưa ra, vi vu như tiếng sáo đêm thu, hay tiếng đàn sáo chìm nổi lưu thủy khiến Minh Thần có cảm giác bàng bạc như thứ âm giai từ dĩ vãng xa xăm vọng về trong các cuộc đăng đàn, tiến tửu cung vua...

Giơ tay phát điện, Minh Thần vừa định thám sát, bỗng nghe bên tai có tiếng "xó

Ma Khách" âm u:

- Thêm không có gì. Nhưng trên cửa "lường long triều nguyệt" có hai con "trành" canh cửa, sài kiu như rươi. Thầy!

- Được, để thầy liệu! Theo thầy! Minh Thần men sát vách đá dây leo rườm rà vượt lên ngọn thềm. Vừa hết bậc cuối cùng, dòm vào trong cửa cung A Phòng, sâu khoảng hai thước, hai bên vách đá có hai cái hốc dựng lù lù hai cỗ quan tài độc mộc sơn then, ván thiên bằng kính ghép, trong quan đứng sừng sững hai cái xác mặc quần áo Mèo, chít khăn vành rế, chân quấn xà cạp, mặt mày đẹp lạnh như băng, hai cặp mắt mở trừng trừng, bất động như mắt tượng. Cả hai thân nữ, cuống họng đều há ngoác vết nanh chó sói cắn, dấu máu chảy tím xỉn còn in đậm trên ngực áo.

Võ Minh Thần vừa phát giác hai con "trành cái", lập tức hai mắt trành bỗng long lên sòng sọc liếc dòm ra ngoài, chạm mắt chàng trai. Kịch! Kịch!

Nắp ván thiên kính chọt chạy sang bên, mở rộng quan tài, hai con trành cái lắc lư, cử động tay chân coi cực kỳ dữ tợn.

Minh Thần đưa tay bắt quyết, tưởng trành cái vọt ra, nhưng cả hai vẫn lắc lư trong quan tài. Minh Thần nhìn quanh mới hay nóc cổng có bùa "khoán" lưới ngũ sắc y hệt cổng ngoài.

- À nó khoán. Nội bất xuất ngoại bất nhập, nên hai con trành cái chỉ chực vỗ người vào cung thôi.

Bèn đọc chú bấm cung, giải "khoán", đánh hai con trành cái. Hai con trành này uy lực mạnh tợn, mấy phen xô quan nháy ra đều bị "quyết" đánh bật vào. Cuối cùng, cả hai đều bị Minh Thần nhốt trong quan.

Tình thế nghiêm trọng buộc Võ Minh Thần phải xuất đầu lộ diện, đứng giữa cửa cung, tung ấn quyết giải "khoán" nhanh như chớp, nhờ vậy "xó quỷ Ma Khách" đã thừa thế xông vào trở lực chủ, cầm giữ hai con trành cái không cho thoát ra ngoài quan tài. Nhưng hai con trành cái này dữ tợn hết sức, tuy bị chú quyết kiềm chế, chúng vẫn dùng hết ma lực để xông ra "vật" người và báo động trong cung.

Minh Thần cũng đã dự phòng nên vận hết tinh lực, giữ vững tay quyết, cắn chót lưỡi, phun phì máu vào mặt kính. Điều hơi khó là hai cổ quan tài tránh cái Mèo này lại dựng hai bên hông cửa cung, nên Minh Thần phải đứng chính giữa, tả xung hữu đột. Cuộc vật lộn giữa thần lực ma lực dữ đến độ tay "quyết" của Võ rung lên mãnh liệt, còn hai cổ quan đào như lên đồng, ván thiên rung động, phát ra tiếng "lịch kịch loảng xoảng" vì hai hồn ma cứ định thoát ra mang theo cả thân xác giữa vùng ánh sáng lân tinh, hai cặp mắt tránh long sòng sọc, nó húc cả đầu vào ván thiên ghép kính, coi mười phần hung hãn. Nhưng chỉ hơn mười giây, tay "quyết" Minh Thần đứng im, không rung nữa, và cả hai cổ quan tài vụt gãy lên đành đập như đĩa phải vôi, phát ra những tiếng rên rỉ âm âm mơ hồ xa xăm lạ.

Mắt quắc long sòng sọc, Võ Minh Thần tiến lại một bước, uốn lưỡi không chạm miệng đọc chú, ghé miệng phun phì phì hai búng máu tươi vào mặt kính.

Hai cổ quan tài gãy lên một cái rồi đứng yên, sau lần kính lấm tẩm máu đỏ, hai con tránh cái trốn tránh bốn con mắt trắng dã rồi từ từ nhắm lại, như ngủ giấc thiên thu. Tránh cái đã bại trận, bị chú quyết nhốt kỹ trong thân xác, quan tài như kẻ tù bị cấm cố trong ngục tối.

Võ Minh Thần thở phào, buông tay quyết lau mấy giọt mồ hôi lấm tẩm trên trán. Chàng hiểu vừa hạ được hai con tránh cái linh đến độ sắp thành tinh. Mỗi con bằng hàng đàn só.

Chàng trai xốc áo tiến qua cửa cung, đụng một bức rèm xương trắng hếu, coi như ghép bằng xương ngón tay người. Từ đâu luồng gió thổi vi vu, khua nhẹ bức rèm xương phát âm khô dòn như lau xô trúc cọ. Đứng sát bên Võ ghé mắt dòm vào, bên trong cảnh trí hư ảo lạ. Chàng vén luôn rèm, lách vào.

Hai con đường chạy hai bên vòng theo đường móng lừa, lại hai tầng bậc thêm cao vút nữa, và chính giữa, cách bức rèm xương chừng hai, ba thước là một hình chó đá to như con trâu mộng, cao đến ba thước, rất tinh xảo, từng chiếc lông, râu, bờm coi hết sức linh động, nhất là hai con mắt đỏ khé ghép bằng hồng ngọc, phản chiếu ánh sáng long lanh phát cả tia đỏ như mắt chó sói thật.

Ngay dưới chân con Hồng Cầu Quấy mảy vàng này có một chiếc bàn độc cao,

trên có phủ một tấm vóc đại hồng mép rủ che gần hết chân bàn. Chẳng hiểu bàn độc đặt đồ vật chi, Minh Thần thấy nhô hẳn lên, đoán chắc các món đồ thờ.

- Hình tượng chó sói lông vàng này, chắc tượng con tinh chúa thờ ngoài cửa cung đây.

Lơ dăng, Võ thò tay nhón mép vóc lật lên coi thử. Bỗng chàng trai giật nảy mình, sững sốt vì vật nằm dưới lần vóc là một hình người nằm ngửa phờ phờ. Hình nữ, hai nói đúng hơn, hình một cô gái khỏa thân đẹp tuyệt trần, nằm ngửa không có gối, dòng tóc dài chảy xuống nền đá vẫn còn thừa để quấn vào cột hai, ba vòng nữa. Ngực nữ rướn cong vút, nét nhũ kỳ hà phây ngọn gần chạm móng vuốt tượng Sài Lang, hay tay tròn khúc rần giơ lên như đón mời, thân hình thuần lản thắt đáy lưng ong, hai bắp đùi dài búp hoa quỳ buông thoảng mép bàn dằng nửa như cung kính dâng hiến nửa như uốn éo mời mọc làm nũng, toàn thân trắng mịn như ngà, dưới làn ánh sáng lung linh xanh xanh coi nàng đề mê kỳ ảo lạ.

Bất giác, Võ Minh Thần phải tặc lưỡi khen:

- Chà! Tay họa sĩ nào lại có tài khắc hình mỹ thuật đến chừng này. Con Hồng Cầu Quấy khắc đã khéo, đến hình tượng mỹ nhân này tưởng đến "bà mẹ" nặn người cũng chỉ tinh vi đến thế thôi. Hừ, tượng bạch thạch hay bằng sáp... coi linh động như thật.

Vừa lăm bắm, chàng vừa lơ dăng sờ tay vào ngực tượng mỹ nhân, mắt quan sát hai bên đường thềm lượn móng lừa. Bỗng chàng trai giật nảy người lên như phải điện, cảm thấy rõ mấy ngón tay đụng phải vật mềm mềm lạnh lạnh như đụng phải da thịt đàn bà. Chàng quay phắt lại, nhìn, lấy tay miết thử, vệt ớn mình khi phát giác ra đó không phải là một pho tượng khắc bằng đá trắng hay đắp bằng thạch cao, sáp chi cả mà chính là một cái xác nữ thật, thân cô gái đẹp khỏa thân nằm đó bần bật thiếp trong giấc ngủ ngàn năm.

Tuy đã quen sống với ma xó, tự nhiên Minh Thần vẫn thấy lạnh lòng trước cảnh thân nữ nằm dâng mình cho chó sói và chàng nghĩ ngay tới thảm cảnh của người đàn bà có nhan sắc đã bị con tinh chúa hốt hồn đem xác để bàn độc làm đồ cúng vẫn nguyên trong cái dáng vẻ dâng hiến trước khi lìa trần.

- Mẹ ta cũng bị như thế! Chỉ khác là nó hấp thành cái túi da, nhưng cũng bị yêu thuật được của nó làm biến tâm chịu nhục hiến thân xác cho nó hấp. Đêm nay ta vào hang ổ gặp nó, chẳng những báo thù riêng, còn trừ mối họa gớm ghê cho lương dân mấy cõi! Thiếu nữ vô danh! Xác nằm dày giữa cửa cung lạnh, oan hồn vợ vẫn chốn nào? Nếu có linh thiêng hãy chứng cho ngu mờ đây vì trả thù oán, quyết vì nàng rửa giúp mối oan.

Cúi đầu, Vô Minh thần nhón mép vốc kéo cho kín thầy người nữ khóa, chàng trai xẹt luôn sang đường thêm hừ.

Chợt ngửi thấy mùi hôi hám thoáng bay ra, xẹt thử sang tả, cũng mùi hôi hám! đang phân vân chưa biết nên đi ngả nào, bỗng nghe "xó quỷ Ma Khách" thì ào bên tai:

- Ngả nào cũng vào trong, hai bên vách là chuồng chó sói! thầy cẩn thận. Ngả nào cũng vào trong, hai bên vách là chuồng chó sói! Thầy cẩn thận! Mỗi bên nó nhốt hàng mấy trăm con, cửa chuồng mở sẵn! Trên trần cũng vậy!

Minh Thần gật đầu, men vào dòm, quả nhiên ngả nào cũng đầy sài kếu nhe nanh nhơn, hai bên vách trên trần cũng đều có chuồng, từng ô cặp một, muốn qua phải đi lọt giữa mấy dãy chuồng sài kếu.

Không do dự, Vô lập tức vận công, tiếp khí hàn làm sương mờ nhân tạo ẩn thân, và nhẹ gót tiến luôn vào... chuồng sói độc.

Bộ quần áo chàm, khăn mũ giày đã bôi thuốc trừ hơi người ngay lúc tiến vào Độn Thổ cung chàng không phải e ngại chi nữa, nhất lại mới lặn khá lâu dưới nước lên hơi người xông rất nhẹ, chàng chỉ lo chú ý tới làm sa mù nhân tạo cho vừa độ, mỏng quá sẽ lộ ngay vì hang cấu quấy tinh mắt hết sức, dày quá cũng dễ lộ! Vận khinh phù nhẹ như bấc, chàng vượt hết mấy bậc thêm, thì sa mù nhan tạo để tỏa khắp châu thân, Vô Minh Thần thì ào:

- Thấy hình thầy không? Tiếng "xó quỷ Ma Khách" âm u bên tai:

- Từ đầu xuống gối kín lăm, từ gối xuống chân còn mỏng, nhìn kỹ vẫn thấy đôi

giấy!

Minh Thần lấy ống hơi, lật ngược, bấm nút sì hơi nghe tiếng xó thì thầm "được rồi, thầy". Chàng lập tức nín hơi, tiến luôn vào đường hầm chó sói. Hồi này, lúc ẩn thân trên cây, nhờ cành là rậm. Chàng còn để chừa khoảng từ mắt lên, để quan sát đàn sói Ma Vương, giờ lối đi trống trơn phải bao phủ kín người, nên chẳng còn thấy gì nữa. Lúc này còn nhìn bằng xúc giác, khứu giác, thính giác!

Nền hầm lát toàn đá phiến nhẵn thín, vừa lọt vào được mấy bước, đã thấy nóng sực hơi điện khí, quay mặt phía nào cũng chỉ ngửi thấy mùi hôi hám đặc biệt của loài sài kúu ăn thịt sống, khăm khăm tựa mùi phà hơi thở.

Chàng bò lọt giữa hai dãy chuồng sói, giữa cánh hang sâu im lặng, tai nghe rõ cả tiếng sài kúu thở phì phì, tiếng vuốt cào mặt đá va đặc biệt là khắp hai dãy tả hữu trên trần đều phát ra những tiếng lục cục cháp cháp, rau ráu, răng nanh nghiến ken két lẫn tiếng gừ gừ nghe phát ớn.

- À! Hay lắm! Chắc đàn "quỷ mắt đỏ" này đang ăn! Đường xa theo con tinh chúa, chắc tụi chúng đói ngấu, ta vào đúng thời cơ!

Đi được hơn năm mươi bước, vẫn thấy êm, Minh Thần không khỏi mừng thầm, tuy sa mù bao quanh nhưng đã có con xó tinh khôn làm hướng đạo không ngại đi lẫn vào chuồng sói. Chợt nảy ý muốn biết chúng nhiều đến mức nào, Võ thò hai bàn tay xòe, phát điện rè nhẹ nhẹ, chạm cho nào cũng thấy lúc nhúc như rươi, chàng không khỏi ghê thăm. Đàn "quỷ bốn chân" này nếu đồng loạt sủ ra tấn công, giữa khúc hang nghẽn, tưởng kẻ bản lĩnh cao mấy cũng phải nguy.

Bất thần vừa chạm phải luồng điện mạnh, tiếp luôn tiếng "gầm gừ" giật âm, Võ bỏ vội phát điện, thu tay lại. Lập tức có tiếng vuốt cào cửa chuồng, rồi có một con sài kúu to lớn sủ ra đi theo sủa lên mấy tiếng cụt! Tiếng con vật di động làm Võ giật mình, voi lướt đi mau thêm, được mười bước vẫn nghe thấy tiếng chân sói đi theo gừ.

Đã tưởng lộ, may nó chỉ gừ bóng gió, rồi dừng lại, quay về chuồng, có lẽ nó lấy làm lạ về khóm sương đặc trôi cuồn cuộn trong hang! Thở phào, Minh Thần gia

tăng sức di chuyển giữa sa mù, ba bề toàn sài kiu độc, chàng có cảm tưởng như vuốt sắc có thể bất ngờ chụp xuống. Tuy vậy theo đường vòng móng lừa vượt thêm khoảng trăm bộ nữa, chàng đã qua chuồng sói vô sự.

Mùi hôi hám, tiếng thú dữ, như tắt sau lưng. Võ vừa nghe tiếng xó thì thầm "hết chúng chó" rồi, lập tức dừng lại, đặt vào sát vách đục ngay cạnh lá rườn rà. Cảnh im lặng cũng vừa chấm dứt, âm thanh kỳ diệu tràn ra ủa vào tai chàng tuổi trẻ, tiếng đàn sáo véo von, tiếng sênh tiền gõ nhịp, lẫn cả chục thứ tiếng bỗng chìm réo rắt, nghe thao thao như nguồn lưu thủy. Hắc Giang khua người vào hơi mùa xuân dưới lòng nước biếc!

Ngay chỗ Võ Minh Thần đứng, có hai con đường chạy vòng tròn quanh cung động, tẽ ra hàng bao nhiêu con đường phụ nữa, chẳng chịt quanh ngay bên đường là mấy lạch nước uốn quanh, chảy ra nhiều phụ lưu nữa, nước chảy thao thiết qua các khu vực, thông khắp bốn mặt. Thịnh thoảng lại có một cây cầu gỗ, tre, bắc qua lạch nước, hoặc cầu mây treo vắt vẻo, dập dềnh, nối liền các đường vào cung. Hai bên đường lạch cây cối um tùm, có hoa tươi tốt, toàn loại kỳ hoa di thảo, lạ nhất là cây cối đều không cao mấy nhưng nhiều cây gốc sù sì, coi không khác các cây cảnh lâu năm, đã được "hãm" rất giỏi! Khiến Võ nhìn, có cảm tưởng kỳ bí như trông thấy những rừng cây trong huyền mộng hay trong những tấm "phông" trên sân khấu!

Đến những tòa ngang dãy dọc, coi lại càng khác trần. Nhà cũng có cái cao cái thấp, nhưng lối kiến trúc cũng lạ như vật liệu. Trông tựa tựa như đền đài miếu mạo cổ Á Đông, lại phảng phất pha cả lối Thái Tây trung cổ, rất khó phân định nhưng có điều đặc biệt nhất là trong toàn bộ những dãy ngang tòa dọc, coi không khác một bức tranh lập thể kỳ bí với các đường nét kỳ hà hết sức quái gở làm người trông có cảm giác mơ hồ như đứng trước một cung động dưới... âm, âm cung hơn là tiên cung vì các đường nét kiến trúc cũng như màu sắc hoa cỏ tuy rất đẹp, nhưng không thanh thoát phiêu phiêu, mà toàn khối lại toát ra thứ chi quái ảo kỳ bí rờn rợn như cảnh trí úp chụp lấy tâm hồn cảm quan người ta trong những cơn mộng ác nặng nề!

Ngay chỗ Minh Thần đứng, có mấy cây cảnh lá lòa xòa rủ thấp, che cả vòm cao, chàng quan sát giây khắc, lòng đầy thắc mắc, nghĩ thầm:

- Ai dám ngờ dưới Hắc Giang biên thù lại có một khu cung động kỳ dị thế? Yêu thuật hay bàn tay nào tạo nên kể cũng công phu, biết vào ngày tháng mới xong? Nó dùng ma lực, hay bắt nhân công đào núi đào hầm tạo tác, dùng cốt mìn phá núi chẳng? Không thể có hang thiên tạo rộng thế này! Hang Chùa trong Hương Tích Sơn còn nhỏ hơn nhiều! Trần xem chừng cũng cao lắm!

Bèn bước ra chỗ ít cảnh xòa, nghiêng ngó trông lên, suýt bật kêu sững sờ, may lúc đó mới phát giác các làn ánh sáng ngũ sắc muôn màu từ đâu phát ra.

Vì trên cao, cách ngọn cây, chừng thước rưỡi, hai thước "vòm trời nhân tạo" (sinh tạo đúng hơn) uốn cong như cái vung khổng lồ úp lấy vùng cung động Ma Vương Sắc, nền trời cũng nhiều màu và như thu gọn cả vòm trời trong cõi thái dương.

Tít xa, ẩn định phương đông, có một mặt trời đỏ khé, chẳng hiểu bằng chu sa hay thứ chi, dưới tàn cây lại có chiếc đèn lồng đỏ, xế phương Tây là vành trăng khuyết vào độ hai mươi, hai mươi mốt hạ tuần, bằng kim nhũ, và rải rác khắp vòm trời tinh tạo, có đủ các sao chính như sao Hôm, sao Mai, Kim Hỏa tinh, Mộc tinh, Ngân tinh, Hải Vương tinh, Vệ Nữ, Tua Rua, Bắc Đẩu, sao chổi, chòm Ngân Hà v.v...

Hằng hà sa số tinh tú, mỗi chòm sao đắp bằng một loạt phát ánh sáng màu, chòm bằng ngân nhũ, chòm bằng lân tinh có sao bằng "sa phía", ngọc thạch, hoặc bằng các thứ hóa chất khác v.v... Cứ sao màu nào dưới tàn cây nóc nhà lại có một ngọn đèn lồng to màu đỏ ánh sáng đủ màu trên dưới giao nhau, khiến cả vùng cung động chan hòa ánh sáng mơ hồ hư ảo phi phạm lạ!

Minh Thần nhìn vòm trời lấp lánh trăng sao tinh tạo, không khỏi lấy làm quái gở cho bộ óc Chúa sài lang, chẳng những cơ trí cơ tâm mà lại còn có đầu óc một nhà thiên văn, kiến trúc, họa sĩ, thi sĩ nữa! Một bộ óc minh mẫn hơn người, chẳng những thông suốt về nhâm cầm độn toán, trận bài binh, lục thao tam lược, suốt cả thiên văn, địa lý, nhân sự lầu mấy xe kinh sử, hiểu được cả khoa học đông tây, mà còn thạo cả cầm kỳ thi họa tửu sắc yên đồ, đến độ bá chủ ngôi hào hoa chiêm ngưỡng sắc đẹp giai nhân trên đời, lại là bộ óc chó, chó sói, cực kỳ tan độc coi

chuyện bắt đàn bà con gái hấp sát, như một khách hào hoa ngửi hít bông hoa thơm đẹp! Chàng tuổi trẻ khề chép, sốc áo, tiến vụt vào đường hữu!

Bóng cây lá loang lỗ động trong vũng tối trên bầu trời Hắc biên khu. Có điều trái ngược là cảnh trí lại im lặng như tranh vẽ chẳng thấy bóng người vật, chim chóc nào cả.

Minh Thần nghĩ thầm:

- Âm thanh phảng phất lẫn lộn, có lại khu cung động nằm dưới lòng đất đáy sông, đã bị vây hãm kín, lối kiến trúc các vật liệu đều đặc biệt nên vang âm hỗn hợp! Quái! Sao không thấy bóng sinh vật? Hay tất cả đều ở phía trong, đây chỉ là ngoại cung! Chắc hết quân canh gác rồi chẳng, nếu còn, chắc cũng trong cung!

Quan sát thêm giây khắc, chàng lập tức men sát vách, lẫn vào. Địa thế thủy chế trong Cung A Phòng này, đường vòng sát vách, rồi mới đến con lạch, vách đầy hoa cỏ dây leo, nền thuộc loại đất pha đá như thường thấy tại các rừng núi thượng du xứ Bắc, nên các loài kỳ hoa dị thảo mọc rất tốt, nhiều nhất giống vạn niên thanh phong lan rừng hương thơm kỳ ảo lạ. Nhờ hoa cỏ bóng cây, Võ Minh Thần lẫn vào rất tiện đỡ nhiều công ẩn thân.

Im đen rợn người! Âm thanh lẫn lộn chập chờn mơ hồ giữa cảnh im lặng càng làm tăng không khí ma quái trong cung. Nhưng mới lẫn vào chừng hai mươi bộ đột tim một cái, vì chợt bắt gặp hai con mắt đỏ khé trên tàn cây!

Rất nhanh chàng giơ vụt tay định thả lưới dao nhưng vừa nghiêng mình giơ tay, chàng lại vụt phát giác ra hàng chục con mắt nữa rải rác ngang xế trước mắt:

- À mắt cú mèo! Nó dùng cú mèo canh động! Cú mèo ban ngày, trái mít chưa thấy rõ nhưng ban đêm thấy cả cái kim sợi tóc!

Không chậm trễ Võ ngừng xuất thủ, lập tức rúc lên khề mấy tiếng chim cú dùng luôn bí pháp sai khiến loài thú điều! Quả nhiên cả chục con cú mèo cùng xòe cánh đập phành phạch, phát ra tiếng rúc mừng rỡ đầu gật gà như chào đón.

Như cái bóng, Võ Minh Thần lướt vút đi dưới hàng cây cú đậu... êm ru! Cả mừng, chàng cứ men dọc vách, đi khoảng năm mươi thước nữa, nhìn sang tả, có con đường nhỏ chạy vào một khu nhà cửa màu tím nhạt hoa cà có chiếc cầu the bắc qua lạch. Âm thanh dịu dặt từ trong vắng đưa ra, bây giờ nghe rõ hẳn, có thể phân tách được đó là tiếng đàn tỳ bà, hòa với tiếng quyền, và cả tiếng hát véo von, giọng nữ nhân thánh thót nghe thỏ thẻ như tiếng chim oanh hót! Đang sôi máu căm hờn, ngùn ngụt tâm trạng tìm thù báo oán, vậy mà khi nghe âm thanh trầm bổng đưa ra. Võ Minh Thần cũng thấy dịu hẳn người, lòng nhẹ lâng lâng như đang nghe tiếng nhã nhạc từ cung tiên nào vọng tới, phiêu phiêu muốn bay bổng hình hài, cười tiếng quyền, tỳ theo lên tận trời cao! Vén cành lá cỏ hoa dòm vào, thấy bên kia cầu có bốn cái cổng uốn cong, mở rộng, đường hoa mơn mớn dưới làn sáng hoa cà, chạy hút vào sâu, tuyệt không một bóng người vật phảng phất coi giống hệt bức tranh lập thể vẽ một cảnh hoàng hôn tím cung môn đèn đài thời thượng nào! Võ cau mày lăm lăm, tiến vút vào, kiểm cả cửa sổ dòm. Tòa nhà nhiều buồng, trước có một dãy hành lang chạy vòng ba mặt, dưới ánh đèn lồng đỏ nhạt, có hàng mấy chục cô gái qua lại thoăn thoắt, nhác trông tựa một bầy vũ nữ đang dượt thử trước khi trình diễn. Vì tất cả đều mặc rất lạ mắt, mỗi nàng một kiểu áo khoác, có nàng mặc áo khách có nàng mặc may ô tắm biển, có nàng mặc áo búi que sông Vị, nhưng tất cả vật trước đều chỉ tới háng, còn từ háng xuống đế trần, như người mặc đồ tắm biển để phô bày trọn vẹn cặp đùi. Đủ loại đùi đẹp như búp hoa!

- À Túc Hoa Viên là thế này đây, Viện mỹ nữ đùi đẹp! Võ tặc lười bỏ sang đây cách đó một cái vườn hoa, có lạch chảy chia ngăn, ngoài có biển đề "Bàn Tọa cung" từ trong vẫn thứ kèn trống như dây kia đưa ra, kèn là loại âm nghe như vuốt da thịt người ta.

Ghé cửa sổ nhìn vào thấy hai, ba chục gái mặc nhiều thứ quần áo sắc sỡ, đang đi lại nhún nhảy uốn éo, như vờn múa theo âm thanh. Chừng dòm kỹ, chàng trai không khỏi đỏ mặt tức cười vì cô nào quần áo cũng khoét đoạn giữa, để lộ cả khu bàn tọa. Dẫu vừa phát giác ra, chàng đã ngoảnh mặt đi vì ngại, nhưng cũng kịp nhận thấy khu bàn tọa nào cũng tuyệt đẹp, nét kỳ hà lượn uốn cong veo, tròn trịa, bàn nhỏ bàn phình mâm xôi, bàn nào cũng toát ra nét cong phây có sức lôi cuốn lạ thường.

Cung viện chứa mỹ nữ có mông đẹp! Hừ! Tây Sắc tinh này thật không hổ tiếng "vua sắc" "sưu tầm" đủ loại đàn bà đủ bộ! Đàn bà có hàng trăm bộ phận. Ngũ cung tháp viện của nó còn chứa bộ chi nữa đây?

Minh Thần bèn rời "Bàn Tọa viện bắc cung" lẫn giữa cỏ hoa bóng tối kiểm chỗ Ma Vương.

Hết bắc cung, loanh quanh lại tới năm cung gặp thêm mấy viện khác, "viện Khẩu Hoa" chứa gái miệng xinh, "viện Nhĩ Hoa" chứa gái có vành tai đẹp, cùng với viện chứa gái mũi đẹp, cổ đẹp, mắt đẹp, tay đẹp v.v... Mới hay các cung viện A Phòng không án theo đông tây nam bắc, mà án theo một lối kiến trúc riêng biệt nào đó lấy tứ tượng đặt tên!

Nên các khu cung viện tuy đều có cửa riêng lại không nằm chia từng khu vuông vắn, mà lại xen lẫn nhau, chằng chịt tương quan, khiến kẻ ngoài có cảm tưởng như đi trong "mê hồn trận", chỉ vào quăng ngắc đã quên ngay đường ra. Khi Minh Thần sức phát giác ra điều đó, thì chàng cũng đã bị lạc mất lối lúc nào không biết.

Đàn hình rực rỡ bóng tối loang lổ, tìm mãi có lần lạc cả vào khu cũ. Vì ánh mặt trăng mặt trời, các vì sao đánh trên vòm trời giả tạo rất khéo biến ánh sáng màu. Đứng ngoài, thấy khu vực kia màu vàng, nhưng đứng phía tả, nhìn lại màu khác, hữu màu khác, biến hóa linh hoạt lạ, y như nhìn một bức tranh đắp nổi chia nhiều màu trên sơn đắp vậy!

Vì các vì tinh tú, đèn lồng luôn luôn biến đổi, chờ hoa cả màu sắc các khu vực. Đang sục tìm chợt đến cổng tây cung. Sức nhớ đến cha con lão Phìla Mường La Nam Cương, Võ vọt luôn vào, nghĩ:

- À! Hay dữ! Nếu cô gái Meo Tây Phi này còn đây, ta cứ đeo sát, con tinh mới về thế nào cũng cho gọi, hoặc nó tới cung này ta cũng hi vọng gặp nó ngay!

Bèn nương bóng cây lẫn vào, chỉ nghe tiếng nhạc uốn éo đưa ra, ghé mắt nhìn qua cửa sổ khép hờ, thấy một căn phòng rộng, trần thiết lông lầy, có một bọn năm, bảy gái đang hòa nhạc, và một bọn mấy gái nữa đang lăng xăng bày biện đèn lồng, mang khay trà... xoay lưng lại.

Quái! Bon gái này làm chi, coi rộn rịp như đón rước ai? Hay "nó" đến? Vừa nghĩ, Võ vừa lùi ra chút, bước quanh, thấy tấm biển đề "Tế Yêu cung" "Nhũ Hoa cung" và chợt lại nghe trong phòng văng ra tiếng gọi nhau thánh thót chàng vội lộn đến ghé mắt trông thấy lũ gái khiêng ra một chiếc ghế tay ngai cao nghệu sơn son đặt cuối phòng. Ngay khi đó, bỗng thấy bóng chiếc cang thổ cẩm hiện ngoài thềm nhà, nhạc nổi lên? Một bọn độ vài gái xiêm y sắc sỡ phò một mỹ nhân xuống cang đi vào. Bọn gái trong phòng nhất loạt chạy ra dàn hai bên, phục luôn xuống hô lãnh:

- Nô tỳ cung nữ xin bái kiến nương nương, chúc nương nương trường thọ cho Tây cung hoa nở bốn mùa!

Hô xong đứng lên, Võ ngó lại, thì ra cô nàng đi cang không ai khác Kheng Lan con gái Mèo tiến cung hồi nãy. Phía sau cô nàng vẫn có lão Phìa Mường La theo "hộ tống". Cô Mèo lúc này coi càng ngơ ngác, sững sờ, không tươi nhanh như lúc nàu sấp bọc mình, nàng ta giơ tay về lúng túng nói chi, rồi theo lũ gái đi thẳng vào, ngồi xuống ghế son, một cung nữ trạc non ba mươi vẻ thành thạo, cúi đầu cung kính:

- Xin cho mỹ nữ Tế Yêu, Nhũ Hoa cung ra mắt nương nương! Dứt lời, từ ngoài tiến vào một đám gái trẻ, từ mười bảy tới ba mươi, xiêm y cả loạt rực rỡ, đi hàng một bước đến trước ghế son. Phụt! Cách hai thước, gái dẫn đầu bất thần đưa tay giật mạnh một cái tiếp theo những tiếng khuy bấm xô tách tách cả tấm áo mỏng mở bụng chạy gập xuống tận hông, để lộ thân hình trắng ngà không mảnh vải lót trong. Gái trần vai yếu điệu bước ra trước mặt Tây Phi. Nghiêng đầu một cái, đứng thẳng người, gái nay chậm chậm xoay mình một vòng chùng muống trình thân dáng. Đúng là một tấm thân tuyệt đẹp! Bộ nữ phây trên lồng ngực hoa căng sức sống, tấm lưng thon thắt dây tò vò, coi như pho tượng khắc thật giỏi! Hai bộ chân này noi bật lên, còn các bộ phận khác như bụng, vai, cổ, mắt, mũi, tai tuy không nổi bật bằng nhưng cũng thuộc loại xinh xắn cả. Chỉ nhìn qua cũng thấy gái "Tế Yêu cung, Nhũ Hoa cung" này đẹp hơn gái mấy cung viện trước!

Cô gái này xoay người một vòng, rồi tiến sang bên kia, nhường chỗ cho gái thứ hai.

Phụt! Tách tách! Gái này cũng giật tung khuy bấm chiếc áo may ghép sổ tung, chảy xuống tận hông, lại phô tẩm lưng thon, nhũ hoa căng sức sống, dưới ánh sáng đèn lồng gái này cũng làm các động tác y hệt như gái trước, rồi bước đi nhường chỗ cho gái sau. Cứ thế tiếp tục phô eo, nhũ dưới đèn.

Nàng Mèo Kheng Lan gật đầu, Võ Minh Thần sức nhớ tới "lão Phìa vô liêm sỉ" đem con gái nộp Chúa sài lang, mặt mày hớn hở như không, chàng trai nhả mặt đưa mắt tìm, ông già Phìa kia đã lảng ra đứng ngoài hành lang lúc nào không biết, chắc lão ta ngượng vì thấy gái lưng trần! Bỗng nghe tiếng lão vọng vào:

- Này các cô? Sao không đem Tây Phi đến gặp Chúa sài lang? Ngồi đây làm gì?

Cô lớn tuổi thưa:

- Dám bẩm Phìa, lệ A Phòng, dẫn phi hậu tiến cung cũng ở riêng biệt!

Chường nào có lệnh Chúa cho gọi, hay Chúa ngự tới, mới được gặp!

Dứt lời, ả quay bảo cô nàng Mèo:

- Tâu nương nương, giờ xin nương nương theo kẻ nô tỳ đi tắm rửa, thay đổi xiêm y, chờ Chúa gia ngự!

Cô nàng Mèo lắc đầu:

- Tắm sạch rồi! Giờ ta đợi Chúa sài lang!

Chàng trai liên tưởng đến cảnh mẹ chàng chết nhục vì không chịu khuất phục Chúa sài lang, máu bỗng sôi sục trong huyết quản.

- Hừ! Cung viện chứa thứ gái chi mà âm thanh ma mãnh thế này? Nó sẽ tới đây "ngự" Tây Phi mới tiến. Ta chờ ngoài này, ít nhất, nó phải cho thủ hạ đến vờ cô gái Mèo Mừng La kia, ta sẽ theo sát!

Bèn cứ đứng ẩn giữa bóng lá, dòm, đợi thấy bày gái đi vòng lại nhất loạt cúi đầu làm lễ ra mắt Tây Phi, nàng Mèo Tây Phi mới xuống cung động, ngồi xem bọn

mỹ nữ lượn, không hé môi, khi chúng đàn chào, nàng ta chột cười khanh khách:

- Dưới này ăn mặc lạ thật! Có quần không có áo!

Một cô nhiều tuổi nhất lễ phép:

- Dạ tâu nương nương, Tây cung này là Tể Yêu cung, Nhũ Hoa cung. Chúa vương gia tuyển toàn gái có lưng to nhũ đẹp! Theo lệ A Phòng, cung viện, mỹ nữ phải để phô lộ nhũ, bắt thần Chúa ngự! Vì Chúa hay tới Tể Yêu cung!

Chỉ trong giây phút, trong phòng đã lở nổ đầy mỹ nữ khóa bán thân phô những tấm lưng eo, những lồng ngực căng sức sống, đẹp như tượng khắc. Bầy mỹ nữ thiết tha đi dưới ánh đèn, vạt áo để bay phất phi, coi không khác một bầy tiên hạ giới đang lướt theo nhịp vũ tuyện vời!

- À! Cung viện chứa gái lưng eo, nhũ đẹp là thế đây! Hừ! Quả con tình Chúa Hồng Cầu Quấy này có mắt tham mỹ hơn người, chọn bắt toàn mỹ nữ lưng thon ngực nở trong thiên hạ! Lạ thật! Coi mặt mũi đáng thân toàn con nhà khá giả bị con tinh chúa nhốt dưới, cái cung ma quái này, sao coi họ có vẻ tươi tỉnh riu rít như bầy chim oanh, chẳng vẻ chi ử rữ âu sầu thâm? Không lẽ đời sống dưới cung thảy này thích hợp với mỹ nhân? Hay bọn họ đều bị ngải yêu, ma thuật làm cho mê hoặc?

Tự nhiên chàng tuổi trẻ khê thờ dài, ái ngại cho đám gái xấu so, cam tâm lìa gia đình thân thích, xuống lòng đất cung ma hầu loài tinh chó sói. Vẫn lễ phép, gái hầu kia chừng cung nữ trưởng đã quen "nghề" dưới động hơi cúi đầu thỏ thẻ:

- Tắm gội nước thơm là luật chung dưới A Phòng, thập viện ngũ cung đều phải theo. Đó là lệnh Chúa Vương gia ban xuống! Ai không tuân là phạm cấm điều, kẻ nô tỳ này phải trình cho "quan Chưởng pháp"!

Nghe lời gái cung nữ trưởng bảo trình Chưởng pháp, nàng Mèo Tây Phi Kheng Lan tự nhiên có vẻ giận dữ, mắt cả nét ngơ ngác bờ ngờ của người mới xuống cung ma động quái, nàng ta cau mày lớn tiếng:

- Ta đã bảo không cần tắm rửa chi cả! Bọn người nên biết, trước khi nhận làm Tây Phi, ta đã ước với Chúa sài lang phải để ta được tự do, không kiềm chế quá! Vậy lúc nào ta muốn tắm sẽ bảo! Chường pháp là kẻ nào có thể áp chế được vợ Chúa sài lang!

Đám mỹ nữ tế yêu, Nhũ Hoa cung xúm lại khuyên nhủ, nhưng nàng Tây Phi nhất định không nghe, lão Phì đứng ngoài căng nói vọng vào:

- Kheng Lan Phi à! Tuy con đã tắm rửa sạch sẽ rồi, nhưng đi từ Mường La tới đây đường trường bụi bặm, mồ hôi, cũng nên tắm lại cho thơm tho, Chúa ngự hài lòng mới có phận nhờ! Con nên nghe lời chúng đi!

Nàng Mèo vùng vằng:

- Cha đã tắm chưa mà đã bắt con tắm! Đã đem con tiến Chúa sài lang, cha lại còn áp chế con mãi! Sao cha không đi tắm cho thơm tho! Cha đừng quên từ phút này con là Tây Phi, cha phải theo con mới đúng chứ?

Từ lúc gặp trên mặt đất, đây là lần đầu Vô Minh Thần nghe nàng Mèo nói câu đầy vẻ oán trách cha, chàng cũng lấy làm lạ, tự nhiên có cảm tình đối với nàng ta, chàng nghĩ thầm:

- Kế lão Phì kia cũng vô liêm sỉ thật! Mặt mũi coi cũng khá mà dám mở niệng bảo con tắm rửa thơm tho cho Chúa sói "đi lại", kể thật hết chỗ nói! Chắc nàng Mèo kia vì hiếu đã cố chịu đựng hy sinh quá mức rồi, nên mới bức ngang thế! Nghĩ cũng tội? Mà cô ta cũng lạ? Tắm rửa có chết chóc chi mà phải làm to chuyện?

Đang nghĩ vẩn vợ chợt nghe lão Phì thở phì than "ôi chao! Phì ngu thật, con gái Phì giờ này lên chức Tây Phi, Phì quên mất! Phải phải! Tây Phi không tắm cũng phải!", Vô hơi nhếch cười trước giọng "a dua xu phụ con gái quý" của lão Phì vạ lợi.

Chợt lại thấy ả cũng nữ trưởng cúi đầu bỏ ra ngoài. Nửa phút sau, bỗng nghe xa xa có tiếng cười the thé nhộn hoắt rót vào Tế Yêu cung:

- Hé hé! Chưởng pháp xin ra mắt Tây Phi! Sao Tây Phi không tắm? Tây

Phi không thích tắm "thủy phương", hé hé!

Nàng Mèo Kheng Lan nghiêng tai, hỏi lớn:

- Người là Chưởng pháp, muốn gì, sao không tới đây? "Thủy phương", thì là món chi?

- Ao nước thơm! Luật A Phòng, Phi hậu cũng phải tắm nước trước khi Chúa ngự! Xin Tây Phi đi tắm ao thơm! Chưởng pháp xin báo tối nay Chúa mới về, có thể ngự ở cung Tây đó!

- Vậy để gặp Chúa sai lang, cùng tắm chưa muộn! Không tiếng đáp, dư âm giọng gái Mèo vang ngân trong cung, im lặng mười khắc. Thành linh có tiếng vút gió, rồi vùn vụt bốn, năm hình thù đen ngòm từ ngoài bắn vọt vào giữa phòng lẹ như mấy bóng chim cắt, đứng dừng sừng trước mặt nàng Mèo Tây Phi. Hiện ra năm hình hết sức quái gở làm kẻ bạo gan cũng phải giật mình. Dưới đèn, đó là năm bóng người khoác áo đen lòa xòa như mặc "măng tô san"! Không phải người cả! Vì đó là bốn con chó sói cao lớn, loại Hồng Cầu Quấy đầu đàn khoác áo thụng chấm gót, chúng đi hai chân như người, vểnh tai, hích mõm mắt đỏ khé dòm lừ lừ, nanh nhe nhọn, chân trước vượt nhọn hoắt cào cào không khí như chực vỗ người, mũi phập phồng đánh hơi hít hà coi bộ thèm mùi thịt mỹ nữ hết sức!

Và đứng trước bốn con "quỷ mắt đỏ" này một mục đàn bà trạc bốn mươi, mập như con trâu chường, mặt to như cái thớt, hai con mắt trố ốc nhồi sáng như đèn pha, lông mày sâu róm, mồm ngoác tựa mép con dãi đỏ lòm màu son máu, môi gắp chẻ, tóc búi đỉnh đầu, tay phải cầm một cái gậy trắng hếu, ghép bằng xương người, tay trái cầm một tấm lưới đen xì, quay xoe xoe.

Mục mập quái gở cùng bốn con chó sói khoác áo cứ đứng lù lù tìm cô Mèo Kheng Lan, coi không khác hình mục dạ xoa dưới âm dẫn chó ngao lên bắt hồn người ta!

Nàng Mèo Mường La cứ ngồi ngó mục mập với bốn con chó quái, chợt phát

cười khanh khách:

- Hà hà! Dưới cung Chúa sài lang cái chi cũng lạ, chó mặc áo như người, mù này mập dữ, coi như con trâu! Vào làm gì đó?

Tự nhiên đám mỹ nữ Tế Yêu cung đều biến sắc, đưa mắt cho Tây Phi, chúng sợ thay cho nàng, Nhưng vẻ ngây thơ của nàng Mèo bỗng làm mù mập cười sảng sặc, cúi chào cất giọng the thé:

- Chường pháp ngũ cung, lập viện A Phòng cung, gái già Dạ Xoa xin chúc Tây Phi trường thọ, cai quản cung Tây đúng uy pháp Chúa Vương gia, và đi tắm "thủy phương trì" ngay!

Nàng Mèo Kheng Lan xua tay:

- Ta đã bảo không tắm! Mù đừng nhắc đến nữa! Ta đã giao hẹn với Chúa sài lang rồi! Bọn người không thể coi ta như lũ Phi tầm thường được!

Giọng đỉnh đặc của nàng Mèo làm Võ Minh Thần nấp ngoài cửa sổ không khỏi ngạc nhiên, cho nàng ta có "tính đồng bóng" vì một cô gái bướng đầu chịu dẫn thân tới hiến cho Chúa sói, cả mù Dạ Xoa cũng ngạc nhiên, trợn mắt, cười dữ tợn:

- Chường pháp quan chỉ biết luật cung cấm, không biết điều giao ước riêng của Phi! Phi không đi tam, nên phải bỏ rọ, cho chó sói thả dìm ao!

Lưới trên tay quay mở xòe bốn con sài kiu gừ gừ, lắc lư chực xông lại, lão Phì chạy vội vào đứng bên con gái, nói lớn:

- Không được hỗn với Tây Phi? Chúa sài lang đã thuận cho Tây Phi được tùy ý trong cung, mù phạm tới sẽ bị Chúa cho chó ăn thịt!

Mù Dạ Xoa dòm sừng, chùng cũng chột dạ:

- Lấy gì làm bằng? Việc tắm "thủy phương trì" quan hệ, cả cung phải theo, chính luật Chúa ra!

- Coi đây sẽ rõ ta không tầm cũng được!

Cô nàng Mèo lấy trong người ra một mảnh xương có khắc mấy chữ chi đó với hình cung động, đầu sói bé tí. Mụ Dạ Xoa dòm kỹ vòng qua mảnh xương, nói nhanh:

- Chưởng pháp mượn tín bài giấy lát!

Dứt lời, mụ ta phát tay gây một cái, cùng bốn con sói, khắc bản vọt mình ra ngoài.

- Chắc mụ đi gặp Chúa sài lang! Thoáng nghĩ nhanh như tia chớp, Võ Minh Thần lập tức rời hồi sau, vọt ra đằng trước, theo hút mụ Dạ Xoa. Nhưng ra được tới đầu hồi, ngó quanh, đã chẳng thấy hình quái kia đâu nữa! Tây Cung cây cối rườm rà, tòa ngang dãy dọc như mê hồn trận! Võ vọt đảo một vòng, vẫn biến dạng Dạ Xoa. Thất vọng chàng bèn lại nấp chờ. Mười phút, rồi hai mươi phút, vẫn chẳng thấy chi khác, chỉ thấy bày mỹ nữ lưng lộ nhũ trông tha thướt lượn quanh nhà như phô diễn "bảo vật trời cho", làm Võ muốn lũng con người! Bèn tặc lưỡi, bỏ cung Tay Tế Yêu, lần mò trong bóng tối sương mờ, đi miết về nẻo có ánh mặt trời giá tạo. Quanh co mãi mặt trời xoay chuyển biến màu chừng mấy phút sau, bỗng chàng lọt vào một khu kiến trúc thật quái gở với những đường nét hết sức phi phàm, coi khác hẳn lối kiến trúc trên trần. Con lạch chạy ôm lấy khu vực này, bóng cây che rợp. Ánh sáng mặt trời lúc hoàng hôn phủ lên khu nhà cửa một vẻ quái ảo như trong mộng ảo hang hoang! Một chiếc cầu sơn son cong vút bắc qua lạch, bên kia là một hoa viên, nhưng không phải vườn hoa thường thấy, mà là thứ vườn trồng toàn loại cây khẳng khiu, coi tựa tựa hình người gầy trơ xương đứng đấy, càng giống tay chân lêu nghêu giơ ra chực vồ người. Một đàn non trăm con Hồng Cầu Quấy đứng ngồi rải rác quanh đấy, mắt đỏ xéch phản ánh hoàng hôn. Cuối vườn "cây giống người" có một cái cổng mái uốn cong, với tấm biển đen cẩn chữ vàng nổi hai hàng chữ Hán trên to, quốc ngữ dưới nhỏ hơn: "Cấm cung động phủ", "Ma Vương Tây Sắc tinh Quân Sài Lang Chúa".

Trống ngực chàng trai đập mạnh vì xúc động hàng chữ nhảy múa, Võ Minh Thần chấp hai tay lên trán thờ phào:

- Hang ổ soi tinh kia rồi! Đội ơn thiên địa giúp kẻ mồ côi! Mẫu thân! Linh thiêng xin về chứng kiến con vào hang ổ kẻ thù hất sát, báo nhục hồn cho bậc sinh thành.

Âm thanh ảo vọng ra, một thứ âm phi phạm phảng phất như có oan hồn kêu khóc rên la mơ hồ. Dùng thuật ẩn thân, Võ trôi vào theo làn sương bọc.

Lúc này, tuy dưới cung động Ma Vương là cả cảnh mặt trời hoàng hôn nguy chiếu cấm cung, nhưng trên cõi thế, đã qua nửa đêm lâu rồi, lòng đất lạnh, đá hàn đang xông khí trắng hơi sương, cấm cung sâu dưới lòng đất càng bốc lạnh khí, nên vầng sương mờ nhân tạo của Võ Minh Thần lại được nhiều khóm sương vây bọc, sương bốc mây mù là mặt đất, đặc sệt vẫn là cảnh rất thường. Nên làn sương mờ bọc Minh Thần trôi qua lạch vào hoa viên "quỷ mộc", cũng tựa như không, chẳng bị ai để ý.

Minh Thần đã bôi thuốc át hơi người lại ngâm thêm dưới nước, phơi sương khá lâu, nên tuyệt chẳng gây mùi, bày Hồng Cầu Quấy đứng ngồi rải rác khắp vườn cây, không con nào đánh hơi thấy.

Đến nỗi làn sương bọc mình đặc sệt, Võ Minh Thần lướt vào có lúc suýt đụng cả vào lũ chó sói loanh quanh, mà chúng vẫn không hay.

Dùng tia phát điện sờ soạng, thám thính, Võ trôi thẳng qua cổng "cấm cung động Ma Vương Tây Sắc tinh quân Sài Lang Chúa" dừng lại một xó đây bóng cây. Xua hết sương mờ, Võ đưa mắt quan sát. Rải rác mấy dây tả hữu có nhiều bóng đàn bà thấp thoáng qua lại ngoài thềm, cảnh tượng náo nhiệt, nhưng tuyệt chẳng thấy một bóng đàn ông nào cả.

Văng vẳng có tiếng sáo véo con chìm nổi đầu dây, nhưng nghe phảng phất xa xăm lạ!

Nường bóng đêm, Võ men lại gần, quan sát. Mới hay cửa đèn ghép kín, suốt mấy dãy, chỉ thấy bóng đàn bà con gái, mỹ nữ cung hầu, hơn hết đều xinh xắn tươi vui, chẳng cô nào rầu rĩ cả!

Nhìn kỹ sắc phục vẻ người đúng là đám mỹ nhân hầu cận Chúa tể. Không cô nào nói cười to tiếng, chừng sợ kinh động tới Ma Vương!

Lần hết mấy dãy có ánh đèn huyền ảo, Võ đang định bỏ đi tìm chỗ khác bỗng tới trước một căn phòng cạnh một hành lang nổi tít trong, bên con lạch có cầu bắc trước hành lang trong phòng có tiếng đàn bà khóc thút thít.

Chàng bèn lần sát tới, ghé mắt dòm vào, thấy mục Dạ Xoa ban nãy đứng cùng bốn con sài kú mặc áo thụng đen va vài gái khác, vây quanh lấy một cái giường thất bảo, màn lan tiên buông rũ, chừng đang nói gì đó.

Minh Thần chú mục nhìn vào qua lần màn mỏng thấy lờ mờ bóng người nằm trong.

- Không lẽ con tinh Chúa nằm trong màn? Tiếng đàn bà khóc...?

Đang phân vân thắc mắc, bỗng thấy mục Dạ Xoa vùng lùi lại một bước dài khua cây gậy, nói to:

- A Phòng cung mỹ nữ đây đàn, được Chúa vời lẽ có phúc lớn, sao lại nằm khóc mãi! Chường pháp đồ hết nước bọt rồi, chịu hay không nói phắt cho xong, mục còn lo liệu định! Mục không thích cho chó sói ăn thịt lây với nường nường đâu!

Lời dứt trong màn vẫn có tiếng khóc thút thít, thỏ thẻ giọng gái nói tiếng Kinh:

- Xin tha cho em, em sợ vào hầu Chúa sài lang lắm! Chúa hợp hôn ăn thịt...

Lại có tiếng gái Thổ vọng ra:

- Em không dám vào đâu! Tối nay em không sạch, vào hầu Chúa phạm tội, Dạ Xoa cũng tội lây!

Mục Dạ Xoa cười ré:

- Hầu Chúa không muốn, muốn hầu quân, để mục cho "người" vào thăm! Dứt lời mục hú lên một tiếng ám hiệu, lập tức có hai con hang cầu quấy đen thui lông lá xòm

xoàm vùng giữa mặt hếch mõm nhe răng cười khả khật khưỡng đi hai chân mò lại cửa màn, thò chân trước vén cánh lan lên, nhảy tót lên giường thất bảo. Có tiếng kêu rú trong màn. Võ Minh Thần dòm vào, chỉ thấy thấp thoáng bóng người bóng chó loang loáng giăng co, có tiếng hét "Chịu! Chịu... em chịu xuống", mục Dạ Xoa cười rú lên một tiếng, trong màn im, hai con chó nhảy tót ra, đứng lù lù, chóp chép mõm lưỡi thè lè vẻ thòm thềm hết sức. Ngay khi đó từ trên giường bước xuống hai bong mỹ nhân, xiêm y tươi tắn, đầu tóc lò xoà, không phải xiêm y mà chỉ là mảnh "voan" mỏng một đen, một trắng khoác ngoài thân dáng, coi không khác mặc lần kính pha lê vậy. Vạt "voan" khoác bay soạt về sau, theo Võ Minh Thần thấy rõ thân hình hai cô gái này, biết ngay là mỹ nữ Tế Yêu, Nhũ Hoa cung và Túc hoa cung. Vì một cô gái Kinh dung nhan coi giống gái Từ Sơn Nội Duệ Cầu Lim, sông Thao, có tấm lưng thắt đáy tò vò tuyệt đẹp, bàn tọa nở bạnh, chỉ nhắc qua đã biết ngay tướng đàn bà "mãn" và một cặp nhũ hoa đánh như tượng khắc, tuy thân thể cô này tầm thước, nhỏ nhắn! Còn cô kia, coi mặt biết ngay gái Thổ Thái, khổ người đậm hơn, to hơn, đặc biệt có cặp dò thôn lẩn hình búp hoa quỳ, dài tựa đuôi ếch lột, coi cũng hiểu ngay gái này thuộc loại leo núi giỏi hơn khi vượn, sơn dương, sức trường kỳ ít ai sánh kịp.

Cả hai đưa tay khép mép voan lại, mặt hoa còn hoen đầy nước mắt, dáo dác nhìn mấy con sói dữ và mục Dạ Xoa. Mục Dạ Xoa cười ré lên, bước lại, vỗ vai hai mỹ nữ này thét giọng:

- Nào! Tươi tỉnh lên! Theo ta! Hai nàng gượng cười, gật đầu, như cơn gió mục Dạ Xoa, bầy gái trẻ, bốn con sói khoác áo đen lưới vệt ra ngoài cửa! Minh Thần ẩn kín dòm theo, thấy bọn này đi vệt qua cửa vào khu nhà tối, bên kia lạch. Rất nhanh chàng quay vệt mình theo. Nhưng vào tới khu nhà tối, chẳng thấy bọn kia đâu nữa. Bốn bề im lặng dị thường, tối om và lạnh lẽo tưởng chừng như lọt vào cổ quan tài vùi giữa tuyết băng! Mơ hồ vẫn có âm thanh quái gở chờn vờn, Võ theo hành lang tối tiến vào sâu, sờ tay mới hay hai bên la vách đá dung, chừng ba mươi bộ, bỗng tia mắt chạm phải mấy chữ lân tinh lập lòe trong bóng tối chữ thật khó hiểu nhưng làm Võ bỗng giật mình một cái vì sững sốt!

"Hóa sinh môn

Nhục thân bảo tàng viện"

Tám chữ này đều bằng Hán tự phết theo loại chữ thảo như rồng bay phượng múa, nét giống gươm dao mã tấu, liềm móc, coi sắc, mạnh, mà lại phảng phất như ẩn hiện vẻ chi huyền bí lạ!

Ngay dưới tám chữ lớn này, lại có mấy hàng chữ nhỏ, viết phết theo lối chân phương thật tốt nét, ít nhất phải tay bút lông của hạng khoa bảng trừ danh còn sót lại giữa thời bút sắt:

"Càn khôn hựu càn khôn, càn khôn biến hóa thập tử nhất sinh, càn khôn càn khôn hựu càn khôn biến hóa, thập tử nhất sinh".

Tuy mấy hàng chữ này nhỏ, nhưng phết lân tinh, nên đứng xa cũng thấy rõ. Minh Thần đọc hết mấy dòng cuối, vụt nhớ ngay tới mấy câu quái gở "càn khôn, càn khôn" chàng đã từng nghe mấy lần có dính đến mấy cái vòng càn khôn bí mật! Lòng đầy thắc mắc, chàng bèn tiếp luôn vào.

Im đến rợn người! Minh Thần nghe ngóng động tĩnh, không thấy một bóng sinh vật nào bèn bước lại đưa tay đẩy cửa giữa. Cửa sắt nặng nề khóa chặt.

Bảo tàng viện này kín như bưng, không có cửa sổ, Minh Thần định lên mái, kiểm lối vào chợt nghe tiếng "xó Khách" thì thào bên tai:

- Không có quân canh! Để xó mở cửa!

- À phải đó! Két két! Cánh cửa thép từ từ hé mở, Võ lách luôn vào, khép cửa lại. Tối như mực tàu! Chàng vận nhãn tuyến chỉ thấy lờ mờ nhiều đốm dạ quang nhỏ, sức nhớ có đem theo chiếc đèn bấm nhỏ, bèn lấy ra soi. Tách! Tia sáng xanh lè rè ngang từ cửa, một hình chó sói đứng lù lù ngay trước mặt! Đó là một tượng Hồng Cầu Quấy dát vàng, có lông bờm đứng hai chân, coi giống hình sài lang Chúa, mồm ngậm một xăn ba cái vòng lớn, trên mỗi vòng đều có khắc phết dạ quang bốn câu hai mươi chữ, loại thơ "ngũ ngôn tứ tuyệt":

"Hóa hóa ngũ hành âm

Sinh sinh ngũ hành dương

Âm dương đồng bản thể

Vong tồn sinh hóa tương"

Minh Thần đọc đi đọc lại hai, ba lần lời thơ thật khó hiểu, tuy vậy chàng cũng phỏng đoán bốn câu này ẩn chứa điều bí mật chi đó về vật lý trong việc sinh thành tru diệt.

Tặc lưỡi, Võ rề đèn bấm soi quanh. Cảnh tượng trong viện đập vào nhãn quang, vì giữa tia đèn xanh lè, vụt hiện rõ từng dãy hình người đứng ngời lố nhố khắp mấy gian buồng rộng, coi không khác đám người đang họp mặt, tắt đèn nhà kín!

Có nhiều bóng lom khom, như vừa nhồm dậy, góc cổ nhìn chàng vừa bước vào, những cặp mở tròng tròng trắng dã! Mùi tanh khăm đến lộn mửa! Tuy vậy, Võ cũng trấn tĩnh được ngay, khi nhớ đến hai chữ "nhục thân" trên tấm biển ngoài cửa viện! Võ tiến vào, rẽ luồng sáng xanh, loài xác người! Toàn xác đàn bà đúng hơn!

Những thiếu nữ trẻ trạc mười sáu, mười tám lần hoa nở, mặc đủ loại quần sắc Kinh lẫn Thổ, Thái Mèo Mường Kha Nhắng, Mán Nùng Lào v.v... Kê đứng người ngời, kẻ nhấp nhóm, người muon eo, dáng điệu hết sức tự nhiên. Cô nàng đứng trên bục gỗ, nằm trên giường kẻ ngồi đang chải tóc, kẻ ôm đàn ngồi trên sập gụ, có nàng mặc xiêm y, lại có nàng khỏa thân, xõa tóc, rướn cong mình mấy như đang diên cuồng nín ghì kẻ dị tính đòi theo lên đỉnh Vu sơn, cũng có nàng đang trong thế giãy giụa như đĩa phải vôi lại có bọn trong thế say sưa hoan lạc, có đám trong thế kinh hoàng, thống thiết. Tóm lại đủ mọi sắc phụ nữ, đủ mọi thế nằm ngồi đi đứng hỉ nộ ái ố bi lạc dục, sơ qua cũng hàng trăm xác, coi không khác căn phòng bày triển lãm các kiểu "búp bê" bằng xương thịt vậy.

- Quái đàn! Quái đàn! Hầm chứa xác của "con tinh râu xanh"! Ghê gớm như trong truyện hoang đường!

Đúng các thầy xác đàn bà bất hạnh này đều bị con tinh Tây Sắc hấp sát rồi tàng trữ nơi đây! Thật kinh tởm! Thủa nay lại có kẻ sát nhân, lấy xác bày lưu trữ làm bảo

tàng việc nhục thân người ta, như bầu hình nhân mà chơi vậy! Giống Sài Lang độc ác có khác, nghĩ thương thay cho đám nạn nhân, thác oan chết uổng giữa thửa thanh xuân tươi đẹp! Tội ác con tinh chó này trúc rừng không ghi hết. Nước Hắc Giang rửa ngàn đời không sạch hồn oan!

Chàng cắn chặt răng, nén xúc cảm lẫn quanh, xem xét từng cái xác thân nữ, không khỏi ngạc nhiên, thấy cái thân nào cũng đều chết cứng như còn mang nguyên dạng chết khi hồn lìa khỏi xác, không có vật gì dính phía sau?

Xác nào cũng xông mùi tanh khắm như xác mẹ chàng, nhưng khi Vô nghĩ từng cái một, chàng chợt để ý thấy có điều đặc biệt là: Xác hàng gần cửa, cái nào cũng nặng mùi hơn cái hàng trong, càng vào trong, xác càng nhẹ mùi!

Minh Thần chiếu đèn soi kỹ, thấy mỗi cái thân đàn bà lại có một tấm lắc bạc đeo cổ, ghi rõ họ tên nạn nhân, ngày, giờ, tháng, năm bị sát hại cùng địa danh nơi nó vồ mồi!

Căn cứ vào tên họ nạn nhân Vô nhận thấy mấy hàng xác phía ngoài đều bị giết từ hai mươi năm trước, trong khoảng mười lăm năm, thuộc nhiều dòng họ, sắc tộc, tính ra cứ mỗi con trăng là hai người! Mặt mũi vẫn mang nét mặt người ta. Nhưng mặt nào coi cũng sừng sững chứ không rúm ró.

- Lạ thật! Coi mớ xác chết nạn nhân này, nhiều cái bị hấp cùng thời với mẹ ta, mẹ ta hấp sát theo lối trừng phạt nên mới thế?

Nghĩ phân vân, tay cầm từng tấm "lắc" coi kỹ lại, vô tình chạm vào lồng ngực cái xác thiếu phụ người Kinh mặc áo ngủ mỡ gà, ngón tay cảm thấy rõ chạm phải một vật chi mềm mềm căng chứ không rắn chắc như xác thường.

Ngạc nhiên, Minh Thần bèn rút cây châm chọc cài trên đầu cái xác, chọc nhẹ vào rãnh ngực một cái. Bỗng cái xác giật mình như bị kiến đốt, thở phò một hơi dài, làm Minh Thần cũng giật mình lùi lại tròng mắt dòm, một tay bịt vệt mũi. Một mùi tanh khắm kinh tởn tạt thốc vào mũi, muốn lộn mửa, chàng dòm lại, xác nữ đã lép xẹp, dúm dó, mất cả hình nhân dạng, không khác trái bóng xì hơi!

- À! Cái túi da người!

Minh Thần bật kêu khê, bước lại, vén áo quan sát kỹ, thì ra hoàn toàn là cái túi da, xác nữ đã bị hấp hết gân thịt chỉ còn mớ xương lổn nhổn, đã được ghép lại, phết một thứ chi thật kín các lỗ hổng, và bơm hơi vào, hai con mắt chỉ là mắt bi ve, thoát nhìn tường xác người đặc!

Quan sát, sờ nắn thử những dây xác khác, càng giống xác này, toàn túi da người bơm hơi phồng lên, Minh Thần bèn tiến vào phía trong. Hết mấy gian ngoài, tới một cái cửa thông khép chặt, Võ đưa tay đẩy "két két!" lách vào!

Lại một gian nhà chứa xác nữa. Cũng toàn đàn bà con gái, có điều hơi khác là toàn đàn bà khỏa thân và nguyên hình "túi da người" treo tử kính, trong căn buồng kín, im lìm như trong quan tài cảnh tượng quái gở, thê lương cực độ làm chàng gai óc, mùi lòng. Xác nào cũng có tấm "lắc" đeo cổ, nhưng là lắc đồng trụ đỏ ối như vàng Tây ghi tên họ ngày giờ bị hấp tẩm ra đều bị sát hại từ hai mươi đến hai năm năm về trước tức vào khoảng thời gian Võ Minh Thần còn nằm trong bụng mẹ!

Minh Thần chỉ nhận ra điều khác là: Xác trong buồng này thối khắm hơn xác buồng ngoài nhiều, rõ ràng thời gian càng hấp sát nhiều, con tinh càng "tiến bộ" về vệ sinh, hấp đỡ thối xác đi! Xem xét hết, chàng tiến vào phía cuối, lại thấy một khung cửa nữa. Chàng lại đẩy, lách vào. Chiều đèn, vẫn gian hầm chứa xác, nhưng gian này ngắn hơn, chỉ độ hai mươi xác nữ, đứng ngồi, nằm rải rác khắp chỗ, trên giường, ghế bành, ghế xích đu, v.v...

Đặc biệt là không có mùi hôi thối xông vào mà lại có mùi thơm thoang thoang phả vào mũi chàng trai, rõ mùi da thịt mỹ nhân! Ngạc nhiên, Minh Thần tiến lại dòm, thấy xác nào cũng còn nguyên hình dạng, dung nhan, sờ ấn thử, mới hay xác đặc, chưa mất thịt gân chi cả! Dưới đèn, hiện ra toàn là đàn bà nhan sắc, coi xác còn tươi lạ! Chàng bước lại bên chiếc ghế xích đu.

Giữa vệt đèn bấm xanh lè, thiếu nữ ngồi dáng lả lơi nhí nhảnh như người ngồi bóng mát, đu ghế xích nghịch chơi, mặt cô ta tươi mơn mơn chưa tắt nét cười hàm tiếu! Đây là một cô gái Kinh, vẻ người giàu sang, khuy áo bấm mở bung hai cái. Phô rãnh ngực đeo "su chiêng", thấp thoáng ẩn hiện chim uyên vẫn căng tròn như

lúc sống. Đọc hàng chữ ghi trên "lắc" đeo cổ, mới hay thiếu nữ này mới bị giết khoảng ba năm về trước!

Minh Thần buông tấm "lắc" ghế xích đu hơi động dậy đu đưa, coi linh động hết sức, chẳng khác nàng ta đang mỉm cười, uốn éo, tình tứ với chàng.

Khẽ thở dài, Võ bước lại bên một cô Thổ mặc "phá" lẫn mép thủy ba kim tuyến, cô này quy chân trên bục gỗ, trông dáng miên quê đang ngồi chuốc rượu cần hay "dâng" điệu cày cho khách! Mặt cô này bầu bình coi điềm đạm loại con tù trưởng và sắc diện cũng tươi tỉnh như cô Kinh ngồi ghế xích đu. Tấm "lắc" ghi ngày tháng cho biết cô Thổ này cũng "bị" cách đây hai, ba năm. Khi Võ cúi sát xuống đọc chữ trên lắc, chàng ngửi thấy một mùi thơm tho vị của hoa phượng thảo, tựa mùi rễ nhang bài, trầm hương, trộn với hương quế vậy.

Đoán cô này được tắm ngũ vị hương chi đó, Minh Thần bỏ đi xem xét các thầy xác nạn nhân khác.

Chợt Võ để ý mỗi cái thầy chẳng những không hôi thối tanh tào, ngửi kỹ mới thấy. Có mùi rõ mùi dâu thơm, kỳ hoa dị thảo nhưng cũng có mùi không thể định rõ nó thuộc loại mùi gì, tuy cũng phảng phất giống mùi hoa cỏ, dâu thơm!

Chắc con tinh sỏi dùng các thứ nước hoa ướp xác nạn nhân còn thơm! Dầu ướp cũng kỳ lạ, giữ mùi thơm được hàng mấy năm là điều hãn hữu thật! Hơi vô lý! Có lẽ cứ vài ngày, tuần lễ "nó" lại ướp xác lại mới đúng!

Minh Thần chiếu đèn nhìn quanh, nghĩ thầm bỗng để ý thấy cuối gian có bức rèm nhưng đồ che kín ngang buồng cao hơn hai thước.

Chàng trai bèn lách giữa đám xác nạn nhân bước vào, vén rèm nhìn thử. Mới hay, trong này còn một bục gỗ, trên để hai lồng kính hình chữ nhật trong lồng, có hai cái cánh, một bằng gấm xanh, một bằng vóc đại hồng mép cánh, mép gấm phủ trên có tua vàng rất xinh. Lồng kính không có cửa.

Chàng trai bước lại bên chiếc cánh đỏ, lật mảnh phủ lên, chiếu rọi đèn bấm.

Trong cáng, có một thân nữ nằm thang căng phủ bờ mảnh "voan" đen, lờ mờ nhân ảnh, hình nữ khỏa tuyệt không mảnh vải, lụa bám người! Qua màn "voan" đen nhánh, thân xác vẫn lồ lộ nét cuốn đường cong tuyệt mỹ, của một trang nhan sắc hiếm có, với khuôn mặt xinh đẹp, mi tằm môi cung, cằm hơi lẹm, tai đeo hoa đầm lấp lánh kim cương, chỉ nhìn làn "voan" cũng đã thấy đó là một tấm nhan sắc đài trang trên đời.

Võ Minh Thần không phải trai hiếu sắc nhưng lại là một chàng trai mồ côi có lòng từ, thương hương tiếc ngọc, cứ thấy xác bị Chúa sài lang giết lại chạnh nhớ đến mẫu thân oan thác, nên thấy cái xác nữ đài trang nằm trong cáng, chàng bỗng ngậm ngùi xót xa không xiết, rung giọng thương tâm:

- Lại một đời hoa rụng dưới vuốt sói lang? Nguyên trong bảo tàng viện này đã có hàng trăm xác đàn bà xấu số chết oan chết ức giữa tuổi thanh xuân đầy hoa mộng! Còn biết bao nạn nhân nữa, xác quàn nơi khác? Hai cái thân này để nằm cáng gấm, riêng một góc, chắc phải hàng gái quý tộc đây! Chẳng hiểu bị "nó" sát hại hồi nào?

Võ khề thở dài, ái ngại, đưa tay nhón mép "voan" lật nhẹ nhe sang bên. Dưới vệt đèn xanh thân xác nữ lang càng hiện ra lồ lộ trắng như ngà. Xác nằm ngửa hai tay vắt trên bụng, đầu hơi nghẹo vào trong vách, hai mắt nhắm nghiền, tấm "lắc" vàng cũng rút phía trong. Đứng dưới bụi gỗ, Minh Thần rướn người đưa tay kéo sợi dây đính cầm tấm "lắc" coi vô tình chạm phải cầm cái thân nữ. Chàng cảm thấy như chạm vào một vật ấm ấm chứ không lạnh như đồng theo lệ thường các thân khác. Ngạc nhiên, chàng buông tấm "lắc" rụng nằm trên ngực thân, vội đưa tay sờ nhẹ lên mặt nạn nhân! Ấm thật! Chàng vội đưa tay sờ thử khắp mình mẩy, càng sờng sốt, thấy cái thân quả còn nóng, chàng vớ ngay tấm "lắc" bọc vội mấy con số ghi ngày giờ chết, tính ra đã hàng trăm ngày! Sao lại có chuyện quái gở thế này? Xác nữ này chết đã mấy tháng mà còn ấm được sao? Xưa nay thường người ta chỉ chết một cái là thân thể lạnh ngắt như đồng mà! Minh Thần lạ lung hết sức, giật mình nghĩ ngợi chợt để ý thấy khuôn mặt cái thân coi hao hao quen quen chàng trai giật mình một cái, nâng vội đầu thân nữ cho ngoảnh mặt ra. Chỉ suýt nữa chàng buột miệng kêu kinh hoàng, khi chợt nhận ra toàn khuôn diện nữ.

- Bạc Khao Lan! Trời nữ chúa con gái vị Chúa tể Hồng Cầu Quấy miền động thất Pi A Ya! Mới cách biệt mấy tháng, nàng đã ngộ nạn chết thảm đến thế này được ư?

Động thất Pi A Ya là nơi rất khó xâm phạm, có thiên la địa võng bát quái mê hồn trận, quân gia, chó sói, ma xó dữ. Tây Sắc suýt tiêu vong đêm nọ, đã dễ gì bắt nổi nàng? Hay nàng ra khỏi động, gặp "nó" như hồi bị Huyết Quỷ mũi vẹt hút tủy não!

Minh Thần xúc động đến run tay, gương mặt ngó trừng trừng giờ tấm "lắc" lên nhìn từng chữ tên nạn nhân nhảy múa trước mặt chàng: "Bạc Khao Lan, nữ tử tu trưởng Chúa hang cầu quấy Pi A Ya động thất..."

Tấm "lắc" rớt xuống ngực cái thân gái họ Bạc, toàn thân Võ Minh Thần rung lên mãnh liệt, chàng trai quý phục luôn xuống bực gỗ, nắm lấy mép cáng, nước mắt chảy dòng dòng, lòng đau khôn tả, thương cô gái thông minh có ân có nghĩa, đã được chàng cứu một lần, và lại cứu chàng mấy bận thoát chết, hết dạ thương mến chàng như nghĩa huynh muội!

- Có thể thế được chăng? Nàng tươi vui trung hậu hiền đức, lại phải chết thảm dưới nanh vuốt sài lang chúa, chuyện đời toàn oan nghiệt trái ngược mãi sao? Mới ngày nào nàng cùng ta chia tay nàng còn hết lời căn dặn ta phải bảo trọng lấy thân, thân khốn khổ mồ côi này đang lặn vào hang sói, còn nàng lại nằm đây, lạnh lùng trong nhà tối... Định mạng thật khắt khe, ta cô đơn trên đời, phải chăng phải sống để thấy người thân yêu lần lượt mất đi...? Buồn thay cho đời người hiền lương! Thương thay nàng oan thác!

Nghẹn ngào, chàng trai rung giọng lẩm bẩm, quên cả tỵ hiềm nam nữ kẻ sống người chết nàng lại khóa thân chàng gục xuống, ôm lấy thân xác nàng nữ chúa Pi A Ya, khóc như mưa lúc nào không biết.

Đến gần phút, bỗng Võ chợt thấy âm ấm mới nhớ ra, vội buông thân người bạn gái đứng phắt dậy, mới hay nước mắt đã rỏ ướt đầm ngực hoa! Chàng trai vội cầm mảnh "voan" lau ngực nàng, lòng đầy thắc mắc không hiểu sao nàng chết đã hơn ba tháng, xác vẫn còn hơi ấm?

Vô cúi xuống, soi đèn như kiểm lò sưởi dưới sáng, nhưng chẳng có chi ngoài mấy lần kính gỗ lạnh lẽo như đồng!

Chàng vội đắp mảnh "voan" lên mình xác cô gái Bạc, nói vài lời u uất, xót xa, tay vuốt nhẹ mi mắt nàng, mắt chàng vẫn rưng rưng... Nhưng vừa buông tay, bỗng chàng giật mình bắn người lên một cái, vì... tự nhiên rõ ràng nghe có tiếng nàng thở phì một cái, lồng ngực vụt nhấp nhô động đậy, rồi cái thân gái Bạc vụt mở mắt ra, chớp chớp hàng mi mấy cái!

Chàng trai bật kêu "trời"... lùi lại, thoáng nghĩ đến ba tiếng "quỷ nhập tràng"! Tay trái chiếc đèn bấm, tay phải bấm cung bản mệnh, chàng nhìn trừng trừng mặt cái thầy nữ, đầu óc đảo điên.

Chúa sài lang hấp sát, biến nàng thành "con trăn cái" đặt nằm đây cạnh viện bảo tàng lừa bịp cổ căn chết kẻ nào độ nhập? Hay chỉ là cái xác chết chưa qua tuần bách nhật, gặp hơi nhân khí, nước mắt ta, nên hóa "nhập tràng"?

Chỉ thấy rợn vì xác chết trong hầm tối bất thần mở mắt nhưng đã quen luyện "xó" từ ngày thọ pháp Thanh Âm, Võ không hề sợ, cứ đứng nhìn, đợi. Hai con mắt gái Bạc mở ra không thấy long sông sọc, mà lại lơ lơ như đã gần xuất tinh lạc, ngó sững chàng mấy khắc, rồi từ từ nhắm nghiền lại!

- Khao Lan! Bạc Khao Lan...!

Chàng tuổi trẻ cúi xuống, vừa lay gọi vừa ghé sát tai nghe tim. Tim nàng đã ngừng đập, sau tiếng thở hắt ra nhẹ như gió thoảng! Tất cả vụt rơi vào im lìm, thời gian ngưng đọng theo nhịp tim ngừng trong lồng ngực bằng trinh! Đầu nàng ngẹo sang bên, trong dáng dấp của kẻ hồn lìa xác.

Nhưng tai chàng áp sát lồng ngực, vẫn thấy ấm lạ, thứ ấm của sinh khí mà người chết không bao giờ có, một điều lạ nữa là vẫn chẳng thấy tinh lạc nàng xuất ra, theo thông lệ của kẻ lìa trần vào đêm âm khí nặng nề, mưa khuya sùi sụt sau ngày nắng hun hay vào những lúc tối tăm tịch mịch, lạnh khí chờn vờn, khi một người nằm xuống tat thở, thường có một đốm sáng nhỏ từ tam tinh tuệ nhân bay ra tan biến trong không gian!

Cho là nàng vừa chết nên vẫn còn ấm, Võ Minh Thần đợi thêm giây khắc cũng chẳng thấy gì, chàng bèn đưa tay bắt mạch, lại càng ngạc nhiên khi nhận thấy trong mình nàng, chưa phát hiện tử mạch.

Nghe thật kỳ, vẫn thấy hơi động nghe lại tim, cũng phát giác ra điều kỳ dị đó, Minh Thần bèn khám nghiệm khắp huyết đạo, tuyệt chẳng thấy vết thương nào cả, du chỉ bằng mũi kim.

Chừng cây miệng thử coi, Võ phát giác trong có nhét một con nhân sâm đã tiêu mòn gần hết, có lẽ thuộc giống nhân sâm rừng Cao Ly! À! Nhân sâm! Phải chăng nó hại nàng gần chết, rồi bỏ nhân sâm vào miệng nên cơn hấp hối kéo dài?

Vì đã theo tôn sư kỳ danh Quy Vồng Lạng (theo sự phỏng đoán mơ hồ của nghĩa phụ chàng cùng chúa núi Mã Đầu Quảng Tây) Minh Thần cũng biết qua tính được đặc biệt của loại vốn có sức tăng sinh lực phi thường!

Xưa bọn khách đế của vẫn bắt các trinh nữ làm thần giữ cửa, để trinh nữ ngồi ngai đóng đinh chặt tay chân dính liền ghế, dùng dị thuật yếm kho tàng, chúng bỏ vào miệng trinh nữ một con nhân sâm, rồi đóng cửa hầm lại, trinh nữ ngồi ngai ngâm nhân sâm sẽ sống qua tuần tứ cửu bách nhật mới chết và khi đó, bắt đầu linh thiêng hóa nữ thần giữ cửa, chỉ trao kho tàng cho kẻ nào làm đúng lời pháp sư đã định trước.

Đủ biết sức kéo dài sức sống của con nhân sâm kiến hiệu chừng nào?

- Nhưng để làm gì, chẳng lẽ con tinh chúa muốn nàng thành linh thần coi viện bảo tàng cho nó. Không có lý! Vậy nó kéo dài cơn hấp hối làm chi? Và nó giết cách nào?

Minh Thần nghĩ nát óc, vụt tưởng đến thói hấp sát của Ma Vương Sắc, liền với mấy hàng chữ lân tinh viết cửa viện có dính tới vòng càn khôn có bốn câu:

"Hóa hóa ngũ hành âm

Sinh sinh ngũ hành dương

Âm dương đồng bản thể

Sinh sinh hóa hóa tương..."

- À, có lẽ sài lang chúa nó hấp sát đàn bà con gái để luyện huyền công bí pháp chi đây? Như vãng huyết khí bao quanh mình nó, có lẽ đúc kết bằng tinh huyết nạn nhân đây? À! Cứ theo biến đề trên "lắc" đeo cổ nạn nhân, thì rõ ràng những xác này bị nó hấp sát trên 20 năm lại có mùi thối khắm hơn những xác mới hấp, và tính theo niên đề, cứ cái nào bị hấp lâu ngày càng thối khắm.

Phải chăng càng ngày con tinh sói càng tiến bộ về khoa hấp luyện huyền công bí pháp? Cứ coi xác Bạc Khao Lan này đủ hiểu, nó hấp hơn ba tháng rồi, mà nàng vẫn dờ sống dờ chết, chắc còn điều gì cực bí ẩn đây! Có điều rõ nhất là cứ đà này, càng ngày nó càng trở nên lợi hại khác thường nếu thời gian kéo dài, cho nó tiếp tục hấp luyện môn pháp quái gở mãi, sức ghê gớm của nó sẽ phi phàm, khó ai trừ diệt nổi, thật là mối đại họa khủng khiếp cho bàn dân thiên hạ!

Chàng tuổi trẻ càng nghĩ càng rung động tấm thân vội xẹt sang bên chiếc cáng xanh, đưa tay vén tóc mảnh gấm lam phủ lên. Trong cáng cũng có một xác nữ nằm thẳng cẳng, khoả thân, đắp một lần "voan" trắng tinh, trông thấy rõ cả làn da trắng hồng với bộ mặt đẹp huyền ảo lạ. Chàng đưa tay vón mép "voan" lật lên coi, dưới ánh đèn bấm xanh, hiện ra một thân nữ lớn con hơn Khao Lan chút, nhưng cũng rất đẹp, đầu búi tóc về đằng trước trâm cài lược giắt rõ lối búi tóc biểu hiện gái Lào chưa chồng, vẻ quý tộc Xiêng Khoảng, Luang Pha Băng, ngực nở, nhũ đanh tròn, bụng thon, đùi dài thon lẳn, đặc biệt hai bàn chân lại không thô như phần đông gái các sắc dân miền núi, điều này càng chứng tỏ cô này là gái giàu sang ít khi đi bộ leo núi.

Mặt nàng cũng thuộc loại mặt phụng, mi tằm, môi cong mũi thẳng còn in rõ vẻ tươi mơn y hệt gái nằm ngủ trong giấc mơ hoa!

Minh Thần cúi xuống, áp tai nghe ngực xem mạch, càng ngạc nhiên thấy vẫn chưa phải tử mạch, sờ khắp mình mẩy, thấy còn ấm hơn cả thân xác Khao Lan, chàng bèn cầm "lắc" coi, mới hay nàng này mới thác non bốn tám ngày!

Quan sát mười khắc, Võ cầm mép "voan" toan đập xác lại, bỗng nghe cái xác gái Lào thở phì một cái, mở choàng mắt ra, nhìn lơ lảo, làm Võ cũng giậy mình một cái, mở to mắt nhìn!

Lạ thay! Tuy đã chết ngót năm mươi ngày, xác nữ Lào quý tộc này thấy ánh sáng đèn chói mắt, vùng kêu lên mấy tiếng yếu ớt, phêu phào:

- Ai đó?

Giọng ú ớ, phúng phính như người ngâm kẹo, Võ nghe biết xác này cũng ngâm sâu như Khao Lan. Chàng vội cúi xuống, hỏi nhưng xác này nữ Lào này lại từ từ nhắm mắt lại, ngheo cổ im lìm như cũ!

Thở phì, Võ thì thào gửi vài lời an ủi vô vọng, đập "voan" găm lại như cũ, quay sang cáng Bạc Khao Lan. Lòng hắt hiu sâu thẳm, như mưa gió náo nức, chàng tuổi trẻ ngó xác nàng, vùng sa nước mắt, cúi đầu lăm bắm giọng nghen ngào:

- Số mạng thật khắt khe! Khao Lan nàng bị hấp sát, còn thuốc nào cứu nổi chẳng? Ngu mỗi phải đi tìm con tinh độc, lát nữa sẽ quay lại đưa xác nàng về Pi A Ya, tìm thánh Y Si Công Linh may ra còn cứu được chẳng? Nàng nằm trong hầm lạnh... thương thay!

Giọt lệ, Võ đập điểm kỹ thân xác nàng nữ chúa Pi A Ya, đoạn quay ra ngoài lòng cừu sục sôi.

Ra đến ngoài âm thanh kỳ dị vẫn nổi chìm bên tai, Minh Thần lắng nghe khá lâu, tưởng chừng như từ cửu trùng địa ngục đưa lên, bốn bề vẫn quạnh vắng tối om, đang nát óc nghĩ, bỗng nghe âm âm tiếng "xó khách" thì thầm:

- Thầy à! Xó vừa tìm thấy cửa hầm ngay trước viện bảo tàng! Ấn vào chữ "tàng" là mấu chốt mở cửa hầm!

- À, hay lắm! Minh Thần nhảy vào lên, ấn mạnh ngón tay vào chữ "tàng" quả nhiên, nghe mơ hồ có tiếng động dưới đất, rồi bộ cửa dưới biển từ từ hạ sâu xuống để lộ một khoảng huyết vuông, chừng hơn nửa thước vuông.

Võ dạt sang bên, cúi dòm, thấy lỗ huyết tối om, không dám chiếu đèn sợ lộ. Đang phân vân bỗng, lại thấy bệ đã dịch dâng lên kín như cũ.

- À! Một chiều vận chuyển! Nếu vậy cứ đứng ngay bệ đá đó là được! Bèn bám lại, làm theo liền. Bệ đá hạ xuống, xuống mãi, bốn bề tối om, đã có kinh nghiệm vào lỗ huyết. Võ thì thảo truyền "xó coi chừng". Kịch! Bệ đá chạm vật rắn, dừng lại. Võ quét tia nhãn tuyến, thấy bên tả có một cái cổng tò vò, có treo ngọn đèn lồng vàng, Võ bước vội sang, bệ đá dâng lên ngay... Nhưng ngay khi đó, có một lưỡi đại đao chém vụt xuống sau lưng Võ, từ kẹt đá, nhảy ra hai con sài kú to lớn, múa vuốt chop vỗ lưng, nhanh như chớp, huých một con bỗng bị quật xuống nền đá, Võ đánh một đòn Mê Hồn công hạ nốt con kia. Võ tiến luôn vào cổng tò vò. Biết đã chính thức vào "hang ổ sói tinh", Võ Minh Thần vẫn không dám cho "xó khách" đi trước sợ lọt chỗ "khoán". Qua cổng tò vò đúng ba bước, bỗng thấy một ngọn đèn lồng treo lơ lửng trên trần, dưới có tua tua ngũ sắc, hai bên kê đá, có hai cổ quan tài thủy tinh trong đó có hai con trăn đứng sừng sững đối diện nhau.

Võ vừa bước tới, hai con trăn cũng sịch quay mặt ra, hai con trăn cái mặt mày trắng như vôi tỏa ra phát ón. Không chậm nửa phút, Võ đọc chú, thư phù, tháo khoán ngay. Chàng hiểu chính hai con mắt trăn cái xác đàn bà Sơn Cước Mán Cốc không thể vụt qua bùa "khoán", tấn công ngay được? Khi lửa bắt đầu phụt cháy đèn lồng tua ngũ sắc, Võ đã ngấm thủ thế, lửa vừa thiêu rụi lập tức bắt quyết đánh ngay cặp trăn cái, vừa đúng lúc chúng sổ ra cửa quan.

Nghe "huých, huých" hai tiếng, cả hai cổ quan tài rung động ngả nghiêng, hai cái xác đứng trong lão đảo lắc lư mấy cái như lên đồng, hai cặp mắt trợn trừng trắng đã rồi từ từ khép lại. Võ bước vụt tới múa tay "quyết" thư phù, phun phì máu chót lưỡi hai con trăn buông thông tay đứng đờ như gỗ, trăn cái đã bị khuất phục trước ấn quyết cao tay của chàng tuổi trẻ!

Kéo sụp mũ trụ, chỉ để hở cặp mắt điện rực ánh căm hờn, Minh Thần dẫn xó khách vọt nhanh vào đường hầm.

Đường hầm rộng chừng thước rưỡi, cao đến ba thước, sâu hun hút hai bên vách, trên trần, nền hầm kiến tạo toàn đường nét phi phạm, như cuốn hút người ta vào các

nét kỳ hà kỳ dị gây cảm giác.

Võ Minh Thần dùng thuật khinh thân, chạy vọt vào, dưới ánh sáng mờ ảo, lúc này Võ đội mũ che kín mặt, coi cũng như một bóng cô hồn, cam nín lướt trong đường hầm dị. Khoảng hơn tám mươi bộ, đường hầm vừa tới chỗ trũng, bỗng bị cắt đứt, những bậc thềm loa rộng đến ba thước, đây hoa cỏ dây leo chằng chịt, còn đẹp hơn cổng Động Thủy cung phía ngoài.

Vừa đến bậc thềm, Minh Thần đã nghe rõ âm thanh quái ảo từ phía trên vọng ủa xuống theo lối kiến trúc dị kỳ như ngăn chặn cả các tiếng động nảy giờ. Lặng tai phân biệt tiếng địch, tiếng tỳ bà và tiếng kèn không ra Sarsophone, cũng chẳng ra kèn Tàu chìm nổi mơ hồ xa xăm lạ.

Phảng phất từ phía vách, nen trần đùn ra từng khóm sương khói trắng mỏng, trôi vẩn vơ không định, coi như khí đá đêm hàn bốc ra.

Mừng hết sức, Võ vọt lên thềm, đứng mười bậc như chốn Thập diện Diêm Vương, chàng đã thấy đứng trước một cái cổng kiến trúc cũng phi phàm biến vòng cung sáng lập lòe một hàng chữ Hán:

"Tàng Hình cung"

Võ cảm tưởng đang lạc vào một công trình kiến trúc của một thế giới nào bên ngoài trái đất, thuộc một tinh cầu khác trong thái dương hệ vậy!

Vì nền trần ăn vào theo hình sóng cuộn, song hành, nền chạy thoai thoải sâu dần tới trong rồi lại chạy nhô cao, có ánh sáng vàng sệt le lói, nhưng không thấy đèn lồng treo, không bóng chi khác ngoài mấy bức vách xám, coi càng hoang vắng bí ẩn.

"Động thất Ma Vương Sắc", tám chữ đập vào mắt Võ, gợi nhiều cảm giác băng khuâng xúc động, nhất mấy chữ "Tàng Hình, động thất"...

- A, sào huyệt sài lang chúa đây rồi! Gớm thật! Cung vua, động chúa xưa nay chắc cũng không thâm u, hóc hiểm đến thế này! Nơi đây, sâu thẳm dưới lòng đất

chắc không có "quân người" canh, tất chỉ có thành xó, cạm bẫy! Ta phải cẩn thận lắm mới được!

Ngay khi đó, từ trong căn phòng sáng, một đàn bà con gái lồ lộ bước ra, đi vòng tiểu hoa viên, lên điệu kiêu. Dưới làn ánh sáng mờ ảo hiện ra hai, ba bóng nữ mang vật thực chi đó đi trước, rồi tới mũ mậ Dạ Xoa chường pháp dẫn hai mỹ nữ Tế Yêu có bốn con sài kúu khoác áo đen hộ tống. Cả lũ vọt lên điệu kiêu đi rất nhanh, thoắt đã mất dạng bên kia góc phòng.

Điệu kiêu này, hai bên có đồ đất trồng cây coi xanh tốt lạ, chẳng hiểu giống cây gì vì trông cũng quái gở như vườn "quỷ mộc" ngoài. Không để lỡ dịp, Minh Thần vận khí hàn băng, dùng thuật ẩn thân chuyển theo làn sương mờ nhân tạo, vút qua điệu kiêu. Tới nóc, chàng xua sương trước mặt quan sát ánh sáng tối mờ, trong khoảng tối mờ hư ảnh, hiện ra cảnh trí lạ, điệu kiêu chạy xuống một khu hoa cỏ vàng vàng như trắng kim nhũ, có một vách đá lồi lõm cao, chạy quanh co, coi như vách núi vom trên tối đen, chỉ có ánh sáng mờ khoảng ba thước xuống, xa xa có một cái cửa tò vò ánh sáng, coi đúng là... hang sói thâm u! Vừa kịp thấy lũ đàn bà đi vào cửa tò vò mất dạng.

Võ lướt vút xuống, vừa tới cửa tò vò, sịch thấy mũ mậ cùng bốn con chó đi ra, chàng nép vội vào vách bên, sương mù bao phủ, mũ mậ, chó sói đi vút qua điệu kiêu vẻ vội vã hết sức.

Đợi chúng đi khỏi, Võ lách luôn vào cửa tò vò. Lúc này, âm thanh hồi nãy đã tắt ngấm lúc nào. Trong cửa tò vò, khung cảnh quái ảo, mờ hư ảnh, không khí yên lặng bao trùm lấy mấy dãy hành lang nhỏ vắng hoe. Đặt chân vào phòng, chàng có cảm giác như bước vào một thế giới phi phạm, thế giới riêng biệt của loài tinh!

Đặc biệt sương khói từng nhóm vờn vẫn trôi quanh quẩn, khí lạnh trong này buốt thấu xương, có lẽ là vì sâu dưới lòng đất đá. Nhưng chàng không lấy làm lạ, khi đi qua một khóm sương khói, mũi lại ngửi thấy một mùi là lạ, thơm thơm ngai ngái. Thấy vắng, Võ Minh Thần xẹt vút vào tít trong, tay thủ thế sẵn sàng ra đòn đánh phủ đầu, mắt đảo lia quan sát.

Vòng hết nửa móng lừa chỉ thấy tối mờ, với năm, sáu đường rẽ ngang dọc, có

một lối sáng hơn, Võ lộn lại, lướt luôn vào. Chừng năm thước, gặp một hành lang tối, khói sương mờ mịt, nhưng có ánh sáng vàng le lói, chàng vào luôn, độ sáu thước. Gặp một khung cửa rộng, có bức rèm vàng buông rủ cửa khép hờ, chung quanh không thấy bóng sinh vật.

- Có lẽ buồng con tinh trong này! Toàn màu vàng, màu lông nó! Thành tinh, linh mẫn, nó ăn ở như người! Không có quân canh gác, chắc nó nghĩ không ai có thể lọt vào hang ổ này ẩn sâu dưới đất, sau cả chục khu vực bí mật, đầy bóng tử thần!

Mừng thầm, chàng lách luôn vào. Tối mờ mờ, nhưng nhãn quang của chàng đựng phải một cảnh trí hết sức lạ mắt, trái với óc tưởng tượng hiện giờ. Vì đây là một căn phòng rộng trần thiết nguy nga, với những chùm đèn pha lê chính giữa các đồ vật bày biện quanh phòng toàn thứ quý giá vàng ngọc lấp lánh, coi không khác căn phòng của các bậc đế vương Tây, Tàu, ta xưa tổng hợp cả ba sắc thái, có cả hoành phi câu đối, bát bửu v.v... Tuy các chùm đèn chưa thắp, chỉ có một ngọn đèn lồng nhỏ, cũng đủ soi chiếu mờ mờ cảnh vật, xế trong, có một khung cửa thông cũng sáng mờ le lói, có dựng hai pho tượng bằng đồng vàng chói, một pho cầm cái chùy đồng to, một pho cầm ngọn kích, coi oai phong lẫm liệt, cao bằng người thực, hai pho tượng đứng hai bên đối diện nhau. Võ Minh Thần nường bóng tối mờ, tiến qua phong, tới cửa thông. Chàng vẫn không hề để ý, khi còn cách cửa thông hai thước, thành linh bên tai có tiếng âm u:

- Tượng đồng "trần"! Giật thót người, nhanh như cắt, Võ ẩn vút sau một chậu cảnh lớn đứng lúc hai pho tượng vút xoay mình lại, tay trùy, tay thương đảo vút cái. Trong ánh mờ, Võ thấy hai cặp mắt tượng đồng chợt long lên sòng sọc, coi cực kỳ hung tợn chiếu lia căn phòng, dừng ngay phía chậu cảnh. Không để chúng kịp trở tay, Võ Minh Thần múa tay bắt "quyết" miệng đọc chú linh căn lưỡi sẵn. Sịch! Cả hai pho tượng lắc lư khật khuỳnh đi lại gần chậu cảnh. Rất lạ, ngay khi chúng vừa sịch tới, nghiêng ngó, tay giơ trùy thương, Võ vừa đứng sỏ dậy, vừa đánh "chát" tay ấn quyết, phun phì máu lưỡi nhắm giữa tròng mắt tượng.

Sức quyết đánh dốc toàn lực, kèm theo sức "xó khách" ngầm yểm trợ, cả hai pho tượng chưa kịp ra tay, đã nảy lên hai cái đứng đó, thông tay trùy thương, hai

cặp mắt từ từ nhắm lại!

Chỉ hai đèn "quyết", mồ hôi đã ướt xẩm trán Minh Thần! Đứng yên mấy giây, chàng mới tiến lại, sốc luôn tượng để vào chỗ cũ. Đó chỉ là hai cổ quan tài tượng đồng rỗng, như bộ giáp, bên trong có hai con trành quái và cả hai đã bị thúc thủ, đứng yên trông như hai cái bị cầm tù vì "khoán"!

Minh Thần bước sang phòng bên, phong này tối, tít cuối tay hữu, có cửa thông le lói ánh sáng, chàng trai thận trọng lần tới.

Thốt nhiên, cảnh im lặng đến rợn người xâm chiếm chàng tuổi trẻ. Trấn tĩnh, nén xúc động, chàng vận sẵn khí công, bế kín huyết đạo, tròng mắt, lướt nhẹ trong bóng mờ đầy sương khói.

Quanh co qua hai, ba căn buồng tối nữa, vẫn chưa thấy gì lạ. Bỗng dừng trước một dãy hành lang dẫn lên chín bệ cao chót vót, sương khói mờ ảo, ánh sáng chờn vờn, hai bên hành lang, bệ đầy phong lan, các giống vạn niên thanh, tít trên ngọn bệ có một khung cửa tò vò, lập lòe mấy chữ "Mê Hồn Cung Tinh Viện Ma Vương Sắc".

- A! Kia rồi! Đúng hang ổ sài lang Chúa nó "ngự" khuất trên cao, tất có nhiều cạm bẫy! Vong hồn mẫu thân khôn thiêng xin phù hộ cho giọt máu mồ côi báo được thâm cừu!

Như cái bóng, Võ Minh Thần lướt vọt qua hành lang, chín bệ, lên cửa "Mê Hồn cung". Nhìn qua cửa "Tinh Viện" lại một khu lầu nữa hiên ra với đường móng lừa chạy ôm lấy nhiều căn buồng sáng, tối huyền ảo.

Điều Võ nhận thấy ngay là "thế giới trên này" nó có nhiều lối lên xuống tuy chỉ cách tầng dưới dăm bộ, nhưng vừa đặt bước lên chỗ cửa "Tinh Viện", chàng vụt cảm thấy cái lạnh thấu xương biến đầu mất, chẳng khác đã lui vào... dĩ vãng! Và cũng với sức im lặng vô cùng bao trùm không gian, một làn hơi ấm cũng xâm chiếm nhanh vào thân thể, dễ chịu hết sức!

Ngạc nhiên, Võ nghiêng tai, liếc mắt hít nhẹ một hơi. Một mùi thơm cay cay

ngây ngây phả vào mũi, chàng quờ sương khói người lần nữa, mùi thơm ngây! Chàng dí mũi vào vách và khám phá ra ngay.

- A vách có nhào quế, trầm và tiêu... trong buồng cũng có đốt trầm, hương thơm. Hừ! Con tinh sỏi Ma Vương Sắc này ăn chơi không thua Tần Thủy Hoàng, Triệu Chính xưa, bắt trát hồ tiêu vào vách mùa đông cho ấm, đây còn thêm cả quế trầm có lẽ còn quý hơn cả vách cung Tần bạo chúa xưa! "Kỳ nam" là một thứ quý trong thiên hạ, mà "nó" dùng để trát vách, đủ biết Ma Vương Tây Sắc giàu có đến mức nào? Nếu chẳng phải "nó" có tài chế biến ra chắc nó đã khám phá ra được kho vàng nào đó!

Rất thận trọng, Võ Minh Thần đi trong cảnh im lặng thâm sâu. Vòng quanh đường móng lừa, chàng lại lần qua hai, ba căn buồng mờ ảo đầy màn trướng, bỗng dừng lại nghiêng tai.

"Vo vo vo vo! ồ ồ ồ ồ! Vi va vi vu..." Rồi lại "tí ta tí tách" lại tiếp những tiếng "vo vo ồ ồ vi vi" trong im lặng, nổi chìm một thứ âm kỳ dị, phảng phất như tiếng sáo đêm thu, mà lại chờn vờn như tiếng địch, hư hư thực thực, rất khó phân biệt.

Võ Minh Thần lần theo âm thanh kỳ dị, bỗng tới một khung cửa bán nguyệt, có một bức màn sương buông rũ. Rõ ràng âm thanh từ trong hắt ra. Võ nín thở, ghé mắt dòm qua rèm sương. Bên kia rèm, căn phòng khá rộng, bày biện những đồ vật hết sức lạ mắt, với những đường nét kỳ hà chàng chưa từng thấy từ trước tới giờ.

Mọi vật mờ mờ, hư ảo. Một vùng ánh sáng vàng sệt, lung linh. Đảo mắt mấy vòng, chàng mới chợt để ý tìm ra có mấy đốm đèn vật vờ tí cuối buồng có một bức bình phong che hờ.

Sau bình phong, lỗ nhỏ có hai, ba bóng nữ ngồi một xó, cạnh sập. Khu buồng quây bình phong này, thấp thoáng có nhiều bóng nữa nhưng bình phong che mất.

Bình phong chỉ cao hai thước, Võ Minh Thần búi mép vách cửa nhào lên dòm vào và chàng trai lập tức giật bắn mình một cái vì xúc động, chàng cảm thấy run cả người, tim đập mạnh, máu muốn sôi lên.

Vì trong kia có bốn cái ghế bốn góc buồng quay rộng, chính giữa có một cái giường thất bảo, không buồng màn, trên bốn cái ghế dựa có bốn mỹ nữ trước mặt mỗi mỹ nữ có một cái bàn độc, trên bàn có một ngọn đèn dầu vàng sệt. Trên giường thất bảo có một mỹ nhân ngồi bên một ngọn đèn nữa, cũng đèn dầu.

Trên bốn cái ghế, có một sợi dây chuyền vàng đều mắc tới tróc sạp, thành hình chữ "X" chéo chùng võng gần đèn. Và trên giường lót da báo gấm, có một bóng đắp chăn vóc đại hồng ngòanh mặt vào ngọn đèn xoay lưng chênh chéch ra phía Minh Thần đứng. Bóng này trùm khăn qua gáy, chỉ hở chút đỉnh đầu lò xoà. Chỗ này nằm giữa bóng mờ, chưa ro, trông như người đội mũ vàng.

Chợt "tí tách tí tách" có vật chi đen đen vàng vàng chạy tróc bàn độc lại tróc giường thất bảo, mỹ nữ ngồi đây chụp lấy, đưa qua bóng đắp chăn. Từ đó, bỗng phát ra một tràng âm điệu "ồ ề vo vo vi vu" nổi chìm đều đặn, phảng phất lại như tiếng kèn ma dưới chín tầng địa ngục hết sức quái gở.

Võ đứng nghe, không đoán nổi cái bóng kia thổi thứ kèn gì nữa! Minh Thần chú mục, dòm kỹ vật đen, vàng cùng mấy mỹ nữ ngồi quanh giường. Cả bốn nàng bốn góc đều cử động giống nhau, tay cầm vật chi sáng loáng múa tít trên ngọn đèn và nhét nhét thứ nhựa đen đen vàng vàng vào vật đen, vàng dài như cái cột kia! Thì ra bàn độc kia chỉ là bàn thờ "cô", ngọn đèn trên bàn độc là ngọn đèn dầu lạc, hay mỡ chó chi đó, có lẽ mỡ chó. Vật to bằng cái cột kia là một cái dọc tấu mà cũng không phải dọc, càng chẳng phải kèn vì thứ này phát ra âm thanh.

- À... mâm đèn thuốc phiện! Bóng kia nằm hút thuốc! Nhưng "cây kèn dọc tấu" kia là thứ kèn gì? À "kèn Tây Sắc"! Bóng nằm kia đúng là bóng Tây Sắc Ma Vương Sài lang chúa tứ tước Hồng Cầu Quấy tinh rồi! Tuy nghĩ "Cung Mê Hồn, Tinh Viện Ma Vương Sắc" này, chỉ có Sài lang Chúa nằm kia, nhưng cái bóng đội mũ vàng đắp chăn vóc nằm "thổi kèn Phù Dung" đáng điệu coi "đây về người" hết một khách trường giả đệ tử "nàng tiên nâu" đang buôn hồn theo ma túy, dầu sao cũng làm Võ Minh Thần phân tâm, nghi hoặc, không dám võ đoán. Vì chỉ sơ hở chút là đủ hỏng việc rồi, nên Võ kìm hãm ngay được xúc cảm, để vụt nhận ra luôn điều nguy hiểm sơ suất vô chừng, là mình vừa ngó chòng chọc vào "cái đầu đội mũ vàng" của bóng đi nằm trên giường thất bảo. Thói thường tia mắt nhìn chòng chọc quá chú ý bao

giờ cũng phát điện tuyến, kẻ bị nhìn nóng gáy có thể "cảm" thấy liền, vì đường dây thần kinh sau ót thường rất bén nhạy. Rất nhanh, Võ nhắm phăng mắt lại, ngó lệch xuống dưới, mới mở mắt ra, dòm bao quát toàn khối, tránh tuyến điện tập trung, "Vo vo ò ò vu vu" bóng đập chặn vóc vẫn nằm không nhúc nhích, thối kèn "Phù Dung" đều đều, liên tục, nhả khói mịt mờ. Giữa cảnh huyền ảo lơ mơ hư ảnh từ mấy ngọn đèn, đến mấy bóng nữ sau bình phong, coi càng giống những bóng hình trong huyền mộng, quái gở, phi phàm.

Vì cả mấy nữ ngồi "hầu" thuốc kia đều khóa thân, mình mẩy hiện lỏng lẻo, tóc đều buông rủ xõa thành giòng mun, không búi quăn quýt quanh mình. Cả năm nàng, mỗi nàng ngồi một dáng, ngực nở bụng thon, chân tay thuần lẳn, dáng nào cũng dễ coi, ánh đèn dầu lạc, mờ chóchỉ đó chảy mùi, mình mẩy vật vờ như mơn da thịt trắng rợn người coi càng giống vóc dáng hồ ly trong động thất.

Còn góc trong, chỗ giáp bình phong, hai ba mỹ nữ khác, trong số, Võ nhận được có hai nàng khoác "voan" thuộc Tế Yêu Nhũ Hoa, Túc Hoa Cung vừa bị mục Dạ Xoa Chương pháp áp dẫn vào.

Hai nàng này ngồi co ro, im thít, mặt mày tuy cố làm ra vẻ tươi, nhưng vẫn hiện rõ nét kinh hoàng khó tả. Chốc chốc hai nàng này lại lấm lét ngó vào giường thất bảo, như hai nữ tội nhân đợi đến phiên xử mình.

Bóng đập chặn hình như quá quen thuộc cảnh mỹ nữ khóa xiêm đối diện nên chẳng tỏ vẻ chi lưu ý. Y quay mặt vào ánh đèn, Minh Thần leo lên tận trần cũng chỉ thấy mép nhấp nhô, đang mong y cử động, để có dịp nhìn cho rõ, bỗng thấy y hơi cựa quậy, hất nhẹ mép chặn góc một cái. Mép chặn trễ xuống tận gáy, và dưới ánh đèn dầu, vụt nhô lên hai cái tai vàng: Hai cái tai vênh, to dài như hai cái lá mít!

Võ Minh Thần đột tim, xúc động:

- Hai cái tai chó! Đúng rồi! Hai tai chó sói... không sai!

Đồng thời chàng cũng nhận ra "cái mũ vàng" chính là chòm đầu của một con sơn cầu to lớn có chùm lông bờm như đầu sư tử cái, lông bờm vàng nuột như tơ tằm, lông lánh như bôi kim nhũ!

- À! Hồng Cầu Quấy lông bờm vàng... cái đầu Sài lang chúa! Đứng "nó" rồi! Tây Sắc Ma Vương tứ túc, kẻ đại thù của ta đứng nằm kia rồi! Trong nháy mắt, máu trong huyết quản chàng trai mồ côi, chỉ hiểu sôi lên, chỉ chực nhảy số vào ra tay liền!

Nhưng trí khôn chàng đã vụt kìm lại.

- Nó nằm đó, kẻ đại cừu, nhưng còn nguồn gốc ta? Mẹ ta đã chết, di hài hiện nằm trên lưng ta, cha ta đâu! Không ai biết? Cha ta cũng bị "nó" tàn sát trước khi "nó" rượt đuổi mẹ ta lên tận biên giới Việt Tàu! Không ai biết, ngoài thủ phạm! Chỉ có "nó" Sài Lang Chúa Tinh Quân hấp sát "nó" mới rõ nguồn gốc gia đình ta! Nếu hạ thủ nó ngay, đầu "nó" có bị, nó sẽ đem theo bí mật gốc nguồn ta xuống âm ty! Thù bất nhược phải bình tĩnh đã! Không còn cách nào hơn là phải ra mặt đối đầu nó, hỏi cho ra lẽ, trước khi xuất thủ! Bắt buộc ta phải đấu chiến đường đường, diện đối diện, hạ được "nó" ta sẽ phá tan hang ổ, đốt cháy Cung A Phòng. Như Hạng Võ xưa nhập Hàm Dương, rửa hờn cho trăm họ, rồi sẽ mang "nó" lên, làm lễ tế vong hồn song thân, mẫu thân! Mẫu thân sống hiền, thác oan, hồn có linh xin phù hộ cho con thêm sức mạnh đầu sức, đầu trí với kẻ đại thù, một con vật thành tinh, cực kỳ xảo trá, cao tài!

Để tự trấn tĩnh, Minh Thần lùi nép sau khung cửa, choàng tay về đằng sau, ôm lấy gó di hài người mẹ đã bị hấp sát hơn mười tám năm xưa trên biên thù Trung Khánh phủ.

Vốn tính đa cảm, tuy mặt lạnh lùng, chàng tuổi trẻ lại thấy cay cay cánh mũi, vốn mím môi trấn áp, đưa tay toan vén bức rèm sương, tiến vụt vào phòng Ma Vương.

Nhưng ngay khi đó, bỗng bóng đập chặn, tai voi vàng chụp lấy dọc tẩu, kéo thật mạnh. Lần này, âm thanh không còn chìm nổi ồ ề nhẹ nhẹ như trước nữa, mà như rống lên nghe tựa ma kêu quỷ hú nghe phải rợn óc.

Minh Thần ghé trông vào, thấy bọn mỹ nữ cũng tiêm thuốc, thả dọc nhanh hơn, loang loáng dưới đèn vàng, khói ảo, dọc chạy vi vút, âm rít vi vu như xoáy gọi hồn ma bóng quỷ, cử như thể mấy hồi, bất thần im bật, từ trong chắn, có một bàn chân

sơn cầu đầy vuốt nhọn giờ lên vay bóng tai vãnh bờm vàng phát tiếng âm u còn khàn rè khói thuốc:

- Mỹ nữ Tế Yêu Nhũ Hoa, Túc Hoa Cung lại đây kiến Chúa Sài Lang! Lập tức có tiếng "ạ", hai cô gái khoác "voan" đứng lên, khép nép bước đến bên giường thất bảo, đứng ngay dưới chân Sài lang tỉnh, vẻ mặt đầy kinh hoàng:

- Vào kiến Chúa Sài Lang là điều đại hạnh, mỹ nữ không phải sợ! Vào Cung Mê Hồn là vào cửa Bồng Lai! Khóa! Hai nàng vẫn đứng co ro, bỗng "soạt!" "soạt!" cả hai tấm voan vụt bay phất phới, rồi nằm phủ trên tấm chăn vóc coi hết sức lả lơi.

Và theo nhịp "voan" bay hạ xuống chần vóc phập phồng như hai cánh bướm, búi tóc hai nàng kia cũng vụt số tung chảy ròng gần chấm gót, cả hai chột bay về phía Chúa Sài lang, coi như hai con chần gió, khuôn dáng hai nàng hơi chao nghiêng về đằng trước, đường cong nét uốn chờn vờn, bỗng đẹp dưới đèn vàng vọt như hai bóng hồ ly.

Võ Minh Thần tuy từ thừa hạ sơn, chưa biết chuyện "gió trăng nhan sắc" là gì, nhưng tư chất rất thông minh, nhạy cảm, chỉ nhìn qua cử chỉ nhỏ của Sài lang chúa, chàng tuổi trẻ thấy ngay cả cái điệu nghệ hào hoa phóng dật của một khách phong lưu tiêu sái thừa bản lãnh chung đụng với đàn bà. Chàng trai bất giác đột lòng, nghĩ:

- Hừ! Đúng cử chỉ của Ma Vương Sắc! Không phải "vua nhan sắc" không thể có cử chỉ lả lơi tình tứ đến thế! Ai dám tưởng kẻ vừa giật lòn "voan" thành cánh bướm đậu trên mình, là một con vật thành tinh? Ôi chao! Chuyện thật quái gở! Khách hào hoa phong nhã nằm kia lại là một con chó sói!

Trong kia, cặp mỹ nữ Tế Yêu cung đứng nghiêng chúm vẫn chưa dứt vẻ sợ sệt, bỗng như có một bàn tay vô hình lôi kéo, hai thân dáng mỹ nữ đều chầm chậm đổ xuống giường thất bảo cả hai cùng cuống vội tay, hơi lùi giật mình một chút, một nàng cất tiếng líu lo:

- Bấm... Chúa Sài lang... em sợ...

- Hà hà! Nàng sợ Chúa sao? Được Chúa Tây Sắc Ma Vương vờn đến Mê Hồn

cung là điều sung sướng, được Chúa Tây Sắc đưa lên nước Nhược non Bồng, sao lại sợ? Ngoan! Hãy cười tươi lên! Nhìn Chúa Sài Lang!

Hai nàng chống tay đứng thẳng người hai cặp mắt mở to, bỗng nhiên vẻ kinh sợ vụt biến sạch, cả hai cùng nhướng mày, trên khuôn mặt cùng hiện rõ nét đam mê kỳ dị, cả hai như không còn biết sợ là gì nữa! Rồi như hai con mèo đầy khát vọng cả hai nàng cùng nhoén miệng cười tình tứ, rướn cong người, dang thẳng bốn cánh tay ra như mời mọc, và tự nhiên phá lên cười khanh khách, từ từ ngả dáng liều xuống giường thất bảo!

Sắc diện thay đổi nhanh và bất ngờ của cặp mỹ nữ Tế Yêu cung làm Võ Minh Thần ngạc nhiên hết sức. Chàng sức nhớ lại lời viện Chúa núi Mã Đầu Quảng Tây, theo đó, trước khi bị con tinh hấp sát, chính mẫu thân chàng cũng chợt hóa điên cuồng hoại trí cam chịu nhục van cầu hiến dâng thể xác, chỉ vì bà đã bị liễm yêu khí quái ác của con tinh!

- À! Hai nàng vừa rồi sợ hết hồn, giờ lại ngả xuống đây vẻ mê say... có lẽ cũng bị tà khí của nó mê hoặc đến nỗi quên cả kinh khiếp chăng?

Rất nhanh, Minh Thần nhảy vọt lên phía sát nóc cửa dòm vào, đúng khi đó, đầu có bờm vàng trên giường hơi ngóc lên, Võ nhìn thoáng thấy một khoảng bên má con tinh, và bỗng nhiên giật mình kinh dị, suýt bật tiếng "ồ" sững sốt! Vì đó không phải mặt chó sói, mà là mặt người, đúng mặt người!

Ánh sáng đèn vàng hắt lên, khói sương quyện mờ, nên một khoảng mặt trông cũng mờ loang lổ, nhưng rõ ràng không thể nào hoa mắt trông lầm được!

Tuy vậy, Võ cũng sợ mình hoa mắt, hay bị ảo giác, chàng vội đưa tay dụi mắt lia lia, trợn nhãn quang dòm lại nhưng ngay khi đó, hai bóng mỹ nữ Tế Yêu cung cũng vừa ngã sát xuống bên đèn, từ mép chăn đệm bỗng có một bàn chân sói thò ra, búi túm, nâng vọt lên cao che khuất hết cả nửa thân hình mỹ nữ, ngọn đèn che luôn cô gái ngồi "hầu" thuốc!

Ngay sau khắc chần vốc được nâng lên không khí căn phòng vụt trở nên yên lặng vô cùng. Năm cô gái hầu tiêm hầu tấu bỗng lặng lẽ đứng dậy cùng lui xó phòng

kia, đi vào khung cửa thông gần tấm bình phong. Trong buồng chỉ còn Sài Lang Chúa với cặp mỹ nữ.

Tự nhiên Võ Minh Thần cũng bị sự im lặng xâm chiếm tâm hồn, chàng trai khó nghĩ hết sức, lòng bối rối, cứ nấp trên nóc cửa nhìn vào. Lúc đó mảnh chăn vóc đã che phủ quá nửa mình mỹ nữ, chỉ còn hở từ nửa bàn tọa xuống. Từ trong chăn, bỗng nghe tiếng khàn khàn gai gai vọng ra, đến rợn người:

- Mỹ nhân! Ngoan! Đời người chỉ một lần sinh tử! Từ buổi định càn khôn, hóa âm dương mở tứ tượng, sinh bát quái, hóa muôn loài, từ ngày đó, muôn loài đều chịu kiếp phù du! Sinh ra đó, rồi ít năm sau, hóa đó, kiếp con người càng hóa phù du... Sinh thành trụ diệt, một khoảng thời gian ngắn như ngựa qua cửa sổ, chịu đủ xót xa, vui buồn tạm bợ, rồi một cơn gió bụi, con người nằm xuống, hình tiêu ảnh diệt "cái thức" hồn kia hỏi có còn gì? Ha! Sinh sinh hóa hóa cái hình phù du! Mỹ nhân! Ngoan! Theo Chúa Sài Lang vào cõi mê hồn sinh hóa... Ha ha!

Tiếng nói càng lúc càng trở nên xa xăm huyền bí la, chìm dần mất, bỗng nghe tiếng cặp mỹ nữ cười rú lên, giọng cười dòn như thủy tinh vụn, nửa chừng bỗng như nấc nghẹn, cười thét lên, nghe như con heo bị chọc tiết, dưới mép chăn vóc, hai khối bàn tọa và sáu cặp đùi "Tục hoa" vùng dấy lên đánh đập như đĩa phải vôi, làm cả tấm chăn cũng nảy lên, mảnh "voan" chảy xuống.

Mắt mở trừng, Minh Thần ngó hai cặp đùi dầy dụa, liên tưởng đến đuôi con thạch sùng bị chặt đứt, bên tai chàng, tiếng cười thét từ trong chăn vọng ra, nhọn hoắt tựa dùi xiên, làm chàng càng sôi máu hận!

- "Nó" đang làm gì kia... Con tinh sói? Cặp mỹ nữ kia sao kêu hét dữ thế? Chắc đang bị con tinh "hấp sát"? Hấp sát hay hiếp sát? Cảnh tượng thật gớm ghê. Ta nên ra mặt chưa? Mẹ ta xưa cũng bị thế này sao?

Đột nhiên, chàng trai thấy rung động cả tâm thần, buông vạt mình xuống. Hình ảnh cuộc thâm sát mười tám, mười chín năm xưa hiện lên chồn vờn phảng phất như có tiếng rú thê thảm nơi biên thùy phân mao. Hít một hơi dài mắt ngó trừng vào trong, hai cặp đùi ếch vẫn dầy dụa, cùng tiếng cười nhọn, sương khói mờ mờ. Võ Minh Thần nghĩ ngay tới mấy chữ "Mê Hồn cung, Tàng Hình cung, Hóa Sinh

cung..." Chàng trai quyết định nhanh như tia chớp, thò tay toan gạt rẽ tấm rèm sương. Nhưng... bất thần, tiếng cười rú trong chăn vụt tắt. Căn buồng quái ác bỗng rơi vào im lìm như trong quan tài. Mơ hồ như có tiếng âm âm trầm trầm bên tai:

"Hóa hóa ngũ hành âm

Sinh sinh ngũ hành dương

Âm dương đồng bản thể

Sinh sinh hóa hóa tương..."

Rõ ràng từ trong chăn vọng ra, mà xa xăm như tận thế giới nào! Thành linh, có tiếng Ma Vương thét nhọn:

- Gái vô dụng! Đò da thắm thịt, nhũ đanh, lưng eo, đùi dài, lẫn người, nhân khí tiên thiên bất túc, nửa chừng đã đứt hơi! Hừ! Tốn công nuôi! Bay đâu! Đem hai đứa gái vô dụng ra cho chó sói ăn thịt!

Lập tức, nghe tiếng "dạ" vang âm đầu đây, nhưng chẳng thấy bóng nào chạy vào! Bỗng "sịch" nền đá giữa buồng chọt tụt xuống một mảnh để lộ ra một lỗ huyết độ thước vuông đen ngòm.

Rồi từ dưới lỗ, lừ lừ chui lên hai mục đàn bà to lớn phốp pháp như con trâu mộng, mặt mày ghê ghê, không khác con quỷ cái từ dưới đất nhô lên! Hình thù mặt mũi hai mục này coi phát gớm, không thua chi mục Dạ Xoa Chương pháp ban nãy, khiến Võ Minh Thần ngó thấy phải nhả mặt.

Bộ điệu của hai mục "trâu chương" trông thiện nghệ hết sức, môi đầy như miếng thịt trâu bôi phẩm đỏ, ngực, mông như mấy đụn rạ, mắt ốc nhồi lảo liên tựa đèn pha. Hai mục vừa nhô lên đã nhe răng cười khan dòm vào gian buồng quây bình phong. Mỗi mục tay cầm một con dao bầu to bản còn hơn cả dao bầu dân thợ huyết heo (chẳng biết làm gì?) không hấp tấp, hai mục này đi hai bước về phía bình phong, đồng cất tiếng thét nhọn như đọc bài thuộc lòng:

- Nô tỳ đã đến, đợi lệnh Chúa truyền!

Trong giường thất bảo, có tiếng Sài Lang Chúa vọng lên khăn lạnh như đồng, như gai đâm nạo mặt nữa:

- Hai đứa con gái này vô dụng! Xác to khí đoản, chưa chi đã đứt hơi, tụi bay dẫn chúng ra cho chó ăn thịt! Hai mụ mập cùng "dạ" dàn hàng đôi tiến lại, lách qua đầu bình phong đến bên giường thất bảo.

Cử chỉ rập khuôn, hai mụ vừa lôi giật, vừa lùi một bước dài, sát tấm bình phong, nghe "bạch bạch", hai tiếng tay vỗ vào thân thể, dưới đèn, thấy loang loáng, cả hai thân hình mỹ nữ đã... đứng lơ lửng trong không khí, hai cặp đùi buông thõng cách mặt nền chừng ba gang tay, đu đưa vắt vèo như con "búp bê" treo.

Minh Thần trừng mắt dòm kỹ, bỗng phát ớn người, vì hai mỹ nữ đã bị hai mụ mập kia xoắn tóc túm bêu lên, như bêu hai con ngóe, dưới vùng ánh sáng vàng vọt, cả hai nàng quay tứ phía, bốn con mắt trợn trừng trắng dã như dòm người... Không! Chỉ là bốn cái lỗ huyết sâu hoắm con người tròng mắt đã biến tiêu, và cũng chẳng còn là hai cô gái mới vừa đầy xuân xanh hơ hớ, căng đầy nhựa sống nữa, mà là hai cái xác không hồn!

Đúng hơn, chỉ là hai cái... túi da! Vì bao nhiêu gân thịt đã tiêu hết, hai mỹ nữ chỉ còn xương bọc da, hoặc nhiều lắm chỉ còn dính ít thịt thừa chi đó.

Không cần quan sát lâu, Võ Minh Thần cũng hiểu ngay hai mỹ nữ Tế Yêu cung này vừa bị Ma Vương hấp sát! Đúng là cuộc sinh tử biến hình này ra trong chớp mắt, thoảng như cơn mộng ảo, nhanh hơn cả ý nghĩ của chàng. Khiến chàng trai thoảng sinh hối hận vì đã không nhảy vào ngay khi "nó" lột "voan" trùm hai nàng kia!

Đang nghĩ loang quanh bỗng lại thấy hai mụ mập giơ vút hai cái túi da lên cao, hai mụ ngửa mặt dòm tận mắt hai cái xác này, đã hóa bất thành nhân rồi y hệt hai con quỷ vớ được miếng mồi ngon, hai mụ vùng nhe răng cười khan, dí luôn mũi vào mặt "túi da" hít lấy hít để, không khác người hít hoa thơm vậy!

Và vừa hít, hai mụ vừa khật khưỡng bỏ ra giữa phòng, tay vẫn bêu hai "cái túi da" lừ lừ chui luôn xuống lỗ huyết đen ngòm. Dưới vùng ánh sáng vàng vọt, đầy

sương khói, Võ Minh Thần còn thấy hai cái túi da người "đu đưa lủng lẳng" xương khua lục cục, hai mụ mập hôn hít chùn chụt coi phát gớm!

Kịch! Phiến đá dâng lên, lỗ huyết bít kín bưng. Hơi gió tạt thốc lại phả vào mũi Võ Minh Thần một mùi tanh khắm đến lộn mửa! Vô tình hít phải, suýt hắt hơi, may chàng đã kịp hãm lại ngay khi vừa nhảy mũi. Bất giác Võ liên tưởng đến mùi di hài mẩu thân, suốt mười bảy năm quàng trong hang đá, mở ra vẫn nặng mùi, điều quái gở này, xưa nay trên đời chưa hề thấy!

- Có lẽ do phép hấp sát phi phạm của con tinh sói...? Yêu khí của nó đã liếm vào xác, và ướp mãi mùi sù uế cũng như cổ nhân ta xưa đã có thuật ướp xác, luôn cả hương thơm tho.

Mùi tanh khắm khủng khiếp đến thế, vậy mà hai mụ quái mập kia cứ hít hà rồi rít. Kể cũng lạ! Có lẽ mụ đã "hầu xác" lâu năm, nên hóa nghiện mùi hôi thối chẳng khác giống Ma Cà Rồng thêm ăn bẩn vậy!

Oan nghiệt!

Minh Thần đưa tay xua mùi sù uế bất thần nghe Sài Lang Chúa vùng quát gọi với vẻ như vừa uất giận:

- À bay đâu!

Rất lạ, là cửa huyết đã đóng ập hàng chục giây, bỗng lại sịch mở, hai mụ mập thò ngay đầu lên "dạ".

- Không cho chó ăn! Tiêu gần hết gân thịt còn gì! Đem bỏ vào Bảo Tàng Viện, mai ta coi lại! Hai mụ mập lại bên túi da, ghé mũi hôn hít vẻ thích thú hết sức làm Minh Thần phát gớm. Kịch! Nắp huyết lui kín như bưng.

Mơ hồ trong chần vốc chợt có tiếng thở phì văng vẳng giọng khàn xa xăm như kẻ nói trong mộng:

- Sao tự nhiên lại xảy ra chuyện khác thường trở lại như buổi sơ khai? Sinh sinh hóa hóa cái hình phù du... Hóa hóa ngũ hành âm, sinh sinh ngũ hành dương, âm

dương đồng bản thể, sinh sinh hóa hóa tượng cần khôn hữu cần khôn, cần khôn biến hóa thập tử nhất sinh, cần khôn, cần khôn hữu cần khôn, biến hóa cần hóa thập sinh nhất tử... A! Sao đêm nay có chuyện lạ thường, lòng ruột xốn xang, huyết khí đảo điên, hấp pháp thoát hồi nhị thập niên di thượng? Có triệu chứng chi đây hay khí lực nó tiên thiên bất túc?

Tiếng lẩm bẩm trong chăn lọt tai Võ câu được câu chẳng, có lúc tiếng chìm hẳn, nghe không rõ, chỉ loáng thoáng một, hai tiếng quái gở, lạ tai, như không phải ngôn ngữ của giống người trên trái đất...

Minh Thần nghe đến câu "sao đêm nay, lòng ta xốn xang... Có triệu chứng chi đây?" Chàng trai bỗng giật mình một cái, ghê thay linh tính nó cảm thấy chính là chuyện chàng hiện nấp ngoài rèm sương này! Nhưng rất may, có lẽ con tinh tuyệt không ngờ điều đó, vì "nó" đình ninh khó có kẻ nào đủ bản lĩnh thập toàn để có thể đột thủy vào tận cung A Phòng, lần đến "Mê Hồn Cung, Tinh Viện" này, êm ả qua biết bao "cửa tử phi phạm".

Chợt từ trong chăn vóc, tiếng Sài lang Chúa lại cất lên trầm khàn:

- Bảo nó dẫn Tây Phi xuống đây. Đêm nay Chúa ngự Tây Phi! Giọng nó vang âm, nhưng bốn bề vẫn im lặng, chợt nghe vắng có tiếng

"dạ" xa xôi, góc phía sau, bỗng lại có tiếng the the nhộn hoắt từ đâu vọng âm tới cũng y hệt tiếng nói trong máy phóng thanh:

- Khài Chúa, Tây Phi nương nương không chịu xuống tắm "Thủy phương trì", bảo Chúa đã cho Phi tùy sở thích! Khài Chúa, Phìa Mường La nhất định không chịu rời Tây Phi, bảo phải đích thân dẫn Phi tới dâng Chúa ngự mới chịu! Phìa bảo Phìa lấy chuyện Phí Vô Cực tráo hồn nàng Mạnh Doanh làm gương! Phìa không muốn mắc lừa như công tử Bồ nước Tần! Nên chỉ bằng lòng trao cho... Chúa! Chương pháp nô tỳ chưa dám áp dụng luật A Phòng với bực Chương quản Tế Yêu cung!

- Ha ha! Con gái Phìa Mường La bướng... Chúa thích! Dẫn nương nương tới đây mau! Chúa động phòng! Cho cả Phìa theo! Xa xôi có tiếng "dạ" mơ hồ, trên giường thất bảo, lúc đó mép chăn căng giường cao mới từ từ hạ xuống, nhưng vẫn

trùm tận ót Ma Vương Cầu Quấy!

Ngay lúc đó, bọn gái "hầu thuốc" chột lặng lẽ đi vào ngòai chỗ cũ, tiếp tục... Võ Minh Thần đã toan nhảy vào, lại cố nán. Chàng đã nẩy mưu đánh phủ đầu một đòan "điện công" vào thẳng thất khiêu Ma Vương gồm cả Mê Hồn Nhuyễn Khí, lẫn Cương Khí Kinh Phong, kiểm chế nó để truy tầm gốc thân thể mình! Nên cứ nấp buòòng ngoài đợi.

Trên giường, bóng Sài Lang Chúa "thối kèn độc tẩu nhả khói" liên miên, rồi kéo chẵn trùm cả đầu, chỉ thò mõm ra ngậm độc! Ánh đèn lung linh tỏa giường thất bảo, Minh Thần chỉ muốn dòm mặt nó, không cách nào thấy được, vì nó ngoảnh mặt vào trong.

Trên giường thất bảo, Ma Vương Tây Sắc vẫn trùm kín chẵn nằm, mấy nàng hầu thuốc cũng ngòai nghỉ tay, điềm nhiên như mấy pho tượng bạch thạch.

Chột có tiếng Ma Vương trong chẵn phát ra:

- Cho bọn mi vào! Không phải châu Tinh Viện nữa! Mấy bóng nữ "dạ" kính cần đứng cả dậy, bỏ vào căn phòng xế sau góc bình phong. Mâm đèn độc tẩu cả năm bộ vẫn để nguyên, Mê Hồn cung ánh đèn dầu vàng động, khối Phù Dung, hàn khí mờ mờ, cảnh trí coi càng như trong huyền mộng.

Im lặng đến vô cùng. Bỗng nghe tiếng mục Dạ Xoa Chưởng pháp vang âm thê nhon:

- Khải Chúa, Tây Phi nương nương đã đến châu! Có cả Phì theo! Còn đợi lệnh Chúa truyền!

Trong chẵn, tiếng Ma Vương hắt ra:

- Cho vào! Võ ghé sát rèm sương, dòm vào, chột nghe có tiếng cửa sịch mở, tiếp theo tiếng mảnh trúc, sương chỉ đó dao động lách tách, rồi từ nẻo cuối Tinh Viện, đối diện xế giường thất bảo, bỗng hiện ra cái bóng mập như trâu chươòng của mục Dạ Xoa ban này. Tay mục cầm cái gậy đen, tấm lưới quanh mình còn giắt dao

bầu cùng nhiều món tạp dụng chi nữa.

Mụ tiến vào chừng ba thước, dừng lại. Và ngay phía sau mụ, thập thò lão Phìa Mèo Mường La Nam Cương cùng cô gái Kheng Lan Tây Phi. Lão Phìa nhìn quanh, hai con mắt lão coi láo liên như mắt giặc, vừa bước vào, lão đưa tay kéo áo mụ Dạ Xoa hỏi nhỏ:

- Cung Chúa đây ư? Ôi chao! Cung động gì mà sương khói mờ coi như động ma động quỷ thế này? Chúa Sài Lang đâu? Mụ Dạ Xoa trợn mắt "suyt" về sợ sệt, vội vào phía giường thất bảo.

Nàng Mèo Kheng Lan rón rén bước theo cha. Hai cho con dòm vào giường thất bảo, nhưng khu giường này có bình phong quây quanh chỉ thấy bên trong ngọn đèn dầu lờ mờ, đặc sệt, bóng chẵn gấm nhô cao, trùm kín gáy. Chỉ riêng Võ Minh Thần nhờ chỗ nấp thuận tiện dòm qua kẽ hở hai mảnh bình phong gấp lại, nên mới thấy thấp thoáng bên trong.

Hai cha con lão Phìa đang ngấp nghé dòm, bỗng "sịch" bình phong từ từ chạy trên nền phòng, loáng cái đã xếp thành một mớ dựng sát vách, cả khu giường thất bảo mở ra dưới mắt mọi người, không khác có một bàn tay vô hình vừa xếp lại!

Từ trong chẵn, có tiếng Ma Vương Sắc hắt ra:

- Cha con Phìa Mường La Nam Cương đó ư? Vào đây! Đường biên thù xa xôi hiểm trở, Phìa tuổi tác đã cao, còn chịu khó đưa Tây Phi Lan tới tận A Phòng cung, tấm lòng đó trời không phụ, Chúa Sài Lang rất bằng lòng? Sẽ có nhiều châu báu tặng à!

Giọng Sài Lang Chúa vang âm trong căn phòng lặng, tuy vẫn gai sắc, nhưng đầy vẻ dịu dàng, kẻ cả, không khác giọng vua chúa bảo thần dân, làm Võ Minh Thần hơi ngạc nhiên, càng ghê thay cung cách con tinh muôn mặt thạo đời. Riêng lão Phìa nghe qua chuyện "thấm nhuần mưa móc" có vẻ thích chí lắm, lão phát cười hi hí, xoa tay vào nhau, rón rén bước lại, miệng hỏi cụt lùn:

- Nằm trong chẵn à? Mụ mập lại trợn ngược mắt, "suyt". Võ Minh Thần đảo lia

mắt nhìn từ chỗ cha con lão Phìa vào giường thất bảo, ánh sáng vật vờ, sương khói vẫn vương, bỗng tia mắt chàng bắt gặp một vật gì hơi động dậy xế trên ngọn vách sau giường thất bảo giáp trần, xế trước mâm đèn. Chàng vội chú mục dòm, chợt thấy vật đó lấp lánh, to đầu, long lanh, ngó kỹ mới hay đó là một tấm gương! Tấm gương đồng màu với bức tranh treo đấy, từ ngọn tường "bò" ra, tròn xoe, thoát đã nằm dán ngay vào hình thù trên bức tranh, coi y hệt miếng kính tráng kim thường thấy. Tấm gương tròn chiếu về phía cha con Phìa Mường La có lúc nghiêng cả về phía Võ Minh Thần ẩn, làm chàng giật mình, lùi vạt vào xó, nghĩ ngay đến chuyện "Tào Tháo hiến đao". Tào Tháo lãnh sứ mạng vào đăm Đồng Trác, đúng lúc Đồng Trác quay mặt vào tấm gương, Tào tiến vào khua đao chực chém mới chợt thấy bóng Đồng mở mắt dòm trong tấm gương phản chiếu. Tào thất kinh, nhanh trí, quý luôn xuống làm bộ hiến đao quý... rồi kiếm cớ "tháo" chạy.

Nhưng đồng thời thấy tấm gương, Võ lại lóe ngay ý khác, bèn nằm phục xuống lura chiều, dòm vào gương, xem mat Ma Vương. Đúng lúc Võ chiếu đúng hướng, thì mép chăn cũng từ từ trở xuống chút tận mắt, và Minh Thần bỗng dột tim một cái, khi thấy rõ từ chòm đầu con tinh xuống tới mắt.

Vì chòm là chòm lông bờm vàng, hai tai vểnh, nhưng phía dưới lại là trán người, mắt người, hai con mắt sáng tựa điện quang phản chiếu trong gương coi còn đầy uy tợn, còn từ mắt xuống che kín.

- Trán người, mắt người! Đúng trán, mắt người. Phía dưới chắc chắn là mặt người! Phải chăng Tây Sắc Tinh Quân đã luyện tới độ hóa được mắt người? Nếu nó có thể hóa hình người nó sẽ thành một thứ tai ách gớm ghê cho thiên hạ, nó sẽ sống lẫn dưới loài người, khó có cách phân biệt giả chân!

Minh Thần tuy nhìn vào, nhưng sợ mặt mình phản chiếu trong gương lộ, nên vội quay nhìn hai cha con lão Phìa Mèo, chừng ngó lại, Ma Vương trùm kín mặt, tấm gương vẫn còn. Sức nghe tiếng Sài Lang Chúa bảo:

- Đêm nay Chúa ngự Tây Phi, Phìa hãy theo chúng ra ở tạm cung ngoài, sớm mai Chúa gặp! Tây Phi vào đây!

Cả hai cha con lão Phìa cùng đi vào. Còn cách giường thất bảo dăm thước, mụ

Dạ Xoa chọt xẹt vào, vẩy lão Phìa, nhưng lão Phìa cứ dòm quanh chọt cười hi hi:

- A Chúa Sài Lang hút thuốc phiện! Cho Phìa hút với, từ bữa rời Mường La, Phìa chưa hút, nhớ lắm!

Tiếng Ma Vương trong chăn vọng ra:

- Dạ Xoa ra bảo mỹ nữ cung ngoài tiêm hầu Phìa! Mai Chúa sẽ tặng châu báu!

Lão Phìa cười hí:

- Không thích châu báu, không thích hút một mình, Phìa thích món khác!

- Muốn chi?

- Xem mặt Chúa Sài Lang! Xem xong, ăn thịt chó.

Vừa nói vừa cười, lão Phìa giơ tay lên như vẫy gọi, bất thần nghe đến "vút" tiếng, tiếp liền một tràng "thụt thụt phập phập", Võ Minh Thần hơi giật mình, vén kẻ rèm sương dòm, chỉ thấy hai cánh tay lão Phìa vung loang loáng, cả nàng Mèo Kheng Lan Phi cũng khoa tay tít, nghe "huych", tiếng mụ Dạ Xoa bắn tung lộn người vào vách, tiếp luôn tiếng "kịch", mụ Dạ Xoa nằm sụm một khối xó buồng, lọt thỏm xuống lỗ huyệt, tràng "thụt phập" vừa dứt, đã nghe hai tiếng "phập" lớn rung chuyển cả mâm đèn, giường thất bảo, rồi tắt cả vụt im! Trông vào, hiện ra một cảnh lạ mắt. Trên giường mà chăn vóc đội hình Ma Vương vẫn nằm lù suốt từ đầu xuống đến chân liễu đao cắm một hàng như lông nhím, ngập lút cán, và hai cha con lão Mèo đứng hai phía cạnh giường, tay lão Phìa cầm một sợi xích sắt căng thẳng, đầu kia, một lưỡi đại phù cắm ngập hết hai phần ba chém ngang cần cổ Ma Vương, xuyên qua lần chăn vóc còn nàng Meo Kheng Lan Phi tay còn cầm đốc gươm đâm suốt qua sườn Ma Vương ngập hơn gang tay, chưa rút!

Và trong phòng im lặng thăm, thứ im lìm... đến nổi da gà! Trên giường hình Ma Vương vẫn đắp chăn lù lù.

Trong nháy mắt, dưới đèn, hai cha con lão Phìa vụt trở nên nhanh nhẹn khác

thường. Hai người liếc nhìn nhau, nhìn quanh buồng vắng, nhìn vật bị đâm.

Bỗng cả hai giật mình tay gờm búa. Nghe "soạt" tiếng lưỡi búa gờm rút ra đã lôi theo cả tấm chắn rộng, lao Phìa chụp mép chắn, đặt "phạch" gờm nốt mấy chỗ còn mắc cán dao!

Và cả hai cùng kêu rú lên "à con tinh bươm vàng" làm Võ cũng phải dật lòng, vì dưới lần chắn vóc, vừa hiện ra một cái thân sài kiu lông vàng nằm co quắp, hàng chục mũi liễu đao cắm dọc mình mấy, cổ bị búa chặt gần lìa, nằm không động đậy!

Nấp ngoài rèm dòm, nhờ bức bình phong đã xếp xó, Võ Minh Thần trông rõ mồn một, cả từng dấu máu đỏ lôm đẫm mình con sài kiu long vàng, trong thoáng giây, chàng không khỏi bàng hoàng sững sốt. Vì dưới đèn, đúng là hình thù con Hồng Cầu Quấy lông vàng có bươm sư tử: Tây Sắc Tinh Quân Vương Sắc!

- Á! Gớm thật! Hai cha con lão Phìa mèo kia là nhân vật nào dám đội lốt gái tiếp cung lân vào tận sào huyết Sài lang Chúa hạ thủ! Coi thể phóng đao, búa, đúng tay cao bản lãnh, gan góc hơn người! Hừ! Thật không ngờ! Trách nào có lúc coi hèn hạ, ngây thơ, có lúc chột "dở chứng". Khó hiểu! Như lúc trong lò nấu sáp chẳng hạn!

- Nhưng Sài lang Chúa thành tinh cực kỳ quái quỷ, có thể nào bị đâm chết dễ đến thế sao. Hừ! Chẳng lẽ uống bao nhiêu năm nung thù nấu hận của mình ư? Vô lý?

Chỉ suýt nữa, chàng tuổi trẻ đã nhảy vọt vào nếu không vội kìm hãm lại, định ngay thần trí.

Trong kia, hai cha con lão Phìa thấy hình con Sài kiu lông vàng nằm chết trên giường thất bảo, cả hai cùng bật tiếng reo mừng, lão Phìa khoa tấm chắn dẫm máu ném vào xó, tay gại gại nhẹ lưỡi búa, cười ha hả:

- Ma Vương Sắc! Cái thân sài kiu lông bươm này là thân Ma Vương Sắc thật ư? Ha ha, ta vẫn tưởng Chúa Sài Lang thành tinh ba đầu sáu tay, hóa chỉ có bốn chân một mõm, nằm hút thuốc phiện trong hang động, vẫn có thể chết như con chó bốn

chân! Tránh xó đâu? Hấp sát đâu? Yêu khí đâu? Không lẽ nhà người chết êm nằm đó? Hà hà! Bậy thật, ta tưởng chỉ thử mấy "đòn gió" chơi, ai ngờ đòn thử lợi hại đến thế?

Nàng Mèo Kheng Lan vùng nói nhanh:

- Hang ổ Ma Vương có nhiều cạm bẫy! Phải đi kiểm chỗ nó nhốt chị Bạc Pi A Ya ngay mới được.

Minh Thần nghe nàng nhắc đến tên Bạc Pi A Ya không khỏi đột lòng, đoán hai cha con lão Phìa chắc là người thân Khao Lan nữ chúa, chàng chưa tính nên nhảy vào, hay cứ đứng yên, chợt nghe nàng Mèo hô "nhanh lên sư phụ", cả hai đứng cách giường thất bảo hơn sải tay, cùng xuất hữu quơ vút về phía xác sài kúu, rút dao bằng điện kình.

Nhưng lưỡi dao vừa nhô lên được nửa lưỡi chợt dừng lại như mắc xương. Không ra nữa, Cả hai vận lực quơ mớ khác nhưng một hàng hơn chục mũi dao đều mắc thế, lay mãi không sút nổi. Bực mình, cả hai buông tay kình tiến lại, thò tay chụp cán dao nhỏ. Minh Thần nấp ngoài bỗng đột tim thấy xác sài kúu nhấp nhô, bất thần cô gái Mèo Kheng Lan vùng hô "coi chừng" cả hai giật phắt mình. "Véo, véo", cả chục mũi dao bỗng bắn vút lên loáng sáng liễu sạt chồm khấn Mèo, bật phóng lên trần "keng, keng" tóe lửa, rồi lại rớt lả tả xuống cầm "phập, phập" xuống giường thất bảo. Mảnh khăn bị hót, bay như cánh bướm, hai cha con lão Phìa cùng lùi lại thủ thế. Nhưng tất cả lại im lặng như cũ. Chẳng khác nào cái cây bị tức hơi đẩy hắt dao lên. Cả hai thoáng ngơ ngác. Kinh nghi, đứng dòm, lão Phìa quay búa thả "véo", "phập" lưỡi búa chém đứt hắt cổ con sài kúu, cái đầu văng về phía đầu giường.

Nhưng lưỡi búa đã cắm sâu xuống giường nhổ không được. Kinh hồn, bỗng cái đầu sói vùng tru lên một tiếng gai người, bất thần nhảy vọt lên tấp lão Phìa.

Cảnh tượng quái đản làm hai cha con lão không khỏi giật mình, sừng sốt, tay đang nhổ búa, tưng thế, lão Phìa vội xòe tả thủ gạt bịch mõm sói.

Tuy lão vận sức rần như đồng, cái đầu sói bắn văng vào vách nhưng nó lại nhảy

sổ ra lần này tỏ rằng nó há mồm nhe nanh táp cổ lão, lão nổi giận đưa tay đâm bóp vào đầu sói, cái đầu lại bắn văng đi, nhưng tay lão muốn tê chồn. Còn đang lấy làm lạ, thình lình cái thầy ma chó cụt đang nằm sóng soài, bỗng vùng nhảy chồm lên, quơ vuốt vỗ cô gái.

-Chó ma, chó quái! Cô gái Mèo múa gươm đâm, lạ thay cái xác sài kiu cúi đầu sệt vào sang bên tránh, rồi lại chồm xuống vồ, cái đầu đang vách cũng nhảy lại, cắn lão

Phìa, hét lên một tiếng, nhổ được lưỡi búa, lập tức quay vù, vừa chém vừa trợn mắt quát:

-Chó tinh! Phải mày là Ma Vương Sắc, chó yêu chó quỷ cụt đầu còn hung, tao há sợ loài tinh! Hai cha con di động gươm búa, quần thảo với đầu sói, xác cụt, cảnh đấu chiến quái đản khiến Minh Thần đứng ngoài không khỏi lấy làm lạ. Nhưng chỉ nhìn qua mấy đường sói cụt vờn gươm búa, chàng đã hiểu ngay điều bí ẩn dưới cảnh tượng phi phàm. Và chàng cũng chợt thấy lòng nhẹ hẫng như vừa trút được vạ cân chì trước cái chết quá bất ngờ của hình xác Ma Vương.

Trong phòng bất thần, cái đầu chó sói lao vút tới dính liền vào cần cổ cụt, rồi con sài kiu có lông bờm mang cả cái thầy còn đầm máu nhảy chồm chồm qua đầu hai cha con lão Phìa há ngoác mồm nhe nanh nhớn đóp hập hập vào hai người. Làm cả hai phải xoay trở vùn vụt, tiếng chó sói nhảy chồm nghe vun vút, cực mạnh tợn, loang loáng, đứng ngoài chỉ thấy hình thù nó di động vàng vàng như một luồng ánh sáng hết sức thần tốc. Trước nó còn nhảy vờn quanh gian buồng thuốc phiện, sau nó nhảy dài hơn, có lúc ra tận chỗ Võ Minh Thần nấp ngoài, tiếng xé gió nghe ớn lạnh.

Vào tay khác chắc sẽ bị cắn như bốn nhưng hai cha con lão Phìa này bản lĩnh cao cường, xoay trở vùn vụt, đánh đỡ đâm chém như chớp, thoát trong buồng, chỉ thấy ba cái bóng xanh xanh vàng vàng vì vút đảo lộn lẫn với ánh thép sáng lòà.

Đặc biệt nhất là cả người lẫn quái thú đều dùng thuật khinh phù tuy mạnh mà êm gọn vô cùng. Cả năm ngọn đèn Phù Dung vẫn không ngọn nào bị tắt. Bỗng nghe lão Phìa quát lớn:

- À con chó ma chó quỷ này gồm thật! Để coi mi có cường nổi quyết lệnh không?

Dứt lời, cả hai vệt lù vào một xó, sát vách cùng đưa tay bắt quyết, đánh "chát" cái cấn chót lưỡi đọc chú phun phì cái bóng to lớn vàng vàng vẫn di động trước mặt, ngay khi quyết vừa đánh ra, bỗng nghe con chó quái cười ré lên một hồi sáng sặc, rồi bất thần nhảy tới đứng lù lù ngay bên giường thất bảo, giường mắt dòm hai cha con lão Phìa!

Dưới đèn, hai cha con lão Phìa đều giật nảy mình kinh dị, vì con sài kiu lông bờm lúc nảy cấn cổ đứt mới lấp đã liền như thường, các vết dao đâm cũng đâu mất, máu me cũng sạch như lau chùi, lông vàng óng ả, hai con mắt đỏ khé như than tàu, con Hồng Cầu Quấy bờm sư tử vàng đi hai chân, ngửa mặt, khật khưỡng cười khà, dáng điệu quen thuộc của Ma Vương Sắc!

- Ma Vương Sắc! Mi... tình chúa Hồng Cầu Quấy! Mi vừa đứt cổ... mi sao...? Phải mi? Lão Phìa Mèo không nén được kinh dị hình thù sài kiu lông vàng đứng lù lù, tuyệt không còn dấu vết đứt cổ thùng bưng!

Con Hồng Cầu Quấy đi hai chân, khật khưỡng phát tiếng người âm u rờn rợn:

- Lạ sao? Bản Vương tình Chúa Sài Lang tứ túc hấp sát đây! Hà hà! Người tưởng đã chém được bản vương hay sao? Ma Vương Sắc chúa tế thế giới sài lang tinh dưới đáy Hắc Giang đâu có thể chết vì gươm đao súng ống phàm trần! Biết không? Cung A Phòng xưa nay không kẻ nào xuống nổi, nay có một kẻ râu dài, một nàng xuân sắc dám đội lốt cha con Phìa Mèo La, tới Tinh Viện mò tận Mê Hồn Cung là giỏi lắm! Lão Phìa, cô gái Mèo vẫn lăm lăm tay búa tay gươm, quắc mắt nhìn Tây Sắc Ma Vương, chừng vẫn chưa hết kinh nghi về chuyên kỳ dị trước mắt. Ma Vương phát tiếng âm âm lạnh lẽo:

- Phạm Nhan Nguyễn Bá Linh xưa chỉ là một tên phù thủy thường, con Nguyễn Bá Cường đất Hải Dương, lưu lạc sang Tàu. Theo bọn Thoát Hoan sang đánh nước Nam bị chém rụng đầu này còn mọc nổi đầu khác, Sài lang Chúa thông thiên quán địa, tu luyện càn khôn pháp, lại không lấp đầu Phạm Nhan được sao? Hà hà! Cung A Phòng xuống dễ, lên khó, bọn người tài gì thoát nổi!

Hai cha con lão Phìa nhìn nhau, cùng lùi một bộ, cô gái thét lạnh:

- Tinh chó! Mi bắt đàn bà con gái nhốt trong hang ổ, hấp sát tàn hại sinh linh, trời đất không dung, người đều oán! Thầy trò ta xuống đây cứu người thân thích, khôn hồn thả ra mau! Bằng không, dẫu mi yêu thuật cách nào đừng hòng hại nổi thầy trò ta!

Ma Vương dòm cô gái Mèo, nó hơi nghiêng đầu, bồm sừ từ lò xo trước trán coi như gấu ngứa, nó phát cười gai gai:

- À! Cô nàng là ai, đội lốt gái Mèo Mường La Nam Cương, coi còn đẹp hơn gái Mường La! Hà hà! Xứng đáng Tây Phi Tế Yêu Cung! Thân thích là đứa nào? Bản Vương Sài lang Chúa Cung A Phòng đây mỹ nữ, sao nhớ nổi? Còn lão đội lốt Phìa là ai?

Lão Phìa quắc mắt, quát:

- Tây Sắc tinh! Học trò ta là gái Bạc nữ chúa Pi A Ya, nó ra ngoài rừng về thăm cha, bị mi lừa bắt đem đi! Ta lặn lội khắp thượng du, theo dấu vết tới Mường La, mới biết động hang mi dưới đáy Hắc Giang, ta tới đòi học trò... biết điều đem trả mau!

Dứt lời cả lão Phìa giả, cô gái Mèo cùng giắt khí giới đưa tay bắt "quyết"! Minh Thần nấp ngoài, nghe tỏ, lòng cảm động nghĩ thầm:

- À thì ra sư phụ Bạc Khao Lan! Còn nàng Mèo kia chắc là bạn học! Cả hai xả thân đi tìm cứu Khao Lan! Ta đứng ngoài này phải lưu ý ám trợ mới được.

Bỗng nghe tiếng ông già quát lên một tiếng lạ tai, chừng đọc chú, đánh Chúa Sài lang. Ma Vương vẫn đứng yên, bỗng đổi giọng hét chìm:

- Già ngốc! Mi tới số mới vào Cung A Phòng! Mấy cái quyết "thầy mo mụ ké" đã làm gì nổi Chúa Sài lang? Ta cho thử sức với lũ nô bộc đàn bà trong cung! Bay đâu!

Lời nó quát chưa dứt, "quyết" thầy trò cô gái đã tung ra, nhưng lạ thay! Tây Sắc

vẫn đứng yên phát cười gai rợn! Thấy "quyết" linh không hạ nổi con tinh, ông già, cô gái lạ cùng xuất thủ, định ra đòn phản phong, nhưng bất thần nghe kịch một tiếng, phóng đã mở ra một lỗ huyết tối om, từ dưới bắn vọt lên hai mù đàn bà mập như hai con trâu trưởng! Chính hai mù vừa hít thở ma lúc này! Mù nào cũng cao khoảng thước bảy, thước tám, mắt ốc nhồi, tay như cái cột, mỗi mù cầm một con dao bầu, coi người không ra người, quái không ra quái, giương mắt ốc nhồi như mấy cục tiết.

Tây Sắc hất hàm, mồm gai gai:

- Bắt hai con mồi kia cho Chúa! Để sống!

Lập tức hai mù Dạ Xoa Cung Mê Hồn tiến vọt lại trước ông già, cô gái, hét lên mấy tiếng kinh dị, nhảy xổ tới chém. Ông già, cô gái không hề ngán, cùng rút khí giới ra, hét lớn, quật liên.

Chát chát! Khí giới chạm nhau tóe lửa. Bốn cái bóng xẹt ngang dọc như bốn con thú dữ loang loáng dưới đèn, bất thần nghe "keng" tieng một con dao bầu bắn tung về phía Tây Sắc đứng, nó thờ thần chụp dính, "huých" mù Dạ Xoa bị một ngọn cước đá bắn vào tường, ông già thả luôn búa "xoẹt" bay chồm tóc, theo đà quật rớt luôn dao bầu mù kia, cô gái thừa cơ đá luôn một ngọn cước, mù ta ngã lộn nhào.

Nhưng cả hai vọt đứng dậy, toan nhảy xổ tới, Ma vương ném dao, hai mù bắt dao, nhảy tót xuống lỗ huyết mất hút. Tây Sắc gật gù:

- Đáng được Chúa Sài lang tiếp! Coi đây! Chúa Sài lang bắt bọn người! Dứt lời nó thổi phù một cái! Từ trong mồm sói tinh, bay vút ra một luồng hắc khí, chụp thốc ông già và cô gái. Cả hai đã đề phòng, cùng vận kinh phong quật luồng hắc khí, nhưng Tây Sắc đã lắt lư xẹt sang bên, thò chân trước vỗ. Cách khoảng bốn bộ từ chân sói bay vút ra hai luồng huyết khí giống hệt vuốt sói, vỗ thốc hai người, cả hai tung đòn kinh đờ gạt, chỉ nghe "bùng bùng" hai tiếng, dưới đèn mờ sương khói bong thấy hai cái bóng người bắn bổng lên hơn thước vọt vờ như hai ảo ảnh, xô huých lưng vào vách phòng, tiếp liền tiếng cười the thé của Ma Vương. Võ Minh Thần dòm vào đã thấy ông già và cô gái lão đảo ôm ngực, rõ bị kinh huyết phạm thân, chàng trai biết hai người khó địch nổi Tây Sắc, không dám chậm trễ, lập tức

vén tốc rèm bắn mình vào, hét lớn:

- Không được hại người lành! Còn có ta đây! Sài lang Chúa!

Ma Vương quay phắt người lại, vừa thấy bóng Minh Thần, nó vùng phát cười ghê rợn:

- À, tên mặt sắt đêm nào! Ta đang tìm mi khắp rừng già thượng du. Mi lại dẫn xác tới! Hay lắm! Mặt sắt có vòng càn khôn...! Mi cũng vào tận A Phòng được? À! Ta thấy triệu bất tường, ra đêm nay mi đến nộp vòng!

Minh Thần liếc thầy trò ông già, xẹt lại đứng chắn trước, hô lớn:

- Lão trưởng, cô nương rút mau! Đã có mỗ chặn Ma Vương! Bạc cô nương đã bị hấp sát rồi, xác đặt trong Bảo Tàng Viện, còn thoi thóp! Rút mau!

Chàng nói qua đường lối chưa dứt, Ma Vương đã nổi giận hét lên nhon hoắt:

- À tên mặt sắt dám sục sạo Cung A Phòng, Sài lang Chúa không tha!

Dứt lời, nó thổi phù một cái mạnh.

Thấy một bóng đội mũ trụ cổ quái, lưng lại đeo cả kiện hành lý, khiên, giọng nói sang sảng tựa chuông đồng bất thần nhảy vào, ông già và cô gái đội lốt cha con lão Phìla Mường La vô cùng sửng sốt, cùng xẹt lên dòm cho kỹ. Tây Sắc Ma Vương dừng đòn, không đánh nữa, nhưng Minh Thần đã biết sức lợi hại phi phàm của Ma Vương, sợ nó hạ độc thủ, cứ che cản trước mặt giục đi, ông già vùng nói lớn:

- Nhưng bạn là ai? Sao cũng xuống cung động này?

Thấy hai người còn nấn ná, Minh Thần buộc lòng phải nghiêng đầu nói vọng lại:

- Lão trưởng và cô nương bị đòn huyết khí sôi tinh rồi! Mau ra khỏi nơi này! Đã có kẻ này can sới tinh! Len Bảo Tàng Viện mau! Có linh đơn chưa? Tây Sắc tinh cười thét:

- Không ăn thua đâu! Đòn Ma Vương Chúa là đòn vong mạng! Hà hà! Cho lão kia đi chết, còn cô nàng, Chúa Sài lang đã phong Tây Phi cứ ở lại đây. Chúa chữa cho khỏi chết, cai quản Tế Yêu Cung!

Tuy bị đòn quái, thần khí hao hụt, cô gái vẫn không sợ hãi, trỏ Tây Sắc thét lạnh:

- Tinh chó trời đất sẽ tru diệt mi! Tối nay, tao quyết chặt đầu lột da bị, báo thù cho sư tỷ! Ông mặt sắt lui ra, để thiếp báo cừu cho chị Bạc! "Vút, vút"! Nàng phóng hai mui dao lá liễu vào tim cổ Ma Vương.

Vẫn đứng yên, con tinh hơi hạ thấp đầu, đớp nghiêng một cái, cắn "chát, chát" mũi dao kẹp cứng hàm răng nhọn! Nó gạt đầu cái nữa, cô gái đang vận kinh thu dao bị lồi chúi về đằng trước như bị "sợi dây vô hình" kéo mạnh! Rất may, Võ Minh Thần đã dang rộng cánh tay ngang ngực nàng kìm lại được, hô "cắt điện kinh", cô gái sức tỉnh, làm theo, Minh Thần gạt nhẹ nàng về phía sau.

Nhưng Ma Vương đã nổi giận hét lên một tiếng, xò chân trước chụp Minh Thần, nghe "soạt" tiếng như xé lụa, từ vuốt nhọn con tinh bay vút ra một luồng huyết khí giống hệt bàn chân sói, kéo dài như một vì tinh lạc đỏ lờm màu máu vỗ thẳng ngực chàng ngay khi chàng vừa gạt cô gái lại sau.

Đã vận sẵn điện kinh, Võ Minh Thần vung tay đánh vụt ra một luồng lãnh khí quật thẳng vào luồng huyết khí vuốt Sai lang, miệng thổi phù ra một đòn "Mê Hồn Cung" bí pháp của bà chúa Thanh Âm truyền dạy!

Lúc này ông già đã lẹ tay quai túm được cổ tay cô gái đồng hành, lôi giật ra xó cửa.

Giữa căn phòng mờ sương khói, ánh đèn vàng vọt ma quái, im lặng, bỗng nghe phát liên hai phát "bùng, bùng" như tiếng sấm nguồn, sét đánh cả căn buồng kín bỗng sầm lại một màu đo đỏ lờ lờ, trắng trắng như tuyết bay, ông già, cô gái vừa vạt xó cửa về sau Minh Thần còn bị áp khí đè xuống muốn rung động châu thân, cả căn buồng quái bỗng sức lên một mùi máu tanh nồng khủng khiếp, lẫn mùi thơm ngào ngạt của đễon loài dị thảo kỳ hoa hương trầm lan lộn không sao phân biệt nổi

khuyến ông già và cô gái vừa muốn lộn mưa đã cảm thấy dễ chịu hơn như được hương thơm kỳ dị kia hóa giải liền. Tuy vậy, cả hai cũng choáng đầu, hoa mắt mấy khắc, lật đặt lùi vội ra hành lang.

Dòm vào, giữa vùng trắng, đỏ mờ, sương khói, Võ Minh Thần đã vật vờ bắn dội lại hơn hai bộ, còn Tây Sắc tinh trôi miết hai chân sau vào phía giường thất bảo, cả năm ngọn nến cùng phụt tắt lúc nào không biết?

Cả hai địch thủ cùng hoành thân đứng nhìn nhau, cả hai xem và cũng thăm dòn kinh khí của nhau, chấn động châu thân, hoa cả mắt.

Chỉ qua đòn kếp, cả hai đã lượng nổi sức địch, Minh Thần tuy có choáng váng, nhưng thấy nội tạng vẫn như thường, chàng không khỏi mừng thầm, thoáng nghĩ:

- Tây Sắc lợi hại phi thường, đêm nó phá Bát quái Thiên la địa võng Mê Hồn trận Pi A Ya đủ biết! Chưa hiểu đòn huyết khí vừa rồi nó đánh ra đã xuất bao nhiêu tinh lực, nhưng nếu trước ngày nhập Thanh Âm Động chắc ta khó lòng chịu đựng nổi! Còn ta, trong lúc vội, điện lực hàn băng mê hồn xuất được hai phần ba khí lực mà nó cũng hơi lao đao nếu vậy Mê Hồn Công bí pháp có thể dùng chong trị nó được! Nhưng có điều hơi lạ là: Mê Hồn Công cũng thuộc võ thuật bí truyền, dùng đánh loài người, loài vật, nó là quái vật thành tinh, sao cũng chịu dưới định luật về vật lý như người ta? Theo chú Thoòng, chúa Ma Đầu Quảng Tây cho biết: chính chú đã bắn nó mấy phát Pạc Hoọc không chết, điều này lại vượt ngoài luật vật lý cõi thế... Nay nó mình đồng da sắt, như con "Mạc thú" trước, ta hạ được ngày gặp Bạc Khao Lan? Con Mạc thọ kim khí mà sinh ra, ăn sắt như bùn, kể đồng tính chất với kim khí không lạ, còn sai lang đây, hay nó đã luyện được bí pháp chi?

Trong khi Minh Thần thầm nghĩ, Tây Sắc tinh xem chừng sừng sốt vô cùng vì từ lâu chưa gặp kẻ vô danh nào có thể chịu nổi đòn huyết khí ghê gớm của nó.

"Người mặt sắt" đã từng suýt chết vì đòn đó mấy phen, giờ y lại có thể đỡ nổi đòn này, còn khiến Ma Vương choáng váng đầu óc vì kinh khí. Tây Sắc phát tiếng người hét chìm gai:

- Mặt sắt! Phải mi mới học được đòn bí pháp Mê Hồn của chúa động

Thanh Âm?

Thấy nó không đánh ngay Minh Thần vọt nghĩ:

- Khi ta rời sơn động bà Chúa Giáng Tiên có căn dặn: đòn Mê Hồn Công bí pháp lợi hại nhất là đánh lúc bất ngờ, vì nó là vô ảnh kỳ công đánh ra không thấy màu sắc! Nay đã đánh lẫn Hàn Băng Công, điều lợi hại bất ngờ để mất, giờ nó không ra đòn ngay, ta phải lập kế "đánh kín" mới được! Hãy đánh nó ngất ngư, truy tầm thân thể sau chưa muộn!

Bèn buông thông hai tay, làm vẻ điềm nhiên, Thần giọng hô "Xó thầy đâu? Mau dẫn ông già, cô gái lên Bảo Tàng Viện", con xó khách này giờ vẫn đứng ngoài rèm vọt lại giật ông già, cô gái đi, nhưng Tây Sắc đã hú lên một tiếng rồn óc, từ dưới nền phòng nhảy vọt lên ba mụ mập Dạ xoa luồn hành lang chặn lại. Phảng phất như có một bóng mờ vọt vờ thoáng hiện dưới đèn rồi biến mất, Võ hô "Coi chừng con trành cái, thoát mau không muộn". Ông già thấy Võ cầm cự nổi Sài lang Chúa lúc đó mới chịu kéo cô gái vọt ra, miệng hô lớn:

- Người mặt sắt cứ đánh chó tinh, lão đây biết phép cự ma trành!

Tây Sắc giơ vọt chân trước, định làm gì đó, nhưng lại từ từ hạ xuống, ngửa mặt tru lên một tràng vang rợn cười khà:

- Cho đi! Cung A Phòng có Mê Hồn Tứ Tượng, Bát quái biến hóa U minh Âm hồn trận cam giữ, bản vương đã cho mở trận ma xó vô hình chưa dễ ra thoát, đứa hữu hình có cánh cũng không qua nổi! Hà hà! Cứ để chúng! Còn người nữa! Lâu nay Chúa Sài lang chưa được thử tài tu luyện, người là kẻ có bản lãnh, tài thuật, đáng được chết dưới tay ta!

Nghe con tinh nói đến "trận Âm hồn U minh biến hóa...", Võ Minh thần không khỏi lo cho tính mạng ông thầy dạy Bạc Khao Lan, từ lúc nhập A Phòng, chàng cũng đoán tất Tây Sắc phải có trận đồ lợi hại nào trấn động! Chàng trai lắng nghe tiếng mụ Dạ xoa hét, lẫn tiếng cô gái la, biết cả bọn đã cuốn nhau đi khỏi Tinh Viên, nghĩ đã có con "Xó quý khách" tinh khôn, cũng đỡ ngại, Minh Thần lập tức ngậm vận chan khí lên buồng phổi trầm lời hỏi Tây Sắc:

- Sài lang Chúa! Người biết ta là ai không?

Vừa dứt lời thấy Tây Sắc nheo hai con mắt, vẻ chăm chú nghe, chàng trai theo lời nói, thối phù một cái.

Đòn phản phong bí truyền này vẫn được liệt vào hàng võ thuật trấn sơn của Thập Vạn Đại Sơn và Thanh Âm động! Nay gặp Tây Sắc Ma Vương, chàng thừa hiểu con tinh này vô cùng lợi hại, thắng bại chỉ cần một đòn, hai đòn nên ngay đòn thứ hai này, chàng đã ngầm vận dụng phần lớn điện lực trong mình, phối hợp cả Mê Hồn Công lẫn Khẩu Phong Lô, khí thối ra vẫn êm như không, mãi lúc luồng hương mê theo gió kinh bay sát mặt Tây Sắc mới tỏa rộng như chiếc lưới vô hình chụp xuống, lúc đó mới phát ra một tiếng "bùng" như sấm nổ. Tây Sắc nghe thấy thì kinh điện mê hương đã đánh thốc vào mình.

Đòn công phối hợp này vừa có sức mạnh sấm sét vừa có sức mê, đủ cương nhu, đúng là một đòn lợi hại phi thường. Đánh ra, thấy Tây Sắc không động đậy, vẫn đứng chăm chú nghe. Minh Thần đã mừng, sau khi phát lên một tiếng "bùng" dữ dội, Võ Minh Thần còn thoáng thấy một vùng đỏ như hồng hoàng bốc tốc ra, cái bóng vàng rực của Tây Sắc vật vờ bốc cao sau làn hồng hoàng mòng ảo.

Ngay lúc đó, chàng cảm rõ như có một sức phản chấn cực kỳ mạnh tận từ chỗ phát tiếng "bùng" dội, quật thẳng vào thân thể, nóng rực cả lần giáp trụ, ngấm vào tạng tạng phủ, nhanh như bị sét đánh, hai mắt tóe hào quang, tai nghe tiếng "bùng" muốn vỡ màng tai...

Và thân hình bắn tung về phía sau, chân bốc lên khỏi nền nhà, lưng đập vào tường đá đến "huych" như trời giáng! Rồi kéo sệt lưng trên mặt tường, hai chân đụng nền nhà, chàng có cảm giác như sắp sụm gập xuống thành một khối thịt mềm, trong một thoáng nhanh như điện chớp, chàng trai vụt cam thấy mình vừa lãnh đủ ngón đòn chính mình đánh ra, vì thoáng thấy mùi thơm quen thuộc tạt thốc vào, phảng phất như có cả mùi máu tanh!

Tuy vậy, không sụm, cũng không ngất, chàng chỉ lão đảo một, hai bước, rồi hãm lại được, nhờ tiềm lực "vấn dào" trong tạng phủ, mới đánh ra hết bảy phần mười, theo kinh nghiệm chiến đấu của con nhà võ chân truyền, số ba phần mười

tiềm lực lưu lại đó cốt để đề phòng đòn địch bất ngờ quật đánh ngay khi mình vừa ra đòn! Nếu không rất dễ gục, chẳng khác một võ sĩ vận hết sức vào cánh tay đâm ra tận lực, nếu không trúng lại bị địch "trả lễ" ngay trúng nhẹ cũng "ao" liền!

Thất kinh, Võ Minh Thần vội đổi vị trí, đồng thời vận sức điều giải, hít một hơi mạnh, lồng ngực vẫn nóng ran, mắt hoa mũi người vẫn tanh mùi máu. Bàn hoàng, chàng vội thò tay vào ngực áo, bỗng giật mình thấy áo nóng rực như vừa hơ lửa, thò tay vào túi trong lấy linh đơn, tay hơi run thọc mạnh, thùng luôn túi, kinh dị chàng đưa mấy ngón tay vo thử. Lạ thay, chỗ vải đó nát vụn như miếng vải bị hun lửa sắp thành than!

Càng sừng sốt, Võ móc vội được hai viên linh đơn, bỏ luôn vào miệng nuốt ghiền, tiện tay cầm vạt áo giật nhẹ cái, vạt áo đứt phụt ngay một mảng bằng hai bàn tay, xoa hai tay vò thử mảng vạt nát nhừ như tro bột.

Cả kinh, Võ thả nắm "bít vải" là tả rơi như cát bụi, vội đưa tay sờ thử lần giáp trụ, mới hay giáp trụ nóng muốn như sắp mềm chảy ra.

Sờ quá vào trong, đụng lần áo có da con Mạc thú may dính vào, càng lạ, thấy như thường, khác hẳn óc chàng tưởng. Vì năm nọ, lên biên thù Trung Khánh phủ, chàng hạ con "Mạc" theo lối Ngụy Thù nước Tấn đã bóp cổ đến tắt thở, vì con "Mạc" thọ kim khí dưới đất mà sinh ra, ăn đồng sắt như bùn, giáo đâm không thủng, và chàng đã theo phép Triệu Thôi bảo quân Sở lấy hỏa đốt, quả nhiên con "Mạc" mềm nhũn, nhờ thế mới lột được da. Cũng bởi Mạc thú là kim khí kết tinh, kim ky hỏa.

Nhưng đây sao gặp sức nóng như lửa hun, muốn mềm giáp sắt sao mảnh da con Mạc lại không hề hấn gì? Ngược lại, chàng còn có cảm tưởng chính mảnh da Mạc thú đã che chở cho lồng ngực và hóa giải nhiều sức nóng, vì từ lần áo có da Mạc thú vào áo lót trong vẫn như thường.

Nếu không có lẽ chàng đã nguy rồi. Bỗng Minh Thần sức nhớ đến lần bị luồng vũốt kinh Giao Long móc thùng giáp vào tận lưng, suýt tán mạng. Nếu sau đó không được cha con Chúa Pi A Ya triệu Thánh Y Mai Hoa Thương Hải Thượng Lãn Ông tái thể cứu chữa, Lãn Ông suýt bó tay, nếu không tình cờ có da xương Mạc thú

làm vị thuốc. Và theo lời Lân Ông xướng đa con Mạc thú là hợp thể ngũ hành nên đây đã chống lại sức hỏa kinh chẳng?

Không ngờ gì nữa! Chính ta đã bị đòn kinh ta dội lại. Kẻ khác có lẽ đã cháy nám đen rồi. Tại sao đánh ta lại dội về? Quái gờ! Hay Tây Sắc có phép quỷ làm "gây ông đập lưng ông"? Nếu quả thế, mạng ta nguy rồi, vì còn dùng cách nào đánh nó được? Nhưng nó đâu?

Võ tròng mắt còn hoa dò vào khu giường thất bảo. Năm ngọn đèn Phù Dung tắt phụt, Tĩnh Viện vẫn sang mờ như có ánh đèn từ đâu hắt tới giữa vùng ánh sáng mờ, làn đỏ hồng hoàng vẫn chẳng trước giường thất bảo, nhưng chẳng thấy bóng Tây Sắc đâu nữa.

Bỗng làn ánh sáng mờ cũng tắt nốt, Tĩnh Viện chìm vụt trong bóng tối. Lúc này, Võ Minh Thần cảm thấy như trong mình đã hao nhiều điện lực, nhưng tâm thần vẫn tỉnh táo như thường. Lẹ như chớp, chàng trai biết phút nguy hiểm đã kề, lập tức vận luôn khí hàn tiết sương mù ẩn thân, tay lần ống khói bấm nút, xì ra mù nhân tạo. Nháy mắt chàng đã lẫn giữa sa mù, và ngồi thụp xuống nghe ngóng.

Im lìm đến rợn người. Chàng thò hẳn đầu ra ngoài làn sa mù, vận nhãn tuyến dòm về phía giường thất bảo nhưng tối om. Nhớ trong mình có mang hỏa pháo, chàng moi ra động "bóp" xuống nền đá, cục sáng lòa bắn vọt chệch lại giường. Ánh sáng vừa lóe lên, bay vút vài sải, soi loáng làn đo đỏ. Từ trong làn đỏ, rõ ràng có một cái mõm sói vươn ra tấp nghiêng ngay cục sáng, tắt phụt.

Nó đứng sau làn khói đỏ! Trời! Nó không hề gì! Nhưng sao nó không ra đòn? À! Nó xuất làn huyết khí. Nhanh như chớp, Võ thả vụt ra một ngọn phi đao.

Nghe "Chát" một tiếng, phi đao bắn "reng" lên trần. Võ giật mình, thụt vội, vừa toan vỗ báng súng bỗng nghe trong bong tối có tiếng Ma Vương âm vang:

- Muộn rồi! Giờ không đưa nào chạm nổi Chúa Sài Lang! Bản lãnh mi cao cường, đánh được cả đòn Khẩu Phong Lô, Mê Hồn Công... Hà Hà! Mi đánh bao nhiêu, mi chịu bấy nhiêu, mi quên nguồn gốc Ma Vương Sắc. Ma Vương đâu phải xác phàm? Gươm đao súng đạn sao chạm nổi Ma Vương? Hà hà! Không đủ ba đầu

sáu tay mi dắm vào A Phòng? Đứa nào lọt xuống đây, không có đường lên cõi thế. Dưới đây là cõi âm hồn.

Minh Thần vừa hét "Tây Sắc tinh! Ta có điều hỏi mi" bỗng cảm thấy dưới chân hơi động dậy nhẹ, chàng có cảm giác rõ rệt nền đá đang "trôi" như ngồi trên một vật phiêu bay. Chột dạ, Minh Thần vội lùi sát vách, xòe tay áp dính vào ngực bụng như ăn muối. Nhưng vừa co chân lên, lại có cảm giác cả tường cũng "trôi". Minh Thần đang đảo óc tính kế, bỗng "sịch"! Cả căn buồng đảo lộn dốc ngược đầu xuống, hình như quay, chuyển dịch. Vụt cái, cả bức tường chàng đang đứng bất chợt chạy vút đầu mất như giáng tay ra. Võ thất kinh thấy mình rơi vút xuống khoảng không hết kẻ rơi vào cõi "vô vi" làm ruột gan đảo lộn hẳn.

Đầu óc kinh mang khó tả, chàng trai có cảm giác kỳ dị như đang rớt vào một cõi phi phàm không còn trọng lượng nữa.

Nhưng chỉ mười giây, bỗng từ đâu, ánh sáng huyền ảo ùa vào nhãn quang, chàng thấy rõ cả làn khói trắng đục bao quanh mình, lúc đó đầu chàng thò hẳn ra, vì quay đảo, khói mù cũng tan mỏng, Võ thấy đang rớt giữa khoảng không loang loáng, nằm ngang, ngả dọc lộn bậy hoa cả mắt.

Bỗng cảm thấy chân dậm phải vật lũng nhùng như tấm lưới, chưa kịp cúi nhìn kỹ đã bị hất tung đi như trái banh bị vọt hất "tiu" vậ. Hình như hất lên, Võ xốn xang gan ruột, vội đề khí, như bị chạm vào một vật lũng nhùng, lần này chạm đầu, chưa kịp hoành thân, lại bị hất bắn đi nữa. Lần này hất xuống.

Rồi cứ thế, Võ bị hất tung loạn bậy như xóc giò cua, banh tung lưới, hết sức quái gở. Mở mắt, Võ thoáng thấy màu sắc thay đổi lung tung, cũng như các đường nét kỳ hà kỳ lạ luôn luôn hiện ra, theo kịp thân hình bị xóc.

Võ tung tay chụp được màng lưới, bấu chặt, nhưng có lẽ bị một bộ máy trục, hay bị sức chi đó, màng lưới hất đi cực mạnh, đứt phụt, hất phăng đi, mang theo cả nắm lưới đứt.

Vừa chạm phải màng lưới nữa, màng lưới rút biến đâu. Võ rớt phịch xuống. Ánh mờ vụt biến theo, Võ định thần, đầu óc kinh mang.

Vì... chàng đang đứng trong một căn phòng rộng, hay một căn hầm tối, lập lòe đầy ánh lân tinh xanh lè, tứ bề gió gào mưa hú sương khói mịt mù, khí lạnh thấu xương... đúng là nơi trùng trùng âm khí, không chút dương khí. Vô bình sinh là tay lỳ có hạng, vậy mà chột sa vào vòng âm khí lạnh buốt này cũng phát ớn. Lại sợ bị phóng gươm đao súng đạn, độc khí tà yêu, chàng vội vận công, đặt luôn giáp kẹp cuộn tròn, tức thời di động. Bỗng từ đâu có tiếng âm âm nổi lên:

- Mặt sắt! Ma Vương đã có lời nguyện "Kẻ nào lên vào A Phòng, sẽ cháy thành than!" Tám hướng thành đồng vách đá, lửa Ma Vương đốt mi! Mi tài cán chi ra khỏi vòng lửa?

Rúng động tâm thần, Vô nhìn quanh, chỉ thấy vách dựng thành, biết mình lâm nguy, chàng vẫn không nao núng, phát cười lớn:

- Cứ phun lửa đi! Thử xem lửa có đốt cháy được vòng càn khôn trong mình ta không?

Chàng cốt đánh vào trí khôn sói tinh, vì biết nó vẫn thêm vòng càn khôn, quả nhiên đã nghe tiếng âm trầm.

- Mi thành tro, vòng càn khôn mất vì mi sao! Mi sẽ chết trong gươm đao băm vằm mi!

Võ sùng quát:

- Tây Sắc! Ta cần hỏi mi điều quan hệ! Chuyện đã chon vùi dưới lớp bụi thời gian... Mười bảy, mười tám năm rồi, ta muốn hỏi... Mi còn nhớ chuyện hấp sát trên biên thù Thủy Khánh phủ xưa... Một người đàn bà bị con tinh sói có lông bờm vàng hấp sát cực kỳ dã man, dưới gốc cây tùng! Nàng là ai?

Vừa nói tới đó, bỗng nghe Ma Vương rít lên cực kỳ giận dữ, như vừa nói vừa gặm từng lời:

- Thăng khốn kiếp! Mi dám đem chuyện đó nói với Chúa Ma Vương sao? Biên thù Trùng Khánh... gốc tùng... Hà há u hù hú...! Biên thù phân mao, hoàng hôn

đỏ úa, con mụ đó, con đàn bá khốn nạn dám nhục mạ Chúa Sài Lang.

- Hà hà! Mười tám năm... Không, không! Mới chiều qua! Nàng đứng dưới gốc tùng, ngực nàng trắng ngà, cặp nhũ đanh, đùi búp hoa, lưng ong thắt đáy, tóc sổ tung lỏng lẻo trong ánh hoàng hôn đỏ khé... Nàng... nàng... Con đàn bà khốn nạn! Hà há! Sao nàng lại thế? Tên khốn kiếp! Mi sao biết nó? Mới chiều qua... nàng... Gươm đao bầm vằm mi!

Ma vương rú cười như mê sảng bất thần nghe "xoảng xoảng", sịch sịch bốn phương tám hướng gươm đao tên sắt, giáo sắt phóng ra loang loáng nhắm cả vào làn khói mù sà sạt hàng trăm mũi một.

Giật mình, Minh Thần vội thu mình vào hai vành khiên như con sò. Chát chát! Gươm đao đâm chém vào khiên như mưa rào mạnh hết sức. Nhưng nghệ thuật vành khiên của Võ đã tới mức cao, bao nhiêu mũi nhọn to nhỏ đều rút xuống như lông nhím. Mấy phút, gươm đao, tên, lao, giáo mác đã rút vung vãi đầy hầm. Bỗng nghe "xoảng" tiếng bao nhiêu khí giới bắn cả vào chân vách, mất biến như có bàn tay khổng lồ quơ một mẻ. Tiếng âm u nổi dậy:

- Ma vương đã có lời nguyện: Đứa nào nói chuyện Trùng Khánh phủ, bị âm hồn đòi mạng! Nó hợp hồn mi! Treo cổ lên xà!

Lời dứt bỗng tiếng gió gào mưa nổi lên dữ hơn, "kịch" vách bỗng mở ra một cái tò vò từ trong, một lũ xương ma lêu nghêu khật khưỡng trôi ra, trắng hếu từng chiếc xương ống quai xanh, sọ tròn mắt sâu hoắm lập lòe như hai con đom đóm, mỗi bộ xương cầm một thứ, đĩa cầm búa cào, đĩa lưỡi liềm... vvv xúm tới chỗ Minh Thần kêu khóc coi phát ghê.

Lúc này trong hầm vệt tối om! Nhưng ánh sáng lân tinh từ những hố mắt xương ma chiếu ra soi mờ mờ cảnh trí, giữa vùng sáng tối nham nhở hình thù xương ma trắng hếu khật khưỡng lêu nghêu giơ cánh tay ống sậy xúm lại, nín áo chàng trai như "đòi nợ tiền kiếp" coi thật gớm ghiếc. Thêm vào đó, lại còn tiếng mưa gào gió hu âm khí nặng nề, từ trong hố miệng xương ma phát ra những tiếng kêu rú, than van, cười sặc sụa, khóc lóc tỉ tê, tiếng nghe phi thú phi nhân, phi yêu phi quỷ, tất cả các thứ phi phàm huyền hoặc đó đè nặng xuống tâm hồn chàng, gây cảm giác gai

gai ớn lạnh. Không phải hoàn toàn vì những xương mà, mà phần lớn vì "Bát Quái Biến Hóa U Minh Âm hồn trận" nói chung!

Võ Minh Thần biết mình đã sa vào một "bộ máy tinh vi, hóc hiểm, vô cùng lợi hại" của con tinh. Không phải do phép thần thông nào cả, theo Võ đoán là do bộ óc cực kỳ tinh không mẫn nhuệ của nó chế ra, vận dụng cả sức mạnh máy móc hữu hình, tuy bề ngoài mang bộ áo phi phàm quái đản, và Võ hoàn toàn mù tịt trước trận thế bất ngờ bị sa vào.

Điều nguy hiểm nữa là thế trận nó luôn biến hóa, lẫn lộn cả khoa học hữu hình, vô hình và đòn đánh ra rất nhanh, không cho Võ kịp thời suy đoán, ứng phó.

Cuộn mình trong chiếc áo khiên dày, Võ Minh Thần dụng thuật khinh phù, luôn di động. Nhờ đã chung đụng quen với ma xó, ma gà, hồn âm, tư chất lại thông minh, vừa nhác thấy lũ xương ma mò ra, chàng trai lóe ngay ý nghĩ:

- Dẫu mơ hồ, nhưng vẫn có tiếng sinh sịch chuyển động đâu đây! Cả nền hầm này xem chừng động đây, chắc nằm trên một bộ máy chi đây! Tây Sắc tinh dùng chất nhiên liệu nào để "chạy máy"?

À! Vùng thượng nguồn Hắc giang này chính sông Đà lắm thác lũ, vụng xoáy, nếu vậy Tây Sắc tinh đã dùng "thủy điện lực" làm nguồn năng lượng chính. Tại các thượng nguồn sông, thổ dân thường vẫn dùng sức nước vào việc trồng cấy, dùng nước đóng gạch, xay lúa, máy tát nước vào ruộng vv...

Con tinh linh mẫn này chế thành thủy điện cho máy chạy yếm tang, như vừa rồi, nó cho chuyển năng Tĩnh Viện, hắt ta xuống lưới, tung dần xuống đây, đều do cái máy chuyển dịch.

Thói thường về âm binh, ma xó bao giờ âm hồn của pháp sư "nuôi" hoặc để nguyên xác ướp còn da thịt, hoặc chỉ là cái bóng vô hình ẩn hiện, đâu có mấy trường hợp âm hồn di động cả xương khô. Chắc đây chỉ là hình xương vô hồn, hay bằng kim loại chi đây. Nếu ta dùng "ấn quyết" tất bị nó đoạt thời khắc áp lại!

Nghĩ thế, nên Võ Minh Thần vận dụng điện kinh, quạt thử một nhát phản phong

vào ba, bốn bộ xương đang lướt tới. Bùng! Chát! Cả mấy bộ xương bị đánh bắn tung vào vách, nằm song xoài, có bộ bẹp dúm nằm im.

Nhưng từ mấy phía, lũ kia đã ào ào kéo lại vây quanh mình. Võ Minh Thần ghé mắt dòm qua lỗ kiến, chàng trai chợt nhận thấy lũ xương người này cử động không giống nhau, Minh Thần chợt sức hiểu lũ xương ma này chia mấy loại, chàng lập tức vừa vung phản phong vừa ra mê công vừa đánh hỏa kinh, tùy theo từng loại, quả nhiên sau mấy phút "vanh khiên" chàng đã hạ gần hết lu xương ma nằm ngổn ngang đây căn hằm tối, mắt lân tinh vẫn sáng lập lòe, đúng mắt phát dạ quang.

Còn chừng năm, sáu bộ nữa, Võ chưa kịp "dọn" nốt, chúng rùng rùng bỏ chạy, ào một luồng gió dữ, xương ma bị quét sạch, có tiếng khan âm vọng ra:

- Mặt sắt giỏi! Trận Âm hồn biến hóa còn nhiều, nếu mi phá nổi, Ma vương sẽ tha chết cho.

Minh Thần hét:

- Tây Sắc! Có giỏi chường mặt ra đấu chiến! Mi quái thú thành tinh hấp sát tàn hại sinh linh, cũng sợ ta hay sao? Tây Sắc Hồng Cẩu Quấy! Ta muốn hỏi mi về vụ hấp sát người đàn bà Thái trắng trên biên thùỵ Trùng Khánh.

- Tên khốn kiếp! Không được nói càn! Mặt trời to bằng cái mâm đồng nung, ánh hoàng hôn nhuộm đỏ vùng phân mao... Ha hú! Càn khôn, càn không hựu càn khôn, càn khôn biến hóa! Ha há! Mười chín năm càn khôn biến hóa thập sinh nhất tử? Hù ú u hù...

Tiếng con tinh từ đầu vọng vào như trong cơn mê sảng. Võ Minh Thần ngạc nhiên hét "Tây Sắc đâu! Nghe ta hỏi, ta là...". "Kịch!" Có tiếng đá phiến chuyển dịch, xế phía hong Minh Thần bỗng hiện ra một khung cửa tò vò.

Sáng xanh lè, từ trong tuôn ra hàng chục bóng người đen thui, lơ lửng giữa không khí, tản mát khắp hằm, lò xòa, kéo dài ngoắc, mặt hiện to dần, to bằng cái thớt, đỏ như mặt trời, nhất loạt vỗ lại bóp cổ Minh Thần.

- Âm hồn! Đây chính là ma trành bị con tinh ăn thịt, bắt hồn về làm nô lệ đây! A xem ý con tinh chưa tứ túc này định ra đòn trừng cửa một để ta hao tổn chân khí cho nó dễ bề bắt sống! Tình thế ta giờ như cua nằm trong giỏ, không thể kéo dài được.

Chàng tuổi trẻ hét lên một tiếng đầy uy mãnh, cuốn lưỡi đọc chú, đưa tay bắt quyết, cắn chót lưỡi, thành linh mở rộng cặp khiên, quát lên mấy tiếng, phun phì phì mấy cái! Tay quyết Minh Thần cao lẹ, vừa đánh ra bỗng nghe tiếng kêu rú thê lê đau đớn, khác thường, âm phong âm khí đang kéo tới bỗng ào lùi xa hút, thoáng trong vùng sáng tối nham nhở thấy bóng âm hồn lơ mờ nhân ảnh vụt thu nhỏ lại, lao vào cửa tò vò biến sạch.

Kịch! Cửa tò vò đóng lại. Hầm tối om, bỗng nghe tiếng Ma vương cười rú:

- Hà hà! Cho mi vào "hồng thủy trận" coi mi trốn cách nào? Loài người chu kỳ một đã bị diệt vì "hồng thủy trận" nay mi có chết cũng là may mắn, mi được ném mùi tận thế. Hà hú!

Tiếng cười vang rền tiếp liền hai tiếng "Đùng đùng", tả hữu chột mở ra hai cái cửa tò vò đỏ như máu, rồi bất thần cả căn phòng bỗng rung chuyển vì những tràng sấm nổ ầm ầm, chớp xẹt xẹt loảng ngoảng gió giật dữ dội.

Rồi giữa cảnh chớp lòe sấm động, gió cuồng mưa tuôn xối xả, nước từ hai khung cửa tò vò cuộn cuộn tuôn vào như hai dòng thác lũ. Trong nháy mắt, căn hầm vụt thay đổi hẳn, coi thật khủng khiếp.

Bốn mặt tám hướng thành vây kín, không khác bị ném vào lu nước, đập chặt lại. Vào trường hợp kẻ khác dẫu tay có thượng thừa cũng thấy rõ tử thần đang kéo tới theo dòng thác, nhưng Võ Minh Thần lại khác hẳn.

Võ thoáng hoang mang mười khắc đầu, khi chưa rõ "hồng thủy trận" Tây Sắc Ma Vương ra sao, giờ chàng có thể yên lòng vững trí. Và chỉ suýt nữa, chàng tuổi trẻ đã bật cười khanh khách khi thấy Ma vương tuôn nước định chìm mình chết ngộp.

- A... Hồng thủy trận Ma vương tưởng chỉ chứ. Dâng nước dìm chết đuối với ai, chứ với ta, đệ tử Xích Quỷ Liên Hoàn Ngũ Đầu Nam, thủy trận bằng thừa. Cho mi dìm cả ngày đêm ta cũng bất chấp.

Võ Minh Thần thu mình quan sát, lại sợ nó giở thêm ngón gì nguy hại. Chàng trai vội "vanh" khiên qua cửa tò vò, dòm, miệng vờ cười thất thanh:

- À! Tây Sắc tình quả thâm độc đúng loài lang sói? Không dám đường đường giao chiến, dùng nước lụt hại người!

Cửa tò vò, dòng thác lên cao dìm vào thấy sâu hút, chỉ sáng chừng vài chục bộ, bỗng nghe tiếng Ma vương cười ré:

- Ném mùi hồng thủy trận đời tận thế là mi có phước lắm! Sao không chạy đi? Võ mắng lớn, xẹt dọc ngang, chàng thừa hiểu cửa tò vò đây cạm bẫy, chẳng dại gì chui vào. Nước chảy cuộn cuộn, mưa tuôn ào ào, phút chốc đã ngập hầm, mực nước chỉ cách trần nửa gang.

Rồi chỉ trong nháy mắt, mưa sa nước lụt đã tới sát mắt chàng trai, đầu đã đụng trần. Vẫn sợ Ma vương giở đòn độc tiếp, chàng phải cố vùng vẫy bơi lội, đợi cho nước dâng ngập hết căn hầm. Biết nó vẫn ẩn quanh, chàng vùng cất tiếng mắng lớn.

- Tây Sắc khiếp nhược! Có giỏi ra đấu chiến với ta. Tiếng Ma vương cười ác độc:

- Đâu rồi, mi còn muốn gì nữa! Ta muốn xem mi giẫy chết trong "hồng thủy trận"! Hà há! Mi chết như đời tận thế. Kẻ nào lên xuống A Phòng Cung đều phải chết! Chết!

Âm gai kéo dài sạo gợn ầm ầm sấm động chớp lòe, mưa sa nước cuộn, tiếng cười Ma vương chưa dứt, mực nước đã đụng trần dìm trọn chàng trai dưới hầm thủy trận.

Như cá gap nước, Võ Minh Thần lập tức xếp khiên đeo sau lưng, bắt đầu cuộc thám sát. Đưa tay ấn thử trần, trần rắn như vách núi, Võ Minh Thần lặn xuống đáy

hầm, dò thử mấu chốt cơ quan, nhưng bốn bề vẫn như vách sắt, không lay chuyển nổi, vì đó là vách đá thật dày, trong có lẽ lẫn xi măng cốt sắt nữa, vô cùng kiên cố. Và nhẫn thín, chẳng tìm thấy mấu chốt nào cả.

Quanh mình Võ Minh Thần, nước vẫn chuyển động mạnh, như biển sóng ngầm. Nước đỏ như phù sa sông Hồng mùa hạ. Mở mắt ra, chẳng thấy chi cả. Sợ có thuốc độc, chàng phải vận khí bế chặt huyết đạo.

Nhưng sau mấy phút thám sát, bỗng nhiên Võ Minh Thần rùng mình liên mấy cái, như bị hàn khí ngấm vào.

Ngạc nhiên, Minh Thần vội ngồi xếp bằng tròn, vận hỏa lực cho ấm người. Lại thay, chàng cảm rõ hơi thở không được chắc gọn như trước. Và rõ ràng, chân lực càng lúc càng hao mòn hết kẻ ngộ độc. Bất giác, Minh Thần nghĩ nhanh:

- Hầm có khí độc? Hay nước đỏ này pha độc được? Hay ảnh hưởng đòn huyết khí hồi nãy trên Tỉnh Viện Mê Hồn? Bất biết thế nào ta cũng nhiễm độc rồi. Không ngăn chống lại được, chắc ngất gục đến nơi.

Thử vung tay lao vụt mình, Võ Minh Thần càng kinh dị, thấy rõ sức đã giảm khá mau, không còn mạnh mẽ như hồi mới lặn xuống Hắc Giang nữa.

Thoáng giây, chàng tuổi trẻ thấy ai oán cực kỳ, khi nhớ di hài mẹ vẫn đeo sau lưng, mối thù chung thân chưa báo nổi mà gốc nguồn thân thể vẫn mịt mờ chưa tìm được một tia sáng nhỏ. Chàng thấy hối hận vì không đánh phủ đầu ngay lúc con tinh đang nằm hút, nhưng ý hối đó chỉ thoáng qua, khi nhớ đến đòn phủ đầu của thầy trò cô gái giả Mèo Tây Phi vừa qua.

- Không còn nghi ngờ gì nữa! Cứ sau mỗi tuần trăng, con nước, tài nghệ Tây Sắc Ma Vương lại gia tăng một bậc. Hình như nó luyện được bí pháp trong vòng càn khôn thì phải?

Trong thiên hạ, có ba cái vòng, tất nó giữa được một hoặc hai, và đã đọc được thứ chữ tượng hình kỳ dị kia! Có lẽ phải làm cách nào đọc được chữ đó mới chế ngự được Ma vương? Nhưng nay, ta đã bị nó nhốt trong hầm nước, còn gì! Chân

lực đang hao hụt...

Càng nghĩ càng bối rối, uất ức, Minh Thần phải trấn tĩnh tinh thần cho khí lực khỏi phát tán.

Giữa tiếng sông nước âm ì như "sôi bụng" bất thần nghe tiếng âm âm giọng khách Quảng Đông bên tai:

- Thầy à? Sao thầy ngồi đây? Giật mình mừng rỡ, Võ Minh Thần che miệng, hỏi trong họng:

- Xó thấy đó ư? Thầy bị con tinh sói nhốt vào trận âm hồn, phá mấy cửa rồi, nay đến hồng thủy trận, nó dâng nước chìm thầy. Tứ bề đóng kín, chân lực hao mòn, thầy đang điều dưỡng! Thầy trò cô gái đâu?

Tiếng âm âm đúng giọng "Xó khách" rót vào tai Võ:

- Thầy à! Ngộ đưa hai người đó chạy ra phía ngoài rồi! Tới cung A Phòng, ngộ quay lại tìm thầy. Nó thả "Trầnh sói" ra từng đàn, thầy nên chạy đi, sau sẽ liệu à! Cái cung này ghê gớm lắm!

Thở dài, Võ bảo "con xó trung thành"

- Nó chìm nước, trong thành đồng vách sắt chắc quá, pha không nổi! Thầy chưa biết tính sao đây?

Tiếng xó âm u:

- Để ngộ đi tìm mở cửa đưa thầy ra!

- Coi chừng "bùa khoán"! Im! Bên tai Võ chỉ còn tiếng "sôi bụng", nhìn tứ bề, vẫn một màu đỏ phù sa, chẳng thấy vật nào. Võ mừng vì nước đục, Ma vương càng khó kiểm soát được cử động bên trong. Khoảng năm phút nữa, bỗng nghe bên tai có tiếng "xó khách" âm âm:

- Thầy à! Tìm được "Cửa sinh" rồi! Nhưng ngoài có hai con "Trầnh" canh,nó

nấp trong kẹt đá, thầy phải cẩn thận à! Để "xó" đưa thầy ra ngay!

Bỗng trước mặt Võ, hiện lên một ngọn đèn xanh mét bằng hạt đậu, chàng trai bơi theo liền, bốn bề nước réo cuồn cuộn âm ì âm ba quái gở. "Ngọn đèn ma" dẫn Võ lướt vòng sang tay phải, chẳng rõ hướng nào, thoát đã đụng vách hầm

- Coi chừng "nó" thấy! Sao "xó" không tắt đèn xanh đi, hiện làm gì?

- Nhiều thứ chết người ngoài này, thầy phải theo sát, coi chừng đụng phải Có tiếng cửa nặng nề mở ra, tiếng nước chảy ập, Võ Minh Thần lao vụt theo ngọn đèn như con các phóng, khoảng hai, ba cái nhòai, phía sau nghe cửa đóng lại nước dốc theo.

Võ ngoi lên, thấy mình đã đứng giữa một đường hầm tối thui, nước ngập tới bụng rút cuồn cuộn thoát đã vào hầm hết. Mới hay chỗ này ăn dốc lên.

- Đi mau lên thầy! Chớ đụng vách "Cửa sinh" ngoài kia! Khu này vẫn nằm trong mấy cái khối vũng nước này, tới bàn chông, thấy phải đi lên mũi nhọn à! Giẫm xuống dưới không được.

Ngọn đèn ma lừ lừ trôi trong bóng tối. Võ vận khinh thân lướt theo, quả nhiên tới chỗ khô đã đụng "bàn chông". Chàng cúi xuống sờ thử mới hay đường hầm toàn giáo nhọn đâm lên, cách nửa thước một.

Trong đêm tối, Võ phải dùng chân khua từng mũi giáo tua tủa trước khi bước đi. Chẳng may lúc này chân khí hao mòn, trong người lạnh lẽo, chân tay không được thuận như trước, đi được vài thước, bất ngờ giày đế trượt mũi giáo, giẫm xuống nền hầm. Tuy chỉ khẽ đụng, nhưng bỗng thấy đường hầm rung chuyển, âm âm có tiếng chiêng trống cộng đồng khua vang dội, vắng có tiếng Ma vương hét từ chỗ xa vào:

- À tên mặt sắt đã thoát ra ngoài trận. Đứa nào mở cửa? Tránh! Tránh! Chặn cách ngã bắt nó! Chúa tới ngay! Nó thoát lối "Cửa sinh"!

Tiếng Ma vương hét vang trong hầm, Võ Minh Thần nghe rõ mồn một không

khác "nó" đứng ngay cạnh. Chàng trai vừa dò dẫm đi thêm được, bỗng thấy đường hầm sáng rực lên một thứ ánh sáng đỏ khé như máu pha, rồi thấy cả đường hầm chuyển động, rung rinh như muốn chạy chỗ khác.

Thất kinh, Võ Minh Thần đảo mắt quan sát thấy rõ những hàng giáo mọc ngược tua tủa từ dưới nền đâm lên, như lông nhím, nên chỗ cao chỗ thấp không đều, chẳng rõ đường chông còn bao thước nữa.

Nhưng hầm đã bắt đầu chuyển sinh sịch, bên tai có tiếng "Xó khách" giục "Mau lên! Nó tới nơi!" Võ Minh Thần biết tình thế đã hết sức ngặt nghèo, chậm sẽ nguy, chàng vội vận tăng thuật khinh phù, lao vọt trên mũi giáo.

Ngọn đèn ma xanh mét vẫn trôi lơ lửng trước mặt. Khi Võ vượt thân được mấy hàng giáo nhọn, bất ngờ thấy rõ các ngọn giáo dưới chân động đập khác thường, rồi rõ ràng hai bức tường thép lừ lừ ép lại. Chỉ mấy khắc, trước mặt chàng, đường hầm rộng hơn thước, thoáng chỉ còn một nửa. Mà hàng giáo ngược vẫn còn mọc tua tủa chẳng biết bao nhiêu mới tới cửa.

Tình hình nguy ngập, Võ Minh Thần đang chạy lập tức dùng sức đập nghiêng mũi giáo, hai tay giang rộng, đẩy mạnh vào hai bức tường vách, bắn vọt đi như mũi tên lao.

Vút! Thân hình chàng lướt đi, dưới chân giáo nhọn chạy lùi vùn vụt, nhưng rõ ràng trước mặt, đường hầm cứ thu hẹp lại mãi. Khi Võ vượt được hơn chục thước, chàng không khỏi thất kinh, nhận ra đường hầm chỉ rộng hơn thân thể chàng chừng gang tay. Cảm giác lúc này thật kinh mang, Võ quật mạnh hai bàn tay sờ vào vách lấy thêm sức vọt.

Nhưng vừa lẩn lướt đi, phía trước đường hầm đã thu lại vừa thân thể, chàng vội xoay nghiêng người vọt cái, cảm rõ ngực lưng cọ xát vào vách sắt, tường chừng như sẽ bị ép lại, vì sức nhảy vọt đã hết. Thân hình dừng lại, rơi xuống nghe kịch, tiếng nặng bên tai. Võ chú mục nhìn mới hay vách đã đã bị khép chặt lại, mất tiêu đường hầm sau lưng, và chàng đã đứng trước một đường hầm khác nằm ngang trước mặt, rộng và cao vút.

Hú vía! Võ thờ phì, theo "đốm đèn ma" xoay mình, chạy vụt về phía hữu. Được hai bước, sức nhớ lời "Khách xá", chàng lập tức kìm phắt lại, đánh vụt ra một đường "quyết" đầy uy lực, thốc vào vách đá. Đánh xong mới kịp nhìn kỹ, bỗng nghe tiếng rú ma âm, từ trong kẹt đá, một hình thù vừa bước ra, bị đánh bật vào hốc như hình nhân mộc. Võ tiến vụt qua. Trong hốc có đựng một cỗ quan tài bằng thủy tinh, xác "Trần" ngã ngửa, mắt nhắm nghiền! Ánh sáng ngoài này vẫn màu máu khé, coi như ánh hoàng hôn úa. Đang chạy, bỗng nghe rõ tiếng Ma vương tru hú sồn óc vờ phía sau, tiếp liền hàng trăm, hàng mấy trăm tiếng chó sói tê ưu nhọn hoắt khắp mấy phía. Nhưng nghe âm, hình như cũng còn xa chút. Trong cơn khẩn cấp, Vo Minh Thần nghĩ đến thù mẹ, và những người oan thác đã toan dừng lại đánh trận nữa, nhưng cảm thấy chân lực hao mòn hết mấy phần mười rồi, chàng lại nhớ đến lời khuyên của chúa tể "Mười vạn núi", nên cố nén, bỏ ý liều mạng, cố dụng thuật khinh phù chạy theo "ngọn đèn ma xá Khách". Lúc này mới hiểu sức vô hình linh mạng lạ thường. Ngọn đèn xanh trôi vù vù còn lẹ hơn đom đóm bay trên gió. Minh Thần đuổi theo không nổi. Rất may là trong khi dẫn thầy trò cô gái giả cha con Tây Phi Lan, con xá khách này đã khám phá ra đường trận chuyển, nên không bị sa vào cạm bẫy, cứ để Minh Thần chạy như gió. Quanh co, lên xuống qua nhiều đường hầm, phòng tối, thoát Vo Minh Thần đã thấy đứng trước một vòm tinh tạo trước mắt không thấy gì cả. Chàng định thần vươn cổ đảo mắt quan sát, thấy mình đang đứng ngay đầu dãy hành lang trên cao độ ba mươi bộ, xế dưới là một khu bãi khá rộng mờ mờ có nhiều hoa cỏ. Bỗng nghe tiếng âm bên tai:

- Ra khỏi Cung Mê Hồn, trận Âm Hồn của "nó" rồi! Thầy nhảy xuống mau!

Lời "xá Khách" vừa dứt, Minh Thần cũng nhận ra bóng điều kiệu thấp thoáng vất cao, bên kia bãi cỏ hoa kỳ lạ, không dám chậm, chàng cất mình nhảy vèo xuống ngay.

Chạy băng ngang bãi, được mười thước dòm lại, nhận thấy ngay khung cửa tò vò phía sau hồi nãy chàng đột nhập. Nhưng khi Võ vọt được lên điều kiệu, đã nghe tiếng Ma vương hét nhọn hoắt:

- Hồng Cầu Quấy! Chớ để nó thoát! Nó chạy lên điều kiệu? Tiếp theo từng tràng tru sồn óc, từ ngoài Mê Cung, vụt hiện ra hình thù đỏ khé, cao lớn dị thường,

hình con sài kú Chúa. Võ Minh Thần đã được chứng kiến sức lợi hại dị thường của văng huyết khi sức thấy Ma vương xuất hiện với bộ "Huyết giáp" chàng thêm rung động tâm thần, nhận ra văng huyết khí lúc này có điểm khác. Hồi "nó" phá "Bát Quái Mê Hồn trận" Pi A Ya, văng huyết khí dày, đặc sệt đỏ đậm trùm hết thân xác "nó". Giờ văng khí đó trong hơn, màu nhạt hơn. Đứng xa có cảm tưởng như Ma vương đứng trong một cái lò thủy tinh đỏ lơ vậ, trong thấy cả hình thù sài lang mờ mờ bên trong, tuy chưa rõ hẳn nhưng cũng rõ hơn hồi "nó" phá trận Pi A Ya. Trong tia chớp trong trí, Võ hiểu ngay sức tiến bộ phi phàm của "nó" trong thời gian chàng đi học thuật, chàng tiến một bước, nó lại luyện vượt lên những hai bước, và có lẽ tới mức nào đó, văng huyết khí kia sẽ trong vắt tới mức vô hình vô ảnh, thường trực, và lúc đó, "nó" sẽ đạt được một chuyện chỉ cực kỳ quan hệ trong cõi càn khôn mà xưa nay chưa mấy ai đạt được. Nhiều phần chắc chuyện bí mật đó xuất phát từ vòng càn khôn kỳ diệu kia, mà chàng hiện giữ một những chưa đọc được thứ chữ tượng hình quái gở trong ruột vòng. Ngay lúc đó, từ cửa to vò, chó sói tuôn ra hàng đàn hàng lũ, phỉ như cơn lốc đáp xuống, hai con mắt đỏ khó lập lòe sau làn huyết khí như hai ngọn đèn tinh. Nhanh như cắt, Võ Minh Thần phóng vọt qua điệu kiều. Điệu kiều vắt qua dây nhà "mỹ nữ đôi" chạy qua một hoa viên, nhưng khi Võ vừa tới giữa điệu kiều, đã khựng lại, bối rối, vì thấy hàng chục mù đàn bà mập xách súng, mang đao thương hầu móc dẫn từng đàn sài kú từ mấy ngả ào tới, dưới vườn hoa, trước điệu kiều trên các mái thạch thất, chỗ nào cũng bị chặn kú, mà sài kú đông như rươi, có lẽ từ trên A Phòng cung thấy động kéo tới. Đàn sói nhe nanh múa vuốt, lũ đàn bà mập Dạ xoa lăm lăm tay súng, chỉ chức thấy là nổ liên, sau lưng lại Sài lang Chúa sói nữa, tình cảnh thật hiểm nghèo. Dòm sang bên, thấy có một đường đạo phụ chạy dưới tàn cây, Minh Thần vọt luôn sang, làm đèn ma cũng trôi tấp lại, tắt phụt.

Điệu kiều chạy qua mái nhà, tới một khu khác. Sợ đứng cao bị lộ, Võ nhảy vèo xuống dưới. Đây là một khu vực tĩnh hết sức, hoa cỏ tốt tươi, lại có cả lạch nước róc rách. Minh Thần chạy trong cảnh mờ mờ như sáng trăng, vừa tới trước một căn phòng có ánh sáng le lói, trông lên phía tả, đã thấy bóng Ma vương huyết khí đứng sừng sững lỗ nhỏ đầy sài kú, Dạ xoa vây quanh đứng chặt cả mấy khúc sần đạo. Thấy Ma vương dòm xuống, chàng trai lách luôn vào khung cửa khép hờ.

Trong cơn khẩn cấp, Võ Minh Thần chỉ kịp thoáng thấy khi nhà này xinh xắn lạ

thường, dưới làn ánh sáng tinh đạo, chỉ riêng gian này có ánh đèn le lói. Ngay khi lách vào, chàng đảo mắt trong qua, thấy vắng lặng như tờ, ẩn sau khe cửa dòm lên điều kiêu vẫn thấy bóng Ma vương thấp thoáng với đàn sài kiu. Bỗng nghe rõ tiếng "nó" tru rống nhọn hoắt:

- Mặt sắt nấp đầu đây, chưa chạy được xa. Đánh hơi tìm cho được. Xuống dưới coi. Nó lặn như cá, sục lạch. Nó cũng có thể lên vào buồng vắng.

Minh Thần nghe rõ mồn một, lòng đầy hồi hộp, vừa mừng vừa lo. Khắc trước thấy lạch nước chàng đã toan nhảy xuống, nhưng sợ "nó" đoán ra, lại thôi, vào đây, cũng chẳng kín gì. Chàng đang bối rối, bỗng thấy đàn chó sói cùng mấy mục Dạ xoa từ trên điều kiêu phóng xuống.

Hoảng hốt, Võ Minh Thần quay nhìn vào, thấy phía trong có khung cửa có che bức rèm trúc, chàng phóng vọt ngay vào.

Nhưng vừa vén rèm lao mình vào, bỗng chàng trai giật nảy mình, kìm phắt lại, vì suýt đụng phải một người đàn bà đang thoăn thoắt đi ra. Người này cũng giật nảy mình, kêu ối đứng khựng lại.

Sợ nang la lên, Võ Minh Thần xua tay nói nhỏ "Suýt! Mồ ỉn nhờ chút", và nhanh như chớp, chàng vươn tay chụp véo vào huyệt nang ta.

Thủ pháp chàng hết sức thần tốc, nào dè người đàn bà đã xoay vọt nửa vòng nhanh lạ thường làm Võ vô huyệt. Hơi sừng sốt, Võ vừa toan thối đòn Mê Hồn Công, bỗng thấy nang xua tay, thỏ thẻ:

- Khoan! Chớ ngại! Thiếp không có lòng hại người đâu! Phải người trốn chạy?

Chẳng hiểu sao Võ Minh Thần nghe giọng nang chợt thấy yên tâm khác thường. Chàng xẹt sang bên nói nhanh:

- Vâng! Ngu mờ đang bị Chúa Sài lang đuổi bắt ngoài kia. Mong cô nương im.

Miệng nói, tai lắng nghe bên ngoài, mắt nhìn người đàn bà. Mãi khắc đó, chàng mới kịp nhận ra đó là một thiếu phụ, hay thiếu nữ không rõ vì nang búi tóc, đầu

đính mảnh khăn vóc che rũ trước trán và mặt nàng co bịt một mảnh nhung đen, mình khoác áo choàng tựa "Kimono" Nhật cũng bằng vóc đỏ, dáng hình thanh tú, yếu điệu đầy nét quý tộc, chân đi dép dùa quai nhung có bông đỏ. Tuy bịt ngang mắt nhưng vẫn lộ sống mũi dọc dừa miệng tươi như hoa nở, khi nói phô hai hàm răng như ngọc vụn, đặc biệt là từ giọng nói, cử chỉ dáng điệu đều toát lên vẻ cao quý trong sáng của gái đài trang, tuyệt không lộ vẻ gì là điều trác lãng lờ, nguy hiểm.

Và mãi khắc đó, Võ mới thoáng để ý thấy cái áo choàng chùng thắt vội, chừa nếp áo phía trên chưa che hết khuôn ngực ngà trắng như mỡ động mùa đông... Hình như nàng vừa tắm, mùi xạ lan tiết ra còn thoảng lẫn cả mùi nước thơm rẻ "nhang bài", hay kỳ hoa dị thảo chi đó.

Nữ lang ngó Minh Thần trong lối mũ trụ giáp sắt, bỗng ánh mắt thoáng tối lại nét lo âu, nàng khẽ hỏi:

- Phải ông vừa đấu chiến với Sài lang Chúa? Hình như mới thoát "Hồng thủy trận âm hôn"? Bị đòn huyết khí?

Sửng sốt, Võ Minh Thần gật đầu. Bỗng nghe tiếng sói tru nhọn hoắt bên ngoài, lẫn tiếng chân người, thú chạy rầm rập. Minh Thần đột lòng, dáo dác ngó quanh, nữ lang liền điềm tĩnh khẽ bảo:

- Chớ ngại! Ông vào trong này mà nấp! Để mặc tôi liệu. Tần ngần, Võ khẽ hỏi:

- Bà... bà là ai? Bà là...

- Không quan hệ! Tôi giúp ông trốn tránh đủ rồi! Dứt lời, nàng quay phắt ra, để mặc Võ đứng ngơ ngác băng khuâng với trăm ngàn ý nghĩ vẩn vơ.

Nhưng bên ngoài, sói rầm rập đã ke gần, vắng nghe có tiếng một mục Dạ xoa sói the thé:

- Sục kỹ các nơi coi! Cung còn sáng đèn, để xem còn thức không? A! Kia rồi!

Giữa tiếng nhọn nhịp vắng nghe có tiếng nữ lang cất lên thánh thót như tiếng

suối đàn:

- Bọn người làm chi đó? Sao đêm hôm lại dẫn quân thú vào đây làm huyền não thế?

Tiếng chân rầm rập, tiếng soi tru, người nói, bỗng im bật rồi mơ hồ có tiếng một mù Dạ xoa vọng vào, nhỏ hần, nghe tiếng được tiếng chẳng:

- Kính... nương nương... có... gian tể... phá cung... tới điều kiều... lẫn mất... sợ nó lên trốn... đây... lệnh Chúa...

Im ngay khắc, nói chi không nghe rõ, sức lại nghe tiếng huyền não trở lại, hình như có cả tiếng Ma vương, từ xa cao vọng tới, và tiếng động như kéo vào phòng.

Giật mình, Võ Minh Thần không dám nấn ná, lập tức chạy vù lại trước tủ gương, mở vội cánh tủ, bước vào.

Bên trong treo đầy y phục nữ, mùi thơm thoang thoảng hăng hắc mùi da thịt mỹ nhân khiến chàng trai vụt có cảm giác bàng hoàng khó tả. Đóng ập cửa vào, chàng vén xiêm y, sờ soạng, loay hoay mấy khắc, kéo được lần gỗ ghép trong, quả nhiên ngay vách tường, có một khung cửa bí mật. Không do dự, chàng chui luôn vào, kéo đáy tủ che kín lại.

Ngách buồng tối thui, Võ đưa tay sờ soạng thử xem rộng hẹp. Bỗng giật thót mình, chạm phải một người đứng sừng sững:

- Ai? Không tiếng đáp, Võ liền bẻ sấp bọc, lấy diêm đánh xòe ánh lửa lóe lên, soi thấy một cô gái Thổ mặc phá lãnh thủy ba kim tuyến. Đúng hơn là một cái thầy ma, nàng Thổ xinh đẹp mắt mở trừng trừng như một xác ướp. Võ lùi lại, vụt bấm cung toan bắt ấn. Bỗng có tiếng nữ âm âm sau lưng:

- Cái người đàn ông cứ trốn đó. Chủ cho vào, "xó" không vật mà? Võ bật "à" đứng lùi sát vách căn buồng kín độ ba thước vuông. Thì ra đó là con "xó" của nữ lang kia nuôi. Căn buồng như cách biệt hẳn, nhưng tai Võ vẫn nghe văng vẳng tiếng động bên ngoài, như tự xa lắm. Chừng mấy phút sau, bỗng nghe có tiếng chó "hộc

hộc" bên ngoài vách, khắp mấy phía lẫn tiếng cười nói âm âm, rồi tiếng huyền não xa dần, bốn bề lại rơi vào im lặng thăm sâu. Mười phút rồi mười lăm phút nữa. Hình như chúng đã bỏ đi.

Đứng trong xó tối, cạnh "con xó cái" Võ Minh Thần nghĩ vẫn vợ về tình cảnh mình, tủi nhục dâng lên tức cả lồng ngực, đầu óc muốn bửa đôi.

- Mười bảy, mười tám năm luyện kỳ công dị thuật, cực kỳ vất vả, nhọc lòng nhọc sức, bao bậc thương cảm bao dung, nuôi dưỡng truyền bí pháp! Vạn dặm đường trình, lên non xuống nước, lặn lội canh khuya rừng vắng, động thăm khe sâu, mưa phùn gió bắc, nắng lửa mùa dầu... để cuối cùng bị kẻ đại thù trấn nước, đả thương, phải chạy trốn nhờ cửa đàn bà trong cung quái. Mười bảy mười tám năm di hài mẫu thân oan thác nằm trong quan lạnh, đợi rửa nhục hờn, giọt máu còn sót lại diệt cừu báo oán, để cuối cùng thi hài vẫn chưa được siêu sinh. Đến nguồn gốc vẫn mịt mù, chưa tìm nổi một tia ánh sáng...

Mẹ ơi! Xin tha tội cho con bất tài không rửa nổi đại thù chung thân. Lòng quặn đau, xót như muối xát, chàng tuổi trẻ uất ức muốn trào máu hòng, lao đảo tửa vào vách. Lại nghĩ vẫn vợ về nữ chủ căn phòng, chàng càng thêm khó hiểu. Nàng là ai? Này Dạ xoa gọi "nường", có lẽ "nường nường"? Sống ngay trong Cung A Phòng, lại ở khu riêng biệt gần khu Tĩnh Viện Mê Hồn, nhất định nàng phải có liên hệ với Ma vương. Vợ nó? Phi, Tây Hậu chăng? Mỹ nhân sủng ái chăng? Hay là nữ thượng khách của Ma vương? Điều nào cũng có thể được. Nhưng vợ nhất là nàng phải thân với Sài Lang Chúa... Mà sao nàng lại cứu ta, kẻ tử thù đang bị Ma vương săn đuổi. Lạ thật? Điên đầu! Đang nghĩ loanh quanh, bỗng nghe có tiếng gọi nhỏ ngoài tủ gương:

- Ông khách, ra được rồi!

Nhận ra giọng quen quen, Minh Thần mở luôn cửa tủ hai lần bước ra. Nữ lang đứng dưới ánh nền lung linh, nàng cười bảo:

- Giờ ông có thể ngồi nghỉ như thường. Chúng bỏ đi phương khác rồi. Mỗi lúc này, Võ Minh Thần mới hoàn toàn yên tâm, hiểu người đàn bà này cứu mình thật, lòng cảm động, chàng trai bước lại trước mặt nàng, dùng tiếng Thổ khê nói:

- Cám ơn bà đã cứu giúp! Ngu mờ thật mang ơn, biết lấy gì đền đáp! Nữ lang nhech miệng cười buồn buồn, thỏ thẻ bảo:

- Giúp ông chỗ nấp là chuyện nhỏ nhất đáng chi ông phải lưu tâm! Coi hình như ông không được mạnh, ông cứ ngồi nghỉ, tôi đi lấy nước.

Vừa nói nàng vừa trở ghế mời, nói xong bỏ đi luôn. Võ Minh Thần đưa mắt nhìn kỹ căn buồng xinh lịch, thấy có giường thất bảo, màn "tuyn" vắt, nệm, gối, chăn đều bằng gấm Thượng Hải, ngoài các món đồ trang trí rất lạ với những đường nét kỳ hà phảng phất vẻ phi phàm sát vách, xế đầu giường có cái bàn nhỏ với hai cái ghế rất xinh, coi hình thể cũng lạ mắt hết sức.

Bâng khuâng, Võ lặng lẽ ngồi xuống ghế. Từ chăn màn nệm gối tiết ra một mùi thơm kỳ dị, thoảng như mùi hoắc hương phả nhẹ vào mũi chàng trai, gây cảm giác lâng lâng thanh thoát.

- Nàng là ai lại ở giữa Cung A Phòng? Xem chừng nàng là người cũng bản lĩnh, đâu phải hạng liễu yếu đào tơ, lại chịu làm vợ sói tinh? Vợ chó sói?

Người đẹp cao quý, lại có từ tâm thế này lại phải làm vợ chó sói thật không sao tưởng tượng nổi? Hay khách khứa thân thích?

Chủ căn buồng này biết đâu chẳng phải là một trong số mấy Phi hậu của Ma Vương Tây Sắc?

Ý nghĩ này tự nhiên làm Võ Minh Than thấy xót xa, tức giận chuyện đời hết sức, bỗng cảm thương số phận người đã cứu mình, chàng buột miệng lẩm bẩm:

- Hừ! Chắc bị yêu khí con tinh!

Vừa dứt câu, chợt thấy nàng vén rèm bước vào, tay bưng đèn cầy, khay trà. Đặt mọi thứ đâu đấy, nàng thỏ thẻ bảo Võ:

- Nhà có mấy gái hầu, tối nay chúng nó bận việc vắng cả, chỉ còn một đứa ngủ mê man không tiện gọi. Để tôi nấu nước ông uống cho nóng.

Tuy yên tâm không sợ nữ lang đánh lừa nhưng Võ Minh Thần vẫn tưởng mình ngồi trên đồng lừa vì hiện vẫn trốn giữa khu cung động Chúa Ma vương mãi dưới A Phòng, mà Ma vương tinh sỏi lại vô cùng minh mẫn, bất thần có thể ập vào. Chàng khẽ lên tiếng:

- Chỗ này ngay cạnh Mê Hồn Cung, Âm Hồn Trận lại trống trải... Không đợi chàng nói hết câu, nữ lang dịu dàng nói luôn:

- Ông cứ an lòng! Không đâu kín đáo chắc chắn bằng đây! Mặc chúng sục sạo, ông ngồi trong này có thể vững như đã lên mặt đất.

Đang bưng đèn, thắp lửa nấu nước, bỗng nàng ngẩng lên nhìn Võ chòng chọc, hình như coi sắc diện, nhưng Võ đội mũ trụ che khuất mặt mũi, nàng ngó xuống hai bàn tay Võ, và chợt hơi nhào mình về đằng trước, đưa bàn tay năm ngón búp măng sờ thử vạt áo Võ, đặt nhẹ một cái, bứt luôn một mảnh, đem soi trước nển, vạt bảo:

- Này tôi đã đoán, giờ quả không sai! Ông bị thọ thương rồi! Thương thế tưởng thường nhưng đã thấm vào tạng phủ, nếu không có chất gì đặc biệt trong mình, có lẽ ông đã bị tại chỗ rồi. Nhưng giờ thương thế này, chỉ trong vòng bảy ngày, chân khí sẽ tiêu dần, rồi đến gân thịt, cuối cùng sẽ...

Nàng ngừng lại, mắt thoáng vẻ ái ngại, Võ Minh Thần rung động tâm thần, vùng bật giọng:

- Sẽ thành cái túi da người! Phải bà định nói thế không? Nữ lang khẽ thở dài:

- Sao ông biết? Võ thở mạnh như muốn trút cả đau đớn tích lũy trong tâm:

- Vì mẹ tôi đã bị "nó" biến thành cái túi da người! Và hiện giờ...

Chàng định nói "hiện giờ tôi vẫn đeo di hài mẹ sau lưng" nhưng nghĩ thế nào lại thôi. Dầu sao cũng chẳng nên thổ lộ chuyện riêng với người mới gặp, nhất lại là người đàn bà trong cung A Phòng. Nhưng theo thói quen, tự nhiên cũng đưa tay ra sau lưng sờ, và bỗng nảy người, tim đập thình thịch kinh hoàng vô cùng, vì mẹ gói trong bọc sấp đã rớt biến đau mất, trong đó có cả di hài mẹ.

Như bị điện giật, chàng đứng sững lên quai tay sờ lưng ngoài nhìn quanh kêu "Trời" và chạy luôn lại mở cánh tủ gương. Ngạc nhiên, nữ lang vùng vờ hỏi:

- Chuyện chi đó... ông?

- Mất bọc hành trang! Tôi đeo sau lưng, giờ mới biết. Trong có đủ thứ quan hệ.

Nữ lang đứng phắt dậy, nhanh nhẹn mở tủ cho chàng vào buồng tối tìm lại, nhưng chẳng thấy gì. Hoảng hốt, Võ chạy thốc ra phía ngoài, nữ lang lẹ tay nắm lại.

- Khoan, ngoài đó trống! Để tôi ra coi giúp. Ông chớ nên lộ mặt. Chúng còn lảng vảng khắp nơi.

Dứt lời nàng thoăn thoắt đi ra. Chừng nửa phút bỗng nghe có tiếng nàng reo "a đây" rồi thấy nàng xách bọc hành trang vào, vút sau lưng nàng có đốm sáng xanh lè như hạt đậu bóc trần.

- Lạ thật! Sao lại rớt ngay gần bàn khuất ngay buồng ngoài. Suýt tôi không để ý!

Võ đỡ lấy mớ hành trang bọc sáp, ngó lời cảm ơn. Mỗi lúc đó mới sức nhớ đến con "xó Khách" của mình vẫn lẫn quất quanh đây. Lòng mừng hết sức lại sợ "xó" đánh nhau, chàng không tiện dấu, vội bảo:

- Có lẽ huyết khí Ma vương bắn "đứt đầu quai sắt", chạy rớt còn đó. Con "xó" của mỗ theo sau nhặt kịp, đem bỏ đấy. Xuống A Phòng, mỗ có đem theo một con xó tinh khôn, vốn trước thuộc Song Ma.

Nữ lang nhìn quanh, thấy đốm xanh đậu trên trần, nàng gật đầu bảo:

- À có lẽ nhờ nó ông mới thoát khỏi Hồng Thủy Trận? Nhưng ông nên bảo "Xó" chớ ra khỏi phòng! Hiện giờ ngoài chó sói, Dạ xoa còn có cả đàn "trần" đang sục sạo, nó sẽ thấy ngay! Xó Ma Khác, tôi có nghe tiếng Song Ma, dấu tài, cũng không chống nổi đàn "trần" dữ đâu. Chưa nói quanh đây còn nhiều chỗ có "khoán"

Minh Thần lĩnh ý, truyền "Xó Khách" ẩn luôn trong phòng. Phút chốc, nước

sôi, nữ lang pha trà mời chàng uống. Lại nhắc đến thương thế, đến Ma vương, nàng thở thẽ đáp:

- Bệnh thương này rất nguy, nhưng ông chớ ngại, tôi có thuốc! Tuy không trị dứt được, nhưng thuốc có thể làm kìm hãm cho bệnh không phát tác ngay. Và nếu chất độc không dữ quá, thuốc có thể làm phục hồi khí lực, khỏi dần.

Nói đoạn nàng lấy ra một hộp linh đơn, đưa chàng năm viên. Võ đỡ lấy, xem thấy đủ năm màu xanh, đỏ, trắng, tím, vàng lấp lánh như tráng kim nhũ, bèn bỏ vào miệng, chiêu với nước trà.

Quả nhiên chỉ uống xong tuần trà, Võ Minh Thần đã thấy trong mình hồi phục nhiều phần, không thấy ớn lạnh như trước nữa. Võ ngỏ lời cảm ơn, từ tốn hỏi:

- Ngu mỗ mang ân bà cứu giúp, không thể không biết ân nhân! Xin bà làm ơn cho kẻ gặp nạn này được rõ bà là nhân vật nào trong Cung A Phòng? Nữ lang mỉm cười:

- Ông đừng gọi tôi bằng bà, nghe tổn thọ! Vì tôi chưa có gia đình! Ngạc nhiên, Võ nhướn mày:

- Sao? Bà chưa có gia đình? Bà còn là thiếu nữ? Thế bà là ai? Ngu mỗ tưởng bà là... người trong cung A Phòng?

Nữ lang lắc đầu, vẻ băng khuâng, bỗng thở nhẹ bảo Võ:

- Thôi! Ông đừng bận tâm về tôi nữa! Chỉ biết tôi là kẻ rất không muốn ông bỏ mạng dưới cung A Phòng, và tôi cũng rất khổ lòng trước hành động của Ma vương Sắc!

Cảm kích vô cùng, Võ Minh Thần ngỏ lời cảm ơn người đàn bà trẻ. Nàng xua tay gạt đi, ngó Võ về ngẫm nghĩ điều gì, dẫn đo mãi mới chép miệng bảo:

- Linh đơn ông vừa uống, có thể kìm hãm tất cả các chất độc khỏi phát tác nhưng không thể kéo dài quá góc tuần trăng.

Theo tôi biết, ngoài Tây Sắc Chúa Sài Lang trên cõi thế gian này chỉ có vị Thánh Y Mai Hoa thung có thể trị nổi. Người đó được coi là Lãn Ông tái thế! Nhưng rất khó tìm gặp vì ông ta hay đi.

Cả mừng Minh Thần nói luôn:

- Tưởng ai chứ Lãn Ông ngu mỗ có thể kiếm được. Vì chính vị đó đã cứu mỗ một lần khi bị nạn Giao Long.

Nghe chàng nói, nữ lang có vẻ mừng hết sức, nét mặt pha trộn lẫn u buồn. Nàng khẽ thở dài:

- Nếu vậy tình mạng ông đỡ nguy rồi. Nhưng sao ông hay chạm trán với... tình Chúa thế?

Ngậm ngùi, Vo Minh Thần trầm giọng:

- Có lẽ do số kiếp! Chuyện đó định mạng an bài, ngu mỗ thật vô tâm gặp phải! Còn ả nường đã mang mối thù cốt nhục, ma vương sói hấp sát mẹ ngu mỗ, hối hận chung thân đó, chẳng lẽ trượng phu cam sống lấy thân mình không báo? Còn Giao Long tình, là chuyện tình cờ ngu mỗ cứu người đồng cảnh ngộ.

Nữ lang không nói nữa, nàng lặng lẽ rót trà vào chén Võ. Võ cầm uống tiếp, bỗng lúc đó mới chợt để ý thấy bộ đồ trà này quen quen, hình như mới thấy đâu, vì từ khay khảm, chén Tống, mấy cái chén tròn quýt, đĩa đựng thầy đều mang nét vẻ quen mắt, nhất chiếc ấm pha trà thuộc loại Ngạc Phủ màu chu sa đỏ thẫm, thứ song ấm, rất hiếm, thứ nhất Ngạc Phủ chu sa, thứ nhì Thế Đức, thứ ba Bội Thần.

- À! Hình như bộ đồ trà này coi giống bộ... cô gái con tù trưởng Thái trong "pháo đài rừng" trên miệt Bắc ngạn Hắc Giang bữa qua thì phải? Cô nàng đó cũng đem ấm Ngạc Phủ ra pha trà đãi mình, hay hai bộ khác chủ? Có lẽ! Vì đồ trà xưa nay vẫn "Vào bộ" giống nhau là thường.

Vừa nghĩ tới đó, chợt Võ lại sức nhận ra hương vị trà đang uống cũng giống hệt hương vị trà đã uống trên "pháo đài rừng" kia. Chàng trai vùng chếp chếp miệng

khen:

- Trà thơm ngon đậm thật! Thưa phải đây là thứ sơn trà trên ngon Pi A Ya!
Nhoèn cười, nữ lang thỏ thẻ:

- Sao ông biết? Vâng! Đúng trà núi mọc hoang trên ngọn Pi A Ya còn đậm hơn thứ sơn trà trên Vũ Di Sơn.

Minh Thần ngó đắm đắm khuôn mặt nữ lang chậm rãi:

- Đây là lần thứ hai ngu mỗ được uống trà này. Lần trước mới đây, có một cô nàng con gái một vị tù trưởng phía Bắc ngạn Hắc Giang dưới hạ nguồn có cho mỗ uống qua. Cô nữ chúa trên đó cũng hao hao giống bà. Kể lạ thật.

Vẻ điềm nhiên, nữ lang gật đầu:

- À ra thế! Tôi có biết cô nàng đó! Trà này chính cô nàng làm quà cho tôi tháng trước, nhân dịp tôi vô tình lạc vào lãnh địa. Cô gái đó thật lịch thiệp, nói tiếng Kinh rất thạo, võ nghệ cũng cao.

Minh Thần ngó nữ lang, lòng phân vân nghi hoặc, và chẳng biết là thứ mấy, Võ lại hỏi:

- Bà là ai? Xin cho biết! Điềm nhiên, nàng cười bảo:

- Tôi đã nói rồi thì phải? Là ai, tưởng ông chẳng cần biết, chỉ cần biết tôi là kẻ không có lòng hại ông là được rồi.

Minh Thần bị óc tò mò thôi thúc dừ, buột miệng:

- Ở Cung A Phòng sát Mê Hồn Cung hậu phòng Chúa Sài lang, phải là vợ

Ma vương?

Nữ lang thoáng cau mày liền, vẻ hơi giận, thở dài bảo:

- Ông đáp lại lòng thành thực của tôi bằng lời sỉ nhục đó sao? Cứ ai ở Cung A

Phòng đều phải là vợ Tây Sắc Chúa Sói ư? Không ngờ ông là bức giang hồ lẫn lộn mà còn chưa thông đạt chuyện đời! Tôi đã thưa với ông là tôi... chưa có gia đình mà! Xin ông chớ gọi "bà", hay hơn! Và chẳng nên tìm biết thêm chi cho mệt. Ông bị Tây Sắc truy diệt, lỡ thọ thương, ông vào đây nghỉ chân tránh nạn, uống trà với một người đàn bà giữa Cung A Phòng. Vậy chưa đủ sao?

Minh Thần lật đặt ngỏ lời tạ lỗi, chàng buồn rầu bảo:

- Chẳng phải ngu mờ có ý bất kính chi đâu! Nhưng quả thật ngu mờ dồn dập gặp quá nhiều chuyện lạ dưới A Phòng. Giữa chốn sói lang, mạng sống, phẩm giá con người bị chôn vùi như trò chơi, tất cả hàng trăm hàng ngàn mỹ nữ đều thuộc quyền Ma vương, ai ngờ lại có một người ra tay cứu kẻ lâm nạn Ma vương... Chính điều này làm ngu mờ vô cùng kinh ngạc, nên mới lờ lờ. Dám xin... cô nương miễn trách!

Nữ lang thấy Võ có vẻ "khổ sở", nàng vụt cười bảo:

- Thôi! Bỏ qua chuyện đó đi! Tôi cũng nói thế thôi, có giận ông đâu! Suốt đêm lặn độn xông pha, lẫn lộn, có lẽ ông vừa lạnh vừa đói rồi! Để tôi kiếm đồ ăn cho ấm bụng! Xin ông cứ vững tâm, không ai vào đây nữa đâu! Dầu lũ Dạ Xoa có dẫn chó sói lộn lại, xin cứ như thường, để tôi ra đóng cửa.

Dứt lời, chẳng đợi chàng đáp, nàng bỏ ra liền, để mặc Võ ngồi thờ thẩn bản khoản bên ngọn nến cháy vật vờ.

Bốn bề im vắng đến cùng. Cung A Phòng dưới đáy Hắc Giang biên thùỵ giờ này càng như một thế giới khác hẳn với "cõi trần" trên kia, thế giới phi phàm không tiếng động, gây cảm giác im lìm như ngồi trong "áo quan thổ địa"! Tâm trạng Minh Thần đảo lộn hàng mớ ý nghĩ hỗn tạp, như biển sóng ngầm.

Giờ phút này, chắc hẳn Cung A Phòng các cửa hang ra vào đều đóng chặt cạm bẫy quân gia, chó sói tránh xó, chắc đã án đầy, họa chẳng có phép độn thổ như Đậu Nhất Hồ mới hòng thoát chui lên được. Nếu không chỉ còn cách liều mạng thêm lần nữa, lộn đánh Tây Sắc, hoặc dùng cường lực tung vây, mở đường lên mặt đất, và cả hai cách này đều gần như vô vọng khi sói tinh đã biết, và chân lực càng đã hao mất

mấy phần.

Đang nghĩ loanh quanh bỗng nghe tiếng sài lang tru vọng âm nhộn mãi từ xa lại, nghe đúng tiếng kêu hú của Sài lang Chúa, tiếp liền lại có tiếng sói tru tứ bề, vang động một vùng hậu cung. Rồi như ào ào tấn tới, tiếng tru "chạy" lại cả khu điều kiêu xế trên cao, có tiếng Tây Sắc hét âm âm vang nhộn:

- Nó chưa ra thoát nổi cung A Phòng! Nó còn lẫn trốn quanh hậu cung Chúa. Tụi mi phải sục kiếm cho ra! Chúa sài lang vừa ngửi thấy mùi thịt lạ, có lẽ nó nấp đâu đây! Nó có thuật ẩn thân, thấy khóm sương mờ, cứ cho sói vồ! Dạ Xoa! Lên thả hết chó sói ra! Tụi bay coi chừng tắc đá, nó dám chui xuống kẹ!

Tiếng đàn bà the thé dạ ran tứ bề, tiếp liền tiếng chó sói, tru vút, từ cao xuống thấp. Bất thần nghe tiếng Ma vương thét chìm ngay ngoài cửa khu nhà chàng ẩn nấp:

- Có mùi thịt lạ quanh đây, thịt đàn ông! Chắc mùi thịt nó! Võ Minh Thần nghe rõ mồn một, kinh sợ, muốn lạng người, sức nhớ mình có bôi thuốc giữ hơi người cho chó sói khỏi ngửi thấy, nhưng sau hồi ngụp lặn dưới Hồng Thủy Trận, chất thuốc kia đã bị nước rửa sạch, nên sói mới đánh thấy hơi người tiết ra. Không chút chậm trễ, chàng vội lục tìm trong sắc hành trang, lấy lọ thuốc bôi quét khắp người. Chàng vừa bôi xong, bên ngoài bỗng nghe tiếng Chúa Sài lang vùng hét:

- Hơi thịt người biến mất, chắc nó vừa trốn chui chỗ khác rồi. Theo chúa sài lang!

Tiếng chộn rộn rầm rập huyền não xa mau, chắc chúng kéo đi sục phương khác. Võ Minh Thần thờ phào, quay nhìn ra đã thấy nữ lang bưng vào một mâm đầy sơn hào, trái cây, khói còn bốc nghi ngút.

Đặt mâm xuống bàn, nữ lang rót rượu tươi cười bảo:

- Đêm khuya, gái hầu vắng, nhà còn ít thức ăn, ông dùng tạm cho đỡ đói! Rượu thuốc này cất chế đặc biệt uống vào mạnh thêm gân cốt, ông có thể dùng cả bầu không chóng mặt nhức đầu.

Minh Thần liếc qua mâm, thấy đến tám món sào sáo thơm phức, chàng ngỏ lời cảm ơn, thỉnh nữ chủ cùng ăn. Nàng nể lời cũng ngồi xuống tiếp. Chủ, khách đối ẩm thân mật.

Tuy tình cảnh Võ Minh Thần không khác người ngồi trên tổ kiến, nhưng nhờ nữ lang ân cần chăm sóc, miệng hoa luôn nởn cười, trò chuyện chàng cũng vui đi rất nhiều bớt rứt, khắc khoải.

Nhất nàng ăn nói rất có duyên, cử chỉ bất thiệp, tuy tự nhiên mà vẫn nghiêm trang chính đính, khiến Minh Thần càng thêm cảm mến. Nhân kỳ ngộ lại gặp cảnh buồn thảm bại, chàng trai uống liên miên không từ chối ly nào. Nữ lang tỏ ra tay uống rất hảo, nhưng nàng chỉ cạn một vài ly tiếp khách vậy thôi.

Chủ khách vừa uống vừa đàm đạo loanh quanh toàn chuyện "trên trời dưới đất" cầm, kỳ, thi, tửu, họa, võ không ai nhắc đến hiện cảnh. Nữ lang chẳng hỏi thêm chi về việc riêng khách, còn Võ tuy trong lòng đầy thắc mắc, vẫn phải cố nén, không đã động gì đến thân thể nữ chủ. Chàng chỉ đoán lơ mơ là giữa nàng với Tây Sắc Ma Vương tất phải có liên hệ nhiều ít, có lẽ lại là kẻ có địa vị lớn trong Cung A Phòng, nhưng vì từ tâm, vì bản chất hiền lương, đã ngầm cứu chàng qua cơn hoạn nạn. Và có lẽ nàng cũng khổ tâm không ít, chẳng qua vì cứu chàng mà nghịch ý Ma vương, hay vì chuyện chi khác. Nhưng Võ thường bất thần bắt gặp một hai tia mắt u ẩn hiện trong cặp mắt sáng đẹp long lanh như hai vì sao huyền diệu.

Giây lát sau, cuộc rượu tàn, dư vị còn đượm vị giác chàng tuổi trẻ giống hệt vị rượu chàng đã được uống cùng cô gái con tù trưởng Thái trong "pháo đài rừng" hồi sớm.

- Pháo đài rừng trên mặt đất kia và cung động bí mật A Phòng dưới đáy Hắc Giang biên này có liên hệ với nhau không? Nếu lãnh địa kia không phải đất đai Tây Sắc tinh, tất cũng phải quen nhau mật thiết. Vị tù trưởng Thái với Tây Sắc là chỗ giao tình, nên mới không xâm phạm? Nếu không sao ở nổi sát miền biên có cung động Ma vương? Lại thật! Khó hieu thật! Không lẽ giao du thân mật với loài tinh sói.

À! Nữ chủ đây chỉ có thể là vợ của Ma vương, vợ chưa cưới chẳng hạn. Vì điều

giao ước ràng buộc nào đó! Vì mạng sống của thân nhân, phụ mẫu chẳng hạn, nàng phải thuận, cũng như "Bạc công chúa" dưới hồ Ba Bể bị Giao Long bắt sống, ép duyên, vì mạng sống chồng, nàng cam thờ Giao Long tinh...

Nên nàng muốn giấu mình. Tốt hơn hết, mình chẳng nên nhắc tới, gây buồn tủi cho người đã cứu mạng mình.

Nghĩ ngược xuôi, quanh quẩn, Võ Minh Thần cố ngậm miệng, làm lơ, nhưng thâm tâm vô cùng đau xót khi tưởng tượng một nữ lang xinh đẹp, thông minh giàu tình cảm như nàng cũng phải khuất thân làm "vợ" chó sói và chan gối với "nó"

- Cầu trệ! Trời ơi! Cầu trệ hoành hành, vô lâm thiên hạ bó tay, còn ta thì... bại nhục phải trốn vào chốn buồng the nhi nữ. Còn mặt mũi nào trông thấy bậc ân sư!

Minh Thần buột miệng bật lời than uất ức vừa lúc nữ lang bưng "phin" cà phê vào! Nàng khựng lại ngó Võ, ái ngại khua sệt dép uyển chuyển, đặt "phin" trước mặt chàng cười bảo:

- Ăn xong, uống một ly cà phê cho tiêu, kể cũng phải. Người phương Tây đã giúp phương ta thói quen "kết thúc" bữa ăn bằng ly "Cà phê" quả chí lắm! Ông dùng thử sẽ thấy chất "cà phê" này khác hẳn thứ thường bán "dưới chợ", vì là cà phê hoang trên Pi A Ya.

Minh Thần chế thêm nước sôi, bỏ miếng đường uống thử. Quả nhiên nhấp một ngụm, đã thấy mùi vị thơm ngon lạ, có lẽ còn hơn thứ cà phê Chúa "Mười vạn núi" thường nổi tiếng sành điệu đã cho chàng uống.

Nữ lang tự tay vắt một miếng thuốc lá "sùng bò" Mán, đưa Võ, thỏ thẻ bảo:

- Có lần nhàn rồi, tôi đã hội mấy tay sành lại, phân tách thứ cà phê này. Cà phê này hái được trên ngọn Phi Mã Yên Sơn, hình như thuộc giống cà phê đặc biệt nào đó bên Trung Đông Ả Rập, do chim chóc đem sang. Có lẽ vì hạt giống ướp chất đặc biệt trong bụng chim, lại gặp thủy thổ cao sơn nên mới có chất ngon lạ vậy? Nhà chỉ còn một ít thỉnh thoảng có khách mới pha.

Võ cạn nửa ly, lòng thêm nghi hoặc, sức nhớ tách cà phê trên "pháo đài rừng", vụt bảo:

- Cà phê này tuyệt hảo! Lần thứ hai mới được dùng, lần trước cô gái chủ

"pháo đài rừng" có cho tôi uống qua! Hai tách, cùng một vị.

Nữ lang mỉm cười hỏi: "Thế sao?" Võ Minh Thần vụt nói khẽ:

- Suyt! Hình như có tiếng chân đi ngoài kia! Nữ lang quay mặt bước ra coi. Nhanh như chớp, xuất kỳ bất ý, Võ Minh Thần thò tay xuất chảo kinh, nhón phẳng quai mặt nạ giật phắt một cái. Quá bất ngờ, nữ lang không kịp đề phòng, "phụt" quai vai đứt, nàng giật mình ngoảnh lại, Võ Minh Thần đã kẹp tấm mặt nạ trên tay như bắt được con bướm đen phất phơ.

Nàng khựng lại, Võ sửng sốt vì dưới đèn vừa hiện ra một khuôn mặt đẹp tuyệt trần của con gái tù trưởng Thái trên "pháo đài rừng" ban sáng!

- Trời! Cô nương! Tôi đã ngờ ngợ từ lúc này!

Thoáng giây sững sờ vì bị giật mất mặt nạ, nữ lang trở nên điềm tĩnh như thường, nàng mỉm cười, thán thốt:

- Tưởng ông không cần giật mặt nạ cũng đoán được rồi chứ? Ngay khi ông mới chạy vào tôi đã đoán ra quý khách pháo đài!

Bốn mắt nhìn nhau, Minh Thần bối rối, đầu óc đảo lộn nhiều ý nghĩ trái ngược, ngờ vực ngổn ngang. Qua khắc sững sờ, chàng chợt hạ thấp giọng trầm trầm:

- Chính cô nương... Thì ra chính cô nương. Tôi đã thua Tình Chúa ngay nước cờ thứ nhất. Tình Sói đã biết rõ đêm nay có kẻ tìm đến nó, trả thù huyết hận. Tây Sắc chỉ việc nằm trong Tình Viện... đợi con mồi.

Nghe Võ nói xong, nữ lang bỗng lùi lại, mặt chợt biến sắc, đang hồng hào trở nên tái nhợt, chừng bị xúc động mạnh, nàng chợt mở to mắt nhìn Minh Thần, rung giọng:

- Ông... ông có thể khinh bỉ, nhục mạ tôi đến thế sao? Ông cho là tôi đã lên xuống báo tin cho Sài Lang Chúa biết để đón đánh ông? Trời... Tôi... Tôi đã xét lắm người rồi. Tôi tưởng ông là bậc trưởng phu khoáng đạt, đủ sức thông cảm cả tâm sự kín của người ta... Tâm sự u uẩn của những kẻ sống trong nghịch cảnh. Không ngờ... Thật không ngờ...

Như ghen hòng, nàng im bất gío mình xuống giường thất bảo, nước mắt bỗng ứa ra như hai giọt sương mai lấp lánh. Võ Minh Thần ngơ ngác nhìn nàng, vẻ thành thực hiện rõ trên khuôn mặt đẹp, Võ chợt thấy hối hận hết sức, chưa kịp nói chi thì nàng đã thờ dài tiếp:

- Vì lo ngại mạng ông, tôi mới xuống đây. Thực ra tôi định xuống ngăn trở ông không để gặp Chúa Sài lang nhưng không kịp. Hiện giờ khó có ai địch nổi Ma vương, nếu không khám phá được cả ba cái vòng càn khôn. Chỉ có ba vòng càn khôn mới có phép trị vãng huyết khí vì Ma vương đã luyện theo "Càn khôn bí pháp", cứ mỗi con trăng, tài thuật lại tăng một bậc, không biết đâu mà lường.

Minh Thần khẽ thờ dài. Chàng biết mình đã nghĩ bậy, vì nếu muốn, nàng đủ sức dùng cạm bẫy hại chàng trên "pháo đài rừng", cần chi phải báo cho Ma vương. Võ từ tốn:

- Xin cô nương đừng giận. Ngu mỗ xúc động nên sảng trí nói bậy đó thôi. Thực lòng hết sức cảm ân cô nương, nếu cô nương có ý chi khác, giờ phút này ngu mỗ đâu còn ngồi đây? Chẳng qua mỗ quá ngạc nhiên về hành động của cô nương nên thốt lời ngu xuẩn, xin cô nương bỏ qua cho. Cô nương hết lòng cứu mỗ mà lại chảy nước mắt vì mỗ. Thật mỗ toi đáng chết không oan.

Nàng nghe, có vẻ nguôi lòng, nhưng vẫn ngồi yên. Minh Thần lại gần, buồn rầu bảo:

- Ngu mỗ lòng như lửa đốt, tâm thần không được bình tĩnh vì tham cảnh, nên thốt câu ngu muội. Nếu cô nương không tha thứ, ngu mỗ xin đi ngay, không dám nương nhờ thêm phút nào!

Dứt lời, quơ "sắc" định đi, nữ lang hoảng hốt đứng sớ dậy, xua tay:

- Không, không! Tôi có giận trách ông đâu! Giờ này chó sói vẫn sục sạo quanh động, sao ra được. Thôi thôi! Ông đừng nghĩ ngợi nữa! Mà thật ông không ngờ vực tôi chứ?

Vừa nói, nàng vừa rút khăn lau mắt, nhìn Minh Thần, nhoẻn miệng cười tươi mơn mớn như hoa nở, làm chàng không khỏi cười thầm về tính cách mau nước mắt của cô gái lạ, bề ngoài coi bất thiệp, răn rỏi, ai dè trong lại là gái đa cảm, dễ xúc động đến thế?

Hơi mỉm cười, Võ Minh Thần gật đầu, dịu dàng:

- Quả tình ngu mỗ không may may nghĩ bậy, ngu mỗ chỉ thắc mắc nghĩ muốn điên đầu không sao đoán nổi cô nương là nhân vật chi trong cung A Phòng này

Nữ lang cười, thỏ thẻ:

- Thì hình như tôi đã nói rồi mà! Tôi Nguyệt Kiều, họ Đèo! Lắc đầu, chàng trai nghiêm sắc mặt:

- Tên cũng chưa quan hệ bằng địa vị! Ngu mỗ rất muốn biết cô nương là... gì dưới cung nhan sắc này? Không giải được điều thắc mắc này, có lẽ từ đây ngu mỗ khó lòng ngủ yên nổi!

Nhượng cao mày liễu, nữ lang dịu hỏi:

- Điều đó có ăn nhập chi tới chuyện tối nay, mà ông phải quá lưu ý? Mà tại sao ông lại chú ý thái quá vậy? Tường dưới Cung A Phong này có lẽ cũng còn khá nhiều chuyện ông phải lưu tâm thắc mắc chứ?

Nghe nàng hỏi, Võ Minh Thần thoáng vẻ sững sờ, buột miệng:

- À... thực ra ngu mỗ không hiểu sao nữa! Có lẽ mỗ muốn hiểu rõ về... thân thế người đã gia ân cứu mỗ! Nữ lang ngồi im, nhìn thoi nển cháy vật vờ:

Minh Thần ngó nàng, ánh sáng thấp thoáng trên mặt hoa tuyết trần, phảng phất vẻ huyền bí lạ thường, trong cặp mắt phượng nhưng biêng biếc sáng như hai vì sao

trong đêm hè lộng gió. Không hiểu sao Võ Minh Thần thấy mình gần gũi nàng hết sức, chẳng khác gần một tri kỷ, từ đuôi mày, ánh mắt, vành môi, thân dáng, từng cử chỉ nhỏ, nàng gieo vào linh hồn đơn côi của chàng một thứ chi ấm áp dị thường, như ánh lửa bập bùng sưởi ấm lòng khách viễn hành cô độc giữa đêm dài giá lạnh.

Chợt nghe nàng khẽ thở dài, quay nhìn lại, bốn mắt chạm nhau, nàng thoáng đỏ mặt, mân mê chiếc vòng đeo tay, chớp chớp hàng mi cong vút, hơi cúi đầu, xoay tách cà phê, giọng đượm buồn, thỏ thẻ:

- Tốt hơn hết, ông đừng lưu ý làm chi. Tình cờ gặp nhau trong... cảnh nghịch, giúp nhau một vài điều nhỏ nhặt, uống vài tách trà, nói dăm câu chuyện rồi mỗi người một ngả như cá nước chim trời, gặp gỡ, chia tay bất định, chẳng hơn sao? Mây tan bèo hợp, cảnh tình đã thế, còn tìm biết hướng mây trôi bèo dạt làm gì cho thêm buồn. Xin ông thể tình cho, đừng hỏi thêm gì nữa!

Vẻ buồn mênh mông của cô gái kỳ dị làm Võ Minh Thần càng thêm thắc mắc, chỉ đoán lờ mờ là nàng hiện đang sống trong cảnh huống cực kỳ ngang trái, không thể thổ lộ cùng ai. Chàng tuổi trẻ lớn lên trong cảnh đơn côi cô độc, nên rất dễ thông cảm nỗi buồn u uẩn của người khác, nghe nàng nói, bỗng sinh ngậm ngùi khôn xiết, thở dài bảo:

- Cô nương thứ lỗi cho... Ngu mỗ thật vô tình đã khơi động tâm sự xót xa của cô nương. Ngu mỗ vẫn tưởng trên đời này chỉ có ngu mỗ là kẻ bạc số nhất, không ngờ dưới cung động thâm u này, còn có cô nương cũng mang nghiệt số chẳng vui gì. Thế mới biết cõi thế gian đúng là phiền não. Cô nương đã chẳng tiện thổ lộ gốc nguồn tâm sự, ngu mỗ đâu dám hỏi gạn làm khổ lòng cô nương. Nhưng quả tình được biết người ân cũng trong cảnh trái ngang, ngu mỗ thấy lòng chua xót chẳng an.

Nữ lang quay nhìn Minh Thần, cười héo hắt:

- Đời đã chịu nghịch cảnh không lối thoát, tại sao ta chẳng gác một bên, tưởng mấy phút tình cờ gặp nhau cùng ngồi đối ẩm cũng đủ an ủi rồi, ta còn mong gì hơn nữa.

Chàng trai kín đáo thờ dài. Bên ngoài khu hậu cung đã chìm vào im vắng mênh mông, không có tiếng động nào trong lòng đất, ngoài tiếng nước chảy thao thiết ngoài lạch, hiu hiu hình như có cả tiếng gió lùa đầu đây.

Thoáng tia quyết định, Võ Minh Thần đứng phắt lên, từ tốn:

- Mang ơn cô nương cứu nạn, lại cho ăn uống no nê! Giờ sức mỗ đã hồi, mỗ xin cáo biệt Ngạc nhiên, nữ lang Đèo Nguyệt Kiều nhường cao mày, đứng dậy theo:

- Sao? Ông định đi ngay bây giờ?

- Vâng! Ngu mỗ phải rời khỏi chốn này!

Lắc đầu, cô dịu dàng, khoát tay trở bao quát:

- Đi sao được? Khắp cung dưới cung trên, giờ này, các đường lên xuống, ra vào đều bị đóng chặt. Sơn cầu, thành, xó, Dạ xoa trấn kín, cơ quan, cạm bẫy đều giương sẵn, có cánh cũng không bay thoát. Ông lộ mặt ra là bị lộ ngay.

Võ nói nhỏ:

- Cô nương yên tâm! Mỗ có thuật ẩn thân, tuy không dám ví như cỏ ẩn thân của Đông Phương Sóc, nhưng cũng đủ che mắt chúng!

Lắc đầu, cô gái dịu giọng thỏ thẻ:

- Phep đó cũng vô ích lúc này! Ông không nghe Chúa Sài lang truyền lệnh cho thù hạ sao? Phép sa mù nhân tạo của ông đã lộ rồi, không qua nổi đâu! Nghe nàng nói có lý, Võ Minh Thần khẽ thờ dài, tặc lưỡi bảo:

- Tình thế đã vậy, không liệu thoát, cô nương bảo mỗ tính cách nào đây? Đánh giọng, cô gái Nguyệt Kiều đáp liền:

- Chẳng tính cách nào được. Hiện không đâu chắc bằng... chỗ này! Ông cứ nán lại đợi khi nào thuận tiện đã.

Minh Thần nhìn nàng thấy hết sức bất tiện. Dưới lòng đất, hậu cung, phòng the

vắng, chẳng lẽ đàn ông cứ ngồi lý mãi. Như đoán được tâm trạng chàng khách trẻ. Nguyệt Kiều khẳng khái bảo:

- Chấp kích! Tòng quyền! Xin ông chớ ngại!

Nghe nàng nói dứt, Minh Thần buột miệng:

- Quyền biến phải để Chung Kiến công chạy, cũng được, nhưng cô nương đã quên sau này Quy Vu phải lấy Chung Kiến, rửa cái tiếng công đó sao? Đèo Nguyệt Kiều chột đỏ mặt, lúng túng:

- Là tôi muốn nhắc chuyện cũ để ông đừng ngại chuyện tỵ hiềm, chớ vụ Quy Vy sau lấy Chung Kiến có lẽ do trời định sẵn, nếu không công nhau...

Nàng vụt im, mặt càng đỏ, ấp úng. Khi sức nhớ đến hiện cảnh, tuy chưa công nhau, nhưng trai gái cũng ngồi đối ẩm trong buồng the... kể cũng là giống cảnh Chung Kiến Quy Vu... chẳng lẽ cung do chuyên trời run rủi...

Minh Thần chột thấy nàng có sắc thẹn, chàng trai cũng dâm ngượng, đứng yên, mấy phút mới lên tiếng bảo:

- Ngu mỗ chỉ ngại cho cô nương, nên chẳng dám làm phiền nhiều, có lẽ cô nương cứ để mỗ đi luôn cho tiện.

Chùng lo cho mạng sống khách, Nguyệt Kiều vùng thỏ thẻ:

- Chớ liều nguy hiểm lắm! Ông cứ an lòng ăn nấp lại đây, không lẽ vì chút tỵ hiềm hủ lậu, để ông phải lâm nguy? Thôi! Ông chớ ngại vãn vợ! Chúng ta hiểu cảnh ngộ này, chẳng làm chi khác được.

Minh Thần cũng chẳng biết kể nào hơn, đành nghe lời nữ chủ. Nàng trở giường, thỏ thẻ:

- Đêm khuya lắm rồi! Ông nên vào nằm ngủ một giấc cho lại sức! Uống thuốc rồi, khỏi sợ nội thương phát tác ngay!

Dứt lời, không đợi Võ nói chi, nàng trèo luôn lên giường, buông màn để sẵn gối chần, đoạn nàng bảo chàng lên giường nằm ngủ. Ngơ ngác, Võ ngó quanh khẽ hỏi:

- Còn cô nương...? Hình như có một giường này mà?

- À! Tôi ra phòng ngoài! Nhà còn chiếc giường cho bọn gái hầu! Và tôi cũng cần nằm trấn bên ngoài, có gì còn kịp chặn ngay!

Minh Thần lắc đầu không chịu, bảo:

- Nếu cô nương nằm ngoài, chúng càng sinh nghi! Tiện nhất, xin cho mỗi một chỗ phía sau buồng ngoài!

- Không nên! Ông cần chỗ kín đáo, lỡ xảy ra chuyện, còn vào tù đứng! Tôi vẫn thường xem sách nằm ngoài mà! Nói mãi không được, Minh Thần đành cởi giày, lên giường thất bảo nằm.

Cô gái khép cửa, bỏ ra ngoài. Vừa đặt mình, Võ đã bị "hương thơm" phả vào mũi. Phảng phất gối chần giường nệm màn chiếu như có cả mùi lan xạ quyến, thứ mùi thơm "quái lạ" như thoảng hắt hương len vào khứu giác làm chàng khắc khoải thật khó hiểu. Vì đó chính là mùi da thịt đàn bà, đúng hơn là mùi mỹ nhân. Xưa nay phải hạng nhuận thịt thắm da, nhan sắc khuynh thành mới có. Không phải ướp nước hoa, tắm sữa tươi, mà là mùi tự nhiên mỹ nhân tuyệt thế như Tây Thi, Tức Vĩ, Văn Khương, Đặng Thị Hue trừ Giao Long Nữ. Cô gái mặt xấu như quỷ cái dạ xoa, nhưng cơ thể tuyệt đẹp, da thịt cũng thơm nhuận thế. Minh Thần đã từng ngửi qua lúc bỗng nàng chạy chữa vết thương đạn bắn.

Mùi mỹ nhân làm chàng trai khắc khoải trần trọc mãi, không sao nhắm mắt nổi, lắm lúc có cảm giác như mỹ nhân nằm cạnh.

Không chịu nổi, Minh Thần nhòe dậy, rót nước uống, vén rèm nhìn ra. Tối om! Không dám lên tiếng, Võ vừa giơ tay toan thám sát bỗng giật thót mình, nghe tiếng nàng Nguyệt Kiều thì thào bên tai:

- Vào ngủ đi! Chớ thức! Có mấy con "Trành" cái đang nghe ngóng ngoài cửa!

Chúa sài lang cho Dạ xoa, chó sói phục kín, sai các bóng ma hồn đi sục sạo! Cứ vào giường, mặc tôi đối phó!

Chột dạ, Minh Thần thì thào:

- Không nên! Mấy con trành này tinh lắm, thấy chú quyết lạ, chúng sẽ biết ngay! Cứ để mình tôi đối phó! Không hề chi đâu! Võ Minh Thần vội rón rén vào giường nằm, lắng tai nghe ngóng động tĩnh.

Bốn bề im lặng sau thảm. Tuy nằm yên trùm chăn kín, Võ vẫn nơm nớp lo "trành" lên vào, tuy chàng đã đoán chắc ngoài cửa tất có "khoán" kỹ. Nhưng với lũ âm hồn tinh ma, bua khoán nhiều khi không ngăn hết được. Vì mỗi lá bùa tùy theo mức cao tay của pháp sư, sẽ phát ra uy lực trong khoảng phân tấc nào đó thôi. Khu phòng này khá rộng, chỉ một khe hở, lỗ thùng nhỏ cũng đủ để nó tuôn vào con dễ hơn sương.

Và chính chàng cũng chưa rõ Đèo Nguyệt Kiều dị thuật cao tay tới mức nào? Độ nửa phút, phía ngoài vẫn im lìm, tối thui. Bỗng nghe tiếng cô gái trở mình giọng ngái ngủ quát:

- Tụi nào lảng vảng ngoài đó? Dạ xoa hay trành?

Không nghe tiếng đáp, tiếp liền có tiếng dép khua lệt sệt, lẫn tiếng cô gái

Nguyệt Kiều quát một tiếng rất lạ tai, chẳng hiểu thứ Thổ ngữ ám ngữ nào? Không nghe tiếng ai đáp, lại nghe tiếng nàng nói lớn, lần này bằng Thổ ngữ:

- Khu cũng động này ta ở ngày đêm có "Xó" canh giữ, bốn bề đều có "khoán" cạm bẫy chằng đay. Đứa nào lên vào đây, qua nổi mắt ta? Lũ mi phải lục soát phía ngoài, có khi hấn lặn dưới thủy đạo ngầm đó! Ta nghe hấn có nghề lặn như tôm cá. Hồng Thủy Trận còn chưa trấn nước hấn nổi mà!

Lại im! Bỗng vắng vắng có tiếng một mụ Dạ Xoa the thé vọng tới:

- Phải đó! Cung nương nương ở, đứa nào lên vào nổi! "Trành" phải đi rình chỗ khác! Lạ dữ à! Mà sao lục khắp cung động, chẳng đánh thấy hơi người? Hay tên

mặt sắt đó là loài ma quái nó có phép tàng hình.

- Chưa biết! Nhưng các người nên nhớ nó đã đơn thân vượt qua bao nhiêu cung hiểm lẫn xuống tận đây. Âm Hồn Trận cũng chưa bắt được, đủ hiểu hắc đầu phải thường nhân. À! Ta lại nghe hình như hắc bị Chúa Vương đánh bị thương, có khi hắc nấp kệt rồi gục luôn đấy à! Bọn người nên cẩn thận. Còn khu cung này, khỏi mất công tìm kiếm! Đã có "xó" ta canh!

Tiếng nàng lanh lảnh trong đêm sâu lòng đất, rồi sau đó, im lặng mênh mông bao trùm.

Chỉ hai phút, bỗng nghe tiếng diêm bật xòe, Minh Thần trông ra thấy Đèo Nguyệt Kiều cầm thoi bạch lạp nhỏ uyển chuyển vén rèm bước vào, cầm nến trên bàn cười bảo:

- Lũ "trần" kéo nhau đi cả rồi. Ông có thể yên tâm nằm ngủ. Buồng này kín đáo, ông cứ tự do để sáng, khỏi cần tắt nến, nhưng chớ nên ra phòng ngoài. Trà, nước, đường, cà phê, đèn cầy có sẵn, xin cứ tự tiện! Tôi cũng cần ngả lưng chút cho đỡ mệt.

Dứt lời lại bỏ đi liền. Võ Minh Thần nằm nghĩ miên man, rồi mệt quá, chan ấm, hương thơm dịu, chàng vào giấc ngủ lúc nào không hay nữa. Bỗng nhiên, Võ Minh Thần choàng thức! Và nhận ngay ra quang cảnh căn phòng the chàng tá túc vẫn không thay đổi, riêng ngọn nến trên bàn đã thay ngọn mới, lớn gấp ba... Cũng chẳng rõ mình đã ngủ được bao lâu. Minh Thần tung chăn dậy, chưa kịp gấp thì Đèo Nguyệt Kiều tươi cười bước vào, tay bưng một chậu nước nóng:

- Ông xuống rửa mặt! Chà ông ngủ được giấc ngon dữ! Thôi! Cứ đi chăn gối đấy, tôi xếp gọn! Không phải việc đàn ông!

Rất hồn nhiên, nàng đặt chân lên "giá" gỗ, vén màn "đuối" Võ ra, Võ đành nhảy xuống, cười bảo:

- Cô nương làm mờ mịt chết mất! Đã chiếm giường, ngủ nhờ lại còn để nữ chủ gấp chăn giúp... khéo mờ quên mình trốn tránh, lại tưởng đang...

Chàng trai vụt im bật. Trong thoáng giây, chàng vừa có cảm giác êm đềm kỳ lạ, thứ cảm giác chàng chưa hề có, kể cả lúc gần các cô bạn gái, "như vừa thức giấc sau đêm tân hôn, trong căn buồng ấm cúng, có người vợ tâm đầu ý hiệp vào gấp chăn, bưng nước cho chồng rửa mặt"!

Đỏ ai tai, Minh Thần lúng túng mãi mới tiếp được ba tiếng "ở sơn động", nhưng thốt xong mới biết thật vô lý! Chàng nhìn Nguyệt Kiều, cô gái cũng ngó chàng, hình như cũng "linh cảm" thấy điều đó. Nàng thoáng đỏ má, chớp chớp hàng mi cong.

Nhưng có lẽ tính bướng, hay nghịch, nàng đã trấn tĩnh truy luôn:

- À... Thế ra ở sơn động, cũng có người gấp chăn, bưng nước "hầu ông" đó

ư? Chẳng hay tỷ muội nào? Không dè lại bị "hỏi móc" Minh Thần càng lúng túng, ngượng ngịu, vớt:

- Là ngu mỗ bảo sơn động... Pi A Ya... Xưa chính mỗ gap chăn hầu nước ông tôn sư chứ!

Lời nói chừa không dè làm Nguyệt Kiều thoáng xịu mặt, lại nhướn mày khế hỏi:

- À Phi Mã Yên Sơn! Nhưng chẳng hay... ai thế?

- Bạc Khao Lan! Nói xong chàng trai mới vụt nhớ đến xác cô gái họ Bạc bày trên Bảo Tàng Viện, tim đau nhói như dùi đâm, vừa đặt tay thành chậu đồng, chàng tuổi trẻ chợt đứng đờ ra, mắt muốn rưng rưng, cay cánh mũi. Đang dụi mắt, nhác thấy, Nguyệt Kiều ngạc nhiên, bước xuống dịu hỏi:

- Sao thế... ông? Tôi làm ông buồn...?

- Không đâu! Nhắc tới Khao Lan, tự nhiên ngu mỗ không cầm lòng được. Hồi bị đòn Giao Long Chúa, chính nàng đã cứu mỗ thoát chết, hồi dưỡng bệnh tại Pi A Ya, nàng chăm sóc mỗ tận tình như em gái chăm anh. Mới chia tay ít tháng ai ngờ nàng đã nằm trên Viện Bảo Tàng Tây Sắc... Chết bốn mươi chín ngày oan hồn vẫn

chưa lìa nổi xác thân, vì ma thuật hấp sát của Ma vương tinh sói!

Đèo Nguyệt Kiều khẽ chép miệng thở dài. Cô gái im lặng nhìn Minh Thần chùng như nàng muốn lấy lại sự im lặng để chiêu niệm hồn người oan thác vì Ma vương còn hơn nói vài lời an ủi.

Khá lâu, nàng ta mới lên tiếng giục:

- Ông rửa mặt đi cho ấm còn uống trà! Dầu sao chuyện đã lỡ rồi! Nàng không phải bỏ xác tại Cung A Phòng là may lắm!

Minh Thần ngẩng nhìn nàng, vẻ ngạc nhiên hết sức. Không đợi hỏi, nàng nói luôn:

- Thầy trò cô gái giả Phìa Mường La Nam Cương đã đem xác nàng lên mặt đất rồi!

Mừng rỡ, Võ hỏi dồn:

- Đem được xác lên? Tường cả hai đã "bị" rồi!

- Suýt bị! Lúc bị lũ Dạ Xoa xua chó đuổi bắt, thầy trò chạy ra được khúc đường hầm lên cung trên! May lúc đó tôi xịch tới đã kín đáo cứu hai người, đem theo cả xác cô gái nằm trong vũng. Nhờ lúc đó, Ma vương chúa mãi đối phó với ông!

- Cám ơn cô nương! Nhưng liệu thoát nổi chăng? Cung dưới cung trên chỗ nào cũng đầy bóng tử thần.

- Chắc giờ này họ đã ra khỏi vùng giang biên rồi! Phần lớn, nhờ lúc đó chưa kịp báo động. Ông cứ yên tâm!

Nghe nàng nói xong, Minh Thần thấy nhẹ nhõm nhiều phần. Dầu sao xác Khao Lan được đem về động thất Pi A Ya cũng là may lắm. Nghĩ tới đó, Võ lại điên đầu, chỉ muốn thoát ngay, còn đến viếng tang, tính báo cừu sau. Bèn rửa mặt vội vàng, hỏi nữ chủ:

- Chẳng hay mấy giờ sáng rồi?

- Gần Ngọ! Vì ông đã ngủ được hơn hai mươi lăm giờ liền!

Sững sờ, Võ hỏi thăm tình thế hậu cung. Nghiêm mặt, nữ lang dụ bảo:

- Chúa sai lang giận lắm! Một đêm có ba kẻ lẹ đột nhập A Phòng đều để sống mang theo bí mật lên mặt đất nên vẫn cho sạo sục truy lùng riết. Riêng về ông, Chúa sai lang vẫn ngờ còn nấp dưới A Phòng, nên cả vùng Độn Thủy Độn Thổ cung cung đầy quân gia, chó sói xó thành... hơi lộ lên sẽ bị liền. Hiện tại một con kiến cũng khó lọt qua. Ông nên nén lòng, đợi dịp tốt. Có gì tôi sẽ báo ngay.

Biết nàng thật lòng lo cho mình, Võ Minh Thần đành theo ý, không dám liều lĩnh nữa. Hai người ngồi uống trà, đàm đạo.

Thời khắc kéo thật dài dưới cung Tây Sắc. Vẫn chỉ có mình Võ với nàng trong mấy gian nhà đá vắng vẻ. Đàm luận mãi, lại đem cờ ra đánh. Nàng đánh rất cao, nhưng vẫn thua Võ.

Bàn chuyện văn chương võ nghệ, dị thuật rừng thẳm, địa thế sông hồ, lục thao tam lược, cầm kỳ thi họa từ nàng đều lầu thông, qua một trang giai nhân thông minh hiếm có.

Thoắt đã hai ngày hai đêm nữa. Võ Minh Thần vẫn sống trong đầm ấm "thế giới yên lành giữa cung tinh sỏi dữ dằn". Hai người càng thêm thân, xem trong tính tình có nhiều tương tri.

Thoắt đã ba ngày ba đêm, Võ Minh Thần ẩn nấp trong buồng cô gái kỳ dị, vẫn chưa có cơ hội thoát thân. May có nữ chủ làm bạn, chàng trai cũng đỡ sốt ruột, nếu không có thể phát điên lên giữa cung phòng im lìm dưới đáy Hắc Giang.

Nguy cơ đe dọa cũng chưa khó chịu bằng sức im lặng quái gở đè nặng xuống tâm hồn. Biết Võ chưa quen sống im như trong quan tài, Đèo Nguyệt Kiều thường đem đàn ra dạo cho chàng khuây khỏa. Tuy vậy tới ngày thứ ba, Võ Minh Thần đã thấy bứt rứt hết sức, hỏi nàng vẫn bảo chưa thể được.

Minh Thần bàn kế hóa trang làm gái Cung A Phòng thoát ra, nàng lắc đầu cho biết. Một con kiến cũng không thoát khỏi bầy trành tinh và khuyển chàng ẩn nhẫn.

Minh Thần lấy làm lạ suốt mấy ngày đêm tuyệt không thấy Chúa sài lang tới khu này, cả lũ Dạ Xoa, chó sói cũng không, mặc dầu xẽ trên điệu kiều sần đạo thỉnh thoảng vẫn nghe tiếng người, thú qua lại, truyền mật hiệu. Và suốt thời gian này, cô gái chủ chỉ bỏ đi đâu một, hai lần, mười phút đã trở về.

Đêm thứ ba, Võ Minh Thần thấy trong mình không được khỏe, kiểu nàng đi ngủ sớm. Đang thêm thiếp giấc nồng, bỗng được đánh thức, choàng dậy đã thấy Đèo Nguyệt Kiều đứng bên giường, thấp giọng trò một cô gái lạ bảo:

- Cơ hội thuận lợi rồi. Đây gái hầu Phây trên "pháo đài rừng" vừa xuống cho biết tình hình trên Cung Độn Thổ có thể đưa đại huynh đi được. Mau! Còn đi!

Mừng rỡ, Minh Thần vội rửa mặt uống nước, sửa soạn hành trang, nữ lang cùng gái hầu giúp chàng hóa trang thành gái hầu, áo trắng "phá" đen dài búi tóc giả, đính khăn, đi hài sảo, quần áo đàn ông, "sắc" cho vào giỏ mây đeo sau lưng, phút chốc đã hóa một cô Thổ trắng đứng dưới đèn. Nhờ điển trai, khổ người tầm thước vẻ thư sinh, giả gái coi giống hệt, rất xinh. Chủ tứ ngăm phải trầm trồ khen ngợi, lấy làm đặc ý.

Võ cùng Đèo Nguyệt Kiều vào gọi "xó" ra. Võ lại dùng thuốc bôi khắp mình át hơi người. Xong cô gái tần ngần chút, bảo:

- Dưới Cung A Phòng, Sài lang Chúa có lời nguyên rất độc. Phàm bất cứ ai xuống A Phòng không được tiết lộ điều bí mật. Ngu muội đưa huynh đi theo đường riêng, nếu để huynh thấy sẽ mắc lời nguyên độc địa. Huynh thể tình cho, chẳng phải ngu muội có ý giấu giếm gì đâu, vì huynh thừa sức đột nhập A Phòng.

Minh Thần khảng khái gạt đầu. Cô gái bèn lấy mảnh da hình con tam bịt mắt lại như nàng, khác chỗ khoét đều bưng kín. Mỗi người lại dùng khăn "voan" che mờ mặt, theo thói quen của gái dưới A Phòng. Xong, nàng đưa Võ đi liền, để gái hầu lại.

Nàng đưa Võ ra lối sau nhà, dừng lại. Có tiếng bịch bịch như cơ quan chuyển động. Cô gái ghé tai thì thào:

- Tám bậc! Nhớ đúng! Võ theo lời, nghe "kịch" trốc đầu, hình đập nấp. Nàng nắm tay Võ hô "nhảy". Võ thấy mình rơi vào khoảng không, tới ngót chục giây, chân chạm lưới đập dềnh.

Nàng dắt chàng vào một đường hầm đá lạnh lẽo ghê người. Có tiếng gió hòa vi vu bên tai, mũi người thấy mùi rêu mốc, nền đá gập ghềnh lên xuống không đều. Khoảng hơn trăm bộ, quanh co bỗng nghe tiếng róc tách như ngược chảy đầu đây, dưới nền ướt sũng. Chợt nàng ghé tai thì thào:

- Đàn chó sói! Mặc chúng! Cứ nắm tay ngu muội! Được ít bước, Võ nghe có nhiều tiếng chân vượt cào nền đá táo tợn, rồi hàng trăm cái mõm nhọn chũi vào "phá" như đánh hơi.

Buột miệng Minh Thần tru khê một tràng "tiếng chó sói", lũ chúng phát kêu lên "hí hí", vể phục tùng, bỏ đi liền.

- Suyt! Chớ lên tiếng! Đã bảo để ngu muội. May chỗ này vắng! Nhớ... huynh! Thôi dừng!

Minh Thần nghe có tiếng sinh sịch rồi trước mặt, tiếng nước vỗ âm ỉ, chừng mới "mở cửa đá". Tiện tay Võ sờ trước mặt, đụng kính dày dưới chân, nước chảy rỉ rỉ.

Bỗng mắt Võ thấy có màu đỏ khé, biết ngay Nguyệt Kiều vừa bật lửa chi đó. Vốn tinh ý, Võ đoán ngay đường này mở ra đáy Hắc Giang, có kính dày che như các hồ nuôi cá bên Âu Mỹ.

Quả nhiên chợt nghe tiếng cơ quan sinh sịch chuyển động. Có tiếng Nguyệt Kiều thì thầm:

- Không thoát ngả Động Thủy Cung được. "Trành" canh gác hàng mấy con, quá nhiều thuốc độc thủy lôi mắc chi chú! Đi ngả khác!

Lại một hồi quanh co đi mãi, tiếng nước xa dần, vượt hàng trăm thước địa đạo, bệ đá giềng khơi như đi giữa Mê Hồn trận, chẳng còn nhớ bao thước lên xuống quanh co nữa, bỗng cô gái khẽ bảo:

- Để ngu muội công huynh mới được. Khúc này cực kỳ nguy hiểm! Dứt lời, rất hồn nhiên nàng ghé lưng công luôn Minh Thần nhảy vùn vụt, ngang dọc, lên xuống, tứ tung. Nghe bên tai chó sói kêu "hí hí", mùi hôi hám sức mũi, như vượt qua hầm sói.

Nàng đặt Võ xuống, lại mở chốt vượt mười lăm bậc đá, bỗng nghe nàng nói nhỏ:

- Qua rồi! Được ba phần nguy hiểm, còn năm! Ngón tay búp măng cời mạnh da bịt mặt. Võ choàng mở mắt ra, sững sờ, thấy mình đứng trong cái hang vắng lặng, sâu chừng mười thước, khá rộng, cửa đá đã bị kíp chằng biết chỗ nào.

Ngoài kia là khung trời trắng sương. Cô gái kéo Võ ra cửa hang. Mới ra đã khỏi Cung A Phòng. Hang này lưng chừng sườn núi đá. Dưới kia, thung lũng, núi đá trùng trùng nhấp nhô, sương khuya từng dải trôi ngang, mảnh trăng hạ tuần treo ngọn Tây như lưỡi hái tử thần. Minh Thần thở phào, bốn bề vắng lặng, vài tiếng hoẵng mơ hồ vọng lại nghe cô đơn lạc lõng lạ.

- Thoát khỏi Cung động A Phòng rồi. Nhưng vùng này vẫn trong vùng Độn Thổ cung. Còn phải qua mấy đợt hiểm nguy nữa. Nhưng chàng cứ thoãn thoắt trong vai gái hầu theo hầu nữ chúa. Quả nhiên không xảy chuyện chi rắc rối. Xuống một đầu núi thấp, cô gái dừng lại khẽ bảo "Tới rừng ngoài rồi".

Nàng vụt quay nhìn Võ. Cả hai buồng "voan". Đêm rừng khuya lạnh lùng hơi gió đông khan, mang mang buồn. Nàng chột tối mặt lại, ve sầu chia phôi. Mãi mới rung giọng:

- Giờ huynh có thể... ra đi tìm thuốc trị thương. Đường đời đôi ngã, từ nay... biết bao giờ gặp nhau! Chúc huynh... mạnh giỏi...

Minh Thần bỗng thấy lòng xao xuyến ngậm ngùi lạ. Chàng đắm đắm ngó cô gái

bí mật dưới Cung A Phòng Tây Sắc thoáng buồn khó hiểu.

- Mang ân cứu mạng! Võ này chẳng biết chi đền đáp. Đòi người thật nhiều oan trái, gặp nhau trong nghịch cảnh rồi chia tay đôi ngả nhưng suốt đời Võ này quên sao được những ngày ẩn náu trong buồng... hiền muội

Cá nước chim trời gặp gỡ, biết đâu chẳng có ngày gặp lại nhau... Xin hiền muội bảo trọng lấy thân...

Bốn mắt chạm tia nhau, thoáng giây tâm cảm huyền bí, cả hai cùng nao dạ, không lời. Cô gái dưới A Phòng tự nhiên nắm lấy tay Võ. Võ cũng chợt nắm tay nàng, rung động. Nàng lao thốc lại ôm chầm lấy Minh Thần, nước mắt chảy ròng ròng.

Chàng đỡ lấy nàng, mũi cay xè, rưng rưng xót xa cho cuộc tương phùng nghịch cảnh. Chưa kịp trao lời cá nước đã phải đoạn trường tương tri. Xốc lại hành trang, Võ khẽ bảo:

- Nguyệt Kiều ở lại... bộ xiêm y này, tôi sẽ giữ suốt đời. Võ đặt tay lên vai nàng, bờ vai tròn lẳn rung mãnh liệt. Chợt đâu đây có tiếng một con sài kiu vang âm trong trăng sương... Rút tay về, lòng nao hẫng, Võ Minh Thần xoay mình, chạy vội xuống chân núi.

- Võ Minh Thần! Chàng đi...! Vái trời, chàng thoát tai ương...

Cô gái A Phòng quay dòm theo, lăm bắm như thăm gờ cho gió, má hồng còn hoen nước mắt phân kỳ.

Cho đến lúc hình bóng chàng họ Võ giả trang đã khuất nhòe trong sương mờ trắng nhạt, nàng van còn đứng sững trên sườn núi, xa trông như hình Tô Thị vọng phu trên mạn Đồng Đăng Kỳ Lừa.

Dưới cánh rừng xa, bóng chàng tuổi trẻ nhòa mau trong trăng sương. Cô gái vừa quay mặt định trở về, thành linh có tiếng sói tru rồn óc, tiếp liền hàng loạt vang âm nhọn, ngay hướng Minh Thần vừa thoát đi.

Thất kinh, cô gái xoay người, cắm cổ chạy như gió xuống khu rừng sỏi tru. Lúc đó Võ Minh Thần vừa từ đầu núi băng mình xuống. Chàng định tới con suối gần đây thay y phục, vì mặc "phá" đi hài sảo rất bất tiện. Nào dè chàng trai vừa tới bờ suối, định cởi (phá) bỗng nghe có tiếng rào ngọn cỏ như tiếng chồn cáo đi mò đêm. Chàng ngẩng vội lên, chưa kịp quan sát bỗng nghe tiếng "xó Khách" nói bên tai:

- Sài kiu! Thầy! Minh Thần quết lia mắt, bỗng giật thót mình, xế sau lưng, có một đàn sơn cầu toàn giống Hồng Cầu Quấy, mắt đỏ khé đang ào ào kéo tới theo hình cung giương, dẫn đầu là một bóng "quỷ mắt đỏ" đi hai chân, lông vàng óng, bờm trắng, mắt than Tàu, lướt êm như gió thoảng, chỉ còn cách năm, sáu chục thước!

- Trời! Tây Sắc Ma Vương! Chàng trai buột miệng kêu, ngó phía trước, lại thấy một đàn nữa đang kéo tới định chặn lối. Nhanh như cắt, Võ nhảy vào bụi, nhưng có lẽ Sài lang Chúa đã thấy. Nó vùng tru lên một tràng sồn óc, đàn sỏi cũng tru âm, xé từng bầy chạy bao vây. Biết nguy, không thể kiếm đường lộn sang chỗ Quản Kinh đợi, "xó" lại không thể rời xa xác, Minh Thần vội truyền xó chạy ngả Bắc xế, còn chàng lập tức cắm cổ phóng về hướng Nam. Tuy gấp, chàng vẫn còn bình tĩnh tụt đôi hài sảo dắt vào mình, sợ để lại, nguy hại cho cô gái A Phòng đã cứu mình!

- Mặt sắt giỏi! Thoát nổi A Phòng! Có đứa phản Chúa Sài lang giúp mi. Đứng lại! Đừng mong trốn chạy đem theo bí mật A Phòng.

Tiếng Tây Sắc bay theo, Minh Thần cứ chạy ẩn sau gốc cây bờ bụi, sợ nó tung đòn. Chàng nghiêng răng hét:

- Chúa sỏi! Ta không tiết lộ sào huyệt mi đâu! Ta sẽ trở lại, rửa oán thù, bắt sống mi làm lễ vật tế hồn oan phụ mẫu.

Lời dứt, thân hình đã lướt tới gần bầy sỏi trước mặt, định bang vọt đi trước khi chúng ào lại chặn lối. Nhưng vẫn không kịp. Dưới trăng loang lỗ bóng cay ngàn, hàng hai, ba trăm cặp mắt đỏ khé đã dàn ngang lối nhỏ, trùng trùng, xẹt vòng sang Tây cũng chẳng kịp nữa.

Vận hết uy lực, Võ Minh Thần hú luôn một tràng "tiếng sơn cầu chúa đầu đàn",

và sốc theo tiếng hú. Đằng sau, lại có tiếng Tây Sắc tru hôc truyền lệnh. Bầy chó sói này bỗng đứng yên, trở mắt dòm, chùng phân tâm chưa biết tuân lệnh ai.

Đang lúc đó, Võ lao mình thẳng tới, dụng thuật khinh phù dẫm lên đầu chó sói, bắn người đi.

Nhưng chàng vừa chạy, nhảy được mấy hàng, cách nhau vài sải một thì Tây Sắc tru thêm dữ tợn trong trăng. Võ thoáng thấy bảy, tám còn vùng đứng hai chân sau chồm đón võ, tránh không kịp, Võ đành đập mạnh đầu sói bắn vọt mình qua đầu lũ kia, thân hình bay bổng lù lù sát dưới cành cây.

Đoàng đoàng đoàng! Liền mấy phát súng nổ, cành lá tước đầu Võ rào rắc gãy lìa, đạn "chú" bên tai. Võ thất kinh quơ vụt tay túm được một cành ngang trên đầu, theo đà vọt tung mình lên cao búi lấy cành lá rậm lò xoà. Đạn vẫn bắn vãi theo, lá đứt phụt rào rào theo luồng đạn đi. Chuyền cành tuy khuất nhưng cũng nguy hiểm không kém, Minh Thần thấy đã vượt qua đàn sói, vội nhảy ào xuống phóng chạy, Tây Sắc Ma Vương tru hú, xua sài kú đuôi theo đông như rươi.

Minh Thần chạy, mắt "phá" không bước dài được, trút bỏ cũng chẳng có thì giờ, chàng nhanh trí kéo tốc lên cho gọn. Nào dè, chạy được chừng hai trăm thước, gặp ngay một rặng đồi chắn ngang, suối chảy kẻ đồi, chạy theo bờ suối. Đàn "quỷ mắt đỏ" tuân theo.

Chẳng may chạy được quãng nữa, lại gặp dây leo chằng chịt, chàng đành chạy vòng xuống nước. Điều này thật nguy hiểm vì dưới suối bao giờ cũng trống cả.

Được mười sải, Võ vừa xẹt vòng lên bờ thì bỗng đau nhói đùi trên, chàng trai loạng choạng vừa chạy vừa chúi vào bờ. Biết đã trúng đạn, chàng cố cắn răng, chạy lao đảo.

- Mặt sắt tới số rồi! Bắn què hần rồi! Minh Thần ngoái nhìn lại, thấy hình thù Tây Sắc Tinh đang rượt theo như cơn lốc dữ. Chàng chạy ra được đầu hẻm thì máu đã chảy ướt đùi, trong mình cảm thấy suy kiệt khác thường, hình như đòn của Ma Vương Sắc tái phát.

Tường đến oán thù chưa báo nổi, chàng trai nhào vào một gốc cây, thở dài kêu ai oán:

- Thân ta chết cũng chẳng sá chi, chỉ hận thù chưa trả... ngờ đâu tuyệt mạng chốn này...

Mắt Võ hoa lên, rừng cây như nhảy múa luồn vào một cơn gió thổi, lá vàng bay tấp vào người Võ. Chàng chợt giật mình kinh dị thấy từ đằng sau phóng vọt ra một con thú hết sức kỳ dị, mắt sáng như điện, đầu như có sừng, hình thù bốn chân mình mẩy rêu phong đất cát giầy leo hoa cỏ mọc um tùm, coi quái đản hết sức. Nó phóng ra đứng sừng sững trước mặt Minh Thần như cản lối, miệng nó phát kêu một tràng như long mã hí.

Minh Thần trừng mắt dòm, vụt nhận ngay được con quái thú nay chính là con thú đã đánh nhau với con Mạc tại vùng biên thủy Trùng Khánh phủ và đã mang chàng lên núi, cứu được Bạc Khao Lan năm ngoái. Chàng lão đảo tiến đến, vừa thở vừa kêu:

- Dị thú! Sao lại gặp mi ở đây? Tiếc thay mạng ta sắp tuyệt, mi khôn hồn thì hãy chạy cho xa, chó sói đàn đuổi tới rồi đó.

Lạ thay! Rõ ràng con thú này nhận được Võ Minh Thần, nó gật gật cái đầu lòa xòa dây leo, ngà vểnh, kêu "hí hí" như mừng rỡ rồi phóng vút lại, đảo nửa vòng, chồm dựng đứng.

Minh Thần ngạc nhiên hỏi:

- Mi định cứu ta? Quái thú lại gật gật đầu, Minh Thần không chần chờ, vội nhảy ngay lên lưng nó. Con quái thú vểnh đầu, chạy về hướng Nam nhanh như tên bắn.

Phía sau, Ma Vương Sắc đang xua chó ào ào truy đuổi thì bỗng thấy Minh Thần cưỡi thú chạy vùng ra, hấn vội quát lên:

- Bắn què con thú đó đi, đuổi theo, chia ra bao vây bắt lấy nó. Đàn "quỷ mắt đỏ" chạy ào theo, chia thanh bốn, năm bày tủa ra mấy phía rừng, vây kẹp. Có hơn

chục con vùng đứng hai chân chĩa súng bắn đi đệt. Minh Thần nằm mọp trên lưng quái thú, mặc cho nó phi như gió cuốn. Bỗng nghe "chúu, chúu" hai tiếng vang lên, đã có hai viên đạn trúng mình con thú. Lạ một điều là con thú vẫn chạy như thường, Minh Thần đang thầm khen nó mình đồng da sắt thì bỗng lại "chát" một tiếng, bên sườn phải đau buốt lên. Trong mình Võ có mặc áo giáp nhưng đạn vẫn xuyên qua được, chàng chỉ la lên được một tiếng nhỏ rồi đổ gục xuống trên lưng con dị thú, bên tai nghe văng vẳng tiếng "quỷ mắt đỏ" tru vang động rừng khuya, tiếng gió vù vù bên tai... rồi ngất đi lúc nào không biết nữa...

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 12: Bắc Yên Thần Nữ Biên Giới

Không hiểu bao lâu, tự nhiên Võ Minh Thần choàng tỉnh lại. Hay nằm mê, chàng vẫn không phân biệt rõ được.

Chàng thấy mình vẫn nằm mọp trên lưng dị thú, đầu nghẹo sang một bên. Ánh sáng kỳ lạ ủa vào mắt làm chàng tuổi trẻ vô cùng ngạc nhiên thấy cánh rừng bên Cung A Phòng tại thượng nguồn Hắc Giang đã biến mất từ hồi nào rồi! Cả Tây Sắc Ma Vương, đàn quy mắt đỏ, ánh trắng khuya, tất cả đều như lùi về dĩ vãng xa xôi. Chàng thấy quanh mình đầy ánh thái dương trong trắng như ngọc lưu ly, riu rít tiếng oanh thoả thễ, tiếng nhiều giống chim hót véo von, xa chút có tiếng vượn ru con chót vót và gió thổi nhẹ nhẹ, tiết trời ẩm áp lạ.

Đồng thời Võ nhận ra con dị thú đang đi bước một thong dong như ngựa được lỏng buông tay khấu!

Chàng trai hít một hơi dài. Không khí trong lành hít vào thấy nhẹ hẫng người. Tuy vậy trong người chàng vẫn mệt rũ chẳng khác ốm liệt giường. Cổ gượng sức, chàng ngóc cổ lên nhìn quanh, lòng thêm bàng hoàng khó tả. Dị thú đang đi giữa một vùng nương đồi cao vọi, phong quang, hoa bướm bạt ngàn sơn dã. Trên các tàn cây xa, oanh yến liú lo như chào lác thiên thai, ngay cạnh có mấy bầy công trắng, công xanh đang xòe đuôi múa, thấy thú đi qua, không buồn bay!

- Lạ thật! Mình mê hay tỉnh thế này? Đây là đâu? Hay là lạc vào thế giới thần tiên? Võ bản khoản tự hỏi, con dị thú đi về phía mặt trời mọc, qua mấy cánh nương đồi Võ thấy nhiều rặng núi xanh lam xanh đậm in trên nền trời. Đang nghĩ miên man bỗng nghe tiếng địch thổi véo von, âm thanh trong vắt như tiếng sáo thổi non bông.

Ngạc nhiên, Võ Minh Thần cố lắng tai nghe, tiếng sáo chơi với bốc tận mây

tầng trời, tỏa rộng, tiếng sáo nổ phía trước, rồi lại nghe tiếng sáo nổi sau lưng, phía tả, hữu, cứ thế veo von réo rắt rồi nhất loạt đổ cả xuống, làm chàng tuổi trẻ bỗng lâng lâng cảm giác thần tiên lạ lùng hết sức.

Chàng cố gượng ngóc đầu lên dòm quanh, chỉ thấy bốn bề toàn bướm bay, ngút ngàn sơn dã, chợt hàng đàn tấp vào bờm thú, mặt chàng. Võ giương mắt nhìn kĩ, mới hay lại không phải đàn bướm, mà là hoa, toàn hoa nở xòe cành lá rung rinh trước gió, lao xao như bướm bay, màu hoa cả tuyệt đẹp.

- Không phải "hoa bướm"! Miền Tây Bắc Việt Nam rừng rú nhiều "hoa bướm", nhưng "hoa bướm" thường nở tại các bờ bụi, vào cử giêng, hai,... trăng xóa. Đây là đâu? Lại chơi với tiếng sáo Thiên Thai?

Chàng muốn ngồi dậy nhưng toàn thân như tê dại, dán vào lưng thú. Tiếng sáo veo von "trôi" lại phía chàng, nghe càng gần, rồi bỗng nhiên ngừng bật. Chợt nghe có tiếng cười khanh khách bên tai, khắp mấy phía nương hoa đổ lại. Rồi tiếng cười cũng im bật. Võ nghe có tiếng kêu thánh thót, rõ giọng đàn bà con gái.

- Ô kìa... có con thú lạ đâu lạc tới! Lại coi!

- Con gì thế kia? Ô coi giống con nai.

-Không phải con nai... à! Con long mã. Ờ mà lạ dữ à! Hình như trên lưng nó mọc đầy cây cối hoa cỏ! Nó có cái bướu như con lạc đà!

-Không phải cái bướu! Người! Trên lưng nó có người nằm! Một cô gái mặc "phá" Thổ! Lại coi xem! Cô gái nằm ngủ! Giọng nói lú lo thánh thót nói tiếng Thổ Thái nhưng âm khác, tuy vậy nghe thánh thót như suối đàn, hình như tiếng một bầy gái trẻ. Ngay khi đó, con dị thú đứng lại, phát ra mấy tiếng kêu lạ tai, tuy nho nhỏ nhưng vang ầm tỏa rộng, chứng tỏ nó khí lực cực sung mãn. Võ Minh Thần nghe nhiều tiếng xôn xao, rồi thấy từ mấy phía kéo tới một bọn gái núi riu rít như bầy chim sơn ca. Các nàng đứng vây quanh con dị thú nhưng không lại gần, chỉ trỏ, bàn tán, toàn gái trẻ, từ mười sáu tới hai mươi, xinh xắn lạ.

Minh Thần nghe bọn gái xúm nhau bàn tán, có nàng bảo đem lưới ra bắt, có

nàng lại gạt đi, xem chừng tất cả đều tỏ vẻ ngạc nhiên trước sự xuất hiện của con dì thú chớ người trên lưng. Con thú gạt đầu, lưng thừng đi tới. Mấy cô lùi lại. Bỗng nghe có nàng bao:

- Con long mã này không làm dữ! Cứ lại gần coi sao! Không chừng cô nàng kia bị nạn!

Minh Thần ngóc đầu lên, đã thấy bảy gái lạ rón rén kéo lại gần đứng cách độ hai thước. Võ muốn lên tiếng nhưng lưỡi cứng lại, không sao cử động nổi. Chàng chỉ biết mở mắt dòm xuống trừng trừng. Chợt một cô gái reo lên:

- Lại coi! Lại coi! Người đàn bà mở mắt, còn thức! A lạ chưa! Mở mắt mà không nói! Đàn bà lại có lông chân!

Minh Thần muốn đưa tay vẫy, có dấu hiệu làm thân, nhưng không sao giơ nổi. Tình trạng chàng lúc này giống hệt kẻ nằm mơ, ngủ co chân không sao chạy nổi. Chàng thoáng nghĩ chẳng biết mình đang mơ hay thực? Trước mắt, bảy gái lạ bỗng lác lư chồn vờn to lớn dị thường, đầu muốn đụng trời xanh. Võ ú ớ, mê đi lúc nào chẳng biết.

Rồi, lần này chẳng biết bao lâu, bỗng nhiên chàng tuổi trẻ lại choàng tỉnh giấc.

Cảm giác đầu tiên cũng kỳ dị, như hồi chợt tỉnh miền động thất Pi A Ya. Vì chàng tuổi trẻ thấy mình nằm trong một căn phòng hết sức nhỏ nhắn, hương thơm ngào ngạt, nhẹ hẫng người.

Ngạc nhiên, chàng cúi nhìn mình, thấy mặc một bộ quần áo chàm mới, hình như quần áo của Bạc Khao Lan ngày nào may cho chàng lúc lên đường. Ngó quanh, chàng thấy mình nằm trên một chiếc giường đẹp, chăn nệm thơm tho, màn vải cánh, các đồ đạc bày biện trang hoàng trong phòng coi đều lạ mắt, với các đường nét, hình thể hay hay, phảng phất vẻ phi phàm.

Từ phía sau cửa màn trông thẳng lên trên vách có treo một chiếc "đồng hồ nước", loại đồng hồ thời cổ vẫn dùng, hình dáng rất lạ. Giọt nước tí tách rơi, cứ mỗi khắc một giọt, rỏ xuống một mảnh kim khí chi đó, phát lên một tiếng "coong" trong

vắt êm tai.

Im lặng bao trùm, "giọt đồng hồ" rõ triền miên, đơn điệu, cảm giác Võ Minh Thần như lạc vào cõi xa xăm mơ hồ lạ. Chàng hít mạnh một hơi, cảm thấy trong mình đã khá, tuy vậy vẫn còn mệt. Chàng chống tay ngồi dậy, nhưng vừa ngồi lên, mắt đã hoa, đầu choáng, lão đảo nằm dụi xuống.

- Đây là đâu?

Tự nhiên, chàng buột miệng kêu lên, nghe tiếng mình vang âm xa lạ như tiếng người khác nói, làm chàng bất giác kinh dị, vùng kêu:

- Sao lạ thế này? Tiếng mình thốt sao nghe xa lạ thế?

Lại phen kinh ngạc nữa, thấy miệng phát âm rõ ràng, nhưng liên tục, tiếng nói như từ đâu tới.

- Có lẽ tại mình ốm yếu, thính giác không tốt! Hay có chuyện gì khác đây?

Minh Thần nằm nghĩ loang quanh thấy trong người rất tỉnh, chẳng hôn mê chút nào. Đang hồi tưởng chuyện xảy ra, chẳng hiểu con dị thú đâu, bỗng nghe có tiếng cửa mở, rồi thấy bảy, tám bóng nữ thướt tha tiến vào, bước thẳng lại cạnh giường. Võ ngược mắt trông ra, thấy đám nữ nhân này mặc xiêm y rất lạ, đi đầu là một người đàn bà rất trẻ, chẳng rõ là thiếu phụ hay thế nữ. Người đàn bà nói:

- Mặt mũi thân dáng có đòn tinh ghê gớm thế? Võ không khỏi phục thầm nàng hiểu rộng, gượng lên tiếng:

- Bà đoán không sai! Kẻ này xuống Cung A Phòng đánh nhau với Tây Sắc tinh trong Mê Hồn Trận, không ngờ bị đòn tinh!

Người đàn bà thở dài, ái ngại:

- Thiếp có thể trị được đủ thứ đàn công, nhưng cũng đành bó tay trước vết thương của khách. Vì Tây Sắc đánh đòn phi phạm, thuộc bí pháp càn khôn, khác hẳn võ học xưa nay! Ngoài vòng càn khôn trên đời chỉ có một người trị nổi! Thiếp

đã cho khách uống linh đơn chế ngự độc tinh, chờ người đó! Khách cứ yên lòng nằm nghỉ.

Minh Thần khẽ hỏi:

- Thưa có phải là vị Thánh y Mai Hoa Thung?

- Chính thế, sao khách biết?

- Vì "người" đã cứu kẻ này một lần.

- À! Nhưng Thánh y hay đi chu du đây đó, chỉ sợ khó tìm, mà bệnh này... chỉ còn hai ngày nữa!

Minh Thần kín đáo thở dài. Chàng không sợ chết, chỉ buồn thù mẹ cha chưa trả nổi và lịm đi, khi tỉnh lại thì thấy người đàn bà lạ đứng ngay bên giường, chỉ trạc hai mươi thôi, khoác một cái áo choàng đen viền kim tuyến coi tròn trịa loại "kimônô" Nhật, thân hình cân đối yếu điệu, áo choàng hở, lồ lộ khuôn ngực căng phây phây sức sống, sống cổ cao trắng như ngó, mắt phượng, mày ngài hơi xếch, môi cong, mũi thon, cốt cách thần tiên, khiến Võ vừa nhác thấy phải sinh lòng kính mến ngay.

Người đàn bà nhìn vào, thấy Võ mở mắt, nàng vùng nhướng mày, thỏ thẻ kêu:

- A! Khách đã tỉnh! Khách thấy dễ chịu phần nào chưa? Minh Thần lại một phen kinh ngạc, nghe nàng nói, vành môi động dậy, nhưng tiếng lại như chính Võ nói ra. Chàng cố chống tay dậy thủ lễ, nàng tiến lại rất tự nhiên, kéo ghế ngồi bên giường, dịu dàng ra hiệu cho chàng cứ nằm yên. Không đợi chàng hỏi, nàng nói luôn:

- Con dì thú mang khách tới vùng thần động, khách mê man. Chúng thị nữ tưởng đàn bà, thay áo mới hay đàn ông. Khách bị thương nặng, gấp hồi phát tác. Nữ chủ lại dịu dàng bảo:

- Dì thú mang khách đến đây, đó là duyên ngộ đặc biệt, có khi nào lại chịu đoạn mạng vì đòn độc. Khách cứ an tâm nằm nghỉ, sớm muộn sẽ có tin vui.

Nghe nàng nhắc đến con dị thú, Võ chợt hỏi:

- Thưa... phu nhân, chẳng hay con thú đó đâu rồi?

Nữ chủ thánh thốt đáp:

- Con thú đó đưa khách tới sơn động, cứ đứng chảy nước mắt, hình như linh thú biết khách lâm nguy, sau đó nó đã đưa sứ giả đi kiếm Thánh y rồi! Xem ra nó mến khách hết sức! Có lẽ cũng do kỳ duyên hiếm có, chưa ai hiểu nó thuộc giống chi?

Minh Thần nghe chuyện càng lấy làm lạ, chàng gượng kể qua cuộc gặp gỡ con dị thú trên biên thủy Trùng Khánh cho nữ chủ nghe. Chủ khách đàm đạo mấy câu, chàng trai nghe tiếng mình từ đâu vọng tới, còn tiếng người đối thoại lại như miệng mình nói ra, lòng chàng rất kinh dị, nhưng không nói ra.

Chợt nữ chủ mỉm cười hỏi:

- Sao khách lại nói thiếp là phu nhân?

Minh Thần cũng chẳng biết trả lời sao, chỉ lúng túng đáp:

- Kẻ ngộ nạn này được dị thú cứu đem tới đây, nào đã hiểu chi đâu, chỉ có cảm tưởng... phu nhân... vì... Chàng chưa tìm được lời diễn tả thì nữ chủ đẹp uy nghi đã cười bí ẩn bảo:

- Người ta thường chỉ gọi phụ nữ có chồng là phu nhân, có điều lạ là cảm tưởng của khách rất đúng, tuy sơn động này chưa khi nào có bóng đàn ông. Khách là người đầu tiên đặt chân đến chốn này! Ấu cũng do cơ trời xui khiến. Từ lúc gặp khách, sơn động này mới biết đạo trời màu nhiệm, không hề phụ kẻ thành tâm.

Minh Thần nghe lời úp mở, chẳng hiểu chi cả, vội lên tiếng hỏi, chỉ thấy ca đảm chủ tỏ đều mỉm cười khó hiểu... Nữ chủ bảo:

- Giờ chưa phải lúc khách hiểu rõ chốn này, khách hãy nằm nghỉ, trị bệnh ngặt xong hãy hay!

Dứt lời, lấy trong hộp khám ra một viên linh đơn bỏ vào miệng Võ, tự tay nàng rót nước nóng, đỡ đầu chàng lên cho uống.

Tuy đang mệt rũ, nhưng đầu óc vẫn tỉnh táo, Minh Thần không khỏi ngỡ ngàng nghịu thấy nữ chủ sẵn sóc mình quá tự nhiên. Chàng thấy gáy mát dịu hẳn đi trên cánh tay ngà ngọc, mũi thoáng thấy một mùi thơm vô cùng huyền bí từ cơ thể nàng tiết ra, hình như là mùi lan xạ đặc biệt của đàn bà tuyệt thế, nhưng trong mùi thơm lại phảng phất một thứ hương "siêu phàm" kỳ ảo lạ khiến chàng tuổi trẻ lại vụt có cảm giác mình lạc vào một miền "khác thường", gặp đám thực nữ "khác thường" có sức hấp dẫn kỳ dị, làm người ta phát điên đảo tâm hồn. Võ nín thở uống vội ngụm nước, vô tình chạm ánh mắt nàng, ánh mắt sáng biếc như vì sao, vừa âu yếm khó hiểu lại vừa đứng đắn chỉnh tề hết sức, làm người ta xao xuyến bồi hồi và hối hận ngay vì sự xao xuyến đó.

Võ lại nhắm nghiền mắt lại, "nghe" rõ nàng vừa đặt đầu mình xuống gối bông, và như miệng mình tho thẽ với giọng suối đàn vui vui rất nhỏ:

- Khách này lạ thật! Gần đàn bà không dám thở sợ hít phải hơi nữ, mắt không dám mở sợ trông rõ nhan sắc! Hào lang quân! Kỳ vọng phu! Yếu bóng vía!

Minh Thần muốn cãi lại, nhưng không muốn nghe tiếng mình từ đâu vắng tới như ma quái nên cứ nằm im. Chừng mười khắc nghe yên lặng, vội mở mắt ra thì người đàn bà kỳ dị kia đã bỏ ra từ khắc nào với đám thế nữ.

- Đây là đâu? Miền nào mà bí hiểm thế? Nữ chủ cũng bí hiểm, nói khó hiểu lạ? Thế giới nào đây? Hay cảnh trong mê? Phải, biết đâu đấy!

Minh Thần nằm nghĩ vẫn vợ, đầu óc chập chờn, chẳng dám quyết hiện đang sống thực hay nằm mộng sau lúc đòn thương tái phát! Chàng trai có cảm giác bàng bạc, nhìn vật nào cũng có vẻ Lão Trang, vợ vẫn như Trang Sinh xưa chẳng hiểu mình hóa thành con bướm hay bướm hóa ra mình.

Bốn bề yên lặng, chỉ có tiếng đồng hồ nước nhỏ giọt boong boong gợn âm hưởng xa xôi...

Rồi chàng lại thiếp ngủ mất. Hình như rất lâu. Và khi tỉnh dậy lần thứ hai, đã thấy người đàn bà lạ và tỳ nữ xúm quanh giường, lần này hàng hai mươi nàng! Về mặt ai nấy đều có vẻ buồn rầu, tất cả đứng vòng trong vòng ngoài, yên lặng không khác đứng... mặc niệm chàng vậy! Còn nữ chủ bắc ghế ngồi bên giường, khuôn mặt đẹp tuyệt trần như phủ một làn mây chiều u ám, coi nào nùng hết sức.

Lần này Minh Thần không còn tỉnh táo hoàn toàn như trước, tay chân bất động, tuy vậy đầu óc chưa hôn mê, chàng vẫn còn tri giác hơn năm phần để hiểu là bệnh trạng mình chắc đến hồi nguy kịch!

Quả nhiên thấy chàng mở mắt ra, nữ chủ lập tức cúi xuống hỏi thăm bệnh trạng và buồn bã cho biết tính đến chiều này, đã gần hết hạn kỳ bảy ngày đêm, chỉ còn mười tiếng nữa là hoàn toàn tuyệt vọng và hiện giờ đã tám giờ đêm.

- Chỉ còn đêm nay nữa thôi, không lẽ sứ giả động phủ không tìm được Thánh y? Hay tìm được nhưng vì xa quá, không về kịp? Nếu khách có mệnh hệ nào... thì...

Nàng thở thê, ngó Minh Thần như định nói gì, lại thôi. Võ Minh Thần chỉ nằm im, kín đáo thở dài. Trong cơn thập tử nhất sinh, chàng nghĩ đến mớ di hài mẫu thân, đến gốc nguồn, mối thù bất cộng đới thiên chưa báo được.

Chàng tuổi trẻ cố gượng lấp bắp môi định nhờ nữ chủ lấy giùm hành trang, lục mớ di hài, nhờ trở lại cho Chúa Mã Đầu, bỗng ngay lúc đó ngoài xa nổi lên mấy tràng âm thanh lạ, người đàn bà và đám thể nữ lật đật kéo ủa ra.

Phút chốc đã thấy nữ chúa cùng đám hầu gái vùn vụt trở vào, dẫn theo một vị khách, mặc áo trắng lò xoà, râu tóc bạc phơ, mình còn mang nguyên dấu vết bôn hành.

Vị khách theo nữ chủ tiến thẳng đến cạnh giường Võ nằm, phiêu phiêu đầy vẻ tiên phong đạo cốt, tay chống cây gậy trúc dài. Nữ chủ nói luôn:

- Đến nay vừa đúng bảy ngày, chỉ còn đêm nay nữa! Yên Phủ mong đợi tôn giá từng giờ từng phút! Dám mong Thánh y ra tay cứu mạng cho chàng!

Khách râu bạc dăm dăm ngó Võ Minh Thần, chàng trai chưa kịp cử động, bỗng khách râu bạc vùng nhường cau mày sừng sốt kêu lên:

- Ôi chao nghiệt số! Người lành hiếu nghĩa sao mãi gặp tai ương? Tưởng khách Yên Phủ là ai, hóa chàng khách Pi A Ya trước? Năm nọ chính lão hủ này đã trị bệnh dữ cho chàng rồi! Lần trước bị Giao Long Tinh, lần này Tây Sac Tinh Sài lang Chúa. Hai phen đều bị đòn tinh, lạ thật! Ha ha! Kỳ ngộ, kỳ ngộ! Tưởng khách nào đáo Yên phủ chứ chàng khách này lão hủ có lời mừng! Có lời mừng!

Lão ngồi luôn xuống bên giường khẽ hỏi:

- Nay người bạn trẻ biết lão chẳng? Võ gật đầu vì vị khách chính là Thánh y Hải Thượng Lãn Ông tái thế miệt rừng thăm Si Công Linh.

Ông lão vén tay áo, thò tay chẩn mạch, bỗng cau mày nói:

- Còn xương da con Mạc ngày nọ không? Bệnh nguy lắm rồi! Phi xương da con Mạc thì không phép nào trị nổi!

Võ Minh Thần gật đầu, pheù phào được hai tiếng "trong sắc" rồi hôn mê đi không hay biết gì nữa.

... Cũng chẳng biết bao lâu, bỗng một hôm chàng tuổi trẻ vùng dậy! Mở choàng mắt ra, thấy mình vẫn nằm trong gian phòng trước, đồ đạc y nguyên, bốn bề im vắng thâm sâu.

Cảm giác đầu tiên của chàng là cảm giác của kẻ chết đi sống lại, trong mình như đổi khác hẳn! Vì bệnh hiểm đã biến sạch bao giờ, chàng thấy thể xác linh hồn như mở rộng đón tiếp cuộc sống mới.

- Ta mê hay tỉnh thế này? Đây vẫn dương gian hay thế giới nào? Chàng bật kêu lên, và thấy rõ tiếng nói của mình từ miệng phát ra chứ không nghe như từ đâu vọng tới.

Võ vùng chống tay nhồm dậy. Mãi lúc đó mới thấy người còn mệt nhưng chỉ là cái mệt của kẻ mang bạo bệnh mới khỏi, đang thời kỳ "ăn trả bữa"!

- Có ai ngoài đó không? Chàng gọi lớn, bước xuống giường, định tìm dép, bỗng hơi giật mình chợt nhận ra ngay chỗ đầu giường, có một bóng nữ ngồi trên chiếc ghế tay ngai cổ, khoanh tay gục vào thành giường. Bóng này nghe động sức tỉnh, choàng thức ngẩng trông lên. Thì ra người đàn bà chủ động phu bí ẩn này!

Vẻ mừng hết sức, nàng vội bước lại, dìu Võ nằm xuống giường, thỏ thẻ bảo:

- Ấy chết! Khách chớ nên cử động sớm có hại! Thánh y bảo khách còn phải nằm hai mươi bốn giờ nữa mới hoàn toàn hồi phục.

Nhìn vẻ lo âu, mắt ngủ còn hiện rõ, chàng trai cảm kích đáp:

- Cám ơn lượng bao dung của phu nhân, ngu mỗ thấy trong mình đổi khác hẳn, tuy còn hơi mệt chút! Hình như phu nhân đã vì kẻ ngộ nạn này mà... mất ngủ nhiều đêm... ân trọng biết lấy chi đền đáp?

Người đàn bà ngó Minh Thần đăm đăm, giọng mưởi phần sung sướng như chính nàng khỏi bệnh:

- Chắc chắn khách thoát nạn rồi! Giờ thiếp mới hết lo! Theo vị thánh y Lân Ông tái thể cho biết, bệnh khách phải đúng bảy ngày đêm mới khỏi hẳn, đúng bằng thời gian chất độc hoành hành trong mình. Khách đã nằm thiếp đi đúng sáu ngày đêm, chỉ còn hai mươi bốn giờ nữa. Thánh y bảo, dầu tình trước kỳ hạn cũng vẫn phải dờ chân nguyên khí ngũ hành phục hồi theo đúng ngày giờ. Khách chớ nên khinh suất!

Minh Thần cảm động vô cùng, nhưng vốn không hay khách sáo, chàng chỉ nằm ngó người đàn bà kỳ lạ, trên khuôn mặt đẹp uy nghi huyền bí, hiện vẻ thân thiết khác thường, chợt nàng để tay lên ngực khê bảo:

- Giờ nhìn khách thiếp mới hết kinh sợ! Đêm Thánh y Si Công Linh tới động phủ, lúc "người" đang làm thuốc trị bệnh, bỗng khách vùng bật đứng giữa giường, hú lên một tràng quái gở như tiếng chó sói tru đêm trăng lạnh, rồi nằm vật xuống, thân thể phập phồng, teo dần lại như trái bóng xì hơi, trong người phát những tiếng oẹ chòm chộp, như có con heo vô hình đang "ăn hèm" hết sức ghê sợ! Chỉ trong

vòng năm phút, thân thể khách đã bị xẹp hẳn đi đến nửa phần, coi phát rợn! Đến nỗi Thánh y cũng phải sợ, tưởng đến hồi tuyệt vọng. May sao, nhờ thiếp cũng biết qua nghề thuốc, đã phụ giúp Thánh y bào chế, nên lúc đó, dược liệu cũng vừa xong. Sở dĩ lâu tới mấy trống canh là vì phải cất chế thành nước, thành bột vừa tiện uống vừa đắp vào người. Đêm đó Thánh y đã phải tiêm vào người khách hàng lít dược thủy! Chờ trị xong thì trời vừa sáng!

Nàng ngưng một chút, nói tiếp:

- Thiếp ngồi canh, đúng ngo, mở chăn ra thì thấy thuốc đắp đã vụn từng mảng, chỉ thối nhẹ một cái đã tan thành bụi khô như cám bay đi! Thân hình khách đã trở lại gần bằng trước, gân thịt đã rắn như cũ! Mỗi khi đó mới đỡ lo! Theo lời Thánh y thì bệnh trạng đã tới hồi phát tác, kẻ khác có lẽ nguy rồi, may nhờ khách vốn vững nhân nguyên khí nên mới thoát, nếu không... sẽ biến thành cái túi da người nằm trên giường này, cũng như hàng trăm nạn nhân Tây Sắc hấp sát tinh quân Hồng cầu quấy.

- Phu nhân và Thánh y đã gia ân tái tạo cho kẻ khốn cùng này! Ân đức thật như trời biển!

Minh Thần thở phào, tiếp lời nữ chủ, hai người ngó nhau chưa dứt kinh hoàng, Võ chột hỏi:

- Chẳng hay Thánh y đâu? Xin cho ngu mỗ được gặp!

- Thánh y bận việc nên đã rời động phủ ngay sau đêm trị bệnh! Nhưng "người" hện sẽ trở lại. Người cũng muốn gặp lại khách và thiếp để... nói... cho khách hay điều gì lạ lùng đó.

Câu cuối, người đàn bà có vẻ hơi lúng túng, mãi mới thốt nên lời, làm Minh Thần cũng lấy làm lạ. Tuy còn mệt, lòng đầy thắc mắc, Võ định lên tiếng hỏi nhiều chuyện, thì nàng đã đứng dậy, cáo từ, thoăn thoắt bỏ ra ngoài mất.

Võ Minh Thần nằm lại một mình, lòng hoang mang, vẫn vợ, chờn vờn hàng trăm câu hỏi trong đầu.

Ánh sáng từ ngoài lọt vào, trong suốt như ngọc lưu ly, nhưng thấy ánh thái dương! Không khí rất nhẹ, khí hậu đầm ấm dịu dàng như về tiết xuân thiên. Võ nhìn đồng hồ nước, tiếng giọt đồng "bong bong" đơn điệu, ngấn nước trở con số mười! Bốn bề tĩnh mịch vô cùng.

Lẳng nghe vắng vắng có tiếng sáo nổi chìm véo von huyền ảo như tiếng sáo Thiên Thai, mơ hồ xa xôi, phảng phất có tiếng chim khảm khắc bằng khuâng từ hai vòm trời nào rớt vọng về buồn cô đơn.

- Khảm khắc kêu... có lẽ là mười giờ đêm. Võ đang nằm nghe tiếng động đêm thâu, chợt có một thể nữ bưng khay thuốc vào, mời uống. Cô ta trạc mười bảy mười tám, mặt mũi xinh xắn, dáng dấp nhanh nhẹn, cử chỉ lễ phép hết sức.

Uống xong, thấy Võ vừa đặt bát xuống khay, cô ta định bưng ra ngay. Võ nằm buồn, lại định thách mắc, vội bảo:

- Này cô em! Hãy nán lại chút cho mỗ hỏi vài câu!

Thế nữ đứng khựng, vẻ ngạc nhiên, Võ cười dịu bảo:

- Này, hình như mỗ có gặp cô em trên nương hoa bướm ngày nọ thì phải!

Coi mặt quen.

Thế nữ kính cẩn, mắt ánh lên nét vui vui:

- Dạ bẩm tướng công vẫn còn nhớ con? Chính con thấy dị thú mang tướng công tới đầu tiên, lúc đầu chúng con lại tưởng "ông thú" có cái bướu.

Minh Thần nghe cô ta xưng hô quá kính cẩn lại gọi mình là tướng công, gọi luôn dị thú là "ông thú", chàng trai không khỏi bật cười, nhướn mày kêu:

- Ôi chao, cô em chớ xưng hô bừa bãi thế. Mỗ đây chỉ là một kẻ lang thang gió bụi, sao cô em lại gọi mỗ là tướng công? Gọi khách, gọi... tiên sinh cũng đủ rồi.

Thế nữ thoáng ngạc nhiên, hơi cười chút, vẫn cung kính:

- Dạ bẩm tướng công, chúng con đâu dám vô lễ! Dầu chúa có thương, phận chúng con đâu dám thế! Được hầu hạ tướng công là con sung sướng rồi! Bẩm tướng công dạy con điều gì?

Thấy cô gái xinh xắn nói hết sức chững chạc, xem chừng đã quen hẳn chốn quyền quý, Minh Thần càng lạ, nhưng nghĩ có nói cũng bằng thừa, chàng vội hỏi:

- Nay... đây là đâu vậy cô em? Ta yếu mấy hôm, quên mất! Cô gái đáp luôn:

- Bẩm... đây là miền động phủ Yên Thần.

- Nhưng là ở đâu? Xứ nào chứ?

- Dạ bẩm Yên Thần động phủ xứ Phù Dung! Cũng có khi gọi là Phù Dung Thần Động!

Minh Thần lắc đầu:

- Muốn biết đây thuộc nước nào? Tàu hay ta...?

Cô gái đáp luôn:

- Dạ không thuộc nước nào! Đây là nước riêng! Không phải Tàu, không phải ta, không phải Lào! Gọi là nước Yên!

Minh Thần nghe lạ tai hết sức, tưởng chừng đã thác hồn lạc đến miền nào. Chàng dòm sững thế nữ, nghĩ:

- Bình sinh ta chưa hề nghe ai nhắc đến nước Yên bao giờ! Đêm đó ta bị thương ngất trên lưng thú, có lẽ nó đã đem ta vào miền đất lạ này, chắc phải xa thượng nguồn Đà Giang! Cứ xem ngôn ngữ, y phục, cung cách của nữ chủ, các thế nữ, có lẽ đây thuộc đất Lào, Tàu chi đó, chứ thừa nay làm gì có đất Yên? Lạ dữ à! Phải kiếm cách hỏi cho ra mới được!

Bèn dịu dàng bảo:

- Nước Yên này có gần sông Đà, khúc Hắc Giang không? Cô gái lắc đầu:

- Con không biết! Con chưa ra khỏi động phủ bao giờ!

- À quên! Nữ chủ đây là ai nhỉ? Người thuộc sắc dân nào?

Võ lại thêm một lần nữa sững sờ khi nghe thế, thế nữ vội cung kính đáp nhỏ như sợ phạm thượng:

- Bẩm... Chúa bà là Thần Nữ cai quản cả nước Yên, rừng núi, súc vật, người ta, tà ma yêu quái đều dưới quyền Chúa bà!

- Thần Nữ! Nữ Thần? Nước Yên? Thần cai quản cả tà ma yêu quái? Thế là thế nào? Không thuộc đất Tàu, ta, Lào? Chẳng lẽ thuộc thế giới... ngoài cuộc sống?

Ngay khi đó thế nữ cúi đầu chào quay ra, Minh Thần gọi giật lại:

- Khoan! Cho mỗ hỏi đã! Thế nữ ngoảnh lại, Minh Thần cười gật gù:

- Nữ chủ của cô em là Thần Nữ? Phải chăng Thần Nữ là Nữ Thần... người ta vẫn thờ không?

Cô gái gật đầu "dạ phải" làm Võ Minh Thần càng lấy làm lạ, nhất thời chưa biết hỏi sao cho thật sát nghĩa để có thể hiểu được thực trạng nơi mình đang tá túc! Mười khắc mới tìm được câu hỏi:

- Vậy Nữ Thần chủ cô em đây là người gì?

- Dạ người nước Yên và là Chúa các động thần trên xứ Phù Dung.

Thực ý Võ muốn hỏi là người cõi thế hay cõi âm, là người ta hay là ma quái thánh thần... Nhưng nghĩ hỏi thế vừa sỗ sàng vừa ngộ nghĩnh, Võ sức kiềm được câu hỏi khác:

- À Thần Nữ có lệnh phu quân không? Là mỗ muốn hỏi Thần chủ cô em có chồng không?

Thế nữ mở to mắt dòm đầy vẻ sừng sốt, rồi chột cô gái che miệng, cô nhin cười như lấy làm kỳ lạ về câu chàng hỏi. Ngay lúc đó, bỗng vắng có tiếng đàn bà ngoài xa vọng vào, giọng nghiêm nghị tuy vẫn dịu dàng:

- Em Slao làm gì trong đây mà lâu thế? Làm kinh động tướng công ư? Phải, phải, tiếng nữ chủ động phũ, nhưng vừa nghe lọt, thế nữ bỗng tái mặt, dáo dác ngó ra, rồi chào vội Minh Thần, bỏ đi liền. Chàng trai nằm nghĩ loanh quanh, càng nghĩ càng lạ, thấy người đàn bà nào đó vừa gọi Slao cũng xưng tụng chàng là "tướng công", chứng tỏ không chỉ có cô gái Slao kia gọi, có lẽ thấy đều gọi thế.

- Sao lại phong mình là "tướng công" oai vệ thế? Minh Thần chỉ là kẻ lang thang sông hồ cầu sường điểm cỏ, có làm quan chức chi đâu? Có lẽ người ta gọi thế cho long trọng, tỏ lòng hiếu khách! Minh Thần tạm thỏa mãn với lời phỏng đoán của mình. Chàng định bụng sẽ lựa lời hỏi thêm nữa. Nhưng một ngày một đêm nữa trôi qua, vẫn chẳng thấy người đàn bà kỳ dị kia tới thăm chàng. Thế nữ Slao cũng không thấy mặt, ngày đêm mấy lần có một cô gái khác mang các món cần dùng vào "dâng" khách. Nàng này cung kính và câm lặng như cái bóng, Võ hời, nàng chỉ đứng im rồi quay ra. Chàng trai đành chịu phép. Qua hai mươi bốn giờ nữa, chàng đã hoàn toàn bình phục. Sáng sớm tỉnh dậy, vươn vai, thay trong mình khoan khoái hết sức, Võ Minh Thần vừa bước xuống giường, định ra ngoài coi xem, đã thấy thế nữ bưng nước rửa mặt vào, như thông lệ.

Võ rửa mặt xong, lại thấy cô gái khác mang trà vào. Chàng uống vội một tuần. Bỗng thấy một toán ngót chục cô gái trẻ thoăn thoắt bước vào tay xách nách mang đủ thứ. Võ ngồi trên giường nhìn ra, chột để ý thấy hôm nay các nàng đều mặc áo quần mới rực rỡ nhiều màu, như sửa soạn dự hội mùa xuân. Cả đám đứng trước giường, cúi rạp đầu, chắp tay cung kính. Một nàng lớn tuổi nhất lú lo:

- Kính bẩm tướng công, bữa nay tướng công khỏi bệnh, chúng con được lệnh Thần Nữ thỉnh tướng công đi tắm, còn dự yến chung thân!

Nghe lạ tai, Minh Thần cười bảo:

- À! Tắm cũng tốt đó! Mỗi đây liệt giường cả tuần. Thấy nhóp nhúa lắm rồi! Nhưng sao lại dự yến tiệc chung thân? Cả đời mỗi mới được ăn yến sao? Nàng kia

cung kính:

- Dạ bẩm tướng công, nhân dịp tướng công khỏi bệnh, động phủ có mở tiệc ăn mừng. Tiệc này cả đời mới có một lần nên gọi là yến chung thân. Dạ dám thỉnh tướng công! Thần Nữ sắp vào thăm tướng công!

Minh Thần đứng dậy, theo đám gái hầu lạ này ra khỏi căn "phòng", mới hay chàng đang nằm trong một căn nhà sàn rộng lớn, nền gỗ bóng loáng, trước phòng Võ là một dãy hành lang rộng, nhìn từ xa thấy điệu kiều in đậm trên nền trời. Nhưng đi chưa hết hành lang, đám gái đã rẽ sang một hành lang khác dẫn tới một khu buồng rộng, khói tỏa mịt mù.

Nàng lớn tuổi kính cẩn:

- Dạ bẩm tướng công, xin cho cởi áo quần, đã tới buồng tắm rồi! Võ Minh Thần bình sinh sống tại nhiều miền sơn cước, vốn đã hiểu phong tục miền núi thường coi chuyện tắm trường hết sức tự nhiên. Tuy vậy, thực sự chàng chưa hề tắm lối đó trước mặt ai, nhất là đàn bà, nên nghe thế nữa nói, chàng hốt hoảng, xua tay bảo:

- Cám ơn! Cám ơn! Để mỡ tắm lấy được rồi! Các cô cứ ra ngoài! Cả bọn lộ vẻ ngạc nhiên, gái lớn tuổi lễ phép:

- Dạ chúng con đâu dám vô lễ! Bốn phận của chúng con phải hầu tắm theo tục lệ, nếu không, sẽ đắc tội với Thần Nữ! Tướng công thương, cho ra chúng con đâu dám! Được hầu tướng công cũng là có phước rồi!

Chối mãi không được, Võ đành phải chiều theo lệ động phủ, để mặc cả đám xúm lại hầu!

Tuy vậy, Võ Minh Thần vẫn nhất định không cho cởi hết quần áo, cứ để nguyên chiếc quần cộc, vào buồng tắm. Hơi nóng mịt mờ như sương khói, nhìn kỹ mới thấy mọi vật.

Đám gái hầu "phò" chàng vào một cái ghế bành rộng, có thể bấm ngã ra như nằm trên giường.

Ghế bằng mây đặt trên hai khúc song hình cung, nằm, ngồi, gật gù như "ông lật đật" làm Minh Thần muốn phì cười. Nhìn lên, thấy quanh buồng có nhiều ống kim khí đang phun khói phì phì. Khói ám vào người, vật, lấm tẩm rõ giội.

Võ Minh Thần hỏi đám the nữ:

- Phải bên kia vách có lò nấu nước không?

Một nàng kính cẩn đáp:

- Dạ bẩm tướng công không phải, chỉ có một bộ máy nhỏ chạy bằng sức nước, mang các ống kim khí cho nước nóng thôi. Đằng sau có một con suối nước nóng rất trong lành tắm có thể khỏi được nhiều thứ bệnh. Chẳng những thế, suối nước nóng này còn làm da thịt mịn màng, gân cốt cứng cáp. Ai có bệnh đau bụng kinh niên, nhức đầu, nhất là ghẻ lở, sốt rét rừng, uống vào rất mau khỏi. Suối này có tên "Thánh Toàn Ôn" vốn là nguồn nước quý của nước Yên! Xưa nay Yên Phủ có lệ cứ một năm có một ngày ban nước "ôn toàn" trị bệnh cho thiên hạ. Sợ cho lắm làm ô uế nguồn nước quý, Thần Nữ có truyền làm một cái ao riêng khơi nước vào cho người Yên tắm, gọi "ôn trì" về phía cuối chân núi, còn đây chính là chỗ tắm riêng của Thần Nữ gọi là "Trầm ôn phòng", không ai được vào đây tắm. Hôm nay chỉ có tướng công! "Ôn toàn" có một mạch khe phun nước phun khói đêm ngày, Thần Nữ cho khói tuôn qua ống nóng để tắm cho tinh tú!

Võ Minh Thần đang nhìn bên vách, thấy có nhiều bàn tay kỳ cọ mình, vội quay nhìn lại, bỗng hơi giật mình một cái vì lối nhỏ quanh mình năm sáu nàng the nữ đã trút bỏ xiêm y lúc nào chẳng biết, trong làn khói mờ hình bóng đám nữ nhân hiện ra không một chút vải lụa che phủ, phô trợn các đường cong uốn chờn vờn như một bầy tiên nữ khỏa thân tắm nước Ngọc Tuyền.

Về tự nhiên hết sức, cả bọn xúm lại, kẻ nắm tay, người nắm chân, đè gáy, dùng khăn thổ cẩm kỳ cọ cho "tướng công", mấy bàn tay ngà xinh xắn hầu rất khéo léo, nét mặt cả đám tuy tươi như hoa nở, vẫn hiện rõ vẻ kính cẩn không khác đám cung nữ hầu vua chúa, làm Võ Minh Thần thấy ngượng hết sức. Vì tuy đã biết qua phong tục tập quán của dân các bộ tộc sơn cước, vẫn coi chuyện tắm truồng là chuyện vô cùng tự nhiên, nhưng bình sinh chàng cũng chưa quen tắm khỏa với phái nữ, nên

mắt thấy cảnh này thì không khỏi "thất kinh", đỏ cả mặt.

- Ôi chao! Bày đặt chi chuyện tắm rửa "giết người" thế này? Mình từ nhỏ ở với tôn sư quen lối "nam nữ thụ thụ bất thân" lối Khổng Mạnh, giờ Thần Nữ nước Yên lại bắt mình chịu cảnh "hầu tắm" thật khổ! Nhưng người ta có quý khách thì mới cho thế nữ hầu hạ cẩn thận, theo tục lệ bản địa, chẳng lẽ mình phản đối, vậy chẳng khác nào chê tục lệ người ta? Thù bất nhược, cứ mặc họ muốn làm chi thì làm!

Bất quá cũng như chịu một cái tai nạn hay vậy thôi! Bèn cứ ngồi yên trong ghế mây, cho các nàng kỳ cọ. Hơi khói ẩm áp làm người chàng dễ chịu hẳn, như trút sạch được cả tàn tích bệnh dữ trên mình. Chừng mười phút, các nàng lại dịu khách nằm xuống, vừa kỳ vừa xoa bóp, y hết các chú khách "tắm cốt" vậy. Một mùi thơm kỳ ảo từ trong sương khói phả vào mũi vào các thơ thịt, những bàn tay xinh xắn chạy trên lưng như răn bò, khác hẳn lối xoa bóp của con nhà võ. Bỗng thấy các nàng đẩy ghế ra khỏi buồng, Võ ngạc nhiên hỏi:

- Các cô em không tắm sao?

- Dạ bẩm tướng công, chúng con đã làm lễ tắm rửa sạch sẽ trước khi vào hầu tướng công! Chúng con chỉ bỏ xiêm y cho khỏi ướt!

Sang căn buồng bên, ánh sáng chan hòa, các nàng đặt Võ nằm xuống đắp bít một hồi nữa, và bôi vào người chàng một thứ nước thơm kỳ lạ, trong khi một nàng bưng đặt dưới gầm ghế một lò trầm nghi ngút.

Một nàng lớn tuổi nhất cầm dao cạo râu, cạo mặt, bấm gáy cho khách, tay dao, kéo thạo không thua thợ hớt tóc lành nghề! Chải đầu xong, một nàng keo soạt bức rèm xanh lơ, để lộ một tấm gương bằng cái chiếu.

Võ nhìn vào gương, không khỏi mừng vì thấy thần sắc đã như xưa. Mấy nàng bưng khay y phục tới:

- Xin tướng công mặc lễ phục! Sắp tới giờ hành lễ rồi! Sừng sốt, Minh Thần ngự ngác:

- Sao? Lễ phục? Cái gì đó?

- Dạ, đại lễ của Yên Phủ, nhân ngày tướng công bình phục! Nước Yên đã van cầu từ buổi tướng công tới! Dứt lời, không đợi Võ kịp đáp nữa, mấy nàng xúm lại mặc quần áo cho chàng.

Minh Thần không khỏi lấy làm lạ, thấy thứ quần áo mấy nàng mặc cho hết sức kỳ dị, không kể quần áo trong nguyên chiếc áo dài mặc bên ngoài coi đã lạ lùng, đặc biệt, toàn bằng thứ cẩm dệt rực rỡ, nửa như thứ áo xường xám Tàu, nửa như áo tể xưa, màu đỏ, viền, thêu kim tuyến, rất khéo!

Nhìn vào gương coi đỏ đỏ vàng vàng tua ngũ sắc sỡ như quần áo pháp sư nhưng lối y phục của vua rừng chúa núi hay của một pho tượng thần nào đó!

Càng nhìn càng lạ, Võ Minh Thần suýt bật cười, vì từ nhỏ chàng thường chỉ quen mặc quần áo chàm, hoặc có một vài lần mặc áo dài gấm chữ "thọ" may lối áo Kinh, áo Tàu, chưa hề mặc thứ y phục kỳ dị như bữa nay. Bất giác chàng vùng hỏi lớn:

- Ôi chao! Này các cô em! Sao lại mặc thứ quần áo sặc sỡ lòe loẹt như... phường tuồng thế này? Quần áo lối gì đây? Bọn thế nữ ngó nhau mỉm cười, nàng lớn tuổi nhất kính cẩn đáp qua:

- Dạ bẩm tướng công, đây là y phục cao quý nhất Yên Phủ! Hơn hai mươi năm nay mới có tướng công mặc lần thứ nhất! Bữa nay là ngày vui nhất của nước Yên chúng con!

Rồi không đợi chàng khách kịp hỏi, mấy nàng xúm lại sửa sang ngăm nghía, khen lú lo như bầy sơn ca.

- May hai, ba năm rồi, không ngờ lại vừa khổ người tướng công. Từ nay Yên Phủ càng linh hiển, dân gian được hòa cốc phong đăng! Tướng công mặc y phục trọng lễ coi uy nghi khôi vĩ lạ thường, thật đại phước cho nước Yên!

Nghe các nàng nói cả chữ nho thành thạo không thua các cô đồ cô khóa dưới

bình nguyên, Minh Thần càng ngạc nhiên, vừa toan hỏi nữa, đã nghe xa xa có tiếng "đàn công" nổi lên tiếng rầm vang núi rừng nghe hết sức huyền bí. Nàng lớn tuổi nhất cung kính cúi đầu:

- Xin rước tướng công dời gót, sắp tới giờ làm lễ! Minh Thần theo đám thể nữ ra khỏi phòng tắm, người thơm phức toàn mùi kỳ dị, dễ ngửi hết sức, lòng riêng đây thắc mắc, đảo lộn bao ý nghĩ phức tạp. Chàng thấy "miền hoa bướm" Yên Phủ này mỗi lúc thêm bí ẩn lạ lùng, nhưng cứ làm thình không hỏi nữa. Cả bọn "phò" Võ qua mấy dãy hành lang về phòng cũ. Vừa tới cửa phòng chợt ngạc nhiên thấy một đám đông người sắc phục rực rỡ đủ màu từ phía hành lang xế trước tiến lại, đông hàng mấy trăm người, phía sau đám đông có tiếng đàn công, tiếng khèn tiếng sáo địch sênh tiền đủ thứ âm véo von như nước chảy. Dẫn đầu đám đông chính là người đàn bà đẹp uy nghi có tên lạ Thần Nữ Yên Phủ. Sáng nay nàng mặc bộ quần áo vàng, ngoài khoác áo choàng cũng màu vàng, đầu chít khăn vàng bằng kim tuyến hoa nổi lấp lánh như dặt trang kim, chân đi hài Thổ màu vàng nạm bạc cườm, sa phia, kim cương sáng rực. Trong sắc phục toàn vàng kim tuyến, nàng đẹp lộng lẫy hẳn lên gấp bội, sắc tuyệt trần lồ lộ còn phảng phất nét uy nghi như có pha nhan sắc phi phàm, làm Võ Minh Than nhác thấy càng sửng sốt, chẳng hiểu sáng nay có đại lễ chi mà nữ chủ mặc lộng lẫy thế!

Theo nhịp âm thanh nổi, Thần Nữ Yên Phủ uyển chuyển bước lại trước mặt Võ. Vạt áo nàng dài lê thê, có hai thể nữ cầm nâng, không khác cung nữ dâng xiêm y cho các bà Âu Châu xưa. Xế sau lưng, hai bên có một bày thể nữ bưng lăm thứ như khay, mâm quả, giỏ... phủ vải điều! Sau nữa, lơ nhố đầu đây trẻ già nam nữ, ai nấy khăn áo chỉnh tề rực rỡ, dẫn đầu là một đám bà lão râu tóc bạc phơ! Nhiều người chống gậy lưng còng.

Và xế bên Thần Nữ là một ông già râu tóc bạc phơ coi đầy vẻ tiên phong đạo cốt. Võ thấy mặt hao hao quen, đoán chắc vị Thánh Y Hải Thượng Lãn Ông tái thế!

Khi nữ chủ miền đất lạ này bước đến sát chỗ Minh Thần thì tiếng "nhã nhạc" chợt im, một bọn ngót hai chục ông già râu dài tiến lại đứng xế bên nữ chủ, nhất loạt chấp tay vái Minh Thần, hô lớn như đọc văn tế:

- Hàng động phủ mừng tướng công lành bệnh, xin kính chúc tướng công bình an trường thọ hưởng phúc lâu dài, xứ Yên thịnh vượng.

Nhất hô bá ứng, Minh Thần chưa kịp đáp, đã thấy ông già tiên phong đạo cốt tiến lại nói luôn:

- Lão mỗ vội vã từ Si Công Linh trở lại đây mừng công tử đã thoát nạn dữ, và xin chúc công tử vui nơi Yên Phủ, ngộ kỳ duyên đảo miền Phù Dung mười phần xứng ý.

Võ Minh Thần lật đặt tránh sang bên, toan phục xuống tạ ân cứu mạng, vị Thánh Y Lân Ông đã trở Thần Nữ về trịnh trọng lạ thường bảo:

- Từ ngày công tử lạc tới miền Yên Phủ hôn mê bất tỉnh chưa biết chuyện kỳ ngộ do thiên số định, nay bệnh ngặt đã qua khỏi, công tử cũng cần biết qua định số. Đây Thần Nữ chúa tể Phù Dung xứ, giáo chủ Phù Dung Thần Giáo, Chúa Ngàn ba biên giới, chúa người, chúa vật, chúa các loại thảo mộc cỏ hoa, Chủ tể các Thần Mây Thần Gió Thần Mưa... Danh tôn Phù Dung Thần Nữ Phù Dung Nương Nương, chủ tể Tam Biên lãnh địa, hậu duệ Yên Thần!

Võ Minh Thần tuy đã đoán người đàn bà đẹp này là nữ chúa miền động lạ này, nhưng nghe xong lời giới thiệu của vị Thánh Y Lân Ông chàng trai cũng không khỏi sững sờ khi được biết thêm người đẹp đã cứu mạng mình là một nhân vật thần bí, vừa là một nữ hoàng biên giới, vừa là giáo chủ Thần Giáo, kiêm luôn giáo chủ Đa Thần Giáo, uy quyền có lẽ còn hơn cả các bậc vua chúa khác vì coi cả pháp quyền lẫn thần quyền. Trong thoáng giây, chàng hiểu mình đang đứng trước một nhân vật thiêng liêng hết sức đối với dân bản địa, chàng trai sức nghĩ:

- À! Yên quốc, Phù Dung Thần Giáo...? "miền hoa bướm"! Thôi đúng rồi, hoa thuốc phiện! Chúa Ngàn Tam Biên lãnh địa...? À! Nếu vậy thì miền này chẳng phải thuộc thế giới nào khác lạ, chắc là miền quanh vùng biên giới Tây Sắc chi đây! Nhưng có lẽ là một miền bất khả xâm phạm chi đây, nếu không Sài Lang Chúa dám lần mò tới. Nữ chúa giáo chủ hết lòng cứu giúp mình, ân này lớn lắm, nay trước hàng động, ta phải tạ ơn ngay mới được.

Bèn cúi đầu, chấp tay toan phục dài cả Thánh Y lẫn Thần Nữ, nhưng rất nhanh, nàng đã bước tới, dịu dàng nắm lấy tay Minh Thần, cất giọng thánh thót nhưng sôi đàn:

- Tướng công chớ nghĩ tới ân nghĩa nữa! Bữa nay là ngày đại lễ, tướng công sẽ đứng cho hàng động thần dân Yên quốc lễ mừng! Xin tướng công chớ khinh động!

Dứt lời, dịu nhẹ chàng vào trong cùng với vị Thánh Y. Minh Thần vẫn chưa dứt ngạc nhiên, ngó hai người bảo:

- Mạng này lẽ ra đã đứt, nay còn được là nhờ Thánh Y, Thần Nữ, nếu không cho ngu mờ tạ ơn, lòng sao yên ổn?

Thánh Y xua tay, vuốt râu bảo:

- Chính là do ân thiên địa thần linh mới phải! Công tử bất tất nhọc lòng nghĩ tới! Có điều rất lạ, khi trị bệnh, lão phu thấy có điều hết sức quái gở, cần phải nói ngay công tử rõ! Là cả hai lần bị đòn dữ đều giống nhau như đúc, cũng đều là đòn tiên chất kim khí trong cơ thể, nếu không có xương da con Mạc thú, chắc vô phương cứu chữa! Công tử nên lưu tâm, xương da con Mạc thú là thần dược trị đòn tinh, công tử còn chút nào, nhớ cất giữ cho cẩn thận! Tinh Chúa còn nguy hiểm, công tử nhớ kỹ phòng về sau!

Ngạc nhiên, Võ hỏi:

- Nếu vậy cả hai đòn cùng một gốc? Giao Long Chúa, Sài Lang Chúa đều dùng dị pháp cản khôn? Hay cả hai con tinh này chỉ là một giống hóa hình ra? Thần Nữ dịu dàng:

- Điều đó sau sẽ rõ, nhưng tướng công có thể an lòng từ nay không sợ nó nữa! Yên Phủ có bí pháp trấn quốc, thiếp sẽ truyền cho tướng công, nếu không trị được loài tinh chúa đó, cũng không lo nó phạm tới người.

Thế nữ dâng trà, nước, ba người cùng cạn, bỗng nghe tiếng âm nhạc nổi lên. Thánh Y cao giọng:

- Đã tới giờ hoàng đạo, thần dân ngóng đợi, xin Thần Nữ hãy thỉnh tướng công đến đền thờ.

Hai người đưa Võ ra ngoài, thế nữ xúm quanh, thần dân xếp hàng "phò" ba người đi thẳng ra phía đầu hành lang. Minh Thần bâng hoàng thấy một vùng nương đồi rực rỡ hiện ra, bỗng nghe có tiếng hô "kiệu đăng sơn"!

Từ ngoài, ba cỗ kiệu khá lớn tiến vào, kê sát hành lang. Mỗi cỗ kiệu có bốn thổ dân khiêng, một cỗ sơn đỏ, một cỗ sơn vàng, còn một cỗ sơn xanh coi rất lạ mắt. Đám thế nữ xúm lại "phò" Võ Minh Thần lên cỗ kiệu đỏ, Thánh Y Lân Ông lên kiệu xanh, Thần Nữ lên kiệu vàng.

Cồng nổi vang rền, đàn sáo địch tiêu khèn笙 tiên... trời âm thanh bổng trầm véo von như tiếng nhạc nước thần. Ba cỗ kiệu tiến vụt đi như trôi theo luồng âm thanh phi phàm, kiệu Thần Nữ đi trước, tới Minh Thần rồi Thánh Y, theo sau là dòng người nước Yên cuộn cuộn như nguồn thác lũ.

Chàng tuổi trẻ phong trần bỗng rơi vào một vùng cảm giác hết sức lạ lùng, tâm hồn xao xuyến, bàng hoàng, bất định giữa khung cảnh càng lúc càng trở nên thần bí, khó hiểu. Nhưng trước tấm thịnh tình của Yên Phủ, và nhất là trước cảnh tượng nghiêm đầy vẻ thiêng liêng, đầy tính cách lễ nghi, tập tục của miền đất đã cứu mình thoát nạn dữ, Võ cũng chẳng biết làm gì hơn là cứ phó mặc cho dòng người thần bí này cuốn đi theo tiếng nhạc rước thần.

- Chắc tục lệ xứ Phù Dung này đây, các sắc sơn cước biên thù, thượng du đất Việt ta thường vô cùng hiếu khách. Miền Phù Dung quốc này lại biệt giữa ba dải biên giới Việt Trung Lào lại càng hiếu khách hơn! Có lẽ nhân dịp khách khỏi bệnh, họ tổ chức kỳ đại lễ ăn mừng đây! Nhưng một kẻ tứ cố vô thân không nhà không cửa như ta mà họ lại phong cho chức tướng công kể cũng buồn cười thật! Mà kỳ lạ nữa là đến vị Thánh Y đạo mạo râu dài cũng cứ gọi mình là tướng công... mới khó hiểu chứ! Nhưng chắc lễ mừng khác thật, vị Thánh Y cũng được dự mà! Chắc ra nơi hành lễ đây!

Võ Minh Thần thấy yên lòng, đưa tay vén rèm trông ra, mới hay chỗ mình vừa nằm dưỡng bệnh là một khu dinh cơ thật nguy nga đồ sộ, nằm lưng đồi phong

quang đầy kỳ hoa dị thảo, tòa ngang dãy dọc, điều kiêu chạy quanh như lối kiến
đình Chúa Mèo Woòng Chí Sinh trên miệt Hoàng Sĩ Phù!

Nhưng lối kiến trúc và màu sắc lại phảng phất vẻ thần bí như chốn đền thờ nào,
so sánh với lối kiến trúc Cung A Phòng Tây Sắc dưới đáy Hắc Giang, chốn dinh
phủ lâm tuyền này phảng phất nét thiêng liêng kỳ bí, còn A Phòng quái gở phi phàm
như dưới cỏi âm!

- Phù Dung Thần Giáo! Dinh phủ của Thần Nữ Phù Dung có khác! Thần bí
thật! Kỳ lạ thật!

Vỗ lăm bầm, lòng lằng lằng nhẹ nhõm, chung quanh chàng là một miền hoa
bướm bạt ngàn sơn dã, bản thổ rải rác, không khí trong lành, cảnh trí thần tiên như
chọn Bồng Lai, suối khe róc rách "ôn toàn" bốc khói mờ sương coi càng giống cảnh
tiên non Bồng trong các bức tranh thủy mặc.

Đặc biệt là rất nhiều công, trĩ, oanh, yến, sơn ca, họa mi, khướu, yểng toàn
giống chim đẹp nhơn nhơ bay đậu múa hát líu lo, chứng tỏ đây là miền đất lành, khí
hậu tốt lạ thường.

Qua nhiều rừng đồi nương, thung lũng, tới một cánh rừng thưa cây, đầy dị thảo,
kỳ hoa, ba cổ kiệu lướt lên một trái đồi lớn. Vỗ trông ra thay cờ quạt cắm đầy, thổ
dân vỗ trang đứng dàn dọc từ dưới lên trên đồi, hiện ra một tòa đền đài nguy nga đồ
sộ toàn bằng đá xanh đá trắng, hình thể cũng nghiêm vẻ thần bí lạ thường.

Ba cổ kiệu vượt lên đồi, giữa hàng thổ dân dàn dọc, tinh kỳ phấp phới. Dòng
người đứng cả dưới chân đồi, chỉ có một bày thế nữ theo đi kiệu cùng phường nhạc
rừng.

Đền thờ chót vót ngọn đồi, chung quanh cây cối um tùm, coi như những cây
tùng tán khổng lồ. Ngoài khu vực đền thờ, cả rừng đồi đều trồng "thâu" hoa nở xòe
bạt ngàn.

Vỗ Minh Thần vén hé rèm trông lên, thấy sân đền rất rộng, lối đi lát toàn đá
trắng, phía ngoài có hàng rào trồng cây thấp như các đậu dam bụi, gừng, xương

rồng dưới xuôi, hoa leo, hoa "bướm" mọc đầy, một cái cổng đồ sộ, cũng bằng đá ghép như lối kiến trúc thành nhà Hồ tại Phủ Quảng Thanh Hóa, ngoài có tấm biển sơn son khắc nổi thếp vàng rực rỡ bốn chữ Hán lối chân phương "Phù Dung Thần Điện".

Trong sân, bên cổng, trên thềm, lố nhố nhiều bóng người y phục chỉnh tề. Ba cổ kiệu vượt qua cổng tiền, băng qua sân, đặt sịch dưới thềm, tới đâu người người cúi rạp đầu chào hết sức cung kính. Đám thế nữ chạy lên, vén rèm, tít trên, có hai "lực sĩ" ôm thắm trái vụt xuống, tấm thắm dẹt bằng vỏ cây, màu sắc sỡ loang loáng chạy cuồn cuộn như lớp sò ngũ sắc. Võ Minh Thần vừa đặt chân xuống thì mép thắm cũng vừa kịp phủ kín bệ đá, không nhanh, không chậm nửa khắc! Đám thế nữ "phò" ba người lên điện, vị Thánh Y Lân Ông tái thế đi trước, tay chống gậy trúc, cách vài bậc mới tới Thần Nữ Phù Dung Giáo Chủ và Võ Minh Thần, chàng trai định lùi lại đi sau nhưng Thần Nữ cứ đi sát bên chàng, đám thế nữ bước sát sau, bưng các mâm lễ vật phủ vải điều, làm chàng phải bước song song với Thần Nữ, lòng chột nổi lên hàng trăm ý tưởng vẩn vơ nghi hoặc!

Nhưng chàng tuổi trẻ không có thì giờ nghĩ nhiều, phường nhạc sau lưng đã trở khúc gấp gấp dặt dìu như thác chảy, Thánh Y Lân Ông, Thần Nữ Phù Dung đi vùn vụt theo, thoát đã vượt hai mươi tầng bệ đá, lần tới thần điện trên.

Minh Thần nhìn vào thấy điện rộng mênh mông, trần thiết rực rỡ vàng son coi vừa thâm nghiêm vừa thần bí với những bệ thờ, đồ thờ, rèm trướng, cờ quạt, thứ nào cũng lạ mắt hết sức! Đặc biệt là lối kiến trúc trong điện khác hẳn những đền thờ Phật giáo, Ki Tô giáo, hoặc các điện thần, Võ đã được thấy từ trước đến giờ, lối kiến trúc trần thiết khác lạ này như hút con mắt người ta. Võ mới ngó đã có cảm giác kỳ dị như bị cuốn cả tâm hồn vào cảnh trí thần bí trong đền. Chàng thoáng cảm thấy mơ hồ như mình cũng đã từng thấy lối kiến trúc này ở nơi nào đó trên bước đường luân lạc theo tôn sư năm mươi năm trước.

- À... coi tựa tựa như đền thờ Hồi giáo thì phải! À! Hồi theo tôn sư đến xứ Turkestan (Tân Cương) miền đất Tàu Hồi giáo, ta cũng đã được thấy nhiều ngôi đền thờ đạo Hồi kiến trúc giống ngôi đền này! Tại miền Bắc biên giới Việt-Trung- Lào không có dân theo Hồi giáo, sao xứ Yên này lại có ngôi đền giống đền đài của dân

Ả Rập? Không lẽ do lính Ả Rập trong đội quân thuộc địa người Bắc Phi đem tới? À! Có lẽ do nguồn gốc giống Phù Dung Yên quốc xưa mãi tận lưu vực Lưỡng Hà, Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ chăng? Nhưng chẳng lẽ người xứ Phù Dung khuất tịch này có liên lạc tận các xứ xa xôi kia sao?

Đang nghĩ loanh quanh, đã thấy một đám đồng nam đồng nữ tiến ra, dẫn đầu là một ông lão râu tóc cũng bạc phơ như vị Thánh Y Lăn Ông, vẻ người đạo mạo, tay trái cầm một chiếc chìa khóa vàng, tay phải cầm một cái gậy hình thân cây cũng bằng vàng. Cả bọn tới trước mặt ba người, đồng nam đồng nữ xếp dọc hai hàng, đứng sau ông lão dáng người thủ đền, tất cả đồng cúi rạp đầu chào. Ông lão kia nói một tràng tiếng lạ tai, chừng thổ ngữ riêng, lơ lớ như tiếng Thổ Thái, hai tay lão giơ cao khỏi đầu.

Võ Minh Thần ngó qua, thấy đúng hai mươi đồng nam, hai mươi đồng nữ, tuổi từ mười hai tới mười bốn, mười lăm, nam mặc áo đỏ, nữ mặc áo vàng, màu áo Thần Nữ và chàng, còn ông lão kia mặc áo xanh giống áo Thánh Y.

Thần Nữ không nói nửa lời, đưa tay trái đỡ lấy chiếc chìa khóa, lão thủ đền đi vòng ra phía sau ba người. Thánh Y Lăn Ông tiến vào trước, hơi nghiêng mình ra hiệu thỉnh mời Thần Nữ, Minh Thần nhập nội.

Nàng hơi đưa mắt cho Minh Thần, cả hai cùng song song bước hẳn vào đền, giữa hai hàng đồng nam đồng nữ. Minh Thần chân bước song song, đầu óc đầy ngỡ ngờ, lấy làm lạ hết sức. Nhất là về dáng điệu của vị Thánh Y. Ông già này cũng chỉ là khách của Yên

Phủ, lại có cử chỉ của người trong cuộc, như hướng dẫn cả Thần Nữ đi vào, và người đàn bà là giáo chủ bữa nay vào đền Phù Dung Thần Giáo lại có vẻ như nữ khách!

- Lạ dữ chưa? Lẽ chi lại kỳ quái thế này? Có lẽ phong tục xứ người ta thế! Minh Thần vẫn không hài lòng về lời phỏng đoán của mình. Chàng trai để ý ngó đám đồng nam đồng nữ, thấy bọn này bưng những cái khay mâm đồng trên đựng lắm món kỳ dị, giống dụng cụ hút thuốc phiện, cặp đồng nam đồng nữ đứng đầu trên, mâm có để một trái "thầu" rất to, thường gọi "cổ tác xác" và một mớ hạt giống

thuốc phiện tựa hạt vừng. Nhưng chàng chưa kịp liếc qua, đã phải theo Thần Nữ đi vào phía trong. Ông lão thủ đèn cùng đám đồng nam đồng nữ kia kế tiếp đi phía sau, tất cả vào nội thất. Thần Nữ có bày thế nữ theo nâng vạt áo sau. Đèn Phù Dung Thần Giáo sâu thăm thẳm, bạch lập thấp sáng trưng trên các bộ. Theo lối trải thảm đi thẳng vào sâu mãi, bỗng đứng trước một khung cửa lớn đóng kín. Lão thủ đèn vòng lên, giơ cao giá bạch lập, Thần Nữ cầm chìa khóa mở cửa. Lão thủ đèn kéo rộng cánh cửa. Rồi lão cung kính thỉnh hai người vào, và tự tay ông già này đóng cửa lại, để bọn thủ đen, đồng nam, đồng nữ, thế nữ đứng cả bên ngoài. Võ Minh Thần vụt rơi vào một cảnh trí nhiệm đầy vẻ thần bí, như lạc vào một thế giới có pha lẫn chất thần tiên ma quái làm giác quan chàng bỗng trở nên mông lung bàng bạc mơ hồ lạ! Im lặng mênh mông! Trong nội điện kín này, ánh sáng vàng sệt lung linh, huyền ảo, phảng phất có mùi thơm ngậy ngậy phả vào mũi Minh Thần, lẫn cả mùi trầm hương thoảng ngát tạo nên một thứ mùi đặc biệt làm thần kinh như chùng hẳn xuống, bao nhiêu huyết khí phương cương tuổi trẻ cũng lắng đọng theo, cảm giác yên tĩnh, siêu thoát tỏa rộng. Võ liếc sang bên, dưới vùng ánh sáng vàng động, khuôn mặt Phù Dung giáo chủ nương nương vut trở nên huyền bí lạ, nhan sắc uy nghi phảng phất vẻ thiêng liêng thần kỳ, như đã thoát ra ngoài cảnh thực, nhập vào thế giới bàng bạc của đền thần giáo huyền kỳ bí ẩn! Hay nói rõ hơn, cả đền thần giáo nhập vào nàng, tỏa ra trên khuôn diện đáng khiếp tạo cho nàng một thứ nhan sắc thần bí và có sức hấp dẫn đến chết lòng người!

Phải mất mấy khắc, nhân quang Võ Minh Thần mới làm quen hẳn với thứ ánh sáng chập chờn huyền ảo trong nội điện. Hình như trong này thấp nhiều đèn nền, nhưng có rèm che cản, chỉ thấy ánh sáng mà không thấy ngọn. Nội điện cao vút, kiến trúc toàn đường nét lạ, từng hàng cột đá sừng sững to hàng một hai vầng, chạm khắc các hình thú, điêu, cỏ, hoa, vân vũ hết sức công phu, sơn phết đủ màu. Trần điện cũng ghép toàn đá phiến tựa lối xây cuốn tại các đình chùa dưới Kinh, và phiến đá nào cũng nặng hàng tấn, chỉ xếp ghép dính nhau vừa khít mà không gắn vôi vữa, mỗi phiến đá là một khối kỳ hà, coi kỳ diệu hết sức. Chỉ cần nhác trông qua các hình đá ghép ăn khớp như thợ mộc "vào mộng" cũng đủ biết phải có tay giỏi toán hình học mới làm nổi, tuy cũng như lối kiến trúc ghép thành nhà Hồ của Quý Ly, nhưng xem chừng còn tinh vi hơn. Vì thành nhà Hồ chỉ ghép bằng các phiến đá hình chữ nhật, chỗ trần uốn cong như các cổng thành thì ghép đá hình thang, còn

đây lại ghép đủ thứ hình tam giác, hình vuông, bán nguyệt, lục lăng, bát giác, hình thang, chữ nhật lệch...

Dáng dấp thật khoan thai, nghiêm túc, Phù Dung giáo chủ nương nương sánh vai cùng Võ Minh Thần tiến thẳng vào nội điện, Thánh Y theo sau.

Được chừng mười thước, bỗng nàng đứng lại trước một sợi dây xích sáng loáng có nắm tay cầm. Nàng nắm lấy đầu dây giật nhẹ một cái! Binh boong binh boong! Bỗng tiếng chuông đồng nổi lên, trước khoan nhặt như tiếng chuông chùa, sau dồn dập đồ hồi như tiếng chuông nhà thờ, âm thanh vang ngân bỗng trầm như gần như xa, giữa cảnh im lìm, nghe như tiếng chuông thần bí gọi hồn người về thế giới xa xăm nào bên kia cuộc đời trần lụy.

Minh Thần đứng nhìn thấy hình như khu nội tẩm cũng rung động theo âm thanh trầm bỗng, rồi cả ánh sáng vàng cũng rung rung.

Còn đang ngạc nhiên cho là mắt mình bị thính giác đánh lừa, bỗng chàng trai hơi giật mình sững sốt, thấy khu nội tẩm rõ ràng đang biến đổi dần các nét kỳ hà giữa vùng ánh sáng chập chờn, rồi vụt cái, tiếng chuông vừa ngừng, dư âm còn vương vấn bên tai, trước mặt Võ đã hiện ra một cảnh trí khác hẳn, với những ngọn đèn quái ảo sáng như sao sa, những bệ thờ, những chiếc giường kỳ dị và... khá nhiều bóng người nằm ngời rải rác khắp nội điện. Nói bóng người là đúng nhất, vì tất cả đều lặng lẽ câm nín, như đang đắm hồn trong cảnh u tĩnh thăm sâu phẳng phất khói hương trầm.

Ngạc nhiên, Võ đưa mắt ngó Thần Nữ như ngẫm hỏi, nhưng nàng không nói gì. Ngay khi đó, vị Thánh Y chợt tiến lên, đứng xế trước Minh Thần, vẻ mặt nghiêm trang bảo:

- Không phải người sống đâu! Đây là chỉ là xác thân đệ tử Phù Dung đã hiến trọn linh hồn xác thịt cho Thần Ma Túy! Các đệ tử này đều là các tín đồ thuần thành đã dâng đời mình cho Thần Giáo, các đệ tử này đã sống những ngày đau khổ trong cát bụi trầm luân, và đã tìm thấy niềm hoan lạc, yên tĩnh đời đời dưới bóng Thần Yên! Và họ đã lìa đời trong niềm yên tĩnh nương theo cánh biếc của nàng Tiên Nâu đi về cõi hư vô... trả lại hình hài cho cõi phù sinh. Những xác thân kia đã được sưu

tầm khắp thế gian, thuộc nhiều thời kỳ, tiêu biểu cho nhiều giới, nhiều sắc tộc.

Thánh Y ngừng lại chút, vụt tiếp lời:

- Sáng nay chính là ngày tướng công bái kiến Phù Dung thần, đồng chủ tế giáo chủ, đã đến lúc tướng công phải hiểu rõ các điều bí mật về Phù Dung Thần Giáo. Vậy trước giờ hành lễ, tướng công hãy duyệt qua một vòng nội điện cùng Thần Nữ nương nương.

Dứt lời lão hơi nghiêng mình làm hiệu thỉnh, Thần Nữ lập tức song hàng uyển chuyển đưa Võ vào sâu trong nội cấm. Ba người đi dọc hai bên tả hữu điện trước. Càng lại gần, cảnh tượng càng kỳ bí, đượm vẻ quái gở. Trên bệ thờ, mỗi bệ đều có thấp một ngọn đèn dầu lạc, ánh sáng lung linh, trước đèn có để một thứ dụng cụ "hấp" theo các thời đại. Có bệ đặt một cái điều loại ống vố dài của các sắc dân Ấn Độ, Ả Rập xưa nay vẫn dùng nhét cục thuốc vào, tựa hút thuốc Lào. Có bệ đặt một bộ ấm để nấu thuốc "thấu" uống trị bệnh. Còn một hàng bệ khác, mỗi bệ đều có bày một dụng cụ để hút thuốc phiện như dục, tẩu, tiêm, móc chén đánh sái... Tóm lại, khu này là khu thờ dụng cụ "tiêu thụ" nha phiến các cách.

Bước tới khu vực bày di hài các đệ tử Phù Dung, Võ Minh Thần càng dòm kỹ, càng thấy rùng rợn, cảm giác ớn ớn như đứng trước cảnh tượng ma quái nhưng không giống hẳn cảnh xác người bị hấp sát bày trong Bảo Tàng Viện Tây Sắc Ma Vương, vì đây là xác thân các tín đồ "hạp" thuốc phiện đã dâng hiến trọn đời cho á phiện qua các thời đại, qua các thế hệ, thuộc đủ sắc dân trên thế giới, thuộc đủ các thành phần trong các xã hội xưa nay. Có nghĩa là toàn cảnh xác nghiện chất ma túy tìm cảm giác say sưa ma quái trong chất Phù Dung và trở thành đám tín đồ nô lệ cho Thần Phù Dung, tiêu mòn dần cuộc đời đến chết vẫn còn say sưa.

Đây! Trên một cái bục gỗ có chất một cái bếp lửa than đã nguội ngắt, mấy cái xác da nâu đen bóng, đầu "quần thừng" đang quay quần ngời nhờ thuốc phiện, có mấy người nướng nuốt, sắc lá "thấu", trái "thấu" làm nước uống, coi y phục, mặt mũi, vẻ dân Ấn Độ xưa.

Bục gần đây có ba người đội mũ kiểu Hồi Giáo Nam Dương, Mã Lai đang ngồi nhét thuốc vào nả điều hút, tựa hút điều cày. Cái điều này dài gang tay, một kẻ nhét

cục nhựa, một kẻ gấp cục than dí vào, một kẻ đang hút, cả ba còn nguyên nét say sưa, tuy đã thạc nhiều thế kỷ.

Xế bên lại có người Ả Rập dáng dân Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ đang dùng thuốc phiện theo lối trung cổ, thô sơ. Quá chút nữa, trên mấy cái ghế kiểu Âu Châu, có mấy người đang hít bạch phiến (cocaine), chỗ khác lại có mấy người Tàu đang hút hồng den (heroin).

Đại lược khu này, đủ mọi sắc dân, giới dân tiêu thụ chất ma túy theo các lối giản dị, nhưng vẫn không kém bề say sưa.

Sang khu bên, đây lại là khu vực của những kẻ tiêu thụ nha phiến theo lối tân kỳ trên giường thất bảo, có người Trung Hoa, nam, nữ đang nằm hút thuốc với dục tấu tuyệt đẹp, tiêm vàng móc bạc, mắng đèn, toàn đồ quý giá, cạnh lại có dân Tàu nghèo túng nằm hút trên giường một dụng cụ xấu xí, đèn rạng rỡ, những mặt mày xương xẩu còn hiện rõ nét đê mê của những kẻ lên tiên bằng ảo giác. Gần đấy, lại có các chỗ tiêu biểu cho "làng bẹp" Việt Nam, đủ mọi giới sang hèn, tiêu thụ Phù Dung các lối, có những kẻ da bọc xương nhưng mặt vẫn đê mê huyền bí.

Võ Minh Thần đảo qua các khu thờ đệ tử "nàng tiên nâu" tuy đó chỉ là các món sưu tầm từ xưa, bày trong điện, nhưng coi cũng linh hoạt như thực, làm chàng tuổi trẻ bất giác thấy ớn lạnh trong mình, khi hình dung tới số người không biết bao nhiêu triệu đã thành đệ tử Phù Dung, tiêu mòn dần thân thể trong ảo giác chấp chờn.

Trong khi Võ Minh Thần chăm chú quan sát từng cảnh xác đệ tử "tiên nâu" say sưa hiến mình cho Phù Dung Thần, nàng giáo chủ Phù Dung chỉ lặng lẽ đi bên, không nói lời nào. Chỉ có vị Thánh Y lanon tái thể thỉnh thoảng lại lên tiếng giải thích ý nghĩa của một vài cảnh tượng lạ mắt, nói rõ về tiểu sử một vài đệ tử nằm ngời trên giường, bệ, giảng thêm cả cách thức dùng nha phiến của "bộ xác ướp" đó. Trong số di hài đệ tử Thần Giáo này (hay Ma Giáo cũng được), Võ Minh Thần thấy có cả những tay đã nổi danh một thời trên thế giới như một hai tay quan hoạn trong nhóm "Thập Thường Thị" đời Mãn Thanh, một hai viên quan đại thần Ba Tư về thời Aladin chiến bại Đại Hãn Mông Cổ Thémouzin (Thiết Mộc Chân).

Bất giác chàng tuổi trẻ giang hồ khẽ chép miệng, chẳng biết nên vui hay nên

buồn trước cảnh tiêu mòn thân thể bên ngọn đèn dầu lạc này. Bỗng nghe Thánh Y Lân Ông dịu dàng bảo:

- Mời tướng công sang bên này! Minh Thần vội "dạ" bước theo, trong lòng vô cùng ngượng nghịu bất nhẫn, thấy bậc ân nhân cứu mạng mình cứ mãi xưng hô quá ư trịnh trọng vượt hẳn địa vị.

Nhưng bên kia điện lại những cảnh tượng kỳ dị đập vào nhãn quang chàng, và lần này thấy càng phát ớn.

Vì đây không phải cảnh đệ tử Phù Dung Thần say sưa ma túy quên sầu thế gian, mà lại là những cảnh đệ tử á phiện đang "cai" thuốc, đang chiến đấu dữ dội với "á phiện" và đang bị "cô hành" ghê gớm.

Chỉ cần ngó qua một vài cảnh tượng cũng đủ hình dung được sự đau đớn khủng khiếp đang dày vò thể xác linh hồn đám đệ tử muốn thoát ly khỏi Ma Giáo gớm ghê kỳ bí này.

Và sau cuộc chiến đấu không tiền khoáng hậu, các đệ tử đã bị hành đến thác bẻ gãy cả ngàn "tử lộ" không thua hàng ngàn con đường dẫn đến đền thờ Thần Yên.

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 13: Bí Ẩm Á Phiện Ma Giáo Và Lời Nguyên Độc Địa Trên Xứ Phù Dung

Minh Thần đi dọc theo các be, giường, sập, dòm từng thân xác chết khô, trên khuôn mặt, dáng thân, vẻ điệu, còn nguyên vẹn nét đau đớn khủng khiếp. Kẻ reo ngược hai ngón chân cái lên xà nhà, kẻ đang đâm đá vào vách tường, người húc đầu vào vách, kẻ ôm bụng rên la, người trợn mắt há hốc mồm nằm dẫy dựa, nhiều kẻ cầm chày vỗ nện vào thân xác, tứ chi như các ông đạo tu khổ hạnh ép xác, có người thắt cổ treo lơ lửng, nhiều kẻ dùng hai tay bóp cổ, lưỡi thè lè, mắt trợn ngược, lắm kẻ phát cuồng xé rách bướm quần áo, cười khóc lung tung.

Những hình gầy xác ve nam nữ, già trẻ, sang hèn đủ loại, nhiều tín đồ chỉ còn bộ xương sau tháng năm phụng sự Thần Yên, cũng có kẻ mập bung người như sùng nước, đủ mọi hạng, đủ mọi sắc dân, đủ mọi thứ mặt biểu lộ sự đau đớn khủng khiếp vì "dám cả gan" chống lại Tổ Nương Thần Ma Giáo và đang bị Thần hành...

- Nhưng tất cả chỉ là ảo vọng, kẻ nào đã nhập Ma Túy giáo, khó lòng ra nổi! Họ đã gục ngã trước hình phạt của Tổ Nương Thần. Còn một số thì đã đầu hàng Thần Tổ Nương, khi được Thần về gọi đệ tử quay về, trong giấc mơ, trong ảo giác hay trong thực cảnh.

Thánh Y Lãn Ông vừa nói vừa dẫn Minh Thần đi sâu vào nội thất. Chàng trai đưa mắt ngó, thấy những xác đệ tử Yêu Thần nằm thẳng cứng, sau cơn vật vã vì thiếu chất "moóc pin" đã chớp mắt thiếp đi, hoặc mắt vẫn mở trừng trừng.

Thánh Y mơ màng nhìn quanh điện:

- Đó là một cách trừng phạt những tín đồ muốn thoát ly. Lời nguyên của

Tổ Nương Thần Phù Dung ngàn đời linh ứng.

Động trí tò mò, Võ Minh Thần khẽ hỏi:

- Chẳng hay lời nguyên đó, tiểu diệt đây có thể biết được chẳng? Thánh Y gật đầu:

- Tướng công chẳng những sẽ được biết mà còn biết thêm điều "bí ẩn ngàn đời" của Phù Dung Thần Giáo, liên quan đến vận mạng đời đời của hàng trăm triệu con dân sống nhờ Thần Giáo! Cùng lời nguyên độc địa của Tổ Nương Thần, truyền từ lưu tôn trên các xứ Phù Dung, sáng nay, tướng công sẽ biết hết và cũng sẽ phải giữ kín lời nguyên bí mật ngàn đời đó! Mời tướng công vào đây!

Minh Thần theo lão nhẹ gót đi vào khu nội tẩm. Điện thật sâu thăm thẳm, bỗng tới cuối điện tường đá dựng cao vút hai bên, chân uốn như sóng lượn chừng vài thước rồi chạy vòng vào theo hình móng lừa, có một bức rèm vàng kim tuyến buông rũ từ nóc xuống nền điện.

Thần Nữ Phù Dung nương nương đi cạnh Minh Thần, đưa tay giật nhẹ một cái mấu chốt vàng khối trên tường.

Bing boong bing boong! Tiếng chuông kỳ ảo lại nổi lên, khoan thai rồi đổ dồn, âm thanh chìm nổi như gần như xa, vừa dứt, chợt bức rèm vàng kim tuyến cuộn soạt lên, mở ra một khu nội cung, bệ đá chạm chùng vút cao.

Thánh Y, Thần Nữ đưa Minh Thần lên, đứng hai mươi bệ. Bỗng chàng tuổi trẻ đột lòng đứng sững trước cảnh kỳ dị đập vào nhan quang. Một cái bệ thờ khổng lồ vụt hiện ra, với một ngọn đèn dầu lạc vĩ đại hết sức, có lẽ từ sinh làm người tới nay chưa bao giờ được thấy ngọn đèn to lớn bằng một phần ngàn ngọn đèn quái dị này. Minh Thần được đan leo lên những hàng bệ bên hông, dòm còn thấy nhiều mâm đựng dụng cụ tiêu thụ nha phiến khác nữa, các loại đồ nghề hồi trung cổ trở lại, vẫn còn thô sơ, chưa tinh vi như các món dọc tẩu mới phát minh ra từ thời cận đại. Và sau bệ đồ thờ này có một chiếc giường thất bảo chạm trổ rất đẹp, sau giường có đặt một cái ngai vàng trang trọng như ngai vua chúa, chân ngai kê mép thành giường, trên ngai có một pho tượng nữ ngồi rất uy nghi, coi như người thực. Đến nỗi vừa thoáng thấy, Võ Minh Thần lại tưởng người bằng xương bằng thịt ngồi đó. Vì da mặt màu trắng ngà giống da người, tượng nữ mặc áo vàng kim tuyến lấp lánh, đầu

chít khăn vàng, chân đi hài Thổ vàng cấn kim cương, sa phía, áo cũng nhiều chỗ đính kim cương phản chiếu ánh sáng muôn màu rực rỡ. Ngoài ra, còn mấy cái tàn tía che trốc ngói tượng, xế bên ngai, còn có một cái giá có nhiều mắc treo mấy cái áo thụng, mau tía hoa lóng, màu đỏ, trắng, xanh, nâu... như để tượng mặc thay đổi vậy. Ánh đèn dầu lạc hắt soi lên mặt tượng đẹp long lanh, hai con mắt cấn hai viên ngọc xanh biếc, sáng long lanh, cực kỳ linh hoạt trên khuôn mặt đẹp phi phàm.

- Phù Dung Thần.

Võ bật kêu khê, đã thấy Thần Nữ ra hiệu theo Thánh Y bước tới chỗ kê giường thất bảo. Thần Nữ, Thánh Y ra hiệu cho Minh Thần cùng chấp tay vái lễ một tràng, và Thánh Y lập tức dẫn hai người tiến sang vách hữu, xế bên ngai vàng tượng Thần Phù Dung. Thánh Y kéo soạt bức rèm che vách, vách đá nhô ra nhẵn thín. Ngay đây có một cái bình thủy tinh loe miệng đựng đầy một thứ bột đỏ như hồng hoàng. Bốc một nắm giơ cao, vị Thánh Y vụt nghiêm sắc mặt, đồng dục:

- Trong nội điện Phù Dung Thần giáo, trước Tổ Nương Thần, giờ đã tới lúc tướng công biết tường tận về Thần tục nước Yên này, sao lại có buổi lễ vô cùng nghiêm trọng sáng nay, sau mỗi duyên kỳ ngộ. Tổ Nương Thần linh thiêng run rủi cho dị thú mang người bị nạn tới xứ cháu con ngài, giờ phút này xin hiển linh chứng kiến giây phút thiêng liêng thần ngôn cáo tri duyên tác hợp.

Dứt lời, lão cầm nắm phấn bụi đỏ hồng hoàng ném vụt vào vách đá. Như trò ảo thuật, từng hàng chữ hiện lên, mọc ngược vòng ngang, coi rất lạ mắt. Võ Minh Thần nhờ xưa được theo tôn sư chu du thiên hạ học được khá nhiều thứ tiếng nên vừa trông thấy, đã biết ngay đó là loại chữ của dân Thái Thổ Lào thường dùng nhưng có nhiều thứ hơi khác một chút. Cứ mười chữ lại thấy lẫn vào một hai chữ Bạch thoại Hán tự, có lẽ vì tiếng Thái Lào còn thiếu nên phải mượn tiếng Tàu xưa, vì văn hóa Trung Nguyên đương thời đã tràn lan khắp Á Đông. Ngọn đèn dầu lạc trên bệ thờ tỏa sáng rực, Võ Minh Thần đọc tiếng được tiếng không, vị Thánh Y Lãn Ông dịu dàng bảo:

- Những chữ hơi khác này chính là tiếng riêng của xứ Phù Dung, lấy tiếng Nhặng, tiếng Kha, Dao chế biến ra. Những dòng truyền ngôn di bút này đã viết trên

sáu thế kỷ, để lão phu đọc giải giúp tướng công cho tiện.

Lãnh Chúa Phù Dung Quốc Giáo Chủ Phù Dung Than Giáo truyền ngôn lại cho con cháu thần dân bản quốc:

Ta lập đền thờ này vào thời lập quốc. Đền này là đền thờ Phù Dung Thần Nữ Tổ Nương bậc linh thần đã cứu dòng giống hợp tộc này thoát nạn tiêu vong và đã ban cho tổ tiên ta một kho tàng chi bảo để lập quốc. Kho tàng này không bao giờ cạn, nếu các người dốc lòng thờ phụng Tổ Nương Thần cho trọn đạo tôi con đệ tử. Đó là cây Thấu, nữ hoàng thảo mộc, trái cây mỗi mùa chảy ra "vang đen", hóa thân máu lệ xương của Tổ Nương Thần Phù Dung.

Ngài đã ban máu lệ xương thịt ngài cho tổ tiên ta dựng lên nước Phù Dung. Xứ Phù Dung thờ phụng người, lập nên Phù Dung Thần Giáo.

Thần Giáo còn, xứ Phù Dung còn, dòng giống Phù Dung hợp tộc này còn. Thần Giáo tàn, vang đen hết, Phù Dung quốc diệt, người xứ Phù Dung chết.

Ta dựng đền này, ghi lại lập ngôn của tổ tiên, chép lại gốc nguồn phá hệ, khắc lại lời nguyên trên đá, truyền lại điều bí mật cho con cháu thần dân truyền tử lưu tôn ghi nhớ đời đời.

Lập ngôn của tổ tiên là phong tục, luật lệ, lời lãnh chúa làm thành ước pháp, lời nguyên theo mộng triệu là lời nguyên độc địa đời đời ứng nghiệm trên xứ Phù Dung. Con cháu thần dân tuân theo lời lãnh chúa giáo chủ, nước Phù Dung còn, dòng giống Phù Dung phạm lời nguyên của Tổ Nương Thần, dòng giống sẽ bị tiêu diệt.

PHÙ DUNG QUỐC NĂM THỨ NHẤT - LÃNH CHÚA GIÁO CHỦ KHAN LA.

Nghe dứt lời vị Thánh Y đọc giải, Võ Minh Thần vụt có cảm giác mình đang đi sâu vào chuyện bí ẩn dị thường của nền "huyền giáo nâu" kỳ lạ, một thứ Ma túy giáo thần bí đang lan tràn thế giới với một sức lôi cuốn như bóng quỷ nhập tràng mang lốt mỹ nhân tuyệt thế. Bất giác chàng đưa mắt nhìn nàng giáo chủ nữ chúa xứ

Yên và Thánh Y Lãn Ông, lòng càng thắc mắc chẳng hiểu sao hai người lại cho chàng đi sâu vào bức màn bí mật kỳ lạ đó. Dưới đèn thờ lúc này khuôn mặt nữ chúa Phù Dung Thần Giáo coi càng thần bí, đẹp phi phàm, còn mặt Thánh Y thì càng nghiêm chỉnh, chừng như ông già hiểu rất rõ là ông đang làm một việc hết sức linh thiêng.

- Mời tướng công lại qua đây một chút! Như cái máy, Minh Thần theo hai người tiến sâu vào hai bộ, Thánh Y lại bốc một nắm phấn bụi màu hồng hoàng ném vãi lên tường hai, ba cái. Dưới đèn, từng hàng chữ khác lại hiện lên, nhỏ hơn hàng chữ vừa rồi, Võ đoán chắc mặt tường được viết chữ bằng một thứ mực đặc biệt chi đó, và chữ nổi lên khi phấn hồng hoàng chạm vào, cũng như viết bằng nhựa dính bắt bụi vậy.

Từng hàng chữ lại hiện lên:

"Lời nguyện của Phù Dung Thần: Ta đã ban cho các người hóa thân máu lệ của ta, nó sẽ là nguồn sống của các sắc dân trồng nó. Chim chóc sẽ mang đi, gieo rắc trên trái đất. Nó sẽ cho các người sự sống phồn thịnh. Nó sẽ trị nhiều bệnh tật, ban nhiều an ủi, nhưng mắc vào, như mắc dây xiềng, vì không cách nào trị nổi! Ta cho các người cây Phù Dung, xứ Phù Dung các người sẽ mở ra một nền Thần Giáo. Với kẻ phụng thờ, ta cho biết điều bí ẩn vô cùng về hóa thân ta. Hãy lập nguyện cho con cháu nối đời gìn giữ. Xứ Phù Dung và dòng giống Phù Dung sẽ bị tiêu diệt nếu Thần Giáo suy tàn...".

Minh Thần trầm ngâm:

- Thật huyền bí! Cũng như sắc Nùng, nguồn gốc tận bên Nga thượng cổ.

Nhưng còn điều bí mật trên xứ Phù Dung?

Thánh Y vụt nghiêm sắc mặt:

- Lão phu người ngoài cuộc, không được quyền biết đến điều bí ẩn sinh tử đó! Thần Nữ xứ Yên sẽ đưa tướng công vào. Minh Thần ngờ ngác chẳng hiểu tại sao mình cũng là người ngoài cuộc mà lại khác Thánh Y, nhưng chưa kịp hỏi thì Thần

Nữ đã đưa tay ra hiệu.

Thánh Y đứng lại, chỉ có Minh Thần theo nàng đi vào phía trong, trèo lên bệ tượng phía sau. Nơi đây lại có một khung cửa đóng, nàng mở cửa, đưa Võ vào, trong này có một gian nhỏ, vách đá nhẵn, cũng có một ngọn đèn dầu.

Không nói chi, Thần Nữ cầm phấn hồng hoàng ném vãi lên tường. Chữ hiện lên, như nhảy nhót trước mắt chàng tuổi trẻ:

"Bí mật truyền đời - Lời nguyện độc địa trên xứ Phù Dung: Đệ tử Phù Dung mang xiềng xích vô hình suốt đời khó cởi. Vì chất Phù Dung bám vào xương tủy, không thuốc nào trừ nổi. Lang y có tài cải tử hoàn sinh cũng bó tay. Vì trên cõi thế gian, không có vị thuốc nào khắc kỷ. Vị thuốc khắc kỷ này chính là một loài thảo dã, chỉ sinh ra tại các xứ Phù Dung. Đó chính là loài "Tam sắc nhật kỳ ký sinh thảo dã", cây cỏ này từ cây Phù Dung hóa sinh ra, mọc ngay dưới gốc Phù Dung. "Tam sắc nhật kỳ thảo" này mỗi ngày đổi đúng ba màu theo ánh thái dương, sáng sớm là màu xanh, đến trưa lá chuyển sang màu bạc, đến chiều hoàng hôn, lá lại đổi màu vàng. Bứt nắm lá cây này dùng cả rễ đem về nấu nước, uống một thang là dứt. Nếu thiên hạ biết, dân Phù Dung sẽ tiêu vong, vậy cứ thấy mọc lên phải làm cỏ đốt liền. Biết giữ thì còn, không biết giữ thì mất, con cháu hãy nhớ lời nguyện trên xứ Phù Dung".

Võ đứng im như pho tượng, mắt ngó đăm đăm những hàng chữ lạ ghi chép điều bí ẩn dị thường về chất ma túy Phù Dung và lời nguyện độc địa của sắc dân trồng cây Thấu. Chàng đã hiểu được điều bí mật về chất nhựa cây đã làm đảo điên thiên hạ, từng gây nên một cuộc chiến tranh nha phiến và làm sụp đổ triều đình Mãn Thanh. Khi theo tôn sư chu du thiên hạ, chàng cũng từng được biết sức mạnh ma quái của nha phiến lan tràn rất mau, bà Tay Thái Hậu khét tiếng cũng là đệ tử Phù Dung, phạm đã rơi vào hầu hết đều không bỏ nổi.

Từ Đông sang Tây, đã có nhiều tay danh y có tài gần như cải tử hoàn sinh không thua Hoa Đà Biển Thước đã dùng hết tài nghệ chế ra lăm môn cai nha phiến, đều trị không nổi. Chính chàng đã từng lấy làm lạ, không hiểu tại sao loài người hiện nay đã khôn ngoan xảo trí tới độ chế ra các thứ "thăng thiên nhập địa, thiên lý

thần thông"... lại chưa phát minh ra được món trị bệnh ghien ma túy. Để đến nỗi hàng vạn, triệu đệ tử Phù Dung bị ma túy theo ám suốt đời như một thứ oan hồn. Trong khi đó, chính chàng cũng từng được thấy mấy dân uống "thấu" lại bỏ dễ như chơi. Vào mùa hái "thấu" đàn bà con nít có nơi cũng hút thuốc liên miên, nhưng xong mùa gặt, bọn này bỏ dễ hơn bỏ thuốc lào, trong gia đình chỉ còn một, hai người hút. Giờ chàng mới chợt hiểu. Thì ra, phạm vật gì cũng có khắc vật khắc tinh.

Như hòa kị thủy, chuot kỹ mèo, thuốc phiện chỉ có một khắc thảo khắc tinh là loài cây "mỗi ngày thay ba sắc lá" kia, thứ cây mọc dưới gốc "thấu", một giống ký sinh thảo không phải cây tâm gửi từ đâu theo gió bay tới bám vào. Ngoài giống "thảo khắc tinh" này, mọi dược tính khác đều vô hiệu.

Dân trồng "thấu" xứ nào cũng gửi vận mạng vào nhựa "thấu", họ thừa hiểu điều bí mật này nếu tiết lộ ra sẽ không còn khách tiêu thụ nữa, dân xứ "thấu" sẽ lâm nguy, vì lẽ giản dị là đệ tử Phù Dung nào chẳng muốn cỡi xiềng nô lệ, nên tất cả đều nhất quyết giữ lời nguyên độc truyền tử lưu tôn, coi đó là điều sống còn của bộ tộc.

Minh Thần vẫn vợ nghĩ tới hàng bao nhiêu triệu dân trồng "thấu" và tiêu thụ Ma túy, lòng bỗng thấy băn khoăn khó tả khi nhìn thấy rõ sự thịnh vượng của xứ Phù Dung được tạo dựng trên sự suy tàn của đám đông đệ tử Phù Dung.

Nhưng bỗng chàng trai chợt dạ hỏi Thần Nữ:

- À... điều bí mật sinh tử này sao lại để người ngoài như ngu mỗ biết?

Thần Nữ nhìn chàng khách ngoại xứ, vành môi cánh cung đỏ thắm nhẹ mím cười tươi mát như hoa nguồn vừa hái:

- Vì chàng cũng sẽ giữ kín lời nguyên cùng thiếp. Tướng công hãy coi tiếp đây!

Dứt lời, nàng lại bốc phấn hồng hoàng ném vắt lên vách bên. Tự nhiên chữ vừa hiện rõ, tim Minh Thần bỗng đập mạnh như linh cảm sẽ có chuyện liên quan:

"Lời nguyên của Ali Khan lập ngôn của tổ tiên sắc dân hợp tộc truyền lại cho

con cháu đời đời:

Tổ tiên các người kể như đã vùi xác tại sa mạc Gobi, nếu không được Phù Dung Thần Nương cứu vớt. Tổ tiên các người đem sức tàn vỡ đất dung thân cho con cháu, để sau này lập quốc.

Các người hãy giữ kín gốc nguồn, khi kỵ binh Mông Cổ còn dọc ngang thiên hạ. Các người sẽ lập nên một nước nơi ba biên giới này, đặt tên là Phù Dung Quốc để ghi nhớ công ơn Phù Dung Thần Nương, các người sẽ dựng đền đài thờ Thần Nương. Các người sẽ lập nên Phù Dung Thần Giáo ứng mộng Gobi Phù Dung Thần Nương sẽ là Tổ Nương Thần. Người xứ Phù Dung sẽ là con cháu thần dân người, đời đời hương khói, suy thịnh theo Thần Giáo.

Để đền đáp công ơn, dòng Chúa Phù Dung sẽ mang họ Khan làm giáo chủ Thần Giáo. Đàn ông không làm chúa, hãy chọn một trinh nữ thật thanh khiết làm nữ chúa, mang tên Thần Nữ Phù Dung Nương.

Hầu Nữ chúa Giáo chủ không được lấy chồng trong suốt cuộc đời, kẻ nào phạm tội sẽ phải chết. Ngoại trừ năm đúng hai mươi tuổi, năm Tổ Nương mang hận xuống tuyền đài hóa thân làm cây thuốc! Nữ giáo chủ năm đó sẽ được lấy chồng, nếu có một khách lạ tình cờ lạc tới xứ Phù Dung, khách đó sẽ làm chồng nữ chúa Giáo chủ với đầy đủ nghi lễ.

Bất luận già trẻ xấu xí, mù què câm điếc, đó là phò mã Phù Dung, vì Alah, Tổ Nương run rủi! Nếu khách lạ không chịu, nữ chúa sẽ lấy xác khách ướp thờ hậu điện, và suốt đời không còn được lấy ai! Phò mã Phù Dung sẽ cùng Thần Nữ làm chủ nước chủ giáo, thần dân hưởng phúc, xứ sở yên vui. Bể trái lời sẽ bị tiêu diệt!

Ali Khan".

Võ Minh Thần vụt hiểu rõ. Cả ngôi đền thờ kỳ dị như chuyển rung, đảo lộn, ánh đèn vàng chờn vờn mấy hàng chữ nguyên nháy múa trước mắt chàng trai. Lòng đầy kinh hoàng. Võ mở to mắt dòm trừng những hàng chữ lưu truyền đời kiếp, đã thành luật lệ xứ Phù Dung. Lão đạo chàng trai phải tựa vào vách đá, kêu lên:

- Sao lại thế này? Sao kỳ lạ thế? Bàn tay búp măng trắng nõn giờ lên, cách vách đá hơn thước, nữ chúa Giáo chủ Phù Dung Thần Nữ xoa nhẹ xoa nhẹ. Từ bàn tay nàng như tiết ra một thứ sương hàn, chữ nguyên từ từ bị xóa mờ, thoắt chỉ còn vách đá không.

Nàng quay lại nhìn Võ Minh Thần và mỉm cười trước vẻ kinh sửng của chàng trai, tiếng nàng thánh thót như tiếng suối đàn:

- Chàng lạ lắm sao? Lời nguyện xứ Phù Dung, lễ sinh tồn của miền đất này giờ chắc chàng đã hiểu theo tục lệ bản xứ ngày nào, Phù Dung Quốc mới truyền các điều bí mật cho bậc giai tể... chuyện đột ngột này xin chàng mien trách!

Võ Minh Thần ngó Thần Nữ, cô gái đẹp uy nghi lộng lẫy như hiện thân của Phù Dung trong diễm mộng của dòng hoàng tộc Ba Tư mất nước. Chàng trai bỗng thấy bối rối lạ thường, kêu lên:

- Vâng! Vâng... thật là đột ngột! Không ngờ! Không ngờ nổi! Nhưng chuyện bí mật sinh tử của Yên Quốc, sao lại cho kẻ này biết làm chi?

Thần Nữ mỉm cười:

- Chàng phải biết hết, vì từ khi lời nguyện của tổ tiên xứ Phù Dung truyền phán lại, chàng là người thứ nhất đã tình cờ lạc tới nước Yên, đến ngay khu đền này, năm giáo chủ vừa đúng hai mươi tuổi. Ngay từ buổi dị thú mang chàng tới, chàng đã thành phò mã xứ Phù Dung này! Nhưng vì chàng đang bệnh nên thiếp chưa dám cho hay, phải đợi khỏi bệnh đã! Bữa nay là buổi xứ Phù Dung chính thức rước chàng tới đền thờ, làm lễ tôn phò mã trước bệ thờ Tổ Nương Thần!

Vẫn còn đầy kinh ngạc, hoang mang, Minh Thần lẩm bẩm:

- Sao lạ thế này? Kẻ này bị thương mê man nào có biết gì đâu? Dị thú mang kẻ này đi đâu, tới đó, kẻ này đâu có định tâm...

Thần Nữ nhoẻn cười tươi như đóa phù dung:

- Điều quan hệ là thế đó! Chuyện này không ai định trước, mới thực là trời định

nên duyên! Duyên thiên lý... không ai dám ngờ!

Rồi như say sưa với mối duyên kỳ ngộ, nàng nhìn Võ thật nồng nàn, giọng oanh thoả thê đượm nhiều say sưa kỳ thú:

- Thực tình thiếp không dám ngờ có chuyện hôm nay! Tổ tiên thiếp muốn nữ chúa giáo chủ xứ Phù Dung phải làm trinh nữ, thờ Tổ Nương nổi đời, nên đã định lời nguyên lập hôn thật khắt khe, chỉ cho một đường khó ứng lập hôn nhân. Khi thiếp lên làm Nữ Chúa, giáo chủ đọc lời nguyên của tổ tiên thiếp đã định ninh suốt đời cô đơn hy sinh trọn kiếp. Vì chỉ có một năm được quyền lập hôn với người tình cờ lạc tới, nhưng xứ Yên này khuất tịch giữa thâm sơn ba biên giới, bốn bề vách núi ngất cao như trường thành bao bọc, chỉ có một thủy đạo thông ngầm không ai biết nổi! Làm sao còn có người lạc tới? Nên khi được thể nữ về báo có dị thú công người đàn bà trên lưng thiếp mới chạy ra coi, lúc sẵn sóc mới hay đàn ông, lòng thiếp và dân Phù Dung mừng khôn xiết, vì đây là điềm thịnh vượng nhất từ ngày lập quốc! Giờ xin chàng ra ngoại điện, thiếp còn báo hiệu cho thần dân vào làm lễ tôn phò mã! Duyên trời đã sai khiến cho chàng cùng thiếp trị vì xứ Yên!

Lúc này Võ đã hiểu tại sao ai nấy đều gọi mình là tướng công, nghe Thần Nữ giục, Võ thốt nhiên nghĩ đến chuyện riêng, lòng thêm hoảng hốt, rối loạn, nhất thời chẳng biết tính sao cho tròn.

Từ lớn lên, xuống núi, chàng chỉ nghĩ đến chuyện báo cừu, ngay khi kỳ ngộ Bạc Lan Khao, Đào Nguyệt Kiều, Giao Long Nữ, chàng rất có cảm tình, mà lòng vẫn chẳng nghĩ yêu đương. Lấy vợ lại càng không tưởng! Nay bỗng lại bị gài vào lời nguyên Yên Quốc, thành giai tể, dầu sánh duyên cùng Thần Nữ đẹp như tiên, chàng cũng không lấy làm vui, còn coi như mình đắc tội với người đã khuất. Nhưng từ chối cũng phiền vì lời nguyên đã định, không thuận sẽ chết theo điều bí mật. Điều này chàng chưa thấy khó xử bằng chuyện Than Nữ đã hết dạ cứu chàng, nếu không, giờ này chắc đã gửi năm xương tàn dưới lòng đất lạnh, còn đâu để báo thù?

Hoang mang cực độ, Võ Minh Thần chẳng biết xử trí sao cho ổn thỏa, chỉ đứng ngơ ngác, mở to mắt nhìn Thần Nữ, người đàn bà lạ đã hết dạ cứu chàng thoát chết thảm, và đang đứng trước mặt chàng, đẹp huyền bí như kết tinh của loài hoa ma túy

Phù Dung. Chỉ ngó qua sắc diện cũng đã biết nàng rất hài lòng về mối duyên kỳ ngộ có lẽ từ khi khôn lớn nàng chưa khi nào dám tưởng có ngày xảy ra trong Phù Dung điện.

Bỗng Thần Nữ chợt để ý thấy vẻ mặt ngơ ngác bất định của chàng trai, nàng vung im bật mấy khắc thoáng ngơ ngác hỏi:

- Kia... sao chàng không nói? Hay chàng không vui trước mối duyên kỳ ngộ cùng thiếp?

Đang bối rối sực nghe nàng hỏi đúng vào tâm sự mình, chàng tuổi trẻ phong trần luân lạc vội nén xúc động, nhìn Thần Nữ sâu hút, khe thở dài bảo:

- Thưa bà... Nương nương Giáo chủ, chẳng phải đâu! Được Nương Nương Nữ chúa Giáo chủ cứu mạng, lại được cả xứ Phù Dung cho làm... giai tể, sánh duyên cùng Nữ Chúa, thật còn gì vinh hạnh sung sướng cho bằng. Nhưng kẻ này hiện đang có mối lo tâm phúc... cũng mắc lời nguyện trước oan hồn phụ mẫu, thân mắc đại tang, nên chuyện hôn nhân chẳng bao giờ dám nghĩ tới đó thôi! Chỉ xin Nương Nương hiểu cho cảnh tang chế... mà tha thứ cho kẻ bạc phúc này thôi...

Vừa nghe dứt lời Vô, Thần Nữ vùng tái hân mặt hoa, lão đảo lúi dựa vách, mở to mắt phượng nhìn chàng khách trẻ, vẻ kinh hoàng hết sức, nàng lăm bắm trong hơi thở dồn:

- Chàng từ chối cuộc hôn nhân do trời đất quý thần đã định? Chàng không muốn làm phò mã xứ Yên? Làm chồng Thần Nữ? Chàng không bằng lòng thiếp?

Minh Thần thấy thế càng bối rối, khó nói, vội lắc đầu:

- Không không! Nương nương đừng ngộ nhận! Chẳng phải kẻ này nghĩ thế đâu! Trên đời này, nếu được dịp sánh duyên tơ tóc, không còn phúc nào bằng được sánh với nương nương... là kẻ này hiện mắc đại tang theo tục lệ dưới Kinh, kẻ mắc tang không thể lập cuộc hôn nhân.

Run giọng, Thần Nữ hỏi:

- Mặc tang tục lệ không lấy vợ được? Lệnh đường mới mất? Sao thiếp không nghe Thánh Y nói?

- Vâng vâng! Quả bậc sinh thành đã mất hơn mười tám năm trời rồi, nhưng mỗi đại tang hiện vẫn giữ trong lòng, ngày nào chưa rửa thù báo oán nổi, ngày ấy van còn đại tang! Xin Nương nương hiểu cho!

Thần Nữ chột tươi sắc mặt, thỏ thẻ:

- Tưởng chi, chuyện đó hề chi! Tục lệ dưới Kinh con để tang song thân ba năm, nay đã mười tám năm rồi đâu còn nữa. Về mối thù nhà, sau ngày hôn lễ chính thiếp có phận lo chung với chàng! Nào... xin thỉnh chàng ra!

Dứt lời, nàng giục Võ bước ra. Như cái máy, Minh Thần theo gót nàng trở ra ngoài nội điện, vừa bước vừa từ tốn kiểm lời thoái thác:

- Nương nương hiểu cho... kẻ này không thể lập gia đình trước khi báo phục.

Thần Nữ đóng cửa "điện nguyên", vụt quay nhìn Võ, giọng nói chàng tuy dịu nhưng lần này từ chối rõ ràng. Như bị roi quất vào tâm hồn, Thần Nữ choáng váng lùi lại, vịn vào cột điện, dưới ánh đèn thờ Phù Dung Thần mặt nàng tái xanh hằn đi như không còn sức chịu đựng nữa.

Bối rối, bấn loạn, Võ Minh Thần tiến lại giơ tay như định đỡ lấy đáng thân mềm liễu rủ đang thốn thức đau đớn.

- Nương nương...

Thần Nữ xua tay, cổ trấn tĩnh, nàng lắp bắp như nói để mình nghe:

- Không ngờ... không ngờ... ngày đại lễ lại là ngày đại họa nhục nhã... Tổ Nương Thần đã trừng phạt họ Khan, trừng phạt xứ Phù Dung..., cho máu chảy điện thờ...

Minh Thần chưa biết kiểm lời chi an ủi, bỗng Thần Nữ vụt nghiêm sắc mặt nhìn Minh Thần, ánh mắt nào nùng sâu thẳm như đáy vực:

- Thiếp sẽ về hầu Tổ Nương Thần! Theo luật, nếu chàng từ chối sẽ bị xứ Phù Dung chôn ngay trong cung điện, chôn theo điều bí ẩn về Ma túy! Nhưng thiếp không để chàng vui thân trên xứ Yên này! Thiếp sẽ giúp chàng trốn về lo báo thù nhà cho trọn, để thiếp thay chàng tạ tội Thần Linh, Tổ Tiên! Chàng hãy bước quá ra ngoài này!

Ngơ ngác Võ đi chếch lại xế bên Thần Nữ. Vừa được bốn thước bỗng nghe kịch một tiếng nặng chịch, nền đá trắng dưới chỗ chàng đứng trước tụt ngay xuống thành một lỗ hầm sâu thẳm tối mò.

Thần Nữ quơ tay len bệ thờ cầm một cây nến trắng rõ trốc ngọn lửa cháy vật vờ. Nàng ra hiệu cho Minh Thần bước lại miệng hầm giơ cao cây nến thả nhẹ xuống.

Võ dòm xuống, không khỏi phát ớn xương sống khi thấy dao thương từng dãy cắm chống ngược mũi lên trời, sáng lòa, loang loáng lại có những vệt sáng lia soẹt trên ngọn thương, vọng đưa lên những tiếng vút gió như xé lụa! Chừng đó là những lưỡi đại đao, móc câu dính vào các guồng ngàm trong vách ham.

Cà Uôm! Có tiếng thù găm vọng lên, dưới ánh nến hiện ra những mồm ác thú há hốc, nanh lờm chồm, mắt đỏ tía dòm lên như đợi con thịt rơi xuống.

Thần Nữ phất tay tắt nến, mở chốt đóng cửa hầm lại. Bỗng thấy vị Thánh Y từ gian ngoài tiến vào. Thoáng thấy nắp hầm dật kịch, ông già sừng sốt đưa mắt nhìn Minh Thần, như đoán có chuyện bất thường. Thần Nữ ngó lão, giọng đều hiu đờm nhiều cay đắng.

- Lời nguyện không thể thực hiện được... Sừng sốt, Thánh Y ngó chàng trai, khá lâu mới khê lên tiếng:

- Có chuyện chi ngăn trở? Cuộc hôn nhân di truyền ngôn Yên quốc luật Phù Dung Thần Giáo, nhưng mối duyên hài tường đã xứng đôi? Sao công tử lại từ chối?

Minh Thần rất đỗi bàng hoàng. Chàng trai rất cảm động tấm lòng rộng rãi cao cả của Thần Nữ, nhưng lòng trai hiếu vẫn còn rĩ máu thán năm vì mối cừu phụ

mẫu. Nghẹn ngào, Võ thờ dài:

- Đến thân này còn chẳng tiếc, đâu còn tiếc thân với ân nương, ân công! Nhưng đời trai mồ cô không nguồn gốc, di hài mẹ thành cái túi da người đeo sau lưng, thù sâu mười tám năm chưa trả, lời thề báo oán còn nguyên, còn tính sao được chuyện đời mình?

Thánh Y Lãn Ông đưa mắt nhìn Thần Nữ. Khuôn mặt đẹp thần bí oai nghiêm lúc này hiện rõ vẻ nào nùng chập chờn tử khí, chỉ nhác qua cũng đủ thấy bóng thần chết đang chiếm trọn linh hồn người đàn bà chúa tể xứ Phù Dung. Lão hiểu luật nguyên không buộc kẻ bị từ chối phải chết nhưng một cô gái xinh đẹp quyền uy như nàng không thể nào chịu đựng nổi chuyện bị từ hôn. Còn Võ Minh Thần, chàng hiểu tử bình sinh chỉ biết nuôi chí rửa hờn cho cha mẹ cũng chẳng dễ gì mà làm trái lời thề quên thân báo oán! Lần tới Pi A Ya động thất cứu bệnh Minh Thần, lão cũng hiểu qua mối tình thâm lặng của nàng hiền nữ chúa Bạc Khao Lan đối với Minh Thần, nhưng trước ý chí thù báo oán của chàng, Khao Lan đã phải âm thầm tiễn biệt chàng đi.

Nay phải đứng làm ông tơ bà nguyệt tác hợp Thần Nữ với Minh Thần, lão ái ngại cho nàng Bạc không ít, song vì lời nguyên, vì mối thâm tình với xứ Yên, lão chẳng thể làm khác hơn. Cũng bởi tục lệ cổ truyền của xứ này đã định rõ: kẻ nào đặt chân tới xứ Phù Dung ngay sau người trước, kẻ đó sẽ trở thành "nguyệt lão" trong cuộc hôn lễ thiêng liêng này.

Nên trước cảnh nan giải sắp gây đổ vỡ thê thảm nhât thời ông già này chẳng biết làm sao cho toàn vẹn, đành nghiêm sắc mặt điềm đạm bảo Minh Thần:

- Cuộc đính hôn này vô cùng thiêng liêng quan hệ đến vận mạng danh dự của nhiều người. Nếu công tử từ chối Thần Nữ Giáo chủ sẽ phải làm trái cả lời nguyên cổ luật Phù Dung giải cứu công tử và đem xác thân Thần Nữ tạ tội trước bàn thờ Tổ Nương. Chẳng lẽ công tử đành lòng để kẻ cứu mình chịu chết, sau cái nhục từ hôn? Lão phu thiết nghĩ, tâm tang để cả đời chưa hết, tang theo gia lễ, lệ chỉ ba năm, nay lệnh gia đường mất đã mười tám năm rồi, đại cừ cú báo nhưng việc hôn nhân nào có phạm chi? Tường công tử chẳng cần phải... khắt khe với mình quá the, để diện

này lạnh lẽo mai đây!

Minh Thần càng bối rối, chẳng thể đành lòng để kẻ đã cứu mình phải khổ lụy thác oan, nhưng khôn nổi chàng đã thề nguyện chỉ biết đem thân báo thù, thù kia còn đó, lẽ đâu bội nguyện? Đang hoang mang khó xử bỗng từ dưới chân đôi nổi lên một hồi công rền rĩ âm u, tiếp theo là tiếng chiêng trống, đàn sáo, sênh tiêu, "khen" kèn,... diu dặt, đúng ba hồi âm thanh rùng rú, bình nguyên pha trộn dâng lên đại diện im lìm xao động không gian. Âm thanh "đi" dần lên đôi, dứt ba hồi. đã kẻ ngoài cửa điện.

Rồi có tiếng thần dân Yên quốc nhất loạt tung hô như sấm rền:

- Thần Nữ Nương Nương đẹp duyên tiền định. Thần Giáo trường tồn, Phù Dung hưng thịnh, thần dân hưởng phúc đời đời!

Tiếng dân hò vang động cả khu nội điện, Thần Nữ vụt nhú mào nhìn ra thờ dài:

- Giờ hành lễ đã tới! Dân chúng sắp kéo vào ngoại điện, nếu không thấy "nguyệt lão" thì một đội lực sĩ sẽ vào nội điện... theo đúng lời nguyện khi lập giáo. Mau! Chàng mau thoát ra lối cửa hậu! Để mặc thiếp đối phó!

Vốn người điềm tĩnh, vậy mà lúc này Võ chợt thấy bồn loạn hết sức, nghe Thần Nữ giục chàng vẫn đứng im, tai nghe tiếng động bên ngoài, mắt ngó nàng dăm dăm. Cảnh tượng chết chóc oan uổng của nàng hiện lên trong trí. Vốn người khẳng khái, Võ buột miệng:

- Không, không! Không thể được! Nữ giáo chủ không việc gì phải hy sinh vô lý vậy! Đời nữ giáo chủ còn tươi đẹp, phải ở lại cai trị thần dân! Kẻ lưu lạc bạc phước này mới chính là kẻ phải hy sinh đền đáp ân nhân.

Dứt lời chàng lùi phắt lại, nhưng Thần Nữ chỉ lắc mình một cái đã xẹt đứng bên, nắm vạt lấy cổ tay chàng nhanh như điện chớp. Đúng lúc phía ngoài bỗng bật lên một hồi công kỳ dị theo nhịp năm tiếng ngũ liên. Coong coong coong coong coong.

- Khoan! Chàng còn thù nhà, phải lưu thân báo phục! Thoát mau! Thiep sẽ cho gái hầu dẫn đường!

Bốn mắt nhìn nhau sâu hút, Võ lấy làm lạ về sức thần tốc của thân pháp nàng gái chúa xứ Yên, buột miệng:

- Sức nhanh này không thua Tây Sắc Đông Âm, tiếc thay kẻ này đức bạc, mắc lời thề, phụ bạc tài cao. Thánh Y bỗng lóe tia sáng trong đầu, vùng tiến lại giọng đượm buồn:

- Thế ra công tử chưa biết Thần Nữ đây là nhân vật nào ư? Công tử chắc từng nghe danh "Tứ hung tứ trụ vô lâm" trong thiên hạ? Xứ Yên này về phương Bắc ấ...

Minh Thần sực vỡ lẽ, ngó Thần Nữ bật nhanh:

- Yên phương Bắc...? Phải chăng Bắc Yên đây? Đông Tửu, Tây Sắc, Bắc

Yên, Nam Đỗ... đây là Bắc Yên Thần?

Thánh Y gật đầu:

- Nên duyên giai ngẫu với Bắc Yên Thần Nữ, tưởng nếu lệnh nghiêm đường cũng hài lòng nơi chín suối, có con dâu kỳ tài sẽ giúp trượng phu báo cừu! Cùng dòng thượng võ, sao không thuận theo cảnh ngộ, cử hành hôn lễ cho vui lòng thần dân, con chuyện... vợ chồng, trong phòng riêng, biến duyên cầm sắt ra duyên cầm kỳ, có chi cản trở? Hôn nhân Nữ Chúa đã nên, lời thề hiếu tử vẫn còn nguyên đó?

Cả Thần Nữ, Minh Thần cùng nhìn nhau, nghe có lý, dẫu sao còn hơn đổ vỡ tan hoang chết chóc! Thần Nữ buông tay Võ, mặt thoáng đỏ khẽ nói:

- Nhưng có điều chưa tiện nói vì sau hôn lễ chính còn có lễ hợp cẩn... Thánh Y vừa kịp đáp tiếng "chân giả tùy tâm" bỗng nghe tiếng thần dân tung hô vang dậy, rồi một đoàn lực sĩ tay mang đủ món khí giới lạ mắt dàn hàng năm ào ạt tiến vào nội điện.

Qua các bệ thờ tượng khắc, ánh đèn dầu lạc chiếu tỏ đám đông thấy đều lực

lưỡng, mặc áo quần ngũ sắc đeo đủ mọi loại mặt nạ đầu trâu mặt ngựa, thú dữ côn trùng, vẻ sặc sỡ coi hết sức quái gở, thoát trông chẳng khác một bày quỷ sứ dưới âm ty lên bắt người hành tội.

Nhanh như chớp vị Thánh Y chụp vội lấy cổ tay Thần Nữ, Minh Thần, lao đứng giữa, giơ cao đường hoàng tiến thẳng ra ngoài. Như cái máy, Võ đành bước theo chẳng còn biết nói sao.

Đang khi đó đoàn lực sĩ đeo mặt nạ vừa tiến xông vào giữa nội điện. Tất cả vụt đứng lại, cúi rạp đầu, xe ngoài đám đông vùng tung hô như sấm rền muốn vỡ điện, và trước cặp mắt ngạc nhiên của chàng họ Võ, đám lực sĩ giơ cao tay lên trời, bên ngoài âm thanh hợp tấu bật dậy, kích thích cực độ, đám lực sĩ vùng vẩy giẫy giụa như đĩa phải vôi múa theo nhịp âm kích thích, nhảy nhót, vờn lượn quanh ba người. Thánh Y dắt cặp trai gái ra trước bệ thờ, lão từ từ hạ hai tay họ xuống, để áp vào nhau, xoay nửa vòng, hướng về phía bệ thờ. Tất cả vụt dừng bật, Thánh Y nói lớn:

- Theo ý trời, thừa lệnh Tổ Nương Thần theo luật Phù Dung, Nguyệt lão se duyên cho đôi trai gái này. Thần Nữ Phù Dung với Minh Thần họ Võ nên nghĩa phu thê, Thần Nam ứng ngôi phò mã cùng Thần Nữ làm chúa tể Phù Dung Thần Giáo, dẫn dắt thần dân đệ tử!

Dứt lời, lão lấy một sợi chỉ hồng trói chặt hai cổ tay vào nhau, rồi lùi sang bên. Tiếng reo hò nổi dậy muốn vỡ điện. Âm thanh dật dật, đám lực sĩ, đám đồng nam đồng nữ, bô lão, thần dân lũ lượt kéo ùa vào múa may, nhảy nhót, phủ phục, làm lễ tôn Thần. Qua một vài nghi thức đặc biệt, tất cả bỗng nhất loạt phủ phục khắp trong ngoài, im phăng phắc trán đập sát nền đá, coi như dân Hồi Giáo lễ.

Thánh Y vùng hô đồng dục trầm trầm:

- Hỡi anh linh Tổ Nương Thần! Xin người về chứng giám cho con cháu người, giáo chủ Phù Dung dâng thân trình bạch, trước giờ hợp cần!

Tiếng đàn công nổi lên, rồi tiếng khèn lau, hai thứ âm rừng rú chờn vờn nhịp điệu nguyên thủy hoang vu, Thần Nữ vẫn buộc tay vào Minh Thần, nằng chẹt nắm

tay chàng, làm hiệu và nhảy vọt lên bệ thờ, rồi cứ thế vừa dắt chàng trai vừa nhảy múa, chơn vờn theo âm thanh, dẻo như mây rùng, lần lượt chuyển hết các bệ, vào tận chỗ đặt tượng Phù Dung Thân.

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 14: Động Phòng Trong Ruột Tượng

Lúc này cả khu nội điện mênh mông im lặng vô cùng, chỉ có cồng "khèn" chìm nổi, đám thần dân đều gục sát nền không được ngẩng lên.

Nãy giờ, Võ Minh Thần chỉ còn biết cử động như cái máy, hòa theo nhịp nhảy múa của nàng giáo chủ Phù Dung chẳng còn tâm trí nghĩ ngợi ngược xuôi nữa. Chàng chỉ thầm đoán đây là một "vũ khúc thiêng liêng" mà đôi vợ chồng mới phải hợp diễn trước tượng Thần theo tục lệ bản xứ và theo lời vị Thánh Y nguyệt lão vừa nói, đây là một cuộc lễ để nữ chúa giáo chủ hiến trình tẩm thân bằng trinh cho Thần Phù Dung chứng giám, trước khi làm lễ hợp cẩn.

Phút đầu chàng trai hoang mang thấy mình phải cuốn theo tục lệ kỳ lạ của tiểu quốc thâm sơn, nhận cả lễ tơ hồng, cho "chỉ buộc cổ tay" nhưng sau tưởng đến ân thâm hậu của Thần Nữ, Thánh Y, chàng cũng thấy nhẹ nhõm nhiều phần, dường như tâm đã định được hướng đi rõ rệt.

- Lời nguyện, cổ tục Phù Dung buộc kẻ lạc tới thành giai tể, làm chồng Nữ chúa giáo chủ, nhưng Thần Nữ Bắc Yên đâu nỡ buộc mình. Đây chỉ làm một kế quyền biến cho êm thấm bên ngoài qua cơn túng xử theo lời Thánh Y, Thần Nữ cũng rõ! Âu cũng là một cách mình đền ơn trong muôn một cũng khác nào diễn một màn kịch lễ tơ hồng, đóng giả vợ chồng trên sân khấu vậy!

Ý nghĩ làm Võ thêm vững dạ, lại gặp dịp mới thoát bệnh nạn hiểm nghèo, tưởng đến chuyện ra đi phục thù, lòng trai càng phấn khởi, vui vui, như được dự trò hay xứ lạ.

Thần Nữ mặc hoàng bào, Minh Thần mặc hồng bào, hai người cột tay nhau nhảy múa coi như hai con bướm màu vờn trong điện. Trong đời Minh Thần chưa thấy gái nào vũ hay như nàng. Kỳ diệu nhất là vạt áo sau nàng dài thướt như gấu

váy nữ hoàng Tây Phương phải có gái hầu nâng, vậy mà lúc này nàng múa lướt trên bệ thờ ngồn ngang đồ vật, tà áo không hề quét phải theo nhịp, theo nhịp cứ bước, cứ bay cuộn cuộn coi như giải áo tiên cô.

Vừa nhảy múa, Võ vừa đưa mắt nhìn nàng. Mặt nàng tắm ánh đèn vàng lung linh coi càng thần bí, toát ra một thứ nhan sắc vừa uy nghi đài các, vừa tình tứ đê mê, một thứ nhan sắc phi phàm đầy sức lôi cuốn người như sắc gái hồ ly, tiên cô cộng lại.

Đang chờn vờn vùn vụt luồng âm thanh chậm lại, ngoài điện chợt có tiếng người tấu lên đoạn âm bình thanh nghe rất lạ tai.

Thần Nữ vụt lừng lơ cao tay buộc chỉ hồng, ghé sát tai Minh Thần thổ thê:

- Vũ khúc "phu thê đồng diễn" xong rồi, giờ tới "vũ khúc băng trình", chỉ có cô dâu diễn trình, tân lang chỉ cần đi theo nhịp bước. Trước Tổ Nương Thần, nữ giáo chủ phải vũ chứng minh sự trinh bạch cho Tổ Nương thấy rõ giáo chủ Thần Giáo không thể là gái thất trinh lấy chồng! Gái thất trinh sẽ bị trừng phạt ngay trên bệ này!

Minh Thần ngó quanh, toan hỏi, đã thấy nàng vụt chuyển mình mấy, múa nhảy chờn vờn, rồi bất thần nhảy vọt lên tróc ngọn đèn. Đèn nay đường kính hàng mấy thước, phía trên nhẵn bóng như nền pha lê, lửa nung nóng như đồng nung, muốn chảy cả đế giày cao su. Minh Thần phải vội vận sức hàn đồn xuống bàn chân mới thấy mát dịu hẳn. Bỗng nghe "soạt" tiếng ao trôi, Minh Thần ngó sang đã thấy Thần Nữ cởi vạt chiếc áo vàng hở nửa mình. Nàng uốn như mây, lắc mình, áo bào trôi dần sao bên trái, trôi mãi, thoắt đã lộ bán thân chỉ còn mảnh lụa lót đen nhánh như cánh bướm đậu hờ. Chiếc áo bào chỉ còn dính ống tay buộc với tay Võ.

Chàng trai hơi giật mình, hoảng hốt, vội ngược mắt dòm lên mặt tượng Thần Phù Dung. Bỗng nghe Thần Nữ hét lên một tiếng lê thê, chói tai, Võ lại vội ngó sang, vừa kịp thấy nàng xoay lưng giật "soạt" chiếc áo hoàng bào, rớt ngay xuống bệ thờ, tay phải nàng đã cầm một mảnh lụa vàng lấy từ áo bào ghép ra, múa phất phơ. Mối hay áo này ống tay trái có khuy cài dọc, giật mạnh, khuy bung sổ, áo rơi luôn ra.

Ngoài xa, tiếng công chọt im chỉ còn tiếng kèn lan độc tấu, vút cao vờn âm nguyên thủy như quện xoắn lấy thân hình Thần Nữ. Nàng vẫn xoay lưng lại, lắc vùn vụt như con mồi dây dụa, mềm mại lạ thường, cả linh hồn nàng lúc này như hiến trọn cho vũ điệu. Dưới đèn, mảnh xiêm y vừa tung vừa trôi dần xuống thành một đường vòng tròn dưới chân. Nàng bước ra khỏi vòng tròn bay xuống bệ dưới.

Nàng theo nhịp khèn uốn cong dáng liễu, dưới đèn mảnh lụa vàng kim tuyến lấp lánh bay lượn quanh người nàng như con hoàng xà vẩy khúc, mấy cánh bướm đen bỗng bay vút lên cao phất phới, chao qua chao lại dưới sức gió từ dải vàng kim tuyến hắt ra xoắn bay trông như cơn lốc xoáy.

Lúc này, vũ điệu kỳ dị đã đến nước tuyệt diệu cuốn lôi nhồn quang Võ theo như nam châm hút sắt, chàng ngửa mặt nhìn theo mấy cánh bướm đen tuyền, bướm dờn dờn bay là tước đầu chàng rồi đáp xuống chân đèn đậu yên đó.

Bỗng tiếng "khèn" ngoài kia rít cao, đệm tiếng đàn "cồng", Thần Nữ theo nhịp vũ xoay vụt người lại phía Minh Thần. Cả gian nội điện như giật nảy lên trước sự hiển lộng nhan sắc ngọc ngà dưới ánh đèn lung linh. Giải khăn vàng trai rộng, uốn éo như con trăn gió vờn thịt tơ, có lẽ không có tay điêu khắc nào có thể khắc nổi một pho tượng ngà đẹp đẽ đối đến thế, gọi tượng Thần Vệ Nữ hiện thân cũng chưa đúng, phải nói đây là một tác phẩm tuyệt tác của hóa công! Đẽo đối đến nỗi chỉ ngắm đi, dày thêm, mỏng thêm một phần trăm ly là lỡ hết.

Chưa khi nào Võ được hiểu trọn vẹn cái đẹp hoàn toàn tao nhã, thanh khiết của một hình thể khỏa không mấy may gợi ý dâm tà, như nét đẹp khỏa lộng của Bắc Yên Thần Nữ lúc này trước đèn thờ, vẻ đẹp còn tiết ra nét thiêng liêng thân bí lạ thường càng tô thêm sắc cao quý của tấm thân ngà chúa tể "ba biên giới".

Mắt phượng mày ngài, dung nhan đã đẹp, thân mềm uốn theo điệu càng lồng lộng nét kỳ hà cong vút, dưới đèn Thần Nữ khỏa lộ trọn vẹn cả tấm nhan sắc thiên kiều bá mị, đứng tượng Thần vệ nữ đang phô trình thân xác bằng trinh như đóa hoa ham tiêu phô Tố Nương duyệt lãm. Và rõ ràng cho cả "tân lang phò mã" chứng kiến theo tục lệ cổ truyền bản xứ vì tay trái nàng vẫn buộc vào tay Võ. Nàng vờn thân đáng hướng về phía tượng thần Phù Dung, xong lại hướng thẳng vào Võ múa vờn

"vũ khúc băng trinh" huyền ảo! Minh Thần đã lưu lạc giang hồ nhiều nên biết trên thế giới vẫn có nhiều sắc dân coi chuyện khóa thân biểu hiện cho sự thanh khiết tuyệt không gợn ý dục trong phong tục như lối tắm một số sắc dân sơn cước, của người Nhật văn minh cũng thế. Nên chàng thăm hiểu cuộc khóa vũ của nàng giáo chủ xứ Yên mang đầy ý nghĩa thiêng liêng rất tự nhiên. Tuy vậy, Võ cũng vẫn thấy hoảng hốt, bất nhan hết sức khi nghĩ đây chỉ là một cuộc trình lễ giả vờ che mắt thần dân cho chàng có dịp thoát khỏi nơi này.

Mặc Võ nghi loang quanh, Thần Nữ hình như đang "nhập hồn" vào nhịp vũ tiếng "khèn" lại chuyển âm hoang dại, nàng vừa múa vờn vừa áp sát thân dáng vào chàng, có lúc chỉ kề ly tức, thân liễu uốn cong veo, hai con mắt nàng ngó thẳng vào mắt Võ, hiện rõ vẻ kính cẩn, nghiêm trang, đượm ánh mê hồn thần bí, tưởng nếu đời nàng bất thần tan biến theo vũ điệu có lẽ không còn gì sung sướng bằng nữa.

Võ chẳng biết tính sao hơn, cứ phải làm gan đi bên vũ điệu lạ đời. Thình thoảng chàng ngược mắt trông lên pho tượng thần Phù Dung quỳên khói hương, đen vàng, hai con mắt cần ngọc xanh biếc long lanh coi linh hoạt như "có thần" dòm xuống, khiến bầu không khí quanh bệ thờ càng thêm phảng phất vẻ thần bí lạ thường. Giữa âm thanh chờn vờn, bỗng phía ngoài, có tiếng ai hô toàn tiếng bình thanh, lập tức cả khu điện ngoài vang lên những tiếng người hợp tấu trầm trầm, như tiếng cầu kinh.

Minh Thần liếc trông ra thấy đám dân Yên thấy đều chấp tay lên trán vái lễ, dập đầu đầy vẻ thành kính. Trên nóc bóng đèn thờ, Thần Nữ bỗng chuyển nhanh động tác, dắt Võ đi vòng quanh ngọn đèn, có lúc nàng phất dải lụa mở rộng ra, chân ngọc cài hẳn vào chân Võ thân dáng ngã rạp cong veo như cành liễu gập gió vùi.

Tiếng cầu kinh ngân dần, bỗng lại co tiếng vị Thánh Y Lãn Ông vang âm khắp khu điện mệnh mông:

- Hỡi Tổ Nương Thần linh thiêng, phúc thần đời đời của dân tộc PhùDung! Ngài đã duyệt lâm thân xác trinh bạch của ngôi giáo chủ! Xin mở lòng cho nữ giáo chủ đi từ Ngài cùng tâm lang phò mã vào làm lễ hợp cẩn. Nguyệt lão se duyên chỉ thăm xin Ngài truyền thần ý! Nếu chuông thần phát âm thần ý tác thành phu thê hoan lạc. Thần giáo trường tồn!

Lời vừa dứt, Thần Nữ chợt dắt Võ nhảy vèo xuống bệ dưới. Võ trông ra thấy tí xa, có bóng lão Thánh Y xuất hiện, đứng nhìn lên pho tượng thần Phù Dung trong cùng, cách xa tới sáu bảy chục thước. Một cặp đồng nam đồng nữ dâng cung tên, Thánh Y đỡ lay, xoay tròn bốn mặt, dân chúng im lìm, bất thần lão giương cung thả vút mũi tên lên phía tượng thần.

Võ cùng Thần Nữ thoáng thấy mũi tên bắn trúng miệng tượng thần. Coong! Tiếng đồng vang lên, mũi tên chui tọt vào trong mất dạng, bỗng tiếng chuông vùn vụt dậy "boong, boong" chìm nổi ba hồi vang khắp đền thờ.

Và sau tiếng chuông ngân pho tượng bỗng nứt làm đôi để lộ một khoảng trống thâm u, bên trong có ánh sáng rực rỡ muôn màu.

Thần Nữ dắt tay Võ nhảy vọt lên bệ thờ chính giữa, vừa vờn vừa nhảy vọt lên ngọn bóng đèn, dứt ba hồi chuông, Thần Nữ đưa mắt làm hiệu cùng Võ nhảy vọt lên chân tường cao chót vót.

Đứng trên này có thể nhìn thấy suốt khu nội, khu ngoại điện thênh thang, chật ních bóng người quỳ dập đầu xuống nền đá nhẵn, không một tiếng động nhỏ. Chỉ còn tiếng "khèn". Ngay khi đó, chợt tiếng đàn sáo nổi lên, Thần Nữ theo nhịp vũ, đưa Võ lách vọt vào ruột tượng. "Boong, boong", một hồi chuông ngân, bụng tượng khép lại kín bưng.

Võ bỗng choáng váng như vọt rơi vào một thế giới nào xa xăm lắm. Vì mọi tiếng động bên ngoài đều chìm tắt hết, tiếng đàn sáo, tiếng chim ngân ngoài đời, nhất loạt lùi đầu mất cả, bốn bề im lặng mênh mông. Thần Nữ không múa nữa, chàng trai chớp chớp mắt nhìn quanh.

Ánh sáng trong ruột tượng thật kỳ ảo, xanh đỏ trắng, tím vàng giao nhau, biến hóa muôn màu, làm loạn cả nhỡn quang, mười khắc mới định hẳn. Võ bật kêu "ồ" sừng sốt.

Vì thấy mình đang đứng sừng sững trong một căn phòng vô cùng xinh xắn màn che trường rủ, đồ đạc bày biện hết sức tao nhã, ngó qua đã nhận ra được đây là khuê phong của khách đài trang phảng phất vẻ phi phàm thanh thoát lạ.

Và xế đằng kia, là một chiếc giường thất bảo màn bát tiên buông sẵn, cánh màn vắt lên, trong giường đủ cả chăn nệm toàn bằng gấm vóc, một đôi gối thêu rồng phượng nằm bên nhau như đợi khách trần ghé nhập Thiên Thai.

Thấy giường thất bảo, màn bát tiên, chàng trai vùng nhớ đến hai câu Kiều của Tố Như, bỗng đột lòng quay dòm Thần Nữ. Nàng đứng sát bên chàng, tay vẫn cùng buộc chỉ hồng, dưới vùng ánh sáng muôn màu coi nàng đẹp lồ lộ như tiên nga giáng thế, tưởng chừng gỗ đá cũng phải đảo điên. Võ vùng hỏi:

- Thưa sao lại vào đây?

Thần Nữ phất nhẹ giải kim tuyến vàng quấn quanh mình mấy như khúc rắn, nhìn Võ, thỏ thẻ:

- Hôn lễ xong rồi! Đây là lễ cuối, lễ hợp cẩn! Theo tục lệ, giờ phút này là giờ phút thiêng liêng nhất của thần dân. Chúng dân sẽ cùng Nguyệt Lão đợi ngoài điện đến giờ Ngọ, không thấy ra, chúng thần dân cũng quay về, giờ Ngọ ngày mai tới rước.

Minh Thần ngơ ngẩn:

- Vậy lễ hợp cẩn xong rồi, ta còn ở đây làm gì nữa? Ta nên ra gặp Thánh

Y...

Thần Nữ mỉm cười, hơi cúi đầu nói nhỏ:

- Lễ hợp cẩn đã làm đâu? Minh Thần thực sự rất vụng về các tục lệ hôn nhân:

- Tưởng vừa xong lúc chuông khua? Vậy giờ còn phải làm gì nữa đây?

Thần Nữ nhìn Võ, thoáng ngạc nhiên thấy chàng ngây ngô quá, nàng nữ chúa vụt trở nên đầm ấm khác thường, nàng khẽ bảo Võ:

- Chính lễ xong rồi, chàng với thiếp đã nên duyên phu phụ. Cả linh hồn thân xác thiếp từ nay sẽ thuộc về chàng... Từ nay thân thiếp sẽ trông cậy nơi chàng, trong

nhờ, đục chịu... Cát đẳng nương bóng tùng quân...

Nghe giọng nói thiết tha, Võ đâm hoảng lẫn bấp:

- Đâu... đâu phải vậy? Nương nương là nữ Chúa giáo chủ... đã cứu mạng kẻ lưu lạc này... Nương nương lại là nhân vật lừng danh "Tứ trụ" võ lâm hiện nay, chính kẻ này mới là cát đẳng...

Thần Nữ phát cười khanh khách:

- Chàng không hiểu... chuyện hôn nhân khác! Mà bọn thiếp như thuyền, đàn ông như bể nước... Chớ! Giờ này là của đôi ta, xin chàng vào quá đây, thiếp dâng ly rượu giao bôi.

Nàng vừa nói vừa dìu Võ vào chỗ giường thất bảo. Trên bàn có nhiều trái cây mỹ tửu. Nàng dìu Võ ngồi bên giường, rót rượu dâng. Nàng đế ly rượu và miệng Võ, âu yếm thiết tha ép chàng uống liền ba ly. Từ cơ thể nàng tiết ra một mùi lan xạ thật kỳ ảo phả vào mũi Võ làm chàng phải nín thở, hoảng kêu khẽ:

- Nương nương... này. Ta bứt sợi chỉ này đi chứ? Để làm gì đây?

Thần Nữ nhìn sợi chỉ hồng buộc cổ tay hai người và nàng sà xuống ngồi bên Võ thỏ thẻ bảo:

- Xong lễ hợp cẩn, dây này sẽ đứt ra vì lúc đó đã có sợi dây vô hình buộc liền đôi ta lại. Đó là sợi "âm dương tuyến". Nhưng giờ nếu chàng muốn bứt đứt thì cũng được.

Minh Than cả mừng đưa luôn hai ngón tay bứt liền. Nào dè bứt liền mấy cái không đứt, tuy sợi chỉ hồng chỉ bằng sợi dây gai, lạ lùng chàng bèn vận sức giật cũng không được. Chàng càng sừng sốt vì tay chàng giật xích sắt còn đứt, giờ sợi chỉ hồng càng giật càng nghiến chặt vào tay.

- O... sao lại thế này? Dây ma dây quái gì mà dai gớm?

Thần Nữ mỉm cười:

- Dây tơ hồng đó! Thiếp đã nói nó sẽ đứt khi... hợp cần. Vì nó là một thứ dây được chế luyện đặc biệt để dùng vào dịp hôn lễ. Chàng không muốn buộc liền với thiếp?

Võ Minh Thần lúng túng chẳng biết nói sao. Xứ Phù Dung này thật kỳ dị, nguồn gốc, địa thế tục lệ đã kỳ, đến chuyện hôn lễ càng quái gở. Nhưng cái xứ thâm sơn kỳ dị này đã cứu chàng thoát nạn lớn, và người đàn bà giáo chủ này lại là ân nhân chàng. Đại lễ vừa dứt và người đàn bà tài sắc tuyệt vời hiện ngồi bên chàng, trong ruột tượng thần lồ lộ tấm băng trinh. Và dấu "ngờ nghếch" đến mấy, Võ cũng hiểu nàng đưa chàng vào đây là để động phòng hợp cần, và hình như nàng đã sẵn sàng hiến dâng tất cả cho chàng.

- Ta làm chồng nàng ư? Ta có vợ? Nàng là vợ ta? Đây là phòng hợp cần? Đâu phải thế? Đây chỉ là một cuộc lễ giả vờ để che mắt thế gian thôi mà! Thánh Y đã nói rõ, và nàng cũng biết mà!

Như bị kiến đốt, chàng trai bật đứng phắt dậy. Nhưng Thần Nữ đã níu chàng xuống, và bang một cử chỉ vô cùng tình tứ lả lơi, nàng ghé sát mặt nàng vào vai chàng và theo đà ngã luôn tấm thân tuyệt trần vào lòng Võ, giọng thánh thót nổi chìm như tiếng đàn thần tiên:

- Giờ phút này là của đôi ta. Trời đất thần linh đã tác hợp duyên kỳ ngộ, xui khiến cho dị thú mang chàng đến đây. Thiếp chưa hề biết yêu, gặp chàng, thiếp đã yêu chàng ngay... Chàng ơi! Chàng hãy coi tim thiếp đang thốn thức vì chàng...

Vừa nói nàng vừa nắm tay Võ đặt vào ngực trái nàng, lồng ngực băng trinh làm Võ Minh Thần giật bắn người như chạm phải gai, rụt vội tay kêu lên:

- Nương nương... kìa! Nương nương nói chi lạ thế? Xin chớ làm kẻ này mang tội bất kính với ân nương! Chúng ta chỉ vờ làm hôn lễ che mắt dân gian mà.

Vừa nói, chàng vừa co luôn đầu gối dênh dội nàng giáo chủ lên, nàng nhoẻn cười thỏ thẻ:

- Chúng ta đã thành vợ chồng trước Thần Nương dân chúng, theo nghi lễ thiêng

liêng. Làm gì có chuyện giả vờ? Thiếp đâu phải phường trắng hoa để kẻ giả phu duyệt lâm thân mình? "Vũ khúc băng trình" chỉ trình diễn cho hảo lang quân được thấy! Làm gì có giả hôn!

Minh Thần đứng số dậy nhưng khốn nỗi hay tay vẫn dính liền với nhau, chàng hoang hốt nói như van:

- Nương nương chớ nói thế... kẻ này mang tội với bậc sinh thành! Cha mẹ kẻ này chết ô nhục vì Tây Sắc Sài lang dâm loạn, oan hồn còn vương vất sơn khê chưa siêu thoát, thù sâu chưa báo, kẻ này dám đâu nghĩ chuyện hôn nhân. Nay Thánh Y Lân Ông bảo... chỉ giả hôn lễ cho qua cơn túng xử, nương nương cũng biết mà! Xin xét cho kẻ bạc phước này!

Thần Nữ đứng lên theo, đối diện Võ cười khanh khách:

- Nguyệt Lão nói cho qua chuyện đó thôi! Làm gì thiếp dám giả hôn trước cả Thần linh? Chàng thật... ngây thơ, thiếp cũng chẳng gì cũng là nữ chúa giáo chủ, bấy lâu gìn vàng giữ ngọc có khi nào lại để đàn ông lạ thấy cả mình khỏa vũ, nếu chẳng phải là chồng thiếp? Thôi chàng đừng nghĩ ngợi vẩn vơ nữa. Chàng thích dùng chi để thiếp dâng? Trong này có đủ cả!

Nàng vỗ vai Võ, thật tình tứ thiết tha, mùi lan xạ tiết ra phả vào mũi chàng tuổi trẻ, gây cảm giác ớn người, một thứ ớn ớn kỳ dị dễ làm ngã lòng người trai bướng với nhan sắc. Thực ra, Võ tuy điển trai, nhưng bản chất không phải tay hiếu sắc, lạnh lùng với gái nữa là khác. Trong đời lưu lạc chông gai, đã mấy phen bị va vào thể kẻ nhan sắc, Võ vẫn giữ được lòng nghiêm chỉnh. Như lần bỗng Giao Long nữ, mổ vết thương dưới vú, tuy mặt nàng xấu xí mà thân thể thơm tho, xinh đẹp lạ thường, mùi thơm sực nức, Võ vẫn giữ được lòng, những lần kẻ Bạc Khao Lan, Đèo Nguyệt Kiều, chàng van vượt qua, nguy nhất là thời gian ẩn nấu trong buồng riêng Nguyệt Kiều dưới Cung A Phòng, lắm phen gần như má tựa vai kề, chàng vẫn cầm lòng được.

Cũng khó nữa là Thần Nữ bình nhật lại đẹp uy nghiêm, đài các, chẳng vẽ chi lăng lơ, giờ lại lồ lộ tình tứ cũng có sức quyến rũ "ghê gớm". Nàng lại cứ vờn nét kỹ hà thần bí trước mắt Võ, chàng lại không thể chống đối lại như chống đối với Hồ

Ly Ma Nữ mới phiền. Bèn nhắm phăng mắt lại như kẻ tham thiền, giọng khổ sở bảo:

- Ngu mờ giờ chỉ thích được đi ngoại cảnh một vòng!

Thần Nữ thấy thế không khỏi buồn cười, ghé sát miệng vào tai chàng thì thào:

- Thiếp có ăn thịt chàng đâu mà phải nhắm mắt lại? Nam nhi gì mà nhát thế? Xưa Liễu Hạ Huệ còn ôm gái vào lòng ủ ấm suốt đêm trong buồng vắng, vẫn như thường, chàng nay có dám làm Hạ Huệ không?

Hơi thở thơm phào nhẹ nhõm vào mang tai, làm Võ rung mình liên mấy cái, nàng càng được thể dịu chàng ngồi xuống, rồi ngã luôn vào lòng làm Võ giật mình mở choàng mắt ra.

Dưới làn ánh sáng muôn màu, nàng như hiện thân của Vệ Nữ Thần khao khát tình yêu, làm Võ bỗng ngạc nhiên hết sức, thoáng nghĩ:

- Lạ thật! Sao nàng lại lả lơi tình tứ thế này? Nàng đâu phải hạng gái khát tình? Hay tục lệ buộc phải thế? Có lẽ vậy! Vì trước sau nàng vẫn tuân theo tục lệ cổ truyền của tổ tiên... người thâm sơn thường nặng tính tôn trọng cổ tục. Dầu sao mình vẫn phải kiếm cách thoát ra cảnh này mới được.

Bèn thở dài bảo Thần Nữ:

- Ngu mờ đã thưa: mắc đại tang, đại thù phụ mẫu chưa báo xong chẳng thể nghỉ chuyện vợ con! Ngu mờ như con chim bị đạn sa lạc miền Phù Dung, sớm muộn phải bay đi. Nữ chúa sắc, tài gồm đủ xin giữ mình vàng, chớ nên kinh suất. Ngu mờ không thể ở lại làm giai tể Phù Dung đâu, dầu ngu mờ muôn phần kính mến Nữ Chúa.

Thần Nữ cứ lả lơi, dùng đủ cách khêu gợi cho Võ động phòng nhưng Võ vẫn một mực ngồi yên, tình cờ thấy tay áo có hàng khuy dọc, chàng cời luôn tấm áo hồng bào khoác lên mình Thần Nữ. Nàng vục cau mày, buồn giọng:

- À, hay chàng cho thiếp là gái quen đường hoa nguyệt, chẳng còn tiết trinh?

Dứt lời, nàng bước lại bên án thư lấy nghiêng son ngửa mặt kiểm trên trần, dùng chỉ phong búng véo một nhát rụng luôn một con thạch sùng. Nàng lấy máu thạch sùng mài son, lấy bút lông chấm son, khoanh một đường vòng tròn quanh cổ tay trái, bảo Minh Thần:

- Đây là "Thủ cung sa" nhà quyền quý bên Tàu vẫn dùng thử trình tiết, nếu người con gái đã thất tiết dấu son sẽ xám xỉn lại, nếu là trinh nữ son vẫn đỏ tươi!

Võ tò mò nhìn cổ tay ngà. Ít khắc, son khô vòng tròn vẫn đỏ thắm như khi mới. Chìa dấu "thủ cung sa" trước mặt Võ, nàng Nữ chúa xứ Phù Dung thỏ thẻ:

- Dấu son pha máu thạch sùng này sẽ đen xỉn lại, sau khi giao hợp. Gái nào đã gần đàn ông, vẽ son vào cũng biến sắc ngay. Thiếp giữ gìn cẩn trọng, một tấm băng trinh chỉ để dành dâng hiến lang quân kỷ niệm ngày hôn lễ. Chàng đã tin lời vợ mới chưa?

Dứt lời, nàng sà xuống ngồi bên chàng âu yếm ngả vào vai. Minh Thần càng hoảng, ngó quanh phòng loan im ắng vô cùng, màn che trướng rủ, hương thơm ngào ngạt, ánh huyền đăng, chăn bông nệm gấm, gối thêu... tất cả như "đồng lòng" quyến chàng tuổi trẻ vào biển ân ái, khổ nữa là Thần Nữ đã đẹp phi phàm, tiếng êm như suối đàn, da thịt lại thơm tho ngát mùi lan xạ như đúc kết kỳ hoa dị thảo, làm lòng trai không khỏi xốn xang điên đảo. Dấu Võ chẳng là tay hiệu sắc nhưng sức đang cương phương, đâu dễ cầm lòng. Chàng cố định thần, từ tốn bảo:

- Xin nương nương hãy bảo trọng thân vàng. Tấm băng trinh quý giá, đời thực nữ chỉ có một lần. Ngu mô là kẻ xấu số chẳng hề làm chồng, nương nương chớ làm thế. Ta nên đi ra chớ để chúng nhân chờ đợi.

Mặc! Nàng cứ ôm lấy Võ, kề sát tấm thân tuyệt sắc, nét kỳ hà cong vút chờn vờn, mùi lan xạ sức nước, như thiên tiên giáng hạ, khiến tượng gỗ cũng phải đảo điên.

Nàng ghé tai Võ, nói lời tình tứ, không khác một con mèo cái khát tình, làm Võ tối tăm mặt mũi chẳng còn biết nói sao! Rõ ràng là nàng nữ chúa Phù Dung nhất định ép chàng làm lễ hợp cẩn, không cho trì hoãn khiến Võ càng bối rối nghĩ tham:

- Ôi chào! Đàn bà thật khó hiểu. Quá quái thế này? À! Có lẽ nàng sợ ta bỏ đi, nên cố ép hợp cần cho "danh chính ngôn thuận", sau ta không còn cách nào từ chối được đây! Nhưng đời ta hai vai còn nặng thù cha mẹ, lời thề trước vong hồn mẹ, trước thiên địa, tôn sư. Chú Thoòng Mềnh, Chúa núi Thập Vạn... còn nguyên đó thù sâu chưa báo nổi, mai đây sẽ phải ra đi như cá nước chim trời, nàng là ân nhân, sao mình nỡ để nàng lỡ cả đời hoa? Thà bất nhúc cử giữ cho đừng mắc là hơn hết. Gối chăn hoan lạc, một lần để mang hờn trọn khiếp là chuyện không nên.

Bèn lựa lời nói rõ cho Thần Nữ hiểu đầu đuôi, xin nàng bỏ qua cho, nào đâu lúc này Thần Nữ cũng chỉ là một cô gái đang bị lừa tình nung nấu, cả vũ trụ đều tan vào ánh mắt lang quân. Nàng đổ dáng liễu vào Võ ngã trên nệm gấm ghé sát mặt hoa mơn mớn vào chàng, thỏ thẻ lời tình tự thiết tha:

- Chàng ơi. Giờ phút này là của đôi ta... Hay chàng chê thiếp xấu? Mặc! Minh Thần đã nghĩ được kế đối phó lối thụ động. Chàng vận ý chí, thôi miên, biến mình thành pho tượng đất vận hết khí hàn băng cho toàn thân lạnh ngắt như đồng.

- Mẫu thân... con quyết vì phụ mẫu, lánh đường hoa nguyệt, nuôi chí phục thù, mẹ có linh thiêng, xin về giúp con tránh được cơn cám dỗ với người đã cứu con. Tục lệ buộc nên phụ phụ nhưng lòng chỉ biết nuôi thù.

Võ nhắm mắt, khấn thầm, lời này chính vị chúa "Mười vạn núi" đã dạy chàng. Bỗng nghe Thần Nữ hỏi:

- Chàng muốn ra khỏi đây? Chàng muốn đi tìm thù? Phải vậy chăng?

Nghe lời gài trúng chỗ ngứa. Minh Thần mở choàng mắt, gật lịa. Thần Nữ ghé tai thỏ thẻ:

- Nếu chàng muốn thế, hãy làm sao cho dây tơ hồng đứt ra và làm cho dấu thủ cung sa trên thiếp xin lại? Chẳng lẽ cứ để dây tơ buộc mãi thế này à!

Như rút một tầng mây thăm, Võ thờ dài thất vọng ngó nàng như thăm trách móc. Thần Nữ cười nũng nịu, rúc đầu vào nách chàng. Nàng dùng đủ cách lôi cuốn Võ vào cuộc giao hoan, nhưng Võ vẫn im như tượng đất.

Đang cơn "ghê gớm" bỗng Thần Nữ bật nhòem dậy vỗ vào đầu giường ba cái và tiến lại trước tủ gương, bao nhiêu vẻ là lời biển sạch, mặt nàng hiện rõ sắc nghiêm trang. Mãi khắc đó, Võ mới hay sợi chỉ hồng đã đứt, sừng sờ, Võ đưa mắt trông theo. Nàng mở tủ bước vào đóng ập lại. Gian phòng bỗng trở nên bí hiểm lạ thường. Đợi mấy phút, chẳng thấy nàng ra, Minh Thần càng lạ, bèn nhẹ gót lại gần tủ gương khẽ gọi:

- Nường nường... có trong đó không?

Vừa dứt lời bỗng nghe động, tủ cánh gương hé mở, Thần Nữ bước ra lộng lẫy uy nghi trong bộ áo vàng kim tuyến ban này.

Giọng trong vắt, nàng run lời:

- Trời đất đã se duyên cho thiếp lấy được một bậc hảo trượng phu, đang độ thanh xuân, vẫn không hiếu sắc! Giờ thiếp không còn ước gì hơn nữa! Chàng lại đây!

Võ theo nàng tới bên vách tủ, có phủ một mảnh gấm tía rực. Nàng vén rèm lên, trong lại có một cây đèn dầu cháy vệt vờ và một bình pha lê đựng bột màu hồng hoàng. Nàng bốc vãi vào vách, từng hàng chữ hiện lên như dưới điện lúc này, đại ý:

"Hỡi con cháu thần dân hợp tộc Phù Dung quốc. Đây là lời cuối cùng Ali Khan, tổ tiên gọi lại cho con cháu, trước khi chúng ta sẽ lần lượt theo nhau đi vào cõi u minh mật mừng vô tận, về châu Allah!

Tảng tử các người xưa đều từng làm hoàng đế, quốc vương lãnh chúa, trị vì lãnh thổ, xông tên đột pháo, rạng uy danh hoàng tộc bao đời. Vậy mà chỉ vì say ham mê tửu sắc, đến nỗi bao nhiêu cơ đồ đồ nát, tổ quốc suy tàn dưới vó ngựa Témoudine (Thiết Mộc Chân)

Các người phải lấy đó làm răn, giai tể Phù Dung không thể là người hiếu sắc. Vậy sau hôn lễ, nữ chúa Phù Dung giáo chủ ấy đưa giai tể vào ép cuộc giao hoan. Nếu y tỏ ra kẻ ham nhan sắc hãy dâng y một ly độc tửu cho y nằm vĩnh viễn với các điều bí ẩn trên xứ Phù Dung. Nếu y tỏ ra không hiếu sắc lúc đó mới chính thức là

chồng Nữ chúa, cùng cai trị xứ Phù Dung.

Và sau giờ hợp cần, y có tự do như chim trời, hạng trưởng phu không hiểu sắc chính là hảo lang quân nữ chúa, hảo giai tể Phù Dung. Hãy thờ y hết đạo, y sẽ đem sự yên bình, thịnh vượng cho toàn xứ Phù Dung. Và trong cõi u minh, tổ tiên các người sẽ đời đời được an lòng, không phải lo đại họa cho con cháu thần dân hợp tộc này. ALI KHAN"

Đọc xong lời nguyện cuối cùng của ông tổ xứ Phù Dung, Võ Minh Thần thờ phào một cái, nhìn Thần Nữ, chẳng biết nên buồn hay vui. Chàng hiểu mình vừa thoát một cuộc chết bat ngờ, nhưng điều đó cũng chẳng hay gì, vì theo lời vị Khan tổ Phù Dung nguyện: Chàng đã hoàn toàn thành rể quý xứ này và tất nhiên phải buộc chặt đời mình vào Thần Nữ!

Thần Nữ cười bảo:

- Xưa nay "anh hùng nan quá mỹ nhân quan" vẫn chuyện thường tình, nên khi khóa thân thử chàng thiếp vô cùng lo ngại xưa nay đã mấy ai cầm lòng nổi trước nữ nhân trong phòng vắng. Không ngờ chàng quá là bậc phi thường, xứng danh hảo trưởng phu trong thiên hạ! Thiếp được sánh duyên với chàng có thác cũng vui!

Minh Thần ngó nàng Giáo chủ Phù Dung thần giáo, mặt tươi mơn mơn như đoá Phù Dung mười phần cảm khái, lòng trai càng khó nghĩ, bèn lựa lời bảo:

- Nương nương xét lâm người rồi. Vào hoàn cảnh kẻ này, ai cũng vậy thôi. Thù mẹ cha chưa báo, nguồn gốc mịt mờ, tứ cố vô thân, mười tám năm mắc đại tang, thù nhà nguyên đó, huống hồ mẹ kẻ này chết vô cùng thảm nhục, di dail năm tháng đeo lưng, còn lòng nào nghĩ chuyện ái ân?

Thần Nữ bước lại, nắm tay chàng, âu yếm trách:

- Nay đã nên chồng vợ, sao chàng mãi gọi thiếp là nương nương? Lúc này phòng vắng chỉ có đôi ta, chàng không gọi được tiếng nào... dễ nghe hơn sao? Vừa nói, vừa dìu Minh Thần lại bên giường thất bảo, nàng cầm dùi gỗ vào cái khánh để trên bàn.

Bỗng vách sau mở ra một khung cửa kín, một bọn năm, bảy gái hầu xiêm y rực rỡ bưng vào một mâm cỗ lớn đủ sơn hào đặt ngay xuống bàn. Lại khiêng bàn rượu để một bên. Thần Nữ truyền tất cả lui ra đoạn tự tay rót rượu đưa Minh Thần.

- Đây mới chính là rượu hợp cần thiếp xin dâng chàng, mừng duyên kỳ ngộ đôi ta.

Minh Thần đành phải cùng nàng cạn chén giao bôi. Xong tiệc rượu, gái hầu bưng vào một mâm đèn Phù Dung thật xinh xắn. Nàng cười bảo:

- Chàng làm giai tể xứ Phù Dung, không dùng vài điệu, thật uổng! Khôi Phù Dung có sức thần bí làm dịu sự ưu phiền có thể vào dịp này, lại làm sáng khoái gia tăng. Người bình nguyên thành phố thành đệ tử Phù Dung Thần cũng vì thế. Nhưng riêng chàng đã biết điều bí mật về ma túy, không lo mắc vòng nô lệ.

Nói đoạn, nắm xuống tự tay tiêm thuốc "dâng" Võ, tay ngà tháp bút múa tiêm đẹp lạ thường. Võ bị ép nằm bên, nhớ lại cảnh tượng thờ xác đệ tử "nàng tiên nâu" dưới điện, khê hỏi:

- Thưa nữ chúa có thường dùng chất này không?

- Hai ba nam trước thiếp phải dùng luôn nhưng bằng nhiều cách. Dạo này lúc nào mưa gió lạnh lùng quá mới thắp đèn cho vui. Dòng nữ chúa họ Khan thiếp ai cũng phải dùng, chất ma túy này một thời gian coi là môn tuyệt kỹ trấn quốc. Xứ Yên này không bị thiên hạ dòm ngó, là nhờ tuyệt học đó.

Ngạc nhiên, Võ tò mò hỏi:

- Tuyệt kỹ Phù Dung?

- Vâng! Đó là môn bí truyền đặc biệt của dòng Khan Chúa, gọi là "PhùDung Thần Công". Bí kíp này khi đã luyện thành, đánh ra vô hình vô sắc, có thể coi là một thứ mê hồn công lợi hại vô song. Vì cây Phù Dung là "nữ hoàng thảo mộc" đặc tính trị được người thứ, ít có chất gì át nổi! Mai đây, thiếp sẽ truyền bí pháp đó cho chàng. Nếu không đánh thủng được vầng huyết khí Tây Sắc, nó cũng giúp chàng

phòng vệ được toàn thân.

Minh Thần nghe nhắc đến tuyệt học, tưởng tới chuyện rửa thù, mừng hết sức, nhưng sức nghĩ đến tình cảnh mình bất giác thở dài ngậm ngùi bảo:

- Bí kíp quý báu đó, tiếc thay với kẻ này thật vô duyên, không có quyền được học?

- Sao thế chàng?

- Vì... kẻ này mai mốt sẽ phải cáo biệt nữ chúa... ra đi! Chẳng may ngộ nạn, được nữ chúa cứu giúp vậy cũng là may cho... dám đâu mong học lấy bí kíp trấn quốc xứ Phù Dung!

Thần Nữ vụt ngược nhìn Võ cặp mày liễu hơi nhíu lại nhưng không nói gì. Nàng tiếp tục tiêm thuốc mời Võ.

Nếu lời Võ kéo tới điều thứ ba, đã say lắm rồi. Tâm thần chàng vụt lắng xuống đầu óc chập chờn, bất định, thân thể ngứa ran, chàng trai cứ nằm lơ mơ nhìn ngọn đèn dầu lác lung linh, nhìn Thần Nữ. Dưới ánh huyền đăng coi nàng đẹp thần bí lạ. Cảnh tịch mịch vô cùng dần dần xâm chiếm tâm hồn chàng, mơ hồ như có tiếng gió mang mang ngoài xa vọng vào phòng vắng.

- Người đàn bà chúa xứ Yên này lắm lúc thật khó hiểu. Hừ! Miền đất kỳ dị của lời nguyên. Tất cả đều do lời nguyên! Sống khét danh Bắc Yên Thần trong "Tứ Trụ Tứ Hung", nàng lấy ta cũng do lời nguyên. Nhưng nàng sẽ xử trí ra sao khi ta quyết từ chối cuộc hôn nhân?

Võ nằm nghĩ vẫn vơ rồi say thuốc nằm lim dim ngủ gà ngủ gật, mũi vẫn thơm thoảng mùi thuốc phiện quện mùi lan xạ mỹ nhân, tai vẫn vang âm tiếng thuốc réo lọ sành...

Bất thần, nghe tiếng Thần Nữ trầm trầm bên tai:

- Võ lang, thiếp đã làm tròn bốn phận thiêng liêng lời tổ tiên theo ý đấng Allah làm lễ thành hôn với chàng. Thiếp đã theo đúng lời nguyên răn đem thân xác thử

chàng. Nay chàng có thể ra đi theo ý muốn, thiếp chẳng dám đem sợi chỉ hồng trói buộc thân chàng.

Giọng oanh thoả thê êm như tiếng suối đàn, nghe thật tự nhiên nhưng không dấu hết được vẻ xúc động, làm Võ Minh Thần choàng tỉnh hẳn, bỏ nhồm dậy, nhìn nàng như dọ ý. Chàng khẽ hỏi:

- Còn... Nữ chúa?

- Thiếp ở lại căn phòng hoa chúc này, thiếp biết điều thiếp phải làm, chàng chớ bận tâm. Nhưng dầu sao, một ngày là nghĩa chàng đừng nên gọi thiếp như thế. Trước Allah, Tổ Nương Thần, Nguyệt Lão, thần dân, thiếp đã là vợ chàng, người vợ không bao giờ sum họp cùng chồng...

Giọng nàng càng rung dữ và nàng chợt đánh rớt cây tiêm, xoay mình ngoảnh mặt đi như cố giấu xúc cảm.

Minh Thần tỉnh hẳn cơn say thuốc phiện. Chàng trai bỗng thấy lòng rối loạn gớm ghê trước thái độ của Thần Nữ, người đàn bà chúa tể xứ Phu Dung đã cứu mạng chàng, làm lễ thành hôn chính thức thành vợ chàng, rồi cắn răng nuôi tui ngâm sâu để chàng ra đi... không có ngày trở lại. Và chàng chợt hiểu lời mờ chuyện gì sẽ xảy ra sau ngày chàng cất bước. Bất giác Võ cúi xuống khẽ gọi:

- Nương... nàng... Phù Dung nàng!

Không ngoảnh mặt lại, Thần Nữ rung giọng:

- Cám ơn chàng đã kêu tên thiếp... giờ này quá ngộ, thần dân đã về bản, đây là giờ thuận tiện nhất cho chàng! Để thiếp sai thế nữ lo dẫn chàng đi ngay cho kịp!

Ngó nàng, do dự, Võ khều nhẹ vai gọi nhỏ:

- Phù Dung nương, còn nàng ở lại yên vui chớ? Thần Nữ không đáp, gặng hỏi mãi, mới nghe nàng rung giọng xót xa:

- Yên vui sao được..., khi hôn lễ đã cử hành, lòng thiếp đã ghi hình bóng lang

quân. Allah run rủi, nên duyên phu phụ, lòng thiếp đã yêu chàng, còn biết nói sao? Thiếp sao yên lòng sống mòn mỗi với tình yêu tuyệt vọng? Thiếp sẽ khóa chặt phòng này và nường khói Phù Dung xuống cửu tuyền đợi chàng.

Nói đến đó như không nén được nữa, nàng vùng xoay mình lại, vừa lúc Minh Thần kinh ngạc cúi xuống định lay. Quá xúc cảm phân kỳ, nàng ôm choàng lấy Võ, lòng bối rối dày vò chàng trai cũng ôm chầm lấy nàng như cái máy và ngã theo dáng liễu, bốn mắt chạm nhau, cùng rục xột xa duyên trái.

- Chàng ơi! Tuy chưa động phòng nhưng lòng thiếp đã dâng hiến trọn cho chàng... một phút ben nhau như một đời sum hiệp! Thiếp sung sướng đem thân hình chàng xuống tuyền đài.

- Nàng... trời! Nàng loạn trí rồi! Tại sao lại thế? Nàng cứu Võ này, hy sinh làm hôn lễ, rồi lại hy sinh để Võ đi, nàng bỏ cuộc đời... Không, không! Nàng đừng quẩn trí! Đời nàng tươi đẹp, nàng tài sắc vẹn tuyền trên đời còn thiếu chi hảo lang quân?

- Không! Chàng lầm. Hôn nhân định có một lần thôi. Mà đâu được quyền lựa chọn nữa, từ nay trên đời đã chết hết đàn ông! Chàng... chỉ có chàng thôi! Rồi chẳng hiểu sao hai người cùng dán mặt vào nhau vùi linh hồn thể xác trong một cái hôn dài xót xa.

Cả đôi trai tài gái sắc, như rơi vào trạng thái hôn mê, choáng váng. Đầu óc quay cuồng tâm thần rối loạn cả căn phòng im lặng như bỗng nổi phong vũ quay cuồng đảo lộn, như sắp nổ tung.

Chuyện xảy ra quá đột ngột hình như chẳng ai định trước, chẳng ai chờ đợi, chừng như hoàn cảnh đặc biệt đã xô đẩy hai người vào vòng tay nhau.

Thần Nữ bị kích thích bởi "tiếng sét" ngay khi sơ ngộ, lại xót trái duyên chưa sum hiệp đã phân ly, kẻ ngoài muôn dặm, người định xuống tuyền đài, ngàn đời không tái ngộ... Còn Minh Thần có lẽ bị kích thích vì ân tình thâm hậu xót thương nàng nữ chúa tài sắc vẹn toàn đã hiến dâng đời mình cho hôn lễ lại phải đau tử biệt ngay giờ hợp cần, thê lương nhất tấc lòng hy sinh cao thượng của nàng, thà chịu lụy một đời thực nữ con hơn bắt ép chàng phải trối chân nơi động thăm xa xôi này...

Tri giác Võ như tê đại hãn đi, không còn thấy gì nữa, trong khoảnh khắc bất ngờ kỳ diệu, chàng trai chỉ còn cảm thấy miệng hoa gấn bó mềm như cánh hồng nhung, đã trao sang chàng tất cả sức đắm say não nùng của một ngọn hỏa diễm sơn lần đầu phun lửa, và cũng là lần sau cùng của ngọn lửa yêu đương. Và mùi lan xạ kỳ ảo tiết ra, phả vào khứu giác chàng, một thứ mùi da thịt mỹ nhân thiên phú như ướp đủ kỳ hoa dị thảo khắp mấy dải biên thùy cấm tú, làm Võ muốn tan biến hình hài trong phút giây trao đổi nồng nàn.

Như nam châm hút sắt, hai người ghì lấy nhau như không muốn rời xa nữa, chàng tuổi trẻ thấy tấm thân thon lả dán vào mình, rung động mãnh liệt, tưởng chừng sắp ngất đi trong âu yếm não nùng.

Mãi đến khắc chàng thấy môi mình mẩn mẩn mới hay nước mắt giai nhân đã chảy ướt đầm mặt hoa, trôi cả xuống miệng chàng.

Tự nhiên ân sâu thôi thúc chàng trai muốn uống cả những giọt nước mắt thần kỳ đó, như muốn nó hòa vào máu huyết, mang đi trên các nẻo đường lưu lạc mai đây.

Chợt Thần Nữ mở mắt ra, mắt phượng còn mờ ngấn lệ. Hai người bẽn lễn nhẹ rời mặt nhau, tim vẫn bồi hồi. Phù Dung Nương thở thê:

- Thiếp thật vô lễ quá... làm ướt cả má lang quân...

Minh Thần lúng túng như đứa con nít vừa phạm tội:

- Ngủ mỗ thật bậy... làm Phù Dung chảy nước mắt!

Bốn mắt nhìn nhau như uống cả linh hồn, rồi hai người cùng bịn rịn rời nhau, lưu luyến đến nỗi bốn bàn tay cứ chầm chậm trôi từ vai xuống cánh tay, rồi bốn bàn tay bỗng nắm chặt lấy nhau, hai bên vùng kéo nhẹ, hai thân lại nhập làm một, trong chiếc hôn thứ hai dài như một cuộc viễn hành xuyên sơn.

- Chàng ơi... thiếp yêu trọn kiếp...

- Nàng...

- Tình thiếp mang xuống tuyền đài... chàng ơi...

- Phù Dung... nàng đừng nói thế. Nghe đau lòng người ra đi! Cặp trai gái rời nhau, thốn thức, mãi như chưa dứt nỗi sỢi tơ hồng vô hình.

Nhưng lần này rời hẳn! Nàng nữ chúa Phù Dung nắm tay Võ Minh Thần, cùng nhóm dậy, mặt hoa đỏ ửng nhụy đào vương sớm. Hai người cùng ngượng, nhìn nhau, nàng cười, lau ngấn lệ, chớp hàng mi cong vút, e ấp cúi đầu. Bỗng giữa cảnh phòng vắng, chợt vang lên hai tiếng "coong coong" ngân vang âm đồng hồi cổ. Thần Nữ vụt liếc trông lên tường, mặt nàng bỗng nhiên biến đổi hẳn coi điem tỉnh vô cùng.

- Hai giờ rồi. Đã hết giờ Ngọ, bắt đầu sang giờ Mùi. Chàng hãy đi ngay cho kịp. Giờ này thần dân, quân lính xứ Yên đang tiệc cưới, thế nữ sẽ đưa chàng đi đường bí mật an toàn nhất.

Bồi hồi, Võ lẩm bẩm:

- Cảm ơn nàng đã nghĩ đến mối thù này, nhưng còn nàng... Võ này sao yên lòng?

Mím cười, Thần Nữ thỏ thẻ:

- Thiếp biết việc phải làm! Lang quân chớ bận tâm!

Dứt lời, nàng vớ lấy dùi, gõ ba tiếng vào chiếc khánh đỏ treo trên bàn.

Cửa hậu hé mở, một gái hầu trạc hai lăm, hai sáu tiến vào, cúi rạp đầu kính cẩn:

- Dạ bẩm nữ chúa nương nương truyền.

Thần Nữ phát tay dịu dàng:

- Em thân tín nhất, ta cậy em, mau về dinh lấy hành trang, ngựa tốt, các đồ vật dụng, lương khô, tới đây đưa tướng công bí mật rời xứ Yên ngay lập tức. Tướng công có việc cần đi gấp phải giấu thần dân, em khá cẩn thận vào, đừng hỏi gì nữa!

Gái hầu cúi chào, bỏ ra.

Minh Thần nhìn theo khe thở dài:

- Võ này đi... lòng sao yên nổi, nếu Phù Dung không nói rõ ràng! Thần Nữ đắm đuối nhìn chàng, giọng ôn tồn đánh thép:

- Không còn cách nào hơn! Bậc trượng phu phải coi thù cha mẹ là trọng. Thân thiếp dưới thù chàng. Chàng từ chối cuộc hôn nhân này, nhưng trước Allah, thiếp đã là vợ chàng rồi. Giây phút vừa qua thiếp đã uống trọn tình phu phụ, dầu chẳng giao hoan cũng nghĩa vợ chồng, thiếp mãn nguyện rồi, không còn ao ước gì hơn nữa.

Võ Minh Thần bất giác thở dài, gieo phịch người xuống giường. Bình sinh chàng là kẻ rất có nghị lực, định chỉ phải làm kỳ được, bất kể gian nguy chết chóc. Nhưng chàng cũng là trai đa cảm, tuy bề ngoài lạnh lùng, bên trong tâm hồn như nghệ sĩ, đối với ai cũng nặng tình. Nay bỏ đi, để người đàn bà đã cứu mạng mình phải chết thảm trong căn buồng hợp cẩn, khác nào dứt áo đi để lại một bản án xử tử cho kẻ vô tội lại là ân nhân. Võ thấy bất nhẫn hết sức, lòng trai bỗng nặng như chì, rồi như tơ vò.

Thấy chàng ngồi im lặng vẻ buồn xo, Thần Nữ rót một ly rượu đầy, bước lại, khẳng khái nào nùng tỏ vẻ:

- Chàng là bậc trượng phu, hiển mình cho thù hận, báo hiếu song thân, thiếp phận gái hiển thân cho tình! Đôi ta có chí đó, thiếp chẳng dám ngăn chàng. Vậy xin dâng ly rượu này làm rượu chia tay vĩnh quyết, chúc chàng trả được thù nhà!

Võ Minh Thần đỡ lấy ly rượu, nhìn Thần Nữ đam đắm, vụt hỏi:

- Xưa nay trong thiên hạ, có đôi trai gái nào làm hôn lễ, lại không động phòng có thể gọi là vợ chồng được chẳng?

Thần Nữ thoáng ngơ ngác:

- Có lẽ có! Như nhưng kẻ cưới chạy tang đón dâu về thì cha mẹ đã tắt thở, theo phép hiếu, người con có thể đợi hết ba năm tang chế mới chính thức động phòng, có

sao? Như nàng Mạnh Quang xưa kén chồng khắp chư hầu, sáu mươi ngoài tuổi mới gặp ý trung nhân, chàng cũng kén vợ đến bảy mươi tuổi rồi, hai người lấy nhau thì thân thể đã già mà tâm hồn thì trẻ, coi nhau như bạn, đem tâm hồn ở với nhau, có sao?

Nàng vừa dứt lời, bỗng thế nữ đẩy cửa bước vào, kính cẩn:

- Bẩm tướng công, nướng nướng, mọi thứ đã xong, ngựa tốt hành trang đã tới sau điện, thần dân đang vui say, mọi việc đều thuận lợi. Xin rước tướng công lên đường!

Và trong lúc Thần Nữ, gái hầu ngơ ngác, chàng trai hất luôn ly rượu trên tay, bảo Thần Nữ:

- Võ này ở lại xứ Phù Dung làm giai tể ít lâu! Đôi ta bề ngoài là duyên cầm sắt, bề trong là duyên cầm kỳ, coi nhau như đôi bạn tâm đầu. Võ này không trái lời thề độc địa, còn Phù Dung này chẳng uống đời hoa vô lý vì duyên trái khách qua đường. Nàng chắc thừa sức làm Mạnh Quang chứ?

Thần Nữ nhìn Minh Thần ánh mắt sâu như đáy vực. Mặt hoa từ chỗ lạnh lùng chợt đổi sang sắc hồng tươi mơn mớn, nàng phất tay ra hiệu cho thế nữ lui ra đoạn cảm động dạt dào, nàng sà lại ôm chầm lấy Minh Thần, giọng run hân lên như dây đàn dạo tới cung tuyệt vời:

- Chàng... lang quân! Thiếp được làm bạn chàng đã vui lắm rồi huống chi được làm "người vợ không giao hợp"? Thiếp không phải lánh đời, chàng khỏi trái lời thề nam tử, còn gì hay hơn nữa? Từ nay, chàng sẽ lưu lại xứ thâm sơn này luyện thêm tuyệt nghệ, đợi ngày lên đường báo oán! Thiếp sẽ giúp chàng một tay.

- Nàng gái cao minh, xin hãy ghi lời, và xin chớ khi nào thử Võ này như ban nãy nữa. Nàng có tấm nhan sắc thiên kiều bá mị, còn Võ đây nào phải cây gỗ mục, lúc nào cũng đứng vững trước thần Vệ Nữ...

Thần Nữ vùng buông chàng ra, đỏ ửng mặt, khép vội vạt áo bào lại, ngó chàng cười e thẹn. Trong thoáng giây vui tri kỷ, Võ mỉm cười đầm ấm, lằng lằng.

Từ đó, Võ Minh Thần tạm lưu lại xứ Yên. Sau hơn tuần lễ ăn mừng mở hội theo cổ tục thâm sơn, Võ Minh Thần đã cố gắng quên mình, tạm nén thâm cừu, đóng trọn vai trò "phò mã tướng công" bên Thần Nữ Bắc Yên, nhận tất cả sự chúc tụng, nghi lễ thần dân dành cho vị "phò mã rừng xanh". Chàng còn phải ngồi trên bệ cao cho thần dân lạy mừng, mười phần tù tung. Nhưng vì Thần Nữ, chàng coi tất cả như một sự đền ơn cứu mạng nên không hề tỏ vẻ khó chịu. Mỗi lần ngồi bên Thần Nữ, cùng chủ tọa một cuộc dạ hội, yến tiệc chi, chàng như cảm thấy niềm hoan lạc trong ánh mắt thần dân Yên Quốc. Dưới ánh lửa lung linh, coi chàng sánh vai Thần Nữ, ai cũng phải trầm trồ cho xứng đôi vừa lứa, và cả thần dân đều coi đó là một điềm đại phước cho Yên Quốc nên mới có dị thú mang phò mã tới.

Xong tuần ăn mừng, Minh Thần mới thấy dễ thở. Vị Thánh Y đóng trọn vai trò Nguyệt lão cũng từ biệt trở về miền Si Công Linh, sau khi truyền cho Minh Thần, Thần Nữ bí pháp trị đòn thương Tây Sắc, Giao Long chúa.

Thánh Y đi rồi, dị thú cũng chẳng thấy đâu nữa. Bọn lính gác dinh điện cho hay: Nó đã bỏ đi ngay đêm chờ Thánh Y tới. Dân Yên Quốc đem thóc lúa thịt trái ra dâng, dị thú cũng không ăn. Minh Thần cảm động hết sức, nhớ dị thú vô cùng, nhưng cũng chẳng biết tìm đâu!

Chàng cùng Thần Nữ ở biệt dinh trên một trái đồi đầy kỳ hoa dị thảo ngay khu chàng nằm dưỡng bệnh trước. Khu biệt dinh nguy nga hết sức, nền bằng đá trắng đá xanh, vách gỗ phiến quý hai tầng, chung quanh đều có điều kiêu.

Mỗi sáng sau tuần trà, hai người lại dong ngựa đi dạo quanh miền, xem các thắng cảnh.

Trong đời lưu lạc, Võ Minh Thần đã được biết nhiều vùng cao sơn khí hậu rất tốt như Sa Pa, Tam Đảo, Tinh Túc, Trùng Khánh... nhưng có lẽ chưa thấm đâu với khí hậu xứ trồng "thầu" này. Đã thế lại thêm dòng "Thánh toàn Ôn" rất nhiều chất bổ, nhờ vậy Võ thấy khỏe hẳn lên, dượt võ rất thích.

Thần Nữ đem bí pháp "Phù Dung Thần Công" ra truyền cho Võ. Phép công này chuyển hấp chất tinh túy Phù Dung vào mình, tinh luyện như môn "Mê Hồn Công" bà chúa Thanh Âm truyền cho chàng, nhưng bí quyết có nhiều điểm khác. Nhờ đã

luyện "Mê Hồn Công", Võ luyện "Phù Dung Thần Công" rất mau chóng, môn công này đặc biệt khi đạt thành nó có thể tiết ra một luồng khí bao quanh mình như một bức giắc hơi ngăn cản các đòn ngoài đánh vào. Và vì chất Phù Dung có tính được rất thánh, nó có khả năng chế giải rất nhiều chất độc khác.

Võ thử đem phối hợp Phù Dung, Mê Hồn Công đánh ra hết sức lợi hại. Suốt trong thời gian này, hai người luôn gần gũi, chuyện trò, ăn uống, luyện công, nhưng đến đêm, mỗi người lại vào nằm một buồng riêng, lính gác, gái hầu, dân chúng không ai biết. Lúc thường, Minh Thần cũng ở buồng riêng giáp ngay buồng Thần Nữ, một sáng nhân lục hành trang, chàng lấy chiếc vòng càn khôn trong hộp ra, ngắm nghía, tưởng lại chuyện xưa, lòng thắc mắc không kiếm cách nào đọc nổi những chữ bí mật trong ruột vòng. Chợt Phù Dung Thần Nữ bước vào, thấy vòng bật kêu lên:

- A... vòng càn khôn! Vòng này cả thiên hạ ao ước, sao chàng lại có?

Chàng phải thận trọng lắm mới được!

Võ đưa chiếc vòng cho Thần Nữ:

- Nàng có biết gì về chiếc vòng này không?

Thần Nữ ngắm vòng trầm ngâm:

- Theo phụ thân thiếp cho biết, lúc sinh tiền vòng này một bộ gồm ba chiếc. Một thời đã gây nên rất nhiều cuộc tàn sát gớm ghê, vì theo lời truyền tụng, ba chiếc vòng này gọi là vòng càn khôn, trong chứa đựng các bí quyết về sự sinh tử, về sức mạnh của người vật. Mỗi chiếc vòng là một chiếc chìa khóa mở cửa bí mật trong càn khôn, cả ba chiếc hợp lại sẽ có thể làm đảo lộn càn khôn, đảo ngược cả luật tử sinh... vì hình như do thời thượng cổ, hay thời tiền hồng thủy lưu truyền lại. Trước đây hình như có một dòng tù trưởng họ Đèo Tây Bắc Lai Châu đã thu được hai chiếc, sau đó dòng này bỗng biệt tích, chẳng hiểu sao lại lọt vào tay chàng?

Nghe Thần Nữ nói, Minh Thần giật mình nghĩ:

- Hay chính cha mẹ ta vì giữ vòng bị con tinh tàn sát? Nhưng sao chỉ có một chiếc? Mà họ Đèo Tây Bắc thiếu gì ngành? Có gì sở cứ?

Bèn hỏi thêm chi tiết, nhưng nàng cũng chẳng rõ hơn, chỉ biết thêm bí ẩn nằm trong ruột vòng. Minh Thần bèn nhóm lửa nung vòng, soi cho nàng thấy, Thần Nữ xem xét hồi lâu, bảo:

- Đây là một loại chữ tượng hình đặc biệt, nhưng là một thứ bí tự. Theo thiếp biết, hiện nay trên đời chỉ có Đông Tử là có thể đọc nổi! Vì nghe đồn, Đông Tử là một tay thông minh xuất chúng, chỉ thích rượu và các bí tự cổ xưa. Có thể nói y là một tay bác học về ngành khảo cổ, đọc chữ cổ hiện nay.

Cả mừng Võ hỏi địa chỉ, thân thế Đông Tử. Thần Nữ cho hay chính nàng cũng chưa gặp Đông Tử, chỉ biết nhân vật này khét tiếng miền vịnh Hạ Long, thường chu du thiên hạ, nếm rượu ngon khắp nơi và hình như đang ngao du quanh rặng Tây Phàn.

Minh Thần bỏ vòng vào hộp nhét vào sắc, đoạn hai người rủ nhau đi chơi rừng. Đạo này vào khoảng đầu hạ, khí hậu cao sơn mát dịu, đêm van lạnh, Phù Dung Nương bận chút việc đi đâu với mấy cô hầu, hẹn khuya về.

Võ nằm ngủ sớm, nửa đêm sức tỉnh, lòng băng khuâng, bèn nhẹ mở cửa riêng ra nẻo tiền thư thất. Lát sau trăng hạ tuần vừa mọc, Minh Thần lững thững quay vào, nhưng ngại quân canh chào hỏi mất thì giờ, lại muốn dượt thử nghề "Phi Thiềm Ẩn Bích", Võ liền vận khí hàn, dùng thuật ẩn thân vọt vào nội dinh, qua vòng lính gác, cạm bẫy, nương bóng cây "trôi" lên đầu diều kiêu định vào nhà.

Tay sờ soạng bỗng chàng ngạc nhiên khi chạm phải một vật có sức nóng trên mái dinh. Bèn ẩn vào trong xô tối, xua sương mờ nhân tạo nhìn lên, chợt thấy từ trên mái dinh có một làn sương trắng đệp vọt xuống thêm, cách chỗ chàng đứng chừng mười lăm bộ. Làn sương này trôi thốc vào dãy hành lang giữa. Sinh nghi, Võ tiến vọt theo, thấy làn sương đậu ngay khu chàng và Thần Nữ ở.

Lúc đó, anh trăng hạ tuần chiếu chênh chếch vào, có một bóng thể nữ từ trong đi ra đục làn sương. Sương tan dưới trăng mờ ảo, hiện ra bóng Thần Nữ Phù

Dung! Nàng chụp lấy thế nữ, hỏi thì thăm. Minh Thần ngạc nhiên, lướt lại gần, nghe nàng nhỏ to:

- Có đích không? Chính mi thấy?

- Dạ... tướng công ra lối tiền dinh. Con thấy rõ mà!

- Cho mi đi ngủ! Thần Nữ vỗ vai thế nữ, thế nữ thoăn thoắt đi vào nẻo hậu dinh, còn Thần

Nữ vào thẳng buồng Minh Thần. Chàng vội đi rào bước vào thấy nàng đang đứng bên giường vén màn. Võ vùng hỏi:

- Phù Dung làm chi đấy? Nàng hơi giật mình, quay mặt ra cười thỏ thẻ:

- Thiếp xem chàng về chưa, thế nữ bảo chàng vừa đi dạo. Võ tiến vào. Nàng duyên chuyển bước ra nắm tay chàng, nói:

- Trăng hạ tuần đẹp quá! Minh uống rượu cho khuây, chàng nhé! Dứt lời nàng trở về phòng riêng đem sang đủ đồ tửu khí và một bình rượu thơm phức, đựng trong trái bầu khô. Nàng thắp ngọn nến nhỏ, cùng chàng đối ẩm. Rượu ngon, tri kỷ, hai người uống mềm môi. Gần cạn bầu rượu, nàng trở về buồng riêng lấy thêm, khi say choàng áo ngủ mong manh. Nến gần tàn, nàng rót một ly đầy, ngồi ngay xuống lòng chàng, kề tận môi dâng. Khi Võ ngửa cổ uống cạn, ngó xuống, đã thấy áo choàng nàng trôi mất dưới đèn. Thần Nữ khỏa thân lồ lộ đẹp như tượng thần, nhan sắc đến gỗ đá phải động lòng.

Thất kinh, Võ đẩy nàng ra, hoảng giọng:

- Phù Dung... Trời! Sao lại thế? Đi nghỉ đi! Võ này đã hẹn trước rồi mà...? Nàng ôm cổ Võ, cười khanh khách:

- Nào xem chàng có gan bỏ thiếp phòng không mãi chẳng? Chàng! Chàng đừng phụ thiếp. Đêm nay chàng phải động phòng...

Võ đứng số dậy, nhưng... chẳng hiểu sao trong mình thấy khác lạ. Một đóm lửa

ma quái bỗng nổi lên, lan rộng, cháy bùng như một ngọn hỏa diệm sơn, làm máu huyết chàng sôi lên, mắt hoa, đầu choáng. Mùi lan xạ phả vào mũi, đường nét kỳ hà quần quít như dây leo, chàng trai như rơi vào ảo mộng, mất hết sức đề kháng, cứ thế như cùng nàng chấp cánh bay bổng lại giường thất bảo.

Tâm thần hôn mê, chẳng còn kiểm soát nổi hành động của mình nữa. Chàng tuổi trẻ như rơi vào một thế giới thần sầu đầy phong ba sấm sét loạn cuồng... rồi thiếp đi lúc nào không biết.

Chẳng biết bao lâu, cho đến lúc Minh Thần sức tỉnh thì ánh nắng đã chiếu đầy phòng, cửa sổ hé mở, văng trên nóc dinh có nhiều tiếng chim xanh ca hót vang lừng, báo hiệu một ngày tươi đẹp.

Chàng trai ngồi nhồm dậy, vươn vai, thấy trong mình còn bải hoải. Chàng trai ngơ ngác nhìn quanh buồng, trí óc trở lại minh mẫn, dần nhớ lại chuyện tối qua, chẳng còn hiểu mình mê hay tỉnh nữa.

Chàng vén màn nhìn ra cửa, cửa vẫn khép hờ không đóng, như đêm qua không có gì khác lạ. Chàng cúi xuống ngửi gối chăn, vẫn phảng phất mùi kỳ dị, thứ mùi da thịt mỹ nhân, thơm thơm hăng hắc như ướp đủ thứ kỳ hoa dị thảo.

- Quái gở thật! Không lẽ mình mê ngủ? Không thể được! Rõ ràng đêm qua khoảng giờ Tý mình ra ngoài thơ thẩn, khi vào, gặp nàng nhảy trên mái xuống... nàng cùng mình uống rượu... rồi...

Vỗ nhắm mắt lại, định thần trí, hồi tưởng lại chuyện xảy ra tối qua. Chàng nhớ tường sự việc, cho tới lúc trong mình nóng như cây đuốc, bị Thần Nữ Phù Dung lả lơi khêu gợi, quyến rũ chàng vào giấc Vu Sơn.

- Sao lại thế? Sao nàng lại thế? Vô lý! Vô bật kêu, chợt thấy khô cháy cổ họng, vội nhảy xuống, kiếm nước uống.

May quá! Bình trà ướp hoa rừng ai đã chế sẵn trên bàn còn nóng nguyên. Vỗ uống liền mấy ly mới thấy dễ chịu hẳn, sức hiểu bật kêu:

- À hiểu rồi! Đêm qua nàng ép ta uống rượu kích thích xuân tình như thứ "tàng xuân tửu" chẳng hạn. Làm ta mê loạn tâm thần... Trời, nàng có thể hành động mờ ám đến thế sao?

Dẫn ly nước, Võ Minh Thần xăm xăm mở cửa bước vọt sang buồng Thần Nữ. Cửa khép hờ, chàng đẩy thốc bước vào, Thần Nữ Phù Dung đang đứng vờn vai làm cử động hô hấp bên cửa sổ, chỉ mặc có bộ đồ lót như tấm, thấy bóng người xịch vào, nàng giật mình kêu rú lên, khoanh chéo tay che trước ngực.

Chùng nhận ra Võ Minh Thần nàng mới hết hoảng, vớ lấy áo choàng khoác lên mình. Thoáng thấy nàng mặc đồ lót, Minh Thần xoay phắt người đi. Vừa khoác áo, Thần Nữ vừa tươi cười thỏ thẻ:

- Gớm! Lang quân sao bữa nay ngủ mê mệt thế, thiếp sang thăm hai lần, thấy chàng vẫn ngủ vui. Tối qua chàng thức khuya? Ngồi đây chàng!

Vừa nói, nàng vừa uyển chuyển bước lại gần Võ, thân mật nắm tay kéo nhẹ Minh Thần. Chàng quay phắt người ngó trừng trừng. Vẻ mặt khác thường làm nàng nữ chúa Phù Dung bỗng giật mình, buông tay ngơ ngác hoảng hốt:

- Kìa... chàng sao thế? Sao chàng ngó thiếp... lạ vậy?

Minh Thần định quát to cho hả, nhưng nghĩ lại hậu tình bấy lâu, chàng cố nén, lắc đầu, cười chua chát:

- Hừ! La! Tưởng nàng thừa rõ, việc gì phải làm bộ ngạc nhiên? Không ngờ, thật không ngờ! Lòng dạ đàn bà!

Phù Dung mở to mắt, biến sắc, kinh ngạc:

- Chàng... chàng sao thế? Có chuyện gì xảy ra? Chàng đừng làm thiếp sợ!

Có chuyện gì?

Gặng đến mấy lần, Võ thờ dài, chán ngán:

- Nàng thừa rõ, còn hỏi chi cho thừa? Đêm qua nàng đã hại Võ này, làm Võ phạm lời thề trước vong hồn phụ mẫu. Nàng đã cho Võ này uống rượu ma quỷ, đem Võ này vào giấc Vu Sơn... Nay còn ngạc nhiên gì nữa?

Thần Nữ tỏ vẻ kinh ngạc vô cùng, kêu thán thốt:

- Chàng... chàng có mê ngủ không? Làm gì có chuyện đó! Đêm qua thiếp mắc bận, tới canh tư mới về được mà.

Võ bắt đầu cười kho khan, nhắc qua chuyện xảy ra, trách Thần Nữ. Nàng càng kinh ngạc, lắc đầu:

- Chàng mê ngủ rồi! Trời, sao thiếp lại làm chuyện kỳ quái đó với chàng? Thiếp nào phải hạng dâm phụ, chỉ ước chuyện giao hoan? Đêm qua canh tư thiếp về, chuyện xảy nửa đêm là thế nào? Có lẽ chàng nằm mơ rồi!

Minh Thần nghiêm mặt:

- Rượu nàng cho Võ này uống, tỉnh dậy còn khô cháy cổ! Nàng còn gọi thế nữ hỏi Võ này, đâu phải chỉ mình Võ này mê!

Thần Nữ quơ dùi gõ khánh inh ỏi, thế nữ kéo vào hàng bày, Thần Nữ nói lớn:

- Giờ tý đêm qua, ai vào phiên gác ở lại, còn tất cả ra.

Hai thế nữ ở lại, Thần Nữ hỏi:

- Ai gặp tướng công nửa đêm dạo tiền dinh? Một thế nữ cúi đầu, tuổi trạc hai mươi, Thần Nữ hát hàm:

- Đêm qua giờ tý, mi gặp ta về hỏi mi?

Thế nữ cung kính:

- Bẩm vâng! Con ở hậu dinh vừa ra thì nữ chúa vào. Nữ chúa hỏi tướng công, rồi cho con vào.

Thần Nữ quát:

- Láo! Mi có mê ngủ không? Đêm qua canh tư ta mới về dinh mà! Thế nữ cúi đầu sợ hãi, nói nhỏ:

- Bẩm lúc đó con hơi buồn ngủ, nhưng con rất tỉnh, nữ chúa nương nương khoác áo choàng màu đen viền kim tuyến...

Thần Nữ chụp vai thế nữ, mắt phượng long lanh, giận xung thiên, Minh Thần phải lên tiếng can, cười chua chát:

- Nàng thấy chứ? Đâu có sai? Nó còn thấy nàng vào lấy bình rượu ra. Đâu? Chỗ để rượu đâu?

Gái hầu cúi đầu lúi mất. Minh Thần cùng Phù Dung Nương bước vào xế gần tủ áo. Đây một bàn rượu đựng trong bình pha lê, hũ sành bình sứ... đủ mọi thứ rượu từ rượu uống, rượu thuốc trị bệnh, rượu xoa bóp...

Võ ngọc quanh chợt nhắc bầu rượu treo trên vách bảo:

- Đây! Loại này đây! Thần Nữ đỡ bầu rượu, giật nảy mình, kêu lên:

- Thiếp cho chàng uống rượu này? Trời! Đây là thứ rượu "phát động dục tình", chỉ loài dân nữ, mà đầu mới dùng tới, sao thiếp lại mời chàng uống được?

Minh Thần thở dài:

- Không dùng, nàng vẫn có? Thần Nữ thản nhiên:

- Dòng họ thiếp vẫn làm chúa về thuật cất rượu! Nữ chúa Yên Phủ phải pha đủ loại rượu kỳ lạ trên đời, phòng khi cần tới. Rượu này lại còn đặc tính chế giải rượu độc khác, thiếp đã phải treo riêng và đều dán giấy đề tên rõ ràng.

Vừa nói nàng vừa lắc nhẹ, chợt quay bầu kêu! A! Giấy dán đã bị bóc đi. Lạ thật, chắc có chuyện chi kỳ bí đây.

Minh Thần ngó nàng, sức nhớ ra. Vội chạy vụt về buồng riêng, lục "sắc" tìm

bảo vật. Nhưng hộp vòng càn khôn vẫn còn nguyên! Minh Thần hú vía, toan đập "sắc" lại, bỗng nhắc thử coi, giật nảy mình kinh dị khi thấy cái vòng nhẹ tênh, dòn kĩ lại, thì ra vòng giả. Còn vòng thật đã biến mất từ lúc nào rồi.

Thần Nữ thoăn thoắt đi sang, Võ đập chát cái vòng xuống sàn gỗ, gieo phịch người xuống giường, lấm bầm:

- Thế là hết! Di vật... hy vọng tìm nguồn gốc... Phù Dung Nương! Sao nàng lại thế?

Bắc Yên Thần Nữ mở to mắt phượng nhìn Võ Minh Thần, nhìn mảnh vụn vòng xanh vung vãi khắp sàn, sắc mặt đang hồng bỗng trở nên xanh xao vì kinh ngạc. Mấy khắc mới cất tiếng run run hỏi:

- Sao chàng lại đập mất vòng gia bảo? Có chuyện gì thế? Chàng... trời! Chàng làm thiếp sợ...

Bóp vụn nốt chiếc hộp gỗ khảm trong tay, Võ Minh Thần phải cố nén lăm mới giữ được bình tĩnh để khỏi hét lên. Chàng trai buông rơi mảnh gỗ bẹp dúm, thở phào, phát giọng trầm trầm chua chát:

- Nàng còn làm mặt ngạc nhiên nữa sao? Đây chỉ là chiếc vòng giả! Vòng càn khôn thật đã bị đánh tráo đêm qua rồi!

Có lẽ chưa bao giờ Bắc Yên Thần Nữ lại tỏ vẻ xúc động đến như thế. Nàng cúi nhặt mấy đốt vòng vỡ ngó qua, bàn tay mở xòe, để rớt khắc nào không hay. Nàng gieo phịch người xuống mép giường, kêu thánh thót, giọng rung mảnh liệt:

- Sao lạ thế này? Kẻ nào đã lên vào đây tráo vòng? Đúng là vòng giả rồi! Kẻ nào vào nỗi chốn này?

Minh Thần nhìn nàng nữ chúa xứ Phù Dung, nhớ lại những lời nàng nói về ba chiếc vòng càn khôn, nàng có vẻ biết rõ giá trị đặc biệt của nó... và sau đêm chàng hôn mê trong vòng tay quyến rũ, chiếc vòng không canh bay đi. Chàng trai bất giác nói:

- Nàng nói không sai! Chẳng kẻ nào lên vào đây được, kể cả... ma xótranh! Chỉ có chủ nhà!

Thần Nữ bật dậy như chiếc lò xo, nắm lấy cổ tay Võ, chẳng hiểu sao, Võ lật đật vận công, giật tay ra, lùi lại. Thần Nữ ngơ ngác:

- Chàng... chàng cho rằng thiếp đã lấy vòng? Minh Thần thở dài:

- Võ này không nói hấn thế! Nhưng đêm qua, giờ Tý canh ba nàng lên về dinh, nàng vào buồng Võ... sau đó Võ này chạy vào gọi, nàng cho uống rượu kích dâm, Võ này hôn mê không hay biết gì nữa! Giờ xem lại, vòng đã mất! Chuyện quá rõ ràng!

Thần Nữ bật kêu "trời" cực kỳ đau đớn, mặt tái như chàm đỏ, lão đảo suýt ngã, phải vịn vào đầu giường. Nàng thở mạnh, khá lâu mới lắp bắp:

- Chàng... chàng ngờ thiếp lấy vòng, oan này còn hơn oan Thị Kính, thiếp còn biết lấy chi giải tỏa nỗi oan vô lượng này...

Về mặt nàng xúc động đau đớn cực kỳ làm Võ Minh Thần không khỏi rung động tâm thần, bối rối hết sức, nghĩ thầm:

- Sao lạ lùng thế này? Nàng đóng kịch với ta sao? Đóng kịch giỏi đến thế này ư? Chuyện thật rõ như ban ngày. Một đêm xảy liền hai vụ, nàng phục rượu ma quỷ quyến ta vào giấc Vu Sơn, rồi vòng mất. Còn ai vào đây nữa? Giờ nàng lại đóng kịch che dấu hành vi ám muội chẳng? À nàng cũng giỏi về chuyện này lắm! Xem như hôm cưới đủ biết! Nhưng nàng lấy vòng làm gì mới được chứ?

Võ nghĩ điên đảo muốn vỡ đầu cũng không sao đoán nổi chuyện quá bất ngờ đó. Ngay lúc ấy, Thần Nữ chột ngược mắt nhìn chàng sâu thẳm thẳm, trong ánh mắt như ẩn hiện cả bốn trời u ám khổ đau, nàng nghẹn ngào nói:

- Lang quân! Vòng chàng mất tại đây, tội thiếp xin mang. Nhưng thiếp xin chàng hiểu cho là, đối với thiếp thì cả mấy bộ vòng càn khôn cũng không quý bằng chàng! Vòng đó giúp thiếp đào quyền tạo hóa? Cải tử hoàn sinh? Làm chúa tể trái

đất? Hay sống lâu bằng nhật nguyệt? Với thiếp cũng chẳng ích gì, nếu chẳng có chàng! Thế thì thiếp lấy chiếc vòng đó làm gì để mất chàng suốt đời? Nay chàng lại bảo thiếp về quyến rũ chàng đến hôn mê để lấy vòng, thiếp còn biết nói sao?

Minh Thần đứng ngó Thần Nữ dăm dăm, lòng đầy nghi hoặc. Chưa bao giờ chàng thấy rồi trí như lúc này, chẳng còn biết hư thực ra sao. Nghe nàng nói giọng đầy bi thiết, tâm thần Võ càng bấn loạn. Thần Nữ gục thành giường, bỗng chàng để ý thấy nàng luồn bàn tay búp măng vào trong nẹp áo ngực, mắt thoáng tối lại, Võ giật thót mình không kịp lên tiếng, nhân đang vận công sẵn, xuất kỳ bất ý, đánh vụt ra một đòn "Mê Hôn Công", nhắm thẳng mặt nàng.

Không đề phòng, Thần Nữ bị đánh mê liền, Võ Minh Thần vụt chạy tới, vừa kịp đỡ lấy dáng thân nàng đổ xuống. Nhìn nẹp áo đã thấy bung khuy cúc, mấy ngón tay nàng còn bầu lầy khoảng trái tim, có lẽ nàng định móc ra.

Minh Thần giải mê, vẫn chưa dám buông nàng ra, Thần Nữ vừa mở mắt đã thờ dài run giọng:

- Chàng đừng cứu thiếp...! Nỗi oan này không còn biết giải tỏ cách nào hơn...

Minh Thần ôm nàng, vỗ về, khuyên giải:

- Nàng đừng làm thế! Chuyện xảy ra rõ như ban ngày, ít nhất nàng cũng phải cho Võ này được hiểu rõ chuyện kỳ quái đó chứ? Chưa chi đã vội hủy mình, càng khiến Võ này thêm điên đầu thôi!

Thần Nữ nằm ngả trong vòng tay rắn chắc của chàng họ Võ, nghẹn ngào thổn thức khá lâu mới nguôi lòng sâu thẳm oan ức, nàng thở thê:

- Võ lang ơi! Thiếp còn biết nói sao cho chàng tin được? Đêm qua canh tư thiếp mới về, nào thiếp có gặp chàng nửa đêm giờ Tý đâu mà bảo phục rượu dâm tà ép chàng làm chuyện gió trăng?

Giọng nàng đầy vẻ thành thực làm Võ Minh Thần càng kinh sửng, chàng ghé sát mặt chàng, nhìn chòng chọc hỏi gặng:

- Đêm qua giờ Tý nàng không về? Nàng không nhảy nóc đình xuống? Không nường làn khói sương vào hành lang? Nàng không gặp Võ? Không phục rượu? Không tất cả?

Rất tự nhiên nàng gật đầu, ngó chàng sâu thẳm:

- Dạ! Thì thiếp đã thưa, giờ đó thiếp không về, có gặp chàng đâu? Võ nhẹ nhàng đặt nàng ngồi xuống giường, hơi nhú mào:

- Thế còn Thần Nữ cùng mỗ đối ẩm là ai? Còn Thần Nữ gặp thế nữ? Nàng nữ chúa lắc đầu. Chính nàng cũng không hiểu ra sao. Võ chậm rãi:

- Nếu nàng không về giờ đó, chẳng lẽ cái hồn phách nang về? Chẳng lẽ ta và thế nữ kia cùng... nằm mơ? Hay gặp nàng trong ảo giác? Không thể vậy được!

Mùi da thịt đàn bà còn phảng phất gối chăn! Còn chiếc vòng? Thần Nữ muốn điên đầu nát óc:

- Thiếp không hề có mặt, không bước vào buồng chàng... còn biết nói sao!

Chuyện quái đản!

Dứt lời nàng ôm lấy Võ, run giọng:

- Chàng ơi! Chàng tin thiếp không? Thiếp hoàn toàn mù tịt! Thiếp chỉ biết thế thôi. Chàng tin lời thiếp chứ?

Buồn bã, Võ thở dài:

- Thật muốn hóa điên lên được! Chính mỗ cũng đang tự hỏi! Nàng làm thế để làm gì chứ? Mấy tháng ròng chúng ta đều cố giữ lời giao ước, nàng đâu phải gái dâm tà! Đâu phải kẻ thích vật quý hơn tình tri ngộ! Nhưng chuyện xảy ra trước mắt... phải thế nào đây?

Hai người nhìn nhau yên lặng, chợt Võ vùng hỏi:

- Có thể Võ gặp nàng trong giấc mộng du chẳng? Thần Nữ nheo mắt, lắc đầu:

- Chắc không phải! Vì thiếp đâu có bệnh mộng du? Càng kinh ngạc, Võ đắm đắm nhìn Thần Nữ Bắc Yên như muốn soi tận chiều sâu thăm thẳm linh hồn nàng nữ chúa thần bí này, nhưng chỉ thấy ánh mắt sâu trong sáng, biểu lộ sức ngạc nhiên thành thật hết mức. Võ khẽ hỏi:

- Hay nàng mới mắc bệnh mà không hay? Người mắc bệnh "mộng du" thường không biết gì cả, nửa đêm tỉnh dậy hành động như người vô hình nhập vào, khác hẳn con người bình nhật. Nhiều khi một kẻ không biết chữ có thể làm cả một áng văn tuyệt tác trong cơn mộng du, xong đi nằm lại, không hay biết gì nữa.

Thần Nữ lắc đầu:

- Thiếp có biết về bệnh lạ đó, nhưng nếu thiếp có lên giấc mộng du, cũng phải đem xác thân về đây hành động chứ? Gặp các bô lão, chàng sẽ rõ đêm qua thiếp ở bên cạnh họ tới canh tư mới về dinh. Và lại người mắc bệnh mộng du thường chỉ hành động bất thần, có tính chất tình cờ, có đâu lại hành động với ý định quá rõ ràng đến thế? Phục rượu cho chồng, ăn nói vẫn như thiếp lúc tỉnh táo, đợi chàng mê, lên vào tráo vòng càn khôn... Không! Chắc chắn không phải mộng du!

Minh Thần muốn điên đầu:

- Vậy thì chuyện gì đây mà quái gở đến thế? Mỗ và thế nữ không thể mê được, đêm qua... chính mỗ đã gặp nàng bằng xương bằng thịt, mùi da thịt đàn bà còn vương chần gối, chính nàng cũng người thấy!

Thần Nữ chẳng biết nói sao, lập tức cho mời các bô lão xứ Phù Dung tới, cho Minh Thần hỏi. Quả nhiên, tất cả đều cho biết, đêm qua họ cùng nữ giáo chủ ở trong đền thờ bàn việc cho đến tận canh tư nàng mới về, không lúc nào vắng mặt một khắc.

Võ Minh Thần chẳng còn biết nói sao nữa, chỉ còn nước ngồi ngẫm nghĩ, cũng thấy chuyện xảy ra thật huyền bí, cứ như Bắc Yên Thần Nữ có phép phân thân của các tay "pha kia" thượng thừa vậy.

Đầu óc chàng cứ nghi nghi hoặc hoặc, không sao giải nổi. Còn Thần Nữ coi càng khổ sở, vì cùng chàng biết giải thích sao cho xuôi tai. Võ thờ dài nói:

- Với mỡ, giá trị về bí kíp của cái vòng đó không lấy chi làm quan hệ, nhưng nó quan hệ vì là vật gia bảo, mẫu thân ta đã đeo cho khi người ngộ nạn tại biên thùỵ Trùng Khánh. Mỡ mới lên hai, và nhờ nó mỡ mới mong tìm được nguồn gốc thân thể. Nên để cho hai cha con vị Chúa hồng cầu quấy Pi Ya A chép lại các dòng chữ lạ trên vòng, ngày nọ gặp Nam Khấp, mỡ cũng chẳng tiếc để y chép nữa. Mỡ chỉ lạ một điều là nếu cần bí kíp, mỡ có thể để chép ngay, tất giản dị, tại sao lại đến nỗi... đổ vỡ thế này?

Thần Nữ nhào xuống giường, người mùi da thịt, nàng ngồi im lặng khá lâu, bất thần đưa tay trái đánh luôn một quẻ Lục Nhâm, lam bẩm tính toán, bỗng vùng kêu lên kinh ngạc chẳng cùng:

- Trời! Thiếp đoán ra được chuyện kỳ dị tối qua rồi! À chỉ có thể thôi! Chỉ có thể mới xảy ra chuyện đêm qua! Trời! Ta làm cách nào để giải thích cho lang quân hiểu được?

Minh Thần ngạc nhiên hỏi:

- Sao đó? Nàng đã khám phá ra chuyện đêm qua?

Thần Nữ mắt sáng hẳn lên:

- Vâng, thiếp đã tìm ra nguồn gốc chuyện quái gở đêm qua! Nhưng mới là dự đoán, chưa có chứng cứ!

Minh Thần nghiêm mặt:

- Nàng có thể cho Võ này biết được chẳng? Lòng Võ đang nóng như lửa đốt. Thần Nữ nhìn chàng dăm dăm, vẻ suy nghĩ đắn đo rồi thở thê đáp:

- Thiếp đã tìm được tia sáng rọi vào bức màn bí mật. Nhưng giờ nói ra, chắc chàng cũng chưa tin. Vậy thiếp xin chàng cho thiếp một hên kỳ hai tháng là nhiều, thiếp sẽ vén bức màn bí mật, đem vòng càn khôn về dâng chàng.

Minh Thần nghe hai thảng lòng chán ngán, thở dài bảo:

- Với Võ này, một ngày cũng bằng thế kỷ, làm sao đợi được hai thảng? Thần Nữ nắm lấy cổ tay Minh Thần, ngậm ngùi bảo:

- Nay chuyện xảy ra, thiếp vô cùng xấu hổ, có lẽ chết cũng chưa giải tỏa được mối oan vô lượng này. Vậy xin chàng cho phép thiếp được đi tìm vòng, chàng cứ ở đây để dưỡng tinh thần, đợi thiếp về sẽ hay!

Minh Thần lúc đó tâm trạng thật bối rối, mâu thuẫn, cứ bị cảnh rượu mê ám ảnh, ngờ Thần Nữ, nhưng đem trí ra suy luận, lại chẳng thấy Thần Nữ lấy vòng làm chi, với nàng, cái vòng dầu quý mấy, cũng chẳng phải là thứ quyến rũ tâm hồn nàng đến độ phải làm việc ám muội. Bỗng một tia sáng lóe trong đầu, chàng trai suy t buột miệng kêu:

- Trời, mình thật tối dạ! Hôn mê đến thế là cùng! Nàng quá yêu mình, mấy thảng trường ép lòng làm "vợ chồng không chăn gối", xuân tình phát động chịu không nổi, nên đã dự tính mưu mẹo này. Vờ đi vắng, rồi lén về, phục rượu ép cuộc Vu Sơn! Hoặc nàng muốn chính thức thành chồng vợ với ta nên quyết bày trò ra thế, để ta không chối nổi cuộc hôn nhân này! Nhưng lại sợ ta giận bỏ đi, nàng mới bí mật lấy vòng càn khôn đi, rồi kiếm cơ lưu mình lại!

Tuy thế Võ không nói ra, chỉ chép miệng bảo nàng:

- Từ ngày gặp nạn, lưu lại đây cũng đã nhiều rồi! Nay nhân vòng mất, nếu không phải nàng lấy, tất kẻ lạ ngoài vào! Thù cha mẹ nung nấu, nguồn gốc mịt mờ, Võ này đã đến lúc phải ra đi tìm vòng, báo thù, xin từ biệt nàng, hẹn mai sau có ngày tái ngộ!

Thần Nữ nắm lấy tay Võ, Võ lại sợ chơi đòn chi lưu lại, chàng liền ngậm vận công phòng bị. Thần Nữ tình ý hiểu ngay, buông vội chàng ra, mở to mắt nhìn trần trời và có cam giác như vừa có một cái hố vô hình bắt đầu ngăn cách hai người. Nàng vùng sa nước mắt, cúi đầu không nói. Mười khắc mới ngẩng mặt lên, ngó Võ sâu thẳm, thở thê bảo:

- Giờ thiếp mới hiểu thế nào là số mạng! Đầu năm thiếp có độn một quẻ Chu, Công, thấy ứng quẻ lạ kỳ, bèo mây ngẫu hợp phi phụ phi phụ, thiếp đã lo. Kịp khi gặp chàng, thấy chàng là bậc hảo nam tử, thiếp đã thầm cảm ơn Alah, và thiếp đã hy sinh tất cả cho mối duyên thiên định! Nào ngờ mối oan vô lượng bỗng từ đâu buộc cổ, đến nỗi chàng gần thiếp cũng phải đề phòng, thiếp còn biết nói sao đây! Chẳng dám trách lang quân sinh lòng ngờ vực, vì chàng gặp thiếp trước mắt, chàng cũng phân tâm. Thiếp chỉ buồn duyên đã trái, còn mang tiếng bội phụ! Thị Kính xưa vì tía râu chồng mà mắc hàm oan, thân phận nữ nhi cam chịu nhận tội làm chửa Thị Màu... bà vẫn sống nổi. Thiếp nay, cũng như Trương Nghi xưa mắc oan lấy trộm viên ngọc bích họ Hòa của tướng quốc Chiêu Dương nước Sở.

Nói chưa dứt lời, nước mắt lại chảy ròng ròng. Võ Minh Thần nhìn nàng, vừa ái ngại, vừa thẹn trong lòng, hơi lúng túng, lắc lắc đầu:

- Không, không! Nàng chớ hiểu lầm, Võ này chỉ có ý nghĩ là nàng... nàng muốn lưu ta lại bằng những hành động quái gở đó thôi.

Thần Nữ thở dài:

- Dẫu muốn lưu chàng, thiếp cũng chẳng dám làm chuyện mờ ám ngu xuẩn đó, huống hồ chính thiếp rất mong chàng sớm trả được thù nhà.

Minh Thần ngẫm nghĩ giây phút đoạn bước lại nắm tay Thần Nữ bảo:

- Thôi! Chuyện đã xảy ra, có buồn cũng thế thôi! Võ này sẽ kiếm lại vòng gia bảo, nàng hãy vui lên cho Võ tạ từ ra đi báo cừu! Chuyện quái gở này, sẽ có ngày khám phá sau... sẽ liệu vậy! Nhưng Võ này vẫn thắc mắc sao nàng chẳng cho biết ngay tia sáng nàng mới khám phá ra?

Thần Nữ nắm tay chàng khá lâu như thầm truyền sang cả nỗi niềm thương yêu, chịu đựng và trấn tĩnh lại cõi lòng tan nát chua cay. Nàng mới gạt lệ cất tiếng trầm trầm cương quyết:

- Có nói ra chàng cũng chưa tin được, vì chuyện này nó cũng... quái gở như chuyện xảy ra tối qua! Tốt hơn là để lúc nào có đủ bằng chứng đã! Vâng, chàng lên

đường làn này thiếp không dám giữ, nhưng để thiếp dâng chàng ly rượu tiễn đưa đã!

Võ nóng lòng, chỉ muốn đi ngay nhưng chẳng nỡ từ chối lời nàng. Đó rồi không thông báo cho thần dân hay, Bắc Yên Thần Nữ kín đáo làm tiệc tiễn hành, sai thế nữ đem sẵn tất cả mọi thứ tới đền thờ Phù Dung Thần và ngay chiều đó hai người lại lên kiệu dâng sơn đến thẳng đền thờ, lên căn phòng bí mật trong ruột tượng đêm nọ. Hai người ngồi đối ẩm ngay trên giường thất bảo. Rượu phân ly lạnh lòng thực nữ. Võ Minh Thần cũng chẳng vui gì, lòng chàng mang mang rối loạn, điều hui hết sức. Sau mấy tháng gần gũi nàng nữ chúa xứ Phù Dung, chàng đã có dịp nhận ra nhiều đức tính, thói quen khả ái của nàng, lắm khi, trong việc vai tựa má kề, Võ cũng điên đảo vì tình, lại chính nàng đã khéo léo giúp chàng thoát cảnh hiểm nghèo. Thậm chí có đêm, hai người nằm bên đèn Phù Dung trong buồng the, đàm luận võ công, thơ phú, thế sự, hai người đã gác chân lên nhau như đôi bạn tri kỷ. Võ phải thầm kính phục, và nhận thấy không khi nào nàng có ý khiêu khích quyến rũ chàng, trai lại, nàng đã giúp chàng một phần lớn. Thậm chí có lần chàng gặp đêm gió lạnh mưa buồn, lòng trống trải, không cầm lòng nổi trước tấm thân khiêu gợi của nàng, đã muốn ngã như một kẻ thường nhân, chính nàng đã cười khanh khách vượt khỏi vòng tay chàng, chạy vụt ra ngoài mưa gió, để Võ đuổi theo cho mưa gió dập tắt "núi lửa"! Ai ngờ lại xảy chuyện lạ lùng, ngoài sức tưởng tượng của chàng. Chàng chỉ đoán lờ mờ là bên trong tất phải có nguyên do khác thường, lòng nghi hoặc vẫn như kim châm tâm hồn. Tàn tiệc rượu, nàng thỉnh Võ nằm bên đèn Phù Dung, tay búp măng tiêm thoãn thoắt. Võ nằm ngó nàng tiêm, cổ tay tuyệt đẹp, bỗng chàng vụt nhớ lại đêm tân hôn cũng trong phòng này... chàng bật nhồm dậy, lặng lẽ dòm lên trần. Phòng vắng thâm sâu, có tiếng thạch sùng chếp miệng. Võ đứng lên thoát đã trở vào, ngã xuống bên nàng, lẹ tay cầm bút lông điểm vệt một đường vòng quanh cổ tay thực nữ.

Phù Dung Nương hơi giật mình, ngừng tiêm ngơ ngác nhìn Võ và giơ cổ tay ra trước ánh đèn lung linh. Nàng vệt hiểu, thoáng đỏ mặt, ngồi nhồm dậy:

- Chàng... chàng ngờ thiếp mất trinh? Minh Thần lúng túng:

- Không...!

- Nhưng sao chàng lại làm thế này? Đêm hợp cần hồi nọ, thiếp đã thử chàng thấy rõ mà?

Võ trầm giọng:

- Nhưng nay lại khác! Đêm qua giờ Tý, Phù Dung Nương đã đưa Võ này vào giấc Vu Sơn mà nàng lại bảo giờ đó chưa về dinh...

- À! Thiếp hiểu rồi! Trời, họa lai thân ám thế nào mà thiếp lại quên khuấy mất. Cũng chẳng nghĩ ra! Nhưng...

Nàng im bật, bàn tay búp măng, cổ tay thon lảnh hơi rung nhẹ, nét son vòng vòng "thủ cung sa" còn ướt mau thạch sùng, chừng như nàng vẫn sợ chính nàng đã dẫn thân về mà đầu óc không hay.

Riêng Minh Thần cũng hồi hộp lạ trước cuộc thí nghiệm này. Mắt ngó trừng trừng, tim đập mạnh, chàng trai nín thở chờ từng khắc. Nhưng một phút, rồi mười lăm phút sau, dấu son vẫn đỏ chót như thường! Và Minh Thần càng thêm kinh ngạc, rối trí, chẳng còn biết phán đoán lẽ nào cho phải nữa. Chàng trai vụt ngẩng nhìn Thần Nữ, buột miệng kêu:

- Sao lại thế này? Vòng son vẫn đỏ chót như ngày nọ... là thế nào? Qua giấc Vu Sơn, lẽ ra dấu son phải xỉn lại chứ?

Thần Nữ thở phào nhẹ nhõm như trút được nỗi lo nặng như đá, nhưng nghe Võ kêu, nàng nữ chúa Phù Dung mặt thoáng hiện nét mặt buồn mênh mang, trầm giọng như than:

- Có gì lạ đâu... chàng! Vì thực sự thiếp có cùng chàng giao hợp, ái ân đâu? Nếu đêm qua cùng chàng vào giấc Vu Sơn, đâu thiếp còn là xử nữ?

Minh Thần dăm dăm quan sát sắc diện đẹp náo nùng nghiêm chỉnh của nàng nữ chúa giáo chủ Phù Dung, nhưng càng nhìn, đầu óc càng rối loạn, nghĩ thầm:

- Rõ ràng tối qua nàng quyến ta vào giấc Vu Sơn, cả thể nữ cũng gặp nàng, sao dấu son vẫn đỏ? Hay nàng có ma thuật... phân thân? Hoặc nàng mắc một thứ bệnh

kỳ xuất giá? Bên Tây Tạng, đã có những vị Lạt Ma tu luyện đến độ cao thâm, không những xuất hồn, còn xuất được cả phách nữa, coi như người thực. Nhưng chẳng hiểu cái phách xuất ra có thể thành một khối cứng hay vẫn chỉ là một khối như sương kết vậy? Mà chưa biết chừng lối thử trình bằng son máu thạch sùng chẳng gì kiến hiệu hoàn toàn?

Tuy nghĩ vậy nhưng chẳng lẽ lại kiểm đàn bà con gái thử nữa. Võ chỉ lắc đầu chán nản:

- Chịu! Không còn hiểu sao nữa! Càng nghĩ càng phát điên! Thần Nữ dụ dàng ả chàng nằm xuống:

- Chàng nên tạm quên chuyện này đi! Thiếp biết lúc này chàng chưa thể nào hiểu được, tin thiếp được! Đêm này là đêm phân ly, thiếp muốn sống trọn với lang quân vài giờ ngắn ngủi... Nay mai đôi ngã, biết bao giờ được gặp lại nhau?

Chàng tuổi trẻ khê thờ dài, bất giác nắm lấy tay nàng, lòng bỗng dưng bùi ngùi lạ. Dầu mỗi giao tình bị vãn đục vì chuyện quái gở đêm qua, chàng vẫn nhớ đến ân tình suốt mấy tháng trường nàng đã hết lòng săn sóc, cứu mạng, lại hiến trọn thân phận cho chàng vì tuân theo lời nguyên tiên tổ. Nay dầu xảy ra chuyện bí hiểm, chẳng qua cung chỉ vì yêu chàng quá và nàng chẳng phải đang chịu hàm oan chưa giải nổi. Một ngày là nghĩa, dầu sao cũng là vợ chồng chính thức trước thần dân. Nay chàng dứt áo ra đi, nàng không dám giữ, tình thật xót xa.

Võ Minh Thần xiết tay nàng nói lời an ủi tạ từ và trong giây phút quá xúc động, hai người ôm chầm lấy nhau như muốn tan cả hình hài trong một cái hôn dài chia ly.

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 15: Vị Khách Trên Ngọn Cây Phàn

Ngay giữa canh ba đêm đó, Thần Nữ Phù Dung cùng Võ Minh Thần rời đền thờ, lên ngựa ra đi. Hai người bí mật vượt qua vùng sương đồi trùng trùng, noi theo yếu lộ, tiến về hướng Đông Ngạn. Nữ Chúa Phù Dung đích thân tiễn chàng, đưa chàng ra khỏi vùng đất bí hiểm giữa biên giới.

Vượt qua nhiều dặm sơn, bản thổ, tới rặng núi dựng thành, bao lấy khoảng giang sơn kỳ bí. Thần Nữ còn đưa Võ Minh Thần vượt qua một thủy đạo thiên nhiên bí ẩn ẩn thông xuyên ruột núi, nước ngập gần tới cổ ngựa, quanh co khúc khuỷu hiểm trở lạ thường.

Cửa thủy đạo là một mảnh thác từ trên núi đổ xuống che khuất lỗ hổng, còn có một tảng đá lấp kín. Đây cũng là "tiền môn quan" xứ Phù Dung, chỉ cần đẩy tảng đá sang bên đã vượt hẳn ra ngoài lãnh địa. Khi Minh Thần cùng nàng lách qua mảnh thác, bên ngoài, trời mới rạng đông.

Mãi lúc đó, chàng trai mới hoàn toàn yên dạ. Từ đêm qua, chàng vẫn nơm nớp sợ nàng lửa giữ lại.

Vượt qua suối, lên ngọn gò cao, hai người dừng lại. Lâm tuyền đỏ rực, báo hiệu một ngày nắng đẹp. Thần Nữ trở về nẻo rừng xa:

- Đẳng kia chừng vài dặm có con đường xuyên sơn dẫn đi nhiều vùng. Chàng có thể đi về trấn Lai Châu hoặc xuyên mé đi Tsinh Ho, Sa Pa, Phong Thổ... thiếp xin chúc lang quân lên đường mạnh giỏi!

Giọng nàng thỏ thẻ cố giữ vẻ tự nhiên, nhưng vẫn rung mãnh liệt. Võ Minh Thần nắm lấy tay nàng, hai người ngó nhau im lặng, mười khắc chàng trai mới nói khẽ:

- Thôi... nàng ở lại... Võ này đi...

- Dạ... chàng đi... thiếp chúc lang quân... Nàng không nói hết câu. Cuộc chia tay buồn lạ. Gió sớm dịu hiu. Ngày thảm bại, lãnh đồn Tây Sắc, lạc tới xứ Yên, đang còn mùa đông trọng, thấm thoát đã sang hè.

Võ Minh Thần vỗ đống hông ngựa, giật cương bắn vọt xuống đồi.

Khi chàng vượt hết con thung rộng, ngoảnh trông lại vẫn thấy bóng Phù

Dung Nương đứng ngựa nhìn theo. Khua tay lên đầu, chàng tuổi trẻ nén lòng, rẽ thẳng ra đường mòn, kéo sụp mũ trụ chàng giục ngựa bôn hành, theo hướng Đông Nam đi miết. Chàng tính về trấn Lai Châu, tìm Quán Kinh rồi sẽ liệu.

Bị nạn nương náu xứ Phù Dung mới có mấy tháng, chàng có cảm giác như vừa từ thế giới xa xôi lần về. Ngày đi đêm nghỉ, dặm ngựa rong ruổi, bữa kia đã tới Lai Châu.

Võ Minh Thần bèn tới ngay quán trọ ngày nào thăm hỏi tin tức Quán Kinh nhưng chủ quán cho hay Kinh không hề đáo lai từ ngày đó.

Thất vọng, Võ lững thững đi quanh co trấn, coi có chi hay chăng, tới một phố khá đông, vừa rẽ ngang chợt có một khách bộ hành loạng choạng đi tới, chân nam đá chân xiêu, anh ta đâm bổ vào đầu ngựa. May Minh Thần đã kịp ngoắt ngựa tránh, y có vẻ say mèm, xô cả vào đuôi chàng. Y ngẩng mặt lên, lè nhè mấy tiếng rồi lại bước đi, người vẫn đảo như lên đồng. Minh Thần lắc đầu biết ngay dân say rượu, chàng đi được chừng vài chục bước, bỗng nghe tiếng quát mắng sừng sộ sau lưng vội ngoái cổ dòm lại, gã say rượu vừa rồi ngã lộn trên đường, bị một con ngựa lớn xô phải, người cưỡi ngựa là một gã cao lớn vạm vỡ, mặt mày dữ tợn, theo sau có một bọn hơn chục kỵ sĩ, cả bọn cứ theo đà chạy rầm rập, dẫm cả lên gã say rượu ngồi giữa đường.

Bất nhãn, Minh Thần xốc luôn ngựa lại. Vừa khi đó, gã cao lớn quất véo roi ngựa vào gã say rượu, hét:

- Thăng mù này sao không đi trên hè? Xuống đây cản lối ngựa xe! Muốn chết? Gã say rượu đứng dậy, ngược mắt dòm gã cao lớn, không giận, y lẽ nhè:

- Đi đâu vội thế? Có gì phải vội? Ồ! Uống chơi vài ngụm! Tiền âm tam bôi tửu, hậu tiến vạn cổ sầu, hà hà...

Cáo tiết, gã cao lớn vắt véo roi nữa vào đầu gã say hét "giỡn hả", Võ Minh Thần vọt lại nắm lấy cổ tay y, dịu dàng:

- Không thấy người ta say quá rồi sao? Người bạn hơi quá đó! Gã cao lớn trợn mắt giăng tay quát xẵng:

- Buông! Không can gì đến người! Nhưng y giật không ra, nổi giận y giật luôn tay kia. Võ túm nốt lạnh lùng:

- Vô cớ đánh người còn hung hăng, thói ỷ mạnh hiếp cô... chết không ai thương!

Gã cao lớn trợn mắt, vận hết sức cũng không rút tay ra được, bọn kia đã ào lại bao quanh chưa kịp động thủ, gã cao lớn đã bị nhấc bổng lên. Gã này sợ bị quật, với xuống kêu lớn:

- Bọn này có việc gấp... mà! Các chú lui lui mau! Không có chuyện gì can hệ mà!

Võ buông tay, bọn này nhìn chàng gờm gờm, rồi giục ngựa bỏ đi. Võ quay hỏi gã say:

- Người bạn có sao không? Gã này quần áo lôi thôi lếch thếch, vai đeo trái bầu, móc trên đầu chiếc ba toong song, mặt mày lem luốc, mắt lơ dờ dòm Võ, y lẽ nhè nói lảm nhảm mấy tiếng không mạch lạc, rồi lại lao đảo đi liền, không buồn cảm ơ. Võ Minh Thần cũng giục ngựa đi. Loanh quanh giây lát, tới phố chợ thấy đối bèn vào một hiệu khách đã thấy gã say rượu lẽ nhè đang bị một khách trong quán túm ngực áo định đánh. Hỏi ra mới hay gã đâm sầm vào bàn người khách kia làm đổ ca đồ nhấm. Minh Thần lại phải can, chếp miệng bảo gã say:

- Sao không về nằm ngủ? Say sưa đi không vững, lỡ phạm kẻ vũ phu có ngày chết đòn!

Gã say lè nhè:

- Ai bảo say? Hai chú nghĩ coi, đâu có say!

Dứt lời ngồi xuống, lấy rượu uống tỳ tỳ, chẳng buồn để ý đến ai.

Minh Thần ăn xong, trả tiền, toan ra lại nghe ồn ào, từ bảo vây quanh gã say. Hỏi, thì ra anh ta... quên tiền. Minh Thần ái ngại, liền móc túi lấy bạc trả giúp. Gã say lè nhè:

- Cả cái tỉnh rùng rú này không có bán rượu tử tế, toàn bán nước lã, uống mấy lít không say! Lũ bất lương này đáng lẽ phải bỏ tù còn nặng nặc đòi tiền. Hề hề! Thổ điền trả tiền phí của.

Gã nói tiếng Kinh, chủ quán là một lão khách ú mập, chỉ còn nước trợn mắt, dang tay, kêu "cái này thẳng khùng, không piếc gì, ngộ pán Mai Quế Lộ ngon nhất Lai Châu à!" Võ Minh Thần xua tay, ra hiệu không nên chấp với người say, đoạn vỗ nhẹ vai gã, cười bảo:

- Về ngủ đi. Lang thang say sưa quá chén nói nhảm, có ngày ốm đòn!

Dứt lời, móc mấy đồng "xòe" dúm vào tay y. Gã say bỏ luôn tiền vào túi không thèm cảm ơn, khật khưỡng bỏ đi luôn.

Võ Minh Thần lững thững bước ra, vừa leo lên ngựa đã thấy y chệnh choáng vừa đi vừa ngăm váng giữa đường, suýt bị một chiếc xe đụng phải. Đi dạo quanh, lát sau về nơi quán trọ cũ, đã thấy y ngồi uống tỳ tỳ, chẳng biết vì lẽ gì, bỗng có một thực khách vạm vỡ nhảy xổ lại, túm ngực định đánh.

Thấy tội nghiệp, Minh Thần lại phải can gián. Hỏi chủ quán, mới hay gã say không phải là dân Lai Châu, y từ mạn Sơn La Vạn Bú mới lên được hai, ba ngày, ngày nào cũng đi nếm rượu khắp các quán ăn quanh trấn, và ngày nào cũng bị túm ngực bạt tai vì ăn nói lảm nhảm, say nhè. Minh Thần đã gặp nhiều kẻ say như điên,

mất cả trí khôn, nên cũng chẳng lạ.

Chàng lưu lại trấn Lai Châu thêm một ngày, dò la tin tức, chẳng được một tia sáng nào về Quán Kinh và Giao Long Nữ. Thất vọng, chàng lên ngựa theo ngả thượng đạo, lần sang miền núi Fansipan. Vượt qua Hắc Giang nhìn nước lũ cuộn cuộn, lại nhớ đến trận Hồng Thủy dưới Cung A Phòng Tây Sac lòng nóng như lửa đốt, nhớ đến thù sâu chưa báo, ruột đau như cắt khúc.

Ngày kia vó ngựa lữ khách tới Cha Pa, sơn trấn nghỉ mát nổi tiếng nhất Đông Dương, nằm giữa những đọt núi Phán Tây Phàn.

Dạo này đang độ mùa ha, khoảng cuối tháng tư cũng có nhiều du khách tới, nên Cha Pa vừa trút bỏ hẳn "bộ mặt rét mướt" coi rục rờ nhộn nhịp hẳn lên.

Võ Minh Thần tới sơn trấn vào buổi trưa nắng dịu, trông lên ngọn Tây Phàn cao nhất Đông Dương mới vén sạch mây mù, chói sáng ánh nắng như dát bạc.

Theo thói quen mỗi lần đến sơn trấn thượng du, chàng trai lóc cóc tạt lại khu phố chợ.

Vừa ló ngựa tới, Võ không khỏi ngạc nhiên thấy quang cảnh tấp nập khác thường. Kẻ qua người lại như mắc cửi, mấy quán ăn Tây, Tàu, ta thực khách ra vào tưng lũ. Xem dáng điệu có nhiều kẻ vội vã hết sức.

Ngồi trên lưng ngựa lừng thững đi bên đường, Võ Minh Thần thấy một bọn hơn hai mươi người từ trong quán ăn lật đật đi ra, leo lên ngựa, vể vội vã lạ. Bọn này còn dắt theo bốn, năm con ngựa thồ thứ chi trên lưng không biết vì đều phủ gấm vóc, xanh đỏ rục rờ. Bọn này đi lướt qua bên ngựa Minh Thần, y phục rat lạ, kẻ mặc âu phục, người mặc áo thụng, nhưng tất cả đều chít khăn tựa lối Tây cuốn thùng, chà... coi không phải người Âu. Chỉ có một gã đội mũ, mặc quần áo kaki vàng, coi như võ quan nhà nước. Khi bọn này kéo qua, Minh Thần nghe lão đi đầu trạc ngũ tuần, rìa "ghi đông" rậm không râu, bỗng nói một tràng tiếng ta lơ lớ pha giọng tây đen bán vải, cứ vài tiếng lại có "tờ rờ":

- Ông quan ta... Phải đi mau mới kịp "tờ rờ"! Hôm nay có nhiều đám đón ngài

"tờ rờ". Ta đến sớm mới có chỗ "tờ rờ". Lại có tin ngài lên núi...

Người đội mũ gật đầu:

- Quan lãnh sự không lo! Có tin chắc chắn "ngài" đang chơi trong biệt thự của quan Tổng đốc Hoàng gia, chưa đi đâu!

Giọng y keo thoáng chìm trong tiếng vó câu, Minh Thần ngó theo, nghĩ thầm:

- À, chắc bọn này đến yết kiến nhân vật quyền thế nào đây! Lão cuốn thùng kia làm "lãnh sự", và có khối viên thống sứ toàn quyền dưới Hà Nội lên đây nghỉ mát, đi săn. Võ bỏ qua, giục ngựa đi thẳng định kiếm quán vắng nào ăn uống cho đỡ ồn. Bỗng lại thấy một bọn khác đi tới. Võ ngó mặt ngờ ngợ mấy khắc, chợt nhận ra gã cao lớn dữ tướng đã quất gã say rượu bên Lai Châu hai, ba hôm trước. Chàng nghe y bảo:

- Ta vào quán giây lát, mấy đứa chạy đi xem lại coi "ngài" còn đấy không về báo ngay! Nhớ để ý coi có đám nào lạ chực sẵn chưa, còn liệu dành chỗ!

- Dạ! Bẩm "di wang"

- Tiu nà! Đi mau! Lỡ việc tao chặt đầu! Minh Thần càng lấy làm lạ:

- Quái! Lại tụi này nữa! Coi đúng bọn thảo khấu, tụi này cũng đến gặp nhân vật "ngài" nào đây? Không chừng chúng tới khiêu oan gì chẳng?

Minh Thần đang nghĩ vẩn vơ, bỗng nghe phố xá xô xao, con nít gọi nhau ới ới, chạy lũ lượt về phía bên chợ, vừa khi đó, bỗng chàng nghe rõ tiếng chiêng, trống nổi lên một góc phố, rồi giữa hàng cây xanh um, chợt hiện ra nhiều bóng lộng, tán, cơ ngũ hành bay phấp phới dọc giữa đường xế trước mặt chàng độ năm, bảy chục bộ.

Dứt hồi chiêng, trống vắng vắng có tiếng "hát ma" vọng tới, lẫn tiếng "sênh tiền" diu dặt vui tai.

- A, bữa nay Cha Pa có đám rước thần chi đây! Có lẽ là dân Kinh? Chàng trai

lầm bầm, ghénh cổ trông lại phía bên chợ, dưới các tàn cây, cờ quạt dập dờn, bỗng nhô lên một cổ kiệu sơn son, thếp vàng rực rỡ, mấy phía rèm buông, cổ kiệu tới bên chợ bỗng quay tứ phía y hệt lối "kiệu giáng kiệu bay", rồi chợt nghe tiếng loa vang động khắp phố:

- Đi... i... inh... Hạ ki... êu... êu! Tự nhiên Võ Minh Thần dợn lòng, suýt kêu lên:

- À, không phải đám rước! Đúng "y" rồi! Mình phải giấu mặt mới được. Bữa nay Cha Pa có chuyện chi mà "y" cũng mò tới?

Rất nhanh Võ ngoảnh vội đi, lấy trong túi ra một chiếc mặt nạ da người có cả râu ria, vuốt dán vào mặt, hóa ra một lão Thổ trạc lục tuần, nét lạnh lùng như một xác chết nhưng người ngoài khó thể nhận ra được, vì Võ có thuật làm cho làn da mặt nạ cũng động đập như da thật.

Cả tấm khiên sắt chàng cũng đã dùng mây đan bọc ngoài coi giống hệt nón Mùng, Thổ, Xạ, Phang. Sức nghe từ phía tàn lọng sắc sỡ, có tiếng hô đồng dục, nghe thao thao như tiếng "phụ đồng ếch":

- Cờ Bạc! Cờ Bạc! Phụ đồng cờ! Phụ đồng bạc! Phụ đồng cờ bạc, phụ thân đồ bác, nhập vào chiếu bạc! Phụ đồng cờ, phụ đồng bạc, phụ đồng cờ bạc...

Cứ thế, tiếng "phụ đồng cờ bạc" vang vọng bỗng trầm khắp mấy khu phố quanh chợ, khách vãng lai, dân chúng đổ xô cả lại, nháy mắt đã thành một hàng rào bao quanh cổ kiệu sơn son thếp vàng, cảnh tượng náo nhiệt hết sức.

Võ Minh Thần lững thững tiến ngựa lại bên chợ, đứng ngoài hàng rào người dòm vào, đã thấy tên hồ lý đêm nào cùng đám "đàn em" trải chiếu hoa thơm tất đang khệ nệ mang các "đồ nghề" ra bày sẵn một góc. Trong mớ "đồ nghề" cờ bạc, Võ để ý nhận ra ngay bộ "xóc đĩa" gia truyền, chàng đã có dịp chơi qua.

Thiên hạ kéo tới đông như kiến, dân có máu mê chưa chi đã đổ mặt tía tai, nhào vào, chen lấn, bu quanh chiếu bạc mat dóm hau háu như "đồng thuộc". Bỗng bức rèm trước kiệu vén lên chút, bộ đồ xóc đĩa nhảy tót ra chiếu bạc. Và cứ thế nhảy lên, nhảy xuống, xóc rền như có bàn tay nhà nghề xóc vậy.

Nhiều kẻ kêu "úy" tròn xoe mắt, kêu "ma xó". Tiếng xóc phát âm rền trầm bổng thánh thót như tiếng đàn chai làm ai nấy nghiêng tai ra chiều thích chí. Bỗng có kẻ kêu tướng:

- Ôi chào! Lắc ngọt xóc hay, Đỗ Bác Thần làm cái, đánh một canh mất nghiệp cũng sướng.

Lại có tiếng nói lờn giữa đám đông:

- Đánh sao lại ông thần Đỗ Bác? Chơi với "vua cờ bạc" mất cơ mất nghiệp, bán vợ đợ con chết không kịp ngáp!

- Câm mồm! Không chơi cút đi, nhân tâm tùy sở thích, Đỗ Bác Thần đánh cao không bịp, chơi ế canh chết cũng đáng đời, cái xướng!

Canh bạc vục trở nên nóng hổi, bát đĩa xóc rền, tiền ra như nước, bạc đốt như tiền.

Võ Minh Thần đứng ngoài dòm vào trong kiệu tối mờ chẳng thấy bóng Đỗ Bac Thần đâu cả! Vốn không có máu mê chàng định quay đi, chợt nghe tiếng gọi lớn:

- Ê! Vào chơi mấy tiếng lấy may! Phải bà con tới biệt thự Tổng đốc Hoàng không? Còn sớm chán! Vào làm canh đã! Chà! Thái giám Ả Rập tới kia nữa! Hồ lý đâu, mời khách vào mau! Giảng cho khách biết qua chẵn lẻ.

Minh Thần ngoảnh đầu trông lại, thấy hai, ba toán lạ đi ngựa qua, có một toán mặc toàn y phục trắng lòa xòa, đầu chít khăn trắng trùm ngang mặt, nhác trông, biết ngay dân Ả Rập từ miền sa mạc Trung Đông tới. Võ còn đang ngạc nhiên chưa biết đám người Ả Rập này sang Việt Nam làm gì lại có mặt tại Cha Pa này, bỗng thấy một lũ hồ lý chạy ra đón mời. Lạ thay! Chẳng biết chúng rủ rê cách nào, mà cả mấy đám đều dừng ngựa lại, mấy viên trưởng đoàn hăm hở nhảy luôn vào đám bạc.

Bỗng nghe gã trưởng đoàn Ả Rập cất tiếng hỏi bằng tiếng Tây:

- Thần Đỗ Bác Tiên sinh đấy ư? Thái giám Ả Rập vẫn nghe danh lão tiên sinh tận bên Hồng Hải, xin có lời chào tiên sinh! Chẳng hay tiên sinh có thấy rõ "ngài"

còn ở trong đó chẳng?

- Ha ha! Còn chứ! Không những thế, y còn là tri kỷ của lão mỗ nữa, cứ chơi đi lao mỗ cũng tới đó mà! Lão mỗ có thể đưa thái giám vào cổng hậu như bồn à!

Hồ lý đẹp chỗ, cả mấy đám xăn tay áo, nhập cuộc, Võ Minh Thần đứng xế bên gốc cây không khỏi buồn cười thói máu mê của dân cờ bạc.

Chàng đang định bỏ đi, bỗng lại nghe chiêng trống vang rền, loa kêu inh ỏi, lẫn tiếng vó câu rầm rập trẩy tới. Vội ngoảnh trông lại đã thấy một đoàn nhân mã vùn vụt đi lại, cờ quạt tàn vàng, tàn tía, hiệu kỳ phát phới, ngay đầu quân có hai bóng đi kheo cao lênh khênh, bắc loa dẹp đường, giữa có một tên vạm vỡ cười ngửa trồm đỏ chót một cây cờ lớn, lá bằng tấm chiếu lớn, đỏ rực, nổi bật mấy chữ "Bá Diện Thánh quân. Đông Âm Bá chủ"

Giật mình, Võ Minh Thần toan lẩn mặt đi, nhưng sức nhớ mình đã hóa trang, nên cứ đứng yên, ngạc nhiên hết sức:

- Kia! Bá Diện Bá Âm sao cũng tới trấn này. Tiền hô hậu ủng, tàn vàng tàn tía nghênh ngang kéo vào tận Cha Pa không coi lính nhà nước ra chi. Ma Quân chắc có việc chi cần kíp lắm đây, không khéo đổ máu như chơi bây giờ.

Nói chưa dứt đoàn nhân mã y phục cổ kim hỗn hợp trẩy tới ngang đám bạc bỗng nghe tiếng loa rền, từ dưới lão Tửu Chúa Điện Tiên Chỉ huy đã vọt ngựa lên, hét đám đông dạt sang bên, làm ai nấy xôn xao, có kẻ thấy cờ hiệu kêu ré lên, ù té chạy. Có tiếng Đỗ Bác Thần quát lớn, chợt một cỗ cang lớn xẹt lên, do mấy cô gái xiêm y sắc sỡ khiêng, cỗ cang dừng xế ngoài chiếu bạc, hờ hờ cầm nín. Đám bạc vụt im. Có tiếng "quy lát" lên cảnh cách!

Canh bạc đang vui, tiền giấy, bạc "xòe", "hào chi", "hào ván", "xanh căng", xu đồng đặt từng đồng, con bạc nghe ồn ào nhất loạt trông ra, đã thấy đoàn quân mã cổ kim hỗn hợp đứng im phăng phắc, cỗ cang đậu lù lù sát sau lưng con bạc.

Con bạc, dân châu rìa xôn xao, hình như có nhiều kẻ biết tiếng "con ma trăm giọng" Nhiều người chực đứng số dậy sợ chết lây. Giữa cảnh im rộn bỗng nghe

trong kiệu có tiếng Đỗ Bác Thần quát lớn:

- A! Bá Âm Diện bữa nay cũng tới Cha Pa! Tìm gỡ canh bạc năm nọ đấy chứ? Hồ lý đầu? Dọn chỗ cho "khách sộp". Cả làng cứ ngồi chơi như thường! Chơi sòng Đỗ Bác Thần còn chắc hơn chơi sòng có đóng thuế Pa Kha.

Tiếng lão vang âm góc phố, im mấy khắc, chợt có tiếng trong cáng gầm phát ra đủ trăm giọng đổi thay nhiều thổ ngữ Tây, Tàu, Kinh, Thổ, Mèo, Nhắng, Phong Kha v. v...

- Chưa có thì giờ đánh bạc, Thánh Quân đến Cha Pa có việc cần kíp, bóng cờ lộng biết có ma cờ bạc mở sòng góc chợ, Thánh Quân tới không thừa thì giờ như ma cờ bạc! Ta muốn hỏi một việc.

Tiếng trong kiệu cười sảng sặc:

- Cứ hỏi! Ta biết ma trăm giọng muốn hỏi điều gì rồi, nhưng lỗ tai ta còn rảnh, sẵn lòng nghe, còn đáp lại là chuyện khác!

Có tiếng lạnh khô trong cáng tiếp theo tiếng thở phì đến bực:

- Ta được tin "y" tới!

- Không chơi kéo tới à! Ma trăm giọng muốn phá sòng?

Tiếng trong cáng gầm cười ré lên làm con bạc quanh đấy chói tai nhức óc phải bịt vôi lỗ tai.

- Phá sòng nhà ngươi làm gì? Thánh Quân không làm nghề bat lương, ta muốn hỏi thăm nhà ngươi đôi điều được chứ? Vùng sơn trấn nghỉ mát này phải chăng?

Võ Minh Thần nghe tiếng "y" không khỏi nhột lòng, ngờ "y" ám chỉ mình, chợt nghe trong kiệu vọng ra "đúng đó". Tiếng trong cáng lai hét chói tai.

- Lại có tin "y" hiện ở biệt thự Tổng đốc Hoàng gia, đúng chẳng?

- Đúng!

-À! Hay lắm! Nhưng giờ phút này "y" còn ở đó chẳng? Hay đã bỏ đi!

-À! Chuyện đó muốn rõ thực hư, chơi một canh, khắc biết! Tiếng Bá Âm vùng hét:

- Thánh Quân bận gấp, thì giờ đâu đánh bạc? "Y" còn đấy không? Biệt thự chỗ nào?

- A! Đánh một canh khắc biết! Cam đoan không sai! Chiếc cẳng bông vọt lên cao, hạ xuống, tiếng hét gai gai:

- Không cần "ma cờ bạc", ta đi tìm "y"!

- Ha ha! Nhớ! "Ma trăm giọng" mi còn nợ ta mấy câu hỏi đó! Chiếc cẳng vọt ra đường, loa dậy, trống rỗng, chiêm khua, kèn Tây dập dình, lẫn tiếng "bát âm" véo von, đoàn quân mã cổ quái thấy đi như gió cuốn, nháy mắt bóng tàn tán đã chìm khuất cuối phố.

Minh Thần càng lấy làm lạ thắc mắc nghĩ thầm:

- "Nhân vật kia" là ai mà thiên hạ lắm đám đồ tới gặp thế này, cả Đông Âm quái nữa! Chắc có chuyện chi lạ lắm đây! Nhân đang rồi, có lẽ mình thử lần tới xem sao?

Bèn mặc đám bạc đầy, chàng giục ngựa ra ngoài tiến đến một quán khách trú xế tít bên kia chợ, vào ăn uống cho no rồi sẽ liệu tính. Uống dứt tuần rượu, Võ kéo từu bảo hỏi nhỏ:

- Này chú! Bữa nay có ông quan nào về Cha Pa mà lắm kẻ đi đón thế?

Thống sứ hay toàn quyền?

Từu bảo lắc đầu trợn mắt:

- Ôi chao! Có biết ai đâu! Ngộ chỉ nghe người ta bảo cái "ngài" này còn khó gặp hơn toàn quyền à! Minh Thần lại hỏi thăm khu biệt thự Tổng đốc Hoàng gia, đoan cứ vừa ăn vừa nghĩ ngợi liên miên.

Xong chàng lên ngựa, theo lời tửu bảo, lập tức đi kiếm khu đặc biệt thuộc họ Hoàng Gia. Lúc này, trời đã ngót bốn giờ chiều. Qua ngang chợ mới hay sông bạc Đỗ Bắc Thần đã tan hồi nào rồi, bọn người Ả Rập, Tây cuốn thùng cũng đâu mất.

Chàng tặc lười ruổi ngựa về hướng xế Nam trấn. Ra khỏi Cha Pa chàng bèn tìm tới đến con sông dừng đón khách qua lại hỏi thăm. Con sông này từ mạn núi Tây Phàn chảy qua Cha Pa xuống Mường Ba, rồi đổ vào sông Hồng, khúc giữa Lào Kay Phố Lu.

Cảnh trí đẹp hết sức, Fa Si Phan sừng sững giữa trời, sông rừng thao thiết, nắng xế phương Tây, rải rác quanh vùng đồi chập trùng bóng nhà nghỉ mát nhà Kinh trồng tía rau cải tốt tươi. Cha Pa khí hậu tốt vẫn là nơi sản xuất các hạt giống bán khắp đất Bắc.

Chợt đến một khu trang sầm uất, có tòa nhà khá nguy nga đồ sộ, sừng sững lưng đồi, dưới bãi cỏ, lùm cây, lo nhô đầy người ngựa, cờ quạt, tàn lọng, coi như đám hội.

Minh Thần dừng ngựa xa chút, chiếu ống dòm quan sát, lăm bắm:

- Có lẽ biệt thự Tổng đốc họ Hoàng kia rồi! Quái! Thiên hạ các nơi đổ xô về tụ tập trước biệt thự làm gì đây? Coi bóng tàn lọng, có cả Bá Diện Ma Quân, Đỗ Bắc Thần đều có mặt. Mình phải lại coi xem sao!

Bèn sửa lại mặt nạ, râu ria, dấu kín cả súng cối, đóng vai một lão Thổ lừng thừng giục ngựa tới.

Đám đông tụ tập dưới chân đồi, chỗ này một bọn, chỗ kia một đám tùm năm tùm ba, chỉ trỏ, dòm cả lên tòa nhà đồ sộ, ngựa buộc rải rác dưới gốc cây, cũng chẳng ai buồn để ý tới. Minh Thần trong lột hóa trang cả mừng, chàng trai cứ lóc cóc tiến thẳng tới, xuống ngựa dắt đi quanh một vòng quan sát. Mới hay mỗi bọn đều đứng riêng một chỗ, và hầu hết đều có ngựa thồ vật gì, trên lưng phủ gấm vóc thổ cẩm, hình như là đồ lễ vật thì phải. Nhìn qua, phần đông là khách phương xa tới, y phục lạ mắt.

Bọn thái giám Ả Rập đứng một chỗ, bọn "Tây cuốn thùng" một chỗ, lại có mấy bọn lạ nữa. Tàu, Mán, Kinh lỗ nhố, trông qua sắc phục, cử chỉ, cũng đoán sơ được bọn này toàn giới quan chức tùy tùng cho các nhân vật quyền uy các xứ cõi ngoài tới. Cũng có kẻ đứng riêng rẽ một hai người, tuy đông, nhưng hầu hết đều nói nhỏ chùng như không dám khuấy động bầu không khí yên tĩnh quanh khu trang trại.

Minh Thần dắt ngựa đi qua, quả nhiên đã thấy có kiệu của lão Thần Đổ Bác đặt dưới tàn cây còn thủ hạ lão chiếm một khoảng đất khá rộng, mở sòng, cờ quạt tàn lọng bao quanh, đám đông chờ đợi buồn bã có lắm tay máu mê sà vào chiếu bạc. Xế gần đấy lại có đám nhân mã của Bá Diện dàn oai vệ, nhưng chẳng thấy bóng tàn tía cánh gấm của Ma Quân trăm giọng đâu.

Minh Thần bèn nhìn lên đồi, lại thấy bóng người ngựa, tàn tán lỗ nhố, nhưng không đông mấy. Đám này đứng tụ cả ngoài cổng biệt thự, một cái cổng xây khá lớn, hai tầng hoa Tigon mọc đầy.

- À có lẽ bọn trường đoàn, bọn chủ trên kia, để thủ hạ lẻ vật dưới này.

Minh Thần bèn cho ngựa lên đồi, nhằm phía cổng tiến tới. Bỗng nghe tiếng quát giạt:

- Đây lão Thổ kia đi đâu? Võ nhìn lại, thấy ba, bốn gã hùng hổ từ phía cổng xây xốc tới, nhìn chàng như muốn gây sự Trong bọn có cả gã dữ tợn gặp dưới Lai Châu.

Gã này đi cạnh một gã trung niên, coi biết ngay tay tướng Thổ phi biên giới. Ngó quanh thấy họ đều xuống ngựa cả, Võ cũng xuống ngựa bảo:

- Mổ lão lên biệt thự!

- Làm gì? Hay cũng yết kiến "ngài"? Chẳng biết "ngài" là cái quái chi, Võ cũng đáp càn:

- Chính thế! Gã dữ lù dừ:

- Thầy à! Nên nhớ nhà nị đến sau à, hàng thứ mười, không được lộn xộn tới cổng à! Chỗ của bọn ngô à!

Minh Thần biết y tranh chỗ, gật bảo:

- Được! Nhường các vị cứ yết kiến ngài đi, còn thừa đến ngộ à! Bọn này yên trí, mới chịu quay vào. Minh Thần lững thững men lại gần cổng, quả nhiên bọn cầm đầu đứng đợi cả ngoài cánh cổng sắt, có cả cánh Bá Diện Ma Quân nữa. Cả lũ dòm nhau muốn nảy lửa, nhưng không ai gây sự, chững muống đợi yết kiến "ngài". Trong cổng có lính gác, qua sân, tia mắt nhìn vào tòa nhà, thấy vắng lặng hết sức.

Chợt nghe trong cánh có tiếng Bá Diện hỏi vọng vào:

- Chú quyền! "Ngài" sắp dậy chưa?

Có lẽ chưa khi nào Võ nghe Ma Quân hỏi êm đến thế, tuy tiếng vẫn chói tai. Chú lính gác nhả mặt, bịt vôi tai, kêu:

- Ôi chào! Điếc mất! Ai biết "ngài" đâu, nghe nói "ngài" có khi ngủ hai, ba ngày mà!

Võ Minh Thần đứng gần cổng nghe tỏ lời Bá Diện Ma Quân, càng thêm sừng sốt, bất giác đưa mắt dòm quanh, nghĩ thầm:

- Ma Quân trăm mặt xưa nay vẫn coi thiên hạ bằng nửa con mắt, đi đâu cũng có đủ tàn vàng tán tía, tiếm dụng nghi vệ thiên tử, bắt chấp cả Nhà nước, nay sao lại chịu khó đứng châu chực ngoài cổng biệt thự viên Tổng Đốc họ Hoàng này, nói với lính gác cũng đầy vẻ khiêm tốn... lạ dữ à! Nhân vật "ngài" kia là ai mà Bá Diện Bá Âm, lãnh sự Ả Rập, đại vương thổ phi, v. v... toàn hạng "gớm" cả đều tỏ vẻ kính trọng quá lẽ thế? Tưởng toàn quyền, Thống sứ, vua chúa cũng chẳng khiến họ châu chực lễ phép vậy?

Càng nghĩ chàng trai càng bị óc tò mò kích thích cực độ, bèn dắt ngựa tiến lại gần khu cổng sắt, ghé cổ dòm vào trong. Qua lối sỏi vườn hoa khá rộng bên trong tòa biệt thự hai tầng vẫn thấy im lặng như tờ, không một tiếng động, chẳng khác gì nhà hoang. Lâu lắm mới thấy có bóng một người mặc quan áo trắng từ dưới nhà ngang bưng khay trà lên căn nhà chính giữa.

- Hầy à! "Ngài" đã dậy rồi! Bồi bếp đem nước lên...

- Ngài "nhậm xà" với quan Tổng đốc à? Thiên hạ chen lấn nhau, rút cả viên kính dòm vào, có mấy kẻ nhảy vọt lên tàng cây ngoài cổng nhìn cho rõ, chỉ nhác qua thân pháp cũng biết toàn tay có hạng trong giang hồ. Minh Thần chợt để ý thấy một người Tàu trạc bốn mươi năm, râu dài, thưa, mặc áo xường xám đứng tựa trụ cong đờ không nói nửa lời, vẻ kiên nhẫn hết sức, và cũng không rời trụ cổng chừng sợ thiên hạ chiếm mất chỗ. Chàng trai bèn lại gần y, cúi đầu chào hỏi nhỏ:

- Sẻnh sáng cũng đờ "ngài"?

Người Tàu lạnh lùng:

- Không đờ đứng đây làm gì? Minh Thần nhe răng cười thì thào:

- Sao sẻnh sáng không kiếm cách... vào ngõ hậu hơn không? Người Tàu nhìn Minh Thần, cười nhạt:

- Lũ đầu ngốc! Ngộ khôn, tụi kia đại? Hầy! Cả lũ lén vào cửa hậu, để đánh nhau dành chỗ, làm ồn kinh động đến tai "ngài"? Hầy! Muốn chọc giận "ngài"?

Minh Thần chưa kịp nói thêm, bỗng có hai, ba bàn tay nín áo chàng lôi giật ra, hét:

- Đến sau định dành chỗ trước?

Minh Thần ngoảnh trông lại, thấy ba bốn đám gườm gườm mắt nhìn chàng như chực gây sự. Chàng vội xua tay dùng tiếng Thổ, Tàu nói luôn:

- Không! Không! Lão đâu có chực yết kiến mà dành chỗ? Lão đi qua, thấy đông, lên coi chơi mà!

- À! Vậy được! Tiền đáo tiền nhập, Bá Diện Đông Âm còn vào hàng thứ ba.

Minh Thần dắt ngựa ra đứng tít ngoài, đưa mắt nhìn cổ cang Đông Âm. Càng bất động, quanh cang có một đám gái hầu đang đứng vây tứ phía, đội khá nhiều lễ

vật, nhất là các vò rượu lớn ngoài có dán giấy hồng điều đề từ loại. Các đám khác cũng đều có tòng nhân mang lễ vật, nhưng phần nhiều đều là rượu, còn các món khác còn trên lưng ngựa túc trực dưới chân đồi.

Chừng mười lăm phút sau, bỗng nghe tiếng trong cáng Đông Âm Bá Điện phát ra:

- Nay các người! Chắc ngài uống xong tuần trà rồi, ta xin vào yết kiến, các người nghĩ sao?

Chúng nhân nhất loạt tán đồng:

- Bá Âm tiếng tốt giọng hay, thay mặt lên tiếng đi! Trời chiều rồi! Trong cáng có tiếng vọng vào cổng vừa đủ nghe, giọng đàn bà thỏ thẻ:

- Chú quyền! Vào trình "ngài", có khách thập phương yết kiến dâng lễ vật!

Chú lính gác đứng trong lặc đầu:

- Việc đó đâu phải của lính gác! Quan tổng đốc đã truyền. Vút vút, từ trong cáng gầm chọt bay ra mấy lá vàng rực lướt qua kẽ song sắt đậu lơ lửng trước mặt chú lính. Hai lá vàng chỉ hơi chao động, nguyên hai lạng vàng lá.

- Đãi chú đó! Chú lính trợn mắt dòm, vừa kinh dị thấy hai lá vàng đặc lơ lửng trước mặt như ma xó cầm, lạ vì lóa mắt vì màu vàng sáng chói ánh mặt trời, chú lính thò luôn tay nhón bỏ vào túi, cầm dùi gõ kiếng liên. Đốc gác chạy ra, chú lính rút lá vàng toan đưa cho y, bỗng lại có hai lá nữa bay vào túi "sơ mi" đốc gác. Chú lính thì ào, đốc gác nhe răng, chạy vụt vào trong.

Nửa phút sau, đã thấy y chạy ra, nói vọng:

- "Ngài" đang uống trà với quan Tổng đốc! "Ngài" bảo trưa mai ngài mới rảnh. Chúng nhân xôn xao, một kẻ hô "Ta cứ vào đi", kẻ khác quát nhỏ "Chớ vào! Vào ngài không tiếp cũng vô ích".

Đốc gác rút luôn vào, như sợ bị đòi lại mấy lá vàng đút.

Bỗng trong cáng có tiếng Bá Âm cất lên, vang vọng khắp bằng hàng trăm thứ giọng:

- Bá Diện Đông Âm thay mặt khách tứ xứ xin đạo đạt lên bậc hiền triết đại danh gia bác vật học thông kim bác cổ lời thỉnh cầu khẩn thiết xin được cung kính dâng lễ mọn ra mắt danh gia bác vật học giang hồ, tỏ lòng ngưỡng mộ!

Minh Thần nghe tiếng Đông Âm chói chang tấu lên, nghe hết sức trịnh trọng, lại đầy vẻ văn hoa, khác hẳn giọng Ma Quân thường dùng, khiến chàng không khỏi buồn cười, cho là lạ đời hết sức. Nhưng bên trong vẫn im lặng như tờ. Đông Âm lại nói lớn:

- Khách tứ xứ ngàn dặm đến phương Nam lòng thành ao ước được diện kiến bậc danh gia bác vật, cầu sương điểm cỏ, nghĩa khí dậy giang hồ, mới tìm được nơi danh giá ngự mắt, tấm lòng kính mộ tưởng động đến thiên cung, dám xin bậc bác vật học thông kim khác cổ quán thế giang hồ mở lòng thu nhận lễ vật cho khách tứ xứ được vào yết kiến.

Im ngót phút, bỗng từ trong trang có tiếng vọng ra, âm trầm kỳ dị, nghe như đứng ngay trong cổng nói ra:

- Ôi chào! Lũ điên khùng nào lại kéo đến đây nói làm nhảm thế này? Đem lễ vật tới làm gì? Làm gì có nhà chứa lễ vật? Ôi chào! Đem lễ vật tới, tất có điều cầu, ta còn có gì giúp nổi chúng nhân? Lầm nữa rồi!

Đông Âm nói vọng:

- Lòng thành ước thấy mặt danh gia là mãn nguyện rồi, xin bậc bác vật học mở lòng thu nạp, nếu không, chúng nhân xin cắm trại ngoài này, đợi hết tuần trăng mùa hạ cũng đợi.

Lại nghe tiếng than:

- Ôi! Nghe tiếng đúng "con ma trăm giọng rồi"! Bá Diện nhà người lại cầm đầu cho lũ giặc ám ta. Bận! Nói thực ta có hẹn lên núi đánh cờ, trưa mai mới gặp mặt

các người được.

Chúng nhân nhao nhao, lão có hiệu Đại Thái Giám Ả Rập vùng nói lớn:

- Xin "ngài bác học đại đức đại tài thông minh quán thế Đông Tây kim cổ vô song", mở lượng dung nạp! Kẻ thái giám già yếu này vâng mệnh Hoàng đế Ả Rập Séoud tận miền Hồng Hải La Mecque vượt đại dương sang tận phương Nam này, cả sáu tháng trường trôi nổi lang thang tìm kiếm mới tới được cổng dinh thự mùa hè này, dám xin "ngài" thương tưởng lễ vật này, nếu chẳng được thu nhận, chẳng những đầu kẻ già này bị chặt mà cả nhà cũng mắc tội lây.

Lão vừa dứt lại đến lão trưởng đoàn tỵ "Tây cuốn thùng" nghển cổ nói vọng luôn:

- Lãnh sự Ai Cập này vâng mệnh Hoàng đế Farouk vượt biển tới dâng lễ ra mắt lên "ngài", nếu không được gặp chắc toàn gia phải tội, thê nhi, tôn tử chẳng còn được bái Allah mỗi chiều...

Cứ thế, mỗi đám thi nhau lên tiếng so phần khẩn thiết, khiến Minh Thần đứng nghe chẳng hiểu bọn họ xin vào yết kiến co chi khẩn thiết. Cứ nghe cách xưng hô, xem ra "ngài" kia cũng chẳng phải Toàn quyền, thống sứ...

Sức nghe trong trang có tiếng vọng ra không già, cũng chẳng trẻ:

- Ôi thôi! Các người hại tên sống vô gia cư, tử vô địa táng, ăn cơm đầu ghế, uống nước sông, ngủ nhà thổ này rồi! Ta cũng chẳng ưa chi Hoàng Đế, Đại Vương, Lãnh chúa, Ma đầu bán quý bán ma, nửa người, nửa quái, nhưng thấy chết là ta tỉnh rồi, vậy ta gặp các người, nhưng phải trưa mai! Giờ đi đi!

Chúng nhân nhao nhao, không chịu đi:

- Cứ đợi! Ngài ra là ta đón đường! Cả bọn đang bàn nhau, bỗng thấy trong trang khật khưỡng đi ra một bóng người. Y có vẻ say rượu, mặc áo dài trắng, quần trắng, đội mũ trang, nhầu nát, lối quần áo học trò đương thời, tay chống cái ô, vai đeo mấy bầu rượu lớn, coi lờ thôi lệch thếch, mặt mày lem luốc, trông còn trẻ hết sức.

Y đi thẳng ra cổng, chú lính gác hỏi:

- Cậu đi đâu đấy? Chàng áo trắng lẻ nè:

- Đi mua rượu cho "ngài"! Mở cổng dùm!

Chú lính ra mở cửa. Chàng áo trắng xách ô lách ra ngoài. Chúng nhân xúm lại đón đường hỏi rồi rít:

- Cậu đi đâu đây?

- Mua rượu cho "ngài"! Nhà Tổng đốc hết rượu! Lập tức cả mấy đám nhao nhao:

- Khỏi mua! Đây có rượu ngon nhất thiên hạ! Cậu đem về "ngài" uống thử!

Nhiều người mở túi dí miệng hũ vào mũi chàng ta, chàng trai hít, chép miệng lẻ nè:

- Ngon! Nhưng không lấy được! Ngài sai mua rượu!

- Thì cậu cứ cầm tạm mấy vò nói là mua vậy! Cậu biết uống không?

- Ôi! Hầu "ngài" lại không biết uống! Có mà điên! Ngày nào cũng uống trộm!

- Ngài sắp ra chưa? Này cậu, cầm lấy!

- Uống xong là đi! Cả đám chen nhau đưa rượu, lấy lòng chú tòng nhân, chú này không nhận, bọn kia dúm vào tay, chàng ta ngửi hơi thơm, đậm thêm, dòm từng đám, đỡ luôn mấy hũ. Chợt một bọn hai ba tên Tàu dữ tợn xách rượu xông vào dúm vào tay chàng áo trắng, bỗng một tên kêu "úy". Minh Thần đưa mắt dòm vào, bỗng ngạc nhiên nhận ra gã dữ tợn vừa kêu không ai khác chính là gã tướng Thổ phi đã gặp dưới Lai Châu, còn chàng áo trắng lẻ nè chính người say rượu khùng dở đã bị y quất mấy roi.

Gã Thổ phi này trợn tròn mắt dòm chàng áo trắng lem luốc, chàng áo trắng mắt lim dim ngà ngà ôm mấy hũ rượu chợt ngó gã dữ tợn, lẻ nè:

- À đã gặp chú râu xồm này dưới Lai Châu, quất mấy roi ngựa đau điếng người!

Dứt lời, cười hề hề, vọt đám đông, đi thẳng. Gã thổ phi chạy theo kêu, tay bứt râu lia lia:

- Hầy à! Ngộ nóng làm càn, cậu tiểu đồng không giận ngộ!

- Bỏ qua! Bỏ qua! Để thì giờ uống rượu. Vừa nói, anh chàng vừa đi tuốt xuống đồi.

Đám đông vẫn chen chúc đứng ngoài cổng đợi. Minh Thần dòm theo nghĩ thầm:

- À anh chàng này là tông nhân "ngài" kia! Khật khùng coi bộ cũng tay ma men.

"Ngài" kia là nhân vật nào, lại được thiên hạ nô nức kéo tới xin gặp? Giờ họ tụ cả ngoài cổng, tại sao không lén vào biệt thự dòm mặt xem sao? Nghĩ làm liền, chàng trai bèn dắt ngựa xuống đồi, kiếm bụi kín buộc ngựa, đoạn đeo "sắc" lẫn về nẻo sau trang, thấy vắng, nháy luôn vào. Phía sau tòa nhà họ Hoàng cây cối um tùm, Võ không khó khăn mấy vượt vào tít trong, nháy mắt đã lên tầng trên, theo cầu thang xuống nhà dưới, thấy hai ba tên gia nhân, thị nữ đang hầu nước dưới phòng khách, chàng bèn men, dòm xuống không khỏi ngạc nhiên thấy một người trạc ngũ tuần đang ngồi trên sập gụ uống trà, chừng chủ nhân biệt thự nghỉ mát, tổng đốc họ Hoàng, nhưng chẳng thấy nhân vật nào ngồi đối ẩm.

Dòm quanh vẫn chẳng thấy bóng nào khác, ngoài bọn gia nhân, trước mặt viên tổng đốc, chiếc ấm song ấm Thế Đức, gan gà còn bốc khói, cổ chén tròn quít bốn chiếc, hai chiếc còn úp nguyên thêm một chiếc đặt ngựa trong đĩa, chứng tỏ vừa có người đối ẩm với ông ta. Đoán nhân vật "ngài" kia có lẽ chạy đâu đây, Võ Minh Thần bèn lén đi khắp khu trang, cũng chẳng thấy ai khác. Càng lạ, chàng lần tới cầu thang dòm xuống phòng khách, chợt thấy viên Tổng đốc buông chén trà đứng dậy, bảo chú quản gia đứng ngoài thêm:

- Ta lên xem sách, nếu bọn ngoài kia có hỏi, bọn mi bảo "tiên sinh" hẹn trưa mai mới rảnh, mi liệu khuyên họ cứ ra Cha Pa nghỉ ngơi, khỏi phải mất công châu chực!

- Dạ! Chú quản gia vào dọn bộ đồ trà, viên Tổng đốc lững thững lên thẳng cầu thang, Võ Minh Thần lật đặt định rút lối hành lang trên, nhưng chợt đầu óc lóe tia sáng, nghĩ thầm:

- Tại sao mình không thừa cơ hội vắng vẻ hỏi thăm viên tổng đốc họ Hoàng kia xem nhân vật kia đâu và y là ai mà thiên hạ tứ xứ đổ xô tìm châu chực xin yết kiến, biết đâu chẳng có điều hữu ích?

Nghĩ làm liền, Võ dùng luôn thuật ẩn thân nép một xó, đợi viên Tổng đốc đi qua, bèn theo sát sau lưng vào phòng riêng. Đợi ông ta khép cửa đầu dãy, chàng mới dụi dàng lên tiếng:

- Kính chào quan Tổng đốc! Ngài đừng ngại, lão chỉ muốn hỏi thăm ngài một hai điều... nhỏ nhặt thôi, chẳng có ác ý gì đâu!

Viên Tổng đốc giật mình ngoảnh trông lại, quát khê:

- Ai? Ai đó?

- Quan Tổng đốc chớ nói to, bọn Ma Quân Bá Diện kéo vào quấy rầy, làm náo động như chơi!

Viên Tổng đốc dòm quanh, lại một phen giật mình, thấy đám sương mờ tan dần hiện ra một lão Thổ mặt lạnh như xác chết. Nhưng vốn tay có đờm lược, ông ta chỉ kêu "ồ" rồi đứng im ngó sững. Minh Thần dụi dàng dùng tiếng Kinh nói luôn, sau khi nghiêng mình thi lễ:

- Lão làm rộn ngài một hai phút, mong ngài bỏ qua. Lão muốn hỏi vị thượng khách của ngài đâu?

Viên Tổng đốc có vẻ yên lòng, gật gù:

- À! Ông lão hỏi vị đó! Ông lão muốn gặp? Minh Thần thành thực lắc đầu:

- Thưa không! Lão chỉ tình cờ qua đây, thấy thiên hạ kéo tới châu chực, đem lễ vật dâng xin yết kiến vị thượng khách đó nên lão lấy làm lạ đó thôi! Ngài có thể cho biết?

Viên Tổng đốc ngó đăm đăm, thoáng vẻ do dự, cười bảo:

- Nếu không cần gặp, ông lão hỏi chi cho tốn công? Vị khách này không thích ai biết ông ta! Không hiểu sao thiên hạ lại biết hành tung kéo tới đông thế?

Minh Thần lễ độ:

- Chính vì thế lão mới tò mò muốn biết! Nhân vật đó là ai mà hạng như Đông Âm Bá Diện cũng chịu khó châu chực xin gặp! Tường Toàn quyền, Thống sứ cũng không làm y phải hạ mình cầu khẩn đến thế?

Viên Tổng đốc có vẻ có thiện cảm với lão Thổ mặt lạnh cổ quái, ông ta chợt cười hỏi Võ:

- Ông lão vừa giờ có gặp người áo trắng lôi thôi lếch thếch ra công chứ?

- Thưa có! Chú ta bảo đi mua rượu cho chủ! Chú ta xưng tiểu đồng, lúc nào cũng say nhè, khật khùng như điên! Chính lão đã gặp dưới Lai Châu. Viên tổng đốc chợt vuốt râu cười, mắt thoáng nét ranh mãnh:

- Gớm thật! Cả thiên hạ bị lừa! Tiểu đồng gì đâu! Cũng hơn hai mươi tuổi rồi đó. Tiên sinh phóng dật, tính chỉ thích rượu thơ, chu du thiên hạ, bất chấp thế sự, có khi bị quân vô lại đánh đập cũng mặc! Kỳ quái!

Minh Thần ngơ ngác:

- À, chính lão đã thấy chú ta bị đánh. Nhưng chẳng hay vị chủ chú ta đâu? Nhân vật thượng khách của ngài?

Vị Tổng đốc dang tay như phân trần:

- "Ngài" nào nữa? Thì chính ông ta đó còn ai nữa? Minh Thần giật mình ngỡ ngác:

- Ông ta... nhân vật thượng khách của ngài là người áo trắng say nhè đó?

Nhân vật thiên hạ ngoài kia đang châu chực?

Gật đầu, viên Tổng đốc họ Hoàng cười tủm:

- Chính thế! Tiên sinh tính rất lạ, bữa nay còn đỡ say, ăn mặc chỉnh tề đó!

Minh Thần kêu "ồ" kinh ngạc hết sức, không thể nào ngờ nổi nhân vật được đám đông quây nhân khét tiếng như Đông Âm châu chực xin yết kiến lại là chú say nhè khật khùng lem luốc từng bị gã Thổ phi quất cho mấy roi nên thân! Mãi mười khắc, chàng mới lẩm bẩm:

- Thưa quan Tổng đốc, ngài không nói đùa chứ? Họ Hoàng mỉm cười:

- Ông lão ngạc nhiên? À có lẽ ai cũng thế! Vì tiên sinh không mấy khi chịu gặp mặt ai, trừ một vài bạn quen!

Minh Thần tư tởn:

- Thưa, chẳng hay quý tính phương danh tiên sinh là gì?

- Tên thực chẳng ai biết, người ta thường kêu Đông Tửu.

Hai tiếng "Đông Tửu" như nhát búa bổ vào đầu óc Minh Thần, làm chàng buột miệng kêu sững sốt:

- Đông Tửu? À Đông Tửu Lưu Linh, đệ nhân vịnh Hạ Long, Bái Tử Long, nhân vật khét danh trong "Tứ hung tứ khoái" là Đông Tửu, Tây Sắc, Bắc Yên, Nam Đỏ, thiên hạ tôn Đệ Tửu Lưu Linh, nổi tiếng thần đồng, thông kim bác cổ, lăm ngón tài hoa, biết nhiều bí pháp?

Minh Thần sức nhớ lại lời Thần Nữ Phù Dung đã có lần khuyên chàng đi tìm Đông Tửu, mới có hy vọng khám phá được những chữ tượng hình trong vòng càn

khôn. Chàng bỗng tiếc ngẩn ngơ, vì khi gặp được nhà bác vật học cổ quái này, thì vòng càn khôn đã mất! Đứng lặng mười khắc, Minh Thần chợt nhớ chuyện ngày nào, đầu óc lóe tia hy vọng.

- À! Tuy vòng đã mất, nhưng trước ta có để Bạc Khao Lan, Nam Khấp, Tây Gầm chep chữ ruột vòng, Khao Lan chẳng may oan thác về tay Tây Sắc, chắc thân phụ nàng còn giữ, nếu gặp được có thể mượn ít ngày! À, bọn Đông Âm, Ả Rập, Trung Đông lần tới châu chực có lẽ cũng để nhờ Đông Tửu về trí thông minh quán thế của ông ta đây! Nay Đông Tửu đã đánh lừa chúng nhân đi khỏi, chắc cũng chưa xa, mình cứ lén theo xem sao?

Nghĩ đoạn, bèn nghiêng mình chào cảm ơn viên Tổng đốc, và mở cửa quảng mình ra ngả sau biệt thự lấy ngựa rượt theo người áo trắng. Vòng lại mặt tiền vẫn thấy bọn Đông Âm đứng chực ngoài cổng, sòng bạc Nam Đỗ vẫn còn xóc rền, chàng trai bèn lại gần một gã giữ ngựa khẽ hỏi:

- Bác đứng đây, có thấy người áo trắng đeo bình rượu đi ngả nào? Gã mã phu đáp cộc lốc hai tiếng "lối kia". Minh Thần theo tay trở, chạy luôn về hướng Cha Pa. Được một quãng vẫn chẳng thấy bóng áo trắng đâu, tới chỗ có hai ba đường quanh co ngang dọc, chàng đã toan đi thẳng hướng Cha

Pa, chợt gặp một chú Thổ gánh củi trong rừng ra bèn đón lại hỏi, chú trở ngược vào rừng:

- Có một cái ông say rượu vừa đi vừa hát mà! Cái ông áo trắng cho tôi uống một bát!

Cả mừng Võ giục ngựa đi miết cánh rừng thưa, quả nhiên đã thấy bóng gã áo trắng khật khùng đi đằng trước. Võ cứ lững thững đi sau, gã áo trắng vừa đi vừa uống rượu, ngâm vang, giọng sặc hơi men:

- Ha ha... cách tận bách bôi tửu, dữ nhĩ đồng tiêu vạn cổ sầu... Tiếng y âm vang trong rừng chiều, giọng say cảm khái bất cần thế sự. Xuyên ngang rẽ dọc, cứ thế y đi về hướng ngọn Tây Phàn cao nhất Đông Dương, tới chân núi, bỗng y mất hút. Cảnh hoang sơn tĩnh mịch, chỉ có tiếng gà rừng eo óc buồn tênh. Võ sục quanh,

chẳng thấy y đâu, dòm lên, trùng trùng từng đợt nhấp nhô. Bỗng thoáng thấy có cái bóng trắng tíu sườn núi cao, Minh Thần vội lấy ống dòm ra coi, thì ra chính y.

- Chà! Gớm thật, y đã lên dùng khinh công lên tíu trên cao rồi! Trời chiều y còn lên hoang sơn này làm gì? Nổi trí tò mò, Minh Thần bèn đi vòng kiếm ngả lên núi. Quanh co giây lát, tìm ngay được lối đá gập ghềnh, chàng cứ thế lên mãi.

Lối đá quanh co khúc khuỷu ánh chừng là lối các du khách thỉnh thoảng vẫn đi lên núi ngắm cảnh, vì rặng Tây Phàn trùng điệp rất lắm chỗ đẹp, dãy này lại gần Cha Pa nhưng hình như mùa nghỉ mát mới chớm chưa có người lên, cỏ mọc đầy kể đá. Ngựa đi rat khó. Võ bèn kiếm một cái hốc dấu ngựa, đoạn dùng thuật khinh thân, vượt lên. Thỉnh thoảng lại chiếu ống dòm quan sát, vẫn thấy bóng trắng đèo rượu, ẩn hiện tíu trên như ma trời.

Bỗng hết đường. Núi vẫn từng đợt trập trùng, cao tíu, bóng trắng vẫn chập chờn làm Võ càng lấy làm lạ, chẳng hiểu y mò lên tíu cao làm chi, xem chừng y định lên tận ngọn Tây Phàn ngửi trời, xưa nay ít nghe nói có ai lên tới ngọn. Minh Thần bèn vận sức nhẹ vượt lên nữa. Sức vượt đã mau, nhưng núi gập ghềnh hiểm trở, khó vượt. Võ lên được hai phần ba, thì mặt trời đã gục xuống rặng núi Tây, trên không, trắng thượng tuần vắng vặc.

Sương đêm, khí đá bốc mây mờ chẳng triền dưới, triền trên, ngọn Tây Phàn bị mây mờ che phủ dần, khí lạnh bắt đầu tiết khắp triền đá. Minh Thần dùng chân lấy áo ấm mặc vào, nhân tiện mặc luôn áo giáp, vẫn thấy lạnh, phải vận sức nóng lên cho ấm.

Cuối cùng, Võ tới gần khu đỉnh, trông xuống vực thăm sâu hút tíu xa xa, ánh đèn thị trấn Cha Pa le lói trong sương như đốm ma chơi vẫn chưa thấy bóng trắng đâu cả. Nhưng dưới trăng, cảnh trí thần tiên kỳ ảo, hoa cỏ tàn cây tươi tốt gay cảm giác là lạ như lạc tới đỉnh Thiên Thai cách biệt bụi trần.

Wõ nhìn quanh nghĩ thầm:

- Cứ theo lời Chúa soái Thập Vạn Đại Sơn, trước rặng Tây Phàn này vẫn có quân lạc thảo chiếm cứ, sau bị tan chẳng hiểu giờ có ai ẩn nấu không? Đông Tửu

mò lên chắc có chuyện chi đây, nếu y chỉ lên chơi chắc phải có người? Ta cứ thử lần quanh xem sao?

Bền nương bóng cây cỏ hoa lá đi quanh khu triền đình. Triền đình rất rộng, ngọn nhấp nhô, đầy lòng chảo, có chỗ khá bằng phẳng. Mải lần quanh, ra sau núi lúc nào không biết.

Bỗng nghe có tiếng ai gọi lớn:

- Này ma cái Tây Phàn đâu, không ra đón khách? Ôi chao! Ta mất công đeo rượu lên kiếm tình cái phục thù, sao mãi chẳng thấy tình nương ra tiếp? Muốn ta phun rượu vào hang động ư? Tình nương, tình nương!

Minh Thần theo hướng phát âm, rón rén lần tới, thấy một bóng trắng ngồi lù lù trên một tấm thạch bàn, tay đang vít cây hoa dại ngửi. Không ai khác gã say nhè.

Hình như lúc này gã đã lau qua mặt ám sương đêm, mồ hôi, nên cũng đỡ lem lố, dưới trăng hiện ra một gã tuổi trẻ mi thanh mục tú, cốt cách phiêu phiêu phóng dật, trong bộ quần áo dài trắng, hai con mắt sáng như sao coi khác hẳn hoi chiều. Tuy vậy, vẻ say nhè khật khùng vẫn còn nguyên, gã ngồi xếp chân bằng tròn trên phiến đá, đang ôm vò rượu ngửa cổ tu ừng ực.

Võ Minh Thần nấp cánh độ ba mươi bộ, thấy bên đế bốn, năm vò hồi chiều bọn khách tứ xứ dúm tay gã vì tưởng gã là tiểu đồng của "ngài bác vật học thông thiên quán địa".

Chợt gã đặt bầu rượu xuống, cúi dòm mấy vò rượu bên mình cười khà:

- Tụi này lạ thật! Không quen không thuộc từ mãi xó nào mo đến biếu! Khùng! À mà cũng chẳng phải khùng, tự nhiên đâu có mất của không! Chắc lại định nhờ việc chi đây? A, có cả rượu Ả Rập, Trung Đông, Ả Phú Hãn này. Uống thử món Ả Rập xem sao?

Minh Thần thấy gã thò tay búng một cái. Tay gã vẫn cách miệng vò độ vài gang chợt nghe "rắc" tiếng dòn si vỡ, sành thùng chi đó rồi từ vò rượu đặt ngoài cùng

bồng bắn vọt lên một tia rượu vàng, gã hếch luôn mũi đón lấy vòi rượu, cứ thế vòi rượu tuôn thốc vào lỗ mũi. Tuyệt chẳng thấy rót ra ngoài một giọt, cũng chẳng nghe tiếng hít hà chi cả.

Minh Thần nấp coi, bất giác giật mình thầm nghĩ:

- Chà! Uống rượu bằng mũi, đúng là tay vua rượu, tròng rượu! Dùng một lượt cả vị giác lẫn khứu giác, lại dùng mũi hít rượu cách không, tay này quả tay nội ngoại công thượng hạng! Nghe Thần Nữ nói Đông Tửu có lắm ngoại tà dị thuật, biết nhiều bí kíp, nhưng không bao giờ chịu thi thố, trong đó có môn "Tửu Ma Công" hết sức lợi hại! Thế mà dưới Lai Châu, y bị người ta đánh đập nhục nhã, vẫn như một tên vô vị nhất đời, người này nếu không mắc bệnh kỳ, tất phải hạng dị nhân đại độ, đã vượt qua được lục dục thất tình!

Nghĩ loanh quanh trong lòng, Võ bỗng sinh cảm mến lạ thường. Bỗng nghe gã kêu lớn:

- Ôi chào! Ngon thơm diếc mũi, uống không biết chán. Được lắm! Được lắm! Nhưng cái bọn Ả Rập Hồng Hải này dở hết sức, đem rượu Tây pha vào rượu Ả Rập, hà hà, thì cứ để nguyên rượu Tây cho xong! Rượu Tây, Ả Rập, hà hà!

Gã bỏ luôn vò rượu đưa lên mũi uống một mạch, mới hạ xuống khen "ngon", quăng đại vò rượu ra xa.

Minh Thần nấp sau bụi bỗng thấy vò rượu bay vút tới, rót ụp xuống đầu, tiện tay chàng đỡ nhẹ lấy. Mùi rượu xông ngào ngạt, chàng trai vừa toan đặt xuống kệt đá bỗng để ý ánh trăng chiếu vào hũ rượu, trên mặt sành hiện rõ hàng chữ Hán thảo như đục sâu xuống, nét bay bướm như rong bay, phượng múa:

"Dữ nhĩ đồng tiên vạn cổ sầu"

Đây là câu cuối trong bài "Tương tiến tửu" của Lý Bạch thi bá đời Đường, Minh Thần ngó qua, đưa mắt nhìn gã say, chẳng hiểu y cao hứng vạch chơi hay có ý ngầm gửi mình. Nhưng thủ pháp thật tài tình, chẳng hiểu y thảo lúc nào, có lẽ là lúc y ngửa cổ tu.

Minh Thần cũng thử nâng vò lên uống một ngụm, bỗng nghe có tiếng ai quát lạnh lạnh:

- Phải Túy tiên sinh Đông Tử đó không? Ôi chao đến chơi gì muộn thế?

Giờ ta bận khách rồi, không tiếp nhà người được! Để mai! Để mai!

Gã áo trắng ngẩng đầu cười lớn:

- A! Chủ động Tây Phàn đây ư? Ta lặn lội trèo núi vượt khe đem rượu đến đây, quyết phục thù đêm nay, bận khách gì cũng bỏ đấy! Khách nào?

Tiếng lạnh kéo dài trên triền gió:

- Khách nào đâu? Khi độc cầu hôn! Ta đang bức muốn chết đây!

- Ha ha! Lại có chuyện vui nào thế? Chợt có tiếng vút gió xé trước, rồi từ trên tan cây kê đá, trôi vọt xuống khu lòng triền một làn sương mù dày đặc. Khu triền này tuy đá mồm nhấp nhô nhưng khá phẳng, làn sương mờ quay xoe xoe như trái cầu rồi bắn vọt lên tấm thạch bàn Đông Tử ngồi, dừng lại. Ngay khi đó, từ nẻo triền dưới có tiếng cười thê nhộn hoắt bay lên theo gió:

- Nương tử mỹ nhân của Hầu đâu? Hầu đem đồ sính lễ tới đây, chưa thấy mỹ nhân? Liệu Hầu có phải phá vỡ trận đồ này không? Hay mỹ nhân biệt nhãn đón riêng Hầu?

- Khi độc đa ngôn! Cứ lên đã có riêng nương tử đón! Từ trong làn sương có tiếng quát vọng, lập tức từ nẻo sau ngọn đỉnh, có nhiều tiếng quát vút gió ào ào bay tới. Minh Thần nấp nhìn thấy năm sáu cành cây, gốc cây bay vọt tới, có gốc rễ còn bám cả đất đá, quật xuống triền, mồm đá, có gốc bay thốc tận chỗ chàng nấp, mạnh hết sức, khiến chàng phải tránh dạt.

- Giang tả cầu hôn... Vậy ta đem rượu... tới, càng hợp thời!

- Im! Lưu Linh ngốc tử! Ta phải đuổi nó xuống núi mới tiếp người được. Coi kìa! Nó tới kìa! Con khi độc! Nhà người nên lánh mặt đi. Nó thấy, nhà người không

ngồi yên uống rượu được đâu!

- Ha ha! Khi Độc Ma Hầu bên núi Pou Nam Sao miền biên giới Việt- Lào. A! Nương tử đẹp duyên cùng khi chúa coi cũng xứng đôi vừa lứa đó!

- Im! Ngốc tử! Đã biết nó mà ngươi còn cười sao? Lánh đi! Nó tới! Tiếng lạnh chìm hẳn, bay vút theo gió cao sơn. Xoảng, gã áo trắng ôm mớ vò, bầu, nhảy vọt vào khe núi mất dạng. Chỗ y vừa ngồi gần ngọn núi, chỗ Minh Thần ẩn xế bên hữu. Chàng vừa ngó theo bóng trắng bỗng nghe tiếng cành lá lay động rào rào, suốt một dải triền xế trước mặt chàng cây cối dập dồn rạp ngã như gió tạt, tới cách năm bảy chục bộ chợt im phẳng phắc. Nhờ mắt tinh, lúc có trăng sáng vắng vạc, Minh Thần trông thấy nhiều bóng con nít đen đen, trắng trắng, xam xám ẩn vào các tàn cây.

- Vượn! Chà! Vượn đâu lam thế? Ngọn Tây Phàn này là hang ổ vượn chắc? Mớ cành gốc rườm rà vừa quật xuống triền tung đá vụn rào rào, bỗng từ sau núi quăng vọt ra tới hai mươi bóng con nít mặc quần áo xanh đỏ lòe loẹt, đứng dàn hàng một bên triền. Dưới trăng hiện ra một bày khi lớn, khi nhỏ y phục chỉnh tề, một lũ mặc áo thụng xanh thắt lưng điều, một lũ áo đỏ, khăn điều, thắt lưng điều, đầu đội quả sơn son, phủ lụa điều coi giống hệt một đám người đi "nạp thái". Thân pháp dàn khi này nhẹ nhàng hết sức, quả sơn đội đầu không cần tay đỡ vẫn chắc như thường, không thua gì các cô gái quê Kinh đội thúng đi chợ đường trơn vậy.

Đàn khi vừa dàn hàng xong, lập tức từ phía sau núi có một khối khói xám đục bắn vọt qua đầu đàn khi, đậu lơ lửng trên đầu một con khi độc vừa tách hàng tiến lên hai, ba bộ.

Trong đám khói mù có tiếng cười the thé vọng ra:

- Nương tử! Cám ơn! Hầu cám ơn mỹ nhân không bày trận đón Hầu! Đêm nay giờ tốt, Hầu đến nạp đồ cưới, mỹ nhân nhận, Hầu đón về Pou Nam Sao!

Lời vừa dứt, khói xám cũng tan, dưới trăng hiện ra một con khi độc to lớn như người, lông lá đen sì, khoác một chiếc áo rộng đỏ chót như máu, lò xo, coi mười phần quái dị. Mỗi khi đó, Minh Thần mới hay con khi quái này ngồi trên một cái ghế bành tay ngai đặt trên đầu con khi ở dưới.

Sức nghe tiếng lạnh từ vầng sương trắng hắt ra:

- Nương tử không bao giờ sai hẹn! Ngó mặt mũi người, nương tử ngủ không yên, ghét người hơn cầu quấy, nhưng nương tử đã hẹn tỷ võ chiêu phu, nương tử y hẹn! Đồ sính lễ để đó, nương tử thua sẽ nhận, còn người thua thì phải đi mau cho khuất, không được làm rộn nữa.

Lời dứt sương mù tan loãng, trên thạch bàn hiện ra một vượn trắng to lớn như người! Bạch vượn tuy vẫn còn vỏ khi đột nhưng khí thể mười phần oai vệ.

Minh Thần không khỏi ngạc nhiên trước cảnh khi được đem đồ sính lễ hỏi vượn cái trên ngọn Tây Phàn, cả hai đều biết nói tiếng người. Võ bèn định thần chú mục nhìn kỹ hình thù con vượn cái trắng mới hay bộ lông trắng như tuyết chỉ là bộ quần áo chèn may bằng da, cả mũ đội đầu cũng vậy. Dưới mũ la khuôn mặt nữ nhân đẹp man dại khác thường, mắt xếch, môi cong, má hồng, da trắng, đặc biệt là cặp mắt xanh biếc sáng như sao, trông tinh nhanh lạ.

Chân nữ lang cũng đi giày da vượn, áo mặc vẫn để lộ hai bàn tay tháp but rất xinh.

- Chắc nữ nhân này sống với loài vượn từ lâu nên mặt mũi đượm vẻ hoang dại khác người? Xem vậy, nàng là động chủ Tây Phàn đây, sắp tử chiến với khi đột. Sao Đông Tử lại mò lên đòi "phục thù", có chuyện gì chẳng?

Bèn chăm chú dòm khi đột áo đỏ, mới hay con quái này hình như cũng không phải là khi mà là một quái nhân mang lột da khi, lông lá xồm xoàm và cái mặt y coi như mặt khi, nhãn nhó choắt cheo, râu ria tua tủa cũng giống lông khi. Nhìn quái nhân này thật khó đoán y là người giống khi, hay khi hóa ra người!

Bỗng nghe nữ lang vượn trắng quát:

- Độc Ma Hầu! Tất cả lùi năm bước! Nương tử mở trận!

Người khi có danh Độc Ma Hầu phất một cái, cả đàn đã lùi năm bước.

Nữ lang vượn trắng dậm mạnh chân lên tấm thạch bàn.

Đùng một tiếng như ống lệnh nổ, bỗng triền núi trước mặt chuyển động, từ dưới đâm vù lên hàng trăm ngọn giáo chống ngược nhọn hoắt. Nữ lang quơ một viên đá ném chát xuống chân giáo, tóe lửa, chừng chân giáo kẻ đá đều có đồ dẫn hỏa, lửa cháy bùng, gió tạt, con rồng lửa liếm quanh, nháy mắt khu lòng chảo bàn chông đã thành biển lửa tròn xoe, đường kính rộng hơn mười thước tây.

Lửa cháy ngút, che gần hết mũi giáo đỏ rực hòa với lửa như biển nhòa hẳn. Độc Ma Hầu cười sảng sặc:

- Bạch Viên Nương! Tỷ võ chiêu phu gì mà dữ thế? Hầu với mỹ nương đấu sơ trên mặt đá không được sao? Hầu sợ phóng hỏa chân vợ Hầu!

- Khi độc đa ngôn, lên mau! Nữ lang vượn trắng theo tiếng quát bắn vọt mình lên giàn lửa giáo, Độc Ma Hầu vọt lên theo. Cả hai tay khinh công tuyệt vời, vừa đánh vừa vận khí hàn băng lướt trên các mũi giáo, coi không khác đi trên ngọn lửa vậy. Chỉ mười khắc, chỉ còn hai bóng trắng, đỏ xẹt lại như sao sa giữa những tiếng trảo chỉ chường kình xé gió ép không khí như sấm nổ. Minh Thần đứng ngoài, xem cuộc đấu chiến dữ dội, nhưng xem chừng tài lực tương đương, coi vẻ muốn kéo dài bất tận. Bất thần nghe tiếng Độc Ma Hầu hét lên. Võ nhìn vào thấy bóng trắng vừa chuyển động sang phía đàn khi đứng, con khi độc ghé mắt vọt lảo liên thò tay điểm nhẹ một cái. Phản ứng lẹ như chớp, Minh Thần vừa thấy mắt nó long lên, đã búng vào sang một viên sỏi, trúng luôn bàn tay con khi rũ liệt ngay. Con quái kêu "chóc" lảo đảo suýt ngã, nó giương mắt dòm lên giàn hỏa tưởng bị Bạch Viên Nương đánh. Ngay khi đó, bóng trắng bóng đỏ vừa xẹt đổi chỗ. Bóng trắng đánh ra một ngọn phản phong đúng lúc xoay lưng vào núi, bóng đỏ bắn rạp theo trôi trên ngọn lửa năm sáu bộ, lửa liếm quanh mình như trái cầu, rồi ngã lộn nhào xuống triền đá. Bóng trắng nhảy vọt theo, bóng đỏ lăn mấy vòng, đã tung mình dậy, bị bóng trắng quơ rút một ngọn giáo chĩa dí vào ngực, quát:

- Đem sinh lễ về! Biết điều thì đừng làm càn, ba năm sau tới hỏi nữa! Độc Ma Hầu mắt bốc cháy, hét:

- Giỏi! Giỏi! Sức mạnh gấp đôi, có đứa nào ám trợ! Ba năm, ba thế kỷ, Hầu vẫn đợi không thôi! Về!

Dứt lời y xẹt ngang mấy bộ, nhảy vọt qua dàn lửa, lao thốc vào ngọn núi, đàn khi ùa theo. Đùng, đùng, đùng! Một tràng tiếng nổ lớn như tạc đạn pháo, lửa cháy lập lòe, khói xám mù mịt, che mờ một vùng chân đỉnh non.

- À! Ma Hầu vô lễ, dám dùng hơi ngạt khí độc hại quân ta sao?

- Không, không! Hầu chỉ phòng xa có đũa nào nấp đó, không có, thôi, Hầu về Pou Nam Sao.

Tiếng hét kéo lê thê hút chìm, gió thổi tạt khói mù về phía Minh Thần. Chàng vội nín thở, quạt bay hơi ngạt, đột lòng nhớ chỗ hơi ngạt chính chỗ Đông Tửu vừa nhảy vào ẩn. Và có lẽ chính y vừa ngấm ám trợ Bạch Viên Nương.

Khi đó, Bạch Viên Nương cũng dùng tay quạt hơi độc bay phương khác, nàng ta hú lên một tiếng, đã nghe hàng trăm ngàn tiếng hú lê thê, cây lá ào ào như sóng dồn chuyển xuống triền dưới.

Nháy mắt, khói độc tan biến hết, bỗng thấy gã áo trắng từ trong kẹt núi khật khưỡng bước ra, trở nữ lang áo trắng cười âm trầm:

- Khi đột tình dữ, nó đã đoán ra, tưởng ta núp đó! Hà hà! Thăng khi ngốc! Ta đương sốt ruột đánh hôi một đòn cho nó đi mau khuất mắt! Bạch Viên Nương! Nàng phải nhớ ơn ta!

Nữ lang trợn mắt:

- Ngốc tử! Người điên rồi! Sao lại đánh hôi! Ta phải đi gọi nó! Đông Tửu xua tay:

- Không sao! Tự nó dở nghe hôi trước, ta mới chơi sau, có gì trái lẽ? Thôi! Nó cút rồi, đến lượt ta phục thù!

Minh Thần giật mình, đoán chắc y đã thấy con khi liệt tay. Chàng đang thắc mắc, bỗng thấy nữ lang vẫy tay cùng Đông Tửu lao vọt đi, sau khi triệt bàn chông lửa.

Minh Thần lập tức lần theo, thoáng thấy hai người lao vào chân đỉnh phía bên kia mất dạng.

Bốn bề vắng lặng, trăng soi loang lổ, Võ Minh Thần bèn nương theo bóng lá tìm kiếm dọc chân đỉnh. Tới một chỗ như chiếc đài sen, chợt thấy có ánh sáng le lói, chàng bèn lần lên mỏm đá rậm, vén lá dòm vào.

Chợt mừng rỡ thấy hai bóng trắng ngồi chễm chệ trong núi, hoa lá dây leo mọc đầy, cành xòa cong uốn như tranh vẽ, mặt hướng chếch Đông Nam, trăng soi vắng vặc, vài dải sương mỏng kéo lê, coi nhiều vẻ thần tiên lạ. Nhìn kỹ mới hay chỗ này có một hai mái sàn ẩn khuất vào lùm cây, nơi hai bóng trắng ngồi là một căn nhà sàn khá cao, trống mấy phía, chỉ có cột mái cột hoa leo quất quít, mới trông, tưởng hai bóng ngồi trên mỏm đá. Cạnh hai bóng trắng, có thấp một cây sấp nên ong cháy lung linh.

Minh Thần men lại gần. Ngoài hai bóng trắng chỉ còn hai con vượn khoang đứng hầu quanh. Hai bóng ngồi đó không ai khác nữ lang áo trắng có tên Bạch Viên Nương và gã áo trắng có hiệu Túy tiên sinh Lưu Linh Đông Tửu Đế.

Thì ra hai người đang đánh cờ, mấy vò rượu để bên, mỗi người ôm một vò đa khui vừa tu vừa tính nước đi quân, vào thế. Hai con vượn khoang đang quạt nước hầu trà, coi như hai đứa tiểu đồng.

Chợt nghe Bạch Viên Nương cất tiếng thánh thót như tiếng chim oanh:

- Viên nhi! Hình như mấy cây đào đã có trai chín đỏ. Mi thử lên coi, được trái nào thì hái xuống đây ta đãi Túy tiên sinh nhấm rượu. Một con vượn khoang quăng vút mình đi mất.

Minh Thần coi phong thái gã áo trắng và nữ lang bạch vượn đầy vẻ khoáng đạt thanh tao, ngồi uống rượu đánh cờ dưới ánh sấp, cốt cách khác phàm, lòng bỗng sinh cảm khái hết sức. Chàng lại là tay chơi cờ cao, cờ có sức lôi cuốn người ta ghê gớm. Minh Thần bèn mò đến sát hồi nhà, dựa vào vách đá khuất, vận nhỡn tuyến dòm vào.

Căn sà n này khá dài, từ chỗ Võ ẩn tới bàn cờ, khoảng cách hơn chục thước nhưng mắt Võ rất sáng, lại quen đánh, nhìn vẫn thấy. Xem qua vài nước, thế trận tương đương, thêm vài thế nữa, trận thế Túy Tiên Đông Tử bắt đầu núng, rồi bị vỡ. Bạch Viên chơi "mã" rất hay, còn Túy tiên sinh hay chơi "pháo". Cả hai đều hạng cao cờ, nhưng Túy tiên sinh hay chơi "pháo giăng", bỏ luôn thế thủ, dùng "pháo" tấn công không dăm vỡ thế, bị thua.

- Ôi thôi! Ta lại bị rồi! Phục thù chưa nổi lại, đậm thêm, ta phải đánh hết tuần trắng mất thôi. Đông Tử bê vò rượu uống ừng ực, Bạch Viên nường tử cười khanh khách. Đánh ván nữa, mới được mười nước thì Đông Tử lại bí. Y vò đầu bứt tai, uống ừng ực, nghĩ không ra nước.

Chợt vượt khoang quăng vút mình vào, tay bưng một đĩa có ba, bốn trái đào chín mọng, màu tía rất đẹp, Bạch Viên Nường thở thê:

- Đào này thuộc giống "Vạn Thọ Kim Đào", nguyên giống tận Nam Hải, có lẽ do chim tha tới ngọn Tây Phàn từ đời nào không biết. Hình như đã nhiều năm chỉ ra hoa không kết quả, mới năm ngoái bỗng kết mỗi cây được vài trái,

ăn thử, ăn một trái mấy ngày không đói. Giờ ta mới biết các đạo sĩ xưa tu tiên phải ăn đào mới thành đạt. Đào có nhiều chất bổ nuôi cơ thể thay cơm thịt!

Nữ lang động chủ Tây Phàn cầm trái đào tung lên cao, rút lưỡi dao lá lau múa tít ở quanh trái đào, nháy mắt đã gọt sạch vỏ, trao Đông Tử. Nhưng gã lúc này đang tức nước cờ, chẳng buồn để ý tới đào quý nữa.

Minh Thần ngó vào thấy ánh trăng chiếu xuyên cả vào bàn cờ, chợt nhớ lại sự tích Trạng Cờ đục lọng rọi ánh nắng, mách nước cho vua Nam xưa. Chàng định kiểm gương phản chiếu ánh trăng, nhưng chợt nghĩ mình có điện công nên liền vận sẵn, nhè lúc Đông Tử sắp sửa đi quân, chàng bèn kín đáo dùng sức điện kinh đẩy con cờ đi. Bạch Viên lại tưởng Đông Tử đi. Còn Đông Tử biết ngay có người ám trợ, từ đó không cầm quân đi nữa, mà dùng toàn diện kinh đẩy đi.

Quả nhiên ván đó Đông Tử thắng. Minh Thần nấp dưới sà n, thấy Đông Tử lúc đầu hơi giật người một cái, như định la cự, nhưng sau thấy nước cờ gỡ bí tài tình

quá, gã ta khoái chí cười sảng sặc. Minh Thần biết "gà" nhiều sẽ bại lộ như chơi, nên chỉ nước đặc biệt mới thò tay đi, còn để mặc Đông Tử. Đông Tử là tay cao cờ, cũng chỉ cần một hai nước đã lãnh hội ngay được thế cờ, cứ thế đi lấy. Quả nhiên hạ liền hai ván. Bạch Viên nường tử vỗ đùi, hét lãnh:

- Lạ dữ chưa! Tối nay nhà ngươi đi tắm nước phi thường, vượt hẳn tài bình nhật! Hay "hồn Trương Ba, da anh hàng lợn", có con ma cờ nào nhập vào ngươi?

Minh Thần giật mình, đứng im bể điện. Đông Tử cười ngất:

- Hà hà! Tối nay tướng tinh Trạng Cờ của ta mới xuất, ngươi có đánh nữa cũng thua! Hà hà, Vạn Thọ Kim Đào là của quý, người anh em ăn chơi!

Miệng nói, tay bày cờ, tay quơ đào bỏ miệng, lại nhón luôn một trái chín mọng, ném miệng nhai, nhưng lại quăng vút ra chỗ Minh Thần, Nữ lang vượn trắng đang mài bày quân phục thù, không hay biết gì cả. Minh Thần chụp luôn trái đào, ngửi thấy mùi thơm tuyệt diệu, cắn thử một miếng, ngon không thể tả. Chừng ăn hết nửa trái đào đã thấy tâm thần sáng khoái hết sức, không hề thấy đói, mặc dù từ chiều chưa ăn một hột cơm.

Trong nhà, Bạch Viên Nường tử lại dồn Đông Tử vào thế bí. Minh Thần dòm thấy, lại "gà" ngâm một, hai nước, dồn Bạch Viên Nường ngược vào thế bí, gỡ không nổi. Nữ lang đang vò đầu tính nước, bỗng nghe mấy phía triền dưới có tiếng vượn hú lê thê, Bạch Viên vụt ngẩng đầu lên, phát tay:

- Lại có kẻ nào quấy phá, xuống coi! Hai con vượn khoang đu vút ra ngoài mất dạng. Vài phút sau chợt thấy hai con vượn đu vào, dẫn theo một con vượn nữa. Mấy con kêu chí chóe, tay chỉ trỏ lung tung. Minh Thần trước từng được Pi A Ya Thạch Âm nữ chúa truyền bí thuật thu phục dã thú nên rất am hiểu ngôn ngữ thú vật. Nấp nghe qua, mới hay mấy con vượn trình nữ động chủ Bạch Viên nường tử rằng có nhiều đám lạ mặt đang xông lên núi, chẳng hiểu có chuyện chi, lửa đám đốt đuốc sáng rực. Bạch Viên hét:

- Ngọn Tây Phàn này chỉ cho thiên hạ lên ngoạn cảnh, xem di tích, bọn nào tự tiện vượt lên vùng núi cấm, viên quân viên tướng cứ đuổi xuống, đứa nào trái lệnh,

quảng xuống vực sâu!

Mấy con vượn toan quay đi, Đông Tửu bỗng xua tay lia lịa:

- Khoan khoan! Chớ nóng! Không khéo tại họ đi kiếm tên say rượu này đó! Hỏi thử coi, nếu đúng, chớ hại, tội tên này phải gánh! Tại họ ngàn dặm mò tới châu chực cả ngày. Ta trốn lên đây!

Đang tức nước cờ, Bạch Viên lắc đầu:

- Muốn gặp người, chúng phải gặp dưới Cha Pa, sao dám tự tiện lên núi cam?

- Chớ nóng! Khổ nỗi, này giờ rượu ta đãi người uống, chính là đồ lễ tui nó đó!

Bạch Viên thở phì, ra hiệu cho mấy con vượn. Võ Minh Thần tò mò, vội lần theo chúng ra ngoài triền dóm xuống.

- Được! Nhưng phải đứng xa không được tranh chỗ! "Cám ơn, cám ơn" tiếng vọng inh ỏi, từ sau ghềnh triền dưới bỗng vọt ra mấy đám lỗ nhỏ tàn lọng, cánh gấm, kiệu đăng sơn dập dờn lướt lên nhanh vùn vụt. Sợ nán lại dễ chạm trán như chơi, Minh Thần vội nường bóng lá bằng mình lên khu sàn trống, ẩn kín đầu hồi sát vách núi um tùm. Nấp chỗ này không những trông rõ trong nhà mà còn nhìn tỏ cả mấy "đài sen" triền ngoài nữa. Khu này coi giống lòng chảo, bìa ngoài có các ghềnh đá mọc nhấp nhô. Chỉ ít phút sau, bỗng thấy hai bóng trắng xuất hiện ngoài lòng chảo, phía sau lỗ nhỏ bóng tàn lọng, cờ quạt, cánh, ghế, đủ hình, sắc.

Nhưng đặc biệt tất cả hiện ra im phẳng phắc chừng sợ kinh động đến ngài "bác vật học". Minh Thần liếc vào nhà, đã thấy sau lưng Bạch Viên nường tử buông xuống một bức màn trúc khá rộng, Đông Tửu, Bạch Viên vẫn ngồi. Quả nhiên thấy tít dưới núi lên tận triền cao, rải rác có nhiều ánh đuốc lập lòe, thỉnh thoảng có cả tia đèn bấm loang loáng như ánh đèn pha, chừng loại đèn lớn.

Bỗng nghe tiếng vượn hú véo von, rồi ngay triền dưới, có hàng trăm bóng vượn du vi vút vào các lùm cây kẽ đá dưới trăng, chợt thấy hàng chục cái bóng trắng toát quăng vèo tới chỗ đàn vượn ẩn, mất dạng, chỉ còn một chiếc bóng trắng đứng sừng

sững trên mỏm ghềnh, ngay bên lối đá hồi này Võ từng vượt qua. Sự nghe tiếng đàn bà quát lạnh lạnh:

- Bá tính chỉ được lên lưng chừng núi, ngọn Tây Phàn trên này là núi cấm, không ai được lên! Kẻ nào mạo phạm, bị đẩy xuống vực!

Phía dưới có tiếng nói vọng lên, giọng chói tai:

- Ai trên đó? Phải Bạch Viên nương tử động chủ Tây Phàn? Bá Âm Thánh Quân có lời chào nương tử! Bọn này không có ý phạm cấm động. Bọn này chỉ lên yết kiến ngài "bác vật học" thôi! Nương tử vui lòng cho mượn lối.

Minh Thần nghe nhận ra ngay giọng "ma trăm giọng", lại thấy y nói năng hòa nhã khác thường, Võ đoán chắc y có việc quan hệ nhờ Đông Tầu.

- Gớm thật! Bọn tứ chiếng giang hồ này chắc đợi sốt ruột, lại cũng mò vào biệt thự viên Tổng Đốc họ Hoàng nên mới biết đường lần lên đây! Để coi họ cạy việc chi? Mình phải ẩn mặt mới được!

Đang nghĩ, bỗng nghe bóng trắng đứng trên ghềnh quát vọng xuống:

- Nếu đúng Đông Âm cứ lên! Nhưng nương tử đang đánh với Túy tiên sinh, rất ghét chuyện ồn ào! Vậy tất cả tông nhân sĩ tốt phải để dưới, mỗi toán một, hai người lên thôi.

Có nhiều tiếng cảm ơn ầm ĩ, lại nghe giọng Ma Quân léo nhéo:

- Vô vật bất linh, tiên lễ hậu cần, vô lễ vật bất thành phép tắc, bọn này xin tông nhân đội lễ vật theo, cam đoan cam như cái bóng. Chăm chú đánh cờ không ngừng lên, nữ động chủ Tây Phàn lắm bẫm:

- Lão quái đã tới rồi! Nhà ngươi đi đứng thế nào để chúng mò theo phá cuộc cờ đang vui!

Đông Tầu tu rượu, than:

- Ôi chào! Ta đã trốn kĩ lắm chứ, nhưng tội nó như "con ma trăm giọng", lão "vua cờ bạc" dấu sao được lâu?

Bạch Viên trợn mắt:

- Lại có cả lão Thần Đổ Bác nữa? Không xong rồi! Lão đến mở sòng ai chịu nổi?

- Là nói vậy thôi! Có cung mở dưới núi, lên đây làm gì?

Đông Tửu vừa nói dứt bỗng thấy hai bóng trắng từ dưới vọt lên, đứng xế ngoài hành lang nói vọng vào:

- Bẩm động chủ nương nương cùng quý khách tiên sinh, bọn họ chực ngoài xin vào yết kiến.

Cả hai đang dòm thế cờ chưa để ý. Minh Thần ghé mắt trông ra mới hay hai bóng trắng là hai cô gái trạc mười chín, hai mươi xinh đẹp, mặc quần áo da vượn tựa Bạch Viên. Cô gái kia lại lên tiếng nữa, Đông Tửu mới lọt tai, vùng phất tay:

- Ôi chào! Ra bảo họ vào đứng dưới kia, hỏi gì hỏi mau lên. Bạch Viên xua tay:

- Người định để chúng kéo vào cả đám làm loạn sao?

- Ờ, ờ! Từng người một! Một cô gái vượn vừa gọi vọng ra, bên ngoài đã có tiếng nhao nhao, chúng nhân chen lấn nhau kêu inh ỏi.

Có tiếng Đông Âm vọng vào:

- Tiên sinh bác vật học! Xin cho vào diện kiến! Việc này vô cùng bí mật, không dám để lọt tai kẻ khác!

- Ôi chào! Lại lời thôi thế ư? Bí mật còn bảo mỗ làm gì?

Có tiếng cười lớn.

Bên ngoài tàn, lộng, vồng, ghề, cờ quạt chen lấn nhau, có nhiều cánh tay giơ lên

dọa nhau nhưng chưa ai dám làm dữ, có tiếng người ngoại quốc nói to:

- Hà hà! Chỉ "ngài" khác! "Ngài" chỉ ham rượu thơ, bí mật lộ cùng "ngài" không ai sợ!

- Hừ! Ổn thế?

- Xin "ngài" cho cái người nào vào trước, cái người nào vào sau! Cái người nào cũng đòi vào trước!

Bạch Viên nghe lạ tai, trợn mắt kêu "Tây đen bán vải". Đông Tử quát vọng ra:

- Tiền đáo tiền tọa, tiền nhập thứ thứ nhập!

Lập tức có tiếng Đông Âm reo "ta tới trước", lại có người kêu "ngộ chức ngoài từ sáng sớm à". Chúng nhân nhao nhao, chợt có tiếng nói lớn:

- Ai dưng lễ trước vào trước! Đông Tử gật lia:

- Phải đó, ai đưa rượu trước vào đi! Tuy vậy đến nửa phút bên ngoài mới im. Võ trông ra thấy tàn, lọng, cáng, võng đầu ngoài bìa xem chừng rất có trật tự. Từ ngoài, hai gã đại hán xăm xăm tiến vào, nhảy tót lên hành lang. Lường lự mấy giây, cả hai bước tới, cúi rạp đầu hết sức kính cẩn. Gã lớn tuổi moi trong hành trang ra một cái hộp lớn bằng mây đan, quang dầu bóng loáng, và một vò rượu màu vàng rực.

Đại hán mở hộp, đổ "xoảng" ra sàn cả mớ bạc "xòe" Đông Dương, bạc Hồng Kông, bạc Tàu và những thoi vàng nén, cất tiếng líu lo giọng Quan Hỏa:

- Anh em là thằng Lầu Trụ, Lầu Kiệt bên núi Pây Sinh Linh, Quảng Tây, tụi dân quen gọi là Trụ Vương, Kiệt Vương, có ít vàng bạc biểu sênh sáng bác vật học, mong ngài nhận cho! Còn cái bình này cũng bằng vàng thật, trong có đựng rượu quý gọi là "Ngọa trung xuân phong thánh tửu", tốt bằng trăm lần "Tàng xuân tửu" à! Rượu này chưa cần uống, chỉ ngửi qua, đã như "nằm giữa gió xuân". Ông lão tám mươi cũng khỏe như Lao Ái, con gái mười tám phải mê à! Cho ngửi vào, bà già tám mốt cũng như gái đang xuân, sênh sáng ung một ngum, có sang Hồng Kông đến

xóm "Sạch sùng chùi" chơi "Nhất Dạ Đế Vương", làm Tần Thủy Hoàng ngự cả trăm cung không mỏi à! Anh em ngộ kiếm cả nước Tàu mới có, xinh biểu ngài "bác vật học" à!

Minh Thần nghe quảng cáo không khỏi buồn cười, đã thấy Đông Tửu trợn mắt kêu "úy", xua tay chối đây đẩy. Nhưng hai gã tướng lạc thảo Pầy Sinh Linh cứ nằng nặc đòi dâng, bưng đặt ngay lên. Đông Tửu quay sang bảo Bạch Viên:

- Nhà ngươi có thích rượu lạ, lấy uống chơi! Bạch Viên đỏ mặt, đuổi anh em Lầu Trụ, Lầu Kiệt ra ngoài, nhe răng cười hồn nhiên, không đáp. Trụ Vương búng "cạch" hàm răng, nhổ ra một cái, loay hoay rút ruột, lấy ra một tấm giấy rảo hết sức, trải rộng bên mình Đông Tửu, nói nhỏ:

- Cái bản đồ này là bản đồ kho vàng to lắm à! Anh em "ngộ" mất hơn bảy mươi tay súng mới cướp được! Nghe nói cái kho vàng chôn trên núi Tản Viên nhưng mấy thằng pháp sư đời xưa no vẽ bùa, vẽ chữ, vẽ họa đồ cả nước Tàu không ai đọc nổi, xin ngài giúp cho!

Đông Tửu nheo mắt nhìn. Minh Thần cũng tò mò chiếu ống dòm coi, chỉ thấy nét vẽ loằng ngoằng, chịu không đọc nổi. Bạch Viên nường tử cũng đưa mắt nhìn bức họa đồ, lắc đầu.

Hai anh em tướng lạc thảo Pầy Sinh Linh đứng dòm Túy tiên sinh không chớp mắt, vẻ hồi hộp khắc khoải hết sức, đờm nét tò mò như muốn tìm kiếm xem bộ mặt nặng hơi men kia có vẻ gì chứng tỏ tài trí thông minh đến lừng danh uyên bác trong thiên hạ chẳng?

Minh Thần nấp đầu hồi, nghĩ thầm:

- Xưa nay Tàu đế của nả có tiếng hiểm hóc, cả nước Tàu còn chưa khám phá nổi, gã Đông Tửu này làm cách nào tìm được "chìa khóa bí mật"?

Nghĩ vừa dứt, bỗng thấy Đông Tửu tu một ngụm rượu phun phù xuống bức họa đồ, đoạn cầm rê trecut ngọn lửa sáp mấy cái rồi khoan thai đặt xuống sàn, giơ tay vẫy anh em Lầu:

- Lại gần đây! Anh em Trụ Vương bước vội tới, Đông Tâu hát hàm:

- Biết chữ chứ? Hán tự đó! Cả mấy cặp mắt cùng nhìn xuống bức họa đồ, Minh Thần bỗng giật mình, thấy nơi góc bản đồ đã hiện ra mấy hàng chữ Hán thảo như rồng bay phượng múa. Thì ra chữ viết bằng thứ nhựa nào đó, lâu đời đã khô quánh lại, gặp rượu

ướt thì thành dẻo, bắt dính luôn muội đèn.

Đông Tâu sờ vào biết ngay, gãi rung đùi ngâm khê:

"Sơ tam sơ tứ nguyệt mông lung

Bán tự ngân câu bán tự cung.

Nhất phiến ngọc hồ phân lưỡng đoạn

Bán trầm thủy đế bán phù không!"

Giọng ngâm tràn đầy cảm khái như tay tâu hứng ngâm chơi, vừa dứt, chàng ta gật gù phẩy tay:

- Thôi! Đi mà chờ kho tàng núi Tản Viên!

Chưa ai hiểu ý tứ, Minh Than cũng tay thông minh mà nhất thời vẫn chưa nghĩ ra. Trụ Vương ngơ ngác:

- Hầy à! "Ngộ" đã biết gì đâu? Xin sênh sáng đại nhân chỉ cho à! "Ngộ" chỉ quen bản "pạc hoạc"!

Đông Tâu lắc đầu, thở phì:

- "Nị" muốn tụi nó đón đường cướp giật bản đồ? Sao không đem về làm lấy?

Trụ Vương nhe răng vỗ vỗ cây "pạc hoạc":

- Hầy à! Ngộ bản trúng con ruồi đang bay à!

Đông Tửu tu rượu, gặt gù:

- Bốn câu thơ Đường đó là câu chú mở cửa kho tàng đó! Biết chữ loăng ngoăng như chữ phù thủy này là gì không? Chữ Hán thảo đó thôi! "Bán tự ngân câu bán tự cung" là chẻ lấy nửa. Chữ nó thảo có nửa chữ nổi còn nửa chữ chìm. "Sơ tam sơ tứ nguyệt mông lung" là giữa hàng thứ ba và thứ tư. Vậy là tất cả chữ mực viết trên đây là láo, chỉ có những chữ viết giữa hàng thứ ba và thứ tư thôi! Nị thấy nó viết láo lếu như vẽ bùa... mèo chứ? Vậy cứ tính từ bên phải sang, lại tính từ trên xuống, là chur thật. "Nhất phiến ngọc hồ phân lưỡng đoạn, bán trầm thủy đế bán phù không" là bóc tấm họa đồ này làm hai, ngâm một mảnh xuống nước, nửa nổi trên sẽ thấy chữ hiện lên. Nhưng còn "bán tự ngân", "bán trầm thủy đế" là gì? Chữ "ngân" thứ ba, chữ "đế" thứ tư hàng tư, ta cho là phải ngâm nước thủy ngân!

Bạch Viên bật giọng thánh thót:

- À, Túy tiên sinh! Nhà ngươi còn hơn ma xó! Cứ ngâm thủy ngân sẽ thấy nốt nửa chữ giữa hàng ba hàng bốn chiếu đúng nửa trên, đó là lời bí mật Tàu đế của, sao ngươi không nói thể cho bọn Thổ phi hiểu ngay?

Nữ lang vừa nói xong, cả hai anh em Trạ Vương, Kiệt Vương vùng nhảy dựng lên, hét như điên:

- Ngộ hiểu rồi! Hiểu rồi! Phu nhân nói đúng! Tướng công tiên sinh có bộ óc vàng giõi như ông thánh à! Hiểu rồi! Tụi Tàu đế của khôn dữ, tụi ngộ óc đất bùn, củ chuối! Tụi ngộ sẽ làm chủ kho tàng Tản Viên! Hô hô! Hấu lớ! Hấu lớ!

Rất nhanh, Trạ Vương vồ luôn lấy tấm họa đồ, vo viên, nhét răng, cả hai vái Đông Tửu lia lịa, nhảy dựng lên cười sảng sặc, rút phăng "pạc hoọc" bắn luôn mấy phát chỉ thiên và bắn vọt mình ra ngoài như hai gã phát cuồng.

- Đem lễ vật đi! Gặp hai đứa hóa đại! Đông Tửu lăm bắm quơ vò rượu tu, quay vào bàn cờ hô "tốt biên", cả hai lại chú tâm vào cuộc chiến "xe pháo mã". Minh Thần nấp ngoài không khỏi kinh ngạc trước sức thông minh trí tuệ tuyệt vời của chàng áo trắng lúc nào cũng say nhè.

- Chà! Quả tiếng đồn không sai! Sao lại có kẻ thông minh đến thế! Đúng thần đồng nước Nam! Tôn sư trước có nói, đất Lĩnh Nam mây dài núi sông cầm tú, có mạch phi thường, địa linh nhân kiệt, đời nào cũng có thần đồng, hào sĩ tráng sĩ, giờ chắc đúc kết vào y đây! Nhưng sao còn trẻ, y đã uống như tay yếm thế, gác ngoài thị phi? Biết đâu chẳng có tâm sự u uẩn? Tiếc thay! Mình không còn vòng để nhờ tay thần đồng này!

Ngay lúc đó, bỗng nghe tiếng xô xao bên ngoài, lẫn giọng cô gái vượn trắng trấn hành lang hô lãnh, từ dưới nhảy vọt lên hai tên đại hán râu ria xồm xoàm, mặt mày hết sức dữ tợn. Cả hai rón rén bước vào nhà, đưa mắt dòm hai người đang ngồi đánh cờ và cùng giật thót mình, mặt mày ngơ ngác coi buồn cười lạ. Chừng mãi lúc này mới rõ ngài bác vật học thông thiên quán địa lại chính là gã say nhè lem luốc từng ăn roi ngựa dưới Lai Châu. Thì ra viên Thổ phi có hiệu "Nhị Vương" đã quất gã áo trắng hôm trước giờ đi cùng tên "Đại Vương" đại ca hần.

Hắn vùng nấp râu vật, nhẩn nhó làm hiệu cho tên đại ca, đoạn cả hai nhào luôn xuống phục dưới sàn, kêu rên rĩ:

-Tiu nà! Ngộ có mắt như mù, không biết ngài bác học... Ngộ đâu dám làm càn...

-Tiu nà! Thằng em ngộ ngu như con heo, mạo phạm "tài nhân", xin "tài nhân" tha tội! Hãy à! Nó là con cú mèo ban ngày quáng gà không thấy ngọn Thái Sơn.

Đoạn cứ thế ngóc lên đấm ngực, vật râu không thôi. Đông Tử ngoảnh trông ra, kêu:

-Ồ! Lại hai chú khách hóa đại! Làm trò gì đó? Cần chi sao không nói toạc ra?

Hai gã kể lai lịch, tạ tội coi rất thếu nã. Minh Thần nhớ lại chuyện dưới Lai Châu, không khỏi buồn cười, ái ngại cho bọn lỗ mãng. Vốn cũng chẳng ưa biết chuyện vô can, Minh Thần bèn bỏ đấy, nhảy xuống nương bóng tối đi vòng ngoài bìa khu lòng chảo, tiến dần lại chỗ đám khách tứ xứ còn đang ngồi ngổn ngang đó. Cánh gấm, võng, ghế băng son, tàn lọng đậu rải rác theo hình cánh cung, hướng cả về phía căn sà trong kia, cách độ năm bảy chục sải.

Riêng cổ cáng găm của Bá Diện Ma Quân đậu xế ngoài ghềnh đá, bên một lùm cây lòa xòa, bọn gái khênh cáng thấy đều nghiêng cổ dòm cả vào trong. Chợt Vô bị óc tò mò kích thích nảy ra ý muốn nhìn vào cho tường nhân vật quái đản Bá Diện xem "ma trăm giọng" là giống chi?

Nghĩ làm liền, Vô lập tức dùng thuật ẩn thân men vòng ra phía sau cáng, nấp cách năm bảy thước nghe ngóng. Thấy đám thủ hạ Ma Quân đều mê mải dòm vào trong nhà, Vô bèn vận điện công nhẹ nhàng mò hai ngón tay nhón mép găm phủ ngoài, từ từ vén lên, vén nữa.

Ánh trăng chiếu chếch qua đầu cáng, dưới ánh trăng mờ, lòng cáng hiện ra sau lớp găm vén khá cao, lòng cáng... trống rỗng! Mà cũng không trống hẳn, vì còn có một cái gổi sơn son thiếp vàng, hai đầu ghép kính, trong lấp lánh hột cườm hay châu ngọc chi đó, coi như loại gổi thờ! Đặc biệt là trên nệm găm còn in trũng dấu người vừa nằm! Minh Thần quét lia nhờn tuyến điện tuyến rê ngang tàn cây bụi rậm quanh cáng. Chẳng có vật chi ẩn nấp! Bất giác chàng giật mình nghĩ:

- Không lẽ Bá Diện là một con ma trăm giọng thật? Vô lý! Hay y là nhâ vật có thuật tàng hình? Trên thượng du các sắc Mèo, Mán, Lào, Kha vẫn có dong luyện "Thiên Linh Cái" học thuật tàng hình... liệu y có chẳng? Nếu có sao hỗn chiến với Tây Sắc, Nam Khấp y không giở ra? Lạ thật! Chắc con "ma trăm giọng" này ẩn quanh đây?

Bèn đảo vòng quan sát, vẫn chẳng thấy chi khả nghi. Vô lại lộn vào chỗ cũ, nhảy lên nấp, hồi mắt trông vào kịp thấy hai gã Thổ phi "quất ngài" đang lễ hì hụp, hí hửng chạy vọt ra ngoài, miệng còn kêu inh ỏi, chẳng hiểu có điều chi mừng rỡ đúng "bắt được vàng".

Bỗng thấy hai bóng dìu nhau nhảy lên, một bóng trắng lòa xòa. Dòm lại, thì ra lão có danh xưng Đại Thái Giám của vua Ả Rập Séoud bên Hồng Hải. Lão cũng thoáng vẻ ngơ ngác ngó Đông Tửu, Bạch Viên, đoạn cúi rạp người chào cung kính theo kiểu Hồi Giáo, nói một tràng tiếng Ả Rập:

- Kẻ già này theo lệnh Quốc vương Ả Rập Séoud từ thành La Mecque vượt Hồng Hải, Thái Bình Dương sang Nam tìm yết kiến bậc hiền triết bác học thông

thiên quán địa đế, kính dâng ngài lời chúc mừng của Quốc vương Séoud. Xin dâng Alah phù hộ, ban phúc lành cho bậc thánh thiện! Sau nữa xin dâng ngài chút vật mọn làm lễ ra mắt.

Lão vừa dứt lời, người tùy tùng đã chạy ra xách vào một cái rương lớn, cùng Đại Thái Giám mở ra, lôi các lễ vật bày trước Đông Tửu. Gấm vóc, ngà voi, kim cương, vàng ngọc đủ thứ trông lóa mắt. Cuối cùng nhắc ra một cái lồng nhỏ tròn gấm tía, vén gấm lên, trong có một con kết đỏ như máu. Thái Giám mở cửa lồng, con kết đỏ chót nhảy tót ra bay một vòng, rồi đậu luôn trên đầu lão Thái giám Ả Rập nói một tràng tiếng Ả Rập:

- Chào chủ nhân ông! Chào chủ nhân bà! Kết xin chúc ông bà sống lâu mạnh giỏi, uống rượu đánh cờ! Từ nay ông bà chủ nhân có điều buồn, đã có kết làm trò vui!

Đông Tửu và Bạch Viên Nương cùng trợn mắt ngạc nhiên, dòm con kết. Cả Minh Thần cũng lạ. Xưa nay yếng, kết, sáo, quạ nói tiếng người vẫn có, nhưng bất quá chỉ học được năm, mười tiếng, đây con kết nói một tràng léo nhéo như người, bệch tịch lẽ phép hết sức. Đông Tửu cười sảng sặc:

- Ôi chao kết ma kết quý! Kết gì lại biết cả người ta đang uống rượu đánh cờ? Nhưng ông bà không đúng! Mày lộn rồi! Tụi này chỉ là chỗ tri kỷ thôi! Nay ông lão! Nó có nói được tiếng Việt không?

- Thưa, kết này lưỡi mỏng, mềm như lưỡi người, nó bắt chước được đủ thứ tiếng, nó khôn như người.

Vừa dứt lời lại nghe con kết nói léo nhéo:

- Ông bà không đúng, tụi này chỉ là chỗ bạn tri kỷ... Nay là bạn, mai mốt thành ông chủ bà chủ kết! Bà chủ cho kết đậu tay nào! Câu đầu nói nhái giọng ta, câu sau nói tiếp tiếng Ả Rập, Đông Tửu cười thét, thông ngôn, Bạch Viên cũng cười lớn, vì thấy con kết khôn như ma quỷ. Nàng đưa luôn tay, con kết bay xà xuống đậu mu bàn tay kêu "tay bà đẹp, tay bà đẹp", làm Minh Thần nấp ngoài suýt phì cười.

Chợt nghe lão Thái Giám nói nhỏ:

- Lễ mọn lòng thành xin ngài thu nhận, đức rộng như biển cả! Quốc vương Ả Rập mới bỏ ngàn cân vàng mua được món lạ này, nội trong thiên hạ chỉ có ngài mới rõ thực hư! Thứ bảo vật này do một lão thuật sĩ bán cho Quốc vương, bảo nó có thể níu lại cả tuổi già, khiến người ta thiên niên bất lão.

Dứt lời lão lôi trong mình ra một chiếc hộp vàng, hai tay đưa Đông Tửu. Võ Minh Thần đưa mắt thờ ơ nhìn vào, bỗng chàng giật bắn người, chỉ suýt nữa bật kêu kinh sáng khi thấy Đông Tửu mở nắp hộp vàng, lôi ra một món bảo vật. Một cái vòng ngọc điểm huyết giống hệt cái vòng càn khôn vừa mất. Võ vội nín thở, vận nhỡn lực nhìn cho kỹ. Đông Tửu cầm vòng giơ lên ngắm nghía, buông gọn ba tiếng:

- Vòng càn khôn! Võ lại giật mình một cái, nghe Đông Tửu lẩm bẫm:

- Càn khôn, càn khôn, hựu càn khôn. Càn khôn biến hóa.

Lão Thái Giám Ả Rập ghé sát lại, mắt sáng hắt lên, nhưng bỗng Đông Tửu đặt luôn vòng vào hộp đầy nắp, dúi vào tay lão Ả Rập, khề giọng bảo:

- Vòng giả! Lão Đại Thái Giám Ả Rập giật bắn người, xúc động đến nỗi run tay đánh rớt ngay hộp vàng.

Lão kêu "úy", Đông Tửu đã thò tay chụp dính, ấn vào tay lão lần thứ hai. Minh Thần đứng ngoài cũng giật mình cái nữa khi nghe Đông Tửu nói:

- Tội cho ông lão tốn công vượt biển! Về bảo nhà vua Ả Rập: Đây là vòng giả! Ngọc này mới được một ngàn tuổi, mười thế kỷ đúng, kẻ làm đồ giả giỏi đấy! Trong ruột cũng có chữ, nhưng là chữ láo! Không phải chữ tượng hình ruột vòng càn khôn! Hắn chỉ có tài nhuộm ngọc cho vết đỏ lẫn vào trong!

Minh Thần nghe lọt tai, lòng càng kinh ngạc, không hiểu sao Đông Tửu lại biết được vòng càn khôn có chữ tượng hình trong ruột?

- Vua Ả Rập bỏ ngàn vàng mua vòng, sai cận thần vượt biển đi hỏi tay kỳ tài khảo cổ phương Nam này, đủ biết vòng càn khôn chứa đựng điều bí ẩn phi thường

vô giá! Chỉ lạ nhất Đông Tửu, cả thiên hạ đều mê bảo vật này, riêng y xem chừng vẫn thản nhiên như không... đúng bậc quân tử hiem có.

Đang nghĩ loanh quanh, chợt thấy Đông Tửu phất tay bảo lão Đại Thái Giám Ả Rập:

- Đem lễ vật về! Về tâu với ông vua Ả Rập, tên bợm nhậu này có lời chia buồn, và cảm ơn đã cho vò rượu pha. Viên Thái Giám thoáng ngẩn mặt mấy khắc đoạn cúi rạp đầu lễ phép:

- Vạn tạ! Vạn tạ! Kẻ già này sẽ còn phải yết kiến ngài, nay phải đi báo tin về Hồng Hải!

Dứt lời, lão ta lại rạp đầu cái nữa, cùng gã đồng hành hai người rảo bước ra ngoài, tà áo Ả Rập lòa xòa như cánh bướm. Đông Tửu bưng vò rượu tu ực ngậm lớn, quay vào hô "pháo giăng" đoạn nói vọng ra hành lang:

- Còn ai ngoài đó nữa, bảo về Cha Pa gặp! Giờ đầu óc ta để cả vào bàn cờ, hũ rượu rồi.

Cô gái vượn trắng nói chuyện ra ngoài lòng chảo, bỗng nghe nhiều tiếng xô xao, vắng giọng Tàu hét tiếng ta lơ lơ ồm ồm như lệnh võ:

- Hầy a! Đến phiên ngộ! Nị nào cướp phần, ngộ cho phát pác hoọc chết tươi.

Minh Thần ghé mắt dòm nghiêng ra, từ nẻo hồi tả, thấy dưới bóng tàn lọng, có mấy bóng cao lớn cãi nhau, giơ tay dậm dọa, tên khách vạm vỡ xốc pác hoọc sấn sỏ đi vào.

Nhưng mới được mấy thước, bỗng có một chiếc ghế đẩu sau vượt theo, trên ghế có một chú khách trung niên mặc xường xám, thò tay túm lấy dây lưng tên khách vạm vỡ giơ bổng lên sát cổ ghế, ghé tận mắt, cười âm trầm:

- Lộn xộn! Chưa đến phiên chú mày! Muốn ăn thua với "Xường Xám đại vương"?

- Hầy a! Sườn Xám Tàì Wang? Ý a! Bỏ ngô xuống ngô chờ! Chú khách tự xưng "Xường Xám đại vương" quăng phịch gã vạm vỡ lại phía sau, giục ghế đẩu sồn tiến vào!

Nhưng vừa chuyển động, bỗng cả người lảo nhễ, phu khiêng bị lôi xềnh xệch lại chỗ tàn lọng, cẳng, vòng, mặc dù chẳng thấy bàn tay nào túm. "Xường

Xám đại vương" ngoái cổ lại, giơ tay định đánh, chẳng thấy ai. Đám đông cười ồ, một bóng đàn ông từ từ nhô ra, nắm tay ghế giật nhẹ một cái, "rắc", ghế gãy tung mấy mảnh, "Xường Xám đại vương" nhanh chân nhảy vèo xuống, giơ tay định đánh. Dưới trăng, nhìn rõ bóng đàn ông mặc quần áo giáp như viên tướng cổ, tay cầm một cây búa lớn, tuổi trạc quá ngũ tuần, phương phi bề vệ, không ai khác Từ Chúa. Y hất ham đồng dặc:

- Điện Tiền Chỉ Huy Bá Điện Thánh Quân! Nị muốn tranh? Tui nà! Không biết từ sáng qua Thánh Quân không muốn làm điếc tai "ngài bác học" nên đã theo đúng "luật giang hồ", nị không biết đến phiên Thánh Quân?

Lưỡi búa loáng lên, "Xường Xám đại vương" đổi sắc mặt, cười hề hề, xua tay, lùi luôn vào đám đông, Từ Chúa hô chìm:

- Thịnh Thánh Quân giá nhập!

Minh Thần bỗng sinh hồi hộp chăm chú nhìn ra, sức nghe trong cẳng găm có tiếng phát ra, giọng đánh thép, lần này chỉ có một giọng:

- Điện Tiền! Đem lễ vật vào, đặt xuống, quay ra, trấn ngoài! Kẻ nào lại gần nhà sà, cho người gọi xuống âm ty!

- Xin vâng mạng! Từ Chúa dắt búa, vọt lên bên cẳng găm, đội quả son lễ vật đường bề tiến thẳng vào, cẳng găm vọt theo, do bốn ả nữ khiêng.

Đám khách tứ xứ ngó theo, im phăng phắc. Khi bọn Bá Điện tới bên thềm, cô gái vượn trắng trấn ngoài vùng hô:

- Cẳng để dưới, người lên thôi!

Tửu Chúa cao giọng:

- Thánh Quân vào yết kiến, tùy cận rút hết!

Nhưng gái trấn thêm vẫn không muốn nhiều người làm rộn, lời qua tiếng lại.
Đông Tửu chợt ngó ra, hỏi:

- Chuyện chi ồn ào đó?

- Bẩm, khách lại muốn đưa cả cáng lên!

- À! "Ma trăm giọng"! Lên cho xong! Hình như nhà người có đợi ở cổng nhà họ Hoàng! Hà hà! "Ma trăm giọng" chịu khó thế?

Có tiếng trong cáng vọng lên:

- Túy tiên sinh giọng tỉnh, may cho Thánh Quân!

Lời dứt, Tửu Chúa đã đội quả lễ nhảy vọt lên thêm, cáng găm bốc lên theo. Tường tàn tán chọc thủng mái nhà nhưng cáng vọt lên thì tàn tán cũng tự động hạ xuống mấy nấc, bọn gái khiêng vọt vào đầu hồi nhà bên hữu, cách chỗ Đông Tửu ngồi đánh cờ độ hai mươi bộ, Tửu Chúa đội quả lễ vật tiến lại. Bạch Viên Nương, Đông Tửu nhìn ra. Nữ lang động chủ Tây Phàn chợt nheo mắt cười thét:

- Ai như lão Tửu Chúa? Hà hà, mới theo hầu "Ma trăm giọng"? Tửu Chúa đặt quả, cúi đầu chào. Trong cáng, tiếng Bá Diện nói vọng ra:

- Uống rượu thi, thua, theo Thánh Quân, xung chức Điện Tiền! Đông Tửu cười khà khà:

- Ha ha! Chúa rượu có đủ ngai ngồi lại theo hầu "Ma trăm giọng". Ta ngờ uống gian quá! Đãi vò uống chơi!

Miệng nói, tay quơ một hũ rượu nguyên si trao cho Tửu Chúa, lão này đỡ lấy. Tiếng Bá Diện hô "Đem ra ngoài uống". Tửu Chúa lập tức cúi chào, ôm hũ rượu nhảy vèo xuống lòng chảo. Bọn gái khiêng cáng cũng nhất loạt chào, vọt theo.

Mấy gian nhà sàn trống vút im phẳng phắc, chợt "cạch", nắp quả son chạy sang bên, để lộ ra từng chồng bạc xòe, vàng lá, và hai cái bình sứ có đậy nắp. Tiếng Bá Diện nói vọng ra:

- Thánh Quân được tin Túy tiên sinh ngài về Cha Pa bất thần, vội đi ngay, không kịp sắm lễ vật, chỉ có chút lễ bạc lòng thành, mong Túy tiên sinh ngài thứ nạp!

Đông Tửu xua tay:

- Cầu kỳ! Trưởng giả! Lễ vật đem về, hỏi gì, ra hỏi! Tiếng Bá Diện vọng ra, chói tai:

- Xin Túy tiên sinh ngài uống thử bình rượu quý cho thêm phần minh mẫn! "Bá độc tinh xà" này chế luyện rất công phu, rút hết tinh túy nọc rắn, mật rắn, xác rắn, mỗi bộ đủ một trăm con, mỗi chất một trăm thứ, cất đủ một trăm lần, bách toàn đại bổ! Chỉ bậc đế tửu như ngài mới dùng nổi! Bình trái, còn bình phải là một cặp hồng xà để ngài nuôi chơi, huyết xà đại bổ!

Quả son từ từ trôi lại sát bên Đông Tửu. Chàng ta cầm lấy bình rượu bên trái mở nắp, đưa lên mũi ngửi, khen "thơm dữ à". Minh Thần nắp ngoài bỗng giật mình:

- Bá Diện, đến chúng loại cũng chưa ai biết giống chi, nói gì đến ruột? Ý lòng dạ khôn lường, tiếng cầu gặp nhưng biết đâu chả có âm mưu? Đông Tửu uống rượu độc, có khi mắc kế hiểm...

Đang lo ngại dùm, bỗng thấy Đông Tửu ngẩng nhìn cang găm, cười khà:

- Ma Quân! Sao lại đãi ta thứ rượu quý có cả nọc "Kim Tầm Cốt"? Phải người định nhờ ta chuyện chi quan hệ, tiết lộ xong, muốn ta mang bí mật xuống âm ty?

Vừa nói, chàng ta vừa thản nhiên ngửa cổ tu luôn mấy ngụm, Minh Thần trông thấy, rùng mình liền mấy cái. Đông Tửu đặt bình, nhấp bình bên hữu mở luôn nắp. Nhanh như điện xẹt, từ trong bản "vút vút" ra hai luồng hồng quang loảng ngoảng, tấp vút bàn tay Đông Tửu. Ánh đỏ tắt, hiện ra hai con rắn chỉ bằng chiếc đũa, cổ bị

kep dính chặt giữa hai ngón tay chàng say rượu. Hai con rắn vẩy đuôi mạnh, chàng ta gạt gù bỏ vào bình đầy nắp như cũ, đặt xuống, cười:

- Hai con rắn này mổ trúng chết liền, cảm ơn "Ma trăm giọng"! Hãy đem của nợ về!

Trong cáng chợt nghe Ma Quân Bá Diện cười sảng sặc:

- Hảo quân sư, quả xứng danh bác vật học đại tài, bỏ công Thánh Quân châu chực!

Đông Tửu xua tay:

- Hoa ngôn! Nói gì ra đây hỏi cho xong!

Im mấy khắc, chợt có tiếng vọng ra:

- Thánh Quân cầu được vẫn cách không?

Đông Tửu cười khà:

- Lại còn định dấu cả mặt với tên này? Muốn ta nói với tiếng vang à? Tiếng trong cáng vọng ra âm trầm, vẻ bất đắc dĩ:

- Trăm mặt, Túy tiên sinh muốn nói với mặt nào?

- Mặt thật! Tiếng thật!

- Thôi cũng được, nhưng còn chủ Tây Phàn? Bạch Viên cười lạnh:

- "Ma trăm giọng"! Giờ khách lại muốn đuổi chủ đi nữa sao? Im khá lâu, Minh Thần nấp ngoài chợt sinh hồi hộp lạ. Nhân vật kỳ bí này đã ám ảnh chàng không ít, sau mấy phen chạm trán. Đến nỗi có lần chàng ngờ y là một con ma xó phi phạm, đã thành tinh. Nhưng không phải đợi lâu, bỗng mảnh gấm phủ cáng vén chéo lên một góc, rồi từ trong bản vọt ra một bóng đen lực lưỡng. Cái bóng bị quăng "véo" lên gần xà nhà, quay tít như trái cầu, rồi hạ xuống đứng sừng bên cây cột gỗ, xế bên Đông Tửu. Ánh sấp lung linh chiếu tỏ khuôn diện, hiện ra một người đàn ông trạc

tứ tuần, râu ria xồm xoàm quai nón như râu Trương Phi, mày râu róm, hai con mắt sáng quắc coi dữ tợn hết sức. Y quét nhờn tuyến nhìn Đông Tửu, Bạch Viên, phát tiếng ồm ồm giọng Tàu Quảng Đông:

- Chào Túy tiên sinh, Bạch Viên Nương! Thánh Quân mặt xấu, bắt đặc dĩ mới lộ diện, xin đừng cười!

Minh Thần trông ra, đang quan sát từng chòm râu, đuôi mắt, sức nghe Đông Tửu cười ngất:

- Không thích nói chuyện với cái bóng! Sao lại đem người giả ra? Bạch Viên! Tiếp tục đánh cờ!

Hai người quay vào đi quân. Người đàn ông lực lưỡng cau mày định nói chi, chợt thở phì, cười ngất:

- Mắt cú! Sợ người thật lại chạy.

Dứt lời, y vọt vào trong cáng mất dạng. Sức nghe tiếng the thé vọng ra vừa đủ âm vang trong nhà:

- Túy tiên sinh bức gái này quá lắm! Qua sông, Thánh Quân phải lụy dò! Rèm phủ lại vén lên, từ trong bắn ra một bóng nữ nhân, quay tít mấy vòng, đứng sừng giữa nhà. Dưới ánh sập, hiện lên một bà lão trạc bảy mươi, mặt mày nhăn nheo, mặc theo lối miền núi, rõ hơn là một bà lão Mán Tiền mặc quần áo chàm viền thêu chỉ ngũ sắc, quần xà cạp trắng, đầu cũng trùm khăn chàm thêu sắc sỡ, xà tích treo lưng lẳng. Sự xuất hiện của bà lão Mán Tiền, khác hẳn gã khách Quảng Đông vừa rồi làm Minh Thần không khỏi ngạc nhiên, tưởng trong cáng chẳng phải chỉ có một người. Chàng đang tính kế khám phá đã thấy Bạch Viên Nương kín đáo dùng hai ngón tay lật nhẹ rèm cang lên, nhè lúc bà Mán Tiền tiến về phía Đông Tửu. Cáng trống trơn! Bên kia cáng hồi nhà, trăng soi vắng vặc, con chuột chạy qua cũng thấy.

Bà Mán Tiền này mắt long sòng sọc nhìn lão liên, chưa kịp nói, Đông Tửu ngoảnh ra, buồn giọng:

- Sao cứ đưa mãi hình nộm ra gặp người ta? Không muốn thì thôi, can chi bí bí ẩn ẩn mãi? Ma Quân tính biến trá, không thật! Đây còn ai nữa đâu phải giấu?

Bà lão Mán Tiên nhảy vọt vào trong cáng, thân pháp êm như con chim cắt.

Minh Thần nấp hồi nhà bỗng thấy cành lá gần đấy rụng xào xạc như có gió luồng chạy, chàng giật mình vội bế điện áp sát lưng vào hốc đá, cảm thấy rõ một luồng nhiệt khí rẽ vọt qua trước mặt theo đường cánh cung, rồi cành lá im phăng phắc chỉ hơi lao xao gợn gió.

- Y thám sát bằng nhân điện! May dữ, kịp thời để ý không rồi còn gì.

Sức nghe trong cáng có tiếng vọng ra, lần này giọng đàn bà thánh thót như chim oanh:

- Túy tiên sinh! Điều Thánh Quân cần hỏi, cả thiên hạ may chỉ có Túy tiên sinh giải được. Thánh Quân phải đem lòng thành cầu hỏi Túy tiên sinh! Giọng êm ái hết sức, nghe như rót vào tai. Lời chưa dứt hẳn, rèm đã cuốn lên cao, từ trong bước ra một bóng nữ mười phần yếu điệu thướt tha.

Bóng nữ khoan thai bước lại đứng tựa cột, hương thơm ngào ngạt mấy gian nhà trống, khiến Đông Tử, Bạch Viên phải ngoảnh nhìn ra ngay. Nàng đi hài sảo, mặc một cái áo dài rộng tựa "kimono" Nhật bằng sa tanh đen viền trên kim tuyến trện thủy ba, lấp lánh dưới làn ánh sáng lung linh, mỗi bước đi nhạc vàng khánh vàng đeo cổ chân phát âm trong vắt. Chỉ ngó dáng cũng đã đẹp rồi, nhưng nàng vẫn tròn một mảnh "voan" đầy như chàng mạng gái Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ.

Minh Thần vụt nín thở. Dáng nữ quen quen. Đông Tử gật gù:

- Sao còn bịt mặt?

- Vẫn đeo thế! Tục lệ cổ truyền!

- À! Tục cổ đàn bà che mặt! Vậy Bạch Viên xuất tướng! Hà hà! Nước cờ ta đi xuất tướng, tuyệt! Đáng tự thưởng! Dứt lời chàng ta bê hũ tu một chập, bóng nữ lang thờ dài, thỏ thẻ:

- Cỗ tục cũng thua! Túy tiên sinh! Gái này tối nay bị bức nhiều đó! Điện giật cũng không mạnh bằng, Võ Minh Thần nấp ngoài như nầy bắn lò xo, kinh dị, mở to mắt còn ngờ chiêm bao. Chi suýt nữa đã bật kêu sừng sốt cực độ!

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 16: Nàng Là Thủ Phạm Trộm Vòng Lang Quân

Vì dưới ánh sáp vật vờ, bộ mặt thật của Ma Quân Bá Diện vừa hiện ra lồ lộ rõ từng làn mi, đuôi mắt, chính bộ mặt nàng Thần Nữ xứ Phù Dung Tam Biên. Một bộ mặt đẹp uy nghi đài các, hai con mắt xanh biếc, mang cả vẻ quý tộc của bà Chúa rừng thẳm.

- Trời! Bá Diện Thánh Quân lại là Thần Nữ xứ Phù Dung? Ta mơ thay tỉnh thế này!

Kinh dị đến lạng người, chàng tuổi trẻ phải nấp lấy mỏm đá, cổ trắn tỉnh tỉnh thần, trợn trừng mắt dòm người đàn bà đẹp tuyệt dưới ánh sáp lung linh. Không còn nghi ngờ gì nữa. Đúng nàng rồi, Thần Nữ xứ Yên Ba biên giới, nàng nữ chúa rừng sâu của miền lãnh địa bí ẩn.

Bá Diện Ma Quân là Phù Dung Nương! Đông Âm là Bắc Yên, hai người là một! Nam Khấp, Tây Gầm, Đông Âm, Bắc Tiểu, Đông Tửu, Tây Sắc, Bắc Yên, Nam Đổ... Nội "Tứ hung, tứ dị" nàng chiếm hai phương vị, công khai là Bắc Yên, bí mật là Đông Âm! Đông Âm "Ma trăm giọng" mấy phen theo đuổi đoạt vòng. Bắc Yên cùng ta làm lễ cưới theo tục lệ cổ truyền! Đông Âm "vợ" ta? Ta đã lấy nhầm "con ma trăm giọng"?

Mình Thần càng nhìn, càng rung mình trước canh xảy ra quá bất ngờ. Kỷ niệm hiện lên lớp lớp, với từng cử chỉ, lời nói của Thần Nữ khi má tựa vai kè, tường trên đời không còn kẻ nào tuyệt xảo, quỷ trá hơn nữa! Nhưng sao "à" không giết ta, đoạt vòng ngay khi mới lạc tới? À! Có lẽ "à" vừa muốn lấy ta theo đúng lời nguyện tổ tiên, theo ước pháp của Phù Dung thần giáo, lại vừa muốn đoạt vòng! Mình phải ăn nấn nấp kín đáo xem sao!

Sực nghe Đông Âm Thần Nữ phát nhẹ tẩm "voan" thánh thót:

- Túy tiên sinh! Đã vừa lòng chưa? Hay thích "mặt" khác?

Đông Tửu nheo mắt dòm nữ lang, xem chừng chàng ta và Bạch Viên

Nường đều có vẻ ngạc nhiên trước tấm nhan sắc uy nghi khác hẳn tiếng dữ quái Bá Diện Bá Âm, Đông Tửu gật gù:

- À được đó! Bộ mặt này dễ coi. Nhưng mặt này là mặt thật của nhà người, hay mượn của thiên hạ! Ta coi giống mặt Thần Nữ Bắc Yên dữ à? "Ma trăm giọng" có bộ mặt đẹp gái oai vệ này kể cũng lạ! Nay hỏi thật, mặt nhà người hay mặt đi mượn đó?

Đông Âm Thần Nữ phát tiếng cười trầm âm:

- Đã bằng lòng mặt này, còn hỏi chi nữa? Hay muốn đổi mặt khác? Đông Tửu cười khà:

- Đổi mặt giả coi sao được? Ta chỉ hơi lấy làm lạ sao "Ma trăm giọng" lại đẹp gái đến thế? Hà! Khéo đóng trò lắm! Đào thủ mấy vai? Nào, hỏi gì hỏi lẹ đi?

Đông Âm Thần Nữ quét tia nhờn tuyến một vòng rộng quanh nhà, đoạn rút trong tay áo ra một vật, trao Đông Tửu:

- Chỉ có Túy tiên sinh mới hiểu rõ càn khôn! Xin xem giúp thiếp vật này! Dưới nền hiện ra một cái vòng xanh lớn, vòng càn khôn?

Minh Thần thấy vật gia bảo, choáng cả tâm hồn, chỉ chực nhảy vọt ra đoạt lại:

- Coi kìa! Đúng cái vòng bị mất đêm giao hoan! Hừ! Phen này gái gian hùng giả dối đừng hòng chối cái, kêu oan!

- Đông Tửu cầm lấy cái vòng xanh điểm huyết, xem qua, vẻ hơi ngạc nhiên, ngó Đông Âm:

- Vòng càn khôn! Vòng thật đấy! Ta nghe có một chàng trẻ tuổi đeo vòng này, cả thiên hạ đòi cướp, sao Ma Nường lại có? Mới đoạt được?

Đông Âm Thần Nữ cười rất tươi:

- Trong thiên hạ đâu chỉ có một cái vòng điểm huyết? "Cần khôn, cần khôn hựu cần khôn, cần khôn biến hóa".

Đông Tửu gật gật:

- Ở ở ba cái vòng! Y giơ lên soi qua, và đeo thử vào tay, kêu rộng quá. Đoạn uống rượu, quay vào hô "mã biến".

Đông Âm Thần Nữ cau mày liền, cố nén hỏi:

- Túy tiên sinh! Làm ơn cho biết bí ẩn vòng này?

Đông Tửu gật đầu:

- Bí ẩn trong một vòng! Phải nung mới thấy! Không có mắt sao? Minh Thần nghe thấy giật mình kính phục, chẳng hiểu sao y lại biết rõ thế.

Bèn dòm vào cổ tay y, đã thấy bàn tay đỏ rực, vòng cũng đỏ theo. Mười lăm khắc, chợt y lâm bầm:

- Lâu quá! Tốn điện! Bạch Viên cho mượn hỏa lò.

Nữ chúa Tây Phàn hú truyền gái hầu, thoát đã bưng ra một cái bếp lò nho nhỏ, lửa cháy ngút. Đông Tửu ném vòng vào, giây phút gặp lên vậy Đông Âm:

- Lại đây coi! Ta đọc cho nghe!

Đông Âm Thần Nữ ghé sát lại dòm cái vòng, kêu khê:

- A, lạ dữ! Ruột vòng hình như có nét vẽ?

- Không phải nét vẽ chơi đâu? Đây là loại chữ tượng hình từ thời hỗn mang chi sơ, cộng với bí tự thời đại tiền hồng thủy! Mỗi cái vòng là một cái chìa khóa mở cửa vào bộ máy huyền vi tạo hóa. Vòng này ghi về bí mật sinh thành trụ diệt dạy lại phép trường sinh! Ghé sát lại coi đây! Nhà ngươi thấy rõ từng nét, từng hình chữ?

Đông Âm Thần Nữ long lanh mắt phượng, chiếu luồng nhồn tuyết vào ruột vòng. Qua ánh sấp lung linh, quả nhiên trong ruột vòng hiện lên nhiều đường nét di kỳ hàng hàng lớp lớp trải vòng quanh theo đường chi vi rất đều, đường nét tuy nhỏ li ti nhưng rất rõ. Mắt rục lên như bốc cháy trước "kho tàng vô giá có thể làm đảo lộn cả chuyện sinh tử trong cõi càn khôn", Đông Âm Thần Nữ khê kêu lên giọng rung hẳn vì xúc động:

- Ôi chao chữ quá quý hiện lên thật này! Kỳ dị! Kỳ dị! Nhưng sao coi lạ thế, chữ chi quá gở không giống chữ tượng hình thời Tiên Hán?

Đông Tửu tay phải giơ vòng, tay trái bê rượu tu ừng ực lè nhè:

- Ôi! Mụ này không nghe rõ sao? Đây là chữ tượng hình đặc biệt từ đời hồng hoang hỗn mang chi sơ và chữ từ thời tiền hồng thủy cho kỳ nhân loại trước kia! Nhưng kẻ viết những chữ tối cổ này không dùng lối thông thường mà dùng lối ẩn ký bí tự cũng tựa lối ba hoàng Saba gửi thư cho vua Salomon miền Trung Đông xưa!

Đông Âm vùng vãi:

- Chữ bí tự đời tiền hồng thủy, sao Túy tiên sinh biết? Ai dạy mà biết nhỉ? Minh Thần nấp ngoài cũng thâm phụ họa ngầm "À mà thế thật! Chữ từ đời trước nạn hồng thủy sao y đọc được? Có nghe ai nói đến đâu?" Bỗng nghe Đông Tửu cười khà:

- Ngu nữ! Người thời nào chẳng có đầu óc linh hồn tiềm thức? Người ta có nhiều thứ không học cũng biết. Thời đó, người chu kỳ trước dùng đầu óc nghĩ ra lối chữ viết, người chu kỳ này sao không thể dùng óc linh cảm giác mà đọc được?

Minh Thần nghĩ thầm: "Ôi chao! Tuyệt thế thông minh, thông thiên quán địa", lại nghe Đông Tửu cao giọng:

- Coi đây! Ta đọc, giải từng chữ! Lời vừa buông, bất thần Đông Âm Thần Nữ ngẩng mặt lên, bùng vụt ra một ngọn chỉ phong. Bạch Viên Nương đang cúi nhìn bàn cờ vẽ không lưu ý chi tới chuyện cái vòng kỳ ảo kia, bất ngờ chẳng đề phòng,

gục luôn xuống bàn cờ, Đông Tửu nhấc thấy kêu:

- A! Sao dám hại bạn ta?

Đông Âm Thần Nữ xua tay, cười rất tươi:

- Không, không! Có hại chi đâu! Chỉ để chủ nhà nằm ngủ lát thôi! Bí mật cần khôn không nên để người ngoài nghe lọt! Đông Tửu vừa thò tay sang định coi mạch, đã bị Đông Âm gạt đi bảo:

- Túy tiên sinh định cứu nàng tình dậy đuổi khách đi sao? Thôi để lát nữa chưa muộn!

Dứt lời, Đông Âm Thần Nữ cúi xuống xốc Bạch Viên Nương lên, lấy hộp vàng kê gối đặt nằm ngay ngắn. Đông Âm vừa đứng thẳng người chợt một cô gái vọt trắng từ ngoài thêm dáo dác bước vào. Đông Âm vừa quay nhìn ra, cô gái này đã ngã huych xuống như tàu lá chuối gãy.

Đông Tửu kêu "ơ", cô gái thứ hai thấy đồng bọn ngã, vội chạy vào, vừa cúi xuống đỡ, lại đổ huych lên mình cô trước. Đông Âm Thần Nữ quát vọng ra:

- Điện Tiền Chỉ Huy! Không cho kẻ nào lại gần sàn quấy nhiễu Túy tiên sinh! Tiên sinh truyền: kẻ nào vi lệnh đuổi xuống âm! Bất cứ kẻ nào!

Có tiếng Tửu chúa "phụng mạng" xa xa. Võ Minh Thần nấp hồi nhà thấy Đông Âm hạ gục cả chủ tớ Bạch Viên Nương lòng vừa giận vừa ghê, bất giác nghĩ thầm:

- Quí cái! Quý cái! Thật không ai dám ngờ! Nữ lang đẹp dễ nghiêm trang như Thần Nữ Phù Dung lại là Ma Quân Bá Điện, Bá Âm, cực hung cực xảo, biến trá phi thường, ra đòn đánh gục người ta như trò đùa đến thế kia! Gái này lòng như tên độc, tâm địa khó lường, chưa chi đã sợ người khác nghe rõ điều bí ẩn. Đợi khi Đông Tửu giải nghĩa xong, ả còn ngại gì không hạ thủ luôn chàng bác học khảo cổ kia cho toàn bí mật? Để coi ả còn giữ trò chi nữa không?

Bỗng thấy Đông Tửu bê luôn vò rượu lên tu ực ực mấy ngụm lớn, khà giọng, xua tay kêu:

- Ôi chào! Ma trăm mặt, mặt gây sự với họ nhà vợ Tây Phàn quá lắm rồi! Mặt không biết tính Bạch Viên sao lại trêu vào? Ai cần nghe lỏm chuyện mặt? Mặt làm ta uống rượu nhạt hột rồi! Mặt mũi đẹp như hoa, xem chừng bụng dạ mặt đen như hắc ín. Ta không muốn nói chuyện với mặt nữa, đợi lúc khác thôi!

Đông Âm vẫn tươi tắn như thường, bước lại gần Đông Tử quỳ luôn xuống, cười thỏ thẻ:

- Túy tiên sinh giận thiếp đó ư? Coi, để nàng nằm ngủ lát khỏe sức chứ sao? Thôi mà! Túy tiên sinh! Giờ vắng vẻ rồi, khỏi lo ai nghe trộm. Túy tiên sinh giải nghĩa cho thiếp nghe đi.

Vừa nói, nàng vừa ghé sát bên tai Đông Tử, hơi thở thơm tho phả cả vào mặt chàng ta, dưới ánh nến lung linh coi nàng lúc đó đẹp lả lơi tình tứ hết sức, giọng oanh thánh thót như rót vào tận ruột gan người ta, đúng lối mỹ nhân làm nũng, khiến Đông Tử ngoảnh vội mặt ra suýt chạm miệng hoa cười. Chàng ta hơi giật mình một cái, nhích sang bên chút, quơ vội vò rượu tu ừng ực, vừa tu vừa nói khê:

- Ma quỷ cám dỗ! Ma quỷ cám dỗ. Nhà mặt muốn nghe, để ta giải nghĩa cho, chớ giờ mẹo đó áp bức ta! Ta đây còn trẻ, nhà mặt đẹp như ma quỷ hồ ly, thơm như ma quỷ, chớ ghé sát ta, khó chịu! Khó chịu! Ngồi cho nghiêm chỉnh, ta có chạy đâu?

Đông Âm Thần Nữ cười khanh khách:

- Hào kiệt gì nhát thế? Đờm lược để đâu làm như thiếp hốt hồn hớp vía! Không ngờ Đông Tử ngài lại kém gã Võ Minh Thần mấy bậc! Minh Thần ngồi bên gái khóa thân, mặt không đổi sắc, kém gì Liễu Hạ Huệ đời xưa?

Vừa nói, nàng vừa ngả luôn dáng liễu vào Đông Tử, miệng hỏi "đâu đâu, đọc thiếp nghe dùm", giọng thân mật nỉ non hết sức. Đông Tử lại ôm chặt vò rượu tu ừng ực, kêu:

- Liễu Hạ Huệ khác, gã họ Võ nào đó khác, ta khác! Ta chỉ mê có bà Nghi Địch, không kể đến đàn bà, nhưng nếu như cảnh Hạ Huệ, ta đây không kham nổi! Nhà mặt

khỏi cần thu hồn ta giải ngay đây. Nhưng chờ thờ hơi vào ta, còn gì phách nữa, nào đây!

Chàng ta đặt vò rượu án ngữ bên mình, quơ luôn cái hỏa lò đặt cạnh, như muốn dùng bức tường lửa ngăn cách mỹ nhân, đoạn chàng ta xoay người thành đối diện Đông Âm và thò tay nhón vòng nung giơ tay soi trước lửa.

Chàng ta quên cả chuyện thông thường là trước sau gì, Đông Âm cũng phải ngồi sánh ngang vai mới thấy được. Nên cuối cùng đầu vẫn hoàn đầy. Hai người vẫn ngồi bên nhau nghiêng về phía Minh Thần. Hình như hơi ngán cảnh này, Đông Tửu lật đặt cất giọng nói luôn:

- Vòng này là một trong hai bộ ba cái vòng được gọi là vòng càn khôn, vì bộ vòng chứa đựng điều bí mật đặc biệt về càn khôn vũ trụ. Vũ trụ này được cấu tạo theo những định luật vô cùng huyền bí và nhất định bất biến. Một người đã khám phá ra, đó là chủ bộ vòng này! Khám phá này làm đảo lộn cả luật càn khôn. Chủ cái vòng này đã sống nhiều thế kỷ và trước khi "mất dấu trong cát bụi" ngài đã lưu phép kỳ diệu này lại cho hậu thế. Hay nói đúng hơn, lưu lại cho người Lĩnh Nam, vì ngài là người Lĩnh Nam, rõ hơn, chính là ông Bành Tổ nước Nam bây giờ.

Minh Thần nấp ngoài nghe, bỗng giật mình chú ý. Tự nhiên chàng linh cảm ngay đến thân thể gốc nguồn mình hình như có liên hệ mật thiết với các vòng càn khôn điểm huyệt kia. Chợt nghe Đông Âm Thần Nữ bật hỏi:

- Bành Tổ nước Nam! Nước Nam cũng có ông Bành Tổ? Sao sử chép dòng giống ta là dòng Lạc Long Quân, Âu Cơ, con rồng cháu tiên, từ mạn Đông Hải vốn nòi Bắc Việt, noi theo chim Hồng, chim Lạc kéo xuống miền Nam tìm đất ấm, nên gọi Lạc Việt! Như vậy là Nam tiếng đông đàn, tất có nhiều ông bà Bành Tổ chứ?

Đông Tửu gật gù:

- Sử nước nào, khi truy về nguồn gốc cũng gặp trang thần thoại, vì lâu đời thất truyền, đời sau tô điểm rồng phượng vào cho hay. Xưa, cũng có những xứ nguồn gốc do từ xa đi tới, nhưng ở ta cũng có dòng từ Bắc phương xuống Lạc Việt, nhưng tại Lĩnh Nam lúc đó đã có người rồi, nhưng có lẽ còn ít quá, nên dần đồng hóa

thành Lạc Việt. Thứ chữ tượng hình này là chứng cứ hiển nhiên.

Điều đặc biệt nhất là có xen lẫn cả chữ từ thời tiền hồng thủy, chứng tỏ vị Bành Tổ này do khí sinh ra, ngay sau khi nạn hồng thủy vừa hết, cuộc sống bắt đầu nở trên trái đất điêu tàn mà khí sinh đồng thời một số. Riêng ngài còn mang nặng nề văn minh tiền hồng thủy, trong tiềm thức không khác một người mê tình dục, nên có lúc đã "bắt được luồng xưa" mới nhập diệu linh cảm phảng phất nhớ lại được cái nguồn gốc quán thông kia, mà khám phá ra được bí pháp kỳ diệu như ghi trong ruột vòng này. Nên những hàng chữ trong đây mới có cả thứ chữ đời tiền hồng thủy vậy.

Đông Âm nheo mắt:

- Vẫn chưa hiểu căn cứ vào đâu, ngài đọc được chữ đời tiền hồng thủy? Đông Tửu bê rượu tu một hơi cười khà:

- Ngốc nữ ma nương! Nhà ngươi cực xảo, thông minh không ít, sao hiểu chậm thế? Xưa nay trong nhân loại vẫn có những người có giác quan thứ sáu, thứ bảy vô cùng linh mẫn, có thể thấy được cả chuyện quá khứ, hiện tại, vị lai, ông Bành Tổ Lĩnh Nam đã bắt nhớ lại được nền bí pháp văn minh tiền hồng thủy nhờ thứ giác quan đó cũng như chữ "thần giao cách cảm" vậy. Còn ta, ta đọc được cũng nhờ phép đó. Nói ra dài quá, đâu có thì giờ! Chỉ nên biết không phải lần đầu ta đọc thứ này!

Đông Âm không hỏi nữa, đi luôn vào việc:

- Nào, giờ xin Túy tiên sinh đọc giải cho nghe bí pháp! Hình như nhỏ quá, tiên sinh hãy cầm cái này chỉ cho rõ.

Nàng rút chiếc trâm cài đầu đưa Đông Tửu. Đông Tửu lấy trong mình ra một chiếc "lúp" soi trước vòng nung, giọng hơi cao:

- Coi đây! Mở đầu bí pháp, vòng này là vòng sinh tử, ghi luật ngũ hành biến thể tương sinh tương diệt, ghi ghép cấu tạo, hủy diệt của muôn vật và phép chống lại sức hủy diệt! Cái gốc của càn khôn là sức nóng, gốc của con người là thần khí, cái hơi nóng của động vật, nhân điện... Người sống được là nhờ nhân khí, nhân điện

năng lực, người sống mỗi phút lại tiêu mòn một số lượng nào đó, cho đến khi mòn yếu kiệt quệ cả thể xác, tinh thần, nhan khí, là già yếu, chết, theo luật sinh lão bệnh tử. Chóng suy yếu, kiệt quệ nhất là sự nghĩ ngợi vô điều độ, giao cấu, sinh đẻ. Suy mạnh nhất khi làm việc gây giống, năng lực tiêu hao đi, nhan khí theo tinh chất thoát ra, tản mát đi, con người mòn yếu dần, đến chết. Người đàn bà sinh đẻ nhiều, thường yếu kiệt vì vắt hết tinh lực cấu tạo ra các "tiểu vũ trụ" khác, các khối ngũ hành - đưa con. Đàn ông truy hoan, giúp đàn bà đẻ nhiều cũng thế. Tại nhan khí tinh lực thoát ra, cùng với các việc lao tâm, lao lực, sử dụng các bộ phận trong người suy nhược dần theo luật đào thải, đó là nguồn gốc của lão bệnh tử buộc con người về cát bụi, chấm dứt kiếp phu du!

Giọng Đông Tửu trầm trầm, bình thản, hơi đượm buồn, chàng ta ngừng lại chút, bê vò rượu tu ực, vục cao giọng:

- Nhưng có cách níu lại tuổi già, làm con người trường tồn với tuế nguyệt. Loài người chu kỳ một trước đại hồng thủy đã đạt được một nền văn minh khá cao, đó là nền văn minh điều khiển ngũ hành nội giới, thông thiên quán địa, trong đó có bí pháp trường sinh bất lão. Tiếc thay nền văn minh đó đã bị trận hồng thủy chôn vùi. Coi đây! Khởi đầu bí pháp. Hãy nhớ cho kỹ! Ta chỉ giải một lần, còn đuổi bí pháp ra khỏi óc. Đời người buồn chán như cơm nếp nát, riêng ta không ham thọ như ông Bành Tổ đâu.

Minh Thần nhìn vào, bỗng thấy Đông Âm Thần Nữ động vai, đuôi mắt chột xếch lên coi dữ lạ, chàng thụt luôn vào hốc đá sau hồi nhà đã nghe véo véo như có hàng trăm mũi phi tiêu bắn vãi từ ngoài vào chỗ chàng vừa đứng. Khói khét lẹt sức mùi "át xít"! Thì ta nàng ta vẫn sợ có kẻ nấp nghe trộm bí pháp nên bất thần tung đòn "Bạch Cốt Cường Toan Công" thứ đòn tối độc đã khiến Ma Quân Bá Diện khét tiếng trên giang hồ, sức nghe tiếng Đông Tửu nói:

- Bí pháp này dạy bí quyết giữ gìn chân khí luyện cho khí huyết thành một thứ bảo vệ xác thân thần khí, tôi luyện như tôi luyện thép, ngày càng giàu, không bị tiêu mòn. Coi đây! Hình vẽ biểu tượng âm dương trên hai hình nam nữ với các đường kinh mạch thần khí chu lưu trong khi giao hợp. Hình bên này ghi các huyết đạo thần khí năng lực phát xuất để đón hút lấy bồi dưỡng cho cơ thể nhân khí kẻ chuyên

luyện. À! Đây chính là gốc pháp sau này ông Bành Tổ Trung Hoa cũng đã khám phá ra, gọi "Phòng Trung Bí Pháp", nhờ đó đã sống được luôn tám thế kỷ! Gốc pháp dạy phép "Hấp Thần Đạo Khí" của người di tinh.

Võ Minh Thần nghe mấy tiếng "Phòng Trung Bí Pháp, "Hấp Thần Đạo Khí", sức nhớ ngay tới cảnh xác nữ phôi trong Viện Bảo Tang dưới Cung A Phòng, cảnh nàng mỹ nữ Nhũ Hoa Cung bị Tây Sắc Ma Vương "hấp" trong "Mê Hồn Cung", chàng trai bỗng giật mình một cái suýt bật kêu lạ lùng:

- A! Cứ như lời Đông Tử giải chữ tượng hình, coi lối "hấp" của Tây Sắc giống hệt phép "hấp" của ông Bành Tổ? Không lẽ nó cũng "nhập diệu" khám phá ra? Lại còn Giao Long chúa nữa, độn huyết khí của nó cũng vô cùng lợi hại, hậu quả gây nên cũng tiêu gan thịt như đòn Tây Sắc... là the nào? Phải chăng chúng cùng luyện một bí pháp giống nhau?

Còn đang nghĩ vẩn vơ, bỗng nhiên nghe Đông Tử bảo:

- Đây! Coi hình vẽ tiếp này hai hình biểu tượng âm dương dạy cách hấp thụ thần khí nhân diện để hoàn nguyên đây! Nghe cho kỹ, ta đọc khẩu khuyết...

Minh Thần vùng nghĩ:

- Đông Âm có đòn "Bạch Cốt Cường Toan" đã đủ nguy hiểm cho đời, nếu để mục biết bí ẩn còn khôn còn nguy gấp bội! Lúc này thuận tiện, ta còn đợi gì không lộ diện?

Bèn vận điện công đang định vung tay, bỗng giật mình nghe ngoài lòng chảo có tiếng chúng nhân tứ xứ gọi inh ỏi:

- Bá Diện Bá Âm hỏi gì lâu thế? Còn để bọn ta vào chứ! Xin ngài bác học cho anh em chúng tôi vào yết kiến!

Vừa lúc đó, Đông Tử hạ luôn vòng xuống. Đông Âm hét: "Đợi đấy mười phút nữa! Không được làm kinh động". Bên ngoài chỉ còn lao xao, Đông Tử lại giơ vòng lên chỉ trỏ, Minh Thần thừa cơ đưa tay giật nghiêng lấy.

Chàng không nhảy ra vội, mà dùng chỉ phong điện lực thủ pháp nhanh khôn tả, chỉ nghe đến "véo" một tiếng xé gió, chiếc vòng đã bị giật bay vụt vào nằm dính giữa hai ngón tay chàng tuổi trẻ.

Đông Âm Thần Nữ xoay vụt mình nhìn theo. Đông Tửu múa múa bàn tay kêu "ôi chao cướp giật", Võ Minh Thần nắm được vòng rồi, nhét luôn vào ngực áo trong, vận công, bế huyệt, lắc mình, tiến vào luôn. Từ chỗ chàng nấp tới chỗ Đông Tửu ngồi cách khoảng ngót hai mươi bộ, hồi nhà trong, chỉ bước vào một bộ, trong nhìn ra đã thấy ngay.

Đông Âm Thần Nữ thấy vòng càn khôn bị giật, lòng đã sôi sục, chùng thấy một lão Thổ râu muối tiêu bước vào, tay lại không thấy cầm vòng, Đông Âm vùng hét lạnh:

- Người là ai? Phải vừa to gan giật vòng?

Còn Đông Tửu nheo mắt kêu:

- A! Ông lão theo hút từ Cha Pa! Coi giống người bạn cho tiền rượu dưới Lai Châu dữ à! Minh Thần không khỏi phục thầm chàng ta tinh mắt, rõ ràng đã biết thừa có người theo hút, nên hồi nãy mới quăng trái đào dãi ngầm chơi. Võ không nói, yên lặng tiến vào, còn cách độ bốn, năm thước mới dừng lại trừng trừng nhìn Đông Âm Thần Nữ.

Chàng đã ngầm vận công, đỡ đòn vô ảnh vì biết rõ Thần Nữ Bắc Yên có ngón "Phù Dung Công" hết sức lợi hại, không cần xuất thủ cũng hạ được đối phương.

Nhưng Đông Âm không đánh ngay. Nàng ngó lừ lừ từ đầu đến chân lão Thổ, vùng quát:

- Mặt nạ da người! Mi đoạt vòng? Minh Thần phát tiếng lạnh lùng:

- Phải! Chính ta vừa lấy lại vòng! Ta đã nguyện đi khắp thiên hạ, tìm lại cho được vòng càn khôn! Không ngờ trời xanh run rui, tối nay ma đưa lối, quỷ đưa đường, nàng lại đem vòng tới đây hỏi Đông Tửu Tụy tiên sinh!

Đột nhiên Đông Âm Thần Nữ rung động chân thân, lùi lại một bước, quất chìm:

- Người... Người là... Soạt! Võ Minh Thần đưa hai ngón tay lột phẳng tấm mặt nạ da người vo tròn bỏ túi áo. Dưới ánh sấp, bộ mặt khô vĩ hiện ra, lạnh lùng, đượm nét buồn sâu thẳm, phảng phất vẻ khinh khi, cặp mắt xanh biếc nhìn thẳng vào Đông Âm Thần

Nữ.

Nàng kêu lên:

- Minh Thần! Võ Minh Thần... Và tiếp luôn, giọng rung mãnh liệt:

- Thì ra lang quân! Chàng cũng lên ngọn Tây Phàn này? Chàng theo hút? Đông Tửu nheo mắt dòm lại, y vẫn ngồi nguyên chỗ, nói như reo:

- À, dáng người bạn trẻ dưới Lai Châu, đoán không sai! Ngồi chơi đây làm vài hũ rượu cho ấm bụng!

Minh Thần chưa kịp nói chi, Đông Âm đã hỏi:

- Quen nhau!

- Sơ sơ thôi! Nàng chưa biết mấy bữa trước, ta uống rượu túi cạn, người bạn này trả tiền rượu cho ta! Ờ mà sao gọi lang quân? Vợ chồng? Phu phụ? Ôi chào! Đại bất hạnh! Mặt mày sáng sủa sao lấy mặt Bá Diện dữ như cái này?

Minh Thần thở dài:

- Vợ chồng chi đâu, chẳng qua oan nghiệt! Đông Tửu ngó hai người, lăm bằm:

- Đẹp đôi! Đẹp đôi! Hơi phiền vợ dữ quá! Đông Âm Thần Nữ có vẻ xúc động không ít, lùi lại tựa cột nhà khẽ gọi:

- Lang quân! Giờ chàng đã biết bí mật... Xin chàng tha thứ cho thiếp! Thiếp yêu chàng hơn cả thân thiếp... Việc còn nhiều uẩn khúc, sẽ có dịp giải bày! Lang quân...

Võ Minh Thần nghe nàng thỏ thẻ lại nhớ kỷ niệm từ ngày lạc tới xứ Phù Dung, chàng trai rùng mình như nói một mình:

- Không ngờ! Không ngờ! Như giấc chiêm bao... Nàng là Bá Âm Bá Diện, kẻ đã từng mấy phen theo đuổi đoạt vòng, Phù Dung Nương, nữ chúa xứ Yên lại là "con ma trăm giọng"? Ghê gớm quá! Một người sống hai cuộc đời khác nhau, chỉ gái hồ ly mới làm nổi! Giờ còn gì nữa đâu mà lang quân?

Đông Âm đứng yên ngắm Minh Thần, khuôn mặt đẹp của nàng chợt biến sạch vẻ dữ tợn, chỉ còn hiện rõ nét kiều mị nào nùng, nàng thỏ thẻ như van:

- Lang quân ơi! Thiếp buộc lòng phải làm thế tất cả chỉ vì chàng! Vòng càn khôn là vật chí bảo, cả thiên hạ đều muốn cướp, chàng mang trong mình là gánh họa ghê gớm! Thiếp muốn họa chĩa vào thân thiếp, cho chàng rảnh tay lo báo đại cừu!

Minh Thần là kẻ rất có lòng, nghe nàng nói cũng xao xuyến, vội lắc đầu bảo:

- Nàng đừng dùng lối dối gạt nữa! Nãy giờ, ta đã chứng kiến tường tận cả rồi! Nàng coi bí mật vòng càn khôn to hơn tất cả, có xá chi tình nghĩa... phu thê hờ! Phải chi ta biết nàng là Đông Âm từ trước, đâu xảy ra chuyện buồn phiền như nay!

Đông Âm rung giọng:

- Lang quân! Xin chàng xét lại! Dẫu thiếp là Bá Diện, thiếp cũng đã yêu chàng ngay từ buổi gặp chàng trên đường hồ Ba Bể sau khi chàng gặp nạn Giao Long Chúa! Đêm đó, nếu không yêu chàng, làm sao hai thầy trò thoát nổi! Thiếp... thiếp chỉ có ý đùa chàng "làm lễ ra mắt" vài đòn "Bạch Cốt Cường Toàn" vào mặt khiên chơi, đâu dám hạ độc thủ? Đêm đó chàng thọ thương Giao Long Chúa còn đâu sức lực? Thiếp đuổi theo chỉ định cứu chàng, không ngờ lại gặp lão Đồ Bác Thần, xin chàng xét lại... Kịp khi tình cờ chàng lạc tới xứ Phù Dung, thiếp mừng hết sức, chỉ lo chàng mệnh hệ nào? Lúc đó thiếp cũng biết vòng chàng để trong hành lý, sao thiếp không đoạt lấy? Chỉ vì thiếp quá yêu chàng!

Võ Minh Thần nhớ lại mọi chuyện xảy ra, khẽ thở dài, trầm giọng:

- Điều đó... quả có thể thật. Chính ta cũng lấy làm lạ! Nhưng cuối cùng nàng vẫn lừa ta thoát vòng gia bảo! Nàng phải biết, với ta bí mật cần khôn luyện chưa bằng ý nghĩa vật gia truyền hy vọng tìm ra nguồn gốc!

Đông Âm cao giọng:

- Chuyện đó có nhiều uẩn khúc, thiếp sẽ xin thưa sau, chỉ xin xét cho thiếp làm thế cũng chỉ vì chàng, Lang quân! Dẫu chàng chưa hiểu rõ, cho đó là một cái tội thì cũng chỉ là tội lần đầu, xin chàng nhất thứ!

Minh Thần nghe nàng ỏn ẻn xin tha tội, lòng mềm hẳn đi, phải cắn chặt răng. Đông Âm vừa nói vừa chơi với gờ tay về phía chàng, vẻ mặt buồn thảm nãy nùng hết sức. Minh Thần vội xua tay "còn gì đâu mà nhất thứ". Đông Tử ngâm lớn "Còn tình đâu nữa, là thù đấy thôi". Đang ngâm, bất thần Đông Tử vung tay đẩy vạt về phía Minh Thần.

Võ Minh Thần theo đà nhảy sang bên, nghe "vút" một tiếng nhẹ như luồng kim phóng bên tai, êm thoảng như không. Chàng trai nhìn Đông Âm, cười lạnh lùng:

- Thấy không? Lòng nàng như rắn độc, nan trắc khôn lường, đang thỏ thẻ bên lang quân, đã ra luôn đòn hiểm. Thế này thì nàng chớ trách ta vô tình nữa.

Đông Âm Thần Nữ cau mày:

- Đòn hiểm? Chàng bảo thiếp vừa ra đòn hiểm trong khi thiếp vẫn đứng im không hề nhúc nhích. Nếu thiếp ra đòn, đâu có giản dị thế?

Cả Đông Tử, Minh Thần cùng đưa mắt nhìn nàng chòng chọc, lòng đầy nghi hoặc. Rõ ràng cả hai vừa nghe tiếng vút gió li ti như đường kim phóng. Đông Âm lại thỏ thẻ bảo Minh Thần:

- Lang quân! Chàng nên đưa vòng cho Túy tiên sinh đọc giải nghĩa chữ tượng hình. Đường đời biến đổi, Tiên sinh ưa chu du đây đó, dễ gì gặp lại?

Thực tâm Minh Thần rất muốn hỏi Đông Tử thêm nhiều điều, nhưng chỉ muốn hỏi riêng, nên lắc đầu:

- Với Võ này, chiếc vòng chỉ có giá trị vật gia bao, mỗ không chú ý đến bí ẩn càn khôn.

Đông Âm Thần Nữ vẫn dịu dàng thỏ thẻ:

- Nếu chàng không cần bí pháp càn khôn, xin chàng cùng thiếp về xứ Phù Dung! Thiếp sẽ thừa chàng rõ mọi chuyện kín đáo khiến thiếp phải trộm lấy vòng chàng.

Lạnh lùng, Minh Thần lắc đầu:

- Cảm ơn! Nàng có về cứ về! Võ này còn nhiều việc phải làm ngoài thiên hạ!

Đông Âm nói luôn như nững:

- Không! Chàng phải về cùng thiếp! Minh Thần hơi bực:

- Mỗ không thể về được nữa! Ôn nàng cứu mỗ ngày lạc tới, mỗ vẫn ghi trong dạ, trước kia mỗ đã trả ơn bằng mấy tháng giam mình trong điện phủ, đem đầu nhận lễ hôn nhân giữ vẹn lời nguyên cho Yên quốc. Sau này, mỗ hứa nếu trời cho báo được đại thù, tìm ra nguồn gốc rồi, mỗ sẽ tặng nàng vòng càn khôn.

Đông Âm lắc đầu:

- Chuyện cũ đừng nhắc nữa! Chàng phải quay về với thiếp! Minh Thần thêm bực, cau mày:

- Nàng lấy cách chi buộc ta được?

Đông Âm Thần Nữ cười thỏ thẻ:

- Vợ con không bắt chàng về được sao? Dầu thiếp có lỗi, chỉ là lỗi nhỏ. Minh Thần cao giọng:

- Nàng với ta chỉ là "giả phu giả phụ" đâu phải vợ chồng thật! Vả chẳng nàng đã lừa dối ta, đoạt vòng, nay sự thật phơi bày, còn nói chi tới chuyện đó cho thêm

buồn! Nay đường ai nấy đi, nàng còn muốn gì nữa chứ!

Đông Âm thở thê:

- Chàng lắm rồi. Vợ chồng bỏ nhau đâu có dễ như chàng nghĩ. Chúng ta thành hôn trước mặt thần dân, Tổ Nương Thần, chàng là phò mã nước Yên rồi. Theo luật sơn cước, đáng lẽ chàng phải gửi rể không được ra khỏi xứ. Thiếp tin chàng là bậc trượng phu nên mới để chàng đi, sao chàng lạ vậy? Thiếp đây, một đời trinh nữ gìn giữ, nay đã hiến thân cho chồng, tội tình gì chàng bỏ thiếp cho đành? Túy tiên sinh! Ngài là khách bàng quan, thử xét xem chàng xử thế phải chăng?

Đông Tửu này giờ cứ ngồi tu rượu, dòm hai người, sức nghe nàng hỏi, vùng kêu:

- Ôi chao! Chuyện này thế mà lời thôi rắc rối dữ à, tên say biết thế nào mà dám xen vào chuyện gia đình người ta? Mà nghĩ cũng phiền! Đàn bà có một chữ trinh, chứ đâu phải hai ba chữ.

Minh Thần đỏ mặt, ấp úng, bực nhẩn nhó kêu:

- Túy tiên sinh đâu biết rõ. Ngày lạc tới Phù Dung xứ, ngu mỗ cùng nàng ước hẹn vờ làm hôn lễ, che mắt thần dân cho đúng lời nguyên độc địa của tổ phụ nàng lưu lại.

Đông Tửu nheo mắt:

- À, người bàn với mụ chỉ vờ lấy nhau? Nhưng còn chuyện động phòng cũng vờ?

Minh Thần càng đỏ mặt như gấc:

- Tiên sinh chưa rõ, mỗ với nàng ước hẹn nhau tiến hành cuộc giả hôn nhân, dĩ nhiên cũng giả động phòng. Hai người sống mấy tháng như thế, bỗng, đêm nàng báo đi có việc, rồi nửa đêm lên về, cho mỗ uống rượu khích dâm như loại "Tàng xuân tửu" rồi cuốn mỗ vào giấc Vu Sơn, đâu phải động phòng tỉnh táo?

Đông Tửu cười sáng sặc:

- Ngộ dữ! Ngộ dữ! Lại có vụ động phòng tình, động phòng mê nữa! Bá Âm Nương! Phải nàng phục rượu quý đó cho chàng không? Ôi chao! Đẹp như nàng mà còn phải phục rượu mà chàng mới động tới, kể cũng nực cười! Tưởng chỉ liếc một cái là người ta bat vía chứ! À! Chả trách nầy nàng cứ khen chàng Võ Minh Thần gan như Liễu Hạ Huệ, nằm bên, vẫn trơ như gỗ đá. Hào nam tử! Hào nam tử!

Đông Âm xoa tay:

- Không phải thế đâu! Vợ chồng nằm bên nhau mấy tháng, cần gì rượu quý rượu ma? Chàng muốn phụ vợ nên nói đổ thừa!

Đông Tửu dòm hai người, gật gù:

- Như phu nhân, ta đứng gần hết thở, coi còn bằng mấy rượu ma, đáng lẽ phải tin phu nhân mới phải! Không hiểu sao ta lại tin lời tướng công đấy. Đông Âm cao giọng:

- Bất biết thực hư, dầu gái này có lỗi, lỗi đó cũng không đáng bỏ. Theo "Gia Lễ". Chỉ có ba tội: ngoại tình, không con, ghen tuông mới được bỏ! Thiếp không mắc ba tội đó, chàng bỏ sao được! Xin chàng theo thiếp về Yên quốc, kéo thần dân trông ngóng! Nếu chàng cố phụ, thiếp sẽ kêu khắp thiên hạ, tìm đến tôn sư, đến Chúa Núi Thập Vạn, Chúa Mã Đầu Sơn... kêu chuyện oan ức này!

Nghe nàng dọa sẽ làm to chuyện, Minh Thần không khỏi hoảng hồn, lại nghĩ chuyện thù nhà đang gấp, thà bất nhược cứ vờ lánh mặt cho xong rồi sẽ liệu, Minh Thần quay bảo Đông Âm:

- Thôi! Bất tất nhiều lời, nàng lòng dạ khôn lường, ta không thể kéo dài mãi chuyện giả mãi được! Nay xin cáo biệt, từ nay đường ai nấy đi!

Dứt lời, chàng chào Đông Tửu, nhảy vọt ra ngoài hồi. Nhưng Đông Tửu vùng gọi:

- Này người bạn quý! Vòng còn đây, sao vội bỏ đi? Minh Thần dừng lại,

ngoảnh dòm, Đông Âm tính rượt theo, cũng đứng, trông kỹ ngặc nhiên thấy Đông Tử cầm một cái vòng càn khôn giơ lên, cười sáng sặc.

Minh Thần rút vòng ra ngó kỹ, nới hay vòng giả, Đông Tử đã tráo lúc nào không ai biết nữa! Chàng ta khoa vòng, bỏ luôn vào túi trong, hỏi:

- Giờ vòng này biết trả ai đây? Đông Âm cả mừng, nhanh giọng:

- Vòng thiếp đưa xem giúp, tiên sinh trả thiếp, còn trả ai nữa? Minh Thần cũng quay vào xin lại vòng, Đông Tử tắc lưỡi:

- Phiền dữ à! Vòng đưa vợ, nhưng lại ăn trộm của chồng, trả ai cho tiện! Thôi! Đẳng nào cũng phu phụ lộn sòng rồi, cứ đánh nhau một trận, ai khỏe lấy vòng.

Võ Minh Thần đưa mắt nhìn Đông Tử, rồi lại ngó chiếc vòng trên tay không thể ngờ y lại nhanh tay tráo đến thế.

Đông Tử cười khà:

- Người bạn chớ giận! Tính ta ưa công bằng, nếu không phải vợ chồng với mụ Bá Diện, người bạn lấy vòng là phải. Nhưng phiền lại là mụ lại đưa cho tên say này. Giờ chỉ còn cách đó là hơn.

Minh Thần lắc đầu:

- Vòng càn khôn là vật gia bảo của ngu mỗ nhưng mỗ không muốn lấy lại cách đó. Cứ đưa cho nàng!

Đông Tử hất hàm hỏi Đông Âm:

- Còn Ma Nương tính sao? Đông Âm Thần Nữ cao giọng:

- Tự tay gái này đưa tiên sinh, tiên sinh trao lại là hợp lẽ công bằng, còn nói chi nữa?

Đông Tử gật gù:

- Hơi phiền là nàng lại "thó" của lang quân a. Đây người bạn họ Võ, nàng nói thể nghe được chăng! Trả nàng nhé!

Võ gật đầu. Chàng không thích đánh lon tranh vòng với Thần Nữ, dẫu sao cũng còn nhớ ơn trước, nhưng nếu nàng nhất quyết lấy là tự nàng tham lam muốn đoạt, chừng đó Võ sẽ tính với nàng.

Thấy Võ gật, Đông Tử vùng cười sáng sặc:

- Vậy là Ma Nương có máu tham tàn rồi. Đã "thó" vòng của lang quân, giờ trước mặt chàng còn cố đòi. Tham! Người bạn chủ vòng xem chừng lại không tham.

Vật hoàn cổ chủ mới đúng lẽ công bằng. Tên say này trả vòng cho chủ cũ! Dứt lời, chàng rút vòng ra, giơ về phía Minh Thần, nhưng Minh Thần chưa kịp có cử động chi thì Đông Âm Thần Nữ đã nhảy vèo tới vừa quát vừa thò tay giật lấy cái vòng:

- Không được đưa ai! Càn khôn luyện thuộc về ta! Thân pháp, thủ pháp nàng lệ càn khôn tả, đến nỗi Minh Thần chỉ kịp giật mình một cái, đã thấy Đông Tử xoay tròn mình một cái, Đông Âm lượn tròn theo xẹt một cái về chỗ cũ, tay đã cầm chiếc vòng xanh điểm huyết. Đông Tử hét "trả vòng đây", Minh Thần cũng quát "Phù Dung! Chính nàng đã gây chuyện tận tình, đừng trách ta", Đông Âm Thần Nữ cười khanh khách:

- Lang quân! Vòng càn khôn đã vào tay thiếp, giờ chàng có chịu theo thiếp về xứ Yên không?

Minh Thần lúc này giận hết sức, lạnh lùng bảo:

- Vô ích! Chính nàng đã gây đổ vỡ, trước sau ta vẫn hết dạ quý nàng, nhưng nàng đem giả dối đối đáp lại. Vòng đó là vận mạng ta, nay ta bằng lòng tặng nàng đó. Hãy giữ lấy bí pháp càn khôn mà luyện sống bằng nhật nguyệt. Từ nay đường ai nấy đi!

Như đã chủ định Đông Âm Thần Nữ khoa tay chào, xoay mình bước lại gần

cánh, Minh Thần cũng chào Đông Tửu định bỏ đi, nhưng Đông Tửu đã cười ngất, hơi cao giọng:

- Khoan! Đi đâu vội? Để mỗ trả vong đã chứ! Đây! Hà hà! Vòng thật còn đây! Đồ giả xưa có kẻ cho mỗ hàng mớ!

Dứt lời, y lôi trong mình ra hàng chục cái vòng ném xoang xoảng xuống sàn. Đông Âm giật mình, xoay người lại, thấy Đông Tửu tay trái cầm một cái vòng lớn bèn thò tay giật nữa.

Nhưng Đông Tửu đã vụt xoay mình bắn người lên xà nhà. Đông Âm vừa bắn vọt theo, y đã gọi Minh Thần "hoàn cổ chủ" tay quăng nhẹ cái vòng lớn xuống. Cái vòng quay xoe xóe, xanh xanh đỏ đỏ lấp lánh, bay chếch xuống chỗ Minh Thần, chàng vừa giơ tay lên cao, Đông Âm Thần Nữ đã thò vụt tay xuống phát trào kinh, vỗ nghiêng lấy nhanh khôn tả.

Minh Thần, vì thấy vòng bay xuống chỗ mình nên không vận sức lớn, chỉ đưa tay ra, bỗng nghe "véo" một tiếng xé gió, từ đâu một luồng dị kinh vút vào xoắn nghiêng lấy chiếc vòng càn khôn, lẹ hơn Đông Âm Thần Nữ một hai giây. Chiếc vòng đảo nhoáng, loảng ngoảng như tia chớp giật, rồi bay vụt vào cánh gấm không ai kịp thấy, trừ Võ Minh Thần vì nó bay trước mặt chàng. Đông Tửu, Đông Âm Thần Nữ cùng buông mình xuống đứng hai góc, Đông Âm hét chìm:

- Tên nào dám giật trộm vòng lang quân ta? Bỗng nghe phía cánh gấm có tiếng trầm âm phát vọng ra:

- Lang quân ta? Lang quân ta! Tới phút này còn mở miệng nói lang quân ta, không biết ngượng mồm!

Cả ba người đều nhìn vào cánh gấm, Đông Âm Thần Nữ quát:

- Ai? Ai trong cánh gấm? Mi... mi là ai sao dám vào cánh ta nằm?

Tiếng cười âm trầm hét ra, tiếp thép tiếng léo néo hàng chục giọng thay đổi, chói tai:

- Ta là mi! Mi là ta! Ta là mi! Mi là ta!

Đông Tửu trợn mắt:

- O! Tiếng "con ma trăm giọng". Tiếng Bá Diện Ma Quân!

Minh Thần cũng ngạc nhiên hết sức đưa mắt nhìn Đông Âm, nàng này vùng quát:

- Mi là ai? Là đứa nào... dám giả giọng ta?

Lập tức trong cang lại có tiếng hét ra nghe y hệt:

- Mi là ai? Là đứa nào... dám giả giọng ta? Đông Âm vụt thò tay, phát trào kinh vén thốc tấm rèm phủ cang lên. Soạt! Cang trống trơn. Cả ba ngơ ngác nhìn quanh, Đông Âm vùng tay chụp "véo véo" quanh cang rào rào. Cành lá lao xao như có đậu vãi, đứng trong nhìn ra thấy khói li ti trên lá.

- Khốn kiếp to gan! Giả giọng ta, sao không ra mặt?

Đông Âm Thần Nữ quát, cang gầm rùm buông xuống kín như bưng, lại có tiếng trong cang vọng ra, hết giọng nàng:

- Khốn kiếp to gan! Giả giọng ta sao không ra mặt?

Minh Thần nghe tiếng đúng Bá Diện Thánh Quân, lòng càng lấy làm lạ, vùng hỏi:

- Ai trong đó! Sao chưa lộ dạng? Giật trộm vòng càn khôn có ý chi? Im mấy khắc, Đông Âm lại hét, chực đánh vào, bỗng có tiếng hét ra:

- Ma Nương! Cứ đứng đó, ta sẽ ra. Giờ hãy trả lời ta trước: Sao dám giả ta làm điều tác tệ?

Đông Âm Thần Nữ cay màu:

- Nhiều lời! Mi là ai?

Có tiếng đưa ra, lần này giọng đàn ông ồm ồm:

- Ta là mi, mi là ta! Mi giả giọng ta, ta giả giọng mi! Lời dứt, rèm phủ từ từ vén lên, một bóng người nhảy vọt ra, đứng dưới ánh sáng vật vờ. Cả Minh Thần, Đông Tửu, Đông Âm cùng bật "ồ" sửng sốt, khi nhận ra đó là một gã đàn ông trung niên, râu ria xồm xoàm dữ tợn, nói đúng hơn là hình diện Đông Âm khi xuất hiện lần đầu, hồi nãy! Đông Tửu cười sảng sặc:

- Chuyện lạ! Chuyện lạ! Tối nay được xem trò quý thuật! Ha ha! Nãy râu xồm, giờ cũng râu xồm! Nãy "ma trăm giọng", giờ cũng "ma trăm giọng, trăm mặt"! Ngộ dữ, ngộ dữ!

Đông Âm nghiêng răng, toan đánh. Đông Tửu đã xua tay, gã đàn ông cười rộ, nhảy vào cáng mắt dạng.

- Biết ta là ai chưa? Tiếng vọng ra, Đông Âm hét "ra", từ trong nhảy luôn ra một bóng kỳ dị, bà lão già khản.

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 17: Ai Là Thần Nữ

Ánh sáp chiếu vào mặt bà lão. Võ Minh Thần, Đông Tử lại một phen sửng sốt, nhận ra bộ diện bà già nhăn nheo của Đông Âm hồi nãy. Cả hai không cho y có thuật hóa hình, nhưng chỉ đoán y có thuật hóa trang, hóa diện bằng xảo thuật. Tuy vậy, cả hai đều phải lấy làm lạ sao bộ mặt bà già lại giống nhau đến thế, Đông Tử vỗ tay cười thét:

- Ha ha! Quỷ thuật! Quỷ thuật! Nãy "ma trăm giọng" giờ cũng "ma trăm giọng", mặt nãy mặt giờ giống nhau như đúc.

Đông Âm Thần Nữ cũng kinh ngạc không ít, nàng ta lùi một bước, thoáng biến sắc mặt, hét rung cả giọng:

- Mi... mi là ai? Sao dám giả giọng ta? Bà lão nhăn nheo dữ tợn, mắt long sòng sọc, hét:

- Mi... mi là ai? Sao dám giả giọng ta? Minh Thần, Đông Tử thêm một phen sửng sốt, nghe tiếng mụ già này giống hệt tiếng bà lão hồi nãy lập lại đúng từng tiếng Đông Âm vừa hét.

Đông Âm lúc này vừa kinh vừa giận nghiến răng ken két muốn đánh liền, nhưng lại bị óc tò mò thôi thúc, đành nén, vừa thờ vừa thét chìm:

- Mi giỏi! Giả dạng Bá Diện Thánh Quân giống lắm! Còn mặt nào nữa, đưa ra! Bà lão quá cười ré:

- "Ma trăm giọng" thiếu gì mặt mũi? Mi lộ bao nhiêu, ta lộ bấy nhiêu! Đông Âm trợn mắt dòm bà lão quá, chợt nàng ta cười khanh khách:

- Lộng ngôn! Mi có là Tề Thiên Đại Thánh mới hóa nổi hình gốc Thánh

Quân Thần Nữ. Bà lão cười the thé:

- À mi nói thế là mặt gốc thật đó sao? Không phải hình con Hồng Cầu Quấy? Hà hà, được lắm.

Dứt lời, bà lão quái nhẩy tót vào trong cáng, kéo soàn soạt rèm phủ. Chừng mười khắc, vẫn im. Đông Âm vung quạt:

- Quỷ nhân! Mi định lừa tẩu thoát?

Nhưng trong cáng có tiếng vọng ra:

- Quái nữ! Ta còn đây! Xem chừng mi nóng ruột dữ à? Muốn đoạt lại vòng?

Đông Âm cười lạnh:

- Sao lại đoạt? Ta lấy lại! Mi có chạy đằng trời!

- Đâu phải của mi?

- Vòng càn khôn của lang quân ta, là của ta! Có gì phải lạ?

Tiếng trong cáng bỗng cười khanh khách, lần này Đông Tử, Minh Thần cùng cho là quái gở, vì giọng trong cáng giống hệt giọng Đông Âm Thần Nữ, đến nỗi cả hai người tưởng chính nàng phát âm:

- Ha ha! Vậy người là ai? Ta chưa biết đó! Đông Tử kêu lên:

- Ôi chao! Hỏi thừa! Mụ là Thần Nữ xứ Phù Dung, giáo chủ Phù Dung thần giáo, chớ còn ai nữa?

Tiếng trong cáng thở thê:

- Chắc không? Có chắc ả là Thần Nữ không? Minh Thần tặc lưỡi:

- Sao không chắc? Nhưng không phải vợ mỗ, cuộc lễ trong đền chỉ là cuộc giả hôn, Thần Nữ sanh lòng dối trá, Thần Nữ không còn chỉ còn Ma Nương Bá Diện.

Đông Âm chừng không thích ai xen vào chuyện riêng của nàng với Minh Thần, nàng cũng quắc mắt quát:

- Dài lời! Mi là ai dám đến đây cướp vòng, giả dạng, giả tiếng, chường mặt mau... không ta đánh nát thân. Mi có tài gì cự lại "Cường Trảm Bạch Cốt" của Thánh Quân, "Phù Dung Công" của Bắc Yên Thần Nữ? Ra mau.

Trong cáng có tiếng cười dòn ta, rồi tấm rèm phủ từ từ cuốn lên. Minh Thần, Đông Âm, Đông Tử cùng dồn mắt trừng trừng nhìn vào cáng. Ánh sáng chớp chớp, trong cáng có một người ngồi vắt vẻo, bỏ thông hai chân xuống đất. Có lẽ một nữ nhân. Vì hai bàn chân đi hài sắc coi trắng nõn tởm gái quý tộc khác người. Rồi tấm rèm cuốn lên nữa để lộ ra một vật áo sa tanh đen thêu chần kim tuyến. Soạt! Một cái cổ trắng ngà, trên khuôn ngực nhỏ căng nét nhũ phây phây tràn đầy sinh lực. Vụt, cái rèm cuốn hết lộ ra một vóc dáng nữ nhân tầm thước, mặt giống hệt Thần Nữ Đông Âm đứng ngoài, nhưng khuôn mặt còn che choàng mạng voan đen.

Ánh sáng vật vờ, Đông Âm vụt lùi một bước, rung động thân hình, nẩy lửa hét chìm, gai:

- Mi là ai? Dám mặc áo nữ chúa Phù Dung Thân Giáo? Áo này là áo thiêng liêng, chỉ nữ chúa giáo chủ nước Yên mới được mặc.

Bỗng nữ nhân khoan thai bước hẳn xuống cáng, nhìn Đông Âm Thần Nữ, hét chìm gai giống tiếng nàng ta hết sức, không sai một tiếng, đến nỗi Đông Tử, Minh Thần nghe tưởng đó là tiếng vọng âm của Đông Âm Thần Nữ:

- Mi là ai? Dám mặc áo... nữ chúa nước Yên mới được mặc?

Minh Thần thấy bóng nữ nhân giống Thần Nữ lạ thường, lòng thêm kinh dị, cứ đứng ngó chòng chọc, lại nhìn Đông Âm Thần Nữ, không thể tưởng hai dáng hình giống nhau đến thế, chàng vùng hỏi:

- Nàng là ai?

Nữ nhân tiến lên hai bộ, dáng đi yếu điệu thướt tha như liễu rủ, nàng dừng lại

cất tiếng thánh thót:

- Ma nữ! Hãy nhìn coi ta là ai? Lờn dứt, bỗng "soạt" một tay búp măng giật phắt tấm choàng mạng voan, mảnh voan bay như cánh bướm đen, khuôn mặt đã hiện ra lộ dưới ánh sấp lung linh, cả hai người đều giật mình như chạm phải điện kêu "ơ", "trời". Riêng Bá Diện giật bắn người lên, tiếng "trời" kêu bật lớn giật giọng, mặt thoảng biến sắc, lùi lại tựa sát cột, vì bộ mặt lộ ra chính là mặt... Bắc Yên Thần Nữ, Phù Dung Nương giáo chủ Phù Dung Thần Giáo. Hay nói sát hơn đó là một nàng Đông Âm Thần Nữ thứ hai giống nàng như đúc khuôn, làm Minh Thần, Đông Tửu cũng trở mắt dòm tường mê ngủ! Nhất là Minh Thần, chàng trai vô cùng kinh ngạc, cứ đứng dòm từ đầu tới chân nàng này rồi dom đăng trước, mặt chàng lộ rõ vẻ ngơ ngác, hoang mang cực độ. Đến nỗi tưởng tượng nếu hai nàng đổi chỗ, chắc khó lòng nhận ra nàng nào mới nhảy ra.

- Quái gờ! Quái gờ! Quý thuật! Đại quý thuật! Ngộ dữ! Ngộ dữ! Hai con "Ma trăm giọng". Ha ha! Như tích Tây Du! Hai Ngưu Ma Vương, hai Tôn Hành Giả! Một vợ đã khổ, hai vợ chết mất thôi. Người bạn nguy rồi.

Minh Thần vừa lẩm bẩm "sao lại thế này". Bỗng nghe Đông Âm Thần Nữ hét lên một tiếng lao vụt tới, vung trảo thủ chop nàng Thần Nữ Đông Âm vừa nhảy ra.

Nàng này vùng lắc mình, đưa tay đánh đỡ, hai bên đảo xẹt như đàn én, đứng ngoài nghe tiếng "véo véo" như tên bắn cực hung tợn, Minh Thần vùng hô:

- Khoan! Dừng tay đã! Vút, vút! Hai bóng nữ xẹt ra hai góc, đứng im, mắt phượng long lanh, nhìn nhau nẩy lửa. Minh Thần nhìn vào, chẳng còn biết phân biệt ai trước ai sau nữa. Vì cả hai đã giống mặt nhau, quần áo cũng giống, cả hai đều có tấm "voan" vừa buộc cổ, thành chẳng còn biết lấy gì để nhận ra nữa!

Lúc này, một nàng đứng xế đầu cáng, một nàng đứng xế cột sà, cách nhau độ ba thước. Bỗng nghe nàng đứng gần cột cất tiếng thánh thót:

- Ma Nữ Bá Diện! Tới nước này rồi người vẫn chưa chịu nhận tội hiểm độc sao? Có mặt lang quân tử đây, người không biết hổ thẹn ư?

Nàng đứng đầu cẳng cũng thỏ thẻ:

- Quí nữ! Người thật to gan, có mặt lang quân ta đây, sao người dám giả hình giả dạng ta nuôi lòng ác độc? Phải người tính cướp vòng, cướp luôn cả lang quân?

Minh Thần liền giơ hai tay lên trời than:

- Quái gở! Quái gở! Sao có chuyện quái gở thế này? Hai nàng Đông Âm

Thần Nữ là thế nào? Mồ diên đầu mất thôi!

Đông Tửu cười ré:

- Tên này cũng diên mất! Phải chi có cái mặt giả, đấng này cả hai mặt đều là "vàng ròng" không có đồ mỹ ký!

Minh Thần chú mục dòm kỹ từng chuôi mày, cuối mắt, từng chân tóc, lông tơ, và chàng càng thất vọng! Vì cả hai đúng là mặt thật bằng xương, bằng thịt!

Đông Tửu quơ hũ rượu tu ừng ực, cười sảng sặc:

- Ha ha! Sống lâu lắm chuyện lạ đời. Tên say này mới sống ít năm đã được xem lắm trò thú vị. Xưa xem tích "Tây Du" thầy trò "giả vương", "giả tử", hai Ngưu Ma Vương, hai "Ông Tề" đập lộn nhau, bất phân chân giả, tên này đã khoái ông Bạch Vân hòa thượng khéo bịa, không ngờ ngày nay tích này lại thi vị hơn. Hai Đông Âm, hai Bắc Yên, hai Bá Diện, hai Thần Nữ, giống nhau như đúc, tiếng nói cũng giống, là trò gì đây? Này! Người bạn họ Võ! Biết nàng nào là vợ thật chẳng?

Minh Thần vẫn ngơ ngác, nhìn hai nàng, lăm bắm:

- Ai thật, ai giả? Sao lại hai nàng? Thủa nay lẽ nào có chuyện yêu quái hóa hình, hóa thành như "ông Tề" xưa? Diên đầu mất!

Nàng đứng gần cột nói:

- Lang quân, giờ chàng hiểu chứ? Tối nay ba mặt một lời thiếp mới gỡ được mối oan vô lượng.

Nàng đứng gần cạm cũng lập lại y hệt. Nàng đứng gần cột nổi giận mắng:

- Nghịch nữ! "Ma trăm giọng"! Giờ phút này ngươi còn định dùng mặt nạ cáo đội lốt hùm, ô mị lang quân ta, đoạt vòng gia bảo, gieo tiếng xấu cho ta nữa sao?

Nàng kia cũng mắng lại. Được mấy câu lại sấn vào nhau, dùng trảo kinh tấn công, vài đường lại ngừng. Đứng ngoài, Minh Thần thấy hai bên đổi chỗ, lại không nhận được nàng nào vừa đứng cột, chàng trai vò đầu bực tức, bỗng nghe Đông Tử cười lớn hỏi:

- Sao? Chưa nhận ra ư? Ôi chao! Người bạn coi bộ thông minh, bữa nay không ngờ mê muội dữ. Phúc chí tâm linh họa tai thần ám. Sao đứng ngẩn hoài? Hai Đông Âm, hai Thần Nữ là dĩ nhiên chỉ có một Đông Âm Bá Diện, một Thần Nữ Phù Dung chứ còn sao nữa?

Nàng vừa xẹt đầu cạm vùng nói lớn:

- Túy tiên sinh! Ông nhanh trí lắm! Có gì khó hiểu đâu! Trước sau chỉ một Ma Nương Bá Diện, một Thần Nữ Phù Dung! Lang quân! Chàng hiểu rồi chứ?

Lời nàng như rọi một tia sáng vào mắt Võ, chàng trai chợt hiểu lẽ mờ chuyện quái ở trước mắt có liên hệ mật thiết với chuyện mất vòng, khích dâm đêm nào.

Chợt nghe nàng đứng gần cột trở tay mắng nàng đứng gần cạm "gia hình, giả thanh" và nhảy vọt lại đánh. Nhưng tinh ý sẽ thấy ngay nàng chỉ có chủ định đổi chỗ, cho người ngoài không kịp nhận ra. Đông Tử vùng la to:

- Này! Đổi chỗ chi nhiều thế? Mụ nào đánh đổi chỗ, là mụ mỹ ký đó. Cứ túm ngực kháo ra liền.

Cả hai nàng đứng yên, bỗng nàng đứng gần cột gọi lớn:

- Giờ chàng rõ rồi chứ? Chỉ có một Đông Âm, một Bắc Yên, hai người giống nhau như hai giọt nước, chẳng có phép hóa hình nào đâu?

Minh Thần đầu lóa sáng vùng kêu:

- À, mỗ hiếu rồi! Đông Âm Bá Diện, Thần Nữ Bắc Yên giống nhau như đúc, Đông Âm giả Thần Nữ, Thần Nữ giả Đông Âm.

Nàng đứng gần cột thánh thót:

- Chàng nói đúng! Nỗi oan vô lượng từ đó sinh ra. Đem nợ kẻ phục rượu khích dâm cho chàng để đoạt vòng là Ma Nữ Bá Diện, còn kẻ để chàng ôm "thủ cung sa" là Thần Nữ thiếp đây.

- À, cho nên dấu son vẫn đỏ. Bỗng nàng đứng gần cái hét:

- Lang quân! Chớ nghe thị nói càn! Chính hắn là "con ma trăm giọng" định lừa ám hại lang quân.

Dứt lời, giơ tay định đánh, Đông Tửu cười thét:

- Nàng nào phá bình đích thị giả thê, người anh em nhớ lấy.

Nàng kia lại thôi, lừ mắt nhìn Đông Tửu. Trong thoáng giây, Võ Minh Thần vụt hiếu hết, nghĩ rất nhanh.

- Cả hai nàng đều có tài đóng giả lẫn nhau? Tên râu xồm dữ tợn, bà già nanh ác vừa rồi chỉ là mặt giả. Không phải phép hóa thân chi cả, chỉ là thuật hóa hình hóa trang tuyệt xảo đó thôi. Khuôn mặt hai nàng đây mới là mặt thật. Họ chỉ việc dùng thuật "ẩn thân", dùng sương mờ, che hình nấp quanh cái phát âm ra, mỗi người đều mang sẵn mấy lối trá hình, chỉ trút ra hoặc mang vào. Nhất định gần cái. Bá Diện còn nhiều lối khác. Đem hôm nợ, gặp gần khu hồ Ba Bể, ta chưa biết thuật ẩn thân nên bị Bá Diện Bá Âm lừa. Còn chuyện xảy ra trong dinh Thần Nữ, điều đó nhè lúc nàng đi vắng, Đông Âm đã đột nhập, giả nàng, mê hoặc ta, lấy vòng bỏ đi mất. Thần Nữ về phải gánh hàm oan nên dấu thủ cung sa vẫn đỏ chót như trước, tội cho nàng! Đầu óc vụt trở nên minh mẫn, chàng tuổi trẻ đưa mắt nhìn Thần Nữ, nhưng vẫn chẳng nhận được đích nàng nào, bèn vùng hướng vào cả hai, nói vọng:

- Thần Nữ Phù Dung! Võ này bị đưa vào "Mê Hồn Trận", đầu óc u mê ám

chương, chẳng hiểu được thực hư nghi can cho nàng, thật có lỗi lớn, xin nàng thứ cho! Sao ngày ấy nàng chẳng nói cho mỗ biết?

Chàng vừa dứt lời, bỗng nghe nàng đứng bên cáng cất giọng thỏ thẻ:

- Chuyện đó thiếp mới ngờ, có nói ngay chàng cũng chưa tin, đợi ba mặt một lời, chàng mới rõ chân giả.

Nàng đứng gần cột quắc mắt phượng trở nàng kia mắt:

- Ma Nữ! Người nuôi lòng gian trá, này còn khăng khăng hai Thần Nữ, giờ lại đổi giọng một Thần Nữ!

Hai nàng lại mắt nhau, tố cáo nhau là Bá Diện, Minh Thần lúc này tuy đã biết chỉ có một Bắc Yên Thần Nữ Phù Dung nhưng cũng chẳng biết nàng nào là thực. Đông Tử xua tay kêu:

- Ôi chào rắc rối! Tên này vừa nghĩ nàng nào dữ như cọp ấy là "ma trăm giọng", thì hai nàng lai quắc mắt mắt nhau y hệt, còn biết đẳng nào mà lẫn. Này bà Chúa Phù Dung! Ai là bà Chúa thực xin giữ về mặt tươi chút nào, bà con còn xem mặt bắt hình dong. Điều này, bà Chúa nước Yên tất phải người tươi tỉnh hiền hòa, nói năng lịch sự!

Y vừa nói xong, nàng đứng gần cột chừng sức hiểu ra, vùng đổi sắc diện, không nổi nóng cau có nữa. Nhưng nàng kia không vừa, lập tức nhoen miệng cười tươi như hoa nở, cả hai đều có sắc khoan thai thư thái, cử chỉ đường hoàng, làm Đông Tử vung kêu:

- Ô! Lại cùng tươi như hoa nở, cả hai cũng đẹp gái, lịch sự, còn biết đâu mà lẫn! Quý thật!

Miệng kêu, tay nâng hũ rượu tu ừng ực, rượu cạn, y quăng sang bên, khui vò khác, tu trở vào.

- Này chớ động thủ! Bà nao động thủ trước, đích thị "Ma nương trăm giọng", vừa đánh trống, vừa ăn cướp!

Cả hai đang đứng yên, tươi tỉnh. Bỗng nàng đứng gần cột thò tay lấy vòng ra, khoa lên có ý làm cho Minh Thần rõ. Chàng trai vừa kêu "Thần Nữ Bắc Yên đây rồi" thì nàng kia cũng giơ ra một cái vòng y hệt, bảo:

- Ma trăm giọng! Người cực điều cực xảo, tưởng vờ lấy vòng giả làm dấu chàng sao?

Minh Thần bất phân chân giả, quay dòm Đông Tửu, chàng bác vật học này trí nhậm lệ hết sức, vùng cười ré:

- Dễ mà! Người chưa phân chân giả, nhưng vòng phân được! Cứ đưa tên này, biết ngay.

Hai nàng cùng nhìn Võ, bỗng nàng đứng gần cẳng nhảy vọt lại thò tay giật vòng điểm chỉ phong "veo veo" vào nàng kia. Đông Tửu trở tay la rối rít:

- Thần nữ mỹ ký! Mỹ ký! Gái mại hóa chính nàng đầu cáng, đầu cáng! Nhớ đấy! Coi đây! Đây đây!

Ngón tay Đông Tửu trở lung tung theo bóng Thần Nữ này, nhưng chỉ mười khắc, hai bóng nữ đã xoắn tít lấy nhau, lẫn lộn, mất dấu. Đông Tửu vỗ vào đùi kêu "Ôi chao! Khó hơn đánh bài Tây đen đỏ". Hai bóng Thần Nữ xẹt hai phía, dừng tay, mỗi nàng cầm một cái vòng không sao phân biệt nổi.

Nhưng ngay khi đó nàng đứng phía trong đã tung chiếc vòng về phía Minh Thần, nàng kia cũng tung theo, hai chiếc vòng đảo xoắn loảng ngoảng. Minh Thần thò vọt tay bắt lấy, lùi một bước.

Tuy không thạo nghề khảo cổ như Đông Tửu, Võ Minh Thần cũng nhận ra ngay cái giả cái thật, nhưng chẳng còn biết vòng nào của ai ném nữa. Đông Tửu hô:

- Làm dấu khác đi. Nàng đứng trong rút khăn voan quần cổ, nhưng vừa đưa khăn lên nàng kia cũng làm y hệt. Nàng bên trong khê rút cây thoa cắm dựng búi tóc, nàng kia cũng lệ tay làm theo, Đông Tửu nói to:

- Trong mình không còn dấu chi khác lạ sao? Nốt ruồi chẳng hạn. Minh Thần

sức nhớ ra, ngày làm lễ cưới rể tại đền thờ Phù Dung Thần giáo, nàng có vũ khóa thân khá lâu nên chàng có để ý thấy Thần Nữ có mấy nốt ruồi nơi người. Võ vùng kêu:

- Giữa ngực Thần Nữ Bắc Yên có nốt ruồi đỏ nhưng hơi phiền mọc ngay chỗ... không tiện phát lộ.

Đông Tửu gật lia:

- Hiểu rồi! Nốt ruồi đó mọc ngay kẻ đôi, để mờ ngoảnh mặt đi. Dứt lời, bê vò rượu vừa tu vừa xoay mặt ra sau hồi. Nàng đứng trong thoáng nhìn quanh rồi thò tay giật bung khuy bấm, vạch luôn lồng ngực. Kéo trễ "kính sa tanh" lót trong. Ánh sáng vật vờ chiếu lung linh khuôn ngực ngà, phơi trần khoảng giữa, ẩn hiện bóng cặp chân uyên nhấp nhô như chực bay đi. Và giữa đường rãnh trũng có một nốt ruồi đỏ chót như son.

Minh Thần thấy nàng phải phanh ngực hoa tở lộ nốt ruồi đỏ, lòng ái ngại, kêu:

- Thần Nữ, nàng... Nhưng nàng đứng ngoài cũng không vừa, lập tức phát cười khanh khách, giật bung ngực áo, kéo trễ "sú chiêng" đen, để lộ khuôn ngực no tròn, nơi kẻ rãnh cũng có một mụn ruồi đỏ như son.

Minh Thần lại một phen ngơ ngác. Nàng Thần Nữ đứng trong trỏ mặt nàng đứng ngoài, mắng lạnh lạnh:

- Bá Diện Ma Nương! Nốt ruồi nguy tạo. Mi không có nốt ruồi! Nàng kia cũng mắng:

- Quí cái già mồm! Chính mi nguy tao từ trước. Mi có sẵn chủ mưu làm cho giống đánh lừa lang quân ta. Chính mi không có nốt ruồi đó.

Đang muốn diên đầu, chợt nghe Đông Tửu nói to:

- Xong rồi chứ? Mỡ còn quay lại, có mẹo hay!

Cả hai nàng đều cài khuy áo kín. Minh Thần hô khẽ "xong rồi". Đông Tửu vẫn

ngồi không quay lại, gật gù:

- Mỗi giao hẹn xưa nay bọn lái bò muốn khỏi lằm, đều dùng dấu chúa đóng vào móng bò, vậy nay mỗi cũng muốn xin phép giúp các bạn làm điều đó.

Nàng đứng ngoài hét chìm "Không được! Nữ Chúa Phù Dung đâu phải bò!" còn nàng đứng trong cau mày liễu, tò mò dòm Đông Tửu.

Minh Thần cũng lấy làm lạ đưa mắt nhìn y, chợt thấy y đưa tay lên gãi đầu, chừng chú ý mới hay y đang cầm một con thạch sung búng đứt đuôi, rỏ máu mài son vào một đồng bạc "xoè" trũng, y quay lại, một tay mài son, tay vẫy hai nàng, bảo:

- Mời hai vị lại đây! Hai nàng thận trọng bước tới, đứng xế cách hai, ba bộ. Minh Thần đứng xế sau Đông Tửu, chợt thấy y búng vù đồng "xoè" về phía chàng, Vô tình ý liền giơ tay bắt lấy. Đông Tửu kêu "Nào! Người anh em" lời chưa dứt hẳn y đã đứng lên, vẫy nàng đứng ngoài, chân bước tới, xuất kỳ bất ý thò tay túm ngay lấy cổ tay nàng ta, dùng ngón tay quệt một vòng. Minh Thần cũng nhanh nhẹn xẹt tới quệt ngón tay dính son vào cổ tay nàng đứng trong. Nàng đứng ngoài vùng quát "làm gì thế này". Đông Tửu buông tay nàng ta ra, nói nhanh:

- Dấu ghi rồi! Nàng nào lau dấu đi, đích thực Thần Nữ giả!

Nàng đứng ngoài thoáng cau mày liễu, lùi lại, giơ cổ tay lên coi. Nàng trong cũng thế. Cả hai đều có nửa vòng tròn đỏ chót, vẽ quanh mạch môn. Đông Tửu lại ngồi xuống, cười khà:

- Xin lỗi! Xin lỗi nhị vị! Vì nầy mỗi nghe người bạn họ Vô đây hồi làm phò mã xứ Phù Dung có bị một nàng lôi vào "giắc Vu Sơn", mỗi mạn phép dùng "thủ cung sa" phân giải giúp nhị vị, cho rõ vàng thau, ai là đồ mạo hóa, vàng mỹ ký.

Minh Thần đỏ mặt, chịu y tình quái, nhanh trí. Nàng đứng trong vùng cười ngất "cảm ơn, vàng thau lẫn lộn, hắc bạch khôn phân, cách này được đó". Nói rồi cứ vén tay áo, giơ cao.

Riêng nàng đứng ngoài vùng lùi lại, nhào cổ tay, định chùi. Đông Tử xua tay "Chớ! Chớ! Không là mạo hóa, xin cứ để nguyên". Nàng này đầy sắc then, cau mày, chỉ chực nổi xung, quát chìm:

- Đông Tử! Sao xen vào chuyện riêng của người ta? Đông Tử bê rượu tu ừng ực. Nàng đứng ngoài quét tia nhờn tuyến, nhìn khắp mấy gian nhà, liếc dấu son mặt càng đỏ gay vì then, vì giận, vì bị dụ vào thế khó xử. Giờ nếu nổi giận lau chùi vết son, sẽ chỉ còn nàng kia có dấu, chứng tỏ mình có ý gian. Còn nếu để nguyên, lỡ dấu "thủ cung sa" ứng nghiệm thì sao? Nhưng có lẽ nàng ta chưa hề thí nghiệm lỗi này, làm gan lùi lại tắc một. Nàng đứng trong cũng lùi nhẹ, Minh Thần cũng lùi. Hình như cả mấy người đều hiểu giờ "bùng nổ" đã tới, không khí bỗng ngột ngạt lạ. Chẳng ai nói nửa lời, im phăng phắc. Chỉ nghe tiếng gió rì rào trên núi cao, khí lạnh đêm khuya tràn vào sàn trống, lửa sáp vật vờ. Cả mấy con mắt cùng dòm vào hai cổ tay xinh xắn, nổi đậm vòng son bán nguyệt! Bỗng nàng đứng ngoài biến sắc! Rõ ràng dấu son trên tay nàng đang chuyển sang màu xám xám, xỉn dần như dấu máu gặp không khí! Và bên kia, trên cổ tay nàng đứng trong, dấu son vẫn đỏ chói, không chút đổi mau, mặc dầu hơi gió đã làm khô dần... Tự nhiên, toàn thân nàng bên ngoài rung lên mãnh liệt, cổ tay cũng rung theo, ánh mắt nàng ta thoáng tối lại rồi vụt long lên sòng sọc coi dữ tợn khác thường.

Minh Thần ngó trừng trừng hai cổ tay xinh, bỗng trở cổ tay nàng ngoài, vùng kêu giạt giọng:

- Dấu son đang xỉn! Xỉn dần... Coi kìa!

Đông Tử la lên "Ồi chao! Hiệu nghiệm" Nàng đứng trong chìa cổ tay son đỏ chói trước ánh lửa sáp, quát chìm, trở nang ngoài:

- Còn trá nữa không? Chính mi đã lừa chàng vào giấc Vu Sơn!

Võ Minh Thần quét lia tia nhờn tuyến nhìn cổ tay hai nàng, vùng hướng vào nàng đứng trong, rung giọng:

- Chuyện quái gỡ cổ kim hân hữu, ai có thể ngờ mưu gian đến thế. Phù Dung Nương! Xin nàng tha lỗi cho Võ này, tội ngu muội lấy gì chuộc nổi.

Nàng đứng trong đũa đôi mắt phượng long lanh nhìn Minh Thần, chưa kịp nói lời nào bỗng nàng đứng ngoài vùng đũa tay chùi phắt dấu son xỉn mạch môn, thét lạnh:

- Thủ cung sa không cần cứ! Hắn có thể hóa hình sao không thể giả làm Thần Nữ!

Đông Tửu giơ hai tay lên trời than:

- Hỡi ơi, buồn cho thế sự, tiếc cho nàng! Danh lừng thiên hạ Đông Âm, tài tình hữu hạng, đẹp gái cao tài Bá Diện, khoái chí cái vòng "đa thọ đa nhục" đó, mà lại đi dùng mẹo chết người. Hại người chưa thấy, đã hại vào thân, chữ trinh đáng giá ngàn vàng, mẹo chưa thành, giá ngàn vàng đã mất. Tiếc thay! Tiếc thay! Tay này đã thử mấy phen roi, cứ gái mất trinh là xỉn.

Nàng đứng ngoài đỏ bừng sắc mặt, rung giọng:

- Vô lý! Vô lý! Chỉ là chuyện tình cờ! Túy tiên sinh gác ngoài thế sự, sao ăn nói hồ đồ!

Đông Tửu cười sảng sặc:

- Tình cờ sao dấu đỏ dấu đen? Bá Diện Đông Âm thông minh tuyệt xảo sao u mê vậy? Biết sao không? Nói hơi bất tiện, máu thạch sùng hòa son có chất kỵ âm hòa dương điện, chỉ hợp khí âm. Cửa Bồng Lai có một luồng kinh mạch chạy thẳng lên mạch môn, môn là cửa mạch làm máu thạch sùng son không xỉn, khi cửa kia bị phá, là mạch kia bị đứt, dương điện ủa vào, cửa mạch cổ tay trái đây âm dương hỗn chiến hóa kỵ, có chi đâu. Cũng tỷ như kẻ nguyệt kỳ làm tôm chua mắt tép, sẽ đen thui cả lũ tôm tép, người ta gọi là "chết" mắt. Nó còn kỵ nhiều thứ nữa. Nàng tinh khôn có tiếng, sao chuyện đó lại mù mờ?

Nàng kia lùi một bước, mặt đổi sắc, định nói chi, chợt Đông Tửu bê vò rượu lên tu ừng ực mấy ngụm lớn, lại than:

- Ôi chao! Chuyện trinh tiết đáng giá ngàn vàng, đời người có một, sao đem

dùng mẹo quỷ, uống cái ngàn vàng đi? Nó lưu dấu suốt đời kiếp, đâu phải như nước chảy chân cầu? Thục nữ có nghe câu "... cải táng di hình, xương bao nhiêu điểm thì tình bấy nhiêu" chẳng? Nên đàn bà con gái bao giờ cũng hết lòng giữ trinh tiết, gọi của ngàn vàng vì món này chỉ dấu được lúc sống, không được lúc chết, "cải táng di hình" là thế. Ôi chao! Vậy là Đông Âm Bá Diện Thánh Quân đã bị một điểm chàng họ Võ này phê vào rồi. Buồn thay! Đáng lẽ ra phải để phê vào nàng Thần Nữ Phù Dung kia mới phải chứ!

Miệng nói, tay trở nàng đứng trong, nàng này ngó nhanh Minh Thần, cả hai cùng đỏ mặt. Còn nàng đứng ngoài mặt bỗng đỏ như gấc, rồi vụt đổi sang màu trắng nhợt, xanh mét, toàn thân rung động dữ dội, nàng này lùi nhích từng tấc, coi bộ xúc động về lời Đông Tửu hết sức, nhưng chỉ thoáng qua, nàng ta vụt đứng lại, vững vàng, tay cầm vạt áo khép nhẹ, sắc diện thay đổi rất nhanh, nàng ta mặt đỏ tía tai đưa mắt nhìn Võ Minh Thần, nhìn nàng đứng trong, vùng cười thét lên lanh lảnh dồn tan như thủy tinh vỡ:

- Ha ha! Các người đã biết, ta không cần giấu nữa! Chính ta là Bá Diện Đông Âm Thánh Quân, ta là Đông Âm đây! Đông Âm... ha ha! Ta là con ma trăm giọng đây. Ta chẳng cần giấu nữa.

Tiếng cười của nàng ta bốc lên sáo gợn, tỏa rộng chườn vờn khắp ngọn Tây Phàn làm đám người đứng châu chực bên ngoài lòng chảo ai nấy giật mình kêu "úy". Minh Thần giật mình một cái, nhìn nàng đứng trong. Thần Nữ Phù Dung quắc mắt trở nàng đứng ngoài, cau mày quát trầm:

- Đông Âm! Mi dấu sao cũng thân gái ngàn vàng, đem trinh tiết bày mưu tác tộ, không biết liêm sỉ sao, còn cười được ư? Có gì vui cho mi đâu mà cười? Ta tưởng mi phải khóc mới đúng chứ?

Đông Âm Bá Diện vụt im cười, trở Thần Nữ quát chìm, ánh mắt nàng ta rực từ khí coi dễ sợ:

- Im! Khóc? Đáng lẽ phải khóc? Hà hà! Ta khóc nhiều rồi, khóc từ năm lên bốn tuổi! Phù Dung! Tiếc thay! Ta ra mưu chậm quá. Để người làm lễ cưới chàng. Đời này ta không còn hạnh phúc. Tất cả đều bị người chiếm đoạt. Đời người là hoa là

gấm, còn đời ta là chuỗi ngày u uất, có chi quý đều bị người cướp hết! Ta bầm vằm người ra trăm mảnh cũng chưa hả dạ, một mưu nhỏ ly gián đó có xá chi!

Đông Âm lại ngửa mặt lên cười ghê rợn, giọng cười Minh Thần từng nghe trên đường hồ Ba Bể làm chàng trai không khỏi ngạc nhiên, ngơ ngác nhìn hai nàng.

Tiếng nàng "ma trăm giọng" cất lên trầm gai:

- Phù Dung! Ta với mi chẳng đội chung trời. Mi sinh ra, tọa hưởng kỳ thành, từ nhỏ được nuôi chiều, săn sóc, còn ta sinh ra chỉ nếm mùi cay đắng, bơ vơ, lưu lạc, cô đơn! Mi lớn lên làm Chúa xứ Phù Dung, sống một đời cao quý cả thần dân hầu hạ, như con cháu Tây Vương Mẫu sống cõi thần tiên! Còn ta, ta tội tình chi phải sống gửi nằm nhờ tận Ba Tư Ả Rập, giữa thế giới âm u nóng chảy, không ngại nữ chúa, không quân hầu, đầy tớ, không quê hương! Nếu ta không sớm tỉnh ngộ, đời ta đã chôn vùi trong cát gió Trung Đông.

Tiếng nghiêng răng, cười sạo gợn của Đông Âm bốc lên, lúc này nghe cực kỳ bi phần như tích lũy cả bốn trời u uất căm hờn, trùm vũ trụ. Võ Minh Thần, Đông Từ ngó nàng, ánh mắt lập loè sát khí, coi càng dễ sợ.

Chùng như đã phải ép lòng đóng vai Thần Nữ quá lâu, lúc này tất cả tấm lòng thù hận đến khắc bùng lên như ngọn hỏa diệm sơn âm ỉ bấy lâu, bất thần phun lửa. Dưới ánh sập vật vờ người đàn bà khét tiếng Bá Diện Thánh Quân bấy lâu giấu vùi thân thể, chỉ tiếp xúc với thiên hạ qua "trăm giọng, trăm hình ngụy tạo", làm ai cũng tưởng đàn ông, ma quái, giờ này đã để lộ con người nuôi hận thù ghê gớm, dưới lớp một my nhân có sắc khuynh thành, làm hai chàng tuổi trẻ đều lấy làm lạ chẳng hiểu sao nàng ta lại hùng hực căm thù Thần Nữ đến thế, cả hai cùng liếc nhìn nàng Nữ Chúa Phù Dung như ngăm hỏi.

Phù Dung cổ tay dấu son vẫn đỏ chót nghe Đông Âm hét chìm, nàng giáo chủ Phù Dung Thần Nữ cũng có vẻ xúc động hết sức. Nàng lùi liền lại hai, ba bước ngắn, hai tay khép vạt áo, mắt phượng mở to, phát tiếng trầm âm:

- Đông Âm nữ! Mi... mi căm hờn từ năm lên bốn, mi lưu lạc dưới vòm trời Ba Tư, Ả Rập, ta... ta có đoán từ khi xảy vụ mất vòng... Kề giả Thần Nữ có khi là mi,

vì trên đời này, chỉ có mi mới giả dạng nổi. Nhưng ta thấy chỉ giống từ năm lên bốn, không ngờ lớn lên càng giống như in... Phải Sao Linh Khan. Sao Linh ngày xưa để rơi trên ngọn Pou Nam Sao đó không?

Đông Âm vùng ngựa mặt cười khanh khách:

- Ha ha! Để trên Pou Nam Sao nhưng Sao Linh chết từ năm lên bốn rồi. Giờ chỉ còn Bá Diện Thánh Quân! Ha ha! Mi nay mới nhận được ta, còn ta đã nhận được mi từ ngày về nước. Ta bận tung hoành thiên hạ đến giờ này, chưa giết hết được giòng Khan. Mi, mi là Khan Mây Linh, kẻ đại thù, chưa giết được mi, ngay đêm ta phải ném mặt nằm gai như Câu Tiễn xưa nuôi cừu báo oán.

Thần Nữ trở mắt nhìn Đông Âm, miệng kêu "Sao Linh". Minh Thần ngờ ngác:

- Ai đây? Sao cùng một họ? Sao toàn giọng căm thù khắc cốt ghi tâm? Thần Nữ thờ dai rung giọng.

- Đông Âm đây chính là em ruột thiếp! Hai chị em sinh đôi nên giống nhau như hai giọt nước. Mẹ thiếp đi chơi núi, để rơi trên ngọn Pou Nam Sao một đêm đầy sao, mây nên lấy Mây, Sao làm tiếng lót. Năm lên bốn tuổi, theo lệ hoàng tộc Khan xưa, nước Yên để thiếp ở nhà nối ngôi Thần Nữ, còn Sao Linh em gửi sang Ba Tư cho một người trong họ làm quan trong triều!

Minh Thần nói Đông Âm, sừng sốt kêu "lạ dữ! lạ dữ" Đông Âm hét trầm u:

- Không còn chị em! Không còn dòng họ! Huyết mạch đã đoạn tình từ ngày đây ta đi biệt xứ? Nếu không là tội dễ khó? Để rơi ra mi trước dễ dàng, đến ta mắc cạn suýt nguy mạng, nên mẹ cha cũng ghét ta, như Khương thị xưa ghét Ngô Sinh, chỉ muốn giành ngôi cho Cung Thúc Đoạn! Nên ta chịu đủ hăm hiu, còn mi chỉ ngồi tọa hưởng! Cha mẹ bất công bất tử, không còn cha mẹ, chị em bất nghĩa bất để, không còn chị em! Ta nay chỉ là Đông Âm Bá Diện tự tay dựng nghiệp, không giết được cả dòng Khan cừu hận chưa nguôi.

Thần Nữ quát khê:

- Sao Linh! Mi điên rồi! Đâu phải song thân bạc đãi, đó chẳng qua lệ xú

Phù Dung! Sao dám nuôi lòng oán cả bậc sinh thành, thù luôn cốt nhục? Đông Âm nghiêng răng:

- Quê hương mi cướp, ngôi nữ chúa mi cướp, đến tình yêu mi cũng cướp nốt. Cùng để rơi trên núi, hà cớ gì mi hưởng đủ đặc ân, ta chịu đủ điều thiệt thòi? Ta cũng máu hoàng tộc, xứ Yên sao bơ vơ như đứa mồ côi, từ năm lên bốn tuổi đã bị vất ra xứ người?

Thần Nữ thở phào, lắc đầu:

- Song thân chỉ theo luật tiền nhân, ta nổi ngôi Thần giáo chỉ tuân theo ước lệ, lên ngôi từ năm lên năm, ta biết chuyện gì đâu? Sao Linh, một đời thực nữ chữ trinh là trọng, sao điên cuồng bày mưu hiểm thất trinh?

Đông Âm cười ré lên nói một câu làm cả Minh Thần, Phù Dung cùng giật mình sững sốt:

- Thất trinh? Ha ha! Ta còn gì mất đâu? Ta chỉ cốt nuôi thù báo oán, đạt mục đích thề nguyện, có xá chi đến bản thân? Vả chẳng ta yêu chàng từ đêm mới gặp, chưa kịp ngỏ lời, mi lại cướp tay trên làm hôn lễ, ta có hiến thân cho chàng có gì là tiếc? Vả chẳng, chàng với mi chỉ là giả phụ giả phụ, cưới mấy tháng không động phòng, nay có thất trinh vì chàng, ta còn hơn mi một bước!

Đông Tửu than "quái gở". Minh Thần đỏ mặt, nói lớn:

- Nàng điên rồi! Người thực nữ không ai làm thế! Nàng đã biết là em Thần Nữ còn tính chuyện ghê gớm khác nào kẻ vô luân dìm thân xuống bùn như?

Đông Âm cười thét lên, toàn thân rung động, phát giọng âm u:

- Chuyện đó có khó chi đâu! Nữ chúa nước Yên chết đi, mọi việc đều xong! Phù Dung! Mi có đồn tran quốc "Phù Dung Công" thử xem áp đảo nổi "Bạch Cốt cường toan" của ta chẳng?

Lời vừa dứt, đã thấy sương khói bốc mờ, cả thân thể Đông Âm xóa mau trong luồng hắc khí, chỉ còn thấy từ cổ trở lên.

Võ Minh Thần từ lúc khám phá ra nàng Thần Nữ kia là Đông Âm bấy mưu đoạt vòng, chàng vừa giận nàng ta hết sức, vừa sinh lòng hối hận với Phù Dung, chỉ muốn cho Đông Âm bại trận bỏ giận mấy lần bị bức bách. Nhưng đến khi được biết Đông Âm là Khan Sao Linh, em sinh đôi với Thần Nữ Khan Mây Linh, lại nghe nàng ta bảo vì yêu mình nên bất kể tiết trinh. Võ Minh Thần bỗng sinh lòng bất nhẫn, đứng yên nhìn hai nàng. Lúc thấy hắc khí xông ra mờ mịt, biết cuộc tử chiến sắp diễn ra, chàng vùng kêu lên:

- Nước không nguồn nước cạn, người không gốc, người sao sống nổi? Sao

Linh, nàng loạn trí rồi, hành động điên rồ, sao lại thù mẹ cha, oán chị? Đông Âm cười thét:

- Từ mới sinh ra, "mây" đã che mờ "sao" nhạt, tên đặt ra cũng bên ghét, bên yêu, Sao Linh chết từ lúc mới lọt lòng, đây là Thánh Quân Bá Diện, tự tay dựng nghiệp, cả Thần Nữ Phù Dung thần giáo sẽ tàn tạ, một tay này sẽ thiêu tất cả mối hủ cầm hờn.

Đông Tửu than "vậy là Ma Linh?" Đông Âm cười ré "Ma Linh! Ha ha! Ma Linh! Bá Diện Ma Linh!" Thần Nữ vùng cau mày, quát:

- Hiền muội điên rồi! Chị mi lên năm được bế đặt lên ngôi nữ chúa, mười lăm tuổi có trí khôn, chị mi đã sai người sang Trung Đông đón mi về, thì mi đã bỏ đi phiêu bạt trong Tiểu Á Tế Á, còn biết tính sao! Nay lại thù oán bấy!

- Ta thù mi là thù số mạng, ta thù ghét cả thiên địa!

- Thiên địa cầu trệ, sinh ra ta sao còn sinh mi? Đông Tửu, Minh Thần, Bạc Yên Phù Dung đều giết mình lùi lại, đúng lúc đó, Đông Âm vụt nhòe hẳn giữa vùng hắc khí, Minh Thần hô "coi chừng đòn độc". Thần Nữ lùi mấy bộ, Đông Tửu thò tay vụt búng "véo véo" liên mấy cái vào Bạch Viên Nương Tửu cùng gái vượn trắng vẫn nằm đó, cả ba giật nhòe dậy, Bạch Viên hét lạnh trở mặt Thần Nữ mắng:

- Sao dám đánh trộm? Nghiệt nữ? Mi đừng hòng ra khỏi ngọn Tây Phàn này.

Dứt lời định đánh liền, Đông Tử phải xua tay, trở Đông Âm chưa kịp nói thêm lời nào, đã nghe Đông Âm hét lên một tiếng ma âm, từ trong vầng hắc khí vút ra một luồng trảo kinh, bàn tay quắp chụp về phía Thần Nữ. Thần Nữ vẫn đứng im, nhưng nếu ai tinh mắt sẽ thấy nang ta hé miệng như cười, phát ra một luồng khí điện vô ảnh, trảo kinh tới trước mặt bỗng nghe "bung" một tiếng như sấm nguồn, cả hai lùi một bộ. Trảo kinh tan, không khí khét lẹt mùi cường toan và thoảng mùi "mốc phin" thơm ngào ngạt.

Mãi khắc đó Minh Thần mới thở phào yên lòng vì sức kỳ diệu của của "Phù Dung Công" trước "Cường Toan công" cực kỳ lợi hại của Đông Âm từng đối địch với cả huyết khí kinh hồn của Tây Sắc Ma Vương.

Đông Âm hô:

- Bọn ta không xen vào chuyện riêng thiên hạ. Nên ra ngoài đánh nhau, còn chúng nhân chưa được vào, tổn công chờ chực!

Lời dứt, Đông Âm vọt ra ngoài luôn, Thần Nữ lắc mình, xông vầng khí trắng, vọt theo. Minh Thần cũng nhảy vèo theo bên gót.

Chưa kịp hạ chân xuống chàng trai đã quát giật "khoan". Nhưng phía trước chàng, Đông Âm, Thần Nữ đã tung đòn ngay khi còn lơ lửng trên cao. Áp khí đè nặng khu lòng chảo, giữa những tiếng điện kinh quật nhau như sấm sét. Cành lá gãy rac bay lá tả, đá vụn đá dăm bị sức hất tung rào rào như đạn bắn. Võ Minh Thần vội vận sức đề phòng, lão Tửu Chúa Điện Tiền Chỉ Huy cùng mấy gái khên cang cho Đông Âm vùng tránh đại sang một góc, đám khách tứ xứ đang chực "yết kiến" Đông Tửu bỗng thấy hai vầng hắc bạch vọt ra, quần nhau, đá bắn tứ tung, ai nấy lật đật túa ra xa, kêu la inh hoi, nhiều kẻ bỏ cả kiệu, võng, cờ quạt.

Có tiếng Thần Nữ hét:

- Lang quân coi chừng! Độc khí cường toan chạy ra ngoài bộ! Đứa cuồng nữ còn nhiều thuật ma, đòn quỷ!

Chúng nhân tử xứ nghe tiếng quát gọi mới hay Bá Diện Đông Âm lâm chiến, lại nghe hai tiếng "Cường toan" nhiều kẻ kêu "Úy! Đòn ma đòn quỷ" bỏ chạy cả hai phía lòng chảo. Minh Thần đứng xế dưới hành lang, bỗng nghe tiếng "vút" gió từ phía vầng hắc khí lách ra, ngọn cỏ là là thoảng rập mặt đá, chàng co vội chân lên, đã nghe "chát" tóe lửa sau gót chân, chàng tiện tay vận sẵn điện kinh, với lia một đường, bắt dính được một mũi đen sì nhỏ bằng cái tăm.

Giơ lên soi, thấy châm rỗng như kim loại chích, mũi châm còn dính chất nước nhờn đỏ như máu, có ánh vàng tựa kim nhũ, suýt dây vào ngón tay. Sức nghe tiếng Đông Tửu gọi lớn:

- Ôi chào! "Cô ma trăm giọng" này tử tế với chàng quá lắm, gửi tặng kim chích thuốc bổ "Kim tam cô".

Minh Thần hơi giật mình, cau mày quát "Đông Âm! Không thù oán, sao lên ra châm độc". Đã nghe Thần Nữ nói vọng vào:

- Nó không định giết lang quân đâu, chỉ mong chàng cầu nó chữa! Một mũi châm bắn ra nhằm hai đích: lấy người đoạt vòng.

Lập tức có tiếng Đông Âm cười thét rợn:

- Mây Linh! Mi biết người lắm. Ta không giết chàng đâu, ta chỉ mời chàng về động phủ, không để mi cướp giật trượng phu!

Minh Thần bực mình quát lớn:

- Ma Nương! Loạn trí rồi! Ta đâu dễ bức như đêm nào dưới khu Hồ Ba Bể? Đờn ta ghét nhất trai gái dùng mưu mẹo với nhau, nàng xử như phường dâm nữ, không từ cả việc xấu xa, không biết thẹn sao?

Đông Âm cười ré "Giết xong nghiệt tử, sẽ nói chuyện với chàng". Hai vầng điện khí xoăn lấy nhau như chong chóng, đòn quật như vũ bão. Bỗng thấy Bạch Viên nương tử từ trong vọt ra, hét:

- Chỉ tiếp khách, không được làm huyên náo phá rối cuộc cờ, muốn giết nhau,

ta cho mượn Thiên La Địa Vồng, ra đây. Lờn buông, Bạch Viên nương tử đã bắn vọt mình qua đầu hồi lòng chảo, hai vầng điện khí lập tức vọt theo liền.

Khu Địa Vồng là nơi vừa rồi Bạch Viên giao đấu với Độc Ma Hầu miệt Pon Nam Sao. Có hơn chục người khách vừa tránh dạt ra đó, bỗng thấy Bạch Viên nương cùng hai vầng điện khí bắn ra như sấm no, chúng nhân chạy tứ tán.

Chợt lại nghe tiếng Đông Tửu hô to "ai muốn hỏi vào mau", chúng nhân chen lẫn nhau kéo ủa qua lòng chảo.

Tửu chúa gọi gái phu cáng kéo nhau ra phía ngoài. Võ Minh Thần lúc này đã tìm lại được vòng cần khôn gia bảo, lòng mừng hết sức, muốn hỏi Đông Tửu vài điều, nhưng lại e Thần Nữ đơn thân mắc mẹo Đông Âm, Tửu Chúa nên vội băng mình theo.

Ra tới khu Địa Vồng, đã thấy Bạch Viên nương tử đứng giữa, hai vầng điện khí tỏa ra hai bên vừa tan hiện ra hình Đông Âm, Thần Nữ, Bạch Viên nương vẫy tay, đi thẳng vào chân ngọn đỉnh cả mấy người theo vào.

Bạch Viên dậm cần trục ngầm, chợt thấy trong lùm cây lá mở ra cửa hang chừng thước rưỡi chiều rộng, hai thước cao. Một gái vượn trắng dăng bó đuốc cháy ngụt. Bạch Viên tiến vào trước, cả đám theo sau, nàng động chủ soi đuốc dẫn vào độ bốn mươi bộ nữa, chợt thấy lòng hang loe rộng, với những hình thạch nhũ quái dị. Bạch Viên trở vào lạnh giọng:

- Bãi chiến này là Đệ Nhất Thiên La Địa Vồng Tây Phần từ ngày thiết lập mới mở trận một lần!

Ta cho mượn tới sáng, mở cửa, kẻ nào muốn thoát cứ tự tiện. Trong trận có bang ghi sẵn cách thức gia tăng cường độ, mở thêm cửa nguy hiểm. Nay khởi đầu ta mở cửa trận thứ nhất cho sử dụng.

Dứt lời, nàng ta quăng "vút" cây đuốc vào trong, tay trái quất kinh vào vách tả.

Đã nghe "đùng" tiếng như ống lệnh nổ, ngọn đuốc bay vi vút quanh hang, cháy

len hàng trăm ngọn lửa khác, trùng trùng khắp dưới lên. Đông Âm đứng nhìn vào, mắt như bốc cháy theo, Thần Nữ đảo xẹt lại chỗ Minh Thần thấp giọng, nói nhanh:

- Thiếp sẽ tìm hãm nó trong trận dữ này, chàng nên thừa cơ gấp ngay Đông Tửu, may có điều hay! Trong ruột vòng, mới có thuật trị đòn huyết khí Tây Sắc!

Nói xong nàng lướt đi ngay, Minh Thần trông vào đã thấy một khu lờm chờm giáo nhọn, mũi sung, cây móc, lửa cháy ngùn ngụt, khói mịt mù, sát khí trùng trùng, chưa cần nói đến các cửa khác, chỉ một cửa Địa Võng Thiên La này cũng đủ dữ kinh người trừ phi tay thượng hạng, chứ nhảy lên tất chết. Sực nghe Bạch Viên vùng hô lạnh:

- Tất cả ra ngoài để đấu thủ lâm trận, hãy giữ đúng "Luật giang hồ tỷ võ" bên nào phá lệ, tướng coi trận có quyền tru diệt.

Lời dứt đã nghe tí trong cùng hang, có tiếng đàn bà nhất loạt hô "tuân lệnh" nhất hô thập ứng vang dậy hang đá sâu. Thần Nữ trở vào quát:

- Sao Linh! Nếu mi biết hối ngộ, tình sẽ vẹn toàn, mạng không sợ đứt. Giờ còn kịp.

Đông Âm ngửa mặt cười the thé:

- Gái Phù Dung! Mi còn sống sao lời thề ta ứng được. Ta đã nguyện lấy lại ngôi chúa nước Yên, mi còn sống, sao ta lên ngôi được? Giờ chưa muộn! Mi có thể bỏ đi biệt xứ!

Bốn mắt nhìn nhau nẩy lửa, Thần Nữ kêu:

- Oan gia! Khi dẽ ra mi, Thầy Mo, Mụ Kế đều bảo mi là mầm oan nghiệt, khuyên nên làm lễ hỏa thiêu. Không ai nghe, giờ mới biết lời xưa không sai.

Đông Âm nghe tới đó, thét lên tiếng "sát" nghe rợn óc, xẹt tới đánh Thần Nữ, Thần Nữ xẹt ngang quãng mình lên Địa Võng Thiên La, Đông Âm quãng theo, lửa cháy vật vờ, tà áo bay phất phới, khói tỏa mịt mù, cả hai coi như hai bóng oan hồn vờn đảo giữa khói mù địa ngục, chẳng còn phân biệt nổi ai là Đông Âm, đâu là

Thần Nữ nữa.

Bạch Viên hô mọi người ra, bọn Tửu Chúa câm lặng theo lời, Minh Thần lẩm bẩm "Oan gia! Oan gia! Nồi da xáo thịt!" Đoạn thở dài đi theo Bạch Viên, lòng mang mang tư lự.

Ra đến ngoài bọn Tửu Chúa kiếm ghềnh đá ngồi đợi chủ, mắt lão "sâu rệu" có vẻ trầm ngâm hết sức.

Bạch Viên nương tử đi thẳng vào phía căn sàn cũ, Võ Minh Thần lòng áy náy không yên, cứ đi thớ thẩn ngoài hang Địa Võng Thiên La, thỉnh thoảng lại nhìn vào cửa hang, khe thở dài, chuyện mới xảy ra thật ngoài sức tưởng tượng của chàng. Đông Âm Bá Diện Thánh Quân, tay "Ma đầu" khét tiếng quái gở trên giang hồ, đi đâu cũng tàn lọng cáng gấm, nghênh ngang với đám tùy tùng cổ kim hỗn hợp, coi như đám rước thần, ai cũng tưởng đàn ông, không là "ma xó" cũng quái nhân, nào dè khi lộ hình tích "ma trăm giọng" chỉ là một nữ lang xinh đẹp, tính nết lạ đời. Đông Âm lại là Sao Linh, em ruột Thần Nữ, giống nhau như đúc, tính lại hoàn toàn tương phản. Thần Nữ uy nghiêm khoan thai dịu dàng bao nhiêu, thời Đông Âm lại ngang tàng dữ tợn, hiểm hóc khôn lường bấy nhiêu. Nay lại nuôi thù báo oán, quyết gây cốt nhục tương tàn, giết nhau trong trận dữ hang sâu. Đông Âm lại nhiều ma thuật, đủ sức đánh nhau với Tây Sắc Ma Vương khá lâu, chẳng hiểu Thần Nữ có chế ngự nổi cơn giận thù ghê gớm của cô em gái nghịch ngợm không?

Việc chàng với Thần Nữ giả làm hôn lễ ngày lạc đến xứ Phù Dung đã rắc rối, nay lại thêm Đông Âm xen vào, nang quái nữ đã dùng mẹo đoạt vòng càn khôn, gây chia rẽ và đã không từ cả chuyện trình tiết chỉ vì... cũng yêu chàng, muốn "đi bước trước động phòng" hơn Thần Nữ.

Rồi lại còn Giao Long Nữ, cô bạn gái xấu như quỷ Dạ Xoa mà lòng hiếu đạo đã làm Võ yêu quý hết sức. Nàng chia tay, đem "xó Ma Khách" đi miệt Hồ Ba Bể kiếm Giao Long Chúa trả thù, chẳng hiểu lúc này sống thác ra sao? Lại Đèo Nguyệt Kiêu, cô gái kỳ dị Cung A Phòng Tây Sắc? Cái chết thê thảm của Bạc Khao Lan?

Ngón ngang trăm mối, Minh Thần cứ qua lại dưới trăng khuya, đỉnh ngọn Tây Phàn về đêm khí đã lạnh lùng, từ trong trận dữ vẫn vọng ra những tiếng quát tháo

lanh lạnh, lẫn những tiếng kình điện quật vào nhau, vang âm chuyển hang đá, chứng tỏ cuộc đấu chiến giữa hai chị em gái xứ Yên càng lúc càng dữ dội. Đông Âm quyết đem hết sức bình sinh hạ Thần Nữ, không còn kể gì tới tình tỷ muội nữa. Có điều Võ Minh Thần có thể tin được là dù Đông Âm có tác tộ thế nào, Bắc Yên cũng chẳng nỡ hạ độc thủ, giết em.

Minh Thần nghĩ thầm:

- Tình hình này, hai bên còn đấu chiến lâu, sao mình không nhân cơ hội vào gặp Đông Tửu ngay? Đường đời biến đổi mai kia dễ gì gặp lại?

Bèn lững thững đi về hướng sau ngọn đỉnh, khu lòng chảo cũ. Nhưng được mấy bước, quay lại đã thấy lão Tửu Chúa đi theo. Cho là tình cờ, Minh Thần ráo bước đi, được quãng ngắn, nhìn lại, vẫn thấy lão theo bén gót, chàng trai bực mình quay phắt lại cất giọng hơi sẵng hỏi:

- Ông già theo mõ có chuyện chi đây? Lão Tửu chúa làng không được, đành đối diện, vuốt râu đáp:

- Chẳng có chuyện chi đâu? Lệnh chủ nhân đã ban ra, kẻ thuộc hạ phải theo đó thôi.

- Lệnh sao?

- Theo gót công tử, nếu công tử rời khỏi chốn này, phải lập tức báo cho chủ nhân.

Minh Thần sức nghĩ:

- À Đông Âm muốn bám sát ta, chắc đã có mưu định gì đây. Nhưng nếu thế ta có thể giải tán trận đánh nhau này, khỏi cần nói lời nào, cứ tương kế tựu kế bỏ đi là được rồi.

Bèn nghiêm mặt bảo:

- À, điều đó chớ ngại! Mỗ chưa đi đâu, mỗ còn phải gặp lại Thần Nữ có chút

việc! Giờ mở vào Đông Tử chơi!

Lão Tử Chúa suýt soa:

- Chắc hỏi bí mật vòng càn khôn, sung sướng thật. Trần gian đại phước! Minh Thần cười nhẹ:

- Lão thích lắm sao?

- Ôi chao cả hai mươi năm nay lận đận vì nó rồi, nhưng giờ thì hết hy vọng!

- Sao thế?

- Phải theo hầu Bá Diện! Lão chỉ thích sống lâu uống rượu! Bá Diện có hứa sẽ cho bí pháp, nếu chiếm được vòng. Nhưng giờ thì hết! Vòng lại về cổ chủ!

Minh Thần dịu bảo:

- Thân lão là tay cự phách tiền bối "vua rượu có cả ngai" lại đi hầu Bá

Diện, không nhục sao? Biết là gái chứ?

Lão Tử Chúa lạnh lùng:

- Mới biết khi đến xứ Yên! Nhưng hồ chi! Uống rượu thua, phải theo điều ước! Vả lại... không theo không được, thuộc hạ Đông Âm ai không từng uống lâm ngải độc. Đông Âm nắm vững bốn mạng.

Minh Thần nghe Tử Chúa nói chàng không khỏi giật mình chột dạ, nhớ lại đêm uống mấy lần rượu "khích dâm" của nàng ta. Bèn nghiêm mặt bảo:

- Thôi! Tùy lão! Nhưng lúc nào muốn tự do, bảo mở! Còn bí mật càn khôn, nếu cần mở có thể cho chép, miễn đừng dùng vào việc ác. Nhưng đợi mở xong việc nhà đã. Giờ mở vào Đông Tử!

Mắt Tử Chúa chợt sáng lên một nét ngạc nhiên như chẳng rõ chàng trai nói thật hay nói dối. Minh Thần bỏ đi liền, ngoảnh lại, thấy lão vẫn đứng yên chỗ.

Vừa vào tới đầu lòng chảo, đã thấy khách tứ xứ lũ lượt kéo ra, ai nấy mặt mày hớn hờ. Bạch Viên Nương Tử từ trong vọt ra bảo:

- Túy tiên sinh muốn gặp khách đó!

LỬA HẠT RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 18: Càn Khôn... Hựu Càn Khôn

Võ Minh Thần nghiêng mình chào lễ phép:

- Dám thưa cô nương động chủ chẳng hay trong đó còn người khách lạ phương xa nào chẳng? Bạch Viên thánh thốt:

- Còn vài ba đám nhưng có lẽ uống xong tuần trà khách cũng về hết.

Ngạc nhiên Minh Thần quay nhìn đám khách đang hớn hờ kéo xuống núi, hỏi Bạch Viên:

- Nay, hình như có tới mười lăm đám khách cần yết kiến Túy tiên sinh sao... mau thế? Ngủ mơ tưởng cả mấy đêm chưa chắc đã tiếp xong! Nàng nữ động chủ Tây Phàn cười khanh khách kêu:

- Ôi chào! Tiên sinh chưa rõ điều đó thôi. Y là thần đồng đệ nhất thiên hạ, lên bảy tuổi đã biết đủ chuyện trên trời dưới đất, có khi còn thông minh hơn cả Cam La, Hạng Thác, nay lớn lên sáng trí phi thường, nhiều chuyện không học cũng biết, sức nhập diện nhập thần không ai sánh kịp. Bọn khách hỏi những điều khó khăn mù mịt, nhưng với y dễ như trở bàn tay, y tiếp mỗi đám chỉ chừng vài phút!

Võ Minh Thần nghe nàng nói, không khỏi kinh ngạc cho khối óc chàng say rượu có đáng khật khùng, vì bình sinh chính Võ cũng được tiếng thông minh hơn người, tôn sư thường phải khen, nhưng nếu với Đông Tẩu này chẳng khác sao mờ để bên trăng rằm tháng Tám. Nghĩ đến tài van võ toàn tài khác thường của y, và thái độ nhẫn nhục chịu đòn mắng phạt không hề giận dữ, Minh Thần bỗng sinh lòng cảm phục lạ thường trợn mắt nhìn y, chàng trai bèn chào Bạch Viên Nương Tử rồi bước về phía nhà sàn.

Còn Bạch Viên cũng đi thẳng ra khu trận Địa Võng chẳng hiểu chuyện chi.

Khi Minh Thần cất mình nhảy lên hành lang, chàng trai dòm vào vẫn thấy Đông Tử ngồi uống rượu, tiếp chuyện khách tứ xứ, quả chỉ còn vài đăm. Mấy hũ rượu nọ đã hết sạch, trước mặt lại thấy bày một dãy ngót chục vò rượu mới, nhãn hiệu đủ loại kỳ tử Đông Tây.

Thấy chàng ta còn tiếp khách chưa tiện vào, Minh Thần đứng ngoài ngắm cảnh sương tràn trên ngọn Tây Phàn, cảm tưởng như đang đứng trong bức tranh "Thủy mặc nổi".

Sức nghe Đông Tử nói vọng ra:

- Kìa! Quý hữu sao đứng đó! Vào đây chứ? Đây cô em trong đó xong chưa, sao không thỉnh giúp ta?

Minh Thần vừa ló mặt vào, chưa kịp nói, đã thấy một cô gái vượn trắng tiến ra cung kính chấp tay thỏ thẻ như chim:

- Xin trước công tử vào quá trong này nghỉ chân cho tỉnh. Võ theo cô gái đi qua gian giữa. Đông Tử vẫy tay ra hiệu Võ cứ theo cô gái Tây Phàn đi thẳng vào vách đá. Đang ngạc nhiên thấy cành lá rườm rà xanh um kê đá, bỗng thấy cô gái này ấn mạnh vào một ghềnh đá "sạch" mở ra một khung cửa tò vò có ánh sáng chập chờn hắt ra. Cô gái thỉnh Võ vào hẳn trong mới hay trong này là một khu hang động tuyệt đẹp, qua một đường hành lang mờ mờ, nàng đưa Võ vào một căn buồng hết sức thanh lịch, có lò sưởi ấm sáng hết sức. Cô gái vượn sang buồng bên buồng sang một bộ đồ trà xinh xắn, có cả hỏa lò bằng đá đốt than sẵn, ấm nước đặt trên đũa gài soi. Thấy đồ trà Minh Thần mới chợt nhớ nãy giờ khát nước hết sức, bèn bảo:

- Cảm ơn cô em nấu cho nước uống, để chỗ đây pha lấy cũng được.

Cô gái này lễ phép bưng hỏa lò lại, đoạn cúi chào, bỏ đi luôn.

Võ quạt than, chết nước trà ngồi xuống một mình, mặt coi trầm ngâm, nhưng lòng đầy áy náy lo cho Thần Nữ sẵn chí bất lợi trong Địa Vong. Tưởng chắc đợi lâu sốt ruột nào dè vừa xong tuần trà đầu đã thấy Đông Tử tươi, cười đi vào ôm theo mấy hũ rượu:

- Quý hữu đợi lâu không? Ôi chào! Cả mấy đám không đám nào chịu để mai, phải tiếp cho xong việc. À! Căn buồng này chính buồng riêng Bạch Viên Nương cho bọn ta mượn đàm đạo cho tiện không lo tụi nào quấy rầy.

Thấy chàng ta nói cười tự nhiên, thân mật với mình, Minh Thần cảm động đứng lên đón vào, bảo:

- Cảm ơn tiên sinh đã có lòng ưu ái. Võ này biết lấy chi đền đáp. Rất tiếc ngày được gặp dưới Lai Châu, Võ này mắt thịt không nhận ra được tiên sinh. Không ngờ trên đời lại có bậc ưu thời mẫn thế, sống vượt trên thị phi oán lợi danh, Võ này thật không sao theo kịp.

Hai người ngồi đối diện, Đông Tử cười lên bảo:

- Nay quý hữu đừng gọi tiên sinh khách sáo khó vào tai tên sống vô gia cư tử vô địa tang này. Ôi chào! Nghĩ cho cùng cõi thế này có không không có, con người chẳng bằng cây cỏ, có gì còn được mãi mà phải lao tâm khổ trí quá vậy. Tên này trời sinh làm người chịu kiếp phù du, chỉ thích lấy rượu làm vui, xem hoa cỏ năm non bảy núi, giúp được ai điều gì thì giúp, vậy thôi, chuyện thị phi oán vật hơi đâu mà "chấp".

Minh Thần ngồi im lặng, mười khắc khẽ thở dài trăm giọng:

- Ngu mỗ thật kém huynh ông xa lắm, từ khôn lớn, suốt ngày đêm chỉ nghĩ đến oán cừu, không lúc nào nguôi!

Đông Tử gật gù:

- À, hoàn cảnh quý hữu lại khác. Không lẽ trượng phu cam sống yên ổn trên đời, đeo mối nhục chung thân không báo! Nếu mỗ vào cảnh đó tất cũng phải làm xong việc đời, rồi mới phải tay uống rượu nổi.

Minh Thần hơi ngạc nhiên:

- Huynh ông cũng biết chuyện thảm của ngu mỗ?

- Biết sơ thôi! Trên giang hồ, chúng đôn có một chàng trai khôi vĩ, có vòng càn khôn đi kiếm Tây Sắc trả thù phụ mẫu. Tây Sắc cũng lần chàng đoạt vòng. Chàng trai mấy lần suýt mất mạng. Mổ gấp đoán ra ngay.

Minh Thần nghe nhắc đến thù cha mẹ, ngoi lặng đi khá lâu, nước mắt bỗng chảy dòng, lòng đau như cắt, gạt lệ bảo:

- Mỗi thù đã ngót hai mươi năm rồi, vì mẹ kẻ này chết vô cùng oan khốc, nên cứ nhắc tới lại không cầm được lệ, xin huynh ông miễn thứ. Cái cảnh mẹ thác nơi biên thù Trùng Khánh quá thâm, mà con tình chúa lại quá lợi hại, kẻ này càng nghĩ càng buồn, chưa biết lấy chi trừ diệt.

Đông Tử nhìn Minh Thần, vẻ ngậm ngùi, thân mật hỏi:

- Người trong thiên hạ chết thảm dưới nanh vuốt Tây Sắc Ma Vương Hồng Cầu Quấy Hấp Sát Tinh Quân khá nhiều, chẳng hay lệnh từ mẫu bị mạng vong hồi nào?

Minh Thần thấy chàng Túy tiên sinh kỳ lạ lúc này chẳng có vẻ say rượu là nhờ coi sắc diện hết sức thành thật nên cũng chẳng muốn giấu chuyện bí mật của mình, chàng trai bèn kể qua cái chết thảm khốc của mẹ xưa, đoạn rung giọng xúc động.

- Từ buổi hoàng hôn trên biên thù Trùng Khánh đó, tính đến nay đã ngót hai mươi năm rồi. Nguồn gốc vẫn mịt mù, thù sâu chưa báo nổi, di hài mẹ vẫn mang lừng... đêm ngày canh cánh phục thù không lúc nào nguôi. Ngụ mỗ đã lần xuống tận A Phòng, vào hãn Mê Hồn Cung gặp kẻ đại thù, nhưng Tây Sắc vô cùng lợi hại, suýt trần nước mỗ chết trong "Thủy hồng trận"... may lắm mới thoát!

Đông Tử nghe dứt, bảo:

- Mỗ đây có được nghe thiên hạ kể nhiều về Tây Sắc, nạn nhân bị nó hấp sát đều thành cái túi da người coi thật thâm. Tây Sắc tính cứ mỗi con trắng lại thêm lợi hại, trên giang hồ, người ta đồn, năm ngoái may còn có kẻ cầm cự được với nó nhưng đến năm nay khó có ai đương nổi một vài đòn ghê gớm của nó. Hình như nó luyện được bí pháp siêu phàm nào đó. Rất tiếc, nếu gặp nó, hay được thấy xác người bị hấp, may mỗ đoán được!

Minh Thần bảo:

- Di hài mẫu thân mồ vẫn đeo lưng, huynh ông có thể coi qua tay chân liệu được chăng?

- Được chứ! Một bàn tay, mớ tóc cũng được. Chỉ sợ thất lễ...

- Nếu điều đó có lợi cho việc báo cừu, tưởng có chi phiền phức đâu? Dứt lời, Võ Minh Thần hạ "sắc" hành trang xuống, mở gói di hài đặt lên bàn. Đông Tửu xá ba vái cùng Võ, đoạn Võ bẻ sấp, lôi ra một bàn tay mẹ cùng mớ tóc, chìa cho Đông Tửu coi. Thật kỳ dị! Tuy đã rửa nước ngũ vị hương, ướp trầm, tắm nước hoa, bọc kỹ, vừa bẻ sấp, mùi thối khắm vẫn xông ra nồng nặc muốn lộn mửa. Nhưng Đông Tửu chẳng những không nín thở, lại cúi đầu luôn xuống, cầm bàn tay lớn nhón xương da và mớ tóc vừa hít vừa xem từng lỗ chân lông, sợi tóc. Chưa tới một phút, đã buông ra, bảo Minh Thần:

- Quỷ pháp hấp sát của Tây Sắc Tinh Hồng Cầu Quấy chính là bí pháp ghi trong ruột càn khôn. Lại thật, đúng bí pháp càn khôn. Chỉ có ba cách, một là nó đã học được bí pháp trong ruột vòng của Bành Tổ Lĩnh Nam ghi truyền lại, hai là nó linh mẫn đã nhập diệu được bí pháp càn khôn, ba là được ai truyền dạy cho?

Võ Minh Thần nghe Đông Tửu nói, bất giác nhớ ngay lại những hàng chữ trong "Viện Bảo Tàng" xác chết dưới Cung A Phòng, Tây Sắc có ghi mấy chữ "Càn khôn sinh hóa", chàng trai càng phục Đông Tửu thông minh kỳ dị, vùng nói luôn:

- Huynh ông đoán không sai! Dưới Cung A Phòng, Tây Sắc có cái Viện tàng trữ xác nạn nhân bị hấp sát có cả biển khắc chữ "càn khôn sinh hóa", "âm dương đồng nhất thể". Khi đó ngu mờ đã ngờ nó luyện theo bí pháp càn khôn. Nhưng chẳng lẽ nó học được trong ruột vòng?

Đông Tửu trầm ngâm:

- Theo mờ biết, cả ba cái vòng mới đủ bộ càn khôn sinh hóa. Căn cứ theo "Phòng Trung bí pháp" của ông Bành Tổ Trung Hoa, thuật hấp tinh đao thần đạo khí không riêng gì phải thu hút của người dị phái, mà có thể lấy khắp trong ánh

sáng, không khí, thảo mộc v. v... Bộ vòng càn khôn ba cái, mỗi cái ghi một đoạn pháp, Tây Sắc đã luyện theo hai đoạn pháp đầu, hai đoạn pháp này ghi trong cái vòng thứ nhất, thứ nhì. Vì thiếu đoạn thứ ba nên nó chưa hiểu thấu đáo, hoặc sức linh mẫn của nó mới khám phá ra tới đó thôi. Biết đâu cái vòng của quý hữu đây trước đây Tây Sắc đoạt được của lệnh song đường rồi lệnh song đường lấy lại được, mới bị nó truy sát?

Hai người ngồi trầm tư giây lát, Minh Thần khẽ hỏi:

- Chuyện Tây Sắc học được bí pháp nhờ vòng càn khôn hay không cũng không quan hệ bằng tài thuật nó đã luyện tới mức vô cùng lợi hại. Chẳng hay có cách chi triệt hạ trừ diệt được nó không?

Đông Tửu trầm giọng bảo:

- Hình như trên đời này, không còn bí pháp kỳ công nào địch nổi thuật lạ phi phàm của Tây Sắc nữa! Giỏi lắm cũng chỉ giữ thể thủ được thôi, vì bí pháp nó luyện thuộc về gốc của nguồn sinh thành hóa diệt trong côi càn khôn! Theo bí pháp đó, nó luyện cho thân xác linh hồn có một sức điện kỳ huyết khí chống lại sức hóa diệt của Tạo Hóa Càn Khôn và có thể hóa diệt được vật thể khác bằng cách rút khối lượng ngũ hành trong cơ thể. Nên không có ngón công nào chế ngự nổi, ngoại trừ chính phép gốc đó!

Ngừng giây khắc, uống cạn chung trà, Đông Tửu tiếp:

- Cái vòng của hiền hữu là vòng số một, luyện được phép trong đó, có thể cầm cự được nhiều giờ. Được vòng số hai có thể chiến đấu suốt đời với nó, nếu tinh lực mạnh hơn, may ra áp đảo được. Nếu cả bộ, tức thêm cái thứ ba, chẳng những chỉ đánh một đòn nó sẽ tiêu ra máu, nước hết mà còn có thể chống lại luật hóa diệt trong côi càn khôn, trường sinh bất lão.

Võ Minh Thần nghe dứt lời, lòng buồn khôn xiết, khẽ thở dài bảo Đông Tửu:

- Cảm ơn huynh ông đã chỉ cho đường họa phúc. Nhưng hiện trong tay Võ này mới có một vòng, còn hai cái nữa vẫn thất truyền trong thiên hạ, thiên hạ mệnh

mông, vòng kia tản lạc, trời đất mịt mù, biết đâu sở cứ mà tìm. Tưởng còn khó hơn dò theo bóng chim tăm cá. Võ này còn biết kiếm đâu? Nếu quả quý pháp tinh thông luyện không có cách nào trị nổi, ngoài vòng càn khôn, mối đại cừu của Võ này biết năm nào trả nổi?

Thấy vẻ mặt Võ Minh Thần hiện sắc buồn, Đông Tử nghiêm giọng bảo:

- Theo ngu mờ biết hai cái vòng càn khôn kia vẫn còn trên đời, có thể nay đã đến hồi tụ lại sau nhiều thế kỷ tán lạc trong thiên hạ. Lẽ trời đất vô cùng huyền vi, phạm chuyện gì đều có cơ duyên, chưa phải lúc có khi hũ rượu trước mắt chưa chắc đã được uống, tới cơ duyên, dầu kim đáy bể cũng tìm ra. Quý hữu chẳng nên nản lòng. Đành rằng cuộc thế phù du, nhưng sinh ra đời, sung sướng nhất là kẻ nào có sứ mạng trên vai, hiền hữu tuy chịu cảnh đại tang u uất, nhưng cũng được hưởng rõ rệt mà đi trên đường đời, biết đâu lại chẳng có ý nghĩa hơn những kẻ sống giữa sa mạc, không biết đi đâu?

Minh Thần nghe y khuyên mình, chàng cũng thông cảm nỗi sầu mang mang trong lòng y, rõ ràng y là nạn nhân của sức thông minh tuyệt thế, và hoàn toàn sống cô đơn với khối óc thông minh, không xao nguôi nổi nổi sầu dương gian, bèn ngâm ngùi bảo:

- Cảm ơn huynh ông đã có lòng thương tưởng, an ủi, nhưng Võ này có bao giờ dám nản lòng đâu? Chỉ buồn nỗi thù sâu như lửa đốt mà cứ phải kéo dài chưa báo nổi đó thôi! Lại thêm chuyện nguồn gốc mù tịt.

Đông Tử vụt cao giọng:

- Dầu sao hiền hữu cũng nên nén long vui sống lên mới đủ sức báo đại thù. Một phút buồn, tổn nhiều khí lực, chuyện chi sau sẽ tính. Giờ đây hãy uống cho say, mờ còn đọc bí pháp trong ruột vòng giúp hiền hữu. Nào! Bát rượu đây này mỗ phạt người bạn đã gọi mỗ là huynh ông cho mỗ đây tổn thọ!

Y rót đầy bát rượu lớn đưa Võ Minh Thần. Chàng uống cạn, phạt lại y một bát về tội giả tiểu đồng cho Đông Tử. Hai chàng tuổi trẻ cùng cười ngất, cùng nhau chuốc chén, uống rất hào hứng, tuy mới gặp nhau xem ý mười phần tương đắc, chỉ

ít phút sau đã coi nhau như bạn cố tri.

Đông Tử từ ra đời, khét danh thông minh yếm thế, thường bị thiên hạ cầu cạnh nhờ vả gọi "ngài bác học" như tôn quan đại thần, có lẽ cũng chưa có bạn tri âm, cùng thanh khí, còn Minh Thần từ lớn khôn chỉ có thầy, có hàng thúc phụ, đại huynh, đại tỷ, bạn gái, chưa có bạn trai tri kỷ. Nay tình cờ gặp nhau, hai người hai thái cực bề ngoài, nhưng bên trong xem chừng đồng khí chất, nên "tương ứng tương cầu" rất mau. Minh Thần thấy Đông Tử tính tình phóng khoáng, siêu việt, tâm hồn thanh cao, chẳng biết chi vàng bạc, công danh, thậm chí cả vòng càn khôn cũng thờ ơ, nên lòng riêng rất mến phục. Còn Đông Tử thấy Minh Thần mặt mày khôi vĩ, cư xử đường hoàng, có lòng nhân hiếu, dốc chí báo thù, quên cả bản thân, Đông Tử cũng mến phục hết sức. Không khí khách tình biến mau, cuộc đối diện hàn huyên trở nên ấm áp thân mật lạ.

Rượu được vài tuần, hai chàng đã gọi nhau là "huynh đệ". Đông Tử ôm cả vò rượu lên tu ừng ực, cao giọng:

- Nào! Giờ huynh đưa vòng ra đây, mỗi đệ đọc chơi ty. Minh Thần y lời, lấy vòng trao y, Đông Tử bỏ luôn vào hỏa lò than hồng nung giây phút, đoạn gấp ra, soi "lúp", trở từng chữ một, vừa đọc vừa giảng cho Minh Thần nghe cặn kẽ từng ly từng tý một. Minh Thần tư chất vốn thông minh, nghe tới đâu hiểu tới đó. Đông Tử chỉ nói qua một lần, chàng đã nhớ như chôn vào óc. Theo lời ông Bành Tổ Lĩnh Nam, đây là vòng số một, dạy các phép căn bản về lẽ sinh hóa trong trời đất, sự hao mòn, tàn lụi hủy hoại của ngũ hành luyện thành năng lực đặc biệt trong mình để bù lấp vào số năng lực đã tiêu mòn sau mỗi phút sống, nhất là sau những phút lo buồn, bức bối, căm hờn v. v... những phút giây bị tiêu nhiều năng lượng nhất. Không khác tôi luyện sửa chữa một bộ máy phát điện vậy. Đồng thời ghi những bí quyết tôi luyện các phép "hấp thần đạo khí", các bí ẩn về đường kinh mạch, các luồng huyết mạch, bông điện, các chất bổ dưỡng trong người, vật, khí trời v. v... Cuối bí pháp còn ghi về một người đàn bà biểu tượng khí âm với nguồn năng lượng các đường kinh mạch điện khí phát tác trong lúc sung sướng, buồn rầu, giao hoan khi tình lạc xuất, lúc hồn lìa xác v. v...

Nghe dứt đoạn cuối, Minh Thần bật kêu:

- À, cứ như đoạn này, Tây Sắc Tinh hấp sát đàn bà, luyện năng lực, tức như phép dạy trong này. Và cứ sau một thời gian nó lại tiến thêm một nấc. Ban đầu, ai bị hấp toàn biến thành cái túi da người, bao nhiêu gân thịt, bộ phận lục phủ đều bị tiêu hết, tức là nó đã hấp nguyên được thần, điện khí, năng lực sống trong cơ thể nạn nhân. Như đêm mờ xuống Cung A Phòng vào "Bảo Tàng Viện Hóa Sinh" có thấy xác Bạc Khao Lan con gái vị chúa Pi A Ya, bị nó hấp hàng mấy con trắng rồi mà vẫn còn nằm hấp hồi chưa chết hẳn.

Đông Tửu gật đầu:

- Chính thế! Chính nó đã tiến được bước dài nhưng đó là nó luyện theo bí pháp trong ruột vòng thứ hai. Và nếu đủ ba bộ là nó thành công. Lúc đó nếu có giao hoan hấp thần đạo khí, nạn nhân cũng không bị chết nữa. Thực ra, thuật luyện cách trường sinh của ông Bành Tổ Lĩnh Nam, phải đủ bộ ba mới trọn vẹn, đâu có tác hại ghê gớm như Tây Sắc đã hấp sát. Nếu đúng nó theo thuật này là nó chưa lãnh hội đủ bí quyết, một phần vì nó là giống tàn khốc nên coi thường sinh mạng người ta. Hoặc nó luyện theo "Phòng Trung bí thuật" của ông Bành Tổ Trung Hoa, từ trước đời Đường, Hiên Viên hoàng đế. Phép này dạy cách "Hấp trình đại khí", ngày xưa vào thời Sở Trang Vương, đời Đông

Châu, có người nước Sở là Khuất Vu cũng từng luyện "Phòng Trung bí pháp" của Bành Tổ mới dám lấy Hạ Cơ. Hạ Cơ là người nước Trịnh, tuyệt đẹp tuyệt dâm. Năm hai mươi ba tuổi nằm mộng thấy một chàng trai đội mũ ngọc xung thiên giáng thế, cùng nàng giao hoan và dạy cho nàng kia phép hấp tinh để hoàn nguyên. Nên lúc Hạ Cơ đã già mà người vẫn như gái trẻ, vua chúa võ tướng vẫn quan ai thấy cũng phải mê, ai gần cũng chết yếu. Nay Tây Sắc đã luyện tới mức còn thoi thóp là nó đã tiến khá xa, luồng năng lực của nó rất lợi hại, nếu nó được cái thứ ba chắc không ai trị nổi.

Minh Thần sức nhớ ra, vội hỏi:

- Theo trí thông minh, uyên bác của hiền huynh, Tây Sắc Tinh, Giao Long thuộc chủng loại nào? Đệ đã đấu với cả hai, thấy chúng hoàn toàn là hai con quái vật nhưng mỗi đệ vẫn thắc mắc không rõ quái vật có thể linh mãnh đến thế không?

Đông Tửu trầm ngâm:

- Thực ra loài thú điều xưa nay cũng linh mẫn như người! Giống yếng, sáo, kết, vượn, khi, đười ươi vẫn nói được tiếng người, loài sơn cầu nhái tiếng người càng giỏi! Cứ nghe tiếng hu hú của nó đủ biết nó có khả năng phát âm rất tài. Trong vạn vật học xưa nay vẫn có con tự nhiên hóa hình như con đông trùng hạ thảo, con kén thành con ngài có cánh bay.

Trường hợp Giao Long Chúa, Tây Sắc rất có thể là chuyên hóa hình kỳ lạ nhất xưa nay, nhưng theo đệ mỗ, nó là người hóa quái vật, đúng hơn là quái vật thành tinh hóa như người.

Minh Thần sực nhớ ra, vùng bảo:

- Đêm xuống A Phòng dưới đáy Hắc Giang, mỗ đệ đã lần vào tận Mê Hồn Cung hấp của Tây Sắc, thấy nó nằm hút thuốc phiện, quay mặt vào tường, trên tường có treo một tấm gương nên nỗ đệ thoáng thấy mặt nó phản chiếu trong gương là mặt người. Nhưng khi nó quay ra, lại là mặt sói.

Đông Tửu ngồi ngẫm nghĩ giây khắc, chậm rãi:

- Có dịp gặp chúng ta sẽ khám phá sau. Giờ hãy nghĩ đến chuyện luyện bí pháp. Hiền huynh nhớ kỹ rồi chứ?

Minh Thần gật đầu, sực nhớ ra vùng bảo:

- À trong động thất vị chúa Pi A Ya ngay chỗ khánh đường trên vách có nhiều hàng chữ tượng hình giống hệt loại tự này! Chưa ai đọc nổi!

Đông Tửu nhướng mày:

- A, nếu vậy chắc có điều lạ bên trong. Hiền huynh có thể đưa mỗ đệ tới được chăng?

Ngạc nhiên, Võ gật đầu:

- Pi A Ya là chỗ quen thuộc, vào rất tiện. Nhưng đại huynh đi sao được? Đông Tử cười khà:

- Sao không được? Mỗ đệ đâu có bị thê tróc tử phọc? Nhân dịp anh em mình đi với nhau một chuyến chu du, nếu không giúp gì được hiền huynh, cũng được đi chơi khắp năm non bảy núi có hề chi? Chỉ ngại hiền huynh không thích đi với tên say này thôi.

Võ Minh Thần biết ngay y có y giúp mình đến nơi đến chốn, lòng cảm động bảo:

- Nhất nhật tương kiến, đâu dám làm phiền đại huynh quá thế. Mỗ đệ nay có lắm quái vật muốn sát hại, đại huynh đi cùng đệ là rước họa vào mình. Đông Tử vỗ ngực cười lớn, lè nhè:

- Tên say này đâu có sợ vạ? Huynh coi, mỗ đệ đi đến đâu cũng mang vạ vào thân, đệ có bắt vạ ai đâu? Nào ta làm vò nữa, mừng cuộc đường ngao du sơn thủy!

Dứt lời, quơ luôn vò mới, búng tung xi găng, đục thùng lỗ, rót đầy hai bát, giục Minh Thần cùng uống, hỏi ngày đêm lên đường. Minh Thần nhớ tới cuộc tử chiến trong Địa Vòng Thiên La, bảo:

- Mai đi cũng được, ngặt đám đánh nhau, ý đệ muốn can nhưng chắc không nổi. Ý huynh tính cách nào?

- Dễ lắm! Ta cứ việc cáo biệt Bạch Viên rồi đệ bỏ đi, huynh rượt theo, tất nàng "ma trăm giọng" sẽ bỏ trận, rượt theo.

Ta hẹn gặp nhau trên Cha Pa Lào Kai. Và muốn cho tiện, huynh xuống lưng chừng núi, cứ cởi khoác một cái áo chàm lên mỏm đá khuất, đệ lộn lại mặc vào, còn huynh cứ đi thẳng lấy áo quần đệ mà mặc, nàng ta tinh mảy cũng bị lừa.

Minh Thần cười lớn:

- Ý kiến gặp nhau! Đệ cũng tính chỉ có cách đó là tiện. Vậy ta nên đi ngay, chẳng nên để cuộc tử chiến kéo dài nữa.

Đông Tửu bèn gọi gái vườn trắng sai đi gọi Bạch Viên Nương Tử vào cáo biệt, nàng động chủ Tây Phàn có dáng lưu luyến muốn lưu khách ở chơi, nhưng sau đành để hai chàng đi.

Đoạn Bạch Viên lộn ra hang chặn trước, mấy phút sau, Đông Tửu thu xếp xong, lập tức xách ô, đội mũ, phát phối quần áo trắng học trò, tất cả vượt qua khu Địa Vồng, Minh Thần cũng xách ô, đồ đuổi theo, gọi lớn. Đông Tửu hô

"kiểu", hai chàng nổi gót nhau lao đi vùn vụt. Lão Tửu Chúa gác ngoài nhác thấy, vùng chạy lại cửa hang gọi lớn:

- Trình tâu Thánh Quân! Công tử áo chàm họ Võ xuống núi rồi. Đông Âm, Thần Nữ hai nàng lúc đó đang quần thảo trên Địa Vồng khói lửa mờ mịt, đã mở thêm mấy cửa sống, móc câu, đao kiếm. Từ trên trần, bên vách có hàng chục mũi đao thương đâm chém lia vào giữa Địa Vồng Thiên La theo một hệ thống căn trực quay bằng sức gió. Cả hai vừa phải đánh nhau vừa tránh các luồng đao kiếm vèo vèo, đang hò hét bưng bưng, sức nghe tiếng Tửu Chúa vọng vào, quả nhiên Đông Âm quát lên một tiếng thét lạnh, nhảy vọt qua đao thương, rồi giận dữ phóng luôn ra cửa hang, Thần Nữ cũng vọt theo. Vừa thấy Đông Âm, lão Tửu Chúa đã sai kẻ cang tới đón, Đông Âm xô dạt tất cả hét "lối nào" và vọt theo hướng lão trở. Thần Nữ cũng lướt theo. Ra tới đầu ghềnh thấy bóng áo chàm áo trắng rượt nhau đi dưới, một nàng cứ cầm đầu lao xuống. Dưới kia hai chàng cứ rượt nhau cách quãng, tới chỗ khuất, Minh Thần khoác luôn một bộ quần áo chàm lên mồm đá. Rất nhanh chàng lại vọt đi liền, được quãng ngắn đã thấy bộ quần áo dài trắng vắt sau bụi rậm, chàng vớ lấy mặc luôn vào mình, cầm cả ô trắng, chạy xuống núi. Đang lúc đó, Đông Tửu cũng lộn vòng lên quơ bộ quần áo chàm mặc vào người cứ thế rượt theo Võ Minh Thần. Hai chàng thay lot nhanh hết sức, sườn núi Tây Phàn gập ghềnh đầy bóng cây bóng đá, bọn Đông Âm, Thần Nữ phía trên phóng xuống chỉ thấy bóng trắng đen chập chờn vừa ẩn hiện, tuyệt không ai ngờ nổi. Cứ thế, hai bóng nam chạy trước, hai bóng nữ chạy sau, bọn Tửu Chúa, gái khiêng cang tất cả chạy theo sau, ai nấy dùng hết thuật khinh công lao xuống chân núi Tây Phàn. Ngọn Phan Si Pan từ trên đỉnh xuống tới chân, cao ngót ba cây số và trập trùng nhấp nhô nhiều đợt, đường đi chỉ có lối đá quanh co từ lưng chừng đổ xuống, sức người thường leo cả ngày chưa tới. Bọn lên núi đêm nay toàn người có thuật khinh thân, mới vượt

được mau. Nhưng khi bọn Minh Thần xuống đến chân núi, thì mảnh trăng tuần hạ đã nhạt phếch, và vẫn còn thấy mấy đám khách tứ xứ đang hờ chạy xuống, có viên thổ phỉ khoái chí cứ cười sảng sặc như điên. Minh Thần đi trước sợ lộ, phải kéo sụp mũ vọt xuống, may sao bọn khách ngoái dòm lại thấy bóng trắng đi vùn vụt, cả lũ vội gọi nhau tránh dạt sang bên, cúi rạp đầu kính cẩn tiếng hô chào vang động sơn lâm:

- Ngài "bác vật học" hạ sơn. Tránh mau ngài đi. Chúc ngài bác học sống bằng nhật nguyệt hưởng rượu trần gian chu du thiên hạ.

Võ Minh Thần nhảy xọt qua đầu họ, suýt phì cười, thấy tất cả đều cúi đầu răm rắp. Đông Tử lướt xuống, còn nghe chúng "chúc thọ" vang lừng, phải bịt chặt lỗ tai, cắn cổ vượt qua cho chóng.

Xuống tới thung lũng, Võ Minh Thần, Đông Tử đều có ý chạy chậm lại. Minh Thần lao về hướng Cha Pa, Đông Tử chạy theo, đoạn vòng ngả khác. Bọn Đông Âm cứ nhắm theo bóng đen đuổi miết. Minh Thần ẩn sau bụi rậm, đợi Đông Âm vọt đi, bèn lộn lại chân núi, vừa kịp thấy bóng nàng họ Khan từ trên vọt xuống, ngỡ ngác định lao về phía Đông Âm. Thấy khuôn mặt đẹp nghiêm trang, Minh Thần đoán Thần Nữ, vùng gọi:

- Phù Dung! Thần Nữ giật mình đứng lại, dáo dác nhìn quanh hỏi "ai đó? ". Minh Thần tiến ra trong lớp Đông Tử, chàng lật mũ lên, Thần Nữ kêu "kìa chàng".

Minh Thần kéo luôn nàng vào chỗ khuất, vừa kịp thấy bọn Tử Chúa vác cán không, chạy xế qua. Minh Thần buông tay Thần Nữ nói luôn:

- Phải làm thế này để đánh lạc hướng Đông Âm. Giờ Võ này xin tạm biệt, phải lên đường gặp với Đông Tử. Dầu sao cũng tình ruột thịt, nàng đừng chấp Sao Linh. Cầu trời, trả xong thù nhà, Võ này ước có dịp tái ngộ.

Thần Nữ ngó đăm đăm, run giọng hỏi:

- Chàng đi đâu?

- Đi kiếm bí pháp luyện công trả thù. Nàng nên giữ mình, trở về xứ Yên.

Hình như Thần Nữ muốn đi theo, nhưng không tiện nói. Nàng giáo chủ Phù Dung giáo chớp mi, khẽ thở dài thỏ thẻ:

- Xin chàng bảo trọng lấy thân. Tuy với chàng chỉ là cuộc giả hôn, nhưng với thần dân thiên hạ, chàng là phò mã nước Yên, nơi đường xa dặm thẳm xin chàng đừng quên... thiếp đã yêu chàng... từ ngày mới gặp. Dù sao đời vật đổi, trên đời này thiếp chỉ có chàng thôi.

Võ khẽ thở dài kín đáo, không nói gì. Chàng không phản đối cũng không dám ước hẹn, chỉ khẽ bảo:

- Thôi Võ này đi!

- Từ nay xa cách, biết ngày nào thiếp được gặp lại lang quân? Lời chưa dứt, dáng liễu đã đổ vào ngực Võ. Chàng trai vội đỡ lấy, lòng bỗng dưng sâu mang mang. Rồi tuy không định, hai người bỗng ôm choàng lấy nhau. Chàng tuổi trẻ mồ côi, phong trần gắn trên miệng hoa hàm tiếu chúa xứ

Phù Dung! Cái hôn dài như một cuộc viễn chinh vô tận. Mãi mấy phút, hai người mới rời nhau. Minh Thần nhìn Phù Dung Nương, lùi mấy bước, khẽ nói

"mồ đá" và lao bản mình vào chỗ để ngựa lật đặt bên hành, không dám ngoảnh lại nhìn phía sau. Bên tai Võ hình như có tiếng nấc "chàng ơi".

Rời vùng núi vắng, Minh Thần xuyên lăm đi về hướng Cha Pa, và thẳng qua vườn đào đến ngoại trấn trên đường Cha Pa Cốc Lếu. Kiểm chỗ kín đứng đợi, quăng vào khoảng canh năm đã thấy Đông Tửu lóc cóc phi ngựa tới.

Hai người hội diện, Đông Tửu mang theo cả hành trang, cười lớn bảo:

- Mỗ đệ phải nhờ nàng ta về mạn Mương Ba, rồi mới lảng trốn về nhà Hoàng Tổng đốc lấy ngựa. Giờ có khi nàng ta còn sục sạo trong rừng!

Hai chàng thay đổi quần áo. Đông Tửu cũng cất bộ đồ trắng, mặc nguyên quần

áo chàm, lấy trong túi ra một cái mặt nạ người thuộc mịn, có đủ râu ria xồm xoàm, lại cho Võ một cái khác, cả hai thành hai lão thổ râu quai nón. Cứ thế đi về tỉnh Lào Kai, coi đúng hai ông già sinh đôi. Nghỉ một bữa, sắm mấy thứ cần dùng xong, hai chàng lập tức đi phía Papha, xuyên vắt sang miền thượng Bac Quang, Bác Mục đi ngược lên Hà Giang. Tối đâu, Võ Minh Thần cũng dò la tin tức Quản Kinh, Giao Long Nữ nhưng vẫn biệt tăm hơi, chẳng biết trôi dạt phương nào. Đến Hà Giang, hai chàng bàn nhau đi ngược lên gần biên, qua rừng Tây Côn Lĩnh để sang Phi Mã Yên Sơn.

Chiều kia, hai người đang lóc cóc ngược đường lên miệt Quan Ba, bỗng thấy từ nẻo Hà Giang có một đội kỵ binh Ả Rập phi rầm rập tới sau lưng. Khách bộ hành và một hai toán dân Thổ đi chợ Hà Giang về, lật đật tránh dạt sang bên đường, nhiều người nhảy cả vào bụi. Hai chàng cũng vội đánh ngựa sát lề đường đất.

Đoàn kỵ binh Ả Rập nối đuôi nhau phi qua như gió, cuốn theo hàng hai mươi khẩu kích pháo đủ loại. Đội Ả Rập này vừa khuất, đã thấy đội khác phi tới, toàn lính lê dương, cũng cuốn theo một toán la chở pháo, có mấy con kéo theo cả khẩu đại pháo 75 ly dài như cột nhà! Đội lê dương vừa qua, lại tới lính khố Kinh, Thổ, Nùng lẫn lộn, cứ một lính kỵ lại chở theo một lính bộ về vội vàng như xuất trận, và cũng đeo theo một tốp ngựa thồ "pháo". Cát bụi bay mù, làm khách đi đường phải dừng cả lại.

Trong cát bụi mịt mờ, có toán mặc toàn quần áo đen, chàm súng ống, gươm đao chở phò một đám võ quan và hai cỗ xe song mã chạy như gió. Trên cỗ xe đi trước có cắm một cây cờ hiệu xanh đỏ trắng vàng thấp thoáng, lá cờ trái lộng phơ rõ hình nét thêu kim tuyến óng ánh.

Cả cánh khoảng năm, sáu đội nhân mã trẩy về nẻo rừng xa như cơn lốc khí thế khẩn cấp. Hai chàng không khỏi ngạc nhiên ngó theo cánh binh nhà nước mất dạng trong cát bụi. Minh Thần bảo Đông Tử:

- Hà Giang có "đạo quan binh", có lẽ trẩy lên biên thùy đánh thổ phi. Đông Tử lắc đầu:

- Không phải cờ hiệu "đạo quan binh" Hà Giang. Chắc của viên tướng lớn nào

đó. Nhưng nghe nói hồi này thổ phi bên Tàu đâu có mò sang Nam. Chắc có chuyện gì đây. À, hay tập trận?

Hai chàng bàn nhau, nhân cũng tiện lộ trình bèn giục ngựa phóng theo. Được chừng năm, sáu dặm, tới một cây cầu gỗ bắc ngang qua suối, vẫn chẳng thấy cánh binh kia đâu, dấu ngựa cũng mất. Đông Tử ngo quanh, chợt trở vào rừng núi gần đường bảo:

- A, họ đã vào rừng! Kia! Độ dọc suối xuyên lâm nhiều lối, lạ dữ? Họ vào rừng làm gì đây? Minh Thần quan sát giây lát đoạn rú Đông Tử tiến luôn vào rừng men bờ suối.

Quả nhiên được một quãng, đã thấy vết bánh xe ngựa in nhàu trên cỏ non. Hai chàng theo dấu đi theo đường cánh cung chừng hai ba dặm, đến một thung lũng rộng đã thấy xe ngựa, cờ hiệu lơ nhố sau ghềnh núi. Các đội quân Ả Rập, lê dương, khố đỏ đau mắt, chỉ thấy một đám vài chục kỵ sĩ áo đen, áo chàm "phò" hai cỗ xe đi chuyển dọc sau núi. Hai chàng tò mò lần theo.

Được quãng nữa, đám xe ngựa kia dừng sau ghềnh khuất, xế bên ngõ ngang gò đồng bờ bụi. Một cỗ xe chạy tới bên gò, có mấy bóng mở cửa nhảy ra, vọt lên ngọn gò.

Hai chàng cũng giấu ngựa vọt lên một ngọn gò gần đấy, chiếu ống dòm sang. Mới hay chỗ này trông xuống đường xuyên sơn, ngay vòng thước thợ, đứng trên gò có thể nhìn rõ con đường xuyên lâm uốn khúc giữa những rừng núi cao chót vót, cách đường hai trăm bộ và đường vắt lên một trái đồi trọc xa xa. Mấy bóng bên kia lơ nhố lên gò đứng ẩn sau bụi. Trong ống kính, Võ nhận ra được một bóng cao lớn đeo sao, đeo kiếm Tây lung lẳng, đứng cạnh lũ người kia nhỏ hơn. Bất giác Võ lẩm bẩm:

- Quái! Sao viên tướng mắt mèo kia coi giống Tây Gầm thế! Huynh biết Tây Gầm?

- Biết qua. À, đúng y đó. Y ra nấp đây làm trò gì như sắp "bịt mắt bắt dê" thế này?

Bên kia gò quả đúng Tây Gầm cầm ba toong chỉ trở về phía đường xuyên lâm.
Minh Thần bảo Đông Tửu:

- Hình như ông ta đang bố trận thì phải! Coi như phục kích!

Đông Tửu gật gù, cả hai nhìn ra đường, vẫn thấy khách ngựa xe lác đác qua lại, về vội vã sợ chiều muộn rồi.

Bỗng trên gò, bóng Tây Gầm vẩy nhẹ đầu ba toong xuống phía sau núi đá. Lập tức, sau núi có một cỗ xe song mã mui trần lóc cóc chạy băng ra đường, có bốn người lính Thổ hộ tống.

Bọn Minh Thần chiếu ống dòm quan sát, thấy trên cỗ xe song mã mui trần có hai cô đầm trẻ, trong đó có một cô đầm lai, cả hai đều xinh đẹp hết sức. Ra tới đường, cỗ xe cứ lóc cóc lăn bánh đi chầm chậm, hai cô đầm chỉ trở quanh rừng núi phong quang, vẻ tươi như hoa nở. Hai chàng đoán có chuyện chi đây, nên cứ đứng nấp coi. Con đường quanh co, hun hút, vắt tít ngọn đồi xa xa, cỗ xe vừa lên tới ngọn đồi, bỗng nghe trong rang núi phía hữu có tiếng cười rú vọng ra, vang động sơn lâm.

Trong cảnh trời chiều nhuộm ố sơn lâm, tiếng cười rú nghe thật quái gở, nửa như tiếng ma cười quỷ hú, nửa như tiếng người than khóc kéo lê thê khắp mấy dải thung đồi trập trùng, khiến kẻ bạo gan cũng phải rợn ốc. Vì không những quái gở, tiếng rú cười còn có sức mạnh kinh hồn tởm rợn quật vào màng tai người ta như búa đóng, làm đám võ quan nấp trên gò ai nấy vội bịt chặt tai lại. Minh Thần vụt quay nhìn Đông Tửu lăm lăm "quái nhân quái vật", hai người vội chiếu ống dòm nhìn về phía xe song mã đang bon bon lên ngọn đồi trọc. Lúc đó cỗ xe cũng vừa lên được tới ngọn đồi, cả cỗ xe và mấy tay súng bệ vệ lỗ nhỏ in vào nền trời. Nâng chiều chiếu xiên ngang, gọng đồng hoa tai hai cô đầm trẻ sáng lấp lánh. Hai cô đầm khi nghe tiếng rú cười, lộ vẻ hoảng hốt, đứng bật dậy áo dác nhìn tứ phía, xua tay dậm chân ra hiệu cho xà ích quay xe lại.

Lập tức người xà ích đội mũ dạ rộng vành nhồm hăn người lên, ra roi đen đét quay lại, bỏ chạy xuống đồi. Hai tay súng bảo vệ tách hàng phóng vụt lên cản trước xe, thành đoạn hậu cho hai gã đông đội mở đường.

Ngay khi đó, tiếng rú cười lại vang lên tràng thứ hai, tiếp theo tiếng thét nhọn hoắt lê thê ồm ồm khó nghe:

- Chạy đâu? Thăng xà ích kia, dừng xe lại. Tao xem mặt mỹ nhân! Hà hà! Mỹ nhân Tây phương. Ha hà! Đầm non không sợ! Chúa thủy thần lên bộ tìm đầm non, xà ích dừng xe! Mấy thằng lính khố đỏ kia cút. Chúa Thủy Thần tha mạng.

Tiếng thét vang động sơn lâm, chuyền khắp mấy rặng núi đá nhấp nhô hai bên thung lũng, lúc đó trên đường còn có chín mươi khách lữ hành, kẻ bộ, người cưỡi ngựa thồ đi phía sau cỗ xe song mã, bỗng nghe tiếng thét quái gở từ trong núi vọng ra, ai nấy sợ hết hồn, ù té chạy trở lại như đàn vịt, tiếng kêu rú gọi nhau inh ỏi nhốn nháo.

Cỗ xe song mã đồ dốc như bay, hai cô đầm vẫn nhấp nhồm đứng ngồi, dáo dác nhìn quanh. Trong ống kính viễn thấy cả hai cô đầm trẻ cùng kêu rú lên, cuống cuống. Trên ngọn đồi cao vụt hiện ra một hình thù quái gở, hình thù in đậm vào nền trời màu nâu xám khoang khoang, cái đầu to lớn ngóc lên, theo tiếng hú kéo kê, thoắt nó vùng đứng dậy cao lêu nghêu như người, hai con mắt sáng rõ tựa đèn pha, ánh trời chiều lấp lánh như chiếu trang kim.

Bọn Võ Minh Thần hơi giật nhẹ mình, giương mắt nhìn không chớp. Hình thù quái dị khắc vào nền trời sáng chói, đầu rồng mình rắn, đuôi như đuôi cá sấu quật ngang, quật dọc, khóm cây thấp quanh đó nat nhàu, lá bay tung như đàn bướm, thoạt nhìn như hình con rồng hiện chân mây, vì trên ngọn đồi lúc đó có mấy khóm mây đùn lờ lững dâng lên.

- Thường lường! Giao Long Chúa! Đúng con thủy quái thành tinh vẫn xưng Thủy Thần Hồ Ba Bể.

Võ Minh Thần bật kêu khê, tự nhiên xúc động khôn cùng nhớ lại nhất đòn huyết khí đêm nào bên bờ Ba Bể suýt vong mạng, nếu không được Bạc Khao Lan triệu kịp Thánh Y Lân Ông tới cứu. Lòng sôi giận lại nhớ luôn tới cảnh thăm sát của song thân Giao Long Nữ ngót hai mươi năm xưa, lòng căm thù loài quái vật bốc lên, Võ Minh Thần dợm đầu lao xuống, Đông Tửu níu vai lại, khê bảo:

- Khoan! Đừng vội! Chớ quên đòn huyệt khí Giao Long Chúa không thua Tây Sắc Hồng Cầu Quấy mấy đâu. Và chớ quên con đường kia đã bị lọt vào tầm đại pháo của Tây Gâm. Cá cắn câu rồi. Để coi mèo nào cắn mỉu nào.

Minh Thần thở phào, đứng im, lòng áy náy tiếc thay cho Giao Long Nữ. Trên đồi, quả đúng Giao Long Chúa, thủy quái hồ Ba Bể, tiếng dữ chỉ nhường Tây Sắc chút khi lên bộ! Vừa hiện ra nó đã trở chân trước xuống đồi, hét vang âm:

- Dừng xe lại thẳng xà ích! Chạy ta ăn thịt cả mi.

Hai cô đầm khiếp đảm ré lên, dậm chân giục chạy, xà ích chỉ ngoái lại nhìn chút, rồi cứ tiếp tục ra roi đánh ngựa chạy như điên.

- Hà hú! Thăng xà ích ngu! Tao ăn thịt! Mi tưởng xe ngựa chạy thoát Chúa Thủy Thần?

Tiếng hét kéo lê, Giao Long Chúa văng mình đuổi theo xe song mã nhanh như tên bắn. Nó quật đuôi lắc khúc nhảy vọt đi hàng trên chục thước và chạy vùn vụt hai chân sau như người, sức nhanh kỳ dị, còn hơn tay võ giỏi dụng thuật phi hành.

Bốn người lính lập tức vọt cả lai sau cổ xe dàn hàng tư vừa phi vừa xoay mình lại nã đạn vào Giao Long Chúa. Đoàn hành đoàn! Tiếng súng nổ phá tan cảnh tịnh mịch sơn lâm, đám lữ hành sợ hãi rú lên, chạy trốn chết, nhiều kẻ ngã sấp ngã ngửa, ngựa thồ cũng hoảng sợ chạy lồng lên.

- Vô ích! Đạn súng tay không phạm nổi nó. Thường luồng tinh mình đông da sắt! Có lẽ trừ đại pháo!

Minh Thần bảo Đông Tử. Quả nhiên sau loạt đạn súng "mú" con quái vật vẫn phóng theo vùn vụt, cổ xe song mã vừa chạy được tới chân đồi, thì con quái nước đã đuổi gần kề, chỉ còn cách vài mươi thước. Vừa rượt nó vừa cười, hét, một chân trước xòe móng vuốt chục vồ, tiếng hú vang âm:

- Tao xé xác bọn mi. Hà hú! Dám bắn Chúa Thủy Thần! Mấy người lính Thổ lại nã một tràng, con quái vòng rập mình, xà ích hét "các chú chạy mau", mấy người

lính Thổ vội rạp người, giục ngựa, chạy xế về đằng trước, thêm vài mươi bước nữa, cỗ xe song mã lùi lại sau, lùi nữa. Giao

Long Chúa ré lên "xà ích, tao ăn thịt" bỗng nghe xà ích phát cười sảng sặc như hóa điên lên vì sợ hãi.

- Hà hà! Thuồng luồng tinh. Ta nghe danh người vang rền thiên hạ, mất bao tháng trời lao tâm, lao lực, mới được gặp bữa nay. Hà hà! Nhà người vào bấy rồi. Giao Long lên bộ rình bắt gái, đầm non đẹp nhất biên thùi làm mỗi nhữ câu Giao Long, người mắc bấy rồi.

Giao Long Chúa hét lên, giơ chân trước toan vồ. Nhưng xà ích đã ném cương cho cô đầm và rung mình một cái, khí trắng đã bao phủ quanh người.

Cỗ xe song mã chạy thêm mười thước nữa, thì khói mù đã tỏa ra trắng xóa quanh mình xà ích, chỉ còn từ hai mắt trở lên đỉnh đầu. Bạch! Chiếc mũ rộng vành ném xuống nệm xe, đúng lúc đó Giao Long Chúa thò chân trước chụp "véo" một cái. Trong ánh trời chiều, từ trong chân Giao Long vút ra một luồng huyết quang uốn cong như cái móng chụp lấy hai cô đầm. Nhưng xà ích đã bất thần nhảy vọt lại, từ trong làn sương mù bắn vọt ra một luồng khói trắng như tuyết quật vào vầng huyết khí. Bùng! Xà ích chao người trên mũi xe cúp, nhảy vèo xuống đất chặn trước mặt Giao Long, vầng sương trắng đã che khắp thân hình. Vù! Một cơn gió chiều lộng thổi. Xà ích quật ra một đòn chặn Giao Long lại, rồi y lại vút theo xe, nhảy vọt lên mũi, phát tiếng khóc rợn người. Giao Long vẫn phi theo, Minh Thần núp sau gò bật kêu sừng sốt:

- Nam Khấp!

Đông Tửu gật gù:

- Phải Nam Khấp, Tây Gầm, Đông Âm, Bắc Tiểu đó chẳng? À, chú xà ích là Nam Khấp! Tây Gầm dùng Nam Khấp đánh xe, đem gái đẹp như Giao Long. Nếu vậy, sắp có cuộc khóc như chết cha chết mẹ rồi.

Quả nhiên lời vừa dứt, đã nghe ngoài đường xa có tiếng kèn nổi lên, ô ề ồ ề,

nghe buồn đến nẫu ruột, nẫu gan, tưởng chừng tất cả nỗi sầu dương thế tang tóc đều tụ vào đó cả!

Ồ ờ ề í ờ í ề. Tiếng kèn đám ma càng cất lên thì thấm vang dậy khắp mấy cánh rừng chiều như rót vào tận linh hồn người ta, khơi dậy cả nỗi sầu từ biệt chết cha, chết mẹ, mất vợ lìa chồng, mất anh em bằng hữu, cô dì, tỷ muội, nội ngoại ông bà, nỗi sầu tang tóc mà kiếp nhân sinh nào cũng phải chịu qua khi thân thích lìa đời.

Quả tiếng kèn Nam Khấp có tác động phi thường quái gở, mới nổi vài nhịp, Giao Long Chúa đã phải đưa hai bàn chân trước lên bịt lấy tai, còn đám khách lữ hành đang chạy trốn như vịt và đám quan võ tòng nhân đứng lơ nhố quanh Tây Gầm, bỗng cả bọn mặt buồn ủ ể mày chau, mồm như mếu, nước mắt tuôn đầm đề như cha chết.

Thậm chí đến Minh Thần, Đông Tửu nấp sau gò xa cũng bị tiếng kèn quái gở lọt tai kêu gọi luôn mối sầu tang tóc mồ cô, cả hai cũng ứa nước mắt lúc nào không hay. Đông Tửu chợt quay dòm Minh Thần trợn mắt kêu khê:

- Ôi chao! Không xong rồi! Kèn ma kèn quỷ, nghe buồn như cha chết... Ôi chao! Quả không sai tiếng đồn trong thiên hạ: Nam Khấp thổi kèn Lâm khốc, thiên hạ khóc ròn, Giao Long múa vuốt thường luồng, dân gian chết khiếp. Hiền huynh. Mỗ đệ nghe kèn sắp khóc ròn đây. Anh em mình phải vận công lên mới được.

Tuy nói "sắp khóc" nhưng nước mắt đã rỏ dòng, cả hai chàng lật đật lấy sức chống với tiếng kèn ma ờ ý ề. Trên xe song mã, cả hai cô đầm cũng vùng khóc nức nở. Giao Long Chúa vùng hét dữ:

- Nam Khấp! Sao dám thổi kèn đám ma? Sao đội lốt xà ích đánh xe đầm.

Tránh mau! Cho ta bắt đầm non!

Nam Khấp phát cười ré:

- Hà hà! Kèn đưa đám thường luồng đó. Bữa nay người hết thời rồi. Vút! Giao Long Chúa nổi xung quăng vèo mình theo cỗ xe, chỉ còn cách chàng hai mươi bộ,

nó đánh vút ra một đòn huyết khí thứ hai. Tiếng kèn ò ỷ e rống lên rồi, tắt, từ bóng sương mù tuyết lại tung ra một đòn khí trắng như vôi, đón lấy luồng huyết khí. Nghe "bùng" một tiếng dữ như ống lệnh đốt đá đèn, cái bóng Nam Khấp bỗng bật ngửa về đằng sau, suýt ngã xuống lòng hai cô đầm non, còn Giao Long Chúa cũng đứng khựng lại mấy giây, rồi mới phóng đi.

Chợt thấy Nam Khấp thò một bàn tay ra nhổ phắt cây cờ hiệu sắc sỡ cắm bên trên xe, ném vút về đằng trước, cách khoảng năm mươi bộ. Cỗ xe lao tới hết tốc lực, Giao Long Chúa gầm lên, quật đuôi, vừa toan giơ vuốt chụp nữa, đã thấy Nam Khấp đánh ra một đòn, Giao Long Chúa không đỡ, nó xẹt ngang, tránh, cỗ xe lướt qua cây cờ, Giao Long đuổi theo, thấy cây cờ, nổi giận, thò vuốt nhổ phăng cây cờ bẻ "rắc" gãy đôi. Bỗng "đoàng", ruột cán cờ phát nổ, bắn tóe ra một luồng khói xám trúng ngực Giao Long Chúa, đang chạy, nó hứng trọn luồng khói, chừng không đề phòng kịp, nó vừa hít phải vừa bị khói tóe cả vào mặt, nó bỗng đứng khựng lại, loạng choạng. Cỗ xe Nam Khấp phò hai cô đầm non cứ thế lao đi như gió bỏ đường đất, băng ngang xé vào phía gò cao Tây Gầm, Đông Từ lấm bẫm:

- À, lừa đánh hơi ngạt thuốc mê, thuốc tê. Nhưng chắc gì thường luồng tinh đã bị? Quả nhiên Giao Long thọ khí độc chỉ choáng váng sơ qua, nó đã thối than, rong lên giận dữ, múa vuốt rượt theo. Trên gò, Tây Gầm chợt rút thanh kiếm Tây sáng quắc, khoa trốc đầu.

Đì ùng, ì ùng! Liên hai tràng đạn bích kích pháo từ phía núi đá ngang dãy gò Tây Gầm bỗng nhất loạt nã thốc xuống đường, chặn vòng quanh Giao Long Chúa, đất, cỏ bắn tung tóe, cành lá gãy rãng rã, như một bức rào vô hình vây lấy Giao Long Chúa.

Lần này hình như nó bắt đầu ngán đại pháo phải đứng sững, rống lên hung tợn.

- À, tiếng pháo Tây Gầm! À, lũ mi đem đầm non nhử Chúa Thủy Thần. Ta xé xác lũ mi. Nam Khấp, Tây Gầm đâu?

Tây Gầm giơ kiếm, đạn ngừng. Tây Gầm vụt nhô ra quát:

- Bản chức đây! Giao Long! Mi hết thời rồi. Bản chức mất mấy tháng trời mới

dò được tung tích mi, đem mỗi thớ nhử mi vào ổ phục. Hàng đi!

Giao Long nghiêng nanh ken kết lao thốc về phía Tây Gầm. Nhưng lưỡi kiếm đã giơ cao ngoáy một cái, di đùng, đại pháo đã chắn ngang trước mặt Giao Long, làm nó phải dạt xé ra ngoài đường. Cỗ xe song mã cứ thế lao vào rừng. Nam Khấp cười ha hả:

- Giao Long tinh! Còn đợi gì chưa hàng phục Tây Gầm? Mi biết danh pháo đội Tây Gầm chứ? À, có thể bắn trăm phát trúng đỉnh đầu mi cả trăm! Hàng đi thôi! Đừng để nát thân uống công trình "tu luyện"!

Giao Long Chúa giận xung tiết gầm lên:

- Nam Khấp! Mày mới theo hầu Tây Gầm kiếm cơm Tây thừa? Nam Khấp cười thét:

- Thường lương! Mi giả xưng Thủy Thần bắt gái, sát nhân, làm loạn thiên hạ, hại dân lành, gieo tai ương cho phụ nữ... Ta vì dân trừ hại, không kể đến chuyện hầu ai.

Giao Long Chúa đứng trơ vơ giữa đường, bốn bề trống trơn vẫn không tỏ vẻ sợ hãi, vừa nghe Nam Khấp dứt lời, nó vùng ré lên một tràng vang động sơn lâm, bọn khách đi đường đã chạy tít xa còn sợ hãi, cầm cổ phóng thực mạng.

- Nam Khấp, Tây Gầm! Chúa Thủy Thần với các người không ân oán, sao đón đường phục binh gây sự.

Tây Gầm trở kiếm, quát:

- Quái vật! Mi chuyên bắt cóc đàn bà con gái, sát hại, hiếp dâm, làm loạn khắp thượng du, phạm tội đại hình không tước nã mi sao được?

Giao Long Chúa bỗng ngửa mặt cười ré lên:

- Tây Gầm! Chúa Thủy Thần mắc đại hình, còn bọn người cướp nước người ta tội gì? Há há!

Nó gập mình xuống cười, quấy đuôi, xoay đảo thân hình, bỗng nghe đến "véo" một tiếng xé gió kéo lê vút từ ngoài vào tận phía gò, bọn Võ Minh Thần vừa chột nghe rõ tiếng xé gió, đã thấy một vật loăng ngoăng như tia chớp bay vù tới tận căn cổ Nam Khấp, sức thần tốc còn gấp mấy lần tên lao bắn.

Tuyệt không ai ngờ vì con thủy quái không cầm vật chi, Nam Khấp thoáng thấy ngay khi sương mù vừa tan quanh mình, vội hụp đầu tránh, hô "núp xuống", vật kia sáng loáng liếm sạt chồm đầu, theo con đường vong cung bay xé gió lên gò lia luôn căn cổ Tây Gầm. Tây Gầm giật mình, ngồi thụp xuống, "phập" thân cây to gần bằng người bị vật kia phạt ngang gãy rắc, đổ rầm xuống như cửa tiệm, đám tòng nhân lật đặt tránh ra, vật lạ theo đường lia còn liếm thêm mấy cành cây quanh đấy nữa mới vút đảo ra đường, nằm dính trên móng vuốt Giao Long Chúa. Trong ống dòm hiện ra một cây búa lớn, có buộc một sợi dây xích rất nhỏ. Từ bọn Nam Khấp, Tây Gầm tới bọn Minh Thần ai nấy đều ghê thay tài đánh đòn gió của con thủy quái! Vì khoảng cách từ chỗ nó đứng vào đến chỗ Nam Khấp, Tây Gầm ít cũng phải hàng trăm thước, một tay võ thượng thừa cũng không thể dùng điện công chém địch ngoài bảy mươi bộ, đây nó dùng lối "đòn gió" buộc dây xích vào búa bóng đi rồi lại giật về trong nháy mắt, xa đến thế xưa nay chưa từng có. Các tay tướng cướp chơi móng dây bút chì thường cũng chỉ phóng xa mười lăm thước, nếu vật buộc ngoài đầu dây nhẹ, bất quá cũng phóng được gấp đôi. Xa nữa thường dùng cung nỏ, súng ống, đánh đòn gió ngoài trăm thước, quả sức Giao Long Chúa ít người sánh kịp.

Tây Gầm chừng muốn bắt sống, hô "hàng mau", Giao Long Chúa lao vọt vào mười thước, lượn theo đường cánh cung giương thả véo luôn cây "nhuyễn sách phủ" lần này chém thấp, Nam Khấp nhảy xuống đất, lưỡi búa liếm phạt bay luôn một mảng mui gong đồng tóe lửa làm hai cô đầm sợ hãi nằm rạp xuống, phóng xe chạy vào sâu. Tây Gầm nổi giận khoa tít mũi kiếm, hò "phơ". Lập tức từ phía rặng núi đá hai bên đường, từng loạt súng tay, súng lớn bắn thẳng ra đường đất. Tường Giao Long Chúa nát thây liền, nào dè nó đã lao vọt sang bên kia đường tránh luôn được loạt đạn đầu, nó bắn vọt mình lên tan cây rậm. Ngay lúc đó, bỗng sau lưng Tây Gầm nổi lên hàng loạt súng tay, tạc đạn, tiếp liền tiếng kèn hiệu dồn dập. Tây Gầm bật giọng:

- À con quái có đem theo quái binh. Chúng nổi dậy đánh tập hậu phục quân ta.

Mau truyền chặn lại.

Mấy viên quan võ phóng vút đi, bọn Minh Thần nấp trên ngọn gò xế ngang sau gò Tây Gầm chiếu ống dòm nhìn ra đường, bỗng thấy từ phía ngọn đồi xa chút chỗ con đường vắt qua chột bay vút xuống thung lũng một cặp khiên úp lao xoè như chiếc mâm đồng, khi rớt xuống đất, cặp khiên cứ chạy như chiếc bánh xe lăn chồm.

Cách vài chục bộ có nhiều tàn cây, đạn nổ tứ tung, nhưng chỉ bắn mò vì Giao Long Chúa đã lặn vào tàn cây. Đì đùng, tàn cây thi nhau gãy rớt, pháo đội Tây Gầm chần dục, đất đỏ tung tóe, một phát nổ gần cặp khiên, làm bắn tung đi nằm yên trên mặt cỏ. Bỗng thấy đầu Giao Long nhô trên một tàn cây cách đó hơn trăm thước, rồi lại biến mất.

Lập tức liền năm sáu phát đạn rớt trúng tàn cây nát nhàu, xác xơ, nhưng Giao Long đã từ tàn khác lao vút xuống đất chạy như bay về phía cặp khiên. Vừa chạy nó vừa quăng mình vun vút lung tung đánh lạc tầm đạn rớt. Tây Gầm thấy thế vùng hét như sấm:

- Chặn nó lại! Kẻ đạn chữ "O" xoáy tròn ốc. Liền hai phát nổ trước Giao Long, nhưng nó đã lặn vèo trên mặt cỏ, rồi thò luôn vuốt vồ cặp khiên cách hàng năm mươi bộ. Xoàng! Cặp khiên đã úp chụp lấy Giao Long, nó cuộn luôn cả đuôi vào, bắn vọt mình về phía đầu núi đá chếch bên kia đường.

- Chặn nó lại! Nó định thoát ra sông cái. Nam Khấp, Tây Gầm cùng hét, sau lưng Tây Gầm, súng nổ đi đẹt, tạc đạn đoànng đoànng quanh mình Giao Long liền mấy phát kích pháo "cắc bùng". Giao Long nhảy vọt như tên bắn, bỗng "đùng" một phát nổ sát bên trong ống kính, đất đỏ tung tóe, cả cái bóng con quái kẹp khiên bắn tung theo như cánh điều bạt gió.

- Chet này!

Có nhiều tiếng bật to mừng rỡ, nhưng cặp khiên đã đứng sừng, từ trong phát ra một chuỗi cười gai rợn:

- Hà hú! Giờ lũ mi không hại nổi Chúa Thủy Thần! Tao sẽ làm cỏ lũ mi... con

trắng sau tao sẽ phá nát Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Cạn! Lũ mi phải đền tội phạm Thủy Thần.

Trong ống kính, bỗng Minh Thần khẽ hỏi Đông Tửu:

- Này huynh! Có thấy màu chi đo đỏ trong kẻ khiên không? Hình như màu máu. Hay nó bị thương?

Đông Tửu ngó đăm đăm theo bóng khiên vắng xoe, chợt bảo:

- Màu máu! Nhưng không phải máu chảy. Văng khí huyết. Nó đã kịp thời tiết vòng huyết khí bao bọc thân hình. Mảnh đạn khó lòng phạm nổi. À, phải chăng con quái này luyện cùng bí pháp như Tây Sắc?

- Ngu đệ từng bị đòn huyết khí của cả hai con quái, vị Thánh Y Lãn Ông có bảo cả hai đòn đều làm tiêu gân thịt lục phủ, vì rút hết chân khí trong mình.

Minh Thần vừa nói xong, thì Giao Long lại bị một phát nữa bắn tung đi mấy bộ nhưng nó lại nhảy vọt như thường, rõ ràng mảnh đạn không xuyên qua nổi mấy lần giáp quái.

Thêm mấy phát nữa, Giao Long đã nhảy vào bờ bụi gần chân núi, chỗ có pháo đài trấn hãm nã ra. Bỗng có nhiều tiếng người rú khùng khiếp trong nắng chiều thoi thóp. Nam Khấp vọt lên gò bào Tây Gầm:

- Nó tàn sát pháo đài, mở đường chạy ra sông! Phải truy theo lập tức. Tây Gầm khoa kiếm:

- Bản chức đã cho phục một bên sông. Giơ phiên tiên sinh truy gấp. Quân sĩ chuyển sau. Nay ta chỉ cần lấy theo ngay một cơ đội Ả Rập.

Kèn Tây nổi hiệu, một số võ quan xuống "phò" cỗ xe song mã vào chỗ khuất. Súng vẫn nổ phía xế Bắc gò, Nam Khấp, Tây Gầm cùng đám tùy cận nhảy lên ngựa, rút một một kỵ binh Ả Rập lao như gió về phía có tiếng hú lê thê.

Kỵ binh Ả Rập từ trong núi đổ ra, phóng theo chủ tướng, vừa rạp mình phi, vừa

tung súng, bắn thình thoảng chỉ thiên một phát, khí thế ra phần mạnh tợn!

Minh Thần vùng bảo Đông Tửu:

- Con quái vật tàn hại sinh linh, giết cha bắt mẹ cô bạn gái đệ, chính nó cũng đánh đệ mấy đòn suýt vong mạng, đệ muốn giúp bọn Nam Khấp, Tây Gầm một tay trừ quái vật! Ý huynh sao?

- Ô! Ý đệ cũng muốn... Lời buông lỏng, Đông Tửu đã vỗ ngựa vọt đi như gió cuốn, Minh Thần tế theo. Vùng Sơn lâm này nhiều chỗ phong quang, xen lẫn các khu sườn đồi đã được khai phá. Võ Minh Thần, Đông Tửu băng qua đường tiến vào chân núi, thấy pháo đội khố đỏ Tây Ta Nùng Thổ còn dàn lỗ nhố từ dưới lên ghèngh đang hò nhau khiêng "pháo", xác chết, tới con hẻm gần đây có chùng trung đội vừa kỵ vừa bộ lảng xảng chạy qua lại. Cánh quân này sửa soạn rút theo chủ tướng, bỗng thấy hai chàng phóng tới trong lốt hai lão Thổ, bọn này chĩa luôn súng lên "quy lát" lạch cạch, Minh Thần sợ bọn họ ngăn cản, vội khua tay nói lớn:

- Tùy cận quan sáu tiếp ứng đây. Phải quan sáu vừa qua hẻm! Quái vật chạy lâu chưa? Tưởng người Tây Gầm thật, bọn lính hạ súng, một viên quan một Ta dùng tiếng Thổ nói to:

- Con quái vật vừa giết hơn mười mạng của ta, nó lẩn khiên, nhanh như tên bắn, nó tuôn ra một cái vòi đỏ như máu có hình móng vuốt chụp đầu chết đấy. Ma quái! Quan sáu đuổi ngã này. Chắc nó chạy ra sông cái.

Đám lính dạt ra nhường lối, Minh Thần, Đông Tửu giục ngựa qua hẻm. Chàng trai họ Võ còn nhớ nhất búa và đòn vuốt kinh Giao Long Chúa đêm nào bên Hồ Ba Bể.

Lọng lại thắc mắc lo ngại chưa hiểu Giao Long Nữ báo thù, hung cát ra sao? Quái vật lại xuất hiện vùng này, nàng chỉ có thể gặp chuyện hung, nên Minh Thần lòng bỗng như lửa đốt, chỉ mong đổi diện Giao Long Chúa, chàng trai giục bạn phi nước đại cứ theo dõi theo dấu chân ngựa lao đi.

Vượt qua mấy cánh thang đồi chập chùng có cả nương sắn bắp của thổ dân,

quanh co ngược Bắc bỗng gặp một con đường chạy trước mặt, nhìn tứ phía chẳng thấy bóng lính tráng đâu cả. Chợt thấy một người đàn bà Thổ từ trong nương bắp lộ đầu ra, mặt mày xanh mét vì sợ hãi, Minh Thần tế ngựa tới hỏi, người đàn bà Thổ kêu líu lo:

-Có con quái tròn xoe bay qua nương bắp nó chạy phía kia! Có cái quan nhà nước đuổi theo.

Hai chàng vọt đi. Được chừng non hai dặm nữa, vừa lên ngọn đồi quả nhiên nhìn xa chút đã thấy kỵ binh lỗ nhổ khắp một khu thung đồi rộng. Đội kỵ này bao theo đường cánh cung đang "càn" phía trước là con sông Lô nhánh thượng nguồn, nước chảy thao thiết, dọc bờ cũng có một đội quân quay lưng ra sông, đang tiến kẹp vào. Và ngay ngọn gò trồng bắp xế trước mặt hai chàng, lỗ nhổ hơn chục bóng cưỡi ngựa vừa võ quan vừa vệ tướng khách mặc quần áo Chàm, đen lẩn lộn đang chỉ trở về phía sông Lô nhánh. Từ ngọn đồi hai chàng đứng sang ngọn gò, chỉ cách nhau một con thung hẹp thắt cổ chày. Đứng trên đồi, hai chàng trông bao quát được cả vùng. Chiều ống dòm, nhận rõ bóng Tây Gâm đứng bên Nam Khấp, trong lốt y phục Xà ích, Minh Thần bảo Đông Tửu:

-Có quân phục dọc bờ sông, hình như Giao Long Chúa chưa xuống nước. Dẫu sức kỵ binh có chạy mau hơn, quái vật đại gì không biết cướp ngựa chạy. Ta lại giúp họ đi.

Đông Tửu đáng suy nghĩ, chưa kịp đáp, bỗng nghe Nam Khấp quát lớn:

- Thuồng luồng! Mi trốn lủi xó nào, sao không dám lộ mặt ra? Đợi ta phải túm cổ mới chịu xuất đầu? Tiếng tràn nội lực vang động khắp vùng, nhưng tứ phía vẫn im không.

Tây Gâm hô "phơ"! Phía cánh quân phục ngoài bờ sông là cánh dã chiến, có cả đội pháo, lập tức nhất tề rút vào các lùm cây bụi rậm. Tiếng pháo cách bùng vang động hoàng hôn. Chừng nửa phút các bờ bụi tàn cây đã bị chần nát nhàu, nhưng vẫn chẳng thấy bóng Giao Long Chúa đâu, chỉ thấy chim chiều bay tán loạn.

Nắng chiều vừa tắt, Nam Khấp quát lên một tiếng phẫn nộ, cùng hai, ba bóng

nửa vồ ngựa lao thốc xuống vòng binh, sục từ Nam lên Bắc, trong lúc hai cánh quân vẫn còn kẹp dần lại. Khi bọn Nam Khấp vượt ngược lên mạn Bắc, thành lĩnh phía Nam có tiếng cười rú ma âm chồn vờn:

- Hà hú! Chúa Thủy Thần Ba Bể đây! Ta bắt sống Tây Gầm đem xuống nước.

Tiếng hu chìm chìm nhưng vang rợn khắp vùng sơn thủy, khiến sĩ tốt giật mình ngơ ngác, bọn Nam Khấp quay phắt ngựa lại. Nhưng xa quá không kịp nữa! Sau tiếng rú, bỗng nghe bịch vào ngay xế dưới chân gò Tây Gầm đứng, bắn tung cả một thân cây, rễ đất cỏ hoa vung vãi, kéo theo cả mớ dây leo chẳng chịt!

Gốc cây bị đội bốc lên đến hai ba thước, coi thật quái gở, và bị quăng rầm sang bên, dưới gốc nhô lên hình thù Giao Long Chúa đầu đội cặp khiên đầy đất. Vừa nhô lên, quát vật đã hất tung đất sỏi, cuộn tròn trong cặp khiên, lao vọt lên gò như mũi tên bắn.

Lúc đó cả cánh binh Ả Rập đã "càn" ra tít xa, trên gò chỉ còn mười người vừa võ quan vừa tùy cận đứng quanh Tây Gầm.

Tây Gầm cùng đám tùy cận xoay mình trông xuống, thấy Giao Long Chúa xông lên như gió dữ, thấy thể thất sắc, không ngờ quái vật lại cực hung cực xảo đến thế. Thì ra nó đã thừa cơ khuất, nhổ cây bụi lên chui xuống đậy cây lên, đánh lừa cho Nam Khấp kỵ binh đi xa mới xuất đầu về viên tướng Tây.

Cả bọn biết quái vật vô cùng lợi hại, vội giục ngựa chạy xuống thung nhưng ngựa đánh hơi thấy bóng quái vật đều hoảng sợ chồm dựng lên hí loạn. Đám tùy cận nhất loạt dàn hàng ngang, chặn Giao Long Chúa cho Tây Gầm rút. Nhưng bọn Tây Gầm vừa phóng xuống được vài bộ. Giao Long Chúa đã quăng vọt mình lên, chụp nghiêng. Bọn tùy cận liều chết, nhất loạt tung đòn kinh đỡ lại, chỉ nghe "bùng bùng" tiếng dây chuyền, cả bốn, năm bóng nhân mã đã bắn tung đi như trái cau, người ngựa lộn nhào, kêu rú, vật vờ như hình giấy gặp phong ba. Đứng trên ngọn gò, quái vật thò nanh vuốt kinh vồ theo Tây Gầm, cách khoảng bốn mươi bộ thoái, Tây Gầm ngoái nhìn lại, tưởng bị nó chụp đến nơi bỗng nghe có tiếng quát sang sáng tựa chuông đồng phía ngang gò, có hai bóng nhân mã bay lên, "véo véo véo". Liền hai, ba lưỡi thép sáng loáng vút tới chém xả vào chân vuốt, chụp ngang luồng

khí huyết, "bùng" đẩy sang bên, Tây Gầm thừa cơ vọt ra xa. Giao Long Chúa rút thân trước về, hất mạnh. Chát! Chát lưỡi thép xé vòng cầu, một lưỡi kiếm sạt đầu quái vật, nó xoay mình nâng vút khiên lên. Xoảng! Tóe lửa. Giao Long Chúa lùi lại một bước, từ trên lưng ngựa, hai bóng bắn vèo qua bờm, hạ xuống ngọn gò cách quái vật chừng hai mươi bộ. Hai bóng người đã thu mình trong tấm khiên thép bọc vải coi như mũ rộng vành xạ phang. Không ai khác Minh Thần, Đông Tửu. Hai chàng đã bắn ngựa sang ngay khi nghe tiếng hú Giao Long!

Quái vật hét âm u:

- Hai thằng già Thỗ! Mày là đứa nào? Dám cản Chúa Thủy Thần? Muốn nộp mạng thay Tây Gầm?

Minh Thần quát:

- Tao muốn chặt đầu mi trả thù cho người vô tội, chết oan.

Giao Long Chúa tháo búa quăng vút, Đông Tửu, Minh Thần tung đao lên, hai bên vừa qua lại vài đường, thì bọn Nam Khấp dưới thung vọt lên, nhảy vào vây đánh. Giao Long Chúa tuy bản lĩnh hơn người nhưng trước sức quần đả của Nam Khấp, Minh Thần, Đông Tửu toàn tay chiếm phương vị vô lâm, quái vật tìm cách đánh ra hai đòn cực dữ, rồi vác khiên lao sấn về phía hai người vệ khách của Tây Gầm, khiến cả hai phải dạt ra, quái vật phóng đi như gió cuốn qua thung.

Lúc này hai cánh quân đã kẹp lại gần nhau, thấy bóng quái vật, sĩ tốt reo ầm lên giương súng bắn, quái vật vừa chạy vừa xông huyết khí, vác khiên sấn thốc vào vòng quân lẫn lộn, không ai dám bắn bừa...

Bọn Nam Khấp, Minh Thần rượt theo, vương kỵ binh đông đàn, khi ra khỏi thì Giao Long Chúa đã phóng xé ra gần bờ sông, nhưng nó lại chạy về hướng Nam. Tây Gầm dòm theo dậm chân than:

- Nó lặn xuống nước... hồng mất thôi. Bọn Nam Khấp cố rượt theo, vẫn cách năm mươi bộ. Bỗng từ sau bụi cây ven sông, bắn vọt ra một hình thù quái gở, đen thui, sĩ tốt đứng xa chợt thấy, reo ầm lên "người beo" vì phần dưới là hình con heo,

phần trên hình người đứng hơn hình nữ. Mặt mày như quý Dạ Xoa nhác trông ai cũng tưởng quỷ dưới âm ty mò lên, hai cái nanh chìa. Cả đến Nam Khấp, Đông Tửu cũng không giấu được vẻ sùng sốt, cùng kêu "Úy! Quý cái đầu người mình beo". Nhưng khi bóng kia đi lại gần thêm ai nấy dòm kỹ mới hay chỉ là một gái Dạ Xoa cười con beo đen. Dạ xoa cũng mặc quần áo đen, và nằm rạp trên lưng beo, ngốc đầu lên.

Minh Thần ngó rõ mặt, vùng bảo Đông Tửu:

- Coi kìa! Chính cô bạn gái của đệ. Giao Long Nữ đó. Nàng lần tìm thường luồng báo oán giờ có mặt đây. Hay lắm! Vừa đúng lúc!

Đông Tửu chạy bên kêu khê:

- Ôi chào! Hiền huynh có cô bạn như Chung Vô Diệm.

- Tướng tuy dữ, xấu như Dạ Xoa mà tình người rất tốt, long hiếu thảo của nàng, đệ phải cúi đầu cảm phục.

Đông Tửu vừa chạy, vừa chiếu ống nhòm về phía Giao Long Nữ, vừa kêu "Lạ dữ chưa? Sao cô gái mặt mày như quỷ cái?" Ngay khi đó viên quan sáu Tây Gầm đứng đằng xa, thấy bóng gái Dạ Xoa nanh chìa trong bụi cười beo, tưởng quái thú quái nhân đồng bọn với thủy quái Giao Long, vùng khua kiếm Tây, hô lớn:

- Pháo đội! Chặn dọc bờ sông. Pháo binh Tây Gầm quả danh bất hư truyền, lệnh vừa ra, đã nghe liên mấy phát "cạch bùng" đã nổ dọc sông, ngay trước mặt bên hông Giao Long

Chúa, Giao Long Nữ, tung đất cát, làm Giao Long Nữ phải bắn rạp mình vào trong. Võ Minh Thần vùng hô to:

- Chớ bắn! Gái cười beo là kẻ thù Giao Long! Nam Khấp cũng đang rượt Giao Long Chúa gần đây, vội xua tay làm hiệu, Tây Gầm hô "Ngưng bắn", Giao Long Nữ thừa thế vọt beo tới chặn. Giao Long

Chúa lẩn khiên tới cách bờ nước chừng ba mươi bộ, đã bị cô gái chặn mất

đường, hét lạnh:

- Quái vật! Ta tìm mi suốt mấy tháng trường. Đứng lại! Trả nợ Hồ Ba Bể! Giao Long Chúa hé mép khiên, ngóc đầu lên ngó xen ngang, cười rú:

- À con quỷ cái. Chúa Thủy Thần đập chết từ năm nào! Thịt mi hôi, Giao Long không thích ăn.

Lời chưa dứt, đã thấy Giao Long Nữ vỗ beo đen chồm tới, thoáng dưới hoàng hôn, tấm giáp pháo đã mở rộng lò xo, lúc đó bọn Minh Thần, Nam Khấp rượt cách Giao Long Chúa chừng ba, bốn chục bộ, chiếu thẳng hướng Giao Long Nữ, chàng trai vừa thấy giáp pháo vùng che khiên, hô cả bọn dạt ngang mấy phía. Đã nghe "đoàng, đoàng" liên mấy phát tiếp liền những tiếng "xoảng, xoảng" chói chang, từng khối lửa bắn vãi vào Giao Long Chúa, trúng mũi khiên cháy rực đạn sôi, con quái vật lùi lại hơn sải tay, mặt khiên thủng lỗ chỗ xác đen. Nhưng tấm khiên thép quá dày, lại ghép thêm nhiều thứ khác nên không bị xuyên qua. Vừa dứt tràng đạn lửa, Giao Long Nữ đã giục beo xẹt lại, cách chỉ độ năm bảy thước, đúng lúc nó vọt mình qua đầu nòng, thò vuốt chụp xuống, khí thế cực kỳ uy mãnh.

Nhưng Giao Long Nữ đã kịp thời xẹt beo, bắn "bóp bóp" lên mấy luồng "a xít" lớn, trúng mặt khiên đang vanh bốc đầu như liệng cái mâm đồng, khiên thủng lỗ chỗ như dùi khoan. Giao Long Chúa ré lên quơ vèo vuốt kinh xẹt trời đầu Giao Long Nữ, cô gái thấy thế, lập tức rời lưng beo đen, nhảy vọt lên cao tránh luồng vuốt kinh, và đúng lúc "vò sò" đang xè xè hạ xuống, nàng bắn và xuống liền mấy phát đạn lửa, và thò tay đánh vụt xuống tiếp một đòn "Mê Hồn Công" của bà chúa động Thanh Âm truyền dạy. Chỉ thấy "vò sò" lạng trên mặt cỏ hơn sải tay, thấp thoáng kẻ khiên có màu đỏ chói. Giao Long Nữ vừa là là hạ xuống, bỗng thấy cặp khiên mở ngoác như con sò mở miệng, hiện ra một vầng đỏ như máu có tiếng khàn ma âm vọng ra:

- Quỷ cái! Chúa Thủy Thần bắt mi đem xuống đáy sông!

Giao Long Nữ lúc này giận như điên, hé giáp pháo, trông ra, chưa kịp cử động, bỗng nghe tiếng quen quen hét giật lùi lại "Chớ lao vào vòng huyết khí quái linh đồng bí pháp Ma Vương Tây Sắc", Giao Long Nữ liếc nhìn vào, đã thấy một bọn

năm người lỗ nhố xẹt lại nhanh như tên bắn, nhất tề tung cả năm ngón đòn công vào Giao Long Chúa. Quái vật lúc đó vừa toan sẵn lại Giao Long Nữ, thấy thế lập tức hét lên, tung đòn chặn lại. Bùng ngay một tiếng nổ ầm ầm tựa như sấm nguồn, tổng hợp cả bốn, năm tiếng lại, trông vào đã thấy Giao Long Chúa bật lùi lại đến ba bộ, chao mặt cặp khiến vừa khé. Còn bọn Võ Minh Thần cả năm cùng bật lui hơn hai bước, riêng hai người đi theo Nam Khấp bị sức ép đẩy bắn xa tới năm, bảy bộ vật vờ như hai con diều đứt dây.

- À, thường luồng tình lợi hai! Tiếng đồn không sai! Nào! Có giỏi đứng đó đấu thử với bọn ta keo nữa!

Nam Khấp quạt lớn, ra hiệu cho mọi người lùi lại, bỗng nghe tiếng Tây Gầm hô "phơ". Đạn pháo "cách bùng" rớt luôn hai phát ngay sau lưng Giao Long Chúa. Bị cú bất ngờ, cách không đầy ba thước, quái vật bị sức ép bắn tung lên, xoảng xoảng một tràng miếng đạn gang sỏi mặt khiến như vãi đậu, thùng hàng mấy chục lỗ. Quái vật theo đà lăn tròn trên mặt cỏ, hét "Tao sẽ đòi nợ mi", toàn thân đã bắn vọt về phía bờ sông, Giao Long Nữ hét "chạy đâu" toan vọt theo, Minh Thần giật mình nhanh chân nhảy tới túm được mép giáp pháo lôi giật "khoan". Đúng lúc pháo Tây Gầm rớt luôn hai, ba phát nữa, nổ gần Giao Long Chúa. Mọi người thấy quái vật văng đi mấy thước, chẳng biết có bị hay không, chỉ nghe nó rống lên một tiếng thê thảm, bắn vọt xuống sông Lô nhanh đến "ùm" một tiếng, nước bắn tung tóe.

Con quái bị thương nặng rồi, anh em ơi! Có tiếng sĩ tốt reo hò vang dậy xa xa, bọn Võ Minh Thần đảo lia mắt nhìn mới hay đã có mấy đội binh kỵ phóng ủa ra bờ sông xa xa nẻo thượng lưu. Minh Thần bèn cùng mọi người vọt ra bờ nước ngó xế hạ lưu cách chừng bốn mươi bộ, chỉ thấy cột nước bắn cao thước rưỡi, khi cột nước tan chỉ còn sóng dập bờ róc rách. Giao Long Chúa đã lặn mất, hay đã chìm ngấm, không rõ. Ngay khi đó, bỗng nghe tiếng viên quan sáu Tây Gầm đằng xa vọng tới, hô "tránh xa bờ sông", cả bọn lập tức nhảy vào. "Cách bùng"! Đạn phao lập tức chần từng loạt xuống vùng Giao Long vừa lặn, cột nước nổi lên, ba đào cuồn cuộn, cả khu sông Lô nhánh sôi sục. Nã luôn một hồi mấy chục phát, Tây Gầm mới ra lệnh ngưng bắn, phóng ngựa ra dòm. Khi viên quan sáu phi tới bờ sông, thì cá lớn, cá nhỏ nổi lênh bênh phơi bụng trắng xóa cả một khúc sông rộng như vừa cho nổ mìn vậy!

Nhưng chờ mãi, vẫn chẳng thấy Giao Long Chúa trời lên. Giao Long Nữ nhảy vọt lên lưng beo đen đi dọc phía hạ lưu, mắt nhìn hằm hằm xuống nước, mọi người ai nấy đăm đăm ngó không chớp mắt. Võ Minh Thần cùng Giao Long Nữ đã được "Ngũ Đầu Nam Xích Quỷ Liên Hoàn" truyền nghề lặn lội nên lúc này rất thông chuyện dưới nước, chàng trai quét lia nhớn tuyền khắp mặt sông dò tầm. Thường loại thủy tộc nào bơi dưới nước cũng có tầm gợn lên mặt sông hồ, nhưng càng lặn sâu tầm càng nhỏ li ti, khó lòng nhận ra nổi. Minh Thần này giờ thấy Giao Long Nữ xuất hiện bình an, lòng mừng khôn xiết, nhưng mãi đối phó với Giao Long Chúa, chưa tiện hỏi, nhất là có mặt bọn Nam Khấp, Tây Gầm, chàng không muốn lộ diện. Nay thấy nàng xuôi hạ lưu, chàng cũng lần theo, định lại gần hỏi chuyện. Bên kia sông, đồi núi trùng trùng, lúc đó hoàng hôn sắp bôi lọ vàng sơn thủy. Nhìn khắp sông, bỗng để ý tí bên kia sông, xế hạ lưu có một gợn tầm sủi đang chạy vào bờ, rất lạ, không phải cá. Võ trở sang buột miệng kêu "Tầm con quái". Đúng tầm thường luồng! Đúng lúc đó đằng kia Giao Long Nữ cũng vừa trông thấy, vùng hét:

- À nghiệt súc định lên rừng! Bữa nay ta nguyên sinh tử với mi.

Dứt lời cô gái Dạ Xoa cuốn phẳng tấm giáp pháo lại đeo lưng beo, Võ

Minh Thần thấy thế, biết ngay nàng định nhảy xuống tử chiến với Giao Long Chúa, thất kinh, vùng gọi lớn:

- Hiền muội! Hiền muội! Chớ xuống nước, nguy hiểm! Miệng gọi chân chạy, Võ nhờ đã đấu với Tây Sắc, Giao Long lại được Đông Tửu giảng rõ sức lợi hai ghê gớm của đòn huyết khí nên đã lượng được sức quân thù, còn Giao Long Nữ tuy có bị Giao Long một trận, nhưng sau thời luyện võ tại động Thạch Âm, nàng vẫn hy vọng Mê Hồn Công có thể hạ con quái, nhất lòng sục sôi, cừu hận, mắt thấy loài thú, không khi nào chịu lùi bước. Nên nghe gọi, lại đang mãi bận tâm thù hận, nàng chỉ dòm qua, thấy lão Thổ râu xồm, lại ngoảnh đi liền. Và không chậm một khắc cô gái vỗ lưng beo, hú hiệu, lao vút "bồm" xuống sông mất dạng.

- Hiền muội! Võ vừa chạy tới, chơi với, vừa cất lời nàng đã phóng xuống rồi, không may đúng lúc đó, Tây Gầm nghe kêu "tầm thường luồng" lại hô pháo nã, đi đúng liền hai phát. Hoàng hốt, Võ xua tay gọi giật:

- Chớ bần! Quan sáu! Nàng đã xuống sông. Nam Khấp, Tây Gầm thực cũng chưa kịp nhận ra Võ, chỉ thấy hai lão Thổ xồm, nhưng rất nể ơn vừa cứu, nên Tây Gầm vội truyền ngừng nã pháo, xua binh dân dọc bờ sông chờ cơ hội thủy quái trời lên.

Sơn lâm đã xám xịt ánh hoàng hôn muộn, dạ thần sắp đổ, trăng thượng tuần đã treo cao, bên kia sông gợn nước bỗng biến mất. Minh Thần đứng tới mười phút rồi mười lăm phút vẫn thấy sông rừng im không, lòng tha thiết, trời đã tối hẳn, sơn thủy đắm trắng.

Đám tướng sĩ nhà nước cùng bọn Nam Khấp không khỏi lạ lùng, tưởng gái Dạ Xoa đã bị thường luồng ăn thịt. Đông Tửu cũng lo giùm cho nàng thiếu nữ, Minh Thần vọt bảo Đông Tửu:

- Hiền huynh nhớ bảo họ đừng nã xuống sông! Đệ phải xuống xem sao!

Huynh chớ lo. Đệ cùng nàng có thể lặn dưới đáy sông cả ngày đêm!

Đông Tửu trợn mắt:

- Ôi chao! Lại có chuyện người không thở dưới nước sao? Coi chừng! Thường luồng dưới nước còn lợi hại gấp trăm trên bộ! Huynh không nghe câu "xuống nước sợ Giao Long" ư?

Võ ghé tai bạn nói nhỏ:

- Bọn đệ học được bí thuật độn thủy của Ngũ Đầu Nam! Dứt lời, Võ cỡi vọt cả "sắc", khiên, dù nhờ Đông Tửu giữ, đoạn chàng cứ lần dọc bờ sông, đi về nẻo hạ lưu. Bọn Đông Tửu, Nam Khấp cũng chăm chăm kéo sang. Nhưng lạ thay! Trăm thước rồi hai, rồi ba, bốn, năm, sáu, tới một cây số, ra khỏi vùng có quân lính Tây Gầm, vẫn chỉ thấy sông rừng tha thiết, tuyệt không thấy tăm hơi Giao Long Nữ, Giao Long Chúa đâu. Võ vọt nghĩ:

- Trời! Không khéo con quái nhử nàng ra vùng sông vắng mơi vồ! Nguy mất! Khéo nàng bị nó lừa!

Nghe chưa dứt, bỗng nghe "ùm" liền hai tiếng, xế bên kia sông, vùng thấy hình thù Giao Long Chúa bắn vọt lên khỏi mặt nước đến nửa sải, tiếp liền là cái bóng Giao Long Nữ, cách nhau chừng năm thước. Con quái ré lên:

- Quí cái! Mặt Dạ Xoa! Chúa Thủy Thần thích tài lặn, bắt mày về làm tỳ thiếp. Mau theo về động phủ!

Giao Long Nữ hét lạnh "Nghịch súc! Tao chặt đầu đem về phổ treo cho dân Cao Bắc Lạng xem!" Thân hình theo tiếng quát xé nước vọt lại. Minh Thần đứng trên bờ, vùng gọi lớn "Hiền muội! Hiền muội lên đây để nó cho ngu huynh" cả hai cùng ngoảnh nhìn lên, Giao Long mắng "Thổ già! Cút" và lặn hụp mất, Giao Long Nữ cũng lặn theo.

Trăm thước, rồi lại ngót cây số nữa vẫn im không. Chừng hai mươi phút sau, tới một khúc sông vắng, hai bên núi rừng trùng trùng, bỗng thấy mặt sông cuộn sóng ầm, suốt một khoảng rộng rõ ràng có cuộc tử chiến.

Không chậm trễ, Võ Minh Thần lao vọt xuống nước nhắm phía sóng dậy, bơi xé tới. Sóng dậy lung tung, dưới trăng. Võ xẹt theo sóng, bắt thần giữa dòng, Giao Long Nữ bắn vọt lên cách Võ chừng mười sải. Tình cờ mặt nàng lại hướng về phía Võ, người đứng thẳng thừng như khúc gỗ, bàn chân cất khỏi mặt nước chừng vài phân, hai con mắt trợn trừng.

Vừa nhấc dạng nàng vọt lên, Minh Thần đã giật nảy người, hoảng hốt, biết ngay nàng đã dùng tận lực bình sinh đạp chân dưới đáy sông lấy đà vọt lên, vì bị thương! Võ đoán không sai! Vì ngay lúc đó, nàng đã rũ rượi đổ nhào xuống mặt nước như cây chuối bị chặt gốc!

Rất lạ, Minh Thần vừa bơi lại, vừa vươn tay chụp. Nhưng phiền nỗi, chàng lại chưa kịp xuất diện kinh, nên Giao Long Nữ đổ bạch xuống mặt nước, nàng cố vùng tay, chân cho khỏi chìm. Minh Thần còn cách chừng bốn sải nữa thì Giao Long Chúa cũng vọt lên, rất may là mặt nó lại quay phương khác, khi nó xoay mặt lại được, thì chàng đã kịp phát kinh chụp được cổ tay chới với của Giao Long Nữ, kéo mạnh về phía mình, tay kia thả đòn công. Quát vật cũng thò vuốt kinh vồ. May sao nó chậm hơn chút nên Võ đã kéo giật trước. "Xoạc" vuốt kinh móc trúng vai áo,

móc rách một mảng lớn, nó tung tròn đờ. Bùng! Minh Thần bật lùi dạt một thước, Giao Long Chúa cũng bị lùi một bộ. Chàng trai kéo được Giao Long Nữ, sốc ngang nách hỏi nhanh:

- Còn thở dưới nước được không?

- May ra... nhưng mệt...

- Thở già! Tao móc ruột moi gan mi. Nhanh như chớp, Minh Thần quật ra một đòn Phù Dung Công lẫn Mê Hồn công và đúng lúc nó đờ, chàng cặp Giao Long Nữ hụp lặn luôn. Nhờ học được thuật độn thủy chân truyền, Võ lao đi vùn vụt dưới sâu độ hai thước tây. Trời trắng, dưới nước tối mờ, hư ảo lạ. Võ chiếu vào bờ, được hai mươi sải bồng "véo" xé nước bên tai, tiếng một vật to bắn vút mạnh. Biết nó rượt theo phóng búa. Võ cũng vừa tránh vừa phóng liễu đao lại, tuy chưa thấy chi. Lại sợ Giao Long Nữ bị thương nữa, chàng buộc lòng phải ôm gọn nàng vào lòng như hai con sam công nhau, bơi như máy. Nào dè con quái hung hăng lạ lùng, đúng "Giao Long gặp nước" sức mạnh càng tăng, lưỡi búa cứ liếm xoẹt bên người. Bồng áp tai gần mũi, nghe nhịp thở ông ộc tuôn nước nhiều quá, Võ lật dạt bơi xé trời lên mặt nước cho nàng thở. Nhưng vừa trời lên, đã thấy con quái nhô theo cách mươi sải. Lúc này Võ phải cặp Giao Long Nữ, bờ lại còn cách xa. Vút lưỡi búa bay tới, Võ xẹt tránh, lúc này lưỡi búa dây thật đặc dụng, liếm soàn soạt, nó theo đà lướt dần lại. Bồng dưới trắng, đầu mình nó chột bốc khói đỏ, Minh Thần biết nó vận làn huyết khí, chàng lập tức cũng vận khí "Phù Dung Công" trong mình tiết ra lẫn cả khí hàn băng. Nào ngờ chưa kịp tiết xong, quái vật đã quất tuôn ra một luồng kinh. Võ tung công chặn lại, nó thối phù một cái. Võ túng thế vội dùng "Khẩu Phong Lôi" đỡ. Nghe "bùng, bùng" hai tiếng, sức ép kinh hồn. Võ bị đẩy dạt lại đến hai lộ, chóing cả đầu óc.

Cũng may mấy ngón của chàng đỡ nổi huyết công khỏi xâm phạm tạng phủ, nhưng khí lực cảm thấy tiêu đi nhiều. Thủy quái ré lên, giắt búa, xông tới.

Nó chỉ còn là vầng huyết khí, còn Võ mới tiết được mờ mờ, lại mắc ôm Giao Long Nữ, nên cần răng lợi xé chạy. Con quái chặn lối, ra đòn, Võ đỡ thêm một nhát nữa, đã thấy mệt, sức di động chậm lại.

Bống vút! Vuốt kinh túm được vai Giao Long Nữ. Vút! Cả vai Võ nữa. Con quái vật cười ghê rợn, chàng trai biết không cách nào phạm vào mình quái được nữa khi nó đã tiết văng huyết khí như Tây Sắc, Võ vừa cay đắng vừa uất hận, vùng kêu "Trời, thù nhà chưa báo, mệnh đứt giữa giòong sao?" Tiếng ai oán vừa cất lên, thỉnh linh nghe "âm âm" liền mấy tiếng động nước sau lưng Giao Long Chúa, rồi vụt vụt vụt vụt! Xoảng xoảng! Đúng năm hình quái dị theo tám cột nước bắn vọt lên đen đen trắng trắng, loảng ngoảng như con bạch tộc, lẫn tiếng xiềng khua rồn rảng, tiếp liền những tràng hú ma âm the the như ma kêu quỷ nhái, nước còn tung tóe, mấy hình thù quái gở kia đã đội thêm cả mấy mảng nước lớn hẳn "âm" vào phía Giao Long, giữa văng nước tóe, chân tuộc loảng ngoảng nhất loạt vọt chọt lấy Giao Long Chúa cực kỳ hung tợn.

Đến nỗi Giao Long Chúa là chúa tể loài thủy quái mà vẫn chưa hiểu con gì, nó chỉ kịp giật nảy mình phải buông vôi "hai con môi" vùng huyết kinh vừa gạt, vừa dạt xé tránh khỏi vùng nước tóe chân tuộc của con quái nước năm đầu.

Riêng Minh Thần đã nhận ra ngay. Chàng mừng như sống lại, chỉ suýt nữa đã bật kêu lên, trước sự xuất hiện bất ngờ của "quỷ nước", quái nhân ngư bạn cũ sông Gầm. Vì đó chính là Ngũ Đầu Nam Xích Quỷ Liên Hoàn.

- A! Trời tựa ta rồi. Chàng tuổi trẻ reo lên, thừa dịp Giao Long Chúa xoay mình, lập tức cặp Giao Long Nữ, vọt xé ra xa. Lúc này trời đã tối, sao thưa lấp lánh, sông nước mờ mờ, bóng núi sa sầm, Giao Long Chúa chợt thấy từ đáy sông nhô lên bốn năm khối đen trắng loảng ngoảng, xoang xoảng, dị hình giữa những cột nước tóe cầu vồng làm cả khúc sông nổi ba đào dữ dội. Giao Long chưa biết giống thủy quái chi, nó vùng ré lên một tiếng lớn, quẫy mạnh khúc bắn vọt mình qua vật loảng ngoảng như chân tuộc. Nhưng nó vừa hạ mình xuống, chưa kịp thò vuốt chụp, mấy khối kia, đã theo nước tóe bụp xuống chân sóng, và "ùm ùm" liền năm tiếng nhô lên đội theo nam cột nước lớn, loảng ngoảng xoang xoảng vây Giao Long vào giữa, rõ ràng có ý chặn cửa Võ Minh Thần bơi đi. Giao Long vừa ngạc nhiên, vừa giận, quét lia cặp mặt đèn pha đỏ khê đảo dòm quanh, nhưng sóng cuối nhấp nhô, mảnh nước tóe vồng cầu bao phủ dị vật, nó chỉ thấy lập loè tất cả mười con mắt đỏ đỏ xanh biếc như mắt hùm beo hươu nai "ăn" đèn sấn.

Giao Long thò vọt vuốt kinh chụp lia quanh mình. Nhưng vừa chụp phía trước, đằng sau đã bị liền hai luồng kinh phong lãnh khí quạt "bùng" vào lưng gáy, mạnh như trời giáng khiến con quái cúi hẳn về phía trước. Khí lạnh tràn vào thấu xương. Giao Long rùng mình luôn hai cái. Phải tay khác có lẽ đã nát thịt, đông máu mà thác, nhưng Giao Long mình đồng, da sắt, chỉ bị đau chút thôi, nó lại xoay phắt mình vừa chụp bắn vọt lại. Nhưng vuốt kinh vừa ra, dị vật kia đã hút mất, nó chỉ vỗ trúng cột nước tóe. Ngay khi đó, dưới chân Giao Long, bị tấn công ngầm, vội lặn hụp xuống, chỉ thấy những tiếng di chuyển vùn vụt như giáo đâm ngang dọc, không còn biết đỡ phía nào, y hệt như bị đàn cá "lưỡi kiếm" xẹt ra, nó phải dùng lực kinh vùng mạnh, đánh tung ra tám hướng, vừa đỡ, vừa chụp vuốt. Dưới chân sóng đâm, phải mấy mấy khắc, nó mới kịp thoáng thấy những đốm mắt đỏ đỏ xanh xanh vì vút đàn chẳng chịt. Nhưng chưa kịp chụp, mắt đã biến mất, Giao Long quẫy nước nhô lên, toan rượt Minh Thần, đã bị chớp giăng sáng vỡ trên đầu, kiếm khí trùng trùng chém xả, lạnh lẽo vô cùng như chứa đựng cả hơi lạnh, sông Hàn.

Nổi giận, nó vung cây búa chém đỏ loè, kiếm khí hàn kia vây phủ phóng ngầm dưới hai ba tấc nước làm nó phải khoa búa xuống sâu. Võ Minh Thần đã thừa cơ cặp Giao Long Nữ vọt xé đi hàng năm bảy chục sải, gần bờ bên kia.

Giao Long Chúa bị cản trở, lại chưa biết giống chi, nó vùng nghiêng răng hét lớn, giận xung thiên khi thấy mình là chúa dưới nước lại bị một loài thủy tộc bí ẩn lặn hụp vùng vẩn tấn công như điện chớp.

- Quái vật! Mi là giống chi dám cản mặt Chúa Thủy Thần! Xoảng xoảng! Dị hình năm khối cứ chập chờn ẩn hiện xẹt ngang dọc, trời lên, hụp xuống tốc độ cực nhanh, vây đánh Giao Long Chúa, mỗi lần vọt lên lại kéo theo cột nước lớn, làn ba đào, bao kín. Võ Minh Thần chậm lại, chỉ lo Xích Quỷ Liên Hoàn sơ suất bị vuốt kinh Giao Long vì quá ham tấn công, khinh thường nó. Nhưng thấy Xích Quỷ chỉ vây hãm xa xa, chỉ có ý cầm chân quái vật, chàng chợt nhớ tới tiếng đồn ghê gớm trên giang hồ về Xích Quỷ với một núi huyền thoại thần sâu, chàng muốn đánh thêm đòn cân não, vùng quát lớn:

- Giao Long quái! Ta cần cứu cô gái này, phải đi gấp. Hy vọng mi còn sống nổi sau trận ngộ Xích Quỷ Liên Hoàn Ngũ Đầu Nam!

Quả nhiên bảy tiếng "Xích Quỷ Liên Hoàn Ngũ Đầu Nam" vừa lọt tai Giao Long nó vùng góc cao đau đảo mắt dòm quanh hứ lên sừng sốt khác thường:

- Hú hú! Ngũ Đầu Nam Xích Quỷ Liên Hoàn đã về sông Lô! Quỷ nước năm đầu.

Võ Minh Thần bơi thêm mấy sải nữa, dòm lại dưới ánh sao mờ, chỉ thấy ba đào cuồn cuộn bắn tung tóe, cả một khúc sông rộng sôi sục như có một bày kinh nghê quần thảo lẫn những tiếng rú dữ tợn vang âm trên sông rừng. Biết Giao Long đã phải xuất huyết khí bực mình giao đấu với Xích Quỷ Liên Hoàn chàng trai lập tức trở hết thuật "thủy hành" xé nước lao sang bờ bên kia, cặp Giao Long Nữ vọt lên cạn. Dòm lại, đã thấy vùng sóng dậy nước tóe chuyển lại gần bờ khoảng năm mươi sải vắng tiếng Giao Long gầm rống dữ dằn. Minh Thần không dám chậm trễ lập tức vác dốc ngược Giao Long Nữ, chạy như gió cuốn vào cánh rừng trước mặt.

Vùng sơn lâm này về phía Tây ngạn nhánh sông Lô miệt thượng quan. Ba nhánh sông này bắt nguồn từ đất Vân Nam, dài phía đông Khai Hoa Phủ (Kai Hoa Fou) vừa đổ qua biên giới Việt - Trung đã chạy vào giữa lòng những rặng núi đá trùng trùng điệp điệp thuộc dãy Tây Côn Lĩnh thượng vất suốt miền biên địa xuống tận mạn Hà Giang, Hoàng Su Phì, Pa Kha, Bắc Quang, Bắc Mực giáp với rặng Gầm Sơn, Si Công Linh, chỗ nào cũng vô cùng thiên hiểm, khu Võ Minh Thần vọt lên, núi ngút trời, rừng hoang dã, u tịch, vắng lặng hết sức.

Chàng trai chạy thẳng vào thân núi, rừng rậm phải len lỏi dưới gốc cây, vượt qua bờ bụi, tai còn nghe vắng vắng tiếng Giao Long gầm rú dưới sông, chừng nó đang nổi giận xung tiết cổ đánh dạt Ngũ Đầu Nam, lấy lối rượt theo chàng.

Võ không dám ngưng nửa khắc, cố rút xa "vùng sóng dữ", nước trong miệng Giao Long Nữ học ra từng vũng, lúc đó mới hay nàng đã uống khá nhiều nước sông khi động thủy kiệt sức.

May sao bỗng gặp một con đường chạy sát chân núi! Cả mừng, Võ cứ vác cô gái chạy vùn vụt, qua nhiều đợt núi rừng hoang dã, lát sau đã cách sông rừng khoảng mười dặm ngàn chéch gần biên thù. Vừa vào một con dốc, chợt gặp một con đường khá dễ đi, cò bị dập khò xác chứng tỏ vẫn có người qua lại. Võ trông lên

rặng núi chẻch Tây, chợt thấy một đốm sáng le lói ẩn hiện trong sương mù, lưng chừng núi.

Tường ánh lửa nhà Mèo trên cao, Võ bông Giao Long Nữ chạy thẳng lên. Lối đá quanh co, nước khe róc rách, bốn bề vắng lặng, chỉ có tiếng khảm khắc, "loọng sôì" đầu núi, chừng lên đến nơi, mới hay không phải nhà Mèo, chỉ là một cái miếu sơn thần bằng gỗ khá lớn. Trước miếu có mấy cây đại hoa thơm thoảng. Võ bông cô gái tiến luôn vào.

Tường có người, hóa ra miếu hoang. Nhưng trên bệ thờ lại có một thoi lửa chám cháy vật vờ, tỏa khói khét lẹt, hương lập loè, lại có cả mấy nải chuối chín, một chò xôi còn nóng!

- Có ai trong đó không!

Tiếng Võ vang vang khắp tòa miếu vắng.

- Chắc gần đây có bản Mèo, Thổ chi đó? Thổ dân đem lễ vật lên cúng, chắc mới xuống núi.

Võ lăm bắm, bế Giao Long Nữ vào chỗ khuất sau bệ thờ. Sàn miếu lát gỗ, Võ phúi qua, đặt tạm nạng nằm xuống. Sau bệ tranh tối tranh sáng, quần áo hai người chạy ngoài gió chỉ còn ẩm. Võ ngồi xuống lay gọi nạng. Cô gái nằm bần bật, như thoi thóp, người lạnh toát vì nước lạnh ngấm vào. Lòng lo lắng, Võ vội dùng điện công truyền sức nóng vào nạng, đoạn ra ngoài, kiểm củi khô nhóm lửa. Nhờ tấm giáp trụ của vị chúa "Mười Vạn Núi Vân Nam" tặng được chế tạo đặc biệt, có cả chỗ rộng đựng các món thiết dụng, nên Võ vẫn có cả diêm quẹt khoi phải dùng hỏa kình nhóm lửa.

Ánh sáng bùng mấy gian miếu, Minh Thần nhìn cô bạn gái, lòng xót thương người thiếu nữ vô cùng. Võ sốc nạng đặt gần bếp lửa cho ấm. Nạng nghèo đầu, thờ yếu ớt, chàng cầm tay chẩn mạch ghé ngực nghe tim, đoạn lần thử khắp người nạng, tìm xem bị thương đâu. Minh mấy nạng không có dấu vết, nhưng khi lần tới sườn trái chợt thấy có vật chi còm cộm bên trong. Giao Long Nữ mặc nhuyễn giáp, thân thể nạng lại bôi một thứ thuốc chi rất lạ, che kín các đường huyết nên trong còn ướt.

Võ vỗ nhẹ vào vật cộm trong, lại thấy áo lót ướt sũng, chàng bèn cởi ra phơi cho khô lại, lau khô mình mấy cho nàng, nhân dịp bèn moi vật cộm trong áo giáp ra. Mới hay đó là một cái hộp tròn, bằng sắt, đường kính khoảng bảy tám phân tay. Hộp không có khóa, chỉ đập, không như các hộp đựng thuốc lòn.

- Chắc hộp phấn sáp chi đây? Võ lại nhét vào, lay gọi nàng. Lúc đó, hơi yếu lòng, lo nàng chỉ bị đòn nặng đuổi sức đi, không phải tin huyết khí.

Chừng mười lăm phút sau, nhờ nhân diện truyền sang, và hơi lửa ấm, Giao Long Nữ chợt thở phì một cái, mở mắt ra, ngơ ngác rung giọng mệnh nhọc:

- Đây là đâu! Tôi còn sống hay đã chết. Tôi hít nhầm độc khí... dưới nước. Minh Thần ghé sát xuống gọi "hiền muội" nhưng nàng đã nhắm mắt lại, thở rất yếu. Minh Thần dăm dăm nhìn nàng nghĩ thầm, đoán trong lúc động thủy tuy nàng đã bế huyết, nhưng theo thuật dị Ngũ Đầu Nam dạy, kẻ lặn phải hít cả nước vào lỗ mũi rồi lọc hấp lấy dưỡng khí, phun nước ra đẳng miệng, nên có lẽ vì thế nàng hít phải độc khí Giao Long phun trong nước. Và như thế, nàng có thể nhiễm huyết khí nguy hại của nó, thêm dùng quá sức, nên mới nằm gục luôn.

Lòng đầy lo sợ thương xót, Minh Thần sức nhớ ngày thọ nạn Tây Sắc lạc tới xứ Phù Dung được Thánh Y Lân Ông chữa trị, khi từ biệt, Thánh Y có truyền cho cả bí pháp trị đòn thương huyết khí, thuốc chàng đã chế luyện sẵn bằng xương da con Mạc thú, hiện vẫn để trong áo giáp. Mừng rỡ, chàng vội lấy ra, chữa chạy cho nàng. Nhưng thuốc này phải có nước nóng, đào đâu ra?

Còn đang suy tính, định lặn vào bản Mèo quanh đấy kiếm nước nóng, bỗng chàng giật mình kinh sững, thấy trên mặt Giao Long Nữ hình như "có sự lạ" đang diễn ra. Bộ mặt Dạ Xoa đang biến đổi bên ánh lửa lập lòe.

Giật mình, Võ Minh Thần dụi mắt, ngó trừng trừng, tưởng mình hoa mắt. Vì chàng đã có nhiều dịp đứng sát bên Giao Long Nữ, nên nhìn rất rõ, mặt nàng là mặt thật không phải mặt nạ. Nhưng kìa, dưới ánh lửa bập bùng, da mặt nàng bỗng nứt ra từng mảng, rồi cong veo lên vì sức nóng, coi không khác mặt người nhiều tuổi hóa đồi mồi.

Từng mảng cong lên và rụng xuống là tả, kéo theo cả những nốt ruồi lớn. Làn da đen đui vừa nứt rụng, để lộ ra khuôn mặt trắng trẻo lạ thường. Rồi mắt nàng, trán nàng, miệng, mũi nàng, tất cả đều động đập như tấm bánh tráng đem hơi lửa, cái miệng vầu, môi trề từ từ thu lại, cái mũi méo xệch cũng trở nên ngay ngắn, bộ mặt trắng này có bốn năm nốt ruồi nữa, từng mụn long ra, co lại rụng xuống, mắt nàng vẫn trợn trừng, giờ cũng khép mi lại, hai cặp mày sâu róm cong veo, rụng nốt, thành hai cặp mày da người...

Chỉ trong nháy mắt, cả bộ mặt Dạ Xoa biến sạch, để lộ ra một khuôn mặt đẹp tuyệt vời, mắt phượng mày ngài, mũi thon, miệng hoa hàm tiếu, môi cong, dưới ánh lửa miếu hoang coi nàng không khác Chung Ly Xuân được tắm giếng tiên trút hình hài mặt mày Chung Vô Diệm.

Võ Minh Thần mở to mắt nhìn sững. Khuôn mặt nàng thôi động đập sau khi rụng biến hết nét Dạ Xoa, nốt ruồi long mày da môi vỡ rụng là tả trên sàn miếu.

Nhưng vẫn còn hai cái nanh chìa ra ngoài mép. Minh Thần thò tay cầm răng nanh rút thử một cái, cả hai cái tuột ra, mới hay chỉ là răng giả làm bằng nanh lợn lòi khoan rỗng. Bàn hoàng Võ lại bật kêu sững sốt:

- Ôi... Giao Long Nữ... giả hình Dạ Xoa.

Võ nhìn kỹ, càng nhìn chàng thấy đẹp, lúc này tuy nàng mặt rũ nằm bần bật, nhưng trên mặt hoa, vẫn lộ lộ nét thiên kiều bá my, rõ ràng là một trang quốc sắc ít người sánh kịp.

Minh Thần nhặt vôi mớ da mặt nốt ruồi dưới đất lên coi. Thì ra nốt ruồi chỉ là một thứ nhựa đặc biệt khi dính vào mặt, kéo xéch méo da đi, các màng da rụng kia là thứ nhựa thuốc được chế luyện tài tình, quét bôi lên mặt thành một làn da khác, dúm dó, xấu xí như thực. Các chất này thường xuống nước vẫn không hề chi, nhưng bữa nay nàng bị đòn Giao Long Chúa nên ảnh hưởng tới các chất nhựa thuốc kia mới khô cong, rụng xuống.

- Hiền muội! Hiền muội! Võ Minh Thần lay gọi nàng vẫn nằm im, nhắm mắt không hay biết gì cả. Tần ngần, Võ cầm lấy chiếc hộp tròn đoán trong đựng các

món hóa trang đặc biệt. Võ bèn thử mở ra coi. Quả nhiên đúng các món để hóa trang. Nhưng tất cả mới dựng hết ngăn trên còn ngăn dưới nữa. Võ đã toan đẩy lại. Và chàng trẻ tuổi bỗng kêu lên sững sốt cực độ, vì... ngăn dưới dựng một cái vòng ngọc thạch điểm huyết đỏ chói, vòng to khác thường, chỉ nhắc qua đã biết ngay thứ vòng càn khôn của ông Bành Tổ Lĩnh Nam lưu lại!

- Trời! Vòng càn khôn! Nàng cũng có vòng càn khôn. Minh Than cầm coi qua, đem nung thử, quả nhiên thấy chữ tượng hình hiện lên trong ruột vòng. Võ lăm bắm "càn khôn hữu càn khôn" đang thắc mắc chẳng hiểu đây là cái số hai hay số ba, thình lình nghe tiếng chân thình thịch ngoài sân mếu. Nhanh như chớp, Võ nhét vòng vào hộp đẩy lại, bỏ luôn vào túi áo ngực nàng và nhảy vọt qua cửa miếu, nấp bên xó tối, nghe ngóng. Rào! Có tiếng chận chạy lên cỏ rồi một bóng đen thoáng ẩn hiện ngoài trời sao, Minh Thần giơ luôn tay hữu, định thả liễu đao chém vớt, lù lù đi vào. Thì ra con Beo đen nó đứng dòm vào lòng miếu, vừa thấy Minh Thần bước ra, nó quẫy đuôi mừng quăn quít phát ra những tiếng "hí hí". Chẳng hiểu nó đã phải chạy từ lúc nào lại mò được tới. Minh Thần vội đưa tay vuốt đầu nó vẫy gọi vào gian trong. Thấy nữ chủ nhân nằm bần bật nó vùng tru lên mấy tiếng thảm thiết nhảy nhồm tới hít khắp người Giao Long Nữ vẻ thương chủ hết sức. Võ Minh Thần nhìn con beo có nghĩa, lòng thâm bù ngùi chột để ý thấy trên lưng nó còn đeo nguyên "xắc" hành trang của Giao Long Nữ. Võ mừng rỡ vẫy gọi:

- Beo đen! Tao đang định vào bản Mèo kiếm đồ nấu thuốc chữa trị cho cô chủ mày đây. Hay dữ! Lại đây coi.

Beo đen bước lại Minh Thần đỡ "xắc" hành lý xuống, tìm thử quả nhiên Giao Long Nữ có đem theo đủ cả đồ nấu nướng theo thói quen của những khách xuyên sơn.

Võ lập tức lấy xoong nồi chạy ra ngoài kiếm nước khe trong vắt đem vào, lấy đá làm bếp kiên cố sắc thuốc bí truyền của vị Thánh Y Lân Ông Mai Hoa Thung Tây Côn Lĩnh cho Giao Long Nữ uống. Bếp cháy rực, phút chốc đã xong, Minh Thần đổ ra "ca" nhôm, dùng thìa cay miệng đổ cho cô gái. Để nằm sàn khó đỡ hết sức, Minh Thần đành phải bế xốc nàng lên lòng, như bế đứa nhỏ đặt đầu nàng vào bên tai, cho uống thuốc. Miệng nàng cắn chặt, phải cạy mạnh mới đổ được thuốc. Giây phút đã

hết "ca" thuốc, sắc mặt Giao Long Nữ dần trở nên hồng hào, nàng đã cứu mình mạch máu chạy đều. Minh Thần lấy chân trái sà, đặt nàng nằm thẳng căng, theo đúng thủ thuật Thánh Y dặn.

Nhưng có điều hơi phiền là phép này, lại đã thông các huyết đạo, trong có nhiều chỗ khuất phải cời xiêm y, cuối cùng còn phải dùng phép hà hơi phào điện công, tinh khí vào đuổi hết chất độc trong buồng phổi, trước khi chích ngón tay nặn độc chất ra.

Võ lại một phen khó nghĩ. Càng khó nữa là lúc này nàng đã "hiện" nguyên hình gái đẹp lạ thường. Tần ngần mãi, Võ tặc lười lăm bầm:

- Cứu bệnh như cứu hỏa. Mạng sống nàng cần nhất. Ta chỉ đóng vai thầy thuốc có hề chi. Thế là thường. Trước nàng bị đạn, lạc vào động Thánh Âm, ta cũng đã mổ gấp đạn ngay bên nhũ, giờ có sao?

Bèn quay ra bảo con beo ra canh ngoài cửa miếu đoạn bắt đầu trút bỏ xiêm y trên mình Giao Long Nữ.

Dưới ánh lửa lung linh, tấm thân tuyệt mỹ hiện ra đẹp như Thần Vệ Nữ. Nhưng Võ chỉ thấy khó mười giây rồi bốn phận thầy thuốc làm chàng không còn ngượng ngùng nữa.

Chỉ lát sau, chàng đã theo đúng thủ thuật của vị Thánh Y Lãn Ông truyền dạy, đã thông xong các kinh mạch dồn tất cả chất độc ra mười đầu ngón tay. Chỉ còn động tác hà hơi cuối cùng nữa là có thể chích nặn máu độc tụ từ mười đầu ngón tay ra.

Miếu hoang vắng lặng, gió đêm lùa mang mang, vật vờ lửa đỏ. Võ Minh Thần cúi xuống vừa toan ghé miệng áp vào miệng Giao Long Nữ để hà hơi, chẳng hiểu sao, chàng tuổi trẻ rung mình một cái, toàn thân mọc ốc. Đột nhiên một cảm giác kỳ dị vụt xâm chiếm tâm hồn lam Võ ngẩng phắt đầu lên, đưa mắt nhìn quanh.

Rào! Cơn gió đêm lạnh lùa vào cổ miếu. Võ Minh Thần lại rung mình cái nữa.

Lạ lùng hết sức, Võ ngồi thẳng người, nhìn lên bệ thờ. Thoi nhựa chám vẫn còn cháy chập chờn, xông mùi khét lẹt, mấy đốm hương gần tan lập loè theo hơi gió lùa. Chẳng có chi lạ!

Võ nhìn Giao Long Nữ. Dưới ánh lửa lung linh, lúc này nàng nằm ngửa phờ phờ, đầu nghèo về phía Minh Thần, đẹp lạ thường như đúc kết tinh hoa mấy miền lãnh địa sơn lâm, đèo cao dốc vút, dòng thẳm khe sâu, mây vờn hoa nở. Khuôn mặt thực của nàng lúc này đã lộ ra, đã đẹp, đến tẩm thân khóa lỏng lại càng đẹp nữa với những đường nét kỹ hà tuyệt mỹ uốn lượn chờn vờn, tường trên đời khó có một tay điêu khắc nào có thể tạc nổi một pho tượng đẹp cân đối đến thế. Tóm lại, trong tòa cổ miếu hoang sơn vắng vẻ, bên ánh lửa vật vờ một trai một gái cách biệt hẳn với thế giới bên ngoài, tẩm nhan sắc thiên kiều bá mị đó có thể làm cho gỗ đá phải động lòng. Võ động lòng, nhưng thật kỳ lạ là không phải cái động lòng tà dâm, nhục dục của một khối dương điện đứng gần một khối âm điện khóa lỏng tự do phô vẻ huyền bí tuyệt vời mà là một thứ động lòng khác! Chàng trai ngồi lặng mường khắc để cố phân tích cảm giác của mình vừa đột dậy nhưng không sao phân tách nổi. Từ lúc mới gặp bên Hồ Ba Bể, chàng đã có cảm tình đặc biệt với nàng phụ nữ xấu xí Dạ Xoa quyết trả thù phụ mẫu, chàng càng cảm mến một thứ cảm tình khó tả, chính chàng cũng chưa phân tích nổi có phải là tình yêu do "đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu" mà ra không? Chỉ biết là khác hẳn với cảm tình khi chàng gần những cô gái đẹp khác như Bạc Khao Lan miền Pi A Ya, Đèo Nguyệt Kiều dưới Cung A Phòng của Tây Sắc Ma Vương, Phù Dung Nương thần nữ miền Yên ba biên giới. Nhất khi đó Giao Long Nữ mặt xấu như Dạ Xoa, chính Võ đã có lần tự hỏi, khi nhớ đến hai tiếng "Xú sắc" nàng thường nói:

- Không lẽ mình đã yêu cái "xú sắc" của nàng. Xú sắc? Xưa nay, chỉ nghe nói đến nhan sắc, chưa nghe xú sắc. Hay mình sinh ra đời để yêu xú sắc.

Minh Thần có lúc đã mỉm cười không sao định nổi. Giờ xú sắc vụt biến ra nhan sắc, mỗi tâm cảm của nàng cũng được dịp lớn thêm... nhưng vẫn chưa thể phân tích nổi. Có điều lạ nhất là ngồi bên tẩm thân khóa, chàng chẳng phai cố gắng chiến đấu chỉ để khỏi phạm đến "trái cấm vườn Địa Đàng" vì Võ là kẻ rất phân minh, chưa hề động lòng trước tẩm nhan sắc ngoài vòng lễ nghĩa, ý chí!

- Nhưng tại sao lại rùng mình khi sắp hà hơi cứu nạn cho nàng? Hay đó là sự phát hiện của tình yêu trỗi dậy? Người ta ít động trước một pho tượng gỗ? Xúc động tâm linh...

Minh Thần bỗng nghĩ tới bốn tiếng trên, và lại ngẩng nhìn lên bàn thờ. Đây là miếu Sơn Thần, hay sơn thần vẽ, thấy đàn bà khóa nằm trong miếu. Minh Thần sức nhớ vì mãi cứu nạn cho nàng quên khuấy chưa có lẽ xin. Bèn đứng phắt lên, chấp tay, cao giọng:

- Võ này đem bạn gái chạy loài tinh, mãi lo mạng nàng quên chưa thỉnh phép sơn thần chủ miếu. Trị bệnh đòn tinh, phải để khóa chữa từng huyết đạo, lỡ phạm miếu thiêng, dám xin sơn thần dung thứ!

Chỉ nghe tiếng mình vang âm trong miếu vắng dấm hương lập loè, Võ quay vào cúi xuống, nhưng miệng chàng sắp gần miệng nàng để hà hơi, bỗng Võ lại rùng mình cái nữa.

Giật thót mình Võ ngẩng phắt lên, bắt đầu bực, vùng nghiêm sắc mặt phát tiếng cao:

- Sơn thần chủ hay ma xó ma rừng nào đây? Muốn gì sao không hiển hiện? Võ này cứu nạn dữ cho nàng, buộc phải hà hơi dồn hết độc khí ra, đó là chuyện về y học, đâu phải động tác âm dương? Nếu còn trêu, buộc lòng Võ này phải ra tay ấn quyết!

Vừa nói, chàng vừa quét tia mắt quanh lòng miếu, đoạn cúi xuống, hà hơi cho xong. Nào đâu lan này cũng thế, chàng vừa ghé xuống còn cách vài phân, bỗng nhiên lại rùng mình cái nữa, lần này cả tóc gáy cũng như định dựng lộn.

Vừa lạ vừa bực, Võ không sao đoán nổi, chàng đinh ninh có âm hồn phá, lập tức đứng phắt dậy, giơ tay toan bắt quyết. Võ đã học được bí thuật rừng thiêng, có thể trừ được thứ ma dữ như loại Ma Minh Ma Khách (song ma). Nhưng khi vừa giơ tay định bắt quyết chàng trai vụt nghĩ:

- Ma rừng chẳng sao, nếu là Sơn Thần không nên? Mình vào "miếu người ta"

gây sự là bậy. Tại sao không kiểm cách khác.

Bèn nảy ra một ý, lập tức lấy xiêm y, mặc ngay vào cho Giao Long Nữ. Đoạn ra phía hồi miếu sơn thần, chặt một ống trúc, vào cắm miệng Giao Long Nữ bắt đầu hà hơi. Lạ thay! Không thấy rung mình nữa!

Lối này tuy không kiến hiệu bằng cách áp hấn miệng vào, nhưng cũng có hơi thở truyền sang. Võ hà hơi chừng một chập, bỗng thấy Giao Long Nữ thở phào một hơi dài, cựa mình.

Cả mừng, chàng vội lấy mũi thoa trên đầu nàng chích vào mười đầu ngón tay, nặn độc chất ra. Coi phát sợ! Máu đen như mực tàu, giây phút thì Giao Long Nữ bỗng nhiên mở choàng mắt, bò nhồm dậy.

Ngơ ngác nhìn quanh, thấy mình nằm trong một căn buồng vắng lặng, bên đông lửa cháy bập bùng, cạnh một lão Thổ râu xồm dữ tợn, cô gái bàng hoàng sững sốt, vùng kêu lên:

- Đây là đâu? Cụ là ai? Sao tôi lại nằm đây?

Võ Minh Thần lúc đó cũng quên khuấy mình đeo mặt nạ da người, thấy Giao Long Nữ đã tỉnh hẳn, coi nhanh nhẹn hết sức chàng trai mừng rỡ reo:

- May quá! Hiền muội thấy dễ chịu chứ. Đây là tòa miếu Sơn thần giữa rừng. Hiền muội suýt mất mạng vì Giao Long Chúa. May mắn lắm mới đem được lên biên thù!

Cô gái đưa mắt nhìn quanh, nhận ra mình nằm trong cổ miếu, bên bệ lửa chám còn cháy leo lét, trí nhớ vụt trở về, nàng hồi tưởng lúc bị huyết Giao Long Tinh chính lão râu xồm này cắn nàng độn thủy, nghe tiếng nói quen quen, nhưng thần trí còn bàng hoàng, chưa kịp nhận ra, cô gái liếc xuống người mình, thấy xiêm y xốc xếch, thân thể khô ráo, mười đầu ngón tay còn dấu kim đâm, lòng hoài nghi, lo lắng bật hỏi:

- Cụ là ai? Sao cụ lại cứu tôi?

Võ Minh Thần nhìn Giao Long Nữ chậm rãi:

- Hiền muội bị nhiễm độc khí khi động thủy. Chất độc hành ngay, suýt táng mạng! Nếu không có thuốc Thánh Y và thủ thuật bí truyền kịp chữa trị, hiền mình đã thành... cái túi da người rồi. Lòng trời còn tựa! Thử soi gương xem!

Võ trở "sắc", Giao Long Nữ nhận ra "sắc" của mình, càng ngạc nhiên, vội sục kiếm chiếc gương tròn nhỏ, đưa lên soi mặt. Bỗng cô gái giật nảy mình, bat đứng xố dậy như chiếc lò xo, mặt đỏ bừng kinh hoàng, kêu như quát:

- Ông già là ai? Sao... sao lại làm mất bộ mặt...

Võ cười ngất:

- À, hiền muội còn tiếc bộ mặt Dạ Xoa xú sắc đó phải không? Nhưng lão phu đâu có làm nó rớt, chính sóng thủy chiến sông Lô đùn huyết khí thường luồng đó.

Giao Long Nữ trở mắt dòm lão Thổ, vụt nhận ra giọng cười cố hữu quen thuộc, nằng bồng đỏ bừng mặt, bật kêu mừng rỡ thẹn thùng:

- Trời Võ huynh! Võ huynh! Phải anh không?

- Còn ai nữa? Hừ! Hiền muội gớm thật! Dám làm mặt Dạ Xoa dọa bốn phương thiên hạ. Bữa nay, không nhờ khí độc Giao Long Chúa, mỗ đây đâu được thấy bộ mặt thật xấu nhất trần gian.

Minh Thần cười lớn, lòng vui khôn xiết thấy nàng đã thoát cơn hiểm nghèo mất mạng như chơi, chàng đưa tay lột luôn mặt nạ da người Thổ già râu xồm, để lộ khuôn mặt điển trai còn in đậm nét phong trần luân lạc oan khiên.

Giao Long Nữ mặt đỏ như gấc chín, vì bại lộ mặt nguyệt tạo Dạ Xoa, trống ngực cô gái bỗng đập rộn lên mừng rỡ cuộc tương phùng không hẹn. Từ ngày quen Võ nàng ít khi thấy Võ cười vang lớn thế chứng tỏ chàng rất vui gặp lại "cô em bướng bình lạ đời". Cô gái ngồi xuống chớp mi cong vút hỏi chuyện mới xảy ra. Minh Thần vội kể qua loa từ lúc nàng ngất, cả hai bị Giao Long Chúa túm vai áo, đến lúc bất ngờ được Xích Quỷ Liên Hoàn trời lên cứu, chàng chạy vác lên biên thù... nhất

nhất ke không sót. Nhưng tới chỗ dùng thủ thuật chữa trị, Võ lại kể qua chuyện vuốt mảy huyết bên sườn, cho nàng đỡ thẹn. Nhưng Giao Long Nữ là gái hết sức thông minh lại là học trò của bà lão Mán Tiên thượng thặng ẩn danh, rất giỏi nghề thuốc nên nàng cũng biết rất rành phép trị bằng công lực châm cứu. Nghe Võ kể qua đoạn dùng thủ thuật trị huyết đạo, nàng bỗng đỏ mặt lên thẹn thùng, thừa biết Võ đã phải cởi bỏ xiêm y ra mới trị nổi, tuy vậy nàng cũng chẳng quá mắc cỡ, và rất tin ở lòng mình chính của chàng và trước Thanh Âm động Võ cũng đã phải cởi áo nàng, gấp đạu kệt ngay gần nhũ rồi... Cô gái bỗng ngồi lặng nghe, lòng cảm động thỏ thẻ bảo:

- Đại huynh sau mấy phen chịu gian nguy, nhọc mệt... ân sâu tái tạo cao bằng núi. Em bất tài ngu dại, hai lần gặp kẻ thù, cả hai đều nhục bại để cực cho huynh.

Dứt lời, cô gái vùng sa nước mắt, làm Minh Thần cũng buồn lây, cố lấy lời an ủi. Giao Long Nữ lau lệ nhoèn miệng cười, kể cho Võ nghe chuyện từ ngày chia tay, mỗi người đem theo một con "xó" đi tìm thù báo oán.

Mới hay nàng lần tìm tung tích Giao Long, lang thang suốt vùng hồ Ba Bể, sông Gầm, sông Lô, lên Hắc Giang, suốt mấy tháng trường mới lên được biết con tinh mò về miệt Hà Giang, nàng theo tới Quan Ba thì gặp.

Kể xong, bỗng nàng thoáng tối mặt đến mười khắc, ngó Minh Thần lấy giọng tự nhiên hỏi khẽ:

- Ngày em lên Tây Bắc sông Đà tình cờ có được nghe một bọn lạ nói chuyện với nhau về đám cưới của bà chúa xứ Phù Dung huyền bí nào đó tại miền Ba biên giới. Chúng có kể chú rể mới làm phò mã nước Yên là người họ Võ, cưới con dì thú, hay đội mũ sắt khi xuyên sơn... phải đại huynh không?

Minh Thần nghe nàng hỏi không khỏi ngạc nhiên, chẳng hiểu sao chuyện xảy ra tại một vùng đất bí ẩn như xứ Phù Dung mà giới giang hồ tứ chiếng lại biết nổi. Võ nhìn sắc diện Giao Long Nữ tự nhiên có ý muốn dấu chuyện đó đi cho cuộc gặp gỡ được trọn vui, nhưng Võ lại là người ngay thẳng nên gật đầu đáp luôn:

- Đúng đấy! Chính đám cưới nữ chúa xứ Phù Dung, ngu huynh là chú rể. Ngu huynh phải lưu lại đó mấy tháng rồi mới ra đi được!

Giọng Võ rất tự nhiên, nhưng Giao Long Nữ bỗng thấy đất trời đảo lộn, tan hoang, cô gái tối sầm mặt mày, phải đưa tay vịn vào cột miếu gần đấy, cố gắng kiềm chế, không nổi, nàng lắp bắp rung hân giọng:

- Chuyện có thực... Chúng đồn không sai? Thì ra huynh đã... đã lấy nữ chúa xứ Phù Dung. Chắc chắc nàng đẹp lắm...

Võ Minh Thần chợt để ý thấy sắc mặt cô gái thay đổi hẳn, tái xanh còn hơn ban nãy, Võ thoáng ngạc nhiên, nhướn mày hỏi:

- Kìa hiền muội sao thế? Hiền muội...

- Không! Có gì đâu, tự nhiên em thấy choáng váng, có lẽ tại gió lạnh chăng? Sao? Đại huynh cứ nói đi.

Võ dăm dăm ngó nàng. Dầu vô tâm đến mấy, chàng cũng thoáng đoán được tâm trạng cô bạn gái, lòng Võ bỗng nao nao, khẽ thở dài bảo:

- Ngu huynh có làm phò mã xứ Phù Dung nhưng chuyện này trong còn nhiều uẩn khúc. Ngu huynh đã lâm vào một tình thế khó xử, thậm chí vị Thánh Y Lãn Ông một bậc trường phóng đạt cũng chẳng biết xử sao hơn, đành đứng ra nhận làm Nguyệt lão. Đầu đuôi chính do ngu huynh bị nạn Tây Sắc, con dì thú đã cứu chạy tới xứ bí ẩn đó. Hiền muội muốn nghe không?

Giao Long Nữ gật, Võ Minh Thần bèn kể lại đầu đuôi câu chuyện từ buổi chia tay, chàng lần xuống tận cung A Phòng vào Hóa Sinh Bảo Tàn Nhục Thân viện, Mê Hồn Cung bị thảm hại, lạc tới xứ Yên v. v... không sót chuyện chi.

Giao Long Nữ ngồi nghe, mặt luôn biến đổi, chừng Võ dứt lời, cô gái chợt khẽ thở dài, như thông cảm cảnh khó xử của Võ Minh Thần, chép miệng, cô gái băng khuôn:

- Chắc nàng đẹp lắm nhỉ! Được cả người lẫn nết, đại huynh lấy thật có sao?

Minh Thần trầm giọng:

- Di hài mẹ chưa an táng, gốc nguồn chưa biết, hoàn cảnh ngu huynh không thể lập gia đình lúc này! Chính Phù Dung Thần nữ cũng hiểu cho ngu huynh nên mới chịu cuộc giả hôn.

Giao Long Nữ chợt phát cười khanh khách:

- Giả hôn, nhưng sẽ thành hôn thực. Nếu sau này trả thù xong, nàng sẽ là vợ đại huynh, ai cấm? Nàng tính thế là khôn lắm! Còn huynh, huynh cũng khôn không kém, lúc nào cũng có vợ đẹp phòng hờ về sau.

Minh Thần nhìn nàng. Bốn mắt chạm nhau, Võ thoảng bắt gặp ánh mắt sâu thẳm.

Chàng trai vụt hiểu hết. Đang cười, Giao Long Nữ chợt im, nhìn ngọn lửa, kín đáo thở dài. Lòng nàng giờ nàng mới hiểu rõ, trước đây nàng đã phai nén kìm vì thù mẹ cha còn mang nặng. Và giờ thì... nàng đã chậm hơn nàng nữ chúa Phù Dung kia một bước dài. Tự nhiên, cánh mũi cay cay, "xèo xèo" hai giọt lệ bất thần rơi xuống than hồng, bốc khói tiêu thoát như hy vọng của mối tình cam đến chậm. Cô gái vội ngoảnh mặt đi. Nhưng Võ đã thấy, vụt bảo:

- Tương lai còn thuộc về trời. Giờ mọi chuyện còn dở cả, làm sao ta biết nổi tương lại?

Câu nói tự nhiên làm sống dậy cả tia sáng hy vọng đã tắt. Giao Long Nữ bỗng sinh bạo dạn, quay nhìn Võ chớp chớp hàng mi còn ướt, cười thỏ thẻ:

- Huynh à! Chắc Phù Dung đẹp lắm nhỉ?

Minh Thần cũng cười đùa:

- Lần thứ ba rồi đó! Nhưng đẹp sao bằng xú sắc của hiền muội.

Nàng đỏ mặt, bỗng con beo đen đi vào, vẩy đuôi, chồm lên vai nữ chủ, mừng rỡ hết sức, nàng được dịp vỗ đầu con beo cho đỡ then. Võ Minh Thần sức nhớ ra, vùng bảo:

- À, hiền muội có vòng càn khôn sao bấy lâu không nói? Ngu huynh có người bạn mới có thể đọc được bí ẩn ruột vòng!

Giao Long Nữ chợt hiểu Võ chữa trị cho nàng, đã thấy hộp đựng vòng, nàng bèn lấy vòng ra, đưa cho Võ bảo:

- Sư mẫu cũng có nói vòng này yếm tà điều chi bí ẩn lắm, nhưng em chỉ coi là vật kỷ niệm, hy vọng tìm được mẹ em, vì người đeo cho em ngay chiều mưa để rơi bên hồ Ba Bể!

Minh Thần cũng lấy vòng mình ra, nung cả hai, quả nhiên vòng Giao Long Nữ cũng nổi chữ tượng hình trong ruột. Và trước sự ngạc nhiên của Giao Long Nữ, Võ kể qua chuyện bộ ba vòng càn khôn, đoạn bảo:

- Cứ như lời Đông Tầu với bí pháp trong hai cái vòng này, ta có thể kiếm chế được hai con quái độc, gặp lúc may, có thể hy vọng thủ thắng một phần. Nếu được cả bộ, sẽ thành vô địch, hạ chúng như không! Hiền muội không nên buồn! Cơ trời huyền vi, biết đâu ta chẳng tìm được?

Cô gái sáng mắt, nói như reo:

- Nếu vậy ta còn đợi gì không kiếm chỗ luyện công, gồm cả hai vòng? Minh Thần gật đầu:

- Nhưng phải tìm gặp Đông Tầu đã chứ, vả lại miền động thất Pi A Ya cũng có vách đá khắc chữ tượng hình này, Đông Tầu tới có thể đọc được, chắc có điều chi hay.

Giao Long Nữ gật đầu, lòng mừng khôn xiết:

- Em có nghe danh Đông Tầu từ lâu, nếu được tay bác học thông thiên quán địa đó giúp đỡ còn gì hay bằng nữa. Giờ đại huynh tính sao? Hay ta đảo lại tìm ngay Đông Tầu?

Võ Minh Thần trao vòng cho Giao Long Nữ cất đi, chàng trai nhìn ra ngoài vòm trời sao thưa, còn đang ngẫm nghĩ chẳng biết có nên đi tìm người bạn mới

ngay không hay cứ tạm trú tại tòa miếu sơn thần này, chờ đến sáng. Thành linh nghe có tiếng chim đập cánh bên ngoài, con beo đen nhảy vọt ra đánh hơi. Tiếng chim đập cánh đảo quanh miếu, rồi chợt im. Võ Minh Thần, Giao Long Nữ trông ra, chếch khung cửa trống, bỗng cả hai hơi giật mình, tia mắt chạm luôn phải hai con mắt đỏ khé trên cây đại, dòm vào hau háu.

Cả hai nhìn kỹ mới hay là con cú mèo. Con cú chợt rúc lên một tràng, bay vù vào trong miếu, đậu lù lù trên xà, nhìn xuống. Giao Long Nữ thấy cú mèo bay vào, vội "suyt" đuổi.

Nhưng con cú cứ đậu nguyên dòm xuống, coi phát gớm.

LỬA HẠN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 19: Miếu Ma Động Quỷ Cú Mèo

Giao Long Nữ mắng "Con quái này lỳ dữ" nhất định nhặt cành cây khô dọa đuổi, bỗng nghe ngoài miếu tiếng chim đập cánh phành phạch loạn bầy, gió quạt ào như giông tố làm cành lá lay động rào rào, sức gió tấp cả vào trong miếu xô cả sạp cả thoi lửa châm trên bàn thờ, ngọn lửa bên trong dây dựa lập loè ngã dụi. Hai người nhìn ra đã thấy hàng trăm con mắt cú mèo đỏ khé đậu kín mấy cây đại. Tiếng đập cánh vẫn phành phạch chuyển tới, gió dậy ào ào quanh miếu, rồi từng bầy từng lũ cú mèo từ ngoài trời bay vù vào lòng miếu đậu kín khắp xà ngang xà dọc bàn thờ cửa sổ, giương mắt đỏ khé dòm cả vào chỗ hai người ngồi, chòng chọc đúng mắt cú vọ nhìn người.

Chỉ nhắc qua cũng ước lượng ít nhất cả mấy trăm con, trong cảnh núi hoang miếu vắng, mấy trăm cặp mắt cú mèo nhìn hau háu, đỏ rực như những đốm than tàn, kẻ bạo mấy cũng phát chồn chợn!

Phành phạch! Ào ào! Tiếng đập cánh vẫn từ đâu chuyển tới đều đều, rồi lại mấy đàn cú lớn cú nhỏ nữa lao vào miếu, hết chỗ đậu, chúng lại đậu cả lên những tàn cây quanh sân, trên các mòm đá, rồi im tiếng đập cánh, trông ra cú mèo đã đậu kín như rươi, đốm mắt đỏ kịt trong miếu ngoài miếu!

Sự xuất hiện bất thần của hàng ngàn con chim cú làm Võ Minh Thần, Giao Long Nữ không khỏi kinh ngạc, cứ ngồi im giương mắt nhìn, bình sinh chưa lần nào thấy cú mèo tập trung nhiều đến thế!

Mãi khi tòa miếu sơn thần vụt rơi vào im lặng, cảnh tượng quái gở bao trùm, Giao Long Nữ mới khẽ nói:

- Trời! Sao lắm cú mèo thế này? Võ Minh Thần đưa mắt nhìn quanh chột bảo, giọng đầy lo ngại:

- Ngu huynh có nghe miền biên giới Việt - Tàu có ngọn núi ma quái gọi Núi Cú Mèo, ban ngày thổ dân cũng không dám đi qua! Không khéo lạc tới núi Cú Mèo rồi?

Giao Long Nữ cười ngất:

- Núi Cú Mèo là núi quái gì mà đại huynh có vẻ lo ngại thế? Cú mèo dám mổ ta sao?

Minh Thần xuyt khẽ, thấp giọng:

- Coi chừng! Vì nếu đúng Núi Cú Mèo, ta phải cẩn thận! Ngu huynh có nghe giang hồ đồn Núi Cú có động một loài đáng sợ hơn loài ma rừng nhiều! Sao bỗng nhiên chúng kéo vào làm thế? E có chuyện bất thường, ta nên rời khỏi chốn này là hơn!

Hai người đứng phắt lên. Giao Long Nữ vừa đeo sắc lên lưng, bỗng nghe có tiếng cú mèo rúc mơ hồ từ cõi xa xăm nào, lập tức cả ngàn con cú đậu quanh miếu nhất loạt cất tiếng hú vang âm quái kéo lê thê rúc rích như tiếng ma cười quỷ khóc nghe điếc cả tai.

Tiếng rúc vừa im, bỗng mơ hồ có tiếng ai đâu đây giọng Mèo âm u:

- Khách ngồi lại đã! Chủ động miếu cú mèo mời khách.

Không rõ phát ra từ đâu, Giao Long Nữ vùng hỏi:

- Ai đó? Sao không ra mặt? Tiếng nàng âm vang, bỗng nghe tiếng cười chờn vờn hư hư thực thực tiếp liền một tiếng "bùng" như tiếng ống lệnh nổ, lửa bếp, lửa chám phụt tắt, lòng miếu tối om, cả mấy giàn gỗ như chuyển động. Võ Minh Thần giật mình, nắm lấy cổ tay Giao Long Nữ nhảy vọt từ nẻo hậu cung ra cửa miếu! Hạch! Hai người lao phải một tấm cánh cửa vừa từ đâu đây ập!

- Vận công trở nóc... mau! Võ kéo nàng lùi lại, xoay mình, nhưng ngay khi đó, cả nền sân miếu chuyển động dưới chân, cú mèo chột vỗ cánh bay ào ào loạn bầy khắp miếu tối, hai người vội dắt nhau bắn vọt lên định trở nóc ra nhưng một khối

rắn như sắt đá đã đập xuống hất dội cả xuống! Vừa đứng yên bỗng ánh lửa bùng lên, hai người nhìn quanh sững sốt vô cùng, vì cả tòa miếu Sơn Thần đã biến mất, không còn một dấu tích nhỏ? Hai người đang đứng trước một cái cửa tò vò, tứ phía toàn đá xanh bít kín, cú mèo đậu đầy đặc, dòm hau háu, quanh mình trên nóc và đậu cả quanh khung cửa tò vò sâu hun hút. Ánh sáng vật vờ phát ra từ một cây nhũa chám do một cánh tay người trong vách đá thò ra sát nách! Thậm chí bàn thờ, đồng lửa dưới nền miếu cũng biến mất như một thứ lửa ma! Hai người vẫn nam tay nhau, nhìn qua cửa tò vò thấy một đường hang sâu tí hai bên đầy mắt cú mèo đỏ khé dàn châu, im lìm. Khung cảnh đầy vẻ ma quái đập vào nhỡn quang hai người, trong thoáng giây, sự biến đổi bất ngờ của tòa cổ miếu đã làm hai người bàng hoàng ngơ ngác như vừa chứng kiến một trò ma thuật, cảnh hàng dãy mắt cú mèo lốm đốm đỏ khé vào tí đường hang tối mờ hun hút càng khiến cả hai vụt có cảm tưởng như đã rời xa hẳn cuộc sống dương gian lạc vào một thứ "cửa địa ngục", đứng trước một "con đường âm ty dẫn vào một thứ động quỷ hang yêu nào" vẫn thường nghe tả trong các chuyện thần bí Tây phương!

- Hang Cú Mèo... địa ngục? Hang ác quỷ miếu ma? Đúng rồi! Ngu huynh có nghe dân biên thùi đồn đại về vùng Núi Cú Mèo miền thượng Si Công Linh, hạ Phần Siêu Hóa (Pan Tzeu Hoa) có một khu động ma quái của một loài quái nhân quái thú quái diệu nào đó, ban đêm nó thường nhử khách xuyên biên tới, bắt hấp hồn hấp xác gì đó! Kẻ nào lạc đến Núi Cú Mèo đều biệt tích, chưa kẻ nào trở về. Năm nọ đã có một phường buôn lậu bị rơi vào động quái! Đúng ta lạc miếu ma động quỷ cú mèo rồi!

Giao Long Nữ thì thầm:

- Nếu đúng vậy, có lẽ đại huynh đã sang tận đất Tàu roi mà không hay! Em không biết rõ, nhưng có một lần được nghe một đám buôn rừng bên Kai Hoa Fon nói miền Phần Siêu Hóa có quái ở, ai lạc tới đều không về, có lẽ đây chẳng?

Bốn bên vẫn im lặng, thứ im lìm như nằm trong quan tài bao phủ lấy hai người. Đàn cú đông như kiến vẫn dòm người chòng chọc, im đến nỗi tiếng gió lửa hoang sơn vẫn nghe ngoài miếu giờ cũng không còn nữa.

Tuy đã quen sống với ma thiêng rừng rú, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ vẫn thầu chờn chợn giữa cảnh trí quái gở, cả hai nhìn quanh chẳng thấy con beo đen đâu. Giao Long Nữ vùng hú lên mấy tiếng hiệu gọi beo, nhưng chỉ nghe thấy tiếng nàng vang chuyền lê thê sâu hút trong "động cú mèo"! Võ Minh Thần phát tiếng trầm âm, dùng thuật "vạn lý truyền thanh" hồi vang vang:

- Chủ động cú mèo đâu sao chưa lộ diện?

Bỗng nghe tiếng âm âm chẳng rõ từ đâu phát ra:

- Mời khách dương gian cứ đi thẳng vào cửa động! Minh Thần nghe ba tiếng "khách dương gian" càng cho là quái gở, rõ ràng giọng nói bí ẩn kia gián tiếp cho biết hai người đã lọt vào một thế giới bên ngoài cuộc sống trần thế, hai người vẫn bán tín bán nghi đoán động cú mèo ma quái này chỉ là một thế giới ngay trong lòng núi! Tuy vậy lời đồn đại của dân biên thùý về vùng Núi Cú Mèo Phàn Siêu Hóa cũng khiến cả hai rờn rợn, biết ngay mình đã sa vào một vùng động quái nguy hiểm đầy bất trắc!

- Thoát ra không được, cứ vào rồi sẽ liệu!

Võ thì thảo bên tai Giao Long Nữ, hai người hơi vững dạ vì vẫn còn đủ võ khí trong mình. Bèn ngấm vận điện công, tiến luôn vào cửa tò vò.

Giao Long Nữ vốn tính bướng nghịch vừa tới cửa bất thần nhảy vọt lên thò tay nắm luôn lấy "cánh tay người" cầm thoi nhựa trám giớ cao, vì ngờ nó đứng trong vách thò tay ra. Vút, thoi lửa kéo dài ngoằng nằm rạp. Giao Long Nữ giật thót mình, thấy cả cánh tay người sút ra cô gái kêu "úy" suýt quăng đi.

Thì ra đó chỉ là một "cánh tay người" không có ai nấp trong vách, cánh tay coi còn tươi nguyên như mới chặt cầm vách làm giá nhựa, đuốc nằm vào nóng hổi. Chẳng rõ tiêm "phốc môn" hay mới chặt, thấy Giao Long Nữ giật xuống, Võ Minh Thần đỡ luôn đay, cầm trả vào chỗ cũ, thì thảo:

- Hiền muội nên cẩn thận! Nếu nó là đầu mối cạm bẫy thì sao? Cô gái "dạ" đi sát bên chàng họ Võ. Ruột hang hình cửa tò vò, cao vút nhưng hơi hẹp, vách đá,

nền hang nhẵn như mài, bước chân âm vang lạ thường như rỗng bên dưới. Hai bên cú mèo đậu chi chít, dương mắt ngó chòng chọc. Giao Long Nữ vào được bốn mươi bộ bỗng thấy đường hang rẽ ra hai ngã như hình móng lừa, có một con cú mèo to hết sức, bèn tho tay vồ. Võ lật đặt nắm lấy tay. Từ đó, sợ nàng mất tay, chàng cứ giữ rịt. Đang lưỡng lự, bỗng nghe bên hữu có tiếng âm âm nổi lên:

- Tay phải! Hai người vừa bước sang, bỗng "kịch"! Móng lừa đóng kín! Hai bên vẫn đầy cu mèo, hang tối mờ, nhưng đi chừng mười bước, chợt thấy vách đá trước mặt lừ lừ rút lên ánh sáng chan hòa, mở ra một cái cửa tò vò nữa, rộng hơn, có đến mười cánh tay cầm đuốc thò ra, coi gớm ghiếc. Hai người đưa mắt cho nhau, đoạn nắm tay lấy về điềm nhiên tiến vào. Kịch! Cửa đá buông xuống. Đường hang lúc này là những bậc đá trùng trùng, ăn sâu hút xuống mãi, như lối xuống... âm ty. Và hai bên vách cứ cách một thước, lại có hai canh tay người thò ra cầm đuốc soi đường. Đi qua, nhìn kỹ đúng tay người thật, không phải tay gỗ, hai người không khỏi phát rợn. Giao Long Nữ ghé tai Võ thì thào:

- Động ma động quỷ! Tay người đâu mà nhiều thế này? Minh Thần bấm khế, hai người im lặng xuống mãi chừng năm sáu chục bậc, bỗng đứng trước một cái cổng đá cao vút đường nét thật lạ mắt không thua dưới cung A Phòng Tây Sắc, trước cổng có treo một quả chuông vàng, hai bên có cắm hai cái vò trắng, cổng đóng. Tới gần dòm, mới hay đó là hai cái vò bằng xương người, xương ti bia, đầu gối lớn, trắng hếu! Bốn bề im như cõi chết!

Bỗng con cú mèo lớn đậu nóc chuông rúc lên một tràng mơ hồ xa xăm. Dứt tiếng cú rúc, vụt thấy hai cái chày vồ "ti bia đầu gối" động dậy rồi cứ thế nhảy lên giáng vào vú chuông một hồi binh boong binh boong âm thanh nổi lên rền rĩ ngân nga bỗng trầm thê lương não ruột như tiếng chuông ma gọi hồn người dương thế về cõi âm bên kia cuộc sống! Không có người điều khiển, chày vồ "ti bia" cứ liên tục thỉnh chuông khoan nhặt, đều đặn, dập dồn, như gần như xa, cái chuông đu đưa, tiếng chuông trầm bổng nhưng âm vang trong tai như đóng chày vồ, nhức nhối lạ thường. Hai người đều tay gan dạ cũng phát rợn vì tiếng "chuông ma gọi hồn dương thế", nhưng vẫn làm gan đứng yên, xem sao! Dứt hồi, chày vồ về chỗ, bỗng cánh cửa lừ lừ mở ngoác nữa, hiện ra một vùng động phủ rộng, sáng rực ánh lửa vàng khe. Có tiếng vọng ra:

- Mời khách vào! Hai người xăm xăm qua cổng. Động phủ sạch hiện như trong ác mộng.

Cú mèo đầu lơ nhõ, mắt đỏ khé dòm, tứ bề toàn một màu đen ngòm, rèm buông rủ cuốn tròn quanh vách, đồ vật đen sì, dị dạng, ghế ngồi là những thân cây trơ trụi lá coi giống hình người vẽ trong tranh lập thể, tám hướng có tám người cầm đuốc đứng sừng sững!

Minh Thần, Giao Long Nữ đưa mắt nhìn một vòng, bỗng cả hai vụt thấy ớn xương, khi chột nhìn rõ lũ người cầm đuốc.

Thì ra không phải đuốc! Đó chính là một lũ thầy người dựng đứng bên cột đá, tám cái thầy đang cháy leo lét từ thiên linh cái đỉnh đầu và là tám cái thầy truồng, đủ bốn bộ nam nữ. Một phía bốn thầy nữ xõa tóc, một phía bốn thầy nam, đỉnh thiên linh cái khoét thủng cắm bắc ngáp sâu trong ruột. Trán nám đen, mỡ vàng khè chảy giòng xuống những bộ mặt nhão nhố, mắt trợn trừng còn nguyên vẻ khủng khiếp, và mỡ rỏ tong tong xuống những đầu ngón tay, đọng dưới chân từng vũng.

Cả tám "cây đuốc thịt" này xem chừng đều thuộc hạng điển trai, đẹp gái, mặt mày tuy nhầy nhụa như giò mỡ ép nhưng vẫn còn phẳng phất nét cân đối bình sinh, nhất là bốn cái thầy nữ. Chẳng biết trong miệng, bụng sọ dứa "cây đuốc người" này có đổ thêm dầu mỡ không, nhưng mùi mỡ cháy xông ra khét lẹt, đúng mỡ người rán, làm Võ Minh Thần, Giao Long Nữ lợm giọng muốn lộn mửa! Giao Long Nữ vốn hạng gái "bạo hồ bằng hà" thấy cảnh "đuốc thầy người" càng phát ghê, ghé tai Võ, kêu khẽ:

- Đuốc thịt, đuốc người, đuốc ma, đuốc quái, ta lạc vào động quỷ rồi! Ghê quá! Chẳng hiểu thầy người hay tượng gỗ rỗng đổ dầu mỡ.

- Hình như "đuốc thầy"? Bốn bề vẫn im lìm, hai người chầm chậm tiến vào đến bên một "cây đuốc nữ". Giao Long Nữ thò một ngón tay ấn thử, quả nhiên xác thật. Nàng buột miệng vùng kêu lên:

- Ma quỷ... lấy người thấp đuốc, đây là đâu?

Lập tức có tiếng âm âm như ma xó:

- Đây là động Cú Mèo Phàn Siêu Hóa, nơi linh hồn dương gian lìa xác vào miền Đê Mê trút bỏ ưu phiền cõi thế! Mấy cái xác vô tri để làm gì không thay đuốc soi sáng động phủ, cho sớm về cát bụi hư vô.

Minh Thần nghiêm mặt nhìn quanh, hỏi:

- Chủ động Cú Mèo đâu sao chưa cho khách gặp, đưa bọn mỡ vào đây có ý chi?

Im thăm thẳm. Bỗng sau rèm đen, có tiếng cười thê nhon hắt ra:

- À trai điển gái xinh cõi dương hiếm có, mời khách vào lò siêu hóa, khỏi kiếp phù du! Nhanh như chớp, Võ thò vút hai ngón tay phát điện nhón vút rèm tốc phứa lên và cả hai lại một phen giật mình sững sốt!

Vì tí cuối động, sau bức màn đen vừa tốc, sịch hiện ra một cảnh tượng quái gở nhiễm đầy vẻ phi phàm. Một khung cửa tò vò uốn cong được che đầy bằng một bức rèm đen khác, quanh khung tò vò bán nguyệt có hàng chục cánh tay người để trần thò ra cầm đuốc, tuy đứng xa nhìn vào, cũng nhận ra toàn tay đàn bà con gái thôn tròn trắng muốt đeo nhẫn, vòng sáng lấp lánh phản chiếu ánh sáng coi như dát ngọc nạm hột xoàn. Ngoài rèm, ngay giữa khung tò vò, có một thân cây trắng hếu cành trụi chỉ có vài cái lá vàng, trắng, cây cành lêu nghêu coi như người đứng vờn tay, chân, nhìn kỹ chút, hai người càng phát rợn vì thân cây ma quái này toàn ghép bằng xương người và những cái lá chỉ là những miếng xương quai xanh, mắt cá, những vành tai ướp. Trên cây xương xẩu có đậu một con cú mèo to bằng người ta, sắc lông vàng đậm như lửa, hai con mắt đỏ khé ánh màu biếc xanh tím tím như màu sắt nung cháy già trong lò than! Và chung quanh con cú mèo kỳ dị này còn đậu rải rác chín, mười con cú mèo nữa cũng to bằng người, sắc lông vàng lửa!

- Chúa động Cú Mèo! Võ Minh Thần lăm bắm, buông tay ra, đằng kia bức rèm vẫn vén cao, từ chỗ hai người đứng tới chỗ bày cú dị đậu cây xương khoảng cách độ năm sáu bộ. Võ vùng hỏi lớn:

- Phải chúa động Cú Mèo đấy không? Tiếng Võ vang trong cảnh im lìm, thăm thăm, bầy cú dụi vẫn ngồi yên, Võ đang muốn tiến lại gần cho vừa tầm tay phòng bất trắc, chợt nghe sau rèm nổi lên một hồi chuông ngân nga âm đồng trầm bổng thôi thúc xa xăm như từ cõi âm vọng về. Có tiếng phát ra giọng Mèo líu lo như chim:

- Chúa động Cú Mèo Phàn Siêu Hóa truyền khách lại gần!

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ mừng thầm, lập tức dắt tay nhau bước tới khi còn cách bầy cú mèo quái kia năm bảy bộ, chợt từ sau rèm tả "đi" ra một cây xương đứng lù lù ngay sau lưng hai người.

- Ngồi ghế! Hai người xẹt ngang dòm lại thấy cây xương cũng tựa cây cú mèo đậu, có ba gốc như ba cai chân ghế cả hai bên bước lại ngồi ngay xuống một cảnh vườn ngang cách nền hang vài chục phân. Và cả hai cùng nhìn thẳng lên chỗ cú mèo đậu, chỗ này có bề cao hơn nền hơn thước tây. Chạm tia mắt cú, cả hai cùng thấy nóng ran mặt mày! Nhất mắt con cú chúa ngồi giữa, mắt nó phát ra hai luồng điện mạnh tợn lạ thường. Không cần bảo nhau, hai người cùng ngấm vận nhõn lực ngó trừng trừng vào mắt cú chúa. Mắt nó vụt long sòng sọc, có sức nóng vô cùng, cả Võ Minh Thần, Giao Long Nữ cùng giật mình, nhớ lại cặp mắt của Giao Long Chúa đêm nào bên bờ Hồ

Ba Bể cũng phát tia uy lực, hai con mắt đỏ khé long lanh như sắp thoát ra khỏi vị trí!

- Hai con mắt phi phạm đầy uy lực điện như mắt thôi miên! Phải cẩn thận mới được! Nó định "ru ngủ" mình chẳng?

Hai người nghĩ thầm, quả nhiên thoáng mấy khắc, cả hai cùng choáng váng, khó chịu, mi mắt vụt nặng trĩu như muốn khép lại! Giật mình, cả hai vội vận hết sức điện nhõn nhìn chòng chọc, quắc hăn nhõn lực, hai người vốn đã học về thôi miên thuật nên nhõn lực khi vận lên uy mãnh hết sức, chỉ mười khắc đã trở nên mạnh tợn. Nhất mắt Võ, trước Giao Long Chúa cũng chưa áp đảo được, nên sau ít khắc, bỗng thấy con cú chúa rung mình một cái, cây xương kêu răng rắc, nó xù lông vào lửa phát tiếng cười thê rợn:

- Giỏi! Khách nam nữ đâu tới? Vợ chồng? Minh Thần đồng đặc:

- Không phải vợ chồng! Bọn mõ đánh nhau với thường luồng tinh, đem lên biên, thấy miếu, vào nhóm lửa sưởi không có ý chi khác cả.

Chúa Cú phát cười ré:

- Không phải vợ chồng càng tốt! Đủ sức đánh nhau với Giao Long, hà hà!

Gái trai khí lực khác người, hay dữ! Biết đây là đâu không?

Giao Long Nữ vốn bướng, nghe chúa Cú nói, vùng đáp:

- Sao không biết! Đây là động Cú Mèo chứ gì?

Võ bấm nhẹ tay nàng, cao giọng:

- Chúa động có thể cho biết... mời bọn mõ vào đây có chuyện gì cần thiết không?

Chúa Cú Mèo phát âm lạnh lẽo như đồng:

- Lửa ma miếu cú gọi hồn khách vắng lai? Kẻ nào theo ánh lửa mò lên miếu là kiếp thiêu thân tấp vào lửa cháy, hiến thân cho động Chúa Phàn Siêu Hóa! Bất luận nam nữ già trẻ Tây, Tàu, Kinh, Mèo, Thổ, Mán, Nùng đã vào động Cú Mèo sẽ không có ngày trở lại dương gian.

Giọng Chúa Cú Mèo âm trầm thản nhiên không có hùng hổ nhưng âm chìm buốt đầy ma quái nghe phát ớn xương sống! Cả Minh Thần, Giao Long Nữ cũng đột lòng rúng động tâm thần nhưng bấm bụng làm mặt điềm nhiên. Minh Thần đáp lại:

- Vào đây... không có ngày trở lại dương gian. Ngụ mõ vẫn chưa hiểu rõ đây thuộc cõi nào?

Lạnh như băng giá, Chúa Cú Mèo phát tiếng gai gai sào sạo như dao nạo mặt nữa:

- Cối tiêu sầu, miền hóa kiếp động thu phách, hấp tinh, hớp hồn, hủy thể! Đây là động phủ của âm hồn, thể giới ngoài cuộc dương trần!

Cả hai lại giật mình, nhìn trừng trừng Chúa Cú và bầy cú châu hầu hai bên cǎ, lủ to như người, lông màu vàng lửa, hai cánh cúp, hai chân đậu trên cành xương không thấy tay, mặt rǎn ri đúng mặt loài cú mèo! Nhưng xưa nay, giống cú bắt quá to bằng chim câu, sao loại này lại có hình thể phi phàm đến thế?

Giao Long Nữ vốn tay gái nghịch, từng giả gái Dạ Xoa như thực nên cô gái không tin, vùng nói lớn:

- Đây không phải là cối âm, các người cũng không phải cú mèo thực! Không có cú mèo to bằng người! Quý trá!

Lời vừa dứt, bỗng nghe "phạch" tiếng đập cánh. Chúa Cú Mèo đã bay vù ra chỗ hai người đứng. Hai cánh quạt phành phạch. Minh Thần nắm tay Giao Long Nữ nhảy dạt sang bên, nhưng Chúa động đã lướt bay về cuối động, phành phạch mấy cái nữa đã đập vào chỗ cũ, đúng một con cú khổng lồ bay.

Giao Long Nữ dòm theo cười khanh khách:

- Chúa động Cú Mèo bay đẹp dữ ǎ! Nếu có cặp cánh ta cũng bay được! Vù vù vù, phạch phạch! Bầy cú châu hầu nhất loạt bay túa ra, quạt cánh rợp khu hang động phát gió làm ngã rạp cả những thoi lửa "đuốc thây". Minh

Thần, Giao Long Nữ dạt một góc, ngằm thủ thế, phòng bị tấn công nhưng lủ này chỉ bay biểu diễn qua rồi lại về chỗ cũ.

Giao Long Nữ cười lạnh lạnh nói:

- Khéo lắm! Khéo lắm! Toàn tay giỏi vô! Nhưng ta không tin Cú Mèo! Chỉ là người Cú Mèo! Khoác bộ lông giả vào, hai cánh tay luồn vào cánh chim, quạt gió, dùng thuật khinh phi có thể bay từ ngọn núi xuống thung nhưng không bay từ thung lên núi được!

Minh Thần bấm nhẹ nàng, chợt nghe Cú Chúa lạnh lẽo bảo:

- Chúa Cú bay núi, gái kia không còn dịp coi, đây là cỗi chết!

Sốt ruột, nghe toàn câu quái gở như dọa dẫm, Minh Thần vùng hỏi lớn:

- Bọn mỗ có việc bận muốn cáo từ Chúa động Cú Mèo, được chứ? Cả bầy vùng cười ré lên nhất loạt, Chúa Cú đầy vẻ ngạc nhiên:

- Khách không nghe nói sao? Đây là động tiêu sầu, thu phách, hớp hồn hủy thể, vào đây sẽ hết sầu dương thế! Còn đi đâu nữa?

Vỗ cao giọng:

- Nhưng các hạ là ai?

- Động Cú Mèo! Trai điển gái đẹp giỏi võ thần khí mạnh, tốt lắm! Vãng lai xuôi ngược trên biên thù có lần nào nghe mấy tiếng Hấp Tinh Phàn Siêu Hóa không?

Vừa lọt tai, cả hai người cùng giật mình, mãi khắc đó mới hoàn toàn ghê rợn, không còn cho chúng dọa nữa, vì Võ có nghe dân biên thù đồn đại về vùng núi Núi Cú Mèo có một loài ghê rợn chuyên hại khách vãng lai, thể thôi, nhưng cả hai người lại từng nghe trên giang hồ truyền tụng về một nhân vật phi cầm phi nhân, chuyên hớp tinh lực người ta, còn nanh ác hơn cả Hấp Huyết Quỷ Nương đi Cà Kheo mắc bệnh uống máu tươi giống Ma Cà Rồng, Ma Lai! Nhân vật đó có hiệu "Hấp Tinh"! Minh Thần đưa mắt nhìn những cây "đuốc cây người" cháy vệt vờ lép bép quanh động lấy giọng điềm nhiên:

- À mỗ có nghe ngoại hiệu đó. Nhưng không phai một mà là hai mẹ con quái nữ Hấp Tinh Bà Hấp Tinh Cô! Cả hai chuyên luyện môn "Hấp tinh đạo thân" mỗi con trắng bốn mạng vào mùng một, ngày mười lăm vào giờ Ngọ, giờ Tý đúng lúc khí âm dương giao hợp. Đây là Hấp Tinh?

- Cô! Hấp Tinh Cô! gặp được trai điển gái đẹp, cô mừng! Cả hai có sức đánh nhau với Giao Long Chúa, càng tốt! Cô nghe chàng trai đội mũ sắt tử thù Tây Sắc, phải đây chẳng? À tiện! Khách điển trai gái đẹp vào động Phàn Siêu Hóa sẽ khỏi

sầu, hết thù, cô bằng được cả trăm củ nhân sâm! Cô thích nhân sâm!

Giọng "nó" nghe êm ái, trịnh thượng không khác giọng "đồng cô bóng cậu", nhắc đến chuyện giết người như kể chuyện uống trà ăn bánh ngọt, nghe càng phát ớn, đứng trước loài quái phi cầm phi nhân coi việc giết người như giết gà, giết heo, đem tế thần ma giáo vậy? Mà đúng là ma giáo thật, vì Chúa động Cú Mèo đã trăm trăm tiếp luôn:

- Khách vào đây sẽ dứt hết phiền não, bao nhiêu nỗi khổ hận thế gian đã bỏ ngoài cửa động! Phải có duyên may mới được. Cô đón vào! Chớ ngại! Khách sẽ rũ sạch bụi trần khi lên đài siêu sinh, hiến mình cho Thần Giáo Siêu Sinh! Cô là Thần Chủ sẽ làm lễ nhận khách là đệ tử siêu sinh giáo! Mấy phút lên đàn rũ bụi trần còn sung sướng gấp mấy ngàn năm sống nơi trần lụy! Khách sẽ được làm củ nhân sâm! Cô quý nhân sâm!

Lời nói đã quái gở lại nghe Cú Chúa cứ ví mình là củ nhân sâm, Giao Long Nữ vùng nói lớn:

- Thích nhân sâm sang Cao Ly mà kiếm! Bọn ta là người đang cần sống mãi đời nơi cõi thế để trả nợ, báo thù phụ mẫu? Siêu sinh Thần giáo? Hừ! Ma giáo! Ma quái? Loạn óc! Người bảo sống khổ, sao không rủ nhau siêu sinh đi? Lại rủ bọn ta?

Vẫn điềm nhiên, Cú Chúa Hấp Tinh Cô trầm lời:

- Cô phải giúp thiên hạ chúng nhân siêu sinh đã! Gái đẹp chưa lên đàn, sao biết phút hoan lạc siêu sinh? Minh Thần nghe toàn lời quái gở cũng không nhịn lời, vùng nói lớn:

- Bọn ta còn mắc báo cừu không có thì giờ siêu sinh. Nếu muốn gây sự bọn ta sẵn sàng.

Chúa Cú Mèo Hấp Tinh Cô vẫn dịu dàng:

- Không muốn siêu sinh ngay Cô chịu, báo thù xong sẽ siêu. Nhưng phải đem của thế người! Vòng càn khôn đâu mau đưa cô?

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ nhìn nhau:

- Lại cũng vòng càn khôn! Của quý trong tay nguồn hy vọng trả thù báo hiếu, quý hơn sanh mạng, khi nào chịu nộp!

Giao Long Nữ quát:

- Người không điên khùng sao thốt lời ngớ ngẩn thế? Đồ gia bảo, khi nào bọn ta đưa?

Chúa Cú bất thần hét chìm dữ tợn:

- Ngốc nữ ngốc nữ! Không chịu nộp vòng, phải nộp luôn sinh mạng? Muốn đăng nào?

- Muốn lột xác cú mèo!

Cô gái quát lớn, lệ như chớp, cách ba mươi bộ cả hai vụt đánh thốc tay, rút súng trong mình ra, đứng bên nhau, xoạc chân, bắn đi đoàn như máy!

Liên một loạt bốn họng súng nhả đạn vào Cú Mèo và cú châu hầu, luôn tám phát, nhanh đến nỗi không con nào kịp phản ứng! Dưới lửa, Cú Chúa bị liên bốn phát vào ngực mặt, lập tức lộn nhào xuống, dốc ngược, lũ kia cũng nhào, còn mấy con chuyển mình đập cánh chưa kịp làm gì cũng bị nã xối xả gục nốt. Cả hai ngừng bắn, vừa tra đạn mới, vừa giáp lưng, rẽ tứ phía, cú mèo con vẫn đậu yên ngó chòng chọc! Trên bụi cao, con dốc ngược bám cành, con ngã cuộn tròn la liệt. Giao Long Nữ toan bước lên, Minh Thần ngăn lại đợi.

Bất động! In lìm! Lửa đuốc kêu lép bép, vẫn chẳng thấy chi khác! Đợi đến năm phút, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ mới thận trọng tiến lại, súng vẫn chia. Leo lên bụi tới chỗ Cú Chúa dốc đầu bám cành, chợt cái xác cú rưng "bịch"! Lăn tròn cả mấy cây xương thành linh ngã vụt vào hai người, giang "tay xương" ôm chầm lấy lệ như chớp!

- Coi chừng! Võ vừa quát, vừa gạt mạnh một cái, gãy rắc "tay xương" nhưng cây khác đã vồ lấy, hai người dắt nhanh súng, rút phắt gươm, búa lia tròn, chặt rắc

rắc liên mấy cành, nhảy vọt lùi xuống dưới. Trên bệ, bầy cú vùng đứng sổ dậy, cười the thé, gật gù. Đang mãi nhìn về phía Cú Chúa, bỗng lùi xẹt qua "cây đuốc cây" nó bỗng há mồm phun phì ra một luồng khói trắng thơm ngào ngạt. Vô tình, cả hai hít phải nhưng vốn giàu điện lực, lại từng luyện mê hồn công, cả hai vẫn không hề gì, nhảy vọt tránh. Nhưng tất cả đuốc cây đều phun phì phì. Minh Thần thấy khói trắng đầy động, cả mừng khê bảo:

- Ẩn thân! Cả hai lùi ra cổng! Thân thể mờ dần, rồi chìm hẳn vào trong sương khói. Nhưng cổng đóng. Bỗng nghe chuông đồng rền rĩ, thôi thúc, ngân nga, rồi gió quái từ đâu phát ra ào ào như phong ba, muốn xô ngã cả hai. Trong khói mờ, hai người nắm tay nhau, xẹt tứ phía, toàn gặp vách đá kiên cố hết sức. Thử dùng điện công phá, chỉ vỡ từng lớp. Bỗng "kịch kịch"! Có tiếng vật nặng gieo xuống quanh mình. Hai người xẹt đi đụng phải mới hay vách sắt! Có lẽ dày cả nửa gang! Tứ bề vách sắt, cứ "kịch kịch" xê dịch như "bước" lại gần ép mãi, sát vai! Giao Long Nữ sờ tìm mép sắt nhưng thấy thất vọng vách sắt cuốn tròn, hai người vẫn chỉ thấy tứ bề tối om như hũ nút và hũ nút vẫn ép uốn mãi như bó giò, bị ép mạnh quá, không thể đứng sừng vai, hai người đành tựa lưng nhau.

Vốn táo tợn nhưng Giao Long Nữ phải mang rung động tâm thần, hiểu rõ nguy cơ tới kề, cô gái vùng xoay mình ôm choàng lấy Minh Thần rung giọng thỏ thẻ:

- Đại huynh nguy rồi. Hình như nó có máy sắt ép người! Nó ép xác nhưng em không thấy sợ! Em chết trong tay đại huynh!

Trong cơn khẩn cấp nàng không còn giữ ý nữa, như muốn bộc lộ hết cõi lòng trước lúc nguy vong, kề thần chết! Minh Thần xúc động, thương hết sức, cũng đâm bạo, vỗ nhẹ tấm lưng ong, khê bảo:

- Chớ ngại! Nó còn cần ta, nó chưa hại mạng đâu! Hấp Tinh Cô đâu để phí nhân sâm! Bọn ta là hai củ nhân sâm của nó!

Giao Long Nữ gục mặt vào ngực Võ thốn thúc:

- Em không sợ chết, chỉ sợ việc báo phục chưa thành, đại huynh à... em... Minh Thần thấy rõ tấm thân nàng mềm như liễu ngã dụi vào mình, chàng hơi bồi hồi, khê

gọi "hiền muội em". Cô gái cũng buột miệng "đại huynh anh", rồi như không nén nổi tâm tư bấy lâu ấp ủ, nàng ngửa mặt lên, lấp bắp trong bóng tối mờ, qua hơi thở nghẹn:

- Anh... anh ơi... em yêu anh... nhưng còn tang... không dám nói... nay gặp lúc...

Minh Thần sờ khắp mặt hoa, tay chàng ướm nóng hổi, bất giác cúi xuống, hai tay bỗng xót xa ghì chặt lấy tấm thân liễu rũ như phó thác cả linh hồn chàng trước khắc hiển xác cho "má ép". Có lẽ chỉ còn một, hai phân sẽ chạm hoa hàm tiểu trong bóng tối, nhưng tự nhiên Võ dừng lại, chàng trai bỗng rùng mình một cái, ngực tức thở lạ. Chợt nghe nàng phà hơi thở thơm mùi lan xạ:

- Sao thế này... em không thở được!

Thân liễu rũ rượi trong tay Võ, chàng trai vừa gặng đỡ nàng, bỗng choáng váng, ngạt thở rồi mê đi như cơn gió thoảng... Hơi ngạt! Bỗng nhiên, Võ Minh Thần thức tỉnh. Mở choàng mắt ra lòng đầy kinh dị, chàng trai thấy mình nằm trên một cái bàn đen xì, toàn thân chỉ còn mặc một chiếc quần cộc mình trần trụi và ngay bên chàng, trên một chiếc bàn khác, Giao Long Nữ cũng nằm ngửa phờ phờ đấy, mình mẩy khỏa lộ gần hết, chỉ còn mỗi bộ đồ lót đen con mong manh, như đi tắm biển! Quanh đấy cú mèo con đậu như rươi, Cú Chúa Hấp Tinh Cô chúa động Siêu Sinh giáo đậu vắt vẹo mắt lù đừ đỏ khé.

Bỗng Giao Long Nữ thở phào mở mắt ra, kinh ngạc, nhận ngay ra hiện cảnh, cô gái vùng hét:

- Cú mèo dùng hơi ngạt, hèn hạ! Có giỏi đánh với tao!

Nàng chồm lên, nhưng vô ích! Cả hai bị tiêu gân cốt như bị điểm huyết, không cử động nổi. Con Cú Chúa cười rú trỏ bảo:

- Bà đi vắng! Cô cho đứa nữ này cho bọn mi đó! Liệu chia nhau, củ nhâm sâm cái! Bầy cú chín mươi con nhất loạt kêu ré lên, nhảy số tới chực vỗ nghiêng lấy Giao Long Nữ. Võ Minh Thần đoán chúng là lũ cú đực, lòng kinh sợ vội đạp chân, nhòe dầy mới hay mình cũng triệt hết võ công, bất ly cửa quạ. Lũ cú cười the thé.

Mấy con sà tới trước, chúi luôn mỏ vào người Giao Long Nữ, cô gái kinh tởm, la lên "Con quái! Con quái", toàn thân mọc ốc. May sao ngay khi đó con Cú Chúa đã quát thét:

- Bọn mi phải đánh nhau, đứa nào thắng được ngậm nhân sâm! Ra ngoài! Thăng vào đây!

Bầy cú châu hầu hầu dòm cô gái nằm ngửa phô phô thân thể trắng ngà tuyệt đẹp, xem chừng con nào cũng chả muốn đi ngay nhưng sợ oai Cú Chúa, chúng cứ chúi mỏ vào lại rụt ra. Bỗng có hai, ba con cùng đập cánh, rúc tiếng Mèo "Ra đây! Ra đây! Nhân sâm cái thơm quá, tao thèm nhân sâm", lời chưa hết chúng đã bay nhảy xé vút đi lũ kia ào ạt vọt theo.

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ đưa mắt trông theo, thấy chúng bay cả về cuối động. Con Cú Chúa nhảy xuống, bước lại cạnh bàn hai người, dòm chòng chọc, cười thét:

- Hai củ nhân sâm này quý! Tắm luyện công phu, ngậm một củ bằng nửa đời hấp luyện! Thêm hai cái vòng này, cô đảo lộn cả càn khôn! Hé! Hé!

Vừa rồi, Cú Chúa vừa cúi xuống ngửi khắp mặt mày thân thể Võ Minh Thần ra chiều thích thú. Minh Thần, Giao Long Nữ lúc này hoàn toàn tỉnh táo, duy tứ chi tê liệt, nhìn nhau, có cảm tưởng đã thành hai con heo đang nằm trên bàn mổ, đợi mũi dao đồ tể.

Lại nghe Cú Chúa cứ gọi mình là củ nhân sâm cả hai cũng thấy làm lạ, chưa hiểu Chúa cú mèo Siêu Sinh giáo sẽ "ngậm" cách nào! Nhưng căn cứ vào mấy tiếng "siêu sinh siêu hóa, hấp tinh đạo thần" nhìn mấy "cây đuốc thây" cả hai cũng đoán sơ sơ là nó "hấp" người để hút lấy thanh khí", nhân điện công lực, thu hồn đoạt phách xong sẽ dùng thây người làm đuốc thắp lên ngọn lửa ma! Cả hai vốn tay cơ trí nhất thời sa cảnh quái ác, vẫn chưa nghĩ được kế thoát thân!

Khi Cú Chúa nói cười cúi xuống ngửi Võ Minh Thần, ngó sừng lên mặt nó, chỉ thấy một bộ mặt rần rỉ như mặt mèo ướp khoang, chàng vẫn ngờ mặt nạ, để ý nhìn cặp mắt nó, thấy rất "khôn" đúng mắt người, giọng nói lúc này nghe cũng giống

giọng nữ. Vo Minh Thần nghĩ thầm:

- Dầu nó là cú mèo tinh hay quái nhân mang lốt cú, số mạng ta cùng Giao Long Nữ cũng nguy hiểm rồi! Mình bị hại đã đành, để cả Giao Long Nữ bị hại thật khổ cho nàng! Ta phải tính gấp mới được!

Bèn vung nói lớn:

- Chúa Cú Mèo! Người muốn đoạt quyền tạo hóa, giết ta là hỏng rồi! Người không cần đến ta sao?

Nhưng Cú Chúa hình như đã bị cơ thể ngon lành của chàng trai kích thích cảm giác cực độ, nó vừa hít vừa ré lên như con thú dữ đói đứng trước con mồi non tơ, hết:

- Đại tư tể đâu! Khiêng trai điếu vào đàn siêu sinh! Sắp đến giờ tỵ rồi! Có tiếng hú, bức rèm đen vách tả cuốn lên, nhảy ra một con cú cao tới hai thước tây, trọc đầu nơi cánh nó có chống một cây gậy xương ghép nhiều ống tay chân, coi hết sức cổ quái. Sau lưng con cú trọc đầu, có một bọn bốn con cú lùn chừng thước mốt, to ngang, đầu cũng to, mắt trố đỏ, lạch bạch đi theo, tới trước Cú Chúa, con cú trọc cùng bốn con cú lùn rạp đầu chào và nhảy luôn tới cạnh bàn Võ. Chàng nghe rõ giọng đàn bà chìm gai:

- Cho lên đàn hóa kiếp! Còn củ nhâm sâm cái cho vào buồng ướp, đũa thăng ban cho nó ngậm! Bàn nhấp nhô dập dờn, Võ cố liếc mắt dòm thoáng thấy hình Giao Long Nữ trắng ngà nhấp nhô lướt về phía cuối động. Bóng tối chụp xuống sau rèm. Hình như chúng khiêng Võ qua một dãy hành lang vắng lặng tối om, hai bên đây mắt cú mèo.

Chừng ba mươi bộ, bỗng thấy chúng lên cao, độ mười lăm thước, bệ đá chi đó, rồi dừng trước một khung cửa tò vò bán nguyệt, đặt phịch xuống. Minh Thần bỗng giật mình như lạc vào âm ty? Vì bốn bề nghe chìm nổi đủ mọi âm thanh quái gở, những tiếng gió gào mưa hú ủa vào tai lẫn những tiếng tí tê rên rỉ như ma kêu quỳ khóc, tiếng cú rúc thê lương, côn trùng than vãn, chuông ngân, kèn thổi, tiếng người kêu la v. v... Tóm lại toàn thứ âm thanh thê thảm não nùng nơi trần thế! Tuy Võ là

tay rất gan góc. Quen chung đụng với ma thiêng quái độc, từng lần xuống cả Cung A Phòng Tây Sắc Ma Vương và làm thân với Ngũ Đầu Nam Xích Quỷ, chưa hề biết sợ, mà nghe âm thanh quái dị thể lương trong khu động quỷ cú mèo này cũng phát ớn tưởng bị đem vào cửa ngục A Tỳ âm phủ cho quỷ sứ hành hình. Nhất chàng lại bị triệt hết võ công, lột trần, không khác nào con heo cạo nên càng thấy âm phong lạnh buốt, rùng mình rợn ớn.

- Chắc đàn siêu sinh của nó đây? Nhà hấp hình như có nhiều nạn nhân nữa thì phải! Nghe hơi gió thổi, có lẽ buồng rộng?

Võ nghĩ thầm, cổ mở to mắt dòm, chỉ thấy mắt cú đỏ khé thành các đường nét kỳ dị, chồng lên cao vút như tòa tháp bát giác. Một luồng gió lạnh tạt mặt, phả vào mũi Võ một mùi tanh tanh như mùi thịt! Bỗng nghe trên cao có tiếng thét chìm:

- Đại tứ tế! Làm lễ mở đàn siêu sinh của kiếp! Lờn dứt, bỗng nghe mớ âm thanh thể lương nổi lên càng rõ, gió gào mạnh hơn, thổi tung cả tóc Võ, rồi chung quanh chàng kèn trống cất lên ồ ồ thảm khốc, man rợ, có tiếng đập cánh phành phạch, hình như con cú "đại tứ tế" đang lượn quanh mình chàng, nó phát từng tràng rúc hú rú ré bỗng trầm cực kỳ ma quái. Minh Thần nghe các mớ âm quái cứ chìm dần chìm dần, mà mắt chàng cũng nặng trĩu, Võ nghĩ đến mấy tiếng "mê hồn hấp tinh" giật thót mình, mở to mắt, hét lớn:

- Cú mèo! Thân thể ta luyện chất độc từ năm lên hai, chứa đủ công phu bá độc, hiện phát tán khắp kinh mạch, mi muốn chết tiêu cứ hấp! Ta luyện được bí pháp càn khôn, mi bế được huyết không xua nổi huyết khí càn khôn, muốn hóa "túi da người" cứ thử!

Im mười khắc, bỗng nghe tiếng rúc lê thể, mõ kèn trống, âm thanh, ánh lửa bỗng cháy bùng. Cú Chúa trở xuống, cười ré:

- Trai điển luyện công, học được càn khôn bí pháp?

Minh Thần nói:

- Chính thể! Càn khôn bí pháp rút hết chất kim khí trong mình, mi sẽ hóa "túi

da"!

- Trai diễn biết bí pháp?

- Ta là chủ sao không biết?

- Sử dụng được vòng?

- Sao không? Mi biết không? À! Khám phá sao nổi? Chỉ có ta mới biết cách sử dụng!

- Nói mau!

Thấy cá cắn câu, Minh Thần nói to:

- Nếu thả cô bạn gái ta ra, ta sẽ chỉ cho! Mi sẽ đoạt quyền tạo hóa!

- Được! Nói đi!

- Không! Nói xong mi sẽ nuốt lời! Phải thả nàng trước, thả ta sau! Hai bên cứ dằng co đòi trước, Cú Chúa hét:

- Cô hấp trước, khám phá vòng sau! Mi không lừa cô được! Dứt lời, lửa tắt, những tiếng quái gở lại nổi lên, chừng phút sau, bỗng Võ thấy chiếc bàn cứ dâng lên cao, "phạch soạt" như có vài vóc rèm buông, âm thanh, lạnh khí vụt rời xa, chờn vờn, tỉ tê. Mũi Võ thoảng co mùi thơm hắc tạt vào. Rồi chàng cảm thấy rõ có vật chi mềm, ấn chạm vào ngực, rồi thấy mình bị quay lộn, lênh bênh, bụng nóng dần, đầu óc quay cuồng, toàn thân muốn bốc cháy vì thứ mùi hắc thơm như hoắc hương. Thành linh hai tay Võ cử động được, chàng quơ mạnh, chạm phải vật mềm, không phải lông cú mèo mà là một hình thể quái gở. Có tiếng trầm rợn bên tai, rõ giọng nữ:

- Đừng lưu luyến cõi trần! Đã đến giờ siêu hóa! Đệ tử nhập Thần giáo. Hấp Tinh Cô ban cho hoan lạc, hồn lìa xác để mê thoát tục! Phút lên đàn siêu bằng ngàn đời sống nơi trần lụy!

Lời nói nàng êm rợn như tiếng hồ ly, vừa dứt, thì mọi động tác cũng xong, Võ Minh Thần vụt hiểu chỉ một tích tắc nữa mạng chàng sẽ dứt, nhân khí điện công sẽ bị hút hết! Trong cơn nguy cấp, Minh Thần nghĩ thầm:

- Đây là xác người! Nó lộ nguyên hình hút nhân khí! Đúng quái nữ! Phải tìm cách trì hoãn ngay mới được!

Bèn cười khà ngâm:

- Trạng chết chúa cũng băng hà, dưa gang đỏ dứt thì cá đỏ trơn. Càn khôn hựu càn khôn, sinh sinh hóa hóa cái hồn phù du, lưỡng nghi bát quái mịt mù, ngũ hành tụ kết thiên thu trường tồn. Càn khôn càn khôn hựu càn khôn, bí ẩn sinh tồn nằm giữa càn khôn.

Quả nhiên đọc xong chợt nghe tiếng nữ hỏi:

- Trai điên? Người đọc chú phù càn khôn? Người biết bí ẩn? Minh Thần nói lớn:

- Đọc chơi trước khi ta người cùng thác cho đỡ tiếc! Nếu không gặp người, ta có thể trường tồn, đảo lộn luật càn khôn, tiêu giao tu tuyệt!

Im mươi khắc, chợt thấy vật dị thở phì! Hơi lấm bầm:

- Trai điên dương gian hãn hựu, siêu hóa cô tiếc! Nếu chịu ở động với cô, cùng làm Siêu Sinh giáo chủ, luyện pháp càn khôn, đủ đôi Lưỡng nghi giáo chủ, sống lâu vạn kỷ, bá chủ thiên hạ, hưởng phúc bên nhau, cô không hấp tình hủy thể nữa! Chịu làm chồng cô không? Minh Thần đáp nước đôi:

- Chuyện đó còn tùy người! Cần nhất thành thực, không được hại bạn gái ta và để chúng ta trả thù Tây Sắc, Giao Long! Xong thù muốn gì cũng được! Khởi đầu ta sẽ cho biết bí ẩn càn khôn!

Điều kiện Võ đưa ra rất lợi cho Cú Chúa, quả nhiên nghe "xòe xòe"! Ánh lửa bùng lên.

Võ Minh Thần lại một phen giật thót mình, toàn thân mọc ốc, sống lưng lạnh toát như ướp nước đá! Chàng thấy mình đang nằm trên một chiếc giường xương trắng hếu! Không phải, một cỗ quan tài bằng xương ghép đúng hơn.

Lúc ánh lửa vàng khè bùng cháy cỗ quan tài đang từ từ quay dựng đứng lên. Minh Thần thấy mình đối diện với một ma nữ tóc mun xoa vắt cả lên thành "áo" xương, thân thể trắng hếu, hai con mắt đỏ khè như mắt loài ma cà rồng, hấp huyết quỷ đang hau háu nhìn chàng! Nhưng khuôn mặt này coi đẹp hết sức, thứ sắc đẹp hồ ly yêu quái khiến người bạo gan mới nhác thấy cũng phát bủn rủn tận linh hồn! Nhất chạm hai con mắt!

Võ Minh Thần là tay lỳ có tiếng cũng phải dội tim như bị điện giật. Nhưng chàng chỉ kêu "úy" tiếng rồi kìm hãm ngay được cơn kinh khiếp.

Hai cánh tay tròn lẳn như hai con rắn trắng quấn chặt lấy Võ, ma nữ lừ lừ dạt giữa khuôn mặt về phía sau cách ngót hai gang tay dòm Võ, cười ré lên như thủy tinh vỡ!

- Trai điển nhuận thịt thơm da sợ? Võ làm gan ngó thẳng vào mặt ma nữ. Trong khoảng khắc, hai con mắt đỏ khè bỗng chuyển sang màu biếc lân tinh, mày dài đậm nét, mắt hơi xếch, mũi thẳng, môi đỏ như máu, hàm răng trắng nhõn, cổ cao ba ngón, tai đeo cặp vòng xương trắng, cổ đeo kiềng cũng bằng xương mài dũa rất khéo, da trắng hếu càng nổi bật trên nền màu tóc mun. Chàng nhìn càng thấy ma nữ co sức lồi cuốn đến nỗi gai ốc. Chàng trai có cảm giác mình đang đứng trước một nữ nhân phi phàm mang lốt đàn bà, thứ nữ tính không cùng chủng loại, hay ít nhất cũng là một người đàn bà quái dị đã biến chất người!

Ma nữ cười gằn:

- Trai điển sợ? Võ kiểm lời nói cho xuôi:

- Sao lại sợ? Ta chỉ xúc động ngạc nhiên thôi! Tự hỏi: Chúa động cú mèo lại có hình dạng người... đẹp đến thế này sao?

Ánh mắt có vẻ hoài nghi, ma nữ cười thét:

- Xảo ngôn! Trai tơ gặp cô đều sợ mọc ốc như thấy quỷ? Có đứa vừa vào lò hấp hóa điên cuồng, nhiều tên đứt mạch!

Minh Thần lắc đầu:

- Ta khác! Ta đâu có sợ! Thấy sao nói vậy đó thôi! Chính ta cũng từng luyện "hấp pháp càn khôn". Nếu không bị nòng lừa đánh hơi ngạt ta có thể hấp đấu với nòng cả tháng chưa chắc đã thua! Sợ gì chứ?

Ma nữ Hấp Tinh Cô sáng mắt, cười ré:

- Trai điên đã luyện phép "Hấp tinh đạo thần"? Nãy giờ cô vẫn muốn ngậm nhân sâm lại tiếc trai điên! Ha há! Cối dương lại có trai dám đấu hấp với cô một tháng? Ha há! Đêm nay bầy được địch thủ! Cô vẫn định đi kiếm Tây Sắc đấu nhưng cô không thích đấu với cẩu quấy bốn chân!

Minh Thần thấy câu nói dối liêu của mình có kết quả lai lo ma nữ đòi đấu ngay, chàng trai vội chặn:

- Nếu nòng giữ lời ta sẽ ở lại đấu cả đời nhưng phải thả bạn gái ta ngay mới được!

Ma nữ cười ré! Tay vuốt lia lịa:

- Chuyện đó sau! Cô muốn biết bí ẩn càn khôn trước!

Minh Thần gật đầu:

- Được! Nhưng hãy xuống khỏi cái đàn này đã chứ!

- Ha há! Tại đây, đây là đàn siêu lò hấp. Nếu trai điên nói dối, Cô hấp ngay cho tiện!

Minh Thần đành bảo:

- Nếu vậy, phải có hỏa lò than!

Lời vừa dứt bỗng nghe xa xa có tiếng xào xạc, tiếp luôn tiếng mèo the thé vọng vào:

- Bấm cô động chúa, cú đực đã đấu xong, tới xin lãnh củ nhân sâm cái về ngâm!

Minh Thần thầm hoảng, nhìn ma nữ, may sao ma nữ đã hét lên:

- Đợi cô! Không được lãnh bây giờ! Có tiếng dạ ran, thoáng đã nghe "xè xè" ngoài màn, ma nữ dậm chân "thịch" đã thấy cổ quan tài xương từ từ quay ngang nằm xuống, mở ra thành một cái giường rộng, ma nữ kéo Võ ngồi dậy, thò tay vén màn tóc, lôi vào một cái hỏa lò than cháy rực!

Minh Thần bỗng thấy cử động được như thường và ngấm vận điện công nhưng vô ích! Huyết đạo bế chặt! Chàng đành nín lặng, ma nữ giơ chân lên, mới hay ma nữ đeo vòng càn khôn ngay cổ chân!

Dưới ánh lửa vàng hai bàn chân ma nữ coi nhỏ nhắn, xinh xắn, đùi dài thon lẳn búp hoa lan, Võ ngồi bị ma nữ chiếu thẳng, vẫn giữ được bình thản:

Đỡ lấy vòng, chàng chọn chiếc của mình, được ngay vì vân huyết điểm khác nhau, Võ bỏ vào lò than nung và phải nhờ ma nữ cầm lên cho khỏi cháy tay.

- Soi trước lửa sẽ thấy! Ma nữ Hấp Tinh Cô làm theo, vụt reo lên á! Võ bảo:

- Chữ tượng hình của ông Bành Tổ Linh Nam lưu lại đó! Bí pháp càn khôn đấy! Ma nữ mừng rú dĩ nhiên không đọc nổi.

Minh Thần giảng qua từng chữ. Nhưng chàng không đại gì "trợ kiệt vi ác" nên kiếm cách giảng sai đi nhiều chỗ. Tuy chàng là người ngay thẳng nhưng lúc này không thể thật thà với yêu nữ quái ác chuyên hấp người ta được. Nhờ chàng thông minh nhanh trí nên giảng rất trôi chảy, ma nữ không thể ngờ nổi. Lát sau Võ đã giảng hết, ma nữ thích chí túm lấy Võ lay, cười thét:

- Hay dữ! Hay dữ! Cô sẽ làm chúa thiên hạ sống bằng nhật nguyệt! Cô lấy trai điển làm chồng, trai điển là Hấp Tinh Lang, cô làm Hấp Tinh Cô, mẹ cô là Hấp

Tình Bà, độc bá quần hùng, chúa tể bốn phương, không thua Bành Tổ! Càn khôn hựu càn khôn, Bành Tổ Bành To! Nào đọc từng chữ cho cô nhớ! Mà khoan! Nghe vòng kia đã!

Dứt lời không đợi Võ, ma nữ ném luôn chiếc vòng của Giao Long Nữ vào hỏa lò. Võ Minh Thần vội bảo lấy ngay ra, nghiêm mặt:

- Vòng đó cũng có chữ trong ruột! Nhưng đó là phép thứ hai, trong bộ ba chiếc! Chữ đó ta đâu có đọc được.

Ma nữ túm lấy Võ, cười ré:

- Trai điển tiếc bí pháp, không nói! Mắt ma nữ coi dễ sợ, Võ vẫn thản nhiên chậm rãi:

- Ta nói thực đó! Nguyên ta chỉ có một, còn chiếc này của cô bạn, chínhta cũng biết cách đây mấy giờ, khi cứu nàng! Trên đời này, ta biết chỉ có một người đọc nổi! Đó là Đông Tử! Ta đọc nổi bí pháp, chính nhờ Đông Tử!

Ma nữ Hấp Tinh Cô buông Võ, ngó soi mói, vùng gật lia:

- Cô cũng nghe tiếng lão bác học đó! Lão ta hiện giờ ở đâu?

Minh Thần đảo óc tính lợi hại. Chàng biết ma nữ khó lòng tha chàng và Giao Long Nữ! Ả cũng ham bí ẩn càn khôn luyện vô cùng. Ít nhất cũng phải tìm cách báo tin cho Đông Tử, người bạn mới biết thóp nó cần, vẽ đủ trí đối phó. Giờ này chắc Đông Tử đang sục tìm dữ, nóng như lửa đốt!

Minh Thần đánh luôn nước bài liều:

- Hồi 5 giờ chiều, ta cùng Đông Tử tới vùng Thượng Quan Ba, rượt theo Giao Long, tới khu Đông ngạn Lô Giang nhánh cách vùng động Cú Mèo Phàn Siêu Hóa mười lăm dặm chi đó! Y đứng với quân Tây Gầm.

Ma nữ neho mắt, lăm bầm "À! Phải mời lão bác học này tới ngay! Phải tìm cách nhử". Minh Thần nói luôn:

- Khỏi cần nhủ! Cứ đem thư ta tới đưa y, y sẽ tới liền! Nhưng tính y khó lắm. Phải biết chiều y mới được! Ma nữ gặt đầu, thu vòng cắt đi, cho Minh Thần xuống đàn siêu lò hấp.

Nữ Chúa Động Cú Mèo xem chừng háo hức muốn biết ngay hết bí mật càn khôn luyện. Cú Chúa bỗng rúc lên một tràng tiếng cú, xốc tay khoa "vù", cây đuốc tắt vụt. Khu đàn siêu lò hỏa vụt tối om. Bỗng nghe tiếng đập cánh phành phạch, rồi Minh Thần thấy như có vật gì dâng trước mặt, tiếp liền hai tiếng âm âm "y trang". Chàng vội quơ tay chạm một mớ mềm mềm, biết quần áo, liền với lấy mặc luôn. Dù cả khăn Thổ, giày Tàu nhưng không thấy giáp trụ. Võ sớ soạng chạm phải ngực một con cú mèo lớn trong bóng tối. Lập tức chàng bị đẩy lùi một bộ có tiếng đập cánh xè xè, lửa bùng đuốc cháy bốn bề sáng trưng vắng lặng. Tiếng rên rĩ, tiếng gió gào, ma cú không còn, mấy cái bàn móc sắt trống trơn, nạn nhân đa khiêng đâu cả và trên ngọn đèn tháp siêu hóa, con Cú Chúa đậu lù lù dòm xuống, mắt đỏ khé. Nữ nhân khỏa đẹp như hồ ly tinh vừa rồi đã biến đâu?

- Chắc "nó" đậu kia! Nó lại vào lốt cú mèo! Không lẽ con cú kia là nữ nhân biến ra? Chắc không phải hóa hình biến thể mà là hóa trang đội lốt một tinh Cô Chúa động Cú Mèo, chắc là ai mang lốt cú! Nãy sủng bắn không chết, vì nó có một thứ giáp trấn động đặc biệt.

Minh Thần còn đang nghĩ vẩn vơ, đã thấy Chúa Cú bay vù xuống, gặt đầu phát tiếng người:

- Theo cô! Võ lẳng lẳng định đi sau lưng nhưng Cú Chúa đã xòe cánh khoác lấy mình chàng dìu đi như đôi uyên ương.

Cú Chúa vén rèm dẫn chàng vượt qua một đường hầm có nhiều bậc đá ăn lên cao vút. Hết bậc đá tới một căn phòng trần thiết rất quái gở cũng đủ đồ vật nhưng toàn đồ di hành đường nét phi phàm như lối họa phẩm điêu khắc lập thể. Vừa bước vào căn phòng này, Võ Minh Thần cảm thấy ngực nhẹ nhõm hẳn, dễ thở hết sức. Chúa động Cú Mèo trở ghế bảo:

- Trai diễn mau viết thư cho Đông Tửu, cô sai chúng đi ngay. Minh Thần ngồi xuống ghế, nhìn trên bàn, thấy một xấp toàn lá vàng son đặt cạnh một cái nghiên đá,

giá bút lông thỏ. Nghiên đồ xin như sơn khô, Võ đang dòm quanh tìm cục sơn, chợt thấy Chúa Động Cú Mèo lại đến, mỗ vào cái chuông treo trên bàn liền ba cái, chàng trai bỗng giật mình, sịch thấy từ trong vách thò ra một cánh tay trắng ngà, thuôn lẳn năm ngón tay tháp bút rất xinh, giơ trốc nghiên đá, chàng ngó sững nhận ra đó là một cánh tay sống, còn tươi mơn, không những thế, cánh tay thò ra tận nách, còn tiết ra một mùi thơm rõ mùi da thịt gái tơ! Minh Thần vẫn chưa hiểu cánh tay gái này thò ra làm chi, bỗng thấy Cú Chúa mỗ đớp vào! Lưỡi dao lá liễu sắc như nước trên bàn và ngậm cửa xoẹt mũi dao vào đầu bàn tay trở của cô gái kia. Võ giật nhẹ tim một cái, máu đã rỏ tong tong xuống nghiên như sơn thắm.

- Viết đi! Võ Minh Thần chụp vội lấy cây bút lông thỏ chấm vào máu đào, viết lia lịa thật nhanh. Chàng có ý thương "bàn tay gái đẹp" kia, sợ viết chậm, máu ra nhiều. Nhưng liếc trông lại thấy ngón tay cái cứ ẩn vượt ngón tay trở cho máu rỏ nhiều thêm. Võ thảo vội trên chiếc lá lớn như lá bàng, đoạn buông vội bút thò ra hai ngón tay, bịt vội vết dao cửa đầu ngón tay trở "lọ mực sống" kia!

Ngón tay vừa mềm vừa ấm, dưới ánh lửa soi trông đỏ mọng như gấc chín. Cú Chúa cười ré lên:

- À! Trai tơ điển chưa dùng "mực sống" bao giờ! Bỏ ra! Nó biết "đẩy nút lấy" mà!

Cú Chúa mỗ vào chuông hai cái, cánh tay rụt vào vách mất. Minh Thần lau tay máu, Cú Chúa dòm lá chữ khen "Đẹp! Trai điển viết như phượng múa", đoạn nó ngậm chiếc lá vàng, bỏ ra ngoài mất dạng.

Võ dòm vào lỗ hổng trên vách, thấy tối om om bèn thử ghé sát vào, gọi nhỏ:

- Ai trong đó? Ai vừa thò tay?

Im lìm, Võ vừa hỏi lần nữa thì Cú Chúa Mèo quay vào. Chàng trai hỏi luôn:

- Cô bạn gái ta đâu? Chúa Cú Mèo sao chưa cho nàng lên đây? Ta nói trước nếu để bầy cú chết kia phạm tới nàng, Cú Chúa đừng hòng biết bí ẩn càn khôn! Ta cũng không thèm lưu lại đây đâu.

Cú Chúa cười thê:

- Vẫn nằm chờ dưới khu đàn siêu hấp! Cô chưa thưởng cho đứa nào!

Nhưng cô hỏi thật, phải vợ điển trai? Hay nhân tình?

Võ nghiêm mặt:

- Không được nói càn! Em kết nghĩa của ta đó! Cú Chúa dòm chòng chọc, đoạn bước ra ngoài. Mấy phút sau quả nhiên đã thấy Cú Chúa thân dẫn Giao Long Nữ tới, nàng vẫn mặc nguyên bộ đồ lót đen. Cô gái cũng đã cử động được như Võ nhưng võ công cũng bị triệt bẽ. Chẳng ngờ bị nó hủy diệt hẳn, cô gái vừa đi vừa mắng. Sức thấy Minh Thần, nàng mừng rỡ khôn cùng, chạy nhào tới định ôm choàng. Võ lật đặt đỡ, đưa mắt làm hiệu ngầm. Cú Chúa cười ré:

- Trai điển có con nhỏ này bướng! Cú Chúa muốn cho lên đàn siêu hóa! Võ Minh Thần vội bảo Giao Long Nữ:

- Ngu huynh đã hứa cho Cú Chúa Hấp Tinh Cô biết hết bí ẩn càn khôn và ngu huynh sẽ ở lại đây... sánh duyên cùng Hấp Tinh Cô đổi lấy mạng sống của hiền muội. Hấp Tinh Cô sẽ phải thả hiền muội ra, hiền muội cứ an lòng.

Tưởng thật, Giao Long Nữ vùng quát lớn:

- Huynh điên sao lại làm thế. Bí ẩn càn khôn cũng được nhưng chuyện ở lại với lấy Cú Mèo sao được. Em không cần sống một mình!

Phải khó khăn lắm, Võ mới tìm cách làm hiệu kín được cho nàng. Cô gái hiểu ý ngồi làm mặt buồn. Võ bảo Cú Chúa:

- Sao không cho nghĩa muội ta mặc xiêm y vào! Bọn ta đói lắm, có gì ăn không? Cú Chúa gõ chuông. Mấy con cú hầu vụt vào dẫn Giao Long Nữ sang buồng bên cho mặc quần áo.

Lát sau, Cú Chúa dẫn hai người sang căn phòng gần đấy, đã thấy rượu thịt bày sẵn, mùi thơm điếc mũi. Trên vách vẫn cánh tay người thò ra cầm đuốc, ánh lửa

chập chờn. Cú Chúa bảo hai người ngồi xuống ăn uống đoạn nó bỏ ra ngoài. Nhìn mâm thấy toàn thịt nướng, thịt luộc, có cả bầu rượu. Giao Long Nữ khẽ bảo Minh Thần:

- Thịt cú mèo hay thịt người đó huynh? Coi thấy ghê!

Minh Thần ngử thử, cười khà:

- Chắc không phải đâu! Thơm lắm! Mà nếu thịt cú càng tốt! Lạc động ma hang quá, không ăn thịt chúng cũng uống?

Hai người rót rượu, ăn uống như thường vì từ trưa chưa ai dùng bữa, đói hết sức. Bốn bề vắng lặng. Hai người nói chuyện rất nhỏ. Võ thì thảo:

- Hấp Tinh Cô rất ham bí mật càn khôn! Ngu huynh đã mời Đông Tuyền! Mình không còn cách nào hơn là... đợi anh ta! Đông Tuyền là tay túc trí, ta có thể yên tâm.

Giao Long Nữ gái bướng sa cơ bị nhốt, giận hết sức nhưng trong tình cảnh vô công bị triệt bế giữa hang động mật mờ, cũng đành thúc thủ. Tuy trong cảnh hiểm nghèo, cả hai vẫn có thể ăn uống lấy sức đợi cơ hội tốt.

Hai người thấy vắng, bèn bảo nhau cùng thử ngẫm vận công tự điều giải huyết đạo, nào dè vẫn trơ trơ. Trong mình như thường, nhưng huyết đạo bị vít chặt, không sao giải khai nổi.

- Chắc nó dùng thuốc, ngải chi đây. Chỉ sợ lúc bị hơi ngạt, nó dùng ngải độc giữ các đường mạch sinh tử thì nguy!

Hai người nhìn nhau, bắt đầu lo ngại hết sức, tuy vậy, vẫn không để lộ ra mặt. Lẳng tai nghe mơ hồ đâu đây như có tiếng nước chảy, gió lửa, nghe phảng phất xa xăm như trong huyền mộng. Có điều rõ nhất là cả hai đều thấy dễ thở hết sức, không như lúc bị giam dưới động Cú Mèo có thuốc mê người!

Ăn uống xong, cả hai thấy trong mình dễ chịu hẳn. Vẫn chẳng thấy Cú Chúa Hấp Tinh Cô đâu, Võ Minh Thần bảo Giao Long Nữ:

- Chắc nó đi kiếm Đông Tử. Giờ bị bế công, thúc thủ, hiền muội cứ nằm nghỉ cho khỏe, để ngu huynh thức canh. Ngõn ngang trăm mối như cọp bị trói bỏ cũi, Giao Long Nữ buồn bực vô cùng nhưng cũng phải cố nén, nghe lời Minh Thần.

Chàng trai cũng ngồi tựa vách đá nghĩ mông lung, chập chờn thức ngủ. Cảnh hang động Cú Mèo im lìm bí ẩn như trong quan tài dùi hai người vào vùng cảm giác thâm sâu quái gở lạ!

Trong khi hai người chẳng may sa cơ vào hang động Cú Mèo Phần Siêu Hóa thì chàng "bác học" giang hồ phóng dật đang lang thang ngược nẻo biên thùy:

Vì ngay lúc Giao Long Nữ rời Võ Minh Thần vọt xuống hạ lưu sông Lô nhánh truy lùng, tử chiến với Giao Long Chúa thì trên bờ Đông ngạn, bọn Tây Gầm, Nam Khấp cũng chầm chậm chuyển theo. Đông Tử có mặt trong đó. Ngay khi Giao Long Chúa độn thủy, viên tướng Tây Gầm bắn ra ít phát đoạn ra lệnh sĩ tốt men theo dọc bờ sông, còn Tây Gầm lấy một đội tinh binh cùng đám tòng nhân vọt tới chỗ Nam Khấp, Đông Tử. Cả đám tiến theo Võ Minh Thần một quãng nên cả bọn chứng kiến cuộc tử chiến dưới sông. Đến khi Ngũ Đầu Nam nổi lên đánh Giao Long Chúa, cả đám cũng chưa rõ con gì. Kịp khi Võ Minh Thần cắp Giao Long Nữ chạy vọt lên Tây ngạn bên kia trời mờ, nước tóc, chang mấy ai thấy, chỉ có bọn Nam Khấp, Đông Tử thấy.

Nhưng hai người chỉ cho là Minh Thần chạy lên ẩn quanh đó thôi, cả hai cứ đứng bên này đợi.

Ngũ Đầu Nam, Giao Long Chúa tử chiến thêm lát nữa rồi lặn mất về phía hạ lưu. Mặt sông phẳng lặng, trắng mờ hắt hiu. Đông Tử lên tiếng gọi, chẳng thấy đâu bèn phóng xuống sông sang Tây ngạn. Nam Khấp vọt theo nắm lấy:

- Sao? Ông cụ đi đâu?

- À! Lão kiếm người bạn! Sợ hấn bị thương cùng cô gai Dạ Xoa!

- Hai lão không phải thường nhân. Cùng cảnh giang hồ, xin cho biết rõ! Đông Tử đã được rõ Nam Khấp, Minh Thần quen nhau nên vọt bảo:

- Ôi chào! Để mỡ sang cho rồi! Chính Minh Thần họ Võ chứ ai đâu? Còn ông đâu phải mặt xà ích này!

Nam Khấp kê:

- À, tưởng ai, nếu Võ Minh Thần, Khấp này phải đi kiếm mới được! Bèn lột mặt xà ích hiện ra một ông già quắc thước, mặt mũi thê lương, mắt sáng xanh như lân tinh, coi uy phong hết sức. Đông Tử cũng lột mặt nạ. Nam Khấp ngạc nhiên kêu lên:

- A chàng say khật khưỡng, tới đâu cũng bị đánh đòn. Kỳ lạ! Có thể cho biết quý danh?

- Chúng quen gọi Trai Lưu Linh, tên Khoái Tửu miền Đông Vinh.

- Ôi chào! Đông Tửu! Người thông minh uyên bác nhất thế gian, thông thiên quán địa là chàng tuổi trẻ này ư? Ôi! Khấp này sung sướng quá! Tìm Đông Tửu như bóng chim trời. Nhưng khoan, tính chuyện trai diễn đã.

Nam Khấp mừng hết sức, lập tức quay dặn Tây Gầm đôi câu, đoạn lấy ngựa cùng Đông Tửu vượt qua sông Lô nhánh, sang Tây ngạn. Hai người lúc này có dắt theo con ngựa Minh Thần và đều đeo mặt nạ như trước.

Ngựa vốn loài bơi giỏi, độ qua sông, không ướt yên. Nhưng tới nơi, gọi tìm mãi, chẳng thấy ai thừa. Cả hai đều có đem theo đèn bấm, chiếu khắp bờ bụi hốc đá, chỉ thấy dấu nước còn ướt ngọn cỏ kéo vào chân núi.

Hai người lần theo. Nhưng chỉ được một quãng đã hết. Bỗng rào cơn gió thoảng, mang theo tiếng chân nhẹ lướt lá khô như cây cáo phía trước. Hai người giục ngựa lên, bỗng thấy dấu thú ướt trên cỏ. Nam Khấp ngừng vuốt Giao Long, bèn chiếu lia đèn, bắt gặp một con mắt xéch đỏ khé xế trước.

- Mắt beo! Có lẽ con beo đen của cô gái Dạ Xoa! Loài này thính hơi lắm!

Chắc nó đi kiếm chủ.

Đông Tửu bèn ứng tiếng vọng theo:

- Phải beo đen? Bọn tao cũng đi kiếm chủ mày đây. Đánh thấy hơi cho bọn tao theo! Con beo ré lên mấy tiếng, vụt đi. Đông Tửu, Nam Khấp theo liền. Cứ thế, hai người bám theo lên tận biên thù. Bỗng mất hút con thú.

Lúc này, Đông Tửu, Nam Khấp đã qua vùng biên thù Trung - Việt lúc nào không biết. Vòm trời sao lấp lánh ẩn hiện sau mây mờ, hai người đưa mắt nhìn bốn bề, chỉ thấy núi cao chón chở, thung rừng âm u, khe sâu róc rách, chẳng thấy nhà cửa nào cả. Dưới chân, đường tiều cỏ mọc cao chứng tỏ ít người vắng lại.

Vì trời tối mờ, núi đồi trùng trùng giống nhau, hai người không nhận được ra vùng này. Beo đen lại mất dạng, kiếm mãi chẳng thấy. Hai người bàn nhau xuống ngựa tìm dấu chân. Vẫn chẳng thấy dấu vết, có lẽ con thú kia chỉ lướt nhẹ trên cỏ, không dập nát. Hai người bèn lên ngựa, cứ nhắm phía trước đi miết. Bỗng Đông Tửu trở tay lên ngọn núi tả, kêu khẽ:

- Kia có ánh lửa... Chắc nhà sàn Mèo! Mèo hay ở trên cao!

Nam Khấp gò cương ngó theo nhưng vừa thấy rõ ánh lửa le lói trong sương mờ cao bỗng loáng mắt, ánh lửa biến đâu mất. Ngạc nhiên, hai người cứ nghiêng ngó dòm mãi vẫn không thấy gì nữa.

- Chắc ảo ảnh! Cưỡi ngựa xông pha xuyên sơn qua sa mạc thường hay thấy ảo ảnh. Miền này hoang tịch chắc không phải lửa sàn thổ dân. Nếu có bản, đường này phải nhẵn chứ?

Hai người bèn rẽ vào sâu, quả nhiên chỉ thấy rừng già hoang dã bèn lộn ra, đi miết lên phía bắc xế, lục tìm.

Đường tiều bỗng dứt, cỏ mọc cao, hai người bàn nhau vòng hướng tây, lát sau trắng lên, núi đèo hiện rõ khắc vào nền trời đá vàng. Bỗng Nam Khấp ngửa mặt nhìn lên rặng núi phía Tây Nam, vụt vỗ vai Đông Tửu kêu:

- Coi ngọn núi kia hình thù lạ dữ à! Hình như ta đã qua đấy lần nào rồi! Phải

người bạn thấy nó giống hình đầu cú không?

Đông Tửu ngó theo, gật đầu, kêu "đúng đầu cú mèo". Nam Khấp vùng bảo:

- Núi Cú Mèo! Ôi chào! Đúng ngọn núi ma quái miệt Phàn Siêu Hóa rồi! Núi động Cú Mèo. Bọn ta đã sang tận đất Tàu rồi? Núi Cú Mèo phải đứng bên Tàu, nhìn về hướng nam mới thay. ôi thôi! Không chừng trai điên đã lạc động Cú Mèo của mẹ con Cú Mèo Hấp Tinh Siêu sinh ma giáo rồi. Nguy cho y!

Đông Tửu giật mình một cái. Vốn tay giang hồ phóng dật, đứng vị đầu trong "Tứ Hung Tứ Khoái", vị Đông Tửu trại Lưu Linh còn lạ gì tiếng dữ miền Phàn Tren Hoa!

Ngay biên thùi Trung - Việt, chàng đã được nghe giang hồ nói tới một vùng động phủ cực kỳ bí ẩn. "Miếu ma động quỷ Cú Mèo" có một loại tinh diệu phi nhân phi cầm ngự trị, lập nên một nền ma giáo quái gở chuyên bắt người làm tiêu hồn, hủy thể cho dứt hết mối sầu trần lụy, do hai mẹ con Cú Chúa Hấp Tinh làm giáo chủ.

Trên giang hồ cũng chưa ai biết động Cú chỗ nào? Dương gian hay âm cảnh vì chưa ai sa vào động ma quái về nổi. Sau đến nổi người vượt biên trong vòng một trăm dặm, thấy miếu trên núi đều tránh cho xa, chẳng ai dám bén mảng tới.

Đông Tửu ngó Nam Khấp hất hàm một cái, cả hai cùng đưa tay bấm độn. Đông Tửu bấm độn Trương Lương, Nam Khấp bấm Khổng Minh độn, cả hai chìa tay trái, cùng kêu "không xong rồi" vì cả hai quẻ đều là quẻ hung, báo triệu bất tường, chìm sa bẫy!

Đông Tửu bảo Nam Khấp:

- Vô Minh Thần, Giao Long Nữ chắc vô tình vào cạm bẫy loài quái Phàn Siêu Hóa rồi! Nãy ánh lửa ẩn hiện trên núi, đúng lửa miếu ma động quỷ Cú Mèo! Nghe đồn ban ngày nó thường dùng quán nước, gái tơ dụ khách, ban đêm dùng miếu sơn than, thắp lửa như người. Cú Chúa Hấp Tinh Phàn Siêu Hóa "tiêu" người như ngóc, luyện ma công, mạng Minh Thần, Long Nữ nguy rồi. Phải lộn về mau mới được!

Hai người lập tức phi ngựa đảo về khu có đường tiêu, ánh lửa ban nay. Tới nơi, đã sang canh tư trọng. Nhờ ánh trăng liềm, hai người tìm ra phương hướng không khó, một vùng sơn lâm quanh quẽ, gió dịu hiu sương chẳng ngang núi, khám khắc kêu khắc khoải buồn tênh, Đông Tử bảo Nam Khấp:

- Lão tiên sinh đứng đây, để mỗ vào vùng núi Cú! Không nên vào cả hai. Nam Khấp cười bảo:

- Đi đôi hay hơn! Người bạn sâu rượu không muốn ta vào chơi động Cú sao? Chớ quên, ta còn nợ hân! Hai người giục ngựa vào núi.

Tới nơi, chỉ thấy núi dựng sừng sững, cây lá um tùm, bốn bề vắng lặng như canh chết. Trăng liềm treo ngọn núi Tây như lưỡi hái tử thần. Không lấy đâu làm sở cứ, hai người đảo quanh hai hồi, Nam Khấp bảo Đông Tử:

- Nó không như ta, ta như nó! Người bạn giấu ngựa đi với ta. Cả hai thả ngựa dưới thung Nam, Đông Tử đeo cả hành lý Minh Thần gửi, cùng Nam Khấp lên núi. Tới lưng chừng, Nam Khấp bảo Đông Tử ẩn thân, đoạn lão ngồi trên mỏm đá trống, tiết khí hàn băng, thoát đã thành một cục nước đá hình người coi rất quái dị ngồi thối kèn. Tiếng kèn Nam Khấp cất lên, ồ ồ thê lương cực độ, trong đêm trăng mờ sương lạnh, nghe như tiếng ma kêu quỷ khóc, tích lũy cả nỗi sầu dương gian chết mẹ, anh chị em họ hàng, bằng hữu chia lìa. Đến nỗi Đông Tử nấp gần đây cũng phải chạnh niềm tục lụy tang thương sầu cuộc thế tử ly, nước mắt đầm đìa phải vội vận công chống lại. Ô í e í ò í e! Tiếng kèn vang vọng canh khuya, bỗng nghe tiếng đập cánh phành phạch roi từng đàn cú mèo từ đâu bay ào ào tới lượn quanh chỗ Nam Khấp thối kèn. Đông Tử trông lên thấy hàng đàn hàng lũ cú mèo vàng rực ánh trăng lượn lờ, lẫn con nhào xuống đậu lên đầu, vai Nam Khấp nhưng chạm đá cục lạnh buốt, chúng lại bay xé lên hoảng hốt, kêu rúc vang lừng. Dứt bài kèn, đàn cú nhào cả xuống đậu quanh giường mắt hau háu dòm "hình đá cục trắng xóa". Nam Khấp làm luôn bài thăm nữa, lũ cú rũ rượi xem vẻ buồn như cha mẹ chết, nhiều con ré lên nhào xuống sườn núi, lẫn lộn, cấu cổ, coi rất lạ. Nam Khấp bỗng chuyển sang cung diên rồ dữ tợn, hàm hấp như hâm sôi máu, làm đàn cú đang đậu bỗng ré lên, lẫn xả vào nhau mổ, cào, xâu xé tui bụi. Lông cú vàng rụng bay lá tả, coi như đàn cú nổi điên! Nam Khấp càng lộng kèn, cú mèo càng nổi hung, xâu xé,

thoắt đã có hàng chục con nhào chết. Đông Tửu không khỏi kinh hãi vì tiếng kèn thần sầu, bỗng tiếng kèn lại chuyển sang thể lương, cú mèo lại rữ rượi, ngồi quanh, ngây ngô. Bỗng nghe tiếng hét thể âm vọng tới:

- Con ma thổi kèn kia! Sao đến đây phá rối lũ cú mèo loạn đả? Tiếng Nam Khấp cười lớn:

- Ai đó? Ta vượt biên kiếm nhà trọ không có, ngồi buồn thổi kèn cho lũ cú nghe chơi.

Có tiếng hú lê thê, Đông Tửu trông lên thấy một ngôi miếu sơn thần hiện lù lù tít sườn núi cao, ánh lửa le lói trong sương mù. Nam Khấp ngừng thổi kèn, cú mèo bay vút lên tòa miếu dị. Nam Khấp gọi:

- Người bạn ta đâu? Có chỗ nghỉ chân ấm rồi. Hàn băng khí tan dần, Nam Khấp đứng số dậy, gãy vụn hình đá cục, vọt lại chỗ Đông Tửu nấp. Hai người bàn nhau vượt luôn lên tòa cổ miếu. Dưới trăng một khoảng sân đá vài cây đại lớn, cú mèo đậu kịt, tòa miếu không cửa, ánh lửa vật vờ. Hai người vừa tới bên thềm, bỗng thấy con beo trong lùm cây, nhảy ra, nhảy ra, cắn gấu quần gấu áo lôi giật lại miệng kêu "hí hí" khê, Đông Tửu vỗ đầu beo, nói nhỏ:

- Mày bảo miếu ma nguy hiểm, chủ mày cũng bị nạn chỗ này chứ gì? Nhưng chớ sợ! Bọn ta có chủ ý vào đây mà! Riêng mày, mau xuống núi, giữ ngựa cho ta.

Con beo linh mẫn gật đầu, vẫy đuôi phóng xuống chân núi. Hai người vào miếu, trên bàn thờ thoi nhựa chám vật vờ, lập lòe, có cả xôi chuối cùng mùi thơm thơm khen khét tỏa động lòng miếu vắng. Cú Mèo đậu đầy, im đến rợn người. Đông Tửu dốc bầu rượu tu ừng ực mấy ngum lớn, dòm quanh, lẽ nhè:

- Cú ma cú quái, đứa nào coi miếu nấp đầu vào báo Cú Chúa Siêu sinh giáo có khách đến chơi! Còn bày đặt cạm bẫy làm chi tốn công!

Bỗng góc miếu có tiếng âm u nổi lên giọng mèo lơ lớ:

- Đông Phàn Siêu Hóa có vào không ra, đã biết sao còn vào? Phương nào tới?

- Nghe tiếng động Cú Mèo tới viếng, không được sao? Vào báo chúa động Hấp Tinh!

Im tới mười phút, Đông Tử, Nam Khấp đứng tựa vách gần cửa miếu, bong nghe tiếng chân thú chạy ngoài sân "phạch" tiếng đập cánh, bèn ghé mắt trông ra có một con cú mèo to lớn bằng người. Con cú ngó nghiêng dòm vào miếu, đoạn vọt luôn lên thềm, bỗng nó khựng lại khi thấy bóng người trong miếu. Nam Khấp hất hàm:

- Cú Mèo! Chú là ai đây?

Sực nghe tiếng rúc lê thê xó miếu, con cú ngoài thềm dáo dác nhảy xuống đất, cúi rạp đầu, vẻ cung kính hết sức. Đông Tử, Nam Khấp còn ngơ ngác, sực nghe lòng miếu nổi lên tiếng nhón gai lạnh lẽo như đồng:

- Sứ giả! Mi về không? Mi vào lò siêu!

Con cú ngoài thềm cúi đầu rũ rượi:

- Bẩm cô, nô hầu đi dọc sông Lô chỉ thấy dấu ngựa nhàu mặt cỏ, quân Tây Gầm đã về Hà Giang! Nô hầu đuổi theo tới Quan Ba dò hỏi, chẳng ai biết "nhà bác học" là ai?

Có tiếng ré nẻo hậu cung. Đông Tử nghe nó nhắc "nhà bác học" vùng nói lớn:

- Không sao! Ta đây rồi, khỏi cần tìm mất công!

Có tiếng quát:

- Ai? Kè nào vừa nói?

- Ta đây! Ta viếng chơi động Phàn Siêu Hóa đây. Ta là Linh Đông Tử.

- Hà, đúng khách quý của cô! Bay đâu khai môn rước khách! Lờn dứt, lửa tắt phụt, tòa miếu chuyển động, cửa miếu đóng ập ngăn cách trời trăng. Hai người nghe "đúng" tiếng lớn, cảm rõ cả tòa miếu quay cuong sa rưng, sàn gỗ vụt chạy mất, hai

người vội nhảy vọt lên, đụng khối rắn, kéo cột miếu không còn, thân hình là là rơi xuống, rơi mãi đến năm bảy bộ chân chạm nền ván lạt. Ánh lửa bùng lên, cả hai đã thấy mình đứng trong một hang động thâm u, trước một khung cửa tò vò, cú mèo đậu nhan nhản, hun hút. Cảnh trí hoàn toàn đối khác, miếu sơn thần biến sạch như gió thoảng. Cả hai cùng có cảm tưởng lạc vào một thế giới bên ngoài cuộc sống, một cõi âm động của loài phi phàm nào. Nhưng vốn tay cự phách, hai người cứ đứng yên, thản nhiên nhìn ngọn đuốc "cánh tay người" thò ra.

- Mời "nhà bác học" vào động phủ! Cô đang chờ! Hai người ung dung tiến vào cửa tò vò, quanh ngang dọc, thoắt cả hai đã qua cổng chuông rền vào động "đuốc cây người". Nhưng còn phải vượt lên trên nữa mới tới động riêng Cú Chúa Hấp Tinh Cô.

Ngồi trên cây xương, Hấp Tinh Cô cười ré, dòm khách, mời ngồi cây xương đối diện, nói liền:

- Cô sai đem thư trai diễn mời bác học! Cô tha gái đẹp đối bí mật càn khôn, trai diễn ở lại lấy cô, làm Hấp Tinh Lang! Hai vòng mới biết một, nhờ bác học đọc giải!

Đông Tửu giũ cổ tu rượu khua tay khật khưỡng:

- Khoan nói chuyện ông Bành Tổ. Mỗ nghe thiên hạ đồn Cú Mèo động Phàn Siêu Hóa lạ lắm, muốn xem qua cho khoái con mắt đã. Chà! Lạ dữ, đẹp dữ! Đẹp hơn cả nhà quỳ sứ à!

Vừa nói vừa tiến lại gần "đuốc cây" ngắm nghía. Cú Chúa cười ré:

- Bác học say rượu. Cô nghe đồn Cung A Phòng Tây Sắc cổ kim có một, động cung Siêu Sinh Giáo của cô đẹp hơn chỗ nào?

Đông Tửu trầm trồ:

- Đẹp hơn nhiều thứ chưa có chữ tả. Như cái món "đuốc cây người" này chẳng hạn, coi mỹ thuật lắm, phải tay quái phi phàm mới nghĩ chế ra được. Hợp với động ma quái, nhà quỳ lắm. Tuyệt cú! Tuyệt cú!

Cú Chúa cười ré:

- Bác học không sợ? Còn nhiều cái nữa!

- Thích là khác, sao lại sợ! Ở với người, biết đủ thứ chuyện rồi, mỗ chỉ thích chơi với ma quái tinh tiệp cho đỡ chán mà!

- Theo cô! Bay đâu! Thắp sáng động phủ, cô đưa khách đi vân cảnh. Từ đâu, một hồi chuông ngân nga chìm nổi giữa cảnh im lìm thăm thẳm như trong quan tài, khiến Đông Tửu, Nam Khấp có cảm tưởng như đang nghe tiếng ma chung vọng từ thế giới thần bí ngoài cuộc sống. Cú Chúa nhảy xuống dẫn khách đi xem khắp động phủ qua các hành lang, bệ đá, đường hầm hun hút, buồng nọ, phòng kia, lên xuống chập chùng, chỗ nào cũng toàn đuốc thây, cánh tay cầm đuốc, cú mèo lớn nhỏ đầy đàn. Lối kiến trúc động Cú Mèo Phàn Siêu Hóa này cực lạ, mọi thứ đều khác hẳn đồ vật cõi trần. Chỉ cần xem qua cũng đủ biết kẻ sáng tạo ra nó nếu không phải một loài yêu quái cú mèo thành tinh, tất cũng phải là một thứ người tâm thần quái gở, sống trong ảo giác, đang trở thành yêu quái thường trực, đắm hồn trong bệnh thái phi phạm, phi nhân. Đông Tửu là người thông minh tốt độ, không cần học cũng linh cảm đọc được cả chữ tượng hình tiền sử, tiền hồng thủy, chỉ theo Cú Chúa một vòng, đã nhập tâm hết đường đi nước bước, hiểu thấu đáo ngay nguyên tắc kiến trúc của động phủ. Đây là lối kiến trúc tổ ong, xoáy tròn ốc, nhiều tầng, cầu trụ giữa là khu đài siêu, lò hấp và khu buồng Cú Chúa ở tầng cao nhất. Không những thế, nhờ luyện công, thông suốt về vật lý, hóa học, địa chất, Đông Tửu đã nhận ra được chất đá trong động chính là chất đá trong ruột dây Tây Côn Lĩnh (Si Công Linh) vắt qua biên giới Việt - Trung sang bên Pan Tzen Hoa. Càng lên, ngực càng nhẹ, thơ vào không nặng như ở dưới, đứng không khí cao sơn, không phải dưỡng khí nhân tạo, tinh tạo. Đông Tửu đoán động phủ này vẫn nằm trong ruột núi, trên cao.

Đặc biệt chúng ta ngửi cả thấy mùi rêu, mùi cây cỏ mơ hồ, có chỗ nghe phảng phất cả tiếng gió thổi xa xăm, cách bức. Còn Nam Khấp còn "đánh" thấy một thứ mùi rất lạ khiến lão cũng lóe ngay ý khác trong đầu, có điều nguy hiểm nhất là rải rác trong động Cú Mèo đều có cơ quan, cạm bẫy, chiều rộng bằng "thủy điện lực", "phong điện lực" lối dùng sức nước, sức gió cũng chẳng khác lối thổ dân miền núi vốn dùng để tát nước "loóng" gạo xay lúa...

Đông Tửu, Nam Khấp vừa xem tấm tức ngợi khen. Cuối cùng, Cú Chúa dẫn hai người vào một căn buồng tĩnh mịch, có mấy con cú chực sẵn. Giữa buồng có hai cây xương người, Cú Chúa đậu một cây, bảo khách ngồi một, mấy con cú hầu đem đồ trà vào. Lối cú hầu trà thật lạ, mỗi con mổ một thứ đem vào, đặt trên bàn đá, giữa hai cây xương. Chúng đều to bằng người nhưng thon xinh, chừng cú cái. Con nào cũng lông vàng lửa, mặt rắn ri như mặt mèo vằn.

Chúng rạp chào khách, một con mổ nắp ấm, loại ấm Thế Đức gan gà, một con mổ bình trà đổ vào, một con mổ ấm, rót nước chúng dùng bằng mỏ, không thua tay người. Thoắt đã rót đầy mấy chén trà, còn đổ cả nước sôi vào đĩa dầm giữ cho chén trà nóng mãi, đúng điệu nghệ khách uống trà. Hai con mổ đĩa đặt lên đầu con kia, lại quỳ xuống mời khách.

Đông Tửu, Nam Khấp ngồi uống trà với Cú Chúa, rất ung dung. Nhưng Cú Chúa có vẻ nóng lòng, vừa xong tuần trà đầu đã ngoái mỏ vào cánh lồi ra một cặp vòng điểm huyết, nói luôn:

- Đây! Vòng càn khôn đây! Bác học đọc Cô nghe!

Đông Tửu thấy hai cái, lấy làm lạ hết sức chỉ muốn dòm coi thực ra sao nhưng vẫn xua tay:

- Khoan! Đi đâu vội! Bọn mổ còn chơi đây lâu mà!

Cú Chúa "gừ" dòm chòng chọc:

- Mặt giả! Đến động Cô, mang mặt giả! Bác học râu xồm thổ mặt nạ! Đông Tửu cười ngất:

- Chủ động tiếp khách có dùng mặt thật không à. Mặt thật bác học không thích đổi mặt cú.

Cú Chúa cười ré:

- Cô nghe bác học Tửu đứng vị Đông trong tứ khoái tứ hung, cô thích. Tửu ưa sắc không?

- Không ưa! Cả mỹ nhân trong thiên hạ không bằng một hũ rượu ngon! Nhưng
mỗ thích xem mặt... vợ trai điển, bạn mỗ xem tẩu tẩu ra sao. Vụt cái! Đuốc tắt!

Nhưng chỉ mười khắc lại sáng, trước mặt hai người, đứng sững một nữ lang
mặc "voan" mỏng dính, đẹp rợn người, đúng nhan sắc hồ ly tinh. Nữ lang tiến lại
sát mặt hai người, lông lộng đáng thân tuyệt mỹ lơ mờ nhân ảnh thướt tha, khêu
gợi. Đông Tử trợn mắt kêu:

- Cú Chúa đây ư? Đây là Tinh Cú? Phải gọi là Tiên Cú! Cú thành tiên! Hấp
Tinh Cô cười ré. Đông Tử lột mặt nạ thổ gia, để lộ khuôn mặt sáng sủa chàng trai
trẻ hơn 20.

Hấp Tinh Cô nheo mắt:

- Bác học đây ư? A! Chưa đầy hai giáp, sao đã thông kim bác cổ, biết cả chữ
ông Bành Tổ đời xưa? Còn khách kia? Nam Khấp lột mặt nạ xà ích hiện mặt ông
già quắc thước, hai mắt buồn thê lương như khóc đời dâu biển phù du từ vạn kỷ.

Đông Tử trở bảo:

- Nam Khấp đó, muốn nghe kèn đám ma, cứ hỏi cụ. Hấp Tinh Cô có vẻ giật
mình trước cặp khách trừ danh, Cú Chúa reo:

- A! Nam Khấp Tây Gầm Đông Âm Bắc Tiểu! Đông Tử Tây Sắc Bắc Yên

Nam Đồ! Xứng khách Cô. Nào! Đọc đi, bác học!

Đông Tử ung dung:

- Thư bạn mỗ đâu?

Hấp Tinh Cô rúc mấy tiếng cú mèo, một con cú vào dăng lá vàng. Đông Tử
coi, nhận ra đúng nét chữ Minh Thần hỏi:

- Bạn mỗ đâu? Cho gặp đã! Hấp Tinh Cô lại rúc, cú mèo hầu vọt đi. Lúc đó,
Minh Thần, Giao Long Nữ đang chấp chờn, bỗng nghe cú rúc bên tai, vùng dậy

theo cú mèo sang khu gần đấy. Sực thấy Đông Tử với một ông già quắc thước, Minh Thần mừng không xiết chưa kịp nói, Đông Tử đã đứng dậy chạy lại nắm lấy tay vồn vã, còn Nam Khấp cũng chạy lại nắm tay Giao Long Nữ, làm mất quen thuộc, định ngẫm giải công. Nhưng vô ích. Cả hai thất vọng, Nam Khấp quay đầu bảo Cú Chúa:

- Ngài bế huyệt triệt công giỏi lắm.

Cú Chúa cười rú. Đông Tử giới thiệu. Nam Khấp ngạc nhiên nhìn Giao Long Nữ đẹp như tiên, Minh Thần bảo:

- Dạ Xoa là lốt đội. Giao Long Nữ có vòng càn khôn, ngu đê không đọc được, phải mời huynh tới! Đê đã hứa đổi bí ẩn càn khôn lấy mạng sống của nàng! Còn đê sẽ lưu lại đây làm Hấp Tinh Lang. Chắp Kính tòng quyền, xin huynh giúp cho.

Đông Tử quay sang bảo Cú Chúa:

- Thả nàng ra trước khi mở đọc!

Hấp Tinh Cô cười ré:

- Đọc xong cô sẽ thả! Cô giữ lời! Đông Tử tặc lưỡi:

- Cũng được. Nhưng mở không quen làm việc thiếu hơi men, tiếng kèn! Muốn có hứng khỏi lâm lẩn, Chúa động Cú Mèo phải đãi rượu, cho nghe kèn Nam Khấp.

Hấp Tinh Cô gật đầu thuận nhưng buộc cả Nam Khấp, Giao Long Nữ phải ra ngoài! Không ngờ lại gãi đúng chỗ ngứa nhà bác học.

Mười phút sau, Hấp tinh Cô truyền đem hỏa lò tới, truyền cú hầu dẫn bọn Nam Khấp sang buồng bên, cú mèo đứng trấn một dãy chục con, khí thế hung tợn.

Bỗng nghe tiếng Đông Tử hô:

- Cụ già thôi giùm bài kêu gọi hứng, mở bắt đầu giảng đây. Càn khôn hựu càn khôn. Càn khôn biến hóa. Mở đầu vòng số một, Bành tổ dạy phép luyện âm thanh

dùng âm hợp hồn muôn loài. Hình hai là phép luyện mũi hợp hồn thu phách, đưa muôn loài vào giấc ngủ. Đây thuộc bộ luyện ngũ quan khứu giác, thính giác, rồi tới vị giác xúc giác thị giác. Nào! Nghe đây!

Nam Khấp, Giao Long Nữ hiểu ngay Đông Tửu bịa ra mật hiệu chợt nghe tiếng Hấp tinh Cô hét "nói đủ nghe", Nam Khấp rút luôn cây kèn ma quỷ thổi bài Lâm Khốc, trở vào bày cú. Tiếng kèn lão thật thần sầu, quỷ nghe phải khóc... Cú mèo con nhào xuống rũ rượi, cú mèo lớn canh cửa ừ rũ nước mắt đầm đề, tiếng kèn chờn vờn. Nam Khấp vẫy tay cú canh lừ lừ tiến vào, mê mẩn, lão trở kèn ré một tiếng lại một con ngã, thoát cả chín con gục, còn một con đầu đàn, Nam Khấp rút vào tai tròng mắt, thoát mắt Nam Khấp đã long sông sọc đầy điện lực thôi miên con cú bị tiêu hồn cứ ngây đờ đẫn. Nam Khấp phát âm:

- Cú mèo! Theo ta vào giấc ngủ. Hồn mi lằng lằng tiềm thức mi sống dậy. Đưa ta tới buồng "quỷ mặc quyến nhục".

Lạ thay cú mèo lừ đừ giật lùi. Nam Khấp thổi kèn đi theo. Giao Long Nữ bám sát. Ra khỏi buồng, cú mèo đi qua một dãy hành lang bệ đá khoảng tám chín bậc tới một căn buồng đóng kín. Nó mổ vào mặt, cửa mở, giữa buồng có một cây tràm vải đỏ, cao hơn thước tây, trồng trong một chậu sứ lớn.

Lúc này, tiếng kèn đã chìm hẳn, thăm thì ờ í e, nghe thê lương ngẹn nức như tiếng hồn ma cô đơn nằm khóc dưới mồ, nhớ người thân thích trong những đêm gió lạnh trắng mờ cách biệt âm dương. Loa kèn vẫn trở vào tai con cú. Nam Khấp không cần phải nhìn mắt nó, cú mèo vẫn bị ru vào "giấc ngủ thê lương" và hoàn toàn bị tiếng kèn thôi miên chi phối. Nó đi lần từng bước khật khưỡng, cứng đờ, tiến lại gần chậu sứ.

Khi còn cách chừng nửa thước bỗng trong lồng vải đỏ tràm phát ra những tiếng rào rào như lá cây "lao xao", phồng reo. Con cú mèo lớn dừng lại, nó vẫn khóc sục sùi như cha chết khiến Giao Long Nữ đi sau Nam Khấp không khỏi ghê thay ngón đon "âm công âm thị" của ông già cổ quái. Nghe tiếng rào rào trong lồng vải cô gái khẽ hỏi:

- Cái gì kêu lao xao trong đó cụ?

- Quý mộc! Cây "quyến nhục", cây ăn thịt người. Nó đánh hơi thấy người, reo lên chắc nó đói!

Nam Khấp vừa thổi kèn vừa trở vào tai cú mèo, phát tiếng âm u:

- Hấp Tinh Bà, Hấp Tinh Cô luyện "quý mộc" cách nào? Cú mèo lăm bằm như nói trong cơn mê:

- Mỗi ngày đêm Cô cho "cậu" ăn một người "cậu" thích ăn gái đẹp! Cho "cậu" ăn no xong, Cô hấp luyện kỳ công. Đây là "cậu" của cô, còn "ông" bên kia. Nhưng "ông" già hơn "cậu" ba mươi tuổi. "Cậu" mới có hai mươi, bằng tuổi con. Bà mời "cậu" từ ngày đẻ cô.

- Sao không ăn thịt gà vịt chim muông con hoẵng?

- Hồi ở rừng, "cậu", "ông" ăn thịt điều thú nhưng về động ở với cô bà được ăn thịt người, "cậu", "ông" thích lắm. Ăn thịt người đã khỏe lại khôn. Nuôi "cậu", "ông" tốn lắm.

Giao Long Nữ kêu khẽ:

- Ôi chào ma quái cô cú cậu cây lấy nhau làm vợ chồng! Thế này thì xưa nay nó đã bắt người cho cây quý ăn thịt biết bao nhiêu mạng rồi. Sao chúa Cú Chúa còn đòi lấy Võ huynh?

- Trước kia, cứ một con trắng, ăn một người, sau cô chiều "cậu" cho ăn hàng ngày nên "cậu" mau lớn, gần bằng ông một.

Nam Khấp ghé tai cú mèo hỏi:

- Bà cô mi dùng cây ông cây cậu cách nào để bế huyết người ta?

- Để lúc cậu đói, cho liếm vào huyết nào huyết đó bị vít chặt liền! Muốn khai huyết đạo, phải cho cậu ăn no, lấy máu cậu bôi vào huyết, rồi cho cậu liếm, chừng sạch máu, là huyết giải xong! Trước cho liếm bao nhiêu, sau phải cho liếm bấy nhiêu.

- Nói càn! Cây làm sao có lưỡi? Giao Long Nữ mắng nhỏ, Nam Khấp "xuyết" thò tay nhón mép vải đỏ chùm chậu sứ giật "xoạt" một cái! Quý mộc hiện ra, y hệt hình người gầy guộc giơ chân múa tay lêu nghêu, gốc cây, thân cây xù xì, khẳng khiu, lá cũng không nhiều, giống những cái tai trâu, toàn cây xanh biếc một màu. Vừa lột vải trùm, đánh thấy hơi người, quý mộc nhấp nhô vươn mình, khoa chân múa tay như định bước khỏi chậu sứ vồ người, lá tai trâu càng mở xòe phe phẩy dờ, phát ra những tiếng phì phì vo vo như tiếng con thú thở, quý mộc nghiêng hẳn về phía con cú mèo. Tự nhiên cú mèo có vẻ sợ sệt, lùi ngay lại. Nam Khấp nheo mắt hỏi:

- Cú mèo! Sao mi lại sợ hãi? Cậu mi đâu có ăn thịt cú? Sao không lượn quanh chậu cây? Cú mèo theo lệnh, lượn quanh, lượn hướng nào, cây quý lại nghiêng hướng đó, vươn cành cây lêu nghêu như định tóm lấy.

Hai người nhìn kỹ cây quý. Nam Khấp lại hỏi:

- Lưỡi nó đâu? Nãy đĩa nào cho nó liếm huyết đạo cô nương?

Cú mèo lúc này đã lượn phía trong đứng trông ra. Nam Khấp vẫn dùng tiếng kèm và nhờn tuyên thối miên ru ngủ cú mèo hoàn toàn bị uy lực thối miên chi phối, gật gật cái đầu đáp:

- Quản thủ "Mộc lang cung", chính Nhữ Đạo Nương này thừa lệnh cô cho "Mộc lang công tử" liếm bế huyết đạo cả hai. Bà đi vắng, buồng "Mộc lang gia gia" đóng, không ai được vào! Các huyết chính trên đầu, ngực, sườn, bụng, tứ chi, thượng hạ tất cả chỉ liếm bế hơn ba mươi huyết! Lưỡi "Mộc lang" rứt cuộn dưới đáy chậu, cây chạm thịt người, lưỡi mới chui lên!

Nam Khấp hỏi cặn kẽ, xong mắt vụt long sòng sọc truyền:

- Nhữ Đầu Nương! Mi là vú nuôi "cậu" lâu nay đã nuôi nhiều mạng giờ "cậu" mi đói cho ăn đi!

Con cú mèo có tên Nhữ Đầu Nương dòm cây quý mộc đang phì phò lắc lư, vẻ thèm thật. Con cú này có dáng sợ hãi. Nam Khấp vẫy nó lại gần âm truyền:

- "Mộc lang công tử" đối. Nhũ Đầu Nương lại cho "cậu" ăn đi! "Cậu" không ăn lông, phải "làm lông" cú đã.

Thốt nhiên, con cú mèo ma rầy toàn thân, Nam Khấp thối cung kèn tí tê, mắt quắc lên sòng sọc, cú mèo lừ đừ tiến lại sát cây quỷ, bỗng nó rùng mình một cái gang rộng cánh, sù lông, mổ luôn bức màn đồ dưới nền, hất trùm xoè lên đầu.

Giao Long Nữ đứng sau lưng Nam Khấp, thấy bức màn đỏ xòe rộng, cụp vào, rồi từ từ rụng xuống, đã thấy bộ lông cú mèo bị lột nằm dưới chân nó, trông lên, dưới ánh lửa chập chờn, hiện ra một bóng nữ khóa lồng lộng trắng đẹp đến... nổi da gà! Mắt xếch đo đỏ, môi thắm như máu tươi, bộ mặt nữ nhân này hình trái soan, coi vẻ trạc tứ tuần rồi nhưng vẫn còn nhan sắc. Một thứ sắc lạnh nét hồ ly tàn khốc có thể làm siêu lòng người ta như chơi! Nhất nữ nhân đứng tuổi thân dáng vẫn tròn lẳn rắn danh như gái đôi mươi, thứ hình vóc khỏe mạnh của hạng năng luyện tập dùng đồ bổ.

Nếu hai con mắt phản ánh linh hồn không bị Nam Khấp thôi miên chắc nữ nhân trung niên này coi còn lôi cuốn rờn ốc nữa! Nam Khấp vẫn nhìn trừng trừng ra lệnh:

- Lại gần cậu! Mi cho nhiều người siêu hóa, giờ mi cũng nên hưởng mùi hoan lạc trong tay cậu! Lại bồng cậu mau!

Nam Khấp đứng bên này cây hất hàm, nổi kèn thê lương huyền bí thôi thúc. Nhũ Đầu Nương nhìn quý mộc, thoáng vẻ sợ, tiến một bước, rồi lùi ngay lại. Nam Khấp lúc này mặt mày coi càng thê lương, lão quắc mắt, phát âm chìm:

- Nhũ Đầu! Mi là vú nuôi "Mộc lang công tử", xưa nay đã cho "công tử" ăn uống nhiều, mi đâu có sợ? Bước lại cho cậu ăn đi! Mi biết cách mổ!

Bị nhõn lực, tiếng kèn thôi miên chi phối người đàn bà quản thủ cung bồng nhếch miệng cười đê mê, nhìn quý mộc bằng ánh mắt trù mẩn, người đàn bà uyển chuyển bước lại gần chậu sứ, bảo khẽ:

- Mộc lang công tử! Cậu đối, cậu đòi ăn sáng phải không? Cậu khát sữa? Sớm quá, đã canh năm đâu? Nàng ta nói như lời một vú em.

Cây quý càng lắc lư, quạt lá rào rào, thờ phì phò, như vui mừng. Loài cây một màu liếc lập loè như con đom đóm, không khác một đứa con nít sắp được kẹo.

Giao Long Nữ đứng xế lưng Nam Khấp ngó chòng chọc lấy làm quái gờ hết sức. Ả Nhũ Đầu Nương lúc này nhảy gần dưới ánh lửa vật vờ, ả uốn mình đưa hai cánh tay ra chực vuốt đồ cây, khi ả vừa chạm cành cây, bỗng nền đất đỏ dưới cây nhấp nhô động dậy rồi từ đáy chọt vọt lên một vật đen sì, rồi lại một vật nữa! Thoắt hai vật đen này nhô lên khỏi mặt đất hàng mấy gang tay, nhô nữa, lắc lư, ngo ngoe, thờ phì phò.

Giao Long Nữ trở mắt dòm không chớp, nhận ra hai vật này dài như cặp rắn, thân thể to hơn ngón tay cái chút, có cái mồm loe giống như mồm hoa loa kèn, coi rất quái gờ.

Hai con quái đen mồm heo này ngo ngoe lắc lư như con rắn hổ mang bành ngoác đầu, có lúc nó lại vươn lên, rụt xuống như cổ con rùa, cái mồm hoa loe rộng ngoác rồi lại ngậm vào phát ra những tiếng phì phì khịt khịt hệt giống heo háu đói. Hai con quái này chui lên, luôn qua cành lá, lừ lừ hướng về phía người đàn bà. Ả đưa hai bàn tay xinh xắn vuốt ngọn quý mộc, thân hình ả nghiêng uốn lá lướt, cây quý càng reo dữ, chưa đầy mười giây, hai cái mồm heo đen sì đã chạm đùi người đàn bà. Mồm quái này chỉ lớn hơn vỏ sò một chút, vừa chạm đùi, chừng người thấy mùi da thịt thơm tho, cả hai ngậm chặt lấy, cứ thế bò lên, vừa chui vừa phát ra những tiếng phì phì chóp chép, khịt khịt hí hí không khác tiếng con thú kêu hí hửng. Đang vuốt nựng cây, chọt người đàn bà rùng mình một cái cúi dòm xuống, thấy hai cái mồm heo đã bò qua đầu gối, ả chọt cười ré lên thánh thót:

- Mộc lang! Khề chứ! Làm người ta đau rát ai chịu nổi! Háu đói thế? Để Nhũ Đầu Nương đi kiếm thức ăn cho cậu.

Dứt lời, ả lúi ra nhưng chạm tia mắt Nam Khấp, ả dáo dác do dự, vọt cái hai cái mồm heo đã bò ngược lên ngực, thân hình hai con quái đen vươn dài ngoằng. Giao Long Nữ thấy người đàn bà rùng mình liền hai cái, uốn người, hóng xuống, hai con quái đã dài hơn hai thước tây quần nghiêng lấy mình ả hai vòng như cặp trăn gió quấn con.

Rồi hai khúc đầu trườn qua hai bờ vai, bất thần, mõm heo ngậm chộp lấy đầu nhũ như hai đứa con nít khát sữa. Nhũ Đầu Nương run bắn người, quần quai, đưa cả hai tay lên đầu cười ré:

- "Cậu" này xấu thói! Chưa sáng đã khát sữa, làm gì mà nghiêng ngấu chòm chộp như lợn ăn hèm thề? Đau!

Ả nhẩn mặt, cố cười lù ra nhưng hai con quái đen lúc này chừng đã thềm ăn uống vô cùng, cứ vít ghì Nhũ Đầu Nương xuống, cây quý phẩy lá tai trâu rào rào, nghiêng hẳn thân xương xấu và bất thần hai cái cành lêu nghêu như hai cánh tay khăng khiu vùng vờn lên ôm choàng lấy thân hình Nhũ Đầu Nương kéo ngã xuống chậu cây.

Giao Long Nữ tự nhiên thấy rợn da, vụt kêu khê:

- Cây ma cây quý cành biết ôm người? Hai con quái xà mõm heo kia làm gì thế này?

Nam Khấp "xuyt" thì ào:

- Chớ kinh động! Không phải quái xà! Hai cái mõm quý mọc đấy! Nó có lưỡi! Cũng như hai rễ cái! Nó là cây "quyến nhục", nó thềm người.

Giao Long Nữ đứng im, rùng mình tưởng lại lúc mình ngất cũng bị mõm quái mọc liếm lên các yếu huyệt! Ngày ở với sư mẫu, nàng cũng từng được nghe nói đến các loài dị mộc kỳ hoa.

Bên Nam Mỹ có các loài quái mộc kỳ hoa chuyên ăn thịt loài vật, loài người, đóa hoa to bằng cái thúng cái nia mở xòe, chim chóc, người vật sa vào nó ngậm lấy. Bên rừng Cao Miên trong dãy Trường Sơn Lào Việt cũng có nhiều loài cây ăn thịt thổ dân, pháp sư thường lấy giống về nuôi làm ngải nhưng Giao Long Nữ chưa có dịp thấy tận mắt! Nay tình cờ sa vào động quý mộc có thể thành tinh, nháy ra khỏi chậu sứ, rượt theo người khi nó đánh thấy hơi! Cây "mộc lang công tử" này cũng đã ghê lắm, thấy hơi, cành nó đã vờn ra!

Bỗng nghe tiếng Nhu Đầu Nương suýt soa vừa cười vừa kêu ré chìm:

- Đau! Cậu! Đừng... Vú nuôi cậu đây mà... sao cậu làm thế? Đau không chịu nổi!

Giao Long Nữ ngó sững, thấy người đàn bà động cú mèo bỗng giẫy lên đành đập như đĩa phải vôi đang bị quỹ mộc kéo ngã rạp xuống chậu cây. Dòng tóc dài của ả ta quấn chặt vào cành cây ghì mạnh khiến ả phải ngửa mặt lên, ngực rướn cong, mình lom khom đang gập xuống. Ánh lửa nham nhở soi chiếu, hai cái mồm heo đen xì như hai cái miệng con lươn ngậm chặt, kéo dài như cao su, làm ả không gượng nổi, cứ rạp xuống mãi. Bỗng "phụt phụt" liền hai tiếng, gân người đàn bà kêu ré lên cực kỳ đau đớn, máu tóe có vòi! Giao Long Nữ khom mình cúi dòm, rờn ốc, thấy hai cái mồm quái đen đã ngậm "hai cái chúm cau" như heo ngậm kẹp chặt! Chúm cau chui lọt vào mồm quái, nó ngóc lên há ngoác phóng "phập" vào đầu nhũ đứt đang phun máu, hút chòm chộp chùn chụt, phì phì, hi hí như lợn ăn hèm.

Nó chũi mạnh làm thân thể ả lắc, nghiêng ngả, run lên bần bật, hai cánh tay chới với túm lên đầu quái vật ra, miệng rên rỉ suýt soa.

Trước mắt Giao Long Nữ, cặp nhũ căng đầy sinh lực cứ xẹp dần, xẹp dần như trái bóng xì hơi, cành cây quấn người kéo áp hẳn vào giữa tàn cây rồi những chiếc lá ve vẩy tai trâu bỗng kêu rào rào đua nhau áp vào mình mấy tay chân trong tấm vải Nhũ Đầu Nương liềm xoèn xoẹt, mút chặt lấy!

Nam Khấp vừa thối kèn, vừa bước lại, cúi nhặt mép vải đỏ chót, rũ phạch cái, xòe rộng như cái tàn từ từ chụp xuống, trùm kín cả Mộc lang công tử, Nhũ Đầu Nương! Tiếng kèn đối nhịp cuồn cuộn như thác lũ, cả chậu sứ lắc lư dữ dội phát ra những tiếng rên rỉ suýt soa, tí tê re rú âm chìm mê sáng lẫn tiếng chòm chộp chụt chụt hi hí như tiếng ma cười quỷ đặc ý.

Chừng nửa phút tiếng kèn Nam Khấp dịu lại hạ giọng thê lương như tiếng kèn đám ma cực kỳ não ruột. Trong lớp vải trùm, tiếng động cũng thấp dần dần rồi im hẳn, chậu sứ đứng yên, cây không động đậy nữa! Nam Khấp ngưng kèn, Giao Long Nữ nhớ mẹ cha từ biệt nước mắt đầm đìa, Nam Khấp thò hai cánh tay nắm mép vải trùm! Ô í e ồ í e soạt! Vải trùm mở tung.

Giao Long Nữ trở mặt, cây quý vẫn ôm người đàn bà nó từ từ nhả ra, tóc ả mọc ngọn cây, thân hình lom khom như người ngồi xổm, quý mọc màu xanh biến mất, giờ toàn thân từ gốc tới cành lá nó đỏ rực màu máu tươi, trong suốt! Cả hai cái mồm heo cũng đỏ chót, từ từ rút lại, chui ngay xuống đáy chậu mất dạng.

Nam Khấp vẫn thổi kèn, túm lấy giòng tóc người đàn bà giật, rũ phạch một cái mạnh! Xoảng lục cục! Xương khua dồn một đống trong bụng, Nam Khấp bêu trước mặt Giao Long Nữ! Cô gái kêu "úy", ả quần thủ Mộc lang chỉ còn một mớ lổn nhổn xương xẩu trong cái túi da người! Thân hình thon lản mỹ miều biến sạch, các bắp thịt xinh đùi búp hoa dâu mát, bo mặt hoa đào đẹp nét hồ ly giờ thọ tiêu hết, mũi xẹp, tai cú mắt trũng sâu như hai lỗ huyết, coi phát rờn ốc.

Giao Long Nữ vốn tay gái táo tợn lúc này cũng thấy rờn da gà, trước hình teo da bọc xương quái gở! Ngay khi đó, bỗng nghe văng vẳng có tiếng Đông Tửu vọng từ căn buồng Hấp Tinh Cô tới nghe mơ hồ:

- Hiểu rồi chứ! Chữ tượng hình này là hai tiếng "nhanh lên", người Tàu gọi "phai phai", chữ nho ta là "hỏa tốc cấp tốc"! Có nghĩa là...

Đến đây, tiếng Đông Tửu chìm hẳn, Nam Khấp quăng "cục" cái "túi bọc xương" vào xó buồng giục Giao Long Nữ:

- Nhanh lên!

Cô gái gật đầu, tần ngần ngó cây quý có tên Mộc lang công tử. Mặt nàng thoảng đỏ, vẻ lúng túng, liếc Nam Khấp. Lão dị hiểu ý, phất tay:

- Cô em biết rõ huyết đạo, làm lấy? Ta dùng kèn "ru" nó cho!

Dứt lời, lão xẹt sau cửa xoay lưng lại, thổi kèn, Giao Long Nữ tặc lưỡi, mạnh tay cởi bỏ quần áo, bước vội lại gần quý mọc, tay cầm lưỡi dao lá lan

Nam Khấp đưa cho. Nàng vừa tới chậu cay quý, thân cây quý lại lắc lư giờ chân múa tay quạt lá phe phẩy như mừng rỡ làm nàng phát ớn. Nhất là trong khi đã bị triệt bế vô công! Nhưng tình thế thì khó tả! Nàng sán lại, thỏ thẻ:

-Mộc lang công tử! Mi ăn uống no rồi, giờ ta cho mi ngủ thôi! Muốn ăn, để lát nữa.

Lời dứt, thân đã kề, dưới đèn coi đẹp như tiên giáng hạ, sắp tắm Ngọc Tuyền! Hai cái vôi quái mõm heo đánh thấy mùi thịt gái tơ, lập tức chui lên, quần ngiên lay nằng, toàn thân mọc ốc. Nàng thừa biết tính mạng nàng như trứng để đầu đàng, nhưng bắt buộc phải liều! Cô gái theo đà, ngã vào lòng quỷ mộc. Chỉ nháy mắt, nàng đã bị nó quấn chặt như bó giò! Cô gái kêu khê:

-Mộc lang công tử! Làm gì quấn chặt thế? Ta vào đây cho mi ngủ mà. Thật kinh dị. Quỷ mộc như hiểu được tiếng người lập tức nới tay ôm, làm nàng càng ghê thâm, đoán có lẽ nó thọ hấp nhiều nhân khí quá nên sinh mẫn tuệ "cảm thông" được với ngoại vật. Tuy vậy, các lá tai trâu vẫn phe phẩy quạt, úp dấn vào người, nhất là hai cái vôi vẫn trườn quấn quít như hai khúc trăn gió, cặp mõm heo loa rê hít lung tung, không khác đưa con nít ham ăn tuy no bụng vẫn đói con mắt. Chỉ trong nháy mắt nó đã kéo hẳn cô gái xuống. Giao Long Nữ lọt vào quỷ mộc ngồi lên thành bệ, đợi nó bò gần huyết đạo, lập tức lia dao cắt phụt cuống lá. Máu trong lá rỏ tong tỏng, không khác tai người vừa xéo! Rất nhanh, cô gái bôi luôn máu vào huyết đạo. Mõm quái đánh thấy mùi máu, bò ngay tới liếm quعن quệt. Cứ thế, nàng nhắm chiều mõm bò, bôi tứ tung, thoát đã được hai mươi huyết đạo. Nhưng cô gái cũng thấy chồn chồn, vì càng lúc nó hút càng mạnh, muốn lòi cả da thịt ra, hình như càng liếm máu nó càng thèm thịt lạ thường! Thành linh, quỷ mộc rung lên dữ dội, lá tai trâu phẩy rào rào, hai cái mõm heo bò lên ngực, phát tiếng kêu "phì phì" hai cái đen đen đỏ đỏ quần trườn miết, Giao Long Nữ lia dao lá lau cắt phụt luôn một cái lá lớn ngay trước mặt, bôi vôi máu tươi lên huyết nhũ! Chụt chụt! Mõm quái ngậm ngiên lấy quعن quệt. Giao Long Nữ cúi nhìn theo dõi thận trọng từng động tác. Hai cái mõm quái phập phồng như đuôi con chuồn chuồn ngô ngậm vào nhả ra từ trong mõm quái hình như còn có một cái lưỡi nhỏ bằng lưỡi rắn lo le liếm máu loáng cái máu tươi đã sạch như lau chùi. Cô gái cảm thấy từ trong miệng lưỡi quỷ mộc như tiết ra một chất chi nong nóng ngấm vào huyết đạo, các lỗ chân lông, nhất là hai mạch sữa chính, ngấm tới đâu, nàng thấy trong mình dễ chịu lạ, máu huyết, khí đạo thông hoạt hết sức. Nhưng theo đúng lời dặn, nàng không dám cử động, vận công thử, chỉ ngồi thở hít đều, lòng mừng khắp khởi tính ra chỉ còn đường huyết trên đơn điền và huyết môn dưới nữa là xong. Nào dè vừa nhả ra hai cái mõm quái bỗng há

ngóac ngóc đầu lên y hết đầu răn hổ mang bành rồi phóng mỗ đến "chót" cái sau tiếng "chí chí" tựa độc xà kê. Nó chỉ bằng cái vỏ sò cách ngực độ một ngón tay ai ngờ lần này nó mỗ vào ngậm mạnh như hai cái chày vỗ giáng làm cho Giao Long Nữ chúi cả về phía sau, đau lạ thường. Cô gái kêu "úy", lấy lại thăng bằng bỗng thất kinh, cảm thấy mồm quái ngậm nghiền thật mạnh, xoắn như cao su, có mũi kim vô hình xuyên thẳng vào đường mạch chính đau buốt như cắt từng làn da thớ thịt. Ngó xuống, đã thấy hai cái mồm quái loi diu chồm ngực, sắp giật đứt. Giao Long Nữ kinh hồn, kêu lên:

- Trời! Hai cái mồm quái... định bứt ngực! Nam Khấp nghe kêu vội nhảy vọt vào, thối luôn loa kèn vào quỹ mộc, ồ í e như khóc như than như ru người vật vào ảo giác băng khuâng rã rời. Tiếng kèn Nam Khấp thần sầu ngoài sức tưởng tượng của Giao Long Nữ, hai cái mồm quái đã ngậm ớn dài chồm ngực, bỗng dừng lại, có vẻ lơ dờ, rồi nhả luôn ra bỏ chỗ khác. Vẫn nhắm mắt, Nam Khấp lượn sang bên kia trở loa kèn phía dưới thối, lập tức hai cái mồm quỹ mộc lừ dừ bỏ xuống như hai con lươn. Mừng khôn xiết Giao Long Nữ thở phào nhẹ, liếc nhìn Nam Khấp thấy lão dị vẫn nhắm mắt, cô gái yên dạ, cắt luôn lá nữa, tiếp tục giải huyết. Nhờ tiếng kèn gọi nhữ, thoát đã tới huyết trên đơn điền. Quỹ mộc lúc này ôm, quần đã nói nhẹ rất nhiều, lá cũng chỉ phẩy nhẹ, lơ dờ, nhờ bài kèn thôi miên ru ngủ tính háo thịt!

Trong khi Nam Khấp đang giúp Giao Long Nữ giải huyết, thì tại căn buồng dùng cuối hành lang Đông Tửu đang soi đọc chữ tượng hình giải thích bí mật càn khôn luyện cho nữ chúa động Cú mèo Hấp Tinh Cô.

Võ Minh Thần ngồi đấy cũng nghe. Dĩ nhiên Đông Tửu thấy một đàn giải nghĩa quàng một nẻo. Trai lưu linh vốn thông minh tột độ lại là tay uyên bác, rất thông vật lý học, võ học, thông thiên học, y học cũng biết qua nguyên lý, phàm các luật thiên nhiên cấu tạo vật thể cùng các luật biến đổi trong trời đất chàng ta đều lâu thông.

Nên bất cứ chỗ nào chàng chỉ cần giải thích khác đi một chút, là quy luật đã bị đảo lộn, nghe thật xuôi tai, nhưng nếu cứ thế luyện tập sẽ chẳng đi tới đâu, có khi còn bị phản kinh phản tác mà thân tàn hoại thể như bôn? Có lẽ đây là lần đầu, chàng bác học này đã phải làm chuyện trái lương tâm vì thế bắt buộc, chẳng thể "trợ

kiệt vì ác" trước một quái nữ cú mèo giết người như ngóe không còn phân biệt thiện ác là gì nữa!

Nữ chúa cú mèo Hấp Tinh miền Phàn Siêu Hóa xưa nay chuyên hấp luyện ma công, nuôi mộng khuynh đảo cõi âm dương, coi người ta như

"nguyên liệu", bấy lâu nay vẫn mơ tưởng vong càn khôn luyện bí pháp thượng thừa của ông Bành Tổ, nay được nghe nhà bác học khét danh giải nghĩa, đọc cho từng bí quyết, Hấp Tinh Cô cực kỳ khoái chí, tai nghe bí pháp, óc mơ chuyện khuynh thế khuynh thiên làm trùm thiên hạ, trường sinh bất lão!

Cú chúa ngồi mê mẩn tâm thần, mười phần cảm khái, nữ tinh liếc đôi mắt biếc nhìn hai chàng tuổi trẻ đầu óc lóe kể mưu.

- Ôi chao! Cõi thế sao lại có người trai quý báu đến thế! Một điển trai tuyệt thế, một thông minh tuyệt vời khắp cõi âm dương, vưu vật này kiếm đâu ra nữa? Cô để giải xong bí pháp càn khôn sẽ dùng mộc lang biến thành trai hết võ, cầm lại động làm chồng. Còn lão ma thối kèn kia, cùng đưa con gái đẹp kia bắt cho lên lò siêu hóa!

Đông Tửu tinh mắt, nhác qua ánh mắt, đoán ngay được ý hắc ám trong đầu quái nữ nhưng vẫn làm lơ, đợi cơ hội. Chợt nghe văng vẳng kèn Nam Khấp ra ám hiệu nhịp ba, Đông Tửu kín đáo đưa mắt cho Võ Minh Thần. Võ đứng dậy, bảo Cú Chúa:

- Ngủ mỗ sang báo lão Nam Khấp thối bài kèn vui. Bài này nghe buồn quá.

Quái nữ gật đầu. Võ Minh Thần cả mừng bước ra khỏi buồng, nào dè vừa tới giữa hành lang, bỗng thấy một con cú mèo lớn từ phía Mộc lang cung chạy xé lại, kêu thất thanh:

- Quân trấn nội cung bị đập chết hết! Ma thối kèn cho "cậu" ăn thịt NhữĐầu Nương rồi! Ma già gái đẹp vào Mộc lang cung?

Tiếng kêu lê thê, Võ Minh Thần giật nảy mình, dạt sát vách, con cú này lướt

tới, túm ngay lấy Minh Thần, lôi tuột lại buồng Hấp Tinh Cô. Trong buồng, Hấp Tinh Cô đang chăm chú nghe Đông Tử giảng bí mật càn khôn nhưng tiếng cú kêu lạnh thê, bay vào rõ mồn một. Hấp Tinh Cô đột tim, nghe mấy tiếng "vào Mộc lang cung" Cú Chúa quét tia nhờn tuyến, thò vệt tay giật phắt vòng trên tay Đông Tử. Nhưng Đông Tử đã nghe rõ tiếng cú kêu, biết ngay biến lộ, nhanh như chớp, rứt phắt tay về tay kia chụp luôn chiếc vòng khác đặt trên bàn cạnh hỏa lò than. Không chậm nửa khắc Đông Tử đứng vệt lên, lùi lại một bước.

- Bác học! Đưa vòng đây Cô!

- Khoan! Để mỗ giữ giúp! Hấp Tinh Cô chụp "véo", Đông Tử xuất thủ gạt ngang, nhảy vọt ra cửa, tay thả lại một nhát phản phong, Hấp Tinh Cô cũng đánh theo "bùng". Quái nữ bật vào vách, Đông Tử ra ngoài cửa bị gió kình đẩy sa vách hành lang.

Đúng lúc đó, cú mèo túm Minh Thần chạy ủa lại, Đông Tử vot tới nắm tay Minh Thần chân đá lia ra một ngọn cước trúng "bịch" bụng cú, bị bắn đi hai ba bước nằm sõng soài. Không phí nửa giây, Đông Tử nắm tay Minh Thần lao vọt về phía Mộc Lang cung. Véo véo véo lưỡi liềm sáng rờ chém vọt theo bay mảng đá vách góc sạt vai Đông Tử, nhưng chàng bác học đã nhảy véo vào cửa buồng quý mộc.

Đúng lúc đó vòi mồm heo đang liếm trên đơn điền Giao Long Nữ. Nghe tiếng cú kêu, Nam Khấp nhanh trí chụp luôn mảnh vải đỏ trùm lên mình Giao Long Nữ hô! Dứt được rồi! Cô gái cũng nghe loạn bên ngoài, vòi thở phào túm hai vòi quái, giật mạnh, khoa tay, rún chân nhảy vọt ra. Quý mộc kêu phì phì, Nam Khấp ngừng thối vọt ra cửa nắm Minh Thần kéo vào buồng nhanh gọn:

- Vào giải huyết mau! Có Giao Long Nữ giúp.

Minh Thần chạy vào sau bức màn đỏ trùm Quý mộc. Giao Long Nữ đang mặc xiêm y kêu "úy" cuống quýt nhưng nhận ra Võ, nằng cả mừng nói mau:

- Để em xong sẽ giúp.

Minh Thần ngoảnh mặt đi lăm bắm:

- Lộ rồi! Động cú mèo hiểm hóc, nhiều cạm bẫy! Hiền muội giải huyết rồi chứ?

- Dạ!

Cô gái mặc vôi quần áo. Nam Khấp, Đông Tử trấn hai bên cửa sổ nghe tiếng Hấp Tinh Cô cười rú:

- Chưa đưa nào vào động cú mèo, ra thoát! Tiếng chuông rền rĩ nổi vang dậy mấy khu động đá. Khấp tứ diện, dưới trần, chỗ nào cũng vọng tiếng ma chuông, cú mèo rúc loạn, tiếng quát tháo, đập cánh phành phạch, Nam Khấp bảo Đông Tử:

- Quỷ mọc còn thềm thịt! Muốn giải huyết cho Minh Thần, phải kiếm con thịt nữa!

Lời dứt, trông ra đầu hành lang đã thấy lỗ nhỏ đầy cú mèo lớn nhỏ! Nam Khấp hô:

- Cú mèo! Nghe chơi bài kèn chết cha chết mẹ, tử biệt sinh ly! Tiếng ò í e vang động như tiếng người khóc rống cực kỳ thê lương làm cú nhỏ nước mắt đầm dề rũ rượi, vật vã, lăn lộn thảm thê. Nam Khấp trở loa kèn ra thổi như tiếng ma kêu gọi, làm năm bảy con cú lớn nhảy ủa tới, lão thò tay chụp nghiêng được một con, sức nghe tiếng Hấp Tinh Cô quát thê, rồi bỗng nghe tiếng đồn tỳ nổi lên cực kỳ uy mãnh, xấn lấy tiếng kèn thê lương!

Nam Khấp ném con cú vào xó buồng, hô "Cho nó ăn còn giải huyết mau! Gấp lăm rồi". Giao Long Nữ đã mặc xong xiêm y, thò tay túm lấy cú mèo. Con này đã bị Nam Khấp điểm huyết. Soạt! Giao Long Nữ giật mạnh mớ lông xù, hiện ra một ả nữ trạc ba mươi khổ người thon lẳn đậm, đùi ngực nở căng sức sống, bộ mặt lạnh lẽo nét hồ ly như Nhũ Đầu Nương.

- À! Động quỷ cú mèo toàn cú cái đẹp như ma! Vào với cậu đi!

Vừa nói Giao Long Nữ vừa lột phất vải trùm, quỷ mọc reo rào rào, vươn tay cảnh lêu nghêu, Minh Thần dòm quỷ mọc, phát gớm hỏi:

- Cây quái này làm gì đây?

- "Mộc lang công tử" chồng Hấp Tinh Cô đó! Nó nuôi bằng thịt người, làm bế huyết ta. Phải cho ăn no, mới giải huyết được! Này nó mới ăn con "vú nuôi" Nhũ Đầu Nương!

Dứt lời, Giao Long Nữ đẩy luôn gái cú mèo vào quỹ mộc. Gái cú mèo kêu rú, quỹ mộc thò vòi mõm heo quần phăng lấy. Minh Thần kêu "ghê quá", Giao Long Nữ chép miệng "không còn cách nào khác, gái cực hung cực ác chẳng nên thương xót". Bỗng tiếng đàn tỳ càng lớn, kèn Nam Khấp rống lên, át tiếng tỳ, có tiếng Hấp Tinh Cô thét lạnh:

- Không ra, Cô bơm hơi ngạt cô ép nát thầy! Mấy người nhìn nhau. Trong hang cú còn quá nhiều cạm bẫy, buồng Mộc cung này có mỗi cửa ra vào, nếu nó đóng cửa, thả hơi ngạt, chất nổ, độc chất vào, thật nguy! Muốn xông ra, lại mắc Minh Thần chưa giải huyết. Nhưng Đông Tử cười lớn, quát vọng ra:

- Này Cô Chúa cú mèo, nếu cô chơi ác, bọn mỗ giết luôn quỹ mộc, chớ trách! Lui! Không được làm ồn!

Hấp Tinh thét:

- Phạm tới "Mộc lang quân" các người cũng chết! Không thoát khỏi động cô đâu.

Tiếng đàn tỳ im bật, Nam Khấp cũng ngưng thổi! Ngoài hành lang cũng im lìm thăm sâu. Đông Tử gật gù:

- Hà hà! Nó sợ chết cây bản mệnh chưa dám làm dữ ngay! Có tiếng kêu rú, ai nấy dòm vào, thấy quỹ mộc quần chặt gái cú mèo, hấp chòm chộp như lợn ăn hèm, gái kia dây dưa, kêu la, bị quỹ mộc kéo rập vào giữa vùng vẫy không thoát, y hệt con ruồi mắc lưới nhện.

Võ Minh Thần tuy lẩn lộn xông pha từ nhỏ, nhưng bản tính vốn thiện, mắt thấy cả quỹ mộc ôm người hấp thịt, lòng xúc động kêu lên:

- Trời! Coi ghê quá! Sao không kiểm cái xác chết nào cho nó ăn! Giao Long Nữ cười khanh khách:

- Huynh sợ! Hà hà đây là "Mộc lang công tử" chồng lớn của Hấp Tinh Cô, huynh là chồng bé, "Cậu" chỉ thích ăn sống nuốt tươi không ưa đồ thiu của thối. Nay "cậu" ăn hết con Nhũ Đầu Nương rồi đó! Nếu không cho ăn no, tới phiên huynh "cậu" sẽ ăn uống ngay! Này em cũng bị một mẻ sợ hết hồn! Tội quái này giết người như ngóe, cho quỷ mộc ăn thịt người ta, giờ mình cho cây quỷ mộc ăn thịt nó, là đúng lẽ công bằng rồi, huynh còn thương gì nữa? Coi đây!

Vừa nói cô gái vừa nhón luôn đuôi tóc Nhũ Đầu Nương nắm xó buồng, lôi mạnh lên, ra "rục rục" mấy cái, đến trước mặt Võ Minh Thần.

Cái túi da người đu đưa, chàng trai họ Võ trông thấy túi da người lại liên tưởng ngay tới di hài mẹ vẫn để trong sắc lòng đầy kinh thảm, xua tay nhắm mắt kêu khê:

- Hiền muội! Hiền muội! Coi ghê quá! Đừng bêu thố, cha mẹ chúng ta bị Tây Sắc Ma Vương hấp chết, di hài cũng thối! Hiền muội!

Giao Long Nữ đang cười, nhác thấy Minh Thần biến sắc thê lương, cô gái im bật ném Nhũ Đầu Nương vào xó khuất, nắm tay chàng tỏ vẻ hối hận giục:

- Tình thế gấp lắm! Huynh mau sửa soạn còn giải huyết! Không còn cách nào khác nữa! Em cũng vừa giải huyết xong, để em dặn lại, huynh làm lấy, em che màn cho.

Dứt lời, nàng vớ lấy màn đỏ, Võ Minh Thần chẳng dám chậm trễ trút vội quần áo, chỉ mặc một cái quần cụt, nhìn quỷ mộc. Lúc này cây quỷ đã ôm chặt gái động cú mèo, gái này không còn cự nổi, vùng vẫy tuyệt vọng, miệng kêu lên thê thảm. Nháy mắt, lồng ngực gái cú mèo đã xẹp hẳn như trái bóng xì hơi, gái cú kêu ré lên một tiếng lê thê gai nhọn, rồi buông tay, rũ rượi thân hình, tóc chảy xuống nền đá, hai chân chống lên trời, dầy dựa như chân ngóe.

Giao Long Nữ trùm xòa màn đỏ lên ngọn quỷ mộc. Hai chân gái cú mèo vẫn còn vẩy mạnh mười cái, đội hẳn màn lên rồi từ từ gập xuống. Trong màn chỉ còn

những tiếng rên rì, thở hộc, phào, chồm chộp, hi hí, phì phò, rào rào rồi thấp dần, mẫn, cả chậu sứ không động đậy nữa.

Giao Long Nữ nhón mép vải đo lật, Minh Thần ngó sừng cây quý lúc này lại đỏ như hồi nãy, màu xanh biến sạch, cả hai cái vòi mõm heo đen cũng có màu đỏ. Các "cánh tay xương" từ từ buông ra, vòi nhả thây, chui tọt xuống đáy chậu như hai con rắn chui tổ. Thân thể gái cú mèo teo xẹp như trái bóng xì hơi mất căng, coi nhẹ tênh. Giao Long Nữ vươn tay nắm ngọn tóc thây ma lồi "rào" ra. Rũ "rục rục" giờ cao. Lại một cái túi da người nữa! Mặt hoa biến sạch, mắt mũi tiêu, coi như đầu lâu bọc da gồm ghiếc!

Không muốn để Minh Thần nhìn kỹ, Giao Long Nữ ném "xoảng" vào xó buồng nhỏ:

- Nhào vào cho "nó" giải huyết mau! Em đứng ngoài che màn cho! Dứt lời, nàng vọt ra đứng xoay lưng lại chậu cây, giang rộng bức màn đỏ che cả một khoảng lớn. Võ Minh Thần tặc lưỡi bước vọt tới, ngồi luôn xuống thành chậu sứ. Quý mộc ôm choàng luôn lấy. Vải đỏ tuy che khuất như bức rèm, nhưng ánh đuốc trên cao vẫn chiếu sáng rực chậu cây quý mộc rõ từng chiếc lá, cả cây quý mộc lúc này biến thành cây "màu" đỏ chót coi càng quái gở. Võ Minh Thần giương mắt ngó sừng, vừa bị quý mộc vươn "tay cành" ôm chầm lấy, bật kêu "ôi chao" đã bị hai cái vòi mõm heo quần nghiến lấy, kéo ngã xuống, tuy đã được dận trước chàng trai vẫn thấy nổi da gà, kêu lên:

- Trời! Cây ma quý... làm như người.

Giao Long Nữ đứng quay lưng lại nghe tiếng biết quý mộc đã ôm Minh Thần, cô gái vội kêu khẽ:

- Ngồi yên! Chớ vùng vẫy! Nó linh cảm như người! Phải nựng nó! Nó no không ăn thịt huynh đâu! Cứ bình tĩnh giải huyết!

Võ Minh Thần vội ngồi yên ngã theo chiều nó kéo, miệng đáp "được rồi", nhưng chàng lại không quen "nựng", ngay đối với bạn gái xưa nay chàng quý mấy cũng chỉ nói được vài lời ngắn thôi. Nên chàng cứ ngồi im, dòm theo cái mõm heo

rê liếm trên mình như hai con lươn bò. Giao Long Nữ thấy im, vội lên tiếng giục, Minh Thần vẫn lúng túng, cô gái vội cúi xuống thỏ thẻ:

- Mộc lang công tử! Mi no rồi, ta cho ngủ thôi! Ngủ thôi! Mai ăn! Mai ăn! Vừa nói, nàng vừa dúi dao lam vào tay Võ Minh Thần, chàng trai làm gan cắt phụt lá, làm đúng theo lời dặn. Đông Tử, Nam Khấp trấn bên cửa, ngoài hành lang, cú lớn, cú nhỏ xôn xao, nhưng không nghe tiếng Hấp Tinh Cô quát tháo.

Nam Khấp thấy tạm êm, bèn trở kèn vào thổi môn quý mộc cho nó khỏi nổi tính thèm thịt người. Nhờ có tiếng kèn "ru ngủ" cây quý, Minh Thần thêm vững lòng, mấy cây quý quần liếm không dữ tợn như trước.

Bỗng có luồng gió lạ thổi dọc hành lang, tạt vào Mộc lang cung một thứ mùi hương thơm kỳ dị hết sức. Đông Tử hô khẽ "Mê hồn hương! Vạn độc miên hồn", cả mấy người vội vận nội công bế huyệt đạo nhưng nguy nhất Võ Minh Thần chưa hoi phục công lực lại đang lúc bận giải huyệt, Nam Khấp vùng thét lớn:

- Chúa cú mèo! Triệt ngay "vạn độc miên hồn hương"! Cường lời ta giết ngay "Mộc lang công tử" nhà mi.

Chỉ mấy khắc, mùi thơm lạ đã bay mất. Bỗng có cap cú mèo nhỏ bay vù vào cửa. Nhanh như chớp, cả Đông Tử, Nam Khấp cùng quai tay vồ nghiêng được hai con cú. Nhìn lại, mỗi con đều đeo một bình hơi ngạt. Nếu đánh rụng cú, ngã xuống, bình vỡ, hơi ngạt sẽ tràn ngập buồng kín. Cả hai tháo bình hơi, thả cú đi, hét:

- Hấp Tinh Cô! Còn dờ trò nữa, ta quyết đập chết cây quý mộc, không tha!

Có tiếng Hấp Tinh Cô cười ré:

- "Mộc lang công tử" chết, bọn người cũng chết liền. Bọn người có cánh cũng không thoát nổi động Cô Phàn Siêu Hóa!

- Để bọn ta đi, quý mộc, động cú mèo sẽ toàn vẹn!

- Cô bằng lòng! Nhưng phải để bí pháp càn khôn lại. Mấy người nhìn nhau, cùng hiểu động cú Siêu sinh giáo mù mịt hóc hiểm, lắm cơ quan cạm bẫy, dấu nhớ

lối, cũng khó kiếm đường ra, vì chắc chắn, nó chỉ vận trục thủy lực hạ xuống một phiến đá, tấm thép, tình thế sẽ đổi thay, nếu xông ra, cũng bị đạn pháo cạm bẫy sát hại như chơi. Nhưng dầu có chịu tiết lộ bí pháp, chắc nó cũng nuốt lời. Đông Tầu vừa hô "để ta nghĩ mười phút" bỗng nghe phía đầu hành lang nổi lên một hồi ma chuông bỗng chìm não ruột, rồi khắp mấy ngã tiếng chuông quái đập dồn, tiếng cú rúc, mưa gào, gió hú, âm thanh phi phàm rót cả vào Mộc lang cung, âm âm như thiên binh vạn mã, quỷ khóc, ma kêu muốn điếc tai nhức óc. Đông Tầu, Nam Khấp, Giao Long Nữ cứ đứng im. Khấp lão cười sằng sặc: "Ôi chao! Đánh trống qua cửa nhà sấm! Lũ cú này muốn nghe kèn đám ma!" Bất ngờ nghe quỷ mộc kêu hi hi "chộp chộp". Minh Thần la "Ôi chao con quái này!".

Nam Khấp sức hiểu kêu "Không xong! Nó dùng âm ma tai quỷ mộc" và phẩy vọt vào sau bức màn đỏ. Quả nhiên, đúng lúc đó, cây quỷ vọt nổi cơn, quần rạp Minh Thần xuống, góc hai cái mõm như rắn hổ mang bành, mõ đập vào hai mắt chàng trai họ Võ. Nam Khấp quả nhanh trí thấy nguy trong gang tấc, lão xẹt ngay tới, đứng cạnh chặn sứ, xòe bàn tay trái xia vọt ngang mắt Võ.

Chóp chóp! Hai cái mõm quái mõ giữa lòng bàn tay lão hút mạnh. Nhưng bàn tay này đã lạnh như nước đá, hai con quái nhả ra luôn, góc mõ chỗ khác. Lão lại chìa tay ra. Đồng thời trở luôn loa kèn vào thổi ò e í e thổi lên càng thấm ập đảo âm ma bên ngoài ào vào mơn man ru ngủ luôn cơn dữ của quỷ mộc. Nó lơ dờ nơi tay ôm liềm nhẹ, Minh Thần cả mừng tiếp tục bôi máu giải huyết.

Âm ma thổi thêm mười khắc nữa mới ngưng, chàng đã giải khai được ngót ba mươi huyết đạo, trong người đã cảm thấy dễ chịu nhiều phần. Giữa canh im lặng, giờ chỉ còn tiếng kèn thê lương của Nam Khấp mơn quỷ mộc.

Đông Tầu trấn bên cửa, chợt liếc nhìn vào chỗ Minh Thần, nhưng vướng vải che, chàng lại quay ra, bất ngờ thoáng thấy góc vách đá nứt ra một đường dài từ trần xuống, rộng hơn đốt tay.

Đông Tầu hơi đột lòng, ngó trừng ánh lửa chiếu xiên, từ kẽ hở chột thò ra một vật gì đen đen. Nhanh như chớp Đông Tầu xia luôn một nhát chỉ phong. Véo! Véo! Cạch! Rồi im bật. Đông Tầu vừa kêu "vách nứt coi chừng" thì đường nứt đã khép

ập lại kín như không.

Ngay lúc đó bỗng nghe xa xa có nhiều tiếng ào ào như mưa sa gió táp mỗi khắc chuyển gần khu Mộc lang cung rồi bỗng vắng có tiếng hét the thé nhọn hoắt tựa rìu đâm.

-Bà đi vắng, đứa nào giỏi thế dám tự tiện vào cung ông làm huyên náo? Tiếng nghe hung tợn hết sức, như bay theo bước di động, vừa đến tiếng "náo" đáp ập sát vào đầu hành lang, như búa đóng lỗ tai, gió cuồng âm âm tạt

thốc hành lang hút, xoắn rập cả ngọn đuốc trong buồng quý mộc! Mấy người lảng tai, sức nghe tiếng reo hò lơ lơ như yểng, sáo nói:

-Bà đã về! Bà đã về! Có khách vào trong cung, cô chưa bắt được, khách vẫn còn trong!

Lại có tiếng hét dữ tợn, gai rợn như dao nạo nữa, gió cuồng im, Đông Tầu nhanh giọng:

- Hấp Tinh Bà! Quý cái già động cú đã về! Cú cái già còn dữ hơn cú trẻ. Xong chưa?

Lời chưa dứt, đã nghe tiếng cú rúc gió rít ào ào, rồi có một khối sương đo đỏ từ từ trôi dọc hành lang, tới cửa buồng. Đông Tầu ghé mắt dòm ra, vừa nhác thấy giật mình, vung luôn tay, quật vụt ra một nhát phản phong cực mạnh, miệng quát "cú mèo lui". Nghe "bùng" tiếng lớn, Đông Tầu rung động toàn thân, bật đội lùi hai bước, chao hấn người, khối sương mờ đỏ cũng bắn lùi lại, vật vờ, dâng lên cao rồi hạ xuống, có tiếng cười thét từ trong sương tỏa vọng ra như dùi nao lỗ tai:

- Tên nào đó giỏi! Phải "ma già thối kèn" đó không? Đông Tầu chưa kịp đáp. Giao Long Nữ đã hét lạnh:

- Phải Hấp Tinh Bà? Cú Phàn Siêu Hóa xấu! Không ân oán, sao lừa bắt khách vô lâm? Còn bén mảng tới đây, bọn ta phá tan Mộc Lang cung? Không nghe danh Nam Khấp, Đông Tầu sao?

Có tiếng cười ré vang như sấm rền:

- Há há! Bà có nghe chúng đồn côi thế Lĩnh Nam có đứa giỏi! Nam Khấp, Tây Gầm, Đông Âm, Bắc Tiểu, Đông Tửu, Tây Sắc, Bắc Yên, Nam Đố. Tứ hung tứ khoái, tứ dị tứ kỳ. Tám củ nhâm sâm quý, ngâm được mấy củ, giết nổi Ma Vương!

Ngạc nhiên, Đông Tửu hỏi vọng:

- Cú già cú trẻ Siêu sinh giáo! Mẹ con cú cũng thù Tây Sắc? Cả tiếng cú gia cú trẻ cùng rên:

- Cẩu trệ Ma Vương Sắc! Bà cô chưa hấp được nó, bà cô chưa lột xác cú mèo sống côi dương gian.

Đông Tửu cười lớn:

- À nếu vậy đồng thanh tương ứng, cú mèo với khách cùng cảnh rồi, sao cứ hại nhau? Bọn ta tử thù Tây Sắc đang muốn ngã dựa mặt đây!

Chàng trai cố ý gợi chuyện, kéo dài tình thế cho Minh Thần giải huyết, nào dè vừa dứt bỗng nghe tiếng mắng dữ náy lửa:

- Ngốc tử! Nếu vậy Bà cô càng phải siêu hóa bọn mi cho khuất mắt. Sao đâm thù Tây Sắc. Chỉ có Bà Cô Chúa cú mèo mới được thù cẩu quấy. Cùng thù bọn mi phải vào lấy lò hấp. Bay đâu?

Tiếng hét dứt, bọn Đông Tửu nhìn nhau chịu không hiểu nổi tâm lý cú mèo, cùng thù càng ghét, chẳng khác chuyện "càng giống càng thù" của con ma lý sự trong cô thư. Bỗng nghe cuồng phong nổi dậy, âm thanh hỗn hợp nổi lên, cú rúc inh ỏi, chuông ma rờ rĩ đập dồn, lẫn những tiếng kêu gào thê thảm, như tiếng quỷ khóc thần sầu, bao nhiêu đèn đuốc bên ngoài tắt phụt.

Đông Tửu vừa hô nhỏ "coi chừng", Giao Long Nữ hỏi "xong chưa huynh" bỗng cây đuốc trên vách tắt phụt luôn, rồi cả nền hang vách hang như chuyển động sinh sịch! Ai thấy không khỏi thất kinh. Võ Minh Thần kêu "chưa xong! Còn chừng mấy huyết"

Trong cơn nguy hiểm biết cú mèo sắp giờ trò chi, Đông Tửu vùng quát:

- Nếu nó làm càn chặt ngay quý mộc.

- Túm đây rồi! Cho một chương nát thây. Cả mấy người đều tay nhanh trí, Nam Khấp hô nhỏ: "người bạn trẻ cứ ngồi thành chậu giải công, Khấp đã có cách", vừa hô lão vừa cúi luôn xuống, ôm phẳng cả chân quý mộc lẫn Minh Thần, bốc phứt lên đầu, như đàn bà đội thúng. Giao Long Nữ ném mảnh vải trùm, quơ luôn quần áo Võ, tay trái thả "vù vù" đòn phản phong quanh vách, Đông Tửu rút đèn bấm chiếu lia, vừa kịp thấy một khối lô nhô bóng cú mèo ào lại, chàng ta thả luôn một nhát phản phong. Dưới đèn lóe, mọi người thấy góc vách sau xích mở cửa đá, Nam Khấp hít một hơi, gọi nhỏ, đội chậu cây chạy vọt sang, Đông Tửu, Giao Long Nữ vừa chạy vọt theo, đã nghe "kịch" tiếng sau lưng, nền buồng sa sụp mất! Mấy người vừa vào! Cửa đá đóng ập, Đông Tửu chiếu đèn bấm. Buồng trống trơn, không có một món đồ vật nào! Bên ngoài tiếng náo động âm âm chột tắt, bốn bề vọt rơi vào im lặng thâm sâu. Giao Long Nữ lúc này đã qui hồi công lực, nhưng sắc hành trang, giáp pháo, áo giáp, vũ khí bị Hấp Tinh Cô thu mất, cô gái vọt thám thính quanh buồng chưa thấy cửa nào khác, sức nghe vắng vắng có tiếng líu lo:

- Chúng thoát đâu rồi! Cả cậu cũng không thấy!

Lại nghe tiếng hét nhọn hoắt:

- Nó vào buồng ông! Phun hơi ngạt cho ta!

- Phun hơi ngạt. Gia gia công tử cũng ngạt! Bác học! Bọn người đâu? Đông Tửu quát lớn:

- Bọn ta trong này? Cả hai cây quý nữa? Chỉ chờ mi làm dữ, ta bẻ gãy lưng vật lá, chặt cành đập mồm "gia gia công tử các mi"

Có tiếng thét mắng vọng vào, nhưng vẫn yên, Nam Khấp vẫn đội chậu cây, thối kèn trở ngược lên "ru cậu". Võ Minh Thần ngồi trên, nãy giờ trông thấy mọi việc diễn ra khẩn cấp, tuy lòng nóng như lửa đốt, vẫn phải trấn tĩnh, bồi máu cho quá liếm huyết đạo. Đông Tửu vọt vào, bảo Giao Long Nữ:

- Cô nương đoạn hậu! Để mỡ dò thử coi!

Đoạn chàng đảo quanh buồng, chiếu đèn bấm, gõ vách khám phá. Vách ngăn không đường nứt ghép, Đông Tử bực mình dậm chân, kêu "lạ thật" nào dè chân vừa dậm bỗng nghe "kịch" một tiếng nặng nề, kẻ vách thước thợ xịch mở ngoác ra, để lộ một khung cửa trống. Chàng trai kêu "à" vầy gọi mọi người lách luôn sang. Sang khỏi, cửa đóng lại, kín mít. Chiếu lia đèn, thấy căn buồng này tuyệt không lỗ hổng! Nhưng mọi người vẫn thở rất nhẹ nhõm, không thấy nặng ngực chi hết. Đông Tử, Giao Long Nữ chia hai phía khám phá, áp tai vào vách, dậm chân khắp nền nhà, Đông Tử đang áp tai nghe, bỗng bên tai có tiếng "hí hí phì phò, chộp chộp" chàng lấy làm lạ tưởng tiếng cây "cậu" phát ra. Chợt tình cờ chiếu đèn về phía vách hữu, chỗ Giao Long Nữ đang áp tai nghe ngóng, sịch nhác thấy một khối lù lù đỏ cao ngót thước rưỡi tây, lừ lừ đi lại sau lưng Giao Long Nữ trong lúc nàng không để ý chi cả. Giật thót mình Đông Tử kêu "nó đang sau lưng cô kìa", Giao Long Nữ ngoái nhìn lại, giữa vệt đèn bấm nhảy múa cô gái chợt thấy hai cái vôi mang hình đen xì từ trong khối đỏ thò ra quắp nghiêng lấy mình nàng! Nhanh đến độ vừa thấy đã bị nó sẵn lại ôm chầm lấy rồi. Cô gái chưa kịp phản ứng, bỗng nghe "véo" tiếng, tiếp liền hai tiếng "phập" một lưỡi thép trên cao chém xuống nhoáng vòng cầu trùng cặp vôi ma, vôi ma kêu rú lên, rụt ngay vào khối đỏ. Lập tức vắng xa, mơ hồ có tiếng ai kêu lên đau đớn lạ thường:

- Hà hú... u! Đứa nào chém ông? Tiếng hét lê thê rõ mồn một đúng tiếng Hấp Tinh Bà từ trên chậu cây phát rào rào cành lá khua, Võ Minh Thần nhảy vụt xuống nhẹ như con chim đáp, tay phải cầm dao lam tay thò chụp cả mớ áo vắt vai Giao Long Nữ lại nói:

- Coi chừng quỷ mặt tinh! Nam Khấp đặt phịch chậu cây "cậu" xuống xẹt lại, cùng Minh Thần, Đông Tử. Minh Thần ném dao cho Giao Long Nữ, mặc vội quần áo. Giao Long Nữ dòm kỹ mới hay khối đỏ là tấm vải trùm, cô gái nhón mép vải lật xoạt! Hiện ra một cây quỷ mộc cao ngót thước rưỡi, cành lêu nghêu như người giơ chân múa tay, phía dưới không có chậu, mà là một cái gốc còn tha cả một tảng đất còn nguyên hình lòng chậu, dưới cùng có hai cái rễ cái sù sù tựa bàn chân người khật khưỡng bước giật lùi, hai cái vôi đỏ chót như máu vừa bị chém đứt tay:

- Một lang ông, quý mộc! Cây biết đi, cây quý ăn thịt người thành tinh!

Bọn Giao Long Nữ thấy Minh Thần giải xong huyết đạo, lòng mừng hết sức, cùng nhìn quý mộc, Nam Khấp khê bảo:

- Nghe đồn quý mộc tinh có sức hút ghê không ai gỡ nổi! May cô nương đi! Nó đánh hơi người mò ra, phải bắt cầm tù nó làm con tin mới được!

Dứt lời, đã thấy quý mộc lắc lư, kêu hí hí đúng vừa trong chậu nhảy ra, nó xoay mấy phía như dòm mấy người, làm ai nấy phát ớn. Giao Long Nữ vừa quay nhìn về phía Minh Thần, quý mộc bất thần nhảy tót lại quãng hai cái vò định quắp.

Nam Khấp phải "soạt" tay tả phóng ra một lưỡi hái xanh biếc chém "phập" vào mõm heo. Mõm vò rụt tránh, lưỡi hái tiếp xoẹt một nhát, quý mộc nhảy lùi, kêu ré hí, lập tức xa xa vắng tiếng Hấp Tinh Bà hú lê thê:

- Hà hú! Đứa nào phạm đến ông! Bay đâu phun hơi ngạt. Bà lại kêu "phạm đến ông". Đông Tửu chợt hiểu cười khà:

- À, cây bản mệnh! Quý mộc, cú chúa đồng tinh khí, cô cậu, ông bà liên quan, chém ông bà đau đớn, chém cậu cô khổ! Hà hà! Nằm được mạng nó rồi! Cú chúa! Lui hết! Không được làm ồn! Hành lý, vũ khí, giáp trụ đâu? Đem trả!

Có tiếng mắng lớn, Đông Tửu ra hiệu, Nam Khấp chém véo một nhát vào cành cây, máu rỏ tong tong. Quý mộc kêu "hí" nhảy lùi, có tiếng rú thét vắng tới, Giao Long Nữ chém thử cây "cậu" bỗng nhiên cũng nghe tiếng Cô rú xa xa. Bỗng nghe có tiếng cú rúc lạnh lạnh, vắng có tiếng ma chuông đập dồn, quý mộc lắc lư múa tay cành, nhảy bổ vào hết sức hung tợn.

Nam Khấp cùng mọi người dạt tránh, nổi giận chém liên mấy nhát, cành cây nhỏ máu tong tong. Tiếng chuông tắt. Nam Khấp thối kèn ru ngủ, quý mộc khật khưỡng quay nửa vòng bước quay lại bên vách, mới hay chỗ này có một bức màn màu đá, sau màn có một chậu sứ lớn. Quý mộc nhảy tót vào chậu cây đứng im.

Thấy Võ Minh Thần đã giải huyết xong, cả ba người đều mừng, như trút được

gánh nặng ngàn cân. Giao Long Nữ vùng hô nhỏ:

- Tình thế này nếu bị nhốt mãi sớm muộn gì sẽ nguy! Cú mèo quý trá tình ma, động cú mèo mịt mù hiểm hóc biết đường nào ra thoát! Để chậm nó sẽ nghĩ ra mẹo dữ! Phải làm dữ trước mới được!

Dứt lời không đợi ai lên tiếng, cô gái hướng ra phía ngoài vận công dùng thuật "vạn lý truyền âm" hét:

- Chúa cú mèo! Nghe đây! Vô can vô oán, bọn mi lừa bắt bọn ta, làm hại chỉ có loài dở người dở cú phi thú phi nhân mới thế! Nhưng bọn ta không có thì giờ thù mi. Muốn tròn hòa khí, hãy để bọn ta ra khỏi, sẽ toàn cây bản mệnh! Mi nhốt ta, ta cầm cây bản mệnh mi là hòa! Nghe đây, trả hành trang võ khí mau, bằng cưởng lại, chớ trách ta chơi ác! Lập tức có tiếng thét thê nhon vọng vào:

- Xuân gái! Khấp côi âm dương, chưa đứa nào dám dọa Chúa động Phàn Siêu Hóa!

- Không dọa. Không xin lỗi ta làm thật! Ta ít thì giờ, nghe đây ta đếm tới mười. Một, hai, ba...

Giao Long Nữ giật phắt lưỡi dao trên tay Minh Thần đếm tới mười, không thấy gì cô gái cười ré lên, vọt tới chém lia vào cành quỳnh mộc, mỗi cây một nhát. Đoạn rung tay cửa lia lịa, máu rỏ cành tong tong.

Lập tức nghe tiếng rú lê thê cực kỳ đau đớn, tiếp giọng Hấp Tinh Cô hét:

- Ma nữ! Không được tra tấn gia gia công tử! Để cô trả hành trang! Giao Long Nữ dừng tay, cười lãnh:

- Có thể chứ! Nên biết điều như bọn ta hồi nãy! Thức thời là đức tính ngàn vàng của giới giang hồ. Nếu cần ta cũng giết "gọn" không thua mi đâu! Nhưng dùng lời cho đúng! Mi là cú ma cú quái sao mi gọi người ta là ma?

Im lặng! Chừng vài phút! Bỗng nghe "kịch" tiếng nặng, vách ngoài sịch mở, ánh đuốc lập lòe tít cửa buồng ngoài có bóng một con cú mèo đội một mớ hành

trang, võ khí lữ đừ đi vào, dừng khung cửa. Cả bốn người lập tức dạt sang bên, Nam Khấp xẹt ra, thò tay trảo tóm luôn lấy ngực con cú, lôi thốc vào buồng trong. Giao Long Nữ thu hành lý thoăn thoắt kiểm điểm lại thấy "sắc" vẫn y nguyên, chưa hề bị lục lợi, cả giáp pháo, khí giới cũng vậy! Có lẽ mãi đưa hai người lên giàn siêu hóa. Cả mừng Minh Thân, Giao Long Nữ thu hoàn mọi thứ, mang vào. Nam Khấp thả cú mèo truyền:

- Ra bảo Chúa cú nhà mi mở lối cho bọn ta rời động quá! Chậm chớ trách! Cú mèo vọt ra khỏi, cửa vẫn mở. Sực nghe tiếng Hấp Tinh Cô hét:

- Thôi! Bà tha khách! Ra mau! Bà truyền nổi chuông mở cửa động Phàn Siêu Hóa!

Lời dứt bỗng nghe văng vẳng tiếng ma chuông rên rĩ xa hút, rồi thấy lỗ nhỏ chín mươi con cú lớn hiện ngoài khung cửa buồng ngoài, đứng đầu là một cặp cú lông vàng lửa, mặt rần rĩ, một con đứng Hấp Tinh Cô, còn một con lại có đốm đen trắng trên đầu, chừng Hấp Tinh Bà cú mẹ. Cú già có đốm đầu phát tiếng Mèo gọi:

- Ra mau! Chậm bà đổi ý! Bà tiếc bốn củ nhân sâm quý!

Dứt lời, hai mẹ con Cú Chúa siêu sinh giáo ung dung tiến vào, ra hiệu. Đông Tầu thả thử mấy nhát trảo kinh xô nền vách, thấy vững như thường, bốn người ngó nhau, hội ý. Không lẽ đứng mãi trong buồng. Nam Khấp chặt lưỡi, lắc đầu. Đông Tầu tiến ra, khật khưỡng tóm lấy vai cánh cú mèo Cô, Minh Thân nắm cú mèo Bà, Nam Khấp đội phẳng quỹ mộc gia gia, Giao Long Nữ đội cây công tử, làm con tin, cả bọn nổi đuôi theo hàng hai tiến ra.

Ba thước, rồi hết căn buồng giữa, buồng ngoài, tới hành lang. Vô sự! Lũ cú hầu dạt đi trước, Cú Chúa rẽ tay trái, mang dọc hành lang, vượt bệ đá tới khu buồng Hấp Tinh Cô trước. Nào dè "đám rước cây" vừa tới, bất thần nghe hành lang thò vọt xuống hai cánh tay người đen thui vồ nghiêng lấy cây quý lôi thốc lên nhanh như chớp! Nam Khấp, Giao Long Nữ nghe động vừa kịp ngược trông lên, thoáng thấy cánh tay đen, quỹ mộc đã bay vút lên. Một người hét lớn vờn tay chụp giật lại, nhưng chỉ chụp được mớ đất và ít rễ con, cây đã biến mất.

Đông Tửu, Minh Thần vừa nghe biến đã thấy Cú Bà, Cú Cô kêu ré lên nhảy dựng như dấm phải gai. Đông Tửu, Minh Thần vồ nghiêng vai cú giật lại, cú mẹ cú con vọt đi như tên. Xoạc! Xoạc! Mỗi bàn tay chỉ còn móc một mớ lông cú. Nhanh như chớp, hai người chụp "véo véo" trảo kinh, Cú Chúa ngoái đầu, phát kỳ phong chặn lại "bung bùng", người bật lùi, cú vật vờ đi, "bịch bịch" một cánh cửa thép đã buông xuống chắn sau cú mèo kín mít! Dòm lại, trần hang cũng kín như bưng, cây quý cú mèo biến hết còn trơ bốn người.

- Lùi lại mau! Đông Tửu hô, cả bốn người xoay mình lao vọt về phía Mộc lang cung như bốn mũi giáo phóng. Minh Thần vừa rời khỏi khu bậc đá bằng "kịch", cửa thép đóng sau lưng. Chạm một khắc cả bốn đã bị nhốt trong dãy hành lang hẹp. Bốn bề tối om. Vừa hạ chân, Đông Tửu đã chiếu lia đèn bấm. Bốn người vừa nhảy vọt qua hai căn buồng thì cửa đóng sập! Nhưng bốn người đã lộn vào được buồng "Mộc lang gia gia" cũ.

Buồng kín như bưng. Đang rê đèn bấm tìm dấu vết, bỗng nghe tiếng Hấp Tinh Bà cười ré văng:

- Bốn củ nhân sâm đã vào máy ép. Hà hú ép giò mỡ phun hơi ngạt cho bà hắt lên đàn siêu hóa. Bà ngâm trai diễn, cô ngâm bác học.

Lại có tiếng Hấp Tinh Cô kêu ré:

- Không ngâm trai diễn bác học! Trai diễn đã nhận lấy cô, bác học phải để sống đọc bí ẩn càn khôn luyện. Bà ngâm "con ma thối kèn", cô ngâm gái đẹp.

Rồi lại có tiếng Hấp Tinh Bà hét:

- Được rồi! Để hai trai diễn lại, nhưng bà không thích ngâm con ma già thối kèn! Bà thích gái non.

Lại có tiếng Hấp Tinh Cô hét, tiếng hai mẹ con cú chúa "chia phần" xưng cô, xưng bà, léo nhéo hút xa. Giao Long Nữ cười khanh khách:

- Nó tưởng ta bị vớt trong hành lang, còn bà không thích cụ Khấp già xương

xấu, thế nào nó cũng đòi "bác học" trẻ cho coi. Hai anh có số đào hoa, gái cú già cú trẻ đều mê.

Võ Minh Thần nhả mặt "chết đến nơi còn đùa", Đông Tử ta ực ngụm rượu lớn, vừa chiêu đèn gõ vách, vừa nói to "đúng đấy! Võ huynh có số đào hoa, cú quái gái quỷ đều mê hết". Giao Long Nữ nghe hai tiếng "gái quỷ" chột dạ, mặt đỏ ửng, vội đánh trống lảng, quay đi. Đông Tử cười khê, bỗng nghe vắng tiếng cú kêu khê:

- Không có trong "máy ép"? Nó chạy vào Mộc lang cung hết rồi!

Nam Khấp khê bảo "coi chừng! nó phun khí độc, hơi ngạt, sập hầm", Đông Tử đang ngửa mặt hít, lẩm bẩm:

- Lạ thật! Cùng trong buồng, chỗ không khí nặng, chỗ nhẹ! Phía này chắc gần chỗ thông hơi.

Lời vừa dứt, bỗng khói mù từ đâu tuôn vào ngùn ngụt. Minh Thần kêu "hơi ngạt" cả bốn dạt một góc nín thở bế huyết bỗng hè phòng chuyển động lừ lừ chạy vào, để lộ ra, một lỗ hầm sâu hút.

Dưới vệt đèn bấm, khung hầm thoát đã choán nửa buồng, nền đá chạy soạt dưới gót giày, buồng vách dựng không chỗ bám, chỉ mấy khắc nữa là rớt xuống hầm.

May thay! Võ Minh Thần chạy dậm, vỗ vách lung tung, bỗng "kịch" một góc vách sau lưng xịch mở, bốn người vọt chạy sang, cửa lại đóng ập!

Đông Tử rê đèn bấm, kêu "coi kìa" mấy người ngó quanh, lùi dạt, vì cú mèo đứng lơ nhố năm, sáu con to bằng người. Cả bốn người giơ tay định đánh nhưng Đông Tử chợt hô "khoan", bước lại mới hay toàn xác cú mèo! Chụp xem, lại không phải xác, mà là cốt cú mèo lột ra, Đông Tử giật một cái coi bảo:

- Rắn già rắn lột! Không lẽ cú mèo thành tinh cũng lột như rắn? A! Đây, có chuyện lạ! Ai nấy xúm lại xem chàng căng rộng lột cú ra, cùng kêu "ô" một tiếng!

Vì cũng không phải lột xác cú mèo lột, mà là bộ "vỏ" cú mèo, kích thước bằng người, đúng hơn là một bộ giáp mang hình cú, được chế hóa rất tinh vi. Áo giáp này

trong bằng thép đan như quy bối rỗng rất cứng có đủ khớp để cử động dễ dàng, những chỗ trọng yếu đều ghép sắt chì, nhựa loại kinh chiếu xa, còn đổ thêm cát, đủ sức chống đạn súng tay, súng tự động trung bình, đặc biệt ngực, mặt rất dày.

Hai cánh cú có bộ phận rỗng cho cánh tay vào. Bên ngoài, dán toàn lông cú, mặt cú cũng dùng toàn lông mặt cú mèo thật dán vào, rắn ri, coi rất giống, chỉ có hai mắt là khoét thủng, mi rèm dính sát thật bên trong, khi mặc vào hai con mắt long lanh đưa đẩy, trông linh hoạt đúng cú mèo "khổng lồ"!

Võ Minh Thần kêu lên:

- A! Lốt cú mèo... áo giáp! Trách nào lúc mới lọt động quái, bắn hàng tràng chúng vẫn sống nhăn! Giao Long Nữ vốn tính nghịch, vứt luôn một lốt cú mèo mặc vào, vừa nhảy vừa quạt cánh phành phạch, bay lơ lửng trong buồng cười khanh khách. Võ Minh Thần nhăn nhó kêu:

- Ôi chao chim mắc lồng, hiền muội còn đùa giỡn! Coi chừng chạm phải cơ quan ngầm!

Giao Long Nữ bay trott đầu chàng, cười lớn "Thích quá! Phải chi được ra ngoài bay lượn! Lơ lửng như cú mèo thật! Làm cú mèo còn thích hơn làm Dạ xoa!"

Nam Khấp bỗng kêu lên:

- Phải đó! Bọn ta biến thành cú mèo cả, cùng bay! Vào động cú hóa thành giống cú biết đâu chẳng có điều hay! Chớ phí áo giáp.

Ai nấy tán đồng, mỗi người giật luôn một bộ lốt cú mèo mặc luôn vào. Thoắt bốn người đã hóa bốn con cú vàng rực hành trang, khí giới đeo trong cánh.

Hấp Tinh Cô hét lãnh đầu đây:

- Chúng lại thoát sang "Đăng vân các" rồi! Không đứa nào lọt hầm! Bay đâu! Mau lên! Phải bắt chúng ngay!

Lại có tiếng Hấp Tinh Cô quát:

- Phá tan buồng đó mau! Bà không cần nhân tâm nữa! Phải đưa tên "bác học say rượu" xuống âm phủ ngay! Nó khỏe hơn ma quỷ, không nên để sống!

Lại có tiếng Cô "không không" tiếng bà hét, hình như tranh biện, tiếng the the hút chìm, thoảng vắng mấy tiếng "cư mặc Cô... bắt sống... hơi ngạt mộ" rồi bốn bề im lặng như tờ.

Đông Tửu ngó ba người lăm bắm "Đăng vân các... sao lại đăng vân". Chưa ai kịp hiểu, bỗng Đông Tửu vỗ đùi cười khà "à hiểu rồi!" Chàng trai lượn quanh buồng, nheo mắt, lắng nghe, khề hòi mọi người:

- Có nghe thấy gì không? Ai nãy lắng tai, mơ hồ đâu đây có tiếng chi róc rách thao thiết vi vu, chập chờn, hư hư thực thực, vắng như có cả tiếng chim kêu véo von, tựa cú rúc, nhưng lại không phải cú! Ngay khi đó, bỗng phía sau vách treo lốt cú, nổi lên những tiếng phì phè vo vo, rồi khói trắng từ phía đó tuôn vào cuộn cuộn. Cả bọn lật đặt dùng cánh quạt gạt khói độc, không ai dám thờ, bất thần ba người cùng trở vụt bức vách, đối diện vách treo lốt cú nhanh giọng:

- Tiếng động phía này! Đông Tửu hô "xuất thủ" cả bốn liền vận sức quạt mạnh ra bốn phát phản phong lôi! Nghe ầm một tiếng như sấm nổ, cả căn buồng rung chuyển muốn đổ sụp, cả bốn lùi nhất bộ. Liền đó nghe nhiều tiếng rào rào kịch kịch trông ra, vách đá đầy mấy gang tay đã vỡ thủng một lỗ to bằng miệng thúng. Tiếng đá như còn vắng xa hút tiếng ầm ầm hỗn hợp ủa vào rõ hơn, Đông

Tửu chiếu đèn bắm, nhìn qua lỗ, thấy một cái điều kiệu cong vút dựng cao như cái mống trời đầu có tiếng ào ào bất tận.

- Ra mau! Chậm trễ chết ngạt cả? Hình như có sinh lộ ngoài này!

Lời buông gọn, Đông Tửu chui qua lỗ, leo tót lên ngọn điều kiệu chiếu đèn lại.

- Lối nào đây? Chắc lối lên buồng trên?

- Không phải! Đây là Đăng Vân Các! Lối này!

Đông Tửu giật "rầm" một cái cả một cái vòm trần trên ngọn cầu vạt mở rộng

mấy thước, điều kiệu vươn lên, và trên đầu bốn người ánh sáng chói lòa, vòm trời mây bay từng dải màu hồng tuyệt đẹp!

- Trời ánh thái dương! Đúng là ánh thái dương hồng!

- Đúng đó, thỉnh chư vị lên đây. Trên này có cái phụ kiệu! Bọn Vô Minh Thần thoãn thoắt leo lên ngọn cầu, và cả mấy người cùng kêu "ồ" thú vị, tưởng mình đang trên mây! Vì trời ngập nắng, chừng đã bình minh, bên tả là một màn thác đổ ào ào như dải lụa bạch vắt tự lưng trời xuống, và hai bên triền núi trập trùng, cỏ hoa mơn mơn, chim kêu vượn hú vang lừng.

Thì ra cả bọn đã thoát ra ngoài động siêu sinh ma quái, đứng trên điều kiệu hình chữ "T". Các thứ này có một lồng kính sơn màu đá đầy dây leo che kín, ngọn điều kiệu là khung cửa ra vào, khi đóng ập trong ngoài ngăn cách, tường vẫn trong ruot núi!

- Ha ha! Ai ngờ đây có lối lên trời! Thảo nào nó gọi "Đăng Vân Các"! Cả bọn đang thích chí, bỗng nghe văng tiếng Hấp Tinh Bà hét the thé:

- Nó thoát ra Đăng Vân Các cả rồi! Bọn này gồm thật!

Lại nghe tiếng Hấp Tinh Cô cười ré:

- Ra đây là tuyệt rồi! Chúng còn chạy đăng nào! Nổi hiệu báo cho quân tuần sơn sắp vồng sẵn khiêng chúng! Tiếng cười vút gần, rõ ràng cú đang ập kéo tới căn buồng dưới Đăng Vân Các...

Bọn Minh Than cũng dòm lên ngọn núi. Ma chung nổi rền rĩ, bỗng cú mèo con từng đàn bay rà tới lượn quanh điều kiệu, thoáng mắt, trên chòm núi đá hiện ra lối nhỏ đầy cú lớn, đứng rải rác cả bên triền tả hữu, cả bốn thừa hiếu neu leo được lên chòm núi, thoát xuống chắc chắn sẽ có nhiều cạm bẫy, phòng tuyến.

- Tính sao đây? Đúng là làm mục tiêu cho nó? Vừa nghe Minh Thần hỏi, Đông Tửu vùng cười lớn:

- Còn tính gì nữa! Liệu mà xa chạy cao bay, chứ còn gì! Mấy khi được dịp đăng

vân giá vũ!

Lời vừa dứt, đã thấy cú mèo lỗ nhỏ đầu thò qua lỗ hổng, Cú mèo bà trợn mắt hét:

- Bốn đứa đâu rồi, tụi cú kia? Đông Tửu dòm xuống cười khà:

- Mấy đứa đây! Mấy đứa hóa cú mèo chơi! Thôi! Chào nhà cú! Bọn mỡ có việc xin kiếu! Chúc cả nhà cú mạnh giỏi nghe cú rũ!

Dứt lời Đông Tửu nhảy vọt ra khoảng không gian "rộng cánh". Bọn Minh Thần nhảy theo. Nam Khấp còn thổi một bài kèn "ò í e" như đưa đám ma. Tiếng kèn vang triền núi cú chìm dần, bốn người bốn cặp cánh giang rộng là vừa quạt gió vừa hạ xuống thấp dần, như bốn con đại bàng từ trên mây đáp xuống thung lũng đầy ánh nắng!

Vực sâu ngàn trượng, chỉ nhìn xuống cũng đủ chóng mặt. Nhưng mấy cặp cánh cú mèo này được chế tạo rất khoa học, bọc được nhiều gió, nên không mấy khó khăn trong việc bay lượn, đáp xuống.

Tuy cả bốn chưa hề sử dụng lối "nhảy dù" kỳ dị này bao giờ, nhưng cả bốn đều là tay có đờm lược, thao khinh thân thuật, nội học sung mãn nên vừa phóng thân mình ra đã điều khiển được cặp cánh nhân tạo, chỉ quạt một cái, thân mình đã nằm ngang giang cánh như bốn con diều hâu sà xuống bắt gà con coi rất đẹp mắt!

Không báo nhau, cả bốn người đều nhảy quay mặt lại phía núi. Trong nắng hồng một ngày thu đẹp, cả bọn thấy cú mèo lớn nhỏ đậu lỗ nhỏ đây ngọn núi, hai bên thác bạc, một đàn hơn trăm con cú vỗ cánh bay ào ào xuống xẹt hai bên, còn lũ cu lớn nhảy dựng lên vẻ tức giận hết sức.

Ngay khi đó ngót chục con cú lớn khác từ trong Đăng Vân Các vọt ra ngọn diều kiêu. Chính mẹ con cú Chúa dẫn đầu! Thấy bọn Võ Minh Thần đã mang lột cú bay xuống. Hấp Tinh Bà, Hấp Tinh Cô hét như điên dại:

- Bắt lại! Theo cô bắt lại!

- Bắn! Bắn! Ôi thôi! Bốn củ nhân sâm, vòng càn khôn Bành Tổ, bí pháp trường sinh bá chủ muôn loài.

Bọn Võ Minh Thần nghe tiếng đạn bên tai. Nam Khấp liền hai phát trúng ngực, Giao Long Nữ trúng đầu, tá hỏa tam tinh nhưng không việc gì! Tiếng đạn vừa im, trông lên đã thấy từng bầy cú mèo trên Đẳng Vân Các ngọn núi bay ào ào xuống như đàn kết.

Minh Thần hô "cụp cánh lại" cả bọn làm theo tốc lực gia tăng, thoát ngọn núi cú mèo đã dâng cao vút, thung lũng phía dưới rõ dần, trải rộng rừng trùng trùng ngập nắng sớm. Cả bốn đề khí, giang cánh thép quạt mạnh hai, ba cái liền, bay bỗng lên, và là la hạ cánh xuống cách nhau chỉ dặm chục thước. Rào! Rào! Giao Long Nữ, Đông Tửu rơi trúng hai tàn cây lớn, nhờ quạt thêm một cái bỗng lên, nên hạ khá êm.

Võ Minh Thần, Nam Khấp hạ giữa mấy tàn cây, rớt xuống mặt cỏ, ca hai cũng quạt thốc nên hạ êm không. Vì toàn tay giỏi võ, không ai bị choáng váng, Minh Thần, Nam Khấp xoay mình nhìn quanh, không thấy bóng Giao Long Nữ, Đông Tửu, cả hai vùng hú gọi:

- Hiền muội đâu?

- Em đây! Vương cảnh đang trút lốt!

- Đừng trút vội! Coi kìa! Chúng xuống! Hòa nhi bất đồng! Lờn vừa dứt đã thấy cú mèo nhỏ bay rợp cánh rừng, cú mèo lớn từ trên không ào ào sà xuống như bầy đại bàng, hàng trăm con là ít. Chỉ trong nháy mắt bầy "chim quái" đã lũ lượt hạ xuống các tàn cây, mặt cỏ, ào ạt, tốp năm tốp bảy, tốp một tốp hai rải rác khắp bốn bề, chỗ nào cũng lỗ nhố cú mèo, xem chừng chúng đã quen luyện tập "đẳng vân hạ sơn" nên sử dụng cặp cánh rất thiện nghệ! Bọn Võ Minh Thần chưa kịp tập hợp trông quanh đã thấy cú mèo đầy đàn khắp ngọn cây mặt cỏ. Bọn Nam Khấp bốn tiếng "hòa nhi bất đồng" hiểu ý, cả mấy người cứ hiển nhiên chạy kiếm nhau, mặc cú mèo lỗ nhố, vì trước lúc chúng hạ xuống, bốn người đã biết rõ vị trí của nhau.

Đông Tửu đang ở tàn cây, kiếm chỗ trống xuống đá, bỗng thấy hai con cú sa rào

bên cạnh. Hai con cú này chắc loại cú đầu mục đầu lĩnh chi đó, xem về thành thạo. Một con hỏi nhỏ giọng nữ:

- Cung nào đấy? Xuống mau thế? Thấy chúng đầu không?

- Mồ đây! Cô em hỏi gì? Phù phù! Đông Tầu thổi luôn ngọn gió kinh diêm cách không, hai con cú cái rừng mình đứng chờ luôn. Đông Tầu nhảy vào xuống đất. Bỗng sịch thấy một lũ năm sáu con từ sau bụi vọt ra, có một con cú dòm dòm hau háu về ngò vực, hét:

- Cung nào? Coi mi...

- Cung... Tầu! Chàng "bác học" quật ra một phát kinh phong quát dạt cú dõm Hấp Tinh Bà, vọt về phía Minh Thần. Nam Khấp đang chiếu hướng chạy về phía Đông

Tầu. Bỗng gặp một lũ năm sáu con, có con vàng rực, mắt đỏ khé dòm chòng chọc hét:

- Cung nào lại xuống trước Cô?

- Cung... Khấp! Loa kèn trở thổi ré tiếng như bò rống, cú mèo nhào ngã, cú cô vừa kịp phun ra một luồng kinh khí, đã gặp đòn Nam Khấp đánh ra "bổng" dạt bắn xa hai nơi, Nam Khấp ra kèn làm ám hiệu phóng tới. Tuy lốt cú giống nhau nhưng bọn Võ Minh Thần đã có ám hiệu, nên loáng cái đa tập hợp lại một chỗ, trong lúc cú mèo Phàn Siêu Hóa còn chạy ngược chạy xuôi, nhốn nháo, Nam Khấp chiếu hướng mặt trời mọc, dẫn mọi người lao vọt đi. Lúc đó, vầng thái dương đã nhô đầu núi Đông, sương sớm đọng lá cay ngọn cỏ sáng lấp lánh, chim kêu vượn hú vang lừng, miền rừng núi hoang vu bị khua động, chim chóc bay toán loạn, già rừng kêu quang quác, Hấp Tinh Bà, Hấp Tinh Cô thấy bốn cú chạy một chùm kêu cú mèo quái rượt theo. Nhưng bọn Võ Minh Thần kinh công giỏi chạy tới đầu núi đã bỏ xa cú mèo, chỉ còn Cú Chúa và mấy cú mèo thủ túc bám theo.

Giao Long Nữ nhớ lại đêm sa bầy miếu cú mèo vừa qua bị Cú Chúa lột trần đem lên đàn siêu hóa như heo tể thần, vùng hét:

- Cú mèo! Tao lột xác mi! Chạy tới... mau!

Cô gai dừng lại, Võ Minh Thần nắm tay kéo phứt đi:

- Tây Sắc, Giao Long mới là kẻ đại thù! Mình đang bận việc, hãy để cú mèo sau sẽ tính! Và đây là sào huyệt của nó, tranh hơn thua ích gì? Giao Long Nữ nể chàng, phải đi, nhưng vẫn còn âm ỨC. Sức nhớ tới ngựa beo, bọn Minh Thần vùng cất tiếng rúc gọi vang thung lũng!

Vừa tới chỗ đêm qua có tòa miếu quái bỗng nghe tiếng beo rống ngựa hú vang, rồi thấy con beo đen cùng mấy con ngựa phóng ra, yên cương nguyên vẹn! Nhưng sức thấy bốn con cú, cả mấy con vật vùng chạy xế lộn vào chân núi, beo đen gầm gừ, Giao Long Nữ vọt theo, Minh Thần kêu:

- Phải trút mặt cú mèo chúng mới yên tâm.

Ai nấy sức nhớ làm theo. Quả nhiên mấy con vật chạy số lại, nhảy chồm vẩy đuôi mừng rỡ!

- A! Bọn mi khôn lắm! Ta cứ lo mi mắc bẫy, sa hầm! Cả bọn vọt lên lưng thú, nhờ Đông Tửu có dắt theo cả ngựa Minh Thần nên cả bọn có ba con, Giao Long Nữ cười beo đen cứ thể ào ào phi thẳng. Tới đường mòn, nhìn lại, vẫn thấy bảy cú sáu, bảy con phóng theo, Giao

Long Nữ đảo phăng beo lại, làm cả bọn cũng phải đảo theo! Đông Tửu cười lớn:

- Cú cô cú bà sao không về âu yếm gia gia công tử mộc! Còn tính tiền đưa bọn mỗ tới đâu đây?

Giao Long Nữ cũng thét lãnh:

- Cú chết! Bọn mi tài gì dám đòi bắt cô nương? Cú chết! Để ta cho nếm mùi nhân sâm!

Dứt lời, nàng vọt beo tới tung xòe giáp pháo bắn đi đoàn đỉ đẹt tên lửa bay,

đạn vãi như mưa, bắn xối xả vào lũ cú mèo. Cú chúa vội tránh quạt gió gạt tên, nhưng liền hai con hầu trúng tên lửa cháy ngụt, mấy con bị đạn ngã nhào, Cú Chúa thấy Giao Long Nữ mạnh dữ vội quạt cánh bay vù lên cây. Võ Minh Thần thấy quân cú ào ào kéo tới xa xa vội kéo Giao Long Nữ cùng nhau vọt bỏ đi liền.

Văng tiếng cú bay theo:

- Bà cô sẽ lòng bắt bọn người đem về ngâm sâm! Giọng lãnh thê đầy bức tức, tiếc. Bọn Võ thoát miếu ma động quái không buồn đáp lại, sau lưng cả vùng núi Cú Mèo quái gở, và... một đêm kinh hoàng như lạc xuống âm ty, sa thế giới cú mèo tinh kỳ bí.

Lát sau dòm lại thấy vắng lặng hoang sơ không bóng cú mèo, bốn người biết chúng không rượt theo nữa, lúc đó mới hạ bước phi chậm chậm lại, ai nấy thở phào chưa dứt bàng hoàng.

Minh Thần lúc đó mới cùng Giao Long Nữ quay sang Nam Khấp, Đông Tửu ngỏ lời chân thành cảm tạ:

- Đêm nay nếu không nhờ lão tiên bối cung hiền huynh, bọn đệ đã mắc nạn Cú mèo rồi. Ôn sâu biết lấy chi đền đáp.

Cả hai gạt đi, Nam Khấp hỏi:

- Giờ mấy người bạn trẻ định đi đâu?

Giao Long Nữ, Đông Tửu cùng nhìn Minh Thần. Chàng trai vốn tính thực, khi đã tin ai không hề dấu, bèn đáp luôn:

- Tây Sắc Ma Vương hấp sát luyện tinh công, đã tới mức thượng thừa, vầng huyết khí của nó không còn gì phạm nổi, ngoài bí pháp càn khôn của Bành Tổ! Hai kẻ mồ côi này quyết đi tìm chiếc vòng thứ ba luyện pháp trả thù phụ mẫu! Vì hiện đã được hai cái rồi.

Nam Khấp bỗng ngửa mặt lên trời, kêu lên một tiếng bi thiết rồi chào ba người, quay ngựa bỏ đi luôn, Minh Thần ngạc nhiên, vọt theo, nín hỏi, Nam Khấp thở dài

bảo:

- Khấp này buồn chuyện sinh sinh diệt diệt, sợ cuộc tử vong, cô hồn lìa thể, chẳng biết về đâu. Nên đã thề đoạt bộ vòng càn khôn, luyện bí pháp trường sinh nương mình cõi thể. Khấp này đành ninh sẽ phải sát sinh, huyết lưu mẫn địa! Nào dè gặp người bạn trẻ không độc bụng, cho Khấp chép luôn bí pháp, nay chiếc thứ hai cũng trong tay các bạn, Khấp này còn biết kiếm đâu? Ấy chính trời đã cố ý dứt mạng Khấp này trong cõi càn khôn!

Bọn Minh Thần nghe qua hiểu ngay tâm sự lão dị nhân này vì cảm tình tri ngộ, thà chịu diệt vong, chứ không còn tính đoạt vòng càn khôn trong tay người tri ngộ.

Lòng cảm động, Võ Minh Thần từ tốn bảo:

- Kẻ mồ côi này chỉ kiếm đủ vòng càn khôn để trả thù phụ mẫu, thực không có ý ham bí pháp thượng thừa để độc bá quần hùng! Còn lão tiền bối cũng chỉ ước có vòng để luyện thuật trường sinh, chúng ta mỗi người có mục đích riêng, tưởng có thể dùng chung bí pháp được chứ? Hiện được hai vòng nếu đủ bộ ba chiếc, kẻ này sẽ nhờ hiền huynh Đông Tửu đây đọc giải, chép ra một bản tặng lão tiền bối!

Nam Khấp vừa nghe dứt, vùng kêu lớn:

- Bí pháp càn khôn là môn chí bảo cổ kim có một, thiên hạ san sàng tàn sát lẫn nhau để độc chiếm, lại có kẻ sẵn lòng tặng bí pháp như tặng nhau một bài thơ vui! Ôi chao! Cõi đời thế lương xấu xa này còn có kẻ có lòng! Khấp này ủy tử tham sinh là đúng lắm! Nhưng kẻ râu tóc bạc này ân nghĩa có chi mà dám nhận hậu tình của người bạn trẻ? Xin cảm ơn! Cảm ơn!

Dứt lời, giục ngựa bỏ đi, cả ba đều cố giữ lại, nói mãi, Nam Khấp mới chịu nhưng nhất định đòi góp công, góp máu!

- Nếu bạn trẻ có lòng đãi lão phải cho Khấp này góp sức kiếm vòng! Nếu chẳng chê Khấp già lắm cẩm, hãy cho Khấp lão cùng đi! Hiện nay khắp mấy cõi, quái vật quái nhân dị khách đang lùng kiếm vòng càn khôn, thêm tay Khấp chắc có phen cần tới!

Bọn Minh Thần thấy Nam Khấp tuy cổ quái thê lương, nhưng cách cư xử tỏ ra người nghĩa khí khác thường, ba người đưa mắt nhìn nhau ngầm hỏi ý và cùng lên tiếng mời lão cùng đi. Khấp xem chừng bấy lâu cô độc nay được làm bạn vong niên với bọn trẻ đầy hào khí, chân thành, lão có vẻ vui mừng hết sức. Bèn thối một bài kèn hùng dũng cùng bọn Võ Minh Thần giục ngựa bốn hành, xuyên sơn, theo thượng đạo, nhắm hướng Phi Mã Yên Sơn đi miết.

LỬA HẠN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 20: Chúc Thư Bí Mật Của Ông Bành Tổ

Miền sơn lâm Tây Côn Lĩnh (Si Công Lĩnh) tiếp giáp miệt Phi Mã Yên Sơn (Pi A Ya) chênh sát biên giới Việt - Trung, vốn là miền núi bất tận. Theo lời Nam Khấp, cả bọn cứ mặc nguyên lột Cú Mèo đi cho tiện, cốt tránh những cuộc xung đột vô ích. Chỉ khi nào vào tận các bản, động thổ dân, bốn người mới tạm trút lột cú, nhưng trong vẫn đeo mặt nạ hóa trang.

Đường xuyên sơn hiểm trở, nhiều khúc khó đi, bốn người vòng từ mạn Phàn Siêu Hóa qua ngả Yên Minh, Coc Pan sang miền thượng Phi Mã Yên Sơn.

Chiều kia, tới một cánh rừng phong quang kỳ tú, thấy mặt trời đã xế núi Tây, mấy người bàn nhau kiếm nơi cắm trại nghỉ qua đêm, mai vào miền động thất lãnh chúa họ Bạc cho tiện cung đường. Cả bọn tìm được một cái hang khá rộng, trước hang quãng ngắn có con suối trong veo, ngay cửa hang, tùng bách xum xuê. Buộc ngựa cho gặm cỏ, mọi người đem hành lý vào hang, kiếm lá, cỏ trải làm giường nệm, lấy vải thổ cẩm làm chiếu, lo cơm nước, mỗi người một việc. Giao Long Nữ kiếm củi nửa nhóm bếp nấu pha trà, cà phê cho cả bọn uống, đoạn cô gái lần ra suối vo gạo thổi cơm.

Nàng vẫn chưa trút lột cú mèo. Suối uốn khúc xế trước hang từ Đông sang Tây, nàng đi ngược phía Đông, kiếm chỗ có thạch bàn, nước trong. Đặt nồi xuống, cô gái đứng, định trút đầu Cú Mèo, rửa mặt, chợt nhìn xuống dòng trong, thấy mình trong đáy nước lù lù hệt như một con cú mèo to bằng người, cô gái bất giác phì cười, lắc lư soi bóng nghịch chơi. Thành linh "phập", có vật chi cản vào lưng, cô gái vội xoay mình thấy rõ một mũi tên dài còn rung mạnh! Nàng quay phắt lại nhìn quanh. Phập, lại mũi nữa cắm giữa ngực! Cô gái vừa toan mắng, bỗng "vụt" lại một ngọn lao phóng tới, cô gái quạt nhanh, đưa tay chụp nghiêng lấy, rồi giận phóng vụt ngược chiều lao vừa bay tới miệng mắng lớn:

- Đứa nào bắn trên đó? Không có tiếng đáp, cô gái chạy vụt vào, quạt cánh bay bổng qua bụi rậm chân núi, nhìn quanh chẳng thấy gì! Bực mình nàng đeo cả tên, lộn ra ngồi bên giòng, vừa toan cầm nỏ vo gạo, bỗng giật mình thấy có bóng người dưới đáy suối. Nhưng "huych", một cú nện trúng lưng như trời giáng làm nàng suýt dúi xuống suối vì bất ngờ không tránh kịp.

May thoáng thấy, nàng đã vội lấy gân mình, lại mặc mấy lần áo giáp, nếu không, dám gãy lưng như chơi! Lão đảo, chưa kịp hoành thân, đã bị quạt nữa, cô gái vội nhảy vọt qua suối, dòm sang thấy một đứa bé hơn mười tuổi tay cầm một khúc gỗ lớn, dòm sang cười khanh khách, kêu lú lo:

- Cú mèo ma! Cú mèo tinh! Tên bắn không chết! Cu khổng lồ. Thấy đứa trẻ ngây thơ, Giao Long Nữ thở phào, đỡ bực chút, quát:

- Con nít! Sao mi đập ta? Đứa trẻ trở mắt dòm sang sừng sốt kêu:

- Cú nói tiếng người! Đúng là giống cái, cú mèo cái! Bữa nay đi bắn chim, gặp ma cú mèo!

Giao Long Nữ nhìn kỹ. Đứa bé mặc quần áo khách xạ phang, mặt mũi sáng sủa tươi tỉnh, hai mắt tinh nhanh coi rất đáng yêu, trên vai có đeo cung tên. Cô gái nhảy vào sang chỗ cũ, hỏi lại giọng dịu hân:

- Sao đập chị? Đứa trẻ ngó sừng, lùi hai bước, chực chạy, miệng kêu:

- Cú ma hiện giữa ban ngày! Úy! Cú nói sôi? Giao Long Nữ thấy nó hay hay, cười bảo:

- Chị đâu phải cú mèo ma? Chị là người đấy?

Vẫn lăm lăm khúc cây, đứa nhỏ cười rú:

- Cú mèo tinh dụ bắt trẻ con ăn thịt! Thịt tớ hôi hôi hơn thịt... cú! Ối! Cú vo gạo nấu cơm nếp!

Thấy nó không tin, Giao Long Nữ vội kéo "soạt" đầu cú, để lộ mặt người ra.

Chú bé giơ tay đập, nàng nhảy tránh, nó kêu "Dạ Xoa, Dạ Xoa, quý cái cú mèo". Giao Long Nữ sức nhớ, có đeo mặt nạ xấu xí, vội đưa tay lột ra, cười bảo:

- Thấy không? Chị đâu phải ma quỷ hiện hình?

Thấy khuôn mặt đẹp tuyệt trần, đứa nhỏ quăng gậy, lại gần làm quen, cười khanh khách:

- Phải chị là Hấp Tinh Cô? Giao Long Nữ lắc đầu ngạc nhiên hỏi:

- Em cũng biết Cú Cô Phàn Siêu Hóa? Lốt này chị mượn của nó đấy. Đứa nhỏ tò mò bảo "Em nghe người ta đồn cú mèo đó hay thịt người" và lân la đòi coi bộ lốt cú. Giao Long Nữ nhất sinh không có em nhỏ nên thấy đứa bé trai mặt mày sáng sủa, nàng sinh mến bèn lần tay kéo cho nó xem lốt cú. Đứa bé ghé dòm bất thần chọc một cái trúng huyết cô gái cứng đờ, đứa nhỏ cười thích chí:

- Bắt được cú mèo ma! Ngộ dữ! Dem về xem chơi! Giao Long Nữ bất ly cự vạ vì quá bất ngờ, cô gái vẫn nói được, kêu:

- Chú em! Chị đâu phải ma cú? Đừng nghịch!

Đứa nhỏ tiến lại ghé vai vác thốc nàng, chạy vù đi. Nó chạy chệch ngã Đông rặng núi đá cao ngất, vùng về phía đầu non cách gần một dặm, nơi đây có hai tòa miếu sơn thần khuất sau bờ bụi cây cối um tùm. Đứa nhỏ vác nàng vào miếu đem luôn vào hậu cung, đặt xuống đứng sững. Giao Long Nữ ngo quanh thấy có bếp lửa, xoong, ấm, hành lý, thịt hươu, nai, gà, công treo lủng lẳng. Đứa nhỏ cười hồn nhiên:

- Nào! Giờ lột cú mèo ma, xem nó có biến được không? Sư thần! Cụ có nhà không? Vào xem cú mèo ma đẹp lắm!

Dứt lời, nó kéo soạt hăn lớp vỏ giáp cú mèo ra, Giao Long Nữ thúc thủ cổ tươi tỉnh bảo:

- Thấy không, chị là người mà! Đứa nhỏ ngấm ngấm, khen "tinh cái đẹp dữ à! Không ngờ cú mèo tinh lại đẹp hơn hồ ly tinh" và nó đưa tay lột soạt áo giáp trong Giao Long Nữ. Cô gái thất kinh kêu "đừng làm thế" dòm xuống, áo ngoài đã bị lột

hết, chỉ còn mảnh sa tanh kín lốt. Dưới ánh nắng hanh vàng chiếu xiên cửa sổ, nửa trên Giao Long Nữ hiện ra đẹp như tượng thần Vệ Nữ. Chẳng biết đứa nhỏ đã hiểu nổi cái đẹp của đàn bà chưa, chỉ thấy nó bỗng ré lên nhảy lên bệ đưa tay mớ vào bờ vai cô gái lú lo:

- Múi chầy lém! Múi chầy lém! Cú tinh mặc đồ của người ta! Da cú trắng như ngà! Để lột coi lần da trong màu gì?

Bàn tay nó vuốt từ vai xuống bàn tay búp măng, mắt nó dòm vào lồng ngực "cú mèo" thốn thức, lúc này Giao Long Nữ mới hoàn toàn kinh hoảng thấy đứa nhỏ sấn thú coi mình là cú ma hóa ra người.

Ánh mắt nó nhìn nàng đúng ánh mắt của đứa con nít hiếu kỳ dòm con chim lạ. Lại còn pha thêm vẻ "nghịch ác ngây thơ" của đứa trẻ chưa hiểu rõ thế nào là thiện ác đối với loài thú diều! Cô gái la lên:

- Bé con! Chì đâu phải cú mèo? Nghịch tinh, "ông ù" xoẹt đầu! Đứa nhỏ sấn thú cười khanh khách, vỗ tay đôm đốp:

- Ngộ dữ! Ngộ dữ! Cú mèo ma "hót" tiếng người hay quá! Bên Nam có loài quái diều, bên Tàu không có! Cú đẹp như tiên, cú biết "ông ù". Hót nữa đi! Hót nghe thích tai!

Nó ngồi vắt vẻo trên bệ thờ, cười nói lú lo, nó nói cả tiếng Quan Hòa, lẫn Quảng Đông, âm lơ lơ như tiếng khách Trùng Khánh. Nó biết cả tiếng Mèo, thạo là đẳng khác. Tứ Xuyên, Quý Châu vốn nhiều người Mèo và Tứ Xuyên cũng là đất gốc của Nga Mi phái. Tổ đình trên ngọn Nga Mi Sơn. Nói thạo tiếng Mèo, lại biết qua tiếng ta có lẽ là chú khách Trùng Khánh theo người lớn sang Nam bán sâm, như kiểu Sơn Đông mãi võ bán thuốc cao chẳng! Vì Tứ Xuyên cũng là xứ nổi tiếng có lắm loại sâm quý như sâm Cao Ly!

Giao Long Nữ đang đoán mò, bỗng thất kinh nghe đứa nhỏ cười the thé, kéo nàng lại để đứng sát bệ thờ ngay bên nó và đưa tay nắn thịt nàng ghé mũi ngửi trầm trồ:

- Thịt cú thơm như thịt gái con quan! Cú thành tinh không hôi như cú thường!
A! Cú tinh đeo cái gì thế này? Ha ha! Hiểu rồi! Cú biến ra người bắt chước người
đeo kính râm, lại đeo trước ngực! Ha ha! Kính đeo ngực!

Nó cười sáng sặc, trở vào mảnh vải lót bằng sa tanh, giống hình cặp kính đen.
Có lẽ nó chưa biết, và cũng chưa từng thấy "su chiêng", nên nó càng tin nàng là cú
mèo ma biến làm kính đeo ngực!

Giao Long Nữ đang hoảng, thấy nó ngây ngô, cũng buồn cười kêu:

- Không phải kính đeo ngực! Đây là áo lót đàn bà, người dưới chợ vẫn dùng
mà! Người lớn mới biết! Em đi với ai? Người lớn đâu? Úy! Đang nói kêu rú vì đứa
bé trở mặt hiếu kỳ dòm và nó thò luôn tay giật "phụt" một cái, tuột luôn chiếc
"khuyết" sau lưng!

Giao Long Nữ đã bị điểm huyết đành thúc thủ chỉ còn cử động được từ cổ, chưa
bị á khẩu nên chỉ còn nước kêu lên, nhưng không sao giải thích cho đứa bé khách
"rừng" này tin nổi. Nó cầm mảnh "kính sa tanh" ngắm nghía, rồi lại dòm "cú mèo
ma" như coi một con chim lạ. Nó gật gù nói một mình:

- Dưới biển có "cá bà cá cô" Thần Ngư Nữ nửa người nửa cá, mình mỹ đẹp
như tượng. Bên Phụng Hoàng Sơn nước Cao Ly trước có con "Ngao Ly" mình chim
đầu người, bên Nam, lại có loài "điều nữ" cú mèo lột thành đàn bà đẹp như tiên! Hà
hà! Đem lột da dơi trấu, được bộ da đẹp như da bà chúa được cả bộ lông cú!

Soạt! Nó rút ra một lưỡi dao găm dài, nhọn quắc, sắc như nước, và áp lưỡi thép
vào da thịt Giao Long Nữ. Khí thép lạnh rợn ớn. Đứa nhỏ vừa cười vừa ấn mũi dao
nhọn vào cổ gáy, ngực tim, tìm đường rạch hồn nhiên như sắp lột con chim!

Cô gái sợ hãi người, la lớn:

- Bé con! Đừng làm càn! Tao đâu phải cú mèo! Đừng đừng!

Vô ích! Nó cứ đinh ninh bắt được con cú mèo tinh nó vuốt làn da mịn. Bất thần
túm tóc, kéo dần ngửa mình gác đầu lên bệ cười thét:

- Cú mèo tinh này mới biến lần đầu, biến lần đầu biến không giống người!
Người lại mọc trái cây! Ha ha! Phải cắt hai trái thịt này đi đã mới để lộ!

Giao Long Nữ kinh hoảng, nhưng thân thể cứng đờ, lòng khủng khiếp, kêu lớn "đừng bé con" đứa bé đã vung dao sắc như nước, cửa nghiêng ngược tư như tay đồ tể cắt miếng thịt heo ngoài chợ!

Trong lúc Giao Long Nữ ra suối vo gạo ngộ nạn quá bất ngờ sa tay đứa bé khách sán, thì tại chân núi đằng kia, bọn Võ Minh Thần đang chia nhau sửa soạn chỗ ngủ tạm qua đêm.

Đang nướng thịt, tự nhiên Võ Minh Thần thấy đột lòng một cái, ruột bỗng nóng ran như lửa đốt. Chàng trai sức nhớ tới Giao Long Nữ ra suối vo gạo đã quá mười lăm phút chưa về, bèn bảo bạn:

- Quái sao đi lâu thế? Để đệ ra coi! Bèn vớ lấy chiếc dù, lưng thùng đi ra suối! Tới bên giòng, nhìn quanh, thấy vắng hoe, chàng bèn lên tiếng gọi, vẫn chẳng thấy nàng thừa chàng liền đi ngược dòng, cho là cô gái chạy đâu đấy kiếm trái, hoặc dẫn con thịt chi đó. Bỗng thấy ống bương, nôi gạo rớt vung vãi bên giòng, ngay chỗ thạch bàn, Minh Thần đoán ngay có chuyện chẳng lành bèn đưa mắt nhìn quanh tìm dấu vết. Sức thấy con beo đen từ đâu chạy ra kêu "hí hí" chồm lên cắn gấu áo Võ lôi đi. Đoán nó đã đánh hơi thấy gì khác thường, Võ vùng dùng tiếng thú hỏi:

- Beo đen? Phải mi thấy hơi lạ? Cô chủ gặp chuyện chẳng lành? Mi thấy gì? Beo đen nhảy lên kệt đá, cắn ra một mũi tên khá dài, đốc tên bằng răng báo, cánh tên bằng lông tai mũi tên hình tam giác sắc không thể tả. Xưa từng theo tôn sư đi khắp Mông Mãn Hồi Tạng Tàu, Minh Thần nhận ngay được tên người Tứ Xuyên thường dùng! Bèn cắn mũi tên, nhảy lên lưng beo, giục thú lao đi. Con beo vừa chạy vừa dí mũi ngửi mặt cỏ tìm dấu. Loài thú rừng thường có lối ngửi mùi cỏ đập, ngửi hơi người vương ngọn cỏ rất thính. Beo đen đảo một vòng, rồi chạy thốc về phía đầu núi đằng kia! Bỗng bề hoang sơ. Rừng chiều quạnh quẽ. Bỗng nghe vắng có tiếng ai kêu mơ hồ trong núi, giọng lê thê, âm thanh quen tai. Minh Thần giục beo vào chân núi, chợt thấy một tòa miếu cổ sau lùm cây, ghềnh đá. Võ xuống beo phóng tới. Tiếng rú vọng ra "đừng đừng" đúng tiếng Giao Long Nữ. Đột lòng, Võ

lao thốc vào tòa miếu hoang, và đứng tựa ngay khung cửa trước, trước cảnh tượng gớm ghê trong hậu cung! Giao Long Nữ trần bán thân, đứng thúc thủ, bị dẫn ngửa gác đầu lên bệ. Một cánh tay khoa lưỡi dao nhọn đang cắt cổ, mổ ngực nàng, cột miếu che khuất tên cầm dao.

- Trời! Nó cắt tiết nàng? Tên quái nhân, ác quỷ nào lại có thể bắt nàng mau đến thế?

Nhanh như chớp, Võ quát "khoan", chân vọt vào tay thả "véo" liễu dao, "chát" trúng lưỡi dao găm đang hạ xuống! Đường dao đi phải tuyệt kỹ lắm mới không liếm vào lồng ngực nhấp nhô của Giao Long Nữ, đánh bật dao găm ra. Đứa nhỏ giật mình rúng động tay dao dừng phắt lại ngoảnh nhìn ra.

Minh Thần đứng khựng, cách hơn hai thước. Tay đã giơ lên toan chém bồi nhát thứ hai, chàng lui về khi chột nhận ra tên cắt tiết chỉ là một đứa con nít hơn mười tuổi.

- Bé con! Sao cắt cổ người ta? Đứa nhỏ phát cười khanh khách:

- Cắt cổ đầu! Cắt trái cây mọc ngực đấy chứ! Cú mèo ma biến ra người! Bắt được bên suối! Lột da dôi trấu chơi!

Võ Minh Thần định kiếm không giải huyệt cho Giao Long Nữ nhưng nhìn đứa nhỏ lạ, thấy nó vẫn cầm con dao găm lăm le đâm xuống, chàng trai vội trốn mắt, xua tay bảo:

- Không phải cú mèo tinh đâu! Người nhà anh đó! Chớ hăm hại chị ấy! Đứa nhỏ có vẻ không tin, lắc đầu, trở lốt vỏ cú mèo treo vách, liú lo:

- Hầu à! Nãy gặp cú mèo mang lốt này mà? Ngộ mới lột ra, nó hóa thành hình người! Dưới biển có con Thần Ngư Nữ, bên Cao Ly núi Phụng Hoàng có con Ngao Ly quái điều mình chim đầu người, bên nước Nam có cú mèo tinh hóa thành người được à! Con cú cái này là giống đó!

Võ Minh Thần nghe giọng đoán ngay đứa nhỏ là người Trùng Khánh Tứ

Xuyên, Ba Thục mới sang, mặt mày sáng sủa, hai mắt thông minh đen láy rất ngây thơ, nên tuy thấy nó lột áo Giao Long Nữ, định lột da, chàng cũng chẳng có lòng giận chấp đũa con nít, bèn dịu dàng bảo:

- Không phải thế đâu! Em còn nhỏ chưa biết đấy! Làm gì có chim hóa thành người? Người, diều, thú giống nào vào giống đó chứ, còn truyện Ngao Ly, Ngư Nữ chẳng qua huyền thoại vậy thôi, anh bằng này tuổi, đi nhiều, đâu có thấy bao giờ!

Đứa nhỏ Tàu phát cười khanh khách, khoa tít lưỡi dao sát cổ Giao Long Nữ làm cô gái thất kinh cứ đưa mắt ra hiệu cho Minh Thần.

- Nị người lớn không biết! Sách có chép mà! Ông Lý Thế Dân sang đánh Cao Ly, tới xem Phụng Hoàng sơn, chọc tổ phụng hay sâu, có con Ngao Ly Chúa đầu người bay lên, Thế Dân giương cung bắn, nó ngậm tên, bay tới tha xuống trại Tô Cáp Văn, Tô Văn xem tên, biết Thế Dân mà! Còn Ngư Nữ cả thế giới đều biết là, dân đánh cá có gặp, sách có ghi người ta gọi "Cá bà". Tóc nó đen, dài, mặt nó đẹp như mặt cú mèo tinh này, nó hát hay, ngực nó cũng có hai trái cây! Còn cái giống cú mèo tinh này, ở Pan Tseu Hoa có động cú mèo Hấp Tinh Cô, toàn "cú tinh" đẹp như tiên, ngộ biết mà!

Nghe nó nhắc đến cú Phàn Siêu Hóa, Võ Minh Thần mừng rỡ nói luôn:

- À à! Em có biết bọn Hấp Tinh Cô!Ồ! Thì chính bọn anh mới mắc nạn Phàn Siêu Hóa đó! Lốt cú mèo này chính của chúng đó! Mà cú mèo Phàn Siêu Hóa đâu phải cú mèo! Người mang lốt cú mà! Chứ làm gì có quái tinh!

Đứa nhỏ cười ré lên, chích mũi dao vào cổ Giao Long Nữ:

- Hé hé! Người lớn nói dối trẻ con! Tưởng ngộ không biết? Hà hà! Bên Tàu, bên Nam thiếu gì quái vật tinh! Như Tây Sắc Ma Vương Hồng Cầu Quấy tứ túc tinh Hấp Sát Tinh Quân, như Giao Long Chúa Thủy Thần Hồ Ba Bể... thiếu gì! Noi dối!

Võ Minh Thần nghe nó nhắc tới Tây Sắc, Giao Long Nữ mới sực nhớ ra, biết mình đã hớ, chỉ nói đến cú mèo Phàn Siêu Hóa, quên khuấy hai giống "quái thú" khét tiếng kia. Bèn cố giải thích:

- À! Em cũng nghe nói đến hai loài quái đó ư! Nó thành tinh thật nhưng chỉ là khôn ngoan linh mẫn như người đầu có biến thành người được?

Đứa bé Tàu cười khanh khách:

- Ngộ, ngộ thấy cả Cầu Quấy, Giao Long hóa người, cái mặt có râu. Đứa nhỏ Tàu nói một hơi, giọng vẫn ngây thơ nhưng lời nó nói nghe vững vàng hết sức khiến Võ Minh Thần không những phải lấy làm lạ về đứa con nít mà chàng lại còn thấy lúng túng chẳng biết đối đáp sao cho xuôi nữa! Sự kinh ngạc của Minh Thần phải mở to mắt dòm đứa bé Tàu trước mắt không thể ngờ một đứa con nít hơn chừng mười tuổi xem chừng cũng mới bên Tàu sang Nam một, hai chuyến là nhiều, mà lại có vẻ hiểu rõ chuyện bên Nam đến thế! Vì những điều nó viện dẫn ra, chính chàng cũng từng được nghe, nhưng cũng mới được thấy chừng một, hai trường hợp, riêng vụ Tây Sắc, chàng càng lấy làm lạ, vì đêm lần xuống A Phòng, vào Mê Hồn Cung, chính chàng nhìn vào tấm gương treo vách phản chiếu, có thoáng thấy mặt Tây Sắc Tinh Quân Hồng Cầu

Quấy rõ mặt người, chừng nhìn kỹ lại, thoáng như mộng ảo, nó lại mặt chó sói! Lúng túng ít khắc, Võ Minh Thần đành cười bảo đứa bé Tàu:

- Chú em còn nhỏ mà biết rành nhỉ! Phải! Kể ra chuyện hóa hình biến thể vẫn có chứ, anh đâu có bảo không. Riêng về Tây Sắc, anh cũng chưa dám chắc, nhưng có điều rõ nhất là cú mèo Hấp Tinh Bà, Hấp Tinh Cô không phải cú meo thành tinh, chỉ mang lối cú thôi! Chính bọn anh vừa thoát nạn tại núi Cú Mèo Phàn Siêu Hóa, tới đây, anh cũng có một lối cú mèo để dành kia! Mấy bộ lối này là áo giáp mà! Em nhìn kỹ sẽ thấy!

Nhưng đứa nhỏ Tàu không nhìn lối cú, lại nhìn Minh Thần chòng chọc, mũi dao vẫn dí vào cổ Giao Long Nữ, bỗng nó hỏi:

- Nị có lối cú như của cú này! À! Cú mèo ma đực! Con cú cái!

Minh Thần phì cười nhăn mặt, lắc đầu định nói nữa, bỗng Giao Long Nữ kêu thánh thót:

- Ôi chào! Nó dẫn đầu cổ quá! Giằng dai với đứa con nít làm gì cho phí lời!Đại huynh tính việc trẻ nãi quá!

Minh Thần nghe nàng kêu, sức hiểu, lập tức dùng luôn đòn "khẩu phong" đánh ra một nhát "Mê Hồn Công", nhắm luôn mặt đứa nhỏ lạ. Nào ngờ đứa bé vẫn ngồi vát vèo như thường, cười sảng sặc:

- Anh cú mèo đực định mời cú mèo cái thờ khí độc mê! Đứng im! Cử động ngộ ần luôn mũi dao đứt luôn họng cú mèo cái!

Minh Thần thất kinh, biết nó đã bế huyết hoặc có thuốc vít huyết đạo chi đây, chàng đành đứng yên, sợ nó làm tới. Vì xem chừng tuy nó thông minh, nhưng vẫn là con nít, nó có thể đâm chết Giao Long Nữ như giết một con cú mèo thực vậy!

Không chậm trễ, chàng ngăm thối ra một nhát kinh phong thay chỉ phong giải huyết cho Giao Long Nữ. Lúc này nàng bị dẫn ngửa đầu lên bệ thờ, đầu ngoẹo quay mặt ra ngoài, bỗng mắt nàng vụt sáng, vung tay gạt cánh tay đứa nhỏ, và lăn tròn vào trong. Đứa nhỏ đâm "phập" sát cổ, mũi dao nhọn ngập bệ gỗ, Võ Minh Thần đánh tay rút vút cây súng cối, chỉ vào nó quát:

- Ngồi im! Đứa nhỏ liếc ra, Giao Long Nữ vọt vào góc hậu cung, hai tay che chéo trước ngực, mắt phượng long lanh đầy sắc giận, nhìn đứa bé. Nó cười khanh khách. Minh Thần tiến vào, cách hơn thước, cài dao, nhón áo trong áo ngoài ném cho Giao

Long Nữ. Cô gái mặt đỏ vì thẹn giận bước lại bên lốt cú rút phắt khẩu súng nhét trong chia luôn vào đứa nhỏ lạ lấy cò miệng hét:

- Tiểu quỷ! Đoàng! Súng vắng rụng. Minh Thần kêu:

- Hiền muội! Đừng giết nó tội nghiệp nó còn nhỏ tưởng cú mèo ma! Giao Long Nữ ngơ ngác, cau mày hiểu, đứa bé Tàu bỗng lú lo:

- Không phải cú mèo tinh! Giao Long Nữ quắc mắt:

- Tàu con! Sao mi biết không phải? Đứa nhỏ cười ré:

- Nếu cú mèo tinh đã giết ngộ rồi! Giao Long Nữ bị nó lột áo, vẫn chưa hết giận mắng:

- Không có đại huynh, tao cho mày một phát! Nhóc con, may đập trộm tao bên suối, tao đã nhìn, trút nốt đầu cú cho coi, mày còn lừa điểm huyết làm càn! Đứa nhỏ Tàu nhe răng cười:

- Ngộ biết có cú mèo tinh, ngộ tưởng đàn bà đẹp là cú mèo tinh! Ngộ ghét cú mèo, nhà ngộ có một trăm xác cú mèo lột! Tỷ tỷ không phải cú mèo ma, ngộ xin lỗi tỷ tỷ! Đập chết, ngộ chịu mà!

Dứt lời, nó rút lưỡi dao găm, chìa cán cho Giao Long Nữ, cô gái giật lấy ném "phập" sát đùi nó, mắng:

- Tiu nà! Mày không là con nít, tao chặt đầu mày! Võ Minh Thần cười an ủi:

- Thôi mà hiền muội! Con nít làm càn không nên chấp cứ!

Giao Long Nữ đành vuốt giận, nhặt súng lấy nốt cú mèo, bước ra chỗ Minh Thần. Chàng trai hỏi đứa nhỏ:

- Chú em tới đâu? Tên gì? Đứa nhỏ đáp:

- Em sang Nam bán thuốc bán sâm, săn gấu, cọp, sơn dương, tê giác, lấy mật, sừng xương da thú...

Nó trở mớ hành lý. Hai người nhìn kỹ đúng hành lý khách thuốc.

- Này em bảo đã thấy Tây Sắc hiện hình người? Chính mắt em thấy? Đứa nhỏ gật đầu:

- Thấy! Nhưng nó rùng mình một cái, lại ra đầu sói! Anh quen "chó tinh"! Minh Thần buột miệng:

- Quen gì! Tìm giết nó, kẻ thù bất cộng đố thiên! Đứa bé gật gù:

- Em đi bán thuốc nghe đồn muốn giết Ma Vương Sắc, phải có bộ vòng càn

khôn! Anh đã kiểm được chưa?

Minh Thần chưa kịp nói chi, Giao Long Nữ vùng nói chặn:

- Vòng càn khôn là cái gì? Con nít nói như thằng loạn óc! Ôi chao! Đại huynh! Minh về thôi! Đứng đây, em chỉ muốn cho thằng ôn này một phát chưa hết giận! Hừ! Cũng may là anh đi kiểm...

Nàng toan nói "thấy em cời trần, không phải Nam Khấp, Đông Tửu", nhưng lại thôi và khều nhẹ tay Võ, ra ngoài miếu. Đứa nhỏ Tàu đi theo tạ lỗi. Giao Long Nữ vẫn thủ sẵn khẩu súng trong tay. Minh Thần hỏi đầu đuôi nàng kể lại chuyện vô tình bị bắt, giọng vẫn còn hậm hực:

- Thằng con nít này hơn mười tuổi dám đi bán thuốc một mình, mò mẫm khắp núi xanh rừng thẳm, xem chừng nó ranh mãnh như ma quỷ! Anh không để em cho nó một phát rồi đời!

Minh Thần cười bảo:

- Ờ coi bộ nó thông minh lắm, nói năng đâu ra đấy! Nhưng em không thấy nó vẫn còn tính ngây thơ con nít sao? Nói như khướu, vẫn là con nít chấp nó làm gì! Chắc nó học võ Nga Mi. Phái Nga Mi vẫn có nhiều thủ thuật, chắc nó có thuốc tẩm mình, nên nầy đánh "mê hồn công" không núng!

Con beo đen nhảy ra, mừng hí hửng, hai người rời khu miếu về lều. Giữa đường gặp Đông Tửu, Nam Khấp nghe tiếng súng, bỏ đi tìm. Minh Thần bèn kể qua câu chuyện xảy ra, đoạn cùng nhau về lều.

Đêm đó, bốn người chia phiên nhau, canh gác cho nhau ngủ. Minh Thần, Giao Long Nữ gác lúc chập tối. Lợi dụng lúc đảo vòng ngoài, cô gái lấy beo đen phi tới khu miếu hoang, dò xét. Nhưng tới nơi, trong miếu tối om, vắng ngắt, đứa nhỏ Tàu đã bỏ đi từ lúc nào rồi. Cô gái đành quay về. Một đêm vô sự trôi qua. Sáng sớm sau bốn người dậy sửa soạn cơm nước xong cuộn lều dọn hang, lên ngựa tiếp tục lên đường Phi Mã Yên Sơn, Giao Long Nữ cười beo đi trước dò đường.

Khoảng mười một giờ trưa, Giao Long Nữ vừa vượt qua một hang núi đá, vào một cánh rừng cấm tú, bỗng nghe sơn cầu hú vang lừng, rồi bóng hồng cầu quấy từ đâu phóng ra đông như rươi, xông tới tấp.

Theo lời Minh Thần, lúc này cả bọn đều trút hết cú, chỉ đeo mặt nạ. Giao Long Nữ thấy nguy lập tức dùng tiếng thú quát rạc đàn cầu quấy hung tợn và lên beo lại.

Nào dè, bỗng lại một bầy nữa hiện ra chặn đầu, một nữ lang cười một con hồng cầu quấy vọt ra, nạt lạnh lạnh:

- Dạ Xoa! Sao dám phạm cấm địa? Biết điều xuống beo chịu trói! Yêu nữ! Thấy gái xua cầu quấy chặn, Giao Long Nữ chẳng cần nói lời thôi, giục beo tới, xòe luôn giáp pháo "nổ" liền! Đùng đùng! Đạn pháo, tên lửa bắn ra như vãi đậu, nữ lang vội dạt xa tránh đạn, giơ cao một trái tạc đạn hét:

- Dạ Xoa! Nếu còn làm dữ ta cho nổ chết tươi! Giao Long Nữ cứ xông tới, trùm giáp pháo khắp người vật. Nữ lang tung tạc đạn, may sao đúng lúc đó, bọn Minh Thần đã giục ngựa lên, vừa hú hiệu gọi sơn cầu vừa trương súng bắn tung trái tạc đạn đẩy ra xa phát nổ. Nữ lang ngoảnh lại, Minh Thần vừa thấy mặt, giật nẩy mình, kêu "trời" khi nhận ra khuôn mặt gái họ Bạc đã thấy nằm trong "Hóa Sinh Bảo Tàng Viện" của Ma Vương Sắc dưới cung A Phòng: Bạc Khao Lan!

- Lão thổ kia! Kéo nhau vào cấm địa làm gì? Trời! Ai như chàng!

Nữ lang đang quát, Võ lộ luôn mặt nạ, nàng nhận ngay ra Minh Thần, sừng sốt, kêu lên, hai nàng xốc tới, Minh Thần vọt lên, xua tay:

- Chớ nên đánh lộn, cùng chỗ bà con! Nữ lang họ Bạc hú truyền cầu quấy dạt xa, Minh Thần vùng kêu kinh ngạc:

- Đêm nọ, ngu mo đã gặp cô nương bị hấp sát đặt trong Bảo Tàng Viện Ma Vương, sao giờ lại gặp đây?

Nữ lang chính Bạc Khao Lan nữ chúa Pi A Ya, nghe Minh Thần hỏi mỉm cười thánh thót:

- Ban đêm công tử nhận lầm là phải! Xác đó chỉ là xác chị Bạc Khao Linh, song sinh với thiếp, nhờ công tử đêm đó, thầy dạy võ chị đã đem được xác về! Minh Thần mừng rỡ:

- À thế mà ngu mỗ đình ninh cô nương... lòng buồn khôn tả! Ngu mỗ xin có lời chia buồn về cái chết thê thảm của tỷ nương!

Nữ lang cười bảo:

- Công tử khỏi buồn! Chị ấy giờ đã khá mạnh! Minh Thần kinh dị hỏi mới hay nhờ mớ xương da con Mạc, Thánh Y Lân Ông đã cứu Khao Linh sống lại. Vì tuy bị hấp đã hai, ba tháng miệng vẫn ngậm nhân sâm hồn chưa lìa xác chỉ bị bớt nhiều chất kim, hỏa khi được dùng thuốc có vị xương, da con Mạc vốn thọ kim khí sinh ra, nàng được bồi hoàn sinh lực, nên mới hồi sinh.

Bọn Minh Thần nghe chuyện, thấy đều ngạc nhiên, cho là lạ, riêng Đông Tửu có dáng trầm tư bảo:

- Xem việc này, rõ ràng Ma Vương Sắc hấp luyện giống bí pháp cần khôn đã tới cao độ hấp sinh, nạn nhân mới có cơ sống lại được!

Đó rồi Minh Thần bèn trở từng người giới thiệu, ai nấy chào nhau. Bạc Khao Lan chợt thoáng vẻ buồn rầu, hỏi Võ:

- Phải công tử đã lấy Bắc Yên Thần Nữ? Lần trước, Giao Long Nữ hỏi tới chuyện này, Võ Minh Thần đã khố sở giải thích. Nay nàng nữ chúa Pi A Ya lại hỏi nữa, chàng trai lại một phen bối rối không ít. Vì giữa chàng với nàng Bạc Khao Lan tuy chưa chính thức tỏ lộ tâm tình gắn bó, nhưng ân tình rất nặng, cả hai đều đã cứu mạng nhau trong cơn thập tử nhất sinh, thời gian lưu lại vùng động thất của giòng chúa tể Mán Thổ Phi Mã Yên, những ngày gần gũi nhau truyền dị thuật luyện Ma Xó, thu phục các loài chó núi mãnh thú, hai người đã tới độ "tình trong như đã, mặt ngoài còn e"! Chẳng e chi, chỉ e nổi thù nhà chưa báo, tang phụ mẫu còn nguyên chưa tiện nói chuyện yêu đương, hôn phối nhưng đã thâm hiểu, thâm gắn bó với nhau rồi, nên nghe nàng hỏi, Võ chưa tìm được câu nói nào thật gọn để nàng hiểu rõ chuyện "xảy ra ngoài ý muốn" đã lại nghe Bạc Khao Lan thở thê:

- Ngày nọ, Thánh Y Lân Ông Si Công Linh tới đây cứu chị Khao Linh. Thiếp đã được "người" cho biết chuyện công tử xuống Cung A Phòng tử chiến với Tây Sắc chẳng may bị hãm vào "Hồng Thủy Trận" lại bị đòn huyết khí tinh công suýt mạng. Thay dạy chị Linh cho biết nếu không có công tử, chắc ông cùng sư muội, chị Linh cũng bị hấp sát ngay đêm đó. Thánh Y có kể chuyện dị thú đem công tử chạy tới xứ Phù Dung, sau đó, ứng lời nguyện truyền quốc, công tử làm pho mã xứ Yên, lấy giáo chủ Phù Dung Thần Giáo, chính Thánh Y cũng theo lời nguyện của tổ phụ giòng Khan, đứng ra làm... ông tơ bà nguyệt! Vị Thánh Y cũng có cho hay là: lúc đầu công tử vì mắc tang, không thuận. Nhưng sau, vì lệ phép Phù Dung xứ, công tử không nỡ nhìn Thần Nữ Bắc Yên tự sát, nên phải nhận lễ thành hôn!

Minh Thần được dịp nói luôn:

- Không những nữ chúa Phù Dung phải nhảy xuống hầm giáo nhón cả khách ứng lời nguyện độc không thuận cũng phải chết, cho họ lấy máu rửa nhục quyền! Nên lúc đó họ kéo vào đền thờ, ngu mờ phải nhận, cốt lưu thân báo thù và cũng để cứu Thần Nữ đền ơn nàng!

Tuy đã cố giữ thân nhiên, mặt nàng Bạc cũng thoáng tối lại nét sâu mệnh mang không tận.

- Ván đã đóng thuyền, Bắc Thần Nữ Khan Mây Linh tài sắc vẹn toàn... cũng do lòng trời đã an bài...

Minh Thần chép miệng, từ tốn bảo:

- Nhưng có nhiều điều sau này Thánh Y cũng chưa biết! Vì chỉ có trong cuộc mới hay là Bắc Yên Thần Nữ tuy là gái nhưng xử sự không kém trượng phu! Khi biết rõ ngu mờ mắc đại tang phải nhận thành hôn miễn cưỡng, nàng đã bố trí cho ngu mờ trốn đi để mình nàng quyền sinh. Ngu mờ chẳng đành lòng, nên cuối cùng cả hai đều thuận với nhau: Chỉ là cuộc giả hôn, đóng vai giả phu giả phụ, giả động phòng, trước ngày ngu mờ đi! Nên tuy bề ngoài là cuộc hôn nhân chính thức có đủ dân Yên chứng kiến, Thánh Y làm nguyệt lão, nhưng tình trong chẳng khác một cuộc cưới nhau trên sân khấu!

Bạc Khao Lan tươi hân mặt, mở to mắt nhìn Võ, hỏi:

- Giả hôn! Bắc Yên Thần Nữ là tay vang danh trong thiên hạ lại chịu để phí ca đời thực nữ làm vợ hờ được ư? Nàng không định lấy chồng nữa sao? Lạ thật!

Giao Long Nữ đứng một bên, thấy nàng nữ chúa Pi A Ya cứ hỏi xoắn mãi về chuyện hôn nhân của Minh Thần, cô gái vội mỉm cười nói xen vào:

- Có chi lạ đâu cô nương? Nay giả, mai thật, có sao? Mai đây đại huynh trả thù nhà đoạn tang ai cấm nàng trở nên vợ thật. Tư thế nàng nhất định sẽ chắc hơn nhiều nàng khác, vì ít nhất nàng đã làm vợ hờ rồi! Ít nhất nàng ta cũng có chỗ chắc chân để chờ!

Bạc Khao Lan thoáng đỏ mặt, có ý thẹn. Tuy đã được biết Giao Long Nữ là bạn đồng hành với Võ, nhưng đàn bà thường rất tinh về chuyện ghen tuông, tình ý. Khao Lan có ý ngờ nàng mỉa mình, tuy nàng thấy cô gái Dạ Xoa cũng chẳng có thể là tay tình địch đáng ngại. Con Võ Minh Thần nghe Giao Long Nữ xen vào, chàng trai cũng thừa hiểu đàn bà xưa nay đầu tay kỳ nữ, chúa tể đi nữa, vẫn cứ có máu ghen tuông như thường, để nổ ra, sẽ rắc rối to nên chàng vội khoát tay, nói lớn:

- Thôi! Tương lai còn thuộc về trời, lúc này không phải lúc nên bàn tới chuyện đó! Bạc cô nương! Bọn này trèo đèo lội suối từ Phàn Tây Phàn đến đây, thăm lệnh đường, cô nương có chuyện cần lắm, xin cô nương cho vào cấm địa mau thôi!

Bạc Khao Lan vội nghiêng mình thánh thót:

- Gặp nhau mừng quá quên cả phép lịch sự mong quý vị tha lỗi! Nào xin thỉnh chư vị, đây vào động thất cũng còn khá xa. Đó rồi bọn Minh Thần theo nàng nữ chúa Pi A Ya tiến vào lãnh địa thâm sơn, qua nhiều đợt sơn lâm trùng trùng.

Càng vào sâu lãnh địa, càng gặp nhiều cạm bẫy, quân canh, thú binh, các vọng gác công khai, bí mật. Quân canh quân tuần tiểu toàn người Mán Thổ lực lưỡng, ẩn hiện quanh đường mòn, trên núi, cách động thất năm sáu dặm, việc bố phòng càng cẩn mật, tường con chuột lọt qua cũng khó, nàng nữ chúa Pi A Ya bảo khách:

- Sau đêm Tây Sắc vào động tìm bắt công tử, thoát khỏi Bát Trận, nó còn vào một lần nữa nên phụ thân thiếp phải cho phòng bị cẩn thận, sợ nó lên vào bắt gái! Lại một lần cách đây hai tháng có cả Hấp Huyết Quý Nương lén nhập tác quái chẳng hiểu có chuyện chi, nên lãnh địa càng phải cho canh phòng kỹ! Mấy lối ra vào chính đều có dựng cả Ma Xó!

Dứt lời, nàng giật sừng trâu rúc một hồi tù và vang động sơn lâm! Lập tức, từng đại đội quân rừng nam nữ từ đâu nổi tù và, khoa cồng dẫn từng bầy chó núi dư tợn, kéo rốc xuống, bắn súng chào mừng thượng khách, phò mọi người vào thẳng miền động thất trung tâm lãnh địa.

Đến nơi, trời vừa đỏ hoàng hôn. Bạc Khao Lan cho quân gia lui ra, đoạn đưa bọn Võ Minh Thần tới thạch dinh Chúa Pi A Ya.

Khách vừa lên triền núi, đã nghe tù và rúc, cồng khua vang dậy, vệ binh vệ tướng nam nữ, hồng cầu quấy xuất hiện dàn hàng dọc hai bên đường lên tận cửa động.

Một phát ống lệnh nổ đùng, cửa động mở toang, vị chúa tể từ trong nội tẩm tiến ra, uy nghi rực rỡ trong bộ quần áo Mán Thổ bằng vóc đại hồng, chòm râu muối tiêu bay phất phơ trong gió.

Nam Khấp, Đông Tửu, Giao Long Nữ trông lên, thấy một tòa thạch động nguy nga đồ sộ, ăn liền vách đá giữa một khu núi biếc kỳ tú san sát đầy nhà đá, nhà sàn lối kiến trúc thật lạ mắt, khiến cả ba phải trầm trồ khen đẹp, tưởng mình lạc đến thế giới thần tiên nào, có tiên ông ra đón khách phàm trần! Nam Khấp xưa nay vẫn ôn nặng mối thù sâu thế tục, tâm hồn thê lương u ám sức thấy cảnh sơn động kỳ tú, phảng phất coi như tiên động, bất giác kêu "Ôi chao! Nam thiên đệ nhất động là đây mới phải!" Thế mới biết giang sơn ta cấm tú hơn người! Bọn Võ Minh Thần cung Bạc Khao Lan xuống ngựa, trao cương cho hầu hoàn thoát lên. Vị tù trưởng Chúa Mán Thổ bước xuống, tươi cười hơn hở, chủ khách cùng nhau thi lễ. Họ Bạc cất giọng sang sảng như chuông đồng:

- Sớm nay, lão chột thấy máy mắt ù tai "đánh" quẻ Lạc Nhân biết có khách đến chơi, nhưng không ngờ lại được gặp công tử cùng mấy quý khách.

Võ Minh Thần vội giới thiệu từng người, thấy chủ nhân lãnh chúa, tướng mạo đường đường, đầy lòng hiếu khách, bọn Nam Khấp vội lột mặt nạ da người làm lễ ra mắt.

Giao Long Nữ lúc đó cũng lột bộ mặt Dạ Xoa. Bạc Khao Lan đi bên nàng, tự nhiên mặt thoáng nét sững sờ, nhìn nhanh Minh Thần một cái. Cô bạn đồng hành của chàng có một tấm nhan sắc thiên kiều bá mị, có thể nói dễ trăm sa lạc nhận, đẹp bước bình thông minh khác thường. Còn vị tù trưởng họ Bạc, khi nghe tên hiệu khách, lão càng tỏ vẻ sáng khoái, cao giọng:

- A! Không ngờ bữa nay Pi A Ya lại được đón tiếp toàn bậc cao nhân dị khách đứng đầu phương vị võ lâm! Vạn hạnh! Vạn hạnh! Xin thỉnh quý khách quá bộ vào đây!

Cha con vị chúa Pi A Ya mời bọn Minh Thần vào động thất. Trời mới hoàng hôn, nhưng bên trong đã thấy đèn nến sáng chực. Động thất này ăn sâu vào cả ruột núi, rất rộng, không những là nơi lãnh chúa ở, còn là cả một khu dinh trạch cơ quan Bát Quái Trận vô cùng lợi hại, tuy bề ngoài chỉ thấy nguy nga đồ sộ với những cây cột to mây vờng như đèn các vua chúa La Mã Hy Lạp xưa. Khi theo vị tù trưởng vào trong, qua mấy gian ngoại điện, chỗ có yếm tàng Bát Trận, Võ Minh Thần đưa mắt trông sang vách hữu không thấy những hình khắc kỳ dị ngày nọ, Võ đã thấy lầm lạ, định hỏi nhưng lại nén lòng, đợi dịp khác. Vị chúa Pi A Ya đưa khách vào tít trong nội điện, vào căn phòng trần thiết như lối phòng khách nhà quan to dưới xuôi. Trà nước hàn huyên hỏi thăm mọi chuyện xong, Võ Minh Thần ngó ý muốn được vào thăm Bạc Khao Linh. Hai cha con Khao Lan bèn thân dẫn bốn người tới một căn buồng tĩnh mịch phía trong nữa. Khao Lan vào trước, khi bọn Võ vào, đã thấy bọn gái hầu "phò" một cô gái tiến ra đón, mặt mũi giống Khao Lan như đúc.

Chỉ khác chút là Khao Linh này coi còn có vẻ yếu, chưa bình phục hẳn. Nàng mặc xiêm y Thổ, ngoài khoác áo choàng vịn vai nữ tỳ, cúi chào khách. Khao Lan giới thiệu từng người, Khao Linh cảm động bảo Võ:

- Thiếp bị Tây Sắc bắt hấp sát, bỏ Viện Bảo Tàng lạnh lẽo, tưởng trăm phần chết, không ngờ còn được thấy ánh mặt trời, là nhờ công tử! Ân cứu mạng này,

thiếp trọn đời ghi dạ!

Minh Thần dịu dàng bảo:

- Cứu cô nương là do lệnh tôn sư cùng sư muội giả cha con Phìa Mèo NamCường xuống A Phòng Cung tìm cô nương. Võ này có dự chi vào! Cô nương còn mệt lắm nên nằm nghỉ cho mau lại sức.

Cả bọn nhìn Khao Linh không thể tưởng tượng cô gái này đã bị hấp cả ba tháng bỏ Viện Bảo Tàng còn sống được. Khao Lan kể qua lời chị thuật lúc bị hấp. Đông Tử nghe xong bảo:

- Cách nó hấp giống hệt thuật ông Bành Tổ ghi trong vòng càn khôn? Không lẽ nó linh mãnh tới độ tự khám phá ra được bí thuật hóa sinh hóa diệt trong cõi càn khôn?

Cả bọn hỏi thăm, an ủi vài lời, đoạn cáo từ lui ra, lòng còn nặng suy tư luật tử sinh huyền diệu vẫn ngự trị muôn loài. Về tới phòng khách, Minh Thần khẽ bảo Bạc Khao Lan cho gái hầu ra ngoài hết, đoạn trầm giọng bảo vị tù trưởng họ Bạc:

- Chuyển này, kẻ hậu sinh về thăm bậc tiền bối cùng cô nương để báo một tin quan trọng. Tây Sắc Ma Vương hiện nay luyện thuật công bí pháp đã tới mức thượng thừa, không có đòn nào hạ nổi, trừ bí pháp trong vòng càn khôn.

Hiện nay, kẻ này và hiền muội Giao Long Nữ đây đã có hai chiếc, chỉ còn thiếu cái thứ ba. Duyên may trời định. Võ này gặp được hiền hữu Đông Tử, bậc thông minh tuyệt thế độc nhất độc được chữ tượng hình trong ruột vòng. Sức nhớ lại động thất trên vách có chữ tượng hình, Võ này định thỉnh hiền hữu cùng tới Pi A Ya một chuyến muốn được xem lại hàng bí tự kia, chẳng hay có điều chi bất tiện chăng?

Vị chúa họ Bạc mừng rỡ nhìn Đông Tử, kêu:

- A! Nếu tiên sinh đọc được chữ ruột vòng, thật đáng mừng hết sức! Bạc mỡ chỉ mong Võ công tử sớm trả được thâm cừu, trừ được loài tinh nanh ác, dứt họa cho dân biên thùy, là Bạc mỡ hả lòng! Chư vị có cần xem ngay hay đợi ăn uống xong

cho ung dung!

Khao Lan xin để lát nữa. Đó rồi tù trưởng mời khách đi tắm rửa, xong tiệc rượu đã bày sẵn, Khao Lan rót rượu chủ khách quây quần ngồi đối ẩm giao tình mười phần thâm hậu. Bọn Nam Khấp tuy mới sơ kiến hai cha con họ Bạc nhưng xem chừng cũng nòi hào sảng, thanh khí rất dễ thân nhau.

Tiệc tẩy trần bày trong buồng kín, đêm rừng núi cao lạnh, chủ nhân đã sai nhóm lửa, cuộc rượu thật đầm ấm. Nhân dịp Võ Minh Thần kể qua vạ ngộ nạn tại miếu ma động quỷ Hấp Tinh và đưa cả bộ lột cú mèo vỏ giáp cho chủ nhân coi. Cả hai cha con vị tù trưởng đều lấy làm lạ.

Lại nhân lò lửa ngút, Minh Thần bảo Giao Long Nữ lấy vòng ra, đưa Đông Tử nung, soi trở đọc cho họ Bạc nghe từng chữ.

Mãi hơn mười giờ đêm, tiệc rượu mới dứt. Uống cà phê xong, họ Bạc dẫn luôn bọn Minh Thần ra khu Bát trận! Họ Bạc đóng cửa động, sai Khao Lan vận Bát Trận, tới vách hữu, trở vách trôn, bảo:

- Chuyển thứ hai, Tây Sắc đột nhập, bắt vệ binh tra hỏi nơi có chữ hình trên vách. Đêm sau, lại bọn khác, nên lão phu đây đoán có điều chi bí ẩn, phải cho ghép đá che vách khắc chữ lạ kia đi! Nay trong trận, không còn ai, ta xem rất tiện!

Khao Lan vận trục ngầm, vách ghép chạy vào để lộ vách hang, đây chữ tượng hình.

Võ Minh Thần, Bạc Khao Lan mỗi người cầm một cây đuốc lớn soi sát vách đá. Cả năm người bỗng thấy hồi hộp lạ thường, cả năm cặp mắt cùng đổ dồn nhìn Đông Tử, chàng "bác vật học" trẻ tuổi tay vẫn cầm bầu rượu, ngựa cổ tu luôn mấy ngụm, tiến lại, ngược mắt trông lên khoảng vách rộng, chột tươi hân nét mặt nói như reo:

- À! Chữ tượng hình đời hõn mang pha chữ tượng hình đời tiên hồng thủy! Coi tường chữ này là chữ vạch thảo bằng móng tay ngay vào vách đá, không phải đục khắc! Sao trông giống nét chữ ông Bành Tổ quá!

Ai nấy cảm xúc đến nghẹt thở, Đông Tử lại tu liền hơi nữa khả mạnh khoan khoái, đưa mắt xem lướt bao quát khắp trên dưới dọc ngang xuôi ngược chột thờ phào, ngoảnh lại nhìn mọi người vui giọng:

- Đúng chữ tượng hình của ông Bành Tổ Lĩnh Nam, thứ chữ viết trong ruột vòng! Cơ duyên may mắn, chúng ta bắt được của báu trần gian vô nhị rồi! Bức thạch thư này liên quan tới bộ vòng càn khôn!

Mọi người ngó nhau, sáng hăn mắt, mừng khôn xiết, nhất Võ Minh Thần, Giao Long Nữ đang hoài vọng bí pháp để trả thù huyết hận đêm ngày nung nấu, bào xé ruột gan, Võ vội hỏi:

- Hiền huynh! Bí tự... nói gì đó? Đăm đăm nhìn lên vách, Đông Tử gật gù:

- Đây là bản chúc thư của ông Bành Tổ, đề cập tới bí pháp càn khôn luyện! Để đệ coi hết sẽ đọc giải một hồi cho tiện!

Dứt lời chàng ta đỡ lấy cây đuốc trên tay Võ Minh Thần, soi đọc thầm từ trong ra ngoài. Vách thạch thật vút cao, rất rộng, nguyên khoảng có chữ chiếm hơn chục thước vuông giờ lên, còn hàng sải nữa mới đến hàng đầu.

Nét chữ vạch trũng sâu vào đá nhẵn "ngọt" như vạch xuống bãi cát ướt, các tay thợ đá giỏi mấy cũng không thể đục tự nhiên đến thế, chứng tỏ kẻ thảo đã dùng bí thuật kỳ môn chi đó làm mặt đá trở nên mềm như đất sét khi vạch móng tay xuống.

Lối Tàu Á Đông quen viết từ phải sang trái, đây chúc thư của ông Bành Tổ có lẽ thảo từ trái sang phải, vì thấy Đông Tử đọc theo chiều đó.

Lúc này, Bát Trận đã dựng nên giữa thạch thất, quây lấy khu vách chữ. Trong trận im phăng phắc, tiếng động bên ngoài lọt vào mơ hồ, ánh đuốc hắt lên chữ tượng hình kỳ bí như nhảy nhót trước mặt mọi người. Cả năm toàn tay thông minh hơn người, vậy mà nhìn vào bí tự chẳng sao đoán nổi.

Vì bí tự này biểu tượng "thần ý" của người viết tận đời hỗn mang, người đọc phải linh cảm được cái ý đó, rồi mới dịch ý kia thành chữ đời nay! Chẳng hạn mấy

chữ "chúc thư", "di chúc", lại vẽ một hình nhân bán thân đứng nghiêm hướng mặt trước vào trong, lưng ra ngoài, đầu người vẽ bộ óc có tia chớp xẹt lên thành một vòng tròn trong có nhiều hình vẽ, hình tròn chạy xuống trước mặt rồi vòng ra sau lưng, cạnh có một hình tròn nửa chìm nửa nổi.

Đó là: Hình nhân bộ óc, điện xẹt là ý, lời muốn nói, sức hiểu biết, thành hình tròn có hình vẽ là bức vẽ mang ý đó, chạy trước ngực ra sau lưng là của người trước giả, người sau hình tròn cạnh đó nửa chìm nửa nổi là cần khôn nhậ nguyệt, đêm ngày, lưỡng nghi (âm dương) là gửi hậu thế, nam nữ, ngàn vạn năm về sau! Rồi kẻ đọc đời nay mới dịch ý đó là "chúc thư", "di chúc", "dư ngon". Lỗi chữ tượng hình này, xưa bà hoàng Sa Ba có gửi cho vua Solomon miệt Trung Đông! Bức thư cũng tựa kiểu thế, Solomon thông minh đọc được, vì ý tứ dễ đoán hơn nhiều!

Đông Tửu có bộ óc tinh vi sáng láng "thần sầu", vô cùng nhạy cảm thần ý người xưa, cứ thấy hình là đoán được hiểu ngay, chẳng khác những tay có thiên tài khám phá mật mã vậy! Còn bọn Minh Thần, Nam Khấp chỉ còn nước hồi hộp đứng đợi như học trò đợi thầy giáo cho bài toán khó vậy.

Chừng mười lăm phút, Đông Tửu đã tu sạch bầu rượu, chột ngoảnh bảo:

- Tìm được nơi để chiếc vòng thứ ba rồi! Có lẽ cho xin mảnh giấy, chép giải tiện hơn đọc từng chữ một thêm mỗi cổ!

Ai nấy tán đồng, "Bạc Khao Lan vội đi lấy bút mực", đem tới một tấm bìa xanh lớn, trao Đông Tửu. Chàng "bác học" vén tay áo vừa nhìn vừa thảo lia lịa, trước Bạc Khao Lan thảo sao chữ một vòng coi đã đẹp, giờ Đông Tửu thảo trông còn đẹp, chính xác hơn, như rồng bay phượng múa.

Lát sau, thảo xong, Bạc Khao Lan bèn van máy trực, che lấy khu vách bí tự, đoạn cả bọn cùng Đông Tửu quay vào phòng khách trong. Chàng bác học ngồi dịch ra chữ kim thời, giây phút đã xong, ai nấy đều lắc đầu sợ thay bộ óc thông minh tuyệt thế của chàng sâu rượu Trai Lưu Linh.

Đông Tửu cất tiếng trầm đọc cho mọi người nghe:

"Chúc thư bí mật của Bành Tổ Linh Nam gửi cháu con hậu thế" Trước chu kỳ thứ hai của nhân loại ngày nay, đã có chu kỳ nhân loại thứ nhất. Loài người đã đạt được một nền văn minh tột đỉnh, văn minh điều dụng ngũ hành nội giới, có người đã luyện mình thành một bộ máy tinh vi có thể giao tiếp với quỷ thần ma quái tiên tinh, liên lạc được với nhiều loài trong cõi u minh! Nhưng bỗng nhiên, trong khoảnh khắc sức ép của không khí, sức hút của trái đất thành linh biến mất, trời nổi phong ba, nước các đại dương đổ vào lục địa ngập lụt tận chín tầng mây, chôn vùi tất cả! Đồng thời, hỏa diễm sơn phun lửa, đất nứt tứ phương, phun thạch phun lên, nước sôi sùng sục, cuộc sống bị xóa nhòa như trong ác mộng! Mây đen vần vũ, địa ám thiên hôn càn khôn mù mịt. Sau bảy mươi hai giờ (ba lần mặt trời mọc, lặn âm u), bỗng may vén trời quang, tám hướng sáng lòe lại một trận mưa dầu nắng lửa, nước rút ra khơi, đất bốc cháy y hệt hồi tiền thân là khối lửa rút từ khối thái dương do tinh vân tụ kết. Sau cơn nắng lửa, sức ép, sức hút lại như cũ. Ngũ hành ổn định, trái đất thái hòa, cuộc sống lại mọc lên tuần tự. Khoáng sản, núi non, thực vật, động vật sinh sôi nảy nở, khí quyển thiên vân chuyển, tụ kết âm dương, điện khí giao hòa, nhân loại tái sinh, trong cơn "thiên địa giao cầu" như có bàn tay tối thượng tối linh nhào nặn! Bỗng một sáng, dương quang chói lòa, ta thấy mình nằm trong một đường núi nứt, bên tai còn văng vẳng tiếng sấm sét nổ đùng lừng nghi (khí âm khí dương), ket quả và trong tiềm thức còn nặng mang cả kỷ niệm, hình ảnh tiền thân chu kỳ một, mới bị hỏa diệt. Ta vùng dậy, ngơ ngác như kẻ vừa tỉnh cơn mê lạ, nhìn quanh mình sơn lâm hùng vĩ, hoa cỏ tốt tươi, suối khe róc rách đức hieu sinh chợt dậy bừng bừng! Quanh mình ta chỉ có trời mây lồng lộng, núi biếc trùng trùng, rừng cây xanh mướt, hoa nở, chim kêu, thú vật, cây xanh mướt hoa nở, chim kêu, thú vật từng đàn. Ta xuống núi đi về phương mặt trời mọc không gặp ai, trở lại hướng mặt trời lặn không ai. Không cha mẹ, anh em vậy là khí sinh là ta trên dải Lĩnh Nam này, ta chính là thủy tổ giống người trên cõi Lĩnh Nam. Ta sống cô đơn giữa núi non, hoa cỏ, đói tìm ăn, khát tìm uống, chẳng khác loài muông thú. Bỗng một đêm, sau ba lần mặt trời mọc, trời bỗng nổi mưa to gió lớn, sấm sét đi đùng, ta chạy vào hốc đá núp, thành linh một tiếng sét đánh ngang đầu, tự nhiên ta bàng hoàng nhớ lại tiền kiếp! Thì ra cái linh hồn ta nay trong tiềm thức đã nằm sẵn cái giác hồn từ chu kỳ trước.

Trong khoảnh khắc thần giao nhập điện, ta thấy mình sống thời tiền hồng thủy,

nhân loại thời đó đã có trí hiểu biết thông thiên quán địa, nhưng hỡi ôi! Dẫu khôn đến mấy, con người vẫn chỉ la cát bụi trước sức nhiệm màu của Tạo Hóa Huyền Vi vô cùng vô tận tối thượng tối linh. Một trận hồng thủy, một cơn mưa nắng lửa mưa dầm tất cả bị xóa nhòa trong chớp mắt.

Trong giây phút nhập thần linh cảm kỳ diệu đó, bỗng ta thấy mình là một nhà đạo sĩ nằm trong tay cái nguyên lý sinh thành, hóa diệt của kiếp nhân sinh qua câu "lão bệnh tử". Như có một tia sáng thần kỳ soi vào đầu óc u mê tăm tối, tâm trí ta sáng láng hẳn ra, ta nhớ lại bí pháp xưa từng tu luyện, và sau cơn phong ba sấm sét đó, trí khôn ta trường thành hẳn lên, ta hấp luyện khí thiên cương ngũ hành, thu khí lưỡng nghi trong loài muôn thú, kéo dài cuộc sống giữa rừng thẳm, khe sâu.

Ngày qua ngày, nhật nguyệt tuần hoàn, nắng mưa hàn nhiệt, bỗng ngày kia ta ngược lên mạn Bắc gặp một người đang ngơ ngác xuôi Nam!

Ta như bị sét đánh, mà người cũng ngẩn ngơ, ta là tụ kết khí dương, người là tụ kết khí âm, tư đó ta cùng người ở với nhau, âm dương hòa hợp! Người đó chính là bà Bành Tổ! Ngày kia, bỗng bà chuyển bụng, đẻ ra một bầy con, đứa giống ta, đứa giống bà.

Chúng đi khắp bốn phương, bỗng một hôm có một đoàn người từ Bắc xuống, tìm nắng ấm, gái trai đủ cả, chúng gặp con cháu ta, cùng nhau kết hợp sinh sôi nảy nở thành giống tiên tổ đất Lĩnh Nam. Từ đó, người Lĩnh Nam chia hai ngành, mang hai giòng máu. Một ngành do con trai ta lấy gái Lĩnh Bắc sinh ra, một ngành do con gái ta lấy trai Lĩnh Bắc đẻ ra. Ngành "gái Nam trai Bắc" kéo dần về miệt biển Đông Nam lập nghiệp, còn ngành "trai Nam gái Bắc" ở lại trên non. Bọn chúng sau chia thành nhiều bộ tộc, nhiều giòng họ, trải xuân thu hừng phế, lại giao hợp với gái, trai từ Lĩnh Bắc "xuống", giao tiếp với dị tộc phương xa, mà thành giòng giống Việt Nam về sau, đời các người đó!

Vậy tổ tiên các người chung quy có hai nguồn gốc Lĩnh Nam, một gốc trai Nam gái Bắc, một gốc trai Bắc gái Nam. Gốc tổ tiên "trai Bắc gái Nam" là giòng Lạc Việt phương Bắc theo chim Hồng chim Lạc đi xuống Lĩnh Nam, lấy gái Nam đẻ tại Lĩnh Nam. Gốc tổ tiên "trai Nam gái Bắc" tức trai Nam lấy gái Bắc từ Bắc xuống đẻ

ra.

Vậy là một cây hai gốc, một gốc Việt, một gốc Nam thành cây Việt Nam. Nam Việt thành giòng giòng Việt Nam (không phải tổ tiên) chỉ là chim Hồng Lạc xuống Nam, vì miền Bắc nước Tàu rét mướt khó sống có giòng người sinh ra, còn miền Nam là miền ấm áp thuận hòa đến độ người phương Bắc phải tìm xuống tránh rét, mà lại không có sẵn giòng người được sao?

Còn ta, ta sống nơi rừng xanh núi biếc cùng bà Bành Tổ, lạ thay từ đó bà không còn sinh nở nữa! Hình như bao nhiêu tụ khí âm dương đã sang bầy con hết. Chúng ta sống cùng nhật nguyệt, nhưng dầu đã học được thuật trường sinh, bà cũng chỉ ở với ta được ba trăm năm vì không đủ khí lực chống sức Hóa công. Ta lại cô đơn đi lang thang khắp miền rừng thẳm, núi cao, nhưng không còn gặp một bà Bành Tổ khí sinh nào để kết hợp nữa!

Trải bao thế kỷ, có lần ta lần về miền lưu vực sông ngòi thẳm con cháu, thì con cháu ta đã chia ra thành bao nhiêu bộ tộc, giòng họ, gia đình sang hèn phân cách, quên nghĩa đồng tông giòng, rồi lại người Lĩnh Bắc bên Tàu sang xâm lấn, tranh giành, tương tàn tương sát, ta cúi đầu trước biến thiên hưng phế trở về sơn lâm. Trước ta vui cùng bí thuật trường sinh không lo bị hủy diệt vì bệnh tử, nay ta bắt đầu sợ cô đơn sống mãi, khi quanh mình tất cả đều biến đổi. Tính ra nhật nguyệt tuần hoàn sáng tối, ta sống đã vài ngàn năm! Ta sống nhờ cổ thụ, nên thân không già, mà linh hồn thì cần cỗi dần theo nhật nguyệt.

Một hôm ta muốn ngủ giấc ngàn thu vạn kỷ, không dậy. Nhưng trước khi nằm, ta để bí pháp lại cho hậu thế, kẻ nào có cơ duyên sẽ bắt được, biết đâu sau này, chẳng có kẻ luyện được thuật kia và "hiểu được lòng sâu của Bành Tổ Lĩnh Nam từ bao kỷ trước"!

Ta ghi "bí pháp càn khôn, trường sinh thuật" vào trong vòng ngọc, hai cái cho lưu lạc trong thiên hạ, còn một cái ta để trên ngọn núi cao nhất miền Đông Lĩnh. Chỉ kẻ nào đã thu được hai cái vòng mới lấy được cái thứ ba! Đọc được hàng này, phải là kẻ mẫn tiệp! Hãy tự liệu lấy! Bành Tổ Lĩnh Nam mong người thành công và không dùng thuật ta truyền làm điều tàn khốc!

Bàn Tổ Lĩnh Nam

Căn buồng đá vang âm trầm tiếng Đông Tử đọc giải bản chúc thư của ông Bàn Tổ Lĩnh Nam. Khi vừa dứt, Đông Tử thở phào một hơi dài nhìn mọi người, đưa tay lặng lẽ cầm ly nước trà uống cạn, vẻ nhẹ nhõm như kẻ lữ hành vừa vượt đoạn đường dài vạn dặm! Còn khó hơn đi trong sa mù! Vượt luôn khoảng thời gian hàng ngàn, hàng vạn năm, để giải được hết thứ chữ còn khó hiểu hơn mật mã của người xưa mà mỗi danh từ để gọi một vật, giải bày một ý đều khác hẳn đời nay.

Bọn Võ Minh Thần nghe đọc sao biết vậy, nhưng nếu có ai hiểu được lối chữ của Bàn Tổ mới thấy rõ Đông Tử có đầu óc thông minh phi thường, không những đã "linh cảm" được những bí tượng hình, vô cùng bí hiểm, mà lại chuyển dịch sang từ ngữ hiện đại rất sáng sủa, lưu loát, lột hết được ý người xưa, tưởng trên đời khó có người thứ hai thông minh đến thế.

Không bảo nhau, cả sáu người cùng giữ im lặng nâng ly trà uống nhấp từng ngụm nhỏ, dáng mơ màng, như hình dung lại đời sống kỳ dị của ông Bàn Tổ khi sinh thời hồng hoang hỗn mang chi sơ hậu hồng thủy trận.

Khá lâu, chợt Nam Khấp vùng lên phá tan bầu không khí im lặng thăm sâu:

- À! Cứ như lời Bàn Tổ ghi trong bản chúc thư này, thì nguồn gốc người Việt ta không phải chỉ giòng giống Lạc Việt từ phương Bắc Trung Hoa kéo xuống tạo nên! Tổ nội người Nam chính là người Lĩnh Nam do khí sinh ra ngay tại đất này!

Đất Lĩnh Nam, khí thiêng sông núi tụ kết sinh ra ông Bàn Tổ lấy Bà Bàn Tổ từ phương Bắc xuống, mà đẻ ra giòng giống ta. Sau này lại có cuộc di cư tránh rét của sắc dân Lạc Việt, mới giao hợp với người thuần túy Lĩnh Nam, sinh sôi nảy nở thành các giòng giống Việt Nam! Đúng thay! Đúng thay! Giờ chúng ta mới khám phá ra được nguồn gốc tổ tiên xưa!

Vị chúa Pi A Ya cũng cất giọng chuông đồng sang sảng:

- Chính lão phu từ đây cũng thắc mắc từ lâu! Bên Bắc phương hoặc bên Tây phương, hải đảo xa xôi, nhiều chỗ khí hậu còn chưa ôn nhu thuần hậu, từ thời bát

tiết điều hòa như côi Lĩnh Nam này mà còn có ông bà Bành Tổ, lẽ nào đất Lĩnh Nam đầy linh khí phong thổ tiết trời đều tốt lại không tụ kết phát sinh ra vị thủy tổ riêng. Lão phu vẫn cho là "có nhiều ông bà Thủy tổ cùng sinh ra tại nhiều miền", do khí âm dương giao kết, sách nho vẫn gọi "thiên địa giao cầu" và sinh ra khi trái đất đã có đủ điều kiện để sinh ra giống "động vật" thông minh nhất đó!

Đông Tửu trầm ngâm tiếp lời:

- Nhị vị tiền bối đoán không sai! Theo kẻ hậu sinh này nghĩ: Đất Lĩnh Nam này tuy nhỏ nhưng núi sông hùng vĩ, thời tiết ấm áp luôn cả Lĩnh Bắc đến độ dân Bách Việt Lĩnh Bắc phải theo chim Hồng Hạc xuống tránh rét, tại sao lại không có người như bên Tàu Lĩnh Bắc? Tại sao chỉ có bốn ngàn năm lịch sử?

Đó chỉ vì dân Lĩnh Bắc kéo xuống có lẽ đông hơn dân Lĩnh Nam, rồi suốt bao nhiêu thế kỷ Bắc thuộc, vong quốc, bị tiêu hủy di tích, đốt chữ sách sử, cho đồng nguồn gốc với dân Lĩnh Bắc để vua quan Lĩnh Bắc dễ bề thi hành mưu đồng hóa đó thôi! Vì họ vẫn sợ nhất "tinh thần dân tộc, tinh thần tộc họ" "lòng biết công ân tiên tổ, nhớ gốc nguồn của dân Nam" càng làm cho dân Nam tin mình đồng nguồn gốc Bắc phương càng dễ hạ thấp tinh thần "vị tộc". Những câu dân ta thường dùng như "Uống nước nhớ nguồn", "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây", "Quê cha đất tổ", "Tổ quốc", "Thờ cúng tổ tiên", "Một giọt máu đào hơn ao nước lã",... Đủ chứng tỏ tinh thần "sùng tổ, kính tiên" đó!

Ai nấy gật gù, có dáng đồng ý, Võ Minh Thần e ngại mọi người đi quá xa việc chính yếu, vội lên tiếng:

- Cứ như bản chúc thư này, ông Bành Tổ chưa nói hết lời! Có lẽ còn điều chi bí mật yểm tàng trên ngọn núi cao nhất Đông Bắc! Núi nào đây?

Chưa ai kịp lên tiếng, Giao Long Nữ đã nói luôn:

- Cao nhất Đông Bắc chỉ có ngọn Pi A Uác: chiếc vòng thứ ba, chắc Bành Tổ để trên ngọn núi đó! Ai nấy gật đầu, Võ Minh Thần mở lời đề nghị sớm mai lên đường đi Pi A Uác.

Nàng Bạc Khao Lan nầy giờ chỉ đứng nghe, thấy Võ Minh Thần ngỏ ý muốn đi Pi A Uác, cô gái liền thở thở bảo:

- Trong chúc thư, Bành Tổ Lĩnh Nam cho hay "người" để vòng trên núi cao nhất phía Đông Bắc, thiếp tưởng điều đó cũng cần bàn kỹ lại. Từ chính Bắc sang Đông Bắc có mấy rặng, Gầm Sơn, Ngân Sơn, Cai Kinh la cao hơn cả, trong có ba ngọn Phi Mã, thì Pi A Ya (Phi Mã Yên Sơn) cao 1970 thước, Pi A Uác (Phi Mã Ác Sơn) cao 1930 thước, Pi A Biec (Pi Mã Biệt Sơn) cao 1500 thước! Nếu chỉ tính núi về phía mặt trời mọc, thì Pi A Uác cao nhất rồi Pi A Biec. Nhưng nếu tính cả dãy Gầm Sơn thì Pi A Ya cao hơn Pi A Uác 40 thước, vì dãy Gầm Sơn cũng chưa mọc sang Tây xế như rặng Si Công Linh! Có bản đồ lại ghi Pi A Ya cao 1980 thước. Chúc thư khác tại đâu, biết đâu "người" chang nói bao gồm cả mấy ngọn Phi Mã? Và chẳng, đời nay có nhiều cách đo chiều cao, còn có chỗ sai lệch vậy đời xưa, Bành Tổ có thể chỉ đo bằng bóng núi đổ, bằng mắt hoặc bằng khí hàn nhiệt trong mình, thì hai ngọn cao gần bằng nhau, có thể khác đời nay! Chắc "người" không tính theo mặt biển, mà chỉ tính từ chân núi lên! Nhất từ ngày đó đến nay, cũng lâu rồi, núi có thể mọc cao thêm, thật khó lòng định cho chính xác.

Ai nầy đều cho điều nghi vấn Khao Lan nêu ra là đúng! Nam Khấp cao giọng:

- Lời cô chúa Pi A Ya có lý lắm! Nay người ta cho Phi Mã Yên cao hơn Phi Mã Ác bốn năm chục thước, là tính theo mặt biển. Nếu tính từ chân núi, lại khác, mà Bành Tổ Lĩnh Nam chắc từ chân núi! Định được ngọn cao nhất đúng ý Bành Tổ dạy, xem chừng không dễ mấy đâu!

Sáu người cùng lên tiếng bàn bạc ngược xuôi, Giao Long Nữ bảo:

- Theo lời kẻ này, đó vẫn là ngọn Pi A Uác! Vì nếu chỉ Pi A Ya, "người" chỉ cần ghi "để trên ngọn cao nhất này", khỏi phải nói dài thêm!

Đông Tửu hỏi Bạc Khao Lan:

- Cô nương ở đây lâu, chẳng hay ngọn Phi Mã Yên này có khác lạ không? Khao Lan thánh thốt:

- Phi Mã Yên trùng trùng nhiều ngọn, đỉnh cao nhất thiếp đã lên, chỉ thấy vẻ đẹp hùng vĩ khác thường! Cũng không xa đây?

Đông Tửu trầm ngâm giây phút, bàn:

- Có lẽ ngọn cao nhất của Bành Tổ ghi đúng là ngọn Pi A Úac như cô nương Giao Long Nữ vừa bảo tốt hơn hết đây là miền Phi Mã Yên ta cứ thử lên, sau sẽ đi phía Mã Ác cũng được! Vậy chắc hơn!

Mọi người tán đồng ấn định sáng mai sẽ lên ngọn núi Phi Mã Yên ngay! Võ Minh Thần vốn tính trung hậu, nhìn Nam Khấp, vị chúa tể các sắc Mán Thổ Pi A Ya, chột nẩy ý hay, từ tốn bảo:

- Cuộc đi tìm vòng càn khôn luyện thấu báo thù của hai kẻ mồ côi này chắc chắn còn nhiều gian lao bất trắc khôn lường! Vậy bí pháp càn khôn đã được hai phần ba không nên để một, hai người giữ, nếu sa tay địch, sẽ uống bí kíp! Nay chỉ có sáu chúng ta đây, nhân dịp có hiền huynh Đông Tửu, Bạc cô nương đều là tay tháo giỏi, ngu mờ xin chép ra vài bản, mỗi người giữ một, sẽ khỏi lo mất mát sau này!

Nam Khấp ôm sầu tử biệt từ lâu, thâm tâm chỉ thích nhất thuật trường sinh cho là tối hệ trọng. Nào dè từ buổi gặp Võ Minh Thần, thấy chàng coi bí pháp nhẹ như lông hồng, Nam Khấp rất đổi ngạc nhiên, cảm phục, lần trước tặng một khúc, lần này lại muốn tặng khúc nữa, tuy lão rất mừng, nhưng nghĩ thẹn mình quá ham, thành lạm dụng, Nam Khấp toan lên tiếng gạt đi, thì vị chúa Pi A Ya đã cười bảo:

- Cám ơn thịnh tình công tử, tiểu thơ, nhưng việc đó, lão phu chưa thể nhận được! Thù lớn chưa trả xong, bí pháp chưa trọn bộ tường giờ bàn đến còn quá sớm! Tiên sinh Đông Tửu đây, đầu óc sáng láng nhất đời, đọc qua là nhớ kỹ như chôn, khỏi lo mất bảo vật! Có chẳng giữ vật quý như giết beo giữa rừng độc, càng làm môi cho cọp đói. Theo ý lão phu, giờ cứ tính chuyện nhà công tử tiểu thơ xong rồi sẽ hay?

Cả Nam Khấp, Đông Tửu cùng một ý. Vị chúa thạch thất cầm luôn tờ giấy Đông Tửu dịch chúc thư, châm lửa đốt ra tro. Bí ấn chúc thư Bành Tổ ra khói và chôn luôn vào bụng sáu người!

Đêm đó, bọn Võ Minh Thần ngủ tại tòa thạch thất. Sáng sau năm giờ, chủ khách đã dậy uống trà, cà phê, ăn sáng đoạn lên ngựa ra đi. Đích thân vị lãnh chúa họ Bạc cùng Bạc Khao Lan dẫn khách tới khu ngọn đỉnh cách khu động thất không xa. Đến chân núi, tất cả bỏ ngựa, dùng thuật khinh thân đăng sơn. Nhưng đúng như lời Bạc Khao Lan, ngọn đỉnh Phi Mã Yên cao 1980m đẹp lồng lộng, hung vĩ, đầy kỳ hoa dị thảo, chim kê vượn hú véo von, cũng chẳng thấy chi khác lạ! Len lỏi quan sát hồi lâu, Võ Minh Thần cầm cả hai cái vòng điểm huyết giơ cao lên, vẫn không thấy chuyện lạ chi xảy ra, chàng trai bèn bảo mọi người:

- Thế thì ngọn cao nhất đúng là ngọn Phi Mã Ác Sơn rồi! Chúng ta lên Phi Mã Ác!

Cả bọn lại quay về thạch thất, Võ Minh Thần ngỏ lời cáo biệt. Vị chúa Pi A Ya bảo:

- Lão phu vừa độn quẻ Lục Nhâm thấy ứng nhiều chuyện lạ! Công tử cùng quý vị đi chuyến này có khi phải cần dụng lực các miệt sơn lâm, hiệp quái nhân, dị vật sục sạo rất dữ, lão phu tiếc phải ở lại trấn động thất không tiễn chân quý vị được! Nay xin để Bạc Khao Lan đem một toán quân theo phòng có việc dùng tới.

Võ Minh Thần sợ phiền sức Pi A Ya, muốn đi âm thầm nhưng khi cả bọn thấy quẻ lạ nên Minh Thần phải để Bạc Khao Lan đi theo.

Nàng nữ chúa được theo giúp Minh Thần mừng hết sức, vội chọn quân thiện chiến, có thầy mo mụ ké chỉ huy! Lại đem theo một bày thú binh hồng cầu quấy, mấy con ó đưa thư...

Đó rồi, tất cả bái biệt vị chúa Pi A Ya, lên đường đi Pi Mã Ác. Giao Long Nữ cỡi beo đen, Bạc Khao Lan cỡi cọp vằn, dẫn bày hồng cầu quấy đi trước. Thầy mo mụ ké dẫn quân rừng cỡi ngựa đi sau. Bọn Minh Thần đi giữa đoàn người vật dụng thượng đạo xuyên sơn vượt suối băng rừng nhắm phía Đông Nam xẽ bôn hành.

Đường từ động thất Phi Mã Yên tới Phi Mã Ác nếu dùng lối quốc lộ số bon cũng không sao hết nhưng bọn Võ muốn đi đường kín tới vùng Tĩnh Túc xuyên vút vào sơn lâm Phi Mã Ác, khoảng bốn giờ chiều hôm sau đến vùng thiên hiểm, đứng

sau đã thấy ngọn đỉnh Ác Sơn sừng sững.

Bạc Khao Lan, Giao Long Nữ dẫn bày thú đi trước mở đường, vội dừng lại, đợi bọn Minh Thần lên báo:

- Miền Phi Mã Ác Sơn này, trước là căn cứ của giặc Cờ Đen kế truyền Lưu Vĩnh Phúc! Sau Chúa soái Cờ Đen là Đông Quân bỏ đi, con gái là nàng Ngân Sơn Long Nữ Võ Thiên Kiều cùng em là Như Kiều đem quân Cờ Đen rút theo chồng là trai Phan An Lê Thái Dũng. Nhưng nghe đồn sào huyệt này vẫn yểm đầy lôi phục, cạm bẫy, nên suốt bao năm, không kẻ cường sơn thảo khấu nào dám tới chiếm cứ! Chẳng rõ nay đã có bọn nào chưa?

Minh Thần gật đầu, vẻ thắc mắc:

- Đúng thế! Nhưng có lẽ quan binh đã triệt hết rồi chẳng? Nam Khấp lên tiếng:

- Không có chuyện đó đâu! Bọn tướng Tây trước có chịu ơn Thái Dũng nên có ý để mặc căn cứ bí mật đề phòng sau có ngày họ trở lại! Năm gần đây hình như có một hai toán giặc cỏ nhờ nương náu tại Pi A Uác, nhưng không dám chiếm cứ vùng cứ địa chính khu ngọn đỉnh này!

Bọn Minh Thần hội ý nhau tính cách lên núi, Đông Tửu bảo:

- Tốt hơn hết, ta nên cho dàn tuyến dưới này, còn mấy chúng ta dùng khinh công vượt lên! Nếu có chuyện gì, cứ lấy tuyến phục đây làm đích độ.

Ai nấy tán đồng! Đó roi, Bạc Khao Lan lập tức phát cờ bày trận dưới chân Pi Mã Ác, án theo thế tam giác liên hành, cho sĩ tốt mai phục, dấu tung tích. Xong bọn Võ xuống ngựa, thú, dùng thuật bôn hành khinh thân vượt qua đồi núi, nhắm ngọn Pi A Uác leo lên. Giao Long Nữ dắt beo đen theo. Bạc Khao Lan dắt cọp vằn và đôi cầu quấy tinh khôn nhất, với một cặp chim thư. Vách đá cheo leo, nhờ cả năm đều tay cao thuật đăng sơn, khoảng hơn năm giờ chiều đã lên tới khu ngọn đỉnh.

-Ồ đẹp! Cảnh trí bỗng lai! Vừa vọt lên triền đỉnh, cả mấy người cùng bật kêu thích thú, vì trước mặt họ hiện ra một cảnh trí thần tiên như trong những bức tranh

thủy mặc Tàu! Trời về thu, nắng hanh vàng lung linh chiếu xuống các ngọn Pi A Uác nhấp nhô trùng trùng như thếp vàng diệp, trên khu đỉnh này vụt mở ra một lòng chảo rộng coi như cái đài sen, mọc đầy kỳ hoa dị thảo. Bọn Võ lúc này đã theo lên triền xế Đông Nam vượt lên, đứng thành triền nhìn vào, thấy một vùng liễu rủ thướt tha, cách đây khoảng hơn một trăm thước, ngoài vùng liễu mọc, hoa cỏ cây lá xanh um mơn mớn, ngọn đá nhấp nhô đột khởi, trăm hình trăm vẻ. Điểm đặc biệt của các rặng núi thượng du xứ Bắc là đá pha đất. Kể như ngọn Pi A Uác này triền trên có khoảng nhiều đất nên cây cối cỏ hoa tốt lạ. Nhìn mấy phía có thể thấy toàn cảnh Phi Mã hàng trăm ngàn ngọn thấp hơn nhấp nhô tận cuối trời, trông về hướng Bắc Tây Bắc "đài sen" là khu đỉnh cao nhất trong nắng, hình thù sừng sững như quái tượng.

Chợt Giao Long Nữ vụt trở vào trong bảo mọi người:

- Coi kìa! Trong rừng liễu có bóng nhà cửa.

Ai nấy chú mục dòm theo, quả thấy giữa nền lá rủ xanh thấp thoáng có một vại khoảng mái tranh hình nhà gỗ coi rất thơ mộng. Nam Khấp trầm lời:

- À đây chính là khu soái đình của hai cha con Đông Quân kể truyền giặc "Cờ Đen" Lưu Vĩnh Phúc xưa! Khấp này nghe nói nàng Ngân Sơn Long Nữ Võ Thiên Kiêu trước đây ở "liễu dinh" trên ngọn Phi Mã Ác với đám nữ binh thủ túc, chắc chỗ này đây.

Giao Long Nữ bàn vào xem, Minh Thần gạt đi bảo:

- Dinh liễu tuy bỏ hoang, nhưng chắc có nhiều lời phục cạm bẫy, chất độc! Ta cứ lên đỉnh ngọn đàng kia thôi! Chàng dứt lời, bỗng thấy từ đâu bay vù lên một bầy điều hâu hơn chục con lượn trốc núi rồi sà qua vùng dinh liễu, bay chéch trước mặt năm người.

Chợt từ trong rặng liễu bay vọt lên một bầy dơi, con nào con nấy mình to như heo giống, cánh xòe dài hơn thước, lao xé vào vây cản bầy điều hâu. Điều hâu thấy dơi dữ bỏ chạy xé xé về nẻo ngọn đỉnh xế Tây Bắc, lũ dơi, dơi ngó đuôi vút lên tận thỉnh không, bỗng lại thấy một bầy hang trăm con chim rao cắt, chèo béo, ó từ sau núi bay vút lên đánh nhau lộn bậy, lẫn vào mây chiều.

- Dơi dơi thấy nhà hoang tới làm tổ... hay dơi dơi có chủ?

Giao Long Nữ bảo:

- Chim quái, dơi dơi có Hấp Huyết Quỷ Nương? Hay ta vào thám thính?

Võ Minh Thần lại gạt đi:

- Mình không có nhiều thì giờ! Ta cứ việc ta, chừng gặp kẻ nào gây sự sẽ đối phó.

Ai nấy cho là phải. Bền nương ghềnh đá, cỏ cây, theo thành triều men vòng từ mạn Đông Nam lên Tây Bắc. Lát sau đã tới khu ngọn đỉnh. Đỉnh Phi Mã ngửa trời, cao lớn sừng sững hướng Đông có một cửa hang hình đầu sọ người nhe nanh, coi hết sức quái gở.

Ngoài cửa có một tấm lưới thép trùm kín treo tấm bảng đen và hình sọ người ống xương chéo kèm hàng chữ "Cửa khẩu Khô Lô sọ dinh kỷ niệm của Đông Quân Phi Mã! Nguy hiểm! Không nên lại gần!"

Nam Khấp bảo mọi người:

- Bảng kia không phải của Cờ Đen treo! Chính tướng Tây quỷ De Monstre và Tây thấp De la Tour treo đó! Trước đây mấy viên tướng Nhà nước này không diệt nổi giặc Cờ Đen sau lại thành ân tình. Cờ Đen rút đi, Tây De Monstre sai đề biển, để kỷ niệm ngày "bất chiến tự nhiên thành", vừa có ý bảo tồn cứ địa! De Monstre vốn tay túc trí, bao giờ cũng tính chiếm long người trước khi chiếm đất! Tây Gầm nay cũng theo lối đó!

Mình Thần bàn với mọi người, không vào khu "cửa khẩu" Khô Lô, theo ghềnh đá vượt lên ngọn đỉnh. Gọi là đỉnh nhưng lên trên rất lớn, có nhiều ngọn đá, mây chẳng, nắng nhiều, tít mù cao, gió lộng vù vù, như đứng trên mây bạc.

Bốn bề hoang vắng, vài tiếng chim kêu, bọn Minh Thần trèo tận đỉnh ngửa trời nhìn bốn phía chẳng biết ông Bành Tổ để vòng càn khôn đâu cả!

Ngọn đỉnh núi Phi Mã Ác này vươn cao, chạy chênh vênh về phía Bắc, trải rộng về Tây, sừng sững nhiều mỏm ngút mây, hùng vĩ cam nín như ngâm kỹ cả bí ẩn càn khôn.

Vách đá nhiều chỗ dựng đứng, năm người phải men tứ phía kiếm thế vượt lên. Tới đỉnh chót vót, đã năm giờ chiều. Trên cao gió lộng vi vu, cả bọn sục quanh, chỉ thấy đá, rêu hoa cỏ, vài giống chim lạ chỉ bằng ngón tay cái, lông đỏ chót như gấc chín, hoặc xanh biếc như gấm lan. Thấy người, chúng bay rào rào kêu rất vui tai. Chẳng thấy chi khác!

Đang bàn bạc, bỗng nghe vắng đầu đây có tiếng rú dị kỳ, lẫn nhiều tiếng lạ không hiểu tiếng gì. Ai nấy lắng tai, nhưng tiếng dị lại tắt, cao sơn chỉ còn tiếng gió vu vu.

Đông Tửu đứng nhìn quanh, ngẫm nghĩ:

- Ông Bàn Tổ chỉ bảo để trên ngọn núi cao nhất phía mặt trời mọc... lại bảo phải có hai vòng trong tay đã... Có nghĩa gì? Hai cái vòng trong tay, chuyện này tất phải hàm ý chi đây?

Bèn bảo Võ Minh Thần, Giao Long Nữ lấy vòng ra. Đông Tửu cầm chập cả hai cái vào tay trái, giờ cao tít đầu, cũng chưa biết tính sao, chàng ta toan lên tiếng gọi "vong linh Bàn Tổ" xem có gì lạ không, nào dè thành linh từ trên mây, từ dưới triền um tùm bỗng có hai ba con dơi, chèo béo nhỏ nhất tề xẹt bắn lại, mổ người! Chúng lao như tên bắn, chớp giật, giữa lúc Đông Tửu đang mãi ngó đầu đầu, may sao Bạc Khao Lan lúc đó đứng phía sau, cặp chim thư đậu trên vai nàng nhác thấy cùng lao vụt lên chặn mấy con quái kia. Bạc Khao Lan giật mình hô "coi chừng nó đoạt vòng", Đông Tửu phản ứng nhanh như điện, đảo vụt tay rùng xuống! Vừa đúng khi mấy con quái xẹt sát ngón tay, chim thư vút qua mổ trúng một con dơi tấp bên tai Đông Tửu!

Coong... coo... oong! Mấy con quái liêu lĩnh đảo xẹt quanh tay Đông Tửu làm chàng trai vội đảo lia, tay kia chụp véo trúng một con dơi quật xuống, bọn Minh Thần kịp thời xuất thủ, chém lia, cả mấy con đứt đôi rớt xuống vực muôn trượng. Thuận tay, cả bọn chém vót loảng ngoảng một vùng đất rộng, đứt bay mỏm đá, cành

cây. Đông Tửu hô "dừng lại", vùng hỏi:

- Có ai nghe tiếng "coong coong", không phải chim dơi kêu?

- Không phải! Tiếng phát ra lúc người bạn trẻ đảo tay vòng! Nam Khấp vừa dứt, Đông Tửu thử cầm gỗ nhẹ vào mỏm đá, phát ra tiếng cạch bình thường. Bèn cầm hai cái vòng gỗ vào nhau, ai nấy sững sốt thấy vòng phát ra những tiếng "coong coong" như cồng khua lenh giọng, vang tứ phía, vọng âm chuyển. Gỗ luôn trập nứa, ai nấy thêm ngạc nhiên, nghe rõ một tràng coong coong, tí ngọn đèn kia, cách ngót trăm thước âm vang như có ai khua cồng đồng! Ai cũng lấy làm lạ. Đông Tửu bảo:

- Xưa nay, rặng núi nào có hang hốc mới có vọng thanh! Ngọn đèn kia có tiếng vang chắc phải có hang hốc. Xưa nay chưa từng thấy ngọc thạch chạm nhau mà lại phát âm thanh to kỳ đến thế, tất trong phải có tác dụng! Có khi đo là đầu mối dẫn đến chỗ để vòng, nên Bành Tổ mới bảo phải có hai cái mới lấy được cái thứ ba! Ta cứ lần tới xem sao!

Ai nấy khen phải. Cả năm tiến về hướng vòng thanh, cộp vắn beo đen, cầu quấy vẩy đuôi chạy trước. Mấy con thú này leo núi rất giỏi nhưng thỉnh thoảng gặp chỗ dừng đứng quá cao, bọn Võ vẫn phải đỡ chúng. Mấy con thú đi trước được một quãng, bỗng nhất loạt quay lại kêu "hi hí". Cả bọn ngạc nhiên vượt lên coi, mới hay ngọn đỉnh chỗ bị cắt ngang bởi cái vực sâu hút, dài ôm cả ngọn, chiều rộng miệng vực hơn chục thước.

Bạc Khao Lan, Giao Long Nữ bảo thú đứng lại đoạn cả năm rút chân nhảy vọt qua ngọn bên kia coi rất lạ vườn dưới vực lên như con quái góc đầu nằng chiêu soi lấp lánh xanh biếc màu rêu.

Đông Tửu lại cầm hai cái vòng gỗ vào nhau kêu "coong coong" lập tức ngọn núi vọng thanh "coong coong" xế bên hữu, chỗ phát tiếng vang cao khoảng ba bốn thước. Nhưng trông lên chẳng thấy hang hốc chi cả. Đông Tửu nhảy lên, vừa khua vòng vừa quan sát nghiêng tai, chợt nói vọng xuống:

- Lạ lắm! Chỗ này không có hang hốc, sao vọng thanh lớn đến thế. Nghe như...

sâu lắm!

Võ Minh Thần nhảy lên xem, rút cây súng cối thổi một tràng âm "thiết pháo khẩu", Nam Khấp cũng lấy kèn thổi, âm thanh đập nát nổi âm âm, tiếng vang càng lớn, sâu hút.

Ai nấy còn đang lấy làm lạ, bỗng Giao Long Nữ chợt thấy mấy khóm cây nhỏ kẹt đá tự nhiên lay động nghiêng ngả, cô gái vùng kêu:

- Coi chừng... núi lở! Hai chàng giật mình ngược nhìn, nhảy vèo xuống. Cả một khoảng núi bằng cái chiếu lay động dữ, cây cỏ khua rào rào, cả bọn vội nhảy sang bên tránh, nhưng kỳ dị thay! Núi không lở mà lại lắc lư, cây cỏ bỗng quay tít như chong chóng. Kịch kịch! Đá chạm đá âm vang nặng chịch, đá vụn rớt tung tóe, năm người trở mắt dòm cảnh quái gở, bất thần cả một khoảng đá biếc cây cỏ vừa quay vừa lừ đừ chui tọt vào ruột núi! Giữ... ừ... ừ! Giữ... ừ! Có tiếng gầm hú cực kỳ dữ tợn phát ra, kịch rào! Một tảng đá cây biến mất, sịch hiện ra một khung cửa tò vò lõm chõm. Ai nấy cùng kêu "ồ lạ chưa". Giao Long Nữ vừa nhảy vọt lên ghềnh đá, bỗng giật thót mình nhảy vội xuống. Từ trong khung tò vò vụt ló ra một cái đầu thúng cái rồi cả hình thù nhô ra đứng sừng sững giữa cửa tò vò! Hai con mắt hình quái sáng tựa đèn pha, trán dô, mõm ngoác, nanh chìa, cao độ một thước sáu, tay chân như cột nhà, lông lá xồm xoàm màu bồ hóng, mình to như cánh phản coi mười phần quái gở nhưng nhắc qua au cũng nhận ra quái thú giống loài đười ươi, chỉ khác coi nó có hình vuông hơn, "cổ" hơn nhiều! Trong bọn năm người có Đông Tửu là kẻ uyên bác nhất, thạo về vạn vật học khảo cổ, vừa nhắc bóng quái thú đã kêu khê sừng sốt:

- Chà! Đười ươi thời tiền sử còn sót lại! Đười ươi hiện nay đã biến qua nhiều thế kỷ? Đây chính giống đười ươi thời khuyết sử, đúng hình bộ xương người ta đào được!

Lời vừa dứt, bỗng thấy con đười ươi gầm rống lên, quơ giật rắc một tảng đá lớn, ném thốc xuống! Mọi người nhảy xé ra xa, sức ném mạnh quật xuống đất đến "ình" một cái như sấm nổ, cả tảng đá tan như cám bắn tóe mấy phía như đạn vãi! Ai nấy lè lưỡi, trước sức khỏe của đười ươi khuyết sử, nó quơ luôn tảng nữa toan quăng, Giao Long Nữ định rút súng bắn, Đông Tửu gạt đi, miệng hô "chớ vận

động", tay rút vòng giò cao gỗ "coong coong".

Coong coong! Âm dị nổi lên, con đười ươi quái dị kia tự nhiên đứng im, trở mắt dòm tay vẫn ôm một tảng đá lớn. Đông Tửu giò cao vòng, gỗ nữa. Võ Minh Thần thấy thế, chợt nghĩ đến dị thuật đã học được của Pi A Ya, Thanh Âm động, bèn tiến lại, đứng cạnh Đông Tửu, ngửa mặt thử dùng tiếng đười ươi nói vọng lên:

- Vòng Bành Tổ! Vòng Bành Tổ Lĩnh Nam đây! Bọn tôi theo lời dặn của Tổ tìm đến đây! Phải đười ươi giữ vòng của Tổ.

Con quái vật bỗng nhe răng cười như nghiêng tai cố hiểu nhưng có lẽ thứ tiếng đười ươi của Minh Thần học được chỉ là tiếng đười ươi ngày nay còn con đười ươi kia là giống còn sót lại từ thời cự thạch khí, hỗn mang chi sơ, nên nó không hiểu hết. Tuy vậy, coi mặt nó cũng bớt dữ hơn trước. Giao Long Nữ cũng vọt tới dùng tiếng đười ươi gọi, tự nhiên con đười ươi vừa thấy mặt nàng, nó nhe răng cười rú lên một tràng, buông rơi luôn tảng đá! Thì ra cô gái mang mặt Dạ Xoa có cả nanh chìa coi lại giống nanh đười ươi tiền sử, nên nó thích chí, và nó vọt luôn vào trong, bỗng lại thấy hai ba cái đầu đười ươi ló ra, rồi lại thụt vào.

Bọn Minh Thần nghe tiếng hú rú âm âm trong ruột núi, rõ ràng trong đó có hang sâu. Đông Tửu đứng mươi khắc không thấy gì lạ bèn hô lên

- Cửa mở, trong tất có sự lạ, bọn ta cứ vào thôi! Sửa soạn đuốc cho đủ! Bạc Khao Lan cho hay đã dự bị đầu dây, rún mình nhảy vọt lên cửa tò vò, dòm vào. Hang thước thợ, chỉ độ hai sải, không thấy đười ươi đầu cả. Đông Tửu trao cặp vòng cho Võ Minh Thần, bảo Giao Long Nữ tiến lên, cả bọn đốt hai ba cây đuốc chui luôn vào cửa tò vò. Vừa vào khỏi đoạn thước thợ, bỗng cả bọn hoa mắt vì màu xanh xanh đỏ đỏ lấp lờ sáng rực dưới đuốc. Nhìn kỹ mới hay phía trước là một hang loe rộng ăn chúc xuống, một khu hang toàn đá xanh điểm huyết đẹp như trong các chuyện thần kỳ thuở xưa.

- Ô! Hang ngọc thạch! Ôi chao! Cả một hang ngọc điểm huyết! Kho tàng vô giá! Chắc ngọc làm vòng Bành Tổ lấy tại đây?

Đông Tửu kêu khẽ, cả bọn tiến vào từng bước dè dặt. Đúng là hang ngọc thạch

trong suốt núi, ánh đuốc bập bùng, càng vào, hang càng loe rộng ăn xuống mãi. Nhưng có điều lạ là hang ngọc thạch tuy sâu mà không lạnh giá, càng xuống càng ấm, đường thoai thoải ghềnh nhấp nhô.

Được khoảng năm mươi thước, bỗng "phì phì" có tiếng thở do nước quây, vách tả, vách hữu vụt nhô lên năm sáu cái đầu rắn to lớn có mào, mắt như đèn pha dòm mọi người, coi thấy ghê!

Mình rắn trầm dưới vũng nước, chỉ nhô vài gang cổ như có cột, tường chỉ đóp một cái đã nuốt chừng cả người như không.

- Mãng xà tiền sử! Giống rắn lớn có mào này đã bị tiêu diệt đây chắc giòng giòng sót từ thời Bành Tổ! Cứ đi! Đông Tửu giục cả bọn cứ thẳng vào, mấy con mãng xà khổng lồ chỉ le lưỡi thở phì phì, không làm dữ. Vừa qua chỗ vụng rắn, bỗng thấy một bầy sáu bảy con đười ươi lớn, nhỏ, lừ lừ đi ra.

Mọi người đứng lại, thủ thế ngấm. Minh Thần giơ cặp vòng, bầy quái vật cũng nhe răng như cười, đứng dạt sang hai bên, một con quay mặt đi vào. Coi chúng không tỏ vẻ hung tợn chi cả, ai nấy yên lòng đi theo.

Vào sâu chừng năm mươi thước nữa bỗng gặp một lòng hang loe rộng, rải rác có nhiều ngách thạch bàn mọc đầy, thạch nhũ dị hình. Đười ươi tiến lại một ngách.

Ai nấy dòm vào thấy một hình thù cổ quái nằm trong, vẻ tự nhiên người ta nằm ngủ. Chợt hình này bò nhồm dẩy, quay mặt ra, đứng cửa ngách dòm mọi người.

Khủng khiếp lạ! Vì đó là một người cao hơn hai thước năm tấc như người khổng lồ, tay chân, mặt mày đều có lông, người cổ quái này chỉ quấ quanh ngang bụng một mảnh vỏ cây mềm thay quần áo, hình người coi vuông vuông, mặt thật dữ, có nanh, tay có vuốt nhưng đến ánh mắt cử động lại hết sức hiền lành.

Cử chỉ người cổ quái này có vẻ chậm chạp, nhưng dưới ánh mắt tinh đời sẽ nhận ra đó là sự khoan thai súc tích của một kẻ có sức mạnh kinh hồn.

Đười ươi tránh sang bên cửa ngách. Người cổ quái đứng nhìn bọn Võ Minh

Thần. Tia mắt thoáng chiếu tia hung tợn lạ thường, nhưng chỉ mấy khắc, nhìn vào đã thấy dịu hẳn, tuy sáng như điện, nhưng toát ra ánh nhu hòa thân thiện hết sức.

Cả bọn đứng nhìn người cổ quái khoác "khố vỏ cây" đi ra, chưa ai biết cử động sao cho tiện nên tất cả cùng đứng yên. Trong thoáng giây thông cảm gốc nguồn cách biệt thời gian xa lắc, chàng bác học Đông Tử vùng bảo mọi người:

- Đây chính giống người tiền sử Lĩnh Nam còn lại sống trong hang đá! Đây là con cháu Bành Tổ tức Thủy tôn Bành Tổ đầu đã truyền giống qua bao thế kỷ nhưng thủy tôn này sống lâu hơn kiếp sống ngoài đời, đối với loài người hiện nay, người van thuộc hàng tổ tiên thúc bá, mau làm lễ ra mắt thủy tôn!

Lời vừa dứt, cả bọn Minh Thần lập tức cùng Đông Tử phủ phục luôn xuống nói lớn:

- Con cháu ngoài đời xin ra mắt Thủy tôn! Cơ duyên màu nhiệm, con cháu không ngờ còn gặp được Thủy tôn Lĩnh Nam trong hang sâu, xin chúc Thủy tôn mạnh giỏi!

Người cổ quái đứng dòm bọn Võ và lừ đừ đi ra, cái đầu cao đội trần hang, người cổ quái thò tay nắm vai áo cả bọn kéo lên dòm chòng chọc.

Người cổ quái bỗng phát ra một tràng tiếng ồm ồm cộc ngắn, nghe như tiếng voi gầm, cộp rỗng vang trong hang sâu, chẳng khác tiếng chày vỗ đóng lỗ tai, làm cả bọn đều ngạc nhiên. Nhưng chẳng ai hiểu người tiền sử nói gì, kể cả Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, Bạc Khao Lan. Ba người vẫn hiểu được ám âm loài vật. Cả năm theo đà kéo của người tiền sử cùng đứng dậy, đúng năm người "chim chích" đứng trước "ông khổng lồ".

Võ Minh Thần giơ cao hai chiếc vòng, vận dụng công lực nói đại:

- Phải "người" là Thủy tôn Bành Tổ nối đời sống trong hang đá xanh, giữ bảo vật của Bành Tổ? Bọn chúng cháu đây cũng là cháu chắt Bành Tổ ngoài đời, theo lời Bành Tổ khắc trên vách Pi A Ya, lần tới tìm chiếc vòng thứ ba! Xin "người" chỉ cho chỗ để vòng!

Hình như người cổ quái cũng không hiểu tiếng nói của người hiện đại, nhưng xem chừng người tiền sử cũng hiểu ý bọn "người chim chích", ông ta nhìn hai cái vòng trên tay Minh Thần, rồi lại nhìn đám người chòng chọc về tò mò lại.

Bỗng ông ta thò luôn tay giật phắt cái răng nanh chìa ra ngoài mép Giao Long Nữ!

Răng này vốn là răng giả nên ông ta vừa giật đã tụt ra. Giao Long Nữ giật thót mình, chợt cả bọn thất kinh thấy người tiền sử rống lên mấy tiếng, thò tay chụp lấy vai áo cô gái. Phản ứng tự nhiên, cô gái vội xoay người tránh, xẹt lùi lại, người tiền sử thò tay vỗ người khác! Đoán ông ta nổi giận, cả bọn vội nhảy lùi. Đông Tử nhanh trí hô:

- Bọn ta đeo mặt nạ làm Thủy tôn ngờ ma quái đó! Phải gỡ hết mặt nạ ra! Cả bọn lật đặt theo lời, lột mặt lột hóa hình để lộ ra năm khuôn mặt thực, gồm một già, bốn trẻ, mặt đẹp hơn người, đứng ngó người tiền sử. Ông ta găm gừ, trố mắt thau dòm năm bộ mặt khác, vẻ nghi ngờ gia tăng, ông ta rống lên một tràng, lập tức từ mấy ngách hang có ba bốn người tiền sử và một bầy đười ươi to lớn lừ đừ đi ra vây lấy năm người. Gừ gừ phì! Bỗng lại nghe tiếng vật kéo lê quật nền hang, ai nấy trông quanh sịch thấy bốn năm con măng xà khổng lồ nữa từ ngách vụng khe sâu trườn mình lên to như khúc gỗ, đầu cổ giương mắt đèn pha xanh biếc vắt khúc lai gần. Thất kinh, cả bọn dạt quanh chưa biết tính sao trước chuyện đột biến nguy hiểm. Giao Long Nữ hô "đánh tháo", Minh Thần hô "chớ vọng động", Nam Khấp thấy nguy, rút luôn kèn ra, thổi một tràng. Giọng kèn Nam Khấp xưa nay vốn khét tiếng thể lương, có sức lôi cuốn như ma, thú diệu nghe còn bị đảo lộn tâm thần, vật mình cấu cổ, âm thanh lại vốn là "tiếng nói" cầm có thể "đi" vào tâm hồn đủ loài động vật nên quả nhiên, khi tiếng kèn Nam Khấp trỗi lên, cả đám người tiền sử cũng ngẩn mặt ra, không dám gam rú nữa, cả đám đứng ngây như bị âm điệu thể lương chìm nổi thôi miên, chẳng ai buồn làm dữ nữa!

Đông Tử thấy tiếng kèn có hiệu quả tốt không ngờ, bèn sức nhớ ra, vội ra hiệu cho Nam Khấp hạ nhỏ âm thanh, đoạn hướng vào người tiền sử Chúa hang sâu, vừa làm điệu bộ, vừa từ tốn bảo:

-Thầy tôn thấy con cháu hai mặt, thầy tôn ngờ ma quái, phải không? Hai cái vòng kia, cả thiên hạ tranh nhau, giết nhau, cướp đoạt, bọn cháu đây phải đeo mặt giả để cường địch khó nhận ra đó thôi!

Chẳng biết người tiền sử có hiểu không, chỉ nghe ông ta lại rống lên mấy tiếng chói tai, mắt nảy lửa. Đông Tửu lại sức nghĩ:

-Thầy tôn sống nổi đời trong hang sâu một núi, rất khó hiểu tiếng nói, bộ tịch người hiện đại! Tại sao ta không thử diễn ý theo lối chữ tượng hình của ông Bành Tổ? May ra Thầy tôn hiểu được.

Thật không ngờ, vừa nhìn xuống những hàng chữ lối tượng hình này, người tiền sử vùng gật đầu, nhe răng cười, đưa tay vẫy đám kia lại gần, trỏ chữ, nói ồm ồm một tràng, tất cả dòm, cũng gật đầu lia lịa! Thì ra đám người tiền sử này hiểu được lối chữ tượng hình của Bành Tổ Lĩnh Nam.

Nghĩ làm liền, Đông Tửu lấy trong sắc ra một cục son đỏ chót bảo đồng bọn cạo mảnh bìa cứng, thảo luôn một hàng chữ theo lối tượng hình diễn ý của Bành Tổ, đoạn cầm tờ bìa đến trước mặt người tiền sử, trải rộng ra cho ông ta dòm.

Bọn Võ Minh Thần mừng hết sức, bỗng thấy đười ươi, rần lảng đi hết. Chợt người tiền sử Chúa hang thò tay nhón cục son của Đông Tửu và giật luôn tấm bìa, vạch lia lịa liền mấy hàng. Nét thảo đẹp lạ thường, chứng tỏ ông ta vẫn thường viết hàng ngày.

Đoạn trao bìa cho Đông Tửu, Đông Tửu coi, cũng hiểu ngay ý ông ta định nói. Trong hang sâu ruột núi cách biệt cuộc đời, bỗng diễn ra một cuộc bút đàm hết sức kỳ thú. Cứ mỗi câu, chàng bác học lại giảng cho bọn Minh Thần nghe:

- Bọn người ở đâu? Sao tìm được tới chỗ này?

- Thưa, chúng cháu năm người đều dân Lĩnh Nam, tìm được đến đây là nhờ lời lưu truyền của Bành Tổ khắc trên vách hang Pi A Ya, Bành Tổ có dạy: muốn lấy cái vòng thứ ba, phải có hai cái trước! Thưa! "người" là cháu chắt chính ngành của Bành Tổ?

- Đúng! Ngành ta là ngành nội, theo lệnh Bành Tổ, sống trong hang sâu, để giữ lại giòng nguyên thủy khỏi biến đổi vì nếp sống ngoài đời, và để giữ di vật của Tổ lưu lại cho hậu thế!

- Thừa ngành chính thống của Thủy tôn sống được bao lâu?

- Chừng hai trăm năm trở lên, ai khỏe nhất sống hơn ba trăm năm! Như ta đã hơn ba trăm tuổi!

- Người theo phép trường sinh của Bành Tổ? Đông Tử quay sang bảo mọi người:

- Thủy tổ sống hơn hai trăm năm rồi, mãng xà kia ít nhất cũng năm sáu thế kỷ, nhưng không phải theo thuật trường sinh của Bành Tổ.

Thủy tổ có ý bảo: trí khôn giết mòn cơ thể vì không sinh hoạt nhiều, các cơ năng phát triển yếu kém dần, do đó cơ quan trong mình, cái nào ít dùng tới sẽ biến đổi dần, có khi mất hẳn! Cứ theo đà sống này, tuổi thọ của loài người sau này sẽ vào độ trung bình hai mươi tuổi!

Nam Khấp kêu lên:

- Ôi chao! Đời người trăm tuổi đã gọi phù du, hai mươi tuổi thì đúng là gió thoảng!

- Phải rồi! Người, vật thời hồng hoang khuyết sử, cực thạch khí đều "khổng lồ"; người, vật nay đều nhỏ bé cả. Qua mỗi thời đại, động vật lại biến đổi hình thù tùy theo cách sống! Có lần người ta đào được bộ xương người thuộc hình thù vuông, giờ lại bầu dục! Người ta đào được xác người Tiên Hán cao tới hai thước ba gần bằng ông Thủy tôn này. Lần khác được xác con ngựa vằn dài như con sào, xác con ma mút (voi khổng lồ thượng cổ) nằm dưới lớp băng Bắc cực, to bằng tòa nhà! Đủ biết, càng ngày các giống càng nhỏ đi, khi cơ thể kém vận động dần! Như giống hươu cao cổ miền rừng núi già Châu Phi vì phải ăn lá trên cao, cái cổ hóa dài. Xưa con người có vuốt, có nanh chìa, để nhai thịt sống chống thú dữ, nay vuốt mềm xèo, nanh co rút mất đi, vì đời đời ăn thịt chín mềm, đã có giáo mác cung nỏ, súng ống

thay cho vuốt, vuốt nanh biến đổi dần. Cứ nhìn ông Thủy tôn đủ rõ! Mình thấy hình thù ông trông cổ quái lạ đời vì có nanh vuốt, thân xác khổng lồ, ông thấy mình chắc tưởng... ma quỷ vì bé nhỏ không nanh vuốt!

Giao Long Nữ cũng phát cười rộ:

- A! Nếu vậy cứ cái đà này, con cháu ta về sau chắc đầu bằng cái thúng mà thân hình gầy guộc như cái ống sậy mất thôi! Vì càng khôn, óc càng nở lớn, thân thể khẳng khiu! Nhưng sao con đời ươi kia chẳng khôn gì hơn người, mà đầu to thế?

Võ Minh Thần đứng nghe đồng bọn bàn tán. Sợ câu chuyện kéo dài mất nhiều thì giờ, bèn khoát tay cao giọng:

- A cái to đầu, hiền muội vừa nói, lại là cái to đầu... khác, bàn cả năm chưa hết! Nay trời đã xế chiều, được gặp Thủy tôn là may lắm rồi, hiền huynh Đông Tửu nên hỏi "người" vào ngay chuyện cái vòng là hơn!

Đông Tửu gật đầu, lại viết lia mấy hàng chữ tượng hình, diễn đạt ý bằng hình đã mất thời giờ, lại diễn ý theo cách quen dùng của Bành Tổ càng khó hơn, với kẻ khác sẽ lao tâm khổ trí vô cùng. Nhưng Đông Tửu vốn có bộ óc thông minh phi thường, chỉ loáng mắt, chàng ta đã thảo gạch xong, Thủy tôn Bành Tổ dòm hieu ngay, bèn cầm son vạch lại.

- Thưa Thủy tôn, hai người bạn cháu đây sống theo duyên nghiệp, đã kiếm được hai cái vòng càn khôn của Bành Tổ lưu truyền lại cho hậu thế! Theo bản chúc thơ, Tổ khắc trên vách Pi A Ya, Tổ có dặn để cái vòng thứ ba trên ngọn núi này! Nay bọn cháu đã có phúc lớn được đến hang sâu này gặp Thủy tôn mở lượng cho biết về món đó!

- Trước khi Thủy tôn nằm xuống, Tổ có dặn một ngành phải giữ lấy lối sống hang sâu và nói với nhau giữ vòng cho Tổ, đợi bao giờ có người đem hai cái tới, sẽ trao cho! Cái vòng đó hiện để trên ngọn núi này! Nay các người đã lấy được hai cái, vậy theo đúng lời Tổ dặn, ta sẽ trao cho bọn người! Lấy xong, các người hãy mau mau rời khỏi chốn này, và không được cho kẻ khác biết có ngành Tôn tổ Linh Nam sống trong ruột núi này!

Đông Tửu diễn đạt lại, ai nấy mừng khôn xiết, Võ Minh Thần đưa mắt nhìn lòng hang ngọc thạch chói lòa bảo:

- Thủy tôn dạy đúng đó! Nếu lộ ra, thiên hạ sẽ kéo tới làm ồn, nguyên hang này toàn ngọc thạch đá là một kho tàng vô giá, sẽ gọi lòng tham vô đáy của thiên hạ! Đông Tửu hiền huynh hãy nói cho Thủy tôn yên lòng, bọn mình sẽ theo đúng lời dạy! Nhưng chỉ sợ bên ngọn kia, thấy có dơi dơi chèo béo cướp vòng, e có bọn nào bén mảng tới vùng cao sơn này! Mình cũng phải thừa trước là hơn!

Đông Tửu lập lại, vị Thủy tôn cổ quái dòm và rồi cầm lên vạch:

- Cửa đóng lại, chúng không vào được, nếu không biết rõ chỗ nào! Giờ theo ta!

Người tiền sử quay mình đi về phía sau, dáng điệu coi chậm chạp, lừ đừ, ung dung lạ, khác hẳn dáng người đời lúc nào cũng vội vàng hấp tấp như đi... ăn cướp! Trong cái hình dáng thô sơ của người nguyên sử và còn sót lại của người nguyên thủy, Võ Minh Thần như cảm thấy toát ra một chất thanh cao chất phác, thánh thiện... cái hay đẹp tuyệt vời của tổ tiên, giờ càng mất dần vì mãi mưu sinh tranh sống! Bỗng sinh lòng hoài cổ. Bọn Minh Thần nhẹ gót bước theo vị Thủy tôn. Hang sâu bỗng mất dần về cổ quái, đám người tiền sử, đười ươi đứng ngó theo, vẻ tò mò hết sức, nhưng lúc này trông hiền lành đặc biệt, khiến bọn Võ Minh Thần có cảm tưởng mình đang sống lùi về thời khuyết sử chi sơ vào chơi một hang đá với người giống người thời đó.

Thủy tôn lừ đừ đi về cuối hang, tới một cái ngách. Đường ngách ăn lên cao. Cả bọn theo Thủy tôn lên mãi. Như thế, quanh co khá lâu, bỗng ngách hang mở rộng bằng hai cái nong, dưới ánh đuốc có hai con đười ươi đứng lù lù.

Thủy tôn ngành Bành Tổ lừ lừ tiến lại gần đười ươi đã to, nhưng người tiền sử Lĩnh Nam coi còn to lớn hơn, cao hơn cả thước tây.

Cử động vẫn chậm chạp ung dung, Thủy tôn giơ một cánh tay lên, phát một tràng tiếng kỳ dị, lạ tai, đến nỗi Bạc Khao Lan, Giao Long Nữ, Võ Minh Thần ba người đều biết ám ngữ loài thú sơn dã giờ lắng nghe cũng chẳng hiểu gì cả. Nhưng hai con đười ươi xem chừng nghe hiểu, cả hai cùng gật đầu to, nhe răng trắng nhớn

nếu cười, và cùng phát tràng tiếng lạ đáp lại.

Đoạn hai con đười ươi khật khùng bước lại sát vách đá một hang. Nơi đây có nhiều tia sáng vàng vọt chiếu chênh chếch từ trên xuống làm khoảng cuối hang này trắng trắng đục lò màu nước hến. Bọn Võ Minh Thần giơ cao đuốc, tiến lại. Đứng sau lưng vị Thủy tôn Bành Tổ, trong lúc hai con đười ươi đưa hai bàn tay lông lá chụp lấy mỏm đá vách. Kịch kịch! Cả một phiến đá nặng hơn ngàn tấn nâng bổng lên, đá dầm đất cát rào rào như núi lở. Bọn Minh Thần trông ra thấy phiến đá rời vách núi, bị lôi dạt sang bên, để lộ ra một khung trời vàng ủa thấp thoáng bóng mây vờn cành lá, kỳ hoa. Ánh thái dương ủa vào, mang theo mùi hoa cỏ và tiếng vượn chiều hát véo von. Hai con đười ươi vẫn nâng phiến đá không lồ đứng đợi, coi nhẹ tênh. Nam Khấp khẽ bảo mọi người:

- Coi kia đủ biết nhân vật thời thượng cổ có sức mạnh tự nhiên phi thường, không cần lấy gân, vẫn nâng cả tấn đá lên như không! Dù "Lực năng cử đỉnh" của Hạng Tịch xưa xem chừng còn thua xa sức bạt sơn dời núi của đười ươi này!

Bổng vị Thủy tôn ra hiệu Đông Tửu đưa son, vạch lia lịa.

Đông Tửu đọc giải cho mọi người nghe:

- Vòng Tổ để chòm núi, có vượn trắng canh giữ! Ta bảo vượn trắng trao cho người thừa hưởng theo chúc ngôn của Tổ! Ai trong các người? Võ Minh Thần vội kéo Giao Long Nữ bước lại. Đông Tửu lại "thông dịch" ra chữ tượng hình!

Vị Thủy tôn vạch lia "Ta cũng không biết Tổ ghi gì trong một vòng, nhưng trao cho người thừa hưởng xong, chúng ta hết sứ mạng Tổ trao! Hai người có duyên lớn mới được "gia tài" của Tổ, ta chúc lành! Hãy theo vượn trắng đi nhận di vật Tổ, từ nay ta với các người vĩnh biệt ra khỏi đây, hãy coi như gặp nhau trong chiêm bao!"

Đoạn Thủy tôn đặt hai bàn tay hộ pháp lên vai Võ Minh Thần, Giao Long Nữ! Mặt mũi, hình thù người tiền sử coi dễ sợ, nhưng ánh mắt, cử chỉ ông thật khoan hòa biểu lộ tấm lòng "hồn hậu thánh thiện nhân tri sơ" không còn tìm thấy trên cõi đời hiện nay.

Tự nhiên trong một thoáng giây nhanh như tia chớp, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ bỗng sinh hoài cổ mang mang, ngẩn ngơ như đánh rớt vật chi quý báu nhất. Vốn nặng tinh thần huyết thống dân tộc, Minh Thần nghĩ tới biển dâu, hưng phế và nhất là vô cùng băn khoăn về cội nguồn, nay sắp chia tay vị tộc trưởng Lĩnh Nam cổ, chàng trai muốn nói cả ngàn lời, nhưng chẳng biết nói chi trước, bèn kính cẩn sụp lạy, tự nhiên nước mắt chảy ròng ròng:

- Cây có gốc, nước có nguồn, bấy lâu người cội Lĩnh Nam vẫn mù mịt gốc nguồn, tưởng ngành gốc chỉ là Lạc Việt! Nay được gặp Thủy tôn, mới hay mình có gốc Tổ Lĩnh Nam, con cháu mừng khôn xiet! Trải vạn năm, dân Lĩnh Nam con cháu đã chịu lắm phù trầm dâu biển, Thủy tôn nối đời sống trong ruột núi chẳng hay Thủy tôn có biết con cháu ngoài đời giờ đã đổi thay tới đâu chẳng?

Đồng Tửu "thông dịch lại", ánh mat vị Thủy tôn chột sâu thăm thăm, phảng phất như tấm ảnh trời chiều âm vào ánh mắt sầu kỳ lạ chưa khi nào thấy trên mắt người hiện đại.

- Sau này, các người sẽ hiểu tại sao Tổ khám phá được bí mật càn khôn. Tổ lại nằm xuống, không cưỡng lại luật lửa diệt biển dâu? Giờ hãy đi lấy vòng, trở về đời và coi đây là giấc chiêm bao! Rất tiếc ta sống trong suốt núi hang sâu không có vật gì tặng các người thêm! Vậy trước khi vĩnh biệt, ta tặng các người hậu sinh cái này!

Dứt lời, Thủy tôn dẫn bọn "khách ngoài đời" vào một ngách hang kỳ lạ. Vừa tới đã nghe hàng muôn ngàn tiếng "bùng bùng" như tiếng thiên binh vạn mã di chuyển.

Hang này khét như mùi vôi tủa, nóng lạ thường như chui vào lò gạch nung! Hang rộng loe như đài sen, giữa có một tảng đá khổng lồ hình thù quái gở hết sức! Nhắc trông qua, cũng lượng sơ phải nặng vài tấn. Thủy tôn ra hiệu cho mọi người đứng dạt sang bên, đoạn tay xô mạnh tảng đá khổng lồ dị hình.

Bọn Minh Thần đang đứng ngơ ngác chưa hiểu chuyện chi, bỗng giật thót mình nghe "bùng bùng" rung chuyển lòng hang, tảng đá khổng lồ bị đẩy văng sang bên, để lộ ra một cái huyết sâu hút, đỏ rực, ngũ giác không đâu coi như hình ngôi sao cắt lệch, và từ dưới "hồng huyết" có một luồng nhiệt khí xông lên "bùng bùng" như tiếng sấm nguồn. Vẫn dùng lối "bút đàm" pha điệu bộ, Thủy tôn bảo:

- Đây là "khẩu địa môn" trung tâm huyết tinh cầu này! Khi ngũ hành uyển nhiên tận trong ruột đất kết tụ, vận hành, xông lên, đem mầm sống cho muôn vật, nên gọi là "Khí ngũ hành trường sinh". Người tắm gội khí này sẽ tăng phần sinh lực, điện lực, khỏe bền sống dai, đỡ bệnh tật... Nếu mỗi con trăng tắm một lần, kể như uống triệu thang thần dược, vì khí này tụ kết tinh hoa ngũ hành, gốc của vạn vật, bản thể tinh cầu! Dưới đó có đá bọt, xuống tắm gội đi!

Bọn Võ Minh Than đưa mắt nhìn nhau và cùng bước lại gần miệng huyết. Luồng nhiệt khí xông lên bùng bùng, ngùn ngụt, tưởng chỉ chạm vào chút có thể... thành than!

Cả năm đều thấy ghê, lòng thoáng ngờ vực, nhưng không ai để lộ ra ngoài, mắt ghé dòm xuống càng ghê, vì lỗ huyết phía trên đường kính chỉ hơn thước tây nhưng càng xuống dưới càng loe rộng, vách đỏ như hồng ngọc, ánh muôn màu, tầm mắt có thể nhìn xuống sâu hút, không cần ánh đuốc! Đúng một cái "lò lửa"! Nam Khấp kêu:

- Ôi chào! Đúng "hỏa diệm sơn", "khẩu địa môn" gì mà cái "miệng núi lửa" thế này? Coi không khác cửa huyết thiêu xác người ta?

Cả năm đứng im, cách lỗ huyết nửa thước, còn thấy nóng xém mặt mày. Ai nấy đều chờn chợn quay ngó Thủy tôn. Thản nhiên ông ta đưa tay làm hiệu. Võ Minh Thần vùng xắn tay áo, cao giọng:

- Để Võ này xuống trước! Thủy tôn có ghét bỏ gì con cháu mà lại... luộc chín như cá mừi!

Dứt lời, toan sấn tới, nhưng Nam Khấp đã túm lại, cười lớn:

- Khoan! Để lão mỗ xuống tắm gội trước cho! Nói đoạn, làm liền, Nam Khấp mạnh bạo sấn đến miệng huyết đỏ lửa. Mọi người nín thở lắng nghe Nam Khấp la to "Ôi chào! Nóng chết mất thôi!" Ai nấy giật mình, trông vào đã thấy bóng lão chui vụt xuống khuất mất dạng giữa tiếng "bùng bùng" đánh tung cả vạt áo lên cao! Chưa nửa phút, chỉ nghe tiếng "bùng bùng" liên miên, mọi người muốn tắt thở, bỗng thấy Thủy tôn ra dấu cho Đông Tử gọi lên. Chàng vừa hô "lão tiên sinh"

bỗng nghe tiếng Nam Khấp vọng lên xa xăm "Mát dữ! Mát dữ! Ôi chào! Muốn tắm cả đời!" rồi bóng ông già từ dưới bồn vọt lên, quay vòng. Đứng sững mép huyệt, mặt mũi đỏ như chu sa, khí thể ra phần suy mãnh, vẫy tay ra hiệu cho mọi người xuống. Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, Bạc Khao Lan, Đông Tử thay phiên nhau nhảy xuống, không bảo nhau, cả mấy người đều cởi phăng áo dưới huyệt. Giao Long Nữ, Bạc Khao Lan chạm hồng nhiệt khí tường cháy thịt da. Nhưng chỉ mấy giây đã thấy ấm áp lạ thường, bách huyệt có những tảng đá chìa ra, càng xuống càng mát lạnh nhìn tám hướng năm góc muôn màu lấp lánh, thần kỳ, khoảng ra hố sau, góc cạnh có chỗ ăn sâu vào, ngồi rất tiện. Giữa những tiếng vù vù lưng bùng, càng nghe rõ từ dưới thẳm có nhiều vọng âm kỳ dị siêu phàm. Càng tắm gội càng thấy khoan khoái dễ chịu, nàng cởi luôn xiêm y vận dụng hơi hấp thụ, luồng khí ngũ hành chạm vào da thịt như có chất thần sâu làm da thịt nở nang, tươi mát lạ.

Đang tắm gội sức nghe tiếng gọi, nàng xoa vội lồng ngực cũng đầy sinh lực mặc vội xiêm y nhảy vọt lên.

Cuộc tắm khí ngũ hành dưới "Khẩu địa môn" rất chóng, mỗi người không hơn nửa phút, khi lên, mặt mày da thịt đỏ hồng như trẻ sơ sinh, nhưng chỉ thoáng qua, lại trở về màu cũ, coi tươi nhuận khác thường không khác Chung Ly Xuân Vô Diệm sau khi được tắm giếng tiên trong thần thoại.

Cả bọn nhìn nhau đều thấy thần thái phiêu phiêu uy mãnh khác hẳn trước và cũng cảm thấy trong mình tràn trề sinh lực, tinh thần cũng minh mẫn lạ thường.

Vị Thủy tôn xô "kịch" phiến đá khổng lồ đập "Khẩu địa môn" lại, dẫn "khách hậu sinh" ra cửa động đá mở sẵn. Hai con đười ươi vẫn chực hai bên. Thủy tôn bỗng hú lên một tràn véo von nghe hết tiếng vượn hú. Lập tức có tiếng vượn đáp lại, chừng giây phút bỗng nghe rào cành lá, từ ngoài triền đu vút vào một bóng trắng như tuyết, lớn bằng đứa nhỏ mười bốn, tay dài gần chấm bàn chân.

Bóng trắng tay dài đứng sững giữa cửa động tò vò, giương mắt đen láy dòm mọi người.

Bọn Võ Minh Thần nhìn ra biết ngay là một con vượn lạ đời giống bạch viên vô cùng linh mẫn, hình dạng hao hao giống người và đã bị kể như giống vật thời hỗn

mang khuyết sử đã tuyệt diệt chỉ còn lưu lại trong truyền thuyết, thần thoại! Vị Thủy tôn trở bọn Minh Thần, nói một tràng tiếng dị, cộc, âm nặng như tiếng thú dữ, bạch viên đưa mắt nhìn từng người, vẻ tò mò hết sức, bỗng nó cúi đầu gật lia lịa như người, trở một ngón tay ra ngoài triều, rồi lại trở vào hai cái vòng trên tay Võ.

Thủy tôn lại vạch mấy hàng và lần thử mấy vòng, bọn Võ lại có lời từ biệt "nên thơ": "Theo vượn đi lấy vòng tổ và hãy coi đây như là giấc chiêm bao"! Cả bọn sụp lạy. Đứng lên, lại vái chào mọi "nhân vật" trong động đá xanh, đoạn khom mình chui qua cửa tò vò.

Kịch một tiếng sau hông, mọi người ngoái nhìn lại cửa động đã biến mất như trong ảo giác, chỉ thấy một khu vách dựng cheo leo nắng chiều, mây vờn, đây kỳ hoa dị thảo!

Ngửa mặt trông lên, mặt trời đã gục sát ngọn núi Tây. Chiều muộn đang đổ xuống mấy vùng Phi Mã Ác Sơn trùng trùng hoang dã như cách biệt cõi đời đến vạn mùa hoa!

Vượn bắn mình lên như hai cái pháo thăng thiên, Võ làm theo. Hạ chân xuống đã đứng trên chòm núi. Một vùng kỳ thú có năm, sáu cây đào lớn mọc giữa có hoa, tuy đang độ thu trọng, mỗi cây có ba bốn trái mùa, to bằng nắm tay, đỏ tía mong chín coi đẹp lạ. Dưới gốc đào lại có hai, ba con vượn trắng nhỏ nữa ngồi chồm hồm, thấy người, vượn con kêu chí chóe, chạy ùa lại nắm tay áo Minh Thần dòm thao láo có vẻ tò mò hết sức. Bạch viên hú mấy tiếng, vượn con len lén dạt ra, Minh Thần lại bên gốc đào, ngửi thấy mùi thơm ngào ngạt, bất giác nghĩ thầm:

- A! Thiên hạ vẫn đồn nội các ngọn Phi Mã trùng trùng có ngọn đỉnh có đào quý do chim tha từ miền nào mọc lên, hệt giống "Vạn thọ kim đào" miệt cực Bắc Đông Hải xưa mới có, đào này có khi hàng nửa thế kỷ mới kết trái, thật là giống đào quý chẳng khác đào tiên. Ôi chao! Mấy dải Lĩnh Nam không ngờ có lắm quý vật đến thế!

Bạch viên thấy "khách" nhìn đào tấm tắc bèn nhảy vèo lên hái luôn hai trái dúi vào tay Võ. Chàng trai cười tỏ dấu cảm ơn bỏ vào bọc.

Cả bọn đứng ngẩn ngơ nhìn ngọn đỉnh có động ngẫm của ngành Thủy Tôn Lĩnh Nam chừng mười khắc đoạn bước theo con vượn trắng dài tay. Vút vút! Bạch viên bám mỏm đá, cành cây đu mình như tên bắn! Bọn Võ vội vận nội công, quảng người theo, như năm cái bóng.

Ngọn đỉnh này triển chạy chếch về hướng mặt trời lặn. Gập ghềnh nhấp nhô chừng trăm bộ, bỗng gặp một miệng vực dài cắt ngang, chiều rộng hàng chín mươi thước tây, bên kia vực muôn trượng đứng sừng sững một ngọn núi khác thật dị hình, to lớn um tùm u tịch lạ.

Bạch viên đu treo qua, bọn Võ vọt theo. Giây phút đã đứng dưới chân ngọn núi dị hình, trông lên, cao chừng ba mươi thước! Bạch viên ra dấu cho riêng Minh Thần đi theo, còn tất cả đứng dưới đợi.

Vách ngọn này dựng đứng, vượn quảng mình lên đỉnh như nhựa. Minh Thần phải dùng thuật "xà hình" bám dán vách mới lên được. Cách ngọn chừng năm thước, chợt gặp một cái hang kín, một con vượn trắng khác vén cành lá, chuyển ra, dòm Võ. Vút vút! Cặp bạch viên dẫn Võ băng qua khu đào lẹ, tới một mỏm đá chìa như con ngựa há mõm, nhả nước, vì trong hốc có một nguồn nước chảy róc rách ướt từng phía dưới.

Bạch viên chỉ dẫn Võ tới đây rồi nó ra dấu cho "khách" đứng lại. Cách vài bộ, đoạn nhảy lên "bờm ngựa đá" thọc cánh tay dài như con sào trong mỏm ngựa. Minh Thần hồi hộp đợi, tự nhiên trống ngực đập dồn. Vòng thứ ba, bí ẩn càn khôn, hoàn toàn đủ bộ hy vọng độc nhất để báo thù cho phụ mẫu... Bỗng nghe tiếng khoảng, Bạch viên lôi vụt từ trong mỏm ngựa ra một "ánh hào quang" chói lòa xanh xanh đỏ đỏ.

Luồng sáng đứng yên, trên tay bạch viên đã cầm hai cái vòng điểm huyết phát hào quang, còn rõ nước tong tong! Vòng này gấp rưỡi vòng kia, màu chói lòa nắng quá chiều hôm làm Võ cảm động không cùng đứng nhìn, không chớp mắt.

Chàng vừa kêu "ôi chao, ôi chao, cha mẹ ôi, con tìm được bí pháp báo thù rồi!" lời kêu vừa dứt, bỗng thấy một bóng đen sầm vụt qua mỏm đá. Vẳng nghe dưới chân có tiếng đàn bà quát lạnh lạnh rõ giọng Bạc Khao Lan! Con diều hâu lớn từ

phía Tây lao tới mổ chiếc vòng trên tay Bạch viên lệ như chớp! Vận công không kịp, Võ đánh thốc tay rút súng vẩy "đoàng" một phát. Phát súng thần tốc trúng con diều hâu. Cái vòng trong vuốt diều hâu tung bay trước mặt, Bạch viên dòm lên, một con chèo béo, một con dơi lớn từ đầu phóng tới cướp vòng. Bạch viên lệ vô cùng, nó quài luôn tay kia vỗ ngay được con dơi quật xuống nát thây, tay cầm vòng đảo vụt, chèo béo phóng trượt, đảo lên bị Minh Thần sả luôn một phát vỡ đầu.

- Xuống mau! Bạch Viên! Chàng vừa gọi, lại thấy hai, ba con quái diều đâm sầm bóng tới vây quanh vượn trắng, may sao lại có đôi ó bay đến tấn công ngăn chặn. Thấy có mối rối loạn, Võ đứng dưới vừa định nhảy lên, bỗng nghe "vút" gió, nháng hào quang, trông lên, chiếc vòng quý trên tay bạch viên đã bị giật mất! Bạch viên nổi giận xoay mình ngó theo còn thấy ánh vòng sáng vút hình cầu vòng lao vào sâu mỏm đá xế Tây sau "đầu ngựa đá". Nó đứng xố dẫy quăng vèo mình lại khuất dạng. Võ Minh Thần thất kinh vội cầm súng, nhảy vọt lên chỗ Bạch viên vừa đứng, dòm theo. Cách ba thước, con Bạch viên đứng dòm sững, đằng kia. Cách bảy, tám thước, có một con khi đột đứng bên ghềnh đá, tay cầm vòng, nhe răng cười rú, hình thù to bằng người ta.

Dưới ánh nắng chiều hôm, Minh Thần vừa nhìn thấy mặt khi đột bỗng giật thót mình sức nhớ lại đêm nọ trên ngọn Tây Phàm miệt Chapa, chàng trai bật kêu:

- Khi độc... Độc Ma Hầu trên núi Pon Nam Sao! Nhanh như chớp, chàng đánh vụt tay rút súng. Nhưng lại sợ rớt tan vòng quý, vội buông tay vận điện công đánh vút một cái, Bạch viên đã quăng vèo mình tới chỗ khi độc. Bùng một luồng kinh khí từ sau ghềnh đá tung ra quật trúng ngực

Bạch viên làm nó sa vụt xuống lão đảo. Minh Thần vọt lại đỡ vượn trắng, có tiếng cười the thé cất lên:

- Cám ơn! Cám ơn! Hầu về Pon Nam Sao! Bóng khi đột khuất sau ghềnh. Bạch viên rống lên, đu vút tới, Minh Thần vọt theo, ba bốn con diều hâu, chèo béo, dơi dơi đum xẹt xuống phía sau ghềnh, bỗng nghe tiếng gầm dữ dội, một bóng trắng vọt bong sau ghềnh. Võ Minh Thần đoán có chuyện xảy ra bèn theo Bạch viên nhảy vọt. Tới đầu ghềnh trông về phía tây xế, thấy Độc Ma Hầu đang nhảy trên ngọn đá,

cách năm, sáu thước con Bạch viên cái đứng nhấp nhô tay cầm chiec vòng lớn hào quang sáng chói!

- A! Vượn trắng đã giật lại được vòng càn khôn! Coi chừng!

Minh Thần vừa reo. Độc Ma Hầu đã xốc tới chỗ vượn cái, "véo" ánh thép từ tay nó chém xả xuống đầu vượn trắng, vượn trắng lăn vèo mình tránh, chát một tiếng chém đứt móm đá nhỏ bắn tung. Bạch viên đực lao tới đánh Độc Ma Hầu. Võ Minh Thần thả vọt liền đao, chém trúng lưỡi thép của Độc Ma Hầu, nhưng nó đã theo đà lao thốc tới vồ. Vượn cái túng thế quăng vút mình ra xa.

Độc Ma Hầu rượt theo, Bạch viên, Minh Thần cũng xốc gấp. Ngọn núi này khá lớn, chạy chéch Tây, vượn trắng cầm vòng, dáo dác muốn kiếm thế chạy lộn lại, nhưng bị Ma Hầu chặn cứng, muốn quăng lại sợ cách xa, bị vồ mất, vượn trắng túng thế phóng thang xuống sườn núi. Loài vượn đu cành chuyền núi vốn giỏi nhất không loài nào sánh kịp. Ma Hầu rượt theo bén gót, còn Minh Thần tuy đã vận khinh công, chuyển cành, đá phóng theo, vẫn không kịp. Chàng chỉ ngại Ma Hầu đánh chết vượn, đoạt vòng, nên mấy phen định bắn, nhưng Ma Hầu đu không thua khi, cứ ẩn hiện như chớp không sao nổ kịp. Nhất lại bị ghèn đá cây cối che khuất. Thoắt khi vượn đã xuống chân đỉnh, cứ thế đuổi nhau về phía Tây. Bọn Đông Tửu bây giờ vẫn đứng dưới chân đỉnh phía Nam, ngửa mặt xem lại con ó của Bạc Khao Lan quần thảo với lũ quái điều, bỗng thấy Minh Thần xuất hiện nẻo triền Tây, hô "chính Độc Ma Hầu". Cả bọn lập tức vọt đi như mây cơn lốc. Nhưng khi vượn đã chuyển vút hướng Tây, cả bọn sùng sùng đuổi theo.

Được mười phút, hoàng hôn đổ ụp xuống miền Phi Mã Ấc, khí núi giăng mờ cây cỏ ghèn đá xóa cả bóng người vật. May Bạc Khao Lan đã kịp lúc hiện cho hai con ó bay xà triền núi theo dõi, nên cả bọn cứ đuổi theo hướng chim bay. Năng lui nhanh, núi Phi Mã chìm trong cảnh tranh tối tranh sáng.

Phía trước, Minh Thần cố rượt theo, chặn Ma Hầu gập Bạch Viên lấy vòng nhưng không sao rượt nổi.

Bỗng nghe từng tràng hú lê thê, rồi từng đàn dơi dơi lớn nhỏ bay ra hướng khác, lại trông bày chèo bẻo, diều hâu, quạ, chim cắt,v.v... đông như ruồi nhặng,

toàn loài chim dữ, ào ào xông vào mổ, cấu xé lẫn nhau, vừa đánh, vừa nhào xuống tấn công khi vượn.

Minh Thần càng lo cho vượn trắng. Chàng cố vận kinh công lướt đi. Xác quái điếu rớt xuống triền lộp bộp như sung, máu me vung vãi! Chạy được quãng nữa, trời sập tối! Triền Phi Mã càng khó chạy. Cũng may, thỉnh thoảng lại nghe tiếng vượn hú phía trước nên Võ không bị lạc hướng vượn đi.

Bỗng nghe tiếng hú lê thê, tiếng cười rú như ma nhái chạy ngang triền. Hình như có kẻ xông tới chặn khi vượn thì phải! Vì tiếng vượn hú nghe "lan rộng" hết sức, chứng tỏ chúng phải bỏ chạy lung tung đâm ngang, xiên ngược khó khăn.

Chừng một giờ sau, Minh Thần xuống tới chân núi bỗng thấy bốn bề vắng lặng đến rợn người, quái điếu biến đâu hết, tiếng vượn hú, khi kêu, cũng vụt tắt ngấm, rừng Phi Mã im lìm. Tuyệt không tiếng động của sinh vật. Võ lắng nghe lòng tràn kinh ngạc lo cho cặp vượn trắng. Nhìn lên không trung tí mờ, vẫn thấy hai con ó của Khao Lan liệng xè xè, rõ ràng chúng cũng mất mục tiêu!

Đang ngơ ngác, bần khoăn, sịch thấy bọn Đông Tửu phóng xuống. Nghe Võ kể lại chuyện lấy vòng, ai nấy dậm chân tiếc ngẩn, hết lời mắng chửi Độc Ma Hầu!

Cả năm người đều lấy làm lạ, không hiểu cặp vượn trắng biến đâu mất? Hoặc ẩn nấp đâu? Chạy thoát vào động bí mật của Thủy Tôn? Hay đã bị Độc Ma Hầu, kẻ bí ẩn nào hạ thủ? Mà kẻ bí ẩn là ai? Chủ bầy dơi dơi, ác điếu phải chăng là Hấp Huyết Quỷ Nương? Hay còn bọn nào nữa ẩn kín trong bóng tối rừng già? Hàng chục nghi vấn đặt ra, bàn bạc một hồi, cả năm vẫn không sao đoán nổi cát hung, đưa mắt nhìn quanh chỉ thấy một miền sơn lâm Phi Mã Ác trùng trùng hoang vắng không người! Nhưng nhờ sẵn kinh nghiệm cả hai đều linh cảm thấy trong cảnh im ắng như ẩn chứa một cái gì bất trắc, đây vẻ rình rập, chết chóc. Không khác bị đẩy vào một căn buồng tối thui, với một đám địch thủ vô hình cầm dao rình nghe từng hơi thở để đâm nhau!

Nam Khấp khê bảo:

- Theo lão đoán, vợ chồng Bạch viên tuy không có võ, nhưng có sức mạnh và

nhanh nhẹn phi thường không dễ gì bị bắt. Rất có thể là bạch viên ẩn náu đâu đây và bọn quái điều nào đó cũng đang rình rập tìm kiếm trong bóng tối rừng già. Không khí im lặng này đây khả nghi chứng tỏ hiện đang có một rình rập lạ lùng! Giờ tốt hơn chúng ta chia nhau, lao vào bóng tối kiếm Bạch viên và hạ bất cứ kẻ nào ở trong bóng tối!

Giao Long Nữ bàn:

- Liệu Bạch viên có thể lộn lên núi không?

Có lẽ! Vì dơi dơi quái điều xà lượn rất kỹ. Bạch viên lại bị bám sát xuống tận chân núi. Nhưng có thể giờ mới là lúc thuận tiện để lộn lên!

- Vậy ta cứ chia nhau lục soát khắp dưới trên, dùng tiếng hú liên lạc! Võ huynh cùng nhị cô nương lên núi vì cũng cần đón beo đen cộp vắn nữa! Còn Đông Tử này cùng Nam Khấp lão tiên sinh trợ lực phía dưới.

Ai nấy tán đồng, lập tức chia tay phóng mình vào bóng tối im đến rợn người.

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 21: Bắc Tiểu Xuất Đầu Quần Ma Tụ Hội

Võ Minh Thần bàn với hai nàng xuyên rừng vượt lên vùng núi Liễu Đình

Cờ Đen cũ, và theo đường cũ lên ngọn có động Thủy Tôn, lên hang Bạch viên, rồi mới hạ sơn theo lối trước! Vừa lần đi, ba người vừa thận trọng phát điện công rà khắp bờ bụi tàn cây thấy gì khả nghi mới cho chim thư bay lên thám sát. Len lỏi tới khu Nam rừng, vẫn chỉ thấy im lìm kỳ dị. Võ Minh Thần dùng tay trái rà lên một tàn cây rậm bỗng chạm phải một con dơi bằng con heo giống rớt xuống gốc cây, lieu đao xuyên qua bụng! Thở phào, Võ ghé tai bảo nhỏ hai người:

- Có kẻ rình rập! Nhưng nó ở chỗ khác, cho dơi canh chừng! Coi chừng! Hai nàng gật đầu. Được một quãng nữa, bỗng có tiếng vỗ cánh phành phạch trên cao, một bóng dơi dơi bay sát tàn cây. Cứ thế, thỉnh thoảng lại gặp một con, khi trên sườn núi lại gặp chèo béo, điều hâu, quạ, cắt bay xà sườn núi. Như thám sát tìm tòi. Ba người dè dặt, chỉ nương bóng tối lướt đi. Cuộc đăng sơn that vất vả, lên tới khu đỉnh hang "khô lâu" đã thấy beo đen cộp vằn trong kẹt đá nhảy ra đón. Vì phải vượt vực rộng, không còn tiện cho thú qua, Võ bảo hai nàng xuống núi, hẹn gặp dưới khi đóng binh. Đoạn một mình chàng vượt đi. Đến khu động Thủy Tôn, chỉ thấy vách đá im ỉm dương thành, chàng thử gọi không thấy đáp ứng, hiểu ngay Bạch viên không hề chạy vào động này. Bèn lên thẳng ngọn núi đào. Nhưng chỉ thấy mấy con vượn múa tung tăng đu nghịch, chẳng thấy dạng cặp vượn đầu. Mãi khi đó mới biết chắc chắn Bạch viên còn ẩn nấp dưới rừng hoặc đã thoát chạy xa. Võ Minh Thần bèn tức tốc xuống núi, lần về chỗ đóng quân, vừa đúng lúc trăng lên ngọn núi Tay, tính ra vượt mấy cánh rừng, lên ngọn Phi Mã Ác, sục mấy khu đỉnh, rồi lại xuống núi, khoảng thời gian chỉ độ sáu giờ, thật là chuyện hân hữu phi thường, chính Võ không ngờ nổi. Lúc đó mới hay sức mình đã tăng gấp đôi, nhờ được tắm gội khí ngũ hành trong "khẩu địa môn". Bạc Khao Lan, Giao Long Nữ, thầy mo mụ ké Pi A Ya dẫn đoàn bộ tướng Mán Thổ ra đón, và cho biết: Từ chiều có một bọn lạ lần vào

vòng binh do thám. Nhưng bị thú tinh phát giác, săn đuổi, bọn kia đã bỏ đi, cũng chưa ai thấy mặt! Bàn tính giây khắc, Võ Minh Thần bèn trèo lên ghềnh núi cao, đưa hòng súng lên miệng thổi một tràng "thiết pháo", làm hiệu gọi bọn Nam Khấp. Âm thép vang chuyển mấy vùng Phi Mã dưới đồi, đã nghe tiếng kèn Nam Khấp từ xa vọng về mơ hồ trong sương trắng. Ngót giờ sau, mờ thấy hai người chạy về trại cho hay quả có nhiều "kẻ bí mật" bản lãnh cao đang rình sục trong rừng và hai người đã ba lần động thủ giao chiến.

Nhưng kẻ bí mật không chịu xuất đầu chỉ đánh đỡ vài đường rồi rút biến. Đông Tửu lại cho biết: cả hai đã thử sục mấy nơi, sau đi về hướng sông Gầm nhánh thấy nhiều dấu khả nghi có cuộc "săn đuổi cam" về phía đó hai người định tiếp tục cuộc sục dần. Nhưng nghe tiếng hiệu, phải về ngay.

Bạc Khao Lan thỉnh tất cả vào lều uống trà đoạn bàn kế đối phó. Hai nàng cùng Minh Thần, Đông Tửu muốn xua quân đi ngay, nhưng Nam Khấp bảo:

- Nếu Bạch viên ẩn nấp hướng đó, chưa dễ gì bị bắt! Không ai có thể đu cây, vượt núi nhanh bằng vượn. Vả lại có nhiều bọn giành giật, tất chúng phải hạ nhau tranh đoạt vòng quý! Ta cứ để sáng ra tay. Sáng dễ nhận bạn thù, định hướng, định thể trận, nếu Bạch viên nấp kín có thể nhận ra ta, lợi hơn! Có điều Khấp này lo nhất chúng ta đã bị theo dõi rất kín đáo, nên mới có cuộc tập trung kỳ lạ nơi đây! Vậy càng nên thận trọng biết đâu chẳng có cả Ma Vương Tây Sắc, Giao Long nấu hình?

Mọi người cho là phải, bèn chia phiên đi nghỉ cho lại sức. Đêm trường trắng sương quanh quẽ nẻo sông Gầm xa xôi vẫn im lìm như cõi chết.

Sớm mai, khoảng năm giờ sáng, Bạc Khao Lan đã dậy truyền bộ hạ nấu ăn xong xuôi, tất cả no nê, nai nịt gọn ghẽ, giáp sắt mặc vào, nhổ trại lên đường, trời vừa tảng sáng.

Bọn Võ Minh Thần cũng hóa trang cho tiện, chia quân, thú thành hai đội, Giao Long Nữ, Bạc Khao Lan lãnh mỗi nàng một đội, bọn Minh Thần lại dan hơn chục quân thám cầu quấy, vừa xích hầu, vừa tiếp ứng nhất tề tiến theo lối gọng kìm, càn khắp rừng già, khu vực công giục chó, lửa reo vang dậy như một cuộc săn tập thường

diễn trên sơn cước.

Hùm beo chồn cáo hươu nai hoảng hồn chạy tán loạn, hồng cầu quấy toàn thú tinh luyện, dẫn quân rừng sục xạ từng hốc cây bụi cỏ, tưởng một con chuột không chạy thoát.

Nhưng lạ thay! Đêm qua rõ có kẻ rình rập. Sáng nay rừng già tuyệt không quai nhân quái diệu.

Vào khoảng hơn chín giờ đã khá xa vùng trung tâm Phi Mã Ác, vừa vọt qua hẻm tới một vùng đồi núi khá rộng, bỗng nghe nẻo trước có nhiều tiếng cồng khua, quân hò chó sủa, thú gầm rống như có một cuộc săn càn rừng vĩ đại.

Võ Minh Thần lấy làm lạ vội gò cương nghe ngóng, thấy tiếng "động rừng" nổi khắp mọi phía, không riêng phía nào. Chàng bèn ra hiệu cho quân, thú giữ im vùi tung tích tiến lên, cả năm người vọt đi trước, phóng thốc vào "vùng náo loạn".

Bỗng gặp một con đường liền cỏ mọc lưa thưa chạy xuyên sơn, năm người bắt luôn vào đường mòn đi miết. Nhưng khi tới khu có nhiều tiếng huyên náo, thì tất cả đã chuyển dịch sang khu rừng khác, nhìn dưới cỏ thấy đầy dấu chân thú. Bèn hướng về phía trước phóng nhanh, chừng vài dặm quanh co lại thấy dấu chân ngựa không bứt móng. Võ Minh Thần đột lòng bảo mọi người:

- Ngựa không bứt móng nội biên thù, thượng du chỉ có "đoàn quân trùm mặt" theo hầu Ma Vương Sắc!

Đi quãng nữa lại thấy đầy dấu ba nhầu nát cỏ, coi như dùi đóng.

- Dấu này là dấu người đi kheo? Xưa nay chỉ có Hấp Tinh Quỷ Nương hay đi kheo, nhưng sao lại nhiều thế này? Người Mán cũng hay đi cà kheo nhưng cũng chỉ vài người một, dễ vượt vùng lảm gai góc, rần rết! À coi kỹ trên mặt cỏ lại còn nhiều vết trần rần bò trườn. Bọn nào đây?

Đang bàn luận, bỗng nghe tiếng thanh la, cồng đồng, tù và vang dội tứ phía lẫn nhiều tiếng chó tru, thú rống, người hò cách độ ba dặm chim bay, rõ ràng tiếng động

âm âm huyền não từ mấy nẻo cùng ào chuyển tới một mục tiêu đang đi chuyển về hướng Bắc xế! Chẳng nửa phút bao nhiêu tiếng động vụt tắt ngấm, rừng già im lặng đến rợn người. Rồi giữa cảnh im lìm, bỗng nghe văng vẳng liên mấy tràng vượn hú véo von, tiếng chuyển lê thê khắp mấy nẻo sơn lâm xa tít, tưởng trên đời không thể có con vượn nào có tiếng hú vọng âm dài như thế.

- Đứng tiếng Bạch viên rồi! Chắc vượn trắng lâm nguy bị cường địch rượt theo bức bách! Ta phải xông tới ngay mới được! Bạc Khao Lan, Giao Long Nữ! Hiền muội mau dẫn hai cánh tiến chếch gọng kìm, rồi chọc thẳng tới khu vượn hú! Gặp cản trở quét liền!

Bạc Khao Lan, Giao Long Nữ y lời nổi tù và xua binh tiến như vũ bão cùng bọn Minh Thần dẫn ba con hồng cầu quấy tinh khôn phóng thẳng về hướng vượn hú.

Được ba dặm, bỗng nghe hai bên, súng nổ chát chúa, sói tru lê thê, đạn "chúu chúu" vào các tàn cây.

Biết hai nàng đã ngộ địch, bọn Minh Thần cứ phi như gió cuốn giây phút đã bỏ khu chiến lại xế sau. Ngựa tới vùng đồi núi phong quang thung lũng xanh mở rộng, ba người theo đường mòn vọt lên! Ngọn đồi khá cao, nhìn về đằng trước, xa xa đã thấy ẩn hiện mái nhà sàn.

- A! Bọn ta đang tiến vào miệt Tỉnh Túc Cao Bằng, vùng này có mỏ than, mỏ vàng, khí hậu rất tốt! Nếu Bạch viên bị đuổi chạy miết về Tỉnh Túc dễ nguy lắm! Lính khố xanh thấy cũng bản như chơi!

Nam Khấp vừa dứt lời cả ba dừng ngựa nhìn xuống thung lũng thấy bốn bề vắng lặng khác thường, bỗng lại nghe tiếng vượn hú trên trái đồi xế hữu thung lũng trước mặt, Võ Minh Thần bèn thử hú một tràng tiếng vượn lập tức có tiếng vượn đáp lại.

- Bạch viên nấp đồi kia! Chắc bị vây!

Sức nghe tiếng hét bên tả:

- Vượn anh em ra săn từ chiều qua không đứa nào được bắt. Lại có tiếng gần đây hét lạnh lạnh:

- Vượn nướng nướng mất công rượt rình, kiểm soát ngày đêm không tên nào được nhận càn. Phía hữu có tiếng quát, tiến lại theo hai ba chỗ nữa đều có người lên tiếng, chứng tỏ vượn đã bị bao vây chặt tám hướng.

Mấy đám đang ghì nhau tranh đoạt bỗng nghe tiếng quát lạnh lạnh sau đồi như rót vào tai:

- Loạn ngôn! Các người tài cán chi đòi lấy vật quý? Quân chúng sắp kéo đến, các người ngăn nổi chúng? Để ta!

Lập tức tiếng cười the thé đầy ngạo mạn nổi tứ phía, có giọng cười như sấm nghe muốn vỡ màng tang:

- Hu hú! Tiu nà! Thừa hơi! Nó xông lên vô bắt, đứa nào ra tay vớ được khỏi tổn nước bọt.

Giọng tàu lơ lơ, nghe như con nít mà công lực phi thường chứng tỏ tay thượng thặng giang hồ! Minh Thần thì ào:

- Hấp Huyết Quỷ Nương, hình như có cả Đông Âm? Thủ hạ chúng bị hai nàng cản đánh chỉ có bọn đầu đảng rượt Bạch viên tới, cứu mau!

Ba người lao xuống thung. Nhưng vừa đến chân đồi đã nghe loạn động phía đồi kia ã ã ã có cả tiếng súng nổ gươm đao chan chát, chùng lên được ngọn đồi, thì đám quân ma đã rượt tới cửa, rừng trông xuống, thấy dơi quái đieu hàng đàn, hàng lũ bay ào ào.

Cả ba bèn nhảy đu lên một tàn cây chót vót, chiếu ống nhòm quan sát, thấy một cánh rừng phong quang dần về hướng Đông Bắc, dơi dơi quái đieu đang đánh nhau dữ dội trên không, hàng chục bóng dị dạng quăng mình trên các tàn cây lơ lơ mấy hướng, theo hình móng xa chut có hai bóng trắng nhỏ đen đang đu mình như hai trái cầu. Quả nhiên trong đám quân ma có dáng Hấp Huyết Quỷ Nương đi cà kheo

lêu nhêu, dẫn theo hàng hai ba chục bóng trắng phấp phới đi kheo vượt tàn cây như đàn bướm. Lại có cả bóng cánh gấm tàn vàng tía ẩn hiện...

Bạch viên đang đu mình đi cố thoát ngoài vòng kiềm tỏa luồng thấy cả hai đứng khựng trên tàn cây cách nhau chừng năm, sáu sải. Thành linh từ phía trước vọt ra một luồng khí độc to bằng người đưa tay chụp con vượn đi trước.

Con vượn quăng mình chạy lộn lại, bỗng nó bị bắn tung lên cao quay đảo như trái cầu, vè bị trúng đòn phản công mạnh. Cách ngọn cây mấy thước nó rớt xuống, ánh nắng chiếu vào bỗng lóa hào quang như chớp lóe trên tay vượn.

- Ôi thôi... muộn rồi! Độc Ma Hầu đón đường... còn đâu!

Minh Thần bật kêu lên thất vọng, đám quân ma cũng hết tên, xế trước Độc Ma Hầu, cười rú lên vọt mà sang tàn cây đón bắt, cầm chắc như không.

Nào dè bỗng thấy ánh hào quang từ tay Bạch viên chợt bay vút về phía sau theo đường vòng trúng đúng khi nó rơi thỏm xuống rừng! Vượn trắng sau nhảy vọt lên khi tay vỗ ánh hào quang, bỗng lại có hai, ba con điều hâu, dơi dơi từ đâu bay xé tới, nhanh như chớp mổ quắp hào quang, một con điều hâu mổ trúng ngậm mỏ bay xé lên!

Có nhiều tiếng kêu ngẩn tiếc bỗng thấy cả mấy con bị bắn từ xa nhào rớt, hào quang vọt đứng lơ lửng, bọn Minh Thần trông kỹ, mới hay vượn trắng đã tạt bắn quá điều tay kia đảo lia vồ vớt ngay được con điều hâu, giật luôn hào quang và hạ xuống xác điều hâu rớt theo!

Sức mạnh nhanh nhẹn của Bạch viên thật ngoài sức tưởng tượng. Bạch viên vừa ha chân, Độc Ma Hầu đã vọt tới vỗ "Đoàng!" Một phát đạn ai bắn trúng tay Ma Hầu,, nó rú lên, rút tay Bạch viên nhảy vèo xuống đất mất dạng.

Bọn Võ Minh Thần vội nhảy xuống lưng ngựa phi xuống đồi dốc tới. Cả ba cứ vọt theo đường mòn lướt về phía nam Đông Bắc. Bỗng "đoàng" đạn chiu liếm tróc đầu Minh Thần, Nam Khấp quét loa nhờn tuyến, thoáng thấy một bóng trắng đứng cả kheo sau một thân cây lớn um tùm đang thò đầu chia súng bắn. "Đoang! Đoàng!"

bóng trắng rú lên, đổ huych cả ngọn cà kheo, thân xác văng ra sát lối mòn, hiện ra một mục đàn bà nanh ác trạc ba mươi lăm, ba mươi sáu, mặt lạnh như tiền đang dầy chết. Nhưng Võ Minh Thần cũng nhào tung qua đầu ngựa, con vật bị trúng đầu, sa tiền dầy đành đập. Đông Tửu, Nam Khấp nhảy xuống, Minh Thần lăn mấy vòng, đứng dậy, lại nhìn ngựa, nhìn xác mục đàn bà đi kheo, khẽ chép miệng, vuốt mắt cho con vật, đoạn rút cây trung liên nhảy lên ngồi chung với Đông Tửu vọt đi gấp! Phía sau đồi, vẫn có tiếng súng xa xa đi đệt thưa dần, chuyển theo. Rừng cây hoang vắng hanh vàng, vẫn im vắng dầy bất trắc. Bỗng nghe phía rừng xế tả có tiếng chó sủa inh ỏi, rồi sau bụi phóng ra một con quái thú hình thù kỳ dị như có ngà, mình dầy hoa cỏ rong rêu đất cát, bị khoảng hai chục con chó săn to lớn rượt cắn, sau nó có ngót chục tên kỵ sĩ đen sì trùm mặt, ngựa móng tròn coi như phủ xe đòn đám ma!

Tiếng hô náo vang dậy phía Bạch viên rớt nhưng khi ba người dần chót núi phi tới, chẳng thấy bóng ai nữa, ngoài chín, mười xác dơi chim rớt trên mặt cỏ và bọn áo đen hùng hổ rượt theo, tay cầm lưới, câu liêm, súng ống, coi dữ tợn hết sức! Con thú hình long nổi hung, quay lại đá tứ tung, chó kêu ăng. Bọn áo đen trùm mặt dăng lên vây con dị thú, dùng câu liêm lưới chụp úp luôn con dị thú, con thú đội cái lưới lồng chạy lòi cả tên kia đi... về phía bọn Minh Thần.

Võ thấy rõ con thú lạ, cùng bảo nhau:

- Kìa con thú bị lưới. Chính con thú đã cứu đệ đem tới xứ Phù Dung ngày nọ đó? Phải cứu nó mới được!

Hai ngựa xẹt sau gốc cổ thụ. Võ nhảy xuống quát lớn:

- Không được bắt con dị thú của mỗ! Véo! Liễu đao thả vút, liếm đứt phăng giây lưới, dị thú đội tấm lưới lao về hướng Võ. Tên áo đen hét đồng bọn bắn bừa, con thú bị hai phát trúng hông sau, loạng choạng tưởng gục, nhưng nó lại chồm lên, phóng thẳng!

- Lui! Ta bắn nát thân! Trung liên nhả một tràng, quét sạm chân ngựa, bọn áo đen phát hoảng, dạt kiếm điểm tựa, bị quạt dữ, vội cùng chó săn tháo chạy mất. Con thú lạ lao vút về phía hữu. Võ Minh Thần xách cây trung liên nhảy vọt ra chặn đường. Nam Khấp thấy con thú lạ gầm gừ, sợ nó nổi hung, vùng nhảy theo, hô:

- Coi chừng! Súng bắn không chết, nó là quái vật! Lờn chưa dứt, Minh Thần đã chặn đường con thú, nói lớn:

- Không sao! Chính con dị thú này đã cứu ngu mỗ!

Con thú rống lên phóng chồm tới, tấp Minh Thần, Đông Tửu nhanh trí vùng gọi bạn:

- Võ huynh! Sao không bỏ mặt nạ? Chàng trai chợt nhớ ra, vội nhảy sang bên, đưa tay lột mặt nạ "Tho già". Quả nhiên con dị thú đứng khựng lại, lăn mình, vẩy đuôi, rào cành lá, nó chồm đứng hai chân sau, hí lên một tràng mừng rỡ khác thường, rồi phóng thốc lại lượn quanh mình chàng trai. Đông Tửu, Nam Khấp vốn tay thông hiểu vạn vật rừng già, vẫn không rõ là con quái gì. Nhưng thấy nó linh mãnh lạ lùng, cả hai cùng giật ngựa chạy tới. Minh Thần đưa tay vỗ vào mình con dị thú, mừng tui như gặp cố nhân:

- Dị thú! Ôi chào! Sao ta lại gặp nhau giữa cảnh loạn rừng này? Hiện quanh đây đầy quái nhân, coi chừng nó hại người!

Thật kỳ lạ! Dị thú như hiểu được tiếng người, nó gật gù cúi đầu đầy cây cỏ cố quái, và bất thần quỳ phục ngang trước mặt Minh Thần, đuôi quẫy mạnh, mồm hí khe khẽ.

Cử chỉ lần này cũng giống lần nó cứu chàng thoát khỏi tay Ma Vương Sắc, làm chàng trai hết sức ngạc nhiên, vùng vuốt đầu nó bảo:

- Ta đang phải cứu vượn trắng, lấy vòng càn khôn, nay vượn trắng đang bị chúng cường nhân vây khốn. Con dị thú gật đầu, hếch mồm về nẻo rừng động xa xa. Đông Tửu vội bảo:

- Xem như thú dị muốn đưa huynh đi đó. Có khi thú vừa từ chỗ vượn trắng chạy ra! Võ Minh Thần chống súng nhảy tót lên lưng thú. Quả nhiên nó đứng sững, nhòe dừng vó, hí một tràng, phóng như gió cuốn về hướng rừng huyền ảo. Đông Tửu, Nam Khấp giục ngựa theo bèn gót.

Ba người ba súng rê khắp rừng theo đường cánh cung, cứ thấy điểm khả nghi nã liền, nhưng con dị thú quá nhanh. Hai con ngựa không theo kịp. Minh Thần phải hô nó chạy chậm lại, thoắt đã vượt hết cánh rừng, vào một kẻ đồi thưa. Trông lên ngọn đồi tả, thấy lỗ nhố bóng người chó đang vượt lên, rải rác có nhiều bóng trên các tàn cây vây lấy khu ngọn đồi theo hình thế móng lừa. Con dị thú cứ phi thẳng vào kẻ đồi.

Minh Thần nằm rạp quét tia nhờn tuyến bỗng thấy một toán lạ mặt xua một bầy chó săn ào ào chạy qua kẻ đồi lên sườn tả, thấy động chúng quay súng bắn chặn đầu.

Bọn này độ sáu, bảy tên, Minh Thần nhớ cả ba đều mặc giáp nên cứ phi đại qua gốc cây chĩa súng bắn ra. Ba tay súng thần sầu nhả đạn thần tốc, khi tới gần bọn kia đã bị quét sạch, còn một tên loạng choạng phục bên đường bị Nam Khấp đi sau cho một phát, bầy chó cong đuôi chạy.

Lẳng nghe tiếng huyền não đều ở phía tả, cả ba biết dị thú đã phóng ngoài vùng vây địch, nhờ thế "chọc thủng" chỗ mỏng nhất. Mười hai vó thú sải như máy, thoát ra khỏi kẻ đồi đá thấy một vùng nương đồi phong quang tươi tốt hết sức xẽ tả, ngay chân trái đồi rậm, rải rác có hàng chục bóng người, vật "gầm" như sấm, tiếng quát hét dữ tợn vang dội sơn lâm.

Khoảng cách vào khoảng non ba trăm thước, Minh Thần chiếu ống dòm cho tỏ, thấy dơi dơi quái diệu bay từng đàn, nhưng chưa xáp lại hỗn chiến, chỗ này có bóng Hấp Huyết Quỷ Nương cùng ba, bốn bóng đi cà kheo khác trông như mấy con bướm trắng phấp phới trên tàn cây, đầu kia xa nữa, lại có bóng cánh gấm. Bốn dáng nữ khiêng lót vọt, cạnh lại có bóng lão Điện Tiền Từ Chúa mặc áo giáp cổ cùng với nhiều bóng dị nữa, không rõ bóng nào, nhưng nhác coi thân pháp toàn tay có hạng!

Võ Minh Thần không thấy bóng Bạch viên đâu, bèn hú lên một tràng tiếng vượn. Bỗng nghe phía trước có tiếng vượn hú đáp lại, đúng tiếng Bạch viên. Bất giác Võ mừng rỡ reo lên:

- Vượn trắng vẫn còn, chắc vòng quý còn nguyên. Có lẽ nhờ bọn kia kìm hãm

nhau! Ta phải tới mau mới được! Quân địch chắc bị bỏ lại phía sau, đã có bọn Khao Lan lo liệu!

Bèn thối một tràng "Thiết pháo khẩu" làm hiệu giục dì thú sốc lên. Chừng nửa dặm, dì thú chợt đâm chếch vào dây nường xể tả. Vọt lên trông sang đã thấy bóng cặp Bạch Viên nổi đuôi nhau chạy lên ngọn đồi đầu đàng kia, xể trước đồi chỉ còn một ít cây trung bình xòe tàn. Bạch Viên đu lên đứng sừng trên ngọn cây dòm tứ phía. Nhưng ba phía đều có bóng quái nhân vây kín, tuy Bạch Viên vẫn cách xể trước chừng năm chục sải nhưng vẫn không còn đường thoát từ đàng trước, lại vòng thung chạy ra nẻo sông Gầm nhánh xa xa.

Chừng Bạch Viên cũng hiểu địch không dám bắn chết, sợ ngã nát vòng nên nó cứ tìm phương hướng đến nơi khác, đám quần ma nhất tề ào lên rượt bắt, Bạch Viên bỏ chạy. Tình thế rất nguy, vì vượn chỉ tài đu cây, chỗ rộng, đến khu quang đãng, tất chạy chậm. Võ Minh Thần vội giục thú phi đại tới, đành bỏ bọn Đông Tửu lại phía sau. Chàng vọt tới nhưng khi tới cách vượn trắng non trăm thước thì quần ma đã vây cặp Bạch Viên vào giữa, ngay chỗ thừa cây cách bờ sông Gầm chừng hai trăm bộ, có nhà cửa rải rác! Vùng! Minh Thần kêu lên thú sải như bay. Trong khi đó quần ma nhất loạt quăng mình lên cây ào bắt vượn.

Hai con vượn ngồi trên tàn cây khá cao, bị bao tứ diện, tiếng quát đình tai, "bùng bùng, véo véo, chát chát" kình phong, đao kiếm, ầm ầm, chóa lòa quật vào nhau dữ dội, từng bóng người bắn ra xa, ba bốn bóng theo ánh đao kiếm vọt lại vỗ Bạch Viên. Bạch Viên vừa quăng vút mình sang tàn cây bên, bỗng có ban tay thò ra tóm nghiêng lấy con vượn cầm vòng, Minh Thần trông rõ, thất kinh giương luôn trung liên định quật bừa. Nhưng vội buông tay cò, vài cái bóng vừa ra khỏi tàn lá đúng dáng nàng chúa họ Khan, khoác áo gấm tía lòa xòa, chẳng rõ nàng Đông Âm Bá Diện Sao Linh hay Bắc Yên Thần Nữ Mây Linh. Bỗng thấy con vượn tinh khôn quăng vút chiếc vòng ra xa, quần ma kêu lớn "vỡ vỡ", bỗng gái Khan buông luôn vượn nhảy vọt theo chụp vòng. Nào dè con vượn kia đã đu vèo đi vớ được dính như nhựa. Cứ thế hai con đu mình đi, cách nhau mười sải, cứ thấy nguy lại ném vòng cho nhau, như hai con vượn làm xiếc. Và nhờ vậy, cả hai thoát ra ngoài vòng kiềm tỏa, phóng vèo vèo về phía bờ sông.

Minh Thần cũng sịch tới chỗ quân ma, cách năm sáu chục bộ. Đang hy vọng bỗng thấy cả hai tới bờ sông lùi phắt lại. Từ sau bụi cây vụt nhô lên một con cú mèo to bằng người cười ru rú.

-Vượn trắng đưa vòng cho bà cô giữ cho! Rồi theo bà cô về chơi phần siêu hóa!

Minh Thần giật mình biết ngay mẹ con Hấp Huyết Tinh Bà, bỗng Bạch viên túng thế vọt chạy xỏ lên thượng nguồn, cứ đuổi theo được một quãng thì Bạch viên rú lên, từ bờ sông vụt nhô lên một hình thù quái đản, nhe nanh múa vuốt đứng lù lù, nằng chiếu lóa hình một con thuồng luồng to lớn mắt đỏ khé, nó phát cười khà, nói tiếng người như ma quỷ làm Bạch viên có vẻ hoảng hết sức.

-Vượn trắng! Giao Long Chúa Thủy Thần Hồ Ba Bể có thuyền dưới sông đợi! Mau xuống thuyền qua sông, không đưa nào nhớ được lông vượn.

Dứt lời quật đuôi, tiến tới. Bạch viên túng thế nhảy vọt lên cây sát bờ sông. Giao Long không vọt đuổi đứng dưới gốc cười rú:

- Chúa Hồ Ba Bể đem vượn về cung Thủy? Bọn mi đi khỏi! Đứa nào lại gần bờ sông. Chúa cho thuồng luồng ăn thịt!

Lúc này quân ma ào cả lại kiểm điểm tựa vây quanh gốc cây hình móng lừa cách vài chục bộ chưa ai dám xông vào, chừng đều biết sức mạnh phi phàm của thuồng luồng! Vì chính nó là Giao Long Chúa!

Võ Minh Thần sấn tới tay vẫn xách trung liên vùng quát:

- Thuồng luồng tinh! Ta tới đem Bạch viên về núi! Dị thú đứng ngoài sáu mươi thước cách sông Gầm nhánh non mười thước. Lúc đó, phía xa tiếng súng đì đẹt đã bật hẳn, khu bờ sông bỗng rơi vào im lặng đến ngạt thở, cả Giao Long Chúa lẫn quân ma cũng đổ dồn mắt ngó về hướng Võ Minh Thần, thấy một lão già Thồ râu xồm cười dị thú cố quái thấy đều ngạc nhiên, nhưng không kẻ nào lên tiếng. Tất cả đang hằm hè nhau nhưng đều ngán Giao Long Chúa, chưa ai muốn nhảy vào tranh vật báu, thấy người cười dị thú xông tới, cả đám có ý để mặc kẻ lạ vào tử chiến Giao Long, bọn họ chờ cơ thủ lợi.

Nách cặp trung liên, lưng vẫn đeo hành trang có đựng di hài mẹ. Võ Minh Thần quát:

- Vợ chồng Bạch viên này là linh vật giữ vòng của Bành Tổ, kẻ nào ứng theo duyên nghiệp sẽ được thừa hưởng vòng Tổ! Ta ứng duyên, đến lấy vòng!

Quân ma cười ré, Hấp Huyết Quỷ Nương hét:

- Lộng ngôn! Vòng càn khôn Bành Tổ là của chung thiên hạ, ai cũng có quyền thừa hưởng! Thổ già muốn lấy cứ vào, bắt tất lộng ngôn!

Bổng tàn vàng tàn tía xẹt lên, Tửu Chúa Điện Tiền phò Đông Âm Bá Điện đi động thân hình, đứng bên cáng găm nhìn sững Võ Minh Thần, vẻ hoài nghi, quát lạnh:

- Thổ già! Trong thiên hạ, chỉ có Võ Minh Thần cười được thú dị hình long mã, lão là ai, nói mau?

Minh Thần nghĩ nếu lộ diện sẽ bất lợi, nên cứ làm thính. Bổng Giao Long Chúa cười rú:

- Đứa nào muốn lấy vật quý cứ vào! Chúa Thủy Thần đem vượn xuống thuyền về động phủ! Thổ già chiều nào mi gần chết trên sông, giờ muốn mất mạng!

Minh Thần chưa nói chi bổng từ sau một bụi rậm bên sông, có một chú bé xách "hoa ly" mây đan coi đúng khách "thuốc ơ" tươi cười bước lại chỗ Minh Thần. Chàng trai sừng sốt nhận ngay được chính đứa con nít ở Trùng Khánh suýt giết lầm Giao Long Nữ, chàng trai vùng trợn mắt kêu:

- Chú bé kia sao lọt tới đây? Lui mau! Không biết chỗ quân ma tụ hội đây sao?

Đứa bé vẫn ngây thơ vừa đi vừa cười khanh khách.

- Thầy à! Lại gặp đại ca điển trai! Đại ca đi đâu lại có mặt đây?

Lời dứt, nó đã đến gần chỗ mẹ con Cú Chúa đứng, Minh Thần không khỏi lo

cho đứa bé ngây thơ, vội gọi giật, nhưng mẹ con Cú cứ đứng im dờm. Bỗng có tiếng kêu trong đám quân ma:

- Nó cướp vòng! Ai nấy dờm lên, sức thấy hàng chục con dơi dơi, quái điểu từ sau tàn cây bay xẹt ra lao vút vào tàn cây cặp Bạch viên ngồi, vừa tấn công vừa cướp đoạt báu vật. Quân ma có nhiều kẻ chia súng toan bắn lại sợ trúng vượn vỡ vòng. Bạch viên bị tấn công đảo tay vùng vừa quơ dơi dơi, chim quật ào lại! Toán nữa vọt ra mổ mắt. Võ Minh Thần chưa kịp tính gì giúp vì chúng đứng khá xa lui khuất tàn cây kia. Bỗng thấy Giao Long Chúa ngửa mặt quơ vút chân vuốt trước lên cây! Nghe vút răng rắc! Cả đàn chim bỗng rơi bạch bạch xuống tàn cây mặt cỏ không sót một con. Bạch viên kịp đu vào sang bên cây. Võ Minh Thần, quân ma cùng kinh la chưa hiểu Giao Long dùng ngón đòn gì thì chú bé đã lại gần Minh Thần. Thình lình nghe tiếng vó câu khua rập, Nam Khấp, Đông Tửu dẫn mấy con cẩu quấy thám vọt tới cách Võ hơn hai chục bộ, Nam Khấp vùng trợn mắt quát gọi Minh Thần giật giọng:

- Coi chừng Tiểu Sát Tinh! Nó là Tiểu Sát Tinh Bắc Tiểu vừa cười vừa giết người như ngóe.

Quân ma cũng bật "ồ", Minh Thần đang lơ là, nghe thoáng giọng Nam Khấp giật thót mình lùi một bộ, đúng lúc đứa bé nít vút tay áo bay xé ra một luồng sáng cầu vòng liếm soạt đầu chàng. May đã kịp lưu ý, Võ hụp đầu nhảy sang bên, quật vút tay trái, lia liễu đao đánh "chát" vào luồng sáng kia bật văng lại.

Chừng biết bại lộ đứa con nít thu luồng sáng hóa một cái lưỡi liềm ghép nó cười rú lên, bỗng nghe chấn động sơn thủy như sấm rền đánh như đóng búa lỗ tai người ta, và tiếng cười há vút lại phía Giao Long Chúa.

- Ma khóc! Lâu nay mạnh giỏi chứ? Lần này lão ma lại phá ngộ!

Nam Khấp, Đông Tửu cùng xốc tới nhảy xuống đất, nhìn quanh hiểu ngay quân ma đang tìm kiếm Bạch Viên, Nam Khấp trở đứa con nít cười thốt:

- Chiều nọ nơi miếu hoang, nghe bảo có đứa con nít ngây thơ định lột da người, ta đã ngờ mi, ai dè đúng? Tiểu Sát Tinh Trùng Khánh thì ra chính mi đã ngầm theo

hút bọn ta! Giỏi!

Minh Thần ngạc nhiên đứng sững dòm đứa con nít Tàu, không sao ngờ nổi nó là Tiểu Sát Tinh Bắc Tiểu đứng tên tứ dị (Nam Khấp, Tây Gầm, Đông Âm, Bắc

Tiểu) từ năm lên bay đã khét danh "Quý Vương Nhi" vừa giết người vừa cười tươi như trẻ con giết kiến, ép bướm chơi! Và chỉ thích đàn bà lớn tuổi như đứa trẻ chỉ khoái ăn trái cấm! Võ vùng trở quát:

- À! Con nít! Chính mày "vua quý con" Bắc Tiểu! Ta đã lầm vì bộ mặt ngây thơ vờ của mày! Không thù không oán sao định hại ta?

Tiểu Sát Tinh Bắc Tiểu cười ré lên, bất thần quân ma cũng hò vang dậy, ào ào xốc tới gốc cây có vượn, Võ Minh Thần phóng thẳng lại chỗ Giao Long Chúa, Nam Khấp, Đông Tửu vốn biết thường luồng tinh lợi hại ghê người, vội xẹt hai chân bảo vệ. Tình thế thật vô cùng nguy hiểm chết như chơi, vì quân ma ai cũng có súng, tuy có mặc giáp, nhưng vẫn có những chỗ hở, trong lúc tất cả bắn xả như thí mạng đoạt bảo vật, chỉ một tràng súng nổ là đạn khạc tứ tung khó ai nằm chắc được vận mạng mình.

Bọn Minh Thần kéo sụp mũ trụ, nhưng mới tiến được vài mươi bộ, thì quân ma xẹt tới gần gốc cây hơn! Nhưng vẫn không ai nổ súng. Bỗng nghe Giao Long Chúa cười hú:

- Chúa Thủy Thần đem về đây! Lờn vừa dứt đã thấy lớp huyết khí to trùm đúng vụt lúc quân ma nhất loạt nhảy vọt lên thân cây có vượn, bỗng nghe đến "rắc rầm" mấy tiếng lớn, cây kia ngã gục như bị đốn gốc. Bọn Võ Minh Thần lúc đó còn cách đến bốn chục sải cả ba hơi dột lòng ngược trông lên, thấy cả tàn cây bị hất tung cả xuống sông và giữa tàn cây xanh bị ném xuống sông có bóng hai con vượn trắng quăng vút mình sang cây bên, văng huyết khí bỗng cất vọt lên và chặt ngang trước quân ma. Thoáng trong nắng có nhiều bóng xẹt về phía vượn trắng, nghe "bùng bùng" liền có hàng chục cái móng đỏ bắn ra những văng hắc khí, kinh phong loang loáng sát khí chờn vờn, một khu khá rộng như có phong ba sấm động, chớp lòe, tiếp liền có nhiều tiếng kêu rú lê thê. Bọn Minh Thần khựng dưới đất trông lên, thay nhiều bóng bắn tung, sa xuống đất, nhiều bóng về tứ tán, bỗng lại nghe tiếng súng

nổ đi đẹt, bọn Minh Thần vật luôn mình xuống, nhắm văng huyết khí bắn nhầu. Thoáng có bóng cú mèo rẹt trên cành cây rắc cành lớn gãy bẻ tung xuống sông, tiếng hét lê thê trong nắng có bóng Tiểu Sát Tinh Bắc Tiểu từ phía văng huyết khí bắn vọt lên tàn cây phía trong cách hơn hai mươi bộ. Bọn Võ nhác thấy mừng, nào dè khi con vượn vừa hạ xuống ngọn cay đã thấy văng huyết khí Giao Long bắn vọt lên chặn ngay trước mặt cách ba, bốn sải vuốt chụp nghiêng được vai, vượn trắng bị lôi lại. Bạch viên rống lên vung mạnh tay vòng. Có tiếng kêu thất thanh! Tất cả trông lên, thấy một vùng hào quang sáng chói bay vút ra ngoài sông

Gầm nhanh như sao đổi ngôi, cao khỏi tàn cây chỉ còn biết giương mắt trông theo luồng hào quang vút đi, cao vọi chếch vát, ra tít giữa sông và cứ thế quay tít xoe xoe hạ dần, rơi tòm xuống nước, chìm mất dạng!

- Ôi chao! Vòng quý chìm đáy nước còn đâu! Bọn quân ma kêu rống, đổ xô nhau chạy ra bờ sông có kẻ thọ thương ôm ngực hộc máu còn cổ lết, đến vút một cái, văng huyết khí đã bắn vọt qua tàn cây, lao

"bôm" xuống đất mất hút. Bọn Võ Minh Thần cũng đang vọi chạy ra bờ sông! Rập! Ngựa phi ào ào! Trông lại đã thấy bọn Giao Long Nữ, Bạc Khao Lan dẫn toán quân, thú ập tới. Cả hai nàng cùng cất tiếng gọi bọn Minh Thần. Chừng thấy bọn chàng đứng lố nhố phía hạ nguồn, cả hai nàng cùng ào tới mừng khôn xiết. Cả hai chỉ bị thương xoàng.

- Bạch Viên suýt bị bắt túng thế ném vòng xuống giữa sông rồi phải xuống cứu vượn tìm vòng. Giao Long Chúa vừa nhảy xuống! Nếu thất lạc gặp nhau tại thị trấn Cao Bằng!

Giao Long Nữ nghe nhắc đến Giao Long Chúa lửa thù sôi sục cùng Minh Thần trút vọi súng đạn hành trang mặc cả giáp trụ phóng vọt xuống sông. Đàng kia quân ma cũng có nhiều bóng lao xuống.

Bọn Đông Tửu, Nam Khấp, Bạc Khao Lan đều biết bơi lội, nhưng so với thuật lặn lội của Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, chẳng thấm vào đâu nên cả bọn theo lời dặn, kéo nhau đi xuôi về nẻo hạ lưu.

Chừng phút sau, đã thấy Võ Minh Thần cứu được Bạch viên đem vào ướn như chuột cống nhưng không bị thương tích gì cả. Cặp vượn trắng bỏ đu vào rừng mất dạng. Minh Thần lại bơi theo Giao Long Nữ lặn hụp giữa sông.

Lúc đó trong đám quân ma bơi ra giữa giòng có cả Hấp Huyết Quỷ Nương đi cà kheo, Đông Âm Bá Diện có cả bọn Tửu Chúa theo phò. Bọn này dùng thuật kinh phù lướt ra giữa sông mới lặn xuống còn Đông Âm cùng một, hai kẻ lạ mặt khác chỉ đứng trên mặt nước di động bằng những mảnh gỗ ống luồng... lập lờ xuôi giòng nhưng họ chỉ có ý kìm hãm nhau, đợi cơ hội, không đánh nhau vội.

Riêng Giao Long Chúa lặn biến xuống đáy sông mất hút. Các toán quân Pi A Ya do thầy mo, mục ke chỉ huy xua thú binh lục đục kéo ra hiệu Đông Tửu và Bạc Khao Lan. Nàng lập tức cho bố trí dọc bờ, di chuyển chậm chậm phòng hờ súng chĩa quanh. Đàng kia quân tử chiến cũng lục đục từng nhóm kéo ra, đứng lố nhố. Bọn Đông Tửu dăm dăm nhìn ra sông Gầm đây lo lắng. Ai cũng biết đoàn huyết khí Giao Long lợi hại, nếu Võ Minh Thần, Giao Long Nữ chạm trán với nó dưới đáy sông sẽ nguy hiểm hết sức.

Thuồng luồng dưới nước đúng "Giao Long ngộ Thủy" chưa kể đám quân ma lố nhố trên sông dưới nước. Nửa giờ trôi qua. Thịnh thoảng lại một cái đầu nhô lên, hụp xuống, chuyển dọc theo chỗ vòng chìm trong khoảng sáu sải. Mặt sông nổi sóng. Nước Gầm giang bỗng như bị đội hắt lên cao, bắn tung tóe rồi nó cuộn cuộn dài hàng hai trăm sải! Cách chỗ quân ma rất xa. Đông Tửu quan sát, khê bảo mọi người:

- Chà! Thuồng luồng tinh quỷ quyết vô cùng! Sóng cuộn xa đánh lạc hướng địch thủ đó? Nhưng chắc không lờn nổi bọn ta?

Bỗng nghe "ùm" tiếng lớn út hạ nguồn rồi ba cột nước lớn nhỏ vọt lên, cách nhau chín, mười sải. Nước tóe tràn dưới nắng hiện rõ đầu Giao Long Chúa đang quần thảo với bọn Minh Thần. Trời lên hụp xuống di động loang loáng nước như sôi sục, chợt từ trong bụi lan bên bờ lao vút ra một bóng thuyền kỳ dị sơn son thiếp vàng chói lòa coi tựa thuyền rồng, trên có hai hàng "thủy thủ thuồng luồng" chèo vùn vụt lại có một đứa nhỏ ngồi trên mũi chỉ trở huyên thuyền.

- Giao Long thuyền! Đứa nhỏ kia chính Tiểu Sát Tinh Bắc Tiểu Quỷ Đồng Nhi đó!

Nam Khấp vừa dứt, đã thấy bóng bọn Đông Âm, Hấp Huyết Quỷ Nương, ào ào đổ xuôi xuống. Sợ nguy cho bạn, Nam Khấp bắn vài ngang sông hét:

- Không đứa nào được lại gần đám đánh nhau! Khao Lan cũng truyền kẻ đạn chặn, làm Giao Long thuyền phải dạt sang bờ bên kia. Chừng hai phút, ba cái đầu hụp mất. Nước cuộn giãy khắc, lại êm trôi thao thiết. Nửa giờ sau lại thay nước cuộn cuộn đội sóng dữ dội, bỗng có một làn nước tung tóe cầu vồng lên cao hàng ba thước, về nẻo hạ lưu, từ trong làn nước bắn vút ra một ánh hào quang xoe xoe lao bỗng chếch mặt sông ra khoảng bảy tám chục sải rồi rớt tùm xuống nước mất dạng.

- Vòng càn khôn! Bị nguy ném đi hay vòng bị lực kinh hất cuốn tung? Cả đám kêu lên háo hức đổ xô theo hướng vòng chìm.

Bỗng con dị thú hí lên một tràng vang động nhảy lộn xuống sông bơi xé nước về phía sóng cuộn, vòng rớt. Khắc khoải, nghệt thở! Trong khi đó dưới lòng sông sâu thăm chằng trai trẻ Vô Minh Thần và cô gái

Giao Long Nữ mỗi người một phía đang lặn sát đáy nước tìm vòng. Vừa rồi cả ba đều thấy bóng hào quang lập lờ bị sóng cuộn lên, cả ba cùng xé tới phát kinh vồ nên vòng bị vút bắn đi. Cả ba lại lao theo hướng đó. Nhờ đã học được thuật độn thủy bí truyền của Xích Quỷ Ngũ Đầu Nam hai người có thể lọc đường khí thở dưới nước, mắt trông suốt nhiều thước sải. Nhưng lao tới hướng vòng rớt vẫn không thấy gì! Minh Thần đoán vòng đã rớt đấy, nên cứ nhào sát đảo mắt dòm từng phần, thước, chỉ thấy trai hển nám đây. Bỗng thấy bóng Giao Long Chúa từ bên sịch tới. Chàng trai đã nhủ thầm, cố tránh giao đấu nên xẹt tránh, nhưng Giao Long Chúa đã phóng tới đánh.

Võ đập chân vọt đánh, đến ngọn thứ hai, phải vận công đỡ đến "bực" cái, nước bắn tóe tung. Võ nghe chấn động châu thân, thối lùi mấy sải. May thay dưới nước, kinh khí cũng đỡ nên chỉ choáng váng một chút.

Bỗng Võ đột lòng thấy trong vũng nước tóe có một mớ đất cát, trai hển lá mục

bị cuốn tung lên, thoáng có ánh hào quang trong đó vút đi, nhưng ánh hào quang này lóe rộng, Võ cả mừng lao vút theo. Đúng lúc Giao Long Chúa cũng ngó thấy, nó phóng như điên đẩy thốc chân vút về phía đó liên tiếp.

Cả hai đâm chếch lên, xé nước, chừng hai chục bộ bỗng thấy ánh vòng đang lạng xế trước, cả hai phóng lại. Lần này Võ vọt tay đi trước cho vòng bắn lên, và chàng lướt theo hướng sáng.

Thình lình Giao Long Nữ từ đâu lao tới ngang hông Giao Long Chúa, tuy đã được căn dặn kỹ cô gái thấy mặt kẻ thù, không nhịn nổi lập tức lao thốc tới, nhằm sườn nó đánh liền hai ngọn kỳ công!

Lúc này, Giao Long Chúa đã thu vầng huyết khí bị đánh cả điện công lẫn búa chém vòng vào mắt nên phải quay mình lại tránh đỡ. Võ Minh Thần thừa cơ đạp nước vọt xé lên theo ánh hào quang. Giao Long Chúa vội bỏ Giao Long Nữ, quấy nước phóng chếch lên. Võ Minh Thần khôn ngoan, lại vọt nước tay, đẩy mạnh về hướng vòng vừa vọt, quơ vút trào kinh nên chiếc vòng bắn vọt khỏi mặt nước. Võ lượng được hướng vòng lạng đi, phóng vút theo. Bỗng ánh hào quang tắt biến, đồng thời Giao Long Chúa đánh lên một phát trào kinh. Võ xoay nghiêng mình tránh thoát, đường kinh khí đâm "véo" bên sườn như giáo phóng. Võ đánh xuống một đường, chân đạp nước, quấy vọt người lên, sức vọt mạnh dựng đứng mình trên mặt nước, chàng trai đảo mắt nhìn thấy ánh hào quang đang rút từ trên cao ba thước xuống cách chàng hai sải.

Tuy đã vận điện công, Võ cả mừng quài chụp véo một cái hào quang tắt, chàng đã gạt bạch chiếc vòng quý bám vào lòng bàn tay!

Có tiếng kêu lạnh lạnh đâu đây, đúng lúc đó Võ chợt thấy, năm, bảy mảnh gỗ, cành cây trôi lập lờ phía xế trước. Võ nhanh trí nhào vọt đầu xuống, dùng tay tả xòe vỗ dẹt vào mảnh gỗ. Nhờ đã giỏi khinh công, lại mới được tắm "Ngũ hành nguyên khí tinh hoa" dưới "khẩu địa môn" người càng nhẹ, tay vừa chạm gỗ lấy điểm tựa hai chân đã bắn nước lên quay tót như trái cầu, vừa kịp đánh tránh một luồng kinh khí từ dưới chân sóng bắn vọt lên mang theo cả một vòi nước dài vút.

Võ đạp chân xuống một mảnh gỗ bắn vọt người đi hơn chục thước đẹp như con

hải âu vờn sóng. Khấp xa gần bằng hữu quân ma đều thấy rõ, vì chiếc vòng sáng lòa dưới nắng thu, có nhiều tiếng hò reo vang động lẫn tiếng chửi thề Giao Long Chúa từ dưới chân sóng vọt lên, cũng đập gỗ rượt chàng trai như sấm sét.

Gỗ nổi lênh bênh, Võ đập gỗ xẹt dọc, xẹt ngang, cách quái tinh trên hai chục sải. Trên bờ hữu, bọn Đông Tử chuyển theo gọi lớn, đám quân ma nhiều kẻ cũng đổ xô lui.

Bỗng thấy Giao Long Nữ nhô lên cách non năm chục sải xể tả Minh Thần, sức thấy con dị thú đang vùng vẫy bơi rẽ nước xông tới như con hà mã, chàng trai vụt nghĩ ra một kế vùng quát bằng tiếng lóng riêng.

- Tả ngạn! Dị thú! Tả ngạn! Hiểu ý, Giao Long Nữ vội hô dị thú tới, cùng lao sang bờ bên kia sông không ai buồn để ý tới nàng, tất cả đang nhắm cả về phía Minh Thần. Chàng trai vừa hạ xuống mảnh gỗ trôi hạ nguồn, bỗng nghe tiếng đàn bà gọi lanh lảnh, vù vù từng mớ củi gỗ dài hơn hai gang từ đâu bay tới rớt noi lênh bênh chềch trước mặt. Đoán tiếng Bạc Khao Lan, Võ lập tức quăng mình theo, Giao Long Chúa không vừa cũng đập gỗ vọt đuổi Võ chạy được bảy tám sải, chàng trai phóng "bùm" xuống nước mất dạng. Giao Long Chúa phóng theo. Quân ma lũ lượt kéo tới sục quanh, Giao Long Thuyền cũng lao vụt lại. Dưới nước Võ Minh Thần nhét vòng vào trong áo giáp, lòng mừng khôn xiết vì hiện đã giữ được cả bộ ba cái vòng trong mình, nguồn hy vọng độc nhất để báo cừu huyết hận.

- Cha ơi! Mẹ ơi! Hồn oan trong cõi u minh có linh thiêng xin phù hộ con thoát cảnh hiểm nghèo.

Vừa khấn thầm, Võ vừa độn thủy sát đáy sông nước trong xanh cách ngót năm chục bộ chàng thấy Giao Long Chúa rượt theo nhanh xé nước. Chàng trai nghĩ thầm:

- Nó mạnh không kém Ma Vương Tây Sắc nếu không bắt được xa, có lên bờ cũng vô ích, kể gì đây?

Chàng cứ xuôi chềch đi, hy vọng gặp khúc có đá ngầm hang hốc ẩn chạy được chừng mười lăm phút bỗng thấy Giao Long biến đâu mất. Chàng thấy chờn ngờn nó

vòng đón đầu, vội đảo ngược vòng lại, sịch thấy nó hiện ra cách chỉ ba chục sải vẫn phía cũ chàng trai giật mình bơi xé trở lại. Khoảng mười lăm phút nữa lại thấy quái tinh biến mất.

Võ càng lạ, đoán hay nó bị ai tấn công phía trên? Chàng cứ lao thẳng. Bỗng thấy đá ngầm nhấp nhô, chàng bèn ẩn sau ghềnh đá trời lên, nhìn quanh. Sông Gầm khúc này vắng vẻ, bên bờ rừng núi xanh um, cách chỉ độ mười sải, lau sậy rào rac, người vật tít trên thượng lưu, cả Giao Long thuyền, quân ma cũng cách non hai trăm thước, không thấy Giao Long, dị thú đâu.

Võ lặn hụp vào bờ, vọt lên bộ. Ừm! Giao Long Chúa trời lên trông ngay thấy Võ, nhưng cách xa đến bảy sải. Không chậm trễ, Võ phóng luôn vào rừng. Rừng thưa, phía trong có bản Thổ, Kinh chỗ đó nương đồi nhấp nhô. Võ hú một tràng ám hiệu, lao như gió. Được một quãng chàng vọt lên nương bắp, nhìn ra sông Gầm sịch thấy Giao Long Chúa đang phóng theo như tên bắn, tiếng nó tru rờn ốc.

Bỗng lại thấy tiếng hú lanh lạnh vang lừng, từ sau lưng dị thú hình long mã vọt lên, trên có Giao Long Nữ.

- A! Trời! Em lo quá! Chỉ sợ anh bị kìm hãm, không theo vòng!

- Đây rồi! Trong bọc cả ba chiếc! Trời giúp chúng mình. Phía này!... Ngồi xuống! Hai cánh tay nắm chặt nhau. Dị thú "cao đầu phóng phí" phi như lốc cuốn vào vùng có dân cư, để lại phía sau một vệt nước rỏ ướt sũng mat cỏ. Tiếng rống của Giao Long Chúa xa dần. Dị thú "nuốt đường" không sức nào đuổi kịp. Mắt sáng long lanh, Giao Long Nữ ghé sát cằm vào vai Minh Thần, thở thê:

- Anh! Giờ mình đi đâu nhỉ?

- O! Cô này! Mới đã quên! Cao Bằng!

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 22: Nhà Mổ Bành Tổ Bí Pháp Càn Khôn

Võ Minh Thần cho đệ thú chạy qua mấy thung đồi dòm lại không thấy bóng Giao Long Chúa lúc đó mới cho đệ thú phi thẳng hướng đông tiến vào vùng Tỉnh Túc. Bồng Giao Long Nữ bật kêu:

-Ồ lạ dữ! Coi này anh! Võ ngoái lại cô gái trở sườn đệ thú. Rong rêu cành lá đất cát vừa vỡ bung! Cả hai sừng sốt, cúi dòm sau lớp vỏ đất rong rêu vừa vỡ đã lộ ra một khoảng đen sì. Võ sờ càng lạ thấy rắn như sắt lại không thấy lông. Chàng bèn rút dao nạy một mảng nữa ngay trước gáy thú. Cũng đen xì, gõ thử phát tiếng "cong cong chát chát" như gõ vào ống thép! "Ồ lạ dữ à! Không hiểu giống gì đây?" Võ kêu khẽ, dùng dao bóc hết lớp vỏ gáy bóc luôn ngà con thú trên đầu, đất cát dây leo hoa dại vỡ bung, cả đầu cổ thú hiện ra... bằng sắt. Hai cái ngà chính là hai cái tai vĩnh cao

hơn gang, đất cát rêu cỏ lâu ngày bám vào, trông như có sừng! Và tai sắt, đầu sắt, cổ sắt, tất cả đều là sắt.

-Ồ sao lạ thế này? Con thú bằng sắt? Sắt biết đi sao? Minh Thần nhào mình dùng dao nạo sạch đất bẩn trên đầu lại dùng vải ướt lau kỹ, bỗng chàng reo lên "A! Hiểu rồi! Có chữ khắc đây cả", cả hai cùng cúi dòm, quả nhiên thấy trên đỉnh đầu đệ thú nổi lên mấy hàng chữ "Hán", khắc theo lối chữ thảo sắc như cắt.

"Thiết Phong Câu

Đông Quân Phi Mã Ác"

Giao Long Nữ bất giác reo lên:

- A! Con đệ thú này chính là con ô giáp thần câu của Quan Sát Tinh Quân Chúa soái giặc Cờ Đen kể truyền Lưu Vĩnh Phúc miền Phi Mã! Sư mẫu em trước có kể

chuyện Đông Quân Soái Cờ Đen năm, bảy năm xưa vốn là một tay kiếm sát, kỳ tài kiêu dũng quan quân đạo tặc phải kiêng oai! Sau kẻ thù xoay chuyển, Đông Quân đã nhận lời cầu hôn của Chúa Soái Thập Vạn Đại Sơn cho Lê Thái Dương phòng thủ, ông ta đã một mình một ngựa bỏ đi về phương Bắc không còn ai gặp nữa! Nay không hiểu sao ta lại gặp ô giáp thần câu đây!

Minh Thần bỗng sinh lòng hoài niệm, gật đầu, bùi ngùi:

- Đời người thật lắm bể dâu! Xưa Đông Quân Phi Mã ngang dọc một thời khét danh Quan Sát, nay người thì khuất bóng, còn ngựa thần lang thang vô chủ giữa rừng! Chính chú Thông Mệnh Chúa núi Mã Đầu cũng kể cho anh rõ: xưa chúa Cờ Đen Phi Mã Ác ca người ngựa, đều bọc thép một thứ giáp trụ đặc biệt đủ sức chống cả với đạn súng tự động. Ngựa phi như bay vào trận địch, đường kiếm đảo ngoằn ngoài năm chục bộ. Không sức nào cản nổi! Chặt đầu kẻ thù bấy thành một bãi khô lâu ai cũng khiếp, nhưng lạ nhất là Đông Quân chỉ quý trọng nhất Vị Chúa Thập Vạn Đại Sơn, bảo gì cũng chịu. Nay ngựa quý chắc nhớ chốn cũ lần về miền cứ địa Phi Mã Ác, có lẽ Đông Quân đã thác chưa chừng!

Giao Long Nữ chợt bảo Võ:

- Con Thiết Phong Câu này linh mẫn lạ thường, xem chừng nó hiểu được cả tiếng người. Nó đã cứu anh mấy phen, mà anh cũng giúp nó, hạ con Mạc thú trước, biết đâu chẳng có kỳ duyên với nhau! Nhân tiện ngựa vừa bị chết, được thần mã này chắc rất lợi cho việc báo thù!

Võ Minh Thần cho là phải bèn kìm dị thú đứng lại, cả hai nhảy xuống đất, Võ vuốt đầu thú bảo:

- Thiết Phong Câu! Nay ta đang tầm cừu báo oán cần bạn ruồi cùng nếu có duyên chủ mới chịu theo ta hãy làm hiệu cho ta biết!

Vừa nghe dứt con dị thú lập tức nhảy chồm lên gật đầu, quẫy đuôi, hí khể tồ dẫu mừng rỡ và quy phục luôn hai chân trước, Võ Minh Thần cảm động vội cúi xuống đỡ nó lên, nói vài lời tri ngộ, đoạn dắt nó tới một con suối khuất cùng Giao Long Nữ tắm rửa cho dị thú. Nó đứng yên ve vẩy đuôi ve phục tùng. Vì dị thú lang

thang lẫn lộn đất cát rong rêu hoa cỏ bám đầy, hai người phải dùng dao nạy từng mảng. Chờng hết đất lại dẫn xuống suối kỳ cọ kỹ lưỡng, quả nhiên hiện ra một con kỳ mã toàn thân bọc giáp sắt đen bóng không thể tả, trên mặt giáp còn in hàng trăm dấu đạn cày nhưng chỉ sâu chừng một phần mười ly! Giáp ghép theo hình ngựa có đủ khớp để cử động như thường, xuống tận chân móng, đuôi chỉ hở chùm lông, có lỗ tai, hở miệng. Nhưng không có yên cương bàn đạp, coi giống hệt con ngựa sắt bên Âu thời trung cổ. Xem kỹ những bộ phận quan hệ, phía trong còn ghép thêm mấy lần nhựa mây, đổ cát nữa chỉ nhìn qua bộ giáp cũng đủ biết sức khỏe phi thường của con Thiết Phong vẫn chạy như bay bất kể khối thép mang trên mình.

Tắm rửa sạch sẽ xong, Võ dắt con thú lên bờ bỗng thấy con vật cứ hí từng tiếng nhỏ, hất cằm xuống, cả hai đều thấy làm lạ, lắng tai nghe, Võ chợt kêu:

- À! Nó có ý bảo ta xem dưới bụng! Lờn vừa dứt con ngựa đã nằm kềnh xuống, Minh Thần, Giao Long Nữ cùng xúm vào, tháo mang giáp nơi bụng ra coi, quả nhiên thấy bên trong có ghép một ống sắt khá dài theo lườn bụng, vừa mở nắp ra đã thấy lãnh khí xông lạnh khác thường, dốc ra, trong có hai thanh đoản kiếm dài chừng ba gang, hai bên đầu là lưỡi, màu trắng xóa, chói hào quang, lưỡi sắc không thể tả! Chuôi kiếm có khắc mấy chữ "Hắc Kỳ Chủ Soái Đông Quân Vô" lớn, chút dưới có chữ "tặng" nhỏ.

Kiểm mỏng, dẻo, có thể cuộn tròn lại, khi vuốt ra cứng lạ thường. Bứt thử mấy sợi tóc thối phù, tóc đứt lìa. Chợt Giao Long Nữ lại dốc ra một cuộn da mỏng teo, mở coi, đó là một cuốn sách nhỏ, khắc chữ li ti kèm hình vẽ, ngoài bìa đề mấy chữ.

"Quan sát kiếm Phi bí kíp Lưỡng Nghi Thần Công Phù. Đoạt mệnh thư hợp tuyền". Minh Thần lật xem qua, tới trang bìa cuối, thấy có khắc những chữ nôm:

"Đông Quân Vô gửi người có duyên gặp Thiết Phong Câu!

Ta luyện các bí pháp trên để giết thù diệt nghiệp!

Năm xương vô định đã cao, nhưng hỡi ơi! Chí nguyện vẫn không thành đạt, ta đành ẩn tích, về cát bụi. Nay hợp soạn kỳ công, bí pháp để tặng người sau. Người khôn, kiếm sắc kỳ thư này vào tay kẻ có thù sâu chưa trả là ta đã được hả lòng vào

cát bụi!"

Võ Minh Thần coi xong, lòng mừng hết sức vội chấp tay vọng bái đoạn thử vận điện công, cầm thanh "bạch kiếm" chém xả vào tàn cây bên kia suối! Chỉ thấy nháng hào quang, giữa tiếng kêu như xé lụa, tiếp theo liền mấy tiếng "phập, rào" rất "ngọt". Trông sang, tàn cây đã bị đứt lìa, chẻ làm ba, bốn đổ rầm xuống suối, ánh hào quang trắng xóa còn đảo nháng trên cao, tay Võ vẫn êm như chém chuối vậy. Giật kiếm về, chàng trai bảo cô gái:

- Chưa quen chém kiếm lớn mà đã "ngọt" thế, quả là một thanh kiếm báu! Bữa nay là ngày đẹp nhất của chúng ta! Đã kiếm được vòng càn khôn lại được thêm bí pháp, quả trời cao đã thấu oan tình đem quý vật đặt vào tay!

Giao Long Nữ cũng chém thử một đường, đoạn cả hai nhảy lên lưng Thiết Phong Câu, kiếm đường đi qua vùng Nguyên Bình Châu, về thẳng trấn Cao Bằng.

Hoàng hôn đã đến nên hai người bàn nhau trút lột hóa trang dùng thổ cẩm đắp lên mình Thiết Phong và giấu hết khí giới lóc cóc đi thẳng vào Cao Bằng. Tình cờ lại nhằm ngày giáp phiên, dân các miền Nguyên Bình, Tĩnh Túc, Nước Hai, Na Fạc Bắc Cạn đi tới rất đông nên không bị chú ý.

Cao Bằng là đất sản xuất nhiều ngựa tốt, nên dân Kinh, Tày Nùng, Xạ phang cưỡi ngựa hàng đoàn, xe ngựa chở hàng hóa cũng lắm, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ lại mặc quần áo miền núi, giáp trụ gói kỹ, thiên hạ thấy đều cho là cặp vợ chồng, con cái các trấn vương sơn cước đi chợ chơi không ai cho là lạ.

Hai người đi thẳng vào khu chợ kiếm quán trú ăn uống no nê xong kiếm nhà trọ gửi ngựa, rủ nhau đi bộ dạo quanh trấn cổ kiếm bọn Đông Tâu xem đã tới chưa! Minh Thần còn cố ý đi quanh xem có gặp Quân Kinh chăng vì chàng rất nóng ruột về sự biệt tích của người quản gia.

Vào khoảng mười giờ đêm, hai người lại vào quán tàu gần chợ ăn "xíu dê". Đang uống trà bỗng thấy lũ nhố hàng chục lính Tây ta Thổ rầm rập lên lầu, nhìn ngơ ngác khắp thực khách. Bỗng có tiếng reo "kia rồi" đám lính chạy lại. Võ Minh Thần, Giao Long Nữ chưa hiểu chuyện gì cũng đưa mắt dòm, nghe tiếng cười

khánh khách, đám lính lật mũ lên, cả hai cùng kêu "ồ" sững sốt! Thì ra chính bọn Đông Tửu, Nam Khấp, Bạc Khao Lan cùng mấy người nam nữ bộ tướng Mán, Thổ Pi A Ya mặc toàn binh phục.

Cả bọn kéo hai người xuống lầu, Nam Khấp khê bảo:

- Quân ma đang sục sạo khắp nơi, cả Giao Long Chúa! Lại có cả "quân đen trùn mạt" vẫn theo phò Tây Sắc"! Chúng đều là quái nhân quái vật độn toán như thần, nếu gặp chúng sẽ sinh ác chiến? Hiện chúng đều rõ người cưỡi dị thú, đã đoạt đủ bộ vòng quý! Đêm nay ta nên ngủ trong trại quan binh, Tây Gầm đang đợi!

Minh Thần kể qua câu chuyện dị thú hóa "Thiết Phong Câu" của Đông Quan Võ, đoạn về nhà trọ lấy ngựa hỏi Nam Khấp:

- Quan sáu Tây Gầm nghĩ sao, nếu biết ta có đủ bộ vòng.

- Có vẻ không để ý! Ông chỉ tính việc tiêu trừ Tây Sắc, Giao Long trú ẩn các miền! "Thù của kẻ thù là bạn" nên Tây Gầm chỉ mong người bạn trẻ diệt được chúng, trừ hại cho dân lành!

Minh Thần yên tâm theo bọn Nam Khấp tới trại binh Cao Bằng! Quả nhiên đã thấy viên quan sát Tây Gầm đứng đợi trước thềm, đưa khách vào tận giữa vòng thiết xa, đại pháo! Giới thiệu, bắt tay từng người xong, Tây Gầm mời khách ngồi, tỏ lời ái mộ, truyền quân hầu mang rượu tới, tự tay rót mời khách. Viên quan sáu lại mời khách dự tiệc nhân trò chuyện chợt bảo Minh Thần:

- Bản chức về trấn nhận biên thù có được biết qua về tai họa xảy ra tại Trùng Khánh phủ, Hồ Ba Bể xin chia buồn cùng công tử, tiểu thư. Bản chức đã hành quân nhiều phen tiêu trừ Tây Sắc, Giao Long nhưng hai con quái này hết sức lợi hại lần nào cũng thoát. Bản chức có nghe sao huyết chúng tại miệt Hồ Ba Bể thượng nguồn Hắc Giang, bản chức đã đem binh định phá tận hang ổ, nhưng không sao kiếm được. Nghe nói công tử từng đến tận sào huyết Tây Sắc, chẳng hay có thể cho bản chức biết, may ra giúp được công tử phần nào chăng?

Chàng trai khó nghĩ vội đưa mắt nhìn Nam Khấp, lão hiểu ý nói luôn:

- Giao Long Chúa lợi hại, Tây Sắc còn mạnh hơn! Nó luyện được bí pháp phi phàm mỗi con trắng lại ghê thêm một bậc, binh dễ chi trừ nó! Nó vào tận động thất Pi A Ya phá vỡ Bát quái trận ra như không, chính người bạn trẻ đây suýt thác về tay nó. Ngoài chuyện trả thù còn tìm về nguồn gốc nữa, người bạn còn tính luyện pháp đã!

Minh Thần tiếp:

- Sào huyết Tây Sắc mãi đây Hắc Giang, cực kỳ kín đáo không làm gì nổi! Tới giờ hành động, bọn ngu mỗ chỉ xin trừ diệt tinh còn việc khác xin nhường quan sáu.

Tây Gầm không hỏi nữa. Võ lại hỏi về viên giám binh Cao Bằng mười chín năm xưa. Tây Gầm cho biết đã về Pháp, chưa sang.

Tiệc tan Minh Thần tính ngay tới chuyện chiếc vòng thứ ba mới lấy được. Bèn ngỏ ý với bạn, Nam Khấp xin Tây Gầm một hỏa lò đem lên phòng ngủ... Viên quan sáu thân dẫn khách tầng trên, dành cả năm buổi theo tục Tây phương!

Khoảng một giờ khuya tất cả sang buồng Võ Minh Thần. Nghe ngóng, quan sát cẩn thận công Võ mới lấy ra trao Đông Tửu. Chàng bác học ném vào lò than hồng gấp lên soi đọc.

Đoạn giải cho mọi người nghe, năm người xúm nhỏ to bàn về mặt mừng rỡ đượm suy tư. Chợt Võ bảo các bạn:

- Nếu vậy sớm mai ta phải đi ngay? Không nên chậm trễ, theo lời Bành Tổ khi đã hiểu rõ điều bí ẩn luyện càn khôn bí pháp. Mai ta cứ mặc đồ nhà binh cho tiện! Cố tránh các cuộc giao tranh.

Ái nấy tán đồng, chia tay về buồng riêng. Một đêm yên ổn trôi qua. Sáng mai ngay lúc kèn thổi rền, đã thấy quan sáu Tây Gầm cưỡi ngựa phi ra khỏi trại binh, dẫn theo một trung đội kỵ vệ. Ngựa thả kiệu bầm ra thẳng vùng ngoại trấn, năm bóng lính Thổ Nùng tách bóng vào rừng, theo đường Nước Hai, Trà Linh. Lát sau lại thấy một đội quân rừng trong núi phi ra theo "phò" năm bóng nhà binh mặc quần áo "kaki" vàng cứ đường hoàng noi theo đường quốc lộ số bốn đi về hướng Bảo Lạc

Cóc Pan. Đội quân này có cả nam nữ với hơn chục con chó lớn coi như giống béc giê nhưng chính toàn sơn cầu. Đây chỉ là nửa cánh quân Mán Thổ đã dẫn thú binh tiến theo lối thượng đạo, còn bọn Võ đi theo quốc lộ số bốn, đường lớn có quan binh kiểm soát, quân ma ít khi sử dụng. Do tình tri ngộ, viên quan sáu Tây Gầm đã cấp lệnh chuyển quân cho bọn Võ, phòng qua đồn trại quan binh. Quả nhiên, ngày hôm sau, cả bọn đã tới miền lãnh thổ Pi A Ya, không gặp trở ngại gì! Cánh quân kỵ thú binh kia cũng đã chuyển về trước vài giờ và cho biết quân ma đang sục sạo, chặn phục nhiều yếu lộ, nhưng chỉ một lần chạm súng với toán quân đen trùn mắt nhưng không xảy ra ác chiến có lẽ chúng không thấy bọn Minh Thần. Chàng trai cả mừng, cùng các bạn vào động thất đã thấy vị chúa tể Pi A Ya ra tận thềm đón, vuốt chòm râu cười lớn mừng mấy người mã đáo thành công.

Ngay đêm đó... một đêm cuối tháng không trăng, vòm trời mây giăng mờ ánh sao. Gió đêm thu vi vu chạy trên triền Phi Mã, khí giá lạnh như đêm đông. Sương mờ từng dải kéo lê, mấy vùng sơn lâm, quân Mán Thổ bố phòng chặt chẽ, không khí trầm bí ẩn. Động thất Pi A Ya... vào khoảng canh ba, bỗng cánh cửa hé mở, sáu cái bóng ra, biến nhanh vào đêm sương lạnh.

Độ canh ba giờ Tý, chợt thấy sáu bóng dạ hành đứng sừng sững trên ngọn Pi A Ya cao chót vót. Mây mù đêm nay bao phủ trên độ cao ngút hai ngàn thước tây. Gió thổi vù vù, mây mù khí đá kéo đùn đùn lớp lớp. Sáu bóng dạ hành đứng giữa sương mù xác định vị trí, rồi lần mò nhấp nhô ẩn hiện như một lũ cô hồn.

Bỗng nghe tiếng Đông Tửu kêu nhỏ:

- Đêm nay sao lăm sa mù thế này? Ôi chao! Khó kiếm! Hay ta cứ dùng đèn bấm?

Có tiếng Bạc Khao Lan thành thốt:

- Không nên! Ánh đèn lập lòe dễ gây chú ý. Tiên sinh cứ đọc rõ lời dặn là tôi xác định vị trí được rồi!

Thì ào to nhỏ... sáu cái bóng lẩn quanh, lát sau đã hiện trên đỉnh như đi trên mây.

- Đây rồi! Hướng mặt trời lặn! Bắt đầu đếm! Một hai ba, phải tới sáu, bảy bước người tiền sử dài gấp mấy người hiện nay! Ngang, dọc, khu này!

- Lạ dữ! Chính chỗ này tôi đã leo mấy lần ban ngày chỉ thấy đá liền, cây cỏ rêu phong.

- Cứ thử vận sức lay xem! À! Có đường nứt rạn, cây cỏ mới mọc! Trong sương mù, có nhiều tiếng "kịch kịch" chừng nửa giờ sau chợt nghe tiếng Bạc Khao Lan kêu "A! Không ngờ! Kỳ lạ thật! Toàn phiến đá ghép", tiếp Từu hô chìm "Khí lạnh kinh người! Xin tất cả hãy vận sức hỏa công lên! Nếu không máu đông đặc như chơi!" Sau mấy phút bỗng ánh đuốc bùng lên hai, ba ngọn đỏ rực tứ bề. Ngọn đỉnh biến mất, sáu bóng người đứng trong một khung cửa tò vò sau lưng vòm trời mây mù. Sáu bộ mặt tẽn tò, đăm chiêu, sáu cặp mắt long lanh nghiêm trọng kỳ thú của sáu người hiện đại sắp đi sâu vào dĩ vãng ngàn xưa. Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, Bạc Khao Lan, Đông Từu, Nam Khấp, Chúa Mán Thổ Pi A Ya, sáu người đưa mắt nhìn vào. Một hang sâu hút, ăn chếch từ trên đỉnh núi xuống như miệng con măng xà khổng lồ định nuốt người. Ánh đuốc chỉ soi được vài thước chiếu đèn bầm lổ hang sâu như "khẩu địa môn" trên ngọn Pi Mã Úac khác chút là nó hơi chếch, coi dễ ghê hơn. Vách "huyệt" lồi lõm không đều nhưng từ dưới khí lạnh xông lên giá buốt như đứng trước lò ướp lạnh mang theo một thứ âm rất lạ tai từ ruột núi.

- Để Khấp này xuống trước!

- Coi chừng lạnh khí! Nhớ vận công.

- Ôi chào! Quý hữu khéo lo! Quên Khấp này là "con ma nước đá" sao? Nam Khấp cười khà, cầm đuốc xuống huyệt lạnh. Thoắt mất dạng. lát sau, chợt nghe tiếng gọi ới ới, cả bọn nối nhau lần xuống. Huyệt sâu hút, càng xuống càng loe rộng và càng lạnh. Khí đá hàn bốc lên, vách trơn hết sức, cả bọn đã vận điện công vẫn còn thấy lành lạnh khác thường. Riêng lão Nam Khấp xem chừng cao hứng nhất, không coi khí lạnh vào đâu! Cả bọn đi theo Nam Khấp, xuống mãi. Phải tay thạo khinh công mới di chuyển dễ dàng, xuống vài mươi bộ trông lên, chỉ thấy khói sương mù mịt, dòm xuống nữa không cũng khói sương, xuống sâu thêm đuốc chỉ chực tắt. Lâu nữa tắt thật! Nhưng chỉ qua một đoạn thấp đuốc lại sáng bùng, ngực

thở nhẹ nhõm hẳn không khí rất nhiều như có lỗ thông hơi thiên nhiên. Tuy vậy, đến sức lạnh, ai cũng phải ngán vì càng sâu càng lạnh, ruột hang không ăn thẳng mà lại lượn quanh co van vát không còn nhớ bao nhiêu thước, bỗng thấy Nam Khấp đi trước reo lên. Bọn Minh Thần xuống mau, bỗng hạ chân xuống một vùng loe rộng, trần cao vút, thạch nhũ rũ đây đó, đá mọc nhấp nhô dị hình, rộng loáng nửa hang.

- Chắc sắp tới "Lãnh huyết lãnh phần" rồi! Ôi chào! Không khác nào lò ướp xác đông máu như chơi!

Đông Tửu cầm ngọn đuốc theo Nam Khấp tiến lên dắt lối, bọn Minh Thần theo sau, lạnh đến chết người và im như trong quan tài, bên tai mọi người chỉ có những tiếng phào phào nhè nhẹ phảng phất rõ tiếng nước bốc hơi.

Cả bọn đi quanh động, qua một khu đầy đá mọc, bỗng cả bọn dừng lại, bồi hồi. Trước mặt, sịch hiện ra một cảnh tượng dị thường. Vách đá ăn lõm vào theo hình móng lừa, nhưng lại chếch lên cao, có nhiều bậc nhẵn như mài, coi tựa như dẫn lên một cửa hang thạch điện.

Thì thào mấy khắc, Võ Minh Thần dẫn cả bọn bước lên bậc đá. Đúng mười hai bậc! Hết bậc chợt thấy hiện ra một cửa thạch động nữa, bị nhà đá che rũ. Ngoài cửa có một bậc thềm bày nhiều tượng bằng đá, nét khắc tựa những pho tượng chạm Ai Cập cổ xưa, nhưng còn lạ hơn vì có những hình loài vật giờ không còn thấy!

Cả sáu người bước lên, đứng soi đuốc quan sát, càng nhìn càng thấy lạ, không giống bất cứ lối kiến tạo điêu khắc nào xưa nay. Rõ ràng không phải cửa đá thiên nhiên, phải có bàn tay tạo tác của người có khiếu thẩm mỹ khác thường! Đặc biệt là tất cả nhẵn thín mài dũa thật tỉ mỉ.

Khung cửa hình vuông, có một bức rèm cũng bằng đá xám có hai hình tượng đá cao những chữ tượng hình kỳ lạ, giống thứ trong ruột vòng. Khí lạnh tỏa khắp thạch động, khu cửa đá này đá lạnh gấp bội, tuyết băng phủ trắng xóa các góc cạnh. Ngọn đèn soi sát vào chỗ nào, chỗ đó dần rõ nước lẫn tan.

Tuy đã vận điện hỏa công, mấy người vẫn thấy ớn lạnh, rùng mình liên tiếp, phải lấy đuốc rê khắp mình.

- Đây rồi! Thạch phần đây rồi! Băng giá kinh người! Thêm đuốc cho đỡ lạnh!
Mấy người nghe Đông Tử bảo vội thắp thêm mấy cây đuốc, có kẻ cầm hai cây rế sắt chặt da cho đỡ thấy rét. Đông Tử lách qua những pho tượng đá dị hình, lại sát cửa soi dòm chữ khắc.

Băng giá gặp lửa kêu "xèo xèo" nước đá chảy, chữ tượng hình hiện rõ dần.
Chàng bác học ta uống luôn mấy ngụm rượu quay bảo mọi người.

- Đúng rồi đây! Bí mật còn khôn để trong này. Cả bọn hồi hộp hết sức! Đông Tử ra hiệu cho Võ Minh Thần, hai người cùng tỳ vào hai pho tượng lớn trước tấm cửa, rồi vận sức thử đẩy mạnh. Kịch kịch! Quả nhiên cửa đá ghép hai tấm bằng tuyết treo phủ vừa đủ cả hai pho tượng cùng cửa đá từ từ chạy ra hai bên để lộ ra một cái hang sâu có nhiều bậc đi xuống. Phải nói huyết mới đúng!

Cửa vừa mở khí lạnh xông ra ghê người khiến hai chàng phải lùi lại, giờ cao đuốc. Cả sáu người bật kêu "ồ" sửng sốt, màu đỏ chói đập vào nhỡn quan.

- Ôi chao huyết máu? Nam Khấp kêu lên, tiếng vang nghe thật lạ tai.

Mấy người định tiến vào, nhưng Đông Tử ngăn lại. Chừng mười khắc, chàng ta mới ra hiệu cho cả bọn tiến vào. Tất cả vận thần điện lực, hai tay hai bó đuốc vừa soi cao, vừa rê áp sát mình cho ấm.

Nhưng lãnh khí kinh người vẫn xông tấp vào cơ thể, cả sáu người như chui vào một cái "lò ướp đông" quái gở. Đuốc nhất loạt rập ngọn lập lòe. Tất cả đều một màu đỏ rực. Băng giá phủ đầy, bậc thêm ướt trơn, dẫm chân, qua lần để giày vẫn thấy lạnh toát gan bàn chân!

- "Tủ lạnh" này, người thường bước vào chỉ nửa phút sẽ đông mạch máu! Giờ xin nhậm tiên bối và các bạn theo ngu mỗ! Không nên ở trong này lâu!

Đông Tử cầm đuốc, lần xuống huyết. Sâu thẳm! Đúng mười hai bậc, thì hết sáu người có cảm tưởng như đi xuống âm ty! Vì càng xuống, sương mù khí lạnh càng nhiều, tấp cả vào mặt mũi.

Đông Tửu, Nam Khấp, Minh Thần phải đi trước, rê tủa đuốc quanh mình, lửa nóng xua bạt sương khí, nhưng trước mặt hơn sỏi, hơi lạnh vẫn mịt mờ. Vẫn những khoảng đỏ đập vào mắt. Đông Tửu soi quanh bảo:

- Huyệt ngọc? Huyệt phần này toàn ngọc đỏ! Kho tàng bí ẩn còn khôn chắc trong này! Bành Tổ bảo để trong tay ấy. Ta kiểm bàn tay.

Miệng nói chân bước xuống đáy huyệt, cả bọn đi theo. Mười hai ngọn đuốc chấp chờn nham nhở hơi lạnh bốc mờ huyệt phần im vô cùng, sáu người tưởng mình đang đi sâu vào lối tịch mạch bên kia thế giới dương trần. Giao Long Nữ thấy bọn Võ Minh Thần đi lần từng tấc, sốt ruột, vội giơ cao đuốc xông lên trước. Bỗng vấp phải vật gì, cô gái hạ đuốc, sát dóm giật mình kêu "úy" dừng phắt lại, chạm bịch vào Đông Tửu.

- Quái thú! Quái thú! Cô gái bật kêu, cả bọn xúm soi qua làn sương khói, một cái đầu to bằng thúng cái ngóc lên, hai mắt lồi đèn pha, nhe nanh, múa vuốt như chực vồ người nuốt chửng!

Mặt quái giống hệt mặt hổ phù thường đặt tại các đền đài miếu mạo, mọi người soi sát đuốc. Đông Tửu gạt ra kêu:

- Khủng Long! Con rồng tiền sử đây. Yên tâm! Rồng đang ngủ. Ai nấy soi dóm kỹ, quả là một con khủng long thân hình to như cây gỗ lớn cuộn khúc, ngóc đầu lên nằm không nhúc nhích coi giống hệt một con rồng, trên đầu có mào đỏ vẩy vàng lấp lánh bằng giá phủ đây.

Ai nấy có vẻ suy tư, vị chúa Pi A Ya vùng bảo:

- Huyệt phần này không nên ở lâu phải tính gấp mới được. Võ Minh Thần vội quay hỏi Đông Tửu:

- Giờ ta xử sao cho đúng di ngôn của Bành Tổ? Đông Tửu cao giọng:

- Theo lời viết chìm trong ruột vòng thứ ba "còn khôn bí pháp" toàn bộ để trong tay Bành Tổ! Chỉ có bí pháp đó mới hoàn toàn chính xác muốn thành công phải

theo đó mà luyện! Luyện không trọn bí pháp có thể sinh nhiều chuyện nguy hiểm. Tổ còn dặn chỗ Tổ nằm còn có một chất giúp cho việc luyện thành! Người nằm đây thiên vạn cổ, trong lò "ướp thiên tạo" và có thể hồi sinh nếu gặp nhiệt khí đủ đo cần thiết. Nhưng "người" lại không dặn có phải đánh thức người dậy hay không? Việc này xin để Võ huynh và cô nương liệu định?

Cả bọn ngấm thân hình Bành Tổ Lĩnh Nam nằm bất động như một cái xác ướp trong Kim Tự Tháp Ai Cập. Ai cũng khó nghĩ chẳng biết tính sao cho hợp lệ. Huyết phần lạnh ghê người ai nấy cắn răng vận sức chống lạnh, vị chúa Mán Thổ Pi A Ya chột lên tiếng:

- Lão phu tưởng như "người" không dặn, ta khỏi cần đánh thức! "Người" nằm trong huyết phần từ thiên vạn cổ, nếu tỉnh dậy, nỗi buồn cô độc chắc gồm ghê không tả! Ta hãy nghĩ đến nỗi buồn của Lưu Thần Nguyễn Triệu từ tiên giới về trần thì quê cũ đã hoàn toàn đổi khác, gặp cháu tám mươi đời mới hay đã trải mấy trăm năm dâu biển! Giao Long Nữ nói luôn:

- Tiền bối dạy phải! Cứ để "người" nằm yên giấc ngàn đời! Nếu có gì khó khăn, sau này ta đánh thức "người" dậy thỉnh ý không muộn và huyết phần quá lạnh, chúng ta không thể vận công lâu, neu kéo dài, có thể đông máu như không!

Ai nấy tán đồng. Võ Minh Thần cầm chập ba bó đuốc, bước lại, cúi dòm vào bàn tay Bành Tổ. Tay xòe màng đá phủ đầy, kín bưng. Nhìn ngược lên tận nách sau lần màng trong suốt, chẳng thấy vật gì, chàng đã giật mình, lo ngại.

Bỗng Giao Long Nữ vùng sang bên tay kia reo lên "đây rồi". Cả bọn chạy sang. Quả nhiên bàn tay to lớn này đặt nghiêng nằm lại không có màng. Võ Minh Thần hồi hồi thò tay luôn vào một vật lạnh như tuyết.

Dòm lại, đó là một pho tượng khỏa thân đỏ chót màu hồng ngọc nhỏ bằng ngón chân cái, dài độ sáu, bảy phân. Sờ kỹ, không còn gì nữa! Chiều đèn bấm, cũng không.

Run run xúc động, Võ trao luôn cho Đông Tửu. Chàng bác học soi đuốc, dòm khắp pho tượng hồng ngọc, thấy chữ tượng hình khắc li ti đầy mình tượng. Lấy

trong túi ra một cái "lúp" chàng ta rê khắp mình lăm bắm mười giây bỗng mắt sáng
ngời quay bảo:

- Đây là "bí pháp Càn Khôn toàn bộ"! Các yếu huyết cơ quan, lục phủ các
đường kinh mạch pháp luyện đều khắp nơi mình tượng, nếu đem nung nóng sẽ thấy
cả chữ trong ruột tượng, ghi ngay tại các bộ phận trong cơ thể người ta! Còn vật
giúp cho việc luyện cũng dặn đây! Vật đó ngay dưới gầm "sàng quan"!

Vừa nói vừa trao trả Minh Thần, chàng trai đỡ lấy cầm tượng bí pháp trong tay,
lòng vô cùng cảm động nghĩ đến mối huyết hận thâm cừ, nước mắt bỗng thấy ròng
ròng, ôm tượng vào ngực, nghẹn ngào:

- Trời còn tựa người lành... Mong ân Thượng Đế, nay bí pháp báo cừ cho phụ
mẫu đã trong tay... Hồn mẹ thác oan... trong cõi u minh, hãy chờ con rửa hận. Giao
Long Nữ hiền muội ơi!

Võ nhìn cô gái, cả hai cùng quỳ xuống, Võ cúi pho tượng vào tay nàng, nàng
ôm vào ngực, lại đưa cho Võ, bọn Đông Tửu cùng nhìn nhau, cười ứa lệ, Đông Tửu
vùng hồ:

- Mau tính xong cho gấp! Hai người vội lau nước mắt, cùng đồng bọn cúi soi
dưới gầm giường ngọc. Khí mùi từ dưới đó xông lên ngùn ngụt, hơi lạnh càng ghê.
Xua bạt khí mùi, thấy một lỗ huyết bằng miệng thúng, sâu hun hút.

- Khí lạnh làm cơ thể không thối rữa, cũng giúp cho chống sự hủy diệt! Lỗ
huyết này cũng là "khẩu địa môn" nhưng tụ kết khí nước lạnh khắp trái đất gọi là
"lãnh thủy môn" còn khí lạnh này cũng là khí trường sinh, chứa đựng đủ được tính
tốt hơn cả những nguồn "thánh truyền" đầy chất bổ thỉnh thoảng vẫn có trên trái đất.
Muốn thành công phải tắm cả khí ôn nhu lẫn khí tinh hoa hai cửa! Giờ mới hiểu tại
sao vị Thủy tôn trong hang Pi A Úc lại cho ta xuống tắm "khẩu địa môn"! Vậy
chúng ta cùng xuống tắm. Đế Võ này xuống trước.

Nói xong, Võ bèn cầm đèn bắm trao tượng ngọc chui luôn xuống "lãnh thủy
môn". Khí lạnh kinh người tưởng chết ngay! Nhưng lạ thay! Chỉ mấy giây bỗng
trong mình có một luồng nhiệt khí vận chuyển, thấy ấm dần dưới chiều sâu vài sai.

Giây phút cả bọn đã tắm xong. Bèn đứng bên giường ngọc, bóc hoa cỏ phủ kín người Bành Tổ, cả bọn chấp tay bái lạy, tạ ơn và kéo nhau lên khỏi huyết thần. Tới cửa nhà mồ đóng lại cẩn thận, sáu người lại theo lối cũ ra khỏi ruột núi. Cả sáu lại vận sức đẩy các phiến đá lấp kín cửa hang sâu như trước.

Ngọn Pi A Ya trời vẫn tối mờ đuốc đã tắt, gió vi vu sa mù vương vất. Như sáu hồn ma vừa từ dĩ vãng thiên thu trở về, sáu người đứng im trên hoang sơn, lòng đầy cảm khái băng khuâng. Dưới kia sơn lâm trùng trùng quạnh quẽ không tiếng động, nằm thiếp trong đêm gió.

Đông Tửu bỗng thở phào, trầm lời:

- Mừng hiền huynh cùng cô nương đã tìm được bí pháp siêu phàm! Giờ phải thuộc lòng cho mau, còn phải luyện tập! Để ngu đệ phải chép ngay đêm nay! Nhưng hiền huynh giữ tượng, hãy trao bộ vòng cho cô nương!

- Giao Long Nữ chỉ giữ hai cái, còn một cái ngu đệ phải đeo liền vì đó là di vật độc nhất để tìm ra nguồn gốc mai sau!

- À! Đệ quên mất! Chắc canh tư lâu rồi. Hạ sơn! Trong sa mù đêm tối, chín cái bóng ẩn hiện chập chờn, chạy xuống chân núi.

Pi A Ya! Hai mươi lăm giờ sau... Đêm về sáng... Pi A Ya thu trong sương mờ, gió lạnh, núi đèo đìu hiu... Sáu bóng kỳ âm thâm rời khu động thất chạy như bay ra khỏi miền lãnh địa Mán Thổ Phi Mã Yên sơn. Khi tiếng chim khăm khắc đã gặp nhau tấc thung lũng: rừng già vọng tiếng gà kê kê ngái ngủ, sáu bóng kỳ bỗng đứng sừng trên ngọn đồi cao, chụm đầu vào nhau, nhìn dáng in vào nền trời úa rung rung... Có nhiều tiếng ghen! Rồi tự nhiên, tiếng "khèn" lau cất lên, âm thanh rung động như nổi sau nguyên thủy mang mang. Một bóng nữ đỡ lấy cây "khèn", một bóng nữ đỡ lấy chiếc tù và cả hai tế xuống thung. Đó là Võ Minh Thần và Giao Long Nữ, cặp trai gái chí hiếu biệt bạn ra đi luyện thuật báo cừu. Bỗng tiếng kèn Nam Khấp đuổi theo buồn chết lòng người.

- Ngày về không xa việc gì phải thối cung biệt thám. Ngựa sắt beo đen vọt xuống giữa thung khuất sau bờ bụi phút sau chợt thấy hai bóng lao đao chia hai ngã,

chàng trai phi lên ngọn đèo Bắc, cô gái vọt đèo Đông mất dạng. Bốn nhân mã đứng trông theo. Bóng tíu ngọn đèn chót vót, hiện lên hai bóng cam nín vẽ trên nền trời trắng khuyết nhật coi như hai bóng oan hồn đi trên mây. Hai bóng kỳ sữ chìm dần trong trắng. Ngàn dặm quan san... Giao Long Nữ cười beo đen đi về hướng biển Đông. Võ Minh Thần cười thiết kỵ vượt biên thù đi về phương Bắc mờ sương... Trên lưng hiếu tử, vẫn đeo theo di hài người mẹ và mối oan cừu trù thiên địa!

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 23: Khôi Vĩ Dâm Thần

...Ba năm sau!

Một đêm cuối xuân, sắp sang hạ. Chuyển tàu đêm Hà Nội, Lào Cai sinh sịch chạy từ dưới xuôi lên, kéo theo những vệt đèn mờ ủa trong sương. Tới Vĩnh Yên, tàu rít một hồi còi thét lạnh đầy "âm hưởng giang hồ" rồi từ từ dừng lại ngoài ga tỉnh. Hành khách chen chúc nhau len qua cửa ga tàu.

Giữa tiếng còi tàu xé không gian tịch mịch bỗng từ hướng núi đen vọt ra một thốt ngựa mạnh phóng như bay vào thị trấn. Rập dừng trước ga, đúng lúc tàu nổi còi chuyển bánh, người ngựa đứng dưới ánh đèn ngẫu, trên mình sơn dã còn mang theo gió bụi hương rừng Tam Đảo.

Đó là một người Thổ, dáng trẻ, tầm thước mặc quần áo Chàm gọn đi giày vải tàu, đầu đội nón rộng vành như mũ xạ phang, bóng nón tối sẫm mặt, sang rực cặp mắt điện. Ngựa ô, bờm lò xo đuôi quét đất, vải lót yên cũng đen, người Thổ ngồi trên lưng ngựa, cầm nín, lừ lừ đưa mắt nhìn đoàn tàu chuyển bánh về lơ đãng.

Chợt y giục ngựa tiến vào buồng bán vé, mấy người nhà ga trợn mắt kêu lên, xông lại cản, người Thổ gạt nhẹ tay một cái, ngã lẫn kèn, đi thẳng ra đường tàu. "Tiền vé!" Phập! Một đồng bạc xòe cắm ngập bàn bán vé, bọn nhà ga kinh ngạc chạy ùa theo dòm, chẳng thay bóng nhân mã đầu cả! Đoàn tàu vừa rời ga, để lại một khu đường sắt vắng ngắt.

Người nhà ga trợn tròn xoe mắt tưởng "con ma Thổ" trên rừng về. Nhưng người Thổ không biến đâu xa, y đã quất ngựa đen vọt lên toa chờ hàng hóa súc vật như gió thoảng. Khi tàu ra khỏi ga, đã thấy bóng người Thổ lững thững đi từ dây toa súc vật, lên dây toa hành khách.

Y vẫn đội chiếc nón rộng vành, chống chiếc dù ô đen, lừ lừ đảo qua các toa hạng tư ba nhì, rồi đẩy cửa bước vào toa hạng nhất. Ngồi chừng nửa giờ, chợt y đứng dậy sang toa hạng nhì. Toa này có hơn chục hành khách Tây Tàu Ta, nam nữ toàn khách khá giả. Y lảng lạng tiến vào, ngồi một góc, che nón ngủ gà ngủ vịt.

Tàu qua cầu Bạch Hạc, dừng tại ga Việt Trì cho hành khách lên xuống. Bỗng nghe dưới đất xôn xao, có nhiều tiếng giầy "xăng đá" rầm rập lên tàu. Một toán vừa sĩ quan vừa lính Tây Ta Thổ "phò" hai cô đầm trẻ bước vào toa bên. Năm sáu lính đeo súng trận đứng ngoài cửa toa, chỉ có mấy sĩ quan theo hai cô đầm vào trong.

Qua khung cửa mở đám khách trong toa hạng ba nhìn sang thấy rõ mặt hai cô đầm trẻ đẹp lạ thường. Một cô đầm hảnh, một cô lai, nhưng cô đầm lai đẹp hơn cô đầm kia nhiều. Cửa toa khép lại, khách toa ba trầm trồ khen nhan sắc hai cô đầm mới lên. Một khách ta cao giọng vẽ thành thạo:

- Các ông các bà biết ai không? Con gái quan sáu Việt Trì và con gái quan sáu Tây Gầm trên biên giới đó! Đầm có tiếng đẹp nhất Đông Dương đấy.

Đám khách Tây Tàu gật gù, một chú khách trạc độ ngũ thập, mặc xường xám, đang hút "ống điếu dài" chợt kêu:

- Thầy à! Ngộ buồn bán trên Lao Cai có nghe nói con gái quan sáu Tây Gầm đẹp như tiên giờ ngộ mới thấy! Hầy à! Hàng chục cây súng theo hầu, con quan tây đi nửa bước cũng có súng kèm!

Người khách ta hạ giọng:

- Sếnh sáng chưa biết! Dạo này trên thượng du nhiều quái nhân quá vật rình bắt gái tơ, con nhà tướng đi ra ngoài phải phòng bị chứ! Chú trên Lao Cai có biết chuyện con "quỷ đỏ đười ươi" mới bắt hai cô con gái chủ đồn điền Yên Bái không?

Chú khách cười ré, gật gù:

- Hầy à! Biết biết! Phải con quỷ đỏ mũi vệt?

Đám khách kháo chuyện nhỏ to, mấy người Tây tò mò cũng xúm vào hỏi, bỗng

một người khách toa thứ hai thốt giọng bảo:

- Quý đỏ, đười ươi chưa lạ bằng "Khôi Vĩ Dâm Thần"! Các ông các bà có nghe tiếng Dâm Thần đẹp trai không? Mới xuất hiện hơn hai năm nay, hình như đã bắt hàng trăm gái đẹp đem đi mất tích! Mặt nó điển trai như ma quái, lạnh như tiền, biết nó bắt cóc làm gì không? Tháng trước quan binh vớt được mấy cái xác gái ngực nát bấy như chó gặm! Người ta gọi nó là "Nhũ Hoa Thần"! Hình như Thần cung là tên của nó!

Cả toa lè lưỡi, đầy vẻ ghê tởm. Lát sau, đoàn tàu đâm chạy vào những cánh thung đồi trập trùng, các nương chè, sắn, bắp, cam, quýt, trái dọc hai bên thiết lộ, lẫn những mái nhà ngói đồn điền, mái tranh nằm bật dưới ánh trăng mờ... với cánh rừng huyền ảo như mơ, điểm le lói những ngọn đèn đỏ hỏa xa báo hiệu gà rừng heo hút cô đơn... dọc đường Việt Trì, Phú Thọ, Yên Bái.

Hành khách nói chuyện vãn, đã quay ra ngủ gật lim dim. Bỗng nghe "rầm" một tiếng, cửa toa mở ngoác, một cái đầu thúng cái thò vào, dòm hau háu. Hành khách giật mình trông ra, sợ hết hồn kêu rú lên. Vì đó là... một con đười ươi cao gần bằng người, thân xác to như cánh phàn, mắt trố đèn pha, mồm rộng, nanh chìa, nhe răng cười trắng nhở. Cả toa nhốn nháo, chực chạy, con đười ươi cười "hí hí" bước vào toa, đóng ập cửa.

Bỗng chú khách mặc áo xường xám nẩy đứng phắt dậy, bước lại chỗ hai người lạ, cười thê, hỏi:

- Hầy à! Cái nị hồi nầy bảo con này không?

Lời vừa dứt con đười ươi đã khật khưỡng bước lại chỗ mấy người đàn bà dòm chòng chọc. Mấy người kia lắp bắp... Đúng quý... đười ươi. Bỗng ai nẩy kinh sững thấy chú mặc xường xám thò tay vỗ vào đầu con đười ươi cười thê giọng khác hẳn:

- Mấy con này không đẹp! Sang xem hai con đằm toa bên! Nếu đẹp gọi tao! Con quái mở cửa, vọt đi lẹ như con khỉ. Chừng góc phút, sịch thấy nó xô cửa nhảy vào, nhe răng, múa tay, giơ chân, gãi sồn sột, vẻ cuống cuống. Hành khách trong toa sợ hết hồn, nhất loạt quay dòm chú khách, cả toa cùng kêu rú vì chú khách đã biến

đầu mất, ngay chỗ y đứng có một hình thù phi nhân phi vật, tóc bù xù đỏ như râu ngô, mặt mũi chân tay đỏ hồng đầy lông lá, hai con mắt càng đỏ như tiết, cái mũi quặp như mỏ con kít, cằm nhọn, coi cổ quái hết sức, chỉ cần nhắc thấy đã muốn nổi da gà!

Nó vẫn mặc chiếc xường xám, cả toa rú lên khùng khiếp:

- Quỷ đỏ mũi vẹt! Quỷ dâm đó!

- Huyết quỷ... đười ươi! Quái nhân mũi vẹt cất tiếng cười sảng sặc, thò bàn tay đỏ vuốt má mấy bà đầm, ai nấy ngồi sợ dúm người, không dám hất tay quái ra, chỉ tròn mắt dòm theo. Một người Tây mập, chừng sĩ quan mặc "xi vin" nhin không nổi, rút luôn khẩu súng sáu trong túi ra bắn sau gáy quái nhân. Soạt! Một luồng ánh sáng đỏ bay ngược lại, liếm soạt cần cổ người Tây ngay khi tay súng vừa chĩa sắp lấy cò. Êm không một tiếng kêu, hành khách chỉ thấy người này vẫn ngồi, tay để chúc mũi súng xuống, quái nhân mũi vẹt ngả vệt mình, khoắng tay ngược lại, đã túm gọn nhắc cái đầu Tây lên, "ngọt" như cầm trái bưởi, chĩa về phía trước! Cái thân cụt lắc lư dẫy ngã dựa vách tàu, không đổ, cứ ngồi lù lù, máu phun phì phì như vòi rồng, hành khách ngồi bên la hoảng, nhảy chồm vào xó toa, ai cũng tưởng mơ ngủ. Con đười ươi bước lại, nhặt khẩu súng lớn loại Sain Etienne, quay tít trên ngón trỏ, cười hì hì, chĩa luôn vào đám khách trong toa. Ai nấy sợ dúm xua tay kêu tru tréo, chột quái nhân mũi vẹt đưa cái đầu Tây rõ máu cho đười ươi. Con quái vật đỡ lấy, túm tóc, giơ cao, cười thích chí, khật khưỡng bước ra khỏi toa. Quái nhân mũi vẹt ra theo. Hành khách còn run như cây sậy, trố mắt dòm theo, lại dòm cái thân cụt. Chuyện xảy ra êm thoảng như cơn ác mộng, một bà đầm kêu rú ôm chầm lấy cái thân mất đầu khóc thét, định chồm theo quỷ đười ươi, mọi người voi giữ lại, khuyên can. Tàu vẫn chạy giữa trắng sương. Riêng người Thổ vẫn úp nón lên mặt ngủ ngời. Bên toa kia, đêm khuya lạnh, lính vệ đã vào trong hết, đóng cửa lại. Hai cô đầm, quí phái ngồi góc toa, xem sách, sĩ tốt quanh, kẻ thức, người thu mình ngủ gật, tiếng bánh sắt nghiền đường ray "cành cạch" đơn điệu, triền miên.

Bỗng cửa sổ hé vào một cái đầu bù xù thò dòm vào toa, hai con mắt tiết hau háu quét khắp mình hai cô đầm trẻ. Ánh điện ngẫu văng chầy trên mặt hoa tươi mơn, lộ lộ tấm nhan sắc khuynh thành Tây phương. Cả hai nàng đều đẹp nhưng cô đầm lai

lại đẹp troi hẳn, vì thêm nét Á Đông, khiến toàn mặt mũi đáng thân nàng toát ra vẻ thiên kiều bá mị đến gỗ đá phải siêu lòng. Nàng có những nét tổng hợp khác người, vừa rực rỡ chói lòa, vừa thông minh nghiêm chỉnh, vẫn còn nguyên vẻ quý phái ngây thơ, đúc kết tinh hoa nhan sắc Á Âu.

Bỗng "cạch"! Cửa ra vào hé mở, một cánh tay lông lá cầm một cái đầu Tây thò hẳn vào, lắc lư như múa lân.

Hai cô đầm nghe động, trông ra giật bắn mình kêu lên. Sĩ tốt choàng thức nhìn quanh và thấy ngay cái đầu Tây còn đỏ máu tươi. Tất cả thất kinh cùng kêu ồ ở đứng số dậy, chĩa súng quát hỏi.

Cái đầu Tây thò vào thụt ra, "múa lân" mắt trợn ngược gân còn giật mắt lảo liên coi phát gớm, sĩ tốt nhất loạt ủa ra lăm lăm súng chĩa. Bất thần nghe "bộp" tiếng như hỏa pháo nổ từ phía cửa sổ, một luồng khói trắng vọt vào đám sĩ tốt tỏa rộng. Cả đám hắt hơi lảo đảo ngã huych xuống sàn tàu.

Hai cô đầm trẻ hoảng hốt ném sách đứng số dậy trở mắt nhìn. Két! Cửa toa mở ngoác, cái đầu Tây lắc lư "đi" vào theo sau là con đười ươi to lớn nanh chìa, mắt lồi trán dô, lông lá xồm xoàm. Nó túm tóc đầu Tây, bước vào đóng ập luôn cửa lại, nhìn hai cô đầm non nhe răng cười "hí hí". Cô đầm kêu rú:

- Quái vật! Quái vật lên tàu!

Cô đầm lai có vẻ bạo hơn, nắm cánh tay cô đầm kia kéo vào xó toa, đứng án ngữ khê bảo:

- Henriette chớ sợ! Để coi "nó" làm gì! Nhưng con đười ươi đã đứng lại, chìa cái đầu Tây như muốn tặng đầm non. Bất thần cô đầm lai thọc tay vào nẹp váy lôi ra một khẩu súng nhỏ vẩy lia vào con đười ươi, nàng này bắn lẹ hết sức tỏ tay gái quen sử dụng súng, nhưng bỗng nghe "véo" một tiếng như xé lụa, cây súng xinh xắn đã bị giật mất, chưa kịp bóp cò. Cô đầm lai giật mình, chơi vơi, ngó theo. Ngoài cửa sổ, một hình thù quái gở thò vào nửa mình đánh đu thành số ánh điện ngẫu vàng soi rõ đó là một quái phi nhân phi thú da đỏ hồng có lông đầu tóc bù xù, trán dô, mũi quặp mỏ két, mồm lại ngoác, hai con mắt đỏ như tiết coi mười phần gớm

ghiếc. Tuy nó có mặc áo xường xám Tàu nhưng hình thù mặt mũi vẫn phảng phất nửa người nửa thú, nhác thấy đủ ghê!

Tay cầm khẩu súng vừa giật được, quái nhân nhe răng cười trắng nhớn, dòm hau háu:

- Hé hé! Tụi nó đồn không sai! Đằm lai con gái sáu Tây Gầm đẹp như tiên!

Biết tiếng ta chứ?

Cô đằm lai mặt thoáng biến sắc, lấy cam đảm quát:

- Mi... mi định làm gì? Phải mi là huyết quỷ đời ươi? Quái nhân cười ré, nghe cô đằm nói tiếng ta rất sôi:

- Hé hé! Con gái sáu Tây Gầm nói tiếng như chim oanh? Đằm kia có biết tiếng ta không?

Cô đằm kia lộ vẻ sợ hãi hết sức, đứng sau lưng bạn run giọng kêu:

- Quỷ mũi vệt! Nó là con quỷ chuyên bắt cóc đàn bà con gái... Yvonne ơi! Làm sao bây giờ?

Bỗng quái nhân lắc mình một cái, đã đứng lù lù trong toa. Tàu vẫn chạy sình sịch. Quái nhân tiến sát lại vẻ thích chí đã nắm chắc mồi non trong tay. Như thừa hiểu ý định của nó, hai cô đằm cũng lùi, cô đằm lai quát:

- Con quỷ! Không được làm càn! Cha tao băm vằm mi ra! Cút! Quỷ mũi vệt ngấm nhìn hai nàng cười ré:

- Cả hai đẹp, đằm thật đằm lai cả hai đều đẹp! Ngoan, ta không cho đời ươi hút óc. Hé hé, con gái năm Việt Trì, con gái sáu Tây Gầm, cha hai cô em lắm quân nhiều súng nhưng ta là chúa tàu này, ta khỏe hơn cả nhà nước Đông Dương... biết không?

Nó bước vụt lại nhanh như chớp, cô đằm lai rút trong mình ra một lưỡi dao lá

lau sắc như nước đâm mạnh vào ngực quái nhân.

Phập! Mũi dao trúng ngực thùng xường xám, nhưng quái nhân vẫn đứng yên, thò vạt bàn tay lông lá nằm nghiêng lấy cổ tay cô đâm lai. Biết nó có mặc áo giáp dày, cô đâm quất lên, giăng mạnh tay lia chân đá hạ bộ. Quái nhân co chân chéo, cô đâm lai nhãn mặt, quái nhân bóp nhẹ một cái rùng mình đứng ngây.

Quái nhân vuốt má nàng, cười thê, nắm thắt lưng giật mạnh. Cô đâm lai kia rú lên khiếp sợ.

Nó giật cái nữa, trong toa đèn vàng động lắc lư, đã hiện ra một tuyệt thế giai nhân mặc toàn đồ tắm biển, dáng thân lồ lộ phô cả nét đẹp tổng hợp tinh hoa Đông Tây, với những đường cong, nét uốn, đẹp đến gỗ đá phải ngầy hờn.

Quái nhân trở mắt dòm bỗng ré lên "hi hi! Đẹp như tiên! Con gái Tây Gầm đẹp lắm non! Bắt được đầm non qui" nó thò tay nắm lấy vai thon vẻ cuống cuồng như kẻ đói đứng trước mâm cỗ quá ngon lành. Cô đâm kia bỗng rú lên định chạy.

Quái nhân túm lấy, giật soạt. Lại một "giai nhân tắm biển" với nét đẹp rắn chắc của gái Tây phương, đóa hoa hàm tiếu trong gió cuong.

Bỗng con đười ươi cười rú lên, khật khưỡng tiến vào, ném phịch cái đầu Tây, thò tay vỗ cô đâm. Cô đâm này chưa bị điểm huyệt, khiếp hãi rú lên, lùi ngã xếp xuống ghế, vì mắc nếp váy quàng lên mắt cá chân. Quái nhân bắt thần giơ tay tát bốp vào mặt đười ươi, hét:

- Súc sinh! Sao dám làm đầm sợ! Ra canh cửa! Ra hăn ngoài, đóng cửa lại! Đười ươi dòm cô đâm hau háu, chừng quá thềm thịt non tơ, nó trở cô đâm nhảy dựng lên, trở ngực nó kêu "hí hí". Quái nhân thấy nó phát cuồng bất ngờ, liền trợn mắt, toan đánh, nhưng nghĩ sao, lại hạ giọng, tay trở cô đâm Henriette, khàn giọng:

- Chưa phải lúc cho phần mầy! Giờ cho mày ngửi mấy cái rồi ra ngoài. Đười ươi như hiểu tiếng người. Nó nhe răng cười rú, nhảy chồm lại, ôm chầm lấy cô đâm con gái quan năm Việt Trì. Cô đâm khùng khiếp kêu ú ớ, tưởng nó ăn thịt, nhưng nó chỉ hít hà liên hồi rồi lè lưỡi liếm quền quẹt, nhe cả răng ngoặm hờ, nhả ra rãi rỏ

tong tong. Được mười giây, cô đâm hét lên, ngắt xiu. Con đười ươi bế bổng con mồi non lên muốn nuốt chửng. Quái nhân quát mắng, nó phải đặt nòng nằm xuống ghế, đi ra, về thềm thường ghê gớm, quái nhân vỗ vai cô đâm lai. Cô này vùng cử động hét lên toan đánh, nhưng quái nhân đã túm lấy, ôm ghì xuống ghế.

- Hé hé! Không ăn thịt hút tủy đâu! Làm vợ ta! Ngoan! Nó ghé sát xuống thò tay đồ hồn lông lá, vuốt xuôi từ má xuống, cô gái ghê tởm rú lên. Bỗng nghe đến rầm một tiếng, cửa mở tung, con đười ươi đâm bắn vào, ngã lăn huỵch, lồm cồm, quái nhân ngoái nhìn lại, một bóng người theo gió lùa sịch vào.

Dưới đèn đó là người Thổ mặc quần áo chàm vẫn ngồi ngủ gục trên toa hạng ba vừa rồi. Y vẫn đội nón rộng sụp trán, quát chìm:

- Buông nòng ra! Huyết quý! Mi xấu xa dê tiện, như ma quỷ, sao dám phạm gái đẹp!

Quái nhân vẫn nắm cô đâm, nghiêng răng ken két:

- Mày là thằng nào? À thằng Thổ ở bên toa hạng ba. Người Thổ lừ đừ gạt ngược vành nón về sau gáy. Dưới đèn vàng lộ ra một khuôn mặt điển trai của một chàng trai tuổi trẻ, chít khăn Thổ chữ "nhân", hai con mắt sáng biếc lạnh như tiền đồng, không nói thêm nửa lời, quái nhân vụt buông đâm lai thở mạnh, kêu rít:

- À ra mi thằng Thổ điển ngày nào trên biên thù. Mi, phải mi là tên...

- Im! Khỏi nhiều lời! Cút đi! Chậm tao quật chết! Cút đi! Không được làm người đẹp sợ!

Quái nhân rít lên, vung tay. Soạt! Một luồng sáng đỏ rực vọt ra chém lia cổ chàng Thổ điển. Chàng thổ phất ngược tay! Chỉ thấy một luồng sáng lòa như chớp, tiếp liền tiếng "keng" khô cụt, ánh sáng tắt. Quái nhân lão đảo lúi sát vách, trên trần rớt xuống hai, ba mảnh xúc xích đỏ, một lưỡi bán nguyệt bị cắt làm hai. Ngay lúc đó, con đười ươi đã chồm dậy, vỗ ngang hông chàng Thổ. Chỉ thấy chàng ta xoay nhẹ mình một cái, đã nghe đến "hự" một tiếng, vỗ cả mép cửa, hình thù con quái vật nhào ra ngoài tàu. Lạnh như tiền, chàng Thổ gio cao đoản kiếm trên tay, phát động

khô khan:

- Huyết quỷ! Mi muốn theo đười ươi hay về âm ty?

Quái nhân mũi mỗ kết lùi lại, mắt đỏ trợn ngược lộ vẻ kinh sững lạ thường, lăm bẫm:

- Có thể là mi sao? Ta... ta có hoa mắt không? Ngày nào năm nọ trên biên Trùng Khánh Hắc Giang, mi đã cứu gái Bạc. Nay... năm nay mi lại là tên đó sao? Khô Vĩ...

- Im! Ta không ưa mất thời giờ vì dĩ vãng. Ta cho mi dịp may cuối cùng... đếm đến ba. Một... hai...

Quái nhân đảo lia mắt dòm về hai cô đầm non mặc "quần áo tắm biển" lồ lộ nét khuynh thành phương Tây. Y có vẻ tiếc mỗi ngon, lè lưỡi môi chếp chếp vừa nghe đếm, vùng xua tay la the thé "Không! Ta đi, ta đi" và lập tức lùi một bước xoay lưng lại làm vẻ nhảy đi. Nhưng ngay khi xoay, y đã theo đà búng "bóp" một cái bắn ra một luồng khói trắng nhắm trúng mặt chàng Thổ điển, đồng thời tay kia đánh vụt lại một đường trảo kinh cực độc, nhanh như chớp. Cô đầm lai la lên "coi chừng", nhưng chàng Thổ kia vẫn đứng im lãnh trọn luồng khí trắng, tay trái đẩy vụt ra.

Khí trắng tối mặt chợt tỏa rộng biển sạch, nghe "bùng" một tiếng, quái nhân mũi quặp bắn bỗng qua cửa sổ toa đến "rắc", tiếng khô dòn như bánh tráng vỡ, đem theo cả mảnh cửa bể tung ra ngoài trời như trai cầu.

Cô đầm lai nhoài mình dòm theo, nghe "véo" tiếng, nháng luồng sáng vòng cầu phi theo quái nhân, rồi tắt phụt.

Tiếng rú lê thê hút chìm giật lùi về phía đuôi tàu đang chạy, rồi im. Chỉ còn tiếng "sinh sịch" triền miên, cô gái nhìn lại, đã thấy tay chàng Thổ điển cầm thanh tiểu kiếm, tay kia cầm một bàn tay người đỏ hồng còn rõ máu tong tong, giọng vẫn lạnh, chàng ta phát âm trầm khan:

- Quỷ đười ươi chạy rồi. Nàng không phải sợ nó nữa. Cô đầm lai vừa mừng vừa

lo, chạy xổ ra tận cửa sổ, thò cổ dòm chỉ thấy nường đôi trập trùng bất tận, đoàn tàu uốn khúc trườn mau, phun tàn than đỏ khé nháy dọc đường sắt. Và tàu đang đi vào một cánh rừng gồi um tùm. Bất giác cô gái thở phào, quay lại, thỏ thẻ:

- Cảm ơn ngài đã ra tay cứu nạn. Em thân gái yếu đuối, không được ngài cứu kịp, chắc đã sa tay con quỷ gớm ghê đó rồi. Ôn này cả đời em không dám quên!

Cô đầm lai này nói tiếng Thổ rất thạo, giọng thánh thót như chim. Chàng trai giắt tiểu kiếm, cúi xuống rút một chiếc lưỡi lê bên sườn lính ngất dưới sàn tàu và ném luôn bàn tay đỏ về phía cô đầm. Nàng giật mình, né tránh, "phập"! Bàn tay đã bị lưỡi lê phóng theo đóng dính lên vách toa xé tróc đầu cô đầm.

- Không thích tiếng "ngài", đừng nói ơn huệ! Phải nàng là con gái sáu Tây

Gầm không? Tên gì?

Cô đầm thỏ thẻ:

- Em vẫn nghe tiếng papa em luôn nhắc tới, giờ em mới được hân hạnh gặp ông! Thừa em là Yvonne nhưng thường gọi là Yvonne Phượng. Mama em thích tên Phượng.

Chàng trai Thổ gật đầu:

- Yvonne Phượng! Tên hay đấy! Đầm lai gọi cả tên Tây tên ta mới đúng! Tên hay, người đẹp, giọng cũng hay, chuyến tàu này không uống. À giọng nàng nói tiếng ta chắc hay hơn!

Dứt lời chàng tiến lại ngó chòng chọc từ đầu đến chân. Cô đầm lai chạm tia mắt biếc, mới sức nhớ ra mình và cô bạn đã bị huyết quỷ lột mất xiêm y, nàng cả thẹn kêu "xin lỗi ông" và cúi xuống quơ lấy mặc váy. Phạch! Xiêm y đã bay đau trên mấy đầu ngón tay chàng Thổ.

- Khoan! Đừng mặc váy! Để mỗ coi xem nàng có đẹp như tiếng đồn không? Mỗ nghe chúng đồn con gái Sáu Tây Gầm đẹp như Tây Thi, thơm da nhuận thịt khác người!

Giọng chàng trai Thổ nghe đã thiếu lịch sự nhưng sắc diện chàng vẫn lạnh như tiền, làm cô đầm Yvonne Phượng chột dạ kêu "ông" và co ro đứng khép đuôi nghiêng mình đẩy về thẹn. Dưới đèn vàng mờ ảo, lồ lộ một trang thiên kiều bá mị, đôi môi thướt tha, mắt long lanh, ngực căng phây nét nhũ thơ đào thốn thức. Yvonne Phượng mặt phụng, mi liễu dao, môi cung đỏ san hô, mũi dọc dừa, cằm hơi lẹm, chẻ, má có lỗ mũi... Chàng Thổ sáng mắt lấp lánh "Đẹp! Đẹp! Đẹp lắm!" Và bước vụt lại thò tay nắm lấy vai nàng. Cô gái phát hoảng, lùi giật đụng vách toa.

Nhưng chàng Thổ đã nắm được nhẹ kéo lại gần. Tự nhiên Yvonne run rẩy cả người, sức khỏe như tiêu tan. Vừa nắm bờ vai, chàng Thổ ngó không chớp, dịu dàng gọi đắm say:

- Yvonne Phượng! Da thịt nhuận thơm! Tiên thiên tốt lắm. Em là người anh đi kiếm mấy năm nay, giờ mới gặp, vẻ đẹp Đông Tây của em, anh thích. Chớ sợ, anh không giết em đâu! Ta làm vợ chồng trên toa này.

Cô gái mở to mắt ngó chàng Thổ. Bộ mặt điển trai, ít đàn ông sánh kịp, nhưng vẻ đắm say đột ngột và cặp mắt biếc lạnh làm nàng ghê ghê! Cô gái không đủ sức vùng mạnh, chỉ nghiêng mình kêu:

- Trời! Ông... làm gì thế? Papa em vẫn nhắc tới ông... là trang thanh niên mình chính. Ông đừng làm em sợ...

Trai Thổ bỗng cười hô hố:

- Cha em biết anh? Mà em có biết anh không? Đừng nghe lời chúng đồn.

- Phải ông là Thần. Theo lời Papa tả hình dạng, em mới nhận ra ông. Nhưng... ông... trời ơi! Em chết mất! Em không hiểu nổi... sao ông lại làm như hạng... quý... Câu nói bị cắt bằng một chiếc hôn phủ. Nàng ú ớ, miệng hoa bị đóng chặt, nàng cố đẩy ra bị vít cong người như cánh cung hai tay đâm thùm thụp. Ngay lúc đó bỗng trong đám sĩ tốt hộ vệ hai đầm, có một viên đội Nùng chột tỉnh, mở choàng mắt ra.

Sức thấy cô đầm nằm ngất trên "băng", cô đầm lai đang bị một bóng người mặc quần áo chàm đội nón rộng vành ôm hôn, đội Nùng buột miệng la lên, chụp súng,

chồm dậy. Chát! Cây súng "mút" vắng xa, đội Nùng mất đà ngã chúi, chàng Thổ lừ đừ quay lại, hất nhẹ nón trên đầu.

Đội Nùng nhác diện mạo, vừa đứng ngây người vừa kêu lớn, sợ hãi rụng rời:

- Trời! Dâm Thần! Khôi Vĩ Dâm Thần! Yvonne Phượng xanh mặt, rú:

- Dâm Thần... đây sao? Thần công tử... Đội Nùng vừa lùi vừa lấp bấp, mắt trợn ngược, mãi mới bật kêu "Dâm Thần đẹp trai... trời! Thần". Y vấp phải người nằm sà, ngã bật ngựa giáng rầm vào cửa toa. Cửa toa xịch mở bung, hai cái đầu lao vào hấp tấp. Hai người khách bên toa hạng ba chạy sang. Vừa chạm tia mắt biếc, một người vùng kêu rú:

- Ôi chết rồi! Dâm Thần lên tàu! Dâm Thần... Nhũ Hoa Thần...

Cửa đóng sập hất bắn tung cả hai tên ra thềm cửa nằm chết giắc. Đội Nùng vừa nhòe dậy, chàng Thổ kia đã gất "ngủ đi mày!". Đội Nùng dụi sấp mặt sóng soài bất động. Cô đầm lai run lấy bầy:

- Ông... ông là Khôi Vĩ Dâm Thần thật sao? Người như ông mà là quý dam... Chàng Thổ hai mắt càng biếc tợn, cười ghê rợn, buông cô đầm lai:

- Nàng sợ? Giờ mới hay ta là Nhũ Hoa Thần? Nàng sợ gì? Sợ mất nhũ? Hà hà! Yvonne Phượng! Ta không dùng người đẹp như nàng vào việc đó đâu! Ta lấy nàng! Đêm nay kỳ ngộ, ta làm lễ thành thân trên tàu.

Cô đầm lúc này coi càng lộ vẻ khủng khiếp như chột gặp quỷ dữ, nàng co dúm người xua tay lia lịa:

- Không không! Đừng làm thế! Thần Nhũ Hoa... tôi van... đừng! Ghê tởm quá!

Trai Thổ vụt quắc mắt chụp nghiêng lấy Yvonne Phượng, giật "phụt". Chàng Thổ đẩy nàng ngồi phệt xuống "băng" và xẹt tới phắt nhẹ tay áo vào mặt cô đầm Henriette. Thoảng có mùi thơm rất lạ. Henriette thở phào mở mắt ra hoảng hốt nhòe phắt dậy ôm chầm lấy Yvonne Phượng.

Phụt! Cánh bướm bay, dáng Vệ Nữ Tây phương lồng lộng dưới đèn như muốn thi cùng Vệ Nữ Đông Tây hòa hợp. Như con mèo vồ chuột, trai Thổ sà xuống ngồi giữa, giang tay choàng nghiêng hai Vệ Nữ mịn ngà.

- Hai em cùng lấy ta cho có bạn! Hai nàng run rẩy vì sợ hãi vì gió lạnh sương khuya sơn cước tràn vào toa. Bốn bàn tay xinh nhỏ không đủ sức che hai khuôn ngà, hai nàng vùng vẫy tuyệt vọng, kêu tru tréo. Bỗng trai Thổ nheo mắt ngó quanh lăm lăm "À! Hai em rét run cả người! Tội nghiệp!" Chợt hai, ba người lính tỉnh khỏi mê, chồm dậy. Huych huych huych! Chàng Thổ giơ tay phẩy "phạch" cả ba dụi xuống như chuối đổ. Trai Thổ sốc hai cô đầm đứng sỗ lên, quơ luôn chiếc "va ly" của Yvonne, lao vụt ra cửa to, truyền nóc, sang toa khác mất dạng. Chuyện diễn ra êm ru, tàu vẫn chạy lên mạn Phú Thọ, Yên Bái. Trong khi đó... tại cánh rừng gần thiết lộ, đêm trăng quạnh quẽ, bỗng không gian xáo động vì tiếng chân người ngựa rầm rập chuyển dịch. Từ trong sương mờ vụt hiện ra một đám rước lạ đời. Tàn lộng cờ quạt nhấp nhô, kẻ cỡi ngựa, người đi bộ, mở tiền đoạn hậu, túi roi tay thước, loa đồng v. v... đủ lễ bộ, đám rước kỳ lạ này toàn mặc áo the khăn đóng, ai nấy mặt mày nghiêm chỉnh "rước" một cỗ kiệu sơn son thiếp vàng như kiệu bát cống, nhưng nhỏ hơn. Đám rước đi vùn vụt im phăng phắc trong trăng sương chỉ nghe tiếng chân người ngựa, coi không khác đám rước cô hồn dưới âm hiện lên. Tới cửa rừng, đám rước vọt lên một trái đồi trống giữa một vùng dân cư trù mật ẩn hiện bóng nhà cửa trên các nương sắn bắp, đồi trà...

Chợt trong kiệu có một bàn tay thò ra vén rèm, rồi có tiếng sang sảng tựa trống đồng hắt ra:

- Miền này coi cũng nhiều nhà cửa đó, nhưng tao nhìn chẳng thấy cái nhà gạch nào ra hồn! Không khéo phải về tận Phú Thọ mới kiếm được tụi có máu mặt. A! Có tiếng sinh sịch chắc gần đường tàu.

- Dạ bẩm Thần chủ sắp có chuyến tàu chạy qua. Đám rước vẫn đi vùn vụt, kiệu vừa tới nương trà, bỗng trống dồn khựng lại. Trong kiệu có tiếng quát "tụi mày làm gì lộn xộn đó" một bọn cao lênh khênh cỡi ngựa cầm ống loa chạy ngược lại, rập đầu:

- Bẩm Thần chủ, đằng trước có con đười ươi rất to đứng chắn lối!

- Sao không rủ nó nhập bọn? A! Tao đang ước có đười ươi cho nó làm hồ lý. Giống này giữ ống tiền hồ được lắm! Lên!

Cổ kiệu tách đám rước, xẹt sang hữu vừa toan xuống nương, bỗng thấy đằng trước xôn xao rồi có hai bóng đen chạy vòng lên nhanh như gió, đứng lù lù trước kiệu.

Dưới trăng mờ, hiện ra một con đười ươi to lớn và một người mặc xường xám, cao lênh nghênh, da thịt đỏ hồng, mặt mũi rất quái gở. Cả hai thở hồng hộc, bóng người ngửa mặt dòm lên, cất tiếng thét nhọn:

- Phải kiệu lão bá chủ vị đại hung đại khoái Đổ? Nói mau? Rèm hé, có tiếng người lớn vung xuống:

- Ha ha! Tưởng tên nào, hóa con "quỷ đười ươi" chuyên bắt gái tơ! Đi đâu coi như đứa thua bạc? Hỏi ta có chuyện chi đó?

Huyết quỷ cả mừng nhảy tót lên vai con đười ươi, nói lớn:

- Có nơi dừng sòng tốt lắm! Tàu sắp tới rất nhiều khách thương. Ta đưa mỗi! Lập tức có tiếng mắng:

- Quỷ mũi vẹt! Ta ghét nhất ăn gian nói dối đánh bịp. Mi lại định dối ta. Lấy vải thưa che mắt thánh! Ta không thích tử tế bất ngờ! Cút! Đi tụi mày!

Kiệu chuyển. Huyết đỏ thò tay níu lại, nói nhanh:

- Đừng giận! Đừng giận! Ta đau quá hóa khùng, ta bắt hai con đầm non đẹp nhất Đông Dương, không ngờ bị thằng Dâm Thần kia cướp tay trên, lại chém ta cụt một bàn tay. Thần Đổ lên tàu gậy sòng bạc, nhân tiện giúp ta một tay! Ta van, ta có thể thổ huyết vì tiếc đầm non.

Trong kiệu, tiếng cười ré lên:

- A có thể chứ! Trên đời này lại có đứa nào chặt cả tay quý mũi vệt ngoài Ma Vương Sắc! Đáng coi lắm! Ta cũng tiếc giùm người! Nhưng còn lẽ ra mắt.

- Mau! Ta xin biểu tất cả bạc vàng trong mình.

Xoàng! Miệng "tay nải" dốc xuống thêm kiệu một mớ vàng lá vàng ròng, bạc xoè. Xoảng! Một bàn tay thò ra quơ mớ vàng bạc ném lọt vào tay nải.

- Cửa phi nghĩa ta không ham! Làm một canh và con đười ươi.

- Được được! Nhưng một canh còn gì! Tàu sắp qua rồi! Nó đem con gái sáu

Tây Gầm đi mất?

Bỗng có tiếng kêu trong kiệu:

- Ôi chao! Vậy ra con gái Tây Gầm? Lão sáu này thấy ta vào tính gây sòng, toan lờ đi không phá! Vào đây! Lờ chưa dứt. Huyết quý đã nhảy vào kiệu mất dạng. Con đười ươi cũng đu lên ngời lù lù bên ngoài.

Trong kiệu, rèm che trướng rủ, câu đối hoành phi rất sáng, dưới ngọn đèn "búp măng" có một ông già phương phi hồng hào mặc áo gấm bạc, đội khăn ngời chiếu chệ. Như máy, lão lôi ra một bộ bát đĩa, bộ đồ xóc đĩa gia truyền, xóc có âm thanh như đàn chai đàn cồng và lão rung luôn một tràng.

- Phụ đồng cờ! Phụ đồng bạc! Phụ đồng đồ bác, nhập vào chiếu bạc. Rặn đồng bạc! Cờ bạc là bác thẳng bần, cửa nhà bán hết cho thân vào cùm, về nhà vợ chửi um sùm, tiền không túi rỗng nhảy ùm xuống sông, cờ bạc phụ đồng.

Huyết quý nhấp nhóm như ngời phải ổ kiến lửa, giục lia, lão áo gấm không ai khác "vua cờ bạc" Đồ Bác Thần vẫn ung dung trịnh trọng, tấu trọn bản "phụ đồng cờ bạc", vẻ say sưa dúng tay "đồng thuộc" hô "bán lẻ". Huyết quý hô "dắt" thò tay mở, sắp ba.

Xoảng! Cả gói bạc ném vào lòng Đồ Bác Thần lão vua cờ bạc quát "lên tàu". Tụi hồ lý, quân bộ mở sòng, tụi khác đi dưới.

Đám rước vọt đi nhanh như gió, phu kiệu cũng cỡi ngựa, độ hết bọn đi bộ lên yên. Thoáng đã qua hai cánh nương đồi, vừa lúc đoàn tàu sinh sịch chạy qua. Đám rước phóng ra đường sắt, rượt theo, tới đường vòng bắt kịp khúc đuôi, một toán "phò" cổ kiệu vọt lên, ngay toa vẫn dùng chớ gỗ. Đám đi ngựa rầm rập chạy theo. Rất thiện nghệ bọn phu hạ kiệu xuống sàn tàu, hồ lý vén rèm thỉnh Đỗ Bắc Thần, Huyết quý bước ra. Lão ngó quanh gật gù:

- Mở sòng trên tàu được lắm. Nhiều khách sộp. Tui mầy lo đi dựng sòng rước khách, tao đi coi tên dâm nào lại có tài phổng tay trên quỹ vệt. Thủ hạ dạ ran, theo Nam Đỗ chuyền nóc toa vọt đi. Chia nhau xuống các toa hành khác. Huyết quý một tay băng bó, dẫn Đỗ Bắc Thần phóng lên khu toa hạng nhì ba, có đười ươi theo.

Cửa đóng, người trên tàu vẫn ngủ gà ngủ vịt. Bổng Huyết quý trở xuống thềm một toa ánh trắng mờ mờ soi hai bóng nằm sóng soài. Đỗ Bắc, Huyết quý nhảy xuống, áp tai vào cửa nghe, và mở thốc ra.

Lính vệ vẫn nằm quay. Hai cô đầm và trai Thổ đầu mất. Xiêm y vương vãi trên sàn, súng ống ngổn ngang. Bổng Đỗ Bắc Thần cười khà:

- Coi kìa! Nó trả lại người.

Trên vách, xó toa, bàn tay ghim lưỡi lê, treo lù lù, máu đã xỉn. Huyết quý rít lên phóng tới rút lưỡi lê, chụp lấy bàn tay, lấy áo đầm gói lại.

Y nhặt cả sợ xích lưỡi bán nguyệt bị chặt đứt mấy khúc.

- Tìm thử coi! Nó vớ được đầm non chắc chưa đi ngay!

- À! Ta bắt đầu nóng ruột rồi đó, nhưng người chớ quên món tặng vật đười ươi!

Hai bóng quái dị vọt sang toa bên. Hành khách vẫn nằm ngất lịm, thấy Tây cụt đầu vẫn ngồi tựa xó.

- Quý mũi vệt! Mi giết bọn này?

- Không! Chỉ mượn đầu Tây vì nó dám bắn trộm sau lưng. Còn tụi khách này,

chắc "nó" đánh ngất! Vậy nó còn trên tàu, không muốn ai làm rộn.

Hai bóng lẳng lặng sục các toa.

Bỗng đến toa hạng nhất, sực nghe có tiếng đàn bà kêu trong. Cửa đều đóng.

- Không không! Hãy giết ta đi nhưng tha cho Heriette!

- À vậy ta sẽ tha con gái tướng Tây Việt Trì và em làm vợ ta! Hay sung sướng hiển dăng! Nào đừng thẹn Yvonne Phượng?

- Trời ơi! Không tin! Mi đánh lừa để ta tâm thành dăng hiển, mi hút tủy não, hớp âm điện trong người ta...

- Ta không hủy ngực nàng! Ta thích coi nàng là vợ! Nhan sắc nàng khó kiếm!

Tin ta!

Đỗ Bác Thần trợn mắt:

- Ôi chào! Thì ra Nhũ Hoa Thần, con quỷ dâm đẹp trai "tốt mã dè cùi"! Nó mê dâm lai hay có mẹo gì đây?

Bỗng nghe tiếng nữ cười thỏ thẻ đối hần giọng:

- Nếu thật yêu em, phải làm lễ đường hoàng em mới chịu.

Thình lình đang áp tai nghe Đỗ Bác Thần bỗng đẩy vạt Huyết quý ra, "phập" thụt! Một mũi thép đâm xuyên vách toa, liền đó có tiếng cười lạnh lèo:

- Sao chưa vào? Định bắn trộm sao? Đỗ Bác Thần cười lớn:

- Chớ nóng! Có vào lão mỗ sẽ gõ cửa trước. Lão vừa tới, vào ngay sợ làm rộn người anh em trước đó thôi.

- Ai!

- "Vua cờ bạc"! Lão lên tàu mở sòng bạc cho vui. Làm một canh nhé? Ta cùng tên Thần sao nữ hại nhau.

- Còn tên kia?

- À quý vệt! Hẳn lại tìm bàn tay để quên và nhờ lão mượn lại bàn tay đã chém nó. Xóc đĩa, cò quay, hai đồ mười, xì phé?

Dứt lời, Đỗ Bác Thần đẩy rèm cửa, cùng Huyết quý tiến vào. Cuối toa hẹp, hai cô đâm ngồì bên nhau, trai Thổ đứng cạnh một tay nhẹ mơn bờ vai cô đâm lai, mắt biếc nhìn ra, mũ lật sau gáy.

Hai cô đâm khóa bán thân lại khoác hờ mảnh nhung, thấy người, vội khép tà "cáp". Bỗng Đỗ Bác Thần la lên tiếng "úy trời đất" mắt trợn ngược như mắc kinh phong.

- Thần Nhũ Hoa, Khôi Vĩ Dâm Thần... lại có thể là Thần đo sao? Ôi chào!

Đổi đời đến nơi rồi... còn đâu.

Cô đâm lai Yvonne Phượng vùng gọi to:

- Thần Đỗ Bác! Cứu Phượng! Bác không nhận ra Phượng sao? Bác đã ăn tiệc với papa Phượng mà. Đỗ Bác Thần dụi mắt, cứ dòm sững trai Thổ bỗng cười ré lên như điên:

- Ôi chào! Ta vỡ bụng như Trình Giảo Kim mất thôi! Nhũ Hoa Thần ha ha! Dâm Thần Khôi Vĩ tiếng nổi sóng cồn, quý cái phải khiếp, ai ngờ lại là người bạn quý hai, ba năm trước còn đứng đắn như Liễu Hạ Huệ đời xưa! Ha ha! Đổi nghề rồi. Người bạn trẻ mặt lạnh của tên già này định trả thù Ma Vương Sắc bằng cách cướp nghề cuồng dâm hiếu sắc của nó đây! Ha ha! Canh bạc của ta hỏng rồi!

Trai Thổ lạnh lùng không hé môi, cô đâm lai réo tên Nam Đỗ cầu cứu. Huyết quý ngơ ngác hét "vua cờ bạc! Khùng rồi ư? Sao không ra tay đi".

- Này cô bé! Đừng trách ta độc bụng. Tưởng Thần dâm nào, chứ Thần này, thì

tên này sắp nổi điên đây, có phen đối nghề xóc đĩa... đồ mười, xì phé! Xoảng! Cả gói vàng bạc ném vào lòng Huyết quý, lão Đồ Bác Thần cười sằng sặc lập tức bỏ đi liền, chạy về phía toa hạng ba, bốn mất dạng. Huyết quý hét chửi inh ỏi, rượt theo, đờn ươi cũng bỏ chạy. Cánh cửa toa đóng ập, vắng tiếng trai Thố "hừ! Già khùng". Tàu rú hồi còi dài ngừng bước ga Tân Kiềg. Hành khách lác đác lên xuống.

Bỗng từ đâu nhô ra một cô gái mặc quần áo đen, đi thẳng ra ga, theo sau có một con beo đen lớn. Ánh đèn ga heo hút, soi mờ khuôn dạng. Đó là một cô gái đẹp tuyệt trần, dáng hình thanh tú, yếu điệu, nhưng hai con mắt thì sáng như điện, toát ra một uy lực khác người.

Nàng đeo "sắc" nhỏ, đội cả tấm áo choàng lòa xòa khoác áo ngoài, chân bước như lướt ngọn cỏ, vẻ khoan thai, mắt ánh nét vui khó tả.

Cô gái ra đến sân ga, thì đoàn tàu cũng vừa dừng bánh. Ga Tân Kiềg về đêm có nét buồn cổ hũu của ga rừng, làm viễn khách phát buồn hắt hiu. Cô gái vừa ra khỏi cửa sân ga, bỗng có một người lính khố đỏ cầm cổ chạy, đâm rầm phải. Cô gái giơ tay cản cho y khỏi ngã. Y gượng đứng vừa cất tiếng xin lỗi bỗng giật mình, kêu lên mừng rỡ:

- Trời! Ai như tiểu thư Giao Long Nữ! Ba năm nay, tiểu thư biệt đi đâu, giờ lại tới Tân Kiềg?

Cô gái lạ vừa tới ga rừng không ai khác Giao Long Nữ. Ba năm trước nàng đi về hướng biển đông, tình cờ hôm gặp một đoàn lính tải bạc trên đường Cao Bằng, Thất Khê bị sơn tặc chặn đánh sắp tàn sát hết, nàng nhớ lại sự biệt đãi của viên đội lính kia là Quản Lực, bộ hạ tùy cận Tây Gầm, người Kinh.

Nghe y reo, Giao Long Nữ mới kịp để ý nhìn lại nhận ra Quản Lực giờ đã lên quan một trạc tứ thập, nàng cười vui vẻ:

- A, chú Quản! Mới cách mấy năm giờ đã đeo lon "ông một" mà chú đi đâu coi háp tấp dữ à! Dạo này "việc quan" bận chứ?

Quản Lực hốt hoảng, dáo dác:

- Ôi chào! Tiểu thư vắng mặt chắc chưa rõ. Đất thượng địa đạo này đa sự lắm! Quái nhân quái vật quỷ dữ lộng hành... quỷ dữ ươi bắt cóc tiểu thư con quan Sáu ngay trên tàu, tôi xuống nhờ người đánh điện cấp báo về bản dinh đây. Cả đám còn nằm chết ngất trên kia...

Giao Long Nữ cau mày liễu nhìn về phía đoàn tàu bảo "vào đánh điện đi ta đợi". Quân Lực cả mừng vọt gấp. Giây phút đã chạy ra, vừa lúc tàu rít còi, chuyển bánh. Quân Lực dẫn cô gái nhảy thẳng lên toa riêng. Toa này có biển treo, không khách nào lên.

Bỗng nghe tiếng kêu thất thanh một bóng nhân viên kiểm soát dọi đèn từ trong toa hạng ba phóng ra, run lấy bấy hô "án mạng"! Quân Lực túm lấy, khê bảo "im đi" đoạn xô cửa vào toa riêng. Viên kiểm soát trở mắt dòm con beo đen to lớn, dòm cô gái quen cả... hỏi vé.

Lính tráng ngót chục người vẫn nằm ngổn ngang súng ống rớt bên. Máu còn đọng sàn toa, bắn cả vào váy đầm vương vãi.

Quân Lực kể qua. Giao Long Nữ phất nhẹ tay áo vào bọn ngất. Một mùi thơm thoảng bay ra cả bọn thờ phào choàng tỉnh. Không hỏi thêm câu nữa. Giao Long Nữ bảo bọn họ ngồi lại dưỡng sức còn nàng cùng Quân Lực sang toa bên, xách theo cái đầu Tây. Hành khách toa này nằm la liệt như chết. Giao Long Nữ cứu tỉnh dễ dàng, đoạn vọt lên nóc toa sục kiếm.

Bỗng thấy những bóng mặc áo màu đỏ, áo the chạy tất cả, tàn lọng lỗ nhỏ nóc toa "rước" một lão mặc áo gấm ngồi ngoài kiệu cười sảng sặc như không:

- Ha ha! Tao cười vỡ bụng như Trình Giảo Kim mất thôi! Đồi đời rồi! Đẹp sòng bạc! Tao muốn đi kiếm rượu uống! Bạn Liễu Hạ Huệ của tao giờ lại cướp nghề thằng Ma Vương Sắc! Ha ha! Trừ danh!

Giao Long Nữ đứng sừng đầu nóc toa, vùng hỏi lớn:

- Ai như Đỗ Bác Thần? Lên tàu mở sòng đấy ư? Có gì vui thú cười như điên?

Đỗ Bác Thần trở mắt dòm, bỗng lại vùng vỗ đùi cười ré lên như muốn vỡ cả không gian:

- Ha ha! Lại gặp tiêu thụ quý hữu vong niên đây nữa! người bạn gái đi đâu biệt mấy năm, không về mà xem chuyện Nhũ Hoa Thần cướp nghề Tây Sắc! Giao Long Nữ nhú mày:

- Giá này về xứ, có nghe chúng đồn về con quỷ dâm lộng hành hơn hai năm nay có hiệu Nhũ Hoa Thần cùng hung cực ác, hiếu sát, uồng dâm! Nhưng có gì đáng cười đâu!

- Có chứ! Tên già này sắp bế bụng đây! Ta sợ tiểu thư cười đen xuống âm ty chưa hết! Lại đằng kia mà xem công tử Nhũ Hoa Thần ôm con gái Sáu Tây Gầm! Hai bên hai cô đầm non... Ha ha, Liễu Hạ Huệ giờ lại bắt cóc đầm non!

Ngạc nhiên, Giao Long Nữ vùng hỏi lớn:

- Đỗ Bác Thần lâu nay phát tài chứ? Uống mấy vò rượu mà say dữ thế? Dâm tặc bắt đầm non hiện trốn đâu? Phải ông già vừa gặp?

"Vua cờ bạc" nhảy tốt xuống, cười sảng sặc:

- Thiên hạ còn nhiều đứa máu mê, của thiên hạ là của lão mỗ, lúc nào chẳng phát tài! Nhưng tên này sắp giải nghệ đây! Ha ha! Đổi đời nghề, Liễu Hạ Huệ bỗng cướp nghề Giao Ái, người bạn gái biết dâm tặc bắt đầm non là ai không? Ha ha?

Tiếng Đỗ Bác Thần cười vang như sấm, át cả tiếng tàu chạy, ré lên không khác giọng cười của kẻ điên khùng làm Giao Long Nữ chỉ còn biết giương mắt nhìn ngơ ngác.

Nhưng rất nhanh tiếng cười vụt chuyển giọng thành tiếng khóc, Đỗ Bác Thần chợt ngó sừng Giao Long Nữ phát tiếng cười thê lương chán nản cuộc đời:

- Người bạn gái ơi! Cuộc đời chó đẻ này sở dĩ còn đáng sống là vì có đủ hạng người, quân tử sống đời quân tử, tiểu nhân sống cách tiểu nhân. Kẻ ác, người hiền, xấu tốt, dở hay, trò nào trống đó. Nay kẻ sĩ lại cướp nghề phường gian ác bắt nhân,

cõi đời này còn gì nữa đâu? Nay người bạn gái nếu còn sống mau mau lên kiệu tên già đưa khỏi "con tàu ma" này!

Giao Long Nữ thấy thái độ Đỗ Bác Thần hết sức kỳ khôi, khác hẳn ngày trước, cô gái thở phào gần giọng:

- Nam Đỗ! Gái này đi giết đâm tặc, cứu con gái Sáu Tây Gầm, Nam Đỗ biết nó trốn đâu, xin cho biết!

Đỗ Bác Thần chìm giọng như nói một mình:

- Toa hạng nhất! Không thêm nửa lời, cô gai vẫy Quân Lực lao vọt đi như tên bắn.

Đoàn tàu đêm vẫn sinh sịch rời vùng Tân Kiêng, vượt qua năm, bảy toa, bỗng cả hai dừng lại, chợt nghe rầm, phía dưới rồi một bóng đen lò xo bắn tung lên như trái cầu, rớt bịch ngay trước mặt. Một bóng đen to từ đầu đu vút tới, vỗ lấy bóng kia, kéo đứng dậy. Dưới ánh trăng hiện ra một quái nhân mũi vẹt mặc xường xám ôm ngực thở hồng hộc, bên con đười ươi dữ tợn nanh chìa mắt lồi.

Quân Lực giật thót mình lùi lại, kêu hoảng:

- Quỷ đười ươi... Chính nó!

Giao Long Nữ chưa kịp nói chi, quái nhân dòm sừng, tuy vẻ mới bị đòn nặng, cụt một tay, nó bỗng ngậy người trước cô gái thiên kiều bá mị, nhe răng cười:

- Cô em đi đâu đó? Hé hé! Mất đầm non lại gặp tiên non bỗng! Giao Long Nữ hất hàm:

- Quỷ đười ươi! Con gái Sáu Tây Gầm đâu? Huyết quỷ cười ré:

- Bị phồng tay trên rồi. Mấy phen đòi lại đều bị thua Dâm Thần điên! Không dè nguyệt lão lại đền cô tiên.

Lời chưa dứt đười ươi đã vọt tới vỗ Giao Long Nữ. Bỗng nghe "bịch" tiếng,

đường ươi hẳn đi hơn thước. Đổ Bác Thần từ phía sau Quán Lực lao xẹt qua sườn Giao Long Nữ giang rộng cả hai tay xô đường ươi huyết quỷ hẳn vọt cả xuống đường, tiếng lão bay vọng lên ván vát "thằng quỷ đường ươi chó treu vào gái dữ... chầu đi...".

Giao Long Nữ bước lại đầu to nhìn xuống mấy bóng lao vào bóng cây rậm, bỗng nghe phía dưới có tiếng la hét thất thanh. Quán Lực reo khẽ "dưới kia", Giao Long Nữ đã buông mình xuống thêm toa như la rụng.

Cửa toa đóng. Cô gái xô rầm cửa, đứng sững nhìn vào. Trong toa hạng nhất, ánh đèn vàng. Cô đầm lai Yvonne Phụng và Henriette ngồi hai bên, chàng trai Thổ có biệt danh Khôi Vĩ Dâm Thần đứng trước mặt xoay nghiêng má về phía cửa toa. Cả hai cô đầm đều khoác "cáp" ngắn chỉ cho tới ngang xương quai xanh, coi như vừa trong buồng tắm ra. Cả hai đầy sắc thẹn, kinh, nhất cô đầm con gái sáu Việt Trì bốn bàn tay búp măng giơ trước ngực như ngăn cản, cả hai lắc đầu lia lịa, cô đầm lai Yvonne Phụng run giọng cổ hoãn binh:

- Đừng, nếu thật muốn lấy nhau, người đừng làm thế! Hãy để cưới xong sẽ động phòng.

Trai Thổ cười ghê rợn:

- Cưới ngay, động phòng ngay trên tàu này. Tới Phú Thọ ta đưa vào rừng! Ta tiếc ngọc thương hương, muốn nàng được sống hầu ta, nếu thoái thác ta sẽ làm Nhũ

Hoa Thần. Hai em đẹp, biết làm vợ ngoan đừng nói nhiều lời. Mau ngoan đưa ta vào giốc Vu Sơn.

Dứt lời trai Thổ nghiêng mình ôm luôn vào lòng hai cô đầm non. Cả hai kêu rú lên định vùng chạy nhưng không đẩy nổi, cặp mắt biech trai Thổ bỗng sáng rực, lạnh như tiền toát ra một thứ ma lực quái gở làm hai cô đầm chột rùng mình ngồi yên và mấy bàn tay búp măng bỗng dịu dàng vuốt nhẹ khăn tóc trai Thổ.

Quán Lực thập thò ngoài cửa toa, run run kêu "ôi chao! Nó làm ma thuật! Nhũ Hoa Thần! Trời ơi! Đúng là Khôi Vĩ Dâm Thần chuyên bắt gái tơ gặm mất ngực...".

Giao Long Nữ đứng nhìn vào vệt sôi máu nóng, vùng quát:

- Dâm tặc! Mi quá to gan, dám bắt gái tơ làm trò đồi bại. Trai Thổ nghe quát vẫn nằm, phát âm khàn rè:

- Ngốc nữ! Kén chồng điên, muốn hầu Thần Khôi Vĩ đó ư?

- Dâm tặc! Buông ra! Ta tới giết mi, trừ hại cho dân lành! Vẫn khoan khai trai Thổ chống đui non ngồi dậy và lừ lừ ngoảnh mặt nhìn ra đứng dậy, chiếc mũ rộng vành trễ sau lưng, ánh điện ngầu vàng chiếu vào mặt điên trai lạnh như tiền dưới nếp khăn chàm chít chữ nhân, cặp mắt sáng như điện phát tia băng giá... Đột nhiên làm Giao Long Nữ giật bắn người lên một cái kêu "ơ" kinh ngạc lùi lại, trở mắt đến thất thần.

Cô gái đứng chết lặng đi đến mười khắc mới trấn tĩnh được tinh thần, toàn thân bỗng run lấy bấy lão đảo phải vịn vào cửa toa, kêu lạc giọng vì quá xúc động:

- Trời! Nhũ Hoa Thần đây sao? Con quỷ cuồng dâm hiếu sắc, cả thiên hạ ghê tởm đây sao? Có thể thể được ư?

Tường nàng hỏi, Quản Lực run giọng thì thảo sau lưng:

- Đúng "nó" rồi! Tiểu thư coi chừng, "nó" lắm yêu thuật, giết người như ngóe. Nhũ Hoa Thần là "nó" đó... nó chuyên bắt gái tơ, gặm ngực luyện ma công, nó sắp gặm hai cô đầm.

Nhưng cô gái không còn nghe thấy gì nữa, tai ù mắt hoa, hình người trong toa cứ chờn vờn nhảy múa lung tung, nàng đưa tay dụi mắt ngó trừng trừng, vừa thờ mạnh vừa lẩm bẩm thật chìm:

- Không thể được! Đây là ác mộng! Sự xúc động bất ngờ mãnh liệt cực độ phải sẵn giàu ý chí lắm nàng mới không ngất xỉu vì cảnh nhân tiền chẳng khác trái chùy ghê gớm giáng vào đầu óc, ngay khắc đầu đã đầy vẻ phi lý như huyền mộng. Nhưng trong toa, cảnh tượng diễn ra chẳng có vẻ chi là mộng ảo cả. Đang bị hai con mắt biếc sai khiến, trai Thổ quái ngoảnh ra, hai cô đầm bừng tỉnh, nhìn ra theo thấy

bóng người, cả hai đứng xổ dẫy ù té chạy, miệng kêu cứu thất thanh.

Nhưng trai Thổ chỉ gạt nhẹ, hai cô đầm đã bị đẩy lùi ngồi phục xuống. Trai Thổ vẫn hừ hừ nhìn ra cửa toa, phát âm trầm khàn:

- Muốn gì? Thi sắc đẹp với đầm non?

Giao Long Nữ vẫn vịn cửa toa, thở đến mấy hơi vẫn chưa nén nổi khí xung. Bỗng buột miệng như hét:

- Anh là Dâm Thần? Trời... Chàng trai Thổ mặt điển lạnh "hừ" khô nói trong cổ họng:

- Lũ ngực gọi càn! Dâm là bản thể của vũ trụ, có âm dương, có vợ chồng, phải gọi Lưỡng Nghi thần mới đúng!

Giao Long Nữ loạng choạng tiến vào, Quân Lực thấy nàng quá xúc động, cả sợ, vội nắm vạt áo kéo lại, thì thầm "Tiểu thư! Nó giết người không cần động thủ". Giao Long Nữ giật ra, cứ bước, mắt mở to như muốn dòm cho kỹ, được hai bộ, nàng lùi lại, vẫn lảo đảo run hăn người kêu:

- Trời đúng là chàng! Anh, anh Thần, anh loạn óc rồi! Có nhận ra em không? Chàng trai điển lạnh hơi cau mày, phát tay, khô cộc:

- Không! Ta có ít thời giờ để nhớ! Ra! Giao Long Nữ trợn mắt phượng như nhìn quái vật, kêu:

- Trời! Anh quên em sao? Anh loạn trí rồi! Trời! Em điên mất thôi. Lạnh lùng, chàng trai phát âm khô:

- Đi khỏi chỗ này! Nàng điên mới dám đến lúc ta động phòng. Không thấy đầm non ngồi đây sao? Đi! Ta không muốn côi âm dương mất phí gái đẹp.

Dứt lời, như không buồn nhớ người đứng cửa toa, chàng trai ngồi xuống "băng", choàng cổ cô đầm lai, giọng êm dịu như mật ngọt:

- Yvonne Phượng! Ta cùng nàng vào giấc Vu Sơn. Dáng thân đầm bị vít ngã xuống, run lẩy bẩy như con chim non trong vuốt diều hâu. Yvonne Phượng chưa kịp thất thanh tiếng nào thì chiếc "cáp" khoác hờ vai đã tuột xuống, phô nét đẹp Đông Tây tổng hợp dưới ánh đèn ngầu vàng. Còn cô đầm kia sợ hãi đứng người, hoảng lúu cả lưỡi hai tay cứ ôm lấy ngực.

Quản Lực đứng sau lưng Giao Long Nữ lén giương súng toan bắn trộm, nhưng Giao Long Nữ đã hô nhỏ "làm càn chết uống, súng bắn ích gì" và quát lớn:

- Anh Thần đừng làm thế? Sao bắt hiếp đầm non? Con gái Sáu Tây Gầm quen anh?

Tiếng quát to muốn vỡ toa tàu, trai Thổ ngoảnh nhìn ra vẻ giận bất thần quát vội:

- Ra! Ta không quen! Đừng để ta nổi nóng! Ngốc nữ?

Chàng ta đứng số dậy, lôi theo cả cô đầm Yvonne Phượng, mắt biếc lạnh ghê người làm Giao Long Nữ kinh ngạc lùi lại trước ánh mắt khôn tình. Chàng ta giơ tay, rầm! Cửa đóng ập! Chàng ta quay vào. Giao Long Nữ đấm cửa gọi. Quản Lực vẫn lăm lăm tay súng, giục:

- Tiểu thư! Sao không đánh chết con quý cho rồi. Cô gái đẩy y lùi thò đầu vào chỗ chết không kịp ngáp và quá xúc động, nàng đấm mạnh một cái tung luôn cửa.

Lão đảo bước vào, nàng vừa quát, nước mắt vừa sa đầm đĩa:

- Trời ơi! Anh! Sao anh lại thành kẻ cuồng dâm ghê gớm? Anh còn trí nhớ không! Còn nhớ dĩ vãng không?

Chàng trai cúi sát cô đầm lai, giọng khô như củi:

- Ngốc nữ! Ta đã bảo đi đi. Ta không có dĩ vãng! Dĩ vãng? Hừ dĩ vãng là gì? Ra! Để ta động phòng cùng vợ mới.

Cô gái lúc này như không còn nghị lực, nàng cố kìm hãm không nổi, giọng đầy

nước mắt:

- Anh... Trời! Mới có ba năm, sao không? Anh ơi! Còn mỗi đại cừu... thù phụ mẫu thác oan hơn hai mươi năm chưa trả? Còn Tây Sắc, Giao Long, loài quái vật bất cộng đái thiên?

- Đại cừu? Ngốc nữ! Dĩ vãng đã chôn vùi, đừng nhắc tới. Kẻ đã chết nằm im trong tịch mịch, ta chỉ nhớ hiện tại! Thiên hạ quá nhiều mỹ nữ, hiện tại huy hoàng, dĩ vãng? Hãy chôn vùi cho sâu! Ta chỉ thấy thù dĩ vãng?

Cô gái trở mặt, như không tin cả thánh giác, thị giác mình, nàng kêu thống thiết:

- Anh... anh điên rồi! Ba năm trước chia tay ngoài miền Phi Mã Ác, em sang biển Đông, anh vượt biên thùy tìm nơi ẩn luyện thần công đợi ngày báo thù. Anh còn nhớ không?

Chàng trai vượt lưng ong kéo luôn cô đầm Henriette vào lòng bỗng cười thốt:

- Gái điên nói lắm nhảm. Ba năm trước đã chôn cùng dĩ vãng! Giờ ta chỉ cần hiện tại! Mỹ nhân này đẹp nhất Đông Dương! Ha ha! Nàng muốn hiến thân cho Lưỡng Nghi Thần! Vào đây! Coi da thịt nàng có thơm bằng thịt đầm không?

Lời dứt hai tay y vẫn mơn trớn vai đầm, mắt không nhìn ra, nhưng thành linh có một luồng điện khí vô hình cực mạnh cuốn lấy tay Giao Long Nữ, lôi nghiêng vào! Nàng còn bán loạn tinh thần, vẫn chưa có phản ứng. Quản Lực thất kinh liều mạng đưa tay chụp đại vệt giáp pháo, lôi lại. Huych! Y bị giật phăng theo, đâm đầu vào lưng Giao Long Nữ, tóe đom đóm mắt.

Cô gái bị kéo vào giữa toa mới sức để ý, vùng phẩy tay áo một cái, êm như không nhưng thân hình nàng đã trôi ngược lại cửa toa. Trai Thổ không ngờ bị xô ngã, rạp lên mình Yvonne Phượng. Henriette cũng ngã vệt theo.

Chàng trai Thổ gạt hai cô đầm sang hai bên đứng phắt dậy mắt như bốc cháy cười khô. Nước mắt như mưa, Giao Long Nữ kêu thống thiết:

- Anh ơi! Thù nhà chưa báo, oan hồn cha mẹ chưa được siêu sinh, sao anh hành

động như người mất trí, bắt hiếp gá tở như phường dâm tặc vô liêm...! Anh... mới ba năm trước, chia tay, đi luyện công, hẹn ngày báo hận... Sao bỗng dưng đổi tính đổi tình, quên thù cha, dĩ vãng, quên cả bạn tình chung...

Đang nói, bỗng cô gái giật mình im bật, vì chàng trai Thổ đã lừ lừ bất thần phát giọng tàn nhẫn đến rợn người:

- Im! Đừng nhắc dĩ vãng trước mặt ta! Ta không còn dĩ vãng! Lui! Nếu muốn động phòng, hãy ra ngoài chờ lát nữa! Ta còn phải đưa đầm non lên đình Vu Sơn!

Như bị trùy đồng giáng vào đầu, Giao Long Nữ choáng váng, rú lên, hai tay chói với, lao đảo tiến vào, miệng thét chìm thê thảm:

- Anh...! Nói lời tàn tệ đó với em sao? Không không! Thà giết em đi... đừng để phải trông cảnh gớm ghê...

Đúng lúc nàng chói với tay, tuyệt không phòng bị, thành linh chàng trai Tho vung tay đánh thốc ra một nhát điện phong nhắm thẳng ngực cô gái, miệng cười ré "ngốc nữ ra"! Quân Lực nấp ngoài thoáng thấy, hét giật "tiểu thư coi chừng", nhưng Giao Long Nữ lúc này tâm thần dao động chẳng còn biết gì nữa. Quân Lực hét xong ôm mặt, tuyệt vọng, đồng nghe "bùng" một tiếng như sấm nguồn cả toa tàu, bị áp lực đè muốn vỡ tung, Quân Lực hé dòm vào, giữa vùng kinh khí, vụt thấy một bóng áo gấm đại đóa vọt vào như tên bắn, thò tay đẩy ngược Giao Long Nữ lại phía cửa toa, cười sáng sặc:

- Thôi thôi! Người bạn trẻ! Đối nghề thì đối, sao còn xuống tay đập bạn tình chung thề đồng sinh tử? Người bạn cũ không còn nhất điểm lương tâm ư?

Giao Long Nữ bàng hoàng sức tỉnh, hiểu mình vừa thoát đòn chí mạng, cô gái ôm mặt nức lên, vẫn không giận "cố nhân". Chàng trai Thổ mặt lạnh lừ lừ nhìn ra, hất hàm:

- Vua cờ bạc! Lão muốn phá đám? Bóng này chính Đỗ Bác Thần vùng ngửa mặt cười ngất:

- Ôi chào! Hai đưa một già một trẻ là Thần, lão mỗ Thần Đổ Bác, người bạn là Thần Nhũ Hoa, nghề "sắc" nghề "đổ" khác nhau, hơi sức đâu mà phá! Người bạn đối nghề, lão mỗ cũng muốn xuống âm đây!

Dứt lời, lão đẩy luôn Giao Long Nữ ra ngoài thềm.

- Người bạn gái ơi! Nán lại làm gì cho thổ huyết? Mau lên kiệu, lão mỗ đưa khỏi chuyển tầu ma quỷ này.

Lòng tan tác, Giao Long Nữ ủ rũ đi theo Đổ Bác Thần, Quản Lực chạy theo thoát đã vọt lên nóc toa bên viên quan vệ thân tín, hốt hoảng gọi:

- Tiểu thư! Lão tiên sinh! Sao lại bỏ đi! Xin cứu người bị nạn. Hai cô đầm sắp bị nó...

Giao Long Nữ như người mất hồn cứ thất thểu bước đi. Đổ Bác Thần giơ hai tay lên trời kêu:

- Ôi chào! Cứu cách nào đây? Chú mày không biết Nhũ Hoa Thần là ai sao? Cô nương này đánh y? Tên già ư? Đánh sao được? Ôi chào! Tiểu thư đầm nhà chú... số đen!

Tàu cứ chạy, hành khách dưới tàu cứ ngủ gật qua hai nóc toa, bỗng cảm thấy đám thủ hạ Đổ Bác Thần khiêng kiệu tới, Giao Long Nữ cứ cúi đầu đi qua, gọi mấy cũng mặc. Đổ Bác Thần, Quản Lực đi theo. Đến toa riêng của Yvonne Phụng, Henriette, cô gái nhảy xuống đứng vịn thành sắt, nhìn ra ngoài trời. Con beo đen từ đâu chạy lại ve vẩy đuôi. Lúc đó đám sĩ tốt hộ tống hai cô đầm van theo lời dặn đứng lơ nhố khắp trong ngoài khắc khoải đợi tin.

Chợt thấy Quản Lực, Đổ Bác Thần xuống tới, mọi người xúm vào hỏi! Chừng biết Nhũ Hoa Thần cùng hai đầm vẫn còn đang toa hạng nhất, ai nấy đều kinh sùng nhìn nhau. Vì cả đoàn đều đã biết tiếng Nhũ Hoa Thần từ hơn hai năm nay, chẳng những dân bạo sanh ác, lạnh băng, lại thường ra vào chỗ ba quân như qua chốn không người!

Tuy vậy họ đều là tay gan góc, quen nguy hiểm, chỉ ít khắc, máu đã bốc, nghĩ tới nhiệm vụ chủ tướng giao phó, viên đội Nùng vùng nói lớn:

- Quý dân còn trên lầu, bọn ta chưa chết lẽ nào cứ sợ đứng đây để "nó" hại đời con gái quan Sáu à? Nếu các bạn sợ nó, tôi cũng liều với "nó" một phen! Ai dám theo?

Cả bọn do dự mấy giây, cùng hăm hở xách súng, liều đi. Đổ Bác Thần xua tay nói lớn:

- Ôi! Mấy chú định xuống thăm Diêm Vương thật đó ư? Quý đời ươi dữ thế, hăn chặt đứt tay như bõn, may chú tin sức cây súng "mút" thực ư?

- Tiểu thư mạnh giỏi anh em tôi đi gặp Diêm Vương! Giao Long Nữ chột thờ phào ngoảnh lại buồn bã hỏi:

- Các chú đi chết!

- Dầu chết cũng phải liều, còn hơn sống để mất con gái yêu của chủ! Quản Lực khoát tay ra hiệu cho cả bọn, và lại gần Giao Long Nữ bảo:

- Dạ! Cũng đành! Nhưng Lực này trộm nghĩ: tại sao tiểu thư và Đổ Bác Thần lão tiên sinh không dùng cường lực đưa "công tử" về đường chính? Chẳng hạn làm cho phải thúc thủ rồi can gián, lại cứu được hai cô đầm! Biết đâu "công tử" chẳng mắc một cái bệnh gì đó? Bệnh về thần kinh hoặc bị phản khí khi luyện võ?

Dưới trăng mờ, điện úa, mắt Giao Long Nữ vụt sáng, cô gái vùng nhìn Đổ Bác Thần:

- À, chúng ta quá lụy tình cảm, để mất cả trí khôn! Tại sao ta không "làm cho chàng phải bó tay"? Tài thuật "chàng" dẫu cao, hai ta cùng đánh, may xong việc! Đổ Bác Thần vỗ đùi than "ôi chao! Cái khó bó cái khôn, sao ta lại tối dạ đến thế! Phải đó! Thương nhau cách đó mới là thương nhau!". Lời vừa dứt, một già một trẻ đã như hai tia chớp, bắn vụt lên nóc toa, lao về phía hạng nhất. Bọn Quản Lực dẫn lính vệ chạy ủa theo. Nhưng ngờ đâu tới nơi, chỉ nghe bốn bề vắng lặng. Giao Long

Nữ, Đỗ Bác Thần xô rầm cửa nhảy vào. Toa trống trơn! Chỉ còn "băng" không, điện úa, Nhũ Hoa Thần và hai cô đầm non đã biến đâu mất không còn một di tích nhỏ. Hành trang cũng chẳng thấy! Giao Long Nữ, Đỗ Bác Thần dậm chân than tiếc chẳng cùng, bọn Quân Lực tới sau, chỉ còn nước vò đầu dấm ngực, ngẩn ngơ!

Cả đám sục quanh lao về phía cuối tàu. Hỏi bọn thủ hạ Đỗ Bác, cũng chẳng ai thấy. Ít phút sau, lại thấy bọn quân Đỗ Bác Thần phi ngựa tới, nhưng bọn này cũng chẳng thấy gì hơn!

Sinh sịch! Cành cạch! Đoàn tàu đêm phun than khói, vẫn chạy như con quái xà vô tình trong đêm gió. Xa xa trong trắng mờ sương lạnh thị trấn Phú Thọ hiện lên heo hút với những ánh đèn le lói vàng hoe chập chờn như những ngọn đèn ma trên núi.

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 24: Hồi Thứ Hai Mươi Tư

Nghĩa Lộ... địa đầu xứ Thái. Con đường mười ba nối liền Nghĩa Lộ Yên Bái vắt mình qua những dải sơn lâm trùng điệp, cảnh trí đẹp như tranh vẽ. Thung đồi xanh ngắt, lối mòn quanh co, suối khe uốn khúc điểm rải rác, những mái nhà sàn thổ dân chênh vênh đột khởi giữa những day nương trồng lúa "lốc" sẵn bắp...

Lơ thơ thêm vài bóng thổ dân sơn nữ cười ngựa tho xiêm y màu sắc thành những nét chấm phá linh động tuyệt vời. Bình minh, vượn hú chon von, chim kêu riu rít báo hiệu một sáng đẹp trời.

Văng thái dương vừa ló đường, sơn lâm đã bị khua động dưới vó ngựa bồn hành. Từ đâu, một cánh quan binh rầm rập xuất hiện tại vùng thung đồi cách Yên Bái hơn hai mươi cây số, kỵ, bộ, pháo, đội chó thám, súng ống tua tủa tinh kỳ phấp phới, kèn trống, từng đoàn lê dương Ả Rập, Khố đỏ, Tây, Kinh, Thái, Nùng... đủ loại.

Nhìn qua cờ hiệu, người ta biết ngay đây là cánh binh dã chiến thuộc đoàn quân lưu động của viên quan sáu Tây Gầm! Không nổi kèn khua trống, cầm nín, lằm lằm, cánh binh dã chiến trẩy quân theo hàng một, chỉ nghe tiếng câu lóc cóc đệm tiếng nhạc đồng vang vang gấp gấp.

Giữa hàng quan, viên quan sáu Tây Gầm ngồi trên hông con ngựa tây cao lớn, sĩ quan tham mưu thuộc hạ tứ chiếng bao quanh, khiên xòe lớp lớp.

Vừa tới một vùng rừng không nhà cửa, cây cối um tùm, bỗng thấy hai bóng kỵ binh xích hậu từ nẻo trước phi vọt lại như bay, ngựa đứng hai chân sau, trước mặt Tây Gầm:

- Trình quan sáu, cánh rừng hữu có một đội quân đen đang phóng ngang phía

trước, chắc định băng qua tỉnh lộ!

- Quân số?

- Chừng một trăm tay súng và vài chục con chó lớn, đáng sợ. Tây Gầm rút cõ đuôi nheo phất lia! Rất nhanh, quân kỵ tháo luôn nhạc ngựa, mấy đội lê dương Ả Rập, khố đỏ Thái, Nùng kỵ binh vọt theo chủ tướng. Thám mã dẫn Tây Gầm và đám thuộc hạ tùy cận vượt lên trước, rời tỉnh lộ, xuyên mấy trái đồi chieu ống dòm xuống thung lũng hữu. Quả nhiên, thung này có một con đường xuyên lâm, một đám quân mặc áo đen trùm mặt, dẫn mấy chục con chó lớn đang thả nước kiệu băng hướng về phía tỉnh lộ mười ba về vệt vĩa đặc biệt. Toán mở đường năm, sáu tên đã tới đầu thung.

- Đúng tụi quân đen của Ma Vương Sắc! Hay lắm! Ta đang cần gấp chúng!

Sáu Tây Gầm quay phắt ngựa. Giây phút sau núi rừng quanh quẽ im lìm. Từ trong thung hữu đám binh đen trùm mặt tiến ra đường mười ba. Nơi đây, lối mòn vắt qua đường mười ba, một con thung quang đãng, có suối, có cầu, lọt giữa hai trái đồi. Toán xích hầu đen vọt lên đầu cầu, đảo một vòng khá rộng dẫn theo mấy con chó lớn. Thung lũng quanh vắng! Có tiếng chó núi tru nhọn hoắt.

Đám binh đen bỗng vỗ ngựa, giục chó phi như gió ra đường mười ba. Xích hầu mấy bóng chạy ngược hai ngã đường lớn, mấy bóng đen tiếp tục vọt qua đường, mở lối vào cánh rừng bên kia.

Đám binh đen vừa tới đầu cầu, bỗng có tiếng chó tru lê thê, tiền hậu đội dừng rập, nhìn quanh. Từ dưới suối, một bóng tầm thước dẫn mấy con chó vọt lên đầu cầu. Bóng này rê ống nhòm quanh, mấy con chó lao vọt đi mấy phía làm đến nổi... da gà!

Bỗng bóng tầm thước rời ống nhòm quay phắt ngựa, đúng khi đó, mấy con chó chạy lại phía cầu, hai con vụng đi hai chân, ngựa mặt tru tràng dài.

Đám binh đen vùng rừng chạy trở lại. Nhưng thành linh có tiếng hô như sấm "Đứng lại! Giờ tay lên!" tiếp liền những tiếng lên "quy lát" càn cạch, kèn tây thổi

khắp mấy phía, vang rền như tiếng kèn gọi người về âm ty! Đám quân đen giết mình dừng lại, dáo dác, ngựa chồm hí loạn. Trên đồi cao vụt hiện ra một toán kỵ binh lỗ nhỏ đứng sừng dưới cờ hiệu tướng biên thủy. Trong đám binh đen có mấy kẻ nghiêng rằng ken kết "quân Sáu Tây Gầm!" Viên quan sáu đứng dưới lá cờ lớn tiếng đồng dục trở kiếm tây hô to:

- Giặc núi bọn mi vào ô phục kích rồi, biết điều ném súng xuống ngựa chịu trói sẽ toàn mạng!

Bóng tầm thước hết lớn:

- Tây Gầm! Có giỏi dàn quân tử chiến, binh đông như ruồi còn đánh trộm không biết xấu hổ! Tưởng hạ ta dễ lắm sao?

[illegible]

Nhưng mấy ngả đều bị quan binh luôn chặn kín, quân đen như loạn động trong cái túi. Tên thủ lĩnh tầm thước hét lớn:

- Theo ta! Lường đầu tung nhất điểm! Khiên kẹp che thân, quân đen quay ngựa chia hai mũi dùi, đánh xiên qua đường mười ba như gió cuốn. Nhưng hỏa lực quan quân chặn lại bắn như mưa, cả hai mũi không vượt nổi phải xé ngang, sơn cầu tru diên, ngựa hí, loạn binh đen cuồng cửa tử thế trận giặc tan mau như bọt xà bông... bỗng bóng tâm thức biến đâu mất, quân giặc chạy các ngả nhờ sơn cầu tìm đường, nhiều tên phóng tới sát tuyến quan binh mở đường máu thoát. Nấp trên đồi, Tây Gâm vùng hạ lệnh xuống thung:

- Phải tìm bắt kỳ được tên trùm. Sục dưới gầm cầu trên cây! Sau loạt đạn lớn, quan kỳ ào xuống như đàn kệt. Cuộc đánh giáp lá cà diễn ra, quân giặc mở đường máu chạy! Bọn hơn chục tay tử chiếng tùy cận Tây Gầm dẫn một đội lê dương lao thốc xuống gầm cầu. Tiếng súng tuy tứ phía đã xa đường mười ba vài trăm thước,

thưa dần. Nhưng vẫn biệt dạng tên trùm! Đúng khi đó, từ hướng Nghĩa Lộ địa đầu xứ Thái, bỗng xuất hiện một bóng nhân mã lạ. Kỵ sĩ là một lão già quá ngũ tuần, râu thưa dài năm chòm, mặt quắc thước thô lương như tích tụ nổi sâu dương thế. Ngồi trên lưng ngựa, lão lừ đừ nhìn cảnh lâm tuyền trải dài trong nắng sớm, bỗng ngửa mặt phát giọng trầm u:

- Ôi! Đường lên xứ Thái cảnh đẹp như tranh, nhưng con người rồi vẫn rồi dương thế, hai tay buông xuôi, thế sự còn gì?

Mơ màng buồn thảm, lão cho ngựa bước một, rút trong hành lý ra một cái kèn đen định thổi, bỗng nhiên vỗ đùi kêu lên:

- Ôi chào! Xuân hạ thu đông đất trời tuần hoàn thay đổi... À! Nay đã tới kỳ tái ngộ cố nhân, suýt nữa ta quên khuấy! A! Không ngờ thắm thoát đã ba năm!

Ngựa vọt đi như gió. Lát sau, bỗng nghe văng tiếng kèn Tây, sủng trận đi đùng nẻo trước, ông già lạ này nghiêng tai nghe mấy khắc, đoạn giục ngựa lao thốc vào mặt trận. Tới chân đồi, tiếng sủng đã thưa, lão phi thẳng lên, đường đồi, nhiều sĩ quan thấy reo lên, lão sịch tới chỗ có cây cờ hiệu gặp viên quan sáu Tây Gầm đứng dưới tán cây đang hô binh sục sạo.

- A! lão hữu Nam Khấp đi đâu lại tới miền này?

- Chào quan sáu Tây Gầm, đừng tụi nào đó?

- Quân đen Tây Sắc nhưng không có Ma Vương! Tên trùm bỗng biến mất như ma! Lão hữu làm ơn giúp một tay! Ông già chính là Nam Khấp vùng cười ngất "gặp quan sáu Tây Gầm là có chuyện ngay", và phi ngựa xuống thung lũng như tên bắn.

Quan binh lúc đó đang chia nhau truy sát giặc quanh thung, bọn thủ túc của Tây Gầm đang dẫn lính sục quanh suối nước, gầm cầu. Xác chết ngổn ngang, ngựa vô chủ đứng rải rác. Nắng sớm chiếu xiên chéo, thung lũng vẫn còn vài khóm sương mờ trôi vờ vẩn.

Vừa thấy bóng Nam Khấp sịch tới, đám tứ chiếng thủ túc Tây Gầm reo lên:

- A! Lão tiên sinh! Ngài đến thật đúng lúc quá, chúng tôi đang khổ vì tên trùm đen đây, nó vừa chạy đầu cầu thoáng cái biến mất dạng!

Nam Khấp lao thẳng xuống bờ suối quét lia nhồn tuyết nhìn khắp thung lũng gầm cầu, nơi đây có hai sắc quân đen nằm chết, hai, ba con ngựa đứng chơ vơ, thấy lính cũng không buồn chạy. Trên cành cây có một khóm sương mờ đậu, gió đưa cành sương vẫn không tan. Nam Khấp vùng cười lớn:

- A! Gớm lắm! Nhà ngươi dùng thuật ẩn thân, đem vải thưa che mắt thánh! Đây! Các chú muốn bắt y, sao không hỏi đám sương gầm cầu?

Đám tứ chiếng kéo ào xuống, hai, ba gã sốc tới gầm cầu, chĩa súng hô "xuống mau, chịu trói" bỗng "chát, chát" hai, ba cây súng văng xa, bọn này giật mình rút dao găm phóng véo lên đám sương mờ "phập" cầm cành cây, bọn này tuốt gươm phi vọt lên chém. Bong "chát chát" "bùng" cành cây rào động, mấy người bị đánh dạt văng xuống đất, từ trong đao thương sương khói, một bóng đen bắn vọt xuống lưng ngựa, ánh thép sáng lòe chém lia vòng rộng, ngựa lao thốc qua gầm cầu. Hai ba kẻ giương súng toan bắn, đều bị chặt đứt ngọn súng, thất kinh lùi lại, Nam Khấp lật đật phẩy vạt tay áo, bắn ra một luồng thép trắng quạt dạt tung lưỡi thép bóng đen. Bóng này kêu "giỏi" vọt ngựa sang bên kia gầm cầu, thoát lên thung, dưới nắng hiện ra bóng tầm thước trùm mặt hồi nãy!

- Chạy đâu nữa? Có lão Khấp muốn hỏi chuyện!

- À! Nam Khấp! Ta nghe đứng đầu vị "khóc" vẫn chán cuộc phù du, giờ lại đem thân phò Tây Gầm bạch quỷ ư? Ta bị "nó" đón đường đánh trộm, lão còn quyết "trợ Kiệt vi ác" sao?

Nam Khấp nghe lời đầy nghĩa khí, có vẻ động lòng, vùng quát:

- Phải ngươi là thủ hạ Ma Vương Sắc? Ta có giúp Tây Gầm đâu đã xấu bằng kẻ đường đường nhân chủng lại đi hầu Tây Sắc Tinh Cầu Quấy, nhiều hại lương dân?

Hai bóng rượt theo nhau quạt mấy đường vũ bão, bóng tầm thước suýt rớt ngựa, nằm rạp phi chạy phát tiếng ầm ầm:

- Nam Khấp! Chưa hiểu đầu đuôi vô can, thù han, sao cố theo ta làm ngặt? Đuối tới giữa thung, Nam Khấp nghe giọng trong trẻo lịch thiệp, không nỡ hại, bèn sốc tới khẽ bảo "vậy ta tha cho người cứ vững tâm diễn trò rượt đuổi". Bóng đen chạy như giông, cứ gặp lính, lại quần thảo dạt tung. Nào ngờ, đứng trên đồi viên quan sáu Tây Gầm đã thấy y bỏ chạy, vội phát cờ, nổi hiệu kèn tây, bóng đen vừa tới đầu thung đã bị một đội lính Ả Rập sốc ào tới chặn đường, chĩa súng bắn rả gậy chan ngựa. Bóng đen ngã dúm, phải quăng mình lên tàn cây gần đấy. Đám tứ chiếng cùng ào ào kéo lại, súng gươm tua tủa, lính Ả Rập lỗ nhổ như nêm, Nam Khấp biết hỏng, vội hô "chớ bắn", quăng vút mình lên, vừa đánh vừa khẽ bảo "số người đen rồi, để ta bắt sống, còn hơn để lính bắn què, hạ hồi phân giải!".

Bóng đen nhìn tứ bề lính tráng súng ống sáng lòà, trùng trùng, quân gia bỏ chạy, chết ngổn ngang, y thở phào một hơi, cầm thanh kiếm trắng trao cho Nam Khấp. Nam Khấp đỡ lấy, vọt lại điểm một nhát, bóng đen vẫn trơ trơ, vọt bảo:

- Ta đã bế huyệt bằng kỳ môn bí pháp, lão không có cách khác sao? Nam Khấp chụp lấy mạch môn, truyền lãnh khí xuyên qua da thịt bóng đen rùng mình, đứng im. Nam Khấp cụp nhảy vèo xuống lưng ngựa. Lính tráng hò reo vang dậy, sáu Tây Gầm phi ngựa xuống, sai nổi kèn thu quân, tới đầu cầu gặp Nam Khấp.

Lòng mừng hết sức, Tây Gầm truyền lấy bộ khóa xích tay chân lại, để đứng dưới gốc cây. Bỗng một tay bộ hạ tứ chiếng đang xích chân, vùng kêu lên:

- Lạ dữ à! Chân tên này sao không có lông? Tây Gầm nhảy xuống, lại vén soạt ống quần lên. Một bộ đùi thon đẹp như búp hoa quý, sau lần lảnh đen. Một mùi hương thoang thoảng. Tây Gầm đứng sững sờ, thò tay dứt phắt vải trùm mặt. Ai nấy đều kêu "ơ, ồ la" mắt tròn xoe vì một khuôn mặt đẹp tuyệt trần vừa lộ ra dưới lớp vải trùm, da mịn như ngà, mắt phụng, mi dao liễu, miệng cung thắm san hô, vẻ hoa nhường nguyệt thẹn coi lại cao khiết thanh tao tuyệt chẳng có nét gì dữ dằn điều ác của thứ gái hồ ly!

Cả Nam Khấp, Tây Gầm đều bật kêu sùng sốt, lính tráng thủ hạ tứ chiếng cũng trố mắt dòm.

- Đàn bà!Ồ sao lạ thế này? Tên trùm quân dữ lại là đàn bà? Sĩ tốt bàn tán xôn

xao, ai cũng ngạc nhiên trầm trồ trước vẻ đẹp khác người của "nữ quái". Một trang nhan sắc trầm ngư lạc nhạn, mắt trong thu thủy, má ửng nhụy đào, dầu Tây Tử, Chiêu Quân tái sinh chắc cũng không ăn đứt. Nam Khấp cứ đứng trân trối dòm thiếu nữ. Điều làm lão ngạc nhiên nhất là nàng không đẹp nét đẹp hồ ly làm ón người ta như thứ đẹp Chúa động Cú Mèo Phàn Siêu Hóa Hấp

Tinh Cô mà lại đẹp thùy mị đài các làm người ta phải yêu mến nể vì ngay khi mới gặp.

- Ôi chào! Này ta nghe giọng đây nghĩa khí đã động lòng muốn tha, gái đẹp đứng đắn thế này mà lại là đồng đảng với Ma Vương Sắc sao? Lạ dữ! Cõi đời này sao lắm chuyện thâm lương? Giờ thì đã muộn!

Qua mười giây sừng sốt, Tây Gầm vùng hỏi:

- Gái kia! Người như nàng cũng là đồng đảng tay sai của quái tinh Tây Sắc sao?

Cô gái không nói, chỉ đứng nhìn. Nam Khấp vội triệt bề võ công, giải huyết dụ hỏi:

- Cô là ai cứ nói, may có gỡ được mối oan chăng? Người như cô sao có thể là tay sai của con quái cùng hung cực ác cuồng sát bạo dân Tây Sắc! Có lẽ cô vô tình cho quân gia mặc giống quân nó chăng?

Nam Khấp có ý mở lối thoát cho cô gái lạ, nào dè vừa nghe dứt cô đã quắc mắt phượng quát:

- Im! Nam Khấp, Tây Gầm! Trước mặt ta không được xúc phạm tới Chúa Vương Tây Sắc! Các ông đã biết gì về Tây Sắc mà dám lăng mạ Chúa Vương ta! Nay bắt được ta cứ giết chết chớ nhiều lời! Ta chính là người dưới Cung A Phòng đó!

Ai nấy càng lạ, thấy nàng ta không hề chối, lại ngang nhiên nhận là người của Ma Vương. Tây Gầm nghe nói đến Cung A Phòng, mừng rỡ hỏi:

- À, nàng là người dưới Cung A Phòng? Hay lắm! Không chối tội mới là gái

võ! Bản chức có lời khen! Nay bản chức muốn hỏi vài điều, nàng nghĩ sao? Lạnh lùng, cô gái đáp:

- Muốn hỏi khẩu cung, đừng hòng! Không khi nào khai thác nổi ta đâu! Nghiêm mặt, viên quan sáu dậu bảo:

- Người như nàng, bản chức không muốn xử như phường đạo tặc! Hãy tỏ ra là người thượng võ, dám làm dám chịu! Ta đâu muốn xử ác với gái sa cơ?

Thấy Tây Gầm nói dịu, cô gái cũng dịu mặt đáp:

- Được! Cứ hỏi! Điều nào nói được, ta sẽ nói.

Tây Gầm chợt hỏi "nàng có khát nước không", cô gái khẽ lắc đầu, Tây Gầm trầm lời:

- Nàng đem quan gia, sơn cầu đi đâu lại xuyên qua đường hàng tỉnh mười ba này?

Cô gái thoáng bối rối, khẽ đáp:

- Ta đi có chút việc riêng... tìm kiếm một người quen!

- Không phải theo lệnh Tây Sắc, đi... tác loạn?

- Không! Đây là chuyện không dính gì đến Chúa Vương gia!

- Người dưới Cung A Phòng có thể tự tung tự tiện được ư?

- Nhà ông tưởng người dưới A Phòng là phỗng cả sao?

- À, nàng kiếm ai?

- Đừng hỏi! Dẫu Chúa Vương gia hỏi, ta cũng không nói!

- Nàng có vẻ người có quyền lớn dưới cung Tây Sắc, nàng là... vợ Ma Vương?
Vừa nghe tới đó, cô gái vùng trợn mắt mắng:

- Bạch quý! Không được nói càn! Chúa Vương gia không có bằng hữu bà con thân thích sao?

Tây Gầm không giận, chỉ ngơ ngác hỏi:

- Bà con thân thích? Tây Sắc nó là Tinh Cầu Quỷ mà! Cô gái thoáng vẻ khổ sở, tự nhiên ứa lệ, không nói gì nữa. Tây Gầm hỏi:

- Nàng cho biết Cung A Phòng chỗ nào? Cô gái thờ dãi:

- Người muốn tự sát sao? Cung A Phòng dưới đáy Hắc Giang, nhưng... nhà nước không làm gì nổi đâu! Các người sắp chết cả, Chúa Vương gia giờ đã luyện tới mức siêu thần nhập hóa, đảo lộn càn khôn, các người còn làm gì nổi! Trái ba năm cuối, người đã vào bí ẩn càn khôn!

Giọng nàng có vẻ thành thật, sĩ tốt Tây Gầm đều rung động, tưởng đến tai kiếp thế gian, nhưng Nam Khấp trầm mặt bảo:

- Nàng chưa biết... có người hiện thừa sức hạ Ma Vương, sau ba năm biệt tích đi vào bí ẩn càn khôn chính thống! Người đó sắp về!

Cô gái vùng ngửa mặt thê lương:

- Đúng đó! Nhưng hỡi ôi! Người đó không bao giờ còn đi tìm Tây Sắc Ma Vương báo oán nữa, vì hiện nay người đã quên dĩ vãng, và người còn quá Ma Vương!

Cả Nam Khấp, Tây Gầm đều giật mình chột dạ, nhìn cô gái lạ dưới Cung A Phòng không còn hiểu nàng là hạng người nào dưới quyền Ma Vương Sắc và cũng chẳng hiểu nàng nói có thật không?

Nhưng Tây Gầm quyền trấn thượng du, khét danh đại pháo, chỉ sợ địch thủ tới gần, còn ngoài năm mươi thước, lão vẫn tin đại pháo thừa sức quét sạch, mình đồng da sắt cũng nát thây. Lại từ lâu vẫn cố lòng sào huyệt quái tinh, nay bắt được người quan trọng của Ma Vương như bắt được vàng, sáu Tây Gầm hỏi lại:

- Bản chức muốn biết vị trí Cung A Phòng. Nàng nếu thức thời cho biết, đừng để bản chức phải dùng "biện pháp mạnh" với đàn bà!

Lạnh lùng, cô gái đáp luôn:

- Nế thái độ lịch sự của tướng Tây, ta trả lời hơi nhiều rồi đó, đừng hỏi nữa ta không nói đâu! Muốn dùng hình cụ tra tấn, cứ dùng! Ta đâu có sợ!

Không ai ngờ cô gái mặt mày xinh đẹp thùy mị đến thế lại bướng bỉnh, gan lì không nhường tay đàn ông lì nhát. Tây Gầm cau mày nhìn quanh và ngẫm nghĩ, vụt ra lệnh:

- Khiêng hết xác giặc lại đây coi! Sĩ tốt vội đi, thu dọn chiến trường, khiêng tới đầu cầu ngót ba mươi xác chết.

Nhưng chẳng tên nào còn sống. Lật mặt ra có tới bảy, tám cô gái xinh, còn bọn đàn ông thì kẻ dữ, người hiền, mặt mũi không nhất thiết đều nanh ác như thiên hạ tướng.

Đang hành binh, viên quan sáu hết sức nóng lòng, chỉ muốn biết được sào huyệt Tây Sắc, bèn quay bảo cô gái:

- Nàng là người Cung A Phòng bị pháp luật coi là tội phạm, nếu nàng không nói chỗ ở của Tây Sắc, bản chức buộc phải dùng cách dữ!

Cô gái cười khinh bỉ. Tây Gầm hô thủ hạ đem nàng xuống gầm cầu lấy cung. Ba bốn gã lực lưỡng nhảy tới. Nam Khấp sợ chúng làm dữ, vội ghé tai bảo Tây Gầm:

- Chớ nóng! Cứ về Yên Bái lão mỗ sẽ có cách làm nàng noi. Tất cả bộ binh đều được độ lên ngựa hết, bao nhiêu đồ nặng cho đi sau.

Nam Khấp cười ngựa đi cạnh viên quan sáu Tây Gầm, chưa bao giờ thấy viên tướng Tây đa mưu túc trí này tỏ vẻ nóng nảy khắc khoải gớm ghê đến thế. Luôn miệng giục quân chạy nước "kiệu nhờ", Tây Gầm vẫn chưa vừa ý, chỉ muốn hô "kiệu đại". Nam Khấp đi bên phải nắm tay bảo:

- Phụ tử tình thâm, con gái bị bắt cóc ai cũng phải điên đầu, nhưng phải bình tâm đối phó mới được! Đây về Yên Bái còn khá xa, sức ngựa cần đường không thể cho rút đại được!

Tây Gầm chép miệng thở dài:

- Cám ơn lão tiên sinh! Nhưng hai con nhỏ đó sa tay quý đồ đời ười khác nào sa ác quý! Nó vốn là hạng phi nhân, chuyên hấp nảo tủy đàn bà con gái rồi cho đời ười ăn thịt... nay hai con nhỏ đó rơi vào tay nó, còn gì?

Nam Khấp an ủi đôi lời, bất thần vùng đưa tay độn một quẻ Lục Nhâm, lăm bầm tính toán, vùng kêu khê:

- Ờ la dữ chưa? Hung cát bất phân, quẻ động lung tung, gian nguy lẫn lộn là thế nào? Không lẽ trong bọn hộ vệ hai tiểu thư có kẻ manh tâm làm càn rồi để cho quý đời ười? Hừ, sao ứng quẻ kỳ lạ thế này?

Viên sáu Tây Gầm ngạc nhiên, nhìn Nam Khấp, người đứng phương vị "khóc" vốn khét danh thần độn, bảo:

- Không lẽ thế? Bọn Quân Lực rất trung thành, khi nào bội phản? Lực một dạ trung thành nên bản chức mới dám sai đi đón hai con nhỏ dưới Việt Trì lên. Việc này hết sức kín đáo không ai có thể biết, sao quý đời ười lại rõ?

Nam Khấp trầm ngâm suy nghĩ, cánh binh nhà nước vẫn mãi miết bôn hành vượt qua vùng sơn lâm cấm tú, không ai nói nửa lời.

Đi được năm, bảy dặm bỗng thấy xôn xao nẻo tiền quân, một tiểu đội xích phi như gió, rạp tới trước Tây Gầm, nói nhanh:

- Bẩm quan sáu, có bọn Quân Lực muốn trình gấp! Tây Gầm giật mình hỏi "đâu?", và vẫy Nam Khấp, thuộc tướng, giục ngựa phi như gió cuốn lên nẻo tiền quân. Vượt khỏi binh tiền đội chừng một trăm bộ, vừa tới một cây cầu nhỏ, quả nhiên đã thấy một toán sáu, bảy kỵ sĩ mặc binh phục ka ki vàng từ sau một trái đồi chạy ra, dẫn đầu là Quân Lực. Không kịp xuống ngựa, Quân Lực chào viên tướng

Tây, thất sắc nói luôn:

- Bấm, chuyện xảy ra ngoài trí tưởng tượng, sau khi tôi đánh điện về bản dinh. Cả hai tiểu thư đã bị bắt đem đi biệt tích tại quảng đường Tân Kiên Phú Thọ!

Viên sáu Tây Gầm chụp lấy vai Quản Lực, nhìn khắp đám sĩ tốt hộ vệ, tưởng chừng sắp "ăn gỏi" luôn, nhưng chợt lão thở phì trềm hắt mặt, buông tay, chìm giọng:

- Kế lại đầu đuôi! Sao "nó" biết. Phải! Không phải lỗi các chú, lỗi tại ta! Đáng lẽ ta không nên khinh suất cho hai con nhỏ đó lên Lào Cai chơi mới phải! Quý đười ươi, hừ! Bây, tám tay súng địch sao nổi "nó"!

Quản Lực rút khăn lau mồ hôi trán, nói luôn:

- Dạ, không phải quý đười ươi! Còn ghê hơn quý đười ươi! Nếu quý đười ươi, hai tiểu thư đã thoát nạn! Vì khi tôi xuống Tân Kiên đánh điện tín cấp báo hung tin, không ngờ lại gặp cô nương Giao Long Nữ! Nghe biết tiểu thư bị bắt cóc, cô nương nhảy lên tàu liền, lại gặp cả Đỗ Bác Thần, may hết sức! Nhưng khi tới toa hạng nhất gặp hung thủ, lại không phải quý đười ươi nữa! Nói đúng ra, quý đười ươi đã bị "hắn" chặt cụt bàn tay, bắt lại hai tiểu thư. Hắn chính là Khôi Vĩ Dâm Thần!

Cả bọn đều sửng sốt, Nam Khấp cau mày cao giọng:

- À, lão mỗ có nghe tiếng tên Dâm Thần đó hơn hai năm nay, cùng hung cực ác bản lãnh cao cường, giết người như ngóe, như muốn tranh vị "sắc" của Ma Vương Sắc Hồng Cầu Quấy! Nhưng chẳng lẽ cả Đỗ Bác Thần, Giao Long Nữ không địch nổi? Nhất là Giao Long Nữ, sau ba năm tưởng nàng đã tới mức thượng thừa nhờ bí pháp càn khôn! Trong thiên hạ nay chỉ có Võ Minh Thần mới có đủ tài áp đảo Giao Long Nữ!

Lời vừa dứt, bỗng cả Tây Gầm, Nam Khấp cùng giật mình tưởng sét đánh mang tai, nghe Quản Lực kêu lên thống thiết ngao ngán lạ thường:

- Ôi chào! Lão tiên sinh ơi! Thì còn ai nữa mà cả cô nương cùng Nam Đỗ phải bỏ tay, Khôi Vĩ Dâm Thần chính là công tử Thần họ Võ chứ còn ai nữa!

Cả đám người đứng quanh đều trợn ngược mắt, Nam Khấp giật bắn người một cái đã nhảy vọt sang ngựa Quân Lực, túm lấy ngực y giơ bổng lên trời bêu như con ngóe, hét dữ:

- Sao? Mi vừa nói gì? Mi không loạn óc chứ? Sao dám nói chuyện "Phong Thần" với bọn ta? Võ Minh Thần bạn ta, bạn cả quan sáu, tuổi trẻ tài cao, quang minh chính đại như Liễu Hạ Huệ, sao mi dám nói càn bảo "người" là Nhũ Hoa Vương? Mi không biết tên khốn kiếp Khôi Vĩ Dâm Thần đó chuyên môn gặm nhấm người ta như chó gặm sao?

Quân Lực thất kinh la oai oái. Đội Nùng đứng sau vội kêu to "Đúng đó! Chính nó là công tử Thần, quan một nói đúng đấy! Chính Thần Dâm điển là công tử Thần điển. Giao Long cô nương vào toa khóc lóc, suýt bị "hắn" đánh chết!".

Nam Khấp đặt Quân Lực xuống vẫn trợn ngược, sáu Tây Gầm cũng như nghe chuyện hoang đường, Quân Lực vội trấn tĩnh kể lại đầu đuôi chuyện dữ cho tới lúc toa nhất trống trơn, không thiếu chi tiết nào. Bọn Đội Nùng cũng nói xen vào mỗi người vài câu. Nghe xong, Nam Khấp, Tây Gầm, đám sĩ quan thu hạ tùy cận đều ngẩn ngơ như vừa nghe chuyện hoang đường, ai cũng kêu "lạ dữ quý ám" lại ngờ bọn Quân Lực mất trí. Nhưng cả bọn Lực vẫn như thường, đến Tây Gầm cũng tưởng mình mê ngủ!

Khá lâu, mọi người mới trấn tĩnh được tinh thần, xúm lại hỏi từng ly từng tít, Quân Lực tả từng cách phục sức, từng nét mặt, giọng nói, lại kể từng chi tiết lúc Giao Long Nữ ngó Dâm Thần mặt lạnh, nhắc lại từng lời nói đôi bên, mọi người lúc đó mới tin đó là "sự thực nhồn tiên" như hai với hai là bốn. Nam Khấp luôn miệng kêu "Ôi chào! Đời đáng chán" tay giật chòm râu, mặt mũi thê lương cực độ. Tuy vậy, viên quan sáu cũng thờ phỉ hỏi lão:

- Tại sao lại có chuyện ngược đời đến thế? Người như Minh Thần lại có thể thành ác quỷ được sao? Người như Thần nếu muốn lấy con Yvonne Phượng chắc bản chức cũng không từ chối, tại sao lại hành động ghê tởm thế làm gì? Hay loạn

óc?

Nam Khấp trầm mặt:

- Ba năm trước, sau khi lấy trọn được bộ càn khôn bí pháp của Bành Tổ, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ chia tay đi luyện kỳ công dị pháp, kẻ Bắc, người Đông, hẹn ba năm tái ngộ. Nay đã tới hẹn kỳ về xứ tìm thù báo oán. Theo lời Đông Tử, bí pháp kia nếu chẳng may luyện sai một chút sẽ sinh biến chứng, phản tác khôn lường. Không lẽ Minh Thần bị biến chứng, mắc bệnh quý, nên thay đổi tính tình?

Hai người đứng bàn luận giây lâu, cũng chẳng sao đoán nổi, mãi bàn luận đến độ linh tráng áp giải "cô gái Cung A Phòng" tới cũng không hay. Bỗng nghe tiếng nàng cười lớn:

- Ha ha! Thế là sáu Tây Gầm lỗ rồi! Bắt được ta lại mất hai mạng đầm non, thiệt dữ à! Nhưng nếu Nhũ Hoa Thần đúng người Thần họ Võ, sáu Tây Gầm biết điều với ta chắc đầm non thoát nạn!

Tây Gầm quay phắt lại:

- Nàng biết gì về Thần? Cô gái áo đen lạnh lùng:

- Ta không quen biết với Nhũ Hoa Thần, nhưng ta có được nghe thiên hạ nhắc đến Dâm Thần Khôi Vĩ, nếu quả y là Thần họ Võ, ta có thể xin tha cho hai cô đầm lập tức!

Mắt sáng hằn lên, Tây Gầm hỏi nhanh:

- Nàng muốn đánh đổi! Nàng là người thân y? Nhưng nàng ta người Cung A Phòng sao lại thân với y được?

Thở dài, cô gái trầm hằn mặt:

-Điều đó người ngoài sao hiểu được? Nhưng ta không có ý đánh đổi! Thực ra ta chẳng vui gì khi nghe chuyện người Thần đó lại là Thần Dâm! Nhưng nếu quả thế,

ta có thể giúp sáu Tây Gầm với điều kiện phải ban ngay cho ta một phát súng đặc ân ngay sau đó!

Cả Nam Khấp, Tây Gầm đều ngạc nhiên không còn hiểu nàng nói đùa hay nói thật. Nhưng quan sáu nhìn vẻ mặt thê lương của nàng ta, hai người vốn tay từng trái, hiểu ngay bên trong tất có ẩn tình không tiện tiết lộ. Viên quan sáu nói thẳng:

-Điều bản chức không theo được! Nàng là người Cung A Phòng, dẫu sao cũng là tội phạm, bị xử theo luật, nhưng nếu nàng mà cứu được con bản chức, thì bản chức sẽ tha liền không vì lẽ gì bản nàng được? Đó là phát súng vô lương, không phải ân huệ!

- Nhưng đó là ta yêu cầu!

- Tự nàng liệu lấy, bản chức không thể dự vào!

- À, Tây Gầm sòng phẳng lắm, tiếng đồn không sai! Được! Ta sẽ xin giúp một tay!

Tây Gầm truyền tháo xiềng chân cho nàng ta và giục binh tiếp tục lên đường, Nam Khấp hỏi Quản Lực mới hay Giao Long Nữ cùng Đỗ Bác Thần đã rời tàu ngay ngoài bìa Phú Thọ.

Đi được ít dặm nữa, Tây Gầm chợt hỏi Nam Khấp:

- Giờ tiên sinh bảo ta nên đi hướng nào? Nam Khấp đáp liền:

- Quê độn ứng rất lạ, chưa thể quyết đoán ngay được! Chỉ biết sẽ có cuộc gặp gỡ quan hệ. Theo ý mỡ, gần đường sắt Phú Thọ Yên Bái có con đường xuyên sơn nổi từ mạn Tân Kiên, Yên Lập, Cẩm Khê, Hạ Hòa, tới tỉnh lỵ Yên Bái! Vậy nếu cần, ta cứ cho quân nặng đi thẳng về Yên Bái, còn ta đem khinh kỵ và một đội pháo nhẹ xuyên lâm xuôi đường mòn để xuống vùng Phú Thọ... rồi sẽ liệu!

Tây Gầm y lời, lập tức chia hai cánh quân tới quãng có lối mòn địa phương, Tây Gầm thân dẫn một cánh binh mạnh xuyên lâm, bắt vào đường xuôi miet Hạ Hòa, Cẩm Khê.

Đường sơn lâm buổi sáng cuối hạ sắp sang thu. Nắng vàng chan hòa đồi núi, vòm trời xanh biếc, vài khóm mây trắng xốp như bông gòn cuộn cuộn trôi mau. Gió rào cành lá, chim ríu rít. Lòng người mở rộng, lâng lâng cảm khái trước cảnh lâm tuyền đẹp như tranh vẽ. Miệt Phú Thọ Yên Bái dọc gần thiết lộ, sông Thao, Hưng Hóa vốn là những vùng đất trù phú, đã được khai phá nhiều, đồn điền lớn nhỏ nằm rải rác khắp nơi, khách ngược xuôi buôn bán khá đông. Con đường mòn Yên Bái, Yên Lập, Phú Thọ nhiều chỗ chỉ cách thiết lộ năm, bảy dặm, chạy xuyên qua miền trù phú, sáng nay khách thương, dân địa phương qua lại từng đoàn, có bọn lại ngược Yên Bái... Kinh, Mán, nam, nữ, già, trẻ trò chuyện vui vẻ, ngựa thồ lóc cóc nổi vang.

Khoảng hơn mười giờ sáng, tại miệt thượng Hạ Hòa, rừng sâu đang im vắng, bỗng sơn lâm xao động vì tiếng vó câu dập dồn chuyển ra cửa rừng. Thoắt tiếng chân ngựa im rập, trên ngọn gò cao hiện ra một bóng nhân mã hùng vĩ đứng sừng sững, cầm nín, chiếu ống dòm xuống con đường mòn dưới thung. Ngựa đen thui, vài lót yên cũng đen, bờm ngựa vênh, mình lẳn, chân thuôn, cao, đuôi quét đất, kỵ sĩ mặc quần áo Chàm, chít khăn Thổ, vận giày vải Tàu, lưng đeo hành trang, có gài một cái ô (dù), hai vai dắt hai bao gươm ngắn như gươm võ sĩ đạo Nhật, chuôi nhô khỏi vai, quanh bụng còn đeo dây súng dắt đầy đạn, hai bên sườn hai cây súng cối đen sì. Trên đầu kỵ sĩ còn đội một cái mũ rộng vành như "nón" quai thao, dáng uy vũ sung mãn, nhưng nhìn mặt lại là một lão Thổ râu quai nón khá dữ, hai con mắt sáng như điện biếc màu thép nguội, lạnh như tiền dễ sợ. Chợt lão Thổ buông ống dòm lăm bắm:

- A! Kia có đường lên mạn Bắc rồi! Chắc đường đi Yên Bái!

Lão Thổ chợt ngừng mặt nhìn theo mấy khóm mây sắp trôi mau, vùng trầm giọng:

- A mây trắng! Ngàn năm mây trắng bây giờ còn bay, thời gian chóng thật, mới ngày nào ta đi thăm thoắt đã mấy năm! Hừ! Xưa Thôi Hiệu bảo "Hoàng Hạc nhất khứ bất phục phản, bạch vân thiên tải không du du" (Hạc vàng khuất bóng lâu thơ, ngàn năm mây trắng bây giờ còn bay)! Nhưng nay... mây trắng còn bay, ta lại về đây trên dải đất của cha ông, cừu hận cũng vẫn còn nguyên vẹn! Còn nguyên... hừ!

Lão Thổ phát cười âm u, thở phào một hơi dài, giục ngựa xuống đồi. Ra tới đường mòn, chợt gặp một đám khách thương, sơn nữ ngược qua, lão gò cương, hỏi:

- Nay quý bạn! Phái đường này có thể lên Yên Bái? Tiếng nghe trầm mà như búa bổ màng tai, làm ai nấy phát ghê, "dạ dạ" lia lịa. Lão Thổ chào đi liền. Ngựa kiệu nhờ, lát sau, vừa tới thung hẹp, bỗng lão dừng ngựa, nhìn một bầy chim bay xé phía trước, lăm bắm "có quân mã tới" và vọt ngựa lên một trái đồi bên, nhìn sang quả thấy một cánh binh trĩu tới về bên hành gấp trong ống kính hiện rõ hiệu cờ quan binh: Ả Rập, lê dương, Khố đỏ, Tây, Kinh, Nùng, Tho, pháo thủ, nhạc binh, cờ nào đội đó rầm rập, theo hàng một, toán quân kỵ thả nước kiệu bắm. Đám trung quân vừa tới hiện rõ hình viên quan sáu tư lệnh đoàn quân dã chiến lưu động đi bên Nam Khấp, lão Thổ vừa lăm bắm "A! Tây Gầm, Nam

Khấp" bỗng giật mình về xúc động khác thường, sức thấy bóng cô gái áo đen bị khóa tay ngồi ngựa đi sau bọn quan Tây.

- Ai như nàng? À đúng nàng rồi! Nàng ở tận Cung A Phòng dưới đáy HắcGiang sao lại bị bắt giải đi đâu đây? Sa tay lính nhà nước, nàng là người cung Ma Vương chắc chắn sẽ bị tội lớn, phải cứu nàng mới được! Nhưng có nên để họ thấy mặt không? Được, phen này ta quyết ra mặt, tìm thù báo oán, còn ngại gì không lộ diện? Chừng họ không cho sẽ liệu!

Như mũi tên, lão Thổ vọt xuống thung, lên gò. Vừa xuyên ngang tới ngọn gò, đã thấy bọn Tây Gầm kéo lên. Lão Thổ lừ đừ sịch đứng bên đường dưới một tàn cây.

Bọn Tây Gầm, Nam Khấp, sĩ tốt hơi giật mình dừng ngựa, sừng sốt Nam Khấp vùng hỏi:

- Đâu ra? Lão muốn gì lại xông ngang chỗ quân hành? Nhiều kẻ lên đạn "cảnh cách", lão Thổ phát âm tiếng Kinh:

- Sao quan sáu Tây Gầm và tiên sinh Nam Khấp lâu nay mạnh giỏi chứ? Dứt lời, lão thò tay lên mặt, bóc soạt! Mặt nạ da người vừa lột, hiện ra một bộ mặt thực điển trai uy vũ, đánh như thép nguội, mắt biếc long lanh nét vui làm ấm hẳn khuôn

mặt lạnh tiền đồng vì ai oan kinh thiên!

Lập tức có nhiều tiếng quân đội Tây ta kêu rú lên, cả Tây Gầm, Nam Khấp cùng bật giọng rung dữ:

- Võ Minh Thần!

Quản Lực, Đội Nùng cũng vừa nhô lên cách dặm bộ, như bị điện giật ré lớn như gặp ma:

- Úy! Thần... Nhũ Hoa này trời!

- Nhũ Hoa Thần tối qua bắt cóc tiểu thư!

Cả Nam Khấp, Tây Gầm cùng chết lặng đi vì kinh ngạc sững sờ. Hai người vốn nổi tiếng là tay trầm tĩnh, luôn luôn tự chủ trước nguy biến, vậy mà lúc này cả hai đều trở mặt dòm chàng áo Chàm Thổ đến xuất thần. Vì chàng trai này không ai khác Võ Minh Thần!

Bộ mặt điển lạnh vừa ánh nét tươi vui, đã vụt tắt ngay trước thái độ khinh thường của bọn Tây Gầm, Nam Khấp. Thấy cả hai đều trở mặt kinh sững lại, thấy lính tráng bỗng lên đạn "cảnh cạch" kêu mình là Nhũ Hoa Thần, chàng tuổi trẻ vụt trầm mặt, hơi cau mày ngơ ngác nhìn mọi người chìm giọng hỏi:

- Có chuyện gì đó? Sao tất cả nhìn mỗ... lạ vậy? Ba năm xa cách giờ mặt mũi mỗ thay đổi lắm sao?

Qua những giây phút xúc động như bị sét đánh chết đứng, viên sáu Tây Gầm vùng thở phà một hơi dài, thất sắc thêm, chồn chợn lùi ngựa lại, tay rung sờ tìm báng súng. Đám sĩ quan, thủ hạ tứ chiếng, bọn Quản Lực cũng nhất tề giật lùi dưng "huych" ngựa vào nhau, mấy con hí dưng đứng cả chân sau, chỉ có Nam Khấp vẫn đứng yên.

Quản Lực, Đội Nùng nghe chàng trai nói, lại kêu khủng khiếp:

- Nhũ Hoa Thần này trời! Quan sáu coi chừng! Quý Thần Nhũ giết người

không cần động thủ!

Tiếng kêu vừa dứt, Võ Minh Thần lúc đó như thoáng hiểu có sự, vùng trở mặt Quản Lực, Đội Nùng quát trầm khò:

- Hai chú kia điên sao? Bỗng dưng gặp ta lại nói nhảm như tên mất trí? Nhữ Hoa Thần nào? Ta là Minh Thần họ Võ, các chú chưa biết sao?

Bị trở mặt, bọn Quản Lực sợ hết hồn, tưởng chừng bị đoạt thủ cấp như chơi, cả hai xua tay rồi rít, vừa lui vừa kêu cuống:

- Dạ không... dạ không... tui đâu nói càn... công tử... Nhữ Hoa Thần! Anh em cần thận, Khôi Vĩ Dâm Thần giết người như ngóe...

Viên quan sáu đã chụp được bóng súng rút ra, bỗng "đoàng"! Khẩu súng bị xói tung, Võ Minh Thần đã đánh tay rút súng vẩy một phát, trầm giọng:

- Quan sáu điên sao? Lời dứt đúng lúc ba, bốn gã thuộc hạ tứ chiếng thấy chủ tướng bị bắn rụng súng lập tức cũng đánh tay, nhưng hai gã vừa rút khỏi miệng bao đã bị chàng trai nổ súng rụng liền, mấy phát thần tốc làm bọn đã chia súng trường cũng không dám nhúc nhích vì súng đa lên đạn chia sẵn chỉ hơi động vai sẽ bị tay thiện xạ hạ liền!

Ngọn gò khét mùi thuốc súng, sĩ tốt nhốn nháo. Nam Khấp vùng giơ tay xua lia, hô:

- Anh em đứng yên, không vọng động! Đã có lão xử trí!

Không khí đỡ căng thang, Võ Minh Thần cầm súng, thò tay chụp "véo véo", cách năm, bảy thước trảo kinh nhật súng cầm "soạt soạt" vào bao Tây Gầm và hai gã thủ hạ, gọn còn hơn tay ma cầm!

Ai nấy đều trở mắt dòm, Quản Lực lại buột miệng kêu:

- Úy! Tay ma tay quỷ, tối qua cũng thế, ngồi xa mấy thước vồ bắt người ta! Nam Khấp lại quát "im anh em", quay lại bảo Minh Thần:

- Ba năm cách biệt, người bạn trẻ vẫn mạnh giỏi chứ? Đầu óc có bị... bình chăng? Nhận ra tên già này chứ?

Chàng trai nhướn mày ngó đăm đăm:

- Lão tiên sinh Nam Khấp! Cảm ơn mỗ vẫn như thường, mong ân thiên địa ba năm đằng đẳng bằng ba thế kỷ nhọc nhằn nguy hiểm ghê gớm, cũng may mỗ đã đi vào được bí ẩn càn khôn! Nhưng chính mỗ muốn hỏi, lão tiên sinh vẫn còn tỉnh trí đấy chứ?

Nam Khấp cười lớn gật lia:

- Tỉnh chứ! Chính tên già này nhớ hẹn đi tìm đón người bạn trẻ đây! Không ngờ giữa đường lại gặp chuyện muốn phát điên đây! Đây người bạn có biết Nhũ Hoa Thần không?

Chàng trai gật gù:

- Mỗ mới về xứ có nghe chúng đồn về tên này cùng dân cực ác đó! Lại nghe nói hãn đếen trai và như định tranh "vị" Ma Vương Sắc! Mỗ đang ước gặp xem sao!

Nam Khấp ngó chòng chọc như muốn soi tận ruột gan sau cặp mắt điện biếc màu thép ngộn hỏi:

- Người bạn biết hai cô đầm trẻ đẹp con quan sáu đây chứ?

- Không biết! Nhưng cũng có nghe chúng nhắc tới con gái quan sáu! Tây Gầm này giờ cố nén, không nén nổi nữa, vùng hỏi:

- Yvonne Phụng, Henriette, hai đứa đó đâu? Hai đứa nhỏ tối qua bị bắt cóc trên chuyến tàu Việt Trì Yên Bái, quãng ga Tân Kiêng?

Mở to mắt, chàng trai sảng giọng:

- Sao? Hai cô đầm bị bắt trên tàu... sao mỗ biết được? Mọi người ngó nhau, Nam Khấp vùng nói lớn:

- Nói gần nói xa chẳng qua nói thật, người bạn làm mặt lạ làm mỗ lão tiên sinh sắp điên rồi. Đêm qua con gái quan Tây Gầm đi trên chuyến tàu Yên Bái, bị Nhũ Hoa Thần bắt cóc!

Chàng trai nghe xong, vùng cười khanh khách:

- Chàng Phong Thần! Bọn nào lại kể chuyện hoang đường đó, mỗ Minh Thần họ Võ, mỗ bắt hiếp đầm non? Ôi chào! Nam Khấp, Tây Gầm không đùa đấy chứ?

Mỗ là Khôi Vĩ Dâm Thần? Mỗ... cướp nghề Tây Sặc, phồng tay trên quỹ mũi vẹt. Ha ha! Về thành thực rất hồn nhiên của chàng trai làm sĩ tốt lè lưỡi "thấy ghê". Nam Khấp ngơ ngác, Tây Gầm cau mày, cười gằn:

- Bản chức không quen đùa! Không phải là chuyện hoang đường! Không ai sáng trí nhận lầm! Bọn họ tổng mới về cấp báo! Quân Lực! Gọi đội hộ tổng lại cả đây!

Bọn Quân Lực tiến ngựa lên, ngót chục người vừa cai đội quân, sĩ quan Tây, ta, Nùng, Thổ tới qua chết hệt trên tàu. Không đợi hỏi, Quân Lực nói luôn:

- Tôi thấy nhờn tiền Khôi Vĩ Dâm Thần hai tay ôm hai cô ngồi trong toa hạng nhất đang ép... lấy làm vợ! Rõ từng kẻ tóc, mặt mũi, dáng điệu, tiếng nói, quần áo Chàm, khăn Thổ, nón rộng vành. v. v... Chính sắc phục này đây! Đội Nùng vừa thấy đã bị gục! Nếu ngờ bọn tôi mê ngủ hoa mắt, lại còn dám hành khách toa hạng ba, còn quý đười ươi, Đỗ Bác Thần, thủ hạ, nhất là còn Giao Long Nữ co nường!

Minh Thần thò vạt tay túm lấy ngực áo Quân Lực lay mạnh:

- Chú nói sao? Chú thấy ta bắt đầm non định hiếp? Lúc đó lại có cả Giao Long Nữ, Nam Đỗ? Quân Lực hoảng hốt kêu rồi rít, Nam Khấp phải gỡ ra, y ta mới hoàn hồn kể lại đầu đuôi câu chuyện tới lúc Nhũ Hoa Thần đem hai cô đầm đi mất!

Khi y kể xong, ai nấy đều dồn mắt dòm Võ, chàng trai tỏ vẻ kinh dị hết sức, ngồi ngẩn trên lưng ngựa, kêu "ma quỷ, ma quỷ! Chuyện Phong Thần!" mãi mới cố nén hỏi Quân Lực:

- Chú còn nhớ từng câu "y" nói với Giao Long Nữ?

- Không quên câu nào: Chắc "ông" còn nhớ? "Ông" đã đuổi cô nương đi, khi cô nhắc đến thù nhà, dĩ vãng, "ông" bảo đã quên dĩ vãng, thì dĩ vãng, chỉ còn hiện tại với gái đẹp trên đời! "Ông" đã phát kinh định đánh chết, may có Đỗ Bác Thần đỡ kịp!

- Giờ nàng đâu?

- Cô bỏ đi lúc tàu tới Phú Thọ! Nói đúng hơn là Đỗ Bác Thần sợ cô phần chí tự tử, nên phải rước cô lên kiệu, đem đi.

Về kinh ngạc cực độ, Võ kêu "quái gở" ngồi im mười khắc vừa toan nói, bỗng nghe tiếng đàn bà kêu thành thót trong ngọn gò sau, sịch thấy cô gái áo đen nhô vụt lên, Võ giật mình sững sốt kêu lớn:

- Kìa? Sao cô nương lại có mặt trong vòng quân nhà nước thế này? Sáng nay sao lằm chuyện kỳ?

- Võ Minh Thần tiên sinh! Mấy năm dài cách biệt, sao gặp nhau trong cảnh ngộ này? Thiếp có ý đi tìm tiên sinh... đại huynh giữa đường sa ổ phục binh nhà nước, nhưng cũng chưa đau đớn bằng được nghe chuyện đại huynh bắt cóc đầm non...

Bọn võ sĩ áp giải toan cản lại, nhưng viên quan sáu Tây Gầm đã xua tay làm hiệu, ai cũng lấy làm lạ thấy cô gái Cung A Phòng Tây Sắc đại thù lại tỏ vẻ quen thân với Võ Minh Thần. Đã nghe chàng vùng kêu lớn:

- Kìa! Lại cô nương... hien muội nữa! Cô nương cũng tin chuyện hoang đường quái gở đó sao?

Cô gái áo đen thờ dài não nuột, tự nhiên lệ ứa đầm mi:

- Không tin sao được? Nhân chứng còn kia, chuyện tày sẩy nhờn tiền người chứng kiến còn cả Đỗ Bác Thần, Giao Long Nữ! Từ hai năm nay thiếp ngồi dưới đáy Hắc Giang cũng còn hay chuyện thị phi, nghe chúng tả hình dạng Dâm Thần Khô Vĩ mặt lạnh, thiếp đã lo đêm ngày thao thức. Đã hai lần thiếp đi các nơi tìm

kiếm, không ngờ sáng nay gặp đại huynh trong cảnh ngộ này.

Võ Minh Thần nghe giọng cô gái đầy đặn cay tưởi, chàng trai tỏ vẻ uất ức khổ sở vô cùng, lông mày dựng ngược lên tưởng sắp thét vỡ trời, nhưng có lẽ bản tính vốn điềm đạm chịu đựng sóng gió thê lương u uẩn đã nhiều, nên trấn tĩnh ngay được, chỉ ngồi im trên ngựa, tay vịn vào thân cây bên tả! Bọn Nam Khấp, Tây Gầm, Quân Lực đứng gần đấy, cứ ngó Võ chòng chọc, bỗng ai nấy giật mình một cái thấy năm ngón tay chàng cứ từ từ cắm sâu vào thân cây, cắm mãi, êm như cắm vào bùn, thoắt đã ngập gần hết bàn tay trái. Võ thở phì cất giọng trầm rung:

- Đến cô nương và Nam Khấp cũng tin mỗ là Dâm Thần Khôi Vĩ bắt hiếp đầm non, mỗ còn giải thích cách nào đây?

Nam Khấp hỏi:

- Tối qua người bạn nghỉ tại đâu?

- Trên ngọn Pou Luông và sáu giờ sáng lên ngựa về qua đây. Tây Gầm cười nhạt:

- Từ mạn Pou Luông về, đường xuyên sơn hiểm trở, bốn giờ đã tới đây phải sức ngựa hay mới kịp!

Chàng trai hơi cau mày:

- Thiết Phong Câu của Đông Quân Phi Mã Ác, chúa Cờ Đen xưa, là nòi thần mã đi như gió, có lần từ Nam Ninh phủ thủ Quân Tây về Long Châu, chạy có nửa ngày!

Mọi người nhìn con ngựa giáp sắt đen, con ngựa bỗng vền cổ sù bờm cất dựng vó hí một tràng như sấm dậy, vẻ tức giận như muốn đớp bọn người đối diện, Võ Minh Thần kìm ngựa chưa chút:

- Thiết Phong Câu linh mãnh, biết phân biệt gian ngay, nó nổi giận khi thấy chủ bị ngờ ác quỷ! Đêm qua, trên tàu hỏa, nếu bọn thấy tên khốn kia không mơ ngủ, chắc Dâm Thần Khôi Vĩ là tên giống mỗ đó thôi.

Quản Lực lắc đầu:

- Giống mấy cũng có cái không giống? Nếu Lực này làm chắc Đỗ Bác Thần, Giao Long Nữ không làm được! Đối diện dưới ánh đèn điện nhiều phút, đầu phải thoáng qua?

Nam Khấp nheo mắt:

- Nếu quý hữu không vì quý pháp ma công, hấp tinh nữ luyện thần, biết đâu quý hữu chẳng mắc bệnh ma quỷ nào đó... Như bệnh "mộng du"?

Võ lắc đầu:

- Không thể được! Vì lẽ giản dị là tối qua, mỗi thức luyện công tới ba giờ đêm mới đi ngủ!

Mọi người nhòm Võ không chớp. Vẻ mặt chàng vẫn lạnh lùng cương nghị như xưa, nhưng xem chừng không tin nổi. Chuyện xảy ra trước mắt không cách gì bào chữa. Tây Gầm vùng hỏi:

- Hai con nhỏ đó đâu? Bắt con gái rồi lại tới gặp cha nó, người có điều gì muốn thương lượng chẳng?

Võ lắc đầu "tình cờ mỗi gặp đó thôi", Tây Gầm dẫn giọng:

-Con gái ta đây? Giấu một nơi, hay đã hấp sát? Sức nhẹn có hạn, chàng tuổi trẻ bực tức, nói lớn:

-Con gái ông đi tàu Phú Thọ, mỗi ngủ tại Pou Luông, sao biết được? Quá thương con, Tây Gầm quát:

- Chuyện bắt cóc rõ ràng cả chục người chứng kiến, người còn chối nữa sao? Ba năm trước, ta trọng người là bậc tuổi trẻ tài cao, đức lớn, nay... còn gì mà tin! Nếu không chịu trả, chớ trách ta tàn tình.

Võ Minh Thần ức đến nẩy lửa mắt, trầm sắc diện, chìm giọng lạnh:

- Ba năm vắng mặt, giờ về nước cũ, không phải để nghe lời nhục mạ! Thầy trò ông khá thận trọng! Nếu còn xúc phạm, mổ quyết chẳng dung tình!

Tây Gầm muốn hóa điên, vòng lúi ngựa, quát:

- Các cơ đội sẵn sàng! Nhũ Hoa Thần! Con gái ta đâu?

Chưa bao giờ viên quan sáu này lại cuồng giận đến thế, nhưng quát xong, viên quan sáu lại vùng đổi giọng thống thiết:

- Không! Không! Thần đừng làm thế! Hãy trả con gái ta! Ta chỉ có một mụn con... Hãy tha con ta... thiên hạ thiếu chi gái đẹp...

Thấy Tây Gầm năn nỉ, chàng trai lắc đầu ái ngại:

- Sáu Tây Gầm, ông có tiếng là túc tướng, trầm tĩnh trước nguy cơ, sao sáng nay vội nóng như kẻ cuồng tâm loạn trí! Mồ đâu phải là Nhũ Hoa Thần? Ông chớ phí lời!

Tây Gầm lại quát sẵn đòi con gái, không khí căng thẳng, Nam Khấp vội xua tay, hô "Bình tâm! Bình tĩnh! Chuyện đâu có đó", bỗng cô gái áo đen giục ngựa lên, ra hiệu cho mọi người lùi ra, đoạn quay bảo chàng trai:

- Phụ tử tình thâm, xin tiên sinh chớ chấp! Nãy lúc bị phục binh, thiếp có hứa sẽ xin cứu con gái Tây Gầm, nếu gặp tiên sinh! Vậy xin hãy vì thiếp xin phúc tha cho hai cô đầm!

Võ Minh Thần nhẵn mặt lắc đầu ai oán:

- Cô nương cũng tin Võ này là tên dâm thần khốn kiếp đó ư? Đã bảo chuyện hoang đường mà. Tối qua Võ này nghỉ lại vùng Pou Luông, lấy đầm đâu ra mà thả?

Cô gái thở dài cố thuyết phục bảo:

- Thiếp không dám trách tiên sinh thay đổi tính tình, nhưng dầu sao cũng xin tha cho hai cô đầm đó! Tiên sinh thử cố nhớ lại xem... biết đâu tiên sinh chẳng mắc

một thứ bệnh gì đó, như bệnh "mộng du" chẳng hạn?

Chàng trai tỏ vẻ chịu hết nổi, giơ hai tay lên trời kêu:

- Đã bảo mỗi không bệnh tật gì cả! Mà đâu mắc bệnh "mộng du" ban ngày làm sao nhớ nổi? Điều mỗi nhớ được là cô nương hiện bị còng!

Dứt lời, chàng giục ngựa lại trước viên quan sáu, từ tốn bảo:

- Cô gái này là người ân của ngu mỗi, xin quan sáu tha nàng! Mỗi đây xin bảo lãnh!

Tây Gầm nheo mắt:

- Nàng là thủ hạ của Ma Vương trọng phạm, họ Võ sao lại quen người của kẻ đại thù?

Võ gật đầu:

- Nàng là người dưới Cung A Phòng, nhưng không giống Ma Vương, ắt không dự vào việc ác! Ngày mỗi xuống A Phòng báo cừ, suýt chết trong hầm địa, nếu không được nàng giải cứu!

Ai nấy đều lạ, chùng hỏi mới hay cô gái này là Đèo Nguyệt Kiều, nữ lang đã cứu Võ khi chàng thoát "Hồng Thủy Trận", chạy lạc tới phòng nàng gần cung "Mê Hồn" của Ma Vương Sắc.

Nàng có uy quyền đến nỗi buồng riêng không bị sục sạo, nhưng chính Võ cũng không biết nàng là ai? Vợ Ma Vương cũng không phải, con gái lại càng không thể vì Ma Vương là hồng cầu quấy thành tinh! Chỉ có thể là người quen, hoặc nghĩa nữ! Hỏi nàng không nói, Nam Khấp vốn có thiện cảm từ nãy, giờ lại nghe nàng từng cứu mạng Minh Thần, lão đâm hồi hận, cũng ngỏ lời xin tha. Nhưng Tây Gầm nghĩ khác! Biết Đèo Nguyệt Kiều là người ân của Minh Thần lão lại tin chàng là Nhũ Hoa Vương, nên không chịu bỏ lỡ cơ hội quý báu, Tây Gầm nghiêm mặt bảo:

- Bản chức cũng chẳng thù ghét chi nàng, bản chức đã hứa tha nếu con gái bản

chức trở về vô sự! Thần họ Võ muốn nàng được tự do, hãy trả hai con nhỏ! Chàng trai cũng nghiêm mặt bảo:

- Mỗ không bắt hai cô gái đó! Nay mỗ xin ông tha nàng, mỗ bảo lãnh và hứa sẽ tìm thủ phạm, cứu hai cô đầm về đoàn tụ với gia đình!

- Bao lâu?

- Nội hai mươi bốn giờ nữa, mỗ sẽ kiểm ra! Tây Gầm càng ngờ, nghĩ mười khắc, đánh giọng:

- Vậy hai mươi bốn giờ sau, bản chức sẽ thả nàng này! Bản chức đóng quân đây đợi hai mươi bốn giờ!

Võ Minh Thần hơi khó chịu:

- Ông không tin lời Võ này đã hứa?

- Bản chức tin hai con nhỏ sẽ trở về nếu nàng này còn bị giữ giữa vòng quân! Võ tỏ vẻ bức bối cao giọng:

- À, ông muốn giữ nàng làm con tin để bắt buộc mỗ phải thả hai cô đầm, ông tin chắc mỗ là Dâm Thần đã bắt hai cô đó!

Điềm nhiên Tây Gầm đáp:

- Chuyện nhõn tiền có cả Đỗ Bác Thần, Giao Long Nữ chứng kiến, bản chức phải tin! Vậy mạng hai con nhỏ chỉ được bảo đảm khi có con tin đáng giá! Nam Khấp giục Tây Gầm tha, nhưng viên quan sáu nhất định đòi giữ Đèo

Nguyệt Kiều lại làm tin. Võ Minh Thần bị từ chối, lòng bức hết sức, quay hỏi Đèo Nguyệt Kiều:

- Tướng Tây không chịu tha ngay giờ, cô nương nghĩ sao? Lạnh lùng, cô gái gật đầu:

- Ông ta có lý! Phụ tử tình thâm, ông ta phải nghĩ đến con gái trước đã! Phần

thiếp, thiếp cảm ơn tiên sinh còn nhớ gái quen này, nhưng thiếp cũng muốn được thấy hai cô đầm trước!

Chàng trai khê thờ dài, thâm hiểu chẳng ai còn tin chàng nữa. Sức nhớ ra, chàng bảo Tây Gầm:

- Nếu ông không thả ngay nàng, sẽ xảy ra một cuộc tàn sát gớm ghê! Quân đen sẽ đem tin dữ về A Phòng, và Ma Vương Sắc sẽ tìm tới!

Thầy trò viên quan sáu nghe cũng chột dạ, nhưng Tây Gầm vẫn tin vào quân gia, pháo đội, bảo:

- Càng hay, bản chức đang ước gặp Ma Vương đây. Võ Minh Thần lúc này đã bức hết sức, quét lia cặp nhồn tuyến xanh biếc khắp thung gò. Các cơ đội kỵ binh nhà nước vẫn hàng một dọc đường mòn từ dưới lên ngọn gò, trên gò có độ bốn mươi tay súng đứng lố nhố.

Chàng trai có thể bắt luôn viên chủ tướng làm mồi buộc thả Nguyệt Kiều, nhưng nghĩ sao chỉ lạnh lùng bảo:

- Thôi được! Đã không tưởng tình quen thuộc, từ nay đường ai nấy đi, việc ai nấy làm, được ăn thua chịu! Mối cáo biệt!

Dứt lời, chào mọi người quay ngựa xuống gò, Tây Gầm vùng hỏi:

- Nhà ngươi đi đâu? Còn con gái ta?

- Mối có việc riêng! Muốn gặp con gái, sao không tìm thủ phạm, lại hỏi mối? Ngựa khua gió, Tây Gầm quát giận:

- Khoan! Chính ngươi là thủ phạm! Đứng lại! Ta cần hỏi chuyện! Các cơ đội sẵn sàng!

Vừa quát, Tây Gầm vừa nhảy vọt sau thân cây bụi rậm, quân gia lên "quy lát" cảnh cách, chĩa súng theo Võ, chàng trai ngoảnh nhìn lại cười nhạt:

- À, tướng Tây muốn bắt mồi ư! Tây Gầm chưa kịp đáp, Nam Khấp đã xua tay cười lớn:

- Không, quan sáu muon chúc người bạn trẻ thượng lộ bình an, mã đáo thành công. Hẹn gặp nhau tại gò này... đó thôi!

- Cảm ơn!

Chàng trai giơ tay chào, "bay" ngựa xuống đồi. Thầy trò Tây Gầm nhao nhao chạy theo dòm, hậm hực, suýt soa, Tây Gầm nheo mắt hỏi Nam Khấp:

- Có gì lão tiên sinh không để bản chúc giữ y lại? Giờ hổ đã vào rừng! Nam Khấp mỉm cười, vuốt râu:

- Giữ làm gì? Mà giữ cách nào? Chớ quên y đứng ngay cạnh, thừa sức bắt sống quan sáu. Bắt không được, tha làm phúc là hơn! Và y còn trở lại gặp ta nữa, lo gì!

Viên quan sáu chiếu ống dòm cùng quân lính nhìn theo chàng trai "khó hiểu"! Sức "Thiết Phong Cầu" của Đông Quân Võ cự chúa soái giặc Cờ Đen thật phi thường, chỉ loáng cái, "mũi tên đen" đã bắn vọt vào cửa rừng mất dạng! Lòng vẫn nóng như hỏa đốt, tướng Tây quay lại hỏi Nam Khấp:

- Tiên sinh chắc "y" sẽ trở lại... chuộc con tin? Nam Khấp vuốt râu, úp mở:

- Chắc chắn! Nhưng chuyện này có nhiều uẩn khúc, chưa lo gặp được! Quan sáu hãy bình tâm, mồi lão đã có cách gỡ mồi bòng bong! Giờ xin hãy cứ án binh bất động là hơn!

Viên tướng Tây cũng chẳng cách gì hay trong lúc mịt mù tăm tích hai cô gái, nên đành cho nổi hiệu kèn đình binh cắm trại.

Khu rừng này gò đồng ngổn ngang. Viên quan sáu cho quân kỵ đóng trên ba gò lớn theo thế "tam giác liên hành, ý dốc" còn pháo đội đóng trên một trái đồi cao lọt giữa đám gò đồng cũng với bộ tham mưu.

Ngoài vòng trại, còn có kỵ binh tuần tiểu kiểm soát tứ diện, dây lều bộ tham

mười năm lọt giữa pháo đội, lều Tây Gầm, Nam Khấp, lều giam Đèo Nguyệt Kiêu
cắm gần nhau, vệ binh, cao thủ tứ chiếng đóng vòng ngoài, riêng bọn Quân Lực,
Đội Nùng được cử gác "nữ tù", bốn góc lều có bốn tay súng trấn.

Trại cắm xong, Tây Gầm truyền cho sửa soạn bữa ăn. Cả khu thung đồi nhộn
nhịp ồn ào như tổ kiến khổng lồ.

Trong khi đó, cách chừng năm, sáu dặm giữa rừng, có một bóng ngựa đen đang
gặm cỏ bờ suối, dưới gốc tùng, người áo chàm ngồi nhìn dòng nước chảy băng
khuâng, vẻ mơ màng như khách nhàn du. Nhưng nhìn rõ mặt, mới hay chàng áo
Thổ lòng đang dậy sóng ngấm dử dội vì biến dẫu, cừu hận, biến cố ân tình! Bên
chàng, sát gốc tùng âm nước đang phụt khói trên bếp lửa. Mấy phút sau, ly "cà phê"
đặc sánh đã giúp lòng trầm tĩnh lại, chàng trai chợt ngửa mặt trông trời, lẩm bầm:

- Gần Ngọ rồi! Dẫu sao ta phải cứu nàng ngay, không đợi thêm được! Tội cho
nàng, mấy năm xa cách giờ gặp lại ta trong vụ đầm non, nàng chắc buồn khinh ta
lắm!

Mắt thoáng tia lạnh thép, chàng áo Thổ đứng lên, nhếch mép cười khê và chỉ
giây lát sau, bóng nhân mã đen đã đứng sừng trên ngọn đồi cao, chiếu ống dòm
sang khu trại binh Tây Gầm:

- Khói lên nhiều, chắc tính nấu cơm. Chàng trai lẩm bầm, chợt kêu "kia rồi!
Hay lắm! ", có tiếng vó ngựa khua lóc cóc, rồi một tiểu đội kỵ binh Ả Rập, Tây đen
rạch mặt thả nước kiệu bam sạch tới, băng ngang dưới chân đồi. Lẹ như con cắt, Vồ
vồ nhẹ đầu tuần mã, quần cương vào chồm yên, nhảy vèo xuống đất, vọt theo chặn
đường toán kỵ binh. Nấp trong bụi, chàng tay chỉ phẩy nhẹ một cái, cả bảy gã Ả
Rập, Tây đen rạch mặt đã ngồi dờ như pho tượng đất. Chàng tiến ra, dắt hết ngựa
buộc chỗ khuất, đoạn cứu tình một chú lính Ả Rập, hỏi qua, đoạn cho y ngủ, bốc
một pho tượng đồng đen để gốc cây và cầm súng lên ngựa, đi lên. Chỉ mấy phút
sau, giữa lúc quân lính đang ăn uống, có một chú lính Tây đen rạch mặt lóc cóc phi
thăng vào trại binh.

Qua mấy vọng gác, đọc mật hiệu, y nghiêm nhiên lên thẳng ngọn đồi, vào thẳng
chỗ bộ tham mưu đóng. Lều bạt năm rải rác dưới các tàn cây, ngựa lổ nhổ.

Chợt gặp một chú lính Nùng y hỏi:

- Quân Lực coi tù đâu? Chú Nùng trở tay, không buồn đáp. "Tượng đồng đen" lóc cóc chạy tới thẳng căn lều gian Đèo Nguyệt Kiều. Lều nằm dưới tàn cây lòa xòa, bốn góc bốn tay sừng gác. "Tượng đồng đen" đi một vòng, bốn lính gác đứng im, ngó trừng trừng. Tượng đen tới thẳng cửa lều, xuống ngựa. Quân Lực, Đội Nùng và ba, bốn tay lực lưỡng nữa đang ngồi nhắc lại vụ bắt cóc tối qua. Cả bọn ngẩng trông ra, chưa kịp hỏi, chú tượng đen đã tiến vào, nói luôn:

- Quan sau bảo Quân Lực đem cô tù tới ngay!

Lời dứt, bọn Quân Lực đã ngậy đờ, Tây đen rạch mặt vén rèm cửa bước vào lều.

- Chào cô tù! Quan sáu mời cô tù đi ăn cơm Tây! Cô tù theo tôi!

Đèo Nguyệt Kiều đang ngồi uống nước, chân tay đã tháo xích (vì đã bị bế công) nghe tiếng nhìn ra, hơi giật mình thấy chú Tây đen rạch mặt, cô gái quát rằng:

- Tao không ăn! Để cơm Tây cho quan sáu nhà mi! Nhưng Tây đen đã sấn vào nắm luôn lấy cổ tay cô gái. Nàng trợn mắt toan chửi mắng, bỗng rùng mình một cái trong mình, điện khí chu lưu thông hoạt, cô gái vụt nhìn chú Tây đen, khẽ hỏi:

- Chú... chú rạch mặt cũng biết võ công à?

- Chớ hỏi! Theo tôi! Y nắm tay Nguyệt Kiều lôi thốc ra ngoài.

Thoảng đã gom được hai con ngựa nữa, sốc Quân Lực lên, còn một con cô gái cỡi, cứ thế sóng đôi, vờ khóa tay cô gái, rời khu lều giam, đi thẳng. Ai thấy cũng tưởng Quân Lực giải nữ tù. Trong lúc đó, trên tàn cây gần đấy có một bóng người ẩn giữa lá cây um tùm quét lia mắt nhìn quanh chờ đợi. Nam Khấp:

- Quái, không lẽ y chờ trời tối. Y cần gì sáng tối. À, gã rạch mặt lọ nôi cùng Quân Lực giải cô gái A Phòng đi đâu thế kia?

Lão lại dòm quanh mắt ngó theo bọn Quân Lực, bỗng vỗ đùi kêu "úy! Cha nội

này ghê thật! Ôi chào! Suýt tên già mắt cú vọ này cũng bị lừa nốt! ", và lao vụt xuống, chạy đi lấy ngựa rượt theo.

Chú Tây đen rạch mặt đem Quán Lực, Nguyệt Kiều ra, phi như gió tới khu đồi có tiểu đội tuần thám đợi. Cởi binh phục, xoa mặt lộ nôi, Tây đen rạch mặt hiện nguyên hình Võ Minh Thần.

Đèo Nguyệt Kiều sững sờ vùng phát cười khanh khách, nhưng sức nhớ chuyện "bắt cóc đầm non" cô gái im bật, thoáng đỏ mặt buồn bã:

- Tưởng ai hóa... tiên sinh! Ông còn cứu tôi làm gì nữa?

Chàng trai khẽ thở dài bảo:

- Cô nương đã hết lòng tin cậy, Võ này không dám trách! Nhưng xin bảo trọng lấy mình! Thật buồn khi gặp nhau trong cảnh... trở trêu này!

Đèo Nguyệt Kiều ngồi im, bỗng ứa lệ ghen ngào:

- Lẽ ra ông không nên cứu tôi! Giờ tôi biết về đâu? Về Cung A Phòng để nhìn cảnh Ma Vương Sắc hấp sát đàn bà? Ở lại trên đời còn ông, ông lại cũng thành Nhữ Hoa Thần bắt cóc gái tơ? Cả hai đường đều không còn hy vọng! Chỉ có hai hình bóng thân yêu, giờ cả hai đều đi một con đường tàn khốc ghê gớm. Từ nay, với tôi chỉ còn hai bóng hời hững...

Trong cơn xúc động, nàng như trút cả lòng sâu kín không cần giấu. Võ Minh Thần vụt hiểu! Hơn ba năm trước, dưới Cung A Phòng, chàng đã linh cảm thấy, nhưng cả hai cố giữ trong lòng tránh cuộc tình nghịch cảnh. Và nay...

Xót xa, chàng lại gần ngỏ lời an ủi, chợt bảo:

- Đây gần trại binh, chẳng nên nán lại! Tránh xa chút là hơn!

Bèn gọi Thiết Phong Câu, nhảy sang vỗ vai Quán Lực giải huyệt. Quán Lực thấy mặt hoảng hốt kêu "úy trời", Võ nghiêm giọng bảo:

- Về bảo chủ tướng chú, ta đi tìm cứu hai cô đầm! Chớ rượt theo mất công! Khá dẫn kỵ thám về!

Dứt lời, cuốn luôn Nguyệt Kiều phóng đi như gió.

Lát sau quanh co tới một cánh rừng hoang dã, chàng trai dừng ngựa dụ bảo:

- Giờ Võ này xin cáo biệt! Hy vọng sẽ được gặp lại... hiên muội ngày rất gần!

Cô gái Cung A Phòng hiểu chàng muốn nói sẽ gặp dưới cung xưa khi chàng lần xuống... báo cừu. Nàng cúi đầu, nhỏ lệ xuống bờm ngựa, khi ngẩng lên, chàng đã vọt xa như mộng ảo.

- Chàng... Trời ơi! Ta điên mất! Người như chàng mà là Nhũ Hoa Thần được ư? Nhưng bao nhiêu nhân chứng nhỡn tiền? Đàn ông... thật khó hiểu! Cuồng vọng biến thành ác quỷ? Lạy trời! Chàng đừng sa vào đường Ma Vương...!

Ngựa vọt đi, móng sắt mỗi bước như cào xé tim thực nữ Cung A Phòng.

- Đường lên ải Bắc mờ sương. Dặm dài heo hút... chùng cương ngựa sầu...
Tiếng ngâm thơ bốc lên cao vút, rồi đổ xuống chồn vờn, tỏa rộng, nghe buồn mênh mang cô tịch như cảnh rừng chiều eo óc tiếng gà kêu. Vó ngựa băng khuâng khua bước một. Mặt trời ngả núi Tây, sương lam dâng mờ.

Tiếng lữ khách dâng theo sương chiều, buồn nhừ nhựa hơi men, ngâm bốn câu thơ của Lý Bạch "Tiễn Mạnh Hạo Nhiên đi Quảng Lăng" :

- "Cố nhân tây từ Hoàng Hạc Lâu, Yên ba tam nguyệt há Dương Châu, Cô phàm viễn ảnh bích không tận, Duy kiến Trường Giang thiên tế lưu (Người xưa lâu Hạc già từ, Dương Châu sông chảy giữa mùa khói hoa, trời xanh hút bóng buồn nhòa, chỉ còn sông chảy trở vờ bên bờ.)

Tiếng ngâm buồn mênh mông kéo lê trên lối mòn hun hút, quanh co, nắng xế, đột nhiên vó ngựa chuyển kiệu nhờ dập dờn, cuốn theo gió chiều từ trong rừng, vọt ra một thốt ngựa trắng xóa, dừng rạp bên bờ sông Đà nhánh vùng hạ Bản Lầu Sơn.

Hiện ra một chàng trai Kinh. Mặc áo dài quần chùng trang như học trò dưới thành phố, vai khoác một cái ô (dù) trắng, tay ôm một bầu rượu lớn, bên yên còn đeo lưng lẳng năm, sáu bầu nữa. Quanh mình chẳng thấy khí giới chi, chàng trai này mặt mày sáng sủa, khôi ngô, nhưng co vẻ lối bừa bãi không chịu sửa sang cẩn thận, cặp mắt như sao lấp lánh phản chiếu tâm hồn phóng dật của kẻ bất cần thế sự. Tuy vậy nếu tinh mắt, người ta có thể nhận ra ngay đó là cái vẻ bất cần của một tay kỳ tài coi thường danh lợi và chỉ còn "rượu bạn làm vui".

Chàng áo trắng ngửa cổ tu hết bầu rượu, nhìn ra sông. Đây là khúc thượng nguồn sông Đà nhánh bắt nguồn từ vùng Bản Lầu chảy về Vạn Yên đổ vào sông Đà chính, phụ lưu này chảy giữa núi đồi trùng điệp, nên khúc gần nguồn lắm ghềnh thác thường thổ dân hay dùng thuyền độc mộc.

Nhưng đợi mãi không thấy bóng thuyền nào, cũng chẳng gặp ai qua lại, chàng trai bèn giơ tay toan vỗ ngựa cho đo qua sông.

Bỗng... bên kia sông từ trong rừng có một thốt ngựa vọt ra như tên bắn chạy thẳng tới bờ nước gò cương đứng dưới một tàn cây. Khúc sông này không rộng, nên nhìn sang rất rõ, ngựa đen sì coi mạnh tợn hết sức, trên yên lại mang tới ba người.

Một kỵ sĩ áo chàm Thổ, đội mũ rộng vành như nón quai thao, ngồi phía sau, trước mặt là hai người đàn bà mặc váy màu! Nhìn kỹ, chàng áo trắng khẽ kêu:

- O! Hình như chàng Thổ lại đi với hai cô đầm... lạ dữ à! Quái! Coi dáng Thổ quen quen...?

Chàng ta lấy ống dòm chiếu sang. Bên kia sông người áo chàm chột ngoảnh trông sang giơ một tay che trán, vì nắng quái chiều hôm chiếu xế vào mặt. Đột nhiên chàng Kinh áo trắng bật tiếng kêu sừng sốt:

- Kìa! Ai như Võ Minh Thần...? Bạn quý của ta đã về nước? Nhưng sao lại "đèo" những hai cô trên ngựa quý! Lạ chưa kìa! Có cô đầm con gái sáu Tây Găm?

Vừa ngạc nhiên, vừa mừng rỡ thấy rõ mặt cổ hữu trong ống kính, chàng trai áo

trắng vọt luôn ngựa ra chỗ trống, vẩy tay gọi lớn:

- Võ huynh! Võ huynh! Ôi chao sao lại gặp nhau tình cờ thú vị thế này! Võ huynh đi đâu đấy! Lâu nay mạnh giỏi chứ? Bên kia, chàng trai Thổ nghiêng cổ nhìn sang, và cũng lấy ống dòm chiếu soi, nhưng lừ lừ chẳng nói nửa lời.

Chàng trai áo trắng vẩy gọi to hơn, nhưng bên kia chàng Thổ áo chàm chột giục ngựa đi ngược bờ nước mấy thước và vùng đảo ngoắt ngựa bỏ đi về hướng Đông Bắc.

Chàng áo trắng lật đặt kiếm chỗ cho ngựa xuống sông, miệng gọi inh ỏi, nhưng chàng Thổ kia không buồn quay lại.

Cho ngựa bôn hành được ít dặm rừng lại mất dấu, nhưng chàng trai áo trắng vô cùng thông minh, chỉ đảo mắt qua, mười khắc đã tìm ra đường hướng, dấu vết, có khi ngựa trước ngược xuôi đi.

Cứ thế giục ngựa phi miết rất lâu, vượt nhiều dặm ngàn bồng tới một vùng thủy tú sơn kỳ núi đồi trùng điệp dấu chân ngựa dập cỏ bồng mất. Nhưng chàng trai áo trắng nhìn quanh chột thấy tí xa, có một dòng thác đổ từ ngọn núi đá xuống như giải lụa bạch trải phương trời nửa chừng, bị các đợt núi đồi thấp hơn che khuất.

- Thác nước thường có hang động quanh đấy! Y đã bỏ đường mòn đem hai cô đầm lai vào đó! Chiếu ống dòm quan sát thêm, chàng trai áo trắng giục ngựa lao vào hướng thác.

Giả tiếng cú rúc, quả nhiên theo vọng âm, tìm được một cái hang lưng chừng núi thác. Bèn giấu ngựa, vượt lên, thấy một cửa tò vò nham nhở, trong hang, ánh đuốc vệt vờ, chàng Thổ ngồi với hai cô đầm, tay y ôm một cô, im lặng đến gai người!

Bỗng cô đầm lai lết lùi ra mấy gang, thoát vòng tay chàng Thần. Bỗng thấy cô đầm giật "phụt phụt" một cái tung luôn hàng khuy bấm, mở phanh ngực áo, nhìn Thần nhoen cười. Thần ngồi im ngó sừng như bị thu hồn.

Lúc đó hai người ngồi xoay ngang sườn ra ngoài ánh đuốc vật vờ chảy xuống mình mẩy, đầm đìa ngực lồ lộ dính hờ hai ánh bướm huyền ảo hiện bóng chim uyên thốn thức.

Với dáng điệu ngoan tình khôn xiết, cô đầm lai hơi nghiêng ngửa người lết lại gần Thần về đờm e ấp sờ sờ, thỏ thẻ bảo:

- Chàng... thương đừng làm dữ nhé! Say sưa, Thần đưa cả hai tay đón lấy dáng thân "người đẹp Đông Tây", nói chi nhỏ quá. Chỉ thấy nàng cũng choàng Thần và cúi đầu thủ thi. Bên vách tả, cô đầm Henriette cả thẹn ngoảnh vội đi, đưa hai tay ôm lấy mặt kêu khổ sở. Chàng trai Kinh áo trắng nấp ngoài cũng thấy khó chịu lúng túng chẳng biết tính cách chi cho ổn, vội xoè tay xoa xoa trước mặt. Dưới đuốc, bàn tay cô đầm choàng cổ Thần, bàn tay kia vuốt bờ vai, bất thần chụp phắt chuôi tiểu kiếm rút soạt đâm "phập" luôn vào lưng Thần. Nghe "kịch" một tiếng khô nặng, chàng trai Kinh giật thót mình, suýt bật kêu, nhưng trong kia chàng Thần chột ngắc mắt lên vẫn điềm nhiên khô giọng: "À đầm lai giỏi! Lại dám đâm trộm Nhũ Hoa Thần", cô đầm ngã nghiêng mình đâm thốc mũi kiếm vào bụng nàng! Nhưng mũi kiếm vừa chạm da thịt, vụt dừng, cô đầm rời tay buông rơi thanh tiểu kiếm vì bị Thần nắm ba vai.

Bỗng nhiên Thần sốc vụt cô đầm lai lên khỏi đầu như bỗng một đứa trẻ, cười thét:

- Ha ha! Xứng đáng làm vợ! Trong thiên hạ này, lại có gái chân yếu tay mềm dám lừa đâm ta! Giỏi! Để ta đưa nàng lên đỉnh Vu Sơn!

Dứt lời chàng ta đứng sững sớ dậy đặt Yvonne Phụng xuống khen con gái nhà tướng can đảm, lời vừa dứt đã nghe "soạt soạt"! Xiêm áo phất phơ như bướm màu rồi đậu xuống nền hang, trông vào dưới đuốc chập chờn, cô đầm lai đã thanh gái tấm biển đẹp tuyệt vời, thôn lả như một nữ kinh nghệ sắp sửa nhào xuống nước, giật giải! Cô đầm hoảng hồn che chéo tay trước ngực như sợ bộ đồ tắm biển bay nổi, chàng Thần bước lại vẩy, bị túm cổ tay lôi nghiêng lại, cuồng phong dậy hỏa diệm sơn phun lửa trong tiếng rú hãi hùng lẫn tiếng cười man dại thân cát đằng trốc ngã vật xuống quần quýt bóng tùng quân. Cô đầm kia sợ quá ré lên, chết sững,

chàng trai Kinh nấp ngoài trốn ngược mắt, xuýt xoa "úy trời đất! BẠN ta loạn óc! Loạn óc rồi!".

Còn đang điên ruột, thình lình nghe ngoài cửa hang có tiếng cười khanh khách, vang âm giọng tàu:

- Nhũ Hoa Thần! Một mình bắt được hai kiều nữ Tây phương, để lại cho ngộ một! Hãy à! Ngộ mua một túi bạc xoè!

Không tiếng đáp, tiếng lạ vọng gần thêm:

- Hãy à! Nhũ Hoa Thần bạn "làm bữa" không tiếp ngộ vào chơi, ngộ xem được chứ? Hãy à! Ngộ vào!

Tiếng quát lê thê bay gần mãi, như vừa quát vừa chạy. Chàng Thần đứng vụt dậy, hai con mắt đỏ ngầu coi dễ sợ. Cô đầm cũng lẫn vào xó hang, nhòm dậy ôm ngực thở. Bốn mắt nhìn nhau, cô đầm run lấy bầy. Thần nhảy tới vỗ vai, điểm luôn cô kia.

- Tên khốn nào cả gan phá đám! Ta ra giết nó sẽ vào ngay! Như cơn lốc, Thần chụp cây dù, vọt mình ra. Tiếng hét "thằng khốn nào? Ta giết mi" kéo lê chìm hút nhanh trong tiếng nước ào ào. Chàng trai Kinh nhảy xuống lần ra, núp trông thấy bóng Thần vọt như bay xuống núi. Dưới chân thác xẹt ra một bóng lạ, cười ré ngạo nghễ. Chiếc ống dòm chàng áo trắng khẽ kêu "tưởng ai hóa Tiểu Ôn Thần Sát Tinh Trùng Khánh"! Thì ra bóng dưới kia không ai khác là Bắc Tiểu, đưa con nít Tàu đứng đầu vị "cười giết người" trong võ lâm, từng cửa cổ hút Giao Long Nữ. Nghe tên hiệu "Ôn Hầu" ai cung phải sợ nhưng giờ nó không còn nhỏ như trước mà là một chàng trai mười bảy, mười tám, mặt tươi như hoa nở, coi hào hoa phong nhã hết sức! Thoắt chàng Thần đã xuống chân thác, quát gai gai:

- A ra mi... thằng Tiểu Ôn Thần Trùng Khánh! Đang tuổi lớn, muốn về âm? Ôn Thần cũng sừng sốt:

- Hãy à! Tưởng đùa gặm nhũ đàn bà là ai hóa đại ca Thần! Đại ca đối nghề!

- Ôn con! Mi muốn gì!

- Muốn mua lại một con đầm non! Nị đại ca chịu chứ?

- Cut! Lũ quái quỷ triệu mày tới chết thể cho nó! Bỗng nghe Bắc Tiểu cười ré hai bóng lao vào nhau khuất dạng giữa cây cối, đá mỏm, chỉ thoảng nghe tiếng quát dữ, cành cây tung lên, chuyển xa tít. Chàng trai Kinh bỗng vỗ đùi kêu:

- Ngốc tử! Quý hữu mãi đánh nhau, đợi gì không vào thăm hai cô đầm? Chàng ta xoay mình chạy luôn vào hang, hai cô đầm vẫn đứng trơ mở mắt trừng trừng, chàng ta tới vỗ vai hai nàng vùng cử động.

Cô đầm lai dòm khách lạ vẻ ngờ ngợ vụt kêu lên:

- Trời! Ai như bác học tiên sinh Đông Tử? Năm ngoái tiên sinh có dự tiệc với

"papa" em tại Cao Bằng...?

Chàng áo trắng cười xòa:

- Cô Yvonne Phụng... còn nhớ mỗ ư. Ai kia?

Cô đầm lai mừng khôn xiết, giới thiệu Henriette, chợt lo lắng hỏi:

- Tiên sinh đến thăm Thần!

- Xuyt! Tình cờ thôi! Hẳn mãi đánh nhau, mỗ lên vào! Xin lỗi hai cô! Hẳn mới mắc bệnh ma quỷ ám, hai cô chớ chấp! Kia! Mặc xiêm y vào chứ? Lúc đó cô đầm lai mới sức nhớ mình vẫn mặc đồ tắm, đồ bồng mặt, cuồng quýt với xiêm y vừa mặc vừa hỏi "tiên sinh cứu chúng em?".

Đông Tử cười đáp "còn chờ gì nữa? Mau lên! Chậm hẳn vào bỏ mạng hết". Thoắt đã xong, Đông Tử với bình trà tu đại, rồi dẫn hai đầm cô chạy ra khỏi "hang ma".

Bất đồ vừa ra tới cửa, sịch thấy hai bóng dữ cũng con đường ươi lò dò đi vào. Hai cô đầm sợ hãi, rú lên, lùi dạt. Thì ra Huyết Quý đường ươi thừa cơ hai người mãi

đánh nhau đã lên lên hang Ma định phỗng đầm non.

Chẳng nói nửa lời, "hoa ly" che mặt, Đông Tử quật luôn ra hai đường điện
kình mạnh như vũ bão, cách chỉ hơn thước lẹ đến nỗi hai quái chỉ kịp giơ tay cản.
Bùng bùng! Hự hự! Cả hai trúng đòn bắn lộn nhào xuống ghềnh đá lăn tròn như hai
trái cầu. Thêm một ngọn cước sấm đười ươi ngã huych theo.

- Để mỗ đem xuống núi mau! Dứt lời đã choàng ngang eo hai cô đầm phóng
xuống núi theo lối đá qua chỗ đười ươi bồi thêm ngọn cước, cướp đường phóng như
giông. Hai quái ngã hai nơi bị thối đòn quá bất ngờ, cổ lồm cồm nhảy dậy hộc cả
máu mồm vừa ôm ngựa, vừa loạn choạng theo chửi inh ỏi. Xuống chân thác, Đông
Tử lại chỗ giấu ngựa, đặt hai nạng lên, quất ngựa truy phong vòng cuối núi. Bạch
mã chạy rất hay, giây lát đã rời khỏi vùng ngọn nguồn sông Đà nhánh, cứ thế xuyên
lâm nhắm hướng Đông xẽ chạy. Được chừng vài dặm, thì hoàng hôn sụp đổ, nắng
tắt, dạ thần bồi lợ cảnh lâm tuyền, nhưng may lại có trăng thượng tuần vắng vặc,
tuy thỉnh thoảng bị mây che mờ. Đông Tử lấy tấm bản đồ riêng ra coi lại, cả
mừng, thấy đang hướng về Yên Bái. Phú Thọ, Hưng Hóa. Bốn bề vắng lặng. Hai cô
đầm mừng như chết đi sống lại hết lời cảm ơn Đông

Tửu.

Chợt gặp một con đường mòn chạy chéo, Đông Tử dừng hỏi:

- Đường này có lẽ đường đi về Hưng Hóa! Hai cô tính sao! Giờ muốn về đâu?
Yvonne Phượng thở thê:

- Dạ, về đâu cũng được, miễn thoát nạn! Xin tùy tiên sinh liệu định!

- Đường này có thể xuyên sơn tới Yên Lập, Cẩm Khê, Hạ Hòa rồi xuôi Phú
Thọ, ngược Yên Bái đều được! Còn muốn về Hưng Hóa phải xuống Đông Nam vào
đường Táng Cây!

Yvonne Phượng thở thê:

- Lúc đáp tàu Việt Trì, em được tin "papa" sẽ từ Nghĩa Lộ về Yên Bái. Nhưng

xin tiên sinh tùy định, về đâu có đồn binh là được!

- Vậy mình cứ đi ngả Yên Bái! Đông Tửu vừa toan bắt sang đường mòn, bỗng Yvonne Phượng thì thào "có người tới", chàng trai dạt bụi nắp thấy dưới trăng có một thớt ngựa đen sì đang phi rầm rập, kỵ sĩ đội nón rộng vành. Giật mình Đông Tửu vội bảo hai cô đầm nhảy xuống tìm bụi rậm nắp kín, vừa xong thì bóng nhân mã đen sịch đến. Dưới trăng hiện rõ chàng Thần, Đông Tửu vừa cúi đầu, sức nghe tiếng quát uy tợn:

- Ai nắp sau bụi? Định bắn trộm? Ngựa đen bỗng "véo" một luồng chớp lóe, cành cây đứt lìa lá bay lả tả sạt tước đầu Đông Tửu. Đông Tửu thất kinh vừa hụp đầu tránh đã thấy luồng sáng đảo xoẹt vòng thúng cách người ngựa chừng nửa thước khí lạnh thấu xương cành lá rụng rào rào, luồng sáng vòng về phía trước chém xả từ cao xuống như chớp loè. Đông Tửu buộc lòng phải tung kiếm đỡ, nghe "chát" một tiếng tóe lửa, cánh tay tê chồn bắn lật đặt theo đà nhào luôn xuống đất, luồng sáng trườn sát mang tai, tiếng như xé lụa. Lập tức có tiếng quát lạnh "à gian tể", lại một luồng sáng nữa vút tới sạt là là mặt đất hót bay cả đám bụi trước mặt Đông Tửu, chàng trai lăn vào một vòng, thấy luồng liếm sát mặt, làn này nóng như lửa đốt. Không chậm trễ, Đông Tửu vùng kêu lớn:

- Chớ chém! Đệ đây! Đông Tửu! Lập tức, hai luồng sáng tắt phụt, có tiếng hỏi "ai đó", Đông Tửu vọt đứng dậy, bóng nhân mã đen rời đường mòn phóng tới.

Dưới trăng chàng tuổi trẻ áo chàm mặt điển lạnh, đội mũ rộng vành như nón quai thao tay quay tít cặp kiếm sáng cắm vào bao vai, vùng kêu sừng sốt:

- Kìa! Hiền huynh Đông Tửu, đi đâu đêm hôm lại ở chốn này! Có sao không? Đông Tửu phúi quần áo, nhìn chàng Thần, chàng áo chàm cũng nhảy xuống nhìn Đông Tửu, cặp mắt biếc rực ánh vui mừng khôn xiết, chàng Thần số lại, nắm lấy hai tay Đông Tửu vẻ hân hoan lắm, chàng áo trắng ngấn cả người.

- Ôi chào! Hiền huynh cố hữu lâu nay mạnh giỏi chứ, ba năm cách biệt tưởng chừng ba thế kỷ, ngu đệ đêm ngày tưởng nhớ hiền huynh... mới về xứ không ngờ lại gặp nhau đây!

Đông Tửu cũng nắm tay bạn, nhưng cứ dòm chòng chọc, lòng hoài nghi sừng sốt, không còn biết đằng nào mà lần nữa!

- Ôi chào! Có thành hiệu! Vừa lúc hoàng hôn, y chờ đầm non gọi y không thừa, bỏ đi một nước lên "Hang Ma" hú hí với đầm non, giờ gặp y lại vồn vã như "cửu hân phùng cam vũ" là thế nào? Coi chừng! Khéo mắc mẹo như chơi!

Bèn dè dặt lên tiếng:

- À đại huynh mạnh giỏi chứ? Nãy đại huynh có nhìn thấy đệ bên kia sông Đà nhánh không, đệ gọi ới ời sao huynh không đáp lại bỏ đi?

Chàng Thần ngơ ngác:

- Huynh mê ngủ à? Ngu đệ từ Pou Luông xuống gần đường Hạ Hòa Yên Bái, lại lên tới vùng này... đệ có tới sông Đà nhánh đâu? Đông Tửu nhìn chăm chú. Mặt mũi, quần áo, ngựa đen. v. v... Không ngờ gì nữa! Chắc y dối mình, đi sục tìm đầm non đây?

Bèn hỏi:

- Giờ huynh đi đâu đấy? Hỏi xong giật mình chợt dạ nghe chàng Thần đáp không nghĩ ngợi:

- Đệ đi kiếm hai cô đầm con sáu Tây Gầm, sáu Việt Trì!

Đông Tửu buột miệng "à ra thế! ". Đoạn cứ ngó Thần chòng chọc. Chợt để ý chàng trai nhướng mày, hỏi luôn:

- Huynh biết gì? Sao mặt huynh có vẻ khác thường thế? Huynh gặp hai cô đầm?

Đông Tửu không đáp ngay vào câu hỏi lại ngó bạn, hỏi:

-Huynh yêu con gái sáu Tây Gầm lắm sao. Phải, đệ cũng biết Yvonne Phụng đẹp lắm nhưng đệ tưởng nếu huynh cầu hôn, chắc sáu Tây Gam cũng gả chứ? Xem ý ông ta quý huynh lắm mà!

Đông Tửu gãi đầu, lấy bầu rượu tu một hơi ừng ực. Sực thấy mắt Thần sáng lóe lên vẻ mừng cực độ, chàng ta túm lấy vai bạn, hỏi dồn:

-Huynh thấy? Huynh mới gặp? Trời! Gặp đâu, cho đệ biết mau? Đệ đang điên ruột về chuyện hai cô đầm đó đấy! Sao? Gặp ở đâu? Nói mau giùm?

Đông Tửu gãi đầu hạ bầu rượu, đập nút nghĩ, chàng Thần càng sốt ruột lay hỏi rối:

- Kìa sao không nói phứt cho rồi! Huynh biết không? (dẫn giọng) đệ đang đi tìm hai cô đầm đó! Có tên khốn kiếp mới bắt đầm đi mất! Đệ bấm độn, quẻ ứng hướng này!

Đông Tửu bị hỏi dồn, đành đáp càn:

- Đệ thấy hai cô đầm ngồi chung ngựa với một chàng Thổ, ngược nguồn sông Đà nhánh về mạn bản gần Pou Luông...

- Hồi nào?

- Lúc hoàng hôn... cũng mới đây thôi! Như tên bản, chàng Thần nhảy vọt lên lưng ngựa đen, Đông Tửu vùng hỏi:

- Huynh đi đâu?

- Kiếm hai cô đầm. Huynh cứ về Yên Bái trước, đệ sẽ gặp sau, việc gấp lắm!

Lời chưa dứt, ngựa đã bay về hướng Tây xế. Vó câu khua rộn đường đêm, thoát nhân mã đã nhòa trong trăng sương rừng già.

- Hú vía! Chắc y không ngờ mình cứu! Y có tài thần độn, nên mình phải cẩn thận mới được!

Bèn nhảy lên ngựa gọi:

- Hai cô đầm... ra đi mau! Hai cô đầm dắt nhau từ trong bụi chui ra, chạy ủa lại, mặt mày còn in rõ nét kinh hoàng. Yvonne Phượng dáo dác kêu "sợ quá! Luồng

sáng bay troc bụi, lạnh như nước đá!". Đông Tầu đỡ hai nàng lên ngựa, giục chạy như giông. Chừng một giờ sau, vừa vào mot con thung lũng trống, bỗng thấy có một bóng nhân mã nhô sừng trên ngọn đồi thừa phía trước. Đông Tầu lật đặt vọt luôn ngựa vào bụi cây trốn tít trong.

Thoắt đã trông thấy bóng nhân mã sịch tới đầu thung. Gò cương, bóng này dòm quanh, lăm bắm:

- Quái! Vừa thấy thấp thoáng đây đã biến đâu? Chẳng lẽ mình hoa mắt?

Đông Tầu vạch lá trông ra, dưới ánh trăng xiên kẽ lá, nhận ra kỵ sĩ không ai khác lão Nam Khấp.

- Chà! Lão "khóc"! Mấy năm trời mới gặp! Lão đi đâu đây? Lão thân với sáu Tây Gầm, mình có nên ra mặt không? Ôi chào! Nhân tâm ẩn trặc đến như bạn Thần của ta tự nhiên còn sanh chứng, huống chi thiên hạ! Im là hơn!

Bèn khẽ hỏi Yvonne Phụng. Co dầm lai như chim bị tên, vội lắc đầu. Ngoài đường mòn, Nam Khấp lăm bắm nói chi đó rồi giục ngựa đi thẳng. Lão đang theo hút chàng Thần từ lúc rời trại binh đem Đèo Nguyệt Kiều đi!

Đông Tầu lại ra đường mòn chạy miết. Sức ngựa trắng đi rất hay, nhưng vì hai cô dầm lúc này vừa đói vừa mệt nên không thể phi đại nhiều. Vào khoảng canh tư, chợt hai cô dầm rét run lên, lão đảo ngời không vững. Đông Tầu vội dừng ngựa, lo lắng hỏi:

- Hai cô sao thế? Yvonne Phụng khẽ đáp:

- Dạ tự nhiên thấy rét quá... bụng cồn cào...

- Thôi! Chắc đói, đi sương đầy. Để mở kiếm chỗ nghỉ vậy! Khéo nhiễm sương cảm như chơi! Hai cô cố gắng chút nữa! Mệt cứ dựa!

Hai cô dầm cứ đòi đi tiếp, nhưng không gượng nổi, đành phải dựa lưng. Đông Tầu giở bản đồ ra. Loanh quanh giây lát đã kiếm ra được sơn thôn cách lối mòn quãng ngắn. Bản còn ngủ kỹ. Ngựa vào, chó sủa rộ. Đông Tầu tạt vào một khu nhà

lớn nhất. Chủ nhà thức dậy, hỏi vọng ra khi biết khách lỡ đường vội kéo nhau ra đón vào. Trên sơn cước các sắc dân rất hiếu khách, kể cả người Kinh miền núi, khách lạ tới ở chơi cả tháng cũng được! Đông Tử chờ hai cô đầm xuống dắt lên sàn. Thấy đầm, chủ nhân càng quý. Hỏi ra mới hay lão chủ trước có đi lính, dưới tướng Tây Gầm đã đóng đội. Về làm lý trưởng người Thổ lai. Khi biết cô đầm là con gái quý của "quan thầy" chủ nhân mừng khôn xiết, gọi cả nhà dậy chào, truyền làm cơm rượu thiết.

Uống gần xong ly nước nóng, hai cô đầm sưởi ấm và lăn ra bộ ván gần đấy, ngủ thiếp đi. Đông Tử lấy chăn đắp cho hai nàng. Đoạn ngồi hút thuốc chờ sáng, canh chừng.

Lát sau, gà luộc, xôi nếp, thịt rừng nướng, rượu cầm mật ong đã dọn lên, Đông Tử lại gọi hai cô đầm, mãi Yvonne Phượng mới thức, nhưng không buồn dậy. Đông Tử coi mạch, sờ trán, hiểu ngay hai nàng căng thẳng thần kinh, lại mệt, đói quá, đi sương sinh ra. Bèn khẽ gọi:

- Hai cô cố dậy ăn uống chút, rồi sẽ ngủ! Để đói quá, hờ hỏ chân lông dễ ốm lắm! Mổ có thuốc tốt không sao!

Yvonne Phượng cố dậy, gọi bạn, Đông Tử lấy linh đơn ra cho mỗi cô uống một viên với nước nóng, đoạn bảo:

- Đây sắp tới vùng Hạ Hòa, gần lối đi Yên Bái rồi, an toàn lắm! Hai cô không phải sợ gì nữa! Cứ bình tâm! Đã có ngu mồ!

Yvonne Phượng ngó đăm đăm, lòng cảm động, thở thê:

- Ân này biết bao giờ chúng em đáp nổi! Vì em, ông lận đận cả đêm... Đông Tử cười khà:

- Ôi chào! Ngu mồ đây hạng lang thang rừng sâu nước độc từ nhỏ, khác nào trâu lẩn! Chỉ ngại hai cô chưa quen, đã cơ cực cả ngày đêm chịu sao nổi! Xin cứ ăn ngủ cho lại sức. Chớ nghĩ vẩn vơ!

Ăn uống xong, hai nàng lại nằm. Đông Tử ngồi noi chuyện với chủ nhân tới sáng. Yên ổn! Sáng mai, khoảng tám giờ, chàng mới gọi hai cô đầm dậy lên đường. Nhờ được ăn ngủ, hai nàng đã lại sức. Chủ nhân cho mượn một con ngựa tốt. Ba người hai ngựa rời bản Thổ đi miet về phía Hạ Hòa bắt vào đường mòn Phú

Thọ Yên Bái, xuyên lối rừng rong ruổi thấy khách ngược xuôi tấp nập, cảnh trí phong quang, hai cô đầm mừng hết sức. Tuy vẫn đi giữa sơn lâm nhưng vẻ tấp nập nhộn nhịp làm hai nàng đỡ cô đơn nơm nớp như đi giữa rừng hoang.

Đang lóc cóc nước kiệu bầm bồng gặp một đội kỵ binh ba, bốn tiểu đội vừa Ả rập lê dương, kho đỏ, Nùng, Thổ, Kinh lẫn lộn phi tới gặp nhau trên đồi. Cách chín, mười thước sức nghe có tiếng kêu kinh ngạc: "Trời! Ai như Yvonne Phượng kia kìa", hai cô đầm dừng lại, nhìn lại thì ra bọn Quản Lực, đội Nùng! Cả mấy tiểu đội này đều sống dưới cờ Tây Gầm từ lâu. Ai cũng biết con gái quan sáu, tất cả đổ dồn lên, kêu giật giọng, bọn Quản Lực, đội Nùng dừng ngựa, trợn ngược mắt tường... cô gái chủ tướng thành ma hiện về giữa ban ngày.

- Úy trời! Hai cô đầm Yvonne, Henriette, úy trời đất! Dâm Thần Nhũ gặm chết hai cô... oan hồn hiện lên...

- Lạy hai cô! Hai cô sống khôn chết thiêng... tìm "nó" báo oán, đừng nhát bọn tôi.

Cả hai cô đầm đều biết tiếng ta, riêng Henriette chưa sôi, còn Yvonne Phượng lai, nên thạo như gái Kinh, cả hai nghe, vùng cười khanh khách, làm bọn Quản Lực đi đầu vùng kinh lùi dạt. Yvonne Phượng lúc đó mới tiến ngựa lên, trỏ Đông Tử bảo:

- Các chú tưởng bọn tôi chết ra ma rồi sao? Bọn tôi được tiên sinh Đông Tử giải cứu, đi suốt đêm về tới đây đó.

Bọn Quản Lực, sĩ tốt thấy Đông Tử, nhiều kẻ mãi đến lúc đó mới hoàn hồn, Quản Lực như điên, hô chào phành phạch.

- Ôi chao, thì ra hai cô còn sống! Từ lúc được tin, quan sáu nhà muốn chết! Hiện

quan sáu đóng đặng kia, được tin này chắc mừng vô kể! Xin rước tiên sinh bác học cùng hai cô về ngay trại đi thôi!

Quản Lực mời rồi rít. Chang cần hỏi đầu đuôi, cả toán kỵ binh hỗn hợp múa súng, hớn hờ "phò" ba người quay luôn về hướng Bắc...

Chỉ năm, sáu dặm đã tới trại. Cả đám lao thẳng vào theo Quản Lực lên thẳng ngọn đồi, sĩ tốt trông thấy đều mừng rỡ, hò reo inh ỏi. Nguyên Tây Gầm tuy làm tướng Tây, nhưng lại là túc tướng, biết cả chữ nho, ăn ở với người dưới rất có lượng, tình, nên rất được lòng quân, không như một số quân khách khác! Lúc đó Tây Gầm đang nằm trong lều, tưởng tới con mình, con bạn, lo héo ruột gan. Nhất là sau khi bị chàng Thần giả Tây đen rạch mặt vào trại giải thoát cho cô gái Cung A Phòng, viên sáu càng lo, chỉ còn mỗi hy vọng trông vào Nam Khấp. Nhưng từ trưa qua, vẫn mịt mù tin tức, viên tướng đang khắc khoải bỗng nghe sĩ tốt reo hò inh ỏi lấy làm lạ, vùng nhóm dậy quát hỏi, và uể oải bước ra cửa lều. Đã thấy Quản Lực cùng lính kỵ kéo lên lối nhỏ. Yvonne Phượng, Henriette cỡi chung ngựa dừng rập như trong giấc mơ.

Quá bất ngờ, Tây Gầm chỉ trợn mắt kêu "ô" một tiếng rồi mừng quá muốn tặc hống. Cả hai cô đầm cùng kêu lớn, nhào xuống, ôm lấy Tây Gầm, mặt đầy nước mắt. Qua giây phút xúc động, viên sáu mới hỏi:

- Ôi trời! Sao hai con lại về được đây? Phải "nó" thả không?

- Nó là ai? "Papa"! Tiên sinh Đông Tử cứu con mà! Kìa! Đâu rồi! Yvonne Phượng rời cha, thoáng ngơ ngác. Vùng quay lại tìm Đông Tử. Chàng trai đứng lẫn với kỵ binh yên lặng nhìn cảnh cha con đoàn tụ, lòng vui như đã làm nhẹ đi tội lỗi của người bạn cố tri. Tây Gầm trông ra, reo lên "ô công tử... tiên sinh bác học" và dắt hai cô đầm bước lại, bắt tay kéo luôn Đông Tử xuống, nổi vui mừng cảm kích không sao kể xiết. Đông Tử buông cương cho lính cầm, theo cha con Tây Gầm vào lều. Viên quan sáu truyền pha trà, cùng nhau trò chuyện, sau khi nghe con kể hết đầu đuôi, Tây Gầm cảm động hết lời cảm ơn chàng "bác học".

Đoạn kể đầu đuôi chuyện hai cô đầm bị bắt cóc cho chàng trai giang hồ nghe, và thờ dài bảo:

- Thật không ai có thể ngờ nổi tên Khôi Vĩ Dâm Thần ghê gớm đó là Võ Minh Thần. Nếu không có Giao Long Nữ, Đỗ Bác Thần. Đông Tử tiên sinh chứng kiến ai cũng tưởng là chuyện hoang đường.

Đông Tử mắt cũng đã thấy rõ chang Thần cường bức dẫm, bắt phải hiến thân, nên chẳng biết nói gì là xin lỗi hộ bạn. Nhưng chàng vẫn thắc mắc, vì nổi hai hình Thần hai lần gặp, tuy mặt giống tiếng giống nhưng thái độ lại khác hẳn nhau.

Kể đường đất, xế trưa Thần cứu gái họ Đèo, tại trại, cũng hoàng hôn hôm đó, lại có mặt tại nguồn sông Đà nhánh, kể sức ngựa tốt đi là thường. Nhưng căn cứ vào lời Thần nói trong "hang ma" thì chàng ta đem hai cô dẫm đi từ mạn Tân Cương, Phú Thọ tới, không phải từ miệt Hạ Hòa. Chàng bèn hỏi Yvonne Phụng, nhưng nàng cũng chẳng rõ hơn. Vì lúc di chuyển, hai cô đều bị điểm mê như chết, lúc được tỉnh, chỉ thấy rừng xanh, hang đá. Chỉ lúc ngồi tàu, Giao Long Nữ, Đỗ Bác Thần vào là biết. Đông Tử bèn nhờ gọi bọn Quán Lực hỏi lại, xong bảo Tây Gầm:

- Chuyện này còn nhiều nghi vấn! Nếu bị phản tác, Thần phải đổi tính, đổi hình, đây hình vẫn thế, còn tính thì hai lần hai Thần khác nhau. Mộng du cũng chẳng phải, vì người mắc mộng du thường xảy ra về đêm, đây ngu mỗ gặp Thần buổi chiều tại "Hang Ma". Vậy có lẽ có tên nào đó giống Minh Thần, mang lột làm càn hại uy danh Thần!

Nội kẻ nào đã gặp Thần, đều khó tin, vì đã thấy trước mắt. Nhưng Đông Tử nói tiếp:

- Có thể giống nhau như đúc! Như trường hợp Bắc Yên Khan Mây Linh với Đông Âm Khan Sao Linh, giống nhau như hai giọt nước, đến nỗi phải lấy nữ trang làm dấu mới không lầm! Giờ chỉ hỏi được Nam Khấp là biết rõ. Vì ông ta theo hút Minh Thần từ vùng trại này tới đêm mới gặp bọn mỗ giữa rừng, trong khi mỗ gặp Thần chiều hôm đó trong "Hang Ma" nguồn Đà nhánh. Nếu ông ta vẫn thấy Thần dọc hành trình chứng tỏ có một Thần khác lúc đó trong "Hang Ma", kẻ giống Thần!

Ai nấy đều trầm ngâm, chột viên quan sáu vùng bảo:

- Còn một trường hợp, chúng ta chưa bàn tới. Liệu có thể là một xác hai hồn

phách được không? Trước đã có chuyện một kẻ thoát được cái phách bay đi hoạt động như người sống. Vậy có thể, vì bí pháp càn khôn của Bành Tổ, Minh Thần sinh kết tinh phách thoát ra ngoài ý muốn được chăng?

Đông Tửu trầm ngâm:

- Thực ra chuyện đời cái gì cũng có thể xảy ra được, vũ trụ này còn quá nhiều bí mật. Nhưng bàn vào chuyện chị em Bắc Yên, Đông Âm, ngu mờ vẫn cho là có hai Thần, kẻ kia giống Minh Thần nên lúc đứng bên sông mỗi gọi, y cứ bỏ đi!

Nói sao mặc, thầy trò Tây Gầm vẫn không tin, ai cũng cho là Võ Minh Thần mắc bệnh quỷ chi đó sinh biến chứng thành "quỷ dâm". Viên quan sáu bảo:

- Anh ta hóa kẻ hung bạo xảo quyệt có thể đóng nhiều vai. Hoặc bệnh quỷ phát từng cơn, từng hồi, nên tiên sinh mới gặp hai Thần khác tính nhau. Nay phải đề phòng lắm mới được. Thêm Khôi Vĩ Dâm Thần, dân gian ăn ngủ không yên! Nếu không được tiên sinh giải cứu, hai con nhỏ này đã nguy rồi, còn đâu! Trại binh giữa rừng trống trải, ta nên về Yên Bái là hơn! Xin mời tiên sinh cùng về tỉnh nghỉ ngơi chờ Nam Khấp.

Yvonne Phượng cũng hết lời khẩn khoản. Đông Tửu nể lời và cũng nhớ tới lời Võ Minh Thần hẹn hồi đêm nên chàng trai nhận lời đi. Lập tức viên quan sáu truyền nổi hồi kèn nổ trại kéo ngược đường về thị trấn Yên Bái.

Vó ngựa bôn hành, chưa bao giờ cha con viên tướng Tây vui thế. Yvonne Phượng luôn luôn đi bên Đông Tửu thỏ thẻ chuyện trò như con chim oanh. Nhưng Đông Tửu lòng nặng như chì, buồn nghi hoặc, mang mang. Sau ba năm xa cách, đếm từng ngày qua, mong bạn sớm thành tài về rửa thù cho cha mẹ, nào ngờ ngày gặp nhau, lại xảy chuyện đổ vỡ gấm ghê, tiếng dữ âm thiên hạ.

Đông Tửu quyết vén bức màn bí mật, đem bạn về "thế giới quang minh". Chàng "bác học" trẻ tuổi hiện chỉ còn hai niềm an ủi: rượu và bạn. Ta sẽ không sống nổi trên cõi đời này, nếu mất người bạn tốt: Võ Minh Thần. Nỗi oan vô lượng trùm thiên địa! Ta quyết phục hồi danh dự cho Thần!

LỬA HẠN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 25: Đòn Ghen Gái Dữ

Buổi sáng... Cuối hạ sơ thu. Trời cao mây xanh thăm, gió mát nắng vàng nhảy múa trên chòm cây. Trấn sơn cước Yên Bái bỗng nhộn nhịp hơn lên, ngựa xe qua lại tấp nập, phố xá vui như ngày hội. Các sắc dân Kinh, Mán, Trại, Mèo, Thổ... từ các miền xa gần đổ tới, ngựa thô, xe ngựa, khách bộ hành từng đoàn từng lũ, nam phụ lão ấu đủ hạng, mặt mày hớn hởi, cười nói líu lo, y phục sặc sỡ coi rất vui mắt.

Giữa đám thổ dân ra vào thị trấn, có một cô gái mặc áo đen chèn tay rộng đi từ phía ga vào, cạnh có con beo đen to lớn mang "sắc" hành trang vật dụng trên lưng. Con beo đen này to gần bằng con cọp coi hết sức dữ tợn, nhưng nó lại ngoan ngoãn đi bên cô gái, thỉnh thoảng mới giương mắt nhìn khách qua đường, vẻ lơ đãng. Cô gái này mặt đẹp tuyệt trần, mắt phượng sáng như sao, da trắng như ngà, dáng hình thon lản, coi thông minh bướng bỉnh gan góc khác người, nhưng mặt hoa trông ủ ê, não nề hết sức. Nàng đi như gái chán đời, đầu cúi thấp, không buồn nhìn cảnh phố xá tấp nập bên mình.

Nàng đi giữa đường phố tưởng như đi giữa sa mạc, xe cộ đều phải tránh. Bỗng tới trước chợ lúc nào không biết. Cô gái ngẩng mặt lên, thở phào, khẽ vỗ đầu con beo, lẩm bẩm:

- À chợ tỉnh! Tôi nghiệp mi từ qua chắc đói lắm, để ta kiếm thịt heo cho. Con beo kêu "hí hí" chồm lên vẻ mừng rỡ, cô gái rẽ vào chợ mua thịt cho beo ăn và lững thững rời chợ, tạt vào một tiệm cao lâu khách trú. Quán đông khách, nàng lên lầu, ngồi bàn góc, gọi rượu thịt tới nhắm như đàn ông. Nàng uống rất nhiều, lại cho cả con beo phục dưới chân ăn. Ngay khi đó, ngoài cửa quán, có một thớt ngựa khoang dừng trước thềm. Trên yên ngựa là một nữ lang trẻ đẹp uy nghi, mặc lối gái Thổ Thái quý tộc Tây Bắc "phá lãnh" đen viền thùy ba kim tuyến lấp lánh, ngoài còn khoác một cái áo choàng tía màu hoa lóng, nhác trông ai cũng biết đó là một "bà

chúa rừng xanh" về tỉnh, vì ngay khi nữ lang dừng ngựa, phía sau lại thấy một bọn năm, sáu gái hầu nữa lóc cóc đi tới. Nữ lang đưa mắt nhìn tiệt cao lâu khách trú, đoạn ngoắt tay một cái. Cả đám chủ tớ xuống ngựa, vào quán, lên thẳng lâu.

Nhưng trên lâu hết bàn. Nữ lang đứng đưa mắt nhìn quanh, hai con mắt sáng quắc như hai mũi kiếm phát tiếng sang sang như khánh gió làm thực khách giật mình nhìn cả ra:

- Chủ quán đâu? Ta cần một bàn rộng! Từu bảo giật mình chạy tới dạ ran, lẳng xẵng ngó quanh nhưng bàn nào cũng đầy khách, may sao có một bọn lái buôn người Kinh vừa ăn xong lập tức đứng lên nhường chỗ. Nữ lang dẫn bọn gái hầu vào ngồi. Mãi tới lúc thức ăn dọn lên nữ lang mới chợt để ý tới cô gái và con beo đen ngồi cuối phòng cạnh cửa sổ trông ra ban công. Nữ lang vụt sáng mắt, vẻ ngờ ngợ gật đầu, cúi nói nhỏ gì với bọn gái hầu. Chủ tớ bàn tán thì thoà, nữ lang vùng gọi giật:

- Giao Long Nữ!

Đang cúi đầu buồn bã, cô gái áo đen chợt ngẩng mặt lên và cặp mày liễu hơi nhướn lên khi tia mắt chạm nữ lang. Nữ lang chợt cười khanh khách:

- À! Không sai! Chính gái Giao Long! Đây cô em! Nữ nhi từu lượng khá lắm, uống cùng ta ly rượu tương phùng! Quán đâu? Một bình Mai Quế Lộ hảo hạng!

Từu bảo đem rượu tới. Nữ lang lấy trong mình ra một chiếc chén ngọc, cầm bình rượu rót vào... Thực khách ngồi quanh đấy tò mò liếc trộm, bỗng sững sốt như coi trò quỷ thuật, vì rượu Mai Quế Lộ trắng rót vào chén tới đâu đổi màu tới đó, lấp lánh nhiều màu. Chừng ly đầy, coi rượu đã đen sì như mực tàu, khói bốc như sôi sục.

Nữ lang cất tiếng khanh, giọng nói vang sang:

- Hân hạnh gặp đây, xin mời cô em chén rượu "bách vị" chúc sống bằng nhật nguyệt!

Đoạn sai gái hầu đưa sang. Cô gái áo đen không ai khác hơn Giao Long Nữ, từ

đem lên tàu tại Tân Kiên, gặp chuyện Dâm Thần bắt đầm non lại là Thần họ Võ, cô gái buồn như chết, đi lang thang như kẻ mất hồn. Nghe giọng đây về đàn chị khiêu khích. Giao Long Nữ vẫn không tỏ vẻ tức giận, hỏi:

- Coi nàng như gái họ Khan miền ba biên giới!

- Ha ha! Cô em tinh ý lắm! Chính ta là Bắc Yên Thần Nữ đây! Giao Long Nữ nghe xong vùng thờ dài, trầm lời:

- À, thì ra nữ chúa Phù Dung giả thê của "chàng"! Nữ lang quắc mắt:

- Sao lại giả thê? Ta là chính thất của chàng, lẽ cưới long trọng nhất biên thù, có thần dân, có Thánh Y Lân Ông làm nguyệt lão thị kiến, sao dám bảo giả thê?

Gái hầu đem rượu tới dâng.

Giao Long Nữ vẫn buồn rầu bảo:

- Dầu vợ thật vợ giả, giờ cũng ích chi đâu? Chàng còn nhớ ai đâu? Tay đỡ lấy chén ngọc bốc khói, thoáng ngạc nhiên cầm lấy chiếc khay sắt trên tay tửu bảo, rót xuống vài giọt rượu. Khay bốc khói, rượu dúi thùng mặt khay rót xuống sàn, để lại mấy vết thùng lỗ chỗ tổ ong!

Thực khách thất kinh kêu "úy", Giao Long Nữ buồn hỏi:

- Không thù oán sao lại mời rượu độc? Đây là "Bá độc cường toan đoạt hồn tửu"! À! Nàng không phải là Bắc Yên Thần Nữ!

Nữ lang choàng áo tía quắc mắt:

- Cô em biết gì dám bảo không phải Bắc Yên?

Về mặt buồn rầu, cô gái áo đen giơ cao chén ngọc, ngửi, trầm giọng băng khuâng lơ đãng:

- Ta nghe Bắc Yên Thần Nữ, giả thê của Võ Minh Thần là người tài sắc vẹn toàn, nói năng khiêm tốn, không ưa gây sự. Lại nghe Bắc Yên có cô em ruột giống

nàng như đức, tài sắc cũng vẹn toàn nhưng hay nuôi lòng thù hận, thích mời người uống rượu cường toan! Nàng đó là Bá Diện Ma Quân Khan Sao Linh. Có lẽ đây là Sao Linh.

Nữ lang cười ré:

- Sao cô em biết rõ thế?

- Võ huynh kể! Nữ lang cười dữ tợn, lông mày xếch ngược:

- Võ huynh? Lúc nào cũng Võ huynh! Thì ra chàng đã kể cho cô em nghe!

Nhưng chính chàng cũng chưa phân biệt nổi hai chị em hướng chi cô em! Vậy ta nói thật cho hay! Ta chính là Bắc Yên Thần, ao ước gặp mặt cô em từ lâu. Nay hạnh ngộ xin mời cô em cạn một chén!

Giao Long Nữ từ tốn:

- Cám ơn. Nhưng nàng không phải là Bắc Yên! Võ huynh có nói Bắc Yên Phù Dung Nương uy nghi chững chạc, diễm đạm lắm. Chỉ có Bá Diện Ma Quân Khan Sao Linh tính dữ như chần lửa, người cô độc, hay dùng chất cường toan. Nàng đúng là Bá Diện! Nhưng tại sao lại mời ta rượu độc?

Tự nhiên nữ lang long sòng sọc mắt, hét giận xung thiên:

- À! Người nói thật? Võ Minh Thần khen Bắc Yên diễm đạm, chê ta là chần lửa, trước mặt gái thường luông? À, cả Bắc Yên, người đều đáng uống rượu cường toan! Vì bọn người ô mị chàng mới chê ta! Hà hà! Chính ta là Đông Âm Bá Diện, chính ta mới chính là vợ chàng!

Mấy câu cuối, đột nhiên nữ lang chuyển sang hàng chục giọng, nói hàng chục thứ tiếng, mỗi giọng vài tiếng, nghe chói chang như khánh gióng chuông khua, búa đóng lỗ tai người, làm đám thực khách quanh phòng giật mình, muốn vỡ màng tang, ai nấy đều buông vội đĩa, bịt vội tai, nhìn cả lại.

Nhưng hai cô gái có vẻ như không để ý đến thực khách. Giao Long Nữ chợt thở dài trầm giọng:

- À, thì ra đúng là Đông Âm! Nhưng Đông Âm hay Bắc Yên cũng thế thôi!

Còn gì nữa đâu mà cảm giận ghen tuông?

Nữ lang trợn mắt:

- Sao không cảm giận? Người lợi dụng có mối thù giống chàng, ngày đêm bám sát, người đem chàng đi đâu suốt ba năm ròng? Uống rượu đi!

Giao Long Nữ băng khuâng nhìn chén rượu độc, đoạn quay nhìn nữ lang xưng Đông Âm thở dài lắc đầu:

- Nàng ghen? À, trước đây cũng có lúc muốn đưa nhiều gái về âm phủ, nhưng nay... muộn hết rồi! Cả chị em nàng, cả Bạc Khao Lan Phi Mã Yên, cả ta, tất cả thua một kẻ gớm ghê rồi. Vì nó, chàng không còn nữa, hay nói đúng là chàng đã quên tất cả! Hời ôi! Hồ hải biển tang điền cũng chưa tang thương bằng chàng đã đổi lòng! Nhà người có ghen cũng bằng thừa! Nàng và ta đều thua nó rồi!

Vừa nghe nói, nữ lang đứng sững sờ dậy, vỗ "rắc" mặt bàn thúng luôn một mảng theo hình bàn tay xòe, làm thực khách sợ hết vía.

- Ai? Nó là ai? Con nào? Trong thiên hạ lại còn có con nào độc chiếm được tình chàng? Nói mau! Ta đi mời uống rượu? Con nào?

- Số mạng! Ôi thôi! Số mạng đã cướp mất chàng rồi! Số mạng đã giết chết Minh Thần còn đâu?

Rắc cái nữa, lại một lỗ bàn thúng, nữ lang xô ghế, sấn một bước tỏ vẻ nóng nảy hết sức, mặt thoáng biến sắc:

- Số mạng? Người nói sao? Chàng đã chết? Cúi đầu, Giao Long Nữ thở dài buồn mênh mông:

- Chưa chết, nhưng còn thảm hơn cái chết! Vì Võ Minh Thần xưa không còn nữa, nay chàng đã trở thành kẻ hoàn toàn xa lạ, cùng hung cùng ác cực độ, không còn tình yêu, không hiểu để, không đạo lý, không còn gì nữa, chao ôi! Chàng là

Khôi Vĩ Dâm Thần! Nữ lang áo tía lùi lại rung giọng, mắt trợn trừng kinh dị.

- Người nói sao? Chàng là Dâm Thần Khôi Vĩ, tên quái mới nhập giang hồ hắc đạo hơn hai năm, nhưng tiếng dâm đang tranh cùng Ma Vương Sắc. Tên ác ma heo nọc chuyên gặm nhừ đàn bà như chó gặm lại là Thần họ Võ quang minh như Liễu Hạ Huệ đời xưa? Vô lý! Không tin nổi!

Giao Long Nữ nhếch miệng cười chua cay:

- Phải, ai tin nổi. Chính ta chứng kiến trước mắt cùng Đồ Bác Thần trên chuyến tàu đêm đến vùng Tân Kiêng. Giờ còn tưởng như cơn ác mộng! Nhưng số mạng thế đó! Đêm ấy, chàng bắt cóc hai cô đầm con Tây Gầm, Sáu Việt Trì đòi xác thịt đầm non ngay trên tàu!

Nữ lang trầm mặt suy nghĩ, bỗng cười thốt:

- Diên ngôn! À, gái thường luồng xảo quyệt, đặt chuyện cho ta chán, để nàng quyền rũ một mình! Uống rượu đi!

Tưởng Giao Long Nữ giận, nào dè nàng nhường cao đôi mày hỏi:

- Rượu này uống vào liệu có tiêu nổi sâu vạn cổ chẳng? Nếu tiêu nổi, tưởng nàng cũng nên dùng? Nhưng chỉ ngại rượu này nhẹ quá, chưa đủ quên sâu thời gian.

Dứt lời, Giao Long Nữ đưa luôn chén ngọc lên môi, ngửa cổ, uống ực và dốc ngược chén quăng vèo sang. Chén khô sạch, đảo một vòng và đặt êm trước mặt nữ lang.

Cả thực khách, nữ lang, gái hầu đều kinh dị. Nhiều kẻ kêu lên "úy trời đất", nữ lang vùng kêu lớn:

- À, uống hết chén "Bá độc cường toan đoạt hồn tửu" của Đông Âm Thánh Quân Bá Diện thiên hạ vô song! Nếu không thùng ruột, gái thường luồng không là quỷ cũng ma ruột gổ.

Lời vừa dứt, trông sang đã thấy Giao Long Nữ lừ đừ gục luôn mặt xuống bàn,

bất động.

- Úy! Thùng ruột nát dạ dày rồi kìa! Rượu a xít sao không đứt ruột? Cả buồng ăn nhao nhao bàn tán. Đông Âm cười ré, đứng dậy bước sang chỗ Giao Long Nữ. Trong khi đó, phía ngoài thị xã bỗng xuất hiện một bóng nhân mã đen sì. Con ngựa từ trong bụi vọt ra đứng sừng bên cao lâu. Kỹ sĩ là một lão khách mặc xường xám dài lê, đội mũ rộng vành cam nín dòm sang thị trấn Yên Bái qua con sông rộng. Y có râu thưa mà dài, hai con mắt xanh biếc coi dễ sợ. Cả người ngựa đứng im như tượng gỗ, chừng mấy phút, chợt có chiếc chài đi qua, y cất tiếng lơ lơ vọng hỏi:

- Hầy à, chú thuyền chài! Phải cái dinh công sứ bên kia? Cho ngô sang! Chạm cặp mắt biếc, bác chài kinh gật đại, chèo riết, lão khách "tìu nà" cho luôn ngựa xuống sông. Con ngựa lội sông rất tài, chỉ ngập ngang sườn. Sang sông là vào trấn.

Lão khách để mặc ngựa ướt, lững thững đi thẳng vào phố. Quanh cho tới phố đông, lão chợt tóm lấy một chú lính khố xanh, hỏi:

- Nị à! Dinh sáu Tây Gầm đâu? Chú lính kêu:

- Ê, chú khách này làm gì dữ thế? Ngô chỉ biết trại ông Năm!

Lão khách buông ra, lại đi. Tới gần chợ, lão tóm lấy một người lính khố đỏ. Nùng đi bộ hỏi:

- Sáu Tây Gầm mới về Yên Bái, ở đâu? Phải sáu mới đem con gái về? Người lính Nùng lại chính thuộc hạ Tây Gầm ngạc nhiên hỏi lại:

- Nị có việc gì cần gấp quan sáu?

- Có chuyện riêng! Quan sáu cần ngô à! Người lính chỉ trỏ mười khắc rồi bỏ đi, lão khách cũng mất dạng phía trại binh. Lát sau chợt lại thấy lão khách xuất hiện gần chợ, rồi lừ đừ xuống ngựa. Vào tiệm cao lâu, khách lên thẳng gác. Đúng lúc đó, trên lầu thực khách đang xôn xao về chuyện uống rượu cường toan của Giao Long Nữ, nữ lang Đông Âm thấy nàng gục, vừa sắp tới, cười ngất hỏi:

- Sao, cô em còn sống chứ? Từ Chứa tròng rượu còn chưa uống nổi, cô em

ruột gỗ sao dám uống?

Lay gọi mấy lần, ai cũng tưởng nàng đã chết, bất thần nàng ngẩng đầu lên, vẻ lơ đãng sâu thẳm cất giọng trầm u:

- Ta nghe rượu uống vào có thể tiêu sầu vạn cổ, nhưng sao chẳng thấy gì? Trời đất mệnh mang, sao không nơi chứa lòng sầu? Nàng đã uống chưa?

Nữ lang cùng mọi người dồn mắt nhìn cô gái. Nữ lang kêu "cả chén rượu cường toan vào bụng còn sống nổi được sao, không phải tà ma, không quỷ pháp". Cô gái áo đen chậm chạp đứng lên, con beo đứng dậy theo. Nàng ngó quanh gọi từu bảo trả tiền, bỗng giật mình sửng sốt, đưa tay dụi mắt, lắp bắp "Trời! Ta tỉnh hay mơ ngủ thế này? Không lẽ ta mơ? Chàng đứng kia như bóng hình dĩ vãng...".

Nữ lang lúc đó vẫn đứng trước mặt, thấy vẻ mặt lạ lùng, vội ngoảnh nhìn lạ, và cũng giật mình một cái, nhưng là giật mình đặc ý nhiều hơn.

Vị lão khách lúc này đứng ngay khung cửa cầu thang lên, đã đưa tay lột bỏ tấm mặt nạ da người từ lúc nào, và đang cởi áo dài xường xám, lộ mũi nôi, hiện ra một chàng trai trẻ khôi vĩ, mặt lạnh như tiền đồng, mắt biếc màu xanh thép nguội.

- Thần... họ Vô! A! Vừa nhắc đến Thần lại thấy người đây! Chàng trai trẻ tuổi vẫn đứng câm nín như một bóng cô hồn, chẳng hiểu trong lòng nghĩ sao, nhưng chàng ta cứ đứng ngó trùng tia mắt biếc, quét từ nữ lang áo tía và cô gái áo đen.

Qua giây xúc động kinh sửng, cô áo đen Giao Long Nữ lao đao gieo phịch người xuống ghế, phát tiếng xót xa cực độ:

- Lại gặp nhau đây... còn gì nữa đâu? Sao Linh! Nàng vừa ý chứ? Nàng đang kiếm chàng, chàng tới đó!

Nữ lang áo tía tươi nét mặt, cười khanh khách:

- Thần chàng! Gái thường luồng vừa nói xấu, bảo chàng mới bắt cóc đầm non, con gái sáu Tây!

Mãi lúc đó, chàng Thần mới phát âm:

- Đúng! Ta bắt đầm non con sáu Tây trên tàu đêm, nhưng đầm non đã trốn mất rồi! Ta ngờ có đưa cứu đem về trả sáu Tây, ta về Yên Bái kiểm, hai nàng vừa tới trấn này?

Giao Long Nữ buồn rầu không nói chi, nữ lang tỏ vẻ thích chí, thánh thót:

- Vâng! Thiếp mới tới! Thiếp kiểm chàng suốt mấy năm không thấy, nhưng thiếp không tin chàng lại là Lao Ái được. Nhưng nếu chàng thích làm Lao Ái, thiếp sẽ đích thân lập ngay một Cung A Phòng còn hơn Tần Thủy Hoàng, hơn cả cung vua Ả Rập, động Ma Vương. Thiếp sẽ tập trung ba ngàn mỹ nữ, lập đủ "bách cung" họp đủ gái đẹp Ta, Tàu, Thổ, Mán, Mèo, Khạ, Nhắng, Hmông, Trại, Mường. v. v... đủ các sắc dân, bộ tộc, mỗi mỹ nữ là kết tinh nhan sắc của từng miền!

Giao Long Nữ lúc đó tuy đang buồn nản ghê gớm về sự thay đổi kỳ dị của người yêu, nhưng nghe nữ lang áo tía dụ chàng Thần, hứa lập "cả trăm mỹ nữ", cô gái cũng thấy bức hết sức, vùng thở dài, lắc đầu bảo:

- Nàng kia, ta nghe nàng cũng tay kỳ nữ đầy lòng kiêu ngạo, dầu loài gái dữ cũng phải có lương tri, không loạn óc sao dám mở miệng nói câu điên cuồng thế? Chàng đang người anh dũng quang minh, bỗng mê tâm hành động như quân hắc đạo, nàng không biết kiếm cách nào giúp chàng quay về đường chính, lại xúi thêm điều quấy, "trợ Kiệt vi ác" là thế nào? Nữ lang phát tiếng cười ré:

- Ngốc nữ! Người là gái lang thang thiên hạ, sao chưa thông đạt chuyện đời? Đàn bà mỗi người có một cách yêu. Ta, ta có cách riêng của ta! Nếu chàng muốn, ta sẵn sàng lập mười cái Cung A Phòng, bắt cả ngàn mỹ nữ hầu chàng, miễn chàng về với ta! Với ta, cả đàn bà trong thiên hạ không đáng ngại bằng mấy đứa gái như người!

Giao Long Nữ ngó dăm dăm ra phía chàng Thần, mắt bỗng trầm thêm nữa. Cô gái lẩm bẩm như nói để mình nghe:

- Không không! Dầu cách nào cũng chỉ uống công! Chàng đã để mất linh hồn,

giờ chàng chỉ là Thần hiệp sát làm khổ đàn bà con gái, thù cha mẹ sâu như Đông Hải còn quên, chàng làm gì biết yêu ai? Nàng lắm rồi!

Nữ lang áo tía cười thét:

- Ha ha! Chính nàng lắm! Ngày nay lòng chàng không hợp với nàng, mà hợp với ta! Nếu nàng chán nản, hay đi khuất, mặc ta với chàng!

Giao Long Nữ vụt cau mày, cao giọng:

- À, thì ra nàng sẵn sàng chiều theo tính ác của chàng để chiếm lòng chàng, miễn sao chiếm được! Dâm phu ác phụ! Nếu đến thế, thà ta chết, thà ta mất chàng, mất hết, chứ không khi nào vì lòng yêu ích kỷ cam tâm hòa theo tội ác để... tui vong hồn các bậc phụ mẫu trong cõi u minh...

Dứt lời, bằng một cử chỉ hết sức điềm tĩnh và buồn vô tả, Giao Long Nữ giơ tay vỗ đầu con beo bước ra chỗ bọn nữ lang, nói:

- Ta nhường nàng! Ta đã uống rượu độc cường toan, giờ ta nhường nàng! Với ta, Võ Minh Thần ba năm trước đã chết rồi! Giờ chỉ còn Nhũ Hoa Thần. Ta chịu thua số mệnh.

Nói đoạn, nàng tiến ra phía cầu thang, nhưng ở khung cửa, chàng Thần đứng sững câm nín, chàng lùi ra phía ban công, Giao Long Nữ vụt rung giọng nói lớn:

- Anh cứ đi theo đường oan nghiệp, không nghĩ đến thù cha mẹ! Tôi không để cho quân thù khốn kiếp sống yên! Tôi sẽ đi tìm Giao Long Chúa, tôi sẽ thay anh tìm Ma Vương Sắc, tôi sẽ giết hết loài quái vật, báo oán cho các bậc sinh thành ra anh và tôi.

Nói xong, cô gái mở rầm cánh cửa thông ra ban công định vọt đi. Nhưng ánh mắt biếc của chàng tuổi trẻ Thần bỗng quét dọc từ nữ lang sang nàng. Thần vùng gọi:

- Giao Long Nữ! Khoan đi! Ta có điều muốn nói!

Cô gái ngoảnh mặt lại, Thần tiếp luôn, giọng thật khó hiểu:

- Thần này không loạn óc! Cần dùng mỹ nữ, nhưng Thần này vẫn yêu hai nàng!
Hãy cùng nhau hòa hợp theo Thần này rời trần về rừng! Rồi sẽ hiểu.

Giao Long Nữ nghe giọng hoàn toàn tỉnh táo, cô gái như tìm lại được giọng nói quen thuộc của cổ nhân ba năm trước, nàng thoáng ngạc nhiên xoay hẳn người lại, ngó chàng chòng chọc. Nhưng nữ lang áo tía nói luôn gay gắt:

- Hòa sao được? Nàng ta sẽ phá hỏng việc lập cung mỹ nữ! Nàng đã nói thế, chàng còn đợi gì không dứt khoát! Giữa thiếp và nàng, chàng hãy chọn một! Thiếp xin lập cung mỹ nữ cho chàng tự do chia xẻ, nhưng không xẻ với gái thường luồng!

Chàng Thần nhìn hai cô gái đẹp bỗng phát tiếng trầm u:

- Thật đáng buồn...! Ta phải chọn vậy! Ta nặng lòng cả hai, nhưng nàng với ta đầu sao cũng cưới nhau! Đi thôi!

Nữ lang áo tía phát tay ra hiệu cho bọn gái hầu, đoạn quay nhìn Giao Long Nữ, nàng ta tiến luôn ra chỗ chàng Thần đứng cười, thỏ thẻ:

- Giờ chàng tính đi đâu? Giao Long Nữ thấy thế vùng nói lớn:

- Thần! Anh biết nàng là ai? Gái đó đâu phải Bắc Yên Thần Nữ giả thê của anh.
Chính Đông Âm Bá Diện đó!

Lạnh lùng, chàng Thần khô giọng:

- Là ai cũng vậy thôi! Tiếp theo một cái khoát tay, nữ lang áo tía uyển chuyển bước qua cửa, bất thần chàng trai mặt lạnh xòe tay chặt một nhát ngang gáy Đông Âm nhanh như chớp. Quá bất ngờ không đề phòng. Nữ lang áo tía ngã gục luôn xuống tay một gái hầu vừa giơ ra đỡ. Cả bọn nữ tùy tùng giật nảy mình, khựng lại, đánh tay vào sườn. Nhưng chàng Thần đã vung tay điện, chặt "véo véo", cả bọn gục không kịp trở tay. Thực khách có kẻ kêu "úy" sững sờ khiếp vía. Giao Long Nữ cũng giật mình ngơ ngác trước chuyện xảy ra nhanh hơn sức tưởng tượng, chỉ còn biết giương mắt phượng nhìn sững. Sực thấy chàng Thần cúi nhìn bọn Đông Âm,

phát cười khô khan:

- Hà! Bá Diện nàng còn tính theo ám hại ta nữa chẳng? Cho nằm ngủ một giấc! Tưởng ta làm ư?

Giao Long Nữ vùng hỏi:

- Thần sao lại thế? Xem chừng nàng muốn theo anh?

Chàng trai nghiêm mặt:

- À, tưởng Thần này loạn óc, phối hợp cùng á! Làm to! Dứt lời bước vào, nhìn Giao Long Nữ, trầm giọng bảo:

- Chính nàng cũng làm! Cả thiên hạ đều làm! Ta làm Nhũ Hoa Thần là có nguyên do bí mật! Lại đây! Đã đến lúc nàng biết điều bí mật đó.

Ngạc nhiên, Giao Long Nữ chậm bước lại, mắt vẫn mở to nhìn Thần. Chàng trai quay đi ra chỗ cầu thang khuất đợi Giao Long Nữ lại gần, mới thấp giọng bảo:

- Biết vì sao Thần này phải hành động thế không? Cả Giao Long Chúa, Ma Vương Sắc... đều đi biệt tích! Chắc nó sợ ta tìm báo oán. Nếu không làm kế như, tỏ vẻ quên cả thù cha mẹ, làm sao dụ nó xuất đầu?

Giao Long Nữ ngó trừng trừng, nhưng trong lòng bỗng như sóng dậy khi nghe Thần tiết lộ cũng hữu lý, cô gái xúc động bước sát lại, rung lời "anh... làm thế để dụ nó". Chàng trai gật đầu bảo:

- Chỗ này bất tiện, ta nên đi chỗ khác! Cô gái theo xuống chỗ chàng, nhưng vừa bước một bước, bất thần chàng trai đã ngằm điểm một nhát vào huyệt gáy, cô gái bất ngờ gục liền. Ngay lúc đó tên tửu bảo từ dưới xông xộc đi lên, cả sợ kêu "úy trời đất" quay đầu chạy xuống, chàng Thần điểm véo theo đến nơi, ngửa mặt phát tiếng cười như điên, chàng trai cúi xuống vác Giao Long Nữ lên vai, con beo đen vừa theo tới, nhảy chồm lên tát nhanh như cắt. "Xoạc!" trúng vai áo, chàng trai nổi giận đá tung ra một ngọn cước trúng mõng sau, con thú bắn lộn xuống cầu thang.

Vọt vào, xốc luôn Đông Âm, chàng trai quét lia cặp mắt liếc nhìn thực khách hết chòm:

- Ngồi ăn như thường! Thực khách xanh mặt theo lệnh. Dưới nhà có tiếng beo rống, người la thất thanh, chàng trai lừ đừ bước ra phía ban công. Cửa ra bị gió đóng lại. Chàng trai dùng chân hất toang cửa định vọt ra.

Nhưng... một bóng trắng xóa đã đứng sững ngoài ban công, tà áo dài nhảy bay vừa khép lại: Đông Tử Trại Lưu Linh!

- À... Cố hữu! Thì ra là chú lính Nùng báo không sai! Cố hữu vào tận Yên Bái bắt mỹ nhân.

Chàng Thần lùi lại. Chợt nhận ra mặt hai nàng vác trên vai hẵn, Đông Tử vùng cười lớn:

- Thế giới này thật loạn rồi, diêm tận thế chẳng? Thừa này giờ mới thấy cóvụ bắt cóc người yêu! Ha ha! Sao lại bắt cóc người yêu?

Lời vừa dứt, bỗng nghe có tiếng chú khách la inh ỏi, lơ lơ dưới nhà "Lính nhà nước! Ý a! Cái này lính nhà nước đâu mà nhiều thế". Chàng Thần đá tung luôn chiếc bàn lớn vào mặt Đông Tử.

Đông Tử vẫn đứng yên xòe tay gạt "rắc". Chàng trai ném huych hai nàng xuống, quăng vèo mình ra phía cầu thang.

Đông Tử chém sả theo một lưỡi tiểu kiếm, sát tước đầu, hót ngay chỗ tay vịn, chàng "vua rượu" nhảy tới, điểm véo véo hai nhát chỉ giải cách không. Cả hai nàng vùng tỉnh, chồm dậy, ngơ ngác:

- Chàng đâu rồi?

Đông Âm thấy gái hầu nằm một lũ, vội vung tay giải huyệt. Đông Tử trở kiếm:

- Y vừa chạy xuống cầu thang! Rất buồn là nhị vị cô nương toàn là gái trứdanh,

cứ bị tình làm mờ con mắt, bất phân chân giả. Y vác hai cô lên vai định mang đi, y chỉ là giả Thần!

Ngay khi đó, bỗng nghe tiếng Tây hô như sấm:

- Vây chặt! Nó trên lâu! Voa là! Nó tẩu thoát cửa trước! Phơ! Nhiều tiếng hò hét, tiếp liền có tiếng súng nổ đì đẹt. Mọi người đổ xô nhìn xuống đường. Thấy quan quân phi ngựa tới như rươi, vừa phi vừa nhả đạn. Đông Tửu, Giao Long Nữ và bọn Đông Âm cùng lao xuống cầu thang. Cô gái áo đen nói nhanh "chớ để lính bắn càn trúng chàng", Đông Tửu nhanh giọng "Họ chỉ muốn bắt sống! Tại sao cô nương không để lính bắt sống để rõ giả chân?" Đông Âm rít lên "nếu không phải là chàng, thánh quân ăn thịt nó". Cả ba xuống tới dưới đã thấy con beo từ ngoài phóng vào. Vọt ra cửa, chẳng thấy Thần đâu, chỉ thấy quan binh ào ào đổ tới, toàn lính kỵ binh, có bóng Tây

Gầm đứng giữa đám thủ hạ tứ chiếng, bắn đì đẹt. Bọn Đông Tửu vọt ra, còn thoáng thấy bóng chàng Thổ phi cuối phố chợ.

- Quan sáu! Coi chừng lạc đạn! Để ngu mờ. Giao Long Nữ nhảy lên lưng beo, cùng Đông Tửu, Đông Âm thét ngựa đuổi theo như gió cuốn, vượt trước cả quan binh.

Lúc này chợ đang họp đông, phố xá đầy người, dân chúng đang qua lại. Bỗng nghe súng nổ đì đẹt, nhân mã rượt nhau như bắt giặc, thiên hạ hoảng hồn réo gọi, diu dặt nhau chạy như vịt. Có kẻ đâm rầm vào chân ngựa. Đông Tửu quát lớn:

- Tránh ra! Lờn vừa dứt, một bọn mấy người đàn bà Kinh chạy qua đường, cầm đầu lao thốc vào beo đen. Giao Long Nữ lật đật vỗ beo nhảy qua đầu, bọn này kêu ré, ngã chúi. Viên quan sáu Tây Gầm hô lớn:

- Nổi kèn hiệu báo cho đội tuần tra bìa trấn! Vòng các ngã! Kèn Tây thổi rền, các kỵ binh lập tức chia thành ba bốn đội chạy xé các ngã. Tây Gầm cầm một đội binh mạnh cứ phóng theo bọn Đông Tửu! Đường thẳng, bóng nhân mã đen xám vẫn thấp thoáng xa xa. Bọn Đông Tửu rượt qua hai, ba phố, vòng qua bìa trấn. Từ nẻo trước một tiểu đội kỵ binh Ả Rập do một viên đội Tây chỉ huy kéo ào tới ngay đầu

ngã ba. Sực thấy bóng nhân mã đen phi ra, viên đội hô dừng. Tiếng hô vừa thốt, tiếng trung liên đã nổ dồn "tặc tặc" liền năm bóng ngã lộn nhào, còn hai chú Ả Rập thấy ô chĩa lia, vừa kịp trở súng, chưa kịp lên cò đã ăn đạn nhào nốt, hai ba kẻ đổ dần dần, chân móc dính bàn đạp bị ngựa.

LỬA HẠN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 26: Lâu Đài Quý Sứ

Trong "tòa nhà sọ người" tiếng đàn ai oán phát ra. Ánh sáng chập chờn xanh biếc, sương mờ trôi tấp cả vào lỗ mắt lỗ miệng, trông càng quái gở!

Bỗng nghe tiếng đàn bà con gái líu lo dưới hành lang. Hai người ghé dòm xuống, thấy một bọn bảy tám bóng nữ đi ra, tất cả đều mặc xiêm y màu đen, xà tích vòng bạc, vòng vàng kêu loảng xoảng theo nhịp bước. Đi đầu là một cô gái trẻ cầm một chiếc đèn lồng xanh lơ, tỏa ánh hư ảo chập chờn, gái thứ hai đội một cái quả son đầy nắp rồi tới một người đàn bà mặc xiêm y bằng lãnh đen chân thủy ba kim tuyến dưới gầy phá, cặp chân đường "triện" tay áo nếp, áo cũng chân màu kim tuyết lấp lánh, mỗi bước chân đi các đường nét kỳ hà uốn lượn nhịp nhàng, các đồ trang sức phát ra thứ âm thanh dòn như khánh khua tai! Người đàn bà búi tóc đỉnh đầu còn đính một tấm khăn đen thêu chỉ góc khăn rủ xuống bên khuôn mặt chỗ sáng chỗ mờ. Sau lưng người này có mấy gái hầu theo "phò" riu rít như chim.

Võ Minh Thần, Phù Dung Nương nhìn mặt người đàn bà, không khỏi sửng sờ vì đó là một khuôn mặt tuyệt đẹp của một người đã đứng tuổi trạc tứ tuần. Một vẻ đẹp nghiêm trang, nảo nùng, cao quý hết sức, chỉ ngó qua đã biết là bà nàng, bà chúa dòng dõi sắc dân sơn cước, vợ các bậc tiểu vương lãnh chúa trên ngàn!

Góc khăn rủ che mờ tối phần khuôn diện. Võ Minh Thần, Phù Dung Nương cố ghé mắt dòm kỹ, khi người đàn bà cùng đám gái hầu tiến ra gần đầu hành lang, nhờ ánh đèn lồng phía trước, hai người mới nhận ra người đàn bà xiêm y đen chân kim tuyết kia cổ đeo mảnh "voan" ngà hết màu da người như phụ nữ Ba Tư, Thổ, trước vẫn mang! Tuy vậy vẫn nhìn thấy tổng quát bộ mặt đẹp nghiêm trang nảo nùng, trông như quen quen mà không sao nhớ nổi! Thần Nữ ghé sát tai Võ thì thào:

- Đẹp quá! Dưới Cung A Phòng này toàn hạng gái đẹp các sắc dân, không có gái nào sánh được với bà này! Lối y phục này là lối các bà nàng bà chúa Thái Đen,

gái hầu cũng người Thái Đen chắc? Có lẽ vợ Tây Sắc chăng?

Minh Thần chép miệng:

- Tội nghiệp! Người trang nghiêm quý phái thế kia mà phải ép thân làm vợ cho loài chó tinh bốn chân kể không gì đau khổ bằng! Có lẽ bà ta là Tây Kiều nương nương chắc? Nhưng chẳng biết kẻ gây đàn, cười khóc trong "tòa nhà đầu lâu" kia là ai?

Chàng vừa dứt lời, thì bọn nữ mặc xiêm y đen cũng vừa vượt qua khỏi đầu hành lang, vòng ra một dãy hành lang khác chỗ vòng móng lừa phía hữu và dừng lại cách độ chín, mười thước. Chung quanh chiếc hồ móng lừa này, đều có tường thành vút cao, sương mờ trôi tản, chẳng rõ trên còn gì không? Chỗ đám nữ nhân kia dừng bước, mái hiên nhô ra hồ chừng vài tay.

Chợt thấy một cô gái xiêm y đen quỳ xuống, chúc đầu, thò tay xuống dưới gầm hành lang, lôi ra một con thuyền sơn son, dẹt hình, dài như độc mộc, đầu vươn lên, coi tựa thuyền rồng.

- A! Thuyền dưới cung Tây Sắc trông giống như Giao Long thuyền miệt Hồ Ba Bể năm nọ!

Võ Minh Thần lăm bắm, trông ra thấy hai, ba cô gái đội quả sen xách đèn lồng xuống thuyền, có tiếng nữ kính cẩn:

- Bẩm nương nương! Nương nương đứng đợi đây, mấy đứa con đem vật thực ra được rồi! Lại nghe tiếng người đàn bà đứng tuổi đáng bà nàng bà chúa kia bảo:

- Không! Đêm nay ta muốn vào coi "người" ra sao? Con ơi, nửa năm rồi, tuy trong gang tấc mà như xa ngàn trùng, ta có được gặp "người" đâu? Ta biết ta càng thương xót "người" càng khổ. Nên cố làm ra vẻ lãnh đạm thờ ơ! Nhưng đêm nay, Vương gia đi vắng, ta muốn thấy "người"!

Giọng nữ thở thê hãn:

- Con nghe đêm nay dưới Cung Thủy có khách, ngài có thể về bất thần! Võ

Minh Thần giật mình một cái, thoáng sững sờ:

- Ma Vương đi vắng! Có lẽ đêm xuất hiện dưới "vùng sông Nam Na", nó đi miền nào chưa về?

Thần Nữ an ủi:

- Đêm vắng, thế nào nó cũng về, vì đêm nay có đông khách tứ chiếng xuống hội! Không khi nào nó lại để cho khách ở dưới cung bí ẩn này vắng chủ! Nó phải hiểu toàn hạng khách quái quỷ dữ độc khôn lường!

Lời dứt, lại nghe tiếng bà nàng kia cao giọng:

- Thôi ý ta đã quyết, con cứ để mặc ta. Ra... con! Miệng nói chân bước xuống thuyền sơn son. Gái hầu khua khua bơi chèo, thuyền thoi lướt trên mặt hồ vun vút thoáng đã ra tới "tòa nhà sọ người".

Miệng sọ nhe răng sát ngay mặt hồ, cái cắm vườn ra như cắm khi vườn, sóng xô bắn cả nước vào chấn song.

Gái hầu buộc thuyền bên mép, nhảy lên bám chấn song cho tay vào giật một cái. Binh boong binh boong! Chợt nghe tiếng chuông đồng nổi lên bỗng trầm dứt nổi gần xa, âm vang như từ thế giới nào vọng về, rồi từ trong tòa nhà đầu lâu lơ lửng trôi ra một cái chuông to bằng đĩa trẻ lên năm, hình sọ người treo trên một sợi xích sắt, cách mặt nước chừng thước hai. Tới giữa khung cửa, chuông sọ dừng lại đu đưa, binh boong.

Gái hầu nín lấy mép chuông, kéo xuống gần mặt nước, kề mũi thuyền son.

Thình lình trong sọ người có tiếng quát lê thê ồm ồm.

- Đứa nào kéo chuông đó? Hà hà! Không phải quái đến thăm? Không cần thăm! Tao sẽ ra gặp mi!

Mấy người nữ ngó nhau, gái hầu nói vọng vào.

- Tối kỳ ông thức, kẻ nô tỳ tới dâng cơm rượu.

Tiếng ồm ồm lần này rõ giọng đàn ông hắt ra rèm, chuỗi cười thét:

- Đứa nào sai mi? Phải con quái bốn chân?

Tiếng nữ lễ phép:

- Bẩm ông, đây là do nương nương sai chúng con tới dâng ông!

- Nương nương nào? Dưới cái ngực A Tỳ Ma Vương này, còn mụ Nương nương nào nữa? Ha ha! Ta hiểu rồi nương nương vợ con tinh Tứ Túc! Cút! Tao không thèm cơm nước loài yêu quái!

Mấy gái hầu mở chuông sọ ra bưng các bát đĩa đồ ăn, trái cây vật thực bỏ vào trong, gái trẻ nói vọng vào:

- Bẩm ông, đây là Tây Kiều nương sai đem tới dâng ông! Ông phải ăn cho khỏe mới ra nổi "nhà sọ" này chứ?

Trong nhà sọ, có tiếng đàn ông vùng rú lên mê sảng:

- Tây Kiều! Nương nương Tây Kiều? Ha ha! Nói láo, Tây Kiều đâu còn nhớ tới ta! Nàng đã vui với con tinh Tứ Túc, còn nhớ đến kẻ rữ xương trong cái sọ người lạnh lẽo này. Tây Kiều? Hô hô! Tây Kiều! Hai mươi năm rồi... đầu tóc ta đã điểm sương, xích xiềng nô lệ vẫn còn đây.

Đang cười rú lại khóc thê thảm như người loạn trí. Bà nàng đứng nấp bên nghe, hai tay vùng ôm lấy mặt khóc nức nở, chợt nghe người trong sọ người nói tiếng Kinh bà nàng chừng xúc động quá vùng lên nảo nùng.

- Ông ơi! Ông đừng nói thế. Tây Kiều có bao giờ không nghĩ đến cảnh chung thân nô lệ của ông đâu! Nhưng càng thấy ông kêu càng đau như cắt, mà ông càng bị hành thêm, vì Kiều này mà ông làm thân nô lệ hai mươi năm trời đằng đẳng vẫn chưa dứt cơn giận Ma Vương? Ông bị nhốt trong sọ người lạnh lẽo, Kiều bị giam trong lồng son, có bao giờ vui nổi giữa lồng son? Trong nhà sọ vụt im, rồi có tiếng

ai kêu lên thống thiết, bị thảm cực độ toàn giọng Kinh:

- Tây Kiều! Trời ơi tiếng ai như tiếng Tây Kiều? Kiều Kiều! Nàng đấy ư? Bà còn đấy ư? Bà... bà tha lỗi cho tôi! Bị hãm trong cung lạnh không biết ngày đêm. Lìa cõi thế, bao nhiêu là xiềng xích, tôi loạn có mất rồi, bà ơi! Vì tôi mà bà phải khó lây! Tây Kiều đâu?

Đặt hết vật thực, gái hầu lại luôn tay giặt một cái bình boong, cái chuông hình đầu lâu vừa kêu vừa trôi lơ lửng vào trong nhà run lấy bấy:

- Bà đâu? Sao bà không cho tôi thấy mặt? Lờ mờ chưa dứt, tiếng xiềng xích kêu loảng xoảng như trong quan tài, nên tiếng chuông khua vang âm nghe rõ mồn một, bất rợn người. Võ Minh Thần, Phù Dung Nương ngó chòng chọc qua khu hồ móng ngựa, phía tiền cửa khẩu tranh tối tranh sáng, bỗng tiếng xiềng vang gần, rồi giữa vùng sáng tối nham nhở sịch hiện ra một bóng người gầy đét như que củi, cời trần trụi, chỉ đeo có mảnh vải ngang hông. Hình thù người này đứng cách nhà trần song cửa khẩu hơn thước hình dáng mờ mờ hư ảo. Tuy vậy vẫn thấy rõ hình người này cổ đeo một cái gông to như cái mâm, tay đeo xích, chân đeo xiềng lòi tới sợi to bằng cổ chân. Chiếc gông cũng bằng thép, vì coi như sắp kéo gãy cổ người mang... Minh Thần, Thần Nữ nhìn từ xa không rõ nhưng cũng thấy mùi lòng biết ngay đó là một kẻ bị xích nhốt trong nhà quái gỡ này lâu lắm rồi. Mong bóng kia tiến ra sát trần xong nhìn cho rõ mặt nhưng bóng kia lại dừng, quờ quạng tay xiềng gọi:

- Tây Kiều! Tây Kiều đâu? Sao không cho kẻ nô lệ này được thấy mặt? Đứng bên này hồ nhìn sang, Võ Minh Thần, Phù Dung Nương thấy chuông sọ đựng vật thực đã lơ lửng trôi vào đầu xế trong mép cửa khẩu, sau làn mờ mờ như thủy tinh, cái bóng cời trần đeo xiềng gông còn đứng rũ rượi nhưng không rõ mặt. Lúc đó gái hầu giơ cao cây đèn lồng ánh sáng chiếu vào, hai người càng chú mục nhìn càng nhìn ra cái khoảng mờ mờ chính là một bức tường bằng pha lê hay "mi ca" chi đó, hai bên bức tường trong suốt, có đựng hai cổ quan tài cũng bằng thủy tinh, trong đựng lù lù hai bóng đen xám.

Bỗng lại thấy bóng trong cửa khẩu khua loảng xoảng xiềng gông rống lên thê thảm:

- Tây Kiều sao không lên tiếng? Vì Ma Vương Tứ Túc cấm đoán? Hay bà đã quên tôi? Phải! Đúng rồi! Bà quên tôi là phải! Một thân nam nhi tài hèn sức mọn, tôi không bảo vệ được bà để nó bắt xích lại như xích con chó con, nhốt trong ngục lạnh lẽo này. Trong này có cái đồng hồ nước, mỗi thước một năm, mười hai ngón nay nhìn nước đã ngập đầy bốn trăm bốn mươi ngón nấc, vậy là đã hai mươi năm. Ôi hai mươi năm trong ngục lạnh, vẫn không ra nổi, không chịu nổi, hai mươi năm rồi ta vẫn chỉ là đứa tài hèn sức mọn, bà quên tôi là phải lắm.

Lúc đó bà chúa nàng Thái Đen vẫn đứng úp mặt bên cửa khẩu, nín lặng, hai vai rung mảnh liệt, chừng cổ nhịn mãi, vùng bật kêu bi thương:

- Ông! Không phải thế đâu? Khắp cõi âm dương trên trần dưới đất đã có ai chống nổi Ma Vương? Ông càng thua sức Tây Kiều càng thương ông cam mắc họa bị nhốt trong ngục lạnh hai mươi năm không thấy ánh mặt trời... Tôi muốn chết đi cho khỏi phải nhìn cảnh thảm nhưng chết đi thì ông càng bị dọa dẫm. Ông biết đâu tôi ở ngay bên "hồ Móng Lừa" này, theo dõi từng cử động tiếng nói của ông. Nhưng nếu tôi năng gặp ông, ông càng khổ, tôi phải tỏ vẻ lạnh lùng không thương xót chi ông! Ông không nhớ lời nguyện của Ma Vương hai mươi năm xưa ư? Chỉ khi nào tôi thấy ông bị khổ hình mà không xúc động, chỉ khi nào tôi coi ông như khách qua đường, ngày đó ông mới mong thoát ra ngục tù! Mấy năm nay, ông chỉ bị nhốt trong này, không phải ra làm nô lệ hầu hạ, cũng chỉ vì tôi ít tới thăm ông! Tôi còn muốn ông được thư thái tâm hồn luyện võ công kỳ thuật để có phen phá ngục mà ra.

Xiềng khua loảng xoảng, bóng trong ghé sát mặt vào cửa kính dày, hiện mờ đầu tóc bù xù chấm vai, râu ria xồm xoàm hoang dã như người tiền sử, kêu lớn:

- Tây Kiều, nó biết tôi luyện võ phá ngục?

- Biết và chính do tôi đòi hỏi điều đó! Ma Vương lúc nào cũng muốn cho kẻ thù được ganh đua để phô rõ tài thuật vô địch của Ma Vương!

- Quý quái! Quý quái! Tây Sắc đã chiếm thân xác, còn muốn chiếm cả linh hồn người ta! Nó muốn cả thiên hạ phải quỳ lạy, tâm phục, biết rõ tài phép thượng thừa của nó! Ôi! Nó có lý! Chứng cứ hai mươi năm rồi, thân nô lệ vẫn hãm trong ngục, khắp thế gian không ai cự nổi Ma Vương? Nhưng sao nay bà lại vào đây?

Bà Chúa nàng nén cảm xúc, thở dài, trầm lời:

- Đêm nay, Ma Vương vắng nhà, chưa về. Im mười giây bỗng nghe bóng trong hời vọng ra:

- Bà được tin gì về đứa nhỏ không?

- Không được tin gì cả! Chỉ có một lần, cách đây chừng ba năm, tôi có nghe được một chuyện khác thường, chẳng hiểu có phải nó không?

- Sao? Sao? Bà đã nghe thấy gì? Nấp bên này hồ Móng Lừa tự nhiên Võ Minh Thần trở nên hồi hộp khác thường cố lắng nghe. Bóng người trong "nhà sọ" cứ xẹt ngang xẹt dọc, khua xiềng xoang xoảng, giọng nôn nao khác thường:

- Bà thấy sao? Sao? Nhưng bà chúa nàng kia đột nhiên hạ thấp hẳn xuống. Võ cố nghe lỏm bồm câu được câu chẳng "lần đó có Ma Vương... mặt nước đầy sương mờ khói sóng báo cừu phụ mẫu...".

Đến đây tiếng bóng trong "ngục đầu lâu" rung động mãnh liệt.

- Ôi! Trong thiên hạ này, hiện có biết bao trai gái muốn kiếm Ma Vương Sắc, báo thù cho cha mẹ anh em... Nhưng sao tôi cứ tưởng đó là con nhỏ? Mà... mà nó có thoát không? Hãy đã vào vuốt của loài Tứ Túc?

Tiếng bà nàng buồn mang mang:

- Nào có biết! Vì ngay khi đó, sa mù cao phủ, tất cả như rơi vào cõi mộng, tôi còn thấy gì đâu?

Bà nàng úp mặt vào tay nấc lên. Trong "nhà sọ" cái bóng tóc bù xù mang xiềng gông cũng đứng rũ rượi buồn ghê gớm, mấy cô gái hầu cũng lại khuyên giải bà nàng chi đó, chợt bà ta gạt ra nói vọng vào:

- Nửa năm mới thăm ông, chỉ làm khổ thêm... Ông tha lỗi cho tôi, hai mươi năm rồi, nước mắt vẫn còn... Thôi ông đem cơm rượu vào ăn đi... Còn lấy sức luyện tập! Ông tập được khá chưa?

Tiếng người trong chùa chát:

- Gấp mười lần xưa, nhưng phải chẳng Ma Vương lại giỏi gấp mười lần trước? Nhưng thế nào tôi cũng phá vỡ cái sọ người âm u này cho bà coi! Còn bà, bà... mạnh chứ?

Bà nàng áo đen đưa mắt nhìn quanh khu hồ mờ sương thờ dài:

- Ông đừng lo cho tôi! Tôi phải cố sống ngày nào ông chưa thoát cảnh gông xiềng nô lệ? Thôi! Tôi về!

Dứt lời bà vẫy tay ra hiệu đem thuyền son lại, nhưng trong kia bóng người tù chung thân vùng kêu lên:

- Tây Kiều! Bà đi sao? Trước sau, bà vẫn chưa cho tôi thấy mặt? Bà không muốn nhìn tôi?

Bà nàng cất giọng thê lương:

- Ông đừng nói thế! Tôi nghe tiếng ông đã buồn héo hắt, sợ thấy mặt nhau càng khổ trăm phần! Bức tường này ngăn cách khác chi cách trở âm dương.

Dứt lời, bà thoáng vẻ lưỡng lự tần ngần chùng dăm khắc, mới tìm trấn xong, men ra ló dạng chỗ cửa khẩu. Trong kia người tù chung thân cũng sổ ra dí mũi vào lớp kính mờ, bốn mắt nhìn nhau cảm động, im lặng người chùng mấy khắc, bà nàng chợt lắc đầu òa khóc:

- Trời ơi! Mới có sáu tháng không gặp, sao ông đã đến nỗi này? Sao ông gầy ốm thế? Hay ông bị thuốc tiêu thịt?

Người trong nhà sọ cũng rống lên:

- Ôi! Cố nhân, mới ngày nào cùng nhau chạy trốn trên rừng, bà còn trẻ măng, nay thắm thoát hai mươi năm bà đã thành "trung niên thiếu phụ" tóc đã có vài sợi bạc, còn tôi râu tóc muối tiêu sắp thành sợi cước... Ôi! Gần hết đời người, đầu xanh đã bạc hận thù vẫn mang...

Mấy gái hầu thấy bà nàng sa lỵ đầm đìa bèn xúm lại khuyên giải, hai người ngó nhau thở than qua bức tường mờ, giây phút hầu lễ phép thưa:

- Bẩm đêm đã khuya, xin thỉnh nương về cung nghỉ! Đêm nay khách tứ xứ xuống cung thủy! Chắc chúa Vương gia sẽ về sớm.

Bà nàng sức tỉnh cơn sầu thảm. Phù Dung Nương nấp nhìn không sót một cử chỉ nào của thiếu phụ áo đen. Chàng trai thi thoảng lại chém miệng, đẩy về xúc động trước cảnh tượng thương tâm khê bảo cô bạn đồng hành:

- Cứ nghe lời họ ngỏ cùng nhau, người đàn bà đứng tuổi Kiều Nương Nương là vợ kẻ bị nhốt trong "nhà sọ" kia! Tây Sắc bắt cả hai vợ chồng, ép bà Tây Kiều làm vợ nó, và nhốt người chồng lại, cho vợ khỏi liêu mình quyền sinh! Tây Sắc lại điều kiện bao giờ Tây Kiều quên hẳn người chồng, nó sẽ tha ông ta nên Tây Kiều phải làm mặt thờ ơ, không năng thăm hỏi. Nó lại cho hy vọng để làm ánh lửa nuôi dưỡng linh hồn: Cứ luyện công, phá mà ra! Xem thế đủ biết Tây Sắc trí xảo hơn người.

Thần Nữ gật đầu:

- Hình như cặp người chồng này có một đứa con thất lạc do ngộ biến?

- Cứ xem xiêm y, Tây Kiều phải là cô nàng chúa Thái Đen thật! Sao dưới cung A Phòng Tây Sắc lại có cảnh tượng giống cha mẹ Giao Long Nữ bị Giao Long Chúa bắt năm xưa trên Hồ Ba Bể đến thế?

Hai người đang thì thảo bàn tán, ngoài kia chiếc thuyền sơn đã lướt ra giữa hồ, thành linh nghe tiếng gái hầu kêu ré thất thanh:

- Thủy quái! Thủy quái định vỗ thuyền!

Minh Thần, Thần Nữ trông ra, bỗng thấy mặt bể đang yên lặng đột nhiên nổi sóng cuộn cuộn, dội dềnh bần con thuyền sơn. Gái hầu vừa la vừa cầm chèo đánh xuống nước, con thuyền dốc ngược tới độ bốn, năm độ. Vật mình uống ụp. Bà nàng Kiều bật kêu:

- Chớ sợ! Có lẽ quái bên hồ bát giác chui sang! ùm! Thuyền vật sang bên,

chòng chành trên triển sóng, từ dưới bển vọt lên một con thường luồng to bằng người. Tây Kiều thấy quái nhô lên mạn thuyền, bà ta vùng quát lạnh:

- Quái nước! Không được làm huyền náo! Úm ùm! Lại hai cột nước nữa vọt lên, hiện ra hai hình thù thủy quái nữa, ba con nhô ba góc vây lấy chiếc thuyền son, sáu con mắt đỏ khé lảo liên dòm cả lên thuyền!

Gái hầu vừa khua bơi chèo, một con đã giơ chân trước túm lấy bơi chèo giật phăng, bẻ rắc, ném đi, dòm chòng chọc vào tận mặt bà nàng, cười thét:

- Ha ha đây rồi! Hai mươi năm xa cách không ngờ lại gặp mỹ nhân dưới

Cung A Phòng này! Ha ha! Hoa đào tháng ba vẫn đẹp như hoa đầu mùa. Bọn gái hầu kêu ré:

- Không phải thường luồng bát giác!

Bà nàng tỏ vẻ ngạc nhiên hết sức, đưa mắt nhìn ba con thường luồng, vùng quát lạnh:

- Quái nước đâu tới? Sao dám lèn vào Biệt Cung tác quái?

Sóng dâng cao, thuyền son lắc lư chòng chênh làm bọn trên thuyền muốn đổ dụi với nhau. Con thường luồng lớn thò chân trước bịt mạn thuyền cười:

- Mỹ nhân chưa nhận ra ư? Ta là Giao Long Chúa Thủy Thần Hồ Ba Bể đây?

Tây Kiều Nường nạt lớn:

- Mi không phải Giao Long Chúa! Lui mau! Vào cung Ma Vương tác quái không sợ họa diệt sao?

Võ Minh Thần, Phù Dung Nường nấp bên này hồ trông ra, lòng đầy sùng sốt, Võ thì thào:

- À Giao Long Chúa đột nhập A Phòng chẳng? Nhưng sao bà Tây Kiều kia lại bảo không phải Giao Long Chúa?

- Nhất định dưới hồ Móng Lừa này có đường ngầm thông sang khu vực khác. Ba con thường luồng!... À! Thiếp ngờ chính...

Thần Nữ chưa dứt lời đã nghe thường luồng cười ré:

- Chớ ngại! Ma Vương đi vắng chưa về! Hé hé vắng nhà được bữa hôm nay! Mỹ nhân? Hai mươi năm xa cách, bây giờ gặp nhau đây, để Chúa Thủy Thần đem ra khỏi Cung A Phòng tối tăm này!

Nói xong, nó đu vọt mình lên thuyền son làm lũ gái hầu hoảng hốt kêu inh ỏi, nhìn bà nàng như đợi lệnh. Bà này quất nạt thường luồng, rút trong mình ra một dây thiết lĩnh coi như dây xà ích, hét:

- Nó không phải Giao Long Chúa! Báo động mau! Có gian vào cung làm loạn!

Thiết lĩnh đảo vòng trước mặt một gái hầu vừa lấy ra một chuông đồng bằng nắm tay, mới khua reng một tiếng đã bị thường luồng phát trảo kinh lật nghiêng, bà nàng quật véo, thiết lĩnh trúng cái chuông con bắn xuống hồ. Thường luồng thò vuốt chụp bắt Tây Kiều.

Bà nàng quật lịa thiết lĩnh, thường luồng chụp được ngọn xà ích, cười khà, giật mạnh, bà ta ghì lại hô lên, lũ gái hầu nhất loạt bỏ thuyền nhảy đại vào bờ hành lang, nhưng hai cô nhảy không qua rớt ùm xuống nước, bà nàng buông thiết lĩnh nhảy vọt theo. Nhưng một con thường luồng khác đã nhảy xé nước, chặn cứng bên thềm.

Con thường luồng ngoài thuyền nói vọng vào:

- Tây Kiều Nương! Còn tiếc rẻ cái cung ma quỷ này làm gì. Để ta giải thoát cho! Dứt lời nó nhảy vọt vào, làm bà nàng kia nhảy lộn ra thuyền. Trong nhà sọ, người tù nô lệ vùng lông lộn, khua xiềng hét như sấm, như con cọp bị nhốt cũi không sao ra nổi.

Minh Thần chợt hỏi Phù Dung:

- Bà kia có võ nhưng xem chừng không cự nổi mấy con quái. Nàng nên ra cứu

bà ta!

Thần Nữ gật đầu, nhảy vèo xuống thuyền. Bà nàng kia và thường luồng đều giật mình sửng sốt. Thần Nữ nói nhỏ:

- Bà chớ ngại! Tôi giúp bà! Tay đây! Đoạn quay hét lớn:

- Tam quái sao dám vào cung làm loạn? Bọn mi là ai?

Suýt bắt được mỗi thơm, bỗng bị phá, thường luồng nghiêng răng hét:

- Mày là con nào? Đây tở Ma Vương?

Thần Nữ lúc này đã đeo mặt nạ gái khác, chẳng nói thêm, ngược tay đẩy nước cho thuyền lướt nhanh vào bờ thềm.

- Cút! Tường giấu nổi ai sao? Bọn mi không phải Giao Long Chúa! Cứ đánh một đòn lộ mặt quái ngay.

Ba con thường luồng nhất loạt nhảy chồm vào. Kinh phong đột phát, áp lực ùng ùng thuyền chao sóng dậy. Một con bị Phù Dung Nương đánh tốt ùm xuống nước.

Một con vọt lại cứu đồng loại, con kia ré lên chói tai:

- Con Thổ kia! Mày là đứa nào lại nhảy phá bọn tao! Thần Nữ đứng án ngữ trước bà nàng Tây Kiêu cười lạnh:

- Tao là nữ vệ tướng trấn cung nương nương theo lệnh của Chúa Vương gia! Còn lũ mi lợi dụng lòng hiếu khách xuống A Phong, dám lân mò đi tác quái định bắt cả vợ Chúa Vương, lũ mi tới số rồi.

Tiếng quát bất thần cao giọng, làm ba con thường luồng giật thót mình, mắt lóe hụp, hai con kia xoay mình loáng cái đã vút ra hai cây búa sáng quắc, nhỏ bản, nhảy vọt lên thuyền, chém Thần Nữ. Thần Nữ chưa kịp rút gươm. Võ Minh Thần núp bên này hồ đã chém "véo véo" cả cặp kiếm "lưỡng nghi" luồng đen luồng trắng đã

bị chặt đứt lìa tóe lửa, bắn văng lên, rớt lồm bồm xuống hồ. Hai con quái mất đà chúi về đằng trước. Thần Nữ thuật tay quạt liền hai nhát phản phong, "hự hự" bắn lộn ùm xuống nước theo! Như hai tia chớp xẹt, luồng kiếm "âm dương" từ trên chém vớt xuống cây nước tóe. Á, á á! Tiếng rú lê thê bắn từ trong khối nước tóe ra, hai con quái vừa hụp đầu xuống đã vọt lên chếch xa thuyền hơn bốn bộ.

- Kiếm "âm dương" ! Kiếm vợ chồng! Đứa con nào có Kiếm Đông Quân? Không lẽ lão Quang Sát "hiện về", không xong rồi.

Ánh đèn lồng loang lổ nhảy múa mặt hồ cuộn sóng soi rõ cái đầu thường luồng bị kiếm liếm xoẹt một mảng lớn, để lộ ra bộ mặt già râu tóc bạc cước coi như mặt "ông phỗng" rồi cả hai luồng luồng đã hụp lặn mất. Thần Nữ định chém theo, lại thôi, quay bảo bà nàng Tây Kiều:

- Máy con quái già đã chạy trốn giờ bà có thể về cung nghỉ.

Dứt lời, nàng Nữ chúa xứ Phù Dung quạt thuyền vào bờ, gái hầu lũ lượt đổ tới. Tây Kiều cảm kích, vùng nắm tay Thần Nữ bảo:

- Cảm ơn cô nương đã cứu gái già này! Nhưng cô nương đâu phải người dưới A Phòng này? Xin cho biết quý danh?

Thần Nữ dịu dàng đáp:

- Có gì đâu bà phải nặng lời! Tôi dọa thế cho nó hoảng, thực ra tôi là khách xuống kiếm Chúa Vương Tây Sắc, thấy có vẻ khả nghi nên theo gót xem sao! Không ngờ chúng táo gan đến thế?

Bà nàng lại hỏi:

- Cô nương đi ngã nào tới đây? Thần Nữ đáp càn:

- Ô thiếu chi! Tôi đi ngã độn thổ, không đi độn thủy như lũ quái kia! Rất may vừa tới, gặp đúng lúc chúng đáng bức bách.

Tây Kiều khê thở dài:

- Mang ơn cô nương cứu cho, nếu không đã bị nhục rồi còn đâu! Đời gái già chỉ toàn bị ức hiếp xuống đến A Phòng vẫn còn bị lăng nhục.

Nét mặt người đàn bà đẹp như cầm cả niềm đau nhân thế. Thần Nữ ngậm ngùi khẽ hỏi:

- Thưa... dám xin bà tha lỗi... Phải chăng bà nàng là Nữ chúa Chường quản cung Viện A Phòng, phu nhân Tây Sắc?

Như bị khơi mạch sâu, bà nàng vùng sa nước mắt, ngoảnh mặt ngó xuống hồ, lệ rõ giọt làm xao động mặt nước trắng ánh đèn hồ.

- Cô nương có thể bớt chút thời giờ vào uống chén trà nóng được chăng? Thần Nữ liếc kín lên nóc hành lang, thấy hiệu Võ Minh Thần bèn gật đầu luôn. Mừng rỡ, bà nàng Tây Kiều bèn cùng đám thị nữ đưa Thần Nữ vào thẳng dãy nhà bên hữu "hồ Móng Lừa" Thần Nữ biết Ma Vương Tây Sắc chưa về nên cứ ung dung theo bà nàng này. Căn phòng khách khá rộng, bà nàng quay bảo thị nữ:

- Đem trà nước vào phòng trong. Gái hầu dạ ran, bà nàng đưa Thần Nữ đi qua chỗ có một bức bình phong rất đẹp, vào căn buồng rất xinh, lịch, mời khách an toạ. Thần Nữ vốn giòng nữ chúa sơn cước nên nhìn qua cách bài trí biết ngay phòng trang hoàng theo lối nhà tù trường Vua Thái đen. Dưới đèn huyền ảo, Thần Nữ ngó bà nàng càng thấy nét mặt bà hao hao như đã gặp đâu rồi!

Gái hầu dâng trà nước. Tự tay bà nàng pha chế rót đưa Thần Nữ.

Nàng Nữ chúa Phù Dung đến lấy uống hết hỏi:

- Thưa... Tối nay Chúa Vương Gia mời khách tứ xứ xuống A Phòng chẳng hay có việc gì đây?

Bà nàng buồn bã đáp:

- Gái già này không hề dự vào chuyện của Chúa Tây Sắc chỉ biết rằng mặt đất rồi máu chảy thành sông, cuồng vọng sẽ còn tiêu hủy nhiều sinh mạng... đau thương chồng chất bao giờ mới dứt? Gái già này còn sống nổi tới giờ cũng chỉ vì không biết

gì đến chuyện bên ngoài! Thân còn bị áp chế còn mong gì ngăn giòng máu chảy? Thần Nữ muốn hỏi mấy điều trong Cung A Phòng, nhưng lại thông cảm nỗi lòng người đàn bà bạc mệnh, tự nhiên bà ta vụt ngó nàng trầm giọng:

- Cô nương không phải sơn nữ thường. Cô nương đeo mặt nạ! Nghe giọng cô nương quen lắm...

Thần Nữ hơi chột dạ buột miệng:

- Quen, sao lại quen! Bà nàng nói nhỏ:

- Nếu gái già không lắm hình như giọng thật của Đông Âm Bá Diện! Gái này tình cờ có nghe qua! Khó sai lắm!

Thần Nữ không hiểu bà ta có ý gì vội hỏi:

- Sao bà chú ý tới giọng Đông Âm Thánh Quân! Bà nàng thờ dài, chuyển trà vào chén khách, ngậm ngùi:

- Vì... vì gái này có được nghe chúng đồn Đông Âm Bá Diện cũng ở nước ngoài về, rất đẹp, tuổi cũng trạc hai mươi, hai mươi mốt và có tâm sự u uất khác người. Gái như thế tất phải gái... để rơi trên núi đồi sông hồ, bơ vơ như trẻ mồ côi... nên tuổi còn trẻ mà đến nỗi tích oán thù số mệnh đến thế.

Nghe qua lời bà nàng, Thần Nữ bất giác kinh ngạc, mở to mắt vùng kêu khê:

- Trời! Sao bà lại có thể biết rõ như thế? Biết cả Đông Âm Bá Diện là gái đẻ rơi, xa cha lìa mẹ? Bà quen?

Mắt bà nàng chợt sáng lạ thường, mặt ửng hồng, run tay cầm ấm trà, ngó sững Thần Nữ, nói qua hơi thở dồn:

- Không! Già này không hề biết Đông Âm! Nhưng trên đời này già biết... có người con gái đẻ rơi... khổ ở mồ côi như thế! Người đó có thể là Đông Âm. Cô nương là Đông Âm? Là người con gái đẻ rơi đó!

Thần Nữ nàng nghe bà ta nói, lại ngấm về mặt đầy xúc động... đột nhiên vụt nhớ tới Giao Long Nữ, cô gái có thân thể nổi trôi oán đẽ rơi như vậy. Chỉ khác nàng oán thù Giao Long Chúa, còn Đông Âm lại oán người ruột thịt.

Nàng Nữ chúa vụt bảo:

- Đông Âm quả là cô gái có thân thể u uẩn như lời bà vừa nói nhưng tôi không phải Đông Âm! Tôi còn biết hiện nay có một người con gái đẽ rơi, mồ côi, ai oán, đang đi tìm thù, tìm nguồn gốc, nàng cũng trạc hai mươi, hai mươi mốt chi đó, thân thể còn đau đớn gấp mười Đông Âm.

Bà nàng run giọng hỏi vội:

- Có người gái đó? Cô nương quen biết? Nhưng chẳng hay cô ta... đẽ rơi tại miền nào?

Trầm lời, chậm đanh, Thần Nữ đáp:

- Đẽ rơi tại miền Hồ Ba Bể giữa một chiều mưa to gió lớn, cha mẹ nàng bị quái nhân quái vật rượt bắt, nên đã đẽ rớt tại một quán nước bên đường, và sau đó cha mẹ đều bị Giao Long Chúa bắt.

Vừa nghe tới đó, bà nàng vùng đánh rớt "chát" chén trà xuống khay khảm xà cừ, toàn thân chấn động bật kêu:

- Cha mẹ bị Giao Long Chúa bắt! Đẽ rơi miệt Hồ Ba Bể một chiều mưa gió...? Trời! Đúng "nó" rồi! Giọt máu rơi... Cô nương? Hiện giờ nó đâu?

Đột nhiên bà ta im bật đứng xỏ dầy chạy ra ngoài, dáo dác ngó quanh, rồi chạy trở vào nắm lấy tay Thần Nữ, run hấn giọng:

- Cô nương... đưa con gái đó hiện đâu? Trời ơi! Tây Sắc đang lòng giết nó!

Lòng giết hai mươi năm rồi...

Thần Nữ càng lạ, hỏi:

- Nàng còn sống, đang đi kiếm Giao Long Chúa báo đại cừu cứu cha mẹ!

Nhưng sao Tây Sắc lại tìm giết nàng ta? Giao Long Chúa chứ? Bà nàng thờ phào, buông tay, nén tâm, ngồi xuống ghế, băng khuâng:

- Ôi! Nếu vậy gái bạc mạng này cố nén nhục sống mòn hai mươi năm qua không phải thừa! Ôi! Thiên địa còn thương kẻ hàm oan, chịu ức! Nếu đúng gái đẻ rơi miệt Hồ Ba Bể, thì đúng Giao Long Chúa Thủy Thần đã bắt mẹ cha nó, nhưng nó tìm đến năm nào mới gặp được Giao Long? Giao Long đã lặn đáy hồ đáy sông. Tây Sắc lòng giết nó... Trời ơi! Cô nương sao biết được?

Thần Nữ nhú mày:

- Nàng là con bà? Con đẻ rơi miệt Hồ Ba Bể? Nhưng bà bị Giao Long Chúa bắt mà? À! Phải sau chính Ma Vương Sắc đoạt lại?

Tây Kiều Nương vừa gật đầu vừa bảo "nó là giọt máu rơi...", thỉnh linh giữa cảnh lòng đất im lìm vọt nổi lên ba trành chó sói tru rú lê thê nhọn hoắt như ma kêu quỷ khóc từ đâu vọng tới như sói cào tai, rồi gái hầu chạy ủa vào cấp báo:

- Bẩm... Chú Vương gia mới về! Ngài báo ngự biệt cung! Chủ khách đứng phắt dậy. Tây Kiều vọt hỏi:

- Chúa Vương Gia đâu?

- Bẩm nương nương, ngài đã vào cung Thủy sai quân hầu tới báo.

Tây Kiều quay báo Thần Nữ:

- Luật dưới cung chương này cấm ngặt người áo lai.

Thần Nữ khê bảo:

- Nếu vậy tôi về khu nhà khách ngay mới được! Nhưng lỗi an toàn nhất là ngã thẳng thiên ngay nóc nhà ngục sọ!

Lẹ như con cáo Thần Nữ cúi chào vọt ra ngoài hành lang. Xế trốc đầu, tiếng

sơn cầu tru từng hồi nhón hoắt chờn vờn, không rõ có phải từ phía hồ bát giác trên vọng xuống không, chỉ thấy gái hầu trong biệt cung túa ra ngót ba chục, tất cả chạy ngược chạy xuôi, nói hấp tấp, gọi nhau líu lo.

Thần Nữ phóng ta phía hồ Móng Lừa, nhảy vèo lên nóc hiên, đã thấy Võ Minh Thần ung dung ngồi chực đó, mắt điện sáng rực bốc cháy. Thấy nàng vọt lên, chàng trai nhếch mép cười đầy hứng khởi:

- Hà hà! Không ngờ tò mò xuống biệt cung này lại có thể gặp được ngay kẻ đại thù! Ma Vương sắp dẫn xác tới! Biệt cung này làm chỗ gặp nó tiện lắm.

Thần Nữ gật đầu, tiếng chó tru chợt im bật, từ đó một hồi chuông nổi lên thôi thúc dập dồn, vắng tiếng chuông quái gở phi phàm như gọi hồn người về chốn âm ty xa xăm nào bên kia cuộc đời.

Võ Minh Thần chợt khẽ hỏi:

- Bà nàng kia có nói chuyện gì hay?

Thần Nữ mặt lộ nét đăm chiêu:

- À lạ lắm! Cứ như lời bà nói thì bà có người con gái đẻ rơi khoảng hai mươi năm trước. Bà ngờ Đông Âm Bá Diện là người con đó! Nhưng khi thiếp hỏi đẻ rơi tại đâu bà lại bảo tại Hồ Ba Bể.

Sửng sốt, Minh Thần lập lại:

- Hồ Ba Bể! Nhưng còn thời gian?

- Một bữa chiều mưa to gió lớn, tại một quán nước bên đường, giữa lúc bị kẻ thù săn đuổi.

Minh Thần kêu nhỏ:

- Trời! Giao Long Nữ cũng bị bỏ rơi trong hoàn cảnh thế. Nhưng cha mẹ nàng bị Giao Long Chúa bắt.

Thần Nữ thấp giọng:

- Thiếp có nhắc đến Giao Long Nữ thì bà nàng đó kêu lên xúc động vô cùng, bảo đúng là con bà và bà cho biết đã bị Giao Long Chúa bắt chiều hôm đó. Thiếp có hỏi tại sao bà lại ở cung Tây Sắc. Bà chưa kịp đáp thì có hiệu báo Ma Vương về "ngự"! Tiếc quá! Võ Minh Thần mừng rỡ:

- Trời! Nếu vậy đúng là mẹ Giao Long Nữ rồi! Còn người bị nhốt trong ngục sợ là cha nàng. Một là Tây Sắc đã cướp trốc tay Giao Long Chúa vì hai con tình này vẫn kình chống nhau. Tây Sắc thường lẫn Giao Long, và hai chính Tây Sắc, Giao Long chỉ là một. Tiếc quá! Giao Long Nữ lại đi lòng miệt Hồ Ba Bể. Nếu có cơ hội chúng ta sẽ điều tra thêm giúp nàng.

Hai người đang rì rầm bàn tán, nghi hoặc chưa dám quyết lẽ nào bỗng nghe trống đàn sáo khua lên đập dìu trầm bổng, chuyển dịch từ gần đây nhà chính, rồi có nhiều tiếng vòng bạc xà tích nhạc vắng vắng, chân khua rộn ràng, lẫn cả tiếng lục lạc loong coong như ngựa bước.

Âm thanh kéo tới đầu hành lang chợt có nhiều tiếng đàn bà thánh thót cất lên "tung hô" đồng loạt:

- Chúa Vương gia giáng lâm! Chúa Vương gia vạn tuế! Nô tài biệt cung chường quần xin kính chúc Chúa Vương ngự trị muôn loài đắc đạo trường sinh sống bằng nhật nguyệt.

Khu biệt cung dưới lòng đất đáy hồ này kiến trúc rất đặc biệt, nên tiếng nói âm thanh vang chuyển oang oang như quất vào chum vại tạo thành hàng mớ âm lừng chói tai.

Võ Minh Thần, Phù Dung Nương trông ra xa thấy hai hàng gái hầu mặc toàn xiêm y đen kéo ủa ra phủ phục hai bên hành lang, đập trán xuống nền đất. Phía đầu hành lang vừa sịch hiện ra một bày đến một trăm con vừa sơn cầu vừa chó sói vây quanh một cỗ kiệu sơn son thiếp vàng do bốn con hồng cầu quấy lớn lông đốm khiêng, đi hai chân như người. Con nào cũng đeo lục lạc, mỗi bước đi, khua loong coong.

Thoắt cổ kiệu son đã dừng trước thềm chính giữa, trong kiệu có tiếng khàn khàn phát ra:

- Cho lũ mi đứng dậy. Nường nường đâu? Đàn chó sói nhâu nhâu, lũ gái hầu vừa đứng lên bỗng có một con hồng cầu quấy to lớn vùng đi hai chân ngửa mặt, tru lên mấy tiếng. Lập tức hơn một trăm con chó sói xếp thành từng cơ đội vài mươi con một, kéo nhau chạy tủa đi các ngả, chỉ còn một bầy đứng dọc trước thềm, quay đầu ra ngoài im phăng phắc. Chỗ đầu hành lang vòng ra nẻo hồ Móng Lừa, chó sói cũng đứng lố nhố.

Bỗng thấy trong nhà, một bọn hầu gái xinh phò Bà Nàng Tây Kiều thướt tha đi ra. Trong kiệu có tiếng khàn vọng:

- Phu nhân mạnh giỏi chứ? Ta có việc xa cung, nhớ phu nhân từng giờ từng phút, phu nhân ở nhà có vui được chăng?

Bà Nàng ngược mắt nhìn lên kiệu, buồn rầu đáp:

- Gái bạc mạng này là hòn đá vô tri vô giác sao mà vui nổi? Suốt một đời xanh bị nhốt vào cung lạnh như bị đọa lãnh cung, cho đến buổi đầu hai thứ tóc, có bao giờ gái này tự do phút nào mà còn nói đến yên vui?

Trong kiệu tiếng khàn rè hắt xuống?

- Tây Kiều! Mấy chục năm qua rồi nàng vẫn chưa giải được mối hờn sao? Ta có gì bạc đãi phu nhân? Ta đem tất cả hiến dâng nàng, vàng ngọc châu báu, cung điện, quân hầu đầy tớ quyền uy nhất thống... Còn thiếu chi đâu?

Bà Nàng thở dài:

- Tôi đâu cần các thứ vô dụng đó! Ôi! Lồng son cóng sứ có khi nào làm vui được chim xanh? Dầu dạo khắp thiên sơn vạn thủy, chim nhốt trong lồng đâu có được bay nhảy tự do.

Tiếng trong kiệu vụt cao:

- A, mặt phu nhân có sắc buồn kinh khủng! Phải tên khốn kiếp trong ngực sợ đã thức làm bà buồn! À! Nay phải cho nó ngủ liền một con trăng!

Bà nàng lắc đầu, lại gần kiệu:

- Không phải thế đâu? Gái này nửa năm không cần tới thăm viếng, người ta còn có thể làm gái này buồn? Vừa có ba con quái đội lốt thường luồng vào cung bắt cóc gái này!

Tiếng trong kiệu hét "đứa nào", bà nàng bảo "khách quý A Phòng", tiếng trong kiệu cười thét: "Lớn mật, nó sẽ thành ba cái túi da". Một bàn chân vuốt lờm chớm thò ra. Bà nàng giơ tay lên cho nó nằm, lôi vạt lên kiệu.

Võ Minh Thần, Thần Nữ nấp trên dòm xuống, vừa thấy bóng chân vuốt nằm bàn tay ngà ngọc lôi lên kiệu, chàng trai nghiêng răng bảo Thần Nữ:

- Thương thay! Bà nàng cao quý thế kia mà phải đem thân hầu chó sói bốn chân! Xưa mẹ ngu mờ vì không chịu ép duyên, si và nó, nên phải bị hấp xác thành cái túi da!

Nói vừa dứt lại thấy bà nàng Tây Kiêu kia từ trên kiệu vén rèm nhảy xuống, tay vẫn nằm trong vuốt Ma Vương, nó đưa bà nàng vào thềm bỗng dừng lại hỏi:

- Tây Kiêu! Trong biệt cung này còn có đứa nào lên vào không? Ta nghĩ thấy mùi "con thịt".

Minh Thần, Thần Nữ giật mình chột dạ, vội dùng thuật ẩn thân, bỗng nghe bà nàng thở thê:

- Chỉ có ba lão quái đội lốt thường luồng vào hồ Móng Lừa này, nhưng đã bị đánh đuổi đi rồi!

Ma Vương không hỏi nữa, dắt Tây Kiêu đi thẳng vào trong. Võ Minh Thần ghé tai bảo Thần Nữ:

- Cơ hội tới rồi! Mổ xuống gặp Ma Vương!

Thần Nữ thoáng nét ưu tư ngăn lại:

- Khoan đã! Xuống A Phòng không nên vội! Ngạc nhiên Minh Thần nhường mày:

- Sao vậy? Nàng ngờ có mưu kế gì chăng?

Thần Nữ thì thào:

- Ma Vương vào phía trước là đã qua khu Nhũ Hoa Cung lẽ nào không biết chuyện xảy ra hồi nãy? Nó phải biết có kẻ đột nhập A Phòng, lẽ nào không đề phòng?

Minh Thần điềm nhiên:

- Mỗ đã quyết phá tan Cung A Phòng, tìm Ma Vương Sắc trả thù, thấy mặt nó còn đợi nổi gì?

Thần Nữ khề bảo:

- Đúng nó là tốt, nhưng đã chắc gì đúng Ma Vương! Thiếp tưởng đêm nay còn nhiều biến trá, lộ hành tung sớm bất lợi! Để thiếp xuống thử! Nhưng còn bầy sói độc này, nên tính cách nào cho ổn?

Minh Thần khề bảo:

- Để mỗ gọi chúng cho nàng vào! Nhưng phải coi chừng thấy nó xông văng huyết khí phải kiếm thể chạy ra ngoài thềm hay lên tiếng gọi mỗ ngay! Thần Nữ gật đầu, Minh Thần lập tức hướng xuống dưới, tru lên một tràng âm hệt chó sói tru! Quả nhiên vừa tru lên, bao nhiêu chó sói nhất loạt đổ xô ra phía cuối hành lang bên hồ Móng Lừa. Lẹ như chớp, Phu Dung Nương Thần Nữ nhảy vèo xuống thềm, phóng vụt vào trong căn phòng bà nàng Tây Kiều.

Vừa qua gian ngoài, tới cửa phòng trong đã thấy Ma Vương Sắc từ trong lao vụt ra! Thấy bóng nữ lệ nó khựng lại quát:

- A con nữ này mi từ đâu tới? Phải mi vừa gọi Chúa Ma Vương?

Thần Nữ nhìn vào thấy Tây Kiêu đứng xế trong bèn cất giọng thánh thót bảo Ma Vương:

- Ta xuống hỏi tội sói tinh đây!

Ma Vương nghe giọng nàng, vụt nheo mắt hét chìm:

- Vào đây là vào cửa tử! Con gái! Mi là ai? Khai mau!

Thần Nữ cười lớn:

- Còn mi phải Ma Vương! Coi đây! Dứt lời, đánh luôn ra một đòn "Phù Dung Công" lợi hại, Ma Vương phát chân trước, ra đòn đỡ nghe búng tiếng, cả hai chao người thay vị trí. Ma Vương hét:

- Giỏi! Sao không chịu khai tên, phải mi là gái giống Khan!

Thần Nữ càng lấy làm lạ, quét tia nhờn tuyến dòm mặt Ma Vương Sắc chỉ thấy sáng long lanh như hai vì sao, nữ chúa xứ Phù Dung vùng quát:

- Mi không phải Ma Vương Sắc!

Tây Kiêu Nường lúc đó dạt vào một góc, nghe quát giật mình, trở mắt dòm, Thần Nữ quát xong quát luôn ra một nhát phản phong, Thần Nữ lại quát:

- Ai? Nói mau! Việc khẩn cấp lắm rồi! BẠN hay thù?

Quát dứt, lại thêm sừng sốt nghe Ma Vương vùng đổi giọng thánh thót như suối đàn:

- Phải Thần Nữ Bắc Yên? Đại huynh Võ đâu? Nghe kêu trúng tên, Thần Nữ lộ hé luôn mặt nạ. Ma Vương kêu "à" cũng kéo soạt đầu chó sói, để lộ ra một khuôn mặt mỹ miều đẹp nét rừng xanh nữ chúa.

- Kìa! Bạc Khao Lan hiền tỷ! Ma Vương giả phát cười khanh khách làm Tây

Kiều kinh ngạc la lên! Thì ra không ai khác nàng Nữ Chúa Pi A Ya, con gái vị chúa tể hồng cầu quấy, giòng tù trưởng khét danh có thuật sai khiến được các giống chó sói sơn cầu. Hai cha con vị chúa Pi A Ya này vẫn có sẵn bộ lột hồng cầu quấy, trước vẫn mang để thu phục sai khiến cho rừng! Sau thuật dị thêm cao, không cần mang lột thú vẫn thu phục được nên ít dùng. Nay biết Võ Minh Thần vào động sói tinh, nàng tới vùng cung động Ma Vương, thu phục được con sói đầu đàn và lừa luôn cả bầy sói Pi A Ya vào cửa

"độn thổ" do sói đầu đàn dẫn lộ.

Thấy Tây Kiêu tỏ vẻ kinh sửng, Thần Nữ vội trấn an:

- Đây Nữ Chúa Bạc trên Pi A Ya, chúa Hồng cầu quấy, vào đây giải thoát cho nạn nhân! Bà nàng cứ an lòng, chớ ngại!

Bạc Khao Lan nói nhanh:

- Đêm nay dưới A Phòng, quần ma tụ hội, phải cẩn thận lắm mới được! Ma Vương sắp về hay đã về chưa thể biết vì Ma Vương bao giờ cũng xuất hiện bất thần! Hiền tỷ có gặp Võ huynh không?

Thần Nữ ghé sát lại, hai nàng trao đổi vài câu vội vàng, đoạn Thần Nữ cao giọng:

- Thì giờ cấp bách, vậy hiền tỷ nên cứ trấn vững biệt cung này, săn sóc bà nàng đây!

Dứt lời, cáo biệt toan đi liền, nhưng bà nàng Tây Kiêu vụt hỏi:

- Nhị cô nương định đi tìm gặp Ma Vương? Thần Nữ gật đầu:

- Gặp, giết, báo đại cừu cho người oan khuất, giải thoát cho người sống! Tây Kiêu thở dài, buồn rầu:

- Nhiều người đi kiếm Ma Vương và chưa người nào sống sót! Ma Vương lại mới luyện được bí pháp thượng thừa, súng ống hạng nhẹ, gươm đao cạm bẫy không

phạm nổi! Nhị cô nương thân cô thế cô sao cự nổi?

Thần Nữ mỉm cười:

- Bà an lòng! Ma Vương ghê thật, quá khấp vồ lâm thuật sĩ không ai địch nổi, nhưng hiện nay trên cõi thế, có hai tay thần dùng sức giết Ma Vương!

- Đủ sức giết Ma Vương?

Bà Nàng bật nhắc lại, giọng tự nhiên rung động mãnh liệt, Thần Nữ ngạc nhiên nường mảy, khẽ hỏi:

- Bà không muốn có kẻ giết nổi Ma Vương báo oán! Dẫu kẻ đó là con gái bà?

Bà Nàng biến sắc, mặt lộ đầy nét kinh hoàng lúng túng:

- Không, không... gái già này không hăn nghĩ thế? Nhưng... nhưng con gái tôi... đâu? Đoạn vọt đi liền nhưng mới qua cửa thông đã bất thần khựng lại hỏi:

- Giết Tây Sắc!

- Hay Tây Sắc là chó sói thành tinh ư! Bà Nàng lại lắc đầu, ôm mặt:

- Tất cả đều không phải! Không ai hiểu đâu? Oan nghiệp! Nghiệp chướng! Trời ơi! Ghê gớm quá! Sống không nổi! Chết không xong... cõi đời này toàn oan nghiệp thảm thương.

Thần Nữ liếc mắt nhìn Bạc Khao Lan, hai nàng thở dài, lắc đầu, Thần Nữ vụt hỏi:

- Bà! Con Giao Long Chúa! Tinh thường luồng... Bà nàng ôm mặt khóc òa gieo mình xuống ghế, nghẹn ngào:

- Xin đừng hỏi nữa! Gái bạc mạng này xin van cô nương...! Hãy thương kẻo xấu số này... Thần Nữ thở phào vọt ra ngoài hành lang, lòng đầy nghi vấn.

Chó sói vẫn đứng đầy đàn. Nàng vọt lên nóc, Võ Minh Thần vẫn ngồi đợi cuối

hành lang, chó sói bu quanh.

- Sao lâu thế?

- Đúng như thiếp đoán! Không phải Ma Vương Sắc? Đố chàng biết ai? Võ Minh Thần sừng sốt, nhất thời chịu.

- Bạc Khao Lan!

- Chà! Gớm thật! Một đám đàn cả chó sói vào cung Tây Sắc đánh lộn sòng!

- Thiếp đã dặn chị ấy trấn biệt cung bảo vệ Tây Kiêu! Chín phần mười đó là mẹ Giao Long Nữ! Giờ phải lần tới cung Tây Sắc cho kịp!

Võ Minh Thần cùng Phu Dung Nương vọt qua đàn sói, xuống dãy hành lang bên hữu hồ Móng Lừa. Ánh sáng từ xa hắt ra, cảnh hồ tối mờ như đêm có sao. Hành lang chạy theo hình Móng Lừa, tới tòa "ngực sọ người" thì hết. Tường thành cao vút, sương khói mờ, hư ảo.

Minh Thần trông lên khẽ bảo:

- Tường cao lắm! Ma Vương cố ý xây chi để nó nhảy tới thôi! Nàng cần thêm con sào để kiếm bơi chèo? Thần Nữ rún mình nhảy vọt lên như chiếc pháo thăng thiên.

Võ nhìn theo, thấy bóng xiêm lên còn cách bờ tường hơn thước, bỗng hết đà, dừng lại, sắp hạ, chàng trai bắt vọt người theo, đưa tay đỡ phía dưới bốc lên. Nhưng vì tối mờ, xiêm lò xo, vô tình Võ lại đỡ trúng cặp hông phính, hai người vọt lên đứng ngọn tường chàng mới dám rút tay về.

Bốn mắt nhìn nhau, Võ có vẻ ngượng, nghĩ tới câu "nâng vác người đẹp" nhưng Thần Nữ mỉm cười về tính nhát gái của "lang quân"!

Võ Minh Thần thấy nàng cười tủm tỉm, càng ngượng, nhảy vọt luôn qua ngạch hồ nước, sang nóc nhà sọ, Thần Nữ nhảy theo. Tới giữa nóc nhà sọ cả hai đuối khỏi sương quả nhiên thấy cách nóc hai thước Tây là vòm trời ngụy tạo coi như vòm trời

mây thật, có một cái đầu con sói nhô ra, nhe nanh, coi như con sói từ trên mây thò đầu xuống định đớp người.

Võ Minh Thần nhảy lên vỗ vào đầu sói. Nghe "kịch" tiếng thô nặng, lập tức cái đầu sói và vòm trời ngụy tạo chỗ đó tách làm đôi để lộ ra một cái cửa khẩu vừa người chui lọt, tối om. Thần Nữ chiếu đèn bấm, thấy có bệ đá trắng, bèn truyền Quỷ Đồng Nhi vọt vào dẫn đạo. Hai người theo sau, vừa đặt chân lên bệ "kịch" tiếng nữa, cửa đóng ập.

Bệ đá lên mãi quanh co, qua mấy khúc, bỗng hết đường! Nhưng Quỷ Đồng Nhi tỏ ra linh mãnh lạ thường, chỉ lượn mấy vòng đã làm bật ra một cửa tò vò chéch vát ánh sáng mờ mờ.

Hai người theo đống "xó" chui lên mới hay đứng trên sườn một hòn núi đá nhỏ, có lạch nước uốn dưới chân, trên đầu là vòm trời tinh tạo, nhìn về phía trước, vầng trăng phi phàm vắng vặc, tòa ngang dãy dọc vẽ lên nền trời trắng sao những đường nét kỹ hà lạ mắt xa hút có hình một cái cối xay gió cánh quạt in đậm nền trắng, quay chậm chạp, cao vút, coi như cảnh trí trong những phim quái đản hấp huyết Quỷ Tây Phương!

- Kia rồi! Cối xay gió kia rồi! Bà nàng nói không sai! Chắc khu nhà khách chỗ đó!

Võ Minh Thần đứng quan sát giây phút. Bỗng nhận ra nhiều bóng tứ túc di động quanh khu cối xay gió, chàng trai khê bảo:

- Có chó sói canh gác! Ta phải cẩn thận!

Bỗng nghe văng tiếng cười khanh khách vút theo gió rồi một con bướm trắng chập chờn nhô vút qua ngọn tường, phấp phới bay về phía cối xay gió, thoáng mất dạng, chừng phút chợt nghe tiếng đàn bà thánh thót cười vang:

- Ha ha! Đẹp! Đẹp! Không ngờ cung Tây Sắc Ma Vương lại đẹp đến thế này! Hà hà cảnh trí phi phàm có trăng gió có sơn thủy! Ai bảo khu "khách cung" này chỉ có bốn chân?

Tiếng nữ thế nhọn:

- Nường nường bảo! Dầu có hai chân cũng toàn lũ ngốc hèn nhát, thô bỉ biết sao được cảnh hữu tình! Ôi! Cảnh không có tình, cảnh hóa vô tri! Dưới cung bốn chân này còn đứa nào sánh nổi nường nường! Một lũ cáo chồn thỏ đế, trâu chường, thấy nường nường đã sợ hết hồn!

- Có ta đây không sợ! Mà còn thích kẻ người ngọc, nàng có ưng chăng?

Tiếng nữ cất lên mười phần cảm hứng:

- Ôi! Chàng nào đó mà lại có gan anh hùng đến thế? Sao chưa ra, còn thẹn?

Tiếng cười vút lê thê, rồi trên ngọn núi giữa, vụt hiện ra con bướm trắng vừa rời đậu ngay bên cánh quạt, hình in vào nền trời trắng tinh tảo rõ một bóng nữ lang mặc xiêm y trắng đi trên cặp cà kheo cao ngất ngưỡi.

- Hấp Huyết Quỷ Nường! Còn tên kia là ai? Chúng làm trò gì đây? Lên coi!

Hai người vọt lên trái núi bên cách ngọn đặt cối xay gió chừng mười sải! Vừa tới đã nghe tiếng cười the thé, nhỏ mà như búa đóng lỗ tai, trông sang đã thấy một bóng con trái ngồi chễm chệ trên cánh quạt gió.

Lúc đó vầng trăng tinh tảo chiếu sáng vắng vặc, soi tỏ bóng kia lộ rõ một chàng tuổi trẻ dáng dấp phong nhã hết sức, nhưng y lại bịt ngang mặt một mảnh vải đen, khoét lỗ, cặp mắt long lanh xanh đo đỏ như mắt loài thú vừa ăn thịt, vừa ăn cỏ!

Y ngời vắt vẻo, đôi sắc mặt con bướm cái đi cà kheo cất tiếng cười khanh khách xem vẻ đây hứng khởi:

- Hấp Huyết Quỷ Nường cà rồng nữ Thượng Lào! Nhưng còn gã kia là ai? Xem dáng quen quen lạ!

Võ Minh Thần thì ào, đã nghe bên đồi kia, Hấp Huyết Quỷ Nường dòm người bịt mặt cười the thé:

- À coi vẻ người phong nhã đó? Nhưng dưới cỡi A Phòng toàn giống cái này, có gã trai nào to gan lớn mật dám xúc cảnh sinh tình cả với Hấp nương nương?

Chàng trai kia ngửa mặt cười khanh khách, đầy ngạo khí:

- Nàng sống lâu, nhiều tuổi chưa gặp tay hào kiệt sao lại mở miệng nói câu khinh miệt nam nhi thế? Gặp nàng, mỗ tưởng sung sướng như gặp tiên non bông có gì mà phải to gan lớn mật.

Hấp Huyết Nương cười lên thập phần cảm hứng:

- Hé hé! Nói nghe được đó! Ôi! Cứ nghe khẩu khí chàng đúng bức trượng phu sống dai trăm tuổi, không như lũ đàn ông chó đẻ kia đứa nào cũng ăn to nói lớn nhưng cứ thấy Nương Nương nó đã bay hồn tưởng ta là bà chẳng lửa! Tàu Quảng Đông đâu phải giọng chàng? Phải khách Tứ Xuyên Trùng Khánh?

Nãy giờ gặp nhau, gã đàn ông toàn nói tiếng Tàu, nên Nương Nương cũng nói tiếng Tàu, Võ Minh Thần, Phu Dung Nương chịu không đoán nổi gã là nhân vật nào trong giới giang hồ tứ chiếng? Sự thấy y vậy Hấp Nương phát tiếng cười dòn như thủy tinh vỡ:

- Hấp Nương! Mỗ đã được nghe danh vang trong thiên hạ, lòng vẫn ước ao, tiếc chưa có dịp hay tao ngộ! Nay gặp nàng đây, mỗ rất thỏa lòng, lên đây ngồi cho vui!

Dứt lời, y đưa tay ra, Hấp Huyết Nương nắm lấy, giơ lên đón, cười khoái chí:

- Ôi! Tay chàng đẹp như tay con gái tơ! Đêm nay tao ngộ, sao không bỏ mặt ra cho thiệp được ngắm dung nhan! Gã kia đưa tay tháo luôn tấm vải đen, cười the thé!

Ánh trăng tinh tảo chiếu soi bộ diện, vừa trông thấy, Hấp Huyết Nương bất giác giật mình buông vội tay y ra, lùi lại một bước "cà kheo", trợn mắt kêu: "Ồi chào! Thằng con nít".

Cả Minh Thần, Thần Nữ cũng giật mình sững sốt vì gã ngồi vắt vẻo trên cánh quạt gió kia chỉ là một người còn trong tuổi vị thành niên, một chú thiếu nhi trạc

mười sáu, mười bảy chi đó, mặt tươi như hoa nở, ánh mắt đa tình như tích phát cả tâm trời khao khát Vu Sơn!

- Kia một đứa bé mới lớn! Coi mặt giống Tiểu Sát Tinh Bắc Tiểu Trùng Khánh (Tứ Xuyên) quá!

- Đúng nó rồi! Thăng này ma quỷ từ hồi còn nhỏ, nó định giở trò gì với quỷ nương đây.

Hấp Huyết Quỷ Nương bất thần ngửa mặt cười ré một tràng lia vút cặp cà kheo đảo vụt quanh cối xay gió một vòng, rồi cũng dừng lại chỗ cũ, giọng cười thê nhon xuyên thấy vòm trời.

Thì ra gã kia chính là Bắc Tiểu Quỷ Vương Nhi Sát Tinh Bắc Tiểu Trùng Khánh, năm trước suýt cửa đứt cổ Giao Long Nữ! Thấy Hấp Nương tỏ vẻ sững sờ, nó cười thét vầy:

- Kia nàng! Sao? Nàng lạ lắm sao? Nàng chưa biết mỗ là ai chẳng?

- Sao không biết! Hé hé! Mày là thằng con nít vừa cười vừa giết người như ngóe bên Tứ Xuyên, ai còn lạ gì cái mặt mày? Ôi chao! Mày làm cô cụt hứng! Cô tưởng thằng nào ít nhất cũng năm, bảy chục cái xuân xanh, lão luyện giang hồ, kiện tướng phòng the, ai ngờ là mày, đứa con nít tuổi hơn con giáp, miệng còn hôi sữa, chưa sạch máu đầu, đã dám bịt mặt định chơi tẹo với bà cố nội! Bắc Tiểu! Ôi chao! Mày gan to bằng bắp chuối!

Bắc Tiểu cười sảng sặc:

- Hấp Nương! Nàng già đời sắp xuống lỗ rồi sao chưa thông hiểu chuyện đời cho lắm! Khinh mỗ tuổi nhỏ sao? Nàng chê mỗ tuổi nhỏ không mang nổi cả ngọn hỏa diệm sơn ư? Lâm! Lão ô bách tuệ chắc gì hơn phượng hoàng sơ sinh? Mỗ từ lên bảy đã được đàn bà cùng khắp ngũ tộc Hán, Mông, Mán, Tạng, Hồi tôn "kiện tướng phòng trung" Trường Tín Hầu Lao Ái Độ!

Hấp Nương neho mắt hỏi:

- Thật thế sao? Mày lên mấy? Khá nói cho đúng?

- Mười bảy! Còn nàg?

- Hé hé! Con nít đoán bao nhiêu? Trông mặt ta mới độ ba mươi, nhưng thực tuổi thọ đã bảy mươi ngoài, cụ nội cụ ngoại mày chắc chỉ hơn ta vài tuổi! Bắc Tiểu cười ngất đầu thích thú:

- Hảo nương! Hảo nương! "Thất thập cổ lai hi". Nhưng nàg làm cách nào lại đẹp lâu đến thế?

Quý nương cười ré:

- Không cách nào bí mật cả! Duy đêm nào cũng phải "hấp" một lít máu đàn ông hòa với máu dơi máu rắn quý! Xưa Hạo Cơ học được phép "hấp tinh đạo khí" của Trại tiên truyền cho lúc mộng, còn ta, ta theo thuật "hấp huyết luyện chân", "hấp nhân diện dưỡng hình hài" nên hơn bảy mươi vẫn hoàn nguyên như khuê nữ!

Tường chừng đưa thiếu nhi Tàu Tứ Xuyên này nghe phát hoảng, nào dè nó lại gật gù cười lớn:

- Còn mỗ, mỗ theo phép của ông Bành Tổ Tàu trong "phòng trung bí pháp" do người Vu Thần để lại, chuyên "hấp tùy giao thần" nên sau đây cả thế kỷ nàg gặp mỗ vẫn thấy mỗ là đứa con nít mười bảy!

Hấp Huyết Quý Nương trở mắt dòm Bắc Tiểu, miệng lẩm bầm "đại ngôn". Bắc Tiểu cười, vậy, Hấp Nương vùng quát:

- Mày to gan!

- Nàg còn câu chấp, định bỏ phí cuộc tương ngộ ngàn vàng đêm nay sao?

- Hé hé! Trai mười bảy ngộ gái bảy mươi! Kỳ ngộ chó đẻ!

- Ha ha! Khác nào trai bảy mươi ngộ gái mười bảy có gì lạ đâu?

- Hé hé! Đứa con nít này đã to gan, còn khéo nói! Bà bắt đầu ưa mày rồi con nít

ơ!

Võ Minh Thần, Phu Dung Nương đứng bên này trông sang, thấy loáng cái tà áo bay xòà như cánh bướm, nhìn kỹ, chỉ còn thấy cặp cà kheo không, cảm ngất ngẫu sườn núi! Và trên cánh quạt cối xay gió, đứa trai mười bảy Sát Tinh Bắc Tiểu cũng biến đâu mất!

Hai người nhíu mày dòm trừng. Chỉ thấy tà áo "voan" lòa xòà phất phới bay lộng trên cánh quạt cối xay gió, mớ tóc mun dài ngót hai thước Tây số bung bay phần phật như một con rắn đen quấn xoắn cả lấy cánh quạt.

Bỗng nghe tiếng Quỷ Nương cười rú:

- Bắc Tiểu con nít! Chàng không sợ thiếp hấp huyết sao?

- Sao lại sợ? Nàng hấp huyết mỗ, mỗ hấp lại! Nàng hút tùy mỗ, mỗ hút lại, có gì đâu?

Theo tiếng cười ru rú ma âm, cánh quạt cối xay bỗng quay tít thò lò như gặp trận cuồng phong, tà áo trắng bay lòa xòà. Tiếng cười chợt tắt, từ trong vùng xiêm y phấp phới hắt ra từng tràng tru, rú rống như tiếng con thú nổi điên! Hai người chú mục nhìn mãi mới thoáng nhận ra có đến bốn cánh tay rắn quăn.

- Hừ! Hai con quỷ già quỷ trẻ! Cối xay gió! Trăng sao tinh tạo! Ma quái! Võ thờ phì, lảm bầm. Thần Nữ bất giác "hừ" tiếng giận dữ, ngoảnh vội mặt đi. Bỗng nghe tiếng cười thét kéo lê xoáy tròn ốc, cánh quạt quay tít thành linh nghe "soạt" tiếng xé gió chỉ còn cánh quạt không quay loạn và trên ngọn "cà kheo" đã thấy Hấp Huyết Quỷ Nương uốn cong vẹo mình mấy, xiêm y lòa xòà, vụt cái Quỷ Nương đã theo tiếng rú, bước vụt cà kheo xuống chân núi. Võ Minh Thần, Phu Dung Nương lúc đó nấp sau một mỏm đá tối ngó sang, chỉ loáng mắt đã chẳng thấy bóng Quỷ Nương đâu nữa! Đang dòm tìm bỗng nghe tiếng cười quái gở vút lên rồi một bóng vụt nhô ra chạy ngay sườn núi, nhưng hình chúng lại ngất ngẫu ngang sát tầm mắt hai người, chỉ chác độ hai sải tay!

Giữa tiếng cười đứt nối không đều, hai người nghe giọng Hấp Huyết Quỷ

Nường thét gai sắc như dao nạo nữa:

- Tiểu Quỷ Tứ Xuyên! Mày tới số rồi mới dám cả gan chơi trêu với Nường Nường! Hơn mười năm nay, Nường Nường chưa bắt được con mồi nào non tơ như mi lại giỏi võ, khôn như quái! Hấp được lít máu người, bằng luyện mười năm. Hé hé! Tiểu Quỷ Bắc Tiểu! Mi đã thấy gần đất xa trời chưa?

Lại nghe tiếng trai nhỏ Tứ Xuyên cười the thé thập phần cao hứng:

- Ha ha! Nàng quên mỗ là Sát Tinh Bắc Tiểu lên mười đã lấy con vợ Mẫu Dạ Xoa khét tiếng nhất Quý Châu chỉ một bữa đầu hợp cần, Dạ Xoa ngũ thập đã chết rũ xương! Từ đó đến nay sáu bảy năm ròng, mỗ đã uống rượu hợp cần vài chục bữa, chưa mụ nào thọ quá nửa đêm. Nay gặp nàng, ba sinh phi nguyện mừng như Vu Khuất gặp Hạ Cơ, sao lại bảo to gan? Phải nói nàng to gan mới đúng vì nàng đã cảm thấy máu tùy nhân điện thần khí bắt đầu "ra đi" chưa? Ha ha! Mỗ đang dùng thủ thuật Phòng Trung Bí Pháp của ông Bành Tổ Tàu đó.

Hình thù trắng xóa như bướm sịch đậu ngay ngoài mồm đá, ánh trắng tinh tạo soi loang lỗ chỗ tối chỗ sáng những đường nét kỳ hà xoắn nghiêng lấy nhau, hình thù Bắc Tiểu bị nếp áo "voan" trùm bọc lấy coi không khác gì con dê non bị con cọp cái vỗ chụp đang ăn thịt!

Từ trong làn "voan" lò xoà, chợt xông ra hai luồng khí xám đục đỏ ngầu, tản rộng, trùm lấy cặp quái già quái trẻ nít, hình thù vắt vèo uốn éo đánh đu trên ngọn cà kheo, phát ra những tiếng cười ru rú cực kỳ man dại, cà kheo đảo như đèn lồng, có lúc nghiêng tới bốn mươi lăm độ vẫn không đổ.

- Con nít chàng ơi! Nường Nường không ngờ dưới Cung A Phòng chó sói này lại gặp được con nít kỳ phùng địch thủ! Ôi hơn bảy mươi mới gặp khách tri âm mười bảy! Phượng hoàng sơ sinh! Máu huyết chàng nồng nàn lắm, nường nường ước uống cả đời! Còn máu nường nường... chàng thấy thế nào?

- Ha ha! Giai nhân thất thập cổ la hy, nhuận thịt thơm da, máu đào nồng nàn của nàng vào bụng mỗ cả lít rồi, vẫn chưa đã cơn thèm khát!

Tiếng Quỷ Nương, Bắc Tiểu cười ru rú, hình thù có lúc đầy dụa quay cuồng, phát ra những tiếng thờ ơ, nghiêng răng ken két, chòm chộp như lợn ăn hèm!

Võ Minh Thần ghé mắt dòm ra không hiểu chúng đang làm gì? Giữa làn khói sương độc khí mờ tỏa ngùn ngụt chàng chỉ thấy tay chân quẩn quại như rần trăn uốn khúc, từng mảng da thịt như sắp nhảy ra ngoài, mớ tóc mun dài lê thê của Quỷ Nương quấn mấy vòng hết con trăn đen đang nghiêng con mồi. Chòm chộp! Chòm chộp! Võ Minh Thần chú mục dòm đến mười giây mới nhận ra được đầu đuôi, và chỉ suýt nữa, chàng trai đã buột miệng kêu kinh gớm! Vì mãi lúc đó, chàng mới kịp thấy rõ cặp gái già con nít này đang uống máu lẫn nhau như hai con ma cà rồng, Quỷ Nương đang chúi vào Bắc Tiểu, hàm răng trắng nhờn cắm phập vào mạch máu trai nhỏ hút chùn chụt, còn Bắc Tiểu cũng nhe răng chuột cắn vào ngực gái già Quỷ Nương hút chòm chộp! Ngực cuống hòng, cổ tay mặt mũi v. v... cả hai cứ quay đảo như chong chóng, dùng phép hấp công kỳ quái hút máu, hút nhân khí nhân điện của nhau, lẽ không kém dơi hút máu!

Trong khoảng sáng tối nham nhở, hai cặp mắt cùng long sòng sọc coi phát ghê, thành linh, cả hai địch thủ rời nhau vụt cái cùng túm lấy tay nhau. Quỷ Nương nhe răng cười the thé, môi mép đỏ lôm:

- Hé hé! Con nít chàng! Giỏi! Giỏi! Ta uống đầy bụng máu, chàng chưa rừ xương là giỏi đó! Hào nhi lang!

- Ha ha! Gái già nằng! Quả không hổ danh Hấp Huyết Cà Kheo nữ! Dính Bắc Tiểu còn đứng vững trên ngọn cà kheo là hay lắm đó! Cả hai rú lên điên dại, vồ lấy nhau như hai con thú đói.

Tiếng cười thét, tiếng nghiêng răng ken két nổi lên, đến vút một cái, hình thù trên ngọn cà kheo đã chạy vù xuống núi, tiếng cười ré man dại kéo lê trong đêm trăng tinh tạo. Võ Minh Thần, Phù Dung Nương vọt ra, trông nghiêng ghềnh đá chỗ chúng vừa đậu còn thấy năm, bảy giọt máu bóng như mỡ ướt, xông lên một mùi tanh nồng rất khó ngửi!

Hai người giơ tay bịt mũi, đã nghe tiếng cười rú bên đồi kia trông sang đã thấy cặp cà kheo cầm trư vợ sườn đá, còn cặp quái già trẻ đã đánh đu vắt vèo trên cánh

quạt cối xay gió, coi không khác hai con vượn quần nhau nhào lộn!

Thần Nữ cau mày "hừ" một tiếng đầy vẻ bực mình:

- Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã, lũ khách của Ma Vương đều là hạng quái gở như nó! Đêm nay chúng họp dưới cung này chắc tính chuyện dữ, tại sao mình không tía cho đỡ hậu họa?

Minh Thần gật đầu:

- Cứ như lời truyền lại, bọn Hấp Huyết Quỷ Nương, v.v... đều có dự vào việc săn đuổi cha mẹ Giao Long Nữ, vậy ta có trừ đi cũng hợp lẽ! Nhưng Ma Vương Sắc chưa về ta cũng chưa nên ra mặt! Giờ hãy đi kiểm lối tới cung Tây Sắc đã!

Thần Nữ bàn:

- Bảo tàng viện phía đó có lối xuống cung Ma Vương? Vậy ta cứ vào khu nhà khách đã!

Hai người vừa toan lao xuống núi, bỗng hình thù Quỷ Nương Bắc Tiểu vụt rời cánh quạt, lao thốc vào xó tối nào mất. Tuy vậy vẫn nghe tiếng cười the thé.

Thành linh từ đâu, nổi lên hàng loạt tiếng cú mèo rúc, rồi dưới ánh trăng huyền ảo vụt bay ra hàng trăm hàng ngàn con cú mèo vàng đốm, đập cánh phành phạch rợp cả một vùng.

Đàn cú mèo này con nào cũng lớn gấp rưỡi chim bồ câu, bay loạn giây phút, rồi ào ào sà xuống đậu khắp lùm cây ngọn núi. Một tràng cú rúc ma âm chói tai, vụt cái, trên cánh quạt cối xay gió đã đậu lù lù một con cú mèo vàng rực. Hai con mắt đỏ khé lảo liên dòm quanh, hét:

- Vừa thấy con Quỷ cái cà kheo với thằng con nít Bắc Tiểu ôm nhau trên núi này, thoáng đã trốn đâu rồi! Cú đâu! Kiểm nó cho cô! Nhưng đàn cú mèo vừa vỗ cánh, đã nghe tiếng hét lạnh lạnh nổi lên:

- Con nào đó? Phải con cú cái Phàn Siêu Hóa không? Tao đâu phải trốn đứa

nào? Bà nội mi đây, muốn gì?

Tiếng hét chưa dứt đã thấy từ sau ngọn núi vọt ra một đôi cà kheo phấp phới bóng Quỷ Nương ngất ngễu trên ngọn, chỉ lắc hai, ba cái đã đổi diện với con cú mèo trên cối xay gió:

- Nương nương đây! Cú cái muốn gì? Mi là cú con hay cú mẹ? Cú mèo lắc lư cái đầu hét:

- Cú chúa Hấp Tinh Cô đây! Thằng con nít Bắc Tiểu đâu? Mi giấu nó đâu rồi?

Hấp Huyết Quỷ Nương cười ré:

- Hé hé! Cú mèo Phàn Siêu Hóa đây ư? Nương nương nghe chúng đồn cú mèo Phàn Siêu Hóa có nghề "hấp" gia truyền, nương nương định tới thăm hỏi, không ngờ lại gặp dưới Cung A Phòng. Cú mèo hỏi Bắc Tiểu có chuyện chi đó?

Chúa động cú Hấp Tinh Cô hét lớn:

- Nhiều lời! Bắc Tiểu đâu?

Quỷ Nương ngửa mặt cười sáng sặc, đoạn dòm Hấp Tinh Cô hát hàm:

- Hỏi làm gì? Hé hé! Ban đêm mắt cú mèo tinh lắm, sao cú Phàn Siêu Hóa không thấy?

Hấp Tinh Cô quét lia hai con mắt đỏ khé đúng mắt cú mèo đêm, bất thần hét lên một tràng rồn óc cực kỳ phản nộ:

- À con quỷ cái cà kheo này tuổi già kề miệng lỗ còn quyến rũ trẻ con!

Bắc Tiểu! Mi to gan lớn mật, dám lặn xuống cung chó sói này...

Bất thần nghe tiếng quát giật giọng:

- Hấp Tinh Cô! Có đứa chặt gáy! Cú mèo Cô nghiêng vút mình ngó lại, ngay khi đó, từ trong mớ xiêm y lòa xòa cánh bướm, bắn vọt ra một chàng trai vị thành

niên, ngồi êm ngay đầu cánh quạt song hàng Hấp Tinh Cô. Cú mèo ngoái lại dòm thấy, chưa kịp nói chi, Bắc Tiểu đã nói lớn:

- Mồ đây! Hấp Tinh Cô xuống đây làm gì đó!

Cú mèo Cô giận trợn ngược mắt, chẳng nói chẳng rằng, vung cánh quạt liên. Bắc Tiểu nhảy vào xuống chân cối xay, Hấp Tinh Cô ré lên:

- Ta xuống cung chờ giết sói tinh, nhưng thấy lũ mi làm trò chó, ta phải giết lũ mi trước đã!

Dứt lời, bay vù xuống tấn công, nhưng Bắc Tiểu không cự chỉ nhảy tránh, Hấp Huyết Quỷ Nương nổi giận mắng lớn:

- Cú cái, sao dám đánh chàng? Muốn gì, cứ nói chuyện với nương nương! Hấp Tinh Cô bay vọt lên đậu cánh quạt, hét:

- Gái Cà Rồng! Hơn bảy mươi còn quyến rũ trai mười bảy. Ta phải cửa cổ mổ hầu mi lột da dổi trâu! Lời chưa dứt, cú mèo đã nhào ra tấn công Hấp Huyết Quỷ Nương. Quỷ Nương cũng đánh lại.

Dưới ánh trăng tinh tảo, chỉ thấy bóng cú mèo to bằng người, bóng bướm di động phấp phới trên ngọn cối xay gió độc khí xông ngùn ngụt kinh phong điện lực quạt "bùng bùng" tiếng ré lê thê nhọn hoắt, khuấy động cả một khu nhà khách. Võ Minh Thần, Phu Dung Nương đứng sườn núi bên nhìn sang, chàng trai khê bảo:

- Đòn ghen! Hai con quái nữ này thả đòn ghen giành Bắc Tiểu! Sát Tinh Trùng Khánh đúng là loài quỷ tinh đầu thai, mười mấy tuổi đầu dám đụng cả con mẹ Quỷ Dơi Dơi tuổi bằng bà nội!

Thần Nữ "hừ" nhỏ, lộ vẻ ghê gớm, lăm bằm:

- Nó xuống đây làm gì? Cũng tụ hội làm khách Ma Vương sao? Minh Thần lắc đầu:

- Không phải! Đêm xưa mổ đã lạc động cú mèo Phàn Siêu Hóa, cứ lời mẹ con

Ác Chúa, nó có đại thù với Tây Sắc! Đêm nay chắc nó xuống trả thù. Coi kìa! Đám khách tứ chiếng đã mò ra xem ấu đả! Mình nên lại coi nhân tiện dò đường!

Thần Nữ nhìn về phía khu nhà khách, quả nhiên thấy trên ngọn tường thành lỗ nhỏ đầy bóng dị. Hai người lập tức lao thẳng xuống chân núi, nương bóng tối, vòng lại gần tường thành, ẩn vào một bụi hoa lá rườm rà, quan sát.

Đứng vị thế này có thể nhìn lên ngọn núi cối xay gió, thấy rõ cả ngọn tường. Trên tường, quái nhân quái khách đứng ngồi một dãy.

Lũ quái nhân quái khách này ngồi câm nín, không kẻ nào nói nửa lời. Trên cối xay gió, Hấp Tinh Cô, Hấp Huyết Quỷ Nương đang kịch chiến bất thần nghe tiếng cú mèo rúc lê thê, rồi khắp tứ phía, cú mèo ào ào bay tới, mõ

Quỷ Nương như vũ bão. Quỷ Nương múa tít cà kheo quật rụng lộp bộp như sung, miệng hú lên một tràng nhọn hoắt lập tức dơi dơi lớn nhỏ từ đâu bay ào tới như rươi mõ cú mèo, hai loài quái đánh nhau đen kịt cả một khu cối xay gió.

Lạ nhất là cả cú mèo dơi dơi đều bay sát qua ngọn tường nhưng không con nào nhào xuống tấn công đám quái khách ngồi đó!

Giữa những đàn dơi, cú xâu xé dữ dội, bóng Hấp Tinh Cô, Quỷ Nương trước còn nhào lên di động tấn công nhau, sau Hấp Tinh Cô sốt ruột vùng ré lên:

- Cà Ròng! Mi có dám đấu "hấp ma công" với ta không? Quỷ Nương cười thét:

- Hé hé! Ta nghe cú Phàn Siêu Hóa có nghề "hấp" tinh luyện, ta vẫn thích thử chơi, nay gặp đây còn gì hơn nữa! Bóng bướm trắng, cú vàng lao vút vào nhau. Chi loáng cái, hai bóng đã nhập một, trên ngọn cà kheo.

Nấp dưới trông lên, chỉ thấy hai bụng bướm cú dính chặt vào nhau cánh áo, cánh cú xoắn lấy nhau, cặp cà kheo chạy vùn vụt quanh cối xay gió, cặp nữ quái phát ra những tiếng rít ghê người, nơi đỉnh thiên linh cái, độc khí xông ra ngàn ngút.

Bắc Tiểu trước còn đứng dòm cười khoái chí, sau thấy dơi cú rụng như sung,

cặp nữ quái ôm nhau tử chiến, Tiểu Sát Tinh vọt lên cánh quạt, hét gọi inh ỏi, nhưng không ai thèm nghe!

Thần Nữ ghé tai bảo Minh Thần:

- Cơ hội tốt, ta nên tới cung Tây Sắc là hơn!

Minh Thần gật đầu, nhưng cả hai vừa toan vọt, sức nghe có tiếng quát the thé điếc tai từ bốn phương tám hướng:

- Dừng lại! Dừng lại! Không được làm huyên náo phạm luật A Phòng! Dừng lại! Đếm tới ba không dừng chuông vệ cung cứ luật thi hành! Một, hai ba! Tiếng thét chói tai vang vọng, lập tức từ tám hướng tám vầng sa độc vãi về phía cối xay gió, tám vầng dơi, cú ré lên, rớt lộp bộp như sung đập cánh thành phạch!

Võ Minh Thần nấp dưới chân tường, cũng bị độc sa bắn vãi xuống phải phất tay xua gạt. Trông ra, đã thấy cặp địch thủ rời nhau, Hấp Tinh Cô đậu trên cánh quạt gió, dơi cú cũng dạt ra hai phía, từ xa tám hướng vọt lại tám cái bóng mập như tám cái bồ sứ cạp, xiêm y sắc sỡ lòe xòa! Rập! Dưới trăng tinh tảo hiện ra tám mũ đàn bà cao khoảng thước tám to bằng con trâu chường, cầm tám cặp dao bầu to bản sáng quắc, mũ nào cũng mắt ốc nhồi mũi to bằng nắm tay, môi dày gấp chẻ, răng chuối tiêu, búi tóc đỉnh đầu, vòng cổ vòng tay vòng chân khua loảng xoảng.

Mỗi mũ đứng trên lưng con chó sói, múa tít dao bầu, coi không khác quỷ Dạ Xoa dưới âm ty mới chui lên.

Bỗng có tiếng sói tru, rồi từ xa lao vọt tới một bầy sơn cầu, đi đầu là một mũ mập ngồi trên lưng sói, mũ này còn bự hơn cả tám mũ kia, tay trái cầm roi da, tay phải cầm cây "nhuyễn phủ" lưỡi to bằng cái quạt nan, xích quấn một chùm dưới tay. Mũ này lao vào giữa vòng chó sói đứng sau lưng, giương mắt ốc nhồi hét the thé:

- Bướm bướm, cú mèo sao xuống A Phòng làm huyên náo? Phải khách cung thủy?

Quỷ Nương hét:

- Không khách, xuống đây làm gì?

Nhưng Hấp Tinh Cô quát:

- Mi là quý nào?

- Mẫu Dạ Xoa chương vệ cung A Phòng!

Cú Cô cười ré:

- Hay dữ! Vậy cho biết tao không phải khách! Tao tới tìm Ma Vương, chặt đầu lột xác! Chúa mi đâu! Nói mau!

Mẫu Dạ Xoa cười ré:

- Hé hé! Cú mèo Phàn Siêu Hóa rồi! Còn mụ cú ốm đâu? Có tiếng hét sau cối xay gió:

- Bà đây! Mau vào báo Ma Vương Sắc, có Chúa động cú mèo Phàn Siêu

Hóa tới lột da. Cả chín mụ mập Dạ Xoa đồng loạt cười rú lên, rung cả bụng má phệ hét:

- Cú điên! Gặp bọn Dạ Xoa còn chưa thoát nổi, còn đòi gặp Chúa Vương gia? Cút! Chậm cho chó ăn thịt cú!

Hấp Tinh Cô ngửa mặt cười ré:

- Dạ Xoa khùng, lũ mi có tài thuật gì cự nổi chúa cú mèo? Mẫu Dạ Xoa ré lên mấy tiếng, lập tức tám mụ mập giục chó sói chạy xé vòng lên núi như đàn phen, bày sơn cầu cùng tru hộc, vùng đi hai chân như người, chân trước khoa lên, cầm đủ mọi thứ súng ống gươm đao tua tủa mười phần hung tợn!

- Thấy chưa? Dạ Xoa chó sói bắn chết cú mèo trong chớp mắt.

Hấp Tinh Cô rú lên ba tiếng ngắn lập tức từ đâu vọt ra hàng đàn cú mèo to bằng người, cũng cầm đủ thứ gươm đao súng ống dữ dằn không kém.

- Dạ Xoa! Vào bảo chúa mày ra đây! Võ Minh Thần, Phu Dung Nương nấp dưới nhìn lên, loáng mắt cả một khu cối xay gió đã đầy cú mèo, to bằng người đậu trên cao, chó sói đàn dưới đất, "sói quái cú ma" đều múa tít vũ khí, chỉ đợi hiệu lệnh, là "nổ" liền!

Đảo mắt một vòng cũng ước sơ sơ hơn trăm con "cú ma". Võ Minh Thần đã lạc động cú mèo Phàn Siêu Hóa khẽ bảo Thần Nữ:

- Đàn cú kia toàn "người cú" đó! Nhưng chúng toàn hạng giỏi khinh công, đánh trận giỏi lốt cú, có giáo ghép trong, đao sự, là một đôi "thiết điều phi" lợi hại không vừa! Ta phải ngăn cản chúng không cho gặp Ma Vương!

Thần Nữ thì thào:

- Chàng yên tâm! Ma Vương Sắc thừa sức tiêu diệt cú mèo! Nhưng ta phải coi chừng đạn lạc!

Minh Thần vừa bảo "chớ ngại", đã nghe mục Mẩu Dạ Xoa Chưởng vệ quét lia cặp mắt ốc nhồi dòm đàn cú mèo lại ngoảnh dòm tám mục mập kia, cười thề:

- Đem được trăm con cú mèo toi xuống cung thủy, dám khua môi múa mỏ, cú mèo điên!

Hấp Tinh Cô quát lớn:

- Dạ Xoa trâu chươg! Mi chưa biết oai lực Phàn Siêu Hóa! Vào gọi chúa sói ra đây!

Mẩu Dạ Xoa cười sảng sặc bất thần quát "đét" roi da, hét rung cả bụng phệ má bánh đúc:

- Cú mèo! Chưa qua "cửa tử" chưa được vào bái kiến Chúa Vương gia! Khách nam nữ lui vào khu nhà khách! Mẩu Dạ Xoa gọi đến lần thứ ba vùng ngựa mặt cười ré lên một tràng dài, nhảy tót xuống đất giang rộng cánh, vừa cười vừa quay tít người như chong chóng.

Lập tức, cả tám mục mập kia cũng ngửa mặt cười sảng sặc, nhảy xuống đất, giang tay, quay tít thò lò, coi như chín con mục hóa đại. Mẫu Dạ Xoa lại rút ra một cái tù và, đưa lên miệng rúc "ti ú tu", lập tức tám mục kia cũng lấy tù và rúc theo, cứ rúc một tràng lại cười một tràng.

Đám chó sói cũng hếch mõm tru lên vang động và cũng bắt chước người quay tít thò lò.

Nữ chúa động cú mèo thấy thế vùng cười rú:

- Trâu chương! Bọn mi làm trò gì thế? "Điên đảo bát môn" nhà chó sói đây? Đám Dạ Xoa, chó sói cứ quay tít, rúc tù và như điên.

Minh Thần, Phu Dung Nương đứng đằng kia nhìn vào chỉ thấy từng khối xanh xanh đỏ đỏ, lổm đổm, ngũ sắc quay cuồng như chong chóng, ngó muốn chóng mặt. Chưa hiểu trò chi, bỗng Thần Nữ nhú mày, chú mục khể bảo:

- Chàng à! Thấy gì khác thường chưa? Phải chúng vừa quay vừa hạ thấp người? Hình như... nền đất cũng chuyển động theo!

Minh Thần dòm trừng, quả nhiên thấy lũ Dạ Xoa chó sói vừa quay vừa như thu rút hình thù lại và dưới ánh trăng tinh tảo, cả khu nền cũng quay theo, thoạt nhìn tưởng chỉ có người thú quay.

Thình lình nghe "bùng" một tiếng như ống lệnh nổ, bọn Dạ Xoa chó sói quay chỉ còn nhô cái đầu, Hấp Tinh Cô vừa kịp nhận ra đã thấy cả khu nền bỗng tụt xuống thành những miệng vực đen, nuốt chửng cả chín mục Dạ Xoa lẫn đàn chó sói, tiếng cười tắt ngấm, ngay lúc đó, mấy hòn núi bỗng chuyển động mạnh, cối xay bỗng rú lên quay vù vù phát âm quái gở. Hấp Tinh Cô giật mình hô cú mèo vọt tóa ra xa đậu trên các tàn cây. Nhưng đang bay ào ào, bất ngờ cả mấy hòn núi vụt vỡ ra từng mảng lớn, đổ ụp xuống các miệng vực như trong ảo mộng!

Lẹ như chớp, Võ Minh Thần, Phu Dung Nương nhảy vọt lên ngọn tường rợp bóng tối cách xa đám khách cung. Có tiếng reo thê "ha ha! Diên đảo bát môn, bát môn điên đảo" hai người nhìn ra đã thấy cây, núi đổ ụp cả xuống hầm, rồi từ tám

hương vệt thò ra hàng loạt ống đen sì phun ra những luồng khói đen, xám, vàng, trắng, đỏ, xanh, tím v. v... lập tức cú mèo ré lên, rớt như sung rụng, cả đàn dơi dơi của Hấp Huyết Quỷ Nương nhiều con bay chậm cũng hít nhắm khói độc, rơi lộp bộp.

Bắc Tiểu, Hấp Huyết Nương vọt lên tường thành. Hấp Tinh Cô thấy thế, lập tức hú lên một tràng, trong đám cú mèo bay loạn, có hơn hai mươi con vọt lại, cùng Hấp Tinh Cô nhảy trên những ống khói núi để quạt cánh phành phạch, phát gió ào ào xua đuổi khí độc, miệng hét chói tai:

- À Tây Sắc hèn hạ! Không dám đường đường đấu chiến, dùng khói độc hại địch như loài chó ghê!

Lời vừa ra, giữa đám khói mù muôn màu, bỗng bắn ra hàng loạt tên, giáo lửa cháy ngùn ngụt trúng cú mèo bốc cháy như cây đuốc!

Hấp Tinh Cô cùng bày cú khỏe kia vội tản các ngã, quạt tên, chửi inh ỏi! Đám khách ngồi ngọn tường reo ầm lên như xem trò biểu diễn.

- Ha ha! Cú mèo bị thui! Thui cú mèo! Đang cơn khói lửa mịt mờ, bỗng từ đâu nổi lên một tràng tru nhọn hoắt, âm dị như búa đóng màng tai, nghe rợn óc. Lập tức tên, giáo lửa ngừng bắn, bao nhiêu ống khói ngừng khua, cú mèo nhiều con mưa thốc mưa tháo, loạn choạng ngã lăn. "Bùng" một tiếng, bao nhiêu tảng núi vỡ nứt vọt dựng lên cùng với cây cối, cánh quạt ngừng quay, mặt đất cũng dâng lên, chín mù Dạ Xoa đứng chín vị thế, chó sói dàn quanh, súng ống tua tủa! Khói mù tan rất mau, chỉ còn vương vãi vài ba đám mỏng. Ngạc nhiên, bọn cú mèo Phàn Siêu Hóa bay cả lên ngọn núi cối xay gió, nhìn khắp vùng

"trận bát môn", cú mèo lớn, nhỏ nằm la liệt, nhiều con còn dãy đành đạch! Chín mù Dạ xoa đồng loạt cúi rạp đầu, hô lớn:

- Chúa Vương gia hồi loan! Chúng nô tỳ chương vệ cung kính chúc Chúa

Wang gia thánh thể an khang, sống bằng nhật nguyệt.

Võ Minh Thần đột lòng, thì thào:

- Nó đã về! Ma Vương Sắc đã về! Hai người đảo mắt dòm quanh, bỗng nghe tiếng tru lê thê uy rợn:

- Dạ Xoa! Chúa Vương đi vắng, sao lũ mi dám tự tiện mở "trận diên đảo" làm kinh động A Phòng?

Mẫu Dạ Xoa lộ vẻ sợ sệt, cúi đầu "tâu" :

- Bẩm... Chúa Vương mở lượng dung tha... Bởi cú mèo Phàn Siêu Hóa đột nhập cung môn, đem hơn trăm quân cú làm loạn cung môn, loạn cả khách cung, lại dám réo Chúa Vương, nói lảm câu mạo phạm, kẻ nô tỳ bất đắc dĩ phải mở trận tru ma!

Im mấy khắc, có tiếng khàn âm vọng tới "than tội làm huyên náo".

- Cú mèo Phàn Siêu Hóa! Tưởng đã yên thân làm cú mèo ma núi! Sao giờ lại dẫn xác tới động cung nạp mệnh sói!

Hấp Tinh Cô đậu trên cánh quạt vừa nghe nhĩ cố định nói, bỗng có tiếng hét phía sau:

- Tây Sắc, ta không chờ lâu được! Đêm nay ta tới tìm mi đòi nộp mạng.

Nghe đồn mi mới luyện xong quỷ pháp. Dám "hấp dẫu" tay đôi không? Tiếng cười nhộn sắc cửa tai:

- Cú già! Nay lại muốn thành cái túi da!

Tiếng nữ the thé bốc cao như dùi vào óc:

- Chó già! Chính mi sẽ thành cái túi da! Đời ta chỉ có mỗi cơn thèm hấp Tây Sắc thành cái túi da, đem xác Tây Sắc về các tỉnh trấn căng giữa chợ cho thiên hạ coi.

- Ảo vọng! Trên cõi thái dương không đứa nào cự nổi chúa Tây Sắc tinh quân

một đòn. Biết điều quy phục, chúa Tây Sắc sẽ cho trấn biên thù Đông Bắc làm lãnh chúa Phần Siêu Hóa ngự trị một cõi. Đêm nay chúa Tây Sắc mở hội phong vương chia đất luôn!

Tiếng nữ hét lời đình:

- Chó già! Ta lột xác mi nhồi trấu, treo khắp biên thù! Mi tận số rồi! Mộng làm chúa cõi thế tan tành! Hấp Tinh Bà đưa mi về âm phủ. Dám "hấp chiến" không?

Tiếng khàn chìm hẳn:

- Mi hết kiếp rồi mới đòi gặp Ma Vương! Mi luyện "quỷ mộc" mấy chục năm, tưởng "quỷ mộc" thành tinh lợi hại! Mi làm! Tây Sắc Chúa Hồng Cầu Quấy nay sắp đoạt quyền tạo hóa, khuynh đảo thiên hạ, mi loạn trí mới đi tin "quỷ mộc". Thử làm lũ cú mèo chết kia sống lại coi! Làm nổi thì chúa Tây Sắc cho mi làm chủ cung A Phòng!

Tiếng nữ rít lên chói tai:

- Cho cả thiên hạ cũng không thềm! Ta chỉ thích xác mi dồi trấu!

- Được! Cho cả! Chúa vương không nói hai lời! Đám khách trên ngọn tường vồ tay hò lớn:

- Hảo tinh quân! Hảo! Cú già đâu! Nhào! Võ Minh Thần nhìn xuống chân tường thấy ba bốn con cú lớn nhỏ đủ cỡ nằm chết gục, bèn thò trảo kinh chụp một xác cú nhỏ coi thử, Thần Nữ sờ thấy con cú đã chết cứng khê hỏi:

- Có thể hồi sinh được sao? Võ Minh Thần đang mãi nhìn ra, ngay khi đó bỗng nghe tiếng cú bay phành phạch, rồi từ xó tối sau cối xay gió phóng vù ra một con mèo đốm to bằng người từ trên cánh quạt cối. Lẹ như chớp, nó quạt phạch cánh một cái đã chụp lấy một con cá lớn nằm sóng soài úp bụng ngay sườn núi. Đoạn nó bỗng con cú kia lên, ngậm mỏ, mở hai cánh ắp lấy mình con cú kia.

Hấp Tinh Cô cũng vồ một con, hà hơi ấp ủ. Cả hai cú chúa Phần Siêu Hóa bỗng ré lên một tràng, ôm cú quay tít một vòng trên cánh quạt và tung vọt hai con cú lên

cao. Bỗng thấy cả hai giang cánh đáp xuống chân núi. Đám khách cũng thấy reo ầm lên. Chín mục Dạ Xoa ngo ngoe về kinh dị. Thần Nữ ghé tai Võ Minh Thần khẽ hỏi:

- Mẹ con cú mèo lại có tài cải tử hoàn sinh thật ư?

Võ Minh Thần bảo: "Chưa chắc!". Chợt nghe Hấp Tinh Bà cười thốt:

- Tây Sắc! Mi nghĩ sao? Còn đợi gì không ra nạp mạng? Có tiếng nhọn sắc chờn vờn:

- Mục ngọc! Hơi sức cú mèo chỉ hồi phục được lũ cú mười giây, sống sao nổi?

Hấp Tinh Bà hét: "Bay lên!". Hai con cú kia nhảy vọt hai cái đã đậu trên ngọn cối xay gió, nào dè, vừa hạ chân đã kêu ré lên, lộn cổ ngã xuống sườn núi chết tốt.

Tiếng khàn sắc phát ra:

- Cú mèo! Nghề hấp của mục còn non, cải tử hoàn sinh sao nổi! Hấp Tinh Bà vỗ lấy con cú người khác dùng thuật riêng cứu tỉnh, nhưng con này cũng chỉ mở mắt một lúc rồi ré lên một tiếng và nằm lả ra chết. Nổi giận, mục vỗ lấy cú con hà hơi.

- Vô ích! Giống đó càng yếu, một giây cũng đừng hòng. Quả nhiên làm mấy lần, cú con vẫn nằm chết rũ.

Thần Nữ khẽ hỏi:

- Liệu có thể hoàn sinh được chăng? Khi đã tắt thở?

Võ Minh Thần chưa kịp đáp, đã nghe tiếng khàn nhọn hoắt hắt vào cục trường:

- Cú mèo! Chịu bó tay chưa? Hấp Tinh Bà hét:

- Tây Sắc! Khí độc của mi làm đứt hết kinh mạch, tạo hóa cũng bó tay! Tiếng cười lại thoát vang lên:

- Cú ngọc! Chúa Vương Hấp Tinh Quân Hồng Cầu Quấy đoạt cả quyền tạo hóa, khi nào chịu bó tay? Chúa Tây Sắc có thể cải tử hoàn sinh cả lũ cú mèo nằm chết

đó!

Hai mẹ con cú chúa Phàn Siêu Hóa cũng hét: "Loạn ngược!", tiếng kì dị phát âm lạnh lùng:

- Mi chưa biết quyền lực Chúa Vương tứ túc vô bờ! Dạ Xoa! Dang ra!

Chín mụ mập vệ cung lập tức hú như chó sói, cùng dạt về phía cối xay gió. Bốn bề vụt im lặng như tờ. Võ Minh Thần, Thần Nữ, mẹ con Hấp Tinh Bà, bọn Bắc Tiểu, Quỷ Nương, khách tứ xứ cùng quét luồng nhãn tuyến dòm quanh, chỉ thấy một khu cỏ hoa vườn lạch nằm phơi dưới vầng trăng tinh tảo, cảnh sắc đẹp như tranh vẽ. Bỗng nghe nổi dậy một tràng tiếng sơn cầu tru vang động đầy uy lực, đúng là tiếng chúa đầu đàn, làm bọn người có mặt chói tai long óc, chim chóc dơi động hoảng hồn bay nhảy loạn xạ. Tiếng tru rợn óc chờn vờn chưa dứt, cuồng phong nổi dậy ào ào đổ lốc rung cây, cánh quạt gió quay tít thò lò kêu ù ù như tiếng sáo diều. Mẹ con nhà cú Chúa phải nhảy vèo sang một bên nơi tàn cây gần đấy.

Vù vù! Vi vù rú u ù! Gió cuồng quái gở chẳng biết từ hướng nào thổi tới, chợt bao nhiêu xác cú lớn nhỏ nằm rải rác quanh núi cối xay bị cuồng phong cuốn theo hình xoáy tròn ốc, lăn lóc trên mặt đất thành từng mảng tròn quay trong lá rụng lá tả. Chỉ trong giây lát đã gom vào một đồng dưới chân núi cối xay.

Võ Minh Thần ngồi trên ngọn trước thành, cố chú mục quan sát, vẫn không nhận ra được hướng gió, chỉ thấy gió lốc càng lúc càng mạnh, làm mớ xác cú cứ quay tít như con vù.

Thình lình từ đâu phun ra một làn sương khói trắng xóa như mây, nháy mắt cả cục trường đã rơi vào cảnh hôn ám như sắp có mưa giông. Võ Minh Thần, Thần Nữ quắc mắt dòm, bỗng thấy trong làn sương trắng xóa vụt hiện ra một luồng khí đỏ như hình cái móng đầu loe hình bàn chân chi đó, vuốt nhọn hoắt, loang loáng xiên qua khói mờ, xoa lên đồng xác cú mèo.

Xoa tới đâu, cả đồng xác cú mèo khí đỏ bao phủ tới đó, nháy mắt chẳng thấy xác cú mèo nữa, chỉ thấy một vùng khói đỏ bao trùm dày đặc.

Cuồng phong thổi dữ, bất thần, tiếng sói tru hộc một tiếng, như búa đóng lỗ tai, có tiếng hét gai rợn lê thê, "bùng" một tiếng như ống lệnh nổ. Từ vầng khí đỏ bắn vọt lên từng mớ cú lớn cú nhỏ, như bị một bàn tay vô hình tung lên ào ào.

Tiếng người kêu cú rúc bỗng nổi dậy như ri. Phạch phạch! Tiếng đập cánh loạn xạ. Ai nấy dòm vào đã thấy bọn cú thấy bay ào ào như ong vỡ tổ, không khác trò quỷ thuật. Đám quái khách reo hò dậy đất. Khí đỏ tan biến, một vùng quang đẵng, đồng xác cú mèo bay ào ạt, kêu rúc vang lừng.

Thần Nữ nấp ngoài không khỏi kinh hãi lo lắng hỏi:

- Tây Sắc quỷ thuật trùm đời, cải tử hoàn sinh như bõn, liệu chàng có thể làm được như vậy không?

Vừa hỏi vừa cúi xuống dòm con cú trong tay Võ Minh Thần lúc trước. Chàng trai xoè tay. Con cú nhẹ nhàng bay vù lên không. Võ Minh Thần điềm nhiên nói:

- Nếu kinh mạch chưa đứt, thì tế bào, tạng phủ truyền điện khí ngũ hành vào đều có thể hồi sinh. Nó làm được nhờ đã luyện thành phép "hấp tinh". Biết bao nhân mạng đã chết oan uổng vì quỷ pháp đó. Tây Sắc tình quả nhiên lợi hại vô cùng! Nhưng pháp môn Bành Tổ Lĩnh Nam chính truyền có ngại gì quỷ pháp?

Thần Nữ mừng hết sức. Sực nghe có tiếng sói quát chửi:

- Cú mèo! Mi đã thấy uy quyền Chúa Vương Tây Sắc chưa? Cú bà hét:

- Trò quỷ thuật! Mi phun khí độc làm chết ngất rồi dùng thuốc khắc ký hồi sinh, có gì lạ! Ta vẫn thích lột da mi dồi trấu. Liệu mi đủ sức đương cự với "mộc lang gia gia công tử" của mẹ con ta chăng?

Lập tức tiếng sói tru hộc lên mười phần giận dữ:

- À! Cú mèo tới số rồi! Chúa vương hóa kiếp cho! Dạ Xoa! Dẫn cú mèo vào cung Chúa! Mở cửa sinh dẫn khách cõi trần vào!

Dạ Xoa dạ ran. Cú bà vội hét:

- Hay! Nhưng bà cũng phải đem cả quân gia theo!

- Lũ cú chết vô dụng đem vào lót đường, ồn ào cung chúa. Nhưng muốn thì cứ cho vào! Cú bà quát theo, nhưng bốn bề đã lặng như tờ. Dạ Xoa múa roi, hét:

- Cú mèo muốn vào cung hóa kiếp, theo mẹ! Hàng đội nghiêm chỉnh! Hấp Tinh Bà, Hấp Tinh Cô đồng rúc lên một tràng, cú mèo lớn nhỏ ào ào lướt tới. Sau núi, bốn con cú lớn khiêng hai cái cáng vóc kim tuyến vàng rực, phủ kín lao ra, hạ phịch bên mẹ con cú chúa. Mẹ con cú vén vóc phủ, chui vào trong. Bên trong bỗng phát ra những tiếng như cây đa gặp gió lớn. Cú bà cười ré mơn:

- Mộc lang quân! Đêm nay thiếp vào cung Tây Sắc rửa thù cho chàng. Hãy trở hết oai lực giúp vợ con, ta chiếm luôn cung động Ma Vương, chàng tha hồ ăn thịt mỹ nữ.

Cánh kia cũng có tiếng cú cô thỏ thẻ với Mộc lang công tử, nghe nũng nịu hết sức. Mẫu Dạ Xoa rúc lên một tràng tù và. Lập tức Dạ Xoa, chó sói chín đôi bốn mẹ múa dao bầu dẫn đầu đàn chó sói chạy vù về hướng nhà khách.

Còn năm mẹ kia hô sói giãn ra bao lấy cú mèo, hai cái cáng đi trước, cú mèo lớn xếp hàng hai đi theo sau. Lũ cú con đậu đen kịt. Cả bày theo mẹ Mẫu Dạ Xoa chuyển vụt về phía trắng tinh tào.

Mẫu Dạ Xoa cỡi hồng cầu quấy, dẫn lộ chạy lượn vòng vo như rắn, khi đàn quái xẹt xẽ dưới chân tường, Thần Nữ nghe rõ tiếng Hấp Tinh Bà, Hấp Tinh Cô cười sảng sặc khúc khích trong cáng, lại nghe có cả tiếng "chộp chộp" như lợn ăn hèm. Nàng quay sang ngó Võ Minh Thần nói: "Quái gở". Chàng trai lăm bắm:

- Quý Mộc Quyển Nhục ngồi trong cáng. Chồng cú mèo chúa. Chúng đang tình tự. Quý Mộc ăn lẫn thịt người đã thành tinh! Nghiệp chướng! Thần Nữ khề thì thào:

- Còn đợi gì không theo gót chúng? Có cách nhàn hạ nhất, chàng hiểu chứ?

Vô gật đầu. Chờ cho đàn cú sói đã qua hết, hai người mới dùng thuật ẩn thân

lao vút xuống vô luôn hai con cú đi sau rồi! Lẹ làng đến nỗi mấy con chó sói và Dạ Xoa đi gần đấy không thấy rõ, tưởng hai con cú bay lên! Dòng quái lạ đi như nước cuốn, không con nào trì hoãn.

Vốn đã từng mặc giáp cú, Võ Minh Thần cùng Phù Dung Nương điểm huyết cú mèo, lột soạt bộ lông giáp hiện ra hai ả chừng mười tám mười chín mặc quần áo đơn giản cây trên mình. Mặc lột cú rồi, hai người đặt hai ả giữa tàn cây lao vút theo dòng quái. Cách chừng năm mươi thước, chợt thấy lũ đi trước dừng cả lại, hai người vọt thốc tới, lách sấn lên phía trên. Chợt nghe tiếng nữ hét nhỏ:

- Bọn mi thuộc đội nào mà lộn xộn thế này? Hai người không đáp, cứ vọt lên. Mẫu Dạ Xoa đang tiến lên cầu cùng một bầy chó sói. Một dòng nước quanh co, cây cầu ngũ sắc cong cong, bên kia có một cái cổng kiến trúc kì lạ, coi như thứ cửa ngục trong ác mộng. Sơn cầu đầy đàn, chúng đứng bên kia cầu nhe nanh múa vuốt như chực táp nghiền mỗi ngon. Cổng có vọng lâu. Trên vọng lâu có mấy con sơn cầu to bằng người đứng lù lù, ngang vọng lâu có tấm biển khắc mấy chữ "Tử lâu môn" Hán tự. Một con sơn cầu đứng trên vọng lâu chỗ mờm quáт âm âm:

- Vào cửa chết! Dạ Xoa chường vệ ngắт mặt nói to:
- Cửa chết thành cửa sống theo lệnh Chúa Vương truyền. Đàn cú mèo Phàn Siêu Hóa vào đấu chiến.

Con sơn cầu cười khê "Hóa kiếp! Vào cung hóa kiếp!" và chụp chiếc tù và rúc một tràng. Hồi tù và vừa dứt, cánh cổng sịch mở, lộ ra một cửa hầm tối thui.

Mẫu Dạ Xoa vẫy tay, cả lũ sóng hàng đôi ủa vào, theo Dạ Xoa chui xuống hầm.

Võ Minh Thần bước xuống. Bỗng nghe Dạ Xoa hô "Chạm phải sàn thì đứng lại không đi!". Hai người đảo mắt nhìn quanh, chỉ thấy tối mò mò. Quý Đồng Nhi theo ám lệnh lướt dật dờ tíт sau. Nghe xè xè cằт cách, nền dưới chân chuyển động vùn vụt không khác đi cầu thang máy. Trong bóng tối trông không rõ, nhưng rõ ràng sàn trôi chềч xuống.

Ước chừng hơn trăm thước, sàn bị đội hẫт lên, chừng dăm chục bộ, sịch ngừng.

Nghe phía trước có tiếng Mẫu Dạ Xoa hô:

- Tới Mê Hồn Cung rồi! Cứ đi thẳng! Không được làm huyên não. Chốn

Thủy phủ là chốn thiêng liêng, trái lệnh sẽ bị vật chết tươi.

Có tiếng Hấp Tinh Bà mắng:

- Trâu chương nhiều lời! Cứ đưa bà tới động Chó tinh. Động cú mèo Phàn Siêu Hóa của bà không thiếu trò hay, đừng khoe mẽ điếc tai bà.

Hai cánh gỗ vụt đi. Võ Minh Thần, Thần Nữ xẹt theo sát. Bỗng thấy một khung cửa hình sọ người sáng tối nham nhở. Hai người theo cánh vụt qua. Trước mặt hiện ra một cảnh trí kỳ ảo.

Văng trắng kỳ ảo không còn nữa. Cả vòm trời như trôi vào dĩ vãng xa mờ, để hiện ra một tiểu thế giới khác hẳn, vì vòm trời lúc này cũng khác hẳn, một miền núi non hoa cỏ trùng trùng, nhưng lại không hề giống cỏ hoa núi non nơi cõi thế.

Núi thì chạy theo thế liên lạc thành hình thù quái gở hết sức, giống như đàn sói khổng lồ vờn đớp, cỏ cây đủ màu coi không khác trong bức tranh lập thể. Ngay giữa có một cái hồ ngũ giác, có một dòng thác chảy cuộn cuộn qua hồ, đổ về phía dưới cửa tò vò. Trông ngược thượng nguồn, dòng suối như từ giữa ruột chảy ra. Từ cửa tò vò tới hồ ngũ giác khoảng cách chừng tám mươi thước. Chính giữa hồ có một pho tượng mỹ nhân bằng da trắng khỏa thân cao tới bốn, năm thước đứng rướn mình, hai tay chấp sau gáy, tóc sổ lông lộng bay là là mặt hồ.

Và trên vòm trời treo lơ lửng một vành trăng khuyết lưỡi liềm rải rác vài vì sao thưa chảy xuống cảnh trí một thứ ánh sáng mơ hồ huyền ảo như huyền mộng.

Vừa nhác thấy cảnh trí lạ mắt, Võ Minh Thần bất giác ghé tai Phù Dung Nương thì thầm:

- Ma Vương tứ tức đã hấp luyện tới mức thượng thừa! Cứ coi cảnh động tinh tạo, đủ biết nó đã nắm được bí mật của càn khôn, thấu hiểu phép sinh thành trụ diệt trong vũ trụ. Lạ thật! Về căn bản không sai bí pháp sinh hóa của Bành Tổ Linh

Nam! Chẳng lẽ nó linh mãi tới mức độ đó ư?

Phù Dung Thần Nữ khẽ đáp:

- Chàng đã quên lời Đông Tử rồi sao? Thiếp nhớ có lần Đông Tử ngỡ nó đã học mò bí pháp Hấp tinh đạo khí của Bành Tổ trong cái vòng thứ nhất, thứ hai nên mới luyện từ hấp sát tới hấp sinh. Rất có thể nó đã cướp được hai cái vòng, rồi hai nhà lấy được, nên mới bị nó rượt theo tàn sát. Nhưng chàng thấy nó kiến tạo ra sao?

Võ Minh Thần chưa kịp đáp, chợt nghe tiếng Mẫu Dạ Xoa hô:

- Cú mèo! Bắt đầu vào cửa Mê Cung rồi đó! Rời thang cuốn theo mụ. Lũ cú mèo đi trước khiêng cáng vọt qua cửa tò vò. Võ Minh Thần, Thần Nữ lục tục nhảy theo. Cả bọn đứng lơ nhố bên bờ suối. Khi tất cả đã rời thang cuốn, bỗng nghe "kịch" một tiếng nặng nề, cửa tò vò bị lấp kín, chỉ còn dòng nước đổ ào ào soi vào vách đá tung tóe thành một cái màn nước tuyệt đẹp.

Cách chừng mười thước có một cái tiểu kiều cong cong bắc qua dòng nước. Mẫu Dạ Xoa dẫn chó sói lên cầu, múa roi da cười ré lên:

- Cú chúa Phàn Siêu Hóa! Biết cảnh gì đây không?

Rèm vóc vén lên, hai cái đầu cú thò ra, đảo lia mắt khẽ dòm một vòng. Cú cười thê:

- Hé hé! Chúa sói nhà mi làm cái cung động này đẹp lắm! Bà thích! Bà chuyên nghề hấp, mi còn thừa công hời! Chúa sói này tạo cảnh này theo phép ngũ hành sinh hóa âm dương tương khắc, tương sinh, hóa sinh hóa diệt, sinh hóa vô cùng... Bà có lạ gì? Cái dòng suối lũ kia là vũ trụ đồng nhất thể, cái hồ ngũ giác là ngũ hành, con mụ đàn bà kia là cầu nối âm dương, cái dòng nước kia là thủy lưu, là thời gian đi không trở lại, nguồn của diệt vong. Nhưng theo ý bà, đây mới có âm chưa có dương, sao thành lưỡng nghi sinh hóa được?

Mẫu Dạ Xoa cười:

- Cú mèo mắt sáng chưa thấy ư? Lại gần hồ sẽ thấy! Lời dứt, Phù Dung Nương

cảnh giác nghe Võ Minh Thần thì thầm "Đi chết liền! Cảnh trí này không có bản đồ phải dò từng khoảng "khắc sinh", tốt nhất "khinh phù". Lại vùng nghe Phàn Siêu Hóa hét:

- Trâu chương, chó cái. Mi định lừa cả Bà, Cô sao? Tao thì giờ đâu đi dò từng bước như sấm mò? Thuyền đâu? Sao chưa ra đưa Bà? Mẫu Dạ Xoa cùng bốn mục mập kia thoáng vẻ ngạc nhiên, cười sảng sặc:

- Cú mèo khôn! Lệ "cung mê" muốn vào "động hóa sinh" phải tự kiếm lấy lối đi, lạc động "hấp tử" ráng chịu! Mục chỉ chờ vào hồ "ngũ giác" thôi! Nhưng tất cả cú mèo lớn nhỏ ở lại ngoài cửa "mê cung", chỉ cú chúa vào thôi!

Cú bà hét:

- Không tin được chó cái! Tao phải dẫn quân vào! Mẫu Dạ Xoa trợn mắt:

- Luật cung cấm ngoại nhập ồn ào! Chúa vương gia có khách, ghét huyên náo! Nếu muốn ám hại, mình mục này cũng dư sức! Cú mèo chúa quên đã vào "Mê hồn cung" ư?

Võ Minh Thần thấy hai mẹ con cú nhìn nhau muốn xuôi tai, bỗng nghe Thần Nữ vùng nói léo nhéo:

- Không được! Chúa ta đi đâu phải có quân hầu đi theo. Ít nhất phải đi cáng, có năm bảy hộ nô.

Lập tức thấy cú cô gật lia:

- Phải đó! Tụi mi theo hầu Bà, Cô! Lấy năm, bảy đứa nữa! Mấy con "cú người" theo sau cáng nhao nhao đòi theo. Mẫu Dạ Xoa múa roi, hô: "Thôi được! Năm, bảy cú theo hầu mau!" Lập tức Thần Nữ kêu nhẹ Võ Minh Thần vọt lên, một lũ sáu bảy cú theo hai cỗ cáng lên cầu, còn bao nhiêu ở lại cùng hai mục mập cùng bảy chó sói.

Lên tới cầu, Hấp Tinh Bà nói lớn:

- Bà, Cô vào đấu chiến với sói Tây Sắc, sẽ có tin ra! Bọn mi cứ đứng cửa cung đợi lệnh! Bà dặn đây, nhớ kỹ! Tiếp theo cú bà nói một hồi lú lo nửa như cú mèo kêu, nửa như ma ré, người ngoài nghe chẳng hiểu gì cả. Mẫu Dạ Xoa rúc một hồi tù và. Từ trong bờ suối lướt ra hai con thuyền, hình dạng giống hệt hai con hồng cầu quấy đang chồm lên. Thoắt cái đã tới cầu. Mẫu Dạ Xoa cùng hai mục mập cỡi con sơn cầu cùng sáu bảy con nữa nhảy tót xuống một chiếc ngangg lên gọi. Mẹ con Cú chúa Phàn Siêu Hóa hô cú mèo bay ào xuống chiếc kia.

Võ Minh Thần, Thần Nữ cứ điềm nhiên vọt xuống. Bốn con sói ngồi bên mạn thuyền đâm chèo xuống nước như tay bơi chải. Hai chiếc cầu chu chồm ngược dòng lủ như chó chồm trên sóng. Thần Nữ đứng bên con sói, bật khen nhỏ bằng tiếng Thổ:

- Mày chèo giỏi lắm! Phải vẫn bơi thuyền độc mộc trên sông Hắc? Con chó sói lử mắt không đáp. Thần Nữ ghé tai thì thào:

- Mày đâu phải chó sói! Con sói gừ một tiếng. Thần Nữ lại bảo: "Mày là con gái!". Con sói bỗng thì thầm: "Còn mày cũng đâu phải... cú mèo! Phận ai nấy lo, chớ có nhiều lời!".

Thần Nữ ghé sát hỏi:

- Chúa mày giống gì? Chó sói thành tinh hay người hóa sói? Con sói chèo thuyền gừ một tiếng nữa. Thần Nữ đang gọi chuyện, bỗng nghe thấy tiếng cú Bà, cú Cô kêu lên thích thú, nàng trông lên mới hay cầu chu đã tới gần cửa hồ ngũ giác, chỉ còn cách vài thước. Nước chảy xiết quá, thuyền chồm mũi mãi chưa vượt qua được vào cửa hồ. Ngay bên cửa hồ có hai bức tượng đá trắng đang quăn quýt lấy nhau, lập lờ trên mặt nước. Dưới ánh trăng khuyết hư ảo, có lúc nước trùn lên kín nửa tượng, ai nấy nhìn kỹ mới hay đó là một tượng nữ nhân và một pho tượng cá. Là cá heo. Hai pho tượng này đang quăn lấy nhau.

Hấp Tinh Bà cười ré lên:

- Bà đoán không sai! Đàn bà lấy cá! Bay đâu, đứa nào biết chèo thuyền giúp chó sói một tay đi!

Thần Nữ chụp luôn lấy mái chèo dưới sạp thuyền, đâm xuống nước. Sức chèo phô cả nội công. Chỉ hai ba nhát chèo, câu chu đã cười dòng nước xiết, vọt qua thuyền của Dạ Xoa lướt vào hồ.

Lại cảnh tượng lưỡng nghi tương hợp hiện ra rải rác quanh hồ. Dưới hồ bị các bụi cỏ hoa che khuất. Chỗ này một hình tượng đàn ông với con giao long quấn, chỗ kia một mỹ nhân với con voi, con lợn lòi v.v... Hàng mấy chục pho với rất nhiều loài thú diệu kỳ ngư, dơi bướm đười ươi khi đột...

Khi hai chiếc thuyền sói vượt qua hồ ngũ giác sang tới bên kia, lại gặp một cặp tượng to bằng người lập lờ trên mặt nước. Pho tượng hồng cầu quấy lông vàng, một mỹ nhân bạch thạch quấn lấy nhau, rải rác chung quanh còn hàng chục hình tượng nữ nữa nằm ngời đủ kiểu.

Dòm kỹ Thần Nữ hơi giật mình. Vì lần này không phải tượng đá, mà là người thực sói thực. Hay nói đúng hơn, đó là mấy cái xác đàn bà con gái khóa thân nằm ngời trên bờ hồ, mặt nước, mắt mở trừng trừng hoặc lim dim, coi linh hoạt hết sức. Bỗng thấy cú Bà vén rèm thò đầu ra rít:

- A! Tây Sắc hấp chết người ta rồi đem bày làm cảnh! Xưa bà cũng suýt bị nó hấp tiêu! Còn xác đã may, thành cái túi da là cái chắc.

Võ Minh Thần nghe hai tiếng "túi da" lại nhớ tới di hài mẹ vẫn nằm sau lưng, lòng nhói đau như bị mũi dùi đâm dao sắc cửa. Sực thấy Mẫu Dạ Xoa nói lớn:

- Mụ không được phép vào "động hóa sinh hấp sát" ! Cú mèo liệ vào sẽ có quân ra đón. Biết đường sinh tử chứ?

Cú Bà cười thét:

- Trâu chương, cú! Bà xuống đến âm ty còn được sá gì cung chó tinh! Bay đâu, chèo!

Dạ Xoa múa dao bầu, ngửa mặt cười khà, quay thuyền đi, thoát cái đã biến đâu mất. Thần Nữ cùng hai con cú thay chỗ sói, chèo thuyền ngược về phía thượng

nguồn, chỗ có cửa hầm nham nhở. Quý Đồng Nhi này giờ vẫn ẩn lòng thuyền.

Càng lại gần cửa hầm, nước càng xiết, nhưng nhờ công lực thâm hậu chèo miết, thuyền vẫn trôi đi. Thoắt đã vào cửa hầm chân núi. Trong hầm hắt ra một thứ ánh sáng xanh lè màu lân tinh.

Vừa đến cửa thủy đạo, chiếc thuyền dừng hẳn lại vì giữa hầm có một con thác cao hơn thước Tây nên nước suối đổ thốc xuống rất mạnh. Ngay giữa ngọn thác có một pho tượng Hồng Cầu Quấy to bằng người, thép vàng sáng rực, đứng hai chân sau, chồm hai chân trước, hai con mắt lập loè đỏ khé như hai cục than Tầu, coi linh hoạt như chó sói thực.

Võ Minh Thần ngồi cạnh Phù Dung Nương, vừa định phát điện kinh thám sát bỗng nghe Hấp Tinh Bà quát lớn, át cả tiếng thác đổ ào ào:

- Giữ thuyền cho vững, chớ tạt vào vách! Hai con mắt láo liên kia là đầu mối cơ quan! Để bà chọc mắt chó đất.

Lời dứt nghe "véo" một tiếng xé không khí, tiếp liền một tràng chó tru vang âm như thực, từ trong mõm sói bắn vọt ra một lưỡi thép mềm như loại thước sắt bám của trắc địa. Rất lạ, Hấp Tinh Bà thò tay túm luôn lấy. Kinh coong kinh coong! Chó sói phát ra từng loại âm động nhịp hai, lưỡi thép từ từ co rút lại, lồi phứa thuyền lên ngọn thác.

Ruột núi trong này vẫn tỏa sáng một thứ ánh sáng xanh biếc lân tinh gần bằng ánh trắng. Thuyền tới sát mõm sói nhìn vào lại thấy một ngọn thác và một con chó sói chồm lên đứng như trước. Hấp Tinh Bà lại chọc chỉ phong vào hai con mắt sói. Nghe "kịch" tiếng lớn, cái lưỡi con sói lại bắn vọt ra đẩy thuyền xuống chân thác trôi luôn ra cửa hầm như trước.

Hấp Tinh Bà giữ đầu lưỡi, chó sói lại kêu "kinh coong", lưỡi sói lại từ từ rút vào lồi thuyền lên ngọn thác. Hấp Tinh Bà nổi giận hét:

-Chó tinh đa sự! Bầy trò mất thì giờ! Bà đập bể sọ! Vừa dứt, cú Bà vung tay phát kinh đánh bốp vào đầu con chó sói. Không ngờ con sói này rú lên một tiếng lê

thê, nhả luôn ra một cái lưỡi dài cứng. Cú Bà đặc ý cười ré lên, túm ngay lấy. Lưỡi rút vào kêu "kinh coong, kinh coong", thoắt đã kéo thuyền lên sừng sững. Những trên ngọn, lần này có một pho tượng mỹ nhân bạch thạch nằm ngang, hai chân duỗi thẳng, tay chống trên má, tay kia buông lỏng xuống nước. Pho tượng mỹ nhân này khỏa thân, tuổi tóc mun chấm gót, nằm trong tư thế vừa lẳng lơ vừa đài các, con mắt lim dim như ngủ. Phía sau tượng nữ còn một khoảng độ năm sáu sải thì tới cửa hầm bên kia. Nước đổ ào ào, có khi trùm cả mình pho tượng nữ. Nhìn hai bên vách lồi lõm đầy hang hốc, thủy đạo khúc này nở phình khoảng năm thước rộng, giữa

hai con thác là vực xoáy sâu hoắm.

Chưa biết cử động sao cho phải, Cú Bà lại mắng lớn:

- Chớ tinh nhiều sự, đón khách đầu chiến sao không đón cho đường hoàng tử tế, bắt Bà đi thuyền qua cái cửa chó đá này! Hừ, tượng nữ kia! Ả nằm thế không thấy rét sao?

Lời vừa buông, bất ngờ pho tượng nữ từ từ giơ luôn cánh tay thông chìm dưới nước lên. Bàn tay này cầm một cái sọ người ngậm một bàn tay xòe năm ngón, lòng bàn tay có ba chữ lân tinh xanh lè.

"Tử Cung Môn" Cả bọn cú mèo và Võ Minh Thân, Thần Nữ cùng thoáng ngạt nhiên trừng mắt dòm cú Bà hỏi:

- Tử Cung Môn là cái cửa gì? Cửa chó đẻ hay cửa chết?

Bỗng pho tượng lật luôn tấm biển sọ người hiện ra mấy chữ Tử Môn, tượng nữ vụt mở mắt ra nhìn chòng chọc, ánh mắt sâu hoắm như mắt hồ ly.

Cú Cô vén rèm, dòm vào trợn mắt kêu:

- Tượng thịt! Tượng thịt nằm ngọn thác.

Bọn Võ Minh Thân, Thần Nữ chú mục nhìn, chưa rõ thực hư bỗng thấy pho tượng vùng cất tiếng cười âm u:

- Cú mèo đã sa vào cửa chết! Hà hà! Cửa này đưa cú mèo xuống âm ty! Cú Bà mắng lớn:

- Tượng thịt! Ai bảo mi đây là cửa tử? Tây Sắc nhà mi đã luyện thuật hấp, sao chưa dạy lũ mi? Tử cung, cung chết chính là cung sống, nguồn gốc của sự sống. Sao lại nói bà vào cửa chết? Vạn vật bất quá ngũ hành, từ thái cực sinh sinh hóa hóa, tới bát quái biến hóa vô cùng, ngũ hành nào hóa thể sinh ra không qua cửa đó!

Tượng nữ lại cười khanh khách:

- Cú mèo! Vậy gặp cửa chết đó, cú mèo tính sao?

Cú Bà cười thét:

- Bà đánh vào cửa đó chứ còn sao nữa?

Tượng nữ hát hàm:

- Thử coi! Cú Bà lấy ra một cây cung sắt vọt bắn thốc vào hạ phận tượng. Tượng nữ xoay người, mũi tên lao xuống màn nước. Bỗng từ chỗ đó bắn vọt lên trời một lưỡi thép dài năm sáu thước Tây. Cú Bà tóm lấy, buông chiếc lưỡi kia. Lập tức, thuyền theo lưỡi thép từ từ vượt qua vùng xoáy, sịch đậu trên ngọn thác, ngay bên pho tượng nữ. Tượng nữ đứng dậy, thân hình in vào nền thác, coi thật là đẹp, đúng là một tuyệt tác. Thành linh từ trong cáng của Hấp Tinh Bà có tiếng rào rào chộp chộp. Cổ cáng lắc lư muốn đổ, vóc phủ phập phồng. Từ trong cáng xông ra một thứ mùi tanh nồng chịu không nổi. Võ Minh Thân, Phù Dung Nương cùng dòm vào cáng. Sức nghe tiếng Hấp Tinh Bà kêu tru tréo:

- Không được! Không được! Chưa đến bữa! Chưa đến bữa của gia gia! Có tiếng phì phò chồm chộp rào rào mạnh, bỗng lại nghe cú Bà kêu "Cô đâu, giúp tao một tay! Kiểm tao con thịt!" Cú Hấp Tinh Cô thò đầu nhìn ra đã nghe tiếng cú Bà kêu ré, cổ cáng suýt ngã văng xuống sạp thuyền. Vóc phủ tốc lên. Từ trong cáng nhảy vọt ra một hình thù cổ quái. Hình này to như cối xay, lò xoà trùm vải điều nhảy ra đứng trên mạn thuyền, thò vút hai cánh tay đen sì túm nghiêng lấy pho tượng mỹ nhân. Lúc này tượng nữ đang mãi nghe tiếng la trong cáng, bỗng thấy hình quái vọt

ra túm tay, tượng nữ giật mình giật vội tay, nhưng đã bị nắm khư khư. Võ Minh Thần, Thần Nữ vung mạnh tay kia chặt phứt vào cánh tay quái, nào dễ cánh tay quái dai như đĩa đồng, tay lại túm luôn lấy, kéo ghì tượng nữ lại mạn thuyền. Bị túm cả hai tay, tượng nữ mắt đã bị lồi miết tới. Mảnh vải đỏ phập phồng như cánh bướm. Phì! Vải trùm trên đầu quái vật bị bay xuống lưng thuyền hiện ra một cái cây hình thù quái gở cành nhánh lêu nghêu như bức vẽ người lập thể, lá tai trâu reo rào hí hờ như cười rí, hai cánh tay đen sì kéo rập tượng nữ vào cây lò xo, hai cái vòi mồm heo phóng chộp vào lồng ngực nữ.

Lúc này càng lộ rõ không phải tượng, mà chính là một mỹ nhân tuổi chừng hai mươi, da dẻ trắng ngà. Thấy cây quái, nàng ta tỏ vẻ ghê khiếp, co chân đá thốc vào cây. Nhưng quỷ mộc xem chừng đạo này đã thành tinh, lợi hại vô cùng, phản ứng linh mẫn như người. Nó thò luôn mấy cành lêu nghêu khóa lấy chân nữ. Dùng sức không lại, vì quá bất ngờ, nữ nhân vừa vùng vẫy vừa hét lớn:

- Quỷ mộc! Quỷ mộc! Buông ra! Chết hết bây giờ. Phì! Quỷ mộc vươn cành tát luôn cả cú Bà. Đúng lúc đó, cái lưới thép rứt gần hết, sắp rời tay cú Bà. Võ Minh Thần nhác qua, biết nguy, cơ quan ngầm sắp di động chi đây. Nếu không có nữ nhân cung này hướng dẫn có thể sảy họa như chơi. Chàng trai định cứu nữ nhân lại sợ lộ tung tích sớm. Đưa mắt nhìn, nữ nhân đã bị lồi lên cây, chỉ còn một chân đứng dưới nước. Hai cái vòi mồm heo của quỷ mộc đã ngậm chặt lồng ngực nữ nhân sắp nghiêng nát như chơi. Chàng trai vùng kêu:

- Lửa ky! Lửa ky! Sao không vận sức nóng! Nữ nhân cũng là tay có võ công, nghe kêu thì lập tức vận sức điện công truyền sức nóng vào tay. Thành linh từ trong các hốc bên vách vụt hiện ra hàng chục con sơn cầu bắn hàng loạt tên lửa vào quỷ mộc. Nào dè quỷ mộc bị nóng, nổi hung lên lồi nghiêng nữ nhân lên giữa tàng cây, ôm chặt lấy như lưới nhện quây con mồi. Vụt cái, một lưới thép sụt xuống nước mất dạng. Kinh coong! Kinh coong! Cơ quan ngầm sắp chuyển. Cú Bà muốn gỡ mạnh, lại sợ đau gia gia. Thần Nữ nhanh trí thổi phù một luồng mê hồn Phù Dung Công vào thẳng gốc cây. Quỷ mộc bị chất mê hồn chích vụt lơ dờ, vòi mồm heo nhả ngực nữ. Võ Minh Thần nghĩ ra một mẹo, nhào lộn vào, dùng cách che mặt cú Bà cú Cô, tay chỉ bầu tay quái vừa điểm truyền điện khí âm dương vừa giật ra. Quả nhiên quỷ mộc rời tay, bị Võ xô ngã rập, đẩy thốc nữ nhân ra khỏi lưới nhện. Đúng lúc đó, cả

căn hầm, ngọn thác chuyển động, nữ lang vừa thoát vệt nhào luôn xuống chỗ vừa nắm giật mạnh một cái. Kịch! Khu ngọn thác lắc lư chấn động. Bùng! Một phát như ống lênh nổ bên vách. Chó sói biến mất. Giữa thác vọt nhô lên hai bức tường thép chia suối thác làm ba phần, dọc hai bên nước chảy ào ào tung bọt, phần giữa êm như mặt hồ thu.

Ai nấy trông ra chỉ thấy vách sắt chạy quá cửa hầm, vòng sang hai bên lũ cuộn nhấp nhô. Nữ lang hô lệnh:

- Cửa sinh đã mở. Cứ theo đường thủy giữa mà đi! Nhưng tới cửa hầm, tất cả quân hầu đều phải ở lại ngoài "Tử môn cung". Theo luật cung cấm! Dứt lời, nữ lang nhảy vọt lên hốc đá bên vách mất dạng.

Hấp Tinh Bà ôm quỹ quyển nhục vào cáng, vuốt ve. Quỹ mộc tinh chừng bị đau cứ lắc lư khua cành lá rào rào, hai cái vôi ngo ngoe kêu chồm chộp chui vào nách cú mèo, như con nít đòi bú. Cú bà cười ré lên:

- Mộc lang quân! Chịu khó nhịn chút nữa thôi, vào cung Tây Sắc thiếu gì con thịt non tơ, gia gia ăn mấy con cũng có mà. Giờ hãy nằm yên, lát còn giúp thiếp hấp Ma Vương chứ.

Lạ thay, Quỹ mộc tinh linh mẫn như người. Vừa nghe tới đó thì không lắc lư kêu ré gì nữa, rụt luôn vôi mồm heo xuống chậu sứ. Hấp Tinh Bà chột ngoái lại, kêu thê:

- Cú đầu đàn, Theng Leng, Theng Phui! Bữa nay hai chị em mi nhanh trí dữ à, được việc Bà, Cô! Hấp xong Ma Vương, Bà kiểm cho mấy đứa con trai điển tha hồ hú hí.

Võ Minh Thần, Thần Nữ chỉ gật gù cái đầu, không dám lên tiếng. Cũng may Hấp Tinh Bà đang mãi việc tuyệt không chú ý. Cú Bà quát thê:

- Nó mở "cửa nước" rồi. Vào thôi! Thần Nữ vừa dợm tay chèo bồng nghe giọng nữ hô:

- Ngang cửa hầm bên trái có chỗ cho cú tùy tùng ngồi đợi! Hãy vào đó cả, chỉ riêng hai mẹ con cú Chúa Phàn Siêu Hóa được vào nội cung với phu cáng mà thôi.

Hấp Tinh Cô hét:

- Chúa Bà chúa Cô cú mèo đi đâu cũng phải có quân hầu, sao lũ mi dám cấm? Bay đâu! Cứ vào!

Có tiếng lạnh lẽo đáp lại:

- Luật cung cấm đã ra, bất luận kẻ nào phạm luật sẽ bị chặt đầu vứt cho chó sói ăn thịt. Lúc đó chớ trách Chúa ta sao không cho giao đấu.

Hấp Tinh Cô chửi inh ỏi, nhưng có lẽ cả hai mẹ con cú chúa cũng hiểu đang dẫn thân tử địa, chắc chắn chỗ nào cũng đầy lối phục, cạm bẫy khôn lường. Cú Bà vùng quát:

- Được! Bà tôn trọng luật chủ cung. Lũ bay hãy ở ngoài chờ Bà, Cô!

Lời dứt, chèo đã khua nước. Chiếc thuyền trôi dài đổ luôn xuống chân thác.

Thật tuyệt diệu. Hai bên nước réo ầm ầm. Dòng thác từ trong đổ dọc ra như tên bắn, nước tung tóe lên cả thuyền, nhưng luồng ở giữa lúc này lại ngưng động, lững lờ như ru. Thần Nữ chỉ khua nhẹ bơi chèo, thuyền đã trôi lao vút xuống chân thác.

Chùng ngóc đầu lên, thuyền đã tuôn ra khỏi đường hầm ruột núi. Trước mắt hiện lên một cảnh trí phi phàm huyền ảo. Trên vòm trời, mảnh trăng khuyết lờ lờ treo lơ lửng, chảy xuống miền ma cung một thứ ánh sáng xanh xao, lặng ngắt. Hấp Tinh Bà hô "Lên, bay!", thân hình hai mẹ con cú chúa đã vọt ra, chụp lấy tay chèo. Võ Minh Thân, Phù Dung Nương lập tức quạt cánh, bay vọt lên bờ. Mấy con cú tùy tùng kia cũng vọt lên theo.

Khoảng cách từ giữa dòng vào cũng chỉ dăm thước, cả lũ là là đáp xuống vệ cỏ. Cánh quạt khua xao động không khí. Mùi hoa kỳ dị thoảng vào mũi, khiến Võ Minh Thân và Thần Nữ có cảm giác đã xa rời cuộc sống trần thế mà lạc vào miền thế giới xa xôi nào đó. Bởi cỏ hoa nơi này hương thơm rất lạ, khác xa mùi hoa cỏ hai người

vẫn quen người.

Trông ra, trên thuyền còn vừa đúng sáu con cú người. Hai mẹ con cú chúa Phàn Siêu Hóa đang cho thuyền lướt phẳng phẳng giữa dòng thác lũ. Hai bên nước chảy âm âm, nhấp nhô ngọn sóng coi như đàn quái thú từ thuở hồng hoang.

- Vào cõi chết! Hừ! Mỗi hận của hai mẹ con cú mèo chúa to đến mức nào mà chúng sẵn sàng rời bỏ hang động lợi hại dẫn thân vào tận hạng ổ sói tinh Tây Sắc nộp mạng. Chúng còn có dị pháp bí mật nào hy vọng chọc thủng được vầng huyết khí ngũ hành của Ma Vương?

Võ Minh Thần nghĩ thầm. Chợt nghe một con cú đồng hành gật gật mỏ, hú lên tiếng Thổ Quảng Tây:

- Theng Leng, Theng Phui tỷ tỷ à! Kìa có cái nhà, ta vào ngồi đợi đi! Hai người ngoảnh trông vào, quả giữa lùm cỏ cây hoa lá ven núi có một ngôi nhà rất lạ mắt, phải gọi là "nhà tháp" vì nhà toàn bằng gỗ, bốn, năm gian dọc núi, nhưng ở giữa lại có một cây tháp cao đúng năm tầng, nhọn hoắt, từ mặt đất lên ngọn cỏ, một lạch nước chạy ôm quanh với một cây cầu uốn cong sơn đỏ chói, còn nhà tháp sơn năm màu.

Võ Minh Thần khẽ bảo Thần Nữ:

- Lối kiến trúc trong động Tây Sắc toàn án theo luật sinh hóa trong càn khôn. Căn nhà bốn gian tứ tượng, tháp năm tầng là ngũ hành, cộng với mấy gian là Bát quái (tầng dưới cũng ăn vào ngũ hành, không kể vào tứ tượng nữa), màu cũng năm màu, gốc là huyết kỳ v.v... Ma Vương linh mẫn, học mò vẫn thấu hiểu căn bản bí ẩn sinh thành tru diệt trong càn khôn. Rõ ràng nó có tham vọng tạo lập một thế giới riêng biệt, thế giới dưới quyền ngự trị của Ma Vương đoạt quyền tạo hóa. Mới một cái cung này, sinh linh đã đồ thán gồm ghê biết bao người thác oan. Nếu nó mở rộng "thế giới Ma Vương" ngoài thiên hạ, xương vô định chắc cao ngất trời.

Hai người chép miệng cùng bày cú leo lên cầu đỏ, cầu đúng mười hai con giáp Tý Sửu Dần... Tuất Hợi. Bỗng nghe trong nhà có giọng nữ vọng ra thánh thót:

- Trong này có trà nước, mật ong, trái cây, cú mèo cứ vào ăn uống tự nhiên.

Võ dẫn bày vào thẳng trong. Phòng bày biện sơ sài, xinh lịch, tuy vẫn đầy sắc phi phàm, có đủ ghế bàn, trên bàn bày la liệt nhiều món vật thực. Cả bày ngồi nghỉ, lũ cú kia dòm hau háu bàn vật thực nhưng không dám động đến, Thần Nữ bảo:

- Cứ ăn uống đi! Không sợ đầu độc đâu! Ngồi nghỉ! Hai đứa tao đi một vòng quan sát! Nàng nói rất khéo nhưng lũ cú mèo cũng hơi ngạc nhiên chút. Thần Nữ nói xong vẫy Minh Thần đi liền.

Lúc này Quỷ Đồng Nhi đã được lệnh ẩn trong bụi khuất. Hai người đi khắp bốn gian, chỉ thấy vắng lặng không một bóng sinh vật. Bèn theo cầu thang leo lên tầng tháp trên. Lên đến tầng trên cùng vẫn vắng không, nhưng Thần Nữ cũng thử lên tiếng:

- Có ả nào đấy chẳng? Hai đứa tao muốn dạo quanh ngắm cảnh khu tháp này được chứ?

Lập tức có tiếng vọng đáp:

- Dạ được! Nhưng không ra khỏi khu nhà tháp! Hai thần hiểu ngay chúng ẩn trong hốc núi hay dưới đất chỉ đó bèn nhìn về phía thuyền hai mẹ con cú mèo vừa vào. Cây cỏ tốt tươi, dòng lũ quanh co, cách khoảng sáu mươi thước có một dải trường thành xám vắt chéo ngang dòng suối chui dưới chân thành bán nguyệt, bên kia tường có ngọn cây, lò xoà, xa xa ẩn hiện một cảnh sắc chập chờn trong sương mù.

Đang tính lẫn tới đó, sức nghe giọng nữ thánh thót:

- Phải cú mèo vừa đẩy "cây quý" dưới thuyền? Nghe giọng, Thần Nữ đáp:

- Chính thế! Sao nhận được?

- Nhớ có đốm đen đầu cánh. Nàng đâu phải cú mèo?

- Cũng như nàng đâu phải tượng gỗ? Im lặng mấy giây, sức nghe giọng chìm

hắn:

- Mẹ con cú chúa vào "cung mê" khó toàn mạng! Hai nàng muốn thoát nạn, chớ rời nhà tháp. Ta có thể cứu hai nàng đền ơn ban này.

Thần Nữ hỏi "nàng là gì", giọng nữ đáp "chường môn cung". Minh Thần vùng hỏi:

- Ta thích dạo xem cảnh trí, được chứ?

- Được! Nhưng có bay được không? Minh Thần đáp "sao không" và cùng Thần Nữ vỗ cánh bay luôn từ tầng chót vót xuống. Nhờ đã sử dụng qua, chỉ quạt hai ba cái đã đáp bên kia cầu,

êm ru. Hai người vọt luôn vào lùm cây bụi rậm. Nhìn xa xa, thuyền hai mẹ con cú chúa Phàn Siêu Hóa vừa chui vào chân tường, Võ Minh Thần vọt bảo:

- Đột nhập mau! Truyền Quỷ Đồng Nhi lại đây. Trong này chắc chắn có nhiều "trần xá", bùa trấn yểm, nó thấy đóm hồn leo loét, biết ngay!

- Sao không để "xó" mở đường?

- Sẽ liệu! Giờ đi trên mặt nước, mau hơn! Kiếm mảnh gỗ! Thần Nữ tháo quanh mình ra một mớ gỗ ghép.

- Thiếp đã dự phòng đây! Quỷ Đồng Nhi trôi lại. Thần Nữ, Võ Minh Thần mỗi người ấp một đốm "xó", lập tức tiết khí hàn, nháy mắt chỉ còn là một đám sương mù trôi vờ vẩn tới bên dòng. Năm tay nhau nhảy vèo ra ngọn vách, thả phao gỗ lênh bênh.

Hai người nhảy xuống, dùng thuật khinh phù dùng tay chèo miết, giây phút đã tới cửa tò vò.

- Trong kia sương mù nhiều, ta lên bộ được rồi. Bèn tha cả phao vọt lên chân tường thành cây cối dây leo mọc dày, hai người nhảy vọt lên ngọn tường. Vừa vén sương nhân tạo dòm vào, Võ Minh Thần bỗng xúc động can tràng, suýt kêu lên, vì

bên trong lại một cảnh phi phạm hiện ra, một cảnh tượng mà hơn ba năm trước chàng đã qua đây và thọ nạn suýt mất mạng sau khi thoát "Hồng Thủy trận", đã ẩn nấp chốn này. Đó chính là khu vực Đèo Nguyệt Kiều cư ngụ, nhờ nàng cho ẩn trong cung liền mấy ngày đêm, và tới nay vẫn chưa hiểu nàng là hạng nào ngay sát cung Tây Sắc.

Tòa ngang dãy dọc trập trùng, vườn hoa chính giữa, điệu kiều dọc ngang bắc qua cả mái nhà.

Chỉ khác ba năm trước là đêm lại có vòm trời tinh tảo, có sương, và xế dọc chân tường còn có thủy đạo xuyên qua. Minh Thần khẽ hỏi:

- Lần trước nàng có qua đây?

Thần Nữ lắc đầu. Võ Minh Thần chép miệng thoáng buồn:

- Ba năm trước mỗ có qua đây, nhưng do lỗi Bảo tàng viện. Đèo Nguyệt Kiều đã cứu cho ẩn trong cung, không ai ngờ một người có lòng như thế lại sống dưới cung Ma Vương Sắc nanh ác... Đêm nay chẳng hiểu nàng có mặt hay không?

Thần Nữ chưa kịp nói chi, Võ đã giục đi. Hai người thu hần hàn khí, nhìn kỹ, thấy dãy nhà cuối vườn hoa có ánh sáng leo lét, nhưng không thấy bóng người! Chỉ thấy sơn cầu đầy đàn. Võ Minh Thần nường bóng tối vượt tới giữa, tạt ngang sang cung Đèo Nguyệt Kiều.

Im lặng thâm sâu. Bỗng nghe tiếng đàn tỳ bà vọng lên, âm thanh buồn mênh mông, nghẹn nức, đứt nối gần xa. Phải chăng tiếng tơ đã làm sa nước mắt, hay nước mắt làm ẩm tiếng tơ?

Một bản đàn chàng đã được nghe qua hồi tỵ nạn trong cung này như tích lũy cả nỗi sầu dương thế chua cay. Võ Minh Thần bất giác ngậm ngùi khẽ thở dài bảo:

- Đời người sao lắm nghịch cảnh tai ương. Cứ nghe tiếng đàn này đúng của Nguyệt Kiều, rõ ràng nàng vẫn đau khổ vì nghịch cảnh không biết ngỏ cùng ai. Chẳng lẽ nàng là con nuôi của Tây Sắc? Người làm con nuôi sói?

Dứt lời, định vượt điều kiều xuống dưới tiểu hoa viên, nhưng Thần Nữ đã ngăn lại, hỏi:

- Chàng xuống đó làm chi? Thiếp khó xử, dầu có lòng cứu chàng, khi nào nàng chịu để Tây Sắc lâm nguy?

Mình Thần khê bảo:

- Không! Mỗ đâu muốn diện kiến? Chỉ muốn thấy mặt nàng vì thâm cảm ơn cứu mạng năm nào... Thần Nữ yên lặng, kín đáo thờ dài. Chợt có bóng người thoăn thoắt đi tới, nàng vội kéo Võ ẩn vào xó tối!

Một bóng nữ từ phía điều kiều trước mặt thoăn thoắt đi tới, vẻ vội vã, xuống thẳng cung Nguyệt Kiều. Tiếng tỳ im, tiếp liền trong vẳng rõ giọng cô gái Đèo hắt ra:

- Phải Khiên May em? Có tin gì chưa? Tiếng gái Thổ Thái cất lên, giọng chạy theo bước chân hấp tấp:

- Bẩm chúa cô... Khách biên tới động, mẹ con cú mèo Phàn Siêu Hóa dẫn một bày cú lớn tới đòi chiến với Chúa Vương, hiện vừa theo bọn Mẫu Dạ Xoa vào cung "Hấp"! Lại có tin A Phòng mấy cửa bị kẻ lạ đột nhập.

Lại nghe giọng gái Đèo giật mình hỏi:

- Sao? Mấy cửa bị đột nhập? Sao biết? Cho tin?

- Dạ! Chính mục chương vệ lâu đài cung vừa cho em hay! Theo mục, có mấy trận kẻ lạ mặt đột nhập êm, chỉ để lại dấu vết trong "Tàng ảnh viện". Duy có cửa "Quỷ Môn tiền tử đạo" bị phá nát, kẻ lạ đã dùng cường lực tiến vào guồng chém gươm, đao, tên, giáo bị chặt vụn ra từng khúc, độc sa độc khí tiêu tan, bao nhiêu ma trành âm binh đều bị đuổi bạt đâu hết!

Có tiếng gái Đèo kêu thánh thót:

- Phá vỡ "Quỷ môn tiền" phải là kẻ có uy lực vô biên! Ta ngờ chính... Tiếng chìm thấp, sức nghe hỏi "Khiên May! Chúa Vương đã biết chưa", giọng nữ đáp nhỏ

"...đã truyền... mụ còn bảo... chiếm thiên hạ...". Võ Minh Thần, Phù Dung Nương cố lắng nghe, nhưng tiếng nhỏ quá không sao nghe được. Bỗng nghe tiếng Đèo giục "đi mau mới được", "rầm" có tiếng cửa đóng, từ dưới cung có ba bóng nữ mặc quần áo đen gọn ghẽ, bóng đi đầu choàng áo rộng, vọt ra tiểu hoa viên, leo vọt lên điều kiêu, băng qua chỗ hai người nấp. Dưới vầng trăng tinh tảo, Võ Minh Thần nhận được ngay khuôn mặt đẹp thanh tao buồn buồn của Đèo Nguyệt Kiêu. Nàng cùng hai gái hầu thân tín theo điều kiêu đi vùn vụt về phía có mái nhà có ánh đèn sáng chập chờn nơi điều kiêu vắt uốn qua như cầu vồng, nháy mắt cả ba đã khuất dạng. Chỉ còn hoa cỏ im hơi sương mờ vất vưởng. Bóng bọn Đèo vừa khuất, Võ Minh Thần lập tức cùng Phù Dung Nương dẫn Quỷ Đồng Nhi phóng vọt theo. Tới ngọn điều kiêu, nóc nhà, thấy trống, hai người vội nằm phục xuống dòm. Bọn gái Đèo đã biến đâu mất, chỉ thấy một cái tiểu cốc, với những hình cây thừa, cảnh xương lêu nghêu khảng khiu coi giống hệt các hình cây ma ăn thịt người trong chuyện quái đản thần thoại xưa. Với những khóm sương mù trôi vờn quấn cây mà xa xa có hình một tòa lâu đài đen sì đường nét kiến trúc phi phàm! Hai người trẻ tuổi phục trên điều quan sát, lòng bỗng dưng sầu hận mệnh mang. Chàng trai họ Võ vùng tưởng nhớ đến góa di hài mẹ vẫn còng trên lưng, gan ruột bỗng đau nhói xót xa:

- Mẫu thân! Lâu đài tinh sỏi kia rồi. Từ ngày mẹ thác oan, con nhỏ lạc loài giữa đàn sỏi dữ, nay đã hai mươi năm qua, con tới đây tìm thù báo oán, rửa nhục cho mẹ hiền. Oan hồn mẹ có linh xin phù hộ cho con trả được gốc nguồn, phụ mẫu!

Chàng trai lẩm bẩm, mắt ngó trừng trừng về phía lâu đài, chợt giữa tiếng côn trùng rên rĩ chàng nghe nổi chìm có tiếng nước đổ thao thiết trong sương mờ.

- Nàng có nghe tiếng gì không?

- Tiếng nước! À, kia! Đúng rồi! Chàng hãy nhìn thật kỹ sẽ thấy! Minh Thần chú mục, quả nhiên thấy có làn nước chảy mệnh mang giữa bãi cây ma, có đoạn dưới hời nhà lẩn với sương mờ, thoạt nhìn không thấy! Dòm về phía lâu đài, bỗng Minh Thần đột lòng: thấy lờ mờ nước chảy mệnh mang từ trong lâu đài ra như mặt hồ giống hệt cảnh chàng và Giao Long Nữ đã nằm mơ thấy tại đồn điền Yên Bái! Không nén ngạc nhiên, Võ khẽ kêu:

- Kìa! Nước từ lâu đài chảy ra... Y hết trong giấc mộng đêm nào! Thần Nữ cũng lấy làm lạ, không thể ngờ nổi cảnh trong giấc mộng lại giống cảnh thực đến thế. Nàng Nữ chúa bỗng thấy lo lắng vấn vợ, chỉ sợ chuyện bất thường, nhưng không dám ngỏ lời. Đang ngẫm nghĩ bỗng thấy từ trong cửa lâu đài vọt ra năm mù mịt và một bầy sói. Cả năm mù đều cười sơn cầu, xua đàn đi như gió cuốn về dãy tường thành xa xa xế bên hữu, nháy mắt đã mất dạng. Bọn mù Dạ Xoa vừa khuất, Võ Minh Thần quay bảo Phù Dung Nương:

- Tội hấp xác của Tây Sắc tinh cao bằng núi, nên hang động nó đều ám bày trận thế, phòng người xuống báo oán! Phía A Phòng cung ngoài kia trận đồ đã dữ, trong này tất còn dữ hơn. Vậy nàng nên đợi đây để Võ này vào gặp nó. Gặp trận độc, mình Võ này để xoay trở hơn!

Thần Nữ lắc đầu:

- Thiếp không dám dự vào việc báo thù của chàng! Chỉ xin được theo chàng, giúp các việc phụ trợ xó thành, cầu quấy,v.v... để chàng rảnh tay trừ Ma Vương Sắc!

Võ Minh Thần không muốn nàng đi vào tử địa vì trong cung Tây Sắc tất phải bố trận cực kỳ lợi hại, người mặc giáp cũng không bảo đảm, chưa kể hơi độc khí và còn nhiều thứ nguy hiểm khó lường!

Thần Nữ vẫn chẳng chịu, nói thẳng:

- Thiếp không thể yên lòng đợi ngoài! Trước khi lên Hắc Giang đón chàng, thiếp đã thề không trở về xứ Phù Dung một mình! Còn nếu chàng chẳng cho theo, thiếp cũng lần theo, lúc đó còn nguy hơn!

Võ khê thở dài, đành chịu thua nàng "giả thê" nhưng chỉ thuận để nàng tới cửa lâu đài.

Hai người lập tức dùng thuật ẩn thân nhảy xuống đất, lần ngược theo đường bọn Dạ Xoa vừa ra phẳng phẳng trôi miết về phía lâu đài, bao luôn cả Quỷ Đồng Nhi giữa sương mù cây hình người khẳng khiu quêu quào quái gở, một vùng im lìm

như trong quan tài chỉ có tiếng côn trùng rên rỉ than vãn.

Nhưng khi vào cách lâu đài chừng vài mươi sải bỗng nghe tiếng nước đổ ầm ầm như thiên binh vạn mã di động, nước tóe giọt cả vào hai người. Cả hai bèn dừng lại bên một cây quai, ngược mắt nhìn vào. Trăng khuyết lơ lửng như lưỡi hái tử thần treo nóc lâu đài.

Lâu đài sừng sững đen sì to như núi mọc, nhìn gần coi càng giống lâu đài ác quỷ với những đường nét phi phàm lạ mắt không giống bất cứ thứ lâu đài nào trên mặt đất. Mặt tiền lâu đài có nhiều cửa sổ nhỏ, suốt từ dưới lên mỗi cửa xây theo hình khẩu đầu lâu, chó sói, chỉ có một cái cửa chính giữa hình miệng sọ lớn, nhe nanh trợn mắt lập lòe màu lân tinh xanh biếc từ các khung cửa hắt ra. Nước trong cửa chính lâu đài chảy ra ầm ầm xô vào các vật ngầm đá ngầm chi đó bắn tung tóe. Tới cửa ngoài, nước luồng loe rộng thành một cái bể hình móng lừa, hai bên sát thềm cửa có hai con sơn cầu đá đang vờn mỹ nữ. Bốn bề im lặng thăm sâu. Cũng không một bóng chó sói người ngợm lảng vảng.

Võ Minh Thần, Phù Dung Nương đứng quan sát giây phút, chàng trai khẽ bảo:

- Thôi! Nàng hãy đứng ngoài này, để mỗ vào lâu đài.

Thần Nữ đáp:

- Đã gặp Tây Sắc tinh đâu? Trong lâu đài nhất định có ma trành, xó quỷ. Thiếp phải theo giúp chàng! Quý Đồng Nhi này, có thiếp sai, có sức mạnh cự nổi hàng trăm âm binh.

Võ Minh Thần đành nhượng bộ. Lập tức Thần Nữ xứ Phù Dung thì thảo chuyện quỷ xó:

- Đồng Nhi! Đài kia là của Tây Sắc tinh Hồng Cầu Quấy, trong có ma trành, cạm bẫy, hầm hố địa, thủy lôi, độc hại! Nay Chúa cô cùng phò mã sắp vào lâu đài tinh sói, người khá vào thám sát đường đi nước bước đưa tới cung ố sói tinh tứ túc cho kín đáo! Chừng lâm trận lúc đó Chúa cô mới cậy sức Đồng Nhi trừ trành.

Tiếp luôn một tràng thổ ngữ rất lạ tai chừng tiếng Ba Tư chi đó, Thần Nữ phất soạt lá cờ đỏ đuôi neho, hai đóm quý Đồng Nhi nam nữ phát tiếng âm âm chấp lệnh, lập tức trôi vút vào phía lầu đài là là ngọn cỏ, coi như hai con đóm đóm vật vờ trong sương mù. Nháy mắt đã thấy Quý Đồng Nhi trôi ngược dòng nước lũ vào tòa lầu đài quái gờ mắt hút.

Hai người phục gốc cây nhìn vào, nghe động tĩnh. Trong lầu đài vẫn im lặng mênh mênh. Chỉ độ hai phút, bỗng nghe trong đột nhiên nổi dậy một tràng tiếng chó sói tru vang động lê thê, tiếp liền hàng mớ âm kỳ quái vang chuyển khắp tòa lầu đài đen. Rồi lập tức trong lầu đài dậy lên những tiếng ầm ầm như thiên binh vạn mã chuyển dịch náo loạn cả khu "mê hồn cung".

Hai người chưa rõ chuyện chi, vụt thấy hai đóm Quý Đồng Nhi từ trên một ngọn cửa sổ lao vút xuống, trôi thẳng ra chỗ hai người phục. Có giọng âm u mơ hồ nổi lên bên tai Thần Nữ Phù Dung, nàng vội quay bảo Minh Thần:

- Tây Sắc Ma Vương cho mở trận, sắp đấu với mẹ con chúa cú Phàn Siêu Hóa! Lũ quái khách tứ chiếng cũng đã tụ cả nơi khách sảnh! Ta vào thôi!

Quý Đồng Nhi trôi trước mở lối, Võ Minh Thần, Phù Dung Nương theo sau, cả hai vẫn mang nguyên lột cú mèo. Đường vào men sát lợi nước, vòng cung, thoát đã vào tới bên cửa tượng sói vờn mỹ nữ.

Nhìn vào cửa lầu đài, nước cuộn cuộn, ánh sáng biếc lân tinh chập chờn, hai bên cửa, dọc vách có dựng mười hai cổ quan tài thủy tinh, trong đứng mười hai con xó nam nữ. Từ cửa vào, vách đá dựng cao vút như hút tầm mắt. Võ Minh Thần càng dòm càng thấy lạ, thấy tòa lầu đài này giống hệt tòa lầu đài chàng đã nằm mơ thấy đêm nào.

Nhưng Quý Đồng Nhi đã đưa hai người lướt trên nóc quan, sát trần, vào trong êm ru. Chừng ba mươi thước, luồng nước lũ chia hai, chạy vòng tả hữu; chính giữa là một cái thềm bằng đá đứng mười hai bậc, ẩn lên cao, phía trên, ánh sáng xanh biếc đậm hơn. Hai người nhảy xuống.

Im lìm! Suy nghĩ mấy khắc, cả hai bèn xua hàn khí sương mù nhân tạo nhảy

xuống. Nào dè vừa hạ chân, bỗng nghe tiếng quát the thé từ cao hắt xuống:

- Hai đứa cú kia! Sao đứng đó!

Hai người giật mình trông lên, một khoảng sáng lòà, một mù mịt Dạ Xoa tay cầm dao bầu to bản đứng lù lù to như cái chum, mắt ốc coi rất dữ. Minh Thần toan hạ nhưng Thần Nữ đã nhanh miệng ứng tiếng đáp:

- Tao lạc đường, tao theo hầu Bà Cô tao!

Mù mịt cười ré:

- Bà, Cô mi đâu xuống đó! Lên đây, vào trong kia!

Thần Nữ kéo Minh Thần lên trời tới bậc số mười hai, vẫn thấy mù Dạ Xoa dữ này đứng lù lù nhưng dòm kỹ mới hay chỉ là tấm gương to phản chiếu, mù ta nấp chỗ nào không rõ!

Võ Minh Thần, Phù Dung Nương lên tới bậc trên cùng, tấm gương phản chiếu biến mất. Trước mặt là bức rèm kim tuyến lấp lánh quay theo hình bán nguyệt. Còn đang phân vân, bỗng bức rèm lay động, phát những tiếng "kính coong", từ từ tách ra làm hai để lộ một hành lang rất rộng, dài hun hút.

Phì phì gừ hộc, gừ hộc! Từ dưới vụt nhô lên một con sơn cầu khổng lồ to hơn trâu mộng đứng hai chân sau lù lù, nhe nanh phát tiếng "gừ hộc". Như chó thật, hai con mắt chó đá trợn trừng phun ra hai luồng ánh sáng xanh lè dài hàng thước tây, phì chếch xuống chỗ hai người đứng! Ngại có cạm bẫy, Thần Nữ kéo Minh Thần lùi một bước!

Sơn cầu vẫn "gừ hộc", mắt phun phì luồng sáng xanh lè, Thần Nữ khê bảo:

- Hai luồng nhãn tuyến kia là hai ngọn "đèn đất" lớn! À! Miền cung động

Tây Sắc nhất định có cái mỏ đất đốt đèn, và có cả chất lân tinh!

Minh Thần gật đầu:

- Có lẽ thế! Mổ vẫn nghĩ dưới cung A Phòng này Tây Sắc đã dùng rất nhiều chất hóa học, thủy điện học, phong điện! Sức điện nước, gió, điện lực để chạy máy, điều động cơ quan, còn đất đèn, lân tinh dùng để thắp sáng cung điện. Tây Sắc không những thông quý pháp, kỳ môn dị thuật, rất giỏi về khoa học siêu vô hình, nó lại còn thạo cả về khoa học máy móc nữa. Liệu mục mậ có lừa ta không?

- Chắc không! Mình cứ đi, tốt nhất là dò ngẫm! Vô hội ý, kín đáo búng thử chỉ phong xuống nền đá rồi mới đặt chân vào.

Quả không thấy gì! Nhưng mới được chừng hai mươi bộ, bắt thần lại thấy một mục mậ khác sạch hiện trước mặt, quất chìm gai:

- Cú mèo đi đâu? Thần Nữ dòm nhận ra cũng là gương phản chiếu, vội ứng tiếng đáp:

- Chúng tao theo hầu Bà, Cô Phàn Siêu Hóa lạc lối! Vừa có mục mậ ngoài kia trở vào đây!

Mục mậ trở mắt ốc nhồi dòm chòng chọc, vụt bảo:

- Mi đâu phải là cú mèo? Thần Nữ mắng:

- Đâu phải chuyện mi! Ta có cần hỏi mi là người hay quái đâu?

Mục mậ cười ré, trở ngoắt mũi dao bầu, thề giọng:

- Vào lệ lên, may chúa cú mi bị vật lông và biến mất! Vô Minh Thần, Phù Dung Nương không ngờ mang lối cú lại đặc dụng đến thế, cả hai theo lời, lướt vụt vào. Hai người vượt khỏi mười hai bậc thêm, chợt dừng lại vì cảnh nhộn nhịp hiện ra như trong ác mộng. Trên này là một dải hành lang rộng lớn ôm lấy một khu vực trần thiết nguy nga, tường cao vút, đầy cửa sổ, cửa ra vào cũng có hai con chó đá mắt phun luồng sáng xanh lè, dim cảnh trí trong một vùng ánh sáng lung linh kỳ ảo lạ. Từng bày mỹ nữ qua lại thướt tha với những bày sơn cầu sói đủ mọi sắc lông. Thấy Vô Minh Thần, Phù Dung Nương trong lối cú mèo, đám mỹ nữ, sơn cầu chỉ đưa mắt nhìn qua, không lộ vẻ chi ngạc nhiên cả. Thịnh thoảng cũng có vài con sói

sà lại người lông, rồi bỏ đi liền. Đặc biệt nhất là : Người thú qua lại đông đúc nhưng êm không tiếng động, coi càng giống các bóng ma âm thầm cầm nín trôi trên hành lang! Hai người đứng ngó, đoán bọn nữ nhân này từ Ngũ Cung tới, vì mỗi đám lại mặc một lối, lối nào cũng lạ mắt mà đẹp, phô tròn nét đặc biệt từng cung viện. Có bọn để trần cặp đùi thon lẳn, có đám chỉ mặc xiêm tới ngang bụng, để hở bán thân, lại có bọn mặc hở lồng ngực, v.v... đó là các mỹ nữ thuộc "Túc Hoa cung", "Tế Yêu cung", "Nhũ Hoa cung",... Nhìn đám gái cung "Nhũ", hai người nhận ra được hai, ba nàng hồi nãy bị Nhũ Hoa thần đội lột Ma Vương tới tuyền suýt gặm nát ngực. Bỗng thấy một mục Dạ Xoa cao tới thước chín, tay cầm dao bầu roi da dẫn một đám lỗ nhổ đi hình đi tới. Từ xa, hai người đã nhìn ra bọn Hấp Huyết Quỷ Nương, Bắc Tiểu, cùng một số tướng thổ phi, quái khách, ma quân trong thiên hạ.

Tới trước hai người, mục Dạ Xoa dữ trợn mắt quát:

- Hai con cú mèo kia! Đứng đây làm gì? Muốn chó sói ăn thịt? Thần Nữ già giọng mắng:

- Tao theo hầu Chúa tao! Can gì đến mi? Mục Dạ Xoa này cười ré:

- Theo hầu sao không vào trong kia? Chúa cú mi sắp bị làm nhộng rồi! Dứt lời, mục ta dẫn bọn quái tử xứ đi thẳng, đám khách dòm hai người cười khà. Thần Nữ dẫu mở chửi với theo. Bỗng Minh Thần hơi giật mình, vì chợt thấy trong đám khách kia, có một người khách mặc áo xường xám, cao lớn vạm vỡ, mắt điều hâu, râu Hứa Chử, coi hết sức uy mãnh, nhác trông tuy dữ tợn vô cùng nhưng ánh mắt lại toát ra vẻ nghiêm nghị đường hoàng lạ, coi khác hẳn đám khách kia mặt đầy sát khí, yêu khí, ngó biết ngay hạng ma đầu quái nhân. Chàng khều nhẹ nàng Phù Dung:

- Nàng! Có thấy người khách râu xồm áo xường xám kia không? Sao trông hao hao như Đa Sát Hải Sơn Vương, bên "Mười Vạn Núi" Vân Nam?

Thần Nữ nhìn theo, cả đám đã khuất. Cả hai trông vào, thấy một khung cửa rộng lớn như cửa nhà thờ, vút cao bề thế, có bức rèm kim tuyến buông rũ, hai bên cửa có hai con chó sói đá đứng chầu, chính giữa có một pho tượng mỹ nhân khóa thân ngồi mơ màng. Trên cửa có một tấm biển uốn cong, nền đồng đen, chữ vàng rực "Càn Khôn Sảnh". Hai người đang lưỡng lự chẳng biết nên vào không, chợt

thấy ba bốn mỹ nữ mặc toàn voan đen, trắng thướt tha đi tới. Thần Nữ đón đường hỏi nhỏ:

- Này mấy nàng, có biết chúa cú Phàn Siêu Hóa đâu không? Một nàng trả đáp cộc:

- Trong kia! Cửa đó! Cứ vào! Sắp tới giờ "hóa kiếp" rồi! Dứt lời, kéo nhau đi thẳng. Thần Nữ nín hỏi "sao không vào cửa chính kia", một nàng mỉm cười đáp "cửa đó dành riêng cho bọn nào sắp hóa kiếp" đoạn dứt áo đi vùn vụt. Hai người ngó nhau, Võ Minh Thần sấn lên vén soạt rèm. Căn đại sảnh hiện ra tráng lệ, đồ sộ như điện vua thiết triều. Vàng bạc kim cương ngọc thạch chói lòa, đèn lồng rực rỡ từng chùm lồng kính nhiều màu, những cái cột đá to hai ba vầng chạm trổ hình long ly quy phượng, từng dãy ghế dẹt hình treo lơ lửng trong phòng, ôm lấy một khu cao, rộng có mười hai bậc lên, mỹ nữ sơn cầu quây quanh châu hầu. Bên phải, đám khách tứ xứ vừa rồi đang leo lên ghế treo lơ lửng, bên trái trên một bậc đá cao có ghế treo hai cổ cẳng đậu đó, có bốn con cú mèo đứng bất động. Còn hai mẹ con cú chúa chắc ngồi trong cẳng. Im lìm như trong quan tài! Từ đồ vật, cách trần thiết đến đèn lồng, tất cả đều đầy vẻ phi phàm chẳng giống cảnh trí trên mặt đất. Võ Minh Thần, Phù Dung Nương thấy mẹ con cú Chúa còn đứng kia, chàng trai ghé sát tai nàng thì thầm:

- Chưa đâu! Hay lắm! Cơ hội tốt! Vào mau!

Thần Nữ khê hỏi:

- Chàng định làm gì?

- Mang lột cú này đấu với Tây Sắc! Nhanh! Chắc nó sắp ra!

Thần Nữ vội lướt theo đến thẳng chỗ cẳng đậu. Sức thấy Hấp Tinh Bà vén rèm lên thò đầu ra kêu:

- Kìa! Theng May, Theng Phui, sao hai đưa đây vào đây được? Thần Nữ đáp:

- Bẩm bà! Theng theo hút Dạ Xoa, Theng lo Bà, Cô lột vào cạm bẫy. Cú Bà

cười ré:

- Hai đứa bây ngoan! Bà sẽ kiểm chồng cho mỗi đứa chục chồng! Hé hé! Vậy hai đứa bây đứng đó coi... Bà lột da chó tinh! Mà sao tối nay tiếng mày chưa thễ?

Võ Minh Thần thì thào nói át:

- Bấm, nghe đồn Tây Sắc lợi hại còn quý trá khôn lường! Theng sợ "nó" lừa Bà! Vậy bà để Theng đấu trước, thử coi nếu nó đường hoàng bà sẽ vào! Cú Cô thò cổ ra, hai mẹ con dòm nhau rồi cười:

- Hé hé! Mày vào nó liếm mặt cái chết tươi con à! Mà sao tiếng mày khàn thễ?

Hai người đang tính cách chống chố, thành linh nghe một hồi tù và rúc vang âm, tiếp theo một tràng chó sói tru lê thê nhọn hoắt như dùi lỗ tai người vật! Mụ mập Dạ Xoa cao thước chín nhảy tót ra, múa tít dao bầu hô the thễ:

- Chúa Vương gia giáng lâm! Phủ phục!

Tiếng hô bất ngờ làm đám khách tứ xứ thoáng vẻ ngơ ngác ngó nhau, bên này Cú bà vùng hét:

- Tụi bây đứa nào phục cứ phục còn Bà vào lột xác chó tinh! Lờn cú Bà chưa dứt bao nhiêu mỹ nữ, chó sói nhất loạt theo mụ mập phủ phục dập trán xuống nền đá. Ngay khi đó bỗng một hồi chuông đồng nổi lên, xa xăm trầm ngân nga, bức rèm đỏ phía cuối sảnh từ từ vén sang hai bên để hiện ra một chiếc ngai sơn son thếp vàng giống hệt ngai vua chúa thời xưa, kê sát một bức rèm đen ngòm. Cổ ngai này son này cao rộng nhưng trống trơn! Hồi chuông còn đang đổ

"bình boong" bỗng từ trên cao có một cổ kiệu từ từ hạ xuống ngồi vào ngai! Tí u tu... tí tu tu... tù ù ù... Từ đâu chợt dấy lên một hồi tù và nhịp điệu rất lạ, âm dương nổi chìm xa gần xa chờn vờn như mang mang như tiếng gọi hồn người vật cỏ cây trở về thế giới hồng hoang xa xăm cách biệt cõi trần này hàng trăm triệu mùa hoa nở trắng tàn.

Lẳng tai nghe, ai cũng thấy tiếng thổi sừng sơn từ bốn phương tám hướng vọng

lại mơn man, xoáy vào tận chiều sâu u uẩn của lòng người vật, khơi lên một nỗi chán chường, cô đơn sợ hãi lạ lùng của những kẻ mất đức tin đứng trước càn khôn sâu thẳm vô cùng và như thúc giục người vật mau tìm lấy một nơi nương tựa...! Khi âm linh dương đồ hồi kéo dài lê thê trong cảnh im lìm thăm thẳm, thì tất cả người vật đều nhận rõ hướng phát âm là từ trong kiệu mà ra! Đám mỹ nữ sơn cầu vẫn phủ phục không nhúc nhích. Khi tiếng sừng sơn dương vừa dứt, âm chưa kịp ngấm vào căn sảnh, trong đám khách quái tứ xứ bỗng có nhiều kẻ từ từ phục xuống về đăm mê thành kính lạ thường. Còn một số như Hấp Huyết Quỷ Nương, Bắc Tiểu Quỷ Vương Nhi cũng cúi đầu xuống làm lễ chào, ngạo khí đã mất nhiều trên các bộ mặt có hồn.

Bên này Võ Minh Thần, Phù Dung Nương, mẹ con Hấp Tinh Bà vẫn giữ im lặng trơ trơ, chột mảy con cú khiêng cáng từ từ gục mỏ xuống như sắp phục. Võ Minh Thần, Phù Dung Nương nhác thấy thì vụt tay vỗ độp vào đầu, lôi giật lên thì thào:

- Mày theo phò chủ vào đây tử chiến, định lạy Ma Vương? Đứng cho ngay ngắn!

Mấy con cú giật nảy mình như tỉnh cơn mê. Trong kia, tiếng tù và vừa dứt nổi lên một hồi chuông ngân nga chìm nổi xa xăm vang vọng thôi thúc. Hồi chuông vừa đổ nhịp, trầm chậm binh boong, bỗng bức rèm trước kiệu từ từ cuốn lên, hiện ra một bóng vàng rực ngời lù lù bên trong. Tây Sắc Ma Vương!

Chúa tinh Hồng Cầu Quấy quét luồng nhân tuyến điện theo hình bán nguyệt từ phía đám quái khách sang chỗ mẹ con cú mèo, lập tức hàng trăm miệng mỹ nữ nhân vụt reo hò vang dậy:

- Chúa Vương giáng lâm! Chúa vương vạn tuế, ngự trị muôn loài, sống tày nhật nguyệt! Tiếng reo hò muốn vỡ căn đại sảnh, trong đám khách cũng có nhiều tiếng hô vang dội, điệp khúc tấu, năm sáu lần.

Bất giác Võ Minh Thần ghé tai Phù Dung Nương khẽ bảo:

- Hừ! Ma Vương Tây Sắc rõ ràng nó nuôi mộng thống trị thiên hạ, thống trị

muôn loài, sống bằng nhật nguyệt, đảo lộn càn khôn. Biết bao nhân mạng đã thác oan vì cuồng vọng! Hừ! Con chó sói lại muốn làm chúa tể loài người!

Sức nghe tiếng Ma Vương Hồng Cầu Quấy "phán":

- Bình thân! Chúa vương ban cho phúc thọ khang ninh!

Tất cả ngồi lên, đứng dậy im phăng phắc! Phường nữ nhạc tấu lên một bản rất lạ tai, âm điệu phảng phất như nhạc ma khóc quỷ.

Từ chỗ bọn khách quái và chỗ bọn Võ Minh Thần vào khoảng năm sáu mươi bộ ghế. Phù Dung Nương dòm trừng trừng, chợt ghé tai Minh Thần thì thào:

- Kìa! Chàng nhìn kỹ coi hình như không phải Tây Sắc tinh ngồi trong kiệu.

Võ Minh Thần dòm kỹ, thì ra chỉ có cỗ kiệu đậu bên rèm đen, còn Tây Sắc Ma Vương chỉ là một hình thù phản chiếu từ đâu ra. Vì trong kiệu có một tấm gương sáng trong kỳ dị, phải tinh mắt lắm mới nhận ra được.

- Tây Sắc quỷ trá... có ý gì đây? Không lẽ nó phòng bị hạ thủ bất thần?

- Tất nhiên phải thế! Nó tạo sát nghiệp đã đầy, còn biết nổi ai là thân nhân kẻ khác? Xuất hiện trước đám đông, biết đâu có kẻ thí mạng ôm một trái mìn lớn nhảy xổ vào, quỷ pháp liệu ngăn nổi sức mìn phá núi không?

Phù Dung Nương vừa nói bỗng thấy Tây Sắc dòm quanh phát âm:

- Khách thù còn thiếu khá nhiều. Sao chưa thấy Giao Long Hồ Ba Bể và Mặt Sắt? Võ Minh Thần giật mình một cái, biết nó nhắc tới mình, vì lần trước chàng đội mũ trụ che cả mặt nên gọi là Mặt Sắt.

Tiếng Ma Vương vang vang trong căn sảnh mênh mang, bỗng nghe tiếng thê gai:

- Chúa Thủy Thần Ba Bể đây! Ta tới đã lâu, cảm ơn Tây Sắc đã làm hồ riêng cho Thủy Thần ngự.

Mọi người mọi thú đều dòm về phía trước chẳng thấy gì cả. Chỉ thấy tấm thảm đen trải tận chân bệ. Bổng tấm thảm cuộn tròn, để lộ ra cái hồ tới ba mươi thước tây hình tròn, sóng cuộn nhấp nhô chừng còn có đường ngầm thông dưới đáy.

Ừm! Một cây nước dâng cao tung tóe, nước chan hòa, hiện ra một con thường luồng to bằng người ngóc đầu mình lên khỏi mặt hồ, nhe nanh múa vuốt mắt lồi như hai ngọn đèn pha, coi mười phần uy tợn.

Có nhiều tiếng reo lên, Võ Minh Thần, Phù Dung Nương cũng thoáng sững sờ nhìn nhau vì sự có mặt quá bất ngờ của Giao Long Chúa. Chàng trai bất giác tiếc cho Giao Long Nữ hết sức, chẳng hiểu giờ này nàng đã tìm nó miệt nào.

Bổng nghe Tây Sắc cười khà;

- À! Giao Long Hồ Ba Bể! Bữa nay có lời mời của Chúa Tây Sắc Giao Long tới, còn hận chuyện năm xưa chẳng?

Giao Long chúa khuấy nước thành con sóng cao mấy thước, cười rú:

- Ta nghe Tây Sắc Hồng Cầu Quấy mới luyện xong quỷ pháp càn khôn thượng thừa, ta tới đây đấu một lần cuối cùng, nếu không báo được mối hận thù, chúa hồ Ba Bể theo Tây Sắc khuynh đảo thiên hạ! Còn nếu... nếu ta...

Không đợi hết câu, Tây Sắc chặn lời luôn:

- Thăng nổi Chúa Ma Vương tứ tước, Giao Long sẽ tới Biệt Cung Hồ đón Tây Kiêu về thủy phủ hồ Ba Bể.

Giao Long chúa cười ré, phun nước âm âm như long cuộn thủy làm nước từng vôi bắn vọt phì khắp khu đại sảnh, làm khách tứ xứ phải múa tay gạt nước mắng ỉn ỏi, Hấp Huyết Quỷ Nương hét lạnh:

- Thường luồng! Không được gặp Ma Vương, gặp mục càn khôn này đã! Hai mươi năm xưa, mi núp dưới đáy hồ, cướp mất "Bạc công chúa" làm mục võ mộng càn khôn luyện, nay gặp đây, phải đánh một trận mới nghe.

Làm loạn cả khu sảnh khiến Tây Sắc Ma Vương phải ra hiệu cho mấy mục mập Dạ Xoa cao thước chín tây nhảy ra múa dao bầu, xẹt lại chỗ lũ khách ngồi thò tay vào sau bức rèm ngang, lôi ra một cái vồ to bằng thúng cát, giáng vào trong vách liên hồi. Koong Koong! Trong đó chừng có yểm một cái chuông khổng lồ truyền điện, phát ra những tiếng kêu như sấm động muốn vỡ màng tang người vật.

Căn sảnh vụt rơi vào im lặng. Nhiều kẻ phải bịt lỗ tai, nhưng đám kia vừa im, đã nghe cú bà Phàn Siêu Hóa thò đầu ra hét như sét đánh:

- Thường luồng càn kheo phổng sảnh, lũ khách chó nửa người nửa ngợm nửa đười ươi. Bậy là tụi chó tha đi mèo tha lại, xuống ăn cơm thừa chó sói, sao không chịu ngồi im dám phá bà? Tụi mi không biết Ma Vương tứ túc mời bà vào đây để đấu chiến sao?

Cú Bà Cú Cô mắng như sét, mục mập Dạ Xoa chường cung sảnh Càn Khôn lại phải múa vồ nện chuông ầm ỹ điếc tai chúng mới chịu im. Tây Sắc phát tiếng chìm oai:

- Cú chúa Phàn Siêu Hóa nói đúng! Chúa vương cho mục vào đấu chiến! Nhưng Chúa Vương đã luyện xong quỷ pháp càn khôn muốn thu dụng kẻ tài làm đại sự. Chúa vương muốn cú mèo vào xem Bảo Tàng Viện, trận đồ, lượng sức mình quy phục Chúa Vương. Chúa Vương sẽ trọng dụng phong tước cho!

Lập tức Hấp Tinh Bà hét thét:

- Sói tinh! Mi thừa biết bắt độc bắt anh hùng, trong thiên hạ sao có hai chúa "hấp" cùng sống trong càn khôn? Huống ta với mi có mối thù thấu tủy?

Nay đã tới giờ báo thù, giữa cú sói phải một còn một mất! Chớ thừa lời! Bà sẽ lột da chó sói chiếm A Phòng! Tây Sắc ngồi chồm chồm trong kiệu gương phản chiếu, vùng phát tiếng gai gai rợn sắc:

- Con mục loạn óc! Mi sẽ rũ xác trong trận! Dạ Xoa! Truyền khai trận Ngũ

Hành cho cú mèo vào gặp Chúa!

Cú Bà cười ré:

- Sói già núp trận, chưa dám gặp ta?

- Phải qua cửa trận mới đáng gặp Chúa vương! Chúa vương nay đã luyện thành quỷ pháp càn khôn, không muốn bận tay giết kẻ bất tài!

Cú bà vừa quái "Được rồi! Khai trận!", Giao Long Chúa đã hét "Khoan, cú sau, ta trước!". Ma Vương truyền "Chúa vương đã hẹn cú mèo! Giao Long chúa cứ ngồi yên đó! Đêm nay, kẻ nào nghịch Chúa vương sẽ thành "trầnh" hết, kẻ nào thuận đầu, sẽ thành gia thuộc!"

Khách quái nhiều kẻ reo hò inh ỏi, khoái chí sắp được coi màn tử chiến. Võ Minh Thần thấy cơ hội thuận tiện, vụt bảo khê Hấp Tinh Bà:

- Chúa Bà! Để Theng May vào trước đánh phá dò đường. Bà vào sau lợi hơn!

Cú bà trợn mắt:

- Mày điên khùng rồi! Bà đây cùng với "Gia gia Mộc Lang" hợp sức còn chưa chắc, hạng cú như mày vào cho nó đốt trụ lông hay sao?

Võ Minh Thần thì thầm:

- Chúa bà chớ ngại. May mới học trộm được bí pháp. Kia! Chúa bà thử coi có thể thấy Tây Sắc ngồi đó chỉ là cái bóng không?

Cú bà trố mắt dòm, bỗng kêu khê:

- À! Gương phản chiếu thật! Ối chao! Con này tinh mắt hơn bà! Bà giận hóa bốc mờ con mắt cứ tưởng nó ngồi trong kiệu!

Cú bà dứt lời, bỗng nghe mục Dạ Xoa giáng luôn một chuông, chợt nghe "đùng" một tiếng như thần công nổ, bao nhiêu ánh sáng trong đại sảnh vùng tắt phụt, thành linh phát ra những tiếng kịch kịch, tiếp liền là những tiếng ầm ầm như tiếng chuyển động dữ dội dấy lên chừng phút, bỗng trên khu bệ, ánh sáng bùng lên.

Võ Minh Thần, Phù Dung Nương trông ra, khu sảnh tối mờ đã bị ngăn hẳn bằng mấy bức tường mi ca, thủy tinh chi đó, chia cách bọn Võ đứng với khu khách mỹ nữ, sơn cầu và khu bệ!

Khu này có một bức tường trong suốt chắn ngang, nhìn vào đã thấy một vùng lửa cháy, khói bay mưa tuôn, nước chảy âm vọng xa xa ngay sát bức rèm đen. Tây Sắc vẫn ngồi trong kiệu, xế trên có nhiều chữ lập loè ánh ra.

Ma Vương Sắc trở hét:

- Cú già! Đã tới giờ hóa kiếp mau vào chịu chết! Chúa vương đợi mi trong trận!

Soạt một bức rèm cuốn lên sau lưng Tây Sắc, hiện ra một cảnh mịt mù khói lửa có ba chữ "Ngũ Hành Trận" nhảy múa chờn vờn. Vút! Cổ kiệu Tây Sắc chạy vụt vào sâu hút cách khoảng hai mươi bộ. Cạch! Bức vách mi ca bỗng mở ra một khung cửa rộng hai thước. Lập tức các tiếng động ầm ầm từ trong trận hắt ra, âm nghe muốn nổi da gà với những tiếng gió gào mưa hú, sấm động chớp loè ma kêu quỷ khóc ghê người.

Boong boong! Một hồi chuông thôi thúc mấy nhịp trống dồn, đám mỹ nữ sơn cầu theo Dạ Xoa chạy vụt vào trận mất dạng. Hấp Tinh Bà định nhảy lên, nhưng Võ Minh Thần đã từ sau rèm cẳng lao vụt lên, tiến vào khung cửa mở. Vẫn mang lột cú mèo, chàng trai tiến từng bước, thành linh Tây Sắc vùng trở hét:

- Cú mèo! Mi giống đực, phải đầu cú mèo Phàn Siêu Hóa? Sao dám phạm trận đồ?

Võ Minh Thần giật mình khựng lại, chưa hiểu sao Ma Vương ngồi tít xa lại biết nổi, bỗng thấy mặt nóng ran như bị lửa đốt, chàng trai đột lòng nghĩ thầm:

- Ôi chao! Nó dùng âm điện trong mình phát ra để dò xét mất rồi! Quả nhiên nó đã tới mức thượng thừa, ta vô ý để phát lộ chân tướng, giờ tính sao? Sức nghe tiếng Thần Nữ gọi tiếp, tiếng Hấp Tinh Bà hét lớn;

- Ma Vương Sắc nói càn! Nó là Theng May, thân tín của mẹ, sao dám bảo nó

giống đực?

Ma Vương cười khà:

- Cú già! Mụ sắp chết, sinh hôn ám, điện dương phát ra sao Chúa vương làm được?

Võ Minh Thần nghe nói nói càng sợ lộ, chưa kịp vận luồng điện âm trong người, bỗng thấy nóng sau gáy, tiếng Hấp Tinh Bà hét:

- Tứ tức loạn ngôn! Mụ sờ lại rồi, nó là giống cái, sao dám nói càn?

Võ Minh Thần không khỏi cười thầm Hấp Tinh Bà, nhưng chàng đâu kịp ngờ mụ này quả đã sờ thấy luồng âm điện, vì chính Thần Nữ đứng dưới đã nhanh trí phát ra sờ đầu gáy Võ, mụ sờ sau chạm phải, tưởng "à May" thực phát ra! Sức nghe Tây Sắc hết lớn:

- Dạ Xoa đâu! Ra bắt lột xác cú mèo đốm vai cánh kia cho cú già mở mắt! Từ trong trận, Dạ Xoa mập dẫn một bầy sơn cầu nhảy ra. Võ lùi một bộ, đỉnh ninh phát lộ, phải ra mặt đến nơi. May sao Hấp Tinh Bà đã cuộn ôm cả quỹ mộc nhảy vọt qua cửa thông, lôi giật Võ ra hét:

- Mụ đây! Không được phạm tới đây tứ yêu của mụ!

Mụ Dạ Xoa chường vệ sảnh "Càn Khôn" khựng lại, cúi đầu đợi lệnh. Tây Sắc cười gai gai:

- Cú già sắp chết loạn cả trí khôn rồi. Dạ Xoa lui. Tên cú đực cú xuống, Chúa vương Tây Sắc không phải kẻ để lũ mi làm mờ mắt!

Mụ Dạ Xoa dẫn bầy sói độc quay vọt vào trận. Võ Minh Thần muốn ra mặt lại e vội mắc vào mưu Tây Sắc, chàng trai đang do dự thì cú mèo Chúa Hấp Tinh Cô đã ôm cây "Mộc lang công tử" nhảy vọt lên hét:

- Tây Sắc! Ta cùng nhập trận! Mi đủ sức đấu chiến không? Tây Sắc tỉnh hét:

- Cú con! Mi còn hôi sữa biết chi chuyện người lớn, lui! Một cú già rũ xác chưa đủ sao?

Hấp Tinh Bà cũng đuổi nhưng cú Cô đã hét lên một tiếng, xông luôn vào trận, khiến Hấp Tinh Bà phải lật đật xẹt lên cản lại, và cả hai mẹ con cú chúa Phàn Siêu Hóa dàn ngang cùng tiến vào cửa trận.

Tây Sắc cười gai rợn:

- À! Mẹ con mi đã muốn chết chùm, Chúa vương cho toại nguyện! Lời buông nghe "đùng" một tiếng, cả cổ kiệu sơn son thếp vàng lặn Tây

Sắc vụt biến mất. Võ Minh Thần nhảy xuống chỗ Thần Nữ đứng. Hấp Tinh Bà hét lãnh:

- Ma Vương Sắc! Chúa Phàn Siêu Hóa nhập trận! Coi đây! Trong kia ba chữ Ngũ Hành Trận bỗng nhảy múa lập lòe, rồi cả khu chột quay xè xè theo hình tròn như cái bàn cờ quay, rồi dừng lại. Tít sâu trong hiện ra một chữ "Kim" bằng lân tinh xanh biếc lối thảo Hán tự sắc như cắt. Hấp Tinh Bà quay bảo Hấp Tinh Cô:

- Cửa "Kim" của nó là cửa gương đao sắt thép. Phá luôn cửa này!

Dứt lời, cú Bà hú lên một tràng lê thê, cùng cú Cô buông vọt quỷ mộc ra, hô chìm:

- Cửa gương đao đã mở, Gia gia công tử mau trở oai tinh, đưa mẹ con thiếp vào phá trận!

Lập tức cả hai mẹ con cú chúa và cặp Quỷ mộc cùng rùng mình rung lên bần bật phát ra những tiếng phì phì, nháy mắt cả hai mẹ con cú chúa nhòa trong hai làn hắc ín dày đặc bao quanh, còn hai cây quỷ mộc cũng mờ biến sau làn khói đỏ như máu. Võ Minh Thần vùng quay bảo Thần Nữ:

- À! Không ngờ hai mẹ con cú chúa Phàn Siêu Hóa đã luyện được quỷ pháp lợi hại chẳng vừa! Chắc chắn nó đã hấp khá nhiều mạng người mới thu thập được nhân khí nhân điện được đến thế. Hai độc gặp nhau, trận chiến phải gay go lại thêm hai

cây quý mộc tinh giúp sức, chẳng hiểu có đủ tinh lực phá trận dữ này không?

Thần Nữ ngó đăm đăm lên khu bệ chưa kịp đáp đã thấy trong vầng hắc khí dày phát ra một tràng hú lê thê nhọn hoắt, hai cây quý mộc lập tức lắc lư lờ đờ "đi" luôn vào trận, khật khưỡng như hai tên say rượu, phát ra những tiếng phì phì quái gở hết sức. Mẹ con cú chúa lướt theo, nháy mắt đã nhảy vọt qua cửa "Kim" mất dạng.

Bọn Minh Thần đứng ngoài vách mi ca dòm vào, bỗng thấy cả khu bệ quay sinh sịch, từ trong trận khói mù bay ra trùng trùng, cuồn cuộn, trong cửa Kim vọng ra những tiếng đao thương chan chát, xoang xoảng, lẫn những tiếng reo hò vang dậy như có thiên binh vạn mã tung hoành huyết chiến. Kẻ nào yếu bóng vía, chỉ nghe qua đã mất tinh thần. Một con cú khiêng cáng thì thào:

- Ghê dữ à! Tỷ May tỷ Phui! Liệu Bà, Cô ta có phá nổi không? Thần Nữ khẽ nói:

- Phá trận chưa ghê bằng gặp Ma Vương tứ túc. Im nghe!

Cú mèo nín thở. Tiếng âm âm vẫn vọng ra dữ dội. Chừng mười phút thấy khói đen, đỏ từ trong sương khói lướt ra, có tiếng cú Bà hét thét:

- Tây Sắc Ma Vương! Ta lột xác mi! Mi núp đâu rồi? Sực nghe tiếng cười lê thê như người trong sương khói vắng ra:

- Chúa vương vẫn đợi trong này! Nhưng cú già cú non đi lầm cửa rồi! Thoát chết giữa đao thương kiếm kích là may đó! Sâu trong, chữ "Kim" đã biến giữa khói sương vụt hiện ra chữ "Mộc" nhảy múa. Mẹ con Hấp Tinh Bà lại xua quý mộc lao vào.

Vẫn những tiếng âm âm chuyển động, tiếng sói tru, cú rúc, lẫn những tiếng lốc cốc lịch kịch như muôn ngàn đồ gỗ quất nhau dữ dội. Chừng năm phút lại thấy Hấp Tinh Bà vọt ra ngoài hét inh ỏi mới hay đã lộn ra tiền trận, bỗng xa trong lại hiện ra chữ "Thủy". Hai mẹ con cú chúa đứng yên trong trận

ào ào như có phong ba bão tố, muôn ngàn con thác đổ sóng xô, giữa tiếng gió

gào mưa hú sức nghe tiếng Ma vương chờn vờn:

- Cú mèo sợ ướt lông không dám vào cửa "nước"? Cú bà hét:

- Ta không ưả nước! Để cửa đó cho tinh thường luồng! Minh Thần thì ào:

- Cú Phàn Siêu Hóa khôn đó! Vào cửa "Thủy" sẽ nguy vì nhất định nó sẽ mở Hồng Thủy trận trấn cho ngộp thở không lối thoát.

Cửa "Hỏa" hiện ra, trông xa đã thấy lửa cháy ngùn ngụt coi thấy ghê. Mẹ con Hấp Tinh Bà xông vào. Lửa cháy bùng bùng, khói xông mù mịt, lẫn cả tiếng tru rú kêu gào như ma than quỷ khóc, nghe muốn rụng tóc gáy. Chừng hơn mười phút, lại thấy bóng văng khí đen đỏ lướt ra, lửa còn bám cháy ngùn ngụt. Mười giây lửa tắt, văng khí tan, hiện ra hai cây quỷ mộc, hai cú mèo bị cháy màu đen, đầu cũng bị thiêu trụi mớ lông.

Cú Bà hét:

- Sói tinh hèn nhất, muốn mụ hao phí sức trước giờ đấu "hấp"! Tiếng Ma Vương cười sảng sặc:

- Cú mèo trụi mớ lông là may đó! Chưa vào nổi trận, chưa đáng gặp Ma Vương! Nhưng đã muốn "hóa kiếp" sớm, Chúa vương cũng ân ban! Dạ Xoa! Triệt hết các cửa, mở đường cho cú vào động hóa kiếp!

Lời dứt, bỗng nghe chuông đổ hồi, sừng sơn dương thổi một tràng, xa trông vụt hiện mấy chữ "Lò hóa kiếp" bằng lân tinh lập lòe, ánh sáng trong đó cũng sẫm lại và im như trong quan tài.

Cú mèo chúa lập tức xông hắc khí, xua Quỷ mộc, lướt luôn vào, thoát đã mấy dạng sau cửa "lò hóa kiếp".

Sảnh đường im hơi, ai nấy hồi hộp đợi. Từ trong "lò" bỗng vọng ra những tiếng sừng sơn dương rúc vang âm, lẫn tiếng trống giục cồng khua sói tru, cú mèo rúc, gió thổi loạn cuồng âm âm như tiếng gươm đao thiết kỵ.

Chờng một phút bỗng nghe tiếng tru rú cực kỳ man dại hắt ra lê thê như tiếng hùm beo động đực, rồi tất cả vụt im lìm. Bình boong bình boong! Tiếng chuông bỗng trầm khoan nhát nổi lên, tiếp tiếng sừng sừng sừng dương chồn vờn ma âm như gọi hồn người vật cỏ cây về cõi xa xăm tàn diệt... Từ trong trận mờ sương khói bỗng thấy Hấp Tinh Cô cùng hai cây quý mộc đi giạt lùi, vầng khí đã tan, cành cây gãy, lông cú mèo cháy trụi nham nhở, bước đi loạng choạng, thờ hộc, phì.

Bỗng lại thấy một vầng huyết khí hiện ra đứng sừng ngoài cửa trận khói mờ, hình Ma Vương tứ túc chồn vờn trong vầng huyết khí bọc ngoài. Không thấy Hấp Tinh Bà, ai nấy còn ngơ ngác chưa hiểu chuyện chi, chợt nghe tiếng cười ma rợn phát ra:

- Hà hà! Cú mèo tới số! Hú! Tiếng tru nhọn hoắt, từ trong vầng huyết khí bắn vụt ra một luồng vuốt khí đỏ chụp vào cây quý. Quý mộc đành đành nhảy dựng lên ngã vật xuống lăn lộn phát ra những tiếng phì phì y hệt một người bị thiêu sống đang vật vã kêu la. Hấp Tinh Cô nắm cây "Mộc lang công tử" lùi ra xa, lộ vẻ kinh hoàng. Bọn Minh Thân thấy cảnh quý mộc tình bị thiêu lăn lộn như người cũng lấy làm kỳ. Sức ngửi mùi tanh nồng ghê gớm, muốn lộn mửa. Có vách mi ca ngăn cách mà mùi tanh tuôn qua khe hở, nhiều kẻ phải bịt mũi phát ọe. Nháy mắt quý mộc nằm im, lửa tắt, trên sàn chỉ còn một cây than đen sì. Trong lúc đó, cú mèo Hấp Tinh Cô, bộ lông giáp cháy trụi nham nhở, vừa thờ hộc vừa cùng "Mộc lang công tử" lùi mãi, đụng bức tường mi ca, mắt vẫn tròn trừng dòm Tây Sắc hiện mờ giữa vầng huyết khí. Khách ngoại cuộc cùng ngó lên cửa trận, ai cũng lấy làm lạ về "cây quý biết đi".

Dáng nó bước khật khưỡng lắc lư, trông như bộ xương biết di chuyển, cành lêu nghêu chồn vờn giống cánh tay người. Hai cái vòi đen mồm heo ngo ngoe hệt hai con rắn ngóc đầu thờ phì phì. Chú mục ngó dưới gốc càng quái gở hơn, vì gốc nó rễ lòa xòa, hai cái rễ cái tựa hai chân xương xẩu le te co lên hạ xuống như vệt bước. Quý mộc khắp mình thương tích, chỗ cháy nám đen, chỗ bị gươm đao chém đứt đang rỏ máu tong tong... trông đúng giống thực vật có linh hồn.

Phù Dung Thần Nữ ghé tai Võ Minh Thần thì thảo:

- Mẹ con cú mèo đại bại rồi! Quỷ mộc lại có thể linh mãnh thế kia sao? Cây thành tinh vẫn bị sói tinh diệt, sói tinh lợi hại vô cùng. Nhưng còn cú Bà đâu?

Võ khê bảo:

- Theo phép cấu tạo của Hóa công, thực vật đã có giác hồn rồi! Giống cây ăn thịt "quỷ nhục" này từ mới sinh ra đã được ăn thịt người vật nhiều, hấp được các thứ tinh hoa ngũ hành, hấp cả thể phách người nên hóa "linh", giác hồn trưởng thành có thể hành động khi sai khiến, đều do người đồng khí làm chủ nó. Nên Hấp Tinh Cô với Mộc lang công tử đều chịu ảnh hưởng lẫn nhau. Hấp Tinh Bà liên hệ với Mộc lang gia gia. Mộc công tử kia bị thương nặng,

Hấp Tinh Cô tất chẳng khá hơn. Còn Hấp Tinh Bà... Mộc gia gia của mẹ đã thành than, cú Bà đã vong mạng rồi còn đâu!

- Chắc chết tiêu trong Ngũ Hành trận?

- Không phải! Nàng quên mẹ đòi "hấp" đấu với Tây Sắc sao? Kẻ bị "hấp" gân thịt tiêu tan, thân thể chỉ còn là...

Minh Thần vừa nói tới đó, trên cửa trận bỗng hình Tây Sắc Ma Vương tru lên một tràng ghê rợn, xoay mình rùng mạnh một cái đã thấy một bàn chân trước thò ra, rũ "phạch", nghe "chát, leng keng". Khách ngoại cuộc dòm lên đã thấy chân vuốt Ma Vương Sắc bêu một cái xác cú mèo lông vàng đã bị cháy nham nhờ từng mảng lớn! Xác con cú này to xẹp dúm dỏ coi như xác bướm ép. Ma Vương đu đưa xác cũ, rũ "phạch" cái nữa phát tiếng "chát xoảng", xác cú bắn tung lên cao rớt trúng cây quỷ mộc công tử. Quỷ mộc nhảy dựng lên hất xác cú xuống sàn! Dưới vầng sáng chập chờn hiện ra một bộ giáp cú mèo nhiều chỗ trơ cả khung thép đan ghép và trên vuốt Ma Vương đã bêu lủng lẳng một... túi da người. Đúng hơn là một thân đàn bà trần truồng, bao nhiêu gân thịt đã bị tiêu hết, lép xẹp, teo dúm. Mồm miệng mắt mũi tiêu hết, chỉ còn là một cái sọ người dán da mỏng với mấy lỗ mắt lỗ mũi sâu hoắm đen ngòm như lỗ đáy, lỗ huyệt, coi phát gớm!

Khách ngoại cuộc nhiều kẻ bật kêu kinh khiếp. Hấp Tinh Cô thấy xác ré lên, giãy đành đạch, chồn vờn chực xông lại cướp. Còn Võ Minh Thần vừa nhác trông

cái "túi da người" vọt nghĩ đến di hài mẹ, cũng không nén nổi xúc động, buột miệng hét lên một tiếng thảm thiết, chuyển mình định vọt lên. Thần Nữ nhanh tay níu vội lại, thì thào "Chớ nóng... Chàng!" Ma Vương Tây Sắc cười thét, rũ mạnh một cái, "lục cục rùm", xương đồn mộc cục phình bụng, tay chân mình mẩy càng teo đét như trái bóng xì hơi! Chân vuốt túm quay, quay, "túi da người" lủng lảng. Ma Vương phát âm nhọn hoắt:

- Cú mèo Phần Siêu Hóa đây! Hà hú! Cái túi da này là xác con cú già ngu ngốc đây! Chúa vương mấy lần tha mạng, cú mèo vẫn u mê. Học được phép hấp ngoại pháp môn, luyện được cây ăn thịt thành tinh, đã tưởng tài cú mèo đảo lộn được càn khôn, thoát vòng hóa kiếp! Đáng kiếp!

Túi da Hấp Tinh Bà đu đưa kêu "lục cục", hố mắt trũng sâu, nước vàng chảy ra bắn vung vãi, rõ tong tong, khảm thối còn hơn mùi cóc chết. Mùi khảm lọt qua khe hở bay cả xuống khu sảnh "Càn Khôn", khiến khách ngoại cuộc nhiều kẻ phát lộn mửa, phải bịt chặt mũi, kêu khụt khịt!

Hấp Tinh Cô toàn thân run bắn, đảo mô theo cái túi da Hấp Tinh Bà. Thành linh Ma Vương phát âm khàn gai từ trong vầng huyết khí:

- Cú già rũ xác, còn mi cú cái con! Chúa vương hóa kiếp nốt!

Vầng khí đỏ lắc lư tiến lại. Cú cô dáo dác lùi ngang. Ma Vương lắc một cái đã đứng sừng trước mặt. Cú lâm đường cùng, rít lên:

- Sói tinh! Mi giết mẹ ta, ta giết mi! Lờn buông đã thấy vút ra một lưỡi bán nguyệt chém xả xuống đầu Ma Vương. Chỉ thấy nó khua một cái đã nằm nghiêng được lưỡi thép, bẻ "rắc" gãy đôi như bẻ miếng bánh tráng! Keng! Keng! Lưỡi thép gãy rớt sần, cú Cô lại nạy ra một cây súng cối bốn lăm vẩy lia. Đoàng! Đạn lút giữa khu ngực Ma Vương, không xuyên qua nổi vầng giáp khí. Ma Vương quai chân vuốt giật cối súng, bẻ cong queo quăng đi. Ai nấy phát ghê uy lực. Ma Vương ngoắt một cái đã chụp lưỡi thép gãy vanh, "véo" cái, phật đứt bay mấy "cánh tay" Mộc lang công tử. Bỗng thấy Hấp Tinh Cô kêu ré lên, nhảy dựng về đầu đón lạ thường. Ai nấy dòm Quỷ Mộc thấy cây này cũng đang nhảy như con chơi chơi, lắc lư và kêu phì phì. Chỗ bị chém máu rõ tong tong đỏ lôm. Nó vừa nhảy cuồng vừa thò hai cái

vòi mõm heo lên liếm xoèn xoẹt chỗ máu tuôn kêu "chộp chộp".

Hấp Tinh Cô loạng choạng lướt tới nắm quỷ cây lại bên xòe cánh ắp, lết dần ra cửa. Ma Vương cười ré:

- Cú cái! Đi đâu? Sao chưa lột vỏ hiện nguyên hình. Chúng Vương sẽ hóa kiếp cho!

Cú cô lúc này chừng như đã kiệt lực, không còn hét nữa mà cứ dáo dác nhòm Ma Vương và ắp cây quỷ nhích mãi. Ma Vương thò vuốt chụp nghiêng lấy từ cách đấy mấy thước, vuốt kinh khí móc đầu Cú cô lôi sềnh sệch lại toan kéo ả ra khỏi túi da người.

Cú cô tận lực vùng vằng chống cự nhưng vô ích, thoắt cái đã bị lôi lại gần. Ma Vương quăng cái túi da bêu lên trên cửa trận "Ngũ hành", rú cười nanh ác:

- Cú cái! Để Chúa Vương coi nguyên hình mi đã luyện tới mức nào trong lò "Siêu sinh" động cú?

Soạt! Ma Vương giật một cái thật mạnh, khuy bấm sổ tung, cả bộ giáp lông cú lẫn Mộc Lang công tử bay tung hai ngã, bộ giáp móc chồm vách phía tả, cây quỷ văng ra gần cửa thông sảnh, dưới vuốt Ma Vương hiện hiện một cô gái khỏa thân xinh đẹp lạ thường, mặt hoa da phấn, vẻ thiên kiều bá mị lồ lộ nét nhan sắc hồ ly.

Ma Vương nói nhẹ tay túm tóc, Hấp Tinh Cô nhích lùi ra, mái tóc dài tới bảy tám thước, Ma Vương đứng bất động, mắt chăm chăm nhìn Cú cô

Hấp Tinh Cô mất hết vẻ hung tợn, trong lò siêu sinh, khách ngoại cuộc nhiều kẻ vụt đứng dậy dí mắt sát tường mica dòm hau háu. Vì từ lâu cú Chúa Phàn Siêu Hóa khét tiếng quái gở phi phạm trong thiên hạ, động cú mèo được coi như một thể giới ma quái của loài cú thành tinh, chưa mấy kẻ được thấy rõ chân tướng cú chúa, vì chưa ai lạc miếu cú mèo, rớt xuống động cú mà còn thấy lại ánh sáng mặt trời, trừ bọn Võ Minh Thần mấy năm trước. Nay thấy cú chúa bị Ma Vương lột xác, khách tứ chiếng thấy đều tò mò muốn nhìn cho rõ. Dưới ánh đèn, gái cú mèo trông đẹp nổi gai ốc lũ đàn ông.

Bỗng trong đám khách có tiếng ai kêu lớn:

- Ôi chào! Cú Chúa Phàn Siêu Hóa đẹp như hồ ly tinh Đắc Kỷ! Giết uống! Giết uống!

Lại có tiếng rống lên: "Xin chuộc ngàn lạng vàng! Xin chuộc!" rồi lại có tiếng một lão già the thé xin cho nó, nguyện sẽ quét dọn A Phòng đến chết không thềm lên mặt đất. Lập tức có nhiều tiếng khác nhau đòi chuộc đòi tha đòi thả loạn hết cả khu sảnh tối. Bỗng nghe có tiếng đàn bà hét lanh lảnh:

- Bọ chó! Bọ chó! Lũ bọ chó! Thấy gái là tíu mắt không biết xấu! Như nương nương đây tài sắc vẹn toàn, đứa nào thấy cũng mê muốn chết, có đứa nào dám lại gần đâu? Con cú cái kia mỗi tháng đem vào lò siêu sinh hấp hàng chục mạng, cứ thấy đàn ông là hấp. Nương nương thấy lũ bay toàn bọn gan thỏ đế, tài cán gì đòi lấy gái cú mèo? Muốn nó đưa vào lò hấp chẳng?

Lập tức có nhiều tiếng kêu "úy trời đất" nổi lên, cùng lúc vẫn có nhiều giọng Ta Tàu Thổ Mán đòi chuộc. Mụ Dạ Xoa chường vệt lại phải nhảy ra cầm chày vỗ nện chuông inh ỏi, đám quái khách mới chịu im nhưng vẫn không ngớt trầm trồ, xuýt xoa tiếc rẻ.

Trên cửa trận nơi mặt Ma Vương chột thủng ra hai lỗ hồng đúng hình hai con mắt xếch, phát ra hai luồng nhân tuyến tím trắng dờm chòng chọc vào mặt mũi mình mẩy có đeo những cái vòng xương trắng hếu chạm trở tinh vi của cú cô. Cú cô bắt gặp luồng nhân tuyến khê giật mình đưa tay giật lấy tóc mình về. Thành linh Tây Sắc Ma Vương phát ra tiếng gai gai:

- Cú mèo cái! Giờ tới phiên mi bị hóa kiếp. Chúa Vương cho mi theo bọn cú già cho trọn tình cốt nhục!

Dứt lời, nó lừ lừ kéo tóc cú cô lại gần, chậm rãi vờng chải như dân chài kéo mẻ cá to. Hấp Tinh Cô vùng vẫy chống cự, nhưng thoát cái đã bị kéo áp vào ngực Ma Vương.

Đột nhiên Mộc lang công tử khật khưỡng nhảy xổ lại.

Hấp Tinh Cô đang co ro cúm rúm thấy quý cây vọt lại thò vòi "phì phọt" Tây Sắc thì kêu lớn:

- Mộc lang! Không nên... Nhưng không kịp nữa, Quý mộc tinh đã tới sát Ma Vương, mõm heo vừa mổ vào vầng huyết khí đã bị dính luôn như nhựa. Quý mộc giẫy lên như đĩa phải vôi, phát ra một tiếng kêu quái gở, hai gốc chân vọt dậm bành bạch, cành quờ quạng quạt rào rào. Lập tức gốc kia, Hấp Tinh Cô cũng giẫy lên đành đạch, ôm ngực kêu rú lên lẩn lộn, vẻ đau đớn vô cùng. Khách ngoại cuộc dưới sảnh nhòm lên thấy hai cái vòi mõm heo của cây quý bỗng bị hút sâu vào vầng huyết khí, vòi mõm heo ngập sâu hơn, quý mộc vật vã nhảy nhót giống hệt con vật bị treo cổ, còn Hấp Tinh Cô toàn thân run lấy bầy, vừa ôm ngực vừa nhào lộn, hai tay cuống cuống bầu vú như cố gỡ một vật vô hình gần nơi nhũ hoa. Rõ ràng hai cái vòi mõm heo và gò ngực Hấp Tinh Cô có một sợi dây liên hệ vô hình. "Cú chúa chết đến nơi rồi!" Thân Nữ vừa buông lời, Tây Sắc Ma Vương liền nhả luôn hai cây vòi quý mộc. Lập tức cây quý nhảy ra xa, hai cái vòi co quắp ngo ngoe phập phồng, nhỏ máu tong tỏng trông rất lạ. Khuôn ngực trắng ngần của Hấp Tinh Cô cũng đỏ máu như bị gươm chém dao đâm. Rồi, trước những cặp mắt ngạc nhiên, Hấp Tinh Cô dang tay ôm chầm lấy quý mộc, quý mộc cũng vươn hai cành tay tua tua ôm lấy Hấp Tinh Cô. Chộp chộp, phì phì... những tiếng thô bỉ như lợn ăn làm ai nấy đều nghiêng ngó, dòm kỹ mới thấy cú mèo Phàn Siêu Hóa đang túm lấy quý mộc hút máu chùn chụt nơi mõm heo ra, quý mộc lại ngo ngoe cái vòi quấn quanh mình cú cô, mõm heo cũng đang hút chòm chộp hai gò nhũ hoa mịn màng đang chảy máu.

Cả hai loạn choạng kiếm đường chạy khỏi vùng trận dữ.

Ma Vương cứ đứng dòm, không động đậy, giờ bỗng cười rú lên:

- Cú mèo cái! Mẹ mi đã thành túi da mi còn sống sao được nữa? Để Chúa Vương hóa kiếp cho hết giống cú.

Lời buông, một luồng huyết khí phía đầu có hình vuốt cho sói vọt ra chộp lấy Hấp Tinh Cô, lôi nghiêng lại. Chỉ nghe cú cô kêu một tiếng nhọn hoắt cụt lùn, cả thân hình đã biến đâu mất. Lúc sau Ma Vương rùng mình, quay một vòng thì chỉ còn thấy một nửa cây quý phía dưới thò ra, giẫy dựa hai chân như con vẹt bị cắt tiết.

Võ Minh Thần, Thần Nữ nhìn nhau lắc đầu. Mấy con cú khiêng cáng sợ hết hồn kêu rú lên chực bỏ chạy. Lường thần đều biết mẹ con cú mèo đã tạo sát nghiệp, nay nghiệp báo bị người ta hấp lại, nhưng hai người vẫn thấy lòng bất nhẫn. Chàng trai vọt bảo Thần Nữ:

- Đến lúc thuận tiện rồi! Để mở lên gặp Ma Vương! Thần Nữ chưa kịp đáp lời, bỗng nghe Ma Vương phát ra một tiếng tru lê thê, "huych" một tiếng, đã thấy Hấp Tinh Cô, Quỷ mộc lang bắn tung ra, giáng mình vào bức tường mica.

- Cú mèo con! Mẹ mi đã hóa túi da. Chúa Vương tha mạng cho mi về cai quản quần động cú Phàn Siêu Hóa phục mệnh chúa vương đảo quyết thiên hạ.

Hấp Tinh Cô lão đảo đứng dậy, nắm quỷ mộc, đi giật lù ra cửa thông sảnh. Các khách tứ chiếng cũng lộ vẻ sững sốt vì thấy Ma Vương tha cho cú cô một cách quá bất ngờ. Nhiều tiếng nhao nhao lại nổi lên đòi chuộc, đòi gả, sảnh đường lại loạn lên phen nữa. Ma Vương hét:

- Chúa Vương sẽ mở cuộc tuyển phu cho gái mèo. Kẻ nào thắng gái cú sẽ làm chồng. Dạ Xoa! Dẫn cú chúa đi phục thuốc đem về Phàn Siêu Hóa! Mụ mập Dạ Xoa từ đâu nhảy ra, dẫn đầu bày sói đem Hấp Tinh Cô đi mất dạng.

Thình lình có tiếng Giao Long chúa hét trong bóng mờ hữu sảnh:

- Ma Vương Sắc! Giờ tới phiên Chúa Thủy Thần Hồ Ba Bể!

Khách tứ xứ reo ầm lên. Võ Minh Thần ghé tai bảo Thần Nữ, đoạn vùng quát lớn:

- Khoan! Thường lường! Chưa tới phiên mi! Ta đội đây đã lâu rồi! Ma Vương Sắc! Đứng đó ta cần hỏi chuyện! Dứt lời, Võ Minh Thần nhảy vọt lên, không vào cửa thông mà lại chuyển lực lao vút mình vào bức tường mica dày.

Chỉ nghe tiếng rắc giòn tan, chàng tuổi trẻ đã đứng sững trong khu ngoại trôn. Sau lưng, tường mica thủng một lỗ in đúng hình người, xung quanh vẫn không hề có một vết nứt rạn.

Giao Long chúa nổi giận vùng mạnh một cái nghe "ùm" một tiếng. Cả thân hình thường luồng lẩn khối nước lớn từ dưới hồ vọt lên đập vào vách mica. Võ Minh Thần đứng xế bên tả, quạt ra một đòn phản phong, hét "lui". "Bùng", "rắc". Cả Giao Long chúa lẩn khối nước lớn bị đẩy tung trở lại hồ, tường mica thủng thêm một lỗ đúng hình bàn tay người năm ngón xòe ra.

Ma Vương trông thấy hét:

- Mi đâu phải thủ hạ cú mèo? Mi là đứa nào dám vào cung làm loạn? Võ Minh Thần lạnh lùng:

- Ta là kẻ hơn ba năm trước đã vào tận Mê Hồn Cung tử chiến với mi, bị nhốt trong Hồng Thủy trận, nay tìm đòi món nợ hơn hai mươi năm xưa. Ma Vương hét:

- À thằng mặt sắt! Thì ra mi đã phá cửa Âm hồn cung ngoại! Mi tới số rồi mới vào đây nộp mạng. Phải mi là đứa ba năm trước đã đoạt được bộ vòng càn khôn, trốn đi biệt tích luyện phép Bành Tổ?

Soạt! Võ Minh Thần kéo phăng lối cú mèo ném vào một xó, hiện nguyên hình trong bộ quần áo Chàm, trong mang bộ giáp Chúa mười vạn núi tảng, lưng mang gói di hài mẹ, mũ trụ che kín mặt coi thập phần uy vũ.

- Ma Vương Tây Sắc! Đã tới giờ báo oán!

Tây Sắc cười thét, rùng mình một cái đã bắn vọt vào trong trận Ngũ Hành, quát vọng ra:

- Chúa Vương đợi mi! Cứ vào! Ta hóa kiếp cho! Mi không được ân đấu với Chúa vương trước khi phá trận.

Võ không đuổi theo, chàng trai rùng mình một cái, bỗng hiện ra một vàng huyết khí bao trùm thân thể, nháy mắt đã thu lại đúng hình người đứng trong đó trong suốt như hổ phách.

Dưới khu sảnh đám quái khách tứ xứ kinh dị đứng hết lên như lò xo, nhiều kẻ nhảy vọt lên dòm qua lỗ hồng kê lớn:

- Huyết khi ngũ hành càn không bí pháp! Ôi chao, đúng y là kẻ đã chiếm được bộ vòng càn khôn năm nào rồi!

Thần Nữ trông lên thấy Võ Minh Thần chỉ rùng mình một cái đã hiện ra vầng khí đặc hổ phách trong suốt như pha lê màu. Cô gái chúa xứ Phù Dung thở phào mừng rỡ:

- A! Thế này thì ta không phải lo nhiều nữa! Chàng đã luyện thành bí pháp chân truyền của Bành Tổ Lĩnh Nam, lo gì không đối phó nổi Ma Vương?

Bồng nàng hơi giật mình nghi có tiếng hét: "Trong mình hắn có bộ vòng càn khôn! Chiếm lấy! Chiếm lấy!" Tiếp đến một tràng súng nổ ù ù đẹt véo véo. Bóng đao kiếm vút qua lỗ hổng nhắm cả vào Võ Minh Thần.

Nàng vừa toan chuyển mình xuất thủ bỗng thấy Võ đánh vụt tay xuống phát ra một luồng huyết khi đầu giồng hết bàn tay mở xòe ngón, nhưng kinh tới bức tường mi ca, hình bàn tay này vụt to phình ra gấp mấy lần, chụp đánh sầm một cái. Lập tức đám quái khách nhân đứng lơ nhố bên tường như bị một sức vô hình cực mạnh đánh bắn bổng lên cao tới hai thước, ngã lăn ùm cả xuống hồ nước nhỏ xế hữu không kịp la tiếng nào. Nhiều kẻ đang chạy xô lên cũng bị sức ép đẩy bắn trở lại ngã vật vào cột nhà, sàn đá kêu ré lên. Võ Minh Thần hét trong vùng huyết khí chờn vờn:

- Lũ ma quái khách kia! Lần này ta tha cho toàn mạng, lần nữa quyết chẳng dung! Khôn hồn ngồi im, ta vào phá trận. Lũ mi muốn nộp mạng, chờ đó đã.

Đám quái khách lớp ngóp bò lên bờ. Kẻ nào cũng trào máu họng, quần áo nám đen như bị lửa tấp, râu tóc xám hết, thất kinh trợn mắt giật lùì, trông lên, xế trên bàn tay cách Giao Long hồi nãy có in thêm một lỗ thủng bằng miệng thủng đúng hình bàn tay người xòe năm ngón sắc cạnh và đen sì như than.

Im phẳng phắc! Không tên nào còn dám mơ tưởng đoạt vòng càn khôn. Võ Minh Thần hét xong quay mình tiến vào cửa trận. Thần Nữ hô lên:

- Quý Đồng Nhi đâu! Mau theo phò mã trợ lực trừ thành xó! Lập tức từ xó tới

sau rèm bay vút ra hai đốm xanh lè như hai ngọn đèn nhỏ lao vút qua cửa thông đảo vò vò trốc đầu Võ Minh Thần. Trong đám quái khách có tiếng kêu sừng sốt tưởng hồn ma, chùi có một hai kẻ bản lĩnh mới biết đó là quỷ xó. Theo phép phù thủy dùng âm binh, thường chỉ sai khiến được âm hồn hoặc vô hình hoặc hiện lên mờ mờ, vì âm binh xác đã tiêu tan.

Võ Minh Thần nghe tiếng vo ve biết ngay quỷ xó đã theo vào. Chàng vụt bấm quyết truyền âm lệnh:

- Một quỷ nam đồng theo giúp ta đủ rồi! Nữ đồng hãy ở ngoài phò trợ nữ chúa Phù Dung. Ma Vương có thể thả ma thành ra ám hại.

Đốm quỷ xanh nữ đồng bay xẹt, đậu luôn lên trốc đầu Thần Nữ. Thần Nữ lòng hồi hộp chỉ muốn theo Võ Minh Thần, nhưng biết trận này nguy hiểm, mặc giáp sắt cũng chẳng ăn thua gì, chỉ thêm bận chàng nên nàng đành thu mình đứng dòm lên.

Võ vào tới cửa trận, bỗng nghe đùng một tiếng. Cả khu trận tối om, ánh sáng sánh đường hắt lên ánh sáng mờ mờ, ba chữ Ngũ Hành Trận vụt nhảy nhót lung tung, tít trong chợt sáng đỏ khé, hiện lên chữ Kim chói lọi.

Chàng nghĩ thầm:

- Trận Ngũ Hành của nó có năm cửa Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ, tất trong kiến trúc phải theo thể liên hành. Tốt hơn là ta cứ kiểm cách phá tan các cửa đập bằng Ngũ trận tất gặp nó! Chỉ phải đề phòng địa lôi phục là được. Văng khí càn khôn chưa hiểu có khắc chế nổi sức địa lôi công phá hay không?

Dứt lời, chàng vừa phát tuyến điện rẽ trước cất bước theo sau, vằng huyết coi mười phần dị dạng như trong ác mộng. Tối cửa trận, vừa toan nhảy vào bỗng thấy kiệu Ma Vương Tây Sắc vụt hiện xế trong cách năm sáu thước giữa sương khói mịt mờ.

- Mặt sắt! Chúa vương nghe mi đã chiếm được ba vòng Bành Tổ phải không? Mi có mang theo chứ?

Võ gật. Ma vương thét:

- Mặt sắt! Sao dám đoạt vòng càn khôn? Khôn hồn đem vòng nộ Chúa vương sẽ tha mạng cho. Mi tưởng luyện được vàng huyết khí đó đã đủ chống nổi chúa tinh tứ túc hay sao?

Nổi giận, Võ hét:

- Nay ta cứ đập nát trận đồ, sau sẽ hỏi tội mi cũng chưa muộn. Dứt lời, vung tay quật thốc vào Ma Vương Tây Sắc một nhát điện kinh dữ như sét đánh. Nghe xoảng một tiếng, hình bóng Tây Sắc nát bấy biến tiêu, mảnh gương bắn vung vãi, lập tức khói xông cuộn cuộn, bóng đao chói lóa bao bốn phía, ánh thép lia kín, ầm ầm sấm sét chớp giật lập lòe tóe lửa tím trắng, khí thép bốc lạnh người tưởng chừng một con ruồi bay vào cũng bị chém nát như như cám. Võ Minh Thần đang dòm bỗng cửa trận sịch động, từ dưới nhô lên một bức tường thép hất phẳng chàng vào giữa lớp đao thương sần sật sương khói mịt mù hôn ám. Thần Nữ đứng dưới sảnh nhìn lên cửa trận mịt mờ, vụt thấy bức vách đen thốc lên xô Võ Minh Thần vào trận, nghe tiếng ầm ầm chuyển động đao thương sần sật vọng ra, nàng nữ chúa không khỏi ghê thay trận dữ, tưởng người mặc giáp sắt dày cũng bị nát thây trong nháy mắt. Nhưng chàng họ Võ không chút nao núng. Ngay khi bị hất vào, chàng đã hoành thân, hét lên một tiếng vung luôn hai cánh tay bọc huyết khí ngũ hành chặt rắc rắc gãy luôn mấy lưỡi đao, chém xả xuống. Rồi như hổ dữ về ngàn, chàng tuổi trẻ lẫn xả vào giữa đao thương kiếm kích phá cho tan hoang. Chỉ trong chớp mắt một khu trận dữ chỉ còn ngổn ngang đao thương kiếm kích gãy lìa đứt đoạn, cong queo khói mù. Võ Minh Thần nhắm phía trước thấy một đoạn đường đi hun hút, lập tức đá tung mớ sắt vụn lao vọt vào. Thần Nữ cùng đám quái khách ngồi dưới nghe trong trận ầm ầm như vũ bão, chưa đầy một phút bỗng lại nghe tiếng giục ầm ầm, vàng huyết khí từ xé tả trận vọt ra.

Dòm kỹ thấy bóng người mới hay chàng họ Võ. Thì ra trận Ngũ Hành chuyển dịch đã đưa chàng lộn ra như Hấp Tinh Bà hồi nãy. Đùng một tiếng như ống lệnh nổ, xa trong trận vụt hiện hình Tây Sắc Ma Vương ngồi kiêu chễm miệng ra hét:

- Mặt sắt, người phá được Kim trận trong chưa đầy một phút, giỏi đó! Nay chúa

vương cho Ngũ Hành biến hóa đồng hãm tử, mi dám vào chẳng? Võ Minh Thần quát lớn:

- Sói tinh! Tội ác mi chồng chất cao hơn núi, nay ta đã quyết phá nát cung A Phòng của mi, giải thoát cho đàn bà bị hãm, trả thù cho phụ mẫu, xích cổ mi lại nói chuyện sau, ta có sá gì cạm bẫy trận đồ của mi! Mi có dùng sáu trăm trận dữ ngăn cản đêm nay ta cũng tìm được lộ xác!

Xoảng! Một luồng kinh khí đánh thốc vào, lại vỡ tan một cái gương phản chiếu lớn, Ma Vương biến mất. Lập tức từ trong trận phát ran những tiếng sinh sịch ầm ào vi vu sần sạt ùng ùng như có thiên binh vạn mã kéo tới, rồi chớp lòa sấm động từng tràng, điện xẹt nháng bốn phương. Sâu chừng ba mươi bộ bỗng hiện lên một khung cửa ngũ giác to bằng cái nong tằm, hào quang nhảy múa xẹt tóe điện, thành những nét chữ thảo loảng ngoảng nhảy múa ghép lại thành những chữ Ngũ Hành trận Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ chồng lên nhau, to phềnh lên, đập vào mắt rồi vụt mờ hẳn.

Võ Minh Thần dòm vào nghĩ thầm:

- Quái! Lối vẽ chữ điện kia là lối nào, coi giống trên màn ảnh thế? Xưa có lần ta theo tôn sư qua Hồng Kông có buổi vào rạp chớp bóng thấy cũng tựa lối này, nó làm cách nào đây?

Đang nghĩ sịch thấy Ma Vương Tây Sắc hiện lù lù sau khung cửa tò vò, phát âm khàn rợn người:

- Mặt sắt! Đêm nay tao sẽ giết mày trong lò Ngũ Hành này như Thái Thượng lão quân nhốt Tôn Ngộ Không! Dao thương sẽ băm vằm mày, nước trăn, lửa đốt, đất vùi, trước khi mày đổi diện chúa vương.

Xoảng! Lại một tấm gương vỡ! Võ Minh Thần bắn vọt mình vào như mũi tên bay, xuyên qua cửa tò vò. Minh bọc huyết khí, vừa vượt được hơn thước bỗng nghe ùng, rồi kịch một tiếng sau lưng Võ. Chàng hạ chân ngoái lại nhìn, chẳng thấy cửa tò vò đâu nữa, sau lưng chỉ còn là một bức tường sắt đá chi đó đen sì cao vút phía trên đầy sương mờ. Trước mặt vừa hiện lên một cánh rừng nhỏ với những tàng cây

xanh hình thù quái dị, đất đỏ như máu, xa chút nữa, một dòng nước đen uốn khúc bốn bề im lìm như trong quan tài.

Bỗng nghe tiếng khàn rợn vang âm:

- Mặt sắt! Mi vào tử địa rồi! Mi không có phép thần thông như Tề Thiên Đại Thánh, đừng mong thoát trận. Đây không phải trận Ngũ Hành thường như cú già vừa vào, đây là "Càn Khôn trận", hợp cả trận Âm Hồn, Ngũ Hành biến hóa... Thành đồng vách sắt bao vây, hà hà, mi đã vào túi càn khôn!

Đúng giọng Ma Vương tứ tức, Vô Minh Thần đang đảo mắt nhìn quanh bỗng thấy tứ bề khói phun cuồn cuộn, mịt mù, nháy mắt cả khu rừng quái gở đã bị xóa nhòa.

- Hơi ngạt khói mê! Võ vừa lăm bắm bỗng nghe trống giục chiêng khua, tù và rúc, sỏi tru, sấm sét ù ù ù ù hàng mớ âm vũ bão nổi dậy như sét đánh vào lỗ tai, kẻ thường chỉ nghe một hồi có thể đứt vỡ màng tai, đứt gân máu đầu mà thác. Nhưng lúc này Võ đã có vàng huyết khi bao bọc quanh mình, âm động âm âm chỉ lọt tới tai chàng mơ hồ xa xôi hẫng. Thành linh cuồng phong nổi dậy, cây cối trong rừng ngã nghiêng, đảo như lên đồng, rồi mưa đổ xuống như thác, sa tới đâu bốc khói khét mù tới đó.

- Cường toan vũ! Hừ! Mưa a xít, sói tình độc ác khôn lường! Minh Thần đứng yên bất động. Mưa a xít đổ xuống đầu ào ào, nhưng lạ thay vầng huyết khí vô cùng màu nhiệm, a xít cứ rót vào lò lửa ngút! Vì trong người Võ đã được tẩm gội khí tinh hoa ngũ hành trong hang trung tâm địa cầu trên Phi Mã Ác Sơn, lại thêm luyện càn khôn bí pháp, vầng huyết khí chế ngự các hóa chất thuộc ngũ hành biến hóa ra.

Chàng trai hét:

- Tây Sắc! Mi định dùng nước cường toan tẩy trần cho ta đó ư? Dội nữa đi! Đổ chừng hai mươi giây mưa gió giết người đã tạnh hơi ngạt, khói mê cũng tan biến, cây cối lờ mờ hiện ra. Nhưng dưới chân Võ nền bỗng chuyển động "đùng" một tiếng, bao nhiêu cây cối vụt ngã chệch xuống, cài nhau kín tường một con gà cũng không lọt. Và thân cây mở toác, từ trong thốc xuống theo chiều cây đổ. Cây đổ

theo! Thế đan rất tài, bất cứ đứng chỗ nào cũng bị hàng chục lưỡi đao khổng lồ chém vắt xuống, nằm ép xuống cũng bị, nhảy vọt lên cao lại bị mớ đao khác phạt, tưởng người sắt cũng bị băm đứt, chưa nói mặc giáp phục. Võ Minh Thần hét lên! Vận kinh lực. Vung hai cánh tay đánh thốc ra và quăng vút mình sang chỗ khác, cứ thế di động. Tinh lực đã tới độ phi phạm, chỉ loáng mắt bao nhiêu cây đao đã bị đánh gãy gập, nằm ngổn ngang như rạ cối.

Bỗng "đùng" một tiếng cuối trận, hàng trăm vòi rồng từ tám hướng nhất loạt phun phì phì vào như rồng phun nước! Vút! Vút! Liền mấy khối lửa bay vào, "bùng bùng", lửa bốc cháy tứ bề, chỉ nháy mắt, cả khu rừng đã thành một biển lửa mịt mờ không hở đến một đốt tay!

Mùi cháy lưu huỳnh khét lẹt, vòi rồng vẫn phun phì. Võ Minh Thần bị chìm trong biển lửa, chẳng còn thấy dáng hình đâu nữa! Giữa biển lửa chỉ thấy quỹ đồng nam bay lượn dật dờ, lửa trần không đốt được hồn âm đã thoát ngoài định luật vật lý.

- Ha ha! Hòa diệm sơn đốt trên thể phách mi, thử coi vàng huyết khí của mi có chống nổi hỏa diệm sơn chăng?

Biển lửa cháy đùng đùng, giữa biển lửa có tiếng Võ quát lạnh:

- Tây Sắc! Ta vẫn đứng đây! Mi cứ sưởi cho ấm đi! Đêm nay có chạy xuống âm ty ta cũng tìm được mi báo oán.

Vòi rồng ngưng phun ét xăng, lưu hoàng, lửa tắt phụt! Võ Minh Thần hiện ra sừng sững giữa khu trận còn khét mùi lưu hoàng. Sức nghe tiếng sói tinh nhọn hoắt, khu trận sa sầm hôn ám, từ tám hướng, trên đầu, dưới nền, vút phát ra những tiếng sói tinh lê thê gai rợn lẫn tiếng ma kêu quỷ khóc thảm thê, rồi giữa cảnh hôn ám, khí lạnh bỗng tràn ngập hàng trăm bóng ma lũ lượt hiện lên, cười ru rú khóc thét xông tới vây lấy Võ Minh Thần, tay cầm đủ thứ khí giới quái dị. Có bóng cao tới hai thước tây, có bóng lùn ngót thước, đàn ông đàn bà đủ mọi sắc dân miền núi.

Biết đó là lũ "ma thành" cực kỳ dữ tợn, toàn oan hồn bị chó sói ăn thịt, còn dữ hơn giống "trầnh" bị cọp vồ có thể xúm vào vật chết người ta trong nháy mắt. Võ

Minh Thần vọt bắt "quyết", đọc chú trừ thành xó, hét:

- Quỷ Đồng Nam đâu! Đã đến lúc cậy quỷ đồng hiển lộng oai linh trừ lũ ma thành cho phò mã!

Được Thần Nữ cho biết quỷ xó chỉ phục lệnh tay chúa, Vô xưng đại danh giai tế xứ Phù Dung, lập tức Quỷ Đồng Nhi sà xuống hú lên từng tràng gai rợn, phóng vút vào lũ ma thành. Vô theo sau, tung "quyết" đả tà, đốm xanh mét, văng huyết khí tới đâu, ma thành tan tới đó, chỉ có vài chục con mạnh nhất xông vào vồ, chém bắt hồn đều bị quỷ xó quyết linh đánh tiến vào cội u minh! Chỉ non phút sau, ma thành đã bặt đi hết, rừng quái chỉ còn sương mù mờ mờ.

Bỗng nghe tiếng tru nhọn hoắt:

- Thành ăn hại! Chúa vương sẽ trị tội, hớp hồn, nhai phách lũ mi. Một trăm con thành không bắt nổi con xó quỷ, thẳng mặt sắt!

Vô Minh Thần nghe tiếng Ma Vương tru phía bên kia dòng suối đen, bèn dẫn Quỷ Đồng Nam tiến thẳng tới, tay phát kinh rẽ quanh thám sát.

Không có địa lôi! Phục tới bờ suối, dòm sang thấy một bức vách đen sì còn ám khói sẫm, lại có một khung cửa hình trăng khuyết. Trong cửa, Ma Vương ngồi kiệu lù lù cách cửa năm bảy sải.

- Mặt sắt! Thủy, Thổ mỡ đã mở, sao chưa vào?

- Tây Sắc! Mi định dùng trận Hồng Thủy hãm địch thủ cho ngộp nước? Coi đây!

Như mũi tên lao, chàng bắn vọt mình qua cửa. Nhưng đúng lúc chàng tới giữa khung cửa, thì khung cửa vùng kẹp chặt lại, trước sau có hai bức vách đâm thốc lên, áp chàng vào giữa. Nhanh đến nỗi Vô vừa tới đã bị kẹp cứng, bốn vách từ từ ép lại, ép nữa, sức mạnh tường sắt cũng phải dẹp như tờ giấy.

Cả giận, Vô hét một tiếng, vung mạnh hai tay hãm sức ép, và áp luôn mình vào vách trước. Văng huyết khí nóng như lò lửa nung, thoát cái đã mềm đỏ trũng sâu.

Một tiếng rầm sần sạt, rung chuyển cả mấy bức vách. Văng huyết khí đã dạt vào trong để lại một lỗ hổng bằng người như đúc.

- À mặt sắt lợi hại! Không ngờ mi đã học thành tài bí pháp Bành Tổ Lĩnh Nam!

Nghe tiếng quát, Võ dòm quanh thấy mình vừa lọt vào một gian hầm ngũ giác ánh sáng biếc màu lân tinh. Kịch! Lại một bức tường nhô sau lưng, vút tứ diện như bùng, nước từ đâu ào ào tuôn vào như thác, giãy khắc đã ngập tới trần.

Võ Minh Thần chỉ ngại thủy lôi, mìn phá núi, vì từ khi luyện thành bí pháp của vị Bành Tổ Lĩnh Nam, chàng mới thử súng tự động, gươm đao, chưa thử lại cốt mìn đại pháo. Theo óc suy luận, dầu văng huyết khí có cản được sức công phá, thân hình vẫn bị sức mạnh đẩy bắn đi, thương tổn đến tạng phủ trong mình. Nên chàng vẫn lưu ý đề phòng từ lúc xuất đầu lộ diện và đã mật truyền quý xó nhi tìm lôi phục nhưng chưa thấy.

Ngay khi nước chảy vào cuộn cuộn, Võ Minh Thần đã vọt tứ diện thám sát, biết ngay đó là bốn bức tường sắt. Nhưng chàng không hành động ngay. Đợi cho nước ngập hết, chàng mới lặn hụp xuống đáy gọi quý xó lại truyền âm mật:

- Xó nhi! Chỉ còn cửa "Hong Thủy trận" này nữa là vỡ trận Ngũ Hành, âm hồn của Ma Vương, nhưng còn cửa Mộc ghép dưới nền này, ta ngờ thế nào cũng có yếm địa lôi, Ma Vương sẽ nhử xuống đó cho kết liễu. Vậy ta sẽ không phá bốn cửa quanh và cửa dưới nền này, ta trở nóc đi tìm Ma Vương. Ngay sau khi cửa mở xó nhi khá vọt đi thám thính kiếm ngay chỗ nó ẩn! Nhưng trước khi lên phải làm sao cho địa lôi nổ sập cửa Thổ dưới này cho ta.

Quý Đồng Nam tuân lệnh. Lập tức Võ Minh Thần nằm áp xuống, trườn mình, thò tay sờ soạng khắp mấy phía. Mới hay hầm này là sáu bức vách sắt ghép liền như cái hòm, nhưng mười hai đường ghép lại dính liền, không khác một cái hòm lớn đúc khuôn.

- Có lẽ ngay khi hạ vách mở Hong Thủy trận, Tây Sắc đã cho hàn xì liền cho chắc. Nếu vậy thế nào cũng phải có chỗ có thể mở ra dẫn tới cửa Thổ.

Xòe tay sờ cẩn thận, quả thấy dưới nền có đường vòng tròn, khoanh lấy một khoảng rộng bằng miệng thú, không khác một khoang cửa dưới đáy tàu ngầm, nhưng phải sờ tinh lắm mới thấy nổi!

- À! Không sai dự đoán! Sói tinh, mi lừa người, người cũng lừa mi! Chàng trai lập tức nắm dán bụng xuống, dùng mấy đầu ngón tay kinh vận điện khí Ngũ Hành vạch mạnh theo đường tròn dưới sàn. Sức nóng phát ra, nước sôi sùng sục, bốc khói như a xít, thoát đã đỏ rực. Võ dùng chân đạp miết, sắt loại mỏng, trúng xuống. Rất nhanh, chàng vọt lên, dùng khí nóng hun khôet lỗ hổng trên nóc. Khi sắt đã mềm, chàng nhảy xuống đạp mạnh vào khung cửa ghép. Ầm một tiếng, cửa tung ra ồ ồ luôn như thác lũ. Như mũi tên, chàng lại trở lên mở luôn lỗ hổng trên nóc. Rất nhanh, nước trong Hồng Thủy trận đổ ộc xuống hết trong nháy mắt để lộ ra một cửa hầm sâu, ánh sáng lân tinh xanh lè. Định thần dòm xuống thấy một đường sâu, bệ đất trập trùng, ăn chéch vát ra phía ngoài. Khí đất mờ mờ, nước đọng bệ loang loáng, chập chờn ẩn hiện những hồn ma phách quế kêu khóc thảm thê. Vụt cái! Hình Tây Sắc Ma Vương hiện ra đứng sừng tít cuối đường bệ đất, ánh sáng chói lòa. Nó ngửa mặt dòm lên, trỏ vuốt, cười rú:

- Giỏi! Giỏi! Thăng mặt sắt không bị ngộp nước, đúng mi đã học được nghề độ thủy của Xích Quỷ Ngũ Đầu Nam! Lại mở được cửa xuống "Thổ môn". Mặt sắt! Ta đợi mi!

Võ Minh Thần quát lớn:

- Coi đây! Ta xuống Thổ trận bắt mi!

Lời vừa dứt, đốm hồn quỷ xó đã từ trên sà xuống như con đom đóm bay đêm gió. Lập tức dưới "cửa Thổ" phát ra hàng chục tiếng nổ "ầm ầm" như long trời đất lở, áp khí làm cả căn hầm sắt bên trên rung động tưởng sắp tung lên. Rồi bên dưới tối mù.

Võ Minh Thần dạt ra góc, nghe cốt mìn lồi phục nổ, không khỏi kinh tâm, lập tức hét lên. Một tiếng nổ đông liên tiếp vang nghe tiếng cười ru rú của Ma Vương Sắc kéo lên trong hầm tối. Đốm xó quỷ xanh lè bay vọt lên, như tên bắn xẹt qua lỗ hổng trên nóc.

Như pháo thăng thiên, Võ Minh Thần nhảy vọt theo như cắt. Dư âm tiếng mình còn văng trong tai. Chàng trai vừa hạ chân xuống, thấy động dưới chân vội nhảy là đi năm bảy bộ. Ngoảnh lại căn hầm biển đầu mất, bốn bề im ắng như rơi vào thế giới khác vậy, chỉ có tiếng nước đổ ào ào... Một cảnh phi phàm hiện ra trước mắt Võ. Trên cao là vòm trời tinh tảo, mảnh trăng khuyết lưỡi liềm treo lơ lửng vàng bủng, sau lưng Võ chính là tòa lầu đài sừng sững in vào nền trời trắng sao, có một bức tường thành khá cao ngăn cách.

Cách chỗ Võ đứng mười thước, phía tường sau lầu đài là một cái cổng hai tầng rất đẹp, coi tựa một cái khải hoàn môn, từ trong cổng chảy ra một dòng thác lũ ào ào quanh co uốn khúc ra xa. Và Võ đang đứng giữa một vườn hoa tuyệt đẹp dưới trăng sao tinh tảo, rải rác có mấy gò, sau gò có mái nhà cong như mái chùa đèn ẩn hiện trong tàn cây bóng lá.

Bốn bề vắng vẻ không một bóng người vật. Nghĩ mấy khắc, Võ Minh Thần thu luôn vầng huyết khí, hiện nguyên hình trong bộ quần áo Chàm Thổ, lưng đeo gối di hài mẹ. Ẩn vào bóng lá, chàng sai quỷ xỏ đi kiếm hướng Ma Vương. Quỷ xỏ vừa lượn tàn cây vọt đi, bỗng thấy từ nẻo "gò má" có một cổ kiệu vọt ra, đi dọc bờ suối tiến qua chỗ Võ đứng. Kiệu dập dềnh chạy, thoắt đã tới chỗ Võ ẩn, trông ra, thấy có bốn con sơn cầu to lớn khiêng, đi hai chân người. Dưới trăng chàng nhận ngay ra màu lông quen thuộc của mấy con vẫn khiêng kiệu Tây Sắc, và cổ kiệu đúng cổ kiệu Ma Vương. Rèm buông kín, bỗng thấy một bàn chân vụt thò ra vén bức rèm bên sườn kiệu, ánh trăng chiếu le lói, mờ trong có một con Hồng Cầu Quấy to lớn, lông vàng bờm sư tử ngời chòm chòm chống hai vuốt trước như cọp ngồi!

- Đúng Tây Sắc Ma Vương kia rồi!

Võ lăm bắm mừng hết sức, định nhảy vọt ra chặn lối. Nhưng đột nhiên có một bàn tay túm vai chàng, lôi ẩn lại, tiếng thở thè bên tai:

- Chớ vội... chàng! Hình như không phải "nó"!

Võ giật mình ngoái dòm lại, không khỏi kinh ngạc thấy Phù Dung Thần Nữ đã đứng sừng sững từ lúc nào, lốt cú đã trút đầu, lồ lộ nét khuynh thành.

- Kìa, sao nàng lại ra đây được?

- Thiếp... thiếp vòng ngả sau lầu đài...

- Sao biết không phải nó?

- Vì thiếp vừa thấy con sói lớn lông vàng vừa cười rú vừa chạy về phía gò kia? Thiếp ngờ đó mới chính là Tây Sắc, còn con này cho ngòi kiệu làm giả tinh ra tiếp khách! Theo thiếp biết, cung A Phòng này, có tới hơn chục con mụ Dạ Xoa mập và ít nhất có đến hai ba con cầu quấy lông vàng có bờm xòa!

- Sao nàng biết? Võ dòm theo cổ kiệu sơn son thếp vàng, lòng đầy thắc mắc, đắn đo. Thần Nữ vốn thông minh, thận trọng, tất không nói bừa, làm lỡ việc chàng.

Đội kiệu chui vào cổng hậu lầu đài. Võ toan quay bảo Thần Nữ điều chi, bỗng thấy đóm quỳ xó nhì từ phía gò vụt tới, phát âm mơ hồ:

- Ma Vương trong nhà mái cong! Võ Minh Thần nhìn cô bạn đồng hành khâm phục. Đoạn cả hai theo quỳ xó lướt đi. Nhưng mới được mười thước, lại thấy một mụ mập Dạ Xoa xách dao bầu đi với hai ba mụ nữa vọt ra nói the thé. Hai người ấn vào xó tối, trông ra thoát đã thấy bọn Dạ Xoa mập vùn vụt đi tới trò chuyện líu lo, tiếng Kinh Thổ Thái lẫn lộn.

Dưới trăng sao tinh, ngó qua sắc diện, mụ nào cũng đầy vẻ sợ hãi khác thường. Mụ đi sau nói với lên, giọng trầm trồ hoảng hốt:

- Đại nương tỷ tỷ à! Giờ trống ngực em còn đập dữ. Đại tỷ có biết sao tự nhiên Chúa vương ta lại... thế không?

Mụ Dạ Xoa đi đầu chính mụ chương vệ sảnh càn khôn đứng lại kêu lên the thé:

- Ôi chào! Chính ta cũng còn sợ hết hồn đây! Chẳng hiểu sao, vừa giết xong tên mặt sắt, bỗng nhiên Chúa Vương phát cười sảng sặc nhảy vọt lên mặt đất, ngửa mặt cười mãi. Ta rón rén theo sau, vụt thấy chúa vương ôm mặt tru rống lên vẻ hung tợn khác thường, phi thẳng vào biệt cung! Ta chạy theo, thấy Chúa vương đang lông lộn giơ chân trước lên trời kêu rú. Ta đánh liều bước lại hỏi. Chúa Vương bỗng ré lên

khủng khiếp: "Mày là đứa nào? Mày không thấy ai đứng kia sao? Quỳ xuống! Cút! Mày không thấy gì sao?" Ta sợ hết hồn, dòm lên, chẳng thấy gì cả. Chúa Vương rống lên chói với như rượt theo một bóng vô hình... chạy thẳng vào cung Mê Hồn... Đến cửa thì vừa gặp các em chạy ra.

Mấy mụ mập tròn mắt nhao nhao vừa nói vừa dáo dác dòm lại phía dãy gò.

- Chúng em đang quét dọn trong cung bỗng nghe Chúa Vương tru, chó sói kêu rống, chúng em chạy ra. Ôi chào! Khủng khiếp! Chúa vương đang vỗ chó sói xé xác, ngã sau, đám mỹ nữ chạy ra. Chúa Vương vỗ nghiêng cần đứt cổ họng, hét đuổi.

- Chạy túa ra thêm cung vẫn nghe Chúa vương tru rống phá ầm ầm. Nhưng chỉ phút chốc chợt im lặng như tờ. Chúng em cùng đám mỹ nữ lên vào, nghe vắng vắng tiếng Chúa Vương đang nói chuyện với ai không biết! Chỉ nghe có tiếng đàn bà vọng ra thánh thót lẫn cả tiếng con nít khóc. Rồi Chúa vương lại rống lên, đòi ăn thịt.

Đến đây, bọn Dạ Xoa mập chợt chụm đầu vào nhau, thì thầm to nhỏ, vẻ mặt nào cũng lộ rõ sắc kinh hoàng. Võ Minh Thần, Thần Nữ nấp gần đó, nghe loáng thoáng tiếng được tiếng chẳng "ghê quá! Rõ ràng có tiếng Chúa vương khóc", "biết... tiếng ai không? đâu phải... trong A Phòng", "... đâu phải giọng Nương Nương Tây Kiều Chính Vương hậu...", "mấy năm lại nghe tiếng lệnh bà...".

Sức nghe mụ Dạ Xoa chường vệ sảnh vùng nói to:

- Thôi, bọn ta phải ra ngoài ngay mới được, còn mấy đứa lên vào, sớm muộn sẽ đến, đêm nay trừ tiết. Cả lũ Dạ Xoa hung tợn ào ào chạy túa ra phía lầu đài mất dạng.

Võ Minh Thần nghe chúng thì thảo vừa mừng vừa lo, lập tức quay bảo Thần Nữ:

- Đứng Tây Sắc trong kia rồi! Vào mau! Tuy không thấy bóng người vật nào, Võ cùng Phù Dung Nương cũng dùng thuật ẩn thân lướt vào phía dãy gò có mái cong ẩn hiện trong cành lá. Hai người đi dọc dòng suối lũ, vào đến hẻm gò là một

vùng cây cối tốt tươi, dòng suối uốn khúc đổ vào một cái hồ bán nguyệt khá rộng. Giữa hồ có một tòa mái cong, coi như điện phủ đèn đài cõi thế. Dọc hai bên bờ suối trồng toàn liễu rũ, quanh hồ từng bách xum xuê, không to nhưng hết sức cổ, đứng giống cổ thụ hăm làm cảnh gốc xù xì. Vài chiếc cầu bắc rải rác qua suối qua hồ, hình dáng khác nhau. Cái là cầu mây treo, cái cầu tre, cái thuộc loại phù kiều, cái uốn cong có mái, lơ lửng chân cầu buộc một, hai chiếc thuyền son cong vút như thuyền vòng nhỏ xinh. Dưới trăng sao tinh tạo, cảnh trí như trong mơ, đầy vẻ phi phàm nhưng không có vẻ ma quái như các khu khác trong cung điện A Phòng.

Im như tranh vẽ. Không một luồng gió thổi. Cây cối đứng rũ bóng, chỉ có tiếng côn trùng rì rả mơ hồ từ lòng đất và tiếng nước chảy thao thiết trong đêm. Nhưng không phải tiếng nước mà là tiếng đàn chìm nổi đâu đây, dưới dòng đưa lên.

Hai người lần ra đứng chân cầu, gần chỗ suối đổ vào hồ, nhìn xuống nước, nghe ngóng, mới hay tiếng nước đổ vào các phiến thạch lồi lõm dị hình rồng, đặc phát ra những tiếng như tiếng đàn chai.

Trong cảnh im lặng, âm thủy lưu nghe buồn mênh mông. Hai người đứng nhìn vào tòa nhà giữa hồ thấy có ánh sáng le lói hắt ra tại vài khu nhưng bốn bề cũng im lặng như tờ.

Thình lình nghe tiếng sói tru rống trong tòa nhà cổ kính, âm nhọn hoắt kéo lê, chói chang như dùi thủng không gian dưới lòng đất, từng tràng lồng lộn vật vã chồm chồm khắp tòa nhà rộng nghe như chó điên tru lúc lên cơn.

- Tiếng Ma Vương tứ túc tru! Nó làm gì trong đó? Cho quý đồng nhi vào trước do thám, ta vào sau, chắc hơn.

Vừa nghe, Thần Nữ vội xua tay thì ào "Thôi, thôi! Mình vào liền cho lẹ". Võ Minh Thần ngoảnh lại, thăm triệu quý xó nam sà xuống. Bỗng chàng ngơ ngác, chẳng thấy bóng con xó nữ đâu. Lúc đó mới để ý, vụt hỏi:

- Kìa, xó nữ của nàng đâu?

Thần Nữ ấp úng:

- Dạ... thiếp... thiếp... cho nó ở lại ngoài lâu đài... vì sợ lộ. Nhưng không sao! Thiếp có dẫn theo một cặp âm binh dữ lắm! Giống này vô hình tiện hơn!

Minh Thần càng ngạc nhiên kêu "nàng đưa theo hồi nào? Nó đâu? ". Kêu xong, chợt ngó chòng chọc vào mặt Thần Nữ. Lúc này cả hai vẫn ẩn giữa làn hàn khí, bỗng như sức nhớ ra điều chi, Võ ghé sát lại thò luôn tay sờ bên má nàng.

Thần Nữ lại tưởng chàng âu yếm vuốt má bèn nhẹ nắm tay chàng áp vào má mình, nhovn miệng cười. Nào dè Võ chỉ cốt sờ tai, vì khí hàn che mắt quá nửa vành. Bỗng chàng trai giật thót mình, giật tay, lùi một bộ, kêu khê:

- Ôi chao, tai đeo khuyên có một vòng chứ mấy? Minh Thần trợn mắt, suýt quát to:

- Hừ! Đông Âm! Bá Diện Đông Âm Khan Sao Linh! Sao lại đội lốt Thần Nữ?

Nàng cũng tròn xoe mắt phượng:

- Ôi chao! Lang quân mê ngủ rồi! Bá Diện nào đâu?

Minh Thần thở phì, nói toạc móng heo:

- Thôi, nàng đừng nhiều lời! Nàng đâu biết ta cùng Thần Nữ đã có ám hiệu riêng, đeo mỗi tai ba vòng khuyên mới là Thần Nữ!

Mãi lúc đó Khan mới cười xòa, thỏ thẻ:

- Thì thiếp là Đông Âm Sao Linh đây đã sao? Mây Linh theo phò chàng,

Sao Linh này là gái Dạ Xoa sao, lại không theo phò chàng được?

Võ xua tay:

- Dưới vùng sông Nam Na, tưởng nàng đã bỏ đi, còn theo ám mỗ làm gì?

Mồ đi báo cừu, không cần ai theo giúp!

Đông Âm Bá Diện cười:

- Không cần ai theo, sao để Mây Linh bám gót? Mây Linh bám được, gái này không có chân sao? À, nếu chàng bắt công thiên vị, gái này vào phò Tây Sắc đã sao!

Dứt lời, xăm xăm đi thẳng lên cầu. Vốn biết tính Đông Âm ngổ ngáo, bất chấp mọi sự, Minh Thần sợ lộ, đành xuống nước, nắm áo kéo lại, nhẵn mặt kêu:

- Thôi được! Nàng theo tùy ý, nhưng không được dự vào chuyện riêng của mỗ!

Đông Âm đặc ý, gật lia, thỏ thẻ:

- Giờ ta vào chứ? Nhưng để thiếp thả âm binh ra đã! Cặp âm binh Ả Rập này dữ nhất Ba Tư đó! Dứt lời, nàng lầm rầm đọc chú hô binh. Từ trong gói sau lưng vọt ra hai hình trắng xóa cao lớn áo rộng lò xoà, vút cái đã biến vào ánh trăng sao. Hai người dùng thuật ẩn thân lướt qua cầu. Quý xó lù lù mặt nước lao vọt đi như một ngôi sao băng, vào tòa nhà mái cong mất dạng.

Minh Thần, Đông Âm sấn tới trước tòa nhà giữa hồ, bèn vọt lên tàn cây xum xuê, vén hàn khí trước mặt, quan sát thấy bốn bề vắng vẻ tuyệt không bóng người, vật. Tiếng sói tru cũng tắt ngấm, cả hai bèn nhảy xuống đất.

Thì ra quanh nhà đầy cạm bẫy, nên không có một con sói canh. Đoán lũ Dạ Xoa đã bị đuổi ra hết, cả hai bèn theo âm binh, quý xó đột nhập luôn vào nội thất. Nhà rộng, hành lang hun hút, phòng tối, phòng sáng. Nhà có tầng lầu, bậc đá xoay tròn ốc đưa lên.

Đang nghe ngóng, bỗng nghe trên lầu có tiếng cười nói xôn xao, cả hai vọt lên. Đường hành lang dài mờ tối đưa tới một căn phòng rộng lớn như đại sảnh, cửa kính cửa chớp đóng chặt, ánh sáng lung linh hắt ra le lói, loang lổ. Mờ trong ánh huyền, dọc hành lang lối nhỏ đầy tượng mỹ nhân, sơn cầu. Hai người đang men sát tường, bỗng thấy xế dưới một khung cửa sổ có mấy bóng lom khom úp tai nghe trộm.

- Hạ chứ? Chàng?

- Khoan! Hình như là gái trong cung? Sao chúng lại nghe trộm? Võ vừa dứt lời, bỗng nghe trong buồng có tiếng sỏi tru ru rú, lẫn tiếng ầm

ầm dữ dội, lũ gái kia lập tức ù té chạy như vệt. Qua góc hai người ẩn, lũ gái dừng lại, dáo dác dòm vào buồng thì thào:

- Ai trong đó?

- Không rõ! Trời! Sao lại có giọng ai hay đến thế? Hình như trong đông lăm thì phải?

- Đông! Cung này còn có ai nữa, ngoài bọn mình và mấy chị Dạ Xoa mập? Nãy em thấy Chúa Vương vào một mình mà? Lạ dữ! Sao giờ lại đông?

- Mấy năm nay không thấy Chúa Vương lên đây! Có lần chị nghe chị mập vế cung báo hình như... lệnh bà về. Mỗi lần lệnh bà về, Chúa Vương lại tru rống kinh hồn, thấy ai giết nấy, bọn ta nên xuống dưới núp là hơn!

Cả lũ mỹ nữ rón rén đi vùn vụt xuống tầng dưới mất dạng. Trên hành lang lúc này hoàn toàn vắng vẻ, bỗng nghe tiếng đàn bà phát cười khanh khách vọng ra dòn như nắm ngọc vãi trên mâm đồng, tiếp giọng thánh thót:

- Ha ha! Chàng chứ còn ai! Thôi, đừng dọa người ta! Lại nghe tiếng đàn ông cất lên cười, giọng trẻ trung:

- Ha ha! Sao nàng biết rõ thế? Ngửi hơi phải không? Có tiếng gái cười dòn, trong cảnh im lặng, nghe cả tiếng hôn nhau đưa ra.

Minh Thần, Đông Âm úp sát tai vào khe cửa chớp, nghe rõ mồn một:

- Anh!

- Em!

- Anh ơi! Đừng bao giờ phụ em nhé! Anh phụ em, chắc em chịu không nổi!

- Không bao giờ mình xa nhau! Vắng em một ngày anh tưởng dài vạn kỷ! Em là nguồn vui sống của anh! Trời ơi! Em đẹp quá! Anh chỉ ước suốt đời được ngồi nghe em gảy đàn tỳ!

- Kia anh! Để em gảy nốt bản này đã nào? Kia! Làm tuột cả khuy áo người ta ra! Bắt đền anh đấy!

- Hà hà! Thì đền! Nhưng đền gì? Đền một triệu cái hôn nhé! Tiếng cười khúc khích nổi lên lẫn những tiếng "chùn chụt" nũng năn xen vào một vài tiếng động dây vô tình phát âm ngẩn ngơ. Chỉ nghe qua cũng đoán được, ngay trong buồng, "nàng" đang ôm đàn và chàng ôm cả nàng lẫn đàn, say sưa tặng nàng những cái hôn dài như những cuộc viễn trình qua mười cỗi Bồng lai. Tự nhiên Võ Minh Thần thấy người ngượng, đưa mắt nhìn sang Đông Âm Bá Diện. Đúng lúc "nàng thánh quân" trăm giọng này cũng vụt òm Võ. Nhưng mặt nàng ta không then mảy may, nàng trợn mắt phượng kê "ôi chao", thì thầm và ghé sát miệng hoa vào tai Võ, cười bảo:

- Dữ chưa! Không hiểu đôi nào rù rì trong phòng mà ghê thế? Chàng biết chúng đang làm gì không? Võ làm thính ghé tai nghe ngóng. Đông Âm lại ghé tai chàng thì thào:

- Hình như trong buồng đang hút ốc? Lạ dữ, vừa tình tự vừa hút ốc, không lẽ chó tinh ăn ốc?

Miệng hoa kề cận, hơi thở của "nàng thành quân" trăm giọng phào vào má Võ nồng nóng âm ẩm, thơm kỳ lạ như có cả mùi da thịt ướp trăm hoa quý khiến chàng tuổi trẻ chợt nhớ tới đêm bị mê tử động phòng với nàng. Tuy trong cơn mê sáng, nhưng chẳng hiểu sao mùi da thịt hơi thở của nàng đêm đó vẫn như phảng phất không tan trong tiềm thức. Chàng trai càng ngượng, "hừ" khô, bực mình bảo:

- Không phải nó ăn ốc, mà nàng nói mò, giọng đó đâu phải của Ma Vương?

- Thiếp chỉ bảo chúng đang ăn ốc! Hơi thở nàng cứ phào vào má. Tuy mũi trọc che cả má nhưng lỗ tai lại hở. Mùi thơm quái ác cứ xoáy vào làm Võ phải đứng nhích ra, nghiêng ngó tìm khe hở. Nhưng cũng chẳng được chỗ nào tốt hơn. Trong

buồng tiếng trai gái thủ thi tình tự vẫn vọng ra, chứng tỏ cả hai đang độ yêu nhau tha thiết say đắm vô cùng. Nhưng giọng nghe không có vẻ của hạng trên dẫu trong bậc. Tuy tiếng "chùn chụt" vẫn cứ đưa ra càng lúc càng nhiều. Sức nghe tiếng người trai nói như than:

- Tình anh yêu em ngàn đời chưa thỏa, mà kiếp phù du nào được bao ngày. Hôm nay ta ngồi bên nhau, tưởng như cuộc tình vĩnh cửu. Mai sau, thời gian chuyển dịch, thân xác già nua kế tiếp nhau đi vào cõi chết. Đời đã dứt nắn xương tàn, hồn tiêu phách tán, tình ta còn gì? Anh muốn níu thời gian lại, tôi luyện xác thân bảo toàn hồn phách để đôi ta vui cùng nhật nguyệt, nghe chim hót ngấm hoa nở cành xuân, cùng nhau hưởng lạc thú đời đời, tình yêu theo xác thân bất diệt, không tàn! Tiếng người nữ cười thỏ thẻ:

- Gớm! Sao anh tham lam thế! Em nghe nói "hữu tình tất hữu hoại". Đành rằng chuyện đó xót xa thật nhưng lẽ trời hữu sinh hữu diệt, có trẻ có già, mặt trời mọc lặn, luật tuần hoàn là thế. Em không dám tham lam, chỉ mong gần nhau ngày nào thương nhau chân thành ngày đó. Một ngày ân ái coi bằng trăm năm. Em được gần anh phút nào, sung sướng phút đó, tưởng vậy đã quá đủ rồi anh ơi!

Tiếng nam cất cao sau một hơi thở phì nặng chịch:

- Em là đàn bà hay cam phận, không nghĩ xa xôi đến cuộc tử sinh. Nhưng anh là đàn ông không cam phận được. Tại sao vũ trụ này đang đẹp, trái đất muôn hoa, mây bay gió thổi, vạn vật sinh thành đầy đức hiếu sinh đang vui sống, rũ hình hài rớt vào cõi u minh như rớt xuống huyết sâu không đáy tối tăm, vào cõi vô cùng tịch diệt. Không! Không thể thế được! Tại sao "người vật sinh ra, đã kế tiếp nhau vào cõi tịch diệt mà ngàn năm mây trắng bao giờ còn bay"? Những thứ vô tri giác sao lại trường sinh bất tử, trơ trơ cùng tuế nguyệt, còn người có trí giác quan thông minh lại chịu nạn hủy diệt thảm thê chua xót đó? Nhất định người không chịu mãi, tất phải có con đường bất diệt! Anh muốn vén màn bí ẩn chế ngự bộ máy huyền vi để tiêu dao tuế nguyệt, xem mây bay, hoa nở, yêu em muôn đời!

- Anh ơi! Em van anh bỏ ý nghĩ đó đi! Ý nghĩ đó sẽ ám ảnh anh, đầu độc linh hồn anh, có thể làm tiêu tan hạnh phúc của đôi ta. Sinh sinh hóa hóa là lẽ thường

tình trong trời đất, dẫu sống ngàn đời mà không hạnh phúc, có hơn gì vài mươi năm gần bó bên nhau. Anh à! Đừng nghĩ vãn vợ nữa nhé! Để em gảy đàn anh nghe!

Tiếng thờ phào như trút hết tâm tư sâu thẳm, tiếp giọng nam cất lên khá vui:

- Phải đó! Em gảy đàn đi! Tiếng đàn em gảy có thể làm hoa nở trắng lên, quên được nỗi buồn cõi thế.

Lại một trận hôn nổi lên, lẫn tiếng khúc khích, rồi trong buồng im lặng mênh mênh. Chừng mấy giây chợt nghe tiếng đàn tỳ dấy lên âm thanh bổng trầm thao thao như nước đổ thạch bàn, tấu lên một bản rất lạ, nhạc điệu đã hay, tài gảy tấu càng điêu luyện, khiến cho người nghe phải say sưa hòa cả tâm hồn vào tiếng đàn.

Võ Minh Thần, Đông Âm Bá Diện vốn có tâm hồn nhạy cảm khác người, đứng ngoài nghe qua bỗng thấy lòng xao xuyến lạ thường, như thấy rõ cả âm ba sóng nước, nguyệt chiếu sao chìm, đều hiu gió thổi, tâm hồn cuộn cuộn theo âm thanh triền miên. Võ Minh Thần từ nhỏ đã theo tôn sư áo trắng đi qua nhiều xứ lạ, được thầy dạy cho lắm ngón tài hoa, luôn cả nhạc cổ kim Đông Tây, vì ông là bậc tài hoa phóng đạt hết sức, cố nuôi dưỡng truyền cho chàng các ngón sở trường làm căn bản. Còn Đông Âm Khan Sao Linh cũng là gái thông minh xuất chúng, từ mới lọt lòng đã được gửi sang nuôi bên xứ Ba Tư, trong một gia đình thuộc vương tộc hoàng đế Alsadin xưa. Nên cũng được học về lắm thứ, rất giỏi về nhạc. Bởi vậy cả hai đều là kẻ hiểu âm, nghe đàn liền cảm ngay được. Chừng mấy phút, đàn ngừng, dư âm còn vương vấn trong lòng, sức nghe tiếng nam trong buồng cất lên:

- Chà! Không ngờ em gảy đàn tỳ hay đến thế! Nhưng khúc chi lạ thế, nghe tha thiết lắm!

Đông Âm ghé tai Võ nói nhỏ:

- Xem chừng đôi trai gái trong phòng này đâu phải là người chỉ sống nơi hang sâu rừng thẳm! Biết cả bài "Sông ĐaNuýp", chắc đã theo cả Tây học, sống nơi thành thị nhiều năm. Nhưng nói toàn tiếng Thổ Thái.

- Cái dòng tiêu vương lãnh chúa sơn cước vẫn cho con cái xuống Kinh du học,

có khi sang cả Tây Tàu, nên cũng chẳng khác chi "người kẻ chợ". Chợt nghe giọng nữ dịu dàng thánh thót như chim oanh:

- Khúc này chính em đặt ra đó! Một đêm, sau ngày gặp anh, em ra bờ sông Hắc ngắm cảnh đêm trăng, lòng dào dạt, lấy đàn dạo chơi khúc này, em đặt là khúc "Nguyệt dạ thủy lưu" - đêm trăng nước chảy!

Tiếng nam khen nức nở, đòi thưởng. Nghe giọng cười khúc khích, chợt tiếng nữ cất cao:

- À, hay có thích "xòe" không, em gọi chúng vào thôi khèn xòe nhé?

- Phải đấy! Nhưng em phải thôn Lào cho anh coi đã! Có tiếng khánh gõ, tiếp liền giọng đàn bà thánh thót gọi:

- Noong Thao đâu? Bảo phường nhạc vũ nữ lên "xòe" hầu Chúa gia!

- Dạ! Có tiếng gái vọng từ xa tới. Võ Minh Thần vụt thì thào:

- Chúa gia? Lạ thật! Không lẽ tiếng đàn ông trẻ trong buồng đúng là Ma Vương Sắc? Đảo vòng xem!

Dứt lời, chàng vòng rời chỗ, nhón gót lướt vòng về phía tiếng "dạ" vừa rồi. Đông Âm lại đảo vòng lối kia. Nhưng cả mấy cửa ra vào cửa sổ đều đóng kín, thoát hai người đã gặp nhau tí phía hồi đằng kia, chỉ thấy bốn bề vắng ngắt, không bóng người, không tiếng động.

Đang ngơ ngác nhìn nhau, bỗng nghe có tiếng chân bước nhộn nhịp, tiếng người lao xao chuyển tới. Minh Thần, Đông Âm đảo dáo dác trông quanh hành lang vắng ngắt. Rào, một cơn gió thoảng, tiếng nói, chân bước đã nổi lên tấp nập trong phòng rộng, nghe ít nhất cũng ngót hai mươi người. Giọng gái Thổ Thái chi đó cất lên:

- Dạ bẩm Chúa Nàng, phường nhạc múa đã lên, bẩm xin Chúa Nàng truyền dạy!

- "Xòe" mấy điệu đẹp hầu Chúa gia! Xòe quạt, xòe khăn, xòe cặp chi đó!

- À! Gọi đem rượu lên, ta dâng Chúa gia giải buồn!

Tiếng nữ chủ truyền, hấp dẫn. Chừng mười khắc, tiếng đàn nổi lên nhịp nhàng trầm bổng, tiếng bước chân lướt dọc ngang theo điệu "xòe" Tây Bắc. Minh Thần, Đông Âm lạ hết sức. Chàng trai khê bảo:

- Quái! Hay chúng đi đường ngẫm tới thoảng cơn gió. Rõ nghe tiếng bước chân lao xao lại không thấy người! Ma chắc? Để mở kiếm cách dòm vào xem!

Dứt lời, chàng tiến ra xế đầu hành lang, leo trụ đá, quăng mình lên mái, Đông Âm cũng vọt theo. Không khí trong buồng nhộn nhịp hẳn lên! Nhưng toàn mái đá, mỗi phiến rộng chừng thước vuông toàn hình ngũ giác, bát quái ghép vào nhau, kín như bưng, tuyệt không hở một ly ánh sáng chiếu qua. Minh Thần lựa một vị trí thuận lợi xế góc, rút kiếm khoan một lỗ thủng xuyên kẽ đá dòm xuống. Đàng góc kia, Đông Âm cũng dúi một lỗ ghé mắt nhìn. Giây khắc, Minh Thần sừng sốt vô cùng, vì phía dưới chỉ thấy ánh sáng chập chờn lung linh, nhưng chẳng thấy qua bóng người vật nào cả! Toan vậy, Đông Âm đã lướt tới thì thào:

- Chàng thấy gì không? Hình như dưới kia phòng rộng mênh mông không một ai thì phải!

- Chính thế! Mổ đang định hỏi nàng...

- Lạ dữ à? Để thiếp thử cho âm binh do thám xem sao!

- Coi chừng! Chỗ "nó" ở hay có "trành xó" canh ngẫm đó.

Tiếng đàn sáo, chân bước nhịp nhàng vẫn dặt dìu đưa lên. Nháy mắt thoảng cơn âm phong ngăn ngắt có tiếng ma âm thì thầm mơ hồ bên tai:

- Trình chúa cô thánh quân! Dưới buồng không có người vật nào cả, chỉ có mấy cây sáo lớn cháy.

Ngạc nhiên, Đông Âm nhìn Minh Thần vọt bảo:

- Đệ tử không thấy cả hồn ma?

- Trình thánh quân chủ, âm hồn thành xó cũng không! Đông Âm gật đầu truyền lui về, âm binh nói tiếng Ả Rập, Minh Thần không thạo, vội hỏi nàng. Chừng nghe nàng bảo "Dưới không có người! Tà ma!" chàng cũng sững sốt, nhú mày suy nghĩ, lẩm bẫm:

- Cả Ma Vương Tây Sắc cũng không thấy là thế nào? Chẳng lẽ nó tàng hình? Rõ ràng bọn mỹ nữ kia vừa bảo nó vào phòng này mà? Hay là nó ẩn kẹt nào? Ta cứ đột nhập sẽ rõ!

Đông Âm can:

- Xin chàng chớ nóng! Hãy ẩn thân đợi xem sao.! Chuyện này lạ lắm, không lẽ nó có thuật tàng hình. Nếu ẩn thân cũng phải có sương mờ huyết khí chứ? Nghe rõ ràng chúng đang múa xòe!

Võ Minh Thần đành cùng nàng Bá Diện nằm giấu mình trên mái, quý xó âm binh cho ẩn. Tiếng đàn sáo véo von vừa dứt, bỗng nghe tiếng đàn ông trẻ cất lên, giọng ngái hơi men:

- Em à! Cho chúng lui, xem "thôn" Lào cho anh coi đi!

- Nhưng ai thổi khèn?

- Em! Anh cũng được! Mà phải đó! Anh thổi, em "thổi" mới thích. Lờ dừ, giọng nữ phán:

- Noong Thao! Cho lui cả! Lát Chúa Nàng sẽ thưởng "xòe" nghe! Có tiếng dạ ran, rồi tiếng bước chân lao xao nhộn nhịp xa dần. Hai người dòm xuống, vẫn chẳng thấy bóng nào đi ra hành lang. Tiếng khèn chợt dậy dưới căn phòng rộng, đột bốc cao vút, rồi đổ trầm, mơn man nhịp nhàng, như ru nhịp chân bước, theo điệu "thôn" Thượng Lào. Tiếng khèn càng chìm, âm thanh nguyên thủy lơ dờ, rồi tiếng nữ cất lên, tiếng nam phụ họa, say sưa mơn trớn hình dung như đang dán chặt vào nhau theo nhịp bước uyển chuyển. Minh Thần chợt nghe tiếng xiêm y sột soạt, vội

đưa mắt dòm sang, thấy Đông Âm sắp áp tai nghe, mông vẩy lia lia nhấp nhồm coi rất tức cười. Minh Thần "hừ" một tiếng, cổ nhin cười. Đông Âm bị tiếng khèn thôn loa cuốn, quên hẳn mình đang nằm trên mái đền Ma Vương. Chợt âm thanh ngừng bật, có tiếng hôn "chùn chụt" vọng lên, rồi trong phòng vụt im lặng mênh mông, sau mấy tiếng cười khúc khích. Đông Âm thở phào ngừng vẩy mông, quay nhìn Thần nhoén cười. Minh Thần dòm xuống chẳng thấy bóng nào thấp thoáng. Vừa toan nhảy xuống, thình lình nghe dưới buồng dội dậy tiếng chó sói tru ghê rợn, nhón hoắt lê thê cực kỳ hung tợn, lẫn cả tiếng âm âm như có hàng đàn hùm beo tây tượng phá phách dữ dội. Rồi im, chừng vài khắc lại nghe tiếng chó sói tru inh ỏi, nghe rõ như có hàng đàn cầu quấy vừa tru vừa kéo tới. Rồi lại im!

Bỗng nghe tiếng cười gai rợn chồn vờn âm âm khàn đục:

- Hà hú! Mỹ nhân chớ sợ! Tới đây! Chúa gia tử túc đưa nàng vào bồng lai cực lạc! Hà hà, lại đây! Lại đây!

Liền có tiếng đàn bà rên rỉ, giọng run rẩy như vừa bước vừa rón rén lại vừa nói:

- Em lạy ngài, lạy ngài chó sói thành tinh tha cho em, em sợ lắm. Em chết mất thôi!

Tiếng còn trẻ, giọng Kinh thổ thổ, chắc hạng có nhan sắc vào thế giới mê hồn.

- Hà hà! Gặp được chúa tinh là nàng có phúc lắm, nàng sống cả trăm năm cũng không được hưởng điều hoan lạc khi kẻ chúa tinh mấy phút! Hà hà! Lại đây! À! Ngoan đó! Giờ hãy nhìn chúa tinh, nàng sẽ vui sắp được tới Bồng Lai!

Giọng nữ thổ thổ nổi lên, tuy vẫn run nhưng không còn vẻ sợ sệt nữa:

- Dạ, em đây! Em xin hiến dâng thể xác linh hồn cho chúa tinh...

- Hà hà! Ngoan! Loài người sinh ra không có xiêm y trước khi vào cõi non bồng. Mỹ nhân khá trút xiêm y trả cho cõi thế.

Im mấy khắc, rồi lại tiếng nữ thổ thổ:

- Dạ... em đã trả xiêm y, hình hài em đây, xin dâng hiến Chúa tình!

- Ngoan! Mỹ nhân ngoan, nào bước lại đây! Bước nữa! Nữa nào! Hãy đặt tay lên vai Chúa Tình! Được! Giờ khá uốn cong mình, ngửa mặt lên, Chúa tình đem vào cũi mê hồn.

Giọng nữ bỗng run lấy bấy, lấp bấp như mê như tỉnh:

- Dạ... nhưng sao mấy cái nanh Chúa tình dài nhọn thế? Em sợ lắm! Trời, hai con mắt! Dạ... em đây! Hình hài em đây! Nhưng trời, vuốt sắc quá! Á á á! Buốt! Buốt! Chết mất! Lạy ngài... buông... em...

Tiếng cười lê thê nổi lên nghe buốt cả lỗ tai, giữa tiếng giầy đành dạch, dậm chân lạch bạch, tiếng cười ré nhọn hoắt bốc cao cực hung tợn, rồi tất cả các tiếng man dại cứ nhảy nhót tứ tung, rõ ràng vừa đeo vừa chạy rú lên la khủng khiếp.

Trong đêm vắng dưới lòng đất lạnh, tiếng nữ nhân vừa giầy dụa vừa kêu ré nghe bứt tận linh hồn và tiếng Hồng Cầu Quấy tru rú gai sắc như dao nạo mặt nữa.

Võ Minh Thần vọt lên dòm qua lỗ thủng nhưng dưới buồng chỉ thấy ánh sáng vật vờ, tuyệt không thấy bóng người vật nào cả! Đông Âm cũng ngạc nhiên hết sức, khê bảo:

- Rõ ràng tiếng Ma Vương Cầu Quấy đang hấp sát đàn bà, nhưng sao vẫn chẳng thấy mống nào là thế nào?

Minh Thần định phá cửa đột nhập, nhưng Đông Âm lại can:

- Chắc còn chuyện lạ, chàng chớ nên vội vàng hồng việc! Ta cứ ẩn kín, sớm muộn "nó" phải ra!

Thần cho là phải, nghe theo. Dưới kia tiếng nữ chợt ré lên một tiếng cụt, rồi im lìm. Có tiếng cười lê thê chờn vờn trầm hẳn xuống:

- Mỹ nhân! Sao không rên rỉ nữa đi? Nàng đã tới Bồng lai? Hà hà, sao mỹ nhân im lặng? Nàng đã vào cũi mê hồn? Ha ha! Túi da! Mỹ nhân thành cái túi da người!

Ha ha!

Tiếng cười thét chột bốc cao nhọn hoắt, vẫn chuyển dịch quanh căn buồng rộng. Sục! Sục! Lóc cóc! Tiếng rữ phành phạch. Rùm! Xương cốt khua rồn rảng... Nghe tiếng rữ xương, Võ Minh Thần hình dung ngay lại cảnh mẹ mình xưa bị hấp sát rữ hình trên biên thủy Trùng Khánh Phủ, di hài hiện đeo sau lưng. Chàng trai xúc động, cắn chặt hai hàm răng, chỉ chực nhảy vào.

Thình lình xa xa vụt có tiếng ai kêu rú lên khủng khiếp, lập tức tiếng cầu quấy im bật. Rồi thoảng có tiếng chạy vù về phía cuối phòng. Ngay khi đó bỗng nghe liên mấy phát súng nổ "đẹt đẹt", rõ cả luồng đạn "chúu chúu" bay theo tiếng chân chạy. Nhiều tiếng đàn bà, kêu la, quát tháo, chân chạy vào phòng rầm rập, có tiếng nữ nhân lạnh lạnh như khánh gió:

- Nó trúng đạn rồi! Ghê quá! Em thấy rõ chứ! Nó tha cái túi da người chạy như gió! Noong Thao! Rượt mau!

- Dạ, con có thấy! Nó chạy về phía hoa viên. Vài tiếng súng nổ bay trước tiếng chân chạy, người la inh ỏi.

Rồi phòng im lặng bao trùm!

Chừng phút sau lại nghe tiếng người vào phòng, vừa thở hổn hển vừa trầm trầm kinh dị.

- Nó biến mất rồi! Lạ thật! Tới vườn hoa không thấy nữa!

- Thấy giọt máu nào không?

- Bấm không! Đúng là con chó sói thành tinh từ đâu mò về rồi!

- Ta chắc thế! Trời! Ghê rợn quá! Ta tới gần cửa thấy rõ nó đang hấp tủy não nạn nhân, mắt nó long sòng sọc, đỏ như than hồng, mõm nó ngoạm cả mõm mũi nạn nhân, lúc ta kêu lên, nó giật mõm ra, ta thoảng thấy có cái vòi đỏ chột ngo ngoe rụt vào.

Đông Âm thì thào:

- Chàng nghe tiếng người đàn bà vừa nói chứ? Đúng giọng "chúa nàng" hồi nãy xoe với tên "chúa gia" nào đó!

Thần gật đầu. Dưới kia, tiếng người vẫn xôn xao toàn giọng đàn bà Thổ, Thái chi đó. Bỗng nghe tiếng cùng reo "A! Noong Thao kia rồi! ", tiếp theo tiếng người Thổ học chạy vào phòng. Giọng "chúa nàng" hỏi vội:

- Thấy hút nó không? Thao! Tiếng nữ kia trầm trồ:

- Bẩm Chúa nàng, con chạy tắt vườn hoa, thấy nó tha túi da người lưng lẳng chạy vụt vào cung Chúa gia mất biển,. Con không dám đột nhập, vội về trình Chúa nàng!

- Thế ư? Nào! Các em hãy theo ta tới đó, nhân thể trình Chúa gia biết chuyện Sói tinh lẫn vào cung. Nhiều tiếng chân chạy ra, xa mãi. Rồi lại im lặng mênh mông!

Bỗng nghe tiếng sơn cầu tru học dưới phòng, tiếp liền tiếng ầm ầm vang dội mấy bức tường đá nghe dữ dội như ống lệnh nổ, chừng mười khắc lại nghe tiếng thờ học rồi im.

Chợt có tiếng tỳ bà nổi lên, bỗng chìm nước nở dạo một bản chưa bao giờ hai người được nghe, âm thanh nước nở, như khóc như than, buồn đến chết lòng người. Rất mau, Minh Thần, Đông Âm bị cuốn hồn vào cung thương, rung động lạ thường tưởng chừng như đang nghe tiếng tỳ bà kể lẽ niềm thương dương thế.

Bất thần, tiếng tỳ im bật, có tiếng "Chúa Nàng" kia kêu rú lên cực kỳ khủng khiếp, rồi khóc nước nở! Tiếng ghen ngào tì tê nghe đến não lòng.

- Chao ơi! Đời người sao đây oan trái, ta có tội tình gì đã sớm chịu cảnh gớm ghê! Cha mẹ ơi! Thà con chết đi còn hơn sống trong cảnh khủng khiếp này... Mấy lạy này con xin vọng báisong thân, con cam tội bất hiếu, phụ ân sinh đường đức cù lao... Á á á!

Tiếng hét lê thê rõ tiếng kêu người tự sát. Minh Thần tự nhiên cuộn ruột gan, vùng kêu nhỏ "có ai tự tử?" Bỗng nghe chát "keng" mấy tiếng, tiếng dao vang nền đá, chân chạy rập, giọng kêu kinh ngạc, giật giọng:

- Trời! Hiền tỷ! Sao chị lại làm thế? Chị mê ngủ sao?

Lại có nhiều tiếng lao xao, khóc thút thít:

- Lệnh bà... con van lệnh bà... Lệnh bà đừng quẫn chí, Chúa gia biết Chúa gia buồn!

Có nhiều tiếng giằng co, giọng Chúa nàng kia nổi lên đầy khổ sở tuyệt vọng:

- Để mặc ta, các em không thể biết được đâu. Còn ta lúc này lúc khác ta

"đi" các em không ngăn nổi! Ta khổ lắm, không còn cách nào hơn! Giọng một người nữa không phải gái hầu, nhưng nghe quen quen:

- Nhưng tại sao hiền tỷ lại phản chí! Chị ơi, cho em biết đi! Giọng "Chúa nàng" kia cất lên nghẹn ngào:

- Chị van em... em đừng hỏi nữa. Sống để dạ chết mang theo, chị không nói đâu! Rồi em sẽ biết, lúc đó em sẽ hiểu tại sao chị chết! Em ơi! Chị thương em lắm! Số kiếp chị em ta chẳng ra gì! Á á á! Trời ơi, ghê gớm quá! Cái túi da... túi da...

Có tiếng thì thào to nhỏ, nhiều bước chân ra khỏi phòng rồi giọng cô em nào đó cất lên:

- Hiền tỷ ơi! Giờ chỉ còn hai chị em, chị cho em biết đi! Tại sao chị lại muốn chết? Em tưởng đời chị em ta là đời hạnh phúc vô cùng, có gì phải khổ sở đâu? Chị!

Tiếng "Chúa nàng" kia nức nở nói chi rồi bỗng lại rú lên khủng khiếp, giọng cô em kia vùng kêu thẳng thốt:

- Kìa hiền tỷ sợ gì chứ? Cái gì đã làm chị sợ? Em van chị, cho em biết đi!

Hay chị sợ con sói thành tinh đêm nào, lẫn vào cung bắt đàn bà con gái? Chúa

nàng bỗng kêu rú thất thanh vùng bỏ chạy, có tiếng rượt theo gọi:

- Chị! Chị sao thế? Noong Thao! Ra gọi Noong Thao... mau! Chúa nàng như người sáng trí thế nào! Xôn xao náo động, có tiếng chân chạy, tiếng đàn bà gọi nhau cuống cuồng, vang động, rồi im lặng mênh mông...

Bỗng nghe tiếng sơn cầu tru học, kéo lê trong đêm khuya lòng đất, tiếp liền hàng trăm ngàn tiếng chó sói tru nhọn hoắt, rồi có tiếng đàn bà kêu rú khủng khiếp lẫn những tiếng van xin thảm thiết giữa tiếng sơn cầu cười nanh ác như điên. Cứ thế hết giọng này tới giọng kia, hết tiếng Thổ, Thái đến tiếng Mán, Mèo, Kinh, Kha, Nhặng... liên tiếp kéo lê trong buồng rộng. Rồi tất cả tiếng kêu rú, tru học hòa lẫn với nhau, tạo thành một thứ âm cực kỳ hỗn loạn, dễ sợ, không khác tiếng kêu rú dưới địa ngục vọng lên, có lúc nghe rất gần, có lúc nghe xa hút. Thành linh nổi dậy những tiếng ầm ầm huỳnh huých như phá phách dưới buồng làm rung chuyển cả căn đền ma quái. Có tiếng tru hú quát tháo pha tiếng cười thét cực kỳ hung tợn:

- Ta đảo lộn càn khôn, ta sắp đoạt quyền tạo hóa! Hà hà! Nàng không thấy! Tại sao nàng không thấy? Hãy về coi ta sắp chiếm thiên hạ, sao không về cùng ta ngự trị thế gian? Hà hú! Nàng về kia? Về kia! Im! Im hết! Nàng về với ta kia! Ha ha! Nàng về!

Dưới buồng mớ âm hỗn độn vụt im bật, có tiếng thờ học khàn chìm nổi lên nghe giống giọng Ma Vương Sắc hết sức:

- Nàng! Nàng đây! Nàng về với ta! Nhưng sao nàng nhìn ta không nói? Đôi mắt! Trời! Đôi mắt sao cứ nhìn ta chòng chọc? Cầm Phi Phụng! Sao nàng không nói? Hình hài nàng đâu? Đâu? Em! Anh sắp đảo lộn càn khôn? Em biết chứ? Tại sao? Tại sao không nói? Lại đây! Tại sao nàng lại sợ, ta làm gì đâu? Ta đảo lộn càn khôn, cả thiên hạ, vũ trụ, tất cả! Cả ngàn lần hoa nở, nhật nguyệt xoay vần... Ta dâng nàng tất cả! Em! Lại đây! Anh thương... Cầm Phi Phụng!

Tiếng thét gọi cất lên, tiếp liền tiếng huých như có đồ ngã, rồi lại có tiếng tru lê thê:

- Nàng đâu rồi? Sao không ngả vào cánh tay ta? Ta đảo lộn cả càn khôn sao

không vớt được nàng? Nàng đâu rồi? Ta sẽ giết hết muôn loài, đập vỡ đôi trái đất, ta sẽ bóp nát mấy cõi âm dương tìm nàng! Hà hủ! Ta lên trời xuống đất, ta sẽ tìm khắp ba ngàn thế giới Bồng lai, Địa ngục, ta đi khắp càn khôn... đem nàng về cõi thế! Nàng đâu? Nàng đâu?

Tiếng kêu thét, đập phá mỗi lúc thêm dữ dội, rồi bất thần tất cả đều im lìm như trong quan tài. Cảnh im lìm ngấm vào tận linh hồn Minh Thần, Đông Âm núp trên mái đền. Mấy giây, chàng trai mới quay hỏi Đông Âm:

- Thế là thế nào? Dưới kia tất cả diễn ra như trong huyền mộng. Hình như có một bóng "lệnh bà" nào về, một bóng ma dĩ vãng... không hình hài! Đông Âm nheo mắt suy nghĩ:

- Hình như bóng "lệnh bà" kia ám ảnh "nó" thì phải! Nhưng dưới buồng sao chẳng thấy gì? Có lẽ chỉ là bóng ma dĩ vãng?

Võ Minh Thần nhú mày ngẫm nghĩ, chợt bảo:

- Dầu sao nhất định Ma Vương Sắc có mặt trong căn phòng này! Hoặc còn một buồng kín nữa chẳng, cứ vào sẽ liệu! Cơ hội tốt rồi! Nàng cứ trấn ngoài cho mỗ!

Đông Âm khề bảo:

- Coi chừng tránh xó, cạm bẫy. Thí dụ, nó lừa chàng, nhốt vào một căn phòng quanh ghép toàn lời phược? Để thiếp khiến âm binh theo phò?

Minh Thần xua tay:

- Bất tất! Một Quỷ Đồng nhi theo mỗ đủ rồi. Nàng nên để âm binh Ả Rập canh trấn phía ngoài, ngăn thủ hạ vào tiếp ứng nó! Dứt lời, chàng ra mật hiệu cho Quỷ Đồng nhi và nhảy luôn xuống hành lang. Hành lang mấy dãy vắng ngắt. Trong buồng im lặng, không một tiếng động, nhưng vẫn thấy ánh sáng le lói chập chờn chiếu ra. Minh Thần đi một vòng, dừng lại trước khung cửa ra vào, nghĩ thầm:

- Tình thế này, không nên phá cửa. Cứ vào êm kiếm nó đã. Ta cũng nên để phòng cả cạm bẫy hiểm độc. Đoạn, chàng rút thanh kiếm Đông Quân nẩy thử khóa

cửa. Kiểm sắc vô cùng, chỉ giây phút đã cửa được ổ khóa, từ từ mở ra, lách vào êm như không.

Căn phòng rộng mênh mông. Đồ đạc bày biện sơ sài nhưng toàn đồ quý giá, coi tựa phòng khách, có mấy cái cột đá lớn treo cả câu đối. Quanh phòng có khá nhiều chậu hoa tươi tốt. Cuối phòng có một bức màn đen rất rộng, che kín cả bức tường.

Tuyệt không còn một cửa ngách buồng con nào nữa. Nhưng trong buồng vắng hoe, không một bóng người, vật và tinh. Võ đi dọc tường, nhón gót lần về phía có bức màn đen, chàng ngờ bên trong còn buồng kín. Xế trước màn có hai cái cột lớn ghép gương sáng loáng. Minh Thần vừa đi vừa ngó quanh, chợt thấy bóng mình trong gương, chàng trai vội dòm vào.

Bỗng giật thót mình thấy một bóng lù lù phản chiếu trong gương. Một bóng Hồng Cầu Quấy ngồi chồm chồm chót vót ngọn gương, với một ngọn đèn dầu leo lét vàng vọt.

Minh Thần xoay vọt mình lại ngược nhìn lên. Tít trên, ngay kèo nhà, có căn chòi nhỏ kín ba mặt, vuông vức chỉ độ bốn năm thước. Trên ngòi sừng sững một con cầu quấy lông vàng óng như tơ, bờm sư tử, nhưng nó lại gục đầu xuống nhìn ngọn đèn dầu lung linh.

- Quỷ mắt đỏ Ma Vương Tây Sắc!

Võ vừa bật kêu khê, mừng vô hạn. Vụt nghe tiếng khàn khàn vọng xuống chìm chìm:

- Mặt sắt! Mi còn sống đấy ư?

Võ tiến một bước, ngằm vận nội công quắc mắt dòm, hét:

- Tây Sắc! Giờ ta có thể tử chiến với mi được chứ?

Trên chòi, con Hồng Cầu Quấy lông vàng, bờm sư tử vẫn không động đậy.

Hai con mắt xếch dòm trừng trừng, phát ra hai luồng điện tuyến cực kỳ hung

tợn như muốn dúi thủng chàng tuổi trẻ. Cầu Quấy hất mõm hỏi:

- Phải mi là đứa mới vào trận Ngũ hành biến hóa? Minh Thần quắc mắt hỏi lại:

- Mi không phải là Ma Vương Sắc sao còn hỏi thừa lời?

Hồng Cầu Quấy quay nhìn ngọn đèn vàng động lung linh, phát âm khàn khàn như nói với ánh đèn:

- Trong thiên hạ lại có thể có một đứa độc hành lặn xuống đáy Hắc Giang, vào cung A Phòng, vượt qua trăm ngàn cạm bẫy, phá vỡ cửa Âm Hồn Tử Môn, vào tận sảnh cung, đánh vỡ trận Ngũ Hành biến hóa, thoát trận mưa cường toan, gươm đao, lửa đốt âm binh dữ, thoát luôn hợp môn Hỏa, Thổ vào tận biệt cung Ma Vương Chúa?

Võ Minh Thần tuy đứng dưới vẫn nghe rõ từng lời con Hồng Cầu Quấy nói với ngọn đèn vàng, không buồn nhìn mình. Chàng trai có ý ngờ không phải Ma Vương, bèn ngửa trông lên, thấy một cái xà ngang đối diện với căn chòi Cầu Quấy ngồi, lập tức rún người nhảy vọt lên như chiếc pháo thăng thiên, đứng sừng trên xà ngang cách chừng mười lăm sải.

Con quỷ mắt đỏ vẫn không nhìn sang. Đến nỗi Võ Minh Thần đã có lúc ngỡ đó là hình nộm cho truyền điện vào. Chàng trai trẻ hét:

- Tây Sắc! Tiếp chiến!

Cầu Quấy vẫn không nhúc nhích, phát âm khàn khàn:

- Im! Không được làm kinh động! Mi muốn hóa kiếp cứ đợi đấy. Chúa Ma Vương còn bận tiếp nàng! Cầm Phi Phụng! Em về gặp anh đấy ư? Sao không nói? Em tưởng anh không biết em đứng đâu sao? Bay đâu! Rước "lệnh bà" vào... mau! Gió lạnh sương sa cây cao bóng cả, lệnh bà rét! Bay đâu, đốt lư trầm, cho cùi vào lò sưởi... mau!

Nó nói như trong cơn mê sảng, khiến Võ Minh Thần định ra tay lại ngừng, chàng dòm vào chòi mới hay nó đang ngồi trước bàn đèn thuốc phiện, ngọn đèn

vàng. Chính ngọn đèn Phù Dung. Chàng trai đưa mắt dòm quanh phòng. Buồng rộng vắng lặng thăm sâu. Bỗng chàng hơi giật mình nghe bên tai có tiếng âm u mơ hồ, giọng trẻ con:

- Phò mã! Chúng nó kéo ra đông lắm, đứng đầy trên chòi, sà nhà dưới kia! Toàn quân dữ, loài cuống hòng, cái cổ nó chỉ còn dính da gáy, đực cái đủ giống.

Biết tiếng Quý Đồng Nhi, Võ Minh Thần thì thầm hỏi:

- Đông không?

- Chừng ba chục đứa! À! nó lại vào một lũ nữa gần bảy chục đứa! Phò mã, tất cả ngót một trăm con!

- Đồng nhi cự được chứ?

- Dạ! Hơn nữa Đồng Nhi cũng đánh lại! Chỉ sợ con sói tinh kia thôi!

- Đã có ta hạ nó! Đồng nhi chỉ cần ngăn lũ tránh là được! Sức nhớ ra, Võ vụt hỏi:

- Đồng Nhi thấy con sơn cầu kia chó sói hay người?

- Cả sói lẫn người, cả người lẫn sói! Chưa rõ sói thành tinh hay người hóa sói, nhưng nó có nhân khí bốc đỉnh đầu!

Võ Minh Thần nhòm "quỷ mắt đỏ", chợt thấy một cái lơ đồng "đi" lơ lửng từ trong vách đá ra trước chòi và từ từ hạ xuống đậu xế bên sườn "quỷ mắt đỏ". Một luồng khói xanh bốc uốn éo, mùi trầm bay ngào ngạt khắp căn phòng... Biết có con thành hầu bưng lơ trầm ra nhưng chẳng thấy "lệnh bà", Võ vùng hỏi lớn:

- Sói tinh! Mi mê sáng hay vờ điên loạn? "Lệnh bà" của mi đâu? Vợ chồng người tuổi trẻ hồi nãy? Đám gái hầu? Mi nhốt đâu? Mau thả tất cả ra trước khi chiến đấu! Đêm nay ta chỉ lột xác chặt đầu mi!

Vừa nghe tới đó, con Hồng Cầu Quấy vụt ngoảnh mặt ra, trợn ngược cặp mắt

đỏ khé, hét rung chuyển cả căn phòng rộng:

- Mặt sắt! Mặt sắt! Mi nói sao? Mi nghe tiếng lệnh bà? Mi cũng biết nàng về? Mi cũng nghe tiếng nói "Lệnh bà thoát xác"? À! Mi nấp trộm, nghe trộm! Đứa nào nghe tiếng lệnh bà về, đứa đó phải chết! Mi... mi đã biết điều bí ẩn, mi phải về âm!

Võ Minh Thần cười thét:

- Quỷ mắt đỏ! Ba năm trước mi đủ sức nhốt ta trong "Hồng Thủy trận", nay muộn rồi! Quỷ pháp càn khôn hấp luyện giờ dừng hồng hại nỗi ta! Lưới trời lồng lộng, mi gây nên tội ác, thiên địa không dung! Ta xích mi lại trước khi vấn tội!

Con Cầu Quấy vỗ vào trán nó mấy cái, vụt hỏi:

- Phải đã luyện được bí pháp càn khôn. Vòng đâu?

Võ giơ luôn tay lên, vén áo để lộ hai chiếc vòng càn khôn, cười lạnh lùng:

- Đây! Vòng một, vòng ba! Còn vòng hai, kẻ khác giữ!

Tự nhiên vừa thấy vòng xanh, con Hồng Cầu Quấy lắc mình mấy cái hét:

-Vòng xanh! Mi dám đoạt vòng xanh! Khôn hồn nộ Chúa vương mau! Tại sao mi có? Nói mau!

Đang trở hét, thỉnh linh nó rung động toàn thân, giơ hai chân trước, chơi với, kêu rú:

- Vòng xanh! Kia! Nàng đã về! Lệnh bà về! Bay đâu! Đón lệnh bà! Bắt thẳng mặt sắt thu lại vòng mau!

Minh Thần ngạc nhiên nghiêng mình ngoái cổ dòm lại phía sau, mắt chàng như hoa lên thấy có một bóng trắng toát vụt biến, tiếng Quỷ Đồng nhi hô thầm:

- Phò mã coi chừng! Lờn vừa dứt, Võ Minh Thần đã nhào vụt xuống dưới nền nhà. Đúng lúc đó, nghe "đùng" một tiếng như sét nổ, cả căn phòng như chuyển động, ánh sáng vật vờ, loang loáng. Chàng trai dòm quanh đã thấy lù lù bảy tám cái

chòi hiện ra bao phủ quanh chàng. Chòi trên, chòi dưới, khắp bốn phương tám hướng, mỗi chòi có một ngọn đèn vàng, một con Hồng Cầu Quấy lông vàng bờm xóa sứt giống nhau như đúc! Đẹt đẹt! Liền mấy tràng súng nổ, đạn xối khắp người, rồi "phùng phùng" liền mấy tràng liên châu tiễn bắn ra tên thép đầy nọc độc, cắm đầy, bốp bốp liền mấy tràng khói độc bắn thốc vào mặt, gáy, yếu huyết nhanh như chớp lóe, sức mạnh tưởng chui qua lằn giáp. Rất may, Võ Minh Thần đã ngấm vận sẵn khí Ngũ hành khi ngồi trên xà nhà, và đã kịp tiết ra ngay khi quãng mình xuống. Thân thể chỉ rung mình một cái đã có một lớp huyết khí bao phủ, tuy còn mỏng vẫn thừa sức ngăn cản tên đạn độc khí không cho chạm vào mình được. Dứt mấy hồi tên đạn, Võ vẫn đứng yên như bức thành đồng đưa mắt nhìn, mới hay chỉ có bốn cái chòi, bốn ngọn đèn, bốn con mắt đỏ phản chiếu vào mấy tấm gương lớn thành bảy tám chó sói. Trong khoảnh khắc, chàng chịu không phân biệt nổi đâu là Ma Vương thật nữa.

Chàng trai nghĩ thầm:

- Phải xuất thủ mới biết giả chân! Nhưng dầu giả, ba con kia cũng hạng lợi hại, hãy dùng "Mê hồn công" thử xem!

Bèn giơ tay lên, nhưng chưa kịp đánh đã thấy tứ bề âm phong lạnh lẽo nổi dậy, căn phòng vụt tối sầm, rồi tiếng ma kêu quỷ khóc vang động canh trường, còn ghê hơn trận hồn nhiều. Rồi âm phong đồng loạt tràn qua chỗ Minh Thần đứng.

Biết lũ yêu thành xông tới, chàng vùng bắt quyết, đọc chú, vừa hô "Quý Đồng nhi đâu" đã thấy đóm xó đồng nam xanh mét vo vo xẹt tới, đảo như chớp nháng, phát tiếng hú kinh hồn, nghe phát rợn óc. Tiếng yêu thành kêu lê thê thoảng trong cảnh sa sầm những bóng ma thành đủ loại y phục, nam nữ đủ hạng, lơ mờ nhân ảnh di động khắp bốn bề, dưới đóm xanh lè có hình đứa con nít nhảy tứ tung ngũ hành, coi cực kỳ hung tợn. Khắp trên xà, dưới nền nhà, ma thành bị đánh bật tung, lũ lượt bỏ chạy tứ tán quá nửa, còn lũ khác lùi lại dạt cả về phía chòi Ma Vương.

Bỗng nghe tiếng cầu quấy tru học, từ đâu hiện ra bốn con quỷ xó toàn giống cái khật khưỡng lắc lư gập cả đầu cổ cười ru rú, vỗ Võ Minh Thần. Võ bắt quyết nạt lui. Đồng Nhi xông tới nhưng quỷ xó Mán này là giống thành tinh lợi hại hết sức,

đánh mãi chưa được. Bỗng nghe tiếng rú ma quái, đôi âm binh Ả Rập của Đông Âm vọt vào trợ lực, dữ vô cùng.

Cặp âm binh Ả Rập hung mãnh lẫn xả vào đám trành yêu, tấn công dữ dội. Quỷ Đồng nhi được dịp rảnh tay, lập tức chuyển ma lực đánh bốn con quỷ xó Mán kia như sấm sét.

Chỉ trong nháy mắt, lũ quỷ xó, yêu trành của Ma Vương đã bị xua dồn về một phía, tiếng kêu hú cực kỳ ghê rợn, yêu khí chồn vờn, âm phong lạnh lẽo buốt tận linh hồn, tưởng thường nhân đứng cách năm mươi bộ bị nhiễm yêu khí chết tươi. Trên hai, dưới hai phản chiếu thành tám ngọn đèn vàng lung linh, rập rờn, xanh mét như mây hạt đậu, tám hình "quỷ mắt đỏ" ngồi lù lù bất động như giữ quyết điều khiển yêu trành, quỷ xó. Võ Minh Thần cũng đứng sừng sững giữa phòng, cạnh cây cột đá lớn, huyết khí màu hổ phách bao quanh người thành một hình to lớn dị thường, cực kỳ uy mãnh.

Chàng trai thừa hiểu trông âm binh chiến, tay "quyết" pháp sư vô cùng quan hệ, ảnh hưởng trực tiếp tới âm binh. Pháp sư cao tay nhiều uy lực, âm binh càng hung tợn, nên chàng giữ vững tay ấn quyết, khiến Quỷ Đồng nhi, âm binh Ả Rập trừ yêu trành, xó quỷ Mán.

Nhưng tinh lực Ma Vương không vừa. Thấy yêu trành quỷ xó bị dồn về một phía, Ma Vương Cầu Quấy nhất loạt ngửa mặt tru lên một tràng rờn ốc, từ trong kẹt tường lại nhảy ra mấy con quỷ xó Mèo nữa, lẫn lộn nam nữ, quần xà cạp trắng, mặc áo thêu chỉ ngũ sắc, vòng bạc, xà tích kêu leng keng xoang xoảng, mỗi con xó quỷ đều cầm một lá cờ đuôi nheo, tay kia cầm gươm gỗ, đinh ba, gậy sơn có tua màu. Một con xó Mèo quái đản này nhảy ra tru hú, phát cờ, rung nhạc ma inh ỏi, yêu khí bốc lên lạnh thấu xương, âm phong bỗng dậy ào ào, căn đèn tối sầm lại, hôn ám lạ thường.

Chỉ mười giây, âm binh Ả Rập, Quỷ Đồng nhi đã phải lùi mấy bộ trước ma lực xó Mèo, nhất con rung chùm nhạc, quát âm ma quái làm đảo điên hồn phách. Võ Minh Thần thu mình trong vầng huyết khí, tai nghe văng vẳng tiếng nhạc khuê, cờ phất, mơ hồ như trong chiêm bao. Biết đã gặp mấy con quỷ xó cực kỳ lợi hại, Minh

Thần vội vận thêm tinh lực, đọc chú bắt quyết linh thêm vững, bỗng nghe tiếng ai nói bên tai:

- Mấy con quỷ xó Mèo này toàn giống thầy Mo, mụ Ké cao cường bị Hồng Cầu Quỷ căn cổ thu hồn sai khiến, nên chúng "linh" vô cùng, đã có thiếp trợ lực.

Minh Thần nghe dứt, liếc ra đã thấy một mụ già Mèo nanh ác đứng lù lù giữa khung cửa ra vào, tay cầm lá soái kỳ, tay giữ "cung" tru hú rồn óc, phất lia cờ đuôi nheo, khí thế rất uy tợn.

Biết ngay lối Đông Âm Bá Diện, Minh Thần vụt tung khí lực chặn địch, nhưng mấy con xó Mèo bỗng theo nhịp nhạc rung loong coong, mờ dần hình thể, vù hai luồng âm phong chỉ còn là mấy đóm xanh lè, tiếng nhạc đồng ủa tới bao vây Minh Thần.

Chàng trai vùng hét lên một tiếng, vung tay đánh "chát" quyết linh, đẩy bắn lũ xó Mèo ra.

Đang cơn giận dữ, bỗng lại nghe gió luồng thổi vi vu bên ngoài, rồi có tiếng vô hình di động tới ào ào hàng lũ âm binh thần tướng kéo vào đánh lũ binh Ma Vương. Mơ hồ bên tai có tiếng Võ có tiếng Mán Mèo nói mơ hồ:

- Thừa lệnh nữ chúa vào phò công tử! Võ Minh Thần cũng chẳng rõ nữ chúa nào, nhưng ngay khi đó bỗng lại nghe tiếng hú lê thê, từ ngoài vụt vào hai bóng chồn vờn, uy tợn, mờ nhân ảnh. Minh Thần không khỏi ngạc nhiên khi nhận ra đó chính là cặp Song Ma (Ma Khách, Ma Kinh) trước khi Ngũ Đầu Nam Xích Quỷ liên hoàn giết chết, được chàng và Giao Long nữ thu phục và mất tích mấy năm trước với Quán Kinh. Song Ma chết phải giờ thiêng nên rất "linh dữ", hợp cùng bọn trước tấn công lũ yêu trành Ma Vương. Trước quyết chú linh, quân dữ, lũ yêu trành quỷ xó Ma Vương bị đánh dồn vào một phía, âm ma gió quái ầm ầm, giây phút yêu ma bị đánh tiêu, xua bạt đi quá nửa. Cả mừng, Võ Minh Thần hét lên một tiếng, tung uy lực, đánh Ma Vương.

Lần này chàng đã dùng tới "càn khôn bí pháp", vừa dụng tay vừa dụng miệng, xuất khẩu phong, lôi điện kinh đánh ra như sấm sét.

Ngũ Hành cương khí thật kinh hồn, chỉ thấy bóng vầng huyết khí xẹt ngang tứ tung, tiếng "đùng đùng" phát ra như sét đánh, cả căn đền đều muốn nổ tung sụp đổ, sức nóng hừng hực, bao nhiêu đồ đạc rèm trướng bàn ghế cháy thui. Mấy bóng Hồng Cầu Quấy lông vàng cũng rời chòi, nhảy tứ phía. "Rắc, rắc", chòi vỡ tan, "xoảng xoảng", gương nát vụn. Tiếng tru hú ghê rợn nổi lên giữa cảnh hôn ám. Từng bóng chó sói lông vàng bắn tung lên như những trái cầu, tiếng tru tắc nghẹn, mấy ngọn đèn dầu tắt hết, mấy cây đuốc sáp tắt theo, căn đền vụt chìm trong bóng tối mịt mùng. Sức nóng kinh hồn làm Đông Âm đứng ngay cửa vội nhảy vọt ra hành lang. Bao nhiêu yêu thành quỷ xó của Ma Vương bị Quỷ Đồng nghi, âm binh tiêu diệt đánh đuổi. Sức điện kinh có khí Ngũ Hành lường nghi tinh hoa địa cầu đè ép như thiêu đốt, nhất loại bỏ chạy hết.

Thấy tối om, Võ Minh Thần đánh tiếp ra mấy đường lãnh công nữa. Khí lạnh thấu xương. Căn đền đang nóng hực thoát trở nên lạnh như băng. Chàng tuổi trẻ ngừng xuất thủ. Bốn bề im lìm như cõi chết. Đông Âm vùng thét:

- Quỷ xó âm binh! Yêu thành đã bạt tất cả, mau phủ vây căn đền, không cho sói tinh chạy! Vừa hét, nàng vừa nhảy vào búng "xòe xòe" luôn mấy que diêm, bắt cháy luôn đuốc sáp.

Trong đền hiện ra một cảnh hoang tàn ghê gớm. Đồ đạc, bàn ghế, gương ghép, chòi nát vỡ, cháy thui, xà nhà gãy một hai đoạn rớt xuống vỡ vụn, cột đá nám đen, tường, cửa chớp cửa kính cũng đen nham nhở, coi chẳng khác một đám cháy dở xong, lại có tuyết bay vào, vì hàn khí đọng lại thành những giọt lấm tấm như sương.

Và giữa cảnh điêu tàn, bốn cái xác chó sói nãy rớt xuống, giờ đã biến đâu mất! Căn đền rộng bao trùm một im bật mênh mông. Lại nữa là dòm khắp mấy gian đền rộng cũng chẳng thấy một vài dụng cụ Phù Dung rớt vào đâu, chứng tỏ mâm đèn theo căn chòi bắn tung xuống.

Đông Âm buột miệng:

- Lại dữ chưa? Sói chúa đâu rồi? À, có lẽ nó đã theo đường ngấm vách tường trốn xuống tầng dưới rồi!

Võ Minh Thần xẹt quanh sục tìm. Đây thuộc lầu trên, nền đá này có thể có đường xuống? Hoặc có chỗ rỗng? Võ vùng quát lớn:

- Quý Đồng nhi đâu? Giúp ta tìm con quý mắt đỏ lông vàng! Chắc tường có đường ngầm!

Nào dè tiếng hô truyền vừa dứt, bỗng nghe tiếng khàn rợn nổi lên chờn vờn:

- Thăng mặt sắt! Chúa tinh vẫn đứng đây. Ma Vương có khi nào thềm chạy? Mi tưởng đuối được yêu thành biệt cung đã thăng được ta sao? Ma Vương còn nhiều thứ giết mi!

Minh Thần đảo mắt nhìn quanh. Tường đá nám đen loang lỗ cam nín. Chàng trai khề thò tay xua làm hiệu cho Đông Âm rút ra khiến âm binh quý xó bủa vây khu đền và phát tiếng khô khan:

- Vậy là mi biết điều đó! Ta nghe mi dẫu là loài chó tinh ngạo khí vẫn không thua người. Lẽ nào không dám chường mặt ra đối địch! Mi thừa biết đêm nay một là mi phải giết nổi ta mới may lòng làm loạn thiên hạ, tiếp tục là Ma Vương tứ tức, hai là mi phải bị ta xích cổ, lột xác, chặt đầu tể hồn người oan thác!

Tiếng khàn khàn vang âm:

- Qua mấy trận thử thách, giờ Chúa vương đã tin mi học được bí pháp càn khôn! Mi chỉ mất ba năm, ta mất hơn hai mươi năm. Mi theo đường Bành Tổ Lĩnh Nam hấp khí thiên cương ngũ hành, Chúa vương theo đường hấp luyện, biết ai hơn. Mi cũng xứng đấu chiến với Ma Vương, những mỗi con người con vật là một tiểu vũ trụ, con người chưa đủ chất ngũ hành tinh lực vượt, Chúa vương không thể nào tưởng trên địa cầu còn một nguồn tinh lực khác để mi hấp luyện chỉ có ba năm đã thành Càn khôn pháp. Tiết lộ! Chúa vương sẽ lộ diện xuất đầu!

Võ Minh Thần đứng bên cột, xế cuối phòng vẫn không thể định được hướng âm. Chàng thừa hiểu nó đã dùng thuật "truyền thanh" đặc biệt "ném" tiếng nói ra, nhưng lại nghe nó đưa điều kiện lạ thường, chàng không khỏi đặt nghi vấn, ngờ nó có mưu định hiểm ác chi. Tuy vậy, chàng vụt nghĩ:

- Dầu nó có biết cũng chẳng làm gì được. Đêm nay là đêm kết liễu, có hề chi! Có lẽ nó học mò bí pháp càn khôn, hóa quỷ pháp mất nhiều năm, nay thấy mình học chỉ học ba năm đã thành, nó tò mò muốn biết đó thôi.

Bèn lạnh lùng bảo:

- Tây Sắc! Mi lầm rồi, dầu mò đến thế kỷ cũng không đáo chân lý càn khôn! Cho dầu mi có đoạt được đủ bộ ba cái vòng của Bành Tổ, đọc được chữ tượng hình cũng chưa nên công. Vì dầu theo đúng bí pháp Bành Tổ, mà không được tắm gội khí ngũ hành từ địa huyết trung tâm trái đất, và chưa được uống nước tinh thể âm dương tôi luyện thể phách, mi cũng chẳng thành công! Lập tức tiếng Ma Vương ré lên cực kỳ nồng nhiệt:

- Hà hủ! Mi không nói dối! Chúa vương cũng đoán từ lâu, muôn vật tất phải có tinh hoa tụ kết, địa cầu phải có điểm trung tâm theo luật kỷ hà, điểm trung tâm tích phát khí ngũ hành tinh hoa. Nhưng tìm không ra! Phải điều đó có ghi trong chiếc vòng thứ ba? Nói nghe! Phải không?

Minh Thần lạnh lùng:

- Không phải! Vì Bành Tổ không muốn thế! Ngài để bí pháp lại cho hậu thế, nhưng không dám tự chuyên mà còn để Thiên Công định đoạt bí mật này truyền giữ lưu tồn, và kẻ có cơ duyên mới được người giữ điều bí mật vạn đời truyền cho.

Giọng Ma Vương cất cao đầy sùng sốt:

- Loạn ngôn! Bí ẩn từ thiên vạn cổ, lại có người giữ? Minh Thần cười khò khan:

- Sói tinh! Mi dù linh mẫn tinh quái đến đâu cũng không thể đoán ra điều đó! Có khi nào mi dám nghĩ: hiện nay ngay trên trái đất trong ruột núi Lĩnh Nam vẫn có một dòng đích tôn của đấng Thủy tổ giống người Lĩnh Nam thuần túy. Các bậc đích tôn này mới hoàn toàn là tổ tôn người Lĩnh Nam gốc, còn dòng Hồng Lạc là dòng pha trộn giữa huyết thống Lĩnh Nam và Lĩnh Bắc Lạc Việt bên Tàu! Và vị Thủy Tôn đó đã dẫn chúng ta tới địa huyết trung tâm địa cầu tắm gội khí Ngũ Hành tinh

hoa và cho uống trường sinh thủy tinh túy lưỡng nghi!

Tiếng Ma Vương càng bốc cao hùng hực, xoắn lấy câu chuyện:

- Mặt sắt! Mi uống nước trường sinh, tắm khí Ngũ Hành tinh hoa tại trung tâm điểm địa cầu? Chính mi đã gặp cháu Bành Tổ Lĩnh Nam? Hiện còn đích tôn Bành Tổ? Mi đã gặp tổ tôn người Việt Nam?

Minh Thần điềm nhiên gật đầu:

- Tất nhiên là thế! Nhưng ta không bảo tổ tôn người Việt Nam. Dòng giống Việt Nam như ta đây là hợp giống sắc tổ tôn tộc Việt nẻo Bắc Trường Giang theo chim Hồng Lạc xuống đất Lĩnh Nam này, và lấy sắc tộc phương Nam sinh ra dòng giống ngày nay, một dòng giống Việt, một dòng giống Nam, nên gọi Việt Nam. Hoặc gái Việt lấy trai Nam, hoặc trai Việt lấy gái Nam, cũng vậy. Còn vị Thủy Tôn chúng ta gặp là đích tôn Bành Tổ Lĩnh Nam chưa pha máu Việt!

Tiếng Ma Vương run dử dội:

- Phi thường! Kỳ thú! Nhưng sao mi gặp được? Tại sao Chúa vương không gặp?

Thần quát lớn:

- Tây Sắc! Mi không gặp được, vì mi không tin có đấng Tối Cao. Mi tưởng có thể đem trí khôn đảo lộn càn khôn, mi quên còn có tạo hóa an bài mọi sự! Mi bạo thiên nghịch địa, tàn ác, dã man, sao gặp được duyên lành?

Tiếng Ma Vương cười ré như chế giễu:

- May! Mi may ta rồi! Nhưng "chúng ta" là đứa nào? Võ Minh Thần sẵn giọng:

- Ta, Giao Long Nữ, Bạc Khao Lan, Nam Khấp, Đông Tửu... Những kẻ muốn trừ mi cứu nạn cho đời! Ra! Đừng để ta phải phá tường!

Nhưng giọng Ma Vương lúc này như kẻ đã bị cuốn vào chuyện thần kỳ kích thích óc tò mò:

- Mặt sắt! Cuộc gặp gỡ Thủy Tôn của mi... cổ kim không có. Hãy cho ta biết chuyện đó! Hình thù Thủy Tôn? Huyệt trung tâm sâu không?

Nghe giọng thôi thúc, Võ Minh Thần đoán nó đã "mê" vụ này vô cùng, chàng vụt nảy ra một kế, nghiêm giọng bảo:

- Ta sẵn lòng cho mi biết vài điều, nhưng khá xuất đầu! Ta không thích nói với "tiếng vang"!

Im mấy khắc, bất thần trong đèn phát ra một tiếng "đùng" như ống lệnh nổ, khói phun mù mịt thành một đường ngang trước mắt Võ. Lẹ như chớp, chàng xẹt đổi vị trí, phòng địa lôi mìn phá. Nhưng không có gì! Bức tường khói chỉ năm bảy khắc đã tan dần. Xế trước mặt Võ, cách độ mười lăm bộ, Ma Vương Sắc đứng sừng sững bao vầng huyết khí đỏ chu sa, hiện lơ mờ bóng Hồng Cầu Quấy bên trong.

Vừa nhác thấy, Võ biết ngay Ma Vương thực.

- Vầng huyết khí của nó ngày thêm trong, chứng tỏ nó đã tiến bộ hết sức trong việc hấp luyện quỹ pháp!

Ma Vương phát âm:

- Mặt sắt! Phải trung tâm điểm địa cầu ở miền Pi A Úac? Ta nghe ba năm trước mi suýt mất vòng tại đó! Mấy con vượn trắng phải đầy tớ Thủy Tôn?

Minh Thần không khỏi ngạc nhiên thấy nó nói đúng địa điểm, nhưng nhớ lời Thủy Tôn căn dặn, chàng lắc đầu:

- Ta không nói được!

Ma Vương lại hỏi:

- Thủy Tôn hình thù ra sao? Hang sâu không? Đã trót hứa, Võ Minh Thần phải

đáp qua:

- Thủy Tôn cao hai thước năm, sáu mắt như đèn pha, nanh chĩa dữ tợn nhưng vô cùng linh mãnh, chân thật, tâm hồn cao khiêu dị thường. Còn chỗ ở Thủy Tôn, mi sẽ biết rõ nếu hạ nổi ta! Coi đây! Ta ra tay báo oán!

Dứt lời, ý đã quyết, chàng tiến một bước, sửa soạn đánh ra một đòn kinh điện lưỡng nghi. Vụt nghe Tây Sắc cười khàn rề gai gai:

- Khoan! Ta muốn nói chuyện với mi bằng mắt! Dám chứ? Nãy giờ khi phát tiếng, Tây Sắc nói toàn tiếng Thái Thổ, giờ thỉnh linh lại nói tiếng Kinh, làm Võ thoáng sững sờ. Nhưng Tây Sắc đã tiến lên một bước. Chàng hiểu cuộc tử chiến đã bắt đầu, bèn tiến lên. Tây Sắc cũng tiến. Cách nhau đúng năm thước, cả hai cùng dừng. Vầng huyết khí Ma Vương bỗng nháy nháy thủng luôn hai lỗ, hai con mắt long sòng sọc chiếu ra, thành hai tia điện dùi thẳng sang mắt Võ. Chàng tuổi trẻ lập tức tập trung điện lực, quắt mắt nhìn sang. Cặp mắt xéch Ma Vương cầu quấy đang đỏ khé vụt chuyển sang màu tím, rồi đổi sang màu trắng chói lòa, coi không khác hai cục thép đốt trong lò đã tới độ cực nóng. Rồi nháy mắt, màu trắng vụt nhấp nháy, rõ ràng hai con mắt chập chờn sắp thoát khỏi khung mắt bay sang.

Người khác chỉ nhìn vào hai con mắt trắng này là bị mê liễn, hoặc ngã quay chết ngất, mà hai mắt liễn vì bị hai luồng điện tuyến kia chọc thẳng như hai mũi tên vô hình.

Nhưng Minh Thần là tay đã luyện thành Càn khôn bí pháp, mắt tập trung điện khí, mạnh vô cùng. Chàng trừng mắt vận thêm điện khí. Hai con ngươi vụt sáng lòa như hai ánh chớp lóe thoát ra hai luồng điện dùi thốc sang mắt Tây Sắc.

Bỗng thấy nó rùng mình một cái, nhắm nghiền cặp mắt lại. Đúng khắc đó, Võ thoáng thấy bờ vai huyết khí nó động dậy. Võ vội nhắm mắt lại, lắc vụt đầu một cái.

Đã nghe "chát" một tiếng như búa tạ nện xuống đe, cảm rõ có hai ngọn dùi mạnh sét đánh mốc trượt bên thái dương, tóe lửa, chấn động thần kinh, gân cốt. Và mở mắt ra, còn thấy một luồng huyết khí đỏ như máu hình chân thú thò hai móc chim ưng vút về nhanh như chớp!

Nếu không nhanh trí tránh kịp, hai cái móc kia đã móc thủng con người ngập tận óc, tường bọc thép cũng không ngăn nổi, vì lúc đó chàng đã để hở hai con mắt, cả huyết khí mũ trụ đều không che đậy.

Quắc mắt nhìn sang, Võ Minh Thần vùng quát lớn:

- Tây Sắc! Giờ mi đã dùng tới đòn đánh trộm, sức mi đã kiệt rồi sao? Bên kia, Tây Sắc Vương lại đứng im không nhúc nhích. Hai con mắt xéch trắng tím long sông sọc, phát tia điện như lửa đốt, chập chà chập chờn muốn thoát hẳn ra ngoài, lần này còn dữ gấp đôi lần trước. Minh Thần vội trừng mắt nhìn thẳng sang mắt Ma Vương. Hai con mắt nó đầy điện lực ma quái, có sức thôi miên mạnh tợn vô cùng. Ba năm trước Võ từng chạm trán nó, suýt bị mất tinh ru ngủ, chàng đã thấy nhãn tuyến nó như sắp thoát ra ngoài nên sau này ngoài việc luyện tập Bí pháp càn khôn, chàng còn tập luyện gặt về thôi miên thuật. Tới độ cao, không những cặp mắt thôi miên có thể làm mê người ta trong nháy mắt, luồng nhãn tuyến điện còn có thể thoát ra mang nguyên hình cặp mắt đánh sang, dùi vào "tam tinh tuệ nhãn" mắt người, chết gục như không, còn lợi hại hơn cả đánh điện kinh trảo phong. Chừng mười giây, bất thần Tây Sắc hét lên một tiếng ma âm gai rợn. Võ Minh Thần thấy rõ hai con mắt trắng tím của nó vụt thoát ra khỏi khung mắt, thoát trông như chính hai con mắt nó bắn vút ra, lẹ hơn một tia chớp lóe, đã tới sát mắt Võ. Đã vận điện lực thôi miên, chàng tuổi trẻ dụng luôn ngũ hành nhân điện ra cặp mắt, hét lên tiếng khô đanh. Đông Âm Bá Điện đứng ngoài hành lang dòm vào, tự nhiên rung mình một cái, thấy rõ hai luồng điện tuyến hình mắt vụt ra như bắn phốt cặp nhãn. Trước mặt Võ chừng nửa gang tay bỗng nhoáng lên mấy tia xanh lè giống hạt điện trời xẹt vào nhau, loảng ngoảng bay vụt sang phía Tây Sắc. Đang đứng yên, bỗng Tây Sắc rung mình một cái, lão đảo, lùi một bước, tru lên một tràng lê thê. Bên tai Minh Thần, tiếng thét Ma Vương:

- Mặt sắt! Mi đã luyện thành quỷ pháp còn chờ gì chưa giờ ra! Số mạng mi sẽ kết liễu đêm nay, ngay tại đền này.

Tây Sắc vùng cười ghê rợn:

- Đường Chúa vương đi suốt mấy chục năm, đường mi ba năm, mi hấp khí ngũ

hành trong không gian, khoáng vật, Chúa vương hấp khí trong động thực vật đã chắc đường nào đạt thành hơn?

Lời vừa dứt, bỗng thấy Ma Vương lừ lừ tiến lên một bước rồi từ từ quay mình lại, xoay lưng về phía Võ.

Ngạc nhiên chưa hiểu nó giờ trò gì, Võ vẫn đứng yên ngó trừng trừng, chợt lại thấy trong vầng huyết khí, bóng vai Tây Sắc hơi động đậy. Chàng hụp luôn đầu xuống. Đúng lúc đó liền hai phát nữa sạt chốc đầu. Ma Vương xoay mặt vụt lại. Minh Thần đứng thẳng người, vùng thét:

- Quái vật bốn chân! Coi đây! Ta xuất thủ! Vụt xóa nhòa hai con mắt Tây Sắc, Minh Thần cũng tiết thêm huyết khí che mắt, hoàn toàn kín như bưng. Tuy vậy qua làn huyết khí như hổ phách, chàng vẫn không trông thấy ngoại cảnh nhưng sau lớp kính mờ, tai vẫn nghe thấy mọi tiếng động quanh mình dù hơi xa. Đưa vạt hai tay lên, chàng tuổi trẻ rút phắt cặp kiếm báu Đông Quân Phi Mã, hét một tiếng, dùng thế liên hoàn, chém xả sang mình Tây Sắc. Đông Âm đứng ngoài hồi hộp theo dõi cuộc tranh hùng kỳ lạ, cứ đánh một hai đòn lại đứng như phỗng, tuyệt không lộ vẻ nhanh nhẹn. Nhưng khi tay bọc hổ phách vừa từ vai đánh ra, nàng bỗng thấy hai luồng kiếm quang vụt lóe, một ánh sáng đen chém xả loảng ngoảng xuống đầu vai Tây Sắc, nháng như điện chớp lập lòe, tiếng đi "soạt soạt" tựa xé lụa. Bên kia, Tây Sắc Ma Vương vùng mình một cái đã nghe "chát chát chát" liền một tràng sáu, bảy tiếng dữ chói tai như thép quật nhau tóe điện xanh lè, luồng sáng đảo vòng cầu trườn chém bay mất mấy mảng cột đá bắn tung tóe. Rồi tắt phụt. Trong đó, kiếm Đông Quân đã chui vào vỏ nằm, bên kia, đầu mình vai cổ Tây Sắc bị chém mất nhát chí tử, nhưng vẫn không hề gì, chỉ thấy mấy đường gợn nhỏ như mũi kiếm vạch trườn qua đường thép cực rắn.

Tây Sắc phát tiếng cười ngạo nghễ:

- Mặt sắt! Kiếm phạm sao phạm nổi tới da thịt Chúa Ma Vương! Còn mi để Chúa vương lấy đầu thử cho coi!

Dứt lời, nó vụt tru lên một tiếng, thả vạt ra một cặp hái sáng quắc đen sì như hai con mãng xà mổ xuống đầu Minh Thần, nháng lập lòe như chớp giật. Thần vẫn

đứng im, không nhúc nhích. Nghe "chát" một hồi, lưỡi hái hào quang phụt tắt, nơi đầu vai Thần tuyệt không có vết thép hằn nhỏ!

Trong khoảnh khắc, cả hai cùng hiểu rõ gươm đao không ích chi trước vầng huyết khí. Thần nghĩ thầm:

- Giờ chỉ còn đánh bằng Càn khôn làm tiêu mỏng, chọc thủng vầng giáp khí mới có thể hạ thủ nó được.

Bèn vận Ngũ Hành lưỡng nghi chân khí, vung cả hai tay đánh ra liền hai luồng huyết khí hình trảo chụp cả xuống đầu Tây Sắc. Tây Sắc không tránh đỡ, cũng tung vuốt đánh hai luồng huyết hình cầu quấy bổ xuống đầu Minh Thần.

Phát ra liền mấy tiếng "bùng bùng" như sấm nổ, áp lực đè nặng căn đèn "chát chát", tiếng dậy muốn vỡ màng tang. Mấy ngọn lửa sáp rạp xuống kéo dài ngoằng. Dưới ánh lửa lập loè, khoảng đầu Tây Sắc hiện rõ mười ngón tay in trũng xuống vầng huyết khí đỏ, sâu chừng một ly. Còn đầu Võ cũng in hình chân vuốt, nhưng chỉ sâu độ nửa ly.

Nhưng chỉ mấy giây đồng hồ, huyết khí đã tiết ra lấp nhòa hình đó. Võ Minh Thần lập tức vung tay dùng một thể tuyệt diệu đánh vệt hai luồng điện khí khác cũng nhằm đánh vào giữa mặt Tây Sắc. Nó cũng đánh ra nhằm giữa mặt chàng nghe "âm âm" mấy tiếng, nhoáng điện xanh lè, áp khí làm căn đèn rung chuyển muốn sụp. Các vật mảnh vụn quanh đấy bắn tung rào rào. Một vùng mấy chục thước vuông chỗ cặp địch thủ đứng bỗng nóng kinh người, một bên lại lạnh quá băng tuyết. Nóng lạnh gặp nhau phát ra những tiếng xèo xèo rất lạ.

Chỉ độ mười khắc, kinh động âm âm rồi im, lửa sắp bùng lên. Đông Âm dòm vào thấy gian phòng đã bị nám đen.

Đằng này, nơi mặt Võ Minh Thần in hằn hai bàn chân cầu quấy sâu một ly, đằng kia, mặt Tây Sắc bị hai hình tay xèo mười ngón của Thần in trũng xuống tới hai ly. Sau khi cả hai đều bị sức kinh xô bật lùi, Thần mới thấy kịp.

Nàng ta nghĩ thầm:

- Cả hai đều ghê gớm, nhưng xem thế thì sức chàng Thần vẫn mạnh hơn một chút. Nếu cứ đánh kiểu này mãi đến bao giờ mới phân thắng bại? Kéo dài, lỡ sinh biến, bất lợi. Phải kiếm mẹo mới được!

Bèn đứng ngoài thét vọng vào:

- Này chàng! Đánh thế bao giờ mới xong? Chàng đã được tắm gội ngũ hành nguyên khí, uống nước trường sinh, tinh lực dồi dào. Sao không ôm nghiêng lấy, vừa đánh vừa xé "áo" đỏ, nó đâu kịp vá lại?

Ma Vương nghe nổi giận thò vuốt chụp véo ra, đến sầm một cái trúng mép cửa, làm bay đi mảng lớn, cửa kính vỡ loảng xoảng. Đông Âm đã kịp vọt tránh khuất. Võ Minh Thần nghe tiếng nàng hô, vụt nhớ ra, nghĩ thầm:

- Luyện quỷ pháp, khí ngũ hành có một số lượng nhất định trong mình. Cứ thùng lại lấp vá, nhưng nếu dùng nhiều sẽ cạn dần, vầng huyết khí phải mỏng. Ta phải tập trung đánh dính vào hai điểm chính mới xong!

Bèn quát một tiếng nhảy vọt tới vung tay đánh vọt ra, lần này Tây Sắc vung chân vuốt gạt "chát chát". Minh Thần đã theo đà nhảy bổ xuống, chụp nghiêng lấy, dùng một thế võ vật "judo" ôm lấy Tây Sắc quật rầm xuống nền đá. Mạnh đến nỗi nền vỡ vụn, muốn sập sàn đá nếu không có cốt sắt phía dưới. Tây Sắc hét chồm lên, níu cổ Thần vật lại.

Rầm rầm! Hai hình đó tung lên quật xuống, vỡ tan đá tảng, cứ thế tung quật, đánh nhảy dữ dội trông như hai tên khổng lồ vật lộn đánh nhau, đền đài rung chuyển.

Thình lình hai bóng dính vào nhau. Thì ra Võ Minh Thần đã khóa Tây Sắc, hai tay mười ngón huyết khí bấu chặt vào bả vai, trước cổ họng, dùng điện tiết ra, móc thật mạnh, móc mãi. Cả hai đứng sừng sững như hai pho tượng đá trồng. Tây Sắc vừa lựa thế gỡ, vừa bấm lại.

Mười lăm phút nghệt thở trôi qua, Đông Âm ghé dòm vào, bỗng giật nẩy mình, thấy hai bộ vuốt đỏ của Tây Sắc đã ngấp sâu vào vầng huyết khí của Thần đến hai

phân. Nhưng nàng chợt yên lòng ngay thấy hai bàn tay Thần đã ngập hết vào sau gáy cũng chìm lẫn vào tới hai phân.

Bỗng nghe tiếng Thần hét vang âm:

- Tây Sắc! Đêm nay mạng mi sẽ kết liễu, ngôi sao số mạng của mi sẽ rụng tại đèn này! Giờ ta muốn nói chuyện với mi, chuyện hơn hai mươi năm xưa trên biên thùy Trùng Khánh, chắc mi còn nhớ chứ?

LỬA HẠT RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 27: Nước Mắt Ma Vương

Trong lớp giáp huyết khí, tiếng Tây Sắc phát ra âm u gai gợn hết sức:

- Biên thù Trùng Khánh? Ha ha! Có hàng trăm hàng ngàn chuyện biên thù. Chúa Ma Vương sao nhớ được? Mi hỏi về quá khứ? Thăng ngốc! Từ lúc ra đời mi có nhớ mỗi bữa cơm ăn rải rác trong thiên hạ không? Mặt sắt!

Tây Sắc hét lên như sấm, dùng tận lực vùng mạnh thân hình bẻ gỡ thế khóa của Minh Thần. Sức vùng như núi xô, nhưng chàng trai vẫn khóa chặt như đóng đinh vào Hồng Cầu Quấy, tuy vậy chàng vẫn theo đà vùng bắn vọt người đi, cả hai như trái cầu tung xuôi lộn ngược, bắn cao vật thấp huỳnh huých rung chuyển căn đền như hai tên khổng lồ đánh vật, tưởng kẻ khác dẫu mặc giáp sắt cũng phải dập giập, nát thây như chơi.

Đông Âm ngày trước đã có lần rượt bắt Võ Minh Thần, đánh nhau với Tây Sắc, giờ cứ coi qua bản lĩnh của nó không khỏi ghê thảm thấy lợi hại gấp mười lần trước, rõ ràng trong thiên hạ khó có người nào địch lại nổi, nếu không luyện được "càn khôn bí pháp"! Tính từ chỗ nàng ẩn vào trong đền khoảng cách độ vài thước, nhưng sức nóng, lạnh hắt ra, đứng như thường không chịu thấu, phải vận hàn khí tiết ra mới xong.

Đang theo dõi, thành linh khối huyết khí đỏ bắn rầm ra giữa khung cửa, áp khí hất mạnh, nóng lạnh lạ thường, Đông Âm nhanh mắt nhảy vọt ra xa. May thay đúng lúc đó Tây Sắc thối phì ra một luồng huyết khí đánh trúng vào chỗ nàng đang ẩn đánh rầm một tiếng vỡ luân bức tường thấp ngoài hành lang, luồng huyết khí có cả chất mê độc liếm sạt vai nàng ta, xô lộn nhào về nẻo đầu hành lang, choáng váng đến mười khắc mới tỉnh táo như thường, nếu không kịp vọt hoặc cứ nhảy lùi thẳng lên ngọn tường ngoài hành lang và không có làn hàn khí đen che chở, nàng ta có thể bị nội thương rất nặng.

Nàng Thánh Quân mắt lớn, đoạn men dọc tường đá lần tới, mới hay cặp địch thủ đang ghì nhau giữa đèn, vuốt khí Ma Vương đã cắm ngập một nửa vào Minh Thần, nhưng hai tay chàng lại cắm ngập hết vào trong vầng huyết khí Ma Vương. Nhìn qua thấy cả hai vẫn trụ vững, nhìn kỹ, mới thấy Ma Vương đã bắt đầu rung động mỗi khắc dữ thêm, Minh Thần hét chìm vọng, giọng vụt trở nên dữ tợn khác thường:

- Sói tinh! Giờ mi đã nhớ chưa? Đã tới lúc mi trả lời ta chưa? Đêm nay, ngôi sao số mạng của mi phải rụng tại đèn này. Chuyện hơn hai mươi năm xưa tại biên thùy Trùng Khánh, ngay vùng có cỏ phân mao, một buổi chiều có gió vàng hiu hắt... Nhớ chưa? Chiều đó mi xua đàn sơn cầu chó sói rượt bắt một người đàn bà... và...

- Mặt sắt! Im mồm! Mi không loạn óc, sao mở miệng nói toàn lời ngớ ngẩn, biên thùy phân mao? Xua chó sói rượt mụ đàn bà? Hà hủ! Một trăm con đàn bà, một ngàn con đàn bà, Chúa Ma Vương sao nhớ nổi?

- Nhưng trường hợp này khác! Người đàn bà này có bông theo một...

- Im! Dĩ vãng... tất cả đã thành cát bụi. Chúa Ma Vương không nhớ cát bụi!

- Đêm nay mi sẽ nhớ! Bàn tay ta sắp ngập tới bộ lồng ngực, cổ họng mi rồi! Mi phải nhớ! Ta luyện càn khôn bí pháp cốt chỉ tìm mi hỏi lại vụ hấp sát đó! Tây Sắc! Giờ mi nhớ ra chứ? Người thiếu phụ mặc xiêm y trắng...

Lập tức, vừa nghe tới đó. Ma Vương vùng rít lên như điên:

- Mặt sắt! Xiêm y Thái... sao mày dám nói chuyện đó với Ma Vương? Tao ăn thịt mày, ăn thịt tất cả lũ khốn nào dám nói đàn bà Thái trắng với Ma Vương! Câm! Mày chưa hạ được Ma Vương! Tao xé xác mày! Thái trắng! Hà hủ! Sao lại Thái trắng?

Nó rống lên một tiếng cực kỳ phẫn nộ, dùng tận lực vùng mạnh một cái! Cả hai bắn rầm vào tường vật lộn ầm ầm, bỗng nghe Minh Thần hét lên như sấm:

- Ma Vương! Coi đây! Lờn vừa buông, bỗng thấy khối đỏ bắt vọt lên xà nhà cao bốn, năm thước Tây, rung lên dữ dội làm khu xà, mái đền rung theo như sắp rụng. Thình lình nghe tiếng Ma Vương, Minh Thần đồng hét rống lên mấy tiếng sấm rền, tiếp liền mấy tiếng "chát chát" chói tai mạnh gấp trăm lần búa tạ đập tóe hào quang lập lòe như điện chập dây, rồi giữa tiếng sấm sét vang dậy, khối đỏ vọt tách làm hai, một bóng ban tung xuống nẻo đầu phòng như cả một tảng sắt gieo xuống, lao đảo mấy cái đứng lại, cách nhau hơn chục sải tay! Cả hai cùng thở mạnh. Căn phòng nóng lạnh kinh người, áp khí đè mấy ngọn sáp đến mười khắc mới bùng lên, lấy bấy. Đông Âm hồi hộp nín thở trừng mắt nhìn vào, bỗng thở phào nhẹ nhõm, khi kịp nhận ra cái bóng bị đánh nhào xuống lăn như trái cầu chính bóng Tây Sắc, còn bóng kia là Võ Minh Thần. Dòm kỹ, nơi cổ Ma Vương, vàng huyết khí đã bị móc thủng ngoác một vệt ngang, dài chừng năm tấc, chạy ra sau gáy, và từ cổ chạy thẳng xuống bụng dưới, bị một đường rách rộng lớn tới ba phân như bị mổ. Chỗ cổ họng, hai vết giáp nhau bị vệt một mảng kha lớn, và ánh lửa sáp vật vờ chiếu vào, Đông Âm trông thấy cả mảng lông vàng bị cháy đen một vạch, coi như mới đặt một cái thước đồng nung đỏ vào "đóng dấu chín".

Còn bên Minh Thần cũng bị hai đường móc sâu vào, nhưng chưa thấu quần áo bên trong. Xem chừng Minh Thần huyết khí còn sung mãn, vì theo nhịp chàng thở, vết móc rách sâu kia bỗng từ từ dày lên, nháy mắt đã gần như lấp kín như cũ. Còn Ma Vương đây về suy khí huyết, vì nơi vết móc, chất đỏ cũng tiết ra như sương mờ mãi chưa che nổi vết lông vàng có đường kẻ cháy đen.

Chừng Minh Thần đã thấy rõ, chàng trai lừ lừ tiến lại, bất thần đánh vọt ra một đường huyết kinh. Tây Sắc nhảy vọt tránh, "bùng, chát" vẫn trúng sườn loạng choạng, giơ chân trước toan đánh lại, đã bị Minh Thần quật luôn một nhát nữa, trúng ngực ngã vật xuống.

Đông Âm reo lên, Võ nhảy vọt tới vồ nghiêng lấy Tây Sắc, lại một keo vật lộn ác liệt diễn ra, cặp địch thủ dính nhau bắn tứ tung âm âm dữ dội, lửa rập ngọn đèn tối sầm khí nóng hực. Chừng năm phút, bỗng nghe tiếng rú rợn người, hai khối đỏ bắn hai nơi, quay tít rớt hục xuống sụp nền.

Trông vào Ma Vương đã bị thủng thêm đường móc trước, một mảng huyết khí

để lộ cả nửa lồng ngực lông vàng cháy nham nhở!

- Tây Sắc! Mi cạn lực rồi, còn giữ văng huyết khí được bao lâu? Tây Sắc nghiêng răng hét thê nhon:

- Mặt sắt! Mi không hóa thành cái túi da, Chúa Ma Vương đốt cháy A Phòng, xuống âm làm quỷ sứ!

Lời vừa buông, lập tức nổi dậy tiếng "bùng" "chát" "huych". Tây Sắc bị đánh trúng mắt, ngã chồm tới, Minh Thần vồ nghiêng lấy, hét lớn, dùng một thế judo Nhật, xoay vác lên vai "xin âm dương" quật xuống đến rầm một cái như trời giáng! Tây Sắc vừa chồm dậy đã bị quật luôn cú nữa. "Chát! Huych!" Ma Vương lăn mấy vòng, loạng choạng đứng dậy. Dưới vùng sáng sập vàng vật vờ, tay Võ Minh Thần đã cầm một mảng huyết khí to bằng nửa chiếc áo giáp, còn nguyên hình cong cong, trông cứng như mảnh hổ phách! Bên kia Ma Vương đứng dựa cột đá, gần trọn lồng ngực đã bị bóc hết huyết khí phơi mớ lông ngực nám đen! Nó nghiêng răng ken két, gầm gừ như điên, nhảy số lại chụp móc họng Minh Thần.

Nhanh như điện, chàng xia luôn một nhát trúng ngực lông thui. Nghe "chát hự", Ma Vương bị đẩy lùi ba bốn bước, tay Võ cảm giác như xia vào lồng ngực thép, ngập nửa phân!

Đông Âm dòm vào, thấy rõ lồng ngực của nó có bốn lỗ thủng dọc từ trên xuống, in sâu trên vết cháy nám đen lúc trước. Tây Sắc thở dốc phì phò qua kẽ hở, nó nghiêng răng lùi dần, Minh Thần giơ cao mảnh huyết khí cứng hơn thép, cười dữ tợn:

- Ma Vương mi hết thời rồi! Khí ngũ hành còn khôn trong mình mi sẽ tiêu tan như mảnh giáp khí này!

Dứt lời, chàng nhảy vọt lại, đánh ra một nhát càn khôn cương khí chụp trúng đỉnh đầu Ma Vương giật mạnh "chát!" tóe lửa như búa tạ nện đe, Ma Vương bị lao chúi qua nách Võ, đâm vào cột đá đến "chát" tiếng nữa.

Dòm vào, đỉnh đầu nó đã bị móc thủng một mảng huyết khí to bằng bàn tay,

dọc xuống trán, hờ một đường khá lớn, lông cũng nám đen nham nhở! Chẳng hiểu vì thủ thế hay vì lẽ chi, bỗng Ma Vương phục luôn chân trước xuống, hoành thế nguyên hình loài bốn chân, lồng ngực bị bóc huyết khí, chỉ còn hờ mảng đầu. Tru lên một tràng, nó vận sức, vá bọc thân thể. Nhưng huyết khí tiết ra mờ như sương, không sao trùm kín, trên tay Võ mảnh khí màu hổ phách bỗng nhiên bốc thành hơi tan dần, mỏng dần, trông thấy Ma Vương có vẻ tiếc ghê gớm, nháy xố lại vồ.

Võ giơ cao tay trái, tay kia quật ra một nhát trào kinh, trúng ngực. Tây Sắc rống lên, ngã lộn nhào nằm sấp, dẫy mấy cái rồi im. Trên tay Võ, mảng huyết khí tan biến trong khoảnh khắc, trên mình Tây Sắc vàng huyết khí cũng mỏng dần thấy rõ. Thở phào, Minh Thần đứng yên nhìn con quái đại thù. Chàng để hờ hai con mắt dòm trừng trừng, vọt tiến lại đứng cách một sải tay phát tiếng khô gằn:

- Chúa tinh Hồng Cầu Quấy, lần này mi quên dĩ vãng nữa không chó tinh?

Võ hét lớn thì tay vồ gáy Ma Vương lôi giật lên. Cầm thù sôi sục tích lũy tháng năm, chàng trai đã cố nén chịu đựng, mưu báo phục, giờ đây mới bật tung như vung đập nổi nước sôi quá độ. Chàng rống lên:

- Mẫu thân! Mẫu thân oan thác vì con quỷ mắt đỏ này, hồn mẹ linh thiêng xin phù hộ cho con tìm ra nguồn gốc, nguồn cơn! Tây Sắc hay tình dậy cung khai!

Võ Minh Thần hét gọi đến lần thứ hai, Ma Vương vẫn bất động như cái xác không hồn. Đông Âm Bá Diện Khan Sao Linh nấp ngoài thấy chàng trai đánh gục được Tây Sắc, lòng mừng khôn xiết, vội thu vàng hắc khí, nhảy tót vào, đứng kề bên Minh Thần, dòm Ma Vương. Lúc đó chàng trai đứng sững, tay túm gáy nó lôi lên, nó vẫn trong thế úp sấp, co rũ dưới bụng chàng. Ánh sát vật vờ soi chiếu loang lổ, bỗng Đông Âm nhác thấy có vật gì động dẫy dưới bụng Ma Vương nhưng mình nó co rũ nghiêng vào trong, che khuất nhiều, Đông Âm ngạc nhiên vội đi vòng vào trong cúi dòm chợt giật thót mình nhận ra vàng huyết khí nơi bụng Ma Vương đã tiết ra che mờ lông bụng, hai chân trước nó vừa rút ra dưới một khối gì đo đỏ, to bằng cổ tay.

Khi vừa thấy rõ, thì đã có lửa sáng lập lòe bằng hạt đậu xanh. Đông Âm đoán ngay đó là một trái cốt mìn công phá cực mạnh, rất nhanh, nòng vung luôn chân đá

thốc vào bụng Ma Vương.

Lúc này vẫn còn văng huyết khí bao mình, ngọn cước Đông Âm tung ra mạnh như búa giáng trúng trái cốt mìn sơn đỏ, bắn tung luôn ra ngoài cửa, miệng hét lớn "chàng coi chừng nó"... Minh Thần nghe quát, dòm ra, còn thoáng thấy một khối đỏ quay tít bắn vút ra chạm ngọn tường hành lang xé cửa.

"Ầm" một tiếng nổ phát ra, vỡ tung một khoảng tường lớn, cả căn đền rung chuyển dữ dội như đổ ụp đến nơi, đá vụn lớn nhỏ bắn chan chát rào rào cả vào trong phòng, bắn trúng cả ba bóng đứng trong. Rất may, Đông Âm vẫn còn văng hắc khí che thân. Căn đền này lại nằm dưới lòng đất, tiếng nổ nghe càng lớn, vừa nghe nổ, Võ Minh Thần toan ấn Ma Vương xuống, nó đã hét lên một tiếng gai rợn, vùng lên, đâm thốc vào bụng chàng trai một lưỡi kiếm đã nung đỏ rực.

Theo định luật vật lý, khí ngũ hành khi tiết ra bao theo hình thân thể, gặp không khí lập tức đặc cứng lại còn hơn sắt thép, chỉ có sức nóng cực độ hơn mới phạm thấu hoặc thứ chi cực lạnh mới xuyên qua nổi! Bằng giá lửa cháy vật vờ, hoặc các thứ sắt thép trung bình chạm vào đều bị chế giải hết.

Khi móc thủng được văng huyết khí này, là đã phải vận dụng kinh khí điện công hàn nhiệt trội hơn chỗ màng huyết khí đó. Ma Vương thừa rõ điều đó, nên mới giả chết giặc, lừa cơ hội hạ thủ. Định gài mìn phá phía sau Minh Thần, không ngờ lại bị Đông Âm phát giác nó đã nung sắt kiếm đâm liên, hy vọng chọc thủng màng giáp khí.

Nào dè kiếm nung đỏ vừa đâm vào bụng chàng trai, chỉ dùi sâu vào được nửa ly, đã bị khí ngũ hành hóa giải, Võ rừng mình một cái đẩy mảng giáp khí ra, gãy "rục" luôn ngọn kiếm làm ba.

Nổi giận, chàng trai quàng tay kẹp luôn được cổ Tây Sắc "xin âm dương" đến "rằm" một cái vỡ nát nền đá phiến, nó nằm ngửa thở phì phò. Bồi thêm hai đường kinh khí, cách hơn thước nghe "chát chát" tóe lửa, cả một mảng huyết khí nơi ngực vừa tiết ra mới dày độ hai ly đã bị trảo kinh móc thủng ngay hai mảng, mỗi mảng bằng cái quạt để lộ cả cổ, ức, như con heo bị mổ phanh tới bụng.

Ma Vương rống lên, lăn một vòng, nhòm dậy, lại bị chụp móc luôn mảng nữa trước mặt, như bóc vỏ cây. Nó đã bị tước suốt từ đỉnh đầu tới háng. Trong cơn thù hận, Võ Minh Thần hét lên mấy tiếng "chó tinh! Tao chặt cổ mỗ ruột mày, báo cừu cho cha mẹ, nhân loài!" và rút soạt cặp kiếm Đông Quân, chém túi bụi. Vừa chém, chàng trai vừa hét như điên. Ma Vương thất kinh tránh lăn lóc, đỡ gạt, bị một loạt hàng chục đường kiếm sắc chém, đâm loạn bầy vào mặt mũi thân thể, chân cẳng tóe lửa, kiếm báo vốn đã sắc như nước, lại được vận lưỡng nghi Cương khí bên hàn bên nhiệt, sức xả kinh hồn, "vo vo soàn soạt" như xé lụa.

Đông Âm đã nhảy vọt đứng một góc, trông ra thấy Ma Vương xem vẻ suy kiệt sức lắm rồi, huyết khí bị bóc từ đầu xuống, còn chỗ khác, khí đỏ bốc mờ mờ như sương mù, vàng khí mỏng dần trông thấy rõ, chừng nó đang cố vận thêm không xue.

Nó vừa tránh đỡ, lăn lộn, vừa thở dốc phì phò, mớ lông mặt nám đen nham nhở, bị liên mấy nhát kiếm chém sâu đến hai ba ly.

- Chàng! Chớ chém nữa! Nó đem bí mật nguồn gốc chàng xuống âm! Đông Âm vừa bật gọi đã nghe Ma Vương kêu rú lên một tiếng buốt tận xương tủy, lưỡi kiếm Võ vừa chém kìa một nhát cực mạnh, xả ngang suốt bên mang tai ra trước cần cổ, dài đến gang tay chỗ huyết khí sâu chừng một ly, nhưng ra tới cổ trước để hở, lưỡi kiếm bén chám ngập sâu hoắm, thùng cả lần lông cổ phát tóe ra tia lửa xanh lè! Ma Vương lão đảo ôm lấy cổ lùi lại dáo dác, chạm ngay vào cây cột đá. Lập tức vàng huyết khí bốc mờ tan như sương khói, Minh Thần vụt dừng tay nhìn trừng trừng. Khấp mình Tây Sắc đã bị hàng chục nhát kiếm chém ngang dọc dài sâu. Nhưng tuyệt nhiên không chảy ra một chút máu nào, chỗ bị nám đen miệng, chỗ lấm tẩm như có sương li thời gian đọng ẩm vì hàn, nhiệt khí. Chàng trai không khỏi ngạc nhiên, nhưng cũng mừng thầm thấy nó ôm cổ lùi. Chàng cầm phập cặp kiếm vào bao, lừ lừ tiến lại, hét chìm:

- Tây Sắc! Mi hết thời rồi! Càn khôn bí pháp ta luyện thành, ngôi sao sớm mạng mi phải rụng! Thiện ác đáo đầu, lưới trời lồng lộng, đã đến lúc mi phải cung khai tất cả! Đứng im!

Ma Vương thở hồng hộc, ngực bụng phập phồng, vầng huyết khí trên mình nó càng bốc mịt mờ, tiêu dần, rõ ràng kiệt lực không thu về được mấy, cũng không giữ nổi nguyên trạng nữa. Nó rít lên, trong lỗ mat sâu, bốc mờ khí đỏ. Hai luồng nhân tuyến từ màu trắng tím chuyển sang đỏ khé:

- Mặt sắt! Mày là loài ác quỷ, mày luyện phép Bành Tổ, mày phá hỏng việc lớn của tao... mày ăn hại loài người... Thiên địa hại nhân, cho mày xuống thế làm hại giống người!

Đông Âm đứng góc phòng nghe lời Tây Sắc không khỏi lạ lùng kêu "ngược đời! Ngược đời!" Minh Thần trợn mắt hét:

- Sói tinh! Mi đã mất trí khôn rồi! Mi tàn hại sinh linh, độc ác hơn ma quỷ, hấp sát bao người, ta trừ mi là thiên địa chí công, dun dùi cho ta luyện thành bí pháp!

Lúc này Tây Sắc xem chừng đã kiệt sức nhiều, vầng huyết khí còn lại quá nửa mình phía sau đang tan bốc mờ mịt như sương khói, chỉ giữ được rất ít, mặt mũi cũng bị bóc một mảng dọc đỉnh đầu xuống, còn các phần khác càng hiện mờ rõ. Nó ôm cổ đứng hai chân sau lom khom vừa thở hộc vừa long sọc mắt đỏ khé nhìn Võ Minh Thần, rống lên cực kỳ bi phẫn:

- Ác quỷ, mày chính là ác quỷ trời cho đầu thai làm người báo hại Chúa Vương! Trời cho mày đoạt được bộ vòng càn khôn, học được bí pháp Bành Tổ Lĩnh Nam là trời hại tao, hại cả nhân loài! Trời độc địa bắt loài người phải đời đời chịu nạn sinh diệt, không cho thoát cảnh gớm ghê! Mày chính là tai ách của thiên tào báo hại chúng sinh! Tên khốn kiếp vô nhân!

Võ Minh Thần đứng cách Tây Sắc một quãng ngắn, nghe nó nguyền rủa mắng mình la tai ách của trời, báo hại người vật, vì hạ nó, chàng trai thấy nó nói trái tai, ngược đời, không khỏi bức mình, ngạc nhiên, vùng cất tiếng cười gằn khinh bỉ:

- Tây Sắc tứ túc! Mi loạn óc rồi sao?

Ma Vương cười ré lên như điên:

- Mặt sắt! Mi cũng như cả giống người ngu ngốc ham sống trước mắt, sao hiểu nổi Ma Vương mưu việc đại ích cho muôn đời cho côi thế! Ta không hấp sát, lũ người đó cũng sẽ phải vào đường tịch diệt, hàng triệu, hàng triệu, hàng muôn ức vạn triệu đứa, đời đời, mãi mãi, không hòng thoát, sao bằng lấy ít mạng người làm nguyên liệu, đem mưu đồ đại kế cho thiên hạ muôn đời? Nếu trời già độc ác không giúp mi luyện được bí pháp phá hong kế ta, ta sẽ thành công, tìm được thuật trường sinh cho nhân loại hưởng phúc đời đời! Nhưng trời già đã phá hỏng việc làm của ta, phá công trình của nhân loại, chính mi là tai ách của trời già!

Nó rống lên, vang động căn lầu, lão đảo bước lùi, mắt vẫn ngó Minh Thần trừng trừng. Chàng trai nghe nó bảo "giết người vì lợi ích nhân loại mai sau" sực nghĩ tới mẹ mình, cơn giận sục sôi bùng bùng, vùng hét lớn:

- Sói tinh! Mi hấp sát nhiều người vô tội, hấp sát mẹ ta, gây đau nhức lúc lâm chung, hận cừu tích chứa hơn hai mươi năm đằng đẳng, nay tới lúc ta giết mi báo đại cừu nhục cho mẹ cha ta! Nhưng trước giờ xuống tay, ta cần hỏi mi mấy điều, nghe đây!

Ma Vương vùng nghiêng răng tru hú nhọn hoắt, cắn thù:

- Thăng ác quỷ mặt sắt! Mày đã phá hỏng đại sự của tao, giờ muốn xuống tay cứ xuống, tao đâu có sợ! Đừng hòng hỏi cung Ma Vương ác quỷ!

Nó buông chân trước trở Minh Thần, mắng dữ, chàng trai nhìn chân cổ nó chợt thấy bết máu đỏ lôm. Nãy giờ nó bị mấy vết chém không ra máu, chàng đã phân vân nghi hoặc, nay bỗng thấy máu, chàng bèn chú mục dòm vào cổ nó.

Lại nghe nó bảo không chịu cung, Vô nghĩ thâm:

- Ma Vương tứ túc vốn là loài Hồng Cầu Quấy linh mãnh, cương bướng giờ nếu hỏi, chắc nó không chịu nói. Vậy một là phải đánh gục hẳn, xích nó vào cột đá, dùng thuật thôi miên tra tấn, hoặc dùng đòn mạnh khảo, hai là cứ dùng lối nhu hòa, áp dụng khoa tâm lý tìm hiểu manh mối, gốc nguồn... có thể được! Nhưng có lẽ cứ thử làm cho nó suy yếu ý chí đã!

Bèn lừ lừ tiến lại, giơ một tay lên xòe ngón như định chụp. Tây Sắc vừa thờ vừa lùi quanh, chợt đưng cột đá giữa đền.

Minh Thần vẫn nhìn trừng vào mắt Ma Vương, luồng nhãn tuyến của chàng vụt trở nên dữ tợn vô cùng, trắng tím như thép cháy trong lò lửa. Ma Vương phẫn nộ cũng quắc mắt nhìn, nhưng chỉ mười giây, nó bỗng rùng mình một cái, nhắm luôn mắt lại, lấp bắp:

- Hai con mắt quý! Mắt nhìn quá khứ... mắt soi tiềm thức... không không!

Tiềm thức Ma Vương không còn...

Minh Thần phát âm chìm chìm:

- Tây Sắc! Hãy mở mắt nhìn ta! Mi hãy quên hiện tại! Tiềm thức mi sống day! Mi nhớ chưa? Cứ mở mắt ra! Tiềm thức có sa mù bao phủ! Hãy nghe đây... vén sạch sa mù.

Ma Vương mở mắt nhìn. Tự nhiên nó lắc đầu một cái nện "bốp" đầu vào một cây cột đá, cười thét:

- Mặt sắt! Mày ru ngủ Ma Vương! Không không, tao vẫn thức! Mày muốn lấy khẩu cung Ma Vương! Hà hủ!

Nén đau thù, Võ vẫn chìm lời như rót vào tai nó:

- Tây Sắc! Ta đưa mi vào tiềm thức! Coi kìa! Sa mù đang tan, mi nghe rõ chứ? Tiếng vó ngựa trên biên thù! Vó ngựa phi rầm rập, mi thấy rồi chứ? Một người đàn bà mặc xiêm y Thái trắng đang phóng ngựa chạy lên biên thù phân mao. Biên thù Trùng Khánh phủ, cỏ phân mao nửa ngả sang Tàu nửa nghiêng về Việt, biên địa phân mao chiều đó trời nổi gió vàng hiu hắt, nắng hoàng hôn nhuộm ố quan hà... Một đàn sói ào ào nuốt ánh tà huy, đuổi theo người đàn bà cười ngựa, một bà nàng Thái trắng có sắc đẹp khuynh thành! Sắc đẹp nàng khiến chim ngàn ngàn ngơ im tiếng hót, đàn sói dữ đuổi theo nàng vô bắt, vì con sói đầu đàn mê sắc đẹp chim sa! Mi thấy chứ? Một chiều hoàng hôn biên địa phân mao Trùng Khánh phủ vì con

sói đầu đàn chiều hôm đó là mi!

Bất thần Tây Sắc chớp lia mắt rồi trợn ngược, toàn thân rung động mạnh, nó thờ hồn hển, rú lên:

- Người đàn bà Thái trắng cười ngựa trắng... hoàng hôn biên thù Trùng Khánh... Trời, ta nhớ rồi, hoàng hôn nắng nhạt, sương dâng, mặt trời to như cái mâm đồng nung đỏ treo ngọn núi Tây... nàng... nàng

Nó ôm lấy mặt, văng huyết khí càng boc tan dữ, Minh Thần cả mừng tiếp luôn:

- Nàng chạy tới biên thù biết không thoát nạn mới bỗng một đứa con nít nhào xuống đất, con nàng! Nàng khóc như mưa, hôn con... vĩnh biệt rồi đặt đứa bé ngồi vào túi da đeo bên yên ngựa. Nàng đàn bà bạc mệnh đó quyết hy sinh mong cứu lấy con thơ. Trời nổi gió vàng hiu hắt, con ngựa đỏ trắng cuốn gió chạy lên biên giới, đem đứa trẻ thơ vào gió bụi, rừng hoang... còn nàng... lệ rơi đầm áo, nàng nhìn theo bóng ngựa bôn đào, gạt vội nước mắt, chạy đứng bên gốc tùng bờ suối, chĩa súng bắn đàn chó sói, cho con thoát nạn hải hùng!

Nghe đến đây, bỗng Ma Vương kêu rống lên cực kỳ bi thống:

- Im đi! Im đi! Đừng nhắc nữa! Mặt trời bằng cái mâm nung đỏ, nắng tàn, gió hiu hắt, sương dâng, biên thù vắng, rừng cây hoang xào xạc... ngựa trắng, nàng áo trắng, đứa con nít vòng xanh... đứa con nít vòng xanh... nàng đâu? Con nít vòng xanh đâu? Trời! Đâu?

- Còn đâu nữa? Ngày ấy đến nay đã hơn hai chục năm rồi... Đàn chó sói đã ào lên vồ đứa con nít, may lúc đó có một đoàn buôn lậu, một đám lạc thảo đi qua, thương người mắc nạn, bèn chạy xuống cứu, nhưng chó sói như rươi, cả đám vào bụng sói gần hết, may người trưởng đoàn và tướng lạc thảo lại cứu được trẻ thơ vô tội, còn mẹ nó đã bị Chúa Hồng Cầu Quấy bắt sống ép làm vợ, nàng không chịu, đã dùng ma dược, yêu khí hành nhục nhã, rồi dưới gốc tùng, hoàng hôn úa, người đàn bà tiết liệt đó đã bị sói tinh hấp xác thành một cái "túi da người" khảm thối hơn cóc chết, ngay giữa vùng biên địa hoang tiêu trời vẫn nổi gió vàng hiu hắt như khóc thương cho một kiếp hồng nhan.

Ma Vương buông chân ôm mặt, lừ đừ bước lại gần Minh Thần, tru lên:

- Cái túi da... con nít... Sao mi lại nói chuyện đó với ta? Túi da người đâu?

Đâu? Nàng đâu? Con nít đâu? Sao ngươi lại biết? Nghẹn ngào chàng tuổi trẻ cũng nấc lên, nước mắt chảy đầm đìa:

- Sao ta không biết? Đứa con nít vòng xanh được ông già buôn lậu, tướng lạc thảo Tàu Quảng Tây cứu thoát, trao cho tôn sư áo trắng đem đi nuôi dạy... Đến nay hơn hai mươi năm rồi, Chúa sói luyện võ được quý pháp còn đứa con nít vòng xanh nay cũng đã trưởng thành.

Tự nhiên Tây Sắc nhảy chồm lại chơi với vồ lấy, Minh Thần cứ để cho nó vồ và chàng túm lấy hai bờ vai của Hồng Cầu Quấy lắc mạnh, Tây Sắc lấp bắp phều phào:

- Mi là đứa nào... biết rõ thế? Sao mi lại biết? Không! Không! Mi nói càn, một "túi da người" đã vào cát bụi, con nít vòng xanh đã xuống âm ty! Mi nói càn! Mi tưởng ta đã bị mi dùng phép thôi miên ru ngủ ư? Hà hà! Ta thức rồi, dĩ vãng qua rồi! Chỉ có mi mê ngủ!

Võ Minh Thần quắc mắt nhìn Tây Sắc, nó vẫn đứng khom lom bên cột đá, vầng huyết khí còn sót lại quá nửa mình sau lưng, vẫn tan bốc mờ mờ, máu chỗ vết kiếm chém nơi cổ họng nó chảy dọc xuống bụng đỏ lôm, nhưng xem chừng nó không buồn để ý đến.

Chỉ nhìn hai con mắt nó "phản chiếu tâm hồn" cũng biết ngay nó đã hoàn toàn bị cuốn vào câu chuyện chàng đang kể lại. Và rõ ràng mắt nó không phải là mắt của kẻ đang đi vào giấc ngủ thôi miên mà là mắt của một động vật hoàn toàn tỉnh táo!

- Nó khai trong "giấc ngủ thôi miên" sao? Sao bằng khai trong cơn tỉnh táo! Ta phải nhân khi nó đang xúc động đưa nó về sâu quá khứ mới được! Bèn hạ tay xuống bảo:

- Tây Sắc! Mi không mê ngủ, mi hoàn toàn tỉnh táo. Nghe lời ta nói! Hay lắm! Vậy là mi tỉnh rồi! Hơn hai mươi năm nay mi hấp xác chết oan bao nhiêu nhân

mạng, nhưng có lẽ chưa lần nào bị xúc động bằng lần hấp xác người đàn bà Thái trắng có đứa con nít vòng xanh.

Tiến một bước chàng tuổi trẻ rung giọng:

- Xác người đàn bà bạc mạng và đứa con nít vòng xanh mồ cô không vào cát bụi. Sau đêm thê thảm đó xác nàng được đưa sang Vân Nam cất giữ. Đứa con nít được tôn sư áo trắng đem đi nuôi dưỡng nay đã lớn khôn về nhận xác mẹ... Đứa bé mồ cô đó hiện sống trên đời, mi đã biết chưa? Tây Sắc đứng thẳng mình, bất thần rống lên;

- "Tôn sư áo trắng"? Lão "Quy Vòng Lặng" cầm dù trắng, có con lừa quái... À! Nó bắt đứa con nít đem đi tận cõi nào? Mi... mi biết đứa con nít đó? Nó đâu? Nó đâu?

Lại tiến thêm bước nữa, Võ Minh Thần vùng nói như hét:

- Đứa bé mồ cô đó nay đã trưởng thành, tìm mi báo thù cho mẹ! Nó muốn biết người mẹ nó, người đàn bà bạc mạng bị mi hấp xác cực kỳ tàn ác là ai? Tên bà là gì? Đứa trẻ lớn khôn đó chỉ biết cái chết thê thảm của mẹ hiền, chỉ biết có mỗi đại cừu phải báo, nó biết mi là hung thủ đại ác độc cần phải mổ ruột moi gan tể oan hồn người mẹ khốn khổ cho hồn oan may được siêu thoát! Nhưng nó không biết cội nguồn! Nó muốn biết tên nó là gì? Cha nó là ai, giòng dõi quê hương nó? Nó ngậm nhục thù, chịu muôn ngàn cơ cực đắng cay, quyết học thành bí pháp tìm mi để hỏi! Đứa mồ cô đau khổ đó chính là ta đây! Ta đây! Đứa con nít vòng xanh ngày đó đây! Chính ta đây!

Căm hờn, tủi nhục xót xa dồn nén suốt bao năm như được dịp nổ bùng, chàng tuổi trẻ hét vang rung chuyển cả căn đền dưới lòng đất Hắc Giang biên, tiếng thốt nghe như sấm sét, nhưng về cuối rung mạnh như sợi dây thép gập trận bão lớn. Chàng trai lão đảo, nước mắt chảy ròng ròng.

Nhưng trước mặt chàng, Tây Sắc Ma Vương còn có vẻ xúc động gập trâm lẫn chàng. Vừa nghe tới câu cuối, tự nhiên nó giật bản mình tưởng chừng sét đánh bất ngờ bên tai cũng không giật mạnh đến thế. Và cứ mỗi lần nghe "ta đây, chính ta

đây...". nó lại giật nảy mình một cái, lùi một bước, toàn thân run lấy bầy, chẳng hiểu nó xúc động vì quá sợ hãi trước kẻ đại thù hay vì lẽ chi?

Khi Thần nói dứt, nó mới kêu lên vẻ khủng khiếp:

- Trời! Sao? Mi nói sao, con nít vòng xanh đỏ chính là mi đây, mi... thẳng mặt sắt? Mi là con nít vòng xanh?

Vô Minh Thần lúc này xúc động cực độ khi nhắc đến thảm cảnh của hai mẹ con chàng đến nỗi Thần phải lấy tấn mới đứng vững, vầng huyết khí bao quanh mình bị tan bốc đi một ít, riêng hai lỗ mắt mở rộng thêm. Thần ngó trừng Tây Sắc, lạnh lẽo gật đầu, chìm giọng thê lương u hờn:

- Phải! Chính ta đây! Ta còn sống được đến hôm nay, mấy phen thoát chết là lòng trời còn thương kẻ vô tội mắc vòng oan khổ... Trời còn cho ta sống để rửa mối đại thù, đại nhục cho mẫu thân ta! Mi lạ lắm sao? Mi sợ? À giờ mi mới biết sơ lược trời lồng lộng? Mi ngạc nhiên lắm sao? Mi không thể nào ngờ nỗi đũa con nít vòng xanh lại là kẻ hạ mi, báo thù chung cho người oan thác?

Tây Sắc vẫn chơi với hai chân trước, hai con mắt trợn ngược dòm Minh Thần. No loạng choạng tiến lên mấy bộ, lảo đảo trong mờm, rồi thỉnh thoảng lùi một bước dài, cười ré lên sáng sặc, xua hai chân trước, hét:

- Loạn ngôn! Mặt sắt! Mi nói càn! "Túi da người", con nít vòng xanh không còn trên coi thế nữa! Chúa Ma Vương đã tìm khắp thế gian không thấy. Chúa Ma Vương đã bấm trăm quẻ độn, độn Lục Nhâm, độn Trương Lương, độn Không Minh... độn nào cũng bấm nhưng không độn nào ứng nó còn trên cõi thế! Cả "túi da người" nữa, hai mẹ con nó đã thành cát bụi, ngũ hành đã tan trả ngũ hành còn đâu! Mặt sắt! Mi gạt ta!

Vo Minh Thần dẫn giọng:

- Ma Vương! Ta gạt mi làm gì khi ta cần mi để tìm ra nguồn gốc? Chính ta là đũa con nít đeo vòng đỏ!

Tây Sắc lắc đầu:

- Không không! Ta không tin! Mi lấy gì làm bằng?

Minh Thần đồng dặc:

- Ma Vương Tứ Túc! Ta cho mi coi bằng chứng và mi cho ta biết gốc nguồn cha mẹ ta!

Ma Vương hô "bằng chứng", Minh Thần giơ tay trái lên, thu làn huyết khí chỗ đó để lộ ra hai chiếc vòng càn khôn điểm huyết. Tây Sắc vươn cổ đưa mắt dòm, Thần bảo:

- Cái ngoài là chiếc vòng đeo trên người đứa con nít năm xưa! Còn chiếc trong là chiếc thứ ba yếm tàng trên ngọn Pi A Úac.

Ma Vương chột hét:

- Mặt sắt! Mi giết con nít vòng xanh đoạt vòng càn khôn! Mi là ác quỷ! Minh Thần điềm nhiên:

- Ta còn bằng chứng nữa! Coi đây! Dứt lời chàng thọc tay vào trong mình lôi ra một cái hộp sắt nhỏ, mở nắp lấy ra một sợi dây chuyền vàng, cầm đu đưa lung lẳng trước mắt Tây Sắc. Tự nhiên nó giật mình nhảy chồm tới chực giật sợi dây vàng có nửa đồng tiền bẻ đôi.

Minh Thần đưa tay gạt nó lùi lại lạnh lùng:

- Nhìn đủ rồi! Không được chạm đến vật thiêng liêng của ta! Sợi chuyền này đeo trên mình ta, ngày mẹ ta bị mi hấp xác dưới cây tùng già!

Ma Vương tỏ vẻ xúc động vô cùng, nó dòm chòng chọc, lắp bắp:

- Đồng tiền bẻ đôi... sợi dây này đeo trên cổ con nít vòng xanh... Đúng rồi... Vòng xanh, sợi chuyền, nửa đồng tiền vàng...

Bỗng nó vùng quát lớn:

- À mặt sắt! Mi giết con nít lấy vòng xanh tất lấy cả sợi dây chuyền! Điềm nhiên Thần dẫn giọng:

- Ta vẫn còn bằng cố nữa!

Dứt lời, chàng cất luôn dây chuyền, quang tay lấy gói bọc sáp da rái cá sau lưng xuống, nâng hai tay kính cẩn, chàng trai khẩn thềm:

- Đêm nay là đêm con rửa nhục thù cho mẫu thân! Trước khi mổ bụng sói tinh tể oan hồn mẹ, con phải tìm hiểu gốc nguồn, nên lần nữa con phải đem mớ di hài thể thảm của mẹ ra ánh sáng. Xin mẹ phù hộ cho con tìm được nguồn gốc mẹ cha!

Thần hô lớn:

- Đông Âm Khan Sao Linh! Hình hài này ghê gớm lắm, nàng không can dự tới chớ nhìn. Nàng sẽ mang hình ảnh ghê ghê suốt đời khó quên. Đông Âm Bá Diện nháy vèo luôn ra ngoài hành lang.

Minh Thần bẻ sáp, mở khay cài, tiến lại cách Tây Sắc hai thước. Chàng trai cầm tấm di hài người mẹ bị hấp xác lôi vụt ra. Xương khua lục cục, dưới ánh sáng mấy ngọn sáp vật vờ, tấm di hài gấp xếp được buông thõng cái sực đã hiện ra "cái thân đàn bà không xiêm y, gân thịt đã tiêu hết chỉ còn da bọc xương, teo dẹt như trái bóng xì hơi, một cái túi da người bọc xương".

Vừa trông thấy cái thân nữ do nó hấp xác từ lâu, đột nhiên Ma Vương kêu rống lên khủng khiếp, giật bản mình lấy bấy tựa như kẻ mắc chứng kinh phong.

Nó trợn tròn xoe hai con mắt, lùi lại, hai chân xua xua trước mặt như kinh sợ di tích một kiếp người chết thảm chính nó làm ra.

Nó rống liên mấy tiếng lê thê là Võ Minh Thần, thấy lại cái xác mẹ bị hấp xác đu đưa lung lảng, chàng trai cũng chột xúc động ghê gớm, kêu rống lên thống thiết, nước mắt chảy ròng ròng.

Tây Sắc ré:

- Túi da người! Đúng cái túi da người này ta đã hấp trên biên thùy Trùng Khánh! Đúng nàng! Hà hứ! Hai con mắt sâu lỗ huyết... nhìn ta, sao lại nhìn ta? Nhìn hơn hai mươi năm chưa đủ... Nàng đây ư? Nàng đây ư? Đưa ta coi! Ta tìm nàng mấy chục năm rồi...

Rồi thình lình nó nhảy số lại vỗ cái túi da người đàn bà bất hạnh, Võ Minh Thần giật mình co tay vô, tay kia xòe chặt "bốp" cái trúng vai Ma Vương, ngã huych xuống, văng vào cây cột đá.

- Đứng im, không được chạm tới thi hài thiêng liêng của mẹ ta! Ma Vương lóp ngóp bò dậy, văng huyết khí đã hoàn toàn rút tiêu hết, nó hiện nguyên hình con Hồng Cầu Quấy lông vàng, bờm sư tử lò xo với mấy vết thương nám đen, nó chới với hai chân trước, chực sồ lại nữa, mat ngó túi da người đàn bà bạc mạng, bỗng nó rùng mình liên mấy cái, xua chân trước, dáo dác như ghê sợ khác thường, nó lấp bấp:

- Túi da... Nàng đây ư? Thế xác nàng đây ư? Nàng đi đâu rồi? Nàng quốc sắc thiên hương đâu? Sao lại cái túi da người?

Thần run giọng quát:

- Mẹ ta đó! Người mẹ vừa đẹp vừa hiền của ta bị mi hấp xác hơn hai mươi năm xưa, mi nhận rồi chứ? Mẹ ta có tội tình gì mà mi hấp xác? Ma Vương! Mẹ ta tên gì? Cha ta đâu? Phải mi đã giết cha ta rồi đuổi theo bắt mẹ ta hãm hại? Mày đòi lấy mẹ ta không được, mày hấp xác "người"? Nói mau!

Ma Vương lùi, Minh Thần tiến. Cái thầy ma bọc xương đu đưa coi gớm ghiếc. Mớ tóc mun dài chấm gót lúc này trông cũng xác xơ. Ma Vương run giọng:

- Mặt sắt! Mi giết con nít lấy vòng, dây chuyền, mi có thể cướp xác này!

Ta không tin! Không tin!

Minh Thần hét:

- Ma Vương! Mi sợ đến nỗi không dám nhìn con người oan thác? Ma Vương

vẫn lui:

- Mặt sắt! Tại sao mi đeo mặt sắt! Mi đâu phải đứa trẻ vòng xanh? Mùi thối khẳm từ cái thân nữ xông nồng nặc khắp đền đến nỗi Đông Âm đứng ngoài phải bịt mũi nín thở, lại nghe cả hai cùng rống, nàng Bá Diện quên khuấy lời dặn, ngoảnh phắt lại dòm, và bất giác kêu "úy trời" phát ghê khi thấy cái túi da người trắng hếu bọc xương. Võ Minh Thần gấp luôn di hài, bỏ bọc, miệng quát "coi đây", tay nhấc vệt mũ trụ ra khỏi đầu. Bộ mặt khô vi hiện ra dưới ánh sập vật vờ lung linh, hai con mắt biếc long lanh như điện càng tăng uy võ khác người

Vừa thấy bộ mặt thật của Võ Minh Thần, tự nhiên Ma Vương giật bắn mình ôm lấy cây cột đá, kêu rống lên kinh dị vô cùng:

- Trời! Cái mặt thẳng Nhũ Hoa Thần! Con nít vòng xanh! Đúng con nít vòng xanh đây rồi!

Minh Thần trừng nhìn Tây Sắc, mắt nó hiện rõ nét kinh ngạc, sợ hãi, khủng khiếp, thê lương lạ lùng. Minh Thần xẹt lại hét chìm:

- Ma Vương! Giờ mi đã biết ta là đứa con nít mồ côi năm xưa, còn đợi gì không khai rõ nguồn cơn, nguồn gốc? Cha ta đâu? Mẹ ta là ai, tên gì? Quê quán miền nào? Nói!

Ma Vương lúc này trông không còn uy tợn như trước nữa, nó bấu cột đá, toàn thân run lấy bầy, trở mắt nhìn Võ Minh Thần, môi mấp máy mấy lần định kêu lại thôi, chừng nó còn tưởng mơ ngủ, không tin cả giác quan nó cùng ngoại vật. Rồi không khác đứa con nít sợ ma, nó bỗng đưa hai bàn chân trước lên che mặt, run rẩy vô cùng, nhưng lại hé mắt dòm qua kẽ hở, lăm bắm:

- Không không! Không phải con nít vòng xanh! Không không, đúng con... nít vòng xanh...

Minh Thần sẵn lên hét:

- Nói mau! Còn đợi gì nữa? Mi một đời hấp xác bao nhiêu nhân mạng, giờ đến

hồi đền tội còn muốn chỗi sao?

Ma Vương lùi, Minh Thần tiến lại. Nó rời trụ đá lùi quanh và che mặt. Thần chỉ chức xuống tay báo cừu cho rồi nhưng lại sợ nó đem bí mật nguồn gốc mình xuống âm phủ, phải nén lại. Còn Ma Vương chẳng hiểu nó có bắt thóp Thần se chưa dám hạ thủ nếu nó chưa cho biết nguồn gốc chẳng, chỉ thấy nó cứ lấp bắp như nói mê, lùi mãi, Minh Thần sốt tiết, vươn tay chụp nghiêng vai, hét "nói! ". Ma Vương thở phì run giọng:

- Buông ra! Ta nói cho nghe!

Thần cả mừng buông tay. Nó cúi đầu rũ rượi bất thần nói lớn:

- Nghe đây! Mẹ mi xưa, xưa đã lâu lắm rồi. Ngày ấy đang chạy thoăn thoắt trên bờ sông Hắc, thỉnh linh ta trong rừng vọt ra (nó làm điệu bộ chạy). Nàng thấy ta, giật mình lùi lại, ta tiến theo và...

Thần lắng nghe. Tây Sắc vừa kể vừa lùi, bất thần dậm "bịch" chân xuống nền nhà.

Lập tức phát ra một tiếng đùng như ống lệnh nổ, khói xông mù mịt, Ma Vương vật mình vào khói mù. Thần giật mình vươn vai "véo" một cái trúng mình nó, nhưng trong khói mù có vật gì thật nặng đẩy thốc vào tay thần, tuột luôn ra. Thần quơ lia lịa, chỉ chạm tường đá, chùng xua được khói chỉ còn thấy đèn trống. Tây Sắc biến đầu mất.

Vẫn còn hai ngọn sáp cháy vật vờ, hắt cái bóng Thần lắc lư đen ngòm to như bóng oan hồn khổng lồ. Đông Âm đứng ngoài hành lang đảo lia nhờn tuyến nhìn vào, biết ngay Tây Sắc đã trốn mất, nàng Thánh Quân Bá Diện vùng hét lớn:

- Nó trốn ngách tường! Âm binh thần tướng đâu, phò công tử truy tầm Ma Vương Tứ Túc Hồng Cầu Quấy!

Lời chưa dứt, đã thấy lò mờ bóng cặp xó Ả Rập, quý Đồng Nhi, Ma Khách, Ma Kinh lướt vào đông loạt nhào vào vách đá. Vô Minh Thần hô lớn:

- Ta phá tường tìm đường hầm chỉ mấy âm binh quỷ tướng theo lòng con tinh sói, còn tất cả chia nhau bổ vây cả khu hồ nước không cho người thù tránh kéo tới!

Nói xong Thần bảo tất cả dạt ra, vung tay đánh vào chân tường một nhát càn khôn cương khí mạnh như núi xô. Ầm! Tường đá bị sức nóng nung thành vôi bạc, vỡ thủng một khoảng lớn trắng xóa.

Quả nhiên, ngay chỗ đó là khoảng tường rỗng ăn khớp với lỗ hổng giữa mép nền đá. Tường đền lại xây cuốn từ dưới lên nên ngách hầm khá rộng. Không chậm trễ nửa khắc, đám Quỷ Đồng Nhi, Song Ma nhảy vọt vào. Vô Minh Thần, Đông Âm thu vàng huyết khí, hắc khí quanh đầu, lao thốc vào. Âm binh Ả rập theo sau.

Cả Minh Thần, Đông Âm đều có mang đèn bấm, lỗ hổng ăn thẳng xuống tầng dưới, chạy thẳng ra phía tiền sảnh bằng hết đường. Không có thì giờ dò dẫm, Thần lại phải dùng cương khí đánh vỡ tường tìm lối. Lần này ngách hầm ăn sâu xuống đất, đường hầm xây xi măng cốt sắt, hai người đi lọt.

Chùng vào mươi bộ chột đường hầm ăn lên, tung nắp mới hay hầm trở lên vườn hoa, dưới đáy một cái bể non bộ. Nhìn quanh mới hay chỗ này nằm phía tả tòa đền giữ hồ nước. Bọn Minh Thần nhảy lên mặt đất, đảo mắt quan sát, thấy bốn bề vắng hoe dưới trăng sao tinh tảo mơ hồ như trong thuyền mộng.

Minh Thần, Đông Âm chạy thẳng ra bờ hồ... Nơi đây có đá xây rất đẹp, có hai con chó đá châu hai bên, bỗng Đông Âm trở bên kêu khê:

- Coi kìa! Mặt đất đá có nhiều dấu nước, chắc nó mới nhào xuống nước bắn tóe lên!

Minh Thần ngó theo, quả thấy mấy bậc đá loang lổ đầy dấu nước, chàng trai vừa bảo "để mỡ xuống" bỗng cả quỷ xô âm binh cùng đảo vọt qua hồ rồi đảo lại, lấy tay trở về phía trước, hai người nhìn sang mới hay hướng đó là khu sân hồi này phá trận Ngũ Hành.

Hai người vừa vọt qua cầu đã thấy bày sơn cầu từ trong bụi nhảy xổ ra, phảng phất lại có một lũ trành đi trước xông tới cản đường.

Võ Minh Thần nổi giận hô quỷ xó âm binh xốc lên đánh chớp nhoáng, tránh sói chạy tứ tán. Thành linh xa xa về phía dãy tường thành, khu sảnh trung tâm cung phòng bỗng nổi lên hàng mớ âm hồn loạn sói tru, người rú, chuông rền, tù và rúc lẫn những tiếng ầm ầm như trời long núi lở náo động một vùng. Minh Thần, Đông Âm chú mục dòm ra, dưới ánh trăng sao tinh tảo, bỗng thấy một lũ bảy tám mụ mập Dạ Xoa cùng một bầy tránh sói khác từ mấy ngả bỗng nhảy ra chỗ chân tường phía hậu sảnh, chặn đánh một con cú mèo to bằng người đang quần thảo với một con Hồng Cầu Quấy lông vàng.

- Coi! Hình như Ma Vương Tứ Túc đang đánh nhau với cú mèo Phàn Siêu Hóa!

Minh Thần không nói gì, lập tức vọt tới nhưng mới được vài chục bộ đã thấy lũ Dạ Xoa tránh sói bị cú mèo vàng đánh chạy tán loạn, một đóm xanh lè vờ vờ như ma trời xẹt tới trước đầu Hồng Cầu Quấy, sơn cầu to lớn này lập tức bị quật ngã chống bốn vó, cú mèo vọt lại túm gáy, phóng thẳng tới chỗ Minh Thần ném huých xuống đất.

Đông Âm kêu lên:

- A! Cú mèo Phàn Siêu Hóa giỏi dữ! Bắt được cả hổ dữ!

Cú mèo đứng lại, buột miệng:

- À! Sao Linh cũng có mặt tại đây sao? Đông Âm nghe giọng quen thuộc, vùng trợn mắt nạt lớn:

-Ôi chào! Không phải cú Phàn Siêu Hóa! Nghiệt tử Phù Dung Khan Mây Linh!

Theo tiếng quát, Đông Âm sỏ tới chực đánh, nhưng "soạt", lốt cú mèo trút ra, Thần Nữ hiện dưới trăng sao, bọc một vầng khí trắng chỉ hở đầu nhìn cô em gái ngược ngạo, khe thở dài. Võ Minh Thần xẹt lại lắc đầu kêu khẽ:

-Ôi chào! Đang trong cảnh nước sôi lửa bỏng, vẫn còn nghĩ thù oán! Thôi! Mồ xin nàng... Sao Linh! Tỷ muội còn hiểm khích, mỗi nghĩ thêm buồn! Xin hãy nhìn cảnh mồ đây: mẹ, cha tử biệt, tứ cố vô thân từ thừa nhỏ, cả tình cốt nhục chỉ còn

mỗi cái túi da người thân mẫu trên lưng... Sung sướng thay người còn có chị trên em dưới, không đến nỗi cô độc trên đường đời. Tại sao toàn để lòng nghĩ chuyện tương tàn cốt nhục?

Giọng Thần trầm buồn xiết vừa nói vừa chạnh lòng nghĩ đến thân thể mình, nghẹn ngào xúc động chẳng nên lời. Giọng chàng vừa buồn thảm, vừa dịu dàng, ngụ ý trách móc như gáo nước ấm dội vào lò lửa hờn tủi trong lòng Đông Âm khiến nàng ta bất giác thở dài kín đáo đưa mắt ra xa.

Võ Minh Thần cúi xuống túm lấy con Hồng Cầu Quấy lôi lên, nhìn qua thấy cổ, mình không bị vết thương nào. Chàng trai ném huych xuống bèn ném huyet xuống.

- Ma Vương giá! Tây Sắc tinh vừa tử chiến với mỗ trong biệt cung giữa hồ kia. Nó đã kiệt sức, bị thương, theo ngách tường hầm chạy trốn! Quý xó trở hướng này.

Thần Nữ dậm chân tiếc chẳng cùng:

- Ôi chao! Nếu vậy thiếp bị nó lừa rồi! Thiếp đợi ngoài sảnh, nghe trong ầm ầm. Dạ xoa kêu "mặt sắt" đã phá vỡ trận Ngũ Hành, thiếp bèn bỏ khu sảnh đột nhập phía trong. A Phòng náo loạn. Từ trong chạy ra hai bóng Hồng Cầu Quấy, một con lão đảo, một con coi hung tợn, thiếp chặn đánh con này.

- Còn con kia đâu? Chính Ma Vương đó.

- Nó chạy ra phía trung tâm A Phòng! Minh Thần dậm chân nhìn ra hướng cung A Phòng vẫn nghe phía đó náo động dữ dội, từng khối lửa xẹt ngang dọc giữa những tiếng tru hú lê thê, tiếng người chi đó gầm rống cực kỳ dữ tợn. Chàng trai vừa hô "ra mau" bỗng tiếng ầm ầm chuyển dịch từ trong cung A Phòng ra phía hữu bức tường thành... rồi dưới trăng sao vọt ra một bầy chó sói độ vài chục con phò một cổ kiệu sơn son thếp vàng dập dềnh lướt như gió, do bốn con sơn cầu khiêng. Chó sói lớn nhỏ xúm quanh. Phía sau độ non ba mươi bộ, một bóng to hơn đồ như máu ầm ầm rượt theo như sấm sét, hét lạnh lạnh:

- Ma Vương Tây Sắc! Dừng lại ta hỏi: Giao Long Chúa chạy trốn vào cung A Phòng của mi, nó đâu rồi! Mi không nói, ta sẽ phá nát cung A Phòng, giết hết loài

cầu quấy!

Mặc! bầy sói vẫn chạy như gió, Minh thần vừa thấy "bóng máu" vụt reo lên, mừng rỡ:

- Giao Long Nữ kia rồi! Trời xanh run rủi, nàng đến vừa đúng lúc! Giao Long Nữ hiền muội! Có ngu huynh đây!

Dứt lời, chàng trai nhảy vọt qua lạch nước phóng tới, chặn đầu bầy sói khiêng kiệu. Đông Âm, Thần Nữ cũng hô âm binh quỷ xó ào lên dàn ngang vây cản kiệu Ma Vương.

Võ Minh Thần phi như tên bắn, đoạt khoảng cách, chặn đầu bầy sói gần giữa bãi, có con lạch quanh co. Bầy sói thấy bóng đỏ to lớn, cùng tru lên, chạy dạt về phía hữu.

Nhưng phía sau, cái bóng đỏ kia cũng đã hét lên tiếng lãnh dữ, nhảy vọt tới, nhào vào giữa bầy sói, làm chúng sợ hãi chạy tán loạn.

- Cầu Quấy tinh! Giao Long Chúa chạy vào cung A Phòng, nó đâu? Rầm! Trảo kinh khí chụp trúng cổ kiệu giật mạnh tan tành, mảnh bản vung vãi, sói khiêng kiệu ngã, chạy tứ tán, từ trong kiệu bắn ra con Hồng Cầu Quấy lông vàng, chưa rút xuống đất đã bị trảo kinh chụp nghiêng lấy quật xuống.

Võ Minh Thần cũng vừa phóng tới. Bầy sói ré lên chạy mất, không con nào dám chống cự. Minh Thần cúi dòm con Hồng Cầu Quấy, vùng kêu:

- Không phải Ma Vương! Ta bị nó lừa rồi!

Bóng đỏ kia chính Giao Long Nữ, sức thấy Minh Thần mừng khôn xiết, reo lên, nhìn con sói lông vàng dưới đất, chỉ là một cái xác cầu quấy lột da nhồi trấu, nằm chống bốn vó ngay đơ.

- Tây Sắc đã bị chém nơi cổ! Hai người nhìn theo, dưới trăng sao tinh tảo, bầy sói lũ lượt chạy biến vào bụi gò, thấp thoáng có con lông vàng chạy hai chân như người, bờm sư tử lò xo, đáng chạy lão đảo coi mệt mỏi.

Minh Thần hô gọi hai chị em Thần Nữ:

- Đuổi theo nó mau, mỗ sẽ tới liền!

Đông Âm, Thần Nữ xua quỷ xó, âm binh rượt theo về phía gò bụi, Minh Thần vùng bảo Giao Long Nữ:

- Giao Long Chúa này có mặt trong sảnh "càn khôn". Nó lặn dưới hồ nước bên hữu, xé cửa trận Ngũ Hành! Em thấy chưa?

Giao Long Nữ nói nhanh:

- Em rượt theo con tinh thường luồng từ hồ Ba Bể, tới Hắc Giang, nó nhảy xuống lòng sông, em phong theo, lần theo sát mới hay nó chạy vào cung A Phòng Tây Sắc! Em vào cung gặp đầu phá đẩy, gặp cả lũ Hấp Huyết Quỷ Nương, Bắc Tiểu... đánh chúng chạy tán loạn nhưng không thấy Giao Long Chúa! Đang xục tìm sức thấy Ma Vương chạy ra, em mới chặn đánh đuổi trở lại!

Hai người nắm tay nhau mừng tủi, cùng trượt văng huyết khí từ cổ lên, Minh Thần nói nhanh:

- Ma Vương đã bị thương, sớm muộn sẽ bị bắt! Em kíp lộn ra "Biệt Cung Tây Kiều Nương", hiện có Bạc Khao Lan chờ tại đó với đàn sói Pi A Ya. Mười phần chắc bà nàng Tây Kiều đau khổ đó là Bạc công chúa Thái đen, là mẹ em đó! Còn cha em, ông bị nhốt trong tòa ngục "sợ người" cuối hồ nước, gần cung đó!

Giao Long Nữ mừng rỡ vô cùng, nắm tay Thần thánh thót:

- Trời! Anh nói sao? Anh đã gặp cha mẹ em tại cung "Tây Kiều Nương"! Em đã qua cửa cung đó nhưng không vào! Sao cha mẹ em lại bị nhốt cung Tây Sắc?

- Hình như Tây Sắc cướp lại của Giao Long Chúa! Khi gặp, anh đã ngỡ Giao Long Chúa là Tây Sắc đội lốt, nhưng hồi này lại gặp Giao Long Chúa tìm gặp Tây Sắc, thách chiến đòi "người đẹp", Thần Nữ, Khao Lan đã nói chuyện với bà Tây Kiều, đúng, đúng Bạc Tây Kiều xưa bị bắt tại hồ Ba Bể, cha mẹ đã ẩn nhẫn sống

hơn hai chục năm trời đằng đẵng, không phút nào không nhớ tới giọt máu dẻ rơi trong quán nước gần hồ Ba Bể năm xưa... Vậy em khá ra ngay gặp mẹ cứu cha thoát ngục lãnh, Bạc Khao Lan sẽ giúp em đưa các người lên mặt đất! Đi mau! Tình thế này, nếu lũ quần ma quái khách biết Tây Sắc đã bị thương nặng chúng có thể trở mặt làm loạn cướp mỹ nhân cung A Phòng và chắc chắn sẽ có bọn tới bắt tây Kiều công chúa mẹ em! Sợ Bạc Khao Lan một mình không ngăn nổi chúng!

Giao Long Nữ ôm chầm lấy Minh Thần, nước mắt chan hòa, run giọng:

- Trời! Em sung sướng quá! Nếu trời xanh còn tựa cho em được gặp lại mẹcha, em sẽ tìm bất kỳ được Giao Long Chúa, rửa nhục chung thân cho mẹ cha! Chúc anh bắt được Ma Vương, em phải đi ngay!

- Khoan! Đường khác mất thì giờ! Đây tới đó có ngã tắt, đến ngay nóc tòa ngục sợ nhốt cha em để anh dẫn đường!

Thần ghé sát nàng, nói qua địa thế cơ quan, đoạn phát tay giục:

- Đi mau cho kịp! Cứ đưa "người" lên mặt đất, sẽ tính vụ giao Long sau! Chớ quên trên mặt đất Ma Vương còn đoàn quân áo đen trấn giữ! Anh cũng phải đi ngay!

Lòng như mở cờ, Giao Long chào Thần quay đầu chạy như gió ra phía trung tâm A Phòng!

Thần đứng trông theo, thầm khẩn thiên địa cho nàng thành công. Ngoài cung A Phòng xa xa, từng khối lửa, đao lửa, đạn ngang dọc, hàng trăm tiếng động nổi dậy lẫn tiếng sói tru, người hét, rõ ràng đang có trận loạn chiến!

- Lũ quái khách trở mặt làm loạn cướp A Phòng chẳng?

Thần lăm bầm, nghĩ mấy khắc và xoay phắt người phóng như gió về phía gò bụi. Tới nơi, đã thấy Đông Âm, Thần Nữ đứng dưới tàn cây, trở một cửa hầm tối om bảo:

- Xó đã tìm được ngách hầm này, chắc bầy sói mới chui vào, chị em thiếp còn

đợi chàng!

Không phí thêm khắc nào, Võ Minh Thần chiếu đèn bấm, tiến luôn vào cửa hầm. Đường hầm chỉ độ bốn thước ngang, cao hai thước, đâm thẳng vào ruột gò, chừng ba mươi bộ trở lên quanh co như ruột dê, mùi ẩm thấp nồng nặc, chừng lâu lắm không có sinh vật nào đi lại. Quý xó âm binh đi trước mở đường, khám phá ra mấy chỗ có yếm tàng địa lôi nhưng không trái nào phát nổ.

Đi mãi hầm sâu hunn hút chừng một trăm thước bỗng thấy hầm loe rộng, trông lên lũng lằng hang chòm địa lôi, mịn như lợn con! Chiếu đèn bấm, Võ Minh Thần giơ tay làm hiệu dừng cả lại.

Đường hầm này hẹp, nếu cả chòm địa lôi phát nổ, tính mạng ba người bị đe dọa không ít, kể luôn Minh Thần vì chàng cũng chưa rõ vàng huyết khí có chống nổi sức địa lôi phá gần không?

Rất nhanh, ba người lùi lại đợi nhưng phía cửa hầm vắng ngắt, địa lôi treo vẫn cầm. Ngại bên kia cửa hầm có thủ hạ Tây Sắc hoặc chính nó ẩn nấp, Minh Thần truyền Đông Nhi vào thám sát, xó quỷ lộn ra làm hiệu, Minh Thần thử vọt qua dưới địa lôi, vẫn không thấy nổ, Đông Âm, Thần Nữ nhảy vào theo, êm ru.

Ánh sáng vật vờ màu lân tinh. Cả bọn đảo mắt nhìn mới hay cửa hầm này trở lên một tòa long đình xây nổi giữa một hồ ngũ giác, bốn bề đầy hoa lá phi phàm, coi không khác cảnh trí trên sân khấu, vì hình sắc hoa lá, mọi vật sắc sỡ đủ xanh đỏ trắng tím vàng, chế hóa thành hàng trăm màu kỳ ảo.

Ho Ngũ giác này đường kính độ ba mươi thước Tây, nước trong vắt. Sâu thăm nhưng lại không thấy đáy! Xế trước mặt bên kia bờ hồ, hiện ra một dãy núi xám, cao chừng năm sáu chục thước Tây. Ngay chân núi có một khung cửa to vò bằng cái nong!

Trên đầu, vầng trăng khuyết lưỡi liềm chênh chếch vòm trời điểm ít sao thưa. Tứ bề im lặng như trong quan tài. Lẳng tai thật kỹ mới nghe phảng phất có vài tiếng giun kêu để khóc mơ hồ như từ thế giới xa xăm nào "ám" về buồn mang mang. Chợt Thần Nữ trở nèn gạch hoa kêu nhỏ:

- Đúng nó chạy ngã này! Coi! Long sói rụng đây!

Hai người cúi đầu dòm qua thấy rải rác mấy mớ lông vàng, đen trắng, có cái dính ngay cửa hầm. Ngờ nó nhảy hồ độn thủy. Nhìn bờ long đình lại không thấy dấu nước tóe. Minh Thần lẩm bẩm:

- Tại sao địa lôi mìn treo mà không phát nổ? Ma Vương cực kỳ khôn quỷ chẳng lẽ không biết nắp trên này giật đồ sập hầm? Hay nó quá iệt lực, rối trí? Nếu trốn vào ngọn núi kia, sói thường nhảy qua hồ sao được? Đang phân vân nghi hoặc chợt Đông Âm tình cờ gõ tay vào vách long đình trước mặt, phát tiếng "kịch" nặng nề, từ dưới nền long đình đâm vọt ra một cây cầu sắt rộng chỉ độ gang tay, một đầu bắt vào tận bờ sông kia, hướng dãy núi xám.

- A! Nếu vậy đúng bây sói kia phò Ma Vương Tây Sắc chạy vào núi rồi! Cầu này để giống sói thường đi!

Ba người vừa toan nhảy vào bờ bỗng ngh tiếng chuông giống "bình boong... bình boong" nhịp hai to nhỏ tựa như tiếng chuông kéo nhà thờ chìm nổi xa xăm như từ âm phủ vọng lên.

- Tiếng chuông dưới đáy hồ. Đông Âm bật kêu. Minh Thần, Thần Nữ cũng cúi dòm xuống nước. Bỗng thấy mặt nước xao động, gợn sóng lăn tăn xé gần cây cầu sắt. Minh Thần hô khẽ "có chuyện lạ! Đợi coi! ". Cả ba vọt lui ẩn ra sau vách long đình. Thành linh, giữa nhịp chuông đáy hồ vắng vắng, một con sóng vọt nhô cao đến thước rưỡi tây, đánh "ùm" một cái! Cột nước đổ tóe bốn phía, sóng dậy cuộn cuộn, xô đập vào long đình, bắn nước rào rào, nháy mắt nước đã tràn hết. Cách cầu chừng hơn thước, ngay khoảng giữa, vọt nhô lên một cái đầu chó sói khổng lồ đen sì to gấp ba đầu sư tử, coi hết sức quái đản. Cả ba người đều giật mình trợn trừng mắt dòm nguyên cái cổ sói nhô lên mặt nước dài hơn thước tây, đường kính ít nhất phải tám chục phân, bằng cái cột đình, còn phần dưới chìm trong làn sóng cuộn. Vừa nhô lên, cái đầu sói quái gở này bỗng lừ lừ xoay góc dòm tứ phía. Khi nó quay về phía bọn Minh Thần, mọi người thấy hai con mắt nó lồi như đèn pha chiếu hai luồng điện xanh lè, cái mõm nó từ từ há hốc ra như chực nuốt cả long đình. Ba người đều là lạ, chưa kịp nhìn kỹ, đầu sói đã quay dòm về phía dãy núi xám có cửa

tò vò, vệt nhõn tuyến xanh lè chiếu xa tí nháy múa trên vách đá lùm cây.

Thình lình nghe nó tru một tràng ma quái a a ú u hú hu", âm nhọn hoắt. Tiếng hú vừa dứt đột nhiên trong núi có tiếng hú đáp lại, y hệt tiếng sói hú nhưng âm nặng hơn. Lập tức cái đầu sói phát tiếng nói như người quát lê thê vang vọng đêm trăng lòng đất:

- Chúa Vương đâu? A Phòng đại loạn lửa cháy đùng đùng, ta nghe tin trận

Ngũ Hành bị phá. Chúa Vương bị khốn trong Biệt Cung, ta tới cứu...

Có giọng đàn bà trong núi vọng ra:

- Bẩm... Chúa Vương bị thương nặng vừa chạy vào "Mê Hồn Thạch Cung" này, Chúa Vương hình như loạn trí. Kẻ nô tỳ rước Chúa Vương rời Cung lên mặt đất, Chúa Vương không chịu. Ngài đuổi tất cả ra ngoài, lại truyền làm các cơ quan dữ triệt lồi phục... Kẻ nô tỳ nghe Ngài cười khóc trong cung, hình như đang nói chuyện với Lệnh Bà.

- Lệnh Bà đã về? Người nghe tiếng Lệnh Bà?

- Dạ vâng! Lệnh Bà cười, Chúa Vương cười, Lệnh Bà khóc, Chúa Vương khóc... Bẩm chính Lệnh Bà thoát xác hơn hai mươi năm, thỉnh thoảng lại về... Đầu sói kỳ dị lại phát âm, lần này nghe rõ giọng nữ:

- Đã thấy cái bóng to lớn đỏ như máu đuổi tới cung này chưa?

- Bẩm chưa! Nhưng vừa có tin cấp báo mới có một "bóng máu" đột nhập phá phách cung ngoài, lùng bắt Giao Long Chúa, không sức nào cản nổi.

- Sửa soạn mọi thứ... mau! Ta vào đưa Chúa Vương đi trốn!

- Bẩm... Chúa Vương không chịu đi! Mê Hồn, Lôi Thần trận không cho mở... Xin Chúa Nàng tha tội, hình như Chúa Vương gần loạn trí mất rồi. Dám xin Chúa Nàng định đoạt cho kẻ nô tì này mở trận Mê Hồn, diệt kẻ thù cứu nguy...

- Không nên!

- Hay mở Lôi Thần...?

- Không được! Tiếng trong núi cực kỳ bí hiểm kinh ngạc:

- Trời! Cơ quan trận dữ đó Chúa Vương yểm tàng cốt để diệt địch cứu mạng lúc nguy cơ, nay tình thế mười phần nguy ngập, Chúa Vương đã bị thương kiệt lực, sao cả Chúa Nàng cũng không cho mở? Nếu ngại gây tiếng nổ lớn xin cho mở "cửa âm ty" đưa nó xuống mười tầng địa phủ...

- Càng không được! Mụ không hiểu nỗi đâu! Ta đã bảo sửa soạn lên mặt đất.

Tiếng quát hơi gắt giọng, trong núi có tiếng "tuân lệnh". Bọn Minh Thần nấp sau long đình, nghe tiếng trong núi xin mở cơ quan hạ địch, cái đầu sói nhất thiết không cho, ai nấy đều lấy làm lạ, ngó nhau. Bỗng nghe "chật" tiếng khô nặng, từ trong miệng sói nhảy vọt ra một bóng đen sì, coi giống hệt một pho tượng sắt kỳ sĩ Âu Châu, một pho tượng thời Trung Cổ!

Bóng sắt đen này vừa vọt lên đứng trên cầu, đã thấy hàng chục bóng sắt nữa vọt nhảy ra, đứng lố nhố đầy trên cầu, dọc từ long đình sang phía bờ trong kia, lẹ như tên bắn, thoáng đã hơn chục hình người sắt, khổ tầm thước, mỗi hình đều khoác khiên, cầm súng, coi toàn hạng có lán lảnh cao. Bọn Minh Thần nấp nhìn ra mới hay cái đầu sói khổng lồ kia chỉ là cái đầu bằng sắt rỗng, chùng trong ruột có thang, cần đẩy do một cơ quan đặt dưới đáy hồ bật lên! Và hình tượng sắt kia chính là bọn người mặc giáp kín mít chỉ hở mắt mũi miệng. Vừa nhảy lên, cả bọn "thiết nhân" kia đã đảo mắt nhìn quanh, liền hai ba bóng thoáng trong ngay thấy mấy đốm xanh lè đậu nóc long đình cùng bóng Thần lấp ló sau cột đá. Cả đám giật thót mình kêu thất thanh "người máu! Người máu" và chia súng bắn liền.

Lúc này bọn Thần lại để lộ từ cổ lên, sợ chúng bắn phải hai chị em Thần Nữ, chàng trai Võ quài luôn tay, phát trao kình quơ ngang một cái, gạt phăng mấy tên ngã lộn cổ xuống hồ. Nhưng cũng đã có hai ba tiếng súng nổ, đạn xối vào cột đá. Lúc đó, cái bóng "thiết nhân" nhảy ra đầu tiên đang nhìn núi, nghe kêu, ngoái dòm lại, thấy bóng "người máu" y lập tức hét lớn:

- Vào núi... mau! Và theo tiếng quát, nhảy vọt vào bờ. Bọn kia ào ào nhảy theo, có mấy tên vừa nhảy vừa bắn lại rất điệu nghệ. Nhưng quý xó âm binh đã lướt vọt theo, vật huỳnh huych, Minh Thần tiết huyết khí, nhảy vèo vào quát giật:

- Đứng lại! Giờ phút này, lũ mi còn định đem sói tinh đi trốn? Đẹt đẹt, chát chát! Súng nổ, chảo kinh móc rách bung cả giáp sắt như xé lụa, bọn thiết nhân kinh hoảng bỏ chạy tứ tán, thoát đã bị quật thêm bốn, năm tên nữa. Nhanh như chớp, Võ Minh Thần vọt theo chụp được tên trùm thiết nhân, giật một cái. Chát! Huych! Y bị quật ngã lộn về phía sau, lăn đi mấy vòng, áo giáp bị xé rách từ gáy xuống tận hông. Không thèm để ý, Minh Thần lao thẳng về phía rặng núi xám, nhưng mới được hai chục thước, bỗng Thần khựng lại, vì chợt thấy từ trong cửa tò vò chân núi, vừa có một con Hồng Cầu Quấy lông vàng rực vọt ra lao đảo, chạy hai chân sau như người, phóng về nẻo đầu rặng núi, bên trái Thần. Sau làn huyết khí Thần chỉ thấy mọi vật như lớp kính mờ sương. Chàng vội thu chỗ mặt để hờ hai lỗ hồng nhìn lại. Quả đúng con sói lông vàng bờm sư tử.

Lập tức Thần xẹt ngang chéo, lao về hướng đầu núi. Nhưng sau lưng, bỗng nghe tiếng Thần Nữ, Đông Âm gọi giật lãnh:

- Chàng... sao lại chạy phía đó? Vào cửa tò vò chứ? Thần khựng lại nói lớn:

- Không thấy cầu quấy lông bờm chạy kia sao? Ma Vương đó?

- Làm gì có con nào? Quay lại chẳng?

Bóng sói bờm vẫn lao đảo chạy dưới ánh trăng sao tinh tạo. Thần toan phóng đi, bỗng nghe tiếng gọi giật lại, một bóng nhân chạy xé lên giang tay cản mặt, phát tiếng thánh thót:

- Xin... xin đừng động tới Ma Vương... xin đừng... đuổi nữa! Trời ơi! Máu thù sôi sục, đang rượt, Minh Thần nổi giận hét:

- Mi là đứa nào dám to gan cản lối! Cút! Muốn chết à? Dứt lời, xẹt lên, nào ngờ bóng sắt lại cũng xẹt, giang tay cản, miệng kêu "đừng, xin vì kẻ này, tha cho cung chủ A Phòng", Thần nổi xung, vung luôn hữu thủ chụp "véo" cái, chảo kinh huyết

khí móc trúng đỉnh đầu tên thiết nhân, giật rách từ trên xuống cổ một đường rộng ngoác. Tên này ngã dúi xuống, y lộn đi một vòng lão đảo gượng dậy nhưng cái mũ sắt rớt văng đầu mất. Có hai bóng khác vừa chạy tới nhưng lại đỡ. Minh Thần "hừ" một tiếng hơi ngại lại tay còn cầm miếng sắt, toan ném theo, nhưng đột nhiên Thần giật mình một cái, tròn xoe mắt, sững sờ bật kêu "trời" xúc động vì dưới trăng sao tinh tảo ủa vàng, bóng thiết nhân vừa để lộ ra khuôn mặt đàn bà đẹp nào nùng như đóa phù dung gặp gió mưa vui dập: Đèo Nguyệt Kiều!

Đưa tay sờ mặt, mới hay mũ trụ đã bay, cô gái cung A Phòng luống cuống, che vật mặt. Minh Thần vọt lại kêu:

- Kìa cô nương, sao lại vào đây? Cô nương có sao không?

Qua khắc xúc động bất thần, Đèo Nguyệt Kiều chớp chớp hàng mi, khẽ đáp:

- Dạ không sao, nhưng thiếp nghe tin biến liền chạy vào xin tiên sinh tha cho Ma Vương, vì...

Lời chưa dứt, cổ đã nghẹn tắc, nước mắt chảy ròng ròng. Võ Minh Thần giương mắt trừng trừng nhìn Đèo Nguyệt Kiều, cô gái bí ẩn sống bên cung Tây Sắc, đã cứu mạng chàng ba năm trước hồi chàng xuống A Phòng báo thù, sa Hồng Thủy trận bị đòn huyết khí suýt chết.

Nhờ nàng cho trốn trong phòng riêng, che chở suốt mấy ngày đêm, sau lại dẫn ra khỏi ma cung, Thần mới còn sống tới giờ. Và trong thời gian ẩn núp trong phòng riêng, hai người tuy cư xử với nhau như tình bằng hữu, nhưng lòng cả hai đã thâm cảm mến khác thường trong nghịch cảnh. Khi nghe tin Thần là Nhữ Hoa Thần nàng đã dẫn quân đen bịt mặt đi tìm khắp chốn và đã sa vào vòng phục binh của Tây Gầm và khi Thần luyện xong Càn khôn bí pháp từ bên Tàu về nước đúng hôm nàng bị bắt trên đường Nghĩa Lộ Yên Bái giải qua vùng Hạ Hòa Cẩm Khê, Thần tình cờ gặp, cứu nàng thoát nạn. Cho tới nay, vẫn chưa ai hiểu địa vị của nàng dưới cung Ma Vương Sắc và đúng lúc Thần đang rượt bắt Ma Vương báo đại cừu thì nàng chạy vào định đem Ma Vương đi trốn và xin tha mạng cho Chúa Tinh Tứ Túc. Người có ơn cứu mạng Thần lúc này coi sâu thăm vô cùng.

Thấy mắt nàng đầm lệ, chàng tuổi trẻ hết sức bối rối, vụt ngoái cổ dòm về phía tả núi, còn thoáng thấy Ma Vương chạy vào góc núi mất dạng. Vụt cái, máu hận cừu sục sôi huyết quản, chỉ sợ Ma Vương trốn thoát, khó lòng bắt nổi, Minh Thần cùng bảo Nguyệt Kiều:

- Cô nương... hiền muội... đừng can dự vào chuyện báo oán Ma Vương! Cha mẹ Thần này chết thảm vì loài cầu quấy, xác mẫu thân bị hấp xác còn đeo lưng. Thần này có thể dâng đầu, không thể tha Tây Sắc.

Dứt lời, chàng quăng mảnh sắt, quay đầu rượt theo Ma Vương. Đám thiết nhân đã chạy tứ tán, chỉ còn hai ba tên theo Nguyệt Kiều, cô gái vùng chạy theo Thần kêu thống thiết:

- Tiên sinh... Xin mở lượng tha cho Ma Vương Sắc! Thiếp xin chết thế, đền tội tày đình...

Miệng kêu, tay chụp cánh tay Minh Thần, Thần giật nhẹ, nào ngờ vừa chạm vào nghe "xèo xèo" như rẫy nước lá vào chảo nước sôi, làm tay nang đeo găng da lập tức cháy nám đen như vừa nắm phải cục thép nung đỏ, suýt cháy cả da thịt! Nguyệt Kiều bất kêu nho nhỏ. Nhịn đau, sức nhớ rằng huyết khí càn khôn vốn nóng lạnh kinh người, có thể thui chín mọi thứ, Minh Thần quay ngoắt lại, dòm nàng chòng chọc, ngạc nhiên kêu:

- Thế mạng? Nàng sáng trí rồi sao? Quyền dưới cung A Phòng nhưng chắc nàng không thể là vợ Ma Vương được, vì nàng là xử nữ, là em ruột, con gái ruột càng không phải, vì sao người có thể là con cái loài Hồng Cầu Quấy bốn chân được, vậy nàng là gì? Hay con nuôi?

- Thiếp xin chàng đừng vặn hỏi nữa!

- Nàng có thể lấy mạng mỗ, nhưng mỗ không thể tha kẻ đại thù. Mà sao lại thế? Nó là gì đến nỗi nàng phải liều thân?

- Dạ... không là gì cả, nhưng nghĩa nặng Thái Sơn, xưa nay dù cù lao cũng không hơn được. Với người cõi thế, Ma Vương Sắc đại ác độc, là sài lang rắn rết,

nhưng với thiếp, với người vật dưới cung A Phòng thì nghĩa lại như biển cả! Chàng tha Ma Vương cũng như tha mạng thiếp vậy!

Thần nghe càng kho hiểu, không sao đoán nổi, vì nãy nghe tiếng trong núi gọi nàng ba Chúa Nàng, tiếng này chứng tỏ nàng rất có địa vị.

- Chàng chỉ biết Ma Vương đối với thiếp nặng nghĩa như núi, thiếp không thể nhìn Ma Vương thọ tử dầu từ lâu thiếp đã biết Ma Vương phạm tội tà trời và không can nổi!

Minh Thần thấy nàng đẩy vẻ lúng túng bí mật không chịu nói thật, đoán trong tất có uẩn khúc chi. Nhưng chỉ thoáng qua, hình ảnh mẹ hiền oan thác lại sục lên bang máu đỏ, Thần vùng chấp tay vái Nguyệt Kiều một vái, nói lớn:

- Ân nàng cứu mạng, mỗ chẳng hề quên, thù cha mẹ thác oan, mỗ không bỏ được! Trời đất chứng minh, ân sâu ghi tạc, giết xong kẻ đại thù, mỗ xin đem thân nay đền đáp cô nương!

Dứt lời Thần vọt đi liền. Đèo Nguyệt Kiều gọi tới nhưng chợt thấy Minh Thần Phóng về phía đầu mình, nàng không khỏi ngạc nhiên, khựng lại. Thần Nữ, Đông Âm cũng đứng gần đấy, cũng kinh ngạc hết sức, vùng gọi lớn:

- Chàng! Sao lại đuổi nẻo đó? Cửa tò vò chứ!

Gọi đến lần thứ hai, Thần mới ngoái cổ lại đáp vọng:

- Tây Sắc vừa chạy vào đầu núi này! Hai nàng không thấy bóng con Hồng

Cầu Quấy lông bờm từ cửa tò vò phóng ra sao?

Vừa chạy tới ba nàng cùng hét:

- Lầm rồi! Chàng hoa mắt rồi! Làm gì có con sói nào chạy ra? Mặc! Minh Thần cứ phóng vào theo hướng chủ định. Riêng Đèo Nguyệt Kiều lại ngờ Thần ngầm tha Ma Vương nên noi hai nàng, chạy quàng một nẻo. Cô gái cả mừng giục thủ hạ cầm cổ chạy thẳng vào chân núi, leo cửa tò vò kiếm Ma Vương đem đi trốn. Đàng kia,

Minh Thần chạy tới đầu núi, gấp núi dựng thành mới dừng lại xục tìm. Xa chừng dăm chục bộ, đầu núi giáp một dãy tường thành kín như bưng.

Thần Nữ, Đông Âm sịch lại, cùng gọi:

- Quay lại mau, không chậm mất! Nhất định chàng hoa mắt! Thần vẫn cãi, thành linh trở vọt lên ngọn núi:

- Coi kìa! Cầu quấy lông vàng Ma Vương tứ túc đang trèo sang bên kia! Hai nàng dòm chẳng thấy chi. Nhưng Thần lại thấy một bóng sơn cầu đi hai chân trên đỉnh núi, hình thù in vào nền trời vắng vặc trắng sao tự nhiên tạo, đúng bóng Ma Vương. Thần vọt lại búi vách đá vọt lên.

Hai nàng ngó nhau, chợt Đông Âm bật kêu "à" vọt theo, hú âm binh, đọc chú Ả Rập bắt quyết, cắn chót lưỡi, phun phì vào trán Thần hét:

- Ma hồn ám! Ma hồn ám! Không nằm im trong cỏi u minh ta cho thần đánh tiêu!

Minh Thần đang vọt lên, nghe tiếng hú ngoảnh lại, mấy giọt máu đầu lưỡi Đông Âm phun trúng trán, cháy xèo xèo như nước bắn vào lò lửa, giật mình một cái, quát "chuyện gì đó", thoáng như có âm phong lạnh lẽo vọt qua đầu. Bóng Quỷ Đồng Nhi xẹt lại, vo vo như chực đánh nhau. Đông Âm nói lớn "chàng bị âm hồn ám mục". Minh Thần ngửa mặt trông lên, chẳng thấy bóng cầu quấy Tây Sắc đâu nữa. Chàng trai ngạc nhiên kêu lên. Thần Nữ gọi lớn:

- Chàng không thấy sao? Nguyệt Kiều chạy vào cửa tò vò, nơi đó tất có Ma Vương

Minh Thần ngạc nhiên nghĩ thầm:

- Ma nào ám nổi mắt ta, khi có Quỷ Đồng Nhi phò cạnh. Không lẽ do thuật Ma Vương? À hay... Oan hồn mẹ ta vẫn phảng phất trên vai? Nếu mẹ ta linh hiển tất phải trở đúng đường cho ta bắt nó chứ?

Đang phân vân, chợt thấy song ma vờ lướt tới, phát âm gọi. Võ Minh Thần tin lời Thần Nữ, lập tức nhảy xuống, lao theo hướng cửa tò vò.

Đến nơi thấy bốn bề vắng lặng, Minh Thần nhảy luôn vào. Bọn Nguyệt Kiều đầu mất, chàng ngó quanh mới hay nơi đây chính là khu Mê Hồn Cung, ba năm trước chàng đã gặp Tây Sắc.

Ngay sau cửa tò vò có hàng chục dãy hành lang xuôi ngược, dọc ngang, lên xuống quanh co, giống nét vẽ nguệch ngoạc trong tranh lập thể, nhìn rối cả mắt. Im lặng thăm sâu! Võ Minh Thần nhìn kỹ, đã nhận ra đường sinh tử. Tuy giờ lối kiến trúc trong cung thay đổi, chế hóa thêm nhưng vẫn còn nguyên gốc.

Trò quanh, Minh Thần khẽ bảo:

- Các dải sương mờ kia chính là độc khí giết người đó! Thường nhân hít phải hộc máu chết tươi! Khí độc này do một máy phun ra nhưng tầng trên không có. Coi! Cầu thang cuốn xoáy tròn ốc kia kia là lên cung Tây Sắc ở! Chắc nó trốn trên đó.

Dứt lời, chàng truyền quỹ xó mở đường, vượt luôn lên tầng trên. Cầu thang cuốn tròn ốc cứ ít thước lại có lối xoáy phụ khiến dễ lạc. Nhưng Thần vẫn còn nhớ lối đi ba năm trước, thêm quỹ linh mẫn, Đông Âm, Thần Nữ rất thông minh nên cả ba nháy mắt đã lộn đến tầng trên. Lại những dãy hành lang quái gở chạy tứ phía, hàng dãy buồng lớn nhỏ, cao thấp, đường nét phi phàm, nhìn hoa cả mắt! Vẫn thứ ánh sáng xanh biếc chập chờn, nhưng khi ba người tiến lên chợt đổi màu loang loáng. Rồi giữa cảnh im lìm sâu thăm bỗng nổi lên một hồi chuông đồng rên rĩ, nhịp hai "bình boong, bình boong" bỗng trầm, dứt nổi gần xa, âm thanh dập dồn thôi thúc buồn mang mang như gọi hồn người vật, cỏ cây, khoáng sản trở về cõi tịch mịch hư không, sinh hóa bóng hình phù du.

Cả ba đứng ngay đầu cầu thang xoáy tròn ốc, nhìn quanh, không thể đoán nổi tiếng chuông phát từ đâu ra, vì có lúc nghe xa xăm kỳ dị như tận âm cung địa phủ âm vọng" lên.

Nhưng vừa nghe hết hồi chuông ngân nga, tự nhiên cả ba người vụt cảm thấy

buồn khôn xiết, lòng bỗng đều hiu hiu như lửa khách chợt đứng bên con sông rộng chiều đông nhìn nước chảy nao nao nhớ tiếc... thời gian, không gian đã qua mau như nắng tàn trên sông lạch hoàng hôn...

Thốt nhiên, trong thoáng giây xuất thần, máu cừu như lắng xuống, chàng trai mồ côi vụt thấy buồn thê lương cho kiếp sống phù du, thương thay hiền mẫu, một trang quốc sắc hiền thực chỉ một khắc đi vào tịch diệt, kiếp phù du còn lại mớ da trên lưng chàng...

Thần đứng im như tượng, hồi thứ hai tiếng chuông càng thôi thúc, đến hồi thứ ba thì lòng người đã đại tê tâm hồn. Thành linh giữa những tiếng "bình boong bình boong" bỗng theo ánh sáng đổi màu, các đường xé trước mặt ba người sịch sịch theo, đang đường ngang bỗng đứng thẳng, đang chợt nằm ngang, thoắt, các đường hành lang, vách đá đã khác hẳn trước. Dây buông xể trước mặt có một dây cửa ra vào, cửa sổ, giờ chỉ thấy một bức tường chạy dọc, buồng biến mất. Rồi ngay trước mặt ba người hiện ra một dãy hành lang khá rộng, đầu dãy kia là một căn phòng lớn, có ánh sáng ngũ sắc, trên cửa chính có treo một tấm biển đen, theo đường vòng cung, khắc nổi mười chữ Hán, mỗi chữ bằng miệng bát khắc làm hai hàng trên dưới, cứ một chữ vàng lại một chữ màu đỏ như máu tươi.

"Ngã vi thiên hạ kế.

Khởi tích tiểu dân tai".

Hai câu này xưa coi như kinh nhật tụng của Thành Cát Tư Hãn Thiết Mộc

Chân (Gengis Khan TERNADZINE). Có nghĩa "ta vì đại kế thiên hạ, xá gì tai ách lũ dân đen". Trong lúc căn phòng rộng có bức đại tự hiện ra, tiếng chuông hồi thứ ba đang đổ nhịp chìm chìm, bỗng vang lên rất gần và nháy mắt, ba người đã định được hướng âm thanh chính từ căn phòng kia vọng ra như thúc giục người tiến tới!

Minh Thần thờ phào bước lại. Nhưng cả Đông Âm, Thần Nữ đều gọi giật...

- Khoan! Chàng định đi đâu? Buồng có treo tấm biển kia, buồng coi mê! Minh Thần không đi nữa, lùi ngay lại, lăm lăm:

- Có lẽ! Tiếng chuông càng áp gần, nổi chìm ngay trước mặt. Nhanh như chớp, cả Đông Âm, Thần Nữ cùng đưa tay bắt "quyết", hét lên mấy tiếng, âm binh quỷ xô nhào vào khoảng có tiếng chuông. Vùng nghe có tiếng rú ma âm tiếp liền một tiếng "coong", rơi xuống một cái chuông to bằng con heo lăn về phía ba người, phát âm "binh boong". Trước mặt có mấy bóng "trành" sa xuống theo, bỏ chạy tán loạn vào phía căn buồng kia, bóng lơ mờ như sương khói!

- A! Lũ "trành" này giỏi! Dám rung chuông mê làm loạn thay người! Binh âm! Truy diệt!

Quỷ xô, âm binh nhất loạt lướt ào theo, lũ "trành" chạy biến, từ trong buồng vọt ra một mụ mập Dạ Xoa dữ tợn, tay cầm con dao bầu to bản vừa chém lạng bậy vừa phun máu lười phì phì, chạy về nẻo cuối hành lang trước phòng. Cách ngót ba chục bộ, Võ Minh Thần quát giật "Dạ Xoa! Đứng lại!" và quài tay chụp "véo" một cái phát kinh mê, Dạ Xoa ngã gục liền, rớt luôn dao bầu

- Ma Vương trốn đâu? Dạ Xoa cười ré:

- Hé hé! Ta chỉ Chúa ta cho mi bắt? Hé hé! Đi mà kiếm! Sẽ có đứa mở cửa âm ty đón mi!

Minh Thần dọa khảo. Dạ Xoa thở khì bảo:

- Thôi được! Buông ra, ta dẫn đi! Phải vào mở cơ quan! Thần buông mụ ra, cho quỷ xô kèm, Dạ Xoa đi trước, vừa vào buồng, bắt thần dặm chân một cái, nền tụt xuống thành một lỗ hổng kéo luôn Dạ Xoan theo. Ngó xuống hầm sâu hun hút, Đông Âm vùng hét:

- Ra mau! Âm binh tìn mấu chốt cơ quan, trở lại khu buồng trước. Ba người xẹt ra chỗ cũ, đầu cầu thang. Vừa tới, đã nghe sịch sịch, các đường nét kiến trúc vụt chạy sang, nằm dọc, nháy mắt, căn buồng cũ đã hiện ra như cũ. Nhìn vào đã thấy bóng quỷ xô, âm binh đứng chực sẵn. Bọn Thần tiến vào. Quỷ xô âm binh dẫn lối, nhưng sục khắp dãy buồng vẫn chẳng thấy bóng Ma Vương Sắc đâu cả! Bọn Đeo Nguyệt Kiêu cũng không thấy đâu. Đang loanh quanh, ngơ ngác, bỗng nghe tiếng tru lê thê, khủng khiếp như chó điên hú, vang âm mấy vùng Mê Hồn Cung.

- A! Đúng tiếng Ma Vương cầu quấy! Nhưng sao nó lại tru lên để lộ tung tích? Dụ ta chẳng?

- Bắt biết! Rượt mau! Quỷ xó, âm binh linh mẫn hệt súc, lập tức kéo ủa đi trước... Mới hay khu này đã có một khoảng trống, đứng phía trên có thể dòm thấy tầng dưới mờ sương và nối liền với khu bên kia bằng một dãy hành lang dài hút im ắng lạ. Vừa đi, Thần vừa bảo hai nàng:

- Ba năm trước mỗ bị hất xuống "Bát quái trận đồ" cũng từ khu trên này! Ta phải thận trọng! Hai nàng lãnh ý, cho cặp âm binh Ả Rập đi rà cả hai bên.

Nhưng hết dãy hành lang vẫn chẳng gặp gì trở ngại, không thành, xó, sỏi người. Chỉ nghe, tiếng sơn cầu vút rỗng lên ghê gớm rồi tắt nghẹn, ngay trong một căn buồng tối mờ. Xong tới cửa thấy còn mở, sức nghe tiếng khóc rống cực kỳ bi thiết, tiếp giọng đàn bà thánh thót não nùng, kêu nấc chìm:

- Muộn mất rồi... tại sao... không đi? Trăm ngàn lạy..., xin kíp rời địa ngục... Trời ơi! Tại sao như loạn trí... gặp người máu?

Tiếng thê lương cất lên như mê sảng:

- Im! Im! Người máu... Trời ơi! Con nít vòng xanh... Hai người máu! Không không! Im! Lệnh Bà đã về... Cầm Phi Phụng! "Nó" đã về. Con nít vòng xanh..."Nó" về báo oán, chặt đầu Ma Vương... về xem nó chặt đầu...

Rồi im lìm như trong quan tài! Minh Thần chạy sộc vào phòng. Ánh sáng lơ mờ, phòng trống trơn. Cuối phòng có khung cửa sáng chập chờn ghép kính. Như cơn lốc, Võ tông cửa, lao thốc qua. Ba người khựng lại, quỷ xó âm binh cũng dừng. Trước mặt hiện ra một căn phòng rộng, nền sập vật vờ, giường căng gối ngang, lỗ nhô hàng mấy trăm bóng đàn bà đứng, ngồi nằm đủ tư thế, và tất cả đều khóa thân, trắng rợn người.

Bọn Thần chú mục dòm. Không phải người mà xác chết còn tươi như lúc sống! Một tấm biển vàng, chữ đỏ đập vào nhỡn quang "Bảo Tàng Viện Hấp Sinh". Ngay sau tấm biển, có một sập chân quỳ bóng lộn, trên sập đứng sừng sững một cô gái

trạc hai mươi tuổi, tóc số chảy chấm gót, hai tay giơ trốc vai nâng mớ tóc sau gáy, đầu hơi nghiêng, miệng nhoeo cười rất tình. Nhìn nàng, không ai dám ngờ đó là một cái cây ma, cổ đeo tấm lặc vàng khắc ngày bị hấp cách đây đã hai năm.

Nhìn tứ phía, chỗ nào cũng bày thân gái đẹp, cái đứng trong tủ kính cao ngất, cái nằm trong lồng ngang, ngời xích đu, ngời vòng, từng người, hoặc ngời chùm, dưới ánh sập, tất cả đều tươi như hoa nở, tuy "lắc" đeo cổ ghi ngày bị hấp, ít nhất cũng trên dưới ba tháng rồi!

Bọn Võ Minh Thần vừa tiến vào căn phòng Viện Bảo Tàng Hấp Sinh vừa đưa mắt nhìn quanh tìm tòi chỗ vừa phát ra tiếng nói văng vẳng. Vách tả, vách hữu, cuối phòng đều có cửa thông rèm che kín. Nhưng chỉ có cửa phòng là ánh sáng chập chờn le lói sau rèm.

Ba người tiến thẳng vào, tới gần khung cửa ba người chột chạm hai cái sập chân quỳ ke cách nhau hơn thước chừa đường đi, con cách cửa độ ba sải. Đầu sập có đặt hai cây giá nền đồng, bạch lạp vật vờ hắt ánh sáng chập chờn lên cái xác nữ ngời trên sập.

Vừa bước tới, cả ba đều không để ý đến vì đang mãi nhìn vào cửa buồng. Bỗng thoáng thấy hai bóng nữ trên sập chớp chớp mắt, ba người vội dòm sang, hơi giật mình sững sốt, vì hai cái xác nữ ngời này quả có động đậy mà đúng là hai cái cây gái trạc hai mươi, khóa than phô trơn cả hai tòa thiên nhiên lồ lộ vẻ đẹp huyền kỳ y hệt hai cô gái sống vừa tắm xong, ra ngời hơi tóc. Sức thấy cái cây nữ bên sập tả vụt mấp máy môi phát tiếng thổ thể yếu ớt như người mắc bạo bệnh mới đỡ:

- Còn ngời đây hàng năm nữa may mới hồi sinh hẳn. Giờ được ngậm nhân sâm, linh chi đơn bổ thần khí, chân lực.

Nàng bên sập hữu cũng tiếp:

- Cũng là số mạng cả! Chúng em là hai kẻ cuối cùng được "hấp tình" bị ngời liệt đây! Sau chúng em, các chị em khác được hấp tình thành công rồi! Ai cũng khỏe mạnh, chỉ năm nghỉ hai giờ là bình thường, đi lại như cũ! Chúa Vương đã thành!

Bọn Minh Thần ngạc nhiên ngó sững, Thần quay bảo hai chị em Thần Nữ:

- Rã ràng Tây Sắc đã thành công trên đường "hấp khí đạo thần", đi từ hấp tử đến hấp sinh. Thật kinh tởm! Một cuộc luyện thuật kỳ mấy mươi năm tiêu hàng ngàn mạng vào cuộc thí nghiệm như không! May mà ta kịp hạ gục đúng lúc nếu không chậm một thời gian ngắn nữa, nó luyện thêm tinh lực ngũ hành, khó lòng trị nổi!

Vừa dứt, chợt nghe cả hai cái "thây sống" cùng thở dài chép miệng:

- Người máu! Người lằm! Đó là chuyện bất hạnh cho chúng sinh muôn loài! Chúa Vương thành công, chúng sinh sẽ thoát nạn hóa diệt, nhân loại đời đời sẽ chỉ có hóa sinh mà không sợ hóa tử, đại họa phù du sẽ không còn đe dọa nhân loại ngay từ buổi lọt lòng. Nhưng nay đã hỏng rồi! Trời đã sai "người máu" xuống phá hỏng cả, người là tai ách của trời! Khổ thay! Võ Minh Thần nghe hai ả kết tội mình, lại gần bảo:

- Hai cô bị Ma Vương mê hoặc rồi! Cầu quấy độc ác, Chúa Sài lang tinh quái, hấp sát tàn hại người ta, chỉ vì tham vọng của nó, có khi nào vì hạnh phúc chúng sanh! Ta vì cha mẹ, vì cả thiên hạ, trừ khử nó!

Ả bên tả buồn rầu chép miệng:

- Lằm rồi! Chúa Vương chỉ sợ người máu lằm nguy, nhân loại mất thuật trường sinh nên đã truyền triệt hết cơ quan! Nếu không, lời phục đã nổ cả chục lần khi người máu tới đây!

Minh Thần đang thù hận, vùng chặn ngang hỏi sảng:

- Ma Vương trốn đâu? Ta lùng bắt Chúa Sài lang!

Ả bên hữu khẽ đưa con mắt, buồn thảm lạ, phều phào:

- Nhảy mà vào, càng xa càng tốt! Chúa Vương mới dặn! Đường thẳng này dẫn xuống âm ty!

Ba người ngó nhau, ngó xuống chân. Cả ba vừa định tiến vào. Hoài nghi, Đông Âm giơ tay búng nhẹ xuống nền đá hoa mây phát chỉ phong! Lập tức có tiếng hú như còi nổi dậy, ma quái, cả một khoảng nền phòng tụt hống, đồng thời từ dưới bắn lên mảng lưới thép hốt lia, mảng trần trên đánh sập xuống, úp chụp lấy miệng hầm. Cả mấy mặt đều bị hất up, có chạy cũng không thoát. Cả ba cùng lùi lại. Hết hồi còi hạ ngắn "kịch". Nấp hầm lại rút lên trần, ba người đứng đầu sập dòm xuống, muốn chóng cả mặt, vì ánh bạch lập hắt xuống hầm sâu hun hút, tưởng chừng đến tận âm cung! "Kịch" tiếng thứ hai, nền phòng lại kín như cũ!

Đông Âm kêu:

- Ôi chào! Hai ả này nói thật! Nhưng sao không lừa bọn ta xuống âm ty? ả bên tả trầm giọng đáp:

- Chính chị em chúng tôi cũng không được biết, có lẽ Chúa Vương không muốn nhân loại mất hết thuật trường sinh.

Bọn Minh Thần đang ngơ ngác, bỗng nghe tiếng sơn cầu tru thống thiết lê thê, tiếp giọng chìm âm vắng vắng trong buồng:

- Ha ha! Phải con nít vòng xanh rót âm ty? Cầm Phi Phụng! Ta đâu muốn...

Lại có tiếng khóc rống, lẫn giọng đàn bà kêu thánh thót, Võ Minh Thần cả mừng hét "nó còn trong phòng" rồi là là hạ xuống! Vừa gặp một bóng người tầm thước từ trong chạy vù ra, suýt đâm sắn vào nhau, cả hai khựng lại.

Đông Âm, Thần Nữ cũng vừa dẫn ma xó vọt vào đứng sau lưng Thần. Bóng nữ chạy ra kêu rú lên, lùi lại. Ánh nến vật vờ soi tỏ, không ai khác cô gái A Phòng Đèo Nguyệt Kiều!

Tuy lúc đó Võ Minh Thần vẫn còn nguyên vầng huyết khí bọc quanh mình. Đèo Nguyệt Kiều vẫn nhận được ngay. Cô gái A Phòng vừa lùi vừa thở mạnh, lấp bắp, bỗng kêu lên hoảng hốt khác thường:

- Không! Không thể được! Tại sao? Sao? Tôi không còn hiểu gì nữa... Nhưng

không được giết...

Nhìn rõ sắc diện nàng lộ đầy vẻ thê lương khủng khiếp, Võ Minh Thần bỗng thấy xúc động vô cùng, đoán giữa nàng với Chúa Tinh Hồng Cầu Quấy tất phải có dây liên lạc đặc biệt vô cùng. Nhưng bao năm nung nấu hận thù, chàng tuổi trẻ vùng phát giọng chìm âm u lạnh lẽo, nhiều khổ sở đắng cay:

- Đèo Nguyệt Kiều! Nàng hãy lui ra! Đừng cản mỗ nữa, vô ích! Mỗi ơn, nàng cứu lúc hiểm nghèo, mỗ xin trọn đời ghi dạ, sẵn sàng dâng thủ cấp đền đáp lại. Còn mỗ đại cừu đại hận với Ma Vương Tứ Túc, mỗ phải trả!

Dứt lời, chàng tuổi trẻ xông vào. Và giữa làn khói mờ vương vất, ngay bên cây cột, một hình thù đứng hai chân sau như người, xoay lưng ra ngoài, về chán chường hết sức: Tây Sắc Ma Vương! Võ Minh Thần mừng đến run người, thơ phì một hơi như trút hết nặng nề khắc khoải, vùng hét lớn:

- À, kẻ đại thù của ta kia rồi! Trời xanh run rủi, mi vẫn lẫn quần trong cung ma, không kiếm đường tẩu thoát! Tít trên chín tầng bệ cao, Tây Sắc Ma Vương vẫn không nhúc nhích.

Võ Minh Thần đã tiến sát mặt Đèo Nguyệt Kiều. Nàng giang cánh tay, run giọng khẩn cầu:

- Không không! Xin đừng lên bệ! Đừng phạm tới Ma Vương! Thiếp xin tiên sinh... Ma Vương có tội, gái này xin lấy mạng chết thay cho Ma Vương! Bị cản, Minh Thần thở dài bảo:

- Nguyệt Kiều! Đừng nói nữa nghe đau lòng mỗ! Nàng là gái có lòng nhân đức, tại sao cứ liều thân xin tha cho quân đại hung đại ác. Ma Vương Chúa Sài Lang giết hại sinh linh, hại cha mẹ mỗ, giờ đền tội là đáng lắm rồi, sao nàng còn cản?

Võ Minh Thần xẹt sang ta, kiếm đường lên bệ cao. Đèo Nguyệt Kiều cũng xẹt ngang cản, Thần dạt sang hữu, Nguyệt Kiều lại dạt sang theo. Cứ thế, ba bốn lần cô gái Cung A Phòng giang tay nhìn Thần thăm thẳm, giọng van xin tha thiết nghe náo lòng người:

- Đứng! Tiên sinh! Thiếp xin dâng đầu này giải mỗi oan cừ! Nếu chàng quyết lòng báo oán, hãy đâm lên xác gái này, vào giết Ma Vương!

Võ Minh Thần phát tiếng trầm khô:

- Nguyệt Kiều! Nàng mê tâm loạn trí rồi sao? Cứ đòi chết thay cho hung phạm? Nó tội chất bằng núi, nước cả nguồn Hắc Giang không rửa sạch. Nó phải đền tội ác, theo đúng luật trời vay trả, còn nàng vô can, chớ nên dự vào!

Nói mấy nàng vẫn không nghe, cứ giang tay cản. Mấy lan Minh Thần đã giơ tay tính gạt nàng ra lại thôi. Không khí căng đần trở nên bí hiểm, nặng nề, khó hiểu lạ. Lúc này, bướng ngược và đầy tính chủ động như Bá Diện Đông Âm cũng trở nên thụ động đứng im, tự nhiên đưa mắt sang Thân Nữ như ngăm hỏi. Nhưng vừa chạm mắt người chị ruột, nàng Thánh Quân Bá Âm mới sực thấy cái nhìn đầy vẻ làm lạnh quá, nàng ta vội ngoảnh mặt nhìn đi chỗ khác. Hai nàng vẫn có ý đề phòng sợ thù hạ Tây Sắc hai ngăm cả bọn. Nhưng dọc từ ngoài vào, hai bên vách, các loài sơn cầu, sói "thiết nhân", Dạ Xoa mập vẫn đứng như tượng chừng như đã được lệnh trên không được vọng động và chính chúng cũng hiểu là tính mạng Chúa Sài lang tử tức cùng mạng chúng đã nằm trong tay "người máu", có làm dữ cũng không thoát nổi.

Không hẹn nhau, cả hai chị em nữ chúa xứ Phù Dung cùng chung một ý, cả hai đều hiểu trong vụ Đèo Nguyệt Kiều liều thân xin tha mạng cho Ma Vương tử tức, tất phải có uẩn khúc xót xa mới khiến nàng phải nhẫn nhục van xin đến thế, vì nàng ta cũng là hạng gái bướng hù, thà chết không chịu lụy. Cả Ma Vương nữa, rõ ràng hồi này nó còn đủ thì giờ tẩu thoát, mở trận dữ, tại sao lại chịu đứng đây, ủ rũ như mất hồn? Phải chăng chính quỷ thần, oan hồn uống tử đã giữ chân nó? Hay do lòng hối hận?

Chỉ thấy lúc Nguyệt Kiều đang cản Minh Thần, lại van xin, bỗng trên chín tầng bệ, Ma Vương Tây Sắc chợt động dậy, rồi lờ dờ ngoảnh nhìn xuống, hai con mắt đỏ khé bỗng trợn ngược. Ma Vương vùng ôm lấy mặt, xoay mình gục đầu vào cột, kêu ré lên khủng khiếp lạ thường:

- Con nít vòng xanh đã tới! Trời! Con nít nhìn ta... ghê gớm quá... đứng lên!

Đừng lên chém! Chém mau! Con nít thừa sức chém ta...

Tây Sắc cứ nói mấy tiếng lại rú lên, bỗng nó khóc rống như loạn óc, miệng làm nhâm những gì không rõ.

Tiếng khóc rống của nó làm Minh Thần bỗng trở nên cương quyết, nghĩ ngay đến cừu sâu nguồn gốc, chàng trai gạt nhẹ Đèo Nguyệt Kiều sang bên, xông lên. Nhưng Nguyệt Kiều không chịu thua, cứ lẫn xả vào cản, quá liều quên cả hiểm nguy, tỵ hiềm, nàng ôm bừa lấy ngang lưng Minh Thần, làm chàng thất kinh, vội lùi lại, sợ nàng bị cháy thui vì sức nóng.

Nhưng nàng không còn để ý gì nữa, cứ lẫn xả vào thành ngã dúi ngay xuống chân Thần. Lúc này nàng vẫn còn mặc giáp nhưng mũ trụ đã rớt bay để mặc tóc chạm ngón chân có huyết khí bốc cháy "xèo" một mảng xông mùi khét lẹt làm Thần phải nhảy dựng lại, lùi một bộ, cúi nhìn xuống.

Đèo Nguyệt Kiều nằm phủ phục đập trán xuống nền gạch hoa, khóc nức nở, thân hình rung mãnh liệt, giáp sắt kêu sần sật, trông thảm đạm vô cùng.

Chàng tuổi trẻ vụt thấy lòng bất nhẫn hết sức, không nỡ bước qua mình cô gái đã từng liều thân cứu mình ba năm trước và chính hồi nãy cũng nhất định không cho lũ Dạ Xoa mập mớ cửa trận dữ hại chàng. Khổ sở, Thần thở dài run giọng:

- Kiều cô nương! Mẹ mỗ chết ô nhục thảm thê thành cái túi da người, cổ kim chưa từng thấy, di hài còn mang trên lưng mỗ! Đại nhục thù chung thân này nếu không báo được, mỗ còn ngẩng mặt lam người ư, mà nàng cứ cố lòng cản trở, mỗ đã nói báo cừu xong, xin nguyện thân đáp đền ân xưa. Xin nàng hiểu cho lòng kẻ mồ côi này!

Xoảng xoảng! Đèo Nguyệt Kiều cởi tung giáp sắt, hiện dáng hình thực nữ thon lẳn trong bộ quần áo chèn bằng lãnh đen, may mặt trái, cứ phủ phục không ngẩng lên, ghen ngào rung giọng:

- Tây Sắc Ma Vương mưu đại sự, hấp sát luyện thuật, có tội với bá tính nhưng với thiếp đây ân nặng nghĩa đầy, cao như Thai Sơn, sâu như Đông Hải, thiếp sao

đành lòng đứng nhìn Ma Vương thọ dữ. Nếu chàng quyết vì thù nhà, ban ân cho thiếp được chết trước khi chàng giết Ma Vương!

Minh Thần khổ tâm vô cùng, nói như hét:

- Trời ơi! Mồ đầu phải Sài lang giết người vô tội? Mà Tây Sắc là gì với nàng mới được chứ? Ân nặng nghĩa đầy non Thái bình Đông, không lẽ nàng là con đẻ của Ma Vương? Chúa Sài lang nuôi nàng từ nhỏ?

Nguyệt Kiều ghen ngào:

- Xin chàng đừng hỏi... chỉ biết rằng còn hơn ân dưỡng dục. Minh Thần càng không sao hiểu nổi, nghĩ thầm:

- Hay Tây Sắc là người hóa sói, đã sinh ra nàng trước khi biến hình? Bất biết thế nào, thù nhà ta phải báo.

Bèn nói lớn

- Oán trả ân đền, mổ đây buộc lòng phải báo thù nhà, sau sẽ trả ân riêng với nàng! Dứt lời, Võ thờ phì một hơi, xẹt ngang, lắc mình, nhảy vọt cái mạnh, bắn vọt lên chín tầng bệ cao đứng sừng cắc Ma Vương hai thước. Đèo Nguyệt Kiều vẫn không ngóc dậy, hai vai rung thêm dữ.

Thần Nữ, Đông Âm cùng nhìn nàng, khẽ thở dài. Cả hai bước lên cúi đỡ nàng dậy, dịu dàng an ủi. Nhưng Đèo Nguyệt Kiều lại vùng dậy, chạy lên, gục đầu ngay tầng bệ thứ bảy.

Võ Minh Thần hét chìm:

- Ma Vương! Hãy ngoảnh lại nhìn ta. Con nít vòng xanh năm xưa muốn hỏi vài điều!

Gọi đến lần thứ ba mới thấy Ma Vương lừ đừ ngoảnh mặt trông ra. Hai cây bạch lạp cắm hai bên cột điện cháy vật vờ, soi tỏ thềm hậu cung. Ma Vương dòm trừng trừng Minh Thần, hai bàn chân trước nó vẫn che mặt, chỉ hé nhìn qua kẽ, chột

vừa thở dốc vừa lắp bắp:

- Connít vòng xanh đấy ư? Muốn giết ta sao không xuống tay đi? Mấy chục năm nay ta mê phép trường sinh, nay ta lại không muốn lưu lại cỗi thế nữa! Hãy giúp ta về cỗi âm gap Cầm Phi Phụng! Chém đi!

Thần nhìn Ma Vương hơi ngạc nhiên vì nghe giọng nói nó càng lúc càng hoàn toàn giống như tiếng người, tỏ vẻ bình thản chán chường vô cùng. Bỗng nó từ từ buông hai chân che mặt dòm chòng chọc, nước mắt ứa ra ròng rọc phều phào:

- Con nít vòng xanh! Sao không chém đi? Chưa chém, hãy bỏ mũ trụ racho ta nhìn lại đứa con nít đeo vòng năm xưa.

Chẳng hiểu sao, chàng trai vừa nghe xong, lập tức thu vầng huyết khí từ cổ lên và tháo luôn mũ trụ cầm tay, phát giọng chìm u:

- Ma Vương! Ta đã làm theo ý mi, giờ hãy trả lời cho ta rõ! Người thiếu phụ Thái trắng năm xưa bị mi hấp xác nơi biên thùỳ Trùng Khánh phủ là ai? Tên gì? Quê tại đâu? Từ miền nào chạy tới?

Lời vừa dứt, đã thấy Tây Sắc chới với hai chân trước, bất thần lao chồm lại vồ lấy Thần. Hơi giật mình, Thần lùi lại, nhưng nó đã ôm được ngang người. Xèo xèo! Minh Thần đẩy nó ra, tay chạm vai lại "xèo" tiếng nữa, mùi khét lẹt bốc thoảng. Trông sang, Tây Sắc loạng choạng ngã tựa cột, lông bị xém mấy mảng. Ánh nền vật vờ vết thương ngang cổ họng nó chảy máu loang lổ đã tím xỉn lại.

Ma Vương cố đứng ngay mình. Thần tiến lại ghé sát tận mặt nó, quát chìm:

- Sao không nói?

Ma Vương ôm mặt khóc ròng:

- Chém đi! Đừng hỏi! Ta không nói đâu! Đừng hỏi! Con nít vòng xanh hãy nghe ta! Chém ta đi, và hãy sống không nguồn gốc, không tên, không họ, không quê quán... Chỉ biết ngươi là đứa con nít vòng xanh, đeo nửa đồng tiền vàng, mẹ bỗng chạy lên biên thùỳ, mẹ chết, con lớn về báo thù, thế thôi!

Thấy nó khóc, Minh Thần cũng ngơ ngác, quài tay túm vai nó, tay "xèo xèo", vội buông, phát tiếng thê lương:

- Không được! Ta không phải trời rơi xuống thế, chẳng phải loài khí sinh! Ta có mẹ có cha, có tên, có họ, có nguồn gốc! Ta không thể sống như cây cỏ, ta không thể sống với nguồn gốc mật mờ, ta không phải hòn đất nặn nên hình! Hãy nói ta rõ! Trên đời chỉ còn mi biết được nguồn gốc ta! Nếu ta không lầm, hai mươi năm trước, mi đã từng mê nhan sắc mẹ ta, tất mi phải rõ!

Ma Vương rống lên:

- Không! Không! Ta đã giết mẹ ngươi rồi, không giết hồn ngươi! Ta không nói đâu! Chém mau, rồi đi cho khuất miền địa ngục này.

Thần cũng rống lên:

- Không khi nào! Ta không về trời, làm người không nguồn gốc. Nước không nguồn, nước cạn, người không gốc, người tàn! Nói! Mẹ ta là ai? Cha ta đâu?

Ma Vương vừa lắc đầu, chối không, bắt thần ngửa mặt ré:

- Im tất cả! Lệnh bà về kìa... Võ Minh Thần ngơ ngác nhìn quanh. Cả khu đến vẫn chìm trong im lặng, chẳng thấy bóng nào khác. Đây là lần thứ mấy chàng nghe Tây Sắc nhắc đến "Lệnh Bà", chẳng hiểu là nhân vật nào? Một bóng phi phàm? Một kẻ thần bí? Hay một hồn ma? Một bóng hình trong ảo giác Ma Vương? Nhưng chàng nhớ ban nãy, trong Biệt cung giữa hồ, chàng đã được nghe tiếng "Lệnh Bà" đó, Thần vùng quát:

- Tây Sắc! Mi điên rồi sao? Lệnh bà nào?

Chúa Sài lang rống lên:

- Con nít vòng xanh! Im! Người chưa thấy sao? Lệnh Bà thoát xác hơn hai mươi năm nay hiện về. Đó! Người thấy không, ta nói chẳng sai! Lệnh Bà về với ta kìa! Bay đâu! Ra đón "Lệnh Bà" vào đây! Mau!

Vẫn chẳng thấy chi khác. Không hiểu từ hướng nào, một cơn gió lửa căn đèn rộng, mấy thoi lửa chọt quần quai nằm rạp xuống hắt cái bóng Ma Vương lên bức rèm đỏ, đen ngòm lắc lư như bóng quỷ nhập tràng.

Minh Thần đứng trên bệ. Đông Âm, Thần Nữ đứng dưới kia. Đèo Nguyệt Kiều gục lưng chừng bậc bảy, chó sói, thiết nhân, Dạ Xoa mập đứng trơ trơ câm nín giữa cảnh im lìm lửa nển rạp ngọn kéo dài ngoằng. Thành linh nổi lên từng chuỗi cười khanh khách. Tiếng cười của một người đàn bà, đúng như la một tuyệt thế giai nhân, vì giọng cười giòn trong như cầm mớ hạt châu vãi trên mâm vàng, êm tựa tiếng suối đàn đêm trăng sáng.

Không khí căn đèn rộng đang lạnh lẽo âm u bỗng trở nên đầm ấm lạ, tưởng mùa xuân nghe giọng oanh vàng riu rít trong hoa cùng quả.

Người vật ngơ ngác nhìn quanh. Dứt chuỗi thứ nhất, chưa ai định được nơi phát ra. Mãi tới chuỗi thứ hai mới nhận ra tiếng cười từ ngoài cửa "đi" vào! Phải gọi là đi mới đúng, vì rõ ràng tiếng cười di chuyển dần vào như người vừa lướt đi vừa cười. Nhưng chẳng thấy ai cả!

Tiếng cười khanh khách giòn tan vang âm khắp căn đèn rộng. Dứt hồi thứ hai, đã tới gần bệ! Càng vào gần càng nghe rõ, khiến bọn Võ Minh Thần cùng ngạc nhiên, đảo mắt dòm quanh, nghiêng tai, tưởng chừng "đang có một hồn ma vừa cười vừa lướt vào đèn".

Ai nấy đứng nghe, riêng Đông Âm Bá Diện, vốn người nhanh trí, ư khám phá, vừa nghe tiếng bí ẩn cười, nàng ta vụt đưa tay bắt "quyết", ngầm khiến cặp âm binh Ả Rập lung lay. Âm binh thừa lệnh, chia nhau xẹt quanh đèn, dật dờ lướt theo mấy tiếng cười kỳ bí.

Nhưng lạ thay! Chẳng thấy hồn ma nào trong cõi vô hình, mấy đám quỷ xó nghe cười cũng tự động xục khắp dưới trên, vẫn chẳng bắt gặp bóng u hồn nào. Cả lũ xẹt luôn vào sau bức rèm đỏ trên bệ, không thấy ma quỷ chi, đành chạy ra phục lệnh.

Nhưng dứt chuỗi hai đến chuỗi ba, rõ ràng tiếng cười đang "bước" lên bệ, trôi

vào sau bức rèm và đứng trong đó.

Nãy giờ Ma Vương vẫn chơi với hai chân trước, lom khom xoay mình theo tiếng cười di chuyển, khi tiếng cười tắt trong rèm, nó úp mặt vào hai chân trước, gục đầu vào cột đèn, vẻ buồn rủ rượi.

Trong rèm tiếng đàn bà vụt cất lên, vừa nghe qua, bọn Minh Thần đã nhận ngay ra chính giọng "Lệnh Bà thoát xác" trong Biệt cung hồi nãy:

- Lang quân! Lang quân! Chàng làm gì đấy? Chàng biết em vừa bơi thuyền độc mộc không? Ôi chao! Sao bữa nay nước thượng nguồn Hắc Giang chảy xiết thế! Mấy lần suýt đâm vào đá ngầm.

Tây Sắc buông chân che mặt nhìn vào phía rèm chơi với:

- Nàng ở đâu? Nàng ẩn đâu? Sao không ra đây? Tiếng cười nữ khanh khách:

- Đố lang quân biết thiếp nấp đâu đấy? Ha ha! Đố chàng!

Tây Sắc rời cột, loạng choạng bước đến sờ soạng hai chân trước, úp mặt, dí mõm vào bức màn đỏ như đánh hơi. Bỗng mọi người nghe tiếng nó cười ré:

- Hà hà! Bắt được nàng đây rồi! A ha, còn trốn nữa không? Tiếng nữ cười khanh khách, Ma Vương quơ tay như ôm một vật gì, bỗng mọi người nghe lẫn giọng nam nữ cười, có xen lẫn những tiếng "chùn chụt", rõ ràng đang hôn nhau. Giọng nữ im cười, rung hân lên, thỏ thẻ nho nhỏ:

- Gớm! Làm như ăn thịt người ta không bằng! Á! Đau người ta nào! Giọng nam cũng chìm khăn đúng giọng Ma Vương:

- Anh thích nuốt em vào bụng, anh yêu em... anh muốn ăn thịt em... anh chỉ sợ mất em...

Giọng nữ cười khúc khích:

- Đấy, cho ăn thịt đấy! Em đâu có sợ!

- Thật không? Em không sợ?

- Sợ gì? Việc gì mà sợ?

- Bỏ anh một mình, anh ăn thịt!

- Không bao giờ em bỏ anh! Em chỉ sợ anh bỏ em thôi.

- Chớ sợ! Anh chỉ yêu em, cả thiên hạ càn khôn không bằng cái miệng em cười...

Cả nam nữ cười dòn tan tiếp những tiếng hôn "chùn chụt", giọng thì thầm tình tứ mười phần âu yếm. Sức nghe giọng nữ bảo:

- Chàng à! Em gảy đàn tỳ chàng nghe nhé? Im mấy giây, rồi trong màn có tiếng đàn tỳ bà nổi lên dạo một bản lạ lùng, âm thanh nổi chìm tha thiết như nước đổ nguồn, lúc đầu nghe vui tai, sau buồn khôn tả, nghe như tiếng linh hồn nức nở, nghẹn ngào khóc cuộc tang thương dâu biển bất kỳ.

Tiếng đàn tỳ buồn tỉ tê đến nỗi đang trong cảnh hận thù ngàn ngút, bừng sát khí, bọn Minh Thần nghe cũng mềm lòng, tưởng đang sống trong gió táp mưa sa, buồn thay kiếp phù sinh tử biệt chẳng hẹn kỳ.

Khi tiếng đàn dứt, dư âm còn văng vẳng bên tai, Ma Vương vùng ôm mặt rống lên, gục vào cột. Rồi như mê sảng, nó nhào vào ôm lấy bức màn đèn, màn lung bùng, làm nó mất đà, ngã dúm, đập mặt xuống gạch hoa, rên rĩ:

- Cầm Phi Phụng! Nàng đâu? Nàng đâu? Trời ơi! Sao không ra đây? Nàng giận ta, giận ta?

Bỗng trong rèm có tiếng đàn bà thánh thót vọng ra:

- Lang quân! Lang quân! Đố chàng biết thiếp nấp đâu nào? Ma Vương bò nhồm dậy ngơ ngác, rồi lại gục vào cột. Võ Minh Thần tưởng có người đứng trong rèm, bất thần đưa tay vén "soạt"! Văng ngắt. Im như trong quan tài. Một cảnh hiện ra, khói hương nghi ngút, nền vàng lung linh. Đây là một gian đèn thờ lớn, với đủ các

món đèn thờ bằng đồng bóng loáng đặt trên một cái bàn thờ, chính giữa có đặt bát hương, đỉnh trầm. Bài vị thân chu đặt trước một cái giá sơn son thếp vàng có một mảnh lụa điều phủ kín. Và dọc hai bên bàn thờ từ phía bức rèm vào trong có kê hai dãy quan tài độc mộc, trong mỗi cái quan có một cái xác nữ khỏa thân đứng sừng sững như ma xó. Minh Thần hơi giật mình ngó sừng vào lòng quan đỉnh ninh đó là xác "trầnh". Thần Nữ, Đông Âm thấy Thần vén rèm cũng tò mò nhảy vọt lên khoảng bệ bầy, ngang chỗ Đèo Nguyệt Kiều phủ phục. Cả hai nhìn vào cũng tương xác chết nhưng ánh nến hắt soi, khói hương vương vãn, bỗng cả bọn để ý thấy mắt lũ xác con gái này đều đưa đi đưa lại long lanh như mắt người sống. Nhìn kỹ thấy mỗi nàng đều có đeo một tấm bản ghi tên họ, ngày tháng năm... mới hay đó là đám mỹ nhân thuộc nhiều sắc tộc, đã bị Ma Vương hấp, kẻ gần nhất cũng độ hai tháng.

Võ Minh Thần nhìn trừng trừng, quát:

- Không phải trầnh xó, đứng trong quan tài làm gì? Ra! Đêm nay, các cô được giải thoát khỏi nanh vuốt Ma Vương!

Nàng đứng trong cỗ quan đầu chọt lên tiếng:

- Bẩm chúng em được cử đứng châu chực đây hầu Lệnh Bà!

Nàng này nói tiếng Thổ, giọng lú lo êm ái, tràn đầy sinh lực, chẳng có vẻ chi đa bị "hấp" nhân khí! Ngạc nhiên, Minh Thần vùng hỏi lớn:

- Lệnh Bà đâu? Lệnh Bà là ai? Các nàng đã bị "hấp" còn khỏe thế này sao?

Nàng bên hữu thở thè:

- Bẩm, Chúa Vương đã thành công bí pháp! Từ mấy tuần trăng rồi, không ai chết nữa!

Nàng khác tiếp:

- Chúng em đều là tỳ thiếp của Chúa Vương, phải châu hầu trong đèn này cho Lệnh Bà khỏi buồn!

Hơi bức, Thần hỏi sảng:

- Nhưng Lệnh Bà của nàng dâu mới được chứ? Không ai đáp nhưng ánh mắt cả đám đều ngó lên bàn thờ. Võ Minh Thần thò tay huyết kinh chụp mép lụa điều lật tốc ngược lên và tự nhiên giật mình một cái, sững sờ bật kêu "ồ". Vì sau bức lụa phủ là một cái giá đóng khung treo một bức ảnh phóng đại hình một người đàn bà đẹp, phải nói là một trang tuyệt thế giai nhân, tuổi trạc hai ba, hai bốn, mặc áo lồi các bà nàng Thái, Thổ, tóc búi cao coi sắc diện đã đẹp, lại hiền lạ thường, thứ đẹp hiền của người đàn bà quý tộc thông minh, tâm hồn thanh cao giàu tình cảm vị tha, rõ ràng đã gặp đâu rồi! Và sau khung ảnh phóng đại hình bán thân, còn một cái ngai lớn nữa, mấy bề cũng che lụa điều. Võ Minh Thần lại thò tay nhón lụa phủ, lật hết lên. Lại giật mình cái nữa. Vì hiện ra lần này là một pho tượng to bằng người thực ngồi trên ngai thờ. Vẫn khuôn mặt của người trong bức ảnh, nhưng đây còn sống động hơn vì tượng khắc linh động như người sống!

Chàng ngó sững mặt tượng, càng nhìn càng thấy linh hoạt, quen quen, nhất thời chưa nhớ ra:

- Ro ràng khuôn mặt đẹp lạ thường này mình đã gặp ở đâu? Ánh mắt hiền hòa huyền bí như ẩn chứa nỗi xót xa từ biệt trù kiếp sống phù du...

Võ quay sang hỏi đám gái đứng trong quan tài:

- Tượng, ảnh ai đây? Nàng bên tả đáp:

- Bẩm, Lệnh Bà! Thần nhìn quanh:

- Nhưng... bà đó đâu? Vừa nghe tiếng nói...?

- Bẩm, Lệnh Bà thoát xác rồi! Bà ngồi trên ngai đó! Thần cau mày gắt:

- Thấy rồi! Nhưng chỉ là pho tượng khắc. Không lẽ tượng biết nói? Ta nghe giọng đó "đi" từ ngoài cửa đền thờ lên đây mà? Người sống không phải hồn ma, không là thể nào?

Bọn gái khóa đứng trong quan tài không nàng nào lên tiếng, chỉ lấy mắt ngó ra

chỗ Ma Vương đứng. Ma Vương hé mắt dòm vào bàn thờ, lấp bấp:

- Buông màn xuống! Đừng mở ra! Nàng ngó ta, lệnh bà chúng mi ngó ta, nàng núp kia. Nàng ngó một con nít vòng xanh! Sao không chém ta mau, nàng đã về đón ta kìa!

Thình lình nó kêu rú lên, ôm mặt khủng khiếp. Võ Minh Thần nhìn theo ánh mắt Tây Sắc, hướng về phía ngai thờ, vừa chạm pho tượng, bỗng chàng trai giật thót mình một cái, chớp lia mắt trợn ngược lên sừng sốt.

Vì chàng vừa thấy pho tượng nữ nhân trên ngai vụt chớp chớp hàng mi, rồi hai con mắt đưa đi đưa lại, coi như mắt người sống.

Ánh nền vệt vờ loang lổ, Minh Thần trừng mắt nhìn sững, tưởng do ánh lửa phản chiếu trên mắt tượng làm lạc nhỡn quan chàng. Nhưng mãi vẫn thấy mắt tượng long lanh đưa đi đưa lại và thật kỳ dị!

Mắt tượng vừa nhận cái nhìn thẳng ra chỗ Tây Sắc Ma Vương đứng rồi ánh mắt lại hướng vào Võ, buồn kinh khủng, đến nỗi đang còn hận thù sôi sục, chàng trai cũng thấy nao hấn dạn, rúng động tâm thần.

Và giữa lúc chàng đang ngờ ngác bỗng thấy hai con mắt tượng nữ long lanh ứa lệ, rõ ràng hai giọt nước mắt chảy ra đọng ướt rèm mi tượng, rồi từ từ chảy xuống hai gò má, ánh nền chiếu vào lấp lánh!

Lòng đầy sững sốt kinh nghi, Thần vườn hấn cổ dòm, ngờ pho tượng rỗng, bên trong có người ngồi. Chàng thò luôn tay kinh điện xua vệt về phía sau lưng tượng. Không có nhân điện phản ứng, nhân khí cũng không!

Thần vùng hỏi Đông Âm, Thần Nữ:

- Hai nàng thấy mắt tượng không?

- Ôi chao! Tượng gỗ khóc! Không le trong ruột tượng còn có một bộ máy bơm nước ra đẳng mắt? Lờn vừa buông, hai giọt lệ rơi xuống mắt ướt đầm đìa. Cả mắt người trong bức ảnh phóng đại cũng... khóc!

Cả Đông Âm, Thần Nữ cùng bật kêu sững sốt:

- Tượng, ảnh chảy nước mắt!

- Tượng ảnh khóc!

Không hẹn nhau cả hai nàng cùng vương tay phát chỉ phong sờ thử, nhưng lại chẳng thấy gì cả! Tuy vậy nước mắt vẫn chảy đầm đề nhìn vào vẫn nổi nhô từng giọt như lệ người sống.

Hiện tượng kỳ lạ làm ai nấy đều ngạc nhiên. Võ Minh Thần đột lòng, vùng bật kêu "à" tiếng lớn. Vì mãi khắc này chàng mới nhận ra khuôn mặt tượng ảnh thờ giống mặt người đàn bà trong giấc mơ kỳ dị nơi vườn sau đồn điền nghĩa phụ chàng, dưới Yên Bái!

Đêm đó trước khi lên đường tìm cừu báo oán, cả chàng và Giao Long Nữ cùng mơ thấy một thiếu phụ đẹp tuyệt trần dắt tới tòa lâu đài mênh mông. Minh Thần gặp Chúa sài lang, chém đứt cổ sói tinh, xách đầu ra, gặp Giao Long Nữ kêu lên, nhìn lại thì ra tay đang xách đầu mình, còn đầu sói lại đậu trên cổ chàng. Còn Giao Long Nữ lại gặp Thần kêu lên, mới hay nàng đang xách đầu nàng, còn đầu thường luồng lại trên cổ nàng! Thật kỳ dị, hồi nãy chàng đã gặp tòa lâu đài giống hệt trong mơ, và giờ lại thấy mặt pho tượng giống mặt người đàn bà đã dắt chàng đi trong mộng!

Lòng đầy kinh nghi, chàng tuổi trẻ nhìn Tây Sắc quát:

- Tại sao tượng ảnh lại chảy nước mắt? Tượng ai đây? Tây Sắc này giờ vẫn gục mặt vào cột. nghe hỏi mãi không lên tiếng, tới lần thứ hai, nó mới nhè nhẹ dòm lên bàn thờ bỗng lùi lại, núp sau cây cột, vừa thở dốc vừa kêu rên:

- Trời, tượng khóc, nàng khóc. Nàng nhìn ta khóc! Đừng nhìn ta thế! Nhìn ta mấy chục năm chưa thôi! Che ín đi! Đừng vén rèm lên! "Lệnh Bà" nhìn ta khóc, Lệnh Bà nhìn con nít vòng xanh...!

Thần tiến lại túm vai Tây Sắc, lay mạnh, dẫn giọng:

- Sói tinh! Mi loạn trí rồi sao? Hãy trả lời ta... mau! Lệnh Bà là ai? Là thứ gì?

Lệnh Bà thoát xác sao không thấy bóng âm hồn? Sao chảy nước mắt? Nói!

Tây Sắc không đáp, nhưng phía hậu cung sau bàn thờ bỗng nổi lên một chuỗi cười khanh khách, tiếp luôn giọng nữ thánh thót:

- Lang quân! Chàng đứng đấy làm chi? Chàng buồn cho kiếp người phù du? Thôi mà! Thiếp van chàng! Chàng đừng lo nghĩ vẩn vơ nữa! Ý nghĩ đó sẽ đầu độc kiếp sống suốt đời! Chúng mình yêu thương nhau, gần gũi nhau, nghe chim ca vượn hú, ngắm hoa nở, trang lên lại không đủ vui? Chàng nghĩ xa xôi, còn gì sinh thú!

Tiếng Ma Vương thờ dài đau khổ:

- Nàng chưa hiểu được lòng ta! Trời bắt ta có khối óc thông minh sáng láng, sao ta có thể nhắm mắt an hưởng cuộc sống phù du trong càn khôn? Em

ơi! Hoa nở rồi hoa lại tàn, trăng lên, trăng sẽ lặn, tóc xanh rồi sẽ bạc, thân người vạt sinh ra để chịu sẵn mầm hủy diệt... Ôi! Tất cả đều mong manh, phù du, chỉ kẻ trời cho bộ óc tối mớ mới nhờn nhờ vui thú không mảy may nghĩ tới cuộc hóa diệt nay mai. Ta có tai thính không làm kẻ điếc để không sợ sủng, ta vui sao nổi với mạng số thể lương chờ sẵn! Tất cả muôn loài trên cõi thế đều chịu chung mạng số thể lương!

Thình lình tiếng Tây Sắc hét lên như điên cuồng:

- Không không! Ta sẽ chống lại số mạng, ta sẽ đảo lộn luật tự nhiên trong cõi càn khôn. Ta không chịu cúi đầu trước định luật khắt khe! Ta không thua số mạng!

Tiếng hét vang âm đèn thờ làm bọn Võ Minh Thần cùng đưa mắt nhìn Tây Sắc, nhưng chỉ thấy nó úp mặt vào cột chẳng biết có phải chính nó vừa hét không? Chỉ biết vừa dứt trong hậu cung lại nghe tiếng đàn bà thỏ thẻ vang lên, rất gần, giọng êm dịu hết sức:

- Lang quân! Hãy bỏ ý tưởng điên rồ đó đi! Không ai chống nổi luật tuần hoàn sinh hóa đâu! Mà nếu có được thì cũng uống đi một kiếp sống. Chúng ta sống bên nhau là đủ hạnh phúc rồi!

Tiếng Tây Sắc lại hét, lần này nghe cực kỳ bi phẫn:

- Không! Nàng đừng ngăn ta, ta thương ta, thương nàng, thương muôn loài, ta phải cứu tất cả, nàng không hiểu được óc ta! Nàng đừng ngăn cản! Ta không muốn có ngày rửa nát thân như con chó chết xó rừng, ta không muốn thành bộ xương trắng gớm ghê! Nàng rồi nàng cũng có ngày thành bộ xương ma! Trời ơi! Ta không chịu nổi! Ta phải tìm đường giải thoát cho muôn loài, tồn tại chỉ có sinh không có diệt để trái đất này muôn đời hoa nở chim ca, tình ca bất diệt! Nếu cần ta sẽ hy sinh một ít nhân mạng! Nàng không được cản ta!

Tiếng nữ vẫn dịu dàng cất lên:

- Kìa chàng! Sao chàng lại giận em! Em chỉ muốn chàng sung sướng, em không muốn chàng phải lao tâm khổ trí vì chuyện... vá trời lấp biển đó, thế thôi!

Tiếp tiếng Tây Sắc thở phà:

- Em! Anh thật bậy! Em tha lỗi cho anh! Chỉ vì anh hay nghĩ sâu xa quá hóa cuồng! Em đừng buồn nhé!

- Không! Có khi nào em dám buồn anh đâu! Em chỉ ước đôi ta như chim liền cánh, em thấy anh lo buồn, em khổ tâm lắm! Thôi! Nói vãn vơ này giờ uống quá! Em gầy đàn anh nghe nhé!

Tiếp theo tiếng Tây Sắc "ờ phải đó" là tiếng tỳ bà bỗng cất lên, âm thanh réo rắt, nổi chìm, tấu một bản lúc đầu nghe vui như chim hót trong hoa, nhưng càng về sau nghe càng buồn, sinh ra đời để chịu tai ương chua xót đến nỗi lòng người!

- Đó! Em thấy không? Chính em khuyên anh đừng buồn, mà chính em lại buồn hơn ai hết!

- Khổ quá! Nào em có định gây cung đàn buồn, nhưng tự nhiên nó ra thế, em biết làm sao?

- Kìa! Em lại khóc rồi! Bỗng trong đèn im phăng phắc. Tây Sắc vẫn gục cột, còn pho tượng nữ nhân trên bàn thờ vẫn ứa lệ không thôi. Đông Âm đảo tia nhờn

tuyến, bất thần nhảy vọt vào nẻo hậu cung, phía xế sau bàn thờ, nhưng chẳng thấy gì cả! Vẫn hai dãy quan tài, con gái khóa đứng im.

Quét lia nhõn tuyến dòm bon gái hấp sinh. Đông Âm phát tiếng trầm u hồi:

- Các ả đàn hầu "Lệnh Bà" vậy "Lệnh Bà" đó đâu? Người vừa nói cười đâu?

Một nàng trạc hai lăm đáp giọng Thái:

- Lệnh Bà ngồi trên ngai đó!

- Đó là pho tượng gỗ! Tượng gỗ sao nói được?

Nàng khác lại đáp:

- Lệnh bà thoát xác rồi mà! Không thấy Lệnh Bà đang khóc sao? Đông Âm thờ phỉ bức bội. Lần thứ nhất nàng ta đụng phải một bức màn bí ẩn, tối mò, không sao khám phá nổi! Tượng gỗ trên ngai không nói được, nhưng sao lại chảy nước mắt? Sờ lại chẳng thấy gì! Nãy giờ Thần Nữ Phù Dung đứng im theo dõi mọi biến chuyển, trong trí cũng chỉ đoán lờ mờ là tấm thảm kịch chứa nhiều uẩn khúc, nhưng nhất thời, nàng ta cũng chưa kịp đoán ra. Lại thấy mọi người đều bị pho tượng trên ngai son làm mất thì giờ khá nhiều, quên cả chuyện chính, nàng nữ chúa xứ Phù Dung vùng hô lớn:

- A Phòng đại loạn, quái nhân quái vật còn nhiều, sao không tính cho xong chuyện Ma Vương, còn lo việc khác, Cung A Phòng này có thể "nỗ" bất thần!

Tiếng hô của Thần Nữ như lôi chàng trai về thực tại. Võ Minh Thần thờ phào, hơi không nhìn pho tượng trên ngai nữa, Thần xoay người, chụp lấy vai Tây Sắc quát:

- Sói tinh! Ta hỏi lại lần chót, nếu không chịu khai, buộc lòng ta phải dùng cục hình. Mi có mình đồng sa sắt cũng không chịu thấu.

Ma Vương dòm Thần, nước mắt nó chảy ròng ròng, thỉnh linh ngửa mặt cười ré lên như điên:

- Con nít vòng xanh! Hà hà! Cầm Phi Phụng, hãy nhìn cho kỹ: con nít vòng xanh sắp giết Ma Vương Chúa Sài lang! Giết đi! Đừng hòng tao nói nửa lời!

Minh Thần thấy dáng Ma Vương cười ngạo, lại tưởng đến cảnh nó cười bên gốc tùng, trước mẹ chàng khỏa thân co ro, khủng khiếp. Thần sục sôi máu hận, nâng bổng Tây Sắc quật "huych" xuống nền, đá hoa, hét:

- Chó tinh! Tại sao mi không chịu khai? Mi sợ gì? Nếu không khai, ta sẽ cho đòi bộ rúc trong xương tủy mi!

Ma Vương lồm cồm bò dậy, hộc ra một búng máu. Nó lão đảo dựa cột nhìn pho tượng, nhìn Thần, lau mồm cười thét:

- Con nít vòng xanh! Chúa Sài lang hấp sát mẹ mi, sao mi không hấp lại ta? Mi có thể làm ta thành "cái túi da"! Ha ha! Ta thích làm "cái túi da" như mẹ mi!

Minh Thần bực tức trước sự ương ngạnh của Ma Vương, Thần vùng hét lên, nhảy sồ lại vỗ lấy hai vai nó, giơ bổng lên, định quật vào cột đèn, nhưng tự nhiên chàng thấy hai cánh tay mình nặng trĩu, giật mình một cái chột liếc vào phía bàn thờ. Thật lạ! Pho tượng nữ nhân ngồi ngai vàng vùng sa lệ chảy ướt đầm hai gò mà, mắt long lanh sâu thẳm nhìn thẳng vào mắt Thần, coi đầy vẻ xót xa bí ẩn!

Lại nhớ đến nguồn gốc mù mịt, Thần đặt Ma Vương xuống, hét chìm:

- Sói tinh! Mi tàn hại sinh linh, mi đâu có sợ, không dám nói gốc nguồn ta? Nói! Mẹ ta là ai? Cha ta đâu? Phải cũng bị mi sát hại?

Tây Sắc sảng sặc:

- Gốc nguồn? Ha ha! Mi làm gì có gốc nguồn mà hỏi! Mẹ, cha mi cũng vậy!

Thần nghiêng rặng vỗ lấy Ma Vương dùng điện khí điểm nghiêng vào yếu huyệt làm Ma Vương vùng cười ré:

- Con nít! Tao mình đồng da sắt, mi điểm không thấu đâu! Chém! Chém! Tao đợi!

Thần nổi giận, xô rầm một cái, Ma Vương dúi bần vào vách, sức xô dồn làm nó hộc ra búng mau nữa. Bỗng nó thở dài, chìm giọng:

- Nghe đây! Tao nói nguồn gốc cho! Mi từ trên trời rơi xuống, mi là loài nửa khí sinh. Mẹ mi ngồi vào một tảng đá có nhiều khí dương, nên thụ thai đẻ ra mi, như ông Tê vậy! Mi sinh ra trên tay đã có cái vòng xanh như Na Tra có vòng càn khôn sẵn. Mi không có cửa, ta đuổi theo mẹ mi từ thượng lưu sông Hắc, tới biên thù, hấp sát! Mi là đứa bé không họ, không tên, không nguồn gốc, mi vậy đó!

Minh Thần giáng mạnh mấy cái, thu hết vầng huyết khí, hiện ra hình mặc quần áo Chàm Thổ, mang giáp Thập Đại Sơn, trở Ma Vương hét:

- Loạn ngôn! Ta có cha, có mẹ, có họ tên nguồn gốc. Chính mi theo hại cha mẹ ta, mi phải rõ nguồn gốc ta! Hai mươi năm xưa, trên biên thù Trùng Khánh Phủ, dưới gốc tùng, mi bức bách mẹ ta. Có người nghe rõ từng câu! Người đó là vị tướng lạc thảo Mã Đầu Sơn Pạc Học Đại Vương Thoong Mãnh, thấy cảnh dã man ông ta nhẩy ra cứu, bị mi hất tung lên cây. Ông ta lúc đó khắp người bôi trát đất bùn, thuốc độc nên bèn giả chết và được nghe cả lời đối đáp qua lại! Cứ như lời ông kể lại thì mi đã đuổi mẹ ta lâu rồi, không phải bắt ngờ gặp! Vậy tại mi phải biết quê quán, gốc nguồn cha mẹ ta! Nói mau!

Tây Sắc lắc đầu:

- Tao nói rồi, mi không tin tùy ý. Mi không có cha!

Bị gốc nguồn mờ mịt ám ảnh, Minh Thần càng lúc càng nóng nảy, chụp lấy vai Tây Sắc, cảm giác như vỗ vào cục thép. Thần hét:

- Nói! Tại sao mi không nói? Đừng để ta phải dùng đòn độc! Tây Sắc cười sảng sặc, Minh Thần nổi giận dùng điện kinh thọc tay vào nách. Tây Sắc giật bắn mình, run như bị chứng kinh phong, ngã vật xuống. Nhưng nó vẫn cười. Thần chụp lôi lên nhìn đám gái hấp tấp, quát lớn:

- Bọn ngươi có kẻ nào biết không? Tất cả lắc đầu, một ả đáp:

- Chuyện hai mươi năm xưa, chúng tôi mới hơn hai mươi tuổi sao biết nổi?
Thần lay Tây Sắc, vùng hét chìm:

- Ma Vương tứ túc! Ta cần biết nguồn gốc, cha mẹ, nếu mi chịu nói, ta thề trước
hồn mẹ, sẽ tha mạng cho mi!

Tây Sắc ngửa mặt cười rú cực kỳ thê lương:

- Giết! Ta không nói, tha càng không nói, mi còn hỏi làm gì uống công! Rối trí,
cuồng hận, Thần hét:

- Ma Vương! Ta giết mi, tìm nguồn gốc sau! Lan cuối ta hỏi, mẹ cha ta là ai? Tại
sao tượng nữ kia lại khóc?

Tây Sắc lắc đầu. Minh Thần hét lên một tiếng, rút soạt lưỡi kiếm Đông Quân,
bổ xuống đầu Ma Vương. Không chút sợ hãi, Tây Sắc vùng đứng thẳng mình, vươn
cổ đón lưỡi thép thần tốc. Đang phục dưới bệ, Đèo Nguyệt Kiều ngóc đầu nhìn, kêu
rú lên khùng khiếp, phóng vút người vào ánh kiếm. Đông Âm, Thần Nửa thấy Thần
nổi giận chém thẳng tay cũng bật kêu giật giọng.

Nhưng ngay lúc thả kiếm, Thần lại chột nghĩ đến nguồn gốc, giật bàn tay lên.
Cách độ ba thước, chỉ nghe "soạt" tóe lửa ánh thép đảo quanh mình Tây Sắc. Dước
ánh nền vật vờ, mọi người thấy một mảng lông vàng rực bay vù theo ánh kiếm như
con bướm vàng cuốn theo gió lốc.

Thần cầm lăm lăm thanh tiểu kiếm, trở Ma Vương run giọng hét:

- Sói tinh! Ta nén giận quá sức rồi! Nói mau! Cha mẹ ta là ai?

- Con nít chớ nhiều lời! Xuống âm ty tao cũng không nói đâu! Chém tao rồi rút
mau lên mặt đất! Cung A Phòng này dựng trên cái mỏ "đất đèn", diêm sinh, lửa đạn,
lôi phục có thể bắt cháy hóa chất, tính mau không chết uống!

Bọn Minh Thần không khỏi rung động tâm thần hiểu Ma Vương không dọa.
Dưới cung A Phòng này, lúc nào cũng tỏa ra một thứ ánh sáng xanh dịu được che
kín bằng kính màu, thỉnh thoảng mới có chỗ thấp nền. Ánh sáng kia chính là những

ngọn "đèn đất" cháy suốt tháng năm.

Minh Thần giờ cao tay kiểm hết

- Tại sao mi không chịu nói? Mi đã hấp sát mẹ ta làm cho một nhà tan tác, mẫu tử chia lìa. Đến phút này mi vẫn nuôi lòng ác độc, định đem nguồn gốc ta xuống dưới âm ty?

Lạnh lùng, Ma Vương Sắc gật đầu:

- Chính thế! Ta phải đem bí mật nguồn gốc mi xuống suối vàng! Đừng hỏi thừa lời!

Run tay, Thần hét:

- Sói tình! Mi tàn ác vô lương cùng tận!

- Hà hà! Con nít vòng xanh! Tao là Chúa Sài lang tứ túc! Thần tiến một bước, toan thân chấn động, vụt nói như van xin:

- Ma Vương! Mi không còn một điểm lương tri sao? Ta... ta xin cúi đầu cầu người cho ta rõ gốc nguồn... Ta... đưa bé lên hai đã phải mồ côi cha mẹ, bơ vơ trong thiên hạ, lang thang nơi rừng thẳm, khe sâu, cô đơn tủi nhục chỉ vì người.

Nay chỉ còn người biết được nguồn gốc đứa con nít năm xưa, chỉ có người biết rõ người đàn bà lạc mạng. Ta xin người hãy cho ta được biết gốc nguồn ta!

Xem chừng những lời thông thiết của chàng tuổi trẻ mồ côi cũng làm Chúa Sài lang xúc động vì nó cứ ngó Thần, rồi lùi lại hai chân che mặt, không có dáng tàn nhẫn như trước, lại có vẻ hoảng khi nghe Thần nhắc đến cuộc đời mồ côi cô độc của chàng. Lòng ngực nó nhấp nhô phập phồng mạnh, thân hình rung dữ. Nhưng khi Thần vừa nói xong, nó bỗng hé mắt dòm lên pho tượng thờ, rồi bất thần rống lên như khóc:

- Con nít! Mày đừng nói nhiều! Tao không nói đâu! Diêm Vương khảo, cũng không. Mày có van xin cũng không nói. Sống để dạ, chết tao mang đi, giờ mày

chém tao đi! Tao van mầy! Con nít vòng xanh. Coi! nàng nhìn tao, nước mắt chảy ròng... tao không nói đâu!

Về quái gỡ của Tây Sắc làm Thần càng điên ruột, Thần liếc nhìn lên bàn thờ, càng điên thêm vì pho tượng quái đản kia vẫn đổ lệ như mưa mà ruột gan chàng càng lúc càng nóng như lửa đốt. Chàng trai thù hận càng rống lên:

- Sói tinh! Tao hết nhẫn nại rồi! Tao phải giết mi! Mẫu thân ôi! Hồn mẹ linh thiêng xin về chứng kiến con chặt đầu mổ bụng loài cấu quấy! Ma Vương! Ta chặt đầu mi!

Dứt lời, Thần lùi hai bước. Nguyệt Kiều nãy ôm huyệt Ma Vương, vẫn đứng rũ rượi bên vách tả, vùng kêu rú lên "đừng đừng" và lao thốc vào, ôm chầm lấy Tây Sắc.

Tây Sắc đưa chân đẩy ra, nhưng lực đã suy kiệt đẩy không nổi. Võ Minh Thần quát "Nguyệt Kiều dang ra" và thò tay trái phát trào kinh nắm tay nàng lôi giật vào phía bàn thờ. Cô gái A Phòng lão đảo đâm sầm luôn lại Thần. Thần đưa luôn tay trái túm lấy nàng, gạt sang bên, tay phải chém vụt sang phía Tây Sắc

Cầm thù điên tiết về nguồn gốc không tìm ra, tay Thần vận kinh lực, đường kiến thoát ra nhanh như điện, chém xả xuống mạnh như cả ngọn Pounam Sao Tây Bắc chụp xuống Ma Vương. Nguyệt Kiều, Thần Nữ, Đông Âm cùng bọn nữ thuộc hạ Ma Vương đứng quanh đều thấy rõ ánh thép trắng lòe chém vụt sát đầu Tây Sắc như ánh chớp nháng. Mấy nàng vùng kêu lên, đinh ninh Tây Sắc bay đầu.

Nhưng đúng lúc lưỡi thép Đông Quân chém bổ xuống đầu Ma Vương, thành linh giữa cảnh im lìm ngọt ngào bỗng có tiếng quát "khoan! Minh Thần!" vang như sấm sét rung chuyển cả đền thờ lẫn với tiếng "chát" mạnh tóe lửa

Một luồng sáng vỡ từ đâu xẹt vào to hơn luồng sáng Vô, quật trúng lưỡi kiếm Đông Quân bật dạt hơn hai gang tay.

Giật nảy mình, Minh Thần nhắc vụt tay kiếm, đưa mắt nhìn quanh. Luồng sáng lớn kia đảo "véo véo" trước mặt Ma Vương. Có tiếng quát "đừng chém nữa". Minh

Thần chưa hiểu chuyện chi, cũng lật đặt thu kiếm về. Luồng sáng cũng vút ra ngoài tắt phụt.

Mọi người cùng đổ dồn mắt nhìn theo. Như một hư ảnh, từ đâu vọt vào một bóng người tầm thước, đứng sừng sững giữa khu đèn dưới, cạnh cây sấp lớn lung linh, oai nghiêm như bóng thiên thần.

Vút vút! Lại hai bóng nữa từ hai phía nhảy vọt vào, đứng lù lù hai bên bóng trước. Hai bóng này đều to như hộ pháp, mắt điều hâu, râu quai nón, sọc bóng chạy dọc thái dương, ngực bằng cánh phản, mặc quần áo khách coi hết sức uy tợn.

Bóng tầm thước tay còn cầm thanh gươm sáng quắc từ từ cắm vào bao đến "cạch" và từ từ tiến vào. Hai bóng lực lưỡng kia cũng dập dờn tiến theo, kèm hai bên xế sau hai gang tay. Cách bệ vài bộ, ca ba dừng lại.

Bao nhiêu cặp mắt cùng đổ dồn không chớp. Thần trở mắt nhìn ra vẫn chưa hiểu ai vì cả ba người đều bịt mặt nạ con tằm nằm ngang mắt. Người tầm thước đi đầu mặc quần áo Chàm Thổ, đầu chít khăn nhiễu Tam Giang chữ "nhân", chân dận giày vải tám đen, dây da thắt quanh bụng dắt đầy dao, hai bên sườn trể cặp mắt sáng cối bốn lăm nạm vàng, khắc đậm nét chữ giòng Chúa Mèo tộc, thân dáng đanh như đá tạc.

Còn hai người kia mặc quần áo Tàu, nhác coi dáng dấp Pạc Hoọc, súng cối trể sườn, gươm dao tua tủa cũng biết ngay toàn là tay giang hồ tứ chiếng cao bản lãnh.

Sau lần mặt nạ khóet, ba cặp mắt sáng như điện chiếu tia uy vũ. Ba khách lạ này đứng lừ lừ nhìn quanh, không vội nói. Võ Minh Thần, tay vẫn cầm thanh tiểu kiếm Đông Quân, quát vọng xuống:

- Ai? Sao ngăn trở mỗ? Người áo chàm từ từ đưa tay lên, hai người áo đen làm theo.

Phụt! Hai tấm mặt nạ rời khuôn diện. Ba bộ mặt thật hiện ra lồng lộng dưới nền. Võ Minh Thần giật bắn người, kêu "trời" kinh ngạc! Tiếng Thần kêu trời rất to, âm hưởng kéo lê khắp căn đền rộng, phát lộ sức kinh dị cực độ, làm đám nữ nhân

cùng giạt mình đưa mắt nhìn ba người lạ, nhìn Thần. Đoán ngay có chuyện phi thường nghiêm trọng.

Quả nhiên sau tiếng kêu, Võ Minh Thần lại vùng bật giọng to hơn, rung dữ dội vì xúc động:

- Huynh trưởng... Mười Vạn Núi! Thúc phụ Mã Đầu Sơn! Chú Woong Vân Nam!

Cả đám nữ nhân vừa nghe mấy tiếng "Mười Vạn núi... Vân Nam", ai nấy đều giạt mình một cái. Đông Âm Bá Diện kêu lớn:

- Chúa tể Thập Vạn Đại Sơn Thần Xạ vô địch tướng! Căn đền nín thở, rung mạnh uy danh người mới đến, người khét tiếng oai võ anh hùng lạc thảo khắp thiên hạ, từ lâu đã từng lưu lại trên cõi lục địa Á Đông hàng bao nhiêu giai thoại thần sầu. Và người áo Chàm Thổ, giày Tàu khăn Nam đó chính là bạn thân của Chúa Mèo Hoàng Su Phi, bạn của các lãnh chúa biên thù và là chàng trai Việt hùng cư khắp dải đất mệnh mông thiên hiểm "mười vạn núi" Thần Xạ Đại Vương Hồng Lĩnh! Còn người Tàu bên tả dáng Trương Phi chính là chúa ba núi Mã đầu, Ngưu đầu, Kê đầu khét danh bản "Pạc Hooc" như máy với hiệu Pạc Hooc Đại Vương tên Thôi Mễnh. Và người Tàu bên hữu râu Hứa Chử, trước vốn tay trùm thảo khấu tận bên Bắc Sát Cáp Nhĩ, khét danh "Đa sát HẢi Sơn Vương" Woong Lầu. Cả hai tướng giặc núi, giặc iển này đã cảm nghĩa, kính phục tài, kính nết, bỏ cả giang sơn cơ nghiệp đi theo hầu Đại Vương Thần Xạ. Cả ba thầy trò Chúa Mười Vạn núi đã từng truyền cho Minh Thần nhiều ngoại thuật và Pạc Hooc Đại Vương Thoong núi Mã Đề chính là viên tướng giặc cách hai mươi năm xưa từng liều mạng già cứu mẹ con Thần và đem được di hài mẹ Thần về giữ trong bản doanh Thập Vạn Sơn. Thần cảm ân coi vào hàng thúc phụ trong khi Chúa Thần Xạ lại coi chàng như em.

Nghe Thần và Đông Âm kêu, Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn quanh, cất giọng sang sảng tựa chuông đồng:

- Phải Đông Bá Diện Thánh Quân "trăm giọng trăm mặt" và nữ chúa xứ Phù Dung ba biên giới miệt A Phù Chải! Mỗ Đại Sơn Vương đây!

Như máy, Võ Minh Thần cúi rạp đầu kính cẩn, hai chị em Thần nữ cũng cúi chào. Chỉ có Ma Vương Tây Sắc, Đèo Nguyệt Kiều và đám nữ thủ hạ vẫn đứng im giương mắt nhìn. Nghe tiếng bọn Thần kêu tên thầy trò Thần Xạ, cả đám cùng lộ vẻ ngạc nhiên chẳng biết Chúa Mười Vạn núi sang có chuyện gì!

- Em xin chào huynh trưởng và nhị vị thúc phụ! Thật em không dám ngờ huynh trưởng, thúc phụ lại sang Nam và xuống cung A Phòng đúng lúc em sắp báo cừu chung thân! Nhưng sao Huynh trưởng lại đỡ cho Ma Vương cầu quỹ đường kiếm báo thù của đứa em mồ côi khốn khổ này? Huynh trưởng có điều dạy bảo sao? Đại Sơn Vương thở phào một hơi dài, tiến lên mấy bước. Thông, Woong tiến theo. Tướng lạc thảo đồng dạc:

- Minh Thần! Trời còn thương em cho ngu huynh đến kịp đỡ nhát kiếm chém đầu Ma Vương Sắc. Nếu không đời em thêm vết thương không bao giờ hàn gắn nổi! Em không được quyền chém Ma Vương trả thù cho mẹ!

Nghe lời Thần Xạ, Võ Minh Thần kinh dị hết sức. Chàng trai trở mắt dòm Đại Sơn Vương, người đã thương chàng phải mồ côi và từng cố sức giúp chàng tìm thù báo oán. Ngày chia tay về nước đã thúc chàng mau trả được cừu sâu. Còn Thoong Mãnh, Chúa núi "Đầu Ngựa", kẻ đã liều thân cứu mẹ con chàng, cướp di hài đem sang Vân nam cất giữ, cố đợi con nít vòng xanh không lớn, trở về để kể lại cái chết thảm khốc ô nhục của mẹ chàng dưới nanh vuốt Chúa Sài lang tứ túc, giờ cũng ngăn không cho báo thù. Run giọng, Thần nói như khóc:

- Tại sao huynh trưởng lại cấm em giết sói tinh, báo đại cừu phụ mẫu? Nó bức hiếp, hấp sát mẹ em thành cái túi da người, suốt bao năm em khổ công luyện võ, liền ba năm học bí pháp càn khôn, mong có lúc moi gan, mổ bụng loài lang sói, cho hồn oan mẹ được siêu thoát. Tại sao giờ huynh trưởng lại ngăn em? Ma Vương cực kỳ hung ác, đến phút sắp chết vẫn nuôi lòng ác, không chịu cho biết gốc nguồn, cha mẹ em... Sao huynh lại cản? Còn chú Thoong! Chú cũng thế sao? Chú đã chứng kiến mẹ cháu thọ tử ô nhục...

Pạc Hoạc Đại Vương chớp mi, gãi bộ râu xồm, nói như lệnh vờ:

- Chúa Soái Mười Vạn Núi ân oán phân minh, không bao giờ làm điều trái lẽ!

Người đã dạy là phải!

Tuy kính thầy trò Thần Xạ nhưng lòng hiếu tử mười phần xúc động. Thần rống lên:

- Không thể được! Nó giết thảm mẹ còn muốn vùi cả gốc nguồn, họ tên, quê quán...

Dỗng dạc, tướng Thần Xạ cao giọng:

- Ta biết rõ nguồn gốc của em, biết cha mẹ em, biết họ tên hết. Ta sẽ nói em hay khi lòng em lắng dịu. Giờ nghe ta mau ra khỏi A Phòng!

Kinh dị, bức bối, Thần quên cả lễ phép, vùng rống:

- Không không! Xin nói ngay! Kẻ mồ cô này phải mổ bụng Ma Vương, đốt cháy A Phòng, xách đầu cầu quấy lên làm lễ tế song thân.

Thần Xạ tiến lên bệ ba:

- Hã nghe ta, rút đi ngay! Chuyện xót xa oan nghiệt, tạo hóa đã an bài, không còn cách nào hơn!

Thoong cũng bảo:

- Thầy ta dạy đúng, cháu nên nghe lời, đừng nói biết gì nữa! Thần nói như hét, hướng vào Ma Vương:

- Không thể được! Cha đâu? Mẹ là ai? Sao không nói? Loài độc ác!

Thần Xạ nhìn chàng trai, ái ngại, đoạn lại ngó Thoong, Woong, vể lường lự, vụt thở phì, trầm lời:

- Đời người thật nhiều oan trái! Minh Thần! Hãy nhìn pho tượng trên ngai! Thần cùng chị em Thần Nữ ngó lên. Ai nấy cùng giật mình sững sốt thấy lúc này pho tượng không chảy nước mắt nữa mà ánh mắt long lanh như lộ vẻ hài lòng.

Như trong mơ, tiếng Đại Sơn Vương nổi lên trầm trầm:

- Người thiếu phụ đo chết oan, linh hồn chưa siêu thoát hơn hai mươi năm nay vẫn nương cây cao bóng mát đợi giờ phút tang thương này. Đây là "lệnh bà thoát xác", mớ di hài hiện nằm trên lưng em... Bà là mẹ em đó! Pho tượng này là mẹ em, bà nang Thái trắng!

Thần giật mình, kêu lên. Thần Xạ lại tiếp:

- Đó cũng chính là thiếu phụ đã dắt em đi trong giấc mơ lạ dưới đồn Yên Bái. Mẹ em tên Phi Phụng họ Cầm, một trong ba dòng họ tù trưởng tiểu vương xứ Thái Tây Bắc!

Mọi người nín thở nhớ lại cuộc "lệnh bà đối thoại với Ma Vương". Thần run giọng hỏi:

- Còn cha em? Cha em chắc bị Chúa Sài lang hại...?

Giữa cảnh im lặng, tiếng Thần Xạ lại vang lên:

- Cha em? Cha em còn sống, tuy trong gang tấc mà xa ngàn trùng

Ngón tay Chúa Mười Vạn Núi giơ cao rê một vòng rộng, bắt thần trở vụt vào Ma Vương, chìm giọng:

- Cha em đây! Cha ruột em đây! Tây Sắc Ma Vương Hồng Cầu Quấy! Cả tòa đền muốn đảo ngược. Sét đánh mành tang chưa mạnh bằng lời Thần Xạ. Võ Minh Thần vừa nghe đã giật bắn người kêu rú lên khủng khiếp, loạng choạng lùi ngã vào cột chực đổ gục như con sứa, mắt trợn ngược, mồm há hốc:

- Trời! Cha ruột em là Ma Vương Tây Sắc? Chúa Sài lang bốn chân lại sinh ra người? Có thể được sao?

Thần Nữ, Đông Âm, Đèo Nguyệt Kiều cũng kinh ngạc không kém Võ Minh Thần. Vừa nghe Đại Sơn Vương nói về nguồn gốc Thần, cả ba nàng cũng giật bắn người, kêu sảng, trố mắt dòm Ma Vương, Thần. Nhất là Nguyệt Kiều, xem còn xúc

động hơn nữa. Cô gái A Phòng kêu rú lên kinh hoàng bi thống cực độ. Cả ba cùng lầm bầm "không có lẽ", "vô lý", "không tưởng tượng nổi". Riêng Đông Âm Bá Diện vốn nóng tính, nhịn không nổi, vùng lắc đầu nói lớn:

- Không thể có chuyện đó được! Thần Xạ Chúa Mười Vạn Núi! Ngài nổi tiếng là người cẩn trọng, lời nói như dao chém đá. Nay có thể phát ngôn từ quái gở đến thế sao? Chúa Sài lang Tây Sắc Ma Vương là sói tinh tứ túc lẽ nào lại sinh ra người như Minh Thần? Ôi chao! Cha sói, con người. Cổ kim chưa từng có! Gái này tuy biết rõ oai danh Thần Xạ nhưng cũng khó lòng tin nổi chuyện phi lý đó!

Tây Sắc Ma Vương từ lúc ba thầy trò Đại Sơn Vương xuất hiện, đỡ nhát kiếm Minh Thần, nó cũng lộ vẻ sùng sốt hết sức. Khi nghe Đại Sơn Vương phát giác gốc nguồn, Ma Vương cũng giật hấn mình, lão đảo lùi vào sau cột đèn như chực kiếm đường chạy. Kịp lúc nghe Minh Thần, Đông Âm lộ vẻ hoài nghi, đột nhiên nó cười ré lên sáng sặc như chế giễu:

- Bắc Thần lạc thảo! Sống gần hết kiếp ta mới được nghe Bắc Thần biếnnói đùa ngộ dữ! Ma Vương Tứ Túc là cha đẻ của thằng mặt sắt, mặt sắt hai chân là con ruột Ma Vương bốn chân... Hà hú! Mặt Sắt! Mi nghe rõ chứ! Cha mi là cẩu quấy, mẹ mi là tượng gỗ! Hà há!

Nghe giọng Ma Vương đầy vẻ chế giễu, Võ Minh Thần càng hoang mang, nhìn Đại Sơn Vương. Chúa Mười Vạn Núi vẫn thản nhiên trầm mặt, nhắc lại:

- Minh Thần! Ta nhắc lại! Mẹ em là Cầm Phi Phụng, dòng tiểu vương xứ Thái trắng thượng nguồn Hắc Giang và cha em chính là Tây Sắc. Gốc nguồn đó cũng làm cho tấm thảm kịch hấp sát năm xưa thêm bi đát, lòng em càng khổ sở. Nhưng thà chịu khổ còn hơn không hay là để chặt bay đầu cha ruột, mang tội đại bất hiếu, cổ kim đại họa, ôm hận muôn đời không giải nổi. Chồng sát vợ, thảm kịch đã ghê. Con giết cha, càng ghê hơn nữa. Nước không nguồn, nước cạn, người không gốc, người không bằng cầm thú. Một nhà em oan khổ, ta không phải kẻ điên cuồng, sao dám nói điều càn rỡ?

Giọng nói trầm đanh đổng dục của viên Chúa núi Vân Nam càng làm Minh Thần choáng váng, tưởng vừa lãnh mấy phát búa kinh hoàng vượt ngoài sức tưởng

tượng. tuy vẫn còn ngờ vực, đầu của chàng trai muốn vỡ đôi, ruột gan đảo lộn, máu trong người sôi sục. Chàng trai phải dựa vào cột cho khỏi ngã, thở mạnh lấp bắp, giọng rung dữ dội:

- Huynh trưởng! Em... em biết huynh trưởng là người thận trọng nhưng chuyện nay thật... không sao ngờ nổi. Chẳng hay huynh trưởng có chứng cứ nào không?

Đại Sơn Vương tiến lên bệ, bước đến cạnh Tây Sắc, nhìn nó phát tiếng trầm uy:

- "Vì đại kế thiên hạ, xá gì tai ách của đám dân hèn", xưa nay những kẻ mưu việc lớn thiên hạ không từ cả chuyện dữ tợn, vô nhân. Thường việc lớn chưa thành, tai họa đã buộc vào đầu mình. Ông cũng là loại người bất hạnh đó. Hấp sát chúng sinh luyện bí pháp càn khôn, mong đảo quyền tạo hóa. Việc chưa thành, dây oan nghiệt đã buộc ngay vào cổ: hóa loài tứ túc, hấp luôn người vợ thân yêu nhất thành cái túi da người, hồn oan vợ vẫn hơn hai mươi năm chưa siêu thoát, tượng gỗ khóc ròng, để con thơ lạc loài bơ vơ khổ sở, mồ côi, dốc lòng học thuật về báo cừu mẹ, suýt giết lầm cha! Mấy chục năm nay, ông mang lòng hối hận xót vợ thương con, lòng sâu chông chất không nguôi. Nay đưa bé bơ vơ năm xưa đã lớn khôn, một lòng háo hức đêm ngày tưởng đến mẹ cha nguồn gốc. Ông nay tội ác chất chồng, vợ hiền đã thác oan tức tưởi, nay con ông đứng kia, ông còn định trốn tránh đến bao giờ nữa?

Luồng nhồn tuyến Đại Sơn Vương vừa oai vệ vừa dịu dàng như chiếu vào tận chiều sâu linh hồn Ma Vương, giọng ông êm ái, đồng đặc làm nó như mềm hẳn lòng. Đột nhiên ôm mặt rống lên khủng khiếp, nước mắt chảy đầm đìa, lấp bắp:

- Chúa Mười Vạn Núi... đừng nói nữa! Muộn rồi! Tất cả muộn rồi! Chó sói không để ra người. Dĩ vãng tối tăm, hiện tại mịt mù. Ma Vương Sắc xuống âm đường làm khổ con nít vòng xanh! Nguồn gốc nặng như ngọn Tây Phàn nó không mang nổi đâu! Thà nó là đứa trẻ giết thu báo oán còn hơn...

Nghiêm giọng, Đại Sơn Vương trầm lời, vụt chuyển tiếng lóng giang hồ:

- Không còn cách nào hơn nữa! Nếu chỉ có hai cha con, mỗi có thể dấu nguồn gốc. Nhưng nay thảm kịch nhà ông đã lan rộng quá rồi. Chồng giết vợ thảm, con

giết cha, thảm nữa. Nếu không truy ra nguồn gốc thì anh em đồng huyết thống yêu lẫn nhau, còn thê thảm đến chừng nào?

Vừa nghe dứt lời, Tây Sắc Ma Vương vụt đưa mắt nhìn Minh Thần, Đèo Nguyệt Kiều, rồi lại ôm mặt rống lên, coi rất thảm hại. Cả căn đền im lặng mênh mông. Tiếng rống Ma Vương nghe đúng tiếng sói tru trăng. Võ Minh Thần run run hỏi:

- Như huynh trưởng dạy, mẹ em bị hấp sát chính là vợ Tây Sắc? Chúa Sài lang tứ túc có thể sinh người?

Gật đầu, Chúa Mười Vạn Núi đáp:

- Mẹ đệ, Phi Phụng họ Cầm, con tiểu vương Cầm Văn Dung, em gái Cầm Văn Đại tù trưởng bên dòng Nậm Na, và là vợ chính thất của Ma Vương Tây Sắc Hồng Cầu Quấy. Khi duyên trời đưa lại, khách hào hoa tiểu vương xứ Thái còn là trang tử trưởng tuấn kiệt Đèo Văn Lang!

Minh Thần, Đông Âm cùng bật kêu sừng sốt, sực nhớ lại đêm nọ dưới vùng dinh tù trưởng Cầm Văn Đạt, chính Ma Vương Sắc đã tới đuổi Nhũ Hoa Thần, không cho phạm tới gái họ Cầm. Tự nhiên Thần vụt nhìn Nguyệt Kiều, nhớ luôn lại hồi ẩn trốn trong phòng nàng ngay gần cung Tây Sắc, không bọn nào dám vào sục kiếm. Chàng trai kêu:

- Không lẽ Đèo Nguyệt Kiều...

- Cũng là con Tây Sắc! Vừa buông lời, lẹ như chớp, Chúa Mười Vạn Núi thò vụt hữu thủ vào cổ Ma Vương đảo tay một vòng, thò luôn vào cổ Đèo Nguyệt Kiều. Cả hai giật mình chực lùi nhưng lại thôi. Dưới ngón tay Thần Xạ đã lấp lánh hai sợi dây chuyền vàng có buộc nửa đồng tiền bẻ đôi.

Xịch lại chỗ Minh Thần, tướng lạc thảo Vân Nam cao giọng:

- Hiền đệ! Lấy sợi chuyền ra, ghép thử nửa đồng tiền! Run run, Võ Minh Thần làm theo lời. Thần Nữ, Đông Âm, nguyệt Kiều đều trở mắt dòm. Nửa đồng tiền của

Thần ghép vào nửa của vừa khớp, ghép vào nửa của Nguyệt Kiều cũng thế! Đại Sơn Vương cầm soi lên ánh nển, khít vào như mộng, không thấy kẽ sáng. Tự nhiên cả Nguyệt Kiều, Minh Thần đều kêu rú lên kinh hãi lạ thường. Võ Minh Thần lùi lại, trở mắt dòm Tây Sắc, Nguyệt Kiều, vùng kêu tiếp:

- Nếu vậy Nguyệt Kiều cũng là...

Đại Sơn Vương trả dây chuyền, giơ tay làm hiệu chặn, nhìn xuống gian dưới, ngoắt gọi:

- A Woong! Viên tướng giặc biển râu Hứa Chử vọt lên bậc trên, lấy trong sắc ra một cái bát bằng nhôm dâng trước Đại Sơn Vương. Chúa Núi Vân Nam vẫy Võ Minh Thần lại gần chỗ Tây Sắc đứng, đồng dặc:

- Ngày xưa, khi khám phá ra vụ án thảm sát Lê gia trang bên sông Gầm, ta cũng đã dùng phương pháp này định rõ tình máu mủ! Nhờ cách này, Lê Thế Dũng đã biết tuần phủ Lê Hoàn cha Dũng chỉ là kẻ đại gian ác gây nên thảm kịch. Còn Ngọc Long Chủ, kẻ vẫn bị coi là con quý tiền kiếp tội ngũ luân của dòng họ Lê lại chính là cha ruột Dũng, nạn nhân khốn khổ của người em gian ác. Nay ta dùng lại cách đó.

Dứt lời, tướng Núi Thập Vạn bất thần rút soạt ra một ngọn liễu đao, đâm vọt vào chân vuốt Ma Vương Tứ Túc. Nhanh và tài tình đến nỗi nó chỉ hơi giật mình một cái, chưa kịp cử động, mũi dao nhọn hoắt đã thích lách luôn vào kẻ vuốt, đâm trúng đầu ngón chân. Tướng núi vươn tả thủ, túm ngay lấy bàn chân đó, kéo đặt trên miệng bát nhôm Woong Lầu cầm.

Từ trong kẻ vuốt tia ra một giòong máu nhỏ phun xuống lòng bát như bơm ống chích. Võ Minh Thần đứng bên kia đang ngھnh cổ dòm, bất thần tướng núi Vân Nam lại quay mũi đao lách thích soạt một đường vào đầu ngón tay út Minh Thần. Phản ứng tự nhiên, Thần hơi giật mình, rút tay lại. Nhưng Đại Sơn Vương đã lẹ tay nắm ngang lấy cổ tay chàng, kéo đặt trên bát nhôm.

Lại một tia máu phọt ra nhỏ như đầu kim chích, rõ tong tong xuống lòng bát. Bên trái máu Ma Vương, bên phải máu Thần. Hai dòng máu đỏ chảy loang dần về

phía giữa khá chậm. Thần Nữ, Đông Âm, Nguyệt Kiều cùng tò mò tiến lại gần nhìn cổ dóm không chớp mắt.

Giữa cảnh im lặng thăm sâu, tiếng Đại Sơn Vương núi Thập Vạn vang lên:

- Xưa nay, phàm người ta, mỗi thứ máu thuộc một huyết thống riêng không hòa hợp dễ dàng. Rõ hai dòng máu khác huyết thống, chúng sẽ chạm nhau, vẫn chia hai như dòng nước sông Thương bên trong bên đục. Chỉ có máu cha con, anh em ruột rỏ xuống mới hòa làm một không còn đường ranh giới. Mắt thường cũng có thể nhìn thấy! Coi đây! Máu Tây Sắc, Minh Thần sắp chạm nhau.

Ai nấy nín thở, mở mắt ngó trừng trừng. Người ngoài cuộc bỗng tự nhiên hồi hộp lạ. Còn Võ Minh Thần tim như ngừng đập, hai mắt nhìn không chớp vào lòng bát như chờ một bản án khai sinh khai tử đặc biệt.

Trên mặt nhôm trắng, hai khối máu loang rộng, bò vào giữa. Còn cách ba ly, hai ly, một ly, nửa ly. Rồi khoảng nhôm trắng không còn nữa, hai khối máu đào đã chạm vào nhau. Dưới ánh nền lung linh ai cũng thấy rõ đường ranh giới chính giữa.

Thời gian như ngừng đọng. Tắt thở! Ngột ngạt! Trong khắc nghiêm trọng, Minh Thần, Nguyệt Kiều cũng chẳng biết chúng nhập và nhau hay vẫn còn nguyên đường ranh đó.

Nhưng... chỉ mấy khắc, trước mắt mọi người, "đường ranh định mạng" dưới lòng bát nhôm bỗng mờ dần rồi biến mất. Hai khối máu đào đã từ từ hòa nhau thành một!

Minh Thần buột miệng kêu:

- Trời! Máu hòa lẫn... máu Chúa Sài lang máu người sao lại hòa nhau? Đại Sơn Vương buông Ma Vương. Thần thò vút tay chụp lấy cổ tay Đèo Nguyệt Kiều, chích luôn mũi dao vào đầu ngón tay út. Máu cô gái A Phòng rỏ tong tong xuống mặt nhôm, loang dần từ từ, bò lại khối máu Ma Vương, Thần và cũng nhập luôn vào chẳng còn ranh giới gì cả.

Tự nhiên cô gái A Phòng kêu rú lên, giật tay lùi lại, ôm mặt nức lên. Đông Âm chột kêu:

- Biết đâu, máu nào chẳng hòa nhau? Điềm nhiên, Đại Sơn Vương ngoắt tay:

- Dễ lắm! Cô nương lại gần đây! Lúc này, cả hai chị em đã thu vầng hàn khí bao người. Bá Diện Đông Âm nghe gọi, bước luôn lại không cần giục, vén luôn tay áo để bàn tay ngón búp măng trên miệng bát, tự tay rút dao, cửa luôn đầu ngón út. Máu đỏ giọt từ từ bò bò lại gần khối máu trước và trước những con mắt chăm chú nhìn không chớp, khối máu của cô gái họ Khan chạm khối máu kia rồi dừng lại, dừng mãi, không hòa vào nhau, hiện ra một đường ranh như tơ gợn!

- Ôi chao! Máu này không hòa thật! Máu là chất lỏng, tại sao thứ này không hòa thứ kia? Đông Âm Bá Diện kêu lên. Đại Sơn Vương dịu dàng khoát tay bảo:

- Sao Linh! Cô nương là bậc thông minh xuất chúng sao còn chưa hiểu điều đó? Cha mẹ, anh chị em ruột thịt đều do trời định, nên cùng một huyết thống sinh thành. Cho dầu có kẻ quân tử, người tiểu nhân, cũng vẫn chung một thứ máu. Nói hẹp thì trong một gia đình, rộng ra trong một bộ tộc là cùng một gia đình tộc họ, dân tộc đồng huyết thống. Nên tiên nhân ta mới bảo người ta chỉ biết đến giòong máu gần xa, giòong nào cũng đều hơn ao nước lã! Đó là không ngoài cái nghĩa thiêng liêng trời định! Nên cổ kim không gì thâm thê hơn cái cảnh "nồi da xào thịt" vậy!

Tự nhiên Đông Âm Bá Diện thoáng đỏ mặt kín đáo thờ dài. Câu nói của vị Chúa Thập Vạn vô tình như gợi nhớ tới cảnh hận thù kỳ quái giữa nàng với cô chị Thần Nữ xứ Phù Dung! Còn Võ Minh Thần đứng bàng hoàng nhìn vị ân huynh chẳng hiểu ông có ý hay vô tình nhấn đến chuyện "máu đào" thống thiết, ngụ ý khuyên nhủ dàn hòa giữa hai chị em nữ chúa giòong Khan.

Nhưng Thần càng lấy làm phục sức tình tường kỳ dị của Chúa Thập Vạn. ông chưa quen thuộc gì hai chị em nàng, chẳng hiểu làm cách nào phân biệt nổi ai là Đông Âm Sao Linh, Thần Nữ Mây Linh? Vì lúc này cả hai đã lộ nguyên hình giống nhau như hai giọt nước, xiêm y cũng giống chỉ có mỗi điểm khác là Đông Âm đeo vòng một, Thần Nữ đeo vòng ba, chỉ riêng Thần biết!

Lại chợt nghe Đại Sơn Vương cao giọng bảo:

- Giờ biết rõ hơn, cô nương Thần Nữ hãy vào gần khối máu Đông Âm. Máu Thần Nữ bò dần lại, chạm vào máu Đông Âm, hiện rõ một đường ranh như gợn tóc. Người người hồi hộp, Võ Minh Thần vừa bật kêu "cũng có đường ranh" thì dưới lòng bát, bỗng đường ranh bị xóa nhòa liền, hai khối máu đã hòa tan làm một, không còn phân biệt nổi nữa! Rút trong túi ra một tấm "lúp", Đông Âm Bá Diện soi khoảng máu giòng Khan. Tự nhiên cô gái nghịch bướng vụt tưởng lại lòng thù hận bấy lâu đối với người chị, bất giác dội tim một cái, đỏ bừng mặt, ngẩng đầu nhìn lên chạm luôn ánh mắt Thần Nữ. Nàng Thánh Quân buột miệng kêu lớn:

- Ôi chao, thế này thì bất luận dở hay, thuận nghịch. Huyết thống trời định quá thiêng liêng, không thể coi như nước lã được. Thần Nữ chớp hàng mi, không nói, nhưng trong lòng đã thâm cảm tiếng kêu của cô em gái ngược ngạo.

Tuy vậy, cả hai nàng đều không có nhiều thì giờ để nghĩ vì cảnh ngộ mình. Cả hai vụt lui ra, ngó Võ Minh Thần, Ma Vương Sắc, Nguyệt Kiều bàng hoàng cực độ. Không còn ngờ gì nữa! Cứ xem lối thử máu mười phần ứng nghiệm này, rõ ràng sau bao năm cô đơn khắc khoải, tìm tòi, chàng trai Thần Võ đã tìm được nguồn gốc, mẹ cha, dòng họ! Nguồn gốc thật bất ngờ và hết sức tang thương! Rõ ràng Chúa Sài lang tứ tước Tây Sắc Ma Vương, con quái vật hấp sát mẹ chàng trên biên thùỵ Trùng Khánh Phủ năm xưa lại chính là cha ruột chàng, bậc sanh thành mà từ ngày có trí khôn chàng cứ đinh ninh là ông già Võ Minh Phong chủ đồn điền Yên Bái. Và khi gặp ông già họ Võ, được biết ông chỉ là nghĩa phụ, chàng trai lúc đó cũng tâm tâm niệm niệm mong kiếm cho ra nguồn gốc cha ruột, đồng thời cũng thề nguyện giết kỳ được Chúa Sài lang tứ tước, báo đại cừ. Giờ đây nhân vật đó chỉ là một đứng trước mặt chàng:

Tây Sắc Ma Vương! "Con quái vật" cực kỳ nanh ác đã hấp sát mẹ chàng, hấp sát bao nhiêu nhân mạng khác, đã bắt hàng đàn mỹ nữ nhốt dưới cung A Phòng dưới đáy Hắc Giang giờ đây đứng trước mặt Thần, nguyên hình Hồng Cầu Quấy lông vàng bờm sư tử buồn thê lương như hiện thân của hối hận dày vò. Và kia nữa, rõ ràng Đèo Nguyệt Kiều cũng là con đẻ Ma Vương, cô gái cung A Phòng hơn ba năm về trước đã cứu chàng thoát chết và cả hai tâm hồn đã âm thầm rung động

cùng yêu vì nết, cung mê vì tài. Cô gái bí ẩn này cũng chính là em gái ruột Thần. Nhờn tiền trong lòng bát, mấy giọt máu đào đã hòa làm một chứng minh huyết mạch chi tình!

Rồi còn gì? Hình như còn? Như bị sét đánh, cả Võ Minh Thần, Đèo Nguyệt Kiều đều nhón gót đi giật lùi, lùi mãi. Sức kinh hoàng làm tê điếng cả tâm thần. Mấy cặp mắt cùng mở to, nhìn nhau, nhìn quái vật. Rồi chẳng hiểu vì mừng rỡ, vì hoảng hốt, Đèo Nguyệt Kiều vùng kêu thét lên, đâm bo vào tường, gục mặt khóc nước nở.

Còn Minh Thần lùi đụng cột đèn, vụt ngược nhìn tượng mẹ, kêu rống lên:

- Mẹ! mẹ! Mẹ ơi, có thể thế được sao? Mẹ bị Chúa Sài lang hấp sát thảm thê, chết giữa tuổi thanh xuân. Cha con lại là Tây Sắc Ma Vương sài lang hấp mẹ? Có thật thế không? Tại sao lại thế? Con không hiểu gì cả! Con sắp hóa điên! Mẹ ơi! Tại sao cha con lại có thể là sài lang chúa? Tại sao chồng giết vợ? Sao cha giết mẹ? Sao cha lại là Chúa Sài lang?

Không ai nói nửa lời. Tiếng Thần Võ vang âm trong căn đền thờ mệnh mông, nghe cực kỳ bi thống đến nỗi ai cũng hiểu giây phút này mọi câu nói đều vô nghĩa. Chỉ có sự im lặng là đáng kể! Im để mặc niệm tấn thảm kịch xót xa trùu vũ trụ, để khóc thầm một cuộc tang thương oan nghiệt trùu đời! Nhưng sự im lặng thăm thăm lại như cả rặng Tây Phàn dề trĩu linh hồn. Với Ma Vương lại như một hình phạt ghê gớm nhất, khiến Ma Vương kêu rú lên, bưng tai bịt mắt, giật lùi ra núp sau cột như muốn trốn khỏi cuộc tang thương chính y gây nên.

Võ Minh Thần quay ngó mọi người thờ ộc, ôm ngực, khí huyết xông muốn vỡ tung. Thần nhào lên bên bàn thờ, chơi với gục xuống, lấp bắp:

- Sao mẹ không nói? Sao mẹ ngồi im? À, con biết rồi, mẹ nhìn con, mẹ khóc, cũng như năm xưa khi mẫu tử chia lìa. Con biết rồi! Năm xưa trên đường Hồ Ba Bể Bắc Cạn, mẹ đã hiện về đứng trước đầu ngựa, xua tay đuổi con quay lại, không được đi tầm cừu báo oán. Dưới đồn điền Yên Bái, mẹ cũng đã hiện về dắt con tới lâu đài nước chảy, mẹ ứng mộng cho con chém đầu Ma Vương lại hóa đầu mình. Mẹ ơi! Mẹ bị thác oan hồn đau vợ vẫn không siêu thoát. Mẹ bị chồng giết thảm, si

nhục lúc lâm chung muôn vàn tủi hổ đớn đau còn hồn oan mẹ vẫn không quên đạo nghĩa. Mẹ tìm cách ngăn con không cho con báo thù... Thì ra chỉ vì Chúa Sài lang lại là cha con! Mẹ đã chết vì chồng, mẹ không muốn con giết phải cha. Cha chết vì con, mẹ muốn cời dây oan nghiệt... Ôi! Lòng mẹ như trời biển, mà mẹ phải chết ô nhục thành cái túi da người uống kiếp má hồng vì... chồng! Tại sao? Tại sao?

Đang trầm lời nước nở, Thần lại rống lên, cứ mỗi câu Ma Vương lại giật mình kêu rống lên coi khổ sở hết sức

Người trong đền toàn hạng gan góc coi chết chóc hiểm nguy như trò đùa con trẻ, tự nhiên nghe Thần rống trước bàn thờ mẹ, ai nấy đều ứa lệ lẫn tăn. Gan khô như Woong Lầu, Thoong Mễnh cũng phải rỏ lụy, chảy ướt cả chòm ria, rớt cả vào bát máu đào. Woong vẫn đứng nguyên, tay cầm bát chẳng còn biết cử động sao cho hợp cảnh.

Bỗng mọi người nhìn lên bàn thờ. Pho tượng bà nàng Thái trắng Cầm Phi Phụng hai con mắt long lanh nhần lệ. Khuôn mặt gỗ sơn như trắng một vẻ kỳ bí buồn khôn tả, trông linh động như mặt người.

Chúa tể Thập Vạn Đại Sơn vùng lên tiếng:

- Tâm động quỷ thần kinh! Thảm kịch đã xảy ra, em cũng không nên bi lụy quá để hồn mẹ em phải trong cõi u minh!

Thần từ từ ngẩng mặt lên, thấy tượng mẹ chảy nước mắt, lòng càng quặn đau, kêu lên:

- Tượng mẹ có giận lệ, sao mẹ không lên tiếng? Từ lúc vào biệt cung, con đã có nghe tiếng "lệnh bà thoát xác".

Chúa Thập Vạn lắc đầu:

- "Lệnh bà thoát xác" hiện về, đó chỉ là tiếng nói thời quá vãng hơn hai mươi năm rồi, đâu phải tiếng ngày nay? Chúa Sài lang hấp sát vợ hiền, Chúa Sài lang chỉ còn sống với dĩ vãng xa xưa. Ta chưa thấy người chồng nào yêu thương vợ con

bằng Tây Sắc, kẻ đã hấp chết vợ hiền. Từ đó, Tây Sắc chỉ còn iết nghe giọng nói vợ hiền, nhìn ảnh, tượng để khuây khỏa nỗi sầu gấm ghê. Cũng chính nhờ "giọng nói lệnh bà thoát xác" đó mà ta khám phá ra được nguồn cơn tấn thảm kịch vô tiền khoáng hậu! [xxx]

Dứt lời, tướng lạc thảo Vân Nam ngoắt tay gọi Thoong Mệnh lên bảo:

- Chú vào cho "dĩ vãng hiện về". Pạc Hoọc Đại Vương vụt vào phía sau bàn thờ. Giữa cảnh im lặng mênh mông bỗng nghe tiếng đàn bà cười khanh khách dòn như pha lê vỡ, tiếp liền giọng thánh thót như chim oanh:

- Ha ha! Đố lang quân biết thiếp nấp đâu đó? Chàng đứng làm gì coi buồn thế?

Đang gục cột, Tây Sắc vùng trở mắt dòm quanh kêu rú như điên:

- A! Nàng về! Nàng từ dĩ vãng hiện về... Cầm Phi Phụng, nàng giận ta... giận ta... hãy đợi ta, Phi Phụng!

Chúa Thập Vạn Đại Sơn tiến lại, đặt tay lên vai Ma Vương, phát tiếng trầm nghiêm:

- Đèo Văn Lang! Bình tĩnh lại! Dĩ vãng đã qua, Cầm Phi Phụng nay chỉ còn là một bóng u hồn vợ vãi trogn cõi u minh, chỉ có thể tiếp xúc với người cõi dương như trong giấc mơ ảo giác! Tiếng nói bà chỉ là tiếng xưa đã được ghi lại, chính ông biết rõ mà!

Ma Vương mở mắt đảo đảo nhìn quanh, nhưng cứ ngó thấy Võ Minh Thần, Ma Vương lại lùi sau cột, hiện rõ vẻ kinh mang hết sức. Mấy lần Thần định nhào lại chỗ Ma Vương đứng, lại thôi. Có một cái gì giữ chàng lại. Cảnh mẹ hiền thọ tử trên biên thùỷ vẫn ám ảnh đầu óc chàng và chàng trai vẫn thấy có một khoảng cách giữa hiện tại và dĩ vãng bí ẩn đầy dấu ang thương. Thần rung giọng kêu:

- Huynh trưởng! Xin cho em biết, từ đâu phát ra nếu không phải linh hồn! Đại Sơn Vương trầm giọng:

- Mấy tháng nay ta đã cố gắng đi sâu vào dĩ vãng, tìm dấu của tang thương, nhờ

thể mới khám phá ra cuộc đời bí ẩn của Ma Vương Sắc và nguồn gốc của em! Ta sẽ quay lại khúc phim dĩ vãng nhưng em cũng nên gặp quần gia đã! Y đã góp công vào việc tìm nguồn gốc em rất nhiều và đang mong gặp lại tiểu chủ!

Dứt lời, Chúa Thập Vạn ngoảnh ra ngoài, gọi lớn "vào đây chú". Minh Thần còn đang ngơ ngác đã thấy từ ngoài cửa đền một bong người cao lớn mặc quần áo Chàm, khoác khiên, phóng vọt vào, vọt thẳng lên bệ.

- Kìa! Chú Quần Kinh!

Bóng đỏ chính Quần Kinh, người quản gia họ Võ, thất lạc từ đêm Minh Thần xuống sâu cung A Phòng ba năm trước, sau đó tìm đâu cũng không thấy y. Cúi chào mọi người, Quần Kinh bước lại nắm hai cánh tay tiểu chủ, cả hai mừng rỡ khôn cùng. Hỏi qua mới hay, từ sau đêm Minh Thần xuống cung A Phòng, Quần Kinh đợi trên, thấy lũ binh đen sục sạo hò nhau trấn các cửa lên xuống, Kinh mới hay tiểu chủ đã bại tẩu nên tìm cách rút khỏi vùng tử địa. Nhờ có xó ma hộ vệ, Quần Kinh ra khỏi vùng thượng nguồn Hắc Giang. Tìm khắp chốn không gặp Minh Thần, cũng chưa hiểu rõ Thần sống chết ra sao. Kinh sức nhớ tới Chúa núi Đầu Ngựa bèn thẳng đường sang bèn sang vùng Thập Vạn Đại Sơn, báo tin Thần lâm nạn.

Nhưng lại gặp khi bên Vân Nam có việc bận, Chúa Thập Vạn bèn bảo Pạc Hoạc Đại Vương Thoong cùng Quần Kinh sang Nam. Tới nay được biết tin Thần dạt xứ Phù Dung, sau tìm được bộ ba vòng Càn Khôn của Bành Tổ Lĩnh Nam, hai người bàn nhau về Vân Nam báo tin

Chúa Thập Vạn có sang Nam một lần, khám phá ra ài tia ánh sáng. Lần thứ hai này sang Nam đúng lúc Minh Thần luyện thành bí pháp về bao hận. Chúa Thập Vạn bí mật lần theo, tình cờ đêm kia gặp Nhữ Hoa Thần dưới vùng dinh tù trưởng Cầm Văn Đạt. Chúa Thập Vạn đang ngờ nguồn gốc Ma Vương nhưng chưa được thêm tài liệu. Lại sợ Thần vọt đi sát Ma Vương, Chúa Thập Vạn mới giấu tung tích khuyên can. "Người bí mật" bảo Thần chớ vội đi báo thù dưới Yên Bái chính Chúa Thập Vạn. Sau đó ông vọt lên thượng nguồn Hắc Giang, đột nhập và may mắn đã khám phá ra nguồn gốc Ma Vương, Thần và vụ án thảm sát trên biên thù Trùng Khánh xưa. Chỉ chậm chút nữa lưỡi kiếm Minh Thần đã chém bay đầu Tây Sắc.

Bất thần, Chúa Thập Vạn Đại Sơn vùng hỏi:

- Giao Long Nữ đâu rồi?

Võ Minh Thần đáp:

- Nàng đuổi theo Giao Long Chúa, xuống A Phòng, em đã bảo nàng chạy đến cung Tây Kiêu Nương Nương. Tại đó có ngôi nhà sọ người nhốt một người tù chung thân. Em ngờ đó chính vợ chồng Bạc Công chúa xứ Thái đen, bị bắt hai mươi năm xưa tại Hồ Ba Bể sau khi hạ sanh Giao Long Nữ trong quán nước gần hồ!

Vừa nghe dứt, Ma Vương bỗng kêu rú lên xúc động hết sức:

- Giao Long Nữ! Đưa con gái luyện được pháp càn khôn là đứa bé đẻ rơi tại Hồ Ba Bể? Trời! Lại con nít vòng xanh! Tìm Giao Long báo oán... Báo oán! Nó đâu rồi? Nó đâu?

Mọi người ngơ ngác, chưa hiểu ra sao, Chúa Thập Vạn đã cao giọng:

- Ai biết cung bà Tây Kiêu? Mau đi dẫn cả bà và Giao Long Nữ tới đây! Thần Nữ Phù Dung lên tiếng:

- Dạ em biết! Em đã gặp bà nàng Tây Kiêu! Hiện có Bạc Khao Lan Pi A Ya ở đó hộ vệ bà!

- Hay lắm! Thần Nữ mau đi cùng chú Thoong!

Hai người vụt mình, toan bước đi, Ma Vương vụt nói lớn:

- Dạ Xoa chương vệ! Hãm các cơ quan, mụ đi dẫn đường dùng ngã hãm tắt!

Mụ Dạ Xoa dẫn Thần Nữ, Thoong Mệnh vọt ra cửa đền Im lặng mênh mông...

LỬA HẬN RỪNG XANH

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 28: Phần Kết

Trần, Đèo, Cầm, Bạc...

Mấy cuộc tang thương...

Hận tình muôn thừa...

Ngay sau lúc chia tay Võ Minh Thần, Giao Long Nữ vọt qua bức tường thành, ra khu sảnh tiền. Cả khu này đang hỗn loạn kinh hoàng. Bỗng nghe sau trận lửa cháy bùng bùng, rồi thấy bọn Dạ Xoa mập dẫn chó sói chạy ngược xuôi tất tả, cả đám quái khách tứ chiếng biết ngay Ma Vương Sắc đã đại bại, lập tức nhất hô bá ứng, lũ quái khách trở mặt nổi dậy đánh cướp A Phòng, đoạt mỹ nhân, vàng bạc. Nhưng trong A Phòng chỗ nào cũng Dạ Xoa, chó sói canh phòng. Cuộc hỗn chiến nổ bùng, lửa cháy ngút, người hét, sói tru, náo động khu tiền sảnh.

Đang kịch chiến, bỗng thấy Giao Long Nữ xông ra, từ lũ quái khách đến Dạ Xoa đều tưởng người máu này vào phá trận, lập tức cả hai phe hò hét nhảy số lại bao vây quên ca hiểm nguy ghê gớm!

- Thăng này có bộ vòng càn khôn Bành Tổ! Hãy ngăn nó lại, sau sẽ chia vòng!

Giao Long Nữ đang sốt ruột đi kiếm Tây Kiêu, vùng hét lên một tiếng, vận khí ngũ hành, phóng thốc vào kẻ địch. Chỉ nháy mắt, cả đám đã bị đánh tan, đứ chết đứ bỏ chạy tán loạn, cả bầy Dạ Xoa chó sói cũng dạt hết.

Giao Long Nữ không buồn đuổi cứ lao thẳng đến khu cửa hầm theo lời Thần dẫn. Nhờ thông minh, thoát nòng đã tới nóc ngôi nhà sọ. Bồn bề im lặng thăm sâu, Giao Long Nữ đứng trên nóc nhà quan sát mấy khắc nhìn sang bên kia hồ nước phẳng lặng như tờ lấm bầm:

- Cứ như lời Võ huynh dặn bên kia bờ hồ là biệt cung "Tây Kiều Nương Nương"! Ta cứ vào cung, rồi sẽ liệu.

Như con én bay, nàng quăng mình xuống ngọn tường đèn tả, hạ xuống dây hành lang dọc hồ nước. Vừa toan tiếng thảng bồng nghe tiếng người quát tháo xế sau, cô gái quay mình lại.

Ngôi nhà đá sừng sững nằm dưới vùng ánh sáng vàng úa hình sọ người nham nhở hết sức quái gở. Tiếng quát tháo từ trong hắt ra, lẫn tiếng người trong ngục sọ cười rú lên, giữa tiếng phá phách ầm ầm, rồi một hình người cổ quái hiện mờ mờ tít trong cửa song sắt.

- Hà ha! Hơn hai mươi năm trong ngục lạnh đêm nay ta được thấy Chúa Sài lang hết thời, ngục lạnh không phá nổi nhưng ta biết A Phòng sắp sụp rồi. Tây Kiều! Tây Kiều đâu? Đi đâu hết? Sao cái cung này im như trong quan tài? Ha ha! No nhốt ta trong quan tài!

Tiếng người hét ra như cười khóc trong cơn mê sáng, làm Giao Long Nữ giật mình sức nghĩ:

- Đúng người bị nhốt trong ngục sọ kia rồi, cha ta... có lẽ cha ta? Như mũi tên, Giao Long Nữ rún mình nhảy vọt qua xế hồ, đậu sịch trước thềm cửa ghé mắt nhìn vào. Tít trong hình người đứng mờ mờ sau lằn kính dày râu tóc bù xù. Nghĩ giây khắc, Giao Long Nữ lập tức vận thêm khí ngũ hành, chụp tay vào chấn song giật mạnh. Chấn song cong veo gãy liền. Một bức tường bằng thủy tinh dày hàng thước chắn kín khung cửa, dùng sức cương khí Giao Long Nữ vung tay đâm vào tường kính, lao thốc mình vào. Tường kính cực rắn phát ra một tiếng "rầm rắc rắc" vỡ luôn làm mấy mảng. Xô cái thứ hai, cả bức tường nứt bung, đổ sụp, vỡ làm trăm mảnh. Gạt lia chân, Giao Long Nữ vọt vào. Bóng huyết khí cao lớn xô bắn thủy tinh sịch hiện lù lù làm hình người đứng trong giạt mình, lùi phắt lại, tường hình huyết khí Ma Vương.

- Chúa Sài lang tứ túc? Mi... mi vào giết ta? Ha ha! Ta đợi đây hơn hai mươi năm trong ngục sọ, chán lắm rồi!

Hình người kêu tiếng Kinh, lẫn Thổ, Giao Long Nữ ngó sững. Đó là một người đàn ông râu ria tóc tai bù xù, cời trần trùng trọc, chỉ khoác một mảnh vải ngang bụng như mặc xà rông. Đời sống nhiều năm trong ngục lạnh đổ xuống người ông ta, còn lưu lại trên mình đầy dấu vết tang thương những vết sẹo cực hình khảo đả nổi bóng lộng, nhắc trông tưởng đã bảy tám mươi dòm kỹ mới hay chưa đến ngũ tuần.

- Không phải là Sài lang Tây Sắc! Con... con đi tìm vợ chồng Bạc công chúa năm xưa bị Giao Long bắt trên Hồ Ba Bể!

Giao Long Nữ tiến vào, sức nóng lạnh kỳ dị làm người trong ngục lật đật lùi lại, kêu:

- Ai, ai lại có vầng huyết khí? Ai nhắc Bạc công chúa! Hồi hộp Giao Long Nữ run giọng:

- Con là đứa bé đẻ rơi ngày xưa trong quán nước gần Hồ Ba Bể đây! Phải ông cũng bị Giao Long bat ngày đó, ngày tới hồ gặp mưa to gió lớn... Phải "ông Trần"?

Người trong ngục kêu rú lên:

- Trời! Gái nhỏ đẻ rơi năm nào còn sống đây sao! Ta... ta chính người họ Trần bị bắt cùng Bạc công chúa năm xưa đây... Nhưng nếu phải sao không đưa di vật?

- Trời ơi cha! Cha ơi! Cha khổ đến thế này sao? Loài quái vật nó hành hạ cha... thế này? Con chính là đứa con đẻ rơi năm xưa đã học được bí pháp Bành Tổ đi tìm cha mẹ đây.

Giao Long Nữ vùng thu vang huyết khí, hiện ra hình cô gái mặc quần áo đen tuyền, đẹp uy nghi trong vùng ánh sáng ủa vàng. Nàng vén tay áo chìa vòng xanh điểm huyết nhào vào ôm choàng lấy "tù nhân". Người tù ngục sọ cũng ôm lấy nàng nước mắt chảy ròng ghé sát dòm mặt:

- Ôi! Hơn hai mươi năm đằng đẳng, không ngờ gái nhỏ còn sống trên đời...

Xoảng! Chạm dây xích. Giao Long Nữ ngó xuống chợt để ý chân tay ông đều bị xiềng chặt bằng những sợi lòi tói to bằng bắp chân. Chụp xiềng xông huyết khí

ngũ hành nung Giao Long Nữ rút búa bên mình chém đứt phăng lòi tói, quăng một xó.

- Cha ơi! Mẹ con đâu?

- Mẹ con, Bạc công chúa chính Tây Kiều Nường Nường ở cung bên hồ kia! Mẹ con cũng mới vào đây...

Nước mắt chan hòa, Giao Long Nữ ôm người tù ngục lạnh hỏi thăm vài câu đoạn giục:

- Cha mau theo con ra khỏi ngục ma này tìm Tây Sắc Ma Vương báo oán!

Nó hành hạ cha hai mươi năm nay, nó sẽ phải đền tội!

Nghe lời nàng, chợt "ông Trần" đẩy nhẹ nàng ra, nói lớn:

- Hơn hai mươi năm khổ nhục, được thấy con còn sống là ta mừng rồi! Giờ chưa phải lúc nhận cha, hãy kíp đi kiếm mẹ!

- Dạ! Cha mau theo con! Giao Long Nữ nắm tay "ông Trần" dìu ra ngoài. Hai người vọt ra. Ông Trần đi trước, lần tới đầu hành lang. Bỗng nghe náo động phía biệt cung, sơn cầu tru học, trông vào, thấy một lũ quái khách khác hùng hổ xông vào đánh đàn sói, cầm đầu là Hấp Huyết Quỷ Nường, Bắc Tiểu Sát Tinh, bọn này đánh dạt đàn sói xệt tới cửa cung làm lũ gái hầu chạy túa. Bỗng thấy Bạc Khao Lan nhẩy ra, chặn địch, Giao Long Nữ băng mình vào hét:

- Mấy đứa khốn kiếp này! Sao dám vào làm loạn cung sâu! Chị Lan để chúng đây! Kinh khí quật âm âm, lũ Bắc Tiểu Hấp Huyết Quỷ Nường thất kinh bỏ chạy để lại mấy cái xác, chó sói táp liền.

Đang cơn sôi máu hận, Giao Long Nữ còn vọt tới trước thềm, đánh bồi thêm một nhát kinh khí nữa, làm hai, ba tên trúng đòn cháy thui, cà kheo xương gãy mất đoạn, Quỷ Nường ngã bắn tung như trái cầu, lăn vào cửa hầm, suýt nát thân.

Bạc Khao Lan đứng trên thềm, gọi lớn, Giao Long Nữ mới dừng tay, xoay mình

lại. Khao Lan reo lớn:

- Phải chị Giao Long Nữ đấy không? Trời! Em đang mong chị, không ngờ lại gặp đây. Ai kia? Người tù họ Trần cũng vừa chạy tới, Giao Long Nữ trỏ, nói nhanh:

- Cha em đây! Em vừa pha ngục sọ, cứu "người" ra!

Bạc Khao Lan cúi chào, hú truyền bày sơn cầu dặt ra, xoay mình hướng vào nhà, gọi lạnh:

- Phu nhân! Phu nhân! Chị gái vòng xanh đã tới! Lũ ma nhân quái khách bỏ chạy hết rồi! Phu nhân chớ ngại! Có tiếng thánh thót vắng đưa ra, Khao Lan, Giao Long Nữ, người họ Trần cùng chạy vào cửa cánh.

Khao Lan vừa lao vào giữa phòng đã gặp mấy cô gái hầu xiêm y đen áo dác chạy ra, tránh dặt sang bên. Có tiếng xà tích, nhạc vàng khua thoảng dừng vội sau bọn gái hầu. Giao Long Nữ đứng khựng giữa khung cửa, xế sau "người họ Trần" dừng ngay đầu bậc thềm trên. Ánh sáng lung linh. Ai nấy dòm vào đã thấy Tây Kiều Nường Nường đứng xế bên khung cửa thông buồng trong, mắt phượng mở to nhìn ra đây vẻ sừng sờ kêu:

-Gái vòng xanh... người bao vàng huyết khí? Trời! Cả "ông Trần" nữa!Sao... sao "ông" lại ra được đây? Không sợ Ma Vương chủ A Phòng nổi giận? Ma Vương mới về...

Giao Long Nữ tiến vào một bước, đứng sừng sừng, cao lớn dị thường, sức nóng lạnh tiết ra hừng hực, làm bọn gái hầu lùi thêm. Người tù ngục sọ tiến vào, đứng ngay khung cửa, run giọng cảm động phi thường:

-Gái vòng xanh phá ngục cứu tôi ra! Gái năm xưa... bà để rơi trong quán nước chiều mưa gió gần Hồ Ba Bể!

Giao Long Nữ run lời vang âm:

- Ma Vương Sắc Chúa Sài lang đã bị Võ Minh Thần đánh bại. Mấy cửa trận dữ, cung ma đã bị phá tan. Ma Vương đã đào tẩu về phía cung Mê, Minh Thần rượt

theo! Nó hết thời rồi, xin bà nàng chớ sợ!

Dứt lời, Giao Long Nữ lại bước vào thêm, Tây Kiều bỗng rung động toàn thân, lắp bắp:

- Gái đẻ rơi chiều mưa gió. Còn sống thực sao? Nếu đúng gái đẻ rơi, ta còn nhớ dấu vết...

Lời vừa dứt, vầng huyết khí bao quanh người Giao Long Nữ đã thu biến, dưới ánh sấp, hiện ra một cô gái mặc quần áo đen, búi tóc, đỉnh đầu giắt cờ, búa, dao gươm, súng mườì phần đẹp, oai phong, khuôn mặt tằm nét sâu thâm thế, coi càng tuyệt sắc!

Ai nấy đứng im, Giao Long Nữ, Tây Kiều bốn mắt nhìn nhau lạ thay huyết mạch thâm tình, vừa thấy rõ mặt nhau, cả hai cùng đột lòng xúc động lạ thường như linh cảm ngay "có sợi dây thiêng liêng vô hình ràng buộc lấy nhau". Không sao cắt nghĩa nổi! Lặng đi mươi khắc Giao Long Nữ mới lắp bắp:

- Đúng "Bạc công chúa" mẹ ta rồi! Hơn hai mươi năm đằng đẳng chồng chất tang thương, vẫn còn nguyên vẻ buồn xưa.

Tây Kiều cũng lẩm bẩm:

- Thương Kiều! Giọt máu đẻ rơi xưa ta chỉ được bông giây lát, nhưng... giữa ngực có một nốt ruồi đỏ bằng hạt vừng, một cái vòng điểm huyết, một sợi dây chuyền, nửa đồng tiền vàng, mảnh thổ cẩm làm tã!

Không nói Giao Long Nữ rón rén bước vào chỗ cửa thông, giơ cổ tay đeo vòng, kéo sợi chuyền đeo cổ, và mở phanh ngực áo giật soạt ra một mảnh thổ cẩm quấn mình run giọng:

- Mảnh vải này làm tã lót thay quần áo, còn dính máu đẻ thường quấn người con...

Ánh sấp vật vờ soi khuôn ngực trắng như ngà giữa rãnh bông đào hiện rõ một mụn nốt ruồi nhỏ màu hồng bằng hạt vừng.

- Thương Kiều! Trời ơi! Đúng con gái tôi để rơi trên vùng Hồ Ba Bể rồi! Con ơi! Con... hơn hai mươi năm nay, mẹ ngâm hờn, còn sống nổi đến giờ là còn mong có ngày gặp lại mặt con.

Như tên bản, Giao Long Nữ nhào thốc vào vòng tay bà nàng Tây Kiều ôm chầm lấy người đàn bà bất hạnh khóc òa lên như đứa con nít.

- Mẹ... mẹ ơi! Từ này được biết cha mẹ bị Giao Long quái vật bắt đem đi không lúc nào con không nghĩ đến mẹ cha. Hai mươi năm trời đằng đẳng, mẹ cha khổ biết chừng nào dưới vuốt quái vật.

Hai người ôm chặt lấy nhau nước mắt đầm đìa. Bà Tây Kiều vừa lay vừa nắn bóp khắp người Giao Long Nữ, hai mẹ con hôn nhau như mưa, hít từng hơi thở, uống từng giọt lệ tái ngộ. Bạc Khao Lan, người họ Trần cùng bọn thị tỳ đứng ngoài, ai nấy cảm động khóc ròng.

Mấy gian phòng im lặng chỉ còn nghe tiếng nấc nghẹn, hai mẹ con Tây Kiều cứ ôm nhau mãi, mọi người cùng đứng yên kính trọng phút giây tái ngộ thiêng liêng nhất đời. Bạc công chúa xứ Thái đen nói qua màn lệ:

- Thương Kiều con ơi! Hơn hai mươi năm nay không ngày nào mẹ không ngồi nhớ con, tưởng tượng từng nét mặt con khi khôn lớn. Giờ gặp mặt con mới biết khác xa như khi mẹ tưởng tượng. Ôi! Lòng trời còn tựa, con mẹ trưởng thành, đã đẹp lại tài, mẹ chịu tù nhục mấy chục năm, giờ được gặp con có thác cũng vui rồi!

Nhớ tới cảnh cha bị xiềng trong ngục lạnh hơn hai mươi năm, mẹ bị quái vật cường hôn, Giao Long Nữ vùng bảo:

- Mẹ đừng buồn nữa! Con sẽ giết Giao Long báo thù cha mẹ! Nó đang lẫn trong cung A Phòng này!

Tự nhiên Tây Kiều ôm con kêu lên:

- Thôi thôi con ạ! Oán thù nên cời không nên buộc! Đừng nghĩ đến quái vật nữa! Gặp con là mẹ mừng rồi! Thương Kiều! Con nghe lời mẹ nhé! Quên thù xưa

đi!

Ngạc nhiên, Giao Long Nữ kêu lên:

- Kìa mẹ! Sao mẹ lại nói thế? Hơn hai mươi năm nay nó hành hạ mẹ cha, nhốt chồng trong ngục, bức hôn vợ, khiến con lìa cha mẹ bơ vơ, thù này có bầm vằm nó ra cũng chưa bù lại các nỗi khổ nhục nó bắt mẹ và cha con chịu, quên thế nào được? Mà Thương Kiêu phải tên con?

Tây Kiêu gật đầu:

- Tên con đặt sau ngày đẻ rơi con tại Hồ Ba Bể! Con dốc lòng luyện tập, nuôi chí báo thù, lòng hiếu đố quỷ thần chứng giám, nhưng... nhưng thế đủ rồi con, đừng nghĩ trả thù nữa! Mẹ không muốn con trả thù!

Quá kinh ngạc, Giao Long Nữ buông mẹ, vẫn nắm cổ tay bà, mở to mắt nhìn không chớp, kêu:

- Kìa mẹ! Hai mươi năm khổ nhục, mẹ không thù nó sao? Mẹ bị bức hôn, phải lấy quái vật. Cha bị nhốt trong ngục lạnh... căm thù không thấu tủy xương?

Buồn cực độ, Tây Kiêu ứa lệ, thờ dãi:

- Con ơi tui nhục này còn tui nào hơn? Nhưng... nhưng mẹ biết thù ai bây giờ, nếu không chỉ biết buồn cho số mạng? Con ơi chẳng qua số mạng? Con ơi chẳng qua số mạng chẳng ra gì!

Sửng sốt, Giao Long Nữ kêu lên:

- Kìa mẹ nói con không hiểu gì cả! Giao Long bắt mẹ, là kẻ đại thù còn sao nữa! Anh Võ Minh Thân, có cha mẹ bị Ma Vương Sắc hấp sát anh quyết giết Tây Sắc, con quyết giết Giao Long báo đại thù phụ thân! Chúng con khổ luyện phép càn khôn Bành Tổ, chỉ cốt báo thù!

Tây Kiêu chợt biến sắc hỏi:

- Thần nào có cha mẹ bị Tây Sắc hấp sát? Giao Long Nữ đáp liền:

- Dạ Võ Minh Thần, xưa mẹ anh bà nàng Thái trắng bị Tây Sắc ruột tận biên thùy Trung Khánh phủ, rồi bị hấp sát tại gốc tùng bên suối. Lúc đó anh may được người cứu thoát, lớn lên, quyết tìm thù báo oán. Ba năm trước, anh đã xuống A Phòng cung, suýt bị chết, vừa rồi đã móc thùng vàng huyết khí Ma Vương, chém nó loài cổ! Ma Vương thường gọi "thăng mặt sắt" vì bao giờ lâm chiến anh cũng đội mũ trụ mặc giáp Chúa Thập Vạn Đại Sơn tặng! Có khi giờ này, anh đã mổ bụng Tây Sắc rồi!

Tây Kiều tái mặt hẳn, la lớn:

- Trời, thì ra "người máu" kia là con nít vòng xanh, con chị Cầm Phi Phụng! Trời! Oan nghiệt! Chồng giết vợ, con giết cha, một nhà oan nghiệt! Con ơi! Làm thế nào bây giờ!

Kinh ngạc, Giao Long Nữ ôm mẹ hỏi:

- Mẹ... sao mẹ xanh xám mặt mày thế? Có chuyện gì thế, mẹ? Tây Kiều rên rỉ:

- Con ơi! Vì Tây Sắc Ma Vương chính là Đèo Văn Lang, cha ruột con nít vòng xanh Võ Minh Thần!

Như bị sét đánh, cả Giao Long Nữ, Bạc Khao Lan đều giật bắn người la lên kinh dị:

- Trời! Ma Vương Chúa Sài lang là cha ruột anh Thần? Con mê hay tỉnh thế này. Con người cha sói là thế nào? Mà sao mẹ cũng có vòng xanh đeo cho con?

Tây Kiều khóc òa như con trẻ:

- Vì... vì hai cái vòng đều của Tây Sắc, kẻ đeo vòng đều là con ruột Ma Vương! Con cũng là con Ma Vương!

- Trời! Mẹ nói sao? Con... con là con Tây Sắc Ma Vương Hồng Cầu Quấy? Nước mắt dòng dòng, Tây Kiều gật đầu.

- Còn Giao Long Chúa... con thường luồng tình xưng Thủy Thần hồ Ba Bể bắt mẹ cha chiều xưa trên hồ?

Trầm lời, Tây Kiều bảo:

- Giao Long Chúa, Tây Sắc Ma Vương chỉ là một! Giao Long chỉ là quái vật Tây Sắc đội lốt. Muốn cho thiên hạ tin có Giao Long Chúa, Ma Vương còn tạo ra một Giao Long Chúa khác để có lúc đối đầu với Ma Vương trước mặt chúng nhân!

Bạc Khao Lan bật kêu:

- Trời! Trách nào đòn huyết khí đánh ra giống hệt nhau! Kỳ lạ! Kỳ lạ!

Không tưởng tượng nổi! Giao Long Nữ lão đảo, Khao Lan phải đỡ ngang lưng.

- Còn mẹ... mẹ đẻ ra con trước ngày bị bắt?

Ôm mặt nức lên, bà Tây Kiều nghẹn ngào:

- Con ơi! Thảm cảnh này sao con biết được? Mà ai biết? Mẹ đã từng sống để dạ chết mang đi, cho con khỏi khổ, nhưng chẳng qua số mạng đã đành! Mẹ chính là vợ Ma Vương Tây Sắc, khi người còn là tù trưởng Đèo Văn Lang!

Giao Long Nữ cũng khóc.

- Là vợ sao mẹ lại bỏ đi đến nỗi ra cố sự. Nức lên bà công chúa Thái đen run giọng:

- Chuyện này thê thảm lắm con ơi! Mẹ lấy cha con đã được hơn hai mươi năm, cũng như bà Cầm Phi Phụng...

- Bà ta phải là mẹ của Võ Minh Thần?

- Bà là mẹ ruột con nít vòng xanh "mặt sắt" Võ Minh Thần! Tên thực nó là Đèo Văn Dũng, bà Cầm trốn trước rồi mẹ cũng phải trốn sau... chỉ vì... cha con lúc đó. Con! Mẹ đau lòng xót xa đừng bắt mẹ nhắc vợ! Cứ nhắc đến cái chết của bà Cầm, mẹ không còn thiết sống nữa!

Bà gục vào mép cửa ngục nở, Giao Long Nữ khổ sở kêu:

- Ma Vương là cha con, thế còn cha họ Trần đây, người đã bị Ma Vương hành hạ nhốt trong ngục lạnh để mẹ phải suốt đời tủi hờn mà sống?

Tây Kiều chưa kịp đáp "người tù ngục sợ" đã bước vào gần nói luôn, giọng khổ sở vô cùng:

- Kẻ già khốn khổ không phải cha cháu. Nay chuyện đã vỡ ra, kẻ già này cũng đành tỏ thật. Già này không phải chồng Bạc công chúa mẹ cháu đâu! Chỉ vì xót cảnh khổ bơ vơ của mẹ cháu lúc bụng mang dạ chửa, kẻ già này mới liều thân đem mẹ cháu đi trốn, phải nhận làm vợ chồng, che mắt thế gian, giữa lúc mẹ cháu bị lũ quái nhân rượt bắt cướp người cướp vòng quý!

Giao Long Nữ lẩm bẩm:

- Minh Thần là con Ma Vương, chàng là anh ruột cùng cha khác mẹ...? Trời! Côi thế gian này chỉ có nghịch cảnh xót xa? Anh ruột! Anh ruột! Trời!

Mấy tiếng cuối, nàng kêu rú lên khủng khiếp. Chừng quá xúc động về mối tình oan trái, yêu phải đúng anh ruột, cô gái tái mặt, hộc ra một búng máu, ngã vật xuống bất thần làm Khao Lan không đỡ kịp!

Tây Kiều, Khao Lan, ông ho Trần, gái hầu thất kinh nhào tới ôm sốc Giao Long Nữ lay gọi. Tây Kiều khóc òa:

- Cô nương! Sao em nó lại thế này? Nó khổ vì biết là con Chúa sài lang?

Không kịp nghĩ, Bạc Khao Lan thương cô bạn gái, nước mắt ứa giòng, đáp như máy:

- Dạ có lẽ chị quá cảm xúc vì thấy hai đời liên đều gặp trái duyên, mẹ đã một đời khổ sở đến con, lại còn khổ hơn! Tội nghiệp, cũng cảnh mồ côi, mẹ cha bị nạn quá, gặp nhau nên tương ứng tương cầu, chị ấy đã yêu lầm phải anh Thần còn đâu!

Vừa nói tới đó, nàng nữ chúa Pi A Ya vùng kêu "trời" lấy tay che miệng vì bà Tây Kiều đã rú lên thê thảm, trợn mắt ngã vật xuống, chết ngất liền.

Mọi người thất sắc xúm cả vào lay gọi. Bạc Khao Lan phải cho uống linh đơn, dùng thủ thuật đả thông kinh mạch cho tiêu uất khí. Hai phút sau, người mới tỉnh. Nhưng hai mẹ con đều khóc như mưa.

Bạc Khao Lan sức nhớ ra, vùng kêu:

- Chuyện gấp lắm rồi! Chậm, Minh Thần có thể giết chết Ma Vương! Bạc Tây Kiều giật mình nắm tay Giao Long Nữ:

- Trời! Con ơi! Làm sao bây giờ? Để con giết cha, nạn ấy nó sao sống nổi trên đời?

Tạm nén buồn đau, Giao Long Nữ vòng kéo Tây Kiều:

- Mẹ dẫn chúng con đi ngay... không muộn mất! Đây có lối tắt?

- Có! Vào cả đây! Cả bọn chạy vào trong. Tây Kiều mở nắp hầm, soi sáp dẫn cả bọn lao xuống, sơn cầu ủa theo như rươi! Đường hầm quanh co lên xuống, đang chạy nghe tróc đầu có nhiều tiếng động ầm ầm, biết trên kia đang có cuộc huyết chiến. Nhưng không có ai lưu ý. Thoáng đã tới cửa dàng kia. Giao Long Nữ đi trước trở tằng nấp vọt lên. Mới hay đang đứng ngay góc Bảo Tàng Viện Hấp Sinh, còn đang ngơ ngác sịch thấy, Than Nữ xứ Phù Dung cùng Pạc Hoọc Đại Vương Thoong Mệnh bắn mình qua cửa đến, hai bên dừng vọt.

Thần Nữ reo to:

- Ô! Hay quá! Đây rồi! Cả "ông Trần" nữa! Mọi người đang đợi, Chúa

Thập Vạn Đại Sơn bảo chúng tôi tới!

Khao Lan hỏi:

- Ai trong đó? Xảy chuyện gì chưa?

- Đền thờ bà Cầm Phi Phụng! Đủ cả! Xin vào! Nhưng phải nhảy qua lối này, để chó sói ngoài! Giao Long Nữ dắt Tây Kiều nhảy trước. Cả đám phóng thẳng vào đền, và khựng lại trước cảnh im lặng thăm sâu, đầy lệ thảm!

Trên bệ cao, Võ Minh Thần gục mặt vào mép bàn thờ bà nàng Cầm Phi Phụng cạnh có Quán Kinh, gói di hài đã tháo đặt trước bài vị. Bên cột tả đền, Ma Vương Sắc nấp bóng gục mặt rũ rượi như đã kiệt hết sinh lực, xế trong chút Đèo Nguyệt Kiều gục mặt vào vách đền.

Phía ngoài thêm bậc đá, vị Chúa Thập Vạn Đại Sơn đứng xoay lưng ra đối diện. Woong Lâu đứng ngoảnh mặt ra ngoài, tay bưng thau máu đào xế bên cột hữu. Đông Âm Bá Diện Khan Sao Linh đứng ngó sững mọi người, có lẽ lúc đó nàng ta mới chợt hiểu là cảnh xót xa bất đắc chí của mình không còn có nghĩa gì nữa trước cảnh nghịch tang thương oan khổ góm ghê của gia đình Tây Sắc. Còn từ cửa đền trở vào, Dạ Xoa, Cấu Quấy, thiết nhân đứng dọc bên vách như phỗng!

Nghe động tất cả trông ra vẫn chưa rõ chuyện mẹ con Bạc công chúa, Minh Thần kêu lên:

- Kìa Giao Long Nữ hiền muội! Cả bà nàng Tây Kiều... Ồ! Lại cả ông Trần nữa! Phải song thân em đấy không? Con quái Giao Long Chúa đâu?

Giao Long Nữ vừa đi vừa chạy vào, nhảy lên bệ, sổ lại chỗ Ma Vương đứng như chực ôm chầm lấy, nhưng chợt lùi lại, kêu rú, sổ sang Minh Thần chực ôm, cũng rú, lùi lại ôm chầm lấy Tây Kiều vừa chạy theo lên.

Ma Vương vừa hé mắt dòm thấy mẹ con Tây Kiều, "người tù họ Trần", Ma Vương vùng rống lên thống thiết, ôm lấy mặt chực bỏ chạy. Nhưng Chúa Thập Vạn Đại Sơn đã giơ tay làm hiệu ngăn lại, ngoảnh sang phía Võ Minh Thần, cất tiếng chuông đồng đồng dặc bảo:

- Bạc công chúa Tây Kiều Nương đệ nhị phu nhân của Tù trưởng Đèo Văn Lang, cha em sao em không làm lễ ra mắt đi, Minh Thần Đèo Văn Dũng!

Vô giật mình giương mắt ngó sững, lại nhìn xuống chỗ "ông Trần" nhưng

chàng cũng vội cúi đầu chào kính cẩn, Đại Sơn Vương lại tiếp:

- Đèo Nguyệt Kiều cũng do bà sinh ra, sau ngày trên Hồ Ba Bể về cung APhong! Còn Đèo Thương Kiều đây, gái đẻ rơi trên mặt Hồ Ba Bể là chị cùng cha mẹ với Nguyệt Kiều, và là em cùng cha khác mẹ với hiền đệ đó!

Tay Đại Sơn Vương trở vào Giao Long Nữ, Võ Minh Thần kêu rú "trời" kinh dị, mắt trợn trừng rồi im bật. Ai nấy cùng ngó sang bỗng thấy Thần từ từ đổ huych xuống như cây chuối bị bẻ gốc ngấm!

Mấy người la lên, chực sổ tới nhưng Đông Âm đã lẹ tay ôm xốc được ngang bụng, gọi lạnh:

- Minh Thần! Tỉnh lại... chàng!

Võ thở phào, mở mắt ngó quanh, đứng số người dậy, run giọng kêu bi thảm cực kỳ:

- Nguyệt Kiều là em, Thương Kiều cũng là em! Ta còn gì trên cõi thế gian đây oan trái tang thương này!

Mọi người im lặng nhìn nhau, Võ vùng hỏi:

- Còn Giao Long Chúa xưng Thủy Thần Hồ Ba Bể từng huyết chiến với Ma Vương?

Chúa Thập Vạn Đại Sơn trầm lời:

- Giao Long Chúa, Sài Lang Chúa chỉ là một. Ma Vương đã nguy tạo ra một thủy quái chúa dưới nước, thành hai quái vật, hai vụ án tuy hai nơi nhưng... hời ôi! Xưa nay "họa vô đơn chí", thảm kịch đề thảm kịch, cứ thế chồng chất theo năm tháng, nguyên do cũng vì hai chiếc vòng xanh điểm huyết! Hai chiếc vòng quý, một mưu vọng lớn lao! Chao ôi! Xưa nay con người thông minh vượt bậc, thà không có chí lớn còn hơn có chí lớn mà nung chí sai lầm. "Chỉ tính nên công, bất cần nhân đức" đã gây nên thảm họa cho người, còn tự buộc dây oan nghiệt vào mình không

hay!

Giao Long Nữ vẫn ôm bà Tây Kiều khóc nức nở. Võ Minh Thần quay nhìn xuống chỗ "người tù ngục sợ" lắm lắm:

- Còn "ông Trần"? Chúa Thập Vạn cao giọng:

- "Ông Trần" chỉ là người ngoại cuộc, kẻ đã yêu Bạc công chúa từ khi còn là "cô nàng Thái Đen" và đã phải âm thầm cam sống với mối tình tuyệt vọng, khi vị tù trưởng Thái Đen gả công chúa cho tù trưởng Đèo Văn Lang vì đã có lời hứa gả từ ngày còn trong bụng mẹ! Nhưng khi Bạc công chúa kinh hồn chạy trốn, bơ vơ bụng mang da chửa, "ông Trần" đã hy sinh cứu nạn, đem ẩn dưới hang ngầm Hồ Ba Bể, phải giả nhận vợ chồng để che mắt thiên hạ và vì thế, "ông Trần" đã chịu tù đầy hành hạ khổ sở suốt hơn hai mươi năm trường trong ngục lạnh chỉ vì tam tình cao thượng đối với người xưa!

Bàng hoàng, đau khổ, chàng tuổi trẻ vùng kêu thê thảm:

- Một nhà oan khổ, còn gì nữa đâu! Bao nhiêu năm nuôi chí báo thù, kếp sất mẹ lại là cha ruột! Bao năm tháng tìm đau hé mở, người yêu lại toàn em ruột đồng huyết thống! Cõi thế gian này đầy nghịch cảnh trở trêu, kẻ khốn khổ này còn sống sao nổi với số mạng quá khắt khe nghiệt ngã thế này?

Ai nấy đều lộ vẻ lo lắng nhìn mấy người họ Đèo, Thần Nữ, Đông Âm, hai nàng họ Khan và Bạc Khao Lan tự nhiên ngó nhau, cúi đầu kín đáo thở dài. Bà Tây Kiều nhẹ vuốt lưng Giao Long Nữ, miệng hỏi nhỏ nàng, mắt ngó cả về phía Nguyệt Kiều:

- Các con lắm... gặp nhau đã có gì vượt xa chưa? Nấp sau cột, chừng Ma Vương cũng hiểu bà Tây Kiều nói gì. Ma Vương hé mắt lộ vẻ sợ hãi lạ thường, cả Nguyệt Kiều đứng trong cũng hiểu ý, cô gái và

Giao Long Nữ cùng đỏ mặt lắc đầu mấy cái!

Vị Chúa Thập Vạn tinh ý cũng biết liền vùng cao giọng bảo:

- Xưa nay chuyện làm lẽ là thường! Ta biết các em là người thanh cao không có gì trầm trọng! Nay tình thương mến đó đổi ra tình huynh muội càng tốt chứ sao?

Giọng nói của Đại Sơn Vương nghe đanh như thép và ấm như gió xuân làm gian đền vắng cũng đỡ đi nhiều lạnh lẽo tang thương. Đông Âm Bá Diện buột miệng kêu thánh thốt:

- Lạ thật! Sau vụ Hồ Ba Bể, Chúa Sài lang tứ túc sao sinh được con người? Gái này thật vẫn chưa hiểu hiện nay ông già họ Đèo là người hay chó sói? Trong lốt Chúa Sài lang kia còn có gì không?

Đại Sơn Vương cao giọng:

- Chính thế! Chuyện bí ẩn thâm thâm này, chắc nhiều người muốn biết! Nay không thể nào giữ kín mãi, nhưng để người trong cuộc phải thốt ra, khổ biết chừng nào! Bọn mỗ đây đã may mắn khám phá ra từng khúc phim dĩ vãng này để mỗ chấp nối, quay lại cho mọi người được rõ, để ai nấy được rõ! Thoong, Woong à!

Gian đền thờ vụt chìm trong một thứ ánh sáng mơ hồ, huyền hoặc như mơ giữa cảnh đó chỉ thấy lơ mờ nhân ảnh, có mấy cặp mắt sáng lên. Tiếng Chúa núi Vân Nam vang lên âm âm như mãi từ quá khứ xa xưa "ám" về.

- Lâu lắm rồi! Hình như hồi đó nhà nước Đông Dương mới đặt xong nền móng bảo hộ xứ này... Bốn phương coi như đã bình định, nhưng ánh lửa sĩ phu vẫn còn cháy mãi, những cuộc nổi dậy chống Pháp chưa dứt hẳn, lâu lâu, vẫn có vài tiếng súng nổ!

Trên miệt thượng nguồn Hà Giang có một vị tù trưởng lớn uy quyền trùm nửa xứ Thái Lai Châu.

Tù trưởng tiểu vương Đèo Văn Phục là người tài hoa, thông văn võ, thuộc sắc tộc Thái trắng nhưng không lúc nào quên mình vẫn là người của dân tộc Việt Nam, tâm hồn vẫn hướng theo sự thịnh suy bi thái của dân Nam. Vì đã từ nhiều đời, các tù trưởng Thái trắng vẫn được các triều đại Việt phong quyền tự trị, tình giao hảo rất đậm đà, sâu sắc. Nên các tù trưởng thường cho con cái về Kinh du học. Đến đời

Đèo Văn Phục cũng thế, Văn Phục từ nhỏ đã hấp thụ văn hóa Thái Kinh, theo Nho học, chơi với bạn người Kinh nhiều.

Khi người Pháp chiếm xong đất Nam, có đến chiêu dụ các tù trưởng sơn cước và vẫn tôn trọng quyền tự trị như trước. Đèo Văn Phục nổi chức cha làm tù trưởng, tuy bề ngoài quy phục nhà nước bảo hộ, bên trong vẫn giúp đỡ các nhà ái quốc Việt Nam. Nhưng lúc đó vận nước suy vi, nhân tâm ly tán, các cuộc khởi nghĩa chống Pháp chỉ như ánh sáng đèn dầu cạn, bùng lên rồi lại tắt ngấm.

Chiều kia, bộ hạ Đèo Văn Phục đang cùng đám thê thiếp quân hầu bơi thuyền độc mộc trên sông Hắc, bỗng nghe súng nổ ì ùng náo hạ nguồn xa xa phía Đông ngạn.

Ngạc nhiên, Đèo Văn Phục bơi thuyền chậm chậm nghe ngóng. Chỉ mười phút đã bật tiếng súng.

Đèo thấy trời đã xế chiều bèn cho thuyền quay về. Bỗng nghe tiếng gọi ới ới, ai nấy nhìn lên Đông ngạn thấy một bóng cưỡi ngựa bạch sặc một người bị thương chỉ đó, đang vẫy gọi về khẩn cấp hết sức.

Nhớ lại tiếng súng hồi nãy, Đèo Văn Phục vội truyền cho thuyền độc mộc vào bờ Đông.

Đến gần mới hay đó là một thiếu phụ Kinh, sặc một người trạc ba mươi, cả hai đều mặc quần áo Chàm, súng đeo gờm dắt tua tua. Người đàn ông bị thương nặng, thiếu phụ bị nhẹ, vừa thở hộc xin nhờ thuyền, và cho biết vừa thoát cuộc săn đuổi của quân Pháp.

Khi nói, nàng có vẻ e dè thấy có quân hầu đeo súng dưới thuyền nhưng thế nguy phải liều. Đèo Văn Phục bèn sai ghé thuyền đón cả người ngựa lên, bảo thiếu phụ:

- Tôi là tù trưởng miền này vốn rất trọng các nhà ái quốc, xin bà chớ ngại! Nàng an lòng, vực người bị thương xuống thuyền, cho biết chính chồng nàng. Đèo Văn Phục dòm kỹ bỗng kêu lên, vì lúc đó mới nhận ra người bị đạn chính là bạn

học trước dưới xuôi. Thuyền mãi miết ngược dòng sông Hắc, xẩm tối về đến dinh, tù trưởng Đèo Văn Phục sai vực bạn lên, gọi thầy thuốc tới chữa ngay. Thiếu phụ có vẻ thạo chuyện chiến trường tên đạn hết sức, nàng tự tay gấp đạn ra, cho thầy thuốc Thái trị thương. Máu chảy nhiều, người bị đạn lìm đi quá nửa đêm mới tỉnh, nhận ra bạn nghe vợ kể, ông ta cảm động nắm lấy tay Đèo Văn Phục. Người này là Thành Việt, họ Hoàng vợ là Nguyệt Tú, theo Lê viên tướng chỉ huy quân khởi nghĩa phục quốc, bị quân Pháp đánh tan, nghĩa quân tan tác, hai vợ chồng cùng ít tàn quân chạy lên Tây Bắc, bị Pháp săn đuổi, gặp giữa rừng, quân tan tứ tán. Thành Việt bị đạn may vợ cứu sốc ngựa chạy được.

Nhưng vì vết thương quá nặng, gần sáng Hoàng Thành Việt nắm tay Đèo Văn Phục, ứa lệ bảo:

- Vận nước suy, biết đã gặp hồi bí nhưng chẳng lẽ ngồi im an hưởng, đệ phải liều thân vì nước. Nay sức đã kiệt bơ vơ khách địa, vợ lại bụng mang dạ chửa, đệ chỉ còn chút hơi tàn này, xin ký thê thác tử, nhờ huynh bao dung nếu được đệ có thể yên lòng nhắm mắt!

Đèo Văn Phục nắm tay bạn ứa nước mắt bảo:

- Huynh đừng bận tâm lo điều đó! Vợ huynh là chị đệ, con huynh là cháu đệ, đệ xin hết lòng săn sóc, huynh cứ yên lòng tĩnh dưỡng, chớ nói chuyện tử biệt làm chi!

Việt cười cảm động nắm tay vợ sa nước mắt, nói chưa hết lời đã nhắm mắt, hồn lìa khỏi xác. Lê Thị Nguyệt Tú vật mình than khóc thê thảm. Đèo Văn Phục hết lòng lo ma chay cho bạn, an ủi vợ bạn, truyền người nhà giữ kín đừng tiết lộ ra ngoài. Ma chay xong Nguyệt Tú an lòng ở lại tư dinh Đèo Văn Phục đợi ngày sanh nở.

Nguyệt Tú vừa đẹp vừa quả cảm, Đèo Văn Phục một lòng kính trọng xem như chị không chút tà tâm, còn Nguyệt Tú thấy Văn Phục tử tế, ăn ở có đạo cũng một lòng kính trọng nhờ đó khuây nhẹ lòng sâu nước mắt nhà tan.

Mấy tháng sau Nguyệt Tú đẻ được một đứa con trai mặt mũi khôi ngô sáng sủa hết sức. Nhưng nàng thuộc mẫu người đàn bà có lý tưởng đã yêu nước yêu chồng

đến chết không nguôi, nước, chồng đã mất không lấy gì thay nổi! Đẻ con xong đặt tên là Hoàng Thành Hắc Giang để ghi thời lưu lạc, Lê Thị Nguyệt Tú cứ ôm con lại nhớ đến chồng đến nước, nước mắt chảy dòng dòng. Một hôm Nguyệt Tú lại cho bồng đứa nhỏ Hoàng Thành Hắc Giang lên Văn Phục lạy ba lạy ứa lệ xin ký thác con thơ! Đèo Văn Phục giật mình vái lại nhận làm con nhưng hết lời khuyên nhủ cho nàng đừng tuyệt vọng. Nhưng ngay đêm đó, thừa lúc vắng người, nàng đã uống thuốc độc quyên sinh.

Đèo Văn Phục cùng cả nhà ai nấy đều thương cảm. Chôn cất xong, Đèo Văn Phục cảm lòng vợ chồng bạn, lại thấy Hoàng Hắc Giang mang hai dòng máu anh hùng trong mình, Văn Phục bèn làm lễ nhận Giang làm con, đặt tên là Đèo Văn Lang để ghi gốc chính.

Lớn lên Đèo Văn Lang thông minh tuấn tú hơn người, học đâu biết đấy, văn võ tinh thông chữ nghĩa thơ văn đã hay, cỡi ngựa bắn súng, bơi lội không ai bằng.

Mãi năm Đèo Văn Lang hai mươi tuổi, Văn Phục đã ngũ tuần mà vẫn không có con trai. Lúc đó Văn Lang đang theo thầy học võ nghệ dị thuật tại núi cao động thẳm. Một ngày kia Văn Phục cho tìm Văn Lang về, làm tiệc lễ, lập Lang lên làm đích tử kế vị ngôi tù trưởng Thái thượng nguồn Hắc Giang. Đèo Văn Lang có trí thông minh kỳ lạ, ai cũng phải phục, các tay danh xứ Kinh, Thái, Tây, Tào đương thời gặp Văn Lang ai cũng phải lắc đầu, sợ cho óc thông minh của chàng!

Ít tháng sau, tù trưởng Thái thượng nguồn Hắc Giang Đèo Văn Phục mang trọng bệnh. Biết không qua khỏi, một đêm Đèo Văn Phục cho gọi Đèo Văn Lang đến bên giường, cầm tay trời trăng mọi việc và lúc đó mới nói rõ nguồn gốc Kinh tộc của chàng trai.

- Sở dĩ cha cố giấu con, vì sợ con phải buồn rầu ngay lúc còn thơ dại. Nay con lớn khôn cha mới nói! Cha chỉ mong con sau này con hãy nhớ lời cha trời!

Mãi lúc đó Văn Lang mới sức hiểu tại sao phụ thân cứ bắt mình xuống Kinh học từ nhỏ. Lòng cảm động, Văn Lang sụp lạy thưa:

- Cha nhận con làm con đẻ, lại cho làm đích tử, mà không muốn con quên

nguồn gốc, lòng bao dung đại lượng đó thật cao hơn núi, con đâu lấy thân cũng không báo nổi ân sâu tái tạo, cha dạy gì con chẳng dám quên!

- Con đủ trí thông minh để chặn dắt bộ tộc Thái này! Cha chỉ mong sau này con có làm gì cũng nhớ đến dân tộc Thái, Kinh, nhất nhất phải thận trọng. Được như thế cha an lòng nhắm mắt.

Văn Lang sụp nhận lời trời. Chàng hiểu dường phụ muốn chàng đừng quên gốc Kinh, hãy giúp Kinh, nhưng đừng vì thế làm làm tan xứ Thái.

Đêm đó, Đèo Văn Phục qua đời. Tang lễ xong, Đèo Văn Lang lên nối chức cha. Chàng làm theo đúng lời cha trời, ở với dân Thái rất có da bao dung, vẫn kín đáo giúp dân Kinh, người người quý trọng.

Ngày kia, Đèo Văn Lang cùng một bọn quân gia thuộc hạ thân tín mở cuộc du hành, săn bắn, kinh lý lãnh địa. Mải vui, săn đuổi một con tê giác nguồn Nậm Na. Rừng Tây Bắc vốn hiểm tề, chừng con này mới bên Vân Nam sang, nên Văn Lang mê lắm. Chiều kia, vừa hạ được con tê, bỗng trời nổi mưa to gió lớn, ngay khi bọn Đèo đứng bên sông rừng.

Bỗng giữa cơn mưa, thấy bên kia sông có nhiều bóng người Thái nam nữ chạy dọc bờ gơ tay múa chân như kêu cứu. Ngạc nhiên, bọn Đèo nhìn về nẻo thượng lưu, thấy ba con thuyền độc mộc thon dài đang lao vùn vụt trên dòng lũ, trên mỗi thuyền có một bóng gái Thái đang khua chèo, chống với lũ xiết giữa những mòm đá thác nhấp nhô.

Có từng thấy giòng lũ mưa rừng chảy trên sông rừng có đá, mới biết mạng mấy cô gái kia đang treo sợi tóc.

Đèo Văn Lang vừa kêu: "Chà! Mấy cô kia nguy rồi" thì một con thuyền độc mộc đâm rầm vào mòm đá bắn tung bóng gái chèo, chìm ngấm. Giòng lũ vẫn cuốn hai thuyền kia đi như tên. Hai cô gái gò lưng chống chọi với tử thần, Đèo Văn Lang cởi vôi áo ngoài phóng mình xuống nước. Lang vốn khét tiếng bơi lội như thường luồng, rai cá, thường nhảy xuống Hắc Giang bắt thủy quái như chơi nên chàng vượt chéch giòng đón thuyền, vừa quài tay đỡ cô gái vừa giật lấy chèo thì con thuyền lao

vào chân thác. Lang điều khiển vượt thác trôi xuống hạ lưu, quãng luôn giầy ghì lấy một mỏm đá bên luồng xiết. Thoắt thuyền kia đã lao tới quãng dây móc ngoạm luôn mũi thuyền ghì lại. Nước xô thuyền lao thốc đi, Lang ghì chặt, cử thể hai tay hai thường kéo miết. Lũ chảy mạnh tưởng kéo xả đôi người ra như ngựa xé, nhưng Lang sức khỏe phi thường loáng đã lôi hai thuyền như một cho cô gái kia lên.

- Hai cô ngồi xuống thuyền đỡ lại!

Độc mộc lao như tên xô vào đá chìm ngấm. Độc mộc Văn Lang lướt như tên bắn kề sát tử thần nhưng chỉ mấy phút Lang đã lựa luồng ghé thuyền gần bờ, quãng móc ngoạm gốc cây kéo thuyền vào cho hai cô gái lên Đông ngạn. Trời vẫn mưa to gió lớn xóa cả sông rừng. Chậm phút nữa mưa mù quá cũng không tài nào cứu nổi! Mãi lúc đó, Văn Lang mới kịp nhìn kỹ nạn nhân xiêm y dán mình mấy lộ rõ các đường cong, nét uốn tuyệt vời, đó là hai cô Thái cả hai đều đẹp nhưng cô thuyền trước đẹp như tiên đến nỗi Đèo Văn Lang phải ngẩn ngơ trong lòng.

Còn hai nàng thấy ân nhân cứu mạng là một chàng trai tuấn nhã hào hùng, cả hai vừa mừng vừa thẹn, cố nhen xiêm y lôi ra cho khỏi dán vào cơ thể.

Đoàn người ngựa tùy tòng của nàng đổ tới gái hầu dâng áo choàng, hai nàng cảm ơn Văn Lang rồi rút, kiếm chỗ tránh mưa.

Hỏi ra mới hay cô nàng là con gái quý của tù trưởng Cầm Văn Dung vùng Nam Na. Tên nàng là Cầm Phi Phụng. Cô gái ngộ nạn là bạn nàng miệt Lai Châu lên chơi, Phi Phụng tổ chức cuộc du ngoạn thượng nguồn Nam Na, tới đây nhân thấy sông rừng đẹp, bèn mở cuộc thi bơi độc mộc, chẳng may thành linh gặp mưa rừng, lũ xiết, lâm nạn giữa dòng.

Đèo Văn Lang từ lâu đã nghe danh hoa khôi miệt Lai Châu, nay tình cờ gặp mới hay lời đồn còn kém người thực. Cầm Phi Phụng đẹp tuyệt trần, như kết tụ tinh hoa núi đèo Tây Bắc.

Mắt phượng, mày liễu, môi cong, mũi thon, ngực nở phây nếp áo, bụng thắt lưng ong, hông phình, da mịn như mỡ động mùa đông, nhuận thịt thơm da tiết ra mùi thơm kỳ ảo, làm cho gỗ đá cũng đảo điên, giọng như suối đàn, oanh hót, tính

lại đoan trang, thông minh hết sức. Cầm Phi Phụng như một đóa lan vương giả nở bên suối mùa xuân. Đèo Văn Lang gặp, bị luôn tiếng sét ái tình, còn Phi Phụng gặp chàng trai tuấn kiệt cũng bị tiếng sét luôn.

Hỏi ra mới hay chàng là tù trưởng thượng nguồn Hắc Giang, người mà nàng cũng từng nghe danh từ lâu. Phi Phụng bồi hồi cảm ơn cứu mạng ngỏ lời mời Đèo Văn Lang về miệt ngã ba Nam Na Hắc Giang chơi. Sau cơn mưa, Văn Lang từ biệt, sang Tây ngạn.

Hôm sau, Đèo Văn Lang cùng đoàn tùy tùng xuôi về hạ lưu Nam Na, tìm đến chơi dinh tù trưởng Cầm Văn Dung. Cả nhà họ Cầm đã sửa soạn đón khách. Vợ chồng tù trưởng Cầm Văn Dung cùng con trai Cầm Văn Đạt và con gái Cầm Phi Phụng ra cổng rước Văn Lang vào, đãi làm ân nhân thượng khách. Sau dịp đó, duyên trời đưa lại, trai tài gái sắc nên giai ngẫu, ít tháng sau, cả miền thượng Hắc Giang Nam Na hoa nở chim ca mừng cuộc hôn nhân Đèo, Cầm.

Đệ nhất phu nhân lãnh địa không những được chồng yêu mến vô cùng lại được cả bộ tộc Thái quý trọng vì Phi Phụng đã đẹp lại hiền, ở với mọi người rất có lòng.

Năm sau Đèo Văn Lang sang miệt Phong Thổ tình cờ qua đất Thái đen bỗng gặp một đám sơn tặc đang rượt bắt mấy cô gái Thái đen giữa rừng. Chúng gần bắt được thì Đèo Văn Lang cùng bọn thuộc hạ xông tới cứu kịp đánh tan lũ sơn tặc. Mấy nàng cảm ơn cứu mạng, mời Văn Lang về nhà, lúc đó mới hay đó là nàng công chúa Thái đen cùng gai hầu đi chơi không may bị cướp rình bắt.

Nàng chính là Bạc Tây Kiêu, con gái quý của tù trưởng Thái đen, tù trưởng lưu Đèo lại tư dinh khoản đãi tình rất đậm đà. Đêm đó, Đèo lưu lại dinh tù trưởng. Nào ngờ quá nửa đêm, sơn tặc kéo đến tấn công như vũ bão quyết bắt kỳ được Bạc Tây Kiêu.

Thế giặc mạnh hết sức, hơn ba trăm tay súng cung nỏ thiện chiến tấn công bất thần như vũ bão. Trong dinh đêm đó chỉ có non trăm tay chiến, một số dùng súng kíp và cung nỏ, chỉ vài mươi phút chúng đã vọt tới tường rào bằng gỗ lim phiến xẻ đôi, lửa đốt sáng rực, tướng giặc hét như sấm:

- Tù trưởng Thái đen! Không chịu gả Tây Kiều ta sẽ thiêu rụi dinh này! Tù trưởng Bạc Tây Thường truyền nổ súng trả lời. Tướng giặc nổi giận hạ lệnh vừa đánh vừa quăng lửa vào đốt dinh ủa vào. Lúc đó Đèo Văn Lang say rượu cùng ngót hai mươi thuộc hạ đang ngủ vùi sức tỉnh chạy ra, Đèo trở tài thần xạ đánh bọn giặc, lại dùng gươm đao giết tan quân giặc, đâm chết tên tướng. Giặc tan, cả nhà tù trưởng cảm ơn sâu, làm đại tiệc đãi, mãi khi đó lân la kể chuyện tỉ mỉ xưng rõ danh tù trưởng Thái đen mới nhớ ra Đèo Văn Phục vốn chỗ quen xưa, hơn hai mươi năm trước, có lần vui chén, hai ông đã hứa thông gia với nhau, nếu Đèo sinh trai sẽ lấy con gái Bạc, nếu Đèo sinh con gái sẽ gả cho trai Bạc. Nhưng Bạc Tây Thường lại chỉ đẻ được mỗi người con gái Tây Kiều, còn Đèo cũng chỉ sinh con gái. Sau Văn Phục nhận Văn Lang làm con, mãi nhiều việc cũng quên đi. Một phần ông nghĩ: Lang không phải con đẻ, lời hứa xưa cũng chẳng nên bắt Bạc giữ lời vì cả hai chỉ hứa nếu "sinh ra". Nay nhận chính con bạn xưa, Bạc tù trưởng bèn nhắc lại lời hứa cũ quyết gả con gái cho chàng. Đèo Văn Lang thú thật đã có vợ. Trên sơn cước, các bộ tộc đều theo tục lệ đa thê, coi chuyện lắm vợ nhiều con đều là biểu hiện của giàu sang quyền quý, có tù trưởng lấy một trăm cô vợ là thường. Nên Bạc Tây Thường vui lòng gả Tây Kiều làm đệ nhị phu nhân.

Đèo Văn Lang xin khất, về hỏi ý vợ, làm Bạc Tây Thường phải ngạc nhiên, cười ngất, cho là chuyện lạ đời.

Về tới thượng nguồn Hắc Giang, Đèo Văn Lang đem chuyện hứa hôn ra nói cho vợ hay, và để nàng định đoạt. Cầm Phi Phụng từ nhỏ đã quen sống trong gia đình quý tộc theo tục đa thê, nàng lại rất yêu chồng, nhưng không nghĩ buộc chồng chỉ biết có mình, mà lại nghĩ cưới vợ đẹp cho chồng mới là phép yêu thương của Bà Nàng là chúa sơn cước. Nên Phi Phụng tán đồng cuộc hôn nhân ngay và đứng lo mọi việc cưới đệ nhị phu nhân về cho chồng. Cưới xong, Phi Phụng thấy Bạc Tây Kiều vừa đẹp vừa hiền, bèn kết làm chị em, cùng thờ chồng, tình rất thiết tha! Đèo Văn Lang, yêu hai vợ vô cùng. Một công chúa Thái trắng, một công chúa Thái đen, cả hai đều đẹp như tiên, sống trên mảnh tiểu giang sơn thượng nguồn Hắc Giang với đủ quân gia tỳ thiếp, vàng bạc, lâm sản quyền uy chúa tể, Đèo Văn Lang tưởng mình còn sung sướng hơn hoàng đế Nam Triều nhiều.

Nhưng trí thông minh tuyệt vời của Đèo Văn Lang không cho chàng yên sống

với hạnh phúc quyền uy đó. Một chiều kia bơi thuyền trên sông Hắc, Văn Lang thấy một cái xác chết trôi thối rữa nặng mùi, lại hôm khác thấy một ông già hom hem bị chết nhọc nhằn khổ sở sau mấy chục năm khỏe mạnh tuấn tú. Lại hôm kia cùng vợ đi viếng phần mộ cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, Đèo Văn Lang vụt nghĩ tới kiếp người mong manh sinh ra trường thành rồi thác, hai tay buông xuôi trong vòng chớp mắt.

Lang chạnh niềm tưởng đến mình, đến vợ, hình dung mấy cái huyết sâu chực sẵn cuối đường hình hài tan rữa, nhan sắc tiêu vong trước sức tàn phá ghê gớm của thời gian.

Từ đó, Đèo Văn Lang bị ám ảnh ghê gớm. Soi gương, nhìn vợ, nhìn hoa cỏ, Lang đều nghĩ đến cuộc tử biệt, tàn tạ đang chờ sẵn.

- Có cách nào tồn tại với thời gian? Chống sức hủy diệt của thời gian? Ít nhất cũng như loài khoáng sản?

Càng ngày, Đèo bị xoắn vào ý nghĩ "vô cùng thực tế mà xa vời không tưởng" đó. Chàng càng dốc tâm học bí thuật rừng sâu, càng giỏi càng hy vọng khám phá ra nẻo trường sinh.

Rồi ngày định mạng tới với chàng, huy hoàng như đóa hoa hồng nhưng đầy gai góc.

Bữa đó, vào mùa hạ, Đèo Văn Lang tổ chức một cuộc săn dài thường luồng cho vợ xem. Săn bắt thủy quái là một nghệ thuật tuyệt vời của dân nguồn thượng Hắc giang. Đánh bả câu bằng heo con không kể, dân miền này có nghề "tay không bắt dài" rất tài, bằng cách lừa cười lên lưng con dài.

Đèo Văn Lang bắt dài không ai bằng. Bữa đó, trước đám đông, Tù trưởng ngậm dao nhảy xuống sông Hắc, lặn vào tận hang sâu bắt một con dài rất to, chỉ hai mươi phút đã tóm được. Thịt dài là món ăn quý. Đèo truyền làm dài cho vợ thưởng thức. Nhưng khi mổ bụng dài, lại thấy một cặp vòng xanh điểm huyết to gấp rưỡi vòng thường, ánh sáng chói lòa như dạ quang.

Ai cũng cho là lạ. Đèo Văn Lang cho là điềm tốt, sai làm hộp vàng để ngay

trong học tử phòng riêng. Đêm kia, Văn Lang sức tỉnh phát giác trên mái có khách dạ hành vút qua. Lang lên dậy, núp rình thấy hai bóng mặc áo quần đen lên vào phòng khách, xông "mê hồn hương" vào buồng tù trưởng.

Văn Lang rất giỏi ngoại khoa, vận khí, vờ im đợi, thấy hai bóng lạ cậy cửa vào buồng mở tủ, bàn kiểm đôi vòng. Lang nhảy ra, hạ được một tên, còn tên kia chạy thoát.

Đem tra hỏi, tên này cắn lưỡi chết, trong mình không giấy tờ. Mấy ngày sau, gần ngày giỗ Đèo Văn Phục, bỗng có một thầy địa lý Tàu xưng tậ Tứ Xuyên sang, đi xem đất quý. Đèo đãi rất hậu, nhờ phúc cho ngôi mộ cha. Hai đêm sau, thầy Tàu xông khói me lên vào buồng lấy trộm vòng điểm huyết. Đèo đề phòng, nên lại bắt được. Thấy lão không phải hạng đề tiện, Văn Lang rất lạ bèn dùng lời tử tế gắng hỏi hứa tha. Cảm ơn ấy lão thầy Tàu thở dài, bảo:

- Số tôi vô duyên! Quý vật tìm quý nhân, mưu tôi đã hỏng lẽ ra chết cũng chẳng hé răng nhưng thấy ngài tử tế, không đành giấu: Từ vạn cổ, vốn có lời đồn trên đời có một cặp "vòng càn khôn" vô giá ai bắt được có thể đoạt quyền tạo hóa. Nay nghe đồn ngài bắt được tôi tìm tới. Thiên hạ khá nhiều kẻ biết, ngài khá lưu tâm.

Hỏi kỹ, lão cũng chẳng biết "chìa khóa" ở đâu? Đèo Văn Lang tha lão thầy Tàu. Cuối năm đó, một đêm, Lang ngồi sưởi với vợ, đem vòng ra xem, chẳng may Cầm Phi Phụng sẩy tay đánh rớt một cái vòng vào bếp lửa cháy rục. Giật mình, Đèo dùng que sắt cời than tìm, mãi mới thấy, nhưng khi lôi ra, soi đèn, sức thấy đường nét lạ kỳ hiện trong ruột vòng.

Nâng thử chiếc kia cũng vậy! Đèo Văn Lang có óc thông minh phi thường từ đó soi chép ra giấy, đêm đêm ngồi nghiên cứu như dò mật mã.

Rồi một đêm gần sáng, chàng nhập diệu, vụt đọc được hiểu được những đường nét kỳ quái kia. Mới hay là lối chữ tượng hình thời tiền hồng thủy pha lẫn lối tượng hình của loài người thời hồng mang chu kỳ thứ hai, ghi lại thuật trường sinh. Hấp tinh đạo thần khí của Bành Tổ Lĩnh Nam.

Sau phút nhập diệu khám phá ra được chữ tượng hình kỳ dị, viên tù trưởng Thái

trắng Đèo Văn Lang dần dần đọc được hết các chữ trong ruột vòng. Thì ra đây là cặp "vòng càn khôn" vô giá ghi lại phép hấp tinh đạo thần khí, luyện thuật trường sinh, chống lại sức tàn pha của thời gian!

Mừng như chết đi sống lại, Đèo Văn Lang ghi tất cả ra các miếng da thuộc, từ đó ngày đêm đem ra nghiên ngâm say mê, cho là Thượng đế đã ban ân đặc biệt cho mình! Tiếp đó xảy ra liên mấy vụ cao thủ từ phương xa tới tấn công, hành thích đoạt vòng càn khôn, nhưng Đèo Văn Lang đã đề phòng, chúng không làm gì nổi. Tuy vậy chàng cũng biết rằng từ đây chàng đang giữ một "bảo vật chết người" và chàng hiểu từ đây chàng có hai con đường: Một là chết nhục nhã, hai là tiến đến tài nghệ tuyệt luân, dần bước trên đường luyện học.

Nhưng bộ vòng càn khôn có ba cái, chàng thiếu một lại chưa được trí thông minh như Đông Tử, nên chỉ lãnh hội được tinh thần dị thuật "hấp tinh đạo thần" theo nghĩa hấp tử tới hấp sinh của luật tạo hóa hóa sinh hóa diệt.

Đèo Văn Lang lại là kẻ có lòng, trù trừ chưa dám định bề nào. Ngày kia chàng có việc một mình một ngựa vượt biên thù, ngược sông Hắc sang Vân Nam vào độ đông kha. Đến vùng Ma Lo, một đêm trăng có tuyết rơi nhiều, chàng bị một đàn sơn cầu loại hồng cầu quấy dữ nhất rừng già tấn công, Đèo Văn Lang rút gươm, nhảy xuống đất chém sói, bảo vệ cho cả ngựa. Nào dè "quỷ mắt đỏ" tới đông như rươi, chồm vô người ngựa.

Đang nguy sắp phải bỏ ngựa vọt lên cây bỗng nghe tiếng chó sói tru lê thê đầu cốc, bầy sơn cầu bỏ ngựa chạy về phía có tiếng tru.

Lạ lùng, Đèo lần theo dấu sói in trên tuyết tới cốc bèn thấy một bóng dị nhân chống gậy mặc áo da sói đang giỡn với đàn sơn cầu sói hơn một trăm con. Đèo giấu ngựa lần tới ra mắt, gặp Đèo, vị nhân sói kia yêu ngay, ông ta trạc hơn năm chục, đời đã thú lang thang, biết "nói tiếng sói" và chính là một pháp sư rừng cao tay, ông ta truyền dị thuật cho Đèo Văn Lang.

Từ biệt nhau, Đèo trở về lãnh địa. Đêm kia cũng một đêm trăng lạnh, được tin sơn cầu về miền, Đèo Văn Lang ra rừng, thu phục. Bỗng gặp một bầy quái nữ tới vô sơn cầu, cắt tia máu chân sau uống ừng ực.

Thấy Đèo, bảy nữ quái ủa bao vây chực bắt, nhưng Đèo cao bản lãnh, sau trận tử chiến, hạ được bốn này cả thấy bảy nàng, nàng nào mặt cũng đẹp như yêu ma.

Tra hỏi mấy ả cho hay: chuyên bắt đàn ông và sơn cầu hấp huyết, máu người máu sói làm tăng tinh lực. Đèo Văn Lang thu phục đàn sói xong, định giết "thất quái nữ" nhưng bỗng nhớ đến thuật hấp tinh đạo thần bèn nghĩ thầm:

- Bốn này là ma nữ, để làm gì? Giết cũng uống, sao ta không đem thí nghiệm thuật của Bành Tổ? Bèn đem bảy quái nữ vào hang đá, làm một cuộc thí nghiệm đầu tiên.

Không dè mới đến ả thứ ba, đã tiêu gân thịt, biến thành cái túi da tanh khắm kinh người! Đèo trối bốn ả kia lại, sai sói canh, đợi đêm sau hấp thử. Cứ thế, hết bảy ả, Đèo đã thông cách "hấp tinh đạo thần", vụt thấy trong mình khỏe lạ thường, như vừa uống tiên đơn.

Đèo Văn Lang mê liến. Lòng yêu vợ càng nồng nàn, Đèo càng tưởng chuyện trường sinh.

Một hôm xem sách, đọc hai câu "ngã vi thiên hạ kế, khởi tích tiểu dân tai" Đèo tưởng đến cái chết của cha mẹ ruột, đến cảnh quốc vong, lời trối của dưỡng phụ, lòng xốn xang hết sức. Đèo bị ám ảnh khá lâu, cho đến hôm bỗng gặp một bảy hồng cầu quấy, mấy con đầu đàn to như người.

Trong khi thu phục, chẳng may có hai con quá hung tợn, bất thần nhảy chồm lên cắn cổ, Đèo phải hạ độc thủ, nhìn xác sơn cầu to lớn nằm sõng xoài, Đèo tưởng đến thuật hấp trường sinh, vụt nảy ý lạ:

- Tại sao ta không làm chúa sài lang đầu đàn hồng cầu quấy để tiến hành việc luyện thuật! Ta sẽ kiếm quái nữ ma đầu làm "chất liệu".

Đèo bí mật lột da cầu quấy đầu đàn đem thuộc kỹ lưỡng, bộ phận nào chặt, lại ghép thêm thành một bộ lông sơn cầu rất đẹp, chui vào, cử động như thường.

Từ đó Đèo Văn Lang sống hai cuộc đời, một đời tù trưởng Thái và một chúa sài

lang tứ túc hồng cầu quấy! Chàng kiểm ma nữ hấp, nhưng hồi ôi định mệnh đã đành khi đặt chân vào con đường ghê gớm đầy máu lệ! Càng ngày Đeo Văn Lang càng mắc bệnh "khát máu, khát hấp tinh đạo thần khí" thỉnh thoảng lại lên cơn thỉnh linh không khác kẻ bị yểm ngải độc nuôi bằng máu để hóa Ma Lai.

Mỗi khắc lên cơn, Đeo lại mang lột chúa sài lang bắt đàn bà "hấp". Và khi tới cơn, đầu óc choáng váng, da thịt bứt rứt không sao chịu nổi tuy đầu óc vẫn tỉnh.

Rồi một đêm, sau khi hấp liền hai cô gái, ngồi luyện thuật trong rừng, xong, chàng trút bỏ lột sói ra, nhưng... không trút nơi! Vì khi mang lột này, chàng đã mặc bộ quần áo mỏng bó sát người, hôm đó, ngồi luyện thành hỏa khí nóng ghê người, sức nóng làm cháy cả làn áo, làm cháy cả làn da thuộc, hai thứ da người da thú đồng hóa dính vào nhau còn quá keo sơn!

Kinh hoàng cực đo, Đeo Văn Lang đã dùng hết cách. Không sao cởi ra nổi! Thì ra trong khi mang lột hồng cầu quấy, chàng mãi mê hấp luyện thuật kỳ, quên khuấy là: dầu da thịt súc vật, da thịt người cái gốc vẫn không ngoài ngũ hành biến the. Tinh thần, khí chàng hấp được của phái nữ kia chính là tinh túy của ngũ hành, chuyển ra ngoài da, nó làm dẻo nhuyễn, kết hợp luôn hai khối ngũ hành lại, có lẽ phải lóc tận xương mới bóc ra được!

Nhưng cũng còn một chút may mắn là nó chỉ dính chặt mình, đầu mặt chưa dính. Lồng lộn, đau đớn suốt đêm lột sơn cầu vẫn dán cứng. Đeo Văn Lang đành nuốt hận quay về dinh, bí mật sai làm một bộ giáp!

Mặc ra ngoài lột sói, làm thêm một cái mat nạ mũ trụ sắt nữa chụp kín phòng khi hấp luyện khỏi dính nốt. Khi về dinh, mặc quần áo ra ngoài, tháo cái đầu cầu quấy ra, không ai đoán nổi!

Cả Cẩm Phi Phụng, Bạc Tây Kiều cũng chưa hay. Ngay lúc ân ái với vợ, Đeo cũng vẫn mang giáp, lấy cố hiện có lắm kẻ thù rình hành thích.

Nhưng cơn bệnh khát tinh lực huyết khí nữ nhân càng lúc càng nặng, có lần đang nằm với vợ, Đeo Văn Lang bỗng nổi cơn khát suýt hại cả vợ quý nếu không kịp thời vọt ngựa đi vội!

Phi Phụng, Tây Kiều ngờ, hết sức gạn hỏi, Văn Lang chỉ kiếm lời gạt đi. Nhưng trước còn một tuần trăng hấp một lần, sau hai, lâu dần cơn điên khát hấp lên hàng đêm theo thói quen thường vào nửa đêm giờ Tý, giờ loài tứ quý, chim báo, chim lợn thường cất tiếng kêu quái gở gọi hồn ma. Những lúc lên cơn, tâm tính Đèo Văn Lang cũng thay đổi hẳn trở nên hung tợn lạ thường. Một đêm đang ngủ bỗng lên cơn không chịu nổi, chàng như loạn trí, trút luôn y phục chụp đầu sói phóng sang dãy nhà đàn bà vô nghiến một nàng gái hầu Thái, đem đi hấp. Phụng, Kiều cùng một thị nữ rượt theo, thấy cái bóng cầu quấy phóng vào khu phòng tù trường mat dạn. Hai nàng càng ngờ, để tâm dò xét. Đèo Văn Lang một phần sợ lộ, phần luyện hấp thành nghiện tinh thần huyết khí âm, lúc này như bánh xe lăn dốc không ngừng lại được. Lại thêm uất về vụ đánh da sói, phải mang suốt ngày đêm, Đèo càng hy vọng luyện thành công sẽ có thể gỡ lột sói ra, nên quyết tâm luyện thuật.

- Phải lập một cung A Phòng nhất sẵn gái tơ làm chất liệu hấp luyện! Xưa nay các vĩ nhân lập nên nghiệp lớn đều không qua lễ "nhất tướng công thành vạn cốt khô". Nay ta cũng phải dẫm lên tiểu tiết dầu có phải hại nhân mạng cũng chỉ hàng ngàn, so với thiên hạ nào có nghĩa gì? Thiên hạ một cái danh, đã phải phí hàng núi đầu lâu so với việc ta có là bao? Hại ít mạng ma đảo lộn được càn khôn, tìm được đường trường tồn cho nhân loại khi thành tài có thể phục quốc chiếm thiên hạ, tại sao không làm như Thiết Mộc Chân xưa "ngã vi thiên hạ kế khởi tích tiểu dân tai".

Đèo bắt đầu kiến tạo cung A Phòng bí mật dưới đáy Hắc Giang, tại vùng biên địa bên nguồn sông Đà, phía Tây Bắc lãnh thổ Thái tự trị. Thông minh, quyền biến, sẵn vàng bạc thuộc hạ. Đèo sai đắp đập tát hết nước, mùa đông cạn, đào hầm, xây trên xây dưới theo mô hình làm sâu. Lại khám phá được mỏ vàng, mỏ "đất đèn", bể nguồn thác lũ quanh miền, lợi dụng sức gió làm "thủy phong điện lực", chạy máy trực điều động cơ quan...

Trừ một số thủ hạ thân tín, nhan công kiến trúc A Phòng kỹ sư đốc công đều được tuyển từ xa, cho uống thuốc ngủ, chờ tới, mỗi toán làm một khu vực, không liên lạc với nhau, những chỗ tối mật Đèo dùng âm binh cầu quấy. Xong bọn xây lại được uống thuốc ngủ đem về chốn cũ, cũng chẳng biết xây gì, tại miền nào, cho ai? Phương pháp này không hoàn toàn đảm bảo được bí mật nhưng không tàn ác như phần đông vua, chúa xưa xây cất cung mờ bí mật thường chôn luôn kẻ xây cho kín

đáo.

Cung A Phòng xong, Đèo Văn Lang đội lốt Chúa Sài lang đi bắt gái tơ về nhốt đây đàn. Đèo đóng hai vai rất khéo, nhưng cuối cùng cũng bại lộ trước hai người vợ yêu quý.

Một đêm, Cầm Phi Phụng đang ngủ, bỗng nghe tiếng sơn cầu tru lên lê thê trong đêm đông khan. Phi Phụng lén sang dãy nhà tù trường ở thấy bóng Chúa Sài lang vọt ra rừng. Đêm đó, Đèo ngủ tại dinh cách cung A Phòng ngót mười dặm chim bay, Phi Phụng vào phòng không thay chồng đâu, y phục còn ném bừa trên giường. Kinh nghi cực độ, nàng chạy ra hướng sói tru tới cánh rừng đông khan trắng lạnh thấy Chúa Sài lang đang hấp một nàng sơn nữ, chung quanh sơn cầu như rười.

Sơn nữ lay van, khiếp sợ, Chúa Sài lang phát nói tiếng người âm u:

- Gái ngoan chớ sợ! Chúa Sài lang đem lên đình cực lạc... Hà hà! Chỉ phút sau sơn nữ đã thành một cái "túi da người". Chúa Sài lang chạy về dinh.

Cuối tuần trăng đó cũng nửa đêm. Phi Phụng chợt sang chỗ Đèo nằm đúng lúc Đèo lên cơn, nhảy ra vồ một gái hầu đem về phòng hấp sát! Hấp ngay khi chưa trùn cả lốt sói, Phi Phụng thấy chồng tuôn vòi vào mũi gái hầu, nàng kinh hoàng quá, kêu rú lên ngã vật xuống.

Đèo Văn Lang giật mình tha cả "túi da người" chạy ra, thấy vợ quy sông soài, Đèo tỉnh cơn điên loạn, giấu "túi da", vức vợ vào trong. Quá xúc động sợ hãi, Phi Phụng lâm trọng bệnh, nằm liệt giường. Đêm ngày bị cảnh "hấp" ám ảnh, nàng chợt tỉnh chợt mê, kêu rú liên miên. Đèo Văn Lang châu chực bên giường, lo chạy chữa thuốc thang hết lời giải thích, nhưng Phi Phụng vốn gái có từ tâm không chịu nổi cảnh ghê gớm hung ác, bất kể vì mục đích gì.

Nàng đình ninh Văn Lang đã hóa sói. Lang là Chúa Sài lang, thậm chí đến tên Lang cũng là cái tên định mạng! Nên, thấy Đèo Văn Lang, nàng lại ôm mặt rú lên khùng khiếp kêu "cái vòi, cái vòi đỏ". Phi Phụng là mẫu đàn bà có lý tưởng, đã yêu thì tôn thờ tình yêu, thờ chồng hết dạ, đã thất vọng, càng sâu đậm.

Tuy vậy nàng cũng khỏi ốm, nhưng lại mắc bệnh ám ảnh, nàng luôn luôn bị ám ảnh cho là mình đang có "chồng chó sói". Lúc này nàng đã có con, đẻ sinh đôi Đèo Văn Dũng, Đèo Văn Kiệt. Đèo Văn Lang thấy vợ như thế, đem lòng đau đớn buồn bực hết sức, đêm kia, đem tất cả thể thiếp xuống cung A Phòng.

Mấy phen Cầm Phi Phụng quyết định quyên sinh nhưng cả mấy lần nàng đều phải bỏ ý đó vì thương con thơ dại. Giữa cung sâu thăm thẳm, nàng phải cố sống, chiến đấu với những ám ảnh nặng nề gớm ghê. Người đàn bà hiền đức không sao quên nổi cảnh người chồng tuôn voi đỏ vào lỗ mũi gái tơ, hút hết tinh lực não tủy hết một con Ma Cà Rồng! Nàng lại là người sinh trưởng tại miền Tây Bắc Việt Nam nên từ nhỏ được biết những chuyện quái đản về các giống Cà Rồng hấp huyết nửa đêm biến thể vuốt mặt dài như chó sói, bay đi ăn bắn uống dơ v. v...

Còn hàng trăm vị biến thể hóa nàng được nghe nên càng tin chồng mình hóa sói cứ nửa đêm hóa hình chúa sài lang đi hút tủy não đàn bà con gái!

Đèo Văn Lang hết lời giải thích cho vợ biết chàng đang luyện bí pháp Càn Khôn, kiếm đường trường sinh nhưng Cầm Phi Phụng không khi nào quên nổi cảnh gớm ghê, nàng tin sẽ có đêm đến phiên nàng phải chịu nạn khủng khiếp đó!

Phi Phụng kinh ghê đến phát cuồng thì Văn Lang cũng đau đớn lên vì tình yêu đã mất! Chàng vẫn yêu vợ, yêu hơn nữa. Nhưng nàng, tuy thương chồng, sợ hãi đã giết chết tình yêu!

Rồi một đêm hiu hắt, không chịu đựng nổi nữa, Cầm Phi Phụng bỗng đưa con đầu lòng Đèo Văn Dũng trốn khỏi cung A Phòng.

Trốn khỏi A Phòng lòng đau như cắt, phải xa chồng, xa nơi đã sống thán năm đầy hạnh phúc. Cầm Phi Phụng cũng chưa tính chạy đi đâu, nhưng người đàn bà quá kinh hãi, tin chắc chồng đã hóa sói tinh hấp huyết tủy người và sẽ hấp cả vợ con nên nàng phải bỗng con trốn đi. Tuy vậy cũng chỉ bỗng được đưa con đầu lòng đeo vòng Đèo Văn Dũng, nàng thoát khỏi thượng nguồn Hắc Giang, chạy bừa về quê cũ miệt ngã ba Nam Na. Đèo Văn Lang đi xa về không thấy vợ quý biết ngay nàng sợ hãi quá đã bỏ trốn! Đau đớn khổ sở tui nhục đến điên cuồng, viên tù trưởng bèn trùm luôn lối sài lang dẫn đàn chó sói, sơn cẩu, rượt theo dấu vợ con về thẳng vùng

ngã ba Nam Na.

Cầm Phi Phụng bỗng con, cỡi con ngựa bạch về được tới dinh họ Cầm, thì cha nàng, tù trưởng Cầm Văn Dung vừa nằm xuống bất ngờ sau một cơn bạo bệnh. Nàng ôm lấy quan tài khóc lóc, lòng đau đớn chất chồng nhưng cũng không dám tỏ chuyện ghê gớm kia cho người anh là Cầm Văn Đạt nghe, và chỉ nói là bị quái rượt.

Đêm sau, bỗng lính đồng hốt hải chạy về dinh cấp báo: sơn cầu, chó sói từ đâu kéo về bên kia sông Nam Na đông như kiến, dân gian kinh hồn chạy tán loạn, có kẻ nghe tiếng chúa sài tru tiếng người!

Ai nấy kinh hoàng, Cầm Phi Phụng vội ôm con lên ngựa, rời khỏi tư dinh chạy như giông về hướng núi Phán Tây Phàn Chapa. Cầm Văn Đạt cho một gái hầu có võ và hai lính đồng khỏe theo hộ vệ. Bốn người bốn ngựa, chạy được tới Chapa rồi về Lao Cai, đáp tàu về xuôi vì nghĩ dầu sói tinh cũng khó theo về đồng bằng thành phố được.

Nhưng hỡi ôi! Định mạng khắt khe đã đành, tung tích Cầm Phi Phụng bị lộ trước mắt lũ ma nhân, ác tặc vẫn bí mật theo dõi, định đoạt vòng xanh điểm huyết.

Tàu tới Yên Bái có mấy tên toan bắt cóc, một người lính đồng phải liều thân cản chúng cho gái hầu xuống toa súc vật lấy ngựa cho Phi Phụng bỏ tàu chạy vào thị trấn, lúc tàu vừa đỗ.

Ba người ba ngựa, bỗng theo đũa nhỏ vòng xanh chạy xuyên sơn sang tỉnh Tuyên Quang. Tới Tuyên Quang suýt bị gian tặc bắt ngay bên chợ nếu không có một đàn sơn cầu bất thần kéo vào thị trấn, làm cả trấn kinh hoàng tưởng loạn rừng. Thì ra chính "chúa sài lang" họ Đèo. Đèo đã dùng độn Lục Nhâm, ma xó ma gà tìm hướng Phi Phụng chạy, lối này ứng nghiệm như thần, Đèo tới giết lũ gian tặc nhưng Cầm Phi Phụng lại tình cờ thoát khỏi! Trên đường xuyên sơn, chạy liều sang Thái Nguyên, Cầm Phi Phụng cùng gia nhân chạy vào một động Mán Hồng Than hung dữ, may sao lại gặp một lão thầy mo rất cao tay, xưa đã có lần tới chơi với cha nàng, tù trưởng Cầm Văn Dung trên Nam Na!

Nghe Phi Phụng kể chuyện cha mới mất, thân nàng bị quái nhân quái vật săn

đuổi chẳng biết chạy đâu cho thoát, lão thầy mo Mán thương cảm vô cùng lập tức dẫn ba người tới trước bàn độc, đọc chú, căn lưỡi phun máu vẽ bùa trao mỗi người một đạo, bảo:

- Nay cô nàng bị quái đuổi phải ra khỏi nước, lánh xa mới được! Mo đã giúp bùa "lạc hướng" nó khó dò đường cô nàng đi, cô nàng cứ lên thẳng Cao Bằng, tới biên thùy Trùng Khánh Phủ vượt biên sang Quảng Tây lánh nạn. Bên Tchen Ngan Fou mo có người bạn già làm quan Tổng đốc Lưỡng Quảng Trần Tế Đường. Ông quan trấn đó rất tốt, cô nàng có thể sang đó nương náu, sau sẽ hay! Mo sai đứa đệ tử dẫn đi đường tắt.

Phi Phụng cảm ơn thầy mo Mán, lập tức lên đường, có thêm một người Mán gan góc, thuộc rừng làm hướng đạo!

Một cuộc săn đuổi kỳ lạ nhất sơn lâm diễn ra giữa rừng núi điệp trùng Việt Bắc, thầy mo Hồng Thần cao tay, dùng âm phù đánh lạc hướng truy lùng nhưng lại sơ ý quên là súc vật rất thính hơi, nhất loài khuyển mã chó sói lại càng đánh hơi rất thính. Giống chó đánh hơi theo dấu, thường ngửi mùi cỏ đập, tìm hướng hoặc ngửi hơi người vương trên đường đi. Với một đàn sơn cầu tinh khôn, đem theo cả chiếc áo lót của vợ, Đèo Văn Lang sục sạo đường mòn, đường nào cũng biết, tuy có chậm một chút, nhưng cuối cùng vẫn theo đúng hướng Phi Phụng đi.

Và đúng buổi Cầm Phi Phụng chạy tới gần vùng biên thùy phân mao, Đèo Văn Lang bắt kịp. Cũng vừa khi bọn Cầm bị một bầy chó sói hung tợn sồ ra vồ rượt, Đèo Văn Lang xua tay đàn sơn cầu ào tới vồ xé đàn sói rừng kia, trong cơn hỗn loạn, bọn Cầm chạy tứ tán, người đồng Thái, đệ tử thầy mo Mán bị sói ăn thịt, gái hầu thoát chạy được, còn Phi Phụng phi lên nẻo biên thùy. Rồi... thảm kịch diễn ra, định mạng đã dành cho người thiếu phụ xấu số trong cơn yêu cuồng điên loạn, tuyệt vọng bị Phi Phụng coi là sói tinh, quyết không chịu lấy nữa, Đèo Văn Lang lên cơn điên tui hận, đã hành hạ người vợ quý, dùng phấn bột vàng kích dâm, làm mê tâm loạn trí cuồng thân nàng, bắt phải quỳ lạy xin ban ân giao hợp và cuối cùng đã hấp sát nàng ngay dưới gốc tùng trước mắt Chúa núi Mã Đầu Quảng Tây! Một người đàn ông tuần nhã hào hoa, tài cao chí lớn, yêu vợ vô cùng đã giết ngay vợ quý trong tình yêu lên tới độ điên cuồng, hỡi ôi! Thảm kịch cổ kim hân hữu thê lương

muôn đời... Tất cả chỉ vì định mạng, vì chí lớn! Ôi! Chí lớn đặt sai đường "khởi tích tiểu dân tai", tai ách đã vận luôn vào bản thân gia đình mình.

... Chúa tể Thập Vạn Đại Sơn chợt dừng lời thở phì một hơi dài, như vừa trút được cả ngọn Tây Phàn trong lồng ngực. Dư âm trầm buồn còn vang nhẹ trong căn đền im lặng mênh mông. Có tiếng rú khủng khiếp, trong bóng mờ chúng nhân yên như tượng, bên cột bóng Tây Sắc Ma Vương ôm lấy mặt lão đảo chập chờn. Có nhiều tiếng thở dài não ruột, liền mấy tiếng nấc nghẹn rung lên mơ hồ có tiếng nửa vừa khóc vừa hỏi:

- Còn gì nữa không?

- Còn! Họa vô đơn chí, oan nghiệt... Đường hấp sát bước đầu vấy máu, tất sau còn đầy nước mắt! Sau cơn hấp vợ thành cái túi da, sục tìm con không được. Đèo Văn Lang chạy về Cung A Phòng không thấy vợ hiền con đại, Văn Lang cười khóc như điên. Theo thời gian, bệnh hấp càng tăng và oan nghiệt lan sang thú vật. Đệ nhị phu nhân Tây Kiều họ Bạc, từ ngày Cầm Phi Phụng mất tích, Tây Kiều cũng sinh nghi để tâm dò xét. Rồi một đêm nàng cũng phát giác ra chuyện khủng khiếp dưới A Phòng và thấy tận mắt cảnh chồng nàng tru rú xé xiêm y gái tơ tung vôi đỏ vào lỗ mũi người hút chòm chộp...

Lúc đo Tây Kiều gần ngày đẻ, trông thấy ghê hờnm, suýt trụy thai, cũng đình ninh chồng hóa loài ma quái sói tinh, hấp huyết quý. Tây Kiều cũng bỏ trốn luôn, lần này nhờ Đèo sang rừng Thượng Lào thu sói, luyện "trần". Bạc Công Chúa chạy sang Bắc Cạn yên ổn. Một mình một ngựa, thân gái dạm trường nàng chạy vào dinh tuần phủ, cầu cứu "ông Trần". Ông Trần lúc đó là công tử Trần Hùng, con quan tuần phủ Trần Thành. Mấy năm trước, Trần Thành trấn nhậm Lào Cai, Trần Hùng có dịp đi săn qua xứ Thái đen, tình cờ hạ được hai con cọp dữ, mấy tên giặc Thổ cứu Bạc Công Chúa. Trần Hùng cũng giỏi võ, lại là trai minh chính, đường hoàng, tướng mạo khôi ngô. Trai con quan Nam dưới Kinh, gái con tù trưởng tiểu vương sơn cước, trai tài gái sắc lạ gì cảnh đồng thanh tương ứng, hai người từ đó yêu nhau! Mỗi tình Kinh Thái nên thơ nào ngờ chưa kịp đi tới hôn nhân thì Bạc Công Chúa bị cha gả cho Đèo Văn Lang.

Vì hiếu, vì phong tục rừng xanh, Bạc Công Chúa phải gạt lệ dứt tình về làm đệ nhị phu nhân tù trưởng họ Đèo. Nàng cố yêu chồng quên chuyện cũ. Nay gặp cơn kinh hoàng, nàng chạy tới gặp Trần Hùng nhờ cứu nạn. Thương xót cố nhân, Trần Hùng quyết hy sinh giúp nàng, bàn nhau giả nhận vợ chồng che mắt chúng nhân. Trần cùng thủ hạ dẫn Bạc Tây Kiều sang Hồ Ba Bể định ẩn dưới hang sâu. Nào dè quân ma theo dõi đoạt vòng, đoạt người đẹp, quân Trần bị đánh tan tành, Trần đưa được nàng tới gần hồ, thì nàng đau đẻ, vào quán sinh con! Trong khi đó, Đèo Văn Lang lại dùng đòn toán, ma xó tìm ra hướng Hồ Ba Bể. Không may cho Tây Kiều, Trần Hùng. Hồ Ba Bể lại là nơi Đèo Văn Lang dùng làm cứ địa, tạo ra quái vật Giao Long Chúa cho thủ hạ ngầm chiếm lĩnh khu hồ, thả cả thường luồng thực xuống đấy. Khi tìm ra phương hướng Đèo Văn Lang lên thẳng Hồ Ba Bể, vào hang ngầm của Trần

Hùng bắt lão canh hang năm đợi đấy. Quá nhiên khi thấy trò Trần Hùng phò mẹ con Bạc Tây Kiều chạy tới bên hồ bị quái nhân rượt gấp cả bọn đã nhảy xuống nước lặn vào hang ngầm rơi vào vuốt Giao Long chúa.

Biết Hùng, Kiều trước thương nhau, Đèo Văn Lang ghen hờn hết sức. Nhưng sau lần diên rồi hành hạ vợ quý giữa cơn cùng loạn, Đèo Văn Lang đã hối hận vô cùng, nên không dám làm Tây Kiều tuyệt vọng. Đèo đem Trần Hùng về nhốt ngục sọ sát Tây Cung. Đèo nguyên khi nào Trần Hùng phá nổi ngục ra ngoài, Đèo sẽ tha, đồng thời khi nào Tây Kiều dừng dừng trước cảnh Trần Hùng bị hành hạ, Trần mới khỏi bị hành, sở dĩ Đèo kéo dài cảnh đó, một phần vì lòng ghen sâu cay, phần sợ Trần chết, Tây Kiều cũng chết và Kiều sợ nếu mình quyền sinh Trần sẽ phải chịu cực hình trong ngục sọ nên nàng phải sống!

Người đàn bà khổ sở còn cố sống vì còn chút hy vọng gặp lại con thơ đã trao cho bà Mán tiền vô danh. Đèo Văn Lang vẫn tiếp tục mò luyện phép trường sinh, lần từ hấp sát tới hấp sinh. Đèo luôn luôn bị ám ảnh vì cái chết của Cẩm Phi Phụng, nên tuy có đủ Ngũ Cung, Thập Viện đầy rẫy gái đẹp, Đèo vẫn một lòng yêu Bạc Tây Kiều, hiến vợ đủ thứ trừ chuyện ra ngoài một mình. Nhưng dầu được yêu chiều, lòng người vẫn không hết khủng khiếp thường bị cảnh hấp tinh ám ảnh.

Tuy vậy, sau đó nàng còn đẻ một lần nữa với Đèo Văn Lang, người con gái đó

là Đèo Nguyệt Kiều. Do Đèo giục, và cũng do lòng thương Cầm Phi Phụng, Bạc Tây Kiều lại nhận người em Dững, là Kiệt làm con mình, và chính Kiệt cũng tưởng nàng là mẹ đẻ. Nhưng Đèo Văn Lang lại không nuôi Kiệt dưới A Phòng, sợ con bị cảnh này chi phối tâm hồn, viên tù trưởng thông minh này đã bắt đầu lo nghiệp báo, sợ con đi vào đường cha đã đi.

Nên Đèo gửi Văn Kiệt đi học nơi xa, thành tài mới bí mật gọi về truyền thêm tài thuật ngoại trừ phép "hấp luyện trường sinh". Cũng không cho Văn Kiệt gặp Nguyệt Kiều, không cho bén mảng tới Thập Viện A Phòng!

Nào ngờ, Văn Kiệt có tính ma mãnh, thường lẻn đi xem các viện của cha, lập tức ao ước được "nối chí" cha! Kiệt do thám lần mò chép được bản sao chữ tượng hình trong vòng Càn Khôn, lại có cả bản giải và bí mật thực hành liền. Và khi cả thiên hạ đã đồn ầm về một quái nhân hấp gái tơ lý không kém Tây Sắc. Đèo Văn Lang, Tây Kiều biết chuyện thì Đèo Văn Kiệt đã khét tiếng Nhũ Hoa Thần, hấp đàn bà đến nát ngực hoa! Đến nỗi mò xuống bắt cả đầm non con gái Tây Gầm, gieo tiếng oan cho Minh Thần, mò xuống cả Nam Na, bức hôn chị họ không hay! Hỡi ôi! Hơn hai mươi năm đằng đẳng, Trần, Đèo, Cầm, Bạc mấy cuộc tang thương, hận tình muôn thủa. Một nhà tan nát họa thảm nhân tiên chỉ vì... thả mối bắt bóng, mối hạnh phúc đang nhai lại thả ra đuổi bắt cái bóng xa xa, bóng bắt chẳng được mối kia không còn. Nhưng nghĩ cho cùng, cũng chỉ tại quá thông minh, quá nhiều hạnh phúc, mà phải chịu cảnh tang thương, oan trái, chẳng qua cũng do mạng số, tù trưởng Đèo Văn Lang đi lầm nước cờ hạnh phúc, gây nên bao nhiêu tai họa, nghĩ cho cùng, đã phải trả giá đắt cả một đời hạnh phúc, tính cũng đáng thương thay!

Chúa núi Vân Nam kể một hơi dài, vang trong cảnh im lặng thăm sâu, âm hưởng thấm vào tận hồn người. Tự nhiên có tiếng thở dài nhẹ nhàng, buồn mang mang như gió thổi mặt sông dài. Có tiếng nấc, giọng Võ Minh Thần cất lên run run:

- Huynh trưởng! Mẹ em chết đã ngoài hai mươi năm nay còn nghe giọng nói? Một bàn tay giơ lên, phất một cái, ánh sáng huyền ảo bùng lên.

Đại Sơn Vương đẩy mọi người vào phía sau bàn thờ Cầm Phi Phụng, Thoong Mền ấn cái nút, trên cột nền hậu cung bỗng mở ra một đường hầm có đèn sáng với

những cần trục, dây "cu-roa" xích sắt, trên xích có đặt một dây kèn hát mở sẵn.

- Tiếng mẹ em chỉ là tiếng được thu vào đĩa từ xưa. Đèo Văn Lang, cha em, yêu vợ vô cùng, chỗ nào cũng để máy thu thanh, cho vào từng bộ đĩa ngày nào cũng vặn nghe.

Sau thăm thăm kịch biên thùi Trùng Khanh Phủ, vì quá nhớ vợ, Đèo bèn thiết lập tại biệt cung đền thờ mỗi nơi một bộ máy chạy "cu- roa" xích sắt, cho mở kèn di động dưới hầm âm chạy theo xích, nghe như có người nói thực! Đêm nào Đèo cũng cho diễn lại những cuốn băng thu thanh để sống với kỷ niệm xa xưa, nghe giọng vợ, nghe "tiếng dĩ vãng" để có ảo tưởng như người xưa còn sống. Ban này, sau khi biết Minh Thần chính là con nít vòng xanh, Đèo khổ sở điên cuồng không dám nhận con. Bèn chạy về đây "diễn" lại tích xưa cho hồn đỡ khổ để chờ cuộc định đoạt cuối cùng của số mạng chính ông cũng góp phần.

Đại Sơn Vương hất hàm một cái. Cô gái đứng trong cổ quan tài phía sau bước ra, nhảy xuống hầm cho chạy máy hát. Tiếng Cẩm Phi Phụng lạnh lạnh:

- Lang quân! Đố chàng biết thiếp đứng đâu đây? Ha ha! Chàng làm gì mà đứng gần ra thế. Lại coi này, thằng Dũng nó đang cười...

Tây Sắc Ma Vương này giờ vẫn gục cột đèn, rũ rượi, bỗng lão đảo bước vào, rống lên:

- Phi Phụng! Nàng đứng trong cũi u minh, nàng nhìn rõ chứ! Thằng Dũng con ta về báo oán... Ha ha! Hiếu tử! Hiếu tử! Nó không quên thù phụ mẫu, em ơi! Hãy đợi anh, đợi anh! Em đâu? Em đâu?

Đại Sơn Vương ra hiệu tắt máy nằm lấy Tây Sắc ngó trừng trừng vào mắt Ma Vương phát giọng trầm uy:

- Hãy bình tâm lại! Không có gì phải kinh sợ! Trong cũi u minh Cẩm Phi Phụng đã tha thứ cho ông khi trao đứa bé để rơi. Bạc Tây Kiều cũng đã dặn không báo thù, tuy lòng đầy khùng khiếp!

Tướng núi Vân Nam vùng nói lớn:

- Chồng giết vợ, định mạng khắt khe gieo xuống mái nhà nhưng định mạng đã ngừng tay oan nghiệt, từ khắc mỗ tới đền thờ này kịp ngăn cản lưỡi kiếm báo thù! Đèo Văn Dũng, Thương Kiều, còn gì không tới nhận cha!

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ cũng quay nhìn Tây Sắc Ma Vương, Bạc Tây Kiều nhẹ đẩy Giao Long Nữ ra nghẹn ngào run giọng nhỏ:

- Cha con mê cuộc trường sinh, gây nên tai vạ, lam cho lòng mẹ khủng khiếp suốt bao năm không nguôi, khổ sở buồn đau... Nhưng mẹ, mẹ đã tha thứ. Mấy chục năm nay, cha con phải mang lốt sói có gì vui đâu.

Giao Long Nữ vụt ngó Minh Thần, cả hai lại vụt nhìn lên tượng ảnh bà nàng Cẩm Phi Phụng. Rồi không hẹn nhau, cả hai cùng chậm chậm tiến lại chỗ Tây Sắc Ma Vương đứng gục sau cột, Ma Vương bỗng xua tay, kêu rú:

- Không không! Không còn gì nữa! Đèo Văn Lang đã chết rồi. Ta... ta chỉ là Tây Sắc Hồng Cầu Quấy Chúa Sài lang tứ túc, đừng ai tới gần ta!

Ma Vương rời cột lùi ra, chực bỏ chạy. Nhưng Đại Sơn Vương, Woong Lầu, Thoong Mênh, Thần Nữ, Đông Âm, Quân Kinh đã lẳng lặng tiến ra, đứng dàn ngang bệ đá, chặn mất lối đi.

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ tiến mấy bước lò dò rồi bất thần cả hai cùng nhào tới, rồi ôm chầm lấy Ma Vương Cầu Quấy như không còn biết ghê sợ bộ lông lá xồm xoàm vuốt sài lang lờm chờm nữa!

Tây Sắc lùi một bước, lão đảo chạm vách đá, rồi chùng như không kiềm chế được nổi xúc động thấy mặt hai đứa con oan trái lưu lạc cách biệt từ trứng nước, Tây Sắc cũng giang rộng cánh tay ôm choàng lấy hai con, khóc rống lên thống thiết. Võ Minh Thần, Giao Long Nữ cũng khóc òa như con nít và từ từ tuột xuống quỳ cả dưới chân Ma Vương.

- Cha... Cha ời! Hãy tha tội cho con... đã vô tình phạm tới cha!

- Cha ơi! Bao năm trời luyện võ thuật báo đại cừu phụ mẫu, co bao giờ con dám ngờ kẻ đại cừu ấy lại là cha! Cha tha tội cho con.

Ma Vương run rẩy cúi xuống, sốc Giao Long Nữ, Minh Thần đứng dậy, đưa hai bàn chân dầy vuốt nhọn như chực lau nước mắt cho con, lại thôi, giọng rống lên thê thảm:

- Con ơi! Cha có tội lớn với mẹ con, có tội lớn với loài người, cha... cha không còn là giống người nữa, cha là chó sói, người hóa sói, chỉ làm tù nhục cho vợ con!

Bọn Đại Sơn Vương thấy cảnh cha con gặp lại, ai nấy đều rưng rưng cảm động nhìn lên ảnh tượng Cầm Phi Phụng.

Ba cha con Ma Vương nói với nhau những gì cũng chẳng ai nghe rõ, riêng Đèo Nguyệt Kiều gục vách đá, bỗng quay nhìn ra, và chạy ùa lại ôm chầm lấy bà Bạc Tây Kieu khóc nức nở. Bà công chúa xứ Thái đen ôm con vuốt nhẹ lưng cong, mà lệ chảy giòng giòng.

Bỗng Đại Sơn Vương nói lớn:

- Đèo Văn Lang lão trượng! Ác mộng đã qua, hãy quên ác mộng, cha con trùng phùng, bà Phi Phụng cũng ngậm cười trong cõi u minh!

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ nghe lời Đại Sơn Vương, cả hai vùng buông Ma Vương ra, lùi một bước sụp xuống, run giọng:

- Từ lớn lên, chúng con chưa hề được thấy mặt cha, xin phụ thân cho chúng con được thấy dung nhan!

Ma Vương chưa nói chi, Đại Sơn Vương tiếp liền:

- Chính thế! Mỗ cũng vừa định nói! Đèo lão trượng luyện công mới bị dấn người, đầu mặt chưa sao! Mỗ đã nghĩ tới một vị thánh y có thể giúp ông giải phẫu lấy được lốt sói ra và trị cơn bệnh hấp! Đó là Thánh y Hải Thượng Lãn Ông tái thế miền Mai Hoa Thung Sĩ Công Linh từng cứu mạng cho Minh Thần! Giờ ông cũng nên cho con nhận diện.

Tây Sắc Ma Vương đứng im mấy khắc vẻ suy nghĩ, đoạn lặng lẽ bước lại phía sau cột đèn, đưa "tay vuốt" nhón mép cằm, lột khoảng đầu mặt ra.

Ai nấy hồi hộp, nhất Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, cả hai cùng nín thở nhìn vào cột, Thần sực nhớ lại mấy năm trước đột nhập tận Mê Cung, nhân lúc Ma Vương đang nằm xoay lưng ra, bên ngọn đèn dầu lạc. Trong vách có treo một tấm gương phản chiếu. Thần đã thoáng thấy hình cầu quấy nằm, nhưng lại hiện một bộ mặt người, mặt một ông già quắc thước, hai mắt sáng như điện, chỉ vụt thoáng như tia chớp, nên chàng không nhớ rõ từng đường nét, nay càng sinh hồi hộp.

Tâm lý hiếu tử bấy lâu khổ vì nguồn gốc thân thế mịt mờ nay sắp được thấy mặt cha lòng thổn thức không cùng, cả hai ngó khong chớp mắt. Im lặng ngạt thở, chừng nửa phút sau, vẫn thấy Ma Vương loay hoay, bất thần Ma Vương hét lên một tiếng toàn thân chấn động ngã vật xuống.

Thất kinh ai nấy chạy số lại, Minh Thần, Giao Long Nữ đứng gần nên sốc được Ma Vương lên lay gọi. Ma Vương bỗng nín khóc, vùng ngửa mặt cười thét lên như điên:

- Định mạng! Ha ha! Định mạng đã dành oan oan tương báo! Thiện ác đáo đầu! Gieo gió gặt bão! Ha ha! Giờ ta mới biết sợ thiên công!

Vẫn chưa ai hiểu chuyện gì, Đại Sơn Vương phải lên tiếng hỏi, Ma Vương mới trầm giọng bảo:

- Dính rồi! Dính chặt vào rồi! Dính như mình mẩy. Thế là toàn thân thể đã dính đều lốt Ma Vương Hồng Cầu Quấy! Từ nay, không còn cách nào trút bỏ nữa! Da sói đã dính da người, huyết khí chu lưu, thành Ma Vương Cầu Quấy!

Mọi người giật nảy mình, nhìn nhau biến sắc, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, Đèo Nguyệt Kiều vùng kêu "trời" kinh hoàng nhào tới, nắm "tay" Tây Sắc run giọng:

- Phụ thân! Sao thế phụ thân? Sao lại dính?

Nhưng Tây Sắc cứ ngửa mặt cười sảng sặc, cười muốn rung chuyển cả đền đài như muốn trút hết khí lực còn lại trong mình theo tiếng cười thống hận. Chúa Thập Vạn Đại Sơn tiến lại gần, giọng đờm lo lắng trầm hồi:

- Ông nên bình tĩnh? Phải ông vừa nói da mặt da sói mới dính vào nhau? Hình như ông vẫn mang một lần mặt nạ sắt bên trong mà?

Cười thêm tràng nữa, Tây Sắc mới chịu ngừng, gỡ nhẹ tay bọn Võ Minh Thần ra nghiêm giọng bảo:

- Hơn hai mươi năm nay, mỗi lần khoác lột Chúa sài lang, Tây Sắc vẫn đeo mặt nạ trước, nhưng đêm nay Tây Sắc lại đeo lột Giao Long Chúa, có lột giáp sẵn, nên không đeo mặt nạ. Về tới cung A Phòng, trùm lột sói ngoài. Giáp này chỉ có từ vai xuống nên khi trùm lột sói ngoài, da sói dán sát da mặt. Và khi tử chiến với Dũng Minh Thần, Tây Sắc đã vận hết ngũ hành cương khí, thân thể căng phồng, tiết sức nóng thành vầng huyết khí nung cả giáp sắc lột sói, tuy có sức hàn chế giải, nhưng khi bị đòn kiệt lực, sức hàn tiêu, da mặt da đầu dính luôn vào da sói lúc nào không biết nữa! Hỡi ơi! Định mạng đã dành lưới trời lồng lộng, thiện ác báo đầu oan oan tương báo, không sao tránh khỏi!

Dứt lời Ma Vương đưa mắt nhìn Bạc Tây Kiều, nhìn tượng ảnh Cầm Phi Phụng nước mắt chảy giòng giòng, nói lớn:

- Đèo Văn Lang đã thành "người chó sói" mang lột oan nghiệt gớm ghê này để đền tội hại sinh linh. Cung A Phòng này dựng trên mỏ "đất đèn". Đêm nay động vỡ từng khoảng lớn, có thể nổ bất ngờ! Tất cả mau lên mặt đất!

Võ Minh Thần vụt nam lấy tay Ma Vương run giọng:

- Phụ thân! Đêm nay sắp hết, mai đây trời sẽ sáng! Lột oan nghiệt gớm ghê này đã đền lại tội năm xưa. Phụ thân mau theo chúng con lên mặt đất, Thánh Y Lân Ông sẽ lột xác sói cho cha!

Đại Sơn Vương cũng nghiêm giọng bảo:

- Dững Minh Thần nói đúng! Cõi thế gian này đã quá nhiều oan trái xót xa, giờ tới lúc gia đình đoàn tụ! Hãy giải tán ngũ cung thập viện, cho nổ A Phòng, cùng nhau lên mặt đất! Hải Thượng Lãn Ông Mai Hoa Thung là bức Thánh y, sẽ giúp ông trở lại nguyên hình tù trưởng cũ!

Ai nầy xúm vào khuyên giải! Riêng Trần Hùng nầy giờ vẫn đứng im dưới bệ suối. Từ lúc vào đền, chứng kiến chuyện oan trái xót xa, Trần không phát một cử động nhỏ, không hé môi nói nửa lời. Hơn hai mươi năm, lòng Trần còn đầy uất hận, nay vừa nghe Tây Sắc nói dứt lời, Trần Hùng vùng nói lớn:

- Đèo Văn Lang! Ông lên cơn giết Cầm Phi Phụng nuôi chí sai lầm, tàn hại sinh linh, hơn hai mươi năm qua nhốt ta trong ngục lạnh, bắt chịu đủ cực hình tù nhục. Đời người chỉ có một thời xuân xanh, nay tuổi trẻ đã qua, cực hình đã chịu, đâu có chắt mười cái đầu Tây Sắc thì cực hình ta đã chịu rồi, vợ ông đã chết sinh linh nào còn? Vậy Trần Hùng này không thù oán chi ông đâu, hãy sống với vợ con chuộc lại thời cuồng sắc. Một cái am vắng biên thùi đang đợi hay nếu ông không còn ghét, Trần này nguyện đem nốt quãng đời còn lại làm bạn với ông cho đến ngày cởi bỏ lột sói.

Giọng thành khẩn đầy độ lượng của kẻ đã uống đời thanh xuân vì sự ghen làm của Tây Sắc làm mọi người đều cảm động, nhưng vừa nghe dứt, Tây Sắc vùng cười nhạt:

- Trần Hùng! Ta ngã ngựa rồi ông không oán người ngã ngựa, cư xử trượng phu với ta! Nhưng ta cảm ơn, không nhận được! Ông hy sinh cho tình cao thượng, tất cả mọi người đứng xung quanh đều biết hy sinh cao thượng, ta đây Tây Sắc lại không biết làm bạn, cha, chồng những người cao thượng sao? Thuật hấp sinh đã luyện thành công, ta còn mang lột sói này làm gì nữa? Để sống với mọi người sao? Để kéo dài chuyện oan nghiệt nhân tiên? Không! Lúc này ta xin tất cả mau rời khỏi A Phòng!

Câu cuối Tây Sắc nói như hét và quay luôn sang phía Đèo Nguyệt Kiều bảo:

- Kiều con! Mau ra truyền Dạ Xoa nổi hiệu cả ngũ cung thập viện, cấp tốc rời cung, đem theo chó sói! Và mau dẫn mẹ con, các anh chị mọi người lên mặt đất

gấp! Phải mau! Với con, không cần chờ lệnh!

Nhưng Đèo Nguyệt Kiều vẫn ôm bà Tây Kiều khóc nức nở, không nhúc nhích. Tây Sắc giục như quát "đi mau, chậm A Phòng sẽ nổ", nàng vẫn bất động, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ cùng mọi người đưa mắt nhìn Đại Sơn Vương cầu cứu, viên Chúa Thập Vạn Đại Sơn tiến lại sát Tây Sắc, trầm giọng đánh nghiêm đợm nhiều thương cảm:

- Đèo Văn Lang tù trưởng! Lãn Ông sẽ đủ sức bóc lột sói giúp ông hiện nguyên hình tù trưởng! Nếu ông nghĩ tới lỗi lầm xưa, xin hãy vì vợ con theo mỡ lên mặt đất!

Tây Sắc vừa lắc đầu chưa kịp nói chi, thành linh, giữa đêm sâu, lòng đất bỗng nổi lên những tiếng ầm ầm không khác tiếng thiên binh vạn mã chuyển dịch rồi khắp bốn phương tám hướng có nhiều tiếng súng nổ chát chúa, toàn tiếng súng tay, súng tự động.

Ai nấy vụt lắng tai nghe.

- Lũ ma nham quái khách nổi loạn cướp A Phòng.

Đèo Nguyệt Kiều vùng bảo:

- Khu đền này cách biệt, ngăn luôn tiếng động phía đó! Lũ quái có làm loạn cũng không thể nhiều tiếng súng đến thế?

Nàng vừa dứt lời, bất thần xa xa dấy lên hàng chục tiếng ầm ầm đi đùng như long trời lở núi, lòng đất cung A Phòng rung chuyển không khác bị một trận ném bom giật mìn phá, địa lôi, rồi cứ thế hàng loạt tiếng đi đùng vang dội lại tiếng ầm ầm rung chuyển đất mỗi khắc thêm gần.

Chúa Thập Vạn Đại Sơn vụt kêu khê:

- Có trận đánh lớn! Đó là tiếng đại pháo kích! Ít nhất phải hàng trăm khẩu cùng nổ một lúc!

Không khí trong đền vụt trở nên nặng nề khó thở. Tây Sắc Ma Vương vùng phát tiếng trầm u:

- Tiếng súng đại tấn công! Có cả tiếng địa lôi, thủy lôi phục phát nổ! Cuộc đại chiến trên mặt đất...

Lời chưa dứt, đã nghe những tiếng ã ã vang vọng càng mau, gần thêm, dữ dội hết sức, xen những tiếng ầm ầm ép lòng đất thẳm rung chuyển đền đài gập bội.

Ngay khi đó, xế phía trước đền, bỗng dậy lên những tiếng ào ào như gió gào mưa hú, thiết kỵ bồn hành, lắng nghe mơ hồ có lẫn tiếng quân reo, sói tru, quái hét, kéo lê trong đêm quanh A Phòng.

Đoán có trận chiến dữ nhưng vẫn chưa ai đoán chắc chuyện gì xảy ra, thành linh nghe ngoài cửa đền, nổi lên hàng loạt sói tru nhọn hoắt, lẫn tiếng quát tháo giạt giọng, vài tiếng súng ã ã có tiếng hét "nó trong này, đúng nó trong này" rồi lại nghe tiếng gươm đao chan chất.

Ai nấy ngạc nhiên ngoảnh trông ra, sịch thấy một bóng mặc quần áo Chàm Thổ, đội mũ trụ, bắn vọt từ ngoài cửa thông "Viện Hấp Sinh" vào trong đền, thân pháp nhanh như con cắt. Nhưng khi vừa hạ chân xuống nền đá giữa đền bóng áo chàm này lại lảo đảo chao người mấy cái mới lấy lại được thăng bằng, ôm ngực thở mạnh, xem vẻ đã tiêu hao quá nhiều sức lực. Bóng chàm đưa mắt nhìn khắp mấy gian đền rộng thâm u, chợt giật thót mình một cái khi nhận ra nhiều bộ mặt vừa quen vừa lạ, đứng cam nín dọc dưới lên khu bệ trước bàn thờ. Tia mắt dừng chỗ Bạc Tây Kiêu, Tây Sắc Ma Vương, Đèo Nguyệt Kiêu, bóng chàm lưỡng lự, lúng túng, e ngại mấy khắc, đoạn tiến thẳng lên bệ, chạy tới chỗ Ma Vương Tây Sắc đứng, nói một tràng tiếng Thái, sau khi lắp bắp chào bà Tây Kiêu không thành tiếng:

- Bẩm, Độn Thủy Cung, Độn Thổ Cung bị quân địch đại tấn công! Bọn quái khách tứ xứ nổi dậy làm loạn cung A Phòng định cướp gái ngũ cung thập viện, cướp của cải bảo vật! Chúng lại mới có thêm đồng đảng xuống tiếp viện. Một bọn cao bản lãnh đã tới trước Mê Hồn Cung này! Chúng hò nhau đi sục kho vàng bạc, định cướp cả bảo tàng viện, hấp sát hấp sinh! Tình thế rất nguy, can ngăn không nổi!

Dứt lời bóng chìm chợt lóe mũ trụ ra. Dưới làn ánh sáng vật vờ, hiện ra bộ mặt giống Võ Minh Thần như đúc: Nhũ Hoa Thần mình bị mấy vết gươm đao chém rách áo lòi cả giáp bên trong.

Nhiều người bật kêu "ồ", Tây Sắc Ma Vương lăm bẫm:

- Đến phút này, sát nghiệp vẫn không rời Chúa Sài Lang! Hừ! Lũ quái khách này lớn gan trở mặt làm loạn A Phòng! Sao không mở cơ quan cản chúng?

Nhũ Hoa Thần thở phào:

- Bẫm, cơ quan có khu đã bị vỡ, máy cái bị một trái mìn nên hỏng khá nhiều! Âm binh quý xó nhiều khu đã bật! Nhưng lũ quái khách còn chưa đáng ngại bằng quân địch ngoài tấn công! Chúng đông như kiến, tiến theo đại pháo chần hoa cải và hình như chúng có cả sơ đồ vị trí A Phòng!

- Quân nào?

- Bẫm, quan binh! Có lẽ quân đoàn lưu động đã chiến biên thùỵ của tướng Tây Gầm. Dù cơ đội binh chủng! Đại pháo như mưa.

Tây Sắc Ma Vương rung động toàn thân, buồn bực hết sức vừa nghe tới đó, Tây Sắc vụt thở phì, cúi đầu lăm bẫm:

- Định mạng! Hừ! Lúc ta còn đủ uy lực huyết khí càn khôn chúng làm gì nổi? Tại sao chúng lại tổng tấn công đúng lúc ta bất lực, chán chường? Hừ! Chỉ thương đám gái ngu cung thập viện phải nát thân vì đại pháo.

Mấy khắc qua vẫn chưa ai lên tiếng, bỗng Tây Sắc quay qua Nhũ Hoa Thần, giọng vụt trở nên oai nghiêm hết sức:

- Đèo Văn Kiệt! Kia là Đèo Văn Dũng anh ruột mi cùng cha cùng mẹ, và Bạc Thương Kiều, em ruột mi cùng cha khác mẹ. Hãy nhìn anh mi, em mi, từ lớn lên lưu lạc bốn phương, nuôi chí báo thù cho cha mẹ, khổ công luyện tập, chí lớn, tài cao, đức rộng, lòng hiếu nghĩa cảm động đến trời, nên luyện tập được bí pháp càn khôn! Còn mi, mặt đẹp như trăng rằm, lòng đen như mực, chỉ tính chuyện làm càn,

sao chưa ăn năn hối ngộ, nhận anh em, lấy đó làm gương?

Nhũ Hoa Thần tuy đã từng làm chuyện gớm ghê, nhưng xưa nay rất sợ cha mẹ, nghe Ma Vương nói như quở trách, chàng ta tái xanh mặt mũi, vừa ngượng vừa sợ, ấp úng đáp:

- Con... Con thấy cha theo đường hấp luyện kỳ công, con tưởng học làm như cha không phải là tội lỗi... Con... con muốn được nổi tiếng như cha! Tây Sắc Ma Vương nghe nói, vùng ngửa mặt rống lên thê thảm "Oan nghiệt! Oan nghiệt! Oan gia! Oan gia! Ôi! Ta đã làm gương xấu cho con...". Bèn thở phì dụi giọng thê lương bảo:

- Văn Kiệt! Con hiểu lầm rồi! Cha gây chuyện dữ vì mê cuồng muốn mưu thuật trường tồn cho chúng sinh, con không hiểu nổi! Nay con phải theo anh, em mà cải tâm sám hối may mới tránh được vòng oan nghiệt!

Đèo Nguyệt Kiều bèn đỡ lời kể qua câu chuyện bí ẩn giòng họ Đèo, Nhũ Hoa Thần nghe xong sững sờ như bị sét đánh đứng ngó trân trân và lừ đừ nhào tới ôm lấy Minh Thần, Giao Long Nữ khóc tạ tội.

Bỗng nghe ngoài đền náo động, người hét sói tru inh ỏi, đao thương chan chất lẫn tiếng ào ào cuồng loạn:

- Vào đi anh em ơi! Nó trốn trong này, hằm vàng trong đó, mau lên, chậm Tây Gầm chiếm mất! Anh em ơi!

Ai nấy trông ra giữa cảnh hỗn loạn ánh sáng vật vờ qua khung cửa mở thoáng gian ngoài, có hơn chục bóng nữ nhân quá khách đánh dạt chó sói, Dạ

Xoa, chạy xộc vào, nhảy múa như điên, có tên thay mỹ nữ hấp sinh ngồi trên sập, sững quá chạy ừa lại tranh nhau vồ bắt, có lũ phóng thẳng qua cửa thông.

Rầm! Như trong ác mộng, cả đám sụp hằm bí mật mất dạng, tiếng rú thất thanh kéo lê sâu hun hút.

- Coi chừng sập bẫy! Bắt mụ Dạ Xoa dẫn đường! Coi kìa! Nó đứng trong đền!

Tiếng hét vọng vào, lẫn tiếng hỗn chiến, Tây Sắc Ma Vương vọt đứng thẳng mình, lắc vai khô giọng "Hừ! Lũ khốn phản trắc, dám tới Mê cung đền thờ làm loạn", va Tây Sắc phóng mình xuống bệ.

Tiếng đi đùng ầm ầm từ xa vẫn vọng tới, Đại Sơn Vương bỗng vươn tay nắm lấy Ma Vương, đẩy nhẹ vào, nghiêm giọng:

- Huyết khí ngũ hành tán kiệt, ông chớ ra chỗ súng gươm vô tình! Để mở mở đường lên mặt đất.

Dứt lời, Chúa Núi Vân Nam cùng Thoong Mãnh, Woong Lầu dợm quăng mình ra cửa đền, nhưng ngay khi đó, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ nhất tề lau lệ, nhảy vọt ra cản lối cao giọng:

- Bất tất huynh trưởng phải nhọc sức với lũ ma đầu quái khách bất lương! Để chúng em ra đuổi chúng cho xong! Xin đợi!

Dứt lời, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ cùng lắc mình nhảy vèo xuống dưới, sóng hàng tiến ra. Mọi người ngó theo. Bóng hình thanh tú của đôi trai gái vừa ra đến cửa đã bị văng huyết khí hồ phách xóa nhòa, dưới ánh sập, hai bóng đỏ cao lớn kỳ dị vượt qua khu sập mỹ nữ... oai nghi như hai bóng Thiên Thần Máu!

Đúng lúc đó, từ ngoài một bọn hơn hai mươi bóng quái khách, ma nữ ủa vào gươm đao sáng lòe. Sịch thấy hai bóng đỏ tiến ra, cả lũ khựng lại giật mình dáo dác, kêu:

- Ma Vương, thẳng mặt sắt! Sao mi cùng đi? Qua làn huyết khí, Minh Thần, Giao Long để hai lỗ hồng mắt, trông ra, nhận thấy trong bọn có cả Hấp Huyết Quỷ Nương, Tiểu Sát Tinh Bắc Tiểu v. v...

Minh Thần hét:

- Lũ mi muốn vào đây mượn đường về âm phủ? Giao Long Nữ quát "lũ này xưa từng rượt bắt mẹ em trên Hồ Ba Bể, để chúng làm gì". Hai bóng máu đồng loạt vung tay kinh khí, bùng bùng chát xoảng! Bịch bịch! Súng gươm bắn văng, bóng

người bay tung dật dờ như hình giấy hàng mã, lẫn tiếng rú khủng khiếp! Lốc kinh quơ hình giấy ném ra ngoài như ném bấc.

Đám ma nữ quái khách này nhiều kẻ bản lãnh cao cường còn tung chường kinh đỡ bị huyết khí cần khôn đốt thành than nát như cám, bọn chúng còn sót tên nào, bỏ chạy tán loạn. Võ Minh Thần, Giao Long Nữ rượt theo ra tới cửa tò vò, dưới vầng trăng sao tinh tạo, Giao Long Nữ thoáng nhìn ra bóng Tiểu Sát Tinh Bắc Tiểu giữa đám quái khách, cô gái sức nhớ lại có lần suýt bị nó hại mạng, lập tức vọt qua cửa tò vò, hét lớn:

- Mi còn định chạy đâu? Theo tiếng quát đường trao kinh huyết khí vút đi quật thốc vào đám quái khách nhưng bọn này khôn hết sức đã kịp thời vật luôn mình xuống vèo như trái cầu, có kẻ lại cất vọt người lên. Tuy vậy, một đường búa chém xả lên cao chặt bay gót chân Bắc Tiểu, xả đôi mình một tên tướng thổ phi tầu, lia đứt thêm cặp cà kheo của Hấp Huyết Quỷ Nương. Bắc Tiểu, Quỷ Nương kêu ré lên ngã nhào xuống bị xác thổ phi rớt "huych huych" trúng lưng. Lưỡi búa Giao Long xả xuống như chớp giật chém phanh xác chết làm mấy mảnh nữa, sạt vai tóc Bắc Tiểu, Quỷ Nương. Cả hai ôm nhau nhảy vọt ra tòa long đình chui luôn xuống hầm còn lủ kia kẻ lao vào mồm sói đưa nhảy tồm xuống hồ, người chạy xé ra nẻo khác kiếm đường tẩu thoát. Giao Long Nữ, Võ Minh Thần vừa toan rượt theo, bỗng nghe có tiếng gọi sau lưng. Hai người dừng chân, ngoái nhìn lại thấy Nhữ Hoa Thần Đèo Vắn

Kiệt, Đèo Nguyệt Kiều trong Mê Hồn Cung chạy ra hấp tấp. Đèo Nguyệt Kiều nói lớn:

- Phụ thân và Chúa Thập Vạn Đại Sơn sợ anh chị lạc cung, sai em đuổi theo dẫn lối cho mau. Người truyền, đánh đuổi xong, lập tức cho Dạ Xoa, trành, xó, chó sói đi tản đàn bà A Phòng lên mặt đất, rồi hãy lộn cung Mê đền thờ!

Nhữ Hoa Thần tiếp:

- Cung A Phòng lên xuống mấy tầng, rộng lắm, có lẽ nên chia làm hai toán, mau hơn. Toán Đông Nam, toán Tây Bắc, mỗi toán đi mấy viện.

Minh Thần gật đầu:

- Phải đó! Vậy Thương Kiều đi với Nguyệt Kiều, còn em Kiệt dẫn anh! Bốn anh em, hai toán, vọt đi hai ngả mất dạng. Tiếng hỗn loạn vang động khắp A Phòng. Xa xa, trên cao, những tiếng đại pháo súng lớn, nhỏ vẫn nổ dồn thêm dữ, vọng xuống cung sâu vắng như tiếng trên trần đưa xuống âm ty. Khắp bốn phương tám hướng chỉ cần lắng nghe ít khắc, cũng đoán nổi cuộc đại tấn công đã tới hồi quyết liệt, địch quân đưa pháo kích đang tiến thẳng tới khu trung tâm thượng nguồn Hắc Giang biên bên trên vị trí cung A Phòng. Tuy không ở cung ngầm này từ nhỏ, nhưng Nhũ Hoa Thần Kiệt cũng đã thuộc hết cơ quan bí mật trong cung. Võ Minh Thần theo chàng ta lên tới cung trên vùng Tây Bắc. Vừa ra đến nơi đã thấy cảnh tượng hỗn loạn khác thường. Lửa cháy bừng bừng, gái cung nhốn nháo, bọn Dạ Xoa đang xua bày sơn cầu chặn đánh một đám quái khách ma nhân đang cướp mỹ nhân. Bọn này đông khoảng năm sáu chục tên Tàu Kinh Mán Thổ toàn hạng cao cường lại co cả hai, ba tên pháp sư rừng mặt mày nanh ác hết sức. Quái khách nhảy nhót giết sói, pháp sư xỏa tóc trần áp thành, xó giữ cung, viện Nhũ Hoa đã bị một lũ luôn phá vỡ cửa sau ủa vào bắt gái đẹp.

Gái Nhũ Hoa Cung sợ hãi kêu thất thanh, kéo nhau chạy bừa ra cửa trước, quái khách vồ được năm, sáu nàng lôi đi sênh sếch. Bầy sơn cầu khu này chỉ hơn một trăm con, xem chừng sắp bị quái khách đánh tan. Võ Minh Thần bảo Nhũ Hoa Thần:

- Em cứ đứng ngoài, khỏi cần vào! Liệu làm hiệu gọi người mấy cung hợp lại. Dứt lời, chàng vọt thẳng vào giữa vùng lửa trận gươm đao, hét như sấm:

- Dạ Xoa! Gọi sói lùi cả lại! Đã có ta diệt lũ khách phản phúc này!

Tất cả trông lại, ai nấy ngạc nhiên, thoát nhìn tường Tây Sắc Ma Vương, nhưng dòm kỹ qua vầng huyết khí trong như hổ phách, chúng thấy lở mờ nhân ảnh, có nhiều tên khách nhện ra, kêu ré lên:

- Người máu! Người máu! Mặt sắt phá trận Ngũ Hành đuổi đánh Tây Sắc sao lại ra đây?

Nhũ Hoa Thần chạy vào một căn nhà gần đấy, rung chuông làm hiệu gọi bọn Dạ Xoa mập ra trấn cung. Lập tức, bọn Dạ Xoa bỏ cuộc chiến hú gọi đàn sơn cầu, lũ ào cả vào cung bảo vệ mỹ nữ. Võ Minh Thần xông vọt vào giữa đám quái khách vùng tay gạt bắn từng tên, tiến thẳng tới Cung Nhũ Hoa, Thần hét:

- Mấy tên khốn kia! Khôn hồn bỏ bọn đàn bà ra, chậm mất mạng. Mỗi ngon trong tay khi nào chịu buông, lũ quái vừa lôi gái vừa rút súng bắn đi đệt. Minh Thần nổi giận xông lại, vươn tay chụp gáy chúng quật vào nhau, túm tới đâu kêu xèo xèo cháy da cháy thịt, oai không khác con cọp dữ vào giữa đàn dê non. Nháy mắt đã có năm, bảy tên cháy thui, nát xác, kêu rú, chạy như ma đuổi, không còn dám tiếc gái đẹp nữa. Thần hô:

- Dạ Xoa! Dồn gái Nhũ Hoa Cung bảo sửa soạn di tản!

Theo tiếng quát, chàng vọt lại đám quái. Uy lực kinh khí ngũ hành thật ghê gớm, chàng sấn vào rừng súng gươm, tung kiếm âm dương hào nhiệt chém như chớp giật mưa sa, làm đám quái khách thất đờm, bay hồn vía, chạy tán loạn. Một tên tướng thổ phỉ còn cố hét:

- "Người máu"! Nị đánh Ma Vương, tội ngộ cướp phá A Phòng, không tốt cho nị sao lại giết tội ngộ?

- Lũ mi được đón xuống làm thượng khách lại trở mặt làm loạn không giết lũ mi, để làm gì?

Kiểm Đông Quân chém bay đầu cuồng tặc, chỉ trong nháy mắt lũ quái khách đã chết khá nhiều, hè nhau chạy như vịt. Động đứ hiếu sinh, Minh Thần ngừng tay kiếm hô lớn:

- Dạ Xoa! Truyền gái các cung ra ngoài thềm hết, tụ một chỗ. Phút chốc, gái Nhũ Hoa, Tế Yêu, Túc Hoa v. v... dắt díu nhau, tay xách nách mang, theo Dạ Xoa chạy ủa ra lỗ nhổ như mưa. Đếm sơ cũng hàng mấy trăm gái đẹp, lại hai nàng đứng đầu cung Tây Sắc, Minh Thần dùng tiếng Thái Thổ bảo:

- Từ phút này, các nàng được thả xuất cung, trở về với bản quan gia đình!

Vậy hành trang có gì đem theo hết, ta dẫn lên mặt đất. Gái A Phòng bàng hoàng như mơ ngủ, ngó nhau. Một nàng ứng tiếng hỏi:

- Bẩm "người" tha, hay lệnh Chúa Vương? Nếu không phải lệnh của Chúa Vương, chúng em không dám đi?

- Sao? Mấy nàng thích đời nô lệ dưới A Phòng?

- Dạ, không hẳn thế! Nhưng chúng em ai cũng chịu "ngài hầu" của Chúa Vương, có về quê cũng không sống nổi, vì ngài hành!

Tim bỗng nhói như bị dùi đâm, sức nhớ lại việc làm tàn khốc của Ma Vương Sắc suốt mấy chục năm Võ Minh Thần vùng cao giọng:

- Tất nhiên các nàng sẽ được ban ngài giải, vì lệnh thả về bản quán chính do... Chúa Vương ban! Mỹ nữ cung viện reo mừng rờ, nhưng lại có nhiều nàng nhao nhao hỏi:

- Thưa "ngài", tại sao Chúa Vương lại thả bất ngờ... Hay... hay Chúa Vương đã bị "ngài" giết?

Minh Thần nói lớn:

- Chúa Vương vẫn bình an! Tình thế gấp rồi, cung A Phòng có thể sụp đổ, chớ dài lời! Mau theo ta lên mặt đất!

Đám mỹ nữ mấy cung viện lú lú tuân theo. Gái viện nào vẫn mặc nguyên xiêm y viện đó. Bọn hờ đùi, bọn hờ ngực, hờ eo, coi lạ mắt hết sức.

Chàng Nhũ Hoa Thần lúc này không còn lòng dạ nào thưởng thức cái đẹp gái A Phòng nữa, chàng ta vọt đi trước dẫn đường, bọn Dạ Xoa mập xua bầy sơn cầu chạy hai bên hộ tống Võ Minh Thần, lên xuống quanh co ít phút sau chợt hết đường hầm, phía trước hiện ra một giếng ngũ giác đường kính độ hai thước tây dựa vào vách đá dựng. Tiếng nổ đi đùng vang âm lòng đất nghe rất dữ. Lẳng tai phân biệt được cả tiếng súng nhỏ mơ hồ.

Nhũ Hoa Thần dừng bên giếng ngũ giác bảo:

- Tới rồi! Trên mặt đất đánh nhau dữ dội chỉ ngại chúng đã tiến sát Cung Thủy.

Dứt lời chàng trai giật một mẩu chốt cơ quan. "ùm" nước bắn tung tóe, giữa cột nước nhô lên một cái đầu chó sói khổng lồ, người chui mồm lọt. Kịch! Soạt! Mồm sói há hốc nhả bắn ra một cái lưỡi liềm sát bờ giếng!

Nhũ Hoa Thần quay bảo bọn Dạ Xoa:

- Đưa gái cung, sơn cầu ra ngoài núi, đợi lệnh! Thần Vô dặn thêm:

- Vạn nhất có gặp quan binh, cứ bảo theo lệnh "người áo Chàm" thả đàn bà con gái về bản quán! Thả ca sói về rừng!

Bọn Dạ Xoa mập này cũng chưa hiểu chuyện chi đã xảy ra trong hậu cung Chúa Sài lang Tây Sắc nhưng thấy Đèo Văn Kiệt công tử truyền lệnh, các mục rậm rạp tuân theo. Cả đám rạp chào anh em Thần, đoạn theo loi "thang lưỡi sói" nối đuôi nhau chui xuống giếng ngũ giác.

Nháy mắt, đoàn người, thú đã khuất dạng. Nhũ Hoa Thần bảo Minh Thần lùi lại. Đoạn vung tay đánh vào một phiến đá nhỏ bên vách. Liền mấy tiếng "kịch" phát ra, tiếp luôn một tiếng "ùm" rất to, nước tóe như mưa rào. Minh Thần nhìn ra, đã thấy trần hang đổ sụp xuống, lấp kín luôn lối "ngũ giác tuyền".

- Đi... anh! Ta trở lại đền thờ! Giơ cao cây đuốc, hai chàng trai theo đường hầm bí mật lộn về khu Mê Hồn Cung. Qua mấy viện Tây, Bắc, lửa đã tắt, mấy dây cung văng ngất đến lạnh người!

Khi hai chàng về đến Mê Cung thì Giao Long Nữ cùng Đèo Nguyệt Kiều cũng đã đi di tản được đám mỹ nữ các cung viện Đông, Nam, trung tâm lên mặt đất, vừa trở về. Nhưng tiếng súng đại tấn công ngày càng dữ dội, ầm ầm muốn lở đất long trời.

Thấy bọn Thần trở về, Tây Sắc Ma Vương vùng nói lớn:

- Quan quân sắp tới A Phòng! Tất cả đợi đây, lão phải thân đi thâm thập âm binh thành xó! Dứt lời, Ma Vương Sắc phóng luôn xuống bệ nhưng đáng chạy có vẻ loạng choạng kiệt lực nhiều.

Viên Chúa Thập Vạn Đại Sơn ngó Minh Thần hất hàm một cái, Thần, Nguyệt Kiều, Giao Long Nữ cùng chạy theo đòi đi kèm, nhưng Ma Vương đã xua tay nói lớn:

- Minh Nguyệt Kiều đủ rồi! Hai cha con vọt đi.

Tiếng tù và rúc vang âm, lẫn tiếng sói tru lê thê trong đêm lòng đất... Mọi người đợi trong hồi hộp. Tiếng súng lớn nhỏ vẫn vang vọng triền miên, lẫn tiếng lôi phục mìn phá nổ. Thời khắc nặng nề trôi.

Vùng A Phòng im lặng, chỉ vắng đưa về từng tràng tù và, sói tru, thỉnh linh xế phía trước đèn, bỗng phát liên mấy tiếng nổ âm âm, kinh thiên động địa, nghe rất gần, rồi tiếng súng trận vụt ào ào đổ xuống cực dữ, rõ hẳn hơn lúc trước.

- Mìn chôn, lôi phục phát nổ chẳng?

- Không phải tiếng mìn! Đúng tiếng đại pháo! Lạ thật! Sao dưới A Phòng lại có tiếng đại pháo? Không lẽ...

Đại Sơn Vương vụt giơ tay làm hiệu "suyt":

- Hình như có tiếng người kêu...? Quả nhiên đúng lúc đó, vắng ngoài xa chút vừa nổi lên mấy tiếng kêu thánh thót, giọng đàn bà thỉnh linh lại năm, sáu tiếng "đùng, đùng" phát nổ xế trốc Mê Hôn Cung nghe rõ cả tiếng đất cát đá vụn bắn rào rào "chúu chúu" lại có tiếng sói tru, hộc. Đại Sơn Vương nhú mày kêu nhanh:

- Tiếng Nguyệt Kiều! Hình như vừa xảy chuyện chi... Mọi người chạy ủa ra cửa đèn. Nhưng vừa tới cửa đã thấy một bầy sơn cầu to lớn cùng Đèo Nguyệt Kiều "phò" Ma Vương Sắc, Kiều sốc nách Ma Vương gập mình "tay" ôm ngực thở hồng hộc. Minh Thần lúc này đã thu văng huyết khí, vội nhảy ra xốc Ma Vương vọt vào đèn.

Ánh nền vật vờ, ai nấy giật mình thấy nơi ngực Ma Vương lông lá đỏ lòm, Máu loang động giọt.

Đại pháo rớt xuống A Phòng... Phụ thân bị hất tung mấy thước, mảnh đạn trúng ngang ngực.

Nguyệt Kiều vừa dứt lời, Ma Vương đã gập mình, hộc ra một búng máu, mồm mép đỏ lòm. Nhưng Ma Vương đã gỡ tay Nguyệt Kiều, Thần ra, đứng thẳng mình vịn cột đèn, vừa thở vừa nói:

- Mau... rời khỏi nơi này! Đại pháo rớt trúng vị trí A Phòng, cung viện có thể phát nổ, nếu trúng giếng "đất đèn". Mau vào hậu cung!

Dứt lời, Ma Vương loạng choạng chạy lên bệ thờ. Mọi người chạy theo đỡ. Minh Thần hỏi với:

- Vết thương nơi ngực.

- Không sao! Mới vào thịt hơn ly! Tới bệ trên, Thần giữ Ma Vương lại ba lần xem vết thương.

Nguyên Tây Sắc bị dính lốt hồng cầu quấy, nên mặc giáp vào, lại mang một bộ lốt nữa ngoài cùng. Nhờ vậy, mảnh đạn chỉ cửa vào da thịt hơn ly, nhưng vì sức ép quật bắn ra xa, nhằm lúc kiệt lực, sau trận tử chiến với Thần Võ, nên bị động tới tâm can, mới hộc máu ra. Còn vết kiếm Minh Thần chém cũng phạm vào cổ, nhưng máu đã cầm.

Tây Sắc mới đưa mọi người vào tới hậu cung, bỗng nghe tróc đầu nổ ầm ầm, đèn đài rung chuyển, tiếp liền những tiếng nặng chịch như đá tảng lăn lóc trên đèn.

Đại Sơn Vương ngửa mặt lên kêu:

- Đại pháo rớt trúng A Phòng rồi! Vòm trời tinh tảo chắc bị thủng, đạn rớt xuống Mê Cung này!

Nghe Đại Sơn Vương nói, mọi người mới sực nhớ tới "vòm trời tinh tảo" với

những vì sao lấp lánh mọc rải rác quanh vàng trắng khuyết đầy vẻ phi phàm, từ lâu vẫn chưa ai hiểu được kiến tạo ra sao? Võ Minh Thần lẩm bẩm:

- Không lẽ đại pháo xuyên qua đất xuống tận A Phòng? Đại Sơn Vương, Ma Vương Sắc chưa ai kịp lên tiếng, bỗng vụt nổi lên hàng loạt tiếng bích kích pháo, sơn pháo, đại bác thần công ầm ầm phát nổ khắp xa gần, hàng trăm trái một lúc, riêng nóc Mê cung ầm ầm trúng hàng vài chục trái địa pháo, tiếng nổ ầm ầm, đá lớn đá nhỏ quật vào núi, vang âm dữ dội, ầm ầm Mê Cung rung chuyển tưởng chừng bị núi sụp như chơi.

Tây Sắc Ma Vương hô lớn:

- Da Xoa trấn cung đâu! Mau xuống mở cửa hầm bí mật dưới hậu cung này! Nguyệt Kiều nổi hiệu gọi hết nữ thiết binh, sơn cầu di tản hết "bảo tàng viện hấp sinh" theo ngã này! Đèo Văn Kiệt! Đem di hài tượng mẹ con lên mặt đất! Mau lên! Đại pháo cầu bừa, trúng giếng "đất đèn" lôi phục A Phòng trong nháy mắt!

Bọn Dạ Xoa, Nguyệt Kiều dạ ran, bắt tay luôn vào việc. Ai cũng hiểu tình thế đã nghiêm trọng cực kỳ, như ngồi trong lò thuốc súng. Viên Chúa Thập Vạn Đại Sơn bỗng cau mày vụt nói lớn:

- Đại pháo Tây Gầm chân hoa cải, xoáy tròn ốc, người vật dưới này không kịp thoát ngoài tầm đạn pháo! Phải lên trước gặp tướng Tây Gầm bảo y ngừng cuộc tấn công! Nếu cần, phải bắt sống y làm con tin áp đảo. Cần một người theo ta!

Cả đám giơ tay đòi đi, nhưng Võ Minh Thần đã nói lớn:

- Huynh trưởng cho em đi một mình đủ rồi! Đạn đang bắn như mưa, em có vãng huyết khí xông pha tiện hơn! Huynh trưởng kèm cha em! Đại Sơn huynh có thể yên tâm! Nhưng phải coi chừng đại pháo!

- Theo ý huynh trưởng tướng Tây Gầm đóng phương nào?

- Phương Đông, xế hạ lưu sông Hắc, phía Bắc ngân! Nếu muốn chắc, cứ bắt võ quan hỏi, sẽ ra. Thôi! Đi mau! Chúc thành công!

Minh Thần vừa vọt tới miệng hầm, thì Ma Vương nhô lên, Đại Vương nghiêng tai nghe tiếng đại pháo nổ âm âm, vùng bảo Minh Thần:

- Có lẽ hiền đệ nên dùng ngã "thăng thiên" mau hơn "độn thổ". Lên tới mặt đất, bọn ta sẽ bắn pháo kếp làm hiệu liên lạc.

Giao Long Nữ đòi đi theo Minh Thần, Đại Sơn Vương bảo:

- Cuộc di tản này còn nhiều nguy hiểm, hiền muội ở lại, mở đường "độn thổ" tốt hơn.

Võ Minh Thần phóng mình ra cửa đền. Đại pháo vẫn nổ âm âm, đá đất bắn tứ tung. Theo đường hành lang quanh co, Thần vọt ra cửa Cung Mê, đứng nhìn lên "vòm trời tinh tạo".

Vầng trăng khuyết vẫn treo lơ lửng, sao thưa lấp lánh, sương mờ khí, đá chẳng lê thê vô định. Bỗng lại một loạt thần công, kích pháo nổ âm âm. Vòm trời rung dữ, vầng trăng rung theo như sắp rụng, năm, sáu tảng đá lớn trên sườn núi Mê Cung rớt kình kịch văng âm xuống ngay xế trước cửa tò vò. Giữa tiếng pháo kích, bỗng "đùng" một tiếng, ngoài hồ nước, trông ra, tòa long đình đã bị vỡ tung một góc, rớt "ùm" xuống hồ, nước bắn tóe cầu vồng. Võ Minh Thần rùng người một cái, vầng khí ngũ hành tiết huyết khí lưỡng nghi bao phủ khắp mình chàng vọt ra giữa hồ xoay người dòm lên núi Mê Cung bỗng liền mấy tiếng nổ hai, ba vì sao tắt ngấm.

Thần để hờ hai lộ mắt, phóng mình lên núi Mê. Rặng núi này không cao. Thoắt chàng đã vượt lên ngọn núi, vòm trời tinh tạo như cái vung úp chụp A Phòng. Đứng trên ngọn núi, Thần chú mục quan sát vòm trời xam xám giống hệt vòm trời thiên nhiên, nhưng nhìn kỹ, Thần chợt lượng được khoảng cách không cao xa mấy, nhưng thoát trông vẫn cao thăm vì những đám mây vẽ rất tài tình.

Rút ra một trái hỏa pháo, Thần đập vọt lên trời và hỏa pháo kẻ một luồng ánh sáng rực chói lòa lên cao. Nhưng kỳ dị thay! Tối ba chục thước, năm chục thước, một trăm, hai trăm thước vẫn không đụng vòm trời tinh tạo, hỏa pháo thăng thiên bỗng biến mất. Ngó theo đường pháo đi, Thần đã thoáng thấy một khoảng có hai màu trời khác nhau, trên độ cao hơn ba chục sải, nhưng cách ngọn núi khá xa. Vặn

sức càn khôn cương khí, Minh Thần đánh ngược lên một nhát trảo kinh, sầm! Tiếng động như đánh vào cửa sắt! Tới nhát thứ ba trảo kinh đã móc vào lỗ hổng, giật mạnh! Sầm! Chát, từ trên rớt xuống một mảng chi to bằng miệng thúng cái. Đất cát, hoa cỏ, lá vàng bay lả tả như mưa. Thần chụp được mảng kia, bổ thử vào ngọn núi. Coong coong! Tiếng kêu như tiếng cồng đồng, kiếng sắt, âm vang.

Thì ra đó là một mảng thép đóng ghép khum khum như mảnh vung nồi, mặt dưới sơn vẽ màu mây xám, mặt trên còn bám đầy đất cát rêu phong. Quăng mảnh thép đồng ghép, Võ phóng luôn một đường kinh trảo, móc trúng mép lỗ thủng, mượn đà, vừa giật vừa tung vọt mình lên như trái cầu.

Thân hình Võ bắn vút qua lỗ thủng, và ngay khi còn lơ lửng trên không Võ đã cảm thấy vừa ra khỏi thế giới A Phòng để "phóng" lên một thế giới khác, hàng nghìn âm ủa vào tai, đại pháo nổ ầm ầm mạnh gấp ngàn lần vừa rồi.

Thần Võ quay mấy vòng, hạ chân xuống, bàng hoàng, tưởng mình vừa ra khỏi giấc mơ để rơi vào giấc mơ khác. Vì chân chàng đứng trên một trái đồi cao vòi vọi, cỏ xanh mơn mớn, giữa những giàn hoa phong lan, móng rồng, thiên lý điểm lác đác những tán cay lòa xòa, cao nhất cũng chỉ ba thước, mùi hoa bưởi, kỳ đà, phật thủ, hương cau tỏa ngào ngạt quện vào mùi lan cùng móng rồng, thiên lý nghe nhẹ hẫng người!

Và trên đầu chàng là một vòm trời cao thăm thẳm, vòm trời thiên nhiên với vắng trắng vắng vặc xế phương Tây, tỏa ánh vàng hắt hiu thơ mộng. Nhưng cảm giác thơ mộng huyền ảo vụt biến nhanh, và lại từng tràng đại pháo nổ ì ùng quanh mình. Liền mấy trái sáng vọt lên lơ lửng tróc đầu, chiếu rực từng giò hoa ngọn lá, khắp bốn phương tám hướng dậy tiếng súng nổ, quân hò, sói tru, ngựa rống vang lừng, báo hiệu cuộc đại chiến đang tới hồi khốc liệt!

Xoay một vòng, Võ Minh Thần thấy chòm "đôi thép" cách hơn năm chục thước, lập tức phóng vút lên ngọn cao chót vót. Nhờ ánh trắng với ánh hỏa pháo lập lòe gần xa, chàng nhìn bao quát được cả một vùng rộng và bất giác bật kêu "ồ" sừng sốt! Mãi lúc này chàng mới hiểu rõ lối kiến tạo thần tình vĩ đại của Ngũ Cung Thập Viện A Phòng!

Thì ra "cung A Phòng dưới đáy Hắc Giang" chỉ là một vùng cung động trên mặt đất, với những đường vào chính thức phải độn thủy dưới lòng sông. Qua mấy đường hầm độn thủy, sẽ tới A Phòng... Tây Sắc Ma Vương đã cho xây dựng cung động gần Hắc Giang choáng cả một vùng biên địa, chia thành nhiều khu vực, có cả những ngòi nước lưu thông, với một hệ thống đường hầm rất tinh vi bí ẩn khắp trên cao, dưới thấp. Trong A Phòng cũng có khu vực cung động thiết lập trong ruột núi đá, đồi đất, ngoài đường giao thông thường, còn đường bí mật xuống quanh co, lấy hồ nước, long đình làm cửa. Lại cho đào những hầm đất máy chạy bằng sức nước, gió, di động các cơ quan bằng máy trục, bánh xe, dây "cu roa", xích sắt. Rồi tất cả vùng cung động A Phòng này được lợp bằng mấy lần đồng thếp chì gang thủy tinh, mica theo đường cong khum như cái vung khổng lồ úp chụp lấy. Phía dưới được ghép những ngọn đèn hình trăng sao và những ngọn đèn kín được che lớp kính màu, tạo từng vùng ánh sáng xanh đỏ trắng tím vàng chiếu xuống các khu cung viện, thành thử trăng sao tinh tạo ánh sáng phi phạm ngũ sắc. Bên trên cái vung kim khí lại được đổ một lớp đất khá dày, trồng cây cỏ hoa lá um tùm. Đứng xa trông vào chỉ là một trái đồi mơn mớn, vút cao. Không ai có thể ngờ đó là một cái đồi nhân tạo một cái vung kim khí lợp đất úp lên những ngọn đồi đất, núi đá thật! Ngoài ra, trên mặt đất lại còn những con suối nhỏ, do máng nước trên cao đổ xuống suốt ngày đêm, coi càng tự nhiên. "Vung nhân tạo" này như bức tường ngăn cách trong ngoài, tiếng động thường không vọng tới được! Nãy tình cờ có nhiều trái đại pháo rớt vào một chỗ, thùng lớp mái A Phòng, đạn mới chui xuống phía dưới cung.

- Ôi! Quả là một công trình kiến trúc phi thường thế gian hãn hữu! Nguyên cái cung này đã tốn biết bao vàng bạc, tâm cơ, mồ hôi máu lệ mới tạo được nên. Mấy mươi năm hấp luyện mò dị thuật hại bao nhân mạng cuối cùng dính lốt sài lang thành người chó sói! Oi! Mối giây oan nghiệt gồm ghê, bao nhiêu bi đát chỉ vì đại chí sai lầm, gây bao nhiêu tai vạ! Nay quan binh mở trận đại tấn công nếu không cản lại, đêm nay còn chết hại nhiều nhân mạng.

Võ Minh Thần vừa thở dài, than thở bỗng liền mấy trái sáng từ phía Nam rớt lên vòm trời, đậu lơ lửng trốc "đồi nhân tạo" sáng tỏ từng đóa hoa ngọn lá. Đại pháo lại câu từng tràng vào đúng vị trí A Phòng, đất tung cây gãy, tiếng nổ

ầm ầm rung chuyển dưới chân Võ. Bỗng liền mấy phát nổ gần chỗ Võ đứng,

cành cây gãy rắc, đất vụn bắn tung, tạt cả vào mình chàng rào rào.

Như mũi tên, chàng trai phóng thẳng về hướng Đông xế. Xuống lưng chừng, chàng nghe tiếng súng nổ dữ dội, dưới ánh hỏa pháo, thấp thoáng có nhiều người giật chạy qua chạy lại ẩn hiện giữa cây cỏ, sương mờ. Rải rác, một vài cụm rừng đã phát cháy rực, tiếng kèn Tây thổi, tù và rúc, quân hét sôi tru, ngựa hí náo động đêm rừng. Chỉ quan sát qua, Võ đã hiểu quan binh đánh vào cả mấy ngả theo phép "tứ diện đồng công, tiền pháo hậu xung, xung đồng pháo kích".

Võ chạy thẳng xuống chân đồi tới thung lũng. Cái bóng cao lớn đỏ khé vừa sịch ra, quân A Phòng nhiều tên đã thấy rạp chào cung kính:

- Chúa Vương gia giáng lâm! Vạn tuế Chúa Vương gia! Địch quân đã chọc thủng "Độn Thủy Cung" sắp phá vỡ "Cung Độn Thổ", xin Chúa Vương gia cứu trận!

Đạn bắn như mưa, Chường vệ "Độn Thổ Cung" phong lại, có hơn chục bóng hồng cầu quấy xách súng vọt theo hộ vệ. Đoán chúng là người mang lột sói, Võ Minh Thần cũng không xưng danh chỉ vùng hỏi:

- Phải tướng Tây Gầm chỉ huy trận tấn công?

- Dạ, chính hần!

- Biết y đóng đầu không?

- Bẩm không! Nhưng hần vẫn có thói quen đóng ngay dàn đại pháo, mà phía bờ sông, đại pháo bắn đi nhiều nhất!

Thần Võ nhìn theo tay trở, nói nhanh:

- Ta đi kiểm Tây Gầm! Các người cố giữ vững phòng tuyến! Dứt lời, Thần lao đi nhanh như tên bắn, dọc thung đồi, súng vẫn nổ ran, đạn xé không khí... Bất thần nghe tiếng: Chúa Sài lang... kia! Phơ! Phơ! Lỗ nhố trong trăng loang lổ, có nhiều bóng hình nhô ra, lên cò súng lạch cạch, một bóng cao lớn dật cành lá, khu ba toong, lùi sau bụi rậm. Thần nhảy vọt tới, chụp luôn, giữa tiếng súng ã ã ã. Bóng

này kêu thét, cành lá nguyệt trang, vai áo cháy xém, cũng may y có mặc giáp dày.
Thần quát chìm:

- Chớ sợ! Mỗ không phải Tây Sắc Ma Vương! Mỗ cần gặp Tây Gầm!

Thần nhổ cành lá ném đi, lộ ra viên quan ba đứng tuổi. Viên quan này thất kinh rơi cả gậy ấp úng:

- Phía núi đá... chỗ đại pháo...

Thần vọt đi. Tới rặng núi đá, chàng đi qua bờ bụi. Tới đúng căn lều chỉ huy sau mỏm đá. Nhưng chỉ thấy một viên quan nằm và một ít võ quan đứng quây quanh một cái bàn cây nham nhở đặt tấm bản đồ hành binh. Thần vào, sĩ tốt thấy, kêu inh ỏi, nhưng chàng đã nắm được viên quan nằm hỏi:

- Sáu Tây Gầm đâu? Mỗ là kẻ đánh đuổi Ma Vương! Giờ A Phòng chỉ có toàn nhân, mỗ muốn đình cuộc chiến, khỏi chết hại!

- Ô! Chậm mất rồi! Quan sáu vừa ngược thượng nguồn, kiểm lối đánh vào cung Ma Vương! Bản chức không đủ thẩm quyền ra lệnh!

Theo tay viên quan này trở, Minh Thần vọt luôn ra bờ sông, cướp cái canô, phóng ngược thượng nguồn. Hơn dặm đã tới vùng "Độn Thủy Cung" nơi có cửa xuống A Phòng. Ca- nô quan binh đuổi theo bắn đi đẹt. Đội tiền phong đã đánh lên bờ, chiếm khu đồi bên Bắc ngạn, dồn địch thủ vào trong.

Đang ngơ ngác sục tìm, bỗng thấy một bóng trắng như vôi từ dưới Hắc Giang vọt lên, phóng tới rặng núi đá.

Thần bỏ ca- nô rượt theo. Súng nổ chát chúa. Bóng trắng biến mất. Bỗng nghe tiếng kèn thê thảm trên ghềnh, âm hắt vào trận. Thần vọt lên, thấy một "hình tuyết xóa" ngồi thối kèn, chàng mừng rỡ gọi lớn:

- Nam Khấp! Nam Khấp tiên sinh! Tiếng súng lớn nhỏ vang vọng bốn bề không át nổi tiếng Thần gọi nhưng hình tuyết đang mãi thối kèn, không nghe thấy. Tiếng kèn hắt xuống trận thành một thứ âm khùng khiếp làm các toán quân đen trấn mũi

đang chống trả, bong ngấn ngực buồn rũ, không buồn lấy cò nữa. Chàng trai bèn lấy cây súng cối ra, thổi một tràng vào miệng súng. Lối này gọi "thiết pháo khẩu" chính của Đại Sơn Vương truyền dạy cho Thần, âm thép phát ra như vũ bão, lập tức xoăn lấy tiếng kèn quái gở, làm luôn sức tác động quân đen cùng tinh trí phản công lại. Minh Thần vừa thổi vừa phóng lên gành cao. Bóng tuyết khối đứng dậy, xoay mình nghiêng lại. Minh Thần vọt đứng trên một mỏm đá đối diện. Âm tắt, bóng tuyết vùng hét:

- À Ma Vương Cầu Quấy! Thần giơ tay lên, hỏi lớn:

- Phải Nam Khấp tiên sinh đó không? Hình tuyết giật mình sừng sốt hô nhỏ:

- Nếu phải người bạn trẻ, hãy vào đây!

Hai bóng trắng đỏ vọt lại sau mỏm đá kín, cùng thu hàn, huyết khí từ cổ lên. Thì ra chính lão Nam Khấp!

Thấy rõ mặt Thần. Lão vùng reo mừng rỡ:

- Ôi chào đúng bạn trẻ mỡ lão đây rồi! Giờ này sao bạn mới tới đây? Hay lắm! Đang tấn công, bạn xuống bắt Ma Vương càng tốt!

Minh Thần cố nén buồn rầu, bảo Nam Khấp:

- Ngu mỡ xuống A Phòng rồi! Chuyện chết hại sanh linh, mỡ vội xuống kiểm tướng Tây Gầm điều đình!

Nam Khấp nghe nói, mừng khôn xiết, hỏi dồn:

- A! Bạn trẻ đã hạ được Ma Vương Sắc, phải thế không? Ôi! Mỡ lão mới dọn thủy cung A Phòng nhưng mấy cửa động đều bị lấp hết, chẳng hiểu vì lẽ gì?

Minh Thần trầm lời bảo:

- Chuyện đó sau sẽ nói rõ! Chỉ biết hiện có hàng ngàn người bị kẹt dưới hỏa lực đại bác, cuộc tấn công đã thành vô ích, vì A Phòng kể như đang giải tán! Mỡ cần

gặp Tây Gầm!

- Tây Gầm vừa đi lược trận! Nhưng bạn trẻ hãy cho biết đầu đuôi? Thần chưa tiện kể dài dòng, kiểm lời nói cho qua, hỏi lại:

- Rồi Yên Bái, tiên sinh lên thẳng đây gặp Tây Gầm? Nam Khấp đáp:

- Mỗ lão sợ người bạn trẻ một mình tới hang ma động quái bất lợi nên mỗ lão bàn với Đông Tửu, rồi đi kiểm ngay tướng Tây Gầm! May sao gặp đúng lúc Tây Gầm đang hành binh lên xứ Thái. Mỗ lão đưa kế hoạch đánh cung động Ma Vương và dẫn Tây Gầm tiến công, chọc thủng mấy phòng tuyến tới đây! Lão tính xuống A Phòng do thám kiểm bạn, không ngờ cửa xuống đã bị lấp hết!

Minh Thần chép miệng thở dài:

- Cám ơn tiên sinh đã nghĩ yểm trợ mỗ! Nhưng giờ thì chuyện đã thay đổi hẳn, vụ tấn công trở thành tai hại! Hiện chị em Thần Nữ, Đông Âm, Bạc Khao Lan, Đại Sơn Vương, Chú Thoong Mênh, Woong Lầu, hàng ngàn người còn dưới đó. Long Nữ cũng đều dưới đó. Cả phụ thân mỗ, các em mỗ, cha mẹ Giao Long Nữ cũng đều dưới đó! Cung A Phòng xây trên mỏ "đất đèn" có thể nổ bất thần! Phải đình cuộc tấn công trước khi A Phòng phát nổ?

Nam Khấp vỗ đùi than:

- Ôi chao! Lão mỗ thật nhanh nhẩu đoảng không ngờ chuyện lại xoay ra thế! Giờ biết tính sao đây? Tây Gầm đã nhất quyết phá tan sào huyệt Ma Vương cầu quấy, bình định xứ Thái, lệnh bắn nát A Phòng!

Minh Thần đành giọng:

- Cứ gặp Tây Gầm rồi sẽ liệu! Không lẽ ông ta không nghĩ tới đám nạn nhân dưới A Phòng? Đại pháo đang câu trên nóc cung ngầm!

- Đi! Hai người lại tiết hàn huyết khí phóng xuống thung lũng quanh quần mây chỗ vẫn không gặp, hai người lại theo bờ sông ngược lên thượng nguồn giang biên, sang đất Tàu Vân Nam. May sao lại gặp một sĩ quan liên lạc, trở hướng Tây Gầm.

Hai người vòng lên Tây Bắc biên tới chỗ viên quan sáu Tay. Lúc này quan binh đã đánh đồn quân đen vào cả "ngọn đồi nhân tạo", đại pháo đang nã như mưa từ các bụi núi đá tới đồi thung, lại từ đồi ra, dồn ép lại. Lửa cháy từng cụm rừng nhỏ. Sáng rực một vùng biên đại. Trên ghềnh núi Tây, chiếu thẳng vào khu A Phòng. Tây Gầm đang chống "ba toong" đứng sau dàn đại pháo, mặt bốc lên sắc hơn hờ. Sức thấy Nam Khấp cùng "bóng đỏ" phóng lên, Tây Gầm vội truyền quân đón hỏi. Hai người vọt lên, đứng cách độ hai mươi thước chếch, Nam Khấp nói vọng lên:

- Quan Sáu! Có người bạn muốn gặp.

Thầy trò Tây Gầm lại tường Chúa Sài Lang vùng hỏi:

- Phải Ma Vương Cầu Quấy? Thần đáp:

- Mồ Minh Thần đây! Mồ dưới A Phòng lên, dưới đó còn hàng ngàn mạng!
Quan sáu kíp ra lệnh ngừng bắn!

Đoạn Thần kể qua tình hình, nghe xong, Tây Gầm vọt hỏi:

- Còn Tây Sắc thế nào?

- Y... y bị trọng thương, đã trốn mất, giờ bọn mồ điều khiển A Phòng giải thoát nạn nhân!

Tây Gầm neho mắt, nhìn chiến trường khốc liệt nói lớn:

- Phải lòng bắt Tây Sắc kỳ được! Nó là trọng phạm, thoát sẽ gây hậu họa khôn lường! Còn đồng đảng, thú dữ, xó thành cũng phải tiêu diệt gap!

Thần hét:

- Nhưng... Cung ngầm có thể phát nổ. Hãy cho lệnh rút ra xa, khỏi hại mạng người vô can!

Lời vừa dứt, bỗng liền một tràng đại pháo nổ ùng ùng, quan binh ào qua thung rượt quân đen, thú binh lên "đồi nhân tạo". Bất thần từ dưới lòng đất phát lên

liền mấy tiếng nổ kinh thiên động địa, tiếp theo hàng trăm tiếng nổ rải rác khắp ngọn đồi, đất cát, hoa lá, cỏ cây cùng những tảng "vung kim khí" bắn lên đen sẫm không khí, dưới A Phòng vọt lên những cột khổng lồ thấu trời. Phần lớn tiếng nổ phát ra từ phía trung tâm "trái đồi nhân tạo", chạy đi bốn bề tám hướng, còn một số ít nổ tung. Chỉ trong giây khắc, cả khu đồi đã đầy cột khói, hình như có cả tiếng địa lôi, thủy lôi phát nổ nữa, ầm ầm khủng khiếp.

Chừng lúc này mới tin lời Minh Thần, tướng Tây Gầm múa "ba toong" hét như sấm:

- Lùi lại! Lùi ra xa! Ngừng bắn! Ngừng cả lại! Không cần lệnh, cả hai phe đương chiến đấu kinh hồn táng đờm, chưa hiểu chuyện gì xảy ra, tất cả hè nhau bỏ chạy như vịt. Không ai bảo ai, chẳng kẻ nào còn bụng dạ bắn súng nữa, quân đen xua thú binh bỏ phòng tuyến chạy ào ào xuống chân đồi, các cơ đội quan binh cũng ào ào om súng đạn chạy xa chân đồi thung lũng, ngã sấp ngã ngửa, cảnh tượng vô cùng rối loạn! Nhưng tiếng nổ dưới lòng đất càng phát dữ như sấm sét. Cứ sau tiếng nổ, kim khí, đất cát, hoa cỏ, đá vụn đá lớn bắn tung lên, cột lửa phụt lên theo chói lòa. Nào ngờ lửa dưới A Phòng lan nhanh, hàng ngàn "con rồng lửa" rượt theo quân dự chiến, nháy mắt đã liếm sát gót người vật. Đã thế, nhiều phía, mép chân đồi cũng phát nổ, ầm ầm. Rải rác nhiều bóng người vật nổ lớn vọt trên cột lửa như đàn ngóe. Ầm! Một phát nổ lớn vang lên ngay chân đồi xế trước mặt, tiếng rú lê thê vút lên theo hình người lơ lửng, nhiều hình rã tan như trong ác mộng. Thành linh, ngay giữa ngọn đồi trung tâm A Phòng nổi dậy một tiếng nổ to khủng khiếp tưởng tiếng bom hàng triệu cân cũng không hơn nổi, vang động cả một khu biên địa, màng tai người vật muốn vỡ tách như chơi, kêu vo vo ù tai, nhiều kẻ nghe không thấy gì nữa! Sau tiếng nổ, cột khói khổng lồ phụt thấu trời mây, tiếp liền mấy tiếng nữa, cả khu đồi nhân tạo bị đẩy bắn lên cao, thoáng trên ngọn lửa xanh lè, có bóng nhà cửa, long đình, đền đài, đá núi, đất tảng, nước, dầu nhựa... tung lên vỡ nát như trong mơ. Ai nấy giật mình, bịt vội tai, chớp mắt trông vào, cả khu A Phòng đã biến mất, giờ chỉ còn là một biển lửa cao ngất, xanh lè... mùi khét đất đèn xông sặc sụa khắp biên địa. Kinh hồn! Bỗng "biển lửa A Phòng" vụt bò khắp tám hướng, lửa sinh phong, gió thổi ào ào, lửa reo ùng, bò tới đâu, lại phát tiếng nổ tới đó chừng chạm kho đạn, địa lôi thủy lôi... chi đó!

Cả hai phe địch thủ đã chạy vào nhau lố nhố, người kêu, sói tru thất thanh. Sói cũng không thiết vô người, người cũng chẳng buồn giết sói. Bóng nào chạy chậm ngã dúi lại được đám đông chạy bốc phẳng tha bừa theo giống lũ bị thịt!

- Chạy cho mau! Rút khỏi vùng này! Nổi hiệu kèn rút binh! Kèn hiệu! Kèn...!

Kèn thổi lúu lười. Võ Minh Thần đứng sững trên ghềnh núi, ngó trừng trừng xuống khu cung động A Phòng khủng khiếp kêu lên:

- Trời! Hàng ngàn mạng dưới A Phòng chẳng hiểu đã thoát ra ngoài vòng lửa mênh mông, thung rừng bắt cháy, chẳng hiểu mọi người ra sao, chưa thấy báo hiệu?

Nam Khấp cũng lo ngại hết sức! Mỏ đất đèn phát nổ mạnh vượt hẳn sức tưởng tượng, dự đoán của mọi người! Sức nóng hắt lên ghềnh đến độ cành lá teo rủ, hình tuyết bọc Nam Khấp cứ kêu xèo xèo, rỉ nước tong tong mòn trông thấy. Thần nghĩ tới đám đàn bà con gái ngũ cung thập viện A Phòng mới nhô lên, đợi ngoài mép cung kỳ.

Đang lo, bỗng thấy viên tướng Tây Gầm vừa hét, múa ba toong vừa chạy xuống, la như sấm. Đám tòng nhân Tây, Ta, Nùng, Thổ theo lũ lượt. Theo sức lửa cháy, hơi nóng tấp ngùn ngụt tưởng trong vòng trăm thước cách, người vật chắc sẽ chín quay như bo lò!

- Chạy xuống mau! Chậm chết hết! Minh Thần Nam Khấp hét như sấm. Còn cách chỗ hai người năm sáu thước, bỗng tướng Tây Gầm trượt chân ngã nhào. Nam Khấp vọt lên, sốc phẳng Tây Gầm và một viên quan nữa, Võ Minh Thần cũng thu huyết khí dưới bàn tay, chụp hai phóng xuống đồi. Nhờ phi hành, hai người xuống tới chân đồi lửa còn cách hơn thước. Cứ thế phóng thẳng cả xuống ca nô, chạy lách thượng nguồn. Còn Võ Minh Thần lập tức chạy vòng biên thùý về hướng Đông Bắc khu A Phòng. Chạy tới đâu cũng gặp quân binh quân đen của Tây Sắc, chó sói hò hét thất thanh chạy thực mạng xa vòng lửa cháy, cảnh tượng khủng khiếp không khác "chạy lửa tận thế". Nhiều kẻ, lửa chưa liếm tới đã cháy mờ xèo xèo coi thật ghê rợn. Lúc này cuộc chiến tự động ngừng hẳn, nhưng lòng Minh Thần chưa bao giờ lại lo sợ đến thế, gặp đám nào cũng hỏi, nhưng không thấy người dưới A Phòng đâu cả! Thần vừa chạy men vòng biển lửa, hú gọi như điên, tiếng kéo lê thê vang

động núi rừng, cũng bị chìm mau trong tiếng hỏa chạy. Nhưng chỉ có... cảnh kinh hoàng sắp lại, tiếng nổ phụt đi đùng rả rác khắp nơi.

Bọn người dưới A Phòng đi đâu? Ngay sau lúc chia tay với Võ Minh Thần, Tây Sắc Ma Vương đã hô mọi người kịp thời rời đền thờ Mê Cung nhảy xuống hầm.

Dưới này có một đường ngầm hết sức kín đáo, ăn quanh co dưới lòng đất A Phòng.

Nào dè mới đi được hơn một thước, thành linh đèn dưới hầm chợt tắt. Nhưng vẫn còn đuốc sáp. Con đường này cứ một quãng lại có cửa đóng. Thành linh phía trước đất rớt ào ào! Đại Sơn Vương hét lớn:

- Lùi lại! Dấu hiệu sụp hầm! Cả đoàn rừng rừng lùi vội. Tiếng đại pháo bỗng nghe nổ ngay trước đầu, rung chuyển lòng đất. Tại các mỏ than, đất vụn tự nhiên rớt xuống là đều sụp lò. Quả nhiên "rầm rắc"! Cách chỗ Đại Sơn Vương mấy thước, hầm sụp liền, sụm phẳng gỗ chống. Tiếng đại pháo nghe càng rõ.

Rầm rắc! Chị em Thần Nữ đi đoạn hậu lại hầm sụp sau lưng!

Ai nấy thất kinh. Đông Âm kêu lớn:

- Hừ! Thiên địa định chôn sống người ta chẳng? Đại Sơn Vương lách lên quan sát, hô mọi người bối đất. Ngay sau chỉ ít phút đã bối được lỗ hổng. Ma Vương lại hô mọi người đi gấp. Cuối cùng tới cửa hầm ra.

Ma Vương nói lớn:

- Cửa này trổ lên mặt đất, ngay một con thác mở bằng máy trục! Dứt lời, cầm chốt giật. Nào dè cửa vẫn trơ trơ. Cửa thép, ngoài ghép đá dày nặng hàng mấy tấn. Ma Vương vừa quay bảo "máy mở hỏng rồi" bỗng nghe tiếng súng ầm ầm tiếp liền những tiếng kinh thiên động địa vô cùng khiếp, mùi khét nồng nặc.

Thất kinh, Tây Sắc vụt quay nhìn mọi người kêu lớn:

- Cung A Phòng phát nổ rồi! Mọi người ngó nhau. Bóng dáng tử thần lớn vờn

trong đường hầm. Như đáp lời Tây Sắc lại thêm mấy tiếng kinh thiên động địa nữa phát nổ về phía xế sau lưng mọi người, tiếng ầm ầm vang ngân trong lòng đất, tiếp theo đó là những thứ âm vang vô cùng quái gở cứ ngân chuyển bất tận, tưởng chừng đang có thiên binh vạn mã, hàng vạn chiếc thiết xa nghiêng xích trên mặt đất. Có người buột miệng kêu:

- Hình như tiếng động đang kéo tới! Không lẽ Tây Gầm cho thiết xa xuất trận?

Viên Chúa Thập Vạn Đại Sơn đưa mắt nhìn mọi người, khuôn mặt quắc thước thoáng hiện vẻ thê lương ái ngại.

- Không phải thiết xa binh mã, đó là tiếng lửa tràn! Mỏ đất đèn dưới đáy A Phòng phát nổ, nổ theo các giếng lò phục, phát cháy từ bể, hỏa sinh phong, tiếng đường khí, rừng cây, tiếng nước bốc hơi... giờ biển lửa đang lan tràn tứ phía!

Lời vừa dứt, mùi đất đèn cháy càng nồng nặc, liền đó là sức nóng kinh người. Bóng tử thần hiện rõ trong đường hầm. Đại Sơn Vương vụt hỏi Tây Sắc:

- Chỗ này thuộc khu vực nào?

- Đã ra khỏi khu đất A Phòng khá xa! Nếu không đã chết thui rồi! Nhưng mỏ đất đèn nổ, cháy theo các đồ dẫn hỏa, sức lửa này chưa biết thế nào mà lường! Đám quân dự trận sát A Phòng chắc có nhiều toán bị lửa thui!

Dứt lời, Tây Sắc vùng nín thở, quật mạnh vào cửa hầm! Rầm! Cửa hầm vẫn trơ trơ. Tây Sắc bật dội lại, xô mạnh vào Đại Sơn Vương.

Viên Chúa núi Vân Nam đỡ Tây Sắc, và sẵn lại gần cửa, vận cương khí, đánh luôn ba nhát phản phong mạnh như sấm sét! Sinh sinh! Cửa hầm rung chuyển, nhưng vẫn trơ trơ. Tây Sắc thở dài:

- Cửa này ghép mấy lần thép đá, hầm này dưới ruột núi đá, phải chi xảy ra trước đây ít giờ! Đại Sơn Vương lại nhảy tới cửa phá nữa, nào dè cửa quá chắc chắn, không phá nổi.

Thoang Mênh chúa núi "Đầu Ngựa", Woong Lâu, Thân Nữ, Đông Âm, Bạc

Khao Lan... người nào cũng thử dùng công lực phá cửa, cửa vẫn trơ trơ, ai nấy mồ hôi ra như tắm.

Tây Sắc Ma Vương vụt kêu ai oán:

- Lửa "Kim" hỏa trận Ngũ Hành trên A Phòng cũng chắc gần như thế này.

Đèo Văn Dũng đã phá vỡ! Phải chi có Dũng!

Lời vừa dứt, bỗng nghe tiếng vọng phía sau:

- Để con thử xem! Thì ra Giao Long Nữ Đèo Thương Kiều. Nãy giờ nàng cùng Nhũ Hoa Thần

Đèo Văn Kiệt đi sau dìu bà Tây Kiều, hai mẹ con đang an ủi lẫn nhau. Sức nghe than, cô gái mới dìu mẹ chạy lên.

- Xin tất cả lùi xa, phòng hãm sập.

Giao Long Nữ đến cách cửa một thước. Mọi người kéo ra, giơ cao đuốc.

Cô gái vận ngũ hành cương khí, tất cả thành một hình thù đỏ như hổ phách "sinh sinh sinh" liên mấy huyết kinh đánh thốc vào cửa, cả khu đường hầm rung chuyển dữ, trông vào cánh cửa thép đã bị loảng mấy khoảng bàn tay.

Lúc này sức nóng khét đã kinh người, tiếng biển lửa tràn thêm gần cả mấy cánh rừng trên cháy bùng bùng, ai nấy ướt sũng mồ hôi. Giao Long Nữ vận hết khí ngũ hành, phóng "rầm" cả người vào phá cửa, sức mạnh ghê người.

Ai nấy nín thở trông lên, bất thần nghe "ầm" một tiếng kinh thiên, cả khu cửa đổ sập, cái bóng đỏ Giao Long Nữ biến mất, sau những tiếng rầm rầm kịch kịch.

- Trời! Thương Kiều bị chôn vùi rồi! Bà Tây Kiều rú. Đại Sơn Vương lòng rung động, vẫn phải trấn tĩnh tinh thần, hô mọi người lùi lại, đoạn cùng mọi người xông tới bối đất. Kinh tâm hồi hộp đến ngạt thở. Lắng nghe phía trong đóng đổ sập vẫn có tiếng động mơ hồ nhưng chỉ nửa phút, bỗng im bật. Trọn một phút trôi qua.

Nhiều người muốn ngộp thở, và sức nóng ghê gớm, nhất bọn gái hấp sinh đi theo.

Ai nấy đang hì hục bới từng tảng đá lớn nhỏ bằng Đại Sơn Vương thấy nóng mặt lạ thường vùng lảng tai ra hiệu vụt hô:

- Lùi lại cả! Lùi mau! Ai nấy tháo lui hàng chục thước, bỗng nghe tiếng thành thạch phía cửa hầm sụp, rồi đá tảng bị xé đứt bắn văng xa, cái bóng Giao Long Nữ vệt đá vọt ra như trong mơ. Mọi người reo to, cô gái hô lớn:

- Phá được cửa hầm rồi, xin mời tất cả ra mau! Biển lửa đang tràn tới khu này! Dứt lời, nàng lại ra ngay, mở rộng thêm đường hông, ai nấy rùng rùng tháo khỏi đường hầm.

Mọi người thở phào, lau mồ hôi, không khí ủa vào phổi. Lúc đó mới hay, quãng dưới ham này ăn dưới ruột núi, trở lên một cái hang khá rộng, phía ngoài còn có đá phiến che lấp. Giao Long Nữ đã xô nát hết!

Tây Sắc đi trước, cùng nàng dẫn đường. Ra khỏi hang, đoàn người chạy xuống núi, trông về phía A Phòng, ai cũng phát kinh, thấy biển lửa.

- Thân hình thành chó sói, uống bao sinh linh, vợ hiền cũng mất! Biển lửa này sẽ còn theo ta bao nhiêu kiếp nữa?

Giọng Ma Vương rất trầm, thật buồn, nghe cực kỳ u uẩn như tích chứa cả niềm hối hận, luyến tiếc xót xa của một kiếp nhân sinh vừa để mất tất cả lẽ sống đời người, mất hết sau một cuộc viễn chinh đầy máu lệ không tới đích! Chỉ có mấy người nghe thấy, Đại Sơn Vương tính cắt ngang luôn ý tưởng thê lương của Ma Vương. Chúa núi Vân Nam chợt cao giọng bảo:

- Thế cũng hay! Cung A Phòng phát cháy... vừa đúng lúc...! Nó sẽ lùi vào dĩ vãng rồi sẽ là một bóng hình của dĩ vãng! Dĩ vãng chôn vùi trong biển lửa! Kỷ niệm xót xa cũng vùi theo! Giờ tới hiện tại! Đèo Văn Dũng Minh Thần đi gặp Tây Gầm, tiếng súng đã im, ta nên báo hiệu cho Dũng!

Tây Sắc Ma Vương đi theo A Phòng! Hãy tha thứ tội cho Tây Sắc! Tây Sắc đi

tìm Cầm Phi Phụng! Bà Tây Kiều, Nguyệt Kiều, Giao Long Nữ bỗng kêu lên. Đại Sơn Vương nói lớn:

- Mọi người đã tha tội cho Tây Sắc phạm tội vì ý hiện mê cuồng! Tây Sắc lùi mấy bước, nói như hét:

- Nhưng Ma Vương không tha tội cho Ma Vương! Ma Vương phải mang lột sói đi tạ tội trong cõi u minh!

Tiếng vang âm, mọi người nhao nhao chạy tới, bỗng giật mình nghe tiếng quát dữ dằn:

- Đúng! Còn bọn ta nữa! Chúng ta không tha tội cho Tây Sắc Ma Vương Hồng Cầu Quấy!

Ai nấy giật mình xoay người nhìn lại vẫn chẳng thấy bóng nào. Viên Chúa tể Thập Vạn Đại Sơn vùng quát lớn:

- Ai đó? Muốn gì sao không ra mặt? Tiếng lạ hắt lên ghềnh:

- Đại Sơn Vương Thần Xạ! Nghe đồn Thần Xạ là tay anh hùng lạc thảo ghét thói tà gian ác độc, sao tối nay lại đi cùng Ma Vương Sắc? Chuyện này chỉ có bọn mỡ với Ma Vương. Thần Xạ vô can xin chớ dự tới!

Thoong Mềnh núi Mã Đầu hét:

- Muốn gì ra mặt! Chớ nhiều lời! Lời vừa dứt, bỗng nghe tiếng cười ngạo nghễ vang trong đêm trường rồi từ phía ghềnh dưới bắn vọt ra hàng chục bóng đen, hàng loạt "mũi tên" vút lên, thân pháp cực lẹ, ào cái, mười bóng đã đứng sừng trên một mỏm đá đối diện bọn Ma Vương Sắc cách chỉ độ mười sải.

Lúc đó ánh lửa A Phòng sáng rực ra soi mặt người khá rõ dưới ánh lửa chập chờn. Đó là một bọn tuổi trạc ba mươi tới hơn năm mươi già trẻ nam nữ lỗ nhố, mặt mày hầm sát khí đứng nhìn Ma Vương Sắc trừng trừng kẻ nào cũng mang súng ống gươm đao tua tua. Một lão trạc ngũ tuần, râu ba chòm, nhích lên nửa bước, phát tiếng chói tai, trở vào Ma Vương Sắc:

- Đêm nay là đêm chúng ta tới đòi nợ máu! Không ngờ tới chậm, cung A Phòng phát nổ lại gặp mi đây! Sói tinh ác độc! Con cái, chị em chúng ta có tội gì mà mi bắt đi hấp thành cái túi da đến nỗi oan hồn vợ vẫn không nơi tựa, không được siêu sinh?

Chưa ai lên tiếng, một mục trạc hơn tứ tuần, mặt mày lạnh lẽo tiến lên, hét:

- Sài lang Chúa Ma Vương tứ túc! Hai mươi năm xưa, mi đang đêm tới nhà, bắt em gái ta lên kiệu đem đi hấp sát, ta vì kém sức, phải nuốt hận, trốn đi kiếm nơi khe sâu rừng thẳm luyện thuật bào cừu! Nay Cung A Phòng nổ cháy, đáng trời quả báo, mi còn định trốn đâu? Ta cần buông gan mi tể oan hồn em gái!

Riêng Ma Vương Sắc đứng ngó đám kia trùng trùng không phác một cử động nhỏ, đợi bọn kia kể tội xong, Ma Vương vùng trầm giọng:

- Các người là ai ta cũng không nhớ nữa, nhưng nếu là thân nhân những kẻ bị hấp sát ta sẵn lòng nghe! Muốn gì?

Cả đám hét: "Muốn mổ bụng moi gan mi móc ruột mi". Ma Vương gật đầu:

- Xuống hạ nguồn Hắc Giang đợi đấy, bọn người sẽ được toại ý! Nhưng cả đám nhao nhao quát:

- Cầu quấy! Mi tìm lời dối gạt định tẩu thoát! Không được, chúng ta muốn mi nộp mạng ngay bây giờ!

- Lũ ngốc! Ma Vương không nói dối! Lão râu thưa hét:

- Bất tất nhiều lời, mau nộp mạng!

Đại Sơn Vương bỗng cau mày sang sáng giọng:

- Các người không biết điều! Tường tài thuật của các người đã quán thê sao? Nếu Ma Vương Sắc xông vàng huyết khí, các người có còn được thể chẳng? Ta đã tha tội cho Tây Sắc Ma Vương, ta không cho các người chạm tới!

Cả mười người đều ngửa mặt cười ngất một tràng, lão râu ba chòm thừa thế giọng:

- Hơn ba mươi năm lăn lộn giang hồ, giờ ta mới được nghe lời nói lạ tai. Đại Sơn Vương Thần Xạ lại đem cả thanh danh bên Tây Sắc Ma Vương tứ túc hồng cầu quấy loài sói tinh cùng hung cực ác chuyên tàn hại sinh linh! Chúa Thập Vạn! Mỗ lão có lời can, xin đừng để nhờ danh vì loài tinh sói! Người như Thần Xạ sao có thể hồ đồ đến thế?

Đại Sơn Vương cau mày, nói lớn:

- Các người làm sao hiểu được chuyện thâm lương bí ẩn dưới A Phòng! Ta đây bao giờ cũng hành động quang minh chính đại, khi ta bỏ qua dĩ vãng Tây Sắc, tất nhiên phải có cơ chính đáng!

Cả bọn lại cười rú lên, mặt mày bà hét, loạn óc rồi! Một cái mồm sài lang chúa hấp sát hàng trăm, hàng ngàn, toàn hạng gái tơ đang độ, chém đầu ngàn lần chưa hết, nước nguồn Hắc Giang cũng không rửa sạch tội, một lòng hối hận sưng có nghĩa gì.

- Nay mặt mày là đàn bà nông cạn xin hỏi Thần Xạ: Vậy cứ tàn hại sinh linh cứ cuồng dâm loạn sát, coi người như rác, rồi một phút hối hận đã đủ chuộc hết tội tày trời vậy là theo đúng nhân đạo, thiên đạo sao? A cứ như Thần Xạ nói, sự đau khổ của con người, cả hàng mớ nhân mạng nữa cũng không bằng một phút hối hận của một con chó sói thành tinh! Mạng người rẻ quá!

Tiếng cười đầy vẻ chế nhạo, cất lên the thé, ai nấy nhìn Đại Sơn Vương, tưởng giận như chơi, nhưng viên Chúa Thập Vạn Đại Sơn chỉ đưa mắt nhìn một, không nói gì. Có lẽ nghĩ tới đám sinh linh đã chịu thác oan vì giấc mộng mê cuồng của viên tù trưởng tài hoa nuôi chí lớn sai lầm.

Nhưng thấy Đại Sơn Vương im lặng nàng Đông Âm Khan Sao Linh đã vọt lên nói lớn:

- Chẳng riêng Chúa Thập Vạn Đại Sơn, bọn ta cũng tha tội cho Tây Sắc Ma

Vương vì những lễ thảm thê mà các người không thể biết, chúng ta đang đưa Tây Sắc ra khỏi cơn ác mộng, quyết không để kẻ nào phạm tới Ma Vương!

Đám người kia lại cười ngất, một gã lùn mập trạc tứ tuần, giắt hai búa sau vai tiến lên nói oang oang:

- Nàng nào vừa nói đó! À! Bá Diện Thánh Quân hay Thần Nữ xứ Phù Dung, làm sao mỗ phân biệt nổi? Nhưng nếu là Bá Diện thì lạ thật! Mỗ nghe "con ma trăm giọng" từng tử chiến với Ma Vương sao đêm nay cũng về phe Tây Sắc? Tại sao? Mà tại sao đủ mặt giang hồ tử chiến đại thu của Ma Vương tứ túc đêm nay lại đi cùng Ma Vương định bênh luôn loài sói tinh đã tàn hại sinh linh?

- À phải đó! Chính mỗ gia cũng đang lấy làm lạ. Tại sao cung A Phòng lại bị lính Tây Gầm bắn nổ, các người lại có mặt trong đoàn người tỵ nạn của Ma Vương? Cho biết lý do, bọn mỗ gia còn liệu!

Tây Sắc Ma Vương vùng xua tay, kêu lớn:

- Không, không! Chuyện này là dưới A Phòng đã theo cung viện chìm vào biển lửa, các người không được quyền biết chuyện đó! Chỉ cần biết Ma Vương Tây Sắc trả các người cái xác xuống hạ nguồn mà lấy!

Cả đám lộ vẻ nóng nảy, xua tay, hét dữ quát:

- Nếu không cho biết bí mật, đừng hòng thoát khỏi ghềnh này! À mỗ hiểu rồi! Chuyện bí mật làm điên đảo lòng người không là kho vàng Tây Sắc, tất chẳng ngoài bí ẩn vòng càn khôn!

Lập tức cả Thoong Mênh, Woong Lầu cùng tràn lên, hét như sấm:

- Không được nói càn! Chúng ta chỉ biết đại nghĩa, không cho các người phạm tới Ma Vương là không cho phạm, sao có chuyện vòng càn khôn? Các người tài cán gì dám phạm tới? Đã không biết điều chớ trách chúng ta! Cách đây mấy giờ Ma Vương đâu có để các người phải nói tới câu thứ hai?

Đám "mười bóng lạ" kia càng ngửa mặt cười rú lên ngạo mạn, một gã cao lênh

khênh, mặt choắt, mặc áo rộng đen lòa xòa, sau vai lại giắt mấy lá cờ ngũ sắc, vùng cật tiếng gai sắc lạnh lẽo như băng:

- Tưởng bọn ta không biết Tây Sắc Ma Vương có vàng huyết khí, có thành, xá, chó sói quân gia lợi hại? Hà hà! Hơn hai mươi năm nuôi chí báo cừu, chuyện trên giang hồ hẳn ta còn biết rõ sao không lượng tài nghệ của Ma Vương. Bất tất nhiều lời, ta xin nói lời trước, ai vô can xin chớ dự vào, bọn ta quyết moi gan Chúa Sài lang báo đại cừu cho người thân thích, ngay bây giờ.

- Ma Vương Sắc! Ta cho quyền được ngang nhiên đấu chiến! Còn tất cả đang xa ra!

Tiếng hét vang trong đêm trường hùng hực căm hờn, hét xong, cả mười gã cùng dàn hàng ngang trên ghềnh đá chênh vênh, coi như mười cái bóng u hồn từ cõi âm lên đòi mạng.

Không hẹn nhau, cả Thoong Mãnh, Woong Lầu, Thần Nữ, Đông Âm, Bạc Khao Lan, Trần Hùng, Quán Kinh, Nguyệt Kiều đều tiến lên, riêng Giao Long Nữ, Nhũ Hoa Thần đứng đoạn hậu bảo vệ bà Tây Kiều và đám gái A Phòng.

Tây Sắc chợt ngó về phía bà Tây Kiều, giơ tay nói lớn:

- Xin đừng ai nhọc lòng động thủ! Tây Sắc nói "chuyện" với cừu nhân cũng đủ rồi!

Viên Chúa Thập Vạn cùng hô lớn:

- Không được! Cuộc đấu chiến bất công! Ma Vương đã... Ông định nói "kiệt lực rồi" nhưng vội hãm ngay, nào ngờ Tây Sắc đã bất thần thu hết tàn lực, nhảy vọt sang phía ghềnh kẻ thù đứng. Nhiều tiếng kêu rú. Thân hình chúa Sài lang vừa cất bóng khỏi mặt ghềnh hơn hai thước, đã có bảy, tám bàn tay thò vụt theo phát kinh trao túm lấy lưng, lôi giật lại. Đại Sơn Vương ấn Tây Sắc vào tay Đèo Nguyệt Kiều, quát chìm:

- Bọn này không biết điều! Đám người kia! Bọn ta không thể đứng nhìn các

người hại Tây Sắc, biết điều lui mau.

Bọn lạ quát lớn:

- Thù tích hơn hai mươi năm, chúng ta quyết không tha Ma Vương tứ túc. Nếu kẻ nào cản trở chúng ta quyết không tha.

Sát khí chồn vờn, Đông Âm Bá Diện nổi nóng hét "múa mép! Có tài gì giờ ta coi" lập tức tên mặc áo thụng đen nhón cổ áo rũ phạch một cái đã thấy y mặc áo choàng ngũ sắc, nhảy lùi lại phía sau, xô luôn tới phất cờ múa gươm gỗ hú một tràng lê thê toàn tiếng Mán rừng.

Lập tức phía sau nổi âm phong lạnh lẽo, một lũ hình Mán Sơn Đầu từ kệt đá nhảy vọt ra, mắt trợn trừng trắng dã, nhe răng nhọn lắc lư, tay xòe khum như vuốt cộp chực vỗ coi hung tợn hết sức.

Người nào đã biết qua dị thuật rừng sâu, đều hiểu rõ sức mạnh kinh hồn của âm binh thành, xó, người tài võ đến mấy cũng không cự nổi, nếu không biết thuật trừ.

- Giờ các người đã chịu lui cho ta bắt Ma Vương chưa? Nhưng nàng Nữ Chúa Pi A Ya đã vọt lên quát lạnh:

- Mo, ké, quý xó Mán rừng kia! Lũ mi dám phạm tới giống chúa Phi Mã Yên Sơn chúa tể các loài ma, thần rừng thiêng? Mo, ké Pi A Ya đâu?

Lập tức, phía sau vọt lên một cặp thầy Mo, mục Ké uy nghi, hú một tràng binh âm kệt đá nhảy ra cả một đàn. Thần Nữ Khan Mây Linh cũng vội tiến lên, hú gọi Quý Đồng Nhi cặp quý xó nhi đồng cực linh vọt ra, uy mãnh. Đông Âm, Nguyệt Kiều, Giao Long Nữ, Quán Kinh cũng hú vang Song Ma đều ào ào xông lên lũ lượt.

Bọn kia hét lên phản nộ, lão râu thưa cười:

- À! Thần Xạ cầm đầu bệnh vực Chúa Sài lang hung ác! Chúng ta thề sinh tử!

Đại Sơn Vương chột nghĩ ra kế. Quát lớn:

- Bọn ta cũng không dự vào chuyện này nếu các người dám đấu chiến công bằng!

Lão râu thưa hét:

- Thần Xạ muốn sao?

- Một đấu một! Nhưng các người chống sao nổi Ma Vương? Bọn kia cười ngạo, lập tức bảo nhau, rút cả xó ra sau.

Đại Sơn Vương cũng truyền mọi người lại, bảo Giao Long Nữ:

- Xông vàng huyết khí! Ra! Giao Long Nữ gật đầu. Bỗng nghe tiếng hét gọi "Ma Vương đâu! Ra đền nợ máu" Giao Long Nữ vội xông vàng huyết khí, nhảy vọt lên. Tên râu thưa và mục đàn bà trẻ đã đứng giữa cục trường cũng xông vàng hắc khí bao mình, tin tưởng sẽ hạ được Ma Vương. Nào dè bí pháp càn khôn vô cùng lợi hại. Giao Long Nữ đã chụp sát vàng hắc khí. Lũ đồng bọn thấy nguy lập tức hè nhau hô quý xó nhập tràng. Bên này bọn Thần Nữ cũng truyền âm binh quý nhảy vào. Một cuộc loạn đả kinh thiên động núi diễn ra, cực dữ dội, chỉ năm phút bọn kia đã bị đánh tan, ào ào thu quân rút vội.

Bọn Đại Sơn Vương không rượt theo, chưa kịp nghĩ suy lại thấy một đám bảy tám bóng khác mặc toàn quần áo trắng phía Bắc xông tới, hét như điên:

- Tây Sắc! A Phòng ra tro, mi còn tính chạy đâu? Đêm nay, mi phải trả nợ máu xưa hấp sát thân nhân ta!

Mọi người xông ra, thấy bọn này còn cổ quái hơn bọn trước, một lũ lò xò như một bầy ma dữ, mặt mày gớm ghiếc, nhìn qua đã biết chúng đã sống như dã thú giữa khe sâu động thẳm luyện kỳ công dị thuật. Đặc biệt tất cả đều trạc tứ tuần, toàn đàn ông, không rõ thuộc sắc dân nào, râu tóc dài thướt xòa sợi, mắt đỏ khé như mắt thú dữ "ăn" đèn san!

Tự nhiên bọn Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn nhau, cổ nén thở dài, nghĩ đến nghiệp chướng của viên tù trưởng họ Đèo. Đằng sau bà Tây Kiều cắn môi, nức

nghe, ôm lấy Giao Long Nữ lúc đó cũng vừa thu vầng huyết khí càn khôn.

- Lại một đám nữa đến đòi nợ máu! Con ơi! Có ai hiểu cho cha con hóa sói là đã trả nợ chúng nhân rồi! Còn cách nào trả gớm giếc hơn thế nữa?

Hai cô gái ôm mẹ, nước mắt chảy ròng. Nhưng từ lúc Tây Sắc bị chính con trai (Võ Minh Thần, Dũng) đánh gần chết, phát điên cuồng nhớ Cầm Phi Phụng, nhớ con, sinh hối hận, rồi dính luôn đầu sói hoàn toàn thành chúa sài lang, một loại thân người da sói, bà Tây Kiều bỗng sinh lòng xót xa vô hạn. Lại thấy thầy trò Đại Sơn Vương, chị em Thần Nữ là người ngoài cuộc đều có lòng độ lượng tha thứ cho Ma Vương, bà càng thấy thương "người chồng nghiệp chướng gớm ghê"! Giao Long Nữ run giọng cảm động:

- Mẹ, mẹ tha thứ cho cha con...

- Chính mẹ mới cần được tha thứ! Suốt bao năm, tuy trong cơn mê luyện thuật lạ gớm ghê, cha con vẫn một lòng yêu mẹ, tưởng nhớ bà Cầm, mà mẹ đã đáp lại bằng sự kinh tởm.

Bỗng cả mấy người giật mình trông lên thấy lũ bóng trắng lòa xòa kia đã hú gọi âm binh kéo tới phủ vây cả khu vườn núi lãnh khí trùng trùng. Một bóng quái dị cổ đeo cặp liềm bán nguyệt cười thét:

- Thế sự đảo điên, chính tà lẫn lộn hết rồi! Ai như thầy trò Đại Sơn Vương

Thần Xạ sao lại đi phò chúa sài lang tứ túc?

Không ai lên tiếng, bóng khác vùng quất:

- Ma Vương Sắc một loài sói yêu nghiệt mau ra nộp mình chịu tội!

- Các người là ai? Muốn gì?

- Mi không nhớ sao? Hai mươi năm xưa vợ chưa cưới của chúng ta bị mi bắt đem đi hấp sát, mi đã quên?

- Dĩ vãng chết rồi! Đầu óc ta chỉ nhớ "lệnh bà thoát xác" còn chỗ nào nhớ chuyện khác? Giờ mi muốn gì?

- Thủ cấp mi! Tim, gan, lá lách... cả cái xác mi, về lột da xả thịt, còn chưa đã oán cừu thấu xương!

Ma Vương cười rú lên:

- Chó sói ăn thịt người, muốn ăn thịt sói, thế cũng công bằng! Vậy xuống hạ nguồn Hắc Giang chờ đó, sẽ có xác Ma Vương!

Cả đám cùng hét:

- Sói tinh! Phải núp ngay bây giờ!

Đồng Âm Bá Điện nóng tiết, mắng lớn:

- Lũ quái! Không biết điều, các người tài cán gì đòi lấy xác sống Ma Vương?

Liền mấy tràng hú thê lê, cả đám quái nhân áo trắng cùng ào tới bắt Tây Sắc. Nhưng bọn Thần Nữ đã đề phòng, lập tức ra "quyết" xua quỷ xó, âm binh chặn lại, người tung võ khí đánh nhau.

Trận chiến khốc liệt diễn ra như sấm sét. Giao Long Nữ nhảy số vung huyết kình giật lia mấy đường, bọn áo trắng vừa túng thế, bỗng nghe tiếng hét vang động thiên núi, lại hai, ba đám khác kéo tới từ phía sau núi xông ra bắt Tây Sắc.

Tây Sắc đứng bên vách đá buồn rũ rượi, vừa ngẩng trông sang, bọn kia đã nhào tới. Giao Long Nữ phóng vèo tới đánh tung mấy bóng xuống ghềnh dưới. Nào dè từ mỏm đá tróc đầu, sau cục trường liền hai bóng cao lênh khênh bao hắc khí vọt xuống túm luôn Ma Vương bắn vút lên hàng mây trắng. Giao Long Nữ giật mình toan nhảy theo, bỗng nghe tiếng hét như sấm sét. Một bóng "người máu" từ đâu vọt tới, chụp hai bóng đen quăng đi, ôm lấy Ma Vương hạ xuống chỗ bà Tây Kiều đứng bên đàn sơn cầu.

Võ Minh Thần! Chàng tuổi trẻ đặt Ma Vương đứng một chỗ và phóng thẳng lên

cục trường vận khí ngũ hành đánh đuổi đám cường địch. Nháy mắt cả đám đã bị đánh tan, bỏ chạy hết. Bọn Đại Sơn Vương cũng không có ý truy sát.

Sườn núi lại rơi vào yên lặng, xa xa, phía Cung A Phòng ngọn lửa đang hạ thấp, các cánh rừng ngoại vi lửa cũng dừng lại, nhưng vẫn sáng rực biên thù. Bọn Đại Sơn Vương vừa tụ nhau lại giữa cục trường, thành linh nghe "bộp" một tiếng, hỏa pháo vọt lên trời lơ lửng tít núi, sáng lòe. Mọi người đang ngơ ngác dòm quanh, bỗng "đùng đùng" thần công đại bác kích pháo nổi tràng, đá vụn, mảnh gang bay "chúu chúu" như mưa. Ai nấy giật mình cúi rạp bất ngờ tiếng đạn pháo lại im bật.

Rồi có tiếng ồm ồm như lệnh vỡ, toàn tiếng Thổ Thái Tây Bắc lơ lớ:

- Tất cả khách tứ chiến nam nữ biên thù đứng yên, không hề chi! Bản chức chi cần bắt trọng phạm sát nhân!

Bọn Sơn Vương đảo mắt trông quanh. Dưới ánh hỏa pháo sáng lòe, bỗng thấy vách núi xẽ Tây Nam đối diện cục trường theo thể núi thước thợ uốn cong, xịch nhô ra một bọn cao lớn vạm vỡ mặc toàn quần áo "ka ki" vàng nhạt, đội mũ "kép" lỗ nhỏ sau lưng có nhiều họng súng tự động chĩa tua tủa. Đứng đầu là một viên tướng Tây chống "ba toong", cạnh có một người lính Thổ cao lớn cầm cây cờ hiệu "quân đoàn lưu động biên giới".

- Tây Gầm! Và dưới ánh lửa chồn vờn khắp núi trên đồi thung dưới, những họng súng đại pháo đen ngòm chĩa cả lên sườn núi sẵn sàng nhả đạn! Xa xa từ nhiều phía lại có tiếng kèn chuyển quân nổi chìm trong gió, đổ cả về phía này. Đại Sơn Vương Thần Xạ trầm mặt bảo:

- Chúng ta bị bao vây rồi! Tây Gầm giỏi thật! Hành binh biến trá, đang nghe lửa, đã chuyển vây ngang được, phiền dữ à! Cứ để mỗ đối phó!

Bèn tiến lên, quát giọng sáng:

- Tây Gầm! Ông muốn sinh sự với bọn giang hồ biên giới? Sao bỗng dưng chuyển binh vây chúng ta?

Hai bên cách nhau một con thung vực hẹp không tới một trăm thước. Tây Gầm chống ba tong đồng dặc:

- À! Chúa miền Thập Vạn Sơn Vương Thần Xạ Vân Nam! Tiên sinh lạc thảo sao cũng có mặt tại vùng biên hẻo lánh này? Bản chức có lời chào! Tướng lạc thảo yên lòng, bản chức hành quân đêm này chỉ cốt đánh A Phòng bắt trọng phạm Tây Sắc Chúa Sài lang không liên can gì tới người khác!

- Tây Gầm! Rất tiếc, cuộc tiến binh của ông hơi chậm, A Phòng bốc cháy ra tro, bọn mỗ đã xuống A Phòng giải quyết xong mọi chuyện rồi. Bất tất ông khỏi nhọc sức nữa!

Tướng Tây Gầm gọi lớn:

- Đại Sơn Vương! Tây Sắc tàn hại dân gian làm loạn thượng du, nạn nhân bị chết kể hàng ngàn, không kể đàn bà bị bắt cóc! Bản chức phải đem Tây Sắc ra trước pháp luật! Tứ chiến giang hồ, lạc thảo biên thùi đừng dục vào cho tròn hòa khí!

Đại Sơn Vương nói vọng sang, giọng sáng tựa chuông đồng:

- Cung A Phòng đã cháy tiêu, tất cả đã vào dĩ vãng, đàn bà con gái còn sống cũng đã được tha hết, quân gia sơn cẩu sẽ giải tán, sáu Tây Gầm còn muốn gì nữa? Bất chiến tự nhiên thành đó là cái may nhất của nhà nước, ông không nên tham lam quá!

Tây Gầm cau mày, ngoắt tay một cái, viên quan võ tùy cận mang ra một cái "micro" chạy pin giọng ồm ồm vang trong đêm rừng:

- Đại Sơn Vương! Bản chức được lệnh quan toàn quyền thống sứ phải bắt kỳ được trọng phạm đưa ra xử, trấn an dân chúng Đông Dương! Bản chức phải làm tròn sứ mạng!

Đại Sơn Vương khô giọng:

- Hãy coi như Tây Sắc đã cháy theo cung A Phòng! Hãy báo cho thượng cấp biết tất cả đã bị xóa nhòa, từ nay Tây Sắc chỉ là một bóng hình ảo ảnh trong chuyện

hoang đường!

Tây Gầm quát:

- Trọng phạm phải ra trước pháp luật! Không ai có quyền định đoạt! Đông Âm sôi tiết hét lãnh chục giọng làm sĩ tốt bên kia núi giật nảy mình:

- Sáu Tây Gầm định đưa sai lang chúa đầu đàn ra trước vành móng ngựa? Có đạo luật nào nói đến chuyện khôi hài đó chưa?

Câu nói bất thần của Đông Âm Bá Diện làm Tây Gầm đứng ngẩn ra trong giây khắc, đám tông nhân cũng phải đưa mắt nhìn nhau. Vì thực ra cũng chưa ai để ý đến điều đó, bấy lâu nay, các quan chức nhà nước chỉ biết săn đuổi một con quái bốn chân biết nói tiếng người hành động như người, và coi đó như một "người Sói". Giờ nghe Đông Âm nói, cả bọn mới sực nhớ tới chuyện đó. Nhưng chỉ mấy giây, viên quan sáu Tây Gầm vùng nói lớn:

- Chính điều kỳ dị đó làm toàn quyền thống sứ ra khẩu lệnh buộc bản chức phải bắt kỳ được Tây Sắc đem về Hà Nội. Hiện tượng Tây Sắc đã làm rung động cả bên Tây, các nhà khoa học không tin trên đời có thể có một giống bốn chân linh mãnh yêu ma đến thế! Nên bên Tây đã truyền sang: tổn đến mấy cũng phải bắt cho kỳ được!

Đại Sơn Vương, Đông Âm chưa kịp lên tiếng, Võ Minh Thần đã lướt lên, quát lớn:

- Sáu Tây Gầm! Bất tất nhiều lời, ông nên rút binh về là hay hơn hết! Vụ Ma Vương Sắc đã xong rồi, ông nên quên đi, coi như một cơn ác mộng biên thù! Đừng tính chuyện bắt Ma Vương nữa! Bọn mỡ vừa đánh đuổi hai đám đến làm phiền! Nếu ông muốn bắt, chắc hòa khí không còn!

Sáu Tây Gầm nhìn sang, cũng chẳng rõ Nhữ Hoa Thần hay Võ Minh Thần. Ông ta ngơ ngác hỏi:

- Thần nào? Phải Thần bắt cóc con gái ta?

- Không! Đây là Thần Võ ke đem con gái ông về đoàn tụ! Tây Gầm lộ vẻ kinh ngạc trợn mắt kêu:

- Thần họ Võ kẻ đại thù của Tây Sắc bốn chân suốt bao năm khổ luyện kỳ công nuôi lòng báo oán, giờ cũng muốn bảo toàn cho Sói tinh? Ta điên đầu mất!

Đại Sơn Vương nghiêm mặt nói lớn:

- Chẳng có gì lạ đâu! Vật đổi sao dời, đời người ta thay đổi là thường, xưa nay vẫn có những chuyện bí ẩn người ngoài không nên biết tới là hơn! Trước khi A Phòng phát nổ, cuộc đổi thay đã diễn ra dưới A Phòng! Nay tất cả bọn mỡ đều một lòng bảo vệ Tây Sắc Ma Vương, ông chẳng nên động tới?

- Tại sao lại có chuyện đó?

- Đừng hỏi!

- Không được! Bản chức phải bắt hung phạm! Minh Thần hét:

- Ông tài cán gì đòi làm chuyện đó? Nay ngoài trăm thước thì ông mạnh nhất biên thù nhưng trong vòng năm mươi ông là kẻ yếu nhất! Tây Gầm phát ba toong một cái, liền hàng chục phát súng lớn nổ vòng quanh bọn Đại Sơn Vương đứng nhưng vừa đủ để đạn không phạm tới ai. Viên tướng Tây giờ ba toong lên tứ bề im lặng, mặt lộ nét sừng sốt kêu:

- Phải Võ Minh Thần kẻ đại thù của Tây Sắc Ma Vương Hồng Cầu Quấy? Bản chức được Nam Khấp cho biết tin Thần đi diệt Ma Vương, bản chức kéo binh tới cũng có ý giúp Thần sao giờ bỗng nhiên thay đổi? Sao lạ vậy?

Minh Thần cùng mọi người đứng yên chẳng biết nói sao cho tiện. Vì chuyện bí mật dưới A Phòng, tuy chẳng ai bảo ai, mọi người cùng cảm rõ là chỉ nên chôn điều bí mật đó vào đáy lòng là hay hơn hết!

Nhất Ma Vương Sắc lại càng muốn chôn vùi chuyện đó, vì chuyện lỡ ra, cả con cháu giòng họ bộ tộc sẽ mang tai tiếng, còn gì uy danh! Lúng túng mấy giây, Minh Thần vùng nói vọng sang:

- Quan sáu Tây Gầm! Có những chuyện ông không nên biết là hơn! Giờngu mỡ chỉ xin ông quên chuyện này đi, coi như đó là một cơn ác mộng biên thù và rút ngay binh về trấn! Nếu còn cố bắt Ma Vương, chắc không tránh nổi một cuộc đổ máu tai hại, vì bọn mỡ quyết không để cho kẻ nào phạm đến Ma Vương!

Tây Gầm quết lia cặp mắt mèo, quát lớn:

- Bản chức không thể rút binh về, nếu không có cơ chính đáng! Thấy Ma Vương không bắt giải về Hà Nội, bản chức sẽ có tội với thượng cấp!

Đại Sơn Vương thấy Tây Gầm cứ nhất định đòi bắt Ma Vương, lại muốn rõ lý do, Chúa Thập Vạn nói lớn:

- Sáu Tây Gầm! Ông là một trong "tứ dị" Nam Khấp, Tây Gầm, Đông Âm, Bắc Tiểu, xưa nay vẫn nổi tiếng đa mưu túc trí, thức thời, sao giờ còn cứ khăng đòi bắt Tây Sắc, đòi biết chuyện riêng của người? Hãy quên đi! Coi tất cả là cơn ác mộng!

Tây Gầm cười khô:

- Ác mộng còn đứng kia, bản chức yên tâm sao nổi? Đại Sơn Vương đồng dặc:

- Nay sáu Tây Gầm! Mỡ nói lời cuối, từ nay Ma Vương chỉ là một bóng mờ dĩ vãng, gái A Phòng đã được phóng sinh, Giao Long Chúa Hồ Ba Bể cũng không còn, mẹ con cú Chúa Phàn Siêu Hóa cũng thành huyền thoại. Tất cả bị xóa nhòa. Tự dưng Tây Gầm bắt chiến tự nhiên thành, còn muốn gì hơn nữa!

Nhưng Tây Gầm vẫn bị thượng lệnh và óc tò mò chi phối, cứ đòi bắt hung phạm, lại tin vào dàn đại pháo bách phát bách trúng, nên vẫn không chịu lui. Đại Sơn Vương nhìn Minh Thần ngoắt tay! Thần quăng luôn cây dù. Nhũ Hoa Thần cũng ném dù y cho Woong Lầu, hai thầy trò Đại Sơn Vương cặp nách vẩy "tặc tặc" đạn sệt mang tai Tây Gầm, sói tung luôn chom mũ.

- Trong vòng trăm thước ông không thể mạnh hơn bọn mỡ! Nên rút là hơn!

Nhưng Tây Gầm đã nhảy vào sau mòm đá, đại pháo chần hơn hai mươi quả đồng loạt "O" quanh cục trường, viên quan sáu hét:

- Bản chức cho một phút! Đại pháo cứ bắn đều! Hàng loạt thần công kích pháo kế tiếp diễu hành, xoay tròn ốc quanh chỗ Đại Sơn Vương cách nửa thước một quả dẹt thành một màng lưới đạn rất tài tình làm ai nấy phải cúi rạp xuống.

Thình lình nghe dưới chân núi có tiếng hét lê thê:

- Dừng lại quan sáu! Ai nấy dòm xuống. Dưới ánh lửa từ xa hắt tới, cái bóng trắng xóa của Nam

Khấp đang phóng như bay lên ngọn đồi. Thoắt chỉ còn cách chỗ Tây Gầm núp non một trượng thước. Tự nhiên Tây Gầm nghĩ thầm:

- Nam Khấp là bạn tốt của ta nhưng rất có cảm tình với Thần Vô! Không nên để lại gần! Bèn hô "Chặn lại!". Tiếng đại pháo "o" luôn Nam Khấp khiến lão phải đứng lại.

Súng ngừng Nam Khấp hét:

- À sáu Tây Gầm! Ông cho xả pháo cầm chân ta?

Tây Gầm nói lớn:

- Nam Khấp tiên sinh chuyện này rắc rối, tiên sinh không nên dính vào! Bản chức không thù gì anh em giang hồ tứ chiến, nhưng buộc lòng phải bắt Ma Vương Sắc, không có lý để trọng phạm đào tẩu?

Nam Khấp cười ré:

- Các bạn lão mỗ là người ngay thẳng, trước quyết bắt giết Tây Sắc, nay quyết bảo vệ Tây Sắc là có lý do. Lão mỗ tin bạn không cần lý do. Sáu Tây Gầm nếu có tin mỗ cũng nên làm thế!

- Rút sao được! Nam Khấp cười lớn:

- Không rút thì mỗ rút... cái này, ta tặng Tây Gầm một bài chơi!

Dứt lời, lời cây kèn ra đưa lên miệng thổi, tiếng ầm ầm như sấm sét. Bọn Đại

Sơn Vương cùng đưa "thiết pháo khấu" thổi một tràng, tiếng nghe như vũ bão, xé màng tai làm lính Tây Gầm kinh tâm hoảng trí, muốn loạn như chơi. Tiếng dừng lại ngừng. Rồi trong đêm chỉ còn tiếng kèn Nam Khấp, nghe buồn hơn cha chet làm sĩ tốt ai nấy đảo điên gan ruột, nước mắt như mưa, chỉ còn ít kẻ cứng vía còn bóp cò thả đạn nổi. Tây Gầm thất kinh cũng phải bịt chặt lỗ tai, găm lên:

- Nếu không chịu nộp mình, bản chức cho rút xuống đầu lập tức! Đại Sơn Vương ngó quanh, hô:

- Để mỗ nghĩ hai phút! Bỗng nghe phía sau Tây Gầm có tiếng kêu lớn "Quan Sáu! Có người máu đang lao tới". Tây Gầm hô "chặn lại". Pháo nổ đi ùng, thành lình nghe tiếng ai quát lạnh như tiền:

- Tây Gầm! Phiền quan sáu cho dừng lại! Mỗ muốn nói chuyện riêng!

Tây Gầm dáo dác nhìn quanh, chẳng thấy ai.

Tiếng bí mật cười hà hà hắt xuống:

- Sáu Tây Gầm! Ông sắp loạn óc rồi. Chặn cách nào khi không thấy mục tiêu? Coi chừng! Nếu ỷ vào đội pháo đang cơn giận ông có thể bị quật chết! Hoặc nó sẽ rút luôn xuống đầu quan sáu!

Viên tướng Tây cùng đám tùy cận ngựa mặt lên trông chột dạ. Bọn họ đang đứng trong kệt núi rộng năm bảy thước phía sau là ghềnh đá nhấp nhô của một trái núi thấp chạy về hướng Đông Nam, Tây Gầm đã lập một phòng tuyến theo hình cánh cung ôm lấy khu núi này.

Trên các ghềnh đá trắng soi sương trôi chẳng thấy bóng nào cả nhưng khi Tây Gầm ra hiệu cho hai, ba viên tùy cận thuộc giới cao thủ vọt lên trần đóng, cả mấy viên đều bị một luồng kỳ phong mật đánh thốc vào yếu huyệt ngã lộn cổ xuống nằm quay lơ. Quá mê "con mồi" Ma Vương, Tây Gầm múa ba toong hét như điên:

- "Người máu" nào đó dừng lại! Tiến tới gần ta cho rót giữa cục trường bên kia!

Tiếng kèn Nam Khấp, tiếng "thiết pháo khẩu" của bọn Đại Sơn Vương ré lên ít

tiếng rồi im chỉ còn tiếng kèn Nam Khap vang lên, theo điệu "lâm khốc", điệu kèn đám ma, cực kỳ bi thảm, nghe như chết cha chết mẹ, chết vợ, chết con, làm bao nhiêu sĩ tốt buồn rười rượi, lụy chảy đầm đề, bủn rủn tay chân, chỉ còn số ít là tỉnh táo nhưng tiếng đã bat đầu nổi loạn, chẳng ra hàng lớp gì cả! Bỗng lại nghe mấy tràng súng tự động nổ sau núi, tiếng bí mật vụt quát lớn:

- Người máu sắp tới, mổ bắt sống Tây Gầm! Chỉ còn ba mươi thước nữa, người máu sẽ tới sau lưng, biết điều ra lệnh dừng bắn, còn kịp! Chậm, chết oan chớ trách! Trong vòng vài mươi thước ông không cạy vào bình hùng tướng mạnh được đâu!

Tiếp theo tiếng quát, có một bàn tay vô hình túm lấy ngực áo viên tướng Tây, nhắc bổng lên đặt xuống. Bất thần tiếng bí mật lại kêu:

- Tây Gầm! Mạng ông nguy rồi. Quý Đồng Nhi đã tới kịp. Tây Gầm nhào mình vươn cổ nhìn sang bên kia núi trước, bỗng thất kinh, thấy hai đốm xanh lè như hai đốm tỉnh lạc vật vờ trôi qua thung lũng hẹp, lướt lên sườn núi nhanh như gió.

Sống tại biên thù nhiều năm, viên quan sáu không lạ gì sức lợi hại của thành xó, nên vội đưa ba toong lên trời kêu lớn:

- Ô! La! Cả đến bạn già thân nhất của ta là Nam Khấp giờ cũng bên Tây Sắc, ta còn mong gì bắt nổi Ma Vương, lính kèn đâu! Nổi hiệu ngừng bắn!

Lính kèn đứng bên thối liên, tiếng đồng vang lên, tiếng kèn Nam Khấp, tứ bề tiếng đại pháo tắt liên. Miền biên địa ngoại vi A Phòng rơi vào im lặng mênh mông, chỉ có tiếng lửa cháy xa xa đang hạ thấp ngọn dần.

Bàn tay vô hình buông ngực áo Tây Gầm, viên quan sáu lại hô:

- Các cơ đội rút! Từ nay Tây Sắc Ma Vương chỉ là một bóng mờ ảo giác, Chúa Sài Lang tứ tức chỉ là một tích chuyện thần kỳ trên tờ báo cáo gửi về Hà Nội, Pari! Anh em tứ chiến giang hồ! Hãy nhớ kỹ điều đó! Phần bản chức Tây Gầm này sẽ cố quên câu chuyện kỳ lạ này, câu chuyện sẽ làm ta mất ngủ nhiều đêm! Nổi kèn rút binh!

Kèn đồng lại vang lên, các cơ đội lực tục giải binh rút khỏi "vòng chiến địa ma quái" đã làm tóc gáy họ dựng lên, ngay khi được lệnh lên đường vào "cõi Ma Vương".

Vừa khi đó, bóng đỏ cũng vừa vụt tới, đứng sừng sững trên ghềnh đá mồm phía sau Tây Gầm. Chừng chưa nhận ra hiệu rút binh, bóng đỏ dơ luôn bàn tay máu, chụp xuống định túm cổ viên quan sáu.

Nhưng có tiếng quát giạt:

- Bất tất... Cô nương! Tây Gầm đã thuận rút quân!

Thì ra bóng đỏ này là Giao Long Nữ. Thấy tình thế nguy ngập vì pháo đội Tây Gầm, cô gái chạy vòng sang toan bắt tướng Tây Gầm áp đảo, buộc phải rút theo lối Tào Muội nắm áo Tề Hoàn Công bắt trả đất Vãn Dương cho nước Lỗ! Nghe gọi cô gái đưa mắt nhìn quanh. Cách ba, bốn thước, trong một hốc đá có một khóm sương mờ vụt tan loăng hiện ra một người trẻ tuổi mặc quần chùng, áo dài trắng như học trò, hai con mắt sáng như hai vì sao khuya.

- Đông Tửu... đại huynh!

Bọn Tây Gầm cùng kêu lên "Ô! Nhà bác học". Ai nấy dòm lên. Đông Tửu bước ra khỏi hốc, chào Tây Gầm, đoạn lại sát Giao Long Nữ khẽ bảo:

- Giờ mới chính là lúc cô nương cùng Võ Minh Thần Dũng không nên rời từ trường nửa bước. Nếu không "người sẽ đi theo bà Cầm Phi Phụng" và những oan hồn đã thác vì Tây Sắc!

Giao Long Nữ vọt ra sau ghềnh đá, thu vầng huyết khí càn khôn. Đông Tửu dăm dăm khẽ nói:

- Thực ra ngu mỗ đã bắt đầu ngờ vực có chuyện khác thường từ khi biết rõ Chúa Sài Lang và Giao Long Chúa cùng luyện vầng huyết khí giống hệt phép hai cái vòng càn khôn! Khi thấy chuyện Nhũ Hoa Thần ngu mỗ càng tăng nghi vấn. Đêm cô nương và Minh Thần cùng mơ lạ, ngu mỗ càng tin mình nghĩ đúng, nhất là

sau đêm Ma Vương tới nhà tù trưởng Cầm Văn Đạt mắng Nhũ Hoa Thần. Ngụm tới nhà Văn Đạt, đã gặp Đại Sơn Vương tại đó! Rất tiếc cả nhà ông ta đã về Lai Châu, nhưng cũng tìm được ít manh mối về người rể họ Cầm là tù trưởng Đèo Văn Lang! Và khi tới A Phòng, lặn được vào căn hầm có máy thu thanh thì bọn mõ đã biết rõ điều bí ẩn thâm ve nguồn gốc họ Đèo.

Thở dài chàng tiếp giọng thật buồn:

- Đòi người có những điều bí ẩn không sao lường nổi! Bí ẩn thâm thê có thể làm lòng người tan tác nhưng dầu sao còn hơn phải sống trong sa mù! Giao Long Nữ bất giác ứa nước mắt nhìn Đông Tửu thở dài hỏi:

- Đại huynh đã biết mọi chuyện thê thảm trong gia đình em? Huynh đã biết anh Võ Minh Thần là anh ruột cùng cha khác mẹ với em?

Ngậm ngùi, chàng trai nhìn cô gái, gật đầu, khẽ bảo:

- Dầu sao biết được nguồn thân thế còn hơn sống trong sương mù. Nay là lúc nước sôi lửa bỏng không phải lúc nghĩ đến mình! Phụ thân và mẫu thân cô nương đã chịu quá nhiều oan khổ, giờ có lẽ ta nên tính sao dứt oan cho "người". Nhất phụ thân cô nương với hàng ngàn mạng sinh linh ám ảnh linh hồn thêm tai họa hóa sói, "người" chắc khó bình tĩnh lắm! Cô nương nên quay về kèm sát mới được! Tôi biết cô nương hiện giờ... buồn lắm, nhưng trước nỗi khổ của lệnh song đường, tôi tưởng còn thê thảm hơn... chúng ta nhiều! Giao Long Nữ lau mắt bắn vọt mình về phía núi bên kia rồi mất dạng. Chàng bác học ngó theo im lặng bỗng thở phì lòi trong mình ra một bình rượu ngửa cổ tu ừng ực. Và khật khưỡng biến sau ghềnh đá mất dạng. Bên kia núi bọn Đại Sơn Vương nghe lệnh kèn rút binh ai nấy thở phào như trút được gánh nặng ngàn cân trong ngực. Đại Sơn Vương tiến lại dụ dăng bảo Ma Vương Sắc:

- Quân Tây Gầm rút. A Phòng sắp thành tro, tất cả đang đi vào dĩ vãng, giờ là lúc ông nên nghĩ đến hiện tại! Hiện tại huy hoàng đã bắt đầu! Ngày mai trời lại sáng!

Tây Sắc vùng ngửa mặt cười sảng sặc. Nãy giờ Tây Sắc Ma Vương cứ đứng tựa

vách núi im như pho tượng, mặc cho mọi việc diễn biến quanh mình. Bộ mặt chó sói dính che hết khuôn mặt thực, không ai đọc được sắc diện Ma Vương, chỉ có đôi mắt đỏ kè đang chuyển sang màu trắng nhạt, vụt mất hết anh mê cuồng dữ tợn, trở nên sâu thẳm như ẩn tích cả nỗi sầu cõi thế mệnh mang. Đang lơ đãng nhìn các cơ đội lực tục rút theo hiệu kèn, lại nghe Sơn Vương nói, Ma Vương ngoảnh lại ngó Chúa Núi Vân Nam, trầm giọng bảo:

- Than Xạ! Ông nói đúng! Tất cả đã rơi vào dĩ vãng, đã chôn vùi trong biển lửa A Phòng! Giờ chỉ nên nghĩ đến hiện tại!

Mọi người nghe lời Ma Vương, có ý mừng thầm, kín đáo đưa mắt cho nhau. Nhưng Ma Vương đã khê giọng tiếp:

- Hiện tại... Đèo Văn Lang không còn nữa, chỉ còn Tây Sắc với nỗi cô đơn khủng khiếp trong lòng!

Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, Đèo Nguyệt Kiều, Nhũ Hoa Thần, Đèo Văn Kiệt đồng loạt buông lời "Không không! Phụ thân không cô đơn! Phụ thân còn...".

- Vợ yêu quý Bạc Tây Kiều, các con ông và... còn nhiều thứ nữa, các con ông nói đúng!

Điềm nhiên, Ma Vương ngửa mặt nhìn vầng trăng xế, phát âm sâu mang mang:

- Thần Xạ! Ông là người giang hồ từng trải, lại không biết đến nỗi cô đơn khủng khiếp trong lòng người sao? Kẻ kỳ tài xuất chúng, kẻ nuôi chí lớn bao giờ chẳng cô đơn, hạng mưu đồ nghiệp phi thường, tàn hại sinh linh, khi tỉnh cơ cuồng mộng, chán mưu đồ, lòng càng cô đơn khủng khiếp, không sao hòa hợp được với người đời nữa!

Đại Sơn Vương kín đáo thở dài, hiểu rõ nỗi lòng Ma Vương đang bị sức hồi hận gặm ghê dầy vò, thêm nỗi đau hờn hóa sói, Đại Sơn Vương đánh giọng bảo:

- Mồ hiểu lòng cô đơn đó! Nhưng Ma Vương không cần thiên hạ nữa! Vợ con thân thích và những kẻ giang hồ khoáng đạt cũng đủ cho Ma Vương quên... dĩ

văng!

Giọng sầu mênh mông, Ma Vương trầm lời rung động:

- Cám ơn Thần Xạ, người bạn trẻ độ lượng! Cám ơn tất cả đã vui lòng quên đi văng Ma Vương! Nhưng Ma Vương tứ túc Hồng Cầu Quấy không thể yên lòng sống với những tâm hồn độ lượng của người thân thích với xác sài lang ghê tởm này! Dĩ vãng vẫn còn nguyên trong hồn Tây Sắc với hình ảnh hấp sát chất chồng. Hiện tại đây, Tây Sắc vẫn còn nguyên hình ảnh biên thùy phân mao, buổi chiều đó, trời nổi gió vàng hiu hắt, nắng bụi hoàng hôn, mặt trời như cái mâm đồng nung đỏ sau sương mờ, bên gốc tùng biên Trùng Khánh phủ. Cầm Phi Phụng khóa thân bị Ma Vương hấp thành cái "túi da người"... Ôi thôi! Người vợ yêu quý suốt đời vừa đẹp vừa hiền đã bị Tây Sắc hấp... Không bao giờ Tây Sắc quên được hình ảnh kinh khủng đó! Các người có ai biết nàng đã nói gì trước khi bị hóa kiếp không? Chúa Mã Đầu chiều đó tắm đất nấu trên chạng ba từng có nghe thấy không?

Thoong núi Đầu Ngựa khê lắc, Ma Vương bỗng lại rống lên thống thiết cực độ:

- Các người không biết nhưng Ma Vương nghe rõ! Trong cơn tâm thần loạn trí vì ngải độc hành. Khi vòi đỏ tuôn vào lỗ mũi, nàng vừa dấy lên đàn hạch vừa rên rĩ, nàng lắp bắp như tiếng nói từ tiềm thức phát ra "Người ta kể lại, nó sẽ báo thù... Làm sao ngăn nó?" Nó là con nít vòng xanh, trong cơn hấp hối kinh khiếp, nàng vẫn không thù chồng, vẫn sợ con sẽ giết cha, vậy mà trong cơn cuồng loạn, Tây Sắc đã hấp nàng như hấp gái qua đường. Tại sao? Tại sao? Nó lên cơn hấp sát, nó tưởng nàng khinh nó bỏ đi? Trong cơn điên loạn có thể như thế lắm, nhưng trong tiềm thức chỉ vì nó quá yêu nàng, nó muốn giữ nàng vĩnh viễn, nó tưởng nàng kinh tởm căm ghét nó không chịu được nên chỉ vì quá yêu nàng! Sau cơn mê cuồng loạn sát, nó mới hiểu nàng bỏ đi chỉ vì quá kinh sợ, tưởng chồng hóa sói sẽ hấp cả vợ con. Hình ảnh dưới gốc tùng biên Trùng Khánh phủ, từ đó ám ảnh Ma Vương hơn hai mươi năm rồi, buổi hoàng hôn ghê gớm đó vẫn sáng rực trong hồn Tây Sắc ám ảnh nó trong giấc mơ nặng nề. Cũng vì thế mà năm sau, Bạc Tây Kiều lại bỏ đi, lần đó gặp lại Tây Kiều chạy trốn cùng Trần Hùng, nó căm giận ghen tuông còn hơn lần trước, mà vẫn không hấp sát Tây Kiều! Hơn hai mươi năm rồi, Tây Sắc cô đơn giữa hàng ngàn mỹ nữ, giữa cung vàng lầu ngọc, lòng trống trải mênh mông nó chỉ còn

sống nổi nhờ mỗi ngày còn được nghe giọng nói của vợ xưa!

Giong Ma Vương càng lúc càng nước nghẹn, hai con mắt dữ lỵ đầm đìa khiến bọn Đại Sơn Vương cũng phải ngậm ngùi rưng rưng nước mắt. Bà Tây Kiều ôm mặt nức lên, mấy anh em Võ Minh Thần cũng cắn răng cố nén tiếng khóc òa.

Thình lình Ma Vương Sắc rú lên trở về phía Nhũ Hoa Thần.

- Phi Phụng! Phi Phụng đã về kìa... nàng về đón Ma Vương. Ai nấy nhìn theo. Lúc đó Nhũ Hoa Thần vẫn ôm tượng ảnh bà Cầm Phi Phụng đứng bên vách núi cách đó năm, sáu mươi thước. Gối di hài đặt ngay trong lòng pho tượng thờ. Ánh trắng mờ ủa ánh lửa xa xa vật vờ soi chiếu, ngay sau lưng Nhũ Hoa Thần rõ ràng có một bóng đàn bà trắng như vôi tỏa vừa hiện lên, đã vụt chìm biến vào ánh trắng khuya vì hai đốm hồn Quỷ Đồng Nhi từ bên kia thung lũng quay về, lao vụt vào pho tượng như muốn đuổi tà!

Giật mình Thần Nữ Phù Dung nường vùng quát lớn:

- Quỷ Đồng Nhi! Không được làm oan hồn Bà Cầm kinh sợ. Đồng Nhi rút xa đợi lệnh Chúa Nàng.

Hai đốm quỷ xó lập tức xẹt vào hốc đá khuất như hai con đom đóm lớn nhưng bóng trắng kia không thấy hiện ra nữa. Ma Vương nói lớn:

- Cầm Phi Phụng đã về đón Tây Sắc! Tây Sắc vào côi u mình chịu tội cùng nàng!

Dứt lời Ma Vương đưa cả hai bàn "chân" vuốt nhọn lờm chờm móc vào cuống họng toan dứt đứt. Nhưng Đại Sơn Vương đã đề phòng kịp thời phát trào kinh năm lấy kéo ra nghiêm giọng:

- Ma Vương! Bình tĩnh! Nay kỳ công hấp sinh đã luyện thành, cha con tái ngộ, Ma Vương không thể ra đi vội vã! Hãy nghe ngu mỗ bình tâm lại! Mấy anh em Minh Thần xúm lại khuyên can. Ma Vương vùng bảo:

- Vào đường hấp luyện trường sinh là muốn sống ngàn đời cùng Phi Phụng,

Tây Kiều, sợ ngày tất cả bị hủy diệt. Nay Phi Phụng không còn, Tây Sắc là kẻ sống thừa trên cõi thế! Với hình xác sài lang, Tây Sắc đã ra ngoài nhân loại.

Bà Tây Kiều cũng lên tiếng an ủi, tỏ lòng xót xa, Đại Sơn Vương chột bảo:

- Bọn my nữ A Phòng vẫn không thấy hay đã bị thiêu trong lửa? Quân A Phòng loạn chiến chạy lửa rút đầu? Hãy nghĩ đến hàng ngàn sinh linh còn thất lạc!

Mãi đến lúc này mọi người mới sức nhớ tới đám nữ nhân di tản khỏi A Phòng, Ma Vương bảo:

- Ta nên đi kiểm chúng! Cho Ma Vương đã nguôi lòng u uẩn, mọi người cùng mừng thầm. Cả bọn lập tức cùng Ma Vương dẫn đám gái hấp sinh chó sói xuống núi. Lúc đó, các cơ đội Tây Gầm đã lục tục rút về hướng Bắc Giang. Theo lệnh Ma Vương, bọn Đèo Nguyệt Kiều đi trước lần tới vùng cửa ngậm A Phòng trở lên. Nhưng tới gần đó thì ngọn lửa A Phòng đã lan tràn liếm cháy cả vùng đèo núi kia vào biển lửa từ hồi nào!

Thất kinh Đèo Nguyệt Kiều chạy quanh rúc tù và vang động:

-Dạ Xoa! Dạ Xoa... Ngũ cung thập viện Đã tưởng mỹ nữ cháy thui hết, nhưng vừa hết hồi tù và đã nghe tù và đáp lại rồi! Bọn Dạ Xoa dẫn đoàn mỹ nữ từ một rừng núi phía Tây kéo tới lũ lượt! Ít phút sau lại thấy cánh phía Đông Bắc kéo tới. Hối mới hay đã trở lên sườn núi không ngờ đúng tầm súng Tây Gầm, bọn Dạ Xoa liền dẫn mỹ nữ chạy xa tầm đại pháo. Được một quãng lại gặp trận chiến, cả đám phải núp trên núi, men rút dần, nhờ vậy mới thoát nạn lửa thiêu. Ma Vương truyền nổi hiệu

hợp binh.

Tây Sắc Ma Vương hô lớn:

-Dạ Xoa! Hãy chia nhau đi kiểm người bị lạc! Nổi hiệu gọi toán quân độn thổ, độn thủy cung còn sống sót, dẫn tất cả gái Ngũ cung Thập viện tới "Thác Linh" nghe Chúa Vương dạy việc.

Bọn đàn bà Dạ Xoa mặt trắng cung dạ ran. Tây Sắc bảo bọn Đại Sơn Vương:

- Giờ chúng ta đến "Thác Linh"!

Viên Chúa Thập Vạn Đại Sơn khê hỏi:

- Thác Linh? Phải phía thượng nguồn Hắc Giang biên, nơi có vầng hào quang chiếu lên trời? Ta tới đó có chuyện gì cần thiết?

- Có chuyện cần tính trước khi trời sáng! Xin cứ tới đó rồi sẽ hay!

Dứt lời, Tây Sắc quay đầu bước đi liền. Hình như Ma Vương đã mất nhiều khí lực, dáng đi lảo đảo, tâm sự mang mang.

Đại Sơn Vương, Võ Minh Thần, Giao Long Nữ, Đèo Nguyệt Kiều và bà Tây Kiều, Nhữ Hoa Thần ôm tượng ảnh, di hài bà Cầm Phi Phụng đi liền sau, rồi tới bọn Đông Âm Bá Diện, Thần Nữ Phù Dung, Bạc Khao Lan, Thoong Mênh, Voong Lầu, Quân Kinh lục tục theo sau với đám binh âm, chó sói, tòng nhân. Riêng ông Trần Hùng đi lẫn vào đám đông, cúi đầu câm lặng, như tích chứa trong lòng cả biển tang thương.

Lối đá quanh co khúc khuỷu, băng qua mấy dải núi trập trùng, giây lát đã tới vùng "Thác Linh". Một miền biên địa núi đèo trùng điệp, con sông Hắc uốn khúc giữa núi đèo, ngay xế dưới chân mọi người, giữa giòng nước xiết, thác nước nhấp nhô trắng xóa âm âm, xế bên sông có một dãy núi cao, trên ngọn núi có một con thác lớn chảy ào ào như dải lụa bạch vắt lưng trời đổ xuống Hắc Giang, tung bọt trắng xóa. Bên cạnh núi sông vụng thác hùng vĩ, có một tòa miếu trắng như vôi tỏa nằm ngay lưng chừng "Thác Linh".

Phía bên miếu, sườn núi thoải rộng, Tây Sắc Ma Vương dẫn mọi người men vòng núi đá, trở sang bảo:

- "Thác Linh" kia ban đêm có một vầng hào quang chiếu trên trời. Dân biên thù cho là núi thác có linh thần ngự trị nên mới làm miếu thờ. Miếu này làm từ lâu lắm rồi, trước bằng gỗ, cách đây nửa thế kỷ xây lại bằng đá trắng tìm được ngay

trong vùng này!

Ai nấy trông sang quả thấy có một vầng hào quang mờ mờ như một vệt trắng khuya, chiếu thẳng lên không, coi rất lạ.

Tây Sắc truyền đám người A Phòng đứng lại bên sườn núi thoải, đoạn cùng bọn Đại Sơn Vương, Võ Minh Thần vòng sang cả bên khu miếu Sơn Thần. Sườn núi này ít cây cối, quanh miếu có mấy cây đại lớn, trông rất cổ kính. Đứng trước cửa miếu, nhìn sang, cách một cái vực hẹp chừng năm, bảy thước, thấy con Thác Linh lừng chùng đổ xuống Hắc Giang khí nước lạnh toát, vực hút sâu như miệng con mãnh xà há đớp luồng thác đổ. Thác Linh trông thật hùng vĩ khiến lòng người càng nhẹ đi nhiều nỗi sầu cõi thế nhỏ nhen. Tây Sắc đưa mọi người đến trước tòa cổ miếu trở sang núi Linh hỏi mọi người:

- Có vị nào biết tại sao ngọn núi thác kia ban đêm lại có hào quang chiếu lên không?

Mọi người đang quan sát núi Linh chưa ai nói gì, Đại Sơn Vương đến cạnh Tây Sắc nói nhỏ:

- Phải tất cả công trình kiến trúc cung A Phòng đều do vầng hào quang kia mà ra chăng?

Tây Sắc vụt ngó Đại Sơn Vương, ánh mắt đầy kính phục kêu:

- Chà! Bấy lâu thiên hạ vẫn đồn Chúa Thập Vạn Đại Sơn thông minh hẳn tiếp khác người giờ quả tiếng đồn không sai! Xưa Tây Sắc phải mất cả tuần mới khám phá ra nổi! Giờ xin mời tất cả vào trong miếu!

Lời vừa dứt, bỗng nghe tiếng chó sói sủa vang, rồi thấy bốn, năm con sói đầu đàn, Hồng Cầu Quấy của Tây Sắc, Bạc Khao Lan, từ dưới núi chạy xộc lên, hướng vào miếu, tru lê thê.

Bạc Khao Lan vụt thấp giọng:

- Sơn cầu đánh thấy hơi người lạ trên miếu! Chắc trong miếu có người! Tây

Sắc, Khao Lan ra hiệu, sơn cầu mới không tru nữa. Miếu vắng lặng không tiếng động sinh vật.

Đại Sơn Vương xoa tay phát điện kinh, xoa trước mặt một đường bán nguyệt, bắt thần vùng quát lớn:

- Ai trong đó? Đêm khuya muốn vào miếu làm gì?

Im phăng phắc. Tướng núi lại hô:

- Nếu không lên tiếng, ta chém chó trách!

Gươm Mèo tộc, chém xả vào một đường mạnh như vũ bão. Lưỡi thép chạm tóe lửa, Võ Minh Thần từ ngoài vọt vào, nói nhỏ:

- Gươm lớn không tiện lách, huynh trưởng để em! Dứt lời, chàng trai rút soạt cặp tiểu kiếm Đông Quân, chém "véo véo" vào lòng miếu tối. Lưỡi thép chứa khí ngũ hành hàn nhiệt, một nóng như lửa têm, một lạnh như băng đảo, soàn soạt trong lòng miếu hoang, nghe như xé lụa.

Thình lình nghe "chát chát", có vật chạm kiếm khí, tiếp liền tiếng người kêu tru tréo, giọng Kinh:

- Ôi chao! Đứa nào tới đây gây sự chém tao?

Tây Sắc quát:

-Ai đó? Đang đêm sao dám phạm miền "Thác Linh"? Ra mau! Tiếng ai cười sằng sặc:

-Ai đó? Nghe tiếng quen dữ à? Phải tiếng Ma Vương Sắc? Ôi chao! A

Phòng phát cháy, Tây Gầm đại tấn công, Chúa Sài lang còn sống được sao? Tây Sắc lạnh lùng:

- Ra mau? Sao dám lẫn mò vào miền cấm địa?

Tiếng trong cười ré:

- Cấm địa? Hà hà! Của chung thiên hạ đứa nào biết thì làm chủ, ta tưởng Chúa Sài lang thác rồi nên tới chiếm lĩnh? Giờ phải người còn thọ, của quý chia đôi! Nếu không thích, ta làm một "tiếng" định hơn thua càng tốt!

Ma Vương hô "ra", tiếng dị hô "vào", bất thần liền hai luồng kinh phong từ lòng miếu bay ra quét thốc cửa miếu. Đại Sơn Vương nổi giận đánh vọt phản phong vào chặn lại, bắn "bộp" theo một trái hỏa pháo, sáng lòe. Võ Minh Thần vừa toan chém xả vào miếu, bỗng nghe tiếng quát "khoan, tao ra" rồi phía hậu cung có một bóng phương phi vọt ra đứng sau cây cột đá, dưới ánh hỏa pháo lập lòe sáng rực, hiện ra một lão phương phi trạc ngũ tuần, mặc áo gấm lam cúc đại đóa, đầu đội khăn xếp, hai mắt tinh nghịch như con nít.

- Đổ Bác Thần! Vừa thấy mặt người áo gấm cúc đại đóa, Võ Minh Thần vùng kêu sừng sốt:

- Đổ Bác Thần! Kia "vua cờ bạc", sao lại mò tới miếu hoang này làm gì? Tưởng lão tiên sinh đang gậy sòng dưới phố chứ?

Người trong miếu chính lão Thần Đổ Bác, lão ẩn sau cột hậu cung ló đầu ra, thấy Võ Minh Thần đứng với Tây Sắc, Đại Sơn Vương bất giác kêu lên sừng sốt cực độ:

- Ôi chao! Tưởng ai hóa người bạn trẻ Thần Nhũ Hoa! Ôi chao đêm nọ trên chuyến tàu Phú Thọ Yên Bái, người anh em vô dâm non con gái Tây Gầm ngồi trong toa nhai nhu, lão Đổ này thấy chuyện đôi đời đã muốn giải nghệ, ngồi cười cho sướng mồm! Nay mò miếu hoang lại gặp người anh em đi cùng Tây Sắc như tri kỷ, lại cả Thần Xạ Vân Nam kèm bên... Ôi chao! Chuyện đời sắp ngửa như "quay đật", lão Đổ này lại muốn chơi mấy canh xì phé rồi! Sầu vạn cổ! Điên đầu vẹo cổ! Ha ha!

Minh Thần nói lớn:

- Đổ Bác Thần! Chuyện còn uẩn khúc mỡ đầu phải Nhũ Hoa Thần, lão tiên sinh

tới đây làm gì đó?

Đỗ Bác Thần rút trong bọc ra bộ đồ nghề xóc đĩa, thứ bát có âm lạ như tiếng đàn chai, lão xóc liên hồi, tấu ê a:

- Phụ đồng cờ! Phụ đồng bạc! Phụ đồng đỗ bác! Nhập vào con bạc! Làm một canh, người anh em! Tính ăn lâm thua, vô ý mất tiền! Tây Sắc Ma Vương! Làm một "tiếng"! Được ăn cả ngã về không... Cầm đồ ăn không kịp!

Minh Thần bước vào, bảo:

- Đỗ Bác Thần! Đây không phải nơi mở sòng! Tiên sinh vào đây làm gì? Nam Đỗ cười sằng sặc:

- Thần ngốc! Thế người anh em đến đây làm gì? Chia đôi nhé! À, còn Thần Xạ Vân Nam, Tây Sắc, thôi chia tư? Lão Đỗ này ăn một phần thôi! Một phần kho vàng "Thác Linh" đủ phú quý rồi!

Minh Thần ngạc nhiên quay nhìn, Tây Sắc Ma Vương trầm lời:

- Tòa hoang miếu thờ thần hoàng kim! Thác Linh này chính là kho vàng vô giá! Vàng trong ruột núi, đêm chiếu hào quang, cung A Phòng xây nên cũng nhờ vùng Thác Linh này!

Mãi lúc đó, Võ mới hiểu lời Đại Sơn Vương nói hồi nãy. Quay vào phía Đỗ Bác Thần, Ma Vương bảo:

- Nam Đỗ! Lão sẽ có phần vàng! Nhưng giờ hãy tạm lui, Tây Sắc có chuyện riêng!

Không thể tả nổi vẻ kinh ngạc của vua cờ bạc này. Ông ta xốc cả khăn xếp gãi đầu. Lão ôm đồ nghề gọi lớn:

- Hồ lý đầu! Ra mày! Tiếng bạc này "khê rồi". Có tiếng dạ ran, hơn chục bóng người mặc áo the khăn đóng trong lòng miếu chạy ra, ngơ ngác, coi đúng bọn cờ bạc bịp, cả đám ra ngoài cửa, lại một phen trợn mắt thấy bọn Đông Âm đủ mặt

đứng đó. Lão ghé tai hỏi Quân Kinh, nhưng Quân Kinh ngậm miệng. Chẳng ai hé môi. Tây Sắc thấp đuốc sắp đưa Thần Xạ, Thần Võ vào hậu cung. Vách tường dựng đứng thì ra Đồ Bác Thần cũng mới mò tới, chưa khám phá ra. Tây Sắc giật một cái chốt bí mật, mở ra một cửa hầm đen thui, sâu hút.

- Mỏ vàng trong ruột núi, đường hầm ăn thông sang bên Thác Linh! Mỏ này vàng già nhiều khi vón cục lại to bằng trái cam, nguyên chất phần lớn, chỉ trở qua đã dùng được không như quặng vàng sống khác. Đèo Văn Dũng! Hãy thay cha khai thác vàng, phát cho đám thủ hạ, mỹ nữ A Phòng, làm tiền về quê làm lại cuộc đời!

Dứt lời, Ma Vương đóng luôn cửa hầm cùng Thần Xạ, Thần Võ quay ra ngoài miếu. Đứng trước khu miếu, nhìn về hướng Đông, Hắc Giang quanh co uốn khúc, xa xa là cung động A Phòng đang cháy, ngọn lửa sinh phong ào ào, đã hạ nhiều sức nóng, nhưng vì dưới A Phòng có nhiều hồ lạch, mạch nước, mỏ đất đèn vẫn phụt lửa xanh lù, khét lẹt tàn lửa đốt rừng bay đầy trời.

Trăng xế núi Tây, từ mấy ngả tiếng tù và vang động, các đám tàn quân độn thổ độn thủy đang đứng đầy sườn núi. Một bên là các bầy mỹ nữ các cung viện A Phòng, ai nấy mặt mày dáo dác vẫn chưa hết kinh hoàng sững sốt trước biến cố kỳ dị xảy ra. Nhiều tên quân đen còn mang thương tích đầy mình sau trận tử chiến với lính Tây Gầm, nhiều tên đã bị lửa liếm cháy cả áo quần. Lấn vào các đội quân đen trùn cả mặt là những toán lính Hồng Cầu Quấy đeo súng ống như người. Thực ra đây cũng chỉ là những toán xung kích cao thủ giỏi khinh công mang lột sơn cầu!

Giây phút lại thấy mấy mục Dạ Xoa dẫn tới hàng đàn sơn cầu, sói bị lửa chạy tàn vào rừng.

Đứng trên khu miếu nhìn xuống dưới trăng tà, quân thú của Ma Vương vẫn còn đầy đàn tuy đã bị chết khá nhiều, lực lượng này vẫn dư sức làm đảo điên thiên hạ.

Im lặng mênh mông. Chỉ có tiếng "Thác Linh" đổ ào ào, hòa với tiếng thác dưới sông tạo thành một thứ âm hùng tráng, gọi trong lòng người những giấc mộng dọc ngang trời đất. Như thông cảm sự tàn tạ của một công trình lớn lao vừa đo nát, Võ Minh Thần bắt giác thờ dài, khẽ bảo Đại Sơn Vương:

- Huynh trưởng! Cõi đời này thật lắm chuyện tang thương oan uổng trở trêu! Tổ phụ mẫu chúng em một đời hy sinh vì nước chết đi, mộng chẳng thành, vài năm xương tàn trên rừng thiêng nước độc! Cha em một đời nuôi chí lớn, một tay gầy dựng cơ đồ, mộng lớn của "người" tan tành trong khoảnh khắc, chỉ vì em!

Đại Sơn Vương đặt tay lên vai Thần Võ khề bảo:

- Tất cả đều do mạng số! Đất có tuần, nhân có vận, xưa nay vận bại thành không qua số mạng! Hiền đệ hãy nghĩ tới luật nhân quả! Lời vừa buông bỗng nghe Tây Sắc sịch đứng sau lưng từ lúc nào bảo:

- Chúa Thập Vạn Đại Sơn nói đúng đấy! Xưa nay gieo nhân nào được nhận quả đó! Việc mưu đồ đại sự là việc nhân đức ngay lành, phải theo chính đạo. Nếu dùng cách dữ là gieo nhân dữ tất phải nhận quả chẳng lành! Cha mẹ đại chí, hấp luyện kỳ công ít người chưa thấy, nay mắc vong oan nghiệt là đúng lắm. Vợ thác oan, thân hình hóa sói, thọ thương... tán lực, vỡ cơ đồ, tình phu phụ chẳng còn, gặp lại con không mặt nào đoàn tụ... đó là những quả chẳng lành cha phải nhận vì đã gieo nhân xấu! Nay cha hồng việc, mà con lại thành công, đó là chuyện "Tái ông thất mã", hãy coi đó là tấm gương chớ lấy làm buồn!

Dứt lời Ma Vương bèn quay lại, truyền Nhũ Hoa Thần, Đèo Nguyệt Kiều khiêng bàn trong miếu ra đặt tượng ảnh di hài Cầm Phi Phụng lên đó và thắp mấy nén hương nghi ngút!

Đoạn lão đạo tiến ra bên ghềnh đá gần cây đại lớn, giơ tay lên nói lớn:

- Nghe đây! Quân các cung, đàn bà con gái các viện! Các người đến với ta bấy lâu, có kẻ hơn hai mươi năm một lòng trung nghĩa, xa cách người thân thích quê hương, không dám ta thán, vì sợ ngải hành! Suốt bao năm, các người khổ sở, không được ân huệ nào đặc biệt. Nay A Phòng đã cháy, ta cho tất cả về bản quán! Ta sẽ ban ngải giải, và mỗi người sẽ được một mớ vàng bạc về lập nghiệp!

Lạ thay! Tất cả đàn ông đàn bà đều nhất loạt kêu lớn:

- Chúng nô xin theo hầu Chúa Vương trọn đời! A Phòng cháy! Xin Chúa

Vương lập cung khác, nô bộc nguyện dốc tâm xây đắp, dầu chết không ngừng!

Tây Sắc dòm xuống đám thủ hạ, mỹ nữ ngũ cung thập viện hình như có vẻ cảm động, "tay" vịn cạnh đại rung nhẹ. Bỗng vùng quát:

- Chớ nhiều lời! Các người khá về bản quán và quên cơn ác mộng A Phòng đi! Còn ta nay đã luyện thuật hấp sinh thành công, ta cũng sẽ... vào rừng sâu ẩn tích! Các người hãy xuống bờ Hắc Giang chờ ngải giải và vàng lộ phí!

Hình như cái "không khí kỳ dị phi phạm dưới A Phòng" đã ăn vào mạch đám thủ hạ, mỹ nữ các cung viện. Hầu hết tuy có mừng vì đoàn tụ với gia đình, nhưng ai nấy có vẻ ngần ngại luyện tiết lạ. Tuy vậy, vốn đã quen từng phục chúa tể A Phòng, cả đám không dám noi gì thêm, chỉ kêu "Chúa Vương vạn tuế" rồi tất cả đều phủ phục xuống chào, đoạn đứng lên cúi đầu ủ rũ đi xuống mạn bờ sông. Ánh trăng chiều vàng úa soi từng đoàn người vật lạng lẽ kéo đi trông như những cái bóng đang đi vào cõi xa xôi nào.

Tây Sắc giơ một tay lên cao và cứ thế bất động, dòm theo. Bọn Đại Sơn Vương cũng đứng im lặng trầm mặt, tự nhiên ai cũng thấy buồn mang mang. Bà Tây Kiều đứng sát trong miếu với Giao Long Nữ, Đèo Nguyệt Kiều trông ra nước mắt cứ chảy giòng giòng. Bỗng thấy Tây Sắc thở phào một hơi khá dài, quay mình lại, chậm bước vào chỗ Đại Sơn Vương, Thoong, Woong đứng phát giọng trầm bảo:

- Cảm ơn thầy trò Chúa Thập Vạn Đại Sơn! Cảm ơn lòng độ lượng rộng như Đông Hải. Cảm ơn Đông Âm Bá Diện Khan Sao Linh! Phù Dung Thần Nữ, cảm ơn tất cả đã thương họ Đèo gặp vòng oan nghiệt, sẵn sàng quên chuyện khủng khiếp hơn hai mươi năm trường tội ác Ma Vương. Nhưng dĩ vãng đề trữu linh hồn, với lòng tốt này Tây Sắc còn biết làm gì hơn nữa...

Đại Sơn Vương dịu dàng bảo:

- Qua cơn giông tố trời lại sáng! Bóng xế trắng tà rồi thái dương hồng sắp lên! Hãy quên dĩ vãng! Tù trường định... làm gì?

Thờ dài Tây Sắc lẩm bẩm:

- Còn làm gì khác nữa? Chó sói còn làm cách nào hơn là... trở lại rừng già sống đời dã thú để cố quên dĩ vãng gớm ghê.

Nhiều người kín đáo thở dài khẽ rùng mình như đã hình dung được tất cả nỗi sâu khùng khiếp của con người mang dính lốt sói để sống cô đơn lang thang trong rừng già giữa bầy dã thú. Bà Tây Kiều, bọn Võ Minh Thần vùng kêu lên:

- Không không! Minh Thần tiến lại bảo:

- Phụ thân khá bình tâm! Con sẽ đi triệu Thánh y Mai Hoa Thung giải phẫu lấy lốt da sơn cầu ra, phụ thân không phải đi đâu!

Tây Sắc lắc đầu:

- Hai thứ da đã hòa làm một, vị ti huyết quán thông nhau, lấy ra được, chỉ còn là cục thịt ghê tởm hơn lốt sói!

Dứt lời, chợt Tây Sắc vùng nói lớn:

- Cầm Phi Phụng thác oan hơn hai mươi năm di hài chưa chôn! Tây Sắc làm lễ táng! Tiếc thay! Không có phùng kèn!

- Lão tiên sinh Nam Khấp... người đâu rồi?

Có tiếng người vọng khắp đó đây, rồi một bóng lòa xòa từ ghềnh tối phía dưới vọt lên, đứng trước mặt mọi người, hiện ra một ông già quắc thước nhưng sắc diện như chứa đựng cả nỗi sâu cỗi thế muôn đời: Nam Khấp!

- Có chuyện chi cần mỗ?

Ma Vương bảo:

- Người oan thác nếu được nghe kèn Nam Khấp hẳn chắc được siêu sinh!

Kẻ có tội lỗi ra đi có kèn Nam Khấp, cuộc tử ly chắc được nhẹ nhàng! Nam Khấp gật đầu:

- Mồ lão chưa hiểu chuyện chi, nhưng lão cần đến Khấp, Khấp đâu quan ngại! Ôi! Cõi đời này cuối cùng rồi không thoát phân ly! Nói xong, lão tiến lại bên bàn thờ Cầm Phi Phụng đưa kèn lên miệng thổi liên.

Tiếng kèn vang lên, buồn khùng khiếp như oán, như than, tích phát cả vạn nỗi sầu dương thế, ai nghe thấy cũng dậy lòng sầu ghê gớm.

Nam Khấp mới thổi hết nửa bài kèn, ai nấy nước mắt đã như mưa. Tây Sắc Ma Vương đứng trước tượng ảnh Cầm Phi Phụng, lụy chảy đầm đề, tưởng chừng suốt đời ngang dọc chẳng bao giờ Ma Vương được khóc như thế!

Đến nỗi thầy trò Đại Sơn Vương là người ngoài cuộc mà cũng tự nhiên thấy mũi lòng ứa nước mắt. Trạnh niềm tử biệt, xót xa cho cảnh oan nghiệt trong gia đình người nghĩa đệ.

Dứt bài kèn, thì chính lão Nam Khấp mắt cũng đỏ hoe, Ma Vương buồn rũ rượi, rút trong túi da ra một cục ngải cho Võ Minh Thần, bảo:

- Đèo Văn Dũng! Hãy thay cha giải ngải độc cho đám thủ hạ mỹ nữ A Phòng, cấp lộ phí cho họ về nguyên quán! Con là con trưởng, hãy thay cha trông nom các em! Trong mấy đứa chỉ có Đèo Văn Kiệt là đứa đại có thể đi theo đường cha đã đi!

Minh Thần đỡ lấy cục ngải ngơ ngác:

- Nhưng... cha định đi đâu?

- Cha vào rừng còn đi đâu nữa?

- Không cha ở lại với chúng con! Bao nhiêu năm oan nghiệt phụ tử chia ly nay mới gặp nhau xin cha hãy quên dĩ vãng cho chúng con được phụng dưỡng sớm khuya!

Nguyệt Kiều, Giao Long Nữ cũng lên tiếng khẩn nài nhưng Tây Sắc không nói gì chỉ thở dài:

- Cha mong các con hãy cố quên chuyện lầm lẫn trước đây. Chợt quay nhìn hai

chị em Thần Nữ, Bạc Khao Lan, Tây Sắc trầm lời bảo:

- Văn Dũng! Số con cũng như số cha, thường gặp duyên kỳ! Hãy trông gương cha... đừng phụ người tri kỷ!

Cả đám tự nhiên cúi đầu, lúng túng, nhưng Tây Sắc đã bước lại chỗ bà Tây Kiều đứng, run giọng:

- Hơn hai mươi năm nay, Ma Vương đã làm khổ bà, bà tuy ghê sợ, vẫn giữ một lòng minh chính, tấm lòng ấy cảm động đến quý thân! Giờ bà có quyền nghĩ đến đời bà! Trần Hùng là bậc trượng phu có thể giúp bà quên những năm dài khổ sở vì tôi.

Bà Tây Kiều khóc òa nhào tới ôm chầm Ma Vương:

- Đèo Văn Lang! Ông loạn trí rồi sao? Sao có thể nói những lời đau đớn thế? Không không! Ông đừng đi đâu cả! Mẹ con tôi sẽ săn sóc ông... quên hết chuyện oan nghiệt thảm thê đã làm chúng ta đau khổ!

Giọng đầy thành khẩn, Tây Sắc bảo:

- Tây Kiều! Bà đã khổ đời thanh xuân vì Tây Sắc! Nếu có thương tôi, để tôi yên đi ra đi, hãy nghe lời tôi nói! Bà cũng chưa già!

- Không không! Ông đừng nói lời đau đớn đó, tôi tuy tình đầu tan vỡ, nhưng từ lúc lấy chồng, chuyện xưa đã theo nước chảy! Trần Hùng đối với tôi như hai người bạn thương nhau, nay ông mắc họa, ông đi đâu, tôi đi đấy! Chị Phi Phụng chẳng may đã mất, A Phòng giải tán, trên đời này, ông chỉ còn tôi! Tôi không để ông đi đâu!

Tây Sắc Ma Vương không nói gì nữa. Bỗng Ma Vương ngửa mặt nhìn trời than:

- A! Trăng tà xế bóng trời cao lồng lộng cuộc sống chan hòa, ai cũng sợ đi, xưa ta cũng sợ ra đi vào tỉnh mạch nhưng giờ không sợ miền tịch mạch.

Tự nhiên Tây Sắc nhanh nhẹn khác thường, bất thần nhảy xổ tới vô luôn lấy đi hài Cẩm Phi Phụng. Có mấy người khác thấy la lên, giật mình xẹt lại, giang tay định cản Ma Vương. Nhưng Ma Vương đã chụp được gói di hài lật xuống, lúi xể dưới nách Minh Thần tay kia vô nghiêng lấy ngọn tiểu kiếm Đông Quân cắm sau vai Thần. Và bắn vọt mình ra ngoài.

Sau lưng Ma Vương là vực thẳm, xế bên ngọn "Thác Linh" đổ ào ào xuống vực sâu hút, dòng Hắc Giang biên cuộn cuộn dưới trăng vơi. Nhiều tiếng ré gọi, bóng người đổ xô ra. Ma Vương xoay sau cây đại vọt ngựa mặt cười hét:

- Trời cao lồng lộng trăng xế biên thù, Cẩm Phi Phụng đã về đón ta, ta còn thiết gì cõi thế? Ha ha! Một kiếp nhân sinh núi xương sông mau, dọc ngang trời đất, cuối cùng vẫn kiếp phù du!

Ánh thép nhoáng lên, tiếp theo một tiếng "chát" tóe lửa, cả nửa ngọn kiếm Đông Quân đã cắm phập sâu vào bụng Ma Vương, xuyên qua mấy lần giáp sắt, da sơn cầu! "Tay" Ma Vương run dữ dội, tiếp theo tiếng "chát" kéo dài, lửa xanh tóe lập loè dọc từ trên xuống, Ma Vương hét lên một tiếng ném vọt lưỡi kiếm sang bên cắm "phập" một thân cây cạnh Võ Minh Thần, hai bàn tay móc sâu vào bụng giạt một cái mạnh. Ánh trăng chiếu khuếch, máu phọt tung tóe, ai nấy dòm ra đã thấy bụng Ma Vương mở vành ra, giáp sắt lốt thú cong veo, ruột gan Ma Vương số ra một đồng.

Nhiều tiếng người kêu rú kinh hoàng, Ma Vương vẫn đứng thẳng hai bàn tay máu me đỏ lôm giật "soạt" gói di hài, mở tung. Vải da bọc sấp rớt xuống "Phạch... rục!" di hài Cẩm Phi Phụng số bung, lơ lửng trước mặt Ma Vương, mình buông thõng tay chân thõng, "cái túi da người" lủng lẳng đu đưa, tóc chảy dài chấm gót.

Ma Vương ấn mạnh đầu thầy ma vào bụng nhồi mình mấy tay chân, nháy mắt chỉ còn mớ tóc đen. Khi mớ tóc nhồi nốt vào bụng, tay Ma Vương đã run rẩy vì máu ra lênh láng. Rồi toàn thân cũng run bắn, Ma Vương trợn ngược mắt nhìn vào. Ai nấy dòm ra, hai con mắt Ma Vương đã đầy lệ rỏ. Bất ngờ thấy Ma Vương lao thốc đầu xuống chân thác đến "ùm" một tiếng, chìm ngấm, mất tăm!

Bọn Minh Thần số ra, bà Tây Kiều kêu thất thanh rồi chẳng hiểu vô tình hay cố

ý, cả tấm thân tuyệt sắc của bà công chúa Thái đen bỗng lão đảo một cái, đâm cổ xuống chân thác đến "tôm" mất tăm theo.

Bốn bề im lặng, chỉ còn tiếng kèn Nam Khắp nổi chìm ồ ề thê thảm, nức nghẹn tang thương....

Một buổi chiều nhạt nắng. Trời lại nổi gió vàng hiu hắt, lá biên thùý xào xạc thu phong. Có một bóng người chít khăn xô cỡi con ngựa đen đi theo bờ nước lên vùng Thác Linh, đứng bên ghềnh nhìn xuống vụng Hắc Giang. Bỗng từ đâu có một cô gái cỡi con beo đen đi tới, lặng lẽ như cái bóng. Hai người nhìn nhau cùng lấy ba cái vòng vụt xuống vụng xoáy. Rồi hai người chia tay hai ngã.

Chàng trai ngược đường lên biên thùý bỗng nghe tiếng động, chàng ngẩng lên: Chúa Núi Vân Nam và Thoong, Woong đứng đó!

- Vô Minh Thần! Hiền đệ đi đâu? Ta biết một nơi có thể giúp em khuây khỏa nỗi sầu! Đó là xứ Phù Dung! Thiết kỵ quay đầu đi về hướng A Pu Chải miền ba biên giới.

Mấy tháng sau lại có một chàng trai mặc áo đại trắng ngồi trên lưng ngựa ngửa cổ uống rượu đến say mềm. Bỗng có một bọn bốn người, một trai ba gái đều chít khăn tang ào tới. Chàng trai nắm tay "nhà bác học", giọng mang mang:

- Đời người nhiều oan trái! Sống thanh thản với tấm lòng nhân ái! Đó là ý nguyện của đệ!

Đèo Thương Kiều, Đèo Nguyệt Kiều! Hiền muội Phù Dung! nếu chúng ta cùng sang chơi bên Thập Vạn Đại Sơn, thế nào chúng ta cũng sẽ thấy được cái lạnh mùa đông bên Vân Nam, đẹp biết chừng nào! Bên đó có những vườn đào bát ngát hoa thắm trái thơm, uống rượu đào đi trong rừng đào từng cành lá rơi lả tả, như lạc vào Thiên Thai...

Lát sau một đoàn bảy bóng nam nữ cỡi ngựa, vượt biên thùý, đi về hướng Bắc mờ sương...

HẾT

Mục lục

Loạn Rừng

Người Đẹp Bán Dầu Lâu

Nghe Chuyện Xưa, Nữ Chúa Rơi Châu

Máu Đào Tuôn Chảy Về Tim.

Con Trai Chúa Tể Mười Vạn Núi

Truy Lùng Quái Vật

Vay Trả, Trả Vay

NỮ CHÚA HỒ BA BỂ

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Loạn Rừng

Thượng du đất Việt. Núi đồi trùng trùng điệp điệp vắt suốt từ Tàu sang nội địa Việt Nam, chạy dọc theo thể liên hành nháp nhô khắp bốn phương tám hướng...

Miền đèo cao dốc vút rừng núi thiên hiểm hùng vĩ không thua đất Ba Thục (Tứ Xuyên) bên Tàu.

Miệt Bắc Cạn Cao Bằng lại là đất sản sinh nhiều ngựa nhất Đông Dương, ngựa Nước Hai, Nguyên Bình tốt giống, chạy hay không kém ngựa Châu Tứ, Châu Ký bên Tàu nên đương thời, vùng Cao Bắc Lạng rất lắm xe ngựa, đặc biệt loại xe song mã, vừa chở hàng, vừa chở khách. Vào dịp có phiên chợ tỉnh, châu, chỗ nào cũng đầy xe ngựa. Du khách thị thành, bình nguyên đi chơi hồ Ba Bể thường thích đi xe song mã, cỡi ngựa nể phong vị sơn cước, trai thanh gái lịch lũ lượt từng đoàn áo màu phấp phới như hoa nở Sơn Khê.

Hôm đó, vào dịp có phiên chợ, lại nhằm ngày thứ bảy, độ nghỉ hè, khách thương, du khách, thổ dân từ các miệt Cao Bằng, Tĩnh Túc, Chợ Rã, Bắc Cạn ngược xuôi đông đúc. Con đường nhánh quốc lộ số 3, ngựa xe qua lại lũ lượt, đám từ hồ Ba Bể ra, đám từ các mạn đổ vào, cảnh vui như trời hội.

Lúc đó vào khoảng bốn giờ chiều nhưng mặt trời tháng năm vẫn đổ nắng xuống sơn lâm.

Con đường Tổng Hoá - Chợ Rã quanh co uốn khúc giữa núi rừng trùng điệp, cái bụi hoe vàng cuốn bay từng đám theo bóng ngựa xe.

Khí trời, khí đá oi ả. Thịnh thoảng mới có một cơn gió thổi qua hẻm trống.

Hoa "Krông" đỏ ối ven rừng xanh, vách núi gần xa. Vài tiếng vượn hót chon von nghe buồn ngủ gật, khách ngược xuôi đều chảy mồ hôi.

Vào khoảng bốn giờ rưỡi, mặt trời ngả núi tây, nắng xiên khoai thêm gắt, chợt có một đoàn bốn năm cỗ xe ngựa lóc cóc đổ dốc, và dừng lại trước một quán bên đường, cạnh cầu suối râm mát.

Một chú xà ích trung niên trung niên người Kinh lật chiếc mũ "phở" vừa quạt vừa nói oang oang tiếng Kinh:

- Nào! Mời các ông, các bà, các cô, các cậu vào quán nghỉ ngơi cho mát mẻ, còn đi! Dạo này nghe đồn có chó sói, đười ươi kéo về, ta đi thành đoàn chắc dạ hơn!

Hành khách lũ lượt nhảy xuống đem theo cả hành lý nhẹ. Đây là loại xe chở hàng, mới sửa qua chở khách, chở dân, khách buôn, du khách, nam phụ lão ấu Kinh, Thổ, Tàu, Ấn, Mán lẫn lộn, trong số có mấy nam nữ du khách trẻ người Kinh dưới xuôi, có ba bốn lính tùy tùng. Bọn nay coi xinh lịch quý phái, nhắc trông biết ngay con cái nhà quan đi chơi hồ.

Khách vào quán hết, chợt thấy một ông già Thổ mặc quần áo Chàm nhạt màu lũng thừng xuống xe, tay lại xách một cái ô đen chỉ người Kinh mới dùng thay nón.

Khi lão ta vào tới cửa quán, thì chú xà ích vừa rồi cũng vào tới, nhe răng cười hỏi bằng tiếng Thổ:

- Ô! Ông cụ "người nhà gác" cũng che ô?

Điềm đạm, lão Thổ đáp tiếng Kinh:

- Tôi thường về chợ! Cái ô này tiện lắm, vừa để che nắng, chống thay gậy.

Nghe lão nói tiếng Kinh sôi như người Kinh, chú xà ích có vẻ ngạc nhiên lắm, rũ lão cùng vào.

Một cô gái nhà quan thỏ thẻ hỏi:

- Bác xà ích này! Vừa giờ bác bảo có chó sói, đười ươi mới về vùng này phải không?

Chú xà ích nốc cạn bát nước chè tươi, chừng cao hứng, trợn mắt gật lia lịa, đáp:

- Đúng đó, cô! Tôi còn nghe mấy người đi xe ngựa trong núi bảo có cả đười ươi, chó sói thành tinh, mới tuần trước mò ra hồ Ba Bể bắt mấy người đàn bà đẹp mã.

Lập tức có nhiều tiếng nhao nhao phản đối, tỏ ý không tin, một lão xà ích khác trạc ngũ tuần kêu lớn:

- Ba Đen! Chú mày muốn giải nghệ đánh xe ngựa, cứ giải chớ kéo bọn tao vào. Chú mày định phao ngôn quái vật thành tinh bắt đàn bà con gái, cho bà con thiên hạ sợ hết hồn không dám bén mảng tới vùng hồ Ba Bể này, để bọn tao uống nước hồ trừ bữa?

- Mấy chai Văn Điển rồi, mày?

Chú xà ích Ba Đen vừa định trợn mắt cãi, bỗng người chủ quán Kinh lai Thố trạc bốn mươi giơ tay, trợn mắt nói to, vẻ đầy nghiêm trọng:

- Đúng đấy! Chú Ba Đen nói đúng đấy, các ông, các bà ạ! Chính tôi cũng nghe nói hơn tuần nay! Tối kia, hình như "ông ta" mò về sau nhà này thì phải! Tôi nghe thấy tiếng chân dẫm lá khô, dòm ra, thoáng thấy hình thù xòm xoàm vòng ra chỗ chân cầu ngoài kia! Tôi nghe ông lợi bì bôm!

Đám nam nữ du khách lộ vẻ ghê, đưa mắt ngó nhau. Lão xà ích cười chế nhạo:

- Này! Tư Cao! Lại chú mày nữa! Chú mày muốn phao ngôn cho ẽ khách đóng cửa quán về "ở nhà gác" chơi? "Ông" nào ?

- Ông đười ươi chứ còn ai nữa ? Đi hai chân, đầu như cái thúng còn ông nào vào đây ?

Cô gái nhà quan lè lưỡi:

- Ôi chao! Nghe khiếp quá! Chú không sợ ?

- Sợ gì ? Tôi có cái này đeo làm bùa hộ mạng, không sợ!

Chủ quán lôi dưới chõng ra hai ống nửa bóng loáng dài mấy gang tay, đưa cho cô gái Kinh. Đám du khách xúm lại coi. Đồng đặc, chủ quán giải thích:

- Giống đười ươi bắt người ta, bao giờ cũng vồ lấy cổ tay, đứng giữa mặt dòm mặt trời cười, đợi mặt trời lặn mới ăn thịt! Người đi rừng sợ nạn đười ươi ăn thịt, mới chế ra món ống nửa này, xỏ vào tay, đười ươi vớ được, nắm khư khư, dòm mặt trời cười, người ta bèn nhẹ rút hai tay ra, trốn mất, để đười ươi giữ hai ống không, nên ta mới có câu "đười ươi giữ ống" vậy!

Đám trai tình tỏ vẻ thích thú, pha lẫn lo sợ . Cô gái kia reo thành thót:

- Bác quán ơi! Bác làm ơn để lại cho bọn tôi đi, bao nhiêu cũng được mà! Cặp ống này tốt không?

Chủ quán Tư Cao tỏ vẻ ngần ngại:

- Tôi có chế mấy bộ cho cả nhà đây! Vậy xin biểu các ông bà, cô cậu, lát tôi làm bộ khác vậy!

Dứt lời, y bưng ra một thùng đầy ống nửa . Đám người Kinh xúm lại chọn, đeo thử vào tay. Cô gái bảo mấy người lính "dõng" lấy phòng . Viên cai vỗ vào cây súng "Mút" nói lớn:

- Bọn tôi có cái này!

Chủ quán được mấy đồng "xoè", chỉ riêng chú xà ích Ba Đen làm một cặp biểu không.

Mọi người đang tiếp tục bàn chuyện đười ươi, chó sói, lão Thổ cầm ô lặng lẽ ngồi một góc uống nước, kéo điếu cày nhìn mây bay trên đỉnh đèo cao.

Lát sau, cả mấy cỗ xe ngựa lại chuyển bánh chạy về hướng Chợ Rã, hồ Ba Bể.

Mặt trời đã ngả núi Tây. Sương chiều khí núi bắt đầu dâng, nhưng xe đi được

một quãng thình lình trời im bất gió . Im bất ngờ và rất nhanh, đến chỉ trong chớp mắt, cảnh sơn lâm bỗng như bức tranh tĩnh vật vẽ cảnh hoàng hôn ứa máu trong ác mộng .

Lão Thổ lạ ngồi cùng xe với trai gái con nhà quan, bỗng lẩm bẩm:

- Sắp có cơn giông lớn ?

Ai nấy nhìn quanh bàn tán . Xe vừa lên ngọn dốc, ngựa thở mạnh .

Bỗng lão Thổ gọi vọng lên:

- Xà ích! Đổ dốc mau! Lốc sắp tới, xe bay xuống vực như chơi!

Lời vừa dứt, xe sau, lão xà ích vùng kêu lớn:

- Đổ mau! Đổ mau! Lốc lốc! Xuống chỗ khuất ẩn, chậm chết hết!

Hành khách nhốn nháo, xà ích quát ngựa đen đét, mấy cỗ xe lao xuống như bay.

Quả nhiên, xe vừa xuống gần chân dốc bỗng mây đen cuộn cuộn che kín mặt trời, rồi cuồng phong nổi dậy ầm ầm, đổ lốc rung cây, cái bay mù mịt.

Trên biên thùi sơn cước, vào mùa hè, xưa nay vẫn có những cơn phong vũ bất thần nhanh và khủng khiếp như ác mộng . Trời đang nắng chang chang, mây trắng xấp như bông gòn bay trên nền trời xanh lơ thăm thăm, bỗng nhiên mây đen kéo tới, trời đất tối sầm, rồi ùng ùng gió thổi, mưa đổ như trút nước . Chỉ trong nháy mắt, mưa giông xoá mù hết núi rừng, đứng cách hai ba thước không còn thấy gì nữa . Và chỉ sau ít phút, nước nguồn lụt suối, chảy như thác, ngập hết cầu, lũ khách mất lối về, phải đợi nước rút mới đi lại được . Người đường xuôi mới lên đường ngược, ngoạn cảnh bàng hoàng trước mưa gió bất thần, nhưng cũng được nhiều cảm giác, đặc biệt là thú leo cầu vòng!

Không phải là thứ cầu treo chênh vênh lơ lửng qua suối vực, mà là cầu vòng thật, thứ cầu mà ta thường thấy mọc từ chân trời lên cao báo điềm thời tiết . Đây là cầu vòng mọc từ chân núi lên, có khi mọc ngay bên một dòng suối, thác sát ngay

cạnh núi đá, đúng chỗ có cầu treo cầu gỗ nửa bắc qua, rục rờ muôn màu, cong vút tận thình không . Cầu này chỉ là tụ khí trời đất vô hại, rất có thể là nguồn bồi bổ nguyên khí ngũ hành, nên lữ khách cứ việc leo qua cầu treo, leo luôn cái chân cầu vòng mọc từ chỗ đó lên trời . Nhưng nếu chỗ nó hướng Đông hoặc nó chỉ mọc vài thước về hướng Tây, đó là cái mống, khách bộ hành mau chạy tìm chỗ ẩn vì sẽ có cơn mưa giông bão lụt đến nơi!

Tuy vậy, chưa đáng sợ bằng loại giông tố, cuồng phong, thổ dân gọi là "lốc ma", "lốc quỷ", một thứ lốc tử thần nguy hiểm nhất trên này, nhất tại những vùng đèo cao dốc vút . Đang nắng, bất thần thiên hôn địa ám, rồi cuồng phong kéo tới với sức mạnh khủng khiếp, xoắn gãy cây cối, xoắn khách bộ hành, người ngựa bốc lên trời, ném xuống vực như ném đồ hàng mã, không sức nào cưỡng nổi . Nguy nhất là nó đến nhanh lạ thường . Thấy trời tối sầm chỉ chạy được vài mươi thước có khi nó đã tới . Gặp lúc đang đi trên đèo cao chốc núi, không có mã phu hướng đạo biết điềm trời, trối ngay người ngựa vào hốc khuất thì lữ khách kể như đã đầu quân âm phủ, làm lính Diêm Vương! Hoặc may phúc chưa phải lốc ma mà chỉ là một trận cuồng phong nhỏ, cũng đập mảy đập mặt, bị thương vì ngã lúi, cát bụi đá vụn ném vào mặt .

Rất may là mấy cỗ xe ngựa này đã chạy xuống gần chân dốc . Và trận gió cuồng cũng chưa phải lốc ma. Nhưng mới có mấy đợt tạt vào, bầy ngựa đã muốn dúm vó, loạn choạng vì cỗ xe bị gió thổi mạnh muốn vạt ngang .

Rào rào! Cái bụi, đá dăm, lá cây bắn vào xe ngựa tối tăm mặt mũi . Xà ích thất kinh, kéo sụp mũ che trán, ra roi đen đét, người hét, ngựa hý, hành khách kêu, náo loạn .

Rắc rắc! Một cành cây bên đường bị xoắn gãy, gió bốc ném rầm vào cỗ xe lão xà ích đi sau lão Ba Đen .

Lão khách Thổ xách ô ngồi cửa hậu xe trước . Bỗng trong gió vắng có tiếng ai kêu "trời! đổ!" hành khách đưa mắt dòm lại thấy cỗ xe thứ hai kia ngựa bị trúng đầu cành, giật mình hoảng chồm ngang, cỗ xe theo đà gió thổi ngã vật ngựa dúm vó không kìm nổi . Ngay bên đường là cái hố sâu bảy tám thước, lão xà

ích kêu rú lên giật cương không nổi .

Nhưng bỗng hai con ngựa lại đứng thẳng vó, thùng xe vụt ngay ngắn như thường . Hành khách ngồi trong hú vía, chẳng ai hiểu vì sao .

Rào rào! Đá dăm, cát bụi lại ném một mớ vào xe . Lão Thổ đóng úp cửa hậu, cả đoàn xe bốn năm chiếc xuống chân đồi vô sự .

Không bảo nhau, cả bọn xà ích đều chực gò cương, dừng xe lại .

Lão Thổ vùng quát át cả cuồng phong:

- Cứ chạy! Kiểm chỗ khuất gió! Chỗ này trống!

Đoàn xe tiếp tục chạy trên đường cát bụi. Tiếng gió rít ghê người. Ngựa hí từng tràng. Cũng may gió thổi ngang, hai bên mang tai có da che, cát đá không vào mắt ngựa, nhưng bị cát đá đau như roi đét.

Cuồng phong vẫn ào ào, cây rừng trút lá bay loạn trong không khí với những mớ cát bụi cuốn mù đường.

Chạy khỏi khu dốc độ một trăm năm mươi thước, chợt con đường mòn quanh co chạy bên một reng núi chẵn chếch bên phải, cản phần lớn cuồng phong. Xà ích mừng rỡ vừa toan rủ nhau dừng xe lại đợi dứt cuồng phong sẽ đi tiếp, bỗng thấy đằng trước có hai cỗ xe ngựa từ hướng hồ Ba Bể, chợ Rã chạy như giông tới, vẻ hốt hoảng như bị ma đuổi.

Khi hai cỗ xe kia lại gần, mọi người nhìn thấy trong xe có nhiều bàn tay thò ra xua lia lịa. Xà ích ngồi trước thùng xe lật mũ dạ khoa tít. Người trong xe kia nhấp nhồm vươn cổ sang hét inh ỏi, tiếng bị gió tạt bay:

- Quay lại, quay lại mau... không chết hết! Loạn... quay...

- Quay... lại.. nó về nhiều ăn thịt chết hết!

Mọi người nghe loáng thoáng, chẳng hiểu chuyện chi, nhưng sợ lắm. Xà ích Ba

Đen nhòai mình vườn cổ đón hời lớn:

- Gì đấy? Chuyện gì?

Xe vừa gặp nhau, chú xà ích kia hét to, mặt xanh như đồ chàm.

- Loạn rùng! Loạn rùng hồ Ba Bể! Hùm beo, chó sói, đười ươi... ra từng đàn kéo về...

Cả hai cỗ xe đã chạy lồng qua, còn nghe tiếng người kêu réo. Ai nấy còn đang đảo mắt nhìn nhau, bỗng lại thấy hai ba tốp vừa cỡi ngựa thồ vừa đi bộ dắt xe đạp chạy như điên tới, vẻ kinh hoàng vô cùng!

Thấy xe chạy tới, họ hét inh ỏi:

- Chớ đi tới! Loạn rùng! "Các ông các bà" kéo về.. mới "cồng" mấy người đằng kia..

Có người sợ quá, vừa hét "quay lại", bỗng phía trước, sau khúc quẹo, chạy xô ra một bọn vừa thồ dân vừa dân buôn, lại có kẻ dắt xe đạp chạy.

Chỉ nhìn qua đã thấy cảnh chạy như ma đuổi, đám hành khách, xà ích trên mấy cỗ xe ngược chợ Rã đều nhô đầu ra dòm, chưa hiểu chuyện chi.

Bỗng nghe có nhiều tiếng gầm rống vang động trong gió cuồng, ai nấy nhìn kỹ, mới chợt nhận ra có một đàn vừa beo cộp vừa cầy cáo, hươu nai chạy rầm rập trên đường như rượt theo đám bộ hành, xe cộ.

Lúc đó thiên hôn địa ám, cái bụi lá cây bay đầy đường. Quảng này tuy có núi cần gió nhẹ đi nhiều, nhưng cuồng phong vẫn ào ào, lại thổi tạt ngang chếch như xô người và vật vào núi, chạy phía sau là mấy con cộp mộng, coi không khác một bầy thú gánh xiếc thả phóng trên đường.

- Hùm beo! Hùm beo đuổi người! Quay xe lại!

Có nhiều tiếng thét thất thanh. Xà ích Ba Đen đi đầu chợt hãm xe lộn lại. Bỗng

lão Thổ quát:

- Cứ chạy thẳng! Lộn lại ngược gió chạy sao được! Loạn rừng, thú chạy, mặc nó!

Tiếng lão quát có mãnh lực làm xà ích nghe ngay, cứ cho xe chạy thẳng.

Ào ào! Đám xe cộ bộ hành phía trước vừa chạy tới, nhiều người giơ tay làm hiệu xin lên, nhưng xà ích không dám ngừng xe.

Hai đám gặp nhau, đúng lúc bấy thú chạy tới. Mấy con hươu, nai nhảy chồm lên, đâm cả vào khách bộ hành. Hùm beo gầm rống, nhe nanh múa vuốt phóng tới. Một con cọp mòng xám nhảy chồm qua đầu một con hươu sao, vồ người đàn ông Kinh dắt chiếc xe đạp ghi-đông "ca-rê" loại "Te-rô". Người này ngoái nhìn lại, sợ hết hồn, đẩy phóng chiếc xe lại, trúng bụng con cọp, đúng lúc nó vồ xuống, ôm luôn cả phần sau của chiếc xe, không khác nào cọp cỡi xe đạp. Cả xe và con cọp ngã vật xuống. Đúng khi đó, đoàn xe ngựa chợ Rã, hồ Ba Bể chồm qua, ngựa người mùi ác thú, nhác bóng hùm beo, nhất loạt hý vang lừng, chồm hai vó trước, không dám chạy nữa, muốn phá đứt dây cương.

Xà ích cũng sợ hết hồn, hành khách nhốn nháo. Liên ngay đó, ba bốn con ác thú nhảy xổ tới. Chúng thấy nhiều người ngựa, chùng nổi tính nóng, nhất loạt chồm vào, có con nhảy tót cả lên lưng ngựa, coi dễ sợ!

Hỗn loạn cực kỳ! Xà ích quát roi đen đét, ngựa vẫn không đi. Đoàn xe dồn cục nổi đuôi. Khách bộ hành vừa kêu vừa cuống cuống leo bừa lên xe, có kẻ quá sợ, lại chui vào gầm.

Trong cỗ xe đầu, có hai ba chú lính đồng đeo súng "mút" phò đám con cái nhà quan nhưng thấy cảnh loạn rừng, ác thú chạy nhông nhông trên đường vồ người ngựa, bọn đồng này cũng sợ hết vía, quên cả súng đeo vai.

Hành khách kêu inh ỏi, nhiều kẻ phát cuống lại chực lom khom nhảy xuống đường, kiếm chỗ núp cho kín hơn.

Nhưng lão Thổ ngồi chặn ngay cửa hậu, vùng quát lớn:

- Ngồi yên! Có mấy con cạp, chớ sợ! Mấy chú đồng! Bắn đi chớ!

Bọn đồng lúc đó mới nhớ ra, kéo súng, lên "quy-lát", dáo dác chìa ra, chưa kịp bắn, đã thấy hùm beo phóng tới.

Đồng bóp cò bừa. Rõ ràng vì xúc động nên cả mấy mũi súng đều chỉ thiên. Nhưng lạ thay, cả mấy ác thú rống lên, ngã vật xuống chân ngựa, bánh xe, chân người, giẫy dụa ra chết.

Lúc đó, cả mấy cỗ xe xuôi ngược cũng dừng lại. Thú rừng, khách bộ hành, khách trên xe nhốn nháo kiếm chỗ núp. Ngựa hí chồm muốn đổ xe. Bỗng thấy mấy con cạp ngã lăn kènh sau mấy phát súng chỉ thiên, hầu hết ai cũng hoảng hồn hoảng vía hoa cả mắt chẳng thấy gì nữa. Ai cũng tưởng mấy chú lính đồng bắn trúng, chỉ có đám trai gái nhà quan ngồi trong xe đầu cạnh mấy chú, thấy rõ mũi súng ngóc lên trời, có cô cậu lại tưởng hùm beo nghe súng giật mình ngã quay!

Ngay lúc đó, bộ hành người Kinh vừa quăng xe đạp vào con cạp mộng, hoảng sợ chạy lung tung, nghe tiếng gầm sau lưng, bèn phóng luôn sang bên đường, khom mình chui vào gầm xe đầu.

Con cạp mộng ngã ôm chiếc xe đạp nổi hung tạt một cái bắn chiếc xe đạp vào bụi và phóng rượt theo chủ cái xe, cách hai thước lại bị một con hoẵng chạy đâm ngay trước mặt. Con cạp vấp một cái, bay luôn cái đầu con hoẵng, cái mình còn chạy mấy bước mới đổ dụi. Con cạp gầm lên nhảy tới vỗ người kia.

Nhiều kẻ trông thấy kêu rú lên, bỗng nghe con cạp rống lên một tiếng rồi nhảy bổ xuống ôm trúng lưng người chủ xe đạp như cỡi lên mình y.

Người này ré lên khủng khiếp, cứ giẫy dụa nửa mình trong gầm xe, lão Thổ ngồi ngoài túm gáy con cạp mộng lôi phứa lên, muốn chặt cửa xe. Người kia chui ra, mặt xanh như chàm đổ nhìn thấy con cạp, y lại nhảy dựng lên, ù té chạy tưởng cạp mò lên xe.

Hành khách thấy cộp cũng sợ hết hồn, lão Thổ vỗ đầu cộp bảo:

- Ba mươi chết rồi, còn sợ gì nữa! Chẳng hiểu sao nó chết? Máy thầy đồng bần nó phải không?

Đám đồng ngó nhau, ngó quanh thấy thú rừng đã chạy hết, xác cộp beo nằm rải rác. Một người cai đồng gật đầu, vỗ "độp" báng súng nói to:

- Còn ai vào đây nữa, ông già! Bọn tôi coi hùm beo như con chó dữ mà!

Lão Thổ ngó lời khen, nói lớn:

- Yên rồi, chú xà ích à! Đi thôi!

- Còn loạn rừng mà! Chỉ sợ lại gặp mấy ông ba mươi kéo ra!

- Có súng đây, sợ gì? Không đi định nằm giữa rừng chắc?

Một người một ý, cỗ xe xuôi cùng đám bộ hành, có kẻ đã lên xe núp, vùng nhảy xuống hè nhau đi miết về mạn Tổng Hoá. Mấy cỗ xe ngược cũng tiếp tục cuộc hành trình.

Nhưng vừa khỏi nguy, đỡ sợ, lòng tham lại dậy, nhiều kẻ ủa xuống nhặt xác hươu, beo, cộp khiêng ị ạch, cuối cùng lại phải nhường cho bọn xà ích để mui xe, coi như món "bống" dọc đường. Đoàn xe lại tiếp tục lăn bánh trên đường.

Trời vẫn giông tố, cái bụi lá rừng bay loạn, mấy khúc đường này vẫn có núi chắn gió, nên xe chạy không đến nỗi vất vả.

Chừng hai mươi phút sau, xe ra khỏi vùng núi chắn, tới quãng đường xe chạy chậm lại, tuy vậy phía núi bên tay phải cũng chạy chênh chếch cách đường cũng chỉ độ trăm thước, nên cũng đỡ cuồng phong.

Trời đất vẫn hôn ám, nhưng chưa có giọt mưa nào. Hành khách ngồi sát vào nhau, quần áo bay phần phật, đang bàn chuyện loạn rừng.

Bống ngựa ré lên, lại hất đầu vểnh mõm, như muốn giở chứng.

Xà ích chưa hiểu chuyện chi, cứ quất ngựa đen đét giục chạy. Chợt có tiếng kêu hoảng, giọng Thổ:

- Kòi ka! Kòi ka (coi kìa coi kìa) ông Trư.

Trên rừng có nơi thổ dân thường gọi lợn độc là "trư". Mọi người cùng nghển cổ, thò đầu dòm, chú xà ích Ba Đen bỗng kêu "ối trời kìa". Mỗi lúc đó, mọi người mới trông thấy trước mặt, phía tả có một đàn lợn lòi vừa từ trong rừng chạy qua đường, đến năm sáu con, con nào con nấy to gần bằng con trâu, nanh chìa hai bên mép hơn gang tay, vừa chạy vừa kêu "hộc, hộc", đằng sau lại có đàn lợn hàng chục con.

Khi cả lũ đã sang bên kia đường, lại có một đàn nữa ngót hai chục con. Cách đầu xe độ hai mươi thước lại một bầy hươu nai, cây, hoẵng, nhím, sơn dương vừa gấu lợn, gấu chó, gấu ngựa chạy nhông nhông qua đường, không khác bầy thú gánh xiếc diễn hành trong giồng tố.

Không bảo nhau, cả mấy người xà ích đều hãm xe chậm lại cố ý chờ bầy thú rừng đi qua. Gấu, lợn lòi tuy không đáng sợ bằng hùm beo, chó sói đàn, nhưng giống này nổi hung, lại còn nguy hiểm hơn cả hùm beo.

Dân sơn cước, thợ săn đều hiểu rõ "đặc tính" của mấy loài này. Gấu ngựa từ trên cao phóng xuống không đáng ngại nhiều! Vì giống này có cái bờm như bờm ngựa theo chiều dốc, bờm che kín mắt, nó không thấy rõ người ta. Nhưng nếu nó phóng từ dưới lên, bờm rẽ hai bên, người vật coi chừng! Nó phi nhanh như ngựa, hùng hơn cọp, nhanh như khỉ vượn, chỉ một cái vờn chồm đã chụp được cả người lẫn súng như chơi. Còn lợn lòi có thói nổi hung khi bị thương hoặc ngửi mùi thuốc súng. Nó to như cánh phàn, nhưng phóng tới nhanh như gió, chỉ húc chúi một cái cây đổ gãy dừng nói người! Trên Yên Bái có kẻ dùng tên tẩm nhựa "sui" bắn trúng mắt một con lợn lòi bên kia suối, nó đeo tên phóng ồm qua, người này nhanh chân bám dây leo lên cây, nó húc một cái suýt trúng người, chẻ bay một mảnh cây to bằng miệng thúng đầy nửa gang. Cứ thế nó lồng lộn kêu hộc nhảy chồm húc, rung chuyển cây như có bão. Năm phút sau thuốc ngấm, nó ra suối uống nước rồi gục chết. Thân cây đã bị chẻ tước hai phần ba quanh gốc; cùi chát một đồng. Lợn lòi

thường đi một mình, đi hai là nhiều, nên gọi lợn độc.

Chiều nay loạn rừng, nó mới kéo đi từng đàn. Chỉ loáng mắt chúng đã phóng qua đường gần hết. Nhưng con đi trước bỗng nhìn thấy mấy cỗ xe chạy lóc cóc, tự nhiên nó kêu hộc lên đảo vòng lên đường, phóng tới cỗ xe đang lăn bánh.

Chẳng may đúng lúc đó, mấy con gấu cũng vừa băng qua đường cách xe mười thước, lợn lòi đâm sầm vào một con gấu ngựa to lớn, ngã lăn kèn.

Trời vẫn giông tố. Gió cuồng mạnh, yếu tùy theo thế đồi núi chạy bên đường. Lúc này ngựa đã mệt lại thêm mấy con cọp mộng trên mui, xe chạy bắt đầu ị ạch, gió tạt, ngựa thở hộc. Nhưng bọn xà ích vẫn tiếc mấy xác thú quý, vì xương da hổ lúc nào cũng đắt giá. Nhứt là cỗ xe Ba Đen lại "dính" thêm con gấu ngựa bên sườn, chạy càng nặng.

Được một quãng nữa, tới một chiếc cầu khá cao, cỗ xe song mã của Ba Đen lên được giữa cầu. Ngựa mệt, phải chậm bước tụt hậu, cho mấy cỗ xe sau vượt trước. Mấy cỗ xe kia vừa đổ khỏi dốc cầu, bỗng ào ào, thú rừng từ bên rừng tả chạy tủa ra hàng mấy chục con, rải rác một quãng đến bảy tám chục thước.

Xe đang xuống dốc, cứ chạy bừa, hành khách nhốn nháo kêu inh ỏi, may sao đàn thú rừng này toàn là loài ăn cỏ ăn củ như hươu, nai, hoẵng, sơn dương, nhím... Xe chạy bừa chệt cả vào chúng, có kẻ động lòng tham tiếc của giữa đường, nhòai mình vươn cổ dòm xuýt xoa.

Chỗ dưới chân dốc cầu, đường ăn vòng cung về bên trái, cỗ xe Ba Đen chạy sau cùng, đổ dốc khá nhanh.

Vừa tới khúc quanh, chỗ có hai ba con thú nhỏ mới bị chệt chết, thành linh từ nẻo rừng bên trái có con đường tiều hươu về hồ Ba Bể bắt ra, bỗng có hai thốt ngựa phóng ra như hai mũi tên lao.

Bên đường cây cối bờ bụi um tùm, khi hai thốt ngựa vừa vọt ra, thì cỗ xe song mã cũng vừa chạy tới, hai bên chột thấy xe, ngựa đã kề đầu.

Có tiếng người cỡi ngựa kêu thất thanh. Hành khách trên xe nhiều người rú lên.

Lão Thổ tuy ngồi sau xe, lại trông thấy trước, giật mình quát lớn:

- Hãm lại!

Như máy, Ba Đen vừa kêu "úy trời" vừa gò cương giật cương thật mạnh. Hai con ngựa hãm vó, nhưng vì đang đà vừa đổ dốc, lại nhọc, nên cứ trườn đi hàng thước mới dừng. Thốt ngựa chạy trước được gò lại, nhưng cũng đâm sâu vào càng xe, ngã vật xuống, hất văng người cỡi ngựa ra xa. Thốt sau người cỡi kêu lên, vừa hãm, vừa vươn mình thò tay chụp lưng người trước, nhưng không kịp. Thốt ngựa này đâm rầm vào thùng xe, cũng đổ sụm theo.

Hành khách, xà ích cùng rú lên, đinh ninh kỵ sĩ vỡ đầu chết tươi.

Ai nấy nhốn nháo, nhổm cả lên, có dòm, hỏi lớn:

- Có sao không? Có sao không?

Lão Thổ, xà ích Ba Đen cùng nhảy xuống đường, chạy lại chỗ ngựa ngã.

Thốt ngựa đâm càng xe là con ngựa trắng, kỵ sĩ cũng mặc toàn quần áo trắng. Con ngựa này ngã bên chân ngựa kéo xe và không dậy nữa, nằm trợn mắt thờ hồng hộc. Còn kỵ sĩ áo trắng may sao lại bắn văng ngay phải bụi rậm đầy dây leo, nằm bất động.

Còn thốt ngựa thứ hai là một con ngựa kim, nằm thoi thóp. Người cỡi là một kẻ mặc quần áo "kaki" vàng, quần xà-cạp trắng, khổ người vạm vỡ, nhưng người này cũng nằm im vất mình trên cổ ngựa, gác bánh xe.

Lão Thổ cúi xem nạn nhân. Mắt y đã trợn ngược, miệng ứa máu, sờ tay xem mạch, mạch đã tuyệt. Lão thở dài lắc đầu bảo Ba Đen:

- Người này bị nội thương trầm trọng bởi dùng sức nhiều té nặng nên vong mạng. Tội nghiệp!

Chợt nghe tiếng con nít khóc lớn, lão vùng nhìn quanh, rồi nhanh nhẹn tiến lại bụi cây chỗ kỵ sĩ áo trắng nằm. Thì ra đó là một nữ lang còn rất trẻ, nằm ngất lịm mê man, mắt nhắm nghiền, mái tóc huyền xõ tung. Chỉ thoáng trông qua cũng biết nàng là một giai nhân tuyệt sắc ít người sánh kịp. Xế cạnh nàng, một đứa trẻ mới chùng lên hai đang mếu máo vừa khóc vừa giãy dụa. Lão Thổ vội bồng đứa bé lên trao cho Ba Đen đoạn lập tức cứu tỉnh nạn nhân. Mấy người hành khách trên xe cũng nhảy xuống xúm lại xem. Giây lâu nữ lang dần hồi tỉnh, đưa mắt nhìn mọi người thều thào:

- Con tôi.. các ông các bà... làm ơn... con tôi...

Lão Thổ mở "bi-đông" nước đưa nàng uống, dịu dàng trấn an:

- Bà yên tâm, cháu bé không sao đâu!

Chùng nhận thấy con mình vẫn bình yên không bị thương tích, nữ lang ôm đứa bé vào lòng, mừng rỡ:

- Nhờ ơn Trời Phật!

Đang hôn hít con bỗng nàng đứng vội lên nhanh giọng bảo mọi người:

- Thôi các ông các bà đi mau đi! "Nó" kéo đến thì nguy!

Vẻ sợ hãi hiện rõ trên mặt, giọng nàng càng lúc càng run hơn:

- "Nó"... Con đường ươi khủng khiếp... Thôi, đi mau đi kẻo không kịp.

Nàng vừa giục mọi người vừa rảo bước lại chỗ xe thổ mộ. Chợt thấy người đàn ông mặc quần áo kaki vàng, nữ lang nhào tới bên bật khóc nức nở:

- Trời! Chú quân... chú... chết rồi sao? Một thân chú liều xông pha đưa tôi chạy từ hồ Ba Bể đến đây... Giờ... trời ơi!

Lão Thổ lên tiếng an ủi nàng. Một hành khách bỗng hỏi rụt rè:

- Này bà ơi, này bà nói cái gì... đường ươi... phải không? Phải đường ươi nó đuổi

bắt bà không?

Nữ lang vùng gạt nước mắt nói:

- Phải! Con đường ươi chúa thành tinh... Nó dắt một bầy đường ươi; đuổi bắt chúng tôi từ vùng hồ Ba Bể! Thôi, các ông các bà mau lên xe chạy đi kẻo... chúng kéo tới thì nguy!

- Ôi chao, vậy tôi nói có sai đâu? Đã bảo loạn rừng có lắm con tinh! Đi mau không chết hết! Leo lên!

Quên cả người mắc nạn thảm, hành khách tranh nhau lên xe. Riêng lão Thổ đứng bảo nữ lang:

- Bà lên ngay! Tôi đem xác người nhà bà lên!

Nữ lang chưa kịp leo lên thì cỗ xe đã chuyển bánh. Lão Thổ nằm luôn đuôi xe lại quát "Khoan" đoạn vác cái xác viên quản kia lên, xà ích kêu lớn:

- Ôi chao, xe đã chật lại còn đem xác lên làm gì?

Lão Thổ bảo nữ lang bồng con leo lên, đoạn vác xác chết lên, hất luôn xác cạp xuống, đặt xác vào đó.

Xà ích tiếc của, kêu chu treó. Lão Thổ điềm nhiên:

- Đường ươi tới, sợ xác chú còn không mang nổi, huống chi xác cạp!

Thấy lão ta khoẻ như trâu, hất cái tung xác cạp, lại nghe nói đường ươi, xà ích hoảng hồn, quát ngựa chạy liền.

Mọi người ngồi xích vào cho nữ lang ngồi phía ngoài, cạnh cô gái nhà quan, đối diện lão Thổ. Ai nấy tò mò nhìn nữ lang, nhao nhao hỏi chuyện.

Mấy cô gái nhà quan đã đẹp, nữ lang còn đẹp hơn. Mắt phượng, mày liễu đào, môi đỏ màu san hô, má ửng nhụy đào, dáng thon lảnh, tuy trong cơn sợ vẫn lồ lộ sắc khuynh thành. Giọng thánh thót như suối đàn, nàng bảo:

- Chị em tôi khi xem cảnh hồ Ba Bể, có sáu, bảy người gia nhân. Bỗng loạn rừng thú dữ đổ ra từng đàn, chúng tôi chạy kiếm nơi ẩn tạm. Nào dè đười ươi, khỉ vượn kéo ra từng đàn, vồ người xé xác. Con đười ươi đầu đàn thành tinh rượt vồ bắt tôi, nếu không có đàn chó sói thành linh kéo tới, chúng tôi cũng bị bắt hết rồi. Phải vất vả liều lĩnh lắm mới thoát được nanh vuốt chúng.

Một cô gái nhà quan lè lưỡi tỏ vẻ kinh dị:

- Khiếp quá! Nhưng sao bà biết là con tinh? Nó... nó biết biến hoá?

Mặt hiện nét kinh mang, nữ lang đáp:

- Chẳng biết nó có biến hay không, nhưng có điều rõ nhất là nó... biết nói tiếng người!

Hành khách nhao nhao, ngó nhau, ngó nữ lang. Người đầy vẻ thông minh, Tây học như nàng, không thể là kẻ mê tín dị đoan ngây ngô. Lão Thổ nhíu mày:

- Biết nói tiếng người? Bà vừa bảo con đười ươi biết nói tiếng người?

Nữ lang gật đầu:

- Vâng! Nói tiếng người rất sôi! Nói cả tiếng Kinh, tiếng Thổ, hình như biết cả tiếng Tây!

Nhiều tiếng kêu "ồ". Nữ lang tiếp:

- Và điều này nữa là nó không sợ súng! Chúng tôi đã bắn hết đạn, trúng mình nó như mưa, nhưng nó không chết. Nó xông lại, bẻ súng như bẻ que diêm!

Lại nhiều tiếng kêu "ồ", "chao ôi", "ghê quá", ai nấy dáo dác nhìn nhau, nhìn lại phía sau, chột lão Thổ hỏi:

- Thưa, xem bà cũng biết võ? Và bà vừa nói có người chị em nữa?

Buồn rầu nàng đáp:

- Vâng, tôi còn cô em nữa cùng đi, nhưng thất lạc từ lúc nổi cơn giông. Chúng tôi cũng có học đôi chút phòng thân, nhưng... vô dụng với quái vật. Nó mình đồng da sắt khoẻ bằng đội binh!

Lão Thổ nghe nữ lang nói, vẻ râm ngâm suy nghĩ, hồi lâu mới nói lẩm bẩm:

- Súng bắn không chết! Xưa nay đầu tay cao thủ võ nghệ trù đời cũng chỉ có thể chịu nổi sức gươm đao đâm chém là cùng! Ngay cả những môn công phu đặc dị, như Kim Chung Trạo hay Thiết Bối Sam mà thỉnh thoảng có người luyện được cũng không chịu nổi sức công phá của một viên đạn cối hay Pạc-học! Hừ, có lẽ con đười ươi đó là một kẻ tà đạo mang lối thú có lót giáp chống đạn chăng? Và lại xưa nay làm gì có chuyện đười ươi biết nói tiếng người! Hừ!

Lão nhú mày ngó mông lung hai bên bìa rừng. Giông gió vẫn nổi ào ào, lá rừng bay tới tả trên mặt tiểu lộ. Thành linh từ xa xa vụt nổi lên một loạt âm thanh quái gở phi phàm đến nỗi gai ốc người ta. Lão Thổ nghiêng tai nghe ngóng. Tiếng tru hú vọng tới như đuổi theo cỗ xe, mỗi lúc một rõ hơn.

Một cô gái nhà quan hốt hoảng kêu lớn:

- Trời! Tiếng gì ghê quá! Loạn rừng lắm giống lạ kêu gào...

Vẫn nhìn ra xa, lão Thổ bảo:

- Đười ươi chứ còn tiếng gì nữa! Hừ! Hình như không phải một con!

Quả như lời lão nói, bỗng trong gió cuồng, vụt nổi lên nhiều tràng hú vang âm, vụt lên không trung xám, nhọn hoắc như còn mang nguyên khuôn răng nanh lởm chởm.

Vẫn một thứ tiếng vừa rồi, lúc này nghe đã rõ tuy cuồng phong vu vu như tiếng tù và thổi giữa đêm đông dưới đồng bằng.

Cách đó một hai phút, từ lúc nữ lang kêu xe chạy, gió vu vu mà tiếng hú quái gở kia đã như kẻ gần đủ biết giống thú đó mạnh đến mức nào.

Nữ lang ôm con kêu thống thiết:

- Nó đuổi ra đường cái! Lúc tôi đã kiệt sức... trời ơi!

Hành khách càng nhốn nháo, mặt mày xanh xám, kêu hoảng mỗi khi tiếng hú rõ dần. Một cô gái run giọng:

- Chắc tiếng kêu từ trong rừng vọng ra?

Không ai nói chi. Như đáp lời cô gái, tiếng tru hú vụt nổi lên rõ mồn một, vang động phía sau xe. Ngót chục bộ mặt càng xanh xám, nhiều người hoảng quá nhấp nhúm chực chạy, há mồm nhe răng chực kêu khóc, đến mấy cô gái cũng không làm đáng nữa.

Xà ích Ba Đen ngồi đầu xe quá nửa người ra ngoài, gió thổi vù, nghe không rõ, bỗng run run kêu:

- Ôi chao! Gió ma gió quỷ! Gió gì kêu ru rú như dọa người ta!

Một chú đồng ngồi gần thò tay vỗ mạnh vào lưng y, nói như hét:

- Gió nào? Đuối ươi đấy! Không nghe thấy à?

Ba Đen giật mình ngoái cổ vươn đầu dòm lại, bỗng y giẫy lên như đĩa phải vôi, kêu ré thất thanh:

- Uy trời. Kia! Đuối theo xe, chạy như ngựa! Đen như bồ hóng! Chết rồi! Chết rồi! Chạy trốn đi các ông các bà ơi!

Hành khách dòm kỹ, phía sau con đường uốn cong vòng thúng, giữa lá cây cát bụi bay mù từng đám, vụt hiện ra một hình thù quái gở lông lá xồm xoàm, đầu to tướng, tóc xoã sợi, đang chạy nhanh như giông, mặt ngựa lên trời coi phát ghê! Và sau nó vài chục thước lại một đàn nữa nhô ra, chạy vùn vụt, hai chân bước dài, đầu to, tóc xoã, nanh chìa mặt ngựa, không khác một đám lực sĩ đang chạy nước rút đường trường.

Xà ích Ba Đen kêu ré chực buông cương bỏ chạy. Hành khách cũng có mấy người sợ cuống cuống chực sẵn ra cửa hậu. Nhưng lão Thổ đã giơ tay ngăn lại. Viên cai đồng túm lấy hông xà ích . Lão Thổ nạt:

- Muốn xuống cho đười ươi ăn thịt? Không thấy nó đông như rươi? Quất ngựa chạy cho mau. Kìa, chớ để nó đuổi kịp!

Xà ích quất mạnh roi da, hai con ngựa cố sức nhọc chạy nước kiệu. Cỗ xe chạy lóc cóc. Ngóai dòm lại, Ba Đen sợ hết hồn quất ngựa như điên, chạy như bị ma đuổi.

Từ lúc thấy bầy đười ươi hiện giữa gió bụi ào ào, nữ lang lộ vẻ kinh hoàng cực độ, hành khách cũng bạt vía bay hồn, cả mấy người lính đồng cũng xanh rờn mặt mày, khi nhớ lại lời nữ lang mới lên xe.

Quá sợ hãi, một lão khách trú trạc ngũ tuần thò đầu dòm thấy bầy quái chạy theo ào ào đuổi riết, lão méo xệch mồm kêu:

- Ý a, chết ngộ rồi! Cái con đười ươi to đầu đuổi bà con gái đẹp, các bà con gái lại trên xe, cái con đười ươi ăn thịt cả ngộ ý a! Cái miệng con đười ươi nó có cái nanh nó cắn một cái chết ngộ rồi! Các bà con gái đẹp hại người ta!

Một hai người nữa cũng trở mắt kêu hoảng, oán trách nữ lang mới lên xe. Nữ lang đang ôm con sợ hãi, dòm lại sau xe, bỗng nghe tiếng mấy người kêu khố, nàng vừa ngoảnh lại, kêu lớn:

- Dừng lại cho tôi xuống!

Kêu chưa dứt, lão Thổ ngồi đối diện vùng quát lớn:

- Cứ chạy! Xin bà cứ ngồi nguyên! Họ sợ quá hoá nói càn đó thôi bà đừng buồn! Này, các chú gặp người hoạn nạn phải giúp đỡ chứ! Sao các chú lại ăn nói bừa bãi như vậy? Không thấy bà ấy bị quái vật cào rách cả áo sao? Chú nào còn nói bậy tôi ném xuống cho đười ươi ăn thịt.

Giọng lão Thổ la bỗng nghe oai nghiêm như lão tướng cầm quân làm ai cũng

nế. Bọn kia phát hoảng, im thin thít, chỉ có lão khách trú nhe răng vàng khè cười như mếu.

- Cái lây ngộ khiếp, ngộ kêu nhảm nhí, chớ cái ngộ ồm chỉ có bộ xương, cái con đười ươi không ăn thịt mà!

Cỗ xe cũng vào khu khuất gió, lúc này cuồng phong lại thổi xuôi chềch chiều xe chạy, đem theo một thứ mùi còn tanh khắm hơn cả mùi phân cạp. Hành khách mấy kẻ há hốc mồm hít phải muốn lộn mửa, hai con ngựa đang chạy, "đánh" thấy mùi khắm, chừng biết ngay ác thú lập tức hý loạn lên chồm vó trước giật cương, phá dữ không chịu đi!

Khách trên xe sợ hết hồn, nhốn nháo. Lão Thổ bỗng lấy trong bọc ra một củ tỏi lớn, đưa cho chú đồng ngồi đầu xe, quát lớn:

- Xát tỏi vào mũi ngựa mau! Chú đồng tạm cầm cương cho xà ích.

Người đồng vội vàng dúm củ tỏi vào tay Ba Đen. Y đã sống trên sơn cước lâu, đã hiểu dân đi rừng thường xát tỏi vào mũi ngựa, vì khi ngửi thấy mùi ác thú, ngựa hoảng không chịu đi nữa. Rất nhanh xà ích bỏ củ tỏi vào miệng nhai ngấu nghiến, xì mũi liên hồi và nhoài bò lên hông ngựa, càng xe, xát vội vào mũi ngựa.

Quả nhiên hai con vật này lại chạy lốc cốc trong giồng tố.

Cỗ xe chạy tới khúc quanh co hai bên đường mũi dừng, xa gần trùng trùng cát bụi lá cây vẫn tấp loạn vào thùng xe, vó ngựa.

Bỗng đười ươi chột hú lên một tiếng ngắn, rồi chìm bay trong gió cuốn.

Cỗ xe chạy thêm quãng nữa bỗng có một cỗ xe song mã khác từ hướng chợ Rã hồ Ba Bể rầm rầm chạy về! Khi xe vừa sau đám bụi phóng ra, đã tới gần cỗ xe Ba Đen.

Tuy lúc đó trời sa sầm vì mây nặng, mọi người cũng nhận ra đó là cỗ xe vừa chở hàng vừa chở khách, cả xà ích cũng độ ba, bốn người.

Không bảo nhau, Ba Đen, hành khách cũng xua xua tay, kêu thất thanh:

- Quay lại! Quay lại! Đười ươi đang chạy đằng kia!

Tiếng kêu gọi la hét chưa dứt, cỗ xe kia đã chạy qua. Xà ích là một người Kinh trung niên, chừng say rượu, ngồi ngất ngưỡng, tay vẫn còn chai rượu gần cạnh.

Anh ta thấy lạ, vươn hẳn cổ cùng mấy người đi xe, quát hỏi:

- Cái gì? Gì đấy?

- Quay lại! Đười ươi... ử... ươi...

Tiếng "đười ươi" kéo vút theo xe phóng bên nhau, gã xà ích nghe không rõ, tưởng bọn kia đùa mình, vùng nhe răng cười rú:

- Đười ươi? Hà hà! Tớ giống con đười ươi? Hí hí đười ươi... chai bố...

Tiếng cười kéo dài trong gió cát, bóng xà ích ngửa cổ tu rượu lắc lư rẽ vào nền núi xám chiều mây. Xe lao đi bên này, còn có mấy kẻ nhào mình kêu inh ỏi. Ba Đen múa tít cái roi ngựa, hét với theo như tên khùng. Nhưng lại có một chàng trai thị thành vụt lên tiếng:

- Chạy vào miệng đười ươi, nó ăn no, may không đuổi theo xe ta...

Ai cũng hiểu chàng ta muốn nói đó là thế mạng nhưng nữ lang lắc đầu, giọng khỗ sở:

- Chúng ăn no rồi! Chúng... chỉ đuổi bắt... mẹ con tôi...

Ai nẩy dòm nhau dòm về phía sau. Cỗ xe say rượu đã mất hút trong cái bụi rừng già.

Cỗ xe Ba Đen cũng vừa ra khỏi khúc trống hơn, núi chạy chếch ra. Tuy vậy giông tố đã hơi dịu, bắt đầu có vài giọt mưa bay tung vông.

Thấy êm, lão khách trú lại bật kêu:

- Ý a cái con đười ươi không thấy hú. Nó bắt được người rồi nó bỏ ta!

Như đáp lời lão, bất thần phía sau dậy lên một tràng hú cực mạnh vang động cả buổi chiều đông, tiếp liền có tiếng tru rú lê thê nghe như rót vào tai mọi người:

- Tên xà ích kia, dừng xe lại, còn chạy... tao bắt ăn thịt mi trước!

Lão khách ré lên, ngồi trợn mắt. Xà ích Ba Đen kêu vọng lại:

- Ai đó? Ông bà nào vừa nói?

- Ai đâu? Hình như nó!

Ba Đen dáo dác ngoái đầu vươn cổ dòm lại, bỗng giầy lên như đĩa phải vôi, kêu thất thanh:

- Ma quỷ! Ma quỷ! Cái quái ngồi xe, chết thẳng "Hai chai bố" rồi!

Hàng chục cái đầu cũng ngoái dòm qua cửa sau xe, tất cả giật nảy mình kêu trời "úy", mặt tái xanh như chàm đổ. Vì phía sau một cỗ xe song mã vừa nhô khỏi khúc quanh chính là cỗ xe của gã xà ích say rượu. Ba Đen vừa kêu "Hai chai bố" vì y là con sâu rượu, mỗi lần phải làm hai chai bố thứ rượu bình dân thông dụng đương thời.

Cỗ xe này đã quay đầu đang rượt theo cỗ xe Ba Đen.

Họ không phải bỏ chạy đười ươi mà chính đười ươi đã ngồi lù lù trong xe!

Một con đười ươi to lớn đầu như cái thúng, lông lá xồm xoàm nanh chìa trắng nhõn, hai con mắt trố sáng như đèn pha, ngồi trên mui xe và gã xà ích "Hai chai bố" đã bị lôi lên ngồi bên đang ra roi quất ngựa chạy như giông.

Lố nhố trên mui, trong xe còn thấy chín, mười con đười ươi nữa, lẫn lộn với người. Có lẽ hàng hoá đã bị ném xuống đường.

Khoảng cách chỉ hơn trăm thước, ngồi xe trước nhìn lại rất rõ. Ba Đen kêu:

- Ối trời! Mấy con quái đuổi đến nơi rồi!

Gã hốt hoảng cuống cuồng. Lão Thổ quát lớn:

- Bình tĩnh, cứ chạy thẳng, nhanh lên! Chớ để sa vào tay lũ quái hung tợn này!

Bọn du khách con quan nghe lão bảo, càng sợ cuống, ai nấy nhấp nhồm đứng ngồi không yên, làm cỗ xe cứ vạy mình chực đổ. Lão Thổ lại phải quát lên, mọi người tạm ngồi xuống nhưng vẫn dáo dác vờn cỗ dòm lại phía sau.

Nữ lang vẫn ôm con trong lòng, mặt tái xanh, trông sắc diện còn có vẻ sợ hãi hơn cả đám hành khách nhát gan kia, hồi nãy chỉ một cái nhảy cũng đủ tỏ ra nàng càng biết võ, giờ thấy nàng có vẻ sợ thái quá, lão Thổ ngạc nhiên hỏi:

- Sao bà có vẻ sợ hãi quá vậy? Trong xe này có ba tay súng, kia có năm, bảy con đười ươi có gì nguy hiểm quá đâu? Bà đâu phải người không biết võ?

Nữ lang nhìn lão Thổ, lắc đầu đáp:

- Cụ chưa biết đó thôi! Đười ươi không đáng sợ thật nhưng có con mình đồng da sắt, như con chúa kia vô cùng lợi hại, súng bắn không chết, có thể chụp bắt được người ta. Lúc gặp nạn tại vùng hồ Ba Bể, chúng tôi đã chống cự lại, nhưng sức nó không ai làm gì nổi! Tôi sợ vì chỉ thương con trẻ bơ vơ!

Dứt lời thấy lão Thổ có vẻ không tin, nữ lang xoè luôn bàn tay chặt vào thành xe một cái "Rắc!", thành xe gãy bay luôn một mảnh như bị búa rìu đẽo vạt. Như sợ chưa đủ chứng minh nàng lại đưa tay búng nhẹ vào thành cửa một cái nữa bay luôn một mảnh bằng đồng hào ván (hai cắc).

Hành khách trong xe thấy tay nữ lang mềm mại chặt, búng bay cả gỗ, ai nấy càng thêm sợ. Lão Thổ gật gù bảo:

- Bà rất giỏi về ngoại gia quyền!

Buồn bã, nữ lang thở dài:

- Chẳng giấu gì ông cụ, tôi có học võ Nhật võ Tàu nhưng tất cả đều vô dụng trước đười ươi. Nó thành tinh, có sức phi phàm.

Lão Thổ quay nhìn lại sau. Cỗ xe "Hai chai bố" vẫn đuổi riết. Người xà ích luôn tay quất roi như máy. Con đười ươi chúa ngồi cạnh lù lù, hình thù lắc lư in vào nền mây xám như quái tượng hoành hôn rừng. Khoảng cách không đầy trăm thước, lão Thổ hỏi nữ lang:

- Bà bảo đười ươi chúa súng bắn không chết? Phải con ngồi trên mui kia?

Nữ lang ghé mắt nhìn, gật đầu:

- Chính nó! Ở hồ Ba Bể tôi cũng bắn nó liền hai phát.

Lão Thổ bảo mấy người lính đồng:

- Các chú đợi gì không bắn?

Mấy người đồng ngó nhau, xem vẻ người nào cũng hoảng. Viên cai đáp:

- Bà đây vừa bảo súng bắn không chết? Nó ngồi bên si sợ đạn lạc! Xe lại lắc lư!

Bỗng xa xa, con đười ươi lại hét vang động:

- Thăng xà ích Ba Đen! Mi dám cưỡng lệnh lâm vương, mi chạy lên trời, ta cũng bắt ăn thịt mi trước!

Tiếng gió cuốn chếch mang tiếng quát hú về đằng trước rõ mồn một. Ba Đen nghe quái vật gọi tên mình, y bất giác thêm hoảng hồn kêu rú:

- Ôi trời! Nó biết cả tên tôi! Đúng thành tinh! Chết mất!

Cỗ xe hạ nước chạy, hành khách nhốn nháo, lão Thổ lại phải hét:

- Xà ích! Ngừng lại, chết ngay! Ta ném chú cho đười ươi!

Lời lão có mãnh lực làm Ba Đen lật đật quất đít ngựa. Ngựa chồm lên chạy như

điên. Tuy vậy xe sau cũng đuổi gần thêm.

Khoảng cách giữa hai xe chỉ còn sáu mươi, rồi năm mươi, bốn mươi thước vì ngựa xe "Hai chai bố" còn sung sức hơn ngựa xe Ba Đen.

Đường ươi chúa hét lê thê.

Ba Đen ngoái dòm lại sợ hết hồn, giẫy như đĩa phải vôi. Đám hành khách cũng sợ bạt vía vì lúc này xe đuổi cũng đã gần, trông lữ quái vật rất rõ.

Một bày đường ươi ngồi trên xe ngựa thò đầu ra, dòm hau háu. Mặt mũi gớm ghê. Con đường ươi chúa ngồi trên mũi túm gáy xà ích giục chạy hết tốc lực, hai con mắt nó sáng như đèn pha, nanh chĩa trắng nhớn. Kẻ bạo mảy cũng phải sợ. Nhất là con quái thú lại biết nói tiếng người, lúc nó hú giọng Kinh, lúc giọng Thổ, âm âm ồm ồm lơ lơ nghe đây chất phi phàm, như ma kêu quỷ hú.

Ào ào! Bỗng một cơn lốc thổi tới, hất một mớ lá cây cát bụi muốn bay vào xe.

Tiếng hú quái gở theo gió cuồng rót vào tai mọi người, lần này như búa bổ màng tang:

- À, xà ích Ba Đen! Mi chạy không thoát, tao hút óc tuỷ mi... Hà hú...

Ba Đen giẫy lên mấy cái như đĩa phải vôi, chỉ muốn dừng xe, lại sợ lão Thổ. Lão Thổ bỗng quát lớn:

- Đường ươi! Mi muốn gì lại đuổi theo xe? Mi muốn ăn thịt, sao không kiếm loại thú rừng?

Tiếng lão Thổ mạnh hết sức, hắt ngược chiều gió cuồng, khách trong xe còn thấy chói tai. Đường ươi cười ré:

- Lâm vương tìm nàng áo trắng từ phía hồ Ba Bể chạy ra đường cái, nàng ngồi trong xe thẳng Ba Đen! Không dừng lại, Lâm Vương ăn thịt cả xe!

Lần này, tiếng quát như ập sau xe, mọi người lấm lét dòm lại, kêu rú lên, thấy

cỗ xe "Hai chai bố" đang chạy tới như giông chỉ còn cách non bốn cái với tay.

Trong cảnh thiên hôn địa ám hình thù con quái vật ngồi trên mũi xe ngựa coi rõ từng đường nét, mười phần gồm ghiếc, kẻ bạo gan mấy ai cũng hoảng hồn vì nó to bằng một người lực lưỡng, hai con mắt trở sáng như đèn pha đầy tia lực phi phạm, hai tay nó giơ phía trước chỉ chực vỗ, móng vuốt nó ghê hơn vuốt cọp. Giữa gió cuồng, mưa bay, trông nó không khác một con quái thú kinh-kông đời hồng hoang khuyết sử vừa đội mồ bằng tuyết sống dậy mò lên vùng hồ Ba Bể tác quái.

Mặt xanh như chàm đỏ, nữ lang áo trắng kêu thống thiết:

- Trời ơi! Con tình đời ươi đuổi đến nơi... Nó đòi bắt tôi về làm vợ...

Lời nàng làm mấy cô gái nhà quan ngồi trong xe càng sợ hết vía. Lão Thổ giật cây súng "mút" của một anh đồng đưa lên ngắm bắn. Đoàn! Một phát đạn sói trúng mặt con đời ươi chúa. Nó giật mình lắc đầu một cái. Lại đoàn một phát nữa, trúng trán nó. Nó đưa bàn tay lông lá xoa chỗ bị đạn rế lên kinh khủng:

- Hà hú! Thăng nào to gan dám gãi mũi Lâm vương? Phải thăng râu đốm kia hay thăng lính đồng?

Lão Thổ thấy hai lần bị bắn trúng mà con quái vẫn không hề chi, lão có vẻ hơi rung động tâm thần cho là quái gỡ chứ không sợ, lão thò đầu hẳn ra quát lớn:

- Ta! Mi là loài thú sao đuổi bắt người ta?

Đời ươi hú:

- Thổ già? Mi biết phận mi, sao dám dự vào việc Lâm Vương? Bảo xà ích đừng xe lại, tao đón mỹ nhân về động sẽ tha mạng cả xe.

Lão Thổ hét:

- Mi là loài vật sao không tìm loài vật, lại bắt hiếp người? Người nào lại làm vợ đời ươi?

Đuôi ươi cười rú lên:

- Thổ già gốc không đọc truyện Tàu! Lão Tô Vũ người Hán lấy đuôi ươi cái đẻ cả con, vợ chồng hoà thuận gắn bó keo sơn, chuyện đã ghi vào sổ sách, Thổ già không biết? Nay chúa đuôi ươi đực lấy đàn bà, khác gì?

Hành khách trở mắt ngạc nhiên. Ba Đen tròn xoe hai con mắt kêu lớn:

- Ôi chao ma quỷ! Ma quỷ! Đuôi ươi nói tiếng người rồi biết cả tích "Tô Vũ chăn dê". Ăn thịt người thành tinh? Đúng ăn trăm người là ít.

Hành khách đã hoảng lại hoảng thêm, vì lời xà ích Ba Đen, ai còn lại gì lời "tục truyền" xưa nay trên rừng phàm giống cọp nếu ăn đủ một trăm người là hóa thành hùm tinh, biết biến hoá và cứ thịt một mạng, cọp lại cấu một vết vằn tai đánh ghi.

Ai nấy co dúm người dáo dác sờ cổ, lão khách trú chừng quá sợ, vội quay bảo người lái buôn ngồi cạnh cốt tự trấn an:

- Cái lầy ngộ già thịt ngộ vừa dai vừa hôi, cái ông đuôi ươi không thích ngộ a.

Đoàng đoàng! Liền hai phát nổ, lão khách giật thót mình bịt vội tai. Lão Thổ định bắn vào mắt đuôi ươi nhưng nó cứ lắc lư vùng mạnh, đạn trệch ra thái dương nó. Nó rống lên rung động sơn lâm. Xem chừng đã nổi hung nó túm gáy xà ích bắt chạy thực mạng.

Nhờ sức sung mãn, cỗ xe "Hai chai bố" thoát đã đuổi sát. Lão Thổ mượn băng năm viên, tra vào súng, giục hai người đồng:

- Ta cùng bắn một lúc! Mau, nó tới gần lắm rồi!

Hai chú đồng kia đành miễn cưỡng nhào người ra, cũng chìa súng bắn. Nhưng vì quá hốt hoảng, đạn đồng thành chỉ thiên hết.

Giữa mấy phát, đuôi ươi vùng mạnh rống dữ dội, một lần trúng đạn, lại giật mình một cái, nhưng chẳng hề gì.

Bất thần "véo véo" từ cổ xe sau bay vụt lên một con hắc xà quần phẳng lấy ba cây súng giật bay. Nhưng lão Thổ đã nhắc thấy, rút vội về, quất mạnh một cái.

Hắc xà lẹ như trần gió đã giật nghiêng, súng lão Thổ chỉ quật trúng súng đồng. Ai nấy kêu lên. Đồng chúi đầu suýt bị lôi tụt xuống đường. Dòm theo, còn thoáng thấy lưng hắc xà quãng khúc giữa không gian xám. Hai cây súng vụt đi, nằm dính trong tay đười ươi.

Thì ra hắc xà lại sợi dây móc, mềm như bún. Đười ươi cầm cây súng quật "rầm" vào thành xe, bể mảng lớn, súng cong veo. Nó chực quật chiếc kia, bỗng thôi, cười sằng sặc chỉ luôn cây súng "mút" bắn đi đệt.

Giật mình lão Thổ hét lớn:

- Nằm xuống! Con quái bắn súng!

Hành khách vừa kịp rập mình đã nghe đạn xói thùng xe âm âm, tiếng "chiu chiu" sạt đầu, nóng ran.

Rất nhanh, lão Thổ vẩy luôn cây súng cặp nách. Đoàng! Cây súng trên tay đười ươi văng xuống đường.

Bị mất súng bất ngờ, con đười ươi nổi giận, rống lên, quờ "véo" một cái, sợi dây thừng đã móc bay lên giật phẳng cây súng của lão Thổ quãng đi, ngay một lúc đạn thoát ra khỏi nòng, lần này trúng bụng dưới đười ươi. Nhưng nó vẫn không việc gì. Nó nổi hung, nhảy dựng lên, vừa lắc lư, chồm chồm, vừa gầm rống nghe dễ sợ:

- Hú hú! Thăng Thổ già râu dê to gan dám bắn Lâm vương! Thăng xà ích Ba Đen không dừng xe, tao ăn thịt lũ mi!

Vút phập! Sợi dây bay sang móc ngoạm vào thành xe. Cổ xe đang chạy phẳng phẳng, bỗng giảm tốc lực. Hai con ngựa tung vó cố chạy, vẫn bị sức thừng kéo ghì lại. Hành khách hốt hoảng nhao nhao cả lên. Ba Đen thấy cổ xe rùng mạnh, ngoài dòm lại, kêu ré, tay roi quật đen đét:

- Đười ươi ma đười ươi quý, ma quý đười ươi! Đười ươi nói tiếng người, bắn

súng, ném dây móc... chết mất các ông các bà ơi!

Lão Thổ thấy thế, vội nhồm dậy, đưa tay nắm sợi dây thừng dùng sức mạnh định lôi con quái vật xuống đường. Nào dè nó khoẻ lạ thường, lão giật mấy cái vẫn không khiến nó chúm đầu nó lại sai rút thêm mấy gang, kéo ghì cổ xe thêm chậm lại. Bất giác lão Thổ quay lại nữ lang áo trắng:

- Ôi chào bà nói đúng! Con đười ươi chúa này có sức mạnh gớm ghê!

Vừa nói, lão vừa lôi trong mình ra một con dao lan, cắt luôn. Dây thừng dai vô cùng, lão phải vận sức cửa năm bảy cái mới đứt phụt, đầu móc thép rớt xuống sàn xe.

Đang kéo, con đười ươi bị bật lùi một bộ suýt ngã. Nó lại càng nổi hung rống dữ:

- Ăn thịt, tao ăn thịt hết cả lũ mi! Xà ích! Mi có chạy lên trời, không thoát tay Lâm vương!

Trong cảnh thiên hôn địa ám hình thù con quái coi càng gớm ghiếc. Nó lại buộc một cái móc khác, quăng "véo" sang giật bể mấy miếng thành xe, lôi hai con ngựa loạng choạng, muốn đổ xiêu vẹo. Ngựa hý loạn, ai nấy càng kinh.

Chẳng may đúng khi đó, xe lại gặp một chiếc cầu, mô hơi cao, làm hai con ngựa chạy chậm hẳn lại. Đười ươi móc ngoạm thành xe, lôi nghiêng lại đúng lúc xe lên tới giữa cầu.

Ai nấy đều sợ hết vía, lão Thổ vội đưa dao cắt dây thừng.

Con đười ươi quăng khúc dây đứt, dậm chân nhảy vọt lên xe trước làm hành khách kêu ré lên, nữ lang cả kinh vội thò đầu ra cửa hậu hét lạnh:

- Quái vật! Nếu người nhảy sang làm người ta sợ, ta sẽ đập đầu chết ngay cho mi coi!

Đười ươi không dám nhảy ngay, nó thấy mặt nữ lang hiện ra, mừng hí hờn cười

ru rú, đưa tay vẫy:

- Mỹ nhân! Mỹ nhân! Chớ sợ! Ta không ăn thịt, ta đón về động làm bà chúa đờn ươi!

Ba Đen quất ngựa chạy, cỗ xe sau lên dốc, chậm lại xa thêm hai ba thước, bỗng con đờn ươi lại hét:

- Ba Đen xà ích! Mi không dừng xe, ta đập què chân ngựa ném mi xuống núi!

Nghe nó dọa, ai cũng sợ. Lão Thổ bỗng giơ lưỡi dao lan lăm bắm:

- Quái vật mình đồng da sắt, mắt đăm phải thùng.

Bỗng con đờn ươi chúa hú lên một tiếng ngắn. Lập tức có hai ba con đờn ươi nữa hình thù nhỏ hơn chút, từ phía sau chồm dậy, một con cầm một sợi dây móc quay vi vút, quăng "phập phập" ngoạm trúng thành xe hậu, một cái móc trúng thành cửa, giật "rầm, rắc" tung luôn rớt xuống đường.

Lão Thổ vừa vung dao cắt, bỗng một cây búa lớn bay vù lên làm lão phải rụt vội tay lại. Phập! Một cây búa cắm vào thùng xe, lút cán, mạnh đến nỗi cỗ xe rùng lắc một cái như bị sức nặng hàng tấn xô đẩy. Cỗ xe bị kéo ghì lại. Lúc này con đờn ươi chúa không tính nhảy sang, chỉ hô đồng loại nó dùng sức lôi đứng xe lại, ngay lúc vừa đổ dốc cầu.

Đang cơn kinh sợ, bỗng từ hướng chợ Rã, có một cỗ xe song mã đang tung bay chạy tới đầu cầu. Gió thổi ngược, tạt mưa thưa vào mặt xà ích tối tăm. Xe này chở hành khách thấp thoáng có cả đàn ông đàn bà, trên mui có hai du khách trung niên mặc quần áo Tàu. Đó là một người đàn ông và một người đàn bà, cả hai đều vạm vỡ như hộ pháp. Ngồi sánh vai chặt cả mui xe.

Người đàn ông mặc áo xường xám loà xoà, chiếc áo "nhà nho", coi thật tương phản với bộ mặt dữ tợn, râu quai nón như râu Trương Phi, mày chổi xể, mắt điều hâu, nhìn qua cũng đoán được ngay hạng "Sơn Đông mãi võ" hay "Đại vương thổ phi biên thuý", còn người đàn bà trông tướng mạo còn dữ hơn cả gã đàn ông, mặt

đen rắm nắng, trán dô, mắt ốc nhồi, mũi to, xem chừng là cặp vợ chồng khá tương đắc, con nít đang khóc, thấy phải im thinh. Cả hai đều đội thứ nón rộng vành thông dụng của dân Tàu biên giới, xem ra vẻ rất thích phong ba ào ào, vừa cười nói vừa ngửa mặt đón mưa bay.

Xe tới cầu, vì ngược gió, cát bụi lá cây bay tán loạn, lẫn mưa tạt, xà ích chẳng thấy chi rõ, cứ nhắm mắt giục xe tránh, lên cầu. Tuy lòng đang khủng khiếp, bọn khách trong xe Ba Đen chợt thấy xe chạy tới, cũng buột miệng, kêu inh ỏi:

- Dừng lại! Quay xe lại! Không thấy gì sao? Quái vật! Quái...

- Lộn lại mau! Đuôi ươi quái bắt.

Khi hai xe gặp nhau, bọn bên kia mới nghe rõ mấy tiếng "quái vật, đuôi ươi" hắt sang, ai nấy nhồm đồm. Gã xà ích cùng cặp vợ chồng Tàu hộ pháp kia mới kịp chú mục nhìn lên, vừa lúc xe Ba Đen lướt qua, cỗ xe "Hai chai bố" chạy tới giữa cầu, mấy sợi thừng neo căng đang ghì xe trước lại, ngựa hý mạnh.

Thoạt nhìn ai cũng tưởng xe có bọn người mặc áo mưa đứng trên mui, mấy khắc bọn trên xe kia, mới nhận ra hình thù quái đản in vào nền trời đầy mây xám, nhiều kẻ vẫn chưa biết giống chi, nhất loạt kêu rú lên. Nhưng xem chừng chú xà ích và cặp vợ chồng hộ pháp đã nhận ra đúng loại chúng, xà ích lại giật thót mình trước cảnh kỳ lạ, vùng ré lên thất thanh:

- Đuôi ươi! Đuôi ươi quăng dây bắt người ăn thịt!

Cặp vợ chồng Tàu lập tức đứng lên, hất nón ra sau gáy. Mụ đàn bà trợn tròn xoe hai con mắt ốc nhồi, phát cười the thé vẻ thích chí chứ không hề sợ hãi.

- Đuôi ươi cỡi xe đuổi người! Ngộ dữ! Ngộ dữ!

Con đuôi ươi chúa vùng rống lên:

- Hà hú! Vợ chồng Dạ Xoa, Hứa Chử cũng sang đây. Hà hú!

- Đuôi ươi! Mi biết tiếng bà sao dám gọi mụ Dạ Xoa! Phải mi là con quái thành

tinh đuổi xe bắt người ăn thịt?

Đường ươi tru hét:

- Tao là Lâm Vương đi đón mỹ nhân về động, mụ xí chó lo!

Hai cỗ xe còn cách nhau năm bảy thước, nhờ đứt dây xe nên Ba Đen đã chạy vượt khỏi chân cầu.

Nhưng đường ươi bỗng hú "đập chết ngựa trắng Ba Đen", lão Thổ quát "chạy mau". Bỗng đường ươi cầm một viên đá ném vù sạt nóc xe, may sao lại trúng đầu càng xe bên má ngựa thùng lỗ như đạn xói, sức mạnh đè ả cả ngựa xuống hý inh ỏi.

Mẫu Dạ Xoa theo đà xe lên thả "véo" cây búa dây, một luồng thép nháng cầu vòng lưỡi búa trúng ngực đường ươi, cầm "phập"!

Mẫu Dạ Xoa thích chí cười ré giựt búa về. Tưởng nó lũng ngực chết tươi nào dè nó vùng hét dữ thò tay túm luôn cán búa giật một cái. Xoảng! Dây búa đứt liền. Đường ươi quăng vù cây búa sang. Nó ném nhanh như chớp. Trại Hứa Chử giựt luôn nón đỡ cho vợ. Chiếc nón văng trượt sang bên bay xuống, cán búa trúng ngực Mẫu Dạ Xoa đến "chát" một tiếng. Mụ Tàu hộ pháp đeo cả búa ghim ngồi phệt xuống mui xe.

Trại Hứa Chử giật mình sà xuống đỡ vợ, nhưng mụ đã giật búa đứng dậy nhờ mặc giáp.

Tuy vậy lưỡi búa cũng xuyên ngập y giáp, vỡ mất cả chiếc hộ tâm kính bên trong, đau như chày vỗ nên Mẫu Dạ Xoa trợn ngược mắt kêu lớn:

- Tiu nà! Đường ươi ma quỷ, búa chém không chết, còn giật búa ném người.

- Tiu nà!

Miệng kêu tay rút búa, hét lên một tiếng quăng "vút" sang, đúng khi đó hai cỗ xe ngựa cùng lăn bánh chỉ còn cách nhau hơn sải tay. Trại Hứa Chử cũng xoay

mình, giựt búa trước bụng ném "véo" theo.

Chỉ thấy hai luồng thép sáng nhoáng trong hoàng hôn xám. Nhanh như chớp lát chém trúng con đười ươi chúa. Phập! Phập! Một lưỡi cắm trước trán, một lưỡi cắm ngay mỏ ác đụng nhau đến chát một tiếng như nện đe. Con đười ươi lại vùng mạnh đầu một cái đeo cả hai cây búa lớn hết ru rú:

- Hai vợ chồng Hứa Chử, Dạ Xoa kia, mày sang Nam hồ Ba Bể không muốn mang xác về Quảng Tây làm tiên sinh, phu nhân? Hà hứ, mày thích về âm ty? Âm ty?

Tiếng rú chưa hết nó đã giật một cây búa ném vọt sang cặp vợ chồng trùm thổ phi Quảng Tây cùng hụp đầu tránh nhưng nó lại ném dư trước khi thả thật cả hai lưỡi búa đều trúng cặp vợ chồng, mạnh như trời giáng, cả hai bật lùi một bộ ngã xẹp xuống. Tuy đều mặc giáp dày cả hai vẫn đau như trời giáng, "tìu" ầm lên.

Lòng kinh dị, cả hai vợ chồng nổi xung hét lớn, tay rút súng bắn liền ngay lúc còn ngồi. Bốn tiếng nổ đoàng, cả bốn viên "pạc học" đều xói trúng mặt mũi màng tai đười ươi làm con quái phải bật lùi nửa bộ, nổi hung quăng vút dây móc giật luôn một lúc cả bốn khẩu pạc học văng xuống cầu.

Đầu ngựa kề nhau, Trại Hứa Chử, Mẫu Dạ Xoa thấy nó bị đạn vẫn trơ trờ, cả hai bắt đầu kinh dị cho nó có sức phi phàm.

Mẫu Dạ Xoa trợn mắt kêu the thé "Ồi chao! Con quái thành tinh!" Con đười ươi quờ bàn tay lông lá một cái, hai con ngựa xe bên đã lên gục ngã sụm kéo chống dựng cổ xe. Xà ích lão đảo chúi đầu vừa la lên được tiếng "úi trời" đã bị nó quơ túm ngược ném tung qua cầu, rớt "ùm" xuống con suối rộng.

Hành khách trong xe kêu thất thanh ngã dúi vào nhau. Con đười ươi xô cái nữa. "Rắc rắc... rầm", càn xe gãy thùng xe bắn sang bên giáng vào thành cầu chống hai bánh chực lặn xuống suối.

May mà vợ chồng Mẫu Dạ Xoa đã kịp thời tung mình nhảy vọt sang thành cầu, đưa tay đỡ lấy cổ xe, dùng sức mạnh đẩy một cái.

Bánh xe chạm sàn cầu, lắc lư trườn đi mấy thước qua chỗ hai con ngựa đang gãy chết. Vừa khi đó, cỗ xe "Hai chai bồ" chở đười ươi cũng lóc cóc chạy tới đầu cầu sắc đổ dốc.

- Tiu nà! Không cho nó đuổi theo xe kia!

Mẫu Dạ Xoa hét the thé, tiện còn quấn sợi dây xích, lập tức vung lên quật vót theo hai con ngựa. Nhưng đười ươi đã vung tay giật phăng sợi dây xích làm Mẫu Dạ Xoa bị kéo tuột xuống sàn cầu, nhưng vẫn chưa chịu buông.

Trại Hứa Chử nhảy theo, nắm dây kéo giúp vợ. Cỗ xe đổ dốc. Cặp trùm thổ phi chạy theo. Mấy con đười ươi nhất loạt nhảy chồm chồm, cười rữ rựi, coi đây vẻ thích chí.

Lúc đó, cỗ xe Ba Đen đã thừa cơ chạy được đến bốn mươi thước, hành khách vẫn ghé mắt nhòm lại, chứng kiến cuộc đấu kỳ dị phía sau. Lão Thổ bỗng kêu nhỏ:

- Con đười ươi có sức mạnh phi phàm, mình đồng da sắt. Vợ chồng Dạ Xoa, Hứa Chử khét tiếng dữ khắp Quảng Tây vẫn không địch nổi con quái vật!

Sực nhớ ra, lão vùng gọi lớn:

- Hứa Chử! Sao không kiếm cách dùng "pháo"!

Tiếng quát lê thê, tung gió ngược, mạnh như sấm. Vợ chồng Trại Hứa Chử nghe rõ, sực nhớ món sở trường nhưng chưa kiếm thể giở ra, đã bị con đười ươi kéo rút lên cao. Mẫu Dạ Xoa nổi hung, hét thé:

- Tiu nà! Mấy con quái này khoẻ như trâu nước! Phải điểm mới xong!

Lời vừa dứt, cả hai vợ chồng đã theo đà vút lên nóc xe như hai con cáo. Chân vừa chạm mui, cả hai đã vung tay, dùng ngón thật độc hiểm véo véo, chân đá lia lịa, búa chém vù vù.

Hai con đười ươi trúng cước ngã lộn xuống đường, nhưng con đười ươi chúa vẫn trơ trơ, nó rú lên xông luôn tới vồ. Chát! Một lưỡi búa chặt trúng tay, nó quơ

một cái nằm được cổ tay Hứa Chử giật một cái. Hứa Chử cúi về phía đười ươi, Mẫu Dạ Xoa hươ búa chém một nhát trúng bả vai nó. Lưỡi búa vừa chạm mình nó, Trại Hứa Chử đã bị nó hất mạnh một cái bắn tung khỏi thành cây, rớt động đầu xuống con suối sâu hút dưới kia, Mẫu Dạ Xoa kêu lên vừa thu búa đã bị nó vỗ một cái trúng vai.

Chát! Dạ Xoa bị sức mạnh như núi đè, cố chịu đựng, dùng tận lực đá ngược lên một ngọn cước dữ trúng cằm đười ươi. Tưởng nó bắn lộn xuống đường, nào dè nó vẫn trơ trơ, túm ngay được bàn chân Mẫu Dạ Xoa rống lên:

- Con mụ mập! Xuống tắm với thằng chồng. Thịt mày hôi tao không ăn!

Vút! Nó ném tung thân hình hộ pháp của Mẫu Dạ Xoa bay qua thành cầu rớt ùm xuống suối như người ta ném một trái cầu lớn.

Trên xe, lão Thổ chứng kiến cảnh đười ươi chúa hạ vợ chồng Trại Hứa Chử, Mẫu Dạ Xoa như bởn, lão có vẻ rúng động không khỏi kinh thán tài nghệ con quái. Nhưng bản năng quật cường của con nhà võ nổi lên, lão trấn tĩnh tinh thần, hét lên một tiếng tung người vọt xuống, thân pháp nhanh như con chim cắt, chặn ngay trước mũi xe nó.

- Con quái không được ý mạnh làm càn, coi đây!

Vút! Vút! Vút! Liên mấy mũi dao lan phóng nhằm vào mặt đười ươi chúa. Nó vọt rống lên hung tợn quai tay bắt dính hết. Rắc! Rắc! Rắc! Trong bàn tay quái vật mấy lưỡi dao gãy vụn thành từng mảnh. Nó ném mạnh về phía lão Thổ. Giật mình, lão nhảy vọt sang bên tránh, thuận tay thả vút luôn hai mũi dao nữa nhằm ngay mắt đười ươi chúa. Chát! Chát! Hai mũi dao chạm vào trán nó bắn tung đi như chạm phải vách sắt, mũi dao cong queo nằm chơ trên mặt đường.

Con đười ươi chúa đậm chân, hú:

- Thổ đốm râu! Lâm vương ngự trị rừng già, mi tới số, Lâm vương hút óc... hút óc!

Tiếng hú lê thê trong giông tố. Hành khách co rò dờm ra, thấy lão Thổ cặp luôn cái ô vào nách, bấm mạnh vào cán một cái. "Bốp" tiếng như hoả pháo nổ, từ trong mũi ô bỗng băng vọt ra một luồng khói trắng xoá như vôi toả bay vút sang xe sau, nhắm ngay mặt con đường ươi chúa.

Nếu kẻ nào tinh mắt, sẽ thấy giữa luồng khói kéo lê thê có một vật nhỏ bằng ngón chân cái, lúc đó cuồng phong lẫn mưa bay thổi tạt vào xe, nên có mùi khói bay thoảng theo, lão Thổ dùng miệng thổi phù hô "nín thở" ai nấy làm theo, vẫn bị chóiáng váng muốn ngất.

Nhưng đằng kia, luồng khói bay vút qua xế trước đầu xà ích "Hai chai bố" la lên một tiếng nhào luôn xuống lưng ngựa. Con đường ươi chúa há luôn mồm ngoác cá ngão đớp phẳng luồng khói trắng. Nó làm thế nào mà quay luôn đầu ống kim khí, phun phì phì, còn bao nhiêu khói chứa trong lập tức bay vút lên xe trước, còn đám khói tản mát, nó dùng tay phẩy một cái, tan biến trong mưa gió.

Giật mình, lão Thổ vội nhào người, ngồi án ngữ cửa hậu, hé miệng thổi khói trở lại, tay trái phất lia lịa, tay phải bấm luôn ba cái liên. "Bốp, bốp, bốp" ba tiếng nổ giòn như ống nứa đập vỡ phát ra. Trong ruột ô bắn ra ba luồng khói nữa, một luồng khói đen, một luồng khói đỏ như máu và một luồng vàng khè.

Thì ra trong ruột ô có một cái ống bắn khói đặc biệt, chế tạo rất tinh vi. Nếu có tay giang hồ tứ chiếng nào trong xe, sẽ phải kinh ngạc về mấy luồng khói màu kia, vì đó là thứ khói vô cùng độc hại, có thể làm mọi giống sinh vật, thực vật chết khô chết rũ, ngất xỉu trong nháy mắt.

Một loại khói màu được chế luyện bằng tính chất riêng, có tác dụng riêng. Khói trắng làm mê man ngất xỉu, khói đen làm tê liệt gân cốt, khói đỏ làm đứng tim, khói vàng làm ngạt thở đông máu, chết nhanh hơn bị tên độc nhựa "sui". Hít phải, nhào sau mấy khắc. Nhưng kẻ nào nín thở, bị khói tấp vào da thịt, vì chất độc theo lỗ chân lông vào người, cũng bị gục sau mười giây. Giới võ lâm tứ chiếng thường gọi là "đoạt hồn hương", "khói tử thần", ai cũng phải sợ, chỉ có tay võ công thượng thừa từng "hấp độc luyện công" hoặc giỏi thuật bế huyết, đóng lỗ chân lông, mới chịu nổi!

Nhưng con đười ươi chúa vẫn cứ đứng lắc lư phun khói trắng, chột thấy ba luồng đen, vàng, đỏ liên tiếp bắn tới, đảo vụt cái đầu thúng, há mồm cá ngỗng đớp nghiêng phẳng cả ba luồng khói chết người chỉ loáng mắt, đã thấy hàm răng trắng nhờn của con quái vật cắn dính mấy ống kim khí sên theo màu khói.

Và trước những cặp mắt kinh dị, khói màu bỗng biến sạch, như tan vào không khí.

- Trời! Nó hợp cả "khói tử thần"! Con quái phi phạm!

Nữ lang bật kêu. Lão Thổ cũng giật mình trước cái tài của đười ươi. Nhưng chưa đáng sợ bằng chuyện khói biến sạch! Bỗng nghe tiếng con quái vang âm lơ lửng trong cuống họng:

- Thổ đốm! Mi là đứa nào lại có "khói tử thần"? Lâm vương trả mi!

Lời dứt, bỗng từ trong hai lỗ mũi nó chột phun ra hai luồng khói đen trắng cuộn cuộn đặc sệt bay thẳng lên theo xe Ba Đen, phả vào mặt lão Thổ coi không khác người hút thuốc lòn, thuốc lá phì khói đăng mũi.

Lão Thổ vội phất tay, thổi phù, xua khói đi, buột kêu:

- Ôi chao! Thế này thì đúng con quái kia có sức phi phạm... mới nuốt hết khói độc phun ra đăng mũi được!

Hết khói đen trắng, tới đỏ vàng, lão Thổ phải dùng tận lực xua gạt, cũng may hình như nó không muốn phun vào xe sợ phải nữ lang áo trắng nên nó chỉ nhắm phì vừa tới mặt lão Thổ. Khói tan, nó phun bốn cái ống kim khí lên. Lão Thổ không vừa, quơ tay bắt dính, khoảng cách chỉ còn mười thước.

Lão Thổ khề bảo:

- Còn hy vọng cuối cùng, xin trời đất giúp người lâm nạn!

Ngón tay bấm mạnh, Tặc, tặc, tặc, tặc! Đạn nổ liên thanh, quạt trúng ngực đười ươi chúa, ngay loạt đầu đã bốn năm viên, làm nó bật lại sau, ngã ngòai xuống, một

con đứng sau nó nhào xuống đường. Thì ra cái ô là cây "súng cối xay" đặc biệt, chế nhỏ hơn súng cối xay đường thời, nhưng sức mạnh hơn súng "mút" kể như loại "cối xay trung liên".

Thấy nó ngã ngời, nhiều người reo lớn. Lão Thổ cầm súng, quay tay, loạt nữa trúng đầu con quái làm nó bật ngựa ra sau. Nhưng lạ thay bỗng nghe nó rú:

- Cối xay! Cối xay! Thổ đấm to gan! Không để nó sống!

Bỗng thấy hai con đười ươi nhảy vọt lên. Một khoảng đen sì loáng thoáng, tiếp liền đạn va loong coong chát chát. Lão Thổ trợn mắt dòm sang mới hay lũ quái vật lông đầu ra hai cái nón sắt che trước mũi xe. Dưới ánh hoàng hôn, hình sơn vẽ trên nón lắt lờ hai cái mặt người dữ tợn hết vợ chồng Mẫu Dạ Xoa hồi nãy.

Thì ra chính nón của cặp vợ chồng giặc khách Quảng Tây, loại nón loe bằng cái mâm đồng lớn vừa để đội, vừa dùng làm khiên mộc, vẫn thông dụng trong giới xạ phang ở biên giới Việt-Tàu!

Con đười ươi chúa hét như sấm:

- Thổ đấm to gan, Lâm vương xé xác mi!

Thấy bắn hai ba tràng không ăn thua, lão Thổ rung động tâm thần, chĩa luôn ngọn ô súng định bắn hai con ngựa. Nữ lang áo trắng thất sắc nhào mình, nắm vội chiếc ô hất lên cao, nhanh giọng:

- Đừng... Cự! Nó chạy nhanh hơn xe ngựa, chớ bắn ngựa! Bắn nó cũng không được đâu! Tôi đã chống cự hết cách rồi. Tôi đành bạc phận, xin cụ mở lòng nhân cứu lấy trẻ thơ này, nếu để chậm, quái vật nhảy sang, thân tôi chẳng thoát, mà mọi người đều mang họa thảm!

Lời vừa dứt, bỗng nghe tiếng đười ươi gầm rú. Ai nấy dòm lại đã thấy cỗ xe quái chỉ còn cách quãng ngắn.

Nước mắt như mưa, nữ lang áo trắng lộ mặt ra, quát lớn:

- Quái vật! Đợi ta sang! Không được hại người ta! Nếu chẳng nghe lời, ta liều một thác!

Đường ươi cười rú gờ tay vậy:

- Đem cả con nít sang!

Nữ lang ôm con hôn lia lịa, nước mắt nhỏ cả vào mặt đứa nhỏ. Nó không khóc lớn, chỉ mở mắt thao láo, dòm mẹ, mếu. Nữ lang ghì con nghẹn ngào:

- Tình thế nguy lắm rồi, mẹ phải lia con... lòng đau như cắt. Cầu trời Phật cho con thoát nạn, mai sau khôn lớn báo thù, mẹ có thác cũng ngậm cười nơi chín suối!

Nói chưa xong, nước mắt đã đầm đìa, nữ lang lau mặt cho đứa nhỏ, căn răng bông dúm vào tay lão Thổ.

Chẳng biết tính sao, ông già sơn cước phải đỡ lấy, lệ chảy ròng thương xót. Hành khách trong xe trông thấy cảnh đó, ai cũng động lòng sa lụy.

Lão Thổ bông đứa nhỏ, nhìn kỹ thấy tai đeo khuyên mới hay là đứa bé gái hết sức xinh xắn, da ngà, tóc tơ, mắt như hai hạt nhãn, cứ mở to đen láy nhìn ông ta.

Lòng xúc động, ông già sơn cước thờ dài bảo nữ lang:

- Lão đây giận mình tài hèn sức mọn không chém được đâu con quái vật, nay chỉ có việc nhỏ bà uỷ thác, lão đâu dám từ nan! Nhưng chỉ thương bà phải nộp mình cho quái vật, mẹ đứt ruột chia lia con, lão đây không đành dạ!

Nữ lang nghẹn ngào, cười héo hắt:

- Xin cụ đừng lo! Tôi sẽ dùng hết cách, buộc nó rời đường cái, không được hại ai. Tôi không để quái vật... phạm tôi đâu! Đời người ai cũng một lần chết, tôi không sợ, chỉ thấy trẻ thơ được cụ cứu mang là tôi yên lòng!

Dứt lời, nàng thở phào một cái, lau nước mắt, nhìn con thơ, đưa tay búi thành xe, dợm phóng ra, những lão Thổ vùng ngăn lại:

- Khoan! Xin bà cho biết qua lai lịch!

- Tôi đã để trong mình đứa nhỏ! Gái bạc phận này xin lay cụ ba lay, tạ ơn đường dục cười mang cho đứa con cô!

Dứt lời nàng chấp tay vái lão Thổ luôn ba cái. Lão Thổ lật đật né tránh, xua tay. Nữ lang đứng phắt dậy quát lớn:

- Đười ươi! Ta xuống đây!

Lời chưa dứt, nàng đã quăng vèo thân mình lên cao, hạ xuống đường, tiếng nàng ngân dài trong gió cuồng mưa bay lất phất, ai nấy đứng dậy, nhào người vườn cỏ, dòm kêu lên. Cái bóng trắng thon lảo lảo đi mấy vòng, đã đứng sừng bên đường vừa lúc cỗ xe chạy lên một cây cầu sắt.

Lão Thổ rút trong mình ra một trái tạc đạn khói mù, giật kíp quăng "bốp" xuống cầu. Một làn khói xám bùng lên, xoá nhoà khoảng lớn. Lão Thổ bỗng đứa nhỏ, xách cây ô đen, nhảy vèo xuống bên đường, chỗ đầu cầu dốc có một đường tiều cỏ cao chạy vào rừng sâu.

Không dám chậm trễ, ông già sơn cước ôm đứa bé gái, chạy nhanh như gió. Bỗng nghe có tiếng người kêu rú lẫn tiếng đười ươi rống vang động như cười, như rú, chồn vờn đuổi theo quáí gờ.

Con đường tiều này chạy bên giòng suối, quanh co uốn khúc, cây cối rườm rà chỉ bước vài chục thước đã không thấy đường cái nữa.

Lúc này cuồng phong đã dịu, mây xám đã bớt dày, mưa bay van vát, "tung" từng hồi quất vào mặt vẫn ran rát như roi da quất.

Vừa chạy, lão Thổ vừa nghiêng tai nghe ngóng, vắng trong mưa gió, có tiếng ngựa hí, người kêu. Đười ươi tru rú như hùm beo đói gào mỗi, rượt theo, kẻ bạo gan cũng phát rờn ốc.

Nổi chìm trong mưa gió, hình như có cả tiếng người thiếu phụ hét lạnh lạnh, lẫn tiếng quáí vật hú vang động sơn lâm.

Chắc hẳn quái vật đang đuổi người, nàng kêu cản chúng. Hoặc chúng định sục bắt cả đứa bé này, để buộc nàng phải vì con, không đành lòng quyền sinh!

Lão vừa chợt nghĩ đến đó, bỗng nhiên đứa bé gái khóc thét lên, tiếng to lạ thường. Giật mình, lão Thổ ôm ghì đứa bé, kéo mép chẳng che mưa gió kêu nhỏ:

- Cháu gái! Cháu gái! Nhà cháu tan hoang, mẹ cháu sa vào tay quái vật, chỉ còn trông mong cháu sau này báo oán. Nay quái vật đang sục sạo tìm bắt, cháu hãy nằm yên chớ khóc!

Lạ thay, đứa bé nghe tiếng lão Thổ, nó như hiểu rõ nguy cơ đang đe dọa, lập tức nín ngáy, nhưng mồm vẫn mếu coi rất dễ thương.

Lão Thổ cả mừng bỗng đứa bé, cầm cổ chạy miết trong mưa gió ào ào, cây rừng trút lá.

Mấy phút sau, không còn nghe thấy tiếng người kêu, thú rú nữa, lão Thổ vừa chạy chậm lại, bỗng nghe tiếng thú rừng kêu rống phía trước, lão giật mình đứng vội, đảo lia mắt nhìn quanh.

Cà um... cà um! Hoảng hoảng! Hộc hộc! Từ sau khúc quanh, một đàn thú loạn rừng xông xộc phóng ra, lỗ nhổ hùm beo, hươu nai, cây, hoảng, gấu ngựa, gấu chó... lẫn lộn, nối đuôi nhau coi rất lạ, có bày cách nhau chỉ một hai thước, con nào cũng chạy như giông.

Nhanh như cắt, lão Thổ bỗng đứa nhỏ, xẹt luôn vào bụi rậm, nhảy vọt búa cành cây, đu lên ngồi vắt vẻo.

Sống lâu tại thượng du, lão Thổ đã hiểu rõ "chuyện rừng thiêng khi yên khi loạn."

Cũng chưa ai hiểu rõ tại sao tự nhiên loạn rừng, chỉ biết khi rừng lên cơn loạn, các giống thú kéo nhau chạy tứ tung ngũ hoành, thường lẫn về vùng có người ở gầm rống vang động, không phải cốt bắt người, nhưng nếu gặp ác thú cũng nổi hung vô liên.

Đoàn thú kia có lẽ chạy ra nẻo đường cái, có mấy con hươu nai chạy trước mấy con cọp xám, cọp vằn, coi chúng có vẻ sợ hãi hết sức, có lúc dúm cả vó, nhưng rất là không con nào chịu nhảy ngang vào bụi, hay vọt qua suối.

Bầy thú loạn rừng vọt qua chỗ lão Thổ nấp. Có mấy con ác thú hình như đánh hơi người, nên chúng nghiêng ngó dòm quanh, hếch mũi lên, thở phì phì. Tuy vậy, chúng không dừng lại, cứ tiếp tục theo dòng súc vật phóng về hướng đười ươi ngoài đường cái.

Mùi hùm beo tanh khảm đến lộn mửa phả vào, làm lão Thổ suýt hắt hơi, nhưng đứa bé gái vẫn nằm im thít, mắt mở to.

Đội bầy thú loạn rừng đi khỏi, lão Thổ mới nhảy xuống chạy vào rừng sâu.

Con đường tiều càng vào càng nhỏ, cỏ cao tới bụng chừng rất vắng người qua lại.

- Chẳng rõ lối tiều này có dài không? Nhưng có suối là có lối đi, cứ theo dòng, thế nào cũng gặp bản động?

Óc nghĩ, chân chạy gió ào ào, mưa lất phất, lá cây trút như bướm bướm. Chạy được quãng ngắn, chợt lối tiều vòng về bên trái, qua suối có một cây gỗ bắc qua làm cầu, ông già dừng lại, sức nhớ đến nữ lang, lòng bỗng dâng cuộn niềm thương xót mênh mông.

Muốn quay ra liệu mạng cứu người đàn bà bất hạnh một phen nhưng vướng đứa bé cần bảo toàn, lão Thổ đang đứng bên dòng suối nghĩ ngợi, thỉnh thoảng trong gió vụt nổi lên tiếng vó ngựa dồn dập.

Lão vội bồng đứa bé ẩn vào một lùm cây gần đó. Một bóng người mặc áo xanh đang cúi rạp trên mình ngựa mài miết ra roi, người ngựa xem chừng đều đã mệt lả. Chạy đến bên dòng suối ngựa dừng lại, một cô gái nhảy xuống nhón nhác nhìn quanh vẻ kinh sợ, lo lắng rồi cúi xuống vốc nước rửa mặt vội vã. Từ trong chỗ ẩn lão Thổ lặng lẽ quan sát, khuôn mặt nữ lang này rất trẻ và rất giống người thiếu phụ áo trắng vừa bị đười ươi chúa bức bách nạp mình.

"À, không chừng cô gái này là em bà áo trắng khi nãy cũng nên! Bà ta bảo có cô em bị thất lạc từ lúc bị con tinh đười ươi đuổi bắt! Đúng rồi, xem ra họ giống nhau đến bảy tám phần mười! Ta nên lộ diện cho cô ta biết!"

Nghe dứt, lão bước ra khê tăng hăng lên tiếng. Cô gái đang rửa mặt giặt mình lại định nhảy lên ngựa chạy, lão Thổ vội ôn tồn bảo:

- Cô ơi, đừng ngại! Phải cô đang chạy nạn đười ươi?

Chừng thấy đó là một ông già, cô gái có vẻ bình tĩnh hơn, thánh thót hỏi lại:

- Cụ là ai? Sao cũng biết tôi chạy nạn đười ươi?

Lão Thổ tiến lại, cô gái dõm dưng đưa nhỏ lão bông trên tay, lắp bắp kêu lên:

- Trời ơi, cháu tôi! Cụ... làm sao cụ...

Đứa bé cũng nhận ra dì nó, nó mừng rỡ đưa tay theo, miệng mếu máo gọi. Lão Thổ trao nó cho cô gái áo xanh đoạn kể vắn tắt chuyện gặp nữ lang áo trắng.

Thiếu nữ ôm cháu mừng mừng tủi tủi nghẹn ngào hỏi:

- Thưa cụ... vậy chị ấy giờ đã sa vào tay con tinh đười ươi?

Lão Thổ cố nén một tiếng thở dài khê gật, gương mặt phong trần vụt trở nên cương quyết. Lão chìm giọng bảo cô gái:

- Giờ hai cô cháu mau kiếm chỗ ẩn, lão quay lại tìm cách cứu lệnh tỷ!

Lão Thổ dắt ngựa đưa cô gái áo xanh cùng cháu bé vào chân núi tìm một cái hốc kín đáo trú ẩn. Xong lão lộn lại theo lối cũ tìm về chỗ thiếu phụ áo trắng sa vào tay con đười ươi chúa khi nãy. Chừng mười phút sau lão đã chạy tới khu cầu sắt, thận trọng nấp bụi quan sát. Bốn bề im vắng. Ngay bên kia cầu, hình dáng thiếu phụ áo trắng nổi bật trong ánh hoàng hôn tàn úa thê lương giữa cảnh núi rừng đang bắt đầu nhạt mờ sương khói lất phất mưa bay.

Con đười ươi chúa lắc lư bước lên đầu cầu. Nó giơ hai cánh tay lông lá về phía

trước như chực vô thiếu phụ áo trắng, nhưng xem chừng con quái tinh khôn sợ làm dữ, nằng nề tự sát, nên cứ chầm chậm tiến lại, cất tiếng ồm ồm lơ lớ dỗ dành:

- Người lấy thú xưa nay có nhiều, mỹ nhân biết mà! Tô Vũ nhà Hán bị vua Phiên đầy ra sa mạc, lấy vợ đười ươi, ăn ở có con, đười ươi tử tế còn hơn người! Mỹ nhân đừng sợ!

Nữ lang áo trắng xua tay quát lớn:

- Tích Tô Vũ chần dè từ đời cổ, có thật, nhưng chuyện lấy đười ươi không căn cứ, đó là chuyện hoang đường! Người không bao giờ lấy súc vật! Ta ghê tởm mi!

Đười ươi cười rú:

- Động phủ Lâm Vương nếu cần sẽ thiếu gì gái đẹp làm thê thiếp phi tần đêm ngày ca hát nhưng Lâm Vương chỉ thiếu ngôi chánh hậu, đợi mỹ nhân!

Thiếu phụ vừa thờ vừa quát:

- Dầu có người, đó là mi bức hiếp, không ai lấy đười ươi! Mi là loài quái vật thành tinh, ý khoe bắt hiếp người ta, trời sẽ tru diệt mi, sơn thần Phi Mã sẽ vật chết mi!

Loài quái dã man!

Con đười ươi ngửa mặt cười thê:

- Trời đất là ai? Ai là trời đất? Trời mây đen kịt, đất rừng xanh um, Lâm Vương chúa tể, Lâm Vương là sơn thần Pi A Úac không ai chống nổi, súng bắn không chết. Lâm Vương sống bằng nhật nguyệt, đón nàng về làm nữ chúa rừng ngự trị khắp mấy miền sơn lâm Phi Mã sao lại bảo dã man? Mỹ nhân! Nàng nhớ tích Sơn Tinh, Thủy Tinh, Mỵ Nương đời Hùng Vương mười tám chứ! Ta là Sơn Tinh, nàng là Mỵ Nương, mau theo ta về núi hưởng ân ái thần tiên! Chớ tham sống nơi phố phường bon chen, uống đời mỹ nhân tuyệt thế!

Vừa nói nó vừa nhè nhẹ bước lại, cổ nó vẫn đeo sợi thừng có móc, hai con mắt

trở dờm hau hấu, xem vẻ nó đã nén nhiều trước miếng mồi thơm.

Thiếu phụ áo trắng đang cơn hoảng, nghe lời con đười ươi chúa lòng càng kinh dị nhận thấy nó càng lúc càng tỏ ra linh mãnh khác thường, có lẽ nó còn hơn cả người ta. Nó biết dỗ dành, lại biết cả diễn tích xưa nay.

Không có vẻ súc vật chút nào.

Nàng bất giác mở to mắt phượng nhìn nó, rùng mình liền mấy cái. Hình thù quái vật khác hẳn trí thông minh tinh ma của nó.

Đầu to sù, mắt trố, mõm loa, méo đỏ như mép con dái, lông lá xồm xoàm, tay chân lớn như mấy cái cột, với những vuốt cong nhọn như vuốt hùm, mưa động trên mình nó không khác gì tuyết bám quần áo măng-tô. Có lẽ chưa bao giờ trên vùng sơn lâm Đất Việt lại có giống đười ươi to lớn đến thế!

Đầu óc khoa học của người đàn bà Tây học bỗng sụp đổ trước con quái biết nói tiếng người, súng bắn không chết. Vốn đã theo học nhiều môn võ, nên hiểu nhiều xứ có kỳ môn gươm đao đâm chém không thủng như môn Ninjitsu của Nhật cùng các môn gong, ngải v.v... Nhưng chưa nghe thiên hạ có môn súng bắn không chết!

- Hay nó chỉ là quái nhân mặc bộ "giáp đười ươi"?

Nhưng nếu mặc giáp phải cứng đờ, đâu có nhuyễn mềm từng bộ phận mọc lông kia? Nhất là cái mặt nó kia đúng là mặt đười ươi!

Đang nghĩ lung tung, bỗng thiếu phụ giật nảy mình, thấy con đười ươi lắc mình một cái, bất thần xẹt lại đưa tay vỗ. Thất kinh, nàng khoa tay đỡ gạt, lùi lại kêu thét:

- Quái vật! Mi bức ta, ta cần lười chết liền!

Quả nhiên, con đười ươi dừng ngay lại.

Xem chừng nó đã khó cầm lòng trước tấm thân đẹp như tượng thần Vệ Nữ đứng dưới mưa bay. Áo nàng đã rách tả tơi, mải kinh sợ, khuy áo trong xổ bung lúc nào không kịp cài, thành tấm thân bán khoả lồ lộ cả bờ vai thon, lồng ngực ngà mịn.

Ổng quần nàng cũng bị gai móc rách soạt hai ba đường dài, không may trời lại mưa gió dãn chặt quần áo vào người, lại là quần áo trắng, nên làm nổi bật từng đường nét cong uốn. Cả những khoảng còn xiêm y cũng chẳng hơn gì, vì làn da hiện sắc da hồng coi càng "lôi cuốn" như mỡ để miệng mèo!

Thở hộc, con đười ươi chúa liếm mép, phát tiếng khàn rè:

- Mỹ nhân theo ta về động! Mặt trời sắp lặn, đêm tối sắp trùm sơn lâm! Mỹ nhân đừng để Lâm Vương làm mạnh tay! Lâm Vương yêu nàng! Không lấy nàng, ta ăn thịt hết dân Phi mã cũng không ngon!

Mấy tiếng "mặt trời sắp lặn" làm thiếu phụ bỗng quát lớn:

- Quái vật! Thái dương lặn còn chờ gì không ăn thịt ta đi!

Cười rú, con quái đang tay:

- Không ăn thịt mỹ nhân! Chớ sợ! Ta đưa nàng về làm vợ!

Dứt lời, bất thần nó dứt phăng sợi dây móc quăng "vút" lên xoắn nghiêng thân hình thiếu phụ, kéo thốc lại.

Nàng sợ quá kêu ré lên một tiếng đã bị nó lôi phăng vào vòng tay rộng ôm ghì lấy. Nàng vùng vẫy chống cự, thở hỗn hển, khắp mình mọc ốc vì cả tấm thân thon lẳn mềm như liễu bị dãn vào bộ lông của con đười ươi quái.

Thiếu phụ vùng mạnh được một, hai cái đã thấy mình chạm lưng vào thành cầu.

Quá kinh hoàng, thiếu phụ áo trắng chỉ hét được một tiếng, đã thấy hai bàn tay lông lá nắm chặt lấy bờ vai, cứng như sắt.

Vì vùng vẫy, áo nàng đã tơi tả, càng xộc xệch tả tơi thêm, khuy bấm áo ngoại, áo trong xổ tung hết để lộ khuôn ngực.

Con đười ươi chúa dòm nàng hau háu, cất tiếng ồm ồm lơ lớ:

- Mỹ nhân! Chớ sợ! Chớ sợ! Lâm vương không ăn thịt!

Lâm vương đem nàng về động phủ làm bà chúa rừng! Động vàng động bạc, có đủ gái hầu, đàn hát, của ngon vật lạ!

Thiếu phụ quát run giọng:

- Không! Không! Mi giết ta đi... ăn thịt ta đi, người không lấy thú vật! Ta ghê tởm mi!

Hình như con quái vật hiểu rõ tiếng kêu bộc lộ cả sự ghê tởm khinh bỉ của người đàn bà đẹp.

Đương dõ dành, nó vùng nổi giận, trở nên hung hãn lạ thường. Nó lay mạnh vai, cúi sát cái mõm loe mép vào mặt nàng, rống lên:

- Mỹ nhân! Nàng ghê tởm Lâm Vương, nàng không chịu làm vợ ta? Nói mau! Phải nàng nhất định không chịu làm vợ ta?

Tiếng nó hét vang động hoàng hôn rừng rú như búa gõ màng tai làm thiếu phụ áo trắng muốn điếc tai, lại thêm mùi dã thú xông vào mũi phát lợm giọng, làm nàng vội mở mắt ra. Thấy cái mặt đười ươi đã kề sát mặt mình, thiếu phụ càng kinh tởm kêu rú lên, cố vùng mạnh, nhưng không thoát.

Bỗng nàng loé tia sáng trong đầu.

- Khỏi phải hỏi! Ta đã cho mi biết từ lúc gặp mi bên hồ Ba Bể! Mi là giống thú vật dã man, ai cũng ghê tởm mi, Quỷ dạ xoa cũng chẳng thèm nhìn mặt mi, huống hồ ta! Chớ nhiều lời! Loại đười ươi chỉ bắt người ta ăn thịt.

Bệt! Nàng nhổ ngay một bãi nước bọt vào mặt con quái. Nó rú lên, nhai khan hai hàm răng ken két.

- Mỹ nhân không chịu? Mỹ nhân không sợ chết?

Thiếu phụ lấy can đảm, cười thét như điên:

- Ta chỉ ghê tởm mi, ăn thịt ta đi, ta đâu có sợ! Kinh tởm quá! Ta nguyện rử cả

nòi giống mi đời đời kiếp kiếp vẫn là giống đười ươi giữ ống không bao giờ được làm kiếp người! Bẹt!

Lại một bãi nước bọt nữa, lần này nhỏ toẹt trúng giữa mặt đười ươi.

Con đười ươi không nhịn đười ươi nữa, nó rống lên một tiếng cụt lủn, cúi luôn mồm xuống nhồm nhoàm gặm luôn lồng ngực nạn nhân, phát âm ú ớ:

- Ta thịt! Ta thịt!

Thiếu phụ nhắm mắt, cắn răng, rướn cong người, cảm rõ những chiếc răng nhọn như răng hồng cầu quầy chạp da thịt tưởng sắp lìa đời vào bụng đười ươi, nàng lắp bắp trong họng:

- Con tôi... xin thần linh phù hộ cho con tôi thoát nạn!

Trong lúc bàng hoàng, nàng thấy nhói một cái như bị kim kẹp nhẹ xế dưới họng, nhưng bỗng có cảm tưởng bị một cái "chối giấy ráp" quét lia lịa trên da thịt, chỉ hơi rát làm nàng phải cho mình lại ngạc nhiên mở choàng mắt ta, thấy cái đầu đười ươi to như trái bóng rổ ngay dưới cằm. Hai cánh tay vẫn bị nắm chặt, nàng cố vùng mạnh người nhưng càng vùng, càng bị quét lia, khi chối chạp nét kỷ hà cao nhất nàng thất kinh hét lên, sức nhớ hai chân vẫn tự do, lập tức thu hết sức lực thừa dùng một thế võ hất tung đầu gối lên. Con đười ươi lúc đó đứng lom khom bị đầu gối thúc trúng bụng.

Bịch! Tưởng nó vỡ bụng, nào dè vừa chạp bụng nó, đầu gối thiếu phụ bỗng đau nhói như thúc vào thành đồng vách sách, khiến nàng rũ luôn gối.

Nhưng con quái vật cũng lừ đừ ngóc đầu lên.

Hai con mắt trố, đỏ như tiết, chột nó hít luôn cái đũa bàn tay lên lau nước bọt lên mũi ngửi, hít lấy hít để nghe răng trắng nhờn cườ rú:

- Thơm! Thịt đàn bà thơm, nước bọt cũng thơm, tóc tai mình mấy thơm quá. Ăn thịt được một lần, chúa đười ươi không ăn, để ngửi cả đời! Hí hí! Mỹ nhân khôn ngoan, đánh lừa ta, chửi cho ta ăn thịt, ta không ăn đàn bà đẹp! Hí hí! Thơm! Ta

không mắc lừa!

Chưa dứt câu, nó đã chúi xuống, quét lia dãi rỏ long tong, cái lưỡi thè lè như lưỡi chó sói, coi gớm ghiếc.

Cựa không nổi, thiếu phụ thở hổn hển, trong cơn nguy khốn, bản năng tự vệ của đàn bà bỗng dậy lên, nàng vụt nghĩ:

"Con thú them mỗi, nếu bị chống cự, cơn thèm càng tăng. Nó đòi lấy ta tất nó tinh quái thừa hiểu chuyện làm vợ chồng. Ta phải kiếm cách vượt diệu thú tính nó, còn lựa thể quyền sinh mới kịp! Nếu để chậm nó điểm huyết làm càn, còn gì danh tiết?"

Bèn thu hết can đảm, nàng hét lớn:

- Đuôi ươi nghe ta nói đây, nếu muốn, đưa ta về động!

Hét liền mấy câu, nó vẫn như không nghe thấy, may sao vừa khi nó buông vai ra nằm xuống bên sườn thiếu phụ chợt nhớ ra lập tức luồn một tay ra sau lưng lên rút được một con dao lá lan sắc như nước.

Nàng định đâm vào bụng mình, nhưng lại thấy con quái không hề lưu ý, bèn nhẹ tựa chiều, nâng ngược chéch mũi dao lên, bất thần hét lên một tiếng đâm thốc vào sườn con đuôi ươi, chỗ mạng mỡ không có xương.

Sức đâm mạnh hết sức, dao nhọn sắc như nước nếu đâm lợn lòi cũng phải xuyên qua làn da dày! Cục! Một tiếng khô sệt như đâm vào gỗ mun bọc sắt tiếp liền tiếng "cạch" sâu, tay nàng bị một sức vô hình cản lại, tê điếng cảm giá như đâm vào lớp xe hơi bọc thép.

Nghiến răng, nàng giật ra đâm nhát thứ hai, nhưng ngạc nhiên lại thấy cườm tay chạm mớ lông xồm.

Quái vật buông luôn nàng ra, quơ nắm lấy cổ tay, dơ lên cười rú.

- Mỹ nhân đâm Lâm Vương! Mỹ nhân có võ!

Thiếu phụ vội cúi dòm, thất kinh, tuyệt vọng, thấy lưỡi dao lan đã cong veo như cắt liềm, mũi dao gây mất một khúc gần ngón tay!

Vùng mạnh nàng hét lớn:

- Buông tao ra! Con quái! Mày không phải loài vật thường, mày là quái thành tinh!

Đường ươi giật lưỡi dao cong, dòm, ném "bõm" xuống suối, cười ré:

- Lâm Vương là sơn thần Phi Mã, như Sơn Tinh xưa lấy Mỹ Nương!

Thiếu phụ thu hết can đảm, nhìn thẳng vào mặt con đường ươi quái. Thấy lông lá nó ướt đầm, nàng mới chợt để ý này giờ trời vẫn còn lộng gió từng cơn, và vẫn có mưa bay lất phất. Tự nhiên nàng thấy lạnh vô cùng, rung mình liên mấy cái vì gió mưa ngấm vào da thịt, và kinh hoàng phát rét lên.

Trong thoáng giây, người đàn bà quý phái cảm rõ tất cả nỗi uất ức, xót xa tủi nhục của trang quốc sắc đang sống trong nơi lầu son gác tía bỗng một phút sa cơ mắc tay quái vật bạo hành cưỡng hiếp. Nước mắt ứa ròng ròng, nàng nghẹn ngào, run giọng:

- Mi dẫu thành tinh, vẫn là loài súc vật, hiểu sao được lễ giáo loài người! Xưa Sơn Tinh, Thủy Tinh cùng đến hỏi Mỹ Nương, Sơn Tinh đem bao nhiêu đồ sính lễ tới trước, mới lấy được Mỹ Nương, hôn lễ vô cùng long trọng. Nay mi ỷ mạnh bức ta giữa đường, dùng sức yêu quái cưỡng bức, không sính lễ, không cần ta thuận hay không, sao dám ví với Sơn Tinh? Làm như mi, dẫu có bắt cóc được ta về, chiếm đoạt thể xác ta, mi đừng hòng ta chung sống với mi theo đạo vợ chồng!

Con đường ươi dòm nàng hau háu, cái lưỡi thè lè mồm loa chóp chép xem chừng nó đã thêm thuồng xác thịt thơm tho cực độ, chỉ chực ăn sống nuốt tươi người đàn bà tuyệt sắc. Nhưng tự nhiên thấy nàng khóc, nó lại không dám làm dữ ngay, cứ lắc lư nghiêng ngó mãi hai ba lần tính chụp lấy lại thôi.

Nước mắt đàn bà quả là khí giới vô cùng sắc bén, làm mềm lòng cả quái vật.

Nó có vẻ thích chí dòm nàng khóc, không chửi rửa.

Nó giơ bàn tay lông lá sờ má nàng, phát tiếng ồm ồm:

- Mỹ nhân muốn gì?

Thiếu phụ nhẹ nhàng lùi ngay, đáp:

- Nếu thật mi muốn lấy ta, phải có đồ sính lễ, đón về như Sơn Tinh đón Mỹ Nương!

Vừa nghe dứt, bỗng con đười ươi cười rú lên sáng sặc:

- Mỹ nhân! Nàng đánh lừa ta. Nàng dùng kế hoãn binh! Nàng bảo không lấy ta mà lại đòi làm lễ cưới, nàng coi ta là đứa con nít! Đám cưới đười ươi! Ha ha! Nếu nàng thích, cứ về động, sẽ có!

Thiếu phụ không khỏi chột dạ, thấy nó nói đúng ý nghĩ "dục hoãn cầu mưu" của mình, nhưng nàng cứ đòi, kéo dài tình thế. Tuy vậy chỉ được mấy câu, con đười ươi lại nổi thú tính, lắc lư giơ tay vỗ lấy ngang sườn nàng.

- Mỹ nhân! Lâm Vương lấy nàng! Đừng mong đứa nào tới cứu nổi! Ta ăn thịt hết!

Lời chưa dứt, nàng đã bị nó nắm lấy kéo vào lòng. Quá khủng khiếp, nàng vùng kêu lớn:

- Buông ra! Mi không thấy có người tới kia sao? Buông đã!

Tưởng quát liều, nào dè vừa quát xong, bỗng người đàn bà giật mình thấy từ sau bụi rậm đầu cầu, vừa có một bóng người lò dò tiến ra. Nghe kêu bóng kia đứng khựng lại, cách chừng bảy tám thước tây.

Con đười ươi cũng ngoái cổ dòm lại, thấy bóng người, lập tức hét lên như sấm, bóng kia thấy lộ, tiện tay cầm khẩu "pạc hoọc" vẩy liên. Đoàng! Đạn trúng trán con đười ươi, nhưng cũng như hồi nãy, nó chỉ bật ngửa đầu về phía sau một chút, vùng

một cái xoay hẳn mình, giương mắt trở dòm hét:

- À, thằng Thổ phi! Mày còn sống!

Bóng kia chìa súng quát:

- Tiu nà quái vật! Tao kiếm mày đòi nợ!

Thì ra bóng kia không ai khác viên tướng phi Tcheng Ngan Fou Quảng Tây, Trại Hứa Chữ Thần Pháo Tiên sinh! Y trợn mắt quát:

- Mày mình đồng da sắt, tao bắn nổ con người mày xem có vỡ sợ không? Hãy à! Cô nương áo trắng còn đợi gì?

Nghe y nhắc, thiếu phụ bị nạn giật mạnh tay, nhưng con đường ươn vẫn nắm khư khư.

Thành linh một cơn gió tạt qua cầu. Một viên đá vụn ném trúng lưng thiếu phụ. Giật mình, nàng vội ngoái dòm lại mừng rỡ pha lẫn kinh ngạc chợt thấy dưới gầm cầu kia, lão Thổ hồi nãy chống chiếc ô đen, đương lom khom, giơ tay làm hiệu cho nàng ngồi thụp xuống và trở vào gáy.

Vốn thông minh, thiếu phụ hiểu ngay lão định bắn vào chỗ phạm của quái vật.

Vì mới đây, trên Lào Kay, phía giáp Phong Thổ biên giới Tàu, có một bọn "săn tài tử" toàn Tây và đầm mò vào rừng săn thú, buổi trưa, cắm trại bên một con suối, bỗng thấy một quái vật lừ lừ tiến lại, cao tới hai thước tư, giống hệt hình người. Chó săn chồm tới cắn, bị nó tat một cái, nát như xác. Bọn đàn ông chụp súng săn bắn, nhưng cứ bị đạn, nó lại lè lưỡi liếm một cái liền luôn, cuối cùng, nhờ có một viên võ quan Tây có mang tiểu liên, bắn một tràng, trúng chỗ phạm, nó liếm không kịp, ngã một cái chết. Xác nó nặng đến ba tạ, nguyên cái đùi, phải mấy người khiêng.

Các nhà động vật học cho đó là giống người rừng đời cổ còn sót lại.

Không chậm trễ, thiếu phụ khom mình cúi rạp xuống. Bỗng con đường ươn khoa bàn tay lông lá chụp "véo véo" trước sau. Trại Hứa Chữ nhảy vọt vào bụi rậm, tay

quái vật vỗ trúng thân cây bằng cổ chân, giật "rắc" gãy phăng. Còn phía sau, lão Thổ cũng xẹt vào găm cầu, cây giáng trúng rung chuyển cả cây cầu sắt.

Thiếu phụ không thấy quái vật quay đầu lại vỗ lão Thổ, nàng lộ vẻ kinh dị, nén lòng kêu lớn:

- Đười ươi! Mi cứ nắm ta để làm bia đỡ đạn sao?

Lập tức nó buông nàng ra. Nhưng toàn thân nàng đã cứng đờ từ chân lên cổ, chỉ có đầu cử động được, và không á khẩu.

- Ôi chao! Rõ ràng nó có ngón điểm huyết lợi hại của tay thượng thừa võ lâm, không lẽ thú vật cũng biết luyện võ công?

Đang nghĩ, bỗng nghe liền hai phát nổ. Đười ươi nổi giận rống lên, vung tay chụp lia lia bứt từng mớ cành lá như bứt lông gà. Trại Hứa Chử bỗng nhảy vọt ra giữa đường, vừa hét.

- Con quái! Tao bắn lòi mắt mày!

Con đười ươi rống lên giận dữ khác thường nhưng nó chỉ lắc lư bước tới đầu cầu, trở mặt viên tướng phi Quảng Tây, hét:

- Thăng thổ phi! Lâm Vương ăn thịt mày!

Trại Hứa Chử bắn một phát, nhưng nó lắc mạnh một cái, đạn trúng đầu vẫn không hề chi. Hứa Chử mắng:

- Quái vật! Mày gặp tao là mày tận số! Tiu nà! Có giỏi xuống đây đấu với tao!

Con đười ươi chụp với một cái, đã nắm được một nắm đá vụn đầu cầu, quăng vãi vào Trại Hứa Chử.

Viên tướng thổ phi xẹt tránh, vẫn bị trúng hai hòn đến "chát" mạnh như đạn bắn, làm y bật lùi hai bước, đau điếng ngực. May mà y có mặc giáp, nếu không sẽ thủng ngực!

- Tiu nà con quái!

Lẹ như chớp, đười ươi bước thêm hai bước dài, thò bàn tay lông lá chụp "véo" một cái, cách một thước, vượt kình vồ trúng ngực áo Trại Hứa Chử. Giật mình, y nhảy lùi một bước dài. Soạt! Vượt kình móc thùng một mảng áo ngực chạm lần giáp trong đến "chát" đau như trời giáng.

Thất kinh, Trại Hứa Chử lùi vội ra xa, chửi inh ỏi.

Con đười ươi vồ hụt, nổi giận lại bước thêm nữa. Chỉ đợi có thế, Trại Hứa Chử giơ tay trốc đầu múa đảo một cái. Từ sau bụi ven đường, bỗng bay vụt ra một "ống sắt đen sì". Hứa Chử bắt dính, khom luôn mình xuống, đặt ống sắt xuống đường, lòi trong áo ra một cái "bắp chuối", thả "cạch" vào miệng "ống sắt".

Từ lúc bắt ống, kẹp đầu gối, moi "Bắp chuối" thả, tất cả chỉ vừa độ ba bốn giây đồng hồ, nhanh như máy, không cần ngắm.

Vừa nhác thấy, con đười ươi vùng trợn mắt, nhảy lùi lại. Nào dè, bắp chuối vẫn nằm trong tay Hứa Chử, lần này y mới thả thật, nghe "bùng" một tiếng, nổ ngay chân cầu, ngay cạnh đười ươi!

Có tiếng kêu "coi chừng người trên cầu" nhưng một làn khói toả um trùm lên quá vật. Thì ra đó là đạn khói độc theo chiều gió tạt ngang, không bay lại chỗ thiếu phụ đứng.

Trại Hứa Chử lòi ra một viên đạn thứ hai nhưng chưa thả. Bỗng nghe trong làn khói độc mù, có tiếng đười ươi hú lên một tràng ngắn. Từ phía gầm cầu bên kia chợt có tiếng cối xay nổ "tặc tặc", đạn vãi vào làn khói. Và theo luồng đạn quét, từ dưới nhảy vọt lên một bóng áo chàm đứng lom khom trên thành cầu, ngay sau lưng thiếu phụ, không ai khác lão Thổ râu muối tiêu! Lẹ như chớp, lão vươn tay chụp lấy vai áo cách độ nửa với tay.

Nhưng từ trong làn khói, bỗng có một dị vật phát ra, đánh trúng ngực lão Thổ đến "bùng" một cái, bắn tung xuống bờ suối bên gầm cầu. Con đười ươi từ trong đám khói bước ra, dáng vẫn khật khưỡng chậm chạp, vồ luôn thiếu phụ, cặp ngang

ngực.

Sự việc diễn ra bất thần, làm Trại Hứa Chử dậm chân hét:

- Hây à! Trời hại ngô rồi! Có "pháo" không làm được!

Vừa quát xong, y vọt lùi quãng dài, bỗng trong gió cuồng, vụt hiện ra một cỗ xe song mã phóng như bay lại phía cầu sắt.

Có tiếng quát thét:

- Bầy quái tới sau lưng!

Trại Hứa Chử ngoảnh cổ lại, thì cỗ xe đã từ sau khúc quanh, lao tới chỉ còn cách độ bốn mươi thước.

Lẹ như chớp, Trại Hứa Chử xoay phắt ống kích pháo thả "cạch" viên đạn trên tay. Bùng! Đạn rớt trúng cỗ xe, lập tức cỗ xe vờ tung ra từng mảnh, ngựa đổ sụm, đười ươi bắn văng tứ phía, nhưng chỉ chết mấy con, còn mấy con nhảy trước khi đạn nổ, lăn tròn sang bên đường.

Trại Hứa Chử dòm theo, hét mấy tiếng lóng giang hồ, lôi viên thứ ba, toan thả nữa. Nhưng trên cầu, con đười ươi chúa đã lao xuống như gió, cách năm bảy thước, vung tay chụp "véo".

Có tiếng đàn bà kêu "quái vật sau lưng". Trại Hứa Chử vừa ngoái nhìn lại đã bị giựt phăng khẩu pháo, ném vút vào rừng như ném một que khăng!

Giắt nảy mình, tướng phi Quảng Tây nhảy sang bên đường. Con đười ươi chúa chụp véo, rách toạc mảng áo ngoài.

Bỗng từ trong bụi nhảy vọt ra một bóng đàn bà to lớn, cầm cây búa lớn, hét như sấm.

Mẫu Dạ Xoa! Mụ giặc khách Quảng Tây thân hình to lớn, nhưng di động nhanh hết sức, chỉ thấy ánh thép loáng lên trong mưa gió, dứt tiếng hét lưỡi búa đã bổ

trúng ngực con đười ươi.

Chát! Lưỡi búa bật dội lại như bổ vào lốp xe hơi bọc sắt. Con đười ươi đưa bàn tay lông lá gạt một cái, trúng ngang Mẩu Dạ Xoa làm mù ngã huych xuống đường. Vẫn dáng lừ lừ, con quái tiến lại, phát tiếng ồm ồm khó nghe:

- Hai vợ chồng thằng thổ phi này dám bắn vỡ xe, Lâm Vương bẻ họng xé xác!

Véo véo! Nó chụp liền hai cái, nhưng hai vợ chồng Mẩu Dạ Xoa đã kịp thời nhảy vọt ra đường cái đứng hai ngã, Mẩu Dạ Xoa tay phải cầm búa, tay trái rút khẩu Pạc học nhắm mặt bắn con quái liền hai phát. Nhưng nó lắc đầu, đạn chỉ trúng trán, nó nổi hung, cặp thiếu phụ hét lên, quơ tay một cái nhặt được mấy viên đá bằng quả trứng gà, ném "véo véo" trúng ngực hai vợ chồng Mẩu Dạ Xoa, mạnh như trời giáng làm cả hai cùng ngã bật về phía sau, ngời phệt xuống đường.

Cũng may cả hai đều có mặc giáp dày, nếu không đã nát ngực, cả hai đều bị om xương, hộc ra hai búng máu. Mẩu Dạ Xoa trợn ngược mắt, vừa chồm dậy, vừa kêu the thé:

- Đười ươi ma quỷ! Ném đá hộc máu mồm vợ chồng Pạc học phu nhân!

- Ôi chao! Tức chết mất thôi! Phu nhân liêu chết với mày!

Mụ bắn liền hai phát nữa thì bị hai ba con đười ươi khác xông lại vỗ. Nổi giận, mụ chém vung mấy búa, con đười ươi chúa bước tới, vỗ một cái giật được khẩu "pạc học" quăng tít vào rừng. Nó vỗ cái nữa trúng vai mụ rách soạc mảnh áo lớn. Mụ rống lên chực xông vào, nhưng Trại Hứa Chử đã chạy lại, nắm tay kéo ra xa.

Con đười ươi xông lại, may sao vừa khi đó, bỗng liền mấy phát "cối xay" nổ "tặc tặc" trúng lưng con đười ươi chúa.

Sức đạn mạnh như chày vồ làm con quái chúi về đằng trước nhưng nó vẫn không hề gì, lập tức xoay mình lại.

Lão Thổ đứng ngay đầu cầu, cặp chiếc ô chĩa bắn.

Con quái nổi hung, hét như sấm:

- À thằng Thổ đốm còn sống! Lâm Vương vặn cổ mày!

Nó lao như bay lên cầu, lần này nó mới chạy, nhanh hơn ngựa phi. Lão Thổ vẫn đứng cặp súng ô bắn thêm được mấy phát, trúng cả vào con quái, nhưng nó vẫn không hề gì, chỉ bị sức đạn đẩy bật lại chút. Lúc đó thiếu phụ bị con quái cặp ngang nách, chỉ bị cứng người, nhưng từ cổ lên vẫn như thường. Nàng vùng kêu lớn.

- Nó có sức phi phàm, chạy cả đi, nán lại chết hết!

Những người lâm chiến cũng như chiếc xe đổ dốc, lúc nào còn đường vắng, còn hy vọng hạ địch, nên lão Thổ vẫn còn điểm hy vọng bắn trúng mắt con đười ươi. Từ xưa nay, đến kẻ có gông ngải chịu được gươm đao, nhưng nếu bị đâm trúng mắt cũng chết.

Con quỷ có thể mình đồng da sắt, nhưng mắt vẫn là chỗ yếu nhất. Lão Thổ hoành súng trên cầu, quát lớn:

- Quái vật! Mi không buông người ta ra, ta thề sống thác với mi!

Lời vừa dứt, con quái đã phóng lên cầu. Cách mấy thước, nó vung tay lông lá, vồ trúng chiếc ô, giật mạnh. Lão Thổ chúi về phía trước, nổi giận, theo đà lao tới, rút ra một con dao găm, đâm mạnh.

Tay nắm thiếu phụ, tay nắm ô, con quái vung mạnh một cái, vừa gạt trúng tay lão Thổ vừa theo đà hất đảo vòng, nhanh kỳ lạ. Chỉ loáng thấy ánh tay lông lá vung lên toàn thân lão Thổ đã bắn tung như trái cầu vọt qua thành sắt rớt vù xuống suối.

Vừa khi đó, Mẫu Dạ Xoa, Hứa Chử cũng vừa đánh xong đười ươi, vọt theo quái vật quyết dùng "đòn gió" cuối cùng. Mẫu Dạ Xoa vọt trước, Hứa Chử theo sau, tay mỗi người cầm một mớ độc châm, độc sa hét lớn.

Một vầng cát đỏ như chu sa bay ra thu gọn bằng cái hoa loa kèn nhưng quái vật đưa tay quơ trước mặt, cát đỏ đầy tay mặt. Mẫu Dạ Xoa cười ré lên:

- Châm, cát độc dính đầy, mày sống được ư?

Chỉ thấy nó hét lên, vùng mạnh hai cái cả hai vợ chồng đã bằng tung qua thành cầu theo lão Thổ rồi xuống suối.

Nó rùng mình mấy cái, bao nhiêu độc châm độc sa dính ở trên mặt trên tay rồi hết! Xong, nó cúi sát mặt thiếu phụ, nhe răng cười âm u:

- Hà! Mỹ nhân... ngoan làm vợ Lâm Vương!

Bộ mặt dã thú quái gở quét lia trên mặt nàng.

Thiếu phụ áo trắng bị con đười ươi cặp ngang nách, chỉ kêu lên được mấy tiếng, trời đất, núi rừng, mây nước đảo lộn trong mấy khắc. Con quái vật chợt dừng lại đặt nàng đứng tựa thành cầu, cười ru rú.

Thiếu phụ dáo dác trông quanh mới hay lão Thổ cùng hai vợ chồng Mẫu Dạ Xoa đã bị nó quăng hết xuống suối.

Tuyệt vọng, nàng cố ngoái cổ dòm xuống suối, nhưng chỉ thấy dòng lũ chảy cuồn cuộn chẳng hiểu mấy người đó sống chết ra sao, cũng vùng kêu lớn:

- Chạy đi! Nán lại mang họa - Có thương gái bạc phận này, xin cứu vớt đứa con côi.

Kêu chưa dứt, đã thấy con đười ươi lắc lư cúi dòm xuống dòng nước, bất thần rống lên một tiếng, thò luôn bàn tay lông lá vồ xuống suối.

Ùm tiếng mạnh, thiếu phụ ngoái nhìn theo, bỗng giật mình kinh hãi, thấy một khối nước bắn tung lên như bị một cái gầu lớn múc mạnh, lại có một vật gì bắn vọt theo như con cá.

Tuy bóng người còn phủ đầy nước thiếu phụ cũng nhận ngay được dáng lão Thổ, nàng bật kêu sợ hãi, đã thấy con đười ươi vồ luôn cái nữa, cười rú! Dưới mưa bay, nước suối trút hết, tay con quái đã túm được ngực áo lão Thổ lôi bổng qua thành cầu, nhẹ như người ta lôi một con ngáo.

Lão Thổ vẫn còn sống, hai mắt trợn ngược, vùng vẫy, vừa thở hộc, vừa hét, ướn như chuột lột. Thì ra lão đã bị nó quăng xuống suối, nhưng lại mắc nửa mình vào bụi dây leo bên dòng, nên chỉ bị om xương. Sợ con quá xá xác ông ta, thiếu phụ kinh hoàng la:

- Đừng giết người ta! Mi giết, ta cắn lưỡi chết! Tha cho người ta...

Con đười ươi đã lôi lão Thổ lên bên thành cầu, nghe nàng kêu nó cười ru rú, phát tiếng ồm ồm lơ lớ:

- Tha Thổ đốm, mỹ nhân ngoan... lấy Lâm Vương?

Sợ nó nổi tính rừng quật chết lão, thiếu phụ gật liêu. Con quá lộ vẻ thích chí, cười rống lên, buông luôn tay.

Lão Thổ rới "ùm" xuống cầu chìm ngim, dòng lũ cuốn luôn vào gầm cầu.

Thiếu phụ thở phào, vừa mừng lão Thổ thoát nạn, đã sợ hết hồn, vì con đười ươi đã sà lại, thò bàn tay lông lá vuốt má nàng, nghe răng cười nhớn:

- Mỹ nhân ngoan Lâm Vương thích! Xem mỹ nhân cười! Mấy con thịt trôi suối rồi, mỹ nhân cười đi... làm vợ chồng.

Một bàn tay, rồi hai bàn tay trôi miết xuống bờ vai, bắt thần, con đười ươi cúi đầu hít hà liên mấy cái, vẻ hí hửng.

Toàn thân cứng đờ, thiếu phụ hoảng hồn ré lên, vì "chối chà" quét lia lịa.

Hình như này giờ con thú đói mỗi đã cố nén hết sức, giờ nó không nhịn nổi, vì mùi lan xạ phảng phất, mùi nước hoa quý phái phả vào mũi khơi dậy cơn thèm thịt tơ thơm tho, nó bỗng phát kêu hí hí, quơ tay cuống quýt.

Bỗng "sọt" một tiếng, thiếu phụ giật thót người nhìn xuống, sợ rụng rời, thấy vuốt nhọn con quá vật vừa xá rách bướm cả hai lần áo ngoài, để lộ quá nửa khuôn ngực hoa thốn thức.

Trong cơn khiếp hãi, bản năng tự vệ vùng dậy, thiếu phụ nghĩ thầm: "Nếu ta kêu la cũng làm nó lên cơn thêm thịnh! Giờ thân cứng đờ nó làm càn, sẽ nguy! Tại sao không lấy "những trị cương" dắt nó đi được khắc nào, hay khắc đó!"

Nàng bèn thỏ thẻ bảo:

- Đười ươi! Mi làm gì thế? Sao không giải huyết cho ta? Mi muốn lấy khúc gỗ?

Quả nhiên lời êm ái của thiếu phụ có tác dụng lạ thường, lập tức con đười ươi đứng phắt dậy lại gần dòm nàng.

- Mỹ nhân ngoan, Lâm Vương giải huyết cho nàng để làm vợ chồng!

Bàn tay nó vuốt nhanh trên mình thiếu phụ mấy cái, lập tức nàng cử động bình thường như trước. Cổ mỉm cười với nó, nàng hơi nghiêng người, vịn thành cầu nói:

-Đười ươi! Nếu ngươi muốn thực làm vợ chồng với ta, hãy đợi về... động đã!

Con đười ươi chúa đường như bị ánh mắt, nụ cười mỹ nhân thôi miên, nó hơi gật gật cái đầu có vẻ bằng lòng. Nhưng bản năng dã thú nổi lên cuộn cuộn, nó rít lên nghe muốn nổi gai óc:

- Không! Làm vợ chồng xong Lâm Vương sẽ đưa nàng về động phủ!

Nó kéo ghì nàng lại, dáng thân thanh tú đẹp như đóa phù dung trong mưa gió từ từ bị xiết chặt trong vòng tay dã thú.

Thình lình một tràng sói tru từ đâu bốc lên vọng tới, âm thanh đang cất vút cao bỗng sà vụt xuống con đường xuyên lâm nhánh quốc lộ số ba không khác một bàn tay khổng lồ phi phàm hốt lấy tiếng tru đổ ụp xuống cầu.

Lập tức, phía bên này cầu mấy con đười ươi nhất loạt kêu rú lên. Con quái đang mãi vờn "mồi thơm" không thẩu để tai, ngay lúc đó, chợt tiếng tru lại nổi dậy, lần này hàng trăm tiếng cùng tru, nghe vang động góc rừng, át cả tiếng gió cuồng.

Con đười ươi chúa lúc đó mới hơi ngóc đầu lên, lừ lừ ngoái dòm xuống chân

cầu.

Mấy con đười ươi đàn ào ào chạy lên.

Đang chập chờn nửa tỉnh nửa mê, thiếu phụ nghe văng vẳng có tiếng tru lê thê, tự nhiên tỉnh dần, mở mắt trông ra, thấy phía bên kia cầu, hướng Nam, trong gió cuồng, mưa bay, vụt chồm ra một đàn sơn cầu, sói, vừa tru vừa chạy nhanh về phía cầu sắt.

Ba bốn chục con rồi năm, bảy, một trăm con đếm không xuể, đàn sói rừng cứ phóng từng bầy một, cuộn cuộn như những đợt sóng dữ.

Và trước bầy sói rừng hung tợn, mắt con nào cũng đỏ đỏ như mắt cá chày, có một con hết sức to đi hai chân, lông lá xồm xoàm đen thui như chó mực, nhe nanh múa vuốt, hếch mõm nhọn hoắt đón gió mưa, hai con mắt xếch dài, đỏ khé như lúc ăn đèn sắn, coi cực kỳ hung tợn, kẻ đi rừng nhác thấy, phải chết khiếp.

Chùng thấy đàn chó rừng, quá đông, mấy con đười ươi kia chạy thực mạng lên cầu, tới chỗ con chúa, mới dừng lại, giơ tay múa chân, hú từng tràng.

Lập tức, con đười ươi chúa vùng rống lên mấy tiếng động hoàng hôn, đẩy thiếu phụ về phía đười ươi và lắc lư tiến ra đứng lù lù ngay đầu cầu.

Đàn chó sói phi đến chân cầu, cuối dốc, cách chừng vài chục thước bỗng con sói chúa giơ một chân trước lên trời, cả đàn dừng nhất loạt, nhe nanh múa vuốt, chỉ chực xông lên cầu!

Qua cơn xúc động, nghĩ tới loài sói mắt đỏ kia chính là loài sói ăn thịt người hung hãn, nhanh như chớp, thiếu phụ lại thấy mừng thầm như gặp cứu tinh. Tuy vậy, nàng cũng rùng mình luôn mấy cái dờm những hàm răng lởm chởm của chúng.

Vì giống này, dân sơn cước thường gọi "hồng cầu quấy" có nghĩa là "quỷ chó đỏ", "quỷ đỏ mắt" răng sắc như răng cưa, bao giờ cũng đi từng đàn, kếp tới đâu làm thịt tới đó, bất biết món chi. Một bầy hươu nai, ngựa, lợn, trâu bò, hoặc một phường sắn, một đoàn buôn lậu chúng tràn tới, chỉ loáng mắt đã chi nhau "làm bữa" hết sạch

không còn một cái lông, khúc xương. Chúng nhai cả giày dép, dây lưng da.

Càng lại gần, trong đàn sói càng hung tợn, nhất là con sói chúa, thật xưa nay chưa có con nào to đến thế.

Bất thần, nó tru lên một tiếng, cả đàn cầu quấy ào ào chồm lên cầu.

Chỉ nhìn đàn cầu quấy múa vuốt nhe nanh nhọn sắc như răng cưa, cũng đủ rùng mình rồi.

Nhưng con đười ươi không chút nao núng. Nó vùng rống lên một tiếng vang động hoàng hôn rừng, vung cả hai tay lông lá, gạt hai cái, "bịch bịch" liền ba bốn con cầu quấy bắn tung lên cao, rớt xuống suối, không khác mấy con ngoé.

Cuộc tử chiến giữa con đười ươi và đàn sói diễn ra cực kỳ ác liệt. Chỉ trong nháy mắt, đười ươi đã ném ngót chục con xuống suối.

Nhưng cầu rộng, hai xe tránh nhau vừa, đười ươi dẫu khoẻ, chặn bên tả, vẫn trống bên hữu, sói lại cực kỳ hung tợn, chỉ ít khắc đã tràn ngập đầu cầu, làm con đười ươi chúa phải lùi lại ngăn chặn. Mấy con kia cũng nhảy vào vòng chiến. Lúc đó, con sói chúa vẫn xẹt ngang dọc, cách năm bảy thước, chừng nó rình cơ hội bắt thiếu phụ áo trắng. Thấy sói đàn đã lên cầu được gần nửa, con sói chúa bỗng tru lên mấy tiếng lạ tai. Lập tức mấy chục con sói khác chia làm mấy bầy nhất loạt phóng xuống chân cầu suối, ào ào nhảy qua.

Chừng đã đoán được bầy sói đánh tập hậu, con đười ươi chúa rống lên, vung tay vỗ mạnh xuống bờ suối. Nhưng sức dẫu mạnh khác thường, nó chỉ hất tung được mấy con, chúng ào ạt vượt qua suối lũ, kéo sang phía cầu bên kia, tấn công sau lưng đười ươi.

Đang cơn hỗn loạn, bỗng con sói chúa lại tru lên một tiếng ngắn. Sói đàn ào ạt nhảy chồm lên cầu, có con vọt qua đầu đười ươi, bị vỗ một mớ lông bụng. Như tên bắn, con sói chúa nhảy vọt khỏi đầu đười ươi, vừa chụp vuốt xuống, vừa quơ tay vỗ thiếu phụ.

Con đười ươi chúa nhanh như chớp, nó hét lên, vung tay một cái theo đường bán nguyệt chênh cao, vừa đánh trúng bầy sói, vừa gạt vuốt con sói chúa, vừa lùi lại, nắm tay thiếu phụ, lôi lại sát thành cầu.

Vừa khi đó, bầy sói nhảy xuống cũng ào lên đánh bọc hậu, nhưng mấy con đười ươi lúc này đã tựa thành cầu không phải đề phòng mặt sau, đã rảnh tay lo mặt trước. Chỉ loáng mắt, thêm năm bảy con sói bị ném tung đi, nát xác. Con sói chúa lập tức đổi lối tấn công. Nó xẹt nhảy sang đứng sát thành cầu bên kia, hú lên mấy tiếng, đàn sói ào ào lùi lại cả đứng bao quanh cầu, cách đười ươi hai ba bộ.

Đười ươi chúa cặp ngang người thiếu phụ áo trắng, xông xáo giữa vòng vây chó sói. Nó hú vang lồng lộng trong gió chiều:

- Hà! Lũ cầu quấy đã phá Lâm Vương trên vùng hồ Ba Bể, giờ lại kéo về đây quấy nhiễu muốn giành mỹ nhân. Hà hú! Lâm Vương đã có mỹ nhân, không còn thì giờ để tiêu diệt lũ mi! Rút!

Nó đánh dạt tung mấy con sói lộn xuống suối, vọt mình chạy như gió cuốn về phía ru8`người. Không chậm trễ, con sói chúa cũng tru hô lên dẫn đàn hồng cầu quấy đuổi theo như cơn lốc. Đàn chó rừng hung tợn phóng theo ào ào đuổi sát sau lưng lũ đười ươi, cảnh tượng vô cùng quái gở!

Tình cờ chúng lại chạy vào con đước mòn lão Thổ chạy hồi nãy. Đười ươi chỉ chạy trước chó sói vài chục bộ. Cả lũ quái vật phóng như bay, đước hơn dặm, tới cây cầu chênh vênh, vì mấy con đười ươi đàn chạy chậm hơn, con chúa cũng phải chạy chậm lại, chặn hậu, nên khi đười ươi nhảy qua suối, chó sói cũng vừa kéo tới, ào ào vọt qua, bổ vây.

Bỗng con đười ươi chúa hú một tràng, nhảy vọt lên tàn cây, bầy đười ươi đàn cũng ào ào chạy tứ tán, nhảy lên mất dạng.

Khi đàn sói tới nơi, thì đười ươi đã chuyền ngọn cây đu vèo đi như khi vượn.

Vắt vèo trên cây cao, con đười ươi hét vọng xuống:

- Cầu quấy! Đừng mơ tưởng mỹ nhân, Lâm Vương tạm đem nàng về động phủ.

Con sói chúa nổi giận vùng rống một tràng, lập tức cùng năm bảy con nữa, cũng nhảy vọt lên cành cây, đu chuyền đuối theo. Sói đàn tru học, cuốn theo dưới đất.

Trong lúc đờn ươi, chó sói ác chiến giành thiếu phụ đẹp trên cầu, lão Thổ bị con đờn ươi chúa ném xuống giữa dòng, vì bị vết thương, nên bị ngất đi mười khắc, theo dòng trôi đi khỏi gầm cầu, thì tỉnh lại, uống mất mấy ngụm nước.

Dòng lũ đưa lão dạt vào một bụi lau rậm cách cầu khoảng ba mươi thước. Vừa tỉnh lão đã lấy sức nhoài lên bờ, nằm điều hoà kinh mạch.

Cũng may nội lực khá thâm hậu, lại có mặc giáp giấu trong mình, nên lão chỉ bị trảo kình con quái vật vồ vào rách áo, thùng giáp, om xương như bị chày vồ giáng, không bị nội thương.

Lão điều hoà kinh mạch xong, thấy đã hồi sức, nghĩ thương thiếu phụ vô cùng, nhưng lúc này đã lượng được sức mạnh ghê gớm của đờn ươi quái, nên đành nằm im, nghĩ đến đưa con cô nàng uỷ thác cư mang. Kịp khi đàn sói hiện ra hai đợt tấn công lão đã mừng.

Lúc đờn ươi thành linh cấp thiếu phụ bỏ đi, lại chạy về nẻo cô gái em thiếu phụ bỗng đứa cháu ẩn đợi, lão cả kinh lật dật leo lên chạy theo quái vật.

Khi lão Thổ chạy tới cây cầu gỗ, nấp bụi nhìn sang sông, thấy lũ đờn ươi nhảy lên tàn cây, con sói chúa cùng mấy con nữa cũng nhảy lên, lão không khỏi kinh ngạc, nghĩ thầm:

- Xưa nay trong rừng, các giống đờn ươi, khi vượn, gấu leo cây là thường, giống báo cũng lên được những cây dễ leo, cũng như chó sói, nhưng không thể chuyền cành như khi vượn! Nay mấy con sói đầu đàn kia lại chuyền như khi là thế nào?

Nguy rồi! Cô gái em thiếu phụ hiện ẩn quanh đây đợi ta, chó sói đánh hơi rất

thính, không hiểu cô ta có biết cách làm cho hơi người khỏi xông ra không?

Đưa mắt quan sát địa thổ, thấy khúc suối quanh co chảy giữa một thung lũng hẹp, cuối thác là rừng núi đá vất chênh, bóng núi mờ mờ sau mưa gió, lão Thổ bèn men theo bờ suối chạy miết vào rừng sâu.

Trong gió mưa, vẫn có tiếng sói tru từng tràng ngắn.

Khi lão Thổ chạy được chừng ngót trăm bộ, trời thành lành tạnh mưa, rồi gió cuồng bỗng ngớt hẳn, chỉ còn hiu hiu. Trên trời mây tan nhanh, trong khoảnh khắc thoáng như ảo mộng, cảnh hoàng hôn phong vũ biến sạch.

Cả một miền sơn lâm Pi A Uác sáng hẳn lên. Về phương Tây, vàng thái dương sắp lặn chói loà trên rừng núi xa xa, chiếu xuống sơn lâm những tia nắng quái chiều hôm như rớm máu.

Trước mặt lão Thổ hiện ra một cảnh hoang tàn thê lương, cảnh cây gãy, nhiều cây bị trốc gốc đổ nghiêng lá cây trút đầy, xác thú phơi rải rác bờ bụi xác xơ.

Lão Thổ nhìn về hướng sói tru lòng thêm lo sợ, nghĩ thầm:

"Trời hoàng hôn có gió mưa đã tối mờ, hơi người lại bị đánh bật đi, sói khó đánh hơi, giờ bỗng trời quang gió lặng, hơi người ngựa chó sói càng nặng bầy sói đánh hơi đã dễ, ngựa người mùi sói có thể hoảng hý lên, càng dễ lộ! Nếu ta không liền kiếm cách báo ngay, cô ta sẽ lâm nguy như không."

Lão bèn hò lớn:

- Bùn đất trát lên người

Chó sói khỏi thấy hơi

Ai ơi! Hãy nhớ lấy lời

Đất bùn trát kỹ, hơi người không xông...

Tiếng hò vừa vang lên, bỗng nghe tiếng sói tru học phía đầu núi, có tiếng ngựa

hý vang lừng. Lão Thổ thất kinh dậm chân than:

- Ôi chao! Chị em người đàn bà này sao số mạng lại cay nghiệt thế này? Chị đã bị bắt, giờ em gái, con thơ bại lộ tung tích, khổ thay! Nàng nhờ ta bảo toàn cho, nếu đưa nhỏ sa mồm sói, ta còn mặt mũi nàng sống trên đời! Chậm mất rồi!

Như mũi tên lao, lão Thổ cầm cổ chạy vội về hướng có tiếng ngựa hí sói tru, sừng nổ.

Khi tới ngang chỗ có tiếng động, thì cả khu rừng vụt rơi vào im lặng thăm sâu.

Không để ý tới chuyện nguy hiểm chết người, lão Thổ nhảy vọt qua suối phóng vào chân núi.

Được năm, bảy chục thước, lão vụt đứng khựng lại trước cảnh tượng gớm ghiếc hiện ra.

Ngay chân núi, cả mặt cỏ bị dẫm nát, máu me loang lổ đỏ lòm nội cỏ. Một cái yên ngựa nằm chổng trơ, vài đoạn dây cương, vài mảnh thổ cẩm lót yên vương vãi, một vài mảnh da ngựa bê bê máu nằm bên nhau, di tích của tai hoạ ghê gớm vừa xảy ra.

Lòng đầy kinh dị, lão Thổ chạy quanh đảo đác. Một vùng đất khá rộng cỏ nát nhàu, lỗ chỗ đầy vết chân chó sói. Cỏ lá còn ướt sũng nước mưa pha máu bê bê coi dễ sợ.

Theo vết chân thú, đi dọc chân núi, bỗng thấy cây sủng trường nằm văng ngay cửa một cái hốc lớn, lão Thổ vớ lấy, lên qui-lát, xem băng đạn còn ba viên...

Đúng nàng bị nó vồ đằng kia tha tới đây thì rút súng! Ôi! Thiếu phụ đem thân nộp cho quái vật, trao đứa nhỏ cho ta, mà ta không bảo toàn được, còn mặt nào sống trên đời này nữa!

Dậm chân, đau đớn xót thương lão Thổ xách cây sủng trường chạy theo vết chân chó sói. Ông ta đoán chắc cô gái cùng đứa cháu bé đã bị chó sói bắt đi, khi chúng đuổi theo đường rới tới chân núi.

Vừa chạy đi tìm, lão vừa kinh dị về sức thần tốc của ác thú vồ người tha đi trong nháy mắt, chừng một trăm thước, bỗng thấy một chiếc dép trắng, cao gót nằm dưới gốc cây, lão Thổ cúi nhặt lên coi, lòng thêm đau xót, lẩm bẩm:

- Đúng nó tha hai cô cháu tới đây rớt giày! Tội nghiệp! Chỉ chậm ít khắc mà ra cơ sự này!

Nhét chiếc dép đàn bà vào túi, lão Thổ lại cầm cổ chạy. Nhờ trời mưa đất ướt, dấu chân ác thú in rõ trên cỏ nhàu nát, lão theo dấu quái vật không khó.

Chạy được thêm quãng nữa, vẫn nghe bốn bề im lặng mênh mông, lão Thổ càng thất vọng:

- Sao im lìm thế này? Lúc ta đứng đầu cầu, còn nghe thú tru inh ỏi, mấy con sói đây đàn vọt lên cây đuổi theo đười ươi, sao chúng lại biến nhanh đến thế? Chỉ sợ con sói chúa đuổi đười ươi trên cao, bầy sói đàn đánh hơi người ngựa, ào vào chân núi, xúm lại ăn thịt hai cô cháu rồi! Con ngựa đã bị yên cương rớt vãi đầu núi! Có thể chúng vừa tha đi vừa táp?

Càng nghĩ càng lo, lão Thổ cứ chiếu vết cỏ nhàu nát, chạy mau, lòng xót xa như chính ông ta bị nạn.

Lúc đó, mặt trời đã lặn gần hết sau rặng núi Tây, chỉ còn một khoảng mỏng như lưỡi liềm nhô lên, vài tia nắng quái le lói chiếu chéch xiên trong rừng, cảnh sơn lâm không qua một cơn gió, cây cối đứng im như trong ác mộng hồng hoang.

Vượt hết rặng núi dọc, lão Thổ bỗng gặp một thung lũng ngang trước mặt, có một con đường mòn xuyên qua uốn quanh về hướng Tây Bắc. Dấu chân chó sói bắt vào lối mòn. Lão Thổ chạy theo được một quãng, đường mòn vấp dọc thân một rặng núi khá cao, bỗng một mùi hôi hám tạt thốc vào mũi lão Thổ. Cả mừng, lão chạy mau thêm.

Thình lình nghe có tiếng hùm beo gầm rống đằng trước, lẫn nhiều tiếng sói tru vãi lên trời, vắng như có tiếng người hét lê thê lúu lô không phải tiếng Kinh.

Không chậm trễ, lão Thổ vọt lên phía trước, cách độ bảy tám mươi thước, dãy núi này bị cắt ngang bởi một cái hẻm thắt cổ chày, có con suối chảy qua lối mòn uốn khúc về phía tả.

Và đầu hẻm kia hiện ra một cảnh ác chiến dữ dội.

Một đàn hùm, beo, lợn lòi, gấu ngựa tới hai mươi con, từng bầy một, nối đuôi nhau từ trong rừng sâu chạy ra vừa tới đầu hẻm, thì gặp đàn chó sói. Chừng đây chỉ là khúc đuôi, nhưng cũng hàng năm bảy chục con.

Lập tức đàn thú loạn rừng xông vào tấp và cấu xé lẫn nhau cực kỳ khốc liệt.

Lão Thổ vội leo lên một ghềnh đá cao, nấp nhìn, vì không thể vượt qua ngay được. Giữa tiếng thú gầm rống, vắng có tiếng người hét lê thê, lại nghe có tiếng sói tru nỏ trước.

Chuyện gì xảy ra ở phía trước?

Lão chợt thấy ruột nóng như lửa đốt, tin chắc đây chính là đàn chó sói ban nãy.

Trong khi lão Thổ đuổi theo dấu ác thú, tình cảnh cô gái áo thanh thiên cùng đứa bé con người đàn bà bị nạn ra sao?

Ngay khi tạm chia tay lão Thổ, cô gái bỗng đưa cháu lập tức dắt ngựa lặn vào rừng, tìm nơi ẩn nấp. Nàng bỏ đường mòn, len lỏi đi sâu mãi tới chân núi.

Đến nơi, thấy đá dựng chập chồng, nàng vội kiếm một cái hốc, bỗng cháu, dắt ngựa vào, trú mưa gió, đợi chờ, vì lúc đó còn mưa.

Hốc sâu hơn thước, tróc đầu có cái ghềnh đá vươn ra như mái hiên, nàng vội buộc ngựa, lách vào, ngồi ôm cháu ủ cho ấm. Đứa bé này thật lạ, tuy trong cảnh khùng khiếp, nó chỉ meo máo chút, lại thôi, tuy đã lạnh vì mưa gió.

Lòng xót xa thương chị gặp nạn dữ, nhưng gặp lại cháu, cô gái cũng đỡ khổ, cứ ngồi nựng đứa bé cho đỡ sợ. Mấy lần, nàng toan liều bế cháu lần ra đường cái nghe ngóng tin chị nhưng sợ gây vạ cho đứa bé, lại thôi.

Lát sau, bỗng nghe tiếng chó tru vang lừng, lẫn tiếng đười ươi rú, cô gái thất kinh, kéo vội con ngựa nằm rạp xuống, sát tở vào mũi, ngồi dòm ra.

Phút sau chợt nghe động rào rào trên cây, nàng ngược dòm lên, giật nảy mình, thấy một con đười ươi to lớn lông lá xồm xoàm cặp một người đàn bà áo trắng, chuyền càn như con vượn!

- Trời! Chị ta! Đúng chị ta kìa!

Chỉ suýt nữa, cô gái áo thanh thiên bật kêu lên thống thiết. Nàng vội cắn chặt răng lại.

Con đười ươi chúa cặp thiếu phụ, đu chuyền càn như khi vượn. Nó dừng mấy khắc ngay xế trốc đầu. Thiếu phụ hình như cũng trông thấy cô em dưới hốc, vì nàng bỗng trợn tròn cặp mắt, cổ ngoái cổ nhìn xuống. Véo rào! Con quái vật đu vút vào núi mất.

Cô gái ú ớ vừa thò đầu ra chực dòm theo, bỗng nghe tiếng chó sói sồn sồn tru hộc gần kề, vội rụt đầu vào.

Rào! Một con cầu quấy to lớn từ đâu đu chuyền càn, đứng lù lù trên càn cây con đười ươi vừa đứng, xế ngay trốc đầu.

- Trời! Sao hôm nay loạn rừng lắm quái vật thế này? Nguy rồi, chó sói đâu nhiều như rươi...?

Con sói trên cây chính là con sói chúa. Vừa chuyền tới, nó vùng đảo đầu, hểnh mõm, vừa tru vừa hít, một hơi dài, tìm mùi đười ươi, nào dè lại "đánh" thấy hơi người ngựa ở phía dưới xông lên. Nó dòm ngay xuống, thấy cô gái và con ngựa, nó vùng tru lên mấy tiếng.

Từ tàn cây khác, đu véo sang mấy con sồn sồn lớn. Lẹ như chớ, cả mấy con nhảy tót xuống chân núi, con sói chúa thò tay chực vỗ cô gái, con ngựa kinh hoảng chồm dậy hý loạn, mấy con sói đàn nhảy số vào vỗ con ngựa, lòi ra ngoài.

Đúng lúc đó đàn sói dưới đất từ ngoài tràn vào, xúm lại, tấp ngựa con sói chúa

xông luôn vào hốc, cô gái thất kinh chĩa súng.

Nó tru lên nhảy chồm vào, túm được cây súng giật ném tung ra ngoài và ôm chầm lấy cô gái áo thanh thiên. Cô gái vùng tay đánh, bỗng bủn rủn tứ chi, để rốt luôn đứa bé xuống đất. Con sói chúa bỗng luôn cô gái nhảy ra ngoài.

Nàng khủng khiếp kêu hoảng thống thiết:

- Cháu ơi cháu ơi!

Chó sói chúa quét lia nhõn tuyến, nhận ra khối động đập dưới đất, vừa khi đó đứa bé khóc lên mấy tiếng, con sói tru một tràng ngắn, một con đầu đàn đi hai chân nhảy vào vỗ lấy đứa bé, chạy ra.

Vừa lo cho thân mình, vừa lo cho trẻ thơ, cô gái kêu thảm:

- Trời ơi! Cháu tôi... Đừng ăn thịt...

Nó trao nàng cho một con sói đầu đàn to lớn, và nó nhảy xổ lên núi, đuổi đười ươi cùng hai ba con nữa.

Hai con sói lớn bỗng hai cô cháu, tru lên chạy về phía cuối núi, bầy sói đi bốn chân vừa tru hộc, vừa táp tha con ngựa, cuốn theo, y như đàn kiến thợ khiêng một con mồi to vừa bắt được.

Sức người có hạn, qua nhiều giờ loạn rừng khủng khiếp, cô gái áo xanh chỉ kêu lên được mấy tiếng rồi ngất đi.

Mãi đến khi bầy sói kéo tới vùng thung lũng suối, gặp bầy thú loạn rừng chạy ra, nàng mới sức tỉnh vẫn thấy mình bị con sói vác lên vai. Lúc đó, bầy sói chạy phía sau đang ác chiến với hùm beo.

Từ trên đỉnh núi, con sói chúa lạc dấu đười ươi đang phóng xuống.

Bỗng nghe tiếng tru gầm phía sau, bầy sói cùng dừng lại.

Ngay khi đó, từ nẻo trước, chợt hiện ra một bóng nhân mã dị hình. Bóng nhân

mã này ohi như gió từ phía hồ Ba Bể tới. Ngựa khoang giống Nước Hai, bờm loà xoà như bờm sư tử cái. Người cỡi là một bà Mán Tiên, mắt sáng quắc, đầu đội cái nón vành như mũ xạ phang, mình khoác một mảnh vải sơn đen rộng, trùm cả mình ngựa. Người ngựa còn ướt, chừng đi từ xa tới.

Tới đầu thung lũng, bỗng bà lão Mán Tiên gò vạt ngựa, ngựa mặt, đón gió hít một hơi dài.

- À, đằng trước có đàn chó sói loạn rừng!

Bà Mán Tiên vọt ngựa lên ngọn gò cạnh đường mòn, đứng sau một cành xoà nhìn xuống.

Chỉ ít khắc bỗng nghe tiếng sói tru vang động, rồi từ trong đường hẻm phóng vọt ra một đàn sơn cầu, sói to nhỏ hàng trăm con chưa hết.

Khi đàn cầu quấy ra khỏi cửa hẻm chừng năm bảy chục thước, bỗng chúng dừng lại, nhất loạt hướng về phía rặng núi đá chạy chếch bên kia hẻm, đối diện xé gò đất.

Bà Mán Tiên dòm xuống bỗng thấy trong đàn sói có năm bảy con đầu đàn đi hai chân sau như người, lại có một con vác một nữ lang trên vai như tên đồ tể vác con heo mới làm lông.

- Ôi chao! Sói ma sói quái dị hai chân, bắt đàn bà con gái! Hừ! Bữa nay loạn rừng súc vật bắt chước như người!

Dưới kia, lũ sói đầu đàn quay ngang quay dọc, tình cờ mặt nữ lang hướng sang phía gò. Nữ lang không ai khác cô gái em thiếu phụ bị nạn chừng xúc động quá, ngất đi, mới tỉnh, nàng vùng vẫy... kêu la, tiếng nghe bi thiết đến náo lòng người.

Đứng ngựa bên này gò, bà lão Mán Tiên cố quái nhìn thấy bóng nữ lang vùng vẫy kêu la, bỗng bà ta nhúu cặp mày liễu dao, mắt thoáng lộ vẻ bất nhẫn, lăm lăm:

- Hừ! Cô gái kia còn sống! Coi quần áo chắc du khách người Kinh đi xem cảnh hồ Ba Bể gặp đàn thú loạn rừng "cồng" đi đây! Lạ dữ à! Lũ "quỷ mắt đỏ" kia cứ gặp

mồi là tấp chừng liền, sao nó lại vác ghếu nghện thế kia?

Đang nhìn, bỗng bà lại nghe bên kia hẻm, trên rặng núi đá, có tiếng tru lê thê...

Lưng chừng núi đá, có mấy bóng cầu quấy chạy đu chuyền như loài khi vượn, bà ta bất giác trợn mắt kêu nhỏ vỗ đống đầu ngựa, con vật phóng thốc xuống như mũi tên lao. Vèo cái, đã tới gần đường mòn, ngựa chồm mạnh, đến nỗi chỉ còn cách mấy thước, đàn sói mới có một số trông thấy, tru lên, hơn chục con phóng lại.

Nhưng ngựa phi thần tốc đã ập tới chỗ con sói đầu đàn vác nữ lang. Nghe động, nó quay vọt mình lại, đúng lúc bóng người ngựa nhảy vọt qua đầu lũ sói đầu đàn, vừa lướt đến gần.

Bùng, bùng, liền hai đòn quật ra đánh lũ sói lơ nhố quanh đấy, bà lão Mán Tiền phất "véo" tay cái nữa, một luồng thép sáng quắc cong lười liềm xẹt ra nhanh như chớp lia trúng đầu con sói đầu đàn.

Đường thép đi sát qua vai nữ lang mau đến nỗi con sói lớn vừa ngoảnh lại đã bị lia trúng mõm.

Liền sắc như nước, chỉ nghe nó ré lên một tiếng cụt lùn, cả cái mõm, chòm đầu đã bị chém toác ngoác sau tiếng "Chát" như chạm sắt đồng.

Con sói lão đảo buông nữ lang. Bà Mán Tiền theo đà ngựa phi xẹt qua đường mòn, vượn tay chụp ngay lấy lưng áo nạn nhân lôi phăng sang lưng ngựa lẹ như chớp. Con sói to đổ nhào.

Đàn sói nhất loạt tru học cả lên, ào ào phóng lại, có năm sáu con đứng đầu, đã xông tới vỗ chân con ngựa.

Nhưng bà lão đã hét lớn "chó đú chết" tay bà chém "soạt, soạt" hai đường xả dọc bên ngựa.

Luồng thép nháng cầu vồng, chân, mõm sói bay theo vó ngựa, bà lão Mán Tiền cứ thế chồm vọt đi như gió cuống vào rừng.

Bầy sói ào ạt đuổi theo.

Bà lão ôm nữ lang trong lòng, vung tay ném vải ra năm sáu trái hoả mù. Bốp, bốp! Đạn nổ, khói tỏa mịt mù bóng người ngựa lao vào "sa mù nhân tạo" mất dạng.

Đúng khi đó, về phía cuối hẻm, lũ sói đi đoạn hậu gặp bầy thú loạn rừng xông ra, cẩu xé nhau dữ dội tiếng tru rống vang động hoàng hôn rừng rú.

Nường khói mù, bà lão Mán Tiên luồn rừng lao vòng về phía cuối đường mòn, bầy sói lại sục phía trước.

Nghe tiếng sói chìm xa hút, bà ta dừng ngựa dưới một tàn cây bên núi. Đặt nữ lang ngồi ngay ngắn, bà ta vỗ đống vai hỏi:

- Đỡ sợ chưa? Cô em?

Cô gái lúc này trống ngựa vẫn đập thành thịch như trống làng. Nhìn quanh không thấy con sói nào, nàng mới đỡ hoảng ngoài dóm lại, thấy kẻ cứu mình là một bà Mán cổ quái, da mặt nhăn nheo, mắt sáng như tia lửa điện. Nàng vừa mừng vừa sợ, khẽ đáp:

- Thưa cụ cháu đã đỡ!

Lúc đó bà Mán Tiên mới nhìn rõ nét mặt hoa nhường nguyệt thẹn, bất giác đưa tay vuốt nắn khắp mình mẩy cô gái, cười thê:

- Đẹp như tiên! Thịt lẫn, vú đành, mặt như hoa nở, mụ là đàn bà cũng phải mê mê! Ôi chao đẹp thế này suýt phải làm vợ chó sói!

Cô gái hơi đỏ mặt, nhìn bà ta không dám nói chi, vẻ瑟瑟 hiện rõ khiến bà ta phải ôm chầm lấy bảo:

- Gái đẹp chớ sợ! Chó đủ mò phương khác. Mụ thương cô em, nhưng làm sao lại bị chó đủ bắt thế?

Cô gái nghe hỏi, run giọng đáp:

- Thừa cù, chị em cháu đi chơi hồ Ba Bể, bỗng loạn rừng, đười ươi chó sói kéo ra vồ, tuýt tưng chết hết, chị em mỗi người một ngã. Chị cháu bị đười ươi quái bắt đem đi. Cháu may gặp đứa cháu bé đang ẩn nấp trong hốc, thì bị chó sói bắt đem đi, ăn thịt cả ngựa! Còn đứa cháu cũng bị nó tha đi, chẳng hiểu còn sống không, hay đã vào bụng sói?

Nói chưa xong nước mắt đã chảy ròng ròng.

Bà lão Mán Tiền nhìn về nẻo rừng xa, chột hỏi:

- Đười ươi bắt chị cô em đi hướng nào? Còn đứa bé, ta có thấy sói tha đi đâu?

Cô gái buồn rầu, nghẹn ngào:

- Con đười ươi quái cấp chị cháu, nhảy chuyền càngh, vượt qua rặng núi đằng kia!

Con sói chúa đuổi theo tranh đoạt, gặp cháu đang nấp trong hốc đá, nó cho sói đầu đàn vồ công đi, đứa nhỏ chắc nó thai đi sau đàn.

Bà lão Mán Tiền nhìn cô gái đăm đăm, nét mặt bà ta vẫn lạnh lùng, nhưng ánh mắt thoáng hiện vẻ thương xót. Bà đưa bàn tay nhăn nheo vuốt tóc nàng, bảo:

- Gái biết võ gì chưa nói đã khóc! Nín đi chứ!

Cô gái gạt lên, thốn thức:

- Cù ời! Cảnh ngộ của cháu đến gỗ đá cũng phải khóc! Cả nhà đang đoàn tụ, bỗng phải chia lìa, chị cháu cùng đứa nhỏ đều sa nanh vuốt quái vật, cháu cầm lòng sao được! Xin cù tha tôi cho!

Bà lão Mán Tiền vụt bảo:

- Để ta đi cứu đứa nhỏ ngay. Chắc lũ chó đó còn đang quanh quẩn đằng kia! Ta phải kiếm chỗ tốt cho cô em đứng đợi, mới được!

Dứt lời, bà ta để nàng ngồi trước mặt phóng ngựa xuống đường mòn, phi ngược về hướng hồ Ba Bể.

Được một quãng, bỗng tới một thung lũng thắt cổ chày, bên kia suối có một cái hẻm, hai bên đá dựng đứng khá rộng. Bên kia hẻm, vắng có tiếng chó sói tru lê thê, bà lão Mán Tiền dừng lại, cặp cô gái nhảy vọt lên ghềnh đá, chườn lên cao, đặt nàng ngồi trong một hốc khuất, dặn:

- Cứ nấp nguyên đây, chớ đi đâu, đợi ta về! Đây! Bôi thuốc này vào người, chó sói khỏi đánh hơi!

Bà ta dúm vào trong tay cô gái một lọ thuốc xanh như lá cây, đoạn phóng xuống đường, phi ngựa vào hẻm núi.

Được quãng ngắn, vừa vọt qua con suối, thấy xác beo, cạp, gấu, sói ngổn ngang, bà lão lăm bắm:

- Hừ! Thú loạn rừng vừa đánh nhau! Hôm nay chắc chúng no nê rồi nên còn để xác nằm đây! Không khéo nó ăn thịt đứa nhỏ rồi!

Bà ta lao vào hẻm. Sang tới cửa bên kia, đã nghe tiếng sói tru từng tràng, ngựa vượt lên quãng nữa, đã thấy thấp thoáng ẩn hiện xa xa, giữa thung lũng, có nhiều bóng sói lồ nhố, bà lão Mán Tiền bèn vọt ngựa xuyên thung vòng lên, ẩn sau bụi rậm quan sát.

Giữa thung, chó sói, sơn cầu đầy đàn, chạy sục sạo từng bầy, gập bụi nào cũng đánh hơi, chắc đi tìm bà ta cùng cô gái.

Bà Mán Tiền gò ngựa, đứng ngoài bìa rừng, quét lia nhõn tuyến dòm vào, điểm từng bầy, chẳng thấy con nào tha đứa nhỏ.

Đang thất vọng, bỗng nghe có tiếng con nít khóc ré lên, bà Mán cả mừng vội dòm về hướng phát âm. Đến mươi khắc mới chợt thấy sau một bụi cây thưa có mấy con sói lớn đứng thấp thoáng, và có một con cầu quấy đi hai chân sau, bỗng một khối trắng, chắc đứa nhỏ?

Hình như lũ quái vật đang dòm đứa nhỏ, vì chúng châu đầu vào nhau.

Bỗng nghe tiếng hú, lũ thú này lừng thừng đi về phía bà Mán đứng.

Cả mừng, bà ta cứ đứng im đợi. Thành linh nghe thấy sói tru học sau lưng, bà ta ngoái dòm lại, thấy một bầy chừng hai mươi con sói dữ từ rừng bên phóng tới, cách chỉ còn chừng năm mươi thước.

Biết lộ hình tích, bà Mán Tiền vỗ ngựa, phi vọt vào thung lũng.

Ngựa phóng nước đại như tên bắn, sói trông thấy nhất loạt tru inh ỏi, đổ xô lại. Nhưng ngựa đã phóng thẳng đến chỗ có con sói đang bông đùa con nít.

Chừng hiểu ngay bà ta định cướp lại đứa bé, con quái vật vùng tru rống lên, bỏ chạy về hướng đông đồng loạt bốn chân.

Lúc đó, ba bề bốn bên, chó sói lở nhố đang đổ lại như rươi, nhưng con ngựa khoang của bà Mán không chút sợ hãi, cứ sải vó như máy. Bà ta hét:

- Quái vật! Đưa đứa nhỏ đây! Còn chạy đâu?

Rập! Ngựa xẹt chặn đầu con cầu quấy bông đùa nhỏ, cách ba thước bà Mán phất "soạt" tay áo, chém vọt ra một luồng thép con lia ngang cần cổ con sơn cầu.

Con này nhanh hết sức chụp luôn tránh thoát, nhưng lưỡi liềm vút qua hơn ngang tay, lập tức đảo xẹt lại phát lia một nhát lẹ như chớp, trúng cần cổ, gập ngay xuống như "chém treo ngành". Cả hình thù đổ xuống "chân" nó buông rời bọc trắng, bà Mán xẹt lại cách độ thước rưỡi, đã vươn tay hất nhẹ một cái.

Kình lực nân vọt khối trắng lên, ngựa xốc tới, bà ta đỡ luôn lấy dính như ngựa.

Thì ra đúng đứa con nít bọc chắn. Nó khóc ré lên. Bà Mán ôm nó vào lòng, vọt ngựa đi như giông.

Nhưng được mười lăm thước, chó sói đã bu tới như rươi chặn lối. Không nao núng, bà Mán Tiền chém "véo" lưỡi liềm theo hình cánh cung bổ xuống khiến bảy

tám con ác thú đứt đầu, xẻ tai, lòi ruột ré lên đổ nhào.

Ngựa xốc tới, hí tiếng dữ, nhảy vọt qua đầu chó sói, vừa nhảy vừa đá tung như chày vô nện, trúng con nào, con đó lăn quay như trái cầu. Chỉ có một con đầu đàn đi hai chân nhảy dạt tránh, thò chân trước tát mặt ngựa, nhưng lại bị lưỡi liềm chém bay bàn chân, ngã lăn lộn, kêu rống như bị chọc tiết.

Bà Mán Tiền ra khỏi vùng ác thú. Chó sói từ các ngã ào ào đuổi theo xồng xộc. Bà Mán cứu được đứa bé, không phí một giây, rập mình phi về phía cửa hẻm. Nào dè mới được nửa thung, bỗng thấy chó sói kéo tới chặn bít luôn cửa hẻm núi, đông ngót một trăm con, lỗ nhổ nhiều hàng. Bà lão Mán Tiền vừa định phóng về hướng đó, bỗng thấy chó sói, sơn cầu đầy đàn bít mất cửa hẻm, bà ta đành ngoắt ngựa chạy vòng hướng khác, chực xuyên lâm, tới chỗ cô gái áo xanh đang đợi.

Bỗng nghe trên núi có tiếng cầu quấy tru lê thê, nhọn hoắt như dùi chọc lỗ tai.

Bà Mán Tiền này bịt khăn đỏ trên đầu, đội nón lên trên, người sơn cước vẫn gọi sắc Mán Hồng Thầu - Mán Đầu Đỏ, nay nghe cầu quấy tru rú, dòm lên núi, thấy một bóng cầu quấy đang chạy hai chân xuống như bay, bà ta vùng cười thét:

- Sống lâu biết lắm chuyện lạ đời chó rừng đi hai chân lòng bắt gái đẹp! Chó đú! Kiểm món khác! Tao cứu hai cô cháu nhà này!

Chó sói từng bày lao học tới, bà ta quất ngựa nhảy vọt qua đầu sói. Tuy vậy mới chỉ có một số xô lại gần, còn những con khác đang toả ra bao vây, nhưng con ngựa khoang hết sức mạnh bạo, cứ vừa chồm vọt vừa đá tiền đá hậu, đem chủ ra khỏi "thung lũng sói" trong nháy mắt, cứ thế phi về hướng Tây. Con sói chúa cũng vừa phóng xuống chân núi, tru vang động hét sói đàn đuổi theo.

Ngựa chạy hay, nhưng vùng này lại nhiều cây cối, chó sói luồn rừng mau hơn, giây phút chỉ còn bảy tám chục thước. Muốn vòng về chỗ cô gái đợi, không tiện lối quanh bà Mán Tiền nghĩ thầm:

"Cố thoát phương khác, nhân tiện nử cho lù chó đú rời xa khu núi đó, sau sẽ kiểm thể vòng lại, là thượng sách!"

Bà bèn xuyên lâm, vòng ra đường mòn, nhử cho sói dữ đuổi theo, lát sau mới lừa chúng, bắt đi hướng khác.

Chừng nghe tiếng sói tru vắng vắng út xa, chìm hẳn vào cảnh hoang hôn rừng, bà Mán Hồng Thầu mới quay ngựa, lần về vùng núi cô gái Kinh đợi. Vượt hết quãng hẻm khá dài sang tới cửa bên kia, thì mặt trời đã chui hẳn xuống rặng núi Tây, cảnh sơn lâm úa đỏ như bồi máu loãng.

Xác thú loạn rừng cấu xét nhau vẫn còn nằm ngổn ngang, nhiều con lõi cổ, xổ ruột gục bên suối nước.

Vọt ngựa qua, phi mau tới khu núi đá bên đường. Bà Mán Hồng Thầu gò cương gọi lớn:

- Cô em người Kinh đâu? Mụ cứu được con nít rồi đây! Hú... ú... ú?

Tiếng bà ta hắt vào vách đá, vọng hồi, dội lại, như ma quái.

Không có tiếng đáp. Lạ lùng, bà ta gọi to hơn, lần này bằng tiếng Kinh khá sôi.

- Gái "kẻ chợ" đâu? Làm gì trên đó, không lên tiếng? Cứu được con nít rồi đây!

Vẫn chỉ có tiếng vọng âm ngân chuyển đáp lại.

Hơi chột lòng, bà Mán Hồng Thầu nhảy xuống ngựa, bồng đứa bé gái, chuyền ghềnh đá, vọt lên hốc đá ngọn phiến dựng thành gọi giật:

- Cô em còn đấy không?

Im lìm! Bỗng bà ta hơi giật mình, thấy hai cái xác sơn cầu khá lớn nằm gục ngay chân phiến đá, bụng thủng banh xổ cả ruột gan, máu me tím xỉn từng vũng!

Đoán có chuyện chẳng lành mới xảy ra, bà Mán Hồng Thầu nhảy vọt lên ngọn phiến đá dòm vào hốc.

Vừa ngó, bà ta hơi giật mình, rút soát lưới liềm ra. Vì trong hốc còn một con đười ươi to lớn, cao độ thước bốn đứng sừng sững, tựa vách, trợn trừng mắt trố dòm

ra.

Vung liềm, bà Mán Hồng Thầu quát lớn:

- Quái vật! Mà vừa ăn thịt con gái Kinh?

Nó cứ đứng như cái xác nhồi trấu. Bà Mán thả liềm "phập" cổ họng đười ươi. Hình thù nó lắc lư chực đổ. Không một tia máu đỏ phọt ra.

Mãi lúc đó, bà ta mới chợt nhận ra nó chỉ là cái xác không hồn!

Tự nhiên đứa bé khóc ré lên. Bà Mán Hồng Thầu ôm nó vừa ru, vừa dỗ:

- Nín đi! Nín đi! Con nít gan, sao lại khóc thét? Con nít sợ đười ươi?

Đứa nhỏ nói bập bẹ, khó nghe. Bà Mán dòm mắt nó, ngẫm hiểu quả nó thấy hình con quái bắt mẹ nó, nên xúc động. Và theo tia mắt nó nhìn, bà lão thấy một mảnh áo xanh nằm dưới chân đười ươi như con bướm đậu!

- Ôi chao! Con nít này mình mẫn lạ thường, mảnh áo kia đúng bị quái vật móc rách! Chắc chó sói đười ươi tranh nhau, nhưng giống gì bắt cô gái đem đi?

Bà Mán Hồng Thầu lật đặt buộc đứa nhỏ gái trước bụng làm "địu", và rời hốc đá, phóng quanh núi, tìm cô gái. Nhưng sục kiếm khắp vùng chẳng thấy đâu, chỉ nghe gà rừng eo óc gáy buồn tênh.

Hình như đứa con nít linh cảm thấy cảnh bơ vơ cô cút giữa rừng già không thân thích, chợt oà lên khóc.

Bà lão cho ngựa đi bước một, xoa đầu đứa nhỏ, dỗ dành, lòng thương xót bảo:

- Con nít! Con nít! Đừng khóc nữa, tao nghe đứt ruột! Quái vật nó bắt mất mẹ con, dì con, tàn sát hết gia nhân, nhà con mấy người chịu khổ, con nín đi, không sợ, từ nay ở với tao, tao nuôi nấng, truyền cho võ nghệ kỳ môn dị pháp lớn lên giết loài quái vật, cứu mẹ cứu dì! Chịu không? Coi mặt tao dữ tợn, sợ không? Con nít!

Lạ thay! Đứa nhỏ bơ vơ như nghe hiểu lời bà Mán Hồng Thầu, lập tức nó nín

ngay, lại cười ngây thơ, nhưng hai con mắt đen láy vẫn đầy nước mắt.

Bà Mán dòm nó, lòng bùi ngùi cảm động, kéo mép chăn lau mắt cho nó, và tự nhiên hai con mắt long sòng sọc của bà lão cổ quái cũng đỏ hoe, tuy miệng vẫn cười thét:

- Con nít ngoan! Không sợ tao! Tao thương con nít! Tao truyền hết võ nghệ! Không sợ, má tao đây!

Bà bồng nó lên, chìa má. Hai bàn tay vụng dại ôm lấy đầu bà ta, áp miệng vào, cái miệng còn thơm mùi sữa mẹ. Bà ta thích chí hôn lia lịa.

Bỗng "soạt"! Bà già sồn cức vạch luôn ngực kề miệng nó, cười ré:

- Vú da! Bú tậm vú da, về nhà, kiếm vú sữa. Há há!

Tiếng cười vãi theo vó ngựa, nghe rung như ghen nức tang thương. Từng bước lắc lư, bóng ngựa khoang đi trong ánh nắng hoàng hôn đỏ khé, mang trên lưng một già một con nít, đi về nẻo cuối rừng nhòa dần tận miền sơn thủy xa xôi nào.

Còn người thiếu nữ bất hạnh kia, ngay sau lúc bà Mán Hồng Thầu vọt ngựa đi cứu đứa nhỏ, nàng vội mở lọ thuốc ra, bôi khắp người.

Thuốc có mùi hệt rêu mốc, đất ẩm.

Bôi xong, nàng đứng trong hốc, hồi hộp nhìn xuống chân núi, có đường mòn chạy qua hẻm, đầu hẻm vẫn vẳng tiếng ác thú tru rống lê thê nghe ghê rợn muốn nổi da gà.

Trong khi đó, cách cô gái chỉ độ sáu bảy chục thước, ngay gần hẻm núi, lão Thổ râu dóm vẫn nấp sau ghềnh đá khuất, theo dõi cuộc ác chiến giữa đàn thú loạn rừng.

Hùm beo vốn khoẻ hơn sói, nhưng sói đầu đàn lại có sức mạnh hung tợn, không giống nào địch thủ!

Chỉ trong giây phút, hùm beo, gấu ngựa, lợn lòi đã hạ khá nhiều chó sói, nhưng

sói đàn càng lúc càng bu lại quá đông, hùm beo phải vừa đánh vừa bỏ chạy.

Giống sói lại có thứ vô khí vô cùng lợi hại, là nước đá, có khi một con sói hạ nổi hai ba con lợn lòi bằng cách nhảy lên cao, đá tia vào mắt lợn, xót muốn nổ con người, và cứ thế sói nhảy xuống lưng lợn, cắn đứt, rút ruột vọt lên cây. Người sơn cước vẫn gọi chó sói như có khẩu "súng bắn nước độc", người và vật đều phải sợ!

Đã có mấy con mãnh thú bị sói đá trúng mắt, gằm rống, lồng lộn như điên.

Thật trớ trêu mãnh thú chạy tứ tán, nhiều con vọt lên sườn núi, nhất là mấy con beo, vô tình lại chạy lên chỗ lão Thổ nấp; làm lão phải rời chỗ, rút dần về phía sau.

Đàn sói, sơn cầu thừa thắng ào ào đuổi theo, cứ thế cuộc chiến diễn ra theo bước chân mình thú, rải rác khắp dưới thung, trên sườn núi.

Lão Thổ cứ phải men ghềnh khuất lùi dạt mãi, tới gần chỗ cô gái áo xanh nấp lúc nào, không hay.

Nhưng tới khu này, thì mãnh thú có ít con đã kịp vọt chạy mất, chó sói sơn cầu lũ lượt quay lại khu cửa hẻm để đi theo đàn. Tuy vậy, vẫn có hai con đầu đàn hung tợn rượt theo hai con beo, lao vọt qua chỗ lão Thổ nấp.

Không may hai con beo lại nhảy lên nóc hốc đá cô gái ẩn. Hai con sói tạt theo. Beo lại nhảy xuống chân phiến đá, sói nhảy theo. Cô gái thấy bóng ác thú, tưởng nó tới vỗ mình buột kêu lên một tiếng.

Tiếng kêu không to, nhưng đủ để hai con sói đầu đàn nghe rõ và lão Thổ nấp gần đấy bỗng giật mình đưa mắt dòm quanh lăm lăm:

- Quái! Rõ tiếng đàn bà kêu hay chó sói mới tha nàng đến đây?

Lập tức, lão rời chỗ nấp, rón rén lần từng bước tìm kiếm. Ngay khi đó cách quãng gần, hai con sói đầu đàn đứng dưới hốc, vùng hếch mõm đánh hơi. Nhưng hơi người cô gái đã được thuốc Mán Hồng Thần át đi, hai con sói cùng tru hộc, nhảy vọt lên ngọn đá, tình cờ, đúng ngay cửa hốc.

Hai con ác thú dòm vào, thấy cô gái tơ, cả hai cùng tru lên, nhảy xổ vào.

Nào ngờ ngay khi đó, bỗng rào rào cành lá, một cái đầu to tướng thò ra ngay nóc hốc, lại đúng lúc cô gái Kinh kêu ré lên. Rào tiếng mạnh, cả hình thù vọt nhảy xuống, đứng xế ngay cửa hốc, thò ta vỗ hai con sói. Thì ra là con đười ươi!

Sói hung tợn, đười ươi còn hung hơn, vừa nhảy xuống, đã vỗ được một con, móc lòi luôn cổ họng. Con kia chồm tới, bị đười ươi quật cả con sói trước vào ngã lộn xuống chân phiến đá.

Con đười ươi này hung hăng lạ thường. Nó nhảy chồm theo, vỗ lấy con sói, hai con vật lộn, chỉ mười giây, con sói đã bị móc lòi bụng xổ cả ruột gan ra một đồng.

Trên hốc, cô gái thấy mấy con quái nhảy xuống, lập tức rón rén lần ra, chực kiếm kế thoát, không ngờ con đười ươi hạ hai con sói nhanh như chớp, và vọt lên, nhe răng cười, làm nàng thất kinh, túng thế, phải lùi vào hốc. Vớ được hòn đá bằng viên gạch cô gái quật mạnh vào ngực đười ươi! Không ngờ con quái khoẻ như voi, đá nện trúng ngực nó vẫn nhe răng cười, xông luôn vào vỗ.

Cô gái cũng biết võ, nhưng xem chừng sức đã quá suy kiệt sau nhiều giờ vất vả kinh tâm, mới đâm trúng một quyền, đã bị nó nắm lấy tay, kéo vào lòng.

Hoảng hốt, nàng ré lên:

- Con quái! Buông tao ra!

Tiếng ai kêu vọng đến tai lão Thổ lúc đó vừa lò mò tới sau hốc đang lấp ló ẩn sau mỏm đá. Nghe tiếng kêu, lão vùng hỏi lớn:

- Ai kêu đó?

- Tôi... cứu tôi! Con đười ươi!

Nghe hai tiếng "đười ươi", lão Thổ giật mình, nghĩ ngay đến con đười ươi chúa hời này, nhưng cũng nhảy vọt ra trước hốc. Nhìn vào, thấy cô gái Kinh, hời này đang bị con đười ươi to lớn nắm khư khư, lão vừa mừng, vừa lo, rút soạt ra một lưới

dao găm sắc như nước, nhảy vọt luôn vào đâm con đười ươi.

Con quái này thính tai lạ thường lập tức ngoái cổ lại, thấy người, kéo phăng cô gái xẹt tránh sang bên.

Chưa kịp đâm, lão Thổ dừng phắt lại, thủ thế, dòm con quái, lòng đỡ ngại, khi nhận ra không phải con đười ươi chúa.

Đã vồ được gái tơ, bị phá, con quái nổi hung, găm giữ xông tới vồ.

Nhưng như cắt, lão Thổ xoay nghiêng người vung tay trái gạt tay quái, tay dao đâm thốc một nhát tận lực bình sinh trúng ngực trái con quái. Phập một tiếng giòn sệt như chạm cả xương, mũi dao đâm trúng tim con đười ươi, ngập lút cán.

Con quái giật bắn mình, kêu rống lên, bủn rủn tứ chi, còn hăng máu, quơ tay chực vồ. Nhưng lão Thổ đã lẹ như chớp co chân trái đạp tung ra một ngọn cước trúng hạ bộ con đười ươi, tay rút phăng dao. Con quái bắn luôn lại giáng "huých" lừng vào vách đá, mắt trợn ngược, máu phun phì phì như vòi rồng.

Nó lắc lư giơ tay lên, thở hồng hộc chực phóng ra, lão Thổ nhảy sang bên tránh vòi máu, chực xẹt vào đâm nữa.

Nhưng con đười ươi đã thở phì ứ ớ, tắt thở, hai mắt vẫn trợn trừng, chết nhăn răng, đứng sừng sững.

Lão Thổ bước lại lau dao găm vào lông con đười ươi, bảo cô gái:

- Quái vật chết rồi! Đàn sói còn quanh quẩn đầu hẻm, ta nên kịp rời khỏi chỗ này!

Cô gái ngó đười ươi chết, lòng mừng rỡ thở phào, nhưng lại mở to mắt dòm lão Thổ, lộ vẻ ngờ ngác, e dè hỏi:

- Cám ơn ông đã giết quái vật cứu mạng gái khốn đốn này! Xin ông làm ơn cho biết quý danh? Ông mới qua vùng này?

Nghe giọng, nhìn nét mặt đầy bờ ngỡ, lão Thổ không khỏi sững sốt kêu:

- Kìa cô không nhận ra lão sao? Lão trao đĩa nhỏ cho cô hồi nãy, cô đã quên ư?

Cùng lộ vẻ ngạc nhiên, cô gái lắc đầu:

- Không! Tôi đâu có quên? Nhưng... ông cụ Thổ có râu đốm, đâu phải ông?

Cười lớn, lão Thổ đáp:

- Thì lão Thổ đốm râu, xách "ô súng" đây, còn ai nữa? Nhưng súng ô mất rồi...

Cô gái nhú mày liễu dao nhìn đăm đăm, kinh ngạc kêu:

- Ông là cụ Thổ hồi nãy? Sao có chuyện quái gở thế? Cụ Thổ tuổi ngót lục tuần có râu, còn ông...ông còn trẻ, làm gì có râu? Ông là ai?

Giật mình, lão Thổ sờ lên cằm.

Mãi lúc đó mới hay vì bị đường ươi chúa ném xuống suối, cả bộ râu đã trôi theo dòng lũ xiết, còn đâu!

-Ồ!

Mặt thoáng đỏ, lão Thổ bỗng lộ vẻ lúng túng, nhìn cô gái, lắp bắp:

- Tôi... tôi mất bộ râu... trông không giống hồi nãy sao?

Thoáng mấy giây ngạc nhiên, cô gái sức hiểu, quên cả cảnh nguy đe dọa, buột miệng phì cười, thỏ thẻ:

- Trời! Tôi hiểu rồi! Thì ra ông hoá trang giả làm cụ Thổ, râu ông bị nước cuốn đi!

Nàng lần trong túi, lấy ra một cái gương tròn chỉ lớn hơn đồng bạc "xòe" chút, đưa cho "ông lão". Ông ta cầm soi mặt, bỗng thêm đỏ mặt, khi nhận ra bộ mặt lão Thổ đã biến dạng, râu ria, các chất hoá trang đã bị nước suối lũ, nước mưa quét

sạch, giờ đã lộ ra một bộ mặt trai trẻ, chưa tới ba mươi, mi thanh mục tú, khôi ngô lạ thường. Và không phải mặt người Thổ, mà là mặt trai Kinh, cằm nhẵn thín.

- Ôi chào! Thế này mà tôi không hay, vẫn tưởng còn mặt lão Thổ! Xin lỗi cô, tôi thật vô ý!

Cô gái vui vẻ:

- Có hề chi đâu! Ta cùng người Kinh, càng dễ thân nhau chứ sao! Nhưng trông ông ngơ ngác coi buồn cười quá!

Hai người ngó nhau, cùng cười. Chàng tuổi trẻ chợt hỏi:

- À, con cháu nhỏ đâu?

Nghe hỏi, nàng mới chợt nhớ lại tình cảnh xót xa, mặt hoa tối hắt, rơm rớm nước mắt đáp:

- Tôi cùng cháu bé bị chó sói tha đi, may gặp bà cụ Mán cứu tôi thoát vuốt sói, còn cháu vẫn bị nó đem về nẻo cuối rừng... Bà cụ đi tìm cháu, bảo tôi đứng đây!

Mừng rỡ, chàng trai hỏi:

- Cứu người giữa đàn sói dữ, chắc bản lĩnh bà Mán phải cao lắm?

Cô gái gật đầu:

- Vâng! Bà cụ giỏi võ lạ thường, con ngựa phi nhanh như gió. Tôi bị con sói đầu đàn vác vai, nghe tiếng sói tru, ngựa chạy, vừa ngoảnh nhìn ra, đã thấy con sói bay nửa đầu, bà nắm tôi kéo sang lưng ngựa, phóng như tên bắn! Bà cụ bịt khăn đỏ, đội nón xòe, mắt sáng coi rất dữ!

Chàng trai gật gù, bảo:

- Nếu vậy ta cứ đứng đây đợi bà! Chắc bà thuộc sắt Mán Hồng Thâu, kỳ nhân dị khách chi đó! Nếu bà cứu được cháu nhỏ, trong sẽ cầu bà cứu bà chị cô!

Cô gái nghe nói, bỗng thấy hy vọng, mặt hoa đỡ vẻ thê lương, bèn kéo vạt áo lau nước mắt.

Chàng trai cũng đưa tay xoa sạch các vết hoá trang, đoạn bước ra cửa hốc, thò đầu, dòm xuống thung lũng.

Bất thần "rào" cành lá, xế phía dưới có hai bàn tay lông lá thò ra, đề "rắc" cành cây, rồi từ trong bụi bước ra một con đười ươi to lớn, xoay mình, giương mắt ốc nhồi thao láo dòm tứ phía.

"Rào" cái nữa, lại một con đười ươi thứ hai nhảy ra. Bỗng hai con quái cùng hú lên mấy tiếng vang động sơn lâm, nổi hung bẻ nghiêng cành cây, một con ôm cả một tảng đá lớn quăng rầm xuống núi.

Cô gái nghe hú thất kinh, vội bước ra, nấp sau lưng chàng trai, dòm xuống run giọng:

- Chắc nó đi tìm con trong hốc này?

- Suyt! Nó đứng cuối gió, có thể đánh thấy hơi người.

Cô gái sức nhớ ra, thì thào:

- Bà Mán Hồng Thần có cho tôi lọ thuốc trừ hơi người, đây còn gần nửa!

- À hay lắm! Nếu vậy ta cũng đỡ ngại.

Chàng trai lấy thuốc bôi khắp người.

Thình lình, phía cửa hẻm vụt nổi lên tiếng sói tru vãi lên không. Rồi một đàn sơn cầu to lớn từ phía hẻm phóng ào ào ra, lao thẳng về hướng hai con đười ươi đang nổi hung đập phá.

Nhìn con sói chồm chếch lên núi, có lẽ chúng đã nghe tiếng hai con đầu đàn vừa rồi tru hộc trước khi bị giết.

Chàng trai giật mình, quay bảo cô gái:

- Đứng đây nguy lắm, ta phải tránh cho xa! Đười ươi bí thế, thế nào cũng chạy ngược lên núi.

Cô gái bối rối, lắp bắp:

- Nhưng còn bà cụ Mán...?

- Ta cứ tránh đi, lát quay lại.

Dứt lời, chàng dắt cô gái chạy vụt ra, nhảy xuống chân phiến đá dựng, cứ thế len lỏi, chạy chếch xuống thung lũng.

May sườn núi này ghềnh đá nhấp nhô, tuy cheo leo nhưng kệt đá có nhiều cây cỏ lau sậy, vừa chạy vừa ẩn tránh rất tiện.

Đằng kia, hai con đười ươi thấy chó sói ra đây đàn, xông lên, cũng nổi hung, phóng thốc xuống ôm tảng đá đập nát đầu luôn mấy con sói. Nhưng sói quá đông, xúm lại như rươi, đười ươi bị cản, cào lòi thịt phải bỏ chạy.

Không may cho hai người, lúc đó lại có một bờ đá chồm lên cao, đánh xuống nên hai con đười ươi phải chạy chếch xuống thung. Đàn sói ào ào đuổi theo, nhanh như gió, cô gái lúc này lại quá đuối sức, chạy không kịp, chàng trai phải cầm tay dắt chạy.

Ngoái dòm lại, thấy lũ quái vật đuổi nhau về hướng mình, chàng trai không khỏi kinh tâm, bảo:

- Nguy cấp lắm rồi! Phải thoát mau khỏi vùng này mới được! Cô không gắng thêm được sao?

Cô gái thở hộc:

- Tôi mệt lắm... Muốn đứt ruột mất thôi! Ông cứ chạy đi, tôi đành tìm chỗ nấp!

Chàng trai lắc đầu.

- Cô đừng nghĩ quẩn! Tình thế gấp lắm, hay để tôi công tạm cô chạy cho mau!
Tôi còn sức.

Cô gái thoáng đỏ mặt, then thùng lúng túng. Nào ngờ vì mãi nói với nhau, hai người đã vọt ra chỗ trống gần chân núi, đằng kia có mấy con chó sói trên cao chột nhác thấy bóng người, vùng tru học lên, đàn sói ào ào phóng tới.

Hai con đười ươi thấy bóng đàn bà, cũng tru lên, chạy đuổi theo.

- Lộ rồi! Lũ quái đã thấy ta! Cô mau bám chặt cổ, tôi mang khỏi vùng này!

Túng thế, cô gái cuống quýt chẳng biết làm sao ngượng nghịu bá lấy cổ chàng trai lạ.

Không còn đủ thì giờ để ý tới khối thân thon lản nằm trên lưng, nét nhũ kỷ hà đang dán chặt theo nhịp chạy, chàng trai lập tức dùng thuật khinh công lướt trên các mỏm đá, lao chếch xuống thung lũng!

Đười ươi, chó sói đuổi theo tru hú vang động sơn lâm.

Lúc đó mặt trời đã lặn, rừng già nhuộm ánh hoàng hôn, đỏ khé như máu loãng, giờ đã ngả sang màu tím sẫm. Gió bỗng như im hặn cây rừng đáng núi rũ bóng coi như các hình quái tượng hoàng hôn.

Chàng trai chạy hết cánh rừng nọ qua cánh rừng kia, lũ quái vật không chịu bỏ.

Khoảng mười phút sau, vẫn nghe tiếng sói tru, đười ươi hú phía sau, cô gái nghĩ tới lời dặn của bà Mán vội ghé tai chàng trai bảo:

- Ông à! Làm cách nào lộn lại hốc đá hồi nãy được?

Chàng trai gật đầu, nhưng lối mòn quanh co hai bên toàn bờ bụi, không tiện thể vòng lại.

Sương chiều dâng một lúc thêm dày, may sao ngay khi đó, bỗng phía sau, lại có một đàn thú dữ trong rừng đâm xổ ra, cản mất lối gây nên một trận ác chiến.

Thừa cơ, chàng trai liền cồng cô gái nhảy vọt vào bên đường, cách mười lăm thước búi luôn dây leo, đu vọt người lên, chuyền tít lên ngọn, ngồi trên một tàn lá rậm.

Ấn vừa xong, thì hai con đười ươi chạy tới. Chúng chạy chậm lại mấy giây, rồi lại cắm cổ phóng thẳng.

Ít giây sau, lại đến đàn sói, lăm con còn tha cả nửa mình con lợn lòi, máu me bết bết.

Hai người nín thở, vạch lá dòm xuống. May sao, đàn sói cũng phóng thẳng.

Tiếng tru hú vang chuyền xa hút, rồi tắt hẳn.

Rừng già rơi vào quạnh quẽ thăm thẳm.

Mười phút sau, vẫn không thấy ác thú trở lại. Cô gái ngồi sau lưng chàng trai, thì thào:

- Nó đi thẳng! Không biết có quay về lối này không?

Hơi thở nàng phả vào má chàng, thơm thơm. Mãi khắc đó, chàng trai mới để ý thấy mùi lan xạ vẫn phảng phất bên mình. Không quay lại, chàng trai đáp:

- Giống sói, đười ươi xuyên rừng, lướt bãi rất tài! May ra chúng vòng ngả khác.

Núi rừng chuyển từ màu sẫm sang màu xám, dạ thần đang bơi lợ sơn lâm, nhưng trên trời trắng thượng tuần treo lơ lửng trên đỉnh núi như chiếc lưỡi hái tử thần.

Bỗng cô gái hốt hoảng:

- Trời sắp tối rồi! Ông cho em trở lại hốc đá, xem bà Mán đã về chưa.

Chàng trai ngoảnh mặt lại. Vô tình lại mặt kề nhau, bốn mắt nhìn nhau sâu thăm thẳm, chàng trai giục.

- Giờ xuống được rồi! Ta quay lại chỗ đó! Cô để tôi công, đi cho mau!

Hai cánh tay ngà choàng cổ, chàng trai xốc nàng lên lưng, chuyền càn nhẩy xuống, và cầm cổ chạy về nẻo cũ.

Tới nơi, trời đã tối hẳn, trăng liềm vàng úa, bốn bề im lìm.

Trong hốc vẫn chỉ thấy xác con đười ươi chết đứng lù lù, nhe răng trắng nhớn.

Cô gái vùng cất tiếng gọi, chỉ có tiếng nàng vọng đáp lại như ma nhái.

Cô gái ôm mặt khóc nức nở. Tiếng nàng khóc dưới trăng liềm, nghe ai oán, thê lương.

- Bà Mán không trở lại... Cháu tôi vào bụng sói, chị tôi bị đười ươi bắt đem đi, gia nhân chết hết, tôi nay thân gái bơ vơ giữa rừng, cũng sống làm chi!

Chàng trai dịu dàng bảo:

- Có thể bà cụ Mán đã cứu được đứa bé, trở lại lúc ta chạy lủ quái vật đuổi sau, cô nên gắng... can đảm, chịu đựng, sau này còn tìm kiếm, báo thù!

Nàng nghẹn ngào nức nở:

- Mới hồi chiều còn đủ mặt người thân giờ hai mẹ con chị ấy bị nạn, tôi còn ai đâu.

Dứt lời, như điên cuồng, nàng vùng mạnh, lao đầu xuống núi. Nhưng chàng trai nắm được cổ tay giữ lại, bảo:

- Người thân bị nạn, còn sống, sao cô đã vội huỷ mình! Cô không bơ vơ giữa rừng, còn có tôi...! Tôi xin dốc lòng giúp cô thoát cảnh khốn đốn này!

Nàng ngó chàng, rồi như quá sợ bơ vơ cô độc, bỗng nàng ôm chầm lấy chàng trai gục vào ngực, khóc nức nở "ông ơi".

Chàng trai vỗ nhẹ lưng nàng như dỗ đứa trẻ thơ:

- Cô đừng quá bi lụy! Trời tối, rừng hoang, ác thú loạn rừng sâu, kiếm nơi nghỉ, rồi mới tính chuyện khác được! Giờ cô muốn về đâu, tôi đưa đi?

Cô gái ngửa mặt lên, rung giọng:

- Cao Bằng xa lắm! Giờ nếu có thể về được chợ Rã thì hay... Nhưng đêm tối, sao đi được?

- Không sao! Nếu ta gặp bản ta tạm trú qua đêm! Thôi! Giờ phải rời khỏi vùng rừng núi ghê gớm này! Để tôi dìu cô!

- Ông... vất vả vì em quá! Ông này biết lấy gì đền đáp?

Hai người đem nhau xuống thung lũng. Cảnh loạn rừng quái gở đã qua như cơn ác mộng.

Giờ thì miền sơn lâm Pi A Uác im lìm như trong quan tài. Trăng liềm, núi in bóng sừng sững lên vòm trời, cây in bóng vào trăng úa sương đêm lê thê, chỉ có tiếng côn trùng rên rỉ triền miên, đơn điệu mang mang. Và thỉnh thoảng có tiếng hoẵng kêu "hoẵng hoẵng" ngơ ngác lạc loài...

Một trai giang hồ, một gái đài trang bị nạn, đi bên nhau như hai bóng oan hồn từ đời khuyết sử hiện về, đi giữa cánh rừng hồng hoang.

Dáng liễu thất thiếu xiêu xiêu đổ vào dáng tùng quân xơ xác sau trận loạn rừng khùng khiếp đi dưới trăng liềm về phương Bắc mờ sương...

NỮ CHÚA HỒ BA BỂ

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Người Đẹp Bán Đầu Lâu

Mười tám năm sau...

Một sáng đẹp trời, cũng vào độ hạ . Cả một miền sơn lâm Phi Mã Ác (Pi A Uác) u tịch bỗng nhộn nhịp hẳn lên như mọi năm, vì du khách tứ xứ đổ tới xem phong cảnh đông như hội.

Từ lâu, hồ Ba Bể vẫn được coi là vùng sơn kỳ thủy tú, một thứ kỳ quan tại miền Lĩnh Nam, cũng như vùng vịnh Hạ Long, Bái Tử Long.

Viên quản này trạc hơn bốn mươi, râu quai nón, mắt điều hâu, luôn luôn đi sát kế sau chàng tuổi trẻ.

Trước mặt họ, còn có một vài bọn du khách, dân buôn ta, Tàu đi lữ lượt chuyển trò vui vẻ.

Vừa đến cửa rừng, bỗng nghe tiếng kêu thất thanh nổi lên, rồi đám người đi đàng trước lùi cả lại, dáo dác, kinh hoàng, vẻ muốn chạy mà không dám chạy.

Ngạc nhiên, viên quản giục ngựa lên hỏi:

- Có chuyện gì thế, các ông các bà?

Đám du khách, dân buôn ngoái dòm lại, mặt mày xanh mét, trở về đặng trước, một người lái buôn Kinh kêu lớn:

- Cụ quản... cụ! Ghê quá! Có... có chùm gáo dừa...

Không đợi nghe hết câu, viên quản vọt ngựa lên. Được năm bảy thước, y bỗng dừng phắt lại. Vì phía trước ngay đầu cây cầu mây bắc qua con suối, có một ngọn

giáo dài cắm giữa đường, cán giáo buộc một râu sọ người vẫn còn khua lốc cốc như gõ mõ.

Người lái buôn Kinh theo lên đường xế sau ngựa, lắp bắp giọng vẫn run vì sợ hãi:

- Bọn tôi vừa tới gần cầu thì thấy "cây giáo sọ người" từ đâu rớt xuống...

Viên quản nheo mắt nhìn lên cây. Chàng tuổi trẻ cùng người tùy tùng kia vừa tiến đến, bỗng "rào" cành lá, tiếng động kéo lê qua tàn cây, tiếp liền tiếng vút gió, "phập"! Một ngọn giáo thứ hai cắm ngay sau ngọn giáo trước, dài hơn, nhô cao độ ba gang tay, nhưng lại cắm chổng ngược mũi lên trời.

Cả mấy người lính "xà cạp trắng" cùng sờ vào bóng súng. "Véo"! Có tiếng xé không khí, lẫn cả tiếng "gõ mõ", ai nấy đều ngửa mặt trông lên, thấy một vật đen sì sáng loáng bay vụt xuống, cắm "phập xoảng" ngay mũi giáo nhọn, gãy dựa mấy cái kêu "lốc cốc lốc cốc" rồi đứng im.

Mọi người dòm sững mới hay đó là một tấm khiên sắt tròn xoe như cái mâm, hai bên vành có treo hai cái râu sọ người, giữa khiên có vẽ hình đầu lâu ống xương chéo như biểu hiện hải tặc, dưới có ba chữ "Bán đầu lâu" vừa bằng chữ Nôm, vừa quốc ngữ, chữ Tây, nhưng chữ quốc ngữ to hơn. Chỉ cần nhìn cái khiên lấp vào ngọn giáo đủ hiểu kẻ quăng khiên tài tình đến mức nào?

Mọi người ai cũng sợ, chỉ có bọn chàng trai vẫn như thường. Viên quản quát lớn:

- "Bán đầu lâu" là cái gì? Ai ném đó muốn gì?

Lời vừa dứt, bỗng nghe tiếng ồm ồm nổi lên như lệnh vỗ, khua vỡ màng tang làm du khách, lái buôn nhiều kẻ phải bịt vội tai, nhắm mắt:

- Lệnh chúa hồ đã ra: từ nay phàm du khách lái buôn nào đến vùng hồ Ba Bể, mỗi kẻ đều phải mua một cái đầu lâu!

Viên quản quát to:

- Mua một cái đầu lâu? Mua làm gì? Đầu lâu ai?

- Đầu lâu khách vắng lai! Kẻ nào lai vắng tới vùng hồ xem phong cảnh, buôn bán, đầu lâu đều thuộc của chúa hồ! Chúa hồ bán lại, mua đầu rồi được tự do đi lại, được bảo vệ, kẻ nào không muốn mua, tùy ý, chỉ việc chặt đầu để lại. Riêng thổ dân, người nghèo được miễn!

Vừa nghe xong, chàng trai Kinh vùng phá lên cười khanh khách:

- Lạ dữ chưa? Bán đầu lâu du khách, lái buôn! Một lối đòi tiền mãi lộ mới! Ha ha!

Bán đầu lâu? Có bán cho quan binh nhà nước không?

Tiếng ồm ồm vang lên:

- Nhà nước quan binh đều phải mua! Đầu quan cai trị đắt hơn tùy theo chức tước!

- Lính hàng quận đến đây có phải mua không?

- Mua hết! Phải mua cả súng cả đầu ngựa!

- Không mua thì sao?

- À, lệnh đã ra, kẻ nào không mua...

Phập! Từ trên không, bay vụt xuống một cái đầu người, cắm ngay ngọn giáo sọ, mắt trợn ngược trắng dã, tóc xoã sợi, coi gớm ghiếc!

Nhiều người giật nảy mình, trố mắt dòm, khiếp đảm. Vì cần cổ rớt ngập nửa mũi giáo, vừa vặn ngoảnh mặt về phía du khách, lái buôn. Cái đầu coi rất dữ, hai con mắt trợn ngược trắng dã, râu quai nón xồm xoàm như chổi xể.

Trong đám du khách, lái buôn, bỗng có một lão Tàu trạc ngũ tuần mặc xường xám vườn cổ nhìn, kêu tru tréo:

- Ý a! Đúng cái đầu ông "Lều Tài Wang" bên Theng Ngan-Fou! Tháng trước, cái ngộ về Tàu ông Lều bắc cái ngộ đóng một trăm đồn bạc "xoè" thuế mãi lộ, không cho bớt!

Bên kia suối cầu mây, chợt có tiếng ồm ồm lệnh võ:

- À chú khách buôn kia cũng đã nộp tiền mãi lộ cho thằng Lều à! Cái thằng thổ phỉ đó keo bần dữ, đòi tiền bán đường không cho thiếu một xu, lại không chịu mua cái đầu của nó! Thấy không? Đầu thằng Lều thổ phỉ mới chặt, còn tươi nguyên!

Lão Tàu le lưỡi tỏ vẻ sợ hãi hết sức, vùng nói to:

- Hầy à! Tài Wang sênh sáng hồ Ba Bể! Cho ngộ mua cái đầu ngộ, giá bao nhiêu, cho ngộ biết!

Tiếng ồm ồm vọng xuống:

- Được! Đợi đó! Còn dám người kia?

Nhiều người ào ạt giơ tay nói lớn "dạ mua! dạ mua!", nhưng có hai du khách Tây đầm vẻ bức bối, mắng "mẹc mẹc", và đưa mắt nhìn bọn chàng trai Việt. Viên quản ngục mắt quát:

- Khoan! Kẻ nào muốn thu tiền mãi lộ, cứ xuống đây!

Tiếng ồm ồm hét chìm:

- À, quân Đô! Làm lính "xà cạp trắng" không muốn, muốn làm lính âm phủ?

Viên quản ngục quát, nhưng chàng trai khề đưa mắt một cái, viên quản im liền.

Chàng trai ứng tiếng bảo:

- Muốn lấy thuế đầu lâu sao chưa xuống?

Rào rào! Có tiếng cành lá động rồi từ trên các tàn cây nhảy vọt xuống hơn chục bóng người lực lưỡng mặc quần áo chàm, đầu chít khăn đỏ, súng ống, gươm đao,

liềm tua tủa. Gã cầm đầu to như hộ pháp, râu ria xồm xoàm, mặt có vết sẹo dọc từ thái dương xuống quai hàm bóng lóng, coi hết sức dữ tợn. Cả bọn đứng dọc hai bên đầu cầu mây, gã hộ pháp đeo Pạc học, giắt cây búa lớn, vẫy tay ra hiệu cho một tên thủ hạ xách giỏ mây đang tiến lên, đứng bên, đoạn y vẫy gọi đám du khách:

- Tất cả xuống ngựa, hàng một, qua cầu mua đầu xong, sẽ được phát tín bài, trong một tháng được tự do qua lại khắp miền, không phải mua nữa!

Ai nấy răm rắp tuân theo, chỉ có bọn chàng trai Việt và hai người Tây vẫn đứng yên.

Lão Tày buôn dắt con ngựa thồ hàng hoá đi trước nhất, qua cầu mây, nói líu lô:

- Ông Tài Wang sênh sáng à! Cái ngộ đi buôn nuôi mười đứa co, ba mụ lỗ phồ...

- Một trăm đồng xoè, trừ một đứa con năm đồng, còn năm mươi, hai mươi đồng thêm mỗi con vợ, tất cả một trăm mười đồng xoè!

Lão Tàu tru tréo:

- Ý a! Ông Đại Vương làm ơn bớt cho ngộ mà! Ba lỗ phồ của ngộ ở nhà có đi qua đây đâu mà phải mua đầu? Đánh thế, ngộ hết nghiệp mà!

Gã hộ pháp lạnh lùng:

- Không có mặt, không phải mua, nhưng chúa hồ ghét đứa lấy nhiều vợ, đã ra lệnh kẻ nào nhiều vợ, phải mua thêm cả thuế đầu vợ, gọi là thuế đa thê!

- Ý a! Vậy là ngộ chết rồi! Thuế nhiều vợ! Ý a! Ý a! Cái quan toàn quyền cũng không đánh cái thuế vợ mà! Xin ông Đại Vương!

- Một trăm mười đồng xoè! Mau!

Một đường búa liềm sạt chồm mũi lão Tàu buôn, làm lão giật thót mình, móc vôi tiền "xoè" đếm loảng xoảng, bỏ vào giỏ mây!

Nhưng lão Tàu vừa bước đi, gã hộ pháp kia lại túm vai lão kéo giật lại, bốc trả lại năm mươi đồng.

- Thường cho óc mua bán sòng phẳng!

Lão Tàu ngơ ngác dắt ngựa đi vội. Cứ thế, kẻ nhiều người ít, nối nhau qua cầu.

Đến mấy thổ dân nam nữ, gã hộ pháp kia vẫy ta bảo "miễn".

Nhưng đến lượt hai du khách Tây đầm, cả hai vùng quay ngựa bảo:

- Tao không xem hồ nữa!

Gã hộ pháp nạt lớn:

- Muốn về để đầu lại!

Ngựa vụt đi, được năm bảy thước bỗng "véo" lưỡi liềm dây từ trên cây bay xuống chặt bay luôn đầu người Tây, nhanh như ác mộng.

Cái cây cụt đầu đổ nhào, đầu rụng "bộp", người đầm kêu rú lên, mắt trợn ngược. Một bóng chàm nhảy vào vồ nghiêng cái đầu Tây, túm tóc, quăng qua cầu, gã hộ pháp chụp lấy, giơ cao lừ lừ, không nói nửa lời.

Người đầm sợ quá, quay vội ngựa lại, mua đầu xong, lại mua cả cái đầu Tây, khóc như mưa.

Quản Đô nổi giận, bảo chàng trai:

- Cậu Cả! Tụi này giết người như ngoé, phải quét mới xong!

Chàng trai ra hiệu, cả bọn xuống ngựa, tiến qua cầu.

Gã hộ pháp buông gọn:

- Đầu công tử con quan hai trăm, đầu quân đội một trăm, đầu lính ba mươi, một đầu ngựa hai, tất cả năm trăm sáu mươi đồng!

Chàng trai hất hàm:

- Còn ta, ta lại muốn bán đầu bọn ngươi, mua không?

Gã hộ pháp nheo mắt:

- Con quan muốn làm lính Diêm Vương?

Chàng trai lạnh lùng:

- Còn mi, muốn xuống âm ty đòi tiền mãi lộ không?

Gã hộ pháp hét lên một tiếng, rút luôn búa chém "vèo". Chàng trai lách tránh, rút gươm đâm liền. Lũ đồng đảng chĩa luôn súng chực bắn nhưng bọn quân Đô nhanh như chớp đã quay súng bắn liền.

Bốn năm tên bị chết, bị thương đổ nhào. Lũ kia nhảy tìm điểm tựa. Bọn quân Đô cùng chàng trai cũng lăn vèo vào sau gốc cổ thụ.

Hai bên bắn đi đẹt. Du khách, lái buôn chạy tán loạn, tìm chỗ nấp.

Trên các tàn cây, bông có tiếng súng bắn xuống.

Bọn quân Đô đều là những tay súng giỏi, vừa di chuyển sau cái gốc cây, gò đất, vừa bắn. Phút chốc quanh khu cầu mây, đã có hơn chục xác người nằm ngổn ngang.

Gã hộ pháp hú hiệu, cùng bảy tám tên vừa đánh vừa rút chạy.

Tiếng súng chợt im, chàng trai thoáng thấy bóng chúng xách cả giỏ mây bạc "xòe" vọt lên ngựa chạy:

- Đuổi theo! Lấy lại tiền cho người ta!

Năm thầy trò ào đi bắt ngựa, đuổi theo như gió cuốn.

Chàng trai phóng trước, bắn "đẹt" một phát, nhào luôn tên xách giỏ bạc. Chàng trai lướt lên, nhặt giỏ bạc, ném cho viên đội.

- Trả lại cho du khách, lái buôn!

Viên đội xách giỏ bạc, gọi mọi người nói lớn:

- Bạc mua đầu đó! Ai nộp bao nhiêu, lấy lại bấy nhiêu!

Đoạn ném giỏ bạc, viên đội phóng theo về phía hồ Ba Bể.

Bọn người chạy trước độ sáu bảy chục thước, hai bên bắn nhau đi đệt. Dọc đường, thổ dân, du khách, lái buôn thấy hai bọn đuổi bắn nhau, ai nấy hoảng hồn chạy như vịt.

Bọn chàng trai hạ thêm hai người thì hồ Ba Bể đã hiện ra trước mặt.

Một vùng sơn kỳ thủy tú, cảnh trí đẹp như trang, rải rác gần xa có bóng nhà sàn chênh vênh, vài quán tranh nằm dưới các tàn cây. Trên bờ, ngựa xe lổ nhổ. Dưới nước... Hoa "krông" đỏ chót như phượng vĩ cùng nhiều loài hoa ngàn rực rỡ thành những nét chấm phá linh hoạt, đẹp hùng vĩ, hữu tình, thanh thoát như cảnh trí Bồng Lai.

Người quanh hồ nghe súng nổ, ai nấy ngơ ngác dòm cả lại, nhiều kẻ chạy ẩn sau các gốc cổ thụ, mỏm ghềnh.

Chàng trai Kinh quát lớn:

- Thảo khẩu! Mi chạy lên trời, ta cũng bắt được!

Gã hộ pháp bỗng cười thét:

- Con quan ngục! Mi tới số rồi mới dám vào đây! Giờ đừng hòng tẩu thoát!

Lời vừa dứt, bỗng nghe cồng nổi âm u vang lừng sơn lâm, rồi từ phía Nam hồ, kéo ra một đội người ngựa hàng hai ba chục tay súng khoẻ mặc toàn quần áo chàm, ào ào phi như cơn lốc, vờ tung súng vừa bắn, dính như nhựa, đạn liếm "chúu chúu" bên tai bọn chàng trai Kinh.

Thấy quân giặc kéo ra khá đông, chàng trai Kinh không khỏi chột dạ quay bảo bọn quân Đô:

- Chúng đông lắm, ta mau lui lại, kiếm điểm tựa mới xong!

Cả năm thầy trò lập tức quay ngựa, lộn về phía xế Bắc Hồ, nào dè mới phóng được dăm chục thước, chưa ra khỏi khu bờ hồ, bỗng nghe tiếng cồng khua inh ỏi, từ phía rặng núi phía đông, lại kéo ra một cánh quân nữa, toàn quân kỵ, đông khoảng năm bảy chục tay súng, ào ào phi như gió, chặn luôn phía sau, làm bọn chàng trai Việt tiến thoái lưỡng nan, túng thế, đành dạt về phía hồ, kiếm tạm gò đất, mỏm đá làm điểm tựa.

Năm người vừa kiếm được một chỗ khá, xuống ngựa, chạy tìm nơi đặt súng cầm cự, thì cả hai cánh quân kia cũng vừa kéo tới cách chỉ độ non hơn trăm thước.

Bỗng có tiếng tù và rúc vang. Cả hai cánh quân đều xuống ngựa chiếm các bờ bụi, cây cối gò đồng nhỏ, làm điểm tựa, ào ào tấn công như vũ bão.

Bọn chàng trai Kinh chống cự được mười lăm phút thì hết đạn. Quân Đô thất kinh bảo chàng trai:

- Nguy rồi! Đạn mang đi có hạn, giờ chỉ còn một hai viên đạn súng lục làm sao bây giờ? Cậu có biết bơi không?

- Biết chứ! Chú quên tôi đã bơi ngược thác lũ sao?

Mừng rỡ, quân Đô nói nhỏ:

- Vậy cậu Cả thoát nạn thôi. Sau lưng ta là hồ nước! Bọn toi sẽ cản chúng!

Chàng trai lắc đầu:

- Không được! Nếu nguy, chính chú nên về Cao Bằng báo tin, tôi sẽ chặn chúng!

Đám tùy tùng không ai chịu. Bỗng nghe tiếng tù và rúc một tràng ngắn, súng

giặc im bật, có tiếng quát lạnh lạnh:

- Bọn chúng hết đạn rồi, để bắt sống! Xiết vòng vây lại!

Tiếng "dạ" ran khắp mấy bề. Bọn chàng trai trông ra, thấy người lỗ nhổ từ sau các chỗ núp, tiến ra, súng ống gươm đao tua tủa. Một cánh toàn đàn ông, còn cánh kia toàn đàn bà, mặc quần áo sơn cước, đầu bịt khăn đỏ.

Dẫn đầu đám nữ binh, có một cô gái rất trẻ, chỉ trạc mười bảy mười tám mặt mày đẹp, nhưng là thứ đẹp táo tợn huyền bí của các cô gái chúa rừng xanh, đàn ông yếu bóng vía, thấy phải sợ!

Nàng này cũng mặc quần áo chàm, nhưng có nhiều cái khác đám nữ binh kia quần áo thêu chỉ ngũ sắc lại dát kim tuyến, xà cạp quần bắp chân cũng màu đỏ như khăn bịt đầu và cũng có viền chỉ kim tuyến lấp lánh.

Nàng ta cỡi con ngựa bạch, đeo súng ngắn, sườn giắt một sâu lưới liềm, tay cầm một cây roi sáng loáng đứng lấp ló sau thân cổ thụ, trở roi quát lớn:

- Mấy gã kia! Dám cả gan chống lại lệnh chúa hồ Ba Bể, rước vạ vào thân, nay đạn hết, thế cùng, còn chưa bó tay đầu hàng sao? Tên nào là chủ?

Chàng trai Kinh ló đầu ra mồm đá quát:

- Hồ Ba Bể là danh lam thắng cảnh trong nước, bọn ả không phải toàn quyền thống sứ vua quan đương vị, sao dám bày trò "bán đầu lâu" ăn cướp tiền bạc của thiên hạ? Ta đây đi săn bắn, ngoạn cảnh đẹp của nước Nam, lại phải nộp tiền thuế phi pháp sao?

Nàng kia thét:

- Trai Kinh ngốc! À, người ỷ vào mấy tên xà cạp trắng ốm yếu, không cần kiêng oai chúa hồ sao? Tài nghệ được bao nhiêu, dám buông lời mạn thượng, không sợ chết sao? Phải người là con trai tuần phủ Cao Bằng?

Chàng trai không khỏi ngạc nhiên, thấy ả biết cả lý lịch mình bèn nghĩ ra một

kế, vùng hời:

- Còn nàng là ai, phải chúa đảng cướp hồ Ba Bể? Ta coi nàng cũng là tay biết vài miếng võ đó, nhưng về ăn nói oai hùng, có lẽ chỉ ý vào bọn thủ hạ đông như giò bọ, nếu một mình đối đầu ta, liệu dám nói oai không?

Nàng kia nổi giận, quắc mắt phượng, quát "véo" roi, hét:

- Tên con quan hỗn xược! Ta sẽ nuốt sống ngươi cho người biết gái nữ chúa hồ Ba Bể thừa sức phá tan cả tỉnh Cao Bằng của các ngươi! Coi đây!

Dứt lời, nàng ngửa cổ rúc mấy tiếng tù và, lập tức, cả hai cánh quân dừng lại, chỉ có năm nàng xách khiên, vọt ngựa lại chỗ nàng đầu đảng.

Nàng này giơ tay phất một cái, cả đám xốc ngựa ào ào tới chỗ chàng trai nấp.

Quản Đô thì thào:

- Để tôi cho một phát!

Chàng trai cản lại:

- Kế về súng, chúng đông như rươi, ta địch sao nổi? Ta cố bắt mấy ả, may có kế thoát thân!

Quản Đô hiểu ý, cầm súng. Năm ngựa vọt tới, năm bóng chằm vọt qua đầu ngựa, mút tít khí giới. Bọn chàng trai cũng rút gươm đao vọt ra.

Chàng trai chặn nàng đầu đảng lại. Cuộc hỗn chiến diễn ra ác liệt, cả hai cánh nam nữ nhất loạt khua cồng, hò reo vang dậy, vừa reo vừa tiến lại gần, thoắt còn độ sáu mươi thước.

Chàng trai quát:

- Giặc cái! Nàng định đánh lừa, vây bắt!

Nàng đầu đảng cười thét:

- Mình ta cũng đủ bắt sống người đem chặt đầu làm lệnh, cần gì quân gia!

- Không thấy chúng kia sao?

Nàng ngoái nhìn, quát:

- Lui ra hết! Mình ta cũng đủ bắt chúng, các người không được lại gần.

Đám người kia lùi lại. Véo! Đường roi quất trúng vai áo chàng trai! Một nhát gươm lia, chỏm khăn đỏ cô nàng bị liếm bay một mảng.

Quản Đô đánh với ả đầu lĩnh, xuất kỳ bất ý thả vọt ra hai ba lưỡi dao lan, nhắm sang ngực nàng đầu đảng. Nhưng nàng ta chỉ khoa tay trái, phập phập! Dao đã cắm vào cổ tay có đeo một dây vòng từ thạch.

- A, tên quản xà cạp trắng kia dám ném ám khí! Trả mi!

Vút, vút! Nàng vẩy mạnh tay, hai lưỡi dao bay ra, một cái xuyên qua nách áo, một cắm trúng vai, Quản Đô giật mình vọt lùi lại, thả luôn hai lưỡi nữa, nhắm cả nàng đang đấu với y.

Nào ngờ nàng đầu đảng lẹ như chớp, đã rút lưỡi liềm thả vọt ra chém bay đao.

- Ha, ha! Đã thích đòn gió, để chúa cô cho ném mùi đòn gió!

Lời dứt, lưỡi liềm đã bay ra, chém lia vào thầy trò quản Đô.

Cả năm người giật nảy mình, nhất loạt vung khí giới đỡ gạt, nào dè lưỡi liềm đi mạnh như vũ bão, chém bặt đao quản Đô, làm y chao hấn người suýt văng đao. Lưỡi liềm xẹt cầu vồng chém xả xuống đầu chàng trai Kinh, chàng ta vung gươm đỡ "chất" toé lửa, lưỡi liềm móc lưỡi gươm dè rập xuống, làm chàng ta phải giật vội về, nhảy vọt xa ba thước.

Bỗng nghe tiếng kêu nhỏ, dòm sang quản Đô đã bị một phát trúng bả vai bay mất mảng áo dính cả thịt. Xế bên y, một cái đầu lĩnh xà cạp trắng vọt nhảy tót xuống mặt cỏ, quay lông lốc, cái thầy cụt đứng lom khom phun máu phì phì như vòi

rồng rồi đổ xuống.

Lưỡi liềm sáng loáng vẫn xẹt loăng ngoăng.

Mãi khắc này, bọn quân Đỏ mới giật mình kinh hoàng trước ánh liềm cong đảo xé gió như lưỡi hái từ thần chỉ chực chụp xuống đầu. Viên quân vừa nhảy lùi, vừa bật kêu sững sốt:

- Liềm phi! Liềm phi! Không xong rồi! Bí pháp! Bí pháp! Cậu cả chạy mau xuống hồ... không nguy mạng!

Chàng trai Kinh cũng không giấu được vẻ kinh ngạc, vùng kêu bằng tiếng Tây:

- Ôi chào! Không ngờ gái dữ lại có thuật phóng liềm ghê gớm này! Mạng chúng ta nguy rồi! Quân Đỏ! Mau xuống hồ, về Cao Bằng! Chạy mau!

Lời chàng vừa dứt, lưỡi liềm đã chém xả xuống đầu.

Chàng trai hụp đánh, liềm liềm bay chồm mũ. Cả mấy nữ binh cùng vọt tới, nhưng nòng đầu đảng đã hét "lui cả lại", múa tay chém phạt lại. Quân Đỏ chuyển tay đao, rút súng Saint Etienne vẩy một phát, trúng ngực nòng đầu đảng.

Bị phát đạn bất ngờ, nòng ta giật nảy mình, bật lùi một bước, chào hân người, lưỡi liềm sa vụt xuống, lao đảo chém "phập" vào gốc cây, dính chặt. Quân Đỏ reo to:

- Nó trúng đạn rồi!

Nhưng nòng đã lập tức hoành thân đảo mắt lia lịa vung tay chụp cán liềm cắm gốc cây, hét "À, thằng kia dám bắn trộm". Bọn quân Đỏ thất kinh, vọt nhảy lùi về phía hồ nước. Mấy nòng đầu lĩnh nổi giận rút súng bắn đi đệt, trúng đùi người lính.

Đang kia, hai cánh quân nam nữ nghe súng nổ, lập tức hò nhau xông lại, may sao, nòng đầu đảng đã hét lạnh:

- Lui hết! Để chúa cô chặt đầu bọn nó!

Véo! Đóng chàm kim tuyến ngũ sắc phấp phới xẹt theo lưới liềm chém nhau.

Chàng trai vội hô bọn quân rút bỏ chạy, đoạn chàng ta xốc lên chặn nàng lại. Cả năm nàng cùng xông tới. Bốn nàng kia đuổi bọn quân Đô làm cả bọn phải quay lại chống cự. Viên đội cùng người lính liều chết cản bọn nữ binh, quân Đô mới nhảy ùm được xuống hồ.

Còn lại ba người, năm nàng vây đánh dữ dội. Nàng đầu đảng không dùng liềm nữa, rút dây roi gai, xoắn lấy chàng trai. Hai nàng đầu lĩnh vọt ra hồ, vừa đuổi quân Đô, vừa chặn đường rút của ba thầy trò chàng trai.

Gái hồ Ba Bể rất giỏi võ, đường roi gai đánh như vũ bão, chỉ nửa phút sau, chàng trai Việt đã đổ mồ hôi, bị liên hai nhát móc rách soạt áo, xước da tuy chỉ bị hơi rướm máu, nhưng tự nhiên bủn rủn tay chân, thất kinh lùi dần.

Cô nàng vọt lên, quất "chát" một cái, móc tung luôn thanh gươm của chàng ta, ngoắc tay trái chụp lấy, cắm phập xuống đất cười thét:

- Ta bắt sống mi, chặt đầu bêu ngọn giáo, làm gương cho bọn quan nha lính tráng y sủng không chịu mua đầu!

"Vút"! Nàng lôi trong mình rất một bộ xà tích vàng có hàng chục sợi dây cài đeo đủ thứ vật dụng của đàn bà như ống vôi, lược, mùi xoa, đồ cắt dũa móng tay, trầm thoa. Nàng ta tung vut về phía chàng trai.

Bộ xà tích phản chiếu ánh sáng chói loà làm chàng ta hoa cả mắt, túng thế ngã vật xuống lặn vèo vèo, đứng số dậy. Nào dè lúc này trong mình càng khó chịu, gân cốt muốn rũ liệt, chàng trai đưa mắt nhìn quan thấy hai kẻ tùy tùng cũng đang bị chặn đánh dữ dội, sắp nguy. Chàng ta bất giác vùng than lớn:

- Ôi thôi! Mạng ta khó toàn rồi! Nữ tặc! Mi chớ hại kẻ tòng nhân của ta!

Nàng ta cười thét! Xốc tới. Đang cơn nguy cấp, bỗng từ ngoài hồ, có một con thuyền độc mộc lao vùn vụt vào bờ, ngay chỗ đang đánh nhau.

Trên thuyền có một lão khách mặc xường xám chấm gót, râu ria xồm xoàm dữ

tợn. Khí lực xem ra càng sung mãn hết sức, cạnh lão có một cô gái Tàu xinh đẹp mặc quần áo khách ngắn, màu đen, sau lưng có một người trung niên lực lưỡng, vẻ gia nhân, tuy tướng chi đó. Bỗng cô gái Tàu trở bảo:

- Phụ thân coi kìa! Hình như có đám du khách bị giặc núi vây đánh dữ ả! Có kẻ nhảy xuống hồ chạy! Phụ thân! Ta lên cứu họ đi!

Vị khách vò bộ râu xồm, xua tay:

- Giang sơn nào, anh hùng ấy! Nó không phạm tới mình, mình chớ phạm tới nghề của nó! Trước khi sang Nam, con đã hứa chỉ cốt xem phong cảnh, mọi chuyện thị phi bỏ ngoài tai, giờ can thiệp, sinh rắc rối, mẹ con buồn ả!

Cô gái Tàu dòm lên bờ, vừa thấy gái dữ đánh tung gương chàng trai Kinh, cô ta lại vùng kêu:

- Phụ thân! Gái bịt khăn đỏ sắp bắt sống du khách kìa! Phụ thân! Ta lên cứu họ đi!

Coi kìa! Ắ khăn đỏ là con nào mà coi đặc chí tự phụ vậy?

Lão khách nhăn nhó:

- Hầy ả! Chắc là chúa hồ Ba Bể. Hồi sớm, con không nghe tên đầu mục bảo chủ tướng nó là đàn bà sao? Hầy! Bọn này lợi hại dữ ả! Coi! Nó còn cánh quân đứng lỗ nhổ đằng xa?

- A! Thích nhỉ! Cha con ta lên đánh thử với ả một trận xem sao? Mẹ con đâu có ở đây?

- Hầy! Không được! Nguy hiểm ả!

Lời chưa dứt, thuyền đã vào gần bờ, cô gái Tàu áo đen nhảy vọt ngay lên như con cắt.

Lão khách râu xồm này có vẻ thương con vô cùng. Lão ta, quay nhìn gã tùy

tùng, vò râu kêu "Ý à! Con bé này hay sinh sự" và cả hai cùng nhảy vọt lên bờ.

Lúc đó, cô gái hồ Ba Bể tung bộ xà tích định bắt chàng trai bỗng nghe tiếng quát lạnh giọng Quan Hỏa:

- Khoan! Cô khăn đỏ kia! Không được hại người ta! Có cô nương đây!

Cô gái hồ Ba Bể dừng tay, nhìn ra, đã thấy một cô gái Tàu áo đen từ phía hồ nước vọt tới, phía sau lại có hai bóng to như hộ pháp đang xốc tới.

Cô gái Tàu xẹt đứng xế bên chàng trai Kinh. Cô gái hồ Ba Bể quắc mắt nạt:

- Cô em là ai, dám can thiệp vào chuyện hồ Ba Bể. Đã mua đầu lâu chưa?

Không vừa, cô gái Tàu cười lớn:

- Chị là du khách bên Quảng Tây sang xem hồ đẹp, nhân dịp cũng muốn mua đầu một con giặc về treo chơi! Nàng có phải là giặc cái không?

Cô gái hồ Ba Bể quắc mắt, nạt:

- Á là ai? Đã mua đầu lâu chưa mà muốn dự vào việc này?

Cô gái Tàu cười lớn:

- Ta không muốn dự vào, ta đang tìm mua đầu con giặc cái cật đông, ăn hiếp du khách! Nếu nàng là giặc cái, hãy bán đầu cho ta!

Nàng kia nổi giận, trở mặt cô gái Tàu, mắng:

- Mi muốn tìm cái chết mới dám hỗn láo với chúa hồ Ba Bể!

- Mi lầm rồi!

Ngay khi đó, lão khách râu xồm mặc xường xám cùng người tùy tùng phóng tới, quát "Khoan! Chớ đánh nhau vội" nhưng mấy nàng đầu lĩnh đã xốc lại, chặn lối. Cô gái chúa hồ đã xẹt tới vùng roi gai quật cô gái Tàu. Nàng này thò tay vào

bụng, giật soạt một cái, đã rút ra một cây "thiết lĩnh tiên" sáng loáng, gạt phẳng roi móc.

Cây "thiết lĩnh tiên" của cô gái Tàu là thứ khí giới phối hợp giữa roi và xúc xích, nửa dưới là một cây roi dài chừng bốn gang tay, cong veo mềm như mây rừng, phần trên là bốn gang xúc xích, bằng nhau, đánh gần có thể chấp hai thứ thành một, đánh xa, buông xúc xích ra, hết sức lợi hại.

Cuộc ác chiến diễn ra dữ dội ngay khắc đầu.

Chàng trai Kinh sắp bị bắt, thấy có người cứu, vội cùng hai người tụt tụt nhảy ra, đứng bên gốc cây, theo dõi cuộc hỗn chiến.

Cô gái Tàu bản lĩnh cao cường, chỉ vài đường roi đã lộ rõ tài điêu luyện, cầm cự với nàng chúa hồ không chút nao núng.

Nhưng cuộc chiến giữa lão khách râu xồm với mấy nàng đầu lãnh ngay khắc đầu đã tỏ ra chênh lệch hẳn, lão khách dùng "búa dây", người tùy tùng sử dụng "liềm dây", toàn khí giới có thể quán trong người, khó đánh, rất lợi hại.

Một đường búa dây thả vù, liềm mấy lưỡi dao găm, một tẩu bị đè rạp, móc giật tung đi, liềm dây cũng cuốn ngay một lưỡi, lão khách đánh dồn mấy nàng, xông lại chỗ chúa hồ quát lớn:

- Dừng tay! Chớ đánh nhau mất hoà khí! Lão muốn ngỏ vài lời!

Mặc! Không ai nghe lão! Hai cây roi quật nhau chan chát. Nàng chúa hồ thấy bọn nữ binh bị đánh dạt, bỗng nổi giận, hét lớn:

- Vô dụng! Có đứa nào vào thay không?

Lập tức, cả cánh nữ binh năm sáu chục nàng cỡi ngựa ào ào phi tới bao quanh theo hình cung giương. Hơn chục nàng bộ tướng nhảy xuống ngựa, lao vào trợ chiến.

Cô gái Tàu cười thét:

- Giỏi lắm! Ta vẫn biết mi chỉ quen ý đông hiệp cô, đâu dám đơn thân chiến đấu!

Nàng chúa hồ cũng cười thét:

- Tào thuốc ơ lắm rồi! Trong không muốn hai lão xồm kia vào đánh giúp, nên cho chúng ngăn lại đó thôi! Còn mi với ta, đánh tay đôi, mi cầm cự được mười phút ta chịu thua mi!

Nhưng chỉ ba phút sau, lão khách râu xồm đã đánh bạt hơn chục gái tùy tướng. Nàng chúa hồ nhìn sang, thấy thế, vùng hú lên mấy tiếng, từ cánh quân nam, vọt tới năm sáu tên lực lưỡng dữ tợn, xông vào đánh lão khách.

Không may lúc đó, từ phía xế nam hồ bỗng có một đội lính đông tuần tiểu, cỡi ngựa ào ào trong rừng phóng ra. Vì quân hồ Ba Bể đứng ngựa khuất gò đồng toán lính này không thấy.

Thấy dạng lính lao tới, nàng chúa hồ hét lanh lảnh:

- Chặn chúng lại hỏi chúng đã mua đầu lâu chưa?

Một toán quân nam sau gò xốc lại, quát lớn:

- Lính đông mua đầu chưa?

Viên chỉ huy giật cổ ngựa, lấy ra một xâu hai ba cái đầu người, quăng "bịch" về phía quân hồ Ba Bể.

- À! Lính giết bọn thu tiền cửa Nam?

Viên chỉ huy cười lớn, nói một tràng tiếng địa phương:

- Thằng đó ngu như bò, thấy mặt tao, không biết quy hàng, lại đòi tao phải mua đầu! Hà hà! Tao mua đầu nó!

Một tướng núi to như hộ pháp lưng giắt cây búa lớn, sườn đeo súng, vùng hét:

- À, thẳng nay chuyên chặt đầu người đeo cổ ngựa, bữa nay mà tới số, mới dạm phạm tới hồ Ba Bể!

Cuộc ác chiến mở màn. Cả hai bên vừa bắn vừa quất ngựa, vọt vào các điểm tựa, xuống ngựa, phục bắn nhâu.

Cả vùng hồ nước vang rền tiếng súng. Cánh nữ binh ào ào xông lại, xuống bộ vây đánh lính đông, cả hai cánh nam nữ mở hai gọng kìm kẹp vào, thế dữ như cọp.

Ngoài bờ hồ, nàng chúa hồ đang kịch chiến với bọn cô gái Tàu Quảng Tây.

Lão khách râu xồm dùng tiếng lóng gọi lớn:

- Sang đây con! Lầu xám! Đem "đồ nghề" cho tao! Tao chặn cho tất cả xuống thuyền!

Có tiếng cô gái gọi lanh lảnh:

- Sẻnh sáng Nầm Nhân đâu? Mau chạy về phía hồ, nó kéo tới đông như giò bọ!

Đạn bắn như vãi đậu, chàng trai Kinh cùng hai người tùy tùng vừa bắn cầm chừng, vừa nhích dần về phía lão khách râu xồm. Chẳng may chàng ta bị luôn một phát đạn vào chân, nhào ngay xuống.

Vừa khi đó, cô gái Tàu từ phía khác vọt tới, thất kinh túm vôi lấy cánh tay chàng ta dìu vào chỗ khuất, hỏi:

- Công tử có sao không?

Chàng trai nhin đau khẽ đáp:

- Không sao nhưng... có lẽ không chạy được mau.

Lời vừa dứt, đã thấy người bộ hạ của lão khách mang lên một ống luồng đen bốn màu bồ hóng gác bếp và một túi da đựng đầy bình gỗ phép dọc thân, coi rất lạ mắt. Ngạc nhiên, chàng ta chưa kịp hỏi, đã nghe lão giục:

- Rút xuống thuyền mau! Chậm nguy mạng hết! Lính đồng tụy có súng cối xay, không cự nổi quân giặc đâu!

Miệng nói, chân lão cặp ống luồng, tay gõ nhẹ miệng bình gỗ, vờ đôi, lộ ra một cái bấp chuối thả phăng vào ống luồng! Cạch bùng! Tiếng cánh quạt xé gió vút đi, tiếp liền tiếng nổ lớn, cát bụi bắn tung lá cành gãy "rắc" phía cô gái Mán chúa hồ.

Tiếng trước phát nổ lại đến tiếng sau, cứ thế "cạch bùng" đều như giã gạo, làm nàng chúa hồ không khỏi kinh tâm, thủ hạ tháo lui, tìm chỗ nấp, hết quân lực lượng kéo tới thêm, mở trận bao vây.

Mãi khắc đó, chàng trai Kinh mới biết đó là khẩu kích pháo.

Lập tức, cô gái Tàu dìu chàng trai Kinh nương cây cối gò đồng rút về phía bờ nước.

Nào ngờ vừa lui được năm bảy bước, bỗng nghe tiếng hét "tieu nà" giần dữ, mấy người cũng ngoảnh nhìn lại, thấy lão khách bị một phát đạn trúng tay phải, rớt cả "bấp chuối".

Lão đang nằm rạp xuống, rút súng tay trái, vẫy "đoàng" về phía hữu, trên tàn cây rụng xuống một tên gãy đứt như khi.

- Tieu nà thẳng bắn trộm!

Lại một phát đạn trúng sườn bả vai, lão khách vẫy cái nữa theo chiều đạn "chúu", lá động trên tàn cây khác lại rụng xuống tên nữa, mím môi lão khách rút súng, vờ đạn kích pháo thả liền ba viên nữa.

Cô gái Tàu líu lô:

- Phụ thân rút mau! Nó kéo tới đông lắm! Con bắn cản!

Chàng trai tuy đau chân, máu ra đầm đìa, vẫn cố gượng cùng cô gái Tàu bắn che cho lão khách râu xồm ôm kích pháo vọt bừa ra bờ nước.

Nàng chúa hồ nổi giận hô thủ hạ ào đuổi theo, bắn đi đệt.

Nhờ khu này có gò đồng, ghềnh đá, cây cối, hai cha con cô gái Tàu dù được chàng trai Kinh xuống thuyền độc mộc cả mấy người đều bị thương, nhưng không nặng.

Thuyền lao vùn vụt ra xa, mới được mười lăm thước thì nàng chúa hồ cùng quân giặc ào tới, lỗ nhổ đầy bờ, chĩa súng hét:

- Dừng lại, còn chạy, ta bắn chết chìm hết!

Lão khách nạt lớn:

- Lũ mi tài cán gì dám đuổi theo ta? Không biết lão bắn pháo như thần là ai sao?

Lời dứt, mấy phát kích pháo "cạch bùng" vọt lên rớt xuống đầu quân hồ Ba Bể, khiến họ phải dạt tán, nằm phục xuống bắn vãi theo, nhiều tên bị tung xuống hồ.

Ấn sau một gò đất nhỏ, nàng chúa hồ hét thủ hạ bắn bừa, bỗng phát tiếng cười khanh khách dòn như thủy tinh vỡ:

- Ha ha! Coi kìa! Cá sắp vào thớt rồi, các người đón đây! Ta đi bắt thẳng chỉ huy cho rồi!

Dứt lời nàng ta bỏ đi liền, không thèm nhìn lại. Quân hồ Ba Bể cũng không bắn nữa.

Ngạc nhiên, bọn dưới thuyền cũng ngơ ngác dòm quanh, bỗng lão khách vùng ngựa mặt than lớn:

- Hầy à! Trời hại bọn ta rồi! Lũ "chó nước" lại kéo đến kia, sức ta đã kiệt, còn đâu!

Ai nấy dòm theo, thì ra từ ngoài giữa hồ, sau ốc đảo, vừa nhô ra một đoàn thuyền độc mộc sơn đen, mũi đỏ đang dàn hàng ngang rẽ nước phẳng phẳng lướt

tới, cứ một quãng, lại tản ra chút theo hình cánh cung, khép lại, từ giữa, vọt lên một chiếc thuyền cong vút, súng ống gươm đao sáng loà, trên thuyền lỗ nhỏ đầy đàn bà con gái bịt khăn đỏ, đứng mũi có một nàng trẻ măng, dáng thanh tú, đội nón xoè như đội cái mâm, trở quát:

- Bọn du khách kia! Sao đại đột cường lệnh chúa hồ Ba Bể, rước hoạ vào thân! Biết điều bó tay chịu trói, may còn đường chuộc mạng!

Lão khách trợn mắt kêu:

- Hầy à! Không ngờ cái vùng hồ này lại có quân ăn cướp đông dữ, mấy cái đũa con gái đẹp lại làm nghề bán đầu lâu! Quay thuyền lại mau!

Cô gái Tàu nói nhanh:

- Nó nấp trên bờ đông như giò bọ, lên còn nguy hơn! Thà cứ áp đánh, chết thôi, túng thế còn có đường độn thủy!

Lão khách vò râu:

- À, con gái ta bàn phải! Công tử biết bơi không?

- Dạ có, chỉ mắc chân bị đau!

- Để tôi giúp công tử. Nó chưa bắn, ta cũng không bắn, để lại gần, đánh phá vậy, lợi hơn.

Quả nhiên, đoàn thuyền giật không nổ súng, cứ phăn phăng xốc tới.

Cách hơn hai mươi bước, bỗng trên bờ có tiếng hét như lệnh võ:

- Chúa ba coi chừng bọn đó giỏi võ lắm đấy! Có khẩu pháo lợi hại dữ à!

Nhưng cô Mán chúa này vẫn không cho bắn, chỉ truyền chĩa súng lăm lăm. Cô gái Tàu nói nhỏ:

- Phụ thân! Nó gọi "chúa ba", con này cũng là chúa đảng, để con cho một phát,

đánh rắn đập đầu!

Lão khách còn do dự chưa quyết, thuyền kề gần, chỉ cách mười sải.

Chúa hồ quát:

- Ném khí giới, giơ tay lên! Không kháng cự là khôn đó!

Cả bọn giơ tay. Cách vài bước bất thần, cô gái Tàu rút súng vẩy luôn một phát, vào giữa mặt nàng có hiệu "chúa ba", bắn đã nhanh nào dè nàng ta lại nhanh hơn, chỉ lật đầu một cái. Chiếc nón đội đầu đã đổ vật xuống, che hết cả mặt mũi, bán thân, đúng lúc súng nổ, đạn bắn "xoảng" mặt khiên.

Quân hồ Ba Bể nổi giận chực bắn, nhưng nàng chúa Ba quát "không được bắn", và cùng một toán nữ binh co người nhảy vọt sang.

Cuộc cận chiến diễn ra dữ dội. Quân hồ Ba Bể bố vây tứ phía, đánh rất hăng.

Bọn chàng trai Kinh đã bị thương, lại sức chẳng còn nhiều, nên chỉ cầm cự mười phút, lựa thể nhảy ùm xuống hồ, lặn trốn, quân hồ Ba Bể chực bắn, nàng chúa hồ không cho bắn, truyền tản theo tám nước đuổi bắt.

Chờ mấy phút sau, viên đội, chú lính cùng viên tùy tùng hết hơi phải trời lên thở, bị họ quăng dây thòng lọng, bắt sống cả!

Còn chàng trai, cha con cô gái Tàu đến mười phút vẫn mất tăm, bọn họ sục sạo mãi không thấy.

Trong khi đó trên bờ phía Nam hồ, cuộc ác chiến giữa đội tuần sát giáp kỵ, với đám nữ binh vẫn tiếp diễn không ngừng.

Nàng chúa hồ họ gọi "chúa Hai" dẫn đầu một toán nữ binh mạnh kéo tới dàn trận đánh nhau, tuyển chiến cách nhau không đầy trăm thước.

Đội lính đồng tuy ít nhưng lại có hai khẩu súng cối xay, và đạn A.T. Nên lúc đầu đánh rất hăng, đối phương không tiến nổi.

Đương thời, đạn A.T. là loại rất tiến dụng, đó là thứ tạc đạn lắp ngay vào mũi súng trường bắn sang phòng tuyến địch, vừa đi xa, vừa chính xác hơn ném bằng tay, sức công phá mạnh.

Đội kỵ binh tuần sát dã chiến này, tay súng nào cũng mang theo một số đạn A.T. Nhưng sau một hồi nổ súng, đạn vơi dần, cũng chẳng còn nhiều. Viên chỉ huy định tiến ra bờ hồ, không nổi, bỗng nghe lính báo "có đoàn thuyền giặc ngoài hồ kéo vào". Viên chỉ huy sợ bị đánh bọc hậu, bèn hạ lệnh rút lui.

Nào dè nàng chúa Hai đã truyền quân định đánh tập hậu, lính đồng vừa lui được một quãng, dòm lại, đã thấy bóng địch thấp thoáng phía sau. Một viên quân Nùng lặn vào lại, báo viên chỉ huy:

- Mấy phía đều co giặc, nếu không rút mau, sẽ chết hết! Một khẩu cối xay tắt rồi, khẩu kia chỉ còn mười viên!

Viên chỉ huy chiếu ống dòm một vòng, hô trầm:

- Chỉ còn phía bắc, đường chợ Rã chưa có giặc! Nổi kèn, bắt ngựa, rút hướng đó.

Quân Nùng y lệnh. Tiếng kèn lui quân vừa nổi, ngựa từ sau các bờ bụi, ghèngh đá chạy ra, rất tinh khôn. Lính đồng vừa cầm cự vừa chạy bắt ngựa, vọt khỏi chiến trường, điểm lại chỉ có hai mươi con ngựa, ngót ba mươi lính, phải đèo nhau lui, không kịp đem xác chết theo.

Đạn vãi "chiu chiu" nhờ cây cối gò bụi, lính đồng cứ phi như gió cuốn.

Nào dè vừa rút ra khỏi khu hồ hai ba trăm thước, bỗng nghe tiếng hét lanh lảnh như còi tàu:

- Bọn mi vào đây rồi! Mau xuống ngựa đầu hàng!

Ai nấy kinh hồn dòm quanh đã thấy tiền hậu, tả hữu lỗ nhố đầy bóng chàm đầu đỏ, chĩa súng ống cung nỏ tua tủa.

Nổi hung, viên chỉ huy hét:

- Cứ phi! Không để vào tay nó!

Người ngựa lao như giòng. Trước mặt có tiếng cười thét:

- Bọn ngốc chạy càn! Đã vào cạm bẫy, còn chạy đi đâu? Bây đâu chó giết! Để ta bắt sống bọn chúng đem về Bắc Cạn, Cao Bằng làm trò cười cho dân chúng.

Lời vừa dứt, từng hàng dây thừng đã chặn ngang đường. Rào rào! Liền mấy cây đổ chặn cứng trước ngựa, hai bên lại toàn gò đồng ngổn ngang.

Ngựa phóng tới, đổ dồn hý loạn. Từ hai bên gò đồng, trên cây, sau lưng, trước mặt, quân hồ Ba Bể ào ra như rươi, phủ vây như nênm cối.

Viên chỉ huy còn chống cự được mấy phút, thầy trò mới chịu bị bắt, chết thêm mấy mạng!

Từ phía tả, nàng Mán chúa hai vọt ra, cười thét, trở viên chỉ huy:

- Mi tới số mới dẫn xác tới hồ Ba Bể! Không biết cả miền này, chúa Cô chiếm lãnh rồi sao? Bây đâu! Xích chúng lại!

Quân hồ Ba Bể tước khí giới, xích hết. Viên chỉ huy bị trói, nổi giận hét:

- Lũ giặc cái to gan! Quan quân sẽ làm cỏ chúng mày!

Nàng chúa Hai cười khanh khách:

- Mi có thói chặt đầu người treo cổ ngựa, giờ chúng ta lại chặt đầu mi đeo chơi! Bây đâu không cho làm trò nữa! Chặt đầu tất cả cho ta!

Quân hồ Ba Bể dạ ran, trói hết bắt đứng dàn hàng.

Một hồi công khai, bảy tên đao phủ vọt ra, hươi mã tấu, dao găm, chực phạt, bỗng nghe tiếng ai quát theo nhịp ngựa phi:

- Khoan, chờ giết uống! Để đó còn bán đầu lâu!

Quân hồ Ba Bể, lính đông trông ra, thấy nàng chúa Ba từ phía hồ dẫn một đội nữ binh xộc tới, rút gươm chém lia mấy phát, liếm bay hết lon trên áo viên chỉ huy.

Nàng chúa Hai gõ nhẹ roi lên đầu viên quan võ hỏi:

- Còn để nó làm gì? Nó là đội Đầu Lâu đã giết nhiều người, vừa đây lại hại của ta hơn ba mươi mạng, chém bảy lần chưa hết tội mà!

Nàng chúa Ba cười nói:

- Đánh trận phải giết người, hăn ăn lương nhà nước, hết lòng đánh giặc, cũng là lẽ thường tình, ta làm giặc đánh lính nhà nước, làm rạng oai danh hồ Ba Bể, cũng thế! Nay lột hết lon, giấy tờ đem về Bắc Cạn, Cao Bằng, bắt nhà nước bỏ bạc "xòe" mua lại đầu lâu đội Đầu Lâu, mới thích chứ?

Nàng chúa Hai cười lớn, gật đầu. Ánh thép bay loang loáng, bao nhiêu lon rụng hết.

Lũ thủ hạ cúi nhặt, lại thu hết giấy tờ, đoạn xích cả vào một xâu như "tù dây" đi bắt hết ngựa, nhặt súng ống, xong áp giải tất cả về phía bờ hồ.

Hai nàng nữ chúa đi trước, cùng một cánh nữ binh. Nàng chúa Hai hỏi:

- Đã bắt được hết bọn trai Kinh, gái Tàu chưa?

- Mới bắt được ba tên, còn gã trai Kinh, cha con lão Tàu râu xồm lặn xuống nước, trốn đâu mất...

Cả hai dẫn quân ra bờ hồ, quân nam nữ vẫn đang chèo thuyền độc mộc, sục tìm bọn chàng trai Việt.

Nàng chúa Ba gọi thủ hạ, bảo:

- Giờ đã yên, khá đi quanh vùng truyền ra cho du khách tứ xứ tiếp tục đến vãn cảnh như thường! Từ giờ đến tối, hãy miễn cho họ, kẻ giàu chỉ lấy một đồng xòe

thôi!

Thủ hạ dạ ran, phóng đi.

Nàng chúa Ba lại bảo:

- Chắc chúng chưa thoát đi xa, dọc bờ có nhiều lau, sậy, ghềnh hốc, giờ mỗi người đảo một phía, sục thử!

Hai nàng lập tức chia nhau, dẫn quân đảo dọc bờ tìm kiếm.

Nàng chúa Hai đi về hướng Tây, không thấy, lại đảo lại hướng Đông.

Nhưng hai mươi phút sau bóng dáng bọn kia vẫn biệt tăm! Nàng chúa Ba đi dọc đến khu ghềnh đá, lau sậy, bảo thủ hạ:

- Ta nghe trong giới biển hồ có bí thuật "thở dưới nước như loài cá", không lẽ bọn này biết nghề đó! Vậy một lũ hãy sục ra phía ốc đảo ở giữa hồ, còn một lũ kiểm từng ghềnh hốc! Chia nhau lặn xuống, xem sao!

Đám quân y lệnh, sục gắt, bọn lặn, bọn quăng lưới, đâm giáo mác đinh ba, nát cả lau sậy, tiến dần về phía đông.

Bọn chàng trai Kinh thoát ngả nào?

Ngay sau lúc phóng xuống nước, biết chàng trai Việt bị thương ở chân, nàng gái Tàu lao luôn về phía chàng ta, túm được tay, cứ thế giúp chàng lặn xuống tận đáy hồ.

Hồ rộng giặc đông lướt đảo trên, cô gái biết không thể lặn một hơi ra tận ốc đảo, nên dìu chàng trai lặn về phía bờ đông, cách khu vực đánh nhau một quãng, địa thế hiểm trở, có thể ẩn nấp được. Chàng trai bơi lặn khá giỏi, nhưng xem chừng còn kém cô gái Tàu này nhiều.

Một phần đã quần thảo mệt, lại bị thương, chàng trai mau hết hơi, chưa vào tới bờ, đã muốn sặc nước. Biết trời lên là sa tay quân giặc, chàng trai vùng bám tay cô

gái làm hiệu, đoạn gỡ tay nàng ra, ý muốn trời lên một mình cho nàng thoát.

Nhưng cô gái lại không nỡ bỏ, cứ nắm chặt lôi miết.

Cô gái Tàu đưa được chàng trời lên mặt nước, chỉ bị uống một hai ngụm nước.

Trên đầu hai người đầy rong rêu lau sậy, cành xoè, rất kín.

Nhìn ra, thấy quân hồ Ba Bể đang sục gắt xa xa, cô gái cả mừng quay nhìn chàng trai Kinh, nhoẻn cười.

Bỗng nàng chăm chú nhìn chàng ta, lo lắng hỏi nhỏ:

- Sao mặt mày công tử xanh xám thế? Công tử xúc động?

Chàng trai hơi nhăn mặt, phều phào:

- Một quá... cô nương à! Có lẽ vì vết thương ra máu nhiều...

Cô gái vội dịu chàng men lại phía có nhiều ghềnh chìa, bảo:

- Công tử giơ chân lên, tôi coi vết thương xem sao?

Chàng trai Kinh gượng đau, bám mỏm ghềnh, ngã người, giơ chân lên khỏi mặt nước. Cô gái ôm chầm lấy chân kêu "trời" vì máu ra đầm đìa. Lau qua, sờ nắn mấy khắc, nàng kêu khẽ:

- Đạn còn mắc cạnh ở mắt cá chân! Làm thế nàng bây giờ? Thuốc men để cả dưới thuyền!

Dứt lời, nàng xé vạt áo quần chặt vết thương, và xốc hẳn chàng lên một cái hốc nhỏ sát mặt nước, bảo:

- Ta phải thoát khỏi chỗ này mới được! Công tử đau chân, còn đi được không?

Chàng trai lom khom đứng dậy suýt đâm đầu xuống hồ. Thì ra lúc này đang hăng máu, chưa đau, giờ mới ngấm, buốt tưởng rụng mắt cá.

Ái ngại, cô gái đỡ chàng, thỏ thẻ:

- Bờ hồ nhiều cây cỏ lau sậy, ghềnh mỏm, để tôi công công tử thoát cho mau!

Chàng trai khẽ bảo:

- Cô nương hãy đi tìm phụ thân đã! Chắc "ngươi" cũng ẩn quanh đây!

Cô gái nhìn khắp hồ, đáp:

- Cha tôi lặn như rái cá, công tử chờ lo!

Dứt lời, nàng ghé vai, công luôn chàng trai, lội dọc bờ nước kiếm chỗ lên.

Tuy đau, chàng tuổi trẻ vẫn còn tỉnh táo để cảm rõ cảnh bất tiện trên lưng nàng.

Trong vòng tay chàng, tấm mình thon lản của cô gái đẹp như có sức kỳ bí làm chàng ngượng chín người. Khổ nữa, từ cơ thể tiết ra mùi da mỹ nhân thơm thơm hăng hắc tựa hoắc hương làm chàng càng muốn tắt thở, buột kêu:

- Thôi! Tôi đỡ đau rồi, cô nương để tôi đi... đỡ khổ cho cô nương...

Nàng thì thào:

- Đạn mắc trong đau lắm, đi sao nổi?

Nàng lội bì bõm được một quãng vừa công chàng leo lên bờ, bỗng nghe tiếng ngựa chạy, tiếng gọi nhau líu lo ập lại, nên vội ngồi thụp xuống.

Thình lình có tiếng một nữ binh kêu lớn:

- Chỗ kia lau sậy động dữ như có người len lõi!

Cả hai giật nảy mình, trông ra thấy bốn chiếc xuồng độc mộc vùn vụt lướt tới, ngó lên, lại từng toán nữ binh sục rầm rập tới.

Thất kinh, nàng kêu nhỏ:

- Ngồi đây lộ mất, phải xuống nước...

Nàng công chàng lội xuống hồ. Vừa xong, thì quân bên kia kéo tới, lỗ nhổ.

Hai người cứ nấp giữa lau sậy um tùm. Một chiếc thuyền lướt qua, một ả dữ như Dạ Xoa cầm một cây giáo dài xia lia lịa vào bờ bụi, hét:

- Ra ngay! Còn gan, lòi ruột!

Hai người im hơi. Soạt! Mũi giáo xuyên sát cổ cô gái Tàu, liếm ngoài da.

Thuyền trôi qua, ả ta dòm trừng trừng. Nhưng trên bờ, lại một toán sục tới, kiếm trong từng hốc đá, mồm ghèngh.

Không may cho hai người, bỗng nàng chúa Ba xịch tới, đem theo một con ó rất tinh khôn.

Con ó bay là là mồm ghèngh, ngọn lau, chẳng biết dòm thấy hay đánh hơi, bỗng nó kêu quang quác, lượn vòng thúng.

- A! Có kẻ núp đâu đây? Biết điều ra mau!

Nàng chúa Ba nhảy xuống, vọt đứng trên mồm ghèngh cách chỗ hai người nấp độ mười thước tây, chỉ trỏ, quát lạnh lạnh:

- Khu này có nhiều hốc đá, lau sậy, phải sục từng tắc một!

- Bấm chúa Ba, để mụ này cho vài loạt tên nó là xong!

- Khoan! Ta có cách!

Lời dứt, chợt nghe "véo, véo" tróc đầu, hai người trông lên, thấy có hai lười liềm bay vi vút, phạt dứt lau sậy, càn xoà như chém cói. Liềm tới đâu, quang tới đó, hai người vội lặn hụp, lần đi chỗ khác ngược về phía liềm phạt.

Nào dè, khi hai người hết hơi trời lên, lại bị con ó tinh quái sạt tới, kêu quang quác, lại phải lặn lội. Lần này cô gái Tàu công chàng trai Kinh không may trời lên,

lại đúng lúc nàng chúa Ba vừa xịch đảo tới. Lau sậy động, nàng ta sinh nghi thả "véo, véo" cặp liềm, hốt bay lau sậy lộ ra hai cái đầu ướm sùng.

- Chúng đây rồi!

Quân hồ Ba Bể đổ tới bồ vây, chỉ hai phút sau, cô gái Tàu đã bị một phát tên trúng bả vai, và bị một ả quăng lưới úp chụp. Cô gái Tàu rút kiếm khoét thùng lưới, thoát ra, nhưng chàng trai bị thương, phải công. Bị vây kín, cô gái đành liều mạng, nhảy vọt lên bờ.

Nào dè vừa đứng vững, nàng ta đã bị một sợi thòng lọng chụp nghiêng lấy, xiết chặt, giật ngã lăn trên mặt cỏ.

- A! Chúa Hai bắt được cả đôi rồi!

Quân hồ Ba Bể reo hò vang dậy. Nàng chúa Hai giật mạnh dây, cả hai lần tròn.

Chàng trai giục "buông tôi ra, thoát đi còn kịp" nhưng cô gái không chịu, nháy mắt đã bị thêm một sợi nữa, như bó giò.

Thì ra nàng chúa Ba đã vọt lại, quăng dây, hai nàng hai phía, kéo ghì cặp trai gái, lòi đứng sừng.

Cả hai nàng cùng lần dây, tiến lại. Nàng chúa Hai cười thét:

- Sam! Đôi sam công nhau! Còn để làm gì cho ngứa mắt.

Véo! Lưới liềm tung ra, chém sạt ngang cần cổ hai người. Cô gái Tàu hét:

- Tiu nà! Con giặc rùng! Tao đâu có sợ đứa ỷ đông.

Liềm nháng sáng chém ngang "chát" toé lửa, nàng chúa Ba lật đật thả liềm gạt, bật kêu lớn:

- Chớ giết! Đầu này đều có giá!

- Không cần giá!

- Để như lão khách râu xồm là hơn?

Nàng chúa Hai nghe theo, dòm nãy lửa.

Cô gái Tàu vẫn công chàng trai Việt nhìn chúa Hai, nhổ toẹt một bãi nước miếng.

Nàng chúa Hai giận tròn khoé hạnh, rút roi ngựa, quất đét vai, hét:

- Bắn chết con này cho tao!

Quân giặc giương cung nỏ tua tủa. Nàng chúa Ba xua tay, quát lạnh lạnh:

- Còn lão khách râu xồm đâu? Khôn hồn khai ra mau! Ta đếm đến mười, lão không ra, ả này mất mạng! Một, hai, ba...

Cả một vùng hồ nước vụt rơi vào im lặng mênh mông, chỉ còn tiếng chân ngựa khua vỏ lóc cóc, tiếng nàng chúa Hai nhọn sắc như dùi đâm thùng không gian.

Khi nàng ta hét đến chín, bỗng nàng chúa Ba giơ tay ra hiệu bảo nàng kia:

- Khoan! Lão khách râu xồm giỏi nghề độn thủy, chắc đã thoát khá xa, ít nhất phải ra tận ốc đảo kia! Ta nên cho một dịp may cuối cùng, để chúng quân nhắc lại mới được!

Cô gái Tàu nhổ toẹt một bãi nước miếng, mắng:

- Tiu nà! Hai con giặc cái! Muốn giết, cứ giết, đừng hòng giục cha tao!

Chàng trai quát:

- Giặc cái! Ta mới là kẻ phá giặc, giết thủ hạ hai ả, còn cha con nàng này vô can! Nếu cần, cứ giết mình ta cũng đủ!

Cả hai không thềm đáp, vùng khoa liềm trên trời đầu, hô:

- Đếm đến mười, không ra, ta chặt hai cái đầu này!

Quân giặc ngoài hồ cũng xô lại đếm vừa đến mười, bỗng nghe ngoài ốc đảo có tiếng hét như sấm vọng vào:

- Tiu nà hai cong giặc! Tao đây! Lũ mi chớ làm càn!

Hai nàng nhìn ra, cùng hạ tay liềm, nhếch miệng cười đắc ý. Vì ngoài ốc đảo giữa hồ, vừa hiện ra một bóng đen đứng trên ngọn cây sát bờ nước, đáng người còn mặc nguyên xường xám ướt sũng.

- À, vậy là biết điều đó! Bậy đâu! Ra bắt lão vào đây!

Quân hồ Ba Bể dạ ran, năm cái thuyền độc mộc rẽ nước chạy ra. Giây lát đã điệu lão khách râu xồm vào, khí giới đã bị tước hết, nhưng không bị trói.

Nàng chúa Hai quát lớn:

- Sao không xích lại?

Thuyền áp bờ, bọn thủ hạ vội đem xích sắt xiềng lão khách lại. Lão trợn mắt, mắng:

- Tiu nà! Tao tự ra cho chúng mày định đoạt, còn xích gì nữa?

"Xoảng" một tiếng lớn, lão giật bút tung dây xích sắt, ném bồm xuống nước, nhảy vọt lên bờ, hướng vào hai nàng chúa, nói to:

- Tao lên đây, giờ hãy tha con gái tao và chàng công tử kia ra!

Sợ lão làm dữ, quân hồ Ba Bể cùng chĩa súng lăm lăm.

Nàng chúa Hai cười dữ tợn:

- Đã bị bắt, còn dám ra điều kiện với chúa hồ?

Lão khách có vẻ giận dữ hết sức, chỉ muốn phá tung, nhưng chột đưa mắt nhìn con gái và chàng trai Kinh, thủ hạ người bị trói, người mang thương tích, máu đỏ lôm, lão nén giận, cười khà bảo:

- Cha con tao sang Nàng xem hồ Ba Bể, làm du khách mới bị lũ mi áp đảo! Nếu bên Quảng Tây, cả quân tướng nhà mi, tao đánh cho không còn mảnh giáp!

Nàng chúa Hai chống nạnh, gật gù, lượn quanh mình, bắt thần vung tay điểm một nhát trúng huyết đạo. Lão khách đứng trơ như tượng gỗ.

Rồi nàng hét:

- Khiên La đâu?

Một viên bộ tướng to như hộ pháp từ phía cánh quân Nam vọt tới.

- Chúa Hai, chúa Ba truyền!

- Đem đội hành hình tới, chặt đầu chúng, bêu làm lệnh, răn thiên hạ!

Viên bộ tướng hộ pháp Khiên La lập tức hô gọi đội hành hình tới, trói tất cả đám người bị bắt vào gốc cây, trói luôn cả bọn đội Đầu Lâu, lính đồng.

Nàng chúa Ba không can nửa lời, chỉ hờ hững nhìn đám người sa cơ.

Bọn này cũng chẳng thêm hé răng, khi đội hành hình đã dàn hàng sắp ra tay, nàng chúa Hai rút súng, bước lại gần, dòm nãy lửa, nào dè cô gái Tàu bỗng nhổ toẹt một bãi nước bọt, hét:

- Tiu nà con giặc rừng ý đông hống hách! Tưởng bọn tao sợ lũ mày chẳng? Hừ!

Tiếc thay mày không gặp tao bên Quảng Tây để tao vắn cổ mày ra đằng sau!

Nàng này giận tròn xoe mắt, giơ súng chực bắn, nhưng lại nén được, gật gù cười gằn, quát trầm:

- Nghe cha con ả đều khoe Quảng Tây, phải làm chúa tể thành Nam Ninh hay chúa thổ phi?

Toẹt! Lại một bãi nước bọt. Nàng chúa Hai hét "giết chết chúng cho tao". Đội hành hình vừa toan ra tay, bỗng nghe phía cuối hồ Ba Bể có tiếng cồng khua vang,

âm thanh bỗng mười phần hùng tráng âm u, đúng là điệu công sơn cước.

Đám quân hồ Ba Bể đang này vụt dừng tay, quay nhìn cả về phía có tiếng công.

Dứt hồi công đồng, bỗng có tiếng tù và nổi lên, vang động khắp miền sơn thủy, âm sừng linh dương rền rĩ man mang, huyền bí như từ cõi xa xăm nào vọng về.

Bỗng "vo, vo", từ nẻo cuối hồ có một chuỗi âm kỳ lạ bay vút trên không trung, rít như còi, phóng về phía đám hành hình.

Ai nấy đều ngửa mặt trông lên, thấy có một vật đỏ chót bay theo đường cầu vồng đâm thẳng xuống đất, hiện ra một mũi tên còi màu đỏ.

Nàng chúa Ba chạy lại nhổ mũi tên, dòm qua, trao cho nàng kia.

Bỗng cả hai cùng hô "về núi".

- Lệnh truyền giải tất cả về, chỉ để lại một đội khinh kỵ! Y lệnh!

Đám quân hồ Ba Bể lập tức chạy lại cưỡi trời cho mọi người, đem lên lưng ngựa, lũ khác thu dọn chiến trường, phút chốc tất cả đã vào hàng ngũ.

Cô gái Tàu cười lớn:

- Chúng mày tiếc đạn?

Nàng chúa Hai lạnh lùng:

- Không phải tiếc đạn, tiếc cái đầu của ả! Chặt ngoài hồ phí của, phải đem về núi chặt làm lễ tế cờ! Chớ quên: chưa kẻ nào kháng cự lại chúa hồ Ba Bể, còn toàn mạng trở về. Đi! Bịt mắt chúng!

Khiên La cùng bọn thủ hạ lấy vải dày bịt ngang mắt mọi người.

Vó ngựa lóc cóc rời hồ Ba Bể đi về hướng Nam.

Chàng trai Kinh thấy đám quân này hung tợn, không khỏi lo cho số mạng cả

bọn, lên tiếng dịu dàng bảo:

- Tôi có người gia tướng là quân Đô nhảy hồ trốn thoát về Cao Bằng báo tin, thế nào phụ thân tôi cũng có cách giải cứu, cô chờ ngại!

Lão khách râu xồm hỏi:

- Phải phụ thân công tử là quan tuần phủ Cao Bằng?

- Dạ chính thế! Cha tôi lại quen nhiều tay giỏi võ, chắc chẳng chịu bó tay!

Lời vừa dứt, bỗng cả bọn ngửi thấy mùi thơm ngào ngạt, rồi mê đi khắc nào không biết nữa.

Chẳng hiểu bao lâu, bỗng nhiên chàng trai kinh hoàng tỉnh mở mắt ra, bàng hoàng thấy mình đang nằm trong gian thạch động, thạch thất chi đó, dưới vùng ánh sáng vàng vọt, nham nhở.

Chàng nhòm dậy, ngó quanh mới hay đây là một cái hang sâu được chế thành nhà giam, vuông vức hơn mười thước vuông, cửa ngoài bằng chấn song sắt to bằng cổ tay, trong hang có bọc gỗ trải cỏ khô.

Cả mấy thầy trò đều bị xích chân vào cây gậy sắt đóng sát ngay vách đá. Bên ngoài song sắt là một dãy hành lang, ánh sáng vàng khè ngoài đó hắt vào, lẫn cả mùi khen khét như nhựa xám, thứ nhựa cây đóng thành thoi, dân sơn cước thường dùng thay đèn nến.

Thấy mỗi, chàng co chân duỗi thẳng, mới sức nhớ tới vết thương dưới chân, bèn cúi nhìn lại, mới hay vết thương đã được băng bó cẩn thận, tuy cử động còn thấy đau!

Chàng thử vung tay, mới hay sức lực đã bị triệt, trong mình còn mệt mỏi, cổ họng khô cháy, chừng mới qua một cơn sốt dữ. Chàng trai vùng gọi to:

- Khát quá! Có ai ngoài đó không?

Lập tức có tiếng chân bước tới, một gã to lớn, mặt mũi dữ tợn đầy sẹo đứng ngoài song sắt lừ lừ dòm vào, hỏi:

- Công tử con quan gọi gì?

Chàng trai bảo:

- Bọn ta khát nước lắm, cho một ấm!

Gã này nhe răng cười, hỏi:

- Công tử con quan có uống nước cà phê không?

Chàng trai cười:

- Chú mày đùa tao?

Y đáp:

- Không đùa mà! Chúa truyền ai muốn ăn uống gì, phải đưa! Ông Khiên La bảo công tử Kinh thường uống cà phê!

Chàng trai cười:

- Chúa mi từ tế nhi?

- Ờ. Công tử con quan chưa biết chúa hồ Ba Bể! Lát nữa bữa, giờ vẫn cho ăn uống no nê mà!

Gã quay ra, loáng bưng vào đủ cà phê, nước trà.

Chàng trai hỏi:

- Cha con ông khách Quảng Tây đâu?

- Cũng giam quanh đây!

Gã vừa nói dứt bỗng nghe gần đây có tiếng đàn bà gọi lanh lảnh:

- Công tử Kinh có đấy không?

Nghe giọng nhận ra chính giọng cô gái Tàu, chàng trai vùng đáp lớn:

- Tôi đây! Cô nương cùng lệnh đường mạnh khoẻ chứ?

Có tiếng đáp:

- Cảm ơn, vẫn mạnh, chỉ lo vết thương nơi chân công tử!

- Không sao! Nó băng bó cẩn thận rồi!

Bỗng ngay khi đó, có tiếng chân rầm rộ, rồi viên bộ tướng to như hộ pháp Khiên La chợt hiện ngoài song sắt cùng một toán quân lực lưỡng nữa, nói lớn:

- Chúa truyền giải tất cả lên sảnh đường!

Đám quân mở khoá, dẫn ba người ra ngoài hành lang. Cha con cô gái Tàu Quảng Tây cùng bọn đội Đầu Lâu cũng đi ra, tất cả đều bị xiềng.

Vừa thấy chàng trai Kinh đi tập tễnh, cô gái Tàu trợn mắt mắng lớn:

- Tiu nà! Lũ chó đú này hèn hạ! Đã triệt hết công lực người ta, còn xiềng xích như trâu chó! Lũ mi không thấy chân công tử bị thương què sao?

Một gã mặt mày dữ tợn, chùng đầu mục, đứng gần đấy, sẵn luôn lại giơ bàn tay to lớn đoạ "im mồm".

Gã liền bị nàng ta bất thần co chân đá luôn một phát đến "hự" một tiếng! Nhưng lúc này công lực đã bị triệt, cú đá không còn mạnh nữa. Tuy vậy cũng làm gã nổi giận, hét lên. Lại có hai ba tên cười ồ làm gã càng tức, thẳng tay tát vào mặt cô gái Tàu. Xoảng!

Một sợi dây xích quật trúng tay gã, kéo giật lại, làm gã giật mình xoay người, trợn ngược mắt, sừng sốt. Vì kẻ vừa quật xích không ai khác chàng trai Kinh vừa tập tễnh nhảy tới.

- Không được làm rối loạn! Cởi xích ra cho chúng!

Mọi người nhìn ra. Nàng chúa Hai đã đứng sững giữa hành lang, tay cầm roi ngựa, quần áo xốc xếch, vẻ vừa đi dạo về.

Bọn giặc vội cúi rạp đầu chào. Khiên La sai tháo xiềng cho mọi người, đoạn giải đi. Đội Lực và viên cai xà cạp trắng phải xốc nách chàng trai, dìu từng bước.

Nàng chúa Hai quay mình đi ngả khác. Đám "tù nhân" bị giải qua dãy hành lang dài hút, ánh nhựa trám vàng khè.

Thì ra đây là một khu "nhà đá" đục thẳng vào vách núi. Đi khỏi dãy hành lang tới một khu khác, đứng nhìn ra, thấy núi đá trùng trùng chạy quanh lòng chảo, rải rác khắp dưới trên có nhiều đồn trại nhà cửa, ẩn hiện lùm cây, ghềnh, coi hiểm hóc vô cùng.

Nhờ có ánh trăng soi vắng vặc, mọi người thấy khu này có nhiều đường ngang lối dọc chi chít.

Bọn Khiên La dẫn họ đi khỏi khu lòng chảo này, lại tới khu khác theo lối đá quanh co, đến một trái núi cao ngất, lưng chừng núi hiện ra nhiều bóng nhà cao, thấp, lớn, bé, lối kiến trúc rất lạ mắt.

Bỗng đến một vùng núi bằng phẳng có một căn nhà gỗ đồ sộ làm theo lối dinh sảnh của các tiểu vương sơn cước, cây cối hoa cỏ mọc đầy, trước nhà có một cái sân, giữa sân có trồng một cái cột cờ cao như cây phướn, ngọn cờ có lá cờ đỏ chót như nhuộm máu tươi, giữa thềm hai cái liềm gác chéo ôm lấy một cái sọ người có tóc coi rất dữ, dưới có một con sóng lượn, tất cả đều bằng ngân tuyến!

Khiên La dẫn mọi người vào thẳng ngôi nhà, qua bậc gỗ cao vút.

Sàn rộng bao la, trần thiết giản dị, nhưng rất uy nghi. Vách căng toàn da thú, ghế từng dãy, toàn ghế mây. Nhựa trám thắp như sao sao, quân đầy sàn, bên nam, bên nữ, ngó qua cũng hơn trăm tay súng.

Đám "tù nhân" được dẫn tận cuối sàn, đứng một bên, hướng lên một bức gỗ

rộng, cao vợi. Trên bệ có đặt ba cái ghế tay ngai bọc da báo gấm lốm đốm. Ghế chính giữa cao hơn, ghế ở hai bên thấp hơn một chút.

Trước ghế có cái bàn rộng cũng bọc da thú, trên bàn, trên ghế la liệt đầy chiêng, khánh, cồng, tù và, trống khen, nhạc cụ, hai bên vách treo đầy gươm đao. Sau ghế có một lá cờ giống hệt lá cờ ngoài cột cờ.

Im đến nỗi chỉ nghe tiếng nhựa trám chấy lép bép và tiếng gió thổi vi vu ngoài sườn núi mang vào những tiếng chim khảm khắc "loạng sô".

Chợt phía sau lá cờ, có tiếng tù và rúc âm u, vang vọng cánh rừng.

Dứt hồi tù và, từ trong vùn vụt đi ra một đội nữ binh quần xà cạp đeo súng ống, gươm đao, dao găm, cung nỏ, dàn dọc chéch hai bên rồi một nàng bộ tướng tiến lại, cầm dùi gióng lên một hồi cồng, đệm ba tiếng cuối ngân nga.

Ai nấy đứng thẳng, im phăng phắc. Âm chưa ngưng hẳn, từ trong vùn vụt tiến ra hai bóng nữ nhân, leo lên ngòi luôn vào hai cái ghế tả hữu.

Bọn "tù nhân" nhìn lên, thoáng hơi ngỡ, mới nhận ra chính nàng chúa Hai, chúa Ba. Lúc này hai nàng lại mặc xiêm y Thổ Thái.

Nàng chúa Hai mặc "phá" lãnh gấu thú ba kim tuyến, áo gấm lam, ngoài còn khoác thêm cái áo choàng tựa lối gái Mường, cũng màu lam. Nàng chúa Ba mặc cái áo tía, quần lãnh đen, áo choàng cũng màu tía.

Cả hai đều đeo khuyên, nhưng kẻ khuyên chuỗi tròn, kẻ khuyên hình tam giác nhọn. Cả hai đều búi tóc đỉnh đầu, đính mảnh khăn đỏ, chân viền kim tuyến, trông càng tôn vẻ uy tọng rừng xanh.

Cả hai nàng chúa hồ nhìn xuống dưới, không nói nửa lời.

Lúc này, chàng trai Kinh đứng cạnh viên đội đồng Đầu Lô. Viên này gãi râu, nhe răng cười, ghé tai chàng bảo nhỏ:

- Phải bạn là con trai quan tuần phủ Cao Bằng? À! Tôi có được gặp quan tuần

một lần! Quan tuần giới võ lâm! Bạn có thấy hai ả chúa hồ kia đẹp không? Hừ! Ai dám ngờ giết người như ngoé!

Chàng trai cười bảo:

- Cũng như ông bạn đó! Ai dám ngờ ông bạn chặt đầu người như sung rụng, uống máu không tanh?

- Ô mông-di-ơ! Tôi chặt đầu tụi giặc cỏ mà!

- À! Vậy các ả chặt đầu bọn giết giặc cỏ, khác nào?

Lão khách xen vào:

- Hầy à! Cái nghề của bọn cầm súng cầm dao mà! Nhưng chúng nó để bọn ta đứng thế này là... không biết phép lịch sự!

Cả mấy người cùng cười.

Bỗng lại một hồi công khua, tự nhiên đám "tù nhân" đều háo hức muốn biết mặt kẻ ngồi chính vị ghế giữa ra sao?

Dứt hồi công, bỗng bức rèm cuối vách lay động, có bốn bóng nữ phò một bóng bịt khăn đỏ uyển chuyển đi ra. Mỗi bước đi, khẽ vang lên tiếng nhạc chầm buộc cổ chân nàng. Đột nhiên ánh lửa trám bỗng lao đao rạp xuống như cúi đầu trước nhan sắc tiên cô rừng thẳm.

Đám "tù nhân" thấy đều sững sờ trước vẻ đẹp của nàng vừa ra! Nàng ta uyển chuyển bước lên ngôi ghế chính giữa, khỏi cần nói, ai cũng biết ngay đó mới chính "Chúa tể hồ Ba Bể", kẻ đã ra lệnh bán đầu lâu thiên hạ!

Nàng mặc lối Thái Đen, toàn xiêm y một màu đen viền trần kim tuyết, bó sát lấy tấm thân thon lả ngoài khoác áo choàng đỏ, lót màu đen, tao đeo khuyên lưng lẳng, mỗi bên ba cái liềm móc rất khéo, cổ đeo dây chuyền vàng.

Lập tức, khắp căn đại sảnh nổi lên những tiếng tung hô kính cẩn, tất cả đám

giặc nam nữ đều đứng thẳng, cúi đầu.

Bọn chàng trai Kinh, cha con lão khách Quảng Tây, lính đồng vẫn đứng nghiêm ngố dõm lên, dưới vùng ánh sáng nhũn trám vật vờ.

Ai cũng phải sửng sốt vì sắc đẹp của ba nàng nữ chúa hồ Ba Bể, nhất là nàng áo choàng đỏ, ngồi giữa chắc "chúa Cả".

Mỗi nàng một vẻ, hai nàng kia đã đẹp, nàng chúa Cả này còn đẹp hơn, một vẻ đẹp uy nghi, huyền bí lạ thường như tích tụ cả tinh hoa núi đèo trùng điệp, suối chảy, chim ca, hoa ngàn, cỏ nội.

Chỗ đám "tù nhân" đứng, lên tới chỗ ba nàng ngồi, khoảng cách độ hai mươi thước, tuy vậy vẫn rõ từng đường nét. Vừa nhìn thấy mặt nàng chúa Cả, bỗng chàng trai Kinh giật tim một cái, cảm giác là lạ khó hiểu.

Chàng trai đưa mắt nhìn mọi người. Chàng ngạc nhiên thấy lão khách râu xồm cũng giật mình một cái, mở mắt dõm nàng chúa Cả trừng trừng, rồi đến cô gái Tàu, bọn đội Đầu Lâu, nhiều kẻ cũng lộ vẻ ngạc nhiên, nhìn nàng ta không chớp mắt rồi tất cả cùng nhìn sang chàng trai Kinh.

Lạ lòng, chàng khẽ hỏi:

- Có chuyện gì thế?

Lão khách gãi râu:

- Hầy! Ngộ trông thấy nàng chúa Cả hồ Ba Bể kia, lại nhớ tới chuyện hai mươi năm xưa... ngộ có gặp một người đàn bà giống hệt nàng!

Bọn áp giải vừa quát "im", Khiên La bước vụt tới, xua tay làm hiệu, đoạn nghiêm mặt bảo bọn "tù nhân":

- Chúa hồ đó! Mau làm lễ ra mắt!

Mọi người vẫn đứng yên. Cô gái Tàu cười lớn "Ra mắt? Ha ha". Cả đám ngạo

nghe cười ồ.

Trên kia, nàng chúa Hai nhìn xuống, cau mày, hất hàm một cái, nhưng ngay khi đó, nàng chúa Cả đã đưa mắt nhìn xuống, vẻ mặt thản nhiên, nghiêm nghị như không hề biết có chuyện lộn xộn bên dưới. Nàng ta giơ một tay lên:

- Tất cả ngồi xuống!

Một ả bộ tướng vợ lấy đùi gióng một hồi cồng vang âm rền rĩ. Đám quân lặng lẽ ngồi xuống, riêng bọn giải "tù nhân" vẫn đứng một góc. Căn đại sảnh lại rơi vào im lặng mênh mông.

- Dẫn đám người bị bắt lên đây!

Vừa nghe lệnh truyền, Khiên La hô nhỏ:

- Nào! Lên mau, chúa Cả khác tính lắm, các người nên giữ miệng cho khỏi mất đầu!

Không ai thèm nói nửa lời, đồng theo chúng áp dẫn đi lên phía ba nàng nữ chúa hồ ngồi. Trèo hết mấy tầng bậc, cả bọn được đưa tới trước mặt ba nàng, đứng lố nhố.

Cô gái Tàu có vẻ nóng tính nhất, vùng nói lớn:

- Bọn ta là du khách đến văn cảnh hồ Ba Bể, vô cớ bị bắt, sao các người để đứng như tượng gỗ thế này?

Nàng chúa Cả nhìn cô gái Tàu lừ lừ, không tỏ vẻ chi khác thường, chột bảo:

- Khiên La! Đem ghế lên cho họ ngồi!

Bọn thủ hạ hơi tỏ vẻ ngạc nhiên nhưng cũng dạ ran, lập tức mang ghế lên, bày bên tả, cho đám "tù nhân" ngồi.

Cô gái Tàu gật đầu bảo:

- Có thể chứ! Vậy mới là kẻ biết cỡi ngựa bắn súng!

Nàng chúa Ba hơi nhếch mép cười, chúa Hai cau mày. Chúa Cả vẫn không lộ vẻ gì khác thường. Nàng ta cúi xem mấy tập giấy trên bàn, chợt ngẩng lên hỏi:

- Con trai tuần phủ Cao Bằng đâu?

Chàng trai ứng tiếng đồng dục:

- Chính ta đây!

Nàng chúa Cả phát tay:

- Ra ngoài này! Cứ đem cả ghế theo!

Chàng trai đứng dậy. Viên đội xà cạp trắng phải dìu chàng ra, mang giúp chiếc ghế mây cho tiểu chủ ngồi.

Nàng chúa Cả nhìn chòng chọc, mắt chợt thoáng nét ngạc nhiên, thấy chàng công tử con quan Kinh lại có nhiều nét hao hao giống mình.

Nàng ta quay nhìn hai nàng kia, hỏi nhỏ bằng tiếng Mán:

- Này, hai em có thấy tên công tử người Kinh lại có nét mặt hao hao giống chị không?

Mãi lúc đó, hai nàng mới chợt để ý và cũng tỏ vẻ ngạc nhiên thấy mặt chàng trai Kinh phảng phất có nét giống nàng chúa Cả. Hai nàng kia cùng gật đầu. Nàng chúa Cả quay hỏi chàng trai:

- Phải chú em là Trần Dũng, con trai tuần phủ Cao Bằng Trần Hùng? Ta có nghe họ Trần có chàng con trai ngoài mười tám tuổi giỏi chữ nghĩa, thích nghề võ, phải chú em?

Tuy nhìn mặt cũng biết nàng chúa Cả hơn mình mấy tuổi, nhưng nghe nàng gọi mình là "chú em", chàng ta cũng tức lắm, đồng dục đáp:

- Chính ta! Giờ bắt được, muốn giết cứ giết còn hỏi chi cho thừa lời?

Nàng ta nheo mắt, gật gù:

- Chú em bướng nhỉ? Đầu xanh tuổi trẻ không sợ chết sao?

Chàng trai họ Trần cao giọng:

- Ai không muốn sống? Nhưng sống nhục ta không cần sống!

Nàng chúa Cả ra hiệu cho chàng trai ngồi yên, đoạn ngoảnh sang hỏi:

- Cha con lão khách đâu?

Hai cha con lão khách Quảng Tây bước ra. Nàng chúa Cả nhìn chòng chọc hỏi:

- Phải người Quảng Tây sang Nam? Nghề lạc thảo hay quan nhân?

Điềm nhiên, lão khách đáp:

- Lạc thảo!

Nàng chúa Cả nheo mắt:

- Ta nghe chúng nói lão bắn kích pháo hay lắm, bên đất Tcheng Ngan Fon xưa có một viên tướng thổ phỉ râu xồm bắn "pháo" khét tiếng "Thần pháo Tiên sinh" lão có biết chăng?

Lão khách gật đầu:

- Có biết! Nhưng cô chúa hỏi làm gì?

- Ta nghe tiếng hỏi vậy thôi!

Lão khách vuốt râu:

- Thần pháo tiên sinh Trại Hứa Chử Woòng Tắc Mệnh chính là anh ruột ta đó.
Còn ta là Woòng Tắc Lệnh, con ta là Woòng Cẩm Tiên!

Cặp mắt phượng của nàng chúa Cả chột sáng long lanh nhìn hai cha con lão họ Woòng, đoạn ra hiệu ngồi yên gọi:

- Đội Đầu Lâu đâu?

Viên đội lính đồng bước ra. Nàng chúa Cả vỗ bàn quát:

- Đội Đầu Lâu! Người dám dàn binh chống cự với quân ta, làm thiệt hại nhiều mạng, tội người lớn lắm, mà đầu còn trên cổ được sao?

Không sợ hãi, viên đội đồng cười lớn, dùng tiếng địa phương đáp:

- Ta giữ nhiệm vụ tiêu trừ giặc cỏ, dẫn lính tới hồ Ba Bể, thấy giặc giết người, đòi tiền mãi lộ còn ngang nhiên cầm biển đòi du khách thổ dân, lái buôn phải mua đầu lâu của người ta, mà lính nhà nước không nổ súng sao được!

Nàng chúa Cả cười thét:

- Lính đồng nói mạnh bạo dữ ừ! Để xem lúc thành quỷ không đầu, còn bạo nữa không?

Đội Đầu Lâu có lẽ cũng thừa hiểu sa tay quân hồ Ba Bể là coi như đã chết, nên cứ ngửa mặt cười ngạo nghễ.

Nàng chúa Cả quay sang nói nhỏ chỉ với hai nàng kia, ba nàng bàn nhau giây phút, chột bỗng chúa Cả nghiêm mặt quát:

- Các người dám kháng lệnh chúa hồ Ba Bể, tội nặng đáng tử hình! Nhưng nghĩ lại các người là kẻ biết bắn súng, chưa biết oai chúa hồ, kháng cự cũng là sự thường, nên ta châm chước! Vậy nghe đây, Trần Dũng, đội Đầu Lâu phải viết thư về Cao Bằng, Bắc Cạn, xin tiền chuộc đầu cho cả bọn, Woòng Tắc Lệnh phải viết thư về Quảng Tây gọi Thần pháo sang đây, chúa hồ cần một tay bắn kích pháo giỏi! Bây đầu! Đem giấy bút ra đây!

Bọn nữ binh dạ ran, vào mang giấy bút ra. Woòng Cẩm Tiên vùng quát:

- Không phải viết giấy, sẽ có người tìm tới mượn đầu các người!

Nàng chúa Hai quắc mắt quát:

- À kia! Đã bị bắt, mạng treo sợi tóc, còn dám buông lời ngạo nghễ, không sợ chết sao?

Wòong Cấm Tiên cười khanh khách:

- À ý đông quân, bắt được người, tưởng ai cũng sợ chết khom lưng quỳ gối trước ả sao? Muốn giết cứ giết, ta đâu có sợ?

Nàng chúa Cả thấy cô gái Tàu bướng bỉnh, chỉ nhếch miệng cười, giơ tay làm hiệu cho cô em ngồi yên. Lão khách râu xồm Wòong Tắc Lệnh cũng đưa mắt cho con gái.

Nàng chúa Cả nói một tràng vừa tiếng Tàu, vừa tiếng Kinh, làm cả đám tù nhân đều lộ vẻ ngạc nhiên hết sức:

- Ta xử như thế chưa đủ lượng dung người sao? Theo luật hồ Ba Bể, kẻ nào kháng lệnh đều bị bêu đầu, nay ta cho chuộc đầu là đã có lòng biệt nhõn đó, các người nghĩ sao?

Đám "tù nhân" nhìn nhau, chưa thể quyết đoán nàng nữ chúa hồ Ba Bể có ý cho chuộc mạng hay có âm mưu gì. Nhưng lão khách Quảng Tây cũng vuốt râu bảo:

- Kẻ làm nghề lạc thảo mà biết nghĩ đến món lợi tiên chuộc mạng muôn quân, cũng đáng là tay biết nghề đó. Nhưng nàng quên là những kẻ như bọn ta lại dùng tiền, anh trai chuộc mạng, còn gì danh dự nữa?

Nàng chúa Cả lạnh lùng:

- Ta cho chuộc chưa đủ độ lượng chăng?

Chàng trai Kinh vùng nói lớn:

- Không phải độ lượng, mà là khôn ngoan xảo quyệt! Chém đầu người bêu

ngon giáo, thị oai là hạ sách. Sống thác đều có số, chắc người thân của bọn ta sẽ có cách "nói chuyện" với hồ Ba Bể! Tưởng các nàng cũng chẳng cần phải đòi bọn ta viết giấy về!

Nàng chúa Hai quắc mắt, đầy vẻ giận, nhưng nàng chúa Cả vùng ngựa mặt cười lớn:

- Nếu đúng như lời chú em, ta sẽ được thêm mẻ cá lớn hơn!

Bất thần, nàng ta vụt đổi sắc, vỗ chát xuống bàn, quát:

- Trước hết, ta chặt đầu mớ cá nhỏ này, lấy xương, đầu treo giữa hồ cũng đủ làm mồi bắt lũ cá lớn rồi! Bậy đâu! Giải cả về nhà giam, sớm mai làm lễ tế cờ!

Quân lính dạ ran. Bọn Khiên La tiến ra, điệu luôn đám "tù nhân" đi.

Không ai sợ hãi, tất cả cùng cất tiếng cười ngạo nghễ.

Tiếng công rền rĩ nổi lên, chờn vờn "đi" theo đám "tù nhân" về bên kia núi.

Khi về đến khu động giam, nghe tiếng kèng cầm canh, mới hay chưa hết canh ba.

Lần này, Khiên La lại giam thầy trò Trần Dữ, cha con lão khách Woòng Tắc Lệnh, bộ hạ, cùng viên đội đồng Đầu Lôu với mấy viên quan vào chung một căn động khá rộng, còn bao nhiêu giam quanh đấy.

Lát sau, lại có bọn quân hồ Ba Bể đem chiếu mền tới và mấy mâm thịt nướng xôi nếp, có cả rượu ngon, trà nước.

Bọn Trần Dữ ăn xong ngồi quây quần uống trà, bàn chuyện nhỏ. Ai cũng lấy làm lạ về tính nết bất thường của nàng chúa Cả hồ Ba Bể, nhất là nhan sắc, tài nói giỏi tiếng Tàu, tiếng Kinh của nàng.

Lát sau, vì mệt mỏi, nhiều kẻ bị thương, nên cả đám nằm quay ra ngủ, phó mặc cho thân thể, số mạng.

Trong khi chàng trai Trần Dũng bị bắt giải về sào huyệt quân hồ Ba Bể, thì quân Đô nhảy được xuống hồ, dùng nghề lặn, tháo về phía xế bắc.

Nhờ khi đó quân hồ Ba Bể còn ở ngoài xa, mấy nàng đầu lĩnh bị chàng trai Kinh cản lại, nên quân Đô thoát được vùng nguy hiểm, kiếm chỗ mũi ghềnh bờ bụi kín đáo, trời lên luồn rừng, thoát xa vùng hồ nước.

May thay đang thất thế, quân Đô lại gặp ngay một con ngựa vô chủ còn nguyên cả yên cương lạc lõng trong rừng.

Quân Đô mừng rỡ, bắt ngựa, kiếm lối về sơn trấn Cao Bằng.

Xế trưa, Cao Bằng vẫn tấp nập kẻ qua người lại, xe ngựa từng đàn, dân sơn cước Kinh, Thổ, Mán, Nùng, Tày... từ các bản động xa đổ về như nước, vì hôm đó nhằm ngày phiên chợ.

Trong tư dinh tuần phủ, bàn ăn đã dọn sẵn, gia nhân nam nữ rộn rịp bưng các món ăn lên, vẻ bận như nhà có khách.

Cạnh bàn ăn có một người đàn bà dáng dấp quý phái, đang đứng sửa lại mấy cành hoa cắm trong bình.

Chỉ nhìn qua, ai cũng biết ngay đó là một bà mệnh phụ thuộc giòng dõi quan sang đã nhiều đời, nhưng nét mặt chỉ hiện rõ vẻ quý phái đoan trang, mà phúc hậu khác thường, không giống một số các bà vợ quan to kênh kiệu đài các rờm đương thời!

Có điều hơi lạ là bà phu nhân này chỉ trạc ba mươi bảy, ba mươi tám, tuyệt đẹp, nhưng ngoài tấm nhan sắc hoa nhường nguyệt thẹn, mặt bà ta vẫn phảng phất vẻ buồn rầu man mác, tuy cố giữ không tiết lộ ra ngoài. Đôi lúc ánh mắt vẫn hiện rõ vẻ thâm lương u uẩn.

Sửa xong bình hoa, chợt phu nhân thoáng vẻ khắc khoải, lưng thưỡn ra thềm dinh tiền, nhìn xuống đôi. Ngoài thêm lúc đó có hai, ba viên cai đội "xà cạp trắng"

đứng lảng vảng đang nói chuyện với nhau.

Thấy phu nhân bước ra, cả bọn quay lại chào kính cẩn. Bà ta đáp lễ, nhìn ra xa, như nói một mình:

- Quái! Sao giờ này chưa có ai về nhỉ? Chú đội Cao à! Sao tôi thấy sốt ruột quá!

Người có tên đội Cao là một gã trung niên, cao độ thước tám, có ria quặp như chiếc ghi-đông xe đạp, mắt một mí, coi gan lì hơn người. Nghe phu nhân hỏi giọng đầy lo ngại, viên đội cận vệ kính cẩn bảo:

- Bẩm bà lớn chớ ngại! Đạo này cả vùng Cao Bắc Lạng yên ổn lắm! Bẩm lại có bác quân Đô, đội Lạc đi theo cậu ấm cả, giặc cướp nào dám động tới! Cậu ấm cả lại giỏi võ!

Phu nhân hơi nhăn mặt, nhìn đội Cao, khẽ trách:

- Tôi đã dặn các chú mãi mà chẳng ai nhớ! Đã bảo đừng gọi thế mà! Chú biết có ai ưa kiểu cách thế đâu?

Đội Cao nhe răng cười:

- Dạ, quen mồm bỏ không được, vả lại cả thiên hạ gọi thế mà... bà lớn!

Phu nhân lắc đầu, cười dịu dàng bảo:

- Chú cũng biết nhà tôi đâu muốn làm quan? Nhà nước thăng chức cho về xuôi, ông còn xin ở lại trấn rừng mà.

Lời vừa dứt bỗng nghe tiếng còi xe hơi, phu nhân cùng bọn đội Cao vội nhìn xuống, thấy một chiếc xe đen, lính bám quanh chạy thẳng lên đồi, đậu bên thềm.

Lính nhảy xuống, mở cửa cho một viên quan trung niên bước ra.

Đó là một người tầm thước, mặt mày khô ngô, quắc thước, mặc áo cà sa, ngực đeo bài ngà, đầu chít khăn nhiễu Tam Gian, tuy tuổi đã bốn lăm, bốn sáu, vẫn còn hiện rõ vẻ uy nghi khoáng đạt của kẻ giang hồ ngang dọc một thời, không ưa bị đời

kiềm toả.

- Kìa ông đã về?

- Bà mạnh chứ?

Ông ta bước nhanh lên thêm, nở nụ cười đầm ấm, nhưng vụt trầm ngay mặt hỏi:

- Thăng Dũng về chưa?

- Dạ chưa!

- Tôi được tình hình như vùng hồ Ba Bể có loạn!

Giật mình, người đàn bà kêu nhỏ:

- Trời! Hồ Ba Bể có loạn? Loạn gì thế, ông? Thăng Dũng nhà mình đi chơi hồ...

Viên quan nhìn vợ. Mặt bà đột nhiên xanh tái hắt đi, hiện rõ vẻ khủng khiếp lạ thường, khiến ông ta lộ vẻ ái ngại, vội nắm lấy tay vợ bảo:

- Không phải loạn rừng đâu! Hình như có đám giặc nổi lên bắt du khách, dân buôn phải nộp tiền mãi lộ đó thôi! Bà chớ ngại!

Ông ta dìu vợ vào phòng khách. Bọn đội Cao cùng toán tùy cận đứng cả ngoài thêm, vẻ mặt dăm chiêu.

Viên quan trung niên này không ai khác viên tuần phủ biến chuyển Trần Hùng.

Ông ta ngồi xuống ghế, tháo dây đeo súng lục ném lên bàn bảo vợ:

- Thăng Dũng chắc sắp về!

Người đàn bà đứng bên, đầy lo lắng:

- Nếu giặc nổi lên tại hồ Ba Bể, tôi sợ Thăng Dũng nhà mình không chịu để yên đâu, tính nó khác lắm!

Viên quan không nói chi, mặt lộ vẻ điềm nhiên cho vợ an lòng, nhưng vẫn không dấu được nét lo kín đáo.

Người đàn bà rót một chén trà nóng dâng chồng. Hai người đang nói chuyện bỗng nghe ngoài thềm có nhiều tiếng xôn xao, giọng đội Cao kêu lớn:

- Coi kìa! Bác quản Đô! Sao về có một mình?

Hai vợ chồng viên tuần phủ vụt nhìn nhau, bước nhanh ra ngoài.

Dưới đôi, có một bóng người cỡi ngựa chồm lên, theo con đường lượn quanh co, dừng phắt trước cổng tiền. Người lính gác chạy ra đón. Đó chính là quản Đô.

Viên tuần phủ vùng hỏi lớn:

- Có chuyện gì đó, chú quản?

Quản Đô nhảy ba bước, vào thềm, mặt mày hiện rõ vẻ hoảng hốt, chực nói luôn nhưng thấy quan bà đứng đó, mặt xanh mét, y lại hãm được, thở phào, nhìn mọi người, nhìn viên tuần phủ như ngẫm hỏi ý.

Viên quan hỏi luôn:

- Phải "có biến" tại hồ Ba Bể? Cứ nói!

Quản Đô lau mồ hôi, quần áo xộc xệch, rách bươm, vết thương máu xỉn, coi thảm hại, y nói như thanh:

- Giặc nổi dậy chiếm cứ vùng hồ Ba Bể. Cậu Dũng và bọn đội Lực bị chúng bắt rồi!

Phu nhân kêu "Trời ơi" bi thảm, viên quan đỡ lấy vợ, an ủi, đoạn vẫy quản Đô:

- Bình tâm tĩnh trí, vào đây, kể lại đầu đuôi ra sao?

Quản Đô theo chủ vào phòng khách.

Đội Cao rút ly nước đầy đưa cho y uống xong, quân Đô vò đầu.

- Bọn này rất mạnh tợn, cầm đầu là mấy con mụ đàn bà. Bọn tôi cùng cậu cả đến hồ, thấy chúng ra cầm biển "bán đầu lâu", bắt ai cũng phải mua đầu mình, bọn tôi thấy có năm mười tên mới ra tay, đánh đuổi tận hồ. Nào dè chúng kéo ra đông như rươi, giết chết cai Tính, con nữ chúa cố bắt cậu Cả. Không ngờ nó giỏi quá, thả cặp liềm bay vùn vụt vô cùng lợi hại! Cậu Cả đuổi tôi nhảy xuống hồ về báo tin!

Ngừng ít giây, quân Đô tiếp tục kể lại cuộc quần thảo, bộ mặt gan góc của y còn in rõ nét kinh mang.

Viên quan nghe xong, trầm ngâm mười khắc, hỏi:

- Chú có chắc cậu Dũng nhà bị bắt không?

Viên quân gật đầu:

- Dạ chắc! Hình như cả ông đội đồng Đầu Lâu Bắc Cạn và một bọn khách Quảng Tây nữa! Vì lúc đó, tôi đã thoát lên rừng, có nghe vọng hò hét nên mới dám chắc! Và chính con nữ chúa đã truyền bắt sống, nếu không đã nguy cả rồi!

Hai vợ chồng viên quan hỏi thêm từng chi tiết, viên tuần phủ vọt cao giọng:

- Đội Cao! Chú sang trại cơ binh xà cạp trắng, gọi quân Báo, quân Hồ sang đây, mau! Đưa xe đón cho chóng!

Đội Cao vọt đi. Viên tuần phủ bảo đám thuộc hạ:

- Tất cả vào ăn uống cho no! Trong nhà sẵn bàn tiệc!

Phu nhân đưa cả đám vào, thầy trò cùng ngồi ăn uống thân mật. Mới được tuần rượu, thì quân Hồ, quân Báo tới. Đó là hai người cao lớn, tuổi ngót 40 mặc quần áo ka-ki vàng, quần xà cạp trắng. Quân Hồ người Thổ Cao Bằng, quân Báo người Kinh, da ngăm bánh mật.

Cả hai chào kính cẩn:

- Bấm "cụ lớn" có việc gì sai khiến?

Viên tuần phủ trở ghe:

- Ngồi ăn uống đã! Ăn xong lên đường có chuyện khẩn cấp!

- Bấm... chuyện gì thế?

- Cậu Dũng và bọn đội Lực bị giặc hồ Ba Bể bắt, giặc mạnh lắm, có lẽ phải lấy thêm lính khố xanh, quân Đô mới thoát về!

Quản Hồ, quản Báo vòng tay cúi đầu đồng vâng dạ, rồi răm rắp y lệnh. Chỉ ít lâu sau, quan lính đã hăng hái tiến nhanh về phía hồ Ba Bể nhằm giải thoát Trần Dũng cùng đám người bị nữ chúa hồ Ba Bể giam giữ giữa chốn sơn lâm.

NỮ CHÚA HỒ BA BỂ

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Nghe Chuyện Xưa, Nữ Chúa Rơi Châu

Xế chiều, tuần phủ Trần Hùng dẫn đoàn quân dưới quyền mình tới Tổng Hoá. Sau một lúc nghỉ ngơi, ông ta đem theo mấy tùy tùng thân tín lên ngựa đi dò xét tình hình. Lát sau, mặt trời ngả sát rặng núi Tây, cả bọn tới một cây cầu sắt sơn hắc ín bắc qua suối.

Quản Đô gò cương bảo chủ:

- Đây có đường tắt đi hồ Ba Bể!

Trần Hùng dừng ngựa trên cầu, đưa mắt nhìn quanh, chợt bộ mặt quắc thước tối sầm lại, hiện rõ vẻ thê lương.

Quản Đô nhìn chủ, khẽ hỏi:

- Quan lớn có điều nghĩ ngợi?

Họ Trần khẽ thở dài, chép miệng:

- Xưa, khi ta còn lưu lạc giang hồ, một hôm qua đây, đã chứng kiến một cảnh thảm thương. Ngót 20 năm rồi, hình ảnh thê thảm đó vẫn còn in rõ trong trí ta, nay thấy cảnh cũ, lại chạnh lòng nhớ chuyện xưa ...

Quản Đô cùng bọn tòng nhân biết ông ta có điều buồn trong lòng, nên tất cả đều gò cương yên lặng, chợt Trần Hùng thở phào, bảo:

- Ta đi ngả này!

Cả bọn rẽ vào rừng, theo đường mòn đi miết.

Lát sau, mặt trời gác núi, sương bắt đầu dâng, mấy thầy trò tới một cánh rừng

đẹp, có con đường mòn chạy vắt qua.

Bỗng nghe tiếng vó ngựa lóc cóc, cả bọn dạt vội sau bụi cây, trông về hướng Bắc, thấy ba thớt ngựa phóng tới. Trong ánh hoàng hôn rừng, đó là ba người đàn bà đều mặc quần áo khách đen, đeo võ khí, cỡi ba con ngựa khoẻ. Cả ba đều mặt mày dữ tợn, nhưng nhất là ngựa đi đều, thân hình mập mạp như cối xay, mắt ốc nhồi, sườn đeo hai khẩu pạc hoọc lớn, sau hông giắt một cây đao, nhác trông thấy con nít phải khóc thét!

Tới gần ngã tư, bỗng ngựa đàn bà vụt giơ tay, cả ba cũng dạt ngược sau thân cây, ngựa khách hét the thé:

- Tiu nà! Lũ mi là ai? Phải tụi giặc Ba Bể ra đòi tiền mãi lộ?

Tiếng ngựa như sấm. Quân Đô thì thào:

- Có lẽ tụi giặc cái hồ Ba Bể?

Tuần phủ Trần Hùng giơ tay làm hiệu, đoạn ứng tiếng đáp:

- Bọn tôi là lái buôn, đem hàng hoá đi hồ Ba Bể để bán! Mấy bà đi đâu đó?

Mụ mập cười ré:

- A! Có hàng tốt bán cho mụ một ít! Có bán đầu lâu không?

Viên quan đáp:

- Muốn mua đầu lâu, phải hỏi mấy ông giặc hồ Ba Bể! Bọn tôi chỉ bán ...

- Nếu đúng lái buôn, mau đi ra, còn núp làm gì?

Bỗng có tiếng Quảng Tây quát gai trầm phía sau, mấy thầy trò dòm lại, đã thấy hai mụ mập đứng lù lù sau lưng, chĩa súng, nhe răng cười.

Trần Hùng ra hiệu cho cả bọn rời chỗ nấp.

Mụ mập dừ nhất tiến lại, dòm họ chòng chọc, cười bảo:

- Không phải lái buôn! Coi giống như quan Nam đầu tỉnh Cao Bằng?

Mụ tuy ở bên Tàu, nhưng hay sang chơi bên Nam, không giấu được mụ. Tuần phủ Trần Hùng nhìn đăm đăm, bỗng nhận ra vẻ quen quen như đã gặp ở đâu, ông ta vụt hỏi:

- Còn bà ... Mười tám năm xưa, hình như bà có đi vùng này thì phải?

Mụ mập cười lớn:

- Ha ha! Quan Nam sao biết? Phải rồi! Hôm đó loạn rừng, thú dữ ra như rươi!

Viên tuần phủ Trần Hùng mừng rỡ, kêu lên:

- Đúng rồi! Chiều hôm đó, trời bỗng nổi phong ba, loạn rừng, thú dữ kéo ra từng đàn, có bầy đười ươi quái từ vùng hồ Ba Bể chạy ra đường Tống Hoá - Chợ Rã đuổi bắt người đàn bà tuyệt sắc có đứa con thơ ...

Như được khơi dậy kỷ niệm xưa, mụ mập dừ tợn vùng cười the thé:

- Ôi chao! Quan Nam Cao Bằng nói đúng! Bữa đó có con đười ươi chúa biết nói tiếng người, đuổi bắt người đàn bà mặc áo trắng. Súng bắn không chết đó, mụ đi tới, chém búa như sấm sét cũng chẳng ăn thua, lại bị nó lật đổ xe, mấy lần ném xuống suối, ném vào bờ bụi suýt đập xương. Ôi chao! Mười tám năm rồi, mụ còn nhớ nguyên cảnh đó!

Viên quan họ Trần lại kêu:

- Vậy bà la Mẫu Dạ Xoa bữa đó đi với ông Trại Hứa Chử? Ôi! Mười tám năm rồi, trông bà vẫn không thay đổi bao nhiêu!

Nghe kể, mụ mập lộ vẻ vui thích, cười khanh khách:

- À à! Tụi lục lâm có gọi mụ là "mẹ con Dạ Xoa", nó đặt là "Pạc Học phu nhân", còn lão Trại Hứa Chử là chồng mụ, nó gọi là "Thần pháo tiên sinh", vì lão

bắn "pháo" giòi dữ a! Cách mấy cây số có thể rót trúng con chim sẻ. Hé hé! Mà sao ông quan Nam lại biết?

Chép miệng, họ Trần đáp:

- Hôm đó mỗ đây cũng có mặt trong cỗ xe "Ba Đen"! Mỗ đã dùng hết cách, không cứu nổi, lại bị nó quăng xuống gâm cầu suýt mất mạng!

Mụ mậ có hiệu Mẫu Dạ Xoa giục lại gần hỏi:

- Giờ ông quan Nam đi đâu mà lại giả dạng lái buôn? Phải đi dò tụi giặc?

Biết mụ xấu người dữ tướng mà tâm địa không xấu, họ Trần chẳng giấu, đáp:

- Mỗ cùng giám binh Cao Bằng Bắc Cạn đem binh tới tiêu trừ giặc hồ Ba Bể, nhân dịp cứu đứa con trai bị chúng bắt! Còn bà?

Mẫu Dạ Xoa dấm gió trợn mắt mắng:

- Tiu nà! Tụi chó đú đó cũng bắt mất chồng, con mụ đi vãn cảnh hồ Ba Bể! Hầy à! Mụ đi tìm gặp nó! Hình như chúng là mấy con giặc cái? Tiu nà! Chúng ý đồng, bắt cả ông Trại Hứa Chử và con gái yêu của mụ!

Đã được biết qua bản lĩnh hai vợ chồng tướng phi Quảng Tây, họ Trần bảo:

- Vậy ta đồng cảnh ngộ! Nay mỗ đi thám sát, xem xét tình hình giặc, bà có vui lòng cùng đi, tới đó, ta tùy cơ ứng biến?

Mẫu Dạ Xoa gật:

- Mụ vừa tới Cao Bằng, được tin dữ, lại thấy lính nhà nước kéo đi, chỉ sợ làm vỡ chuyện, mụ phải đi lối tắt định tới thăm dò sào huyệt giặc, tìm cách cứu chồng con. Quan Nam có võ, ta cùng đi, hay dữ à! Còn lính đâu?

- Các cơ đội tiến chiếm các điểm chiến lược quanh vùng, đợi lệnh!

- Vậy là hay! Nào! Ta đi! Hai mụ này cũng là Dạ Xoa em mực trong bọn

"Quảng Tây Tam Mẫu", ba con mẹ đất Quảng Tây à!

Mụ trở hai mụ kia, giới thiệu xong, cả hai dám nhập một, mãi miết theo lối mòn xuyên sơn, nhắm hồ Ba Bể, đi như gió cuốn.

Đến khi mặt trời vừa lặn, cả bọn đã tới vùng hồ nước kỳ quan.

Quản Đô đi trước dẫn đường, giơ tay ra hiệu dừng lại.

Ánh trăng thượng tuần treo lơ lửng trên núi như lưỡi hái tử thần, chảy xuống sơn lâm một thứ ánh sáng vàng lơ như sữa, vì miệt sơn cước đêm mùa hạ cũng có sương lạnh khí đá như thu đông.

Ngay bên đường có một tấm biển đen chữ trắng, phía sau tấm biển có cắm một cây giáo nhọn, treo một chuỗi đầu lâu, râu tóc xoắn sợi, coi phát gớm.

- Chuỗi đầu kia là những kẻ không chịu mua đầu! Đây còn cách hồ năm bảy trăm thước!

Mẫu Dạ Xoa nói nhỏ:

- Biển cấm kia, chắc có đũa núp quanh đây! Phải tìm nó!

Bà ta lừ mắt một cái, hai mụ Dạ Xoa em phóng người đi hai ngã lẹ như hai con chim cú bay đêm. Viên quan Nam cùng mọi người tiến vào chỗ khuất. Chừng mười lăm phút, bỗng thấy hai mụ Dạ Xoa từ trên cây buông mình xuống, bảo:

- Không có tên nào! Cả khu cửa rừng vắng ngắt!

Quản Đô bàn:

- Có lẽ ban đêm chúng bỏ về sào huyệt hết?

Viên quan Nam trầm ngâm:

- Chúng chiếm lĩnh hồ Ba Bể bắt người, tất phải biết lính nhà nước tới, chắc phải để kẻ thám sát! Giờ phải lần tới sào huyệt của chúng, nhưng chỉ đi ít cho đỡ lộ.

Có gì sẽ bắn hiệu báo tin liên lạc!

- Phải đó! Nên bỏ ngựa, dùng phép dạ hành là hơn! Còn bao nhiêu hãy nấp kín đợi, nhưng nấp gần hồ tiện hơn!

Cả bọn lại tiến vào, ít phút sau hồ Ba Bể đã hiện ra.

Cả bọn đến khu núi rậm giấu ngựa, đoạn viên quan Nam, quản Đô, ba mẹ Dạ Xoa nương bóng cây, bóng núi đồi, sương mờ lướt về hướng Tây hồ.

Trong năm người, chỉ có quản Đô kém thuật dạ hành chút, nhưng y làm hướng đạo nên mọi người phải đi chậm lại đợi y.

Nhưng đường xuyên lâm cứ tới con suối lại mất, cả bọn phải vừa đi vừa phỏng đoán, tìm tòi.

Rừng núi trùng trùng hoang vắng, trăng lạnh, sương mờ, cảnh vật huyền bí thể lương.

Viên tuần phủ họ Trần chợt để ý cả ba mẹ Mẫu Dạ Xoa cứ thỉnh thoảng lại cúi nhìn xuống đất hoặc vọt lên ghềnh núi, lại gần thân cây, chăm chú xem xét. Ông ta lấy làm lạ vội quay hỏi:

- Bà tìm chi đó?

Nhất Dạ Xoa đáp:

- Hầy à! Mẹ tìm sào huyết tị giặc cái!

Nhưng đi quanh quẩn mãi bỗng đường tiều lại đứt, cả bọn đành men dọc suối kiếm lối đi. Bất thần Nhất Dạ Xoa bật kêu nhỏ:

- Hầy à! Thấy sào huyết nó rồi! Tiu nà! Vô quýt dày, móng tay nhọn, mày bắt cha con ông Hứa Chử mày giấu sao rồi?

Họ Trần ngạc nhiên hỏi. Nhất Dạ Xoa trở sang bên suối, bảo:

- Sào huyết kia! Thấy chứ?

Hai thầy trò cùng chú mục dòm, chột nghiêng đầu, thấy nhiều đốm trắng cát bờ biển lấp lánh dạ quang, chạy thẳng tấp vào út chân núi xa.

- À! Mồ hiểu rồi! Mẹo lông ngỗng Mỹ Châu công chúa trở đường cho Trọng Thủy đuổi theo tới tận vùng Mộ Dạ!

- Quan Nam thông minh dữ à! Đây là cái mẹo hay nhất của bọn giang hồ lục lâm, đi đâu cũng tìm thấy!

Mẫu Dạ Xoa vọt qua suối, dẫn cả bọn theo các đốm lấp lánh, đi miết thì ra đó một loại cát tẩm ngân nhũ, dạ quang, luôn luôn họ Woòng mang trong người, khi cần, sẽ rắc trên đường đi. Hồi sáng, cha con họ Woòng bị điệu đi, đã bí mật mở túi cho cát rơi theo vó ngựa, làm dấu cho người nhà biết đường.

Băng rừng, vượt núi, chỉ ít phút sau, bỗng tới một cửa cốc thâm u, có một bóng đồn canh bên ghềnh.

Mẫu Dạ Xoa thì thào:

- Để mụ tới quét dọn cái đồn kia cho!

Viên quan Nam nói nhỏ:

- Coi chừng kẻ không thành!

- Hãy à! Cái vụ đó, mụ làm như cơm bữa!

Một cái lắc mình, thân hình mập mạp của Nhất Dạ Xoa đã vọt đi êm như một cái bóng mất dạng gần cửa cốc.

Phút sau, Mẫu Dạ Xoa đã đứng bên này ghềnh đá, dòm sang đồn bên kia, cách đó hai thước hèm.

Đồn canh bằng đá, nhỏ hơn một cái điểm canh dưới xuôi. Trong đồn nhựa trám cháy vật vờ, chỉ có một bóng cao lênh khênh đứng bên khung cửa, nhìn ra hèm.

- Nó núp quanh đồn để một đứa làm mồi nhử! Tiu nà! Định lừa cả mẹ già mi!

Mẫu Dạ Xoa đảo vòng quanh đồn canh.

Viên quan Nm đứng xa đợi chỉ độ mười phút, đã thấy mụ trùm thổ phỉ vọt ra.

- Hầy à! Có bảy thằng, sáu thằng núp quanh đồn, một thằng tựa cửa! Mụ cho nó làm bù nhìn coi dưa rồi! Đi thôi!

Năm người tiến vào cốc. Lối đá quanh co, gập ghềnh, cát sáng dẫn cả bọn đi qua hai đợt núi, cốc nữa, bỗng trước mặt hiện ra một vùng đồi thung lũng trập trùng, hiểm trở, trại quân, nhà cửa san sát như bát úp khắp nơi, ánh lửa lập loè trong đêm trăng sương, mới nhìn, không khác một vùng sơn động bản dân trù mật, nhưng đây nhà cửa dựng cả trên sườn núi đá.

- Sào huyết giặc Ba Bể đây rồi!

Vùng núi im lặng lâu lâu mới thấy vài bóng giặc đi tuần phòng chập chờn như bóng ma, vài tiếng keng cầm canh vang trong trăng sương.

Dấu cát sáng rải rác ven chân núi xa tít phía tây trại giặc thưa dần, tới lưng chừng một rặng núi hiểm nằm lọt giữa khu nhà cửa, dấu cát bỗng mất hẳn, ngay chỗ có hai con đường lên núi, xuống thung.

- Tiu nà! Mất dấu! Hai cha con lão râu xồm này xài phí dừ, rắc bừa bãi hết cát nửa chừng!

- Không sao! Ta cứ đảo một vòng thế nào cũng tìm thấy! Coi chừng cạm bẫy!

Viên quan Nam cùng Mẫu Dạ Xoa nhìn lên núi không thấy nhà cửa bèn theo đường xuống núi. Quanh quẩn qua nhiều khu trại vẫn chẳng thấy trại giam đâu.

Cả bọn đang đứng trên lối đá lưng chừng núi, bỗng nghe tiếng chân người, trên đá dẫm, cả bọn vội nấp kín sau ghềnh.

Một toán bảy, tám tên dẫn một người mặc xường xám đi tới.

Ánh nhựa trám vật vờ, vừa thấy mặt người kia, Mẫu Dạ Xoa mừng rỡ, thì thào:

- Hầy à! Hứa Chử! Hứa Chử nhà mụ!

Viên tuần phủ Cao Bằng núp sau ghềnh bụi nhìn ra, mặt thoáng tia vui buồn lẫn lộn, thì thào:

- Đúng Thần pháo tiên sinh rồi! Mười tám năm qua, coi vẫn không thay đổi bao nhiêu, nhưng... còn ác mộng năm xưa, chiều giông tố loạn rừng vẫn còn đầy dấu tích tang thương!

Mẫu Dạ Xoa khô giọng:

- Đập chết mấy thằng giặc rừng kai, cứu Hứa Chử nhà mụ!

Viên quan Nam giơ tay cản:

- Khoan! Chưa cần vội! Ta thử xem nó dẫn đi đâu! Lạ thật! Coi vẻ chúng lẽ phép khác thường, xénh xát lại không bị trói!

Bọn giặc đi ngang qua, ánh đuốc soi rõ, quả nhiên Hứa Chử không bị trói xiềng chi cả, tay lại cầm ống thuốc lá bào vừa đi vừa hút phì phèo.

- Tiu nà! Lão Hứa Chử nhà mụ hay dữ à! Bị giặc bắt còn hút thuốc như đi chơi mát.

Viên quan Nam ra hiệu đi theo quanh co vượt qua hai đợt núi đồi, xa hẳn khu dinh trại, bọn dẫn Hứa Chử ra sau trại về hướng Tây Bắc.

Bỗng tới một con thác ba đầu tít trên ngọn núi đổ xuống như ba giải lụa bạch vắt chênh vênh nhau lưng chừng núi và đổ xuống một vụng nước đầy mòm ghềnh thạch bàn dị hình, phát ra một thứ âm như tiếng kèn trống, ngang vụng là một con suối sâu rộng, có một cái cầu mây đập dềnh bặc qua suối, trong thật hùng vĩ, nên thơ, bí hiểm.

Hai bên bờ suối thác, cây cỏ thưa thớt, dưới trăng, coi càng giống bức tranh

thủy mặc vẽ nét đàn thanh!

Leo ra giữa cầu mây, Hứa Chử họ Woòng chột quay bảo viên bộ tướng sau lưng:

- Hầy à! Nữ chúa các chú chọn khu thác ba đầu này coi đẹp dữ à? Hỏi tao chuyện gì lại dẫn tận đây? Sắp tới chưa?

Gã kia lắc đầu:

- Nữ chúa bảo sao làm vậy? Không ai biết việc gì? Bọn tôi chỉ được lệnh đem ông thổ phi râu xồm tới, không biết chuyện gì khác!

Vượt qua cầu mây, bọn giặc dẫn lão tướng thổ phi Quảng Tây men vòng qua núi thác ba đầu, sang bên kia hẻm, bỗng dưới trăng, hiện ra một vùng sơn kỳ thủy tú, đồi núi trập trùng, suối khe róc rách, nhà cửa nằm san sát sườn đồi, bốn bề đầy hoa thơm cỏ lạ.

Bọn kia dẫn lão tướng phi Quảng Tây tới một tòa dinh sảnh đồ sộ lưng chừng núi. Dinh chiếm một khoảng bằng phẳng, giữa cây cao bóng mát, chung quanh đầy khe nước róc rách, quanh dinh đều có điều kiêu cong vút liên lạc với các toà ngang dãy dọc, trông như dinh Chúa Mèo Woòng Chí Sinh Hoàng Su Phì.

Chùng đã có lệnh trước, chẳng thấy một bóng quân canh nào xuất hiện. Mãi tới khi cả bọn lên tới cổng dinh mới nghe có tiếng tù và linh dương nổi lên âm u, lập tức trong dinh có tiếng khánh khua một tràng lạnh lạnh.

Trên vọng lâu, có tiếng đàn bà nói vọng xuống:

- Chú Khiên La! Lệnh Chúa truyền đưa Woòng sênh sáng vào khách sảnh!

Viên tướng Mán ra hiệu, cả bọn băng qua điều kiêu, vào tận thềm dinh.

Đã thấy hàng chục gái hầu xiêm y rực rỡ ra mời vào phòng khách an tọa. Woòng vuốt râu cười bảo:

- Hầy à! Cô chúa giặc tiếp ngô lịch sự dữ à!

Gái hầu đem trà nước ra mời lão khách Woòng cùng bọn Khiên La.

Được vài tuần, bỗng có một nàng trạc 17, 18 tuổi vẻ trường tỳ tướng ra bảo:

- Soái nương truyền Khiên La cứ về trại, để Woòng sếnh sáng lại! Soái dặn: Đêm nay có người đột nhập trại trung, không trại nào được ngăn trở, cứ để vào! Sáng mai có lính Nhà nước tiểu phạt hồ Ba Bể, mọi sự sẽ có chúa Hai, chúa Ba định đoạt, ba quân phải sẵn sàng!

Khiên La lĩnh lệnh, chào họ Woòng, lui ra.

Lão khách Quảng Tây nghĩ thầm:

- Bọn nào đột nhập sào huyết giặc? Hay mục Dạ Xoa? Ôi chao! À chúa này lợi hại dữ! Nói như ma xó!

Đang nghĩ vẩn vơ, bỗng trường tỳ tướng lại ra, kính cẩn bảo:

- Soái nương tôi mời sếnh sáng quá bộ vào trong kia! Sếnh sáng theo tôi!

Lão khách đứng lên, theo nàng ta đi qua mấy dãy hành lang, tới một căn phòng mỹ lệ, đèn nến lung linh.

Màn che trướng rủ toàn bằng thổ cẩm quý, vách, ghế căng bọc da hổ báo, trên vách treo đầy tranh ảnh, các thứ khí giới xưa nay, giữa phòng có một chùm đèn lồng toả sáng xanh dịu.

Nàng trường tỳ tướng mời lão tướng họ Woòng ngồi xuống một cái ghế rộng bọc da báo, đoạn đưa tay quay nhẹ chùm đèn, ánh sáng đổi nhiều màu, huyền ảo lung linh. Nàng này bước sang phòng bên, chỉ một phút, đã có bốn nàng nữa bưng trà rượu, hoa quả ra.

Một nàng cầm hai con dao lá lan hất tung lên một trái cây, và cứ thế múa tít hai lưỡi dao lan loang loáng dưới đèn.

Lão tướng lặc thảo tò mò ngồi dòm thấy trái cây cứ quay tít thò lò trên cao, vỏ rớt lả tả, chỉ nháy mắt đã thấy nàng kẹp trái cây đã gọt vỏ nhẵn thín giữa hai dao lá lan đặt xuống đĩa.

Họ Woòng cúi dòm sàn, chẳng thấy mảng vỏ nào, chừng ngó hai tay nàng ta, thấy rõ, mới hay nàng vừa tung gọt vừa đỡ lấy vỏ, "ngọt" như làm xiếc.

Một nàng khác cũng cầm dao hất tung trái cây lên, nhưng nàng này lại chỉ dùng một lưỡi dao múa gọt xoèn xoẹt, thoát đã đầy một đĩa.

Lão Woòng bất giác buột miệng kêu:

- Hầy à! Mấy cô gọt cái kiểu này còn hay hơn gái Hồng Kông gọt lê táo tại xóm Thạch Sùng gấp trăm lần! Ý à! Cái vùng hồ Ba Bể bên Nam lăm nhân tài dữ a!

Nàng trưởng tỳ tướng cắt trái cây rót rượu mời lão Woòng:

- Rượu sếnh sáng dùng chút rượu khai vị cho ấm bụng, soái nương chúng tôi cũng sắp về!

Lão tướng thổ phỉ không làm khách, vuốt râu, cầm ly rượu uống liền, nhắm trái cây. Mấy nàng thi nhau rót rượu, dâng trái.

Bỗng một hồi khánh gióng, nàng trưởng tỳ tướng chạy vào, thoát đi ra, lễ phép bảo:

- Soái nương đã về!

Họ Woòng nhìn vào, thấy rèm hoa lay động, một bóng mặc "phá" lãnh, áo đen viền chân kim tuyến thủy ba, uyển chuyển bước ra, trên vai còn khoác áo choàng đỏ chót, lót đen, đẹp lộng lẫy huyền bí oai nghiêm dưới ánh đèn lồng nhiều màu: Nữ chúa hồ Ba Bể!

- Chào Tiên sinh Thần pháo!

Lão tướng phỉ đứng lên thủ lễ. Nàng chúa hồn giơ tay ra hiệu cho khách ngồi

xuống, và nàng cũng ngồi xuống chiếc ghế đối diện.

Họ Woòng vốn tay ngang dọc làm nghề lạc thảo đã lâu, tính ngược ngạo đã quen, không biết sợ là gì, giờ lại thấy nàng chúa hồ, tự nhiên lão sinh lòng nể vì, vuốt râu bảo:

- Cô chúa hồ Ba Bể đối với ngộ hậu dữ à! Ngộ không phải Thần Pháo, ngộ là Tắc Lành!

Nàng nữ chúa cười bảo:

- Tiên sinh là Thần Pháo, bà Mẫu Dạ Xoa cũng đã tới đây!

Lão tướng thổ phỉ giật mình, cố giữ vẻ điềm nhiên, hỏi:

- Hầy à! Mẫu Dạ Xoa cũng tới đây? Đó là chị dâu ngộ, vợ ông anh Thần Pháo, cô soái gặp bà chị ngộ?

Nàng chúa hồ cười đáp:

- Mẫu Dạ Xoa tới đây nhưng chưa ra mặt, nhưng sớm muộn sến sảng sẽ gặp! Tôi mời sến sảng đến tư dinh đây hảo ý, mong Tiên sinh chớ ngại! Tôi muốn nói chuyện với Thần pháo tiên sinh Trại Hứa Chử!

Họ Woòng nhìn nàng, trên khuôn mặt đẹp tuyệt trần, chỉ lộ rõ sắc nghiêm nghị, phảng phất nét khắc khoải thâm kín, tuyệt không hiện vẻ chi xảo trá, họ Woòng gãi râu hỏi:

- Chuyện gì?

Nàng chúa hồ tự tay rót rượu cho Woòng, chờ Woòng uống xong nàng rót nữa, ngồi trầm ngâm mười lăm khắc, chợt đứng lên, quay bảo gái hầu, tỳ tướng:

- Các em ra ngoài, nếu thấy khách lạ tới, hãy mời ngồi chơi chờ ta!

Dứt lời, nàng vẫy lão tướng phỉ, dẫn vào một căn buồng trong có ngọn đèn lồng xanh dịu. Nàng thắp lên một cây sáp lớn, đưa Woòng lại bên vách, trở vào một bức

tranh hỏi:

- Sếnh sáng có biết cảnh gì đây không?

Woòng chăm chú nhìn, thấy đó là một bức tranh vẽ cảnh hồ nước mênh mông, có hai bóng cỡi ngựa bị một bầy đười ươi vây bắt, cây cối ngả nghiêng, rõ cảnh phong ba!

Woòng lẩm bẩm:

- Hầy à! Trông giống hồ Ba Bể dữ à! Hình như đười ươi bắt đàn bà!

Nàng chúa hồ gật đầu, lại dẫn lão bước sang bên, trở một bức tranh khác to hơn vẽ cảnh một cỗ xe song mã đang chạy, giữa vùng sơn lâm u ám phong ba, bốn bề đầy thú dữ, phía sau xe có một cỗ xe khác đuổi theo, trên xe lố nhố đười ươi.

Nàng lại trở sang cạnh, cũng cảnh tương tự, nhưng có thêm một cỗ xe đi ngược, tới giữa cầu, gặp xe đười ươi trên cỗ xe đi ngược lại có hai bóng mặc quần áo Tàu đứng nóc xe bắn, chém đười ươi.

Vừa nhìn bức tranh này, lão tướng phi Quảng Tây vùng kêu lớn:

- Hầy à! Lạ dữ chưa? Sao bức tranh này lại giống cái cảnh ngộ đã gặp mười tám năm xưa dữ à? Cỗ xe đười ươi đuổi theo xe hành khách, cỗ xe ngược đường có hai cái bóng đánh nhau với đười ươi, coi đúng cảnh vợ chồng Thần Pháo, Dạ Xoa, nhưng ai vẽ đẹp mà chưa được đúng!

Mắt vụt sáng, nàng chúa hồ hỏi dồn:

- Sao sếnh sáng biết rõ... sai chỗ nào?

Gãi râu, Woòng đáp:

- Con đười ươi chúa nó đứng trên mũi, lão xà ích ngồi đánh xe, trong cỗ xe trước có một ông già Thổ xách cái ô và có người đàn bà áo trắng bông con ngồi trong đó! Con đười ươi chúa biết nói tiếng người, nó đuổi theo thiếu phụ từ trong

vùng hồ Ba Bể. Nó đòi lấy bà ta làm vợ! Tiu nà! Con đười ươi giữ ống cũng biết mê gái đẹp!

Chụp lấy vai Woòng, nàng chúa hồ run giọng:

- Sếnh sáng biết rõ, đây chính vẽ cảnh mười tám năm xưa đó! Sếnh sáng thấy người đàn bà? Sếnh sáng đứng trên xe?

Dĩ vãng hiện về, lão họ Woòng buột miệng, vò râu:

- Tiu nà! Con đười ươi quái! Lúc đó vợ chồng ngộ đứng trên mui xe mà! Hầy! Tội nghiệp bà ta phải trao đứa con cho ông già Thổ, nhảy xuống nộp mình cho con quái!

Chợt nàng chúa hồ dẫn họ Woòng lại cuối phòng, trở vào một bức tranh lớn khác, hỏi:

- Sếnh sáng biết cảnh này không?

Woòng chăm chú nhìn.

Đó là một bức tranh vẽ cảnh hoàng hôn sơn lâm, một bầy chó sói lơ nhố tha một người đàn bà và một đứa con nít chạy vào rừng. Cạnh bức này, còn bức khác vẽ một bà già khăn đỏ phi ngựa vào giữa đàn sói, cứu được người đàn bà chạy đi.

Cảnh bên là bà khăn đỏ đặt nạn nhân vào hốc, cảnh nữa vẽ bà ta phi vào đàn sói, cứu được đứa nhỏ, chạy về hốc, chỉ thấy hốc trống trơn, rải rác mấy cái xác đười ươi, chó sói! Cảnh cuối là bà khăn đỏ bỗng đứa con nhỏ đi giữa rừng hoang trắng lạnh sương mờ về miền xa xôi. Bên cạnh đó là bức hình một cô gái bịt khăn đỏ phi ngựa chồm lên một móm ghềnh dài, đưa mắt nhìn tứ phía, vẻ mặt u uẩn buồn mang mang như muốn tìm một hình bóng chi giữa cõi đời mịt mù mà không thấy!

Cũng như những bức tranh vẽ cảnh nạn đười ươi, những bức tranh vẽ nạn chó sói này được vẽ thứ tự từng cảnh như trên màn ảnh, đặc biệt là nét vẽ rất đẹp, hết sức linh động, trông thấy phảng phất như thật, phải là kẻ có tài mới vẽ được!

- Sếnh sáng có biết những cảnh này không?

Lão tướng phỉ họ Woòng gãi râu:

- Hầy à! Vẽ coi đẹp dữ! Nhưng ngộ không biết mấy cái cảnh này! Ngộ có biết mấy cái cảnh khác không vẽ trong tranh này.

Nàng chúa hồ hỏi:

- Cảnh nào? Sếnh sáng...

- Cũng cảnh chó sói đười ươi! Trời còn mưa nhỏ, xe ngựa đổ gãy lung tung, người đàn bà bị con đười ươi chúa lôi lên cầu, sắp "làm dữ" thì đàn chó sói, chó núi trong rừng đổ ra, ào ào kéo lên vây kín mấy con đười ươi, người đàn bà! Đười ươi chỉ có chín mươi con mà chó sói đông như rươi. Đười ươi tài giỏi hơn, cuộc ác chiến diễn ra trong nháy mắt, cuối cùng...

- Đàn chó sói bắt được người đàn bà đem đi?

- Không phải! Hầy à! Chó đông như rươi, đười ươi lại giỏi, súng bắn không chết, nó xé xác chó như xé con ngoé, cuối cùng con đười ươi chúa bồng người đàn bà quý phái chạy vào rừng sâu, hướng hồ Ba Bể mất hút!

Vừa nghe tới đó, nàng chúa hồ năm vội lấy vai họ Woòng, nóng nảy hỏi:

- Sao? Sếnh sáng bảo con đười ươi chúa bắt cóc người đàn bà đem đi?

Gật đầu Woòng đáp:

- Chính thế!

- Sao sếnh sáng biết rõ khi đã bị nó ném xuống vực bên đường?

Nhe răng cười, Woòng gật:

- Hầy à! Nó ném ngộ và mụ lỗ phồ xuống vực, nhưng lại ném đúng mớ dây leo chẳng chặt trên suối, nên hai đứa lại mò được lên, đuổi theo xe, tới cây cầu sắt thì

gặp. Lại đánh nhau một trận, lại bị nó ném xuống suối đi châu Hà Bá! Ngộ ngốc đầu lên, thấy rõ mà!

Trầm mặc suy tư, nàng chúa hồ dịu dàng hỏi:

- Nếu đười ươi chúa bắt, sao lại còn người đàn bà và đứa nhỏ bị đàn sói kia tha vào rừng?

Woòng gãi râu:

- Hầy! Cái đó ngộ không biết, ngộ chỉ biết lúc lũ quái vật giành nhau những mồi ngon, con đười ươi chiếm được, chạy mất!

Chợt lão chú mục dòm dầy tranh vẽ sắc sỡ, hỏi:

- Tranh này ai vẽ đúng màu sắc! Mà ai vẽ?

- Vẽ đúng màu! Và chính tôi vẽ bộ đười ươi, còn bộ chó sói, sư mẫu vẽ, nhưng cũng vẽ đúng màu!

Woòng gật đầu:

- Vầy cô soái không thấy bà bị đười ươi bắt mặc áo trắng, còn bà bị sói tha mặc áo xanh? Không lẽ bà ta lúc đó còn thay áo?

Nàng bật giọng:

- À, nếu vậy là có hai người bị nạn cùng đứa nhỏ? Nhưng đứa nhỏ đã trao cho ông già Thổ, sao lại bị tha với người áo xanh?

- À, đoạn đó tụi ngộ đang nằm ở dưới suối, đau gần chết, dậy không nổi!

Im mơi khắc, chợt nàng chúa hồ gọi tỳ nữ đem bàn ghế, trà rượu vào, bảo khách:

- Xin sếnh sáng kể lại cho nghe chuyện năm xưa về buổi loạn rừng!

Tò mò, Woòng hỏi:

- Cô chúa có họ với nạn nhân?

Viên tướng phi Quảng Tây ngồi nhìn nàng chúa hồ, dưới ánh đèn sáp, trên khuôn mặt đẹp lúc này hiện rõ nét u uẩn mệnh mang như tích ẩn cả nỗi hờn đau trên trần thế.

Bỗng một vài nét thoáng qua trong trí nhớ, họ Woòng vụt nghĩ thầm:

- Hầy à! Ta tối dạ dữ! Bộ mặt cô chúa hồ này có nhiều nét phảng phất giống mặt người đàn bà áo trắng năm xưa gặp nạn trên đường Tống Hóa - Chợ Rã? Họ hàng? Không phải! Hầy! Chắc cô chúa này là đứa nhỏ năm xưa con bà gặp nạn! Phải rồi!

Họ Woòng nhìn thoi lửa sáp nhớ lại dĩ vãng. Thời gian mười tám năm dài đặc tưởng phai chìm trong lớp cát bụi thời gian, bỗng từ từ hiện lên trong trí nhớ lão tướng lạc thảo, như những hình bóng trên màn ảnh rõ dần rõ dần...

Tự nhiên lão Woòng thấy lòng cuộn lên một nỗi đắng cay kỳ lạ, cái cay đắng xót xa của một kẻ ngang tàng quen sống với súng gươm bất chấp cả pháp luật Tây Tàu, nhưng lại không chịu được cảnh kẻ cô thế yếu bị kẻ bạo lực hiếp. Và lần đó lão phải bó tay, thấy mình bất lực, nhìn người bị nạn nhõn tiền, cứu không nổi. Trong cảnh im lặng bao trùm căn buồng kín đầy tranh vẽ tang thương, giọng lão tướng thổ phỉ nổi lên chìm chìm, cao dần, nghe bỗng trở nên xa xăm như tiếng dĩ vãng bên tai nàng...

- Lâu rồi! Mới hơn mười tám năm qua, nhưng tưởng chừng đã lâu hàng mấy chục năm rồi... Vì ngày đó, cái đầu hãn chưa bị thời gian nhuộm bạc, bộ râu xồm chưa lốm đốm hoa râu... Hầy à! Vợ chồng hãn đang hồi sung sức, ngang dọc tung hoành bên đất Quảng Tây, nhà nước Tàu phải nể mặt, còn nhà nước Nam không hề sinh sự vì vợ chồng hãn ưa du ngoạn bên Nam, không hề ăn cướp.

Hãn là Woòng Tắc Mệnh có hiệu Thần Pháo Tiên sinh Trại Hứa Chử vì bản "pháo" giỏi không cần làm con toán lôi thôi và có bộ râu xồm Hứa Chử. Vợ hãn là

Pạc hoọc phu nhân Mẫu Dạ Xoa vì mù bẩm "Pạc hoọc" giỏi nhất Quảng Tây và cái mặt còn là mặt mẹ con Dạ Xoa, nhưng cái bụng lại tốt lắm!

Ngày ấy, hai vợ chồng hần sang Nam du ngoạn, đi xem cảnh hồ Ba Bể. Một buổi chiều, hai vợ chồng đáp xe song mã chở hàng từ chợ Rã về Cao Bằng, giữa đường, bỗng trời nổi phong ba, khắp vùng hồ Ba Bể chợt xảy ra trận loạn rừng, ác thú chạy tứ tung, kéo cả ra đường cái.

Vợ chồng hần ngồi trên mui xe ngựa ngắm cảnh phong ba âm âm, dậy khắp vùng sơn lâm Phi Mã. Giữa đường chợ Rã - Tổng Hoá, đến gần một cây cầu sắt bằng trong gió, vợ chồng hần nghe văng có nhiều tiếng tru hú kêu la vang động, hai người dòm lên, thấy cỗ xe ngựa chạy như bay.

Lúc đó, trời đất tối sầm vì phong vũ, nhưng vẫn rõ mọi vật, cỗ xe ngựa cứ chạy bon bon. Nhìn cỗ xe sau, ai nấy kinh ngạc sợ khi thấy một bầy đười ươi to lớn đứng ngồi lơ nhố trên mui, dưới xe.

Con đười ươi chúa đang dậm chân hét giục xà ích phóng xe đuổi dữ, còn cỗ xe trước, đầy hành khách nam nữ giơ tay, kêu la âm ỉ hét "đười ươi quái bắt người"!...

Rồi cuộc đấu ác liệt diễn ra giữa đám đười ươi, lão Thổ và vợ chồng hần! Bọn đười ươi thắng thế! Người đàn bà áo trắng buộc phải gạt nước mắt trao đứa con cho lão Thổ, nhờ nuôi dưỡng rồi nộp mình cho đười ươi chúa. Vợ chồng hần dùng khí giới, quyền cước ra sức đánh nhau với đười ươi chúa nhưng đều vô ích, cả hai bị con quái tóm quăng xuống vực như ném hai con গোঁ.

Nhưng may gặp dây leo đỡ, cả hai người thoát chết, bèn mò lên đường tìm võ khí, quyết hạ con quái cứu người lâm nạn. Lúc đó chỉ thấy xe bị lật chổng chơ, hành khách chạy đâu hết, vợ chồng hần bèn cầm đầu chạy ngược về hướng chợ Rã...

- Có thể là sau khi nhận đứa nhỏ, ông già Thổ kia chạy vào rừng, tình cờ lại gặp em gái bà áo trắng kia, trao đứa nhỏ rồi lộn ra đường cái. Và khi bầy chó sói đuổi theo đười ươi đã bắt gặp hai dì cháu và chúng bắt tha đi!

Woòng vò râu kêu:

- Hầy à! Chắc vậy đó! Cứ xem hai người màu áo khác nhau, đủ biết người bị sói tha với với đứa nhỏ là cô em còn cô chị bị đười ươi chúa bắt đi!

Nàng chúa hồ đứng nhìn dãy cảnh trên vách, mặt hoa hiện rõ vẻ thê lương vô cùng.

Lão tướng phi Quảng Tây đứng lên, bước lại gần nàng ta, đưa mắt nhìn. Dưới ánh đèn sáp lung linh, lão thấy đôi mắt phượng của nàng rơi châu âm thầm tằm tã.

Non phút sau, không ngoảnh lại, nàng hỏi lão Woòng:

- Nếu vậy người chị bị đười ươi chúa bắt, người em bị sói bắt, con quái đười ươi biết nói tiếng người, súng bắn không chết... là giống chi? Có thể là quái vật thành tinh được không? Còn ông già Thổ làm sao gặp được ông? Còn người xà ích chắc cũng biết nhiều chuyện chiều hôm đó?

Lão Woòng không đáp, hỏi lại:

- Cô chúa à? Ngộ coi cô chúa không vui khi nghe chuyện loạn rừng năm xưa. Cô chúa đừng giận, phải cô chúa là con gái bà áo trắng bị quái vật đười ươi Phi Mã Ác bắt đem đi?

Nàng chúa hồ quay mặt lại, má đào loang đầy nước mắt, nàng không lau, không đáp câu lão hỏi, lại cất giọng chìm chìm như nói để mình nghe.

- Cô em bị chó sói bắt đem đi... Sao người con trai tuần phủ Cao Bằng lại có khuôn mặt hao hao giống tôi? Sẻnh sáng có nhận thấy điều đó không?

Woòng gật lia:

- Hầy à! Chính ngộ hồi nầy cũng có để ý điều đó! Mà không riêng ngộ, cả tụi đều thấy thế!

Nàng chúa hồ vụt sáng hẳn mắt, cao giọng:

- Sẻnh sáng có nghĩ cô em người đàn bà thoát nạn dữ hiện nay còn sống? Tôi

thấy vợ viên tuần phủ Cao Bằng có gương mặt quen quen!

Họ Woòng chưa kịp đáp, bỗng có nàng trưởng tỳ tướng tiến vào, đứng giữa khung cửa thông, kính cẩn nói vọng:

- Bẩm soái nương, Nùng Kham đi đường 36 đã về, muốn vào trình!

Nàng chúa hồ khoát tay:

- Dẫn y vào đây!

- Dạ!

Trưởng tỳ tướng lui ra, thoát đã dẫn vào một người to lớn"nàng, trán to, mặt mày dữ tợn, gan lì. Vừa thấy nữ chúa hồ, y vội cúi rạp đầu chào kính cẩn. Không đợi y nói, nàng hỏi luôn:

- Họ đâu? Nùng Kham!

Người Mán có tên là Nùng Kham đáp:

- Bẩm soái nương họ còn đợi ngoài kia!

- Dẫn vào đây! Chú không làm họ sợ đấy chứ?

Y nhe răng cười khô:

- Dạ... bị đem về núi họ đều sợ nhưng tôi có bảo cho họ yên lòng!

Y quay ra, giây phút dẫn vào một bọn đàn ông khoảng vài chục người, kẻ mặc quần áo chàm, kẻ mặc quần áo đen, nâu, tất cả đều trạc bốn mươi tuổi trở lên. Ai nấy đều lộ vẻ sợ sệt, có lẽ đều biết đã bị điệu vào "hang cọp"!

Tự động cả đám đông đều chấp tay chào kính cẩn, nhiều kẻ khúm núm coi rất bi hài!

Họ Woòng chưa hiểu quân hồ Ba Bể bắt đám người này về làm gì, đã thấy nàng

nữ chúa hồ dịu dàng nhìn họ, hỏi:

- Phải các chú đều làm nghề xà ích chạy xe ngựa đường Cao Bằng, Bắc Cạn, chợ Rã, hồ Ba Bể không?

Cả đám gật đầu dạ lia. Nàng lại hỏi:

- Ngót hai mươi năm rồi?

Cả đám lại gật. Nàng nữ chúa hỏi:

- Ta có chút việc muốn hỏi, vậy chú nào đã bị cảnh loạn rừng giữa đường, cách nay khoảng mười tám năm?

Hơn chục người nhao nhao lên tiếng. Nàng lại hỏi:

- Ai bị trên đường Tổng Hoá - Chợ Rã?

Sáu bảy người gật đầu, nàng vẫy Nùng Kham lại bảo dẫn bọn kia ra ngoài đờ, đoạn ra hiệu bảo mấy người này lại bên vách trở lên những bức tranh trầm lời:

- Mấy chú nhìn xem, có thấy gì lạ không?

Bọn xà ích cùng dòm tranh, khen đẹp, bỗng một kẻ kêu lớn:

- Ôi chao! Sao cái cảnh này giống hệt cái cảnh con đã thấy hôm loạn rừng năm xưa!

Lại một kẻ nữa kêu:

- Ô! Đờ ươi đờ ươi đờ ươi! Ơ! Cái anh đánh xe ngồi dưới chân đờ ươi đờ ươi đờ ươi quá! Giống anh "Hai chai bố"!

Nàng nữ chúa sáng hăn mắt, gọi hai người đó lại gần. Đó là hai kẻ trạc năm, sáu chục tuổi, nhưng coi còn khoẻ. Một người già hơn chút mặt nặng hơi men, hai con mắt còn đỏ.

Lão tướng phỉ nhìn hai người kia chột nheo mắt, gãi râu, lẩm bẩm:

- Hầy! Coi mặt hai chú quen dữ à!

Nàng nữ chúa trở tranh hỏi:

- Hai chú đã thấy cảnh kia?

Hai người gật. Nàng ta lại sai dẫn hết mấy kẻ kia ra, chỉ giữ lại hai người hỏi:

- Hai chú tên chi?

Gã mắt đỏ như mắt sáo mẹ cất giọng nhè nhẹ:

- Bẩm bà chúa, con là "Hai chai bố", còn anh này là "Ba Đen"! Bẩm, chúng con đã thấy cảnh đười ươi bắt người! Bẩm, nó túm tóc con bắt cầm cương... giờ nhớ lại còn ghê!

Nàng chúa hồ sai đem rượu, mời nhắm cho hai chú xà ích dùng, và bảo:

- Hai chú này, hãy kể lại chuyện loạn rừng năm xưa! Sẽ có thưởng!

"Hai chai bố" thấy rượu thềm rõ dãi, vợ lấy uống như trâu, Ba Đen cũng làm một ly đầy.

Rượu vào lời ra, "Hai chai bố" cao hứng quên cả sợ, cầm cả bầu rượu bước lại gần vách trở bức tranh nói lè nhè:

- Cái tranh này vẽ đẹp ghê! Nhưng còn chưa đúng cảnh thực! Cái thằng xà ích này là "Hai chai bố". Trong cảnh thực, con đười ươi chúa nó đứng sừng sững ngay sau lưng xà ích! Ối! Nó to như người, nó mình đồng da sắt, nói đủ tiếng Kinh, tiếng Thổ, giọng nó như sấm, nghe muốn vỡ màng tang! Bẩm... "Hai chai bố" là con đây!

- Tôi! - Nàng chúa hồ nhắc y.

- Dạ... Tôi! Tôi xuôi Tổng Hoá, gặp chú Ba Đen đang chạy như ma đuổi về hướng chợ Rã, tiếng gọi inh ỏi, tôi đang say rượu nghe báo có đười ươi, lại tưởng

họ giấu mình giống con đười ươi nên cứ phóng bừa, bị con quái nó túm được, bắt lộn xe lại đuổi Ba Đen!

Ba Đen tiếp:

- Dạ lúc đó trong xe con... à tôi... Có bà áo trắng đẹp như tiên bồng một cô nhỏ chạy ngựa trong vùng hồ Ba Bể ra, ngựa ngã chết, bà ngất, được ông cụ Thổ đỡ lên xe, chạy đi. Con đười ươi chúa xông ra đuổi theo, đòi bắt. Ông lão Thổ và mấy người lính đồng bản liền mấy phát, nó không chết!

Nàng chúa hồ gọi tỳ nữ đem rượu ra nữa. Hai người xà ích vừa uống vừa kể lại chuyện mười tám năm xưa loạn rừng hồ Ba Bể, bày đười ươi đuổi bắt người đàn bà áo trắng bồng con. Từng chi tiết, hai người xà ích già nhớ đâu kể đấy. Đến chỗ con đười ươi chúa nổi hung lật xe, "Hai chai bố" bị ném vào bụi chết ngất, riêng Ba Đen được chứng kiến đoạn sau, y kể tiếp từ lúc chui vào bụi rậm bên đường, đến chỗ thấy ông già Thổ chạy ra, đười ươi chúa vồ bà áo trắng, ép làm vợ trên cầu sắt, hai vợ chồng tướng thổ phi Tầu hiện ra bắn nó. Đến đoạn đười ươi ném hết mấy người xuống suối, ác chiến với chúa sói, cặp bà áo trắng chạy vào rừng v.v... Nhất nhất không thiếu đoạn nào!

Kể xong, Ba Đen nốc luôn một ly rượu đầy, chợt để ý dòm lão họ Woòng ngồi gần đấy, vùng kêu:

- Ô! Tôi nhớ ra rồi! Ông cụ râu xồm này giống mặt ông tướng phi có bà vợ to lớn hôm đó! Giống như đúc! Ô, cả hai rất giỏi, mà con đười ươi chúa còn giỏi hơn nên hai người bị nó quăng xuống suối!

Họ Woòng gãi râu, trỏ Ba Đen, "Hai chai bố" nói vang vang:

- Tao nhớ ra rồi! Hai chú mày là hai chú xà ích hôm đó! Trông chỉ già đi ít thôi!

"Hai chai bố", Ba Đen cũng bật reo:

- Hứa Chử! Ông cụ Hứa Chử!

Họ Woòng đứng dậy vỗ đống vai hai chú xà ích. Cả ba trông lại: nàng nữ chúa

hồ Ba Bể nước mắt đã chảy ròng ròng từ lúc nào!

Cả ba cùng im lặng nhìn nhau không ai nói tiếng nào.

Vẫn đứng nhìn tranh, nàng chúa hồ hỏi:

- Ba Đen! Chú ngồi đánh xe nghe bà áo trắng nói gì với ông già Thổ?

Lão xà ích gãi cằm, vẽ băng khuâng:

- Dạ tôi ngồi đằng trước, lúc đó tâm thần hoảng hốt, gió thổi ào ào, nghe tiếng được tiếng không, nhưng lúc bị nó quăng dây móc xe dừng lại, tôi nghe bà ta nghẹn ngào bảo "... Thân tôi dầu thác cũng chẳng quản chi... Chỉ mong con thơ thoát tay quái vật... Một giọt máu này xin cụ cứu cho... Mai sau còn có ngày rửa nhục..." Ông già Thổ mấy lần khuyên giải, cố chống con quái vật, nhưng nó như ma quỷ, sừng bằng không chết. Ông già phải ôm cô nhỏ nhảy xuống chạy vào rừng!

Nàng chúa hồ run giọng:

- Sau chú nấp trong bụi, lại thấy ông già vọt mình chạy ra đường cái?

Ba Đen gật. Nàng trầm mặt:

- Nếu vậy khi chạy vào rừng, ông già đó đã gặp người em bà áo trắng, trao đứa nhỏ, rồi lại chạy ra định cứu bà, nhưng vẫn bị thua, và khi bày sới đuổi đười ươi, đã bắt gặp hai di cháu núp trong rừng nên bắt tha đi!

Họ Woòng gật lia. Nàng chúa hồ lên tiếng gọi:

- Khiên Mây đâu? Đem đồ vẽ vào!

Nàng trưởng tỷ tướng cùng hai nàng nữa mang giá vẽ, thuốc vẽ, bút lông... vào.

Nàng chúa hồ pha thuốc, vén tay áo cầm bút vẽ lia trên mặt lụa căng. Tay bút như rồng bay phượng múa. Chỉ lát sau nàng đã vẽ xong năm, bảy bức, diễn tả lại đúng như lời Hứa Chử Woòng Tắc Mệnh, xà ích Ba Đen, "Hai chai bố" đã kể. Nước mắt nàng nhỏ xuống sơn màu như mưa. Chỉ nhìn qua nét vẽ cũng hiểu nàng đã hoà

cả tâm hồn vào tay bút.

Lão Woòng Tắc Mễnh bất giác vò râu khen:

- Hầy à! Cô soái hồ Ba Bể có hoa tay dữ, vẽ như cảnh thực! Hà! Ngộ còn nhớ chú "Hai chai bố" ngồi dưới chân con đười ươi chúa, mắt trợn ngược, mặt xanh như tàu lá chuối coi giống hết bức tranh này!

Nàng nữ chúa lau nước mắt, gọi bọn nữ tỳ tướng Khiên Mây vào treo tranh lên, đoạn quay bảo Mây đi mời "cậu họ Trần tới".

Nữ tỳ tướng Khiên Mây vừa ra tới khung cửa thông phòng khách bỗng giật nảy mình thấy một pho tượng mập như chum vại đứng lù lù ngay bên pho tượng "cô Then" bằng gỗ mun đặt gần cửa ra ngoài.

- Quái! Tượng mù béo bằng đồng hun này ai mới đặt đây? Vừa rồi đâu có?

Khiên Mây lăm bẫm bước lại gần. Tượng mù béo buông thông tay, hai con mắt ốc nhồi trợn ngược nhìn... không khí!

Sinh nghi, Mây trở mắt dòm. Đúng tượng đồng hun, Mây kêu:

- Ôi chao! Ai đúc khéo dữ! Coi hết mù quý Dạ Xoa dưới âm ty!

Dứt lời, vì bận việc Mây đi thẳng ra cửa ngoài. Nhưng tới cửa Mây ngoái dòm lại, đúng lúc pho tượng mù béo quay người, thò một tay như chực túm gáy nàng ta.

Giật thót mình Mây bật kêu:

- Tượng thịt!

Tượng mù béo lại đứng đờ, nhưng vừa nghe Mây kêu, tượng vùng trợn mắt mắng:

- Tiu nà, con ranh con hỗn! Sao dám gọi bà nội mi là tượng thịt?

Khiên Mây hỏi lớn:

- Mụ béo vào đây làm chi?

Nhe răng cười, mụ đáp:

- Tao đi xem nó đem lão Hứa Chử đến đây làm gì?

Mây thở phào, đổi sắc mặt, lễ phép:

- Vậy mời bà ngồi chơi đợi soái nương!

Thì ra mụ béo này không ai khác chính là mụ "Mẫu Dạ Xoa Pạc hoạc phu nhân". Nguyên nãy vẫn cùng thầy trò viên tuần phủ Cao Bằng nấp phía ngoài nghe ngóng, thấy bọn quân Ba Bể dẫn Hứa Chử Woòng vào rồi trở ra, lát sau lại tên khác dẫn một lũ xà ích vào, ai nấy đều lạ, muốn vào coi xem hung cát thế nào, nhưng tỳ nữ lỗ nhổ ra vào nên chưa tiện. Chợt thấy chúng tản đâu hết, Mẫu Dạ Xoa liền vọt luôn vào khách sảnh. Nào ngờ vừa đến bên pho tượng, bỗng thấy Khiên Mây xông xộc đi ra. Túng thế, mụ Dạ Xoa bèn đứng sừng giả vờ làm pho tượng, vì mụ cũng đen như đồng hun!

Giờ thì lộ, nghe Mây mời, Dạ Xoa trợn mắt,ICHE răng cười rề:

- Mời ngồi chơi? Tiu nà, lịch sự dữ! Cô em chộc tao hả?

- Thưa, soái nương có dặn hồi nãy!

- Hầy! Soái nhà côn em biết có khách?

- Dạ biết chứ! Chính soái ra lệnh, nên không ai ngăn chặn bà!

- Lão Hứa Chử đâu? - Dạ Xoa nheo mắt hất hàm hỏi.

- Dạ, đang ở trong phòng soái nương!

Dạ Xoa trợn mắt hét như sấm lệnh:

- Tiu nà, tao đập mụ trước, vật râu lão chó đú sau!

Khiên Mây kinh ngạc kêu:

- Kìa bà mập! Sao bà làm dữ...

- Đem lão râu xồm vào phòng riêng làm gì? Tao đập chủ tớ mày, vặt râu lão xồm!

Lời dứt, mục vọt tới vung chảo móc họng Khiên Mây. Nàng tỷ tướng vội nhảy sang bên tránh. Nhanh như chớp, mục xoay luôn người thò tay kia vỗ. Bịch! Cả bàn tay hộ pháp vỗ trúng một bàn tay nhỏ nhắn, Mẫu Dạ Xoa thích chí cười ré lên:

- Nhãi con! Tao vặn họng mày! Muốn sống mau dẫn tao vào gặp con chủ mày!

Bỗng nghe tiếng quát lúu lô "mụ béo vào đây làm gì", Mẫu Dạ Xoa trợn mắt ốc nhồi dòm kỹ, mới hay không phải túm được Khiên Mây, mà là một nàng mặc áo chàm, tua ngũ sắc, bịt khăn đỏ, chân quần xà cạp đỏ, mặt đẹp tuyệt, hai mắt hơi xếch long lanh sáng quắc rất oai vệ. Nàng này chính là nàng chúa Hai, Mẫu Dạ Xoa vung mạnh tay, định vặt nàng chúa Hai xuống nhưng nàng này bản lĩnh cao cường, vọt xoay người dùng một thế võ đặc biệt quăng mục đến "huych" xuống sàn. Dạ Xoa chồm dậy ôm lấy nàng nhưng lại bị quật "rầm" xuống lần nữa.

Ngay lúc đó, nàng chúa Ba cũng vừa xịch tới, bỗng từ ngoài có hai bóng to lớn phục phịch nhảy vọt vào, vung chùy, búa tấn công cả hai nàng chúa hồ. Cả ba mục Dạ Xoa toàn tay giỏi, ngờ đâu hai nàng lại giỏi hơn, chỉ qua lại vài đường đã đá tung hai mục lộn ra thêm ngoài. Mẫu Dạ Xoa hét "không xong rồi", mục rút cây nhuyễn sách phủ ra chém lia lịa, định mở đường thoát ra thêm, nhưng vẫn bị vây chặt không qua nổi. Hai mục kia lại nhảy vào đánh loạn.

Lúc đó viên tuần phủ cùng quản Đô nấp ngoài, thấy ba mục Dạ Xoa bị vây, vùng bảo:

- Ôi chào! Mẫu Dạ Xoa nóng nảy để lộ tung tích rồi! Chú đợi đây, ta vào giải cứu!

Dứt lời, viên tuần phủ quăng người vèo vào thềm như con chim cắt. Cách mười

tám năm, tài nghệ ông ta giờ đã vượt cao hơn mấy bậc, vừa hạ chân đã xông vào đánh hai nàng chúa hồ.

- Lão là ai?

- Rút thôi, mấy bà Dạ Xoa!

Liền mấy đường quyền cước tung ra, cả bọn nhảy vọt ra ngoài. Hai nàng chúa hồ chực đuổi theo bỗng nghe một hồi khánh gióng lên, lập tức dừng lại, tiến thẳng vào khu phòng riêng của nàng chúa Cả. Nàng chúa Hai nói luôn:

- Bọn gian tể dám vào tận soái sinh do thám, sao đại tỷ không cho bắt?

Nàng chúa Cả ra hiệu cho hai cô em vào buồng trong, nói chuyện dặn dò chi. Ít phút sau, cả ba cùng ra, nàng chúa Cả bảo lão Woòng:

- Pạc hoọc phu nhân vừa cùng một người tính vào sảnh, hình như là ông tuần phủ Cao Bằng. Rất tiếc họ bỏ đi rồi! Cảm ơn chuyện sênh sáng và hai chú xà ích đã kể, giờ sênh sáng có thể cùng Cẩm Tiên rời trại nhưng mai có lẽ tôi còn muốn nói chuyện nữa, vậy hãy xin về nghỉ cho mạnh, mai sẽ gặp lại!

Lão Woòng nghe tin vợ vào trại có vẻ áy náy:

- Hầy! Mẫu Dạ Xoa tính nóng như lửa, sợ mụ nổi hung làm chết oan nhiều người!

- Sênh sáng chớ ngại! Tôi đã cho lệnh để họ vào ra tự do! Giờ chắc đang đi tìm nhà giam, nhưng... không gặp đâu! Sênh sáng cứ yên lòng về ngủ!

Woòng chào, theo mấy nàng quân hầu ra khỏi soái dinh, đầu óc chập chờn nhiều ý nghĩ, chẳng còn dám quyết việc hung hay cát trước thái độ khó hiểu của nàng nữ chúa hồ Ba Bể nữa!

NỮ CHÚA HỒ BA BỂ

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Máu Đào Tuôn Chảy Về Tim.

Trong khi Woòng Tắc Mệnh được Khiên La dẫn tới tư dinh chúa hồ, tại nhà giam bọn Trần Dũng, Cầm Tiên vẫn ngồi thao thức, lo ngại chẳng hiểu chúng dẫn lão tướng phi đi đâu?

Lát sau bỗng lại thấy Khiên La đưa một nàng tỷ tướng tới. Nàng này chính là Khiên Mây, em La.

Mây vào phòng giam, lễ phép bảo chàng trai:

- Xin mời công tử theo tôi!

Ngạc nhiên Dũng hỏi:

- Có chuyện chi?

Mây lập lại lời mời, Dũng đứng dậy đi theo Khiên Mây ra khỏi nhà giam. Mây đưa Dũng xuống một con đường ngầm, quanh co đi mãi. Lát sau Dũng thấy đứng trước một vùng sơn kỳ thủy tú, gần một khu dinh sàh nguy nga. Mây đưa chàng vào, qua mấy dãy hành lang, nhiều căn phòng rộng tới một căn xinh lịch ảo huyền.

Cau mảy, Dũng hỏi:

- Đây là đâu?

- Đây là nơi công tử được đải vào bậc khách quý! Mời công tử vào!

Mây nép sang bên. Dũng vén soạt rèm bước luôn vào, về bậc bệ.

Bỗng chàng đứng phắt lại vì trước mặt là một nữ lang đang ngồi trầm ngâm trên một cái ghế bọc da cạp. Một trang tuyệt sắc giai nhân. Chính nàng chúa Cả mà

Dũng đã gặp.

Nàng chỉ chiếc ghế trước mặt bảo Trần Dũng, về từ tốn:

- Mời chú em ngồi!

Chàng trai trẻ tuổi hơi cau mày, phần lấy làm lạ trước thái độ nàng nữ chúa, phần khó chịu vì lời xưng hô kẻ cả của nàng ta, nhưng cũng chậm rãi ngồi xuống, đưa mắt ngó thẳng đối phương, về chờ đợi. Nàng chúa Cả cũng lặng yên nhìn Dũng, giây lâu chợt thở ra nhẹ nhẹ.

- Ta muốn mời người trẻ tuổi một vài chén rượu, nhân tiện có việc muốn nói!

Nàng gõ vào chiếc khánh vàng đặt bên cạnh ba tiếng, phút chốc đã thấy Khiên Mây bưng vào một mâm rượu thịt nghi ngút khói và thơm lừng, toàn những món đặc sản của dân sơn cước vùng hồ Ba Bể. Nàng chúa Cả tự tay rót rượu mời Dũng.

- Nào, chú em hãy cùng ta cạn chén mừng cuộc gặp gỡ "tiên bình hậu lễ" này.

Nàng nâng chén rượu lên môi nhìn Trần Dũng dăm dăm, ánh mắt tràn đầy vẻ bao dung, khó hiểu. Người con trai viên tuấn phủ không khỏi cảm thấy lúng túng trước tình thế lạ lùng: hai kẻ đối địch nhau giờ bất ngờ lại ngồi cùng nhau đối ẩm!

- Xin mời!

Nàng chúa Cả ngửa cổ uống cạn một hơi. Dũng miễn cưỡng làm theo, xong chàng nói luôn:

- Có chuyện chi cứ nói!

- Lát nữa sẽ nói chuyện, giờ chú em hãy dùng thử mấy món lạ miệng do đầu bếp của ta làm!

Rất tự nhiên, nàng tiếp luôn thức ăn cho Dũng. Mới đầu chàng trai chỉ ăn chiếu lệ, sau qua vài chén rượu, thấy ngon miệng chàng cũng ăn uống thoải mái, thâm khen tài nấu nướng của tay hỏa đầu quân thuộc hạ nàng nữ chúa hồ Ba Bể. Rượu

được vài tuần, chợt nàng chúa Cả trở nên trầm mặc, gương mặt đẹp tuyệt trần bỗng như có một làn sương mù ảm đạm bao phủ, đôi mắt phượng đôi nhìn xa xăm u uẩn... Hồi lâu, nàng khẽ buông một tiếng thở dài như muốn hút cả tâm tư sâu bi, ai oán.

- Này chú em, ta mạn phép hỏi một điều, mong chú khá cho ta rõ!

Giọng nàng chìm hẳn, run run khiến Dũng ngỡ ngàng. Chàng trai Kinh hoàng đưa ngó sững. Lúc này mặt hoa càng hiện rõ vẻ thê lương như tích chứa cả niềm đau nhân thế! Dũng khẽ gật, ôn tồn đáp:

- Có điều gì xin cứ hỏi!

- Chẳng hay... Chẳng hay lệnh đường... thân mẫu chú em nữ danh là gì? Chú em có thể cho ta biết không? Ta... Ta có điều thắc mắc!

Dũng ngần người trước câu hỏi của nàng chúa hồ, giây lâu chàng muốn nói nhưng lòng đầy phân vân, nghi hoặc về ý định của nàng.

- Gia mẫu họ Hoàng tên Kiều Liên. Chúa hồ muốn biết chắc có ý dụng gì chăng?

Vừa nghe Dũng dứt lời, nàng chúa Cả bỗng xúc động lạ thường, thẳng thốt khẽ bật kêu:

- Hoàng Kiều Liên! Họ Hoàng lại lót chữ Kiều... Sao lại trùng hợp đến thế? Phải chăng điều ta suy đoán... không sai?...

Nàng lăm bẫm như nói với chính mình, thần sắc càng lúc càng biến đổi. Bỗng nàng nhìn thẳng vào mắt chàng trai Kinh, nghiêm giọng hỏi:

- Chú em có hiểu biết nhiều về thân thế, họ hàng bên ngoại chứ? Cụ thể là thân mẫu... chú có chị em, anh em ruột thịt ra sao?

Dũng nhú mày vừa khó chịu vừa ngạc nhiên trước sự truy vấn khó hiểu của nàng. Tuy nhiên, chàng vẫn điềm tĩnh:

- Biết chứ! Ông bà ngoại ta đã khuất núi từ lâu. Gia mẫu không có em trai, chỉ có một người chị gái!

- Người chị ấy tên gì? Giờ ở đâu?

Nghe nàng hỏi dồn, gương mặt chàng trai vụt tối hắt lại. Lát sau chàng mới bùi ngùi:

- Nghe nói dì ấy... đã thất lạc từ lâu!

- Từ bao giờ? Tại đâu?

Người con trai viết tuần phủ Cao Bằng chợt thở phào một hơi buồn buồn:

- Không rõ! Chỉ nghe gia mẫu nhắc sơ qua là dì ấy thất lạc cùng với người con từ lâu lắm... Lúc đó ta chưa sinh ra đời! Dì ấy tên Kiều Lan, Hoàng Kiều Lan!

Rắc! Dừng vừa dứt lời, chiếc tay ghế nàng chúa hồ ngồi đã gãy sụm. Nàng nấc lên "trời ơi" cực kỳ thống thiết rồi đáng liêu từ từ gục xuống, hai bàn tay bưng kín mặt hoa, đôi vai rung động thốn thức theo từng tiếng nước nở nghẹn ngào...

Dừng ngồi im. Chàng trai càng lúc càng rối trí trước thái độ, hành động của người thủ lĩnh lục lâm vùng hồ Ba Bể. Hồi lâu, chừng đã vơi bớt phần nào mối xúc động ghê gớm từ cõi sâu u uất của tâm hồn, nàng chậm chậm ngẩng lên. Dưới ánh sấp lung linh, khuôn diện nàng lúc này đầm đìa nước mắt, đẹp nảo nùng như đoá hoa phù dung trong mưa... muốn tê dại lòng người!

Nàng lấy khăn lau nước mắt. Ngay khi đó nữ tỳ tướng Khiên Mây vén rèm bước vào cung kính thưa:

- Bẩm chúa Cả, khách mời ở sơn trấn Cao Bằng đã tới!

Nàng chúa hồ vụt sáng mắt, truyền:

- Hãy mời bà vào đây ngay!

Khiên Mây lui ra, chừng hơn phút sau đã nghe tiếng đàn bà thánh thót ngoài

cửa phòng:

- Cái người đưa ta đi đâu? Chúa hồ của các người đâu? Các người bắt giam con ta nơi nào?

Vừa nghe giọng nói, Trần Dũng giật mình biến sắc, đứng bật dậy sững sốt kêu:

- Mẹ ơi!

Thiếu phụ được nàng tỳ tướng đưa vào chính là mẹ Dũng, vợ viên tuần phủ Cao Bằng Trần Hùng. Nhận ra con, bà xúc động ôm chầm lấy chàng trai mừng mừng tủi tủi:

- Con ơi! Mẹ lo quá... chỉ sợ con mẹ...

Dũng đỡ mẹ ngồi xuống chiếc ghế cạnh bàn tiệc, nghiêm mặt nhìn nàng chúa hồ hỏi:

- Chúa hồ sai thuộc hạ bắt cóc mẹ con ta đến đây có ý dụng gì?

Nàng chúa Cả khoát tay, gượng mỉm cười trấn an người con trai viên tuần phủ:

- Chú em hãy yên tâm! Ta có việc riêng muốn hỏi thăm lệnh đường nên mạn phép "mời" người đến đây, hoàn toàn không có ý xấu! Thưa... bà...

Ánh mắt nàng dừng lại trên khuôn mặt người đàn bà. Lúc này bà ta cũng đang tròn mắt ngó nàng sững sờ như bị thôi miên. Rồi, bỗng nhiên cả hai người đều rùng mình chùng chùng nhận thấy người đối diện có quá nhiều nét giống mình từ dung mạo đến vóc dáng!

- Trời! Có lẽ nào... Không! Không phải! Chị ta đã... mất tích từ... buổi chiều hôm đó... buổi chiều khủng khiếp... Không! Trời ơi!

Người vợ viên tuần phủ vụt ôm mặt nói nhảm như người mê sảng, vẻ bị kích động đến tột độ. Dũng lay gọi một hồi bà ta mới bớt kinh mang, tuy giọt châu vẫn lả tả tuôn rơi nhặt nhoà má phần.

- Phu nhân! Xin bà bình tĩnh.

Nàng chúa hồ rót một chén trà đưa mời, vành môi son cắn chặt cổ nén nỗi xúc động mãnh liệt trong lòng. Bà ta run run đỡ lấy uống cạn, hỏi nàng:

- Cô chúa hồ... Sao cô lại giống người chị tôi đến thế? Giống như hai giọt nước! Chẳng lẽ...

Thiếu phụ chưa nói hết câu, nàng chúa hồ lặng lẽ rút trong mình ra một chiếc túi gấm nhỏ màu xanh trông đã ngả màu. Nàng mở miệng túi dốc ra một vật bằng kim loại vàng lấp lánh.

- Thưa, bà đã bao giờ trông thấy vật này?

Nàng chúa hồ xoè bàn tay cạnh thỏi sáp. Đó là một tấm "lắc" vàng xinh xắn, nhỏ cỡ đeo vừa cổ tay con nít, trên mặt có khắc chữ nhỏ li ti. Thiếu phụ ghé sát dòm. Kiểu dáng tấm lắc cùng hàng chữ hiện rõ dưới ánh sáng toả hắt:

"Võ Kiều Loan, sinh ngày... tháng... năm... mẹ Hoàng Kiều Lan"

Thiếu phụ thẳng thốt kêu lên:

- Tấm "lắc" của cháu tôi! Nó thất lạc đã mười tám năm rồi... Sao cô chúa hồ lại có tấm "lắc" này?

Bà ta chụp tấm lắc xăm soi ngắm nhìn mê mải, nét bi thương càng hiện rõ trên khuôn mặt người mệnh phụ tuyệt sắc. Nàng chúa hồ cảm nghe trái tim muốn ngừng đập trong lồng ngực, đầu óc choáng váng. Nàng hít mạnh một hơi dài, cố lấy giọng tự nhiên hỏi:

- Thưa, cháu của bà thất lạc trong trường hợp nào, tại đâu? Bà... xin vui lòng cho biết?

Người vợ viên tuần phủ gạt lệ trừng trừng vào khoảng không, hồi lâu khẽ nói, giọng chùng xuống, ai oán như tiếng gió chiều thu lá rụng:

- Chuyện cũ nhắc lại thêm đau lòng... Mười tám năm... Chiều đó, hai chị em tôi cùng mấy người gia nhân đi ngoạn cảnh hồ, bỗng cuồng phong nổi dậy, loạn rừng ác thú ra đầy đàn. Một đàn đười ươi do một con chúa đàn cầm đầu đuổi bắt chúng tôi, gia nhân bị tàn sát hết... Con đười ươi chúa quá đản khủng khiếp, súng bắn không chết! Chị tôi bỗng đưa con thơ chạy ra đường cái, nhờ xe ngựa chạy trốn nhưng vẫn không thoát, đầu đã được mấy người thương tình hết lòng cứu giúp... Một người nghĩa hiệp đem đười ươi cháu tôi chạy vào rừng, gặp tôi, giao cháu bé cho tôi rồi chạy ra đường quyết tử chiến với con quái vật nhưng rồi cũng đánh bất lực bó tay trước sức mạnh phi phàm của nó... Hai dì cháu tôi núp trong rừng bị một bầy sói hung tợn tha đi. May lại được bà cụ Mán giỏi võ xông vào cứu. Bà cụ giấu tôi trong một hốc núi rồi chạy đi cứu đứa bé nhưng... trong khi cụ ấy đi thì tôi bị đười ươi phát hiện, kịp lúc người đàn ông nghĩa hiệp trở lại. Vì không có đười ươi chúa ở đó nên ông ấy cứu được tôi... Vì sợ bầy đười ươi kéo tới, chúng tôi tạm lánh đi nơi khác, đến khi quay lại chỗ cũ thì...không thấy - bà vụt thờ dài - Có lẽ... cháu tôi đã... Từ đó tôi mất hai người thân yêu trên đời!...

Thiếu phụ kể dứt, nàng chúa hồ không còn dằn lòng hơn được nữa, ôm choàng lấy bà ta nước nở:

- Dì ơi! Cháu đây! Đứa bé bất hạnh mười tám năm xưa... chính là cháu đây! Sự may mắn cháu đã cứu cháu thoát nanh vuốt loài sài lang hung tợn rồi trở lại hốc núi tìm dì, nhưng... dì đã đi khỏi, người... đành mang cháu đi dạy dỗ hết lòng, mong có ngày cháu tìm được cội nguồn thân thể! Dì ơi!

Người vợ viên tuần phủ bàng hoàng lặng người đi trước lời xác nhận của nàng dù trước đó bà ta đã thăm nghi hoặc khi thấy người nữ thủ lĩnh hồ Ba Bể giống hệt chị mình.

- Trời ơi! Cháu... Kiều Loan cháu tôi! Dì Kiều Liên đây! Ôi! Thật trời cao có mắt! Mười tám năm qua, dì... cứ đinh ninh cháu... Thật không ngờ ngày nay lại được trùng phùng!

Hai mái đầu áp vào nhau cùng khóc vui, mừng mừng tủi tủi. Trần Dũng chứng kiến cảnh mẹ với nàng chúa hồ - hai người ruột thịt hội ngộ, lòng cũng không kém

xúc động. Chàng trai vỡ lẽ ra rõ ràng nàng nữ chúa đã có ý ngờ mình là họ hàng ruột thịt từ đầu nên đối xử một cách đặc biệt bao dung dẫu hai bên ở hoàn cảnh đối địch nhau! Càng ngắm Dững càng thấy nàng giống mẫu thân mình, tuy vẻ đẹp của người thủ lĩnh hồ Ba Bể có phần sắc sảo hơn chút!

Rất lâu, hai người phụ nữ mới ngẩng lên. Người vợ viên tuần phủ quay sang con trai gạt nước mắt, bảo:

- Dững con! Mau nhận chị! Đây là chị Kiều Loan, con dì Kiều Lan - chị ruột mẹ! Chị con thất lạc từ buổi chiều loạn rừng mười tám năm trước, nhờ trời nay mới gặp lại nhau!

Dững lúng túng cúi đầu chào. Nàng chúa hồ Võ Kiều Loan cảm động nắm tay chàng mỉm cười qua làn lệ rừng rừng:

- Chị có điều gì sai sót với em, mong em miễn thứ cho!

Chị đã nghĩ từ đầu vào lúc mới gặp em về mối liên hệ huyết thống giữa chúng ta nhưng... còn phải chờ kết quả tìm hiểu nhiều manh mối! Giờ thì mọi sự đã rõ. Trời xanh còn tựa kẻ bất hạnh nên run rủi cho gái này tìm lại được người thân! Dì ơi, sư mẫu cháu có ghi lại sự việc xảy ra mười tám năm xưa. Gần đây cháu có bổ túc thêm khá đầy đủ. Giờ xin mời dì cùng em Dững sang phòng tranh xem!

Chợt nàng quay về phía cửa sổ cao giọng:

- Vị khách nãy giờ ẩn ngoài đó, nếu muốn xem tranh xin mời đi cùng!

Bà Kiều Liên cùng con trai ngơ ngác nhìn ra. Ngoài khung cửa sổ, cảnh vật bàng bạc sương đêm, xa xa vài tiếng chim khảm khắc vọng lại nghe mơ hồ, băng khuâng... Bỗng có tiếng tăng hắng rồi một giọng đàn ông vang lên trầm trầm:

- Giỏi lắm! Kiều Loan con! Tài nghệ con quả đã đến mức phi thường, đang cơn xúc động vẫn kiểm soát được chung quanh!

Theo tiếng nói, một bóng người quăng vèo vào hạ chân xuống giữa phòng êm như chiếc lá rơi. Hai mẹ con Dững cùng buột miệng kêu lên mừng rỡ:

-Ồ! Cha!

- Ông!

Người vừa xuất hiện chính là viên tuần phủ Cao Bằng Trần Hùng. Ông ta đưa mắt nhìn nàng chúa hồ, trên gương mặt phong trần hằn rõ những nét thương cảm, giây lát mới thở phào chậm rãi nói:

- Kiều Loan con! Ta vừa chứng kiến tất cả. Ta cũng đã xem những bức tranh mà sư mẫu con với con vẽ lại thảm cảnh năm xưa! Ta chính là kẻ mang lốt ông già Thổ tình cờ gặp mẹ con trên đường lánh nạn và vì... tài hèn sức mọn nên không cứu nổi người tiết phụ khỏi tay quái vật bạo hành!

Giọng viên tuần phủ dần rung chìm đứt quãng, môi mím chặt, khoé mắt con người từng vào sinh ra tử một thời long lanh muốn ứa lệ. Cuộc trùng phùng với đứa bé của mười tám năm xưa khơi dậy nỗi đau xót ghê gớm hằn đeo đẳng trĩu nặng tâm hồn ông ta.

- Con ơi... bao năm qua ta vẫn có ý tìm kiếm tông tích con cũng như mẹ con dù nhiều lúc đã... tuyệt vọng... Cũng may trời cao có mắt, nay còn được gặp con!

- Thì ra... dưỡng chính là ông cụ Thổ tốt bụng năm xưa?

Vô Kiều Loan gạt nước mắt hỏi, bà Kiều Liên xen vào bảo nàng:

- Đúng vậy đó cháu! Hôm đó khi tình cờ gặp mẹ cháu rồi gặp dì lâm nạn, dưỡng cháu đang mang lốt hoá trang ông già Thổ. Dưỡng cháu đã cố sức xả thân vì nghĩa nhưng không địch nổi con quái vật đười ươi khủng khiếp mình đồng da sắt, súng bắn không chết! Sau... cảm nghĩa trọng phụ dì gá nghĩa cùng dưỡng cháu.

Kiều Loan nghe đứt từ từ sụp xuống chân viên tuần phủ:

- Cháu xin dưỡng nhận cho một lạy này!

Viên tuần phủ họ Trần lật đật tránh sang một bên đỡ nàng dậy.

- Đừng cháu! Ta là thân nam tử cứu không nổi người cô thế, thực đáng hổ thẹn, sao dám nhận lễ của cháu! Huống chi chúng ta còn chung gia tộc!

Cả bà Kiều Liên, Trần Dũng đều hết lời khuyên cản. Kiều Loan muốn mời họ sang phòng bên, xem tranh nhưng ông Trần Hùng ý không muốn vợ thấy lại những hình ảnh đó, sợ bà thêm đau lòng. Ông đưa tay chỉ Dũng bảo:

- Con là nam nhi, tinh thần vững mạnh có thể qua xem!

Dũng vâng lời theo gái hầu đi ra. Chàng trai này giờ nghe chuyện, lòng sôi sục nhiệt huyết muốn biết tường tận diễn biến dẫn đến tai hoạ năm xưa và con quái vật dưới đời ươi chúa đo!

Còn lại ba người, Võ Kiều Loan truyền pha trà ngồi hàn huyên việc nhà. Qua lời kể của bà Kiều Liên, Võ Kiều Loan được biết cha nàng tên Võ Long, xưa kia vốn tay vũ dũng thích ngang dọc giang hồ lại kiêm thông văn học thạo cả bốn ngón phong lưu: cầm, kỳ, thi, hoạ. Mẹ nàng sinh trưởng trong một gia đình quyền quý - ông ngoại Kiều Loan trước là quan dưới triều vua sau bị bức giạt triều đình làm bọn tham quan ô lại nên cáo lão đem gia quyến lên mạn ngược sinh sống lấy cảnh lâm tuyền vui thú điền viên. "Hoa khuê các, bướm giang hồ gặp nhau". Cuộc tình duyên của hai người đang độ tươi đẹp như núi rừng Việt Bắc thành tình kẻ thù cũ xuất hiện. Ông nhận lời thách đấu của y và lên ngựa ra đi một mình, mặc mẹ nàng, cùng gia đình hết lời khuyên ngăn. Mấy ngày sau, Võ Long trở về gục trên lưng ngựa, mình mang thương tích trầm trọng. Ông đã thắng kẻ tình địch, đánh hấn rơi xuống vực từ một triền núi trên ngọn Phi Mã Ác Sơn nhưng bản thân cũng bị mấy đòn thí mạng của hắn. Dù được danh y chữa trị hết lòng, vết thương vẫn không thuyên giảm nên chỉ ít ngày sau ông mất. Khi đó bà Kiều Lan mẹ nàng đang mai thai được sáu tháng. Cái chết của chồng khiến bà đau khổ ngã bệnh, suýt sẩy thai. Nó là vết thương không bao giờ lành trong lòng người cô phụ! Sau khi thân phụ mất phân, bé Kiều Loan lên hai tuổi. Thấy chị hay sầu muộn, bà Kiều Liên khuyên chị nên đi du ngoạn cho khuây khoả. Hai chị em thường mang theo bé Kiều Loan, cùng gia nhân đi tìm những danh lam thắng cảnh thưởng lãm. Và rồi một lần nữa tai hoạ lại giáng xuống gia đình vào buổi chiều loạn rừng oan nghiệt đó...!

Nghe xong cội nguồn thân thể mình, Võ Kiều Loan càng thêm chua xót, tủi hờn. Số phận đã tàn bạo cướp đi hai đấng sinh thành nàng quá sớm. Sinh ra không được nhìn cha, lớn lên không biết mặt mẹ hiền. Giờ đây... thù nhà nặng trĩu đôi vai người thực nữ!

- Cháu sẽ tìm ra quái vật đười ươi, tru diệt nó rửa hờn cho mẹ.

Võ Kiều Loan nghiêng răng nói như nhai từng tiếng, mắt phượng long lanh chờn vờn sát khí. Tuần phủ Trần Hùng kín đáo khẽ thở dài. Ông hiểu người con gái thủ lĩnh lục lâm vùng hồ Ba Bể sẵn sàng dành trọn cuộc đời để thực hiện lời thề của con nhà võ. Nhưng... kẻ thù của nàng là đười ươi chúa, một con đười ươi biết nói cả tiếng người, súng gươm không phạm nổi... Chính ông mười tám năm xưa từng chạm trán "nó" suýt vong mạng cùng vợ chồng tướng lạc thảo Quảng Tây Woòng Tắc Mệnh - Mẫu Dạ Xoa!

- Theo dưỡng, quái vật đười ươi là giống chi, phải "nó" là người mang lột thú? Cháu không tin "nó" là giống quái vật thành tinh. Có thể "nó" là một kẻ tà đạo giỏi võ, biết thuật dạy thú, mang lột đười ươi... và mang cả giáp chống đạn bên trong?

Ông Trần ra dáng trầm ngâm:

- Dưỡng không dám khẳng định, tuy điều cháu nói chính dưỡng cũng từng nghĩ! Chỉ rõ nó cực kỳ lợi hại... quyền cước, súng trường trở thành vô dụng trước nó. Tài nghệ cháu giờ tới mức nào?

- Cháu được sư mẫu truyền hết võ học của người, giờ có thể lấy đầu người ngoài mấy chục bộ.

Nàng chúa hồ bình thân đáp vẻ tự tin. Dứt câu, nàng phất vạt tay áo. Một luồng sáng trắng nháng lên bay vút về phía cuối phòng, liếm xoẹt cắt ngang thân cây đuốc cắm trên vách rơi xuống đất tắt phụt, loáng cái nó đảo về nằm gọn trong tay nàng, hiện rõ hình một lưỡi liềm bán nguyệt bằng thép, trắng lạnh.

Vợ chồng ông Trần thầm rung động kinh phục trước thủ pháp thần tốc của nàng. Nhất là viên tuần phủ, bằng vào kiến thức sau nhiều chục năm lăn lộn trong

làng võ, ông hiếu Kiều Loan vừa vận dụng kinh lực phô diễn kỹ thuật "cách không phi liềm", một công phu đặc dị chỉ những cao thủ thượng thừa mới luyện nổi.

- Tuyệt kỹ! Hảo công phu!

Võ Kiều Loan không để ý lời khen ngợi, tiếp luôn:

- Cháu còn một môn công khác, hy vọng sẽ hạ được "nó", dầu cho quái vật có mình đồng da sắt! Thôi, di dưỡng yên tâm, chuyện đó cháu đủ sức giải quyết! Giờ hãy tính việc trước mắt. Có phải sáng mai, lúc bốn giờ, đại quân của dưỡng sẽ khởi động?

Nàng đưa mắt nhìn ông Trần, hỏi. Ông ta không khỏi bối rối trước ánh mắt cô chúa hồ Ba Bể. Nghịch cảnh oái ăm đã đặt hai người vào vị trí đối địch nhau, liệu xử lý cách nào đây? Kiều Loan là thủ lĩnh lực lâm hồ Ba Bể, còn ông kẻ từng dọc ngang vùng vẫy thời trai trẻ, sau đường đời đưa đẩy lại ra làm quan triều đình, dầu chẳng quá lụy mình vì bả vinh hoa phú quý nhưng... trách nhiệm ông vẫn là giữ yên vùng trấn nhậm! Tuy nhiên, viên tuần phủ vẫn gật đầu xác nhận.

- Tin tức của cháu chính xác đấy! Từ này giờ dưỡng đang nghĩ cách hoá giải tình thế hiện nay nhưng... chưa biết tính sao! Có lẽ đã đến lúc dưỡng rút lui khỏi chốn quan trường đây phức tạp!

Võ Kiều Loan tỏ vẻ thông cảm nỗi khổ tâm của ông Trần, hơi mỉm cười nhẹ nhàng bảo:

- Dưỡng đừng lo, cháu đã nghĩ đến trường hợp này từ lúc hay tin bọn giám binh Bắc Cạn, Cao Bằng mở cuộc hành quân! Để tránh tình huống phức tạp khó xử cho dưỡng, cháu đề nghị như vậy...

Nàng thấp giọng vừa đủ cho ông Trần nghe. Giây lát, viên tuần phủ tươi hân nét mặt đứng lên, buông gọn:

- Giờ đây dưỡng đi tìm mấy bà Dạ Xoa tới đây, họ đang ẩn ngoài kia! Cháu nên báo cho cha con ông tướng thổ phi Quảng Tây ngay thì hơn!

Ông Trần vọt đi liền. Võ Kiều Loan truyền gái hầu mời riêng cha con tướng lạc thảo Woòng Tắc Mãnh, Woòng Cầm Tiên đến. Chừng mười lăm phút sau tất cả đều có mặt đầy đủ. Nàng chúa hồ lên tiếng xin lỗi về chuyện xảy ra. Mẫu Dạ Xoa lúc đầu còn hăm hăm giận dữ vì vụ chồng con mụ bị bắt giam, nhưng được ông Trần cùng họ Woòng hết lời khuyên giải, thấy con gái vẫn khoẻ mạnh, lại biết Kiều Loan là con bà áo trắng bị nạn đời xưa, mụ mới dịu cơn tam bành thịnh nộ. Nàng chúa hồ cũng kể vắn tắt kế hoạch bàn với ông Trần Hùng về việc đối phó với đạo quan binh. Theo đó, tạm thời trong ít ngày, quân hồ Ba Bể sẽ rút hết vào vùng bí mật, bỏ khu trại ngoài trống không chờ... quan binh đến! Ông Trần sẽ cứu được Dũng, còn bọn đội Đầu Lâu cùng bọn thuộc hạ sẽ được giam riêng... chờ quan binh cứu!

Nghe dứt, lão tướng lạc thảo Quảng Tây vò râu khen:

- Hầy à! Kế sách cô chúa đưa ra hay dữ a! Vừa giúp quan Nam tránh khỏi thế kẹt vừa giữ lại chút thể diện cho mấy ông giám binh để họ... hiên ngang kéo quân về! Hay dữ a!

Võ Kiều Loan quay sang bà dì đang ngồi cạnh Woòng Cầm Tiên:

- Cháu sẽ cho người thân tín đưa dì về tư dinh ngoài Cao Bằng! Phần Cầm Tiên, em sẽ đi cùng lệnh đường lệnh mẫu! Thôi, giờ xin mời mọi người sang phòng bên để gái này dâng chén rượu tạ lỗi cùng chư vị!

Nàng đứng lên đưa cả bọn sang gian khách sảnh. Từ lúc nào, một bàn tiệc thịnh soạn đã dọn sẵn chờ mọi người...

NỮ CHÚA HỒ BA BỂ

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Con Trai Chúa Tế Mười Vạn Núi

Sông Gầm...

Một chiều cuối hạ sắp sang thu, trời bắt đầu nổi gió vàng hiu hắt. Mặt trời đang từ từ ngả về phía núi Tây, sương rừng dâng lên. Dòng sông thao thiết chảy, sóng vỗ bờ róc rách, lác đác vài thân cây, vài khóm hoa dại bập bềnh trôi về phía hạ lưu.

Bến đò rừng chiều nay vắng khách qua sông. Trong cái quán cạnh đó, anh lái đò ngồi hút thuốc tán gẫu chuyện mưa nắng với chị chủ quán. Chị này còn khá trẻ, chừng ngoài ba mươi, dáng đầy đà, trông cũng duyên dáng khoẻ mạnh. Chốc chốc chị ta lại phá lên cười, hai con mắt lá dăm nheo tí, bộ ngực nở nang rung lên sau lớp áo bó căng. Anh lái đò chừng khoái chí được dịp khoe cái "duyên ăn nói" của mình, miệng nói huên thuyên không ngớt.

- Thôi, liệu mà về với bu nó! Chiều rồi đây cũng dọn dẹp nghỉ!

Chị ta mỉm cười, chậm chạp đứng dậy. Anh chàng rít vội một hơi thuốc lòn, cười hềnh hếch vẻ tiếc rẻ:

- Hãy gượng đã nào! Chẳng mấy khi chúng mình rảnh rỗi mà hàn huyên tâm sự như hôm nay!

- Hứ! Thôi chả nói chuyện với nhà anh nữa! Gớm, tâm với sự...! Liệu mà giữ mồm giữ miệng, ba hoa cho lắm có ngày bu nó xé xác ra ấy! Đừng quên rằng đây cũng là hoa có chủ nhé!

Chị chủ quán ngúng nguẩy bỏ đi vào trong sau khi nguýt anh lái đò một cái thật dài. Anh ta xách điều cày lên, khệnh khạng bước ra, vừa đi vừa ngâm "có chồng thì mặc có chồng..."

Bỗng có tiếng vó câu lóc cóc nổi lên. Anh lái đồ hơi ngễnh cổ dòm. Từ xa hai bóng người ngựa thả kiệu bầm thông dong phi tới, phút chốc đã dừng trước quán. Đó là hai thiếu nữ, mặc y phục theo lối con gái tân thời thành thị đi du ngoạn. Cô áo trắng cỡi ngựa bạch, cô áo xanh cỡi ngựa hồng, bên yên ngựa đều có giắt súng săn, dao rừng. Cả hai cùng tuyệt đẹp. Nhất là cô áo trắng, mắt phụng hơi xếch, mày ngày dài quá mắt không vẽ, mi cong, mũi dọc dừa, môi cung san hô đỏ như son, ngoài vẻ nhan sắc tuyệt trần còn phảng phất nét uy nghi, cao quý. Nhác trông, anh lái đồ thầm đoán hai cô chừng con nhà danh giá miền xuôi lên rừng săn bắn giải trí. Anh ta đón đả mời:

- Bẩm, rước hai tiểu thư vào quán uống nước ạ!

Hai cô gái đưa mắt nhìn nhau. Cô áo trắng cất giọng thánh thót hỏi:

- Giờ còn đồ sang ngang không chú?

Anh lái đồ chỉ tay ra bên, nhanh nhẩu:

- Dạ còn! Bẩm, chính tôi đưa khách qua sông đây! Hai tiểu thư đi đường xa chắc mệt, xin mời vào nghỉ một lát xuống đồ sau!

Miệng nói tay anh ta nắm lấy dây cương ngựa về ân cần sẵn đón hết sức. Cô áo trắng quay sang cô áo xanh khẽ gật đầu ra hiệu, nhảy xuống.

Hai thiếu nữ chọn một bàn cạnh cửa sổ trông ra đường. Chị chủ quán suốt buổi ế hàng đang tính dẹp nghỉ, thấy hai cô khách sang trọng ghé vào, tất tả chạy ra sẵn đón:

- Bẩm, hai tiểu thư dùng chi? Quán nhà em có cơm, rượu luôn cả mấy thứ thịt rừng nữa ạ!

Chị ta kể một loạt. Hai cô gái gọi mấy món ăn với cơm. Chỉ lát sau tất cả được dọn lên bốc khói thơm lừng. Cô áo trắng cầm đũa bảo cô áo xanh:

- Ăn đi, Mây! Từ đây đến chỗ có bản làng nghỉ đêm cũng còn xa lắm, hãy ăn no lấy sức!

- Bẩm chúa Cả...

Cô áo xanh vừa cất lời, cô áo trắng liền hắng giọng, sửa:

- Gọi bằng chị!

- Dạ tại em... quen miệng! Chị tha lỗi!

- Từ nay em nên ý tứ hơn! Việc giữ kín hành tung lai lịch chúng ta rất cần thiết trong lúc này!

Thiếu nữ áo trắng chìm lời nhắc bạn đồng hành. Nàng chính là thủ lĩnh hồ Ba Bể Võ Kiều Loan cùng nữ tỳ tướng thân tín Khiên Mây cải trang. Từ sau khi biết rõ cội nguồn thân thế đau thương của mình, nàng thăm mộ phụ thân xong, xếp mọi việc giao quyền cho hai nàng chúa Hai chúa Ba tạm thời chỉ huy thuộc hạ, lên đường truy tìm tông tích quái vật đười ươi chúa. Không muốn thù riêng lụy đến người khác, Kiều Loan cương quyết ra đi một mình, dẫn hai cô em kết nghĩa cũng như bọn ông Trần Dũng, vợ chồng lão tướng lạc thảo Woòng Tắc Mềnh một lòng đòi theo. Mọi người khấn khoản quá nàng mới đồng ý cho Khiên Mây theo hầu. Hai thầy trò bí mật lên đường tránh gây kinh động ba quân tướng sĩ, Kiều Loan và nàng tỳ tướng mặc y phục màu giống như hai bà Kiều Lan, Kiều Liên trong buổi chiều gặp nạn dữ!

Hai nàng vừa ăn vừa chuyện trò nho nhỏ. Tít góc trong, anh lái với chị bán quán cũng ngồi tán gẫu tiếp, thỉnh thoảng lại liếc trộm về phía hai cô khách. Anh lái hạ thấp giọng thì thào:

- Này, đằng ấy xem hai cô này mặt đẹp như tiên, trông ra đáng con nhà giàu có... Sao bạo gan thế nhỉ? Dám cỡi ngựa đi săn trên rừng... Chà, thân gái dạm trường, gặp... chuyện bất trắc như chơi!

- Gớm! Nhà anh khéo lo, người ta dám xông pha còn ngại gì mấy chuyện vớ vẩn! Cứ trông sừng sấn, dao rừng thế kia ai cũng biết hai cô chẳng phải tay vừa! Đừng thấy đàn bà con gái mà vội xem thường, cứ như tớ đây, từ thuở bé đã ngược xuôi buôn bán tỉnh nọ, tỉnh kia, mấy năm nay lại mở quán bán hàng ở cái bến đò

rừng khi ho cò gáy này, tiếp xúc với đủ hạng người mà đã có đứa nào "nuốt" nổi!

Chị ta ưỡn ngực về trước, mặt hất lên như thách thức một đối thủ... tưởng tượng nào đó. Anh lái đò vội nở nụ cười cầu tài, lãng sang chuyện khác.

Lại có tiếng vó ngựa đồ tới lớn dần rồi dừng rập trước quán. Ai nấy ngoảnh trông ra, kỵ sĩ gò cương nhảy xuống, tiến vào. Khách là một chàng trai trẻ, trạc hơn hai mươi, mặc quần áo chàm Thổ, đầu chít khăn nhiễu Tam Giang hình chữ "Nhân", nét mặt đẹp rắn rỏi như đá tảng, hai con mắt xéch sáng như tia lửa điện, phát tia nhìn mười phần oai võ, lại thêm cặp súng lục đeo trễ bên sườn khiến kẻ táo tợn nhất nhác trông cũng phải chần chợn nể vì. Khách lên tiếng hỏi, giọng Kinh sang sảng như chuông đồng hướng về chị bán hàng:

- Còn chuyển đò ngang nào không, bà chủ?

- Bẩm, còn! Mời... "quan lớn" xơi chén rượu đã. Bẩm hai tiểu thư chốc nữa cũng xuống đò tôi đấy!

Anh lái xum xoe mời khách vào bàn. Chàng trai nhìn thoáng qua chỗ Võ Kiều Loan, Khiên Mây rồi thản nhiên ngồi xuống.

Kiều Loan kín đáo quan sát, thấy người khách trẻ cả nhân dáng, cử chỉ thái độ đều biểu lộ một phong cách đặc biệt khác thường. Chàng ta yên lặng ngồi "độc ẩm", mắt dõi nhìn ra bến sông, vẻ hơi mơ màng không chú ý đến chung quanh, như không hề biết sự có mặt của... hai cô gái đẹp trong quán. Còn về bản lĩnh, bằng kinh nghiệm, dù chỉ mới gặp, nàng biết người áo chàm này là tay cao thủ thượng thừa trong làng võ - động tác, giọng nói và nhất là thần thái chàng trai chứng tỏ rất minh bạch, không thể lẫn lộn!

- Thưa chị, em đoán ông khách áo chàm kia là một nhân vật phi thường trong giới võ lâm giang hồ!

Như cùng ý nghĩ với Kiều Loan, Khiên Mây thì thầm nhận xét chàng khách lạ.

- Đúng vậy! Một tay chọc trời khuấy nước đó! Cứ xem phong thái chàng ta

cũng đủ biết!

Chờ mấy người cõm nước xong, anh lái lên tiếng mời khách xuống thuyền. Kiêu Loan, Khiên Mây dắt ngựa xuống trước, chàng áo chàm lững thững theo sau. Chiếc tam bản từ từ rời bến, quay mũi nhấp nhõm trườn sóng. Trời chiều lộng gió, mặt sông bốc hơi nước lành lạnh thoang thoang mùi bùn.

Khúc sông nơi đây khá rộng, tít bờ bên kia rặng núi in đậm vào nền trời, chạy vát chệch hướng đông nam. Ngay chân núi là một cánh rừng bạt ngàn tích mịch.

Ba người khách cùng thả tầm mắt ngắm cảnh sơn thủy bao la, lòng đuổi theo những ý nghĩ riêng tư, không ai bắt chuyện với ai.

Cánh rừng phía trước mỗi lúc một gần. Thuyền sắp cập bờ, còn cách chừng vài sải, bỗng "đoàng! đoàng!" liên mấy tiếng súng nổ vang, chát chúa. Chim rừng hốt hoảng đập cánh bay lên tứ tán. Từ sau những lùm cây vụt hiện ra một toán người ngựa lỗ nhõ hơn chục tên. Mặt mũi tên nào nom cũng dữ tợn, súng cầm tay chĩa xuống thuyền. Một gã lực lưỡng nhất, mặt điều hâu, râu xồm chõn xể, có một vết sẹo dài vắt ngang trán, múa tít khẩu Pạc hoọc trong tay thúc ngựa tiến lên mấy bước, cất giọng ồm ồm như lệnh võ xõ một tràng tiếng Quảng Đông:

- Lầy Tài Wang đợi chú em đây! Biết điều giơ tay lên! Hà hà!

Y cười lớn, tay vẫy luôn hai phát sát mạn thuyền. Đạn chũu nước văng tung toé cả lên người chàng áo chàm. Chàng ta từ lúc thấy bọn kia xuất hiện vẫn bình thản không lộ vẻ nao núng, đứng gác một chân lên mũi thuyền hất hàm hỏi:

- Bọn mi thuộc cánh nào? Muốn gì?

Gã cầm Pạc hoọc nường cao mày vẻ ngạc nhiên trước thái độ chàng trai rồi chùng tự ái, y lại cười thét:

- Sao? Chú em không biết Lầy đại vương à? Ha Ha! Ông Lầy là tao đây! Tiu nà!

Khấp mấy cõi biên thủy còn đũa nào không biết oai danh tao!

- Riêng ta chưa hề nghe tên mi!

Chàng áo chàm khẽ nhếch môi cười khinh mạn. Nghe gã xưng danh, nàng chúa hồ Ba Bể và tỳ tướng Khiên Mây đưa mắt ngó nhau. Cả hai biết tên Lầy là trùm thổ phỉ mạn biên thủy Trùng Khánh, thường xưng Độc Thủ Đại Vương. Y rất kiêu ngạo về môn công phu sở trường "Ngũ độc thần sa thủ", một tuyệt kỹ thuộc loại tàn độc trong giới Hắc đạo võ lâm. Khi giao đấu với người khác, y xia trúng đối phương, dù bất kỳ chỗ nào và chỉ cần trầy da một chút nạn nhân vẫn có thể bị trúng độc chết bởi đôi bàn tay y đã tôi luyện bằng năm loại thuốc độc cực kỳ ghê gớm. Ngoài ra y còn là một hung thần gieo rắc kinh hoàng cho đàn bà, con gái mấy vùng sơn cước. Một tên sơn tặc đáng nguyên rủa nhất!

Khiên Mây mím môi ngẫm ra hiệu xinh lệnh chủ, xem chừng nàng ta muốn động thủ gấp, nhưng Kiều Loan chưa đồng ý. Nàng chúa hồ đợi chàng khách lạ xử trí ra sao, và lại hiện cả mấy người dưới thuyền đều bị hơi chực mũi súng của bọn chúng xia vào, nếu vọng động hấp tấp ắt không tránh khỏi thiệt hại, chi bằng nén lòng chờ thời khắc thuận tiện sẽ ra tay.

- Tiu nà! Không nói nhiều, giơ tay khỏi đầu bước lên! Tất cả, riêng thằng lái dò tao tha cho về!

Anh lái dò mặt tái như gà cắt tiết, run lẩy bẩy, miệng lắp bắp nói không ra tiếng. Trên trùm phỉ quát lớn, nổ thêm mấy phát thị oai. Chàng áo chàm uể oải làm theo lời y, nụ cười vẫn không tắt trên môi:

- Chỉ bằng vào hơi chực tay súng mi dám xúc phạm đến ta, kể cũng liều đấy!

Này, ta hỏi thật mi phục kích bắt ta làm gì khi ta với mi không thù không oán?

Lầy Tài Wang neho cặp mắt điều hâu cười nham hiểm:

- Hãy biết cái đầu chú em hiện đáng giá một thùng bạc xoè, và nếu bắt sống giá sẽ gấp hai lần, đủ chưa, hỡi Trương thiếu chủ? Hà hà!

- Vậy cứ bắt ta, hai cô kia vô can hãy để họ đi!

Chàng trai khô giọng bảo gã Lầy. Y liếc nhìn hai thiếu nữ, vẻ sững sờ vụt hiện trên bản mặt "cô hồn". Chừng giờ y mới nhận thấy hai nàng có nhan sắc tuyệt đẹp. Nhất là nàng áo trắng, vẻ thiên kiều bá mị lồ lộ nét khuynh thành đến gỗ đá cũng phải rung động.

Tên trùm thổ phỉ dòm Kiều Loan hau háu. Nàng chúa hồ trong lốt giả trang cô gái miền xuôi thân nhiên nhìn lại y. Đến mười khắc, Lầy Tài Wang vùng thở phì, gãi râu sồn sột lăm bầm:

- Hầy, múi chầy lếng! Cô tiên! Hà, thiên hạ đệ nhất mỹ nhân! Từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ ông Lầy mới gặp người đẹp như cô em này! Hầy, xứng đáng làm Lỗ phồ Tài Wang a!

Y chỉ chàng áo chàm, giật giọng quát bảo thủ hạ:

- Tước vũ khí nó!

Đoạn y đưa tay vẫy hai cô gái, cười nhăn nhở:

- Hầy! Hai cô em xinh đẹp, không sợ! Mau lên ông Lầy xem, ông Lầy không ăn thịt đâu!

Ngay khi hai tên thủ hạ y vừa cặp súng áp sát lại, chàng trai vụt chuyển động. Chỉ thấy bóng áo chàm loáng lên, hai gã thổ phỉ đổ dúi vào nhau rồi tiếp liền mấy loạt đạn nổ xé không gian, mấy tên bị văng mất súng chơi vơi. Lầy Tài Wang chưa kịp định thần phản ứng, mắt chột hoa lên, gáy y đã bị một bàn tay cứng hơn thép nguội tóm lấy, bóp mạnh một cái. Cả thân xác lực lưỡng mất hết khí lực, mềm nhũn, khẩu Pạc hoọc rơi bịch xuống chân ngựa. Như trong mộng ảo, chàng áo chàm đã sừng sững ngồi sau lưng Lầy, hai tay luồn dưới nách y, hai họng súng chia về trước khạc liên hồi. Lại năm, sáu gã rụng súng ôm tay rên rĩ.

- Cút hết! Chậm ta đổi ý, mất mạng!

Chàng đánh giọng quát ra lệnh, cặp mắt sáng như tia lửa điện quắc lên quét lia qua những bản mặt "cô hồn" đang nhần nhó vì đau đớn. Bọn thủ hạ Lầy quá khiếp

đắm trước tài bắn thần sầu quỷ khốc của người áo chàm, lăm lét dòm nhau rồi nhìn chủ tướng đang bị khống chế. Một tên chừng đầu mục vùng hô lên "chầu à!", cố nén đau thúc ngựa vọt đi. Lũ kia lật đật quay đầu ngựa phóng theo. Phút chốc bọn thổ phỉ đã mất hút sau cánh rừng âm u cô tịch. Chàng áo chàm nhấc bổng thân hình Lầy Tài Wang ném "huych" xuống mặt cỏ, quay gọi hai thiếu nữ dưới thuyền:

- Mời hai cô lên, an toàn rồi!

Từ nãy giờ nàng chúa hồ cùng tùy tướng Khiên Mây chứng kiến cảnh chàng khách trẻ hạ bọn Lầy, không khỏi thầm phục phong độ, tài ba chàng ta. Võ Kiều Loan vốn từ thuở nhỏ từng theo chân sư mẫu dọc ngang bốn phương khắp mấy cõi biên thủy Việt - Trung - Lào, nàng ta gặp rất nhiều cao nhân dị sĩ nhưng về tài bắn có lẽ chưa ai sánh kịp chàng này, chưa kể còn thân pháp nhanh như điện chớp và thủ pháp chế ngự đối phương cực kỳ chính xác hữu hiệu!

Hai nàng trả tiền đồ, dắt ngựa lên. Anh lái vẫn chưa hoàn hồn, vội chống sào quay mũi thuyền chèo đi như bị ma đuổi. Kiều Loan khẽ gật đầu chào chàng khách lạ, khen:

- Ông giỏi quá! Hạ được cả bọn chúng chỉ trong nháy mắt, tài nghệ như ông chắc trên đời chẳng có mấy người! Xin thành thật cảm ơn. Nếu không có ông chắc chị em chúng tôi gặp... chuyện rắc rối với chúng!

Chàng áo chàm bật cười hồn nhiên bảo chàng:

- Cô quá khen đó thôi! Tôi cũng chỉ võ vẽ vài đường gọi là để phòng thân. Chuyện bắt buộc đối với kẻ trôi nổi phong hồ! Xin hai cô đừng nói chuyện ơn nghĩa bởi... nếu không có ngu mỗ trên chuyến đò vừa rồi hai cô đâu có gặp bọn chúng! Mục tiêu bọn thằng Lầy nhắm là tôi!

Chàng trai chột nhìn thẳng vào mắt nàng chúa hồ, thấp giọng:

- Thực ra, nếu tôi có bó tay trước bọn chúng thì hai cô cũng động thủ, đúng không?

Chỉ mới gặp tôi biết bản lãnh hai vị tiểu thư không tầm thường đâu!

Bốn mắt chạm nhau, tự nhiên Võ Kiều Loan thấy lúng túng, một điều kỳ lạ mà trước đây nàng chưa bao giờ gặp phải. Lòng nàng cảm nghe vừa dâng lên một nỗi xúc động nao nao, ấm áp... Mặt hoa chợt nóng bừng, Kiều Loan chớp chớp hàng mi cong vút lảng tránh ánh mắt chàng áo chàm, trở tên trùm thổ phỉ, hỏi:

- Ông định xử trí tên này ra sao?

Chàng áo chàm phác một cử chỉ buông gọn:

- Tôi đã có cách! Chiều muộn rồi, nếu hai cô gấp xin cứ lên đường trước! Nhớ lưu ý đề phòng, đường từ đây vào đến miền sơn lâm Phi Mã Ác đạo này thường có bọn đạo tặc lai vãng cướp bóc! Chúc hai cô thượng lộ bình an!

Chàng mỉm cười ra dấu chào tạm biệt hai thiếu nữ. Kiều Loan nắm dây cương tần ngần giây lát, hỏi:

- Dám mong ông cho chị em tôi được biết... quý danh để ghi nhớ... kỷ niệm buổi chiều nay!

- À... Chàng trai lạ có vẻ băng khuâng - Bèo nước gặp nhau là chuyện bình thường, nhưng nếu cô đã hỏi ngu mỗ đâu tiện dấu... Ngu mỗ họ Trương tên Hồng Kiệt! Còn nhị vị tiểu thư?

Nàng chúa hồ khéo léo kể vắn tắt tên mình và nàng tùy tướng. Đoạn như bị thôi thúc nàng hỏi tới:

- Ông... chắc không phải người vùng này? Nghe khẩu âm tôi đoán... ông là người miền xuôi?

- Cô thông minh lắm, đoán gần đúng! Vâng, mẫu thân tôi gốc người đồng bằng Bắc Việt, còn phụ thân người vùng khác! Tôi ở xa lắm, tận bên Vân Nam, chuyển này về nước có chút việc riêng!

Khách áo chàm vui vẻ đáp, vẻ phóng khoáng hiện rõ trên gương mặt đẹp ngang

tàng đượm nét phong trần. Chừng chàng trai thú vị trước nhận xét của Võ Kiều Loan. Nàng chúa hồ nhũn đôi mày liễu suy nghĩ, vùng buột miệng kêu khê đầy sừng sốt:

- Họ Trương... ở Vân Nam... võ công, tài bắn siêu quần... Phải ông là Tiểu Thần Xạ Trương Hồng Kiệt - con trai trưởng vị chúa núi Thập Vạn khét danh Bắc Thần và phu nhân Bạch Y Nương?

Chàng áo chàm gật đầu cười gượng:

- Đúng vậy, nhưng... danh hiệu Tiểu Thần Xạ là do anh em thương mà đặt cho chứ kẻ này đâu có tài ba gì!

Thầy trò Kiều Loan, Khiên Mây trao đổi nhau một cái nhìn ngụ ý. Chàng áo chàm là nhân vật khét tiếng Tiểu Thần Xạ trong thiên hạ, được chân truyền tuyệt học võ công cùng bí quyết tác xạ vô địch của Thần Xạ Đại Sơn Vương Trương Hồng Lĩnh - Trần Phượng Kiều, hai nhân vật võ lâm mà tài ba cùng đức độ được cả hai phe chính tà kính nể! Thảo nào chàng ta bắn rơi súng bọn Lầy trong nháy mắt!

Khiên Mây hồn nhiên bày tỏ lòng ngưỡng mộ, tấm tắc khen. Tiểu Thần Xạ Trương Hồng Kiệt vội xua tay gạt đi. Chuyện trò giây lát, nàng chúa hồ ngỏ lời từ biệt, cùng tùy tướng lên ngựa bôn hành.

Chàng trẻ tuổi yên lặng trông theo bóng hình hai thiếu nữ xa dần... rồi hút chìm trong nắng nhạt chiều hôm...

Tự dưng ánh mắt chàng phảng phất nét ưu tư, man mác... Đâu đây có tiếng chim rừng lạc bầy kêu lên rờ rã, băng khuâng.

NỮ CHÚA HỒ BA BỂ

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Truy Lùng Quái Vật

Màn đêm phủ trùm lên vạn vật từ lâu. Núi rừng chìm sâu trong cảnh âm u tịch mịch. Thình thoảng một tiếng hoẵng kêu "hoẵng... oẵng..." nghe lạc lõng, mơ hồ.

Võ Kiều Loan cùng nàng tùy tướng vẫn mãi miết ra roi phóng về phía trước. Ngựa phi nước đại, vó câu khua trên lối mòn xuyên sơn vang lên sạo gợn. Xa xa, ngọn Phi Mã Ác Sơn (Pi U Uác) sừng sững vươn lên như hình thù con quái vật khổng lồ hếch mũi ngửi trời khuya.

Trăng liềm hạ tuần từ từ hiện ra. Trời lộng gió. Kiều Loan ghì tay cương cho ngựa phi nước kiệu bảo Khiên Mây:

- Kiểm bản làng nào nghỉ qua đêm, ngựa mệt rồi!

Hai người thúc ngựa lên một gò cao, phóng tầm mắt quan sát. Tít hướng đông bắc, cách hai ba ngọn đồi thưa có đốm lửa chập chờn giữa đêm rừng hiu quạnh.

- Ta tới đó đi, Mây! Chắc bản Thổ hay bản Mường gì đó!

Ngựa vọt đi liền. Độ nửa giờ sau bản Thổ hiện ra trên sườn đồi trước mặt. Bản này khá đông, khoảng gần trăm nóc nhà sàn nằm rải rác từ sườn đồi xuống thung lũng, nhà nào cũng cao lớn như nhà lầu dưới miền xuôi, gầm sàn đều có nuôi gia súc. Mọi nhà dường như đã như đã ngủ hết, chỉ một căn còn leo lét ánh đèn.

Kiều Loan, Khiên Mây vừa thả kiệu bắ đến đầu bản bỗng nghe "tách! phập!", một phát tên nổ cắm phập vào thân cây trước đầu ngựa. Hai nàng giật mình lùi lại.

Nàng Mây kêu lớn bằng tiếng Thổ:

- Ai đó, đừng bắn! Chị em tôi lỡ độ đường ghé trọ nhờ đây!

Im lìm hơn phút, có tiếng đàn ông cất lên đồng dục:

- Đi mấy người, nói mau!

- Hai - Nàng tùy tướng mau mắn đáp - Chúng tôi đi sẵn, lỡ đường!

Có tiếng xì xầm bàn bạc rồi ánh lửa bùng lên, năm sáu người vạm vỡ, xách cung nỏ, súng săn chạy ra. Một thanh niên ra dáng chỉ huy giơ cao ngọn đuốc ngó kỹ hai nàng, dịu giọng hỏi:

- Hai cô người miền xuôi?

- Vâng, chúng tôi muốn trọ nhờ qua đêm!

Kiều Loan ôn tồn trả lời. Chừng đã yên tâm vì khách lạ chỉ là hai thiếu nữ xinh đẹp, người thanh niên nhã nhặn, mời hai cô gái vào bàn. Hai nàng xuống ngựa đi theo, thăm nghĩ vùng này chắc đang có biến cố gì đây nên dân bản phòng thủ có vẻ nghiêm ngặt. Đến một căn nhà thấp đèn sáng, một ông già Thổ trạc lục tuần, khoác chiếc áo dạ đầu chít khăn, nom quắc thước đường bệ ra đón. Kiều Loan đoán chừng đó là ông "Phìa" - người đứng đầu bản này - Không đợi ông lão hỏi, người thanh niên nói luôn:

- Thưa cha, hai cô nương đây đi sẵn lỡ đường xin trọ nhờ qua đêm!

Ông già nheo mắt dòm, gật gù:

- Được! Bảo chúng thu xếp chỗ nghỉ cho quý cô!

Hai nàng vội ngỏ lời cảm ơn. Ông lão thấy hai cô gái xinh đẹp vẻ quý tộc người Kinh, lại nói thạo cả tiếng Thổ, nên chừng cũng mến khách, truyền gia nhân dọn một phòng riêng ngăn nắp sạch sẽ cho hai cô khách, lại mang lên một mâm lớn đủ cả cơm, đồ ăn, thịt lợn rừng nướng, đích thân ông già Phìa ngồi tiếp. Chủ khách vừa ăn vừa trò chuyện cầm chừng. Nàng chúa hồ để ý thấy ông lão lâu lâu lại động tai nghe ngóng, vẻ lo lắng bồn chồn như đang chờ đợi một điều gì bất trắc sắp xảy ra, bèn lựa lời hỏi. Ông già Phìa thở dài kể:

- Hà, hai cô khách từ xa tới không biết đó. Bản này bao năm qua sống trong yên lành, bỗng dưng tai họa giáng xuống, chỉ trong vòng một tuần lễ xảy ra liên mấy vụ mất tích hết sức bí ẩn, nạn nhân hầu hết là những cô gái hoặc đàn bà xinh đẹp! Hà... người thì đi rầy không về, tìm không thấy, người thì đang ngủ trong nhà đột nhiên biến dấu mất! Mới đêm qua có nhà đang ngồi ăn cơm tối, thành linh rào một cơn gió, đèn đuốc tắt hết, khi thắp sáng lại được thì đã mất người! Chính vì vậy dạo này chúng tôi phải canh gác kỹ như hai cô vừa thấy!

Nghe ông Phìa kể, nàng chúa hồ chợt động lòng suy nghĩ, mặt hoa vụt trầm hẳn xuống. Chuyện đàn bà con gái bản Thổ này bị mất tích kích động óc hiếu kỳ và cả sự phẫn nộ trong lòng Võ Kiều Loan. Bình sinh nàng rất căm ghét những kẻ dâm tà bại hoại. "Vạn ác dâm vi thủ" - Trong vạn điều ác thì cái dâm đứng trên hết, đó là điều Kiều Loan thường xuyên răn đe kẻ dưới. Đương nhiên kẻ gieo rắc tai họa cho phụ nữ lương thiện nơi đây chắc chắn không ngoài mục đích xấu xa đó. Và theo nàng suy luận, thủ phạm phải là kẻ cao bản lãnh, một cao thủ tà phái mới thực hiện các vụ bắt cóc dễ dàng như vậy! Nàng chúa hồ chạnh niềm đau thân thể, liên tưởng chuyện thảm mười tám năm xưa... một chiều loạn rừng, thân mẫu nàng bị sa tay quái vật dưới vực chúa...!

Nàng hít một hơi thật sâu, nén ngọn lửa giận đang bùng lên, chìm giọng bảo ông già Phìa, mắt phượng long lanh cương quyết:

- Xin Phìa cho phép chúng tôi lưu lại bản ít ngày để cùng chung sức trừ nạn dữ! Cứ theo lời cụ kể, tôi nghĩ thủ phạm là kẻ giỏi võ, rất giao quyết. Chúng tôi muốn bắt hãn đệ tị, e rằng... Nói cụ bỏ qua cho, dăm tay súng sẵn với vài chục tay cung nỏ bình thường không dễ làm nổi!

Ông lão trở mặt kinh ngạc dòm sừng nàng. Việc cô khách xinh đẹp yêu điều này tỏ ý giúp dân bản trừ nạn chừng quá bất ngờ đối với ông. Những tưởng khi nghe chuyện bất trắc cô ta sẽ kinh hoàng, nào ngờ...

Ông Phìa cảm động, nói giọng ái ngại:

- Cám ơn! Cám ơn cô khách trẻ có lòng thương dân bản nhưng đầu sao... già này không muốn hai cô khách lụy đến thân! Tai họa ghê gớm lắm, chúng tôi có

nhiều người khoẻ mạnh mà còn không ngăn nổi "nó", huống chi... Già định khuyên hai cô khách sáng mai gấp quay về, đừng đi sẵn tại vùng này, lỡ chẳng may...

Nàng chúa hồ vội ngắt lời trấn an lão:

- Cú đừng ngại! Chị em tôi từ nhỏ đã được học qua vài đường quyền cước nên tuy là phận nữ nhi mà sức lực cũng không thua kém giới nam tử mày râu cho lắm! Xin cụ hãy yên tâm!

Thấy Kiều Loan tỏ thái độ cương quyết, ông già Phì bắt buộc phải ưng thuận tuy vẫn không hẳn tin hai cô khách đủ tài sức cứu giúp. Lão chép miệng buồn bã nói như than:

- Ôi! Số trời định sẵn! Già đâu muốn quý khách gặp chuyện chẳng lành... Ôi, số trời! Thay mặt dân bản, già xin cảm tạ tấm lòng vì nghĩa của quý khách trước!

Dứt lời, ông già Phì chấp tay thi lễ. Nàng chúa hồ ngăn lại, an ủi ông già làng chất phác tốt bụng. Đoạn nàng nhỏ giọng thì thầm căn dặn một hồi. Ông Phì nghe xong gật gù khen phải, bước ra gọi người thanh niên khi nãy vào truyền lệnh đến từng nhà có đàn bà con gái trẻ bảo tập trung lại ngủ tạm nhà lão phòng bất trắc!

Chỉ lát sau hơn hai chục người đã tề tựu trước sân nhà Phì. Ông già cho tất cả vào ngủ trong căn phòng chính, rộng nhất, giữa phòng có bếp lửa. Cửa chính, cửa sổ đều đóng chặt, chỉ chừa lại một cái khe hở như vô tình để sót. Kiều Loan đề nghị bọn trai tráng tiếp tục canh gác bí mật quanh bản, phần nàng cùng Khiên Mây thay đổi y phục, mặc như gái Thổ nằm ngủ chung với đám đàn bà con gái bản, mỗi nàng trấn một đầu. Riêng ông Phì nằm phòng bên cạnh, trong chăn dạ thủ sẵn một cây nỏ lớn và... chờ xem.

Trời về khuya, trăng lười liềm vàng bệch. Sương chẳng ngang đời như những dải "voan" mờ xám. Cả một vùng núi rừng lạnh ngắt, bốn bề quanh quẽ. Thình thoảng một tiếng hổ gầm "à uôm!" từ xa vọng về nghe chờn chợn giữa đêm rừng âm u, huyền bí...

Vô Kiều Loan nằm đắp chăn thổ cẩm ngang ngực, cạnh nàng cả dãy đàn bà con

gái dần dần ngủ thiếp đi hết. Đầu óc nàng chập chờn bao ý nghĩ từ chuyện thù nhà chưa trả, số phận mẹ hiền chưa rõ ra sao... đến chuyện ba quân thuộc hạ, nghĩa lớn chưa tròn... và quỵen lẫn trong những dòng suy tưởng đó còn phảng phất hình bóng chàng áo chàm con trai vị chúa núi Thập Vạn, Trương Hồng Kiệt!

Bỗng một tiếng động vang lên rất khẽ, tựa tiếng lá rơi bên hông nhà. Nàng chúa hồ lập tức chú ý, lắng tai nghe ngóng. Có tiếng chân di chuyển êm như mèo đi, phải tinh lắm, phải có thính giác của bậc võ nghệ thượng thừa mới nhận ra. "Tên này thuộc loại có hạng đây!" - Võ Kiều Loan tự nhủ thầm, phỏng đoán tài nghệ kẻ gian qua thuật khinh hành y vận dụng.

Gian tể lướt êm một vòng quanh nhà rồi dừng lại ngang khung cửa sổ khép hờ, rõ ràng y đã phát hiện chỗ này không có cài then. "Kẹt... ẹt...", tấm liếp che bị nâng lên nhẹ, mùi hương hoa cây cỏ rừng đêm theo gió lùa vào phòng. Một cái đầu hiện ra sau chấn song trùm khăn kín mít, chỉ để hở hai lỗ mắt lấp lánh như mắt mèo đêm. Y quét nhờn tuyến một lượt đoạn rút một vật đen xì dài hơn gang tay, tròn tròn như ống tiêu, chĩa vào bấm khẽ "tách" một cái, một vệt trắng xám mỏng như sương khói toả ra lan nhanh đến chỗ bọn đàn bà con gái ngủ thoải mái thơm hăng hắc, ngây ngất...

"Mê hồn hương!" Võ Kiều Loan liền vận công bế huyệt, phong toả hô hấp, ngưng thần chờ đợi. Hơn phút trôi qua, độ chừng khói mê đã ngấm, bóng lạ đưa tay búng liên mấy cái. "Rắc! Rắc! Rắc!" cả hàng chấn song gậy lia dạt qua bên. Y đu vào vào trong êm ru. "Tách!", y chiếu lia đèn bấm, soi từng mặt gái Thổ, gật gật đầu vè đắc ý hết sức.

- Hà! Lão Phià ngu ngốc, tưởng gom cả lũ ngu chung là giữ được, càng tiện cho ta khỏi lòng kiếm từng nhà! Dễ chọn!

Y lăm bằm trong cổ họng, tiến lại chỗ nàng chúa hồ, Kiều Loan vờ nhắm mắt, vệt đèn dừng trên khuôn diện đẹp tuyệt trần của nàng. Im mấy giây, bóng đen sừng sốt bật kêu nhỏ:

- Tuyệt sắc giai nhân! À, không ngờ bản này lại có nàng đẹp như vậy! Tây Thi, Túc Vĩ ngày xưa chắc không hơn nổi! Một nàng này giá trị hơn trăm gái đẹp trong

thiên hạ! Vận may! Vận may!

Y ngồi thụp xuống thò tay nhón mép chăn thổ cẩm đắp hồ trên người Kiều Loan... "Bốp!", nàng chúa hồ thành linh vung tả thủ tát mạnh vào mặt y, tay kia bắt dính luôn cườm tay đối phương giật mạnh cái, hất bổng thân hình cao lêu nghêu, cùng lúc chân phải nàng tung bồi thêm một ngọn cước trúng bụng y. Bóng lạ rơi "rầm" xuống, rung chuyển sàn nhà. Cây đèn bấm văng lăn lóc một nơi. Định tâm bắt sống nên Kiều Loan ra đòn còn nường, tuy vậy bóng lạ vẫn gượng dậy ôm bụng rên rĩ.

Thấy nữ chúa ra tay, Khiên Mây cũng vọt lại, tay chiếu đèn, tay vung trao chớp tới.

- Coi chừng, Mây!

Nàng chúa hồ giật giọng gọi cô tùy tướng. Quả nhiên bóng lạ thất thần chồm lên, hoa tay gạt phăng trao thủ Khiên Mây, chân quét luôn một ngọn "Tảo diệt cước" mạnh như sấm sét. "Bịch!" nàng Mây bị tung vào vách đồ sộ. Kiều Loan cả giận xẹt tới, chân chưa chạm sàn song quyền nàng đã tung ra cực kỳ dũng mãnh. Bóng lạ chừng nao núng trước thế công vũ bão của nàng, y vừa đỡ vừa lùi, vẻ muốn kiếm đường thoát thân. Kiều Loan bám theo đánh tới tấp, đang dùng cương kinh bỗng nàng chuyển sang nhu, quyền pháp trở nên mềm mại, biến hoá khôn lường khiến bóng lạ càng lúc càng thêm bối rối... "Phạch!" vai y bị một phát chưởng vỗ trúng, lão đảo, toàn thân muốn rũ liệt, khí lực phân tán, phải dựa lưng vào cột thờ đốc, vẻ kinh sợ hiện rõ trong ánh mắt:

- Hừ! Giỏi lắm! Nàng... là ai? Không thù oán... sao giả gái Thổ lừa ta?

- Người ý tài võ, bắt cóc đàn bà con gái lương thiện, làm chuyện xấu xa bại hoại, ta trừ khử người cũng là lẽ công bằng trong trời đất!

Võ Kiều Loan gằn giọng đánh thép, hữu chưởng múa lên vẽ một đường tròn trong không khí nhắm mặt bóng lạ đánh tới, y gắng gượng xoay đầu tránh nhưng nàng chúa hồ vọt biến chưởng thành chỉ điểm thốc vào yếu huyệt trước ngực đối phương. Bóng lạ rũ xuống luôn. Kiều Loan nhặt đèn bấm, giật soạt vải trùm mặt kẻ

gian, hiện rõ một gương mặt trắng lợt như trát phấn, trông hết sức kỳ dị vì những đường nét trên mặt y không ra nam mà cũng chẳng ra nữ, như mặt các tay hoạn quan thời xưa thường gặp trong tranh vẽ.

- Hừ! Bán âm bán dương... chắc mười phần y là tên đạo tặc "Bạch Diện Cô", ái nam ái nữ chuyên bắt người đem bán!

Nàng chúa hồ khinh bỉ đưa châm điểm thêm mấy trọng yếu huyệt trên người y, phòng trường hợp gian tể có thể vận công tự giải khai huyệt đạo phong tỏa, đoạn quay sang xem xét vết thương cô tùy tướng. Đòn đá quét của tên đạo tặc làm Khiên Mây bầm tím bắp chân, trật khớp gối, không đến nỗi trầm trọng. Kiều Loan vốn khá thông thạo về y lý cổ truyền, chỉ nắn xoa ít phút cô gái đã đỡ nhiều, gượng đi đứng được. Xong, nàng qua phòng bên cạnh gọi ông Phìa. Ông lão thủ tên nỏ nằm đợi gian tể ngờ đâu cũng hít nhắm khói mê lừa vào nên thiếp ngủ đi lúc nào chẳng hay, nàng chúa hồ lay mãi mới tỉnh dậy, ngơ ngác dòm quanh hỏi:

- Nó đến chưa? Sao lạ quá, lão đang nằm đợi tự dưng... ngủ thiếp đi?

Hai nàng nhìn nhau cười. Kiều Loan kể vắn tắt sự việc cho ông lão nghe đoạn chỉ gian tể, buông gọn:

- Giờ cụ Phìa cho mượn tạm phòng này, tôi cần tra hỏi xem y đem những người bị bắt cóc đi đâu! Có thể y còn giấu quanh vùng này chưa đem đi xa! Tạm thời cần giữ nguyên các trạm gác quanh bản để phòng y còn đồng bọn lẫn khuất gần đây!

Theo lệnh nàng, Khiên Mây cùng ông Phìa mở tung các cửa sổ, lấy quạt xua hết khói mê, nhưng không đánh thức bọn đàn bà con gái đang ngủ, tránh gây kinh động cả bản. Kế đó hai người lôi gian tể qua phòng bên. Ông già rất đổi kính phục, không ngờ hai cô khách trẻ đẹp lại tài ba, bản lãnh đến vậy.

Nàng chúa hồ cắt Khiên Mây ở ngoài canh giữ đám phụ nữ, phòng bất trắc xảy ra, còn ông Phìa ở lại dự cuộc tra hỏi kẻ gian.

Kiều Loan bảo ông già dùng dây gân bò trói quặt hai tay y vào cột nhà để ngồi trên một cái ghế thấp, trước mặt kê một cái bàn độc có cắm hai ngọn nến.

- Giờ Phìa lại đó ngồi chờ xem, nhớ giữ yên lặng đừng lên tiếng.

Nàng chỉ góc phòng xế sau cột, ông già y lời làm theo, bụng thấp thỏm chưa hiểu cô khách sẽ dùng cách nào bắt gian tế khai.

Kiều Loan vung tay phát kinh đánh tắt đèn đuốc trên vách, chỉ chừa lại hai ngọn nến đỏ khé toả ánh sáng mờ ảo trong gian phòng tối. Nàng ngồi xuống đối diện tên bắt cóc, giải huyết mê cho y tỉnh lại. Gian tế mở choàng mắt ngơ ngác ngó quanh mấy giây rồi như sực nhớ tới việc vừa qua y định vùng dậy nhưng tứ chi rũ liệt không cử động nổi, lại thêm sợi dây gân bò bền chắc trói chặt hai tay vào cột. Y đưa mắt gườm gườm nhìn Võ Kiều Loan, nàng chúa hồ nghiêm nét mặt khô giọng nói:

- Bạch Diện Cô! Ngồi yên, ta có điều muốn nói!

Chùng ngạc nhiên vì cô gái đẹp nói trùng biệt danh mình, tên Bạch Diện Cô trở mắt dòm sững hồi lâu, khẽ "hừ" một tiếng, nhếch mép cười gằn, cất giọng the thé:

- Khá lắm! Gái đẹp cũng biết ta ư? Hừ! Bất tất phải nhiều lời, đã bắt được bản cô gia thì cứ giết đi! Đừng hòng ta trả lời!

Y hất mặt vẻ thách thức ngạo nghễ sẵn sàng chờ đợi mọi sự tra khảo. Nàng chúa hồ cười lạt, mắt phượng vút xếch lên, phát tia nhìn uy mãnh chiếu thẳng vào mắt y như xoáy tận chiều sâu tư tưởng kẻ đối diện. Soạt cái, một mũi dao găm nhọn hoắc, sắc như nước nằm gọn trên tay nàng. Bạch Diện Cô thoáng rung mình chần chợn. Trong vùng sáng chập chờn, gương mặt đẹp tuyệt trần bỗng trở nên dữ tợn lạ lùng. Hai con mắt nàng phút chốc đã thành hai đốm lửa nóng bỏng thiêu đốt nghị lực trong y. Cố thu hết can đảm y nghiêng răng chịu đựng nhìn trả lại, nhưng chỉ vài giây rồi run lên, bàng hoàng cảm nhận đang rơi vào một cõi giới mơ hồ, khủng khiếp...! Y vùng hiểu muốn kêu lên nhưng thanh âm không thoát ra ngoài cổ họng. Nàng chúa hồ hoa mũi dao chậm chậm trước mặt y, hơi thép lạnh mơn man trên làn da lạnh lạnh. Bất thần mũi dao cắm "phập" xuống mặt bàn rung rinh, giọng nàng chột nổi lên trầm đều, nghe phảng phất như từ cõi giới nào xa xăm lùa về theo hơi gió đêm thu:

- Bạch Diện Cô! Lý trí người hãy ngủ yên cho tiềm thức dâng lên làm sống dậy những gì đã qua. Người hãy kể ta nghe tất cả mọi việc đã làm, chứa đựng trong trí nhớ... Hãy kể ta nghe...!

Tiếng nàng chìm dần, chìm dần như ngấm sâu vào tâm linh Bạch Diện Cô. Cặp mắt phượng quắc lên càng lúc càng thêm bốc cháy, ngọn ngục lửa.

Mở sáng hôm sau, trong khi bản làng còn yên giấc, một tốp bảy bóng người ngựa lặng lẽ lên đường nhắm thẳng hướng ngọn Phi Mã Ác Sơn rong ruổi. Dẫn đầu là hai cô gái, một áo trắng, một áo xanh; theo sau năm trai làng khoẻ mạnh, gân guốc, người nào cũng võ trang đủ cung nỏ, dao rừng, súng kíp...

Theo lời kể trong trạng thái bị khống chế tinh thần của tên đạo tặc ái nam nữ Bạch Diện Cô thì cả bốn nạn nhân bị bắt cóc đều chưa bị mang đi xa. Y giấu họ trong một hang kín, giao cho ba thủ hạ canh giữ, định chờ bắt thêm mấy nàng nữa sẽ "giao hàng" cho bọn buôn người vượt biên giới sang nhận. Bạch Diện Cô khai y luôn luôn thực hiện việc bắt cóc một mình, ba tên thuộc hạ - cũng thuộc loại "đồng cô bóng cậu" như y - chỉ làm nhiệm vụ giữ "hàng" bởi chúng kém lanh lợi và võ nghệ quá tầm thường, dễ làm hỏng việc!

Nắm rõ tình hình sự việc y khai, Võ Kiều Loan bảo ông Phìa chọn trong đám trai làng lấy bốn người gan lì nhất, thạo đường cùng người con trai ông theo nàng và Khiên Mây đi cứu người. Còn tên Bạch Diện Cô, Kiều Loan triệt phế võ công y, giao ông Phìa nhốt lại chờ xét xử trị tội.

Mặt trời dần dần lên cao, nàng chúa hồ ghìm cương trước một hẻm núi, ra hiệu cho cả bọn dừng lại, trở ngọn Phi Mã Ác hùng vĩ trấn ngang trước mặt, trải rộng cả một vùng lâm tuyền sơn kỳ thủy tú, vượt hẳn lên trong rặng Ngân Sơn như một kỳ quan thiên nhiên tuyệt đẹp nhưng cũng không kém phần hiểm trở, vừa lôi cuốn vừa đe dọa khách đăng sơn. Kiều Loan cất tiếng hỏi:

- Sắp đến rồi! Cứ như lời gian tế khai, y giấu người trong hang bên mé triền đông khoảng lưng chừng núi. Chúng ta sẽ tìm chỗ khuất dấu ngựa quanh đây rồi lên núi. Có ai thuộc địa thế hướng đó?

- Thưa, tôi đã có lần đi săn mọn đó cách nay mấy năm, bên triền đông đờ dốc hơn chỗ khác, có cả lối mòn bộn tiểu phu săn bắn thường lên!

Người con trai ông Phìa lễ phép nói. Từ lúc biết nàng giúp dân bản bắt sống được gian tế, anh ta tỏ ra vô cùng kính nể, xem Kiều Loan như vị cứu tinh của toàn bản. Mấy trai làng kia cũng vậy.

Bọn Kiều Loan xuống ngựa kiểm chỗ hốc núi kín đáo buộc ngựa lại. Xong, họ bắt đầu tiến lên núi theo hướng triền đông.

Như hầu hết các rặng núi vùng thượng du đất Bắc, ngọn Phi Mã Ác được thiên nhiên cấu tạo gồm nhiều đất pha lẫn với đá. Triền núi hướng này có khoảng nhiều đất nên cỏ hoa cây cối tươi tốt lạ thường. Con trai ông Phìa vung dao rừng phát dây leo, cành lá mở đường dẫn cả bọn lần theo lối mòn vượt lên. Mấy người trai Thổ toàn tay khỏe lại sinh trưởng ở miền núi nên trèo rất giỏi, cả giờ không mệt. Về phần hai nàng vốn bản lĩnh công phu thâm hậu, dù chưa vận dụng thuật phi hành vẫn ung dung thoải mái như đi trên đất bằng.

Khoảng xế trưa cả bọn lên tới một vùng cây cỏ rậm rạp, phía trên là vách đá cheo leo sừng sững, lối mòn dứt ở đây. Nàng chúa hồ vọt lên một mỏm đá đưa mắt quan sát bốn bề, vụt sáng mắt nhảy xuống khoát tay bảo bọn trai Thổ:

- Tới rồi! Địa thế đúng như y kể! Giờ chia hai toán, năm người theo hướng này, chị em tôi sẽ theo hướng kia! Nếu tìm được hang chúng ẩn hãy lừa hạ chúng, cẩn thận, tránh gây nguy hiểm cho những người bị bắt. Sẽ gặp lại tại chỗ này, báo hiệu với nhau bằng ba phát súng nổ liền.

Người con ông Phìa nhận lệnh dẫn bọn trai Thổ đi liền. Võ Kiều Loan cùng nàng tùy tướng trở thuật khinh hành lướt đi êm chừng vài trăm bộ, nàng chúa hồ chợt ngừng lại chỉ dấu cỏ dập nhàu dưới chân nhỏ giọng:

- Dấu còn mới nguyên! Đúng bọn chúng ở quanh đây!

Hai nàng lần theo dấu một quãng dài, tới một lùm cây lớn, bỗng nghe tiếng nước chảy róc rách, Kiều Loan vén cành lá nhìn. Phía trước có một dòng suối chảy

từ ruột núi ra lượn vòng thúng ôm quanh một hang núi khá lớn, cao hơn đầu người cả sải tay. Ngay trước cửa hang có hai gã đang lui cui nấu cơm. Cả hai ăn mặc rất diêm dúa, áo hoa sặc sỡ, thắt lưng điều, nhác trông tưởng kếp hát, phường tuồng trên sân khấu.

- Chúng kìa! Phải tìm cách hạ êm đừng để chúng kịp phòng bị! Chắc trong hang còn một tên nữa!

Nàng chúa hồ ghé tai Khiên Mây thì thào, óc đảo cơ mưu tính kế. Tài nghệ bọn thủ hạ Bạch Diện Cô không đáng kể, hạ chúng dễ như trở bàn tay, việc đó một mình cô tùy tướng làm cũng được. Nhưng cần tránh trường hợp chúng thấy nguy làm càn hại đến tính mệnh mấy người bị bắt hoặc chúng có thể không chế họ để gây áp lực ngược lại.

Vụt loé lên một ý, Kiều Loan ghé tai cô gái tùy tướng dặn nhỏ, Mây tươi nét mặt gạt lia đoạn quay lui phóng đi. Kiều Loan yên lặng theo dõi chờ đợi, cách nàng chừng năm chục bộ hai tên kia vẫn loay hoay nấu nướng, không hề biết những điều sắp xảy ra...

Bỗng dưng có tiếng ai hát vang lên từ xa vọng lại, một lúc thêm gần, rõ giọng cô gái thánh thót như tiếng suối chảy nghe êm tai vui tươi trong một bài ca của người Mán. Võ Kiều Loan hơi mỉm cười với ý nghĩ "...nàng Mây mặc áo quần gái Kinh nhưng hát bài ca sơn cước!"

Hai gã ngoài kia lập tức ngừng tay nghe ngóng, xì xầm với nhau, rồi bỏ mặc nồi niêu bếp lò đó, hăm hở lần về phía có tiếng hát.

Chúng vừa đi khuất, nàng chúa hồ liền tung mình nhảy qua suối vọt nhanh tới bên cửa hang, nép sát dòm vào. Lòng hang khá rộng, hơn ba thước tây, ánh nắng ban trưa hắt sâu vào sáng loang lỗ từng khoảng. Ngay xế ngoài, một tên đang ngồi dựa vách ngủ gật, súng trường gác ngang trên đùi. Tên này cũng mặc quần áo sặc sỡ như hai tên kia, mặt mũi thoáng nhìn đã biết thuộc loại "ái nam ái nữ", "đồng cô bóng cậu."

Cách y vài thước, bên trong, mấy cô gái Thổ ngồi chụm vào nhau, cô nào thần

sắc cũng ử rũ buồn rầu, thỉnh thoảng lấm lét ngó ra ngoài, vẻ âu lo cho số phận.

Kiều Loan cúi nhặt một viên đá nhỏ búng "véo" trúng ngay huyệt nhân trung trên gác, gã há hốc miệng, ngất liền tức khắc. Nàng xẹt luôn vào, nhặt khẩu súng, xua tay trấn an bọn gái đang run rẩy vì sợ hãi.

- Đừng sợ! Ta đến cứu các nàng đây!

Nàng bước lại nhìn kỹ, cả năm cô đều bị xiềng dính cổ tay vào nhau thành một xâu. Chừng nhận thấy người lạ cùng là phái nữ, tuyệt đẹp lại không có vẻ ác ý, một cô rụt rè đưa tay lên:

- Bấm... Chúng em bị "nó" xiềng...

- Để ta liệu xem.

Kiều Loan quỳ một chân xuống, hai tay nắm hai đầu sợi dây xích. Nàng hít một hơi dài, vận công thật mạnh... "bứt", xích đứt lìa! Cứ như vậy, lần lượt mấy đoạn xiềng đứt hết. Năm cô Thổ mừng rỡ cùng phục luôn xuống nền hang định tạ lễ nhưng nàng gạt phăng đi trầm giọng bảo:

- Không nên! Hiện chúng còn hai tên nữa ngoài kia, để ta ra xem sao!

Ngay lúc ấy, bỗng có tiếng kêu tru tréo, một bóng sắc sở lòe loẹt chạy sầm vào. Kiều Loan quay vụt lại đá lia một ngọn cước, y văng "huych" vô vách đá đổ dúi xuống gục luôn. Vừa lúc Khiên Mây phóng vào, thấy chủ soái đã hạ xong hai tên, bèn lễ phép thưa, trở tên vừa ngắt xiềng:

- Bấm... em đánh gục một tên, tên này bỏ chạy vào đây ...

- Xong rồi! Chúng có ba đứa thôi! Em bắn làm hiệu gọi mấy người Thổ kia tới đưa đàn bà con gái về bản!

Vô Kiều Loan quay sang an ủi, căn dặn đám phụ nữ bị bắt vài câu. Khiên Mây y lệnh lấy một khẩu súng trường lên đạn, bước ra ngoài nổ liên ba phát chỉ thiên ròn rã. Tiếng súng chưa vọng âm đã nghe tiếng súng kíp hồi đáp vang dội vách núi.

Độ mười phút sau, bọn trai Thổ chạy tới, Kiều Loan sai trói ba tên thuộc hạ Bạch Diện Cô lại, đoạn bảo người con trai ông Phìa:

- Mọi việc đã xong, giờ hãy đưa mọi người về bản! Mang ba tên này về tùy nghi định đoạt chung với tên đầu đảng! Chúng tôi gửi lời chào cụ Phìa, có dịp sẽ gặp lại! Tạm biệt!

Cả đám trai gái Thổ cùng quyến luyến, ngỏ ý mời "hai vị ân nhân" về để bản làng đền đáp ơn nghĩa. Nhiều người rơm rớm nước mắt, vẻ thiết tha chân thành hết sức làm Kiều Loan, Khiên Mây cũng thấy bồi hồi xúc động. Nàng chúa hồ gượng mỉm cười nói qua loa mấy lời giả biệt rồi cương quyết giục họ xuống núi.

- Thôi trễ rồi, về mau kéo đường xa muộn mất! Lấy thêm ngựa chúng tôi cỡi cho đủ, tới đây bọn này không cần dùng nữa! Chào tất cả!

Thấy không thể lay chuyển ý định của nàng, bất đắc dĩ bọn trai gái đành chào từ biệt, lục tục kéo nhau xuống núi.

Vô Kiều Loan đứng trông theo hồi lâu, miệng hoa phảng phất một nét cười nhân hậu...

Trưa đó hai nàng nghỉ tại hang núi, cơm nước xong cùng lững thững ra suối tắm giặt. Rừng sâu thanh vắng, hai nàng trút bỏ xiêm y ngâm mình trong dòng nước mát lạnh thoang thoảng hương hoa cỏ dại.

Kiều Loan vừa tắm vừa lơ đãng ngược nhìn khoảng trời xanh thăm thẳm trên cao, lững đãng từng cụm mây trắng bồng bồng trôi. Niềm đau thân thể lại trở dậy quặn xé lòng nàng. Cuộc truy lùng "quái vật dưới rừng chúa" giờ đây mới thực sự khởi đầu. Biết tìm "nó" nơi nào giữa núi rừng trùng điệp hoang vu bát ngát? Liệu "nó" còn hay... đã chết, đã trốn đi miền khác? Sau buổi chiều loạn rừng, "nó" bắt mẹ nàng mang đi, từ đó hành tung "nó" bắt luôn lẫn trong những điều bí ẩn muôn đời của rừng sâu, không ai còn gặp nữa! Tính mệnh mẹ nàng ra sao khi đã sa tay quái vật...?! Nghĩ tới đó, Kiều Loan càng thêm ghen ngào, xót xa.

Nàng Mây thấy chủ soái bỗng dừng sa lệt cũng lặng lẽ cúi đầu cố nén một tiếng

thờ dài. Theo hầu nữ chúa khá lâu, Mây hiểu rõ tâm tính người thủ lĩnh của mình. Kiều Loan là một con người rất nghiêm minh nhưng giàu lòng nhân ái, luôn thương yêu kẻ dưới.

Ngoài việc điều binh khiển tướng buộc lòng phải cứng rắn để giữ nghiêm quân pháp, trong sinh hoạt hàng ngày nàng chúa hồ cư xử với mọi người đầy lượng cả bao dung. Từ nàng chúa Hai, chúa Ba xuống đến hàng sĩ tốt, ai nấy thấy đầy một lòng kính mến chủ soái. Riêng nỗi niềm bi thương của nàng mà chỉ một số ít người được biết, Mây tự nguyện chia sẻ với chủ xem như vết thương tâm hồn của chính mình! Bởi thế, cô gái xinh đẹp, trong sáng như đoá lan rừng nhất quyết đòi theo chủ lặn lội nơi thâm sơn cùng cốc truy tìm quái vật, dẫu biết sẽ phải đương đầu với bao gian khổ, hiểm nguy.

- Em cứ tắm, ta lên trước!

Kiều Loan vượt nước trên mặt, bước lên bờ lấy khăn lau khô người. Bỗng nghe "rào rào", tiếng cành lá lay động bên trên, tiếp liền mấy tiếng "vút! vút!" xé gió lao tới chỗ nàng. Kiều Loan phản ứng cực nhanh, tấm khăn trong tay nàng như một phản xạ vụt phất ra hất tung mấy vật lạ, cùng lúc đôi chân di động thoắt sang chỗ khác.

Ngẩng mặt nhìn lên, ngay trên chạng ba thân cây lớn xế trước, hai ba con khỉ lớn đang bấu cành trổ mắt dòm nàng, một con còn cầm mấy trái rừng giơ cao định ném tiếp! Sức hiểu, nàng chúa hồ nóng bừng mặt, quần vội tấm khăn ngang ngực che bớt tấm thân khoả lồng đẹp tuyệt trần, quơ nhạt mấy hòn đá ném mạnh, "bộp! bộp", sức ném của nàng mạnh như chùy giáng, lũ khỉ đau kêu chí choé hoảng sợ chuyền cành chạy mất.

Kiều Loan mặc vội quần áo. "Hừ! Khi còn vậy huống hồ giống đười ươi!" Nàng bực thầm nghĩ đến mấy con vật ranh ma quý quái. Gần gũi với núi rừng từ nhỏ, Kiều Loan không lạ gì giống khỉ. Loài thú này từng gây nên khá nhiều chuyện ly kỳ xung quanh chủng loại chúng, trong đó có cả chuyện khiến đàn bà con gái nghe tới phải... đỏ mặt!

"Chúng là khỉ hoang hay có kẻ nào sai khiến?" Tự nhiên trong trí nàng lớn vờn

mối hoài nghi về sự xuất hiện của chúng.

- Nhớ lưu ý đề phòng, Mây à!

Kiều Loan lên tiếng nhắc chừng cô tùy tướng. Nàng Mây vẫn hồn nhiên đùa giỡn với dòng nước, vẻ không bận tâm về việc mấy con khỉ dòm trộm vừa rồi. Chừng cô gái muốn tận hưởng cảm giác khoan khoái quen thuộc mà đã nhiều ngày nay, từ khi rời khỏi hồ Ba Bể nàng không có được luôn.

Mây nhón miệng cười với nữ chủ, dạ lia đoạn rướn cong dáng liễu đu mình lên tấm thạch giữa dòng. Thân hình cân đối trắng muốt, sừng nước của cô gái nổi bật trong nắng thu vàng dịu đẹp lồ lộ như một pho tượng khoả thân giữa cảnh rừng Phi Mã Ác hoang sơ u tịch.

Kiều Loan vào trong hang núi ngả lưng nằm nhắm mắt dưỡng thần trên tấm vải "bạt" trải trên nền đất. Linh tính lờ mờ báo cho nàng biết sắp có điều gì đó xảy đến tại đây, dù nhiều lành ít. Để chuẩn bị đôi phó nàng cần bảo tồn khí lực thật đầy đủ trước đây.

Nàng hít vào chậm chậm, sâu lắng, tập trung tư tưởng vào hơi thở và vận hành khí lực lưu chuyển trong cơ thể...

Kiều Loan mở choàng mắt ra vì những tiếng ầm ì liên tục nổi lên. Khiên Mây đang nhen một bếp lửa giữa lòng hang nhá nhem tối:

- Trời nổi cơn giông, chắc sắp mưa lớn, chị à!

Nàng chúa hồ vươn vai ngồi dậy bước ra ngoài. Sấm chớp vẫn vang rền, gió lộng rít ào ào cuốn tung cành lá, cây rừng nghiêng ngả xao động, nhiều thân cây nhỏ rạp hẳn xuống muốn trốc cả gốc trước sức dữ dội của cuồng phong.

Cảnh vật trở nên hôn ám, ầm ứót báo hiệu một trận mưa lớn sắp đổ ập xuống núi rừng. "Ầm!", một tiếng sét cực mạnh nổ tung trong không gian, tia chớp loằng ngoằng sáng rực xé rách bầu trời đen kịt vần vũ.

Mưa bắt đầu trút xuống như thác đổ.

Kiều Loan ngồi xếp bằng nhìn bếp lửa nổ tí tách, cạnh nàng, Khiên Mây cũng trở nên lặng lẽ, mơ màng. Cả hai như cùng thấm dần cái cảm giác tê tái của con người giữa cảnh "mưa nguồn" buồn mênh mang. Trận mưa lớn khủng khiếp, kéo dài đến đêm vẫn chưa dứt.

- Em nằm nghỉ trước! Đêm nay sẽ thay phiên nhau thức canh phòng, giờ hãy để ta!

Kiều Loan chợt bảo cô tùy tướng. Biết tính chủ soái, Khiên Mây hiểu điều đó là một mệnh lệnh bèn lui vào góc đắp chăn nằm, khẩu súng gác lên bọc hành lý đặt cạnh trong tầm tay.

Thời gian chậm chậm trôi, nàng chúa hồ thấy bồn chồn, khắc khoải lạ thường, linh cảm mỗi lúc một thêm rõ rệt... Kinh nghiệm qua bao lần vào sinh ra tử đủ để nàng tin vào điều này dù rất khó lý giải một cách tường tận!

Kiều Loan rút khẩu súng lục giấu trong áo ra kiểm tra lại ổ đạn. Nàng ít khi dùng súng. Tuy nhiên tài tác xạ của nàng không tầm thường chút nào, cách xa hai chục bộ có thể bắn trúng một đồng xu bằng đốt ngón tay cái mà không cần ngắm. Trong hoàn cảnh hiện giờ, chỉ có hai thầy trò, nếu địch đông có lẽ sẽ phải sử dụng tới hoả lực.

Mưa dần dần nhẹ hạt rồi tạnh hẳn. Nàng rút chiếc đồng hồ quả quýt soi dưới ánh lửa. Đã hơn 11 giờ đêm! Từ lúc nào Khiên Mây đã chìm sâu vào giấc ngủ. Cô gái nằm quay ra ngoài, khuôn mặt rạng rỡ dường như đang mỉm cười trong giấc mộng thanh xuân.

Thình lình giữa cảnh đêm rừng tịch mịch vụt nổi lên một chuỗi âm thanh gai gai rờn rợn nghe muốn nổi da gà, dường tượng như tiếng tru hú gào khóc của giống chi quái gở từ cõi âm u nào vọng tới. Tiếng lạ bay vãi trong không gian, lùa thốc vào lòng hang rõ mồn một. Nàng chúa hồ cau chặt mày liễu lắng tai nghe, khoé hạnh trềng trềng nhìn như dán vào vũng tối nhặt nhoà ngoài trời khuya. Thốt nhiên một ý niệm loé lên trong đầu, Kiêu Loan đứng phắt lên, lay gọi nàng tùy tướng:

- Dậy mau! Có biến!

Khiên Mây vùng dậy chụp nhanh khẩu súng trường, ngó chủ soái chực hỏi, Kiều Loan nhanh giọng thì thào:

- Chuẩn bị chạm địch! Có thể chúng là một lũ quái nhân quái vật chi đó! Hãy bình tĩnh chờ lệnh ta! Em cứ nấp yên trong này chọn một điểm tựa tốt, ta ra đón chúng!

Dứt lời, nàng vọt nhanh ra ngoài. Tiếng tru hú quái gở lúc này càng lồng lộng hơn. Kiều Loan đứng chặn trước cửa hang, thân dáng nổi bật trong màu áo trắng giữa đêm rừng mờ mịt như thách thức đợi chờ.

- Hà hú! Mỹ nhân trốn đâu? Mau ra! Chúa Hầu đón nàng về động! Hà hú... ú...!

Một giọng thê nhon cất lên cao vút như dùi xiên vào tai người nghe. Tiếp liền một loạt tiếng rào rào, ngay chỗ lùm cây bên bờ kia bờ suối vụt hiện ra những bóng đen lố nhố.

"Một bầy khi!" Kiều Loan chú mục quan sát, tự nhủ thầm. Thốt nhiên một luồng hơi nóng cuộn cuộn bốc lên trong lồng ngực nàng cơ hồ muốn nghẹn thở. "Tên cầm đầu lũ khi này xưng chúa Hầu, vậy gã có liên hệ với quái vật đười ươi chúa năm xưa không? Theo lời kể của những người chứng kiến, quái vật đười ươi, khi bắt mẹ ta nó xưng là Lâm vương...!" Nàng hít một hơi dài vận dụng ý chí trấn tĩnh xúc động trong lòng. Phàm con nhà võ khi lâm chiến cần tự chủ tuyệt đối, không để tạp niệm chi phối nội tâm, tránh để địch nhận biết và khai thác những sơ hở về mặt tâm lý.

Bầy khi từ từ ra khỏi lùm cây tiến sát bờ suối. Cách khoảng ba mươi bộ Kiều Loan thấy gần hai chục con, hầu hết to lớn dềnh dàng. Dẫn đầu là một con cực lớn, cồng trên vai một hình thù ngòai vắt vẹo. Trăng hạ tuần vừa nhô ra khỏi mây, hình thù trông khá rõ. Một gã gầy đét như que củi, tay chân dài ngoằng, tóc dài chấm vai, râu rậm, khoác một tấm da thú chéo ngang người, cổ đeo lưng lửng một chuỗi sọ khi nhỏ bằng nắm tay trông mười phần quái gở, nhất là trong đêm tối, kẻ yếu bóng vía chỉ nhác trông cũng muốn dựng tóc gáy!

- Hà hú! Mỹ nhân đứng đợi chúa Hầu, mỹ nhân không sợ? Ngoan! Chúa Hầu

đến đón nàng đây! Hà hà!

Y phá lên cười một tràng dài đắc ý, chân thúc vào hông con khi đang cỡi. Con vật rống lên khật khưỡng lội qua suối, cả bầy nhất tề ùa theo.

Kiều Loan vẫn giữ thái độ điềm nhiên không chút nao núng. Lũ khi dàn hàng ngang trước mặt nàng chỉ cách vài bước. Gã xưng chúa Hầu nhảy tót xuống neho mắt ngăm, chừng quá sững sờ trước vẻ đẹp của Kiều Loan, y ngây mặt dòm sững hồi lâu, cặp mắt quái gở như đại hăn đi, miệng há ra không thốt nên lời.

"Tách!" Ánh đèn bấm bất ngờ vụt loé lên trong tay nàng chúa hồ, chiếu thẳng vào mặt y, chói loà. Y giật mình sực tỉnh, nghiêng đầu tránh, lùi lại kêu lớn.

- Tuyệt sắc! Tuyệt sắc giai nhân cổ kim hãn hữu! Hà hà! Hầu vương Phi Mã Ác đêm nay xuất hành may dữ a! Đại Hắc, mau công nàng về động cho ta! Còn một nàng nữa ẩn trong hang mau vào công ra đây!

Y hú lên một tràng, lập tức bầy khi đột cùng hú theo. Con đầu đàn gật gù bước tới, cùng lúc lũ kia túa ra vây quanh nàng chúa hồ. Kiều Loan đứng trấn trước cửa hang, cây đèn bấm quét lia một vòng xung quanh, hừ nhẹ tiếng, cười khẩy chìm giọng quát:

- Tên kia, nghe ta hỏi: mi là ai? Sao dám xua lũ khi tới đây quấy nhiễu?

- Hà, mỹ nhân chắc mới từ thành thị lên nên chưa biết chúa Hầu hùng cứ vùng núi rừng Phi Mã Ác này đã bao năm qua, muôn loài đều thần phục oai danh chúa Hầu! Hà hà, nàng có duyên may mới gặp ta, để ta đưa về động sống đời thần tiên vui cùng tuế nguyệt, lánh xa mùi thế lụy phù vân!

Y tuôn ra một tràng vừa tiếng Thổ vừa tiếng Kinh, khẩu khí cực kỳ kiêu ngạo lại pha chút... "văn vẻ" khiến Võ Kiều Loan không khỏi ngạc nhiên, cười thâm. Nàng chưa hề nghe nói trong đám quái nhân dị khách khắp mấy cõi Ta Tà có kẻ nào như gã, có lẽ y chỉ là một kẻ khoác lác nơi xó rừng này. Tuy nhiên rõ ràng y thông thạo thuật dạy thú nên mới thu phục được bầy khi đột để sai khiến, ngoài ra cặp mắt y phát quang mạnh chứng tỏ có luyện công phu khác lợi hại, không thể

xem thường!

Lúc này con khi đầu đàn đã tới kề bên nàng, mùi hôi hám khét lẹt của nó phả cả vào khứu giác. Kiều Loan muốn ngộp thở. Nó nhe răng trắng nhờn, quai tay định túm vai "con mồi".

- Không được làm mỹ nhân đau, Đại Hắc!

Gã chúa Hầu giật giọng quát, dường như hiểu lời chủ, con vật kêu hí hí mấy tiếng, gật gật cái đầu rồi phục luôn xuống xoay lại vỗ vỗ vào lưng như tỏ ý mời nàng ngồi lên để nó cõng. Gã chúa khi cười ré lên khoái trá trước cử chỉ khôn ngoan của con vật, gật lia:

- Giỏi lắm! Lát về động chúa Hầu sẽ thưởng cho mi! Mỹ nhân, nàng mau lên cho nó cõng! Đừng sợ...

Y chưa dứt câu bất thần Kiều Loan tung luôn một ngọn cước vào hông con khi đột. "Huych!" Cả thân hình nó bị kinh lực của cú đá Đảo sơn tầm thấp hất đổ lăn kèngh mấy vòng trên mặt đất, rống hộc lên cực kỳ đau đớn. Tiếp liền từ tay nàng nháng lên một vệt sáng hình bán nguyệt bay vụt ra đảo lia một vòng liếm soẹt liền mấy mảng lông của mấy con gần đó. Cả bầy khi cùng rú lên thụt lùi, kinh hoàng nhón nháo trước vệt sáng kỳ lạ di động loảng ngoảng trốc đầu chúng, cứ chạm trúng con nào là hốt phăng cả mảng da lông. Kiều Loan định tâm chém đoạ nên chúng chỉ bị thương nhẹ. Nàng điều khiển chiếc liềm phi rất tài tình linh hoạt, khi cao khi thấp khiến lũ khi không còn biết đường tránh né, có con sợ quá vùng quay đầu chạy.

- Phi liềm! Mỹ nhân biết thuật phi liềm...

Gã chúa khi bật kêu sừng sốt, chừng quá bất ngờ trước tài nghệ ghê gớm của người đẹp áo trắng. Y rút vội trong mình ra một sợi dây kim loại bảy đoạn múa tít lên cản đỡ lưỡi liềm đang xẹt tới.

Chát! Hai ánh thép quật mạnh vào nhau toé lửa. Y cảm thấy tê dại cả cánh tay, sợi Thất Tiết Mai Hoa Tiên muốn văng đi, lưỡi liềm chỉ khựng lại chút rồi đảo xuống nhanh như chớp hốt phăng luôn một mảng tóc y. Theo đường thép di động,

Võ Kiều Loan vọt tới, chân chưa chạm đất, nàng tung liền ba ngọn cước liên hoàn phối hợp cả ba kiểu Kim tiêu, Đảo sơn, và Bàng long, nhằm các huyệt Nhân hầu, Thái dương, Khí hải của đối phương. Chúa Hầu lật đật nhảy tránh, thân pháp gã khá nhanh nhưng nàng chúa hồ đã bám theo như hình với bóng không để đối thủ có cơ hội phản công. Đôi chân nàng vút cất bồng lên cao đập tới, hai tay dang rộng như cánh bướm theo một kiểu đá bay rất ngoạn mục... "Huych!" Y trúng đòn Hồ điệp song phi của nàng muốn sụm vai, nhào xuống mặt cỏ lăn luôn mấy vòng, sợi Mai Hoa Tiên văng tòm xuống suối. Y gượng đau vùng dậy, cười thét:

- Giỏi lắm! Mỹ nhân thành thị ngờ đâu cũng là tay bản lĩnh, đáng mặt thư hùng với chúa Hầu! Ha ha!

Y hú lên một tràng lanh lảnh, bầy khi lập tức dạt hết ra phía sau. Đoạn, y ve vẩy hai tay, đôi chân rún rẩy nhảy nhót vờn quanh nàng chúa hồ.

Kiều Loan thu lười liềm vào trong tay áo lạnh lùng ngó y cười khẩy. Chỉ qua mấy đòn sơ khởi nàng lượng được phần nào tài nghệ đối phương. Y có nội lực dồi dào đủ sức chịu một hai đòn bình thường của nàng nhưng về công phu quyền cước cùng binh khí chưa thể liệt vào hàng cao thủ. Thực ra, cú đá bay vừa rồi nàng chỉ muốn cảnh cáo nên dụng kinh rất ít, bằng không y đã dập nát xương vai. Dụng ý nàng sẽ chế ngự tên chúa khi này để tra hỏi tông tích quái vật đười ươi chúa năm xưa. Có thể y biết một vài manh mối về quái vật bởi y sống chung với loài khi vùng này mà đười ươi cũng là giống tương cận, được xem như đồng hạng với khi!

Tên chúa Hầu di động quanh Kiều Loan càng lúc càng thêm nhanh, thoắt bên tả, thoắt bên hữu, đảo phía trước, vòng ra phía sau như đèn cù. Kiều Loan ngưng thần chờ đợi, dụng pháp lấy tĩnh chế động trong võ thuật, mặc cho đối phương múa may huê dạng. Bất thần y hú lên một tràng dài như khi, vượn, thân hình bắn vọt tới, tả thủ vượn dài thành trào chụp xuống vai nàng chúa hồ, khí thế mười phần hung mãnh...

Nhưng chân trái Kiều Loan đã thả ra sau, chân phải gấp lại vào tư thế Củng mã, cùng lúc tay phải nàng vung lên theo đà xoay eo chặn bắt dính cườm tay y.

Tên chúa khi lập tức xoè luôn tay kia vỗ thẳng vào ngực nàng để gỡ. Tuy nhiên,

một lần nữa tay trái nàng lại vung lên bắt dính luôn như nhựa. Và giữa khoảnh khắc y chưa kịp xoay trở hoá giải Kiều Loan vọt bật người ra sau, trầm chỏ xuống, trụ hẳn trên chân trái vịn hông ném y ngã lộn nhào mấy vòng theo một thế vô phối hợp giữa Thái cực quyền và môn vật cổ truyền.

Tên chúa Hầu nằm dài trên mặt đất. Cú ném của nàng thật nặng khiến y không dậy nổi. Kiều Loan vọt lại đưa chân điểm liên mấy trọng huyệt trên người y.

Chừng thấy chủ bị đánh, có mấy con khỉ liều xông vào, nhưng nàng tung lưới liềm chém đoạ, chúng kinh hãi lội qua suối chạy, kêu la chí chóé.

Kiều Loan gọi Khiên Mây ra, lôi y dậy ngồi dựa vào một tảng đá lớn, đoạn chiếu đèn, chìm giọng bảo:

- Tên kia, khá nghe ta hỏi đây! Danh tánh mi là gì? Gốc gác ở đâu? Sao vô cớ dám đem lũ khỉ tới gây sự với ta? Nói mau!

Tên chúa khỉ nheo mắt trước ánh đèn bấm chói loà, ngửa mặt cười khan, giọng phẫn nộ:

- Mỹ nhân ngọc! Ha ha, kẻ ngoài vòng thế lụy như ta còn cần chi tánh danh, quê quán! Nàng chớ phí lời vô ích, đã thắng được chúa Hầu muốn làm gì tùy ý... Ha ha! Tiếc thay nhan sắc khuynh thành của nàng lại không để tay tài hoa như chúa Hầu ưu ái...

"Bộp!" Y chưa nói dứt câu, nàng chúa hồ bất thần vung tay tát mạnh, nghiêm mặt nói như nhai từng tiếng:

- Không được lộng ngôn! Mi tài trí là bao mà dám ngông cuồng nghịch phạm? Chỉ bằng vào dăm miếng võ quèn với vài con thú đại dám xưng vương xưng chúa ăn nói huênh hoang xằng bậy không biết xấu hổ! Tội mi đáng bị trừng phạt, không oan!

Kiều Loan vươn tay theo lối Ưng trảo bấu vào một vùng trên vai y. Tên chúa khỉ rú lên đau đớn, mồ hôi rịn ra đầy mặt. Vẻ kiêu ngạo xất xược biến mất, y rên rì:

- Đau... đau... chết mất! Đừng... đừng làm vậy!

Kiều Loan cười nhạt khinh bỉ. Tên này trông có vẻ quái dị, ghê gớm nhưng xem ra chỉ là một kẻ yếu đuối lược lại ưa khoác lác, so với tên Bạch Diện Cô bị nàng bắt sống hôm trước rõ ràng y còn kém xa về công phu rèn luyện!

Nàng nhướn cao mày liễu hỏi:

- Giờ mi có chịu trả lời nghiêm chỉnh những điều ta sắp hỏi?

- Được... được rồi... cứ hỏi...!

Y lắp bắp nói, lấm lét ngó nàng sợ hãi. Kiều Loan im lặng quan sát kẻ đối diện, nàng quyết định đặt câu hỏi thẳng vào mục đích chính yếu cần tìm hiểu:

- Mi sống chung cùng loài khỉ ở rừng Phi Mã Ác này lâu năm hẳn có biết giống đười ươi chứ? Hang ổ chúng nơi đâu? Nói ta nghe!

Vừa nghe hai tiếng "đười ươi", tên chúa khỉ vụt biến sắc, giương mắt ngó sừng nàng rồi ấp úng hỏi lại:

- Nàng... Nàng hỏi đười ươi... làm gì?

Kiều Loan phát tia nhìn uy nghiêm chiếu thẳng vào mắt y như muốn soi thấu tâm can kẻ đối diện. Thái độ tên chúa khỉ vô hình trung đã cho thấy y biết chúng. Nàng phác một cử chỉ, buông gọn:

- Trả lời mau!

Tên chúa khỉ chớp lia cặp mắt, thần sắc biến đổi liên tục, vẻ ngần ngại không dám nói, mừng tượng có điều gì đó làm y lo sợ.

Kiều Loan "hừ" một tiếng, tăng thêm kinh lực khiến y vụt rống hộc lên:

- Đau... đừng... để tôi nói... tôi nói!

Nàng chúa hồ thu tay về. Y nói nhanh trong hơi thở gấp:

- Ở trên đỉnh núi này... từ lâu rồi tất cả đười ươi Phi Mã Ác đều ở cả trên đó... theo lệnh...

Y chợt ngừng bật chừng thấy đã lỡ lời, mắt lão liên đảo khắp xung quanh. Kiều Loan vội quát dồn:

- Theo lệnh kẻ nào? Nói mau!

Nàng cảm nghe nhịp tim mình đập nhanh hơn. Cuộc truy tìm tông tích quái vật đười ươi chúa đang tới hồi gay cấn căng thẳng và lời y kể vô cùng quan trọng đối với nàng trong lúc này.

Kiều Loan khô giọng lặp lại:

- Chúng theo lệnh kẻ nào? Nói! Nếu mi muốn sống!

- Lệnh... chúa đười ươi!

- Chúa đười ươi! Nó vẫn còn sống ở đây, hay lắm! Ta đang muốn tìm nó đây!

Nàng chúa hồ mím chặt vành môi thờ phì giận dữ. Rồi chừng quá xúc động, nàng thành linh bật lên một tràng cười, âm thanh khô gằn chồn vờn sát khí tung vãi trong đêm rừng sâu thẳm tích chứa cả một trời căm phẫn bi thương.

Giây lâu, nàng trấn tĩnh lại, trầm mặt hỏi:

- Chúa đười ươi là giống chi? Nó là đười ươi hay... người mang lột đười ươi? Nó có thường xuống dưới này không?

- Chúa đười ươi là người... Tài võ của "người" vô song, dưới gầm trời này không kẻ nào sánh kịp! "Người" là bậc đại lực, đại trí, quý thần còn phải kiêng oai! Bởi một cố riêng, "người" không xuống núi suốt nhiều năm nay... Nàng... có chuyện gì cần tìm chúa đười ươi?

Sắc diện, lời lẽ y bộc lộ vẻ kính sợ, tán dương chúa đười ươi đến cùng tột. Kiều Loan cười khẩy, ngoắc tay một cái, lưỡi liềm thép sáng quắt nằm gọn trên tay nàng.

Nàng kẻ sát mang tai y. Hơi thép lạnh gai gai khiến tên chúa khỉ rùng mình kinh hoàng cơ hồ muốn ngất lịm. Kiều Loan quát chìm:

- Mi có liên hệ với chúa đười ươi? Muốn ta tha mạng phải khai rõ sự việc cho đúng!

Tên chúa khỉ vội rung giọng kể lể. Qua câu chuyện y thuật lại, trước đây gần hai mươi năm y từng sống trong giới lục lâm, vì lỡ tay gây tội hình nghiêm trọng phải trốn vào vùng núi rừng Phi Mã nương thân. Ở đây, một bữa tình cờ y chạm trán với bầy đười ươi hung tợn, giữa lúc sắp bị đười ươi xé xác, thành linh chúa đười ươi xuất hiện. Y khẩn cầu xin tha mạng. Nhờ may mắn, y thoát hiểm, được chúa đười ươi dung nạp làm kẻ hầu hạ phục dịch. Qua gần gũi tiếp xúc thường xuyên, y biết chúa đười ươi là người, võ công cực cao, giỏi thuật dạy thú nên thu phục huấn luyện được lũ đười ươi rất mực trung thành.

Mỗi khi dẫn bầy đi săn mồi, chúa đười ươi mang lột thú vào. Lột đười ươi chính là một bộ giáp bằng mây đan kếp giữa lột cao su dày lại kếp thép, bên ngoài bọc một lớp da đười ươi. Toàn bộ khối giáp được ghép từng phần vừa để cử động lại có thể xếp lại thành khối nhỏ. Cả phần đầu cũng vậy, chính là một chiếc mũ giáp được kết cấu theo lối đó, có khả năng chống lại cả đạn súng "mút" cùng tất cả các loại ám khí, độc sa.

Vốn y có chút tài mọn về nấu nướng, lại biết nấu rượu nên chúa đười ươi rất thích y. Những khi đười ươi kéo bầy đi săn mồi, y được giao canh giữ cửa động. Thời gian đầu y rất sợ hãi loài thú này nhưng sau quen dần. Y còn được chúa đười ươi truyền cho vài phép khiến thú, có thể sai xử được đười ươi, cùng các loài khỉ, vượn.

Được gần một năm, một hôm chúa đười ươi kéo bầy xuống núi, mấy ngày sau trở về mang theo một người đàn bà tuyệt đẹp...

Nghe tới đây, Kiều Loan như chạm phải điện, vùng ngắt lời, giọng rung mãnh liệt:

- Người đàn bà đẹp... phải bà áo trắng?

Tên chúa khi trở mắt kinh ngạc, đáp:

- Phả... ải! Nhưng sao... mỹ nhân lại biết? Đúng rồi! Bà ta khi đó cũng mặc áo trắng giống như nàng bây giờ!

- Mi trông rõ mặt bà ta chứ?

Nàng chúa hồ chìm lời hỏi. Chừng lời nàng tỉnh cờ gợi lên làm sống lại hình ảnh đã chìm sâu trong ký ức, tên chúa khi lấp bắp kêu lên:

- Có... rõ lắm! Mà sao... mặt nàng xem ra... giống hết bà ta! Nãy giờ ta cứ ngỡ ngỡ... Đúng rồi, giống nhau như hai giọt nước! Nàng là gì của bà ta?

Võ Kiều Loan cắn chặt vành môi muốn rướm máu, cổ nén nổi đau xé lòng, phẩy tay ra hiệu:

- Hãy kể tiếp!

Tên chúa khi ngó nàng hoang mang nghi ngại. Có lẽ y bắt đầu hiểu ra phần nào sự việc cùng ý đồ của người thiếu nữ tuyệt đẹp đang truy hỏi y. Y liếc nhanh lưỡi liềm thép đang rung nhẹ trong tay nàng chúa hồ, khẽ tăng hắng lấy giọng:

- Rồi... ngay tối đó, chúa đờn ươi trút bỏ lối thú truyền ta dọn "tiệc" mừng. Bà áo trắng được giải huyết đặt ngồi cạnh chúa đờn ươi liền cất lời thoá mạ, nguyên rủa thậm tệ, chắc bà ta nhận biết chúa đờn ươi nên cứ gọi tên "người" mắng chửi...

- Sao? Bà áo trắng biết tên nó ư? Tên gì?

Kiều Loan nóng nảy cắt ngang câu chuyện. Điều y vừa tiết lộ quả hết sức bất ngờ với nàng.

Mẹ nàng nhận ra "nó" sau khi "nó" trút bỏ lối đờn ươi, biết cả tên "nó"! Như vậy tên mang lối quái vật đó hiển nhiên không xa lạ gì với bà! Nó quyết đuổi bắt bà để ép làm vợ, phải chăng vì nó say mê nhan sắc bà từ trước? Hay vì nguyên do nào khác? Dầu sao sự việc vẫn cho thấy một điều hết sức rõ rệt: tên quái vật chúa đờn ươi bắt mẹ nàng không phải chuyện tình cờ, mà chính "nó" đã rắp tâm sẵn.

Kiều Loan nhắc lại câu hỏi. Tên chúa khi vẫn ậm ừ không nói, chừng y sợ phạm phải điều cấm kỵ ghê gớm nào đó.

- Nói! Giờ ở đây ta là người mạnh nhất, không phải chúa đờn ươi của mi!
Đừng quên cái đầu mi có thể rụng nếu trái lời!

Nàng phác một cử chỉ đe dọa, mắt phượng long lên cực kỳ uy mãnh.

- Hình như... bà áo trắng gọi tên "người" là... Giáo... Vi Văn Giáo!

Tên chúa khi ngáp ngừng khê đáp, lăm lét liếc trộm nàng. Dưới ánh trăng liềm úa vàng mờ ảo, gương mặt nàng chúa hồ lúc này đanh hẳn lại như tạc bằng đá.
Nàng lăm bắm lặp lại:

- Vi Văn Giáo... Vi... à! Thì ra...

Kiều Loan chợt nhớ trong lần nàng bí mật cùng bà Kiều Liên đi lễ mộ cha nàng, nhân lúc chuyện trò, dì nàng có kể về thời con gái của mẹ nàng trước khi lập gia đình. Bà Kiều Liên có nhắc đến một nhân vật họ Vi rất giàu có, thế lực rất lớn đem lòng say mê đeo đuổi mẹ nàng, từng nhờ người mai mối đi hỏi mấy bận nhưng mẹ nàng không ưng. Con người này không hề nản chí, vẫn tiếp tục tìm đủ cách hồng được lọt vào mắt xanh của bà Kiều Lan, dù thực tế cho thấy đó là một tình yêu vô vọng! Cho đến khi mẹ nàng gặp và yêu cha nàng thì họ Vi điên cuồng vì ghen tỵ tức tối. Y hành động như một kẻ côn đồ vũ phu, đón đường khiêu khích thách thức ông Võ Long. Vốn là người từng trải giàu tinh thần thượng võ, lại hiểu chuyện nên cha nàng chỉ điềm đạm từ chối, nhần nhịn trước thái độ xúc phạm của y. Nhưng rồi chuyện cũng phải đến, vào đúng ngày đại hỷ thiêng liêng của hai họ Võ - Hoàng, giữa lúc tiệc cưới đang diễn ra vui vẻ, họ Vi thành linh xuất hiện trước thềm hoa mang theo hơn chục tay súng lớn tiếng thách địch danh chú rể ra đấu chiến. Thủ hạ cha nàng tức giận muốn khai hoả nhưng ông cản lại và để tránh cuộc đổ máu vô lý cho cả đôi bên, ông nhận lời đấu súng cùng Vi Văn Giáo. Họ Vi thường ngày vẫn tự hào về tài bắn nhanh từng đoạt giải, tuy nhiên trước một đối thủ dày dặn kinh nghiệm sinh tử là Võ Long, nghề bắn của y chỉ là trò diễn vụng về, non dại. Trước hơn trăm cặp mắt mở to theo dõi, cha nàng đã bắn tung cặp súng lục của đối phương ngay khi y vừa đập tay vào báng. Thẹn quá đâm liều, họ Vi tiếp tục thách

đấu quyền để rồi lại chuốc thêm mùi thảm bại sau khi trúng một cước gãy ba sườn ngất gục. Bọn thủ hạ khiêng y về nhà.

Sau vụ đó ít lâu, Vi Văn Giáo bán sạch đồn điền, trang trại rồi âm thầm bỏ đi biệt tích.

Chuyện dần rơi vào quên lãng, tưởng đã kết thúc, nào ngờ sau một thời gian dài mất hút, bỗng một chiều kia y lại xuất hiện như một bóng cô hồn oan nghiệt trở về ám đôi uyên ương đang yên vui trong hạnh phúc.

Y hẹn gặp Võ Long để thanh toán mỗi hạn cũ tại một địa điểm bí mật chỉ riêng hai người trong cuộc biết. Lúc đó bà Kiều Lan đang mang thai Kiều Loan. Dù mọi người hết sức can ngăn, cha nàng cương quyết ra đi, một mình một ngựa không cho phép bất kỳ ai đi theo. Hẳn ông hiểu sự việc đã đến lúc phải như vậy, không còn cách nào khác.

Khi ông mang thương tích trầm trọng trở về người nhà mới biết ông với họ Vi quyết đấu trên đỉnh Phi Mã Ác Sơn, và y dẫu tài nghệ qua mấy năm khổ luyện đã tiến bộ khủng khiếp, nhưng sau cùng vẫn bị ông hạ, rơi từ một triền cao xuống vực sâu. Song trước đó lợi dụng sự nương tay lưu tình của họ Võ, Vi Văn Giáo cũng giở được thủ đoạn khiến ông trúng phải đòn độc của y...!

"Theo đó, rõ ràng tên Vi Văn Giáo đã tan xác dưới vực sâu muôn trùng, sao tên quái vật lột đười ươi cũng là Vi Văn Giáo? Mẹ ta nhận ra nó khi nó trút bỏ lột thú, chắc bà không lầm! Hơn nữa, hang ổ tên quái vật ở núi Phi Mã này, nơi khi trước tên Vi Văn Giáo cùng cha ta tử đấu rồi bị đánh rớt xuống vực... Phải chăng đó là một sự trùng hợp ngẫu nhiên? Không có lý vậy! Có thể tên Giáo khi rơi xuống vực đã gặp may mắn nên sống sót, chẳng hạn vướng vào dây leo cành lá chi đó. Rồi sau, y gặp lũ đười ươi, thu phục chúng và trở thành chúa đười ươi mang lột thú tác quái, đuổi bắt mẹ ta nhân buổi người cùng đi Kiều Liên đi chơi hồ năm xưa...!"

Kiều Loan thầm suy luận dựa trên những tình tiết di nàng từng kể qua và lời khai của tên chúa khi, kẻ nô dịch của quái vật đười ươi chúa.

- Tiếp! Rồi sao nữa? - Nàng bảo y.

- Rồi... thành linh bà áo trắng nhào lại chụp lưỡi mã tấu cầm dừng gần đó vung lên chém chúa đười ươi. Lúc đó "người" có phần hơi ngà say, chừng muốn biểu lộ cho bà ta thấy sức mạnh vô song của mình... "Người" không tránh, chỉ ngửa mặt cả cười! Bà áo trắng chém liền mấy nhát vào cổ, vai "người"... nhưng làm sao phạm nổi, chỉ như chém vào lớp ô tô! Nội công người đã đến mức thượng thừa, đao kiếm thường đây dễ gây thương tích! Nhưng... bất ngờ, bà áo trắng trở ngược mũi đao đâm vào cổ tự sát... Sự việc xảy ra quá đột ngột, ngay cả chúa đười ươi cũng không kịp xuất thủ ngăn lại. Có lẽ "người" không ngờ bà ta dám liều lĩnh đến vậy!

- Chúa đười ươi cố làm mọi cách để cứu chữa bà ta nhưng không được vì vết đâm nhằm chỗ trí mạng, ngay huyết Nhân hầu! "Người" như phát điên vì tuyệt vọng, đánh đuổi lũ đười ươi với ta rồi ôm xác bà áo trắng gào thét, than van suốt đêm không ngừng nghỉ. Qua hôm sau, "người" bình tâm hơn chút, sai ta đóng gấp một cỗ áo, tự tay tẩm liệm bà áo trắng, phủ hoa rừng lên rồi truyền cả bảy khiêng lên đỉnh Phi Mã, riêng ta được giao nhiệm vụ ở lại trấn giữ sơn lâm... Từ ngày đó đến giờ "người" không rời đỉnh, cứ vào khoảng đầu con trăng, "người" lại sai đười ươi xuống lấy rượu ta cất đem lên uống...

Y chợt ngừng bật vì nàng chúa hồ vọt buông rơi lưỡi liềm đưa tay ôm mặt lão đảo, thốn thức nấc lên hai tiếng:

- Mẹ ơi!!!

Khiên Mây hấp tấp vọt lại, kịp thời đỡ lấy thân dáng nữ chủ đang từ từ đổ khuyu xuống...

NỮ CHÚA HỒ BA BỂ

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Vay Trả, Trả Vay

Trên đỉnh Phi Mã Ấc đẹp như một bức tranh thủy mặc Tàu. Trong nắng thu, buổi sớm, cả một khu lòng chảo vụt hiện ra như một đài sen khổng lồ, phủ đầy cây lá hoa cỏ xanh tươi mơn mớn còn lóng lánh sương đêm đọng lại.

Võ Kiều Loan đứng trên triền cao đảo mắt nhìn toàn cảnh vùng triền đỉnh. Bốn bề yên lặng không một tiếng động.

- Quái lạ! Cả bầu trời ươi sống trên này sao có vẻ... tĩnh mịch như vậy?

Nàng cau mày ngạc nhiên tự hỏi, đoạn thận trọng tiến vào khu đài sen. Chừng hơn trăm bộ trước mặt nàng chúa hồ vụt hiện ra một vùng liễu rủ thướt tha um tùm. Đang len lỏi trong rừng liễu, Kiều Loan chợt dừng phắt lại, sau một thân cây, lắng tai nghe. Rõ có tiếng thở như người ngủ say ngáy đều, tuy rất nhỏ vì cách xa nhưng thính giác nàng vẫn phát hiện ra được.

- Tiếng ngáy của kẻ cực sung mãn khí lực! Trời ươi hay... chính nó?

Kiều Loan nhanh chóng xác định phương hướng, áp dụng thuật khinh hành lướt êm. Giây lát nàng tới một gò đất nhô cao đột khởi giữa khu rừng liễu. Trên gò trống trải quang đãng hết sức, rõ được phát hoang thường xuyên, có một mái lều cỏ nằm trơ vơ dưới vòm trời xanh thẳm. Lều không vách che, chú mục nhìn nàng thấy trong có một ngôi mộ đá. Ngay cạnh đó là bóng vạm vỡ cời trần trùng trục đóng một chiếc khố, nằm xoải tay trên nền đất ngủ, một chân gác lên mộ. Vương vãi quanh y còn lán lóc mấy bầu rượu lớn, chừng mới uống cạn đêm qua.

Vừa trông rõ cảnh tượng thốt nhiên Kiều Loan run lên vì giận dữ, óc nàng vụt thoáng nhanh ý nghĩ:

- Kẻ say rượu nằm ngủ bên mộ đá trên đỉnh Phi Mã này... còn ai ngoài tên quái

vật chúa đờn ươi? Hừ! Cứ như lời tên nô dịch của y kể thì quả đúng rồi, không sai. Mẹ ơi! Cha ơi! Hồn oan phụ mẫu trong cõi u minh có linh thiêng xin phò hộ con trẻ rửa được thù nhà... tru diệt kẻ đại thù tàn ác vô luân!

Vừa khẩn thầm nàng vừa vọt tới trước lều quát lớn:

- Quái vật đờn ươi! Thức dậy nghe ta hỏi tội năm xưa!

Kiều Loan đứng ngay trước lều, cách y chừng vài sải tay. Tiếng quát của nàng lại được vận dụng khí lực từ Đan điền phát ra nên thanh âm mạnh như sấm động khiến kẻ đang ngủ vùng giật mình choàng tỉnh ngồi phắt dậy lồm bồm giọng ngái ngủ còn bốc hơi men:

- Hừ! Kẻ nào to gan dữ? Dám lên tận trên này hò hét giữa lúc Lâm vương đang ngủ!

Y đưa tay dụi mắt chậm chậm đứng lên. Lúc này Kiều Loan càng trông rõ hình tướng y. Cao to lực lưỡng như một tay đô vật, da sạm bóng sáng màu đồng, bắp thịt cuộn cuộn, ngực nở vuông như bánh chưng úp, râu tóc y dài thướt, loà xoà phủ gần kín hết mặt mũi. Toàn thân y biểu lộ một sức mạnh khủng khiếp, nhất là cặp mắt phát quang đỏ rực cực mạnh, đầy uy lực ghê gớm.

Kiều Loan trở mặt y chìm giọng hỏi:

- Mi là chúa đờn ươi Vi Văn Giáo? Ra đây ta đòi món nợ năm xưa!

Đoán chừng ngôi mộ đá là mộ mẹ mình, nàng chúa hồ không muốn động thủ trong lều e phạm tới mộ phần từ mẫu.

- Sao? Nàng kia... Nàng... sao biết tên chúa đờn ươi núi Phi Mã? Không! Cái tên Vi Văn Giáo đã vùi chôn vào cát bụi hai mươi năm rồi, chỉ còn chúa đờn ươi là ta thôi... Hà hứ!

Kẻ trong lều chợt hét vang phẫn nộ, lao vọt ra như tia chớp vung tay chụp nàng chúa hồ. Thân hình y lớn dềnh dàng nhưng động tác nhanh gọn còn hơn chim cắt bắt mồi.

Kiều Loan không tránh, hai tay tréo trước ngực gạt nhanh ra ngoài theo thể đỡ Thập tự thủ, cùng lúc chân sau nằng bật mạnh tới trước "Bịch!" ngọn đá thẳng bằng gót chân giáng trúng ngực đối phương - chúa đờn ươi - khiến y hơi loạng choạng lùi lại hai bước.

Kiều Loan cũng bị phản kinh dội lại, tê chồn bàn chân, chấn động cả chân trụ phải lùi một bộ, tưởng chừng vừa đá trúng một chiếc lốp ô tô bơm căng.

- Hừ! Công phu nó quả ghê gớm không ngờ! Thảo nào năm xưa cả vợ chồng tướng lạc thảo Quảng Tây cùng ông Trần đều bị nó đánh bại dễ dàng!

Nàng không khỏi rúng động nghĩ thầm. Trước giờ nàng chưa gặp tay kình địch nào lợi hại như y. Ngọn cước của nàng từng đã chết cọp mộng, được phóng ra với bảy tám phần sức mạnh, đủ để khai sơn phá thạch mà chỉ đẩy lui y hai bộ!

Mấy năm trước, trên đường rong ruổi bốn phương cùng sư mẫu, Kiều Loan có lần thử sức với một cao thủ khét tiếng về nội công vùng Hoa Bắc. Ông này có thể nằm dưới một tấm ván chịu cho một cỗ xe tứ mã chất đầy đá nặng chạy ngang qua, hay nằm trên bàn chông nhọn cho lực sĩ vác chùy đồng nện xuống ngực hàng mấy chục cái vẫn không hề hấn gì. Ông ta thường lập lời thách thức anh hùng bốn bể, trăm trận đều thắng không ai địch nổi. Nhân dịp tình cờ đi ngang qua, Kiều Loan ngó ý xin thượng đài dạy cho con người kiêu ngạo tự đắc một bài học. Được sư mẫu chấp thuận, nàng lên sàn đấu và trước sự kinh ngạc của mọi người, cô gái lạ xinh đẹp mảnh mai đã đá nhà võ sĩ lừng danh bất tỉnh ngay trong hiệp đầu, chỉ sau vài chiêu qua lại - cũng bằng ngọn đá thẳng sấm sét. Năm đó nàng mới tròn mười sáu tuổi.

Xem ra công lực tên chúa đờn ươi trên đời ít người sánh kịp. Y bị đá trúng ngực tưởng phải thổ huyết nhưng dường như vẫn chưa suy suyển chút nào. Kiều Loan dậm tung lưỡi liềm chém nhưng lại thôi. Nàng muốn đấu chiến với kẻ đại thù bằng tay không trước đã, vả hiện giờ y đang đơn thân nơi đây như nàng, lại không mang giáp lốt thú, cũng chưa thấy bày đờn ươi xuất hiện. Nếu tình thế biến đổi sẽ sử dụng vũ khí, không muộn!

Nàng nhích tới một bước, khô giọng dần từng tiếng:

- Vi Văn Giáo! Ta tìm mi để đòi món nợ mười tám năm về trước... Một chiều loạn rừng trời nổi cơn giông... gần hồ Ba Bể... Mi xưa bấy đã thú đuối bắt chị em bà áo trắng...

Kiều Loan đang nói bỗng ngừng lời, cau mày ngạc nhiên vì chúa đười ươi Phi Mã Ác cứ dòm sừng nàng, vừa xua tay vừa lùi về sau, lấp bắp rú lên:

- Nàng! Kiêu Lan nàng... Nàng hiện về giữa thanh thiên bạch nhật... đòi nợ ta chẳng? Kiêu Lan! Từ cái ngày thâm thối đó, ta đã chôn lốt đười ươi, thề không rời núi... Suốt mười tám năm đêm ngày ta ấp ủ phần mộ nàng... sống thủy chung trọn vẹn với mối tình oan nghiệt. Kiêu Lan! Nàng... nàng có thấu cho tình ta tan tác bi thương? Đời vô nghĩa khi không còn nàng trên dương thế... Kiêu Lan! Hãy đưa ta theo nàng...

Y chợt rống lên bi thiết vùng dang tay lao đảo bước tới như muốn ôm choàng Kiêu Loan, mắt mở trừng đầy vẻ si dại, đau khổ đến cùng cực.

Biết y lắm tướng oan hồn thân mẫu hiện về, nàng chúa hồ nhướng cao mày liễu đồng dặc nạt:

- Chúa đười ươi! Ta là con gái của người tiết phụ thác oan vì tay mi, bà Hoàng Kiêu Lan! Cũng chính mi, lợi dụng tấm lòng nhân hậu của cha ta, mi đã giở thủ đoạn hèn mạt hại người trong trận đấu danh dự trên đỉnh núi Phi Mã này năm xưa. Vi Văn Giáo! Hôm nay là ngày tận số của mi, tên nghiệt súc rắp tâm làm hại gia đình ta tan nát, gây nên thảm kịch cho bao người! Thảm kịch cho cả chính mi... Ha ha! Mi sinh ra cũng một kiếp người mà lại sống như loài súc vật man dã không còn dám chường mặt với tha nhân! Hãy bình tĩnh, đã đến lúc mi phải trả món nợ năm xưa! Ha ha!

Cầm hờn tích chứa, uất khí bốc cao, nàng chúa hồ hét lên ngùn ngụt lửa hận, vang động cả một vùng u tịch xung quanh. Lờn dứt, thân ảnh nàng vụt di động, hai tay múa lên chặt luôn vào mặt, cổ kẻ đại thù.

Liên mấy tiếng va chạm khô khan vang lên, họ Vi hứng trọn đòn tấn công bằng song chưởng của Kiêu Loan. Theo đà nhập nội nàng xoay hông đánh bồi thêm hai

cúi chỏ vào bụng y, ngay vùng chấn thủy. Đòn này hầu như nàng vận dụng tất cả sức mạnh tung ra, nhằm đánh gục ngay kẻ đại thù, tránh cuộc đấu chiến dằng dai phí sức.

Vi Văn Giáo rống hôc lên, ôm bụng lùi lại ngồi phệt xuống đất. Chùng y có vẻ thấm đòn, xoa bụng nhăn nhó, nhưng mắt vẫn ngược nhìn nàng ngậy đại như con thú nhìn trăng.

Kiều Loan thoái bộ, giữ thế thủ quan sát kẻ thù. Cả hai cánh tay nàng sau khi giáng trúng người y, một lần nữa lại cảm thấy tê chồn ê ẩm vì phản kích. Xem ra thân pháp nàng nhanh hơn nhưng rõ ràng về nội lực y vượt trội hơn nàng một bậc. Kinh lực y cực kỳ cương mãnh, chí cương và nếu nàng tiếp tục dùng cương giao đấu với y chắc chắn sẽ bị thảm bại. Kiều Loan may mắn được sư mẫu chân truyền võ học bí truyền Đông phương, lại được nhiều cao nhân kỳ sĩ chỉ giáo thêm nên sự hiểu biết và thành tựu của nàng kiêm toàn nhiều môn gồm cả hai ngành cương, nhu.

Dụng ý nàng chờ xem hiệu quả ngón đòn chí tử vừa rồi trước khi động thủ tiếp với lối đánh thay đổi khác.

- Nàng... Kiều Lan! Nàng về báo oán ta... Ha ha! Đừng... Đừng dối Giáo này... Nàng... chính nàng là Kiều Lan! Ha ha!

Y lộ vẻ sợ hãi cùng tội, tròn mắt mở to muốn lạc thần. Kiều Lan nhìn xoáy vào mặt kẻ đại thù. Vụt tường đến cảnh mẹ hiền bị sa tay y năm xưa, phải tự sát để giữ tròn danh tiết, cổ nàng như nghẹn hẳn lại, nước mắt chực trào ra khoé hạnh.

Nàng hít mạnh một hơi, chậm chậm đưa tay lên. Lưỡi thép hình bán nguyệt phản chiếu tia nắng ban mai lấp lánh trên tay nàng sáng loáng.

- Vi Văn Giáo! Đạo trời hễ có vay phải có trả! Mi dùng bạo lực làm chuyện phi nhân tàn ác, hãm hại cha mẹ ta chỉ vì một dục vọng thấp hèn ti tiểu! Nay ta trừ diệt mi trước vì thù nhà, sau để trừ bớt hậu hoạn cho đời. Đó cũng là lẽ công bằng trong trời đất! Xem đây, ta chém... ém...!!

Kiều Loan bất thần cất cao giọng hét lớn, thả vọt lưỡi liềm. Chúa đười ươi

rừng mình ré lên vùng quay đầu chạy, lưỡi thép đảo theo liếm soẹt mảng tóc y, phạt luôn một cành liễu lớn rũ loà xoà cạnh đó.

Nàng chúa hồ thu liềm về, cấp tốc, trổ thuật khinh hành đuổi theo. Rõ kẻ thù dinh ninh nàng là hồn oan người tiết phụ hiện về báo oán nên y khiếp đảm mất tinh thần chẳng còn lòng dạ đương cự đấu chiến!

Nháy mắt cả hai bóng đã vượt khỏi rừng liễu. Vì Văn Giáo cầm đầu lao về hướng ngọn đỉnh. Địa hình khu này khúc khuỷu nhấp nhô lởm chởm đầy đá tảng rất khó di chuyển nhưng y quen thuộc nhiều năm nên chạy rất nhanh.

Kiều Loan bám theo bén gót. Về công phu phi hành nàng có phần trội hơn kẻ thù nên dù gặp địa hình lạ, khó đi vẫn giữ được khoảng cách vừa phải, không để mất hút y.

"Nó chạy lên ngọn đỉnh, chắc hang ổ dưới rười trên đó!" Nàng thầm đoán rồi đề khí gia tăng cước lực phóng nhanh hơn, rút ngắn dần khoảng cách với tên chúa dưới rười.

Bảy mươi... năm mươi... rồi ba mươi bộ. Kiêu Loan hét lên một tiếng vung mạnh tay liềm về trước. Ánh thép nháng lên xé gió vụt tới... Đúng lúc bóng Vì Văn Giáo thành linh biến mất sau một ngách đá. "Chát!" lưỡi liềm chém vào đá toé lửa, loả luôn một miếng bằng bàn tay. Cặp liềm nàng dùng được rèn đúc bằng loại thép đặc biệt với phép luyện kim bí truyền do một ẩn sĩ sử Phù Tang tặng cho sư mẫu nàng. Bậc ẩn sĩ này vốn xuất thân trong một dòng tộc Võ sĩ đạo (Bushido) lừng lẫy, còn lưu truyền bí thuật luyện kiếm và quật chiến của giới hiệp sĩ (Samourai) từ ngàn xưa. Khí giới họ sử dụng có khả năng triệt tiêu mọi xung động lực phát sinh khi va chạm và chém sắt như chém bùn, không thua kém những thanh bảo kiếm thời cổ như Can Tương, Mạc Gia hay Ngự Trường... Với loại võ khí độc đáo như vậy, chắc chắn trên đời không kẻ nào chịu nổi dù cho y có luyện được cương khí hộ thân da thịt cứng rắn cỡ nào chẳng nữa vẫn bị phạm như thường.

Nàng vọt tới chỗ ngách đá đảo mắt dòm. Ngách hẹp, kẹp giữa hai vách cao sừng sững, ngang chừng hơn thước chạy sâu vào trong khoảng hai mươi bộ dẫn thẳng tới một miệng hang lớn. Ngay trước hang có năm, sáu hình thù lông lá nằm

ngõn ngang như những tảng đá lớn.

- Đười ươi! Có lẽ chúng đang ngủ!

Kiều Loan vượt êm qua chỗ chúng, cả lũ chừng say rượu ngủ như chết, có con còn ôm chặt bầu rượu lớn, nằm ngửa mặt nhe răng trắng nhớn trông phát ón!

Nàng chiếu rê đèn bấm tiến vào hang. Hang sâu hút, dốc lên thoải thoải, trần cao bám đầy nhũ đá lờm chờm kỳ dị. Trên nền đá ẩm ướt còn in những dấu chân mới nguyên.

- Chân người! Tên quái vật chắc trốn đâu đây!

Nàng dò theo hơn trăm bộ tới một chỗ ngoặt thì mất dấu. Chỗ này ruột hang thắt hẹp lại, trần thấp hơn chỉ cao quá đầu người chút.

- Hừ! Nó biến đi đâu? Lạ thật!

Nàng soi đèn tìm quanh, hai bên vách không có gì lạ, phía sau trước nền hang chạy dài tít trong thăm thẳm.

Đang phân vân suy tính, chợt cảm thấy nóng nóng sau gáy như có kẻ dòm trộm chăm chú, nàng giật mình quay phắt lại quét lia đèn ngược lên nhìn. Ngay trên kệ đá sát trần hang, một bóng người ngồi xồm giương mắt dòm xuống, lù lù như một pho tượng đá. Chính Vi Văn Giáo.

Thấy lộ, y kêu rú lên thống thiết:

- ĐỪNG! Kiều Lan! Hãy tha cho ta... Trời ơi!

- Quái vật! Mi phải đền mạng!

Lưỡi liềm xẹt lên, chúa đười ươi hoảng hốt giơ tay chụp, bị hớt phăng luôn mảng thịt nhỏ. Y rống hộc như con thú bị thương, vùng nhảy vọt qua đầu nàng chúa hồ chạy thực mạng.

Kiều Loan chém vót theo một đường rồi thu liềm vọt theo kẻ thù.

Đuổi chừng hơn phút, qua một khúc ngoặt nữa, lòng hang dần dần sáng hơn, miệng hang đã hiện rõ phía trước .

Chúa đờì ươi cổ phóng nhanh hơn, cầm đầu lao đi như tên bắn, đằng sau Kiều Loan vừa đuổi vừa nghĩ thầm:

- Hiện nó không dám đấu chiến, chỉ muốn trốn! Nếu để nó thoát ra ngoài thì hỏng hết!

Nàng tắt đèn bấì, lần trong lớp áo khoác rút khẩu súng lục vừa chạy vừa quất giạt:

- Đứng lại, không ta bắn!

Mặc, Vi Văn Giáo vẫn chạy. Hô thêm lần nữa không hiệu quả, nàng chĩa mũi súng về trước, hơi chếch xuống chút, lầy cò.

Đoành! Dạn cày sạt một đường trên nền hang sát gót chân y, tung toé đất đá. Phát súng dọa của nàng càng khiến tên chúa đờì ươi chạy như điên. Kiều Loan định nổ thêm phát nữa bắn y què nhưng vụt cái, bóng y đã khuất ngoài cửa hang.

Nàng vọt ra, tay súng hờì sẵn, mắt đảo một vòng quan sát bốn phía.

Chúa đờì ươi Vi Văn Giáo đang run rẩy đứng dựa vào vách đá dáo dác ngó nàng.

Thì ra, miệng hang mở lên trên ngọn đỉnh Phi Mã Ác Sơn, ngay trước có một khoảng đất trống khá bằng phẳng. Một mặt là vách núi dựng đứng như thành cao đến năm mươi bộ, ba mặt kia là khoảng không bao la vô tận, dật dờ mây trắng. Xế bên dưới nhấp nhô trùng điệp các ngọn núi thấp hơn trong rặng Ngân Sơn, trải dài xa tít tận cuối trời.

Tuyệt lộ!

Võ Kiều Loan chậm chậm bước tới gần tên chúa đờì ươi, ve vẩy mũi súng,

cười nhạt:

- Trời hại mi rồi! Xưa, khi gieo oán cho nhà ta, chắc mi đâu nghĩ đến ngày hôm nay! Nghe rõ đây, ta nhắc lại, ta là con gái bà Kiều Lan, không phải hồn người oan thác hiện về! Lẽ ra ta bắn mi ngay, nhưng thôi... vì tình thần thương võ ta cho mi một cơ hội đấu chiến công bằng trước khi đền tội! Giữa ta và mi chỉ một kẻ được tồn tại trên đời. Chuẩn bị!

Nàng trút đạn ném súng ra xa, luôn cả cặp liềm, hất mặt chờ đợi.

Chúa đờn ươi trố mắt dòm nghi hoặc, hồi lâu y lại lắc đầu, lẩm bẩm:

- Không! Nàng là Kiều Lan! Đừng dối ta! Cõi thế này không thể có kẻ nào giống như nàng... đẹp như nàng! Nàng... nàng chỉ có một đứa con nhưng nó đã... vào bụng sói chiều hôm đó cùng em gái nàng... còn đâu! Kiều Lan, hồn nàng không siêu thoát, về báo oán ta... Trời ơi!

Y vùng ôm mặt khóc rống lên thê thảm.

Nàng chúa hồ liễu không còn cách nào có thể xóa bỏ được ấn tượng trong đầu y. Cuộc sống cô độc man dã kéo dài suốt bao năm tháng và nỗi tuyệt vọng ghê gớm đã tiêu diệt hết sức mạnh tinh thần trong con người y. Khả năng nhận định cùng sự khôn ngoan cũng không còn nữa, y chỉ sống bằng bản năng và những định kiến được hình thành trong quá khứ!

Nhìn cảnh tên chúa đờn ươi khóc, tự dưng Kiều Loan thoáng mùi lòng thương hại.

"Nó sinh ra cũng một kiếp người! Thân mang tuyệt nghệ võ công trùm đời... cũng chỉ vì một chữ tình sai lầm mù quáng mà ra... Nhưng, mẹ cha ta nào có tội gì sao phải thác oan vì tay nó?"

Hình ảnh mẫu thân bỗng con chạy trốn trong buổi chiều loạn rừng mưa gió đầy trời, bị sa vào tay quái vật, qua lời vợ chồng ông Trần và vợ chồng tướng lạc thảo Thân Pháo tiên sinh kể lại, vụt lại hiện lên trong đầu nàng. Kiều Loan sôi giận nạt

lớn:

- Vi Văn Giáo! Xem đây, ta lấy mạng mi tế vong hồn phụ mẫu!

Nàng nhún chân nhảy vọt tới vung quyền lên, chúa đờn ươi lật đặt tránh, xua tay rú lên:

- Không! Ta không đấu với nàng! Kiều Lan... ta có lỗi với nàng! Ta chỉ yêu nàng! Hãy tha tội cho ta! Đừng oán hận ta! Nàng... nàng là ma quỷ! Không! Ta không đấu với nàng! Đừng nhìn ta như vậy! Đôi mắt căm thù! Trời ơi! Cũng vẫn là ánh mắt đêm hôm đó!

Như kẻ lên cơn điên khùng, y cứ lảm nhảm nói, chân bước thụt lùi liên tục, phút chốc đã ra đến bờ vực thẳm.

- Đứng lại!

Nàng chúa hồ vọt miệng quát giật. Nhưng hình như y chẳng còn ý thức được điều gì khác ngoài nỗi sợ hãi khủng khiếp trước hình bóng mà y định ninh là bà Kiều Lan hiện về đòi mạng!

Y lui một bước nữa, cả thân hình to lớn vụt mất thăng bằng chới với trong không khí...

Kiều Loan vọt ra còn nghe rõ tiếng rú của y vọt lên rồi chìm dần... chìm dần...

Nàng đứng lặng nhìn xuống vực, hồi lâu chợt khẽ thở dài băng khuâng.

- Vậy cũng xong! Đời hễ có vay ắt phải có trả, kẻ gieo gió rồi cũng gặt bão, thế thôi! Âu đó cũng là lẽ công bằng trong trời đất! Giờ còn mấy việc nữa phải làm cho xong!

Kiều Loan thu nhặt vũ khí, lần theo lối cũ trở ra khỏi hang núi. Ngang chỗ bày đờn ươi nằm ngủ, Kiều Loan dừng lại thoáng nghĩ:

- Lũ này xưa từng theo nó đuổi bắt mẹ ta, tội đáng chết! Nhưng dẫu sao chúng

chỉ là loài dã thú bị nó sai khiến, nào có ý thức rõ ràng về hành động của chúng! Và nay kẻ cầm đầu không còn, tất chúng lại sống như muôn loài thú khác!

Nàng nhìn kỹ thấy thiếu mất một con, chính con ôm bầu rượu khi nãy. Đoán chừng nó tỉnh dậy mò đi kiếm ăn đâu đó, nàng lững thững bỏ đi.

Ra tới khu rừng liễu, Kiều Loan rút súng bắn luôn mấy phát chỉ thiên theo hiệu riêng gọi Khiên Mây lên. Trước khi lên đỉnh tìm chúa đười ươi, nàng đã dùng quyền lực Nữ Chúa ra lệnh cho cô tùy tướng phải ở lại.

Khiên Mây chỉ được phép lên đỉnh Phi Mã Ác nếu có tiếng súng hiệu của nàng và nếu đến sáng ngày mai không thấy chủ soái trở xuống, nàng tùy tướng sẽ một mình xuống núi quay về hồ Ba Bể! Kiều Loan đã dự đoán một cuộc đấu chiến sinh tử với tên chúa đười ươi đến long trời lở đất và trong hoàn cảnh như vậy sự có mặt của Khiên Mây chỉ thêm bận tâm nàng. Bởi tài nghệ nàng tùy tướng còn non nớt lắm nếu so với một kẻ võ công trùm đời như họ Vi, lại còn bầy mãnh thú hung tợn của y nữa!

Trong thâm tâm nàng thủ lĩnh hồ Ba Bể không muốn người thiếu nữ thân cận mình gặp điều hung hiểm. Cô ta còn trẻ và quá ngây thơ trong sáng, cuộc đời còn trải dài phía trước, đầy hoa mộng. Thật bất công nếu để người thiếu nữ ấy phải chịu chung điều bất hạnh có thể xảy ra với nàng!

Kiều Loan trở lên gò mộ, vào lều. Ngôi mộ đá được vung đắp kỹ lưỡng, ngay ngắn, trên còn đặt một bó lan rừng lớn, tươi nguyên. Có cả mộ chí bằng tấm đá hoa cương lớn, trên mặt khắc chữ nét thảo khá bay bướm:

"Thiên hạ đệ nhất mỹ nhân

HOÀNG KIỀU LAN

Lâm Vương lập mộ"

Bên dưới lại còn bốn câu thơ, làm theo thể thất ngôn, ngụ ý bày tỏ tình yêu tha thiết thủy chung của y với người đã khuất.

Kiều Loan dẫn đo giây lát đoạn vận sức nhổ tấm bia lên, dùng cạnh bàn tay đánh bể, ném đi.

Nàng quỳ xuống khấn vái hồi lâu rồi gục lên mộ mẹ nước nở khóc như mưa gió. Nỗi ai oán bi thương trong lòng dâng trào mãnh liệt, nàng gần như ngất lịm đi với cảm xúc tê tái, xót xa, hờn tủi...

Thình lình ngay rặng liễu dưới chân gò vụt nhô ra một bóng lạ, y phục kiêu ngoa sinh miền xuôi, áo dài khăn đóng, mặt mũi đáng dấp thoát trông có vẻ thư sinh công tử, duy có cặp mắt lại long sòng sọc, lảo liên như... mắt giặc. Y nhìn lên gò cau mặt lẩm bẩm:

- Sao trên đỉnh Phi Mã này lại có nàng nào ra về gái thị thành mà lại ôm mộ ngồi khóc lâm ly... đến vậy? Bất biết thế nào cứ khống chế trước đã... rồi liệu!

Y vọt lên gò. Thân pháp cực nhanh êm, chứng tỏ một bản lĩnh không tầm thường chút nào.

Kiều Loan mãi đắm nhìn trong niềm đau thân thể, tinh thần bị mối xúc động thiêng liêng xâm chiếm hoàn toàn nên không phát giác có kẻ lạ tới gần.

Chừng nàng nghe động ngẩng lên thì đã muộn, kẻ lạ vung trao thủ chụp cứng vai nàng, tay kia điểm luôn mấy trọng huyệt sau lưng nàng.

Nàng chúa hồ chỉ bật kêu được một tiếng, toàn thân tê dại đổ dụi xuống, mắt mở trừng ngó kẻ đánh lén.

Kẻ lạ đẩy nàng dựa vào mộ, nheo mắt ngắm, gật gù:

- À... đẹp! Đẹp lắm! Kế cũng đáng gọi là tuyệt sắc! Này! Nghe ta hỏi, nàng là ai?

Sao lại ôm mộ khóc trên cái chỗ khi ho cò gáy này? Nói ta nghe!

Kiều Loan chỉ bị điểm huyệt tê nên đầu óc vẫn tỉnh nói được. Nàng quắc mắt nạt lại:

- Gã kia! Sao vô cớ dám đánh lén ta? Mi là thằng nào? Trông mi ăn mặc ra vẻ cũng biết tí chữ thánh hiền, sao hành động như phường tiểu tặc vô liêm sỉ? Nói ta nghe nào!

Kẻ lạ hơi ngấn mặt vẻ ngạc nhiên, chừng y không ngờ nàng bị khống chế mà dám ngang nhiên sỉ vả kẻ thắng thế.

- À! Xem ra gái đẹp cũng bướng bỉnh! Trách nào vừa rồi ta ra đòn thấy có dấu hiệu bị phản kích, suýt hỏng! Hà! Cô em chắc cũng thuộc hàng chọc trời khuấy nước chứ chẳng vừa! Mỗ đoán đúng chứ?

Y nhếch mép cười đều, đưa tay vuốt má nàng, xuống giọng êm như ru:

- Thôi! Cô em bớt giận. Giờ mỗ chỉ hỏi một câu duy nhất: nàng có thấy tên nào mặc quần áo chàm thổ, đầu chít khăn chữ nhân qua đây không? Nói cho mỗ nghe, ngoan nào! Hà hà!

Kiều Loan nhố "toẹt", không đáp.

- Hừ! Gái bướng! Hà hà! Thôi được, lát nữa ta sẽ tính... với nàng! Giờ mỗ bận việc phải đi!

Y điểm thêm mấy huyết nữa, chừng chưa yên tâm lại rút một sợi dây gân bò trói chặt hai tay nàng ra sau.

- Hà! Cô em cảm phiền chút! Như vậy mới chắc!

Y đứng lên bỏ đi.

Kiều Loan nhìn theo bóng y, uất đến chảy nước mắt.

Hơn lúc nào hết, giờ nàng mới thẩm thía cảnh "hùm thiêng khi đã sa cơ..."! Nàng thử vận khí giải khai huyết đạo. Vô ích! Thủ pháp điểm của y rất lạ, không thể nào tự giải!

Lòng thấp thỏm âu lo, nàng thầm mong cô tỳ tướng sớm xuất hiện. Nhưng

cũng ngại Khiên Mây nếu đơn thân chạm trán y có thể bị thất thế vì tên này xem ra không phải tay vừa.

Sức nhớ y có nhắc đến "người áo chàm thố, chít khăn chữ nhân", nàng chạnh lòng nghĩ:

- Hay nó tìm Tiểu Thần Xạ? Thái độ nó tỏ ra muốn giết chàng! Thăng Lầy hôm trước cũng muốn bắt chàng bên bờ sông Gầm! Hình như bọn quan chức thuê chúng làm!

Nàng cảm thấy lo cho chàng trai trẻ ngang tàng khí phách mới một lần gặp gỡ trên chuyến đò ngang, nhưng hình ảnh đã khắc sâu vào trái tim người thiếu nữ chưa một lần yêu bao giờ!

Đang ngổn ngang với bao ý nghĩ trong đầu, bất thần có tiếng chân bước nặng nề rung chuyển về phía lều. Rồi một con đười ươi cực lớn lừ lừ hiện ra, tay còn cầm một cái bầu rượu chừng đã cạn, dốc ngược.

Nó thò đầu lớn bằng cái thúng vào dòm quanh, miệng kêu hi hí khe khẽ.

- Chắc nó tìm chủ nó!

Kiều Loan giật mình thâm nghĩ. Con thú rừng đến đây lúc này, ngay khi nàng không còn khả năng tự vệ, quả đáng ngại.

Vừa nhác thấy Kiêu Loan, nó khựng lại chút rồi nhe răng trắng nhờn khịt khịt mấy tiếng đi vào, tiến lại chỗ nàng ngồi cúi dòm. Nàng chúa hồ gần muốn ngạt thở vì mùi tanh hôi từ thân mình nó toát ra ập vào mũi.

Con quái thò tay vuốt lông lá sờ mặt, cổ nàng. Kiêu Loan vụt nổi gai ốc rợn người quát rung:

- Nghiệt súc! Không được hỗn với ta!

Mặc, nó vẫn không rời nàng. Hai tay vuốt trôi dần xuống, cặp mắt lồi đỏ khé rục lên như hai bóng đèn nhỏ, họng nó phát ra tiếng gừ gừ bị kích động mạnh

trước con môi thơm.

Bứt! Ngực áo nàng đã bị giật mạnh, xổ tung cả hai lớp trong ngoài. Làn da trắng mịn như mỡ đông, phập phồng khuôn ngà căng đầy sức sống ẩn hiện sau lớp áo nịt bằng sa-tanh đen vạt phơi bày, lồ lộ nét khuynh thành đẹp đến điên đảo cả gỗ đá vô tri.

Kiều Loan sức hiểu, kinh hoàng bật kêu:

- Con quái! Buông ta ra ngay!

Nhưng con vật vùng rít lên kinh khủng, bế xốc nàng chạy vọt ra ngoài lao thốc xuống khu rừng liễu dưới chân gò như cơn lốc. Thoáng cái nó len luôn vào một lùm cây khuất, nhón nhác ngó quanh rồi đặt "con môi" xuống mặt cỏ, tay vuốt vờn ra chụp lên mình nàng.

Kiều Loan điếng người hét lên hai tiếng:

- Mẹ ơi!

Rồi nàng ngất lịm.

Nàng choàng tỉnh vì cảm giác mát lạnh trên mặt. Có ai đó đang dùng khăn ướt lau cho nàng. Kiều Loan chớp lia mắt nhìn lên. Một gương mặt đàn ông dần hiện rõ, rất quen, đẹp phong trần dày dặn với đôi mắt vừa nghiêm vừa lơ cuồn lòng người: Tiểu Thần Xạ Trương Hồng Kiệt!

-Ồ! Anh... ông!

Nàng bật kêu sững, mừng mừng tủi tủi trước sự hiện diện của người đã làm rung động tâm hồn nàng. Thử cử động nàng thấy tay chân hoàn toàn thoải mái bình thường.

Thấy nàng tỉnh, Trương Hồng Kiệt mỉm cười hồn nhiên, giọng ấm áp bảo nàng:

- Hay lắm! Bây giờ ngu mờ cứ lo... sợ nữ chúa Kiều Loan không thềm dậy!

Phải ngồi thức canh... suốt trăm năm như trong chuyện cổ tích.

Hồi tưởng lại chuyện vừa qua, Kiều Loan bật cười, kín đáo xem lại y phục. Một chiếc áo khoác đã được thay cho chiếc lúc trước, cũng là áo của nàng để lại trong hành trang giao Khiên Mây giữ. Chú ý cảm thấy cơ thể cũng không xảy ra điều khác lạ, nàng có phần yên tâm vọt miệng hỏi:

- Thưa, ông... sao cũng có mặt ở đây?

- À... tôi...

Chàng trai trẻ ngang tàng chợt có vẻ lúng túng, không ngờ nàng hỏi vậy. Kiều Loan liếc trông thái độ chàng bất giác quay đi, mặt hoa vụt ửng hồng nóng ran. Một cảm giác lâng lâng, dịu ngọt dâng lên trong lòng nàng... Thật tuyệt diệu!

Nàng lảng sang chuyện khác:

- Thưa, hình như ông có gặp... cô em của... em?

Nàng định nói về chiếc áo đang mặc nhưng kịp dừng lại. Nghĩ đến cảnh chàng gặp nàng sa tay đuối đuối, áo bị xé rách, Kiều Loan thẹn đến chỉ muốn chui xuống đất trốn.

- Cô ấy đi tìm nước để nấu cơm cho... nữ chúa hồ Ba Bể.

Chàng có vẻ lấy lại được bình tĩnh, nhìn nàng cười như trêu đùa.

"Chắc Khiên Mây đã kể hết thân thế của hai thầy trò cho chàng nghe rồi!" - Kiều Loan nghĩ thầm.

Tiểu Thần Xạ rút một liều thuốc sừng bò, châm hút rồi chậm rãi kể:

- Tôi tới bản Thổ vừa lúc gặp tráng đinh đưa mấy cô gái bị bắt cóc về. Hỏi, mới biết chính hai cô cứu giúp họ. Đoán hai cô có việc chi quan trọng ghê gớm nên mới ở lại núi này không về cùng họ. Tôi đã định đi hướng khác giải quyết chuyện riêng, nhưng... không hiểu sao cứ nóng ruột, lo âu... Thế là tôi lần lên núi sớm nay, tới

hang dưới đó gặp Khiên Mây đang thút thít khóc. Thấy tôi, Mây vội kể hết mọi chuyện rồi nằng nặc đòi tôi cùng đi giúp nữ chúa của cô ấy. Khỏi nói chắc... Kiều Loan cũng biết... Tôi nhận lời ngay. Vừa lúc đó thì nghe tiếng súng hiệu của Kiều Loan, chúng tôi vội thượng đình liền. Vào đến đây thì gặp đúng lúc con quái đang sắp... làm hỗn, cũng may chưa sao! Tôi hạ nó, xác hiện vứt ngoài kia. Vừa xong con đười ươi lại chạm trán với tên giết mướn mặc áo nho sinh. Tên này đã bám sát tôi từ Hà Giang để chờ cơ hội hạ thủ, đành phải miễn cưỡng khai hoả...

Nàng chúa hồ Ba Bể ngồi yên nghe chàng tướng lạc thảo trẻ tuổi kể xong, từ lúc nào bàn tay của hai người đã đan vào nhau xiết chặt. Rồi mặt tìm mặt, môi tìm môi, họ trao nhau một nụ hôn nồng cháy...

Rất lâu, Kiều Loan khẽ đẩy Hồng Kiệt ra:

- Chắc Khiên Mây sắp trở lại! Giờ... em còn nhiều việc phải làm ở đây!

- Đó là việc của chúng mình!

Chàng dắt tay nàng cùng đứng lên. Mặt trời đang lên cao trên đầu họ. Hết

Mục lục

<u>Chương 1: Quái Nhân Trong "Vùng Chết" Hắc Giang</u>
<u>Chương 2: Thảm Sát Lê Gia Trang</u>
<u>Chương 3: Nàng Giặc Cái Lăng Tình Trên Phi Mã Yên Sơn</u>
<u>Chương 4: Nữ Dâm Thần Dưới Nước</u>
<u>Chương 5: Nguồn Nước Thánh La Kỳ Trên Si Công Linh</u>
<u>Chương 6: Người Đẹp Si Công Linh</u>
<u>Chương 7: Vệ Nữ Thần Khoá Thân Tắm Suối</u>
<u>Chương 8: Châu Gái Tướng Giặc Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc</u>
<u>Chương 9: Đông Quân</u>
<u>Chương 10: Lạc Động Thủy Tiên Cung</u>
<u>Chương 11: Thần Dược Thánh Y Lãn Ông Hải Thượng</u>
<u>Chương 12: Hai Con Quái Độc Miền Lê Gia Trang</u>
<u>Chương 13: Vua Rắn Vĩnh Bắc Kỳ</u>
<u>Chương 14: Cuộc Đấu Chiến Di Kỳ Giữa Hai Pho Tượng Gỗ</u>
<u>Chương 15: Nữ Chúa Mê Cung Và Cuộc Truyền Tinh Hấp Điện Mê Hồn Trong Thạch Động</u>
<u>Chương 16: Bắc Thần</u>
<u>Chương 17: Cướp Tử Tù</u>
<u>Chương 18: Đánh Pháp Trường, Đông Quân Chém Thái Dừng</u>
<u>Chương 19: Oan Tình Khởi Kết Nữ Tặc Cờ Đen Ăn Thịt Người Yêu</u>
<u>Chương 20: Mộng Du Vương</u>
<u>Chương 21</u>
<u>Chương 22</u>
<u>Chương 23</u>
<u>Chương 24: Cuộc Cham Trán Nảy Lửa Trên Phàn Tây Phàn</u>
<u>Chương 25: Người Hai Xác</u>
<u>Chương 26: Lưỡng Diện Ma</u>
<u>Chương 27: Cuộc Thách Bản Dã Man Nhất Thiên Hạ</u>
<u>Chương 28: Người Bí Mật Giữ Mạnh Họa Đồ Thứ Tám</u>
<u>Chương 29: Máu Rỏ Thành Vàng</u>
<u>Chương 30: Địa Ngục Nhốt Chồng</u>
<u>Chương 31: Anh Hùng Tượng Ngộ Nhân Nghĩa Trọng Thiên Kim</u>
<u>Chương 32: Bí Ẩn Trên Ngon Mang Bành</u>
<u>Chương 33: Con Châu Ngọa Triều</u>
<u>Chương 34: Đi Vào Cõi Chết!</u>
<u>Chương 35: Thương Anh Em Phải Lấy Chồng</u>
<u>Chương 36: Bất Quái Trận Tinh</u>

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 1: Quái Nhân Trong "Vụng Chết" Hắc Giang

Tây Bắc... Xứ Thái... Miền sơn cước thâm u huyền bí... Sơn Lai Châu vùng đường ngược thân tiên “phá” lãnh quét lá rừng, bóng dáng cô nàng thướt tha soi đáy suối, mùa xuân hoa bướm trắng xoá đèo cao. Hội tung “còn” rách giấy hồng điều trai gái bói nhân duyên với những cảnh “ngựa thồ nhà gác, nước vác cơm đồ” đầy phong vị...

Hắc Giang nước chảy lững lờ giữa những đợt núi non trùng trùng điệp điệp vắt qua mấy dãy biên thủy... Trên dòng, thuyền buôn xuôi ngược ngày đêm, dân chài đánh lưới tháng, năm, từ khúc sông Bờ đố lên, thuyền nan lơ lửng bập bênh, khá đông, tới miệt Lai Châu, càng ngược thượng nguồn, thuyền chài càng thưa thớt. Người ta càng đồn đại vùng sông Hắc này có tiếng dữ, núi rừng chạy sát bờ nước, khúc nào cũng lắm vực thẳm hang sâu, đầy loài thủy tộc nguy hiểm ẩn náu, ghê nhất giống dải, thường luồng thích máu thịt người, khách buôn xuôi ngược vô ý thò chân xuống nước, bất thần bị chúng tấp liền...

Nên chỉ có rất ít tay lão luyện thông thủy tình Hắc Giang mới dám lội tới vùng này săn bắt thủy quái.

“Nghịch” nhất khu vực hang “Tuyệt mệnh”. Thổ dân thường gọi là “Vụng chết”. Khu này núi vắt như bát úp, nhiều vực xoáy ăn suốt vào ruột núi, các giống thủy quái to lớn dữ tợn thường ngự trị, kẻ nào vô phúc qua hang ỗ chúng, bị nuốt chừng lúc nào không biết, vì giống thủy quái này đánh hơi người rất thính, từ dưới vực “vanh” lên nhanh như cắt.

Tương truyền rằng: Bỗng một đêm vào độ hạ, mưa to gió lớn lòi sấm động ầm ầm, nước lũ từ núi cao trút xuống Hắc Giang lồng lộn như con thú tiền sử hiện về gầm gừ chồm sóng bạc đầu, khách buôn, dân chài nép thuyền xế bên kia bờ, nhìn sang “Vụng chết”, thấy sóng dâng cao đến mấy thước, một con dài, thường luồng

vọt lên mặt nước đánh nhau dữ dội, con dài to như cái móng nanh vuốt, nghe rõ cả tiếng nước xè. Ngọn núi trên vũng bỗng chuyển động, rồi một “hình thù” cổ quái hiện ra; phi nhân phi thú, xanh biếc lập loè như ma trời vừa rú vừa nhảy từ ngọn núi nọ sang ngọn kia đến nửa đêm biến mất.

Tiếng rú cực rợn chuyển động cả khu “Vụng chết”, át tiếng gió gào mưa hú, nghe như dùi đâm vào tai khiến các buôn ngư dân ấp tít xa đều buốt óc muốn phát điên.

Sáng mai, dân hạ nguồn vớt được 10 xác người, 5 đàn ông, 5 đàn bà, xác nào cũng trần truồng, 5 xác đàn ông như bị băm nát chỉ còn từng mảnh quần áo nhỏ dính bết vào da thịt, còn xác đàn bà, cái nào cũng bị nát nhũ hoa, mặt tuy đã xám ngắt, vẫn còn rõ nét đẹp khác thường. Lại nhất là khuôn mặt nào cũng có vẻ rất bình thản, miệng hoa hé cười đê mê như đã chết trong phút say sưa nhất đời! Cả Tây Bắc kinh hồn. Sau đêm mưa gió đó thỉnh thoảng lại một vài cô gái mất tích, gái nào cũng xinh đẹp. Và thỉnh thoảng cuối nguồn Hắc Giang lại nổi lên vài xác gái đẹp mất nhũ hoa.

Dân gian cùng đồn đại về “Vụng chết”, quan quân phái người tới “Vụng”, lần nào cũng lại thấy xác nổi cuối nguồn nát như tương. Từ đó Tây Bắc lại thân chỗ nào cũng chập chờn bóng ma thiêng quái độc, không ai dám bén mảng tới khe “Vụng” nữa, ban ngày thuyền buôn phải qua từng bàn thấp hương vái nấp sát bên kia hồ.

Ba năm qua.

Con gái đẹp nhà giàu vẫn mất tích mỗi tuần trăng, mất ít nhất mấy người. Canh giữ đến mấy vẫn biến mất sau một cơn gió thoảng, dân sơn cước cũng cho là “Vụng chết” có thủy quái thành tinh, các tù trưởng có thầy Mo, mục Ké tới Vụng tróc tà, pháp sư đi không có một người trở lại.

Một đêm vào trung tuần tháng tám gió lộng trăng vàng.

Tư dinh tiểu vương Thái, Đèo Văn Phong đèn nền sáng trưng, quan khách Tây Tàu Thái Kinh ra vào tấp nập gia nhân chạy ngược chạy xuôi phục dịch, gái hầu tha thướt qua lại, các cô nàng phá lĩnh quét sàn đang xoè quạt, xoè khăn, khèn lâu dùi

dặt thanh âm nguyên thủy chờn vờn...

Họ Đèo mở đại hội mừng ngày sinh nhật cô gái thứ ba Đèo Nguyệt Tú. Rượu cần đã cạn mấy vò, tiếng ca chúc của cô nàng mấp mềp râu chuốc rượu bốc lên cao vút như tiếng linh hồn đèo núi chênh vênh.

Tư dinh chiếm một khoảng lưng đồi rất rộng, có cầu bắc ra tận suối, khắp bốn bề, lính đồng chĩa súng canh phòng cẩn mật một con chuột qua không lọt. Lúc đó Đèo Nguyệt Tú đang đứng giữa đám chị em bè bạn chuyện trò, sửa soạn ra “xoè”. Giữa đám hoa lan rừng Tây Bắc, cô gái thứ ba họ Đèo nổi bật như một đoá hoa rừng vương giả, áo hồng, váy đen thuy ba kim tuyến viền gấu bó sát dáng thân tròn lẳn, thắt chèn lưng ong, hồng đào căng phây nếp lụa, đẹp mơn như hiện thân xứ Thái vào xuân.

Thình lình có tiếng rú ma âm giai rộn nổi lên nẻo tiền dinh, vụt cái, tràn vào, ập tới, chủ khách lính tráng giật nảy mình muốn nổi da gà.

Mấy người con trai họ Đèo xách súng chạy ra hành lang, chưa kịp quát gia đình lính đồng, đã nghe tiếng rú rung chuyển cả vùng dinh mấy dãy, rồi khắp bốn bề trời bổng nổi cơn dông xoăn tròn như lốc, cột sần rung rinh muốn gãy, bao nhiêu đèn đuốc vùng tắt phụt.

Vừa lúc mây đen kéo qua mặt trăng tròn, toàn dinh tối sầm lại.

Giữa cơn nhốn nháo kinh hoàng, chợt nghe tiếng thét trong phòng Nguyệt Tú. Rồi im bật. Chỉ còn tiếng quát tháo, gọi nhau, chân chạy rầm rập. Dông gió chợt ngừng.

Mấy khắc sau, đèn nến sáng rực, cha con họ Đèo cùng đám quan khách chạy sang phòng Nguyệt Tú, còn thấy đủ mặt các cô nàng đứng ngơ ngác như mất hồn, mồm há hốc và cô gái thứ ba đẹp nhất Tây Bắc đã biến đi không dấu vết, như đã theo trận gió cuốn sần vừa qua.

Ai nấy đều kinh dị ngó quanh. Vợ tiểu vương xứ Thái hoảng hốt vội hô gia nhân đi tìm. Nhưng sục sạo khắp vùng dinh trong ngoài tuyệt không, di tích cảnh

vật vẫn y nguyên, lá rừng xào xạc, lính gác ngấn ngờ khắp tứ phía không có một dấu chân người dẫm trên cỏ ẩm.

Cô gái quý của tiểu vương Đèo đã “ngắm vào”... ác mộng.

Gạt hỏi tất cả đám lính đông gác quanh dinh, cũng không kẻ nào thấy một hình bóng khác trong cơn đông tắt đèn, chỉ có một tên đứng trấn ngay dưới sàn thẳng phòng Nguyệt Tú, sau khi nghe tiếng thét hãi hùng, có ngẩng mặt lên, nhưng vụt người rõ một mùi tanh tào đến lộn mửa, thoáng trốc đầu như có một khối mây lạnh buốt khiến hấn hoa cả mắt chẳng còn thấy chi nữa.

Lạ thật! Chỉ mấy khắc bỗng nổi đông và biến mất... hay một hồn ma phách hiện về?

Một mùi tanh lộn mửa? Trời! Mùi thường luồng sông Hắc! Thôi có lẽ con tinh thường luồng “Vụng chết” rồi! Mấy cô Châu biến mất tích, người nhà cũng ngừng thấy tanh...

Họ Đèo lo sợ quan khách xôn xao, bàn tán cả đến mấy viên quan Tây ngoài tỉnh vào chơi cũng phải kinh nghi, tường đến chuyện ma thiêng nước độc.

Mọi người còn đang sục từa, rầu rĩ bỗng nghe ngoài cổng ồn ào, lính đông quát tháo giật giọng.

Rồi có tiếng nhạc đồng khua vang, Tiểu vương họ Đèo ngó ra, thấy bọn lính đông đang tắt tả đóng cổng, một tên chạy vào vừa thở vừa lắp bắp:

- Bấm... bấm đại nhân... có một người dữ tợn xông vào... Không chịu xưng tên, nói muốn vào chơi...

Đèo hơi nhú mày chưa kịp nói chi, thì ngoài kia, lính đông đã khép chặt cổng, nhưng cổng vừa khép kín bỗng bật tung, hắt lính đông ngã lòng chổng, một nhân mã tiến luôn vào, bước một, qua sân.

Mọi người trông ra, ánh sáng rực soi, người cỡi ngựa là khách trưởng phu, râu quai nón xồm, mắt điều hâu, da còn hấn nổi bật vết sẹo trắng bóng dọc thái dương

coi cũng dữ tợn. Quần áo đen tuyền như con ngựa ô đang cỡi.

Từng giao du với khách giang hồ, tiểu vương họ Đèo vùng quát:

- Bay đâu! Ra mời quý khách vào đây!

Người con cả họ Đèo vội chạy theo tên gia đình, nhưng vừa được mấy bước, khách đã giục ngựa vọt vào, rập đã tới khu sảnh, ghìim cương, vuốt râu, ngửa mặt nhìn lên, cất giọng sáng rè như lệnh võ:

- Họ Đèo có tiếng hiếu khách, sao lại sai lính đóng cổng đuổi người? Mỗ lờ cùng đường muốn vào ngủ nhờ một tối, chắc vào làm nhà rồi!

Tiếng ta nói lơ lớ, khó nghe, giọng lệnh ồn ồn muốn vỡ màng tang mọi người. Ai nấy còn đang nhìn nhau, chẳng rõ khách trượng là hạng người nào? Khách vùng cười ngất, ngoắt luôn cương lộn ra. Tiếng cười lần này càng lạ, rung chuyển cả không khí, cột sàn kêu cọt két, áp lực đè trĩu lên ngực khiến họ Đèo cùng khách khứa tức thì đau cuồng chực ngã.

Họ Đèo đứng lên, lật đặt xuống sàn, nói lớn:

- Quý khách miễn chấp! Dinh vừa có biến, nên cho đóng cổng sợ người lạ! Bản chức xin thỉnh khách phương xa!

Ngựa đã ra mấy thước khách nghe tiếng “có biến” vùng ngoắt cương, lộn lại luôn.

Họ Đèo vừa tới khách đã nhảy xuống, ngó sừng, mắt điều hâu lừ lừ. Chợt cúi chào, hỏi:

- Ngài có phải họ Đèo, Tiểu vương vùng này, đã mấy đời ngự trị thượng nguồn Hắc Giang?

Đèo nghiêng mình từ tốn:

- Còn quý khách? Chẳng hay bản chức có thể được rõ phương danh?

Khách cười lớn:

- Mổ bên Vân Nam sang, làm nghề lạc thảo, cải tên, người làm vua, quan không thích mà gọi khách râu xồm còn hơn đại vương!

Tiểu vương xứ Thái cười theo, liếc khách sủng cồi trể sườn, ngựa chừng vừa qua chuyển viễn hành, tốc cả vải phủ lưng, lộ ra hai họng trung liên đen ngòm.

Chợt khách ngó lên:

- Hình như dinh ngài có hội! Chà! Đông quá không kém Hoàng Su Phi! À! Mà ngài vừa bảo có biến, việc buồn, mổ ngủ nhờ sao tiện?

Họ Đèo chợt nhớ chuyện con gái bị mất tích, khẽ thở dài:

- Dinh vừa xảy chuyện chẳng lành! Nên bọn đồng mới sợ người lạ. Mời tiên sinh lên!

Khách ném cương cho mã phu, theo cha con Đèo Văn Phong lên sànl dinh.

Dạ hội dang dở, khách thì ào ào bàn tán.

Họ Đèo giới thiệu khách râu xồm, đoạn thỉnh vào chỗ ngồi bên chủ nhân.

Khèn lau nổi lên, hoa rừng tha thướt, khách râu xồm ăn uống rất tự nhiên, không nói nửa lời.

Lát sau chợt hỏi:

- Giờ ngài có thể cho biết được chăng?

Họ Đèo buồn rầu kể qua chuyện ghê gớm và thở dài:

- Quý khách đi đường xa mệt, để bản chức bảo chúng sửa soạn chỗ nghỉ lưng. Nếu khách muốn dùng mấy điều...

Khách trưởng phu lắng nghe, chợt hỏi:

- Còn chuyện xác chết trôi sông? Và những lời đồn đãi về con tinh thường luồng?

Đèo chậm rãi kể lại chuyện Tây Bắc từ ba năm trước, những vụ chết bí ẩn tại vùng “Hang tuyệt mệnh”.

Mắt khách sáng quắc, đăm đăm nhìn vị Tiểu vương, chợt thấp giọng hỏi một câu không mạch lạc:

- “Vụng chết”? Phải chăng miền Vụng khi xưa Tôn Thất Thuyết Nam triều từng trải quân qua, trong lúc tẩu quốc?

Đèo hơi ngạc nhiên, gật đầu. Khèn lau bốc vù. Khách buông chén trà, đứng phắt lên:

- Cám ơn! Giờ mở xin cáo biệt!

Ngạc nhiên, viên tù trưởng Thái đứng lên theo, mở to mắt:

- Kìa quý khách vội chi? Bản chức đã sai dọn phòng...

Thản nhiên đến độ hơi lạnh lùng, khách dỗi lại bao súng, đáp gọn:

- Mở đến “Vụng chết”!

- ???

- Giết thường luồng tinh, cứu tiểu thơ.

Cảm động, họ Đèo rung động:

- Quý khách cần bao nhiêu đồng?

- Cám ơn! Mình mở đủ rồi! Nếu có thể, xin mượn một con thuyền nhỏ!

Chủ nhân, quan khách ngó nhau kinh dị.

Lát sau, trên dòng sông Hắc khét tiếng “dữ” nhất Tây Bắc.

Một con thuyền độc mộc hình thoi chạy xé nước xuống khu “Vụng chết”, trên thuyền, khách trượng phu ngồi cầm nín khua bơi chèo, bên con ngựa ô đứng hếch mõm như đón gió.

Tay chèo khua hết sức nhẹ, đều như thuyền độc mộc đi vùn vụt, nhác coi tay chèo cũng biết ngay khách là thiện nghệ sông nước mạnh tợn dị thường.

Sóng đen, thuyền đen, nhân mã đen, vòm trời đen, im vắng đến rợn người, thoảng “Vụng chết” đã lù lù trước mặt, há mõm đen ngòm đón nghiêng thuyền độc mộc.

Khách neo thuyền gần cửa hang, lắc mình xẹt tới, đứng trên nhà đá tai mèo.

Hang thở thần nước xoáy cuộn cuộn, vồ vào đá tai mèo phát âm quái gở.

Nhưng vào trong hơn thước, cửa hang bị đá phiến lấp kín.

Không nói nửa lời, khách vung tay đánh ra một nhát phản phóng. “Bùng” tiếng dữ dội phiến đá vỡ tan rơi lùm bùm xuống nước. Hang “chết” đen thui, hút sâu.

Khách vùng quát đồng dặc:

- Thường luồng tinh! Có khách tới viếng!

Tiếng quát muốn vỡ hang, gọi đến ba lần, mới có tiếng đáp âm âm bên tai như ma xó:

- Chó con! Muốn vào cứ vào, không được làm ồn!

Khách cười khô, thả bốp 41 trái hoả pháo. Ruột hang sâu thẳm hiện ra vách dựng thành, thuỷ lôi nổi lênh bênh như lợn con, chạm phải nổ tan xác. Xác người trắng hếu nhô lên như nhát người yếu bóng vía.

Khách quay ra lấy bơi chèo, bẻ rắc từng mảnh, quát:

- Giả tình! Ta vào đây!

Lời vừa buông, khách đã ném vù một mảnh gỗ vào trong, và nhanh như cắt, cắt vọt mình qua khúc thủy lôi. Chân chưa hạ, tay đã quăng luôn mảnh khác vừa lúc thân sà xuống, khách đã đập trúng mảnh gỗ lênh bênh đã cắt vọt lên. Cứ thế, lướt trên dòng, nháy mắt cả mớ gỗ bơi chèo ném hết, khách đã vượt vào tít hang sâu đến bảy tám chục thước.

Đang lúc lơ lửng trên cao, hoả pháo vọt tắt, tối om.

Nhưng hang đá tận cùng, khách còn kịp thấy rõ ruột hang nở rộng đến mấy trăm thước vuông, cuối cùng là một cái vực sâu thăm thẳm bờ lởm chởm đá tai mèo.

Và ngay bờ vực trong cùng, có một “hình thù” ngồi lù lù, đen ngòm, bất động.

Khách vọt lên một mồm đá phía tả vực đứng yên.

Hang tanh lộn mửa. Dưới nhồn quang, ngổn ngang đầy xác chết đầu lâu, thân gái trần xiêm.

Quái nhân hình như đang nhòm xuống vực chột lừng lừng ngó lên.

Giữa bóng tối, hai con mắt quái đỏ khé như mắt thú rừng ăn đèn sắn, đưa đi đưa lại trên mặt đen thui, coi cực kỳ gớm ghiếc.

Tia mắt quái nóng bỏng, khách râu xồm vận nhồn quang, bất ngờ, bắn vọt ra một trái hoả pháo rớt giữa mặt quái. Quái nhân há miệng đớp luôn trái cầu lửa, nuốt chửng.

Nhưng khách lạ cũng đã kịp nhìn rõ hình thù quái, trần trụi, đen thui, tóc xoã ngang lưng như tổ quạ, và giữa lùm tóc rối bù, bộ mặt coi càng phát rợn, đen như mực tàu, dị dạng coi hết một hình thù vừa bị thui cháy.

Khách bắn luôn trái lửa, lần này sang phía hữu khu vực. Nhưng quái nhân đã phất tay đánh liền, phát âm trầm:

- Chó ngu! Sắp giờ Tý nó đang nổi lên giao chiến, gần sáng, nó lặn mất! Lỡ cả việc!

Nói xong quái nhân lại ngó chòng chọc xuống vực, không buồn để ý tới khách lạ. Khách càng lấy làm kỳ, thấy quái nhân không xuất thủ. Bèn liếc nhìn theo.

Vực nước xoáy tròn có một cái xác người trương phềnh lập lờ, bỗng lặn mất, mặt nước nổi ba đào càng lúc càng dữ, rồi quả nhiên, dưới vực trồi lên một cặp dài, thường luồng cực lớn, vừa tranh nhau tấp xác, vừa đánh nhau dữ dội. Dải vanh xè xè, giao long uốn khúc, xé nước, múa vuốt, nhe nanh, vực sôi sùng sục có lúc thủy quái trồi lên tận mép vực, để lộ đến nửa thân khổng lồ.

Quái nhân vừa ngó vừa lăm bằm, bất thần con giao long vọt lên tấp luôn chân khách râu xồm.

Khách co vệt chân lên, trong lúc bất ngờ bị con quái đớp mất mảng để giày vại.

Nổi giận, khách đánh xuống một nhát phản phong. Vù! Bốp! Nước toé cầu vồng, con quái cuộn khúc, lặn mất. Con dải xè xè vanh tròn rồi cũng lặn theo. Vực sâu yên sóng.

Quái nhân vùng ngẩng lên:

- Đánh nó bị thương, làm hỏng việc đêm nay, mi phải chết!

Lời chưa dứt, quái nhân đã xoè mười ngón tay chụp liền.

Khách nhảy sang bên, trầm giọng:

- Khoan! “Giao long chưởng” chưa xong, sao đã vội dùng. Chắc có định ý? Sao không xuất hắc chưởng?

Quái nhân vẫn ngồi yên, thề giọng:

- Khả khả! Mi sắp chết, ta cho mi biết: Chỉ có giao long trao mới vào đáy vực nổi! Chưởng phá cũng sụp chết! Vực tiêu! Miệng vực cửa đá dày mấy thước, sức ta

chưa đủ xiên qua! Vừa nói vừa trở xuống vực sâu, khách sức hỏi:

- Sao không đục đá mà vào? Trong đó yếm tàng bảo vật Nam bang?

Quái nhân cười thê:

- Thì giờ đâu đục được? Không thấy cả trăm xác nát như sao? Mi sắp về âm, biết điều bí mật để khai với họ Tôn ư?

Vù! Mười đường chảo vượn đen tựa vuốt giao long chụp tới, lần này khách đứng yên, xuất hai tay đánh ra mười ngọn chỉ phong kinh lực.

Bùng! Sức ép nặng nề, cả hai cùng bật ngược lại hơn thước, suýt ngã.

Khách râu xồm không khỏi rúng tâm, quái nhân bất giác cười xé gió:

- Ba năm nay mới có mi chờ nổi trào phong! Muốn xuống vực sâu, hãy cùng bản vương hợp sức! Sức hai người cộng lại, bằng sáu năm khổ luyện thần công!

Khách nhú mày suy nghĩ. Chợt gật đầu:

- Được lắm! Nhưng mỗ còn việc mọn quái tinh phải theo!

- Cứ nói!

- Nguyệt Tú gái họ Đèo vừa bị mi nổi gió bắt về, hãy thả cô nàng ngay lập tức!

Quái nhân gật đầu:

- Nó còn nguyên vẹn, chưa tới giờ luyện âm công! Lát nữa sẽ theo mi về!

Quái nhân đứng dậy.

Nhựa chàm cháy bùng khét lẹt. Dưới ánh nhựa khét, quái nhân trần thân, coi càng dễ sợ, chẳng khác một hình thù phi nhân, đen thui, cái đen ngòm như hắc ín rõ ràng từ xương thịt đen ra. Bất giác khách nghĩ thầm:

- Tiếng đồn không sai, hắc ảnh ma nhân quả tay lợi hại tẩm khí độc lâu năm, hắc chưởng luyện thành, tai họa vô lâm không ít!

Quái nhân đi trước, đưa khách vào một ngách hang gần đấy.

Quả nhiên trong ngách lỗ nhỏ có bóng gái Kinh, Thái bị xích từng bầy, tít trong có một cô nàng rất đẹp mặc váy lưng thủy bá kim tuyến, đang ngồi khóc tỉ tê.

Vừa nhác bóng quái đen, cả bọn kêu thét lên kinh hãi như thấy thường luồng tinh.

Quái nhân lại đưa khách sang ngách bên cạnh thoi nhựa chầm lên vách, quài tay kéo một cần trúc lớn.

Từ nóc hang, một phiến đá dày đến hai thước hạ xuống, vít cửa ra vào.

Quái nhân bảo khách cùng lùi mấy bộ:

- Giờ hãy thử đánh coi! Nhớ chỉ đánh vừa đủ hình người, thu gọn, nếu phá tan sẽ hỏng hết!

Khách vận công, tung liên ba nhát. Cửa đá bung hình người vừa vận lực, cả khối tuyệt không rung.

- Hảo chỉ công! Giờ tới phiến khác! Cả hai cùng xuất thủ!

Trục hạ xuống một phiến đá dày đến ba thước.

Khách lạ cùng quái nhân đứng ngang nhau nhát tề ra tay.

Bùng bùng! Liên mấy tiếng vang âm, phiến đá bung hình người, nhưng vì sức gió gồm quá nhanh, hình người vừa lọt, cả khối đá đã rã ra từng mảnh lớn, đổ ngổn ngang.

Khách lạ tiến đến quan sát, quái nhân đi sau, bất thần đánh vụt ra một đường chưởng dữ. Khách nghe hơi gió, giật mình toan vận lực đỡ, nhưng đã muộn! Cách quá gần, phản phong vụt nhanh như chớp, trúng lưng. Bình! Cả thân hình trượng

phu bắn tung qua phiến đá thủng như trái cầu, rơi tòm xuống vực sâu.

Quái nhân phát cười the thé, vọt theo, nhòm xuống, nước toé cao cả thước, rồi... mất tăm.

- Khà! Chó đại tử thương rồi! Thường luồng đang thêm máu tươi thịt sống, được bữa no nê. Khà khà! Chó lặn xuống mò bảo vật. Thằng giặc râu xồm lợi hại, không dùng mẹo hiểm nó đã làm uống công khổ luyện trần hang thần như chơi.

Miệng nói, tay búng liên hồi xuống, chỉ phong xiên nước tựa giáo phóng, quái nhân ngửa mặt rúc the thé. Ngoài sông Hắc, bỗng đổ mưa to gió lớn ào ào, nước lũ trút vào cuộn cuộn vực sâu sùi bọt ngầu, gió thổi ruột hang phát âm vi vu như tiếng tù và.

- Giờ Tý!

Quái nhân bước vào ngách nhốt gái tơ, bọn đàn bà rú lên, ôm mặt kêu vang.

Quái nhân lừ mắt đỏ nhìn khắp lượt, bất thần giơ tay quơ luôn một cô gái Kinh ngời gần Nguyệt Tú, lôi ra. Cô gái giẫy giụa, run bắn người, phều phào như hết hơi:

- Trời ơi! Ai cứu... cứu... lạy ông tinh thường luồng tha... tha con...

Soạt! Cả mớ xiêm y rách bung dưới vuốt quái nhân. Cô gái khoả thân lấy bấy ngã ngời xuống như tàu lá, miệng không ngớt kêu vang.

Quái nhân vừa chụp lấy bờ vai cô gái, chợt nghĩ đến điều chi, lập tức quơ tay lên hốc đá, lôi ra một cái nghiền son, đoạn ngửa mặt trong lên trần, tìm tòi. Muỗi vo ve, vài con dơi đập cánh, xế trước mặt, bỗng có mấy con thạch sùng bò ra, tặc lưỡi, đớp muỗi. Ngoắc một cái, quái nhân đã búng rụng một con rớt xuống giầy đành đạch. Quái nhân chụp lấy, bẻ nghiêng làm đôi, rỏ máu tong tong vào nghiền son mài xoèn xoẹt.

Xong, chấm ngón bôi quanh cổ tay cô gái một vòng. Máu son chốc bồng xễn lại, nháy mắt vòng vẽ son đã xám ngoét. Quái nhân nhảy bung quanh, thé quát:

- Con gái buôn thuyền lẳng lơ, mới lớn đã mất trinh! Cho thường luồng ăn thịt mày!

Bịch! Tả thủ đánh ra, cô gái bắn ùm xuống vực. Tiếng thét hãi hùng hút chìm mất tăm.

Mới hay quái tinh dùng máu thạch sùng pha son, thử gái. Lối này gọi là dấu “thủ cung sa” bên Tàu, các nhà quý tộc thường dùng. Phàm con gái lớn, cô nào cũng vẽ vòng son cổ tay suốt năm tháng, vòng vẽ đỏ chót, chứng tỏ gái còn trinh. Chừng lấy chồng, ngay sau phát động phòng giao hợp, thông huyết với đàn ông, vòng son lập tức đen xin lại.

Cô nào chưa chồng, lại vụng trộm với trai rồi, ngay lúc vẽ vòng, vòng sẽ ngả màu nhìn qua, biết liền. Tục này, cốt để chọn gái trinh, vì người Tàu, Việt quý phái trước rất trọng trinh tiết. Cưới phải vợ thất trinh, coi như một cái nhục cho cả họ. Nhờ phép này, con gái thường phải cố giữ mình không dám tính trò nguyệt hoa bữa bãi.

Quái nhân đánh cô gái Kinh xuống vực, lập tức xông vào, lôi ra một cô gái sơn cước chừng mười tám. Nhưng vừa bôi son, vòng lại xin, quái nhân nổi giận quăng luôn xuống vực.

- Gái tơ mới lớn đã có trai! Đồ gái thối!

Và găm gùr xông vào. Lần này cũng một cô nàng miền núi đáng quý tộc, vòng vẽ để lâu vẫn đỏ chót.

- Hay lắm! Gái ngoan! Chớ sợ! Ngồi yên! Nhìn bản vương! Thanh khí nàng sẽ giúp ta luyện “Âm công”! Nhìn đây! Vươn người lên! Nàng sẽ vào cõi bồng lai, hiển dương cho nghệ thuật từng nguồn sinh lực! Nhìn đây!

Soạt! Xiêm y rách bung, cô gái rú lên dưới ánh sáng nhựt chàm, hiện ra như một pho tượng đá trắng tuyệt mỹ.

Giọng quái chìm dần, tay quái nắm bờ vai, cặp mắt chiếu tia đỏ khé. Lạ thay!

Trước nàng còn giãy như đĩa phải vôi, sau vụt trở nên ngoan ngoãn, nhìn quái nhân miệng hé cười đê mê, thân trên vươn lên, căng đầy sinh lực. Quái nhân ngồi bất động, ve vuốt bầu vai non ngập dềnh. Thành linh quái nhân phát rú lên như con thú điên, nhe nanh, cắn phập phập vào ngực tơ. Máu phun vòi. Nạn nhân quần quại đau đớn. Nhưng vẫn cố rướn lên, mê man chẳng khác gái đệ tử hiến máu thân thể phách linh hồn cho quỷ chúa cà rồng.

Ánh chàm vụt tắt. Hang tối om, chỉ còn vang âm tiếng cú ma quái lấp tiếng rên khế.

Mấy phút sau, quái nhân bật nhựa chám đứng sững giữa hang, mồm mép còn bết máu tươi. Dưới nền đá lạnh, cô gái núi chỉ còn là một đồng thịt mềm nhũn, ngực tơ nát nhừ, rỉ máu nằm thoi thóp.

Quái nhân hất tung xác nàng xuống vực lè lưỡi liếm môi, mắt rực hung quang như con thú còn thèm mồi, quái nhân ngất ngheo, biến vào ngách giam gái, chụp lấy cô gái thứ ba con tù trưởng Thái.

Cô gái quý tộc Tây Bắc kinh hoàng ré lên vùng vẫy như con gà chíp dưới vuốt điều hâu.

- Ngàn lạy ngài thường luồng tình tha cho con...

- Gái ngoan chớ sợ! Ta đưa lên cỏi bằng lai! Hà hà! Con gái tù trưởng chắc còn trinh không phải thử máu thạch sùng...

Soạt! Manh áo bung, mắt vuốt tay quái như bướm bướm! Phụt! Mảnh lụa lót bay theo dưới vùng ánh sáng chờn vờn, cô gái họ Đèo hiện ra như pho tượng khoả bán thân, khuôn hoa lồ lộ thốn thức kinh hoàng như ước xẻ non trong bàn tay thô bạo.

Vuốt nhọn miết chảy trên làn da thịt non tơ, quái nhân cười thê, cô gái quần quại thét lên, run bần bật mặt hoa nảo nùng. Đang cơn ghê khiếp bỗng nghe tiếng cười khanh khách cả hai nhìn ra, sức thấy một bóng cao lênh khênh mặt đỏ hỏn như con nít sơ sinh, tay chống gậy, ra phần cổ quái.

- À, chó thui giòi hờ! Chiếm “Vụng chết” bắt gái tơ, ăn một mình! Nhường ả này cho ta!

Cả hai đảo bộ vung tay, cô gái họ Đèo dạt ra xa, dáo dác. Bùng bùng! Trần hang muốn sụp, thành linh cả hai vọt sang hai bờ vực.

Hắc Ảnh cười the thé:

- Lão mặt huyết! Mi đã cùng ta đánh nhau liên ba tháng, giờ đã có quần thảo cả năm cũng thế thôi! Thuận chia đôi, ta sẽ cho rõ điều bí ẩn! Sức Hắc Huyết cùng ra, mi cùng ta sẽ làm chủ vực sâu này!

- Để bắt thần mi hạ độc thủ! Như vừa đánh gã râu xồm Vân Nam! Ta cũng đoán mi không vô cớ ngồi tại đây suốt ba năm!

Quái nhân Hắc Ảnh trở xuống vực:

- Mặt Huyết thông minh đó! Dưới vực có hang ngầm, phiến đá cửa dãy mấy thước, ta đã thử, chưa xong! Mi còn nhớ cách đây gần một thế kỷ. Phụ Chánh Đại Thân Tôn Thất Thuyết tấu quốc, đã qua vùng Hắc Giang, đem theo cả kho vàng triều Nguyễn?

Huyết Ảnh cười nhạt:

- Sử Việt, Tàu có chép: Nhưng nhà nước Đông Dương, các phái hắc bạch trong đời đã cày nát Hắc Giang, không thấy! Bản đồ liên thất lạc bốn phương, sao mi biết nơi tàng yểm?

Quái nhân lạnh lùng:

- Mặt Huyết, thường nhân không rõ còn mi khôn quý khác người sao không đoán lão Tôn đã được một tên phù thủy yểm vàng bằng bí thuật Nam bang! Dưới vực có bảo vật, nhưng ta ngờ có thể là “Phù Thủy Thần Thư”.

Huyết Ảnh “a” một tiếng, sáng hằn mắt:

- Phù Thủy Thần Thư! Bí pháp vô giá trên đời khả dĩ hô âm binh, chìa khoá kiểm kho tàng còn quý hơn cả đồng vàng trong thiên hạ! Ma Thui đi trước, ta lội nước theo sau.

Cả hai tiến đến mép vực.

Vừa định nhảy xuống, bỗng nghe tiếng cười khanh khách, tiếp liền tiếng quát tựa dùi xiên:

- Này! Hai tên kia! Dừng lại bà hỏi đã!

Cặp quái nhân cùng trông ra đã thấy một con thuyền thoi chỉ dài non thước tây ngược nước luồng tiến vào, trên thuyền, một bà già gầy đét, dữ tợn ngồi xồm bất động, hai con mắt xanh lè như đèn bấm.

Thuyền xé nước như tên, lướt tới, thoáng đã vào vực phình.

Cặp quái nhân nhìn nhau, vùng cúi đầu vái chào.

Bà lão không buồn đáp lễ.

Ầm! Song chảo vụt thốc xuống, hai đường đen đỏ xẹt từ tay quái ra, nhanh độc dị kỳ, đánh trúng ngực bà lão.

Lạ thay! Bà lão vẫn ngồi yên, rút trong mình ra một chiếc đàn tỳ bà. Gảy lia, âm thanh rung chuyển hang đá, xoắn lấy quái nhân tựa như có một sức vô hình giăng xé, cặp quái lật dật vọt ra xe, bà lão ôm đàn nhảy lên bờ vực, cười lạnh lảnh:

- Hai đứa bay sao không ở bên Tàu, lại sang đây? Định ăn trộm bảo vật đem về Tàu sao?

Vừa nói vừa hất mớ tóc xoã sang bên, cặp quái bỗng lấm bấm:

- Giặc già thần sầu nơi miền Âm Hồn biên giới đó ư?

Bà lão dữ tợn phát âm:

- Bọn bây hậu cũng biết Thần sầu Đoạt mệnh bà sao?

Cả hai cùng “à” kinh ngạc:

- Thần Sầu... còn sống thật ư? Quái nương sinh từ thế kỷ trước, biệt tích hơn năm mươi năm nay... lẽ nào...

Lão bà quắc mắt:

- Nội mày biết mặt cả Tôn Thất Thuýết, cỡi ngựa bắn súng từ thừa Tây hạ thành Hà Nội, lúc bọn bay chưa đẻ, mới trăm năm đã già lắm sao?

Vừa nói vừa toan phát đàn tỳ bà đánh bỗng bà lão sực thấy cô gái Đèo Nguyệt Tú đang len lén co rỏ nép vào vách đá gần đấy trở mắt nhìn ba kẻ dị dạng, lúu lờ toàn tiếng Quan Hoả, Quảng Đông pha.

Bà lão vẫy tay cười thê:

- Con nhỏ kia đẹp hờ! Xưa hồi bà còn trẻ bà cũng đẹp như mi, lữ chó đực theo như ruồi bọ! Chịu làm môn đệ bà đưa về núi?

Đang cơn hải, cô gái Đèo Nguyệt Tú đánh liều chạy bay lại, van lạy rồi rít.

- Điều nhi, Viên nhi đâu?

Từ ngoài vạt vào hai đứa bé trạc 13, 14, một mặc áo lông chim, một lông vượn, nhác coi tường hai con thú, điều.

Bà lão truyền đem Nguyệt Tú ra ngoài. Đoạn vác đàn tỳ bà quật cặp quái nhân, miệng hét:

- Hang báu đâu? Nói, bà chia phần cho, không nói, bà đập chết!

Cặp quái chừng ngán bà lão dạt tránh, Hắc Ảnh trở vực:

- Dưới này, nhưng thần chết chờ dưới, mỗ chưa đủ sức!

- À, hay hờ! Nào dẫn bà đi! Giờ trò bà vận cổ.

Hắc, Huyết phóng vút xuống vực. Bà lão phóng theo. Vực sâu hút, nước đen xì, càng xuống càng lạnh lẽo. Hắc Ảnh cầm đèn săn cá, dẫn đầu, cả ba chúc một hơi dài vẫn chưa thấy gì.

Cả ba xuống nữa. Không đây một trượng nữa, đã tới đáy vực lớn nhón đây xương người xương cá. Ngay vách đáy có một cửa hang ăn chếch lên, miệng loe như cái phễu.

Chỗ này nước chảy cuộn cuộn. Ba người vừa bơi tới, chợt thấy nước chuyển động, một con dải bằng cái nong vành lại, xé nước, há mõm chực tấp. Huyết Ảnh cầm giáo định đâm vào mép con thủy quái, nhưng Hắc Ảnh đã gạt đi, quát phì nước:

- Không được giết dải ta nuôi!

Đoạn cầm đèn lắc mấy cái! Con dải găm ghè, lảng ra.

Chợt giữa tiếng nước cuốn, rõ ràng có những tiếng xè xè như dao chém.

Định thần trông vào cửa hang, không khỏi lạ lùng. Vì cách mấy thước, phía trong, có một cái guồng khổng lồ, tua tua hàng ngàn lưỡi dao to bản sắc như nước, luồng chảy mạnh, guồng quay tít, dao lia veo véo, sợ ý bị cuốn vào, xác nát như tương.

Lão bà Thần Sầu, Huyết Ảnh nhìn Hắc Ảnh, như hỏi. Quái nhân trở guồng dao:

- Guồng dữ này yếm tàng không biết từ đời nào. Xác nát trôi sông hắc phần nhiều đều của bọn giỏi võ thị tài lặn xuống bị vào luồng, ba năm trước ta suýt táng mạng vì nó đó!

Huyết Ảnh cầm đèn soi gần, ngạc nhiên vì dao bén lâu đời dưới nước cũng không hoen gỉ, sức quay có lúc nhanh như cánh quạt.

Hắc Ảnh khô giọng:

- Độc đạo! Phải qua đó mới vào hang trong ăn chếch cao! Giờ thử vào coi!

Huyết Ảnh cười nhạt, vận sức, bàn tay đỏ như máu, đánh ra một luồng chưởng cực mạnh. Rắc! Guồng dao chạm gió, rung lên, nước toé dạt, nhả ra một mũi dao gãy.

Hắc Ảnh bắt mũi dao, Huyết Ảnh toan đánh nữa bỗng Thần Sâu quát lớn:

- Tàu ngược! Làm thế bao giờ mới phá gãy hàng ngàn lưỡi dao guồng?

- Để đó bà đỡ một tay!

Nói xong, bà già tiến sát guồng, xoè tay đẩy lia lịa ngược luồng. Nước xé sóng dời luồng đang thốc vào, chột bị dội lại và guồng dao đang xè xè bỗng quay chậm hẳn rồi đứng im.

Lão bà vươn tay nắm nghiêng lấy cần trục, tay kia bẻ rắc liền mấy lưỡi dao, hất hăm:

- Còn đợi gì không lách vào?

Cặp quái nhân nhìn nhau, khó xử. Dao gãy ló một khoảng vừa người len, nước xiết, nếu buông tay, guồng quay bất thần, võ công mấy cũng nát thây.

- Vào đây!

Hắc Ảnh tặc lưỡi, cầm đèn, lựa chiều tuôn vọt người đi. Vừa khít. Dao chạm da, lạnh ngắt, Huyết Ảnh tuôn theo. Chờ cặp quái vượt qua, Thần Sâu lập tức uốn cong mình đạp chân trước. Người vừa đậu ngược, bà ta đã đẩy mạnh tay, theo đà lao vào, tay vừa buông, guồng dao đã quay tít như chong chóng, lấp hăm cửa hang.

Hắc Ảnh, Huyết Ảnh ngó lại không khỏi ghê bản lĩnh Thần Sâu. Đã có định mưu, quái nhân xách đèn dẫn hai người luồn theo giòng, vào mãi.

Ruột hang thắt, mở không đều, ăn ngược mãi, ngoằn ngoèo uốn khúc, chừng vài mươi trượng, bỗng nghe tiếng Hắc Ảnh nói lớn:

- Đây rồi!

Chân chạm đáy, cả hai trời lên mới rõ hang nước tận cùng, trước mặt chênh cao là một vách đá lồi lõm rộng chừng mấy thước vuông.

Lạ nhất là có ánh sáng chói loè hắt qua khe đá thâm u, xa xa.

Hắc Ảnh Ma Nhân trở lên, bảo:

- Bảo vật để trong kia! Nhưng nếu cửa này sụp đổ, cả lòng hang bị lấp kín ngay!

Ba người lên cạn, ngược mặt trông. Hú thử, âm vang hun hút, lão bà quái dị hất hàm:

- Giờ chúng bay đánh coi! Nhất loạt cùng vào một chỗ!

Hắc Huyết vận kinh lực đánh ra hai phát phản phong cực mạnh. “Bùng bùng”. Đá vụn bay rào, áp lực đè nặng, trông lên, cửa đá vẫn trơ trơ. Bà lão cười thê:

- Đá phiến dày quá, bọn mi không phá nổi đâu! Để bà vung trước đã!

Dứt lời, bà lão quăng mình lên, nằm dính ngực bụng vào mặt đá như con mối. Mூrời khắc qua, quần áo chột bốc khói, khô cứng, da dẻ càng lúc càng đỏ rực. Chừng phút sau, bà ta buông mình xuống. Mặt đá in rõ hình người trắng trắng như vôi, bà lão hất hàm:

- Điện công nung âm ỉ rồi đó! Hai đứa thử coi!

Hắc Huyết vận sức đánh lên. Nghe tiếng quật bùng, mặt đá chỗ hình người nứt ra mấy mảng, vài tảng nhỏ rớt xuống. Bà lão nóng ruột xòe hai tay bất thần đẩy thốc một cái. Ầm! Tiếng như trời long, ruột hốc tối sầm đá lớn nhỏ rớt như núi lở, nhiều hòn trắng xoá. Cả ba phải nhảy lùi lại, trông xuống đá đổ hàng đồng, ngó lên, cửa đá vỡ tung, để lộ cửa hang sâu chênh ngược, vừa người lách.

- Cửa mở rồi! Báu vật nước Nam trong kia!

Hắc Ảnh vừa bật reo, đã xách đèn, nhảy vọt vào cửa hốc sâu nhanh như chớp. Không chậm trễ Huyết Ảnh chống giáo vọt theo. Bà lão mặc cặp quái tranh nhau, đợi cả hai khuất hẳn, mới quăng người lên.

Cửa hang ăm chếch đến mấy thước, càng vào càng vỡ loe rộng, cặp quái lướt vừa tới miệng trong bóng cả hai sát vai nhau, cùng lom khom đứng sững, bàng hoàng trước khung ảnh huyền ảo đập vào mắt. Bên trong là một cái hang rộng, sâu chếch xuống độ hai thước ánh sáng xanh lét hắt soi lên các dòng thạch nhũ kỳ quái đủ hình thù.

Tít trong cùng, một trăm ngọn đèn leo lét án theo đồ bát quái càn khôn chẳng biết thấp từ đời nào coi ảo rợn như những ngọn đèn ma. Và dưới vùng sáng đèn xanh vật vờ, là một vùng ánh sáng chói loà, cặp quái cùng dụi mắt, trừng nhìn, đầy vẻ đảo điên và dòm kỹ, vùng ánh sáng vàng là những đồng ngôn ngang chông chát vàng thoi, chập chờn, chói lọi hoa cả mắt. Dòm kỹ lại, chẳng thấy đâu nữa.

- Vàng... vàng thoi...

- Vàng... Ô, vàng diệp...

Cả hai chen nhau nhảy ừa xuống. Bất thần nghe tiếng quát lạnh lạnh:

- Hai người kia! Nhập hang khẩu chú đâu? Đọc mau không ta chém...é ém!

Tiếng thét gai sắc như dao nạo nữa, cặp quái đứng khựng lại, đưa mắt dòm, tưởng sực thấy sát vách hang cùng, ngay dưới hàng đèn xanh mét có một cái ngai son đỏ chói, trên ngai có một cô gái mặc áo tía, hài thêu, trước mặt có kê một chiếc bàn độc thấp, trên bàn gác ngang thanh gươm gỗ sơn đỏ bên những đồ chói lọi giống đồ thờ. Dưới đèn, khuôn mặt cô gái áo tía lồ lộ đẹp mê hồn, hai con mắt phượng long lạnh cực kỳ linh hoạt.

- Chém... é... ém!

Mắt vọt long sọc, cô gái áo tía thò tay vớ lấy thanh gươm gỗ, đứng phắt dậy. Cách hơn 20 bước Hắc Ảnh Huyết Ảnh còn đang lấy làm lạ đưa mắt cho nhau,

bỗng thấy loáng cái, cô gái áo tía đã đứng trước mắt, chém xả xuống một đường lẹ như chớp loé. Cặp quái nhân đứng xa nhau năm bảy bộ, lạ thay cùng thấy gươm lia vụt, giật mình. Huyết Ảnh, Hắc Ảnh tung khí giới đỡ. Chát chát! Khí giới đứt lìa, cả hai lật đật nhảy lùi 2 phía loáng cái, cô gái áo tía đã phạt gươm “véo véo”. Hắc Ảnh bị hớt phẳng mảng tóc, Huyết Ảnh mất nửa vạt áo. Cặp quái vừa lặn mình ra hai góc, lại bị liếm mất mảng vai đau thấu xương. Cả hai chìa súng nhà hai phát trúng cô gái xuyên qua ngực chưa kịp bắn thêm, súng đã bị chém đứt đôi, kiếm soẹt ngón tay, máu rỏ tong tong. Áo tía chập chờn kiếm khí phạt lia, tình thế mười phần nguy ngập.

Bà lão kỳ dị lúc đó đứng khom người ngoài cửa đảo mắt điện nhìn vào, ánh mắt rực vàng như bốc cháy.

- À, ngại son, gái áo tía, nữ thần canh gác kho tàng nước Nam! Chó thui huyết heo hai đứa chết đến nơi rồi! Hi hi! Hoa lai thần ám, dùng cả súng ống bắn quỷ thần! Phù Thủy Thần Thư! Kho tàng Tôn Thất Thuyết!

Như con thú rình mồi, vừa thấy gái áo tía lướt ra chém cặp yêu quái, bà lão rún mình, nhảy vọt một cái xa mấy trượng, đứng sát bàn độc.

Ngay lúc đó, Hắc Huyết bị gươm gỗ chém thương, thất kinh hụp đầu, quăng mình ra cửa đá. Phụt! Chát! Gót giầy bị kiếm phang, phạt lìa mảng đá bắn vèo, cặp quái co chân bắn ra lặn tòm xuống vực.

Trong hang, bà lão vừa thò tay chụp pho sách bỗng giật thót, sực thấy cô gái áo tía ngồi trên ngại mắt long sọc, thanh gươm gỗ gác ngang pho sách. Mím môi, vừa giật pho sách, bỗng mắt loá ánh kiếm liếc sang, lại thấy bóng gái tía xích tới, chém véo xuống cánh tay. Lẹ như cắt, bà lão rút tay, cầm pho sách văng vút người ra xa, thò tay kia lật soạt soạt coi. Chỉ là tập giấy trắng, không một chữ nhỏ.

- Trời ơi! Trời ghét gì ta lại cho thành “Vô tự thần thư”! Uống bao công lặn lội cả đời người! Cầu trệ!

Vừa ngựa mặt hét, áo tía lướt tới, bà lão ném đại pho sách vào gái tía vọt chạy ra. Nhưng kiếm nháng chặn lối, bà lão cả kinh, vội cắn lưỡi độc chú, phun phì một

cái. Chùng sợ uế áo tía, kiếm nháng vệt sang bên, bà lão thừa cơ lao vụt ra cửa hang còn nghe rõ tiếng hét lạnh sau lưng, đá vụn bắn rào rào.

Ầm! Cửa đá bỗng sụp đổ, trần ụp từng tảng lấp kín cửa hang.

Tít ngoài “Vụng chết”, trời vừa ngớt mưa.

Ánh trăng đã ngả non Tây, rải ánh vàng bệch xuống dòng sông Hắc, sương lam khí đá bốc mờ xoá chìm vụng dữ.

Dòng sông khuya ngăn ngắt, một đàn vạc đi ăn đêm vừa sà xuống, bỗng kêu quang quác, bay xé lên kinh hoàng.

Bồng bênh trên vụng có hai cái xác đàn bà, không xiêm y bị nước xoáy đứng lên như nát trắng vàng.

Bí mật lại trùm khắp miền sông Hắc.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 2: Thảm Sát Lê Gia Trang

Biên thủy Tàu - Việt.

Chiều đỏ cuối hạ. Quả lửa đáp gần rặng núi Tây. Vẳng gió. Khí đá hun oi nồng. Mấy dãy rừng già quanh quẽ hoang sơ, thỉnh thoảng vài tiếng gà chiều vọng từ dưới thung lên đèo eo óc buồn tênh.

Bỗng từ bên phía đất Tàu có tiếng vó ngựa khua lốc cóc xao động núi rừng, nhịp kêu triền miên đơn điệu chuyển về vùng đất biên. Chim bay xào xạc, tiếng vó câu chọt sang nước phóng, rập dừng lại trên lưng đèo sát giới tuyến thảo dã.

Hiện rõ một đoàn nhân mã lỗ nhổ ngót trăm người sừng ống tua tua. Hầu hết, mặc quặm áo ka ki vàng hoe, còn một số ít mặc quân phục xám thép, nhác trông qua cũng đoán ngay được là đám quân gia của vị tướng quân phiệt Tàu đương thời.

Toán binh dàn nhang đèo, viên quan võ chỉ huy đứng trước hàng quân, bên cõ ngựa có cắm một cây cờ cao gần hai thước, trên ngọn phất phơ một lá hiệu kỳ sắc sỡ, động khép nếp, thấp thoáng ẩn hiện hàng chữ “Trần” nét Hán tự rất sắc. Cả đám lính phò một chàng trai Việt trạc hai ba, hai tư tuổi mặc quần áo lối Công tử, tiểu vương sơn cước, hình dong tướng tá khác thường dáng dấp thư sinh tầm thước, có mấy người lực lưỡng cũng y phục miền núi đứng sát sau lưng, cạnh mình còn một người Tàu trạc ngũ tuần, mặc áo xường xám lê thê.

Nhân mã đều dầm mồ hôi, cát bụi viễn hành. Chàng trai Việt rút khăn lau mặt, trở xuống thung lũng nơi có phân mao mọc đầy chạy suốt sơn lâm nửa ngả về phía Bắc, nửa ngả về phương Nam, kẻ thành một đường giới tuyến thiên nhiên chia hai lãnh địa Việt - Tàu.

- Đất Cao Bằng kia rồi ! Mời vắng nước hơn năm cảnh thổ đã khác xưa. Yên

tĩnh quá !

Người khách già mặc áo xường xám cùng một người Việt trung niên lực lưỡng đánh ngựa lên sát chàng trai, rút ống nhôm quét, giây khắc người Việt thì thầm:

- Quái lạ, sao chưa thấy bọn lão Quân Đô lên đón?

Chàng trai quay lại, cúi đầu chào người khách, từ tốn:

- Tới đất nhà rồi ! Cám ơn Đốc Bàn mất công lặn lội vất vả đưa mấy cung đường. Giờ tiên sinh có thể cho quân lính quay ngựa về nội địa được rồi.

Viên Đốc Bàn già có dáng tần ngần lưu luyến chiếu viễn kính xét khắp vùng biên, chợt bảo:

- Miền này giặc cướp như ong, ẩn hiện bất thường. Thổ phi Tàu thấy cờ hiệu Tổng Đốc Đại Nhân chắc không dám phạm tới, chỉ sợ bọn giặc bên Việt Nam làm bậy, xảy ra chuyện chi Đại Nhân trách phạt bọn “ngộ” chẳng an tâm ! Nếu ngại trời sắp tối xin Công tử cứ để bọn “ngộ” hộ tống vào tận nội địa Việt Nam.

Chàng trai mỉm cười:

- Vùng biên này, phụ thân tôi trấn giữ đã lâu! Đốc Bàn đừng ngại ! Sớm muộn sẽ có người ra đón. Tiên sinh cùng quân lính đi cả ngày, nên quay lại không tối mất !

Dứt lời chàng trai toan giục ngựa về phía đoàn lính hộ tống, ngó ý cám ơn chợt thấy viên quan chỉ huy tiến lên, trở sang đất Việt, giọng kính cẩn:

Im lìm như chết, chắc có gì bên đó! À! Công tử kìa, có đàn chim bay loạn như...

Viên quan võ chợt ngưng bật, theo ngón tay trỏ, tận nẻo Đông Bắc chếch xa xa chim ngàn liền mấy bầy bay xé lên không trung tứ tán, rồi gà rừng kêu quang quác vùng biên cảnh đang im vắng bỗng xuất hiện một đoàn người ngựa hơn trăm bóng nối đuôi nhau thả kiệu bầm tiến về phía Tây, thoáng đã mất dạng.

Mấy phút sau, đoàn người ngựa đã hiện ra xế dưới chân dãy đồi ngang thung biên, trong ống viễn kính, cả bọn mặc lối thổ dân, quan binh lẫn lộn, giữa đoàn còn thêm đến 20 con ngựa thổ từng bó chi lớn trên lưng. Vừa nhô ra, thành lĩnh đoàn người ngựa chạy giạt khỏi chân núi, xé thành hai, lộn phắt lại thu hình cung dương, cử thế tể nước đại như diên.

Ngay lúc đó, súng nổ ã ðùng ñạn xé không khí, mấy toán nhâ n mỗ từ mấy phía vọt ra, bắn loạn, ñông ñến mấy trăm tên, toàn ñội mũ rộng vành. Ðoàn người bị phục kích vừa chạy vừa cầm cự, một cánh chừng 30 tên cuốn bầy ngựa thồ tể vòng qua thung biên, bất ngờ lại bị một toán phục nữa chặn ñường bắn vãi. Nháy mắt, ñoàn người bị phục ñã tan tành, chết khá nhiều, chạy tứ tán, mấy cánh quân phục từ các ngả kéo lại, cuốn tất cả ngựa thồ, ngựa chiến, súng ống tù binh, phóng ngựa qua thung biên, về ñất Tàu.

Đứng trên đèo, viên quan chỉ huy vừa toan truyền vệ binh bố trí, nhưng lão Đốc Bàn đã quát trầm:

- Lộ mục tiêu rồi! Bỏ trận bị vây đánh chết ngay! Cứ dàn ra, đứng dưới cờ hiệu! Chắc đám thổ phi bên này đó thôi!

Rất nhanh, đoàn vệ binh lập tức dàn ngang, một viên đội trưởng lấy ra một lá hiệu kỳ lớn mắc vào cán dài, trương rộng đèo cao, ngay trước đầu bọn chàng trai Việt.

Quả nhiên dưới thung bọng thổ Phi đã thấy bóng người ngựa trên đồi. Viên tướng vạm vỡ múa “pạc hoọc” hô lên một tiếng, cả cánh quân lập tức giạt chệch gong kìm, kẹp lấy chân đồi, viên tướng thổ phi vừa định khai pháo, chợt thấy bóng cờ trên cao, liền rút ống nhòm coi, ngựa đen bước một, hai bên tả hữu có 5, 6 tên đầu mục dữ tợn.

- Hầy à! Bọn nào trên kia sao lắm cờ quạt thế? Chúng mày có đứa nào biết chữ, đọc coi!

Một tên đông cao, đồ ống nhòm chiếu khắp lượt nghiêng ngó mãi ngọn cờ lớn.

Chợt một cơn gió chiều thổi lộng lừng đèo, lá cờ mở rộng trên nền vóc màu hiện rõ mấy chữ Hán trần kim tuyến lấp lánh dưới nắng chiều: Lưỡng Quảng Tổng Đốc Đại Tướng Trần...

Tên đầu mục quay phắt sang, trao ống nhòm cho chủ tướng...

- Đại vương! Cờ hiệu Tổng đốc Lưỡng Quảng...

Vừa nghe đến đó, viên tướng thổ phỉ giật phắt ống nhòm chiếu lia lịa, nói ồn ồn:

- Hầy à! Tổng Đốc! Chà chà, quan lớn Đại tướng ở tận thành Quảng Đông ra đất ăn cướp này làm gì cả? Lạ thật! Lạ thật! Mà sao chỉ có một dúm lính ốm? Đánh chết ngay!

- Đại vương! Có khi đại binh còn đi sau! Hay người nhà Tổng Đốc? Kia! Đại vương có thấy người đứng dưới ngọn cờ không?

Tướng thổ phỉ ngăm ngúa giây lát đoạn giục lên, nói lớn:

- Binh nào trên đó? Sao có cờ quan lớn Đại tướng?

Lão Đốc Bàn tiến ra sát ghềnh đá, chiếu viễn kính nhận ngay được dáng Ma Thiên Trụ, một viên tướng thổ phỉ khét danh hung thần biên giới còn dữ hơn cả Lâm Đại vương miệt giáp Lào Kay, chuyên chơi tai người, Trụ thích nhất môi đàn bà, thường chọn đủ loại xẻo ướp bày trong phòng, lục lâm cường khấu phải kinh oai, gọi Ma Vương, dân mấy dãy biên thủy thường gọi biệt danh “Trụ vương hiểu sát”. Quan binh Tây, Tàu không sao đánh dẹp nổi, Trụ Vương có nhiều tay súng thiện chiến, tài võ lại cao, có thể độc hành lấy đầu người như bòn.

Vừa nhác bóng tướng thổ phỉ dữ tợn, lão Đốc Bàn đã rúng tim, cổ trắn tỉnh quát vọng xuống:

- Trụ vương! Lâu nay mạnh giỏi chứ? Bản chức có lời chào! Vừa đánh được món hàng lớn à?

Tướng thổ phì cười lớn:

- À! Đốc Bàn Xường! Vết đạn năm nào lành chưa? Đem lính đi bắt cướp đó ư? Sao lại dựng cờ Tổng Đốc?

Đốc Bàn Xường nghiêm mặt:

- Bản chức hộ tống công tử cháu quan Đại tướng Trần sang Nam! Công tử về nước có chút việc. Xếch xáng một mực đánh cháu ngài sao?

Tướng thổ phì xua tay cười ha hả:

- Hầy à! Cháu quan Đại tướng? Tưởng bọn lính nào! Không muốn gây sự với Tổng Đốc Lường Quảng! Xưa Tổng Đốc suýt chém đầu rồi lại tha ngộ mà! Thôi chào Đốc Bàn.

Viên tướng thổ phì hưng phấn múa “pạc học” hô lớn. Cả cánh quân xạ phang phóng chếch về phía Tây Bắc như giông, thoáng đã mất hút nẻo biên thủy.

Đốc Bàn cùng đồng bọn thở phào. Chàng trai Việt ngẩng nhìn trời chiều nắng xế, chột bảo Đốc Bàn:

- Yên rồi! Giờ tiên sinh có thể quay về! Bọn tôi vượt biên được rồi!

Viên Đốc Bàn không chịu, truyền binh hộ tống chàng trai xuống đèo, vượt biên địa phân mao, vào sâu nội địa hơn dặm, mới lộn về Tàu.

Chàng trai cùng 6, 7 tòng nhân mài miết ra roi, xuyên rừng vượt núi, đi qua những vùng biên cảnh hoang sơ, tới lúc mặt trời lặn hẳn, mới hạ nước phóng, thả kiệu bầm tiến vào một miền đồi núi điệp trùng thiên hiểm, tí xa xa thỉnh thoảng có ánh lửa thổ dân le lói lưng đèo.

Núi Gầm! Mấy dãy sơn lâm bất tận vắt dọc suốt từ vùng Tam Đảo lên tới biên khu Bắc Xế, nằm giữa Cao Bằng, Hà Giang con sông Gầm uốn khúc xuyên sơn, đổ nước nguồn Tàu xuống tới sông Lô, cắt ngang đầu núi Bắc Thượng, ngọn Phi Mã Yên Sơn (Pi-a-ya) ngời mây, nhòem khắc miền sơn kỳ thủy tú, lãnh địa cao thâm của

các sắc dân Thổ, Mán, Nhắng, Mèo v.v...

Đi tới lúc trăng thượng tuần xế Mã Yên Sơn, cả bọn đến vùng Nước Hai, nơi nổi tiếng có giống ngựa hay nhất Đông Dương.

Người đàn ông Việt trung niên dẫn đường, bồng bảo chàng trai:

- Lạ thật! Vẫn không thấy bọn Quân Đô! Lúc đi đón cậu Ba, cụ lớn nhà có dặn sẽ cho lão Quân lên biên đón, nếu cần, sẽ cắm trại chờ, sao vẫn chẳng thấy?

Chàng trai hơi nhú mào, dáo lo âu:

- Hay có chuyện chi... ngăn trở? Này, chú Lực! Sao tôi thấy trong mình khắc khoải lạ! Như...

Người đàn ông trung niên vùng giơ tay làm hiệu, cùng giạt vào chân núi.

Rập! Có tiếng vó câu khua đường đá dăm, rồi một bóng ngựa từ quên núi chạy vụt ra, mang trên lưng một người gục ôm cổ ngựa.

Năm Lực nhận ra dáng quen quen, bật kêu giật giọng:

- Kìa! Ai như lão Quân?

Con ngựa vừa tới ngang chỗ cả bọn nấp, kỵ sĩ có ngóc đầu lên, dướn trắn, thoảng bộ râu năm chòm đầm máu. Vút! Vút! Liền hai mũi tên từ phía sau bay theo, cắm phập vào lưng kỵ sĩ già. Theo đường tên, một tốp 5, 6 bọn nhân mã xốc tới, tên đi đầu còn múa cây cung.

Nhanh như cắt, Năm Lực thò tay lên vành khăn, phóng vút liền mấy mũi dao lá lan.

Bất ngờ, cả mấy tên đuổi theo ngã nhào, có tên chân mắc bàn đạp, bị ngựa kéo bừa nát như bùi dẽ.

Năm Lực vọt ra, rượt theo con ngựa chạy trước, níu tay cương, đỡ luôn kỵ sĩ xuống.

- Trời! Lão Quân! Sao thế này?

Chàng trai vừa giục ngựa lại, ôm lấy nạn nhân. Kỵ sĩ trạc 50, quắc thước, mình đầy thương tích, mở mắt ra, thất thần, lắp bắp:

- Kìa! Cậu! Lão đi đón... bị phục binh... Chết sạch... Mới ra khỏi gia trang một giờ ngựa... Năm Lực đưa cậu ba... về mau... Hình như nhà... có biến... Cụ... cụ...

Ông già nhăn nhó, máu đầm đìa, chàng trai rung giọng:

- Sao? Lão? Biến sao? Ai?

- Nó... trời... nó là...

- Ai... bọn nào?

- Về mau... đường khác...

- Nó là...

Nhưng kiệt lực, lạc hần giọng, ông già nhìn mọi người, nghẹn sang bên, đôi mắt mở trừng trừng.

Chết rồi.

Năm Lực rút phắt mũi tên sau lưng ông già, soi ánh trăng bẻ rắc. Cả bọn mím môi, cúi đầu.

Chàng trai xúc động, nhìn lão người nhà thân tín.

Năm Lực vùng bảo:

- Buộc ông quản cho chặt! Thổ Mã Yên Sơn chỗ này nghịch lắm, phải phò công tử đi mau!

Năm Lực lục soát mấy xác chết, toàn lạ mặt.

Nửa phút sau, cả bọn lại lên đường, mang cả xác lão quân.

Xuyên sơn, bắt vào ngả khác, đi tới cuối canh hai đã đến một vùng rải rác bản dân, trong đêm có tiếng nước xô ghềnh.

- Sông Gầm! Sắp đến gia trang sao vắng lặng thế này?

Năm Lực gò cương bên giòng, đưa mắt nhìn bốn phía.

Trăng tà xế núi Tây. Gió lộng, sương chăng một vùng sơn thủy, tí xa giữa khu đồi chập chùng, rải rác bóng sàn thổ dân, đột nhô lên mấy mái nhà ngói nhấp nhô ẩn hiện giữa lá cây um tùm đầm ánh trăng khuya.

Im đến rợn người. Chàng trai hỏi Năm Lực:

- Phụ thân ta đang trấn nhậm Cao Bằng sao không gọi ta về dinh thành, lại dặn gặp tại trang trại? Lạ quá!

Bỗng từ phía nguồn sông Gầm liên mấy trái hoả pháo vọt lên trời.

Rồi tiếng súng thi nhau nổ đi đệt liên hồi, vang động cả miền sông núi.

Cả bọn biến sắc, Năm Lực vùng cất tiếng:

- Nêo gia trang! Có chuyện gì rồi! Ăn mau! Các chú hộ vệ công tử, để tôi về trước coi sao!

Mấy tòng nhân – người Tàu – chắc tay chân thân tín của Tổng Đốc Lương Quảng – cùng “dạ”, một người gầy rong, suốt cuộc hành trình không nói nửa lời, bỗng đánh ngựa lên sát Năm Lực, trầm giọng bảo:

- Chắc có dạ chiến. Ông bạn Nam thuộc địa hình, nên ở bên công tử, phòng bất trắc, còn dẫn đi ẩn nấp. Để ngu mờ tới coi!

Năm Lực nhìn lại, nhận ra người đó là viên giáo đầu trong soái dinh Trần Tế Đường, lính tráng quen gọi là “Phàn giáo đầu”, thấy đều nể sợ. Lại nghe, người này nói tiếng ta khá sõi, Năm Lực không khỏi ngạc nhiên, người Tàu gầy đã cười khò

giọng:

- Ông bạn Nam chớ ngại. Ngủ mỗi từng sang Đông Dương mấy lần, cũng hay vào chỗ đánh nhau. Bọn lục lâm từng gọi “Đại vương Phàn” mà! Một tay súng nổ cứ được trăm quân!

Miệng nói, tay múa tíu cặp tiểu liên, lại vỗ vào hông ngựa:

- Còn cái này nữa! Ông bạn cứ yên lòng!

Năm Lực chẳng thấy vật chi, cũng vội bảo:

- Vậy cả hai cùng đi thám tốt hơn! Còn các chú cứ cùng cậu ba đợi đó.

Mấy người Tàu vội đưa chàng trai xuống ẩn vào lùm cây rậm.

Năm Lực, Phàn giáo đầu giục ngựa dọc sông Gầm, chạy ngược về phía súng nổ.

Hoả pháo cầu cứu vẫn liên tiếp bay lên trời. Đạn bay chát chúa, liên thanh thỉnh thoảng lại có tiếng nổ lớn vang động khắp miền.

Chừng nửa giờ sau, bỗng thấy Năm Lực cùng Phàn giáo đầu tể ngựa lại, vai áo rách bươm vì đạn xé.

- Công tử! Công tử đâu? Mau theo tôi lánh nạn! Nguy lắm rồi! Bọn giặc nào đánh gia trang, đông lắm sắp vỡ rồi!

Chàng trai tuần tú nhảy ngựa ra, nắm lấy vai Năm Lực:

- Sao? Chú bảo sao? Bọn nào lại đến phá ấp trại? Bọn nào? Trời! Mau đưa tôi về!

Dứt lời giục ngựa toan phi, Năm Lực níu tay cương, sợ hãi:

- Cậu ba! Chớ liều mất mạng! Bọn nào không biết, nhưng – hình như nó cửa tử đánh vào! Hoả lực nó mạnh lắm, trong có non trăm tay súng, yếu lắm rồi! Cậu ba

không quen trận mạc xông pha, chớ liều!

Chàng thư sinh giết cương, nhìn về phía súng nổ, khói lửa bùng cháy ngạt, ánh rực vòm trời.

- Nó đốt trang – Cả nhà chắc về đó – Có việc gấp, phụ thân tôi mới gọi... Trời! Không khéo nguy mất! Cả nhà tôi... Sao gặp được bây giờ!

Buông lời, chàng thư sinh phóng thốc xuống đồi, chạy bay về phía gia trang. Bọn Năm Lực cả kinh vội phi theo bèn gót.

Tiếng súng vẫn nổ dồn, dữ nhất phía cổng tiền. Ánh lửa rực trời, gia trang bốc cháy, quân giặc tay hồng đuốc tay súng, vừa phi ngang dọc vừa bắn, nhiều tên nhảy ào lên tường. Tiếng súng chống cự yếu dần, từ phía quân giặc, một toán quân giúp kệp phò một lão râu thưa, mặt mày hung tợn, tay cầm lá cờ đen phất lia, hét:

- Nhào vào đánh cận chiến! Bây đâu! Kích tiền chặn hậu! Chớ để nó chạy thoát!

Cờ hiệu bay tung, bọn Năm Lực phò chàng trai lao vào phía hậu trang, vừa tới hồi Bắc, thấy một đội quân giặc cầm hồng đuốc ào tới, vừa nhác thấy, Lực vùng kêu khê:

- Trời! Giặc Cờ Đen! Cờ Đen Pi-A-Uác!

Đẹt! Đẹt! Bọn Lực hạ được mấy tên, phóng bừa vào cổng hậu. Quân giặc ào rượt theo.

Đang cơn nguy cấp, bỗng từ phía Bắc kéo tới một cánh quân nam nữ kỵ binh lỗ nhỏ, cầm đầu là một thiếu phụ trẻ tuổi, đẹp lãng tình đến siêu lòng người dưới bóng cờ hiệu màu xanh. Vừa tới, lập tức quân cờ xanh tẻ làm hai, nửa đánh cản quân đen, nửa kéo rút vào cổng hậu. Nhờ thế bọn Năm Lực mới vượt vào trong được. Nhưng vào đến nơi chỉ còn vài bọn gia đình, lính đông cầm cự mạn tiền, đang lui dần. Bọn Lực chạy qua vườn hậu, vọt ra hoa viên bên hồi, thấy xác chết ngổn ngang ngay hòn giả sơn.

Một chàng trai mặc quần áo ka-ki nằm gục, tay còn cầm súng. Chàng tuổi trẻ tuần tú nhảy xuống, lật mặt, kêu thống thiết:

- Trời! Anh Cả! Anh Thái Hùng!

Vừa kêu vừa sờ quanh, rất lạ là người bất hạnh cố bị đứt gần lìa, vết cứa nhám lấm tẩm như dính ngân nhũ, mấy xác gần đấy cũng vậy. Chỉ vài kẻ có vết đạn.

Bọn Lực vội vực Thái Hùng, giục chàng trai rời hoa viên. Mặt tiền lửa rực, lỗ nhố quân giặc.

Chàng trai dắt ngựa, chạy băng vào thềm, đạn réo tróc đầu. Gia trang đang ngột cháy. Nơi nhà chính, cảnh tượng đổ vỡ kinh hồn, xác chết rải rác, không còn một bóng sinh vật.

- Phụ thân! Mẫu thân! Trời! Cả nhà đâu rồi?

Chàng trai chạy vô mấy phòng vắng ngắt, vọt lên lầu. Máu chảy đầm cầu thang.

Mấy xác gái hầu nằm vật, trong buồng, mẹ chàng nằm chết trên giường, cần cổ gần lìa, khuôn mặt đẹp lão còn in đậm nét thê lương khó tả, máu chảy vũng trên nệm trắng.

- Trời! Mẹ!

- Phụ thân! Trời ơi!

Chàng trai nhào tới, ôm lấy xác mẹ, từ 2 mép bà, bỗng ứa ra 2 giòng máu.

Quá xúc động, chàng trai vùi mặt vào mặt mẹ, bỗng xác bà, chạy sang buồng bên. Lại cảnh gớm ghê! Em gái chàng Trâm Anh, nằm chết trên giường, thân thể loã lồ, xiêm y rách nhàu, vung vãi, khuôn mặt xinh đẹp còn khắc hẳn nét kinh hoàng, hai mắt trợn trừng, thân dưới nhầy nhựa di tích bị hãm hiếp, nhũ hoa nát như chó gặm.

Tất cả vùng ôm mặt, Năm Lực lẹ tay giật vội màn “tuyn” phủ lên mình cô gái xấu số. Chàng trai thét như điên.

Súng nổ quân hô gần kề, phèn giáo dẫn quân ra, kêu giật:

- Rời khỏi đây mau! Giặc đã kéo vào!

Chàng trai gạt lệ, ôm xác mẹ, bọn Lực bỗng xác Trâm Anh, chạy xuống dưới, gọi tìm vẫn không thấy ai nữa.

- Còn phụ thân tôi! Anh Hai Kiệt, Nhụy Kiều nữa!

Giặc Đen ồa vào sân trước bắn nhầu. Tù và rúc vang động. Bọn Năm Lực đành cấp tốc bỏ thể xác lên lưng ngựa, giục chàng trai bỏ chạy theo lối hậu. Cả bọn vừa dắt ngựa băng chéo qua khu sau nhà bỗng giật mình, thấy một bóng áo sa khăn xếp nghỉ trên ghế đá. Chạy lại coi thì ra chính viên tuần phủ Cao Bằng, chết trong thế ngồi chơi, cổ cũng gần lìa.

- Phụ thân!

Lòng đau gia biến, không kịp khóc, chàng con trai tuần phủ vội thờ xác cha, cùng đám người nhà thân tín, hấp tấp thoát ra ngả cổng trước, vừa vịn giặc Cờ Đen ập vào mặt cổng tiền, nàng nữ tặc lăng tình kéo nữ binh vào ngả cổng hậu.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 3: Nàng Giặc Cái Lăng Tình Trên Phi Mã Yên Sơn

Từ phía cổng tời cổng cách nhau vườn cây rộng. Cổng này chắn ngang một con lạch chạy gần tường Nam, ăn thông ra một cái hồ nước có ngòi sinh phần giữa hồ. Ánh hỏa soi loang lổ. Nước cạn, bọn Lực theo con lạch thoát ra. Ngoài cổng nàng nữ tặc dẫn quân bắn nhầu, đoạt tường chiếm dãy nhà chính.

Mặt ngoài, lão râu thưa quát lớn:

- Á cô em Mã Yên ! Sao tới đây gây sự? Theo phò lão quan hử?

Nữ tặc cười khanh khách:

- Cờ đen yên trí, bản cô nương chỉ tới kiểm lang quân! Được tin chàng mới tẩu về, ta vội tới, biết điều chớ chạm đền hạo lang quân. Còn lão giặc đen, sao tới đây phá đám?

- Lão gia thề phá nhà họ Lê thành bình địa, giết toàn gia, cô nàng nên đi kiểm chồng hưởng khác.

- Chó già! Tiếc có bắt được mi. Chỉ bán cho chó gặm! Muốn nổ cứ nổ chó nhiều lời !

Hai bên bắn nhầu. Nàng giặc Khách cướp đường, phóng vào chính sảnh, sục sạo.

Ngoài kia bọn chàng trai đã kịp thời chạy ra sát cổng nước.

Công khép, xích đã tháo từ lúc nào. Cả bọn mừng dắt ngay nhựa xuống. Chẳng ngờ, ngay lúc đó một căn nhà lầu bị lửa hun nung đổ rầm, nàng nữ tặc Phi Mã vọt vào sục sạo, không thấy người, ra luôn sau nhà. Đúng lúc một gái giặc loáng thoáng

trông người lố nhố cuối lạch vùng hồ lớn:

- Đại cô nương! Coi kia ... Cuối vườn ...

Tuyệt Tình Nương đảo mắt thau, quát:

- Bắt cả lấy! Vây mau ! Kê đạn!

Nữ tặc bay thốc lên lưng ngựa, “bóp” tay bắn một trái hỏa pháo rớt trúng cổng nước sáng vỡ.

Bọn Lê Thái Dũng thất kinh, chưa kịp nổ súng đã nghe đạn réo “chiu chiu” tróc đầu quanh người ngựa rất "khéo".

Lại thêm tiếng đạn từ ngã trước bay tới, rõ ràng có cả quân trùm mặt đảo vòng lại. Tình thế hiểm nghèo, Phàn quát chìm:

- Nó kê đạn vây cốt bắt sống, cứ thoát mau, “Ngộ” còn có cái này!

Soạt ! Cựu tướng Thổ Phỉ rút bên ngựa ra một khẩu “moọc chiê” nhỏ tựa thành cổng, kẹp súng vào đầu gối.

Rất nhanh một gã Tàu mở luôn bao đạn, lôi thả vào miệng súng.

Cạch đùng ! cạch đùng ! Đạn nổ nhịp nhàng, chần cánh cung mấy mặt, đều như giã giò. Người ngựa tung nhào, bụi cát bay mù, bọn giặc cả kinh xé tìm chỗ núp.

Bọn Thái Dũng thừa cơ ra khỏi cổng nước. Phàn vọt theo, tung luôn mấy trái hỏa mù, cả bọn rạp mình, thồ xác ngang ngựa tể như gió về ngã sông Gầm.

Lòng đau như cắt, chàng thư sinh họ Lê ngoái cổ lại nhìn cảnh gia trang yêu dấu, chỉ thấy một vùng lửa cháy, đạn réo, khói hỏa mù che cả khu hậu trại, ẩn hiện nhiều bóng giặc đuối theo. Đánh rạp mình ôm xác em gái, mặc ngựa phi bừa, bên tai thoảng nghe tiếng bọn Lực, Phàn gọi luôn miệng.

Đạn réo “chiu chiu” tróc đầu, chợt nghe tiếng Năm Lực bật kêu gần đây, vừa ngóc đầu lên, bỗng thấy nhói bả vai, nóng ran. Sức tới sông Gầm, trăng tà le lói,

nước réo xô ghềnh cỏ cây rậm rạp, tối sầm. Lố nhố mấy phía bóng giặc rượt theo bản vãi. Chàng trai ôm vai, vừa định ngoắc tay trái bỗng có tiếng roi quất vào hông ngựa, tiếp liền tiếng người quát khê:

- Phía đó có tụi trùm mặt! Công tử rập mau!

Ngựa phi đại dưới hàng cây loang lổ, cứ thế men ngược bờ sông Gầm, chạy như điên. Chừng mấy dặm, vẫn thấy giặc đuổi theo, chẳng rõ đám nào. Ngó quanh mình chỉ còn hai bóng, chàng trai họ Lê càng hoảng, hoa cả mắt, cứ thế phóng nhâu.

Mấy phút sau, ngựa vọt lên một ngọn đồi khá cao, thừa cây, ngoảnh lại, không thấy quân đuổi, bọn Lê đã mừng thầm, chẳng ngờ vừa tới lưng đồi trông lên, đã thấy lố nhố đầy bóng nhân mã khắc vào nền trời mờ ửng, dàn ngang khắp ngọn đồi theo hình cung khép lại, sừng sững như đá tảng.

Có tiếng cười lạnh lạnh vọng xuống:

- Chớ sợ! Bọn chó đã đi rồi! Chạy đâu cho mệt.

Bọn Lê lộn xuống, ngờ đâu lại thấy đám phía sau lù lù hiện ra. Cả mấy mặt đều bít, Thái Dũng lật đật té phăng ngựa xuống sông Gầm.

Nước xiết, đá nhô, lồi lõm, giòng lũ xô ngựa níu chân, lúc đó Thái Dũng mới định thần, coi kỹ mới hay bọn Năm Lực đã lạc đầu mất, chỉ còn Phàn giáo đầu và một chú khách nữa bên mình. Bèn liêu lĩnh quất ngựa ra giòng, nhưng nước chảy xiết cuốn lôi chân ngựa, cái xác đặt bờ lưng ngựa chỉ chực lặn nhào xuống nước, Phàn phải đánh ngựa lại kèm bên, khê hỏi:

- Nước chảy như thác, sông có đá ngầm, ngựa thường khó qua, sức công tử liệu đeo xác vượt nổi không?

Thái Dũng lắc đầu, trông lên đã thấy bọn giặc lố nhố, đen kịt bờ sông, líu lo tiếng gáo Tầu, Thố như chim. Đạn vãi đầu ngựa lồm bồm, tiến thoái lưỡng nan, Thái Dũng hốt hoảng giục ngựa lợi đại nhưng con ngựa chừng như không thạo nước, cứ

hất cổ lên hú vang. Còn đang luống cuống, bỗng nghe véo một sợi thòng lọng bay xuống thắt nghiêng ngay cổ ngựa Thái Dũng.

Phàn rút dao toan chém thường chọt liền mấy bóng nữ binh vọt xuống sông, Phàn định nã súng, nhào xuống nước trốn, nhưng nghĩ không nỡ bỏ Thái Dũng đành thúc thủ, ngồi yên.

- Hay lắm! Tước khí giới, trói hai đứa! Chính thằng nã súng cối đó!

Tuyệt Tình Nương Hàn Tố Liễu hiện ra tay cầm dây thòng lọng kéo riết ngựa Thái Dũng vào bờ. Chàng trai ôm xác em gái, quát lớn:

- Giặc cái! Thù oán chi lại đuổi bắt ta? Buông ra!

Thoắt cái, nữ tặc đã kéo người ngựa lên bờ, ngó chàng trai Việt chòng chọc, vùng cười khanh khách:

- Chà! Lời đồn không sai! Trai Nam mỹ mạo, trai họ Lê Cao Bằng quả trại Phan An! Thôi mời công tử theo thiếp về núi!

Phàn cùng chú khách đồng hành bị trói chặt, điệu lên, Thái Dũng ngó nữ tặc, dưới trăng tà, coi lẳng đẹp lạ lùng, môi chúm chím, mắt long lanh tình tứ, Dũng vốn đứng đắn, vùng mắng:

- Giặc cái! Nam nữ tị hiềm, bắt đàn ông làm chi? Không sợ thiên hạ chê cười sao?

Nữ tặc cùng đám thủ hạ phá lên cười ngặt nghẽo, nàng ta ngắm nghía chàng như con thú xem mồi.

- Trai Nam thenh ngấn, sợ thiên hạ chó đẻ cười?

Cả lũ phá cười, ngắm nghía trầm trồ, líu la líu lo toàn tiếng Quan Hoả lẫn giọng Thổ Quảng Tây.

Lòng dạ đang đau gia biến, lại gặp cảnh trở trêu; Thái Dũng giận căm nhưng

biết mình chỉ là kẻ thư sinh trói gà không chặt, đành làm thỉnh thoảng mặt đi. Nữ tặc ném thưởng một ả đầu mục, quất véo vào ngựa Lê, con vật lồng lên, nữ tặc kèm một bên, cả mấy cánh hợp lại phò nữ soái tặc cùng “công tử” chạy như gió cuốn về phương Bắc.

Khỏi vùng Nước Hai, bọn giặc hạ xuống kiệu nhỏ, Thái Dũng nhìn trắng lụn từ lâu, bốn phía tối mờ bọn giặc đang xuyên sơn, đi vào một miền rừng núi chập chùng, thâm u đầy khe thác, nhìn phía nào cũng thấy bóng núi dựng thành vách ngang, quanh quẽ hoang vu khác thường.

Chợt bọn giặc dừng lại, rồi bịt mắt ít nhân, tiếp tục đi miết. Lúc đó Thái Dũng mới để ý nhận ra bọn chúng còn bắt theo khá nhiều đàn ông, con gái nữa, điệu phía sau.

Nữ tặc Hàn Tố Liễu rút mũi xoa bịt mắt Dũng, cười bảo:

- Công tử chớ giận! Khách bứt mực thành thị phải tập quen luật lệ cường sơn!

Mùi thơm ngát thoảng hơi da đàn bà làm chàng trai khó chịu lạ lùng, từng học tiếng Quan Hoá, Quảng Đông, họ nói cũng hiểu nhưng cứ lặng thinh, đầu óc rối bời. Ngựa bước một lối suối bằng ngàn, leo núi, quanh co gập ghềnh, trong đêm lóc cóc vó câu triền miên, vắng tiếng hoẵng lạc bầy cô đơn, cứ tiến đi mãi, tới lúc gà gáy sáng mới ngừng.

Bừng mắt ra, Thái Dũng thấy mình đứng giữa một miền sơn kỳ thủy tú lạ lùng, dưới ánh bình minh, núi cao chồm chở, rừng già xanh um, rải rác có những bóng nhà sàn chênh vênh. Bọn giặc đầu mất, chỉ còn nữ tặc với chín, mười nữ binh, dưới gốc cổ thụ, Phàn giáo đầu cùng chú khách bị trói chặt chân tay, ngựa thồ xác còn đó.

Nữ tặc Hàn cười bảo:

- Tới rồi! Để thiếp đưa hai thằng kia “đi”, còn dắt công tử lên núi!

Miệng nói, tay rút súng định bắn Phàn, Thái Dũng thất kinh kêu lớn:

- Nàng... giặc! Sao lại giết oan bọn họ?

- Nó có võ, để làm gì? Núi sẵn gái hầu mà!

Nói đoạn, lấy cò luôn.

Liền hai phát sát tai Phàn, Thái Dũng động lòng kêu lớn:

- Chớ giết vợ! Muốn ta không tự sát, mau tha hẩn!

Nữ tặc quay tíu súng trên ngón trỏ, tiến lại bên Dũng, cười híp mắt:

- Công tử không lừa chứ?

Dũng ngao ngán, thở dài:

- Toàn gia bị chết thảm bất ngờ, ta còn tiếc chi thân. Chỉ hận ôm thù chưa báo nổi! Nếu tha bạn đồng hành lẽ đâu ta hai lời!

Nữ tặc ngoắc tay một cái. Lập tức bọn nữ binh chạy tới, cởi trói cho Phàn và chú khách.

- Bây đâu! Đưa công tử lên núi!

Thái Dũng trở mấy xác chết, nghẹn giọng:

- Khoan! Còn điều quan hệ nữa! Đây là thi thể cha mẹ anh em, ta muốn được thấy mồ yên!

Tuyệt Tình Nương bước lại nhìn, lấy tay lật vải màn trùm xác Trâm Anh, bật khen:

- Đẹp à! Cẩn cổ trắng, tên chó đú nào lại cửa đứt!

Bỗng nữ tặc cau mày, lăm lăm ngạc nhiên:

- Lạ dữ! Mấy vết đầu không phải dao cắt! Hình như Kiếm phong, độc chương? Chó đú giết người, chẳng lẽ Kỳ nhân có thuật thượng thừa? Bay đâu! Kiếm mấy cổ áo!

Thủ hạ dạ ran, đánh ngựa đi, loáng đã tha về mấy cỗ quan tài.

Phản cùng chú khách giúp Thái Dũng liệm xác, nhập quan tài.

Tuần phủ họ Lê có để móng tay dài, lúc Phản nắn vuốt tay chân, chợt thấy trong móng tay rớt ra một viên giấy bằng hạt ngô. Bèn lượm lấy, kín đáo trao cho Thái Dũng. Chàng hiểu ý nhét dấu luôn, để ý nhìn vết cổ người thân thấy vết nào tuy đứt gọn tựa dao chém, nhưng đều có dấu đen đen trắng trắng li ti, dưới ánh bình minh, coi lấp lánh như ngân nhũ.

Bọn giặc nữ đào huyết ngay chân đồi gần đây. Đám tang âm thầm không đèn trống, đốt hương lúc hạ huyết, chàng trai họ Lê khóc như mưa. Đoạn gặt lên bảo Phản:

- Chú về... thoát hang hổ cho mau! Báo cho “Người” rõ! Thân này cá chậu, chưa biết ngày nào...

Phản hiểu ý, thót lên ngựa, cúi chào, ái ngại, cùng đồng bọn, theo cặp nữ quân ra khỏi vùng cốc thẳm.

Tuyệt Tình Nương đưa luôn Thái Dũng lên núi cao.

Đường lên quanh co thiên hiểm, có lúc phải luồn hang, sơn tặc xách súng canh phòng cẩn mật, lát sau tới một khu nhà bằng phẳng, có nhiều nhà cửa hàng động sầm uất, toàn giặc nữ thấy Tuyệt Tình Nương tất tả rạp chào kính cẩn. Hàn Tổ Liễu đưa Thái Dũng ra một ghềnh đá, chợt nghe cồng nổi âm vang, trên cao thả xuống một cái thang mây. Cả bọn vừa nắm vào, thang đã cuốn rút lên bằng bằng. Dũng lơ lửng giữa trời, ngó thấy toàn vực thẳm muốn chóng mặt, giây lát, thang dừng, Dũng ngạc nhiên thấy mình đứng giữa một cảnh thổ đẹp lạ, hoa cỏ tốt tươi, suối khe róc rách, có nhiều mái nhà mái nhọn dưới hàng cây um tùm. Thì ra đó là một thung lũng thiên nhiên ngay trên núi cao. Mới hay đã bị đưa lên tí ngọn Phi Mã Yên chót vót.

Còn đang lo nghĩ, đã thấy gái hầu từ đâu ủa ra “phò” chàng tuổi trẻ tới thẳng khu nhà mái nhọn trang hoàng rất xinh lịch, vào một căn lớn nhất, chung quanh liễu

rủ thốt tha, phong lan thơm ngát.

Nữ tặc quát:

- Bay đâu, sửa soạn dạ yến, ta cùng công tử tẩy trần giao bôi!

Gái hầu dạ ran, Tuyệt Tình Nương bảo Thái Dũng:

- Bữa nay có khách tới nhận “hàng”, thiếp phải xuống, chốc lát sẽ lên!

Giọng thê như tiếng oanh, dứt lời, nàng giặc khách nhoẻn cười, nhìn chàng trai Việt, và bước đi thoăn thoắt. Thái Dũng còn đang lo lắng ngẩn ngơ, bọn gái hầu đã xúm lại phò luôn chàng sang phòng tắm, ả kỳ lừng, ả đấm bóp, lú lo hầu hạ tẩy trần, khiến chàng ngượng cứng người, tưởng mình là con heo đang bị làm lông trước khi xẻ thịt.

Liều sinh bạo. Chàng bèn hỏi dò lữ gái hầu mới hay: Hàn Tố Liễu là tay giặc cái chuyên buôn người miệt Pắc Hối Đông Hưng, mới sang đánh bật bọn giặc Thổ, chiếm cứ ngọn Phi Mã Yên Sơn này hơn năm làm cứ địa sẵn người đem bán sang Tàu.

Thủ hạ hầu hết là giặc Khách, giặc Hồ Quảng Tây toàn loại giết người không gớm tay. Nữ tặc Hàn lại nổi tiếng thích kẻ điển trai, thấy món “hàng sống” nào vừa ý, giữ lại dùng thử, chán, ném luôn cho sói ăn thịt, và xưa nay, chưa có món hàng điển trai nào thọ quá một đêm, thường chưa vào giấc vu, đã bị “thịt” rồi. Vì nàng nữ tặc lừng danh tình tứ, lại là một tín đồ thờ Thần Tình, sùng tình kỳ dị, lại ghét đâm cấn, gần đàn ông, cứ thấy anh nào để đâm át hản tình, là giết ngay không tiếc, ngược lại, thấy anh nào bướng với nhan sắc, không chịu làm tình, cũng giết liền.

Nên khắp giới lục lâm suốt lam sơn tứ hải, rất nhiều kẻ mê sắc đẹp Hàn nương, nhưng không kẻ nào dám bén mảng.

Thái Dũng nghe qua, càng sợ, tắm rửa xong, vào phòng riêng, còn lạnh mình. Lòng lo thân cá chậu, lại đau cơn gia biến bất ngờ, chàng tuổi trẻ họ Lê như lửa đốt, sức nhớ tới viên giấy trong móng tay thân phụ, bèn mở ra coi.

Chỉ vòn vẹn mấy chữ:

“Gia phả dưới gốc tùng. Kẻ thù địch bí mật có nốt ruồi to giữa ngực phất tay có chóp giết người. Oan cừu chồng chất phải chăng “nó” là...”

Nét chữ viết bút chì run run, nguệch ngoạc, vội vàng, bỗng đứt quãng, rõ viết trong cơn bối rối kinh hoàng kẻ thần chết.

Thái Dũng xem xong, ngồi suy nghĩ muốn điên đầu.

- Kẻ thù có nốt ruồi giữa ngực! Nam? Nữ? Trẻ? Già? Chắc cha ta cả đời ôm kín điều kinh sợ, biết cơ nguy mới gọi các con về. Toàn gia chết thảm phân lìa, thân ta học trò trói gà không chặt, lại sa tay giặc nữ đa tình đa sát biết còn rửa được thù nhà?

Thái Dũng ứa nước mắt, nghẹn họng, dấu kín viên giấy cha viết, bước ra hàng hiên nhìn tứ phía chỉ thấy núi non trùng điệp. Phi Mã Yên từng ngọn nhấp nhô, bốn bề chỗ nào cũng thấy trại giặc, dưới núi xa xa, người ngựa qua lại từng đoàn.

Nhìn lại, chỗ nào cũng đầy gái hầu lú lo, xinh xắn, hương lan rừng ngào ngạt. Chàng trai họ Lê càng chạnh niềm gia biến, vào nằm vật xuống giường, và thiếp đi lúc nào không biết, sau một đêm vất vả kinh hoàng.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 4: Nữ Dâm Thần Dưới Nước

Thái Dũng vùng tỉnh giấc. Bên tai nghe tiếng đàn sáo véo von, chàng tuổi trẻ họ Lê hốt hoảng mở choàng mắt thấy đèn đuốc sáng trưng, cửa buồng xịch mở, một bầy gái hầu xiêm y sắc sỡ bước vào, cúi chào lễ phép, ả lớn tuổi nhất thánh thót:

- Đã đến giờ hoàng đạo, thỉnh công tử ra làm lễ hợp cẩn! Soái nương đang đợi!

Thái Dũng chợt nhớ đến cảnh ngộ mình, ngao ngán lắc đầu:

- Hoàng đạo, hợp cẩn gì? Nhà ta ngộ biến, thác oan. Còn ruột gan nào lấy vợ? Ra bảo cô giặc ta thà chết còn hơn...

Gái hầu xúm lại khuyên nhủ, ả lớn tuổi ngọt ngào:

- Sơn trại chưa bao giờ làm lễ lớn như đêm nay, vậy là soái nương mến trọng công tử lắm đấy. Soái nương võ giỏi, quân đông, công tử sao không đáp lòng soái nương, nhờ người rửa thù có hơn không? Tội chi liều thân vô ích!

Thái Dũng lắc đầu:

- Ta bình sinh chỉ quen việc bút nghiên, chưa hề gần phụ nữ! Thù riêng lẽ nào nhờ gái trợ giúp!

Bọn gái hầu cố xúm lại, dìu được ra ngọn Phi Mã Yên, một vùng sáng rực dưới ánh huyền đăng. Nam nữ thuộc hạ Hàn qua lại rầm rập, dãy nhà xinh xắn nằm dưới liêu rủ thướt tha, đèn treo hoa kết rung rinh. Thái Dũng vừa xuống thêm, đã nghe một tiếng hô lớn, từng bừng tiếng súng bắn chát chúa, tiếp liền tiếng reo hò vang dậy. Nhìn ra đã thấy Hàn Tổ Liễu từ đâu đi tới, xiêm y rực rỡ toàn bằng gấm Thượng Hải tía, có một bầy nữ binh theo hầu. Hàn tiến đến bên Thái Dũng, một gái hầu choàng lên vai chàng một áo thụng vóc đại hồng, đoạn cứ thế phò cả hai tiến ra

căn nhà lớn gần đấy, giữa hai hàng súng gươm tua tủa.

Nhã nhạc trỗi lên, bổng trầm. Thái Dũng ngơ ngác như lạc vào mộng lạ, thụ động theo nàng nữ tặc Mã Yên Sơn vào ngồi chính giữa. Đèn nền lung linh, rượu với hàng vò, bọn đầu mục nam nữ thi nhau chúc tụng.

Hàn Tổ Liễu uống rượu như nước lã, lại ép Thái Dũng cùng cạn chén liên miên. Đủ thứ rượu Tây, Tàu, đủ sơn hào hải vị, Thái Dũng cố nuốt không trôi, Bồng nữ tặc Phi Mã vỗ bàn quát:

- Bay đâu! Sao chưa đem món quý lên dâng công tử?

Có tiếng dạ ran, rồi một lực sĩ mang ra một chiếc hộp sắt nhỏ, đặt trước mặt nữ tặc. Lực sĩ mở lời ra một cái bình pha lê dài non gang tay, bên trong lấp lánh có vật đỏ chót nhảy nhót.

Nữ tặc rút lấy ly rượu hất hàm:

- Mở coi!

Cả bàn tiệc ngừng đưa ngó nhau, như sợ vật nguy hiểm:

- Vật quý cần tay giỏi! Để ngộ mở hầu cô nương!

Nói xong, tiến đến sẵn tay áo múa tít mấy ngón tríc bình, bất thần nhón nắp, xoay một cái nhấc lên. Nắp vừa hé, đã nghe “véo” một tiếng, từ trong có một luồng sáng đỏ loé lên như chớp, gã khách chỉ kịp thét lên một tiếng “ôi” rồi buông nắp bình ngã vật xuống nền chết tươi.

Thái Dũng cả kinh, liếc tên giặc đã tím bầm mặt mũi chẳng rõ chuyện chi, nàng nữ tặc cười khanh khách:

- Thăng ngu hiểu thăng! Đem xác nó đi!

Lời vừa buông, nàng đã giơ tay phải búng lia lịa quanh mép bình, tay trái mở phắt nắp.

Lập tức có một luồng sáng đỏ bay lên định tấp nhưng vừa bay lên đã bị chỉ phong đánh đập xuống theo đà búng, nàng nữ tặc thọc vút hai ngón tay chỉ thấy vào một cái, mọi người đã thấy luồng sáng đỏ nằm dưới kẹp tay.

Thái Dũng ngó kỹ, mới rõ là một con rắn đỏ nhỏ bằng cái đũa, bị tay Hàn nương kẹp ngang đầu, đuôi dây đành dạch. Chàng càng phục thêm tài nghệ nàng giặc khách, vì hồi còn ở Quảng Đông, với Tổng đốc Trần Tế Đường, có lần chàng đã được nghe một tay chuyên nghề bắt rắn kể các loại độc xà nhỏ như rắn lục rắn đen... thấy đều mỗ chết người, riêng loại hồng xà đỏ như máu chẳng những cực độc hung, mỗ cái chết tươi, lại là giống rắn cực bố, cực hiểm rất khó tìm bắt. Các nhà quý tộc thường mua với giá đắt, dùng vào đã khoẻ lại tăng tuổi thọ nên các tay chuyên bắt rắn đã toi mạng vì nó cũng nhiều.

Nữ tặc Phi Mã búng dứt đuôi hồng xà nhỏ vào ly rượu, lại lấy móng tay mỗ búng rắn, lấy mật hoà vào, trao Thái Dũng.

- Rượu hồng xà bố nhất đời, công tử uống mật máu rắn đỏ, sẽ tăng sức bội phần, kỵ cả lam sơn chướng khí.

Thái Dũng nhắm mắt uống liền, để lại một nửa cho nữ tặc chia chung thủ hạ. Nhà bếp bưng lên đĩa thịt vịt còn bốc khói, Hàn Tổ Liễu ép chàng ăn. Thái Dũng còn đang ngạc nhiên thấy sơn hào hải vị đầy bàn, không mời lại ép ăn thứ thịt tầm thường nhất, thì nữ tặc đã tình tứ bảo:

- Vịt này ăn vào một miếng, bố bằng mười năm uống thuốc bố nhất đời. Cả thiên hạ cả mấy chục năm chưa chắc đã tìm nổi một con. Vịt này do một phú thương Hải Nam chuộc con đó, vốn là loài vịt đen tuyền. Vịt đen hiếm lắm, kẻ biết công dụng dám bỏ ngàn vàng mua lấy, thiếp mời công tử gọi là kỷ niệm đêm hợp cẩn đôi ta...

Thái Dũng đành gắp ăn. Lòng tuy rối bời không khỏi lấy làm lạ, thấy Phi Mã có hai món quý, gái giặc đều biệt đãi mình.

Tiệc cưới kéo dài đến khuya. Đám thủ hạ bày nhiều trò lạnh gáy: bắn súng, phóng dao, chém nhau trên lưng ngựa, thả đạn quanh người v.v...

Mãi canh ba, bọn giặc mới kéo nhau xuống trại, gái hầu phò chủ soái cùng tân lang vào phòng động đuốc hoa.

Toàn thân Thái Dũng nóng bừng vì rượu mật máu hồng xà, thịt vệt đen, nhưng tâm trí rất tỉnh.

Cánh cửa phòng riêng vừa đóng lại chàng trai Việt đã cảm rõ phút hiểm kề bên.

Chồm núi chìm vào yên lặng. Trăng tuần hạ vừa nhô, rải ánh mơ hồ xuống núi đồi.

Bạch lạp vật vờ. Hơi men ngây ngất, Hàn Tố Liễu cởi áo ngoài, chỉ còn làn lụa mỏng manh che hờ dáng thân tuyệt sắc.

Nữ tặc nhìn Thái Dũng, ánh mắt chứa đựng cả biển trời ái ân. Bất giác nàng đến bên chàng, nắm tay thỏ thẻ:

- Tân lang! Thiếp đi khắp Lưỡng Quảng toàn gặp lũ phàm phu, không ngờ trên đời lại có đàn ông đẹp như Phan An xưa – Đêm nay kỳ ngộ, sao chàng không vui... phụ lòng thiếp bấy lâu...

Chàng trai bình sinh chưa hề gặp đẹp, vốn tính đứng đắn, lại đang ôm hận nhà, đầu óc rối bời, bỗng bị rơi vào tay gái giặc, lòng càng hốt hoảng như kẻ cạnh yêu tinh, luống cuống, đỏ ửng mặt, kêu khổ luôn miệng. Nữ tặc ngả hẳn vào lòng, giúp chàng cởi bỏ áo choàng. Hơi da thịt đàn bà thơm hăng hắc như mùi hoắc hương, khuy áo nàng giặc nút tuột ra, để lộ nửa khuôn ngực ngà căng sức sống. Thái Dũng nín thở, ngồi nghiêm chỉnh, nhưng khổ sở tù túng quá, vùng thở hắt ra.

- Toàn gia oan thác, cả họ phân lìa đầu óc nào nghĩ chuyện ái ân! Cha mẹ anh em chết thảm chưa kịp để tang, đã vào tay đàn bà... nhục nhã.

Nữ tặc cười khanh khách:

- Đàn ông điển trai cười khóc vui buồn cũng điển, nhãn nhó, ái ân đều tình! Đêm nay thiếp mới biết trai tình khác hẳn bọn đàn ông thô lậu để cho chó ăn thịt. Nếu chàng nghĩ đến thù nhà, nàng dâu họ Hàn không đủ tài báo oán cho nhà chồng

sao?

Thái Dũng nghe nàng nói, chợt quay nhìn. Dưới nển, nữ tặc lồ lộ khuôn ngà, đẹp sắc sảo tình tứ lạ thường, xiêm y lơ lả, miệng hoa hàm tiếu. Hồ cái Phi Mã chỉ còn là hiện thân của Thần Tình đam mê không ai ngờ một gái giết người không gớm tay. Bất giác Thái Dũng nghĩ ra một kế, bèn thở dài bảo:

- Thực vận sinh không thể ngờ gặp cô nương lại có cuộc động phòng kỳ lạ thế này? Thân này trời gà không cũng chẳng nổi, tiếc chi chỉ buồn nỗi đại thù chưa báo, đang mắc đại tang kẻ sắc sợ mắc tội với tổ phụ, lại chưa biết cùng cô nương nên duyên được mấy buổi?

Hàn Tố Liễu ôm lưng Thái Dũng, kề sát mặt hoa, thủ thi:

- Thiếp với chàng từ buổi thanh minh bên Quảng Đông, lòng đã thâm yêu. Hận vì thành Quảng bình Tổng đốc đầy đàn, không bắt chàng được. Nay đã gặp chàng, thiếp nguyện ở cùng chàng suốt đời... Thiếp sẽ báo thù cho chàng, giờ... Chàng coi!

Cô gái trở ra ngoài, Thái Dũng ngó theo mới hay trăng đã lên khá cao chiếu ánh vàng qua cửa sổ. Phụt. Nến tắt.

Thái Dũng chợt rùng mình. Ánh trăng chếch ngang giường nàng nữ tặc Hàn, dáng liễu giữa vệt trăng khuya trầm thoa lấp lánh, mình mẩy khoả trắng, đùi thon lẳn búp hoa quỳ, tay vươn như khúc rần rơn, ngực đào ẩn hiện bóng chim khuyển, coi chẳng khác một pho tượng ngà đang cuốn mình vớ tay sắp kéo Từ Thức nhập Đào Nguyên, nơi núi nổi Thần Phù...

Cô gái giặc níu vai chàng kéo xuống, miệng lấp bấp như nói mê, môi vành cung hé mở như cười ngây dại với trăng khuya:

- Chàng... buồn mãi... thiếp giận...

Cử chỉ tuy hết sức mềm mại, âu yếm, nhưng Hàn Tố Liễu vốn tay gái giàu kinh lực, lại say rượu hồng xà, lòng xuân phơi phới, nên tay kéo mạnh như cọp cái vút mồi, khiến Thái Dũng thư sinh ngã luôn lên dấp liễu. Cả kinh, nhưng biết mình

yếu đuối, chàng trai họ Lê sức nghĩ ra một kế, vừa chạm dáng nàng, vội ôm bụng kêu đau.

Trước còn suýt xoa, sau lăn lộn thêm dữ, khiến Hàn Tố Liễu đang say sưa trong cơn tiên mộng vu sơn, phải nhồm dậy hỏi han rồi rít:

- Kìa! Chàng sao thế? Mặt tái hắc đi, hay bị mất máu hồng xà công phạt? Để thiếp giúp điều hoà huyết mạch cho chàng!

Dứt lời, đứng lên lấy dầu, thuốc xoa người chàng, lại dùng công lực truyền sức mạnh, bắt chàng nằm thở đều, đoạn tay úp tay, miệng áp miệng, hà hơi, khiến Thái Dũng phát hoảng, vội kêu rồi rít.

Hàn nương cả mừng, tình tứ:

- Chàng chỉ quen nghiên bút, nhưng căn lực mạnh tợn, nay uống mất máu rắn đỏ, sức tăng gấp bội, nếu luyện võ chắc hay lắm. Lao Ái phải thua!

Dứt lời, đường sức đòi thúc bách nàng nhoèn miệng cười, vít chàng xuống như cộp cái thềm mồi. Thái Dũng biết phút nguy đã kề, cố nhịn thở, tìm phương trì hoãn.

- Nàng... nếu thương vẫn sinh, ít nhất hãy để qua tuần “tứ cửu”...

- Bốn mươi chín ngày đêm dài lắm! Không, không, thiếp chẳng chịu đâu!

Vừa nói, Hàn nương vừa choàng cổ chàng như khúc rắn, mùi hoặc hương thoảng xông mê cuốn dị kỳ. Thái Dũng còn đang bối rối vô kế khả thi, bỗng có tiếng cười the thé nổi lên, tiếp liền giọng Quan Hòa lơ lơ như ma nhát:

- Chẳng chịu đâu! Bốn mươi chín ngày đêm dài lắm! Hề hề! Sao chàng chẳng chịu cho rồi!

Giọng nhái kéo dài, chồn vờn, Tuyệt Tình Nương đang chìm đắm trong biển tình dào dạt, nghe tiếng cười nhái, vùng đưa tay phẩy tắt ngọn nến, mắt đảo tứ phía.

Tiếng cười lại nổi lên:

- Gái lẳng tình không biết xấu! Bắt trai về hú hí, còn nói chuyện hôn nhân! Hà hà!

Nữ tặc nghiêng tai, nghe ngóng.

Vốn tay bản lĩnh, nàng giặc nữ quơ vệt áo choàng lên mình, đẩy Thái Dũng vào góc giường và cất vọt người lên khung cửa sổ phía Tây. Thân vừa cất lên tay đã vẩy luôn ngọn súng cối.

Quả nhiên một bóng đen từ bên cửa nhảy vèo ra xóm liễu, đạn xé mang tai.

Tuyệt Tình Nương lộn phắt ra cửa đuổi theo. Trắng loang bóng liễu, thoắt cái bóng lạ đã lẩn vào xó tối. Tuyệt Tình Nương ngược mắt trông thấy ngọn liễu rung động nhẹ, liền tung mình lại, hét:

- Chó ghê! Mày là ai dám đến đây nói láo? Tưởng thoát được tay tao ư?

Đạn “đẹt” theo lời từ ngọn liễu, một cái bóng đu vèo ra xa nhanh kỳ di. Tuyệt Tình Nương nhận ra đó là một bóng trẻ con độ lên mười, càng nổi giận, rượt bén, thoáng cái đã tới cành cây um tùm.

Lúc đó, trong phòng, Thái Dũng còn đang lấy làm lạ, choàng áo, định ra cửa ngó coi, bất thần có tiếng nói sau lưng, sắc tựa dao cạo:

- Công tử khá theo tôi ra khỏi hang cộp cái! Gái lẳng khuất xa rồi!Chàng trai giật mình ngoảnh lại. Một bóng trắng toát đã đứng sừng tực khắc nào, mặt mày trùm kín, hờ cặp mắt long lanh, chẳng rõ trai hay gái.

Lê bật giọng hồi hộp:

- Người... là ai?

Bóng trắng điềm nhiên:

- Rồi sẽ rõ! Tôi đến cứu công tử! Mau không lỡ hết!

Thái Dũng nghe giọng thanh thanh sắc sắc, đoán đàn bà, mừng thầm có dịp thoát hiểm còn đang ngỡ ngàng, bóng trắng đã xẹt tới, nắm lấy tay chàng kéo đi.

Lạ thay! Chỉ thấy cái bóng chuyển mình một cái, Thái Dũng đã thấy toàn thân mình bốc vút lên theo cái bóng tuôn ra ngoài cửa sổ Đông, song sắt đã gãy cong.

Lúc đó, nàng nữ tặc đã đuổi theo bóng con nít tới một lùm cây, không thấy đâu bèn xoè tay đánh phốc ra một luồng phản phong quét vào hàng cây.

Bỗng nghe “chéo” một tiếng, trong bóng trắng loang, rõ có vật rớt xuống, nhưng rào mấy cái lại biến mất. Nữ tặc chột hiệu, vùng kêu:

- Con khi đột! Ta bị kẻ “điệu hổ ly sơn” rồi!

Lập tức, nàng đảo phắt lại nhanh như gió, tới gần căn nhà riêng, vừa thấy nữ quân quanh đây xách súng đổ ra, từ cửa sổ phía Đông hai bóng người vụt đi tựa như gió cuốn.

- Chó ghè đứng lại! Bay đâu, tung lưới!

Nữ quân bố tứ phía, nữ tặc Hàn nhận ra dáng Thái Dũng bị lôi đi, càng nổi giận, đuổi riết. Bóng trắng thấy bốn bề gươm súng, bèn ngoắc tay cặp luôn chàng trai, quăng mình về nẻo núi Đông. Chẳng ngờ vừa tới lùm cây rậm, bỗng vút cái, từ trên, một tấm lưới chụp ngay xuống.

Bóng trắng rút soạt gươm lia một vòng trước đầu, khoét phẳng khoảng rộng vọt lên.

Thái Dũng cảm rõ bị một sức mạnh lạ thường lôi đi, vừa ngó lên, đã thấy hai bóng to lớn từ trên cây rụng xuống, bị bóng trắng đá tung.

Chùng Hàn Tố Liễu đuổi tới mép núi, chẳng thấy bóng kia đâu nữa.

Cồng nổi vang âm. Mấy nẻo sơn trại phía dưới sơn tặc đổ ra, đuốc hồng sáng rực.

Hàn Tổ Liễu búng “bốp” một trái hoả pháo dọc mép núi. Vừa thoáng thấy bóng lạ đu đưa thành vách đá, Hàn nương toan nhảy tới, bỗng nghe rào sau lưng, quay phắt lại, vừa kịp thấy bóng một con khi đột nhảy xuống tấn công. Nữ tặc lấy cò luôn. Con khi lộn cổ chết, lại một con khác dậm đoạ chực xông tới. Hàn chực lấy cò, nó lại biến mất. Bèn bỏ mặc, chạy lại phía tả, quả nhiên thấy bóng lạ vác Thái Dũng đang đu thường xuống dưới.

Nữ tặc chìa súng thét:

- Dừng lại! Xuống nữa tao bắn tan xương!

Tít dưới là vực thăm muôn trùng, bóng trắng chột đu dây vun vút như khi đánh đu, cười khanh khách:

- Gái lằng! Dám đưa cả tân lang xuống vực chẳng?

Đu bay loang loáng dưới trăng, cái bóng tụt dần, bất thần bắn đẹt hai phát tung luôn con bướm kim cương trên đỉnh đầu Hàn.

Nữ tặc khó xử. Vọt tới đầu dây mới hay dây mọc tít dưới, làm đứt chắc Thái Dũng cũng tan xương. Vùng quát:

- Lê chàng! Bám chặt dây!

Thái Dũng nghe gọi, biết nữ tặc định bắn bóng lạ, chưa biết định sao, bỗng nghe cái bóng cười the thé như chế nhạo. Phía trên nữ tặc giận quá, nhắm đầu cái bóng lấy cò, chẳng ngờ cái bóng lại xốc Thái Dũng lên vai, nữ tặc vội bật chệch tay súng. Đoàng! Thường đứt phụt.

Cả hai người rơi vọt xuống vực thăm muôn trùng.

Hàn Tổ Liễu thất kinh, bật kêu “Trời” ngơ ngác ngó theo, chỉ thấy hai bóng loang loáng ánh trăng vàng rớt bên vách đá, hút chìm nháy mắt, vắng bên tai còn nghe tiếng Thái Dũng kéo dài chìm ngim hắt lên.

Nàng nữ tặc lật đật tìm thang dây leo xuống thét lạnh lạnh:

- Bay đâu! Tìm nhặt xác cho ta!

Sơn tặc “dạ” rân, cầm đuốc, đổ cả xuống, đình ninh cả hai đã nát nhừ.

Nhưng ngay lúc dứt dây, Thái Dũng cũng tin chắc mình tận số, chợt nghe bóng trắng quất chìm:

- Chớ sợ! Ôm chặt lấy cổ!

Thái Dũng vội níu cứng, cảm rõ đang ôm một cần cổ rất mịn, thoảng hương thơm hắc từ bóng lạ tiết ra. Chàng cố mở mắt trông thấy cái bóng đang rộng cánh tay cản gió cho rơi chậm, bên tai chàng nghe vù vù, tê cả má, thoảng đã rớt vào lòng núi, rồi có tiếng trầm trầm:

- Tới rồi!

Vừa dứt, đã cảm rõ cái bóng công mình rơi xuống rồi lại nảy vọt lên, cứ thế đến mấy lần, chẳng khác trái cầu rớt lò xo. Chàng trai còn đang kinh ngạc, đã thấy cái bóng đứng hẳn lại, cặp chàng nhảy vèo ra, hạ xuống một ghềnh đá. Đặt chàng xuống, bóng trắng rúc một tràng, đã thấy một bầy khỉ từ đâu nhảy tới, chia nhau tháo vạt vừa đỡ chân hai người.

Nhờ vài tia trăng xiên, Thái Dũng mới vỡ lẽ ra đó là một tấm lưới đan bằng sợi dây cao su, căng sẵn tốc lực. Lòng càng phục trí kẻ lạ, bèn liếc coi. Thốt càng ngạc nhiên, vì khăn bịt đã bay mất khắc nào, bóng trắng giờ hiện rõ bộ mặt của một thiếu phụ rất đẹp, mắt hơi xếch, mày mác nhỏ, cằm chẻ, coi vừa uy nghi vừa toát ra một chất chì ngùn ngụt muốn xem da người.

Thiếu phụ ngó Thái Dũng, cười khó hiểu. Ngay lúc đó, một con ngựa trắng từ sau rừng cây chạy ra. Thiếu phụ ôm thốc Thái Dũng lên yên, giục ngựa đi liền.

Thái Dũng khê hỏi:

- Bà là ai? Mà liệu mạng cứu tôi? Giờ về đâu?

Thiếu phụ cười bảo:

- Chưa ra khỏi sào huyệt “nó” nên im tiếng là hơn!

Dứt lời, thiếu phụ giật cương, vọt đi như gió. Chừng thuộc sẵn địa hình, ngựa nàng chạy trong đêm rừng quanh co khúc khuỷu, lúc vượt suối, lúc băng đồi, không nghỉ. Dừng ngời trước, lòng hồi hộp thắc mắc hết sức, chẳng rõ cát hung, dòm hai bên, chỉ thấy rừng cây, sườn đá loang loáng đến chóng mặt.

Lát sau, vừa sắp ra khỏi vùng cư hiểm Mã Yên Sơn, bỗng thấy Tuyết Tình Nương từ đâu dẫn một đội kỵ binh xốc tới chặn đường, tưởng đã nguy, ai ngờ thiếu phụ này bản lĩnh cao cường, vừa nổ, vừa xé chạy thoát như chơi, một lúc hạ hàng lũ địch ra khỏi đất bờ xanh. Cứ thế chạy suốt đêm, lúc chậm lúc nhanh, vó ngựa ban hành mãi miết, nàng không nói nửa lời. Dừng có hỏi cũng làm thinh. Nhưng rặng đông, lại gặp Tuyết Tình Nương. Hình như gái Tình biết rõ lộ trình, đón đuổi lại nàng, cản đuổi như điên, thiếu phụ đưa Dũng tới một vùng nước chảy ào ào, phong cảnh tuyệt đẹp: ngọn sông Cầu.

Thiếu phụ tể ngựa vào sâu khu thượng nguồn, giữa các mỏm đá dựng. Tuyết Tình Nương đuổi sau.

Thình lình nghe súng nổ chát chúa, một toán quân lạ từ phía bắc ào xuống. Thiếu phụ xẹt thốc ra bờ nước, chỗ có con thác xiết, và ôm Thái Dũng nhảy ùm xuống nước luống. Con ngựa phi vào rừng mất hút.

Thái Dũng thấy mình lao xuống luống dữ, chưa kịp kêu kinh hãi, đã bị thiếu phụ lôi sấn xuống giòng sâu bên tai nghe vù ào, rõ ràng nước xiết mạnh áo quần, sâu mãi. Chàng trai vội nín thở. Nhưng sức nín không lâu ngộp quá ngất lúc nào không biết.

...Chừng tỉnh lại, thấy mình nằm trên một chiếc giường thất bảo, giữa một căn phòng tráng lệ, rèm hoa buông rủ phất phơ, hương thơm ngào ngạt. Lắng nghe bốn bề im lặng, chàng trai họ Lê chống tay nhóm dậy, thấy quần áo đã thay, ẩm lạ, trên bàn, có thỏi nến cháy vật vờ.

- Đây là đâu? Trời! Ta mơ hay tỉnh? Rõ ràng bị xuống nước...

Vừa định bước xuống, chợt thấy mấy cô gái sơn cước tiến vào reo lên:

- A... Công tử đã thức!

Nàng đặt khay trà, nàng đặt trái cây, Thái Dũng nằm đợi lấy hỏi dồn:

- Đây là đâu?

Cả bọn kéo ra hết. Có tiếng nhộn sắc nổi lên:

- Đây là Đào Nguyên. Thạch thất dưới Ngọc Tuyền đưa chàng tới Thiên Thai.

Thái Dũng giật mình trông lại. Từ cửa ngách, một bóng người hiện ra khoả xiêm như hiện thân của Vệ Nữ dưới ánh nền lung linh.

Tóc búi đỉnh đầu trâm cài lược giắt, đùi thon, tay dài, ngực căng, bụng thắt, mỹ nhân lồ lộ khuôn ngài như đoá hoa đại mãn khai, tay phất nhẹ một mảnh khăn hồng nhìn Thái Dũng, mỉm cười đáng thân ánh mắt ngọt như bốc cháy.

- Bạch Ma Nữ! Trời!

Thiếu phụ chuyển nhẹ mình một cái đã xẹt ngay đến bên Thái Dũng, choàng vạt khăn hồng sau lưng, kéo thốc lại, cười khanh khách:

- Trại Phan An! Chớ sợ! Hạ Cơ sẽ dạy chàng phép ông Bành Tổ, không chết ngay đâu!

Thái Dũng bị ngã vào vòng tay Ma nữ, thất kinh cổ vùng vẫy nhưng Ma nữ đã đưa tay choàng lấy, mấy ngón vuốt nhẹ sống lưng, thỏ thẻ:

- Lê lang! Căn lực chàng mạnh lắm! Chàng sẽ thành Khuất Vu dưới thạch thượng nguồn Đào Nguyên!

Mùi hoắc hương thoảng xông vào mũi, tay Ma nữ chạm tới đầu Thái Dũng cảm thấy bủn rủn tới đó, tâm trí như đang chuyển hướng dị thường. Lòng càng kinh ngán, xót thân, vừa thoát tay gái lãng, lại sa vào gái dâm, vùng kêu:

- Thạch thất... nhà đá? Dưới nước...?

- Có chi phải sợ hãi? Giang sơn này của thiếp, nước trời đâu, lũ chó khòi phá quấy! Giờ bọn chúng chắc đang bắn loạn trên nguồn.

Khuôn ngài chạm muống bồng tía, thiếu phụ ngã xuống. Chàng trai thấy rõ mình sắp nguy sức nhớ lời Năm Lực, hỏi:

- Cô nương! Thiên hạ đồn cô nương sống đến 50 rồi, sao vẫn trẻ non? Phải cô nương mỗi tối cần một mạng người?

- Lũ chó ngu! Thiếp sống ngoài 70 dám bảo 50, chàng thử coi khuê nữ nào bằng? Đó nhờ thuật hấp tinh đạo huyết! Ông Bành Tổ xưa sống hơn 800 năm, còn như trai tơ nhờ phép đó!

Thái Dũng nghe nói phát hoảng, liền ngó Bạch Ma Nữ, quả nhiên da thịt hồng hào mơn mớn, không một vết nhăn, dưới nển, coi càng trẻ măng, gái 18 chưa ăn đứt. Bất giác chàng bật kêu:

- 70 tuổi! Trời! Gần bằng tuổi bà nội kẻ này còn gì! Xin chào lão thái thái, tha cho cháu!

Thiếu phụ cười sáng sặc ra chiều thích chí, bỗng quơ tay ném Thái Dũng lên giường.

Chàng lật đật nhòe dậy, đã bị làn gió mạnh xô ngã, cả tấm thân vệ nữ sấn vào.

Đang cơn kinh sợ, bỗng nển phụt tắt. Có tiếng cười sáng sặc hắt vào, như quý cốt, rồi một gái hầu hốt hoảng chạy tới run giọng kêu:

- Bẩm có một tên dữ tợn xưng Độc Tinh Quân, xông vào mật thất!

Vừa nghe ba tiếng “Độc Tinh Quân”, Ma nữ buông phắt Thái Dũng, cười nhạt khoác vội áo.

- À! Lại “hắn”! Mấy chục năm vẫn theo phá gái này! Để mặc tao!

Ma nữ vọt theo tiếng nói, nhanh như cắt gài hầu xẹt đến bên giường quài tay cặp luôn Thái Dũng lao vọt ra ngạch bên.

Ánh nhen nham nhờ từ đâu hắt tới, gài hầu vừa chạy chừng mười thước, chợt gặp hai cô gái khác đi đến. Gài hầu vừa lên tiếng bỗng nghe tiếng Ma nữ hét vang vang:

- Đóng các cửa hang ngằm lại! Chớ để hản chạy ra!

Thái Dũng còn đang ngơ ngác, đã thấy gài hầu cặp chàng xuất thủ, hai gái kia bắn tung vào vách đá chết liền.

Lúc đó mới rõ kẻ đột nhập mật động chính là gài hầu này. Ra tay xong kẻ lạ chạy quanh co đến mấy chục bộ, tới một lối đá dốc ngược xuống, sáng rực lổ nhỏ mấy bóng đàn bà xách súng đang hè nhau vạy trực long đanh.

Kẻ lạ nhảy vèo xuống, xuất thủ liền. Cả mấy mụ đàn bà ngã, Thái Dũng ngó xuống, thấy dưới đó, nước chảy âm âm, trên mặt nước, một cái guồng đao kiếm quay veo véo, xé xé như chong chóng. Kẻ lạ đẩy mạnh một cái cần trục. Guồng máy ngừng quay. Đúng lúc đó, Ma nữ hiện phía trên ngọn dốc. Kẻ lạ cười ngất:

- Muộn rồi! Chịu khó kiếm chàng khác! Oan gia này của mỗ!

Lời buông, kẻ lạ cặp Thái Dũng phóng tòm xuống nước. Ma nữ bắn theo.

Dũng lại ngộp nước ngất đi không biết bao lâu.

Chàng sức tỉnh, thấy mình nằm trong lòng kẻ lạ, trên lưng ngựa phi nước đại, giữa đồi núi chập chùng, súng nổ đẹt đẹt nhất gùng. Vội ghé mắt dòm lên, chợt giật mình đến thác. Vì kẻ lạ đang ôm chàng khư khư, nước sông Cầu đã xoá hết nét hoá trang, giờ hiện ra một lão râu thưa, mặt mày dữ tợn, không ai khác, lão đã xua quân tàn phá Lê gia trang mới đây.

Có tiếng quát tháo lú lo. Nghe nhận rõ tiếng nàng giặc cái Mã Yên đang rượt theo, hai bên bắn đì đẹt. Chạy thêm quãng xa, bỗng lại nghe tiếng đàn bà hét phía trước, súng nổ tay ba, lão râu thưa cả giận gò phắt ngựa sau một ghềnh đá, quát:

- À! Hai con giặc Dâm, Tình quyết đòi “vật quý” của ta! Thử coi tài nghệ hai ả đến đâu!

Quát xong, lão nhảy vèo xuống, đặt Dững nằm trên cỏ, múa súng bắn nhầu, Ba địch thủ ba phía mãi nổ, di chuyển lung tung, Dững thừa cơ liều bỏ chạy lên rặng núi gần đấy.

Đang di chuyển bắn nhau, chợt lão râu thưa ngoái dòm lại, không thấy Dững đâu, vùng thét lớn:

- Oan gia! Giỏi! Trốn đâu rồi!

Lão vọt ngựa về, xục tìm, chợt thoáng thấy bóng người trên ghềnh đá, lập tức giục ngựa tới bắt.

Nhưng từ hai phía, Dâm Nương, Tình Nương cũng vỗ ngựa tới, tranh nhau.

- A! Lang quân kia rồi! Để đó cho ta.

Ba người lại phải xuống ngựa, vừa ẩn sau các điểm tựa bắn nhau, vừa phóng đuổi theo. Như thế, Dững chạy được lên lưng chừng núi, trông lên ngọn cao ngửi trời, dòm xuống ba bóng dữ tợn đang vọt đuổi như điên, chàng đành men ghềnh đá chạy liên. Lên được quãng nữa, đã nghe tiếng hét dữ dội, ba phía, ba bóng quăng tới gần, lão có râu thưa chỉ còn cách quãng ngắn. Đang cơn nguy cấp, bỗng thấy một cái hang, Dững chạy bừa vào.

Hang sâu hút, đục lỗ nước biển, càng vào càng tối, quanh co, ước đến năm, sáu chục bước, chàng trai phải sờ soạn lần mò, kiếm vách ẩn.

Thình lình, nghe tiếng quát âm u:

- Nhỏ con kia! Sao dám vào đây? Muốn chết?

Thái Dững giật nảy mình, lảo lia dòm quanh, nhờ tia sáng trần hang rất mờ, thấy hình thù kỳ dị ngời lù lù trên tấm thạch bàn, coi hết hình thạch nhũ. Bên ngoài bỗng nghe tiếng hét dữ tợn hắt vào Thái Dững chẳng rõ hình thù trước mặt là giống

gì, trong cơn kinh hoàng, vùng kêu lên:

- Con, con bị kẻ thù đuổi giết... Chạy liều... Xin “người” tha tội!

Trong xó tối, tiếng dị lại cất lên, lần này cực kỳ thê lương:

- Kẻ thù? Mi cũng có kẻ thù? Mi họ tên chi?

Thái Dũng càng khó hiểu. Nghe hỏi, sức nghĩ mình đầy rẫy kẻ thù đành dấu tên thực, bảo:

- Con họ Thái, tên Phùng Lê, miền xuôi lên ngược, bị giặc khách đuổi bắt...

Vừa nói đến đây, bỗng nghe tiếng quát hắt vào, vang vọng ruột hang:

- Nhỏ kia! Biết điều ra đây! Đừng để ta nổi giận! Ra mau!

Thái Dũng nín thinh, chợt “véo” một cái, đã bị một bàn tay tóm lấy, kéo vụt vào. Mới hay đã đứng sau “hình thù” nghe tiếng âm trầm:

- Cứ đứng đó! Để ta đuổi nó cho!

Hình thù vẫn bất động trong xó tối. Thái Dũng chỉ thoáng thấy hình khê chuyển vai đã nghe gió rít ghê hồn, như có vật xé không khí. Bên ngoài bỗng có tiếng Độc Tinh Quân hét thất thanh:

- Trời! Ai ... ai trong đó? Mỗ Độc Tinh Quân đây!

Có tiếng cười khô, tia sáng trong hang chợt nháng lên như chớp loé, tiếp liền tiếng rú bên ngoài.

- Tinh chó quân ma nào cũng cú mau! Ta tha hai lần rồi đó! Lần nữa, ta lấy đầu!

Ánh chớp lại loé lên, Thái Dũng nấp sau nghe rõ một tiếng chát phía ngoài, rồi im bật.

Ngay lúc đó, lại có tiếng đàn bà the thé cãi nhau, tranh vào đuổi bắt.

Hình thù hỏi:

- Lại còn bọn nào nữa!

- Bẩm... lũ gái buôn người chuyên bắt bán sang Tàu! Cả hai đều bắt con... làm chồng!

Hình thù phát cười khan:

- À... lũ gái đốn đời! Chắc nhỏ con điển trai lắm nhỉ! Ta có nghe con trai thứ ba tuần phủ Cao Bằng nổi tiếng Phan An tái thế, đêm kia mấy đứa bắt hụt, nhỏ con chắc không thua!

Thái Dũng giật thót mình, vừa lúc đó, hai nàng nữ tặc cũng nhảy vào, quát tháo luôn miệng.

Thái Dũng chỉ thấy ánh chớp nháng lên, nghe rõ cả tiếng soạt vải đứt và tiếng đàn bà bật kêu kinh dị.

Rồi im lặng mênh mông.

Chỉ còn gió lùa hang sâu vi vu như tiếng tù và đêm đông.

Hình thù lạnh lùng:

- Chúng trốn cả rồi! Nhỏ điển trai chớ sợ! Ra khỏi hang được rồi!

Nãy giờ Thái Dũng vẫn nép sau lưng “hình thù” thấy “hình thù” chỉ chuyển tay mấy cái đã khiến cộp dữ bật vĩa, chạy mất, chàng trai không khỏi kinh tâm, chắc “hình thù” này có thuật chi ghê gớm, nhưng chàng cũng phỏng đoán phải là có bản lĩnh xuất thân kỳ bí chi mới làm bọn Độc, Tình, Dâm sợ oai đến thế! Kịp nghe tiếng gọi, rõ ràng tiếng Việt miền Bắc, chạy lật đật ra, quỳ phục xuống, kính cẩn:

- Muôn vàn đội ân “người” đã cứu con thoát tay quân dữ! Con bơ vơ thất thế, biết lấy gì tạ đáp ân sâu?

Đoạn cú phục mãi, không ngóc đầu lên, lệ chảy đầm đìa.

Hình thù ngồi im, không nói gì. Chợt thở dài buồn thăm thẳm:

- Ôi! Thời buổi nhân tâm điên đảo, chỉ đuổi mấy con ruồi con bọ mà có đứa con trai lại coi ân nặng nghĩa dày, tựa Thái Sơn! Cả đời người xả thân, cứu thế làm toàn việc như Thái Sơn, chẳng được coi bằng hòn non bộ, lại toàn đem oán trả ân! Ta còn lưu luyến cõi đời chi, cho một óc! Nhỏ điển trai! Gái đẹp bắt làm chồng, sao mi sợ hãi như gặp thần trùng?

Thái Dũng nghe hình thù lăm bắm toàn lời chua xót, đoán chắc mang tâm sự uẩn khúc thường lòng bỗng ngậm ngùi:

- Khát nước mấy cũng phải uống nước trong! Dầu thác còn hơn trăm thân bùn đục. Huống chi đang bất hạnh mang đại tang trên đầu. Cả cha mẹ anh em bị thảm sát... tủi sức hèn chưa rửa được thù sâu.

Vừa nghe tới đây, bỗng hình thù ngoắc tay một cái, túm luôn lấy vai Thái Dũng, lời phóng lại nóng giọng:

- Sao? Cả nhà bị giết? Nhỏ con?

- Dạ...

- Sao dám dối họ tên?

Thái Dũng thất kinh, nghẹn ngào:

- Một đêm gặp liền ba tai họa, sa tay toàn kẻ dữ, thân con học trò, yếu ớt còn biết ai dám tỏ thật nguồn cơn?

Hình thù buông chàng ra. Im lặng rất lâu, chợt lăm bắm.

- Con trai không báo thù cha. Ôi! Nhỏ con giống ta... Thương thay.

Thái Dũng đánh bạo, khẽ hỏi:

- Bấm! Tài “người” quán thế...

- Ôi! Mấy việc quan hệ, ta đều vô duyên... Cả đời khổ luyện tìm gặp kẻ thù, nó đã xuống âm ty. Ta ngồi đây hoá thân truy tìm nó! Nửa năm rồi mới hoá được nửa thân!

Thái Dũng nghe càng kinh lạ, cổ giương mắt nhìn, nhưng hang đá tối tăm, chỉ thấy hình thù ngồi như thạch nhũ.

Chợt loé ý định, chàng liền quỳ thụp xuống ứa nước mắt:

- Cả nhà oan thác, hận sâu tựa Đông Hải, con sức trời gà, dám xin “người” gia ân cho con được theo hầu!

Hình thù ngồi yên, trầm lời:

- Thương thay hiếu tử! Ta sắp chết rồi, còn đâu! Ảo ảnh sinh ra sắp về ảo ảnh!

Thái Dũng cố khấn cầu. Kể hết về nạn nhà. Hình thù không hé môi. Thất vọng, chàng trai cứ phục khóc, tưởng nổi cơn mưa, sức yếu giữa biên thuỳ đầu đe dọa bất ngờ. Rất lâu.

Tự nhiên hình thù phát giọng trầm u não nùng cực độ:

- Hiếu tử! Tiếc thay một không gặp ta mười năm trước! Mười năm xưa! Tâm cao, hồn rộng, thánh thiện hải hà, hy sinh hành hiệp, xót thương hoa nội cỏ hèn... tưởng vậy là thuận thiên hành đạo!

Thái Dũng cung kính:

- Bấm “người” con tuy theo tân học, cũng vẫn tạ tâm, quyết chẳng sai lời giáo huấn.

Hình thù sáng giọng:

- Nhỏ con! Ta nói mười năm trước! Sau này gặp toàn chuyện bội ân phản trắc, tham lam, đê tiện, ta mới biết mình lầm! Làm điều thánh thiện ta nghịch ý trời,

thiên địa sinh cuộc đời đề tiện tham tàn, muôn đời vẫn vậy, nên khắp Đông Tây kim cổ, kẻ đề tiện tham tàn đều gặp điều hay, đấng ngu thiện nghịch thiên đều chịu vô duyên xấu số. Nên ta hồi ngộ đã phát nguyện không hành hiệp, không nhận môn đồ.

Thái Dũng nghe lời kỳ dị, phỏng đoán người đã từng gặp quá nhiều bất hạnh xót xa, lòng chàng chẳng khỏi ngậm ngùi, nhưng thâm tâm không cho là đúng bèn đánh bạo đập đầu khê nói:

- Quả nhiên hào hiệp anh hùng hay gặp hoạ lớn, dốt nát tham lam thường gặp may to, nhưng... Kẻ hậu sinh này tưởng thiện ác có căn, kẻ có căn làm thiện ăn chẳng ngon cơm, người tính thiện có bị phản làm điều ác, ngủ chẳng yên giấc. Như tiền bối phát nguyện u uất, lại vừa tể độ cứu con, tưởng không ngoài lẽ tự nhiên căn tính.

Hình thù chợt phát cười khó hiểu:

- Nhỏ con nói như Lão Đam, đáo vô vi. Nhưng ta đã nguyện, nếu muốn làm đệ tử, phải theo điều kiện tôn sư. Nghe đây! Điều thứ nhất: phải thuận thiên hành đạo... làm ác lánh thiện!

Thái Dũng ngậm ngùi:

- Cả nhà con oan thác, hoạ chịu thảm thê, làm sao con giết người vô cớ nổi? Nay nếu tuân lời, lỡ sau phản lại, mang tội với ân sư. Thà đi vào gươm đao còn hơn! Ba lạy này tạ ân cứu tử, con xin bái biệt ân nhân!

Vừa nói vừa lạy, đoạn đứng lên gạt lệ ra đi.

Được mười bước, bỗng thấy nhói bả vai, toàn thân bị giật bắn trở lại chỗ cũ, nghe giọng ôn tồn cảm động khác thường bên tai:

- Dũng con! Thôi! Ta sẽ giúp con báo thù nhà! Ta chẳng được làm hiếu tử, sẽ biến đời thừa này cho con! Trước khi về ảo ảnh!

Chàng trai họ Lê cả mừng vội sụp lạy làm lễ tôn sư. Hình thù phất tay đỡ dậy.

Nghe “xoè” cái, ánh nhựa chàm đỏ khé đã chiếu sáng cái hang cùng.

Tuy đã nói chuyện này giờ, Thái Dũng không khỏi giật mình. Ngay giữa hang sâu, hình thù ngồi trên một phiến bàn thạch rộng, quanh mình ngổn ngang đầy tổ ong mật, trái cây. Đó là một người rất trẻ, coi trạc 27, 28, mi thanh mục tú, da dẻ hồng hào, vai khoác một tấm da thú đỏ, từ mặt xuống bụng dưới hồng mịn khác thường, nhưng từ nửa thân dưới lại đen thui như cột nhà cháy coi dễ sợ.

Vừa nhắc thấy dạng dị nhơn, Thái Dũng không nén nổi tiếng kêu “trời” sừng sốt. Dị nhơn cười bao dung:

- Con lạ lắm sao? Ta uống được nước Thánh Tuyên, kìm hãm được tuổi già suốt 70 năm. Nay hoá thân dần, sáu tháng dùng nhân điện đốt chết nửa người thành tro. Chẳng qua chưa bẻ gãy, cốt để nguyên hình khi lìa thể đó thôi!

Thái Dũng chấp tay:

- Hồi con sang Quảng Đông, nhân dự tiệc Trần bá phụ đãi giới giang hồ, con có nghe mọi người nhắc đến một bậc tiền bối tài vũ trù đời là Hồng Điện Thân Quân, nay thấy ân sư, con không khỏi kinh mừng.

Dị nhơn chậm rãi:

- Mai ẩn đã lâu, chúng nhân vẫn còn nhớ ư? Thế ra con là cháu Trần Tế Đường Tổng đốc Lương Quảng?

- Dạ, chẳng hay ân sư đi lại cách nào?

Lời vừa dứt, chỉ nghe vút một tiếng, thạch bàn đã trống trơn. Thái Dũng đảo mắt tìm, chỉ thoáng có bóng đỏ phất phới tít xa “vèo” cái nữa, trông lại, dị nhơn đã ở chỗ cũ, tay còn cầm một chiếc gậy ngắn.

Dị nhơn truyền:

- Ta còn sáu tháng nữa sẽ hoá thân cả nửa thân trên, con phải cố tâm học tập. Giờ hãy rời dãy Bạch Ngân Sơn này, tới miền Thánh Tuyên bồi nhân lực!

Thái Dũng toan thu dọn vật thực, dìu nhàn xua tay:

- Chỉ cần mang theo tổ ong chúa, đủ rồi.

Đoạn trao cho chàng một bông ong, trong đó có một con ong rất lớn, bảo:

- Nó sẽ tìm đủ loại mật ong tinh túy cỏ cây, rất bổ cho khí lực châu thân.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 5: Nguồn Nước Thánh Lạ Kỳ Trên Si Công Linh

Dứt lời, dì nhân hái quả chuối lạ trao Thái Dũng. Mấy lần từ tạ chàng trai dâng tôn sư, rồi mới dám bóc ăn. Quả chuối đá to bằng bắp chân thơm ngon lạ lùng, ăn vào thấy trong mình khoẻ mạnh tinh táo khác thường.

- Rồi đây khi luyện tập, ong chúa sẽ giúp con tìm chuối đá trái rừng vật thực. Chuối này ngon bổ sẽ giúp con nhiều sinh lực.

Thái Dũng cúi đầu bái lĩnh. Ăn uống no nê xong, người vật lại lên đường xuyên sơn.

Hoàng hôn đổ xuống rất mau. Giây lát sẩm tối, Huyết Phong Câu đã vào một miền núi non trùng điệp cứ thế đi sâu mãi, bỏ lại phía sau tiếng nước xô ghềnh Lô giang xa hút.

Si Công Linh!

Mấy dãy núi đèo nhấp nhô như bát úp chạy chệch suốt vùng Tây Bắc xẽ vắt qua các tiểu giang sơn Mèo Mán đến tận biên thủy, Si Công Linh thiên hiểm âm u từng ngọn ngửi trời chứa đựng trong ruột cả cái bí ẩn rừng thiêng.

Ngựa thả kiệu nhỏ qua hết rặng nọ đèo kia, quanh co lên xuống mãi đi chệch lên mạn biên địa tới nửa đêm đến vùng hoang tịch ngó bốn bề không một ánh lửa sán thổ dân trên núi xa.

Ngựa bước một. Khí đá lạnh, Thái Dũng nhìn quanh thấy ngựa đang vào một dãy nhấp nhô trước mặt là ngọn núi cao vút hình thù đen khắc vào nền trời sao nhạt trông giống hệt đầu một con rắn hổ mang đang ngóc phun nọc lên không.

Âm u, quanh quẽ, thỉnh thoảng có tiếng hoẵng vắng từ thung xa vọng lại, cô

đơn lạc loài, thoát lại có tiếng “bép bép” bật kêu đầu đầu giữa tiếng hùm đói sức mùi trong gió sức mùi thối khắm.

Ngựa lên lưng chừng núi chợt dừng. Dị nhân trở lên ngọn bảo:

- Đã tới Mãng Xà Sơn! Thổ dân gọi vùng này là thung lũng Hồ Mang Bành, giờ muốn lên ngọn Hồ Mang Bành phải đi bộ.

Hai người xuống ngựa. Dị nhân truyền Thái Dũng thu xếp hành trang, đoạn vỗ đầu ngựa trầm lời:

- Huyết Phong! Mi thuộc tinh rừng, giờ tạm biệt! Sáu tháng nữa, sẽ gặp lại! Ta sẽ tìm cho chủ mới!

Con vật linh cảm điều chi, cứ hất bờm hí khể xoắn lấy dị nhân. Trong đêm, Thái Dũng sờ mắt ngựa, thấy ướt đầm, chạnh niềm, mắt cũng rưng rưng. Dị nhân nghiêm giọng:

- Tử biệt sanh ly là lẽ thường, nếu trái lời, không còn giây phút tái ngộ! Nửa năm nữa mới... hạ sơn!

Chàng sợ sệt, linh mã hí trảng bi thống, đoạn cúi đầu bước đi, Thái Dũng nghe tiếng vó câu chốc lại ngừng. Dị nhân ngựa mặt nhìn sao khuya thờ dài.

Đoạn chống gậy, cùng Thái Dũng lên núi.

Đường lên ghềnh đá cheo leo, lần bước chừng mười lăm phút, thỉnh linh dị nhân dừng phắt lại.

Trong đêm sâu, út mạn Đông Bắc xa xa, bỗng có tiếng dị kỳ vang âm, ngân truyền khắp miền núi vắng nghe quái lạ mơ hồ, như tiếng cười, lại tựa tiếng khóc, chờn vờn có lúc lại giống thú kêu, phảng phất chẳng khác tiếng ma hồn quỷ hú từ địa ngục vang lên.

- Tiếng hú của kẻ có công lực thâm hậu! Nguồn Thánh Tuyên trên núi “đầu rắn”, mấy năm mới có một lần, vào độ thu đêm tuần hạ, lúc trăng lên. Chắc “nó” lên

kiếm Thánh Tuyền! Tiếng đó hình như của Quý Tú? Lên gấp mau, không nó đoạt thượng nguồn!

Lời buông, dị nhân quai luôn tay trái cặp Thái Dũng, chống gậy mộc nhảy vọt lên. Thuật khinh thân của dị nhân tuyệt giỏi, nhanh như vượn núi, Thái Dũng nghe gió vù bên tai, cảm rõ thân thể cứ bốc vọt lên, loáng chỉ thấy bóng đá, hình ghènh, vực tối đến chóng mặt, giây phút đã thấy dị nhân dừng chân, đặt chàng xuống.

Lúc đó trăng hạ tuần vừa như khỏi núi đông, rót ánh vàng huyền bệch xuống Mãng Xà Sơn, Thái Dũng dụi mắt, ngó quanh, mới hay đang đứng trên mang rần chót vót giữa trời mây, nhìn xuống vực sâu thẳm, trông chênh lên, thấu rõ mồm rần há hốc, thành hang gió lửa vi vu nghe phát rộn. Đầu rần rất to, đá mọc lờm chờm, đầy rêu.

Bỗng chàng giật nảy mình, bật kêu khê:

- Trời! Cái chi như... xác người!

Dị nhân thoáng cau mày, đưa mắt trông quanh. Ngõng ngang kê đá có mấy bộ xương khô, rải rác phía mang trái có 2, 3 cái xác nằm gục vắt trên mỏm đá khuất, có cái mồm há hốc coi dễ sợ. Toàn đàn ông...

Khá xa, dưới nhũ đá, lũng lảng một xác đàn bà trần truồng chết treo như người thắt cổ, tóc quăn quanh, buộc ngược lên đá.

Dị nhân lăm bầm:

- Thánh Tuyền bí mật, sao lăm kẻ tới đây? Bị xà vương trong nguồn mỗ chết, hay bị kẻ nào tàn sát?

Bất thần, dị nhân kéo Thái Dũng xẹt sau một mỏm đá. Trông lại Dũng mới nhận ra hai người vừa đứng cạnh một trái mìn to như con rùa.

Ngay lúc đó, bỗng có tiếng hú nổi lên gần đây, rồi có tiếng âm rộn phát chìm:

- Muộn rồi! Thánh Tuyền đã thuộc về chủ mới! Người là ai? Tới đây, không

thấy xác chết nằm đây kia sao? Giờ còn nữa phút xuống núi đó!

Tiếng cười khóc lại bốc lên quái gở, Thái Dũng nghe muốn phát điên, dị nhân trầm giọng:

- Ai đó? Sao chưa ra mặt để lão “mặt đỏ” này được gặp? Phải Quỷ Tú chăng?

Im lặng. Bỗng tiếng quái gở lại phát ra, lần này cao hơn:

- Mặt đỏ? Phải Huyết Ảnh hay Hồng Diện? Nếu đích Thần Quân, chủ cũ Thánh Tuyền, cũng muện rồi! Ta vị tình già cho biết lối phục đã yếm đây mang răn! Ngay dưới chân đó!

Thần Quân kéo Thái Dũng sang bên, quả thấy dưới đá lấp ló đầu “lợn con” đen ngòm.

Ngay lúc đó, từ phía ghềnh mang đối diện, một bóng người vụt ra.

Dưới trăng, hiện rõ một thiếu phụ y phục trắng toát, chừng 25, 26 đẹp lạ lùng, phẳng phất nét tiên trong sắc diện lạnh lẽo đến phát rét người nhìn. Tay thiếu phụ cầm một sợi dây nhỏ, tay kia cầm một chiếc quạt lông. Lấp ló, sau lưng lại còn một bóng thiếu nữ trùm kín mặt.

Hồng Diện Thần Quân tiến ra, từ tốn:

- Bấy lâu nghe danh Quỷ Tú Phù Dung, giờ mới gặp! Mỗ có môn đồ cần cho uống Thánh Tuyền, lão nương nên giữ trọn niềm hoà khí!

Quỷ Tú cười lạnh:

- À, Thần Quân! Sống dai ngót thế kỷ, vẫn như trai tơ chắc nhờ ông dùng Thánh Tuyền! Gái già này cũng có đứa trò cần cho uống nước quý thôi, lão đồng nên nhường! Còn non nửa phút nữa thôi!

Thần Quân cười khô:

- Không thể nhường được! Mỗ đây sống ngót thế kỷ, chưa từng nghe ai ra tới

hậu ngôn! Chỉ tiếc mỡ đã có lời nguyện không hạ độc thủ nữa! Giờ tính sao?

Thái Dũng nghe chuyện không khỏi lấy làm lạ thấy Quý Tú trẻ gái chừng đồng tuế với tôn sư, thành linh thấy “loáng” một cái, sợi dây trên tay Quý Tú đã đứt phụt, Thần Quân đã cắp chàng vọt lên không như chiếc pháo thăng thiên.

Ngay lúc đó, Quý Tú đã vung tay đánh ra một đường gió thốc xuống chỗ chôn mình.

Bùng! Chỉ thấy cả đá lẫn trái mìn bắn tung, rơi xuống vực, im lìm.

Sực có tiếng mắng lớn:

- Quý cái đần độn. Bà đã làm tiêu kíp nổ còn đâu?

Vừa khi Thần Quân cắp Dũng hạ xuống, Quý Tú tung luôn một nhát gió dữ, tay kia phẩy quạt lông.

Thần Quân cắp Dũng xẹt lên một ghềnh đá, tay khoa vù chiếc gậy.

Chỉ thấy nháng sáng, quạt lông đã đứt lìa, tiếp theo một tiếng ầm lớn.

Thái Dũng ngửi thoảng thấy mùi thơm lạ muốn hoa mắt, thấy dưới chân loé hàng trăm tia sáng li ti, nhìn sang thấy Quý Tú bắn lại cả thước, tay ôm ngực, tay cắp thiếu nữ bắn vèo xuống phía dưới.

Lại nghe “bịch” tiếng nữa, nhòm theo, thấy rõ hai bóng người lộn tung như trái cầu mất hút.

Ngay khi đó, có tiếng cười khanh khách, rồi một bóng bà già cắp một người hiện ra ngay chỗ Quý Tú vừa đứng.

Lập tức Hồng Diện Thần Quân buông Thái Dũng, bật giọng cười sừng sờ:

- Thần Sầu... kìa Quái nương lão bà...

Bóng mới chính là Thần Sầu Đoạt Mệnh, đặt người cắp ngang nách xuống phát

cười âm u:

- À! Mặt đỏ! Mấy chục năm nay mới gặp lại. Vẫn trẻ như hồi xưa! Sao? Đời tung hoành xuôi ngược, đã trả được thù chưa? Gái nào có phúc lấy Thần Quân chắc chẳng vô duyên như gái già này!

- Kẻ thù chết rồi! Ta thật có lỗi với... bà! Bao năm xa cách luyện công... sao? Con gái bà đâu?

- Bỏ lạc rồi! Đời gái này vô duyên không chồng không con! Ha ha!

Thần Sầu cười như điên vùng hỏi:

- Tưởng đã thác rồi? Mấy chục năm gặp lại chẳng buồn dừng tiếp nhau nữa ư?

Vẫn ngồi như nhập định, Thần Quân lạnh lùng:

- Ta tự diệt nửa thân rồi! Chỉ còn sáu tháng nữa, sẽ xuống núi tìm thù. Ta nửa đời nuôi phụ thù, bà suốt kiếp đuổi bóng vàng phù du, sao mãi trách nhau?

Thần Sầu trầm nét mặt:

- Chết nửa người rồi sao? Còn tới đây làm gì?

- Tình cờ gặp đứa nhỏ hiếu đố này, không nỡ chối bỏ, định cho uống nước báu luyện công! Còn bà?

- Tình cờ gặp con nhỏ trong hang Tuyệt Mệnh, cũng không đành lòng, cứu khỏi tay quái đen! Đến đây tối qua lại gặp hai thằng quái đen, đang hấp tình mở luyện âm công chờ nguồn nước thánh, đánh đuổi đi rồi! Gái họ Đèo này cũng cần uống nước quý!

Thái Dũng đưa mắt nhìn cô gái xế sau lưng bà lão, thấy tuyệt đẹp, mặt hoa da phấn, cốt cách đoan trang, sức nhớ đã có lần nghe song thân nhắc đến cô gái thứ ba của tiểu vương Thái Lai Châu. Bên kia cô gái Đèo Nguyệt Tú cũng ngó sang yên lặng.

Bổng Thần Quân chép miệng:

- Bà theo dấu vết đẫm máu của kho tàng Tôn Thất Thuyết chưa đủ sao, còn lôi cả gái thơ vào nghiệp chướng, âm mưu?

Vừa nghe dứt, bổng Thần Sầu cười thê:

- Mặt đỏ dài dòng! Giờ ai việc nấy. Nguồn Thánh Tuyền có hạn tính sao? Gái này đã bao thủ núi này cả tuần, chẳng chịu đi không? Cũng muốn xem tài ông đã đến bực nào?

Thần Quân nhìn Thái Dũng, dáng bắn khoăn, chột bảo:

- Hiếu tử đây cần sinh lực luyện bí pháp trả cừu sâu! Bà nên nhường lần này!

- Thánh Tuyền mấy năm mới có nước, việc trò ông quan hệ đầu bằng trò gái này! Nó sẽ giúp đi tìm các kho tàng chí bảo, tìm gia phả họ Lê?

Thái Dũng vừa nghe đến tiếng “gia phả họ Lê” thốt giật nảy mình, đoán bên trong chắc có điều hệ trọng, chưa kịp đánh bạo hỏi đã nghe tôn sư trầm giọng bảo bà già:

- Bà vẫn sống còn tìm con gái! Ta chỉ e xuất thủ quá đà!

Thần Sầu phát cười dữ tợn như điên, chuyển vèo lên ghềnh đá đối diện Thần Quân.

Vụt! Đàn tỳ bà trên tay đánh tuôn ra, Thái Dũng nghe gió xé tai, trong trắng, thấy rõ một cái bóng đen thu hình đồn tỳ bà bay thốc sang đập Thần Quân dữ như núi chập.

Thần Quân đảo cây gậy, vụt ra như chớp. Thoáng có bóng gậy bay ngang vù tựa lốc xoáy, tựa như bóng đàn, bóng gậy được kéo dài gấp bội, đoạt khoảng cách mấy chục bộ như tên. Chỉ nghe “ầm” một tiếng tựa sấm nổ, tiếp liền tiếng dây đứt vang âm, trông sang, đàn tỳ bà đã nát như tương.

Thần Sầu thét lên một tiếng, phóng tay. Thần Quân lập tức để tay nơi tam tách, đẩy vù một cái.

Chỉ thấy nháng như chớp giăng điện xẹt. Bùng! Chát! Xoảng! Trước mặt Thần Sầu đã có một thanh đoản kiếm gãy đôi. Vệt sáng lia đảo quanh đầu bà lão, rồi tắt phụt.

Cả Thái Dũng lẫn Đèo Nguyệt Tú đều ngơ ngác chẳng hiểu chi, bỗng nghe Thần Sầu hét:

- Giỏi! Mặt đỏ giàu kinh lực, chắc uống được khoáng sản, chạy trường! Giờ thử xem lôi chường!

Cả hai tay bà già đảo lia, Thần Quân vùng quất chìm:

- Khoan! Cổ phụ cổ phụ không cừu oán lẽ nào thử vận bằng độ chường? Sao không đem sức hút Thánh Tuyền cho hai trẻ?

Thần Sầu dừng phắt tay, gật đầu.

Lập tức, cả hai kéo môn đồ ra sát mép Hồ Mang Bành, ngồi xếp chân, hướng cả vào mỏm rạn đá, cách khoảng hai con sào mỗi bên. Thái Dũng ngồi sau lưng dì nhân, nhờ ánh trăng chiếu thẳng vào mỏm rạn, nhận rõ trong miệng rạn, có nhũ đá loè ra ngoài, hết lười rạn, dẫn vào một ruột suối cạn ăn tí trong cuống họng phình mang, coi rất kỳ dị.

Cả hai ngồi im, hết nhìn trăng lại so bóng núi. Đêm khuya, sương mờ gió lộng, nước thung mơ hồ vọng lên vài tiếng hoảng cô đơn, khảm khắc não nùng, kêu thương hai đầu núi. Khá lâu, chợt dì nhân bảo Thái Dũng:

- Trong miệng Thánh Tuyền có một cặp xà vương cực độc! Sống không biết từ đời nào, tắm gội nước thánh linh mãi cực kỳ, xác thân nhẹ nhòem có thể quăng mổ người nhanh như gió thoảng. Độc Xà cuộn khúc trong khe đá, phàm vật gì lấp ló miệng hang, đánh hơi thấy liền phóng ra, khó ai tranh nổi. Xưa ta tới đây, khám phá ra nguồn nước quý chính mắt thấy hai con chim bay qua miệng núi bị xà vương bay

ra tấp nguyền, chẳng khác loài rắn biết bay. Con đen con trắng, độc xà nhả nọc khắp Thánh Tuyền nên nước nguồn chảy ra mang rất nhiều chất độc, uống vào chết tươi, nếu không biết phép lọc. Con mau cởi áo, cạo xát vào lưng ta, tay trái xoè úp bàn tay ta và thở thật đều! Lẹ lên sắp tới khắc có nước linh đó!

Chàng trai họ Lê lật đặt làm theo lời dạy. Ngó sang mang núi bên kia, thấy Thần Sầu bà cũng truyền Nguyệt Tú làm y hệt, thoáng dưới trăng khuya tình cờ chợt hiện rõ khuôn ngực hoa căng sức sống của cô gái họ Đèo Lai Châu.

Lúc đó, trăng cánh cung hạ tuần đã treo khá cao, rọi ánh vào mồm núi đá, soi tỏ cả đầu lười rần khổng lồ.

Tự nhiên, từ trong miệng rất đá phát ra một luồng khí trắng mờ như sương khói, từng đợt từng đợt cứ thể phun mãi, trước còn trắng xoá sau vụt chuyển xanh biếc, không đầy nửa phút lại hóa màu đỏ chói, để lát sau lại biến thành tím, và cứ thế ngả đủ các màu, coi chẳng khác một cái mồm rắn thật phi nọc độc. Phút chốc, cả mồm núi đã chìm mờ giữa vùng khí ngũ sắc.

Miệng núi ngừng phun nhưng trong đêm tĩnh mịch, Thái Dững nghe rõ bên trong hòng rắn đá, chợt phát ra những tiếng phì phì, mơ hồ như có lẫn một thứ âm thanh kỳ dị âm thầm rất khó phân biệt tiếng chi.

Chàng trai họ Lê đang lắng nghe, mắt nhìn vào miệng rắn đá chòng chọc bỗng “vèo vèo” liền hai luồng bạch quang, hắc quang từ miệng hốc bay vụt ra xuyên qua vùng khí ngũ sắc, đảo vòng giữa thình không rồi lại quăng vào hốc, như hai tia chớp loé. Cứ thế mấy lần nhanh đến nỗi Thái Dững không thấy rõ vật chi.

Bỗng nghe tôn sư chìm giọng:

- Linh xà xuất hiện, tai hoạ không chừng! Ngồi yên chớ cử động! Mặc ta!

Hai luồng đen trắng lại bay ra, lần này chàng trai mới nhận thoáng hình cặp rắn lạ vẩy lấp lánh như gương. Cả kinh vội nín thở, ngồi yên. Cặp rắn lao qua làn khí này, vùng đảo phất sang qua bên mang núi, luồng bạch quang liệng trước mặt, phát ra tiếng gió xé vù vù. Rồi lao vụt vào.

Bên kia mang, Thần Sầu bà vùng chụp lấy cây đàn tỳ bà, gảy lia lịa.

Âm thanh trầm bổng náo lòng người, chờn vờn khắp ngọn Bành Sơn. Tiếng thảm vật vờ giữa đêm thanh cảnh vắng, chàng trai họ Lê nghe êm lạ, tưởng chừng héo hắt cả cỏ hoa, chợt “vèo vèo”. Thần Quân, Thần Sầu vọt mình lên đầu núi, vừa nổi âm thanh vừa nhảy nhót tứ tung, có lúc xoắn lấy nhau coi quái gở như hai bóng oan hồn múa hát dưới trăng.

Thái Dũng trở mắt nhìn, phút giây đã thấy cặp dị nhân lượn ra tít xa chỗ cổ rần đá. Tiếng địch tỳ chìm dần, chìm dần, xa xăm mơ hồ huyền hoặc.

Vụt cái, cả hai đã nhảy về chỗ cũ.

Lúc đó trong mồm rần đá, bỗng phát âm kỳ lạ nghe tựa tiếng đàn chai. Tình tang... tang tang tình.

- Thánh Tuyên đã chảy! Áp mau! Thở thật đều!

Lúc đó Thái Dũng mới chợt hiểu cặp dị nhân vừa dùng âm thanh thôi miên ru hồn xà vương, chàng lật đật làm theo lệnh, mắt ngó ra miệng núi không chớp.

Làn khí ngũ sắc tan dần để lộ lưỡi răn đầm trắng. Tiếng “đàn chai” trong hốc nhanh thêm.

Rồi từ trong họng răn đá bỗng hiện ra một vệt trắng trắng như cái đũa thoáng đã bỏ ra rất chậm. Đến đầu lưỡi thành hạt thủy sạn long lanh.

Lúc đó Thái Dũng mới kịp nhận ra đó là một giọt nước đọng trên lưỡi đá.

Nguồn nước thánh!

Chàng trai vừa xúc động nổi nhịp trống ngực bỗng cảm thấy nóng ran cả mặt mày. Nhìn ra thấy Thần Quân xoè bàn tay phải thẳng phía trước, từ lòng tay xông ra một tia khói rực chiếu vục vào giọt nước đọng đầu lưỡi răn. Bên kia Thần Sầu bà cũng xoè tay tia khói chiếu đúng giọt nước.

Cả hai cùng chậm chậm rút tay về. Lạ thay! Giọt nước đầu lưỡi rần vùng biển mất.

Thái Dũng còn đang ngạc nhiên, chợt cảm rõ lòng tay trái lạnh buốt khác thường, rồi lồng ngực mát rượi nháy mắt, cả châu thân dễ chịu như vừa thấm nhuần linh dược.

Nguồn nước thánh vẫn chảy đều theo nhịp đàn chai. Rất chậm, cứ đọng giọt đầu lưỡi đá, lại biến sạch, sau cái rút tay của cặp dị nhân.

Và cứ mỗi lần Thần Quân phát tia khói rực, Thái Dũng lại thấy nóng ra, rồi thân mình mát rượi, như ngồi giữa gió xuân tinh thần mỗi khắc thêm minh mẫn lạ thường.

Bành Sơn cô tịch, bóng người ngồi như thạch nhũ, tay đánh ra rút vào nhịp nhàng theo tiếng nước và đàn.

Thái Dũng trông sang, phát rợn. Khuôn mặt quái bà đỏ rực hai con mắt long lanh đưa đi đưa lại, khè tia như mắt cọp ăn đèn sấn.

Tuy không biết rõ, nhưng chàng trai họ Lê cũng phỏng đoán cả hai bậc kỳ nhân đang xung trận đấu kinh sinh tử tranh đoạt từng giọt nước thánh quý báu nhất đời, chỉ thất cơ một chút, chẳng những mất hết linh thủy, còn bị phản kinh lực chết như không.

Cứ thế, lát sau Thái Dũng cảm rõ trong mình khoan khoái, nhẹ lâng lâng, tưởng chừng bao nhiêu liên tặc khí, bệnh nảo đều biến sạch.

Bỗng thấy lão Thần Quân thở phì một cái, bên kia mang rần, Thần Sâu bà vùng hét lãnh, giọng đầy tức giận:

- Nghiệt phu! Hút hết nước thánh của ta! Đời người chó đẻ, mi lấyta, để giá suốt đời, sau cừu kết mãi, việc lớn nhỏ mi đều chẳng phụng dưỡng vợ con! Trả nợ gối chăn đây!

Lão Thần Quân cất giọng âm đạm:

- Ta đã nhường nhiều nước Thánh, nếu không, một giọt bà không hút được! Thiên địa bất minh, đàn bà phi lý. Ta có lỗi mãi tìm cừu, thường xa vợ lìa con, nhưng còn bà... suốt đời đi tìm vàng, bà cũng lỗi đạo phu thê, còn oán gì ta nữa!

Bà lão mắt long sọc, đứng phắt lên hét:

- Loạn ngôn! Bất biết ngược xuôi, đàn ông lấy vợ phải thờ vợ suốt đời, nâng trứng hứng hoa, một niềm tận tụy còn chưa đủ! Mi lê thân khắp thiên hạ, mắt thấy đã nhiều, hảo tướng phu từ vua chúa đến thứ dân thấy đều cúng thờ vợ, thờ hạng xấu như ma, lẽ thường trong trời đất, có đứa nào dám đơn sai! Ta đây tài sắc vẹn toàn, lấy mi mà cam ở goá suốt đời xuân sắc, mi chưa biết xấu hổ sao còn loạn ngôn chối tội!

Dừng nghe hết sức chướng tai, mấy lần suýt lên tiếng cãi cho tôn sư, nhưng không dám, liếc trông ra, miệng rắn đã ngừng rõ nước, chợt nghe Thần Quân thở dài khổ sở, không may gặp dữ:

- Đòi ta thật có lỗi với bà, nhưng đã nhiều lần ta khuyên bà “sang thuyền khác” bà nào có nghe... Mà ta phải dốc tâm báo phục...

Nghe tới đó, bà lão hét dữ:

- Khùng phu! Mi học chữ nho ăn nhờ của thánh dám mở miệng nói càn như quân bị gậy? Đàn bà gái chính chuyên chỉ lấy một chồng, ta đây con nhà văn tự, mấy đời gia giáo, đâu phải phường con hát mà dám xui khẩy đàn tình cho thẳng chó đực khác nghe? Già khùng! Ôi chao! Đàn bà vô phước lấy phải mi! Trả nợ gối chăn ta!

Bà già quát thét như khóc, đoạn ôm mặt mắng ông già. Dừng càng lấy làm quái gở, nhất sinh chưa thấy người vợ nào lại đòi nợ chồng chướng tai vô lý đến thế. Càng ngạc nhiên, chợt nghe lão Thần Quân phát tiếng u trầm thống thiết:

- Bà cùng ta... đòi người nay như bóng câu qua cửa sổ, tuổi xanh qua giờ ta biết lấy chi trả nợ bà?

Bà lão Thần Sầu mắt ráo hoảnh vùng đáp gọn:

- Kho vàng! Vàng! Mi biết bí mật kho tàng Tôn Thất Thuyết, hãy trả cho ta!

- Tiếc thay, bà mê vàng quá hoá sáng trí rồi! Ta suốt đời tầm cừu báo phục, có bao giờ để ý tới kho vàng!

Bà già mắng lớn:

- Biết ngay! Mi là quân quit nợ, suốt đời xử bạc với vợ con! Nếu không biết kho vàng, nợ gối chẵn một đời thực nữ, phải trả cả cuộc đời!

Dững nghe quái gở, tưởng tôn sư phát tức nào dè vừa nghe xong, lão Thần Quân gật đầu, ngửa mặt trông trời:

- Ôi! Đời ta đối chí báu thù nhà, nay kẻ thù đã về âm, ta còn lưu lại cỗi thế làm gì! Nay còn chút thân xác già nua này, xin đem trả nợ gối chẵn, bà muốn làm chi tùy ý! Nhưng sáu tháng sau, mới đến ngày trả nợ!

- Được, được! Nghiệt phu chớ sai hẹn! Ta sẵn sàng chờ đến mùa xuân!

Nói xong, vẫy gái Đèo, toan bỏ đi, Thần Quân vùng hỏi:

- Con gái nhỏ đâu... bà có được tin?

- Ôi! Ta có nghe trong giang hồ, có một con gái già quá ngũ tuần, thù mẹ oán cha, làm toàn chuyện dữ, ma quỷ còn kinh, có lẽ giọt máu nhà mi đó!

Buông lời quái bà dắt gái Đèo bắn mình khỏi mang răn, thoát mất dạng. Lão Thần Quân ngồi im tâm hồn hoang mang, lát sau cũng dắt chàng trai họ Lê chạy xuống chân núi.

Hôm sau lão dị nhân bắt đầu truyền nghề võ cho Dững. Ông già đưa chàng đi khắp hang sâu rừng thẳm di chuyển suốt mấy dãy Tây Côn Lĩnh thâm u, đem hết bí học sở trường ra dạy chàng từ cách võ võ lòng đến thập bát ban võ nghệ, cỡi ngựa, bắn súng, múa gươm, phi hành, nội công, trận đồ v.v... cho tới các ngoại khoa thôi

miên, toán độn, thiên văn v.v...

Môn nào cũng đặc biệt hiếm hóc, nhờ có tư chất vốn thông minh nuôi chí báo thù sâu, lại được uống nước Thánh Tuyên, thân thể đổi khác, Dũng lãnh hội luyện tập rất mau, dạy đến đâu, biết liền đến đó. Ngoài các môn dạy về căn bản, lão lại dạy mở rộng mấy môn thiết yếu, bắt luyện như máy. Khắc phục gian lao cực nhọc, Dũng học thông suốt, tiến bộ vượt bậc, Thần Quân càng mến, dốc lòng chỉ dạy.

Thời gian chuyển dịch nhật nguyệt xoay vần, thấm thoát đã đến mùa xuân.

Hoa nở khắp miền Tây Côn Lĩnh. Một hôm, vừa bình minh, Thần Quân đã gọi Dũng bảo:

- Đã tới hẹn kỳ, thầy trò vĩnh biệt! Khá mang hành lý hạ sơn!

Dũng bàng hoàng, theo ông già xuống một bãi thung hoang dã, có con suối chảy qua.

Thần Quân nghiêm mặt:

- Sáu tháng nay con luyện gấp bằng nhiều năm, ra đời đáo sự, ứng chiến không như tập võ. Phải tùy hoàn cảnh, vận dụng trí khôn mới đoạt thắng nổi! Nhảy qua suối ta coi!

Dũng lĩnh giáo, vận khinh thân, dùng một thế tuyệt kỹ, quăng vèo người qua giòng.

Chẳng ngờ chàng vừa nhảy vọt đi, bỗng nghe gió lạ sau lưng, vội lia chân, xoay mặt lại, tung luôn ra một nhát chưởng. Bùng! Toàn thân chàng bị sức ép đẩy bắn sang bờ bên kia, ngồi phệt xuống.

- Khá lắm! Nhưng lần sau nhớ quật ngược chưởng phong, chớ xoay mặt lại không kịp! Kẻ địch không thả đòn cầm chừng như ta đâu! Thử ôn lại các môn coi!

Thái Dũng y lệnh, truy luôn các phép đánh bí truyền, côn quyền đao kiếm loang loáng, chưởng phong đánh vỡ phăng một phiến đá lớn.

Thần Quân ném dây súng, quát:

- Xuống tay!

Chàng trai choàng dậy, nhìn thầy. Dồn kinh lực bắt thần đánh tay vút vào báng súng cối. Nhanh lạ thường, nhưng súng vừa ra khỏi bao, chỉ thấy nháng một luồng sáng vỡ, cả mũi súng đã bị tiện nghiêng lúc nào rồi. Cả kinh không hiểu chi, ngó sang đã thấy Thần Quân kẹp giữa kẽ ngón tay một lưỡi phi đao lá lan, từ tổn bảo:

- Thấy chưa! Tài con đã khá, nhưng chưa đủ diệt thù! Kẻ thù phát tay có chớp giết người, chính là phép này đó. Kẻ thông phép này, có thể lấy đầu con như bôn!

Thái Dũng sụp lạy.

Thần Quân đỡ dậy.

- Kẻ thù kia phải tay lợi hại trùm đời, hiện nay khắp võ lâm, chỉ có ít người đủ tài đó. Không phải lỗi ném ám khí thường, đây là một phép phi kiếm, phi đao tuyệt khó, dùng công lực điều khiển đao kiếm bay theo ý muốn, nguy hiểm vô cùng. Còn dữ hơn cả chương phong vì có thể chém một nhát chết cả vài chục mạng! Còn phải tìm thầy, luyện siêu thuật mới xong!

Miệng nói tay lấy ra một cuốn sách nhỏ, kèm lưỡi dao lan đưa Thái Dũng:

- Bí pháp phi kiếm này học thuộc đốt ngay chớ để sa vào tay kẻ khác, trong đó ta đã để di ngôn lại cứ một năm, được mở một tờ, và không trái lệnh.

Chàng trai lĩnh sách, dao chưa kịp mở lời, chợt Thần Quân ngửa mặt trông trời, nói rất trầm:

- Đông tàn, xuân tới, đã đến ngày hoá thân, cổ phụ sắp đến! Thầy trò đến khắc tử biệt rồi!

Vừa nghe đến đây, Thái Dũng phục luôn xuống chân thầy, sa nước mắt:

- Thế gian đầy oan trái... xin thầy nán lại, con trả xong nhục thù phụ mẫu sẽ

cùng theo hầu thầy tận cứu tuyền đền đáp ân sâu! Thần Sầu bà làm chi nổi!

Thần Quân lạnh lùng:

- Ước hẹn từ Phi Mã Ác, đã quên ư? Ta phát nguyện xuống âm tìm thù, xác thừa này hiến cho cổ phụ chưa đủ hả dạ gái già đâu! Đi thôi! Ta chỉ giúp tìm thầy học thuật!

Dũng vẫn phục nguyên. Im rất lâu. Chim rừng riu rít, sườn non vượn hót véo von.

Thần Quân vùng bão:

- Ôi thôi! Xót thay hiếu tử đồng cảnh ngộ, muốn mi có duyên sớm gặp kẻ thù hơn ta, đành phạm điều cấm kỵ! Ngồi lên! Ta giúp thêm mấy chục năm công lực!

Dũng ngơ ngác, chẳng hiểu chi cũng vội làm theo lệnh tôn sư.

Bốn bàn tay áp vào nhau, mắt nhìn mắt, miệng đối miệng, từ đỉnh thiên linh cái Thần Quân bỗng xông lên một luồng khói trắng, uốn vòng cầu sang đầu Thái Dũng, mắt dị nhân chợt long lên sòng sọc, đỏ khé, cả mặt mày cũng đỏ rực theo như sắp bốc cháy, chàng trai thấy nháng cái như bị điện giật tê bại cả châu thân rồi thiếp đi lúc nào không biết. Chừng tỉnh dậy thấy mình nằm trên cỏ, còn Hồng Diện Thần Quân đã đi đâu mất, bên suối có một ông già lạ râu tóc bạc phơ đang ngồi nhìn tấm cá như bực nhàn cư.

Mặt trời đã ửng cao đến một con sào.

Chàng trai nhóm phắt dậy, tung vút mình vào rừng tìm thầy, chợt sững sờ cảm rõ nội lực gia tăng gấp bội, tưởng vừa trải qua huyền mộng luyện công đã mấy mươi năm. Nhưng bốn bề hoang dã, chỉ có vượn hú chim kêu, chẳng thấy dạng Thần Quân mặt đỏ hồng đâu nữa.

Buồn rầu, chàng lộn lại chỗ cũ, rón rén đến bên cụ già tóc bạc, chắp tay kính cẩn:

- Lão trượng tới đây hồi nào? Chẳng hay có thấy bóng tôn sư mặt đỏ tóc xanh?

Cụ già bạc đầu vẫn nhìn tằm cá, chột lấm bầm:

- Còn đứng đây làm gì? Cả nội lực nhân điện luân thời kìm hãm nửa thế kỷ đã truyền sang người rồi đó! Từ nay ai có việc đó, liệu tìm thầy tác xạ luyện phi đao!

Thái Dũng nghe tiếng quen quen, sững sờ trở mắt nhìn kỹ diện mạo cụ già, không ai khác chính Hồng Điện Thần Quân! Thì ra dị nhân đã kìm hãm tuổi xanh nhờ nội lực thâm hậu, bí luyện suốt đời, nay truyền điện lực cho chàng, xác thân hoàn niên tuế, nét luân kìm hãm biến mất, râu trời, tóc bạc trong khoảnh khắc hiện nguyên hình ông lão tám, chín mươi.

- Tôn sư! Ân nặng, đức dày!

- Chớ dài dòng ngôn ngữ đàn bà! Thần Sầu sắp tới, nán lại thêm tai hoạ! Đi mau!

Thái Dũng ngậm ngùi, lưu luyến. Bổng Thần Quân ngoảnh phắt lại, trở ngọn gây khắp bốn phương, cao giọng:

- Nam Thánh, Bắc Thần, Đông Quân, Tây Quỷ. Bốn cõi nhiều nhưng cường thủ như ong, tuyệt nghệ khôn lường, nhân tâm mang trắc tài chưa độc đáo, liệu dấu hành tung! Ác, Yêu, Kiêu, Độc cổ quái, tà ma tuyệt xá hung kiệt đất nổi ba đào. Thái cực lưỡng nghi tứ tượng. Bát quái dấu biến hoá đến đâu, không ngoài vô cực! Huyết phong linh mã vạn lý tầm cừu coi chừng tinh nghiệt!

Từng câu vang âm bên tai, Thái Dũng phục đầu, lĩnh giáo kỳ, bỗng nghe rõ tiếng nước róc rách, ngẩng mặt lên, giật thót mình chẳng thấy bóng dị nhân đâu nữa!

Trên mặt thạch bàn có vết tay vạch hình tròn xoe sâu chỗ đục đá còn đọng gờ. Cạnh vòng tròn có cắm cây gây Thần Quân vẫn chống.

Thái Dũng vội bước tới, ngó sững hình tròn, chưa hiểu ý chỉ, bèn cầm gây lên mân mê ngắm kỹ. Chỉ là một chiếc gây song đặc, nhẹ như bấc, đã lên nước bóng

loáng, dài đúngm một thước tây.

Đoán thầy ban kỷ vật, chàng trẻ tuổi vội cầm ngang lạy bốn lạy, đoạn tần ngần vụt thử một cái. Thước gập xé gió phát âm thanh kỳ dị lạnh băng.

Ngậm ngùi chàng ngửa mặt lên nhìn lên cành xuân mang mang và cuối đầu dầm lên cỏ mướt, đi về hướng mặt trời mọc.

Mãi suy tư, thấm thoát đã xa vùng hang cũ, trông lên thấy mình đứng giữa một khu núi non chồm chở thuộc trung tâm dãy Si Công Linh, từng ngọn ngời trời.

Thái dương đã lên cao. Chợt thấy dưới chân núi có một con suối chảy róc rách, chàng bèn lần tới rửa mặt, thấy bụng đói định tìm trái cây ăn, bỗng nghe cồng nổi vang động, còi rít liên hồi khắp bốn phía rầm rập tiếng ngựa phi, người hò, chó sủa, súng nổ, thú chạy loạn bầy như động rừng.

Chưa rõ chuyện chi, chàng bèn lật đặt chống gậy nhảy lên một ghềnh đá khuất ngó quanh. Sực nhớ lời dạy bèn lấy ra một chiếc mặt nạ người thầy ban dán vào mặt.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 6: Người Đẹp Sĩ Công Linh

Tiếng động loạn thêm gần, dồn dập lại. Bỗng phía Đông Nam, chó sủa ran, ba bốn con hươu sao xé lá cây vọt ra, ngơ ngác, “vút vút” hai mũi tên bay cắm phập vào chân hai con ngã khuyu. Một bên năm, sáu con cáo từ phía Tây lao tới, hai, ba con đeo tên nhào xuống nước. Bốn, năm con chó lớn phóng qua suối đuổi theo bầy thú sống, mất dạng. Thành linh có tiếng cộp rỗng vang động sơn lâm, phía Bắc một bầy ba, bốn con hổ vằn vọt ra và luôn mấy con chó nát mặt.

Vừa lúc đó từ bụi rậm phóng ra một con quái thú lông lá xồm xoàm đỏ đỏ xanh xanh, bờm sư tử, chân hươu, mình lừa, mắt đỏ như máu, trên lưng lấm tấm râu phong quần đầy dây leo cây cối nở hoa xoè tím coi rất lạ.

Quái thú hung dữ khác thường, vừa nhác trông chó, bóng cộp, lập tức hý vang, xông tới tấp, đá nhanh như gió, cộp, chó bắn tung, sủa gầm inh ỏi.

Chợt có tiếng nhạc đồng phía Tây, một bầy chó lớn xô ra, theo liền một bóng ngựa phi, loang lỗ đen trắng. Trên lưng ngựa khoang, một cô gái mặc y phục chèn màu, choàng áo tía, tay cầm ngọn lao, xốc tới.

Thái Dũng không khỏi ngạc nhiên, nhận ra chính là một bầy chó sói nanh dài, con ngựa cỡi thuộc giống ngựa vằn hoang thường chỉ có ở Châu Phi. Cô gái áo tía nhác trông bóng cộp, thú đánh nhau, vùng gò cương, cười khanh khách:

- Hay lắm! Quái thú giống chi táo tợn, bay đâu lui mau, cấm bắn, để bản soái cô thử bắt coi xem!

Ngựa vằn xẹt ngang bầy thú dữ, cô gái la hét lên một tiếng lạnh lạnh, Thái Dũng trông ra đã thấy một con cộp xám đứng sừng bên gốc cây, gầm rỗng vang động, ngó kỹ, mới hay chúa sơn lâm bị một mũi lao phóng xuyên qua chân sau

ghim cứng vào thân cổ thụ như đóng đinh. “Vút” cái nữa, lại một con bị lao đóng chặt vào gốc cây gần đấy. Quái thú cùng mấy con cọp khác vẫn mê trận quần nhau, cô gái lạ vừa đảo lại bỗng từ lùm cây rậm sau lưng, một con báo gấm nhảy chồm xuống, túm đầu gáy nhanh như cắt, cô gái nghe gió khăm hụp nhào luôn xuống sườn ngựa, con báo gấm tấp huyệt xẹt qua đầu ngựa vẫn theo đà phi vọt tới bờ suối. Thái Dũng chỉ nghe “véo” một tiếng trông ra đã thấy báo gấm bị sợi thừng trời nghiến cổ, cô gái lạ tay cầm dây giật mạnh theo đà ngựa phóng, báo gấm bị thòng lọng xiết ăng ặc, bắn tung như trái cầu, thân thể va quật cả vào bầy thú đang tử chiến. Ngựa vẫn vọt qua giòong, cô gái cất tiếng cười khanh khách, vung tay một cái, nơi thòng lọng, báo gấm bắn tung rớt xuống ghềnh đá dầy đành đạc.

- Thần võ! Thần võ! Vạn tuế cô nương thần võ!

- Coi chừng quái vật. Để nó cho ta!

Ngay lúc đó, cổng khua chó sủa inh ỏi, một bọn năm, sáu, người đàn ông lực lưỡng từ rừng bên xốc tới, reo hò ầm ĩ, bắn tên phóng lao tua tua vào bầy thú. Cọp gấm xông loạn, tát bừa, liền hai con ngựa bị vả, hoảng chồm, hất tung cả kẻ cỡi.

Quái thú đang đánh nhau với cọp, thấy bóng người tới, nổi hung, xé gió chồm luôn lại, uy mãnh khác thường. Hai ngọn lao phóng ra, quái thú chỉ đều một cái, đã đánh bật lao sang bên, húc bắn cả người ngựa ngã đập xương.

Cô gái lạ quát lên một tiếng, xông tới, quăng dây thòng lọng. Nhưng quái thú tinh khôn lạ thường, chỉ đảo đầu nhẹ đã tránh nổi dây thòng lọng, hý lên một tràng, đảo phắt lại, chồm tấp luôn cô gái. Cô gái đang múa thừng, cách đến bảy, tám thước, ngựa vẫn lướt tới, không ngờ quái thú chỉ chuyển mình nhẹ đã “bay” ngang lại, dớp luôn. Cô gái phải buông dây, vung tay gạt mõm thú, chỉ nghe “bịch” tiếng quái thú vọt bắn đi, con ngựa vẫn cũng bị hất tung, suýt ngã, kêu rống lên.

Lúc đó mới hay quái thú đã đá trúng hông sau ngựa vẫn, ngọn cước nhanh mạnh không thua cái đá của một khách võ nghệ cao cường.

- À! Giỏi lắm! Bọn bầy lừa cọp, để ta bắt con quái này cho coi!

Cô gái la hét lạnh lạnh, quái thú đã phóng sang bên kia suối, chừng nổi hung, cứ hếch mỏ hý vang, cả hai cùng sẵn tới, cô gái xoè tay đánh ra một đường phản phong cực dữ. Quái thú hạ luôn bốn chân xuống, tránh. Chỉ nghe “bình” tiếng lớn, nước suối bắn tung, quái thú bị gió đánh lướt tước đầu vọt ra xa, cỏ cây trên mình bị hất tung một mảnh lớn, hiện ra một đám lông bờm đỏ chót, coi càng kỳ dị.

Con vật đã không hý vang, ngay lúc đó, thành linh có tiếng cộp gầm chấn động, tiếp liền tràng hú rất lạ tai. Bầy cộp còn lại vùng bỏ trận, chạy cả về phía có tiếng gầm, hú ập tới.

Tất cả trông ra, tiếng gầm, hú tựa dùi đâm nhức óc, từ xa chuyển đến nhanh như con lốc, rầm, soạt càn lá, từ phương Bắc, vùng hiện ra một đàn hùm, beo, tây tượng phóng tới nhanh tựa gió cuốn, lỗ nhố nhấp nhô hình thù dữ dằn nháy mắt đã theo thể cung giương kệp lại, vút sừng sừng lù lù, cả mấy chục cái mõm nhe nanh, gầm gừ chỉ chực táp ghiến người vật. Chó săn, ngựa người cả kinh chạy dạt, dáo dác lùi giật, kêu sủa hoảng hồn. Thái Dũng ẩn sau mỏm đá còn đang kinh di, tưởng loạn rừng bỗng nghe cộp gầm dữ tợn, rồi từ phía sau đàn thú độc một bóng chúa sơn lâm vút hiện giữa lá xanh, to lớn như con trâu mộng, lông lá xồm xoàm tựa mãnh sư, trên lưng mang một người nhỏ nhắn. Tới giữa bầy sơn thú, người lạ để tay trên miệng, hú một tràng, lập tức cả đàn hùm, beo, tây tượng đứng cả lại, ve vẩy đuôi ra chiều mừng rỡ. Cộp xám vọt lên, người lạ vùng quát:

- Bọn kia từ đâu tới Tây Côn Linh? Lại dám sát hại gia thú của Thủy Tiên Cung?

Tiếng quát thánh thót tựa chim oanh, cộp xám lù lù bước một như núi mọc, ai nấy đưa mắt nhìn kỹ, mới hay người cỡi cộp là một giai nhân tuyệt sắc, trẻ chỉ vào khoảng đôi mươi, mắt phượng, mày dài hơi xếch, mới giáng trần. Bất giác bọn đàn ông bật kêu “à” ngẩn ngơ, cô gái cỡi ngựa vẫn vội hú quái thú, ngoái lại, nhìn cô gái cỡi cộp chòng chọc, chột phá cười khanh khách:

- Cô em là ai? Đâu tới đây ăn nói lạ tai? Si Công Linh thú rừng hoang của cô em nuôi sao lại trách ta xâm phạm?

Giai nhân cỡi cộp liếc nhìn xác cộp beo quắc mắt:

- Gái nhỏ chắc không phải người Tây Bắc mới tự tiện sát thú, nói ngông, không cần biết nữ chúa rừng thiêng Tây Côn Linh! Luật cấm giết hại hùm beo tây tượng đã yết khắp cửa rừng ba năm nay, cả quân binh, cường khấu, tù trưởng, thợ săn Tây, Tàu, Mèo Mán, Thổ đều phải tôn trọng, gái phương xa không biết luật cấm sao dám nói càn?

Cô gái áo tía ngựa mặt cười không thôi, quay bảo đồng bọn:

- Lạ dữ chưa? Bọn bay nghe lọt tai không? Luật cấm? Gái rừng nói luật với chúa tể sơn lâm. Chắc cô em đây là gái toàn quyền Đông Dương, vua Mèo vua Mán gì chẳng? Nay cô em, ta đi khắp thiên hạ chưa hề nghe nói cái luật quái gở đến thế! Cô em là con vua cháu chúa, luật chương đó cũng bỏ xó rừng, nghe ngược tai lắm? Ý vào đâu ra luật ngang vậy?

Bị châm chọc, cô gái cỡi cọt nổi giận, quắc mắt phượng, giục thú tiến lên lạnh lùng:

- Tiếc thay gái nhỏ phương xa không biết uy lực Thủy Tiên Cung, mới nói ngạo giữa rừng Tây Côn Linh! Chắc gái cường sơn mới đến mới dám bất chấp luật cấm rừng, sát hại gia thú, chưa rõ Thủy Tiên Cung ý vào đâu ra luật sơn lâm?

Không vừa, cô gái cỡi ngựa vẫn cũng tiến lên cười nhạt:

- Uống thay gái rừng xó núi, không hiểu danh Phi Mã mới nói lớn với ta! Chắc chuyên ở góc rừng Tây, mới dám ra luật chương với nữ soái Đông Bắc, chưa hiểu chúa Phi Mã này đây bất chấp luật chương của cô em! Coi xem kìa!

Dứt lời, nàng áo tía cười khanh khách. Cô cỡi cọt liếc nhìn mới hay sau lưng nàng ta đã lấp ló từng bày chó ngựa ẩn hiện giữa bóng lá mép đá có hàng trăm họng súng chĩa ra tua tua mấy bề gươm giáo sáng loè nhắm cả vào cô gái áo màu cùng bày thú. Chỉ chờ một hiệu lệnh nhỏ cả trăm họng súng sẽ khạc đạn, tình thế mười phần nguy hại.

Nhưng cô nương cỡi cọt vẫn thản nhiên như không nhếch miệng cười nhạt trầm lời:

- Tường bản cô nương dễ để súng ống thảo khấu chĩa lên bắn trộm thế sao? Chưa thấy tử thần trốc đầu ư?

Gái áo tía cùng đám thủ hạ ngơ ngác chưa rõ chuyện chi, bỗng con quái thú này giờ đứng gần bên kia bờ dòng vì bày thú độc chó săn vít mất mũi, vùng hếch mõm, hý lồng hốt hoảng khác thường. Vụt trên không bỗng nổ lên những tiếng vo vo xè xè nghe một cơn gió hút sập tới, bọn con gái áo tía ngẩng mặt trông, thốt giật mình, kinh tâm vì hàng ngàn ong rết vừa hiện đến, thoát đã kín rừng cây mép đá, con đen, con trắng, con đỏ, óng ánh dưới nắng, xà xuống trốc đầu mọi người vật như những vàng mây độc lăm le chực đốt. Thái Dũng vừa thoáng bóng ong rết bay tới đã phát sợ thay, vì đứng hầu bên tôn sư thường theo ông chúa đi tìm bọng mật trái cây chàng đã từng biết có giống ong kiến cực độc đốt chết người trong nháy mắt chính là loài ong vừa bay tới. Nhất là thêm giống rết bay cô gái bận áo ngũ sắc cời cọp thu phục sai khiến được các loài thú dữ và vật độc, tất thuộc loại kỳ nhân, lợi hại gồm ghê.

Quả nhiên, các vàng mây độc đã sà xuống người ngựa, xẹt ngang dọc như điện, bọn cô gái áo tía nhốn nháo kinh hồn, ngựa hoảng lồng tứ tán, cô gái áo tía vùng phát tay đuổi ong rết, quát lớn:

- Gái kia! Chớ ý thú độc lộng hành! Có giỏi cùng ta thử tài võ, hay muốn ta khai pháo thí mạng!

Cô gái cười cợt cười khanh khách:

- Ta chỉ làm hiệu nhỏ, cả lũ sẽ bị ong rết đốt cắn chết tươi, thời giờ đâu bắn súng? Nhưng Thủy Tiên Cung đâu thêm ý thú độc bức người để gái nhỏ biết đòn nữ chúa, chừa thói cường sơn!

Lời vừa dứt, nàng đã hú lên một tràng kỳ dị, lập tức, bày hùm beo tây tượng nhất tề chồm lên gầm rống, tấp vỗ như thị oai. Bọn cô gái áo tía thất kinh, lùi xê cả về phía sau, muốn bắn, lại bị ong rết bám đầy tay súng, nhưng bày thú vật chừng được mật lệnh riêng chỉ tấp vỗ trước ngựa thoáng đã đuổi dồn đám người ngựa chó săn vào một góc rừng gần đấy. Chỉ còn hai cô gái, nàng giục thú tiến lại, nhất loạt xuất thủ. Bùng một phản phong quất vào nhau, như sấm nổ áp lực đè nặng, đá vụn

bắn tung. Cả hai cùng bật lại.

Chẳng ngờ lúc đó, con quái thú vừa thấy bầy thú dồn người đi, lập tức xé chồm về phía Bắc, nhưng lại bị một bầy ong tấp xuống dồn về nẻo thú rừng, quái vật nổi xung vừa phi mồm đuổi ong vừa lao thốc về phía hai cô gái đá bờ.

Bị phá, cả hai nổi giận, ngoắc lại thét:

- Quái vật! Không được hỗn!

Tả thủ của gái với cộp đánh trúng hông sau, quái thú nhảy chồm lên, lại bị luôn một đòn gió của cô gái áo tía bật lông mấy bộ. Tình cờ nhảy ngay tới chỗ Thái Dũng nấp, quái vật bị hai đòn nổi hung, thấy bóng người tấp liền. Bị quái thú xông húc bất thần, chàng trai họ Lê túng thế, phải nhảy vọt ra khỏi mồm đá.

Quái thú chồm theo như điên, vừa khi cả hai cô gái cùng lao tới. Sực thấy bóng đàn ông lạ trong mồm ghèngh nhảy ra, cả hai cùng ngạc nhiên giật thót mình, toan ghìem thú lại, nhưng không kịp. Thái Dũng bỗng bị ba phía kẹp tới, vội chống gậy, đeo hành trang luồn kẽ tuôn vút ra. Quái thú vừa chồm đến bị luôn hai đòn gió bật dội lại, hý vang, đá gió lung tung. Thả mấy đòn thấy quái thú vẫn không núng, cả hai nàng vội ngoắc hai phía, vừa định xuất thủ đánh nhau, vừa liếc nhìn Thái Dũng. Bỗng cả hai cùng bật tiếng “à” kinh ngạc, nhất tề xông cả lại, rút soạt gươm bên sườn.

Cô gái cời cộp thét lạnh lạnh:

- Quý dân! Không ngờ lại gặp mi đây! Lưới trời lồng lộng, lần này đừng hòng thoát tay bản cô nương!

Gươm bay loang loáng, cộp xám rỗng chồm, cô gái áo ngũ sắc chém vèo một đường thép nhanh như điện, lia ngang cần cổ Thái Dũng. Chàng trai thất kinh, hụp đầu tránh thoát, “nghe” thép hót đầu lạnh toát. Lật đặt kêu lớn:

- Cô nương... cô... sao lại chém mỗ?

Rập! Cộp xám vừa lướt đi, ngựa vẫn sấn tới, gái áo tía múa út gươm thường,

chém véo một nhát chéo xả vai. Thái Dũng thấy ánh thép nháng võ như ánh sáng, cả kinh, vội chống gậy rập mình sát đất, da má lạnh băng, nường đà, nhảy vọt ra xa, kêu vang:

- Kìa cô nương này nữa! Sao vô cớ cũng chém người?

Gái áo tía hét:

- Ma dục! Chuyển này chớ mong trốn thoát tay soái nường Phi Mã! Cả gan vào phòng kín định trộm hoa, nhát gươm năm nào thấu xương, tường mây đã chết rồi! Không ngờ lại dẫn xác đến gặp ta!

Lời bay, kiếm “véo” theo, Thái Dũng vừa kêu “ơ” vừa sụp mình nhảy tránh, chạy chỗ nọ, lại gặp nàng kia, cả hai nàng cứ giục cọp xám, ngựa vằn, xoăn lấy chém, túng thế, không sao phân trần nổi chàng trai đành khoa gậy đỡ vệt gươm, lựa thế, vọt chạy đi cho rảnh.

Hai nàng vừa quát vừa giục thú đuổi theo, nhờ rừng lăm bụi, thoắt Dũng đã thoát khỏi vòng gái dữ chạy miết, chừng nghe thú rống, người hò đã xa, chàng trai mới hạ nước chạy đi, chậm chậm lè lưỡi lẩm bẩm:

- Chà! Gái đầu dữ như cọp cái! Cả hai không hiểu sao vừa thấy mình đã rượt chém như điên! Hú vía! Mấy cọp cái không hổ thú rừng, quân gia vào cuộc, nếu không nguy rồi!

Vừa đi vừa nghi liên miên, nhìn hoa xuân chạnh nhớ đến ngày qua, ngậm ngùi khôn xiết.

Lát sau, chợt đến một khu đầy hoa tầm xuân, suối khe róc rách, Dũng dừng lại nghỉ chân. Đang rửa mặt, bỗng nghe tiếng hú rống vang động, từ sau bụi rậm, một con thú bốn chân cao lớn dị thường xông ra tấp liền. Ngó lại, chính là con thú quái ban nãy hỗn chiến với cọp và gái áo tía. Thấy con thú hết sức hung tợn, Dũng vọt nhảy sang bên kia suối chờ nó lao tới, đánh vọt một nhát phản phong.

Bùng! Gió kinh quật trúng con thú hất lại hơn thước, giã mình, rên, đất bắn

vung vãi, nó xông lên xông tới đớp. Dũng nhảy vọt lên lên cao, giáng trúng một gậy, tước luôn một mảng râu phong lớn, quái thú bị đau, chồm qua suối đá móc ngược.

Lạ lòng về thế đá như ngựa rừng, Dũng đánh ra một đòn gió nữa trúng đầu con thú. Con thú lão đảo, nổi hung, chống ngược hai chân, găm gừ. Dũng dòm, thấy chỗ nằm râu bị vỡ lở ra một mảng lông đỏ màu chu sa. Lúc đó, chàng trai đứng trên thạch bàn giữa giòng, tình cờ ngó xuống nước, sức thấy diện mạo soi đáy suối trong, mới hay mình mang mặt nạ da người gớm ghiếc.

- Thì ra hai nàng rượt chém sau cùng vì cái bản mặt ác ôn này!

Chàng lột phẳng bỏ túi, con quái thú vừa phóng tới, bỗng đứng im trở mắt dòm, rồi hí lên một tràng, ve vẩy đuôi.

- Trời! Thú lông đỏ! Phải chính mi? Biến đổi đến thế này ư?

Con thú hí khê, tiến lại, hếch mõm, ve hung hãn biến mất.

Thái Dũng đưa tay vuốt ve mặt ngựa, âu yếm khác thường.

Thì ra quái thú chính là con Huyết Phong Câu của Hồng diện Thần Quân, đã thả rong trước khi lên núi Hồ Mang Bành, nửa năm đi hoang sống đời dã thú đến mọc râu sinh nầm, coi quái dạng không ai nhận nổi.

Gặp tiểu chủ, mừng tủi, mắt nó rưng rưng, Thái Dũng thấy linh mã, lại nhớ tôn sư, ngậm ngùi vuốt mắt nó, khê bảo:

- Huyết Phong! Tôn sư vĩnh biệt, chắc đã theo lời phát thệ xuống âm tùm thù. Người ban di ngôn mật hiệu, cho mi cùng ta bầu bạn, còn tùy mi có chịu hay không? Nếu chẳng phục tùng, ta vui lòng cùng mi chia ly?

Quái thú nghe lời Thái Dũng, vùng bỏ chạy lên một ngọn đồi cao tít. Chàng trai lấy làm lạ nhìn theo, thấy linh mã hếch mõm lên trời rống lên từng tràng cực thảm, rồi vật mình xuống đất lăn lộn như điên.

Thái Dũng vội chạy lên, ứa nước mắt bảo:

- Linh mã! Linh mã! Tôn sư suốt đời ôm hận giờ đã thoát ly cuộc đời, mi khóc làm ta chết dạ! Có chịu đưa ta muôn dặm tầm cừu?

Linh mã phục hướng về phía Si Công Linh, gật liên mấy cái như lạy và đứng lên, cúi đầu trước Thái Dũng, miệng hý khê ra đáng phục từng.

Chàng trai cả mừng, vừa dơ tay vuốt bờm ngựa, bỗng nghe chó sói tru học mấy phía rập có tiếng ngựa phi. Huyết Phong chừng hiểu điều nguy hiểm, lập tức hý lên mấy tiếng quất đuôi, cào vó. Thái Dũng thót luôn lên yên, linh mã sai vó chạy như bay. Nhưng... vừa xuống đến chân đồi, bỗng thấy từng bầy chó sói, chó săn hiện ra, theo sau hàng trăm bóng nhân mã dữ dằn, vây chặt lấy chàng, chĩa súng tua tủa.

Một bóng thiếu nữ phía đám đông phi vọt lại, hai bên có hơn chục gái võ trang, mặc toàn quần áo đen.

Thiếu nữ gò cương, Thái Dũng vừa nhác đáng đã chột dạ, đứng sững. Vì không ai khác cô gái áo tía cỡi ngựa văn ban này.

Nàng ta ngó Thái Dũng chòng chọc, chột cất giọng thánh thót hỏi:

- Xin có lời chào tiên sinh! Chàng từ đâu lại, chẳng hay có gặp một tên mặt quỷ cỡi con quái thú qua đây?

Thái Dũng nghe hỏi không khỏi phát hoảng, vội nghiêng mình thi lễ, làm mặt ngạc nhiên:

- Dạ... cô nương hỏi tên mặt quỷ nào nhỉ? Hắn đã hỗn láo với cô nương sao?

Tiếng Quan Hoả chàng nói khá thông, cô gái lạ liếc mắt ngó chiếc gậy, lại đến Huyết Phong, y phục, chột hơi nhúu mày lăm bầm:

- Lạ thật! Sao lại tình cờ giống thế? Con quỷ Dạ xoa cũng mặc quần áo như tiên sinh, tay hình như cũng chống chiếc gậy... y hệt!

Thái Dũng thấy nàng ngờ ngợ, lại nói pha tiếng Việt, bèn nảy ra một mẹo, đánh bạo cười từ tốn nói một tràng tiếng ta:

- Giống ngu mỗ? Lạ nhỉ! Mỗ nghĩ đây cả giờ rồi, không thấy tên lão đó! Hay tên đó sau khi làm cô nương nổi giận, nó đã hoá thành ngu mỗ đó?

Cô gái nghe chàng tuổi trẻ nói tiếng ta như cháo có vẻ ngạc nhiên, thẹn thẹn, quay nhìn đám bộ hạ. Một ả cười tùm:

- Tên quý kia mặt mày như... quý sứ, tiên sinh đây coi tựa Phan An... chắc nó cũng chưa đi xa đâu! Bẩm soái nương!

Cô gái gật đầu, quay sang Thái Dũng, tần ngần chút, chột thổ thỏ:

- Đi rừng mang gậy là thường. Làm mất thì giờ, dám xin công tử lượng thứ! Công tử ở đâu qua? Nói tiếng Việt hay lắm! Tên kia nói tiếng Tàu khó nghe.

Thái Dũng bấm bụng cười thầm, nói nhẹ:

- Ngu mỗ có máu Việt mà! Cô nương nói tiếng ta như gái thành Hà Nội! Mà tên quý nào đó đã làm chi khiến cô nương lòng giết?

Cô gái thoáng hơi đỏ mặt:

- À... Nó là con ma dục, trước thiếp đã chém hụt, tình cờ vừa gặp. Chắc nó chưa đi xa, xin chào công tử!

Dứt lời, nàng hơi nghiêng mình, quất ngựa, xua thủ hạ, chó săn đi liền.

Thái Dũng ngó theo, toán hai nàng ban nãy chắc đánh nhau, lạc rừng, nên đi lòng “tên quý” riêng rẽ. Chờ cả bọn đi khuất, chàng cũng giục Huyết Phong Câu đi về hướng Đông Bắc chếch.

Cứ thể xuyên sơn, đi tới giữa trưa.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 7: Vệ Nữ Thần Khoả Thân Tắm Suối

Thấy lấm tẩm mồ hôi, đói bụng, Thái Dũng bèn gò cương, thả ngựa chậm bước, đưa mắt nhìn quanh.

Một vùng rừng xuân mơn mớn, trắng xoá đầy hoa bướm, núi xanh lơ vắt ngang rải rác lưng đồi ẩn hiện bóng nhà sàn thổ dân.

Chợt nhớ đã quên ong chúa trên núi, chàng bèn tiến ngựa vào một cánh đồng mướt cỏ non, cho ngựa gặm, mắt chàng đảo tìm trái cây.

Huyết Phong Câu mãi gặm cỏ, đi mãi vừa khỏi cánh rừng non, bỗng nghe nhiều tiếng ngựa hí, người nói líu lo đâu đây. Thái Dũng vội ghì cương tìm quanh, chợt thấy lỗ nhỏ dưới hàng cây lớn có khá nhiều lều vải màu chàm, bóng người qua lại tấp nập, từng bầy ngựa tháo yên đang ăn cỏ quanh đấy. Nhác hai, ba bóng áo chàm xách súng canh phòng mặt mày dữ tợn, Thái Dũng đoán chẳng phải quan binh liền nhẹ ngoắc ngựa bỏ đi hướng khác.

Được một quãng, chợt nghe tiếng cười khanh khách phía trước. Lắng tai, rõ tiếng đàn bà, cả giọng Quan Hoả lẫn giọng Kinh, thánh thót như chim oanh.

Ngạc nhiên, Dũng liền xuống ngựa, theo tiếng cười, tiến bước, đến một con suối bắc ngang, vừa vạch lá dòm, chàng trai giật nảy mình, đỏ ửng hai tai vì cảnh lạ. Bồng Lai đập vào nhỡn tuyến.

Một bọn gái khỏa thân đang đùa nghịch dưới suối, vừa cười nói vừa tát nước lên mặt nhau, có nàng đứng lơ lửng trên bờ, sừng sững cả toà thiên nhiên.

Tuy đã quen phong tục tắm khoả thân trên mạn ngược, nhưng Dũng cũng hơi lấy làm lạ vì nghe giọng nói, không phải gái Thổ Mán. Bỗng một nàng từ dưới nước vọt lên thạch bàn, cầm một dải khăn dài múa tít, phát gió vu vu, cười lạnh giọng

Quan Hoà:

- Coi ta cời khăn này!

Vụt! Nàng buông tay, dải khăn trải dài, nhấp nhô như sóng, cách mặt nước hơn thước, cô gái nhảy tốt lên, khăn bay liệng vòng thúng. Trên bờ Dững phải kính phục tài nghệ tuyệt vời của cô nàng.

- Múa khăn đã khó, còn đập khăn lướt đi, chà! “Đập vật phi” thượng thừa! Ghê thay gái rừng xanh!

Lúc đó, khăn vừa hạ xuống một ghềnh đá nhô giữa dòng cách xa chừng năm, sáu con sào. Cô gái cất tiếng cười khanh khách, tung vù dải khăn nhảy tốt lên.

Dải khăn dập dồn bay xé gió, oái ăm thay, chuyển này vô tình lại xẹt vòng cả lên bờ, hướng thẳng về phía Thái Dững núp. Chàng trai thất kinh lật đật thu mình, ngồi im thín thít, không dám thở. Vụt một cái dải khăn đã bay ập xế trước đầu, cô gái co chân uốn cong dáng liễu, cất tiếng cười khanh khách, sừng sững lồ lộ cả một tuyệt phẩm hoá công, suôi khe hoa cỏ sáng rực dưới trời xuân nắng ấm. Cô gái vừa cười vừa vẫy gọi các nàng ngoài suối, mắt phượng long lanh nhìn dọc bờ nước, lúc khăn xẹt qua chỗ Dững ẩn, cô gái chợt thấy hoa đẹp, vươn luôn tay ngà bứt một cành. Thủ pháp nhanh lạ thường, cách trước đầu chàng không đầy một thước, Dững phát rét, ngồi chết cứng vì khóm hoa lá bị bứt mạnh, rẽ dạt làm hai. Lén trông lên, toà thiên nhiên đã đảo vòng ra ngoài suối. Chưa kịp thở phào bất thần nghe cô nàng vùng kêu lớn:

- Có người! Có người!

Thái Dững thất kinh, đảo dác, chực phá chạy, nhưng sau lưng, bóng gái canh đã xách súng lướt tới, băng qua mặt chàng hơn sải tay.

- Gì đó... Cô nương?

Bầy gái kêu ré lên, nhao nhao, nhào xuống nước ngâm mình, ngay lúc đó, cô gái cời khăn ngã phăng người xuống, vớ lấy khăn đắp vội lên mình nhìn chỗ nọ, hờ

chỗ kia, cuống cuồng, hét lạnh:

- Súng! Súng... bay!

Vèo! Gái canh trên bờ ném luôn cây súng cối, cô gái bắt dính như nhựa, nhảy thốc lên bờ.

Thái Dũng hết hồn, nghe “đoàng” một tiếng, tiếp theo có tiếng kêu thất thanh. Trông theo, còn thoáng thấy một bóng đàn ông ngã từ trên cành cây úm xuống nước, xẽ trước chỗ chàng chừng mười bước.

Chừng bị nã trúng chỗ phạm, gã đàn ông kia chỉ dẫy đành đạch mấy cái, rồi chết tươi, đầu cắm nước, chân vắt ngược trên một bụi gai.

- Chó đói dòm trộm! Đáng đời! Lật mặt nó lên coi đũa nào?

Bầy gái vợ xiêm y, cùng gái canh đổ ủa tới. Thái Dũng lạnh gáy thấy có ả chạy sát chỗ chàng núp, thừa cơ cả bọn chạy xúm bầu lấy xác chết, chàng trai vội khom lưng lê chân vọt khỏi khóm hoa, rón mông cò, chạy như ma đuổi.

Chừng ra khỏi “vùng tử địa thần tiên”, chàng mới thở hắt ra như vừa trút được cả ngọn Si Công Linh trên ngực.

- Phỉ thui! Phỉ thui! Đói bụng tìm trái cây, gặp gái! Suýt mang hoạ nhục ma mò!

Nhớ lại cảnh vừa qua, chàng tuổi trẻ càng phát sợ, lật đặt lên Huyết Phong Câu, phỉ đại.

Chẳng ngờ vừa ra khỏi vùng suối bỗng nghe súng nổ đì đẹt, liền mấy phát đạn “chúu” bên tai, tiếp theo tiếng hô ồm ồm giật giọng:

- Đứng lại gã kia! Không nát sọ!

Giọng Quan hoà lẫn tiếng ta, Thái Dũng ngoái trông lại, thấy lỗ nhổ sáu, bảy bóng nhân mã đuổi theo coi rất dữ. Tên đi đầu cầm súng dài, bắn lia lịa.

Chẳng rõ chuyện chi, chàng cứ giục ngựa phóng bừa.

Được non dặm, tới dãy đồi thưa chẵn ngang, vừa phóng lên, bỗng thấy trên ngọn lồ nhố hiện ra hàng trăm bóng nhân mã, cờ quạt xanh xanh đỏ đỏ phất phới, dàn hình cánh sẻ, lao xuống.

Chưa hiểu quân nào, Thái Dũng vội ngoắt ngựa chạy xé ngang. Không ngờ, cánh quân kia lập tức nổi hiệu kèn đồng, đuổi theo liền. Chàng phi tới một ngọn đồi, định vượt qua, lại thấy người ngựa cờ quạt nhô ra, lẫn tiếng quát đồng dặc bùng bùng.

Người ngựa tràn đồi, mấy phía đều tua tủa súng gươm, Thái Dũng túng thế đánh lộn vòng lại.

Vừa vặn gặp đám nhân mã áo chàm đuổi tới, chó sủa vang.

Đoán chắc lại cường sơn chi đó, chàng bèn ứng tiếng nói lớn:

- Coi chừng có cánh quân kéo tới! Đông lắm! Hình như quan binh!

Đet! Đạn suốt bên tai, ngựa đổi đầu. Tên lực lưỡng đi trước mặt mảy dử tợn, lừ lừ chĩa súng:

- Sao phi chạy? Phải thám báo nhà nước không? Trối lại!

Mấy tên xô tới, may thay, ngay lúc đó có bóng thiếu nữ dẫn một toán nữ quân phi lại, vừa nhác dạng Thái Dũng, vùng kêu khê ngạc nhiên:

- Kìa! Công tử! Bọn này không được hỗn! Gian tế nào đâu hử lữ ăn hại gà mờ!

Bọn áo chàm vội dạt ra, nhường lối, Thái Dũng nhìn mới hay chính cô gái áo tía, vệ nữ thân vừa tắm suối, giờ uy nghi trong tấm áo choàng màu hoa lãng.

- À... Cô nương...

Cô gái giục ngựa vắn lên, chào Dũng, sức thấy lồ nhố đây bóng kỵ sĩ lao tới theo nhịp kèn xung phong, nàng vùng rút súng, hét:

- Quan binh! Chắc Tây Quỷ Hà Giang! Nổi hiệu bố trận chặn chúng mau! Công tử nên lui về sau tìm chỗ núp!

Một gã cao lớn vừa từ sau phóng lên, che mào quan sát, nhanh giọng:

- Cô nương... Đông lắm!

- Đa Sát Thủ! Nói như quân tiểu tặc! Chú quên đang đứng bên Ngân Sơn Long Nữ Đông Quân vô địch nương tử sao? Bố trận! Cho Tây Quỷ biết oai Phi Mã một chọi trăm, nay cho hãn một trận tơ bời! Mấy tên hãy phò công tử!

Vó ngựa cuốn vòng, Thái Dũng cấp thời chẳng biết tính sao, đành giục ngựa theo bọn áo chàm phi về phía rừng sâu.

Từ và rúc vang, kèn đồng gấp gấp, ngựa hí, quân reo, súng nổ, nháy mắt, cả khu núi đồi trùng điệp đã chui vào khói thuốc khét lẹt, thiết pháo nhả đạn ầm ầm, cờ bay phất phới, tử khí ngút ngàn.

Thái Dũng cùng mấy tên áo chàm ẩn sau một ghềnh đá bên suối, nghe đạn róc tróc đầu như vãi đậu, chiếu ống nhòm coi tuyệt không thấy một bóng người chỉ thấy cành lá gãy rãng rãc. Bỗng liên mấy tiếng súng lớn nổ ầm, một viên xè xè tróc ngựa, rớt ngay lòng suối vỡ tan cả tấm thạch bàn thành đá vụn, nước cầu bắn tung toé, ướt cả áo.

Tên áo chàm nhe răng cười:

- Quân Tây bắn cả “mỏ chìa”! Cái “ní” sợ không?

Thái Dũng nhớ lời thầy khuyên, bèn trộn mắt kêu:

- Học trò không quen ngửi mùi thuốc súng! Chắc cánh đã chiến bọn chú ít người đánh lại không?

Tên giặc khách múa tay trầm trồ:

- Cái “ní” chưa biết mà! Cô nương “úa” đánh giỏi lắm, Tây làm gì được? Tam

sơn tứ hải phải sợ! Cái “nó” đâu tới chưa biết Long Nữ Long Nương mà!

Tên khách đang khoe tài nữ soái, chợt thấy gã đứng cạnh lừ mắt vội im. Ngay lúc đó, bỗng cô gái áo tía dẫn một toán nữ quân phi tới gọi lớn:

- Công tử đâu?

Thái Dũng ló mặt ra, thấy tay trái nàng buộc băng trắng, vừa thấy chàng, cô nàng ngoắc dục:

- Hứa lực Tây quý mạnh dữ, sắp xung phong, phải chuyển trận chỗ khác! Công tử mau theo thiếp, không kéo nguy hiểm!

Thái Dũng thấy súng nổ quá gần, đành quất ngựa theo nàng lui tít vào rừng trong.

Cô gái quả không hổ danh “rồng cái”, đánh trận thạo, luôn luôn chuyển trận tới địa hình chọn lấy, đánh một lát, lại đi. Địch quân ý binh đông, súng lớn, quyết đuổi đánh, mấy lần đều rơi ố phục, thiệt hại khá nhiều.

Cô gái bảo Thái Dũng:

- Tây Quý ý mạnh, háo thắng, đáng đời. Lối đánh này thường áp dụng bên Mễ Tây Cơ, núi rừng Đông Bắc chệch này địa hình thuận lợi quân Tây quý mới thích? Công tử thường đánh trận chẳng?

Thái Dũng lắc đầu, lòng riêng không khỏi phục cô nàng thông binh pháp chẳng kém các danh tướng cổ kim. Vì xưa, Thành Cát Tư Hãn Thiết Mộc Chân tung hoành trong thiên hạ đem kỵ binh đánh sang tận biển “Cát Biên”, hạ Đại Đế quốc Ba Tư, Nga La Tư, Ấn Độ, Đại Kim, Tây Hạ Trung Hoa... Chính đều nhờ thuật chiến thậm khôn ngoan đặc sặc và cũng thật giản dị này: đánh địch trên chiến trường mình định! Cho đến các tay danh tướng Mông Cổ thừa kế thuật này, cũng đều mang chiến thắng vinh quang về cho Đại Hãn. Như tướng Độc nhơn Tộc Bất Đại (Subotai) dẫn kỵ binh tiến về phía mặt trời lặn, đánh đâu thắng đó, quét sạch tất cả quân đoàn cường dũng của các nước trên đường tiến binh, suốt nhiều năm cho

đến ngày kia đụng đầu Đế Quốc Nga La Tư. Nga Hoàng huy động cả trăm ngàn quân thiết kỵ Cô-dắc trong khi Subotai còn dưới cờ không hơn hai chục ngàn kỵ sĩ đã moi vó trường chinh. Trước khí thế Cô-dắc, các tướng Mông đều lắc đầu bảo chủ soái:

- Binh Cô-dắc người ngựa đều mặc giáp sắt vô địch Âu Châu. Thiết kỵ cả mười muôn ta, chỉ còn hai vạn, giờ chỉ còn cách rút về nương bóng oai Đại Hãn mới xong.

Subotai điềm nhiên bảo chủ tướng:

- Mông Cổ thường thắng địch đông gấp bội! Nay quân Nga chỉ gấp năm, giờ Đại Hãn bách thắng đang ngủ tại Kara Konrune xa xôi, nhưng nếu người có mặt tại miền băng tuyết này, trước mười muôn Cô-dắc, người sẽ làm gì? À, chắc chắn người sẽ đánh chúng “trên chiến trường người định”! Vậy ta sẽ đánh Cô-dắc trên chiến trường ta định!

Đó rồi, Subotai lên ngựa, đảo khắp miền biên địa Nga La Tư. Và xua quân xung trận. Liên mấy tháng thua chạy dài, Cô-dắc thừa thắng đuổi riết, cuối cùng rơi vào đúng chiến trường Subotai đã định, tại một vùng núi đèo băng tuyết. Hai bên đồn binh chờ sáng, quyết trận cuối cùng. Và cuối cùng hai vạn quân kỵ của Subotai đã tiêu diệt gọn mười muôn thiết kỵ Cô-dắc không còn một mống, không cả một tù binh!

Thái Dũng theo quân gái áo tía, chuyển đánh tới ba giờ chiều, quả nhiên các quân binh chết khá nhiều, phải nổi hiệu thu binh, dàn thế mới.

Gái áo tía nghe hiệu kèn, vùng cười lớn:

- Xưa soái ông Lưu Vĩnh Phúc phục binh Ô Cầu Giấy, Bá Dương còn bắt sống quan văn Henri Rivière trên lưng ngựa. Ta đây có máu soái Cờ Đen lẽ nào chịu kém? Giáp lá cà! Yểm trợ cho ta!

Dứt lời, nàng nổi tù và dẫn thủ hạ lướt luôn vào giữa trận, khí thế mạnh mẽ như hùm cái xông rừng.

Thái Dũng đứng sau điểm tựa, nghe kèn thổi, tù và rúc, ngựa hý, quân reo như trời long đất lở, đạn nổ liên hồi rồi thưa dần, chỉ còn tiếng người rú lê thê. Nháy mắt đã thấy cô gái áo tía cùng toán binh nữ thủ túc bay ngựa về như gió cuốn mồm ngậm ngang một cây cờ xanh đỏ, nách cặp một viên quan Tây to lớn, ném bịch xuống chân ngựa.

- “Tây bàn” đó! Tróí lại giải về núi! “Hàng sống” này phải đổi mấy thúng bạc xoè mới nghe!

Bọn giặc xông lại, tróí nghiêng viên quan Tây. Thái Dũng nhìn viên quan võ Đông Dương thốt kinh ngạc không ít, vì mấy năm trước từng theo cha dự một buổi dạ tiệc ở Cao Bằng, chàng từng gặp mặt trong hàng quan khách, chính là viên quan năm Giám binh De la Table vẫn khét danh là viên tướng khố xanh chuyên tiểu trừ giặc giã suốt mấy dãy biên thuỳ Hoa - Việt. Không ngờ lại bị “rồng cái” bắt sống giữa trận. “Tướng Tây Bàn” không nói nửa lời, chợt thấy Thái Dũng, viên Giám binh cứ ngó chòng chọc có vẻ ngờ ngợ, nhưng ngay lúc đó, cô gái áo tía đã cầm ngọn cờ cướp được vào yên ngựa, truyền nổi ám hiệu rút quân. Mấy phía cùng lui, đi chừng mấy dặm, đã nhập cả lại, chia ba cánh, kéo vào rừng già, rậm rạp người ngựa, thú săn, lều bạt, cứ thế cuốn Thái Dũng vào giữa, xuyên sơn như gió lốc.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 8: Cháu Gái Tướng Giặc Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc

Phút chốc đã xa miền trận chiến, bốn bề chỉ còn rừng xanh hoa trắng, chim xuân ríu rít trên cành.

Mấy phen Thái Dũng định từ biệt cô gái áo tía, rẽ lối khác, nhưng cứ bị cuốn giữa đám đông, không sao lại gần nàng được.

Còn nàng, hình như mắc thúc quân đề phòng bất trắc, mãi chạy dọc, băng ngang, như chẳng buồn để ý tới chàng! Mãi xế chiều, đoàn nhân mã mới dừng chân nghỉ, băng bó thương tích, cho ngựa uống nước.

Thấy mình tự nhiên thành khách bất đắc dĩ của đám cường sơn, Thái Dũng nhân lúc bọn này mãi việc, bèn lẳng lặng ngoắc luôn ngựa sau bụi rậm phóng đi.

Nào ngờ vừa đi khỏi độ quãng ngắn, chợt từng bầy chó dữ đuổi theo quần kín chân ngựa, sủa ran. Bực tức chàng liền thúc ngựa vọt cao, đá loạn nhưng vừa chạy được nửa quãng, đã thấy cô gái áo tía và đám nữ quân phóng theo, chặn trước ngựa, cười bảo:

- Công tử sao lại bỏ đi đại đột thế? Định tự sát à?

Thái Dũng nghiêm mặt:

- Trận xong rồi, ngu mờ có chút việc về... Cao Bằng, xin cáo biệt cô nương!

Cô gái tươi hân mặt hoa, nhướn cao mày:

- Cao Bằng? À... tiện lắm! Thiếp cũng thấy quân về mạn đó! Đường xuyên sơn nguy hiểm, công tử đi một mình không súng ống, quân hầu, lỡ gặp giặc thì khốn.

- Nhưng... ngu mờ còn đi mấy nơi, cô nương miễn thứ!

Nói xong, dợm giục ngựa đi. Cô gái buông gọn, lạnh khô:

- Không được! Công tử quay lại mau!

Thái Dũng ngoảnh phắt lại, trố mắt ngạc nhiên, giọng hơi sảng:

- Cô nương giữ mờ?

Cô gái thản nhiên gật đầu:

- Không để công tử đi được! Đang vào miền Phi Mã, bọn giặc khách như ong, chuyên săn người bán sang Tàu, chỗ nào cũng nguy! Kìa! Công tử coi! Nói không sai!

Thái Dũng ngó theo ngón tay nàng trở, tí xa, trên đèo cao, bỗng hiện ra một bóng cờ sắc sỡ. Rồi nháy mắt, cả mấy chục lá phất phơ mấy núi đồi.

Cô gái áo tía hất hàm bảo nữ binh:

- Có giặc Tình đón đường! Bảo Đa Sát Thủ nêu cờ hiệu, sửa soạn hành hình!

Nữ quân rạp đầu phóng đi. Cô gái ngoắc tay làm hiệu dẫn Thái Dũng lên một ngọn đồi cao, trở về phía trước:

- Công tử thấy rõ cờ chúng chứ? Giặc Tình đó!

Thái Dũng đỡ ống nhòm, rê ngang. Dưới kia thung lũng xanh um, thưa cây, có một con đường mòn chạy tít vào hẻm núi xa, hai bên đầy cờ quạt nhân mã.

Chót vót đồi cao, nhòm xuống lối mòn có một toán đứng sừng dưới bóng một lá cờ to bằng cái chiếu, màu sắc hình thù như đã thấy lần nào.

Xa quá không nhận rõ mặt người.

- Giặc Tình là lũ giặc nào, cô nương?

Cô gái vừa toan đáp, chợt từng đoàn thuộc hạ kéo lên, Thái Dũng nhìn xuống, thấy hơn trăm tên đều thay quần áo đen tuyền, gãi lực lưỡng dữ dằn có hiệu Đa Sát Thủ dẫn đầu quân, trương một cây cờ đen có hình sọ người trắng hếu trên ống xương chéo, coi giống hải tặc trung cổ!

Cô gái áo tía trở tay bảo:

- Bọn chúng không quá trăm mạng! Cứ để quân nhà đi hàng một, nếu chúng nổ súng sẽ biến trận!

Dứt lời, cùng Thái Dũng giục ngựa dẫn quân băng qua thung lũng, kéo hàng một trên đường mòn.

Đàng kia, cánh quân lạ cũng rùng rùng đổ xuống, chùng qua khỏi thung tới hẻm núi, mới hay đang tiến vào một gọng kìm lớn, hai bên hẻm đầy giặc chĩa súng tua tủa.

Ngay ghềnh cao, một bóng đàn bà đứng dưới cờ, quát lạnh:

- Chưa có phép, sao dám băng qua lãnh địa bản nương? Cờ đen, quân đen nào? Phải cờ đen Ngân Sơn? Trương rộng coi!

Gái áo tía phất tay gió mở cờ, nói vọng lên:

- Giặc Tình đó ư? Thấy rõ hiệu Đông Quân chưa? Bọn ta từ Si Công Linh về, vừa đánh với Tây quý, Tình muốn cản đường sao?

Trên núi tiếng đàn bà hắt xuống:

- À... Lính Đông Quân! Ta chúa ghét, nhưng nếu phải “Rồng cái” cứ đi! Không muốn gây với “Rồng cái”. Ta chờ “món hàng” khác.

Cô gái áo tía cùng bọn Đa Sát Thủ theo hàng một, kéo hẳn vào núi.

Súng ống khoác vai, nhưng chỉ nháy mắt có thể chĩa lên lấy cò.

Hẻm hơi hẹp, lối mòn chạy quanh, cách ghềnh núi giặc giàn vừa tầm súng

trường.

Thái Dũng đi xế giữa hàng đầu, chiếu viển kính lên ghềnh, quan sát, vừa thấy khuôn mặt nữ tặc, chàng trai bỗng giật mình sửng sốt hết sức.

Vì... nữ tặc chặn đường chính là nàng giặc cái Phi Mã Yên Sơn: Băng Nữ Tuyệt Tình Nương Hàn Tố Liễu, ma nữ đã bắt chàng làm chồng trước đây.

Thấy lại mặt nữ tặc, chàng trai sức nhớ lại đêm gia biến kinh hoàng nửa năm qua, lòng bỗng sục sôi hận tủi, tưởng đêm động phòng quái ác, mỗi nhục bị gái áp chế như con giun con dế chỉ muốn xông lên, rửa hận tức thì. Sức nhớ lời thầy, nghĩ thầm:

- Sáu tháng dốt thời gian xuống nước Thánh, luyện võ, tài sức chưa đến đâu, lỡ thua hỏng hết. Thà ẩn nhẫn tầm sư học thuật cho cao, sau sẽ liệu. Thù nhà chất nặng, cú “ẩn nhẫn”, giấu mặt là hơn.

Bèn lui vội ngựa lại, lẩn giữa đám đông, rút khăn vờ lau mặt.

Cánh quân vào hẻm, cầm nín, chơn chơn. Tình thế rất nguy, nếu Tuyệt Tình Nương trở mặt khai hoả.

Nhưng phía trên, nữ tặc họ Hàn vẫn đứng yên, rê viển kính dọc cánh quân dưới.

Bất thần, nữ tặc Phi Mã Yên Sơn hét giật giọng:

- Đứng lại! “Rồng cái” hãy truyền đình binh! Không ta bắn!

Cả trăm mũi súng cùng chĩa xuống. Cô gái áo tía hơi cau mày, bỗng phá cười khanh khách. Cánh quân đầu cứ lóc cóc bước đều.

Vừa tầm súng, vó ngựa vẫn khua đều bước một.

Thái Dũng liếc nhìn lên, rút khăn lau mặt, ẩn chếch sau tướng giặc Đa Sát Thủ. Trên ghềnh Tuyệt Tình Nương hét bùng sát khí:

- Đứng lại! Không ta cho khai hoả!

Tiếng quát hắt xuống nhọn sắc như dao cau, cả cánh quân đen cùng đưa mắt nhìn nữ soái.

Ngân Sơn Long Nữ vẫn điềm nhiên đi sát Thái Dũng, vừa vào giữa hẻm nghe quát bỗng đứng phắt lại ngẩng lên quắc mắt:

- Giặc Tình! Còn muốn chi nữa? Định thử tài sao?

Tuyệt Tình Nương vẫn chiếu viễn kính lắc đầu:

- Không muốn đánh nhau với “Rồng cái”! Chỉ muốn anh chàng cỡi ngựa tiến lên chút ta cần xem mặt!

Thái Dũng nghe nói chột dạ, vờ ngoái trông lại, gái áo tía vùng cau mày sảng giọng:

- Giặc Tình! Đây là thượng sách Ngân Sơn, không phải người để mụ giở trò tình! Làm lộn hồi không kịp đó!

Dứt lời phất tay truyền thủ hạ tiến luôn. Tuyệt Tình Nương cất tiếng cười khanh khách:

- Ta ngờ ngờ đáng quen, muốn coi rõ chút, “Rồng cái” sao vội nổi cơn ghen? Dang ra xa cho ta ngó mặt, can chi?

Gái áo tía ngạc nhiên, đưa mắt nhìn Thái Dũng, chàng trai khề bảo:

- Cô nương cứ đi, mặc ả! Chớ nghe lời ả!

Ngay lúc đó, trên ghềnh Tuyệt Tình Nương bỗng cao giọng trở xuống:

- Nói thực cho Rồng cái: Ta ngờ gã cỡi ngựa đó là chồng, tìm cả nửa năm không thấy! Cảm phiền cô nàng hãy dang ra, sao cứ để hăn nép bóng hồng quần mãi thế?

Cô gái áo tía nghe nói giận đỏ mặt, nhưng lòng chợt nảy ý hoài nghi quay lại

bảo Thái Dũng:

- Công tử! Công tử đường đường chính chính, ngại gì. Cứ tiến lên cho nó mặt không sao!

Thái Dũng thất kinh, lắc đầu lia lịa:

- Chớ chớ! Ắ thấy mặt sẽ gây trường huyết chiến, hại máu ba quân. Ắ giặc cái đó đa tình lắm, thấy mặt mỡ không xong.

Cô gái nghe Dũng nói, càng ngờ, chợt nảy ý, khẽ lừ mắt cho viên tướng vạm vỡ Đa Sát Thủ và bất thần cả hai vụt xé ngựa lên nhanh như gió. Còn trơ mình Thái Dũng giữa hẻm, chàng trai cả kinh, cổ đưa tay lau mặt liên hồi, miệng gọi:

- Cô nương đợi mỡ!

Nhưng trên ghềnh, Tuyệt Tình Nương đã dùng luôn viễn kính, quát trở xuống như reo:

- Trời! Phu quân! Bạc tình lang! Bạc tình lang! Nửa năm biệt tích thấy mặt vợ, lại trốn núp bóng gái ngoài! “Rồng cái”! Chính chồng ta đó! Để ta xuống đón, chớ đi!

Gái áo tía quay phắt lại, mặt đỏ bừng xúc động gớm ghê, vùng rung giọng:

- Công tử! Có thể nào như thế? Chồng giặc Tình? Công tử sao cứ ngồi im?

Thái Dũng biết đã lộ tung tích, đành buông tay, nhăn nhó:

- Uẩn khúc! Uẩn khúc! Mỡ đâu phải chồng ả! Cô nương... cũng tin lời giặc cái đó sao?

Cô gái áo tía nhìn Dũng không chớp mắt, vẻ hoài nghi. Trên ghềnh cao, Tuyệt Tình Nương lại gọi “lang quân” lời lẽ nồng nàn thống thiết. Long Nữ rung giọng như ghen:

- Công tử, quả chồng nàng! Thiếp chẳng dám cầu lưu... Xin lên ngay, chớ để

quân gia đàm tiếu!

Dũng nhún nhó đành tỏ thực:

- Cô nương! Có chi đâu! Năm ngoái, ả bắt mỗ ép hôn, may mỗ thoát, nay tình cờ gặp thế thôi!

Giọng chàng thành thực, Long Nữ tin ngay, mạnh bạo quát vọng lên:

- Ồ Tình! Quen miệng nói càn! Mi ý đông bắt người về ép duyên hệt, sao dám gọi là lang quân? Gái thối không biết ngượng?

Tuyệt Tình Nương hét:

- Rõng cái! Ta cùng lang quân đã lễ tơ hồng, không gọi chồng để nàng gọi chắc? Lang quân cứ chạy lên, đưa nào càn, thiếp bắn vỡ đầu!

Cứ thế lời qua tiếng lại, súng hai bên chĩa tua tủa hờm sẵn. Dũng nói mấy, nàng giặc khách Mã Yên vẫn nằng nặc gọi lên làm Long Nữ càng bức mắng nhiếc không nể lời, nàng Tình cũng nổi xung hét:

- Gái lai thối! Không trả chồng ta, đừng hòng qua thoát! Vào mũi súng ta rồi, biết điều trả ngay!

Long Nữ cười lớn, lập tức phát tay truyền quân gia tiến lên. Lóc cóc cánh binh đen lại gần mũi súng giặc Tình. Dũng càng lo ngại thấy quân Long Nữ súng vẫn đeo vai, bất chấp hiểm nguy. Giặc Tình trợn mắt quát:

- À, giỏi! Ta đếm đến ba, không ngừng chớ trách! Một... Hai...

Mặc! Long Nữ cứ đi, chột ngẩng lên, trở mắng:

- Mi dám nỡ! Ngốc! Chưa biết bọn mi mạng treo sợi tóc sao?

Giặc Tình chột dạ, thoáng ngơ ngác, bỗng có viên đầu mục vọt tới báo:

- Soái nương! Ta bị chặn hậu!

Vừa lúc tù và rúc động, nàng giặc khách quay phắt lại sau dòm, giận nảy lửa, thấy binh đen lù lù phục chĩa súng vào lưng quân Mã Yến sẵn sàng khạc đạn. Thì ra, Long Nữ đã cho cánh tắc vè, vòng lên chực úp trở lúc nào, Tuyết Tình Nương nghiêng rằng:

- À, rờng cái dám bọc hậu! Giỏi! Có ngày tao lột vảy!

Long Nữ cười ngất:

- Mi làm giặc giờ mới biết phép “rờng vắt đuôi” sao? Hà! Tha cho đó! Lần sau nhận vợ, ta bắn vỡ hông!

Đoàng!

Tuyết Tình Nương ngược trông lên, thấy lá cờ rút xé sau lưng, vừa dợm ngoắc đỡ lấy, bỗng nghe tiếng quát bùng sát khí:

- Ngồi yên! Động thủ chết ngay!

Tiếng quát lạnh sắc, lẫn tiếng “véo” vút gió, mọi người trông lại, đã thấy cô gái áo tía quăng vút một sợi dây thừng cuốn phăng lá cờ giật mạnh. Chỉ thấy loáng màu bay, lá cờ đã nằm bên tay cô gái áo tía, cô nàng cầm cán cờ gãy cầm phập bên cổ ngựa, phất tay tung súng trả nữ quân, quát:

- Tước khí giới chúng, đuổi đi! Rộng ban mấy khẩu súng phòng mãnh thú!

Đa Sát Thủ vọt ngựa lên theo lời nữ soái. Cánh quân cờ đen tập hậu tiến lên.

Nháy mắt, cả trăm quân Phi Mã Yên Sơn đã bị tiêu diệt hết khí giới, còn trơ Hàn cùng toán thủ hạ dưới hèm.

Gái áo tía điềm nhiên hất hàm:

- Giờ nếu muốn thử sức, ta sẵn sàng tiếp mấy đường!

Tuyết Tình Nương giận tím mặt, cười nhạt:

- Một phút kinh thường, trận thế đổi thay. Được lắm! Để coi con gái Đông Quân tài đến mức nào? Bây đầu! Lui mau!

Hai ngựa tiến lên, chồm vờn sát khí, Thái Dũng đứng sau, thấy hai hồ cái sắp tranh hùng, vùng đánh ngựa lên, nói lớn:

- Khoan! Mỗ có lời!

Nhưng... song chưởng đã tung thế tựa núi xô, từ hai bàn tay ngà, kinh phong vụt ra như chớp. “Bùng!” Phản phong quật mạnh, phát nổ như sấm, một vùng cây cỏ ngã rạp, cả hai nàng cùng rung động châu thân, ngựa lùi nửa bộ.

Tuyệt Tình Nương vận khí, bất thần nhảy vọt lên cao, thả vọt xuống hai đường độc chưởng.

Hai luồng khí trắng táp xuống, cuộn như cặp rắn trắng, cùng chụp yếu huyệt địch, quân gia hai phía đứng cách năm, bảy bộ cảm rõ khí lạnh thấu xương xông tràn cơ thể.

Cô gái áo tía vẫn ngồi im, đẩy vọt tay ra. Tay ngà như bốc cháy bay thốc hai luồng khí lạ đỏ rực như lửa, quật vào cặp bạch xà.

Ầm! Như có sấm phát nổ đầu đây, áp lực tung mấy phía, nóng ran. Mọi người trông vào, thoáng thấy cỏ xoè xoè khói sương bốc mờ bỗng ủa vàng như bị lửa tém.

- Hoả lôi chưởng chống hấn bằng công! Tuyệt kỹ võ lâm!

Thái Dũng vừa lăm bắm, đã nghe “soạt” Tuyệt Tình Nương rút phắt gươm ra chân vừa hạ xuống yên, đã vọt lên, uốn cong mình chém gái áo tía. Cô gái cũng rút gươm, phật lia như gió. Chỉ thấy toàn thân liễu lượn bay t tốc ngựa, ánh thép sáng dữ dưới nắng chiều, thoắt đã nghe “choang” một tiếng, hai bóng cùng hạ xuống ngựa, gái áo tía cười khanh khách, trên mũi gươm có bên vạt áo Hàn!

- Khá lắm! Dám thi kiếm với dòng họ Đông Quân, tay khác bữa nay đã mất đầu!

Hàn Tổ Liễu trở gươm hét:

- Gái cờ đen! Sẽ có ngày tái ngộ! Bữa nay ta đành tạm biệt tân lang.

Lời dứt, nữ tặc chém vèo vào không khí, giục ngựa cùng thủ hạ vọt đi.

Gái áo tía cười lạnh lạnh:

- Cờ gãy Mã Yên, ta về treo phòng khách, có nhớ lại Ngân Sơn mà nhìn!

Thái Dũng giục ngựa lên, nhìn theo cánh binh Hàn tay không rút đi hậm hực, bảo cô gái áo tía:

- Một buổi đánh tan hai đoàn quân dữ! Cô nương quả tay kỳ nữ rừng xanh! Nhưng cột nhục ả Tình quá, chắc mối thù khó phai, rồi đây... sẽ còn nhiều giống bão!

Gái áo tía cười hồn nhiên:

- Đáng đời gái thói bắt người ta làm chồng! Bữa nay không nhanh trí, bị nó làm nhục, còn gì! Công tử chó ngại! Tây Quỷ có cả vạn binh nhà nước, cũng chẳng sợ, sức giặc Tình làm được trò chi! Thôi! Giờ lên đường cho sớm, trời sắp tối rồi.

Cả cánh quân cờ đen vượt qua hẻm núi, lại chia hai ngả, tiếp tục rong ruổi sơn khê, đi mãi cho đến canh hai, tới một khu rừng hoang dã, cắm trại nghỉ ngơi, đầu canh năm, lại ra đi, vượt đèo băng suối, tiến về nẻo Đông Bắc chéch xuyên sơn.

Lúc qua miền bản dân trù mật, khi vượt hoang địa, đến lúc mặt trời gần đứng bóng, người ngựa và một vùng thiên hiểm lạ lùng. Thái Dũng trông lên thấy núi đồi từng dãy nằm như bát úp mấy bề cỏ hoa mơn mẩn trước ngựa hiện ra một ngọn núi ngử trời, ánh nắng xuân chiếu vào sáng như thép vàng, dát bạc, coi đẹp tựa tranh vẽ.

Lối mòn chạy ngang chạy dọc, chi chít, ở rải rác núi cao rừng sâu ẩn hiện nhiều mái nhà kiến trúc rất lạ mắt.

Thái Dũng còn đang ngăm nghía chưa rõ chốn nào, bỗng nghe cồng khua tù và rúc vang động, ngân truyền khắp vùng, thoảng mấy phía đều có bóng nhân mã vụt hiện, vụt biến tựa ma rừng.

Núi đồi chợt mở rộng, trước mắt hiện ra một vùng tươi tốt, đầy hoa ngàn, một con suối thác trắng xoá chảy vào quền núi dựng thành, ngay giữa hẻm núi có một chiếc cổng lớn nhiều tầng cao chót vót, tựa toà cổ tháp coi rất lạ. Trên ngọn tháp có cắm một lá cờ đen lớn buông rũ che cả một tầng tháp.

Đa Sát Thủ giục ngựa lên, rúc một tràng tù và.

Cánh cổng đen từ từ mở ra.

Cô gái áo tía đánh ngựa kề Thái Dũng, thỏ thẻ:

- Đến nơi rồi! Mời công tử vào chơi! Ước mong xó núi vắng này không làm công tử buồn!

Thái Dũng thấy nàng vào cổng, mới hay cổng rất kiên cố, xây cuốn trổ suốt, có một cây cầu vòng bắc tuốt vào trong, hai bên vách núi có nhiều thạch thất, đục sâu vào đá, lỗ nhỏ đầy bóng nhân mã.

Thái Dũng nhìn hai bên thấy toàn mặt dữ tợn, nhác dạng gái áo tía tất cả đều rạp đầu chào hết sức kính cẩn.

Thái Dũng đi chừng mấy chục cầu thước cuốn trông lại, chẳng thấy Đa Sát Thủ cùng đám quân áo đen đâu nữa.

Bèn hỏi gái áo tía:

- Đây là đâu? Cô nương... Vùng này sao coi lạ?

Cô gái nhoẻn miệng cười:

- Đây thuộc rừng Bạch Ngân Sơn! Núi này chạy suốt từ mạn Tam Đảo lên biên thủy, dọc Đông Bắc.

Thái Dũng nghe nàng nói đến Bạch Ngân Sơn, vùng hời:

- Ngân Sơn? Núi này vắt từ Nam lên Bắc qua nhiều tỉnh, hình như mạn cực Bắc, có ngọn Pi-A-Uác hiểm địa cao nhất?

Cô gái gật đầu, mỉm cười, khoát tay mấy phía:

- Công tử nói đúng! Thì vùng này thuộc cực Bắc, công tử thấy ngọn núi cao chót vót kia, chính ngọn Pi-A-Uác đó!

Thái Dũng giật mình lăm bầm:

- Phi Mã Ác?

- Vâng! Phi Mã Ác khí hậu tốt không kém Cha Pa, Tam Đảo! Mà sao công tử có vẻ ngơ ngác thế?

Thái Dũng lắc đầu:

- Có chi đâu! Chẳng là mỗi thường nghe Phi Mã lăm cường sơn thảo khấu. Cô nương ở miền này chắc cũng biết cường sơn?

Cô gái nghe chàng khách hỏi, chợt phá lên cười hồn nhiên:

- Cường sơn? Đem nhân mã súng ống chiếm núi rừng, bắt Tây chém lính, không nộp thuế nhà nước, thiếp ở đây không phải cường sơn còn là chi nữa?

Thái Dũng cũng phì cười, vì câu nói hơi ngây ngô của mình, nhưng lòng riêng bỗng nổi nhiều lo ngại vẩn vơ.

Ngựa song đôi lóc cóc vượt khỏi cả mấy nhịp cầu uốn, tới một khu có nhiều suối khe ngang dọc, cầu uốn rẽ mấy ngã, giữa một vùng thung mở rộng đầy hoa thơm cỏ ngọt, bỗng thấy một toán người ngựa từ một hẻm núi tiến ra, đi đầu là một khách vạm vỡ, cao ngót hai thước tây, râu xồm, ngực đen áo phanh ngực, hờ một chùm lông tua thủ coi chẳng khác lông gấu, tay cầm một đại phủ bản to bằng cái đĩa, da dềmặt mày đen như Uất Trì Cung. Vừa thấy cô gái áo tía, tên khách cúi chào, cất

tiếng ồm ồm giọng Quảng Đông:

- Cô nương đã về! Hầy à! Có cướp được món hàng quý nào không? Cái ngọc phải canh nủi, tiếc dữ!

Cô gái áo tía hơi lừ mắt, nghiêm giọng:

- A Thiên! Mê ngủ à! Soái cô đi Si Công Linh săn bắn, đánh hàng nào? Đi đâu đó?

Tên khách vò đầu, bứt râu có đáng sợ hãi:

- Bậy dữ! Bậy dữ! Quý ám quen mồm! Là cái ngọc hỏi cô nương có đánh cướp dọc đường không?

Cô gái cầm roi ngựa vắt véo không khí, cả cười:

- À! Có chạm súng với lính nhà nước! Bắt được “Tây bàn”! A Thiên đi đâu đó? Soái gia có nhà chứ?

Tên khách múa cây búa, khoát tay:

- Soái gia xuống núi chưa về! Cái ngọc phải canh trại mà! Hay dữ a! Cô nương! “Tây bàn” phải Giám binh cũng năm ngoài suýt chém đầu cái ngọc?

Đang nói ồm ồm, chợt viên khách đưa mắt nhìn Thái Dũng. Chàng thấy dị dạng khổng lồ, lấy làm lạ chưa kịp nói chi, cô gái áo tía vùng bảo:

- A Thiên! Không chào khách quý? Công tử bạn ta đó! Tối nay có thịt thú săn cho các trại ăn tiệc nghe!

Tên khách dạ ran, cúi chào Thái Dũng. Chàng trai vừa cười đáp, cô gái đã giục ngựa đi luôn.

- Công tử miễn chấp, bọn chúng quen nghề lục thảo, lỗ mãng nhưng rất trung thành! Viên tướng Uất Trì Cung đó có hiệu “Thiên Lô Đả”, khoẻ nhất Ngân Sơn, nhất búa chém bay đầu trâu mộng!

Hai người vừa đi vừa nói chuyện, quanh co vượt hết cầu thung, tới chân ngọn núi cao, có một mái long đình khá lớn.

Cô gái trở long đình bảo:

- Cửa vào trại trong! Quanh đây có nhiều hầm bẫy, địa lôi! Vào trại, đi ngả long đình an toàn. Công tử đi sát ngựa, chớ rời, theo hình chữ “chi”!

Nói đoạn, giục ngựa quanh co, đưa chàng vào long đình. Vó ngựa vừa đặt lên nền gạch đá hoa, cô gái búng gió vào miệng con rồng phục, bỗng cả toà long đình chuyển động rồi nền gạch từ từ hạ xuống, xuống mãi, đưa luôn người ngựa theo.

Chừng vài con sào chột hiện ra một cửa hầm ngựa vừa tiến vào, nền gạch lại dâng lên. Hầm sâu hun hút, leo lét ánh nhựa chàm, thỉnh thoảng lại có bóng lạ chập chờn. Cô gái quát một tràng tiếng riêng, nghiêm nhiên đưa chàng vào sâu mãi, mấy phút sau, chột đến một bức tường chắn lối, róc rách đâu đây có tiếng nước chảy, Thái Dũng chưa kịp quan sát, cửa đã mở, ngựa vọt ra, mới hay đã đứng giữa một vùng ghềnh đá nhấp nhô lưng chừng núi.

Từ trên thả xuống một cây cầu mây. Ngựa vừa bước lên, cầu mây đã rút, thoáng đã vút cao, ngó xuống chỉ thấy vực, thung sâu thăm, trông lên, ngọn Phi Mã Ấc ngử trời cách chỉ độ hơn trăm bộ. Cầu vừa dừng, Thái Dũng đã thấy đứng giữa một thung đèo rộng, đầy thác đổ, thông reo, nhà treo ghềnh đá, vượn hú, chim kêu, công múa, thú rừng từng bầy, coi chẳng khác lạ vào một cảnh Bồng Lai. Còn lạ, đẹp hơn cả vùng sơn trại của Tuyệt Tình Nương trên ngọn Mã Yên.

Bất giác chàng tuổi trẻ bật khen:

- Không ngờ chót núi lại có cảnh thần tiên! Nếu được dạo quanh hay biết mấy!

Cô gái thở thê:

- Công tử là thượng khách, bạn thiếp, nếu thích, cứ tự do ngoạn cảnh! Để thiếp đưa một cây cờ hiệu và một tấm bản đồ có ghi rõ địa hình! Giờ đi đường xa mệt mỏi, công tử nên nghỉ cho lại sức là hơn!

Thái Dũng thấy nàng quá tin mình lòng cũng yên chút. Vượt quá nửa thung, hai người tiến đến một khu nhà hướng Đông đã thấy gái hầu từng bày chạy ra đón, lú lo vừa Tầu vừa ta, vừa Thổ Thái coi rất xinh.

Cô gái thánh thót truyền:

- Công tử, bạn ta, đường trường mệt mỏi, bọn bay khá hầu hạ cho nghiêm chỉnh, công tử có phiền trách, bọn bay sẽ mất đầu. Liệu sửa soạn tiệc riêng đãi khách quý nghe! Thịnh vào nhà khách!

Dứt lời, nàng cáo biệt, đi mất. Quả nhiên bọn gái hầu sẵn sóc Thái Dũng rất cung kính tuyệt không cử chỉ lả lơi, khiến chàng cũng yên lòng.

Đêm đó, dưới ánh bạch lập, cô gái áo tía cùng chàng dự tiệc, đủ sơn hào hải vị, nem công, rượu quý, trái ngon vật lạ. Hai người đối ẩm chuyện trò, trong cử chỉ có nhiều tương đắc, cô gái rất tự nhiên, nhưng tuyệt không vẻ lả lơi. Rượu đào rót chén dạ quang, nàng cảm khái ngâm:

- Bồ đào mỹ tửu dạ quang bôi...

Giữa tiệc, truyền gái hầu lấy ra một chiếc đàn tỳ, vừa dạo vừa hát, tiếng oanh thánh thót chơi vơi. Nửa năm theo tôn sư ăn chay luyện võ đã quen, Thái Dũng ăn hết mấy trái đào Vân Nam, sau nể lời nàng, ăn cả đồ mặn.

Dưới nển, cô gái đẹp tuyệt trần, Thái Dũng mêm mê uống, cũng vui lắng niềm riêng. Chợt hỏi qua thân thế, càng ngạc nhiên, mới rõ Long Nữ chính là cháu ngoại tướng giặc Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc, họ Võ, tên Thiên Kiều, còn có ngoại hiệu Tuyệt Trần Nương, con gái Đông Quân, cùng cha chiếm cứ Bạch Ngân Sơn đã mấy năm khét tiếng vô địch nữ tướng biên thuỳ!

- Tuyệt Trần Nương đã cao bản lĩnh, cha nàng, Đông Quân có tên trong phương vị võ lâm tứ trụ, tôn sư dạy, chắc phải bậc kỳ nhân! Biết đâu chuyện này kỳ ngộ có lợi cho việc tìm thầy học thuật?

Lại sức nhớ đêm gia biến, đoàn quân dữ đánh phá trại, sa tay Tuyệt Tình Nương

Hàn Tố Liễu, bị Tuyệt Dâm Nương Bạch Ma Nữ bắt về động thác ngầm Phi Mã, lại bị người trung niên dữ tợn bắt đi trong lúc đuổi đánh nhau, chàng nằm trên lưng ngựa kẻ lạ kia, có nghe hắc tử xưng là cừu địch bắt về Phi Mã Ác Khảo, Thái Dũng bèn lựa lời nhẹ hỏi:

- Ngu mờ nghe danh Phi Mã Ác Sơn có một tướng lạc thảo khét tiếng Độc Tình Quân, chẳng hay cô nương có biết?

Nghe hỏi, Ngân Sơn Long Nữ Võ Thiên Kiều thoáng nhú mày liễu, mỉm cười bảo:

- Bạch Ngân Sơn vất từ vùng Tam Đảo lên biên giới, có hàng trăm ngọn núi hiểm, chỗ nào cũng gọi Phi Mã Ác Sơn được, thiếp có nghe giới cường sơn nhắc đến Độc Tình Quân, nhưng chưa... tường mặt. Chẳng hay có chuyện chi liên hệ?

Thái Dũng nghe nói, cũng an lòng, bèn kiểm lời cho qua.

Rượu say, chuyện vãn, chợt Long Nữ Thiên Kiều hỏi:

- Công tử có ưa võ thuật không?

Thái Dũng mỉm cười:

- Trước có học qua mấy tháng, nhưng tay yếu chỉ quen cầm bút lại bỏ. Bình sinh ngu mờ thích nhất đánh kiếm, tiếc không có khiêu!

Cô gái nhìn chàng khách:

- Kẻ giàu chân khí hiện lên mắt, công tử mắt sáng như điện, tất nhiều nội lực, luyện võ có thể vượt thiên hạ. Đời nay loạn lạc, con nhà võ phải thông nhiều môn, mới đạt nghệ kiếm khí được. Thiếp thường thấy kiếm khách lấy đầu người ngoài bốn mươi bộ! Hận sức mình chưa luyện nổi.

Thái Dũng thầm phục nàng có mắt tinh đời. Lại từng thấy nàng cỡi khăn bay tướt nước, kinh lực đã ghê, còn than chưa đủ sức luyện kiếm, chàng không khỏi lo âu. Bí pháp thầy ban, trong mình, chẳng biết ngày nào học được. Vừa toan hỏi thêm

chợt Long Nữ lại bảo:

- Con Huyết Phong Câu của công tử chắc phải nài thiên lý mã đó! Con “Hắc Ba Sơn mã” thiếp cỡi chạy cũng khá lắm, bữa nào cho chúng thi coi! Nhớ sáng qua bắt huyệt con quái thú tại Si Công Linh, nó có đầu đỏ giống hệt ngựa công tử!

Thái Dũng không khỏi cười thầm.

Hai người vui kỳ ngộ uống vui đến khuya mới tàn.

Long Nữ Thiên Kiều tạm biệt đi về dãy nhà phía Bắc truyền gái hầu đưa khách vào phòng ngủ. Màn the trướng gấm rèm hoa giường mây kết rất lạ, hương thơm còn phảng phất gói chần, lại có cả bốn tấm đồ bàn, mô hình núi trại ghi rõ chốn hiểm nghèo để cảnh một cây cờ lệnh đuôi neoh kim tuyến.

Lúc đó mới hay Long Nữ đã nhường phòng riêng cho chàng.

Thái Dũng không khỏi cảm kích, bèn đóng cửa nằm ngủ.

Đường trường mệt mỏi, vừa đặt mình đã thiếp đi mất.

Chập chờn trong giấc, hình như mơ hồ có tiếng tù và rúc đầu đây, tít dưới chân núi vài tiếng chó sói tru âm vang đưa lên nhọn hoắc hoang ma.

Rồi bốn bề im vắng, chỉ còn tiếng gió khuya thổi lửa ngọn Phi Mã Ác chơi vơi...

Tha thiết nổi chìm tiếng thác đổ triền miên đưa chàng trai vào giấc ngủ vui phòng khuê.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 9: Đông Quân

Thình lình chàng tuổi trẻ họ Lê mở choàng mắt ra.

Bên tai, tiếng nước vẫn đổ đều, gió đêm lùa hốc núi cao buồn mang mang, canh khuya chợt tỉnh, bỗng dừng sâu, nhớ cha mẹ anh em tử biệt, niềm đau gia biến tan hoang cuộn dâng, thao thức không sao ngủ lại nổi. Nằm nghĩ miên man, nghe tiếng động đêm chìm, chàng bèn chống tay ngồi dậy, nhìn thoi nển vật vờ hao mòn gần hết, khê thờ dài, ngó bóng mình chập chờn lắc lư in trên cánh màn như bóng dáng hồn hoang vất vưởng. Ruột gan càng lúc càng nóng như đốt, chàng bước xuống sàn, cầm cây gậy song, mở cửa ra ngoài thêm.

Khảm khắc kêu thương rả rích hai đầu núi, rã rời cô đơn.

Trăng hạ tuần đã bạch trắng, mấy dãy thung cao trên ngọn Pi-A-Uác nằm bật dưới trăng sương như chứa ẩn đầy bí mật cường sơn.

Đứng ngoài hiên, giầy lát vừa quay vào, bỗng Thái Dũng nghe có tiếng kỳ dị vụt phát ra đâu đây âm thanh chập chờn gió rít mưa gào, vi vu, vi vu quái gở khác thường, có lúc nghe như tiếng tù và rúc, sói tru, có lúc lại phảng phất nổi chìm như tiếng ma kêu quỷ hờn, có khi ập lại, có khi lại xa xăm mơ hồ, lảng tai mãi, không phân biệt nổi tiếng chi.

Động óc tò mò, Thái Dũng bèn nhổ luôn cây cờ hiệu trên bàn, chống gậy, xuống sàn, lần theo tiếng la.

Âm thanh ngân truyền từ vách đá, đến mấy phát mới định được hướng phát từ Tây Bắc, chàng cứ nương bóng cây lừng thừng đi mãi, qua mấy dãy nhà ngang dọc, đến một khu hoang vắng, vừa phát giác tiếng lạ từ ngọn núi chót vót hắt xuống, thì âm kỳ cũng vụt tắt. Bốn bề quanh quẽ không một bóng sinh vật.

Vừa toan quay về, chợt thấy một bóng thanh tú từ phía Nam lướt về phía Bắc, nhanh lạ lùng, thoáng đã biến mất.

Ngay lúc đó trên ngọn Pi-A-Uác chót vót hiện ra một luồng ngân quang dài chừng thước tây, từ ghềnh đá dưới xẹt lên như một ánh sao đổi ngôi. Trăng bệch mây mờ, lúc ánh ngân quang vút lên chỏm núi, Thái Dũng thốt giật nẩy mình kinh dị, thấy thoáng trên ngân quang, hình như còn có một bóng đen ngòm phi nhân phi diệu nữa, nháy mắt đã biến mất như trong ảo giác.

Cùng khi đó, âm thanh lạ cũng tắt liền. Và từ ngọn núi, bỗng có tiếng địch nổi lên chờn vờn thê thảm đến chết lòng người. Được vài cung tiếng địch lộng vút cao, như dùi vào tai, khiến Thái Dũng lật đật vận công chống trả, kinh thâm:

- Mê hồn khúc! Đêm xưa trên Bành Sơn Si Công Linh, chính Thần Sầu, Thần Quân tôn sư cũng nổi âm kỳ tương tự, kẻ thổi địch trên núi tất phải bực cao nhân.

Lưỡng lự giây khắc, ngó quanh không thấy bóng người, chàng trai bèn vận phép khinh thân, chống gậy, vọt lên. Chỉ non phút sau, đã đứng trên một ghềnh đá, lối phía Đông, đưa mắt quan sát, mới hay ngọn núi thiên hiểm vòng đai rất rộng, nhấp nhô lồi lõm, đầy bóng lá. Tiếng địch phát ngay xế vách núi Bắc, bỗng rít lên nhọn hoắt, Thái Dũng đang lắng nghe, bỗng ào ào như đổ lộc rung cây, gió lạ thốc tới hôi hám tanh tào ghê gớm. Chàng đưa mắt coi, càng lấy làm lạ cây cối quanh chỏm núi vẫn rung đều, chỉ có phía trước nổi cơn lốc. Bèn vội ẩn sau mỏm đá, trông ra thấy rõ cơn lốc dị thốc từ dưới lên, ào ào chếch trước mặt, đến đâu cây lá rạp ngã đến đó, vụt cái đã tắt phía vách đá. Chỉ còn mùi tanh tào nồng nặc phả vào mũi.

Tiếng địch im bật.

- Lạ thật! Luồng gió khẳm từ vật gì phát ra? Chẳng lẽ thú diệu?

Càng bị óc tò mò kích thích, chàng trai lập tức vọt theo hướng âm phong, chừng trăm bộ, bỗng thấy ánh đèn le lói phía Bắc chếch tước đầu, cách chỏm núi chừng mấy con sào. Liền chống gậy vượt lên, mới hay ẩn giữa lùm cây “rậm” có một toà thạch thất coi rất quái gở, thoát trông, tưởng cái miếu sơn thần, chừng coi kỹ, càng nhọn, vì đó chỉ là một cái sọ người bằng đá ghép nhô ra chừng hơn thước, nơi sọ có

thấp hai ngọn đèn pha leo lét, miệng sọ há ngoác tối mờ như cửa miếu, dưới quai hàm có hai hình xương bắt chéo, mỗi đầu có một hình cọp vằn ngời chồm chồm.

Thoạt trông tưởng cọp đá, nhìn kỹ mới hay cọp sống, thỉnh thoảng lại há mồm đớp không như ngáp ruồi.

Mùi tanh khẳm xông ra nồng nặc muốn lộn mửa.

Từ trong phát ra những tiếng “chi chi” “vi vu”.

Đoán cặp hùm canh miếu sọ, Thái Dũng bèn nường bóng tối nhảy lên nóc, dùng phép xà hình tuôn vào cửa khẩu.

Vừa đặt chân xuống nền miếu, chàng đã giựt mình thấy lúc nhúc toàn rắn rết, bóng loáng trước ánh đèn mờ, cũng may vừa khi đó, tiếng địch lại cất lên bầy rắn rết phóng luôn vào trong, nhờ ánh sáng leo lét, Thái Dũng mới rõ trong là một cái hang rộng sâu hun hút, thạch nhũ lô nhô.

Chàng bèn men theo trong hang, dưới ánh nến vật vờ, có một bóng đàn bà ngồi xếp chân trên một tấm thạch bàn, mặt trùm kín, đang thổi địch.

Tiếng địch thấp dần như ru ngủ. Đàn rắn rết lúc nhúc bò vào, ngóc đầu lắc lư trước bệ, châu cả vào một chiếc bồn hình bát giác rất lớn đủ loại xà công, cực độc, đủ màu, lớn bé, rất nhíp nhàng bò lên bệ.

Soạt! Người đàn bà cởi phăng xiêm y. Tiếng địch nhỏ dần nhỏ dần mơ hồ xa xăm. Nàng đứng vụt lên múa theo nhịp, và uốn cong dáng liễu rạp xuống rạp xuống, dập dờn và nằm sát bệ, thân hình như sóng lướt nhoài, ngóc đầu lên coi hệt con rắn uốn khúc.

Đàn rắn rết cực độc trườn lên, lúc nhúc, bò lên mình mấy nàng, lưỡi lo le, phun độc phì phò, vàng khè như khói mù, coi phát sợ.

Nhưng bao nhiêu độc khí đều bị nàng dùng lỗ chân lông hút sạch, Thái Dũng muốn ớn ớn, thấy từng con tuôn qua kẽ ngực mỹ nhân, phì nọc vào miệng nàng. Mỹ nhân hé miệng, hít lấy, hít mãi, phút chốc cả làn da ngà đã ngả màu vàng, rồi đen

bầm lại.

Tiếng địch chuyển nhịp, lập tức rần rết bỏ khỏi mình mỹ nhân, bò lên mép bồn, tranh nhau nhả nọc xuống. Lúc đó Thái Dũng mới để ý thấy bồn đầy nước, thứ nước chi đen xì giống như cây “sui” độc thổ dân thường dùng tắm tên bản.

Vẫn ngậm địch, mỹ nhân nhào luôn vào bồn nước, tiếp tục uốn éo múa may, chừng mười phút chợt nàng ngồi yên. Từ trong người khí đen bốc ra mù mịt, bỗng chuyển thành luồng rót cả vào mồm miệng, thiên linh cái... rồi lại toát ra. Cứ thế khá lâu, mỹ nhân nhảy ra, thân thể trắng ngà như cũ, tay cầm một thanh đoản kiếm đen xì lấm tấm trắng như rắc ngân nhũ. Chém vèo mấy nhát, lưỡi gươm lại sáng loáng.

- Hấp nọc độc luyện công, chẳng rõ đó là phép chi? Dụng cách nào? Nàng này phải tay lợi hại!

Còn đang chăm chú theo dõi, bỗng thấy thiếu nữ bỏ ống địch, rúc lên mấy tiếng nhọn. Bầy rần, rết lúc nhúc cả vào một góc hang, gần chỗ Thái Dũng núp.

Mỹ nhân lại rúc một tràng. Lập tức, một cặp rắn hổ mang phóng vèo lại định tấp. Rồi lại cặp khác, tiến liền mấy cặp rắn lục nhỏ như cái đũa. Lạ thay! Bầy rắn này chỉ phóng đến cách hai, ba thước đã ngã vật xuống giẫy đành đạch. Thái Dũng chú ý nhìn mãi, mới hay Mỹ nhân chỉ hé miệng thổi phù một cái, rắn độc đã chết tươi.

Ngay lúc đó, Mỹ nhân mặc xiêm y vào, tiến sang ngạch hang bên.

Tò mò, Thái Dũng liền theo, thấy ngạch bên rất rộng ăn chênh lên mãi, trong lỗ nhỏ đầy thú rừng xích dục hai hàng.

Mỹ nhân giắt kiếm, nhảy vào giữa bầy thú, ngồi xuống, giang tay đặt lên đầu hai con beo, vận sức im lìm.

Thái Dũng thấy tay nàng một chớp ngả màu đen, một màu trắng, cặp béo rống lên một tiếng, ngã vật xuống. Mỹ nhân rút kiếm chém bay đầu, lấy máu tắm thép.

Cứ thế liên mấy cặp.

Bất thần có tiếng âm nổi lên:

- Luyện “xà công độc phù” xong rồi sao? Được lắm! Nhưng còn môn kỳ công này, vẫn dùng mạng thú bao giờ thành công?

“Lưỡng nghi thần công” tuyệt học cần có máu trình người, con gái Đông Quân bách chiến sao lại giới sát?

Mỹ nhân nghe tiếng, vội ngừng luyện, hướng về phía tả, cúi đầu đáng kính cẩn khác thường:

- Phụ thân đã về! Con mang tội bất tuân, nhưng vô cớ dùng mạng người luyện thuật, con thấy bạo tàn, nên còn do dự.

Có tiếng cười âm u chờn vờn:

- Nhất tướng công thành vạn cốt khô. Quý mạng chúng sao nên đại sự? Trên đời thiếu chi phượng vô dụng, kẻ thù. Để chúng làm chi cho chật đất! Lưỡng nghi thần công cần tinh huyết trăm người mới thành, nửa âm nửa dương được 50 đồng nam, 50 đồng nữ càng hay!

Thái Dũng nấp nghe giọng âm phát rợn, nhưng không rõ phát từ đâu. Chợt nghe tiếng bí mật buông gọn:

- Thử xem đã tới đâu?

Lời vừa dứt, bỗng thấy một bóng nhảy vào. Nhanh như cắt, mỹ nhân thối phù một cái, hai tay khoá chéo đẩy ra.

Chỉ nghe “bịch” cái bóng người đã vật xuống chết không kịp rú, đầu xám xịt, nửa người trắng bệch, nửa đen thui.

- Khá đó! Độc phù Lưỡng nghi cùng xuất phải tập sao chỉ nhếch mép, búng tay phát âm dương thần khí, mới hạ nổi cao thủ!

Vút! Lại một bóng bay vào, còn cách mỹ nhân chừng mấy thước, Thái Dũng chỉ thấy nàng vung tay loáng một cái, cái bóng kia đã bay đầu, phọt máu tươi. Nhưng ngay lúc đó, hang đá bỗng nháng ngân quang, chỉ nghe “keng” một tiếng, đã thấy mỹ nhân bắt hụt dưới chân có một lưỡi đoản kiếm, soẹt cái cảm chồm khấn bịt đã bị đứt bay, ngân quang cũng tắt như huyền mộng.

Tiếng cười ma âm nổi lên, như dùi vào tai Thái Dũng.

Cô gái bịt mặt cúi nhặt đoản kiếm rồi lắc mình biến mất sau ngách lối. Hang đá lại rơi vào im lặng. Chàng trai càng bị cảnh quái gở kích động, bèn theo ngách hang ngoài lần vào sâu mãi. Bỗng giật nảy mình, thấy hiện ra một bãi đầu lâu hun hút, cắm trên cọc son coi gớm ghiếc. Thạch nhũ tua tủa. Ánh khí chờn vờn, bên kia bãi đầu lâu là một bức rèm đỏ cắt ngang ruột hang. Còn đang kinh dị trước cảnh quái đản, bỗng nghe rầm rập tiếng chân từ ngoài vào, Thái Dũng đu vọt mình lên nắp giữa giòong thạch nhũ, lộn đầu nhìn xuống.

Một bọn dữ tợn áp diệu bốn, năm người bịt mặt, đi qua chỗ Dũng, vượt qua bãi đầu lâu, dừng trước bức màn đỏ. Không ai khác Độc Tình Quân cùng mấy thủ hạ. Bỗng có tiếng âm âm phát sau màn đỏ:

- Đã về đó ư? Lấy khẩu cung mau!

Viên phó soái giật soạt khăn bịt mặt bọn kia. Thái Dũng lại một phen giật thót mình vì bọn bị bắt diệu vào chính là bọn Năm Lực, người nhà chàng.

Lạnh như thép nguội, lại túm một tên hét nhọn:

- Gia phả họ Lê chôn đâu? Nói!

Người này lắc đầu! Y ấn một cái, chết tươi. Y túm kẻ khác, vuốt huyết. Nạn nhân rú lên, quần quai, nghiến răng, cầm nín. Y bấu cái, chết luôn.

Mắt long sọc, y vỗ lấy Năm Lực, quát gai gai:

- Quân gia! Mi thân cận quan ông, nói mau! Giữ bí mật cho tên chủ đã chết, ích chi?

Năm Lực nhin đau, ngậm miệng, bị tra mãi, mới nhỏ toẹt bãi nước bọt:

- Đồ ngu! Bí mật của chủ nhân, gia đình sao biết được? Mà dẫu ta biết ta cũng chẳng thèm cho bọn mi biết đâu! Cứ giết đi!

Thái Dũng nấp ngoài, thấy bọn Năm Lực bị tra vấn, khảo đả, lòng thương xót, biết mình đã sa vào hang cọp.

Bỗng từ ngoài một gã khách khổng lồ râu xồm xịch vào, xăm xăm vượt bãi khô lâu, tay ôm một bọc, Độc Tinh Quân hất hàm:

- A Thiên! Mi đã lấy được đó ư? Đưa ta coi!

Tên khách có hiệu Thiên Lôĩ Đả dâng cái bọc, Dũng nhìn vào, thất kinh, nhân ngay ra chính mớ hành lý của mình.

Độc Tinh Quân vuốt râu dòm hành lý:

- Hà hà! Ta ngờ nó là con Lê Hoàn! Khám sẽ rõ!

Miệng nói, tay mở “sắc”, chột cười đắc ý:

- Mười phần chắc chín nó là con trai Lê! A Thiên! Đi bắt giải vào đây mau!

Tên khách vừa dợm quay đi, bỗng từ bên ngách một bóng nữ vọt vào, cô gái bịt mặt vừa rồi.

Nhưng mỹ nhân vùng giật phắt khăn trùm, hiện rõ khuôn mặt Ngân Sơn Long Nữ, nhảy vèo ra chặn lối quát:

- Khoan! Không được vô lễ với khách ta! Thúc phụ, sao chú tự tiện sai nó nhập phòng riêng, lấy cả hành lý của khách Phi Mã?

Độc Tinh Quân cười lớn:

- Ma đưa lối quỷ đưa đường, nếu thật gã khách đó là giọt máu họ Lê, cháu gái ta đã tạ được kỳ công cho Phi Mã Ấc, sao giận chú? Nửa năm nay lê gót khắp thiên

hạ, chú chỉ tóm được mấy đứa gia nhân! A Thiên! Cứ đi tìm bắt hẩn vào đây!

Tên khách “khổng lồ” chưa kịp cử động, Long Nữ Thiên Kiều đã xẹt ra đứng sừng chặn lối quát:

- A Thiên! Tự tiện vào cấm phòng lấy hành lý tội mi phải chặt tay! Phạm khách lần nữa soái cô chém đầu!

Tên khách sợ hãi, dáo dác vò đầu bứt tai, chưa biết tuân ai. Long Nữ đã quơ hành lý Thái Dũng ném luôn cho gã, thét:

- Đem trả chỗ cũ khỏi tội chặt tay!

Tên khách chộp lấy hoảng hồn, quên phăng Độc Tình Quân phó soái, lật đật phóng đi như ma đuổi.

Chẳng ngờ Độc Tình Quân đã xẹt mình ra vươn tả thủ giật lấy gói hành lý, rất nhanh mở tung ra. Bỗng bật kêu mừng rỡ khác thường:

- Kiểm phí bí pháp bảo vật Thần Quân! Chà gồm lẫn! Đúng giọt máu họ Lê rồi! Không ngờ nó lại được ban cả bí pháp vô giá! Tên này lợi hại, phải đề phòng! Bọn bay đi mau chớ chậm trễ!

Long Nữ cau mày, ngạc nhiên vừa toan nhảy lại, giật cuốn sách lưỡi diệp đao trên tay Độc Tình Quân, bỗng tiếng nói âm trầm vùng phát sau bức rèm đỏ:

- Đưa ta coi!

Độc Tình Quân lập tức nhảy vào, nhưng lão dừng lại chỗ bãi khô lâu, tung luôn bầu vật vào trong.

Thái Dũng ẩn ngoài, vừa lo lộ hành tung, vừa tiếc bí pháp, nhưng lượng sức mình, không dám vọng động, giương mắt nhòm vào, thấy pho sách lơ lửng ngay đầu bãi sọ, thỉnh linh, sau rèm đỏ, nổi âm phong cuốn vút sách đầu mất.

Còn đang ngơ ngác kinh thay kinh lực người sau rèm, vùng nghe tiếng bí mật

hắt ra cao âm:

- Bút tích Thần Quân! Chắc cứu nó, thân làm đệ tử! Dám tới đây dò thám, thăng nhỏ gan liều!

Vừa nghe dứt, Long Nữ vùng cau mày liễu, nói luôn:

- Lê nào! Tình cờ gặp gỡ, mấy lần thoái thác, nào muốn tới đây, chính con đã khẩn mời. Dầu sao cũng là khách mời, Phi Mã trở mặt làm dữ con còn mặt mũi nào nhận mình con gái Đông Quân.

Im lặng mấy giây, tiếng Đông Quân vọng xuống:

- Phải đó! Con Lê Hoàn như cá nằm trong thớt, thoát sao nổi họ Võ ta! Lão đệ! Hỏi mấy đứa kia xem có điều chi lạ?

Độc Tình Quân sấn tới, túm lấy một gã gia nhân họ Lê. Tiếng Đông Quân hắt xuống:

- Họ Võ không tra vấn kẻ trói tay!

Lập tức Độc Tình Quân xòe năm ngón tay bứt phứt dây da trói, đặt tay lên vai tên người nhà Lê lạnh lẽo:

- Mi là thủ túc, hầu hạ tuân phủ chớ để ta nói hai câu!

Gia phả họ Lê đâu? Mấy đứa còn ẩn trốn?

Tên gia nhân lắc đầu.

Chỉ thấy Độc Tình Quân cười nhạt, buông tay. Hắn đã gục xuống, chết rũ như tàu lá héo.

Cứ thế, liền ba người, câm nín chịu chết. Độc Tình Quân cười lạnh, túm lấy Năm Lực. Tiếng Đông Quân nổi lên:

- Nhu chế cương, sao không hỏi tiềm thức nó? Nó là tướng cận bưng bình, để

chết ích chi?

Độc Tinh Quân chụp lấy hai vai Năm Lực, quát trầm:

- Mi hầu chủ nhân nhiều năm biết điều quan hệ! Lực! Hãy ngó ta! Ngó ta! Ý chí tiêu tan tiềm thức mi sống dậy! Quay về dĩ vãng xa xăm! Dậy lên! Tiềm thức, gia phả họ Lê đâu?

Năm Lực mắng luôn miệng. Tiếng Độc Tinh Quân thấp dần, mê cuốn lạ lùng, hai con mắt vụt trở nên đỏ khé, dữ tợn cực kỳ. Năm Lực chớp chớp mắt, rùng mình mấy cái, bỗng thở hắt ra, mồ hôi vã như tắm, lấp bắp:

- Gia phả họ Lê... Có nghe nhưng không thấy.

Và cứ lắc đầu lia lịa. Thái Dũng ẩn ngoài, nghe bọn kẻ thù tra vấn gia phả, đoán trong phải có chi quan trọng khác thường, nên cố lắng tai nghe biết Năm Lực đang bị thôi miên. Bất thần có tiếng Đông Quân hắt xuống trầm rợn, cực kỳ:

- Bí mật ông cha, con cái may được biết! Chớ đủ này chẳng rõ chỗ đâu! Đem nhốt lại! Giờ để ta thử hỏi con trai Lê Hoàn xem!

Thái Dũng giật bắn người. Cả Long Nữ, Độc Tinh Quân, thủ hạ cùng ngơ ngác nhìn nhau, bỗng nghe tiếng Đông Quân lạnh khô vọng xuống:

- Dạt sang vách! Trai Lê vào ta lấy khẩu cung!

Lời vừa buông từ khu rèm đỏ vụt thoáng ngân quang bay vù qua bãi khô lâu. Long Nữ giật mình nhìn theo bóng ngân quang bên ngoài, Thái Dũng nấp sau thạch nhũ tối thoáng thấy tia sáng bạc bay ra tựa chớp giáng thất kinh ngồi thụp xuống.

Giữa vùng ánh sáng, luồng ngân quang xẹt tít đầu Thái Dũng, tiếng xé gió vi vu như gió luồng. Chàng trai thấy lạnh cả gáy, còn đang kinh hoàng tiếng xé gió đã đảo vụt lại sáng vỡ, vẳng tiếng Đông Quân truyền vọng:

- Trai Lê! Mi học lão mặt đỏ, không biết hơi thở nội lực thoát ra, bậc thượng thừa vô lâm có thể dùng điện lực phát giác sao? Khôn hồn vào mau! Chớ dại chạy

trốn! Vô ích! Mười năm nay chưa kẻ nào thoát nổi tay Quang Sát Tinh Quân!

Lời rợn chồn vờn, ánh sáng bạc chồn vờn, lạnh cả mặt mày, nhanh như chớp giật, Thái Dũng ngồi thụp, nghe tên “Quang Sát”, sợ toát mồ hôi, vì nhớ có lần vui chuyện, tôn sư từng nói đến mấy tay cực độc võ lâm, trong có kiếm khách bí mật không bao giờ lộ mặt, ai thấy chết liền, mỗi chuyện hạ độc thủ, chỉ nổi ngân quang, địch thủ chết không kịp thở, kiếm khách có dị tài đó chính là Quang Sát Tinh Quân!

- Kẻ đại thù sát tộc bản lãnh gồm ghê! Bí pháp thầy ban lại vào tay thù, nay đã lộ tung tích, nếu ngồi đây, chắc chắn sa tay độc! Thà liều chạy còn hơn!

Bối rối nghĩ thầm, nhưng ánh ngân quang cứ xé gió xẹt qua lại, rõ ràng vây khốn định bắt sống, ngồi chịu trận không xong, Thái Dũng vừa định liều chồm lên tẩu thoát, bỗng phía trong Long Nữ tiến ra hỏi lớn:

- Phải công tử đó chăng?

Thái Dũng quát:

- Mồ đạo trắng, vô tình đến đây, không ngờ dẫn thân vào hang độc. Chỉ hận quá tin nàng! Thà chết, đừng hòng bắt sống mỗ!

Long Nữ chép miệng:

- Công tử vô tình, thiếp đâu lưu ý! Xin cứ đứng im chớ động!

Lời buông, cô gái họ Võ lập tức chuyển mình, nhảy vèo qua chỗ chàng khách nấp.

Thân pháp nàng cực lẹ, thoáng đã vọt đi như tên bắn. Độc Tinh Quân giật mình, quát lớn:

- Thiên Kiêu! Coi chừng lực đạo ngân quang.

Trong lúc vội vàng, cô gái vọt ra, vô ý chạm phải luồng nội lực từ trong phát ra, nên vừa lao chệch qua ruột hang, nàng đã bị đánh bắn tung khá xa.

May trong mình đã chuyên luyện kỳ công, nên vừa bắn đi, nàng đã hoành thân, lộn vèo tiếp, đâm thẳng ra chỗ Dũng. Đúng lúc luồng ngân quang đảo đâm bổ xuống tựa sấm sét. Thái Dũng đang lúng túng đề phòng, sức thấy Long Nữ phóng ra, không khỏi kinh ngạc vì chàng theo Thần Quân đã biết phép đánh ngân quang kia, chính là phép phóng kiếm thật lợi hại trong kiếm thuật, tay võ công cao đã tập trung điện lực phát điện phong điều khiển kiếm khí bay theo ý muốn, xa gần tùy nội lực. Tựa ném lên một cái lông gà dùng tay phất đẩy, châu thân kiếm khách chẳng khác biến thành một cái máy phát điện, điều khiển vật thể như phép vô tuyến điều khiển kim thời!

Lại như con chim bị tên, chàng trai họ Lê thấy nàng Long Nữ lao tới đâm ngại nàng trở mặt, bắt thời cơ, vung luôn cây gậy song quạt mạnh vào luồng ngân quang, đồng thời rún mình nhảy vọt đi. Chỉ nghe một tiếng “chát” vang âm rung động cả thân thể, tay gậy tê chồn, người bị sức nặng đè xuống tường ngã sụm, nhưng nhờ nội lực dồi dào, chàng cũng vọt đi được mấy thước.

Trong hang, Đông Quân cười thê rợn:

- Chà! Thăng nhỏ họ Lê liều lĩnh, dám chạm bóng tử thần! Thiên Kiều tránh mau!

Long Nữ cứ rún mình vọt theo Thái Dũng.

Vút! Luồng ngân quang bay sát trần hang, vòng qua đầu Thiên Kiều đâm bổ theo chàng trai Lê nhanh kinh khủng. Đồng thời, Độc Tinh Quân khom mình, lao vọt theo ngân quang, Thái Dũng nghe gió sau gáy, thất kinh, vật luôn mình xuống lăn vèo ra hang rần.

Chát! Cả đám thạch nhũ cửa vách thông đứt lìa, bụi bay mù.

Ngân quang đảo xoẹt như điên.

Thái Dũng nghĩ thầm:

- Hang ngoài thước thợ, điện đạo tất khó điều hành, mắt không thấy, khó chém!

Mình cứ liều thoát ngoài bốn mươi bộ là được!

Bèn dùng thuật khinh thân lao vèo qua bầy rắn rết lúc nhúc tới cửa khẩu.

Quả nhiên, luồng ngân quang xẹt dọc ngang như mò mục tiêu, rồi tắt phụt. Vừa khi Thiên Kiêu, Độc Tinh Quân phóng ra bồn nước, Thái Dũng thấy ngân quang biến mất, cả mừng, vừa định vung gậy đánh quét đường, vọt ra cửa khẩu, bất ngờ lại nghe tiếng nhộn hoắt sau lưng:

- Trai Lê! Thoát sao nổi!

Rõ tiếng Đông Quân. Dũng cả kinh, ngoái lại thấy vun vút bóng Thiên Kiêu. Độc Tinh Quân giữa vùng tranh tối tranh sáng nơi cửa khẩu, bất thần có bóng ngân quang vo vo bay theo tựa chớp loé bay xả xuống đầu.

Biết sức kiểm phi nhanh kỳ dị, Thái Dũng đành liều vung gậy quất liên, theo đà nhảy vọt ra ngoài.

Chỉ thấy loáng cái, ngân quang chém phải đầu gậy, muốn bắn tung, ngân quang chụp xuống ghềnh đá.

Chưa kịp rún nhảy đi đã bị ngân quang chém xả xuống liền, nhanh như chớp.

Trong lúc thập tử, bỗng nghe tiếng Long Nữ quát lạnh bên trong:

- Phụ thân! Chớ giết! Trời!

Tiếp theo, một hình thù to lớn đổ vật dưới chân, Thái Dũng ngó lại mới hay xác cạp đang giẫy đành đạch, đầu bấn đầu mất.

Thì ra con cạp canh cửa khẩu, thấy bóng lạ chồm vồ, đúng lúc ngân quang chém xuống, con thú lãnh luôn nhát đứt cổ, thế cho chàng.

Ngân quang theo đà phi vút đến mấy bộ. Thái Dũng lật đật vọt đi, chẳng ngờ vừa bốc mình được mấy thước, chợt nghe đau buốt nơi tay, rún gân, xả ngay xuống. Ngân quang bay vút theo, nháng gần gần cổ. Thái Dũng thấy lực điện quá nhanh,

đoán mình vừa bị độc kiếm đâm trúng tay, tuyệt vọng lão đảo nhăm mắt lại, bật kêu thê thảm:

- Trời hại ta rồi!

Giữa cơn nguy cấp, chợt nghe “keng” tiếng mạnh bên tai, vội mở mắt ra thấy ngân quang bị gạt ra xa, thoáng trong trắng nhạt, có ánh chì đen đen đảo trước mặt.

Rồi tất cả biến mất. Có tiếng cười ngất ngưỡng đầu đây:

- Quang Sát Tinh Quân! Già mấy thứ tóc, còn bắt nạt con nít. Cả họ đuổi giết đứa nhỏ không biết xấu!

Thái Dũng loạng choạng bước, mắt ngó quanh. Nhưng mắt đã hoa, giữa ghềnh chỉ thấy dạng chú cháu Long Nữ ngay cửa khẩu, ngơ ngác đứng khựng. Chợt có tiếng âm rợn của Đông Quân:

- Hắc khí cản ta phải lão Hung Sát Xà Tinh biến Đông? Đến đây định dạy bảo điều chi?

Tiếng cười bốc cao:

- Khắc khắc! Ở đảo mãi buồn tới thăm Phi Mã Ác, muốn lão nhượng ngoại hiệu Đông Quân! Hưởng Đông, hai quang sát, hai tinh, hai quân hiện Đông Quân sợ lẫn! Nếu không thuận, mời ra đảo uống rượu rắn cho vui.

Ngay lúc đó Thái Dũng ngã dụi xuống, Thiên Kiêu vùng kêu:

- Trời! Công tử... sao thế?

Cô gái nhảy tới, vừa thấy mặt Thái Dũng, nàng thất kinh bật giọng:

- Bị ngân quang rồi! Còn chi tánh mạng...

Tiếng la chợt cất lên:

- À! Thằng nhỏ bị nọc độc rắn rết lão Quang Sát! Sắp chết rồi! Số còn may lại

gặp vua rắn! Nhỏ con! Mau vận khí bế mạch tim! Nuốt món này ngay không toi mạng!

Vút! Từ bóng tối, một vật trắng trắng bắn ra, Thái Dũng đưa tay bắt lấy, bỏ luôn vào miệng, khẽ kêu:

- Nước!

Long Nữ bay vào cửa khẩu! Thái Dũng vận khí, bế huyết mạch, vùng chống gậy nhảy luôn vào ghềnh đá sát vách hữu.

Tiếng Đông Quân quát trầm:

- Bốn bề đây lối phục! Định trốn đi đâu!

Vù! Ngân quang xẹt theo nhưng ngay lúc đó một luồng hắc quang đã bay ra cản lại.

- Quang Sát! Nhỏ con ai, sao cứ quyết nạt giết? Ra đây hội kiến. Nếu không, vua rắn này xin mời ra đảo thượng tuần sau!

- Ta sẽ ra! Giờ hãy tránh đi, chớ dự việc riêng họ Võ!

Thái Dũng nhảy mấy bộ, thấy mắt đờ hoa, mừng gặp thần dược, vội ngó quanh cung kính:

- Ân trọng cao nhân, biết lấy chi báo đáp...

Tiếng lạ chìm phát ngay bên:

- Ngốc tử! Bế huyết rồi còn định đứng nhận thêm nhát nữa ư?

Thái Dũng thấy có vật cản ngân quang, biết người lạ bảo mình mau thoát bèn rún mình, bốc vọt đi.

Chạy vòng quảng khá xa, vẫn chưa tìm được lối tốt, ngó xuống, ẩn hiện lỗ nhỏ bóng quân Phi Mã, bỗng từ xó tối, Độc Tinh Quân phóng mình ra, quát chặn:

- Tiểu tử đi đâu?

Chưởng độc dù tựa núi xô, tung thế, Thái Dũng đành vung tay ra đỡ chưởng. Nghe “bùng” một tiếng, sức chưởng chưa quy hoàn, bị hơi chưởng đẩy lùi nửa bước loạng choạng, Độc Tinh Quân cũng bị đẩy rời chỗ, phát cười nhạo:

- Nhỏ Lê! Mi bị độc phong rồi! Phi tay giò Đông Quân, đừng mong sống nổi. Khôn hồn quy phục!

Quả nhiên, nghe trong mình nóng lạnh dị kỳ, cổ bỗng ráo khô, Thái Dũng liền cầm đầu chạy đại. Độc Tinh Quân theo miết. Nhờ uống nước thánh Si Công Linh, thân hình rất nhẹ, chạy mau, thoáng đã xuống suối.

Nào ngờ mấy phía đây quân giặc đổ lại. Thái Dũng sức nhớ đến con Huyết Phong Câu, vội băng về nẻo cũ.

Nhưng vừa vào bóng lá, bỗng có dáng thanh tú từ đâu vọt tới. Vừa toan đánh phá, vùng nghe bóng kia thỏ thẻ:

- Công tử! Bồn bề đây gươm súng, cơ quan, mau theo hướng Đông, có đường xuống. Để thiếp thả ngựa hãm cơ quan.

Mới hay Long Nữ.

Cô gái nói xong, biến mất.

Thái Dũng tung thế, đành theo lời, chạy về hướng Đông.

Chẳng ngờ vừa được chừng trăm thước, bỗng thấy Độc Tinh Quân cùng bọn Thiên Lô Đà, Đa Sát Thủ dẫn quân đổ tới, tung hoành pháo sáng rực.

Lão phó soái Phi Mã quát thủ hạ:

- Bắt sống nó? Chớ để thoát!

Mấy phía súng gươm tua tủa ập lại, kín mít vòng cung, Thái Dũng đánh liều, cứ nhắm hướng Đông lao như gió.

Chẳng ngờ, chừng đến mép thung, trông xuống chỉ thấy vực thăm hun hút!
Đàn chạy men dò dẫm, Độc Tinh Quân vọt tới, cười khô:

- Chạy đâu thoát? Oan gia!

Đang cơn nguy ngập, bỗng sau một mồm đá xẽ trước có một mũi súng chĩa ra quạt lia về phía bọn Độc Tinh Quân, lẫn tiếng giục gấp:

- Tiến năm bộ, có thang dây! Thiếp bắn cản!

Dũng lom khom phục sấp, vừa men được một, hai bước, thành linh nghe có tiếng thì thầm cũng giọng nữ:

- Nhảy mau! Chậm không thoát đâu!

Dòm xuống, lơ mờ thấy một bóng nữ bịt mặt ẩn dưới mép triền, Dũng còn đang lưỡng lự, cái bóng đã thò tay cầm chân chàng, lôi mạnh. Mất đà, Dũng ngã luôn xuống cái bóng nhô lên túm áo giật phăng một cái, Thái Dũng lộn nhào, rớt giữa khoảng không cao vợi. Chàng trai muốn chóng cả mặt, ruột gan đảo lộn, vội đề khí, quay đầu lên trời, đang bàng hoàng, đã thấy bóng nữ đập gió rớt kề bên, trong gió vu, tai nghe thoáng tiếng “chớ ngại” mơ hồ phía trên có giọng thanh thanh kêu lê thê.

Vụt cái đã chạm vật mềm lòng bùng, nảy lên xuống mấy lần, mới tạm ngừng, dồn cục cả vào bóng nữ, thoảng thơm ngát. Rất lạ, nàng nắm tay chàng nhảy xuống đất. Ngửa dòm lên, ngọn Phi Mã Á đã cao chót vót chập chờn khắp triền đá, ánh lửa le lói trong sương mờ. Sờ vật kia mới hay là cái lưới bằng dây cao su, nàng bịt mặt đã dùng mẹo nhảy núi như Tuyết Dâm Nương năm ngoái.

Còn đang ngơ ngác, đã thấy lỗ nhỏ bóng đen xốc lại cuốn lưới, dắt ngựa tới. Nàng bịt mặt dắt tay Dũng nhảy lên quất ngựa đi liền.

Nhưng được một quãng ngắn, Dũng thấy đầu choáng mắt hoa, đổ nhào xuống chân ngựa. May mà cô gái lạ tay vớ được vật áo lôi lên, lo ngại:

- Sao thế... Kìa?

- Mồ... mồ đi kiếm Đông Quân...

- Trời? Ở đâu?

Trong bóng đêm, Dũng thấy cô gái đắp thuốc chi vào tay. Lại cho nuốt thêm viên thuốc, Dũng thấy dễ chịu hơn. Thì ra kiếm độc quá, viên thuốc dị nhân cho chưa đủ sức cầm hãn gặp hàn khí, độc vẫn hoành hoành.

Cô gái bịt mắt cùng thủ hạ phi như giông, len lỏi xuyên rừng, được hai, ba dặm, bỗng thấy hồng đuốc sáng trưng, hoả pháo chói loà, quân Phi Mã rượt theo lũ lượt, bắn đi đẹt. Bọn cô gái lạ cứ chạy, đến một chỗ khá sâu, cô gái bỗng ngoắc tay cương xẹt sang hữu, đồng bọn đi thẳng chừng đã sẵn kế hoạch. Quả nhiên quân Phi Mã mắc lừa.

Cứ thế chạy tới sáng, đã xa miền Pi-A-Uác, ngược mãi lên mạn Tây Bắc. Lúc đó, Dũng cảm thấy thân thể rã rời, miệng khô cháy, phải tựa vào cô gái.

Vừa định hỏi, bỗng gặp quân gia kéo tới, chở theo hơn chục xác chết. Bọn này lại phò Dũng đi miết.

Đang bồn hành, chợt gặp một cánh binh sốc tới cờ biển binh Đông Dương. Tao ngộ chiến, hai bên bắn nhau, bọn cô gái không ham đánh, rút sang rừng bên. Được một quãng kéo qua rặng đồi thưa. Dũng chợt la lên một tiếng ruột gang như kim châm lửa đốt, lả xuống, thở hộc:

- Chết mất thôi! Khát...

Nàng hạ nước ngựa, vừa cúi hỏi chàng, thành linh thấy một cánh quân lao tới dẫn đầu chính là Long Nữ Ngân Sơn. Long Nữ hét lạnh lạnh:

- Công tử coi chừng! Sa tay Tình Nữ đó!

Thái Dũng lúc đó hăm sốt, hoa cả mắt, cố ngược trông lên, thấy dạng cháu gái tướng giặc Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc, đâm chột dạ, chẳng rõ nàng đến bắt mình hay

có hảo ý.

Lại nghe nàng quát Gái Tình, bèn ngoái cổ nhìn đúng lúc cô gái lạ cũng kếp khăn trùm để lộ khuôn mặt mỹ miều nữ soái Phi Mã Yên Sơn Tuyết Tình Nương Hàn Tố Liễu!

Chàng giật mình thất kinh, bật kêu “Trời” sững sốt, nữ tặc họ Hàn rút phất trong bọc ra một lá cờ màu, phất lia, cười ngạo nghễ:

- Cám ơn đã trao trả soái kỳ! Bay đâu! Đáp lễ!

Lời buông, đạn Mã Yên bắn như vãi đậu về phía Long Nữ. Tuyết Trần Nương cả giận, hét quân gia khai hoả, nhưng vươngng Thái Dũng chỉ bắn trốc đầu. Cứ thế quần đuổi. Hàn Tố Liễu thấy quân Long Nữ liều mạng, quanh vùng lại có quan binh, nên không ham đánh, cứ giục ngựa chạy như gió. Chừng hai dặm, bỗng gặp trận Phi Mã Ác, lính Đông Dương chuyển ngang tới, nàng giặc khách nhân rừng khuất, lập tức ngoặt thung tả, độc hành. Chẳng ngờ Long Nữ Thiên Kiêu tinh mắt liền tách quân gia, xuyên rừng chặn.

Chàng giặc khách vừa ló ngang thung, đã thấy Long Nữ hiện trên đỉnh đồi thưa, hét lớn:

- Gái Tình! Ta quyết theo đến tận nước Tàu! Để công tử lại!

Tuyết Tình Nương mắng dữ:

- Gái thói Đông Quân! Có giỏi cứ theo! Định cướp chồng gái này sao nổi! Để lại cha con ả hãm hại sao?

Vó câu sải đều. Long Nữ tức trào máu họng, hét lãnh:

- Công tử! Mau thoát tay ma tình! Công tử bị trúng độc thương nguy ngập mệnh treo chỉ mảnh, ngoài giòng họ Đông Quân khó người cứu nổi! Thoát nạn không chậm mất! Có vật đỡ chân!

Thái Dũng mắt lơ dờ, tai phào nghe tiếng Thiên Kiêu, càng kinh dị, biết mình

thương thế vạn nan, thuốc Xà Tinh, Tố Liễu chỉ thế chặn chất độc nhất thời. Còn đang bối rối bỗng nghe tiếng ngựa hí vang lừng nhìn ra vệt thấy Huyết Phong Câu từ sau lùm cây bên phải vệt tới như tên bắn.

Nhanh đến nỗi Hàn Tố Liễu vừa ngó lại, nó đã xẹt đến cách chừng năm bộ. Xuất kỳ bất ý, Thái Dũng lập tức vận tàn lực, co chân lên mép yên, tả thủ gạt phắt cánh tay Hàn choàng, đồng thời rún mình vọt sang lưng ngựa đỏ.

Chưa rõ chàng đã biết võ, bị gạt bất ngờ, nàng giặc khách chỉ kịp kêu một tiếng, tay tê chồn chới với không khí, trở mắt ngó theo.

Nhưng chàng trai họ Lê nội lực tiêu tan quá nhiều, thân hình vừa thoát ra được mấy bộ đã ngã lộn nhào xuống đất, cách chân ngựa cả thước.

Long Nữ đang phi tới, thất kinh, vội quát Hắc Ba sơn mã lao lại, toan cứu tử cứu chàng nhưng Hàn Tố Liễu chẳng phải tay vừa, đã kịp thời gò cương, đảo phăng lại, sà mình xuống, thò hữu thủ nắm áo Thái Dũng lôi lên ngựa.

Nào ngờ con Huyết Phong Câu vốn nòi linh mã, vừa thấy chủ ngã, đã kìm phắt vó, chồm ngoắc lại, nhấc trông Hàn cúi chộp chủ, linh mã hí vang, vờn cổ tấp luôn cánh tay nàng, nhanh lạ lùng. Hàn cả kinh, rút vội cánh tay, vừa đảo nửa vòng định đánh, Huyết Phong Câu đã vọt sa tiền đá “bách” một cái trúng bụng ngựa Hàn. Hự! Con vật này bắn hơn thước kêu ré lên, loạng choạng hoảng chồm dừng đứng bốc hai chân trước, khiến nàng giặc khách phải đề khí, ghìim cương, Huyết Phong Câu thuận thế đớp luôn áo Thái Dũng, hất vọt lên lưng, hí vang động sơn lâm, cuốn vó chạy như giông.

Chừng Tuyệt Tình Nương kịp ngoắc ngựa đuổi, linh mã đã bay xa cả mấy chục bộ.

Tuyệt Tình Nương cả giận thét:

- Ngựa máu! Nghiệt súc giỏi!

Miệng nói, tay vẫn luôn ngọn súng cối. Tách. Hết đạn. Hàn rút mình ra một

nắm liễu điệp đao, phóng lia. Phập! Phập! Phập! Diệp đao cắm ngập thân cây, linh mã chừng thiện võ, vừa chạy vừa lách giữa cổ thụ bay đi tựa tên đỏ xẹt.

Xung tiết, nàng giặc khách quất ngựa tắt rừng, vừa mắng vừa mút tí liễu đao, lựa lúc Huyết Phong Câu vừa vọt ra chỗ trống, liền thả luôn cả cặp. Sức thả vận tuyệt công, thép bay xé gió, “leng keng” hai tiếng cách ngựa đỏ hơn thước rớt bắn đi mất. Ngó sang Long Nữ Thiên Kiêu vừa bay Hắc Ba tới. Phập! Phập! Liền hai mũi dao vút qua mũi Hàn cắm vào thân cây. Long Nữ hét:

- Gái Tàu thối thân! Còn ta đây đừng mong lộng hành! Để chàng đó ta đưa về phục thuốc!

Không vừa, Hàn thề giọng:

- Gái lai khảm xác! Giương vẫy rờng cái, tưởng ta ngán thứ gái ta pha máu giặc Cờ Đen sao? Có ta đây, chó hòng dụ trai về hiếp hại. Để chàng đó ta đem về chạy chữa. Hứ! Gái Đông Quân giờ thói cướp chồng người!

Vút! Vút! Liễu đao qua lại, hai nàng nô khí xung thiên, vừa mắng nhiếc, vừa phóng đao như gió, ngựa bay nháy mắt, hai nữ tặc đã đối đầu, rút soạt gươm chém xả, vừa chém nhau vừa đuổi theo ngựa đỏ, lãnh giọng gọi Thái Dũng ới ời.

Nhưng... Chàng trai đã kiệt lực vì chất độc, thiếp ngay từ lúc nhào chân ngựa. Nằm vắt ngang trên lưng linh mã, trại Phan An ngất rũ như xác chết, mặc ngựa đỏ đem đi. Chừng hiểu rõ tình thế nguy hiểm, linh mã cứ gia tăng tốc độ, bay giữa vùng núi ác, không quay lại.

Huyết Phong Câu vốn nòi sơn mã, lại biết tiểu chủ lâm nguy, cuốn vó cao đầu phòng vị, chạy như tên bay, gió cuốn phút chốc đã bỏ xa hai nàng đến mấy trăm bộ.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 10: Lạc Động Thủy Tiên Cung

Vừa phóng tới một cánh rừng thưa, bỗng từ đâu hiện ra một hình thù quái đản. Lão có râu, cao lêu nghêu, mù hai mắt. Trên cổ, cỡi một mụn mậ như chum vại, què liệt. Ló ra khỏi bụi thấy xa xa có đám đuối nhau bắn đi đẹt, mụn mậ thích chí giật tóc lão mù, nhấp nhồm hét:

- Bọn chó đánh nhau! Thích quá! Chạy lại xem chơi, lão khi ồm này!

Người đàn ông mù lắc đầu, hét:

- À! Con mụn chum vại này bất hiểu, sao dám gọi ông là khi? Không đến! Mặc xác chúng! Đi tìm thầy tìm thuốc, sắp xuống lỗ, thấy gì cũng muốn xem!

Dứt lời vùng đi, mụn chum vại chồm giầy như đĩa phải vôi:

- À, à, tiếp quen miệng lỗ lời, công tử chó giận, chó giận. À, mà cái lão khi ồm này thiệt ngu, sao dám kêu vợ bất hiểu! Phải gọi là bất nghi, bất trị, bất tử, bất tiếc gì chó!

Gã mù thích chí nhảy dựng lên như con chi chi:

- À, phải! Mụn chum vại lắm chữ thiệt! Bất nghi, bất trị, bất tử, bất tiếc, bất tuân, bất nghĩa, bất nhân. À, nhớ rồi! À, mà con vợ bất nghi, bất tử này sao dám bảo chồng ngu? Chồng chết phải để tang ba năm như để tang bố, mắng vợ bất hiểu sao lại không được, hờ tiểu thư!

Cãi lộn lý sự inh ỏi, mụn già chột nghe gã mù kêu mình tiểu thư, thích chí cười the the, khen công tử rồi rít. Mụn què kêu lớn:

- Có con ngựa đỏ đẹp quá! Lại bắt cỡi chơi, công tử!

Gã mù mừng rơn, đảo lia cái đầu:

- Đâu? Chà! Phải, phải! Có ngựa hay, khoái hơn bố sống lại! Khỏi cồng cái lu trên cổ nặng như trâu trưởng, còn bị lũ thối mồm nhạo để vợ đẻ đầu cời cỏi! Đâu, đâu?

Miệng nói, chân vọt đi như tên, nhưng mụ què giầy nẩy:

- Nay, bảo cho biết! Bắt cời chơi đó! Gái này cời thật, chỉ cời cổ khi ốm thôi đó! Vợ chồng sam mà.

Gã mù lại cãi, nhưng vẫn hướng về phía có tiếng ngựa phi, thân pháp nhanh ghê gớm, thoảng đã vọt chặn ngay đầu Huyết Phong Câu. Linh mã thấy người, vùng ngoắt ngà khác, nhưng “người sam” đã xẹt qua xẹt lại, ngăn lối rất tài, mụ “tiểu thư què” sức kêu lên:

- À! Có cái xác trên lưng ngựa đỏ! Lạ dữ! Lại bó giò, có cả con khi nữa!

Cả bốn tay quài định túm, con khi kêu chí choé, linh mã tấp lia, vùng phá chạy! Mấy phen vồ hụt, mụ tiểu thư què hét vang:

- Xe điếu! Con ngựa này hung tợn phải tung lưới mới được.

Soạt! Mụ vung tay vãi ra một tấm lưới nhỏ, nhanh hết sức. Chẳng ngờ linh mã đã nhè sơ hở vọt một cái, đã xa năm, sáu bộ, sải như giông vào rừng.

Tiếng súng ập lại, đạn rít mấy bề. Người sam đang đuổi theo Huyết Phong Câu, thành linh có một toán binh từ phía Đông lao ngay lại, dẫn đầu là Động chúa thác ngầm Pi-A-Biến Tuyết Dâm Nương. Ma nữ đệ tử truyền đời ông Bành Tổ, xiêm y lộng lẫy, mỏng dính toàn hàng “voan” ngang nhiên phô cả dáng thân tuyệt tác lờ mờ nhân ảnh chẳng khác Thị Diễm trong man lục truyền (Tây Thi giáng thế), vừa phóng ra, thấy “người sam” đuổi riết ngựa đỏ, liền chiếu ống nhòm quan sát, vùng bật giọng như reo:

- À! Xác nào như Phan An buộc trên lưng ngựa huyết? Lại có đứa đuổi... ai như Song Ma? Bây đâu! Bắn chặn!

Đạn vãi mưa rào, kẻ một đạn đạo trước mặt khiến người sam phải dừng lại, đảo đác. Tuyệt Dâm Nương bay ngựa tới hết:

- Song Ma! Đi tìm thuốc chữa mù, què, sao thừa thì giờ chạy rồng như... ma đuổi? Dạt mau! Để món đó cho “bà”!

Người sam the thé:

- Không xong rồi! Ai như cháu gái tám mươi đời ông Bành Tổ? Muốn bắt xác chết về hú hý, mặc! Vợ chồng sam này chỉ thích con ngựa, “lão vương” tính thi tài với Võ Hậu nữa sao?

Cả hai phía kiếm lối tắt, đổ lại rừng núi rậm rạp khó chạy, Huyết Phong Câu phóng tới một khu um tùm, thì Tuyệt Dâm Nương đuổi tới. Ngay lúc đó, bỗng nghe cộp rỗng vang động, rồi một bóng thiếu nữ mặc áo rực rỡ tựa tiên cô cỡi một con hùm xám bay tới, theo sau lỗ nhố đầy cộp beo tây tượng ong rết vù vù, thét lạnh lạnh:

- Bọn kia sao dám phạm Si Công Linh? Lại ngang nhiên ức người cô thế? Cút mau!

Rập! Thú vật ập lại, đạn xé không khí. Con khi nhảy chồm, kêu choé, vụt tới một con thác đổ tự lưng trời, linh mã nhè lúc lộn xộn phóng đại vào cây nước.

Ào thác réo, bọt bắn tung, nuốt chửng luôn người vật.

Vẫn còn tiếng Ma Nữ, người sam kêu sững:

- Kìa! Con quái đâu rồi? Rõ nó vừa đây!

Rồi im lìm. Như đã đi vào dĩ vãng.

Nhưng... Ngay lúc lao vào con thác, chỉ nghe ầm mấy khắc, Huyết Phong Câu đã lọt vào một thế giới lạ lùng bên kia cây nước.

Người vật ướt đầm. Thái Dũng sức tinh lơ mờ thấy mình bay giữa một vùng

thung lũng vừa mở rộng, bốn bề đầy hoa thủy tiên, cảnh trí kỳ tú chẳng khác vào một thế giới bỗng lai nào bên kia cuộc sống!

Hương thơm ngào ngạt, công phượng múa xoè, nai vàng ngơ ngác, nước chảy triền miên, nắng xuân ấm áp. Trong cơn mê mê tỉnh tỉnh, thoáng thấy một bầy tiên nữ xiêm y sắc sỡ từ trong hoa chạy ra, ríu rít như chim:

- Con ngựa lạ quá! Ra coi!

- Lại có khi nữa!

- Trời! Có xác trên lưng ngựa!

Chập chờn dáng liễu xúm lại, thoảng mùi hương thơm.

Rồi chàng trẻ tuổi họ Lê thiếp đi, hôn mê vì nọc độc hoành hành.

Không biết bao lâu, thành linh Thái Dừng mở bừng mắt, bàng hoàng ngó quanh. Tưởng mình hồn đã lìa xác sang bên kia thế giới, nhưng ngạc nhiên, thấy cây gậy Thần Quân ban vẫn nằm cạnh, bên giường lại có một con khi ngồi ngủ gật buồn thiu.

Gian phòng trắng lệt, giường thất bảo, màn bát tiên, chắn nhung đệm gấm, vàng son chói lọi, chẳng khác cung vua, cửa sổ treo đầy giò thủy tiên, nở hoa trắng thơm ngát.

- Đây là đâu thế này? Âm cung hay tiên cảnh?

Con khi ngủ gật, giật thót mình, kêu chí choé.

Ngay khi đó, cửa hé mở, một khuôn mặt lấp ló, reo lên:

- Ông khách tỉnh lại rồi! May quá! Đi báo Chúa mau!

Rồi cánh cửa lại khép. Thái Dừng vùng dậy, nhưng toàn thân tê dại, không cử động nổi, tuy thần trí đã khá tỉnh, trong trạng thái ố bàn ố nhiệt. Sực thấy một bầy gái đẹp đẩy cửa vào, đi đầu là một giai nhân tuyệt sắc, xiêm y rực rỡ, tóc búi đỉnh

đầu trâm thoa lấp lánh, mày tằm mắt phụng, môi thắm da ngà, má đỏ hây, dáng hình thanh tú, coi chẳng khác thiên tiên giáng hạ. Giai nhân khoác chiếc áo choàng rộng, trắng mát như hoa thủy tiên, dài quét đất.

Có hai gái hầu đi sau nâng vạt. Tiến thẳng đến bên giường thất bảo, giai nhân cất giọng thánh thót như suối đàn:

- Ông khách thấy trong mình thế nào? Nọc độc lạ lùng này phát tác đã tưởng chết ngay!

Thái Dũng nghe giai nhân nói toàn tiếng Thổ quen quen, nghe lồm bồm câu được câu chẳng, vội ngước mắt nhìn, định nhóm dậy chào, người nhúc nhối, tê cứng không nhúc nhích nổi, vùng bật kêu lấp bấp bằng tiếng ta:

- Chao ôi! Đau buốt thế này! Đây là đâu? Mỡ chết hay sống?

Giai nhân rạng rỡ mặt hoa, hơi mỉm cười thỏ thẻ:

- À... Ông khách là người Kinh! Đây là Thủy Tiên Cung, ông khách lạc vào cửa thác đó! Ông khách từ đâu tới, lại bị độc thương nặng quá! Cả kiếm đâm, chưởng đánh, toàn nọc rắn rết, cây độc hoà chất hàng trăm thứ! Không hiểu sao lại có lúc tru hú lên như sài kúu?

Thái Dũng nghe nói, thất kinh, cổ lấp bấp hỏi, mới hay Huyết Phong Câu đã mang chàng vào sâu Si Công Linh, có cả con khỉ trên lưng, vượt không biết bao cánh rừng, tình cờ đến vùng ngoài Thủy Tiên Cung, bị người Sam, Ma nữ đuổi bắt ngựa, lao vào cây thác, không ngờ lọt qua cửa động, cũng vừa khi giai nhân chúa động tuần sơn gặp đánh đuổi bọn người Sam, Ma nữ đi. Về động, cũng vừa lúc đám gái hầu dắt ngựa đỏ, xác chàng vào động dinh. Giai nhân nghe tim, chấn mạch, xem thương biết người bị ngộ độc bèn ra công cứu chữa. Nhờ am hiểu các chất độc, biết y thuật trị độc, nàng đã cứu chàng tình dậy, phục hồi kinh mạch, cũng may ngay khi bị thương, đã được uống thuốc chặn nọc không chạy vào tim.

Nhưng chỉ là trị tạm! Kéo dài mạng sống ít giờ, chất độc tổng hợp hàng trăm loại, tái phát chưa biết khắc nào!

Quả nhiên, Thái Dũng chưa kịp ngỏ lời cảm tạ, bỗng lại lên cơn nóng lạnh, trắng bệch mặt mày, hôn mê, không biết gì nữa. Triệu chứng đột phát hết sức quái gở, chuyển biến khôn lường, cứ mấy phút lại hú lên nghe rợn người. Cứ thế mê tỉnh, tỉnh mê, cho uống thuốc vào, chỉ đỡ chút rồi lại như cũ. Đang tê cứng, bất thần bạo phát đỏ ngầu mắt, rống chồm lên, thò hai tay chộp người, nhanh nhe chực tấp, coi hết một con thú khát mồi làm bầy gái hầu bạt vía, kêu ré lên, ù té chạy hết.

Giai nhân khổ chủ thất kinh, phải phát chương quyết đánh ngã chàng vật xuống giường thất bảo, truyền gái hầu lấy dây ruột mèo trói lại, ái ngại chẳng cùng. Bối rối gọi khách, nhần nhó mặt hoa, bảo gái hầu:

- Bệnh quỷ phải có thuốc tiên mới được! Nguy lắm rồi! Làm sao bây giờ? Phải chi có chị ta, tình y lý may ra trị nổi bệnh kỳ! Nhưng đường đi Thanh Âm xa xôi, sao kịp? Tình hình này, chẳng biết còn được mấy giờ?

Gái hầu ngao ngán, gái chủ chau mày, đang bối rối, chợt để ý đến con khiêu khuê chí choé bên mình, cổ có đeo một tấm “lắc” bạc lấp lánh. Bèn coi lại, mặt hoa tươi hẳn, vùng kêu:

- Chà! Rồi óc quên khuấy mất! Độc thương này phi tay Thần Y Thánh Dược, còn ai trị nổi ngay! Lân Ông tái thể ẩn cư tại Mai Hoa Thôn Sĩ Công Linh, không xa đây mấy, có tài cải tử hoàn sinh mà mình không nhớ! Phải cậy tay Hoa Đà Biển Thước Nam Bang mới xong! Con khi này chính là của “Người” đó! Năm ngoái có tới đây chơi, các em nhớ chứ?

Ai nấy đều mừng. Một nàng lớn tuổi chợt bảo:

- Chắc con khi này đưa ngựa đến đây! Sợ Lân Ông vắng nhà, công chúa à! Phòng xa cứ cho con khi này cùng đi!

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 11: Thần Dược Thánh Y Lãn Ông Hải Thượng

Giai nhân khoát tay:

- Lãn Ông Thánh y ẩn cư, có vắng nhà cũng chỉ đi quanh Si Công Linh, cạp xám quen thung thổ, dẫn theo may kiếm được! Số mạng ông khách chỉ còn gang tấc! Mau lên! Thuý Lan!

Gái hầu Lan dắt khi ra ngoài, đi liền.

Giai nhân ngồi lại, theo dõi bệnh tình khách trẻ, chốc chốc lại cho uống một viên thuốc cầm. Nhưng Thái Dũng thương thể càng phát dữ, chỗ bị kiếm Đông Quân rạch sườn sưng vù lên tím bầm, người càng nóng lạnh xám ngoét cứ hú lên quáai gở, mười phần chết chín.

Thời gian nặng nề trôi, khắc khoải.

Chừng một giờ sau, bỗng có tiếng thú gầm vang động, rồi gái hầu Thuý Lan cỡi cạp vằn về Thuý Tiên Cung, đem theo một ông già tóc bạc phơ ngồi trên lưng hùm xám chạy như gió, tay ôm con khi.

Người, vật tới thềm. Ông già đeo giỏ lớn, tay cầm một chiếc quạt lông hạc, tay chống gậy trúc, mặc quần áo trắng, vào thẳng phòng Thái Dũng.

Giai nhân chạy ra, cúi chào:

- May quá! Lão trượng đến kịp, ông khách lạ bị độc thương ghê gớm, dám xin Thánh Y mở lòng nhân cứu giúp! Phi Lãn Ông Hải Thượng, không ai chữa nổi!

Lãn Ông Thánh Y thần sắc ung dung khác thường, đáp lễ xong, chống gậy trúc, tiến đến bên giường thất bảo, bỗng quắc mắt nhìn cây gậy bên cạnh. Chẳng ngờ lúc

đó Thái Dũng đang lên cơn tru rống, vung tay đứt tung hết dây trói, sức lực chột tự nhiên quy tụ, bật chồm dậy như chiếc lò xo, vồ luôn Lăn Ông, nhanh như con sài kú chụp mồi.

Sự việc quá bất ngờ, giai nhân nhác thấy, giật mình, chưa kịp trở tay thì Thái Dũng đã lao đến sát ông già, nhưng Lăn Ông chỉ khê nhắc tả thủ, đã nắm trúng mạch môn chàng, tay phải cầm gậy đập vụt một cái trúng tim. Cả thân hình họ Lê ngã vật xuống giường thất bảo tắt thở.

Giai nhân ngơ ngác tiến lại, đưa tay toan sờ thử mạch, nhưng Lăn Ông đã thò gậy gạt phắt tay ngài, diềm nhiên:

- Người chết, nọc độc thoát ra, trong vòng một thước đều nguy hại! Công chúa chớ chạm vào!

Giai nhân cùng gái hầu giạt vội ra, ngó ông già, khê hỏi:

- Nạn nhân đã... chết?

Lạnh lùng, Lăn Ông gật đầu:

- Chết rồi! Chính lão vừa đánh vào tử huyệt. Chàng trai này nội lực mạnh lắm, nọc theo nội lực phát ra, thở phải nhiễm liền. Chàng ta bị trúng thương, cả năm thứ nọc, trong đó có nọc chó điên! Ổ hàn, ổ nhiệt, vết tím kia vừa bị kiếm khí, vừa bị độc chưởng, trạng thái âm dương! Lão từng nghe trên Phi Mã Ác giòng họ Đông Quân chuyên luyện kiếm khí, lường nghi thần công, xà công phù, dùng toàn độc chất tổng hợp, đặc biệt cho chó sói liếm nọc rắn rết, thành chó dại, lấy rầy chó dại luyện kiếm công, độc hại vô cùng, thường nhân phạm phải chết luôn trong phút chốc. Hoa Đà Biển Thước cũng bó tay!

Nghe Lăn Ông định bệnh, gia nhân công chúa thất kinh, chưa kịp hỏi Lăn Ông đã trở Dũng, chậm rãi:

- Chàng trai này ngộ độc khá lâu, chưa thác, kể cũng lạ, chắc hẳn phải biết võ, từng uống được linh dược kỳ đơn chi đó, nếu không nọc chó đã vào tim hết! Vừa

giờ, chính nọc độc đến kỳ cực phát, chàng này chớm thành chó dại đó!

Ai nấy càng kinh. Thì ra Lãn Ông Hải Thượng tái thế quả đúng ngoại hiệu Thánh Y, chỉ nắm nhẹ vào cổ tay bệnh nhân, đã thông suốt huyết mạch, rõ hết bệnh lý trong người, và Thánh Y đã dùng gậy điểm cho đứt mạch tắt hơi, ngăn bệnh độc phát.

Chờ đợi cho hơi thở nọc độc đứng hẳn theo chân huyết, Lãn Ông chậm chạp hạ giỏ mây xuống, lôi dụng cụ y khoa, y dược liệu ra, sai nhóm lò, nấu nước, giai nhân tự tay phụ giúp. Dụng cụ vừa Thái Tây vừa Á Đông, Lãn Ông chữa rất lạ. Vừa đã thông kinh mạch, vừa dùng phép châm cứu, lát sau lại cho uống mấy thìa thuốc nước. Xong cởi áo Thái Dũng dùng chân lực kỳ công xoa vuốt khá lâu. Kiểm khí Đông Quân chém sượt cánh tay trái, độc chương Tinh Quân trúng gần vai phải, tím bầm xung quanh, giữa lấm tẩm như nổi mụn li ti rất lạ. Da dẻ bệch trắng, xám đen, mấy phút sau cùng, thương tích trở nên hồng hào. Nhưng mười đầu ngón tay lại phát màu sắc kỳ dị, năm ngón trái trắng bệch, năm ngón phải đen.

Thánh Y lấy châm đâm từng ngón, nặn vào ly pha lê. Chợt đen xì như nhựa sui, chất trắng tựa mủ xương rồng, đến chừng nửa ly, chợt thấy máu đỏ chảy ra.

Thánh Y cho cầm máu, đắp thuốc vào vết thương, lấy trong mình ra hai viên thuốc đỏ chót cho vào lỗ mũi Thái Dũng, phẩy tay một cái.

Thuốc tan biến đầu mất. Chàng trai họ Lê thở phào một hơi dài, mở choàng mắt ra.

Giai nhân tươi mặt hoa, bật reo lên:

- Sống lại rồi! Lão trượng không chịu hổ danh Lãn Ông tái thế!

Thánh Y lắc đầu:

- Nọc ngâm quá lâu, tưởng không chịu nổi! Người tuổi trẻ này khí lực tiềm tàng có đến trăm năm, nếu không, nọc đã vào lục phủ từ sớm, vô phương cứu chữa! Hiện còn bán thức, ngủ giấc dài là khỏi hẳn!

Quả nhiên, Thái Dũng ngỡ ngác ngó quanh, rồi lại ngủ liền.

Sáng sau, lúc bình minh, chàng trai vùng thức giấc, nghe văng tiếng chim kêu vượn hú, ngỡ ngác tưởng mình vừa trải qua cơn ác mộng.

Nhớ lại chuyện qua, nghĩ đã sang bên kia thế giới, vạch vết thương coi thấy băng buộc kín, chàng vội tung chăn dậy, thấy khoẻ như thường, lòng càng kinh ngạc.

Còn đang ngỡ ngác, bỗng thấy Thánh Y bước tới cầm cây gậy hỏi:

- Kỵ vật này ở đâu mi có?

- Dạ, dạ... Thần Quân ban cho cháu! Thần Quân tôn sư...

- Láo! Tưởng dối ta nổi sao? Lão mặt đỏ không nhận môn đồ đã mười năm! Hay mi đã dùng ám toán đoạt quý vật? Giờ “người” đâu?

Thấy ông già hét chìm, Dũng phát sợ, lại buồn nhớ tôn sư, ứa lệ ngậm ngùi:

- Tôn sư ân tựa Thái Sơn, cứu cháu khỏi tay cừu địch, lại truyền dạy sáu tháng ròng, lúc chia tay người ban kỵ vật, bí pháp! Nay tôn sư đã xuống âm tùm thù, chắc đã hiến thân tàn trả nợ Thần Sâu! Còn đâu!

Thánh Y buông gậy, ngửa mặt than:

- Trả nợ Thần Sâu? Xuống âm?

Vợ chồng oan gia, lại gặp, ta bao năm cách biệt, chẳng ngộ cố tri... Ôi! Nhỏ này nói thực! Nhưng sao đây nội lực, phải chăng được uống Thánh tuyền Bành Sơn, cố tri ta còn truyền thêm chân khí?

Dũng thấy ông già xúc động, bèn kể qua chuyện thầy, lại than bị mất bí pháp, Thánh Y ngẫm nghĩ giây lát bảo:

- Ta cũng thấy người tâm giao hơn ruột thịt. Đường đời rồi còn gian hiểm, để ta truyền y lý có ngày ứng dụng?

Thái Dũng lại tạ, rồi lưu lại Mai Hoa Thung học thuộc.

Lăn Ông dốc lòng truyền dạy. Cả Đông Bắc y lẫn Tây y, các phép bí truyền của nhiều sắc dân tộc bộ, nội thương ngoại thương, từ khoa giải phẫu đến thuật trị bệnh bằng võ công, nhân điện, tâm lý, tới pháp môn đặc biệt của Thánh Y chế biến tạo thành nhà ẩn sĩ Mai Hoa Thung, đều đem giảng giải rất kỹ. Lại đặc truyền các phép trị độc thương do độc công, kiếm khí, độc tiễn, nọc dử phát ra.

Nhờ có học, thiên tư thông minh, chăm chỉ, Thái Dũng nhập thần lãnh hội rất mau, chỉ sau một thời gian ngắn chàng trai đã thấu suốt căn nguyên bệnh lý, từ nguồn gốc ngũ hành trong thiên địa vạn vật, đến nguồn cơn biến chuyển của ngũ hành như sinh, lão, bệnh, tử, lý do thuận hành nghịch phát của lục phủ ngũ tạng, đến được tính, tới phép luyện chế linh đơn.

Lúc nhàn rỗi, chàng lại cùng mấy con linh thú vào rừng hái thuốc, luyện công tập bắn.

Thấm thoát đã gần qua xuân, sang hạ, thung mai kết trái xanh rờn.

Một buổi, Lăn Ông gọi Thái Dũng tới, trao cho ba viên thuốc đỏ tựa Chu sa, bảo:

- Nghề thuốc ta truyền đã đáo hết căn nguyên y lý, chỉ cần linh mẫn chế biến thực hành thêm, khả dĩ đạt thần diệu! Con có thể lên đường. Mai ta cũng đi du ngoạn phương xa, mùa mai sau mới về. Nay còn mấy viên thần dược, bất cứ bệnh chi uống một viên có thể nhất thời cầm mạng! Trẻ già chia tay!

Thái Dũng bái lãnh linh đơn ngậm ngùi lưu luyện, xin nán theo.

Lăn Ông nghiêm giọng:

- Tự tán lẽ thường, biết nghề rồi, chớ phí thì giờ! Tiếc ta không thể dạy võ công. Nay chỉ thể tặng một lời cho hiểu tử ra đi tìm thù!

Thái Dũng thưa:

- Quang sát cừu nhân tài độc gồm ghê, quanh mình đầy thủ hạ, lại là một trong bốn phương vị bá chủ võ lâm, trong thiên hạ mịt mù, hiện nay chẳng hay bậc danh sư kiếm thuật nào tài đáo ngân quang trị nổi tay cực độc?

Lãn Ông ngửa mặt trông trời, phát giọng âm trầm:

- Tai trời ách đất, con rể tướng giặc Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc! Ba năm chữa mười vết độc thương của mười tay kiếm khách ta, Tàu thợ kiếm khí Đông Quân! Bốn phương loạn lạc, cao sĩ ẩn danh. Phi Nam Thánh Bắc Thần chớ tìm gặp Xà Tinh Tây Quỷ! Bất cứ ai đối diện đều phải nhận lễ ra mắt. Ba nhát kiếm phong, mấy tay thoát nổi?

Thái Dũng nghe nói “Xà Tinh” sức nhớ đêm thợ khốn Đông Quân, đã được người này cứu thoát, bèn chấp tay hỏi:

- Bẩm thầy, chẳng hay Xà Tinh hiện ở miền nào?

- Biển Đông! Trên các hải đảo quần sơn miền Vịnh Hạ Long!

Dứt lời, Lãn Ông quay vào luôn.

Thái Dũng bái biệt Thánh Y, lên Huyết Phong Cầu, giả từ vùng thâm sơn Si Công Linh nhắm hướng Đông rong ruổi, phút chốc đã biến dạng sau đồi núi điệp trùng...

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 12: Hai Con Quái Độc Miền Lê Gia Trang

Cao Bằng biên trấn.

Dân gian vẫn không hết kinh hoàng. Sau độ thám sát Lê gia trang, cả nhà quan tuần phủ Lê Hoàn, kẻ chết, người mất tích bí mật, khắp vùng biên trấn, bỗng gái tơ thành linh bị “biến” mất hàng chục, hàng trăm. Dân trấn biên khắp miền náo động, nhà nào có con gái đều phải canh gác cẩn thận, trời mới hoàng hôn đã không dám cho ra đường, nơm nớp sợ quan ôn bắt đem đi.

Lạ nhất là toàn loại gái xinh đẹp, cả gái thành phố lẫn gái sơn cước Thổ, Kinh, Tàu, có đêm cả đến cô đầm con gái viên chánh mật thám bỗng nhiên mất tích, nhà nước Tây, Ta bủa lưới sục tìm vô ích, thiên hạ càng cho là bọn lục lâm thổ phỉ bắt cóc bán sang Tàu, tướng trấn thủ biên thủy muốn điên đầu, mở bao nhiêu cuộc hành binh tảo thanh vẫn không tìm ra vết tích.

Thình thoảng lại một cái xác đàn bà trần truồng nổi lênh bênh trên sông Gầm, mình mẩy nát như vết vuốt cào răng cắn. Ai nấy càng kinh. Riêng dân chúng quanh sông ngọt mấy tháng nay thì thảo bàn tán không ngớt vì bóng ma bỗng hiện lên chập chờn trên rừng Gầm Sơn, những đêm sao mờ trăng nhạt, dọc suốt trung tâm Pi-A-Uác xuống hạ lưu sông, tiếp liền từng tràng hú rợn người.

Nhất là miền gia trang họ Lê, canh khuya vắng lặng, dân Kinh Thổ quanh đó, mỗi khi ghé mắt nhòm về phía gia trang, thấy bóng ma chờn vờn, thế nào lát sau cũng nghe mơ hồ có tiếng rú thất thanh kinh dị như con heo bị chọc tiết. Cả vùng đều dựng tóc gáy, từ đó không ai dám bén mảng tới khu gia trang nữa, thậm chí cả những gia đình tá điền quanh đấy cũng không dám mò đến gần nhà chủ cũ, nên Lê gia trang càng trở nên hoang phế, cỏ mọc xanh um, ban ngày đi qua cũng phát sợ.

Một đêm cuối xuân sang hạ, trăng thượng tuần cánh cung treo trên núi Gầm. Từ

nẻo trấn Cao Bằng, khoảng chín giờ khuya, một bóng nhân mã lao đi như gió, ngựa không nhạc, người cầm nín vượt lối mòn xuyên rừng, tiến thẳng về phía Lê gia trang.

Khoảng hơn mười giờ, bóng nhân mã đã đến khu ngoại vi gia trang, đứng trên một ngọn đồi cao, dưới tàn cây rủ.

Người ngựa im lìm như tượng đá, hướng về phía trang, hình như xúc động khác thường.

Bốn bề vắng vẻ. Dân quanh vùng đã ngủ vùi, không một ánh đèn.

Trăng thượng tuần lúc đó treo lơ lửng trên nóc nhà, chói ánh vàng úa xuống trang hoang còn in rõ cảnh tàn phế đêm thám sát năm ngoái, coi lạnh lẽo như lưỡi hái tử thần.

Người cỡi ngựa nhìn xuống trại rất lâu, bỗng rung giọng, lẩm bẩm:

- Nhà xưa cảnh cũ... mới thời gian tưởng dài thế kỷ! Thảm họa bất ngờ, gia đình tan tác, thân ta sống sót lang thang như gà lạc ổ... biết bao giờ trả nổi cừu sâu?

Trăng mờ loang lổ, soi khuôn mặt tuần tú buồn rầu giữa bóng lá. Không ai khác chàng trai thứ ba họ Lê: Thái Dũng Trại Phan An!

Mình mặc quần áo Chàm, tay cầm gậy song, cỡi ngựa Huyết Phong Câu, chàng trai về thăm chốn cũ, tìm cuốn gia phả bí mật theo di chúc phụ thân. Vừa toan giục ngựa xuống đồi, bỗng giật thót mình, thấy một bóng người từ phương Bắc vụt tới, qua ngang đồi. Thân pháp cái bóng nhanh lạ lùng, thoáng đã xẹt trước mặt chàng, hình thù cao lớn, dưới trăng đỏ chót như máu, nách cặp ngang một thân giống đàn bà, vạt áo vũ lông bay theo sức dạt hành.

Thái Dũng đảo nhìn theo, thấy bóng lạ bay chếch qua thung, mất dạng, nháy mắt lại xuất hiện vút qua ngọn tường Đông xế tiền môn, êm tựa bóng ma, biến luôn.

Rồi lại quanh quẽ thê lương.

- Lạ thật? Cái bóng quỷ quái kia vào trại hoang làm gì? Dân Cao Bằng dưới chợ đồn gia trang lầy nay có ma hiện, phải chăng chính “nó”? Biết đâu? Tốt hết nên giấu mặt!

Thái Dũng rút trong túi ra chiếc mặt nạ dữ tợn đầy sẹo, giục ngựa ẩn xó tối và lập tức chống gậy, vút theo bóng lạ.

Nhưng chàng lại đảo vòng ra phía cổng sau. Cây cỏ um tùm che mất lối đi. Cổng gầy cánh, tường đổ từng mảnh.

Vừa định vọt qua, bất thần nép vội vào bóng tối.

Từ phía Tây Bắc xế, vừa hiện ra một bóng thứ hai, đen thui, tầm thước từ nẻo sông Gầm lao đến phóng vút lên trên nóc cổng, ngồi chồm chồm.

Nguyên trại có một con lạch chảy ra sông cái, cách cổng sau khá xa, có một cái cổng ngăn nước, xưa Năm Lực đã đưa Thái Dũng thoát lối đó.

Chàng càng sinh nghi, liền nương bóng tối tiến lại gần cổng, định thần theo dõi bóng lạ.

Cái bóng dưới trăng đen thui, nách cũng cặp một cô gái, xoay nghiêng ngồi nhòm xuống lạch, hai con mắt đỏ khé tựa mắt thú ăn đèn sấn. Lá rù che mặt không rõ, bóng đen bỗng phát cười âm thê:

- Con quái tham ăn, ngày hai “heo non” còn thêm! Khé khé! Con nhỏ này chưa đến bữa mi!

Ừm! Có tiếng chồm nước toé cầu vồng, bóng đen thui cặp cô gái vút qua lạch nước xuống vườn hậu mất dạng.

Thái Dũng lấy làm lạ, nhảy đến bên lạch, nhờ trăng soi, thấy một con thuồng luồng đang cuộn khúc tấp một cái đầu người xoã tóc, hình thù chặt cả con lạch. Ngay lúc đó, chợt lại một con dài xè xè vanh tới, lớn bằng cái nông há mõm đỏ lòm, ngoạm đầu lâu. Con thuồng luồng múa vuốt, đánh con dài, nước toé lên bờ, sóng chồm tới gốc cây, coi rất dữ.

Thái Dũng càng lạ, lập tức nường bóng lá, tiến vào trang.

Cỏ mọc tới đầu, mùi xác chết thối sực, lẫn mùi rêu, mốc...

Bốn bề im vắng, chỉ có tiếng côn trùng rền rĩ thê lương.

Vừa lần đến dãy nhà ngang, chợt nghe có tiếng ai cười âm rợn đầu đây.

- Ma thui về đó ư? Gần đến giờ rồi! Chậm thế! Vào thôi! Còn đứng chi đó?
Ngoài chợ có gì hay không?

Dũng nín thở. Bỗng nghe có tiếng âm âm phát hồi ra:

- Huyết heo! Đêm nay ta bắt được con đằm! Nhà nó gác kỹ, đèn sáng võ, mãi mới vào được!

Tiếng cười bốc cao. Bỗng có tiếng đàn bà kêu rú phía trong.

Rồi im bật. Chàng trai càng lạ, lập tức tung mình lên mái, kiểm chỗ ngồi võ nhòm xuống thấy “ma thui” cặp một người con gái đẹp, nhìn kỹ, chàng thấy là Nhụy Kiều, vừa mừng vừa sợ. Thái Dũng nín hơi theo dõi.

- Xuống mau!

Tiếng thét như xé gió, giọng nghe quen. Thái Dũng kinh hoàng nhảy vọt ra xa, nhưng đã muộn, ngọn trốc đầu, Thái Dũng thần tình né khỏi. Cả bọn bên dưới xông vào, rượt đuổi.

Đang cơn nguy cấp, thành linh từ xó tối giả sơn một “hình thù” mọc vọt lên, tiếp liền tiếng quát mắng léo xéo, dội trúng cánh ay lão Độc. Bị vật lạ hất quá bất ngờ, lão phải rụt tay lại. Thái Dũng nhờ đó phóng ra xa. Cả hai cùng ngó lại vật vừa nhô lên như núi mọc, lão Độc vùng trợn mắt hét:

- Lại vợ chồng con sam thối! Oan gia! Đâu cũng tới đây?

Thì ra hình thù kỳ dị đó chính là Song Ma Kỳ Hình, cặp “sam nhân” chồng mù, vợ què vừa mò đến gia trang, định ngủ qua đêm, thấy có đám đánh nhau, “tiểu thư

què” bắt “công tử mù” nấp xem, thấy người chạy đến, nhòem dầy, tình cờ húc đầu phải tay lão Độc. Mụ sam the thé mắng:

- Mắt mù! Làm đầu mụ đội phải tay chó đú, sưng đến nơi rồi! À, tưởng ai, hoá ra lại là lão chó già núi Phi Mã! Hí hí! Đến trại làm gì?

Thái Dũng đảo nhìn, vừa thấy một bóng trắng từ đâu bay ra chặn lườm quái, cứu Nhụy Kiều, cũng hơi yên dạ đỡ lo cho em gái, trong lại thấy người sam công nhau, chồng gây vợ mập, coi rất kỳ, chưa hiểu bạn thù. Bỗng lão Độc lạnh lùng quát chìm:

- Sam thôi! Tránh ra! Không toi mạng!

Miệng quát, thân hình vọt qua ngọn giả sơn, bốc khói đầu người sam, mụ đàn bà đang cười hi hí, bỗng trợn mắt hét đinh:

- À! À! Lão chó già sắp rụng răng này lão! Lão dám nhảy qua đầu tiểu thư, công tử. Ê! Gió tạt thổi quá! Bịt mũi! Bịt mũi mau!

Lão sam mù lật đật bịt mũi, hếch mặt hỏi lớn:

- Gì đó? Gì đó? Mụ què!

Vừa lúc Thái Dũng tránh đòn nhảy lại. Mụ sam vừa thấy mặt chàng vùng cười the thé:

- Nhỏ đẹp trai! Nhỏ đẹp trai! Chó già! Chó đuổi giết người đẹp! Sao không tìm đứa nào xấu xí như... lão mù nhà mụ mà giết cho vui!

Véo! Trảo xé mang tai, chụp Thái Dũng. Lão sam mù xẹt qua bên lắt đầu quây quây.

- Mụ què khen mỗ hé? Đẹp trai! Đẹp trai! Khỏi mắt còn đẹp nữa.

Thái Dũng lại né trảo độc, lão phó soái Phi Mã Ác bị người sam, giả sơn quần đường, vồ hụt mồi, cả giận hét:

- Sam thôi! Cút mau!

Chưởng độc tung thốc vào người sam, Thái Dũng. Mụ què mắng đanh:

- À, chó điên cắn quàng! Đánh! Đánh! Chó Độc Phi Mã đấy! Chớ để chó cắn phải thằng nhỏ đẹp trai!

Cả bốn tay sam nhất tề tung chưởng đỡ. Thái Dũng thừa cơ vọt ra xa, thấy cả người sam lẫn Độc Tinh Quân bật lại cả thốc, mụ què cười thê:

- Chó dại bị trúng “Hấp hồn ma chưởng” rồi! Lão mù hay dữ!

Bỗng lão mù hét:

- Không xong rồi! Nheo nhéo mãi! Nó thả nọc độc chó dại, liệu hồn không toi mạng!

Độc Tinh Quân lại múa tay, xẹt tới. Người sam lại giạt ngang, chặn lối. Thái Dũng thấy lão sam nhân mù tịt, đánh nhau như người sáng, cùng mụ què phối hợp rất tài tình, bất giác thích chí, quên cả nguy hiểm, bỗng nghe mụ què hét lớn:

- Đẹp trai ngốc! Không chạy còn đứng ăn vạ đó à?

Giật mình, đã thấy được lao tới như tên bắn, chàng trai bèn chống gậy song, vọt tháo khỏi hoa viên như cắt.

Nghe sau lưng tiếng chưởng phong quật âm âm, cành cây gãy răng rắc, lẫn tiếng quát rợn người, chàng cứ cắm cổ phóng khỏi gia trang, miệng hú một tràng mật hiệu.

Vừa tới thung, đã thấy Huyết Phong Câu phi lại như gió, đúng lúc bốn bề hồng đuốc sáng trưng, súng nổ chát chúa, thoáng phía tiền môn, có nhiều bóng kỵ binh lao tới, theo nhịp kèn Tây.

- À! Chắc quan binh tìm được nơi quái ẩn! Phải thoát hiểm rồi sẽ liệu!

Thót lên ngựa, Thái Dũng quất chạy như giông. Phút chốc đã ra khỏi khu rừng

trại, nghe tiếng súng xa dần rồi chìm hẳn. Chàng cứ cho sải vó, rạp mình, ruỗi rong, sức Huyết Phong Câu phi đại nhanh như xe hơi, bên tai nghe gió vù vù, giây lát đã đến một vùng sơn lâm hiểm hóc, cách trang ngoài mười dặm.

Đang mãi miết chạy trong rừng tối, thình lình nghe tiếng thê bên mình:

- Chà chà! Nhỏ đẹp trai có con ngựa hay dữ! Không thua Xích Thổ Quan Võ đời Tam Quốc!

Rõ giọng đàn bà, Thái Dũng giật mình, ngó quanh, bỗng nghe tiếng người bên tai, lần này rõ giọng đàn ông:

- Con mụ này có im không? Làm gì đập dinh trên cổ thế? Bộ cỡi ngựa đua à?

Thái Dũng phát rợn, máu dác, chẳng thấy gì, chợt nghe tiếng đàn bà cười thê:

- Hé hé! Chạy đua với Xích Thổ! Hay lắm! Vượt lên! Công tử! Để mất tiếng “Ma Hành”, mụ bỏ mồ cô! Nhỏ đẹp trai! Chạy dữ vào! Dữ nữa!

Lần này chàng trai càng tưởng ma trêu quỷ nhất, vùng quát:

- Ai đó?

Có tiếng đàn ông kề bên:

- Ngồi im! Không ông bỏ xó rừng bây giờ! Lạ dữ! Sao chân lực phân tán thế này? Khéo bị nọc mất!

Vừa nói xong, bỗng có tiếng kêu thét, rồi một dị hình ngã vật xuống lăn quay. Thái Dũng dừng ngựa lại nhìn kỳ thì thấy một mụ đàn bà què đeo dính trên cổ một người đàn ông cổ quái. Người đàn ông này dường như bị kiếm quang của Độc Tinh Quân như chàng.

Cả hai rồi rít kêu réo nhau, Thái Dũng biết chất độc sẽ phát tán và giết ngay người đàn ông tức khắc. Chàng lần trong túi lấy viên thuốc của Thánh Y đã cho búng ngay vào mồm quái nhân.

Phút chốc quái nhân vùng dậy:

- Mẹ kiếp! Đã chết kè bên vẫn còn đeo trên cổ, thuốc thánh ở đâu kỳ duyên chữa bệnh lạ... lạ quá.

Mụ đàn bà ngược mắt nhìn Thái Dũng:

- Nhỏ đẹp trai có thuốc tiên, dường như thuốc của Thánh Y, ta đã thọ ân.

Quái nhân kêu lên:

- Thuốc Thánh Y! Trời! Quả phúc cho vợ chồng ta, mau dập đầu kêu lạy tôn sư.

Thái Dũng nghe lời nói ngộ, cổ nhin cười, chừng ngó sắc diện, thấy nghiêm trọng khác thường. Lúc đó mới hay người sam tính nết lạ đời, tuy khùng dở, lại có lòng ngay hậu, ân oán phân minh. Bèn kiểm lời từ tạ, lại nghe nói giết người như ngoé, chàng hỏi qua, càng ngạc nhiên, không ngờ vừa cứu bệnh cho bậc kỳ tài võ lâm. Thì ra cặp vợ chồng kỳ quặc này chính là hai tướng giặc khét tiếng đất Quảng Tây xưa. Người đàn ông có biệt hiệu Thần Hành vì tài chạy nhanh dai như ngựa, đu cây như khỉ vượn, còn người đàn bà hỗn danh Thần Trảo vì tài đánh phong trảo lợi hại, thêm lối tung lưới móc câu bắt sống địch, cũng là một nữ tặc chuyên bán người miệt Pắc Hối.

Cả hai cũng mang mối thù sát tộc, cũng bế cửa luyện công, bị phản kinh, bỏ núi đi tìm thầy trị bệnh, gặp nhau, lấy nhau, từ đó di khắp đất Tàu – Việt, giận thân oán đời, tạo sát nghiệp, giết người theo hứng khởi, ai nấy đều khiếp, kêu hỗn danh Song Ma Kỳ Ảnh, Sam Ma Kỳ Hình, vì trùm chẵn, công nhau chạy như gió. Lăn sang Nam, nghe đồn có Thánh Y, đi tìm tình cờ gặp Thái Dũng... quyết xin làm đồ đệ theo hầu.

Thái Dũng nhất định thoái thác, không xong, bèn xin kết đệ huynh, cũng không nổi, đi cũng không được, túng phải ừ ào cho qua.

Sam Ma Kỳ Hình cả mừng làm lễ tôn sư luôn, nhân hỏi thăm thân thế, Thái Dũng cứ thực tỏ bày, tình cờ nhắc đến Hắc Sát Tinh Quân miền biển Đông, ý muốn

tới, Sam Ma Thần Trảo vùng kêu lớn:

- Tưởng ai hoá lão Hắc Sát Xà Tinh hung? Ba nhát mở đầu hội kiến bao kẻ đã mất chỗ đội nón, chưa thấy mặt ngang mũi dọc lão! Nhưng ân sư chớ ngán! Xin theo phò cụ trẻ!

Thái Dũng cả mừng, ngay sáng đó cùng Song Ma Kỳ Hình lên đường, tới Gầm Sơn, tiến về miền Đông Hải.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 13: Vua Rắn Vịnh Bắc Kỳ

Một đêm phong vũ...

Chớp loè sấm động, mưa to gió lớn. Vịnh Bắc Kỳ sơ hạ, trời nước âm u ba đào cuộn cuộn, mây giăng tám hướng, cả một miền biển Đông nép mình trong mưa gió, không một bóng thuyền bè. Quần sơn nhấp nhô theo sóng cuộn tưởng chừng sắp đội nước chui lên chuyển động dập dờn theo nhịp gió gào mưa hú.

Thình lình, ánh điện trời đỏ khé xẹt ngoẵng trên biển động, tiếp liền một tràng sấm sét vang rền giữa ánh chớp, vụt hiện ra một bóng hải thuyền buồm ba bọc gió chày lồng từ miệt đảo Cát Bà lên Cái Bàn, bắt chấp sóng dữ.

Hai thuyền hình thoi dài khoảng hơn tám thước tây, nghiêng đảo nhấp nhô ẩn hiện giữa ba đào coi chẳng khác chiếc lá mong manh chỉ chực chìm ngấm dưới các đợt sóng dồi dữ dội.

Trên mũi lợp kiểu tàu ô, ba bóng thủy thủ lực lưỡng cời trần đang hò hét buộc nổi dây buồm. Tiếng gió gào át cả tiếng líu lo giọng khách Quảng Đông.

Trong khoang kín, đèn bão lắc lư, một người tầm thước ngồi tựa vách gỗ, nhìn ra biển tối mờ, mặt mày đen sạm đầy sẹo, bóng coi cực dữ tợn, bên cạnh còn có hai người trung niên, một nam cao gầy, một nữ mập thấp, coi rất dị dạng, cùng ngó ra mặt sông thỉnh thoảng quay lại ra lệnh cho viên thuyền trưởng vạm vỡ ngồi cầm lái phía sau.

Thuyền cời sóng, đi mãi đến canh ba, trời càng mưa to gió dữ giật dây buồm đứt phụt.

Bỗng người dữ tợn bật giọng sáng khoái như chuông:

- Biển động dữ! Vẫn không thấy tăm hơi hay “lão” đã rời vịnh?

Người đàn bà mặt lắc đầu.

- Thề sống chết tại biển Đông, lão không bỏ đi mà! Lạ thật! Tìm khắp vịnh không thấy, hay đã xuống chơi vua thủy tề!

- Hạ Long, Bái Tử Long, hải đảo quần sơn, dầu ở đâu, cũng để hiệu riêng! Chắc việc chi nên không ở Cát Bà, Cái Bàn, Kế Bàn.

Người đàn ông cao gầy vừa lên tiếng, bỗng rắc một tiếng trên mũi. Thuyền nghiêng hẳn mạn, có tiếng kêu thất thanh.

- Gãy cột buồm rồi!

Viên thuyền trưởng quát lớn:

- Chặt đứt dây mau! Kiểm nơi áp mạn!

Thuyền đảo tốc nước vào khoang. Người đàn ông bật dậy như lò xo.

- Để đó mặc ta! Đứa nào nhốn nháo mất đầu!

Dứt lời phóng luôn lên mũi, ôm phăng chiếc cột gãy, vận sức, đặt vào chỗ cũ, buồm căng phần phật con thuyền đề sóng lướt đi.

Được một lúc, lại “rắc” cột khác. Người đàn bà phóng vọt lên mũi, quơ cột gãy, giương buồm.

Lốc xoáy dữ, mười phút sau, chiếc cột thứ ba lại gãy.

- Hông mất! Mấy đứa bay cố đỡ mau!

Bọn thủy thủ xúm lại, nhưng vừa nhấc cột lên, gió đã xô ngã dúi. Ngay khi đó, người dữ tợn đã phóng lên.

- Để mỗ đỡ một tay!

Ba người ba cột gậy, trương buồm cứ thế con thuyền chồm sóng dữ, tiến đến rặng quần sơn Bái Tử Long.

Thình lình có tiếng reo:

- Hung tinh chiếu mệnh kia rồi!

Mọi người trông theo. Xa xa giữa vòm trời ám tối, bỗng hiện lên một đốm sáng xanh lè như đốm ma chơi lập loè trong đêm thâu.

- Độc đẳng xanh mét màu lân tinh báo hiệu hung thần có khách! Kẻ nào không phải khách gặp nguy tai! Lạ thật! Chẳng lẽ biết ta tìm đến? Mặc! Bay đâu! Cứ cho thuyền tới!

Ngay khi đó, ánh chớp loé liên hồi, giữa vịnh tối, vụt xuất hiện một bóng tàu Tây, sừng sững, đen ngòm không một ánh đèn đuốc. Tàu thuộc loại khinh khoái đỉnh chùng đi từ mạn Móng Cày, Cái Bàn tới từ lúc nào, đậu giữa quần sơn kín gió như một thoi sắt câm nín, đây bí mật.

Mặc gió gào mưa hú, chiếc tàu Tây tắt máy không một tiếng động.

Nhưng trên tàu sát khí chồn vờn. Binh lính mặc quần áo trận, dàn kín từ phía “ca-nô” chờ hạ thủy, các ỗ súng lớn sẵn sàng nhả đạn.

Trong phòng chỉ huy, đèn phủ chao, một viên tướng Tây trạc ngũ tuần ngồi trước tấm bản đồ vịnh Bắc Kỳ lớn chỉ chút dấu quần sơn, hải đảo. Quanh mình lỗ nhỏ đầy võ quan, súng gươm tua tủa.

Tướng Tây mặc võ phục “ka-ki” vàng, khổ người cao rộng, mặt trái xoan, râu tua, mắt than sáng quắc, nhác coi đã biết tay thao lược, đa mưu túc trí, giàu ý chí anh hùng, đây gian hùng cũng đấy.

Cạnh tướng Tây có một viên quan ta mặc áo sa, chít khăn nhiễu Tam Giang, đeo bài ngà, coi rất quắc thước với bộ râu năm chòm dài, thần thái ung dung, trong lốt văn quan.

Chợt viên tướng Tây cúi xem đồng hồ tay, bảo viên quan ta:

- Mười hai giờ đêm rồi! Vẫn chưa thấy chi lạ? Hay... tàu đã lạc kinh tuyến?

Viên quan ta lắc đầu, tay trở xuống bản đồ:

- Lạc sao được! Bái Tử Long núi nổi trùng trùng, nhưng tàu đã vào vùng ước mật. Khu quần sơn này dân chài, hải tặc thường gọi dãy Mê Sơn, luồng nước lắm đá ngầm, khu này lại hiểm cứ nhiều hang động! Chắc “hắn” đợi đây!

Vừa buông lời, bỗng có một chàng trai Việt từ trên boong nhảy xuống.

- Vừa có ánh đèn xanh trên núi, xế mũi tàu chừng hải lý!

Mọi người cùng đứng dậy, lên boong.

Viên tướng Tây nhìn đốm sáng chập chờn trên ngọn Mê Sơn, phất tay đồng dặcL:

- Bắn tín hiệu, hoả pháo. Hạ ca-nô, sửa soạn đổ bộ!

Bốp! Tín hiệu vọt lên trời, rót cầu vòng về phía có ánh đèn xanh. Đồng thời hoả pháo thi nhau bay vun vút, soi sáng cả một vùng vịnh núi đầy quần sơn. Tiếp liền, đèn trên tàu bật sáng, chiếc khinh khoái đỉnh theo luồng xiết, tiến vào dãy quần sơn.

Viên tướng Tây chợt hỏi:

- Quan tuần! Ngài biết rõ... hung tình?

Viên quan ta vuốt râu chậm rãi:

- Hung tình chiếu, còn ai không rõ? Ghét nhà nước, tính quái gở, bất ngờ biến đổi không chừng. Rất có thể trả con tin cốt làm bí mật Phi Mã, nhưng biết đâu, chẳng cốt làm mỗi câu con cá lớn hơn! Tốt nhất, đại nhân không nên vào hồ huyệt và bố trí hạ ngay, khi đã nhận con tin!

Tướng Tây lắc đầu:

- Nhà nước lắm quân nhiều súng, thiếu người võ giỏi, triệt hạ sao nổi bọn lục lâm “chó biển”. Nhất đám giặc Phi Mã, đang mưu khuynh đảo Đông Dương! Tay không lên tận sào huyệt giặc Cờ Đen bắt lại quan giám binh, tất phải tay kỳ võ! Bản chức cần gấp mặt, quan binh phải giữ hoà khí!

Viên quan ta im lặng. Gió thổi vù vù.

Giữa lúc tàu Tây tiến vào Mê Sơn, thành linh từ phương Nam vụt hiện ra một đoàn tàu ô ba chiếc lớn nối đuôi nhau bọc gió, đèn sóng chạy phăng phăng cách rặng Mê Sơn chừng hai hải lý, tốc lực nhanh không kém tàu chiến. Đèn thui, mũi tàu ô khắc hình đầu lâu há ngoác trắng hếu, buồm ba cũng đen sì, ngọn cột buồm, cờ hiệu đen vẽ hình sọ người trắng, thậm chí cả thân tàu cũng sơn đen, kẻ trắng thuỷ ba, giữa biển động, coi chẳng khác bầy thuỷ quái vằn từ dưới nước chui lên, gớm ghiếc.

Tàu ô chở đầy trai gái trẻ, vẻ mặt sợ hãi, tí tê than khóc, khắp bốn bề khoang dưới boong trên, đầy “chó biển” dữ tợn, tay dao tay súng cầm nín tựa oan hồn. Nhác qua cũng đoán ngay tàu ô giặc khách chuyên bắt người bán sang Tàu, thường dọc ngang khắp vịnh Bắc Kỳ.

Không đèn đuốc, dưới phòng soái, chiếc đi giữa, nển cháy vật vờ, một nữ lang ngồi nhìn nển, mặt đẹp lạ thường dưới vùng sáng lung linh.

Không ai khác Ngâm Sơn Long Nữ Tuyệt Trần Nương Võ Thiên Kiều, cháu gái tướng giặc Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc!

Tự nhiên nàng nữ tặc khẽ thở dài, đứng lên ra cạnh cửa sổ vén rèm, nhìn biển đêm gió lộng lấm bầm:

- Thiên hạ mệnh môg, oán thù chồng chất. Biển rộng sông dài, đời người vô vị, chàng chết đi ta chỉ còn biết bắn giết làm vui! Quân bay khai pháo!

Bất thành linh, nữ tặc thét lạnh lạnh, rút súng bắn tấ luôn mấy ngọn nển góc phòng.

Từ ngoài, một viên tướng khách râu xồm dữ chạy vào ngơ ngác.

- Soái cô!... Có chiếc tàu Tây trong vịnh! Chạy vào khe núi Mê!

Cô gái múa súng, cười lạnh:

- Tàu Tây! Hay lắm! Chắc tàu tuần! Cả tháng vượt biển chỉ chạm súng với quân Tàu Pắc Hối, tối nay phải cho tàu Tây một trận! Bảo chúng mở thêm máy phụ, sửa soạn hạ xuống! A Thiên!

Viên giặc khách “khổng lồ” có hiệu “Thiên Lô Đả” nhìn Long Nữ, nhăn nhó, ngần ngại:

- Bấm... hỏa pháo bắn nhiều, chắc có chuyện chi trong vịnh?

Cô gái vùng quắc mắt, bỗng cửa mở, viên thuyền trưởng chạy vào, líu lo giọng Quảng:

- Lạ quá! Vừa có “hiệu nhà” bắn ra!

Long Nữ choàng áo, theo thủ hạ, vọt lên boong. Tàu ô đi sát quần sơn, sấm chớp lập loè, soi rõ mưa bay vát.

Tít xa, trên ngọn Mê Sơn, hải đăng xanh lè ngay lúc đó, một mũi tên lửa bắn vung ra, lướt ngọn buồm soái thuyền.

- À, hiệu khẩu! Rẽ vào dãy quần sơn mau!

Tàu ô vừa lướt sát một rặng núi nhô, chợt có ánh đèn bấm lập loè, rồi một bóng đèn từ ngang núi nhả vào xuống soái thuyền. Chân vừa chấm ván gỗ miệng đã hỏi lớn:

- Soái cô có đây không?

Loè ánh đèn bấm, nữ tặc Cờ Đen đứng sững:

- Kìa! Đa Sát Thủ! Sao lại ở ngoài này?

Bóng đen – Đa Sát Thủ - mặc quần áo chèn, soát lại dây súng tiến vào đưa tay

vuốt mưa đọng đầy mặt mũi, nói nhanh:

- Vua răn thừa cơ nhập trại, bắt mất “Tây Bàn” giám binh, thách soái gia tới biển Đông! Soái gia hình như đã rời núi đến vùng này một mình. Cái ngộ tùm quanh đã hai ngày đêm, vừa thấy tàu Tây lảng vảng...

Long Nữ cau mày liểu:

- À! Lão xà lỏn mặt! Bắt “Tây Bàn” khích nhử Phi Mã tới lại báo tàu Tây đến! Gớm lắm! Còn phó soái?

- Phó soái tuần trước dẫn binh tới Lê gia trang, bắt con tuần phủ bị người sam quét trào độc vào tay, hiện nằm phục thuốc.

Vừa nghe nói đến “con tuần phủ”, nàng nữ tặc vùng hoi giật:

- Sao? Bắt họ Lê? Chú có đi theo? Phải người khách từng đến chơi Phi Mã?

Đa Sát Thủ gật đầu:

- Dạ! Chính chàng khách, soái cô! Tội đó lạ lùng, trang hoang náo loạn, tử chiến kinh hồn. Cả Lưỡng Quái, Song Ma, Quý Tú v.v... Nhưng Phi Mã phó soái uống công, họ Lê chạy mất!

Long Nữ tươi hẳn mặt, rung giọng:

- Chính mắt chú thấy rõ! Hay người anh ông khách! Ta có nghe quan tuần Cao Bằng còn một con trai nữa mất tích đêm biển động?

Đa Sát Thủ vừa gật lia, Long Nữ đã phất tay, buông gọn:

- Ẩn tàu vào quần sơn khuất! Hạ xuống! Theo hút tàu Tây! Đa Sát Thủ ở lại giữ tàu ô, A Thiên lấy nửa quân xung trận, theo ta!

Giặc khách dạ ran. Nháy mắt vịnh tối chỉ còn sóng cuộn.

Lúc đó, chiếc thuyền thoi gầy cột buồm đã cập vách quần sơn, xé dưới ngọn

đèn xanh chót vót, hạ buồm.

Người mặt dữ truyền thủy thủ kiểm hốc khuất buộc thuyền, đoạn cả bảy người lên bộ, mang theo cả hành lý, gió mây đứng lẽ vật.

Vừa theo được một quãng, chợt thấy hoả pháo sáng rờ một vùng, trông lại, thấy bóng tàu Tây chạy tới, người cao gầy bảo bạn đồng hành:

- Hung tinh thấp đèn đợi khách, chẳng lẽ quan Tây? Lạ thật! Xưa nay “vua rắn” ghét nhà nước? Hay quan quân đến đánh?

Người đàn bà mập hét:

- Lão khùng chết bầm ở núi hoang giữa biển ăn rêu đá! Nhà nước nào thèm đến viếng đêm hôm mưa gió thế này? Chắc bầm độn, biết nên đón bọn ta đó! Để gái này dẫn đường!

Cả bọn búi nhủ đá kiểm lối leo đi mãi, trông lên, vẫn thấy ánh đèn cao tí. Loanh quanh mãi, toàn gặp chỗ hiểm hóc, rêu trơn, ba người bèn cặp luôn đám thủy thủ, dùng thuật khinh thân vọt lên thoát đi đã tới ngọn. Mới hay chỗ đó cây cối um tùm, trên ngọn có treo một chiếc đèn lồng nhốt đầy đom đóm. Thì ra rằng Mê Sơn hoang dã, phía dưới toàn đá nhũ, bên trên quá nửa lại pha đất đồi, cảnh thổ đột hiện dưới chớp loè coi rất lạ mắt.

Cả bọn còn đang quan sát, bỗng nghe có tiếng địch nổi chìm réo rắt xế sau ngọn đèn, phương Đông Nam xa xa.

Cả bọn bèn noi theo âm địch, lần tới, tường gần, không ngờ đi vòng nửa núi, tiếng địch vẫn xa, chợt nước chảy róc rách, trời tối sầm lại, sức mùi hôi tanh đến lộn mửa, phía trước phát ra những tiếng “chí chí”, rào rào muốn đổ lốc rung cây. Định thần chú mục, mới hay rần rết hàng đàn đang bò tới, theo hình cung, khép lại.

Nhanh như cắt, ba người vội cặp thủy thủ vọt lên ngọn cây, nào ngờ trên cây lại phì phì lúc nhúc đầy trăm gió bay ập lại. Người đàn bà hét chìm:

- Không xong! Lâm trận “Trường xà” nhắm cửa Thiên la địa võng rồi! Mau

luôn giữa!

Mấy người nhào xuống lưng chừng, tuôn giữa đám răn rết. Khởi lùm cây rậm, chợt thấy một thảo lư nằm bên vách đá, ngoài có treo tấm biển lớn xanh lè hai chữ “Mê Cung”, trong có ánh đèn hắt ra cùng âm ịch.

Người đàn bà nói khẽ:

- Động vua răn đây rồi! Kỳ hình mau lên.

Phập! Mụ ta cỡi luôn trên cổ người đàn ông cao, tay múa chằm trum lên đầu cùng nhau tiến vào thảo lư.

Ánh sáng chập chờn, thì ra không ai khác Sam Ma Kỳ Hình phò Thái Dũng ra Đông Hải tìm Hung Sát Xà Tinh quân, trong lốt mặt nạ da người dữ.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 14: Cuộc Đấu Chiến Kỳ Giữa Hai Pho Tướng Gỗ

Thái Dũng vừa định giục Song Ma tiến ra, thành linh nghe tiếng tù và ập tới, rồi âm thanh nổi dậy ào ào như có thiên binh vạn mã chạy vào san sát, âm âm gợn sóng, như dùi thấu màng tang. Ngay lúc đó, trong bãi đầu lâu, tiếng địch vục nổi dậy cuồn phong rầm rập tựa vó câu thiết kỵ xa trường. Mỗi âm như dao nạo nữa, khiến bọn Thái Dũng muốn ghê người vội vận sức, điều hoà kinh mạch.

Nhưng âm dị, gió kỳ chợt tắt, có tiếng vua răn hắt ra:

- Quang Sát Tinh sao đến chơi chậm trễ? Hay còn điều bắt quân gia?

Lập tức, ngoài căn thảo lư, tiếng cười thét nhọn gai đưa vào, tiếp giọng âm trầm:

- Hung Sát! Đông Quân dọc ngang thiên hạ, coi sủng ống là trò chơi con trẻ, đến xó Mê Sơn Đông Hải này đem lính tráng theo làm gì? Tây Bàn đâu?

Tiếng “vua răn” cười sảng sặc:

- Người tới hơi chậm, ta cho nhà nước chuộc mười thúng bạc xoè rồi! Tiền để dưới hải đăng ra mà nhận!

Im lặng! Chợt nghe âm âm rót vào:

- Thôi được! Sẽ bắt lại sau! Giờ mi muốn chi?

- Bỏ hiệu Đông Quân! Triệt khô lâu, răn rết, cuồn vọng bá chủ Nam Bang. Đông Quân biển không thích Đông Quân núi, ghét thứ trùng. Còn mi?

- Ta? Khá! Bất độc bất anh hùng! Muốn thỉnh mi về núi làm phó soái, thêm chữ

“tiểu” vào ngoại hiệu, nếu không, mượn cái đầu về bày bãi khô lâu!

Lại mười khắc im lìm phát rộn. Rồi từ trong hang cùng, có tiếng đưa ra âm u lạ thường:

- Ngày mai, trên giang hồ chỉ còn một phương vị Đông Quân!

Phụt! Đèn đuốc trong hang vụt tắt vèo! Giữa cảnh tối thui, bỗng có một hắc quang bay ra, đen hơn bóng tối, xẹt vòng thúng, qua chỗ bọn Dững ẩn, nhanh như chớp giật. Khí lạnh thấu xương, nghe tựa tiếng xé lụa. Ngay lúc đó, từ ngoài, vụt loé đạo ngân quang, bay xẹt vào, sáng quắc, đảo vòng cầu, coi hết ánh điện quang, tới đâu phát âm vi vu tựa tiếng gió lùa ống bương. Hai luồng kiếm khí đảo nháng một cái, nhanh đến nỗi bọn Dững vừa thoáng thấy, đã nghe “chát” một tiếng to, rồi tắt biến. Còn đang ghé mắt dòm bỗng kiếm khí lại nháng lên, kêu vo vo, quật vào nhau đến “chát” cái nữa. Cứ thế đến lần thứ ba, bỗng nghe “keng” một tiếng, luồng ngân quang xẹt vào tít trong, “chát” tiếng nữa, đá nhũ bắn tung như mưa rào, tiếp theo có tiếng quát:

- Chà! Giỏi lắm! Tưởng lừa nổi ta?

- Khà! Vua rắn quả không vừa! Nhưng ba hàng thạch nhũ vỡ tan, khác nào sợ dũa ăn kiếm!

- Ba nhát đủ rồi! Có giỏi xuất đầu!

Xòe, xoè! Diêm bay ngang dọc, nển cháy bùng.

- Vua rắn! Mười năm nay, mi là kẻ đầu tiên thấy hình Đông Quân.

Thái Dững hồi hộp nín thở, dòm ra hang trống lúc nhúc đầy rắn độc.

Mấy khắc nặng nề. Bỗng thoáng âm phong ngoài cửa hang vụt hiện ra một chiếc màn đen. Coi hết tấm mừng buông đủ bốn bề, nơi cửa mừng có treo một chuỗi đầu lâu người.

Chiếc màn lừ đừ “đi” vào, lắc lư, đầu lâu khua lốc cốc.

Ngay lúc đó, vách hang cùng mở ngoác, rồi từ trong hiện ra một hình thù quái gở, lại một chiếc màn đen buông kín, đủ bốn bề, cửa màn cũng treo chuỗi đầu lâu người.

Chiếc màn lừ lừ “đi” ra lắc lư, theo nhịp đầu lâu gõ mõ.

Chiếc màn đen “trôi” ra giữa bãi đầu lâu, dừng lại. Thái Dũng ẩn trong ngách thạch nhũ, thấy phát rợn, ghé tai Song Ma thì thào:

- Chắc người ngồi trong màn? Đã thấy mặt bao giờ chưa?

Sam Nữ Thần Trảo lắc đầu:

- Suyt! Chỉ quen... tiếng nói, cả hai lão Đông Quân, chưa ai biết mặt mày ra sao?

Lại vừa dứt, bỗng nghe tiếng nhon hoắc trong bức màn Hung Sát phát ra:

- Khả khả! Một chó núi Đông Phi Mã, một chó biển Đông Bắc Kỳ, hai phường xa cách, hai xác hai hồn, hai đầu óc, giống nhau như hai giọt nước! Kiếm khí, khô lâu, rắn độc, ở hang, màu đen, sọ dừa gõ mõ, giống nhau như đúc, còn gì giống nữa không? Đội chung trời sao nổi?

Trong màn Đông Quân, tiếng cười trầm sắc nổi lên:

- Ý tưởng lớn gặp nhau, phát kiếm trùng hợp từ võ thuật, sở trường binh sắc, sao không cùng hợp lực đảo khuynh thiên hạ, lưu nghiệp muôn đời, lại muốn cùng ta đấu chiến?

Lời vừa dứt, đã nghe “binh” một tiếng lớn. Hoả pháo vụt tắt, ruột hang tanh sức, bọn Thái Dũng ghé dòm ra, thấy nhoáng hào quang, tiếp theo tiếng thét rợn người, hang đá bị ép khí muốn nứt đôi, liền một tràng súng nổ.

Có tiếng Tây, Tàu quát lớn, bên ngoài tiền môn, súng bắn rát, vắng tiếng hét:

- Lợn con!

- Coi chừng lôi phục, thần công!

Rồi ầm ầm! Liền hàng loạt đại pháo, lôi phục phát nổ ngay cửa hang Mê Cung, “đoàng đoàng” rõ hai phát tạc đạn phá nổ ruột hang, cả vùng hang động rung chuyển, vỡ bung, muốn sụp đổ.

Bọn Thái Dũng ẩn ngách trong nhìn ra, chỉ thấy một khu ruột hang nhoáng lửa đạn, khét lẹt, đá lớn, đá nhỏ đổ xuống ầm ầm, tựa núi lở, ngách hang đá vụn bồng rơi ào ào sắp ụp, giữa lúc bên ngoài tiếng lôi phục thần công vẫn nổ đều vang động.

Song Ma Kỳ Hình vùng kêu:

- Thoát mau! Thoát mau! Trần sụp!

- Không xong rồi! Cửa cung bị lấp! Quân chó đẻ làm đổ núi rồi!

Giữa cơn náo động kinh hồn, Thái Dũng chẳng biết ra lối nào, lão Sam Thần Hành vội quơ một nắm đá ném tung, hô:

- Tháo hậu! Mau! Tôn sư cụ trẻ! Hậu có đường!

Thái Dũng nghe tiếng, vội băng theo, rút về phía sau ngách ẩn bóng tối dày đặc, cả bọn cứ chạy liều, vừa được mười bước, chợt “ầm” chỗ vừa đứng, trần sụp vút mất lối. Đá vụn bắn vãi, Thái Dũng vừa đánh tiếng vừa chạy được mười thước. Bỗng “ầm ầm” rõ tiếng thần công, rồi trước mặt trần hang đổ sụp.

Thất kinh, chàng gọi lớn:

- Song Ma! Có ai?

Không tiếng thưa. Gọi mãi chợt nghe tiếng rên, sờ soạng, mới hay gã thủy thủ bị đá dè đập xương còn ló nửa mình ra.

Đá đổ lấp kín ngách hang sau, trước. Tiếng nổ vẫn ầm ì vọng lại. Đá bắn như mưa rào. Khét lẹt ngột ngạt.

Sực nhớ ra, Thái Dũng vội vận hơi, dùng phép “thiên lý truyền thanh” hỏi lớn:

- Sam Ma đâu? Mỗ bị vít kín rồi!

Tiếng truyền vách đá, lắng nghe, chợt có tiếng mơ hồ:

- Sam đây! Ai đấy? Gái già đệ tử đây! À, phải tôn sư cụ trẻ?

Cả mừng, Thái Dũng vội lên tiếng:

- Mỗ đây! Ma Trảo ở đâu? Vào giúp một tay.

Tiếng xa xa vắng lại, não ruột:

- Ôi chào! Lão ngựa mù chạy biển, gái già cùng lũ thủ hạ chậm chân, cũng bị vít đầu! Ôi chào Tàu thối, Tây tha, rắn tanh, ngựa khảm hại mù rồi!

Tiếng nghe khá xa, toan hỏi, chợt lại một loạt súng nổ ầm ỉ, đá vung khét mù, lên tiếng, không còn nghe vọng âm mù Sam đâu nữa.

Tuyệt vọng, chàng họ Lê đành thúc thủ, dựa vách, chắc ngộp đến nơi.

Mấy bề, vẫn vắng tiếng súng vọng vào, chợt chàng cảm rõ ngực thở khá nhẹ. Bỗng có thứ chi ướt rỏ trúng mu tay. Ngạc nhiên, vội đưa lên mũi ngửi, thấy mùi tanh máu, giật mình, vừa ngẩng lên, chợt một vật loảng ngoảng tuôn rớt xuống quần luôn vào cổ, bầy nhầy.

Cả kinh vung tay nắm lấy, mới hay chính là một con rắn lớn. Thái Dũng cả kinh, ném vội đi.

Lại một con nữa. Ngạc nhiên định thần ngó lên mới hay xế trên đầu vừa hiện ra một cái lỗ bằng bàn tay, soi rõ cả vòm trời mờ tối.

Cả mừng, chàng xoè tay đánh thốc lên một nhát kinh phong soi tung trần đá, vòm trời hiện ra, rộng bằng miệng thúng, gió lùa vi vu.

Không chậm trễ, Thái Dũng chống gậy song vọt tuôn qua như chiếc pháo thăng thiên.

Rào mát lạnh, chân hạ xuống, mới hay đứng trên một ghềnh núi mờ trắng, mưa gió sục sùi, mấy phía vẫn ì ì ọ ọ súng nổ. Rắn bò lúc nhúc.

Đoán chắc bày độc xà trần sơn, bị đạn rớt nhằm lỗ hổng, Thái Dũng bèn nhảy vào xuống khu có nhiều cây cối.

Lẳng nghe thấy tiếng súng chuyển dần về phía đông, chàng vội nương bóng tối đi tìm bọn Sam Ma.

Vừa lao xuống chân núi, chợt thấy chín, mười cái xác cụt đầu nằm phơi thây, vọt xé lên, lại mấy cái xác mặc quân phục, quần áo đen sóng xoài, Thái Dũng bèn men ghềnh, lên một ngọn núi Bắc, chỗ không có súng nổ. Nhìn xuống thấy quả pháo sáng rực phía Đông sát biển, thấp thoáng nhiều bóng người đang ẩn nấp bắn nhau dưới vịnh, chiếc khinh khoái đỉnh đèn điện sáng rực, vẫn nhả thần công lên bờ.

Đạn lửa, tên lửa bay vun vút giữa đêm mưa, Thái Dũng vừa định đi nơi khác, bỗng thấy từ đâu một bóng thanh tú hiện ra, vọt chéch qua chỗ chàng, tiến ra bờ biển.

Tình cờ, một phát thần công dưới tàu Tây bắn lên, rơi trúng ngay chỗ cái bóng thanh vừa lao tới.

Nhờ ánh hoả pháo từ chiến trường hắt lại, Thái Dũng thấy rõ bóng kia bắn tung xuống, nằm gục trên một tàn cây rậm.

Tò mò, chàng liền chống gậy, chạy xuống. Vừa đứng đầu ghềnh cạnh tàn cây, thấy bóng kia đáng quen quen, bỗng từ sau mồm đá gần đấy, vọt hiện ra một bóng cao lớn theo sau có mấy bóng lính Tây cầm súng, có cầm lưỡi lê. Bóng cao lớn trở lên cây, quát:

- “Nó” đây rồi! Nữ tặc Cờ Đen đó! Chắc đi lược trận, bị thương, bắt lấy sẽ có thưởng!

Lập tức, năm sáu tên lính Tây ủa tới, đua nhau trèo lên cây.

Nhờ ánh mờ, Thái Dũng nhận ra được chính viên giám binh Cao Bằng De la Table: Tây Bàn!

Không chậm trễ, chàng vọt ngay xuống. Nhưng giữa lúc đó, một chàng trai chột hiện ra, múa tút thông lọng, quát:

- Các chú vụng lắm! Để ta kéo xuống cho!

Vút! Giây thường quảng lên thắt nghiêng lấy bóng thanh, giật xuống.

Bóng ngất vừa rời tàn cây, bỗng “vèo”, “phụt” một lưỡi dao lá lan bay lên, cắt đứt luôn thường.

Đúng lúc một bóng đen lao tới rê một tràng tiểu liên, bọn Tây Bàn, chàng trai kia, vội phục nhào tìm chỗ nấp, mấy tên lính ngã lộn chết, tung cả súng lên trời. Và một bóng khổng lồ cầm búa lớn vọt lại định chụp lấy bóng ngất. Thái Dũng bốc xẹt người sang, cắt được bóng ngất, theo đà hạ xuống bụi rậm, chạy đi như gió, nghe đạn réo bên tai chiu chiu.

Nhờ đêm tối, cứ thế băng đi, về nẻo Tây Mê Sơn, thấy bốn bề quanh quẽ, bèn dừng lại, đặt bóng thanh xuống ghềnh. Có lẽ nhờ sức gió phi, cái bóng sức tĩnh, mở choàng mắt đứng phắt dậy. Thì ra chỉ bị sức thần công ép ngất, và không ai khác nữ tặc Bạch Ngân Sơn Long Nữ Thiên Kiêu.

Cháu gái tướng giặc Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc thấy mình vừa rời tay đàn ông lạ, giật nảy người ngó sững, vừa nhấc mặt kẻ lạ, vùng lùi một bước, rút gươm ra, quát:

- Trời! Ma Dục! Lại mi! Tưởng đứa nào làm hỗn với ta! Mi phải chết!

Véo! Thép bay theo lời, xả vai Thái Dũng, chàng trai vội xua tay, tránh dạt:

- Mồ... thấy dáng quen, tới cứu. Cô nương bị đau, ngất, suýt bị Tây Bàn bắt trói... Mồ... Xin cáo...

Nói đoạn, vọt đi, nào ngờ Long Nữ vẫn hung hăng như cọp cái, nhảy vèo chặn lối, chém như điên.

Thái Dũng nhảy tránh mồi, bỗng thấy nàng rút phắt ra một khẩu súng cối 12, hét trầm:

- Ma Dục! Mi chạm đến ta, đừng hòng sống sót.

Thấy nàng chĩa súng, chàng trai vùng thấy kinh túng thối, đành giật phắt mặt nạ da người, lúng túng:

- Cô nương.... chớ giận! Mổ đây! Ma Dục nào đâu?

Nàng nữ tặc vừa chĩa súng định lấy cò, vụt ngừng tay tròn mắt phụng sửng sờ, kêu lên:

- Trời! Công tử! Lê công tử! Lê công tử! Sao lại ở đây?

Bốn mắt nhìn nhau. Hai tim rung động, bồi hồi. Qua khắc sửng sờ, nàng nữ tặc Phi Mã Ác Sơn vùng nhoẻn cười mừng rỡ, thỏ thẻ:

- Công tử... Đêm thăm biệt, công tử bị độc thương... thiếp buồn không ngủ... tưởng công tử mạng vong... Thiếp theo đến tận Si Công Linh, công tử suýt sa tay Dâm Nương Phi Mã... biệt...

Thái Dũng thấy mặt Thiên Kiều, nhớ đêm ngộ nạn, ngổn ngang tâm hồn, tưởng đến hận thù thờ dài u uẩn:

- Ôi thôi! Oan nghiệt... hận cừu... diệt tộc, đời như mộng ảo, tạo hoá trêu người, chưa vui gặp bạn, đã đào hận oan... Mổ xin bái biệt!

Nói đoạn, chống gậy vọt đi như tên bắn. Thiên Kiều ngơ ngác nhìn theo, lòng mang mang, vừa toan gọi giật bỗng Đa Sát Thủ từ đâu vọt tới:

- Soái cô! Tây Quỷ thêm tàu viện, lệnh soái gia truyền rút khỏi Mê Sơn.

Như đáp lời giặc khách, súng dưới vịnh nổ rền, hoả pháo kẻ không gian sáng rực. Long Nữ nhìn theo hút người tuổi trẻ họ Lê, khẽ thở dài, cùng thủ hạ quay đầu lao về phía trận.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 15: Nữ Chúa Mê Cung Và Cuộc Truyền Tình Hấp Điện Mê Hồn Trong Thạch Động

Ngay lúc bỏ nữ tặc Ngân Sơn, chàng tuổi trẻ họ Lê dụng thuật khinh thân, lao thẳng tít về phía Tây, thấy một khu rậm cây, bèn chạy luôn vào. Không thấy ai theo hết, chàng mới dừng chân, đưa mắt quan sát kỹ.

Mới hay rằng Mê Sơn tuy rộng mặt Đông, chỉ hơn hai dặm nhưng về phía Tây núi chạy tun hút dài hơn mười dặm, coi tựa một con rắn nước vươn mình giữa vùng biển vịnh chỉ chút quần sơn thâm hiểm.

Trời đã ngớt mưa, nhưng gió đại dương vẫn thổi vù vù.

Thái Dũng nhìn về phía trận, nghĩ thầm:

- Không may ra đây nhằm phải đêm biển loạn, uống công lặn lội. Tốt hơn cứ rút xa vùng thuốc súng kiểm chỗ tạm trú, rồi sẽ liệu tìm vợ chồng Sam!

Nghĩ đoạn cứ noi hướng Tây đi mãi, được vài dặm, thấy một hốc đá khuất, bèn bước vào, ẩn gió mưa. Dựa lưng vào vách, tai nghe súng nổ ầm ì lẫn tiếng sóng biển khuya, rồi chợp mắt lúc nào không biết.

Bỗng nhiên, chàng giật mình mở bừng mắt ra, nghe phành phạch, ào gió thốc, đá sỏi bay như mưa, lẫn những tiếng quát tháo inh ỏi. Vội dụi mắt, ngó quanh, mới phát giác mình ngồi ngủ cạnh tổ chim lớn, trong tổ có mấy con chim non bằng con gà trống đang há mỏ kêu hoảng, ngoài hốc bóng chim mẹ cực lớn, đang đập cánh, định lao vào.

Cánh chim dài cả thước, mỗi lần quạt, tung sỏi đá. Thái Dũng vội quơ gạt, đứng lên, lần ra thấy rõ hai con chim rất lớn, mỏ quặp, mắt xéch lồi, vuốt dài, cứ xẹt lên, đâm xuống, coi rất dữ.

- Chắc vào làm ổ đại bàng hải điều chi đây. Giống chim ăn thịt coi bộ hung dữ lắm! Tưởng người vào phá tổ chim đây!

Bèn ghé mắt nhìn ra, mới hay trời đã bình minh, mưa tạnh lúc nào rồi. Dợm đi ra, ngờ đầu vừa lộ mặt đã bị một con dâm bổ xuống mỡ mắt. Thái Dũng lập tức xoè tay đánh ra một đường gió quét. Con ác điều bị kinh phong quật bắn ra hàng chục thước, kêu quang quác, chàng liền theo gió vọt ra, lại bị con kia từ sau núi xẹt xuống mỡ. Nghe động, chàng thuận tay đảo thốc gậy về phía sau trúng vào thân chim, “bịch” trụi tung cả mớ lông, bắn đầu mất.

Thái Dũng vọt đi. Bình minh đỏ rực biển Đông, Mê Sơn chỗ này đầy cây cối, mới rõ tối qua đã trú lưng chừng một ngọn núi khá cao sát biển.

Thấy xế trước có nhiều hoa lạ, chàng bèn đi tới, được một quãng bỗng nghe nước chảy róc rách, vắng có tiếng cười khanh khách.

Giữa hoang sơn vịnh khuất, tường ma treo, chàng càng ngạc nhiên, vội rẽ cây lá lần tới, thấy có một con suối chảy giữa ghềnh đá đầy hoa. Đang ngơ ngác nhìn quanh, chợt lại nghe sau lưng có tiếng cười ngật nghèo, chàng vội nhảy sau bụi lá ngó lại. Bỗng giật mình, muốn dựng tóc gáy, vì... ba, bốn mỹ nữ khoả thân lững thững đi tới, cổ khoác rắn độc uốn khúc quanh mình mấy, mặt xà nữ nào cũng đẹp lạnh băng, mình tròn thuần như khúc rắn.

Thái Dũng nín thở nghe bày xà nữ líu lo toàn tiếng lạ tai, đi lướt qua chỗ chàng nấp, thẳng xuống khe núi. Tò mò, chàng ghé mắt trông theo, lại thấy dưới khe năm, sáu xà nữ nữa hiện ra, người nào cũng quần rắn, trần quanh mình.

Còn đang kinh nghi chưa rõ ma hay người, chợt nghe “quác quác” trên núi, một con đại bàng lao rầm xuống giãy đành đạch. Bầy xà nữ xúm lại xem chợt kêu ré lên, biến đầu mất.

Thái Dũng dụi mắt, tưởng mê ngủ, ngơ ngác tìm quanh bất thần nghe tiếng quát lạnh lạnh:

- Bắt lấy! Bắt lấy! Nó đánh chết chim, bắt nó về làm thịt!

Giật mình ngoái lại, đã thấy cả chục xà nữ từ hộc đá, bụi cỏ, lùm cây hiện ra, tất cả đều khoả thân man dại, rần quần quanh mình, kẻ cầm cung tên, đinh ba, người múa lưới, thông lọng, coi mười phần hung hăng.

Chàng trai phát kinh, lại ngượng trước gái không xiêm, còn đang lúng túng chưa kịp đứng dậy thì bầy xà nữ đã sẵn lại, bổ vây tứ phía, hét:

- Bắt lấy! Con này thịt trắng trẻo, đem về nộp “chúa”!

Vút! Véo! Véo! Tên, lưới, thông lọng, nhất loạt tung chụp nhanh lạ thường, Thái Dũng túng thế, vung gậy quét một đường tròn, gạt bắn mọi thứ, theo đà, vọt lên một lùm cây rậm, xua tay rồi rút:

- Các nàng là ai, sao lại gây sự với mõ? Mõ...

Chàng nói tiếng ta, nào ngờ, vừa dứt lời, bầy xà nữ đã kêu thét líu lo từng tràng la tai, một xà nữ quát bằng tiếng Quan hoá như chim:

- Con thịt bay nhảy như khỉ, phải bắn què chân!

Tên bay tua tủa, bốn xà nữ vỗ đùi nhảy thót lên theo, tung dây, vãi lưới. Thái Dũng càng nhảy tránh, xà nữ càng làm dữ, tình cờ một sợi dây thắt trúng tay gậy chàng, Dũng bực mình giật mạnh một cái, cả thân hình xà nữ lao chồm vào, một toà thiên nhiên lồ lộ, chàng cả kinh, thả luôn một nhát gió, tay kia gạt phăng xà nữ, rún chân nhảy vèo qua suối. Bầy xà nữ lập tức trả rần độc, trăn gió, đuổi theo. Chàng trai vốn thiện tâm, không muốn gây hại, cứ cầm cổ chạy như bay, tên, đinh ba lao vun vút bên mình.

Khu núi gập ghềnh, có một lối đá quanh co lượn sát bờ biển, chàng cứ theo lối đá chạy miết, nào ngờ được độ 200 thước, bỗng nghe rào rào chi chí, cây cối ngã nghiêng, tanh tào, trông lại, giật mình thấy dưới đá rần độc bò ra lúc nhúc trên cành, trần gió phóng đầy. Trước mặt, bỗng xuất hiện một bầy xà nữ cầm khăn điều vẩy lia, lập tức loài bò sát nhòai bổ vây kín mít, phòng mang phun phì phì khắp dưới, trên.

Đàng sau, bảy xà nữ kia đang sốc tới, Thái Dũng biết đã lọt trận “Trường xà” vội đứng phắt lại, đảo mắt quan sát. Không ngờ đàn rắn đã phóng tới ào ào, thoát khắp tám hướng, tám xà nữ đã trấn tám phương vị, múa khăn đỏ, giục rắn kẹp lại, trên cành trần gió tuôn như giông, dưới đất, hàng tiền trận toàn hổ mang bành thối lửa, trên đầu lại mang rắn lục bằng xe điều thoáng, chỉ còn cách chàng mười thước.

Một luồng gió thoảng, Thái Dũng choáng váng ngã chúi xuống. Khi tỉnh dậy, Thái Dũng thấy mình đang ngồi trước một pho tượng đen.

- Tỉnh chưa? Một lần ta đã cứu mi khỏi tay Độc Chó, sao giờ lại dẫn thân vào chốn hiểm nguy? Hay... hay... Lại trò đời báo ân báo oán đấy ư?

Nhận ra tiếng nói của Hung Sát Xà Tinh “Vua Rắn”, Thái Dũng liền dập đầu:

- Thật Trời Phật không bỏ lòng ngay, tiểu tử vượt ngàn nguy khốn đến đây tìm gặp ân nhân để tỏ lòng ngưỡng mộ và quyết hầu hạ bên cạnh ân nhân để học chút võ côn tầm thù báo hận.

Tượng đen trầm giọng:

- Thời nay súng đạn làm chúa sao không tìm thầy học bắn? Đạn pháo đã đi xa, lại mau hơn chớp, người có nghe oai tác xạ Bắc Thần vô địch?

Dũng nói luôn:

- Súng, gươm, trảo, chưởng đều lợi hại, mỗi món tùy cơ! Quang Sát tài cao trí viễn, ẩn hiện khôn lường, có thể ngồi hang hốc, phóng kiếm theo hình thước thợ, súng ống chỉ lợi khi đối diện nhắm thẳng mục tiêu! Trừ được lão, phải thông suốt nhiều cao thuật!

Im khá lâu. Thành linh nghe quát dữ:

- Ngốc nhân! Quang Sát vốn tinh luyện võ công hơn nửa thế kỷ, ta đây bao năm xoa tóc, ngồi vực sâu luyện khí, lại ăn được cỏ trường sinh trên Vũ Di Sơn, quanh năm uống mật rắn, còn bị nó lừa một đòn suýt mạng vong, mi lực được bao, hòng vượt người thế kỷ!

Lời vừa dứt, đã thấy pho tượng vùng tay trái, vút hắc quang bay ra đảo xế vòng cầu quanh mình Thái Dũng, tay kia phát luôn một nhát kinh phong cực dữ, thế tựa núi đâm.

Chàng trai thất kinh định nhảy tránh, lại bị kiếm khí bao vây, túng phải vận sức chống nào ngờ nội lực chàng đã tiêu, vừa giơ tay đã bị một đòn trúng mình, bắn ra xa. Tường đã gãy xương, nhưng rất lạ, sức gió lại nhẹ bùa khắp người, thoảng mùi thơm ngát, chàng thấy rung mình một cái, nội lực đã quy nguyên, nhảy vèo vèo. Hắc quang biến mất, đúng lúc pho tượng đánh luôn một đường gió thứ hai. Chàng liền vùng tay thả ra một luồng kinh lực. Ầm nghe tựa sóng nguồn, thân hình bị sức ép dội bắn cả thước, ngó vào, chiếc ngai son lắn tượng đen cũng bị phản phong đẩy lùi nửa bộ.

- Thần lực! Họ Lê! Đờ nổi đòn tận sức, chân lực phải tụ kết trong 60 năm! Phải được uống linh dược? Khá nói thật!

Dũng từ tốn:

- Tiền bối tinh đời, quả kẻ hậu sinh này được uống nước Thánh Tuyền Si Công Linh, ăn thịt vịt đen uống mật máu hồng xà, lại được Thần Quân truyền điện lực.

- À, ra thế! Lại đây! Rửa hận chó tinh, ta có cách thần diệu giúp cho.

Cả mừng, chàng trai tiến luôn lại. Vừa qua khỏi bàn độc, đã thấy pho tượng đứng vút lên kéo soạt bức màn đỏ, vươn vai cái mạnh.

Cạch! Pho tượng bỗng nứt đôi kẻ một đường suốt từ đỉnh đầu xuống chân.

Ánh lửa vọt vờ hang cùng, Thái Dũng vừa giật mình ngơ ngác, chợt lại nghe “Cạch”, rách hang tượng lại bật tung, từ từ mở rộng ngoác ra.

Vút cái âm phong ngăn ngắt, gió dị vi vu từ trong pho tượng, một bóng người bước ra, đứng sừng giữa vùng ánh nền lung linh.

Thái Dũng giật thót mình, lùi lại, kinh ngạc đến cùng.

Vì... người vừa chui ra, là một cô gái rất trẻ, coi chỉ trạc hai mươi lăm, hai mươi sáu, một giai nhân tuyệt đẹp, khoả thân, cổ đeo hai con rắn đỏ, mắt phượng xếch, mày liễu, môi cũng đỏ như máu tươi, da trắng như ngà, mắt sáng như điện, ngực nở, nhũ hoa phây căng sức sống, tay thon dài khúc rắn, đùi lấn búp hoa quỳ, mình mẩy dung nhan toát ra sức cuốn hút ngàn ngút muốn xem da người, lại phảng phất chất lạnh như băng giá, hiện dưới nền chập chờn như thân sắc hồ ly!

Dũng chỉ bật được một tiếng “trời” kinh dị, rồi sững sờ đứng trố mắt nhìn, mãi mới lắp bắp:

- Hung Sát... lão tiền bối lại là... cô nương... Xà Nữ Tinh?

Hai con mắt điện chiếu vào mắt chàng, cô gái phát cười sảng, gọn như dao nạo nữa:

- Xà Nữ Tinh Quân! Trai Lê! Người là kẻ đầu tiên được thấy rõ nguyên hình Hung Sát! Chôn vùi bí mật! Người là kẻ đầu tiên vào Mê Hồn Cung, không phải xuống cõi âm!

Miệng nói, tay trở ra hai đầu sơn, giọng Xà Nữ Tinh Quân thánh thót rõ tiếng đàn bà, khác hẳn tiếng đàn ông chàng vẫn nghe từ trước, khiến chàng kinh ngạc. Xưa nay đổi mặt thay hình còn dễ, đổi giọng nói thành khác phái thật khó, đủ tỏ công lực Xà Nữ chúa cao thâm vô cùng.

Còn đang ngạc nhiên, chợt cô gái dìu đưa tay vén suối tóc mây, lạnh giọng:

- Trí ngạo tâm cao, còn bị lão chó độc lừa! Tối qua lực độc nó suýt làm ta vong mạng, bất thần nó xả súng bắn càn! “Tiên hạ thủ vi cường” ta thua chó độc!

Thái Dũng nhìn mới hay ngay sườn phải bị mấy vết sướt tựa dùi xiên, còn tím.

Lúc đó, mới hay tối qua tràng liên thanh chính do Quang Sát đã thừa cơ bắn từ trong hình tượng ra, lúc súng nổ cửa hang. May lúc đó, cả hai vừa ra chường dữ, sức kinh phong độc cực của Đông Quân Phi Mã Ác gặp hung phong Đông Quân biển, nổ tràng áp lực đâm trúng vai tượng bật sang bên chút, nếu không đường đạn

đã xiên qua ngực.

- Chó tinh cũng bị áp lực, nhưng kình phong độc của nó hơn ta. Dầu đã trị cũng hao mấy phần nội lực! Theo ta!

Xà Nữ Tinh Quân vẩy Thái Dũng, thoát bước đi, gót sen uyển chuyển, tóc chấm chân, man dại như trong truyền kỳ. Mùi hoắc hương phả vào mũi chàng tuổi trẻ khiến chàng cũng có cảm giác quái dị, chập chờn như lạc cảnh yêu ma. Ra khỏi hang rẽ vào một ngách khác, trần thiết càng lộng lẫy uy nghi tựa một điện thờ.

Thái Dũng nghe lời u uẩn, lòng ngậm ngùi, lại thấy nàng xưng thiếp vội mở to mắt nhìn, hơi lạ. Vừa ngó xuống, bỗng chạm tia mắt kỳ dị vừa sáng quắc như điện, vừa thăm thẳm lơ lửng tựa thôi miên, miệng hoa hé mở cả dáng hình ánh mắt như thôi thúc, khó hiểu khác thường.

Còn đang ngơ ngác, vùng nghe tiếng thở thè trầm trầm êm ái đầy uy lực:

- Mê hồn bí pháp tuyền tinh lực âm công! Cả lực phủ ngũ tạng thể xác linh hồn cùng giao hoà, truyền, lãnh! Suốt đời giữ thân, hãy giúp thiếp giải hờn oan! Công tử! Công tử!

Thái Dũng vẫn không hiểu, dưới ánh nến chập chờn, chợt trước mắt trai Lê vụt hiện lên một đường kỳ hà cong vút phảng phất khói trầm hương, mắt Lê hoa hân lên, tim bỗng đập thành thạch, giữa lòng thạch cung huyền ảo, mọi vật im lìm, như phai chìm hẳn, mơ hồ xa xôi có tiếng sóng biển Đông văng vào lẫn hơi gió đều hiu hiu như tiếng thở dài mang mang. Đường kỳ hà uốn cong, cong mãi, thoảng mùi hoắc hương kỳ dị, chàng tuổi trẻ hoảng nhiên ngược mắt trông lên, thạch nhũ trần hang rung động như vờn rủ xuống che lấp cả tầm mắt, chàng cảm rõ như có một áp lực lạ lùng đang kẹp hai chân ngã xuống, không sao cưỡng nổi. Trong mình mật rần, chất độc vẫn chu lưu mạnh mẽ. Lê thấy người càng lúc càng nóng ran, bứt rứt khó chịu chỉ muốn nổ tung hết các tế bào!

Tiếng Xà Nữ chúa phào như hơi gió:

- Công tử! Phút nghiêm trọng đã đến! Hãy quên hết, chỉ nhớ đến hận thù!

Không gian thời gian quá khứ, tương lai... còn gì đâu? Chỉ biết hôm nay truyền điện công, cả linh hồn thể xác này hiến cho Công tử! Mười năm khổ luyện điện công truyền, tích lũy mấy mươi năm nội lực rửa hờn... Cuồng hận! Cuồng hận! Hãy nổi phong ba nhận Bí Pháp Mê Hồn!

Từng lời, từng lời u trầm thỏ thẻ dâng lên, đường kỷ hà quần quai, cánh tay tròn khúc răn quần lầy, vành môi cung hé nở nét cười hồn ma của người thiếu phụ vụt sáng quắc như điện chiếu hút vào mắt Lê thăm thăm đầy gió mưa nào nùng. Nàng phá lên cười sạo gọn như lưỡi dao nao mặt nửa, hét:

- Mã Giới Thần! Bạc lang! Mi phụ ta, ta giết mi giết cả cuộc đời thanh xuân! Không thiêng về coi ta hiến cả võ công, thể xác linh hồn cho trai Nam! Hiến hết cho người đàn ông đẹp trai hơn mi! Ha ha!

Tiếng nàng bốc cao, gãy vụn, u uất, nghẹn nước như điên.

Chàng trai vụt hiểu!

Rùng mình liền mấy cái, trong cơn bàng hoàng sức nhớ tới đêm ngộ hiểm dưới thủy động nữ dân thần Bạch Ma Nữ. Bất giác bật kêu:

- Mê Hồn... Bí pháp? Trời! Sao lại giống Phi Mã Biệt?

Tiếng Xà Nữ chúa chìm hẳn:

- Trai Lê! Mặt sáng óc thông, sao tối dạ? Quý cái họ Bạch dùng phép “hấp tinh đạo khí” rút hết nhân điện nam châm đến chết để luyện dương công, bản ý cực ác. Ta đây tuy theo “phòng trung bí thuật” của ông Bành Tổ lưu truyền, nhưng bản ý cực thiện, hiến cho Lê tất cả nội lực kỳ công tinh điện bách niên, đến tàn thân hủy thể để Lê đủ lực rửa hờn, sao dám hoài nghi? Lê! Hãy ngó ta! Ngó ta, xung cừu hận... nổi phong vũ... Lê! Lê!

Lời thiếu phụ kỳ dị trầm hẳn, mơ hồ, Thái Dũng trừng nhìn mắt, cảnh thâm sát gia trang năm trước bỗng hiện lên, trù tử khí, oan khiên với hình ảnh cha mẹ anh em chết lìa cuống họng, chấp chờn, thỉnh linh, cung Mê vụt nổi cuồng phong dữ

đội, ào ào tựa tiếng quý hú ma gào, nển mấy ngọn dầy đành đành, kéo dài ngoằng xanh lè trên bàn độc ngai son, cái xác viên tướng Tàu bỗng lắc lư, thủ cấp muốn nháy khỏi cổ, hắt cái bóng đen lên vách đá, vật vờ...

Nét kỳ hà lúc đó cong vút như cánh cung giường hai ống chân động ngược của Thái Dũng như bị một sức nặng ngàn cân đè trĩu xuống, trĩu xuống.

Thoảng mùi hoắc hương, khuôn mặt Xà Nữ chúa đã kề sát lồ lộ, giá băng mơn thân ngà, ngùn ngụt chất nam châm, thúc giục...

- Công tử?

Thần kinh căng thẳng tốt độ, người Dũng bỗng rơi vào hỏa lực, muốn bốc cháy, ào ào gió lửa Mê Cung, chân căng Dũng đổ xuống như cây chuối bị chặt gốc đến một cái, chàng tuổi trẻ có cảm tưởng như mình vừa rơi xuống vực thăm muôn trùng.

Hoảng nhiên chỉ kịp kêu lên một tiếng “trời” mê quái ngó lại, đã dính nét kỳ hà, gió lộng ầm ầm, ánh nển vàng quẩn quại cảm vùng thạch động rung chuyển trời đất đảo điên, bên ngoài biển Đông cuộn nổi ba đào sóng dữ vỗ quần sơn, tường chừng sắp đổ thốc vào ruột hang sâu hun hút, giữa cảnh phong vũ loạn cuồng, thiên hôn địa ám, tiếng thét cười quái gở của người đàn bà tuyệt kỹ võ công bỗng cất lên, khanh khách dòn tan, nhọn hoắc gai gai the thé, nửa như điên dại cuồng si, nửa như lời dạy khuôn vàng thước ngọc:

- Mã Giới Thần! Con cháu Cấm Mã Siêu! Ta luyện độc công, chặt thủ cấp mi, thủ cấp chặt rồi ta truyền điện công cho kẻ khác! Sao mi không cười, không khóc, sao mi lắc đầu? Ha ha! Bí pháp Mê hồn, ta giải hồn oan! Công tử! Công tử! Mau nổi phong ba khai huyết tử sinh, tể bào lực phủ! Tiếp nhận điện công! Thiếp hiến dâng thể xác linh hồn, a ha! Bí pháp truyền công, cổ kim hân hữ! Đêm nay giải oan tình, mai sau rửa hận! Dồn kinh lực tiếp nhận mau! A ha! Cháu Mã Siêu hồn ngã đâu rồi? Sao lắc đầu? À, nhận đời ta không phải là mi? Lê lang! Lê lang! Sao gặp thiếp muộn màng?

Xà Nữ chúa cười thét như điên, vừa nói lảm nhảm như mê sảng, vừa chêm vào

những câu dẫn truyền kỳ dị, Thái Dũng ù cả tai, đầu óc quay cuồng, choáng váng như bị sét đánh ngang tai, mắt nhìn nẩy đom đóm, mọi vật trong cung nhảy múa, chập chờn, trước cơn kinh hoàng vì sự việc diễn ra bất ngờ, kỳ lạ, sau như thời sắt bị nam châm hút, cứ thụ động lôi cuốn theo, chẳng khác rơi xuống nguồn nước xiết.

Bỗng nghe Xà Nữ chúa rú lên một tràng lanh lảnh, áp lực đè rập cả nền vàng, cuồng phong thổi vù vù, toàn thân theo Xà Nữ chúa bắn tung lên bàn độc. Rầm! Bao nhiêu bài vị, bát hương, lư trầm... bị hất tung đi, trong cảnh quỷ khóc thần sầu, tai nghe người thiếu phụ cười thét:

- Mã bạc! Mười năm rồi ta thờ mi, nhớ mi! Đêm nay giảo oan tình, mi hãy về âm, chờ ta! Về âm, chờ ta!

Bịch! Cái đầu viên tướng Tàu bị chưởng lực đánh bắn vào góc hang! Rầm! Cả thân xác lẫn chiếc son bắn theo, lỏng chổng, quay lơ.

Xà Nữ chúa thét cười:

- Lê lang! Lê lang! Giải hận tình cho thiếp, thiếp hiến tất cả! Coi chừng! Phản kình, điện đốt cháy ruột gan! Ha ha! Nội lực chàng mạnh tợn hoà lẫn kỳ công lực của thiếp, sẽ thành bá chủ vô lâm!

Vụt! Cả người Lê lại bay theo Xà Nữ chúa xuống giường son, phong vũ loạn cuồng. Lê cảm rõ như một hoả diệm sơn đang phun lửa vào mình.

Rồi lại bắn xuống đất, cứ như thể lông lộn như gặp cuồng thú, giữa vùng ánh sáng vật vờ quẩn quại, như trong huyền mộng ma quái.

Gió rít hang Mê, bên ngoài bãi đầu lâu gõ mõ, áp lực tràn đầy, điện lực phát sáng người muốn bốc thành cây đuốc.

Rồi chàng tuổi trẻ họ Lê ngất đi lúc nào không biết, giữa vùng cảm giác hỗn loạn mê cuồng dữ dội.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 16: Bắc Thần

Chẳng rõ bao lâu, Thái Dũng sức tỉnh lại. Khí đá lạnh ngấm vào cơ thể, chàng mở choàng mắt ra mới hay mình đang nằm co ro trên bàn độc, trên người đắp một chiếc chăn đơn Thổ Cẩm. Nhớ lại chuyện lạ vừa qua, chàng trai vội tung chăn nhòe dậy, nhìn quanh mới rõ mình vẫn nằm trong Mê Hồn Cung, chẳng thấy bóng dáng Hung Xà Tinh Quân Xà Nữ chúa đâu cả.

Nến cháy lụi gần hết, chỉ còn một, hai thoi góc phòng. Gió yên, hang sâu im lìm, lắng nghe có tiếng sóng ầm ì xa xôi. Không hiểu đêm hay ngày? Cái xác cùng đầu lâu viên tướng Tàu Pắc Hối còn nằm cuối hang, đồ thờ vung vãi:

- Cô nương nữ chúa đâu rồi?

Chỉ có tiếng vọng âm chàng hắt lại. Ánh nến vụt vờ, ngó quanh thấy y phục, hành lý gậy song còn nguyên, chàng vội quơ mặt, hồi tưởng việc truyền lực mê hồn, lòng chưa hết sững sờ, đỏ mặt. Vùng lân quanh định kiểm lối ra, chợt nghe có tiếng khóc tí tê đâu đây, bèn lần tới, phát giác tiếng khóc xế cuối cùng chỗ có treo một bức tranh đỏ như máu.

- Ai đó? Ai khóc trong đó?

Miệng hỏi tay định vén bức tranh, bỗng rụt phắt lại, hai con rắn hổ thò mang bành ra, phun phì phì. Tiếng khóc im bật, rồi có tiếng đàn bà hắt ra.

- Đã thức đó ư? Công tử...

Nhận ngay giọng Xà Nữ Chúa, Thái Dũng vội ứng tiếng:

- Mồ... ngu mờ đây! Cô nương... làm gì trong đó?

Tiếng thở dài hắt ra nghe buồn lạ:

- Mưa gió qua rồi! Giờ trong mình Lê đã mang điện lực kỳ công đến trăm năm, kíp rời biển Đông về đất liền, luyện võ phục thù. Chớ bận đến ta nữa!

Nghe nói, Thái Dũng cả mừng, vừa toan hỏi chợt nghe Xà Nữ Chúa lạnh lùng:

- Về đất liền! Lê là người độc nhất đã biết điều bí ẩn của ta, hãy chôn sâu bí ẩn trong lòng, nếu còn nghĩ đến ta. Hung Sát Tinh quân chuyển nguồn điện công thành thân tàn phế rồi, một con chó ghê cũng cắn chết! Còn chút vật thừa nay tặng nốt Lê làm kỷ niệm!

Lời dứt, bức tranh lay động, từ trong bay ra một cuốn sách kẹp thanh đoản kiếm đen xì.

Thái Dũng vừa đỡ lấy, đã nghe giọng nàng đưa ra:

- Uy danh, bản lãnh của Tinh Quân Hắc đều nằm trong đó! Cứ kiếm chỗ thanh vắng mà luyện tập, sức Lê chỉ nửa năm sẽ phóng được gươm đen! Thôi! Khá rời Mê Cung! Địa lôi phục sắp đóng cửa đó!

Thái Dũng vùng hỏi, giọng ngậm ngùi:

- Cô nương... sẽ đi đâu?

- Đừng bận óc! Tình hận đã giải, võ công đã hết, ta tìm lối về âm, còn nán lại cõi đời khốn đốn làm chi?

Thái Dũng vốn có tánh thiện, xúc động khôn cùng, tần ngần khẽ bảo:

- Ân trọng cô nương, kẻ này biết chi đền đáp, xin người cho gặp mặt lần cuối, nếu không...

- Một đêm truyền điện công, Lê đã giải hận tình chung thân cho ta rồi, còn gì nữa! Một đêm mưa gió tình để ngàn đời, vết lưu muôn kiếp, thân ta không còn là tiết phụ! Ôi thôi! Chớ dài dòng!

Thái Dũng đành ngậm ngùi vái ba cái, cúi đầu, xốc hành lý, lui ra.

Vùng nghe tiếng người đàn bà kỳ dị bật than:

- Kỳ nam tử! Hào trượng phu! Lòng ngay dạ thẳng, giao hợp truyền công, dày xéo xác ta, vẫn một niềm ân kính, tiếc thay! Đời có trượng phu, ta sinh sớm làm chi mấy giáp! Lê công tử! Giờ định đi đâu?

Thái Dũng ngậm ngùi:

- Đời người oan trái, thù kết chung thân, ngu mỗ đi kiếm chuyện công, tìm thù báo oán!

Im mấy khắc, tiếng xà nữ vọng ra:

- Đông Quân núi ác, tài trí trùm đời, thông thạo trăm nghề hạ thủ! Đối đầu địch dữ, nó sẽ dùng khoa tác xạ giết liền, không giỏi nghề súng chết như chơi! Sao không tìm đến Bắc Thần? Vô địch tướng Thần Xạ Đại Sơn Vương miền Thập Vạn Vân Nam oai chấn giang hồ, thiện nghệ trăm môn, bắn nhanh như máy, tắt hàng đàn đom đóm trong nháy mắt! Đời xưa Bắc Thần cũng ôm mối phụ thù, tất xót cho người hiếu! Vĩnh biệt Lê!

Thái Dũng vừa chống gậy ra tới bãi khô lâu, bỗng nghe âm một tiếng long trời, ngó lại cả vùng hang cùng đã vùi giữa những phiến đá sụp chồng chất.

Bất giác, chàng trai ngửa mặt than dài:

- Thương thay kỳ nữ! Phải tình oan nghiệt, vùi đời giai nhân! Từ nay trong thiên hạ, còn đâu danh lớn Tinh Quân!

Than xong, chống gậy vọt qua bãi đầu lâu, vừa ra khỏi lại nghe âm tiếng nữa, hang đầu người đã thành đồng đá vụn. Bèn cứ noi theo lòng hang đen hút, băng đi loanh quanh, khúc khuỷu, cứ một quãng lại nghe địa lôi nổ sau lưng, âm âm liên tiếp phút sau, ra đến cửa Mê Cung, còn đang nhìn định hướng lại nghe âm âm lôi phục chuyển theo, tựa địa chấn, chàng lật đật vọt tít lên một ghềnh cao, ngoái lại, cả khu núi đã đổ sụp, lấp hẳn hang Mê! Lúc đó mới kịp nhận ra trời đang lúc bình

minh, cả khu Mê Sơn đỏ rực, chim chóc nghe nổ, bay tứ tán. Lạ nhất là không thấy một bóng dáng xà nữ nào quanh đấy.

- Bầy gái rắn đã cùng nữ chúa vui thây trong ruột núi? Hay đã rời đi trong đêm qua?

Tưởng lại chuyện kỳ ngộ, còn bàng hoàng như trong mộng huyền diệu trai, chàng họ Lê bèn nhét kỹ sách, kiếm vào mình, lập tức chống gậy, theo lối đá, ngược về hướng Đông.

Lát sau đã đến khu đèo treo, bốn bề quanh vắng, xác chết ngổn ngang, toàn quân mặc áo đen, Thái Dũng lần đến cửa hang Mê Cung ngoài, thấy cửa hang đã bị đá sụp lấp gần hết, nhân nghĩ tới điện công truyền tối qua, tính thăm:

- Song Ma cùng bọn thủy thủ khéo còn mắc kẹt trong hang, chi bằng thử khai thông xem sao!

Bèn tụt chân khì xoè tay phải, đánh một nhát phản phong.

Nào ngờ, tay vừa phát ra bỗng nghe gió thổi ào ào, cả một khu vực đến mấy chục thước vuông rung động, rắc gãy liền mấy thân cây, những có chường dữ từ đâu quật lại. Lê vội vọt lùi, nghe “âm” một tiếng tựa núi lở cả mấy phiến đá cửa hang đã nát nhừ, biến thành vôi trắng xoá. Ngạc nhiên, bước lại gần, mới hay sức chường nóng dữ đã quật nung vôi, bùng nhẹ một cái, vôi vụn, rơi lả tả, khét lẹt, để lộ ra cửa hang sâu hút tối thui.

Lúc đó mới vỡ lẽ, nội lực gia tăng thập bội, Thái Dũng vừa toan tiến vào, thành linh, từ trong vút bay ra mấy luồng gió dữ, tiếp tiếng thét vang âm:

- Quân chó chết nào đem lửa đốt hang, nóng xám mặt mày! Đánh! Đánh!

Dũng giật mình nhảy giạt sang bên, từ trong, vút vút, liền hai hình thù trắng xoá như vôi bay vọt ra như tên bắn. Dũng chưa kịp định thần, hai hình thù đã vọt hai phương vị, nhất tề tung trào, chường đánh liền, hét thét:

- Chó thối! Sao dám thui bà nội!

Chào, chường cực lợi hại, chụp tới, Dũng vội động gậy, bốc vọt lên nóc cửa hang như pháo thăng thiên nói lớn:

- Khoan! Ai đó? Sao vội nóng? Mổ đây!

Cặp hình thù đánh hụt, trông lên bất thần một hình mập hét lên một tiếng nhảy véo một cái dính luôn lên cổ hình cao, tru tréo:

- Cụ trẻ! Tôn sư... trời! Tưởng ma quỷ!

Dũng nghe kêu, dòm kỹ mới hay không ai khác Song Ma cặp đệ tử vợ chồng sam mình mẩy mặt mũi đầy vôi, thoát coi, không nhận ra nổi?

Gặp lại nhau, mừng rỡ khôn cùng, hỏi ra mới hay trong đêm hôm động Mê Cung, Song Ma Kỳ hình cùng đám thủy thủ đều bị đá sập vút trong ruột núi, từng khúc một. May nhờ đại pháo tàu Tây chặn quân Cờ Đen, phá thùng sườn núi, lão Ma Hình thoát ra được, lúc trận vừa dứt, bèn kiếm cách phá, bối đá sập, đến sáng hôm sau mới cứu được mục Ma Trảo và hai thủy thủ. Cả bọn bèn chia ngả đi tìm Thái Dũng, lật từng xác chết, không thấy, lại nghĩ Hung Sát Xà Tinh Quân còn trong núi mới tìm lối thủng xuống hang, không ngờ vừa loanh quanh, lần ra cửa, bị phản phong, vãi đá bụi vào, tưởng cường địch vào, vọt ra đánh.

- Hoá ra tôn sư! Suốt ngày đêm cụ trẻ đi đâu? Chúng đệ tử lo muốn chết! Lạ nhất cũng chẳng thấy tăm hơi lão Hung Tinh đâu nữa!

Thái Dũng bèn kể chuyện gặp lại Hung Sát nhưng chàng phải dấu hẳn chuyện bí ẩn lạ lùng trong Mê Cung nội, không cho biết chúa Mê Sơn vịnh Bắc Kỳ là nữ nhân.

Đoạn trở về phía núi Tây. Chàng khê thở dài, ngâm ngùi bảo:

- Lôi phục phát nổ. Tinh Quân đã vui đời trong động đá! Giờ chúng ta nên kiếm thuyền về đất liền! Ngu mô đã được truyền bí pháp!

Song Ma cả mừng, lập tức cùng hai tên thủy thủ sống sót kiếm thuyền, rời Mê Sơn. Cũng may thuyền neo bốc kính vẫn còn.

Thay lại cột buồm, về tới đất liền Hòn Gay, Thái Dũng lập tức chia tay Song Ma Kỳ Hình, lên ngựa Huyết Phong đặng chềch sơn lâm đi về miền biên giới Việt – Hoa....

... Tây Bắc biên thủy...

Đèo cao dốc vút mờ sương, mấy dãy núi rừng trùng điệp còn ngậm bình minh, một sớm độ hạ trọng. Chim kêu, vượn hú, suối khe róc rách, ánh đỏ khé phương Đông, soi mờ một con đường mòn heo hút chạy vắt qua một vùng hiểm trở sang tận bên kia đất Tàu. Biên giới hoang dã, quanh quẽ, thỉnh thoảng có nhiều tiếng vó ngựa khua động rừng già, rồi phía Đông Bắc xẽ vụt hiện ra một đoàn nhân mã, bằng mình phi như gió về nẻo biên thủy, đứng sừng trên đèo cao, ngay đường mòn giới tuyến, lỗ nhổ đến một trăm quân, toàn mặc quần áo đen.

Hai bóng nhân mã dẫn đầu, gò cương, đảo mắt, chiếu ống nhòm về phía xa xa, chỉ trỏ, bàn luận, hình thù khắc vào nền trời đỏ ủa, răn như đá tạc.

Một già râu thưa quá ngũ tuần, mặt lạnh lẽo chờn vờn tử khí. Một trẻ, gái đẹp, mắt phượng, mày ngài, môi cung, trạc ngoài hai mươi, từ khuôn mặt đáng thân ngùn ngụt toát ra đầy sức sống, cuốn hút đến chết lòng người, nhưng vẫn phảng phất nét có hồn của gái tướng rừng xanh lạnh buốt, coi bình lửa như trò chơi con trẻ! Sau lưng hai người, còn có một tên khách “khổng lồ” cao lớn như hộ pháp, luôn tay vuốt bộ râu quai nón.

Cô gái khoác áo choàng đen, cỡi ngựa vằn, gió sớm thổi tung tà áo, để lộ nền lót bằng gấm tía phủ thoáng dây súng tua tua đạn quanh sườn.

Chợt người già mặt lạnh hạ ống nhòm, bảo cô gái cô hồn:

- Quý cốc kia! Trong có một cây tháp chín tầng, không biết xây từ đời nào, thổ dân vùng biên thủy gọi Tháp Cửu Thiên, khẩu truyền hình như toà tháp cổ hoang này là di tích của một ngôi cổ tự, đời Quang Trung Hoàng Đế canh tân ra lệnh tập trung chùa chiền về trấn lý, sư trụ trì không theo, lấy cố chùa ở giữa vùng biên giới không thuộc đất nào. Và biến nơi này thành một cứ địa chống triều đình Tây Sơn, quan trấn vùng Lào Kay, không làm gì nổi. Từ đó, trải mấy triều biến loạn, chiến

tranh chỉ còn cây hoang, tháp thành sào huyết của giặc cướp biên thủy, hiện nay quỹ cái chiếm vùng sơn cốc, nơi đầy thú dữ, mấy bề yểm tàng địa lôi, thổ dân đều bạc xa cả đến bọn buôn lậu, sơn tặc thổ phỉ quan binh cũng không bén mảng tới, ai cũng tưởng cốc quỹ không người! Vì quỹ cái ẩn hiện khôn lường, dấu kín hành tung, chú phải mất cả tháng mới biết chỗ nó ở đây!

Cô gái mặt cô hồn lẳng lẳng rê viễn kính theo ngón tay người kia trở. Dưới tường đèo, rừng núi trùng trùng, út xa, phía Tây Bắc cực, hiện ra một vùng u cốc ngút sương, ánh bình minh chiếu vào coi tựa bức màn che gần hết cảnh vật, trông kỳ ảo lạ. U cốc nằm vắt qua biên giới, chạy vào một khu núi đá ngất trời, thuộc ngọn Phán Tây Phán (Fan Si Pan) chạy chênh về miệt Cha Pa... Khí đá chẳng đây, giữa nền cây xanh núi biếc sương mờ đột khởi một ngọn tháp xam xám đã úa màu thời gian, coi nghiêng nghiêng, cam nín như một dã tượng quái gở đang dòm xuống vùng quỹ cốc đầy ma thiêng nước độc, chốc chốc lại vang âm tiếng thú dữ gầm mồi.

Người già mặt lạnh cười khô:

- Năm ngoái, quỹ cái bị lão Thần Quân cùng Thần Sầu bà đánh lộn hắt từ ngọn Mang Bành Sơn xuống, suýt chết, từ đó về bề cửa luyện công, rèn thuật, đêm nọ, đến Lê gia trang, chặn Hắc Huyết lưỡng quái, cùng môn đồ cướp được gia phả họ Lê đem về quỹ cốc, bao giờ cũng giữ trong mình. Con đường mòn này, gần cửa cốc, thế nào nó cũng phải đi qua! Giờ cháu tính sao? Tiến quân vào cốc hay gia nhập?

Cô gái buông viễn kính, khoác tay trở về phía tháp hoang:

- Vùng quỹ cốc biên địa này, biết dụng binh, một tay súng địch nổi trăm quân. Nghe đồn quỹ cái là tay túc trí, nhiều ma thuật, thủ hạ, tất phải bố phòng cẩn mật, đánh vào bất lợi, chưa chắc lấy được bảo vật. Tốt nhất, cứ rải quân mai phục, chờ đợi!

Người già vuốt râu, phất tay một cái lập tức, gã khách hộ pháp vọt ngựa đi. Nháy mắt cả cánh binh đen đã biến vào rừng xanh. Người già mặt lạnh cùng cô gái cỡi ngựa vẫn vừa dõm ngoắt ngựa đi, bỗng tên khách hộ pháp từ nẻo biên giới phi ngựa lại, nói nhanh:

- Có hai người đi dưới thung lũng! Đáng khả nghi, không phải thổ dân!

Cả ba lao xuống đèo, vượt lên một ngọn đồi cao chiếu viễn kính về phía Bắc. Quả nhiên, giữa cánh rừng xanh, hiện rõ hai bóng nhân mã đang thả kiệu băng từ nẻo đất Tàu tiến sang đất Việt. Lối mòn quanh co, phút chốc hai bóng nhân mã đã lại gần, vụt thả nước kiệu nhỏ xuyên thung, bắt vào con đường mòn ngang bên quỹ cốc.

Bọn cô gái cỡi ngựa vẫn chiếu viễn kính theo dõi, thoát cái đã thấy hai bóng lạ đứng sừng ngọn đèo, ngay chỗ mấy người vừa đứng, cách vùng phục binh ngót trăm bộ.

Hai bóng vừa ghì cương nhìn về phía quỹ cốc, khuôn mặt nghiêng hiện trong ống kính, người già mặt lạnh đã bật trầm:

- Quý Tú Thập Cửu Thiên! Khà! Ma đưa lối quý tìm đúng lối đoạn trường! Đến vừa đúng lúc!

Cô gái lẩm bẩm:

- À! Tiếng đồn không sai, con quý đẹp nhất biên thủy Tây Bắc! Còn đưa gái đi cạnh, sao coi nét mặt quen quen, hình như...

Ngay lúc đó, trên đèo, thành linh, bóng Quý Tú cúi nhìn xuống chân ngựa và rút phắt ra một cây trung liên, bắn lia một tràng ngắn về phía Quý cốc. Lập tức, có tiếng súng đáp lại.

Cô gái cỡi ngựa vẫn nói nhỏ:

- Quý cái biết có phục binh, gọi thủ hạ! Mau nổi hiệu tấn công, một nửa chặn cửa cốc!

Gã khách hộ pháp vọt đi như tên bắn.

Trên đèo, không ai khác Quý Tú, Nhụy Kiều. Bắn xong loạt súng hiệu, Quý Tú vùng thét lớn:

- Ngựa không bịt móng, nội biên thủy chỉ có cha con gái thối Cờ Đen! Âm mưu chi, đem quân phục ngoài sơn cốc?

Bên này đồi, hai người vùng đưa mắt nhìn nhau. Cô gái có nét mặt cô hồn chính nữ tặc Bạch Ngân Sơn Long Nữ, cháu gái tướng giặc Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc, cùng người chú phó soái Độc Tinh Quân Phi Mã Ác! Cô gái cười khò:

- Quý cái gớm lắm! Nhìn thuộc từng dấu chân ngựa! Đứng phơ giữa trận, định nhử người bắn tìm mục tiêu! Mặc ả!

Trên đồi, Quý Tú thấy im phẳng phắc, lập tức hoành súng, rẽ một đường cánh cung. Đạn vãi mấy phía, có viên “chúu” tróc đầu chú cháu nữ tặc Cờ Đen.

Ngay lúc đó, về phía quý cốc, súng bỗng nổ rền. Trông xuống, đã thấy một đoàn chừng mấy chục bóng người ngựa phóng ra như bay, tề thành hai mũi dùi lao kẹp lấy chân đồi.

Nhưng vừa tới cửa cốc, chừng đã nghe súng nổ rền, từng bóng người lộn nhào xuống chân ngựa, Đứng trên đồi, Quý Tú múa tít cây súng có cầm cờ đuôi nheo, hét:

- Quân ngốc! Vắt cái đuôi ngoài tầm súng!

Tiếng lạnh vang âm khắp biên địa, Độc Tinh Quân cau mày:

- Nội lực quý cái đạo này tăng gấp bội! Thế nào nó cũng qua Tàu!

Quả nhiên, trận đánh kéo dài, quân quý cốc không tiến nổi, tiếng súng hướng lên đồi, gần mãi. Quý Tú, Nhụy Kiều xuống ngựa, chiếm điểm tựa cầm cự, được hơn một giờ, hết đạn súng lớn phải rút xuống chân đồi. Vừa hay ngựa được một quãng, đã bị kỵ binh Cờ Đen đuổi riết, vãi đạn quanh mình. Quý Tú, Nhụy Kiều rút súng lục vừa bắn vừa chạy như giông, bắt vào con đường mòn qua thung xẻ ngọn đồi. Chú cháu nàng nữ tặc Bạch Ngân Sơn dừng. Ngựa đang phi đại, bất thần nghe tiếng quát rợn người:

- Quý Tú! Ta có lời chào! Bỏ bễ gươm súng, còn định đi đâu?

Quý Tú, Nhụy Kiều giật thót người, đảo tạt người sang phía trái mắt lớn:

- Quân chó tiểu nhân sao chưa chường mặt? Vô cớ nấp bắn trộm, muốn chi?

- Muốn cuốn gia phả họ Lê! Biết điều đưa đây!

Độc Tinh Quân từ trên vọt xuống. Vừa thấy dạng lão phó soái Phi Mã Ác, Quý Tú xẹt ngựa sát Nhụy Kiều, bung kín sang một chiếc hộp nhỏ:

- Lão chó Độc! Để chị cản, em mau thoát sang đất Tàu cho kịp!

Nhụy Kiều dấu luôn chiếc hộp, rạp mình tiến lên mạn Bắc biên thủy. Quý Tú cũng vọt theo chừng quãng ngắn đã bị Độc Tinh Quân chặn đường, cười lớn:

- Đưa đây! Ta sẽ tha cho!

Sau lưng, quân đen vẫn đuổi miết. Quý Tú liếc theo Nhụy Kiều giục người xốc luôn tới, vẩy liên ngọn súng. Nhưng... hết đạn!

Người đàn bà Chúa quỹ cốc hét:

- Chó độc! Có giỏi cùng ta đấu lực! Chịu được ba đường ta sẽ trao bảo vật!

Ngựa vọt lại, vừa tầm đạn, Độc Tinh Quân múa tit cây súng cối, lạnh lùng:

- Cô em quý cốc! Tài cao thuật giỏi, lắm mưu, nhiều mẹo, rơi vòng binh phục còn định khích sao? Chính ta mới là kẻ đặt điều kiện! Trao đây!

Đoàng! Một viên đạn “chú” sát tai, Quý Tú quất ngựa lao sốc tới định vừa tầm chường, sẽ ra tay.

Nhưng Độc Tinh Quân lại lui ngựa, bắn đùa phát nữa, phía sau, quân đen ập tới. Độc Tinh Quân cười đắc chí:

- Cô em không biết điều, chớ trách ta xử tệ! Bay đâu! Bắn què ngựa cho ta!

Lời vừa dứt, liền mấy phát đạn đã bay lên, trúng chân ngựa. Con vật đổ nhào,

Quý Tú quăng mình lên một cành cây xế hữu, đúng lúc quân đen kẹp tới, chừng năm, sáu mươi bộ dừng lại, súng chĩa tua tủa.

Đang cơn nguy cấp, bỗng từ nẻo xế Tây, trên trái đồi non, vọt nhô lên một bóng nhân mã, bóng nhân mã ghìim cương, in vào nên trời, sừng sững uy nghi ngựa xám xù bờm sư tử, phất đuôi dài chấm đất, người cỡi ngựa mặc quần áo chàm Thổ, chít khăn nhiễu Tam Giang, chân vận giày Tàu, dây súng trẻ sườn, lưng cài gươm Mèo Tộc, trán vuông, mày xếch, miệng rộng tươi mắt sáng như điện, trạc ngót ba mươi, coi uy mãnh lạ thường. Vừa lên tới ngọn đồi người mắt sáng rút viền kính chiếu xuống thung thấy bọn quân đen vây một thiếu phụ, vùng cau mày, lăm bắm:

- Hừ! Mấy năm không về nước, vùng biên vẫn như xưa! Một lũ đàn ông vây bức một người đàn bà hết đạn! Không biết thẹn mặt!

Lời dứt, người lạ lật vải thổ cẩm lót yên, rút phắt một cây trung liên, quát lớn:

- Lũ kia! Ý đông hiệp cô không biết xấu! Khôn hồn rút mau! Chớ bức đàn bà!

Độc Tinh Quân cùng đám thủ hạ nghe tiếng sang sảng tựa chuông đồng, vùng nhìn cả lên, chưa kịp cử động thêm, đã nghe súng nổ “tặc tặc”, đạn xé “chiu chiu”, liền cả chục con ngựa ngã nhào, hất tung quân cỡi.

- Biết điều mau đưa hộp sắt trong mình đây! Ta đã thấy quý cái trao cô em ban nãy!

Không thềm đáp, Nhụy Kiều nghiêng răng tụ kinh lực, vọt ngựa tới, múa hai tay phóng ra một đường độc phong quý chường, chụp xuống như cặp rắn hổ, cực kỳ ác liệt. Rất lạ là độc phong tụ kết đen xì đánh thốc cả vào ngực Long Nữ, nhưng vừa tới đầu ngựa, luồng đen một đường lại cất vút vòng cầu định mổ huyết gáy, còn một đường hạ xuống đánh thốc xuống bụng Long Nữ, nàng vừa ra một phát phản phong đẩy lui cú mổ của địch, có ý coi thường, thành linh bị chường lạ đánh tới, nàng nữ tặc toan tránh ngựa sang bên, chẳng ngờ độc phong ập lại thoáng thấy có lẩn những vật đen li ti lấp lánh vãi theo, cô gái Bạch Ngân Sơn giật mình bật kêu:

- Độc châm quý phong!

Cấp thời không tránh kịp, nàng vội vận dụng toàn nội lực, xoè cả hai tay đánh vụt ra một nhát phản kinh phong. “Bùng” một phản phong quật vào nhau phát âm tựa sấm nguồn, quá chừng Nhụy Kiều tan biến, kinh phong Long Nữ tràn sang nhanh như điện.

Chỉ nghe “bịch” một tiếng, trông sang, Nhụy Kiều đã bắn tung xuống đất, con ngựa đổ xuống, chết tươi không kịp kêu một tiếng, toàn thân đã biến màu kỳ dị, nửa trắng nửa đen, cái đầu chẻ làm hai còn cắm đầy trâm độc.

Cách sáu, tám bộ, Nhụy Kiều nằm vắt lên trên một bụi dây leo dưới gốc cây lớn, bất động như cái xác không hồn.

Nữ tặc Bạch Ngân Sơn phát cười lạnh sắc như thủy tinh vỡ, vọt luôn ngựa vằn tới gốc cây, nghiêng rạp mình, thò tả thủ chộp luôn vào ngực Nhụy Kiều, lôi ra một chiếc hộp sắt. Liếc nhìn qua nữ tặc giắt ngay vào mình, lạnh giọng lăm bầm:

- Tại mi dụng tâm dùng quỷ chương, rước họa vào thân! Thần công dòng họ Đông Quân tài sức mi sao chịu nổi! Chết chó trách ta!

Cháu gái tướng giặc Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc giật cương dợm ngoắt bỏ đi, bỗng dừng ngang nhúu đôi mày liễu, ngó xuống cô gái quý cốt, Nhụy Kiều nằm ngửa, mắt nhắm nghiền, khuôn mặt đẹp lạ thường, má đào đỏ ửng, trong cơn chết thiếp đi, coi nàng giống Thái Dũng như đúc khuôn. Khuy áo nàng bị giật tuột, để lộ nửa ngực trắng ngà, trên làn vải lót, lấp lánh một sợi dây chuyền vàng Tây. Tò mò, Long Nữ nhảy phắt xuống, thò tay lôi sợi dây chuyền ra coi, lòng sức kinh nghi, thấy buộc lủng lẳng một hình trái tim vàng chạm trổ rất tinh vi, có khắc hình một đoá hoa lê.

- Lạ thật! Sao giống sợi dây Thái Dũng đeo? Mặt càn như đúc? Là thế nào?

Càng nghĩ càng nghi hoặc, nữ tặc Bạch Ngân Sơn bèn cúi nghe ngực Nhụy Kiều, thấy vẫn phập phồng, liền đưa tay bắt mạch, kinh mạch hơi loạn lúc đó mới rõ Nhụy Kiều chỉ bị thần công phạm qua, nhờ con ngựa đã cản chương đạo nguy hiểm.

Nàng nữ tặc rút trong luôn trong mình ra mấy viên thuốc, bỏ vào miệng cô gái

quỷ cốc, đoạn dùng công lực đả thông huyết đạo. Chỉ nửa phút sau, Nhụy Kiều bỗng thở phào, mở choàng mắt ra, thét:

- Trời! Chết mất! Gái Cờ Đen! Nhục chết mất thôi!

Nữ tặc đứng lên, bỗng nghe tiếng súng nổ rền, thấp thoáng có bóng người ngựa từ nẻo Tây Bắc cuốn tới. Vừa lúc Nhụy Kiều tung mình dậy, nữ tặc Cờ Đen thót luôn lên ngựa vằn, vọt đi như tên bắn.

Nhụy Kiều nổi giận vung tay, rún người chạy theo, chỉ hơn mười bước đã mất dạng ngựa vằn, rập vó câu hắt lại, cùng tiếng nàng nữ tặc Cờ Đen vờn âm lãnh:

- Gia phả họ Lê, muốn lấy lại hầy lên Phi Mã Ấc!

Nhụy Kiều dặm chân hét uất, vừa lúc bóng nhân mã từ sau bụi rậm vọt tới trên lưng ngựa xám bờm sư tử, người tuổi trẻ mắt điện, áo chàm Thổ, giày Tàu, nách cặp trung liên, hình dung tư thế thập phần uy mãnh, đập dồn theo nhịp ngựa phi, vừa nhác bóng Nhụy Kiều, bỗng thúc mạnh gót chân, đảo vọt thẳng lại nhanh như cơn lốc.

Nhụy Kiều giật mình, lùi phắt lại, còn đang thắc mắc hồi hộp chưa rõ bạn thù, bất thần nghe tiếng gọi vút đưa:

- Kiều em! Sao lại đứng đây? Kia sao ngựa...

Trông ra, mới kịp thấy bóng Quỷ Tú ngồi sau lưng người lạ, đưa bàn tay ra.

- Lên mau! Quân chó đen sắp tới!

Ngựa xám xẹt lại, Nhụy Kiều nắm lấy tay Quỷ Tú, cất mình lên, vọt cái đã ngồi sau chúa quỷ cốc. Ngựa xám lao đi, lẹ như một cơn lốc cuốn người, thoát đã biến dạng vào rừng rậm, tít phía Nam. Nửa phút sau, lão phó soái Phi Mã Ấc dẫn bọn Thiên Lô Đả Cờ Đen chạy tới, chỉ còn thấy xác con ngựa chết thiêu nằm trên mặt cỏ. Viên phó soái giặc đen gò phắt cương, nhìn dấu ngựa cười khà:

- Con vật bị Lưỡng Nghi Thần Công! Soái cô Long Nữ đã hạ gái Quỷ cốc, đoạt

báu vật rồi! Về Đông thôi!

Cả cánh quân đen chạy theo dấu ngựa không đóng móng in nát cỏ rừng.

Lúc đó, con ngựa xám bờm sư tử đã phủ xuống cánh rừng Nam hơn dặm.

- Lũ giặc mặc quần áo đen có thù chi quyết đuổi nhị cô nương?

Quý Tú chép miệng:

- Không thù oán chi, nhưng bọn chúng mai phục cướp... một món gia bảo! Tiên sinh chắc không lạ, lũ đó là một lũ giặc trên Phi Mã Ác, tên già chính là em ruột con rể Lưu Vĩnh Phúc!

Người lạ mỉm cười:

- À! Giặc Cờ Đen kể truyền họ Lưu. May cô nương chưa gặp Đông Quân!

Quý Tú, Nhụy Kiều cùng bật hỏi:

- Tiên sinh biết lão?

Người lạ điềm nhiên:

- Võ lâm thiên hạ ai không biết tiếng Đông Quân độc? Một trong võ lâm tứ trụ hiện nay. Giờ ta đã ra khỏi tầm súng, nhị cô nương cần về đâu?

Đang mãi suy nghĩ về người lạ, Quý Tú buột miệng:

- Về Quỷ cốc lấy quân!

Vừa nghe câu đó, người lạ vội quay lại nhìn người đàn bà mình vừa cứu, hơi nhú lông mày chút, có dáng lạnh lùng:

- À, ra Quỷ Tú! Tiếng đồn không sai!

Đoạn lại thản nhiên tể ngựa như bay. Ngồi yên mười khắc, chừng không chịu

nổi thắc mắc, bỗng người thiếu phụ vùng hỏi:

- Tiên sinh... hình như từ miền Vân Nam mới sang, chắc có biết vùng “Mười vạn núi”?

Người lạ gật đầu, ngựa xám vừa từ trên một trái đồi phóng xuống, bất thành linh, người thiếu phụ Quý cốc ngồi sau lưng, vụt đưa tả thủ thọc mạnh ngón tay trở vào sườn người lạ, tay phải vươn ra bóp luôn lấy mạch môn nơi cổ tay cầm súng, quát trầm:

- Ngồi im! Cử động, gái này sẽ điểm vào tử huyết! Phải chủ soái Mười vạn núi? Nói mau!

Bất ngờ bị điểm luôn mấy huyết, người lạ cứng đờ, không nhúc nhích, lên tiếng hỏi:

- Cô nương hỏi để làm gì? Không quen, giữa đường cứu người ngộ nạn chưa đủ sao? Lại đem oán báo ơn, hạ độc thủ?

Quý Tú cười khanh khách:

- Đoán không lầm, chủ vạn núi có mang bảo vật, mau đưa gái này! Đừng để phải xuống tay!

Người lạ khô lời:

- Tiếng đồn gái quý cốc mặt đẹp như tiên, lòng hơn quý sứ, giáo quyết hồ ly, quả không ngoa!

- Tiên hạ thủ vi cường. Nhưng nếu chúa vạn núi oai chấn võ lâm, khi nào lại mắc lừa gái quý?

Giọng nói đều đều, lúc đó ngựa leo gần tới chân đồi, bất thần người lạ hét lên một tiếng như sấm nổ, đánh vụt hai tay về phía sau. Chỉ thấy loáng một cái như chớp giật, toàn thân người thiếu phụ cốc quý đã bắn vút lên cao, qua đầu ngựa lao xuống phía dưới như tên bắn.

Nhụy Kiều ngồi sau, chỉ còn nước ngáy người kinh ngạc, giương mắt ngó thân hình Quý Tú bị quăng bổng xuống, xiêm y bay phất phới như bướm bướm. Tiếp liền tiếng người lạ cười ngất, Quý Tú vốn tay bản lĩnh bị thế túm ném quá nhanh, vừa giật thót mình một cái, thân hình đã bắn tung đi, thiếu phụ cốc quý trong cơn thất thần, vùng tự vận nội lực, vùng hai tay đánh mạnh về phía trước, kìm hãm sức bắn đồng thời hai chân hất vút lên cao. Lập tức, thân hình thiếu phụ quay tít liên mấy vòng tựa chong chóng và theo đà rơi xuống chân đồi, ngay xế lối mòn, hai bàn chân hạ thẳng coi rất đẹp.

Nhưng... rập! ngựa xám cũng vừa lao xuống, vừa vận lúc người đàn bà hạ chân lơ lửng, còn cách đất hơn thước, người lạ đã đứng vọt lên lưng ngựa, đưa tay phăng lấy ngang hông Quý Tú, bóp nhẹ một cái. Con ngựa còn trốn lao đi mấy thước mới dừng, người lạ đặt phịch thiếu phụ xuống đất, nhắc luôn cả Nhụy Kiều đặt xuống theo.

Cả hai nàng đều bị điểm trúng huyệt, cứng đờ như tượng gỗ.

Người lạ cười khanh khách:

- Mẹo quý có chức thần, từ nay khá cẩn trọng, may gặp mỡ lâu ngày về nước, rất ghét sát sinh, nếu không đã thành quý không đâu rồi đó! Mau về nhà luyện lại, khách võ lâm ngồi bên kẻ lạ bao giờ lại không bế huyệt phòng hờ!

Ngựa vọt đi. Hai nàng trợn mắt nhìn theo. Người lạ phất tay, từ già. Bổng thoáng nhẹ gió mơn, cả hai rùng mình một cái, chân tay cử động như thường.

Quý Tú chạy vọt theo.

Ngựa xám bay vào thung lũng, mang người lạ biến dạng giữa ngàn cây.

Người thiếu phụ quý cốc lăm bầm:

- Áo Chàm Thổ, gươm Mèo, giày Tàu, ngựa xám... Đúng “hắn” rồi! Không sai! Biên thủy Đông Dương phen này lại nổi sóng! Biết đâu hắn không về nước vì “vật đó”!

... Ngay sau lúc cướp được hộp gia phả họ Lê, nàng nữ tặc Cờ Đen mài miết phi nước đại về phía Đông.

Bảo vật lấy được rồi, tốt nhất cứ ung dung về Cha Pa chờ đợi thúc phụ sẽ chặn đường bọn chúng. Về Cha Pa, biết đâu không tìm được dấu vết “chàng”.

Chàng, Thái Dũng, người tuổi trẻ họ Lê tình cờ gặp gỡ tại miền Tây Côn Lĩnh. Và từ đó, trong những ngày xông pha rừng thẳm, đại dương, không lúc nào nữ tặc không thấy hình ảnh “chàng tuổi trẻ oan gia” lờn vờn trong đầu óc, hình ảnh người trai điển hiên hậu buồn rầu nghiêm chỉnh với biệt danh “Trại Phan An” tô bằng những nét sáng ngời... và u ám như vòm trời lập thu.

- Oan gia!

Cô gái ghen hòng quất ngựa vằn chạy như bay cố xua đuổi niềm đau ngày càng lan rộng trong lòng. Từ đêm được biết Lê Gia Trang bị Phi Mã Ác tấn công đốt phá sau vụ thảm sát, cha chú mình vẫn cố sức tìm bắt giết Thái Dũng và chiếm lấy gia phả họ Lê, nàng hiểu rõ hai nhà đã kết chặt oán thù chẳng đội trời chung.

Nữ tặc vừa tới cuối thung, đã thấy lỗ chỗ bóng kỵ binh nhà nước dàn dọc trên một dãy đồi kéo xuống, trên một ghềnh đá, lão tướng De Monstre đứng sừng sững dưới bóng soái kỳ, chiếu viên kính, nói lớn:

- Nữ tặc Cờ Đen! Mau xuống ngựa chịu trói! Bản chức đợi đã lâu rồi!

Cô gái rừng xanh, ngoắt luôn ngựa, lộn về phía Tây.

Nhưng tới một dãy núi đá, bỗng lại nghe tiếng súng nổ vang rền. Cô gái dạt vào góc núi, dán mắt quan sát. Chỗ đó núi chạy vòng, chỉ còn ngả súng nổ có đường mòn.

- Quái! Quân nào chạm súng?

Cô gái nhú mày, rút phắt một trái khói hiệu, bắn lên trời. Hiệu vừa lên, chợt thấy trước mặt một vệt khói xám vút lên thình không.

Không lường lự, cô gái giục ngựa lao luôn về phía đó. Bỗng nghe đạn vãi xiên ngang, rồi A Thiên khách hộ pháp cùng hơn hai mươi tên giặc Cờ Đen phóng ra.

- Soái cô! Mau lộn lại! Phía đó đầy quan binh, quân ta ngộ chiến, phó soái gia đoạn hậu!

Long Nữ trở về hướng Đông:

- Tây Quý đồ tới! Rút mau!

Đoạn cùng bọn A Thiên chạy về phía hẻm cũ. Cách chừng vài chục bộ đã thấy tướng Tây đốc binh tràn lại. Sau lưng Độc Tinh Quân cũng vừa kéo ra. Hai bên bắn nhâu. Chú cháu tướng Cờ Đen cựa tử rút quân vào hẻm, chết quá ba mươi tên. Quan binh mấy phía ập lại, Long Nữ vừa bắn vừa rút qua hẻm, chẳng ngờ vừa thoát ra khỏi mương thước lại thấy một cánh quan binh từ phía xế Nam hiện ra vừa kẹp lại, chỉ còn cách hơn trăm bộ.

Trước sau tả hữu đều thụ địch, Long Nữ nhất thời dẫu tay gái thao lược khét danh biên thủy cũng phải bối rối chưa biết tính sao. Bỗng thấy Độc Tinh Quân lao tới:

- Vòng vây đang khép lại, quân ta chỉ còn non bảy mươi tay súng, tình thế hiểm nghèo, hướng Nam định còn cách khá xa, cháu mau thoát ra ngá đó! Để chú cùng A Thiên chặn chúng!

Súng rền, đạn vãi như mưa rào, Độc Tinh Quân cấp súng dẫn quân phóng dọc thung, bắn quan binh, che cho Long Nữ. Cô gái nhờ đó thoát ra khỏi chiến trường, trông lại Độc Tinh Quân cùng thủ hạ đã lẫn vào giữa mấy cánh quan binh, đang đánh giáp lá cà.

Nữ tặc đã toan lộn lại, nhưng thấy liều mạng vô ích bèn rập mình ra roi chạy miết.

Nãy giờ, Cung Đình Giáo vẫn đứng ngựa trên gò cao, theo dõi cuộc chiến, chợt thấy bóng gái Cờ Đen rút chạy, lập tức bay ngựa tới chỗ viên giám binh, dẫn binh

cả cánh quân trợ chiến đảo vòng sau trận, chia hai ngả kẹp theo.

Cô gái Cờ Đen chạy chùng mảy dậm, kiểm lối đi về nẻo Cha Pa. Đến một vùng sơn kỳ thủy tú, cô gái hạ nước phi, thấy trước mặt một con thác đổ ào ào bèn tiến ngựa tới, nào ngờ vừa tới gần ngẩng lên sức thấy một cánh quân binh đứng lù lù ngay gần chân, chĩa súng tua tủa. Viên giám binh đứng trước hàng quân, cất giọng ồm ồm:

- Gái Cờ Đen! Mau xuống ngựa! Bản chức muốn hỏi vài điều!

Vừa cầm súng, nàng nữ tặc liếc quanh, tìm kế thoát:

- Vùng núi này thuộc dãy Tây Phàn cách Cha Pa còn chừng 20 cây. Vây ngọn thác kia chắc là Thác Bạc Đầu. Thổ dân thường nhắc tới, nếu thoát qua thác, sẽ vào được miền đất Thổ, Mèo tự trị, hiểm cứ, là thoát!

Bèn cười khanh khách:

- À! Tưởng ai hoá Tây Bàn! Ngày nọ bị ta bắt sống giữa trận như Henri Rivière bị Bá Dương cận tướng ông ngoại ta bắt trên lưng ngựa, không xấu hổ sao, còn lớn lối! Khà khà! Đợi gì không tước súng!

Viên giám binh hét lớn:

- Quân đâu! Lại lấy súng! Trung đội!

Cả hàng đầu tiến lên. Nào ngờ vừa đến, còn cách chừng 50 bộ, thành linh lực tiếng cười Long Nữ bốc lên, phát kinh lực, chói tai, cả toán người ngựa như bị dùi đâm, lỏng lộn chạy loạn, như điên.

Lúc đó, Cung Đình Giáo đứng cạnh giám binh vùng quát:

- Vây chặt lấy nữ tặc! Kẻ đạn chung quanh, bắn què chân ngựa!

Dứt lời, Cung múa súng giục ngựa lên, cùng giám binh ủa cả lại, nổ súng. Nhưng bị lính trước cản mặt, Long Nữ lợi dụng lúc hỗn loạn vọt luôn ngựa chếch

qua chân thác, nơi có con suối vòng thúng. Súng nổ đì đẹt, quân hò inh ỏi, náo động sơn lâm. Tiếng động dưới rừng hắt lên cao vọng đến tai một khách lâm tuyền trên ngọn Thác Bạc Đầu. Trên đó, có một cái hang rất kín, dưới đỉnh thác, cửa hướng Đông, có nước trên thạch bàn đổ xuống thành một cái màn trắng che khuất không ai để ý tới. Khách lâm tuyền đang ngồi xếp chân, nhập định luyện công, kiếm khí tút trong hang, ngoài cửa hang lỗ nhỏ mấy bóng người ngồi, đứng.

Nhưng ngó kỹ chỉ là hình nhân mộc, các huyết đạo đều có khoanh chấm đen. Ngay trước mặt khách lâm tuyền, đặt một pho sách mở rộng, đây hình vẽ, cạnh sách đặt một thanh kiếm đen xỉ. Khách lâm tuyền ngồi trong xó tối, không rõ mặt, chỉ thấy hai con mắt đỏ rực, long lanh. Bỗng từ đỉnh thiên linh cái khách xông lên một luồng khói đen rớt vòng xuống miệng hang, càng lúc càng nhiều. Hai tay khách đặt ngửa trên đầu gối, bỗng nhiên đỏ rực như sắp bốc cháy, luồng khói đen chợt tắt, khách lâm tuyền hét lên một tiếng, hai tay chụp đốc kiếm, quăng vụt ra ngoài cửa hang.

Chỉ thấy nháng một đạo hắc quang, vút ra đảo vòng cầu nghe xoẹt hai tiếng nhẹ, ngoài cửa, hai cái đầu mộc nhân đã rụng lìa quay lóc. Tay khách đã cầm gọn thanh kiếm đen. Khách cười âm âm, vung tay, bất ngờ đứng phắt lại, nghiêng tai.

Từ dưới rừng, tiếng súng vừa nổ vang rền, ngân vọng hốc đá, át cả tiếng nước đổ.

- À, bọn nào bắn nhau dưới thác!

Buông lời, khách đứng phắt lên, tiến ra cửa hang. Ánh sáng chan hoà soi rõ khuôn mặt điển trai khác thường Trại Phan An Lê Thái Dũng.

Chỉ một thời gian ngắn, mặt chàng trai đã rắn như đá, mắt như điện, chứng tỏ nội lực phi thường. Chàng vọt ra ngọn thác, giữa lúc Long Nữ Bạch Ngân Sơn, phá chạy. Vừa nhác qua cảnh tượng, chàng đã hiểu ngay, vùng kêu khê:

- Kìa Thiên Kiêu! Đơn thân sa vòng binh phục, sắp bị lính nhà nước bắt còn đâu! Nhà nước vẫn treo giải đầu nàg cả bạc xòè, phen này nguy mất!

Tự nhiên, chàng thấy lo cho “người bạn gái con kẻ đại thù”, lộn luôn vào lấy vũ khí. Hai tay súng vọt ra phục sau mỏm đá bên ngọn thác, vừa toan bắn xuống, bỗng ngay lúc đó, tiếng liên thanh nổ rền “tặc tặc” một luồng đạn đen đã vấy trước quan binh, từng loạt ngựa gãy chân, nhào tốt. Quan binh náo động, dừng ngựa dáo dác, viên giám binh chiếu ống nhòm tứ phía, dùng nỏ Tây Bắc.

Tít xa, trên đèo, đứng sừng một bóng nhân mã, ánh nắng chiếu viền sáng rực, coi tựa bóng thiên thần cỡi ngựa trên mây. Hình thể khắc vào nền trời uy mãnh, bóng kỵ sĩ cặp trung liên bắn xuống không ai khác người khách biên đình áo chàm Thổ đã cứu Quý Tú, Nhụy Kiều khỏi tay quân Cờ Đen.

Người lạ có ý nương tay, chỉ bắn gãy chân ngựa, ngó xuống vùng thác lăm lăm:

- Gái nào đây xem chừng tay quen trận mạc lắm! Lạ thật, hôm nay về nước, toàn gặp đàn bà bị vây đánh. Mấy năm xa nước, chẳng lẽ giờ biên thùy rừng rú, giặc cái như rươi!

Đạn đạo vẫn kẻ đều, cả cánh quân nhốn nháo. Kiểm đường men tránh đuối, nàng nữ tặc Cờ Đen nhờ thế hay ngựa vằn xẽ băng khu thác, chạy về nẻo cực Tây, nơi có một lối mòn thổ dân xuyên qua một quần núi thấp.

Nào ngờ, vừa tới nơi, cô gái giật mình chạy xẽ ngang, vì cánh quan binh vụt hiện ra, đông như kiến vừa tới cửa quần đã dạt theo hình cung giương khéo lại kín như bưng, dưới cây cờ soái, lão tướng De Monstre trở kiểm Tây, quát lớn tiếng Quảng Đông lầu như cháo:

- “Rồng Cái”! Phen này có chạy lên trời không thoát! Chú ả đã bị bắt sống rồi, còn đợi gì không xuống ngựa chịu thôi!

Long Nữ nghiêng răng, đảo ngựa tìm lối thoát. Trên đèo, người áo chàm vừa rê ngọn súng, bắn được mấy phát, bỗng thấy bốn bề, quan binh ào tới như kiến vỡ tổ, phía trước Tây Quý, phía sau Tây Bàn, phải Cung Đình Giáo, trái Cung Đình Quyền. Loáng mắt cả bốn phía đã ập cả lại, Long Nữ thét dữ, bắn luôn hai cối đạn, chết 12 tên lính thì quan binh đã sẵn tới như ném sất ngựa vằn. Trên đèo xa, người

lạ lắc đầu, chúc ngọn súng, nhún vai. Trên ngọn thác, Thái Dũng lắc đầu, bối rối. Dưới thung, tình thế tuyệt vọng, Long Nữ còn nổi xung, tuốt gươm chém bay cả chục đầu ngựa, người ngựa, đều bị thương, còn đang hăng máu, liều mạng, bỗng nghe tiếng cận tướng A Thiên trên một ngọn đồi xa tít vọng lại:

- Soái cô! Quả bất địch chúng, phó soái sa cơ, soái cô chớ liều mạng uống! A Thiên về ngay cấp báo soái gia rửa thù!

Cô gái vừa dừng tay, bất ngờ bị Cung Đình Giáo vọt lại, sau lưng chém xả một nhát vào tay gươm. Nghe gió, cô gái vùng đảo lại, lưỡi gươm Cung phạt trúng nòng, trượt xuống. Cô gái thấy nhói bắp đùi bên phải, máu tuôn xối, nghiêng rãng, chém lia gươm. Nhưng cả chục lính lực lưỡng đã liều nhào lại vô, hất tung được, lại lớp khác tới. Từ xa viên tuần phủ nhè lúc nàng giơ cao tay gươm, rút súng bắn hai phát trúng cườm tay. Cô gái rời tay súng, Cung Đình Giáo ập lại, chém đứt gươm, tay trái thọc luôn vào yếu huyệt. Bị nhát điểm bất ngờ, nàng rùn cả người, cả hai cha con họ Cung cùng sấn lại tung dây trói nghiêng. Nội lực đã tiêu, dây gân cộp quăn như bó giò, nàng nữ tặc lừng danh vô địch tướng biên thủy đành thúc thủ, ngồi im, trợn mắt phượng nhìn địch.

Viên giám binh tiến lại, còng luôn hai tay, hô lớn:

- Con Rồng cái này dữ lắm! Xích cả chân lại! Dư đảng nó còn trên núi, vây bắt mau!

Mấy đơn vị phía ngoài lập tức vọt lên đèo. Cung Đình Giáo cười đắc chí:

- Bị điểm huyệt, rồng cái tài mấy cũng vô dụng! Đại tá yên tâm!

Nhưng viên giám binh chừng sợ bóng sợ gió, vẫn cứ hô lính đem xích sắt buộc cả hai chân, vòng qua bụng ngựa. Đứng trên đèo, người lạ chiếu viễn kính, bất giác cau mày giận dữ:

- Thì ra nữ tặc Phi Mã Ác, con gái Đông Quân! Lũ lính kia thật hèn nhát, bắt chém một người con gái, còng trói như bó giò còn sợ xiềng cả chân người ngựa! Hừ! Đã thế, ta sẽ cho chúng biết tay!

Dứt lời, người lạ biến luôn ngựa vào rừng già, không buồn để tới đám lính kỵ đang ào lại.

Dưới thung, lão tướng Tây đã dẫn bọn Độc Tinh Quân đến chỗ Long Nữ, cười bảo:

- Bữa nay bắt được chú cháu ngươi, mới rửa được hận ngày nào cho quan giám binh! Bản chức có lời khen tài giặc họ Võ! Thôi! Dẫn chúng về bản doanh!

Cả bọn bị bắt đến hai mươi người, trong đó có cả mấy viên đầu mục. Long Nữ nghe lời tướng Tây, vùng cười gằn.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 17: Cướp Tử Tù

ình thù phi thú, phi nhân, coi gớm ghiếc, quái đản, khoác một tấm áo choàng đen, đầu là một cái sọ người, mình mặc từng lớp đen xì, coi như vẩy cá.

Hai con mắt đầu lâu đỏ khé như mắt cọp ăn đèn sắn, nhòm xuống bãi khô lâu.

Thoạt thấy, kẻ nhát gan khủng khiếp, tưởng hình thù ma quái, nếu gần, nhìn kỹ, mới hay đó chỉ là một pho tượng sắt, gỗ chì, giống pho tượng đã hiện ngoài Mê

Sơn vịnh Hạ Long.

Không ai khác Quang Sát Tinh Quân, chúa soái Cờ Đen!

Lão tặc ngồi im, mắt trừng như con thú dữ rình mồi.

Bỗng một hồi tù và từ dưới vọng lên, nơi tiền môn, liền hai bóng kỵ sĩ vọt qua cầu cuốn, vào sơn trại. Lát sau đã nối đuôi nhau lao vào cửa hang Đầu Lâu, rạp mình trước bãi khô lâu:

- Bẩm soái gia, bọn tôi đã về!

Giọng nói hết sức cung kính, hình thù phát tiếng trầm oai:

- À! Cả hai đã về đó ư? Cứ vào đây!

Cả hai rón rén đi giữa bãi khô lâu. Nén soi tỏ hai viên cận tướng Cờ Đen: Đa Sát Thủ và Thiên Lô Đả.

Tuy cận tướng nhưng chưa khi nào thấy Chúa soái vì ngày thường chỉ được gặp Độc Tinh Quân, Long Nữ nên vừa ngó lên, thấy Đông Quân, cả hai đều giật mình đứng sững. Mấy giây, A Thiên hộ pháp mới cất giọng ồm ồm Quảng Đông:

- Bấm soái gia, bố cáo khắp nơi, mấy tinh biên đều đang dựng pháp trường!

Chưa thấy yết rõ. Tây Quỷ hiện ở Cao Bằng, còn Tây Bàn, tuần phủ Cung không biết đi đâu! Nhưng có tin từ Lào Kay cho biết đêm mai một chuyến tàu bị xung công bảy toa chở lính! Hình như có chờ theo tội nhân, vì "xếp" ga cho hay: có cả toa tàu bọc sắt!

- Còn Đa Sát Thủ?

- Dạ! Tôi cùng thám mã giả dạng đi dọc sông Lô, sông Gầm, sông Chảy về

Việt Trì được biết đạo quan binh ở đó bị cầm trại một tuần và mấy hôm trước có một chiếc tàu chiến nhỏ ngược sông Gầm! Người của ta hiện theo sát, dò ngày tàu xuôi!

- Nghe chúng bàn sao?

- Quân binh mấy tỉnh đều bố phòng cẩn thận, sửa soạn "trảm", có nơi đang lo in giấy mời quan khách!

Trên ngai đen, Đông Quân "hừ" một tiếng, cười khô:

- Tây Quỷ đa mưu, đang nghi binh kế! Làm ta không biết chém nơi nào. Có thể nó sẽ chém mỗi tỉnh một vài người, còn phó soái, soái cô bọn người hiện nó sẽ giải về Hà Nội cho chắc chắn, hay để tại biên trấn? Nó giấu chỗ giam, chưa rõ, tốt nhất cứ đánh cướp cả hai đường thủy bộ rồi sẽ liệu! Nếu không... Đang nói, bỗng lão ngừng lại, giơ tay trái đánh luôn một quẻ Lục Nhâm!

Vùng phát giọng cao:

- À! Ứng "Thủy"! Nó giải đường sông! A Thiên, Đa Sát Thủ, hai người khá lấy 102 kỵ binh cảm tử, đi theo đường bộ! Còn đường sông để ta! Nhớ trà trộn vào một ít! Cận chiến nghe!

- Còn soái gia... dẫn bao nhiêu, để bọn tôi đi điểm?

- Độc hành!

Lão soái Cờ Đen nghiêng răng buông tiếp lời trầm rợn:

- Ta sẽ vào tàu chiến, cứu soái cô, phó soái, như vào chỗ không người! Ta sẽ cho nổ tung cả biên thù, tát cạn biển để vớt hai con cá quý. Nếu cần ta sẽ bắt cả tướng Tây, cả Thống sứ toàn quyền đổi mạng! Đi ngay!

Hai viên giặc khách rạp người "dạ" ran, rời hang đá.

Còn lại lão Tinh Quân, chột lão vùng đưa tay bấm thêm quẻ độn Trương

Lương, theo đốt vòng quanh Bát Quái:

- Càn khảm cần chấn tổn ly khôn đoài! Kim mộc thủy hỏa thổ! À! Không sai!
Lại "thủy"! Bí truyền độn pháp, không sai!

Vào cái, lão đã xệt xuống tít bãi khô lâu, cười thê, rạp cả hàng nển cháy.

Khi xưa nhờ giới độn, Lưu Vĩnh Phúc tướng giặc Cờ Đen đã tung hoành khắp cõi, nằm bên khay đèn, định được trận như chơi! ... Đêm sau, trăng soi vắng vặc, dân Lào Kay xôn xao bàn tán, thấy quan binh cả mấy đại đội kỵ bộ pháo thủ lên đông đây bảy toa tàu, thêm mấy toa lừa ngựa, đem theo mấy chiếc củi bịt kín, bỏ vào toa bọc sắt. Mật thám kiểm điểm từng hành khách, rồi mới cho tàu chạy.

Con trần không lồ xinh xịch chạy trên thiết lộ, lắc lư như say rượu, vắt khắc mấy chục toa xuyên qua vùng rừng núi âm u. Trăng mười ba đêm đĩa, đêm khí đá lạnh lạnh, hành khách chui vào nhau, trò chuyện, mấy toa lính, súng chĩa tua tủa hai bên, trên nóc toa cuối, đều đặt ỗ liên thanh.

Vừa tới "tuy nen" Hokéou tối thui, thành linh từ trên liền hai mươi bóng đen đu vào xuống, đèo nóc toa, sườn toa như khi, thoát qua hầm, mất dạng.

Rồi mỗi ga dừng, lại một khách sơn cước lên như thường lệ. Cứ thế, con tàu tiếp tục nuốt đường. Hành khách bắt đầu ngủ gật, các đám lính Tây, ta cũng lim dim nhắm mắt vì tiếng chạy triền miên càn cạch, bánh tàu nghiêng qua khúc nối đường

rầy...

Trong một toa hành khách, một người Tàu thu hình ngũ gập, bỗng choàng mắt hỏi băng quơ:

- Hầy à! Không pết tới đâu rồi à?

Một người đàn bà đáp giọng hơi khác:

- Gần tới Văn Phú rồi! Chú xuống Văn Phú, hay Yên Bái?

Người Tàu đứng phắt lên, xách va-li, bước ra ngoài cửa toa, nhìn hai bên đường. Tàu đang vào một vùng rậm rạp. Người khách biến mất. Trên toa đầu máy, người "vát măng" vừa buông tay, cùng kẻ phụ máy hút thuốc lào. Một chú lính ta trong tổ liên thanh mò xuống kéo một hơi, trên nóc còn một chú cai Tây và một lính khố đỏ. Tàu vừa vào bóng núi loang lổ, thình lình, người khách vừa nãy, leo vụt lên nóc toa máy.

Người cai Tây vừa thoáng thấy, đã bị tên khách xòe tay chặt một nhát ngang cổ, lộn bả xuống đường, tay kia đặt va-li thọc luôn vào huyết chú lính bên cạnh, gục luôn trên báng súng. Nhanh như cắt, tên khách mở va-li rút ra một khẩu tiểu liên đu vào xuống dưới. Mấy người đang hút thuốc, giật mình trông ra, đã bị tên khách chặt một nhát gục cả hai, dí súng vào người "vát măng", quát trầm:

- Dừng tàu lại!

Chú "vát măng" thất kinh, lật đật bấm máy. Con tàu chậm dần. Ngay khi đó, lại một tên từ ngoài len vào. Tên khách hất hàm:

- À! Mi biết nghề lái tàu, để nó làm gì?

Bịch! Một báng súng nện trúng đỉnh đầu "vát măng" gục liền. Tên kia hất ra ngời luôn vào ghế.

Người Tàu nọ rút phắt một chiếc khăn trắng buộc cổ tay, phát cười khô ác, chiếu đèn phía trước. Lập tức có ánh sáng lập lòe trên núi xa, ngay bên đường sắt.

Con tàu rú lên một tràng còi, ngừng lại giữa khu núi rậm.

Hành khách, lính tráng choàng mắt ngơ ngác hỏi nhau:

- Cái gì thế? Tới ga rồi à?

Ngay lúc đó tên khách dữ vọt lên nóc toa, rê luôn một tràng tiểu liên về phía ổ súng máy cuối tàu, theo ánh đèn bấm chiếu. Cả mấy người lính chết gục. Từ đầu hai, ba bóng đen vọt lên, chiếm luôn ổ súng.

Hành khách, lính tráng nhốn nháo. Trong một toa lính, đặt ban chỉ huy, viên quan tư Tây, quát lớn:

- Phục kích! Chuẩn bị! "Phơ"!

Trong mấy toa kế toa lính, lẫn toa hàng, toa tàu ngựa nhà nước, vọt nhô lên cả mấy chục họng súng tua tủa:

- Ngồi im!

Hành khách run lập cập. Có kẻ sợ quá, đá ra quần. Có mấy người rút hẳn súng ra, nhưng bọn kia nhanh mắt, lia chết gục.

Trên toa mấy tên Tàu dữ cười khô:

- Thanh toán xong các toa phụ rồi! Mau nổi hiệu tấn công!

Tên lửa bay vun vút về phía toa lính, cắm dọc trên đường sắt.

Lập tức, từ hai bên núi, súng nổ chát chúa, đạn từ các tên lửa thi nhau bắn vào các toa lính, cắm cả vào thành cửa.

Quan binh bắn trả như mưa. Viên Thiếu tá hét:

- Ổ súng máy nóc toa đâu? Sao chưa khai hỏa?

Một viên đội ta bị một vết thương trên trán từ trên nhảy xuống:

- Bấm quan tư! Chúng nó chiếm hai ỗ súng trên nóc rồi! Mấy toán rải ở toa hành khách cũng bị thanh toán!

Viên Thiếu tá nổi nóng hét:

- Chiếm lại các toa khách! Coi chừng toa giáp nó quăng tạc đạn! Bắn hỏa pháo hai bên rừng! Thụt "moóc chề" vào! Đạn nổ chát chúa! Hỏa pháo rớt vòng cầu sáng rực, soi rõ từng bóng nhân mã đen lố nhố sau lùm cây hốc đá. Hỏa lực quan binh rất mạnh đánh dạt bọn ngoài, nhưng bọn trong tàu chiếm nóc toa các cửa lên xuống bắn rất lỉnh nhà nước nhất thời không lộ đầu ra được, tuy chỉ có chừng vài ba chục địch.

Quan binh phải đóng cửa ra vào toa còn toa khách bắn cầm chừng.

Trên toa máy, tên Tàu dữ không ai khác Đa Sát Thủ, cận tướng Cờ Đen.

Trước hỏa lực quan binh, viên tướng Cờ Đen vùng truyền thủ hạ:

- Bắn cản cho ta! Mau!

Và nhanh như cắt, tên khách dữ, leo lên nóc, rún mình nhảy vọt qua các toa, hạ chân xuống trại lính, lăn vèo vèo, dưới lằn mưa đạn, thoát đã tới toa tù bọc sắt. Đứng sau mỏm đá bên núi, Thiên Lôì Đả vội truyền thủ hạ nhè bắn vào những bàn tay lính đứng lấp ló cửa toa.

Viên thiếu tá thấy giặc không áp lại, vội quát:

- Thanh toán ỗ súng mau! Đạn vãi rào rào. Nhưng bọn giữ súng máy bắn rất giỏi, lợi hại không kém hai cánh quân. Đa Sát Thủ rút ra một lọ "át-xít" khoan tròn một đường vòng thủng, rút gươm vạch mạnh, xòe tay đánh thốc xuống. Cả một mảng bằng cái thủng bắn tung theo, đường gió quật nhào luôn hai người lính nấp dưới định bắn lên. Tên tướng giặc Cờ Đen bay theo như con cắt, đường gươm đảo lia, vừa kịp chém lia tay súng thứ ba phát nổ. Viên đạn lướt qua gáy, Đa Sát Thủ lăn vèo vào một góc tối, lia đèn bấm. Không còn một người lính nào nữa. Cả mừng tên khách tiến luôn lại bên cúi lật phắt tẩm vải trùm. Cũi trống không!

Soạt! Soạt! Liền hai cái nữa cũng vậy! Chỉ là ba cái cùi không người. Cái trong cùng, có một hình rơm bện ngồi trong trên ngực có tấm biển đề chữ Hán: "Gửi tướng giặc Cờ Đen họ Võ! Bản chức sẽ chém đầu con gái người, em người, bêu đầu khắp biên thành. Người còn hai ngày nữa để suy nghĩ! Nếu chịu bỏ mộng điên cuồng, về hàng, nhà nước sẽ tha tội chết cả ba, cho sống cuộc đời sung túc tại một hải đảo thuộc địa Mỹ châu, đủ danh dự của hàng tướng loạn! Nếu không chịu, cứ đến xem mặt con, em tại pháp trường!" Đa Sát Thủ giật tấm biển, nghiêng rằng:

- Hầy! Tây Quỷ đánh lừa! Phải về báo soái gia mới được!

Tên khách đu người lên, rút một tràng tù và. Lập tức, bọn đuôi Tàu quất ngựa thả hết xuống đường, chuyển nóc toa, mạnh ai nhảy xuống, đánh giáp lá cà thốc vào các toa có giặc.

Nhưng đầu máy bất ngờ đã rời xa, xình xịch chạy về phía Văn Phú, chỉ còn đạn vãi lại sau. Bọn A Thiên phục hai bên núi cũng rút đi như biển. Quan binh lấy ngựa đuổi theo, ngựa chạy tứ tán rồi đành vừa đuổi bắt lại ngựa vừa bắn theo chiếc đầu máy mất hút vào rừng đêm. Chừng lát sau kiếm được ngựa đuổi tới, chỉ còn thấy toa máy đang bốc cháy cách ga Văn Phú mấy cây, bọn giặc Cờ Đen đã biến mất, thò theo cả xác đồng bọn.

Cũng đêm đó, tí miệt thượng lưu sông Gầm, một chiếc khinh khoái đỉnh mở máy chạy về phía ngã ba sông Lô, sông Gầm, bất chấp đá ngầm cuồn dữ. Khinh khoái đỉnh đèn điện sáng chực phía trước có một chiếc "ca-nô" dẫn lối, đến đâu cũng cấm thuyền bè lại gần. Trên bờ rầm rập bóng kỵ binh, khinh khoái đỉnh, ca nô binh kỵ đều trưng quân kỳ biên giới, lại có phụ cờ thêu khố xanh của giám binh Cao Bằng. Trên tàu, lỗ nhố đầy lính khố đỏ khố xanh. Nguyên trên boong có cả tiểu đội lính canh cẩn mật.

Trăng soi vắng vặc, tàu chiến xuôi giòng, quá nửa đêm, cách ngã ba sông

Lô, sông Gầm chừng hai mươi cây thì trăng đã xế bóng núi Tây.

Cũng đêm đó, từ hướng thành Tuyên Quang, một người áo chàm với ngựa đỏ lông, phóng như bay về phía sông Gầm!

Mấy giờ sau, đã thấy người này xuất hiện bên hữu ngạn sông Gầm, dừng ngựa trên một ngọn đồi ven sông hoang vắng, đăm đăm nhìn xuống sông đêm đêm ánh trăng bóng núi.

Thình lình, có tiếng vó câu khua nhẹ, gần đấy, chàng vội ẩn vào bóng cây, bỗng nghe có tiếng trầm rợn rót vào tai:

- Gã kia! Mi là ai? Ra đây làm gì?

Chàng trai còn đang ngỡ ngác, đã thấy một bóng nhân mã xẹt tới trước mặt.

Chàng vội đề chân khí, định thần nhìn kỹ, thốt bật kêu khẽ:

- Kìa! Mi.... chính mi! Lão tặc!

Vì bóng kỵ sĩ vừa hiện ra, phi thú phi nhân, chỉ là một pho tượng sắt, đầu lâu đen xì, cỡi trên một con thiết kỵ, ngoài còn choàng một chiếc áo rộng:

- Đông Quân Phi Mã Ác!

Tượng đen phát tiếng sắc như dao:

- Phải ta đây! Còn mi... là ai? Phải đến đây đón tàu Tây? Cái mặt tên Ma dục... Nhưng tên đó đã bị Thần Quân giết chết, còn đâu? Mi là ai? Phải họ... Lê, ngựa đỏ?

Thái Dũng thấy dạng cừu nhân cách độ hai thước, lòng sục căm hờn, cười gằn:

- Khen lão tặc thông minh! Chính ta họ Lê đây! Cùng mi chẳng đội chung trời!

Dứt lời, chàng vận khí, tung luôn một nhát phản phong. Một luồng khí đen loảng ngoảng chụp tới, thế mạnh khác thường. Đông Quân phát cười the thé, có ý coi thường, vung luôn ra một đường chưởng dữ.

Nghe "ầm" một tiếng, áp lực gây cảnh, cả hai đều "hừ" bắn lại hàng thước.

Ngạc nhiên lão tặc vùng hoi:

- Mới có mấy tháng, lẽ nào đã tiến bộ đến thế? Phải người đã được cao nhân truyền nội lực?

Thái Dũng chẳng nói, chẳng rằng, múa cây định đánh nữa, bất ngờ có tiếng la từ đâu tới vọng lại tựa chuông đồng:

- Kỵ binh nhà nước sắp hộ vệ tâu Tây tới! Sao không hoãn cuộc?

Cả hai cùng liếc quanh, Đông Quân hỏi:

- Trai Lê! Phải tới đây chờ lên tâu chiến?

Thái Dũng lạnh lùng:

- Khuyến phụ sinh hổ tử? Bất tất hỏi ta!

Lão soái Cờ Đen bỗng phá lên cười, vọt luôn đi:

- Mai mốt gặp lại, nếu muốn tranh hùng! Giờ ta tạm dung cho!

Thái Dũng định chặn lại, chợt lại thôi, vì đã nghe tiếng nhạc đồng khua rộn rã ven sông, rập vó câu nhà nước tới, tí xa vừa hiện ra bóng chiếc khinh khoái đỉnh xuôi lại, đèn điện như sao sa. Khẽ chép miệng, chàng vọt xuống đồi nói vọng:

- Lão Đông Quân! Xong việc này ta sẽ đến tìm ngay!

Phút chốc đã thấy từng đoàn kỵ binh tới, nước kiệu bầm, dưới sông chiếc khinh khoái đỉnh âm ỉ đổ xuôi, bóng lính canh đứng sừng sững trên boong. Ca-nô dẫn đầu đuổi thuyền bè tránh xa. Ngay lúc đó, có một chiếc thuyền chài đi gần hữu ngạn, vừa đến dưới một tàn cây rũ bờ ao, bỗng hơi chao nhẹ một bóng đen buông mình xuống như lá rụng. Ánh đèn cháy vệt vờ soi bộ mặt dữ tợn, một cô gái chài đang nằm ngửa, chèo bằng chân, nhác thấy sợ quá định kêu, bóng đen đã xẹt vào, dí luôn ngón kiếm đen xì.

- Im! Chớ sợ! Cứ chèo như thường! Động, ta cắt cổ!

Cô líu cả lưỡi, rầm rập tuân theo, chiếc thuyền chài lừng lờ xuôi giòng đậu, chờ

ca-nô đi qua liền ra luôn giữa sông, như bị nước cuốn. Phút chốc, khinh khoái đỉnh đã lại gần, vượt lên, sóng đánh dội thuyền chài, bóng đen cam nín nhìn lên, ra lệnh cho cô lái lùi lại. Cô gái dạt chèo, khinh khoái đỉnh vượt lên đến hai con sào, còn đang chống sóng đánh, chợt thấy thuyền chài nhẹ bỗng, ngoái lại không thấy cái bóng đâu nữa. Cô gái dựng tóc gáy, tưởng gặp ma rừng, lật dật đánh miết thuyền vào bờ.

Trên khinh khoái đỉnh, bóng đen dữ tợn đã đu mình lên boong tàu, nường bóng trắng xế, bóng cột tiến vào. Vụt lại, nắm ngay lấy mạch môn cườm tay một tên lính ta đang ngồi ngủ gật:

- Chớ sợ! Nói, ta sẽ không giết! Tù giam đâu? Bao nhiêu người?

Bị điểm, chú lính ú ớ, thất thần mãi mới lắp bắp:

- Dưới hầm tàu, bầm... hình như có mấy người!

- Định chờ đi đâu?

- Bầm Tuyên Quang, Hà Giang! Tối ngã ba sẽ ngược sông Lô!

- Dẫn lối! Khác ý chết liền! Đoạt súng ném đi, cái bóng dí huyết sau lưng đẩy chú lính theo ngả khuất xó tối, tiến bước canh khuya, lính thủy bộ đã ngủ, chỉ còn ít lính gác cùng một người trên viễn vọng đài. Nhờ thế, thoắt đã tới cầu thang khuất. Bóng đen - Thái Dũng - lập tức đánh ngất chú lính canh, lột y phục, mũ khoác vào gạt bắn xuống một góc tối, theo lời khai xuống hầm. Loanh quanh mãi mới đến tầng sâu tối om, chàng trai đang lặn mò bỗng giật mình thấy chờn chợn như có kẻ đang rình. Bèn nép vào xó, thủ thế định thần ngó phía trước thấy có ánh đèn le lói, thoáng có bóng người.

Lập tức tiến vào nữa, chờ ánh đèn hắt ra, mới hay nơi này là một kho đạn chồng chất, cách mười bước, có một căn buồng khóa, ngoài cửa có hai chú lính đang ngồi tu vụng rượu, súng để ngang đùi.

- Đúng đây rồi!

Thái Dũng vừa toan đi tới, ra tay, thình lình nghe "véo véo" hai tiếng xé gió, lập tức hai người lính gục chết tươi, thùng óc coi đáng sợ.

Bụt! Ngọn đèn điện vỡ tan. Thái Dũng ngạc nhiên rón gót tiến lại, nghe tiếng khóa lách cách, lóe ánh đèn bấm, rồi im lìm.

Chàng trai tiến luôn lại, dòm qua khe hở, thấy dưới ánh đèn tù mù, bốn, năm người bị xiềng, rũ lưng vào vách. Xế cửa vào, có một bóng đen đứng sừng, phát giọng rất lạnh:

- Thiên La! Thiên Kiều! Giòng họ mi phải chết! Ta tới đưa hồn về cõi âm!

Cả mấy người bị xiềng, cùng nhìn lên, nhờ ánh đèn, Thái Dũng thấy rõ Độc

Tinh Quân cùng mấy tên giặc Cờ Đen.

Bóng lạ bật giọng khàn khàn:

- Không có gái Đông Quân! Nó đâu? Độc Tinh Quân chừng bị tiêu lực, lấp bấp:

- Người là ai? Tới đây làm gì? Cháu ta chúng giải đường khác!

Bóng đó cười khan, giơ tay mặt phóng chỉ liên. Bọn phó soái Cờ Đen thúc thủ, Thái Dũng không thấy Long Nữ, đã định bỏ đi, nhưng nghe tiếng người lạ quen quen, lấy làm lạ cố nán lại, chợt thấy người lạ thình lình xuất thủ, Thái Dũng còn đang khó xử, bất thần nghe vù gió di, từ ngoài một đạo ngân quang bay vào, nhanh như chớp lòe. Người lạ rút phắt tay lại, nhưng cũng bị đứt lìa một ngón. Từ ngoài, một hình thù tượng sắt nháy vào, kẻ lạ búng tay trái vỡ tan ngọn đèn, quét một đường gió cực mạnh, vọt ra. Nhưng bóng tượng - Đông Quân - đã án ngữ chỗ Độc Tinh Quân, vung luôn tay, nổi ngân quang, chém vọt theo.

Bóng lạ đã kịp lẩn vào đi, "chát" ngân quang đảo ngoằn sát sàn tàu, chém đứt đôi một kết đạn! Lửa lóe lên, kết đạn nổ đi đùng bần loạn như mưa rào. Đông Quân thu gươm, chém xả xuống xích xiềng, lôi Độc Tinh Quân cùng cả bọn dậy. Đông Quân quả tay lợi hại, chỉ phất một cái đã giải hết huyệt đạo cho cả bọn.

Nhưng cả bọn thương tích đầy mình, đi chưa vững. Độc Tinh Quân nói nhanh:

- Cha con họ Cung đánh âm thương, cho uống độc dược, công lực còn lâu mới hồi... Đạn vẫn nổ dữ, Đông Quân ghé vai cõng luôn em, một tay cầm thêm một thủ hạ đầu mục.

Vừa ra cửa, liền hai tên bị trúng đạn, chết tươi. Cả hầm lập lòe, đạn bắn lia, phát nổ luôn mấy kết nữ.

Thái Dũng thấy thế, tự nhiên quên hết thù riêng, vọt lại cấp đại hai tên còn sót, cùng Đông Quân lao đi như gió.

Ngay lúc đó, một bóng tầm thước hiện cửa buồng, chiếu đèn bấm, nhặt luôn ngón tay còn dấy dựa như đuôi thạch sùng. Và rất ung dung, đu mình lên một lỗ hổng khoét sẵn trên trần tối, mất hút.

Cả tàu choàng thức, nhốn nháo, ngược xuôi. Trong phòng riêng viên giám binh cùng tuần phủ họ Cung đang chúi đầu chìm mật, nghe đạn nổ, xách gươm súng chạy ra.

Vừa kịp thấy mấy bóng đen cõng nhau vọt dưới hầm lên, cả hai hô lớn:

- Cướp tù! Phơ!

Dưới hầm phát nổ dữ dội. Lính gác lấy cò. Mấy bóng nhanh như cắt vọt về phía tàu, lao vù xuống sông.

Một bóng đứng sừng trên lan can cười the thé:

- Đêm nay, ta để đầu bọn mi trên cổ! Còn con gái ta, nếu không tha gấp, cả biên thùy sẽ nổ tung như tàu chiến đêm nay!

Cả Tây Bàn, Cung Đình Quyền cùng lấy cò. Chỉ thấy bóng Đông Quân giơ hai tay. Đoàn! Đoàn! Súng Tây Bàn, họ Cung đã bị bắn rụng, toạc hổ khẩu.

Viên giám binh, lão soái Cờ Đen đã tung mình lao người xuống sông Gầm, độn

thủy biến mất. Đạn vãi trên giòng, bỗng một tiếng nổ mạnh xé rách màn đêm, chiếc khinh khoái đỉnh rúng động, nổ tung hất cả lính tráng lên cao, giữa những tiếng rú kinh hồn.

Khấp miên tả hữu ngạn, dân gian choàng thức bàng hoàng. Chỉ phút sau, chỉ còn chiếc ống khói cột cờ nhấp nhô giữa dòng, chung quanh lênh bênh xuống cấp cứu, người lội bì bõm...

Dưới trăng tà, Gầm giang nước réo vô tình...

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 18: Đánh Pháp Trường, Đông Quân Chém Thái Dũng

Đêm rằm, trọng hạ. Khí đã chẳng mờ biên trấn Cao Bằng.

Trong bản doanh đạo quan binh, giữa hàng trường thành kiên cố, đầy nhóc kỵ binh, thiết giáp, súng ống, tại phòng Chỉ huy, lão tướng lưng danh biên giới dầm mạnh xuống bàn, găm lên như cọp đói xổng mồi:

- Mất mặt! Mất mặt! Oai danh nhà nước chuyển này còn chi? Trăm tàu chiến, hùng hậu chạy trên sông tàu hỏa âm âm thiết lộ, giữ không nổi mấy tử tù, bị đốt cả tàu hỏa, đánh chìm luôn chiến hạm! Định thị oai, làm mất cả oai danh, nói thế nào với quan toàn quyền, quan thống sứ!

Tất cả ngồi im, liếc nhìn nhau.

Tây Bàn, công sứ, tuần phủ, các sĩ quan biên phòng, không ai lạ gì tính diêm dạm bình tĩnh cùng đầu óc biến động của viên tướng già bách chiến từng dẹp tan bao nhiêu đám lục lâm, cách mạng. Chỉ là sự nóng giận bất thường của một danh tướng bị giặc cở phạm đến uy danh... Không ai lên tiếng. Quả nhiên, chỉ thoáng qua, lão tướng De Monstre đã vờ cơn giận, đưa tay vượt bộ râu thưa lâu không cạo, dịu lời:

- Thôi được! Chúng ta sẽ gỡ lại canh bạc đó! Bài chưa đóc nọc, mè lưới sáng mai sẽ tóm hết cá kình! Mọi việc đã xong chưa? Các ngài...

Tây Bàn quần băng, liếc tuần phủ Cung, gật đầu:

- Xong hết! Bỏ cáo đã dán từ chập tối. Sớm mai các tỉnh sẽ "trảm" cùng một lúc vào sáu giờ. Riêng con "rồng cái", tôi định bốn giờ sáng, mới cho dán giấy nói rõ địa điểm, cốt chúng không huy động kịp. Lão tặc cùng kẻ thân hãn sẽ phải liều mạng, dầu thế cô!

- Còn kỹ thuật chém?

Viên quan triều chậm rãi:

- Các ngài yên chí! Tôi đã quen việc trảm, có đao phủ hành nghề, vờn mã tấu rất đẹp, chuyên chém trèo ngành và đáng tin cậy! Nhưng con giặc cái Cờ Đen này là tay đánh trận giỏi, nhất biên thù, nếu chỉ cần dùng nó để nhử tặc tướng, thân nhân, sao quan Sáu không dùng mẹo "trảm" xác chết, cho chắc ăn. Ta đã bị xống tên phó soái!

Tướng Tây nường mày hỏi:

- Quan tuần phủ muốn nói sao?

- Là chúng ta bí mật giết luôn giặc cái sớm phút nào hay phút đó, vào sớm mai, buộc xác vào cọc trảm!

Tây Bàn cùng nhiều người gật gù, nhưng De Monstre lắc đầu:

- Với bọn lục lâm giang hồ sống ngoài vòng pháp luật đều tối kỵ là hèn và phi pháp. Ý kiến quan tuần cũng hay, nhưng bản chức muốn nêu cao tinh thần trọng pháp luật, chém kẻ ngang ngành, khuất phục, bao dung kẻ đầu hàng!

Mọi người gật gù, viên công sứ Cao Bằng cười hỏi:

- Quan Sáu đã đề phòng nhưng xem chừng bọn giặc Cờ Đen góm lắm, đêm nay có thể bị cướp tù!

Tướng Tây điềm nhiên, thấp giọng:

- Giải về xuôi! Để đường ngược, Hà Giang, ChaPa, Lao Kay, Cao Bằng?

Tài thánh cũng không làm gì nổi đêm nay! Nữ tặc sẽ bị chém tại Cao Bằng! Và hiện nay, nó đang ở dưới... một chiếc tàu ngầm!

Mọi người cùng "à" một tiếng đặc ý, bỗng nhốn nháo ngoài sân. Bọn quan tướng vội bước ra, thấy binh sĩ nhìn cả lên trời.

Tít trên thình không, phía Đông Bắc, một mũi tên lửa rất lớn đang kẻ vòng cầu sáng chói, hướng vào thị trấn, vụt cái đã lại gần, từ trên không, lao xuống doanh trại đạo quan binh, cắm phập giữa sân một mũi tên lửa dài đến ba thước

Tây, to bằng cổ tay cháy ngút.

Lính tráng hò reo, dạt ra xa, dáo dác. Bỗng nghe "đùng" một tiếng, từ phía đuôi tên bắn một dải lụa đen rộng chừng nửa gang, dài hơn thước.

Một chú lính liền chạy ra, vồ dải lụa đem trình quan Sáu. Đó là một bức thư, thảo chữ Hán, nét rất sắc: "Quang Sát Tinh Quân Võ soái chủ kế truyền Cờ Đen Phi Mã Ác Sơn gửi

Nhà nước Đông Dương! "Ta đã nhận được thư của tướng Tây, nói để nhà nước rõ: con gái ta chẳng may sa cơ bị bắt cùng chú nó, nếu nhà nước chịu thả ta sẽ giúp nhà nước quét hết giặc già biên thù, và sẽ về Quảng Tây! Nếu sáng mai con ta vẫn bị ra bãi chém, ta sẽ đốt cháy biên thù, bắt hết vợ con các quan Tây về chém lấy đầu làm một bãi khô lâu mới."

Khẩn đật, Đông Quân"

Viên tướng Tây vò nát lá thư, vừa cười nhạt, bỗng lại nghe lính reo hò ầm ì, trông lên, lại thấy một mũi tên lửa nữa, rất lớn, dài, từ phía Bắc vọt lên, bay vào trấn, vù ập tới, phát những tiếng vi vu tựa quỷ hú, đâm vụt xuống sân trại, cắm phập ngay ngoài hiên, cách bọn quan tướng chừng vài thước, ùng một tiếng, lửa bắn tóe hình con phượng, giữa đốm đỏ tựa pháo bông, bắn ra một mũi dao lan cắm phập vào một thân cây.

Tướng Tây tiến ra rút phắt dao, soi đèn, thấy lưỡi dao chỉ chít chữ ta. "Thập Vạn Đại Sơn Vương kính gửi tướng nhà nước Bắc Đông Dương De

Monstre "Thình cầu: Tha ngay gái Cờ Đen! "Đừng để máu loang bãi chém, khổ dân biên thành! Chớ coi lão Đông Quân như phường tiểu tặc! Mỗ chẳng ưa chi lão Độc Phi Mã Ác, nhưng mắt không thích nhìn cảnh Nhà nước chém gái giặc, bĩ mặt

bọn múa súng ngoài vòng pháp luật. Và nói trước: 5 giờ chém, 5 giờ mạng sẽ nguy!

Thần Xạ Đại Sơn Vương!"

Chữ khắc như cắt, nét tựa rồng bay, chứng tỏ kẻ gửi "thư sắt" công lực cực kỳ thâm hậu đã dùng thép viết lên lưỡi dao. Tướng De Monstre coi xong trao lưỡi dao lan cho mấy hàng phụ tá, cười lớn:

- Lại một tay cường khấu nữa muốn nhảy vào vòng binh phục! Bản chức đã quyết huy động quân lực biên thù, thị uy, chằng lưới, bắn một tên được mấy con chim, có đâu vì mấy lời vu vơ của một tướng giặc, bỏ đi cả một kế mưu gia!

Bọn De la Table đọc vội "dao thư", bất giác ngó cả lên trời. Viên công sứ

Cao Bằng chột hỏi, giọng hơi lo:

- Quan Sáu đã bố phòng đâu đấy chứ? Tôi nghe lão tặc Phi Mã Ác giỏi lại nhiều thuật lạ, đến viên tướng Vân Nam càng gớm, bắn giỏi như thần, xưa thiếu tướng Roux nguyên Tư lệnh quân đoàn lưu động biên giới, có lần lừa bắt được, giam tại Hà Giang, như chúng, đến vỡ ngục, loạn trấn, xông tù, cả đến quân Mèo tự trị cũng nguy trang về phá ngục. Mai, nếu xảy chuyện, liệu phủ Toàn quyền, thống sứ nghĩ sao?

Lão tướng biên thù vuốt râu cười khà:

- Các ông chớ quá lo xa! Tôi đã được ủy lệnh đặc biệt! Ngoài hỏa lực thép, chúng ta còn thêm bọn cường sơn khác giúp sức!

Tất cả nhao nhao, đáng ngạc nhiên:

- Ai? Bọn nào! Sao lại Cường sơn?

Lão tướng Tây mỉm cười liếc nhìn Cung Đình Quyền. Viên tuần phủ này giờ im lặng, bèn chậm vuốt bộ râu thưa, điềm nhiên:

- Hòa Ngô diệt Ngụy, dùng giặc đánh giặc có chi các vị phải lạ lòng? Quan

Sáu mới có ước mật với mấy đám giặc núi!

Tất cả chột hiếu, gật gù riêng viên giám binh vốn tính nóng nảy, vùng hỏi:

- Nhưng chúng là ai? Mà mật ước lúc nào?

Lão tướng Tây chưa kịp nói, thành linh nghe tiếng la từ trên không hắt xuống:

- Lúc đầu thủy giải tử tù bị nổ chìm gần ngã ba Lô Gầm! Cường sơn đó là gái trẻ này đây!

Tiếng lãnh dùi tai thanh nhọn đàn bà, vừa vọng xuống, ai nấy giật mình ngó phắt lên, đang sừng sốt, đã nghe tiếp tràng cười khanh khách, từ trên ngọn cây sấu um tùm, một bóng gái vệt cành lá nhảy xuống áo choàng lông bay xòe màu hồ thủy, tay cầm một cây cờ đuôi nheo nhỏ, khuôn mặt đẹp lẳng hiện lồ lộ dưới ánh đèn vàng, giám binh De la Table bật kêu trước nhất:

- Kìa giặc Tình! Sao vào được dinh trại đây lính gác?

Bóng vừa xuống chính là nàng nữ tặc Phi Mã Yên Sơn (Pi-A-Uác), phất nhẹ cây cờ hiệu núi, tiến đến trước đám tướng quan nhà nước, nghiêng mình chào rất ình, rút trong túi ra một cây cờ đuôi nheo ba sắc, có nét vẽ hiệu quân đoàn, trao cả cho lão tướng Tây.

- Xin hoàn lại quan Sáu lá cờ lệnh, và Hàn Tổ Liễu tặng quan Sáu cây cờ của thiếp phòng khi tới chơi núi khỏi mất thì giờ!

Các quan tướng cùng đáp lễ, tướng Tây thừa hiếu nữ tặc đã ngầm khoe tài xuất quỷ, vì chính ông đã trao lá cờ hiệu mời đến dinh cho tiện, nhưng tướng Tây vuốt râu nói luôn:

- Các ngài thấy chưa? Lính gác đều vô dụng trước kẻ dạ hành, người bạn gái rừng xanh đến giúp ta vì lẽ đó?

Khắp trên biên giới Việt - Hoa, không ai lạ gì nàng giặc khách họ Hàn nổi danh cao bản lĩnh, lẳng tình, từ Quảng Tây sang chiếm núi Pi-A-Uác, miệt thượng lưu

sông Gầm, chuyên ăn cướp, buôn người bắt cóc... Nhưng đã ngầm hiểu, kế mưu trí loạn của viên tướng "cáo già", nên công sứ Cao Bằng liền ứng tiếng

Quảng Đông nói mấy lời khen ngợi. Nào ngờ vừa dứt, sức nghe có tiếng lạnh thê trên không vọng xuống như búa bổ mào tai:

- Ấi Tình vào trại có chi phải tổn lời ca tụng? Gái già này đã cho bọn lính gác ngủ gục hết còn đâu? Tuy giờ này chúng đã tỉnh rồi!

Ai nấy cũng dáo dác tìm hướng phát tiếng, bất thần cùng nghênh cổ nhìn cả ra phía tiền trại, tưởng mình mê ngủ trước cảnh tượng lạ đời. Vì ngay xế cổng ra vào, trống trơn có một dãy nhà một tầng gạch tựa vào hàng cây rậm vừa hiện ra một hình thù kỳ dị sừng sững in vào nền trời mờ đầu người mình thú, bốn chân hai tay coi hết một con nhân mã trong thần thoại Hy Lạp!

Nhất thời thấy lạ trên mái nhà, quan tướng đều bật "ồ" sừng sốt ngay lúc đó, bóng nhân mã phát tiếng cười nhọn hoắt lê thê, vươn mình, tung gió từ trên mái nhà phi xuống, coi chẳng khác quái thú thần thoại bay trên mây đến mấy con sào, "rập" cái, hạ xuống đất, sải vó như giông qua khu sân trại, dừng phắt trước mắt mọi người.

Mãi khi đó, đám quan tướng mới vỡ lẽ, lại cùng "ồ" một tiếng nữa, vì... hình con nhân mã kỳ dị chỉ làm người cỡi ngựa, lại cỡi trên cổ, xiêm lòa xòa che cả đầu con vật.

- Bạch Ma Nữ!

Người mới đến chuyển nhẹ một cái, đã vọt xuống đám quan tướng, cất tiếng cười the thé:

- Chào quan Sáu, quan Năm, quan Bốn, quan Ba... Chào cô em Hàn Tố

Liều!

Mọi người đáp lễ, nhưng đều đưa mắt cho nhau! Và Bạch Ma Nữ, chúa động thác ngầm Phi Mã Biệt Sơn (Pi a biếc) vẫn khét danh đệ tử truyền đời của ông

Bành Tổ, với thuật lạ hấp tinh đan khí đến hơn 70 tuổi rồi vẫn nguyên như khuê nữ, môi son má phấn, mắt phụng mi tằm, phảng phất vẻ đẹp hồ ly 20 tuổi, nhìn muốn nổi da gà. Vì "nàng" mặc rất kỳ, xiêm y trắng toát mỏng dính hàng "voan" coi chẳng khác mặc quần áo thủy tinh, dưới đèn, lồ lộ cả từng đường cong nét uốn, một tòa thiên nhiên sừng sững tự nhiên, khiến bức thánh nhân ngó phải rùng mình.

Hàn Tổ Liễu, Bạch Ma Nữ vốn có cừu hiềm vụ tranh đoạt Thái Dũng, thấy mặt muốn đánh liền, lại bị mĩa, nữ tặc Phi Mã Yên Sơn cười nhẹ giáng luôn một búa:

- Chào cô chị! Quả danh bất hư truyền Tuyệt Dâm Nương! Nghe người ta truyền ngôn "cái tốt khoe ra xấu xa đây lại". Cô chị đây tuổi 70 lại thích khoe cái xấu ra! Hà hà!

Quan tướng Tây ta lẫn lộn, nghe Hàn mĩa tiếng Quảng, lại viện cả "châm ngôn" ta, ai nấy muốn phì cười, phải bấm bụng, làm nghiêm, nào ngờ "nàng" nữ chúa động Phi Mã Biệt Sơn đã cất tiếng cười ngất:

- Cô em "Tình" này xuất thân làm giặc, làm tình làm tội đàn ông tứ xứ, còn ngâm thơ đến thế ư? Bức quân tử có cái hình ngu độn, thánh nhân sống thuận thiên nhiên. Chị đây, thân thể phụ mẫu sinh ra, tuổi 70 lại là tuổi "cổ lai Huyết Ảnh" của quý trời ban, ngu gì lại đây? Cô em vừa nhỏ vừa đại, mới tập nghệ tình, muốn đàn ông tặng danh thuần nữ gốc đó ư?

Hàn Tổ Liễu nổi xung trợn mắt, Bạch Ma Nữ được thể cười vang, lão tướng

Tây thấy găng, vội vuốt râu bảo:

- Bản chức mời nhị nương đến đây cốt chung lo việc "trảm". Cả hai đều là khách quý, xin gác giận hờn riêng, còn trở tài cường sơn giúp bản chức. Còn quân gia? Bản chức đã truyền quan binh lương giao tế lo sẵn việc trú quân!

Hàn Tổ Liễu gật đầu:

- Theo đúng mật ước Mã Yên Sơn, chỉ đem vào một đại đội tinh nhuệ, với nhiều đầu mục!

Dứt lời, nàng nữ tặc giật sau lưng ra một cây cung lớn, lấp một mũi tên hỏa bản luôn về phương tây bắc xế. Vệt lửa Phi Mã Yên Sơn vừa mất hút trong đêm,

Bạch Ma Nữ cũng giật cung, bắn đi một mũi tên cháy rực về hướng Tây Nam.

Chỉ phút chốc, đã thấy pháo hiệu quan binh vọt lên giữa trấn, liền hai vệt rớt vòng cầu đặt sệt, lão tướng Tây phát tay, vui giọng:

- Đại tá De la Tour đã đón quân hai núi về điểm trú! Ta nên vào trong uống rượu đàm đạo, có lẽ hơn! Đoạn quay sang giám binh Cao Bằng, viên tướng già đồng dặc:

- Giờ quan giám binh có thể cho bố ráp khắp nơi: đúng 5 giờ 30 sáng mai chém nữ tặc Cờ Đen tại Cao Bằng. Bãi tập. Cùng giờ với các tỉnh!

Viên quan Năm sóc kiếm, đi luôn về phía phòng truyền tin, cùng mấy tùy viên.

Còn bọn tướng Tây, Cung Đình Quyền cũng đưa Bạch, Hàn hai nữ tặc vào khu phòng tham mưu, vừa uống sâm banh vừa luận địa hình, kế hoạch trước một tấm bản đồ hành quân lớn đầy hình nổi, coi gần như một bức sa bàn.

Trại dinh rơi vào im lặng, trăng rằm đã lên cao, ngơ ngác, nhìn xuống vùng biên trấn đã vào canh hai lâu, còn rầm rập tiếng người đi ngựa chạy. Nhất là các khu vực buôn bán quanh chợ. Đêm lại vào dịp giáp phiên, các sắc dân Mèo, Thổ,

Mán, Nùng, Dao, xạ phang từ các bản, động xa xôi lũ lượt từng đoàn ngựa thồ lâm sản về, ríu rít giữa trấn biên, cùng với người Kinh tạo nên cảnh nhộn nhịp khác thường. Đủ mặt nam phụ lão ấu, gái kiềng đeo loảng xoảng, nhai trầu bồm bẻm, trai khăn quần mấy chục vành, phì phèo thuốc "sừng bò", cười nói líu lo như chim.

Lại nghe tin biên trấn sắp chém tử tù, dân tò mò lại càng nhàn dịp đổ về xem, phố xá càng đông gấp bội, bao nhiêu hàng quán nhà trọ sang hèn đều chật chỗ, thậm chí chợ chưa tới ngày họp đã đầy người, các bãi trống đường vắng xa gần chỗ nào cũng đầy người ngựa. Đặc biệt dân sơn cước hay dùng ngựa thồ hàng. Cao Bằng lại là miền nuôi ngựa, nhiều nhất Đông Dương, có khi cả một bản xuống chợ đều đi

ngựa, lại thêm dân Kinh miệt Thái Nguyên, Bắc Cạn, Cao Bằng thường dùng xe ngựa chở hàng hóa, thực phẩm, nên vào dịp giáp phiên cảnh biên trấn ngựa xe như nước đầy phong vị thời cổ.

Lại thêm vụ "trảm", lính nhà nước kỵ bộ kéo về rầm rập, khố đỏ khố xanh, đủ Tây ta đông, súng gươm tua tủa, coi càng huyền ảo và đầy vẻ "thái bình thịnh trị", lại lẫn vẻ "loạn lạc nhiều như rừng."

Theo lệnh trên quan binh bố trí cẩn thận nhiều nơi lại đặt mấy trạm kiểm soát mấy ngã vào trấn, cố chặn bớt việc đột nhập của giặc cướp. Cả mấy ngày đêm chỉ thấy dân Kinh Thổ vào ra, quen rồi các chú lính cũng nản, thường khám qua loa, còn để bụng tán đùa các "bông hoa rừng", nhất là các cô vùng Tĩnh Túc

Trùng Khánh Phủ, nước lành người đẹp luôn miệng cười duyên, các chú "trấn thủ lưu đồn" tíu cả mắt.

Canh hai, bố cáo vừa dán xong, dân gian đã xúm lại xem như kiến, bàn tán không thôi.

Ngay cửa chợ, đám đông đang đọc một tờ bố cáo lớn, vòng trong vòng ngoài ồn ào huyền ảo. Bỗng có một chàng tuổi trẻ mặc quần áo chàm Thổ, cỡi con ngựa đỏ đi tới, người vật còn bám đầy cát bụi đường.

Vẻ phong trần quắc thước không dấu được nét điển trai khác thường, chàng trai thấy đám đông coi cáo thị, bèn rẽ ngựa vào, hơi nghiêng cổ xem, lăm lăm:

- 5 giờ 30 sáng mai đã chém rồi! Hừ! Tướng Tây gớm thật! Không biết nhốt "nàng" tại đâu? Chỉ quanh vùng, chẳng lẽ lại giam ngay trong trại?

Vừa quay ngựa ra, bỗng nghe có tiếng từ tốn bên mình:

- Xin có lời chào nhân huynh!

Chàng trai vội trông sang, đã thấy một chàng trai cũng mặc y phục miền núi, mặt trắng, dáng hào hoa dưới nếp khăn quần chéo chữ nhân, cỡi một con ngựa trắng bồm tua. Thấy vẻ mặt quen quen, chàng trai cỡi ngựa đã hơi nhướng mày còn đang

nghe, người trai này đã mỉm cười hỏi luôn:

- Nếu đệ không lầm, phải nhân huynh là Lê Thái Dũng?

Chàng trai nhìn người đối diện, dò xét và điềm nhiên gật đầu. Lập tức người này kêu lên hai tiếng "ạ thật" và hỏi luôn:

- Huynh đã nhận ra đệ chưa? Hai năm trước chuyển huynh sang Tàu, đệ có dự tiệc tiễn hành?

Chàng trai - Lê Thái Dũng - lúc đó mới sức nhớ ra, vùng bắt tay người lạ:

- À! Thì ra đại huynh Cung Đình Giáo? Huynh mặc khác làm đệ ngờ ngợ!

Nếu vậy... phải chính huynh có dự cuộc vây bắt sống được cô gái Cờ Đen?

Cung Đình Giáo mỉm cười:

- Và đệ cũng có nhiệm vụ đưa "nàng" ra bãi chém sáng mai! Huynh cả nhà mang họa vì bọn chúng, chắc không phiền trách đệ chứ? Mà sao từ đó huynh phiêu bạt nơi nào?

Thái Dũng nghe nói, mừng thầm. Hồi nhỏ từng học với nhau ở Hà Nội, chàng là chú bé hiền lành yếu đuối nhất, còn Giáo lại là một thứ tiểu yêu ranh mãnh, hay nghịch "ác" trong bọn mấy anh em con nhà quan. Và cả hai đều được coi là đẹp trai "như con gái"! Nay gặp lại, thấy Giáo lại đi vào con đường quan cách vẻ mặt vẫn như xưa, xem chừng còn hiểm ác hơn, chàng không mấy cảm tình, cũng cố lựa dịp hỏi. Bèn thờ dài bảo:

- Cha con Đông Quân ghê gớm khôn lường. Đệ may thoát, phải ẩn mặt cho qua. Nghe nhà nước bắt được chúng vội về coi. Bọn chúng quỷ quyệt lắm, hình như đã cướp cả tù, còn một con giặc cái đệ đâu có thể lại để sống mất!

Cung Đình Giáo cùng Thái Dũng sóng ngựa chậm bước, cười bí mật:

- Thoát sao nổi khi giam tận thủy cung!

Và họ Cung nói luôn sang chuyện khác, sức bảo:

- Lạ thật! Vừa rồi có một bóng đột nhập trại dinh, võ nghệ cao cường, nhưng động, bị rất nhiều cao thủ vây bắt, cái bóng đều đánh dạt, vọt đi, tình cờ gặp quan giám binh, chiếu đèn giữa mặt. Vừa chiếu "tách" lên đã bị bắn tắt. Và huynh biết không? Quan giám binh đã nhận được một bóng lạ... là huynh, hay giống huynh như đức?

Vừa nói vừa nhìn Thái Dũng, nhưng chính chàng trai cũng lấy làm lạ, chàng vừa đến Cao Bằng, sau mấy ngày trốn công dò nơi giam Long Nữ. Chàng chợt có ý mừng thầm, nhớ lại đêm gia biến, không thấy xác người anh thứ hai Thái Kiệt.

Bèn từ tốn hỏi thêm, nhưng họ Cung chỉ mỉm cười bảo:

- Mai chém, tối nay Cao Bằng đầy kẻ thù, có lẽ nhân huynh nên vào trại nghỉ là hơn!

Thái Dũng kiểm lời thoái thác, bỗng nghe trong đám dân xem bố cáo có điều to tiếng, huyên não hẳn lên, rồi một gã dân buôn gốc Kinh lực lưỡng hét:

- Chém đứt đuôi con nòng nọc chớ còn gì nữa! Thứ giặc cái giết người như ngóe, không có các "quan lớn nhà nước" bắn thần công vào đấy, có mà loạn! Lại không phải à? Còn cứ suýt xoa muốn vào "bót" hả?

Một gã khác cũng người Kinh vạm vỡ mặt đầy chất "lưu tinh", trợn mắt lè nhè:

- Ờ! Ờ! Cái bác này nói lạ! Này đừng giở giọng nịnh "phú lít" đổ vạ cho ông! Đấy bà con coi! Ông nói đẽch gì! Là ông nghe đồn nó đẹp như tiên, ông suýt xoa ông tiếc, là tiếc cái đẹp mà lại chết chém, hoài của! Thế thôi! Mà cũng...

Bốp! Một bàn tay hộ pháp giữa đám đông người ngựa thành linh vươn ra tát trúng mõm gã say rượu bắn người đi cả thước! Bốp! Cái nữa! Cả gã kia vừa cùng đám đông cười ồ, đã bị luôn cú trời giáng, lộn như trái cầu, cả hai kêu oai oái, cời cả lên thiên hạ, vừa cổ nhồm dậy, nhổ phì cả nửa hàm răng theo máu, rãi, hùng hổ định tìm kẻ ăn thua, vụt trở mắt nín thít, lắc lắc cái đầu như bị kinh phong, vì một

tên xạ phang vừa hiện ra, lù lù trên con ngựa ô cao lớn to như hộ pháp, râu xồm, mắt vọ, ngực áo phanh đầy lông lá, dữ như cọp, lừ mắt quát chìm tiếng Quan Hỏa:

- Chúng mày coi biết coi, biết gì mà nói? Lần nữa láo, tao đánh vỡ đầu!

Cút!

Thấy dạng hung thần, tất cả len lén lảng xa. Cung Đình Giáo sáng hẳn mắt:

- À... A Thiên cận tướng Cờ Đen! Ma đưa lối đến nộp mình!

Dứt lời, giục ngựa lộn luôn lại, Thái Dũng đã nhận ra liền nhẹ nhàng nắm lấy tay Cung, từ tốn:

- Đại huynh tha cho hãn! Xá chi một đứa tiểu tốt!

Cung dừng phắt nhìn Dũng, cười hỏi:

- Bọn thù giết cha mẹ anh em, sao huynh lại muốn tha?

Dứt lời nhẹ đảo tay nắm lấy tay Dũng ra chiều vồn vã. Dũng điềm nhiên:

- Cũng chẳng có chi! Hãn không phải là kẻ thù chính! Và ngày mai thế nào chả gặp lại! Tội chi bắt lẻ đêm nay cho động ố!

Nhưng Cung không muốn phi cơ hội, lập tức buông tay Dũng, định xốc lại, nhưng... có một thứ gì kìm chặt tay chàng. Ngạc nhiên sức hiểu, Cung bèn ngẫm vận kinh lực rút, nhưng rất nhanh, cảm rõ lực mạnh vừa phát đã tiêu liền, có một luồng điện lạ từ tay Dũng truyền sang rùn cả gân cốt. Giật mình, Cung vội cười bảo:

- Vậy đệ cũng chiều huynh! Sớm mai gặp nhau ngoài bãi chém!

- Cám ơn huynh!

Lời vừa dứt, tay đã nhẹ lâng, con trai tuần phủ Quảng Yên bắt tay Dũng rung luôn mấy cái và quất ngựa vọt đi ngay. o O o

Năm Lực chỉ nghe kẻ lạ quát "Lui mau" rồi cả căn phòng nát bống như nổi gió cuồng, chường phong, ảnh kiếm vun vút lập lờ tựa chớp giăng, cát bụi gạch ngói mịt mù, tiếng hét nổi da gà, rồi phút chốc im hẳn. Lực nhìn lại, chẳng thấy ai nữa bèn nhảy ra ngoài, chỉ thấy một khu trang cũ đầy lau cỏ, trắng vàng, đóm bay.

- Cậu biết không, hẳn lúc bối nền phòng cụ lớn nhà, tôi thấy bàn tay phải hẳn bị mất một ngón trỏ.

Thái Dũng nghe chuyện, sức nhớ tới kẻ vào khinh khoái đình Tây, định giết Độc Tinh Quân, bị Đông Quân chém đứt tay, trầm ngâm bảo Lực:

- Còn nhiều bí ẩn! Có thể là một người trong giòng họ Lê nào đó? Hay anh

Hai Kiệt? Vì biết đâu anh còn sống? Cũng như em Kiều, đã gặp tôi lại không chịu nhận tôi! Cuốn gia phả chia hai, hiện mỗi người giữ một nửa! Đến lượt Năm Lực xưng sốt, vùng bảo:

- Đêm qua, lúc qua sông Gầm, tôi lại gặp một đám Tàu chiến trên mũi chài.

Nghe quát, mới hay là Độc Tinh Quân với hai người đàn bà lạ đòi gia phả họ Lê.

Mãi lúc xuống mấy lính tuần giang tới, mới bỏ đi. Tôi ẩn mé sông, chờ vắng mới qua, suýt bị đắm thuyền vì sóng dữ, bỗng dâng lên bất thần chẳng khác nào giao long, dài dữ, tuy lúc đó trời quang không gió!

- À ra thế! Gia phả đã bị Long Nữ cướp! Nhà nước nhốt gái Cờ Đen dưới tàu ngầm! Tàu ngầm ngả Việt Trì lên, qua ngã ba Lô Gầm lên thượng nguồn, và bí mật di động dưới lòng sông, chờ giờ áp diệu lên bãi chém! Đi thôi!

Và trước cặp mắt ngơ ngác chàng Năm Lực, chàng trai gọi lại trả tiền, giục quản gia rời quán lên ngựa, đi như gió về nẻo sông Gầm.

Nhưng... được chừng mười lăm dặm xuyên sơn, hai người đang rập mình phóng, vừa đến một hẻm núi vắng, bất thần một mũi tên bay vút tới, cắm phập vào thân cây trước mặt. Ngạc nhiên, Thái Dũng liền giục ngựa lên, rút phắt cây tên, thấy

nơi cánh có một tờ giấy nhỏ. Vội lấy ra đọc: "Sông Gầm đầy đá ngầm nước xiết, thủy lôi, dục tả hữu ngàn hơn 20 cây, lính phục vừa đổ tới chức giải tù. Tàu ngầm kính bùng, rào điện trùng trùng, xuôi ngược, dục ngang, chạy, đậu, nhật dạ, bất kỳ. Hay nhất chờ nơi bãi chém, khỏi uống công!

Chữ thảo vội, không tên, hiệu, Thái Dũng thấy ý hảo, kẻ bắn tên không phải dọa, gạt, bèn cùng Năm Lực lộn luôn lại Cao Bằng, đến nhà dân ở ngoài tạm trú.

Khoảng 4 giờ sáng, chàng lén dậy, đeo mặt nạ da người, nhập trấn, tới trại doanh tướng De Monstre. Bốn bề đèn sáng, quân lính canh phòng, thiết xa tuần tiểu cẩn thận tường một con kiến không lọt. Nhưng đảo tới khu hậu lại thấy lính gác ngồi như tượng đất cả, Thái Dũng biết ngay có khách dạ hành vừa ra tay, bèn rùn chân vọt qua tường thành đầy dây điện thép gai, đáp xuống một khu nhiều bóng tối.

Bỗng "vút vút" liền hai bóng đen từ ngoài nhảy vào, băng qua xế đằng trước mất hút. Vốn đã rõ địa thế Cao Bằng như trên bàn tay, Thái Dũng giữ thuật "ảo ảnh di hình" phóng đến khu dinh soái ẩn trên một cành rù dùm vào. Phòng tham mưu sáng trưng, sĩ tốt qua lại rầm rập, trong hình như đang ăn uống, chuyện trò. Mắt tinh, chàng nhận ra cả cha con Cung Đình Quyền, bọn Hàn Tố Liễu, Bạch Ma Nữ.

Bất giác ngạc nhiên nghĩ thầm:

- Lại có cả Dâm, Tình hai ả! Tường De Monstre gồm thật! Đang quan sát, bỗng nghe trong phòng huyền não, lính tráng chạy tủa ra, xách súng chạy loạn.

Rồi từ nóc phòng gần đấy, hai cái bóng vọt lên như pháo thăng thiên, đứng trên nóc, hét the thé:

- Tây già chó đẻ! Lừa để kết không? Làm như gia phá nhà mi!

Toàn tiếng Quảng Tây, ngay khi đó, lại hai bóng nữa vọt lên đuổi, Thái

Dũng vừa nhận ra dáng cha con họ Cung, lại thấy Hàn, Bạch hai người nữ tặc nhảy ra sàn nhìn lên, kêu "à, hai con quái" rồi vọt luôn lên mái, thoát cả sáu đã biến dạng nẻo sau. Thái Dũng thấy tất cả đang hướng về phía xa, một mình xuống một

khu sân tối giáp phòng tham mưu. Vừa xuống, chợt thấy một lính từ trong bước ra thềm, tiến ngoắt về phía chàng, vẫy tay bảo:

- Quý khách không cần vào nữa! Quan Sáu sai tôi trao hộp gia phả lấy được của gái Cờ Đen đây!

Miệng nói tay tung luôn về phía Dũng. Trong xó tối cách chừng mười thước, chàng trai càng kinh ngạc, không dám đưa tay bắt, nhưng cái hộp cứ quay tít trước mặt chàng không ngớt, người lính cười lớn:

- Tướng Tây đang điên đầu trong phòng mật. Chúng còn đánh nhau nhiều!

Còn đợi gì không về ngủ, chờ sáng! Mổ cũng đi đây!

Lời dứt đã nghe rầm rập tiếng chân chạy, người lính kỳ dị phất nhẹ tay một cái, vọt đi như tên bắn. Chiếc hộp sắt vừa bay sát ngực Dũng đỡ luôn lấy, ngó theo chỉ thoáng thấy một vệt loang trắng nhạt vút tít nóc nhà cao gần đấy mất hút như trong mơ.

Mãi lúc đó mới hay một khách dạ hành thượng thặng nào đó đã lấy giúp mình nửa cuốn gia phả quan hệ. Cả mừng, chàng trai lập tức rời doanh trại, đúng lúc súng khai hỏa đi đệt mây phía. o o o ... Một đêm ngọt ngọt trôi qua... Khắc khoải... Rồi canh tàn, trăng lặn, phương Đông đỏ hồng... báo hiệu một ngày đầy máu!

Pháp trường Cao Bằng lúc rạng Đông.

Bãi chém còn ngậm sương đêm, dân gian đã dắt díu bồng bế nhau lũ lượt, kéo ra bãi chém, từng bồng đông đúc bằng mấy ngày "cát-tô".

Mới hơn 4 giờ sáng, các sắc dân hiếu kỳ đứng chặn mấy mươi vòng bãi, dành chỗ tốt, coi chém đầu nữ tặc Cờ Đen!

Lính nhà nước súng ống tua tủa trấn khắp trong ngoài, kỵ bộ cơ nào đội ấy chinh tề dàn bao quanh bãi, để hở một lối rộng từ cửa vào thẳng khán đài. Cờ quạt phất phối trước khán đài đã đóng sẵn một cái cọc sơn son cao độ một thước. Ngay từ lúc tinh sương kèn "bú-dích" đã vang khắp Cao Bằng dập dìu chuyển ra bãi

chém.

Cả biên trấn như vào hội. Hàng quân bật đèn, đốt đuốc, bàn tán ngoài hiên.

Lính nhà nước tuần phòng rầm rập coi thú vị đến rợn người.

Trong lúc cả biên trấn rầm rập, sôi sục khắc khoải, đợi từng giây phút đến giờ "trám" thì trên hai một lầu quán khách trú, bên chợ, có một ông Thổ trạc ngũ tuần râu năm chòm, vẻ mặt khắc khổ, mắt sáng như điện, ngồi chống tay lên cằm, băng khuông nhìn ra ngoài, dáng lạnh lùng như đá tảng. Bữa nay cả trấn quán ăn đều mở cửa sớm, khách ra vào tấp nập, ăn uống chuyện trò huyên náo, ông già

Thổ không buồn để ý đến ai, thỉnh thoảng lại nâng ly trà uống một hớp.

Dưới phố, bóng đêm loăng đăn bất thần, lão liếc nhìn chiếc đồng hồ quả lắc, dẫn mạnh chiếc ly xuống bàn:

- Hừ! Lạ thật! Không một bóng cao thủ! Chắc mọi việc đâu vào đấy rồi, chỉ chờ giờ trảm huyết! Mà sao mãi chưa thấy dạng "hắn" đâu?

Ngay khi đó, bỗng có một bóng lù lù lên lầu. Vạm vỡ, râu xồm, "pạc-hoọc" hai khẩu trể sườn, người khách trượng phu vừa ló đầu khỏi cầu thang đã dậm mạnh chân giầy, phát tiếng ồm ồm như lệnh võ:

- À! Cái quán này năm nào ta đã đánh nhau với quan binh! Đây là tửu bảo! Đem may mấy dùi hươu nướng, vài vò Mai quế lộ cho ta giải sầu!

Thực khách ngó lại, thấy dạng khách trượng phu đều len lén quay vào ăn uống, trượng phu nói xong, lừ mắt nhìn quanh, ngã luôn vào một cái bàn rộng gần đấy, giọng say rề:

- À! Sáng nay lại có chém! Bọn quan binh này nhiều sự! Chém! Khà khà!

Lời buông, khách đã gục xuống bàn, hình như đã cạn vài vò rượu nặng. Ông già Thổ lơ đãng ngó vào. Chợt sáng hẳn mắt "à" nhỏ một tiếng, đoạn khẽ nhún vai, lắc đầu:

- Mấy năm nay mới thấy say nhè! Chắc hỏng việc, chịu nhục đây! Đoạn lại điềm nhiên ngồi uống trà. Từu bảo mang rượu thịt tới, khách trượng phu rót uống liên miên, thỉnh linh nhìn cửa sổ, khách ngẩn người rất nhanh khi thoáng thấy vành khăn chữ "nhân" trên đầu ông già Thổ. Và tự nhiên bộ mặt dữ tợn thoáng biến sắc, người khách buông rót ly rượu tiến ra chỗ ông già Thổ, cúi đầu cung kính:

- Thầy! Không ngờ thầy đã sang Nam! Thoòng này làm hư đại sự, tội đáng chặt đầu!

Vừa nói vừa định sụp xuống, nhưng ông già Thổ đã phất tay làm hiệu nghiêm giọng:

- Biên trấn sắp trăm gái Cờ Đen, hiện đây địch thủ. Nên giữ tung tích đến năm giờ rưỡi! Ngồi đây! Ta đã được tin vua Pạc-học thua trí quái nhân rồi!

Trượng phu ngồi xuống ghế đối diện, mồ hôi trán vã ra, chứng tỏ xúc động khác thường. Bỗng phát lời u uất đến cùng:

- Thoòng không muốn sống nữa! Đã cam đoan còn làm hỏng việc thầy! Dọc ngang mấy côi còn bị quái lừa! Phụ lời thầy dặn! Mất cả oai "Vạn núi" Vân Nam! Đoạn khách râu xồm thấp giọng kể qua "chuyện hỏng". Lúc đó mới hay khách chính là khách râu xồm trượng phu Vân Nam năm ngoái tới tư dinh tù trưởng

Lai Châu Đèo Văn Phong, và sau đó đã độc hành vào hang Tuyệt Mệnh Hắc

Giang, khám phá Thần Thư kho tàng Tôn Thất Thuyết, và Hắc Ảnh quái nhân lừa đánh lộn xuống vực. May nhờ nội lực, chỉ bị trọng thương, phải rời vực kiếm hang sâu trị độc. Rồi lang thang đi tìm dấu vết kho tàng, cừu nhân. Chưa dám về núi cũ.

Khách dứt lời, cúi đầu chịu tội. Thì ra không ai khác Pạc-học Đại Vương

Thoòng Mãnh, chúa ba núi Mã Đầu, Kê Đầu, Ngưu Đầu vùng nội địa Vân Nam.

Vì cảm ân lớn, đã xin làm đệ tử Đại Sơn Vương Thần Xạ, chàng trai Việt chúa

tế miền Thập Vạn Đại Sơn, một trong võ lâm tứ trụ. Và ông già Thổ ngồi uống trà không ai khác tướng lạc thảo khét danh Bắc Thần!

Tướng lạc thảo trầm giọng:

- Hang Tuyệt Mệnh sụp rồi! Chuyên hư cũ bỏ đi, sau nhớ lời sinh tử: phạm với đám quái nhân độc vật, phải định rõ trước khi đối diện! Cần hạ thủ, hạ ngay, cần nói chuyện, phải chiếm luôn điểm lợi. Nếu không sẽ chết bất thần! Giờ ngồi đây và đợi giờ trảm!

Thoòng Mãnh khẽ hỏi:

- Thầy định chi?

- Cứu gái Cờ Đen khỏi vòng chết chém, nếu cha chú nàng chưa đủ trí đối địch cùng Tây Quỷ! Thoòng sẽ có việc làm sớm nay!

Khách vượt bộ râu xồm, ngay lúc đó, phía dưới quan binh rầm rập chuyển qua đến mấy đại đội. Một bóng người lực lưỡng vọt lên từ lầu năm năm luôn lấy tay

Thoòng Mãnh, và cúi đầu bảo tướng lạc thảo:

- Thầy à! Quả lời thầy đoán! Mọi việc đã xong! Đông Quân quả tay túc trí!

Cung Đình Giáo sắp giải tù vào biên trấn! Đại Sơn Vương khẽ gật đầu:

- Ta có nghe lão Quang Sát là tay lợi hại. Tất biết phép tung hoành giữa rừng gươm súng. Còn việc chuyển tử tù, đi mấy ngả?

Người lực lưỡng đưa tay vuốt bộ râu đầy bụi đất đỏ Cao Bằng:

- Bẩm. Đến bốn, ba đường! Rầm rập toàn kỵ bộ, mỗi đoàn áp giải một tù xa, đều từ mạn sông Gầm xuất hiện, cốt đánh lạc hướng mọi người. Chính tử tù, con trai tuân phủ Cung thân điệu từ dưới tàu ngầm lên lúc bốn giờ sáng tận thượng lưu. Gái Cờ Đen bị bỏ vào bao tải coi như thế hàng hóa súng ống vậy! Binh hộ tổng chỉ chừng Trung đội toàn người Kinh, chắc đám gia tướng họ Cung! Đại Sơn Vương

ngồi trầm ngâm mười khắc chợt đứng phắt lên, buông gọn:

- Theo ta! Bọn Tây Quý đã mưu, phút cuối cùng có thể đảo lộn cả kế hoạch khai đao! Phải chặn trước giờ trảm mới được!

Thoòng Mãnh vua pạc-hoặc nhìn người râu quai nón. Trong giới cướp biển không ai còn lạ chi viên phó tướng "chó biển" miền Bắc cân Sát cấp nhĩ, Đông

Nam Tinh, Đa Sát Hải Sơn Vương Vòng Lầu, trùm hải tặc râu quai nón khét tiếng

Tam Quang khiến dân Tàu mấy cỗi phải khiếp vía. Các tướng quân phiệt, lãnh chúa vùng duyên hải Trung Hoa phải nể mặt cầu thân. Vòng tung hoành bao năm, giết người như ngóe, sau chạm trán chàng tướng Thần Xạ Việt, mấy lần bại trận, rút súng, được tha, phục tài, cảm lượng, đã xin làm đệ tử theo hầu, vào sinh ra tử cùng thầy, không khi nào đổi dạ.

Cùng Thoòng Mãnh, thành hai viên cận tướng tả hữu, bộ ba Chúa lạc thảo, sáu tay súng thần xuất, còn dữ hơn mấy đạo quân.

Chừng quá quen với thói quen định việc chớp nhoáng của vị chủ soái tài cao tuổi trẻ, cả hai viên tướng cùng vọt theo như hai bóng hung thần, xuống thang.

Lúc đó, khách ra vào tấp nập, chẳng ngờ cả ba vừa lên ngựa, giật cương đi, thành linh có một toán hơn chục lính khố đỏ cận vệ tướng De Monstre phóng tới cửa quán, dẫn đầu có hai, ba tên khách cao lớn đáng đầu mục. Vừa nhác thấy mặt râu xồm, một tên vùng chĩa súng quát lớn:

- À! Thăng tướng giặc Mã Đầu! Bắt lấy bọn nó mau!

Thoòng Mãnh đi sau cùng, vừa phóng đi, nghe tiếng hô Quan Hỏa, vùng vắt mạnh chân một cái xoay phắt ngay người lại, lừ lừ mắt vọ nhìn. Đã thấy một dãy hơn mười ngọn súng chĩa vào cách chừng ba, bốn bước. Nhún vai chán nản,

Thoòng từ từ giơ tay lên trước hàng trăm cặp mắt tò mò của khách qua đường.

Thoòng bất thần hét lên một tiếng như sấm, đánh vụt hai tay xuống sườn. Chỉ thấy loáng hai ngọn pạc-hoọc xẹt ngang lửa. Đoànng đoànng. Liền một tràng đạn nổ, bọn lính có kẻ vội lạy cò, Thoòng đã lộn xuống bụng ngựa, thoát đã ngồi lên như cũ, ai nấy thất kinh ngó lại: cả toán lính lẫn tên đầu mục vừa quát đã ngã nhào xuống chân ngựa, chết tươi! Mấy con vật hoảng chồm, hí loạn, kéo cả xác người còn mắc chân bàn đạp. Đại Sơn Vương, Vòng Lầu dừng ngựa nhìn lại. Thoòng quay tít súng cầm phập vào bao, vuốt râu xồm, mắt lớn:

- Hầy à! Thăng đây tứ Kiệt, Trụ Kê Đầu Ngưu Đầu xưa! Chớ dại định cắn quàng! Nhớ mặt lão Thoòng lại quên... pạc-hoọc!

Và trước đám đông len lén, Thoòng ngoắt người bỏ đi liền.

Cả ba lẳng lẳng phóng ra khỏi biên trấn. Tới bìa rừng, bỗng chàng tướng lạc thảo Vân Nam nghiêm giọng bảo:

- Thoòng à! Cao Bằng quen mặt nhiều, sao không thấy dạng? Chưa vào việc đã giết hơn mười mạng! Đa sát thế, theo ta sao tiện? Không thấy Vòng ư?

Năm năm nay, xông pha tên đạn, chỉ giết có hai kẻ tử thù!

Viên tướng giặc núi Mã Đầu thất sắc, mặt ngấn ngor, giục ngựa lên, gãi má nhăn nhó khổ sở:

- Thầy bỏ tội... Không phản ứng ngay sợ chậm mất, nó dám phạm đến thầy!

Bọn lính nhà nước chẳng kể chi, nhưng Kiệt đó là cánh tay của anh em thằng A Trụ, trước mắt nó đầy sát khí....

Chàng tướng kẻ sát ngựa Thoòng, bỗng đưa tay vỗ mạnh vào vai, cười lớn:

- Thấy mắt đưa nào có tử khí, hạ liền! Phản ứng đúng lời ta dặn đó. Nhưng lần sau, chớ quay mặt lại! Gặp cao thủ, sao kịp? Phải nhớ bắn ngược lại! Chính ta cùng Vòng đã định ra tay!

Vua pạc-học "dạ" ran, nhe răng cười khoái chí. Theo chủ soái khá lâu,

Thoòng đã hiểu rõ tính thầy, tha giết đều phải đúng lúc. Cần đến hạ hàng loạt không sao, chưa cần, chạm đến lông chân người cũng bỏ quở! Và Thoòng hồng việc, mang thương suýt vong mạng, cũng chỉ vì chưa lượng nổi địch nhân Hắc Ảnh!

Ba con ngựa sỏi gió như giông! Trăng thượng tuần đã lặn từ lâu, trời vẫn còn mờ mờ tối. Đường xuyên rừng bóng núi đen ngòm. Lát sau, tới một khu hiểm địa, chẳng chịt lối mòn, thỉnh thoảng nghe tiếng súng nổ rền xa xa. Ngựa qua một lòng chảo, lại nghe tiếng súng nổ phía khác. Vượt qua một vùng núi nữa, lại có tiếng súng phương khác.

Cả ba gò cương, lắng nghe Vòng Lâu khoát tay tứ phía:

- Mấy cánh đều chạm súng! Lão Phi Mã Ác bị lừa, uống công cướp tù xa!

Tướng lạc thảo Vân Nam lắc đầu:

- Đông Quân phòng mọi mặt đó thôi! Tương kế tựu kế may gặp càn hay, còn chủ lực lão đặt cả ngoài bãi chém! Giờ ta nên kiếm chỗ đợi là hơn! o O o

Toàn thân chàng trai rung lên muốn nổ tan. Cung bỗng phát cười âm u:

- Gái Cờ Đen kiêu kỳ ngu xuẩn! Phụ lòng ta, kẻ vợ tay trái cũng ôm được cả ngàn trinh nữ! Để coi nàng còn tân không, hay đã qua cả quân gia mấy núi!

Mắt long lanh ngàn ngụt, Cung dứt lời, khê quai hữu thủ loáng một cái đã túm luôn lấy ngực áo Long Nữ, giật phắt! Soạt! Cả mảng áo lãnh rách bung, bay lật bật trên mấy ngón thảo họ Cung. Dưới đèn chập chờn, nửa khuôn ngực hoa đã để lộ ra, mong manh làn lụa lót cũng màu đen, càng làm tỏ làn da trắng mịn như ngà.

Thất kinh, Long Nữ vội kéo vạt áo choàng phủ ngực, thét:

- Chó đẻ! Dám làm hỗn thế sao?

Phía trước tên xà ích bỗng cất tiếng hát líu lô, tay gõ chan chát vào thanh gõ.

Cười như điên, Cung Đình Giáo lắc mình một cái, đã ngồi kề Long Nữ, tay trái luồn vọt vào ngực áo nàng. Soạt cái nữa! Cả mảnh áo còn lại rách bươm, trên móng tay Cung đã phất phơ cả mảnh "lắc la nhụ" (áo lót). Đường xóc, xe nghiêng, đèn lắc, dáng thân nàng nữ tặc lắc theo, ánh sáng chớp chờn ma quái lùa tận góc xe, soi thoáng cả khuôn gò bồng đảo đẹp dị kỳ như hai bóng chim uyên. Trong khoảnh khắc, nàng nữ tặc khét danh biên thù như tan biến, hiện nguyên hình cô gái đào tơ, với tất cả sự kinh sợ của một khuê nữ cửa

Thiên Thai còn phủ kín mây trôi!

Bất giác nàng bật lên một tiếng kêu hoảng hốt, đưa tay khếp vội mép áo choàng, dáo dác nhìn Cung. Trước mặt nàng, chàng trai mặt trắng nổi danh phong nhã cũng biến mất chỉ còn hiện thân của khát vọng cuồng si. Cung vò nhàu cả mảnh áo lẫn la nhụ đưa lên mũi hít chầm chậm, phát ra cười khàn đục:

- Cô nàng sắp du địa phủ, còn đợi chi không cùng ta đáo nhập Thiên Thai!

Vừa nói vừa tung mảnh áo. Cung đưa cả hai bàn tay mười vuốt thép chụp luôn lấy vai cô gái. Long Nữ cả kinh, vùng tay gạt, nhưng võ công bị phế, thêm độc dược làm tiêu gân, chạm tay Cung như phải khối thép nguội. Như điên, Cung níu cứng vai tròn, kéo lại, mười ngón tay từ từ trôi miết xuống làn da thịt non tơ.

Cô gái vừa thét mắng vừa vùng vẫy, thờ dốc, vô tình phào cả hơi vào mũi Cung, thứ hơi thơm mùi hoặc hương lẫn cả ngàn thứ kỳ hoa dị thảo có sức hấp dẫn ghê người, càng khiến chàng thư sinh mặt trắng nổi điên như con thú thèm mồi.

- Thiên Kiêu! Nàng nổi tiếng nhiều thuật lạ, hẳn phải rõ 72 phép lạ "Phòng trung bí pháp"? Mổ đây cũng học được thuật của ông Bành Tổ lưu truyền, không làm nàng thất vọng đâu! Hà hà!

Vụt! Bàn tay thủ thuật đã miết xuống nửa gang, chim uyên sắp bị bắt trong lồng áo rộng. Long Nữ cuống cuồng, cúi luôn xuống cắn nghiến vào mu tay Cung.

- Thăng khốn! Buông ra!

Nào ngờ Cung Đình Giáo lại thuộc loại người mang thiên bệnh "ái tình nghịch lý", gây đập, roi quất bắn máu chưa thấm, càng cắn càng hay, nên vừa bị cắn, Cung đã phá cười the thé như điên:

- Cắn nữa đi! Hé hé! Cắn cho thùng thịt, ta sẽ đưa nàng lên tận đỉnh Vu

Sơn!

Bệnh quái nổi âm âm, người Cung như cây đuốc, mười ngón tay ma muốn cắm xiên vào khuôn ngực hoa, Thiên Kiều bị phế võ công, thốt oản mình hét lên:

- Trời! Chó dại! Đau... đau chết mất thôi!

Tiếng rên như gáo dầu đổ vào mỡ, càng khiến Cung si cuồng, Long Nữ thấy tình thế cực hiểm nghèo, bản năng tự vệ vùng dậy, nàng nữ tặc bỗng đổi hẳn thái độ, rướm hân mình lên, xoay nghiêng người thỏ thẻ:

- Chó dại! Khoan nào! Làm gì mà như tuồng gấu đói thế?

Nghe giọng oanh như nũng, Cung nao hân dạn nhướng cặp mắt đỏ ngầu nhìn nàng khàn giọng:

- À! Cô em biết điều là phải? Thuận ý mỡ, sẽ thoát tay từ thần!

Long Nữ cười thẹn:

- Chó điên! Nước đầu! Người làm ta khô bóng cổ mất thôi! Mà võ công ta đã bị phế, mi phải cho ta uống thuốc giải mới... hay chứ?

Kèm theo cái nhìn muốn chết người, Cung buông tay lấy "bi-đông" nước trao nàng, tay kia moi trong túi ra một viên thuốc trắng, búng luôn vào miệng hoa vừa hé.

Chiêu mấy ngụm nước, chỉ mấy giây, Long Nữ đã thấy trong người dễ chịu hẳn.

Liếc trông ra, trời vẫn tối mờ, nhưng xa xa đã phảng phất mây hồng, bóng núi

từng dây in lên nền trời. Xe đã ra khỏi hẻm, đang chạy dọc chân núi. Bọn hộ tổng vẫn lóc cóc trước sau. Long Nữ còn đang bàng hoàng, Cung Đình Giáo đã sà sát lại, choàng lấy ngang sườn, bay tay ma trôi về phía trước.

Thói quen con nhà võ, trong cơn cuồng si, Cung đã vận sức lúc nào không biết. Long Nữ nghe như điện chạy vào mình, vội nảy ra một kế, vươn người lên, hơi ngã vào Cung thỏ thẻ:

- Cung! Mi hại đời ta! Sao cương ngựa chưa rẽ lên biên giới?

Lập tức Cung quát vọng ra:

- Biên thù! Bay! Kiệu đại cho khỏi xóc!

Chiếc xe đảo nghiêng, cả dáng hình thực nữ lọt thỏm vào tay Cung. Nàng lách mình, cho ngón tay Cung trôi miết đúng huyết đạo hai bên nách và lả lơi nắm cánh tay Cung. Mùi lan xạ hăng hắc xông ngào ngạt. Cung rít lên, cấu mạnh mười đầu ngón tay, phào giọng mê man:

- Thiên Kiêu! Ta đưa nàng lên đỉnh non thần...

Cô gái thốt rùng mình, cảm rõ nội lực đang hồi phục, trong lúc khẩn cấp không thể đợi thêm được nữa, lập tức hét lên hai tiếng "chó đẻ" vung luôn tay ngược vào ngực Cung. Cung Đình Giáo vốn tay có bản lãnh, phản ứng rất lẹ, vừa thấy ánh mắt khác thường đã chột dạ, thu luôn tay về ngực. Đờ được đòn tay, nhưng lại bị hai chân.

Bịch! Xoảng! Tay trúng tay, cả sợi dây xích lẫn xà sắt theo đà cước bật tung lên, quật bụng trên Cung Đình Giáo. Sức vô địch tướng Ngân Sơn tuy chưa hồi phục mấy phần, nhưng cũng mạnh hơn cộp dũ xông chuồng.

Vút cái, Cung đã bị bắn tung đi như trái cầu, thân hình bay sát cửa hông. Tuy bị đòn quá bất ngờ, nhưng họ Cung vốn thạo chiến đấu, đã kịp vận khí vung luôn tay nắm được thành cửa trên.

Sức cước mạnh, Cung theo đà lộn bắn ngay lên mui. Lúc đó, xiềng đã đứt chỗ

khóa vào xà nhưng hai cổ chân cũng bị xích mấy vòng. Không chậm trễ, nàng nữ tặc đưa tay bứt luôn xiềng. Nhưng sức chưa lại hẳn, vừa bứt được một đoạn, thì

Cung Đình Giáo đã từ nóc xe đu mình xuống, đứng ngay cạnh cửa hông, hộc ra một búng máu. Cung giơ tay lau mép, cười rợn:

- Quỷ cái lừa được cả Bạch Diện Thử Sinh! Bữa nay đừng hòng thoát tay ta!

Lời vừa buông, chưởng đã tung theo. Đúng lúc Long Nữ cũng đánh ra một nhát phản phong. Bùng! Hai luồng kinh lực quất vào nhau, áp khí bắn tung cả mấy đồng lâm sản

Hai người đều bị dội bắn vào vách xe. Rắc rắc! Vách gỗ gãy nát cả hai cùng ngã ngửa muốn lộn ra ngoài! Long Nữ tinh mắt liếc sang cửa hữu, thấy con ngựa

Cung vẫn chạy sát xe, lập tức uốn mình tay thả chưởng, chân rún vọt ra cửa.

Phập! Vừa vịn đặt móng đứng yên ngựa. Vừa lúc đó, bọn hộ tống rập tới, tên xà ích cúi xuống, bất thần giáng xuống một báng súng trường trúng vai Long

Nữ. Nữ tặc thét lên một tiếng, quơ giật được cây súng, đánh lia một nhát gục luôn hai, ba tên và giật cương vọt đi.

Nào ngờ Cung Đình Giáo đã rúc lên một tràng hiệu lệnh, con ngựa tinh quái hí chồm dựng đứng lên, không chịu chạy. Trời tối mờ, đèn bấm chiếu lia cấp thời, cô gái vừa thấy bóng Cung lao ra, lập tức nhảy vọt lên mui xe, gạt bắn tên xà ích, quất ngựa chạy như giông.

- Bắt lại! Chớ để nó chạy! Bắn hiệu mau!

Náo loạn. Hỏa pháo vọt lên trời. Đèn lia, súng nổ. Xe vọt khỏi hẻm, ngựa rượt theo.

Bất thành linh, từ phía trước có tiếng ngựa chạy tới, rồi đèn chiếu lia, phía hữu lòng chảo, có tiếng sáng tựa chuông đồng:

- Thiên Kiêu! Thiên Kiêu! Có người đón đây! Chạy về hướng này!

Tiếng đàn ông Việt nói giọng Quảng Đông, nội lực sung mãn khác thường.

Long Nữ nhận ngay ra được tiếng Lê Thái Dũng.

Cả mừng, vừa định rẽ cương, bỗng nghe có tiếng veo véo bay tới. Một tia đèn bấm chiếu rọi, soi rõ bốn khẩu súng cối đang hạ xuống tróc đầu nàng. Nữ tặc toan giơ tay bắt đã nghe đoàng một tiếng, khẩu súng đã bị xói mất tằm.

Tiếp liền có tiếng đàn bà Tào lạnh lạnh:

- Gái lai thối! Có chị đến thăm đây! Đi sao nổi!

Long Nữ nhận ngay ra tiếng Tuyệt Tình Nương Hàn Tố Liễu, vội vươn tay búng vỡ ngọn đèn bão, thì đoàng một tiếng, vai phải đau nhói một cái, rã rời.

Phía hữu, tiếng Thái Dũng còn khá xa vọng tới:

- Bỏ xe, dạ phi mau! Chúng kéo đến đông lắm!

Tiếp theo, luồng đạn kẻ chữ "V" tới, Long Nữ bị xích chân, nghiêng rãng giật một cái đứt tung, vùng thấy nhói bắp chân trái.

Nàng mím môi, lao đại xuống đất, lăn vèo vèo giữa luồng đạn yểm trợ.

Nào ngờ Cung Đình Giáo đã lăn ra một cây đèn bấm, rút súng bắn chữ "O",

- Quân đầu! Đánh ngăn tứ phía! Để nó cho ta!

Long Nữ thấy đạn vây kín, lại bị thương, bèn cắn răng, chồm liều qua vòng đạn, tới một gốc cây lớn. Đạn vãi đậu, từ đâu, quân lính đổ tới như kiến. Thái Dũng đang kẻ đạn, thốt nghe vó ngựa ào lại chặn đường, còn đang tính kế, đã thấy Song Ma Kỳ Hình vọt tới, nhanh:

- Chậm mất rồi! Liều uống mạng! Giám binh đem lính tới!

Chàng trai thờ dài, dặt ngựa.

Vừa lúc lính tráng ập lại như rươi. Cách tù xa chừng hai bộ, Long Nữ vừa toan đu lên cây, bỗng "vèo" một bóng đen bay tới, khoa gươm chặt đứt luôn cành cây, tay kia quật vào đầu nàng một báng súng.

Long Nữ bị thương ra nhiều máu, cố lấy sức nhảy vọt sang. Nào ngờ, lại bóng nhân mã xốc tới, "véo" một ngọn roi da đã tung ra quăn nghiêng lấy mình con rồng bị thương, giật mạnh. Toàn thân nàng cất bổng lên, như bị lốc cuốn, phập cái đã nằm gọn trong vòng tay ma quái của một thiếu phụ hơi hắc tựa hoắc hương.

Lính tráng ập lại vòng trong vòng ngoài. Ánh đèn loang loáng. Súng ống tua tua. Thiếu phụ thọc luôn tay vào huyết Long Nữ, tháo dây da. Ánh đèn chiếu vội cũng đủ soi tỏ bộ mặt đẹp yêu ma của "cô gái 70 tuổi" nữ động chúa thác ngầm Phi Mã Biệt Sơn: Tuyệt Dâm Nương, mặc quần áo hàng voan! Ma Nữ ôm gọn Thiên Kiều trong lòng, bỗng phá lên cười thê, rên đèn bấm khắp mình mấy nàng, ngó từng đường cong nét uốn trên khuôn ngực đào tơ, chỉ còn hai vạt áo choàng hờ.

- Hê hê! Con nhỏ không áo lót, định theo đạo chi đây, hay có chú nào dạy phép ông Bành Tổ?

Hàn Tố Liễu sẵn tới, mắng lớn:

- Mụ già nào sao dám phỗng tay trên? Ta bắn ả bị thương, trả đây!

Hai người dành nhau nữ tù, xuất thủ đập loạn, lính tráng dặt xa. Cung Đình

Giáo giục ngựa tới:

- Cám ơn nhị nương bắt giúp! Giờ xin trao mỗ đem nốt tù xa!

Cả ba nhìn nhau. Bạch Ma Nữ liếc Cung cười tủm:

- Phải chú em định trốn nghề "phòng trung" nên suýt xống tù! May quan Sáu lo xa, nhờ bọn ta đi đón, nếu không còn chi người đẹp pháp trường.

Cung lẳng lẳng đưa tay đón nữ tù, nhưng Bạch Ma Nữ đã giục ngựa tới cạnh tù xa, tự tay xích Long Nữ cẩn thận. Vừa xong, chợt có giám binh De la Table đến.

Một hồi còi rúc, tù xa chuyển bánh. Quân lính trùng trùng, vây như nêm cối, cuốn như giông về nẻo Cao Bằng.

Ngay lúc đó, từ một khe núi ba bóng nhân mã chợt hiện ra, gò cương, nhìn theo hút đoàn tù xa. Không ai khác thầy trò Đại Sơn Vương. Tướng lạc thảo Vân

Nam trầm giọng:

- Muộn rồi! Giờ không còn cách nào bằng... tới Cao Bằng coi máu đổ và xem tài lão rể Lưu Vĩnh Phúc! Biết phải làm gì chứ?

Hai viên tướng râu xồm cùng gật đầu. Ba bóng nhân mã vụt đi trong bóng mờ, thoắt đã biến dạng giữa rừng cây! o O o

Rồi bình minh đỏ ửng trời Đông. Cả biên thù, Hà Giang, Lào Kay, Bắc

Cạn, đều đục ngầu sát khí. Dân trấn biên kéo nhau tới pháp trường xem "trảm thủ" giặc Cờ Đen ngay từ lúc bóng tối chưa tan hẳn.

Cùng giờ đó, Cao Bằng rộn rịp gấp trăm, phố phường đầy nhóc lính, dân, mới 5 giờ 10 đã đổ tới pháp trường như thác lũ.

Bãi chém đông như kiến, đường đến bãi dân đứng dài hàng cây số, khắc khoải đếm từng khắc một, như đợi chờ phút giây sinh tử của chính đời mình.

Lính tráng kỵ bộ rầm rập qua lại. Loa gọi vang rền sắp đến giờ trảm thủ.

Cờ quạt lộng bay, khán đài chật ních, chỉ còn hàng ghế đầu.

Thời khắc nặng nề. Rồi pháp trường đỏ khé nhìn rõ mặt người. Ánh bình minh nhuộm dầm, coi mặt ai cũng đỏ như tẩm máu. Dân gian sốt ruột bàn tán xôn xao. 5 giờ 20. Vẫn không thấy nữ tử tù. Thành linh nghe tiếng kèn "bú-dích" nổi đập đình ngoài bãi, ập lại gần, hai chiếc thiết xa lồng lộn nghiêng rằng xông xộc tới đậu ngay

ngoài cổng, chìa súng hàm hập ra. Rồi kỵ binh, bộ binh tiến vào, trấn khắp Đông Tây Nam Bắc! Một đội kỵ binh, dàn dọc từ cổng vào tận khán đài mở một lối đi rộng. Im phăng phắc. Chỉ còn tiếng chân người ngựa rập bước theo nhịp kèn. Bỗng có tiếng hô binh. Mọi người trông ra, phía sau là một rừng lính khố đỏ, khố xanh, kỵ bộ uy nghi, đi theo một đội kèn Tây, trống Tây, ăn mặc sặc sỡ. Giữa rừng gươm súng là quân kỳ chủ soái biên thùy vươn lên, có hàng đoàn quân túc vệ theo là viên quan Sáu tướng tư lệnh biên thùy, công sứ Cao Bằng, tuần phủ Cung Đình Quyền, sau lưng có cá võ quan cao cấp. Sát cạnh đám vệ binh của lão tướng

Tây, còn mấy hàng quân thủ túc của quan triều, quần "xà-cạp" trắng, đeo cả mã tấu, dàn đầu bọn này là một hàng bảy người mặc quần áo chàm, đi sát sau lưng bọn tướng Tây triều chừng tay hộ vệ đặc biệt. Đoàn binh phò đám văn võ quan chức tiến vào giữa bãi, thì có Đại tá De la

Tour - chỉ huy cuộc hành quyết - dẫn bộ tham mưu ra đón, đưa vào thẳng khán đài. Thiết xa rẽ ngang, đậu bên hàng quân túc vệ Tây Ta dàn tả hữu vòng ra phía sau khán đài.

Tướng De Monstre đáp lễ cùng đám quan chức cao cấp ngồi xuống ghế nhìn một vòng. Giữa rừng người là một rừng gươm súng ngửi trời. Những con ngựa Tây,

Nước Hai nhô lên cao mang trên lưng toàn quân thiện chiến. Hỏa lực kỵ bộ đến năm, sáu tiểu đoàn hiện diện. Không kể lính khố xanh của giám binh Cao Bằng và hai cánh quan Phi Mã Yên Sơn, Phi Mã Biệt Sơn bố phục ngoài xa.

Cọc trăm cắm cách khán đài chừng 40 bộ. Ba đao phủ thủ cao lớn, vạm vỡ đã chống mã tấu túc trực gần cọc trăm, cả ba đều bịt mặt cho tử tội khỏi oán - theo lệ cổ. 5 giờ 25.

Bọn trống chiêng thắt lưng xanh chít khăn điều quần ống sớ, áo the, đã bắt đầu sốt ruột, mân mê chiếc dùi. Trong khán đài quan khách xem chừng đã khắc khoải luôn mắt liếc giờ.

Công sứ Cao Bằng khẽ hỏi:

- Còn năm phút nữa... sao chưa thấy? Hay có gì trục trặc?

Tuần phủ Cung Đình Quyền điềm nhiên:

- Quan Chánh yên trí! Có cánh cũng không thoát nổi! Đại nhân thấy không?

Ba đao phủ thủ kia toàn là tay lão luyện, cả ba đều thạo nghề chém treo ngành.

Nhưng lần này chúng sẽ biểu diễn lối trảm đẹp mắt hơn nhiều! Lối này, khắp biên chỉ có Đội Đờm biết trảm thôi!

- Có chi khác lạ?

- Lạ lắm! Nó vờn mã tấu cho tội nhân phải nghehnh cổ lên, bất ngờ phạt một nhát rất ngọt. Đại nhân thấy chiếc chậu đồng để trước cọc hai thước chứ? Thủ cấp sẽ bay đi nhảy vào chậu đồng và cứ thế vừa trợn mắt vừa quay tít coi rất thần tình!

Trảm nhát không sai một! Và nếu đại nhân muốn xem hai đao phủ thủ có thể vừa đôi mã tấu vút hốt hết áo tội nhân, không phạm đến một cái lông tơ!

Cả mấy viên quan Tây cùng gật gù:

- Đầu nhảy vào chậu quay tít, được đó! Bản chức chưa được coi, còn hốt áo, không nên. Nó là đàn bà, dễ lừa thế... Khó coi!

De Monstre vừa dứt lời, bỗng nghe dân chúng reo hò inh ỏi.

- Đây rồi! Trời! Đẹp quá!

- Rõng cái! Đẹp như tiên!

Lính tráng lại một phen vút roi giữ trật tự. Đại tá De la Tour tiến ngựa ra đứng trước hàng quân lớn tiếng:

- Sửa soạn! Sắp đến giờ khai đao!

Ngay lúc đó, ngoài cổng, kỵ binh rầm rập tiến vào theo nhịp đại, tới giữa bãi

mới hạ xuống kiệu bẫm. Viên giám binh Cao Bằng phi thẳng đến khán đài, phía sau Cung Đình Giáo cùng bọn thủ hạ áp giải chiếc tù xa chạy vào giữa lớp súng ống tua tủa, hai bên xe tù, Bạch Ma Nữ, Hàn Tố Liễu kèm sát, tay quất véo roi da.

Một tiếng hô lớn, cả cánh khố xanh lập tức đảo vòng sau khán đài ra tít ngoài bãi đứng. Bạch Ma Nữ theo giám binh vào thẳng khán đài ngồi, bảo tướng Tây:

- Suýt xổng tù! Nếu đến chậm nửa phút! Nó lừa giải huyệt, đã vọt ra ngoài.

Phải bắn bị thương mới tóm lại được!

Viên tướng Tây thở phào như trút được gánh ngàn cân. Rút đồng hồ quả quýt ra coi, vùng phất tay ra lệnh:

- Vừa đúng 5 giờ 20! Khai đao!

Soạt! De la Tour rút phắt kiếm Tây, hô lớn:

- Chuẩn bị hành hình!

Kèn "bú-dích" dập dình, vừa dứt. Tùng bi li! Tùng bi li!

Cả bãi im phăng phắc.

Rất nhanh mấy tên lực lưỡng nhảy vào tù xa lôi nữ tử tù ra, trối nghiêng vào cọc xử trảm. Xích vẫn loảng xoảng. Long Nữ Ngân Sơn vô địch nữ tướng bị điểm huyệt, đưa cặp mắt lơ dờ nhìn quanh như muốn tìm nguồn hy vọng mỏng manh.

Khuy áo choàng cài vội, hai tên lực lưỡng ấn phắt nàng quỳ xuống, bẻ quặt hai tay vào cọc trảm, đầu chúc về phía trước! 5 giờ 25!

Cả pháp trường như tẩm máu rạng đông. Giám trảm quan Đại tá De la Tour vùng hô lên mấy tiếng rung động cả thanh kiếm Tây tuốt trần ngang sáng quắc.

Rập! Cả bãi chém ồn ào bỗng im phăng phắc vang lên gót giày "xăng-đan" nện vào nhau. Lính kỵ, bộ đứng yên như tượng, im đến nỗi nghe rõ cả tiếng ngựa quắc đuôi.

De la Tour cầm phập lưỡi kiếm vào bao, đảo một vòng ngựa, nhìn khắp dãy như soát qua mây rừng mũi súng bít trời. Và về chỗ cũ, liếc vào khán đài. Lão tướng nhà nước lúc đó ngồi bất động, khuỳnh tay ngài trông ra bãi, dáng hài lòng, bỗng cất tiếng Quảng Đông truyền vọng ra:

- Gái giặc Cờ Đen! Trước giờ chết, còn muốn điều chi, cứ nói! Ta cho đặc ân cuối cùng!

Nữ tặc Ngân Sơn Long Nữ bị trói giật cánh tay khuỷu vào cọc trảm, mắt đang mơ màng nhìn vào cỏi hư vô, nghe hỏi, vùng ngẩng phắt lên, giọng lạnh lùng, ngạo nghễ:

- Tây Quỷ! Muốn chém cứ chém mau! Nhưng đừng bịt mắt để soái cô còn nhìn thủ cấp nhảy múa trong chậu đồng!

Dứt lời, ngựa cổ cười sảng sặc. Lão tướng Tây hơi nhúu mày, đưa ngón tay trở vẫy nhẹ một cái.

Tùng bi li! Tùng bi li!

Chiêng trống rền rĩ đổ hồi, vang động khắp pháp trường, nghe tựa âm thanh quá gở từ bên kia thế giới vọng về, đưa hồn tử tù vào cỏi hư không. Cả bãi nín thở, theo nhịp chiêng, ba tên đao phủ lực lưỡng vụt chuyển mình, đưa mã tấu ngang mặt, véo cái, ánh thép xé không khí, đao phủ tiến lên, vờn mã tấu, thân hình mềm như khúc rắn, lượn quanh cọc trảm. Lưỡi mã tấu liếm quanh cổ tử tù, vừa khít làn da, đủ để khiến tử tù lạnh gáy, vô tình cứ vờn về phía trước. Ba hồi chiêng vừa đổ nhịp mau, bọn đánh trống vừa hoành bộ giờ cao dùi nện mấy tiếng cuối cùng. Hai tên phụ đao cũng lui ngay lại, chánh đao vụt gia tăng tốc độ, vờn thật ngắn, ngắn mãi. Dư âm đồng, da trâu chưa kịp ngấm vào gió sớm, giám quan De la

Tour rút phắt cây súng lục, chìa lên trời, vành môi hơi mím lại. Đúng 5 giờ 30!

Cả bãi muốn nghẹt thở, cùng cổ nghển cổ nhìn nữ tử tội đẹp nảo nùng bên cọc trảm. Đoàn! Phập!

Súng hiệu vừa nổ, đao phủ đã nghiêng mình, chuyển thế, chém vọt xuống cần cổ tử tù.

Không báo nhau cả bãi đều chớp lia mắt, dòm vào chiếc chậu đồng.

Một tiếng thét rợn người bỗng nổi lên, từ phía cọc trảm, một cái đầu lâu lia cổ nhảy tót vào lòng chậu, đảo tít như lên đồng, phun máu phì phì. Hai con mắt láo liêng nhấp nháy, mồm há hốc nhe răng trắng nhồn như nhát chúng nhân!

Và thốt nhiên, mọi người bỗng giật bắn mình như chạm phải điện. Vì mãi lúc đó mới sực nhận rõ cái đầu nhảy vào chậu đồng không phải đầu đàn bà, mà lại là thủ cấp của đàn ông!

Tưởng huyền mộng, ai nấy định thần trở mắt nhìn vào cọc trảm mới hay nàng nữ tặc Cờ Đen vẫn còn đó, đẹp tựa hồ ly, ngửa mặt lên, cười như điên.

Ngoài bãi chém, lúc đó, bỗng thiết xa rô máy lao luôn lại chỗ nàng nữ tử tù.

Vừa kịp đỡ hẳn hàng loạt đạn vãi ra.

Rất lạ, viên tướng hộ pháp Cờ Đen Thiên Lôĩ Đả cấp luôn nàng nữ tặc vọt tới cạnh thiết xa.

Súng nổ chát chúa. Dân khóc như ri. Tiếng gai rợn lại nổi lên, lần này nghe đục ngầu tử khí.

- Bia thịt! Bia thịt!

Lập tức bọn Cờ Đen biến ẩn vào dân chúng vừa nã loạn vào lính tráng, vừa thét dữ:

- Giơ tay lên! Trái lệnh chết tươi! Tiến lên mau! Đi!

Họng súng, mũi dao kiếm thích vào người đồn thành hai cánh cung tràn về phía họng súng quan binh. Trong khán đài, bọn Đa Sát Thủ đồn ra. Dân chúng kêu khóc vang trời. Cả chục người chết gục.

Cánh binh hữu đã bị thiết xa cản, viên Thiệu tá hét:

- Xe sắt dạt ra! Đờng! "Mặc"! Tả đội! "Phơ"! "Bia thịt" còn cách hơn chục thước, bọn lính tả có mấy hàng giục ngựa lại, nhắm bọn Đa Sát Thủ, A Thiên lấy cò.

A Thiên còn đang thất kinh đỡ Long Nữ, thiết xa đã khạc đạn như mưa. Cả loạt lính đổ nhào.

Tiếng âm Đông Quân truyền:

- Ẩn dưới hòng súng! Giáp sắt đâu! Bọc soái cô, cho lên xe!

Từ đám khán giả, một bộ giáp lớn ném vào. Ngay lúc đó, bọn thủ hạ viên tuần phủ có mấy tên nường đạn yểm, lặn đến sát thiết xa. A Thiên hạ được hai tên, vừa cúi nhặt giáp, đã bị hai hòng súng chĩa vào.

Trong lúc thập tử, thành linh từ đám đông, có một bóng người mặc y phục chàm nhẩy vọt ra gần thiết xa, một tay vẫy súng hạ hai tên, tay kia gạt bắn A

Thiên, cặp phăng Long Nữ lặn vèo vào đám đông. Đoàn đoàn! Đạn cày sát người. Lập tức chiếc thiết xa lao theo, có tiếng quát:

- Bay đâu! Mau cứu soái cô!

Mãi lúc đó, lính tráng mới nhận rõ tiếng âm âm từ trong thiết xa phát ra.

Cuối đội quân hữu, bỗng có tiếng Cung Đình Giáo quát lớn:

- Coi chừng! Giặc đã chiếm xe sắt! Gọi hai cái tiền môn! Đạn vẫn xé bãi, nhốn nháo kinh hoàng. Thiên Lôi Đả bị một phát xước vai, vẫn đuổi theo người cặp Long Nữ. Đa Sát Thủ cũng liều dẫn thủ hạ vọt qua luồng đạn, lao nhập đám đông, bắn lên một trái hỏa pháo. Lập tức có tiếng reo vang dậy, rồi hai cánh quân Cờ Đen từ đâu xông vào đánh tập hậu quan binh.

Lúc đó, bọn tướng De Monstre đã theo đường hầm rút ra phía sau cánh hữu đội,

đặt Ban chỉ huy dưới một khu cây rậm có nhiều gò đồng. Lão tướng Tây chiêu kính quan sát. Quan binh đông gấp bội, nhưng bị "bia thịt" cản rất bất lợi. Bắn bừa bãi sẽ chết dân.

Cung Đình Giáo khê bảo:

- Tình thế này, chiến trường đây không đặc sách. Xin nói vòng binh ra xa, rồi kẹp lại! Để bọn tôi vào đám đông, tĩa chúng!

Tướng Tây liền hạ lệnh đánh cầm chừng, nói dần, vắt đầu đuôi ra ngoài.

Bọn Cung, Hàn, Bạch cùng ít thủ hạ thạo võ lập tức rời hàng quân, nhập vào bãi, gặp Cờ Đen, bắn liền.

Giáo đang xung đột, chợt thấy bóng kẻ lạ cặp Long Nữ chạy xế trước vội rượt theo. Lúc đó, chiếc thiết xa cũng đang xả máy hướng theo bóng lạ, đi tới đâu, dân chúng chạy tứ tán, đề lên nhau kêu khóc inh ỏi.

Thiết xa ra gần cổng, bọn Cờ Đen cũng đã dồn "bia thịt" kín hòng súng quan binh, cứ chuyển theo như đàn kiến.

Ngay khi đó, hai chiếc thiết xa ngoài cổng đang chạy vào tiếp viện quan binh. Một chiếc ăn luôn một phát đạn lớn. Lúc đó mới hay xe giặc chiếm, cứ thế vừa ào vừa bắn nhau dữ dội.

Bỗng nghe một hồi kèn đồng rền rĩ. Các cơ đội xế cổng đều tránh dạt xa.

Hai cái xe sắt nhà nước đang bắn cũng vùng chạy ra ngoài cổng. Lúc đó, chiếc xe

Cờ Đen ám đoạt đang xoay trở gần đấy, kèn vừa dứt, thành linh từ trong xe có một hình thù kỳ dị vọt lên như chiếc pháo thăng thiên, lại theo một bóng nữa.

Cả hai vút lên và vừa sà xuống nóc cổng, chợt nghe một tiếng nổ kinh hồn, chiếc xe bắn tung lên, ngã lẩn kênh cháy ngụt.

Hình thù đáp xuống cổng, vươn vai một cái, hiện ra một pho tượng sắt cao lớn, mắt sáng đèn pha, trở về phía quan binh, giọng vờn sát khí:

- Tây Quỷ giỏi lắm! Giật địa lôi hại ta sao nổi! Biết điều đình binh không ta cho nổ biên thù thành bình địa!

Vừa quát, vừa đảo nhìn tứ phía, hét: - Nó chạy phía Bắc! Đuổi theo mau!

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 19: Oan Tình Khởi Kết Nữ Tặc Cờ Đen Ăn Thịt Người Yêu

Súng nổ loạn biên thành. Dân gian dật dứ nhau chạy như vịt, tìm nơi ẩn nấp, các sắc dân đi xem trăm ngã sắp ngã ngựa, giày xéo lên nhau, túa ra các ngã như ong vỡ tổ, cản cả chân ngựa, lính tráng hét khan cổ không kìm hãm nổi. Đội vệ binh thủ túc hộ tống bọn lão tướng Tây cùng đám văn võ quan khách cao cấp lên một ngọn đồi gần pháp trường, nơi đặt sẵn một viễn vọng đài bí mật trên ngọn cây rậm.

Mặt đỏ gay, viên giám binh Cao Bằng khoa kiếm như điên, chạy ngựa ngược xuôi, hô lệnh truy sát luôn miệng.

Bỗng có tiếng trên viễn vọng đài vọng xuống:

- Bụi cuốn mù mịt phía Tây Bắc! Chạm súng dữ!

Lão tướng De Monstre chiếu ống dòm quan sát, không nói nửa lời. Xa xa, tiếng súng nổ rền mấy ngã, chuyển từ Nam lên Bắc, lại từ Đông Bắc sang. Chợt khói hiệu bay vút cao.

Ngay lúc đó, viên trung tá chỉ huy đội kỵ binh Lê dương dưới đôi phi lên:

- Đánh lớn phía Bắc thành phố! Giặc chiếm hai thiết xa, bắn loạn bậy! Phải hạ gấp! Xin thiếu tướng cho lệnh!

Lão tướng biên thù cau mày, tức giận:

- Bản chức đã truyền không được đánh trong tỉnh! Chớ cùng dứt giậu, hại dân! Bám riết, nhưng cứ để chúng ra khỏi tỉnh, ngoài đã có phục binh, chạy đâu thoát! Chuyển mau!

Dứt lời, lão tướng Tây cùng một đám văn võ quan giục ngựa, dẫn đội Lê dương

tình nhuệ, phi về nẻo súng nổ dữ. Đến nơi thấy xác chết còn nằm ngổn ngang, súng vừa im, viên giám binh Cao Bằng đang hét như sấm. Lúc đó mới hay cánh quân Phi Mã Biệt Sơn của Bạch Ma Nữ đuổi Cờ Đen, gặp bọn Đa Sát Thủ, đánh nhau, cuốn tới ngã ba, lại gặp binh xà cạp trắng trên mái bần xuống, mấy đám đánh lộn. Một cánh Cờ Đen khác xiên đến, cuốn nhau đi như giông.

Lão tướng De Monstre dẫn binh tiến ra một ngã tư, sức gặp hai cha con tuần phủ họ Cung đảo ngang tới. Miệng còn dính máu tươi, Giáo nghiêng rằng, giọng đầy tiếc hận:

- Hung phạm cướp con giặc cái vừa qua đây. Người Sam đánh xe tới đón!

Không ngờ hung phạm lại là Lê Thái Dũng!

Tất cả đám văn quan võ tướng đều trợn mắt "ồ" kinh ngạc. Hàn Tố Liễu nhú mày:

- Đêm qua mụ Dâm cướp tay trên, sáng nay cho ức trào máu hòng! Cho nhà nước biết tài Mã Yên Sơn! Thiết Mộc đội theo ta!

Rập! Hơn 20 nữ đầu mục vọt lên, phi dọc theo tả hữu Hàn nương theo hình mũi tên, lá chắn sắt che kín người, mỗi ả quay tít một sợi xích dài có móc nhọn.

Sau mỗi ả, lại kèm một tay súng trận.

Từ diện thụ địch, tiến thoái lưỡng nan, Thái Dũng đặt vợ Long Nữ vào góc xe, nhìn nàng thăm thăm:

- Dâm, Tình hai mặt. Tây Quỷ đuổi theo... khó thoát!

Long Nữ nhìn chàng như hút:

- Công tử lặn vào lửa đạn... Nên bảo trọng lấy thân... Đừng vì thiếp...

Xe chạy lắc lư muốn đổ ngay lúc đó, có tiếng thét lạnh:

- Dừng lại! Kháng cự nát đầu! Cờ Đen!

Lóe mờ, Thái Dũng tiến ra bên cửa, nói lớn:

- Mỗ có lời chào cổ nhân! Bấy lâu mạnh giỏi chớ? Cờ Đen nào đâu? Mỗ đây mà!

Hàn Tổ Liễu mở to mắt nhìn, vừa thấy mặt Trại Phan An, nữ tặc Pi-A-Uác vùng kêu lên hớn hờ, mặt lảng tình tươi như hoa nở đêm xuân:

- Trời! Phu quân! Bao ngày cách biệt, sao lại lạc giữa rừng gươm? Con nhỏ Cờ Đen đâu?

- Đông Quân đem đi rồi! Mỗ được người Sam cứu, thấy xe hoang đi liêu!

Vó câu vụt tới, Tuyệt Tình Nương vùng quát lớn:

- Bay đâu! Ngăn mục quý dâm mau! Không để đũa nào động đến Soái gia

Công tử! Dàn "Vô Minh Trận"!

Giặc núi "dạ" ran. Lập tức Tuyệt Tình Nương cùng đội quân lá chắn bay lên.

Rập! Đã tràn đến gần xe. Tuyệt Tình Nương rút trong mình ra mấy trái tạc đạn hỏa mù, cùng thủ hạ, ném lia lịa về phía Bạch Ma Nữ. Hàng loạt tiếng nổ liên tiếp, tức thì hàng loạt khói dâng lên hóa một bức thành sa mù chắn trước ngựa Phi Mã Biệt

Sơn. Bạch Ma Nữ cùng quân gia vội dạt ngựa ghì cương, sợ có tạc đạn phá, giận xung thiên thét lớn:

- Ai trong góc đó?

Thái Dũng tiến ra bất thần, nắm ngay tay súng nàng. Nhưng nữ tặc đã để ý, đảo tay tránh, vẩy luôn vào góc xe. Tình thế quá gấp, Thái Dũng bèn xòe tay chặt một nhát, thuận chân lia luôn một đường cước dữ, gạt bắn Hàn xuống đất. Ngay lúc đó, trên mui, mục Ma Trảo đã giơ tay súng véo một loạt, đứt phụt dây móc, quất xe

xuống đồi.

Bộp! Trái tạc đạn mù thả sát cửa xe. Thái Dũng ôm Long Nữ lao vút ra ngoài như tên bắn hạ xuống nương cây êm ru. Vừa lúc Hàn Tổ Liễu nhóm dậy được, phóng theo xe, hô quân đuổi miết. Nhưng xe lao một quãng đến chỗ rậm, Ma

Hình đã phóng ra, Ma Trảo lao phắt ngay lên cổ, cứ thế chạy như gió mặc chiếc xe vô chủ chuyển bánh như điên.

Chùng khối tan trận dẹp, Dâm, Tình hai nàng bắt được xe, bọn tướng Tây kéo tới kịp, chỉ còn nước dậm chân hậm hực, đành chia binh đuổi bừa các ngả.

Nhưng Thái Dũng công Long Nữ đã xuyên bụi nương rừng chạy như cơn lốc, thoảng đã đến chỗ buộc ngựa.

Chàng bỗng nàng nhảy phốc lên lưng kỵ mã Huyết Phong Câu hý vang lừng, sai gió bay đi như Xích Thổ của Quan Vân Trường, theo sơn lộ phút chốc đã bỏ lại sau lưng cả một vùng biên thành náo loạn, tới một miền sơn kỳ thủy tú, hạ nguồn chi nhánh Tây Giang.

Mặt trời ló dạng. Con sông Bằng như dải lụa bạch vắt giữa sơn lâm. Bốn bề quanh quẻ, rải rác bóng nhà thổ dân lưng đồi.

Thái Dũng tể luôn ngựa xuống sông. Ngạc nhiên, Long Nữ quay lại khê hỏi:

- Công tử định đưa thiếp đi đâu?

- Nhà nước sẽ cày nát sơn khê, truy tầm dấu vết. Bên kia sông có một cái hang, cô nương cần tỉnh dưỡng ít giờ, hoàn nội lực trước khi về núi!

Long Nữ cảm kích, im lặng. Con kỵ mã xé nước lội qua sông, chỉ ướm nửa bụng dưới. Phút chốc đã vượt Bằng giang, chạy chếch tới một rặng núi đá chập trùng.

Vụt thoảng âm phong lạnh lẽo. Long Nữ chạy xế sau giật thót người, đã thấy tay Quang Sát phất một cái nháng như chớp lóe, chụp xuống đầu Thái Dũng.

Quá bất ngờ, chàng chỉ kịp hụp tránh. Véo! Ngân quang xẹt đứt phăng chòm khăn lẫn năm tóc bay la tả. Rất lẹ, chàng phất vạt tay áo. Vút một cái, luồng hắc quang phóng ra quật véo vào luồng ngân quang.

Chát! Ngân quang bắn ra ngoài. Lão soái Cờ Đen sững sốt, muốn chồn tay, đảo một cái, đã kẹp giữa hai ngón một lưỡi tiểu kiếm sáng quắc.

Vùng lắc mình một cái nữa, đã xẹt ra xa hơn mười thước. Như con cộp dừ,

Thái Dũng thét lớn, vận điện công, chém xả theo! Vèo! Rắc! Chát! Luồng kiếm khí đen phạt hình cung, lia tiện phăng cả một thân cây, chỏm đá ngoài ba mươi thước, hốt luôn một mảng mũ trụ Đông Quân. Lão soái chúa Phi Mã Ác vọt ra xa, đúng lúc kiếm khí đen đảo vòng thúng tìm địch.

Vừa đảo bộ, chúa Cờ Đen quay phắt lại, đánh vạt tay phải, lưỡi tiểu kiếm bay ra thể tuyệt kỹ quất trúng luồng hắc khí.

Nghe chát một tiếng tóe lửa, hắc khí bắn lộn lại thoảng thêm hai tiếng "keng keng" rồi tắt phụt.

Nhìn lại đã thấy một lưỡi kiếm đen gãy làm đôi rớt xuống thạch bàn xế cửa hang!

Thái Dũng thất kinh, chột hiểu. Thì ra chàng đã rơi vào kế hiểm của Đông

Quân. Tuy nội lực sung mãn dị thường, nhưng về võ lực, kiếm phong mới luyện được vài tháng, nội 20 bộ, điện lực mạnh tận tả kiếm như vũ bão, nhưng ngoài 20 bộ, điện lực phân loãng, đến 40 bộ, chàng càng hao tản, vì phép phóng kiếm bằng điện lực chẳng khác phép vô tuyến điều khiển, càng phóng xa, càng phải quy tụ điện khí cho gọn, mạnh, nên cứ mỗi thước xa, phải luyện một thời gian, đạt mức chém xa, đến 40 bộ, dẫu điện lực tích lũy hàng kỷ niên cũng phải mất bốn năm trăm ngày là ít. Thái Dũng cũng từng được Thần Quân, Xà Nữ chúa căn dặn, nhưng thấy cừu nhân, sôi máu hận, quên hết, lại thấy nhát trước đánh bại được ngân quang, tin lực mình, không nhớ đến khoảng cách sinh tử.

Nhưng lão chúa soái Cờ Đen tức trí đa mưu, thừa sát nghiệp đã nghĩ ngay tới dụng ý nhử địch. Cậm bấy giương ra, biết đã muộn! Ngay sao lúc chém gậy kiếm đen, lão chúa Cờ Đen đã đảo vọt tay, chém vào một đường tối hiểm.

Tay không, Dững liếc vội về phía con ngựa Huyết Phong Câu buộc phía hữu, gần đấy, cây súng gậy song treo trên yên. Nhưng ngân quang đã lia véo ngang cổ.

Dững chỉ kịp ngồi thụp xuống, may trước mặt lại có thân cây đối ngân quang phải phạt qua cành lá, hơi chậm vận tốc chỉ bay tước đầu chàng lạnh buốt âm phong.

Long Nữ biết rõ tầm lợi hại ghê gớm của kiếm khí Đông Quân vùng kêu thống thiết:

- Trời! Chớ giết chàng! Cha!

Tiện đứng gần con ngựa, nàng vớ luôn lấy chiếc gậy song ném cho Dững.

Chàng trai chụp cây gậy, quật vào ngân quang, thoáng nghĩ:

- Mệnh treo sợi tóc nếu không cửa tử đoạt khoảng cách. Súng cũng không kịp nữa!

Và lắc mình, vọt rập ra phía Đông Quân.

Ngờ đâu lão chỉ chờ có thế! Vùng phát giọng âm trầm gay gắt:

- Nhỏ họ Lê! Mà đến ngày tận số!

Tay phải đảo vòng bán nguyệt, giật kiếm về, tay trái phất một cái. Một ánh ngân quang nữa vọt lóe lên chém xả vào Thái Dững, đúng lúc chàng chưa kịp hạ chân.

Chỉ nghe "Soạt" như tiếng xé lụa ngân quang đã chụp xuống. Long Nữ chỉ kịp thét lên một tiếng "Trời" thống thiết, trông ra cả một mảng áo vai Dững đã bị chém bay, hót theo một miếng thịt bằng góc bàn tay! Chàng trai vật người xuống, lăn vào một vòng vào bên phiến đá gần đấy.

Mảnh thịt, áo bắn tung dính hết vào ngay ngực Long Nữ. Cô gái thốt lên bất kể

nguy hiểm, chân đau chạy bổ lại phía Dũng, chồm vai lóe máu đầm đìa.

- Mày phải chết! Kiêu! Tránh ra!

Cả hai luồng kiếm khí thừa thắng cùng đảo xẹt lại như tên bắn. Thái Dũng nghiêng rãnh, vung tay ba toong đâm máu, quật liềm vào hai lưỡi kiếm. Nhưng kiếm phong, sức vận tốc còn hơn cả kiếm chém tay, tên bắn, có thể ngang với tên nỏ ta, gây gạt không trúng hãn, một người chém vào đầu gây một lưỡi luồn đường gây, xả xuống. Nhưng đúng lúc đó, Thiên Kiêu đã lao tới vươn tay ôm lấy chàng, cản ngay giữa đường kiếm đi. Giật mình lão chúa soái giặc Cờ Đen vội vận hết kinh lực đảo dạt tay ra. Ngàn quang nháng trời đầu hai người trẻ oan gia, hốt phăng mấy sợi tóc búi ngược đỉnh đầu nàng nữ tặc Cờ Đen. Đông Quân hét:

- Kiêu! Tránh ra! Ta lấy đầu thằng oan nghiệt!

Bất kể nguy hiểm Thiên Kiêu ôm luôn lấy bờ vai người tuổi trẻ thấy máu ướm đầm, nàng rú lên, quay phắt lại, giang rộng tay, nhìn lão Cờ Đen, rung giọng đã lạc đi hãn vì xúc động:

- Chớ giết chàng! Cha! Chàng vừa cứu con!

Kiếm khí xẹt trời đầu hai người, lạnh buốt âm phong. Thiên Kiêu ngửa mặt dáo dác xoay theo ánh kiếm, tay run run giật máng thịt Dũng đánh bết trước ngực hoa, và trước cặp mắt kinh dị của lão chúa soái Cờ Đen, cô gái Phi Mã Ác Sơn dứt luôn mảnh thịt vai nóng hổi của chàng trai họ Lê vào miệng nuốt chửng!

Buông tay ra, vành môi cung đỏ lỏm máu tươi!

Trong mấy khắc, cả hai người đàn ông, lặng hãn người đi kinh ngạc. kiếm khí lơ dờ giảm hãn sức vận tốc, lão đảo mấy vòng rồi vụt tắt. Cùng lúc cả hai nghĩ đến chuyện xưa. Sở Cung Vương đánh nước Tấn, bị Ngụy Kỳ bắn trúng mắt, Hạ

Hầu Đôn đánh Thục bị Quan Vũ đâm lòi con ngươi, đều giật ra nuốt chửng "tình cha huyết mẹ"! Còn Thiên Kiêu....

- Trời! Cô nương... Em

- Thiên Kiều! Đến thế ư? Thì ra mày... mày đã... phải lòng thằng nghiệt súc! Nghiệp chướng! Gái họ Võ mê trai họ Lê! Lùi mau! Không tao chém cả mày!

Thiên Kiều đưa tay lau miệng, tay đỏ lôm, miệng đỏ lôm, lấp bắp, mắt phượng nhìn cha thăm thẳm, xót xa càng như gai đâm ruột Đông Quân, giáng vào tận chiều sâu tâm hồn bí ẩn của lão chúa soái giặc Cờ Đen một nhát búa phủ phàng.

- Nghịch tử! Tránh ra!

Long Nữ vẫn đứng cản che cho Thái Dũng, cả hai lùi dần, Đông Quân hét lên một tiếng u trầm, vung tay phải. Ngân quang chém xả vào hai người, nhưng tự nhiên cả khung giáp sắt bỗng rung lên loảng xoảng, lớp vẩy phập phồng theo hơi thở phào mất động, lão nâng vôi đà tay. Kiếm xé gió lướt tước đầu hai người bay lộn lại. Lão lắc mình một cái xẹt luôn tới đấy luôn ngọn kiếm trái vào ống sắt, tay xòe đẩy luôn một nhát kinh phong quét dạt Long Nữ sang bên, tay kia thả vút kiếm ra.

Thái Dũng hụp tránh vung gậy đỡ. Nhưng... không kịp! Kiếm đảo xẹt phóng thẳng vào cổ chàng trai.

Long Nữ rú lên, nhắm nghiền mắt lại. "Chát" một tiếng khô dòn, tiếp liền xé gió cực mạnh rồi im lìm

Chùng mở mắt trông ra, chỉ còn kịp thấy loảng hai vệt trắng tắt phụt hai phía.

Theo vệt sáng phía hữu, vút xuất hiện một hàng ba bóng lạ, mười phần uy mãnh, sừng sững như một ghềnh đá lớn như ba pho tượng thép.

Một người khăn nhiễu Tam giang màu gụ chít chữ "nhân", quần áo chàm tay toang, giày Tàu vải, súng cối trệ sườn, lưng cài gươm Mèo tộc là người đứng giữa trạc 30 tuổi, mắt sáng như điện, tả hữu lù lù hai người ngoại tứ tuần, mặc y phục đen, cao lớn râu xồm, cầm bành, da ngăm, mắt vọ, sẹo hông, súng gươm tua tủa, nhác coi đã biết ngay hạng trượng phu uy tợn giang hồ. Đó là nhị vị tướng quân cùng Thập Vạn Đại Sơn đến vừa đúng lúc cứu nguy cho Thái Dũng. Đông Quân giật nảy người, biết không tiện đôi co nên cặp Thiên Kiều giông mặt.

Ngay lúc đó, một con ngựa ô cao lớn đã vượt sông Bằng phi đến như giông, trên yên, mụ Ma Trảo mặt cười trên cổ của lão Ma Hành, hét the thé:

- Tôn sư đâu rồi? Chao ôi, suýt chết! Lão quáng gà chạy đâu không chạy, chạy ngay vào chỗ nó đánh nhau!

Ngựa ô chưa kịp dừng vó, Ma Trảo đã phi vọt xuống, vừa nhác dạng Thái

Dũng, đã reo lên:

- Hay dữ à! Cụ trẻ đây rồi! Cười chết mất thôi! Tây Quỷ phát điên tru như chó đú, lính tráng hết hồn!

Thái Dũng vốn biết mụ Sam lỗ mãng, sợ có điều thất thổ, vội chặn ngang:

- Song Ma! Có soái gia Thập Vạn Đại Sơn, nhị vị tướng quân, mau làm lễ ra mắt!

Sam Ma nghe nói đến thầy trò Thần Xạ, đều giật mình nhìn lại, lật đật cúi chào hết sức cung kính. Đoạn kể lại chuyện Cao Bằng. Mới hay, sau khi nhảy xe, người Sam xuyên rừng đi sông Bằng, nhưng lại gặp quân Cờ Đen đánh với quan binh, trận chuyển liên miên, đành kiếm đường tránh, xảy lại gặp lão phó soái Cờ Đen tràn binh đến đón bọn trong ra, nên phải lộn về khu cận trấn. Tình cờ thấy tướng Tây cùng đám Hàn, Bạch, Cung đang tiếp binh truy sát, thành linh quan binh tán loạn, nghe tiếng chó kêu rống lên hết sức ghê rợn, càng lúc càng rõ tiếng sài kiu tru. Lạ lùng, người Sam bèn leo lên một lùm cây rậm, thấy mấy viên tướng

Tây vừa phi vừa rống, đến bốn, năm người. Lính sợ chạy tứ tán. Có viên quan coi đạo Lê dương bộ binh, giữ ngựa bọn quan sáu lại, mấy tên bị vỗ phát kích. Sau con trai tuần phủ họ Cung vội cùng Hàn, Bạch nữ tặc sấn tới, dùng võ điểm mới giữ yên được, cùng rút binh lập tức về trấn.

Nghe xong, ai nấy đều ngạc nhiên. Đại Sơn Vương gật gù bảo:

- Quả không sai. Họ đã bị đòn độc Đông Quân rồi!

Thái Dũng hỏi người Sam:

- Mấy kẻ bị? Có rõ ai không?

- Tây Quỷ, Tây Bàn, công sứ Cao Bằng. Cả bọn tru học giống nhau, coi hệt lũ chó dại!

Thái Dũng như sức tỉnh, nói luôn:

- Đúng là lên cơn dại! Ghê khiếp thực! Không biết lão Đông Quân thả nọc lúc nào! Đại Sơn Vương nghe Dũng nói, chột bảo:

- À! Gớm thật! Ra lão đã thả độc ngay đêm trước, lúc bắn tên lửa gửi tướng

Tây! Lá thư tẩm nọc, bọn họ vô tình cầm độc, chất độc truyền sang người! Hừ!

Không ngờ lão loại địch thủ khôn khéo đến thế! Ta có nghe Đông Quân chuyên luyện bá độc thần công! Kẻ bị không mong thoát chết, hiền đệ bị kiếm phong, phải coi chừng!

Thái Dũng lắc đầu:

- Tiểu đệ đã xem từ lúc bị thương! May chỉ là kiếm thường! Mà đầu có bị nọc dử cũng không ngại. Đệ đã bị lão chém một nhát rồi và cũng đã biến thành chó dại cực kỳ ghê gớm. Không gặp kỳ duyên chắc chết còn đâu! Thương thay bọn

De Monstre, đầu Pasteur tái thế cũng không chữa nổi! Đó rồi kể qua nạn dử trước, Đại Sơn Vương có đáng chăm chú nghe, bỗng sáng mắt hẳn, hỏi:

- À! Hiền đệ gặp Lãn Ông Thánh Y lại được truyền nghề thuốc liệu chữa nổi bệnh dử kia?

Thái Dũng bâng khuâng:

- Thánh Y có dạy qua phép bí truyền, phòng tái đầu Đông Quân, từ đó mới thử một lần, chất độc còn nhẹ, chính vợ chồng người Sam đấy!

Tướng lạc thảo Vân Nam nhìn hai viên cận tướng, và vỗ luôn vai Thái Dũng:

- Hay lắm! Hiền đệ hãy vào Cao Bằng chạy chữa cho Tây Quỷ!

Ngạc nhiên, Dũng nhìn Đại Sơn Vương, nhớ lại điều cấm của Thần Quân, bèn nhăn nhó bảo:

- Ngu đệ chữa cho Song Ma đây, cũng đã mang tội nhiều! Thật chẳng dám phạm thêm lần nữa. Và, cướp tử tù ban nãy, nay ngu đệ cũng thành kẻ có án rồi, vào gặp chắc không tiện!

Tướng lạc thảo Thần Xạ đặt tay lên vai Thái Dũng, trầm lời:

- Nếu chẳng muốn độ thế, hãy vì ta, cứu người, và cũng vì hiền đệ nữa. Bọn

De Monstre sống, sẽ ngăn chặn lực lượng Đông Quân, kẻ thù của hiền đệ.

Thái Dũng vốn kính nể Bắc Thần, nghe nói chợt giải được hết lo ngại bèn vâng lệnh ngay, vội vào trong hang, sửa soạn mọi thứ.

Dân phố cùng khách bộ hành Kinh, Thổ túa ra coi thấy bọn Vòng dữ tợn, ai cũng lấy làm lạ, bàn tán không thôi.

Bọn Vòng cùng đám kỵ binh vào trung tâm thị trấn, thấy lính tráng phu phen đang trám các lỗ đạn, dấu máu còn dính trên mặt đường, bỗng nghe có tiếng hô lớn, trông vào, đã thấy một viên quan Năm chờ cùng một cơ Lê dương kỵ mã tiến ra, kẹp dọc hai bên. Viên sĩ quan hất hàm hỏi:

- Bọn các người đâu tới? Muốn chi?

Vòng Lầu đồng dặc:

- Thập Vạn Đại Sơn Vương Vân Nam sai ta vào chữa bệnh cho quan Sáu!

Phải quan Sáu giờ đang tru như chó dại?

Viên quan năm hỏi:

- Tướng giặc Vân Nam? Nhưng sao biết?

Voòng cười ha hả:

- Quan ngọc! Thầy các ông bị nọc Đông Quân có trời chữa? Chủ soái ta ghét Đông Quân, muốn giúp, các ông muốn quan Sáu chết thể chúc sao? Còn hỏi dài dòng....

Viên quan coi Lê dương, nghe nói bọn ghét Cờ Đen, có dáng yên lòng, nói luôn:

- Được! Nếu có ý tốt, cứ theo bản quan! Nhưng súng ống nên để ngoài!

Voòng Lầu không đáp, cứ cùng đồng bọn giục ngựa đi, viên quan Năm chờ đành nhún vai đi bên. Lê dương rầm rập phò cả bọn đến thẳng doanh trại đạo quan binh Cao Bằng. Trại bố phòng cẩn mật, binh lính như rươi. Vừa tới cổng trại, đã nghe tiếng tru hết sức ghê rợn. Thái Dũng bảo Voòng, Thoòng:

- Quả không sai! Quan Tây bị nọc chó hành, đang bạo phát!

Viên quan Năm chờ đưa sáu người vào sân, vừa đến thềm khách sảnh đã thấy viên tư lệnh phó De la Tour băng tay cụt, được hai người lực lưỡng dìu ra, cạnh có cha con Cung Đình Quyền. Vừa nhác bóng, Giáo đã cau mày nói lớn:

- À! Bọn Sam thối! Lại có cả thổ phi vua pạc-hoọc Quảng Tây! Cả gan dẫn xác đến rình gươm!

Mụ Sam mặt cười thê, Voòng Lầu vuốt râu măng:

- Nhà nước cho thẳng nhỏ mặt trắng tiếp khách hỗn thế ư? Ta tới đây có hảo ý chữa bệnh chó dại, trị nọc Cờ Đen. Bọn người muốn quan Sáu rống suốt đêm này rồi xuống âm phủ ư?

De la Tour nhìn bọn Voòng khách râu xồm, mặt giọng:

- Quả quý khách là người của Đại Sơn Vương sai đến, nhà nước rất mừng được

gặp. Xin quá bộ vào trong.

Voòng cùng Thoòng, Lê, Lực xuống ngựa tiến lên thêm, để người Sam lại.

De la Tour cùng đám quan Tây, Ta đưa thẳng vào phòng khách, truyền đem rượu trà mời. Không thấy bóng Hàn Tổ Liễu, Bạch Ma Nữ, Thái Dũng còn đang lấy làm lạ, bỗng nghe tiếng tru rống nổi lên, phía trong rầm rầm nhốn nháo:

Voòng Lầu buông chén rượu:

- Cứu bệnh như cứu hỏa! Mau đưa vào phòng quan sát!

Bọn De la Tour chếp miệng:

- Bác sĩ đều bó tay! Định đưa về Hà Nội giờ.... bắt buộc bản quan phải tin các ông! Đoạn truyền người đi, cùng đám quan võ Tây Ta, dẫn bọn Voòng vào trong, dọc theo một dãy hành lang đầy vệ binh, đến một căn phòng khuất. Đẩy cửa vào, thấy lối nhỏ đầy lính hầu, thầy thuốc áo trắng. Lão tướng De Monstre đang tru hộc, mắt đỏ ngầu, nhe răng như con thú, định vồ cắn người, bị lính đồng trói riết vào thành giường. Một viên bác sĩ già quay ra lắc đầu thất vọng:

- Đúng triệu chứng bệnh chó điên phát! Hết kẻ bị chó cắn sau 100 ngày.

Giờ đưa về Hà Nội cũng vô ích! Chỉ còn sửa soạn đám tang cho đỡ tủi linh hồn quan Sáu!

Ai nấy đều kinh. Sang bên cũng vậy, một dãy liền bốn phòng, De la Table, giám binh, công sứ Cao Bằng, cùng viên quan Ba tùy cận De Monstre cũng tung tung hô chồm vồ, xem nhẹ hơn De Monstre chút ít. Lộn lại phòng De Monstre,

Voòng lắc đầu e ngại:

- Mau đem thiêu hủy bức thư của lão tặc Cờ Đen. Nọc độc tẩm thư, cầm vào là mang họa!

Hai cha con họ Cung nhìn nhau. Nhờ phong vận ngấm bí huyệt, viên tuần phủ

đã thoát nạn truyền.

Thái Dũng vén tay áo, quay bảo Năm Lực:

- Sửa soạn dược liệu, dụng cụ! Phải chữa gấp mới được!

De la Tour truyền mọi người dạt ra xa. Cha con họ Cung khoanh tay nhìn, dáng hoài nghi. Mấy phía súng ống tua tủa. Đeo mặt nạ "cô hồn", Thái Dũng tiến lại gần lão tướng Tây. Lão nhe răng trắng nhõn, tru rống, gầm gừ coi cực dữ tợn, thấy người chỉ chực vỗ cấn nhưng chân tay đã bị cột chặt.

Từng bước, Dũng đi tới, mắt nhìn lão phát giọng trầm âm:

- Quan Sáu De Monstre!

Lão tướng rú lên vùng vẫy, mọi người nín thở, bất thần, Dũng múa tay búng "véo véo" liên mấy đường chỉ phong. Phụt phụt! Giây trói tháo tung, lão tướng Tây như con cọp xông chuồng, lập tức chồm lên, nhe nanh, giơ vuốt vỗ Thái Dũng.

Ai nẩy giật nảy mình, nhưng hai tay De Monstre vừa chụp gần vai Dũng, chàng trai đã chuyển nhẹ một cái, thọc luôn một ngón vào tim lão.

Rầm một tiếng, cả thân xác cao lớn ngã vật xuống giường bất động. Nhanh như cắt, Cung Đình Quyền đã vọt lại, nhưng Voòng, Thoòng đã níu vai lại, "suyt" khê. Cung Đình Giáo sẵn luôn đến bên giường đưa tay qua mũi De Monstre, vùng kêu:

- Tắt thở! Quan Sáu chết rồi!

Bọn De la Tour nhao nhao. Giáo thuận tay móc luôn vào mắt Thái Dũng.

Nhưng Dũng đã đảo tay nắm vệt lấy cổ tay Giáo, diềm nhiên:

- Quan Sáu đã chết! Nhưng hãy đứng yên để mổ làm việc!

Vừa nói vừa đẩy bắn Giáo vào một góc, quay bảo mọi người:

- Quan Sáu chỉ chết giắc thôi! Tạm dứt kinh mạch cho nạn ngừng phát tác!

Từ giờ đến sáng mai, các ông phải tin thầy thuốc, quan Năm khá thay quyền quan

Sáu, ban lệnh cho nghiêm!

De la Tour gật đầu. Cả trại đều yên. Thái Dũng bắt tay vào việc trị bệnh, làm đúng bí pháp do Thánh Y Lân Ông Mai Hoa Thung đã truyền dạy. Cho uống linh đơn, thuốc nước, dùng công lực châm cứu. Lát sau cả mười ngón tay De

Monstre đã tím bầm, chàng trai dùng kim nhọn chích nặn đến khi máu ra đỏ mới thôi. Nhưng... lại còn một ngón út tím. Chàng xoa tay, bảo mọi người:

- Từ thần đã đẩy lùi! Giờ để quan Sáu năm tới gần sáng là xong!

Mọi người nhìn, quả nhiên thấy mặt De Monstre đã hồng trở lại, ngực thở đều.

De la Tour cả mừng, lại dẫn Dũng sang phòng khác. Cứ thế, chàng trai dùng bí pháp Lân Ông như trước, chữa cho bọn De la Table, công sứ Cao Bằng...

Chừng xế trưa, mọi việc đã xong. Lại đắp luân thuốc vào tay cụt De la Tour, cho uống một viên linh đơn, từ tốn bảo khẽ:

- Tay cụt này chính bởi kiếm Đông Quân may lại kiếm thường. Thuốc tốt, chỉ vài bữa sẽ lành. Quan Năm có thể làm một bàn tay nhọn thay vào, đánh giáp lá cà càng hay. Từ giờ đến mai, phải cho toàn lính thủ túc canh phòng bệnh. Xin coi chừng cha con quan tuần phủ Cung và thủ hạ! Biết đâu ông ta không muốn được phủ toàn quyền cho tướng dốt về thay, để tự do thao túng!

Viên quan Năm tư lệnh phó vùng trợn tròn mắt nhìn về phía Cung và sức nhớ viên tuần phủ đã cầm thơ Đông Quân đọc mà không bị nọc truyền. Lập tức,

De la Tour mật sai người canh phòng kỹ lưỡng, cấm vào thăm nếu không có lệnh của "bạn thầy thuốc Vân Nam lạc thảo". Đó rồi, viên quan Năm truyền mở tiệc khoản đãi bọn Thái Dũng, dọn buồng riêng lưu khách lại, chờ kết quả cuộc trị bệnh lạ đời, cứ điềm nhiên thay phiên nhau nghỉ, đợi ung dung.

Rồi bóng tối đổ xuống doanh trại, giữa sự khắc khoải của đám võ quan biên trấn. Vào khoảng đầu canh năm, lúc trăng mười sáu đã xế mái Tây, thì viên đại tá giám binh Cao Bằng vùng tỉnh dậy, bàng hoàng ngỡ ngác như vừa qua cơn ác mộng lạ lùng:

- Đây là đâu? Đám thuộc hạ reo lên hớn hờ:

- Quan giám binh khỏi rồi! Bẩm! Đây là phòng riêng trong trại quan binh!

Tây Bàn dụi mắt vươn vai, vừa bước xuống giường thì phòng bên, bọn công sứ Cao Bằng cũng vừa tỉnh, bước sang.

De la Tour được cấp báo vội chạy tới, thấy nhau mừng rỡ khôn cùng.

Cả mấy viên võ quan kéo nhau sang phòng De Monster. Viên tướng già đang nằm yên, bỗng thở một hơi dài, mở choàng mắt ra.

- Đây là đâu? Ta đang đuổi bọn Cờ Đen rõ ràng thấy đứng giữa một bầy chó sói.

Lão chợt thấy Tây Bàn, vùng chống tay nhóm dậy, bàng hoàng. Phảng phất trong tiềm thức như còn đây hình ảnh ghê gớm, quái gở, như kẻ bắt nguồn được tiền thân chó sói mơ hồ. Cả bọn nhớ lại lúc hành hình, bỗng phát bệnh kỳ dị rồi chập chờn như tỉnh như mê trong mộng ác. De la Tour vội kể qua chuyện đáng sợ, đoạn hỏi:

- Quan Sáu, quan Năm, quan sứ sở thư Phi Mã Ác, phải nọc Đông Quân, thành chó đại. Bác sĩ bó tay. Nếu không được người của Đại Sơn Vương đến cứu!

Bọn tướng Tây đều chưa hết ghê thay bệnh quỷ, ngó nhau còn thấy bóng tử thần. Nghe De la Tour nói đến Đại Sơn Vương, vùng sùng sốt, lão tướng Tây vùng hỏi:

- Hiện bọn ấy đâu? Lạ thật! Tướng lạc thảo Vân Nam sao lại cứu chữa chúng ta, kẻ thù của giặc cướp? Phải đến gặp ngay mới được!

Dứt lời, lão tướng cùng mọi người theo De la Tour tiến sang khu nhà khách cuối dãy.

Bọn Voòng Lầu y phục chỉnh tề đang ngồi pha trà uống rất ung dung. Năm Lực gác ngoài, vội đưa bọn De Monstre vào.

Vừa thấy mặt, viên tướng già đã đứng sững, ngạc nhiên:

- À... Thoòng, vua pạc-học Mã Đầu Sơn. Voòng trùm hải tặc, lại cả Người Sam!

Voòng Lầu cười lớn:

- Chào quan Sáu, quan Năm!... Các ngài lạ lắm sao? Xin mừng chén trà... dứt bệnh quý, còn sống để báo thù Đông Quân!

Tướng Tây cùng mọi người chào nhau từ tốn, nói luôn:

- Bản chức xin có lời thành thực cảm ơn đã chữa bệnh dữ! Ân này chưa biết lấy chi trả được, nhưng bản chức thật lấy làm lạ sao "tướng lạc thảo cứu người nhà nước"?

Voòng Lầu cười ngất:

- Chúa soái ngô thích cứu người hoạn nạn! Thế thôi! Nay các ngài đã thoát tay tử thần, bọn ngô xin cáo biệt!

Vừa nói vừa đưa chén trà nóng cho tướng Tây, định đứng lên, De Monstre đã ngăn lại:

- Chẳng hay vị nào đã ra tay Thần y?

Voòng trở Thái Dững. Bọn De Monstre ngỏ lời cảm tạ. Chưa dứt tuần trà, bọn Voòng đã đứng lên, định đi, nhưng viên tướng Tây đã vuốt râu bảo:

- Nợ này lớn quá, bản chức mang lâu sao nổi? Xin cho đáp lại ân sâu!

Voòng cũng vuốt râu cười ngất:

- À! Quan Sáu nổi danh sòng phẳng không sai. Tướng nhà nước sợ mắc ơn tướng giặc, sẽ phiền cho công việc trị an. Nhưng tiếc thay, thầy ngộ lại ghét chức tước, cũng chẳng thích tiền.

Nói đoạn, ra hiệu cả bọn cùng chào, ra hiên nhảy luôn lên ngựa, đi liền.

Bọn De Monstre ngó theo, bỗng gọi giật giọng:

- Khoan! Cho bản chức hỏi đã!

Cả bọn dừng ngựa, vẫn không quay mặt lại, tuy thừa biết súng ống tua tủa sau lưng:

- Sao? Quan Sáu muốn lưu khách bằng binh lực?

- Không! Bản chức mấy đời làm tướng chưa chịu nợ ai, khi nào xử như phường tiểu lại! Chẳng lẽ Đại Sơn Vương không thích gì chẳng?

Vừa nghe đến đó, Voòng Lầu ra hiệu dừng, và lộn phắt ngựa lại bảo tướng

Tây:

- Thầy ngộ có thích một thứ thôi! Nhưng chỉ nói riêng với quan Sáu!

De Monstre nhìn bọn De la Table, đoạn ngoắt tay vọi Voòng lại đầu phòng.

Voòng xuống ngựa, tiến đến, ghé sát tai De Monstre nói một tràng Quảng Đông. Bọn võ quan chỉ thấy viên tướng già thoảng giật mình biến sắc, có vẻ xúc động lạ thường. Đoạn nhúu mày buột miệng:

- Lầm rồi! Bản chức đang điên đầu đây! Tướng núi lầm to!

Voòng Lầu lạnh lùng:

- Thầy ngộ không lầm! Ngộ chỉ muốn mượn quan Sáu ít ngày thôi! Và chắc quan Sáu không từ chối!

Giọng De Monstre bỗng trở nên gay gắt:

- "Chó biển" tham lam đòi quá cái ớn! Bao nhiêu tâm cơ huyết hân tiền của nhà nước! Đâu thể được!

- À! Nếu không được thì... Vòng xin chào quan Sáu! Vòng về núi, cười vỡ bụng vì lần đầu mới thấy một ông tướng khôn coi ớn như rác và coi mạng mình như ngóe... vậy thôi!

Miệng nói, tay trở xuống tay lão tướng Tây, cười ngất, quay đi. Lão tướng

Tây ngạc nhiên nhìn theo hiệu Vòng mới rõ đầu ngón tay út mình cả hai bên đều tím như quả "phù quân". Chột dạ, vùng gọi:

- "Chó biển"! Khoan!

Vòng Lầu quay lại, giọng trầm trầm:

- Mạch ngón út dẫn chất độc lên tim lát nữa, nếu không trị ngay. Môn "nọc gửi tạm" đó!

Tướng Tây chột hiếu, giận muốn trào máu họng, cố làm mặt điềm nhiên, cười bảo:

- Giặc xồm! Thôi! Bản chức đền ớn cho xong nợ! Vào đây! Đoạn ra hiệu cho mọi người đứng lại, dẫn Vòng Lầu vào phòng trong. Đó là căn phòng mật của lão tướng, gần phòng ngủ, treo đầy địa đồ. Bảo Vòng đứng ngoài, lão tướng thận trọng từng bước, đến bên bàn, ngồi vào ghế, dùng thước đo tọa độ, đoạn bước đến trước một pho tượng đồng đen, gõ liền mười cái vào đỉnh đầu tượng. Lập tức pho tượng phát ra những tiếng xè xè, và quay tít như chong chóng, phát ra hàng loạt độc châm lách tách. Lão tướng đã ngồi thụp xuống, châm bắn vãi ra cả chỗ Vòng đứng. Vòng cũng đã phòng bị, dạt sang bên, thấy pho tượng dừng lại như cũ, hé miệng ra một cái lưỡi to bằng thật. De Monstre tháo lưỡi, tiến ra, trao cho Vòng Lầu:

- Tâm lực mấy năm ròng mới thu về cho nhà nước! Cầm lấy! Và... hết nợ!

Voòng Lầu tách lưỡi thép ra, thấy một mảnh giấy mỏng hình dải quạt, chi chút đây nét vẽ đen, đỏ bằng mực Tàu son ta, loằng ngoằng như hình thể núi sông, chứa vào chữa Hán thảo cách quãng khó hiểu. Voòng lấy trong túi ra một tấm kính hiển vi, soi qua, đoạn bỏ vào túi, gật đầu hài lòng:

- Cám ơn quan Sáu cho mượn bảo vật! Giờ đến lượt bọn ngộ trả nốt món nợ lang y!

Dứt lời, rúc ba tiếng cú mèo. Thái Dũng đang đứng ngoài sân, lập tức lên ngựa vào thềm, nhảy xuống, tiến vào phòng tướng Tây.

Voòng Lầu trở bảo:

- Giờ Hoa Đà có thể hốt bóng Tử Thần chó đại được rồi!

Thái Dũng mời De Monstre đến giường, điểm cứng đờ, dùng kim chích nặn hết nọc tụ đầu ngón út, đoạn lại cho uống thêm một viên thuốc đỏ dùng điện công vuốt mấy kinh mạch, và phẩy nhẹ một cái. Tướng Tây nhòe ngay dậy, huyết khí chu lưu, khỏe hẳn. Nhưng vừa dứt bệnh quỷ, lại tiếc báu vật, lão tướng Tây lừ lừ nhìn hai người, thờ phào như muốn trút cả sự cay uất ngàn cân:

- Hết nợ! Thôi! Khá rồi doanh trại không bản chức đối ý!

Thái Dũng không hiểu nhìn Voòng. Trùm hải tặc biển Bắc biết đã đến giây phút hiểm nghèo, vùng bảo tướng Tây:

- Phiên quan Sáu tiễn thêm một cung đường ngăn!

Lão tướng De Monstre trợn mắt mắng:

- Bản chức đường đường võ tướng thay mặt nhà nước Đông Dương, thất tín với bọn giặc cỏ sao? Đi thôi! Và đừng chọc giận bản chức thêm nữa!

Voòng Lầu nhún vai cùng Thái Dũng, bỏ ra luôn. Tới sân, đã gặp bọn De la

Tour, Cung Đình Quyền đứng đó bàn tán, thấy hai người ra, Cung hỏi liền:

- Quan Sáu đâu?

Vòng trở lại sau, lẳng lặng chào, cùng Dũng tiến ra chỗ ngựa đứng.

Bọn quan văn võ nhìn nhau, chưa hiểu đầu đuôi, cha con Cung Đình Quyền vọt luôn vào trong phòng De Monstre.

Vừa kịp thấy tướng Tây gieo mình xuống ghế, đâm rầm xuống mặt bàn nảy tung cả bút mực:

- Tức chết mất thôi!

Viên tuần phủ thấy lão tướng Tây như thường, đoán có chuyện kín chỉ bắt bọn Vòng mới biết được, bèn kín đáo búng luôn vào vai De Monstre một nhát chỉ phong, miệng hô lớn:

- Quan Sáu bị hại! Chớ để chúng chạy thoát!

Nào ngờ đúng lúc lão tướng ngã người sang một bên, "véo" gió điềm vút quan, xiên rách tấm bản đồ sau lưng một lỗ nhỏ. Tướng Tây nghe quát, đứng phắt lên, ngơ ngác:

- Gì đó quan tuần?

Quyền thất trật, định thả đòn nữa, nhưng Giáo đã đưa tay gạt ngang, vừa lúc đó bọn giám binh tủa vào. Bên ngoài, viên quan coi cơ Lê dương đã rúc một hồi còi, mấy phía lính tráng nhốn nháo, rầm rập lên "quy lát" lách cách. Lão tướng

De Monstre cau mày nhìn họ Cung, giọng mệt:

- Có chuyện chi đâu! Sao không để họ đi cho xong!

- Hạ quan tướng nó ám hại quan Sáu.

Tướng Tây nhún vai cùng thuộc hạ đi ra.

Lúc đó, bọn Voòng Lầu vừa giục ngựa vọt đón giữa sân, bỗng nghe còi thổi, súng lên đạn, cả sáu người cùng gò cương, nhìn quanh đã thấy từng loạt họng súng chĩa vào. Voòng quan sát địa hình vùng cười nhạt mắng như sấm:

- À! Bọn quan chúc vô ơn tiền khách quý bằng súng ống! Tây Quỷ, Tây

Bàn vừa thoát cơn chó dại đã trở mặt vong ân!

Lão tướng Tây vừa ra đến thềm nghe Voòng mắng, vội xua tay làm hiệu nói lớn:

- Lầm lẫn đó thôi. "Chó biển" cứ đi! Các cơ binh không được cản!

Rập! Lính dạt ra, hạ mũi súng. Viên quan võ vừa rúc một hồi còi, cánh cổng tiền đã mở rộng.

Voòng Lầu vẫn đề phòng, giục ngựa lên, tay rời báng súng, bọn Dững tiến theo. Vó câu bước một lóc cóc, mỗi bước đi, một bước vằn sát khí. Qua sân rộng đến cổng, Voòng mới thở phào, vừa toan vọt đi thành lĩnh nghe vó ngựa rầm rập rồi đội quân kỵ nữ áo "voan" từ ngoài phi đại vào, dẫn đầu là Bạch Ma Nữ động chủ

Phi Mã Biệt Sơn, trên ngựa có đeo thêm một mũ già Mán quần áo sặc sỡ, mặt nhăn nheo dữ tợn. Bọn ma nữ đến hai mươi sáu ả, vừa đến cổng thì bọn Voòng tiến ra, gặp nhau giữa cổng.

Bạch có dáng vội vàng, bị chặn lối nổi giận vừa định mắng, chợt nhận ra mặt bọn Voòng, vùng kêu sừng sốt.

- Kìa! Tưởng ai, hóa "chó biển"! Lại cả vợ chồng Sam thối nữa! Dẫn xác vào đây làm gì?

Voòng Lầu cười lớn:

- À, lão nương! Lâu nay âm công luyện tới đâu rồi? Sao lại có cả mũ Kê Độc tràng bà nữa!

Vừa dứt lời, mục Sam Ma Trảo đã cười the the:

- À! Chào hai mục già ế chồng! Đến chữa bệnh quan Tây, phải không? Hé hé!
Vào mau! Vào chữa cho quan Sáu tằm!

Thái Dũng vội lừ mắt, Ma Trảo nín khe, cả bọn vừa lách ngựa ra, Ma Nữ đã truyền thủ hạ chặn đường, chòng chọc nhìn Thái Dũng, hỏi một viên đội đứng gần đây:

- Sao quan Sáu lại cho đi?

- À! Quý khách tới trị bệnh cho các quan từ sáng qua!

Bạch Ma Nữ cầm roi ngựa quất véo một cái về phía Dũng. Thoòng Mên đi bên, vung luôn roi quất lại, cả giận mắng lớn:

- Quỷ cái! Sao dám hỗn?

Dứt lời, toan giục ngựa lên dẹp lối, bỗng lại nghe tiếng vó câu khua rập, trông ra đã thấy nàng nữ tặc Phi Mã Yên Sơn dẫn một toán nữ quân phóng tới như giông. Bị cản, Hàn nương vung roi quất ngựa bọn thủ hạ Bạch đen đét:

- Lũ chó này sao không vào, còn đứng cản cả lối đi!

Thế là hai bên mở luôn trận đánh nhau bằng roi ngựa, loạn xạ, ngựa lồng hý vang. Bọn Voòng Lầu thấy thế lập tức giục ngựa vượt khỏi cổng, vừa nổi gió quét đường, đám giặc cái hai núi ngã lỏng chỏng.

Lão tướng De Monstre đứng trong nhìn ra, chợt thấy nhốn nháo ngoài cổng, vội sai người ra coi.

Hàn Tổ Liễu, Bạch Ma Nữ đang loạn đả, bỗng Hàn thấy bọn Voòng đi qua, giật mình, vội truyền chúng ngừng tay, giục ngựa lại gần. Lúc đó, bọn Voòng đã đi qua cổng, nhưng còn vướng đám quân nữ, Bạch vọt ngay tới, quát:

- Khoan! Người cỡi ngựa hồng đứng lại! Mặt cô hồn phải họ Lê? Đúng lúc Hàn

nường cũng sẵn lại. Thái Dũng liếc trông lại, mới hay đường roi Ma nữ đã để lại một vết dài trên lưng ngựa hóa trang, hẳn rõ một đường đỏ tươi màu huyết!

Soạt! Thoòng, Voòng đã giật phắt tay mép yên, rút phắt ra một cặp trung liên gài dưới vải phủ, chĩa thốc vào quân nữ.

Thái Dũng đưa tay lộ mặt cô hồn, từ tốn:

- Phải! Chính Lê mỗ đây! Chào hai nàng mạnh giỏi!

Hàn Tố Liễu vừa nhác mặt Trại Phan An, đã giật mình kêu sững được tiếng "phu quân", trong lúc Ma nữ hét "bay đâu", nhưng Voòng, Thoòng đã vỗ chát lên báng súng. Phập! Cả sáu người đã vụt lia chân, đảo phắt thế ngồi quay mặt về đuôi ngựa.

- Các ả ở lại chơi với quan Tây! Bọn ngô có lời từ biệt! Ả nào nhúc nhích, cho ngậm kẹo đồng liền!

Lóc cóc, lóc cóc, từng bước, từng bước ngựa khua móng mặt đường, xa dần doanh trại, hòng súng đen ngòm sẵn sàng nhả đạn. Mau dần, tới ngã tư đây cây cối, cả mấy con ngựa vọt sang kiệu đại, ngoắt đi như cơn lốc.

Voòng, Thoòng cùng phá lên cười. Mặc phía sau bọn Hàn, Bạch, tướng Tây, quan Ta mỗi kẻ một tâm sự ức trào màu hòng. Vừa lúc trống tàn canh, đổ xuống biên thành. Bọn Voòng vọt ra ngoại ô, bỏ lại vùng trấn vừa thức giấc, kiểm lối mòn xuyên sơn, chạy về nẻo sông Gâm. Bình minh ló dạng. Đồi núi hiện dần trùng điệp giữa tiếng chim kêu vượn hú như lời ca chào mã đáo thành công. o O o

- Khai huyết! Di chuyển đi chỗ khác. Về tỉnh trấn nào cũng được! Không thể ở xó núi hoang lạnh này mãi!

Tần ngần, người quản gia nhăn nhó:

- Nhưng... Các cụ và cô, cậu đang yên nghỉ... chưa được ba năm, cải táng...

Không nên!

Thái Dũng đặt tay lên vai Lực:

- Không hẳn là cải táng. Chỉ đem đi nơi khác thôi! Ý tôi không muốn các cụ nằm lạnh chốn hoang sơn cho người lạ nhang đèn cúng cô hồn như thừa nhận! Về nơi khác tiện viếng thăm!

Năm Lực đành theo lệnh tiểu chủ. Lát sau, đã chế tạm được hai cái móng bằng gỗ cứng, hai người hạ móng xuống, bắt đầu đào xới. Móng gỗ, nhưng sức vận công mạnh, xúc đất bằng bằng từng tảng lớn. Dũng đào mộ ông Tuần. Mộ chôn vùi chỉ độ ba, bốn xếp móng, chỉ mười lăm phút sau, móng đã chạm áo quan.

Năm Lực chột kêu khê:

- Lạ quá! Cậu Ba! Không có hơi! Mà... này! Dưới huyệt lại có cỏ! Cỏ mọc dưới mấy xếp móng.

Thái Dũng cũng vừa thấy cỏ từng mớ ngay trên quan tài. Miệng cắn đèn bấm, tay gạt nốt đất dính. Cạch! Cả chiếc áo đã lộ ra.

Bỗng chàng nhận rõ giấy lạt đánh đai như tuột từ lúc nào. Còn đang ngạc nhiên, đã nghe Năm Lực thò đầu sang, thì thào:

- Cậu Ba! Sao "áo" cụ lớn bà lại không đánh đai? Lạ thật! Còn nhớ rõ tôi và

Phản giáo đầu đánh "đai" lạt mấy vòng mà!

Dùng chiếu đèn, cúi sát xuống, tần ngần cầm lạt buộc chặt lại. Nhưng vừa giật khê, cả khúc lạt đã lột đứt. Cạch! Nắp ván thiên hơi nhích sang bên.

- Quái! Sao như gãy móng?

Chàng vừa lăm bấm vừa cầm mép ván đẩy che kín, nhưng không hiểu sao lại kéo vụt sang một bên. Hình như chàng muốn thấy lại thân xác người cha, đầu chỉ là xác rữa.

Nhưng... ván thiên vừa lật, ánh đèn bấm xanh lè chiếu thốc vào lòng quan tài

đen ngòm... Và chỉ suýt nữa, chàng trai đã giật bắn người kêu kinh dị. Vì... quan tài rỗng không! Xác viên quan triều họ Lê như đã tan biến vào không khí!

Lạ nữa là quan tài cũng chẳng có nước.

- Trời! Cậu Ba! Đúng lúc Năm Lực cũng vừa kêu giật giọng. Bên quan tài bà tuần cũng trống trơn, giữa mấy vách gỗ, chỉ còn không khí và bóng tối!

- Thế là thế nào? lạ thật! Chẳng lẽ xác tiêu? Tiêu luôn xương cốt?

Hai người ngó sững nhau, hoang mang, nát óc và cũng vọt sang mộ Thái

Hùng, Trâm Anh đào.

Nhưng cũng như hai mộ kia dưới lòng đất, chỉ còn hai cái quan tài rỗng!

Kinh ngạc đến cùng. Cả hai cùng vọt lên đứng lặng dưới đêm mờ, nhìn suốt dãy huyết mờ sâu thẳm bốn cái quan tài rỗng, như chứa đựng cả cái bí mật của một gia tộc thác oan. Rất lâu, Năm Lực mới lắp bắp:

- Sao lạ thế này? Rõ ràng hai cụ lớn nhà và cậu Hùng, cô Anh an táng dưới này, chính tay tôi đào huyết...?

Thái Dũng thở dài rung giọng như nói để mình nghe:

- Một nhà đoàn tụ, bỗng nhiên thảm họa đổ đầu, bốn mạng chết oan, nằm dưới mồ không yên, mấy kẻ sống sót gặp nhau không nhận? Diên đầu mất thôi!

Xác chết đi đâu? Có kẻ đào xác đem đi? Không lẽ là nữ tặc Hàn Tố Liễu? Vì nàng thường xuống lễ mộ? Hay lão thù Đông Quân? Lại còn Thái Kiệt, Nhụy Kiều?

Còn...?

Càng nghĩ, càng thấy bí mật trùng trùng. Gió rừng đêm lùa huyết trống, mang lên mùi đất ngai ngái hơi cỏ nát. Mái tóc chàng trai họ Lê lồng bông, từ cửa rừng xa vọng về vài tiếng hoẵng ngân dài, cô đơn, ngơ ngác... Bỗng út trên ngọn

Phi Mã Yên Sơn, đổ xuống vài tiếng kiếng cầm canh mang như từ cõi xa xăm "âm" về....

Thái Dũng vụt buông gọi:

- Chú Lực! Đi thôi!

Người quản gia ngẩng giọng:

- Mà... đi đâu? Thế còn dây huyết không này?

- Xác mất tôi sẽ đi tìm ra. Nán lại làm gì?

Dứt lời, chàng trai kéo người quản gia vụt đi, bỏ lại sau lưng dây huyết sâu ngón ngang bốn cổ quan tài rỗng. Lát sau, hai người đã rời khỏi vùng cấm địa Pi A

Ya, mãi miết xuyên sơn, nhắm hướng Tây Bắc bốn ba. Thấy tiểu chủ ngồi im lìm trên lưng ngựa, Năm Lực cũng ngậm miệng theo, mãi tới lúc rạng đông, hạ nước phong, Lực mới hỏi:

- Giờ cậu đi đâu?

- Nhiều nơi lắm! Nhưng cần tìm cho được lão "quỷ phương Tây"! Tôi muốn lấy lại mảnh họa đồ, giúp ân huynh Thần Xạ! Biết đâu "Đệ Bát Kỳ Quan" chẳng gặp ta vén bức màn bí ẩn? Giờ có lẽ nên nghỉ chân chốc lát, kiếm thức chi ăn, còn tiếp tục lên đường!

Cả hai dừng ngựa bên một con suối trong, và ngay tối hôm đó, vó câu bốn bánh đã tới bên thành Lào Kay. Hai thầy trò gò cương, nhìn ánh điện vàng hoe trong đêm sương.

Năm Lực bảo Thái Dũng:

- Trấn này là cửa ngõ biên giới Việt - Hoa, vốn nổi tiếng đất nghịch, quan binh, lục lâm đạo tặc như rươi. Ta nên dấu hành tích!

Chàng trai lắc đầu:

- Bốn phương mù mịt, mọi việc như mớ bòng bong, bạn thù ẩn khuất, ta không ra mặt làm miếng mồi ngon, như sao được loài cọp đói.

Hai người nhập trấn. Tình cờ lại vào dịp cuối tháng. Lào Kay đổi hẳn bộ mặt buồn tẻ, người ngựa xe cộ qua lại rầm rập. Lính biên phòng khách trú, thổ dân các sắc ngược xuôi cười nói ồn ào, nhất khu phố lèo, vùng cầu Trấn Phong, khách đỏ đen qua lại tấp nập, sòng bạc chật người. Hai thầy trò đảo một vòng, đoạn kiếm một từu quán gần khu sòng bạc, vào ăn.

Quán đông, thực khách ngồi đầy, phần nhiều thuộc loại khá giả. Thái Dũng kiếm được chỗ sát cửa sổ lầu, gọi rượu cho Năm Lực uống. Lâu ngày phong trần khắc khổ, chàng cũng làm mấy ly Mai quế lộ. Đang nghĩ miên man, chợt nghe

Năm Lực khê bảo:

- Công tử! Tụi kia nhìn mình dữ quá! Chắc có gian ý!

Dũng trông ra, thấy quán lúc đó chật ních khách ăn, có một bọn bốn, năm tên mặc quần áo chàm đang liếc về phía chàng, bàn tán thì thầm. Xế góc đằng kia, lại hai gã khác, y phục xạ phang, cũng đang ngó trộm hai phía. Toàn mặt lạ, dữ, tên nào cũng gân guốc, mặt cô hồn. Nhưng Dũng ngờ ngợ trong bọn bốn, năm tên áo chàm, có một tên hình như tên gia tướng của cha con viên tuần phủ Cung Đình

Quyền.

Thái Dũng lại điềm nhiên ngồi xuống. Xong lần túi lấy "bạc xòe" trả, vô tình lôi cả tấm lặc đồng ra. Bỗng nghe cả lầu huyền náo, tiếp theo tiếng quát ồm ồm, liền mấy phát súng nổ chát chúa, thực khách nhốn nháo xô ghế định chạy.

Thái Dũng, Năm Lực trông ra, thấy hai gã áo xạ phang đang quay tít súng cối trên ngón trỏ, mắt lừ đừ như say rượu. Góc đằng kia, một tên vừa đổ xuống nằm dụi trên ba, bốn tên đồng bọn quần quai, cây súng vừa sút tuột khỏi tay, còn quay véo véo trên không.

Cả lầu sợ hết vía ngó đồng xác chết trong nháy mắt, gã áo đen cao rỗng vẩy vẩy

mũi súng khàn giọng:

- Ngồi xuống ăn như thường! Không sao mà! Bọn chó định bắn trộm chủ ngõ à?

Khách ăn riu riu ngồi xuống, cầm đĩa còn run bắn. Ngay lúc đó, tên áo xạ phang đã cầm súng tiến lại trước mặt Thái Dũng, cúi đầu kính cẩn nói một tràng tiếng Quan Hỏa:

- Công tử đã về! Điện chủ đang chờ công tử trên Thiên La! "Người" nóng lòng sai bọn tôi sang đón đợi! Thịnh công tử về ngay!

Nghe tên lạ mặt nói, Thái Dũng không khỏi kinh ngạc, vội đưa mắt nhìn kỹ.

Hắn rỗng cao, rõ tay có bản lĩnh, cặp mắt lừ lừ đầy vẻ cô hồn, có tia đỏ như say rượu. Còn tên đồng bọn cũng dữ dằn không kém, nhác coi đã biết loại quen giết người như ngóe. Bất giác chàng trai nhướng mày, lắc đầu dùng giọng Quan

Hỏa bảo:

- Cái "Nị" làm rồi! Mấy chai mà đã trông gà hóa cuốc? Công tử, điện chủ nào? Chú mày giết người, định rử "ùa" vào tù cho có bạn sao?

Tên khách nhe răng cười nham nhở:

- Mấy con chó đủ định bắn trộm công tử! Bọn tôi được lệnh thịnh công tử về ngay có việc cần! Lính nhà nước nghe súng sắp kéo tới, nán lại mất thì giờ!

Vừa nói vừa đưa ló ra một tấm thẻ đồng giống hệt cái thẻ của Thái Kiệt đánh rơi. Dũng liếc kín Năm Lực, lóe ý định la, lập tức đứng phắt lên, nhún vai buông gọn:

- Đi thôi!

Miệng nói, tay ném mấy đồng bạc "xòe" lên bàn, cùng Năm Lực theo hai tên khách cô hồn xuống lầu, mặc sau lưng cả quán rượu ồn ào như vỡ chợ.

Cả bốn vừa lên ngựa đi, thì lính tuần ập tới. Tên khách cô hồn cười thê:

- Cho lập biên bản cả năm không tìm ra thủ phạm! Bọn chó tới số, dám chọc cả công tử Thập Điện!

Vó câu bay nước đại, đào mấy phố trấn biên, rồi tiến ra bờ sông. Thái Dũng,

Năm Lực đi bên hai tên khách, lạnh lùng như không. Cả bọn đến cầu Trấn Phòng.

Lúc đó khoảng mười giờ đêm, khách chơi từ bên đất Tàu về từng đoàn, cười nói luôn miệng. Đường thời, nhà chức trách Đông Dương vẫn cho dân qua lại mua bán, đánh bạc, khuya về đầu cầu bên này chỉ đặt một vọng gác thường, cần lắm mới tăng cường.

Tên khách đánh ngựa lên cầu, còn chào hỏi lính gác có vẻ quen thuộc lắm.

Hai thầy trò Năm Lực cứ lảng lạng theo sau. Sông khuya hiu hắt gió biên thù. Vài con đò xuôi ngược, vọng lên câu hát mang mang. Cả bọn vượt qua cầu

Trấn Phòng sang đất Tàu. Thái Dũng càng lấy làm lạ khi thấy dân Hồ Kiều (Ho

Kéou) cả bọn lính Tàu đều chào chàng rất lễ phép, vừa thấy mặt đã tíu tíu chạy ra nhắc luồng cản.

Gã kia trợn mắt:

- Điện chủ đột ngột đi đâu không biết. Đầu lĩnh chưa rõ sao? Hình như "người" xuống "Địa Võng"?

Hết Thiên La đến Địa Võng, Thái Dũng nghe lạ tai, chưa kịp ngó lời, bỗng tên khách dẫn lối kính cẩn:

- Chắc có việc hệ trọng, xin công tử đi Địa Võng ngay cho kịp!

Dũng gật đầu, theo một tên lộn lại Hồ Kiều. Còn một tên ở lại.

Qua cầu Trấn Phòng, ba người trở về Lào Kay.

Thái Dũng chẳng biết Địa Vồng là gì, may tên khách cứ xăm xăm đi trước, loanh quanh qua trấn đi mãi, ra khu ngoại. Ánh điện lúi đần, rồi chìm sau cây cối, sương đêm, Thái Dũng thấy ngựa đi trên một con đường dốc, hình như lối đi ChaPa, chợt rẽ vào một vùng vắng vẻ, rậm rạp.

Tên khách dừng cương. Hai người định thần chú mục, thấy đứng trước một cái nghĩa địa rộng bốn bề không một bóng người, xa nhà dân, ánh đèn thị trấn heo hút trong sương. Nghĩa địa có vẻ bỏ hoang, cổng rào đã đổ nát, côn trùng rên rĩ khóc than, nghe như tiếng cô hồn thiên cổ từ lòng đất dâng lên... ai oán tiếng sâu.

Tên khách rút một tràng cú mèo. Có tiếng cú vọng cuối tha ma.

Tên khách vụt im lặng, thì thào:

- Công tử! Sao lại "hiệu cấm"? Bữa qua điện chủ truyền riêng âm hiệu, có dặn hiệu đáp phải thêm ba tiếng một! Công tử chờ chút, để tôi vào hỏi xem.

Dứt lời, hăn thót xuống ngựa đi luôn vào nghĩa địa. Nhanh như cắt Thái

Dũng cũng rời lưng ngựa, vút theo. Chàng dụng kỹ thuật xà phi, lao sát đất, giữa những ngôi mộ đen sì, vừa đến cuối bãi Tây, bỗng nghe thoáng có hơi gió lạ, tiếp theo một tiếng "phập" rất ngọt.

Lúc đó, Dũng ẩn cách tên khách độ mười thước, vừa ngóc đầu lên, vụt thấy một vật đen đen tròn tròn bay ngược lại. Nhanh như điện, chàng trai xuất thủ chộp phẳng lầy, vừa định bóp nghiêng vùng dậy thót người, sức cảm rõ vật nóng hổi, ướt sũng. Chú mục, mới hay chính là một cái thủ cấp vừa bị hốt bay đầm máu.

Cái đầu tên khách dẫn đường! Êm như không, chàng trai họ Lê ngồi thụp sau một nấm mồ xây. Ngay lúc đó, có tiếng chân chạy thành thịch tới gần. Nhờ ghé sát nhìn ngược lên, chàng thấy bóng người cao lãnh khảnh in rõ vào nền trời đêm, một người cụt đầu đang chạy, bước rất dài, coi gớm ghiếc. Được vài biếc, cái thân không đầu vấp phải cạnh cạnh mồ, lập tức ngã sấp xuống, nằm thẳng cứng ngay

cạnh Dũng, cần cổ phun phì phì như vòi rồng!

Thì ra chính là thầy tên khách, chừng thấy chi ghê gớm, bỏ chạy, và đã bị hót bay đầu lúc cần cổ chạy.

Cái xác cứ tiếp tục làm việc theo lệnh óc đã ra. Như bên Tây trước, có một tử tội hện đao phủ hề đếm đến ba, hãy chém, anh ta mới đếm được hai đao đã phập bay đầu, nhưng cánh tay tử tội cứ tiếp tục hạ xuống làm hiệu, và cái mồm vẫn đồng dục đếm "ba" tuy đã nhảy xuống chạu đồng!

Biết có chuyện dữ, Thái Dũng lấp đầu tên khách vào cổ hăn và giạt ra không tiếng động. Lạ thay! Lại im ru, chỉ có tiếng gió thổi rì rào qua nghĩa địa.

Lập tức Dũng lùi ra cổng khê bảo Lực:

- Tránh ra, dấu ngựa mau! Đợi tôi!

- Tên khách đâu?

- Bay đầu rồi! Tử thần ẩn trong đó!

Lực rón rén dấu ngựa đi.

Dũng tiến vào, vờ chiếu đèn bấm lia lăm bấm:

- Quái! Nghĩa địa như có ma?

Nhờ ánh sáng lia, chàng đã quan sát được toàn địa hình.

Thì ra là một bãi tha ma bỏ hoang từ lâu, chính là một cái nghĩa địa chôn giặc Cờ Đen xưa, thời Lưu Vĩnh Phúc được triều đình nhà Nguyễn phong chúa biên thù, đóng tổng hành dinh, thu thuế mấy cỗi Lào Kay, Hà Giang...

Mấy phía có núi đồi, tha ma khá nhiều cổ mộ có cái xây cả nhà mồ.

Dũng tắt đèn bấm, men mộ, tiến đến ôm xác tên khách nương bóng tối, lèn vào tít trong. Áp tai không một tiếng động.

Chàng rút lên một tràng cú mèo.

Lập tức có tiếng đáp lại hết ban nãy.

Dũng tiến về phía cửa phát tiếng cú, được mười bước vụt ẩn sau một ngói mộ cao, đẩy mạnh cái xác tên khách ra, đồng thời tụ điện lực thật kín đẩy gió thốc vào lưng cái xác. Cái xác lắc lư "đi" về phía căn nhà mồ xế trước.

Lập tức, từ trong một luồng ánh sáng bay lia véo ngang mình cái thân tên khách.

Chỉ đợi có thế, Thái Dũng thả vọt ra một đồng bạc "xòe". Nghe véo một tiếng như xé lụa tiếp liền tiếng "huych" trong nhà mồ.

Dũng xẹt vào, thấy một hình thù trùm mặt, quần áo đen rộng, nằm giẫy đành đạch, cạnh một cánh tay rụng. Nửa người bị cắt đôi như cửa tiện, gần rời.

Dũng thất kinh kêu lên:

- Phụ thân! Phụ thân!

Và toan chạy lại đỡ, bất thần trong buồng, có một bóng trùm kín mặt vọt ra, chân trước, quất thềm:

- Ngốc tử! Chạy mau! Đâu phải cha ngươi! Chạy mau!

Nhưng nghe thế, chàng trai càng điên đầu. Bất phân hư thực, chẳng còn rõ ai bạn ai thù. Bèn dạt ngang nhìn, bỗng giật nảy mình nhận ra cái bóng quen quen, còn đang ngơ ngác, suy đoán, cái bóng đeo chuỗi sọ đã phát cười chìm lạnh:

- Lê cầu! Không trốn, biết điều đó! Ngươi dẫu vù tung tích, lại ra điều ẩn thân luyện công, hành động làm ta mất công đi phá hốt điện đến nay còn hai địa trong tha ma Cờ Đen... lại tụ cả dưới huyết mồ đợi ta! Còn nữa gia phả nữa đâu? Đưa đây!

Bóng vừa ra cười gằn:

- Quỷ Truyền Kiếp! Đừng hòng! Tiếc thay ta phải gặp mày sớm hơn dự định!

- Dừng! Chạy mau! Đã có ta ngăn!

Vụt! Cả hai cùng xuất thủ! Từ hai lòng bàn tay bóng mới bỗng sáng rực, phát ra hai luồng xanh lè tựa ma chơi, đánh thốc vào bóng cầm gậy. Bóng này cũng phát ra hai luồng khí đen sì như hai con thuồng luồng nhe nanh múa vuốt chụp bổ lấy luồng xanh.

Bùng! Bùng! Liền hai tiếng tựa điện trời quật nhau cả hai cùng bật lùi trở lại. Bóng mới ngã xẹp xuống loạng choạng, ngực áo đen hộc ra một búng máu.

Bóng đen hoành thân phát tiếng rờn khêu.

- À! Hấp thụ khí cốt, luyện chương lão tinh chưa thành đã gớm lắm! Để sống sao được!

Dứt lời, buông tay áo rộng phất vụt. Nghe véo một tiếng bay ra một vật đen sì bổ ập xuống bóng kia. Bóng này chừng tiêu lực, cổ lắc mình giật tránh, một vật đen đảo xé, nhanh như chớp sà xuống, thế dữ lạ.

Chắc Dừng bắt phân thù bạn, ngừa mặt coi, sức nhận ra đó là một cái đầu sói lúc nhe nanh, nghĩ tới cái chết ghê gớm của bọn quân canh vừa rồi, lập tức phất tay thả luôn ra một đồng bạc xòe.

Chát! Bạc xòe chạm đầu sói, tóe lửa, mất tăm. Thái Dừng thất kinh, vì qua cuộc thử hiệp với Đông Quân, tuy bị chém ngoài ba bộ, nhưng trong vòng hai mươi bộ kình điện của chàng rất mạnh, lẽ nào đồng bạc mất tiêu. Bỗng lại nghe véo véo, đầu sói lại đảo về phía bóng chàng tiếp liền tiếng xoảng dòn.

Thì ra đồng bạc lọt đúng vào miệng sói, lập tức, chui tuốt ra phía sau.

- Chà! Nhỏ con lợi hại! Luyện được cả kiếm phịa.

Dứt lời, phất tay thả ra một trái hỏa mù, cả con biến mất.

Dũng định vọt theo, bỗng nghe tiếng "véo véo" ập tới, bóng mới vụt lẹ bên khe bảo:

- Rút mau! Chớ chậm! Ngoài bốn mươi bộ con Quỷ Truyền Kiếp này lấy đầu người như chơi!

Dũng vừa định hỏi đã thấy một luồng sáng rõ từ ngoài bay vào, vo vo như sáo diều cháy xả xuống. Dũng thả luôn đồng bạc xòe, vừa chạm luồng sáng, đã bị một luồng khác xúc tới, nhanh hiểm dị thường. Đang cơn nguy bỗng bóng đứng bên đầu nhẹ vào góc vách.

Sàn sụp xuống, mang cả hai xuống theo, còn nghe trên đầu tiếng xé gió.

Kiểm báu lia đứt phăng cột nhà đổ sụp.

Dũng rơi vào khoảng không, bên tai có tiếng khe bảo:

- Chớ ngại! Dưới có lưới!

Quả nhiên, chàng nhảy con sao sáo hai chân đã chạm mây đang dập dềnh.

Theo người lạ nhảy ra mới hay tới một đường ngầm, trông lên phía trên tối om.

Bất giác chàng cất tiếng hỏi:

- Người là "Huyết chủ Địa Vỡ"? Người là ai?

Bên tai có tiếng thờ dài nhẹ rồi Huyết chủ giục:

- Đi mau! Địa lôi phục sẵn nổ trên kia!

Hai người lướt trong đường hầm như gió. Được chừng dăm chục thước, bỗng Huyết chủ ấn tay vào vách. Dũng nghe rõ cả những tiếng ầm ầm bên trên vọng xuống hầm muốn sụp.

Chưa kịp la hoảng, Huyết chủ đảo lướt đi, cứ một quãng, lại ấn vào đầu giây ngầm, giây khắc, cả hai đã vượt hết đường ngầm, ra ngoài trời. Dũng thấy mình

đứng trên triền núi, ngó lại thấy hỏa cháy rực một góc rừng phía dưới, nẻo Địa
Võng.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 20: Mộng Du Vương

Thái Dũng và Năm Lực phi ngựa như bay, đến một dãy rừng, bất ngờ thấy một đứa bé đang bị bọn người lạ mặt toan bắt cóc. Thái Dũng ra tay cứu và đưa em về. Đến khúc rẽ, hai thầy trò vọt đi như gió. Qua rừng đào, ra khỏi Cha Pa, bỗng nghe phía trấn súng nổ đì đẹt, cả hai đoán chừng bọn giặc nào đó trên Si Phàn đánh tháo cho đồng đảng nên cứ điềm nhiên giục ngựa như thường.

Dũng cúi hỏi đứa bé:

- Em ở đâu để anh đưa về? Đứa bé ngoái lại ngó chòng chọc, đôi mắt ngây thơ như mắt nai vàng, lễ phép thưa:

- Bấm cụ, nhà con ở Phòng Tô! Con đến Cha Pa mua thuốc cho mẹ con!

Nói đến đây, choàng sức nhớ cái ấm đất để sắc thuốc đã vỡ, nó vùng ứa nước mắt ghen ngào:

- Mẹ con ốm... Giờ ấm vỡ mất, mẹ con lấy thuốc đâu uống? Cụ, cụ cho con lột lại kiểm ấm...

Dũng thấy đứa nhỏ xinh xắn, ngây thơ, mặc quần áo Thổ, nói tiếng Kinh rất sôi, có vẻ con nhà khá giả sa sút chi đó, lòng càng thương mến, bèn vuốt tóc an ủi:

- Đừng lo! Đưa về anh chữa cho mẹ em. Anh biết nghề thuốc! Đứa bé có dáng hớn hờ, ngó chàng, hình như lấy làm lạ sao có ông già râu dài tốt đến thế, lại cứ xưng anh với mình. Bỗng nó ngấn mặt ra, kêu lên:

- Cụ... cụ... Cho con xuống! Con về một mình! Mẹ con đã cấm dẫn người lạ đến nhà!

Dứt lời, nó định tuột xuống. Dững giữ lại, cười bảo:

- Chớ ngại! Trời sắp về chiều, rừng vắng, lỡ gặp thú dữ hay lũ hai Sẹo phòng nhì thì khốn! Anh về không hề gì mà! Đứa bé mừng có người chữa bệnh nhưng vẫn áy náy về lời mẹ dặn, cứ đi một quãng, nó lại ngó ý từ già. Dững cũng lấy làm la, đang rồi, lại mếu đưa nhỏ, nên cứ gạt đi, lấy lời ôn tồn trấn an.

Càng lúc ngựa vào rừng sâu. Tiếng bảo Phòng Tô, nhưng quá nhiều bản

Thổ, đi khỏi vùng Tả Phình, Phòng Tô, Bát Sát, ngựa cứ xuyên sơn đi chếch lên phía Tây Bắc biên thù, theo các lối mòn thổ dân mãi chưa tới. Rồi lối mòn cũng hết. Đứa bé đưa hai người vào một vùng thâm sơn cùng cốc, giữa rừng Tây Phàn, hết sức hiểm trở, không lối đi phải rẽ cành lá vượt qua nhiều đợt đồi núi, suối khe, chùng bốn giờ chiều tới một sơn cốc đẹp lạ nằm giữa lâm tuyến đầy hoa dại, chim kêu, vượn hú. Đứa bé trở về phía Bắc núi, bảo:

- Nhà con kia!

Thái Dững, Năm Lực giục ngựa tới, thấy cuối cốc, có một căn nhà sàn tựa sườn núi, trước mặt có con suối chảy lượn róc rách, gần đấy lại có một vườn rau nhỏ, hàng rào nước bao quanh, mái nhà đầy hoa leo coi rất thơ mộng.

Hai thầy trò cỡi ngựa qua cổng, trên thấy gà, vịt, lợn, dê từng bầy vui mắt, trước nhà lại có một vườn hoa nhỏ, thoáng coi rõ nhà một ẩn sĩ tôn kính.

Nhưng không một bóng người trong nhà, khắp cốc cũng không một mái nhà sàn nào nữa, ngạc nhiên Dững hỏi:

- Sao lại ở chốn cùng cốc này? Cha em đâu?

- Bẩm, cha con chết lâu rồi! Chỉ có hai mẹ con ở đây thôi!

Dững càng lạ, định hỏi, ngựa đã tới vườn hoa, đứa bé nhảy xuống, nói nhanh:

- Để con vào thưa với mẹ con đã!

Nói đoạn, nó chạy tót vào.

Hai thầy trò lững thững dắt ngựa vào gần chân thang buộc cương, nghe trên sàn có tiếng đàn bà kêu lên có vẻ lo ngại khác thường:

- Mẹ đã dặn đi ra ngoài phải cẩn thận. Lại để xảy chuyện, giờ biết làm thế nào? Đã bảo đừng cho ai biết cốc này? Con định để người ta chết oan sao?

Im lặng. Rồi có tiếng thở dài mệt nhọc:

- Thôi đã trót, phải ra mời hai cụ ấy vào đây!

Hai người nhìn nhau, cùng ngạc nhiên vì lời nói úp mở nghiêm trọng vừa nghe lọt.

Chợt đứa bé chạy ra thỉnh vào.

Thái Dũng, Năm Lực lên thang. Đứa bé mời khách ngồi vào chiếc chõng tre gần bếp lửa, đoạn nhanh nhẹn đi lấy nước mời khách.

Hai người vợ vẫn ngấm quanh thấy căn nhà bày biện rất nhã, trên vách, treo đầy cung nỏ, dao quắm, lưỡi bẫy, các dụng cụ săn bắn, cả súng hỏa mai, súng hai nòng, lại có một bao gươm cổ chạm trổ rất tinh vi. Vách khác treo đầy da thú, đầu sơn dương, tê giác, góc nhà lại có một bộ ghế đầu bằng chân voi phơi khô v.v...

Nhắc qua đã đoán chủ nhà là một tay ưa săn bắn.

Chợt có tiếng dép lép lép, hai thầy trò Dũng nhìn vào, thấy một thiếu phụ chống gậy bước ra, cúi đầu chào:

- Lạy hai cụ! Du Nhi! Lấy bình trà ướp hoa sói ra đây!

Dũng, Lực đứng lên thi lễ, thấy thiếu phụ trạc 40 tuổi, mặt còn lưu rõ cả một thời xuân sắc, tuy da hơi xanh, quầng mắt hơi thâm vì ốm đau. Mũi thon, mắt bồ câu đen láy, môi cung, nàng có vẻ đẹp rất hiền hậu, đoan trang, tuy mặc y phục

Thổ, nhưng ánh mắt, đoán ngay được người gốc ta với những "đường nét kinh

thành" phảng phất trên khuôn mặt nhân dáng.

Nàng có vẻ cố che đậy tâm sự u uẩn, lo lắng khác thường, gượng lại ngồi ghé lên chiếc ghế chân voi, dịu dàng bảo khách:

- Dám xin hai cụ thứ cho! Nhà xó rừng mẹ góa con cô, thanh bạch. Nghe cháu nói cháu bị người đánh, được cụ thương cứu, thật mẹ con tôi không biết lấy chi đền đáp.

Dùng giới thiệu quản gia Lực, nói mấy lời khiêm tốn, đoạn hỏi qua về thân thế thiếu phụ, có ý lạ sao lại ở nơi quá khuất tịch.

Thiếu phụ ngâm ngùi kể qua. Mới hay nàng thuộc giòng quý tộc dưới xuôi, cha làm tòa sứ Yên Tây, lấy con gái tù trưởng, sau lại bố tri châu Bảo, bị kẻ thù tàn sát giữa một đêm trừ tịch. Riêng nàng may được một khách lâm tuyển đi qua cứu thoát, đem nàng lánh đến đây. Cảm nghĩa, nàng kết nghĩa vợ chồng cùng khách, cùng nhau nướng nấu rừng xanh. Khách quyết báo thù cho vợ, dốc tâm rèn luyện. Một đêm tìm hạ được bọn thù, nhưng khi nàng lần tới thì cũng vừa kịp ôm lấy cái xác còn nóng của chồng. Dem về cốc chôn, đêm đó vừa sinh Du Nhi... Từ đó, hai mẹ con nướng nấu rừng xanh... đúng mười hai năm góa phụ thờ chồng!

- Tội thằng nhỏ, mồ cô cha sớm, phải giúp mẹ lo sống giữa rừng! Cháu hiền lành ngoan ngoãn, ngờ đâu... Đang kể, thiếu phụ bỗng im bật, rót nước mời khách.

Dùng từ tốn bảo:

- Kẻ thù đã diệt, sao bà không đem cháu về xuôi, hay tìm chỗ trấn đông, cho cháu tiện ăn học?

Mặt thiếu phụ bỗng trở nên sầu thảm lạ lùng, đưa tay ôm mặt, có vẻ hãi hùng điều chi.

Chợt nhìn ra ngoài sân sương chiều đã xóa nắng hanh, chỉ còn vài tia le lói tí ngọn non xa, vụt bảo khách:

- Cụ xơi nước còn lên đường cho kịp! Gần năm giờ rồi! Mau lên không chậm

mất!

Dũng hơi lạ về thái độ tổng khách, hơi sợ hoảng của thiếu phụ hiền hậu.

Du Nhi đứng sau mẹ, chột lên tiếng:

- Mẹ à! Nhà con thịt nai, để con nướng cho hai cụ xơi, hai cụ nghỉ đây mai đi, mẹ à!

Thiếu phụ mắng át, liếc ra ngoài có dáng thấp thỏm điều chi. Dũng chột nhớ ra:

- À! Em nhỏ có nói đi mua thuốc Bắc, nhưng âm vờ mất, tôi có biết nghề thuốc, bà để tôi chẩn mạch giúp!

Thiếu phụ có dáng buồn, lắc đầu:

- Cám ơn cụ! Nhưng... muộn rồi! Xin cụ mau rời cốc! Khỏi nguy hiểm!

Dũng ngó ý thành, mãi nàng mới để chàng coi bệnh. Vừa chẩn mạch, Dũng đã kêu khẽ:

- Bà bị "phản kinh", kinh mạch loạn động. Chắc bà luyện gấp, sai pháp môn đây! Lực tiêu nhiều lắm!

Thiếu phụ kính phục hết sức, đành thú thực mình có được chồng truyền võ công, mới đây vì vội, bất ngờ bị "tẩu hỏa", người bạc nhược phải sai con về trấn mua thuốc, theo đơn sách để lại.

Dũng liền bảo Năm Lực ra ngựa lấy dụng cụ, đoạn bắt tay chạy chữa luôn.

Bệnh cũng không nguy ngập quá, chàng dùng phép châm cứu, xoa bóp, xong cho uống linh đơn. Đoạn bảo con bệnh thở đều, mấy phút sau, nàng tỉnh táo hẳn lên, đáng mừng rỡ, vụt bảo:

- Cám ơn cụ bội phần! Giờ cụ mau lên đường cho kịp!

Hai người đứng lên cáo biệt, bất thần thiếu phụ bật kêu:

- Ôi thôi! Chậm mất rồi! Du Nhi! Mẹ con ta đã hại người lành!

Thốt xong, nàng ngồi im nhìn ra ngoài xa. Dững, Lực lạ lùng nhìn theo thấy tí ngoài cốc, vừa có một luồng khói đen vút lên không, vòng qua ngọn núi Nam, rớt xuống cốc, thành một cái đầu thú coi hết bức tranh vân cầu.

- Bức tranh vân cầu vẽ người tang thương! Du Nhi! Mau đem giấu ngựa ra sau nhà! Đứa bé chạy đi!

Dững, Lực còn đang ngơ ngác trước thái độ kỳ dị của thiếu phụ, bỗng nghe nhạc công khu vang, ngoài chột xuất hiện một tốp chín, mười bóng nhân mã, phi nước đại về phía nhà sàn.

Thoắt đã đến gần, hai người thấy cả bọn đều trùm kín mặt, mặc y phục đen, ngựa cũng mặc áo đen, coi như một lũ quỷ mã dưới âm ty vừa chui lên, mười tên đều đội quả cũng sơn đen, ngựa chạy như bay vùn vụt như đánh vào đầu.

Rập! Cả lũ quái dị đến cổng tre, dàn ngang hàng chữ nhất. Dững, Lực trông ra, thấy vút vút, cả lũ đã đội quả sơn đen nhảy vọt qua giậu, chạy thẳng đến trước sân nhanh lạ. Thiếu phụ vội ra hiệu cho Du Nhi đưa khách vào ẩn trong buồng.

Lũ quái dị nói lớn:

- Phu nhân! Đại Vương chúng tôi sai mang đồ sính lễ, rước phu nhân!

Thái Dững, Năm Lực ẩn trong buồng, nghe bọn lạ nói đến hôn lễ, cùng lấy làm lạ, ghé mắt xuống thấy bọn này trùm mặt đen, dữ dằn, đang thắc mắc. Bỗng nghe thiếu phụ quát lớn:

- Chó đú! Đem về! Bảo chủ tướng mày sao cứ theo đuổi làm khổ ta mãi! Ta đã bảo...

Một tên nói luôn:

- Bẩm... phu nhân bớt giận! "Người" đã quên bữa nay có hẹn với chủ tướng sao? "Người" đã hứa... Chủ tướng cũng sắp tới!

Dứt lời, cả lũ chuyển mình nhất loạt, vọt lên nhà sàn, đặt luôn các quả sính lễ xuống trước mặt thiếu phụ, đoạn cúi chào, bỏ đi liền.

Thái Dũng, Năm Lực chờ bọn lạ tể ngựa khuất xa mới bước ra. Thấy thiếu phụ ngồi im trên ghế chân voi, băng khuâng ngó về phía núi xa, mặt u buồn lạ. Du

Nhi sà tới, nắm lấy tay mẹ hỏi dồn:

- Mẹ ơi! Bọn nào đó, sao coi dữ thế? Mà họ đem biểu gì thế? Mẹ...

Thiếu phụ vuốt tóc con, khẽ thở dài ảo não, chợt lăm bầm:

- Du Nhi! Du Nhi! Con nhờ ngựa quý khách xuống Cha Pa... Đoạn nàng quay bảo Dũng:

- Quý khách mau rời cốc! Du Nhi dẫn đi nẻo khác!

Thái Dũng đoán chắc thiếu phụ có điều khổ sở nguy hiểm, bèn từ tốn gắng hỏi mãi thiếu phụ mới chịu cho hay chuyện dữ. Thì ra một viên tướng giặc trên

Phản Tây Phàn - kẻ địch xưa - tình cờ vào cốc, gặp nàng, định hạ sát. Nhưng thấy nàng còn xuân sắc, bèn đổi ý, cầu hôn. Túng thế, nàng đành ra điều kiện giao đấu, nếu thua sẽ nhận. Giờ đó sắp tới nhưng võ công của hãn lệ hại hơn người, thủ hạ đông, mà thiếu phụ lại mang bệnh.

Kế xong, người đàn bà u cốc bảo Dũng kíp lên đường, cho Du Nhi theo dẫn lối.

Dũng lắc đầu bảo:

- Thì ra vì lẽ đó bà không muốn bọn tôi lây họa? Nhưng bọn tôi đã đến đây, bà chớ ngại! Dẫu lão Đông Quân chưa dễ hiếp người cô thế! Xin cứ để tôi giúp một tay!

Thiếu phụ thoáng vẻ mừng, nhưng bỗng dăm dăm nhìn Du Nhi, mặt chợt tối sầm, đáng sợ hãi xua tay:

- Không không! Trời sắp tối rồi! Không kịp! Ghê lắm! Quý khách nán lại sẽ

mang họa dữ. Du Nhi! Con mau dẫn khách ra!

Du Nhi có vẻ sợ hãi, không dám cưỡng lời mẹ, chạy lại bên Dũng, nhưng chàng trai khẳng khái lên tiếng trấn an, thình lình nghe tiếng sài kiu tru vang ngoài cửa cốc, thiếu phụ vùng thò dài, lắc đầu:

- Nó đây! Số mệnh... số mệnh!

Thái Dũng ra hiệu cho Năm Lực dẫn thằng nhỏ vào buồng, đoạn nhanh giọng bảo thiếu phụ:

- Bà mau kéo ghế ngồi dựa cửa buồng! Đã có tôi sau lưng!

Tiếng sài kiu tới gần, thiếu phụ đành theo lời Dũng. Vừa ngồi xuống đã thấy một bầy sáu, bảy con sài kiu xông tới, ngay phía sau một bọn chừng hai mươi tên cỡi ngựa "phò" một bóng nhân mã quái gở, phi lại như con lốc, lao qua cổng, dàn hàng giữa sân, súng ống tua tủa. Bóng quái gở giục ngựa đến trước hoa viên, dừng lại.

Người ngựa đều trùm đen, chỉ để hở con mắt tay bóng quái cầm một cái gậy xương, cổ lại đeo một cổ tràng hạt, bằng sợ người coi gớm ghiếc hết kẻ Dũng gặp dưới Địa Võ Huyệt mồ trong nghĩa địa Cờ Đen xưa.

Bầy chó sói nhảy lên sàn nhẹ, nhe nanh trắng nhờn. Quái nhân nói lớn:

- Hiền thê đâu sao chưa ra gặp tân lang?

Thiếu phụ mắng:

- Chó đú đã thẳng ta đâu dám lộng ngôn? Còn sợ hay sao để lũ chó thật lên thám thính?

Quái nhân cười the thé, hú lên một tràng, bầy sói vừa nhảy xuống dưới, quái nhân đã vọt nhảy ngồi trên cửa sổ, dòm quanh, gật gù:

- À! Hiền thê thủ tín lắm! Bây đâu! Đem kiệu lên mau!

Dưới sân, bốn tên nhảy lên, khiêng theo một cái kiệu "diêm dúa", quỳ luôn xuống. Thiếu phụ trừng mắt mắng:

- Lũ chó, vội lên thế? Sao không cút xuống đỡ chủ bay?

Quái nhân vắt vẻo trên thành sổ, cười khà:

- Ta chỉ sợ quá tay thương tổn đến người ngọc! Nào! Mau lên về núi chứ?

Thiếu phụ vận lực, bỗng cảm rõ có bàn tay chạm vào lưng tiếp liền tiếng trầm rót vào tai:

- Giết hay đánh què? Một đòn thôi! Thằng này lợi hại lắm đó! Hỏi tên coi!

Thiếu phụ khề bảo:

- Thù xưa trả rồi, chẳng nên kết oán.

Nàng cao giọng:

- Ta đánh đây! Một chiêu thôi! Khá nói rõ danh tính! Và nhớ theo đúng lời giao ước!

Quái nhân cười khà:

- Phó soái Phàn Tây Phàn! Giao hợp rồi sẽ biết tên!

Thiếu phụ cảm rõ cơ thể bồng bồng, như trái cầu bươm căng, lập tức múa tay đánh vụt ra một nhát. Quái nhân có vẻ coi thường, khoa tay phát ra một luồng kinh phong, đánh cản. Thiếu phụ thả luôn tay trái, quái nhân đang cười bỗng thấy từ tay nàng lia ra luồng hắc phong rất nhỏ, vút lại như một sợi chỉ, cảm rõ áp lực tựa núi đè. Quái nhân lật đặt vận toàn lực, ra chưởng đỡ. Chỉ nghe "bùng" một tiếng, luồng chỉ phong bỗng loe rộng như cái hương sen chụp tới, thoáng mùi tanh tào gấm ghiếc, cả căn sàn rung rinh, quái nhân "hự" một tiếng, bắn lộn xuống sân. Đám bộ hạ ào lại, thất kinh, thiếu phụ khề kêu:

- Trời! Điện công kỳ dị, không khác phản phong Hắc Sát Tinh Quân miền vịnh

Hạ Long! Hẳn chết rồi!

- Không! Chỉ trọng thương thôi! Mổ đây cốt thử coi bọn trên Tây Phàn trị độc chường ra sao!

Vừa nghe Thái Dũng nói phía sau, thiếu phụ đã cất giọng lạnh lạnh:

- Thồ chủ bay về phục thuốc! Hẳn thua cuộc rồi! Đám thủ hạ giận dữ rút súng nhất loạt xúm vực quái nhân lên. Mặt xám xịt, quái nhân phều phào:

- Mau đem ta về núi! Mụ không lợi hại đến thế... Có kỳ nhân ẩn núp...

Mau... không uống mạng... Đám thủ hạ lật đật xốc quái nhân lên ngựa, cùng bày sới, rút ào đi như cơn gió. Lúc đó, mặt trời cũng vừa lặn hẳn. Nắng quái cũng tắt hẳn trên đèo, sương lạnh chìm u cốc.

Thiếu phụ đứng lên, ra ngoài cửa sổ ngó theo, bỗng nàng xây xẩm cả mặt mày, ngã dúi xuống.

Thái Dũng vừa bước ra, thấy thế vội chạy lại đỡ thiếu phụ, cùng Lực, Du

Nhi vực đem vào buồng. Biết nàng đang bệnh, tiếp nhận điện lực quá mạnh, bị phản chấn. Dũng vội tận lực chạy chữa. Chỉ lát sau, nàng chợt tỉnh, thấy trời xẩm tối, vùng kêu lên hốt hoảng:

- Trời! Nguy rồi! Quý khách sao chưa lên đường? Tối rồi...

Thái Dũng thấy thiếu phụ chỉ đuổi khéo mình, cho là nàng ty hiềm nam nữ, bèn hất hàm bảo Lực:

- Có lẽ... ta cũng nên đi cho tiện!

Lực thấy trời tối, ý muốn xin trọ lại, bèn ngỏ ý với thiếu phụ. Chẳng ngờ thiếu phụ chẳng tỏ vẻ lưu khách, vẫn nằng nặc xua đi, Thái Dũng lập tức từ tạ lên đường.

Ra đến cổng, thiếu phụ còn dặn với:

- Quý khách nên về thẳng Cha Pa, chớ đừng dưng dọc đường, nguy hiểm!

Hai thầy trò tể ngựa ra cửa rừng, lòng vẫn thắc mắc về sự khiếm nhã của nữ chủ. Thái Dũng nhìn cánh núi đèo trùng điệp nằm bật dưới trăng sương, bảo Lực:

- Lạ thật! Hai mẹ con ở giữa khu cùng cốc! Lại bị giặc dữ làm càn, vừa lui được giặc, đã đuổi mình! Ngờ có gì bí ẩn!

Lực cũng lạ. Ra đến cửa rừng, trông bốn bề quanh vắng, huyền bí, càng động trí tò mò. Thái Dũng liền bàn với Năm Lực giấu ngựa trong một hang đá, đoạn một mình lên trở lại u cốc.

Quả là cốc dữ, mới tám, chín giờ đã đầy thú dữ mò ra tìm mồi. Thịnh thoảng, lại gặp cộp mõng kêu "bép bep", gió đưa mùi khảm mùi kền. Trăng mờ sương lạnh, cốc cùng thê lương, gió thổi, nước chảy, thú kêu, trùng rền rĩ, hoẵng kêu, dìm "xoảng", sói tru, rần trườn... Cảnh rừng hoang Tây Bắc chừng như ngậm bí ẩn huyền bí đặc biệt của miền ma thiêng nước độc, kẻ nhát gan có thể dựng tóc gáy.

Thái Dũng nương bóng lá, đảo lại căn nhà sàn của mẹ con Du Nhi, thấy im phăng phắc. Chàng bèn lượn một vòng, không thấy chi lạ, liền lộn ra cửa cốc. Tới giữa thung, bỗng nghe vó ngựa khua lóc cóc, một bọn đến hai mươi bóng nhân mã lướt vào. Dũng vội ẩn kín, bọn này chợt dừng ngựa, dưới trăng mờ, Dũng nhận ra ngay chính bọn đến cầu hôn buổi chiều, nhưng lại một người khác chỉ huy. Tên này rúc mấy tiếng, bỗng thấy một đàn chó sói chừng mười mấy con lao tới chân ngựa. Tên này ra hiệu riêng, đàn chó sói lập tức vọt đi như cắt. May Thái Dũng đã kịp rút lên cây, nghe tên kia bảo thủ hạ:

- Vây quanh! Ném đồ dẫn hỏa, chúng phải chạy ra! Bọn người phục quanh kia, có tài thánh cũng không thoát!

Cả bọn vừa toan giục ngựa tiến vào, thỉnh linh nghe có tiếng vi vu vi vu tựa tiếng tù và đêm đông, tiếp liền có nhiều tiếng chó sói tru hộc.

Một tên đứng cạnh gã chỉ huy, bỗng giật phắt vải trùm, dáng kinh sợ thất thần:

- Trời! Nguy! Nguy to rồi! Thần chết! Thần chết!

Thái Dũng nhận ngay được chính tên cụt tay trong quán rượu Cha Pa bị bọn quan Hai phòng nhì bắt.

Lập tức, cả bọn dáo dác nhảy tót xuống ngựa, tên chỉ huy hét chìm:

- Chó chết! Thần chết là cái gì? Đứng im cả! Quên đang ở bên tao Thần chết Phàn Tây Phàn à?

Mặc cả lũ thủ hạ cứ dáo dác dòm về phía trong cốc, Thái Dũng nghe chúng nói "thần chết" cũng lạ, bỗng nghe tiếng vi vu lập lại rất gần. Dũng bèn nhìn vào, thấy phía trong ào ào đổ lộc rung cây, như nổi giông bão, tiếng sói kêu rống, rọi dưới trăng. Thấy bầy thú vừa chạy trở lại, vừa ngoái lại tru, coi hết bầy chó sủa ma.

Bọn lạ bỏ ngựa, chạy tứ tán, tìm chỗ núp. Tên chỉ huy cả giận, rút súng hét đình, thành linh bầy chó im bật, ào cây cối ngã nghiêng. Thái Dũng ngạc nhiên trờng mắt dòm, bỗng giật nảy mình nhận ra bầy chó cụt đầu đang chạy bổ lại chỗ ngựa đứng.

Còn đang ghê thay chuyện tàn sát, bỗng thấy Năm Lực nhảy ra, lắc đầu lè lưỡi kêu:

- Khiếp quá! Cậu Ba! Không hiểu con quái gì mà ghê thế? Hút chết! Tôi nằm dí hốc đá, vừa rồi cậu ở đâu?

Dũng lắng nghe, thấy cốc rừng im lìm, bảo Lực:

- Có lẽ Nam Thánh thật! Vừa rồi vật đó trở thuật phóng kiếm xa đến năm mươi bộ chắc... Lạ thật! Hình con vượn, con khi độc.

Hai người bàn tán không ngớt.

Năm Lực giục Dũng đi gấp. Chàng trai chột bảo:

- Chắc còn quanh vùng! Cơ hội ngàn năm, bỏ sao được! Phải tìm cho được!

Tôi ngờ "hình dị" này vẫn xuất hiện quanh u cốc, nên thiếu phụ mới tổng khách cho khỏi nguy hiểm. Chú cứ ẩn kín chờ tôi!

Dứt lời, chàng dụng thuật dạ hành, đi liền. Nhưng đảo khắp cốc trong, rừng ngoài, chẳng thấy "hình dị" đâu. Khoảng canh tư, chàng bèn lộn lại nhà thiếu phụ, thấy bốn bề vắng tanh.

Chợt nghe có tiếng ai khóc tỉ tê, đêm thanh vắng não nuột lạ. Dừng bèn vọt qua giậu, lần vào nhà, sức thấy một bóng đàn bà ngồi gục khóc như ôm vật chi.

Lại gần mới hay, đó là một năm mộ xây, toàn bằng đá phiến. Để ý, giật mình nhận ra chính thiếu phụ chủ nhà đang ôm mộ khóc rất thảm. Nghe kỹ câu được câu chẳng:

- Chàng ôi... thiếp biết làm sao? Sát nghiệp này... biết tại đâu? Bọn quý... tiền oan... giờ biết đi đâu cho khỏi có loài người.

Càng lúc tiếng than của thiếu phụ càng có vẻ thống thiết, chợt lại nghe nàng than tẩm tức:

- Trốn tận xó rừng, không xong... Đến đâu chỗ đó lại thành địa ngục... Ôi!

Chàng có khôn thiêng... về cứu... tội tày đình...

Nàng cứ làm nhảm như người nói mê, lại thắp hương khẩn vái. Dừng cứ đứng đó theo dõi từng cử động, càng lấy làm lạ.

Khoảng cuối canh tư, thành linh ngoài cốc, tiếng vo vo ào ào kinh dị lại nổi lên, chuyển về phía căn nhà sà.

Thái Dững không khỏi lo sợ cho mẹ con Du Nhi, bèn nhảy vọt ra cạnh ngôi mộ, khê kêu:

- Bà! Mau tìm nơi ẩn trốn! Không nguy hiểm tính mệnh!

Thiếu phụ giật nảy người, ngoảnh phắt chợt nhận ra khách ban chiều, mắt nàng

chợt mở to có vẻ kinh ngạc lạ thường, mãi mới bật kêu:

- Ân khách! Trời! Ông chưa đi sao... lại còn lẫn quần cốc này? Chạy mau!

Mau...

Thái Dũng từ tốn:

- Xin bà kíp tìm nơi ẩn trốn! Còn tôi, bà chờ ngại! Tôi có thể chặn...

Nhưng thiếu phụ đã xua tay rồi rít:

- Kia kìa "nó"! Ân khách lánh mau, không ai địch nổi "con quỷ ám" đâu! "Véo" tiếng vo ve ập lại, xé vào sân trước, như tia chớp, thiếu phụ có vẻ lo ngại cho Dũng, vội nắm luôn lấy tay chàng kéo phăng về phía cuối mộ, vòng cửa sau, lên nhà, đẩy luôn chàng vào buồng mình.

Nhà tối mờ, trong bếp giữa nhà, chỉ còn than hồng sáng lên mọi vật, chàng thấy thiếu phụ chấp tay trước ngực, ngược trông lên dỗi theo âm điệu, mắt có vẻ đau khổ lạ thường, chớ không lo sợ mấy. Lúc đó, tiếng vo vo véo véo vụt trốc nhà cứ thể đảo vòng thúng, thỉnh thoảng Dũng lại thấy véo loáng hình thù kỳ dị vút ngoài cửa sổ.

Chợt nhớ ra, chàng vùng hỏi:

- Du Nhi đâu? Bà phải cẩn thận, không nguy hiểm!

Vừa hỏi vừa nhìn quanh buồng, chẳng thấy thằng nhỏ đâu, trên giường tre kê góc, màn buông rũ.

Thiếu phụ trở vào màn, ấp úng:

- Nó ngủ mệt... không lo!

- Lỡ "vật kia" ập vào thì nguy! Bà không thấy "nó" cứ lượn quanh nhà sao?

Nói đoạn, tiến lại, vén màn, nhưng trên giường chẳng có ai.

- Trời! Du Nhi đâu rồi?

Cho là thằng nhỏ tò mò chạy ra nấp chỗ nào coi, Dũng bèn vọt ra mấy gian ngoài, nhưng cũng chẳng thấy thằng bé đâu.

Ngay khi đó, "vật lạ" liệng sát ngoại sân. Thái Dũng tay vẫn cầm cái gậy song của Thân Quân, bèn dõm ra gần cửa cho rõ.

Chỉ nghe "véo" "véo" qua cửa, bỗng nghe có tiếng hú cực kỳ dữ tợn, rồi bất thần, từ ngoài hoa viên, chỗ lùm cây rậm, vệt sáng bay vọt vào nháng tróc đầu chàng. Sức xé gió với tốc lực kinh hồn, còn dữ hơn cả của Đông Quân, Hắc Sát.

Dũng cảm thấy lạnh buốt âm phong, thất kinh hụp đầu tránh tay vận kinh lực quật mạnh vào vật sáng. Chát! Chàng chôn cả tay, liếc thấy vách sau có treo một con dao rừng dài hơn gang tay, bèn nhảy vọt vào, chụp lấy, sờ lưỡi thấy lạnh toát, biết dao quý, nghĩ thầm:

- Nam Thánh... tứ trụ võ lâm, vô địch kiếm phi, nếu không chặn lại, làm sao gặp mặt! Và cũng cần đo lường sức điện ra sao!

Bèn giắt gậy, cầm dao, vận hết kinh lực, nhìn ra. Vệt sáng đảo xẹt ngoài cửa, bất thần, xẹt thốc vào chỗ Dũng, chàng trai cũng thả vọt lưỡi dao ra.

Hai thứ quật vào nhau, nghe "chát" một tiếng, rồi Dũng thấy mình chúi về phía trước như bị một sức hút dị kỳ, vọt cái, lưỡi dao rớt, luồng điện lực bay đầu mất, cả vật sáng cũng vậy. Nhưng chỉ mấy khắc đã nghe "véo véo" tiếng xé gió, rồi vệt đó lại xẹt vào, loảng ngoảng như chớp dài, hoa cả mắt. Thiếu phụ từ trong buồng chạy ra, kêu thất thanh:

- Ân khách bản lĩnh cao cường, cũng không chống nổi "con quỷ ám" đâu!

Quỷ ám! Không nhận được tao ư?

Ngay khi đó, vệt sáng chém xả xuống đầu Dũng, chàng trai chưa kịp tránh, thiếu phụ đã chắn trước mặt, giang tay hét:

- Quỷ ám! Quỷ ám! Tiềm thức mày đâu? Lại chém cả tao!

Lạ thay! Vết kia nháng mấy vòng rồi tắt phụt.

Cả khu nhà sàn, cốc vắng lại rơi vào im lặng, vắng vài tiếng chim khảm khắc từ hai bên đầu núi Bắc kêu thương, để rớt xuống cốc cùng... rã rời băng khuâng...

Thiếu phụ thở phào:

- Nó đi rồi! Nó về địa ngục rồi! Ân khách mau kíp lên đường!

Thái Dũng thấy thiếu phụ đuổi khéo, không khỏi lấy làm lạ, nhưng chẳng biết sao hơn, đành cúi chào từ giã.

Nhưng lúc chàng quay đi, chợt có một cơn gió mạnh lùa thốc vào khung cửa sổ, thổi lóe rực than hồng trong bếp, chàng thoáng nhìn lên vách, thấy lấp lánh con dao rừng nhỏ treo đấy - con dao chàng vừa chụp, vừa chặn luồng khí đã bị hút mất.

Và ngay cạnh con dao, có một thanh đoản kiếm trần treo chếch, đỏ khé màu máu tươi!

- Lạ thật! Này ta vợ con dao rừng, đâu có thấy thanh tiểu kiếm? Lẽ nào ánh than hồng lại đỏ đến thế sao?

Thái Dũng thoáng nghĩ, đoạn cứ điềm nhiên xuống sàn, ngờ "quái hình" giống khi, vượn giết người như ngóe kia chỉ ẩn trú quanh vùng cốc thẳm và biết đâu chẳng liên hệ tới thiếu phụ kỳ dị.

- Gặp ai cũng giết, tàn sát cả cỏ cây... như điên, sao không động đến mẹ con nàng? Biết đâu chẳng phải chồng nàng, vì lẽ gì đó, không lộ diện?

Chàng trai họ Lê ra khỏi cốc, đầu óc còn đảo lộn hàng trăm ý tưởng trái ngược nhau.

Tới cửa rừng, vừa sang canh năm, chàng bèn cùng Năm Lực lên ngựa lập tức rời vùng Phòng Tô, Bát Sát, kiếm lối trở lại Cha Pa.

Đọc đường, gặp ba bốn cái xác mảnh thú cụt đầu tới sáng, tạt vào Châu

Phòng Tô, kiểm thóc cho ngựa, lòng càng kinh dị, thấy Châu thổ náo loạn như có biển. Thổ dân xúm quanh dinh quan Châu, mặt mày dáo dác. Hai thầy trò bèn rẽ ngựa lại, mới hay đêm qua có "con tinh hiện về, chặt đầu quan Châu đem đi mất, lĩnh đồng gác dinh thấy động vác súng chạy tới, hai, ba kẻ bay đầu theo"!

Hai thầy trò về Cha Pa kiểm phòng trọ ăn uống nghỉ ngơi. Chờ đêm xuống,

Thái Dũng dẫn Năm Lực nằm phòng đợi, đoạn một mình lên Huyết Phong Câu, thẳng đường tới vùng rừng Phòng Tô, Bát Sát, lẫn vào cùng cốc thả Huyết Phong

Câu chỗ kín, chàng dùng thuật dạ hành, đến ngôi nhà thiếu phụ, kiểm một ghềnh đá rậm xế hồi, ngồi đợi.

Trăng lại, sương mờ, bốn bề quạnh quẽ, mảnh thú gầm mồi, trùng đêm rên rĩ, ngôi nhà cuối cốc hoang càng phảng phất như đờm về quái gỡ ma thiêng.

Ngồi đợi đến hết canh hai, vai áo ẩm sương khuya. Thái Dũng sốt ruột, mệt mõi, thiu thiu ngủ gật. Bất thần, nghe tiếng rú nhọn hoắc, chồn vờn, tiếp theo một chuỗi cười âm rợ. Dũng giật thót mình, chớp mắt, lắng nghe, tiếng cười cực kỳ quái gỡ, như gần như xa, vật vờ trong sương gió lạnh lùng, có lúc mơ hồ như từ lòng đất dâng lên.

Ngay khi đó, trong ngôi nhà sàn, bỗng có tiếng khóc than nổi lên hết sức bi thống:

- "Quý ám" "quý ám" lại hiện về! Con ơi! Mẹ biết làm sao bây giờ? Trời ơi! Con quỷ lại về hộp hồn... Du Nhi! Du Nhi!

Rõ giọng thiếu phụ, bỗng rú lên hoảng hốt khác thường. Từ đâu, tiếng cười quái gỡ lại cất lên, chồn vờn, âm u. Thái Dũng tưởng trong nhà có biển, lập tức quăng vọt mình tới phía nhà sàn, đu cửa sổ hậu nhìn vào.

Chỉ thấy thiếu phụ đang ôm mặt khóc thảm thiết, đập trán xuống sàn, hướng về phía bàn thờ chồng, ghen ngào:

- Con quý lại về... Sống khôn chết thiêng... sao chàng không cứu vớt mẹ con thiếp...

Toàn lời khó hiểu, thỉnh thoảng cười quái lạ nổi lên, tiếp theo có những tiếng xiềng khua loảng xoảng.

Thiếu phụ đứng phắt dậy, vớ một thẻ hương, chạy xuống thang, miệng kêu:

- Không, không... trời ơi! Không thể được!

Thái Dũng lạ lùng, nhảy vào nhà. Chẳng thấy Du Nhi đâu, chàng trai lật đật phóng theo thiếu phụ, ẩn kín dòm, thấy nàng đang cắm mớ hương trước mộ, và nhào xuống ôm lấy mộ, có vẻ đau đớn hoảng hốt khác thường.

Dũng men bóng tối, lại gần, nhờ tia trăng khuya chiếu tỏ, chàng nhận ra đó là một ngôi mộ xây bằng đá phiến cao chỉ hơn thước tây, nhưng những phiến đá ghép ngoài coi ít ra cũng hàng tấn.

Bỗng chàng trai rồn tóc gáy, nghe tiếng rú nổi lên, tiếp liền một chuỗi cười ghê rợn, rõ ràng từ dưới mồ vọng lên.

Rồi lại có tiếng xiềng xích loảng xoảng, mớ hương cắm kẽ đá chột rung lên lắc la lắc lư như... cười theo tiếng cười dưới mồ.

Nhưng độ mười khắc, tất cả lại im bật, sự cầm nín đột ngột làm Dũng muốn lạnh xương sống.

Thiếu phụ vẫn ôm mộ khóc than. Dũng đang giương mắt nhìn, bỗng rào một cơn gió thoảng, nghe "cạch" một tiếng, trông ra thấy một hình thù đứng lù lù xế sau lưng thiếu phụ. Người đàn bà quay phắt lại, lùi một bước, kinh ngạc. Đen sì, áo thụng đen, đầu mặt trùm vải đen, lộ hai con mắt đỏ khé như mắt thú ăn đèn sẵn, cao lênh khênh, tay chống gậy xương, cổ đeo "tràng hạt" sọ hũ, cầm nín như bóng oan hồn, nhác coi, kẻ bạo gan cũng phát rợn.

- Mụ kia! Xác bọn tối qua đâu cả rồi? Nói mau! Không ta róc thịt!

Thiếu phụ bật hỏi:

- Người... là ai?

- Sài Kjú Tinh! Ở vùng này không biết Thần chết trên Phán Tây Phàn?

Giọng nói trầm u nhộn hoắc, gai gai, nghe mơ hồ như từ đâu vọng lại, thiếu phụ vùng kêu:

- Người... con sài kjú thành tinh trên Tây Phàn? Người... phải từ miền Ngoại
Mông mới về?

Thái Dũng nghe rõ, bất giác nghĩ thầm:

- À... Sài Kjú Tinh! Đúng người đi với phụ thân ta xuống huyết mồ Lào Kay bắt
Thái Kiệt. Chính yêu nhân khét tiếng thượng lưu Hắc Long Giang (Amuor)

Phán Tây Phàn! Hay lắm! Không ngờ đêm may lại gặp hãn!

Chợt hình thù quái dị giữa mặt cười sạo gợn:

- Mụ kia! Khá! Đẹp lắm! Theo về núi hầu ta!

Vừa dứt, hình thù đã xẹt lại vươn tay trái chụp lấy vai thiếu phụ, hanh dị
thường. Thiếu phụ lắc vai, ngã lưng xuống ngọn bia, phất vạt tay kia, bắn ra một
mớ trâm li ti. Nhưng hình thù chỉ đảo tay áo một cái, đã cuốn luôn mớ trâm rơi là tả,
thọc vạt ngọn gậy dí ngay vào huyết nang. Vùng lạnh giọng:

- Tài sức này giết sao nổi người của ta! Nam Thánh đâu?

Ngay lúc đó, sức có tiếng cười the the nổi lên, rào trận gió, sau lưng thiếu phụ
đã sừng sững một hình quái dị khác, cao lớn lạ thường, đen sì, thân hình như vảy
cá. Vừa xích tới, bóng này đã phát ra một luồng phản phong, gạt gậy xương, một
tay lôi thiếu phụ dậy, thủ pháp cực lẹ.

- Đông Quân!

- Sài Kíu Tinh!

- Lão độc cũng đi tìm Nam Thánh đó ư?

- Khả! Lão tinh sói đến cũng ý đó ư? Có biết "lão Thánh" là gì không? Định đem đầu lũ chó con kia làm lễ ra mắt sao?

Dừng ngó theo tay Đông Quân, mới chợt để ý thấy tí ngoại giậu có ngót mười bóng nhân mã cùng Sài Kíu Tinh nữa.

Liếc phía sau Đông Quân, cũng thấy lỗ nhố mấy họng súng trong ghềnh đá chìa ra. Lão Phi Mã Ác Sơn phát ra tiếng nhọt trầm:

- Ta có thói quen tới miền nào, miền đó thuộc về ta! Sài Kíu Tinh tối nay về đi, mai ta sẽ đến chơi!

Cái bóng âm u cao lênh khênh vẫn chống gậy xương đứng im như bóng oan hồn, chợt phát cười the thé:

- Lão hữu sao giống ta như thế? Người thượng lưu Hắc Long Giang lại đồng ý tưởng với người Phi Mã Ác Sơn! Khả! Còn cách nào hơn?

Trong lúc thiếu phụ u cốc còn dáo dác nhìn hai kẻ lạ, bất thần cả hai phất mạnh cánh tay một cái.

Chỉ nghe đến vù tựa cơn lốc, tiếp theo một tiếng "bùng" ghê gớm, cả hai bóng dữ đều bị phản chấn bật về phía sau đến mấy bộ. Thiếu phụ đứng gần kinh phong cũng bị sức ép đẩy xệ xuống đất.

Thình lình dưới mồ có tiếng rú nổi lên, tiếp liền tiếng xiềng khua loảng xoảng. Thiếu phụ như quên mất cả sợ, vùng kêu:

- Trời ơi! Chạy mau! Xin các người chạy mau ra khỏi cốc! "Nó" trời! "Nó" đã về... giật xiềng... sắp đội mồ lên!

Cả Thái Dừng lẫn Đông Quân, Sài Kíu Tinh cùng kinh ngạc. Thấy thiếu phụ cứ

xua tay giục chạy, lão Đông Quân nghiêng tai nghe tiếng xích xiềng khua càn lúc càn dữ, bất giác quắc mắt hỏi thiếu phụ:

- Tiếng động dưới mồ? Chi đó? Khá nói mau!

Thiếu phụ ôm mặt, giọng thêm thảm:

- "Nó" con quỷ ám! Nó hiện về.... uống máu người... Trời! Biết làm sao bây giờ?

Cả hai lão độc cùng phát cười nhạo hoắc. Sài Kíu Tinh giọng cây gậy đến "chát" một cái, cất giọng âm sồn gai gai:

- Quỷ ám! Mụ nói gì? Xác chồng mụ đội mồ sống lại làm quỷ nhập tràng nhất chúa Tây Phàn sao? Hà hà!... Đang cười, bất thần, lão Sài Kíu Tinh ngừng lại, xâu sọ người khua lốc cốc nghe muốn nổi da gà, nhưng ngay khi đó, bỗng dưới mồ, tiếng hú âm âm vụt cất lên lạnh buốt thấu xương, ngân vọng khắp u cốc, "xoảng" một tiếng cực lớn, tiếp luôn một tiếng "ầm" như núi lở, cả khu mộ chuyển rung như địa chấn, rồi... đá phiến dầy cả thước tróc mồ vụt bắn tung lên hàng trượng, "bùng" "chát" "bùng" "chát" liên mấy tầng thì nhau bắn vỡ đôi, đá vụn, đá lớn đổ xuống tựa mưa rào.

Bất giác cả hai lão Độc, Tinh cùng thiếu phụ lật đật nhảy vọt ra xa tránh.

Thái Dũng bất giác kinh dị, vận nhờn quang dòm vào ngôi mộ quái gở không chớp, nghĩ thầm:

- Lạ thật! Vật chi ghê gớm dưới đáy mồ? Chẳng lẽ... quỷ nhập tràng? Ý nghĩ chưa dứt đã nghe "xoảng" một tiếng cực mạnh, từ dưới mồ bay vụt lên mấy khúc xích sắt to lớn như bắp chân, tiếp theo một tràng hú vang động khắp cốc hoang, không ra giọng người cũng chẳng ra tiếng thú, mà âm như tận âm ty địa ngục đưa lên, cứ thế ngân dài cao vút mãi, vút mãi, chờn vờn tận trắng khuya lạnh lẽo, khiến Thái Dũng nấp gần phải mọc gai ốc khắp mình.

Bỗng nghe thiếu phụ cuống cuồng kêu lên:

- Chạy mau! Chạy mau! "Nó" sắp chui lên...

Lạch cạch, tiếng súng lên "quy lát" khắp mấy phía, vèo cái, từ ngoài cổng tre, chợt có một bóng người nhảy vào, đứng xế sau Sài Kjú Tinh. Dưới trăng mờ, hiện rõ lão Thầy Mo đã gặp dưới huyết mờ Địa Võng Lào Kay, chít khăn thêu ngũ sắc, tay cầm một thanh gươm gỗ sơn son, hét:

- Coi chừng yêu quái! Động chủ để Mo này đối phó!

Lời vừa buông, lão Thầy Mo đánh ác đã đọc một tràng tiếng Mán khó nghe, tay múa thanh gươm gỗ như vẽ bùa, bất thần tiếng hú quái gở dưới mồ chợt đổ xuống, chồn vờn, rồi từ dưới huyết tối, bỗng thoảng âm thanh lạnh buốt, thoảng có một bàn tay thò lên.

Lúc đó ánh trăng chiếu vào mồ, Thái Dũng thấy rõ đây là một bàn tay nhỏ xíu, vừa thò lên lập tức quơ một cái như sờ soạng tìm vật gì. Vừa đảo một cái, bàn tay bỗng như to lớn hẳn lên, vươn dài lêu nghêu, móng tay như có vuốt nhọn, coi hết như một bàn tay trên màn ảnh vừa vụt chiếu.

Bàn tay gỗ đảo lia, nổi âm phong veo véo như tiếng xé lụa. Rõ ràng như có một vật chi đen đen giống khối luồng đảo loảng ngoảng, rồi bay vụt về phía cầu thang theo hình cầu vồng, nhanh chảnh khác một tia đèn bấm chiếu vậy. Luồng đèn phốt xế trốc chỗ Dũng ẩn, lạnh kinh người, khiến chàng phải nín thở, ngoái ra trông xem vật gì.

Ngay lúc đó, thiếu phụ có vẻ tuyệt vọng, giương mắt nhìn lữ người lạ vây quanh, rồi ngã sấp xuống đất, lấp bấp:

- Thôi rồi... nghiệp chướng!

Cả Đông Quân lẫn Sài Kjú Tinh cũng quắc kỳ quang như điện quét trốc mồ, thấy cảnh quái dị, vùng hất hàm một cái như hội ý, và cả hai cùng nhất tề phất tay đến vụt cái. Chỉ nghe veo véo, từ tay Đông Quân vút ra một luồng ngân quang chém xả vào bàn tay vừa mới nhô lên, từ tay áo Tinh vút ra một hình đầu Sài Kjú tấp ngang luồng đen cầu vồng, thế mạnh như vũ bão.

Chỉ nghe "bùng bùng" hai tiếng rồi cả hai luồng kiếm phong, đầu Sài Kíu bắn tung lại, chực rớt. Cả hai lão Đông Quân, Sài Kíu Tinh cùng đảo vội tay, thu lại, thành linh, luồng đen và bàn tay biến mất, từ trong nhà sàn bỗng vụt nổi lên những tiếng vo vo, tiếp theo âm phong chợt dậy, ầm ầm như đổ lộc rung cây, cả căn nhà rung chuyển muốn sụp. Giữa âm thanh quái gở dưới mồ, tiếng hú lại nổi lên, theo nhịp ba cực kỳ uy mãnh, cứ mỗi nhịp cát đá lại bay lên, lá cây lá tả, một vùng đến mấy chục thước vuông bị đè dưới áp lực muốn nghẹt thở.

Lão Thầy Mo chìa gương gỗ về phía mồ, quát lên một tiếng, đã nghe âm thanh quái gở từ phía nhà sàn ập lại, một đường cánh cung rộng hơn hai thước, cành cây gãy răng rắc, chẳng khác bị luồng gió dữ xoăn nghiêng. Véo cái, âm dị đã xẹt tới, nhanh như chớp lóe, thanh gương gỗ trên tay Thầy Mo đã gãy đôi, cả vành khăn quần mấy mươi vòng trên đầu cũng bị hốt bay một nửa, kèm theo chòm tóc bay lá tả. Âm quái xẹt vòng thúng, lão Thầy Mo hụp đầu, áo rách. Sài Kíu Tinh lắc mình tới, kéo phăng lão Thầy Mo, quát:

- Coi chừng! Lui mau!

Cả hai lão Đông Quân, Sài Kíu Tinh nghe âm dị, vụt hiểu. Đông Quân lúc đứng phía sau mồ, vùng quát hỏi thiếu phụ:

- Âm phong kiếm khí... phải của...

Lời chưa dứt, đã nghe âm dị xẹt ra xa, có tiếng thét phía cổng trước lẫn tiếng ngựa hí lồng, súng nổ đì đẹt. Trông ra, dưới trăng, thấy rõ từng bóng người ngựa cụt đầu, tán loạn.

Rồi im lìm. Âm dị xẹt vòng thúng vào trong. Lập tức, cả Đông Quân, Sài

Kíu Tinh vùng thét:

- Kiếm phi thượng thừa! Bay đầu! Rút khỏi cốc!

Nhưng âm phong chuyển nhanh như điện, lời vừa dứt đã đảo lia về phía sau nhà. Rắc rắc! Cành cây gãy lìa, có tiếng người rú lên kinh hoàng rồi liền bốn cái

đầu lâu bay vào, quay tít, và rơi ngay dưới chân Đông Quân lẫn lông lốc như mấy cái gáo dừa.

Lão chủ bãi khô lâu vẫn khét tiếng giết người như ngóe, phải chột dạ, mắt theo âm thanh, quát lớn:

- Phải Nam Thánh rùng Phòng Tô? Sao không ra mặt? Mồ đến đây ý thành muốn gặp cao nhân ẩn sĩ, sao vội ra tay còn sát người Phi Mã Ác Sơn? Âm thanh vụt tắt.

Tiếng hú dưới mồ vọng lên. Sài Kíu Tinh lóe ý nghĩ cùng xẹt lạ bên thiếu phụ, quát trầm:

- Mụ ẩn cốc hoang, phải quen chủ nhân tàn sát! Bàn tay dưới mồ của con quái phải Nam Thánh Phòng Tô?

Thiếu phụ lúc đó như không còn nghe chi nữa, chỉ ôm mặt, lấp bắp:

- Các người không nghe gái góa này... đến đây mua cái chết thê thảm...

Chạy đi! Đừng tìm hiểu làm gì! Quý ám nghiệm máu người...

Lão Tinh bỗng cười the thé, túm ngay lấy ngang lưng thiếu phụ:

- Không quen "nó" sao dám ở đây? Đi với ta, để coi nó ba đầu sáu tay...

Còn giờ trò gì?

Vừa nói, vừa lôi nàng tiến đến huyết mồ. Nhưng lão Đông Quân đã vươn tay nắm lại, nghiêm giọng:

- Người định dùng nàng làm mộc che thân? Khà! Oai võ lão Sói Tinh miền

Hắc Long Giang có thể thôi ư? Buông ra!

Lão Tinh cười nhạt, đẩy phắt thiếu phụ ra xa, lạnh giọng:

- Ta chỉ định quăng mụ xuống mồ buộc "nó" phải lên mặt đất!

Dứt lời lão từ từ tiến lại huyết mồ. Đông Quân cũng tiến lại. Còn cách độ ba thước, chợt âm phong nổi dậy, rồi từ dưới mồ, bàn tay lúc này lại thò lên.

Rất lạ, lão Sài Kíu Tinh rút phẳng một trái tạc đạn, quăng luôn xuống huyết.

Nhưng bàn tay kia như có nam châm bắt dính liền, ném vút lên, Đông Quân vươn tay chụp lấy, quăng ra xa. Đoàn! Tạc đạn vừa nổ, bỗng phát ra một làn khói đỏ như huyết, tiếp liền có những tiếng vo vo. Lão Thầy Mo lập tức nhảy ào ra tít ngoài cổng, Đông Quân cười nhạt:

- Hà! Lão sói lạ dùng thứ đạn pháo độc vật này ư?

- Ta chỉ muốn thử xem con quái dưới đó là loài chi! "Bùng, bùng" liền mấy tiếng nổ tựa ép khí, giữa một tràng hú ma âm vật vờ, thành linh từ dưới huyết mồ tối thui, vọt lên một vật đen sì. Đông Quân, Sài Kíu Tinh cùng đứng lại. Ghê thay, vật đen bắn lên với tốc độ kinh người, chẳng khác phía dưới có máy bật, chỉ nghe vút cái, đã vọt lên cao đến sáu, bảy con sào, đi đến đâu, như xé không khí, phát âm phong lạnh buốt. Cả

Dững lẩn Đông Quân, Sài Kíu Tinh đều quét nhõn quang theo, thấy vật đen giống hệt hình thù một con khi đột, hay đười ươi, nhưng cái đầu thì vô cùng quái gở, to bằng thúng, tròn như trái cầu! Đúng lúc đó, phía tạc đạn nổ có một bầy ong độc hàng trăm con từ đám khói đỏ bay áp lại tựa một vầng mây xám. Hình quái bắn giữa vầng mây độc, nghe rõ tiếng ong bay vo vo bâu vào cả vật đó, rồi tự nhiên rơi lả tả chết hết.

Vật quái dừng phắt lại giữa khoảng không, lộn vèo một cái, đầu thúng đã chúc xuống, xệt thẳng vào chỗ lão Tinh.

Thái Dững chỉ nghe "bùng bùng" hai tiếng, vừa lúc trên cao một đám mây đen khép khuất mặt trăng, gió thổi ào ào, ngó lại chẳng thấy hai lão Đông Quân,

Sài Kíu Tinh đâu. Còn hình thù kỳ dị đã xệt tít xa, dưới mồ, bỗng có tiếng quát

cực giận:

- Lão Tinh! Đêm nay ngươi cùng ta gác mọi thứ lại, hạ cho được con quái đầu thúng này!

Thì ra cả hai đã bị đẩy xuống huyết mờ!

Ngay khi đó, âm dị đã xẹt tới vo vo, từ dưới mờ, hai cái bóng Độc, Tinh vọt lên như hai hai cái pháo thăng thiên, còn lơ lửng trên mờ đã phát tay nhất loạt.

Ngân quang loang như điện của Quang Sát và Tinh quân đầu sói theo hai thế tuyệt kỹ cùng vút đi, chặn đón luồng âm quái.

Dừng đứng im, chỉ thấy "vụt" cái, luồng chớp điện quái gờ đã vo vo xé gió bay lại, trong trắng, rõ như có cả mấy bóng luồng loang loáng giữa âm phong, "chát chát" liền hai tiếng cực mạnh. Cả hai luồng Độc, Tinh mạnh đến thế, bỗng bắn ngược cả lại hàng mấy thước, lão đảo, vèo cái nữa âm dị đã ập theo, hai tiếng "chát" nữa nổi lên, ngân quang vụt tắt, trông lại, leng keng loảng xoảng trong đá vỡ đã thấy mấy mảnh tiểu kiếm, đầu sói gãy đôi, rơi văng mấy phía. Độc, Tinh hai lão đảo hạ mình xuống, suýt rơi xuống huyết mờ.

- Chà! Kiểm phong thượng thừa! Quả đúng Nam Thánh rồi! Ào! Véo! Luồng đen loáng tựa chớp giăng điện xẹt, xả tới. Hai lão lắc người bắn vọt ra xa. Trong trắng, phát phơ mảnh khăn trùm lả tả.

Tiếng hú cất lên, hang năm mươi bộ xa, luồng khí đen nháng theo. Dừng bỗng nghe tiếng lão Tinh vùng kêu lên u uất:

- Chà! Con quái này lợi hại!

Rồi dưới trắng, chợt nghe đạn pháo nổ liền mấy tiếng, khói tỏa mịt mù.

Thoáng thấy bóng hai lão Độc, Tinh vút vào đám sa mù nhân tạo, mất hút.

Luồng đen đảo vòng thúng trống khu nhà sàn, rồi xé gió lao ra ngoài cốc, tiếng hú lại cất lên, hình thù quái gờ phía sau vọt theo luồng đen, như mũi tên bắn, chỉ

mấy khắc, đã chìm vào trắng sương, ào ào tiếng cây rung cành gãy cứ thế chuyển xa tít, xa mãi, rồi cũng chìm luôn.

Cả khu cốc thẳm lại rơi vào im lặng mênh mông chỉ còn tiếng côn trùng rền rĩ, lẫn tiếng suối nước đổ triền miên, trước sân nhà, ngổn ngang xác người, ngựa cụt đầu.

Thiếu phụ ngó theo bóng quái dị, thở phào. Đoạn đi nhặt mấy cái thủ cấp vươn lông lốc quanh mồ, xếp vào một góc, rồi lại thắp hương, khấn khứa sùt sùi rất thắm.

Thái Dũng mấy lần đã cố nén ẩn kín, sau tò mò ngạc nhiên quá, không chịu nổi chàng bèn tiến ra, cất giọng từ tốn bảo:

- Xin bà chớ quá bi lụy! Cho tôi biết một vài điều...

Thiếu phụ giật mình, quay lại, thấy lão khách chiều qua, ngạc nhiên trở mắt hỏi:

- Kìa! Sao ông cụ vẫn còn lẫn quẩn quanh đây? Trời! Xin cụ đi mau! Cụ không thấy chuyện ban nãy sao?

Vừa nói vừa xua tay lia lịa, Thái Dũng vội trút lốt nguy trang, bảo:

- Chẳng dám giấu bà, tôi lên Tây Bắc, có ý muốn gặp cao nhân Nam

Thánh! Xin bà vui lòng chỉ bảo: "hình thù" vừa dưới mồ lên thượng thừa võ lâm, sát nghiệp kinh người, sao không giết mẹ con bà? Ất trong phải có gì bí ẩn?

Thiếu phụ trở mắt nhìn. Thấy khách ân cứu mẹ con mình là một chàng tuổi trẻ đẹp tựa Phan An, trông có vẻ đoan trang, bất giác thở dài não ruột:

- Chuyện gớm ghê thảm thiết, quý khách không nên tìm hiểu! Nếu có lòng thương hại mẹ góa con cô, xin kíp rời khu thung lũng Tử Thần!

Dũng gặng hỏi:

- Nhưng chẳng hay "hình thù" quái gở kia là người hay là yêu quái? Tôi từng nghe võ lâm truyền tụng về Nam Thánh, bực kiếm khách đại tài, phải chăng là

"hình thù" kia?

Thiếu phụ lắc đầu, giọng càng khó hiểu:

- Ôi! Thiên hạ hoang đồn! Sao lại gọi Nam Thánh? Nó là kiếm khách ư?

Một đường kiếm nhập môn không biết, trói con gà không nổi, sao lại là kiếm khách thượng thừa? Nó không phải kiếm khách, không phải tay biết võ! Ôi! Nhờn tiền nó bút xích phá mồ, giết người như ngóe, đến chúa Phi Mã, Tây Phàn tài nghệ trùm đời còn bị nó suýt lấy đầu trong chớp mắt, sao lại bảo là tay không biết kiếm cung? Người ư? Sao nó lại đội mồ hiện về tác quái, dữ hơn quỷ độc, đêm đêm tàn sát uống máu người ta? Ma quỷ ư? Sao nó lại ở thể gian, hiền lành ngoan ngoãn, ngày ngày sinh sống, chân tay mặt mũi như người?

Thái Dũng càng nghe càng mù mịt, chẳng biết gì cả, cố hỏi, thiếu phụ chỉ nghen ngào. Chàng chợt nghĩ hay nàng mắc bệnh thần kinh, bèn tiến đến bên huyệt mồ dòm xuống, thấy sâu đến mười thước, phía dưới lại có một cái củ nhỏ đã bung nắp, đóng đánh quan tài.

- Lạ thật! Lẽ nào... lại là quỷ nhập tràng? Thời buổi khoa học này có thể xảy ra chuyện đó chẳng?

Bất giác sức nhớ đến cảnh cha chàng lòi cuống họng hiện dưới huyệt mồ Địa

Võng đêm nào, lòng cũng bối rối, nghĩ ngay đến Đại Sơn Vương.

- Tiếc thay! Không có ân huynh Thần Xạ ở đây! Chắc giải được cảnh quái gỡ này... Đang tần ngần, thành linh nghe có tiếng vi vu ngoài cốc, như đảo về, thiếu phụ vùng kêu:

- Ân khách! Mau ẩn thân kéo mất mạng như không! Nó... nó đấy!

Thái Dũng lóe ý định, lắc đầu:

- Chớ ngại! Tôi có việc phải gặp Nam Thánh! Bà nên vào nhà săn sóc Du

Nhi!

Dứt lời, tay cầm gậy giông nhẹ một cái, vọt đi như tên bắn.

Thiếu phụ thất kinh, đuổi theo gọi giật:

- Ân khách! Chớ liều uống mạng! Nó quỷ ám cứ thấy hơi người là nó giết liền...
Trời ơi!

Mặc! Dũng cứ phóng qua cổng, chừng thiếu phụ ra tới nơi, Dũng đã vọt qua suối, mất hút dưới trăng sương bóng lá, nàng chỉ còn biết giậm chân nhìn xác chết ngổn ngang bên rào.

- Nó... nó giết mất thôi!

Vừa kêu vừa cầm đầu đuổi theo riết. Phía trước, Dũng cứ nương bóng cây, lao lại phía có âm quái. Đào khắp vùng cốc thẳm, cũng chẳng thấy tăm hơi, thú rừng cũng bật tiếng trắng khuya loang lỗ, cả đến cây rừng cũng tự nhiên bần bật, không gió thổi, nhìn lên, núi đá sừng sững khắc vào nền trời, coi như những tượng hình quái gở ngồi đó từ tiền sử, dòm xuống cốc ma.

Chàng trai họ Lê thấy cảnh im lìm, đột ngột phát rợn, vội nghiêng tai nghe ngóng, đi vòng ra phía Nam cốc, mới hay chỗ đó có một hẻm núi thẳm cổ chày vẫn ra một cánh rừng cực hiểm, nức mùi phân cạp tanh khảm, tuyệt không vết chân người.

Bèn cứ xăm xăm men ghềnh vượt sang. Thấy một khu thung hình giải quạt xòe ra xa, cây cối cao lớn lạ thường. Đang quan sát, bỗng nghe có tiếng hú quái gở cuối thung lẫn tiếng cạp gầm vang động, chuyển đến hẻm. Thái Dũng vội nhảy lên ghềnh đá ngay cửa thung, thấy tiếng hú gầm càng lúc càng dữ, rồi một bầy đến bốn, năm con cạp vẫn ào ào phóng tới, sau lưng gió thổi loạn cuồng, cành cây gãy rãng rắc.

Bầy cạp lao đến đầu hẻm, chợt nghe "veo véo", loáng có vệt sáng vút theo, đã thấy bầy cạp vẫn bay đầu, xác đổ ngay dưới chân ghềnh Dũng đứng, máu phọt

thành vôi.

Bầy cọp vừa đổ xuống, hình thù quái dị đầu to bằng cái thúng xẹt tới, liền có tiếng cọp rống. Dững đảo nhõn quang ngó xuống, mới hay bóng kia vừa nhảy cồi lên lưng một con cọp xám to như con trâu mộng. Con cọp chừng sợ quá chạy như điên, nhưng chỉ được vài bộ, đã phải lộn lại vì vệt sáng trên cao xẹt xuống, con cọp mộng phải né tránh, thành cứ chạy vòng tròn, cứ thế đảo vòng thúng trước hẻm, như đèn kéo quân.

Thái Dững ẩn trên ghềnh cao, vòng kiếm khí đảo xế phía dưới, nhanh tựa chớp giăng, hơi lạnh tiết ra như tuyết băng, muốn sờn gai ốc. Trước còn e ngại, nín thở, thủ thế, sau thấy cuộc đảo kiếm quá thần tình, chàng vận nhõn quang theo dõi, lòng càng kinh dị thấy rõ. Các tay kiếm khách khét tiếng võ lâm, cũng không thắm vào đâu so với kỹ thuật của người quái này. Lúc đầu chưa nhận thức kịp, sau quen mắt, chàng dần lãnh hội được nhiều thế thật ghê gớm, không giống bất cứ một phép phóng kiếm của tay kiếm khách nào. Quái nhân vẫn ngồi trên lưng cọp, tay múa tít, có lúc khoa trốc đầu, có lúc để bên sườn, ánh ngân quang cũng đảo tít, có khi đến năm mươi bộ ngoài, có khi sát quanh người thú, loang loáng coi như hàng trăm hàng ngàn ánh thép cùng bay, tưởng chừng đổ mưa rào không ướm vậy.

Bỗng quái nhân hú lên một tiếng vang âm, vọt mình lên như chiếc pháo thăng thiên. Con cọp thoát vòng kiếm vây, cong đuôi chạy tít vào thung. Quỷ nhân xẹt theo ngân quang như tia chớp mất dạng.

Mê man, Thái Dững vọt theo liền. Cổ thụ từng tàn rậm, che kín mặt trăng.

- Quỷ nhi! Quỷ nhi! Không được hại người lành!

Dưới trăng, Dững nhận được chính thiếu phụ chủ cốc. Ngay lúc đó, tự nhiên ánh thép cắt xé trốc đầu hai người, đảo ra xa.

Thiếu phụ hét:

- Tiềm thức! Tiềm thức! Mày nhận ra tao, sao không về huyết mỗ! Quỷ nhi!

Vừa kêu gọi, nàng vừa dùng lưng đẩy Dũng lùi lại, lùi mãi, quý nhân sau gốc cây bước ra, lừ lừ hai con mắt đỏ kè, cứ thế múa tay, ánh thép xé trời đầu, có lúc liếm sát mặt hai người.

Thiếu phụ cùng Dũng lùi được dăm chục bước bỗng thấy quý nhân rú lên hai tiếng vang ngân, vọt theo ánh thép biến về nẻo cuối thung Bắc.

Thâm sơn cùng cốc lại im lặng như không, trăng khuya đầm đìa từ đầu chim khảm khắc kêu thương... khắc khoải vọng về. Thiếu phụ thở phào mừng rỡ:

- Trời ơi! Suýt hại tính mệnh ân khách rồi còn gì!

Dứt lời, bảo Dũng nên lập tức rời u cốc. Chàng nhìn người đàn bà, thấy mặt nàng còn ngấn lệ, vẻ bi thảm còn khắc rõ, bất giác khẽ thở dài, nghiêm mặt bảo:

- Ngu mỗ đến miền Phòng Tô này, lòng đầy thành thật, chỉ muốn gặp đệ nhân Nam Thánh! Sao bà vẫn cố giấu? Đêm qua, mỗ đã tới cốc, lòng thêm nghi hoặc, canh ba vừa rồi, mỗ nấp cạnh mỗ, đã chứng kiến cảnh dị kỳ, bà có điều u uẩn sao chẳng cho mỗ hay?

Nói đoạn, bèn kể qua lại mọi chuyện từ tổn bảo:

- Nhất định hình thù quái gở kia phải là người thân của bà, như cha Du Nhi chẳng hạn, vì lẽ nào đó... đã dưới mồ chui lên...

Thiếu phụ nghe, chỉ lắc đầu thở dài:

- Tất cả điều ân khách và thiên hạ đồn đại đều sai cả! Quả gái góa này có liên hệ tới "con quỷ ám" đó, nhưng... xin ông chớ để ý làm chi, nên mau rời cốc.

Gái góa này không muốn ai bị thác oan về tay "nó"! Ân khách có thương xin chớ hỏi thêm!

Dũng đoán bên trong ắt có điều đặc biệt lắm, nên nàng cố giấu, bèn lên tiếng trấn an, nhưng nàng vẫn lắc đầu. Chợt nghĩ ra một kế, Dũng vội trầm mặt bảo:

- Nếu vậy ngu mờ xin từ biệt. Chỉ nội tối mai, mờ đã có cách trừ "quỷ nhân"!
Dầu sao cũng không thể để mỗi đêm bao mạng chết oan dưới lưỡi gươm yêu nghiệt!

Nói xong, bỏ đi liền. Thiếu phụ chạy theo giọng khổ sở:

- Xin ân khách chớ liều uống mạng! "Quỷ ám" sức mạnh phi phàm không ai chế ngự nổi đâu!

Dững lạnh lùng:

- Biết chỗ nó ẩn nấp, trừ ban ngày không khó! Mà dầu tôi không tới, hai lão Đông Quân, Sài Kíu Tinh cũng chẳng chịu để yên đâu! Hiện nay cả võ lâm đang đi tìm Nam Thánh, mờ đã biết rõ đó chỉ là một quỷ nhân tàn sát, lẽ nào không trừ họa cho dân! Dầu ban đêm, cũng đã có cách! Tài quỷ nhân có thượng thừa, nhưng xưa nay, chưa có thứ chi nhanh mạnh hơn đạn bắn.

Thiếu phụ biến sắc, hỏi:

- Ân khách làm cách nào bắn nổi? Khi "nó" đi nhanh như tên, lại "đánh hơi người" rất thính, bao nhiêu người, vật đều quét sạch!

Dững thản nhiên:

- Mồ bể nhân điện, dầu đứng cạnh, không còn hơi nóng! Và thiếu chi lúc, như khi "nó" ngồi vận công, chẳng hạn! Vừa rồi mờ đã bắn hai phát trúng trán!

Nghe đến đó, thiếu phụ có vẻ lo lắng khác thường, bỗng bảo Dững:

- Ân khách có sẵn lòng hào hiệp bao dung kẻ bất hạnh này chăng?

Dững gật đầu, thiếu phụ buông gọn:

- Vậy xin theo gái góa này! Và một lời như dao chém đá, xin chớ tiết lộ với người nào!

Nói đoạn, nàng dẫn Dững đảo về u cốc.

Qua khỏi quền núi, thiếu phụ dẫn Thái Dũng về thẳng nhà, đến bờ suối, bồng cả hai lại nghe âm thanh quái dị, vì vút tít ngoài cửa cốc, rồi tắt chìm phía

Phòng Tô xa xôi. Nàng buồn rầu nhìn về nẻo Châu thổ, núi đèo từng dãy nằm bật dưới trăng sương, chợt buông tiếng thở dài u uẩn:

- Con quỷ ám chưa hết cơn thèm máu lại mò ra miền dân cư... Tối nay không biết bao nhiêu người chết oan...

Thái Dũng im lặng, nhìn trăng xế, cúi đầu đi theo người đàn bà, hơi ngạc nhiên, thấy nàng lại đưa mình vào thẳng nhà, mời ngồi bên bếp lửa, vào buồng lấy ra một bình rượu và một miếng khô nai, bảo:

- Ân khách ngồi chơi, uống chút rượu cao khuây khỏa! Giờ còn sớm chút!

Tôi phải thu dọn... cho gọn ghẽ...

Nói xong, bỏ đi mất. Thái Dũng ngồi buồn, rót rượu uống. Lát sau, vẫn chẳng thấy thiếu phụ đâu. Không khỏi ngạc nhiên, bèn đứng lên, ngó ra phía cửa sổ hậu thoáng thấy có cái bóng trắng xa xa. Bèn tung mình ra, thấy sau nhà là một nường sẵn rất tốt, chàng cứ nường bóng cây lần tới, chợt phát giác cuối nường có một cái nghĩa địa khá rộng, từng dãy mồ nằm rất đều, đến ngót trăm ngôi. Cạnh dãy còn hàng dãy huyết bỏ trống. Thiếu phụ đang lúi húi lấp đất, thỉnh thoảng lại lau nước mắt. Để ý mới hay xế sau nàng còn bảy, tám xác người chưa chôn để cạnh một đồng đầu lâu.

Thì ra người đàn bà đang chôn thân người vừa bị quỷ nhân hạ sát. Nghĩa địa này để táng kẻ chết về tay quỷ nhân, và dãy huyết trống kia, nàng đã đào sẵn từ trước, rõ ràng nàng đã ước lượng được còn nhiều người táng mạng.

Lát sau, thiếu phụ buông cuốc, xẻng, thả hương khấn vái. Dũng nghe thoáng tiếng con ơi, nàng nước nở đến mấy lần.

Sực nhớ đến chú nhỏ hiền lành kháu khỉnh, Dũng bất giác vùng nghĩ đến Du

Nhi, tức tốc lộn lên sàn, lòng càng kinh ngạc vì tìm khắp nhà, chẳng thấy bóng

chú nhỏ kia đâu!

- Hay Du Nhi đã bị hại cùng đám người bất hạnh?

Dũng vọt ra ngôi mộ chồng thiếu phụ. Lúc đó trăng xế mái sân, huyết sâu tranh tối tranh sáng, chàng trai chột nảy ý lạ, lập tức nhảy xuống huyết. Thân dễ khi buông nhẹ như lá rụng, hạ trên thành cui, mới hay huyết chỉ sâu hơn con sào.

Chiếu đèn bấm, chột thấy vách phía Nam, còn một ngách, bèn móc chân, lộn đầu dòm, mới rõ xế trong hơn thước, có đặt một cỗ quan tài lớn.

- Quỷ nhân dưới mồ lên. Nếu quả là một thứ quỷ nhập tràng, hay ma cà rồng hấp huyết, tất quan tài trống trơn!

Chàng trai nghĩ đến những chuyện hấp huyết quỷ thường truyền tụng xưa nay, trên sách vở, tranh ảnh Tây phương, bỗng nảy ý táo bạo, quyết khám phá cho ra. Lập tức đu hẳn mình xuống, miệng ngậm đèn bấm tay nạy phẳng nắp ván thiên.

Cạch! Ván thiên hé mở, từ trong một luồng hơi khắm thối thịt xương rữa lâu ngày xông lên, tia đèn bấm xanh lè nhảy múa góc quan tài. Chàng trai vụt đảo mắt định thần, ghé dòm. Bỗng nghe "véo véo" thoáng lẩn mùi tanh tao ghê gớm. Hai vật chi trong quan tài bắn ra. Nhờ đã trải qua cảnh Mang Bành, Mê Sơn, Dũng phản ứng cực bén nhạy. Lập tức đảo ngoắc hai tay, kẹp nghiêng vật lạ, mềm nhầy dầy dụa, soi đèn mới hay là hai con rắn độc đen trắng.

Ném sang bên, chàng lại nâng ván thiên, búng phốt mấy cái, dòm theo vừa thoáng thấy hai đồng xương người trắng hếu. Bất thành linh, nghe tiếng hú vang âm trên mặt đất.

Giật mình, buông vội nép ván thiên, vừa xoay mặt ra, bỗng nghe rõ tiếng thiếu phụ gọi thất thanh, hắt vọng xuống:

- Ân khách! Trời ơi! Ân khách đâu rồi? Nó... nó đã về!

Tiếp liền, tiếng hú ma âm ập tới, gần kề. Thái Dũng vội búi thành cui, toan đu mình vọt lên.

Nhưng... không kịp! Âm phong lạnh lẽo tràn tới, ào ào như lốc xoáy trốc đầu, rồi trên miệng huyết mỗ, vết hiện ra hình thù quỷ nhân, đứng lù lù, đầu to như cái thúng, lắc la lắc lư, hai bàn tay lêu nghêu, chờn vờn.

Nấp dưới trông lên rõ mồn một, ánh trăng tà xuyên loang lổ, quỷ nhân đứng nóc mỗ, ngửa mặt cười một tràng nổi gai ốc, giữa âm phong, nghe vi vu có vết sáng quắc, xẹt trốc mỗ, quỷ nhân bỗng đảo tay một cái.

Véo! Vết sáng lao vút xuống đáy mỗ, tốc độ cực nhanh. Dừng giạt mình, nép vội vào xó vách.

Chát! Chấn song cũi đứt đôi, vết sáng tắt ngấm hiện rõ một lưỡi gươm sáng vờ cắm xiên đáy cũi, rung bần bật đốc gươm chạm trổ. Âm phong cũng tắt. Dừng ghé mắt trông lên, thấy hình thù ấy đã dòm xuống, thả một vật tròn tròn. Bộp! Một chiếc thủ cấp lăn lông lốc vào sát chân

Dùng trên đầu còn nguyên nếp khăn quăn.

Chàng trai nép sát vào xó, may cạnh cổ quan tài còn một khoảng vừa lọt người.

Bộp cái nữa, lại một thủ cấp đàn bà còn cả trâm cài lược giắt, máu ướm đầm đìa, chừng mới bị chặt.

Dùng vội đẩy đầu lâu ra. Kẹt tối nhưng với kỳ quang, chắc chắn khó giữ kín. Đầu óc lóe mờ liều, chàng trai nạy phăng nắp ván thiên, chui luôn vào.

Nắp ván vừa nạy, mùi hôi thối tha, phả vào mũi muốn nôn ọc, phải lấy sức dấn mình vào vách cho khỏi áp trên đồng xương lổn ngổn. Dùng ngón tay dùi một lỗ dòm ra, ngay lúc đó, trên miệng huyết, tiếng cười càng lúc càng lúc sạo gợn, rồi thoảng một cơn gió nhẹ quỷ nhân đã đứng sừng trong cũi sắt, hai tay xách hai cái thủ cấp, một nam một nữ máu còn rõ tong tòng.

Quỷ nhân còn cười liên mấy tràng vang âm, tiếng cười bỗng hạ thấp, như vờn đáy mỗ, quỷ nhân lừ lừ quay dòm tứ phía, chợt đứng im, ngó chòng chọc vào áo quan.

Lúc đó, từ chỗ Thái Dũng ẩn đến chỗ quỷ nhân chỉ độ một thước, hai con mắt quỷ nhân đỏ ké như than Tàu đưa đi đưa lại, chiếu tia nóng bỏng muốn soi thủng áo quan.

Dũng vội bế kín nhân điện, nín thở, mắt dán vào hình thù nham nhở bên ngoài.

Bỗng quỷ nhân ngừng cười, buông bịch hai cái đầu người, rồi chậm chạp đưa tay xô cũi. Chát một cái! Cũi sắt cong veo, quỷ nhân tự nhiên lắc lư, trèo ra ngoài cũi, đưa tay nắm lấy ván thiên. Cạch cạch như nạy. Dũng nằm trong toát mồ hôi, vội đưa tay sờ tìm bóng súng, nhưng lúc này sườn đã dán sát vách quan, rất khó xoay chuyển. Còn đang quay nhẹ lách nghiêng chợt nghe quỷ nhân rú lên một tràng, tuôn cả mình sang nóc áo quan.

Dũng nằm trong nghe đến sầm một tiếng vật đổ, rồi có tiếng thở hồng hộc như con bò bị chọc tiết.

Nửa phút sau im hẳn. Cả khu đáy huyết như vào cảnh chết. Cảm giác quái đản rờn rợn bao trùm quan tài. Dũng nằm không cử, nghe mơ hồ từ luồng gió khuya thối thốc huyết mỡ hun hút, mang theo cả tiếng trùng đêm rền rĩ, nổi chìm lẫn tiếng nước đổ xa xôi... như tận thế giới nào "ám" về...

Lòng quan tài lạnh lẽo thối tha. Dũng nghĩ thầm:

- Không biết "nó" làm gì bên trên? Giờ mới canh tư, chẳng lẽ cứ nằm mãi đây?

Chàng trai ngọt ngạt quá, đành liều đưa tay thám thính, nhờ nhân điện, mới hay quỷ nhân đang nằm xấp ôm lấy quan tài. Lạ nhất là hơi từ nó tiết ra rõ hơi sinh vật, nhân điện rất nóng.

Nó thở rất đều, hết một loài sinh vật đang bần bật trong giấc ngủ.

Thái Dũng nằm trong quan tài được một lúc, còn đang tính kế ra cho êm, bỗng nghe mơ hồ có tiếng người văng vẳng, chừng phút sau, dòm ra đã thấy thiếu phụ đứng ngay đầu quan tài, tay cầm một thoi nhựa chàm, vừa soi vừa lẩm bẩm:

- Quái lạ! "Nó" đã về mồ, sao không thấy ân khách đâu? Hay lại bị "nó" sát hại?

Ánh nhựa chàm khét lết soi ngách đặt quan tài, chột nàng rú lên, bắt gặp mấy cái đầu người, vội cầm lên, xem mặt, đoạn buông phịch xuống nghẹn nức:

- Lại mấy cái đầu... xách đầu về? Chắc người ngoài Châu thổ... Trời ơi! Đêm nào cũng thế này?

Nàng cầm thoi nhựa chàm vào vách huyết, leo ra, bước vào ngách. Dững nằm nghe động tĩnh, có tiếng vật kéo lên, thoáng đã thấy nàng ôm quỹ nhân đặt vào cũi. Dững càng lấy làm lạ, vội dán mắt dòm, thấy hai bàn tay quỹ nhân nhỏ xíu, đầm máu. Nó vẫn nằm ngửa, thờ đều.

Thiếu phụ luồn tay xuống gáy nó, đang hý hoáy, bỗng nàng giật thót mình, dòm vào quan:

- Trời! Cái gì thế này?

Thì ra Thái Dững mãi xoay trở nhìn ra, đã đội nắp ván thiên lên non tấc.

Thấy thiếu phụ dáo dác rồi lại cúi xuống. Dững bèn đưa tay nâng nắp ván, để sang bên, chui ra.

Thiếu phụ giật mình, ngẩng lên, trố mắt kêu:

- Trời! Ân khách! Kìa... sao lại....

Thái Dững nhảy ra, phúi quần áo, nói luôn:

- Tôi xuống huyết, gặp "nó" về, đánh liều chui vào áo quan! Suýt bị răn độc mồi!

Vừa nói vừa trỏ xác răn, đoạn lại trỏ quỹ nhân.

Thiếu phụ nhìn xác răn, bảo:

- Đây là cặp răn canh mồ, nhà tôi nuôi lúc sanh tiền... sợ kẻ thù đến phạm xác. Tôi đã thả nó xuống, thấy hơi lạ, mổ liền. Ân khách không bị nạn là may lắm.

Dứt lời, nàng lấy ra một chiếc chìa khóa lớn, luồn dưới gáy quý nhân. Cách một tiếng, cái đầu thúng đã tách đôi, nàng giật nhẹ cái khuyết, đã cầm hai mảnh đầu ném xoảng xuống đất.

Dững trở mắt nhìn, mỗi lúc đó mới phát giác đầu thúng chỉ là hai mảnh sắt dày úp lại, chụp tận vai quý nhân, như vung úp sơn hắc kín, coi thật quái gở. Dững liếc coi, nhận được hai lỗ đạn xuyên qua, thì ra chàng đã bắn vào trán nó, thành đạn chạy qua đầu sắt, không vào đầu thật. Đầu thật là một cái đầu nhỏ, mặt còn trùm một vuông vải chàm.

Thiếu phụ ngó Dững, tay cầm mép vải, trầm lời:

- Ân khách! Trông đây!

Dững nín thở, nhìn chòng chọc vào quý nhân.

Soạt! Mảnh vải kéo tung, một bộ mặt vụt hiện dưới ánh nhựa chàm chập chờn. Dững vùng kêu lên một tiếng "trời" kinh dị, tưởng mình mê ngủ.

Vì đó là khuôn mặt một đứa bé: mặt Du Nhi!

- Du Nhi! Có thể thể được ư? Du Nhi? Con bà? Đứa bé bị Hai Sẹo tát ngoài

Cha Pa. Đứa bé hiền lành lại có võ công kinh người và độc dữ hơn yêu quý, một đêm tàn sát bao mạng người...

Dững vừa lăm bắm vừa nhìn thiếu phụ ngó Du Nhi, thằng nhỏ vẫn nằm nhắm mắt thờ đều. Thiếu phụ thở phào, giọng chìm hẳn như nói để mình nghe:

- Vâng... con quý ám khát máu này chính là Du Nhi. Con tôi là... Nam

Thánh, người mà võ lâm thiên hạ chỉ biết danh chưa ai thấy mặt. Du Nhi là Nam

Thánh quý nhân... là nó! Nhưng ân khách ơi...

Nàng chợt ngẩng nhìn Dững nói rất chậm:

- Ông có thể ngờ rằng: Du Nhi quý nhân tàn sát chỉ là đứa bé hiền lành, tuyệt không biết qua một miếng võ, đường gươm, sức nó trói gà không nổi!

Dũng nhú mày ngó thiếu phụ, nhưng nàng đã thản nhiên tiếp:

- Không biết võ! Vâng, chắc ông khó lòng tin! Quả Du Nhi Nam Thánh không biết võ! Một đứa bé ngoan ngoãn không biết võ đã tàn sát bao tay lợi hại vô lâm, phóng kiếm chém suýt chết cả Đông Quân, Sài Kú Tinh nhị vị!

Nàng nói rất bình tĩnh, Dũng nghe không hiểu gì cả, chỉ đứng yên, bỗng hỏi:

- Bà không sợ nó chồm dậy bắt thân?

- Không sao! Giờ này gần sáng quý ám đi rồi. Du Nhi sắp thức! Đoạn với giọng trầm, nàng kể cho Dũng nghe điều bí ẩn vẫn bao trùm cốc dữ bấy lâu.

Mới hay hai vợ chồng thiếu phụ hiếm hoi, chỉ sinh được một mụn con là Du

Nhi. Chồng nàng không muốn con phải mang nghiệp số vì nghiệp súng đạn, võ công nên không dạy con một miếng võ nào. Kịp khi chồng chết vì tử đấu với kẻ thù, nàng liền mang con đến cốc này, săn bắn trồng trọt nuôi con. Chẳng ngờ, cách đây gần ba năm, bỗng một chiều, Du Nhi đi Cha Pa về, kêu váng vất, bỏ cơm, vào buồng nằm.

Thiếu phụ cho Du Nhi uống thuốc lá xong, ra ngoài dệt vải. Vào khoảng mười một giờ đêm, bỗng nghe tiếng chó sủa mèo kêu inh ỏi, nàng chạy vào buồng chẳng thấy Du Nhi đâu, thất kinh vọt ra sân, nhìn lên mái nhà, thấy con mèo đang chạy cuống, phía sau có một bóng trẻ con đuổi theo, nhanh như gió, thoắt đã tóm được con mèo xé làm đôi.

Dưới trăng thì ra là Du Nhi!

Thiếu phụ thất kinh, gọi rồi rít nhưng Du Nhi đã đu cành tung mình đi như con vượn, đuổi không sao kịp. Lát sau, lộn về nhà, đã thấy Du Nhi nằm trên giường. Ngạc nhiên tra hỏi, thằng bé chỉ ngơ ngác, chẳng biết gì cả. Đêm sau, thiếu phụ

đang vót tên sửa soạn mai đi săn, chợt nghe có tiếng người ngựa rầm rập ngoài vào, đang ngạc nhiên, đã thấy bọn kia xô cổng, tiến vào, cả chục bóng nhân mã dữ dằn, súng dao tua tủa, đứng dưới sân quất lớn:

- Nàng kia! Mau theo đại vương về núi!

Thiếu phụ dòm xuống, thấy một gã xạ phang râu xồm, cầm súng, chỉ trỏ, líu lô giọng Quan Hòa như lệnh võ.

Thì ra, đó là bọn thổ phi biên giới, phò tên tướng tới cốc, bắt thiếu phụ về làm vợ. Thiếu phụ vội vào lấy súng, dao, nhưng chưa kịp ra tay đã bị mấy tên luân cửa sổ hậu chĩa súng vào. Tên xạ phang cùng hai tên thủ hạ nhảy lên, truyền theo về núi. Thất thế còn đang lo ngại, thành linh nghe trong buồng có tiếng hú vang âm, rồi bỗng nhiên thanh gươm trên vách vụt nhảy soạt ra khỏi bao, và đảo lia một vòng như chớp lóe.

Tốc độ cực nhanh, bọn xạ phang chưa kịp trở tay, đã rụng đầu lông lốc, từ trong buồng, Du Nhi vút theo thanh gươm, chỉ nghe tiếng rú dưới sân, bọn còn lại đã bay thủ cấp, nháy mắt cả người ngựa một lũ chỉ còn là những cái cây cụt nằm khắp trên sàn dưới sân, máu phun phì gồm ghiếc. Du Nhi theo ánh thép vụt ra ngoài cốc như cơn ác mộng.

Thiếu phụ chỉ còn biết đứng ngẩn mặt nhìn theo, tưởng mình mê ngủ.

Từ đêm đó, thỉnh thoảng Du Nhi lại chồm dậy, đi theo ánh gươm phi sức hung mãnh tưởng trên đời không có kiếm khách nào chế ngự nổi. Có đêm vừa lặn mặt trời, thẳng bé đã vùng đi như xé gió, đến sáng mới về trên giường ngủ lại.

Chừng nó thức, hỏi nó chỉ biết ngẩn ra, nhất định mình vẫn nằm trên giường. Khi mẹ trở vết máu loang lỗ trên mình, nó vẫn lắc đầu không nhớ gì cả.

Thiếu phụ chẳng còn biết tính sao, một bữa có việc ra miệt Phòng Tô Cha

Pa, thấy cả trấn kinh hoàng náo động, vì mới có một con quái vật từ đâu "hiện" về, có đêm sát hại hàng chục mạng, nạn nhân đều bị đứt đầu.

Thì ra đêm nào Du Nhi vùng đi ra ngoài cốc, gặp ai giết nấy, hết một con quỷ thềm máu vậy.

Trước, một tháng vài đêm, sau dần cứ cách hai, ba tối, rồi hơn năm nay có dạo đêm nào nó cũng vùng đi, gặp gì chém đó, cây cỏ, người thú đứt lìa, ngổn ngang. Chỉ ít lâu, cả vùng Tây Bắc biên thù đã khiếp vía, võ lâm thiên hạ phải sợ, nhà nước điều tra chẳng lưới khắp nơi, không sao tìm nổi tung tích kẻ đã gây ra nghiệp cuồng sát lạ lùng.

Dần dần vì cây cối, người, thú bị chém nhiều tại vùng Phán Tây Phàn (Phan si Pan), người ta mới đồn đại quỷ nhân ẩn náu quanh vùng, nên chẳng ai dám bén mảng tới dãy rừng Phòng Tô Bát Sát. Giới võ thấy thế cho là tay dị nhân kiếm khách ẩn danh, mới gọi là Nam Thánh, tuy chưa ai rõ mặt mày.

Thiếu phụ thấy Du Nhi mỗi đêm hung dữ khát máu giết người như "quỷ ám" lòng càng sợ, rầu rĩ, không biết cách nào chữa trị. Vừa thương con, vừa xót thương người oan thác, nàng bèn đào huyết sâu, thuê rèn xiềng, đóng cũi, cứ đêm đến, chờ Du Nhi lên giường nằm, nàng lại vác thẳng nhỏ xuống huyết mồi, xiềng khắp chân tay, thân thể, đóng chặt cũi lại, bên trên lại dùng đá phiến đập kín.

Tường bức thành huyết thép có thể kìm chặt nổi "con quỷ ám" nào ngờ... cứ đến "giờ quái giờ" Du Nhi lại chồm dậy, giật xiềng, phá cũi, đánh tung nắp mồi, vọt lên tác quái.

Và đêm nay là đêm đầu tiên, thẳng bé bị nhốt dưới mồi, chui lên. ... Kể đến đây, người đàn bà ghen ngào, gạt lệ nhìn thẳng bé quái dị đang nằm thờ đều trong giấc ngủ hiền lành:

- Thường ngày nó yếu ớt, ngoan ngoãn, không hiểu sao đêm đêm nó lại... hung hãn ghê gớm đến thế! Chắc có con quỷ dữ nhập vào!

Dừng nghe kể, đầu óc chợt lóe tia sáng khoa học, hỏi:

- Nhưng sao nó không chém bà? Cả khu nhà nữa... vẫn không động tới?

Thiếu phụ có dáng nghĩ ngợi:

- Chính tôi cũng chẳng hiểu sao! Có một đêm "nó" suýt chém cả tôi, tôi vừa thét lên, "nó" chợt đứng im, rồi bỏ đi!

Thái Dũng liếc Du Nhi, vụt kêu:

- À! Thì ra "nó" mắc bệnh mộng du! Bệnh quái này tìm đâu ra thuốc tiên?

Nói đoạn, ngồi xuống bắt mạch qua. Mạch Du Nhi vẫn chạy đều, hết người thường. Thiếu phụ khẽ hỏi:

- Nó bị quỷ ám?

- Cũng không phải!

Thái Dũng vội nói qua cho thiếu phụ hiểu về chứng quái dị này, tạm gọi là "bệnh" mộng du hay thụy du, Tây phương gọi là somnambulisme. Từ lâu các nhà khoa học về vật lý, sinh lý, y lý v.v... cùng các nhà trinh sát lừng danh, kể luôn các nhà phân tâm học, nhưng vẫn chưa tìm được một lời giải đáp thích đáng, chỉ vì sự lạ xảy ra nhiều khi vượt hết cả định luật về vật lý thông thường.

Mộng du có rất nhiều trường hợp, hình thức khác nhau nhưng cùng chung một trạng thái. Kẻ mắc bệnh vẫn sinh hoạt như mọi người về ban ngày, nhưng về đêm, đang ngủ, bỗng kẻ đó thức giấc và bắt đầu sống những giờ phút khác hẳn lúc ban ngày. Cử động khác hơn, tay chân, cơ thể cũng khác hẳn, cái gì cũng khác.

Tóm lại là: một con người đổi khác cả linh hồn trí khôn, lẫn chân tay thể xác.

Chẳng những khác hẳn kẻ kia lúc ban ngày, mà còn khác cả thường nhân, vì thường những tác động của hắn, khó có người sánh kịp, trí óc tay chân hắn đã vượt hẳn mức thường để tạo nên những kết quả phi phạm!

Tại Việt Nam hay phát sinh ra loại người mộng du giỏi về leo trèo.

Một chàng trai chưa bao giờ biết leo cây, đột nhiên đêm kia, đang ngủ, anh ta

vùng dậy, leo lên mái nhà cao chót vót, cứ thế chạy nhảy đánh đu như con vượn, có khi lại co một chân ngã nghiêng như anh xiếc đi dây thép, trước những cặp mắt kinh dị của thân nhân, láng giềng. Có đêm anh ta lại nhảy từ mái nọ sang mái kia, bắt chắp nhà cao, rêu trơn, đêm tối.

Lại có kẻ đánh đu truyền cành nhanh như vượn, người chạy dưới còn không theo kịp kẻ chạy trên cây, trên mái. Bên Pháp, có kẻ còn chạy nhảy đánh đu trên nóc "bin-dinh", làm cả phố náo động.

Bên Anh, có một ông làm công chức, bà vợ chuyên thổi cơm nấu nước chỉ học dăm ba chữ đủ ghi tiền chợ. Đêm kia, đang ngủ, bỗng ông chợt tỉnh thấy bà vợ dậy khoác áo, đi ra phòng ngoài, lấy giấy bút ra hý hoáy viết, gần sáng mới vào nằm lại. Ông chồng dậy sớm đi làm ngó trên bàn, thấy tập giấy chữ bà vợ viết tối qua, bèn cầm lấy đọc. Và không khỏi kinh ngạc, thấy đó là tập bản thảo một truyện ngắn thật hay. Cho vợ mình là một văn hào ẩn danh, ông chồng để nguyên như cũ. Nhưng đến trưa, chính bà vợ cầm tập truyện hỏi của ai? Ông ta trỏ nét chữ của bà, bà ngần ra không biết, cứ nhất định tối qua mình không hề ra phòng ngoài viết, và bà có thạo chữ đâu mà viết truyện. Ông chồng bèn đem hỏi một nhà phê bình trứ danh, lại một phen kinh ngạc vì ông này coi xong bảo đó là một tác phẩm của tay đại văn hào, thuộc loại tuyệt tác.

Bên Mỹ, tối kia, tại một căn cứ không quân gần Hoa Thịnh Đốn, trong lúc mọi người đang yên giấc, thỉnh thoảng nghe tiếng động cơ ầm ầm. Viên sĩ quan trên đài kiểm soát, thất kinh thấy một chiếc phi cơ khu trục oanh tạc đang nhào lộn trên không, thỉnh thoảng lại xẹt xuống sát căn cứ như chực bắn phá, vội vớ máy hỏi, không thấy phi công trả lời. Viên sĩ quan liền báo động. Cả căn cứ nhốn nháo. Cả phi đội cất cánh, vây chiếc phi cơ kia. Nhưng chiếc phi cơ này vẫn tung hoành trên không, với một kỹ thuật bay lượn cực kỳ tinh xảo, vượt ra vòng vây như bỡn, rồi nhắm Hoa Thịnh Đốn vọt tới, quần đủ kiểu xẹt cả tróc Ngũ Giác Đài, Tòa Bạch Ốc, làm cả Hoa Thịnh Đốn hoảng hồn. Gọi cách mấy, trên phi cơ vẫn im lìm. Cuộc kiểm soát cấp tốc được tiến hành và người ta thấy thiếu một phi cơ khu trục. Chính là chiếc trên trời, phi cơ loại dừ, mang đủ súng ống và bom nặng.

Cả căn cứ muồn điên đầu, và các khu trục cơ sẵn giấc được lệnh kèm riết, sẵn

sàng hạ nếu nó khai hỏa.

Nhưng chiếc máy bay quái quỷ này chỉ biểu diễn các pha rùng rợn, rồi sau ngót hai giờ bay, nó bèn từ tíu mấy tầng mây đâm bổ nhào xuống căn cứ làm ai nấy càng phát hoảng. Nhưng... với một tư thế tuyệt kỹ, nó đã sà xuống phi đạo nhẹ nhàng, và cứ thế tà tà chạy vào thẳng "băng ga".

Cả căn cứ đổ xô đến như muốn tóm cổ gã phi công lếu láo. Nhưng tất cả đã trọn tròn xoe mắt, kinh dị, tưởng đang mê ngủ, vì trên phi cơ, một người vừa nhảy xuống, tiến ra, chẳng phải phi công nào cả, mà lại là chú loong toong... vẫn quét nhà trong căn cứ!

Rất ung dung, chú ta đi luôn vào giường ngủ! Hỡi, chú cứ ngẩn ra. Và khi nghe người ta bảo chú vừa lái khu trục cơ đảo lộn rất nhiều trò trên Hoa Thịnh Đốn, chú ta cười gập bụng, cho các "ông không quân" đã nói đùa rất hóm.

Cũng bên Mỹ, tại một khu võ đường, nửa đêm, bỗng mọi người nghe âm âm trên sàn tập. Chạy lên thấy một chú công nhân đang múa tay găng đập phá lung tung, thấy người lố nhố, chú ta xông ngay tới, đập liền. Một võ sư vội nhảy lại, ra tay cản. Chẳng ngờ, loáng cái đã bị chú lao công nhỏ bé kia "nốc-ao", không dậy nổi. Mấy võ sư đàn anh nổi giận sốc tới, nào ngờ, chú lao công múa găng thế nào mà chỉ nháy mắt đã cho cả lũ "ao" liền. Đoạn, trước sự kinh ngạc của mọi người, chú ta chậm chạp tháo găng, mặc quần áo, lẩn về giường ngủ lại! Sớm mai coi lại, có võ sư đã bể cả hàm răng, tất cả đều cho biết: sức đấm của chú lao công kia mạnh như trời giáng, và thần tốc dị kỳ không sao tránh nổi! Hỡi chính chú lao công, chú cũng không hiểu chi nữa. Đại khái, khắp Á Âu, từng xảy ra khá nhiều trường hợp mộng du, con bệnh hành động trong giấc ngủ - hay tỉnh dậy hành động - rồi cũng chẳng biết gì cả. Đặc biệt toàn những động tác, sự việc phi thường, vượt cả tài năng, trí óc người ta.

Chẳng khác nào vào giờ phút đó, chợt có một con người nào đó từ một thế giới nào đã nhập vào hần, đổi cả thể xác, trí óc hần đi, để hành động, rồi lát sau mới trả lại cho hần nguyên hình nguyên trạng. Để đêm nào đó, lại "mượn" vậy.

Trường hợp Du Nhi, cũng như những trường hợp đã xảy ra, chỉ khác là đi liền

với tài kiếm phi thường, lại thêm sát khí hung hăng gấm ghê, rõ ràng là lúc lên cơn mộng du, đầu óc Du Nhi đã bị một sức mạnh huyền kỳ chi phối theo một sát ý nhất định, cứ thấy người vật là lăn xả vào chém, như thoi sắt bị nam châm hút dính vậy.

Nhưng có lẽ tiềm thức còn phảng phất, nên cứ thấy mẹ, là nó lại bỏ đi, không bị sát ý kia lôi cuốn.

Thiếu phụ nghe Thái Dũng nói về bệnh quái gở của con mình, bất giác run giọng hỏi:

- Chẳng hay ân khách có cách chữa chạy được không? Dẫu phải hy sinh xác thừa, gái góa này cũng chẳng từ nan...

Thái Dũng cố giấu tiếng thở dài:

- Để liệu dần xem sao... Điều cần nhất là phải lập tức dời chỗ khác! Mấy tối nay, cốc này đã gây nhiều án mạng. Lão Đông Quân, Sài Kíu Tinh đã biết, khi nào chịu buông trôi! Nếu chúng biết Nam Thánh là Du Nhi, tất sẽ xuống tay hạ sát! Vì với "vua mộng du", chỉ lợi hại về đêm, còn ban ngày, chỉ là đứa bé trời gà không nổi, cự sao nổi Đông Quân, Sài Kíu Tinh?

Thiếu phụ vái chàng ba cái, ứa lệ bảo:

- Giờ ân khách đã biết điều bí ẩn, tính mạng mẹ con tôi xin phó mặc "người"! Dẫu định cách nào cũng không dám cưỡng!

Thái Dũng khẳng khái:

- Du Nhi tuy giết người quá dữ, nhưng tội bởi vô tình, bà cứ an lòng chớ nên bi lụy quá! Đó rồi, Thái Dũng vác Du Nhi, nhảy lên cùng thiếu phụ vào nhà. Thay quần áo xong, Du Nhi chợt tỉnh, dụi mắt, nhoèn miệng cười với Dũng rất ngoan. Hỏi thẳng bé, quả nhiên chẳng biết chi cả, vẫn định ninh mình nằm ngủ trên giường với mẹ.

Thì ra, trước sau thiếu phụ vẫn chưa dám cho nó biết chuyện gấm ghê.

Dũng càng thương hai mẹ con góa phụ lâm tuyền, bèn bàn với nàng tạm bỏ vùng u cốc, dời sâu vào miền hoang sơn cách đó mười dặm, đem theo cả vật dụng, gia súc. Đoạn chàng lộn lại Cha Pa, kiếm Năm Lực, rồi ngay sáng đó, đưa mẹ con

Du Nhi đi liền.

Miền thượng du đất Bắc, đồi núi điệp trùng, thiên hiểm, lắm thác nhiều ghềnh, giữa các vùng cùng cốc thâm sơn, thường có những trái núi đá dựng như thành, nhưng phía trên lại có thung đồi có thể trồng trọt được. Lại có những con suối thác non giữa rừng già, rồi có ngách chảy xuyên vào một rặng núi, bên kia lại có một khu thung mơn mớn các sắc dân sơn cước, nhiều giống không ưa tiếp người

Kinh hay tìm đến các vùng hiểm hóc này lập bản động sống cách biệt hẳn, không để ai biết tới.

Thái Dũng bàn với Năm Lực, kiếm một nơi hoang dã khuất tịch, hay thầy trò đảo ngựa suốt buổi, tìm được một vùng thác tuyệt hiểm, ngay biên địa, thuộc

Phong Thổ, phía Bắc rặng Tây Phàn. Nơi đây thác nước đổ trên cao xuống một con suối lượn dưới chân núi đá, ngay dưới thác có một thủy lô chạy qua ruột núi, bên kia có một cánh rừng lợt giữa lòng núi hoang, đứng ngoài không ai ngờ nổi.

Bèn kéo nhau vào, mới hay chốn này xưa đã có dấu Mán, Thổ ở, còn lại di tích vườn cây ăn trái, nền nhà cỏ mọc xanh um, chắc đã để hàng năm, bảy năm là ít. Bèn chặt gỗ nửa làm một căn nhà sàn nhỏ cho mẹ con Du Nhi, lại tìm được một ngách hang phía Nam xế cuối ngọn suối, bên trong ăn vòng thúng khá rộng, nhưng bên ngoài, lối đá rất hẹp. Liền sửa soạn chỗ nghỉ Du Nhi, làm một cái chõng tre, xong đến tối, hai người bèn cùng thiếu phụ đem "vua mộng du" đến ngách hang, chờ nó ngủ, lập tức đem tất cả xích xiềng còn lại cột cẩn thận, ngoài lại khiêng toàn đá phiến lớn bé lấp kín đầy hai, ba thước, chỉ để hở một lỗ nhỏ dòm vào, trên vách cắm một thoi nhựa chám dài. Đoạn cả ba trở lại căn nhà sàn mới dựng, ngồi đợi, không khỏi khắc khoải từng giây phút.

Năm Lực sửa soạn lại móng ngựa, xong lên ngồi bên Thái Dũng, đem súng ống ra lau chùi trước bếp lửa. Đêm vào sâu canh hai. Rừng già bật dưới trăng sương,

khảm khắc chim oan nghiệt từ hai bên ngọn núi để rớt xuống thung rừng từng nhịp ba tiếng hờn cô đơn.

Lúc đó, Thái Dũng ngồi bên "sắc" hành trang, chiếc gậy song của Thần quân Hồng Diện để cạnh, Năm Lực cầm lấy lau chùi cho bóng.

Bỗng người quản gia vùng kêu lên sừng sốt lạ thường:

- Cậu Ba! Coi này! Cái gậy... hình như rỗng?

Thái Dũng cầm lên soi ánh lửa, cũng "à" lên một tiếng kinh ngạc. Vì ánh sáng vật vờ chiếu đầu gậy, lúc đó, chàng mới để ý đầu gậy có một vết gờm chém bay chệch, đến hai ly xế góc, hơi lộ ra một cái lỗ đen, chỉ nhỏ như đầu tăm. Thì ra, chính vết gờm "mộng du vương" phạt tối qua, mắc nhiều việc, không lưu ý tới.

Vội dùng ngón tay móc thử, quả nhiên bật ra một miếng mộng gán khít hiện ra một khúc gậy rỗng lòng.

Lỗ này ngay chỗ tay cầm, lúc nguy cấp, chàng đã vớ bừa đỡ đại.

Càng ngạc nhiên, chàng trai vội giộng mạnh một cái, nghe "keng" một tiếng từ ruột gậy, rơi ra một lưỡi tiểu kiếm dài chừng hai gang tay. Lật đặt vợ lấy, thấy có khí lạnh toát ra như tuyết giá, soi trước lửa, càng lạ lùng, thấy kiếm có màu xanh biếc như ánh cầu vồng, lấp la lấp lánh, hào quang tỏa ra, có lúc tựa màu tím xỉn đi, khác hẳn những thanh gươm thường màu thép trắng.

Vừa nhác thấy lưỡi kiếm, Năm Lực vùng kêu lên:

- Chà! Kiểu lạ đời! Chưa khi nào thấy kiếm lại màu cánh "trà"!

Thái Dũng đang ngẫm nghía, bỗng nghe có tiếng đàn bà sau lưng:

- Quả là thanh kiếm quý trên đời hiếm có! Kiếm này chém sắt như bùn, thổi sợi tóc đứt đôi như không!

Thái Dũng ngó lại, mới hay thiếu phụ đã đứng đó, trở kiếm, tiếp:

- Đây chính là một loại kiếm đặc biệt, gọi "thanh" kiếm! Ân khách hẳn từng nghe người ta nói "kiếm xanh lưỡi thép" là loại này đó. Nguyên nhà tôi trước cũng là tay thích kiếm, có được biết qua thuật luyện kiếm, từng được một danh sư truyền dạy. Cứ coi nước thép, đã biết đây là một thứ kiếm lâu đời truyền lại, đã được tôi luyện theo bí pháp danh gia, như Âu Giả Tử, Can Tương đời Chiến Quốc vậy!

Thái Dũng vội đưa thanh tiểu kiếm cho thiếu phụ. Coi qua, nàng bèn rút một sợi tóc đặt ngang lưỡi kiếm, thổi phồng một cái, tóc đứt làm đôi. Bèn trả lại Dũng, bảo:

- Ân khách biết tại sao kiếm này lại có màu xanh cầu vồng không? Đây chính là loại kiếm tôi bằng cát nóng, chứ không phải bằng nước. Lưỡi tôi này cả Á lẫn Âu đều có người dùng. Nhưng chỉ xanh vừa thôi, còn xanh biếc thế này còn do hợp khí nữa.

Như xưa, Âu Giả Tử là một tay đúc gươm nổi tiếng trong thiên hạ, vua Việt là Doãn Thường triệu Âu tới đúc được năm thanh gươm quý, đem dâng Ngô ba thanh: Trảm Lư, Bàn Định, Ngự Trường. Ngô vương ban cho Công tử Quang (con

Thế tử Chư Phàn) thanh Ngự Trường. Vua Ngô Thọ Mông có bốn con là Chư Phàn,

Dư Muội, Dư Sài, Quý Trát. Hiền nhất là Trát, nên khi lâm chung có trối lại: Chư

Phàn lên ngôi, rồi cứ thế anh truyền cho em, để Quý Trát được làm vua cho nước thịnh. Mấy người con đều tuân di mệnh, nhường Trát làm vua. Trát không chịu.

Chư Phàn lên ngôi cứ thế truyền đến Dư Sái, ai cũng chết sớm. Chư Sái chết,

Trát vẫn không nhận, bèn bỏ trốn. Con Dư Sái là Vương Liêu bèn ý sẵn thế cha, lên ngôi. Con trưởng Chư Phàn là công tử Quang, nghĩ cha mình cốt truyền ngôi cho chú, chú không làm, ngôi phải trả về mình mới phải, nên mưu với Ngũ Viên (Tử Tư) nhờ Chuyên Chư giết Liêu.

Chữ nhét lưỡi Ngư Trường vào bụng cá, nướng dân Vương Liêu, và bắt thần rút gươm đâm Liêu xuyên qua bảy lần áo giáp chết tươi.

Công tử Quang lên ngôi, xưng Hạp Lư cho Ngư Trường là một vật nguy, bèn bỏ vào rừng khóa kỹ. Đoạn xây thành Biển chữ, triệu một người nước Ngô là Can

Tương cùng Âu Giả Tử đúc kiếm.

Can Tương chọn vàng, sắt tốt cho vào lò nấu, sai ba trăm đồng nam đồng nữ đốt thanh nấu suốt ba tháng vẫn không chảy. Vợ Can Tương là Mạc Tà bảo:

- Đúc gươm thần phải nhờ nhân khí mới thành! Nay ba tháng vàng sắt không chảy, chắc thiếu nhân khí đó!

Can Tương nhìn vợ:

- Thầy ta xưa đúc kiếm báu, nấu kim khí mãi không chảy, sau vợ phải nhảy vào lò, mới chảy!

Mạc Tà bảo:

- Khó gì mà thiếp không bắt chước được!

Bèn tắm rửa sạch sẽ, chờ lò bốc lửa, nhảy luôn vào. Quả nhiên, vàng sắt chảy ngay. Can Tương đúc được hai thanh báu, Can Tương, Mạc Tà, đem hiến vua

Ngô thanh Mạc Tà, và dấu Can Tương đi. Sau Hạp Lư biết, cho đòi và truyền, trái lời sẽ bị chết.

Can Tương rút Can Tương kiếm ra xem, thanh kiếm hóa ra một con rồng xanh. Tương cỡi rồng bay mất. Sử chép hơn sáu trăm năm sau, đến đời Tấn, có viên thừa tướng Trương Hoa thấy trên trời có làn khí lạ, bèn triệu một người giỏi thiên văn là Lô Hoán hỏi. Lô bảo đó là cái tinh bảo kiếm tại Phong Thành.

Trương liền bỏ Lô đến trấn nơi đó. Lô đào nền nhà ngục bắt được hai cái rương đá, mở coi trong đó có hai thanh gươm sáng rực. Bèn dấu một, dâng Trương

Hoa một. Trương xem bảo:

- Đây là thanh Can Tương! Còn Mạc Tà đâu mất? Nhưng thần vật rồi sẽ hợp!

Sau hai người cùng đeo gươm qua bến Diên Bình Tận, tự nhiên hai lưỡi gươm nhảy tót xuống sông. Sai mò, thì thấy hai con rồng ngũ sắc trộn mắt vênh râu rất dữ.

Nay thanh kiếm này chẳng rõ có phải thần vật xưa chăng, nhưng ngoài việc tôi cắt, chắc còn phải nhiều hợp khí như nhân khí, điện khí, huyết hân... phải là bảo kiếm khác thường! Chắc cũng do duyên may hiếm có!

Thái Dũng nghe thiếu phụ nói, nhớ lại lời một kiếm sư Nhật khét tiếng "kendo" từng nói qua về loại kiếm "Lưu Cầu" chém sắt như bùn. Loại này khi luyện cũng ngâm bùn lâu năm, khi đúc, lại trải ra, cuộn vào hàng ngàn lần, chẳng khác lối đúc nòng đại bác. Bùn ao nhiều điện khí, phàm lưỡi thép chém nhiều mạng đều thành linh vật, khi múa thường phát tiếng vo vo.

Ngay lúc đó, thiếu phụ đã đi lấy thanh gươm của chồng để lại. So với lưỡi tiểu kiếm xanh, gươm này dài sáng quắc, cũng thoát khí lạnh, nhưng xem chừng không sánh kịp.

Thái Dũng cả mừng, liền cầm thanh tiểu kiếm phóng vút ra cửa sổ. Nghe vi vu xé gió đến "soạt" một tiếng, đã lộn lại đến mấy khắc sau mới nghe tiếng cây đổ bên ngoài. Nhìn lưỡi thép vẫn như không, lúc đó mới hiểu tại sao cây gậy thường phát âm lẹ khi vút vào sắt thép. Chàng trai chưa kịp cầm gậy, Năm Lực đã hý hoáy, lôi ra thêm một ống nứa nhỏ, trao tiểu chủ.

Thái Dũng moi được một cuốn sách nhỏ, ngoài đề năm chữ Nôm "Mặt Đỏ gửi trai Lê". Đoán di ngôn của Thần Quân, chàng vội ngồi ngay ngắn, hồi hộp giở ra. "Lưu kiếm này cho mi, nếu gặp đôi, đó là duyên nợ. Nhớ lời giao kết chẳng được làm điều nghịch thiên đạo. Vậy mỗi lần, phải đèn một giọt rỏ vào một trong chính giữa. Mi sẽ biết lời nguyện ứng nghiệm."

Lần vội những trang sau toàn giấy trắng, không có một chữ nào cả.

Thái Dũng nhớ lại lời cam kết với tôn sư, không khỏi giật mình. Hồi tưởng lại những ngày khốn đốn nhục nhã khi chưa được Thần Quân dung nạp. Bèn cầm ngang thanh tiểu kiếm phục hướng về phía Si Công Linh, lạy ba lạy, đoạn hồi tưởng lại từ ngày vĩnh biệt ân sư về đời phục hận. Lăn Ông Thánh Y... trị bệnh cho vợ chồng người Sam, cứu Long Nữ, đánh cướp pháp trường, cứu bệnh đám tướng

Tây v.v... thường từ việc lớn việc nhỏ đều trái lời nguyên ước với tôn sư, toàn làm những việc xét ra "nghịch thiên đạo" cả!

Chàng tuổi trẻ lập tức vén tay áo, giở sách ra thích luôn mũi kiếm vào tay cho rỏ long tong. Một lúc liền mấy mũi, đỏ lỏm mấy trang sách.

Cả Năm Lực và thiếu phụ đều kinh ngạc, gạn hỏi, nhưng chàng chỉ gạt đi.

Không nói, xong chàng bỏ cả cuốn sách vào túi trong. Lúc đó vào cuối canh hai, bỗng trắng sương... Có tiếng phía Nam cốc vọng lại. Thiếu phụ nghiêng tai nghe ngóng, thở dài lẩm bẩm:

- Nó lại lên cơn rồi!

Thái Dũng chống gậy, đứng phắt lên.

- Để tôi đến coi thử!

Nói đoạn, lao mình đi luôn, thiếu phụ chạy theo, lo lắng bảo:

- Ân khách sao không ở đây. Lỡ nó phá hang đá ra chế ngự sao nổi!

Chàng quay nhìn thiếu phụ mấy giây và nói nhanh:

- Tôi cần theo dõi cử động của Du Nhi! Biết đâu không ngộ thức được mấy đường dị hiểm của mộng du vương?

Thiếu phụ chợt hiểu, khẳng khái bảo:

- Gái góa này có theo chắc không vướng chân ân khách!

Hai người vọt đi như tên bắn. Đến cửa hang nhốt Du Nhi càng nghe tiếng hú vang động, lộn những tiếng ầm chát dữ dội. Thái Dũng tiến vào ghé mắt dòm qua lỗ hổng, tuy đã chứng kiến cảnh đội mồ tối qua, lần này vẫn không khỏi kinh ngạc về sức phá phách mạnh mẽ của Du Nhi. Đáy hang ăn vòng thúng còn có một cái hốc gác bằng cái nong, lúc tối, xích Du Nhi vào đó, ngoài chặn đá phiến mấy tầng. Nó vừa lên cơn, nghe xoảng xoảng tiếng giật xiềng, như con thú bị nhốt đang nổi hung.

Chợt nghe rầm rầm liên mấy tiếng, rồi đá phiến bị đẩy bung. Du Nhi từ trong hốc gác loạng choạng bước ra, vừa bước vừa giật tung các khúc xích còn quấn trên người. Cái đầu chụp vỏ sắt lắc lư, nó đến giữa lòng hang, ngược nhìn thoi nhưa cháy vệt vờ trên vách. Chừng mười giây sau, bỗng như bị một định kiến huyền bí nào chi phối, nó ngửa mặt phát ra một tràng cười vang âm khác hẳn tiếng thường nhật. Rồi bất thần nó thét lên quái gở, vung cả hai tay lên đầu, thân hình cong vọt lên theo. Đến rầm một cái, thẳng bé mòng du chạm phải trần đá núi, đội bật xuống, đá vụn rào rào trút xuống đầu sắt loong coong. Một con thú bị cản trở, nó lại đánh cả người lên, sức mạnh lạ thường, chẳng ngờ đó là trần hang núi, nó lại bị bật xuống, cứ thế mòng Du Nhi toan trở nóc lên, không được nó lại lồm lộn quanh lòng hang. Du Nhi dùng thần công tiềm tàng xô đẩy phút chốc đá vụn đã ngổn ngang, bụi bay mù. Cuối cùng nó đẩy đúng cửa hang, chỗ chặn đá phiến. Đá xộp nhiều lời, lúc đó, thẳng đà mòng du vương đã nổi cơn cực hứng, hai con mắt đỏ như than. Hắn vừa đẩy vừa lao mình vào làm đá chặn rung chuyển.

Thiếu phụ ẩn sau Thái Dũng, bất giác lo lắng khê bảo:

- Nó hung dữ quá, khéo đá đổ nát!

Dũng nấp rình chỉ sợ nó dùng sức mạnh lôi từng tảng vào phía trong, nhưng có lẽ định kiến mòng du thêm nhiều vật cản trước mặt nên nó chỉ dùng sức đẩy xô.

Chừng mười lần Dũng nấp ngoài đã thấy đá động mạnh, tuy chỗ cửa này chàng lắp đầy gấp mấy cửa hốc trong kia. Chợt nảy ra một ý, chàng bèn đặt hai bàn tay vào đá phiến, mắt dòm vào, cứ mỗi lần Du Nhi đẩy mạnh, chàng lại xô chặn. Quả nhiên, phút sau mòng Du Nhi bỏ đẩy, nhảy vào trong, đứng sững như tượng. Chừng

định kiến tác chuyển tới giai đoạn khác.

Chợt thấy Du Nhi từ từ ngồi xuống, hai tay để ngửa trên đầu gối hết tối qua.

Không chậm trễ, Thái Dũng cũng ngồi xuống một phiến đá, rạp đúng từng cử động. Đến lúc chỉ còn ngón tay rực điện khí tụ nhỏ như con đóm, Du Nhi bỗng lật úp, đánh vụt ra như quơ tìm vật gì. Dũng đã đề phòng, vội hụp xuống, may luồng điện lia vòng cánh cung, toàn chạm vách đá, không vào lỗ hổng, nghe rào rào đá bụi lá tả. Dòm kỹ, đã thấy tay Du Nhi quơ vào trong, rắc cái đã rút ra được một thanh tre chông, cầm trước mặt.

Dũng quan sát từng ly từng tí, thử làm theo cho thuộc. Nhờ thông minh sẵn, lại từng học qua nghề kiếm, nên chàng theo dõi rất sát, thoáng đã lãnh hội được hết cách vận tụ nhân điện cùng thuật múa kiếm bằng kinh lực vô cùng kỳ ảo.

Lúc Du Nhi đánh thanh tre ra xa, bắt đầu múa may tuy cách không, nhưng chẳng khác người múa kiếm. Chàng nhận điện khí tụ cả đầu ngón trở, giữa ngón trở và thanh tre thay kiếm, có nhân điện dính liền, ngón tay múa phương nào, kiếm đi phương thế đó, hết sức khoa học. Chỉ khác nền văn minh cơ giới dùng một bộ máy phát điện điều khiển võ khí hàng trăm cây số. Nền văn minh nhân điện này, người là một cái máy phát điện, dùng nhân điện điều khiển vật kia chừng nào tùy công phu bí thuật luyện tập vậy.

Thái Dũng càng coi càng ngộ thức hết bí kíp kiếm phi, cùng khoa học vận dụng kỳ công điện lực trong mình. Chỉ lát sau đã lãnh hội được những đường kiếm tuyệt diệu. Đang mê mải học lõm, bỗng mộng Du Nhi hú lên một tiếng, ngoắt tay chụp luôn thanh tre, rồi chậm chạp đứng lên, đi vào hốc ngách nằm quay ra ngủ.

Mấy khắc sau đã nghe tiếng thở đều.

Thiếu phụ thở phào có vẻ mừng rỡ:

- Tối nay nó lên cơn mới hơn một giờ đã ngủ lại! May quá! Nó không phá được cửa hang!

Thái Dũng đưa người đàn bà về nhà, đoạn ra chỗ vắng ôn luyện lại.

Cứ thế liên mấy đêm, ngày sống với Du Nhi, cùng nhau săn bắn, đêm lại nhốt nó vào hang, để theo dõi Mộng Du Vương. Chàng trai họ Lê đã họ được phép múa kiếm cách không, điều khiển hàng bốn mươi bộ ngoài, rất mạnh, kín. Đến tối thứ năm, đã sử dụng được cả mười ngón tay nhanh như chớp. Càng ngày càng mẫn phục mẹ con Du Nhi, mà hai mẹ con cũng quý thầy trò Dũng như người thân thuộc. Đêm thứ sáu, lúc đó đã vào tuần trăng hạ, một mình Thái Dũng ra hang nhốt

Du Nhi.

Nhưng tối đó, đợi mãi hết canh ba, vẫn không thấy thẳng bé lên cơn mộng du.

Chàng bèn ngồi tựa vào cửa hang nhìn trăng xế, chạnh nhớ đến thù nhà.

Lòng như lửa đốt. Cổ trấn tĩnh ngồi nhập định, xong cứ thế tựa vách thiu thiu ngủ.

Vùng nghe có tiếng ầm ầm bên trong. Chàng vừa dợm chạy vào, bỗng trần vách rung động, liên tiếp tiếng đá đổ mạnh, mấy tảng bằng đầu người từ trong bay vọt ra nhanh ghê gớm. Giật mình, chàng vội nằm phục xuống, đoán có chuyện bất lợi liền lăn vào ra ngoài. Đúng lúc, Mộng Du Vương Nam Thánh theo đá vọt ra như con cọp xông chuồng.

Cả kinh, Dũng lật đặt ẩn dấp vào ghềnh đá, ngừng hô hấp. "Vèo" ánh trúc sắc bay ra, liền sau là Mộng Du Nhi, vọt đứng trước cửa hang, ngửa mặt cười như điên, và đảo lia đầu dăm mấy phía, vẻ hung hăng khác thường.

Cùng mặt, Dũng đã ẩn kín sau ghềnh đá, Mộng Du Nhi quay lia nửa vòng, rồi lắc mình vút theo thanh trúc, hướng về phía nhà sàn.

Thấy thế, Dũng không khỏi lo cho tính mạng Năm Lực, vội chống gậy lao theo.

Vừa gần đến nhà sàn, bỗng nghe tiếng thiếu phụ quát lớn:

- Không được hại người!

Có tiếng xé gió, Dũng lập tức dắt gậy nhảy vọt vào đầu cầu thang, thấy mộng Du Nhi đứng giữa nhà, tay đang vờn, góc Tây Bắc Năm Lực đứng đó, xé trước mặt, thiếu phụ giang rộng hai tay hốt hoảng.

Lưỡi gươm dài bị Mộng Du Nhi đoạt từ khắc nào, lia trên đầu hai người, bỗng xoẹt hai cái liềm luôn chồm tóc Lực.

Thái Dũng thấy tình thế hiểm nghèo, vừa định đánh kiếm ra chặn, vùng thấy thanh gươm phóng xé ra lối cửa sổ hậu, rồi Mộng Du Nhi vọt luôn theo.

Có tiếng người rú đằng sau nhà, lẫn tiếng vật đổ.

Thái Dũng nhảy vọt xé qua bếp lửa, vọt từ ngoài nhảy vào liên tiếp hai cái đầu người phun máu phì phì. Chàng vội quày tay túm lấy, dòm ra, còn kịp thấy cái cây cụt đố rầm rầm vào thành sổ, trên một cành cây gần đấy, có cái cây nữa nằm vắt ngang.

Tiếng vo vo xé gió hút chìm, ngoài xa, vọng lại từng tràng hú quái gở của Mộng Du Nhi.

Rồi trong đêm trắng hạ tuần bình bịch, chỉ còn tiếng thác đổ triền miên.

Thiếu phụ, Năm Lực cùng ngó theo, chưa dứt kinh sợ.

- Nó nổi hung... lại đánh hơi người... bỏ đi giết chóc người vô tội! Hai cái đầu này chắc của bọn nào vừa nhập cốc đây!

Thái Dũng tần ngần mấy khắc đoạn vọt luôn về nẻo vừa vọng âm quái.

Nhưng đảo khắp miền, đến sáng vẫn không thấy bóng thẳng bé Mộng Du Nhi.

Dũng bèn bàn với thiếu phụ, chia nhau đi tìm, đoạn tạm biệt, cùng Năm Lực xuyên sơn, lộn về Cha Pa. Đến thị trấn nghỉ mát này vẫn không thấy tăm hơi Du Nhi đâu. Bèn bàn với

Năm Lực:

- Chắc nó đã đi phương khác rồi! Tình giặc hoàn nguyên không biết đường về. Lại còn tung tích lão "quỷ phương Tây". Đệ Bát kỳ quan vẫn không thấy. Biết đâu Tây Bắc chẳng là vùng Hắc Giang, Lai Châu, Sơn La chi đó! Nay là lúc đó có thể tìm Đông Quân thanh toán hận cừu, rồi sẽ liệu!

Năm Lực suy nghĩ giây lát bảo:

- Gặp lão Phi Mã Ác Sơn chúa Cờ Đen, chưa bằng gặp lão chúa Tây Phàn!

Mấy xác dưới mồ Mã Yên Sơn biến mất, cụ lớn nhà hoài cổ bỗng hiện về đi cùng

Sài Kiu Tinh. Cậu Kiệt bị bắt, người bí mật dưới Địa Võng... bao nhiêu bí mật nằm trong tay lão Tinh, sao không nán lại vùng này?

Thái Dũng cho là phải, liền tìm nhà trọ, nấn ná lưu lại Cha Pa. Thường hóa trang đi quanh miền dò xét.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 21

Trong khi đó, trên triền Pi-a-Uác, Đông Quân chủ soái Cờ Đen kế truyền Lưu Vĩnh Phúc đang cùng đám đầu lĩnh thủ túc luyện binh thiết kế mở rộng địa bàn đánh chiếm thượng du.

Nàng nữ tướng Ngân Sơn Long Nữ bị cấm ngặt rời khỏi núi, hàng ngày thay cha rèn quân tập trận chờ dịp xuất binh.

Ngay từ hôm gặp Nam Thánh, mấy thủ hạ bị giết hết cùng nhóm người của lão Tinh, chúa soái Cờ Đen bỏ về núi miền Đông, lòng vẫn không dứt thắc mắc về “con quái đội mồ” tàn sát như điên.

Một đêm, đang ngồi trước bàn đồ thượng du, bỗng có tin thủ hạ từ Tây Bắc đưa về. Đại diện tướng De Monstre đã lên Fan si Pan tìm Sài Kíu Tinh, hình như sửa soạn một cuộc gặp gỡ quan trọng.

- À! Lão tướng Tây định dùng lão sói triệt ta! Lão sói này đây khí ngạo, lẽ nào chịu hợp tác với bọn cướp nước xâm chiếm Đông Dương.

Còn đang suy tính, bỗng nghe cồng hiệu khu vang, rồi viên tướng A Thiên dẫn vào một sứ giả Tây Phàn trao một bức thư.

“Sài Kíu Tinh gửi Đông Quân lão huynh,

Ta về nước đã nhiều ngày vẫn chưa rõ lão huynh con rể Lưu Vĩnh Phúc tài cán đến đâu dám nhận một “phương vị vô lâm Đông Bắc”? Tiếc đêm u cốc, lão huynh lại bỏ về ngay, nay ta sửa soạn sẵn tiệc rượu nhất định tiếp lão huynh ba ngày đêm. Huynh không tới, ta cũng đến thăm, nếu có đủ rượu độc mời khách.”

Xem xong, Đông Quân cất tiếng cười âm u bảo viên sứ giả:

- Về báo cho lão sói biết: Chủ soái Cờ Đen sẽ đến mời lão sói qua thăm Phi Mã Ác Sơn! Ta được tin lão sói giao thiệp với tướng Tây, đã định tới chơi, chủ mi đã thừa công khích thỉnh!

Sứ giả trùm mặt phát cười khan:

- Chủ Cờ Đen chưa cho biết sẽ tới bao nhiêu tay súng để Tây Phàn động chủ còn liệu đủ bát đĩa tiếp?

Thiên Lô Đả nghe giọng ngạo nghễ vùng trợn mắt định mắng, bỗng thấy Đông Quân phất áo một cái quát:

- Chó chết! Quang Sát độc hành đáo nhập rừng gươm súng như vào chỗ không người, mi còn muốn chi, buông lời láo xược! Cút mau!

Sứ giả hoành thân, vẫn bị sức gió đánh bắn ra giữa bãi khô lâu, chợt nghe đến véo một tiếng, nháng ngân quang, tay trái đã lạnh buốt, dòm vào, đã thấy vành tay nắm giữa kẽ ngón Đông Quân như mảnh vỏ sò, tay kia cầm mũi thép vạch lia chữ “y” và búng vèo “vỏ sò” ra, thâm vọng:

- Thơ gửi đó! Đi cho khuất! Chậm ta sẽ phúc thư vào sọ!

Sứ giả liếc bãi khô lâu, ôm tay cụt rõ máu, theo A Thiên bước vội ra ngoài.

Ngay sớm hôm sau, hai con ngựa đen rời Pi-a-Úac xuyên sơn lao về phương Tây Bắc biên thủy, mang trên lưng hình thù quái đản Đông Quân trong lớp giáp tượng kỳ.

Tại trấn Cha Pa, một đêm Dững cời con Huyết Phong Câu ngoài rừng vào trấn. Bỗng thấy một cánh quân nhà nước đi rầm rập về phía chợ. Chàng qua cờ hiệu, luận biết ngay đoàn kỵ binh pháo thủ biên giới, chàng bèn vòng ngả trường đạo đón coi. Quả nhiên thấy đoàn tiền quân, lão tướng De Monstre, De la Table, De la Tour và một nhóm sĩ quan tham mưu hỗn hợp đi cùng Cung Đình Giáo, chuyển về phía chợ.

- Cả Tây Quý, Tây Bàn, Giáo chắc có việc gì đây?

Thái Dũng bèn chậm theo sau, đến gần chợ, cánh quân dừng lại. Bọn Giáo phò De Monstre vào khoảng một hiệu cao lâu khách. Chỉ mấy phút sau đã đi ra cạnh lại thêm hai, ba gã lạ mặt. Rồi cả bọn theo cánh quân kỵ lập tức rời thị trấn, tiến vào vùng núi đồi Phán Tây Phàn. Dũng theo liền.

Lát sau đến dãy núi cao, cánh quân dừng lại, chỉ có mười lăm người phò tướng Tây lên núi.

Dũng dẫn ngựa bám sát. Lúc đó trăng hạ tuần chưa lên, núi rừng đầy bóng tối, sương mờ. Lối đi trên đá vụn phần gian hiểm, rải rác đầy quân canh. Dũng phải vượt tắt lên tít cao triền Tây, khí lạnh băng. Bỗng nghe tiếng thét vang âm, lẫn tiếng cồng khua trống giục sà sạt.

Rồi chợt thấy một tên cao lớn cùng mấy thủ hạ mặt mũi dữ dằn, bất thần từ xó tối vọt ra, cúi chào bọn De Monstre, đồng dặc nói lớn:

- Thịnh quan Sáu lên sảnh đường! Động chủ chúng tôi đang tử chiến với lão tặc Cờ Đen Phi Mã Ác Sơn!

Viên tướng Tây đưa mắt nhìn đám tòng quân, và quay hỏi tên đầu lĩnh Si Pan:

- Đấu cùng lão con rể Lưu Vĩnh Phúc? Nhưng bao giờ mới kết liễu? Và bản chức có thể tới coi được chứ?

Tên giặc chừng người xạ phang nói toàn tiếng Quan Hoá:

- Còn lát nữa là xong, vì chỉ có hai giao đấu, kỳ hẹn ba ngày ba đêm sắp hết. Lệnh ra: không ai được bén mảng tới! Và chẳng may quan Sáu có đến cũng phí công vì... không ai đủ sức đưa tới đấu trường ghê gớm đó!

Nói đoạn, bọn này mời đám tướng sĩ nhà nước đi luôn, tiến vào một lùm cây rậm rạp đột nhiên mất hút.

Triền núi Phán Tây Phàn trở lại im lặng như thường, chỉ còn có tiếng cồng khuya trống thúc xa vọng lại. Thái Dũng đang tính bắt một tên trấn núi, dò hỏi đường lối vào cứ sảnh, chợt đổi ý, lập tức nường bóng mờ, lẫn về hướng có tiếng

trống công vắng tới.

Lạ thay một tiếng chấn động rõ xẽ triền núi trên, nhưng vượt lên mãi, vòng hẳn phía Tây, tính sơ từ chân núi lên đã có trên hai ngàn thước, vẫn nghe âm động trên đầu. Càng lên, càng hiểm, nhũ đá tai mèo nhọn hoắc, có chỗ vách đá dựng như thành, vượt đến mười lăm phút nữa, bỗng nghe âm động ngang tai, nhưng lại xẽ về nẻo Đông Bắc.

Thì ra núi ghềnh lồi lõm hang hốc rất nhiều âm thanh chuyển đi vang âm lạc cả hướng phát. Nhưng triền núi đã bị cắt ngang. Dừng thấy mình đứng trên một ghềnh đá cheo leo. Trông lên, ngọn cao nhất Đông Dương sừng sững ngời trời, nhìn quanh đây đó rải rác từng ngọn thấp hơn in vào mây mờ thành những hình thù quái gở. Bốn bề là những vực thẳm mịt mù khí đá. Phán Tây Phán cầm nín nằm vắt mãi ra ngoài biên giới Việt – Hoa như ngâm kín cả cái bí mật rừng thiêng.

Ngay dưới chân chàng là một vực sâu hun hút, từ ghềnh đang đứng chiếu sang ngọn bên kia, cách khoảng vài con sào. Oái oăm, âm thanh quái ác lại từ bên đó vọng sang. Lúc này không phải chỉ có tiếng công tiếng trống mà là thứ âm thanh hỗn hợp của rất nhiều nhạc khí, lúc ầm ầm như vó câu thiết kỵ, núi lở trời long, lúc lại tí tê ai oán tựa ma kêu quỷ hờn, kẻ nhát gan đến dựng tóc gáy.

- Lạ thật! Hai lão tặc đấu chiến, cấm người coi, sao lại có hàng mười nhạc công hoà tấu?

Động tò mò, Dừng dùng mắt lượng chiều rộng vực, nghĩ đến thuật “đạp vật cách không phi” từng áp dụng đêm vượt huyết hồ Địa Vong Lào Kay, ném ra một vật, dùng làm điểm tựa nhảy qua. Bèn đảo mắt tìm cây, bỗng thấy xẽ dưới chân, có một bụi tre vằn lưa thưa, ngọn lá loà xoà ngay miệng vực. Vẫn là một loại nửa như tre trúc, nửa như nửa luồng, như cây dài, đốt dài, dẻo dai vô cùng, thổ dân chuyên dùng vằn làm tên nỏ. Chàng trai nghĩ ngay đến thủ thuật đặc biệt của người Việt Nam về đời Minh Mạng, Phan Bá Vành Hạng Võ nước Nam vẫn dùng đến, khi nổi dậy chống quân triều đình, Bá Vành có ba phép sở trường độc đáo, đương thời ai cũng khiếp oai.

☞ Trầm mình xuống cát: Có lần bại binh, Bá Vành một mình một ngựa chạy ra

bờ biển, quân triều đình đuổi theo, chỉ thấy một trời một nước, không thấy một bóng thuyền bè, con ngựa đứng không. Bá Vành biển mất, tìm đâu cũng không thấy. Bèn đóng ngay đó cả đêm, sau cho rằng Bá Vành đã tự vận, bơi ra biển. Có kẻ cho đã tàng hình, bèn rút đi. Không ai ngờ Bá Vành đã trằm mình xuống cát, ngay mép nước.

≡ Phóng giáo bằng chân: Ra trận Bá Vành thường đi chân không. Dưới lớp vải phủ sườn ngựa có giắt hai hàng giáo nhọn, tay đang múa đao đánh chém, bất thần dùng hai ngón chân kẹp giáo ngậm phóng vút ra, trúng cổ tướng triều đình trăm phát như một, không ai biết mà đỡ, và ai cũng tưởng kẻ khác phóng, vì Bá Vành ra “đòn gió” cực nhanh, không ai thấy kịp.

≡ Vít cành tung người như tên bắn: Hào sâu, tường bụi cao mấy cũng vượt qua như bôn. Bá Vành thường lợi dụng thân tre hoá vì tre dẻo cao, chỗ nào cũng sẵn. Vành lựa địa thế, nhảy lên vít nghiêng ngọn tre xuống như cái dung giường, rồi nhún mình, dậm “bach” chân một cái theo đà cây tre bật tung vút mình đi như tên bắn. Chiều rộng, chiều cao, xa gần tùy sức vít, nhún nhảy.

Đời nay, tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn Vương rất tinh thông võ thuật nước Nam, rất giỏi về thủ thuật Bá Vành. Có lần đã truyền dạy cho Thái Dũng tận tình. Chàng lập tức lần tìm một cây vắn cao, đu vít cong veo chiều người xuống mỏm đá dưới và vọt một cái rún mình theo đà thân cây bật tung đi như chiếc pháo vọt chếch lên cao. Vèo một cái đã qua vực, chàng để chân đáp xuống mỏm đá bên kia. Chân vừa chạm đá, tai đã bị âm thanh sần sật dùi vào tai, chàng vội trừng mắt nhìn quanh, khắp mấy triền vẫn chẳng thấy chi. Bèn ngồi nghe, chợt phát giác âm dị tíu phía dưới, lại có ánh lửa bập bùng coi như ở trong một cái đài sen vậy. Đồng thời cũng chợt nhận ra chỗ đứng chỉ là một mỏm đá mỏng quặp như mỏ vẹt, phía dưới chạy xuống một miệng vực muôn trùn, một mép vực là một triền núi khá phẳng chạy về phía có ánh lửa đài sen. Muốn tới, chỉ còn cách nhảy xuống nhưng ít nhất cũng sâu hàng trăm thước, sức nặng đè mấy cũng tan xương!

Thất vọng, tính lộn lại nhưng khó lòng sang bụi vắn nữa. Dũng vọt nhớ trong mình có một mảnh thổ cẩm lớn, liền lôi ra, thấy bằng nửa cái chiếu. Cả mừng, bèn giơ cao lượng chiều gió, đoạn hai tay xoắn chặt hai góc, răng cắn một góc, giường

rộng xẽ trên đầu, để thân, buông vèo mình xuống.

Ào gió thốc, miếng vải căng đầy gió, phùng như chiếc dù nhỏ, tay miệng chàng như bị một sức nặng lớn giằng giật, chực tuột phăng đi. Ào cái, vách đá mấy bề đã chạy ngược lên vun vút, chàng vội đu rướn lên, ghì mạnh tay, thoát đã chạm mặt đá, thuận đà lướt luôn vào một mỏm đá có cây cối dây leo, ẩn kín.

Ánh lửa chỉ còn cách bảy tám chục thước. Định thần quan sát, chợt phát giác một cảnh tượng lạ lùng ghê gớm.

Xa xa, dưới lòng chảo lưng triều núi, có hai bóng đang nhảy nhót giữa đấu trường hết sức quái gở. Cả hai đều đen thui trong lớp giáp phục, nhưng tia mắt Thái Dũng phân biệt được bóng Sài Kíu Tinh nhờ tà áo rộng bay xoà. Thoạt coi, chỉ thấy hai lão di động như tên bắn, nhưng theo dõi độ mười khắc, mới phát sợ về tài nghệ của hai lão quái. Vì đấu trường coi không khác một cái hoả ngục lộ thiên cực kỳ độc hiểm, lập theo hình bát quái, toàn bằng giáo cắm ngược mũi nhọn hoắc, chỉ có tám ngọn giáo cắm chắc, còn toàn giáo cắm hờ, buộc sẵn súng chỉ thiên, dằm phải ngọn giáo kia, lập tức giáo có móc lấy cò liền khạc đạn bắn lên. Mỗi mũi giáo cách độ ba mươi phân, cả hai phải di động trên tám mũi giáo chính án theo Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài, sảy chân cũng toi mạng vì những ngọn giáo dưới kẻ, nguy nữa là đấu trường đầy khói lừ che lấp cả mũi giáo. Đã thế, trên đấu trường lại còn treo lủng lẳng tạc đạn tây đã mở kíp, cái cao cái thấp, án theo bát quái khắc, sơ ý chốt động phải, nát xác như bởn cả hai đối thủ! Ngoài ra chung quanh đấu trường treo đầy chiêng trống thanh la nã bạt, ống quyển, kèn đồng. Cả hai đấu thủ vừa dùng phản phong giục trống chiêng quạt nội tạng, thần kinh hệ của nhau, vừa ra tay hạ thủ. Không những thế, khi ra đòn đều phải cân nhắc, đề phòng từng ly tấc, chỉ đánh ầu một đường, cả hai có thể cùng mất mạng.

Thái Dũng nhìn qua, bất giác giật mình chột dạ:

- Cả hai lão quái quả lợi hại kỳ phùng! Chẳng những giỏi khinh công, còn thông suốt trận đồ, đấu óc cực kỳ giáo hoạt, luôn luôn làm chủ được địa hình địa vật! Đấu trường này còn dữ hơn cả Mai Hoa Thung đời trước, lão đại thù quả xứng danh phương vị võ lâm tứ trụ!

Đang chú mục theo dõi từng thế đòn kỳ ảo, bỗng nghe trống chiêng, kèn, quyền nhất loạt nổi âm như đổ núi, rồi hai cái bóng dạt hẳn ra góc, có tiếng thét thê nhon:

- Lão Độc Phi Mã! Quyền chưởng bất phân, chỉ còn mười phút đấu gươm, ba mươi giây đấu súng! Hữu hình đấu mãi chán tay, ý ta muốn thử tài vô ảnh đấu, dám nhập trận mê hồn không?

Cái bóng Đông Quân ngửa mặt cười khà, phát giọng u trầm cao ngạo:

- Sói già! Vậy số người đã tận, dám đấu gươm mò cùng Quang Sát!

Cả hai cùng bắn vọt mình lên cao, cùng giơ tay chém vọt xuống một cái! Lúc đó Dũng mới nhận ra trần đầu tường có treo hai quả cầu lớn. Chỉ hai tiếng “bùng bùng” lập tức cầu vỡ tung, khói mù toả rộng che kín đấu trường. Lúc hai lão hạ xuống, chỉ còn là hai cái bóng biến vào giữa vùng khói, đấu trường bỗng hoá ra một khu chiến trường đỏ khé mịt mù như một cõi u minh, chẳng còn hình ảnh nhân vật nào nữa. Chỉ nghe véo véo mấy tiếng xé không khí, rồi giữa cảnh hôn ám bỗng nổi lên một tiếng hú cực kỳ ghê rợn, hút chìm rất mau, tiếp liền một tràng cười nhon hoặc vang âm làm rung động cả mớ kèn trống treo quanh đấy. Tiếng cười quá ác độc cao, cao vút, như muốn ném cả ngạo khí lên tít mây mờ đến mấy mươi giây mới đổ xuống tận vực thăm muôn trùng, vờn bên tai chàng tuổi trẻ họ Lê. Rồi vụt tắt, vừa lúc mê hồn trận tan sạch khói mù, chỉ còn một, hai đốm lửa lập loè, giữa đấu trường hiện ra sừng sững hình thù quen thuộc của lão soái Cờ Đen Phi Mã Ác Sơn. Mặt vẫn còn ngửa lên trời trong thế cười vừa dứt. Lão từ từ cúi nhìn về phía triền núi Bắc gần đấy có cái vực sâu thăm chẳng đầy khí đá và phát tiếng âm khàn trầm u:

- Sói già! Cho cạp đói ăn xác người, chó sói khoét óc tuỷ người! Ba ngày ba đêm đấu võ, chém bay đầu lão Sài Kíu Tinh, cho thú rừng ăn mất ác. Đông Quân Quang Sát lại về Phi Mã Ác Sơn! Sài Kíu Tinh đã chết, Đông Quân lại về núi Cờ Đen! Khà khà! Lão cười không thôi, càng lúc càng quái gở. Bỗng lắc mình một cái, phất tay đánh một hồi trống chiêng khải hoàn, dư âm vang khắp rặng Fan si Pan chập chùng.

Vụt cái đã mất dạng.

Vừa lúc mảnh trăng hạ tuần hình lưỡi liềm nhô khỏi ngọn núi Đông, chảy ánh bệch xuống miền ma thiêng.

Lắc mình một cái, lão soái Cờ Đen đã vọt vào bóng núi, dư âm vọng cười quái ngạo còn ngân truyền khắp hang hốc âm u. Không chậm trễ, Thái Dũng lập tức rời chỗ nấp, lao luôn xuống đấu trường.

Chỉ còn một hai đốm lửa lập loè sắp lụi, bãi chiến tan hoang, giáo nhọn mấy cửa đứt cụt, nhạc khí nhiều cái cũng bị chém chẻ đôi, ngay cửa Càn còn mắc một vật áo đen ngay mũi giáo, xế sau, trên mặt trống cái có mấy vết máu tươi chưa kịp ngả màu xỉn tím.

Thái Dũng đang đảo mắt quan sát, bỗng nghe một tràng tù và vang dậy nhịp hiệu quân Cờ Đen sau mỗi lần chiến thắng. Ngay lúc đó chợt từ nẻo Tây Bắc đấu trường, một bọn bảy tám tên túc hạ chạy ủa tới, dáo dác dòm bãi đấu tan hoang, một tên dáng đầu lĩnh bỗng nhảy vọt đến, lôi trong một hốc đá ra hai mảnh đầu chó sói bằng thép bị xả đôi, soi trước ánh lửa vật vờ, kêu hoảng.

- Ôi thôi! Động chủ đã bị Đông Quân Phi Mã Ác Sơn chém chết rồi! Còn đâu!

Cả bọn xúm lại, chợt nghe tiếng tù và, lật đật lao vọt về phía Bắc xế mất dạng. Tiếng tù và lại ngân động canh khuya, chuyển về phía Đông Bắc, Thái Dũng vọt nghĩ:

- Sài Kíu Tinh khét tiếng tận Hắc Long Giang Mông Cổ, đấu suốt ba ngày ba đêm lại vong mạng về ngọn kiếm Đông Quân trong phút chốc. Lạ thật! Hay từ hôm pháp trường, lão đã luyện thêm bí pháp lợi hại hơn trước? Sài Kíu Tinh đã đem bí mật xuống địa phủ, giờ không theo đuổi lão thù, còn đợi đến lúc nào? Sau sẽ lộn lại Si Pan cũng không muộn!

Nghĩ đoạn, nương bóng núi lao về phía đằng nổi tù và. Quả nhiên vượt độ hai trăm bộ, đã thấy bóng Đông Quân thấp thoáng nẻo trước, vừa vút đi vừa nổi âm thanh vang động, đến một ghềnh đá, chợt ngừng thối, ngửa mặt nhìn vành trăng hạ tuần, phát tiếng cười nhọn tựa dùi đâm, rồi vọt thốc về phương Đông mất hút.

Thái Dũng vọt theo, mới hay triền núi phía trước rất hiểm còn khó vượt hơn ngã chằng vừa theo bọn De Monstre lên. Đông Quân chừng đã thông suốt địa hình vượt biển vào sương mù bóng núi. Lúc Dũng vượt triền núi cao, xuống triền núi chỉ thấy rừng già và trắng khuyết, tiếng hoẵng kêu ngơ ngác trong sương, chẳng thấy tung tích lão soái Cờ Đen.

- Lạ thật! Giết Sài Kíu Tinh rồi, sao lão không nán lại áp đảo thu phục bọn giặc Tây Phàn. Hay lão không biết đám De Monstre đến gặp lão Tinh? Đi gặp có mưu định gì đây? Đêm sương cỏ ướt, may tìm ra dấu vết!

Lập tức, chàng trai rúc gọi Huyết Phong Câu. Con vật này vốn thuộc tính rừng khôn khác thường, lại được Thần Quân luyện kỹ, phút chốc đã luôn rừng chạy lại.

Thái Dũng vừa nhảy lên lưng, con linh mã đã dựng bờm chạy như gió, loáng đã dừng gần chỗ cánh binh tướng Tây đóng. Ngạc nhiên, Dũng đảo một vòng, bỗng thấy dấu chân ngựa phía ngoài, bèn lần theo, phát giác một bóng nhân mã đứng dưới một tàn cây kín, nhấp nhộm dòm lên núi cao, có vẻ sốt ruột nóng lòng. Dũng bèn nhảy xuống, lại gần nhận ra viên cận tướng A Thiên Phi Mã Ác Sơn.

Gã xạ phang “khổng lồ” bỗng lăm bắm:

- Lạ dữ à! Sao không thấy soái gia? Vừa có tiếng tù và thắng trận mà! Hay “người” về thắng?

Đứng đợi đến nửa giờ. Bỗng về phía quân nhà nước đóng, ngựa khua vó lóc cóc, rục rịch như chuyển binh. Từ trên miền Phàn Tây Phàn vọt lên một trái hoả pháo, rớt xuống chỗ binh đóng. Lúc sau, cả cánh quân lũ lượt dưới chân đồi Dũng đứng, dưới ánh trăng xiên, thấy có cả đám tướng De Monstre, dánh vội và, thả kiệu bắm lộn về phía Cha Pa.

Gã A Thiên “hầy” một tiếng có vẻ bức bối, đoạn bỏ luôn xuống thung tế ngựa về phía Đông xế.

Thái Dũng giục ngựa đi theo, thấy hẩn vào trấn Lào Kay, đảo tìm giây lát, rồi lại bỏ đi liền. Cứ thế Dũng theo viên cận tướng Cờ Đen rong ruổi suốt đêm ngày,

xuyên sơn Pi-a-Uác.

Trong khi đó, tại vùng Phi Mã Ấc Sơn, cả đám giặc Cờ Đen đang khắc khoải đợi từng giờ phút ngóng tin, ngay từ buổi lão soái cùng A Thiên đi Phán Tây Phàn. Nhất là Long Nữ, từ ngày thoát pháp trường về núi, bị Đông Quân “cấm trại” chỉ còn biết khuây khoả trong việc luyện quân tác xạ, cho đỡ nhớ người yêu. Và nấu nung giận dữ, chỉ mong có ngày cầm quân về đánh De Monstre, bắt địch thủ họ Cung rửa hận. Từ hôm được lệnh sửa soạn mở rộng căn cứ địa, Long Nữ mừng khôn tả, chùng hay tin Đông Quân lên Tây Phàn, cô gái đã mấy lần định xuống núi, đi theo, nhưng bị lão phó soái thúc phụ Độc Tinh Quân và bọn Đa Sát Thủ kèm riết, nên chẳng dám trái lệnh cha. Nội các viên cận tướng thủ túc, nàng mến nhất A Thiên, Wang Si, và hai viên này đều mến trọng nàng đến độ sẵn sàng tuân lệnh, dẫu trái ý chủ soái có thể bị tử hình. Đông Quân thừa rõ nàng bỏ núi bất từ, nên cho A Thiên theo lão, còn Wang Si bận trấn núi ngoài.

Đêm kia, quá canh ba, nàng nữ tặc Cờ Đen lòng riêng khắc khoải không sao ngủ nổi, nằm trên sơn trại, nghe gió khuya thổi lùa trên Phi Mã mang mang.

Bỗng nghe mấy phía cồn nổi âm u, âm đồng vang ngân khắp triền núi, vắng như có nhiều tiếng reo hò vọng lên, tú u tú một tràng tù và chuyển âm thanh sừng trâu báo hiệu chủ soái Cờ Đen trở về.

Long Nữ tung mình dậy, khoác áo ra hiên nhìn xuống dưới núi, bóng đuốc lập loè đổ ra cả phía tiền doanh, quân sĩ kỵ bộ các dinh trại cuộn cuộn từng cơ đội, vừa khua công, nổi ốc, vừa reo hò bắn súng chào mừng.

- Soái gia đã về! Vạn tuế soái gia!

Từ phía rừng ngoài, một bóng nhân mã đen sì vọt dưới trăng vơi, vượt qua mấy vùng cấm địa ngoại vi, theo nhịp tù và, lao thẳng đến cổng trại trung ương, dừng phắt lại.

Trên chòi cao, công hiệu khua rền, cánh cổng đen mở rộng, các đội tuần sơn từ mấy ngả núi ngoài kéo lại, múa súng reo hò, áp sau chủ soái, ngồi trên lưng thiết kỵ, Đông Quân gò cương, rúc nốt nhịp tù và chói tai, quét hai con mắt điện nhìn mấy

dải lâm tuyền thiên hiểm nép mình dưới oai võ Cờ Đen. Và từ từ tiến vào cổng ngựa bước một lóc cóc trên điệu kiêu. Lão soái Phi Mã Ác Sơn cầm nín trong hình thù tượng thép, đảo nhìn quân gia kỵ bộ vừa đổ ra dưới ánh hồng đuốc chập chờn.

Cồng khua, ốc thổi, súng bắn, quân hò, ngựa phi vang động. Wang Si, Đa Sát Thủ cùng tể rạp đầu cung kính. Đa Sát Thủ nhìn lớp tượng hình còn xin máu, lớp vẩy vai mấy cái bẹp dúm rõ di tích một cuộc tử chiến ghê người, lễ phép hỏi:

- Bẩm soái gia, lão Sói tinh tài nghệ chắc không vừa? Liệu có còn tái ngộ...?

Đông Quân nhìn khắp hàng thủ hạ, phát giọng khàn khàn hơi có vẻ mệt mỏi sau liền mấy ngày đêm giao đấu:

- Ta đã chém chết lão Tinh cho chó sói ăn thịt rồi! Ba ngày ba đêm, phút cuối cùng mới chém được nó giữa trận khói mù! A Thiên về sau!

Cả núi reo mừng như sấm.

Ngay lúc đó, lão soái Cờ Đen phát tay truyền giọng Quan Hoả:

- Mổ trâu bò cho quân gia ăn uống no say! Sửa soạn hành binh! Tập trung nhân mã, đợi lệnh! Báo cho phó soái và soái cô ngay! Giờ ta cần nghỉ ngơi! Không lệnh triệu, cấm vào mật phòng!

Bọn Đa Sát Thủ, Wang Si dạ ran, quân Cờ Đen múa súng. Đông Quân nói xong giục ngựa vọt vào khu đại sảnh, không buồn lưu ý đến đám quân gia phía sau. Chừng quá quen với tính ít nói của chúa soái, Đa Sát Thủ khề bảo Wang Si:

- Chủ soái hình như đã dụng quá nhiều công lực, mất cả giọng!

Ngay khi đó, Độc Tinh Quân chạy ngựa ra:

- Chủ soái đâu?

- Người đã chém chết lão Tinh! Cần tĩnh dưỡng. Bẩm... lệnh vừa ra: sửa soạn hành binh, và không ai được vào mật phòng!

Độc Tinh Quân vượt chòm râu thưa, gật gù:

- Hay lắm! Tướng Tây lên Tây Bắc, chắc soái gia muốn... xuất kỳ bất ý công kỳ vô bị vùng nào đây!

Nói đoạn, lão vỗ mạnh vào vai hai viên cận tướng:

- Còn đợi gì không đi gọi tụi binh lương.

Đa Sát Thủ vùng nhìn khắp các đầu lĩnh đội trưởng cơ binh, hét:

- Nghe rõ không? Ngã trâu bò! Sắp được về thành phố!

Bọn quân sĩ hò inh ỏi, Đa Sát Thủ, Wang Si quay tít súng bắn lia mấy phát lên trời, rập ngựa phi sơ tán. Gió khuya Pi-a-Uác như thoảng có mùi máu người.

Độc Tinh Quân ngoắt ngựa vào, theo lối riêng lên thẳng khu mật dinh trên ngọn Phi Mã Ác Sơn, gặp Long Nữ choàng áo rộng vừa bước ra.

Hai người lên khu hang động chót núi, thấy bóng tên đội trưởng vệ binh ngay cửa khẩu, chưa kịp hỏi, tên này đã cúi đầu chào, trở bảo:

- Soái gia bế môn, tỉnh dưỡng, truyền: sáng sẽ triệu gọi tham mưu!

Đã biết tính cha, Long Nữ hỏi:

- Chú thấy soái gia... thế nào?

- Bẩm có lẽ “người” hơi mệt! Tiếng như ngộ cảm!

Long Nữ quay bảo Độc Tinh Quân:

- Nghe đồn Sài Kíu Tinh lợi hại chẳng thường, chắc “người” đã phải đấu âm dử dội! Có lẽ nên tỉnh dưỡng là hơn!

Hai người quay ra.

Dưới núi, lửa cháy bập bùng, trăng tà bóng xế, rượu chảy hàng chum, sĩ tốt ngả nghiêng, cho đến khi mặt trời ló dạng, vùng Phi Mã Ác Sơn bình tĩnh giữa ánh bình minh, thì cả bọn giặc Cờ Đen đã sặc hơi men, khắp mấy dãy trại, ồn ào huyên náo, lũ thi vật, đánh mã tấu, bọn thi ngựa, trở tài làm xiếc, và rất nhiều tên đã ôm luôn cả súng, gậy khò khò, say quên trời đất.

Tại căn đại sảnh kề núi Đông, Độc Tinh Quân đang ngồi chủ tiệc, uống cạn từng vò, Đa Sát Thủ, Wang Si, cỡi trần trụi đánh biểu diễn mã tấu trước đám đông, bỗng nghe tiếng tù và từ trên núi vọng xuống. Đa Sát Thủ vừa hót một mảng tóc Wang Si, vùng nhảy vọt ra khỏi vòng chiến, hô lớn:

- Hiệu lệnh số ba! Hành quân!

Độc Tinh Quân buông vò rượu, khà một tiếng đứng lên:

- Quái! Sao gấp thế? Chưa sửa soạn đã đến hiệu ba! Bay đâu! Nổi công báo các trại! Đến sảnh đợi lệnh!

Bọn sát thủ ào ra như ong vỡ tổ. Cồng khua vang động, sĩ tốt lật đật.

Long Nữ tách hàng binh, đảo ngựa qua các trại, thấy trại Wang Si nhiều tên chồm dậy mắt còn lờ đờ say chưa tỉnh, nàng nữ tặc vùng nhả mặt quạt:

- Không nghe hiệu số ba sao? Chỉ còn nửa phút, kẻ nào còn say chìm đầu xuống suối!

Bọn đầu mục túm luôn lấy lũ say, ấn đầu xuống nước sặc sụa.

Đa Sát Thủ múa roi ngựa hô như sấm. Phi Mã Ác giặc Cờ Đen quả là đám sơn tặc thiện nghệ, chỉ loáng mắt đã kéo đến đại sảnh, cò nào đội đó chinh tề, kỵ bộ dàn hàng thứ lớp đầy sân đang chinh đồn lương thực, đủ cả.

Đúng lúc đó tù và vang âm, lão chúa soái Cờ Đen kể truyền Lưu Vĩnh Phúc vọt ngựa tới, dưới lớp tượng kỳ thiết kỵ cổ hữu, rập dừng trước thềm, đưa hai mắt nhìn đám quân thiện chiến có dáng hài lòng, đoạn cuối xuống ngựa vào thẳng sảnh, đưa tay ngoắt Long Nữ, Độc Tinh Quân cùng bọn thuộc hạ và phát giọng khàn ồm:

- Bọn De Monstre hiện ở Cha Pa! Quân ta đánh úp thành phố Cao Bằng. Nữ binh ở lại trấn giữ! Còn tất cả lên đường! Wang Si đi cùng ta đi trước một cây số. Sẽ có lệnh sau! Long Nữ dẫn quân tiền Độc Tinh Quân đoạn hậu!

Vừa nói vừa trải một tấm bản đồ, cầm bút vạch lia lịa. Long Nữ nhìn cha:

- Nữ binh thiện chiến, không nên để lại nhà! Ta chia hai đường, kẹp lại! Phòng địch giữa hàng binh!

Đông Quân cười khà khà:

- Hai con mắt Quang Sát đã quét rừng già, Wang Si theo ta.

Dứt lời trao tấm bản đồ cho Long Nữ cùng Wang Si vọt ra. Dẫn một cánh quân kỵ đi luôn.

Long Nữ quay bảo bọn Độc Tinh Quân:

- Việc binh tối kỵ khinh xuất. Binh quý thần tốc, tiên thoái bộ quân chậm lắm. Cứ ghép một đội bộ đi kèm một đội kỵ đại sư, còn lên yên chuyển dịch kịp thời. Thừa để coi trại, và nhớ sai yểm tàng địa lô các ngã! Còn nữ binh, chỉ để một toán nhỏ giữ soái dinh. Đa Sát Thủ chọn một chú thật tin cẩn!

Đa Sát Thủ lễ phép:

- Chỉ sợ trái lệnh soái gia!

Độc Tinh Quân vốn biết tài danh đánh trận của Long Nữ nói luôn:

- Nên theo soái cô chặn đầu bọn De Monstre ở Cha Pa, vùng Cao Bằng vẫn là nơi mạnh nhất biên giới!

Cả bọn lên ngựa, Long Nữ ghé tai dặn nàng đội trưởng nữ binh Cấm Linh:

- Đội đi sau mười lăm phút. Cố giấu hành tung. Nhiệm vụ trợ chiến. Và lập tức cử một tiểu đội hoá trang sơn nữ làm xích hầu tắc xệ bí mật đảo trước hàng quân. Có gì báo nguy!

Cấm Linh tuân lệnh.

Chỉ mấy phút sau quân Cờ Đen đã ra khỏi vùng cấm địa, xuyên sơn tiến về phía Cao Bằng. Lối mòn cỏ mọc hiểm trở, nhiều chỗ phải bỏ lối mòn thổ dân xuyên thủng quèn lộ trình quanh co. Kéo qua vùng Nguyên Bình, rồi mới chọc vào Cao Bằng trấn.

Trong lúc quân Cờ Đen đi giữa rừng già thì một thượng lưu sông Gâm có một cánh kỵ binh xâm lược Pháp dưới quyền của De la Tour đang mài miết bên ba.

Xuyên qua nhiều Phi Mã Yên Sơn nuốt đường trên về phía Nguyên Bình thượng, cánh binh hàng tiểu đoàn. Hai phần ba thuộc cơ Lê Dương, nhắc qua cờ hiệu đoàn đã biết đoàn kỵ binh đã chiến, trên lưng la lừa thồ các moóc-chê đại liên nặng... Cạnh De la Tour có Cung Đình Giáo, cùng sáu bảy gã cao thủ giáo đầu của viên quan triều thay nhau làm xích hầu tuần sát mở đường...

Khoảng mười hai giờ trưa, Cung Đình Giáo dẫn thủ hạ vừa giục ngựa lên một trái đồi, dòm xuống dưới thung lũng Giáo giật ngựa ẩn vội. Nẻo Đông Bắc có hai nàng sơn nữ váy Chàm thồ lâm sản từ rừng phóng ra, nhìn lên đồi. Thoáng bóng người ngựa lơ nhố, một nàng rút trong áo ra một cái khăn lau, đưa lên miệng định thổi. Bỗng nghe chát một tiếng. Khèn rớt xuống cỏ, từ bụi rậm xẹt ra một bóng nhân mã đen xì, phát giọng khàn hỏi:

- Mày là gái do thám cho nhà nước?

Sơn nữ giật mình, nhìn lại, bỗng hớn hờ:

- Kìa! Soái gia! Bấm... Con người của Soái cô...

- Láo! Che mắt tao được sao? Tao đã truyền nữ quân ở lại canh núi, làm gì có đàn bà trong quân!

Dứt lời, nổi giận đánh ra một nhát phản phong “lịch bịch”. Cả hai sơn nữ bắn lộn xuống đất, hộc máu tươi chết liền.

Lạnh lẽo, Đông Quân cúi xuống nhấc hai cái xác quăng tòm xuống suối ném luôn cả ngựa theo và điềm nhiên trên ngựa qua hẻm.

Phía sau, Wang Si dẫn xích hầu đi theo. Cách gần cây số, Long Nữ, Đa Sát Thủ, Độc Tinh Quân cùng mấy cánh quân kỵ bộ di chuyển rầm rập giữa rừng già, theo lộ trình tiền đội.

Ngay khi đó, từ nẻo sông Gầm xa một bóng nhân mã mài miết xuyên sơn, vượt qua vùng thượng Nguyên Bình hướng về phía Pi-A-Uác.

Không ai khác ngoài Thái Dũng. Ngựa đang phi bỗng như đánh hơi người lạ, con linh mã Huyết Phong Câu chạy xé lên một ngọn đồi, dừng lại. Chàng trai họ Lê đưa mắt nhìn, phát giác phía dưới hẻm có một cánh binh nguy trang đang bố trí mai phục, loáng đã mất hút. Chỗ đó có một con đường chạy qua hẻm vắt ngang một dòng suối bạc, địa thế rất hiểm.

- Lạ thật! Bọn nào phục đây? Coi ít nhất cũng vài đại đội!

Dũng động tò mò, liền cho ngựa đi ngược bên đường mòn. Bỗng phát giác một cánh binh mã rầm rập chuyển tới, vừa nhác thấy cờ hiệu, chột gò cương lại.

- À! Quân Cờ Đen! Hiệu kỳ chủ soái Phi Mã Ác!

Nhìn cánh quân Cờ Đen kéo thẳng vào hẻm phục binh, bất giác Thái Dũng nhú mày lấm bẩm:

- Lão tặc đa mưu rơi vào tử địa đến nơi!

Đang theo dõi, bỗng lại thấy một cánh quân Cờ Đen nữa kéo qua, kỵ bộ rầm rập, thập phần hùng hậu, tinh kỳ phát phối, coi rất dữ. Chợt một cơn gió thổi rào mở rộng lá cờ hiệu tiến quân, trên nền đen thoáng hiện nét rồng bay, chàng trai Lê bật xúc động:

- Cờ hiệu Ngân Sơn Long Nữ. Đi đánh nơi nào lại kéo đông quân gia vào ồ phục. Nguy cho nàng rồi!

Rút vội ống dòm chiếu dõi cánh quân đen, bỗng dừng lại trên một bóng ngựa vẫn quen thuộc vừa từ hậu trận vọt lên. Trên lưng ngựa, nàng nữ tặc Ngân Sơn Long Nữ gò cương dưới cây cờ hiệu, rút viễn kính rê khắp vùng hiểm địa phía trước, núi đèo trùng điệp, lối mòn chạy hút vào hẻm đất thắt cổ chày. Rừng già quạnh hiu, chỉ có tiếng vó câu khua lóc cóc giữa tiếng suối triền miên róc rách, nàng nữ tặc tự nhiên thấy chột dạ, vội buông ống nhòm, đưa tay đánh một quẻ Lục Nhâm, vụt quay bảo Đa Sát Thủ:

- Lạ dữ à! “Leo cây tìm cây”... Quẻ ứng ngược đời, dữ nhiều lành ít. Quân hành chuyển này như vào cỏi hư không!

Đa Sát Thủ lễ phép:

- Chủ soái gia đa mưu túc trí, đánh úp Cao Bằng chuyển này chắc người đã tính kỹ, soái cô chớ quá lo xa!

Long Nữ nheo mày liếc:

- Vẫn biết! Nhưng việc binh biến động khôn lường. Vả lại, tánh soái gia đấu chiến ba ngày đêm, trong mình không được khoẻ, đầu óc khác thường. Tốt nhất ta cứ phòng bất trắc! Biết đâu phía trước chẳng có phục binh?

Đa Sát Thủ lắc đầu:

- Soái gia cùng Wang Si đi trước mở đường, còn ngại gì nữa! Động, sẽ có hiệu ngay!

Long Nữ có vẻ hơi an lòng, đảo ngược lại phía hậu quân. Cả cánh binh Cờ Đen rầm rập tuôn vào hẻm núi, đến tám phần mười. Chẳng biết nghĩ thế nào Long Nữ bỗng vọt ngựa lên, đứng trên đồi. Chàng tuổi trẻ họ Lê thấy đàn quân gia vào ổ phục chưa biết xử cách nào cho tiện, sau thấy đi vào sâu, lật đặt rút súng bắn đại xuống mấy phát.

Đạn xé “chúu chúu” trốc hàng quân. Long Nữ đang tiếng, vùng thét lanh lảnh:

- Có phục binh! Phục binh!

Quân Cờ Đen vừa giật mình dáo dác, bỗng nghe súng nổ liên hồi, từ hai bên hẻm đạn vãi ra như mưa rào, quân Cờ Đen nhiều tên nhào xuống ngựa.

Súng bắn dọc khắp hẻm, xa xa nẻo trước, súng cũng nổ chát chúa, Long Nữ đảo mắt một vòng, biết ngay cả hai cánh binh cách quãng đều bị vào tử địa, thất kinh, múa súng bay ngựa quất lớn:

- Phán pháo! Tiền làm hậu, hậu làm tiền! Lui lại! Bộ binh hãy bắn cản cho kỵ binh!

Cờ Đen thiện chiến gan liều, qua khắc hoảng hốt, lập tức phản kích ngay, bắn vãi hai bên, nơi có núi đồi nằm chênh chếch, cánh quân kỵ Lê Dương pháo thủ của De la Tour rải dọc chiến trường.

Tình thế hiểm nghèo, nghe tiếng súng, biết quân phục hàng mấy đại đội không thể liều nhào vào cận chiến nấn ná ở lại, kềm điểm tựa giữa lòng chảo thắt cổ thấy càng nguy, Long Nữ quả không hổ oai Rồng Cái Ngân Sơn, rạp mình trên ngựa vằn, thét:

- Giáp kẹp khiên đạn! Lui binh chữ “nhị” [=]!

Lệnh vừa truyền, nháy mắt, quân bộ quân kỵ đã giật hết khiên, mộc khoác ngang mình, quân bộ vừa bắn vừa vọt cách nhau hơn thước, quân kỵ lôi ra những cái khiên gấp nếp, móc dọc bên sườn ngựa, nhào vào trong, đeo sát sườn, cứ thế phóng đàn hàng chữ “nhị” cách nhau hơn thước dọc, sườn ngựa trong giáp nhau lao đi, cứ tới một tên quân bộ, lại đưa tay kéo nhảy vèo lên, đeo sau lưng, nấp sau hai hàng khiên ngựa, cứ thế ngựa phi đạn vãi, nhanh như cơn gió lốc. Loáng cái, bao nhiêu quân bộ đã kéo cả lên ngựa, đạn phục binh bắn rào rào vào khiên đạn giáp kẹp cả cánh quân Cờ Đen, đã theo chữ “nhị” thoát ra ngoài hẻm, để lại những xác chết ngổn ngang.

Ngay lúc đó, từ nẻo hậu quân, cánh kỵ của Cẩm Lĩnh nghe nổ, biết quân trước bị phục, lập tức nổi ống khua cồng, giục trống bay ngựa lên, chia làm hai gọng kìm, đánh thúc vào lưng quân phục.

Bị đánh tập hậu bất ngờ, lại thấy quân Cờ Đen đã rút ra ngoài hẻm phục, Cung Đình Giáo định cố đánh bắt Long Nữ, nhưng De la Tour ra lệnh rút luôn.

Hai bên quần thảo giây lát, thì súng im. Long Nữ không rõ địch tình không dám đánh dẫn, phải nổi hiệu đình binh.

Mấy phút sau, lại thấy Wang Si bị vết đạn xói vai trái, dẫn tàn quân họp lại.

Lão chúa soái Cờ Đen cũng bị hai phát thùng vỏ tượng thép, may không vào người.

Kiểm điểm lại, mới hay bị chết gần trăm mạng vừa quân sĩ vừa đầu mục, còn bị thương nặng nhẹ hơn hai trăm. Nặng nhất cánh Wang Si, bị sa sáu ổ phục ngay giữa suối, chết đến một nửa.

Lão chúa Cờ Đen sai lục tìm khắp nơi, chỉ thấy vết máu vỏ đạn bừa bãi của quân phục. Vùng nghiêng răng ken kết:

- Chưa đánh đã mất cả trăm quân thiện chiến! Tối nay ta sẽ làm cỏ Cao Bằng chưa hết giận bọn nhà nước!

Đoạn truyền chôn cất các xác chết, ngay ngoài cửa thung. Long Nữ, Độc Tinh Quân thấy bất lợi, ý muốn tạm rút về núi. Nhưng lão soái Cờ Đen quyết tiến binh.

- Đây chỉ là cuộc chạm súng bất ngờ! Chắc nó thấy ta trước nên bố phục, ta ngược Nguyên Bình, nó tất không ngờ lại đến Cao Bằng! Giờ phải đổi lộ trình!

Nói đoạn, truyền kéo dốc binh đi ngả khác, đảo vòng cung lên nẻo Đông Bắc, mãi miết tiến về mạn sông Bằng, cách Cao Bằng chừng hơn mười dặm, mới hạ trại, lúc mặt trời gác núi, tại một cánh rừng hiểm trở, núi biếc chập trùng.

Thái Dũng từ trưa vẫn đi theo quân Cờ Đen, thấy Long Nữ thoát khỏi cuộc phục kích, không khỏi mừng thầm, cứ thả Huyết Phong Câu theo lộ trình hành quân, cách một cánh rừng.

Đến khi quân Cờ Đen hạ trại, chàng mới hay sau đoàn quân Cờ Đen chính, còn

có một đội kỵ binh nữ đi sau bí mật phòng hờ. Đội binh này là đội của Cẩm Linh tùy tướng thủ túc của Long Nữ, hạ trại riêng một chỗ xa, cho từng bán tiểu đội tuần sát vòng ngoài căn mật.

Thái Dũng chờ tối hẳn, mới vào trong vòng tuần thám đi bộ, gần đến sát trại Cờ Đen. Trại đóng theo thế tam giác liên hoàn, chỉ có ít lều trại, còn phần lớn sĩ tốt không căng lều, chỉ trú tạm dưới các lùm cổ thụ, sinh hoạt trong bóng tối, chẳng thấy đèn đuốc chi.

Nhờ thuật dạ hành, Dũng đảo khắp trại. Thình thoảng lại có tiếng vó ngựa phi rập, văng vãi tiếng cú mèo rúc hiệu. Vào khoảng hơn chín giờ, bỗng nghe khắp trại chuyển động như rục rịch lên đường. Dũng thừa dịp lén về phía sau trại, chỗ có lều dựa núi đá. Trong lúc đó, Long Nữ đang phi ngựa ra phía tiền trại, vượt rừng đến đội binh Cẩm Linh. Nghe tiếng hiệu riêng, Cẩm Linh giục ngựa ra, vừa gặp Long Nữ, đã nói luôn:

- Tường trình soái cô! Mất tích bốn nữ tuần sát xích hầu, không tìm thấy!

- Lúc nào?

- Một hồi trưa, một ban tối. Lệnh ra cứ một giờ phải lộn về những không thấy trở lại. Sai đi tìm, chỉ bắt được một con ngựa què. Chính Cẩm Liên đi!

- Cẩm Liên đâu?

Một nàng giặc khách trẻ chạy ngựa lại đứng cạnh Cẩm Linh. Đây là hai chị em ruột, cũng là nữ đầu lĩnh thân tín của Long Nữ.

Nàng nữ tặc Cờ Đen khẽ hất hàm:

- Bắt được ngựa què mạn nào?

- Cách đây chừng ba dặm phía Tây Bắc!

Như chợt nhớ ra, Cẩm Liên vùng bảo:

- À, mà lạ lắm... soái cô! Gần đó có dấu chân ngựa không bịt móng! Hình như chỉ có một con!

Long Nữ vụt nheo mắt:

- Nơi biên thủy chỉ có ngựa của con giặc khách Phi Mã Yên Sơn Hàn Tố Liễu là không bịt móng! Biết đâu cuộc hành trình đã lộ quân cơ. Cứ cho tuần sát quanh chỗ đóng binh, thấy chi bắn hoả pháo kíp làm hiệu. Cầm Liên theo ta!

Hai ngựa trở về trại Cờ Đen, vừa tới nơi bỗng từng đội binh bộ kéo ra rầm rập, Long Nữ lấy làm lạ, hỏi lớn:

- Đi đâu? Sao chỉ có quân bộ?

Đa Sát Thủ cùng mấy gã mục đội trưởng đi ngựa nghe tiếng nhất tề đổ lại.

- Soái gia vừa cho lệnh tiến binh! Quân bộ đi trước quân kỵ một giờ, gặp nhau tại cửa trấn!

Long Nữ cau mày sáng giọng:

- Binh quý thần tốc! Ta lựa nửa kỵ nửa bộ, cốt độ binh cho mau khi đáo sự. Nay đi hai lớp, lỡ ngộ địch dọc đường, còn chi mưu kế? Cứ đứng đó để ta vào thưa với soái gia!

Đa Sát Thủ nhăn nhó:

- Ngộ thấy soái cô đánh trận chưa bại lần nào. Ngộ đi đánh riêng như các tay súng không có óc mà! Nhưng lệnh soái gia đã ra... trái, mất đầu!

Long Nữ vội cùng Cầm Liên giục ngựa vào thẳng sau trại. Đến gần lều, bỗng nghe có tiếng quát hắt ra, rồi Độc Tinh Quân từ trong lạt đặt bước ra, nhảy tót lên ngựa. Vừa thấy Long Nữ, lão phó soái nói luôn:

- Suýt mất đầu! Cháu đi đâu đó? Chú vừa bàn đổi lại kế sách tiến quân, không ngờ cha cháu nổi giận, chém liền! Lạ dữ! Sao đạo này “người” khác tính thế?

Long Nữ nhìn về phía lều, chếp miệng:

- Dầu sao không thể để quân mã vào cũi chết! Không hiểu sao lại hạ lệnh bất lợi đến thế được?

Nói đoạn bảo Cẩm Liên đợi ngoài xa, nàng nữ tặc tiến thẳng đến trước lều, xuống ngựa, vào luôn.

Lều dựng ngay cửa một cái hang, lọt giữa ghềnh đá. Trên một chiếc bàn mộc vừa ghép vôi bằng cây gỗ xẻ đôi, thoi nhưa chàm cháy vật vờ, xông mùi khét lẹt. Lão chúa soái Cờ Đen ngồi lừ sau bàn, cằm nín, dưới ánh lửa đỏ, coi tựa bóng u hồn. Giữa cảnh im lặng, chỉ nghe tiếng ngựa lép lép. Long Nữ bước vào, chào thỏ thẻ:

- Thân phụ vừa ban lệnh hành binh hai đợt... tưởng có phần bất lợi! Tình hình này sợ đã lộ quân cơ, phải tiến đánh cho thần tốc, mới đỡ nguy hiểm... con nghĩ...

Vừa nghe chưa dứt, Đông Quân đã phát cười thê, đổ giọng khàn âm:

- Thiên Kiều! Mày định khôn hơn cha mày? Kế đã định, nội đêm nay, Cao Bằng sẽ cắm đây cờ đen Phi Mã Ác Sơn! Lui mau! Sửa soạn điều binh kỵ!

Long Nữ có vẻ lạ lùng về thái độ của cha, liền bảo:

- Con đã độn quẻ “leo cây tìm cá” trước lúc bị phục quân! Và xích hầu mấy mạng mất tích, lại thấy vó ngựa không bứt móng của Phi Mã Yên Sơn... Tình thế lúc này rút binh về còn kịp!

Bất thần Đông Quân chụp roi da quất véo một cái, Long Nữ giật mình chỉ dám nghiêng đầu né chút, roi da quất đét vào bả vai, đến nhói.

- Nghịch tử! Mày buông lời làm nhục cả oai danh ông ngoại mày? Lui!

Long Nữ là gái hiếu, bị đánh không dám tránh, nhưng vốn có máu kiêu hùng nữ tặc, lại thấy cha nổi giận là thường, vùng lùi một bước, nghẹn giọng:

- Ông ngoại lừng danh oai vũ ngang dọc hàng hai mươi năm tại Việt Nam. Tây Tàu Ta kiêng oai, sang Đài Loan còn làm quân Nhật khiếp vía, phục kích truy binh, tấn công, rút lui đều như chớp giật sấm rền, khi nào lại để quân sa ô phục như hồi xưa...

Đông Quân đứng vụt lên, rút soạt gươm, hét:

- Nghịch nữ! Lui mau! Không ta chém chết!

Cô gái thất kinh bỏ vội ra ngoài, gặp Độc Tinh Quân cùng Cẩm Liên vừa tiến lại. Cả mấy người đành lùi thui rút ra ngoài trại, Long Nữ về lều ngồi, còn chưa hết buồn bực. Cẩm Liên phải hết lời an ủi.

Bỗng thấy một tên vệ binh hầu cận tới:

- Soái gia truyền gọi soái cô đến ngay!

Cô gái đứng lên lo lắng hỏi:

- Soái gia... đã nguôi giận chưa?

- Bẩm... hình như “người” có điều nghĩ ngợi!

Long Nữ vội lên ngựa, theo tên hầu cận, phóng vào chân núi. Tên hầu đến cửa, vội lui, Long Nữ bước vào, nhìn khắp lều chẳng thấy cha đâu.

Bỗng nghe có tiếng bên trong hắt ra trầm trầm:

- Kiêu đó con? Vào đây!

Cô gái rón rén bước vào, vén bức rèm đỏ cuối lều. Trong là một cái hang khá rộng, đầy bóng thạch nhũ. Súng ống, cung tên treo vách, ngay phía trên con ngựa ô. Tít trong cùng, có đóng một cái sàn nửa, rèm hơi rủ, thấp thoáng bóng chúa soái Cờ Đen.

- Vào đây! Cha cần bàn chút việc!

Nghe giọng êm có vẻ dịu dàng, tuy vẫn lạc khàn vì vụ tử chiến trên Phàn Tây Phàn, Long Nữ mừng rỡ, vội uyển chuyển bước vào, đưa tay vén màn, cúi chào cha, khẽ hỏi:

- Cha! Mười giờ rồi! Cha... mệt?

Đông Quân ngồi tựa lưng vào vách đá, tay cầm một cuốn bản đồ, ngẩng nhìn Long Nữ, đoạn trải rộng trước mặt, vẫy gọi nàng lại gần, giơ tay trở đồ bàn, trận thế đánh úp Cao Bằng lát nữa. Đông Quân đứng ngẩng lên nhìn con gái, dịu giọng hỏi:

- Con... có sao không? Vai con...

Cô gái nghe nao nạt cảm động, nhoẻn miệng cười:

- Không sao! Cha à! Con nhà võ một roi thấm gì!

Vừa nói vừa nhìn cha, sau lớp giáp tượng kỳ, hai con mắt Đông Quân chiếu tia đỏ long lanh. Cô gái bỗng trầm mặt có vẻ lo ngại, khẽ bảo:

- Hình như cha dấu con... Từ bữa đi Tây Phàn về, xem cha đổi khác... Tay cha bị thương? Vừa rồi cha vụt mạnh, con chỉ thấy đau rất thường thôi... Giọng cha cũng lạc nhiều...

Đông Quân lắc đầu, cầm tay con gái, kéo ngồi xuống bên, giọng thương xót hỏi:

- Vai con chắc còn đau? Đưa cha coi, chỉ sợ âm thương thì khốn!

Long Nữ nghe cha nói, sức nhớ cha nàng là tay võ công cực kỳ lợi hại, thạo thông nhiều pháp môn, trong lúc nóng giận, quất roi, biết đâu chẳng vô tình dồn trọng lực vào. Nên vội cởi áo choàng ra, trong lại mặc giáp trận, che cả vai, thêm lần áo chèn bằng lãnh đen.

- Sao con không cởi giáp ra?

Ngoan ngoãn, Long Nữ xoay khuỷu bên sườn bỏ giáp ra, nhưng tay áo trong

lại là chiến phục chèn, không vén được. Còn đang lúng túng, Đông Quân đã giục:

- Thần sắc con... khác hẳn! Phải cẩn thận! Cởi áo ra cha coi!

Giọng lão khàn chìm, Long Nữ lật đặt cởi cúc cổ áo, áo quá chèn, Đông Quân có vẻ sốt ruột, liền đưa tay cởi giúp.

- Đâu? Chỗ phải roi đâu?

Soạt! Cả hàn khuy áo ngực tuột hẳn, Long Nữ vội đưa tay phải lên kéo trễ vai áo trái xuống. Áo trễ một khoảng rộng, để hở bờ vai tròn trĩnh, thoải xuống đến nửa cánh tay trên, dưới ánh hồng lạp vật vờ loang lổ, làn da ngà mịn màng như mỡ sáp đặc mùa đông, hiện rõ một vết roi đỏ hẳn.

Chùng quá xúc động, lão soái Cờ Đen vùng kêu lên kinh sợ khác thường:

- Trời ơi! Con bị âm thương bá độc rồi! Trong cơn nóng giận bất thần, phản ứng tự nhiên, cha đã vung roi quất theo pháp môn Bá Độc Âm Công rồi còn gì! Cha hại con! Oan gia! Oan gia!

Vừa nói vừa run tay kéo hẳn áo nàng xuống, quá thương con, lão ôm choàng lấy, giọng đầy lo âu:

- Con... con thấy trong mình thế nào?

Long Nữ không khỏi hoảng hốt về vẻ nghiêm trọng của phụ thân, bèn thỏ thẻ:

- Bị âm thương? Nhưng sao con không thấy gì khác?

- Đòn pháp môn này sau một tiếng mới dứt mạch tim. Hiệu báo chỉ có một vết đỏ ngoài da chỗ tim! Nếu thấy thì vong mạng như không!

Long Nữ nghe càng kinh, vội lách mình ra khỏi vòng tay cha, định ra chỗ khuất coi, nhưng lão soái Cờ Đen chùng quá lo cho mạng con, vội nắm lấy vai, giục:

- Mau còn kịp trị thương, chậm một khắc nào, nguy khắc đó!

Vừa nói vừa giơ tay giật phăng hăn khuy áo chèn, ngực Long Nữ chỉ còn mảnh lụa nịt. Ánh nển vật vờ tình quái soi tỏ ngực hoa, lụa ngà da ngà cùng một màu, dưới cấn cổ ngó gần, một đường trũng sâu như lạch thăm Đào Nguyên, hai bên ẩn hiện bóng chim uyên nhấp nhô như vỗ cánh sắp bay về Bồng Lai.

- Kìa... hình như ngực trái có vết chi?

Long Nữ ngó xuống, ánh nển loang lỗ nhày nhót, coi chưa rõ vật gì, nhưng sau lần lụa nịt hở, cô gái thấy rõ bóng chim ngà mơn mớn, bản năng con gái vùng dậy, bất giác then thùa, lúng túng đưa tay khép áo.

Nhưng ngay lúc đó, chúa Cờ Đen đã đưa năm ngón tay nhọn như năm vuốt sắc móc vào mép lụa giật nhẹ một cái. Long Nữ không khỏi kinh dị vì cử chỉ quá tự nhiên của phụ thân. Xưa nay dầu thương con, lão rất nghiêm khắc, ít khi có cử chỉ biểu lộ rõ rệt, nay bỗng sẵn sóc đến độ quên cả tự hiềm làm cô gái càng kinh then, kêu rú lên đưa tay gạt tay cha, đồng thời đứng dậy:

- Con không sao cả! Để con đi điều binh.

Miệng nói, tay xốc lại áo, nhưng Đông Quân đã đứng vụt theo, đưa tay nắm lại, gắt:

- Con nhỏ này lạ! Không sợ vong mạng sao?

Long Nữ vùng đi, nhưng vừa lao hơn thước, bỗng thấy đầu quáng mắt hoa, lão đảo muống ngã, thất kinh, ngoảnh nhìn lại, chân loạn choạng giật lùi, tựa vào vách đá gần cửa, lảo bấp không thành tiếng.

Lão soái Cờ Đen phát tiếng cười quái gở, tiến lại, tiến lại.

Lắc lư hình thù tượng kỳ, hai tay giang rộng, bước đến gần, ngó Long Nữ xiêm y giáp choàng tươi tắn, khàn giọng:

- Thiên Kiêu! Con gái Cờ Đen lại sợ chúa Cờ Đen. Hà hà!

Vụt cái, thân hình đã áp gần, cô gái trí óc vẫn tỉnh nhưng mắt càng hoa, tuy

chân bùn rùn, gương mặt nhìn cha, kinh hoàng, hình thù quái gở như nhảy múa theo nhịp hồng hoang.

Gió lùa hang vắng, cấm địa không người, tiếng ngựa khua vó tí ngoài nghe xa xăm như từ thế giới nào vọng về.

Hai cánh tay giang rộng, hai bàn tay nguyên thủy chụp lấy bờ vai tròn của cô gái, từ từ trôi xuống sườn, trôi mãi. Lão chúa Cờ Đen chìm giọng:

- Để ta chạy chữa cho! Gái ngoan! Sắp đánh úp Cao Bằng! Hà hà!

Giọng càng làm nhảm, lão nhắc bổng cô gái lên, bỗng lại bên sán nửa góc hang.

Nhưng... vừa xoay người bước đi, thành linh nghe tiếng quát trầm gằn:

- Đông Quân Phi Mã Ác Sơn!

Giật mình, lão soái Cờ Đen quay phắt lại. Từ ngoài lều, một bóng người vừa vụt vào, gạt bức rèm đỏ cửa hang, đứng sững, mặt trùm kín, quần áo chàm, khăn Thổ, sừng trể sườn, phong độ khác thường, hai con mắt điện sáng quắc như lửa đốt.

Lão Đông Quân buông phịch Long Nữ xuống, đẩy vào một góc quát:

- Mày là đứa nào? Lại cả gan vào giữa trại quân ta?

- Ta đến đòi nợ máu! Đòi cả nhát kiếm mi chém ta bên sông Bằng này ngày trước!

Người lạ phát cười chua chát, kéo phắt vải trùm mặt.

Hiện ra một trang mỹ nam tử, khôi ngô tuấn tú, mắt sáng môi đỏ, mũi thon trên diện mạo khôi vĩ, khắc rõ u uẩn căm hờn.

- Trai Phan An Lê Thái Dũng! Phải mi con trai tuần phủ Cao Bằng?

Đông Quân bật giọng, đảo lia mắt lựa địa hình. Người lạ chính Thái Dũng, vùng cười khan, buông thông tay, hất hàm:

- Nay đã đến giờ đền tội! Đêm nay giữa hai người, phải một chết một còn. Hay cùng chết, nếu cùng nhà đạn.

Đông Quân phát cười thê:

- Sức được bao nhiêu, nhóc con dám tìm đến đánh đu với ta? Nhưng ta sắp hành binh, sớm mai bảy giờ gặp lại được chứ?

- Tại đâu?

- Cao Bằng?

Dững lắc đầu:

- Nếu vậy thà không vì Cờ Đen tới sao nổi Cao Bằng! Vụ đánh úp lộ rồi! Lão không nhớ ỗ phục hồi trưa? Kỵ binh Lê Dương De la Tour đó! Ngay bây giờ thôi!

Đông Quân đứng im. Bỗng như chợt nhớ điều chi, khô giọng:

- Mi chết con nhỏ kia sẽ ra sao?

Chàng trai liếc về phía Long Nữ. Cô gái lão đảo ngời xếp xuống, mắt mở to như xuất thần, môi mấp máy không ra tiếng. Tự nhiên nao hấn dạ, chàng cố nén hỏi:

- Nàng... bị độc thương?

- Không sao! Chỉ bị điểm huyết á khẩu thôi!

Vừa nói vừa tiến lại gần, phẩy nhẹ một cái. Dững quát:

- Khoan!

- Nhóc con! Ta rộng ban cho nhỏ một ân tối hậu trước khi chết!

Lời vừa dứt, Long Nữ đã chớp hàng mi cong đứng phắt lên, vừa kịp nhận ra người yêu, bật kêu:

- Dững... Chàng!

Chàng trai đau như dùi đâm, đứng im. Long Nữ thấy cả hai người đều ve vẩy mười đầu ngón tay, vệt kinh hoàng, máu dác:

- Trời! Sao chàng lại vào đây?

- Nó vào nộp mạng! Đứng đó coi ta bắn bể sọ thẳng ngực!

Long Nữ nhìn cha, thừa biết hai khẩu súng cối vẫn giắt bên sườn, dưới lớp váy sắt, tài thần tốc của Đông Quân đã khét danh trong thiên hạ về cả trăm môn, nhất tài tác xạ, đánh kiếm độc công phù. Mỗi lần xuất thủ, chưa kẻ nào sống sót. Bất giác nàng rung giọng:

- Cha... lạy cha... đừng giết chàng... chàng là ánh sáng đời con...

Dững nghe đau nhói, tình chung nhi nữ, hận thù oan gia, giăng xé. Đông Quân chột thờ dài:

- Thôi! Ta tha cho lần nữa! Bảo nó đi mau!

Long Nữ cả mừng chạy bổ tới, nhưng trong một khắc, hờn sôi trùn vũ trụ, cả toàn gia tử lụy, rồi xác chết phụ thân hiện về như loài, ma quái thảm thê, tất cả đảo trong óc, chàng trai vùng đưa tay trái gạt nhẹ Long Nữ ra, miệng thét:

- Đông Quân! Lê này đếm đến tiếng thứ ba!

Nhưng vừa đến tiếng thứ hai, lão chúa Cờ Đen đã bất ngờ đánh vệt tay vào sườn.

Thái Dững tuy đang đếm, nhưng tâm vẫn định, vừa thấy lão chuyển vai, cũng đánh vệt luôn.

Chỉ nghe mấy tiếng “đoàng đoàng” vang âm đá, Long Nữ vùng ôm lấy mặt.

Chừng trông ra, cả hai vẫn đứng im, ngọn súng Thái Dững hai tay vẫn chĩa, còn Đông Quân hai tay chới với bên sườn, súng rụng bắn vào góc hang.

Cô gái thất kinh, dáo dác ngó Dũng quay tít súng, cắm vào bao, lạnh lùng:

- Mổ chỉ bật nhẹ cò, lão sẽ chết! Nhưng mổ còn muốn được chém rụng đầu Quang Sát bằng gươm! Đếm đến ba!

Lời vừa dứt, chàng đã đưa tay vuốt vành khăn nơi sau lưng, giắt cây gậy nhỏ đầu.

Long Nữ chỉ nghe “véo” một tiếng, đã thấy từ tay Dũng phóng ra một đường xanh biếc như một ánh cầu vồng, liếm “soạt” một mảng giáp trụ Đông Quân.

Lão vẫn đứng im, bỗng hú lên một tràng bảo Độc Tinh Quân:

- Gươm Quang Sát đã ra, đầu mi sẽ lìa cổ. Đừng vội khoe tài! Ta có điều muốn nói!

Dũng thu kiếm. Ngay lúc đó, có tiếng rầm rập phía ngoài, rồi Độc Tinh Quân, Đa Sát Thủ vọt vào lều, chĩa súng đem ngòm. Long Nữ đang dáo dác chợt thấy Đông Quân hất hàm, nàng liếc ra, thấy bọn Đa Sát Thủ sắp bắn, cả kinh, vùng quát:

- Chớ động thủ! Chuyện riêng!

Bọn ngoài ngơ ngác, chẳng biết tính sao. Long Nữ vọt ra chặn cửa hang ngay lúc đó. Thái Dũng thấy tình thế nguy hiểm, vùng thét:

- Vô can, chớ tới! Lão thù! Đờ!

Lời buông, mình đã xẹt vào một góc hang, có hốc đá lồi lõm phòng bất trắc, tay phải vung ra theo một thế bí truyền của Thần Quân, đánh vút ra một cái phát kinh phong. Đông Quân múa tay, tung đòn đỡ.

Chỉ nghe “bùng” tiếng mạnh, áp suất nặng nề đá bụi bay rào rào. Giữa vùng gió quật, thân hình Đông Quân bị phản phong đánh “hự” một cái trúng ngực, bắn lộn vào lòng hang, lão đảo ngồi xuống ôm ngực hộc ra một bát máu.

Long Nữ hét lên, chạy xé vào, vừa kịp đỡ lấy cả hình dạng tượng kỳ của lão

soái Cờ Đen, mềm như cái xác không hồn.

Cô gái cuồng cuồng, hét lên:

- Thái Dũng! Chàng đã hạ độc thủ. Trời, máu ra nhiều... Ta phải giết chàng!

Bọn Độc Tinh Quân nhào vào. Dũng ngơ ngác ngó trên hình thù của lão địch gục trên cánh tay Long Nữ. Hình tượng quái gở khét danh oai vũ, chủ bãi khô lâu, tài quán thể đã từng ra oai thần vũ, chém chàng một nhát suýt vong thân.

Bất giác chàng vọt ngang bọn Độc Tinh Quân bật kêu:

- Lạ thật! Ta đâu được diện lực kỳ nhân quy tụ, tài lực Đông Quân dễ gì thảm bại không đỡ nổi một nhát phản phong?

Lời buông, chàng trai vọt tuôn vào, cầm lưỡi tiểu kiếm hất lia một nhát sát mủ trụ Đông Quân.

Cả nửa khuôn thép bị lưỡi thép hốt phăng.

Ánh nện chập chờn quần quai trên bộ mặt vừa hiện ra.

Long Nữ rú lên kinh ngạc, buông vội tượng hình, bật dậy như chiếc lò xo.

- Trời! Có thể thế ư?

Bọn ngoài cũng ùa vào, và cùng trở mắt như trên cung Hằng rơi xuống.

Vì đó là bộ mặt của một lão râu thưa, của một lão địch bất cộng đái thiên của giặc Cờ Đen: tên tuần phủ Cao Bằng Cung Đình Quyền!

- À! Thì ra cao quan triều! Gớm thật! Dám cả gan đội lớp Cờ Đen!

Miệng nói tay thôi túm ngang vai họ Cung, lôi dậy. Độc Tinh Quân trợn mắt, nghiến răng:

- Thì ra... ta đã ngờ ngợ từ đêm qua! Giọng khàn rè, cử động không giống Đông

Quân, đội lốt đưa bọn ta vào ổ phục!

Mãi khi đó, mọi người mới vỡ lẽ. Nhất là Long Nữ hồi tưởng lại lúc đòi xem vết roi da, nàng trở tay, bất giác nổi giận đánh luôn hai cái tát, chột kêu:

- Nếu vậy nguy rồi! Mau cho đuổi theo quân binh! Sửa soạn rút mau! Không có Dũng chàng còn gì mạng sống ba quân!

Cung Đình Quyền lau miệng, cười thê:

- Ha! Không có thằng họ Lê, bọn mày không còn một cái hách! Chó chết làm hỏng việc nhà nước. Nhưng cũng muộn rồi giặc cái nàng ơi!

Chột Dũng nhớ lại cảnh đấu chiến trên Fan si Pan, vùng bảo:

- Đội lốt Đông Quân về đưa cả núi Phi Mã vào hòng súng. Nếu vậy chúa Cờ Đen nguy rồi!

Long Nữ tóm lão họ Cung thét:

- Lão quan chó đú! Cha ta đâu?

Miệng nói, tay đẩy hẳn ra cửa hang. Cung Đình Quyền loạng choạng gượng dậy. Long Nữ chồm theo như cộp cái. Thành linh, giữa canh khuya thoắt có tiếng súng chát chúa từ nẻo xa vọng về. Hoả pháo vọt lên trời sáng rực.

Ai nấy còn đang ngơ ngác, bỗng nghe có tiếng âm âm gãi rợn nổi lên:

- Lão rế Lưu Vĩnh Phúc hiện nằm dưới đáy vực Tây Phàn. Tất cả đứng im! Quan triều mau bước ra cửa lều! Có động chúa Tây Phàn đến đón!

Tất cả giật mình, đành vụt tay rút súng. Lúc đó, Long Nữ vừa đi theo Cung Đình Quyền, đứng sừng ngay cửa hang. Thái Dũng vọt ra nấp sau hòn đá, vừa định kéo Long Nữ, bỗng nghe tiếng trầm cung:

- Đứng nguyên đấy! Gái Cờ Đen! Hòng súng lão gia chĩa vào nàng đó! Quan tuần còn đợi gì chưa bước đi!

Cung Đình Quyền loạn choạng tiến ra cửa lều, Thái Dũng vẩy liền hai phát lên chỗ phát âm, quát:

- Khoan! Phải lão tặc Phán Tây Phàn, sao ló mặt? Mỗ cần hỏi vài điều, sẽ tha họ Cung!

Tiếng cười the bay vang vát:

- Khà khà! Trái lẽ! Muốn hỏi lỗi lên Tây Phàn. Tối nay mi tìm lão giặc Phi Mã Ác Sơn báo thù làm hỏng cả mưu ta, tội đáng cho chó sói ăn! Giờ ta phải đưa bạn Cung già ra khỏi trận địa đó!

Xa xa súng nổ càng dữ. Dũng biết tình thế hiểm nghèo, vùng nói lớn:

- Bữa khác mỗ sẽ gặp. Thôi! Quan tuần nên ra ngoài cho sớm!

Từng bước, từng bước, Long Nữ nhanh trí cũng lùi vào một bước. Thoắt đã vào sau mỏm đá, đúng lúc viên quan triều khuất sau cửa lều.

Thình lình súng nổ liên hồi khắp mấy phía trại Cờ Đen. Độc Tinh Quân dẫn một tiểu đội giáp binh lao tới, thoáng bóng chui ra, lập tức giục thủ hạ giữ lại. Trong đêm bỗng ào trận gió cuồng, tiếp theo nãy tiếng súng bắn, giữa chuỗi cười the the “đoàng” tạc đạn khói mù, Cung đã theo trận gió mất dạng.

Long Nữ, Thái Dũng vừa ôm choàng lấy nhau đã phải rời ngay, nhất tề vọt ra ngoài như hai mũi tên.

- Trại bị tấn công!

Long Nữ thót lên hông Hắc Ba Mã, hô lớn:

- Chặn chúng lại! Mở đường liên lạc với cánh quân Đa Sát Thủ! Lấy cho ta một con ngựa tốt!

Độc Tinh Quân đảo vòng thúng, trở về phía Cao Bằng.

- Để chú mở đường máu! Hình như địch đông lắm! Chắc bọn Si Pan!

Long Nữ xua tay, trở về phía sau trại giáp sông Bằng.

- Có một đội kỵ binh dã chiến Cờ Đen trấn trên sườn. Ngã đó địch không thể lại gần.

Độc Tinh Quân vọt đi.

Quả như lời Long Nữ, quân ngoài chia mấy gọng kìm kẹp lấy trại Cờ Đen, lúc đó đã ập tới không đầy trăm thước, định bí mật tiến thật sát mới mở trận càn quét tiêu diệt nhưng Long Nữ phòng hờ đã chọn một đội thiện chiến trên phía núi tây hậu trại, và bọn này khám phá ra địch quân, liền nổ súng địch vội khai hoả, nhờ thế quân Cờ Đen kỵ dàn đánh.

Sau mấy phút loạn xạ, quân Cờ Đen rút hoả pháo phía ngoài sáng rực. Bên ngoài cũng rút vào, bỗng mấy ngả có tiếng kèn đồng, tiếp liền hàng loạt “moóc-chê” rút theo rất nhịp nhàng.

Long Nữ đảo nhìn mấy cửa trận, cau mày:

- Đại pháo, kèn tây, đúng binh nhà nước Đông Dương! À! Tây Quỷ kết với lão tặc Si Pan, mưu đưa Cờ Đen vào mũi súng ẩn. Không thì Ngân Sơn Long Nữ khi nào lại chịu bó tay!

Thủ hạ dẫn đến một con ngựa khoẻ. Thái Dũng nhảy lên, Long Nữ khoác vội lên mình chàng một chiếc áo giáp dày, lại trao một cái khiên, nhanh giọng:

- Quan binh đông lắm! Mau cùng thiếp thoát khỏi vòng vây!

Thái Dũng thấy mấy bề đạn nổ vội giục ngựa sát Long Nữ, đảo khắp vòng quân.

Nàng nữ tặc Cờ Đen dẫn một cánh thiết kỵ giáp kẹp rền pháo đội bắn riết về phía Tây Bắc và nường đạn lạc lao sẵn tới chiếm điểm thừa gheñh đá hợp cùng đội trấn sẵn bắn, yểm trợ cho các đội khác rút lui.

Hoả pháo rực trời, cả giải rừng bên Bằng giang bỗng chìm trong lửa đạn tươi bừng. Ngựa hí, quân reo, người hò, kèn rền, trống thúc, đạn gầm, cỏ mát sơn lâu chuyển động, sát khí trùng trùng. Quân Cờ Đen đổ nhào lớp các lồng trại, lương thảo bị đạn lửa bắn cháy bùng bùng, quan binh lợi thế rải đạn như mưa, nhưng quân Cờ Đen rất thiện chiến, nấp sau các mô đất thân cây móm đá, bắn lại dữ dội quá năm binh không sao tiến lên nổi.

Đứng trên ngọn đồi cao khuất, lão tướng De Monstre đang quan sát chiến trường bỗng nghe phía trận nẻo Cao Bằng, tiếng súng nổ mạnh dội hẳn lên rồi liền mấy tiếng hoả pháo vọt cao. Bất giác cau mày bức tức:

- À! Bọn Cờ Đen gồm thực! Sa kế hiểm vẫn không bỏ pháp hành binh! De la Tour lại bị đánh tập hậu. Phải giải quyết trận sông Bằng này mới được!

Không phí nửa khắc, lão tướng Tây truyền nổi kèn đánh dấn. Dưới trận De la Tour tập trung pháo đội mở hai đường Đông Nam cho lính đâm hai mũi dùi vào, định ý dồn địch sông Bằng, nơi phục sẵn một đội pháo thủ.

Nhưng Long Nữ rất tinh trận, đã đoạn sườn núi Tây Bắc, quét dọc từ Đông, Độc Tinh Quân rúc tù và dẫn quân giáp vừa bắn vừa lao về phía núi đá, Wang Si theo sau.

Ngay lúc đó, tiếng súng nẻo Cao Bằng chuyển lại thêm gấp, thành linh có một đội kỵ binh Cờ Đen mang cờ hiệu Ngân Sơn Long Nữ theo hai ngả lan đến, đánh thúc vào sau lưng quan binh, phía dọc Đông Tây. Khi De Monstre phát giác có kỵ binh giặc đến bất ngờ, thì một mũi dùi đã chọc xé ngọn đồi P.C.

Tuy đứng trong bóng tối nhưng sợ tầm súng giặc, đội vệ binh vội phò De Monstre chuyển đến sát trận, thành hình tứ giác, đồng thời nổi hiệu kèn cấp thời ngăn chặn xin tiếp viện.

Cánh Cờ Đen này, chính đội nữ quân thiện chiến của nàng nữ tặc Ngân Sơn Long Nữ, do Cẩm Linh chỉ huy, ngầm hỗ trợ hành quân. Vừa đánh mở vây phục cho cánh quân bộ Đa Sát Thủ, vội tấn tới mặt sông Bằng, nhắm phía có lửa sáng phóng nhào. Xảy gặp binh cản, Cẩm Linh liền nổi hiệu tấn công, đánh dồn về phía

trận.

De la Tour thấy có kỳ binh giặc bọc hậu, càn qua P.C. Thất kinh vội giục ngựa tới đội pháo thủ truyền chia đội bắn cản kỵ binh. Và vội tới mặt trận Tây Bắc, bảo Cung Đình Giáo:

- Có giặc tập hậu! Công tử khá đem kỵ binh chặn lại mau!

Giáo đang đánh khu sườn núi, định tìm Long Nữ, nghe lệnh De la Tour vội rút một đội binh kỵ lui lại.

Áp lực giảm hẳn, Long Nữ lúc đó đã cùng Thái Dũng chiếm khu chân núi, nghe súng nổ sau trận quan binh, cả mừng, truyền quân bắn riết, phút chốc cả đoàn kỵ binh Cờ Đen đã rút khỏi vòng đạn lửa, lao dọc dãy núi hướng về nẻo sông Bằng. Long Nữ, Thái Dũng đoạn hậu.

De la Tour cả mừng, vội nổi hiệu kèn truy kích, các đội dồn về một phía, đuổi theo cánh cung giương, bao nhiêu quân phía Đông Bắc đều ập tới, để hở cho địch luồn vòng qua.

Quả nhiên Độc Tinh Quân mở đường, thấy phía trước trống trải nghĩ ngay đến sở trường của quân mình, bèn giục ngựa lao thẳng đến mạn sông. Định vòng ngả đó, tiến lên hợp với quân bộ của Đa Sát Thủ, đoán sự có thể đổ binh qua sông, vì quân mã Cờ Đen đã quen lội nước.

Nhưng Long Nữ thấy có kỵ binh Phi Mã Ác Sơn đánh phía Tây, muốn tìm cách liên lạc, vội bay ngựa vằn, hô lớn:

- Đường trống chớ lui! Coi chừng sinh lộ giả! Mau đổi hướng!

Dứt lời, đưa tù và rúc hiệu đảo về hướng phía Tây Bắc.

Độc Tinh Quân đang rút nghe hiệu vội dừng phắt ngựa chồm dựng đứng vó, bực bội đứng lại mấy khắc, chột nhún vai lẩm bẩm:

- Lại ra lệnh cho cả chủ soái! Mà cháu gái ta bao giờ cũng đúng!

Không chậm, lão múa súng hét:

- Phía Tây! Tất cả về phía Tây!

Đạn vẫn vãi đậu khắp cánh rừng, các cơ đội Cờ Đen trùng trùng cuốn về phương Tây, vòng sau núi dưới ánh hoả pháo chập chờn, bóng nhân mã nhấp nhô dưới lớp khiên che, giáp bọc, coi như đợt sóng dờn loé lửa.

Để lại một vùng chiến trận từng mô xác người vật ngổn ngang, đầm máu.

Nàng nữ tặc Cờ Đen nhòm lại bãi chiến trường, mắt long sọc:

- Quân gia chết oan vì độc kế! Đêm nay không rửa hận còn gì oai danh Cờ Đen! Bay đâu!

Nàng vừa hét, Dũng đã nắm lấy tay:

- Khoan! Thiên Kiêu, tình thế hiểm nghèo, không bị tiêu diệt là may! Chớ vội nóng! Nên rút xa miền tử địa!

Long Nữ thờ dài nhìn chàng. Đoạn hai người vọt lên, vòng qua rặng núi đá, kiếm lối đánh yểm trợ cho kỵ binh.

De Monstre thấy quân Cờ Đen tuy bị chết khá nhiều nhưng lực lượng vẫn hùng nên không cho quân lính đánh liền. Phút chốc, cả mấy quân kỵ đã gặp nhau, lập tức xuyên rừng, tìm quân bộ.

Đến lúc trăng hạ tuần nhô khỏi núi Đông, thì quân Cờ Đen kỵ bộ đã liên lạc được với nhau, quân kỵ độ quân bộ lên yên, rút sang một cánh rừng sâu phía Nam, cách trấn Cao Bằng khoảng mười lăm, mười bảy dặm ngàn.

Kiểm điểm lại, cả hai trận, mười phần chết ba, cộng lại mất đến ba bốn trăm quân cả kỵ lẫn bộ, không kể bị thương. Bọn Độc Tinh Quân kẻ bị đạn nơi chân người bả vai, bao nhiêu lương thảo đồ trù trọng bỏ lại cùng xác chết. Long Nữ, Độc Tinh Quân truyền ba quân bằng bó xong, bèn hội đầu lĩnh quyết kéo rốc binh đánh phá Cao Bằng.

- Tương kế tựu kế! Nay ta vừa bị hại, chắc bọn Tây Quỷ còn thu dọn bãi chiến, không thể ngờ ta vẫn tiến binh! Nay kéo vào đánh úp Cao Bằng, bọn chúng có về đến nơi, ta đã đoạt thắng, đi rồi! Kế này, xưa Nguyễn Hữu Cầu từng làm, vừa thua quân, lén về đánh Thăng Long!

Phần đông tán đồng quyết làm cỏ Cao Bằng, rửa hận.

Thái Dũng lúc đó đi gọi Huyết Phong Câu, vừa về thấy quân Cờ Đen sửa soạn đánh vào trấn biên, lòng không khỏi lo thay cho bá tính.

- Vừa bị chết nhiều, quân Cờ Đen đang hận, đa số là giặc xạ phang thổ phỉ, tính “rừng” vào trấn tất tàn sát bừa cả dân vô tội! Long Nữ cũng đang bận liệu có rần chúng được không? Ta vì tìm Đông Quân, vô tình thành khách của Cờ Đen, lẽ nào không can. Vả chẳng nóng giận ắt hư việc, tính mạng nàng sẽ treo sợi tóc!

Nghĩ đoạn, bèn cáo từ Long Nữ. Nàng nữ tặc lưu luyến, thỏ thẻ bảo:

- Trăng đã lên, xin chàng hãy nán lại chút cùng thiếp vào Cao Bằng.

Dũng nhìn quanh thấy đầy mắt giặc, không tiện nói chi, chỉ lắc đầu:

- Nhưng ý mõ, nên để sĩ tốt nghỉ ngơi. Vả lại, biết đâu giờ này doanh trại Phi Mã Ác Sơn chẳng đã... vào tay chủ mới? Còn tên Tây Phàn...

Long Nữ vốn thông minh sắc trí, nghe sực hiểu ngay chàng muốn nhắc đến soái chủ Cờ Đen, cha nàng, nên có ý cảm động, thở dài, khê bảo:

- Nay thân phụ thiếp mất tích, dữ nhiều lành ít. Lòng em xót xa, nóng như lửa đốt, xin chàng hãy cùng em về qua Phi Mã... rồi sẽ hay!

Dũng thấy nàng nghe mình, bèn thuận ngay.

Đó rồi, chú cháu Long Nữ hạ lệnh rút binh, không đánh Cao Bằng nữa.

Sau khi để lại một tiểu đội thám sát, lo việc chôn cất đám tử trận, cả cánh đại binh Cờ Đen lập tức cuốn cờ, giấu trống, ngay phút đó, xuyên sơn kéo về Pi-A-Uác.

Quân hành gấp gáp, ngựa thả kiệu bầm, đi hết đêm, tới lúc rạng đông lại gặp cánh quân Phi Mã Biệt Sơn chặn đánh dữ dội.

Tuyệt Dâm Nương đứng dưới bóng cờ, trên một trái đồi cao, trở xuống thét lớn:

- Gái thối Cờ Đen! Mưu sâu hoạ cũng sâu, cha ả suốt đời giấu mặt, khoác lớp tượng, lại bị người đội lốt, dẫn vào tử địa, nay tới lúc hết thời kéo binh tàn đi đâu nữa? Khấp biên thủy sẵn đuổi, sao chưa buông súng nạp mình?

Độc Tinh Quân giục ngựa lên, vuốt râu cười thét:

- Nữ Dâm thần! Nàng dó ư? Mang danh giặc nữ tác loạn rừng xanh, nay lại theo hầu nhà nước, định nâng ba-toong hầu Tây Quý sao? Mau tránh ra cho bọn ta đi!

Bạch Ma Nữ cười khanh khách:

- Lão chó đú! Đêm nào xuống động thác ngầm cướp mất trai Lê thanh lịch của ta, như ăn cắp cả nửa đời xuân sắc! Nếu muốn tiến quân, chú cháu nhà lão cứ đem nộp trai Lê, ta sẽ dàn quân lập tức! Nếu không muốn về, cứ đánh!

Long Nữ vọt lên, giận xung thiên thét:

- Dâm Nữ! Nay mi theo hầu tướng Tây, chặn người cùng giới, để bản soái cô cho biết oai võ Cờ Đen!

Nói đoạn, nổi tù và, chia hai mặt đánh tràn. Quân Phi Mã Biệt Sơn tuy lấy nhàn đời mệt, nhưng quân số ít hơn. Cờ Đen lại đang sôi lửa hận, nhân mã phần lớn đều có khiên mây, mộc sắt, đánh như vũ bão, không đầy một giờ, đã chọc nát thể trận Phi Mã Biệt Sơn. Tuyệt Dâm Nương phải nổi hiệu lui quân. Long Nữ còn dẫn giáp binh đánh nhâu, truy sát quăng xa, mới chịu đình binh, tiến một mạch xuyên sơn về Phi Mã Ác Sơn.

Quân hành không nghỉ, mãi cuối giờ Tỵ mới tới bản địa.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 22

Rừng già quanh quẽ, cỏ nát nhàu, suối khe vương vãi đầy vật dụng thừa, rải rác nhiều bếp tàn, cách khu cấm địa độ vài dặm, phía xế Bắc.

Long Nữ, Đa Sát Thủ, dẫn một đội giáp binh đi trước đang quan sát, bỗng nghe tiếng nổ đì đẹt, từ trong núi một bóng nhân mã cao lớn khác thường chạy xé ra như giông, phía sau có một toán đến ba, bốn chục quân mã đuổi theo bản vãi.

Rất nhanh, Long Nữ phát tay cho quân dạt nấp kín, gò cương sau một mỏm đá, quay tít súng, đợi.

Bóng người bị đuổi, rạp đầu tể ngựa, chột ngẩng lên dáo dác tìm điểm tựa.

- Kia! A Thiên! Hẩn...

Nàng nữ tặc ló vội mặt ra, ngoắt tay hiệu.

Bóng chạy, quả A Thiên cận tướng, đang phóng chột nhân ra khuôn dạng nàng nữ soái, cả mừng, ngoắt vụt ngựa vào rừng, gò chồm dừng cạnh Hắc Ba Mã, tay tả bị một vết thương đâm áo, bật reo:

- Soái cô! Có tụi nào chiếm mất sơn trại rồi! Ngộ đi tìm chủ soái, vừa về bị nó bắn dữ ả!

Long Nữ chưa kịp lên tiếng, bọn lạ đã ào tới, trông ra, thấy toàn lũ mặc quần áo Chàm, đen, dữ tợn, múa súng, lú lo giọng khách Quảng Tây, chỉ trỏ, tìm A Thiên.

Long Nữ ngoắt một cái, bọn Đa Sát Thủ phía sau nổ súng liền, hơn chục tên lộn nhào, đồng bọn cả kinh, lộn phắt lại chạy biến.

Long Nữ giục ngựa chạy ra, vừa lúc đó có một tên đang phóng tới, bị đạn nhào lộn cổ chân mắc bàn đạp, kéo lê như hủi dẻ, nàng nữ tặc Cờ Đen nương tay túm phăng dây cương, kéo ghì con ngựa kia lại.

A Thiên sẵn tới, cúi thòp ngực hấn lồi lên. Long Nữ hất hàm:

- Mày thuộc cánh quân nào? Chịu khai, ta tha chết cho!

Tên lạ bị trọng thương, lại bị ngựa lôi bể đầu, máu đầm đìa, trợn hai con mắt đã dờm, thở dốc, và ngoẹo đầu sang bên.

A Thiên buông cái xác không hồn, vừa lúc đó Thái Dũng giục ngựa lên, ngó mấy xác chết, hỏi:

- Gì đó? Phục kích?

- Không! A Thiên về, bị đuổi. Có tụi chiếm sơn trại. Chưa rõ nhiều ít, nhưng phải lấy lại trại doanh ngay mới được!

Buông lời, nàng xuống lệnh tiến quân.

Cờ Đen lập tức chia làm mấy cánh quân tiến vào căn cứ địa. Nhờ thuộc nhẵn địa hình địa vật, từng hốc đá lùm cây, thêm các điểm tựa kín đáo bố phòng sẵn khắp nơi. Quân Cờ Đen đánh ào như gió, phút chốc đã đổ quân kỵ, bộ, mấy mũi dùi chọc mạnh, dồn đám quân lạ vào cả khu trong. Long Nữ dẫn một cánh quân giáp vừa nữ vừa nam tiến thẳng vào khu tiền trại Phi Mã Ác Sơn, đứng sau một ghềnh đá chiếu viễn kính nhìn lên ngọn cao nhất Pi-A-Uác. Lúc đó hai bên vẫn bắn nhau, thỉnh thoảng lại ngừng, bỗng Cầm Linh trở lên một ngọn núi đối diện cao nhất gọi giạt:

- Soái cô! Kìa có cờ hiệu lạ!

Long Nữ rê ống nhòm, nhận ra chỏm núi có cắm cây cờ rộng, màu thanh thiên, gió thổi dập dờn, nét hiệu hình núi mọc nhấp nhô, nhòa vào nền trời xanh, thoát trông chưa kịp thấy. Bất giác nàng giật dử:

- À, ra nó! Con giặc khách Quảng Tây!

Bỗng phát giác trên ngọn cao nhất, chót vót vẫn còn cây cờ đen Phi Mã Ác Sơn, đã bị bắn rách bướm như nùi giẻ. Dừng bảo Cẩm Linh:

- Trại soái trung ương chót núi còn trong tay quân ta! Nối hiệu gọi thử xem.

Cẩm Linh vâng lệnh, lập tức lấy công đồng nối âm thanh theo hiệu "moóc" riêng.

Quả nhiên, trên chót Pi-A-Uác có hiệu công đáp lại.

Rồi từ sau một mỗm đá, chợt xuất hiện một lá cờ đỏ phất lia theo nhịp "lạch xè".

Long Nữ rút trong túi ra một lá cờ đuôi nheo nhỏ phất hỏi:

- Ai trên đó?

- A! Lục nữ đội trưởng vệ soái dinh! Còn dưới đó... ai?

- À! Em gái A Thiên! Soái cô đây!

- Trời! Soái cô đấy sao? Bọn trại dưới bị chết hết rồi! Nó đánh úp nửa đêm.

Bọn em rút lên đây cố thủ chỉ còn ba mươi tay súng!

- Phải quân Phi Mã Yên Sơn?

- Dạ! Chính con "giặc Tình" Hàn Tổ Liễu! Nó bảo quân ta đã bị sa lầy ngoài Cao Bằng, cả soái cô đã bị nhà nước bắt rồi! Nó hẹn đến giờ Ngọ phải buông súng, nếu không sẽ bị giết sạch!

Khắp mấy phía, súng nổ vẫn dì dẹt. Trên đỉnh núi cao, lá cờ đỏ tiếp tục đánh hiệu "moóc" tường trình.

Mới hay Hàn Tổ Liễu nữ soái Phi Mã Yên Sơn bất thần kéo xuống đánh úp quân số hơn năm trăm, hỏa lực mạnh. Hết giờ Sửu sang Dần, quân Hàn đã làm chủ căn cứ địa, trấn đóng khắp các điểm trọng yếu quanh vùng. Trừ một cánh nữ binh

Cờ Đen nhờ đường ngầm, kịp rút lên cao, dựa thành đá hiểm cầm cự đến giờ. Hiện chúng đang tìm phá cơ quan mật, bị đánh úp, lồi phược không kịp sử dụng.

Nghe qua, Long Nữ truyền lệnh im tiếng súng, chuyển quân thành ba cánh, hai mũi dùi bọc bên hông, còn một cánh do nàng chỉ huy, bố phục tiền trại, gần cổng, hai bên cách nhau chỉ còn hơn trăm thước. Đoạn hướng vào phía có cờ hiệu Phi Mã Yên, quát lạnh lạnh:

- Hàn Tổ Liễu! Ta cần nói vài điều!

Tiếng theo công lực vọng đưa, trên sườn núi, bỗng thấy Hàn Tổ Liễu cùng mấy nam nữ cận tướng hiện ra xế dưới bóng cờ. Nàng giặc khách Pi-A-Ya chiếu ống nhòm xuống khu cổng tiền, cất tiếng cười vang:

- À nào đó! Cần hỏi soái chị điều chi?

Long Nữ giục ngựa ra, nói lớn:

- Ta đây! Vẫn như thường và đủ sức quét sạch năm trăm quân của ả! Ngân Sơn vô địch nữ đầu sa kế hiểm nhất thời, cũng đủ trí lật ngược thế cờ trong phút chốc, ả tưởng ta đã mắc bẫy.

Trên núi, bọn Hàn vụt nhìn nhau, nàng giặc khách cười lớn:

- À, Rồng Cái! Tưởng ả nào! Còn mảnh giáp chạy về, khen cho gái lai đó!

Muốn chi?

- Mã Ác, Mã Yên, hai nơi chiếm cứ, sao lên đánh trại ta? Nếu chẳng rút đi mau, sức quân Mã Yên tất bỏ mạng chốn này!

Tuyệt Tình Nương phá cười khanh khách:

- Ả bại binh chạy trốn về, liệu còn được bao nhiêu dám nói lớn? Từ ngày ả quyền rũ phu quân ta, Cờ Đen, Cờ Xanh đã kết đại cừu, gái thối chưa biết sao?

Long Nữ lẳng lẳng đưa tù và rúc một tràng. Lập tức khắp lâm tuyến cứ địa,

quân nhô lớp lớp, súng chĩa trùng trùng, hò reo dậy đất.

- Hơn hai ngàn quân đó đủ sức đánh tan cả kỵ binh Lê Dương, tung vây về núi, biết điều nên lui mau!

Tuyệt Tình Nương hét lạnh:

- Ta không cô độc! Ta chiếm cao điểm, một thừa sức đánh mười! Chính mi mất đất cầm dùi!

Long Nữ cười khinh bỉ:

- Mi hiểu sao được địa hình Phi Mã Ác Sơn! Báo cho biết: mi đang trên bẫy sập! Nếu chịu hàng, ta mở lối cho!

Tuyệt Tình Nương cười ré:

- Hà hà! Chính mi mới cần mở cho mau! Tây Quỷ không chịu tha con mồi tốt đâu! Trong đánh ra, ngoài đánh vào, Cờ Đen chạy đâu? Coi kìa!

Tướng sĩ Cờ Đen ngoảnh trông ra, vừa thấy hai luồng khói xám xẹt lên không như chiếc cầu vồng sau tuyến đen. Tiếng cười Tuyệt Tình Nương bốc lạnh đặc ý, Long Nữ không thể nói than nửa lời, ngoắt tay cùng Thái Dũng, ngoắt ngựa, lao vụt ra sáu tuyến ngoại vi, lên gò cao, chiếu ống dòm quan sát. Quả nhiên, xa xa đã thấy bóng cờ quạt phất phới từng cánh binh kỵ bộ chạy như đèn cù, bố trận pháo đội đứng dàn tít gò cao lỗ nhỏ có cả bóng cờ sơn tặc.

Thái Dũng quay bảo Long Nữ:

- Quân đoàn đã chiến biên thù! Tướng De Monstre chuyển này định dùng đại pháo mở đường chặn họa cái từng bước đến! Lẽ này sẽ tìm chỗ ẩn quan sát!

Chừng biết rõ tâm trạng "người tuổi trẻ oan gia", nàng nữ tặc Cờ Đen thót lên lưng ngựa vẫn thét lạnh:

- Nổi hiệu giao phong, cận chiến! Bay đâu! Giáp kỵ theo ta!

Soạt! Cô gái rút phắt thanh mã tấu to bản giắt sau hông, múa tít tay trái đưa tù và lên miệng, rúc một tràng hỗn mang. Âm thanh sừng trâu vừa đổ nhịp ngũ liên vang động sơn lâm, vó ngựa đã bay vèo vào trận. Lập tức khắp mấy triền Pi-A-Uác, nhất loạt sừng trâu nổi dậy, trống giục cồng khuya, đạn găm, ngựa hí, quân hò ầm ầm như núi lở, cả một vùng ghềnh đá, vòm trời như sắp vỡ vì vó câu thiết kỵ âm thanh huyết chiến rợn người.

Thoắt cái, tà áo choàng đen rộng của nàng nữ tặc Ngân Sơn đã biến mất sau khói bụi sa trường, tai Dững còn phảng phất tiếng mã tấu của nàng kêu veo veo.

Chàng trai vội giục ngựa, tìm chỗ đứng chiếu ống nhòm coi. Chỉ nghe âm rợn theo gió loạn bay tới, đạn xé trúc đầu, cành cây gãy rắc, tiếng thét quân của nàng nữ tặc Cờ Đen hút chìm.

Rồi không đầy hai mươi phút, tất cả đồng im bật, lắng tai, mới nghe thoảng một vài tiếng súng nhỏ đi đệt lẫn một vài tiếng thét quân từ xa trông vọng ra.

Thái Dững cảm rõ cái im lặng lạnh lẽo vờn da thịt, còn đáng ngạc nhiên, bỗng lại súng bắn đi đệt, rồi có tiếng vó câu chạy rầm rập hỗn loạn ập tới.

Chàng vội rập đầu kéo cành lá che kỹ trông ra. Đạn vãi vào, từ hẻm núi trong, một toán binh Phi Mã Yên Sơn tể chạy ra như giông, nam nữ lẫn nhố thương tích tả tơi, dáo dác nhìn lại. Toán chạy qua, chừng giây phút lại một toán khác toàn nữ gái giặc khách, đạn vãi theo, hai ba ả lộn cổ ngay xế chỗ Dững đứng, kêu léo xéo. Cả bọn vừa khuân lại một tốp khác độ bảy, tám giặc nữ vút qua, ả đi cuối bỗng trúng đạn, ngã nhào, tung cả súng cờ xuống đất, chân ả bị mắc bàn đạp, cứ thế lộn cổ kéo lê theo vó ngựa lồng, đầu đập vào đá nát bét.

- Chà! Võ Thiên Kiêu quả không hổ danh vô địch trấn biên thù! Hàn Tố Liễu bại binh bỏ chạy rồi.

Chàng trai đang ngheh cổ trông, chợt thấy một bóng đàn bà mặc áo xanh hồ thủy vọt ngựa ra, tới gần chỗ Dững nàng ngẩng đầu lên, ngó quanh như tìm lối.

Không ai khác Tuyệt Tình Nương Hàn Tố Liễu tay phải chừng bị đạn quần một

chiếc "mùi xoa màu" đẫm máu, tay trái cầm khẩu Colt 12.

Chợt nàng giật khách trông thấy cây cờ hiệu Phi Mã Yên Sơn vắt nằm trốc một bụi cỏ. Nàng thoáng nhú mảy, kìm phắt nước ngựa phi, cúi xuống toan cầm lấy. Chưa mớ cán cờ, bỗng nàng lật đật đưa tay vẫy về phía sau một cái. Cạch! Hết đạn.

Bực bội ném luôn khẩu súng, Hàn nương vươn tay vớ lấy cán cờ. Vừa ngồi ngay, thúc ngựa chồm đi, bỗng nghe "đẹt", tiếng một viên đạn bắn trúng tay cầm rút luôn cây cờ.

Từ sau ghềnh đá hẻm, Long Nữ Võ Thiên Kiều lao vọt ngựa vằn ra, trở mũi súng, hô lạnh lùng:

- Á Tình! Khôn đứng lại, không vờ gáo dừa!

Hai ngựa cách nhau không đầy bốn mươi bước. Hàn Tố Liễu hai tay đều bị thương, cứ chồm ngựa đi, ngoái cổ lại, mắng tiếng Quảng Tây:

- Gái thối Cờ Đen! Không nhờ địa đạo chui lên đánh trộm, dễ gì đánh bại quân ta! Đừng hòng bắt sống! Đẹt! Viên đạn xuyên qua búi tóc đỉnh đầu Hàn nương, gây tan chiếc lược đôi môi. Long Nữ giục ngựa lên, cười sắc gọn:

- Dừng lại nạp mình! Phạt này ta không cần bắt sống mi đâu!

Mặc! Hàn cứ phóng. Vó đuổi riết, cách Dừng khoảng hai mươi bộ, chàng trai họ Lê chợt thấy rõ tính mạng Hàn Tố Liễu đang treo sợi tóc, sức nghe tiếng cười Long Nữ bốc lên nhọn hoắt, mắt phượng sáng rực, nàng Cờ Đen đưa súng lên chĩa thốc vào sọ nàng Cờ Xanh, dáng dấp rất chậm như tay thiện xạ đã nắm chắc con mồi trước mặt.

Cảnh lễ mộ đêm nào dưới núi Phi Mã Yên Sơn hiện rõ, chàng trai Lê bay vọt ngựa ra, vùng gọi lớn:

- Kiều đừng bắn! Tha cho nàng!

Nàng nữ tặc đang đuổi, ngăm vờn mồi, sức thấy dạng chàng tuổi trẻ ý trung

nhân hiện ra, tai nghe chàng gọi Hàn bằng "nàng" tự nhiên cơn ghen đàn bà càng nổi dữ, cô gái phát cười khanh khách, bật reo lên nóng như lửa tấp:

- À, Lê chàng! Xem thiếp nỗ gáo dừa Quảng Tây đây!

Miệng reo gọi, môi mím, tay bóp cò liên.

Dững giật mình trong lúc quá cấp bách, chẳng biết tính sao, bèn vụt tay vào báng súng cối. Đoàng! Cây súng rời tay Long Nữ, rụng xuống cỏ, năm ngón búp măng chới với, tay chồn, mắt phượng tròn xoe.

- Lê! Chàng bắn thiếp... cứu con Tàu?

Dững xê ngựa ra, tay vẫn cầm súng, cản trước ngựa nàng Cờ Đen, cất tiếng khấn:

- Kiêu nàng... Tha cho nàng! Vì... vì...

Long Nữ giận dữ, xẹt vòng lên, miệng kêu:

- Chàng... Chàng... Thương nó hơn thiếp. Trời ơi! Thiếp phải giết nó!

Soạt! Lưỡi mã tấu loáng dưới nắng, ngựa Cờ Đen lao đi, đuổi ngựa Cờ Xanh lúc đó vẫn chạy trong tầm súng.

Dững lật đật chạy theo.

Hàn Tổ Liễu chợt thấy Dững xuất hiện cứu mình, lòng đầy hứng khởi, quên cả hiểm nghèo, cứ ngoái lại, lú lo:

- Phu quân! Phu quân! Mau lên! Mau lên! Thiếp...

Long Nữ nghe càng ức, cứ múa tít mã tấu, đuổi riết, hét:

- Gái khách thói! Ai là phu quân hử? Ta xẻo mép mi, giặc Tình!

Thoắt cả ba đã vượt hơn sáu mươi bộ, Cờ Đen chỉ còn cách Cờ Xanh hơn hai

mười thước.

Thiên Kiều vừa đuổi vừa quát:

- Tưởng ta không lấy đầu mi được sao? Coi đây!

Dũng chạy sau không khỏi chột dạ, vì đã từng chứng kiến nàng luyện kiếm đánh ám khí, đủ sức lấy đầu Hàn cách không, nên cố giục ngựa vọt lên. Huyết Phong Câu còn cách nửa ngựa vằn, thì Thiên Kiều thả vọt mã tấu ra. Dũng vội vờn mình, nắm ngay cổ tay áo nàng, cấp thời, vận sức điện công, miệng gọi giật:

- Cúi xuống! Cúi xuống!

Tổ Liễu vốn tay có bản lĩnh, tuy bị thương phản ứng vẫn lẹ, rạp luôn xuống.

"Véo" lưỡi thép xẹt lia tước đầu, hớt mất một mảng tóc nhỏ, đảo một vòng bán nguyệt rồi cắm phập vào một thân cây. Dũng vẫn nắm tay Long Nữ, giục ngựa lên, vờn tay gò miết cương lại. Cả hai ngựa cùng dừng cách thân cây mười bước.

- Kiều... quay lại thôi! Sắp tới trận địch rồi đó!

Thiên Kiều vùng vằng, Tổ Liễu thừa cơ chạy thoát. Dũng tiếng lên, rút mã tấu, tra Thiên Kiều.

- Nếu nàng chưa hết giận, Lê này xin thế mạng cho Hàn!

Long Nữ ngó chàng, ầm ức:

- Sao không cho thiếp giết nó? Chàng coi nó hơn thiếp... Bắn rơi cả súng, hất cả mã tấu...

Dũng nhìn nàng thăm thăm, khẽ thở dài:

- Dẫu sao nàng cũng đã trông coi phần mộ song thân Lê này. Dẫu vô tri, cũng chẳng đành nhìn nàng thọ tử... Còn Kiều, một lời gán bó, tình để ngàn đời...

Nàng Cờ Đen vừa cảm động ngả đầu vào tay Dũng, đã nghe vó ngựa rầm rập,

kỵ binh thuộc hạ ào phò về doanh trại.

Chưa bố phòng xong, bỗng nghe mấy bề súng nổ ầm ầm, đại pháo nhà nước bắt đầu tấn công như vũ bão.

Võ Thiên Kiều lập tức hạ lệnh nghênh chiến.

Súng lớn từ trên cao rót ra vùng ngoài núi, quân Cờ Đen chiếm chỗ cao dòm thấu binh tình địch, trả đạn rất trúng, và dựa vào hang sâu, hốc kín, địa đạo bí mật, di chuyển khắp vùng.

Mấy phen bắn súng lớn chia quân tấn công, lính nhà nước Đông Dương đều phải rút lui vì bị bọn binh mã Phi Mã Ác Sơn bắn lại, không sao đánh vào nội vi được.

Trận chiến kéo dài đến lúc mặt trời gác núi. De la Tour, De la Table chỉ huy các cánh quân khố đỏ, khố xanh Lê Dương. Mấy lần nổi kèn xung phong đều bị đẩy lui. Hai viên quan năm Tây đều bị thương nhẹ nơi vai, trán, thiệt hại khá nặng. Đứng trên một trái đồi P.C. phía Tây Bắc, lão tướng De Monstre, cha con Cung Đình Quyền, Bạch Ma Nữ, Sài Kíu Tinh chiếu viễn kính quan sát, giận xung thiên.

- Lão tặc Cờ Đen bị nhốt dưới vực Tây Phàn, cả mấy đạo binh hùng hậu còn không diệt nổi quân giặc, còn gì oai danh quân đoàn biên giới! Không ngờ Phi Mã Ác Sơn lại khó đánh đến thế!

Viên tuần phủ Cao Bằng vuốt râu bảo tướng Tây:

- Con rồng cái Cờ Đen rất giỏi binh pháp, lại được lòng thủ hạ còn hơn cả Đông Quân, chúng lại giữ địa thế thiên nhiên cùng cả hệ thống địa đạo nhân tạo, lợi hại vô cùng. Hàn Tổ Liễu đã chiếm cứ địa còn bị đẩy lui phút chốc! Nay trời đã về chiều, quan Sáu nên mở trận tổng tấn công nhất loạt mấy mặt, mới có thể tràn ngập tuyến giặc!

De Monstre còn thận trọng suy nghĩ, Bạch Ma Nữ, Sài Kíu Tinh vùng nói:

- Phải đó! Cứ tung hết hỏa lực. Tây Phàn, Phi Mã Biệt Sơn cùng ra binh.

Cung Đình Quyền vẫn bị bờ vai tròn mịn của Long Nữ ám ảnh, tuy thân thể còn đau dần vì nhát phản phong của Thái Dũng, lão quan triều như con thú sống mỗi, vùng bảo:

- Hỏa lực của mấy đạo sẽ đè bẹp Cờ Đen! Cha con Cung này xin lãnh đội tiên phong đánh chiếm địa đạo!

De Monstre vốn nổi tiếng cáo già biên giới, ưa dùng mưu trí loạn, mấy phen dụ dỗ Cờ Đen, đã rõ tâm lợi hại của thuật đánh độn thổ, nên rất ngại "tác chiến phiêu lưu". Nhưng thâm ý lại muốn các đạo quân "đồng minh nhất thời" cùng tiêu luôn với lực lượng Cờ Đen, bèn vuốt râu, trợn mắt này lửa trở vào trận:

- Mưu cao vừa qua không tiêu diệt nổi, nay cả mấy đạo binh hùng hậu cũng bó tay còn gì oai danh võ tướng? Bản chức muốn đồn binh, tính kế khác nhưng nếu được các đạo thao đánh núi mở đường, bản chức còn đợi gì không huy động các cơ binh phá giặc? Đó rồi, lão tướng Tây cho hội luôn bọn De la Tour, De la Table ra kế hoạch đại tấn công. Lại truyền lệnh tung cả đội kỵ binh Ả Rập thuộc đơn vị trợ chiến hợp cùng Lê Dương, khố đỏ, khố xanh lãnh hai mặt Tây Bắc. Cánh Phi Mã Biệt Sơn đánh phía Nam, Phàn Tây Phàn phía Đông, cha con viên quan triều họ Cung dẫn lính có xà cạp trắng cùng thủ hạ chân tay, mở lối đánh địa đạo ngả tiền môn. Hàn Tổ Liễu cũng vừa thu góp quân Phi Mã Yên Sơn, quyết lãnh mặt Tây Bắc giữ hai cánh quan binh.

Cả mấy đạo kỵ bộ lao vào tuyến Cờ Đen, khí thế mười phần uy mãnh. Đợi cho các cánh kéo đi hết lão tướng Tây mới gọi De la Tour, De la Table lại gần, trao mật lệnh:

- Cho nã đại pháo thật dữ! Nổi kèn "bú-dích" khua trống giáp lá cà! Nhưng các cơ binh chỉ tiến theo đại pháo cấm tiến ồ ạt! Nghiêm lệnh: Bảo toàn lực lượng, giữ vững vị trí, đợi chờ các cánh quân kia, chọc thủng tuyến giặc! Các ông hiểu ý bản chức chứ?

Bọn quan Năm lãnh lệnh. Lập tức nổi kèn, giộng trống, đội pháo gầm gừ, sơn lâm rung động, cả vùng căn cứ địa Cờ Đen ầm ỉ tựa trời long đất lở, quân reo ngựa hý, đạn nổ đá bay, mấy cánh quân theo trống thúc, kèn rền, lướt theo luồng đạn,

đánh nhàu chọc mấy mũi vào Phi Mã Ác Sơn, tường chừng ngọc đá phải tan.

Long Nữ lập tức chia binh chống giữ. Cả mấy mặt trận, quân Cờ Đen đều dựa vào địa hình địa vật thiên tạo nhân tạo, đánh rất hăng.

Nàng nữ tặc họ Võ chờ các cánh binh địch tiến sâu vào trọng địa, lúc đó mới dùng địa đạo bí mật chuyển binh đánh xiên ngang, cắt địch ra từng khúc, nổ lôi phục, giật hầm, sập bẫy, xa rút moóc-chê, phóng lựu, gần quyết liên thanh khi địch đã tan thành từng toán nhỏ, Cờ Đen núp kỹ bắn chim sẻ. Địa đạo nào bị khám phá, tràn ngập, quân Cờ Đen lập tức rút vào sâu, và cho nổ sập từng quãng, dụ địch tĩa liên. Đứng trên tứ giác bí mật, Long Nữ chỉ huy trận đánh thấy mặt Tây Bắc quân nhà nước chỉ thối kèn bắn súng, không đánh ào sâu như các cánh khác. Nàng nữ tặc vùng phá lên cười như thủy tinh vỡ, bảo Dũng và bọn cận tướng đứng gần:

- À! Lão tướng Tây khôn quý, kèn nổi giáp lá cà, quân vẫn không chịu tiến vào, ý làm ngư ông thủ lợi trong cuộc ngao cò tương tranh đây! Còn chờ gì không ngấm rút bớt quân chuyển sang đánh cho bọn Hàn, Bạch, Cung, Sài một trận vỡ mặt! A Thiên! Cẩm Linh! Tung hết quân trợ chiến, rút nửa số Tây Bắc cho ta!

Bọn nam nữ cận tướng Cờ Đen lao xuống. Tù và rúc liên hồi gấp trống nổi dập dồn, trận thế chuyển âm Đông Nam, mấy cánh binh ngoài sáng lui dần, nổi hiệu hợp quân, sửa soạn xung phong đội khác.

Tướng Tây không rời viễn kính, vùng vuốt râu lăm bắm:

- Cờ Đen quả lợi hại! Mấy cánh binh kia thiệt hại lắm rồi! Đang theo trận, bỗng thấy lão động chủ Phán Tây Phán giám trận về, vọt lên đòi như tên bắn:

- Cả mấy cơ binh Lê Dương, Ả Rập, khổ đỏ, khổ xanh không có chịu tiến vào tuyến giặc! Án binh bắn cầm chừng, trận chiến nặng bỗng nhẹ tênh, quan Sáu mau nổi hiệu rút binh!

Lão Tướng Tây nhìn lão động chủ phất tay một cái:

- Kèn rút binh! Âm đồng vang vọng rừng sâu, theo gió bay khắp mặt trận.

Phút chốc, tiếng súng thưa dần, rồi im hẳn. Từ rừng sâu Phi Mã Ác Sơn, từng đoàn người ngựa rút ra khu ngoại vi, binh lao ngã liệt, thể theo khá nhiều xác chết.

Từ lúc nào, mặt trời đầm máu đã rụng xuống chiến trường.

Trên triền cao trong núi, Thái Dũng chiếu ống nhòm quan sát, rải rác khắp mấy vùng trận tuyến, còn ngổn ngang đầy xác chết nát nhầu, nhiều xác bị mã tấu chém cụt đầu mất tay, "bình vôi" lông lốc kê đá, mắt trợn trừng, nhe răng trắng nhờn như nhát chúng nhân.

Bất giác chàng trai khẽ thở dài, ngó Long Nữ. Nàng Cờ Đen cũng vừa buông ống nhòm, phất tay, cười lạnh:

- Địch bỏ chạy rồi! Bay đâu! Nổi hiệu khải hoàn! Ăn uống nghỉ ngơi sửa soạn dạ tập!

Phi Mã Ác Sơn vang dậy tiếng reo hò, súng ống tung lên trời vun vút giữa tiếng trống đổ dồn khoan thai. Đêm đó, chàng tuổi trẻ họ Lê tự nhiên thành thượng khách của giấc Cờ Đen.

Tuy tìm Đông Quân trả hận, nhưng lại vô tình khám phá ra được Đông Quân giả là Cung Đình Quyên, cứu toàn thể Cờ Đen khỏi nạn thảm diệt, nên hầu hết bọn giặc Cờ Đen nam nữ đều có thiện cảm với chàng. Kể cả bọn A Thiên, Đa Sát Thủ là bọn tuân lệnh Chủ soái đánh phá Lê gia trang tìm bắt người họ Lê. Từ trước bọn này đều biết Dũng là kẻ rất được nàng nữ soái cô yêu mến thiết tha, nàng nữ tặc rất được lòng thủ hạ.

Chỉ riêng Độc Tinh Quân phó soái cùng Đông Quân theo đuổi âm mưu, kinh địch giòng họ Lê, vẫn không quên chủ đích, nhưng lại rất nể cháu gái tài cao bản lĩnh, phần nữa cũng vì hiện nay chàng trai Lê không còn là kẻ văn nhược thư sinh như trước nên lão cố giữ thái độ điềm nhiên, chờ đợi.

Long Nữ hiểu tình cảnh Dũng, vẫn ngại chú ngầm, nên không rời một bước. Đêm đó, Cờ Đen dự tiệc khai quân, Long Nữ đưa Dũng lên ngọn Phi Mã Ác Sơn, cùng chàng cạ chén tương phùng.

Tiệc xong, nàng nữ tặc đưa chàng vào phòng nghỉ, âu yếm bảo:

- Nay vùng cứ địa Phi Mã Ác Sơn đang bị đại địch bao vây! Chàng nên nán lại chơi ít bữa, rồi sẽ liệu. Ngọn đỉnh này toàn nữ binh thân tín của thiếp, xin chàng chớ ngại. Thiếp đã có kế tạo áp lực cho chúng phải bỏ đi!

Dũng thương mến nhìn nàng:

- Kiều định kế chi... cũng phải thận trọng, không nên quá mạo hiểm! Bữa nay, bảy ngày đã đánh liên mấy trận.

Thiên Kiều điềm nhiên:

- Thiếp sẽ cho quân lén về giả đánh Cao Bằng, Hà Giang... làm loạn bên triều! Tây Quý tất phải rút về cứu, và ngay tối nay bắt đầu mở dạ kích làm chúng mất ngủ.

Dứt lời lui ra liền.

Chàng trai nằm nghĩ vẩn vơ, vừa thương người yêu, vừa đau hận nhà, mãi không ngủ được.

Ngoài trời đêm, gió triền cao thổi lửa ngọn Pi-A-Uác, mang mang, xa xa dưới vòng quân vây, thỉnh thoảng lại một vài trái hỏa pháo vọt lên sáng rực một vùng sơn lâm vừa sát khí.

Thỉnh thoảng dưới núi lên vài nhíp tù và, âm thanh sừng trâu ngậm còi trong đêm rừng, nghe buồn nhớ nhưng dĩ vãng như âm hưởng từ thời xưa điều hiu "ám" về.

Tưởng lại những ngày đoàn tụ gia đình, bất giác hai mắt chàng tuổi trẻ cay xè.

Cờ Đen giục ngựa tới hạ nhất loạt chín, mười ả nữ vệ quân của Hàn Tổ Liễu.

Rất nhíp nhàng, hai mũi dùi hỏa lực đánh xiên ngang, quét sạch địch quân hai bên khu lều soái, Long Nữ một mình một ngựa vọt đến trước lều, quát lạnh:

- Tình đâu? Sao chưa ló mặt? Định buộc soái cô đốt lều sao?

Không tiếng động, Long Nữ đảo vòng thúng quanh lều, chỉ thấy mấy cái xác nằm ngổn ngang. Cả giận, Long Nữ lộn ra cửa lều, giương súng bắn liên hai phát vào cái cổng kêu "boong boong", hét:

- Gái Tàu thối! Sao không ra?

Lời vừa buông, nàng Cờ Đen đã bay vút ngựa vào lều, theo làn đạn.

Dững nhìn, thấy lều bốc cháy, Long Nữ vọt ra mắng:

- Con Tàu trốn đâu mất rồi! Nhanh như con cáo!

Dòng quân đảo vòng không ngừng. Khắp tứ phía súng nổ ù ù, thành lình có tiếng cười khanh khách:

- Gái lai hoang! Chị đây mà! Tường đánh trộm chị dễ lắm sao? Lều chị phía này! Cô em đến chơi!

Mọi người cũng ngoảnh về phía Bắc, hai cánh quân vừa kỵ vừa bộ từ nẻo cuối đồi chọt xuất hiện súng chĩa tua tủa, dẫn đầu quân, nàng giặc khách Quảng Tây Hàn Tổ Liễu mặc giáp trận, đeo mộc tiến ngựa lại theo tiếng cười ngạo nghễ.

Long Nữ biết bị lừa, cả giận, hét lớn thúc quân ập tới. Hàn cũng nổi hiệu chiến, đạn bay, ngựa phóng, ốc nổi, cồng khua vờn sát khí. Thái Dững thấy Hàn hiện ra, hai nàng đánh nhau, vùng đưa mắt nhòm quanh, thấy phía Nam xế tối mò, lằm cây, ít súng, bất giác nghĩ thầm:

- Ôi thôi! Hai cộp cái đã gặp nhau, vô phúc nó thấy mặt ta, tất hai nàng làm dữ, chi bằng thừa cơ bỏ đi lúc này hay hơn cả! Đó rồi, chàng trai võ Huyết Phong Câu, chạy biến về phương Nam, mặc phía sau hai con cộp cái mãi vờn nhau giữa trận, chẳng ai trông thấy.

Vượt vừa xuống cuối đồi, chọt gặp hai tên giặc Mã Yên sấn tới, Dững bắn nhào ngựa, tể đi. Chừng ra khỏi vùng trại, lại gặp tiền đội Phán Tây Phán kéo tới, chàng phải ẩn mặt, tắt suốt băng đi, chừng được năm, sáu dặm ngàn, thì trông lên, mảnh

trắng hạ tuần hình lưỡi liềm đã nhô khỏi núi Đông, ngọn Phi Mã Ác Sơn xa xa khắc hình hùng vĩ vào nền sương mờ như... nỗi buồn nhớ nhung của nàng nữ tặc đứng xõa tóc mang mang...

- Thiên Kiêu... Giã biệt nàng! Chao ôi! Tình ta oan trái... từ nay hạc nội mây ngàn...

Chàng tuổi trẻ gò ngựa dưới trăng khuyết nhìn về nẻo vòng vây đang chuyển động vì cuộc dạ kích, hỏa pháo vọt lên như pháo bông, tiếng súng nổ càng dữ, vắng nghe rõ tiếng tù và Cờ Đen.

- Thiên Kiêu đủ trí mưu tốc chiến! Huyết Phong Câu! Bôn hành!

Vó ngựa đảo chồn về phía Tây Bắc, trăng soi lông bờm loang ám sương khuya. Cứ thế rong ruổi xuyên sơn lộ, lên Cha Pa.

Và ngay chiều hôm sau, đã đến rừng đào sơn trấn, sức Huyết Phong Câu quả không kém ngựa Xích thổ của Quan Vân Trường ngày xưa.

Gặp Năm Lực, nghỉ ngơi mấy giờ, đợi đêm khuya lập tức nhảy lên lưng tuấn mã, tiến vào vùng sào huyệt đầy bí ẩn của Sài Kíu Tinh trên Phán Tây Phàn.

Trong khi Thái Dũng rời Phi Mã Ác Sơn, nàng nữ tặc Cờ Đen vẫn mãi mê cùng nàng giặc khách Phi Mã Yên Sơn xua quân quyết chiến, mãi đến lúc nghe hiệu tù và thám báo có quân Tây Phàn kéo tới, nàng mới nổi hiệu lui binh, đảo rừng, về căn cứ. Tính từ lúc xuất kích không đầy một giờ, lâm trận không hơn mười lăm phút, trong cơn ghen dữ vẫn không mê trận bỏ điều sinh tử của thuật kích, gái Cờ Đen quả không hổ danh cháu ngoại Lưu Vĩnh Phúc.

Vừa lao qua tiền môn, tiến ngựa qua cầu cuốn, thấy lạnh lạnh bên vai trái, vạch giáp coi, mới hay bị một phát đạn xuyên giáp, lõm một vết, máu đầm. Bèn xé băng tịt buộc lấy, đang loay hoay, bỗng thấy Cầm Linh hốt hoảng chạy ra:

- Soái cô! Công tử đã lấy ngựa bỏ đi rồi!

Long Nữ nao hấn dạ, run giọng:

- Công tử bỏ đi? Sao không lưu lại? Có việc nhỏ như thế, cũng không lo tròn...

Cầm Linh thuật vội đầu đuôi, Long Nữ thơ thần buông tay, nhìn về phía Bắc, thờ dài lẩm bẩm:

- Bỏ đi đâu? Mà Cầm Linh làm sao giữ nổi?

Trăng khuyết soi dạ phục, mặt hoa thoáng buồn sâu, nàng nữ tặc dẫn thủ hạ vào được mười bước, bỗng mắt phượng long lanh, vọt bảo Cầm Linh:

- Dẫn chúng về nghỉ ngơi! Đưa giấy bút mau, ta bảo lại mấy lời dặn phó soái gia! Bí mật!

Cầm Linh y lệnh. Long Nữ cầm bút thảo lia, gấp nhỏ mảnh hoa tiên, trao Cầm Linh, ghé tai dặn nhỏ. Cầm Linh bỗng thất kinh, thấp giọng:

- Trời! Nguy hiểm! Núi bị vây, vắng soái cô sao được? Mà quân địch trùng trùng, soái cô đi... e dữ nhiều lành ít!

- Bất tất phải nhiều lời! Cứ theo đúng kế ta! Và đang lúc chúng địch tụ cả đây, ta đi tìm soái gia càng lợi!

Cầm Linh đành giục ngựa đi theo nữ binh vào trại trong, ngoảnh trông ra, chỉ thoáng thấy bóng nàng nữ tặc Cờ Đen nịt chặt vết thương, áo choàng lộng bay trên kiêu môn, rồi biến dạng như một cơn gió dữ.

Tít trên ngọn đỉnh Phi Mã Ác Sơn lù lù khắc hình thù quái gở cắm nín vào nền trời trăng khuyết, nổi chìm rớt xuống mấy tiếng cồng sang canh...

Rời kiêu môn cứ địa, nàng nữ tặc Cờ Đen lập tức theo ngả rừng thiên hiểm, xuống một đường hầm bí mật phía Nam, mở ra một cửa thác ngầm gần khu trại Phi Mã Biệt Sơn của Bạch Ma Nữ. Lửa trại lập lòe suốt từ tối. Bạch án binh bất động, không bị đánh chỉ có ít tốp quân tuần rảo quanh trại. Long Nữ vội lấy khăn trùm mặt, đoạn nương bóng cây tiến lại gần trại Bạch. Chẳng ngờ, cách sườn tả trại độ vài chục thước, bỗng từ xó tối, bấy năm, sáu con sơn cầu xô ra vừa sửa vừa cản vó ngựa rất dữ. Quân canh lật đặt khua cồng, kiềng inh ỏi, bọn tuần tiểu mấy phía đổ

cả lại. Long Nữ quát ngựa lao thốc vào sườn trại. Hai tay hai súng bắn lia hạ luôn mấy con sơn cẩu, vừa lúc quân tuần đổ tới. Đảo lia mắt quan sát, thấy xế Nam, cây cối um tùm, nàng liền sấn đến, vãi đạn mở lối, vọt lên ngọn đồi, thả luôn xuống mấy trái tạc đạn khói mù. Chừng Bạch Ma Nữ cùng thủ hạ chạy ra, chỉ còn kịp thấy bóng ngựa đen xé vào rừng như gió cuốn. Cả giân, Ma Nữ vỗ ngựa đuổi theo, nhưng chỉ bắt gặp xác sơn cẩu, thủ hạ nằm rải rác giữa lớp khói mù chưa tan hẳn. Đoán chỉ là tướng cận Cờ Đen do thám chi đó. Bạch đành cho thu nhặt mấy cái xác, đoạn về lều nằm đợi sáng.

Vượt khỏi vòng quân Phi Mã Biệt Sơn, nàng nữ tặc Cờ Đen cứ thế đi như gió cuốn, nhờ thuộc nhẵn địa thế, Hắc Ba Sơn mã nòi ngựa rừng thiên lý, chỉ tối hôm sau, nàng đã lên đến Cha Pa. Đảo quanh dò hỏi chẳng thấy tăm tích Thái Dũng đâu, nàng nghĩ thầm:

- Sài Kíu Tinh cùng bọn Tây còn vây Phi Mã Ác Sơn, chắc chàng đã vào sào huyệt Tây Phàn. Ta phải đột nhập ngay mới kịp!

Lập tức, kiếm một quán hàng, cho ngựa ăn cỏ, nghỉ ngơi chốc lát, khoảng mười giờ đêm, lại một mình một ngựa ra đi, nhắm Phàn Tây Phàn, ngọn cao nhất Đông Dương, lần tới. Vốn tay giặc cái khét danh lại là nữ tướng giỏi về chiến trận, cô gái họ Võ trong trường bao giờ cũng có đủ bản đồ quân sự các miền, lại từng nghiên cứu thám sát địa hình các vùng hành binh, nên nàng xuyên rừng đến sào huyệt rất dễ. Bèn thả ngựa, dùng thuật dạ hành, tiến sâu vào cứ địa Sài Kíu Tinh.

Trời tối mờ, điểm sao thưa, Phàn Tây Phàn mùa thu về đêm khí đá bốc trắng xóa lạnh ngắt. Thú rừng lần kiếm mỗi đêm, "bép bep" "hoảng hoảng", sột soạt, cô gái vừa đi vừa lắng tai nghe không bỏ sót một tiếng động nhỏ trong rừng khuya.

Chợt thấy có dấu cỏ nát nhàu, hơi úa, cô gái biết di tích trú binh, bèn cứ ngả đó vượt, đến chân núi. Bỗng thoáng rào phía trước như có tiếng chân cày cáo, Long Nữ vội ẩn vào sau thân cây, một bóng cao lớn xách súng vọt lại, dừng xế chỗ nàng chừng bảy, tám bộ, rồi một bóng cao gầy từ sau ghềnh chạy ra, dáo dác dòm quanh.

- Quái! Rõ có bóng người, biến đâu mất rồi!

- Ờ! Tao cũng thấy... trắng trắng lù lù...

- Không phải, đầu lĩnh! Đen sì chứ! Hay ma trêu?

Hai cái bóng đang cãi nhau, bỗng "thịch" một tiếng, từ đâu một con cộp xám to như trâu mộng phóng tới. Chồm vọt hai chân trước, công phẳng tên cao lớn lên lưng chạy biến đi. Nhanh như bò mộng, đến nỗi Long Nữ rất tinh mắt cũng chỉ kịp thấy thoáng bóng chúa sơn lâm như có người ngồi trên, còn tên cao gầy kia đồng bọn bị công đi, mới ré lên theo, ù té chạy bổ ngay lại chỗ Long Nữ.

Nhanh như cắt, nàng nữ tặc vươn tay túm ngay lấy mạch môn, điểm nghiêng một cái, quất chìm:

- Im! Muốn sống đưa ta lên núi.

Tên giặc chịu không thấu, đành lú lú tuôn lệnh. Phút chốc, Long Nữ đã hiện trên triền cao tít, lộng gió, phía Bắc.

- Mật động lão tặc đâu?

Tên giặc trở lên cao, lấp bắp:

- Ngộ chỉ biết trên đó thôi mà! Tù, khách, đều ở đó... Mà chủ động bị chết rồi còn đâu!

Long Nữ biết tên này chỉ hiểu nước đó, bèn điểm huyệt, ném vào xó tối, đoạn tiếp tục vượt lên. Mới hay ngọn Tây Phàn mọc rộng, bên trên là một thế giới tuyệt đẹp, trồng nhiều cây cảnh, rải rác có nhiều bóng nhà treo rất lạ mắt. Ánh đèn le lói, lơ lửng bóng quân canh mười phần cẩn mật.

Long Nữ dùng thuật khinh thân, đảo khắp dưới trên thám sát, định kiếm một ả nữ bắt hỏi nhưng lần suốt nửa triền chỉ thấy toàn đàn ông, chừng bọn đầu lĩnh cận vệ chi đó.

- Sài Kíu Tinh xảo quyết, khi nào chịu ở lộ thiên! Chắc mật phòng trong rượt núi! Nay lão đi vắng, chỉ tìm tên phó soái, chắc phẳng ra đầu mối. Nội Tây Phàn,

chỉ có lão Tinh lợi hại, đã vắng mặt, ta đột nhập hang sói càng dễ! Đang tính kế, bỗng thấy vách hang gần rặng liễu hé mở, năm, sáu cô gái Thổ từ trong tiến ra đi vào một căn nhà gần đấy, thoáng lại ra, lễ mễ bưng đầy đồ vật thực, nhạc khí... lách vào cửa đá, nàng nào cũng khoác một cái áo choàng trắng lối gái Mường Hòa Bình thường dùng.

Long Nữ sinh một kế, bèn lên vào căn nhà kia, thấy còn hai, ba ả nữa, đang líu lo trò chuyện. Một nàng chợt rầu rĩ nói tiếng Thổ.

- Biết bao giờ mới được thả về? Nghĩ mỗi lần hầu trong mật phòng, thà chết còn hơn!

Một nàng lớn tuổi "suyt", dáo dác:

- Tai vách mạch rừng, sao cô em đại thế? Mình còn được ở ngoài là may lắm rồi! Lại muốn như "bọn kia" suốt ngày đêm "làm chăn đệm, nhục phồng" ư?

Cả bọn im thít, có vẻ sợ sệt hết sức. Long Nữ nghe bọn này nói "làm chăn đệm, nhục phồng" chẳng rõ nghĩa chi, đoán chắc bọn họ là đàn bà con gái bị bắt về núi hầu tui chúa giặc trong núi, nàng liền lên vào kiểm luôn áo xiêm hóa trang, ra ngoài và ung dung tiến đến cửa hang.

Quả nhiên, cửa hé mở cho nàng lách vào.

Sập! Cửa đóng. Cô gái thấy mình đứng trước một đường hang vật vờ ánh sáng, bèn lững thững đi vào, chừng bốn mươi bộ, chợt thấy hiện ra một vùng thạch thất tuyệt xảo, kiến trúc rất lạ, lắm đường ngang lối dọc, coi chẳng khác lạc vào Mê Hồn Trộn. Ánh sáng chập chờn càng tăng thêm vẻ quái gở. Chỗ này một con chó sói xù lông đứng lù lù, chỗ ngách kia vài bóng xương ma trắng hếu ẩn hiện, tí xa, chợt thấy thoáng bóng gái sơn cước qua lại.

Không lưỡng lự, Long Nữ kéo khăn rủ trán, uyển chuyển tiến thẳng vào, đến trước một căn thạch thất có hai con chó sói đứng hai bên, liếc trông rèm sổ, có bóng đàn bà, cô gái bước luôn vào.

Phòng rộng, trần thiết lộng lẫy, lỗ nhố ba, bốn cô gái khóa xiêm chỉ khoác hồ một cái áo "voan" đen. Ngay khi đó, một cô gái khóa từ sau thạch thất bước ra, thấy bóng Long Nữ, bỗng trợn mắt, kêu tiếng Quan Hỏa:

- Lạ dữ kìa! Cô em bữa nay mê ngủ sao? Vào phòng soái thế này ư? Muốn mất đầu? Mau trút xiêm y, không chết cả lũ bây giờ!

Cả mấy nàng kia cùng xúm lại, định giúp cởi áo, Long Nữ hất hàm:

- Lão chó đang làm gì?

Cả bọn cùng thất kinh, một ả tròn xoe mắt kêu:

- Im! Im... Không mất đầu! Đã tới đây lại không biết tính soái sao?

Long Nữ liếc cửa thông bên trong, hất hàm:

- Soái nào? Phó soái hả? Còn lão soái đã về âm rồi mà!

- Ôi! Còn ai biết rồi! Cả mấy soái... Trùm mặt như nhau...

Vụt cái, Long Nữ tay phải điểm huyết cả mấy ả, nhanh như chớp, đặt mỗi ả một nơi, đóng phẳng cửa ngoài lại, và vén rèm, đẩy cửa thông, bước sang phòng trong.

Cảnh quái gở khiến nàng nữ tặc giật thót mình, mặt hoa nóng bừng.

Phòng trong bày biện tráng lệ, ánh sáng chập chờn, cuối phòng có một cái sập lót da hổ báo, trên sập, ngọn đèn dầu lạc lung linh, hai bên mâm đèn hai nàng nằm thẳng cẳng, không xiêm, một nàng thoãn thoắt tiêm, một nàng vươn tay lên dấm bóp, và trên tấm "chăn người" một hình thù nằm lim dim, mặt mũi trùm kín, chỉ hở mồm, mắt cổ đeo một chuỗi sọ dừa, xế dưới chân, lại còn một ả đang pha trà.

Khói thuốc tỏa um, ngầy ngầy như đượm mùi da thịt mỹ nữ. Long Nữ vừa nhác thấy cảnh tượng quái dị, không nén nổi, lập tức lắc mình một cái nhảy vọt đến cạnh sập, quát:

- Bọn tặc! Nằm im! Nhúc nhích ta chém chết! Ánh thép lóe theo tới, cả bọn giật

nảy mình, nhòem lên, sừng sốt, hình thù hơi nhích đầu cất giọng hỏi:

- Gái nhỏ! Mày định vuốt râu hùm? Đâu tới?

Soạt! Long Nữ giật phắt lớp hóa trang, mũi gươm thích vào chân hình thù:

- Mày là đứa nào? Nói mau! Chỗ chúa soái Cờ Đen đâu?

Hình thù phá cười the thé:

- À! Phải con gái Đông Quân? Tìm cha hả? Dưới cừu tuyền! Hé hé!

- Mày là ai?

- Soái! À! Gái Đông Quân không ngờ lại đẹp thế này, biết tiêm thuốc phiện không?

Tiếng thét hết giọng Sài Kjú Tinh, Long Nữ còn đang hoài nghi, thành linh, bằng một thế tuyệt kỹ, hình thù co phắt chân, tung bắn mình vào góc phòng, đồng thời phóng ra một loạt ám khí.

Long Nữ không phải tay vừa, kịp thời hụp xuống mép sập, vọt xẹt ra mấy bộ, chém véo một phát gươm. Cách đến ba thước hình thù không ngờ, tưởng chỉ là một nhát gươm thị oai, vùng phắt ra một loạt ám khí khác.

Phập! Ánh gươm nháng tróc đầu, chém đứt phăng bàn tay đang xòe. Cả mấy ả nữ thất kinh, có rúm, hình thù ngã nhào, rú lên, phọt máu. Long Nữ đã quơ gươm, vọt tới, dí vào ngực hăn, tay kia nhặt luôn bàn tay đang giẫy đành đạch như con thạch sùng, vả luôn vào mặt hăn:

- Dâm ma! Chỗ cha ta đâu?

Soạt! Gươm lia hốt vải trùm, hiện ra bộ mặt dữ tợn của một lão xạ phang độ ngũ tuần.

- Nói mau!

Về! Lại một cánh tay bay lên quay tít như vỏ sò. Lão giặc thở dốc, trở vào góc phòng hữu.

Long Nữ điểm cam nhũn cả bọn, tiến đến, mới hay chỗ đó còn một cửa ngách buồng rèm. Đẩy bước vào, là dãy hành lang hun hút, mờ tối. Tít xa có ánh vàng.

Sấn tới, thấy một căn phòng màn che, trướng rủ, còn đang quan sát, bỗng giật nảy mình xúc động, vì thoáng thấy bóng Thái Dũng từ ngoài xa đi lại, vào phòng.

- Chàng... thì ra chàng đã đến đây! Êm ru, cô gái lách vào.

Cạch! Cửa đá đóng sập. Phòng trắng lẹ, dưới ánh huyền đăng, đồ vật cam lạng, chẳng thấy Dũng đâu!

Cô gái cầm gương, tiến vào sâu. Trong có một cửa thông, buồng rèm, vén lên, nhìn chỉ thấy một căn phòng khá rộng, ẩm cúng lạ thường. Phảng phất đầy mùi da thịt đàn bà, mùi nước hoa, cỏ dại lẫn mùi thuốc phiện. Đồ vật toàn thứ sang, loại cổ Á Đông, nhưng trên vách treo đầy xương người thú vật, binh khí, ngay giữa phòng có dựng một giá bát bửu, ghép toàn bằng xương người, mỗi món đều cắm trong tay một cái xác ướp tươi nguyên, đứng một hàng dài, đủ mặt nam phụ lão ấu.

Từng quen nhìn bãi khô lâu của Đông Quân, nàng nữ tặc Cờ Đen thấy cảnh trang trí bằng xương cốt, không mấy chọn, nhưng ngó hàng bát bửu bằng xác ướp, bỗng thấy lạnh mình chợt dạ:

- Biết đâu cha ta chẳng đã bị nó hại, đem ướp xác bày chơi! Đang nghĩ vẫn vợ, bất thần từ trong có tiếng âm u hắt ra:

- Gái Đông Quân Phi Mã Ác Sơn! Bản động chủ có lời khen đã biết thừa cơ lên lên Tây Phàn! Cứ vào đây!

Căn phòng muốn vỡ nứt vì âm lực, Long Nữ nhìn quanh, tuyệt vắng, vùng hỏi:

- Người... là ai?

Giọng nói vẫn âm trầm:

- Ta là ai chẳng được! Chúa Tây Phàn! Động chủ Sài Kjú Tinh! Tử thần hay Lang quân... gì chẳng được!

Long Nữ không khỏi kinh ngạc, hỏi:

- Mi... mi là Sài Kjú Tinh? Mi đang trên Pi-A-Uác...

- Mà lại nằm đây đợi nàng! Chỗ nào mà chẳng có ta? Ta mới về hay ta vẫn ở đây, sao cũng được! Nàng ngờ ta có phép phân thân? Khả khà!

Mãi lúc đó, Long Nữ mới nhận được tiếng nói phát từ pho tượng lớn bằng đồng thau đứng lù lù cạnh giá bát bửu nhân.

Ngờ lơ ẩn bên trong, cô gái xốc gươm, định chém, chợt lại nghe tiếng cười ma ám, lần này phát ra từ một bộ xương người treo trên vách:

- Chớ phí sức! Sức cô nàng địch sao nổi Sài Kjú Tinh miền thượng Hắc Long Giang! Quên ta đã hạ cả Đông Quân cha nàng ư?

Cô gái đột lòng, quát:

- Sao không ló mặt?

Cạch! Pho tượng sắt lắc lư tiến lại. Cô gái đột lòng, giật lùi, từ vách bên lại một pho tượng dòn nàng vào một góc.

- Ta đây!

Loảng xoảng, có tiếng ốc gai, rồi căn mật thất chuyển động, trần như hạ sụp, hạ mãi. Rồi trước mặt Long Nữ hiện ra một khu nền trải da cạp có bức màn đen che kín. Soạt! Màn vén, hiện ra một cái sập lớn, bốn phía có bốn cái sập nhỏ, đều trải da báo gấm, sập lớn đặt một mâm đèn lớn, sập nhỏ đặt mâm nhỏ. Năm ngọn đèn đầu lặc lung linh hắt ánh vàng sệt lên một quái tượng.

Trên sập lớn, hai mỹ nhân nằm thẳng cẳng hết phòng ngoài kia, cả hai đều khóa xiêm, một làm nệm, một bắt dọc tẩu hầu, trên mâm thịt, có một hình thù nằm hút

thuốc, coi giống y hình lão ngoài vừa bị chém. Chung quanh bốn sập bốn cô gái đang tiêm thoãn thoắt, cứ vào bên trong xong, lại đẩy nhẹ một cái, dọc tẩu chạy lách tách trên sợi dây chuyền vàng chạy tới sập giữa theo hình chữ X. Ngoài ra, bốn góc sập lớn còn bốn nàng khỏa xiêm quỳ bốn góc, dáng kính cẩn sợ sệt, tay gọt trái cây, pha trà v.v...

Long Nữ tuy là thứ giặc cái hạng dữ, nhưng lại là trinh nữ, vừa nhác thấy cảnh hình thù đàn ông nằm giữa bầy mỹ nhân khỏa thân, bất giác vừa thẹn vừa giận, hét lạnh lạnh:

- Dâm tặc! Lại bày trò dâm dục trước mặt ta sao?

Miệng hét, tay vung gươm định chém, bất thần "véo" một tiếng, pho tượng bên hữu đang vươn tay giật phắt lưỡi gươm. Cô gái đánh tay vào sườn nhưng vừa rút súng đã bị cả hai pho tượng giăng nghiêng, nhanh dệ thường, như ẩn chứa cả một nguồn điện lực cực sung mãn.

Biết nguy, cô gái lùi nửa bước vận công, định thả luôn cả độc phù sinh tử, chẳng ngờ đến vụt cái, từ sau lưng thò ra hai cánh tay thép khổng lồ ôm chặt lấy.

Bỗng nhiên đầu choáng mắt hoa, mũi thoảng mùi hương quái gở, bủn rủn cả tứ chi.

- Trời! Tiêu lực mê thần hương! Mắc mưu sói tinh rồi!

Dáng liễu lao đao, hai pho tượng xốc luôn đến bên sập, lão tinh phát cười thê nhon:

- Cha nàng lừng danh xảo trí còn bị kế ta, nàng còn trẻ, mưu mẹo được bao dám đến bên hang sói già nộ mình!

Võ Thiên Kiều rũ liệt tay chân, nhưng tâm trí vẫn như thường, giận xung thiên, vùng vẫy, mắng chửi, mắt nhìn lão thù muốn náy lửa.

Sài Kíu Tinh kéo liền một chập, nhả khói lim dim, hai bàn tay hoạt động, Long Nữ đứng nhìn, thẹn đỏ mặt. Bỗng nghe gái nệm giấy đành đạch như đĩa phai vôi,

miệng "ối" một tiếng, ngoẹo đầu sang bên, chết tươi.

Sài Kíu Tinh phát giọng nhọn hoắt lạnh tựa dùi đồng, hơi nhồm mình lên một chút:

- Con chó cái này vô dụng! Mới hầu mấy phút đã dứt hơi! Quảng cho chó sói ăn thịt!

Bọn gái dạ ran, chạy lại lôi cái xác kia ra, bàn tay quái quơ đại nắm lấy một nàng, như con chuột dưới vuốt mèo, nàng này run bắn lên, lấy bầy nhào ngay xuống đội lương quái chủ lên, thế vào cho nàng trước.

Bỗng Sài Kíu Tinh khạc mấy cái, hơi nhóm đầu dậy, hướng về phía xế Long Nữ.

Nhanh như cái máy, cô gái quỳ phía đó lập tức vươn mình lên, rướn ngực, vươn cổ, há rộng miệng hoa về phía lão chúa Tây Phàn.

Phù! Khạc phù! Cả mấy bãi đờm rãi nhổ luôn vào miệng mỹ nhân. Kính cần đơm về say sưa, mỹ nhân ngậm miệng, nuốt ực luôn đờm rãi, tươi như ăn chè bột sắn hạt sen. Lão chúa Phàn Tây Phàn điềm nhiên nằm xuống.

Nhưng vừa nằm, lão lại khạc, nhồm quay về phía sau. Lập tức, mỹ nhân quỳ phía đó vội vươn cổ há mồm cho lão nhổ, và nuốt chửng.

Nàng Cờ Đen mắt nhìn dã cảnh, bất giác rùng mình, muốn lộn mửa.

- À, thì ra lão học chơi trò "nhục phòng" của tướng quân phiệt Trương Tôn Nhân bên Tàu!

Tự nhiên cô gái rùng mình liên mấy cái, phát buồn nôn, máu gái bướng sục sôi trước cảnh tượng ghê tởm nhỡn tiền làm ô nhục đến phẩm giá đàn bà quá quắt.

Thét lớn:

- Chó đú! Lại bắt chước lão bạo tướng Tàu bày trò vô đạo ô uế đến thế ư?

Sài Kíu Tinh bỗng ngóc cổ lên, qua mảnh vải trùm, hai con mắt đỏ khé dòm nang chòng chọc, có vẻ ngạc nhiên, và chợt ngửa mặt cười sảng sặc:

- Lạ dữ à! Gái Cờ Đen đùa lão gia chẳng? Giặc cái Phi Mã Ác Sơn, con gái Đông Quân độc giết người như ngóe lại ngạc nhiên thấy lão gia dùng mỹ nữ làm ống phóng? Khà! Khà! Cô em cũng biết trò "nhục phong" của tướng quân phiệt miền Hoa Bắc ư? Sao lại bảo lão gia bắt chước? Chính Trương Tôn Nhân bắt chước lão gia đó! Khà khà, hữu duyên kỳ ngộ, cô em lại đây! Còn nhiều trò hay, xứng với gái Cờ Đen.

Võ Thiên Kiều nghiêng răng ken két, cổ vận lực tận lực vùng vẫy, nhưng lạ thay, cánh tay sắt càng lúc càng như hút tiêu sinh lực nàng, tâm trí vẫn tỉnh táo nhưng cảm rõ giờ chỉ còn là một cô gái đào tơ liễu yếu trước lão động chủ Phán Tây Phàn.

Cô gái từng được nghe kể nhiều về lối chơi tinh của tướng quân phiệt. Làm chúa một miền tỉnh lớn, trong tay có hàng mấy mươi vạn quân gia, Trương Tôn Nhân chơi đủ mọi trò giải trí, từ sắc yên đồ lả cũng chán, hút thuốc phiện nhiều đâm ra tê cả thân kinh, bèn chọn mỹ nhân hầu hạ cả từ việc bài tiết thay phiên nhau quỳ bốn góc giường cho vị chúa tể nhỏ đờm rãi v.v... Đặc biệt là mỹ nhân phải nuốt chửng, và phải say sưa ngon lành như kẻ si tình nuốt của người yêu, nhác thấy nhăn nhó lợm giọng, lập tức bay đầu. Trò quái này một thời vang lừng trong thiên hạ. Lão sói lại bảo viên tướng Tàu Hoa Bắc kia bắt chước lão, tất Sói Tinh còn lắm trò đến... nổi da gà!

Còn đang kinh nghi, bỗng thấy Sài Kíu Tinh ngoắc tay một cái. Tượng sắt tự nhiên bước khật khưỡng đẩy Võ Thiên Kiều đến bên sập. Cô gái vừa mừng vừa vùng vẫy. Lão Sói quát:

- Lũ tượng "rô-bô" về chỗ, một bọn bay ra đỡ cô nương!

Lập tức, tượng lắc lư buông tay, bước giật lùi về cạnh bộ bát bửu xác ướp, hai gái khỏa tiến lại dìu Long Nữ, ấn ngồi xuống.

Lão Tinh hất hàm, đồng dục:

- Bay đâu! Thịnh cô nương hút thuốc! Làm cho đẹp! Hút dọc điệu Tây Thái Hậu, uống trà mã trà, ăn táo Tàu Tần Thủy Hoàng, tuyết lê gọt lối Thạch Sùng Chải, vật lông ngỗng Hồng Kông, hầu roi Lê ngọa triều, tắm lười sơn cầu!

Mỹ nữ dạ ran. Võ Thiên Kiều cứ nghe mỗi câu lại giật thót mình, kinh nghi như nghe đọc một bản án ghê gớm, tuy nàng cũng chỉ hiểu một vài trò ăn chơi hành lạc mà đám thủ hạ đầu lĩnh có lần nói chuyện vô tình lọt vào tai nàng. Sài Kíu Tinh xưa nay khét tiếng ác tinh quỷ quái miền thượng lưu Amour, trò lão sẽ dành cho nàng tất phải ghê gớm khác thường, một phút sa cơ hang sói, thân thế gái tơ sao toàn vẹn?

Sức nhớ đến bóng Thái Dũng vừa đột nhập mật phòng, Thiên Kiều bất giác đưa mắt nhìn quanh, lóe tia hy vọng. Nhưng bỗng nhiên lão chủ động Tây Phàn đã nhòem dậy, đưa bàn tay năm ngón nhọn hoắt vuốt mơn má cô gái, cười thê:

- Khé ké! Rõng cái Ngân Sơn Long Nữ quả không hổ danh Tuyệt Trần Nương trong thiên hạ! Đêm nay đã đến đây, hãy vui vẻ cuộc truy hoan với chúa tể lão gia, chớ mất thì giờ tưởng đến gã trai Lê, vô ích! Nó vào đây, sau khi rõ thêm mối thù sát tộc, đã thề giết cả giòng họ Đông Quân để báo oán, mở đầu bằng chuyện vui thú với mỹ nhân!

Thiên Kiều hét:

- Sói tinh! Đặt điều ngu xuẩn, dẫu nghi án Lê gia trang chưa ra uẩn khúc, lòng hiếu tử vẫn đâu thù sát tộc, nhưng... với ta một lời gấn bó, dẫu cho oan trái có khi nào chàng lại dứt tiền duyên! Ta đây dẫu nhất thời thất thế, mi đừng hòng lung lạc tim ta!

Sài Kíu Tinh phá lên cười sảng sặc, sạo gợn, bỗng tia mắt long lanh nhìn nàng, giọng trầm âm:

- Khà! Giờ lão gia mới rõ: trai gái thông minh đến mấy, bị tình ám cũng hóa u mê ngu xuẩn! Cô em cho ta đặt điều? Vậy có muốn nhìn tận mắt trai Lê hú hí với mỹ nhân không? Có đủ gan chứng kiến không?

Thiên Kiều chợt thấy đột lòng, cổ trần tĩnh cười nhặt khinh bi:

- Lão tặc loạn ngôn! Ta tin chắc mười phần Lê lang là bực chính nhân không hiểu sắc nhảm nhí. Mi có cách nào chứng minh lời nói chẳng? Điềm nhiên, lão động chủ gật đầu:

- Khó chi! Trai Lê hiện trong kia! Nhưng ta chỉ ngại làm rộn hẩn, e hơi khiếm nhã với người bạn mới! Vào đây!

Lão lắc mình bước lại phía vách đá kế sau, kéo soạt tấm rèm phủ, lộ ra một cánh cửa thông bằng gỗ gụ bóng lộn. Két, cánh cửa ké mở, lão hất hàm:

- Vào coi! Nhưng đừng làm rộn!

Võ Thiên Kiều ngó lão động chủ, lưỡng lự mấy khắc, đoạn xăm xăm bước tới xô rầm một cái. Cửa mở toang. Trong tối om, mãi mới chợt để ý thấy có tia sáng chập chờn từ xa đâu hắt tới, coi tựa nắng quái chiều hôm. Mật phòng im lặng.

Nghiêng tai lắng nghe, có tiếng gió lùa vi vu, trong gió phảng phất có tiếng đàn nổi chìm, lẫn tiếng người cười khúc khích. Ánh vàng le lói từ xa không đủ soi cảnh vật bên trong. Thiên Kiều cau mày liễu, vừa toan quay lại, bỗng nghe rõ giọng đàn bà nũng nịu vắng ra:

- Công tử! Bắt đền công tử đấy! Làm em muốn chết mất thôi!

Tiếng Việt vừa ngừng, lại có giọng đàn bà líu lo Quan Hỏa:

- Lê công tử! Con bé đó mới ra đời, thiếp đây trước hầu Bạch Ma Nữ, học lỏm được phép của Hạ Cơ, mới xứng với đệ tử ông Bàn Tổ luyện "phòng trung bí pháp!"

Rồi đến bốn, năm giọng đàn bà ỏn ẻn, thoảng tiếng cười sảng sặc của đàn ông âm hưởng quen tai.

Thiên Kiều muốn nghệt thở, quên cảnh ngộ mình, bật giọng:

- Họ.. Họ đang làm gì? Tôi quá không thấy.

Lão sói làm về ái ngại:

- Cô em muốn nhìn tận mắt ư? Liệu nàng máu ghen có điềm tĩnh như Hoạn Thư chẳng? Bay đâu! Diêm!

Một mỹ nữ chạy vào hai tay dâng bao diêm. Lão động chủ tiếp lấy búng xòe xòe liền mấy cái. Ánh diêm lập lòe bay theo hình cầu vòng, liên tiếp, khắp mấy phía, ánh lửa cháy bùng trên những cây hồng tẩm dầu cắm sẵn quanh vách.

Gian trong hiện rõ rộng chừng vài chục thước vuông, trần thiết lộng lẫy. Tiếng cười nói vẫn vắng vắng, nhưng phòng không ngớt bóng người.

Chợt tiếng Sài Kíu Tinh trầm rót vào tai:

- Thấy chưa? Chính ta đây cũng không ngờ chàng ta lại thông lâu bí pháp ông Bành Tổ đến thế!

Võ Thiên Kiều đang đưa mắt dòm, bỗng giật thót mình một cái, tầm mắt vừa chạm bóng người. Bóng Thái Dũng, người yêu muôn thuở của nàng giữa một bày bốn, năm mỹ nữ cách chỗ nàng đứng chừng vài thước, xế cuối vách tả. Dưới vùng ánh sáng vật vờ hừng hực, cảnh tượng hiện ra, như trong cơn mộng ác, làm cô gái choáng váng cả mặt mày, lão đảo không đứng vững phải vịn vào mép cửa.

Vì chàng trai Lê đang hóa hình Adam giữa bày mỹ nữ Eve! Lỗ nhổ ngổ ngang trên giường thất bảo, phát phơ chỉ còn vài ba mảnh vải thừa, chung quanh đầy rượu thịt trái cây, xế gần đấy còn một cái sập lung linh ngọn đèn Phù Dung.

- Trời ơi! Có thể được chẳng? Dũng... Chàng...

Nàng nữ tướng Cờ Đen vùng bật giọng run hăn lên, lão đảo, cả mấy gian thạch thất muốn lộn nhào như địa chấn, thần kinh cô gái căng, run bắn lên như giầy thép gặp bão tố, và bàng hoàng ngã luôn vào cánh tay lão động chủ Tây Phàn. Khối thép nguội từ khép lại, giọng lão hầm hập bên tai:

- Hẳn vui cùng gái tơ, mặc hẳn! Ta đây tài lão luyện, rửa hận cho nàng!

Thiên Kiều giật mình, lách khỏi vòng tay lão, thờ dốc:

- Dừng... Lê! Trời ơi! Ta thà thác trước mặt chàng... Còn hơn...

Miệng nói, thân lao bừa vào phòng trong như mũi tên bắn thốc. Nhưng lão động chủ đã vươn tay nắm vạt áo kéo lại, cười thê:

- Chớ ghen mờ mắt vỡ đầu sứt trán! Cô em không thấy đó là gì sao?

Thiên Kiều ngó sững. Mãi khắc đó mới kịp nhận ra đó là mấy tấm gương ghép góc vách, phản chiếu hình ảnh coi linh động như thực. Bất giác thò cổ nhìn vào phía trong, tun hút bên tả còn một dãy hành lang có ánh sáng chập chờn, chắc dẫn tới căn phòng có Thái Dũng. Vừa toan xông vào, đã bị lão Sói Tinh lôi lại:

- Đủ rồi! Chớ làm hẳn phiền lòng! Không thấy hẳn sắp vào tích gì sao?

Cô gái thần thờ ngó vào gương, lửa vệt vờ dấy, trên làn pha lê trắng thủy trong suốt, nhưng đường nét kỷ hà nhảy múa, nhịp hỗn mang nguyên thủy chờn vờn theo tiếng man dại đột khởi.

- Trời ơi! Chàng... chàng có thể thể được chăng? Thiếp chết mất!

Cô gái rung lời đứt quãng, ôm lấy mặt nức lên, bao nhiêu đờm lược của một nàng nữ tướng rừng xanh bỗng tiêu biến sạch, chỉ còn lại nỗi đau đớn ghê rợn của một cô gái yếu đuối với tất cả nỗi xa hờn tủi, tình đầu đổ nát tan hoang.

- Sao lại không thể được? Cha nàng giết cả nhà Lê, sớm muộn chi tình nghiệt cũng đến giờ cắt đứt! Tội gì chết uống, hãy cùng ta hoan lạc rửa hờn!

Như mất hồn, Thiên Kiều lão đảo mặc cho lão động chủ diu ra. Sập! Cửa trong đóng kín. Cảnh tượng nguyên thủy như đã đi vào huyền mộng, nhưng cô gái vẫn đau nhói như dùi đâm thấu tim, đầu óc bấn loạn, ý nghĩ quay cuồng, ghen uất...

Lão động chủ ngả lưng xuống thệt hun như muốn nhắm mỗi thớ bằng mắt

trước khi nuốt chửng.

Mỹ nữ dâng rượu. Thiên Kiều uống liền ba ly. Hơi men làm nàng thêm choáng váng, nhưng thần trí dần dần hồi phục, nghĩ luôn đến cảnh chim lồng. Bất giác nhìn quanh tính kế.

Mỹ nữ thoăn thoắt múa tiêm, kéo dài điệu thuốc như sợi chỉ, quay dọc mòi, lão động chủ trở tẩu chậm rãi:

- Điệu này có tìm lối thượng lưu kéo chỉ, cô em vừa kéo vừa có thể đọc xong bài phú Xích Bích, điệu thuốc vẫn còn! Hút đi! Điệu kỳ ngộ, chớ phụ lão!

Thiên Kiều quắc mắt toan mắng, nhưng trí khôn dần bà trở lại, nghĩ nếu làm gắt, lão sẽ làm dữ theo, chỉ bằng "dục hoãn cầu mưu", liệu kế dần. Bèn bắt dọc, kéo luôn nhưng vừa kéo đã sặc, kêu lớn:

- Sói già! Làm tiêu hết công lực, kéo không nổi! Thôi! Để người!

Lão động chủ cười thê:

- À, lão gia quên khuấy! Cô em bị Phù Dung thuật lại hút Phù Dung sao nổi! Để lão gia hóa giải cho, nhưng gái ngon biết điều chớ bắt lão phải ra tay lần nữa.

Thiên Kiều nghe mấy tiếng "Phù Dung thuật" bất giác giật mình chột dạ, lúc đó mới hay đã bị đòn ngay từ lúc vừa vào phòng trong, không rõ lão xuất thuật cách nào, lòng càng sợ lão lợi hại chẳng vừa. Đã có lần phụ thân nàng nói qua về môn kỳ thuật này, thay vì dùng chất độc luyện công, khách võ lại dùng thuốc phiện, hấp tinh túy "moóc-phin" chế luyện, khi đánh ra sức phản phong Phù Dung ép thẳng vào tinh vi ngũ tạng đối phương, phạm mạch máu tim phổi thần kinh hệ gân cốt đều bị nhiễm độc bại hoại rã rời tiêu lực trong nháy mắt, êm như không.

Luyện được bí pháp này cần phải có tạng phủ lớp "moóc-phin" chỉ tay sành thuốc phiện hít không biết say mới tập nổi, không sẽ gục ngã ngay.

Thiên Kiều còn đang ngẫm nghĩ, đã thấy lão động chủ lấy trong mình ra một viên thuốc đen sì cho uống, lại phẩy tay áo một cái. Mùi thoảng rõ hơi thơm ngậy

thoát ra, trong mình bỗng tỉnh táo, mạch máu chạy khác hẳn.

Nàng nữ tướng cả mừng bèn cúi xuống kéo liền, mắt liếc mặt điều, thấy lấp lánh như sao trên có khắc bài phú Xích Bích của Tô Đông Pha, nét chữ li ti cực kỳ tinh xảo, bài phú trường thiên mà chỉ chiếm một diện bằng ngót bàn tay.

- Chắc cô em nghe thiên hạ nói đến các đồ tử khí, hấp khí của Tây Thái Hậu chớ? Chúng còn nói cái điều Phú Xích Bích của Tây Thái Hậu, hồi Thập Bát quốc liên minh đánh phá Bắc Kinh, quân Nhật đã vào hoàng cung Mãn Thanh, lấy được cái điều đó đem về Nhật, nay sao lại ở đây? Cô em biết không, cái điều này chính là tướng quân Phiệt Trương Tôn Nhân biếu ta đó. Bình sinh ta rất giận lão Đông Quân làm con rể tướng Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc, lại không phải là đệ tử thương của Phù Dung. Xưa Lưu Vĩnh Phúc đã làm rạng danh võ tướng Phù Dung, ngang dọc tung hoành giữa trận tiền, gươm súng cũng như tung hoành giữa bàn đèn, suốt bao năm, khắp mấy cõi Tàu, Tây, Ta, Nhật có viên tướng còm trắng nào hạ nổi tướng Cờ Đen? Cũng như ta vẫn giận đám tướng quân phiệt hiện nay tung hoành trên khói Phù Dung như rồng bay phượng múa, đến chiến trường, đánh đột như bò để thiên hạ chúng chê phường tướng bẹp. Lưu Vĩnh Phúc, Chu Đức tướng Phù Dung không thua bọn văn nhân. Trương Tôn Nhân tướng bẹp hay đánh nhau, lại đánh dở, nhờ tài biến, vài mẹo nhỏ, nên mới cho ta vật chí bảo này. Chuyện xưa Từ Hy Thái Hậu vốn tay xách ấn cống, ăn chơi lắm trò bèn sai thợ giỏi kiếm hàng trăm ngàn điều quý nghiền ra cùng các đồ vàng ngọc đưa cho bà ta một bộ điều quý trong đó có cái điều khắc Phú Xích Bích. Cũng như Can Tương xưa cùng Ôn Giá đúc thần kiếm cho Ngô Vương Hạp Lư, dẫn đi một người thợ đúc thần điều này, cũng đúc thần loại điều Phú Xích Bích, làm vật gia bảo riêng. Sau đem dâng Trương Tôn Nhân để lấy một số ngân kim lớn, nên mới đến tay ta. Điều này giống hệt cái điều người người Nhật lấy đem về Đông Kinh, đặc điểm của nó: Tỏa ánh sáng lấp lánh ngũ sắc như kim cương thượng hạng, hút hàng ngàn điều vẫn không nóng... Nàng thử sờ coi?

Võ Thiên Kiều làm theo, quả nhiên điều vẫn mát như thường. Bèn vờ gật đầu khen mấy tiếng. Liếc mắt sang một bên, thấy một mỹ nữ hai tay hai dao lá lan, dùng mũi thép gậy một trái lê lên cao. Lê vẫn còn nguyên một lần tuyết bọc ngoài, bất giác buột miệng kêu khê:

- Chà! Mới tiết thu mà đã có tuyết lê trái mùa!

Lão động chủ cười đắc ý:

- Cô em lạ lắm sao?

Thiên Kiều gật đầu. Vì nàng đã từng ở miệt Vân Nam miền nước Nam Chiếu xưa vẫn nổi tiếng về trái đào lê mắc-coọc. Vào dịp đầu xuân, khí trời Vân Nam còn lạnh giá, tuyết rơi lá tả suốt đêm, sáng ra cây cối bám đầy, cảnh trái coi như cây thủy tinh, trái lê phủ một lớp vỏ trắng xóa, coi hết thứ trái bằng tuyết đọng, nên người ta thường gọi là tuyết lê.

Hái, đập vỡ làn vỏ tuyết, gọt ăn ngọt mát còn bằng mấy lần trong tủ lạnh ra.

- Xưa Võ Hậu còn biết tưới nước nóng vào gốc cây, bắt hoa nở đúng ngày, ta nay lại không khiến cây kết quả trái mùa đơm đầy. Trên ngọn Phàn Tây Phàn này, khí hậu còn hơn Cha Pa, nàng ở đây với ta sẽ rõ!

Thiên Kiều thấy mỹ nữ múa dao loang loáng, trái lê quay tít, vỏ bay lá tả, thoát đã gọt nhẵn, mũi thép lại xúc bỏ vào đĩa, hất quả khác. Nháy mắt đã gần hết đĩa lê.

Tiếp được dao, nàng nữ tướng Cờ Đen mừng thầm, liếc coi, thấy lưỡi dao rất sắc, mũi nhọn hoắt dài độ gang tay. Bèn đứng lên, hai tay hai dao, bước ra giữa phòng, quay bảo lão Tinh:

- Ném quả lên, hay để ta hất lấy?

- Khả khả! Nàng gọt, ta phải tung quả chứ!

Vừa nói vừa giơ ngón tay hất tung luôn cả đĩa lên hơn mười quả còn vỏ về phía Long Nữ. Mớ trái bay đi như sỏi vãi, cả cái đĩa pha lê cũng bay theo.

Nhanh như cắt, nàng nữ tướng đã ngằm thử vận sức, thối phù một hơi theo hình tròn.

Lập tức, cả mớ lê đang bay loạn, ráp luôn vào một khối, theo hình tròn ốc. Cô

gái đưa tay dao đảo một cái, đĩa pha lê chao cái nhẹ, bị sức điện hút đậu luôn lên búi tóc nàng, cứ thế quay tít như chong chóng.

Thấy sức công đã quy hoàn, nàng nữ tướng mừng thầm, bèn thối phù hơi nữa, mớ lê tỏa ra, quay tít, tay dao thả vút ra. Cứ thế, trong một khoảng bằng cái thúng, mớ trái quay đảo giữa không khí, hai con dao liềm xoèn xoẹt lẫn vỏ ngoài, theo nhịp tay điều khiển, thoảng đã sạch vỏ. Long Nữ hất luôn về phía lão Tinh. Lão Tinh há mồm đớp nghiêng, vừa nhai vừa hét:

- Hảo nghệ thuật! Làm nữa đi! Đĩa đảo bắn vãi ra. Long Nữ lại chủ động tay dao gạt, miệng thối để cho khỏi rơi, thoắt đã thành từng miếng, đặt vào đĩa trên đầu, hất rơi vào mồm Sài Kíu Tinh và bày mỹ nữ.

- Coi đây! Ta có thể gạt vỏ, miệng vẫn ăn như thường!

Nàng xoay phắt lưng về phía lão Tinh, gót sen uyển chuyển bước, tay vẫn múa dao gạt đào, miệng đớp một trái lớn, nhai.

Cả Sài Kíu Tinh cùng bày mỹ nữ nhất tề vỗ tay khen rồi rút.

Mớ đào vẫn cùng cặp dao quay đảo giữa không khí, cách chỗ lão Tinh nằm hơn hai thước tây. Lão Tinh thích chí ngồi nhồm dậy ngó mớ đào đang nhảy vào đĩa, nhảy vào miệng lão, ngó luôn cả vạt áo choàng lộng bay, ẩn hiện cái lưng ong và cặp bàn tọa tròn phây như... nam châm.

Võ Thiên Kiều lúc này đã trở lại phong độ oai võ, óc đảo cơ mưu, mắt liếc ra phía cửa vẫn mở rộng, không nguôi.

- Cơ hội may mắn, không tính ngay còn đợi gì nữa! Lưng ta vẫn quay lại, lão không ngờ, giờ chính là lúc giờ "độc công phù", phóng dao hạ sát là thuận tiện nhất!

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 23

Hột đào trong miệng, gọi chuyện Tàu xưa. Có một thằng nhỏ mê ăn quả trám, ngày nào cũng xin mẹ một xu mua đầy túi, gặm hết lại nghịch thối phù hột đi. Cứ thế đến năm mười ba, mười bốn tuổi. Bữa kia, nó thấy một con ve sầu trên cành, bèn nghịch thối phù hột trám chơi. Nào ngờ, tiếng ve im bật. Ngạc nhiên nó leo lên tìm, thấy chỗ ve đậu có một lỗ sâu hoắm, móc mãi lôi ra được xác con ve đập nát lẫn hột trám. Thì ra hột quả trám nhọn hoắt đã bắn trúng ve, dùi thẳng cành cây lớn, ấn luôn cả ve vào. Một hôm nó ra chợ chơi, thấy một gánh Sơn Đông mãi võ, thiên hạ xem đông nghẹt, một tay đại hán râu xồm to như hộ pháp làm trò, vận công bẻ cong thanh sắt lớn, lại bứt đứt dây xiềng. Ai nấy lắc đầu le lưỡi, khen thần lực. Thằng bé buột miệng nói to:

- Giỏi gì! Chỉ quen đẩy thôi! Đại hán nổi giận sừng sộ, đánh cho một bạt tai. Thằng bé khóc bu bu:

- Bắt nạt ông! Có giỏi đứng đấy, ông về ông xin mẹ ông một xu, ông cho biết tay!

Ai nấy cười ồ. Thằng nhỏ ôm má chạy một mạch về nhà, cố xin mẹ một xu.

Mẹ nó thí cho kềm theo một cái cốc đầu. Nó chạy ù đi mau một mớ trám, nhai phúng phính, rồi xông ra chợ, quát:

- Lão kia, cậy khỏe bắt nạt ông, có giỏi đấu với ông, chết bỏ! Đại hán trợn mắt định đánh. Nó lùi lại phân bua xong, hét lớn:

- Lạy ông, ông tha cho!

Mọi người cười ồ. Đại hán vọt lại. Cách hai, ba bộ, thành linh thằng bé thối phù một cái. Đại hán Sơn Đông thét lên, gục chết tươi. Đồng bọn xúm lại, mới hay tên

đại hán bị một vết lũng xuyên từ ngực ra sau lưng, xương cốt cũng gãy nát, máu tuôn như suối. Bọn Sơn Đông không biết chi, hè nhau xông lại, thẳng thối phù phù cả lũ gãy cẳng nằm phục, thiên hạ nhìn kỹ mới hay nó thối trám, hạ địch thủ, thấy đều kinh dị.

- Nay hột đào trong miệng, hợp với công phù, phóng dao, bốn đòn một lúc, lão Tinh tài thánh cũng bó tay.

Nghĩ đoạn, nàng liền ngậm vận công bất thần theo đà xoay thả vút bốn đòn vào lão thù, nhanh như chớp lóe.

Chỉ nghe "bùng" "chát" "bịch", hai mũi dao đang gọt đào, bỗng đảo vút tới cắm phập vào ngực lão Tinh, hột đào trúng miệng, độc công đánh giữa người, lão đang ngồi, bắn lộn nhào, nằm ngửa thờ trên sập, không kịp ngáp. Nhanh đến nỗi lão ngã ngời, bấy mỹ nữ mới kịp kêu lên một tiếng "ủa" kinh ngạc, nhất tề đứng cả dậy, dáo dác. Thả trúng bốn đòn, Long Nữ cả mừng, đảo lia mắt phượng nhìn lão thù, tay giật mạnh hai con dao về. Nhưng hai con dao như dính vào ngực lão, chùng cắm quá sâu cán dao vẫn rung mạnh. Nàng Cờ Đen xẹt luôn lại đứng bên sập thò tay rút dao coi, miệng phát cười lạnh lạnh.

- Chó đú! Tưởng lừa ta mãi được ư?

Vút cái, bỗng nàng giật bản mình, rút tay lại, nhưng bàn tay nhọn hoắt của lão đã thò khỏi tay áo thụng đen, chộp phăng lấy mạch môn cổ tay nàng, lẹ như con mèo vỗ con chuột. Thoảng mùi ngậy thuốc phiện, nàng Cờ Đen bỗng cảm rõ tứ chi bủn rủn, mắt hoa đầu choáng, trước mắt hình thù lão Tinh bò nhóm dậy, kéo nàng ngồi xuống, mặt đối mặt, cười âm thét:

- Rõng cái lẹ tay lắm, nhưng qua mặt lão gia sao nổi! Chó Tinh chuyên lừa người, lừa cả Đông Quân độc, lại để Rõng cái sơ sinh lừa ư? Khà khà!

Keng keng! Cặp dao rút bắn ra, đã gãy làm đôi. Lão Tinh nhai chóp chép, nhả ra hột đào còn nguyên.

Thì ra, lão có mặc mấy lần giáp sắt, mây, lông nhím bên trong, dao thường

chạm giáp gậy luôn, bị lão dùng nhân điện giữ chặt. Hột đào bị lão đớp, độc công phù lợi hại lại gặp độc công hóa giải, cả bốn đòn như thả vào cỏi hư không!

Nàng nữ tặc Cờ Đen thất cơ, nghiêng răng, mắng:

- Chó đú! May cho mày thoát chết, không ngờ...

Lão cười ngất, bỗng quay ra thét dữ:

- Bọn bay sao lộn xộn! Đây vào đây, tới giờ rồi, mau đem rượu tàng xuân, gọt lê thịt cho tao! Hầu roi ngọa triều! Nghe!

Bầy mỹ nữ dạ ran. Khạc! Phù! Lão động chủ lại nhổ vào "nhục phủng" liền mấy bãi, nằm xuống phát giọng khàn:

- Gái Cờ Đen tài sắc vẹn toàn, đáng được biệt đãi. Đã có ả khác hầu roi, nàng hãy trở tài Hạ Cơ đêm nay, ta làm Khuất Vu chẳng phụ giai nhân đâu. Nhưng chó đại bày mẹo vặt nữ nhi nữa, không như Đông Quân cha nàng rồi cũng phải vào phòng ướp, địch sao nổi mưu ta!

Võ Thiên Kiều nghe lão nói đến ba tiếng "vào phòng ướp", thốt rợn người, kinh dị liếc nhìn giá bát bửu toàn bằng thây nạn nhân, còn đang lo ngại cho tính mạng cha, bỗng thấy lão chủ động với tay lên vách, giật liền. Giữa cảnh im lặng thâm sâu, chợt từ đâu nổi lên một hồi chuông đồng ngân nga chìm bổng vọng truyền khắp hang sâu hun hút, nghe xa xăm quái gở như âm thanh ma quỷ gọi hồn người ta từ thế giới âm u lạnh lẽo nào.

Hồi chuông chưa dứt, đã thấy bầy gái hầu diu vào ba nàng trạc mười tám, mười chín khoác hở một tấm "voan" đen, nhác trông tóc búi trâm cài đoán được một nàng Thổ, một nàng Tàu, một Kinh.

Cả ba đều xinh nảo nùng, vẻ kinh hoàng hiện rõ trên mặt còn ngấn lệ, bọn gái hầu phải diu như lôi ấn đến bên sập. Ba nàng chừng mới bị bắt cóc về động sói, dáo dác ngó lão động chủ trùm mặt đen sọ, lại ngó lũ gái khóa quỳ nằm lổ nhổ, khiếp quá run lên, chắp tay van lạy rồi rít.

- Roi bay!

Một ả lớn tuổi tiến đến hai tay dang một cái roi da dài độ ba thang, tuốt ngọn, màu đen dẻo như mây, vẫn nằm ngửa, tựa lên một mỹ nữ, lão chụp phắt cây roi, quất véo một cái.

Chỉ nghe tiếng vút gió, đường roi loảng ngoảng như chớp, đã bổ xuống vai cả ba nàng. Thiên Kiều nghe thoảng tiếng vài trôi trộn da thịt, nhìn lại, cả ba nàng đã hiện cả dáng hình cong uốn, ba tấm "voan" choàng đã bêu dính ngọn roi da.

Cả ba còn co ro cả thẹn, lão động chủ đã hét lên như con thú đói cuồng, quất lia lịa. Ba tấm "voan" rách nát rơi lả tả, roi da nhảy múa chờn vờn hạ xuống làn da ba nàng đen đét, nhanh tựa chớp giăng, cả ba giẫy đành đạch ù té chạy, nhưng chưa được một bước đã rơi vào đường roi cuốn, kêu lên, nằm lăn xuống, roi lại xoắn móc lên, loang loáng, cứ vết roi da đen vừa rời, lại hằn vết đỏ, cả ba cuống cuồng kêu lay suýt xoa uốn cong dáng liễu, ngã rạp lưng ong, trong cơn tránh roi, coi như đang múa lượn coi mềm mại tả tơi đến rợn người.

Càng lúc, lão Tinh càng rú lên man rợ quất lia thôi không ngừng, ngay khi đó, bảy gái hầu đã vớ nhạc khí nổi âm điệu véo von như hòa theo nhịp trận mưa roi phủ phàng. Chợt lão động chủ thét lên một tiếng gai thét, giật mạnh một cái, cả ba nàng đã theo roi cuốn trôi phăng lại bên sập, mất đà, ngã, còn dáng thân lúc đó đã hằn đầy vết đỏ.

Võ Thiên Kiều tuy là nữ tướng rừng xanh, nhưng chỉ quen cảnh tên bay đạn nổ, chém địch, bắn thù, chưa thấy cảnh quất roi kỳ quái như thế, nên cô gái lùi ra một góc, gương mặt nhìn ngạc nhiên.

Sức cả ba nạn nhân cùng rú lên đau đớn như con lợn bị chọc tiết, nhìn lại chỉ thấy cả ba giẫy như đĩa phải vôi. Trong hai ống tay áo đen lòa xòa, vụt cái, cả ba lão đảo bắn ra xa theo vòng roi mờ dần, "đét đét đét" ba tiếng xé da, cả ba bị bêu trên ngọn roi như con góe hất tung về một góc.

Dáng thân mềm như sữa lấy bấy như tàu lá rú, sáu bàn tay ôm ngực run bần như con ve, máu chảy đầm đìa, nhìn kỹ, đào đã bị nát như không khác chó gặm.

Trên sập, lão Tinh chồm ngồi lên như con thú sắp vồ mồi, ném vạt roi da ra chỗ bày mỹ nữ, hét nhọn:

- Gái thối! Chưa hầu roi đã như đũa mất hồn! Vô dụng! Quăng cho sói ăn thịt!

Mấy ả dạ ran, lồi nghiêng ba nạn nhân đi. Máu đỏ giọt theo bước chân lê.

- Đũa khác!

Một ả đậm dáng len lén tiến lại. Lão Tinh đưa cả mười ngón tay vồ lấy nghiêng ngấu, lập tức, một ả đầu đàn có vẻ then cúi nhặt roi, bước đến quất đen đét vào lão Tinh, quất luôn cả ả đang giẫy như đĩa phải vôi dưới vuốt lão Tinh.

Mãi lúc đó Võ Thiên Kiều mới chợt hiểu. Thì ra Sài Kíu Tinh mắc bệnh ác tính nghịch lý. Kẻ mắc bệnh này khi nổi cơn còn hơn thú dữ, phải hành hạ người dị tính và bắt người hành hạ xác thân mình, càng hung hãn đau đớn, càng tốt. Có kẻ nghịch lý cả với giống đồng tính hoặc chủng loại, có hạng nghịch đến độ phải thấy máu me, thịt da nát bấy, rên rỉ cực đau đớn, mới dịu cơn. Bất giác cô gái Võ vùng quất lớn, giận tới xung thiên:

- Quỷ Tinh! Thú đội lốt người! Lại hành hạ người yếu ớt đến thế này ư?

Miệng mắng, chân xông tới, quên cả cảnh ngộ mình, nhưng lão Tinh nhòm lên, cười the thé ma rợn, phất tay:

- Gọt lê Thạch Sùng Chũi! Mẫu Dạ Xoa đâu!

- Có thiếp đây!

Từ kẽ vách sau rèm tả, một hình thù vọt ra như con cóc nhảy.

Dẫu gái gan liều, vừa nhác dạng, Võ Thiên Kiều phải hết vía. Vì đó là mụ đàn bà nặng ít nhất phải hơn tạ, mặc quần áo hát phường tuồng, tay múa hai "chũm chọe" lớn. Mặt mày xấu xí, thô bỉ, đen đúa, dữ tợn, đúng là một thứ Dạ Xoa đầu thai làm đàn bà, mắt lồi, mũi sư tử, răng chuối tiêu vàng ệch, môi gắp chả.

Vừa nhảy ra, mũ đã múa may chũm chọe, cất giọng hát Tàu lú lo, tay đánh chũm chọe như con diên, lướt lại còn vờn trước mặt Thiên Kiều, làm nàng phát kinh lùi luôn lại. Chợt mũ Dạ Xoa ề a giọng Quảng Đông:

- Hầy à! Gọt lê! Gọt lê!

Thiên Kiều giật bản mình, sức thấy giá bát bửu xác ướp động đây, rồi một cái xác cầm đại đao lừ dừ bước ra, lêu nghêu, vờn đao "trôi" lại gần Thiên Kiều.

Rồi mũ Dạ Xoa lại ề a gọi nữa. Lại một cái xác nhảy ra, cứ thế loáng cái, cả bộ bát bửu đã túa ra, chỉ còn giá không, cả tám hình thù quái gở sỡ mặt như tượng bông linh hoạt hết người ta, cứ thế múa tít binh khí đủ đông chùy, xà mâu, trường thương, đao kiếm v.v... vờn quanh Thiên Kiều theo nhịp chũm chọe.

Cô gái bị bát bửu vây kín, hết nhòm sang tả, lại ngó sang hữu, chợt "soạt" một tiếng, nhòm lại chiếc áo choàng đã bị bêu đầu mũi thương. Loang loáng, vi vút, ánh thép đông lạnh da, "soạt" cái, lại một mảnh vải áo bị hất bay. Ngoảnh đi ngoảnh lại, Thiên Kiều thấy xiêm y trên mình đã bị hất bay hàng trăm mảnh, để hở cả làn da ngà. Chỉ còn mấy yếu huyết. Cô gái chợt hiểu, thì ra chúng "gọt lê" theo cách hớt bay y phục. Cúi xuống, bất giác nóng ran mặt vì thân dấp sấp lồ lộ trước đường bát bửu ma quái. Thẹn hóa giận, lại nhớ đến cảnh Thái Dũng vừa qua, nàng nữ tặc nghiêng răng mắng lớn:

- Chó già khốn kiếp! Dám làm nhục ta đến thế này sao?

Mắng dứt, vận hết sức thừa lao lại phía Sài Kjú Tinh, định ý mượn lưỡi dao phía đó hủy mình cho tròn tiết. Đúng lúc tên vờn đao vừa hạ xuống, kế chết mười phần, nào ngờ lão Tinh đã vung tay đánh ra một đường phản phong quét bản tên múa đao ra xa, bọn kia nhất tề vờn gáy dồn nàng lại bên sập.

Lão Tinh đẩy phắt ả nữ trong tay bắn ra xa. Ầ ầm rơi vội ngừng tay, nhất loạt, lùi bát bửu lượng về giá đứng ngậy như tượng.

Vụt cái, lão động chủ phất tay áo rộng cuốn luôn Võ Thiên Kiều lại bên, nàng mất đà ngã nhào vào giữa vòng tay lão như con nai tơ sa vuốt cộp.

- Dạ Xoa! Đem "tàng xuân tửu" ra đây!

Mụ đàn bà đánh chũm chọe lạch bạch lách sang phòng bên, đem ra một cái bình sứ cổ đặt trên một khay khảm với hai chén trộn quýt. Rất lạ, mụ rót đầy chén, lập tức hai mỹ nữ tiến đến cầm chén rượu dâng lão Tinh, Thiên Kiều. Lão Tinh đón lấy, hất hàm:

- Cạn chén đi cô em! Rượu này quý lắm! Xưa Võ Hậu cũng tặng phần xuân sắc, nhờ nó để tiếng ngàn thu!

Nói đoạn, uống liền. Thiên Kiều liếc coi, thấy rượu đỏ tựa chu sa, trong như hổ phách, bất giác đột lòng nghĩ thầm:

- Nguy đến nơi rồi! Đây đúng thứ dâm tửu giới ma quái Tần thường dùng, uống vào sẽ bị kích thích hôn mê. Nay ta đã sa cơ, lại bị tiêu công lực, làm sao hóa giải nổi! Dừng phụ ta biết đâu chẳng vì độc tửu của lão?

Lập tức đón lấy chén rượu, ném luôn vào xó phòng, lại quơ cả bình đập nát, hét:

- Chó tinh! Người khinh ta đến thế sao? Rõng cái Ngân Sơn Long Nữ oai võ trùm đời, lại phải nhờ đến thứ rượu chó chết này ư? Ta đây từng được dị nhân truyền bí thuật, ngay con Ma Nữ họ Bạch liệu ăn đứt chưa?

Lão động chủ thấy nàng đập bình rượu quý, chực nổi giận, chùng nghe nàng bảo không thua gái Bạch, bất giác cất tiếng cười the thé, vươn tay kéo nàng vào lòng hét:

- Tầm cốt! Tầm cốt! Tầm sói, tầm sói cho cô nương!

Mụ Dạ Xoa ném chũm chọe, tiến lại dẫm vuốt cho nàng, hai bàn tay mụ bò mềm như hai con rắn làm cô gái nhột người, cổ vùng vẫy, còn đang ngơ ngác chưa biết tầm sói là gì, đã thấy một mỹ nữ mở cửa ngách sau lưng lão động chủ, một bảy sáu, bảy con chó sói nhảy chồm ra vờn quanh nàng, lưỡi thè lè quعن quẹt từ gót chân có vẻ thành thạo ngon lành như vờn một cái đùi vậy.

Thiên Kiều chột hiếu, thất kinh quát lớn:

- Chó tinh! Đuối bọn chó đi! Nếu không ta cắn lưỡi cho xem!

Dứt lời, lựa thế vùng ra một bước, lè lưỡi định đâm ngược quai hàm. Lão Tinh sợ nằng làm dữ, lập tức xua tay đuổi mụ Dạ Xoa cùng bày chó. Bọn này vừa đi, lão vô ngay lấy Thiên Kiều, cô gái biết tình thế cực nguy, trí đàn bà tự vệ nổi dậy, vùng làm bộ buồn rầu bảo:

- Ôi thôi! Đêm nay sa bẫy tinh, còn thoát đâu nữa? Thiên Kiều này sẽ thất danh Long Nữ vì ngươi, nhưng... ta còn một điều cầu nhỏ, nếu không toại nguyện, ta quyết hủy mình.

- Điều chi?

- Cha ta đâu? Sống thác ra sao?

Lão động chủ chột phát cười the thé như vừa sợ nhớ đến điều chi thích thú nhất đời:

- À! Cha nàng? À, Đông Quân. Khé ké! Lão chúa Cờ Đen hiện đang nằm dưới đáy vực chơi với rắn rết, cá sấu... Con rể Lưu Vĩnh Phúc nổi tiếng đa mưu túc trí, lại thấp cơ bị lão Tinh bắt xuống... cừu tuyền!

Võ Thiên Kiều run giọng, thờ mạnh:

- Lão sói! Cha ta hiện... sống chết ra sao? Ba ngày đêm tử đấu cha ta đường đường oai võ một mình lên Tây Phàn... Mi làm sao hạ nổi "người" nếu không dùng mạt kế? Hiện... người đâu?

- Dưới vực! Chính ta cũng chưa rõ lão sống chết ra sao? Ta chỉ cần biết vực đó không có đường lên, và lão đã bị ta đem xuống... huyết chôn sống!

Võ Thiên Kiều hoài nghi liếc bộ bát bửu nhân, lăm bắm:

- Tin lời mi được chẳng? Nay mi đã hại người đem vào phòng ướp!

Lão động chủ đứng phắt dậy, vẫy tay, khô giọng:

- Theo ta! Nàng sẽ rõ!

Lời buông, lão vọt lại vách tả, lật bức tranh lỏa thể, hiện ra một ngách bí mật tối om, lách luôn vào.

Thiên Kiều đi theo. Vừa rời tiêu phòng, cái lạnh đã từ đâu xâm chiếm cơ thể, trong bóng tối nàng cảm rõ đang bước dọc theo một dãy hành lang ngoắt ngoéo, nền đá nhám, độ năm, sáu bước, bỗng lão dừng lại. "Kẹt" tiếng cửa mở, Thiên Kiều bị tay áo lão cuốn đi, vụt khí lạnh tràn ngập, rét run bắn người như đi tới một hầm nước đá vậy.

Xòe xòe! Diêm búng kẻ thành những vệt sáng vòng cầu lập lòe. Bỗng từ đâu nổi lên những đốm lân tinh xanh lè bay vờ như những đốm ma trơi, tinh lác trong khoảng không. Thiên Kiều căn môi cho răng đỡ đập vào nhau, định thần dòm kỹ. Bỗng cô gái giật nảy mình, tưởng lạc vào một thế giới quái gở nào, vì... một cảnh gớm ghiếc vụt hiện dưới ánh lân tinh xanh, từng hàng từng dãy xác người đứng, ngồi lù lù trước mắt, đủ loại nam phụ lão ấu, y phục chỉnh tề, đủ sắc dân, cái gơ tay, cái co chân, đủ tư thế, mắt trợn trừng, nhe răng như nhát người ta.

Trong cảnh âm u, tiếng lão Tinh vang âm:

- Đó coi ngót trăm xác ướp, nào có cha nàng đâu? Đảo một vòng nhìn cho rõ, Thiên Kiều cố nén cảm xúc, lầm lỳ:

- Có thể soi thêm lửa được không?

Xòe! Lão Tinh bật diêm thắp một thoi nhựa trám, đi trước dẫn lối, Thiên Kiều theo sau, hai người đảo vòng căn phòng xác ướp, ánh nhựa trám đỏ khé kêu lép bép xông mùi khét lẹt như thịt nướng, vờn trên hình xác ướp, cầm cái coi linh hoạt như còn sống. Cô gái nhìn kỹ từng bộ mặt, nạn nhân da thịt còn tươi, tuy lấm cái khô đét, ngó gần hết, toàn mặt lạ. Thiên Kiều toan quay ra, bất thần nghe có tiếng phều phào mơ hồ:

- Cứu... cứu với... Cô nương...

Nàng giật mình dáo dác nhìn quanh, chợt thấy góc phòng gần cửa thông có một cái xác đàn bà khóa xiêm, hai con mắt đưa đi đưa lại, môi mấp máy, da thịt tái xám, coi phát rợn. Cái xác nạn nhân nhìn nàng lơ đãng, bất giác Thiên Kiều vùng lấp bắp:

- Cái kia... còn sống?

Lão Tinh soi lửa, "à" khô, gật đầu:

- Con khách thối này mới dưới Cha Pa đem về! Nó dám cưỡng lại không chịu hầu ta, không ướp sống, để làm gì?

Thiên Kiều rùng mình, càng lo cho cảnh mình, cố nén, khẽ bảo:

- Có thể tha nó đi! Ớp sống coi... mất vui!

Lão Tinh cười thê, đưa tay bứt phứt dây trói, đẩy phát ả nạn nhân ra ngã trái.

Nạn nhân kiệt lực ngã sấp, cố nhồm lên bò nhoài lết đi như ma đuổi.

- Còn chỗ nào nữa không?

Lão Tinh đẩy một cửa ngách, soi lửa vào. Thiên Kiều thấy căn buồng nhỏ, bày nhiều ghế tay ngai lênh khênh, không một cái xác, trên mỗi thành ghế đều có viết chữ, liếc đọc, bỗng giật mình, thấy có cả chữ Đông Quân, Thái Dũng...

- Chỗ này dành cho bọn sắp tới! Cha nàng chưa vào ghế ngồi!

Thiên Kiều xua tay:

- Cho ta ra vực! Đây coi đủ rồi...

- À! Con gái chủ bãi khô lâu không thích xem xác ướp? Được! Trông rộng cho cô em giây lát!

Dứt lời lão dẫn nàng theo một dãy hành lang khác, đi mãi thoáng đã ra ngoài

triền núi. Xuyên tắt giây phút, luồn hang đá, đến đầu trường đài sen đêm nào. Trời tối mờ, gió thổi vù vù, triền cao bãi đầu còn ngổn ngang binh khí, nhạc cụ gãy nát.

Lão động chủ dẫn Thiên Kiều đến một ghềnh đá ngay bãi đầu, trở bảo:

- Ta cùng lão đánh nhau suốt ba ngày đêm trên ngọn giáo, mãi mới mời lão xuống dưới đó.

Cô gái dòm quanh chỉ thấy đá ghềnh nhấp nhô lờm chờm, vùng hời:

- Vực sâu?

- Ngay dưới chỗ nàng đứng!

Lời dứt, lão thò tay túm lấy nàng, xẹt góc đầu trường, một tay đánh ra một nhát gió vào ghềnh bên. Bùng! Cả nửa bãi đầu bỗng chuyển động như địa chấn, vệt nghiêng, tụt xuống, để lộ một cái vực sâu tun hút. Lão Tinh kéo nàng đến bên.

Cô gái dòm xuống, vực sâu muôn trượng, phía dưới loe rộng, lão Tinh chiếu đèn bấm, vệt sáng xanh lè rớt thăm thẳm, loang loáng, in bóng xanh xanh xám xám.

- Đó lão Đông Quân đó! À! Không thấy xác, hay bị con cá sấu thịt rồi!

Võ Thiên Kiều hồi hộp cúi sát xuống mép vực gọi lớn:

- Phụ thân? Phụ thân?

Tiếng nàng mất âm, không tiếng vọng.

- Công lực ta bị người làm tiêu tán, thử gọi xem!

Lão động chủ lia đèn, trở xuống:

- Cờ Đen! Cờ Đen còn dưới đó không? Mạnh giỏi chứ?

Mấy lần không thấy đáp. Thiên Kiều đặt đèn chiếu thấy thành vực nhẵn như mài, công lực mấy cũng không hòng lên nổi.

- Đông Qu... u... ân...! Người bạn già còn sống hay đã vào bụng sấu. Im lìm...

Có khi rớt nát xương rồi...

Thiên Kiêu xót xa nghẹn giọng, bất thần, rõ phía dưới có tiếng vọng lên nghe xa xăm nhưng khá rõ:

- Đứa nào đó? Phải thẳng chó đú Phán Tây Phàn? Ông nội còn lâu mới chết!

Thiên Kiêu bật reo. Lão Tinh cười thê nhợt trở xuống:

- À! Người bạn già còn thọ? Giỏi lắm! Nhưng sao không lên uống rượu cùng ta? Bầy rắn sấu của lão... được đấy chứ?

Dưới vực có tiếng cười lạnh lẽo vọng lên:

- Chó đú hèn hạ lừa tao! Lăn đầu tao xét lăm người, tưởng mày dẫu ác độc đến đâu vẫn còn máu thượng võ trong mình! Không ngờ... Khà khà... Sao không xuống giết tao?

Lão Tinh cười sằng sặc:

- Thả đạn phá? Buông thang dây? À! Người bạn thừa biết dưới đó kín lăm mà! Ta đâu mất công toi cho mệt! Vực không lối lên, người bạn đâu cùng thần đói được mấy ngày?

- Chó đú! Tao lên sẽ lóc xương mày!

- Tao sẽ xuống đem xác mi về ướp chơi! Báo cho biết: Con gái mi đã đến Tây Phàn làm áp trại phu nhân cho ta! Khé ké! Thủ hạ mi đã bị Tây Quỷ làm cỏ rồi! Khé ké! Chính ta cho Cung Đình Quyền đội lột mi về núi đưa Cờ Đen vào tử địa!

Tiếng hét hắt lên trùm uất khí:

- Láo! Láo! Con gái ta tức trí đa mưu, bọn mày lừa sao nổi!

- Không tin hả! Vậy ngồi chơi, ta kiếu!

Thiên Kiều vùng gọi, sức nhớ đèn bấm trong tay bèn đánh luôn một loạt "moóc" riêng.

Nhận được hiệu con gái, lão Đông Quân gầm lên, vọt luôn ra, đứng giữa vệt đèn xanh. Thiên Kiều còn đang đánh "moóc" báo tin, lão Tinh sức thấy lập lòe, hiểu ngay, bèn rút phăng một trái tạc đạn Tây, giật kíp, thả luôn xuống. Đoàn! Tiếng nổ vang động, Thiên Kiều thất kinh còn đang ngơ ngác đã bị lão Tinh giật phắt đèn, túm vai, cất vọt người lên ghềnh cao. Bùng! Đấu trường lật ngay, kín miệng vực.

- Cha... Cha... Trời ơi!

Lão động chủ cười ma âm, cặp cô gái lao biến về mật phòng.

Ngay lúc đó, giữa đêm thắm, vọt xuất hiện một bóng người. Từ một triền núi vừa lao tới, đứng sừng ngay bên đấu trường, đảo mắt nghiêng tai, lăm lăm:

- Rõ nó vừa đây! Nghe có cả tiếng nàng! Lạ thật!

Cái bóng vọt lên một ghềnh chót vót. Khắc vào nền trời sao nhạt, lơ mờ hình dạng Trại Phan An Lê Thái Dũng!

Ngay khi đó, thỉnh lình một bóng lạ hiện ra, chẳng biết đến cách nào, chỉ rào cơn gió thoảng, đã đứng sừng sau lưng Thái Dũng uy nghi như bóng dạ thần.

Phát giọng chìm thép nguội:

- À! Không ngờ lão chó tinh này còn quái ác hơn cả anh em Cầm Thành Lực xưa! Hừ! Hiếp gái tơ, ướp sống người chơi, bạo sát hiếp dâm cùng cực! Không thể làm ngơ!

Thái Dũng giật mình quay phắt lại, chưa kịp nói chi bóng lạ đã truyền:

- Hiền đệ mau theo hút chó tinh! Thiên Kiều Cờ Đen đã sa vào tay lão, chậm sẽ thất tiết vì quỷ dâm!

Thái Dũng mừng rỡ, reo lên:

- Trời! Ân huynh! Ân huynh cũng lên đây!

Thì ra đó là tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn Vương Thần Xạ.

- Đi mau cho kịp!

Ngón tay trở theo hút lão Tinh.

Dũng bàng hoàng ngó theo, lại liếc về phía vực khuất.

- Kiều bị nạn? Nhưng còn... Đông Quân...

- Ta biết hiền đệ tìm lại đây làm gì rồi! Nhưng tối nay chưa phải lúc báo thù.

Cứ đi cứu gái Cờ Đen, Đông Quân để ta lo liệu!

Thái Dũng như chiếc lò xo bật theo hướng tay Thần Xạ trở. Tướng lạc thảo Vân Nam nhìn theo lẩm bẩm:

- Thương cho hai đứa, tình nghiệt nào khác ta xưa... giúp chúng một tay mới được!

Dứt lời, tướng núi vọt lại vặn chốt đá. Đấu trường xoay nghiêng, vực sâu lộ hiện.

Tướng núi chiếu đèn. Đáy vực hun hút, lờn vờn khói sương. Vọng xuống, dùng phép truyền thanh thiên lý, rót trầm:

- Lão Cờ Đen! Đạn nổ không sao chứ?

Im mấy khắc, bỗng có giọng đưa lên rất thấp:

- Ai đó? Đông Quân đâu dễ bị hại vì một trái đạn chó! Lão đang tham thiền!

Người trên đó là ai?

Thần Xạ tướng buông gọn:

- Rồi sẽ biết! Mỗ muốn xuống gặp Cờ Đen!

- Xuống dễ lên khó, trừ một cái thang dây!

- Khỏi lo! Ta đã xuống, tất nhiên thừa sức lên, đem theo cả tướng Cờ Đen, nếu Cờ Đen chịu giúp ta mấy lời thành thực!

- Cứ xuống! Coi chừng nó đóng miệng vực!

Tướng lạc thảo không đáp, lập tức dắt đèn bấm lấy ra một trái hỏa pháo thả "bốp" xuống. Và giật phắt bên sườn hai chiếc lá chắn dây, lớn hơn cái mâm đồng, cặp nách, giang rộng tay, nhảy vào xuống vực thăm muôn trượng.

Hỏa pháo sáng vờ, người rơi loáng, vách đá trôi ngược, vù vù, hai cái lá chắn dập dờn như hai cánh bướm! Bốp! Trái hỏa rớt trúng mỏm đá bắn "bồm" tắt ngấm, xèo.

Dưới vực loe rộng, một hình tượng quái đen đứng lấp ló, nhìn ra, nghe đến vút tiếng, thoáng hơi gió, rồi bóng tối, im lìm. Tiếp theo loáng tia đèn bấm, có tiếng trầm cất lên:

- Mỗ có lời chào Đông Quân. Chúng ta nói chuyện mò hay thả lửa?

- Muốn coi xem khách thượng thừa nào lại dám nhảy xuống vực không lối thoát?

Xèo! Diêm cháy, ánh nến chập chờn, hình tượng Đông Quân dòm ra thấy một người đứng sừng trên một nhũ đá tai mèo, giữa giòng nước chảy róc rách. Quần áo chàm Thổ, giày vải Tàu đen, khăn nhiễu Tam Giang chữ "nhân", súng trể sườn, vai đeo gươm Mèo tộc, dáng rắn đá tạc, mắt sáng như điện, nét giang hồ lạc thảo hiện rõ trên khuôn dáng quắc thước hào nghiêm.

- Bắc Thần Thập Vạn Đại Sơn Vương!

- Chính mỗ! Giờ nói chuyện được chứ? Đông Quân nhìn dò xét, gật đầu. Đại Sơn Vương chột khê chép miệng:

- Mỗ biết Cờ Đen nuôi mộng đảo quyền thiên hạ, dẫu làm máu chảy thành sông, nhưng... mỗ vẫn ngờ Đông Quân không phải kẻ đã tàn sát Lê gia dẫu oan cừu nặng mang từ lâu! Đông Quân ngửa mặt cười khà:

- Căn cứ vào đầu dấm tưởng! Võ này hận còn biết trên đời vẫn còn nhiều giòng máu họ Lê! Đại Sơn Vương nghiêm mặt:

- Mỗ đây ngang dọc khắp mấy cõi, lẽ nào chẳng thông đặc tính khách võ lâm? Đêm thám sát Lê gia, mấy người bị kiếm độc chém, có thể là do Quang Sát, nhưng còn đứa em gái Dũng, trên xác lưu dấu cuồng dâm? Đông Quân khét tiếng dữ tợn, bạo sát nhưng tai mỗ chưa hề nghe ai nhắc đến Võ cuồng dâm!

Lão soái Cờ Đen vùng phá cười chua chát:

- À ra thế! Cũng khen Bắc Thần tử mĩ, xét người cận kề, nhưng tiếc thay ta là kẻ tàn sát họ Lê! Đại Sơn Vương đứng im, chột thờ dài:

- Ta cũng tiếc thay Võ quá nhiều ngạo khí, mà Thiên Kiêu hiện sa tay lão cuồng ma Tây Phàn, e muộn mất, nếu không kịp lên cứu nàng!

Hình tượng rung động, Đông Quân thở phào:

- Còn nhiều uẩn khúc, Võ đây đội trời đạp đất bị hãm dưới này, hận chưa trở núi mà ra! Hừ! Biết điều bí mật, Bắc Thần phải giữ kín!

Thình lình, tít trên miệng vực cao vọi, có tiếng cười the thé, tiếp theo giọng nói sắc như dao cạo vọng xuống:

- Bản động có lời khen khách lạ nào đó đờm lược có thừa, dám nhảy xuống chết chung với lão Cờ Đen! Đường xuống cừu tuyến... khe khẽ! Không dây thông, có cánh mới hòng lên nổi! Tường bản động không có kẻ canh vực sao? Đông Quân nghiêng đầu, vùng phát tiếng u uất:

- Lũ chó đứ thị mèo hèn, tiếc thay bị vít dưới vực không róc xương chúng cho hả giận! Bắc Thần giờ lại đến, ông bị nó lừa, sợ ý không có đồng hành trấn miệng vực thả dây!

Tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn Vương thần nhiên dịu dàng bảo:

- Đông Quân! Mỗ đây thừa biết tính lữ chó tinh, khi nào lại dễ thua mưu chó chết! Cứ yên lòng, mỗ xuống được tất cũng đưa người lên được! Nếu ông chịu giúp mỗ giải về nghi vấn!

Lão soái Cờ Đen đứng nhìn Đại Sơn Vương chòng chọc, bất thần thét lớn:

- Bắc Thần coi đây!

Lời vừa buông, hai tay lão đã vờn theo một thế bí truyền kỳ dị đánh ra một nhát phản phong mạnh tựa núi xé.

Tay vẫn cầm thoi nện chấy, tướng lạc thảo Vân Nam không hề vận lực, chỉ lắc nhẹ một cái, lao vút vào giữa luồng kinh đạo, đứng ngay trước mặt Đông Quân.

Gió Cờ Đen như chui qua người chàng, phát tiếng "bùng" hút tít vách sau lưng, người tướng lạc thảo vẫn không nhúc nhích.

- Mỗ hiểu rồi! Cũng cần nói Cờ Đen hiểu rõ: Mưu đảo quyền thiên hạ, tùy sở thích, nhưng nếu bước sang đường kho tàng Tôn Thất Thuyết, dầu ngõ nào, cũng có mỗ đứng đó! Còn chuyện riêng, mỗ đã định bảo tồn giọt máu họ Lê!

Tướng núi vừa dứt lời, lão soái Cờ Đen vùng cười ngất:

- Nếu vậy chúng ta sớm muộn sẽ là địch thủ, vì Võ này đã quyết lòng làm chủ kho tàng, để dùng vào việc đồ binh cướp thiên hạ! Bắc Thần! Họ Lê có gia phả di ngôn cho con cháu phải tìm chiếm kho tàng triều Nguyễn. Thái Dũng ngày nay nội lực sung mãn phi thường, nó quyết theo di ngôn ông cha. Ông quyết bảo vệ nó, để đường hổ di họa sao?

Tướng lạc thảo khẽ thở dài:

- Mỗ đây cũng biết, lại còn truyền nghề tác xạ, cho cả cặp súng linh, ôi! Dầu cho bất lợi mai sau, trên đời ảo ảnh, còn chi hơn được kỳ ngộ ân tình...

Lão soái Phi Mã Ác Sơn nhìn chàng soái Thập Vạn Đại Sơn Vương, không nói. Vực sâu im lặng, tiếng nước đổ triều miên róc rách, hồng lạp trên tay Thần Xạ vật vờ lép lép, từ đâu gió lùa khe như tiếng đá thờ dài...

Bổng tướng lạc thảo Vân Nam, trầm giọng:

- Thôi! Điều mỗ cần đã tạm giải, giờ Đông Quân có thể theo mỗ thoát vực tù, con gái ông đang đợi!

Lão soái Cờ Đen tiến ra, ngẩng trông lên miệng vực đã sập đóng tối om. Bất giác lão quay nhìn Thần Xạ. Tướng núi vẫy nhẹ tay:

- Chớ ngại! Ông đã quên mấy năm trước, dãy Phán Tây Phàn này là sào huyệt của anh em Cầm Thành Lực? Núi này đã bị pháo thủ nhà nước bắn sập nhiều nơi, nhưng trong ruột vẫn còn nguyên hệ thống thạch động thiên tạo, nhân tạo, lão Sài Kiu Tinh vừa chiếm cứ có thay đổi sửa sang lại, nhưng mỗ đã thuộc nhân hình địa vật. Ruột Tây Phàn còn mấy đường ngầm thiên tạo, chỉ riêng Cầm Thành Lực biết, giữ rất kín, không ghi vào bản đồ nên lão Tinh giờ cũng chưa biết rõ, theo mỗ!

Chàng cầm nển bước đi. Đông Quân bước theo, ngó quanh. Đáy vực loe rộng, về phía Bắc, có ba, bốn con suối chảy từ các vách đá rớt xuống nước, tụ thành một cái vụng khá sâu.

Hai người đến bờ vực. Ngõng ngang dưới nền đầy xương người, xương thú, vài cái sọ trắng hếu nằm lẫn lóc kê đá, mùi tanh hôi nồng nặc.

Tướng núi khoác tay, bảo:

- Xưa lão Cầm vẫn thả người, thú xuống nuôi cá sấu. Giờ chắc lão Tinh cũng theo cách đó. Mỗ còn nhớ vùng này có một cặp sấu cực lớn, quẫy đuôi có thể vỗ đá tảng. Mỗ đánh chết một con. Chắc con kia nằm dưới vụng! Đông Quân nói luôn:

- Quả như lời ông, ngay khi rớt xuống nó đã đánh hơi phóng lên liền, phải đánh hai nhát nó bị thương mới chịu bỏ trốn. May lại còn bầy rắn, mấy bữa nay.

Võ này toàn ăn thịt rắn, uống mật rắn cho qua! Thám sát tất cả, toàn lạch nước

cụt!

Tướng lạc thảo gật đầu, trở xuống vụng chậm rãi.

- Cờ Đen chắc thuộc thủy tính chứ? Trông lạch nước Bắc đục vách đá dựng dưới gầm, có một luồng ngầm từ mép vụng ăn ra ngoài núi, hết một cái lưỡi gà!

Cầm Thành Lực khám phá ra, bèn lấy thạch bàn lấp miệng, không tạt cạn nước vực khó lòng tìm thấy! Để mỡ đuổi con sấu quái đi!

Dứt lời, chàng thả xuống vụng một nhát phản phong, sức ép đánh bắn nước thành sóng dữ. Quả nhiên, bị sức ép ngạt, lũ sấu trời lên đến bảy, tám con trung bình, Đông Quân tiện tay thò một nhát nữa, từ dưới phóng lên một con quái sấu cực lớn, xé nước đập đuôi xông luôn tới há ngoác mõm định tấp người.

Lão Cờ Đen toan đánh nhưng Thần Xạ đã nhảy lại phát ra một tràng âm hết sức lạ tai. Con sấu há mõm, ngóc đầu im, hai con mắt lồi thao láo, tướng núi rê nhẹ ngọn nến, vừa đi giật lùi. Lại thay! Con sấu ngoi hẳn lên theo ánh nến, thân thể đồ sộ nghiêng đá sào sào, bắn tung rào, tướng núi nhảy lùi mãi, sấu trườn bò theo hết bị thôi miên, thoắt đã vào ngách hang suối Nam.

Tướng núi cầm nến trước mặt sấu, quát lên mấy tiếng đầy uy lực, con thú nép mình ngóc cổ nhìn, nếu không nhúc nhích, tướng núi nhảy véo qua đầu nó, ra ngoài.

- Giờ nó nằm đấy cho đến lúc nến tắt! Ta đi! Đông Quân theo Đại Sơn Vương nhảy xuống vụng, lòng không khỏi bồn khoăn.

Nhưng quả nhiên dưới đáy có cửa luồng, đẩy thạch bàn ra, Đại Sơn Vương đưa Đông Quân vào, hai người lặn một hơi dài, tuân dưới luồng như hai con cá. Đến mấy phút sau, bỗng lão bắt đầu thấy hơi tức ngực, chợt có bàn tay nắm kéo mạnh một cái, trời lên. Đã thấy sao thừa lấp lánh, núi vất trập trùng, nước réo ào ào, mới hay đã ra hẳn ngoài thiên Bắc, nhìn lên ngọn cao nhất Đông Dương sừng sững in vào nền trời như còn ngậm cả cái bí ẩn Tây Phàn.

Lão Cờ Đen theo Đại Sơn Vương vọt lên bờ, bắt giắc "à" một tiếng dòm lại thì

ra nơi đó có một con suối vắt ngang đổ từ ghềnh cao xuống.

- Bắc Thần quả tay lợi hại, đã nhiều uy vũ, lại sẵn cơ mưu, thấu suốt cả địa hình bí mật! Đang nghĩ ngợi chợt nghe Đại Sơn Vương khô giọng:

- Thoát vực hiểm rồi, giờ Cờ Đen hãy cùng mỡ lên ngay mật động lão Tinh.

- Món nợ này, sẽ có phen Võ trả! Nay xin cáo biệt, Cờ Đen chẳng dám làm nhọc lòng ông hơn nữa! Cảm ơn! Cảm ơn!

Hình tượng kỳ hời nghiêng chực phóng theo giọng cười cao ngạo, tướng núi vùng gọi giật:

- Khoan! Cọp đói xống chuông, ăn thịt chó sói cả đàn, cũng mặc, nhưng đêm nay mỡ không muốn Võ, Lê đổ máu hận cừu!

Lão Cờ Đen dừng thế lao mấy khắc, một cơn gió lửa triền đá, bóng tượng kỳ đã phóng vào đêm sâu mờ ảo.

Tướng lạc thảo Vân Nam ngửa mặt trông trời, lắc mình một cái biến theo.

Trong lúc đó, trên ngọn triền cao nhất Đông Dương, tiếng chó sói tru âm gai rợn như tiếng chó thành tinh rú giọng ngàn thiêng.

Một bóng người ẩn hiện chập chờn khắp mấy ngả, tựa bóng u hồn lang thang tìm nơi định sở.

Thái Dũng lần quanh vẫn không thấy phòng mật lão Tinh, chàng nương bóng núi lùm cây, tới một chỗ vắng lặng phía Đông, có một căn nhà treo giồng tổ phượng hoàng. Ánh vàng le lói hắt ra, không một tiếng động. Chàng bèn lần lại, dòm vào, thấy bên trong bày biện rất quái gở, toàn vải thêu chỉ ngũ sắc, sát vách kê một cái bàn độc treo bức màn vẽ hình bát quái.

Mùi hương hăng hắc tỏa xông, bàn độc thấp hai ngọn nến lớn soi hình giá gương gỗ sơn son. Sau bàn độc, bóng tối nham nhở, cảnh quái gở làm Dũng chột dạ, lóe ý định, lèn luôn vào.

Im lìm... nghe rõ từng cơn gió khuya lùa. Vừa lần đến gần bàn đọc, bỗng chàng giật nảy mình, thấy sát vách xế sau bàn đọc có dựng một cỗ quan tài độc mộc, nắp ván thiên mở ngoác, trong quan tài có một hình người đứng sừng.

Một cái xác đàn bà rất trẻ, chỉ khoác hở một mảnh vải thêu ngũ sắc, tay chân đều đóng dính vào mép quan bằng những cái đinh thuyền, coi rất thảm.

Trong vùng tranh tối tranh sáng, chột hai con mắt cái xác đưa đi đưa lại, trắng dã, rõ ràng cái xác hơi động đậy.

- Phàm xuôi ngược đến miền sơn cước phải đề phòng nhất bọn thầy mo, ma ké, không những có nhiều thuốc lá nguy hiểm, lại còn có thuật bùa môn tả đạo, luyện "xó", sai "gà", chài ngải vô cùng lợi hại, xảy cơ một chút, bị hại liền.

Vừa nghĩ vừa nằm đầu gậy dặt lưng phòng bất trắc, bước đến gần, bỗng nhận ra miệng cô gái gần trăm đường, ú ớ. Vừa đang trừng nhìn, chột nghe tiếng chân người, chàng vội ẩn vào xó tối. Từ ngoài, một bóng lù lù tiến vào.

Chính lão thầy Mo nanh ác.

Lão bước đến trước bàn đọc, đọc lầm bầm một tràng, đoạn thò tay cầm lấy thanh gươm gỗ, vào thẳng buồng.

Dùng dòm, chẳng thấy đâu nữa.

Bèn lách vào, dùng tay phẩy gió khắp nơi, nhận ra nơi vách có một tấm rèm lớn, lũng bùng, lật thử coi, thì ra đó là một cái cửa ngách ẩn vào vách núi.

Cả mừng, chàng lách luôn, tun hút, chỗ tối chỗ sáng, được chừng vài mươi bộ, bỗng thấy mình đến một thế giới vô cùng quái đản, lắm đường ngang ngõ tắt, chỗ nào cũng lù lù quan tài dựng bên bàn đọc, xác người đứng sừng bên trong.

Khói hương tỏa mù, vắng có tiếng hú âm chuyển vách đầu dây. Ánh vàng loang lổ, khiến cảnh tượng càng quái, lần theo dãy hành lang quan tài, sức tới một căn buồng trống coi hết nhà mồ, chẳng có cửa chi, ngay ngoài tấm bia đá khắc mấy chữ "nhà xác người họ Lê".

Chàng trai giật nảy mình, trống ngực đập rộn, lách vụt vào, ẩn vào một góc tối nhìn quanh. Và suýt bật kêu kinh động, điếng hồn điếng phách, vì trong "buồng mờ" có năm, sáu cái bàn độc bày quanh, đèn nền lung linh, mỗi cái có một cổ áo quan độc mộc dựng bên, trong quan mở ván thiên, đứng sừng toản hình dạng người ruột thịt của chàng: Lê Hoàn tuần phủ Cao Bằng cổ lồi, áo sa-tây đeo bài ngà, bà tuần Trâm Anh, Thái Hùng, tất cả mắt mở trừng trừng, tươi như lúc sống, cổ còn mang vết lòi chém gần lìa!

Trời ơi! Cha mẹ, anh em ta đây rồi! Nó... nó đào trộm xác đem về luyện xó...

Quá xúc động, chàng tuổi trẻ họ Lê quên cả hiện cảnh, liền bước hẳn vào căn buồng quái dị, ghé sát mặt ngó từng khuôn xác người ruột thịt. Dưới ánh hồng lạp vật vờ, tất cả vẫn như người còn sống, từng nét y nguyên đem thẩm sát tại gia trang, mắt mở trừng, cổ gần lìa, nếu không phảng phất vẻ u ám trên da mặt, chàng có thể tưởng mấy người thân yêu đang ngủ mở mắt. Riêng cha chàng - tuần phủ Cao Bằng - coi có phần linh hoạt hơn, y phục vẫn chỉnh tề nguyên nếp, mẹ chàng tóc hoa râm, vẫn khăn nhung ngồi giữa, môi còn đượm màu trầu cau đỏ... Bất giác chàng vùng đưa tay ôm lấy xác mẹ, nhưng tay vừa chạm bờ vai thân mẫu, bỗng nghe có tiếng hú ma âm gai rợn hắt vào. Phản ứng bèn nhảy của con nhà võ đầy năng khiếu kéo luôn chàng trai về thực cảnh, xệt vụt vào xó tối sau bàn độc quan tài.

Từ buồng bên, tiếng chân thình thịch ập tới, sức mùi hương ngát, rồi một hình thù lờ lờ hiện ra, bước đến trước dãy bàn độc: Quân áo Chàm khăn thêu ngũ sắc, mắt mũi nanh ác, hai con mắt long sòng sọc, tay trái cầm bó hương, tay phải, thanh gươm gỗ sơn son, run run theo nhịp bước nặng nề, sau lưng có bốn con chó sói cực lớn!

- Thầy Mo!

Người, thú đều nhe nanh, hệt dáng đi tể, lão thầy Mo tiến đến trước cổ quan tài dựng xác viên tuần phủ Cao Bằng, thình lình dừng lại hú lên một tiếng âm u thê nhộn, tay cầm gươm gỗ múa loảng ngoảng theo tay hương, và lắc mạnh đầu một cái, tóc xỏa sợi che tua tủa khắp trán, giữa mớ tóc xỏa, hai con mắt lão tằm đầy ánh nển, coi càng gớm ghiếc!

Lão cất tiếng âm âm đọc thần chú. Thái Dũng nghe có nhiều tiếng Lê, theo đà gươm trở, bên tả chàng ngó coi mới hay chỗ đó có dựng ba cỗ áo quan trống, trên bàn độc có bài vị viết rành rành tên Thái Kiệt, Thái Dũng, Nhụy Kiều.

- Cáp, cáp... xuất!

Chợt lão thầy Mo thét lên một tiếng gai rợn, tay gươm lia vụt ra.

Cạch! Tiếng động trong áo quan Thái Hùng, rồi im bật.

Lão thầy Mo long mắt xẹt một bước đến trước bàn độc bà tuần Cao Bằng.

Thét một tràng, lại "cạch" động trong quan tài rồi im bật. Lần này lão thầy Mo có vẻ giận dữ bội phần, vùng ngửa quát phào:

- À... mấy cái hồn này bướng bỉnh! Bao nhiêu tuần trắng mà vẫn không chịu tuân thượng lệnh, coi chú thần luyện xó như không!

Quát dứt, lão cầm gươm gỗ chém veo véo vào khoảng không, đầu xoa lắc lư, bước đến trước cỗ áo viên tuần phủ, thét một tràng.

Cạch! Lần này quan tài Lê Hoàn động mạnh.

Thái Dũng ẩn thấy lão thầy Mo bước giật lùi, rồi trong áo quan cái xác viên tuần phủ khật khưỡng bước ra, tay buông thông.

Chàng trai thốt rùng mình một cái, thấy rõ hai con mắt cha đưa đi đưa lại, tiến theo lão thầy Mo từng bước. Đứng ba bước ra gần giữa buồng, bỗng hai cánh ta vùng vẫy coi linh hoạt lạ thường. Dũng nín thở dòm cái đầu cha gật gù hết đầu phồng gầy vì vết thương ở cổ gần lìa cuống họng, thỉnh thoảng viên tuần phủ dừng phắt lại, không bước theo lão thầy Mo nữa và đưa đẩy con người.

Lão thầy Mo bỗng liếc vụt vào phía quan tài bà tuần, trở phắt ngọn gươm gỗ, hét âm:

- Tróc!

Thái Dũng nấp sau quan tài, giật mình, thấy xác phụ thân quay phắt lại, giang rộng, khật khưỡng tiến lại chàng.

Biết lộ, chàng trai lập tức rún mình nhảy vọt theo hình thước thợ, xẹt lại bên lão thầy Mo, quài tay nắm luôn lấy tay gườm lão, quát trầm:

- Đứng im! Nhúc nhích, ta giết chết!

Chàng xuất thủ lẹ như chết, lão thầy Mo đứng yên, bốn con chó sói nhất loạt chồm lên cản cổ, bị chàng đá là một nhát, bắn vào vách đá, kêu rống lên. Lão Mo phát cười the thé:

- À! Trai họ Lê! Hay lắm! Áo mi đang chờ...

- Mo rùng! Câm miệng! Mau giải tà thuật cho người thân ta! Chậm mất đầu!

Lời vừa buông, viên tuần phủ đã lắc lư bước đảo lại, đi trở về.

Dũng vội kéo lão Mo vọt sang bên tránh, ngay khi đó bầy chó sói bị đòn chồm tới, lần này chúng chia mấy phía từ trên cao chụp xuống. Dũng vẫn nắm lão Mo, vừa toan lia chân đá, bỗng lẹ lúng, cảm rõ chân như bị dây quàng, không sao nhấc được bèn giơ tay phải rút gậy, đánh vọt cái, nháng ánh thép, cả bốn con sói bay đầu, đứt đôi, mình máu phọt lênh láng.

Huych! Xế trước mặt Dũng, viên tuần Cao Bằng đang lắc lư sấn lại bỗng ngã vật xuống, giấy đàn đập như đĩa phải vôi.

Dũng thất kinh, dòm thấy ngực áo cha bắn đầy máu chó, lão thầy Mo bỗng thét lên, thở hồng hộc như bị âm thương, loạng choạng muốn ngã.

- Lê... mà y hại đệ tử tao... Mà y biết tay...

Mớ hương vung vãi, gườm gồ trở thốc vào mặt Dũng, lão thầy Mo như cái xác mất hồn, ngã vật xuống bên cạnh viên tuần.

Thái Dũng thấy đầu choáng mắt hoa, vội buông tay lão Mo cho dụi xuống như

búi dề. Chàng trai cầm kiếm vào gậy, và toan vận hơi điều hòa kinh mạch chột cảm rõ thần trí mình bâng hoàng khó tả, cảnh mật thất nhảy múa theo dấy quan tài, ánh nến múa theo, bất thần lão thầy Mo bò nhòm dậy, cất tiếng cười sảng sặc, xõa tóc, mắt long sòng sọc, trở mũi gương vào Thái Dũng giọng chờn vờn:

- Họ Lê! Thái Dũng! Làm hại "xó" tao! Đêm nay mày thành xó! Xó! Lau máu chó! Khiêng dựng vào quan!

Dũng giương mắt ngó trần, đầu óc quay cuồng, thầy Mo nhảy múa, lạ thay mọi ý chí tiêu, chừng bị một định lực huyền bí chỉ sai khiến, chàng tuổi trẻ lừ đừ bước lại gần xác cha, lau hết vết máu, đoạn ôm dựng vào quan tài.

Lão thầy Mo vẫn đứng sững, trở gương truyền:

- Được lắm! Giờ đến lượt mày vào áo quan. Đầu óc trống rỗng, Dũng ngoan ngoan tiến lại chiếc quan rỗng, bước luôn vào đứng như tượng gỗ.

Lão Mo tiến lại, thả một thoi nến đỏ cắm bàn đọc. Lại cắm một mớ hương, lão cầm gương gỗ vẽ bùa, đoạn ngửa mặt cười thê như điên:

- Hóa kiếp! Hóa kiếp cho mau! Trai Lê giỏi võ, tinh khôn, bướng bỉnh, thành xó đầu đàn vô địch của thầy!

Soạt! Lão rút phăng ra một con dao sẵn rùng hơn mười tấc, từ từ giơ cao, đưa lên mồm ngậm ngang uốn lưỡi đọc một tràng ú ớ...

Chừng nửa phút, chột lão dắt gương gỗ, giật phắt dao rùng, múa vờn trước mặt Dũng. Dũng đứng đó, óc rỗng, ngó lưỡi thép nhảy múa cùng lão thầy mo.

- Hóa kiếp!

Bất thần lão hét tiếng lớn, từ từ đưa nghiêng lưỡi dao vào cổ họng chàng tuổi trẻ. Chắc chết mười phần, thỉnh linh nghe "bịch" một cái, lão thầy Mo bắn tung vào xó mật thất, rơi "keng" lưỡi dao xuống nền đá.

- Thuật sĩ! Sao dám theo "chó sói" hại người!

Từ ngoài, một bóng hình phấp phới lướt vào, xiêm y rực rỡ tựa tiên vẽ trong tranh, dáng dấp cực kỳ thanh tú, trở lão Mo mẫn lớn, thành thịch sau lưng sừng sững một con cạp xám bằng trâu mộng đứng chặt cửa gác.

Lão Mo bị một nhát phản phong, loạn choạng đứng dậy, toàn thân chấn động, thở:

- Người... người là ai? Vào đây phá rối? Không biết đây là đâu ư?

Bóng nữ tiến vào thêm, mặt tròn ngang mảnh lụa, trở lão, giọng nói một tràng tiếng Mán như truyền lệnh:

- Thuật sĩ! Người thuộc sắc dân Mán Cóc, Mán Tiền, Mán Sơn Đầu, Mán Cao Lan... hay sắc dân sơn cước vô chúa tể? Làm thầy Mo, sao dám đem bí thuật truyền đời theo tên giặc sói Tây Phàn làm trò độc ác? Nghe đây: Khá giải oan thả xó, cho hồn người họ Lê tiêu diêu miền vô hình!

Lão thầy Mo lúc đó đã trấn tĩnh, lừ đừ tiến lại, vớ lấy thanh gỗ, trở quát:

- Nàng là ai? Nói tiếng Mán thạo như người Mán, vào đây còn dám ra oai chúa tể với thầy Mo ư?

Véo! Véo! Gươm gỗ chém không khí liền mấy cái, vờn thốc vào mặt nữ nhân áo màu. Nàng vẫn đứng yên, hít mạnh, cười khanh khách:

- Mo rùng! Mi dùng "ngài lạc hồn" sát hại người đồng bằng thành phố, lại định thử ngài cả với nữ chúa rừng thiêng nữa ư?

Lão Mo biến sắc, chém hồi lùi lại, vẫn thấy nữ nhân đứng yên, không nao núng, bèn nghiêng răng quát:

- Nàng... là ai... biết được "ngài lạc hồn"?

- Nữ chúa rừng thiêng! Ta cho lão nửa tuần trăng phá giải hết phòng ướp xác, thả hết ma xó đang luyện, còn về sơn động thọ án sắc dân! Giờ ta tạm cứu người họ Lê!

Miệng nói, chân uyển chuyển bước đến trước quan tài Dững đứng, đưa tay áo phất lia.

Lão thầy Mo nghiêng răng vung tay đánh thốc một nhát gió kinh độc ngãi.

Thuận tay trái, nữ nhân thả luôn phản phong gạt, nghe "bùng" tiếng lớn, lão Mo bắn vào một xó, tuôn ra hành lang bên, mất hút.

Thái Dững ngửi thoảng mùi thơm, sức tỉnh, chớp mắt lia lịa, dòm nữ lão trùm mặt, lăm bầm:

- Cô nương... là ai? Chẳng hay...

- Mời công tử mau ra khỏi quan tài!

Dững nhảy ra, dụi mắt dòm quanh, ngơ ngác thấy mình lại vào quan tài đứng, thần trí như trái cơ huyền mộng, bỗng bật kêu lên:

- À! Lão Mo rùng luyện xó đâu rồi!

- Hắn bị thiếp đánh bắn ra ngoài rồi! Chậm chút nữa công tử đã bị nó đưa vào quan tài hóa kiếp. Giờ nên thoát mau chẳng nên ở lâu thêm!

Dững sức nhớ cảnh Võ Thiên Kiều bị sa tay lão động chủ Phản Tây Phàn, lòng nóng như lửa đốt, vội đưa mắt ngó dãy xác người thân:

- Nhưng... còn...

- Hãy theo xuống núi... rồi sẽ liệu!

Nữ lang quay ra, hú mấy tiếng nhỏ, con cọp xám vọt đi loáng đã dẫn cả một bầy ba, bốn con cọp nữa, vừa vằn, vừa xám, lù lù coi rất dữ.

Rất lạ, đúng hệt kiểu tha mời, cả lũ theo nữ lang, nhảy đến trước áo quan, công luôn mấy cái xác người họ Lê lên lưng, lao thót ra ngoài.

Thái Dững cũng theo nữ lang ra khỏi thạch thất, nhác coi đáng dấp, tiếng nói

ngờ ngờ, vội hỏi:

- Ân cứu tử, Lê này xin ghi tạc, nhưng chẳng biết cô nương có vui lòng cho biết rõ phương danh.

Nữ lang cười, thở thè tiếng Kinh:

- Công tử bất tất nhọc lòng, giờ hãy nên rời khỏi sào huyệt...

Dừng nhớ việc riêng, từ tốn bảo:

- Ngụ mỗ còn muốn tìm gặp lão Sói, Đông Quân có chút việc! Lại mắc đem xác người nhà...

- À! Nếu vậy công tử cứ theo phía tả hành lang, để thiếp cho bọn gia thú đem xác xuống được rồi!

Dứt lời, nàng vụt đi, thoát đã mất hút theo đàn cạp dũ.

Thái Dũng đành ngó theo, đoạn theo lời dặn, đi men theo dãy hành lang tả le lói ánh vàng, thoát cũng mất hút nẻo cuối ruột núi hóc hiểm như mê hồn trận.

Trong lúc đó, tại mật thất Sài Kíu Tinh, nàng nữ tặc Cờ Đen đang kinh hoàng dưới ánh đèn Phù Dung, giữa một bầy "nhục phủng", gái hầu đang thi nhau hầu hạ, với một bầy chó sói chực sẵn để tẩm.

Cơn nghịch lý đã tạm lắng sau mấy phút dẫn Thiên Kiều ra ngoài vực đấu trường, lão Tinh như con mèo tin chắc con chuột chít đã nằm trong tay, nằm trên nệm cho mỹ nữ hầu hạ, để thưởng thức tẩm nhan sắc chim sa cá lặn của nàng nữ tặc cháu ngoại Lưu Vĩnh Phúc khét tiếng Tuyết Trần Nương trong thiên hạ.

Nàng xiêm y đã bị gọt kiếu Thạch Sùng chui Hồng Kông, chỉ khoác mong manh chiếc áo choàng đen lót tía còn nguyên vẹn.

Tuy vách tường đều rắc phết hồ tiêu, thêm ánh khói Phù Dung đỡ lạnh, nhưng cô gái sa cơ bị tước hết võ công, rét từ linh hồn đến thể xác chỉ còn biết đếm từng giây

khắc để... giục hoãn cầu mưa.

Nhưng rồi khắc kinh hồn cũng tới, sau khi lũ gái hầu đã đốt nhanh giây phút nghịch tình, mặt Dạ Xoa hiện ra vuốt lưng hầu nữ tướng Cờ Đen.

Quắc quắc! Bỗng từ ngoài hai mỹ nữ xách vào hai con ngỗng đỏ hồng vì đã vật trụi hết lông. Vừa lúc lão Tinh đã dứt cơn roi loạn đả, hai, ba mỹ nữ bị đánh, nghiêng nát người, đang quần quạy lê tấm thân đầm máu ra ngoài.

- Bay đâu! Thịnh động chúa cùng cô nương đáo nhập Thiên Thai!

Mặt Dạ Xoa hô thê, mỹ nữ đội lão Tinh lên, kiêu sát Thiên Kiều.

Nhất loạt năm đồng tiền trợ cũng đặt hờ trên bóng Phù Dung, dưới ánh huyền ảo đặng đỏ khé, cảnh tượng vụt trở nên quái đản như trong cơn ác mộng hoàng hôn máu.

Hình thù lão động chủ chờn vờn theo tiếng rít ken kết tựa giống thú vồ mồi, chờ mỹ nữ xách cổ ngỗng tới. Võ Thiên Kiều cảm rõ tứ chi giá lạnh, áo choàng sắp trôi khỏi bờ vai, vùng hét:

- Khoan lũ chó! Có ả nào biết ngâm Thiên Thai không? Ta muốn nghe tám bài Thiên Thai!

- Khê khô! Tám bài? Cô em tham quá! Một bài thôi!

Lập tức có tiếng gái Tàu ngâm bài Thiên Thai của Đỗ Phủ, âm hưởng lừng lờ dật dờ như theo cánh Phù Dung bay vào miền chơi vơi đầy hương sắc thần tiên. Đến câu kết, bỗng Võ Thiên Kiều giật thót mình nhận ra giọng ngâm đã khác hẳn, bảy câu trước giọng Kim, câu sau giọng Thổ, tuy vẫn trong, nhưng khác hẳn, ngờ ngờ quen quen, tiếng cuối vừa dứt, dư âm còn vang vách đá, đã nghe tiếng trầm thản nhiên nổi lên giữa cảnh im lìm:

- Nghe được chứ?

Tiếng lão động chủ hỏi:

- Được lắm! Nhưng mây là đứa nào?

Leng keng! Tiền đồng rơi vãi, ánh sáng bừng lên, Võ Thiên Kiêu dáo dác nhìn quanh. Mọi vật vẫn nguyên nhưng tất cả đều bất động, câm nín, từ bảy gái hầu, hai con ngỗng đến mục Dạ Xoa sau lưng nàng đều cứng đờ như xác chết.

Và trước mặt nàng, Sài Kíu Tinh biến đâu mất.

- Mây là ai? Có gan vào đây sao chưa ra mặt?

- Hoa mắt rồi sao? Mỗ đứng đây mà! Lão sói! Mi lẹ lắm! Nghe gió đã kịp vọt đi êm... vào ngách!

Vách đá sau sập chia đôi nhả lão Tinh ra, lừ lừ hai con mắt đỏ khé. Thiên Kiêu ngoài lại kêu lên một tiếng "trời" xúc động, vì Thái Dũng đứng sừng sững sau lưng nàng. Gạt bắn mục Dạ Xoa sang bên, chàng họ Lê hất hàm:

- Chó tinh! Không ngờ trên ngọn Tây Phàn lại có con sói thành tinh bạo sát cuồng dâm đến thế. Hiếp sát tội cao hơn núi, lại đào trộm xác cha mẹ anh em ta về cho Mo luyện xó, tối nay mi phải đền tội vô đạo trước tay ta.

Sài Kíu Tinh nhận ra Dũng, vùng cười nhon hoắt:

- À, nhóc con! Mây cũng mò kịp lên vùng Cha Pa này? Ta cho xem nàng Cờ Đen đáo Thiên Thai, con mây?

- Cho mi chọn súng, gươm, đòn gió độc công tùy ý!

Dũng xẹt lên án ngữ trước mặt Thiên Kiêu, một tay hóa giải huyệt đạo kèm viên linh đơn. Nàng nữ tặc vừa rùng mình, đã thấy người ve vẩy tay, lão Tinh hét:

- Mây biết điểm cách không huyệt! Để tao thử một đòn gió vừa đánh vừa giải huyệt cho chúng xem sao! Khả! Đến lão Đông Quân còn bị rục xương dưới vực, nhóc con tài được bao nhiêu?

Thiên Kiêu biết lão có "Phù Dung quái chưởng" cực lợi hại, vừa định gọi Thái

Dũng đề phòng, bỗng nghe có tiếng quát âm âm muốn rách màng tang:

- Thằng chó già hèn hạ! Đứng đó láo mép, để tao róc từng miếng thịt!

Vụt! Từ ngoài xẹt vào một bóng tượng kỳ, chuyển rắc, lớn phồng vảy thép, sừng sững hình thù Quang Sát Phi Mã Ác Sơn. Vừa nhác dạng, cả mấy người đều ngạc nhiên, lão Tinh trợn mắt lùi nửa bộ:

- Con rể Lưu Vĩnh Phúc! Làm cách nào từ dưới đáy vực lên được đây?

Lão chúa Cờ Đen cười lạnh:

- Mi chó già hèn nhất vô lâm! Bất tất thừa lời! Báo cho hay: Từ vực vào đây, chó người chó sói Tây Phàn đã ăn kiếm Đông Quân không thoát một móng! Giờ đến lượt mi!

Lão Cờ Đen chuyển mình, nháng ngân quang, Thái Dũng gọi giật:

- Đông Quân! Khoan! Lão Sói trộm xác, để mỗ. Còn ông...

Lão Cờ Đen quắc mắt thâm tâm vẫn nhớ nhất kiếm chém chàng trai bên sông Bằng ngoài bốn mươi bộ, nhưng lại nhớ đến lời Đại Sơn Vương, vùng quát:

- Đêm nay, lão Tinh địch thủ của Đông Quân. Hận lừa nhốt ta suốt mấy ngày đêm, lại toan làm nhục cả Thiên Kiêu con ta, lão thuộc về ta!

Hai người đang dành nhau, chợt lão Sài Kíu Tinh hét dữ:

- Hai con chó đủ bạc đầu đen đầu! Nói như bọn bay là miếng thịt đầu mũi chắc? Khé! Đen đầu lui! Để tao đưa lão tượng trắng đầu này về âm phủ, rồi sẽ nói chuyện với mày sau!

Cả hai cùng vận lực toàn công, đem cả nộ khí xuống lòng tay, đánh ra hai nhát kinh sấm sét. Thái Dũng cùng Thiên Kiêu dạt về một góc, nghe "bùng bình" vang động, đèn nền vật vỡ dây dụa, hai cái bóng Đông Quân, Sài Kíu Tinh cùng bắn lộn vào vách đá.

Nhân cơ hội, Thái Dũng kéo xệch Thiên Kiều ra xế góc ngoài, giải khai huyết đạo. Như con cộp dừ, Đông Quân bắn vọt mình vọt lên, trở mặt Sài Kúu Tinh, thét:

- Ta với mi còn đánh nhau đến mấy ngày đêm! Không róc xương mi ta không phải Quang Sát!

Lời buông, phản phong lại tung ra, lão Tinh cũng ra đòn. Đông Quân đang quần nhau với lão Tinh, chao qua chao lại như hai con cắt, thỉnh thoảng liếc ra góc ngoài, thấy con gái và Thái Dũng đang nói chuyện âu yếm, lão vùng quát:

- Thiên Kiều! Lui ra đứng sau ta!

Cả hai cùng giật mình, trông ra, đúng lúc đó mấy pho tượng sắt bất thần chuyển động, vươn tay chụp nghiêng hai người phía sau. Thái Dũng nghe động lắc mình sang bên, vừa lúc một pho tượng túm được ngang người Thiên Kiều!

Dũng quát:

- À, Chó Tinh lại dùng cả người máy! Kiều cứ đứng im!

Lời buông, tay đã quai sau lưng, chỉ nghe "keng" một tiếng, lưỡi kiếm xanh đã vút ra chém xả xuống cánh tay tượng, vừa lúc Đông Quân cũng phóng gươm ra.

"Chát" tiếng khô cằn, hai cánh tay tượng đã rụng rời, tiểu kiếm đảo nháng, chạm phải gươm Quang Sát, đánh bật ra non thước, thuận đà lia một vòng thúng, cả mấy pho tượng trong mật thất đứt làm đôi đổ xuống. Đông Quân thu vội gươm, liếc coi mới hay tượng sắt ruột đều có bộ phận ăn ngầm vào cơ quan chuyển động. Lão Tinh thấy Dũng phá tượng, thét lớn:

- Thăng nhò họ Lê! Mày dám phá công trình của tao, cha mẹ mày sẽ thành ác quỷ!

Boong boong... bỗng từng hồi chuông nổi lên chìm nổi não nùng, thôi thúc nghe quái đản mơ hồ như âm thanh côi chết xa xăm nào.

Thiên Kiều rảnh tay vọt lại sập chụp lại khí giới của nàng, khép vạt áo choàng,

lấn vào chém lão Tinh. Nhưng Đông Quân đã gạt con gái ra, cười khinh hướng lão Tinh:

- Chó sói! Mi định nổi chuông gọi thủ hạ đến sao? Vô ích! Đưa nào vào nổi chỗ này!

Dứt lời hất hàm ra hiệu. Thiên Kiều hiểu ý, nhảy luôn tới trấn cửa ngoài.

Rập có tiếng chân đổ lại, lẫn tiếng súng lên "quy-lát".

Nhưng rồi lại im bật, không bóng nào hiện ra. Có tiếng âm trầm đâu đây hắt vào:

- Cứ đưa tài cho kỹ! Đã có ta trấn giúp ngoài này!

Rõ âm công lực cực thâm hậu. Dừng nghe biết ngay tiếng Đại Sơn Vương, vọt luôn ra, nhưng chẳng thấy đâu. Lão động chủ Phàn Tây Phàn thất kinh, thầm nghĩ:

- Cả mấy đứa võ giời vây quanh, quân ta hầu hết còn ở Phi Mã Ác Sơn, chỉ ít thủ hạ tay chân, lại bị ngăn chặn, không tính ngay, lỡ chúng liên thủ áp đánh sẽ nguy!

Bèn vũ động quyền cước mở đường, nhảy vọt lên sập, cười thê:

- Cờ Đen! Chỗ này chật chội, ta liệu người có dám ra chỗ rộng đấu gươm súng với ta chăng? Đông Quân múa tay, chưa kịp nói bỗng bị cả bộ bát bửu nhảy ra đánh, vừa nổi giận quật bắn cả lũ vào một xó, thành linh nghe "kịch" một tiếng, cả khu nền sập dâng vọt lên trần, đem theo cả Sài Kiu Tinh.

Trần kín mít, vũ động gươm chém thốc, mới hay nền sắt thép rất dày, đang điên đầu giận lão bị lừa, bỗng lại nghe có tiếng hắt râm oai:

- Cờ Đen cứ đứng đó! Chó Tinh rút xuống bây giờ!

Quả nhiên vừa dứt, nghe "kịch" một tiếng, cả khu nền sập vừa rời vùng rớt xuống, trên sập, lão động chủ trong thế ngồi đang nhấp nhòm định nhảy.

- À! Đứa chó nào phá hỏng cơ quan!

Một tràng cười sang sảng đáp lại. Đông Quân vừa thấy bóng lão Tinh nhảy tới đánh liền.

- Chó đủ hèn! Tưởng trốn đi đâu! Đòn ra vũ bão. Thiên Kiêu thấy kéo dài bất lợi, vùng quát:

- Chớ để nó trốn thoát!

Vạt áo choàng lộng bay theo đường thép, lão Tinh xẹt qua đồn cha con chúa soái Cờ Đen, thả luôn một nhát phản phong nường đòn, lao bắn vào ngách hậu sau nhanh như gió. Đông Quân hét:

- Chó đủ chạy đâu?

Hình tượng lao theo ánh ngân quang. Thiên Kiêu lao theo, Thái Dũng chẳng biết tính sao, cũng vọt theo nòng nữ tặc như bóng với hình.

- Bám sát! Nó luồn núi, coi chừng độc kế!

Tiếng vọng hắt theo, mặt thất vắng người chỉ còn ánh đèn dầu lặc lung linh, đồ vật vung vãi. Đông Quân quả không hổ danh trấn phượng vị võ lâm phượng Đông. Vừa rời mặt thất, thấy bên trong tối om, đã "bộp" ra một trái hỏa pháo vẫn giắt trong lớp giáp tượng. Ánh sáng rớt vòng cầu soi rục hành lang, chiếu tỏ bóng Sài Kíu Tinh phía trước. "Vèo" ngân quang xé thép, lão Tinh xẹt ngang, thả đầu sói đỡ, cứ thế phóng, ba người nổi đuôi theo bèn gót.

Ruột núi trong như mê hồn trận, mấy lần lão vận cơ quan ập lại, nhưng vì Đông Quân Phi Mã Ác Sơn theo sát sạt, không để hở một khoảng cách đến ba thước nên cả ba đều vượt hết hiểm nghèo, kịp thời đối phó.

Cứ thế chạy, lúc dọc hành lang, khi xuyên thạch thất, ngoắt ngoéo, hóc hiểm lạ thường.

Chợt đến một đầu hành lang cụt, vách đá dựng đứng. Sài Kíu Tinh ngoảnh lại

cười ác hiểm:

- Đã đến giờ bọn người đi âm phủ!

Lời vừa buông, đã nghe "ầm" tiếng sau lưng ba người, đá tảng trên đống sập lấp kín lối. "Đoàng" tiếng hết tạc đạn nổ, lập tức khoảng hành lang còn lại đầy sa mù, không thấy bóng lão Tinh đâu nữa. Nhanh đến nỗi Đông Quân chỉ kịp chém véo một nhát, đã mù mịt, chỉ toàn khói sương đặc sệt, hỏa pháo tắt liền, còn leo lét đỏ.

Tiến thoái lưỡng nan, ai nấy đều chột dạ, người rõ mùi khác thường thoảng mũi. Dừng vọt lên sát Thiên Kiều, cả ba còn đang dọ lối, chợt có tiếng ai trầm rót vào tai chẳng biết từ đâu tới theo thuật vạn lý truyền thanh:

- Hơi độc đó! Bế khí mau! Cứ sấn đến vách cột, trở thẳng thiên! Đông Quân chợt nghĩ ra, vọt đi trước, thả vọt lên, quả nhiên như đánh vào cỏi hư không.

Bèn theo gió vọt lên. Thì ra chỗ đó là một lỗ trống bằng cái thúng, có một cái nắp gỗ ghép, khép kín màu đá.

Hình tượng bắn lên vun vút, rồi Thiên Kiều, Thái Dũng, cả ba vọt như cái pháo thẳng thiên, khoảng đến mấy con sào. Bỗng nghe gió thổi vù vù, bên tai ngực nhẹ hẫng, bèn giang rộng tay cản, từ từ hạ chân xuống. Mới hay đó là một triền núi gập ghềnh phía Đông. Trông lên, trăng hạ tuần đã như treo hình khuyết lưỡi liềm mờ hồ, chẳng thấy lão Tinh đâu.

Ngay khi thả hơi độc, lão động chủ đã ra ở trên triền núi, vừa hạ xuống một ghềnh xế lổ, đang đắc ý, bỗng giật thót mình thấy một bóng lù lù đứng sẵn đó như đá mọc.

- Chó Tinh! Chạy đâu? Tưởng không ai biết đường ruột núi Tây Phàn sao?

Giọng nói trầm uy, giống một, sáng chuông đồng khiến Sài Kíu Tinh đảo lia cặp mắt đỏ sau lần vải trùm, phát cười thê nhợt:

- Người là ai? Không thù oán, lại đón đường chặn lối, định thử sức chăng?

Người lạ lắc nhẹ mình một cái đã đứng sững trước lão Tinh, chân đạp hờ trên một nhũ đá nhọn hoắt ngay bờ vực thẳm. Ánh trăng hạ tuần soi rõ từng nét mặt, quần áo Chàm, súng trể, hai con mắt điện chiếu tia uy vũ, miệng cười răn đanh phảng phất vẻ hào hùng.

- À... Bắc Thần! Phải Đại Sơn Vương chúa núi Vân Nam? Vô thù!

Người lạ chính tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn Vương, vùng trở lão Tinh nghiêm giọng:

- Ta vô thù, nhưng luận thiên đạo, nạn nhân tộc ác thù mi! Chó Tinh! Không ngờ chủ Tây Phàn giờ còn quái ác hơn cả chủ Tây Phàn Cầm Thành Lực xưa! Cho mi định cách!

Sài Kíu Tinh bỗng cất tiếng cười sảng sặc, cười gập cả người như lấy làm lạ về câu nói của tướng núi Vân Nam. Và giữa tiếng cười bốc cao, lúc bất ngờ nhất, thành linh lão hất vụt người lên, vẩy tay vào tướng núi, nhanh như cắt.

Nhưng tướng Thần Xạ vẫn đứng im bất động, mười ngón tay ve vẩy nhẹ, vừa nhác hai vai lão chuyển, chàng đã đánh phắt tay vào báng súng nhanh như điện.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 24: Cuộc Chạm Trán Nảy Lửa Trên Phán Tây Phàn

Đoàng, đoàng! Súng nổ triền núi khuya, đạn Thần Xạ khác hơn một khắc trông lại còn thoáng thấy hai cây súng lục quay tít bắn xuống sườn đá lộc cộc, hai bàn tay xương xẩu chới với không khí trên ghềnh đá miệng vực. Tướng Thần Xạ đứng như pho tượng thạch nhũ xanh xám, hai mũi súng cối còn chĩa vào lão Tinh. Trăng khuya gió lộng bay phần phật ống quần.

- Chó Tinh! Nghe đồn mi lắm ngoại tài, lấy đầu người nhanh như chém chuối, đầu óc cực xảo, sao lại chọn súng bắn ta? Tưởng xuất kỳ bất ý có thể hạ nổi Thần Xạ sao? Giờ nghe ta hỏi: về đây tạo ác, có liên hệ đến kho tàng Nam Bang không?

Nghe hỏi, lão Tinh bỗng cất tiếng cười ngất, hất hàm:

- Nhất thời thất cơ, sẵn súng đó cứ bắn đi, đừng có mở miệng hỏi khẩu cung, vô ích!

- À, chó Tinh xảo trí! Mi thừa biết Bắc Thần không giết kẻ tay không mà! Được! Ta có cách!

Dứt lời cắm luôn súng vào bao, tướng núi vừa toan bước lại gần, bỗng xế sau Sài Kíu Tinh có tiếng xé gió, ba bóng người từ trong núi vọt lên. Tướng lặc thảo Vân Nam quát:

- Chó Tinh! Cờ Đen muốn gặp!

Sài Kíu Tinh ngoảnh lại vùng lăm bẫm:

- Vít hăm, nổ hơi ngạt... sao chúng thoát nổi! Hừ!

Tướng núi cười vang, xòe bàn tay đánh ra một nhát phản phong. Lão Tinh vung

đỡ, bị phản chấn bật lại, ba cái bóng nghe động cùng thét:

- Nó kia rồi!

Ba bóng nổi đuôi lao tới. Đông Quân, Thiên Kiêu, Thái Dũng, mỗi người trấn một phía vây chặt lão Tinh.

Cờ Đen hét khàn:

- Chó đú! Chạy đâu thoát? Đêm nay tao quyết róc xương mày!

Từng bước, hai cha con Đông Quân tiến lại, Thái Dũng thấy thế có ý ngại cho Thiên Kiêu, cũng bước tới gần nàng. Nghiến răng ken két, lão động chủ Tây Phàn bỗng hú một tràng vang triền núi, vắng vắng có tiếng cồng dăng lên, chưa ai hiểu chi, lão đã lia mắt một vùng, dừng nơi Đại Sơn Vương:

- Một lũ vây đánh một người! Giỏi lắm! Đại Sơn Vương cười lớn:

- Ba người đánh một chẳng chột cũng què! Phải đó! Để mình Cờ Đen đủ rồi!

Chó Tinh! Mổ nhường chỗ tốt cho đây!

Miệng nói, chân khoan thai bước xuống, tránh khỏi ghềnh đá bờ vực. Mừng như vớ được vàng, lão động chủ vọt ngay tới, nhìn Đại Sơn Vương gật đầu lia:

- Cám ơn! Cám ơn!

Cả hai cha con Đông Quân lẫn Thái Dũng đều ngạc nhiên, không hiểu sao lão Tinh lại tỏ vẻ sung sướng cám ơn tướng Thập Vạn Đại Sơn Vương nhường cho một vị trí mười phần bất lợi đến thế! Vì ghềnh đá chênh vênh, kẻ vực thăm vô cùng nguy hiểm, sẩy chút ngã lộn xuống nát thân như chơi.

Nhưng hận cừu sôi sục, lão chúa Cờ Đen không cần nghĩ lâu, vừa thấy lão địch thù nhảy lên mỏm đá, lập tức sẵn tới, cách ba bộ, quát lạnh như băng:

- Chó đú! Tối nay mày phải chết!

Lời buông, tay giáp đã vung mạnh theo một thế chân truyền, ngân quang lóa bạc dưới trăng, chém xả xuống đầu Sài Kjú Tinh.

Không nao núng, lão Tinh ngã rạp mình, giang rộng tay trái, tay phải đảo một cái, từ trong ống tay vụt thốc ra một cái đầu sài kjú đen sì đớp luôn kiếm Đông Quân.

Nghe "chát" tiếng chói tai, cả hai luồng bật tung lại, loáng đảo lia vờn không khí, nhanh như điện. Đông Quân phóng luôn tay trái, thêm một mũi kiếm trắng xóa vù xả tới. Lão Tinh bật kêu:

- À, Cờ Đen hai tay như một!

Vừa kêu vừa lắc mình phóng chéo sang một bên chừng ba bộ. Soạt! Tà áo thụng bị hót một mảng bằng bàn tay. Nộ khí xung thiên, Đông Quân thét lên một tiếng vang âm, múa hai tay, đánh sang, một trên một dưới. Lão Tinh đảo tay, đầu sài kjú xẹt vòng quật đỡ cả hai, lão vọt lên mồm đá.

Nhưng Đông Quân đã có chủ ý, kiếm còn lơ lửng, chân đã phóng ra một nhát cước độc. Vù. Lão Tinh giơ tay phát gió đỡ liền ngay khi chân vừa hạ. Bùng! Phản phong quật mạnh. Cờ Đen vừa thu chân, lão Tinh đã bắn lên cao gần hai bộ.

- Hảo cước phong! Đại Sơn Vương khoanh tay, bật tiếng khen. Lão Tinh lơ lửng giữa không khí cũng bật tiếng "chà" giật giọng, chẳng biết vô tình hay hữu ý cả thân hình bỗng sa vụt xuống, lộn nhào như trái cầu, đầu sài kjú lao theo.

Lập tức, Đông Quân thu kiếm, vọt lên ghềnh đá, dòm theo, chỉ thấy loáng ánh trắng, áo thụng đen phàn phật, râu chuôi đeo lổc cổc, hút chìm mau dưới vực thăm muôn trùng.

- Chó đú nát thầy rồi!

Cả Thái Dũng, Thiên Kiêu, Đại Sơn Vương cùng nhảy đến mép vực, vừa bật kêu, lão chúa soái Cờ Đen đã cất tiếng cười ngạo nghễ:

- Chó Tinh! Tao theo mày xuống đến tận âm cung!

Vút! Cả thân hình lão chúa Cờ Đen đã theo tiếng cười lao thốc xuống vực sâu, đầu chúc phóng hết tay bơi lội "bông-dông".

Võ Thiên Kiêu thất kinh vươn tay níu áo tượng, nhưng chỉ kịp níu vào khoảng không, dòm xuống, hình giáp tượng đã lao vun vút thoát đã chìm tun hút dưới muôn đợt đá ghềnh dựng đứng, đầy khí đá xương trắng... tít dưới đáy vực còn văng vọng lên mấy tiếng "âm cung" kéo dài.

- Thế là hết! Sài Kíu Tinh, Đông Quân... Lần thứ hai, lại có kẻ đuổi thù xuống tận âm ty!

Thái Dũng bất giác băng khuâng lấm bầm, như vừa để rơi vật gì, nhưng Đại Sơn Vương đã vỗ mạnh vào vai, cười khó hiểu:

- Hết thế nào được! Cả hai còn phải sống để đánh nhau cho đến khi bức màn bí mật được vén lên! Tốt hơn hiền đệ mau đi lo việc riêng cho tròn, xác người thân bị ướp luyện đã lâu, chẳng nên để mãi trên đời!

Lời Đại Sơn Vương kéo Dũng về hiện cảnh. Chàng trai sức nhớ đến xác người thân được kỉnh tha xuống núi, lật đặt quay về phía Đại Sơn Vương, nhưng tướng lạc thảo Vân Nam đã lắc mình một cái, thân hình đã phóng vào bóng triền núi mất hút.

- Ân huynh!

- Phụ thân! Trời, sao lại thế?

- Kìa! Kiêu em! Ta nên xuống dưới, ở đây làm chi nữa!

Thiên Kiêu bàng hoàng rối ruột, mặc Dũng nắm tay dắt đi, vượt triền nhũ đá, kiếm lối trở xuống, lát sau mới ở đến triền độ cây số cao. Dòm lên, ngọn Tây Phàn vọi vọi, có trăng khuyết soi loang, cả hai còn đang chiếu tìm khu đáy vực, bỗng nghe có tiếng quát mắng vang dội từ đâu đưa tới. Vội lần theo qua mấy rặng ghềnh nhấp nhô, chợt nghe tiếng xé gió "bùng bùng" dữ dội rất gần. Hai người vọt lên một ghềnh cao, vụt phát giác một cảnh tượng lạ lùng.

Ngay giữa một lòng núi trũng khá rộng, có hai bóng người đang quần thảo loang loáng trên một tấm lưới lớn chằng giũa những mỏm đá rộng đến ba trăm thước vuông. Quyền cước, chưởng kiếm, loạn bậy, vừa đấu vừa la hét vang âm, ngổn ngang ngoài tấm lưới căng có đến bảy, tám cái xác nằm vắt trên mỏm đá cạnh những cái cống sừng, sừng, dao vương vãi, có cái nhe răng hộc máu, có cái chỉ còn thủ cấp nằm trợn mắt dưới trăng như nhát chúng nhân.

Dũng, Kiều nương bóng núi, lần lại gần, mới hay hai bóng quần nhau không ai khác hai lão soái Phán Tây Phàn, Phi Mã Ác Sơn.

Mãi lúc đó, Dũng, Kiều mới sức hiểu. Thì ra, khi bị vây trên ngọn núi, lão Tinh đã hú hởi một bọn thủ hạ bên dưới, biết dưới vực lưới căng kín vẫn còn. Đại Sơn Vương biết rõ vì lẽ nào đó, muốn tha lão nên nhường miệng vực cho lão thoát. Đông Quân đoán biết, phóng theo, đánh nhau từ lúc rút trên cao xuống đến lưới căng. Vừa đánh vừa xuất thủ giết hết bọn canh lưới, quyết bám sát địch thù!

Võ Thiên Kiều trông thấy, cả mừng, quay bảo Dũng:

- Lê chàng! Để em vào tiếp tay cha em nhé!

Dũng chưa kịp nói, nàng nữ tặc đã quát lạnh:

- Chó đú! Có ta đây, phen này đừng hòng trốn thoát!

Dáng liễu xòe áo rộng phất phới bay lên lưới căng, nàng nữ tặc tuốt soạt kiếm vừa định xông vào, thỉnh linh nghe cộp rỗng rung động sơn lâm ập tới, ai nấy liếc ra đã thấy một con cộp xám cực lớn phóng lại sát lưới căng, đứng lù lù trên một ghềnh đá đối diện với Thiên Kiều, trên lưng mang một nữ lang xiêm y rực rỡ tựa tiên cô vẽ trong tranh Tàu, mặt che kín ở hai mắt long lanh, lưng dắt bảo kiếm, tay cầm cây tiên dài độ một thước bốn tấc.

Vừa nhác dạng nữ lang thanh tú, Thái Dũng nhận ngay được chính cô gái đã cứu mình trong phòng ướp vừa nãy, vùng reo lên:

- Kìa, ân nương!

Như không nghe lời Dũng, nữ lang thân bí vừa giục cọt tới đã trở ngọn roi vào Thiên Kiều, quát thánh thoát như tiếng chim oanh:

- Gái Cờ Đen! Giỏi lắm, hai cha con vây đánh một ông già! Để em vào tiếp tay. Ha ha... em tiếp tay...

Võ Thiên Kiều ngắm nữ lang mắng mĩa, không khỏi ngạc nhiên, vùng quắc mắt giận dữ hỏi lớn:

- À, kìa! Nàng là ai tới đây gây sự với ta? Phải con cháu lão Tinh?

- Giặc cái! Không được nói láo! Ta đây nữ chúa rừng xanh khắp biên thù Tây Bắc, lại là người lão Tinh ư?

Bạch! Lời dứt, nữ lang vỗ đống đầu cọt, cất mình vọt lên lưới căng, đứng sừng trước Thiên Kiều, lạnh giọng:

- Lão sói! Cứ đánh với lão Cờ Đen, con này đã có ta nói chuyện!

Thiên Kiều cũng không chịu, chém véo lưỡi gươm, hét:

- Con điên rừng rú bịt mặt này! Bản soái cô há gan mị sao? Ánh thép loang loáng vờn nhau, bùng nổ khí. Thái Dũng đứng ngoài vùng kêu:

- Ân nương! Kiều em! Dừng tay một chút!

Nào ngờ lời chàng như đổ dầu thêm, nữ lang quát vèo ngọn tiên, phát gió, vo vo kỳ dị. Thiên Kiều tung gươm đỡ liên.

Keng! Roi quật gươm, tưởng mẻ luôn miếng nhỏ, cả hai xoắn lấy nhau, xiêm y phát phới. Đông Quân vốn tay lão luyện, vừa nhấc đường roi, vùng gọi con:

- Kiều coi chừng! Võ ngư Tiên đó!

Nàng nữ tặc hơi chột dạ, nhảy lùi. Lão Tinh cười the thé:

- Được lắm, được lắm! Tiên cô cời cọt đánh gái Cờ Đen bằng Võ ngư tiên!

Phải cô tiên tu chùa Linh Sơn?

Dững đứng ngoài chỉ chực nhảy vào cứu, nghe hai lão nói, càng ngại cho Thiên Kiều vì chàng đã từng nghe miền Cao Bằng có một vị sư bà võ nghệ thượng thừa, từng truyền tuyệt nghệ cho cháu gái chúa Mèo Vòng Chí Sinh là Vòng Chí Lan, người yêu muôn thuở của Đại Sơn Vương, lại cho nàng nữ chúa Mèo cây roi quý gọi là Võ nữ tiên. Nguyên roi này luyện bằng thép cuộn như nòng đại bác, lại bằng bí thuật quất sắt, sắt bẹp, quất đá, đá tan. Trong roi lại rỗng, có đặt một chiếc đuôi cá đuối tẩm độc còn nguyên gai, lại thêm một chùm móc câu. Bình thường đánh, roi chỉ dài một thước bốn tấc, nhưng bất thần bấm chốt tay cầm, đuôi cá đuối vút ra, roi thành dài có hơn hai thước, kẻ địch giao đấu vẫn dính ninh lượng roi một thước bốn tấc, chọt roi vươn, rất dễ ăn đòn móc. Gai cá đuối, móc câu đều độc, chỉ hơi sưng da, vô phương cứu chữa. Chẳng rõ cây tiên nữ lang là Võ nữ tiên đó hay cái khác phỏng theo.

Chỉ thấy nàng vũ lộng cây đón vù vù, Thiên Kiều múa gươm xé gió cạnh đấy, hai lão Đông Quân, Tinh quần thảo như điên. Thái Dững nhăn nhó lượn theo vòng chiến, vò đầu bứt tai, bỗng nghe "bùng" tiếng, hai lão Đông Quân, Tinh cùng bắn ra ngoài lưới, có tiếng nữ lang hét:

- Giặc cái! Đờ này!

Loáng đường roi, kiếm Thiên Kiều vừa chạm "keng", chọt nghe vút cái, roi như vươn dài hẳn, thoáng có một vật đen khoang tua tủa chụp xuống nàng Cờ Đen như vôi tuộc.

Dững cả kinh chưa kịp cử động, đã thấy Thiên Kiều bất thần xa vụt người xuống như ngã ngời, nghe soạt một tiếng vai áo choàng đã bị móc rách một mảng bằng đồng xu. Nàng nữ tặc theo đà lăn vèo trên lưới phập phồng ra góc, nữ lang múa roi, phất phơ miếng lãnh bướm bướm móc đầu cười khanh khách:

- Gái rùng! Coi đây!

Véo! Thiên Kiều thả vụt tay gươm, cách hơn hai thước, nữ lang thu roi đờ không kịp, vôi lắc mình tránh, gươm xả chéch phạt bay mất mảng vạt áo nhỏ.

Thiên Kiều trả được đòn, quát:

- Nàng là ai? Sao chưa lộ mặt?

Nữ lang giật phắt vải trùm. Dưới trăng hiện ra một khuôn mặt đẹp lạ thường, mắt phượng, mày ngài hơi xếch, phảng phất vẻ thần bí như kết tụ cả tinh hoa cỏ nội mây ngàn bí ẩn rừng thiêng.

Thái Dũng kêu sừng sốt:

- Trời! Nữ chúa Si Công Linh, Giáng Kiều!

- À ra ả! Tưởng ai!

Thì ra nữ lang bịt mặt chính là Giáng Kiều, nữ chúa tế rừng xanh, cô gái ngự trị trên các sắc dân Mán, Thổ Tây Bắc. Tại bản đồ thác ngầm Tây Côn Lĩnh, người đã cứu chàng năm ngoái khi bị đòn chó dại Độc Tình Quân lạc động thác, và cũng chính nàng đã đưa chàng trai tới kỳ duyên gặp gỡ vị Thánh Y Lân Ông tái thế miền Mai Hoa Thung truyền cho nghề thần y thánh dược!

Chạnh niềm nhớ lại họa xưa, Dũng lật đật chạy lại, vái chào.

- Công chúa... Ân nương! Thiên Kiều! Xin hãy dừng tay! Người quen cả.

Nào ngờ roi, kiếm múa tít, cả nhị Kiều đều cất tiếng cười khanh khách, lăn xả vào như hai con cọp cái.

- Kiều em! Ha ha! Ai quen?

- Công chúa... ân nương! Ha ha, Chúa ai nhỉ? Mà ai quen...

Giọng gái phẫn bốc theo ánh thép khiến chàng trai càng thất kinh bứt đầu nhăn nhó nghĩ thầm:

- Nguy to! Năm nào hai nàng đánh nhau dữ dội tại cánh rừng Si Công Linh, giờ gặp lại, còn can sao nổi! Quái sao tợn thế, chẳng kém lúc Hàn, Võ, Bạch quần nhau!

Nghe loanh quanh, chẳng biết can cách nào cho ổn, chàng họ Lê đành nhảy lại, nói lớn:

- Nhị Kiều hãy dừng tay, nghe mỗ... Nếu không, mỗ...

Mặc! Cả hai vẫn trố thần oai túi bụi, bao nhiêu thế hiểm dốc ra. Dừng tặc lưỡi vừa gọi vừa thò tay giật luôn mép góc lưới, cuốn lại. Nhưng khi vừa túm được cả mấy góc, bó gọn lại như kéo lưới, định cuốn luôn cả hai nàng thì Nhị Kiều đã hét lớn, rú nhau cất vọt mình lên như hai con cá nhảy tót ra ngoài ghềnh xa, cứ thế quần nhau tiếp.

Cặp Đông Quân, Tinh già cũng đã cuốn nhau dần xuống dưới, con cộp gầm gừ, Thái Dũng đành vất lưới, đi theo, cứ thế phút chốc trận đã chuyển hai phía rất xa.

Nhị Kiều càng đánh càng hăng, thoát đã gần xuống chân núi Đông.

Thái Dũng lẻo đẻo chuyển theo, chợt nghe tiếng hổ gầm, dòm kỹ, mới hay có một bầy mấy kền đứng lù lù trên thạch bàn gần một con suối đổ róc rách, ngay bên có đặt mấy cái xác người họ Lê.

Ngay lúc đó, bỗng có nhiều tiếng súng nổ chát chúa từ rừng dưới vọng lên.

Rồi một đội binh kỵ khá đông mang cờ hiệu Tây Phàn rầm rập theo lối đá kéo tới, có tiếng Sài Kiu Tinh nói giọng xạ phang:

- À! Bọn bay về đó ư? Hay lắm! Bắt sống tất cả cho tao!

Nhị Kiều vẫn mê trận đánh nhau không rời, Thái Dũng thấy giặc thành linh đổ tới, vùng nhả nhỏ gọi:

- Hai bà chúa rừng! Định để nó đến bắt hết sao? Không thấy giặc ư?

Lời vừa dứt, bỗng lại nghe tiếng tù và tít u tu vang động. Vô Thiên Kiều vội giật chiếc sừng trâu bên mình rúc một hồi, từ hai phía, hai cánh kỵ Cờ Đen giáp kệp xông tới chặn ngang bọn Sĩ Pan, súng nổ chát chúa. Từ rừng dưới, Cẩm Linh nữ

đầu lĩnh Cờ Đen cùng mấy nữ vệ quân xốc ngựa lên, rạp đầu cúi lo:

- Soái cô mạnh giỏi! Bọn em đem quân gia đi đón soái gia cùng soái cô! Soái cô có cần bắt nàng này không? Đang cơn nóng giận, nàng nữ tặc Cờ Đen chém xả một đường gươm, thét lạnh:

- À, Cẩm Linh! Đến vừa đúng lúc. Hay lắm! Làm cỏ lũ giặc Tây Phàn cho ta!

Và nhớ đừng để lão Tinh cùng ả gái rừng này trốn thoát!

Nữ đầu lĩnh Cờ Đen dạ ran, lập tức ngoắt ngựa sang bên, nổi tù và tử chiến.

Từ mấy ngả sơn lâm, nữ binh đen giục cồng, quất ngựa, chia thành mấy mũi dùi đánh thốc vào bọn quân Tây Phàn vừa đổ tới. Súng nổ liên hồi, người nhào, ngựa đổ, cả cánh rừng dưới thoát hóa chiến trường hầm sát khí, một đội nữ binh đen theo luồng đạn vãi, ngược lối đá, kéo lên chỗ bốn người đang giao đấu, thế tiến ào như vũ bão, định bắt sống lão Tinh và nàng công chúa Thủy Tiên Cung.

Lúc đó lão Tinh, Đông Quân quần nhau đã chuyển xa khu lưới căng, chợt thấy quân gia tới, lão Tinh đắc chí cười vang, thoát Cờ Đen xuất hiện, Đông Quân thấy quân mình đổ lên, vùng hét lớn:

- Lui xuống hết, ngăn chặn lũ chó con đủ rồi, chó già này để mặc tao? Đứa nào trái lệnh mất đầu! Đội binh đen nghe lệnh, dáo dác thất kinh lật đật cả về phía Vô Thiên Kiều. Lão động chủ Tây Phàn cười thét:

- Được lắm! Được lắm! Thế mới đáng mặt con rể Lưu Vĩnh Phúc. Đẳng Bắc núi có chỗ hay lắm, đủ lương khô nước uống, mau đến đó! Đấu tay đôi khỏi lo lủ con nít phá thói!

Quyền cước vù vù, thép lia veo véo, hai cái bóng Đông Quân, Tinh vật vờ tựa bóng ma khuya vờn dưới ánh trăng sương vụt biến về triền Bắc mất. Đứng gần lưới căng, Thái Dũng thấy quân Tây Phàn, Phi Mã Ác Sơn bắn nhau gần chỗ đặt xác người thân, không khỏi lo ngại, sức thấy bọn Cẩm Linh kéo lên bắt Giáng Kiều, chàng trai vùng hô lớn:

- Lui mau! Lui mau! Nhị cô nương đang đua tài chưa phân cao thấp, khỏi cần các ả chen vào! Lui xuống đánh lũ chó sói mau.

Bọn Cẩm Linh nghe Dũng quát, lại thấy dạng cộp xám lù lù đứng ngoài, chẳng biết tính sao cùng dừng ngựa xa xa, hướng về phía Thiên Kiêu.

Nàng nữ tặc hét lớn:

- Đánh nhau muốn chết, lại bảo đấu chơi! Lê lang! Chàng không thấy ả rùng làm nhục thiếp sao? Bay đâu!

- Khoan khoan!

Ngựa chồm sừng múa, đạn vãi trốc đầu, thấy quân Cờ Đen kéo lên, nàng Công chúa Thủy Tiên Cung không chút nao núng, cất tiếng cười khanh khách:

- Công tử chàng! Cứ để chúng đến vậy! Để chúng nếm mùi kỷ vật trấn sơn Si Công Linh!

Lời dứt, cả hai đã theo thế chiến, bắn xa. Vỹ ngư tiên quất véo vào Long Nữ, nàng nữ chúa rùng xanh vùng hú lên một tràng kỳ dị, nghe hết giọng hú lẫn đầu tại vùng Tây Côn Lĩnh khi hai nàng ngộ chiến.

Lập tức có nhiều tiếng cộp gầm vang động sơn lâm, tiếp theo, từ phương Tây Bắc xế, bỗng nổi lên những tiếng ào ạt vo vo tựa tiếng gió lửa ống bương, hốc đá.

Cả Thái Dũng lẫn bọn nữ binh đen còn ngơ ngác dòm quanh, chưa rõ vật gì, vụt thấy mấy hàng cây nẻo đó, lá bay ngã rạp, lộn lỏi, tê giác chồm lại như đợt sóng vờn, trên cao ngay trốc ngọn cây, vụt hiện ra một đám mây đen đen trắng trắng, sà xuống, ào ào như cơn lốc dữ phát ra trăm ngàn tiếng kỳ dị nghe muốn lạnh gáy.

Võ Thiên Kiêu cùng đám thủ hạ dòm lên sức hiểu. Thì ra đám mây dị đó chính là bầy độc vật toàn ong độc, rất có cánh, dữ có tiếng miền thượng du, cắn cái chết tươi. "Đám mây tử thần" suýt giết hết bọn Cờ Đen hồi sẵn trên vùng Si Công Linh ngày nọ.

Chừng biết nguy cơ tánh mạng, ngựa nhất loạt hý lồng như điên, bọn nữ binh đen thất sắc kêu lú lo:

- Thú độc! Coi chừng! Soái cô...

Binh đen lúc đó còn cách hai nàng khoảng dăm bảy chục thước, bầy thú rừng phóng tới nhe nanh gầm gừ cản trước, văng mây ong rết vo vo sà xuống tróc đầu người ngựa đen kịt, khiến cả lũ thất kinh, chỉ còn biết múa súng, giật lùi, hỗn loạn.

Nàng nào có võ cổ phát tay gió xua đuổi, nhưng chưa dạt đám này, đám kia đã tới, ào ào phát rết.

- À, gái rừng ý thú sơn lâm! Tưởng ta đây lại sợ bầy muỗi nặng đó ư?

- Gái Cờ Đen! Lần trước ta tha chết, lần này ả sẽ biết vật trấn sơn của Thủy Tiên Cung!

Hai nàng sắc giận bừng bừng, xoắn lấy nhau không rời. Thái Dũng thấy tình thế nguy hiểm vội kêu lớn:

- Nhị Kiều! Nhị Kiều! Vô thù vô oán, Lê này có lời cầu khẩn, nếu xuống tay, tính mạng còn gì!

Giáng Kiều cười khanh khách hú một tràng nữa, đám mây độc vật cào đậu khắp mặt mũi tay chân nữ binh áo đen, một đám sà xuống bay vo vo sau gáy Long Nữ, có một con tấp cả vào tay kiếm. Long Nữ vừa đấu, vừa vận sức phẩy tay trái đuổi xua, nhưng bầy độc vật xem chừng đã được luyện kỹ, rất tinh quái, bay luôn rất giỏi, không sao đuổi kịp. May chưa có hiệu căn, nên chúng chỉ bay đậu hờ.

Thái Dũng còn đang lo cuồn, ngay khi đó dưới chân núi, trận đang loạn diễn, thành linh từ phía Nam, cộng nổi vang âm, rồi dưới trăng, vọt ra một cánh quân gươm sáng tua tủa, hiệu kỳ pháp phối cầm bên cổ ngựa, dưới cờ một bóng nữ tặc múa súng hét quân lao đi như gió, xông thẳng vào trận: Hàn Tổ Liễu, Tuyệt Tình Nương Phi Mã Yên Sơn!

Rồi, lại có tiếng ốc vang, cộng nổi, đạn nổ đì đẹt, từ phía Bắc chéch lại vọt ra

một cánh quân nữa, cờ hiệu Phi Mã Biệt Sơn, dưới cờ, Bạch Ma Nữ Tuyệt Dâm Nương múa tít nhuyễn đao, thúc quân đánh nhâu. Đạn bay vãi đậu, bổng cả Hàn lẫn Bạch đều xé ngựa dẫn quân giáp vọt thẳng lên chỗ mấy người giao chiến, có đặt xác người thân Thái Dũng gần đấy.

Bất giác chàng trai vùng kêu lên, giọng bi thống lạ thường:

- Hai nàng mãi đánh nhau, Bạch, Hàn đổ tới, phen này xác chết cũng không yên!

Tiếng kêu than bi thống của Thái Dũng như gáo nước lạnh dội xuống đấu trường ngùn ngụt lửa hờn ghen. Cả hai nàng vùng đảo tay, thoái bộ vọt lên ghènh đá, đưa mắt nhìn xuống.

Trận dưới rừng vẫn tiếp diễn đánh ác liệt, kỵ binh nữ Cờ Đen bị mấy mũi dùi địch xiên ngang đã bị đứt thành mấy khúc trước hỏa lực mạnh trội.

Hàn Tố Liễu, Bạch Ma Nữ dẫn binh thủ túc ào lên, gần tới, cả hai rõ ràng muốn nuốt đường tranh nhau tới chiếm đấu trường trước.

Tình thế hiểm nghèo, thạch bàn để xác người nhà Thái Dũng lại nằm đúng giữa đường tiến quân. Nàng công chúa Thủy Tiên Cung bất giác thở phào một hơi, rung giọng:

- Gái Cờ Đen! Không thể để bọn chúng lên đây! Nàng có thuận cùng ta hoãn đấu?

Nàng nữ tặc Phi Mã Ác Sơn liếc thấy quân gia sắp đuối thế, không khỏi lo ngại, thêm Thái Dũng cũng xác nhận thân nhân hiện lâm vòng lửa đạn, giận hờn vụt lảng, cô gái gật đầu lia lịa:

- Phải đó! Lẽ nào xuân đấu để cường địch hại người thân! Giờ hãy chặn chúng ngay cho kịp!

Giáng Kiều trở xuống rừng:

- Ta coi thế quân Cờ Đen đã nát, không có kỵ binh tiếp sức sẽ thua! Để ta giúp một tay!

Dứt lời nàng nữ chúa Tây Côn Lĩnh lập tức hú lên một tràng kỳ dị, tiếng hú vừa dứt, bao nhiêu ong rết độc vật liền rời khỏi bọn nữ binh Cờ Đen bay tủa xuống triền như những đám mây xám.

Còn bầy mãnh thú chừng có hiệu riêng, lập tức chồm tới phục trước nàng nữ chúa.

Thái Dũng thấy hai nàng ngừng đánh lộn, cả mừng nói lớn:

- Vạn cảm! Vạn cảm! Giờ xin nhị Kiều hãy vì Lê này hộ tống xác người thân ra khỏi vùng sủng đạn!

Không chậm nửa khắc. Giáng Kiều, Thiên Kiều, Thái Dũng cùng bọn Cấm Lĩnh, mãnh thú lao thốc xuống chỗ đặt xác.

Lúc đó, Hàn, Bạch từ hai phía sấn lên, rót hỏa pháo sáng rực sườn núi, thấy bóng bọn Thái Dũng, cả hai mừng rỡ thúc quân tiến gấp, dinh ninh đặc thẳng mười phần. Đường ghềnh khúc khuỷu quanh co, thoát hai mũi dùi đã xiên tới, cách nhau độ năm mươi bộ chếch. Hàn Tố Liễu gọi lớn:

- Lê lang! Lê lang! Thiếp nghe xác phụ mẫu bị lão Tinh đào trộm về Tây Phàn, nên vội bỏ vòng vây, lên miền này tìm kiếm! Chàng mau đến, thiếp đưa chàng kiếm xác... Lê lang!

Bạch Ma Nữ trở roi, cười thê:

- Gái Tinh! Dầu xác ở đây, cô em tài sức gì đòi lại nổi? Chị đây mới đối chọi được với lão Tinh! Lê lang! Hãy đi cùng thiếp!

Dâm, Tinh vừa phi vừa gọi, lại mắng nhau không ngớt, cùng nổ súng bắn nhâu. Trong lúc đó, các "đám mây đen" đang vo vo bay xuống, mấy đám xà tít dưới rừng, hai đám xé liệng trốc đầu quân Hàn, Bạch.

Thái Dũng hô lớn:

- Lui mau! Lui mau! Tử thần trốc đầu, chậm, toi mạng! Xác thân nhân mỗ đã lấy được rồi, cảm ơn hai nàng!

Cả hai thúc quân tiến miết, Giáng Kiều đã đến thạch bàn, rút hiệu cho bày kễnh thồ xác lên lưng, công chạy như gió.

Hàn, Bạch trông thấy, cả giận truyền quân ngoắt đuôi, nào ngờ ngựa vừa sai vó "mây đen" đã sà xuống, vo vo xè xè ong rết tấp xuống liệng, bấu khắp người ngựa. Cả Hàn, Bạch đều bị bầy độc vật tấn công, nhác thấy rõ dưới trăng, thất kinh hét lớn:

- Coi chừng! Coi chừng! Nổi lửa mau!

Ngựa hoảng chồm, người hết vía, dừng cả lại, nhốn nháo ré lên, chưa kịp xua đuôi, đốt lửa, đã ngã nhào hàng loạt, có kẻ cả người ngựa bị nọc độc đau buốt quá ngã lộn từ triền cao xuống, chống bốn vó coi tựa hình nhân mã giấy!

Hàn, Bạch vừa quát thủ hạ, vừa vận sức nổi gió xua đuôi, nhưng bầy độc vật này đã được luyện kỹ, khôn vô cùng, nhào trên xẹt dưới, tấp vào bụng ngựa, luôn tặn lưng áo... Hàn, Bạch vốn gái có bản lĩnh cũng phải nhảy xuống ngựa, vung tay dùng phản phong che đỡ chập vật, còn hơn đỡ ám khí. Còn lũ thủ hạ, có một số khá giỏi, kịp nổi lửa hồng đuốc đuổi, nhưng ong rết tinh quái đều bay tránh khỏi luồng lửa kia, chuồn ngang kích dục nhanh như cắt.

Cả hai cánh quân không còn đầu óc tay chân nào bắn súng nữa, vốn toàn bọn trai ngang, gái ngược, giặc rừng, bị vật độc cắn đốt, kêu thét náo động triền núi, loáng đã toi hàng chục mạng.

Nàng nữ chúa Tây Côn Lĩnh cười khanh khách:

- Dâm, Tình gái thối bỗng nhiên đến gây sự, chuốc họa vào thân! Bọn người chuyên giết người cướp của, tạo nhiều sát nghiệp, đêm nay táng mạng, chớ kêu oan!

Thái Dũng vốn người nhân hậu, thấy quân Hàn, Bạch chết vì nọc độc kêu ré

thảm thê, động đức hiếu sinh vùng chạy lại gần Giáng Kiều, khê bảo:

- Bọn chúng chẳng qua ngu dốt, xin cô nương rộng lòng tha mạng. Thị oai đuổi chúng được rồi!

Giáng Kiều nhướng cao mày hỏi:

- Công tử không muốn trừ lũ giặc hung? Vâng! Nhưng còn hai con đầu đàn, bấy lâu gây nhiều tội ác, tiện đây không giết để chi?

Dũng lúng túng:

- Vâng vâng! Mổ đây cũng bị hai ả làm khổ cũng nhiều, nghĩ đến còn giận lắm! Nhưng... đầu sao Hàn Tổ Liễu cũng... có lòng... đi kiếm xác người thân họ Lê...

Giáng Kiều nhìn Dũng, dưới trăng, mặt Trại Phan An thoáng nét bất nhẫn.

Nàng nữ chúa Tây Côn Lĩnh lập tức hướng về phía "trận độc" rúc một tràng.

"Mây đen" rời nhân mã, đảo liệng trở đầu.

Thấy trận ong rết độc đã giải, Thái Dũng vội hướng về phía quân Phi Mã Yên Sơn, Phi Mã Biệt Sơn hô lớn:

- Nguy hiểm đã qua, Hàn, Bạch mau đem quân về núi, ở đây thêm mang họa bất kỳ!

Dứt lời, chàng tuổi trẻ khoa tay trở đầu, phóng mình theo nhị Kiều, đem xác thân nhân xuống chân núi.

Trên triền cao, Hàn, Bạch cùng ngoắt ngựa ngó theo bóng người trai họ Lê lao vút dưới trăng vời, tiếc ngẩn.

- Tức chết mất thôi! Ả rừng làm hại ta rồi! Biết bao giờ gặp lại Trại Phan An!

Cả hai cánh quân lao xuống núi, nơi trận chiến vẫn tiếp diễn hỗn loạn, quân Cờ Đen số ít đang lâm nguy vì hỏa lực địch thù tứ diện.

Nào ngờ, thỉnh linh các đám mây đen sà xuống, bu quanh, táp quần, cả mấy đám quân hỗn loạn, ngựa hoảng hồn tứ tán, hú vang.

Bọn Giáng Kiều, Thiên Kiều, Thái Dũng hộ tống bày thú công xác xuống đến cánh rừng bên trận, nàng Công chúa Thủy Tiên Cung khoa út Võ ngự tiên hú từng tràng vang vọng. Lập tức bày độc vật dàn mấy toán nhất tề tấn công bọn Tây Phàn, Mã Yên, Mã Biệt dồn về mấy phía. Nhờ đó, cánh Cờ Đen dần liên lạc được với nhau. Thấy thế trận đã đổi, Giáng Kiều quay bảo Thiên Kiều:

- Đường đã mở, mau vào dẫn quân ra khỏi trận ngay!

Võ Thiên Kiều chẳng nói chẳng rằng, vùng rúc mấy tiếng tù và gấp gáp. Từ sau lùm cây rậm, con ngựa vằn vọt lại, hý mình, nàng nữ tặc thót lên lưng ngựa, truyền bọn Cẩm Linh cùng sẵn thốc vào vùng trận vỡ, hợp binh.

Bị độc vật tấn công, mấy cánh quân kia không còn ruột gan nào chiến đấu, chỉ còn nước lùi mau.

Tiếng súng thừa hân, Giáng Kiều nhìn theo bóng Thiên Kiều lao hút về nẻo trận loạn, chợt quay bảo Thái Dũng:

- Khuya lắm rồi! Giờ phải đưa xác ra khỏi vùng Phàn Tây Phàn, hồn oan thác phải có nơi an nghỉ!

Dũng chưa đáp, cộp xám đã vọt kè, rất hồn nhiên nàng nữ chúa Thủy Tiên Cung đưa tay ngà nắm nhẹ tay áo Thái Dũng, kéo lên. Bâng khuâng, Trại Phan An vừa đặt mộng lên lưng thú, con vật đã chồm đi. Một tràng hú vang động bày mãnh thú đã rừng mình phò lữ cộp công xác, mở đường đi như gió cuốn, thoát lẩn vào bóng cây trắng ngàn...

Phía trận, Võ Thiên Kiều vừa liên lạc hợp binh xong, giữa lúc địch quân lui chạy tán loạn mấy ngả rừng, bỗng thấy bày ong rết nhất loạt bỏ trận, bay vo vo trốn đầu quân Cờ Đen.

Nàng nữ tặc quay nhìn theo hướng ong rết bay về phía Tây Bắc xế xa xa còn

vọng dư âm tiếng hú Si Công Linh.

Rất nhanh, nàng ngoắt súng ra hiệu, cả cánh Cờ Đen ào theo nữ soái như cơn lốc.

Nhưng... phóng đến mấy dặm, chỉ thấy trắng rừng chênh chếch, bóng cây nghiêng đổ, mấy dải Phấn Tây Phấn trùng điệp nằm bật dưới trăng khuya, suối khe róc rách, chim đêm xào xạc bốn bề hoang dã đìu hiu, chẳng thấy bóng chàng tuổi trẻ họ Lê đâu nữa.

Trên cỏ ẩm hơi sương, còn nát nhàu vết chân mãnh thú, không một dấu chân người!

- Lê chàng! Bỏ đi không một lời từ biệt... để thiếp một mình... cô quạnh rừng khuya... À! Gớm thật! Gái Si Công Linh tinh quái, nhân lúc ta vào trận, đã cuỗm chàng đi!

Nàng nữ tặc ghen lời lẩm bẩm, bỗng sục máu hờn ghen, hét quân gia đuổi miết. Nhưng bốn bề toàn là rừng thẳm khe sâu, không còn cả dấu thú, binh khí đen nản vó, bỗng dừng, rồi từng bước mỗi, rẽ vào núi khuất, trên lưng ngựa rũ bờm, nàng nữ tặc Cờ Đen, cháu ngoại Lưu Vĩnh Phúc cúi đầu nhìn bóng nhân mã đồ siêu siêu, như nổi buồn ly cách không lời... về xa xôi...

Ngay từ lúc lên lưng cộp ngồi sau lưng Giáng Kiều, chàng trai họ Lê mấy lần ngoái lại phía trận loạn dôi bóng Cờ Đen nhưng rừng dương vụt che khuất. Cả mấy lần chàng lên tiếng hỏi Giáng Kiều như không nghe thấy cứ giục thú lướt đi, lát sau qua mấy dải núi chợt nhớ đến Huyết Phong Câu, chàng vội kêu giật giọng:

- Cô nương! Giờ ta đi đâu? Còn con ngựa...

Không ngoảnh lại, Giáng Kiều thỏ thẻ:

- Công tử yên tâm, thiếp biết nơi nó ẩn! Sắp tới rồi, gọi nó đến ngay.

Thái Dũng vội rúc tiếng hiệu riêng. Bầy thú vẫn đi, quả nhiên chỉ mấy phút sau đó thấy bóng con Huyết Phong Câu từ trong rừng sâu phi ra như gió, thoát đã kể

bên cộp xám hý vang.

Giáng Kiều ngoái bảo Dũng:

- Ngựa chàng quả giống linh mã, sức chạy không thua Xích Thổ, Ô Truy ngày xưa! Thiếp cũng nghe Thánh Y Lân Ông Mai Hoa Thung kể con ngựa này rất trung thành không chịu theo ai ngoài Hồng Diện Thần Quân, nay chịu hầu chàng cũng là lạ lắm!

Dũng nghe nàng nhắc, chạnh nhớ đến tôn sư. Từ ngày vĩnh biệt đem thân tàn trả nợ Thần Sầu. Chợt chàng thở dài buồn bã:

- Quả Huyết Phong Câu tính lạ. Nếu chẳng có lệnh Thần Quân tôn sư, chắc nó chết theo cổ chủ rồi!

Dứt lời, chàng thấy ngồi mãi sau lưng nữ ân nhân mãi bất tiện, chàng bèn cất mình nhảy vọt lên lưng Huyết Phong Câu chạy xế bên.

Nào ngờ vừa đặt móng, thoáng gió phía sau, ngoảnh lại, Giáng Kiều đã ngồi chễm chệ, mặt tươi như hoa quỳnh nở đêm trăng:

- Thiếp vẫn ước được cỡi con linh mã này, giờ công tử cho nó chạy thi cùng cộp xám xem sao!

Dũng tần ngần:

- Nhưng... giờ ta đem xác về vùng này?

Giáng Kiều có dáng nghĩ ngợi, đành tỏ vẻ:

- Hiện nay kẻ thù mưu tác hại không để yên cả người đã khuất, có lẽ công tử nên để thiếp đưa xác về thẳng miền Thủy Tiên Cung là hơn! Vả lại, nay xác đã bị nó hô thần luyện xó, chẳng thể chôn không. Về đó, còn làm lễ giải tà, siêu độ, táng luôn miếng đất thiếp nhật dạ, có quân sơn cước canh gác cẩn mật, mới khỏi sợ là ác gian đào trộm.

Dũng thấy nàng chu đáo lo cho người thân mình, lòng cảm kích chẳng cùng, chợt nhớ đến Năm Lực, vội bảo:

- Cảm ơn cô nương giải cứu, nhưng chỗ đây còn người quân gia trung tín đợi tại trấn Cha Pa, xin cho gọi hẳn cùng về lo liệu.

- Công tử cứ an tâm! Thiếp sẽ cho người đến dẫn về! Ta cứ đi cho sớm!

Huyết Phong Câu cuốn gió như giông, cộp xám lồng như gió. Cả hai con vật cùng chạy xuyên ruộng, sát nhau không con nào chịu kém, chỉ thấy bóng thú loang loáng ánh trắng với chiếu như tên, cả đến bầy kênh công xác cũng không vừa, coi cảnh tượng nhiểm đầy vẻ sơn lâm huyền bí.

Rời xa vùng Phàn Tây Phàn, Cha Pa rất xa mãi đến lúc trăng nhạt, khảm khắc rõ rệt sắp gặp nhau giữa thung lũng, Giáng Kiều mới truyền thủ hạ nước phóng, cứ theo lối tắt xuyên sơn đi lên mạn Bắc. Chếch hướng về miền Sĩ Công Linh. Thú thuộc tính rừng lúot giữa vùng sơn dã như trên đất bằng. Thái Dũng chạy ngựa sau không khỏi thăm phục tãi "công" xác của bầy hổ đi trước. Xác vắt trên lưng, mồm cắn hờ cổ chỗ cổ áo cứ chạy chừng xác hơi xộc xệch hổ lại vắt một chân hậu đỡ, lúc đó hổ chạy ba chân vẫn nhanh như gió êm say, tường chừng để bát nước đầy trên lưng cũng khó đỡ. Mãi lúc đó chàng mới chịu nghệ thuật công mồi của giống Cộp. Xưa hồi nhỏ, nghe người kể chuyện hổ thọt ba chân, công cả một con bò mộng chạy như tên, chàng vẫn ngờ cho là chuyện tô điểm oai phong cho Chúa sơn lâm. Đến lúc rạng đông, đoàn người thú chột bắt vào một con đường mòn vượt lên một bản Mán lưng chừng đồi vào nghỉ.

Cả bản náo động tuôn ra, cúi rạp đầu vái chào Giáng Kiều, cung kính như vái một nữ thần.

Lúc đó Giáng Kiều đã cỡi cộp xám. Thái Dũng ngồi Huyết Phong Câu sóng hàng đi trước. Bầy thú thờ xác đi sau, kéo vào, nàng gật đầu đáp lễ, nói một tràng tiếng bản địa, đoạn quay bảo Thái Dũng:

- Suốt Tây Bắc, các sắc dân Phàn Thổ đều thuộc Thủy Tiên Cung. Ta nghỉ một lát rồi lên đường!

Dân bản Phàn thành nữ chúa cùng thượng khách lên nhà sàn viên trường ban.

Dâng thịt rừng, mật ong, các vị sơn hào, lại mổ heo cho thức ăn, xong Giáng Kiều lại truyền:

- Đây là xác quý nhân thờ về cung, hãy đem vải bọc kỹ, ta còn lên đường!

Thổ dân lấy thổ cẩm gói tròn xác thật kỹ, lại cột thêm vào hông cạp. Giáng Kiều ngỏ mấy lời, đoạn trao cho dân bản một nắm bạc "xòe" cùng Thái Dũng ra đi. Dân bản không kịp mở lời, đoàn người thú đã lao xuống đồi, như gió cuốn, đi về hướng Tây Côn Lĩnh.

Hai người mãi miết bôn hành, không hề biết cả đoàn đã lọt vào những cặp mắt lạ ẩn trên đồi. Cho đến khi đoàn người thú đến vùng thâm sơn Si Công Linh, thì hoàng hôn bắt đầu đổ xuống núi rừng. Từng dãy trường thành đá biếc trùng trùng vắt chéo lâm tuyền ra tới miền biên giới Việt - Hoa, ngọn nào cũng ngửi trời mây, lấp lánh cánh chim chiều bạc xóa. Giáng Kiều dừng bên rặng núi thành, lấy ra một chiếc "khèn lau" thổi một tràng.

Từ rặng núi thành đầy thác, chợt nổi lên hàng loạt tiếng "khèn", âm thanh nguyên thủy quyện lấy nhau chờn vờn u uẩn như từ cõi hồng hoang xa xôi nào "ám" về.

Nấp trên đồi, người lạ trùm mắt chiếu viễn kính theo dõi bọn Thái Dũng, bỗng lẩm bẩm:

- Lạ thật! Miền cùng cốc này không một mái sàn thổ dân, sao lại có nhiều tiếng "khèn" lan vọng tới?

Một gã tùy tùng kính cẩn:

- Bẩm Huyết Chủ, cả vùng này thuộc giang sơn Mán Thổ, nghe đồn lãnh địa của một nàng Công chúa nào đó. Bà này ngự tại bản đó có tên Thủy Tiên Cung, ít người Kinh được biết!

Người lạ "à" một tiếng như sức nhớ ra:

- Thủy Tiên Cung! Ta có nghe giới đạo tặc buôn lậu nhắc tới vùng Si Công Linh này nhiều khu có cấm biển cấm săn bắn, cả quan cũng phải theo! Nếu vậy cô nàng cồi thú kia là người quan trọng của Thủy Tiên Cung, biết đâu không là Nữ chúa? Nhưng...

Chợt người lạ ngừng bật, ngơ ngác nhìn quanh, vụt bảo:

- Coi chừng! Hình như có loài độc vật. Xuống ngựa, ẩn náu!

Lời vừa buông, quả nhiên từ sau đồi tiếng vo vo ào ào nổi lên, ập tới như một cơn lốc, rồi giữa nắng vàng le lói, trên không hiện ra nhiều đám mây xám bay sà lại.

Tất cả vội nấp kín, ghé nhòm lên, thấy đám mây chính là những bầy ong rết ào tửa đàn châu chấu, nổi tiếp bay vù sát ngọn cây, lấp lánh như ráng kim nhũ.

Thoáng bầy độc vật đã mất hút phía núi thành xế thung đồi.

- Chà! Sai khiến được loài ong rết, quả gái Si Công Linh sẵn thuật dị truyền!

Không hiểu sao Thái Dũng lại quen! Các người biết không? Loài ong rết đó cực độc, chỉ đốt một cái chết tươi, vô phương chạy chữa!

Cả bọn hú vía, chùng dòm xuống, chẳng thấy dạng đám người thú thô xác đâu nữa. Đảo mắt tìm quanh, chỉ thấy rừng già, núi đá hoang hôn eo óc tiếng gà hoang buồn tênh, bốn bề không một mái nhà sàn.

Người lạ vội cùng đám tùy tùng xuống hẳn chỗ bọn Thái Dũng vừa dừng.

Núi đá dựng đứng không quèn hẻm vết chân người, thú nhàu cỏ xanh, được ít quăng ngắn, mất hẳn. Ngay bờ suối gần đấy, một vùng chân núi, ào ào thác nước xô ghềnh. Đi dọc chân núi, vẫn không thấy chi khác. Người lạ chăm chú ngắm địa thế, chợt quay lại bảo thuộc hạ:

- Ta nghe các sắc dân Mán, Thổ, Nhắng Phuông thường ưa mật cư ở những vùng cô tịch xa hẳn dân Kinh, nên thường tìm đến những chỗ "đài sen" trú ngụ.

Coi địa thế này biết đâu bên kia núi chẳng phải "đài sen"? Nhặt cho ta mớ sỏi!

Thuộc hạ đưa một vốc đá vụn. Người lạ cầm từng viên, ném vào núi. Cứ thế ném dọc mãi đến một thác nước lớn, người lạ quăng liền mấy viên. Sỏi xuyên giòng đổ, tun hút, không vọng thanh.

- À! Đây rồi! Cửa thác ngằm dẫn vào "đài sen", chưa chừng là bản đồ bí mật Thủy Tiên Cung mà thiên hạ từng nói đến.

Buông lời, người lạ giục ngựa đến chân thác liền. Gã cao tùy cận khẽ gọi giật:

- Huyệt Chủ! Người nên đề phòng vật trấn sơn! Nếu đúng cửa ngằm, tất có nguy hiểm đợi!

Người lạ gật đầu nghĩ ngợi, đoạn phất tay làm hiệu.

- Tất cả ẩn kín đợi ta đêm nay! Cần, cho kiếm nơi xa xa cắm trại! Một kẻ theo ta đủ rồi!

Hoàng hôn vừa đổ nhanh, nắng tắt sương dâng, nước đổ tung mưa bụi, người lạ cùng tên thủ hạ thân tín theo luồng đá liệng, quất ngựa lao thốc vào chân thác xóa như chiếc mảnh treo.

Rào! Nhân mã vút qua, thoát nước đổ, rập dờng vó phóng, bên tai tiếng thác lùi mau, vụt như đến vùng mưa chột tạnh.

Trông vào đã thấy một miền thung đồi kỳ ảo, đầy hoa thơm cỏ ngát, một thế giới như cách biệt hồng trần.

Vừa định thần nhìn kỹ, đã giật mình thấy rõ hai con cộp ngồi xếp xế cửa thác ngằm, gần đấy còn có mấy nàng sơn cước, dắt dao rừng lấp ló sau mấy khóm hoa mai từ sau mạch nước, còn mấy thước hang có nhiều thạch nhũ. Hai người lộn luôn ra, trao ngựa, rồi lại lao vào, chờ tối hẳn, mới vào động.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 25: Người Hai Xác

Lúc đó vào canh hai.

Thủy Tiên Cung đèn đuốc sáng trưng, cả đô rừng đang làm đám táng xác người họ Lê.

Trong một căn phòng trang nghiêm, giữa hai hàng quân Mán Thổ gươm giáo tuốt trần, Thái Dũng đang mặc quần áo xô gai, theo nàng nữ chúa bước vào thăm cung.

Nơi đây có đặt bốn cái bàn độc, dựng sẵn bốn cỗ quan tài độc mộc, bốn cái xác còn bọc thổ cẩm. Vợ chồng viên quan tuần Cao Bằng họ Lê cùng hai người con.

Trước mỗi bàn độc dựng quan tài đều có mãnh thú phục châu cùng quân Mán sơn đầu đứng cạnh.

Một thầy Mo, một mục Ké vận quần áo sặc sỡ, cầm gươm gỗ, đứng sừng sững như tượng trên bục gỗ đàn, chung quanh lối nhỏ nhiều đệ tử, coi tựa cảnh thầy pháp dưới suối sửa soạn tróc tà.

Hàng bô lão thỉnh Giáng Kiều và Thái Dũng vào trong.

- Hành lễ! Thầy Mo mục Ké hãy vì vong tử bạn ta cố sức ra thuật giải xó cho thân nhân "người".

Cảnh ồn ào vụt lắng, nhạc khí rừng tấu lên, thầy Mo mục Ké thắp hương, xoa tóc, cầm gươm gỗ, vừa nhảy múa vừa vung gươm, la hét gọi từng tên xác chết theo từng tràng hô chú. Bọn đệ tử thỉnh Thái Dũng ra đứng trước bàn độc.

Soạt! Vải hoa trùm được gỡ ra. Dưới ánh lửa chập chờn, xác bốn người trong

gia đình họ Lê nằm bần bật như người đang ngủ. Thầy Mo mụ Ké tiếp phiên đọc chú vờn gươm trước từng xác chết.

Không khí nồng nặc mùi hương trầm. Tất cả im lặng. Lúc cặp pháp sư rừng đến trước cái xác Lê Hoàn, hô chú, thành linh xác viên quan triều vụt mở tròng mắt, vùng đứng phắt lên, cổ lồi gât gù, sòng sọc con người đưa tay chụp pháp sư.

Thái Dững đứng gần, vốn tay có đờm lượng cũng phải giật nảy mình, ngó sang.

Trước cảnh quái gở, thầy Mo mụ Ké vẫn đứng im, hất phắt mớ tóc xỏa, cầm gươm gỗ chém véo mấy cái. Xác Lê Hoàn khật khưỡng rụt tay lại.

Giữa lúc đó, người Thủy Tiên Cung đưa Năm Lực từ Cha Pa tới, dẫn luôn vào chỗ lập đàn.

Sực thấy dị kỳ, viên quản gia giật mình, đứng khựng, kêu "trời" kinh hoàng.

Giáng Kiều đưa tay làm hiệu dẫn Năm Lực vào chỗ Dững.

Thầy Mo mụ Ké ngậm ngang gươm gỗ, nhảy múa hò hét nghe hết sức gai rợn, xác Lê Hoàn thờ phì phì, lù lù dần về phía quan tài. Bỗng cặp pháp sư chấm dứt câu hô chú bằng tiếng quát lơ lơ giọng Kinh:

- Oan hồn Lê Hoàn tuần phủ sao chưa lìa xác, vào áo quan? Đêm nay giải xó, không còn làm ma nô cho lão thầy trên Tây Phàn! Lê Hoàn oan hồn lìa xác, siêu sinh!

Lê Hoàn lắc lư cổ lồi, mắt mở tròng, bỗng từ cổ họng phát ra những tiếng âm âm rồi cái đầu cứ lắc lia lắc lịa.

Cảnh quái đản càng gia tăng, hai thầy trò Thái Dững càng kinh dị, liếc lại hình dạng quan triều phụ thân. Nhưng lúc đó viên quan họ Lê lại đứng xế sau lưng chàng, hướng vào thầy Mo mụ Ké, chàng chỉ thoáng thấy cấn cổ gât gât sắp gục xuống vì vết cửa trước quá sâu gần lìa. Chợt bắt gặp tia mắt Giáng Kiều ngồi tít ngoài ra hiệu, chàng trai vội quay lại nhìn thẳng vào bàn độc.

Ngay khi đó, thành linh có tiếng thầy Mo Mán quát âm âm:

- Oan hồn! Sao không lìa xác, theo đường siêu sinh tịnh độ? Định nương mãi xác thừa, làm ma xó nô lệ cho pháp sư tà trên Tây Phàn tác hại chúng nhân sao?

Lê Hoàn!

Cái xác quan triều vẫn khật khưỡng giang rộng cánh tay chụp thầy Mo mù Ké, đầu cứ lắc lia lịa.

Lần này mù Ké xoa tóc, sấn lên, trợn mắt nhìn quan triều, hô lớn:

- Tuần phủ Cao Bằng, oan hồn Lê Hoàn không nhận được con trai đứng trước đàn độc ư? Mau lìa khỏi xác, nương khói hương phù chú, tiêu diêu nơi...

Thành linh mù Ké ngưng bật, cái xác đang lắc đầu bỗng gập mình ngửa mặt, phát ra một tràng cười khà, và chuyển phắt lại, nhảy tót đến xòe mười ngón tay vuốt nhọn bóp cổ Thái Dũng.

Ngồi ngoài, nàng Công chúa Thủy Tiên Cung đứng phắt lên, quát lạnh lạnh:

- Coi chừng ma xó lộng hành!

Thái Dũng nghe quát, lại vốn kẻ có bản lĩnh, sức cảm rõ sau gáy có một luồng khí lạnh như băng ụp tới, chàng trai hụp phắt đầu xuống, đồng thời xoay mình lại.

Hai tay Lê Hoàn chơi với giữa không khí, vồ luôn xuống như thú vồ mồi, miệng xác phát ra những tiếng quái gở.

Nhưng cả thầy Mo mù Ké đã nhảy vọt lại, giật gờm gổ chém véo véo. Cái xác rụt tay, xoay lại chụp thầy Mo vẫn đứng im, thầy Mo ngậm gờm, giơ tay đánh chát vào nhau, theo tiếng chú phù cuốn lười.

Cái xác Lê Hoàn lập tức ngã vật xuống, nhưng lại chồm lên, vồ mù Ké. Mù Ké cũng đánh như thầy Mo. Cái xác lại ngã nhào, vừa lồm cồm ngồi dậy, thầy Mo đã hét:

- Đã giải chú nguyên ma xó, oan hồn còn lộng hành, hồn phách tiêu ngay!

Mau lìa xác! Chịu lệnh pháp sư Si Công Linh!

Viên quan triều áo dác chực chạy, đầu lắc, cổ họng phát tiếng gì âm âm, không ai nghe rõ.

Bất thần, thầy Mo tay vẫn xoắn chặt, quát:

- Oan hồn không phải tuần phủ Cao Bằng? Không phải cha sinh Lê Thái Dũng?

Cả Thái Dũng, Năm Lực, Giáng Kiều cùng giật thót mình một cái. Thầy Mo quát luôn:

- Không phải Lê Hoàn tuần phủ nên hồn ma không phụng lệnh pháp sư!

Giáng Kiều vội đưa mắt cho Năm Lực. Năm Lực chạy ra chỗ Thái Dũng, ngó sừng thấy họ Lê khật khưỡng, bỗng kêu lên:

- Trời! Không phải cụ lớn nhà! Cụ lớn làm gì có nốt ruồi sau gáy? Nếu vậy là em "người". Cụ có ông em là Lê Hoán!

Thầy Mo bắt quyết hô danh Lê Hoán, quả nhiên thầy ma đứng yên, ủ rú, thâm thê. Ai nấy đều lạ. Thái Dũng vừa kinh nửa chớm mừng, kêu:

- Thúc phụ! Vậy ra Chú thác oan đêm đó, nhưng còn cha cháu đâu?

Thầy Mo hô mắt, giải xó cho Lê Hoán. Cái thầy lòi cổ hờ hờ vào áo quan, bất động. Tiếp luôn mẹ Thái Dũng, hai người, anh chàng và em gái chàng. Nhờ cao diệu thuật, thầy Mo mụ Ké đều giải xó đưa vào quan tài, oan hồn giải thoát khỏi vùng sai khiến của pháp sư Tây Phàn.

Xong cuộc giải, Giáng Kiều truyền làm lễ an táng ngay. Đám táng rời động đá, ra ngoài nghĩa địa bên rừng, đuốc sáng rực, dân Mán Thổ theo đưa rất đông. Thái Dũng, Năm Lực đi theo linh cữu lệ chảy ròng ròng.

Tuy có chớm hy vọng về cha, nhưng lại lo cha sa tay thù, cả nhà tử biệt, lòng

trai hiểu quận đau.

Không ai ngờ trong lúc hạ huyết, cách nghĩa địa không xa có một hung dị núp dòm vào, câm nín như cô hồn. Chính người bịt mặt đã theo đoàn thờ xác về mảnh thác ngầm chiều qua. Y chăm chú theo dõi từng sự việc nhỏ trong nghĩa địa, muốn xuất thần.

Bất ngờ có tiếng cười sột vào tai làm y giật nảy mình như chạm tổ kiến lửa:

- Xem đám táng thích chứ? Sao người bạn không xuống huyết còn đứng mãi đây?

Người lạ vọt đứng lên, xoay chếch mình lại, dòm bóng dị. Ánh đuốc hồng ngoài bãi lập lõe hắt vào, đủ soi mờ hình dạng, sau cành lá. Đó là một ông già trạc lục tuần, mặt mũi đỏ hồng, cặp mắt ranh mãnh, miệng cười như con nít, kỳ nhất là quần áo, xanh xanh đỏ đỏ sặc sỡ coi tựa y phục của các ông tiên già vẽ trong tranh thú. Tay cầm một cây gậy trúc, vai đeo bầu rượu, vừa phát dạng, người ta đã có ngay cảm giác gặp một lão Lã Đồng Tân, Lý Thiết Quài tái thế.

- Người... Người là ai?

- Lão là người? Là ma! Là quỷ! Gì cũng được! Nhưng sao ông bạn còn đứng đây chưa xuống huyết? Phải còn bận đi tìm gia phả họ Lê?

Miệng nói tay đưa ra định nắm lấy tay người lạ, khiến người này giật thót mình lùi lại nửa bước, ngăm vận lực, hỏi:

- Người là ai? Muốn chi đây? Sao không nói rõ?

Lão mặt hồng múa cái gậy cười khúc khích như con nít:

- À, lão cũng vào coi đám táng người họ Lê - thấy thiếu xác hỏi chơi! Cái xác viên tuần phủ Cao Bằng vừa chôn rồi, sao lại... sao lại... đứng đây? Phải đội mồ chui lên?

- Chưa hiểu lão muốn gì? Sao không nói hẳn ra?

Bóng dì long lanh mắt ngăm người lạ, bỗng hỏi, giọng thân mật:

- Gia phả họ Lê đâu?

Người lạ đột lòng, mắt long lanh sau lần vải trùm.

Lão mặt hồng cười khúc khích:

- Này ông bạn! Dấu lão làm gì mà! Gia phả đó đường dẫn đến kho tàng triều Nguyễn, tiếc làm chi cái món bất tường đó!

Lời vừa dứt, tay lão đã bất thần vươn dài, ngoắt một cái, đã kéo phắt tấm vải trùm mặt người lạ. Soạt! Vải bung, người lạ không kịp tránh, lúi lại, dưới ánh đuốc bập bùng, vụt hiện ra một bộ mặt nham nhở đầy sẹo, đen đúa, gớm ghiếc.

- À! Sao lão khinh ta thái thế?

- À! Còn ông bạn nữa! Lấy vải trùm mặt nà! Coi cả võ lâm thiên hạ mắt mù sao? Gia phả họ Lê đâu?

Người lạ tựa vào gốc thân cây, cười nhạt:

- Thực ra cuốn gia phả họ Lê đã thất lạc ngay từ đêm thám sát, hiện giờ chẳng rõ nằm đâu? Nhưng lão là ai, lại quan tâm đến nó?

Lão mặt hồng dòm chòng chọc người lạ cười tinh quái:

- Liệu tin được lời ông bạn không? Thôi! Ông bạn thế tất cho lão khám qua một chút.

Miệng nói, chân nhích tới, tay cầm gậy trúc chọt vụt một cái vào yếu huyệt người lạ.

Người lạ đã đề phòng, lắc vai một cái luồn phắt ra phía sau cây.

Nghe "kịch" tiếng khô ầm, đầu gậy đã cắm phập vào thân cây đến gang tay, nhanh như con vượn, lão mặt hồng nhảy tót lên ngồi vắt vẻo trên gậy trúc, chỉ thấy

lão múa tay loang loáng, vạt áo phải đã quất đét vào vai người lạ.

Người lạ bị áo quất, bủn rủn cả chân tay, vội lùi lại tự giải, nào ngờ vừa tựa một thân cây, mắt đã hoa lên, chỉ thấy bóng lão nhảy nhót trước mặt.

- À... không phải điểm huyệt! Bị tà thuật đòn mê của hãn rồi.

Người lạ thất kinh, lão đảo, gã tùy tùng này giờ vẫn đứng đờ trố mắt, lão mặt hồng cười khúc khích nhảy tót xuống, rút gậy trúc, ung dung bước lại gần, dòm người lạ, gật gù:

- Ông bạn nóng tính quá! Lão đã bảo chỉ xem qua trong mình mà!

Vừa nói vừa thò tay vào ngực áo người lạ, nào ngờ tay vừa thò, bỗng nghe có tiếng nghiêm trầm như rót vào tai:

- Khoan! Mỗ có điều muốn hỏi!

Giọng trầm uy mãnh, nghe không khác búa đồng chém màng tang, khiến lão mặt hồng giật nảy mình, rút phắt tay, xoay người ra.

Xế bên tả cách chừng ba, bốn bộ, giữa vùng tranh tối tranh sáng, sừng sững một bóng người tầm thước, lù lù như nhũ đá nhô lên. Khăn nhiễu Tam Giang chít chữ "nhân", quần áo chàm Thổ, giày vải Tàu, súng cối trẻ sườn, vai dắt gươm Mèo tộc, mặt răn đanh mắt sáng như điện, người vừa xuất hiện đứng im, toàn thân toát ra ngùn ngụt chất mạnh tợn làm thiên hạ phải nể vì.

- Người... phải chăng... Bắc Thần?

Người áo chàm khăn nhiễu nhẹ đưa tay phẩy một cái về phía người lạ.

Thoảng như có mùi thơm hắc, người bị đòn mê tỉnh hẳn, bàng hoàng, nhìn không chớp, lắp bắp:

- Thần Xạ Đại Sơn Vương!

Lão mặt hồng trợn mắt ngó người áo chàm phẩy phát nữa, giải huyệt cho gã tùy

tòng đứng cách năm, sáu bộ. Xong mới khoan thai hỏi lão mặt hồng:

- Cớ chi lại dùng ma thuật ức người? Nếu mỡ không lằm, phải chăng lão chính là kẻ mỡ đang tìm? Kẻ đã có lời nhảu mời mỡ?

Lão mặt hồng liếc một vòng ra tới nghĩa địa. Lúc đó thổ dân lấp đất đắp mồ gần xong. Người Thủy Tiên Cung vẫn đứng yên chưa ai biết có việc xảy ra trong bóng tối cây rừng. Bỗng lão cười khúc khích.

- Tướng lạc thảo, ông muốn tìm ai?

- Con quý phương Tây? Hay Tây Quý? Kẻ đã dùng thôi miên thuật đánh lừa thuộc hạ mỡ, đoạt mảnh bản đồ Bát Quái của lão tướng Tây!

Lời vừa dứt, lão mặt hồng đã vọt một nhát gậy, nhảy vọt đi như con cắt.

Nhưng vừa hạ chân, đã thấy Bắc Thần đứng sừng sững trước mặt:

- Trả mau! Trò quý thuật không ích gì với mỡ! Đừng để mỡ ra tay!

Lão mặt hồng lại chạy. Nhưng mấy lần không thoát, vùng kêu khê:

- Ôi chao! Như vậy ta phải trả nhà ông thật sao? Ta đâu có ham?

Hộp sắt bay sang, Bắc Thần chụp lấy. Vừa mở coi, lão kia đã vọt biến. Bắc Thần xem qua, phóng kế chỗ cũ, vừa kịp thấy bóng bịt mặt nhảy vào bụi ẩn.

Tướng lạc thảo thử bước lại, phát tiếng trầm âm:

- Sao không vào đưa đám? Mỡ nói chuyện được chứ?

- Chuyện chi đây?

- Chuyện gia phả họ Lê, vụ thám sát và chuyện cái thầy tuần phủ trong kia không phải Lê Hoàn!

Bóng bịt mặt rúng động tâm thần, vùng lao chạy. Vì mắc vọt qua chỗ trống, thổ

dân có kẻ nhác thấy, kêu lên, người Si Công Linh cầm đuốc rượt theo ào ào.

Bóng bịt mặt chạy quăng xa, vẫn thấy Bắc Thần đứng lù lù trước mặt, ung dung hỏi chuyện, trong lúc rừng đuốc Si Công Linh đang cuốn lên đồi, tiếng quát gọi nhau vang động canh trường.

Người lạ đứng nghe vùng run giọng xua tay lăm bẫm:

- Đừng nói nữa! Tiên sinh! Trời, bọn nó sắp lên, tiên sinh... Mà sao tiên sinh lại biết nhiều đến thế? Tôi... tôi chỉ là một bóng oan hồn lẩn quất nơi dương thế...

Trời ơi! Xin để tôi đi!

Nhưng vẫn thản nhiên, Đại Sơn Vương rút ra một trái tạc đạn ném vù về phía Đông Bắc chệch tít xa, nổ đoàng trước đám thổ dân hang động, lập tức dòng thép lửa cuốn ngoắt về nẻo đó.

- Mối cần biết vài điểm, ông hãy bình tâm, chớ ngại nếu không có tà ý, chưa kể nào bị hại dưới tay Đại Sơn Vương! Ông biết vật gì đây không?

Dưới ánh mờ, tướng lạc thảo moi trong túi ra một ống nửa nhỏ, dốc ra một vật ướp khô, chìa sát mặt người lạ.

- Một ngón tay người! Tay út... mà vật này có quan hệ gì đâu?

- Có chứ? Xin nói rõ đây chính là ngón tay của người bị Đông Quân chém rụng dưới tàu Tây gần ngã ba Cô Lô - Găm! Và nếu mỡ không lăm, ngón tay này là của ông!

Người lạ hơi lùi lại, lúng túng, muốn dấu bàn tay đi, nhưng nhanh như cắt, Đại Sơn Vương đã thò tay phải nắm nghiêng lấy, cứng đờ, đoạn điềm nhiên chìa ngón tay khô ghép luôn vào.

Quả nhiên, bàn tay người lạ bị ngón út ghép vừa khớp. Đại Sơn Vương buông tay, từ tốn giải thích:

- Ngón tay rụng này, mỗ đã nhặt dưới sàn tàu, đem về tiêm "phọc-môn" đầu ướp khô, vẫn nguyên vẹn... Cả từng đường chỉ tay!

Lúc đó, Thái Dũng, Giáng Kiều đã chạy đến chân đồi, nhờ thú rừng đánh hơi, đang xục lên phía ngọn. Người lạ vừa nghe Bắc Thần dứt lời, vùng rún mình phá chạy như gió. Sức phi vun vút, băng qua bờ bụi gai góc, xuống đồi, qua thung, vọt lên một rặng đồi khác cao hơn, gần khu núi đá thành.

Bốn bề quanh vắng, chạy một mạch, người lạ mới dừng lại, ngoái trông lại, thấy ánh lửa chập chờn đã xa, cả mừng, ngoảnh nhìn quanh, có tên gác tùy tùng.

Bỗng giật nảy mình nhận ra một bóng người đứng sững, xế trước mặt lẫn vào bóng cây. Giọng trầm trầm như rót vào tai:

- Chạy đâu vội cho mệt sức, ta lòng thành ý thiện không làm hại đâu mà ngại. Hãy yên tâm nói vài câu chuyện có lợi cho họ Lê.

Người lạ thờ phào:

- Lại cũng Bắc Thần! Sao theo như bóng oan hồn? Đại Sơn Vương tiến lại, giờ ngón tay cụt chậm rãi kể:

- Ông biết chẳng? Ngu mỗ đã nhiều thời giờ lần mò vào khu nhiều cơ quan nhà nước Đông Dương chỉ vì cái này. Tìm khắp phòng lão tướng De Monstre không thấy, sau phải về tận Hà Nội lần vào một phòng lưu trữ sổ bộ của Sở Liêm phóng mới kiếm được đó!

Mở to mắt ngạc nhiên, người lạ ngơ ngác:

- Ông nói sao? Kiếm vật chi mà phải vào tận Sở Liêm phóng? Thật không hiểu ông nói chi!

- Có chi khó hiểu! Nhà nước nào không có phòng lưu danh bộ lý lịch nhân viên, nhất là hàng quan đầu tỉnh? Lý lịch giấy tờ thường kèm điểm chỉ... chữ ký mỗ vào Sở Liêm phóng để xem lại dấu điểm chỉ của một người và...

- Đem so chỉ ngón tay út cụt này xem có giống chỉ tay kia không?

Người lạ bật kêu nhanh, giọng xúc động mãnh liệt, gương mặt nhìn tướng lạc thảo Vân Nam, vẫn điềm nhiên mỉm cười từ tốn gật đầu:

- Quả không sai! Mổ đã so điểm chỉ mấy người và... ông biết chứ? Điểm chỉ ngón tay út này y hệt chỉ tay của một vị, không sai từng tượng nét nhỏ! Vị này ông chắc rõ là một vị quan đầu tỉnh, một ông quan đã có một dĩ vãng dọc ngang bí mật khác hẳn các bạn đồng liêu và nói rõ hơn ông quan đầu tỉnh này trước từng là một tay... Đại Sơn Vương chột ngừng vì người lạ đã xua tay lăm bắm như nói mê:

- Bắc Thần! Bắc Thần! Tôi van ông đừng nói nữa! Tiếng đồn Bắc Thần Vân Nam xuất quỷ nhập thần quả không sai... Nhưng van người đừng nói nữa, giọt máu thừa còn lại trên đời có thể lâm nguy... Xin ông thương tôi, việc trong còn nhiều uẩn khúc... Tôi ngày nay cũng chẳng là tôi. Trời ơi! Lời nguyện... lời nguyện... Nó kia! Nó hiện đến kia rồi!

Vừa nói vừa phá chạy, nhưng tướng lạc thảo đã chặn lại nghiêm giọng:

- Khoan! Võ lâm nổi sóng, thiên hạ loạn ly, biên thù còn nhiều chết chóc vì bí mật kho tàng Tôn Thất Thuyết, bí mật về gia phả họ Lê! Ông mang nhiều bí mật, mỗi quyết vì trăm họ nước Nam, vì cuộc thảm sát Lê gia trang, ra tay hành động! Lê nào ông chôn cả thân thế? Tuần phủ Cao Bằng, kẻ sống sót sau đêm thảm sát, dấu hành tung ẩn tích mai danh, chính ông: Tuần phủ Cao Bằng Lê Hoàn? Ánh mắt thăm sâu như ẩn chứa cả niềm đau nhân thế, người lạ vừa lùi, dáo dác, vừa run giọng van lơn:

- Bắc Thần! Xin đừng buộc kẻ khốn khổ này... phải ra ngoài ánh sáng thái dương. Nó sẽ tìm tới như quạ xục gà con. Trời! Con quỷ tiền oan... nó sẽ hiện về, ngọn cỏ không còn... Xin cho kẻ khốn khổ được sống trong cõi chết... may trời thương còn giọt máu thừa... họ Lê.

Tướng lạc thảo Thần Xạ hơi cau mày:

- Quỷ tiền oan? Ông không loạn trí chớ? Quỷ tiền oan là gì? Nó hiện về từ cõi u

minh, tác hại?

- Xin đừng hỏi nữa! Rồi có ngày Bắc Thần sẽ biết... Xin để kẻ khốn khổ này trở về đêm tối! Trời ơi! Chúng kéo tới kìa... Quý tiền oan sẽ tới, nếu người Lê trùng phùng...

Tướng núi nhìn xuống. Mấy vùng luồng đuốc mòn mỏi đổ lên, thấp thoáng có bóng Lê Thái Dũng, Giáng Kiều ngồi trên lưng cọp, phía sau là bầy mãnh thú phi như gió cuốn.

Như tên kẻ trộm sợ bị bắt, người lạ bịt mặt chạy vụt về phía núi đá.

Tướng lạc thảo định phóng theo, nhưng tự nhiên đứng im, khẽ nhún vai một cái, lăm bắm:

- Quái gở! Cha sợ gặp con như sợ gặp thần trùng! Quý tiền oan? Ta sẽ tìm con quý tiền oan!

Lắc mình một cái, Bắc Thần băng mình vào bóng tối, xuống rừng.

Thủy Tiên Cung... tiếng khảm khắc "loang sôi" băng khuâng rã rời.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 26: Lưỡng Diện Ma

Hà Giang Thành...

Một đêm về sáng... Trấn biên khu xa lắc mà còn nằm ngủ dưới đèn vàng hiu hắt. Gió Tây Côn Lĩnh thổi một phố buồn, mang theo về cả mùi cỏ dại sơn lâm.

Trong trại đạo quân binh Hà Giang, nhiều bóng ngựa trắng sẵn yên cương đứng dưới các tàn cây phi đuối muỗi. Khu P. C. lính tráng qua lại rậm rạp, im hơi.

Trong một căn phòng rộng lớn, thâm nghiêm, từng dãy người ngồi cầm nín như tượng gỗ.

Tự nhiên tất cả cùng ngẩng trông về phía cuối phòng đầu bàn, có một viên tướng Tây cao dáng, râu thưa, mắt sáng, đang cúi đầu hùng hổ đi đi lại lại, tay chấp sau hông, thỉnh thoảng lại vung đấm vào không khí, có vẻ giận dữ khác thường.

Bỗng từ ngoài, một hồi kèn cầm canh vọng vào, viên tướng Tây vùng đứng phắt lại, ngẩng nhìn cử tọa nói như quát:

- Lại thất bại! Thất bại chồng chất! Mưu cao gần thành lại hỏng vì thắng nhỏ họ Lê! Đem cả mấy đạo quân đánh Pi-A-Uác rờn rã ngày đêm cũng không quét nổi giặc Cờ Đen! Còn gì oai danh nữa! Cờ Đen chưa hạ, tướng lạc thảo Vân Nam lại về nước, Đông Quân, Thái Dũng chột hoàn xung tình thế càng bất lợi. Cờ Đen mưu mở rộng căn cứ địa, lại còn Đại Sơn Vương, tuy chỉ có ba thầy trò về nước, sức mạnh hơn cả một đạo quân lớn! Rồi còn bao kẻ ngang dọc dưới mũi súng quan binh như bôn... Chẳng lẽ bó tay hay đem quân đánh quẫn, vây quanh mãi? Tổn hao tài lực, lại làm náo động dân gian?

Cử tọa nhìn nhau. Dọc hàng ghế tả, có cha con Cung Đình Quyền, bên kia có Sài Kíu Tinh, Bạch Ma Nữ, Độc Trùng Bà, Thầy Mo Tây Phàn v.v... ngồi lẫn nhau

với bọn De la Tour, De la Table... Bổng viên tuần phủ họ Cung cất cao giọng:

- Nội bọn sống ngoài vòng pháp luật hiện đáng ngại nhất là Thần Xạ, Đông Quân. Nhưng bọn này mới có một địch thủ kỳ phùng đa mưu túc trí, nếu ta hợp được kẻ này, bằng thêm cả đạo binh!

Viên tướng Tây không ai khác De Monstre nhú mào hỏi:

- Ai?

- Quý phương Tây! Một dị nhân xưng Tây Quý, đã dùng kỹ thuật cướp tróc tay mảnh họa đồ Bát Quái! Theo tin dọ thám, lão mới về, ẩn miền Tây Bắc biên thù, hành tung bí mật, nếu kết nạp được, đủ sức đối địch với Bắc Thần, Đông Quân.

Nghe đến đó, mắt viên tướng Tây chợt sáng lên, vẻ tinh quái, vừa gật gù định nói chi bỗng từ ngoài một viên sĩ quan bước vào, nói nhỏ chi với De Monstre:

- Đâu! Gọi vào ngay!

Viên sĩ quan vừa đi ra, đã thấy một kỵ sĩ Kinh mặc quần áo chàm Thổ lao vụt vào, trên mình còn đầy cát bụi đường trường. Chào "phạch" kiểu nhà binh, kỵ sĩ nói liền:

- Trình quan Sáu! Phòng lưu trữ danh bộ bị lục tung! Kẻ lạ dán ngoài tủ một tờ giấy nhỏ. Thuộc hạ ngờ có việc hệ trọng, phải vội phi nhật dạ từ Cao Bằng đến Hà Giang.

Dứt lời, người này trao một mảnh giấy gấp tư. De Monstre giật phắt coi, mắt trợn ngược, rõ nét giận xung thiên.

Trên tay lão tướng, tờ giấy rung động, nhảy múa mấy hàng chữ thảo nét danh.

"Xâm lược ra trạch, tìm điểm chỉ một người không ngờ "vật báu Nam Bang" quan Sáu để dấu trong sổ danh bộ! Chắc lòng trời xui khiến, vật nước Nam lọt vào tay Nam, xin có lời khen quan Sáu đã khéo làm đồ giả lừa được cả bọn Vòng Lầu và lão Quý Tây, quả xứng danh Tây Quý! Đại Sơn Vương nhả giám"

De Monstre vò nát mảnh giấy, đứng lặng đi vì uất tức. Mãi mới lẩm bẩm gần giọng:

- Đại Sơn Vương! Lại hần! Thế là hết! Bao tâm cơ khí lực... giờ đây hần sắp nằm trọn rồi...

Cử tọa nhìn nhau. Bổng Sài Kíu Tinh cười thê:

- Quan Sáu lại bị hần làm vỡ lớn chẳng? Khà! Đã đến lúc, phải hạ thủ hần bằng được nếu không cả biên thành còn điêu đứng, bất an!

- Nhưng cách nào? Xưa nay dọc từ Mãn Châu Hoa Bắc xuống biên thù Tàu-Việt chưa kẻ nào chạm nổi đến lông chân hần. Thần Xạ Vân Nam đã thành một thưở Triệu Tử Long vô địch kim thời.

Tuần phủ Cung Đình Quyền vừa dứt lời, cử tọa nhiều kẻ gật đầu có vẻ tán đồng, viên giám binh Cao Bằng De la Table vuốt râu xồm, ồm ồm giọng Quan Hỏa:

- Vô lý! Bọn hần dẫu kỳ tài, cũng chẳng phải mình đồng da sắt, bất ngờ lâm chiến, chống sao nổi thần công?

- Đúng đó? Cứ lừa hần vào hòng súng, tất hạ dễ như không! Giản nhệ nhất là xưa nay chưa ai tạo được tình thế thuận lợi nên bọn hần vẫn dựa địa hình hiểm trở ngang dọc đó thôi!

Viên giám binh khố xanh Hà Giang vừa dứt lời, liền mấy kẻ cười khà, lắc đầu. Cung Đình Quyền, Sài Kíu Tinh vừa toan lên tiếng, lão tướng De Monstre đã quát véo cái roi cầm tay vào không khí, gật gù, nhìn hai viên giám binh:

- Các ông muốn nói đến những cuộc phục kích ư? Một cuộc lừa dụ vào ổ súng ư? Hay một cuộc dàn hình, càn quét? Thách chiến tay đôi? Hay lừa đầu độc?

Vô ích! Chắc các ông chưa tin, chính bản chức khi mới đổi về coi quân đoàn biên giới, bản chức cũng thế nhưng sau bản chức đã nghiên cứu kỹ lưỡng hồ sơ, thêm trải nhiều cuộc chạm trán, lúc đó mới biết ngoài văn minh cơ giới, trên đời này tại các miền thâm sơn huyền bí, còn một nền văn minh thất truyền bao gồm

nhiều thuật lạ lợi hại vô cùng, bọn giang hồ lạc thảo kỳ nhân cao bản lãnh, thường học được nhiều thuật lạ, nên một mình một ngựa vẫn tung hoành giữa rừng gươm súng, xuất nhập chốn nghiêm quân như bỡn. Vô ích! Tất cả đều vô ích trước con người xuất quỷ nhập thần đó! Chúng ta đã gặp một địch thủ quá ư lợi hại! Phải chăng hẳn là bạn ta nhẹ mình biết mấy! Các quý khách có kế gì hay không?

Cử tọa ngồi im, nhìn nhau.

Nặng chịch. Những con mắt lẫn sát khí, nhưng tất cả đều có cảm giác đang đứng trước một bức thành sắt.

Thình lình, từ đâu bỗng phát ra một chuỗi cười the thé:

- Hê hê! Nhất dạ sinh bá kết! Người ngồi cả đêm, chưa nẩy mưu nào ư?

Nhưng chớ ngại, mạng Bắc Thần nằm trong tay mỗ đây!

Tướng Tây quát "Ai?", Bạch Ma Nữ cười thét:

- Lộng ngôn! Cả đám giang hồ dọc ngang thiên hạ, túc trí đa mưu đây còn chưa dám khoe tài, người là ai mà dám lên vào đây nói khoác!

Tiếng kia lại cười rộ, lần này lại giọng đàn ông.

- Ha ha! Chính thế "hoa lai thần ám, phúc chi tâm linh." Các người vô kế khả thi mà mỗ đáp lại có!

Nhiều người cau mày định mắng, nhưng tướng Tây đã xua tay, nói lớn:

- Ai tới đây có ý gì đây?

- Có chứ! Mỗ đến đây đây hảo ý: hợp tác với quan Sáu Tây Quỷ và chư vị lấy cái đầu Bắc Thần làm lễ ra mắt! Nghe được chứ!

- Vậy còn đợi gì chưa lộ diện?

Lời tướng Tây vừa dứt, bỗng nghe tiếng cười the thé ồm ồm nổi lên vừa giọng

nữ, giọng nam "bộp" một tiếng, cả khu cửa thềm mù sương khói. Bọn Sài Kiu Tinh đứng vụt dậy. Nhưng khói mù đã tan mau, ngay giữa cửa phòng, đứng sừng, một mục đàn bà dữ tợn trạc ngót năm mươi, mặc quần áo rộng trắng toát, hai con mắt long sọc nhìn vào, trắng xóa đến rợn người:

- Chào quan khách. Chào chư vị quý khách giang hồ đạo tặc, pháp sư, quan chức Tây Tàu Kinh Mán Thổ, chúc lành!

Nói chưa hết câu, mục đã xoay vụt người một cái, hiện rất một gã đàn ông đứng tuổi, râu ria xồm xoàm, mắt long sọc cười khanh khách:

- Người hai mặt? Lưỡng diện ma nhân?

Người vừa nam vừa nữ lại cười, ai nấy đều ngạc nhiên, cho là lạ, tướng Tây nghiêng mình, chìa tay:

- Mời quý khách quá bộ vào đây! Đều là bạn cả! Bản chức rất vui mừng được đón tiếp dị nhân! Nhưng bản chức rất lạ khi nghĩ đến Đại Sơn Vương, trong thiên hạ lại có người có thể lấy đầu y để đến thế sao?

Lưỡng Diện Nhân cười lớn:

- Chính thế! Đây bạn tin được cả chứ à! Vậy mỗ có thể tiết lộ ngay cái mẹo lấy đầu y đây!

Dứt lời, người hai mặt tiến lại, nói nhỏ một hồi, cả đám vùng reo "Ồ, tuyệt diệu! Tuyệt diệu!"

Rượu chảy đầy ly, canh gà trôi mau.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 27: Cuộc Thách Bắn Dã Man Nhất Thiên Hạ

Lát sau, từ trại binh nhà nước, bóng nhân mã lao ra cổng tiền, gấp gáp và vào cuối giờ Ty, cách biên thành Hà Giang chừng mười dặm, trên lối mòn xuyên sơn, vắt tun hút về nẻo Hoàng Su Phì, có một cánh quân kỵ cờ mở trống giông, đi hàng một như diễn binh, khiến thổ dân các bản quanh vùng, và các khách buôn xuôi ngược động trí tò mò, đổ ra xem lũ lượt. Gió thổi ào ào quạt tung bay, trải ra cuộn vào theo nhịp kiệu bầm gió thổi, sau cờ ba sắc, hiệu kỳ quân đoàn biên giới phấp phới dưới nắng vàng. Buổi đẹp trời, nẻo hầu quân, lão tướng tư lệnh De Monstre ngồi im trên lưng con ngựa Tây cao lớn, mắt nhìn về phía trước, thỉnh thoảng lại đưa viễn kính lên rê khắp núi rừng, không nói nửa lời. Quanh lão các sĩ quan trong bộ tham mưu cũng cầm lặng như hồi hộp đợi chờ một biến cố quan trọng. Đoàn quân kỵ trĩu rầm rập, công khai hỏa lực sẵn sàng trút vào đầu địch có vẻ không buồn tiên liệu một cuộc phục binh, đánh chặn, nhưng nếu lên một ngọn đồi cao dòm khắp núi rừng, người ta sẽ thấy hai bên tả hữu, cách chừng vài dặm chim bay, còn có hai đội quân tặc vệ khố xanh, xà cạp trắng xuyên sơn kẹp kín, cuộn cờ im trống dẫn đầu có bóng giám binh De la Table, lẫn bọn Cung Đình Quyền. Trầy đến Ngọ, cả ba cánh quân cùng đổ đến một thung lũng thênh thang, nằm giữa những rặng núi hiểm trở cúi thung, đường mòn vắt qua một hẻm núi hiểm trở chạy về nẻo biên thùỳ Tàu - Việt, giang sơn Chúa Mèo Hoàng Su Phì!

Trong khi quân nhà nước mấy ngả tiến đến thung lũng xanh, thì tại miền thâm sơn Si Công Linh, có một bóng nhân mã vọt ra ngả ba đường mòn, một ngả chạy ngược lên Hoàng Su Phì, còn một ngả xuôi chệch biên thành Hà Giang.

Bóng nhân mã dừng lại, ngựa thở phì dầm vó sông, lắc bờm, lông xám dày sương thu, cát bụi, kỵ sĩ rắn như đá tạc, chiếu ống dòm khắp mấy dãy thung đào trùng điệp.

Nắng vàng nhảy múa trên bờm ngựa, vai áo chàm Thổ, không ai khác chàng tướng giang hồ lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn Vương Thần Xạ.

Tướng núi vừa quan sát vừa lẩm bẩm:

- Vắng lặng quá! Giáp đất Mèo, chắc quan binh đạo tặc không ưa! Kia đường lên Hoàng Su Phì! Đạo này chẳng hiểu Vòng Chí Lan làm gì? Không thấy ai nhắc tới, hay nàng khép cửa phòng khuê?

Tướng lạc thảo Vân Nam ngoảnh trông về phía Su Phì, lòng rung động, mắt băng khuâng như dõi tìm hình dáng yêu kiều của người đẹp non cao đã cùng chàng vào sanh ra tử, đã yêu chàng từ đêm gặp gỡ và đã lặng lẽ xa chàng ngày giải xong giây oan nghiệt định mệnh đẩy xô Trần Phượng Kiều nữ soái Liễu thôn vào tay chàng... Phượng Kiều! Một trang gái kinh thành tài sắc, đối với nàng một dạ mến thương... đã năm năm rồi...

- Thế mà đã năm năm! Giờ ta đã nên duyên phu thê... vợ con rồi, có gặp nàng cũng như giấc chiêm bao... Chỉ thêm đau khổ cho nàng! Sứ mạng thiêng liêng chưa hoàn thành, dù mới lấy thêm được mảnh họa đồ Bát Quái kia! Đường về Hà Giang! Nhớ đêm xưa Chí Lan đã dẫn quân mấy núi, đánh biên thành phá ngục cứu ta! Hay tiện dịp, về qua chốn cũ, biết đâu không gặp chuyện hay?

Vó ngựa Hắc Phong lóc cóc ngoắt sang đường Hà Giang, trên lưng tuấn mã, tướng lạc thảo Vân Nam băng khuâng nhìn đồi núi chập chùng, nét thu vàng hiu hắt nhuộm màu dĩ vãng quan san...

Ngựa phóng kiệu bẫm đến vùng núi thắt thành lĩnh Hắc Phong Câu hất bờm chồm vó hếch mũi hít liên mấy hơi, và cất tiếng hí khê, không chịu đi nữa. Đại Sơn Vương đảo mắt quan sát tứ phía, cười bảo con vật:

- Hắc Phong! A, mi đã đánh thấy hơi lạ phải không? Có gì đâu? Chắc đâu gió có đám thổ dân thường qua lại mà!

Dứt lời, giật cương liền, con vật đi đến cửa hẻm, lại dừng lắc bờm, hí mãi, tướng núi lấy làm lạ, giật mình, vùng đưa tay đánh một quẻ Lục Nhâm, nhượng

mày, lắm lắm:

- À! Có địch quân! Nhưng sao không phải phục binh! Lạ thật! Triệu bất tường này lạ thật!

Nghĩ giây khắc, chàng tướng giang hồ giật phắt cương ngựa vào hẻm, mắt đảo khắp hai bên núi dựng quạnh quẽ không người.

Bỗng chàng vọt ra khỏi hẻm thắt, gò ngựa, nghiêng tai. Theo gió rừng thu xào xạc rõ ràng có tiếng kêu "bú-dích" vọng lại. Tướng núi bèn tiến ngựa lên một ghềnh đá cao xế hẻm vừa lúc bóng hiệu kỳ nhà nước xuất hiện tí bên kia thung lũng, trên một trái đồi thưa.

- À! Quân Tây Quỷ! Trấy binh đi đâu sao lại cờ mở trống giống như điểm binh như thế này?

Còn đang nghi hoặc, chợt trống kèn im bặt, rồi trên ngọn đồi xa, hiện rõ bóng lão tướng De Monstre, giám binh Cao Bằng Hà Giang, cha con Cung Đình Quyền.

Ngay khi đó, có tiếng vang âm hắt tới tràn đầy công lực:

- Tướng giặc Vân Nam Bắc Thần! Quan Sáu có lời chào đó!

Không khỏi ngạc nhiên, Đại Sơn Vương cau mày lắm lắm:

- Quái! Sao chúng biết ta đi ngả này để đón đường?

Bèn vùng hoi lớn:

- Mỗ cũng có lời chào! Sao không phục kích?

Tiếng cười thê nhon vang lên:

- Bắc Thần! Chớ đùa! Bọn giang hồ lục lâm có hạng đều biết nhâm cầm độn giáp, phục binh hiện ngay trong quẻ, ích gì!

Tướng núi quát "muốn gì?", tiếng cười thét lạnh vọng xa:

- Nghe danh Thần Xạ vô địch, bọn ta muốn thi bắn một phen, quyết lấy lại tiếng đó, dám chẳng?

Tướng núi khinh bỉ:

- Vô danh tiểu tướng, tài được bao nhiêu định mua cái chết vào thân?

- Bắn gục Thần Xạ sẽ thành đại danh có chi đâu!

- À! Lũ ngốc! Định chết cho tướng Tây coi chẳng? Ra!

Một gã lực lưỡng vọt xuống thung. Nhưng Đại Sơn Vương đã nổ gục liền khi hấn đánh tay. Hai tên nữa lại bị, lập tức bốn tên khác xông xuống, trên theo hình dải quạt. Đúng lúc đó, một bóng ngựa huyết trở đầu phi lại sau núi, trên yên có chàng tuổi trẻ đẹp tựa Phan An, Lê Thái Dũng. Nghe súng nổ, Dũng vọt lên ngọn núi, chiếu ống dòm quan sát, vùng gọi lớn:

- Ân huynh! Coi chừng mưu hiểm độc đem lũ vô danh thí mạng, cầu may, đạn thối tắc súng ân huynh! Đại Sơn Vương trông lên, vọt hiểu, kêu văng "quân độc ác," nhưng ngựa đã sắp vào tầm.

Bốn tên chừng cũng là bọn bắn súng thạo cảm tử, tin chắc ở thế bắn dải quạt, nên chẳng nói chẳng rằng, cứ sẵn tới, theo đà ngựa phóng tay đã kín đáo đặt vào báng súng. Giữa lúc Đại Sơn Vương ngựa vẫn đi bước một, còn độ ba, bốn thước nữa vào tầm, thành linh Thái Dũng thất kinh khi thấy con Hắc Phong Câu, bỗng rú lên mấy tiếng dữ dằn, lắc bồm chuyển vó, nhảy chồm lên như định đón trời, chệch theo độ bốn mươi lăm. Đúng lúc đó, bốn tên thấy ngựa chồm như dờ chừng, lật đặt rút phắt súng ra, vai vừa chuyển, Đại Sơn Vương đã hét lên một tiếng chói tai, và ngay lúc bốn tên bốn ngựa bị giật thần vì âm thanh công kích, tướng Thần Xạ xuất thủ liền khi ngựa Hắc Phong còn lơ lửng trên cao.

Chỉ nghe một loạt nổ xé không khí, Thái Dũng dòm xuống đã thấy bốn tên kia người ngựa lao đảo, súng rụng lả tả tựa chùm sung. Hai cái bị đạn dưới sườn Hắc Phong bắn sôi tung lên, quay tít ra sau gáy, bốn bàn tay rũ liệt rã rời. Có một tên chừng bắn được cả hai tay, tay còn lại đang cố giương lên, đã bị phát đạn bồi què

luôn, Đại Sơn Vương đã theo đà ngựa lao xốc tới, cảm sủng, thả ra một nhát phản phong xua đuổi:

- Cút mau! Tao tha mạng cho!

Cả bốn con ngựa loạn choạng dạt ù té chạy lồng lại, trên lưng bốn tên dúi xuống bồm như bốn búi giẻ rách.

Tướng núi trở về phía đồi xa, mắng:

- Tây Quỷ! Thách sủng dã man nhất thiên hạ, làm ta giết oan mấy đứa vô danh! Bọn Tây Tào quỷ quái hung hiểm đê tiện, có tên nào xuống đây "nói chuyện"! Núp kín sai đàn em chết thể, còn mặt mũi làm chủ tướng sao?

Tiếng công lực vang động khắp mấy dải thung đồi trùng điệp. Cả mấy cánh quân vừa nhà nước vừa sơn tặc giật mình, ngơ ngác nhìn nhau, hoảng hốt. Bọn De Monstre, Lưỡng Diện Nhân, Sài Kíu Tinh chột dạ, buông rời viễn kính, lão tướng Tây vừa thất vọng vừa then, vùng nhún vai, phào giọng hắt ra:

- Thế là hỏng! Mất công toi! Hẳn biết mẹo rồi!

Sài Kíu Tinh, Bạch Ma Nữ giận dữ:

- Trai Lê! Lại có trai Lê! Hừ, chỗ nào cũng thấy nó!

Lưỡng Diện Nhân quả tay xảo trí, liệu tình thế, biết lộ mưu thâm, liền xông ra đứng cạnh De Monstre, trở xuống nói vọng quanh thung:

- Có lời khen tướng giặc Vân Nam đó! Bắn thử chân tay chưa? Còn đủ gan tiếp mỗ gia không? Đại Sơn Vương chiếu ống nhòm, thấy bóng dị dạng vọt ra, biết ngay loại bàng môn, khí giận xung thiên, trở hét:

- Tên quái! Nửa người nửa ngợm! Mẹo ác chắc do mi, có gan cứ ra đây!

- Được lắm!

Lưỡng Diện Nhân lắc lư, giật cương cho ngựa chuyển vó, nhưng cái mặt sau

lưng khê phát giọng the thé tựa tiếng quát:

- Còn đợi gì không mở gọng kìm? Để mổ cầm chân hăn giữa thung cho!

De Monstre lúc đó đang chán ngán, phân tâm, vì mẹo hồng, chưa biết tính sao. Bạch Ma Nữ đã gật đầu lia lịa:

- À, à! Phá thối lúc này phải lắm! Để thiếp lãnh luôn hậu tóm trai Lê! Còn Bắc Thần, mặc các ông liệu định!

Dứt lời, hấp tấp xuống đồi liền. Sài Kíu Tinh cũng ra hiệu cho bọn thủ hạ lên đi. De Monstre cũng đành để mặc De la Table tiến binh, trong lúc Lưỡng Diện Nhân lững thững cho ngựa xuống đồi, miệng hỏi lớn:

- Đại Sơn Vương! Từ ngày về nước, nghe đến tướng núi đã chiếm thêm được mảnh đồ Bát Quái phải không? Đại Sơn Vương cười nhạt:

- Can dự chi đến người?

- Có chứ! Mỗi gia cũng có chút việc muốn trông thấy kho vàng mà?

- À, ra thế! Nhưng ta khuyên đừng mơ tưởng hão huyền! Có biết, từ thiên hạ đổ đồn đi kiếm kho vàng đó, đã bao nhiêu mạng chết tiêu chưa?

- Biết lắm! Trong số đó có anh em Cầm Thành Lực! Lại còn biết trong số người "lần theo vết chân đẫm máu của con bò vàng" còn có một người!

-...

- Bắc Thần! Đại Sơn Vương ngửa mặt cười ngất. Lưỡng Diện Nhân cũng cười theo, vó ngựa quái nhân cào đất ẩm, rất chậm.

Thái Dũng đứng trên ngọn núi theo dõi tình hình vẫn ngại Đại Sơn Vương bị rơi vào kế địch. Nhất lại biết sau lưng De Monstre còn có quân sĩ, lẫn lộn cả bọn sơn tặc. Thấy người hai mặt đã ngờ, lại thấy quái nhân tiến ngựa chậm nhích từng bước, chàng trai càng nghi, thành linh, chiếu ống dòm, bỗng thấy tí xa xa bên hữu

lỗ nhỏ ẩn hiện bóng nhân mã lao vòng lại, chàng đoán ngay chúng định bọc hậu, vội cúi xuống hô vọng:

- Ân huynh! Mau lui ngựa rút thôi! Có cánh quân đang tiến đến kìa! Đại Sơn Vương vùng quắc mắt, hất hàm về phía Lưỡng Diện Nhân:

- Phải gọi chuyện kéo dài tình thế, chờ đồng bọn bọc hậu đánh trộm ư?

Lưỡng Diện Nhân lúc đó còn cách Đại Sơn Vương hơn ba trăm thước nghe hỏi, biết ngay đã lộ, cứ lững thững tiến, cười:

- Sợ ư? Thần Xạ nổi tiếng xuất quỷ nhập thần, còn sợ đánh trộm ư? Không dám đấu, để mỡ quay ngựa.

Thái Dũng đứng trên, bỗng lại thấy địch quân ló dạng khá gần, đang thọc vào đầu núi đá, vừa khi đó, từ đầu Bạch Ma Nữ vọt tới, gọi to:

- Lang quân chớ sợ! Có thiếp đến đón đây!

Dũng ngại chúng lại gần, vội gọi xuống, tay bóp luôn cò bắn chặn Bạch.

- Không xong rồi! Lại mụ "lão nương"! Đạn vừa nổ liên thanh, Dũng đảo liếc xuống thung, đúng khi Đại Sơn Vương xoay ngoắt mặt lại cho Hắc Phong phi vào hẻm. Lưỡng Diện Nhân thừa cơ, luồn tay dưới mép, vén giắt phăng ra một khẩu súng trung liên, chĩa bắn thốc vào Đại Sơn Vương, chàng trai họ Lê gạt phắt mũi súng xuống thung dưới, bóp cò liền.

Tặc tặc! Đạn xé không khí, trúng ngay thân súng quái nhân vừa lúc cò súng bắn tấy, đạn bay "chúu chúu" trốc đầu Đại Sơn Vương.

Tướng núi cả giận, cũng giật phắt trung liên, nhưng Lưỡng Diện Nhân quý quyet đã nhảy vào sau một thân cây khuất.

Trên đồi bọn Sài Kíu Tinh biết lộ, nhất tề giục ngựa tủa xuống như đàn kiến.

Thái Dũng bắn lia vòng thúng, bỗng thấy lỗ nhỏ tí phía tả xa, có đóng quân

vàng xuất hiện, chàng trai bèn cắp súng rời ngọn núi, vừa nhảy vừa hô lớn:

- Ân huynh! Coi chừng tả hữu, đều có quân kẹp tới!

Lúc đó Đại Sơn Vương đã rút vào hẻm, ngựa lao như gió, vừa thoát sang cửa hẻm bên kia, sức thấy địch quân phóng tới như giông, kèn đồng kêu vang động theo nhịp ngựa phi. Tướng lạc thảo không khỏi động tâm, nghĩ thầm:

- À, ra cuộc gặp gỡ thành linh bữa nay, chúng đã bố trí sẵn sàng. Ta rời Thủy Tiên Cung về Hà Giang, độc hành, sao chúng biết? Còn gì nữa, nếu không nhờ toán địch? Nếu vậy bọn này có kẻ giỏi độn, chắc tên dị dạng vừa giờ? Phải rút gấp mới xong!

Hắc Phong Câu bay vó, còn cách gọng kìm khá xa, nhưng nguy hiểm là xem chừng sắp vào tầm súng trường đến nơi. Còn đang chạy rút, bỗng nghe liên thanh nổ rền như có cả một đạo quân khai hỏa.

Tướng lạc thảo chưa hiểu quân nào, sức thấy bên ghềnh đá xế bên kia thung hẹp, xuất hiện hai bóng lực lưỡng, mặc quần áo đen chàm đứng sững như hai hình thạch nhũ giáp lưng nhau, quạt từng tràng súng chặn hai ngã, miệng hô lớn tiếng Quan Hòa:

- Thầy a! Cứ bình tâm, có bọn "úa" đây nói chuyện với chúng nó. Thầy cứ rút đi.

Tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn Vương vừa nhác dạng hai bóng cao lớn đã nường mày cười vang:

- À, Vòng Lầu, Thoòng Mềnh! Đến đúng lúc đó! Bằng hai đạo quân rồi!

Hắc Phong Câu bay vó qua thung. Bị đạn cày chặn trước, cả mấy cánh quân phải dạt sát chân núi vừa bắn trả vừa tìm điểm tựa, nhờ đó Đại Sơn Vương kịp rút khỏi "thung lũng chết", trước khi vào tầm súng.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 28: Người Bí Mật Giữ Mảnh Họa Đồ Thứ Tám

Chạy được vài dặm, nghe tiếng súng xa dần, Đại Sơn Vương lập tức ngoắt ngựa kiểm lỗi đảo vòng về phía trận, theo hướng Tây Bắc đổ.

Nhưng đến gần lại nghe tiếng súng ã ã phía Nam, rồi tắt ngấm, chừng đến nơi chỉ thấy dấu ngựa nát nhàu, vài vết máu dấy trên mặt cỏ, chiếu kính dòm sang thung lũng vừa xảy ra trận đấu, còn thấy hai, ba con ngựa vô chủ đứng vô tư gặm cỏ bên mấy cái xác nằm ngổn ngang, chưa kịp thu dọn.

- Hừ! Bọn này ham rượt bắt, không buồn nghĩ đến đám thù hạp, định để mấy xác chết này chó sói tha đi chẳng? Không ngờ ta dọc ngang trong thiên hạ, còn bị chúng lừa để bắn oan mạng!

Lòng buồn bực không nguôi, tướng lạc thảo giật mạnh tay cương, cho ngựa ngược lên nẻo Hoàng Su Phì ban nãy, ra ám hiệu cho hai viên cận tướng. Đồi núi nhấp nhô, lối rừng khúc khuỷu, đi được chừng mười dặm, ngựa đến một vùng sơn kỳ thủy tú, vượn hót chim kêu, suối khe róc rách, vài chiếc lá vàng theo gió thu rụng tấp vào bờm ngựa, gợi niềm băng khuâng.

Lúc đó đã sang giờ Thân, rừng già ngả bóng chiều... cô quạnh, chàng tướng lạc thảo Vân Nam đang chìm hồn vào tiếng gà hoang eo óc buồn tênh, bỗng thấy bầy chim từ đâu sà xuống cánh rừng xế trước, kinh nghiệm chiến trường đã nhập huyết quản, tự nhiên gò phắt cương ngựa lại.

Con linh mã chồm dựng vó trước, hí đánh hơi liền và không đợi lệnh chủ dạt ngay vào một mỏm đá cao phía hữu.

Vừa lúc một tràng đạn réo "chúu chúu" từ rừng trước bắn vãi ra, tiếp theo tiếng cười the the:

- Giỏi lắm! Giỏi lắm! Tiếng đồn Bắc Thần linh lắm, cả người ngựa không sai! Chớ chạy! Mỗ gia cần nói chuyện chơi! Đại Sơn Vương giật phắt cây trung liên, ló mặt quát:

- Chớ cần trộm! Mi là đứa nào? Dám chường ra, ta gọi anh hùng. Cho mười giây, quá ta không đợi đâu!

Giọng cười bốc lên đầy ngạo khí:

- Khé ké! Sao ăn nói ngược đời thế? Chính mỗ ra điều kiện chớ: mười một giây không đầu hàng, mỗ khai hỏa! Đại Sơn Vương quát lớn:

- Mi có bao nhiêu tay súng dám ra điều kiện với Thần Xạ?

Im! Mười một giây qua, bỗng nghe tiếng thét dữ tợn, rồi từ cánh rừng xế trước, có con suối chảy chệch ngang, xông ra nhiều bóng hung hăng như điên chạy thốc tới. Đại Sơn Vương quét lia ngọn trung liên, từng lớp gục, nhào xuống suối máu đỏ lôm. Đạn vừa hết, lũ kia cũng ngã gục cả! Tiếng cười đánh ác ré lên:

- Thần Xạ! Mi làm cách nào với mười hai viên đạn cối khi mấy chục tay súng cùng nhào tới? Hàng không?

- Tên ngốc! Mi tưởng ta không kịp tra đạn? Bắc Thần thừa sức chặn một hơi một trăm tên nữa!

Lời dứt, đã thấy hàng mấy chục bóng nam nữ trong rừng reo hò như điên, lao ủa lại như lũ thiêu thân. Mẹo này, thì một, hai tên đợi vừa hết hai cối đạn, là lũ còn lại sẽ nổ nhàu. Nhưng tướng núi đã cúi xuống kéo "soạt soạt" hai đường phọc-mơ-tuya dọc ống quần, để lộ ra mỗi bên hàng chục cây súng cối tua tủa. Đẹt! Đẹt!

Súng nổ rang, không ngớt một giây, tay khua cháy máy, địch ngã như ngũ cốc, lũ còn lại thấy nổ liên hồi, cả sợ, vùng bỏ chạy hết.

Thoáng tất cả đã mất dạng, mấy phía rừng già lâm tuyền im bật tiếng súng. Đại Sơn Vương thân nhiên cúi xuống, nhặt từng cây súng, thổi phù họng, tra đạn khác, cắm vào bao, kéo "soạt" phọc-mơ-tuya.

Gà rừng chột từ đâu cất lên, tiếng gáy eo óc buồn tênh... Ngõn ngang một vùng trận chiến đầy xác chết, trên bờ dưới suối lập lờ xác úp đang tay, súng vút bừa bãi.

Giữa cảnh rừng chiều còn chờn vờn sát khí, bỗng trong rừng xế trước có tiếng nhọn hoắt rít lên u uất cực kỳ:

- Bắc Thần... à! Ghê gớm! Bắn nhanh như máy... đánh tan hết quân tướng ta rồi... Có giỏi đấu cùng ta! Một mất một còn! Đại Sơn Vương cười ngạo:

- Để mi nấp tía trộm ư? Chó đói!

Trong rừng rậm bỗng tiếng cười phát từ một gốc cây chẳng chịt dây leo, một bàn tay gầy dẹt thò ra đẩy vào lưng một bóng người, quát chìm hạ lệnh:

- Tiến ra đấu súng! Bọn chó chết chạy rồi! Chỉ còn mi?

Bóng người bị đẩy ra trùm kín mặt, choàng một cái áo rộng, quần áo bên trong lố lổ dân, súng đeo gờm cài dáng thanh, có vẻ xúc động, khê bảo:

- Bắc Thần... bắn nhanh như chớp... tài con được bao nhiêu? Cả bao nhiêu tay súng còn bị hạ...

Sau gốc cây, tiếng hắt ra gai gai:

- Chó con! Giờ đến mi lại muốn cưỡng cả lệnh ta ư? Cứ đường hoàng tiến ra! Đi cho khéo! Đã có ta... đằng sau!

Bóng thanh có vẻ e ngại, thờ nhẹ, bước ra. Bỗng một luồng gió thổi bay ngược vạt áo rộng sau lưng, rồi từ gốc cây rậm, một bóng đen đen trắng trắng loang lổ bay vút ra... Bóng thanh ngoái trông lại, thấy sau lưng thoáng nặng, vạt áo lại buông chùng, nhẹ tênh. Chột hiểu, bóng thanh mạnh bạo tiến ra:

- Tướng giặc Vân Nam! Ta ra đây! Đại Sơn Vương trông ra tí xa thấy một bóng tầm thước chậm bước, dáng điềm nhiên, oai vệ. Tướng núi hỏi:

- Mi có mang mảnh họa đồ Bát Quái trong mình chứ?

- Vật bất ly thân. Sống chết vì nó. Khi nào chịu rời. Còn người?

- Tất nhiên! Trên đời này, tù sắt, bọng cây, kệt đá nào chắc bằng túi áo mỡ?

Nhưng hiện có đáng tin mi chẳng?

- Rồi sẽ biết! Vì tay người, sẽ có kẻ gục ngã, tha hồ lục soát mà!

- Thôi được! Ta sẽ soát sau không muộn!

Cái bóng thanh tiến lại, ra hẳn khoảng trống trơn không điểm tựa. Tướng lạc thảo đảo mắt một vòng, thoáng vẻ đắn đo, đoạn tặc lưỡi, bước vụt ra khỏi mô đá.

- Mồ đây! Mi cứ tiến lại! Với ta, bờ suối làm ranh!

- Sao không vượt? Bắt ta đi nhiều quá!

- Hừ! Chó điên! Nóng lòng thấy bảo vật, ta tin mi thế là quá nhiều rồi! Đại Sơn Vương nói không sai, vì nếu còn một kẻ nấp ngoài, trường súng trường bắn trộ, tướng không có gì nguy hiểm hơn.

Nhưng tin vào linh tính, độn toán, tâm lý chiến trận, chàng cho là kẻ bí mật đã dốc hết thủ hạ ra rồi. Nhứt là với một kẻ liên quan tới vật báu, bắt buộc chàng phải mạo hiểm, nếu không, sẽ phải theo dõi bóng chim tăm cá!

Từng bước nặng chịch, cứ kẻ kia đi mấy bước, Đại Sơn Vương mới tiến một bước. Khi còn cách bờ suối trước mặt chừng vài thước, thì kẻ kia đã gần vào tầm súng cối. Cả hai cùng đứng lại.

Gió thổi rì rào từ phía trước tạt tới, mang theo về mấy tiếng gà hoang khắc khoải buồn khê.

Mỗi bên chỉ cần tiến ba bước nữa là có thể nổ súng thành linh.

Thân cứng đờ, cả hai cùng nhích chân, không khí lớn vờn bóng tử thần.

Rào cơn gió chiều thu... Lúc đó con Hắc Phong Câu cũng thò đầu vênh cổ hếch

bờm, giương mắt dòm theo chủ, như cũng biết rõ phút giây quan hệ. Tự nhiên mũi nó hếch cao hít gió liền mấy cái và hít lên mấy tiếng khe khẽ. Đại Sơn Vương nghe tiếng ngựa hí, vụt đột lòng, vì đó là giọng hí đặc biệt khi nó đánh thấy hơi lạ, hay một sự nguy hiểm nào. Lúc đó, hai con mắt Đại Sơn Vương chiếu thẳng vào mắt địch thủ, theo thói quen, bao nhiêu điện lực dồn cả vào tia mắt thôi miên áp đảo địch trước khi nổ súng.

Kẻ lạ trùm mặt, tia mắt cũng chiếu vào Đại Sơn Vương. Bỗng rõ ràng theo kinh nghiệm tác chiến, chàng thấy tia nhìn kẻ lạ có vẻ sệt sệt khác thường.

Lại một bước nhích lên. Rõ ràng sau lần vãi trùm, hai con mắt kẻ kia như xốt xa cầu khẩn và đặc biệt, không một tia hung quang.

- Lạ thật! Ngôn ngữ hành động tên này đầy vẻ ác nghiệt, dữ tợn, sao đáng dập lại thanh thanh mềm mại, nhất là tia nhìn không vẻ hung hiểm? Sao không phát hung quang? Yếu điện lực là khác! Mà sao hẳn đi có vẻ... nặng nề thiếu tự nhiên?

Còn cách một bước con Hắc Phong Câu lại hí, bỗng một luồng gió thổi rào, tà áo choàng của kẻ lạ bị gió cuốn nhẹ lên. Nâng chiều xiên khoai chiếu vào hẳn thoáng lấp lánh có ánh từ bên sườn thò ra, trong khi hai tay hẳn vẫn buông thẳng.

- À, ra thế! Từ thần đeo sau lưng! Ta lầm độc kế rồi! Con vật đánh được hai thứ hơi người... Đúng lúc đó, vào tầm súng, tướng Thần Xạ nổ liên. "Chát!" Một bóng rụng xuống sau lưng kẻ bịt mặt, tiếp liền rụng luôn hai khẩu súng trên tay y. Bóng kia hét "giỏi" lẫn vào vào gốc cây, lãnh thêm một phát đạn vào vai, chồm dậy, chạy mất.

Kẻ bịt mặt đứng trơ, ôm tay ngơ ngác. Đa Sát Thủ quay tít cây súng, vội tới giật vãi trùm mặt.

Hiện ra một cô gái mắt phụng môi tằm, dung nhan xinh đẹp, hiền hậu tuy không kém vẻ thông minh.

- Nàng là ai? Sao theo kẻ ác suýt chết oan?

Cô gái thở thê:

- Dạ... thưa em là Đèo Nguyệt Tú. Vì ân cứu mạng, phải đem thân báo sư mẫu... Chẳng dám biết đỡ hay. Đại Sơn Vương sức nhớ:

- À! Nàng là em gái tù trưởng Đèo Văn Phùng trên Tây Bắc Lai Châu, đêm nào bị Hắc Ảnh Ma Nhân bắt vào "vùng chết". Sau được Thần Sầu Bà cứu đem đi! À! Kia là quái bà mê vàng nơi núi quạ!

Cô gái cúi đầu, Đại Sơn Vương lại bảo:

- Thôi! Mồ tha cho! Ân cứu mạng, trả với quái bà thế đủ rồi, giờ nên về Tây Bắc là hơn! Rừng già đầy quân hổ, nàng ở lại sẽ mắc họa như chơi!

Cô gái cảm động, "dạ" nhỏ. Đại Sơn Vương nhặt súng ống đưa nàng, bảo:

- Hãy chỉ núi Ô Đầu, mỗi tới miếu Âm Hồn gặp quái bà! Đèo Nguyệt Tú ngoan ngoan chỉ vẽ liền. Đó rồi, tướng núi đưa nàng ra khỏi cánh rừng tử khí, trả đường xuyên lâm. Hai con ngựa vọt hai ngã, để lại phía sau một vùng đầy xác chết. Ô Đầu Sơn... đêm trắng mờ sương lạnh... Đèo núi trùng trùng in vào nền trời biên thù, ngọn chót vót ngửi mây coi như con quạ khổng lồ đậu đó từ vạn cổ dòm xuống miền biên địa thâm u...

Câm nín, hoang dã, đầy bất trắc! Chỉ có tiếng hổ mang gào mồi, "quảng ăng" tiếng sơn cầu vang lên không trung nhọn sắc gai gai, mơ hồ xa xôi vài tiếng hoẵng kêu sương ngơ ngác lạc loài...

Về khuya, bỗng từ đâu xuất hiện ra một bóng nhân mã uy mãnh, lao sâu vào vùng núi Quạ, ngựa đi êm không tiếng động, như bóng ma lướt nhẹ trong trăng sương. Vài đốm hoa vàng chiếu qua kẽ lá nhảy múa trên hình nhân mã, soi thoáng khuôn mặt viên tướng lạc thảo khét danh chúa tể Thập Vạn Đại Sơn Vương Vân Nam: Thần Xạ!

Vụt cái, bóng người ngựa biến mất. Lát sau, lại hiện trên triền cao chót vót.

Lần này không cỡi ngựa, Đại Sơn Vương dụng thuật khinh thân vọt đi như tên

bắn.

Quanh triền đá hiểm, giữa lùm cây sậm khe núi bốc mờ, bỗng hiện ra một tòa cổ miếu, ánh đèn le lói chập chờn...

- À, miếu Âm Hồn!

Nường trắng sương khí đá, Đại Sơn Vương tiến lại phía cửa miếu, mất dạng.

Bỗng từ sau ghềnh đá, lừ lừ hiện ra một bóng cô hồn. Bóng này vừa lần ra xế cửa miếu, chợt nghe tiếng vượn kêu, chim hót, trên tàn cây vọt xuống một con vượn và một con chim biết nói tiếng người. Hai con quái này rời khu miếu Âm Hồn, men theo sườn núi, bóng cô hồn lừ lừ đi theo.

Con vượn, con chim trò chuyện thân mật, mới hay con vượn đực có tên Viên Nhi, con chim cái là Điểu Nhi. Chợt cả hai kéo "soạt" da mặt, để lộ hai khuôn diện xinh xắn của đôi trai gái nhỏ trạc mười hai, mười ba tuổi. Thì ra chúng chỉ khoác lột bộ chim, vượn, chính cặp môn đồ thân tín nhất của Thần Sâu. Chỉ trong hai mươi giây, Điểu Nhi bỏ đi lại phía miếu Âm Hồn, còn Viên Nhi vọt lên ghềnh đá khuất ngồi ngủ.

Bỗng "xịch" một bóng áo thụng đen cao lênh khênh đã đứng lù lù sau lưng Viên Nhi, thò tay chụp nghiêng cổ tay, cười ré khan, vòng ra phía trước:

- À, vượn con! Cửa "Khẩu" đâu mà?

Viên Nhi trông đó nhìn. Bóng đen chống gậy xương đeo râu chuỗi sọ người, trùm kín mặt hở hai con mắt khô đỏ, cười danh ác. "Cửa Khẩu đâu? Không nói tao cho rồi bọ rút xương mày." Viên Nhi lắc đầu, bỗng nghe tiếng hét lê thê, Thần Sâu Bà vọt tới, mắng:

- Sói già! Giờ lại tới "ám" cả bà nội mi? Buông trò ta ra! Ánh thép xé theo tiếng quát, bóng đeo sọ vọt tránh. Thần Sâu theo đà nhảy điểm "véo" một cái. Viên Nhi nhún mình nhảy tót xuống. Đúng khi đó một bóng chàm mặt cô hồn xẹt tới, định túm lấy đuôi bé vượn. Thần Sâu Bà nhác thấy, hét lên, nhảy xuống, thả "rào véo"

một mớ độc trầm, buộc bóng cô hồn phải dừng lại, phất vạt tay ra. Một luồng sáng lóe dưới trăng, trầm giấy bay lả tả cắm đầy cây lá gần đấy. Luồng sáng quét một đường bán nguyệt rộng, lia ngang lưng Thần Sầu, lưng đeo sa đang vọt xuống như hai con cắt. Chát! Keng! Tóe lửa, cả hai buộc phải nường đà quật làm điểm tựa vọt bắn hai ngã, loáng có vạt trắng trắng bắn "véo véo" lên tàn cây, rào rúng hai, ba cái lá, bóng cô hồn quơ tay tả, bắt dính hai mảnh xương thép nhỏ bị liềm đứt tung về phía hai người. Cả hai nhòm vũ khí, bóng cô hồn đã thuận tay chụp luôn Viên Nhi, nhảy vọt đi mất.

Thần Sầu, bóng đeo sọ cùng phóng theo, vẫn chưa chịu tha nhau. Vừa rượt vừa chém, đánh lộn rất dữ. Nên bóng cô hồn đã dạt ngang ẩn sang bên tối lừa hai người lao thốc đi. Đại Sơn Vương xẹt lại, đã thấy y đang ghé hỏi chi Viên Nhi, rồi đặt đứa nhỏ vào kẹt đá, vọt đi như tên. Đại Sơn Vương ung dung bước tới, dùng nhỡn tuyến thôi miên hỏi Viên Nhi vị trí "cửa khẩu" đoạn lập tức vọt lại chỗ vừa xảy ra cuộc loạn đả.

Chợt thấy một cuộn giấy rớt khỏi kẽ đá, tướng núi nhặt lấy, chưa kịp coi, giắt luôn vào mình, đoạn đếm từng bước dọc ghềnh triều loang lổ ánh trắng, tìm "cửa khẩu." Đang quan sát bỗng thấy bóng Thần Sầu Bà Miếu Âm Hồn từ phía trước vọt lại, mắng lớn:

- Chao ôi! Lũ chó đú chạy biến đâu mất rồi? Thằng cô hồn nào bắt cả trò ta? Đại Sơn Vương gọi:

- Lão bà! Chớ ngại mỗ cứ cho mỗ biết rõ về tên hai mặt, mỗ sẽ tạ ơn... bắt lại Viên Nhi trả bà.

Thần Sầu Bà dừng chân, bước lại, đứng dưới một mòm đá nhô ra như cái tàn, gật đầu lia lịa:

- Phải đó! Phải đó! Tướng giặc giúp mụ! Ôi! Thằng mặt cô hồn nó có thanh gươm sắc quá! Đại Sơn Vương tiến lại, đứng trước mặt quái bà, nghiêm nghị bảo:

- Mỗ đây lời nói như dao chém đá, nhanh lên... không chúng bỏ đi xa!

Thần Sầu Bà có dáng trầm ngâm đi đi lại lại dừng lại nhìn trời sao, thấp giọng:

- Lưỡng Diện Nhân... tướng giặc muốn biết nó... phải vì nó giữ mảnh họa đồ thứ tám không? Đại Sơn Vương hơi nhú chân mày, gật đầu:

- Phải đó! Mổ nóng lòng cũng vì lẽ đó!

- Chính mục cũng đuổi theo kho tàng suốt bảy, tám năm chục năm rồi. Nhưng thôi! Mục cũng không tiếc gì với tướng giặc! Lưỡng Diện Nhân? Còn như năm ngoài hăn đến bắt cóc trò Đèo Nguyệt Tú của mục... Hăn chính là...

Giọng quái bà càng nói càng nhỏ theo dáng trầm ngâm hồi tưởng, vừa nói vừa đi đi lại lại. Đại Sơn Vương chăm chú nghe, tiến lại gần, bỗng Thần Sầu Bà nói lớn:

- Lưỡng Diện Nhân... chao ôi... Hăn chính là...

Rập! Thành linh cả khoảng đá chuyển động, tấm thạch nhũ tróc đầu Đại Sơn Vương bỗng ụp xuống, như núi lở bất ngờ. Đại Sơn Vương giật nảy mình, phản ứng bèn nhảy khác người, vừa thấy động tích, bỗng tàn đen chụp xuống, bèn nhún chân nhảy vọt về phía Thần Sầu Bà.

Nhưng quái bà giờ tay như cản lại. Đại Sơn Vương phải vội kìm bà, ngã vọt vào vách núi. Nào ngờ lúc đó, vách núi lại ngã ụp xuống một mảng lớn, đồng thời dưới chân, ghềnh đá cũng tụt, bỗng lộ ra một cái vực lớn. Thần Sầu Bà đã xẹt chặn phía ngoài, thả ra một loạt ám khí. Đại Sơn Vương rơi vọt xuống vực đen chùng hai thước, đề khí, định đập vách vọt lên nhưng vách trên đã chụp kín như bưng.

Tiếng Thần Sầu Bà cất lên the thé, hắt xuống đặc chí vô cùng:

- Hé hé! Không ngờ lại úp được chim đại bàng Vân Nam! Chịu nộp họa đồ, mục sẽ đem lên! Đừng hòng trốn thoát!

Thân thể Đại Sơn Vương rớt vun vút, tiếng quái gở còn xói vào tai. Trong cơn kinh hoàng, tướng lạc thảo vốn tay bản lĩnh, định ngay thần, vọt nghĩ:

- Dầu đề khí, rớt xuống đây, không chết cũng tử thương... Phải liều cửa tử hãm

ngay mới được!

Tức thì vận sức vận mình, đạp nhanh chân cho thân nằm ngang cản sức rơi.

Vút, loáng đã lao sâu ngót hai mươi thước, bàn chân đạp trúng vách đá. Chát!

Chân đâm đá, kéo thốc một đường sâu mười phân, theo đà rơi mạnh. Chàng lại đạp chân, vung tay, mỗi lần chạm vách, cày đá, lại hãm tốc lực bớt được một ít. Vù vù bên tai tốc độ chậm dần, sau vài mươi lần cày vách, đã thấy tiếng vù nhỏ hơn. Đại Sơn Vương liền đạp mạnh chân, giang rộng tay, đề thân. Vụt! Bịch! Thoảng như trong mộng ảo, chân giày đã chạm mặt đá đáy vực, tướng núi lại nhún chân nhảy vọt lên rồi đáp hẫ xuống. Tuy tốc lực đã giảm nhiều, hai chân vẫn tê chồn muốn bại hẫ đi, phải bấu vách đá ngồi tạm xuống. Nhờ có mang theo đèn bấm, tướng lạc thảo bèn lấy ra chiếu ngược lên, bắt giắc thất kinh kêu "chà" giật giọng.

Vì vệt đèn xanh lè rê vực đá, mới hay cái vực này còn sâu gấp rưỡi vực Tây Phàn Đông Quân bị gạt xuống. Phía trên rộng, càng xuống càng thu hẹp tựa cái nong tầm vách lại nhẵn như mài, người giỏi khinh công bậc nào cũng khó lòng vượt lên nổi.

Còn đang suy tính, bỗng nghe tiếng quái bà trở xuống hút xa:

- Tướng giặc Vân Nam! Hẹn cho từ giờ đến canh năm phải nộp họa đồ, hết hạn, mụ thả mìn, đạn, khói độc, hơi ngạt xuống là toi mạng! Đại Sơn Vương cả giận, rút súng bắn thốc lên mây phát, hết:

- Quái bà! Không thù oán, sao sinh sự lừa ta? Cho hay: chậm lắm sang canh ta sẽ lên xẻo mép.

- Hé hé! Mụ biết rồi! Với tay giỏi nghề đạo tặc như tướng giặc Vân Nam, còn có một cách lên thoát vực thẳm này! Một cách thôi! Nhưng chớ kỳ vọng! Còn có mụ ngồi nhập định trên này mà!

Liền mấy phát, súng nổ theo tiếng quát. Đại Sơn Vương vội nhảy vào mép đá ẩn, lia đèn bấm coi, thấy đáy vực ăn loe lồi lõm chỉ chừng năm sáu chục thước

vuông, một đầu vuốt dài như mũi dùi. Nền gập ghềnh ướt át, nước từ kẽ đá chảy ra róc rách, triền miên nhịp buồn tênh. Bền đảo quanh thám sát, bốn bề chỉ thấy vách đá trùng trùng, Đại Sơn Vương nhún vai lẩm bẩm:

- Chỉ còn một cách! Nhưng quái bà đã đoán biết, mụ trấn hết trên, leo lên thật nguy hiểm.

Tướng núi bực bội ngồi xuống một tấm thạch bàn nhỏ, nghỉ lấy sức. Đêm khuya dần. Màn sương trắng phủ mờ núi Quạ, mơ hồ bàng bạc. Miếu Âm Hồn bí mật vẫn bao trùm. Ô Đầu Sơn, "thế giới cheo leo tít ngoài biên cương" khuất tịch, chỉ còn tiếng chim khảm khắc băng khuâng rã rời.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 29: Máu Rỏ Thành Vàng

Lát sau, bỗng lại thấy bóng mặt cô hồn xuất hiện trong kẹt đá đặt Viên Nhi. Y vô tình, giải huyết cho đứa bé vượn, đoạn nắm vai, quắc mắt long sông sọc coi dữ tợn hết sức:

- Viên Nhi? Sao lại nói dối ta? Muốn ta xử như tên đeo sọ người? Hãy nhìn mắt ta đây! Tiềm thức mi trỗi dậy! Nghe đây! Các cơ quan bí mật vùng núi Quạ? À! Nơi nhốt ông già đó? Ông già đó cách đây hơn năm bị Thần Sâu Bà bắt về. Đứa nhỏ có vẻ hoảng hốt, lắc đầu lia lịa, mắt láo liêng như sợ có người dòm:

- Không không! Không có ai đâu! Mà ông hỏi làm gì?

- Viên Nhi! Hãy ngó ta! Cứ nói! Ta bảo toàn cho không sợ. Phải một người bị bắt nhốt... một ông già râu bạc hay một người nào đó? Cách đây hơn năm... Đứa bé rùng đứng im, cổ moi trí nhớ, lẩm bẩm:

- Hơn năm... Không có! À, mà có có... chị Đèo Nguyệt Tú con ông tù trưởng Thái Lai Châu. Phải rồi, ngày ấy Viên Nhi có theo lên "vụng chết" Hắc Giang, sư mẫu cứu chị Tú...

- Không phải! Ta muốn hỏi: người đàn ông. Một ông già hay một xác chẳng hạn! Cố nhớ coi! Đứa bé mơ màng, chợt "à à" liên mấy tiếng:

- Có có... đúng rồi, có một người nhưng không phải một hình như một cái xác hấp hối. À, mà không có một tiếng nói mà! Đêm đó về mùa xuân, nửa đêm có mưa bụi. Viên Nhi đang ngủ, chợt sư mẫu về, vác theo một bọc trở vào trong. Liên mấy ngày, sư mẫu không đi đâu, Viên Nhi đem trà nước vào, nghe trong rèm có tiếng ai than, rồi sư mẫu quát:

- À... tận tình... chẳng nghĩ đến mụ, rồi sẽ biết... Hà hà...

Liền đó, lại có tiếng rú ghê gớm. Viên Nhi sợ quá, chạy vội đi. Từ đấy không thấy gì nữa.

Người bịt mặt trầm ngâm giây lát, dịu hỏi giọng rung hẳn vì xúc động:

- Không thấy gì? Nhưng sau đó Viên Nhi có thấy sư mẫu làm áo quan... hay sai nấu thêm cơm? Đứa bé lắc đầu.

Người lạ đứng im, lại hỏi nhỏ, lát sau dịu bảo:

- Thôi! Ta tạm đặt Viên Nhi nằm kẹt đá, ta vào có chút việc.

Phút sau, đã thấy người bịt mặt xuất hiện trong tòa cổ miếu, đảo khắp đường ngang ngõ tắt, dáng bức bối thất vọng, bỗng nhiên vùng đưa tay rút soạt gươm đeo sau lưng, bật kêu:

- Trời! Tập di thư... đâu rồi? Lẽ nào bị lấy trộm? Thôi rồi! Chắc rớt lúc đánh nhau.

Thân hình vọt đi như tên bắn, thoát đã ra triền núi Đông cúi tìm từng kẹt đá, thất vọng, bèn lần đến khu cửa khẩu nhảy luôn xuống.

Trong lúc đó, trên nấp nhốt Đại Sơn Vương, quái bà Thần Sầu Bà vẫn ngồi nhập định, thỉnh thoảng mở choàng mắt ra long sọc, vùng đánh tay lăm bầm, bỗng kêu lên:

- À! Có kẻ đột nhập mật thất! Quê động nội cung! Hay bọn lão Sói lộn lại.

Quái bà rúc lên một tràng tiếng Mèo. Từ triền dưới, bảy cô gái mặc y phục Mèo quần xà cạp đeo súng vọt lên cung kính cúi đầu.

- Bấm... Mẫu chúa truyền!

- Trấn cửa vực này. Nghe thấy bóng người lên, cứ nổ súng. Bán ẩn bán hiện, nếu gặp người ngoài, chớ ra mặt, phải báo ngay. Bọn chúng bay không địch nổi chớ khinh xuất!

- Dạ!

Ba cô gái Mèo vọt vào bóng tối, còn bốn cô chống súng trấn bốn góc cửa nấp.

Quái bà bản mình đi thoát đã tới cửa khẩu, vượt đường ngầm tới căn mật thất. Im lặng. Trong nhà thoi nển trắng vẫn cháy dật dờ, hao mòn gần hết. Điều Nhi chùng mệt mỏi, đang ngồi ngủ gật trước bàn mộc.

Quái bà nhẹ tiến đến bên cửa. Bất ngờ vung tay búng "véo véo" vào bức rèm sau lưng Điều Nhi.

Chỉ xé không khí, vút vút, tay khoa như máy, mười ngón bật bật, bức rèm hơi động dậy như có gió thoảng. Điều Nhi giật nảy mình, dòm lại thất kinh, thấy bức rèm đã thùng lỗ chỗ như dùi. Véo véo gió động đâu, tiếp tục thùng đó, loáng đã hàng mấy chục lỗ.

Bên trong rèm, vẫn im lìm. Ngay lúc đó, quái bà nhảy vọt vào như con cắt, đưa tay vén soạt bức rèm.

Phòng trong trống không bóng sinh vật.

- À... Nó chưa kịp vào đây! Hay lắm! Điều Nhi! Ra ngoài cửa, cẩn thận nhe!

Sư huynh mi bị bắt cóc đó!

Cô bé chim ngơ ngác, lấp bắp, chạy vội ra ngoài, ẩn vào một góc tối.

Mật thất không người. Quái bà kéo rèm xuống, tiến thẳng đến phía cuối gian phòng, đưa tay búng nhẹ mấy cái. Bỗng nghe như có tiếng đàn chai nổi lên. Tình tang tang... tang tình...

Liền ba nhịp, vách đá bỗng nứt đôi, đẩy ra cái ngăn kéo nhỏ bằng sắt. Quái bà thò tay nhón một cái hộp bằng bao diêm, mở coi, đoạn lại bỏ vào. Nhịp đàn chai lại nổi, vách đá khép lại vừa khít.

- Có thể chứ! Kể ta cũng quá lo xa. Dầu đưa nào vào cũng đừng hòng tìm ra

mà. Hé hé!

Quái bà vọt ra mất dạng. Điều Nhi từ ngoài bước vào, ngồi chỗ cũ tiếp tục ngủ gật. Đêm vào khuya. Mặt thất im vắng mênh mông, một cơn gió lửa ruột núi tun hút, ngọn bạch lạp vật vờ rập xuống.

Thình lình từ dưới gầm bàn một bóng người ló ra vọt cái đứng sừng sau lưng Điều Nhi.

Tự nhiên cô bé rùng động vai, mở choàng mắt. Nhưng bóng người vừa đeo dính dưới gầm bàn đã phẩy nhẹ tay một cái, cô bé lại gục xuống ngủ vùi. Người lạ lách vào sau bức rèm tiến về phía cuối buồng. Không ai khác người bịt mặt đã bắt Viên Nhi. Rất nhẹ, người này giơ tay diễn lại đúng động tác của Thần Sầu Bà.

Ba nhịp đàn chai từ trong đá phát ra. Quả nhiên mặt đá nứt đôi, nhả ra một ngăn đựng hộp. Người lạ thò tay nhón lấy.

Bỗng "veo" một cái, trong hộp bắn ra một vật loảng ngoảnh. Trong lúc quá bất ngờ, người lạ bị vật kia mổ trúng mu tay, "nhói" cái tựa kim châm.

Nhưng người này cũng kịp đảo vọt tay, kẹp nghiêng lấy vật kia. Nhìn lại mới hay con phi xà rất nhỏ, sắc khoang. Vừa lúc đó, một con thứ hai bắn ra. Nhưng người lạ đã biết, lập tức xuất thủ kẹp nốt. Soi dưới ánh nến mờ sắc vảy óng ánh như dát ngân nhũ, nhìn mu tay, vết mổ đỏ như son, người lạ quăng xác rắn, lăm bắm:

- Hừ! Gớm thật! Loại độc xà chính nòi phi xà cực độc chúa rắn trên Mang Bành Sơn đấy. Mổ một cái chết tươi, hà! Đoạn người lạ thản nhiên mở tách hộp, vừa liếc vật đựng trong, bỗng sáng mắt bật giọng:

- À, mảnh họa đồ Bát Quái! Bảo vật Nam Bang. Đại Sơn Vương đã từ công phu tìm được bảy, còn một nghe đồn trong tay Lưỡng Diện Nhân, sao quái bà cũng có? Cái nào thực? Đang ngẫm, bất thình lình người bịt mặt xẹt vút vào một góc.

"Véo véo" chỉ phong xiên rèm đỏ, rồi soạt một bức rèm vén tốc lên.

Sừng sừng dưới ánh nến vật vờ, Thần Sầu Đoạt Mệnh Bà đứng thông tay ve

vẩy, mắt long sọc, cười sạo gợn:

- Giỏi lắm! Mụ chậm nghĩ mất mấy chục giây! Đeo dưới gầm bàn... hừ! Trộm bảo vật của Miếu Âm Hồn! Như bôn! Biết điều đặt trả đó, cút đi!

Người bịt mặt cầm hộp giơ cao, thản nhiên cười:

- À! Thần Sầu! Hay lắm! Mổ đang cần gấp! Muốn lấy lại hộp, hãy trả lời câu mỗ hỏi.

Quái bà quắc mắt, bỗng để ý thấy hai xác rắn dưới nền đá, vùng hỏi:

- Mi kẹp chết rắn? Lẹ tay đó!

- Dờ chứ! Vì bất ngờ bị nó mổ một nhát vào tay! Đây bà già coi!

Miệng nói tay giơ dưới ánh nến. Thần Sầu vừa nhác thấy vết đỏ, phá lên cười ác quái:

- Khé ké! Hồng rồi con ơi! Phi xà chúa đã mổ, Biển Thước tái sinh cũng không cứu nổi! Nếu vậy mụ đứng đợi đây xem mi tím thịt ngã lăn ra chết bây giờ?

Người lạ nhìn vết mổ hỏi:

- Thật không thuốc nào chữa nổi ư?

- Đúng! Phi xà chúa còn độc hơn hồng xà, thanh xà. Đôi này mụ đã lấy giống trên Mang Bành Sơn đó! Trừ phi... mi mang nọc rắn độc trong mình!

Người lạ chột cười bảo:

- À, nếu vậy, rắn lão bà mổ không sao. Vì... mỗ đây chính là người nọc rắn đó! Trách nào chỉ hơi ngứa như muỗi đốt thôi!

Quái bà nheo mắt, có ý không tin, chột người lạ cao giọng:

- Sao? Bà lão có chịu điều kiện không?

- Chó đú! Cứ nói!

- Cách đây hơn năm, vào mùa xuân, lão bà mang về một ông lão, giờ ông lão đó đâu? Còn nhốt hay đã nằm yên dưới mộ?

Vừa nghe dứt, tự nhiên quái bà nổi lòi đình thịnh nộ, trợn mắt hét:

- Chó đú! Bà nội mi vác ông lão về đây làm gì? Phải ngoại tổ mi đó không?

Lời vừa buông, tay đã hoa lên, đánh ra nhát phản phong cực độc dữ nóng ran bùng đá.

- A! Hỏa phong lòi!

Không nao núng, người lạ vùng tay phá gió kinh đánh lại. Nghe "bùng"

"bùng" mấy tiếng, mặt thất bị chấn động, bắn tung đồ vật. Thần Sầu bật lùi lại ba bộ, còn người lạ chỉ lùi một bước, quái bà hét lớn, rút soạt lưỡi mã tấu Lý Tú Thành, chằm "véo". Người lạ cũng rút phắt gươm ra, vẩy mạnh. Vừa nhấc ánh xanh lè, quái bà bỗng giật mình bật kêu:

- Thanh kiếm! Thanh kiếm!

Chát! Tóe hào quang, mã tấu bắn lộn lại. Quái bà lẹ tay chụp nghiêng lặn vào vào góc nhà.

Người lạ đảo tay bắt kiếm, thỉnh linh nghe "xịch" trên trần một lưỡi đao khổng lồ sáng quắc chém vụt xuống, đồng thời từ phía dưới vách đá liền mấy mũi giáo phóng ra. Vẫn điềm tĩnh, người lạ lắc mình tránh lưỡi đao, đồng thời khoa tay gươm chặt lia một đường bán nguyệt.

Chát! Chát! Giáo đứt đôi, nhưng ngay lúc cây đao khổng lồ hạ xuống trần nhà cũng chụp theo dưới chân, đá tụt sụp cái thành vực. Người lạ bị mấy phía giáo phóng, nhanh mắt lắc mình toan nhảy ra phía quái bà. Nhưng một luồng kinh phong độc đã lừa vào, mất đà bất ngờ người lạ rớt luôn xuống vực thẳm. Mảnh trần nhà ập kín, im lìm nặng nề, hiện rõ một phiến thép dày hàng gang tay xám xịt.

Thần Sầu Bà tiến lại, vắn chốt kỹ lưỡng, cau mày lăm bắm:

- Chó đú! Phen này toi mạng! Nhưng biết đâu nó sẽ gặp... Giờ phải lên tính chuyện tướng giặc Vân Nam. Còn thằng này có thoát đằng trời không ra nổi âm ty!

Dứt lời, quái bà giải huyệt cho Điều Nhi, truyền đi ngủ, đoạn thổi tắt ngọn nến, đóng cửa mật thất, bỏ đi liền.

Trong khi đó, tại cửa vực xế Bắc triều, bảy cô gái Mèo đệ tử quái bà vẫn chong súng trấn chủ căn thần. Ba nàng ẩn trong bóng tối canh phòng quanh triều, bốn nàng tựa ghềnh coi cửa vực. Đêm khuya, khí đá lạnh lùng, điều hiu muốn ru người vào giấc ngủ canh dài... Bỗng từ đâu âm thanh kỳ dị nổi lên, nổi chìm khắc khoải mơ hồ, một thứ âm thanh chưa bao giờ gái Mèo được nghe, chờn vờn như từ một thế giới xa xôi nào "ám" về, nửa giống địch lộng, nửa như tiếng tù và rúc đêm đông.

Cả bảy nàng cùng nghiêng tai, dòm tứ phía.

- A, tiếng kèn chi... ai thổi?

Không phải đợi lâu. Âm thanh thoát đầu mơ hồ nhẹ như mơn trớn vạt chuyển như gió táp mưa sa, ầm ầm tựa trời long đất lở, dùi vào tai bảy cô gái Mèo như sấm, sét nổ, ào ào thiết kỵ, cuồng phong, càng lúc càng gia tăng áp lực. Cả bảy nàng đang đứng bỗng buông thông tay súng, lơ dờ, tâm thần chấn động, âm thanh ập gần, náo loạn như muôn ngàn sấm sét đao binh chuyển tới, cực kỳ thôi thúc, cả bốn nàng trấn cửa bỗng thích chí cất tiếng cười sảng sặc, múa tít súng nhảy như điên, miệng hát líu lo:

- Ý a, tiếng kèn từ địa ngục! Thối đi! Cho em cời tiếng kèn lên chơi Hoàng Su Phì!

Từ xó tối, một nàng đáng đội trưởng nhảy vọt ra, mặt thất sắc hét:

- Nguy! Nguy! Xuống báo ngay sư mẫu. Tiếng ma quái từ dưới vực. Bịt tai mau! Bịt tai mau!

Mấy nàng vội đưa tay bịt tai, nhưng âm thanh lúc này đã ập tới, như dùi vào tai

khiến cả nàng đội trưởng cũng bứt rứt chạy lăng xăng nhảy tít lên tấm thạch bàn vực.

- Coi chừng! Coi chừng!

Tất cả cùng nhảy lên theo rồi lại nhảy xuống chạy quanh như đèn cù, tay vẫn múa súng cuống cuồng.

Từ dưới vực âm ỉ đang âm ỉ sấm sét, chợt lại chuyển sang êm đềm, nỉ non như khóc như than, làm cả bảy cô gái Mèo lại dờ ra, mê cuồng cứ múa súng hết chạy đàn quanh cửa vực. Âm ỉ càng huyền diệu, tấm thạch bàn bỗng chuyển nhẹ thoảng như có khói mờ xông lên.

Rồi phiến đá hơi nghiêng. Kịch. Từ dưới, một luồng ánh sáng nháng lên như chớp tốc, liền hai cô gái bị đứt đầu, ngã vật thây xuống, thủ cấp lăn lốc tựa gáo dừa, đảo dật kể đá.

Năm nàng còn lại thất đờm trợn tròn mắt, nàng hét:

- Bắn! Bắn! Nổ lên! Nổ lên!

Cả mấy họng súng chia, nổ loạn.

Thình lình từ xó tối triền bên, một bóng đen ngòm quái gở nhảy vọt ra, đứng sát thạch bàn chống gậy xương dòm bọn gái Mèo, cười the thé:

- Âm thanh công kích! Lũ chó cái này phát điên đến nơi rồi! Đứa nào bị nhốt dưới đó?

Bọn gái trấn vực đang cơn mê loạn, xịch thấy bóng áo thụng đen, cùng trở mắt dòm thấy mặt trùm, cổ đeo râu chuỗi sọ, cả năm nàng cùng mất vía, giật lùi hết:

- Áo thụng đeo sọ, người là ai?

- Chó sói thành tinh đây! Chớ sợ! Tao không ăn thịt đâu! Đứa nào dưới đó?

- Không biết! Bị sư mẫu hất xuống...

Bóng đen không ai khác hơn là Sài Kjú Tinh Phán Tây Phàn, dòm phiến đá bốc khói, mép vực vừa tắt ánh trăng, lấm lấm:

- Thả kiếm giết người! Ô hay, thằng bịt mặt vừa nãy?

Bỗng nghe binh một tiếng, tấm thạch bàn dày bị bắn tung lên một khoảng bằng cái thúng đá vụn bay rào, trắng xóa như vôi. Dòm tới, đã có một lỗ thủng.

Nhanh như con cắt, Sài Kjú Tinh vung cả hai tay áo thụng đánh thốc xuống lỗ hổng.

Bùng! Âm hưởng ngân truyền, có tiếng thét lớn từ dưới vực đưa vọng lên, hút chìm.

Rồi âm thanh phụt tắt, bốn bề im lìm như chết.

Phía Đông, trăng hạ tuần vừa nhô hình lưỡi liềm mỏng cài ngọn núi Ô Đầu, vàng bệch như da người chết trôi.

Ngay khi đó, một bóng người vừa thét vừa từ phía trong khe núi vọt tới: Thần Sầu!

- Âm thanh giết người! Tránh xa cả ra! Tránh ra!

Vèo cái, quái bà Miếu Âm Hồn đã đứng kế thạch bàn, Sài Kjú Tinh động chất đầu gậy xương, cười đắc chí.

- Chớ lo! Lão già đã đẩy nó xuống đáy vực rồi! Giờ này chắc đã tan xương!

Quái bà lia nhõn tuyến dòm lão Tinh, cười nhạt:

- À! Sói già Tây Phàn! Mò đến đây làm gì?

- À! Có chút việc riêng! Mấy đứa nào đó?

Quái bà liếc hai cái xác đệ tử cụt đầu, nghiêng răng:

- Sói già giết học trò ta?

Sài Kíu Tinh ngửa mặt cười khà:

- Bạc ngôn! Lão già làm ơn nên oán, không có lão già, nó đội đá chui lên rồi!

- À! Sói già đâu có thích giúp ai? Muốn gì?

Sài Kíu Tinh cười ré:

- Muốn coi mảnh họa đồ Bát Quái! Động chủ Tây Phàn mới định một quẻ, được tin Lương Diện Nhân mới gửi lão bà Thần Sầu nhờ giữ giúp!

Thần Sầu cười thét:

- A giỏi! Ta mới cướp được của tên hai mặt nhưng sói già đen, tướng giặc Vân Nam mới phồng trốc tay rồi! Ta lừa đẩy hẳn xuống dưới đó!

- Ôi cha! Nói vậy "kho tàng Tôn Thất Thuyết" nằm dưới đó rồi! Lão già muốn chia đôi đồng đều, chịu chớ?

- Sói ngốc! Mi không loạn óc sao dám mở miệng nói câu ngu xuẩn đó! Hé hé! Một cái vảy vàng, đừng hòng sờ tới! Vàng ròng chồng chất. Mi định ăn trộm vàng của mụ là mi tới số!

Dứt lời, Thần Sầu hú lên một tràng lãnh thét, nhất hô hạ ứng, thủ hạ rùng rùng đổ tới. Sài Kíu Tinh hét, "À! Mụ già này độc bụng ăn tham! Tây Phàn đâu?" lại có tít dưới dạ ran. Quái bà tính lẫn xả vào nhau đánh nhau hét như sấm, chung quanh súng nổ ran, nháy mắt một khu núi Quạ đã thành bãi chiến, tiếng người kêu rú lê thê.

Trong khi đó dưới đáy hang, Đại Sơn Vương đang ngồi tính kế, bỗng nghe phía trên súng nổ ran, tướng Thần Xạ nhún vai, chợt nhớ cuộn giấy bắt được, bèn lấy ra, chiếu đèn coi.

- À ra thế! Bí mật về gia phả họ Lê! Tập gia phả ẩn tàng nơi chôn dấu kho vàng

triều Nguyễn, thiên hạ hiện đồ xô đi tìm, như đường họa đồ Bát Quái. Cả nhà tuân phủ Lê Hoàn tan nát, cuốn gia phả không cánh mà bay mất, không ngờ lại vào tay ông già mặt đỏ! Hừ! Đây là di thư gửi Dũng sao lọt tay người bịt mắt? Hay hẳn chính là người họ Lê?

Trăm mối ngón ngang đầu óc tướng lạc thảo Vân Nam đảo lộn quay cuồng, huyết quân sục sôi, hình ảnh kho tàng vô giá hiện lên sáng chói, vàng thoi lấp lóp chồng chất trong tập gia phả yếm tàng trên Mang Bành Sơn.

- Ta mang lời nguyên thiêng liêng về nước, tìm bản đồ Bát Quái thu lấy kho tàng Nam Bang. Trăm ngàn gian hiểm, lấy gan nát óc bao năm, giết bao nhiêu mạng người... nay mới tìm được bảy mảnh, còn một mảnh cuối trong tay Lương Diên Nhân, đường họa đồ Bát Quái trăm bước còn có một. Con đường gia phả họ Lê trăm bước đã xong, bí mật kho vàng để trên núi Mang Bành! Đọc đường ẩn tự là có cơ duyên đi lấy... đêm nay đây vực lại tình cờ khám phá, rõ ràng đã có cơ duyên, chỉ còn việc đến Mang Bành Sơn là kho tàng đã nằm trong tay! Bao nhiêu huyết hãn... một khắc đèn bồi... không cần đi tìm mảnh họa đồ Bát Quái nữa! Ý nghĩ dồn dập, máu càn sôi, cảm khái bốc cao vọt vọt, tướng lạc thảo cầm tập sách giơ cao, cất tiếng cười vang:

- Bí mật kho vàng! Đội ơn Thượng Đế đã run rủi cho kho tàng nước Nam lại về tay người Nam! Cảm ơn Thần Quân mặt đỏ không đem bí mật xuống tuyền đài!

Dưới vực sâu, tiếng cười của viên tướng lạc thảo dọc ngang bốc cao sáng khoái như hồi chuông chiến thắng kỳ diệu... Nhưng thành linh tướng núi im bất, ngồi bất động, thờ hẩn một mặt thờ phào một hơi dài, chân mày dúm lại nhìn ngọn lửa nển, lấm bầm:

- Nhưng còn Thái Dũng! Ta đã nhận nó là em, truyền nghệ bản, cả nhà nó tan nát vì gia phả, máu họ Lê rò khắp nẻo đường, cuốn di thư này, Thần Quân gửi nó, và máu nó đã rò nhiều trên thư này! Nó, Dũng họ Lê, ta đã xót tình hiếu tử, nhận nó là em, gọi nó bằng hiền đệ!

Tướng núi càng lúc càng trở nên băng khuâng rất lâu, mới cầm ly cà phê khuấy tan đường, nhấp từng ngụm nhỏ, vớ lấy di thư coi, rồi lại đặt xuống, lời Voòng,

Thoòng vắng vắng bên tai.

Trong rừng núi Bằng giang đạo nọ, sau vụ Cờ Đen cướp pháp trường, Đại Sơn Vương gặp Thái Dũng, cứu khỏi tay kiếm dữ Đông Quân, nhận Dũng là em, Vòng Lầu, Thoòng Mên đã ngỏ lời can gián, nói rõ những cái khó xử về sau, khi biết Dũng cũng mang lời nguyên từ lại gia phả họ Lê.

Hai người cùng một đích, dầu theo hai ngã đường, biết đâu không có phút đối đầu? Và khi đó Đại Sơn Vương quyết lòng nhận Dũng, bảo với hai viên cận tướng là sẽ chỉ theo họa đồ Bát Quái mà thôi!

Nay trở trêu, bí mật gia phả họ Lê lại lọt vào tay chàng.

- Không! Một lời như dao chém đá. Ta đã nói theo đường Bát Quái, di thư này của Thái Dũng, phải tìm trao trả nó! Dũng nó người họ Lê, ta đã nhận là nghĩa đệ.

Tướng lạc thảo dẫn từng tiếng đứng phắt lên... thở phào một hơi như trút hết ngàn vàng ra ngoài. Đoạn cúi nhặt tập di thư cuộn lại, bỏ vào túi áo trong, bỗng cất tiếng cười lớn:

- Tìm trả Dũng! Ý được lắm! Nhưng còn vực sâu đây! Vực sâu không lối thoát! Thân chim lồng, hừ! Chạm bẫy quái bà! Còn vực thăm đây!

Tướng núi đưa mắt nhìn quanh, ánh nến vờ vờ đổ cái bóng chàng lên vách, đen ngòm như hình bóng âm u của tử thần.

Vừa toan rút chiếc đồng hồ quả quýt trong túi ra xem giờ, thành linh có một luồng gió lùa xoáy tròn đáy vực, ngọn nến kéo dài, lửa đèn cồn xanh lè dấy dựa kêu phè phè. Đưa tay vặn tắt đèn cồn, còn đang ngạc nhiên chưa biết gió lùa lối nào bỗng nghe vắng vắng có tiếng Thần Sầu Bà gọi lạnh thê:

- Tướng giặc Vân Nam! Tướng giặc Bắc Thần! Đại Sơn Vương cau mày, liếc nhìn quanh lăm lăm:

- Mụ gọi! Chắc đã sang canh!

Bèn tiến ra sát ngoài, dòm lên, nhưng vẫn thấy tối om, liền lên tiếng:

- Có mỡ đây! Phải mù Miếu Âm Hồn đó không?

Tiếng Thần Sầu hắt xuống theo chuỗi cười ngạo:

- À, tướng giặc vẫn mạnh giỏi chứ? Gần tàn canh rồi đó! Đã nghỉ kỹ chưa?

Mụ cho hay: còn không đây hai mươi phút đó! Đại Sơn Vương cười ngất:

- Khỏi nghỉ! Mỡ đã định rồi!

- Sao?

- Lên xẻo mép nhà mụ và quăng xuống cho cầu!

- Khé ké! Nghe được tiếng khảm khắc kêu không? Gần gặp nhau rồi đó!

Các đồ hơi độc đã để sẵn cạnh mụ rồi đó! Lại có cả trái địa lôi nữa! Này! Liệu dưới đó có chỗ tránh lôi phục không?

Vòm trời vàng bạch hé mở thoáng lại khép kín... im lìm... Đại Sơn Vương quay vào, đảo quanh vách đá, đưa tay đẩy thử. Vô ích.

Lòng vực không có chỗ tránh địa lôi. Hay chỉ vài trái tạc đạn quăng xuống cũng đủ nguy rồi. Đại Sơn Vương bâng khuâng quơ các thứ bỏ vào "sắc", bỗng thoáng có một hơi gió phả vào mũi, rõ ràng có mang theo một thứ hương hăng hắc tựa mùi hoắc hương pha da hợp. Liếc chiều nển rạp, tướng núi bước đến bên vách, nơi có nước rỉ ướt sũng.

Hít liền mấy hơi dài vẫn thoảng có mùi hăng hắc lẫn quất giữa mùi rêu đá, tướng lạc thảo Vân Nam càng lấy làm lạ, gật gù nói một mình.

- Không sai được, rõ mùi hoa ngàn cỏ nội. Suối rừng thượng du đất Bắc thường bờ bước hay có hải đường, dạ hợp, dạ lan hương mộc, phải chăng bên kia vách đá là triền núi có khe thác chi đây? Còn nhớ khi ta đứng trên triền với quái bà, chỗ có ghềnh nhấp nhô chỉ rộng mười lăm, hai chục thước, vực này ăn thẳng xuống, vách

chắc không dày?

Bèn hú thử mấy tiếng, dò vọng thanh nhưng tiếng hú đã vào vách, hất lại, không vọng ngân, tướng núi bắt đầu hơi thất vọng, biết vách không có hốc, nhiều lắm chỉ có chút kẽ hở đá để thấm nước ngoài vào.

Thử mấy phía trong lòng vực, càng thấy vách kín như bưng, tướng núi lộn lại chỗ cũ, xòe bàn tay phải, vận hỏa kinh đánh "bùng" vào chỗ rỉ nước.

Sức gió quạt như vũ bão, vách đá bị ép bung ra từng mảng, đá vụn bay rào rào. Nhưng, dưới ánh nển vật vờ, vách đá vẫn lỳ lỳ dày đặc như bưng. Bực bội, tướng núi vận cả hai tay, đánh luôn phát cặp. Sức kinh lần này dữ hơn lần trước mấy lần, điện công quạt đá nóng như nung, khét lẹt, bụi trắng bắn đầy ngực áo.

Nhìn lại, vách đá thủng một lỗ bằng cái thúng sâu hoắm, nhưng vách núi vẫn trơ trơ, tuy xem chừng nước rỉ đã nhiều và mùi hăng hắc càng tỏa ngát.

- Lạ thật! Hay triền núi chỗ này thoải đầy ngoài điều dự ước? Nếu hàng vài mươi thước trở lên, sức kinh có đánh thấu canh, tên điện cũng chưa thủng suốt...

Mà trên kia chắc đã sang canh... Còn gì? Đang lăm bằm, đảo óc tính kế, bất thần lại nghe tiếng quát bà Miếu Âm Hồn quát vọng xuống tựa dùi xiên:

- Tướng giặc Vân Nam! Hết hạn rồi! Chịu nộp bảy mảnh họa đồ không? Hay để mụ phải ném khói độc? Đại Sơn Vương cau mày không đáp, tiếng quát lại hắt xuống, lần này như rót vào tai:

- Sao im tiếng thế? Mạnh giỏi chứ? Hay đang nghĩ mẹo thoát vực? Đây, mụ nói thật: chớ hy vọng hảo huyền! Vực của mụ họa may Tề Thiên Đại Thánh mới "cân đầu vân" ra nổi! Tướng giặc biết "cân đầu vân" không? Đại Sơn Vương ngoảnh ra, hét:

- Mụ già thôi! Chớ lăm lời đắc chí! Ta sắp lên rồi đó! Liệu hồn! Chủ soái Thập Vạn Đại Sơn Vương mà nổi giận, cả núi Quạ của mụ cũng tan!

Quái bà cười the the:

- À! Vẫn mạnh giỏi! Chịu nộp chứ? Mụ hứa nhận món đó, sẽ đi ngay! Chớ ngại!

- Thối bà! Đại Sơn Vương Thần Xạ dọc ngang thiên hạ, rất ghét kẻ nào ra điều kiện!

- Vậy ư? Nếu thế... cho mụ này xin vậy! Ôi! Suốt đời đuổi theo bóng dáng kho vàng, bạc đầu rồi, vẫn chưa được ngó vàng thoi chất đống!

- Không xong! Vì ta đã có lời nguyện cả kho tàng Nam Bang không thể để người quái ác như mụ làm chủ được! Cả thiên hạ sẽ điêu đứng khổ sở nếu gươm báu vào tay ác nhân!

- À! Được rồi! Coi đây!

Lời vừa hết, véo véo, từ trốc vực đã có vật quăng xuống.

Tướng lạc thảo giật mình xẹt sát vào mép vách, đánh thốc tay rút súng, bắn ngược lên trúng luôn vật kia.

Chính là một trái "na" đặc biệt. "Đoànंह" một trái na bị bắn tung trở lên nổ tí tít trên cao.

Mảnh vụn rơi rào rào xuống đáy vực, sức tạc đạn phát nổ muốn điếc tai.

- À! Giỏi! Giỏi!

Liên ba trái nữa quăng xuống tựa chùm sung. Nhưng Thần Xạ tướng quả không hổ danh vô địch bắn, hai tay nẩy ngược lên như mây, ánh nển lúc đó chập chờn tranh tối tranh sáng, tạc đạn rớt loang loáng chỉ còn cách mấy thước đã bị đạn Thần Xạ soi trúng lên hết.

- Úi chao! Bắc Thần có khác! Bắn như ma! Được lắm!

Lời dứt, lại hai, ba trái nữa rớt, cũng như lần trước. Đại Sơn Vương lại bắn tung lên nhưng một trái lại là tạc đạn khói nổ chỉ cao mấy thước, hỏa mù xông tỏa ngút,

đến nỗi không thấy cả thành vực, chỉ nghe mảnh vụn rào rào.

Tướng lạc thảo đảo dòm lại, đã nghe có vật xé gió bay xuống, bèn liền nổ súng mìn. Nào ngờ lại phải một trái khói lửa, đang cau mày nghe ngóng, chợt "chát" một tiếng, đã thấy một trái na văng trên nền đá ngay gần chân đứng. Không lường lự, Đại Sơn Vương vẩy súng liên, trái na bắn đi, khói xông mù mịt vực sâu và mùi kỳ dị đánh thốc vào mũi.

- Khói độc! Hường mê!

Vốn cao bản lãnh, Đại Sơn Vương lập tức bế huyệt, ngừng thở, phất tay quạt tan làn khói độc.

- Nguy rồi! Khói độc mê, ta có thể chống trả như thường, nhưng vực không chỗ ẩn, nếu mụ lại quăng tạc đạn hay địa lôi phá thì sao? Khói um như hun chuột, đẩy sao kịp từng đàn "lợn con."

Vừa nghĩ, đầu óc lóe cơ mưu quyền biến, tướng núi lập tức ngửa mặt lên đông dặc quát:

- Thối bà! Xuống mà nhặt tro tàn! Trước khi tạc đạn mụ xuống đây, ta đã đốt luôn cả bảy mảnh họa đồ! Còn kịp! Quăng mau! Quăng cả chùm xuống! Họa đồ đang ăn lửa nền đây!

Quả nhiên tặc vực, Thần Sầu vừa toan ném đồ công phá, vội ngừng kêu tru tréo:

- Ý khoan! Ý khoan! Tướng giặc chó uổng của quý! Mụ thích vàng thoi, đâu thích mớ tro vụn và cái xác Bắc Thần đem về ướp muối sao? Khoan khoan! Tính chuyện, chó nóng! Đại Sơn Vương biết thối, cười lớn:

- Biết điều đó! Vậy ta chưa cho nó ăn lửa vôi!

- Ờ ờ! Phải đó! Chớ phí của trời! Tướng giặc Vân Nam muốn gì? Cứ nói!

- Ta muốn nghĩ kỹ cho đến khi có mặt trời rồi sẽ liệu! Còn mụ?

- À! Mụ chỉ muốn kho vàng, đâu muốn cái xác chết bành của tướng giặc! Vô oán vô thù mà! Hay... ta chia đôi, mụ chỉ xin một nửa kho vàng thôi. Chao ôi!

Cũng đã sướng thân già rồi! Đại Sơn Vương cười khô, nói một mình.

- Hừ! Mụ này quả mê vàng nhất thiên hạ! Chắc lúc ngó thấy, phát điên mất!

Bèn vờ nghiêm giọng nói vọng lên:

- Muốn chi cũng để ta nghĩ đã! Dầu sao ta còn mắc lời nguyên!

- Phỉ thui! Phỉ thui là xong mà! Thế cá trê chui ống! Nghĩ chi cho mệt xác!

Canh năm rồi! Lần khân mãi, e...

Quái bà chợt im, Đại Sơn Vương hỏi lớn:

- E sao?

- E... e lữ chó thối đến phá, hồng to. Tướng giặc không thấy chúng kéo tới như bọ, chỗ đánh nhau lộn bậy ư?

- À à! Tường chi! Vậy càng tốt! Ta đang ao ước gặp thẳng hai mặt đây!

Tiếng cười Thần Sầu bỗng bốc cao the thé như xé lụa:

- Hảo! Hảo! Mảnh thứ tám phải không? Chớ lo! Việc đó đã có mụ đây! Khỏi đợi nó mò đến! Đại Sơn Vương nghĩ thầm:

- Phải chăng mụ này đã biết rõ nơi ẩn của tên hai mặt? Xem chừng mụ nắm chắc kho vàng trong tay rồi!

Bèn nảy ra một ý, vùng nói lớn:

- Thối bà! Còn thiếu một mảnh, sao không đi kiếm thẳng hai mặt, rồi sẽ nói chuyện với ta sau?

- Chớ nhiều lời! Đi để tướng giặc trốn mất ư? Mụ sốt ruột lắm rồi đó! Tướng giặc không biết cội đời này còn có cuốn gia phả chó chết của họ Lê, bọn dừ đang xục kiếm. Một phút mất đi là một thúng vàng của mụ đó! Chỉ được mười lăm phút nữa thôi!

- Thối bà! Chớ quên họa đồ ta vẫn để trên ngọn lửa! Thối bà!

Không thấy tiếng thưa, tướng lạc thảo nhún vai, quay vào, nói một mình:

- Xem chừng mụ muốn gấp lắm rồi!

Không thể hoãn binh được nữa, một mạch phất tay đuổi khí độc ra ngoài, đoạn đảo mắt quan sát tứ phía, tính kế.

Vực đá đẩy mạnh vụn tạc đạn. Vẫn vô kế khả thi. Tướng núi đi đi lại lại, vốn từng trải gian hiểm như cơm bữa, lúc nào cũng bình tĩnh cơ mưu. Mười lăm phút nữa lại trôi qua, khắc khoải mưu vẫn chưa ra, tướng núi chồm điên đầu nhìn thành vách thủng hết lớn:

- Bên kia vách là gì? Sao vẫn ngửi thấy mùi hoa rừng?

Lồng lộn như con cọp xám sa bẫy, tướng núi vừa toan vận lực đánh vào vách bỗng sức nhớ trong "sắc" lúc nào cũng mang theo các đồ dùng cần thiết, có cả mình.

- Mìn phá? À! Sao không liều phá vách núi bằng mình? Không thử liều, còn cách nào hơn?

Vừa lôi "sắc" bỗng lại nghe tiếng Thần Sầu Bà quát vọng xuống, lần này đầy vẻ quả quyết:

- Hết hạn rồi tướng giặc!

Mụ đếm đến mười, dầu họa đồ cùng xác tướng giặc thành tro, cũng bất chấp!

Một... hai... ba... Đại Sơn Vương thò tay lần đáy sắc tìm mình, chợt kêu khê:

- Ôi thôi! Mìn phá đeo bên yên ngựa mất rồi!

Bực bội, xúc mãi bỗng bàn tay rời được vật dưới đáy, lôi lên, cả mừng, thì ra đó là hai trái mìn cũ bỏ quên đó từ lâu, tít dưới đáy, lẫn với các ống băng đạn. Đây là loại mìn các sở mỏ, hỏa xa vẫn dùng phá núi, nhưng đã được chế biến thêm loại thuốc nổ đặc biệt, sức công phá rất mạnh.

Rất nhanh, tướng lạc thảo Vân Nam cắm một trái vào lỗ hổng, châm ngòi, miệng hô lớn:

- Quái bà! Đợi ta... có ý hay!

Dây mìn rất ngắn, cháy lan nhanh, tình trạng mười phần nguy hiểm, tướng núi lẹ trí, nhảy vọt lên thành vực búa dính như con thạch sùng. Ầm! Cả ruột núi muốn sụp, áp lực đè nặng vực thẳm, đá bắn như mưa, tường chừng địa chấn, đến nỗi Đại Sơn Vương đã búa trên cao, vạt áo còn rách soạt, nển tắt phụt.

Hết trận mưa đá, bỗng nghe tiếng Thần Sầu hét bên trên:

- Tướng giặc! Gì thế?

Không đáp, Đại Sơn Vương nhảy vèo xuống, chiếu lia đèn bấm.

Lòng vực hiện ra một cảnh hoang tàn ghê gớm, vách nước rì vỡ tung mảng lớn, đá ngổn ngang, cả mấy phía nứt rạn, tường chừng núi sắp sụp đến nơi.

Nước chảy thêm nhiều mùi xông hắc càng thơm ngát, nhưng mặc dầu vách đá vỡ bung mảng lớn, vẫn chưa thấy chi khác.

Không nản lòng, tướng núi lạc thảo lại cho nổ trái mìn còn rớt vào lỗ hổng, châm ngòi, nhảy ra búa chỗ cũ.

Chẳng ngờ, giữa lúc đó, trốc vực, Thần Sầu Bà ngạc nhiên không tiếng đáp, vừa gọi the thé, vừa thả xuống một trái tạc đạn phá thẳm dò. Đại Sơn Vương vừa búa thành vực, nghe gió lạ trốc đầu, vội nép sát, khoa tay gạt mạnh một cái, theo một thế tuyệt kỹ trong võ học.

Véo! Kinh phong quạt trúng trái "na" cuốn bắn xuống đáy vực, quay tít dưới chân. Nếu phát nổ, tất tạc đạn phá sẽ tung mảnh vụn lên nát xác, Đại Sơn Vương vốn tay điêu luyện, lập tức chuyển điện kinh quạt dưới chân trái na bị cuốn bắn vào trong nhưng trong lúc vội vàng, điện kinh phá ra loe rộng vòng cả lỗ hổng trên vách, hút phẳng trái mình xuống đúng lúc dây dẫn hỏa cháy hết, mình rớt tung vào kẽ đá nổ liên. Ầm! Vực đá chuyển rung, từng tảng đá lớn nhỏ bắn tung lên quạt vào bốn phía vách, gây nên hàng trăm ngàn tiếng ầm ầm như trời long đất lở, nát như. Đại Sơn Vương búi chặt vào vách vực trên còn bị áp lực đẩy bắn lên đến hai thước, đá vụn bắn theo rào rào, veo véo như trăm nghìn viên đạn xé bên mình.

Tướng lạc thảo không khỏi thất kinh, vội vận sức kìm miết thân hình vào vách, nghe "đá đạn" xuyên "chiu chiu" bên tai đến lạnh người.

Chừng mấy chục khắc sau, vực sâu mới trở về cảnh im lìm, Đại Sơn Vương buông tay hạ mình xuống. Đá tảng ngổn ngang, nền vực bỗng hóa gập ghềnh, vội lia đèn bấm. Tướng lạc thảo không khỏi bật tiếng "chà" kinh ngạc. Vì vách vực đã đổ từng mảng lớn, che mất cả lối đi, chính giữa chỗ trái mình vừa rớt xuống, bị khoét một lỗ sâu hoắm đen ngòm.

Ngay lúc đó, có tiếng Thần Sầu Bà lại vọng xuống giật giọng:

- Gì thế nữa? Phá núi sao, tướng giặc?

Không đáp, tướng lạc thảo nhảy vèo đến bên lỗ hổng, giương to mắt sừng sờ.

Vì dưới vệt đèn bấm xanh biếc vừa hiện rõ một cái vực sâu hoắm, lỗ ăn chếch vào vách đá.

- Lại một cái vực! Chà! Không ngờ núi Quạ này lại lắm hang vực kỳ dị đến thế! Sinh lộ hay tử lộ đây? Đại Sơn Vương bật kêu khê, vừa mừng vừa ngại, đứng chiếu đèn quan sát, thấy miệng vực nhỏ chỉ vừa người lọt, không ăn thẳng mà càng sâu càng chếch theo bốn mươi lăm độ, loe rộng dần, ngòi xuống, thò cổ ngó chỉ thấy được chừng vài mươi thước rồi đường vực bị cắt ngang.

Như kẻ đắm tàu vớ được ván trôi, chàng tướng núi leo luôn xuống.

Lại phòng hờ quái bà thả chất nổ xuống, chàng bèn lôi phiến đá lớn gần đấy, đập kín miệng vực. Đoạn chiếu đèn, xốc hành trang, tướng núi tiếp tục búa đá mà lặn xuống.

Im lìm trùm lên mình, mùi rêu đá ẩm phả vào mũi, càng xuống càng thấy hang vực ăn tun hút, có chỗ ăn queo như thước thợ tường đến chỗ tận cùng.

Nhưng càng xuống, hang càng sâu, quanh co khúc khuỷu, chỗ dừng đứng, chỗ bằng phẳng, nền đá tai mèo lồi lõm, thường nhân không sao vượt nổi!

Cứ thế chừng hơn một trăm bộ, bỗng ruột hang nở dần, không ăn chéch nữa, bắt đầu đến khúc bằng, dễ đi, trần cao vút. Đang bước thấp bước cao, sức từ đâu có gió luồn thốc tới, quạt vào mũi một mùi tanh khắm đến lộn mửa.

Kinh nghiệm đi rừng khiến tướng núi đảo lia cặp mắt điện về phía trước, bắt ngờ đá phải vật chi lục cục.

Soi đèn dòm, giật mình mới hay đó là một bộ xương người trắng hếu, cái sọ văng một nơi.

- Xương người! Nếu vậy phải có thú dữ vào hang! Có lẽ hang ngầm này có lối thông ra rừng! Nghe đồn vùng Ô Đầu Sơn biên giới phân mao này là miền ma thiêng nước độc, nhiều thú dữ không thua Quỷ Cốc trên Tây Bắc! Hay hang kễnh?

Thấy hang rộng, nhiều thạch nhũ, đá mòm, tướng lạc thảo lập tức buộc đèn lên trán đi từng bước. Thói thường cầm đèn trong tay, dầu đèn bấm cũng khó thấy thú dữ, nhưng đội trên đầu, có pha là kiểm soát được từng tấc đất, phàm bất cứ con vật nào nhìn đèn là "bắt mắt" ngay, nên dầu nhỏ như con chuột, ẩn sau cỏ lá, đều không qua mắt của kẻ đội đèn. Chỉ thoáng thấy mắt thú tí xa đã biết giống gì rồi, mắt đỏ là loài ăn thịt, xanh là giống ăn ngũ cốc rau cỏ, đỏ đỏ xanh xanh là loài ăn thịt lẫn cỏ.

Lia đèn trán theo hình bán nguyệt, phàm con vật vào ngó đèn ló đều "bắt mắt", kẻ đi săn thấy liền, tùy mắt đỏ, xanh, để phân biệt là giống ăn thịt hay ăn cỏ, tùy to nhỏ cách nhau xa hay gần, để biết giống lớn bé. Tóm lại với đèn có pha gắn trán là

kiểm soát được hết rừng già, hang hóc. Trừ một hai giống như giống lợn hoặc người! Người, lợn, mắt không "ăn đèn" chỉ thấy hình thù trong luồng ánh sáng. Đại Sơn Vương là tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn, ngang dọc suốt bao dãy rừng xanh, giỏi cả nghề săn thú, nên chột người mùi tanh khẳm thấy xương người, biết ngay đường hang phải có thú dữ đáo lai. Lòng mừng hết sức, vì tin chắc phía trước tất thông liền với rừng già. Nên tướng núi cứ lần từng bước, lia đèn trán, vượt chùng quăng nữa, thấy đường hang ngầm này bắt đầu ăn ngang bằng không gập ghềnh ăn lên đổ xuống nữa.

Bỗng gặp một bộ xương người nữa, rồi luôn mấy chục thước, lại gặp luôn bảy, tám bộ xương người, thú, có cái còn dính cả thịt, xông mùi nồng nặc, ngổn ngang đầu lâu, xương ống... đầy nền đá. Đại Sơn Vương đang lần bước, thành linh nghe có tiếng phỉ phỉ rất lạ tai, tiếp theo lại có tiếng gừ gừ.

Tướng núi nhảy vèo đứng sát vách, quét lia đèn bấm về phía trước. Mới hay phía đó ăn quẹo hình thước thợ, trần rất cao. Đang lia đèn chột có một luồng gió thổi thốc tới, phả vào mũi, một mùi tanh khẳm đến lợn mừ, kèm theo những tiếng rạo rạo rắc, gừ gừ nghe sao không phân biệt nổi giống gì.

- Quái lạ thật! Rõ phía trước hiện có con thú dữ, khẳm hơn cả hùm beo!

Vừa nghĩ vừa xăm xăm sấn tới chỗ góc thước thợ, còn cách chừng hai mươi bước, bất thần có tiếng gầm rú nổi lên, một tràng dài vang động, nghe vừa quái đản vừa dữ tợn khác thường, tưởng như một con thú đang bị thương, nhưng tiếng rú lại hết tiếng người bị chó dại tru vậy.

Rất nhanh, Đại Sơn Vương xẹt lên, quét đèn loáng cái.

Vốn tay quen vào sanh ra tử, trải hàng trăm trận, tướng núi giật nảy mình vì vật lạ hiện giữa ánh đèn: hai con mắt đỏ khé, cách nhau khá xa, nhưng rất to và kỳ dị, nhất là rất cao, cao chạm trần hang, trong khi nền hang rất bằng phẳng!

Vừa chạm ánh đèn, hai con mắt vụt đảo lia, càng phát tia đỏ khé, và từ chỗ đó bỗng phát ra những tiếng gừ gừ quái gở.

- Lạ thật! Từ nền lên ít nhất phải hai thước sáu, hai thước bảy Tây, không có giống thú nào lại cao đến thế! Hay con beo bíu trên thạch nhũ?

Tướng núi tiến qua chỗ thước thợ. Cặp mắt vẫn "ăn đèn" đảo lia. Tò mò, chàng tiến luôn bảy, tám bước nữa. Mùi tanh khẳm càng nồng nặc và hình thù vật lạ bỗng hiện ra giữa vệt sáng, cao muốn đội trần, lớn như khổng lồ. Quái gở là hình thù khổng lồ này có hai chân hai tay, hết hình người, mình to mấy vầng, đầu như thúng cái.

- Đười ươi? Dã nhân? Khi độc? Làm gì trên đời này có con vật to đến thế này? Hết con "kinh-công"?

Tướng lạc thảo bật kêu khê, quét dọc đèn bấm từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên, và càng lấy làm lạ khi thấy rõ vật này giống hệt người, từ mặt mũi chân tay, là một hình thù người cao lớn dị thường, lông lá xồm xoàm, mắt trợn đèn pha, cái miệng ngoác có nanh chìa trắng nhớn! Vật khổng lồ tay cầm một xác người như cầm một con ngóe, gặm nhai nhồm nhoàm rào rạc, máu me đầy mép, rõ tong tong cả xuống nền hang coi mười phần gớm ghiếc.

- À! Hình thù phi nhân phi thú! Đúng quái vật Người rừng rồi! Quái vật mà bọn đi săn Phá tình cờ gặp tại miền thâm sơn Lao Kay đây mà! Chà! Nếu vậy giống này nguy hiểm chẳng thường.

Vừa nghĩ, tướng núi vừa xẹt vào sát vách đứng sau một mô thạch nhũ, nhìn quái vật.

Nguyên ngày nào, có một nhóm săn tài tử người Tây, toàn loại quan chức phú gia chủ đồn điền, mấy chục người vừa nam vừa nữ tổ chức một cuộc săn thú vật tại miền rừng sâu Lao Kay, Cha Pa đem theo cả tiểu liên và một bầy chó săn thiện nghệ.

Bọn này tiến vào rừng, gặp đầu săn đó, khi cần, cắm trại giữa rừng, làm thịt thú ăn với các món lương khô đồ nguội mang theo.

Ngày kia, bọn này hạ trại tại một vùng thâm sơn Tây Bắc, giáp Tàu, nghỉ ngơi,

sửa soạn buổi ăn trưa. Kẻ xả thịt, người nướng, kẻ nằm ngò, người tắm suối, nói cười vui vẻ. Lúc đó có một cô đầm trẻ cùng mấy thanh niên rủ nhau lần vào cánh rừng ngay chỗ cắm trại tìm chim hái hoa, dẫn theo cả chó săn.

Vừa đi khỏi căn trại độ bảy tám mươi thước, bỗng cô đầm tung tăng chạy trước giật mình nghe sột soạt phía trước, bèn đứng lại nhìn quanh. Cách chừng hai mươi bước, lùm cây cao động càng mạnh, rõ có con thú tiến lại. Cô đầm chưa kịp lên tiếng, thì ba, bốn con chó săn đã chồm tới bụi rậm, bỗng nghe "ăng ăng" mấy tiếng, rồi mấy con chó bỗng bắn tung lại mấy chục thước, giẫy dụa chết tươi.

Cô đầm thất kinh, kêu lên, mấy thanh niên cũng vừa chạy lại, sột soạt càng động mạnh, rồi một cái cẳng dài bước ra, soạt cái nữa, bọn Tây đầm lùi lại, chó sủa inh, vụt từ trong cây lá tiến ra một người khổng lồ lông lá xồm xoàm cao lớn dị thường, nhe nanh, dòm trừng trừng.

Cả bọn càn kinh, giương súng bắn liền. Đạn ghim trúng ngực.

Nhưng người rừng vẫn đi lừ lừ từng bước, lè lưỡi liếm chỗ bị đạn, liên luôn không hề chi cả.

Rắc! Quái vật bẻ nghiêng một cành cây lớn chắn ngang. Hai con mắt sáng tựa đèn pha, dòm chòng chọc, lưỡi thè lè đỏ lỏm máu tươi, miệng phát ra những tiếng rú quái dị.

Bọn thanh niên nam nữ Pháp hết vía, kêu thét lên, vừa chạy vừa ngoái lại bắn bừa, trúng phát nào, quái vật lại lè lưỡi liếm, liền ngay lập tức. May nó đi lắc lư chậm từng bước, tuy mỗi bước dài đến hai thước Tây. Tiếng súng vang động khu trại, mấy tay thiện xạ đang ngồi nghỉ, vớ vội súng, phóng mình tới, thấy quái vật, bắn liền. Toàn cỡ đạn Chevroline 6, đạn bắn voi, nhưng cứ trúng ngực phát nào, quái vật lại liếm liền ngay và lắc lư tiến đến thò tay vớ mấy con chó săn chết nát xương.

Một tay súng giỏi hô tập trung bắn hàng loạt như mưa rào, quái vật vẫn không hề chi, lưỡi cứ liếm xòen xọet. Sau bọn thiện xạ xả tiểu liên vào đầu mặt từng tràng, quái vật liếm không kịp, đạn phá vỡ đầu, máu tuôn lai láng, rú lên đau đớn, ngã vật

xuống giầy giữa, nửa phút sau mới tắt thở.

Bọn săn xúm lại coi, ai nấy đều kinh ngạc không hiểu lưỡi con vật có chất gì liếm liền được các vết thương. Đo thử mới hay quái vật cao hai thước bảy nặng chừng ba tạ. Giữa rừng, không tiện mang về thành phố, bọn này phải chặt lấy bắp, cánh tay, cái đầu, nguyên một bắp chân đã to như cột đình.

Đạo đó báo chí Hà Nội như tờ Đ.P., đã đăng đầy đủ chi tiết, cả xứ bàn tán xôn xao. Các nhà nhân chủng học cho đó là giống người từ thời tiền sử còn sót lại.

Lại thấy con này là con đực, người ta cho chắc phải còn con cái, nhưng không ai giải thích nổi việc liếm liền vết thương.

Giờ thỉnh linh gặp quái thú trong hang thăm Ô Đầu Sơn, tướng lạc thảo Thần Xạ vừa nhắc hình dạng, đoán ngay quái thú này là Người rừng cùng giống với con bị hạ tại miền thâm sơn Lao Kay.

Bình tĩnh, tướng lạc thảo tiến lên, rê đèn lung tung ngó kỹ mới hay con này thuộc giống cái, tuy hình dạng không lồ lông lá xồm xoàm nhưng y hệt người ta, từ tay chân mặt mũi tới bộ sinh dục. Khác là người rừng cái này xem chừng hung hăng khác thường, đầu bù tóc rối như tổ quạ, nhe nanh, giang tay, chỉ chực vồ.

Thấy đèn "nhảy múa", nó đảo mắt nhìn theo, chừng đèn chiếu vào mắt, nó trợn ngược, có lẽ chói quá, nó rú lên, quơ tay che mặt, đưa luôn cả cái thân gặm dở lên như bêu con ngóe. Đại Sơn Vương cứ tiến dần. Người rừng cứ đứng găm gù, cách khoảng hai mươi thước tây. Đại Sơn Vương dừng lại, gạt đèn. Nó gạt theo, có vẻ lạ lùng, chán lại đưa cái thân vào mồm, cắn rào rào nhai nhồm nhoàm, máu me bê bết coi gớm ghiếc. Đại Sơn Vương không muốn bắn, bèn tiến lại, vung tay đánh ra một nhát phản phong. Bình! Phản phong trúng ngực, sức tay cao thủ bị đòn này cũng bắn đi hàng trượng nát thây.

Lạ thay, con quái vật chỉ bật lùi lại, một thước loạn choạng, chút đã đứng vững, lập tức găm lên một tiếng như sấm động, sẵn luôn tới, ném mạnh cái thân vào ngọn đèn. Đại Sơn Vương lắc mình một cái, xẹt sang bên. Chưa kịp động thủ, đã thấy quái vật chồm tới gần, giơ tay vồ. Tưởng nó chậm chạp, nào ngờ nó xuất thủ lẹ

như chớp, loáng cái, vuốt nhọn đã quơ sát vai. Đại Sơn Vương phải lắc tránh, phóng sang ngang, suýt bị cào trúng vai. Từ bàn tay Người rừng phát ra một luồng gió dị hệt kinh phong.

- Quái! Sao thế vồ của nó giống hệt thế trào của con nhà võ?

Ngạc nhiên, Đại Sơn Vương đánh luôn đòn nữa. Con vật bị bắn lộn vào vách đá vỡ vụn. Chùng đã trông rõ hình người, quái vật hú lên vang động, chồm ngay dậy, phóng cả thân xác khổng lồ vào Đại Sơn Vương. Hai tay chụp như gió. Đại Sơn Vương dạt sang bên. Bình! Con vật vồ hụt, lao đảo. Đại Sơn Vương dòm lại, càng kinh ngạc thấy mấy dòng thạch nhũ bị gãy vụn rơi xuống nền hang, tay nó chưa chạm tới!

- Lạ thật! Sao tay Người rừng lại phát được phản phong như người giỏi võ?

Xưa nay loài vật đầu hung mãnh đến mấy, chưa khi nào phát gió kinh vỡ đá! Chỉ có người biết bí pháp tập luyện mới tụ nổi điện lực phát kinh! Động óc tò mò, tướng núi đánh vụt tay vào bóng súng, nhả thử một phát đạn vào bả vai Người rừng.

Quái vật rú lên, máu chảy đầm lông xồm, quái vật cúi nhìn, lè luôn lưỡi liếm vết thương liền ngay.

- À, con này có cái lưỡi dị kỳ hệt con trên Lào Kay. Nội cái yếu huyết mắt là điểm chết của mọi sinh vật, bắn vào mắt là vỡ đầu óc ngay!

Tướng núi định nhả luôn hai phát vào mắt, nhưng nghĩ thế nào lại thôi, bèn cầm súng, vận hỏa kinh đánh ngay một nhát thấu ngực Người rừng. Đúng lúc quái vật chồm tới "bình" một tiếng như sấm nổ, hang đá trùm áp lực nóng ran, quái vật bị phản phong đánh trúng ngực, bắn lộn lại ngã chống kênh, toàn thân nóng như lửa đốt, mớ lông ngực cháy nám đen.

Dẫu phản phong Đại Sơn Vương chỉ đánh với điện lực trung bình, sức người vật thường cũng bị chết tươi, nhưng lạ thay quái vật có sức chịu nóng khác thường, chỉ rúng động xác thân mấy khắc, vùng rú lên như con cọp bị thương, chồm phắt dậy lao cả thân xác vào ánh đèn xanh, tựa mũi tên bắn. Đại Sơn Vương đã vận sẵn

lực chuyển thể, đánh ra một luồng lãnh phong cực mạnh. Lần thứ hai Người rừng lại ngã lộn bấn vào vách, vỡ mấy dòng thạch nhũ.

Lần này con quái kêu rống lên đau đớn khác thường, mãi mới lồm cồm bò dậy, toàn thân run bần lên, thở hồng hộc lấy bấy đưa tay vuốt mặt mũi, lông lá đầu tóc lấm tẩm như sương đọng do lãnh kinh gây nên.

Nó giương cặp mắt thao láo dòm địch thủ, Đại Sơn Vương vẫn đứng yên chiếu đèn vào mắt nó. Thành linh quái vật cúi xuống vồ lấy một tảng đá lớn ném mạnh về phía chàng. Sức con vật bị thương ghê gớm lạ, tảng đá bay đến tựa trái núi đen chụp xuống đầu Đại Sơn Vương, chàng xệt sang bên, tảng đá bay vù qua, quật vào vách đến rầm, vỡ tan.

Quái vật vẫn rét rung, lông lộn tùm đá phiến. Soạt! Tượng núi rút phẳng thanh gươm Mèo tộc, chém xả một nhát. Hào quang nháng giữa ánh đèn, quái vật đã ôm được một tảng đá lớn. Chừng không hiểu vật chi, đứng ngó lia, lưỡi thép liếm luôn một mảng tóc bù, chém phập vào bờ vai quái vật. Chừng đau đớn, nó rống lên ném đại tảng đá, le lưỡi liếm vai. Tượng núi thét lên một tiếng vang động, tảng đá đảo qua, vụt tay gươm, chém luôn hai, ba lần nữa. Quái vật nghe thét rung động xác thân tránh không kịp, bị luồng sáng kiếm luôn mấy nhát, vùng rống lên, ôm vết thương bỏ chạy ra phía ngoài. Đại Sơn Vương thu gươm, cười lớn:

- Có thể chứ! Đạn không sợ, sợ gươm!

Thân hình bần theo như mũi tên. Người rừng chạy nhanh dị thường. Tượng núi đuổi theo, không có ý giết ngay. Thành thoảng mới chém xả một nhát, quái vật có vẻ chạy qua chừng bốn, sáu mươi bộ hang quanh co nữa, ngổn ngang đầy xương người, thú. Tượng núi phóng mình vừa hạ xuống, bỗng nghe gió thổi rào rào, trước mặt có ánh sáng vàng nhợt, bèn hoành thân ngó kỹ, mới hay đã ra khỏi hang ngầm, đứng giữa một khu triền gập ghềnh bốn bề cây cối um tùm. Triền núi chạy xuống một cánh rừng sâu đậm địa ánh trắng khuyết bạch xế cuối trời mây đã úa hồng, có vẻ sắp rạng đông.

Nhưng Người rừng đã biến đâu mất. Bên tai có tiếng thác chảy ào ào. Quét lia đèn, bỗng thấy tí xa xa xó hai con mắt đỏ ké giữa triền tối bên trái. Đã định bỏ qua,

nhưng vốn là tay say mê võ thuật, sức nhớ lại thể võ phát kinh phong kỳ dị của Người rừng, Đại Sơn Vương lập tức phóng mình theo.

Triền núi gập ghềnh khúc khuỷu nhấp nhô toàn nhũ đá tai mèo, lắm chỗ dựng đứng như thành, trèo giỏi như loài sơn dương cũng khó vượt qua, nhưng Người rừng phía trước vẫn chạy băng băng, thân hình khổng lồ ẩn hiện thấp thoáng dưới trăng khuyết, nhanh lạ thường đến nỗi Đại Sơn Vương là tay có tài, chạy nhanh như ngựa, đuổi cả dặm triền vẫn chưa bắt kịp.

Lúc đó đêm đã sang canh, trong miền Ô Đầu Sơn cũng đỡ tối. Ngó xuống dưới có chỗ triền còn cách đốt rừng đến mấy trăm bộ loang lổ ánh trăng úa dòm lên núi Quạ vút cao chập chùng từng ngọn như vẽ vào nền trời đổ xuống đen cả triền sương trắng ảo huyền. Biên khu quanh quẽ gió thổi lộng, thỉnh thoảng vọng từ dưới thung lên mấy tiếng "hoảng hoảng" ngơ ngác, "bép bep" ngay chân núi có tiếng cộp đôi sẵn mồi. Tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn Vương cứ mãi miết đuổi theo Người rừng. Tia đèn xanh chập chờn quét khắp triền sương, chốc chốc lại "bắt" được hai con mắt quái vật đỏ khé ngoái lại dòm cách khoảng hơn trăm bộ.

Mãi chưa đuổi kịp, tướng núi cả giận hét lớn:

- À, con quái này to con không ngờ lại chạy mau như ngựa. Không tóm được mi ta không về đất Vân Nam.

Tận dụng thuật khinh thân tướng lạc thảo bắn người đi vèo vèo, lướt trên các mỏm đá tai mèo chênh vênh. Thoắt chỉ còn cách quái vật chừng sáu mươi bộ.

Thình lình Người rừng biến đâu mất.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 30: Địa Ngục Nhốt Chồng

Đuổi đến chỗ vừa thấy mất quái vật, Đại Sơn Vương dừng phắt lại đảo lia đèn bấm.

Chỉ thấy một khu triển cực kỳ thiên hiểm, lọt vào giữa những trái núi khác vây lượn quanh hết những cánh tay ôm, mấy lẽ thác nước đổ ầm ầm tựa tiếng thiên binh vạn mã, vành trăng khuyết bệch hình lưỡi liềm treo xế trước mặt, chảy ánh mờ xuống mấy dãy núi lườn ôm mịt mù khí đá, tạo nên một cảnh tượng huyền ảo khác thường, tranh tối tranh sáng khiến viên tướng lạc thảo giang hồ vụt có cảm tưởng như vừa bước vào một thế giới xa xôi nào bên kia cuộc sống vậy.

Cái gì hình như cũng vụt đổi khác từ cây ngàn, núi đá, ánh trăng, nhất là tiếng gió thổi, nước đổ. Gió rít từng cơn vi vu tựa tiếng tù và đêm đông, có lúc nghe sạo gợn như tiếng dao nạo mặt cửa, có khi hết tiếng đàn bà cười the thé...

Nước ầm ầm như có trăm ngàn giòng thác cùng đổ xuống một chỗ, trong tiếng nước lại có vọng âm huyền bí ngân truyền mấy rặng núi đều từ phía trước thổi tới.

Tướng lạc thảo chiếu đèn thẳng trước mặt, chỉ thấy sương bốc mịt mù, lắng tai nghe ngóng giây khắc, lẩm bẩm:

- Gió vi vu gợn sắc, trong kia thế núi thắt cổ chày, sâu lắm, chắc nhiều nhũ đá tai mèo, hẻm hóc, gió chạy trên đá sắc, hóc lõm, phát âm lạ thể. Nước đổ có vọng âm tun hút, tất trong có nhiều giòng đổ xuống vực sâu muôn trùng. À! Không ngờ miền núi Quạ biên thù này lại có chỗ hiểm hóc lạ đời đến vậy. Nhất định Người rừng vừa chạy vào đó. Đèn vẫn đội trán, tướng núi tiến luôn mấy thước. Bỗng dừng bước hít một hơi dài, vừa có gió luồng từ hẻm thổi hồi ra, thoáng trong gió có mùi khen khét:

- À... trong kia lại có mỏ chi đây. Mùi khét hết mùi diêm tiêu. Có lẽ trong đó có mỏ diêm sinh. Mỏ diêm sinh tất có "ôn toàn" và nhiều thứ độc nữa. Biết đâu cửa hẻm này không là vùng có "tử thần phong" thổ dân thường truyền tụng? Đại Sơn Vương cau mày, suy tính. Nguyên tại biên giới Việt - Hoa vẫn có những nơi độc dữ lạ lùng, nhưng con suối nóng thường gọi "ôn toàn", lội qua lập tức rụng hết lông chân, chân chỉ có một vết vết cắn nhỏ cũng toét thành sâu quảng như bồn. Cũng như có các loài ong kiến đốt cái chết tươi, nhưng cũng chưa đáng sợ bằng chỗ nào có hang "tử thần phong". "Gió chết" từ trong hang thổi ra, ai chạm phải, chết liền. Như tại vùng Tây Bắc, có một khu sơn lâm có cái hang đêm ngày thốc ra luồng tử phong, từ miệng hang chạy xa hàng dặm, trong vòng ảnh hưởng tử phong không một vật nào sống nổi, thậm chí không cả từ gốc cây ngọn cỏ, đứng xa đã thấy một vệt dài rộng loe như loa kèn trống trơn hoang địa, xám xịt, giữa vùng cây cỏ xanh um. Phàm giống sinh vật nào không may bước nhầm vào "vết đất chết" này, lập tức hộc máu mồm, máu mũi ngã vật ra chết liền vì chạm phải "tử thần phong". Thổ dân đồn là luồng tử phong này thổi tận bên Lào sang qua những vùng hàng địa kết tụ độc khí chi đó.

Ngang dọc mấy miệt biên thù, tướng lạc thảo Vân Nam từng nghe nói miền Đông Bắc Việt Nam cũng có một khu có "tử thần phong", nay chợt thấy hẻm núi khác thường, gió có mùi khét, không khỏi sinh nghi.

- Biết đâu cửa hẻm này không dẫn tới miệng hang tử phong? Nguy hiểm!

Nhưng quái vật chạy vào được, quái vật tạng phủ giống người, ta lẽ đâu không đoán nhập được.

Nghĩ làm liền, tướng núi lập tức moi trong túi ra mấy viên linh đơn trừ độc khí, bỏ miệng nuốt, lại nhét hai viên vào hai lỗ mũi, hai viên vào lỗ tai, cẩn thận phòng giữ cả thất khiếu, bèn vận hơi điều hòa cho thuốc tan ngấm che thất khiếu, đoạn bế luôn cả cả yếu huyết trong mình, tướng núi tiến vào hẻm. Khói sương mù mịt càng dày càng đặc có chỗ không thấy cả triền đá, dưới chân đi bộ trăm thước, bỗng trên núi mất hẳn, cảnh trời tối sầm. Ngạc nhiên chiếu đèn coi, mới hay trái núi bên đã ăn liền vào triền dưới chân, và phía trước mở ra một miệng hang đen, dưới ghềnh chìa như mái hiên che, thoắt coi hết miệng cá ngao há hốc chực đón người. Mấy

vách đá vẫn bốc khói mù, nhìn lại phía sau, cảnh triền trăng đã lùi xa hút mơ hồ, ngó dưới chân, không một ngọn cỏ, bụi cây, nền đá tai mèo sắc như dao, ướt át lại không có rêu bám. Đang rê đèn quan sát, chợt tướng núi ngó lên mép hang đen, thấy giữa khói sương có một cái tấm biển gỗ khắc ba chữ "Cửa tử thần" nét ẩn ẩn hiện hiện chập chờn như phết lân tinh.

- À! Có biển đề! Cửa quái bà hay cửa kẻ nào đây? Vùng này thuộc Ô Đầu Sơn, chắc của quái bà! Cửa tử thần! Hừ! Cạm bẫy, độc khí, địa lôi phục, súng đạn... cần nổi hay sao? Bất chấp, đã tới đây, lẽ nào không nhập? Đại Sơn Vương nhún vai, xòe tay đánh vào một nhát phản phong cực mạnh.

Gió đi hun hút, nghe tí xa có tiếng "bùng bùng", hang chuyển động rồi im. Biết hang sâu, tướng núi tiến luôn vào. Gió quét sương mù, đèn lia hình cung, vừa vào chừng vài mươi bộ, bỗng nghe tiếng nước ầm ầm dữ dội, vọng âm càng quái gở, gập ghềnh, vách đá càng nở rộng, quanh co, xông khói sương dày đặc.

Chợt đường hầm như bị cắt ngang, Đại Sơn Vương dừng lại quét đèn bấm, không nén được tiếng kêu sùng sốt.

Vì trước mặt hiện ra một cảnh cực kỳ lạ mắt, ngay đầu đường hang là một cái vực rất rộng, thoải, còn to hơn cả hang núi Hương Tích, Hà Đông. Lờ mờ ẩn hiện rất nhiều hình thù quái dị, tí dưới đáy xa sâu tiếng nước đổ ầm ầm vọng lên nghe như trăm ngàn thác nước trút đêm mưa bão.

Mùi khét càng nồng nặc. Đại Sơn Vương lấy ra một trái hỏa pháo, thả "bộp" xuống hang vực. Vòi lửa sáng chói, rót vòng cầu vồng, cả khu hang bị hiện rõ, lối đá gập ghềnh nhấp nhô ăn suốt xuống hình dị như hình thạch nhũ trên trần chảy xuống. Hỏa pháo rớt tí cuối hang vực, vẫn chưa thấy thác nào.

Nhờ ánh hỏa pháo, Đại Sơn Vương trông thấy ngay một tấm biển nửa lập lờ hàng chữ "Cấm địa! Thơm chết khét sống! Đường xuống Địa Ngục, còn có thể "về trần" khi chưa thấy Cửu Tuyên!" Đại Sơn Vương lăm bẫm đọc mấy hàng chữ quái gở, mãi đến lúc hỏa pháo tắt hẳn, tướng lạc thảo Vân Nam mới xốc lại "sắc" sau lưng, vùng cười lớn:

- Cấm địa! Đường xuống Địa Ngục! Hà hà! Dầu đưa tận diêm đài ta cũng không lui! Thử xem hang núi Ô Đầu ghê gớm đến đâu!

Như mũi tên rút dây cung, Đại Sơn Vương nhảy vào xuống cửa hang vực, xăm xăm theo ánh đèn chiếu, đi sâu vào vùng sương khói. Trăm thước, hang rộng lùi lại sau lưng, gió thổi vù vù, đi đến chỗ hỏa pháo rót, đã gần hết lòng vực sâu, dòm mấy phía chỉ thấy bóng tối, sương mờ, tiếng nước đổ nghe càng mạnh tưởng chừng sắp cuốn cả vực đi.

Chợt vực sâu bị cắt ngang bởi một bức vách đá dựng cao vút, dọc theo chân vách, tả hữu có hai lối đi hẹp độ hai thước, sát vách hông.

- Bên kia vách, chắc là khu thác nước hai lối đi... Nên thử theo lối bên phải đã!

Nghĩ đoạn, Đại Sơn Vương xăm xăm rẽ luôn sang nẻo vách hữu. Đến gần, gió thổi càng dữ, nhưng rất lạ là cứ thổi từng cơn lại im, lúc thổi, nghe đủ mọi âm kỳ, khi im mênh mang như rơi vào khoảng không vô tận.

Tia đèn quét khói sương, soi cả bụi đá bay cuồn cuộn, Đại Sơn Vương phất tay đánh gió quét đường và đường hoàng bước sấn vào lối hẻm sát vách. Vừa đặt chân vào, bỗng Đại Sơn Vương ngửi thoảng có mùi thơm thơm hăng hắc phả vào mũi. Giật mình sức nhớ:

- Thơm chết khét sống! À... mùi chi thơm hắc...

Vừa nghĩ vừa ngẩng cao rê đèn sáng, bụi đá bay giữa vệt xanh lè, mắt chưa nhận rõ phía trước, bất thần nghe vù vù bên tai từ trong một trận gió cuồng thổi lốc ra, tạt vào mũi mùi thơm hắc nồng nặc, thoáng một khắc bàng hoàng, đầu óc choáng váng, quay cuồng. Tưởng lạc thảo Vân Nam lão đảo ngã gục xuống đến "huych" một cái, ngất đi...

Gió vẫn thổi vù vù từ trong đưa ra tiếng nước đổ âm âm, vực hang lạnh lẽo... mênh mông... huyền bí... Bên kia bóng tối là bóng tối âm u...

Trong khi đó, bên ngoài "cửa tử thần" trăng khuyết hạ tuần thu trông đã treo

bềnh bồng trên ngọn Ô Đầu Sơn, khảm khắc kêu thương rã rời sắp gặp nhau giữa
thung hoang. Vùng lâm tuyến biên giới đang chuyển mình dưới tấm áo dạ thần
mỏng dần trong mây gió rặng đông.

Cảnh vật vẫn ảo huyền đều hiu, dưới cửa khẩu ăn sâu vào ruột núi, đường hang
ngầm dẫn đến mật thất vẫn lập lòe im lặng, không tiếng động, ngoài tiếng gió vi vu.

Trong mật thất, Điều Nhi vẫn ngủ gục bên thoi nển hao mòn gần hết.

Bỗng một ngọn gió cuốn rèm, chạy trên đồ vật, ngọn nển rạp xuống kêu xèo
xèo, kéo dài ngoằn, xanh mét, từ ngoài, một hình thù quái dị vọt vào theo hơi gió,
đứng sừng sững cạnh bàn. Đó là một bóng người choàng áo rộng trắng toát, gần mặt
cũng trùm vải trắng, để hở hai con mắt có tia đỏ như mắt con thú ăn đèn sấn. Giữa
luồng gió lạnh, bóng trắng toát coi càng lạnh lẽo âm u, thoát coi như bóng thầy
thuốc mặc "blouse" nhìn kỹ bắt gặp hai con mắt, người nhát gan phải dựng tóc gáy,
ngỡ hồn ma vừa từ mộ địa chui lên còn mặc nguyên quần áo liệm. Nhất là cái khăn
trắng đội đầu lại nhọn nhọn giống cái "mấn" đàn bà đi đưa đám vẫn đội. Kỳ nữa là
cái bóng lại thắt dây rơm, tay chống một cái gậy cuốn rơm đại tang.

Như đã thuộc nhẵn hết đường lối trong vùng Miếu Âm Hồn, bóng trắng đứng
dòm quanh, lừ lừ, chừng mấy khắc, chợt lăm bắm:

- Lại! Lọc hết mọi nơi, vẫn không thấy. Ta biết vùng miếu Ô Đầu Sơn này như
biết rõ túi áo, còn hang hốc nào bỏ sót?

Bóng trắng tiến đến vén rèm, vào phòng trong, lục tung mọi thứ, búng tay đánh
đàn chai ngăm, ngăn kéo thò ra, bóng trắng nhìn ngăn kéo không lại ngó hai cái xác
rắn độc dưới nền, "hừ" một tiếng có vẻ khinh bỉ.

- Bảo vật! Cửa báu! Suốt đời đi tìm vàng! Giết người như ngóe! Giờ... còn ngăn
kéo không! Chắc lại có đứa mới đoạt lại rồi! Vàng! Bản đồ Bát Quái! Diên!

Cái bóng hất mạnh ngăn kéo, ra vồ mạnh vào vai Điều Nhi.

- Dậy! Dậy tao hỏi!

Tiếng thanh thanh, sắc bén, rõ giọng đàn bà Kinh. Cô bé chim giật mình choàng thức, mắt nhắm mắt mở sức thấy bóng trắng toát đội mũ mũm chống gậy rơm, hết vía, chồm lên, kêu ú ớ.

Nhưng bóng trắng đã giơ tay ấn ngò xuống, hất hàm truyền:

- Im! Tỉnh ngủ tao hỏi: vùng này có chỗ nào chôn người không? Mày biết năm ngoài sư mẩu mày đem về một ông già, đâu rồi? Điếu Nhi ngó hai con mắt dữ, phát sợ, lắc đầu lia lịa. Bóng trắng túm vai quát hỏi:

- Nói! Không tao bóp chết! Đâu rồi! Mày thấy đem về mà! Điếu Nhi gật đầu lấp bấp:

- Có..có... nhưng mấy hôm sau... không thấy gì nữa... Cũng chẳng thấy chôn...

Cũng không biết mặt... À, à có nghe cãi nhau...

Bóng trắng buông vai cô bé:

- Hừ! Lúc nào chả cãi nhau! Oan gia! Oan gia! Hay ném xuống hang vực mặt trong kia? Đứa nhỏ vẫn chưa hết sợ, tưởng hỏi chuyện ban nãy, gật đầu lia:

- Đúng rồi! À, ném xuống hang này... Mắt Nhi thấy mà!

- Thấy? Mày thấy ném ông già?

- Chẳng biết già hay trẻ... như nó trùm kín mặt... như...

- Hừ! Ngó ngẩn! Ngủ đi!

Bóng trắng phẩy tay áo, Điếu Nhi gục luôn xuống bàn. Bóng trắng vừa lăm bầm nói một mình vừa bước vào trong, dáng tự nhiên như chủ nhà, đưa tay giật cái chốt kín ầm trên vách.

Xịch! Nấp hầm chuyển động, "vèo vèo" gươm đao chém lia, rồi lại rút về vách nấp hầm nâng lên gấn vào vách.

Bóng trắng lấy ra một cuộn dây tơ nhỏ, móc thả xuống, nhanh như con thạch sùng, đu mình theo, mất dạng.

Trong khi đó, dưới đáy sâu hun hút, có một người nằm im như xác chết. Chợt có luồng gió thốc hang sâu, người này sức tỉnh đứng phắt dậy.

Không ai khác người bịt mắt bắt Viên Nhi, tình cờ lấy được mảnh họa đồ, và vì sơ xảy chút đã sa bẫy Thần Sầu Bà lúc này.

Ngay lúc rớt xuống, bị gió đẩy, nấp ập, người bịt mắt đã đập trúng vách, toan lấy đà vọt lên, nhưng nấp đập kín đánh đập nên đành để rơi xuống. Vốn tay có bản lĩnh người lạ đã kịp đề thân, giang tay, đập không khí hãm bớt tốc lực, chùng vục sâu thăm thẳm, lúc rớt xuống, tuy nhờ đập vách đề thân, không bị nát thây nhưng cũng bị sức dồn quá mạnh làm ngất đi.

Chợt tỉnh, người lạ vươn vai, thấy thân thể còn êm, sức nhớ trong mình có mang theo linh đơn, bèn lấy ra nuốt, xong điều hòa kinh mạch, rọi đèn dòm người lên vách mới hay vách dựng thành, không có đá búa vọt lên.

Thất vọng bực bội, người lạ lẩm bẩm:

- Chẳng biết ngất lâu không? May không đập xương. Hừ! Quái bà quỷ quyết, chắc miệng hàm đập kín! Mất cuốn di ngôn, lại vớ được mảnh họa đồ. Giờ hãy tính cách thoát hiểm đã!

Người lạ soi đèn, thấy đáy vực loe rộng. Tít trong lại có một đường hẻm nữa, bèn tiến vào, lần bước sâu mãi. Ngực thở không nặng, người lạ lẩm bẩm:

- Hay lắm! Chắc có chỗ thông hơi! Không ngờ ngọn núi Quạ này lại có hầm vực hầm đến thế! Hiếm còn hơn Phán Tây Phán! Đường hầm hẹp, có chặng chỉ vừa người lách, lên xuống gập ghềnh quanh co, được hơn trăm bộ, bỗng hết đường.

Thất vọng, người lạ chiếu lia đèn ngó quanh. Cuối đường rộng khoảng hai thước, vách cắt ngang lồi lõm kín bưng.

Chợt thấy trên vách có tấm biển lập lòe hàng chữ:

Cửa Tử Thần! Đi đâu nữa?

Bên kia là Địa Ngục Cửu Tuyền!

Người lạ nghĩ đảo óc, không hiểu ý chi, bèn tiến đến vách, bỗng nổi chìm có tiếng chi âm ỉ tựa sấm nguồn đầu đây. Áp tai nghe càng rõ.

- Có tiếng động bên kia vách! Không hiểu tiếng chi? Gió lửa? Sấm chuyển? À! Đúng rồi! Nghe như tiếng thác đổ xa xa! Ngày nọ, qua miền thác Lũng Phầy, đứng xa, nghe cũng âm ỉ như thế này! Cửu tuyền! Địa ngục ư? À... biết đâu không chỉ ngầm bên kia có nhiều suối thác? Óc lóe sáng, người lại đi quanh, thử gõ vào mấy phía vách không thấy chi khác, vẫn chưa nản, bèn xòe bàn tay đánh gió thật mạnh vào bức vách trước mặt.

Bùng! Bụi bay mù mịt, hang rung chuyển vừa hết tiếng vọng bên tai đã nghe tiếng âm âm rất lớn. Soi đèn, thấy vách nứt đôi, nghiêng hẳn đi, để hở một khoảng rộng đến mấy phân.

Cả mừng, phấn khởi đánh luôn cái nữa, vách vỡ hẳn, bắn cả tảng lớn vào trong mới hay không phải vách thiên nhiên, đó chỉ là một tảng thạch chắn lấp đường hầm.

Người lạ lách qua, trước mặt hiện ra một con đường hun hút, quanh co, đi quãng vài chục bộ chợt thấy một vực khá sâu, rộng ngay cửa, có tấm biển đề.

"Cấm địa! Đen chết trắng sống! Đường xuống Địa ngục, còn có thể về trần khi chưa thấy Cửu tuyền!"

Người lạ lưỡng lự giây khắc, đoạn tặc lưỡi, nhảy luôn xuống vực. Vực gập ghềnh lồi lõm, đá sắc như dao, lớn bằng Nam Thiên Đệ Nhất Động Hương Tích Sơn. Đi hết vực đã khá sâu, chợt gặp vách chắn ngang, có hai cửa trống cách nhau độ hai mươi bộ, thạch nhũ rủ muôn hình muôn vẻ, gió thổi vi vu xoáy lửa hang hốc, hòa với tiếng thác đổ âm âm, tạo nên một thứ âm nghe muốn nổi da gà.

Dừng lại chút quan sát, người lạ quả quyết tiến đến cửa hốc trái. Đến gần, nghe gió rít từng cơn, sương chẳng mù mịt như mê hồn trận, người lạ lựa luôn đi men sát

cửa, soi đèn, đứng bên vách ngó vào. Vừa ló, bỗng giật phắt đầu ra, vì títt trong cửa, chỉ thấy đen ngòm, gió luồng vi vu, chợt thấy nhói dưới chân, dòm xuống mới hay đá mòm đen xì, li ti hàng trăm ngàn dấu kim đen nhỏ gọn. Và mấy mũi kim sắc đã xuyên qua giầy vải chạm vào gan bàn chân. Rất nhanh, người lạ cúi hít thử, không khỏi giật mình, kêu khê:

- Bách độc tinh! Đá, đinh đều tẩm độc! Gió luồng đầy độc khí! Không ngờ Thần Sầu Bà hiểm độc đến thế!

Vừa kêu, chợt thấy ngứa, liền đưa tay xoa gót giầy...

Nguyên bách độc tinh là thứ tổng hợp hàng trăm chất độc, chạm sơ phải chết ngay.

Nhưng người lạ không tỏ vẻ lo sợ, bỗng phát tiếng cười khô, lẩm bẩm:

- Ngứa như muỗi đốt! Hừ! Độc chất tìm lắm nơi gửi. Gửi độc vào đúng cây thuốc độc sống!

Thân hình vọt luôn sang cửa kia, người lạ tiến phăng vào, rê đèn, reo khê:

- Đen chết trắng sống! À, trắng kia rồi! Đoán không sai!

Vì giữa vệt đèn vừa hiện ra một vùng đầy thác nước trắng xóa đổ từ trên cao xuống, đi chừng vài chục bước nữa toàn cảnh hiện rõ, kỳ ảo lạ thường. Một vùng thác bát ngát hàng chục ngọn đổ xuống một mòm đá lớn nước tóe bốn bề có bắn cả lên ngọn.

Vật vờ le lói có ánh lửa vàng vọt đầu đây, khi ẩn khi hiện như các ngọn đèn ma.

Rê đèn bấm thảo hình bán nguyệt, người lạ không nén nổi ngạc nhiên, bật nói một mình.

- À, quái dị! Không ngờ ruột núi Ô Đầu lại có khu hang vực lạ lùng thế này! Địa Ngục Cừu Tuyền! Cảnh trí đúng Âm ty! Trong cơ thể ta không tích luyện độc công, bữa nay chắc đã chết tươi vì chất độc hang ma còn gì! Mà sao lại có ánh sáng

dị kỳ đâu đây?

Tò mò, nghi hoặc, người lạ vừa toan tắt đèn, thành linh nghe rõ tiếng chân chạy thành thịch xế trước rồi giữa khu hang tối vụt hiện ra hai con mắt đỏ khế lớn gấp đôi mắt cọp mòng. Chạm ánh đèn, tiếng thành thịch chợt im bật, hai con mắt quái đảo lia, giật lùi, giật lùi, dòm trừng trừng. Cách khoảng gần năm mươi bộ, thành thịch, rõ từng bước chân dẫm nền hang, xa dần.

Một cơn gió từ đâu thổi lừa ruột gan, phả vào mũi một mùi tanh khẳm đến lộn mửa. Người lạ đột lòng, nghĩ nhanh:

- Con quái hang sâu! Giống chi đây lại cao đến thế? Làm gì trên đời có con cọp mắt to thế kia?

Soạt! Người lạ rút phắt gươm, chém xả một nhát về phía hai con mắt đỏ.

"Véo"! Hang đen nhoáng sáng vụt tựa ánh cầu vồng. "Phập" tay gươm trầm hẫng, tiếp liền có tiếng rú kinh hồn. Hai con mắt chớp lia tắt phụt. Đàng xa phát tiếng chân chạy thịch, người lạ bắt gươm vụt đuổi theo, thoáng giữa vệt đèn hiện nhanh một hình thù quái đản cao đội trần, bước chân dài mấy thước lao về phía thác đổ mất dạng.

- Chà! Con quái hình người cao ba thước Tây! Lạ dữ! Ma quái hay một con quái tiền sử còn sót lại? Thoáng biến mất hay loài ma? Nhưng không rõ ta chém trúng một nhát nặng!

Người lạ dừng chỗ con quái hiện, chiếu đèn khắp khu thác rộng phình, chẳng thấy đâu, chợt ngó dưới chân có máu, cả mừng, bật kêu khê:

- À, đây rồi! Thế chứ! Nếu vậy nó là sinh vật trần gian!

Bèn dò theo dấu máu, thỉnh thoảng lại thấy một vài giọt chạy chệch về phía vụng nước, mất hút. Càng lạ, lại đứng bên vụng, soi quanh lúc đó mới thấy rõ địa hình, vách dựng cao vút có đến chín, mười con thác từ trên đổ xuống vụng, tạo thành những cái mảnh nước trắng xóa kỳ ảo. Tiếng thác đổ ầm ầm chuyển động

hang sâu, người lạ tiến vòng đến cạnh một chân thác, chiếu thử xuống vụng, ngó xuống chổng mặt. Vì vụng sâu hun hút, lối lồi không đều, nước từ trên đổ xuống có chỗ hàng trăm thước sâu mới chạm đá tảng, vọng lên một thứ rất lạ tai. Và đặc biệt là phía dưới nước sôi sùng sục, không khác nước đổ vào vôi, xông lên mùi khét lẹt.

- Ôn toàn vụng! Dưới đó chắc có mỏ diêm sinh! À! Diêm sinh còn là một thứ linh dược trừ bệnh sốt rét lam sơn chướng khí, con quái hình người khổng lồ chắc ẩn náu hang này để uống nước diêm sinh đây!

Người lạ đảo bước quanh, chiếu đèn tìm quái, không khỏi khen thâm giống tinh khôn không thua người. Nguyên tại miền thượng du, càng vào sâu vùng thâm sơn cùng cốc, phong cảnh đẹp càng khổ về nạn lam sơn chướng khí, sốt rét rừng.

Thiếu thuốc "ký ninh", thổ dân bèn tìm chặt cây ký ninh, đem về sắc uống. Dân Thổ Mán Mèo Mường Nùng Kha Thái v.v... còn đỡ khổ hơn dân Kinh, nhất dân từ miền đồng bằng thành thị lên thượng du, phòng cách nào vẫn bị bệnh sốt rét rừng, có người bị nước vật ngã chết như không. Sau người ta phải dùng đến diêm sinh mỗi bữa ăn, lại cho vào cơm canh một chút, diêm sinh tuy là chất độc nhưng dùng ít chẳng sao lại trừ được bệnh sốt rét rừng.

Có người lại tìm ôn toàn múc nước. Thấy chất diêm sinh chống nước độc hiệu nghiệm, lắm kẻ tham, quên mất nó chính là độc dược, ăn diêm sinh quá độ, chưa chết về nước độc đã chết vì diêm sinh.

Các giống thú rừng, lắm con cũng biết cái hay của diêm sinh rất khoái uống nước ôn toàn, nhất là các con vật thời tiền sử.

- Con quái hình người này mạnh tợn vì diêm sinh, hang vụng này có nước ôn toàn, nhất định hang ố nó quanh quần đầu đây!

Vừa nghĩ vừa xục quanh, nhưng một khu hang rộng chỉ có vài hốc nhỏ không hơn hai, ba thước lại thấp. Càng tò mò, cứ đảo quanh, lộn qua phía cù, bỗng lại thấy phẳng phất có ánh sáng đầu dây, khi ẩn khi hiện rất quái dị. Thử bước đi lạ không thấy nữa. Người lạ tắt phụt đèn bấm, định thần tìm kiếm. Nghiêng ngó mãi mới khám phá thấy. Thì ra ánh đèn ma phát từ phía chân thác, ngay ngọn chính giữa, sau

bức màn nước. Nước đổ ào ào thường che mất đèn ma, đèn hiện giữa chỗ mỏng nước, nên chỉ xê dịch một vài gang, là không thấy nữa.

Dòm kỹ, hình như nhiều ánh chứ không phải một, từ chỗ mép vực ngoài đến màn nước ít nhất cũng cách sáu bảy mươi thước Tây đường kính. Người lạ liền bật đèn chiếu ngược từ chân thác giữa lên ngọn, lòng càng ngạc nhiên khi nhận ra vách đá nhô phía dưới, nước đổ sát vách không hở một gang!

Gió vẫn thổi vù vù, nước thác đổ ầm ầm, vọng âm sùng sục, thoảng trong gió khét chọt sức mùi tanh khắm, rõ mùi phân, mùi nhựa răng của giống thú ăn thịt sống.

Người lạ quan sát giây lát, chợt để ý đến phiến đá nhô giữa vụng. Đá có chỗ nhọn hoắt như đao thương dựng ngược, vụng dài, rộng không đều, có chỗ mép phiến đá đến ba bốn chục, chỗ gần nhất cũng hơn ba mươi. Đảo vòng cung xem xét, thấy từ phiến đá vào chân thác giữa chỉ độ con sào dài.

Người lạ búng thử mấy nhút chỉ phong, khắp phiến đá, chỗ nào cũng thấy đao thương khối độc bắn lên, trừ khoảng trong cùng. Y nhảy vọt qua vụng, hạ chân xuống, nhìn vào màn nước, và lại bắn mình qua phần vụng nữa, đậu sát bên màn thác. Vừa ghé mắt dòm vào, bỗng ánh đèn nhảy múa quay cuồng phía trước như sao sa, giữa tiếng thác đổ ào vọng âm sâu hút, chợt mơ hồ bên tai y, có tiếng ai nói cười quái gở như ma kêu:

- Thầy ơi, em đến giờ khảo... công kêu.

Tiếng thật khó nghe, không phải giọng người. Quả nhiên bỗng nghe văng vẳng có tiếng cồng đồng âm u bí hiểm chờn vờn đầu đây. Bỗng lại nghe tiếng mơ hồ xa xăm như từ đáy vụng nổi lên:

- Thần tòng tới đây ư? Ta chờ Khảo!

Giọng kia chợt rống lên giữa những đốm đèn ma nhảy múa.

- Thầy ơi! Rừng xuống vực... Không làm thần tòng.

Tiếng ngọng, lớ, còn không sôi bằng giống yếng, sáo nói tiếng người, nhưng trong tiếng kêu rống như ẩn chứa một niềm thảm thiết kinh hoàng khó tả!

Tiếng cồng đá đồ nhịp, dư âm ngân truyền hang đá đen mà chao đi chao lại phát tiếng "phù phù" phì hơi, có tiếng cười bi thống nổi lên:

- Cứ làm việc đi! Con không hành ta con cũng bị ngải nó hành! Bao ngày tháng trong Địa ngục Cửu tuyền này, ta còn hay đã mất nào có hay...

Mỗi tiếng là người lạ lại run bắn thân thể, tay phải bấu lấy thạch nhũ lấp bắp như nói mê:

- Đúng rồi! Đúng tiếng người rồi! Trời ơi! Tiếng yếu ớt phều phào bao đêm ngày xa cách người nói với ai?

Tiếng cồng vừa ngân, người lạ lách vụt qua hàng thạch nhũ đảo mắt nhìn vào trong và giật thót mình đứng sững trước cảnh tượng quái gở.

Vì ngay xế trước mắt có một hình thù phủ phục, một hình người khổng lồ lông lá xồm xoàm đầu bù tóc rối không quần áo xoay lưng lại. Người quái khổng lồ vai tay bị mấy vết chém đập trong mớ lá dâu ngời y hệt một con nhà võ đang diện bích luyện công điều hòa kinh mạch, chi.

Bỗng người quái thờ phì một hơi nghe vo vo tựa sáo diều.

Mùi tanh khẳm nồng nặc, người quái từ từ đứng lên, cao lớn muốn đội hang.

- Người rừng! Trách nào ai vừa gọi là hang rừng! Nhưng nó còn làm gì? Còn người kia đâu?

Người lạ ẩn vụt vào xó tối, quét ngang nhồn quang. Thì ra đã đứng kế một cái vực rất sâu và rộng đến hơn bốn mươi bộ, hai bên vực có lối đá chạy dọc vào độ hai mươi bộ, rồi cả ba phía đều bị vực cắt ngang. Bên kia vực là một khu nền đá có chấn song sắt chắn bên trong có rất nhiều dây ngang cột dọc. Thiên la địa võng chẳng dây.

Thiên la lưới sắt tua tủa móc câu, địa võng giáo cắm ngược nhọn hoắt. Lửa cháy bùng bùng giữa thiên la địa võng là một cái bánh xe lớn lăn theo hình Bát Quái quay không ngừng, chung quanh có đúng chín mươi chín ngọn đèn xanh mét cháy trên những ống sắt dài. Các ngọn đèn này cũng chao đi chao lại nhịp nhàng lên xuống theo đà quay của bánh xe được bố trí điều khiển do một bộ máy nhân tạo ẩn tàng đâu đấy. Ánh đèn xanh lè hắt lên các bộ phận. Thiên la địa võng coi càng nhiều vẻ quái gở chẳng khác một cảnh dưới âm ty địa ngục.

Nhắc cảnh trí, người lạ không khỏi phục tầm cơ trí tuyệt xảo của chủ nhân Địa Ngục Cửu Tuyền đã tận dụng các nhiên liệu trong hang, không thua một nhà kỹ sư hiện đại giỏi về vật lý và máy móc.

Nhìn qua chín mươi chín ngọn đèn xanh, biết ngay đó là loại đèn đất "lamp-acetylene", phía dưới ắt có mỏ đất "acé". Xưa nay các tay pháp sư Ả Rập, Phi Châu được dân chúng sùng kính như thần nhờ đã bí mật vận dụng được các nhiên liệu dưới đất vào việc thờ cúng thần linh. Biết khu rừng kia dưới có chất "acé" pháp sư truyền lập đền thiêng và trước mặt dân chúng pháp sư bắt quyết hô âm binh thấp "bùng" trước bàn thờ một ngọn đèn thần xanh mét cứ thế cháy hàng bạc thế kỷ.

Hoặc biết dưới đất có mạch nước ôn tuyền, nước lành, pháp sư bổ thần cấm ống đồng xuống nước phọt lên như vòi rồng trước những cặp mắt thần phục của dân chúng. Vòi nước này có thể cứ thế chảy ngày đời tại đền thiêng, pháp sư kể chuyện cứ thế dùng để chữa bệnh cho dân chúng.

Có nhiều chứng bệnh hiểm nghèo, một hồi hăn nhờ có nước linh có chất trị bệnh như thần. Có khi các tay pháp sư còn lợi dụng các con thác ngầm tạo nên thanh âm thần ảo, hoặc dùng sức thác ngầm điều động một vài bộ phận mật nào đó.

Chẳng khác nhà kỹ sư hiện đại đã dùng sức nước chế biến thành "than trắng" trong các nhà máy thủy điện lực vậy.

Chín mươi chín ngọn đèn Địa Ngục kia cháy suốt tháng năm chính nhờ chất "acé" dưới đất.

Còn cục trường Thiên la Địa võng, bánh xe Bát quái cùng các bộ phận chung

quanh các ngọn đèn xanh chao động quay cuồng chính nhờ một bộ máy yếm tàng đầu dây hoạt động do sức thác ngầm, tựa như lối thổ dân đặt guồng tát nước tại các suối thác, hoặc dùng sức nước chảy "loang" gào tự động vậy.

Cục trường Thiên la Địa võng vắng lặng không người, guồng bánh xe vẫn quay đều, đèn xanh chao động không ngừng, phát ra những tiếng "phù phù".

Xuyên qua cục trường còn một khoảng hang hiểm hóc dài rộng độ hai mươi thước nham nhờ ánh đèn. Âm thanh náo nùng từ nẻo đó phát ra nghe mãi mới phân biệt được đó là tiếng "đàn nước". Nước rơi trên nhạc khí phát âm như lối đánh đàn chai, đàn công vậy.

Người rừng đứng sững dòm vào cục trường. Tiếng công bí ẩn tắt đã mấy mươi giây. Người rừng vẫn bất động, lừ đừ có vẻ đắn đo, bỗng con quái rú lên thống thiết lao đảo tiến sang phía tả, nơi có một lối đó ăn thẳng vô vách dựng. Nó dòm lên, giờ cao tay sờ lên vách.

Người lạ nhìn theo, thấy hai con mắt Người rừng lúc đó trợn trừng không có tia hung quang, mà lại đầy vẻ kinh hồn khó tả.

Chợt lại có tiếng phều phào âm u:

- Rừng ơi! Đừng buồn! Ta biết ruột gan con, con muốn nhảy qua vực vào với thầy... con còn phải tập nhiều! Nay cứ làm con quỷ canh ngục đi! Đến giờ rồi!

Ngài nó sắp hành con!

Lời bí mật vừa dứt, thỉnh linh Người rừng rú lên từng tràng đau đớn, hai tay cào cấu nơi cổ, nó nhảy dựng lên như bị dùi xiên, ong đốt, tay vách giật mạnh một cái và ngoảnh đi, hai tay ôm lấy mặt, rống lên.

Bỗng nghe "ầm" một tiếng như mìn nổ. Cả cục trường chuyển động, từ trong bắn ra một vật đen đen bằng cái trứng gà.

Nhanh dệ thường mặt vẫn ngoảnh vào vách tả, Người rừng vươn tay ra phía sau chop "véo" vật kia, bỏ vào miệng nhai nghiền ngấu.

Người lạ như sức hiểu, ngó sững:

- Lạ thật! Tiếng bí mật từ đâu? Nếu không lầm, Người rừng có nhiệm vụ canh Địa ngục, bị ngải sai khiến làm việc chi ghê gớm! Người bí mật vừa nó chắc là tội nhân. Người rừng thương tội nhân, muốn vượt qua vực, không nổi, phải luyện tập võ công! Nhưng "đến giờ", ngải lên cơn, không tuân, không có thuốc giải! Tội nhân truyền thuật... trời ơi! Nếu vậy còn ai...

Ngay lúc đó, bánh xe Bát Quái quay ba vòng đèn xanh bay lượn, rồi từ trần hang khuất có một lưỡi câu khổng lồ thò ra cạnh bánh xe, từ từ buông rũ dây câu xuống mép vực tối. Ánh đèn xanh xanh soi rõ đầu dây có một cái móc câu sáng quắc.

Người lạ còn đang ngạc nhiên sức nghe "véo" một tiếng, cần câu giật bắn lên và dưới đèn ma, nơi móc câu đã bén một bóng người trần trọc chỉ có một vuông vải nhỏ che hạ bộ, đã rách bươm.

Cần câu từ từ rút bóng người từ dưới mép vực lên cục trường, bóng người bị lưỡi câu móc ngược vào đầu, đầu chúc xuống hết một con ngóe mắc câu, vì chỉ còn xương bọc da thân thể rách nát như búi dẻ.

Tự nhiên người lạ rúng động toàn thân thò hăn đầu ra, dòm cảnh quái ác, lắp bắp:

- Trời... Người... Người... có thể thể được ư? Địa ngục âm cung hay cõi dương trần?

Trong kia, đều đều cần câu rút bóng người lên cục trường, móc dính vào bánh xe.

Và bánh xe quay đều, tội nhân quay theo chín mươi chín ngọn đèn chao đi chao lại, thoát đốt xèo xèo vào ngực, thoát đốt xèo xèo vào chân, phía dưới giáo nhọn, lửa cháy. Cứ ba vòng bánh xe lại sa xuống một nấc, giáo xiên thụt vào thịt, lửa liếm xèo da, xông mùi khét lẹt như chảo nướng.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 31: Anh Hùng Tương Ngộ Nhân Nghĩa Trọng Thiên Kim

Âm thanh náo nùng quái gở vẫn vang đều, thứ âm nước rỏ xuống đá, hốc, cùng các đồ kim khí như đánh đàn chai, đàn công, chín mươi chín ngọn đèn đất xanh vẫn chao qua chao lại, guồng Bát Quái quay đều. Ngoài xa, tiếng thác đổ vọng âm... hang sâu chìm trong cảnh ghê rợn huyền hoặc chẳng khác cảnh quỷ sứ khảo tội nhân dưới mười tầng địa ngục diêm vương.

Người bịt mắt có dáng xúc động cực kỳ, toàn thân rung động, bấu chặt tay vào mỏm đá ngó trừng trừng, thờ dốc, lăm bằm:

- Địa Ngục Cửu Tuyền! Trời! Đây là Địa ngục hay Dương trần? Người... Đúng người rồi! Người có thể khổ nhục thế này ư? Chịu cực hình ròng rã hơn năm trời. Trên đời này lại có thể có người vợ thù hận chồng đến thế này sao?

Liếc sang vách tả, thấy Người Rừng này giờ vẫn ôm mặt gục vào vách, chừng không muốn nhìn cảnh thê thảm đang diễn bên kia vực.

Lấy mắt đo chiều rộng vực, người lạ nói một mình:

- À! Vực rộng lắm! Muốn vượt qua phải có cái sào dài, hay một sợi thừng móc vào thạch nhũ? Quái vật Rừng năng khiêu thô sơ, còn biết thương xót người lâm nạn, ta đây trượng phu trong thiên hạ, lẽ nào chịu bó tay? Đúng "người" rồi!

Lúc đó guồng bánh vẫn quay, mùi thịt nướng khét lẹt lan tỏa khắp hang sâu. Ánh đèn xanh vật vờ hắt lên guồng, soi rõ khuôn mặt của tội nhân. Đó là một ông già tóc bạc, râu bạc, mặt hồng đang ngả màu chì, mặt chỉ bị vài vết lửa đốt, dao rạch, chưa xóa hẳn diện mạo, nhưng từ cổ xuống thân thể nát nhàu như búi dẻ, vì những vết tra tấn dữ tợn, có nhiều chỗ lửa đốt còn sùi mủ, chảy nước vàng, có chỗ móc ăn sâu hoắm đỏ hồng, máu mủ bê bết coi mười phần gồm giết.

Người lạ đang đảo mắt tìm kiếm vật vượt vực, bỗng nghe xa xôi có tiếng hú lê thê sờn óc. Rồi bên kia vực, từ trong hốc vách nhảy vọt ra hai con cọp xám lớn như bồ mõng, ngồi chồm chồm hai góc cục trường, dòm tên tội nhân, găm giữ, múa vuốt. Giường trần quay hạ tội nhân xuống sát đáy. Một con cọp giơ vuốt táp liền.

Phụt! Một mảng thịt đã móc đầu vuốt cọp, máu rõ long tong, con thú dớp liền, nhai chớp chớp.

Quay sang phía bên kia, lại con cọp khác táp, tội nhân quẩn quại, rú lên âm âm, nhưng không phát ra một tiếng kêu nào, chừng như chịu đựng hình phạt quá nhiều, cần răng chịu đựng đã quen.

Con cọp lại táp thịt nữa, người lạ nấp ngoài nhảy xổ ra, hét lên đau đớn khác thường:

- Nghiệt súc không được hại người! Tôn sư? Trời ơi! Tôn sư khổ đến thế này ư? Ai... ai đã hành hạ tôn sư?

Tiếng quát vang động hang sâu. Người Rừng giật mình xoay phắt mình lại, dòm quanh. Sực thấy bóng người lạ đứng mép vực dưới vùng sáng tối nham nhở, con quái vật tiền sử có vẻ sợ hãi, lùi lại sát vách trong ngó chòng chọc. Hai con cọp nghe quát cũng vểnh cổ vểnh tai đưa mắt dòm, nhưng khi giường hạ thấp, chúng vẫn giơ vuốt táp móc thịt ăn như thường. Không chịu nổi, người lạ hét lớn:

- Nghiệt súc! Không được xúc phạm tôn sư!

Soạt! Một ánh thép nháng bay theo tiếng phát xuyên vút qua cục trường nhanh như tia chớp lóe.

Nghe "phập" một tiếng ngọt lịm, con cọp đã đứt đôi, cái đầu quay lông lốc.

Con kia kinh hãi rống lên cong đuôi chạy xé vào vách hang sâu nhưng ánh thép đảo vòng cầu đảo chém cụt đuôi kèm theo một bàn chân sau!

Người Rừng thấy ánh sáng lập lờ, có vẻ kinh hãi, dáo dác chực phá chạy.

Ngay lúc đó, tội nhân quay trên bánh xe bỗng phát giọng run run sùng sốt:

- Ai... ai đó? Ai phóng nổi kiếm qua vực chém cọt? Năm mươi bộ... trên đời này còn ai ngoài Đại Sơn Vương, Nam Thánh, Đông Quân, Sài Kú Tinh, Thần Sâu? Mà... mà hơi thép lạnh buốt thấu xương... sao... quen thế? Ai?

Người lạ thâu gươm, cầm lăm lăm trong tay. Đó là một thanh tiểu kiếm xanh lè vùng rung giọng gọi:

- Tôn sư! Tôn sư! Đệ tử đến cứu tôn sư đây! Đệ tử phá tan Địa ngục...

Tội nhân cao giọng phều phào:

- Ai, ai đó lại xưng đệ tử? Kẻ bất hạnh này suốt thế kỷ khổ đau, có ai là đệ tử?

Người lạ nói vọng sang:

- Tôn sư! Tôn sư! Đệ tử đây mà! Đúng họ Lê đây mà! Trời ơi! Tôn sư không nghe được tiếng đệ tử sao? Dừng, con đây mà!

Im khá lâu, bỗng ông già tội nhân thở dài, chìm hẳn giọng vào vòng bánh xe quá ác vẫn quay:

- Chao ôi! Dừng họ Lê đấy ư? Hiếu tử ta gặp miền hang Phi Mã, đem về Si Công Linh đấy ư?

Cả mừng, người lạ tiến sát mép vực, lăm le nhảy sang, nói lớn:

- Dạ... dạ chính đệ tử đây! Đệ tử đi tìm tôn sư bao nhiêu tháng trường.. Trời ơi! Sao tôn sư lại đến nỗi này?

Im mấy khắc, chợt tội nhân gọi vọng sang:

- Dừng, hiếu tử đấy ư? Coi chừng mang họa trong địa ngục! Hiếu tử đã rửa xong thù nhà chưa?

- Bấm chưa! Còn nhiều uẩn khúc. Tôn sư! Con vào phá ngục, cứu tôn sư đây!

- Dừng con! Lui ra mau! Không được làm quấy! Ta đem thân trả nợ phu thê!

Ra mau! Không mang họa! Sức con địch sao nổi bà ta!

Im vài giây.

- Không! Không! Con không thể tuân lời tôn sư! Người phải rời Địa ngục dương gian này! Không ai cản nổi con đâu!

- À, hơn năm luyện võ, dầu được truyền điện công, cũng không địch nổi bà ta đâu!

- Tôn sư! Dầu thác con cũng phải cứu thầy! Thầy chớ ngại! Con đã được Đại Sơn Vương truyền bí thuật, đã được Hắc Sát biến Đông truyền...

- Không! Nếu vậy con không phải Dừng họ Lê rồi! Dừng không trái lời ta.

- Không! Chính con đây! Nhưng con quyết cứu thầy ra khỏi hỏa ngục quái ác này! Thầy hãy ngó con đây!

Soạt! Người lạ giật phăng mảnh vải trùm mặt. Ánh đèn vật vờ soi tỏ bộ mặt đẹp lạ thường của Trại Phan An Lê Thái Dũng.

Vẻ xót xa nào nề in rõ trên khuôn dáng hào hoa.

Tội nhân thở dốc không ra cười không ra khóc:

- Chao ôi! Ta bị khoét mắt hơn năm nay rồi còn đâu! Nghe tiếng hiếu... Mi dạo này công lực mạnh lắm rồi! Lời hứa như dao chém đá, mi nên rời khỏi hang ngay! Đây là Địa Ngục nhất chồng, của riêng vợ ta nhất ta, không can dự chi đến người ngoài!

Người lạ, Thái Dũng vẻ mặt xót xa, dáo dác nhìn quanh tìm vật vượt, miệng thống thiết:

- Trời ơi! Tôn sư đã mù lòa? Bị khoét mắt? Thần Sầu Bà đã đang tâm khoét mắt tôn sư? Vợ khoét chồng à?

Chàng trai họ Lê đi dọc bờ vực, bỗng như sức nhớ ra điều chi, Lê nhảy lùi phắt lại mấy bộ, vươn tay giật chiếc gậy giắt sau lưng.

Trên bánh xe quay, tội nhân già lúc đó cố vươn cổ nghiêng tai nghe ngóng, vùng gọi hết lực thừa:

- Mi đâu rồi? Sao không lên tiếng? À... thì ra mi toan tính nhảy vào Địa Ngục! Vực rộng không thể nhảy một cái, mi lại định giờ thuật "đạp vật cách không phi" đó ư?

Thái Dũng cầm ngay chiếc gậy ngăm nghía, e ngại rung giọng:

- Đệ tử đây! Trong hang toàn đá, đệ tử định mượn phép tôn sư ném chiếc gậy làm vật tựa qua vực đấy!

Miệng nói, tay giơ cao chiếc gậy song, toan quăng về phía trước, bỗng dừng phắt lại, ngơ ngác vì nghe tiếng tội nhân già kêu lên giật giọng:

- Khoan khoan! Ngốc tử! Vực ôn sâu thăm, đạp nhằm gậy rơi mất còn gì! Mi không biết giá trị chiếc gậy đó sao? Gậy của lão Thần Quân Mặt đỏ!

Thái Dũng chợt hiểu ông già muốn nhắc đến vật nhét kín trong ruột gậy. Vì tội nhân già đang bị khảo đả trên guồng bánh xe Địa Ngục chính là khách vô lâm thượng thừa khét danh Hồng Diện Thần Quân. Ông già bất hạnh, kỳ lạ, suốt đời gặp toàn chuyện ngang trái, thầy dạy võ đầu tiên của Lê Thái Dũng và là chồng oan khổ của Thần Sầu Đoạt Mệnh Bà, đã để di ngôn lại cho Dũng trước khi đem thân trả nợ Thần Sầu tại miền thâm sơn Si Công Linh.

Nhớ lại chuyện cũ, chàng tuổi trẻ càng xúc động tâm can, rung giọng đáp:

- Mong ân tôn sư thương tưởng, đêm nọ đệ tử đã nhận được di ngôn!

- À, trách nào ta "nghe" kiếm khí quen quen! Còn... lời dặn?

Thái Dũng sức nhớ lại việc cũ, bất giác khẽ thở dài, đứng ngay người chấp tay,

cúi đầu, kính nói:

- Đắc tội muôn lần... đệ tử vẫn cố tuân lời di huấn, quyết làm chuyện thuận thiên đạo nhân luân... bất nhân bất nghĩa... theo nghiêm luật sư môn... nhưng cứ mỗi lần đáo sự, đệ tử tự nhiên lại làm toàn chuyện trái ngược hẳn... đã nhiều lần mắc tội... dám xin tôn sư mở lượng...

Dũng đang nói dở câu, bỗng Thần Quân mặt đỏ vùng cao giọng hỏi chận luôn:

- Ngốc tử! Thế mi có làm theo lời ta dặn mỗi khi phạm phải cấm điều không?

Chàng trai cung kính:

- Dạ... bẩm, một lần phạm tội, đệ tử đều hối ngộ, rạch người đền tội... Và nay di thư đã đầy máu đỏ thành cuốn huyết thư...

Thần Quân "à" một tiếng rồi nín thinh.

Guồng bánh xe quay đến hai vòng, lửa liếm da thịt khét lẹt, chợt ông già tội nhân hỏi:

- Dừng họ Lê! Máu đổ đầy giấy bản... mi có thấy gì không? Đầu óc thông minh như mi có hiểu ý ta không?

Chàng trai ngơ ngác:

- Bẩm... dám mong tôn sư mở lượng... Đệ tử biết mình đã phạm nhiều tội lớn... Nếu không vì thù nhà còn mang nặng, đệ tử đã đem thân đền đáp...

- Ngốc tử! Dài dòng! Mi chưa bao giờ ngồi đọc huyết thư trên lửa sao?

Chẳng hiểu ông già hỏi có ý chi. Thái Dũng vừa đáp "bẩm chưa", đã nghe lão phá cười chua chát:

- Ngốc tử! Chao ôi! Mi thật vô duyên. Cuốn đó giữ bên mình chứ?

- Bẩm, ngày đêm không rời... Nhưng lúc canh ba vừa rồi, mãi đấu với Sài Kíu

Tình, Tây Quỷ, Đông Quân, chẳng may rút gươm quá mạnh đã rút mất... Không còn...

Vừa nghe dứt, ông già vùng kêu lên hai tiếng "chao ôi" vô cùng tiếc hận, rồi im bật toàn thân bất động, mặc cho lửa đốt dùi xiên.

Thái Dũng thấy thái độ kỳ lạ của ông già, không khỏi giật mình kinh ngạc, mở to mắt nhìn, gọi giật:

- Tôn sư! Tôn sư! Chuyện chi thế tôn sư?

Gọi hỏi liền mấy câu, vẫn bất động, mãi mới nghe ông già thờ phào một cái, cất giọng thê lương khó hiểu:

- Trai Lê! Còn đứng đây làm gì! Mau rời địa ngục! Ôi thôi! Một đời bất hạnh, còn việc cuối cùng dốc lòng ký thác cho mi, cũng không xong nốt! Vô duyên xấu số! Xấu số vô duyên! Vô duyên với cha mẹ, vợ con. Vô duyên với kẻ thù, với học trò. Vô duyên với nước nhà! Ha ha! Nam quốc Nam nhân. Ta sinh ra dưới trời Nam, mang máu Việt Nam, ta người Nam quốc, muốn đền nợ Nam Bang cũng không xong! Ha ha! Ta không phải Nam nhân! Ta chỉ còn mong trả nợ lão bà!

Càng lúc giọng ông già càng bi thống, thảm thê như tích chứa cả nỗi hận mang trùu vũ trụ của một hiếu tử dốc lòng trả nợ sinh thành không được, một tay kiếm khách thượng thừa suốt đời khổ luyện, tìm thù không còn nữa, nỗi thương dung của hiền phu muốn yêu vợ con không được. Ông thầy thương trò muốn giúp, không xong, đến cả việc cuối cùng đền nợ nước gĩa không nổi nốt!

Thái Dũng nghe tường chừng như muôn ngàn mũi dao đâm vào ruột, hiếu thảo niềm thống hận của tôn sư, một bậc dị nhân siêu đẳng đầy lòng trung hậu nhân nghĩa, hiếu mà suốt đời không làm được việc như ý, để phải đem cả xác thân trả nợ quái thê? Sống mũi cay cay, chàng trai rưng rưng mắt thương thầy, đoán chắc trong cuốn di ngôn có ẩn điều chi quan hệ, nên vội nén xúc cảm, vùng cao giọng bảo:

- Tôn sư! Có điều chi... tôn sư cần dặn? Đệ tử vượt vực sang rước "người"!

- Ra mau! Ra mau! Ta với mi, giao ước đã xong, còn gì bận óc đâu! Ra mau!

- Nhưng nơi đây địa ngục trần gian... đêm ngày thầy chịu khổ đả ghê gớm, con không thể đứng nhìn cảnh thảm.

- Trai Lê! Đây là Địa ngục nhốt chồng! Ta chỉ còn mỗi việc trả nợ lão bà, mi định cản sao? Ra mau! Chao ôi! Nợ gối chăn... phu thê chung thân xa cách... nay đến hồi gánh trả! Ôi! Hình phạt bà ta xử đây nào đã thấm gì với ngót thể kỷ đàn bà phải cô đơn một bóng khuê phòng. Ta vì thù nhà, lưu lạc bốn phương để bà lủi thủi suốt đời, tội này tưởng phu phải gánh!

Thái Dũng không hiểu nỗi lòng của Thần Quân, vốn đối với ai cũng bao dung như trời biển, tính lại cương cường sòng phẳng đến độ quá khích, nhưng nghe ông già bảo "đem thân" trả nợ gối chăn, chịu hình phạt độc ác bù lại tội để bà già cô đơn suốt tuổi xuân thì chàng trai không sao chịu nổi, vùng lớn tiếng nói vọng sang như quát:

- Tôn sư! Xưa nay phu xướng phụ tùy, vợ ngoan phải theo chồng dầu xuống đến âm ti tiểu đệ cũng chẳng từ, huống chi một đời lẻ bóng? Thờ chồng không kể đến thân, hiền phụ phải giúp chồng trả thù nhà nợ nước, lẽ đâu còn bắt đền nợ gối chăn vô lý thế? Thầy xa vợ vì nghĩa lớn, thầy không thể thác oan!

- Trai Lê! Ta đã hứa đem thân trả nợ, mặc bà muốn nhốt ta vào Địa Ngục cửu tuyền hành hạ, hay đem xuống âm cung! Chớ can dự! Ra ngay! Nán lại có khi mang họa!

Thấy ông già cứ cam lòng chịu đựng nhục hình, Thái Dũng không chịu nổi, vùng kêu lớn:

- Trời ơi! Trên đời này sao lại có người vợ sói lang hành hạ chồng như quỷ sứ hành tội nhân dưới ngục A tỳ! Thầy có tội chi đâu? Nếu không chịu nổi cảnh cô đơn, theo sách "Gia Lễ", bà có thể... Đang nói, chàng trai chợt ngừng bật, vì đột nhiên có tiếng hét the thé nhọn hoắt nổi lên như dùi vào túi, rồi từ phía cuối hang Địa ngục, một bóng đàn bà vụt xuất hiện, nhảy vào một cái đứng sừng sau cục trường bánh xe quay, mắt long sòng sọc sắc như dao, mặt bùng bùng giận dữ: Thần

Sầu Đoạt Mệnh Bà!

Quái bà Miếu Âm Hồn trở hét:

- Thằng chó đú! Phải mày định nói... "bà có thể bỏ đi lấy chồng, nếu ba năm bắt vớ tin" phải không? Nói mau! Mày là đứa nào dám vác xác vào đây? Ông già nghe tiếng thốt thờ phào kêu lên:

- Chao ôi! Quỷ cái đã ra! Nhỏ con khá đi mau... mới được!

Thái Dũng vốn người có nghĩa, từ trước đến giờ, khi biết Thần Sầu Bà là vợ tôn sư, vẫn hết lòng kính nể, dầu chạm trán đánh nhau, nhưng nay chứng kiến cảnh tôn sư bị nhục hình, chàng thấy mặt quái bà, giận sôi lên quên cả lễ độ, trở gậy song, quát lớn:

- Đúng đó! Bà già quái! Sao bà không đi lấy chồng khác, lại thù hận Thần Quân tôn sư?

Thần Sầu nhảy lên đứng kế bên bánh xe, dòm sang bên kia vực, hét:

- Chó đú! Mày là đứa nào dám nói hỗn? Trai trung không thờ hai chúa, gái tiết trinh chỉ biết một chồng. Bà nội mày không may bị tơ hồng se phải lão khùng suốt đời bỏ vợ đi kiếm kẻ thù, mày tưởng bà nội mày tiết trinh lễ nghĩa không thua "Nàng Mạnh Quang cử án tề mi", lại có thể nhảy đi kiếm một thằng chó chết nào làm chồng lẽ nữa ư? Đang giận, nghe quái bà khoe mình như nàng Mạnh Quang, chàng trai họ Lê không khỏi cười thầm.

Vì nàng Mạnh Quang vốn là một "lão nương" nổi tiếng đời Xuân Thu về đạo kén chồng, thờ chồng trong thiên hạ. Nàng lên mười sáu tuổi, kén chồng khắp liệt quốc chư hầu, không gặp người vừa ý. Rất nhiều tài tử văn nhân võ tướng muốn lấy nàng, nhưng nàng không ưng, thề "nếu chẳng gặp hảo trượng phu, thà chết già làm con ma trinh tiết còn hơn." Kén mãi đến năm sáu mươi tuổi mới gặp một lão trượng phu bảy mươi tuổi, hai người nên duyên cầm sắt, rất ý hợp tâm đầu, vì tân lang cũng là bậc đi kén vợ khắp liệt quốc chư hầu từ mười tám tuổi.

Nàng Mạnh Quang hết dạ thờ chồng, hai người ăn ở với nhau như khách. Mỗi lần dâng cơm nước, vật dụng, nàng Mạnh Quang đều "cử án tề mi" nâng ngang mày dâng chồng. Người chồng cũng giơ cao tay cung kính đỡ lấy, thành một giai thoại đặc biệt về nghĩa phu thê!

Thái Dũng bèn nghiêm sắc mặt, tiến hẳn ra chỗ sáng, nói lớn:

- Lễ nghĩa nàng Mạnh Quang? Bà biết Mạnh Quang ăn ở với chồng sao không? Nàng "cử án tề mi", còn bà, bà hành hạ độc ác hơn lang sói! Bắt nợ chồng?

Còn bà thực tình bà đâu có lùi thúi khuê phòng, suốt đời mê mải đuổi theo kho tàng. Bà mê vàng hơn cả chồng con sao còn bắt vạ?

Thần Sầu Bà trợn tròn mắt hét:

- À! Tường đưa nào, té ra thằng nhãi con tuần phủ Cao Bằng! Can dự chi đến mi? Biết không? Lão mặt đỏ này miệng nói tử tế, trong lòng hiểm hơn rắn rết!

Mày biết gì dám xen vào việc riêng của bà nội! Cút ngay!

Vút! Quái bà vung tay múa tít một sợi dây câu móc sáng quắc, ngẩng lên nhìn ông già, hét chìm gai:

- Nghiệt phu! Gan bằng bắp chuối, hiểm hơn rắn rết! Coi vàng hơn vợ, hơn cả xác thân! Tận tình nhân nghĩa! Đêm nay chúng nó đổ đến núi Quạ, tranh nhau từng phút, lão vẫn giấu vàng trong bụng, không khai! Hừ!

Vút! Vút! Soạt! Phập! Lưỡi câu bay lên móc vào bụng dưới lão Thần Quân, lôi ra một mảng vai rách dính thêm một miếng thịt bầy nhầy đỏ hỏn. Ông già rú lên, quần quai, phều phào:

- Bà... bà giết tôi đi! Để sống làm gì? Tôi thân còn chẳng tiếc, tiếc chi vàng!

Vút! Lại một miếng thịt móc ra, máu rỏ tong tong.

- Không tiếc vàng, nhưng nghiệt phu tiếc ta! Cho ta không đáng làm chủ kho

tàng nước Nam! Nói mau!

Guồng quay, lửa đốt, dùi xiên, câu móc, ánh đèn ma quái vật vờ. Thái Dũng chột hiểu, quái bà hành hạ khảo đả tìm bí mật kho tàng.

- À, thì ra tôn sư có điều bí mật ghi ngầm trong cuốn di ngôn và quyết không tỏ lộ cho ai biết! Tiếc thay! Ta đã đánh mất tập thư vô giá kia! Nay ác bà ác nghiệt quyết khảo đả "người" tìm biết điều bí mật. Thương thay! Người đã truyền hết điện lực cho ta, nay lại một lòng thù tét, đem thân trả nợ quái thê... Lẽ nào ta để người chịu nhục hình ghê gớm mãi? Dầu sao cũng cứu người đã!

Nghĩ đoạn, Thái Dũng vùng quát lớn:

- Quái bà! Hãy ngừng tay độc! Lê mỗ phá vỡ Địa ngục!

Lời bay, ánh thép xanh đã bay theo nháng cục trường. Chàng trai hét một tiếng, ánh thép đảo cầu vòng nhanh như điện. Chát chát, phập phập! Bao nhiêu giáo lửa, móc câu, dây chằng cần trục quanh bánh xe đã bị chặt đứt theo mấy hàng đèn đất đang chao! Lập tức guồng ngừng quay, cục trường rung động rồi tắt cả đều yên. Thiên La Địa Vỡ tối sầm, chỉ còn vài chục ngọn đèn tí trên cao cháy vật vờ. Thuận đà, ánh thép đảo cầu vòng loe rộng, phật nốt mấy hàng giáo nhọn cần trụ, xẹt thốc xuống đầu Thần Sầu. Quái bà nhảy vèo vào sâu, hét:

- À, thằng chó đú dám phá Địa ngục của bà nội! Quân ngục đầu! Xé xác nó cho ta!

Người Rừng này giờ vẫn đứng giương mắt dòm, có vẻ sợ hãi, bỗng nghe tiếng quát Thần Sầu, nó chớp lia hai con mắt đỏ ngầu, trở nên hung hãn khác thường, lắc lư sẵn ngay tới.

Thái Dũng tưởng từ ngoài vực vào chỗ quái bà cũng trên bảy mươi bộ, nên lập tức thu kiếm, lùi lại, toan quăng gậy nhảy vào cục trường. Sực thấy Người Rừng xông tới, chàng vội đảo tay kiếm, định chém, bỗng nghe tiếng Thần Quân hú một tràng quái dị, tiếp liền tràng tiếng Quảng Tây:

- Nằm xuống! Tìm chỗ nấp! Không biết địa hình cạm bẫy, chớ vào!

Lẹ trí, Dũng vật luôn mình xuống, lăn vèo vào chỗ có thạch nhũ đúng lúc Người Rừng nghe hú cũng đứng sững lại. Trong kia Thần Sầu đã dậm nhẹ chân một cái, từ mấy phía vách liền mấy tràng tên thép, đạn chì bắn vãi cả vào chỗ Dũng như mưa! May chàng vừa hụp xuống, đạn xé trời đầu, lưng xuyên qua áo, "chúu" bên tai nóng bỏng. Nguy hiểm! Chàng trai vừa ngồi lên chưa kịp ẩn thân, Thần Sầu đã đánh thốc hai tay, vẩy hai họng súng theo nhanh như chớp. Dũng vừa định thần đưa mắt trông vào đã thấy họng súng khạc đạn!

- Chó đú chết này!

Tiếng quái bà thê nhọn. Đoàn đoàn! Liền hai tiếng nổ động hang sâu... Một cơn gió thốc đẩy bắn Dũng vào sau thạch nhũ.

Ngó vào đã thấy quái bà kêu lên kinh ngạc, ôm tay bắn lộn sau mỏm đá trong, súng bắn tung đầu mất! Sức trông ra xế bên vách tả, đứng sừng sững một bóng người rần như hình thạch nhũ dưới ánh đèn loang lổ, vạt áo chàm còn lộng bay theo thể vừa vọt tới, chân đá gió vừa thu hai tay hai súng, uy phong trùng trùng.

- Thần Xạ Đại Sơn Vương!

Quái bà bật kêu. Thái Dũng sức nhận ra ân huynh, lòng mừng khôn xiết, vừa bật được một tiếng "trời" sững sốt. Người tướng lạc thảo Vân Nam đã quay tít súng, bắn dứ thêm hai phát về phía quái bà, cất giọng chuông đồng sang sảng:

- Thối bà! Mỡ không bắn chết ngay vì còn muốn nói vài câu chuyện! Không ngờ trên đời lại có thứ vợ quái ác như mẹ! Nhốt chồng vào hỏa ngục khảo đả cực hình táng tận lương tâm, cặn tình phu phụ! Biết điều tha cho Hồng Diện lão và ra đây ngay!

Cuối hang sâu, Thần Sầu Bà cười thê:

- Tướng giặc bắn trộ, tướng giỏi lắm sao? Thoát được vực hang trên, mò vào hang dưới này không bị tử thần phong vật chết, may đó! Giờ hãy rút đi! Đừng xen

vào việc riêng của mẹ! Đại Sơn Vương cười khò:

- Mổ hứa tàn canh sẽ ra khỏi vực hang! Giờ mẹ không chịu nói chuyện sao?

Nghịch phụ! Giờ mẹ mới rõ câu "tối độc phụ nhân tâm"! Nhất chồng hành hạ suốt năm ròng, đòi của báu... Được lắm! Để mẹ vào địa ngục coi cạm bẫy ra sao!

Dứt lời, toan lựa thể nhảy qua vực, bỗng trên bánh xe, ông già tội nhân vùng phào giọng:

- À... ai đó? Bắc Thần Vân Nam đây ư? Nghe thấy Bắc Thần oai võ, lão từng ước ao xem mặt, thử tài... Tiếc thay! Giờ gặp đây mắt lão chẳng còn, võ công đã hết! Cảm ơn lòng tốt của người nhưng lão đây đem thân trả nợ lão bà, bất tất Bắc Thần phải nhọc lòng!

Tướng lạc thảo tuy xông pha trăm trận, lâm sự lắm lúc giết người như ngóe, nhưng bản tính nhân hậu, ghét điều độc ác, thấy cảnh vợ kháo chồng chẳng thể làm ngơ, vùng nói lớn:

- Lão Quân tiên sinh! Quái bà nanh ác hành hạ chồng còn ghê hơn thần trùng kháo đả vợ. Chỉ hận đàn bà đó, mẹ không thể chiều ý tiên sinh được!

Dứt lời đoạn phóng qua vực, nhưng giữa cảnh vờn sát khí, thành linh có tiếng thét chói tai rõ giọng đàn bà giàu điện lực:

- Kháo chồng hơn thần trùng kháo đả! Trời ơi! Trên đời này lại có thể có người vợ "thờ" chồng đến thế sao?

Tiếng bay van vát, ai nấy đều đảo mắt nhìn quanh. Bỗng thoáng từ phía xế sau lưng Thái Dũng chỗ nhiều thạch nhũ có một cái đĩa trắng toát bay xé lên tít vực thăm rồi một bóng trắng xóa bắn vút theo, cái đĩa vừa hạ xuống đang quay tít tít vực độ hai thước thì bóng trắng cũng vừa hạ xuống, đập trúng mặt đĩa bắn vút mình đi, đĩa rơi xuống vực thăm bóng trắng đã sừng sững trong cục trường bên guồng bánh xe. Tính ra hai cái nhảy cách không đã vượt hàng mấy chục bộ dài.

Cả Đại Sơn Vương, Thái Dũng, Thần Sầu thấy bóng trắng dùng thuật "cách

không phi" vượt qua vực rộng trong nháy mắt, thấy đều thăm phục bản lãnh của bóng lạ. Tướng lạc thảo vùng khen lớn:

- Hảo nghệ thuật!

Vì lối nhảy cách không đập vật này là một bộ môn tuyệt kỹ trong võ học thuộc phép phi hành cao đẳng, phải tay giàu công lực giỏi khinh thân lắm mới luyện nổi. Nó cũng tựa như lối "đánh ciseau" trong môn nhảy dài của các tay lực sĩ trên vận động trường vậy, nhưng còn khó hơn nhiều. Lối "đánh kéo" kia rất lợi hại nên bị cấm trong các cuộc nhảy thi, vì đáng lẽ lực sĩ nhảy dài được sáu thước, hết đà hạ chân xuống, nếu biết "đánh kéo" đến mức sáu, dùng tận lực đập tung hai chân vào không khí có thể vọt bắn thêm quãng nữa rồi mới hạ xuống. Còn lối cách không này, chẳng những phải giỏi khinh thân, còn phải lựa sao đập trúng vật lơ lửng kia, làm một điểm tựa vọt mình đi. Vực Địa ngục này sâu rộng khác thường, sầy chút hụt chân là rớt xuống đáy chết tiêu dưới lòng nước ôn. Cả ba người đều đã quen thuật "đập vật phi" nên chỉ nhác qua đã lượng được bản lĩnh kẻ lạ, cùng đảo mắt trông theo, càng ngạc nhiên thấy bóng trắng đứng đó là một bóng cao cao, mặc quần áo đại tang, đội mũ nhọn, mặt trùm kín, tay chống gậy bện rơm coi mười phần quái dị.

Vừa hạ chân, bóng này đã ngửa mặt lên, hỏi to:

- Ông già mặt đỏ! Phải ông già bị nhốt cả năm này rồi? Phải bị bà già khảo đả như thần trùng không? Nói mau! Nói mau!

Trên bánh xe, Thần Quân phều phào có giọng ngạc nhiên hết sức:

- Ai? Lại ai vừa nhảy vào đây? Chao ôi! Sao bữa nay lắm kẻ vô can xen vào chuyện gia đình lão? Mà ai tiếng đàn bà sao nghe quen quen. Lão đem thân trả nợ bà già. Mặc lão!

Bóng nữ mặc đại tang phát cười thê lương chua chát lạ thường, vọt véo cây gậy vào không khí:

- Già khùng! Già khùng! Hỏi có bị khảo thực không?

Thần Sầu Bà lúc đó đứng tít cuối hang, đang ngạc nhiên không ít trước sự xuất hiện thành linh của cái bóng trắng, vừa nghe đến đấy, quái bà vùng hét giận:

- Chó cái! Mày là con nào bịt mặt vào tra hỏi? Bà nội mày khảo lão khùng hay không, sao chẳng chịu giương mắt ếch mà nhìn, hỏi thừa lời!

Bóng trắng dòm thân xác Thần Quân nát nhàu, lở loét đầy thương tích, vùng kêu:

- À! Thần Sầu khảo đả Thần Quân. Vợ oán thù chồng, nhốt ngục xẻo thịt nướng da! Ông già võ công cái thế, sao chịu nhục hình?

- Chó cái! Lão khùng truyền hết điện công cho thằng họ Lê rồi, còn đâu! Gan hơn cóc tía, khảo mãi không xưng, coi bà nội như cỏ rác! Chó cái cú đi, chớ xen vào việc riêng của bà nội.

- À! Thì ra khảo đả tìm vàng. Vàng! Vàng! Bà già quái ác thần trùng!

Véo véo! Rắc rắc rắc! Rầm rầm! Cây gậy cuốn rơm đánh thốc ngược lên như chạy máy cả cái guồng bánh xe, cục trường, câu móc gậy nát ra từng mảnh, nhả luôn thân thể lão Thần Quân xuống, trong lúc thân lão tội nhân đang đổ từng loạt mảnh vụn bắn vung thì cây gậy xoay chiều vụt thốc về phía Thần Sầu Bà. Bóng trắng xuất thủ cực lẹ đến nỗi Đại Sơn Vương, Thái Dũng đứng ngoài phải phục thềm. Quái bà cả giận hét:

- Con này giỏi! Dám phá ngục bà!

Tay đánh thốc ra, nghe "bùng" một tiếng. Cả Thần Sầu, bóng trắng đều bật lùi cả thước, nhưng bóng trắng đã vung tay khoa ngược đầu gậy đỡ đỉnh ngay lấy thân hình lão Thần Quân cuốn vụt xuống, cặp luôn vào ngang nách, thủ pháp nhanh lẹ.

Thần Sầu Bà trợn tròn mắt, rút "soạt" thanh mã tấu, nhảy vèo ra, chém nhàu.

- Chó cái! Để lão khùng đó! Mang đi đâu?

- Đem ra ngoài Địa ngục thần trùng, tìm nơi mát mẻ chữa chạy cho ông già. Để

đây cho bà hành hạ mãi sao?

Hai bóng đảo như cặp chim cắt giữa lòng Địa ngục chập chờn ánh xanh lè. Địa ngục đầy cạm bẫy, bóng trắng vẫn lượn như không. "Chát" gây rơm quật vào mã tấu, tay quái bà muốn tê chồn, bóng trắng cười thỏ thẻ.

- Mã tấu Lý Tú Thành Thái Bình Thiên Quốc! Lần này sẽ gãy đôi!

Chiếc gậy rơm quả có sức dị kỳ phát gió vù vù. Lão Thần Quân chẳng hiểu nghĩ sao, vùng kêu lên:

- Chiếc gậy... Có khí lạnh quen quá! Người là ai? Bắt lão đem đi đâu?

Máu... Ông già vội ngừng bật vì một ngón tay bóng trắng đã điểm vào huyết yếu ngắt đi.

Bóng trắng búng nhẹ một cái. Bốp! Cả cục trường bỗng dày đặc khói mù.

Thái Dũng đứng ngoài thấy bóng lạ cặp Thần Quân, bèn nhảy vút ra trấn mép vực, toan phóng qua, sức thấy bóng trắng từ trong làn khói vọt ra, toan lựa thể tung mình qua vực, chàng trai vùng quát:

- Bạn mỗ! Hãy trao tôn sư cho Lê này về săn sóc!

Bóng trắng cặp Thần Quân lộn phắt lại, biến vào khói mù. "Bùng bùng đoànng đoànng" liên mấy tiếng nổ vang động, cả hang sâu rung chuyển muốn sụp. Mùi khét nồng nặc lan qua vực. Đại Sơn Vương quát trầm:

- Dũng! Coi chừng lôi phục độc khí!

Lời vừa ra, Thái Dũng đã quăng luôn chiếc gậy song ra ngoài vực, nhảy vọt sang cục trường đuổi bắt lại Thần Quân. Đại Sơn Vương đứng kể bên tả, giật mình hét:

- Dũng, quay lại! Mụ già sắp cho nổ địa ngục!

Vèo! Tướng lạc thảo quăng mình ra vờn tay tóm Dũng nhưng không kịp,

Dũng đã vọt đi, chỉ quơ được cái gậy, theo đà đảo vòng ra mép vực hữu. Giữa khi đó, bỗng trong cục trường mù mịt, có tiếng Thần Sâu cười điên dại:

- Chết! Cho chúng mày chết hết! Địa ngục bà vào dễ, khó ra! Hé hé! Ầm! Cả cục trường nổ tung, trần vách sụp đổ, các mảnh bánh xe, giáo cụt, đá vụn bắn tung như mưa rào. Mấy chục ngọn đèn đất phụt tắt vì áp lực.

- Trời! Hiền đệ nguy rồi! Dũng đâu? Đại Sơn Vương lia đèn bấm, từ trong một bóng vụt ra giữa cơn mưa đá vụn, nhưng chừng đuổi sức, cái bóng còn cách mép ngoài đến năm thước, đã sa vụt xuống vực sâu. Đáo sự mới biết phản ứng thần diệu, tướng lạc thảo Vân Nam vừa thoáng thấy, đã bắn vút người ra theo hình cánh cung, tiện tay cầm gậy song, quét một vòng rộng, vừa gạt bay đá vụn vừa gạt dính vào lưng bóng kia. Và theo đà nhảy cả tướng núi cùng tay gậy gạt người đã đảo vòng sang mép hữu ngay khi còn lơ lửng tướng núi đã co tay gậy, kéo thốc bóng kia sang vòng tay trái lần "vèo vèo" phía có thạch nhũ nhấp nhô. Cái bóng suýt sa vực không ai khác Thái Dũng.

- Sao? Hiền đệ có sao không?

- Ân huynh! Chúng biến ngách nào? Đệ chỉ bị sức ép lôi phục... Choáng váng chút thôi! Coi chừng Người Rừng! Đèn bấm chiếu lia, chẳng thấy quái vật đâu nữa.

- Chắc nó chạy rồi! Mau theo ngu huynh ra khỏi hang Địa ngục! Sợ mụ cho nổ đèn hơi!

Hai người vừa vọt đi mấy chục bộ, đã nghe "ầm" lưng, tiếng địa lôi lở núi, đá tảng quật vào vách ỳnh ỳnh.

Hang tối mò, tình thế cực hiểm nghèo, lôi phục phát nổ bất cứ lúc nào.

- Đội đèn lên trán. Nắm chặt lấy vạt áo, sắp đến chỗ có luồng "tử thần phong" độc khí rồi đó! Phải vận hết tốc lực may ra kịp!

Hai người dính vào nhau bắn theo hai ánh đèn bấm chập chờn vừa vọt qua màn nước cửa thì liền mấy tiếng ầm ầm, cả khu hang Địa ngục chỉ còn là đồng đá

đen sì.

Vượt khỏi vực ngoài ào thác đổ, hai người cứ cầm đầu bắn mình đi như gió, tiếng lôi phục nổ âm âm như đuổi theo sau, quanh co khúc khuỷu mãi qua được luồng tử thần phong bên lại gió rít nước gào, thoát chỉ còn cách cửa tử thần vài chục thước. Đền xanh nhảy nhót, Đại Sơn Vương nghe tiếng lôi phục phát nổ quá gần, vùng quát:

- Vận hết nội lực, đề thân bắn mình đi mới kịp! Phía trước là cửa hồng! Nằm chặt không quật vào mép đá!

- Dạ!

Hai bóng như hai mũi tên rời dây cung bắn đi.

Thái Dũng nghe gió vù vù bên tai, mắt thấy đền nhảy múa, vụt đã thấy ánh đỏ rực đập nhồn quang, lồng ngực thử nhẹ hẫng như vừa trút được cả ngọn Ô Đầu Sơn trong buồng phổi. Âm âm! Liền hai tiếng long trời chân vừa hạ xuống, đã bị sức ép sau lưng đẩy bắn lên cao như trái cầu, đầu óc choáng váng, thần kinh rung động, nghe có tiếng thét giật bên vai:

- Coi chừng... đề bắn mình lên phía trái!

Tiếng quát còn dờ, tay Lê đã bị giật rời vạt áo. Đại Sơn Vương toàn thân bay vút lên cao dạt sang phải, đúng lúc có một "tảng núi xồm xồm" từ ngoài bắn vào, xệt qua vai nóng hổi.

Thất kinh, Thái Dũng vội giang rộng cánh tay, nhịn thở, kìm đà bốc, vạt mạnh người xuống tạo thăng bằng, cảm rõ chân giày quét kéo hơn thước mới dừng. Vừa hoành thân định thần quan sát bỗng nghe "âm" tiếng, tối tăm mặt mũi, thoáng vật xồm xồm lại dật dờ bắn qua đầu cũng những tảng đá lớn nhỏ như xé không khí.

Trong mây khắc đất trời đảo lộn, khét lẹt mùi đá vội gió thổi vù vù, bên tai có nhiều tiếng người kêu thất thanh, lẫn tiếng rống gầm kinh động... Rồi im lặng mênh mông, tiếng nước đổ gió thổi nghe vụt xa xôi mơ hồ như chìm vào dĩ vãng.

Chàng trai họ Lê thu mình chộp mắt đảo dòm quanh, suýt bật kêu sừng sốt. Vì phía hang vừa thoát ra, địa lôi đã phá sập biến cả cửa khẩu chỉ còn là một vách núi ngổn ngang đầy đá chồng, còn xông mùi khét. Cách độ hơn trượng, xế dưới chân lù lù hình thù khổng lồ của Người Rừng đang loạng choạng bò nhồm dầy, miệng hộc máu tươi, thân xác đầy thương tích.

Lúc đó mới hay đã thoát ra ngoài triền núi, đứng chênh vênh trên sườn hữu, cách cửa tử thần mười lăm bộ, xế gần chỗ hai triền núi đâm vào nhau theo hình tam giác, dưới chân lờm chờm toàn mồm đá tai mèo sắc như dao.

Và Đại Sơn Vương đã biến đâu mất. Mừng vì thoát khỏi trận địa lôi mưa đá, lại lo ngại nghĩa huynh ngộ nạn, Thái Dũng rạp mình xuống gọi lớn:

- Ân huynh! Ân huynh đâu rồi!

Vừa mở miệng, bỗng nghe gió bốc tới tiếp liền tiếng phát giật giọng:

- Coi chừng, địch thủ! Chó sói không được cản trộm!

Nhanh trí, Dũng ngã soài xuống "véo" có vật nhọn tấp sát mang tai lạnh buốt, suýt hót cả một bên má. Dũng giật mình vừa vươn tay rút thanh kiếm đã nghe "chát" tiếng khô cắc, trước mặt nháng hào quang ngó ra còn kịp thấy một cái đầu sói sáng quắc bắn lộn tít xa, theo vệt thép loáng bình minh đỏ vừa tắt, thấy bên kia triền trái, tướng lạc thảo Vân Nam đứng sững, mắt sáng như điện, tay cầm ngang lưỡi gươm Mèo tộc, trở mũi thép ra nẻo ngoài nắng lớn. Dòm theo mọi sự thấy cách chừng hai mươi bộ, ngoài cửa hẻm mờ sương, lố nhố bóng lão động chủ Phàn Tây Phàn cùng bọn Thầy Mo, Độc Trùng Bà.

Lão Tinh cười thê:

- Tường chú em đã chôn xác trong Địa ngục! Lão gia tìm suốt canh năm, hiện mấy phía vòng vây chặt lăm, đừng hồng trốn thoát! Biết điều nộp món đó mau!

Như đáp lời lão Tinh chợt mấy phía ở đầu hàng loạt súng nổ chát chúa. Tiếp liền tiếng chó sói tru vang động núi rừng bình minh, rồi mấy phía hiện ra mấy chục

cái đầu chó sói nhô khỏi mỏm đá triền, nhe nanh múa vuốt chực xông tới tấp tấp.

Lúc đó, Người Rừng bị kẹt giữa vòng, đứng gù gù hết dóm trước lại dóm sau, lão Tinh bảo chó sói tấp liền, chẳng ngờ Đại Sơn Vương lại chém bặt đầu sói, mắng lớn:

- Chó Tinh! Không được giết nó! Tường đem ít tay súng quèn, mấy con chó đủ vây hãm nổi mõ sao? Quái thù Rừng! Chớ sợ! Lùi lại ta bảo vệ cho!

Lạ thay! Như hiểu tiếng người, con quái vật dáo dác lùi ngay lại, lùi mãi.

Sài Kiu Tinh thê giọng:

- Lão gia đã bố phòng suốt đêm, làm chủ núi Quạ rồi! Thức thời, cả hai mau nộp bảo vật! Đại Sơn Vương bảy mảnh, còn một mảnh, người bịt mặt vừa đoạt của Thần Sầu, chính chú mày. Đúng! Nộp mau! Chớ để ta phải nổi hiệu kêu đại pháo!

Lời lão vừa buông trên triền tả hữu, ẩn sau điểm tựa, bốn con mắt huynh đệ vụt nhìn nhau như dò xét.

Thái Dũng sức nhớ đến mảnh họa đồ Bát Quái tình cờ đoạt được của quái bà miếu Âm Hồn.

- Bảy mảnh trong tay nghĩa huynh, một mảnh hiện trong túi ta... Ghép lại thành chìa khóa mở kho tàng vô giá! Chỉ sau đây nửa phút gia phả họ Lê đã thành vô dụng! Lời nguyện gia tộc, bao nhiêu tử biệt...

Và lớp lớp vàng thoi chồng chất... Bí mật cuối cùng hiện trong tay ta... Đại Sơn Vương cũng nhớ ngay lại điều bí ẩn trong huyết thư nằm túi áo, và bảy mảnh họa đồ Bát Quái.

- Chìa khóa, mở kho tàng chí bảo hiện trong tay ta! Chỉ khắc sau, họa đồ Bát Quái sẽ thành vô ích! Cả thiên hạ chưa ai biết, kể cả lão Thần Quân, Thái Dũng!

Lời nguyện dao chém đá, sứ mạng thiêng liêng, kho bao nhiêu huyết hân... Bí mật nằm đây. Đầu óc choáng váng, bốn mắt chiếu vào nhau muốn bốc cháy tự

nhiên... đây thần kinh Đại Sơn Vương rung mạnh, tướng núi khê hất hàm, chìm giọng đá hỏi:

- Lê đệ! Điều đó đúng không?

Hình ảnh thâm tình rục lên, với cử chỉ giọng nói bao dung, ngày cứu mạng bên Bằng Giang... Nhưng buổi truyền nghề tác xạ, bí thuật võ công cùng bao nhiêu kinh nghiệm dọc ngang... của nghĩa huynh quắc thước, chí tình... Ánh mắt trong suốt thăm thẳm như pha lê, chàng trai họ Lê gật đầu rất tự nhiên, lễ phép.

- Dạ đúng đó. Lão không nói sai đâu! Ngu đệ vào Ô Đầu Sơn tìm nơi giam Thân Quân, tình cờ vào mật thất quái bà bắt được hộp bảo vật trong vách ghép.

Mở coi mới hay chính bản họa đồ Bát Quái. Sức nhớ ân huynh đã có bảy, em bèn bỏ túi, định tặng anh, nãy giờ bận, chưa kịp thưa. Hiện ngu đệ cầm đây, để lấy biểu anh!

Giọng Dũng rất thành khẩn, vừa nói vừa lần túi áo trong lấy hộp sắt nhỏ bằng bao diêm ra, toan quăng sang, lại do dự sợ thất lễ, vừa định nhồm lên... Bên kia ánh mắt điện thoáng dịu hẳn, tướng lạc thảo Vân Nam khê thở phào, nao dạ có ý hối đã ngờ vực người nghĩa đệ, vùng xua tay, rung giọng:

- Khoan đã! Dũng! Đừng trao vội!

Ngay khi đó, ngoài xa, Sài Kíu Tinh vùng nói lớn, hấp tấp:

- Phải đó! Phải đó! Chớ đại đưa của quý cho tướng cướp, nó lấy không kho vàng! Để nộp lão gia, lão tha ngay lập tức.

Thái Dũng trừng mắt mắng:

- Chó sói! Không được hỗn! Ân huynh! Biên thù đại loạn, mấy côi dân gian đồ thán, cả thiên hạ giết nhau từng phút, tranh nhau từng giây. Chỉ tại kho vàng vô chủ! Thượng Đế run rui cho em bắt được mảnh cuối cùng để em cản chúng, ân huynh mau đi làm chủ kho tàng triều Nguyễn cho xong!

Véo! Hộp sắt rời tay Dũng bay qua hẻm thắt sang triền bên kia. Đại Sơn Vương vừa kêu được tiếng "khoan" đã thấy Dũng ném sang, tướng núi vội nhồm lên, vừa kịp nhác thấy lão Tinh nhô đầu chong súng bắn chặn cái hộp, tướng núi vẩy vạt tay súng phải "đoàng". Đạn Thần Xạ xối tung cây súng lão Tinh, tay trái chàng quài ra bắt dính cái hộp sắt.

- Trong thiên hạ có hai chiếc chìa khóa mở kho tàng. Cả hai chiếc đã nằm trong tay ta trong một khắc!

Trong thoáng giây, hình ảnh ngày kỳ ngộ rục lên... với bao niềm rung động bao dung, những buổi dạy bắn, những câu tâm sự cử chỉ ngôn ngữ của người nghĩa đệ... Và những lời phát nguyện đinh ninh "chỉ theo đường bản đồ Bát Quái."

Rất tự nhiên, Đại Sơn Vương vừa bắt được hộp lập tức quăng trả lại:

- Hiền đệ! Hãy cầm lấy! Ta có điều muốn nói! Với lấy hộp, ngạc nhiên, đừng mở to mắt.

- Kìa, sao thế ân huynh?

- Hiền đệ! Biết cuốn di ngôn đâu không?

Ngay lúc đó, cả tiếp môn xông vào, rồi lão Tinh vùng hét:

- Quả nhiên, tám mảnh họa đồ trong tay hai chú! Bay đầu! Chặn họ lại! Đại Sơn Vương, Thái Dũng không khỏi chột dạ, vội đảo mắt quan sát địa hình, vì cửa hang đã lấp, giữa hẻm thắt, súng bắn thẳng không ngại, chỉ sợ súng bắn vòng cầu, nếu bọn lão Tinh có thủ hạ đóng phía dưới với vài khẩu moóc-chê!

Quả nhiên, đúng như mối lo của hai người, liền mấy tiếng "cạch bùng" rồi hai phát nổ "ầm ầm" ngay cửa hầm, tung đá vụn rào rào.

- Sao ân huynh biết? Di thư đệ đã đánh rơi trên ngọn... hồi đêm... Tiếc thay!

- Không sao! Ta tình cờ bắt được! Tình cờ máu ta chảy đầm... mới hay máu rõ thành vàng... Hiện giữ để trả em đây! Đại Sơn Vương rút tập thư nhét vào ruột gậy,

đưa tay làm mật hiệu đọc thư.

Dũng lúc đó mới sực nhớ lúc này lão tôn sư có hỏi "đã bao giờ đọc trên ánh lửa chưa?" Chàng trai vụt hiểu kêu lên:

- Trời ơi! Ân huynh lại bắt được cả gậy song! Khoan đã! Để xuống núi sẽ hay!

- Tình thế hiểm nghèo, ta muốn vật hoàn cổ chủ.

Dứt lời, Đại Sơn Vương quăng vụt gậy sang, Thái Dũng lật đật đưa tay chụp bắt, tay kia ném luôn hộp sắt đựng mảnh họa đồ thứ tám.

Hai người cùng bắt dính, bốn mắt nhìn nhau. Tướng lạc thảo Vân Nam trầm giọng:

- Hai đường đều dẫn tới kho tàng nước Nam. Đường ai nấy đi, ước mong anh em ta không gặp nhau ngay ngưỡng cửa kho tàng!

Dũng thở dài:

- Anh đã mắc lời nguyên phải đoạt, ước mong em tới chậm một đêm! Đại Sơn Vương nhếch miệng cười băng khuâng:

- Tương lai còn thuộc về trời! Giờ phải thoát vây lập tức! Hiền đệ khá lưu tâm, thấy cơ hội tốt, thoát nạn chớ chậm trễ!

Lời vừa dứt, bỗng nghe súng nổ tứ bề, đạn bay vù đầu. Người Rừng trong hang chạy ủa ra chỗ Dũng ẩn. Lại có tướng lạc thảo Vân Nam gọi nhỏ "hiền đệ sẵn sàng."

Thốt nhiên, chàng tuổi trẻ họ Lê thấy nhói tim như bị dùi đâm, vụt ngẩng nhìn sang Đại Sơn Vương.

Tướng lạc thảo Thần Xạ vẫn hai tay hai súng vẫy đều về phía bọn Sài Kú Tinh, nhưng hai con mắt nhìn Dũng thăm thăm, trong ánh mắt điện chan chứa sự thương mến khác thường, ẩn hiện lẫn niềm xót xa u uẩn sâu như Đông Hải.

Vừa chạm tia nhìn Thái Dũng, tướng lạc thảo thở phào một hơi dài, lặng lẽ gật gật đầu liên mấy cái, lắc vai bắn vọt mình ra sau đồi.

- Ân huynh! Ân huynh!

Thái Dũng bật nhóm lên dòm theo, chỉ thoáng thấy bóng áo chàm mất dạng sau mỏm đá tai mèo.

- Chúc người mạnh giỏi!

Ngay khi đó, liên mấy tràng súng nổ dồn, đạn xé "chúu chúu" tróc đầu, lẫn nhiều tiếng thét rợn, chàng tuổi trẻ họ Lê vừa cùng Người Rừng bắn mình đi một quãng, sức nghe rõ tiếng lão động chủ Phán Tây Phán hét lớn:

- À, con rể Lưu Vĩnh Phúc! Lại mi!

Có tiếng cười ngạo nghễ bốc cao, tiếp liền là giọng Đông Quân Phi Mã Ấc Sơn:

- Chó đú Tây Phán! Đừng hòng phỗng tay trên! Lão gia lao tâm khổ trí đã nhiều, khi nào chịu để mi phỗng gọn? Cút đi! Để đấy cho lão gia!

Tiếng chúa soái Cờ Đen bay van vát, đạn vãi như mưa rào. Thái Dũng ghé mắt dòm, thốt giật mình, thấy hình tượng quái gở đen sì từ phía dưới vọt lên, theo sau lỗ nhổ hàng trăm bóng giặc Cờ Đen vừa nhảy ào vừa bắn lia lịa, cách chỉ chừng trăm bộ. Ngó xuống sườn núi còn cách thung rừng đến hai ba thước, toàn đá tai mèo, nhiều chỗ trần trụi không một lùm cây ngọn cỏ, rất dễ lộ mục tiêu.

Bọn Sài Kíu Tinh vừa chống trả, vừa giạt ngang, đảo mắt tìm giữa trận mưa đạn. Bầy chó sói tinh khôn vẫn đánh hơi tru hộc. Thái Dũng còn đang lựa thế xuống núi, bỗng lại nghe tiếng quát tháo gần kề, giọng xạ phang, Quảng Đông lẫn lộn, lú lo mấy phía, sau một mỏm đá thoáng thấy bóng Đông Quân lao về nẻo chó tru.

Tình thế hiểm nghèo, chậm trễ sẽ rơi vào giữa vòng súng đạn Đông Quân, Sài Kíu Tinh. Thành linh nghe liền mấy loạt đạn "moóc" riêng, rồi có tiếng cười khanh khách của viên soái tướng Thập Vạn Đại Sơn Vương như chày vỡ đóng vào tai quân địch:

- Cờ Đen vẫn mạnh giỏi chứ? Bữa nay cũng kéo đến vùng núi Quạ, định tìm mỗ chẳng?

Dũng ghé mắt trông sang, vọt thấy Đại Sơn Vương nhô sừng bên kia triền, dáng uy ngạo như hình đá mọc phơi gan trước họng súng mấy phe cường địch.

- À! Bắc Thần! Tường ai! Cổ nhân! Cờ Đen vây tứ phía, tiếc thay lại gặp cổ nhân có bẫy mãnh họa đồ!

- Hà hà! Cờ Đen lâm rồi! Mỗ cũng rất tiếc vừa thu trọn tám mảnh, lại gặp Cờ Đen! Thôi! Mỗ đi lấy kho vàng! Vài hôm nữa sẽ tặng Cờ Đen vài tạ! Giờ còn ít "na" cầm tạm, nhớ chia cho lão Sói vài trái ăn chơi! Đoàn đoàn đoàn! Giữa cơn sừng sốt bỗng tạc đạn nổ liên hồi. Tây Phàn, Phi Mã Ác Sơn lật đật nằm rạp xuống, chùng dòm lên, đã thấy một dãy sa mù nhân tạo chặn ngang họng súng.

- Quân bay! Vượt sa mù, bám sát!

Tù và rúc vang động. Thái Dũng sức hiểu người nghĩa huynh muốn lộ diện như địch theo cho mình rút. Không dám chậm trễ, chàng trai họ Lê bắn vọt mình xuống dưới, phóng vun vút, như mũi giáo lao, chùng xuống được chỗ có cây cối bờ bụi, trông lên quả nhiên đã thấy lỗ nhỏ đen kín toàn bóng giặc Cờ Đen ngay chỗ chàng vừa đứng những tất cả đều xoay lưng lại, mãi rượt nhìn về phía Đại Sơn Vương. Đảo ngó sang bên, không khỏi ngạc nhiên thấy Người Rừng đã đứng lù lù sau một mòm đá rậm rạp. Thái Dũng hơi yên dạ, tiếp tục men triền bắc lao xuống thung rừng.

Chân núi Ô Đầu sương chăng mờ đỏ ánh bình minh. Trên nóc ngọn hang từ thần có một con thác đổ xuống một con suối trắng xóa vùng suối khe vắng vẻ.

Thái Dũng cả mừng, vừa chạy đến bên suối rửa mặt tỉnh táo sau một đêm thức trắng, bất ngờ thấy chim bay tán loạn, lỗ nhỏ mười mấy bóng người từ sau con thác vọt ra, dẫn đầu là một hình thù quái gở áo thụng đen, trùm mặt chống gậy xương âm u như bóng oan hồn: Sài Kíu Tinh, Thầy Mo, Độc Trùng Bà v.v...

- Nhỏ Lê! Mạnh giỏi chứ? Đưa đây mau! Hé hé! Không ngờ phúc chí tâm linh,

bữa nay lão gia lại khôn hơn Cờ Đen! Cờ Đen nó đuổi theo tướng giặc Vân Nam đến phờ râu!

Thái Dũng kịp nhận ra địch thủ, thì đã vào tầm súng! Thất kinh, chàng trai chỉ còn kịp giật bắn mình vào sau một ghềnh đá, rút súng, lạnh lùng:

- Lão Tinh! Mi lầm rồi! Cờ Đen không đại đâu! Họa đồ Bát Quái đã sang tay Đại Sơn Vương rồi!

Bọn Sài Kíu Tinh cũng dạt sau điểm tựa, cười ngất:

- Nhỏ Lê! Họa đồ để cho chúng, lão gia chỉ cần tập sách trong túi Lê! Nộp mau! Ruột lão gia nóng như lửa đốt! Mau! Chuyển này đường hồng thoát! Coi kìa!

Dũng vừa định rút kiếm, vội liếc sang bên, không khỏi thất vọng vì từ phía tả lại một toán hàng hai mươi tay súng đang sẵn tới chân thác, gọng kìm kẹp lại, không lối thoát! Bất giác, chàng trai phẫn nộ thét lớn:

- Chó sói! Lại đây! Lại đây! Cùng ta tan xác với huyết thư! Vào đây ăn tạc đạn!

Sài Kíu Tinh cười ré:

- Nhỏ Lê! Đến nước này mi còn tiếc kho vàng hơn mạng sống? Hà hú! Cao thủ Tây Phàn đâu? Đợi gì nữa! Đạn nổ đi đệt, liền mấy trái tạc đạn khói mê mù quăng vào ghềnh đá. Dũng vừa phất tay nổi gió hất bắn tung, nổ từng cụm khói. Bỗng nghe tứ bề súng nổ ran, đạn vãi vào lưng bọn Sài Kíu Tinh, có tiếng thét lạnh:

- Chó tinh! Không được bức chàng! Có soái cô đây!

- Trời! Con nhỏ cháu ngoại Lưu Vĩnh Phúc! Đạn bắn như mưa, đánh dạt lũ quái tà. Thành linh lại nghe tiếng hổ, beo, tây tượng gầm rống động sơn lâm, từng bầy sơn thú ào ào kéo tới, trên các tàn cây lại trùng động vật bò cạp rắn rết ong kiến cùng nhau vo vo sà xuống, tấn công. "Mây tử thần" tới đâu nghe tiếng kêu rú chó đó, lũ Sài Kíu Tinh thất kinh bỏ chạy tứ tán.

Thái Dũng đưa mắt trông ra đã thấy nàng nữ tặc Cờ Đen Long Nữ Thiên Kiều

lần một cánh nữ binh vọt ngựa tới, từ phía tả lại thấy nàng nữ chúa rừng thiêng Tây Côn Lĩnh cỡi cộp mộng xua bày sơn thú ào đến. Cả hai khí thế bừng bừng, chỉ chực nuốt sống nhau.

Thái Dũng nhảy ra, gọi tên cả hai nàng. Hai nàng cùng réo gọi chàng:

- Giặc tràn tứ phía, mau theo em ra khỏi vùng núi Quạ này!

- Bốn bề chỗ nào cũng có quái thú mai phục. Đông Quân Phi Mã Ác Sơn đang xục, Sài Kiu Tinh rượt, vậy phải có sơn thú độc vật mở đường mới được!

Chàng mau theo thiếp! Ào ào đi đệt, hai nàng vừa gọi vừa bắn nhau, Thái Dũng vò đầu kêu lớn:

- Mồ xin can! Xin can! Cám ơn hai nàng có lòng giúp đỡ, nhưng hai nàng đánh lộn, mỗ biết theo ai? Ở lại đánh, mỗ đi kiếm ngựa!

Dứt lời chàng bỏ chạy đi như gió. Nhờ vậy hai nàng phải xua quân ào ào rượt theo, không ham tranh chiến dữ!

Rừng sớm ngậm sương, bình minh rục rờ. Dũng cứ lao như tên về hướng dấu ngựa. Được một quãng, nghe ầm ầm sau lưng trông lại, đã thấy hai nàng cỡi thú vừa đuổi theo vừa đánh nhau dữ dội. Phía sau hùm beo tây tượng quân gia rậm rạp, cuốn theo như thác lũ, song song hai gọng kìm cách nhau không đầy trăm bộ, thỉnh thoảng lại bắn đi đệt, tạo thành cảnh tượng khá bi hài.

Nhất lại thêm Người Rừng cứ lèo đèo chạy theo Dũng. Náo loạn cả một vùng núi Quạ.

Thái Dũng cứ theo chân núi chạy vòng lên mạn Tây Bắc, vừa chạy vừa ngắm địa thế nghĩ thầm:

- Ô Đầu Sơn mấy bề súng nổ, địch thù như rươi, tới chỗ thả ngựa là thoát hiểm! Huyết Phong Câu chạy luồn rừng không ngựa nào theo kịp!

Chợt đến chỗ núi ăn vòng ra, rất hiểm trở. Thái Dũng phải vọt đá mỏm đi, vừa

đi vừa hú hiệu vang động, bất thần nghe súng lớn nổ ình ình như giã gạo dọc chân núi. Chàng trai vội nằm rạp xuống nghe "cạch" phía trước "ầm" phía sau, cánh quạt đạn xé xé tróc đầu, cứ thế nổ đều. Rồi nghe có tiếng kèn đồng vang dội, giữa lá cây, chợt hiện rõ còi hiệu quân đoàn biên giới theo vó ngựa cuốn tới rất nhanh.

- À! Quân tướng De Monstre! Ta rơi vào đúng đường tiến binh, chắc mở trận bao vây rồi! Đấu óc đảo tính kế. Rừng tả có chỗ im lìm... thường là ổ phục. Quan binh không quen băng sườn núi.

Nhanh như cắt, chàng trai cùng Người Rừng nhảy vọt lên triền cao, phục ẩn vào hốc đá.

Quả nhiên, kỵ binh nhà nước theo nhịp súng chặn kéo tới rầm rập bao chân núi. Xa xa, giữa đám vệ binh, lão tướng De Monstre rê ống nhòm khắp trên dưới thoắt đã đi qua, chạm trán bọn Nhị Kiêu, bắn nhàu, phút chốc tiếng súng đã chuyển xa mau về phía Nam.

Không chậm một khắc, Thái Dũng lập tức nhảy xuống tiếp tục đi lên mạn Bắc. Đang chạy, thình lình lại nghe tiếng thét the thé trước mặt, rồi vụt từ triền núi cao vút lên trăm thước, một cái bóng trắng toát cặp một cái ô lớn nhảy vèo xuống.

Giật mình, Dũng nấp vội sau một thân cây lớn, dòm lên thấy bóng trắng lơ lửng hạ xuống, nách trái còn cặp ngang một người.

Chính người đàn bà mặc đại tang đã cặp Thần Quân Hồng Diện trong Địa Ngục Cừu Tuyền!

Dũng nhác thấy cả mừng, nhảy vọt lên đỉnh giật cứu ông thầy bất hạnh.

Nào ngờ vừa nhảy đi, chưa kịp hạ chân thì từ trên núi lại có một bóng nữa cặp một cái khiên nhảy véo xuống, đuổi bóng trắng. Nhưng lại bị lạng đi một quãng ngắn nên Dũng vừa hạ chân, bóng kia cũng hạ phịch xuống ngay trước mặt chàng.

Thì ra Thần Sầu Bà.

Vừa hạ xuống, lấy lại thăng bằng, sức thấy Dũng nhảy tới, quái bà giật nảy

mình, hết như còi tàu!

- À! Thằng chó đú con quan ôn! Ma đưa lối quỷ đưa đường lại gặp mày!

Miệng hét, tay rút súng bắn liên, nhưng hết đạn. Dừng lúc đó chỉ chú ý đến cái bóng kia nên bắn mình đuổi theo liên, quái bà cũng vọt theo. Bóng trắng nhanh dị thường, thoắt đã mất dạng.

Dững đang xúc tìm, bỗng nghe kèn Tây vang động. Trong rừng một đội kỵ binh nhà nước đổ ra bắn loạt. Giật mình chàng trai vọt xé ngang, vừa may khi đó, từ cánh thung gần đấy, con Huyết Phong Câu vừa hý vừa phóng ra như bay.

- À, vừa đúng lúc! Hay lắm!

Chàng trai thót lên lưng tuấn mã, rạp mình, nghe tiếng Thần Sầu chửi the thé.

Chàng trai giục ngựa bay đi, ngoảnh lại cười ngất:

- Bà già Mạnh Quang! Xin chào mạnh giỏi! Mổ đi lấy kho vàng triều Nguyễn đây! Đạn réo, quân reo, thoảng trong gió tiếng quái bà chửi loạn, rượt theo. Tuấn mã vốn thuộc tính rừng, vểnh bờm, hếch mõm. Núi lâm tuyền, nhạt nhòa màu trong nắng sớm, tiếng súng xa dần... xa dần... Thoắt vó ngựa đã bay qua vùng cỏ phân mao.

Bốn bề quanh quẽ, từng dải thung đèo môn môn hiện ra, trong hoa cỏ như người thấy mùi phương Bắc. Đã vào sâu đất Tàu!

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 32: Bí Ẩn Trên Ngọn Mang Bành

Cho ngựa vượt thêm vài dặm nữa, chàng tuổi trẻ họ Lê mới dừng cương trên một ngọn đồi cao, cây cối um tùm.

Núi đá từng gầy chập chùng vắt tận biên cương, bốn bề hoa dại ngát hương, chim kêu vượn hú dưới chân đồi, suối chảy róc rách, có con đường mòn chạy vắt chệch xa, ẩn hiện sơn thôn vài mươi nóc nhà Tàu Thổ Quảng Tây... Phong cảnh như tranh vẽ, chàng tuổi trẻ thở phào, lòng nao nao, nhớ về dĩ vãng...

Huyết Phong Câu chạy vào rừng thâm sơn Tây Côn Lĩnh, chàng tuổi trẻ ngó lên thấy rừng núi trùng trùng ngọn cao nhất khắc sừng sững vào nền trời trắng vòng hình đầu con trăn khổng lồ ngóc đóp mây bay, lòng hoài cảm bất giác ngửa mặt than:

- Mang Bành Sơn ôi! Ngọn núi "đũng sẵn" này năm nào tôn sư đã cho ta lên uống nước Thánh Tuyền, dạy nên nghề võ, lại còn truyền hết công lực trong người cho ta. Mà nay núi vẫn đứng kia, tôn sư biệt tích, thù nhà chưa báo nổi, lời nguyện còn nguyên... Đang ngậm ngùi, bỗng nghe tiếng hú kéo lên triền như tiếng ma tru, chàng vội thả ngựa, một mình vùn vụt đăng sơn.

Lát sau đã lên tới triền đỉnh Mang Bành Sơn. Đỉnh cao, gió lộng, sương chăng, bốn phía im lặng, dòm lên đầu rắn hổ đóp trời quái gở, trông xuống, rừng Tây Côn Lĩnh chìm dưới vực mờ thẳm, vài tiếng hoẵng lạc bầy kêu sương nghe mơ hồ phảng phất như từ thế giới nào vọng lên.

Lúc đó, trăng hạ tuần sắp mọc, mây đêm đổ ánh xuống khu lãnh mờ mờ loang lổ. Dừng cử nường bóng núi vượt lên, vừa đến ngang chỗ mang trái ván hờ, thì trăng hạ tuần vừa nhô khỏi phía Đông hắt xuống một thứ ánh sáng huyền hoặc như trong mộng ảo. Bất thần nghe có tiếng đàn bà rú vô cùng thê thảm như con lợn bị

chọc tiết, tiếp liền giọng van lơn não nuốt lúu cả lưỡi:

- Ôi! Trăm lạy ngài mǎng xà tinh... xin tha cho con... con khiếp lắm!

Giọng gái Kinh run rẩy chưa dứt, lại nghe tiếng cười thê nhon cất lên, chờn vờn:

- Hà hà! Con gái chó si! Nhìn vào mắt ta! Hiến thân cho tuyệt nghệ! Sắp đủ trăm đũa rồi!

Giọng đàn ông này nghe nhon như dùi đâm, đẩy công lực vờn tử khí, như có như không, hết sức quái gở. Dững không khỏi dột lòng kinh ngạc, vội bừu núi đá, vượt lên thật nhanh, được vài bộ sắp leo hăn lên mang bành sức nghe tiếng rú nữa của đàn bà, nhưng giọng khác, dứt tiếng kêu van, phảng phất lại có giọng đàn ông gai sắc:

- Khả khả! Gái ngoan! Gái ngoan! Đừng sợ! Tao hấp điện rất êm... mảy lên cực lạc! Hà hà!

Giọng Tàu Quảng lơ lơ. Lần này khá xa, chìm rợn tựa tiếng ma nhái trong hốc đá. Thái Dững vọt hăn lên mang răn, phục sau đá mỏm, dòm lên, thốt giật mình vì cảnh quái đản đập vào nhỡn quang.

Ngay trên đầu răn, dưới ánh trắng lưỡi liềm, một bóng người đen thui như cột nhà, cháy hai con mắt đỏ khé như mắt thú, đứng sừng, hai bàn tay đầy vuốt nhon móc vào bả vai một người đàn bà đứng đối diện. Đó là một cô gái rất xinh, xiêm y đã bị xé rách nằm một mớ dưới vòng chân, khuôn ngực nở, bụng thon, thắt đáy tò vò, coi như pho tượng đá trắng. Kỳ lạ là cơ thể cô gái vẫn còn run bần, nhưng khi đó, phảng phất nét say mê, mắt mở to nhìn quái nhân, miệng nàng ta nhoẻn cười, hai bàn tay từ từ đặt lên vai quái nhân, miệng lắp bắp, dưới trăng coi đúng dáng của một người bị hút mất linh hồn, say sưa hiến dâng cho ma quỷ.

Vuốt tay níu cứng bờ vai. Dững vừa nhô lên ghé mắt nhìn, đã thấy hai bàn tay quái nhân trôi vụt xuống, tự nhiên dáng liễu cong veo như câu vồng, giãy lên như đĩa phải vôi, rồi im hăn. Ánh trắng soi loang xác thân, rõ mười vệt tím bầm chạy từ

vai xuống, cái xác cong veo vẫn đứng như đóng xuống mặt đá, tóc rũ thành giòong chắm gót, coi giống hệt một cô gái xiếc đang uốn lộn biểu diễn.

Quái nhân cũng uốn mình bắn ngược về phía sau mấy thước, hét the thé:

- Huyết heo! Sắp thành công rồi! Còn năm mạng nữa đủ điện công bá chủ võ lâm!

- Chó thui! Ta chỉ còn bốn đũa, mi liệu coi đủ vào bắt sống rắn chúa chưa?

Có tiếng khác út xa hắt tới, quái nhân đen thui phát cười the thé, vung tay búng về phía cái cây đàn bà "véo véo" "bục bục". Dưới trăng, ngực bụng cây chết cứng loáng hiện ra từng lỗ sâu hoắm, dùi thủng suốt lưng, dọc mấy hàng đều, cái cây vẫn đứng im.

Thái Dũng bất giác nghĩ thầm:

- Chà! Ma Nhân đã luyện "âm điệu kỳ công" đến mức lợi hại ghê gớm, xuyên qua cây vẫn bất động! Mới hồi năm biệt tung tích, ngờ đâu nó vẫn ẩn thân núi thăm luyện độc công. Chắc muốn bắt rắn chúa làm chi đây! Nếu để nó thành công, thiên hạ sẽ mang thảm họa, đợi gì không ra tay trừ hậu họa một phen! Óc nghĩ, tay vung, định xuất đầu lộ diện nhưng ngay khi đó chợt nghe "véo" xé gió, rồi một bóng cao đã từ đâu bắn vọt đến cạnh quái đen, dưới trăng hiện rõ một quái nhân cao lớn, mặt đỏ hơn, mắt long sọc, coi thập phần độc dữ.

- Huyết Ảnh Ma Nhân! À! Lường quái!

Thì ra cặp người quái chính là Hắc Ảnh, Huyết Ảnh, hai quái nhân Quảng Tây thuộc hắc đạo chuyên bắt gái luyện "âm công". Năm trước tướng chiếm vùng Hắc Giang nuôi thủy quái luyện "giao long chưởng" để xông bị "thần giữ cửa" chém chết.

Sau đạo thoát khỏi Lê Gia trang rồi Mang Bành này, không ngờ cặp quái này lại chiếm khu Thánh tuyên làm sào huyệt.

Huyết Ảnh đã bắn cái cây sang bên bảo Hắc Ảnh:

- Nếu được rắn chúa, mi cùng ta có thể xuống núi lúc hết trăng! Giờ nó đang ngủ. Nào thôi! Nghĩ sao? Ta ngứa ngáy lắm rồi. Cả năm nay học võ rắn, luyện nọc công, đến lúc bắt rắn chúa! Mi trắng hay đen?

- Đen để chó thui, ta con trắng!

Lường quái đi về phía mang hữu mất dạng.

Thái Dũng chợt nghĩ ra một kế, liền lặng lẽ đi theo, mới hay dưới mang là một khu ghềnh khá rộng, có một cái hốc nhỏ hệt tai rắn.

Huyết Ảnh đứng dưới mang, nâng ra một phiến đá ném bên, để lộ ra một cửa hốc vừa người vào.

Hắc Ảnh đội đèn bấm, giắt một thanh đoản đao, xăm xăm nhảy vọt vào lỗ tai rắn. Được một phút, bất thần nghe bên trong có tiếng thét vang âm, rồi Hắc Ảnh Ma vương từ trong phóng mình ra, đứng bên miệng hốc, mặt còn khắc rõ nét kinh dị, nói nhanh:

- Hang rắn có người! Vô ghê gớm, đoạt mất đoản đao! Nhưng... không thể có người giỏi đến thế! Có lẽ... có lẽ...

Dũng dòm, mới hay quái đen tay không, cả chiếc đèn đội đầu cũng biến mất. Đang lấy làm lạ, chợt nghe Huyết Ảnh cười sảng sặc:

- Ma... Hắc hắc... Mi định nói trong đó có ma? Ma đoạt khí giới của quái!

Hắc hắc! Để ta vào coi nó có mấy đầu mấy tay!

Lời dứt, quái đỏ cầm mã tấu lao vọt vào hốc, nhưng không đầy một phút đã từ trong bắn ra, húc cả vào vách đá, kinh ngạc khác thường, kêu:

- Lạ dữ! Nó... nó... núp... giắt mất của ta. Định kéo cả ta vào... Lạ thật! Người hay ma?

Cặp quái nhìn nhau ngơ ngác. Dũng nghe hai gã nói chuyện càng kinh nghi.

Thì ra bọn chúng lặn vào hốc được mười bộ, đang chiếu đèn, tự nhiên như có một cánh tay vô hình lôi thốc vào, vừa vận công tọa tấn, đã bị quãng phẳng khí giới, rồi cả cái đèn trên trán cũng bị giật bay, choáng cả đầu. Trong kinh ngạc, chỉ nghe tiếng xé gió loáng ánh đèn vào tít trong, tiếp liền những tiếng sảng sặc như ma nhái khiến cả hai phải tháo ra như giông. Lạ nữa là lưỡng quái trấn nhật dạ trên ngọn Mang Bành, còn ai lọt vào được vì xế dưới mang chính là cái lều vải của chúng dựng đó.

Dũng còn đang thắc mắt, bỗng thấy lưỡng quái nhảy vào lều, loáng nhảy ra, tay đuốc, tay đao, cùng với nhau tiến vào hốc đi.

Cặp quái thì từ phía Đông Bắc, hai hình thù lạ nhảy vọt tới, dòm quanh, trở lều hốc nói nhỏ:

- Sào huyết chúng đây rồi! Chúng vừa vào hốc! Ánh đuốc kìa!

Hai bóng lạ nhảy đến vén lều. Dưới trăng vàng, Dũng không khỏi ngạc nhiên khi nhận ra chính Song Ma Kỳ Hình, cặp vợ chồng Sam chuyên công nhau đi khắp thiên hạ tìm thù, đã được chàng chữa khỏi bệnh mù lửa tê bại. Chưa hiểu cặp này đến đây làm gì chợt nghe mục Ma Trảo bảo chồng:

- Nay phu quân! Núp đánh hay vào gặp?

- Tìm mãi mới thấy dấu kẻ thù, phải gặp giết trước mắt mới hả vong linh Cha Mẹ! Chúng mới luyện độc công, ta cùng hiền thê kém gì.

- Phu quân nói phải! Nhưng phải cùng đánh đòn phép mới hay!

Dũng cứ ẩn mặt theo dõi, nghe cặp Sam vẫn nói chữ như trước không khỏi buồn cười, đã thấy "bach" một tiếng. Mục Ma Trảo trùm chần nhảy tót lên cổ lão Hành chễm chệ như cỡi ngựa.

Ma Hành phóng vọt vào.

Thái Dũng nằm ép, nghe bỗng trong hốc nổi lên nhiều tiếng thất thanh, rồi hình thù Sam công nhau bắn thốc ra như con diều tấp, liền phía sau lại lưỡng quái bắn

theo. Thì ra lưỡng quái nhảy ra, lao phải Song Ma vừa lần vào, bốn người lao bốn phía. Huyết Ảnh hét:

- Con ma! Con ma trùm vãi liệm!

Mụ Ma Trảo lúc đó khí giới cũng đã biến mất, hét chửi, tay kéo chân xuống cổ:

- Hai con quái! Bà nội ông nội mày đây! Ma nào! Khôn hồn quỷ xuống nghe tội!

Lưỡng quái đảo mắt dòm, phát cười khan:

- À, ra Ma Hành, Ma Trảo! Mò đến nộp mạng à?

Lão Ma Hành quát:

- Vợ chồng tao tìm mãi mới nhận ra vết kẻ thù! Ngờ đâu là chúng mày! Còn nhớ tàn sát cả nhà Đốc Bàn Wang, trại chủ Woòng tại miền Lưỡng Quảng không?

Chúng tao là giọt máu sống sót đây!

Lưỡng quái ngó Song Ma, vùng cười thê:

- À à! Thế ra lão Wang, lão Woòng còn hai đứa mày ư? Phải phải rồi! Đêm đó không thấy chúng mày, bản vương lóc thảng Wang thành từng miếng thịt ném chó, chó ăn.

Vừa nghe đến đây, Song Ma rống lên thống thiết, xuất thủ đánh liền.

Dũng không khỏi ngạc nhiên, thấy Song Ma tài nghệ đã vượt hẳn lên gấp đôi.

Lưỡng quái cũng khác hẳn hồi ở Lê Gia Trang, nháy mắt một khu mang răn đá vụn bay vèo, phản phong quạt ép bùng bùng, lên vai rách bụng chừng vài hiệp, chợt nghe có tiếng thét bùng bùng, rồi cả bốn bắn tung bốn phía. Ma Trảo bắn phía xế Đông, Ma Hành bắn lộn lên trên mang tình cờ rớt ngay trước chỗ Dũng ẩn. Còn lưỡng quái cũng bắn lộn ra xa. Lão Ma Hành ngã xuống, hộc ra búng máu ôm ngực rống lên:

- Quái độc! Đêm nay không giết được mày, tao thà là...

Hiếu tử thương hiếu tử. Thái Dũng vươn ngón tay chụp lấy đai lưng lão Ma Hành, thì thào:

- Cứ ngồi im! Mỗ Dũng họ Lê đây! Vợ chồng Sam giỏi lắm, nhưng không thắng nổi độc công của chúng đâu! Chống âm công độc không gì bằng độc công dương, để mỗ giúp cho mười thành! Nào! Điều hòa!

Lão Ma Hành giật nảy mình, "à à, tôn sư, trời". Vốn nhanh trí, lập tức ngồi xếp chân, bên kia lạ thay Ma Trảo cũng xếp chân hét:

- Có gan đánh một đòn nữa!

Lưỡng quái có vẻ coi thường, phát cười thê nhon, long mắt, dùng tận lực tung ra một chiêu kết liễu, kèm tiếng "chết" gai gai. Cả hai tay cùng đánh, nghe bùng bùng hai tiếng tựa sấm nguồn, quái đen quái đỏ bắn tung lại như hai bóng ma dật dờ lộn mấy vòng, máu miệng học ra, lẫn như trái cầu bay khỏi đấu trường, ngã vạt xuống mép Mang Bành. Không chậm một khắc, Song Ma hét lên, phóng mình xuống như cặp thú chụp mồi. Rồi khu ngọn Mang Bành im lìm, quạnh quẽ như cũ.

Dòm theo chẳng thấy quái, ma đâu. Dũng vừa toan nhảy xuống vào hốc, sức nghe có tiếng cười âm u kỳ dị rồi từ phía Ma Trảo ngã trước, một bóng trắng vọt lên, lao thốc vào hang đá nhanh như con cắt.

Thái Dũng nấp ghềnh trên, thấy bóng lạ vọt vào "tai rắn", thân pháp ảo diệu khác thường. Bất giác dột lòng nghĩ thầm:

- À, một kẻ cao bản lãnh! Vừa nhảy lên lập tức bay vào hang rắn không chút do dự. Rõ ràng hẳn tới núi Mang Bành có đích chi đâu! Gia phả cất trên núi, chắc trong hang này, nguồn Thánh Tuyên có ổ độc xà vương còn nơi nào để bảo vật tốt hơn? Hay hẳn đến tìm bảo vật?

Lòng đầy nghi hoặc, chàng trai họ Lê buông mình nhảy xuống ghềnh, dưới mang chạy ra mép, đảo mắt tìm lưỡng quái, Song Ma, nhưng một khu triền ngọn

đầm trắng khuya không một bóng người. Chập chùng mấy dải ghềnh đá hiểm suốt từ trên ngọn sương chạy xuống vụng chân núi mịt mờ, thăm thẳm chỉ thấy bóng cây loang lỗ, vực sâu muôn trượng, vọng đưa tiếng gió hú gai người.

- Im vắng lạ lùng! Hay tất cả dắt đưa nhau xuống vực?

Chàng trai khẽ thở dài, quay lại hang rắn. Cửa cốc tối om đầy bí ẩn bất trắc.

- Có gì nguy hiểm nấp trong? Rắn chúa? Cánh tay vô hình có sức vạn năng tước khí giới? Người? Ma quỷ? Hay thứ chi đây? Lại còn cái bóng trắng vừa nhảy vào?

Thái Dũng nhìn cửa hốc đen, suy nghĩ sức nhớ đến hai tiếng "kỵ thép" trong huyết thư, chàng trai bèn tháo sắ, gươm, súng đạn tất cả mọi thứ bằng kim khí, dấu kín vào một hốc đá gần đấy, trừ chiếc đèn bấm và diêm nển.

Một cơn gió khuya lùa hang rắn, chàng trai theo gió lách vụt vào tay không khí giới.

Hang tối thui, ăn vòng như lỗ tai người. Tiến chừng năm bước, trông lại cửa hốc đá bị che khuất, trước mặt hiện ra một khu hang rộng gió từ ngoài cửa khẩu lùa vào tạo nên một thứ âm hết sức quái gở, nghe phì phì như loài quỷ vật rống từng cơn. Và lạnh đến sờn gai ốc, kèm theo một mùi tanh tào gồm giết.

Thái Dũng đứng tựa vách, hít một hơi, phân chất nhận ra ngay mùi rãi răn cực độc, chỉ ngửi phải, người thường cũng nhiễm chết ngay. Lẳng tai nghe có tiếng nước chảy róc rách rất nhỏ, âm hưởng mơ hồ lạ.

Vận nhón quang nhìn, thấy lờ mờ rất nhiều hình thạch nhũ, quan sát khá lâu mới nhận rõ hang loe còn sâu thẳm, ngay phía trước mặt có một dải đá dài chạy từ ngoài cửa khẩu vào tít trong hết một cái lưỡi nằm trong họng. Chỗ chàng đứng, rẽ sang trái là vào họng.

Không một tiếng động của sinh vật. Đứng mươi khắc, Dũng bước ngoặt về phía trái, được vài thước, gặp một mồm đá mọc ngược, chàng rút phắt cây đèn, bấm tách chiếu lia theo hình cung, lấy mồm đá làm điểm tựa phòng bị tấn công bất thần.

Chẳng ngờ vừa rút đèn bấm ra, vệt cảm rõ toàn thân rung động, rồi trong gió lửa như có một bàn tay vô hình từ đâu thò ra giật bay cây đèn, mạnh đến độ suýt lòi cả Dững ra khỏi mồm đó. Trong cơn kinh dị, còn thoáng thấy vệt đèn xanh nhảy múa bay vù vào trong họng như một ánh chớp mất tăm!

Lạ nữa là không một hơi nhân diện quanh mình.

Dững vận sức sẵn, tiếp thêm mấy bước nữa. Lại vù cơn gió lửa bỗng vệt cái nhanh như một chớp chân trái, chân phải như bị tay vô hình dạt mạnh, phát ra hai tiếng "phụt phụt" lạng người đi.

Dững giật mình, ngồi phục xuống, nhưng bốn bề lại im lìm, hết ma trên quỹ chọc. Sờ vội xuống chân giày, dây giày đã đứt tung và hai miếng sắt nhỏ bọc đầu dây đã biến mất rồi!

Vốn thông minh, đầu óc chàng trai Tây học vụt nổi ngờ, nhớ ngay lại chương trình địa và vật lý học.

Kiểm lại các thứ có sắt đều để ngoài cửa, trong người còn dây giày, cùng một cái bật lửa gói kỹ trong giấy dày để túi trong.

Lập tức chàng thử moi ra, thử mở giấy gói, quả nhiên chưa mở hết, cái bật lửa đã bay vút đi như ma giật.

- À ra thế! "Kỵ sắt" là vậy! Lường quái tuy cao bản lãnh, nhưng ít học không hiểu về vật lý, địa dư, biết sao nổi "bàn tay vô hình" ghê gớm trong kia?

Nguyên miền Nam Bắng Dương đuôi trái đất có rặng núi Nam Châm, phàm tàu thủy không may lạc gần lập tức bị núi Nam Châm hút bay vào, tàu tan người chết nhanh như ảo mộng. Các nhà hàng hải thám hiểm có việc xuống Nam Cực đến gần vùng núi Nam Châm đều phải dùng thuyền gỗ, đồ gỗ. Phàm các vật dụng nào có sắt đều phải loại bỏ, kể cả một cái khuy áo, đồng hồ. Có thủy thủ quên khuy áo sắt, đến vùng có chỗ hút, bị giật bản khuy, rách áo, ngã bay xuống biển.

Người ta chế ra được cái địa bàn định phương hướng cũng nhờ rặng núi Nam

Châm miền Nam Bắg Dương, tuy khi cổ nhâp chế đượ địa bàn cũg biếtr rõ nơi trái đất có núi Nam Châm.

Như về năm Tân Mão (1109 trước Tây lịch kỷ nguyên) đời Chu Thành Vương có nước Việt Thường, phía Nam Giao Chỉ sai sứ đem bạch trĩ sang cống. Viên quan nhà Chu là Chu Công Đán, chế ra đượ cái xe chỉ nam giúp sứ Việt Thường về nước, cái xe này có một bộ phận có kim chỉ nam giống địa bàn, cũg đều nhờ sức hút của núi Nam Châm. Sau các nhà khoa học chế ra các món vũ khí giới có gắn nam châm rất lợi hại như thủy lôi từ thạch v.v... cứ đủ lượng chất là sắt thép nam châm tự động hút dính.

- Cách khá xa, hút phẳng cả súng gươm chắc chắn trong kia phải có khối đá nam châm lớn lắm!

Thái Dũg lại tiếp tục tiến vào, ngóg trừng mắt nhìn khắp xó tối cố tìm cái bóng vừa đột nhập. Nhưng vào khá sâu vẫn chỉ thấy tĩnh như đá nhấp nhô hiện lơ mờ trong hang, nhưng tiếng gió thổi lại vọng âm dị cùng tiếng nước rõ nghe càng rõ. Đang men quanh, thỉnh lĩnh nghe luồng gió lại thốc ra, Dũg hụp xuống tránh.

Chỉ thoảng "chát" một tiếng hình thạch nhũ tróc đầu đã gãy vụn, đá rụng rào rào rất nhẹ.

Giật mình sức nghe có tiếng cười quái gở chồn vờn:

- Đây rồi! Hà hà! Ổ rắp chúa đây rồi!

Xòe! Có tiếng diêm bật, rồi một làn ánh sáng vậ vờ giữa lòng hang vắng.

Cảnh tượng kỳ ảo vụt hiện, trăm hình nhũ đá sừng sững giống quái thú đứng, ngồi rình nấp trong ruột hang, dưới vùng ánh sáng vàng ủa, ruột hang coi càng giống cổ họng người khổng lồ, có cái lưỡi gia sắc nhấp nhô chạy cuốn dọc ra tận cửa khẩu, gần như chia đôi lòng hang.

Và ánh sáng từ bên kia lưỡi đá hắt ra, cách chỗ chàng đứng chừng ba mươi thước độ bốn mươi lăm.

Thái Dũng tiến luôn vào, càng vào sâu, trần hang càng cuốn sát cao, loe rộng, nhưng nền đá lồi lõm gập ghềnh, mỗi cơn gió từ cửa khẩu thổi thốc vào, chạy vi vu trong cổ họng, xông ra mùi tanh nồng nặc rất khó ngửi.

Vách trong cùng dừng đứng, thu hẹp dần, nhờ ánh sáng vật vờ Dũng thấy cổ họng giãn ra, đường bán kính chừng một thước Tây, tối om chẳng rõ còn sâu bao nhiêu. Có tiếng rỏ tí tách bên trong, cuối lưỡi đá có một đường rãnh trũng sâu chạy dọc ra tận đầu lưỡi ngoài coi giống một con suối cạn. Từ mặt lưỡi chạy lên trần cao đến con sào, Thái Dũng men sát gò lưỡi, đảo mắt tìm kiếm bóng lạ, bỗng thấy bên kia lưỡi, ánh lửa nhảy múa bập bùng, nghe "véo véo" liên mấy tiếng, tiếp theo có tiếng cười the thé âm âm rõ giọng đàn bà:

- Ra đây! Ra đây! Phóng nữa mau! Coi họ nhà Xà chúng mày có mấy ngón võ gia truyền!

Tiếng quát rất chìm nhưng vang âm khắp ruột hang như lưỡi cửa kéo màng tang chọt lại "véo véo" mấy tiếng "bạch bạch" liên hai con rắn xanh nhỏ bằng cái đũa bay sang rớt nằm vắt chết trên gò lưỡi ngay bên Dũng.

- Ra nữa! Tao đang muốn tìm ổ chúa! À! Giỏi! Giỏi!

Tiếng quát chọt cất cao kéo dài như nhái cọt, "véo véo" như xé lụa vút vút chỉ phong, rồi một cặp rắn hổ từ đâu phóng vọt lên trần tiếp liền có cái bóng nhảy vọt theo, ánh sáng kéo dài ngoằng xanh mét, rồi im lửa cháy bùng "xèo xèo" hiện ra một bóng người trắng toát đứng trên mặt lưỡi gần cuống họng, tay trái cầm một thoi bạch lạp lớn, tay phải bóp gọn hai con rắn hổ lớn ngay cổ, mang rắn bành ra phun phì phì to bằng cái đầu.

Dũng vừa thấy bóng lạ thì lại có một con rắn hổ nữa từ đâu phóng lên mổ vọt vào gáy. Cái bóng nhanh đến độ Dũng chỉ thoáng thấy bóng rắn đen đã thấy mõm rắn độc dính chặt vào bóng người rồi. Nhưng chàng không khỏi giật mình, khi sức nhận ra chẳng phải con độc xà mổ trúng gáy người mà người này đã đảo ngoắt đầu lại đớp nghiêng vào cổ con rắn lúc nào không biết. Cả ba con rắn hổ giẫy đành đạch, thò đuôi ngoáy nách. Cái bóng phát cười âm u, đưa tay búng lia lịa, phụt liền ba cái đuôi đứt nghiêng, máu rỏ rờn rờn, bóng lạ ngậm luôn ba cái đuôi chùn chụt. Mỗi

lúc đó Thái Dũng mới kịp nhận thấy bóng lạ trùm kín, chính là cái bóng mặc quần áo đại tang đã cứu Thần Quân mang đi đêm trước! Đang phân vân không hiểu bóng này đến đây làm chi, bỗng thấy bóng lạ quăng bẹt ba xác rắn hổ, mắng:

- Rắn chúa thối! Làm gì trong ổ không ra để ta phải uống máu chó mãi!

Lời dứt, bóng lạ nhảy vèo sang bên kia. Dũng ghé mắt dòm thấy bóng lạ cầm nến soi khắp hang hốc, moi túi ra một cây hương lớn thắp quạt khói vào các hốc.

Mùi khét cực khó ngửi xông khắp ruột hang, liền mấy con rắn nhảy ra mổ nhưng đều bị bóng lạ tóm nghiền, thủ pháp lạ dị thường. Cứ bắt được con nào lại uống máu, uống luôn cả nọc độc như không. Đang dòm, chợt thấy bóng lạ nhảy vọt đâu mất, chừng góc phút sau lại thấy phóng qua lưới đá, đứng sừng cách Dũng độ ba bước. Dũng vừa ngoảnh sang, bóng lạ đã chợt trông thấy chàng, hét dữ:

- À! Chó thối! Phải tối qua ngươi cũng mò vào hang Địa Ngục núi Quạ?

Thái Dũng nhìn bóng lạ, qua làn vải trùm, hai con mắt người đàn bà long sòng sọc phát tia đỏ khé quắc như mắt diên của tay giỏi thôi miên ngó vào đầu muốn xem da thịt. Chàng trai trờ tới:

- Còn bà? Chính mỗ cũng đang lấy làm lạ không hiểu bà đến đây làm gì?

Bóng đàn bà hờ hờ dò xét, vùng phát tiếng cười gai:

- Nhỏ con! Ta hỏi ngươi, ngươi lại hỏi ta. Khùng! Đến làm gì?

- Còn bà?

Hai người hỏi vặn nhau luẩn quẩn, chợt người đàn bà hét:

- Cút đi! Đừng phá ta nữa! Để ta tìm rắn chúa!

- Tìm rắn chúa! À! Vậy bà cứ tìm! Mỗ tìm cái khác! Người nào việc nấy, không sao!

Người đàn bà nhìn Dũng, mắt trợn ngược:

- À! Nhỏ con! Tìm chi?

Dũng chưa kịp đáp, bỗng đầu phì vo vo, "véo" một tiếng, từ xó tối một vật loảng ngoảng nhỏ như cái đũa bắn vọt ra mỗ vào người đàn bà áo trắng. Lúc đó người đàn bà đang đối diện Dũng nhưng tai thính lạ thường, lập tức hụp đầu tránh, múa tay chop. Vật đen sì là một con rắn cực độc, luồn dưới ống tay áo bắn véo theo đường cánh cung mất dạng.

- À, phi xà vương! Rắn chúa độc nhất thế gian, bổ nhất hoàn cầu đây rồi!

Giỏi giỏi! Rắn chúa này giỏi võ lắm, tránh được quỷ thủ của...

"Véo" lại một con rắn khác màu trắng bắn ra, nhanh như một lưỡi móc câu phóng đâm vọt tới mỗ người đàn bà, người này vừa lắc tránh, con rắn kia bắn xẹt qua mỗ Dũng. Dũng vừa né kịp, con rắn đã mất dạng, chỉ để lại một mùi tanh tao nồng nặc, nhưng tinh mắt, Dũng đã nhận được chỗ nó vừa bắn vào, chính cái hốc sâu hun hút ngọan cuộn họng rắn đá.

Người đàn bà tay vẫn cầm nển, có vẻ thích chí, hét đinh:

- Vợ chồng rắn chúa! Một giọt máu tăng thêm một tuổi thọ! Của báu thế gian! Đâu, đâu rồi? Nhỏ con! Người có thấy chỗ nó vừa bay hay không?

Dũng nghe người đàn bà cứ gọi mình là "nhỏ" không khỏi bức mình, nhưng đoán người này đã có tuổi, chàng vẫn giữ lễ, trở vào lỗ hổng cuống họng, chậm rãi nói:

- Chúng vừa bay vào đó!

Người đàn bà búng luôn mấy nhát vào lỗ, chỉ phong vo vo xói lỗ hút chìm.

Nóng nảy, bà ta nhảy phắt lên thành lưới, đốt hương khét let mùi hồng hoàng ném miện lỗ, đoạn lấy tay áo hất quạt thốc vào.

Không đầy phút, quả nhiên rắn chúa kỵ hồng hoàng, từ trong bắn xéo ra nhất tề

mổ liền. Tay vẫn cầm thoi nển, tay kia người đàn bà đảo nhẹ một cái đã kẹp được cả hai con rắn.

Dừng đứng phía dưới đang ngẩng coi, bất ngờ vút có hai vật đen trắng bắn ra, thành linh mổ ống chân bà ta. Nhanh như điện giật, Dừng phất tay đánh bật cặp rắn ra xa, đập vách tường nát thây, những cặp rắn này lại bắn vèo vào hốc mắt.

Lúc đó mới hay cặp trong tay người đàn bà là hai con rắn khác.

- À! Vợ chồng con rắn chúa này tinh quái như ma, biết đánh lừa, cản trở!

Nhỏ con lẹ tay lắm! Bắt sống chia đôi, nghe!

Bà ta lại lấy ra nén hương nữa thắp, quả khói um. Quả nhiên trong ổ chỉ còn cặp rắn chúa, bị hồng hoàng bắn ra, mỗi con tấp mỗ một người. Lần này cặp xà vương chúng đã nổi hung, vừa phun độc khí phì phì vừa phóng tới. Người đàn bà thủ pháp rất lẹ, nhưng chỉ kịp né tránh, không sao bắt nổi, lại đứng trống trơn trên lưỡi đá, cứ bị nó chao qua thao lại, mỗ nhát xoay trở luôn, ngọn nến cầm tay có lúc rạp xanh chực tắt. Dừng đứng dưới từng được nghe xem rắn chúa phi nhanh như chớp đảo, lại biết xà vương cực độc, dầu trong mình có tích chất độc, bị nó mỗ trúng cũng nguy, nên chàng nhảy vèo lại tựa lưng vào vách, lựa kẹp ngay được cổ con rắn đực đen. Bỗng nển tắt phụt, có tiếng hét:

- Bắt giùm! Bắt giùm! Nó bị ta búng đứt đuôi rồi!

Liền có tiếng xé gió loảng ngoảng tróc đầu, rồi trong hang tối, có bóng luồn vút ra lối cửa khẩu.

Dừng vẫn đứng im, chờ mấy khắc thấy bốn bề quanh quẽ, liền nhảy lên chỗ hòng rắn đá, định vào ổ xà chúa tìm vật yếm tàng.

Nhưng vừa lên đã thấy người đàn bà kia từ ngoài nhảy vào, tay cầm một thoi nển mới thắp, kêu lớn:

- Nó trốn mất rồi! Kìa, nhỏ con sao không bắt giùm ta? Lên đây làm gì? Chao ôi! Mất của báu! Tiếc chết người!

Thái Dũng giơ con rắn chúa đực, điềm đạm bảo:

- Bắt được một đây! Nhưng hiện giờ Thần Quân đâu?

Người đàn bà mừng rỡ chìa tay định nhón lấy, giọng nói ngạc nhiên:

- Hỏi ông già mặt đỏ? À! Thế ra mi là học trò ông già? Nếu vậy mi đến đây kiểm gia phả họ Lê? Ông già mạnh giỏi lắm, mi yên tâm!

- Nhưng bà là ai? Sao lại đem "người" đi? Mổ yên lòng sao được?

Chẳng ngờ vừa nghe đến đây, người đàn bà vọt nổi giận bưng bưng, trở mặt Thái Dũng mắng như tát nước.

- Chó thối! Biết tao là ai dám bảo không yên? Trên thế gian này, còn gì tốt bằng ông già mặt đỏ ở với tao?

Dũng lạnh lùng:

- Vâng, trên đời này tưởng còn gì bằng vợ con, nhưng mỗ đây đã chứng kiến cảnh vợ kháo chồng.

- Cút đi! Đưa rắn đây rồi cút đi cho rảnh!

Vừa nói vừa vọt lại, xuất thủ định giăng rắn chúa, năm ngón tay vươn như móc câu, nhưng Dũng đã cười bảo:

- Xem bà quen rắn độc, sao còn định đùa với rắn chúa? Giết một con chỉ giây lát cả vùng này sẽ đầy nhóc các giống độc xà Si Công Linh đến báo oán! Bà không biết phi xà vương có ám hiệu truyền điện sao? Uống máu một con... giảm thọ đó!

Miệng nói, tay quăng luôn con rắn đen ra ngoài mất biển.

Người đàn bà cầm luôn cây nển xuống kẻ đá, lừ lừ tiến đến lại sát Thái Dũng, trầm tiếng hét:

- Thả mất rắn phải thế mạng! Đừng hòng lấy gia phả! Món đó ông già đã để cho

ta! Cút đi!

Dũng vẫn đứng yên, cau mày:

- Vô lý! Thần Quân bao giờ lại hai lời? Mỗ tuân di ngôn, không để ai gạt đâu!

- Chó thối! Ông già vợ kháo cả năm, không khai, nếu chẳng chịu cho ta sao biết nơi chôn giấu ở ngọn Mang Bành này?

Thái Dũng vụt lùi một bước, nghiêm giọng:

- Thầy mỗ không khi nào để ý! Hay... hay bà đã dùng độc mưu hãm hại Thầy mỗ?

Lời chưa dứt, người đàn bà đã xẹt tới, xòe ngón móc mắt nhanh như cắt. Thái Dũng lắc đầu tránh, đưa tay gạt mạnh một cái, thoáng nghĩ:

- Trong các môn, mình kém nhất quyền cận chiến bất lợi! Người này coi tài nghệ còn sắc hơn cả Thần Sầu!

Nào ngờ người đàn bà móc dữ, đảo luôn tay xĩa xuống bụng chàng, cấp thời vô phương tránh né, chàng trai ấn vụt hai tay xuống. Chát! Bốn bàn tay dính vào nhau như nam châm hút sắt. Người đàn bà vùng phát giọng chìm âm đặc chí:

- Nhỏ con! Mi mắc mẻo ta rồi! Sức mi chịu được mấy phát điện giật của Từ Thạch Công?

Dũng hơi chột dạ, hỏi nhanh:

- À! Thế ra bà là Quỷ Khấp Nương!

- Còn ai nữa? Mi tới số mới gặp ta! Hà hà!

Trong thoáng giây, Thái Dũng sực nhớ lời đồn đại về một người đàn bà kỳ dị tánh nết bất định, bản lĩnh siêu việt đến độ quái gở, khắp giới giang hồ lạc thảo, quan binh mấy cõi Tàu Mán Mông đều phải kiêng nể, chưa kẻ nào đánh trúng bà ta một đòn mà thoát chết. Đó là một thiếu phụ không ai rõ quốc tịch, nói tiếng Kinh

như người Kinh, nói tiếng Tàu như dân bản địa, thường mặc áo đại tang, có lúc rất hiền hậu chuyên cứu người, có lúc rất rợn giết người như ngóe, nhưng đặc biệt không bao giờ xuất thủ hạ sát. Bao giờ cũng để kẻ địch đánh trước và địch sẽ chết vì đòn đó. Vì người đàn bà rất giỏi về quyền cước chỉ trao, có môn điện công hết sức lợi hại, được mệnh danh là "Tử Thạch Thân Công" hút dính tay chân địch thủ như nam châm và truyền điện công độc khí sang đánh chết trong nháy mắt. Kẻ bị đánh cháy thui xám xịt chẳng khác bị điện giật nướng hay bị sét đánh coi dễ sợ.

Người ngoài cuộc vẫn thấy bà ta bất động, chừng kẻ kia chết đen thui mới rõ.

Ngoài ra, người đàn bà này thỉnh thoảng lại khóc rống lên lúc đêm canh vắng, kẻ bạo gan cũng phải dựng tóc gáy, nên thiên hạ gọi là Quỷ Khấp Nương, có kẻ còn gọi là "Tử Thạch Quỷ Nương". Không ai thấy mặt, biết tên tuổi hành tung. Trong kỳ truyền thuật tác xạ, chính Đại Sơn Vương có nhắc qua đến người đàn bà quái dị này và dặn thận trọng tránh đấu quyền chỉ trao khi đối đầu.

Giờ nghe nói, Dũng sức nhớ ra thì tay đã dính chặt rồi.

Tuy hơi chột dạ, chưa lượng nổi điện công bà ta đến mức nào nhưng Thái Dũng vốn người điềm đạm, lập tức vận dụng nhân điện độc khí trong mình, đồng dục:

- Quỷ Khấp! Vô thù oán, sao lại dùng đến đòn sinh tử?

Người đàn bà cười thê:

- Nhỏ con! Đã thấy điện giật chó thui? Số mi đã mạng, gặp ta lúc thích giết người. Nghe đồn mi được ông già mặt đỏ truyền nhân điện phải không?

- Quả đúng!

- À! Vậy đốt mi cũng như đốt ông già, coi tài nghệ được bao nhiêu! Hay lắm!

Theo tiếng cười sảng sặc, Dũng cảm rõ hai tay nóng ran, biết tình thế đã gay, chàng trai chưa kịp phản ứng đã nghe người đàn bà quát trầm tiếng "chết". Từ tay bà ta một luồng điện khí vụt chạy sang, thoáng thấy mu tay bà ta đỏ gay như thép nung, chàng cảm rõ đến nghe một tiếng "ối" thất thanh, người đàn bà bắn lộn đi một

vòng, giáng "huych" vào vách đá, loạng choạng lấy lại thăng bằng, dòm chàng kêu sững:

- Chó quái! Chó quái! Mi là ma hay người, làm bắn cả Từ Thạch điện công bà vào vách? Bà nhận điện, độc khí tích hàng thế kỷ công phu... luyện cả đời người...

Dững chợt hiểu.. Thì ra trong thân thể chàng nhân điện chất độc tích chứa quá nhiều khi quá "khoan", tự nhiên đã đầy điện công xung thoát, dội bắn bà ta đi, phải tay khác đã bị điện giật chết tươi.

Yên tâm, chàng mỉm cười chậm rãi:

- Quên khuấy chưa nói kỹ, mồ đây tuy mới tập võ hơn năm, nhưng cũng là một cây thuốc độc sống, một cái lò phát điện đó!

- Chó quái! Lò chó thui! Cây chó đú!

Quý Khấp Nương hét như điên, nhảy vọt lại vườn thảo chụp.

Không muốn tử chiến, Dững lắc mình nhảy vọt ra lối ngoài.

Người đàn bà vọt đuổi theo. Nhờ được uống nước Thánh Tuyền Mang Bành Sơn, Dững chạy rất lẹ, nào ngờ Quý Khấp Nương lẹ không kém, chặn ngay lối ra, hét:

- Chó đú chạy đâu! Ba đòn không chết, tao chịu chết!

Lời bay, kinh lực theo liền. Dững đành vùng tay, quật lại.

Bùng! Toàn thân rung động, chàng trai bật lộn lại đến mấy bộ, chùng định thần trông ra, người đàn bà cũng đã bắn ra khỏi hang từ khắc nào rồi, thoảng trong gió lửa, còn nghe từ dư âm tiếng kêu ngân chuyển hốc đá. Rồi im.

- Điện lực Quý Khấp Nương dữ thật! Không vận toàn lực, chắc mình cũng nguy rồi! Chẳng hiểu bà ta sống thác ra sao? Đã định lần ra, sức nhớ đến gia phả, chàng trai tặc lưỡi, lao vọt vào trong.

Thoi nển vẫn còn cháy chập chờn. Vọt lên lưỡi đá, chàng quơ nển, lách vọt vào hang rần. Ổ rần tanh lộn mưa, ẩm ướt như nhớp đầy rần rần, nước rỉ, khí độc khí đá bốc ngụt, rải rác nhiều xác rần lột đủ loại lớn nhỏ, xanh đỏ. Càng vào càng tanh, hang loe rộng, cuống lưỡi gỗ ghề sắc nhọn, dòm hai bên có chỗ sâu đến thước rười, vách đá rất nhiều hốc ổ đầy xác rần lột, có chỗ còn cả con vừa lột nằm như chết. Soi tìm khắp nơi chẳng thấy chi lạ. Dừng sức nhớ Thần Quân đêm nào đem chàng lên cho uống nước quý, có nói: "Nước Thánh Tuyên uống phải lọc sạch chất độc vì khởi nguồn ngay chỗ xà chúa nằm. Nhờ hộp nước đó, chúng nhẹ thân thành phi xà."

Thái Dững theo đường rãnh trên lưỡi bước vào, chừng hai mươi thước thì dừng vách trong.

Quả nhiên chỗ đó có một hốc đá rất hẹp, ngay cuống lưỡi coi hết một cái dài hoa hàm tiểu, có một cái lỗ đường kính chỉ vài phân, sâu độ bốn gang, lơ mờ dưới đáy có một miếng đá nhẵn bóng lấp lánh như ngọc.

Thái Dững đảo mắt quan sát, ánh nển không soi thấu, chàng trai đoán gia phả giấu trong, vừa định thọc tay xuống để tìm bất thần nghe tiếng người đàn bà hét thét lạnh:

- Thăng chó đú đâu rồi? Còn hai đòn nữa, ra đây!

Dững tắt phụt nển. Chừng mấy khắc lại nghe tiếng quát từ ngoài bay ngập hầm:

- Chó đú... ú... ú! Còn một đòn tay to, một đòn khí giới bên ngoài! Lấn đâu rồi? À, hay nó mò vào ổ rần!

Dững khom mình dòm ra, thoáng thấy ánh lửa vật vờ ngoài hốc, chỉ độ năm bộ. Ánh lửa lại gần, thỉnh thoảng lại nghe tiếng mắng lớn:

- À, lại bày nhãi vật này nữa! Vào cả đây! Tao cho hít thuốc một thế!

Tiếp liền, ánh sáng nhảy nhót như ma chơi, gió rít ào ào, ngoài hốc veo veo như xé không khí, bùng bùng, hang động vang đá vọt bắn rào cả vào lô trong.

Không nghe tiếng người khác.

- À, răn chúa trở về báo oán! Ô nay nhỏ, nếu mụ ném khối mê, tình thế gấp lắm!

Thái Dũng thò luôn cả cánh tay xuống lỗ, quơ tìm lia lịa. Lổ nhờn khá nhiều thứ mềm nhớt, bỗng sờ phải vật chi tròn tròn như hạt đậu. Tường trứng răn, nhặt lồi lên, mới hay đó là hai viên chì nhẵn thín, sáng chói phát tia trong bóng tối, giống hột cườm dưới ánh mặt trời, coi rất lạ.

- Vật chi? Hay... Ngọc răn? Xưa nay từng nghe người đời nói đến ngọc răn ngọc rết, mình chưa hề thấy. Biết đâu?

Bỏ luôn vào túi, chàng lại quơ ngược lên, sờ từng tắc đá, đã hơi thất vọng, bỗng sờ ngay phải một vật cứng gọn, giật nhẹ, lồi ra được một ống nửa khô. Thì ra chỗ đó có một lỗ sâu. Cả mừng, thử xoay, mới hay ống nửa có nắp đậy. Thái Dũng cho luôn vào ngực áo. Đúng lúc đó, từ ngoài liền mấy đường chỉ phong bắn xiên vào, chàng vừa vọt tránh đã thấy bay vào một khối lửa rực, xông mùi thơm hắc rất lạ khứu giác.

Vừa hít phải, Dũng sức thấy choáng váng thất kinh vội nín thở, bế huyết, đánh ra một nhát phản phong, và cửa tử lao vút mình ra ngoài như tên bắn. Thân thể mới ra chừng chín phần mười, đã nghe tiếng động âm âm, giữa vùng sáng lửa vật vờ, thoáng thấy hàng đàn rắn lớn nhỏ vừa bắn dạt tứ phía. Một bóng mặc đại tang từ bên hữu phóng lại, xòe tay xĩa luôn vào ngực!

Lấy được vật báu rồi, Dũng không muốn ở lại làm chi, thân đang lơ lửng tưng tưng, đưa luôn tay gạt nhanh. Chát! Hai tay chạm nhau, nường điểm tựa, Dũng quăng mình như trái cầu, ngay khi chân chưa chạm đất, chàng uốn mình đứng ngay đã cách ổ răn trong hơn một bộ. Ra khỏi vòng vây răn, dòm lại, thấy hàng trăm con đang ủa vào mõ Quỷ Khấp Nương. Người đàn bà vừa đánh đuổi rắn vừa hét:

- Thăng con quan ôn! Lại tao hỏi đã! Mi đã tìm thấy của...

- Chán rồi! Mổ đi đây! Chúc bà mạnh giỏi, ở uống máu rắn quý, tìm bảo vật!

Thân thể vọt như mũi tên rời dây cung, chàng tuổi trẻ lao một mạch ra khỏi khi

hang rắn chúa.

Ra tới ngoài, còn nghe phía trong âm tiếng động. Trông lên trăng hạ tuần đã lên cao vàng bạch, cả vùng Mang Bành Sơn vẫn chìm trong im lặng thâm sâu.

Không chậm nửa khắc, chàng trai họ Lê lấy luôn hành lý khí giới, lập tức rời khỏi ngọn chạy xuống núi như giông.

Mãi đến lúc ngồi trên lưng Huyết Phong Câu phóng sâu vào khu rừng Si Công Linh, chàng mới yên trí, rạp mình theo nhịp ngựa lòng lâng lâng nghĩ đến nhiệm vụ vừa xong.

Trăng khuya nhạt bạch, núi rừng quạnh quẽ, đi khỏi Mang Bành Sơn đến mấy dặm, vẫn không thấy tăm tích Quái Ma đâu, cả người đàn bà quái dị Từ Thạch Nương cũng chẳng thấy bóng.

- Đòn công nặng lắm. Hai con quái độc không chết cũng bị thương. Vợ chồng Sam sức báo thù chẳng hiểu có bắt được chúng không? Còn Quỷ Khấp Nương, người đàn bà kỳ dị kia là ai? Biết đâu lại chẳng là con gái Thần Quân?

Nghĩ đến ông thầy bất hạnh, chàng trai dột lòng, gò phắt dây cương định lộn lại tìm người đàn bà lạ. Nhưng nhớ đến cuốn gia phả trong mình muốn coi trước rồi sẽ liệu, nhất lại thấy người đàn bà kia không có ác ý với thầy mình, chàng trai bèn giật cương, tể ngựa như gió, thỉnh thoảng lại thỉnh lình quẹo trái, ngoắt hữu, đổi hướng luôn, phòng bị theo dõi.

Lát sau trông lại ngọn núi Mang Bành đã chìm khuất trong sương, bốn phía rừng già hoang vắng, ngẩng nhìn về phương Bắc từng dãy quần sơn như vẽ vào nền trời trắng nhạt, le lói vài ánh lửa Mèo chơi vơi trên ngọn mây. Chàng trai mới yên dạ, hạ nước phóng, đi kiệu bầm đảo về mạn Tây Bắc vỗ nhẹ vào cổ ngựa.

- Huyết Phong Câu! Giỏi lắm! Đường xa dặm thẳm, một đêm vượt mấy giải biên thù, xứng danh thiên lý mã không thua Xích Thổ, Ô Truy! Giờ cứ chậm xuyên sơn đường sức, còn nhờ mi nhiều đó.

Linh mã vãnh bờm, hý khể, từ đó thả vó êm ru. Thái Dững quần dây cương vào chỏm yên, lim dim mắt theo nhịp ngựa đều, chợp đi lúc nào không biết. Sau hai ngày hai đêm xông pha thức trắng, gió đêm rừng hiu lạnh xoa dịu thần kinh, chàng tuổi trẻ ngồi ngủ trên lưng ngựa như một võ tướng miền thảo nguyên Mông Cổ, mãi đến lúc mảnh trăng hạ tuần xế non Tây.

Chùng chợt thức, mở choàng mắt ra, mới hay trời đã sáng. Trông ra núi rừng đã nhuộm bình minh, ngựa đang đi giữa một miền sơn kỳ thủy tú, chim kêu vượn hú véo von, dưới vó câu đầy kỳ hoa dị thảo ngát hương, tùng bách um tùm, suối khe róc rách.

Mấy con gà rừng đang gáy, nghe tiếng chân ngựa vùng bay tán loạn kêu quang quác.

Thái Dững cho ngựa bước một tiến đến con suối bên trái uốn khúc giữa một vùng cỏ xanh mơn, gần rặng núi đá.

Nhảy xuống đất vượn vai, thấy dễ chịu hẳn, bèn nói dây đai ngựa, thả cho con vật ăn cỏ, uống nước, và xách "sắc" hành trang, kiểm chỗ hờ có thạch bàn, ngồi nghỉ.

Thấy nước suối trong veo, chàng bèn tháo giày vải, rửa chân, lội ra ngoài dòng rửa mặt. Nước mát lạ, tuy sang mùa thu, không lạnh như các con suối khác.

Nhận thấy quần áo mình đầy cát bụi đường trường, nhớp mồ hôi, lại đây mấy giọt máu, chàng liền cởi quần áo, nhảy luôn xuống tắm. Ống nửa để gia phả rút ra nhét vào "sắc", quần áo ném bên, định tắm xong sẽ giặt luôn thế. Chùng nhảy xuống thấy nước mát dịu tình hẳn người, chàng khoan khoái khoa tay bơi một quãng. Xế bên kia có một tấm thạch bàn lớn, cách chỗ để quần áo độ mười thước, chàng trèo lên ngồi kỳ cọ.

Vùng rừng núi này rất nhiều khi, vượn. Nhân bình minh kéo nhau ra riu rít từng bầy, con hót con đánh đu rào rào, mấy con chuyền cành ra sát bờ suối. Thấy bóng người, cả lũ bỏ chạy xa xa, vừa đu vừa dòm. Ngược trông lên, thấy chúng Thái Dững vốc nước té đùa. Cả lũ lại chạy xa thêm.

Chợt có một cặp vợ chồng từ đầu đu vào lại, vừa đu vừa hát véo von, chốc chốc vợ chồng mắt dờm. Dũng cười, khen:

- Chà, hay lắm! Trò tiêu hay lắm! Làm nữa coi!

Hai con vợ chồng lại đu, hát, có một con nắm lấy một cành cây xòa bên dòng xế chỗ Dũng chỉ độ mười thước, buông thòng mình dờm chàng và... đá tồ tồ... một tay bốc nước đá người!

Dũng hắt nước mắt. Con vợ chồng cứ đu đưa, đoạn lại thò tay gãi đầu sồn sột.

- À, con quái này ghớm thật!

Dũng vốc nước, ném mạnh. Rắc! Cành cây gãy, con vợ chồng rớt xuống đất, kêu chóc chóc. Dũng cả cười. Con vợ chồng đu tới liền. Dũng đang nhìn, thình lình nghe con Huyết Phong Câu hí mạnh mấy tiếng. Chàng ngoảnh phắt lại, thấy con ngựa đang phóng tới chỗ để quần áo, và có một bảy ba, bốn con vợ chồng khác đang đu vào vào xuống. Chàng vừa phắt thấy thì lũ vợ chồng này đã nhảy ủa cả lại chỗ thạch bàn, bụi rậm, vô hành lý, quần áo chàng.

- Chà, lũ quái ghớm thật! Dám ăn trộm đồ vật!

Thái Dũng biết giống khi vợ chồng rất tinh nghịch, thường khi ăn cắp cả lương thực thối dân nên vội lớn tiếng quát đuổi. Thấy động chúng phá chạy tứ tán, nhưng vẫn không chịu buông đồ, ghớm nhất là có hai con lớn lòi cả "sắc" nặng nhảy lên cành, có con vớ phăng cả dây súng.

Cấp thời Thái Dũng vội cúi xuống, bốc được mấy hòn sỏi, vừa vọt về đuổi, vừa ném véo véo như vãi đậu.

Hai con cặp "sắc" trúng đạn sỏi, ngã lộn nhào, liền với con trộm dây súng, gậy song. Nhưng khi Dũng vọt được lên bờ, có con bị thương cố phá chạy cùng hai con trước ôm quần áo. Hai con này vô nhảy lên cành, thoát khỏi, cứ thế đu như trên Thái Dũng. Thấy chúng đã chuyển khá xa, bèn cúi nhặt hai hòn sỏi nhỏ búng vút theo. Chóc! Trúng tay con ôm quần áo ra ngoài ngay lúc vừa lìa cành, rớt lộn nhào

xuống quần áo vải tung.

Nhưng nó lại bíu được cành đu đi cùng con kia chuyễn lên ngọn, chạy biến mất. Dũng trông ngang vướng cành lá, không thấy, bèn nhặt lấy y phục. Kiểm lại, chỉ mất một cái áo "may ô" lót mình, chàng trai ngó xác một con bị chết nằm gần đấy, lắc đầu tặc lưỡi, lăm bằm:

- Hừ! Không ngờ khi vượn vùng này gớm thế! Phá chọc người như giặc! Đó rồi, chàng bèn tay y phục, đem bộ quần áo bẩn ra giặt, phơi, đoạn ngồi ngay thạch bàn, nhớ đến cuốn gia phả, bèn lấy ra coi.

Trong ống nữa còn một ống sắt nữa đựng hai cuốn sách. Một khổ lớn như loại sách chữ nho, bằng giấy bản, bìa giấy bồi phết cây già dùng nước không mủn rách.

Ngoài bìa có hàng chữ son viết dọc, nhiều nét đã phai mờ.

Lê gia chi phả hệ tộc thứ chi tăng tổ Long Đình Còn cuốn kia chỉ bằng bàn tay, bìa sơn cũng giấy bản, chữ thảo, ngoài đề mấy chữ Nôm rất lạ:

Cả hai cuốn sách này xem xong sẽ hóa thành chó sói...

Kẻ nào mà thoát khỏi sẽ tìm thấy bí mật giữa âm thanh.

Nhận được nét chữ Thần Quân, Thái Dũng không khỏi ngạc nhiên về lời ghi chú bên ngoài, bèn ngẫm thầm:

- Trong này có gì nguy hiểm? Lời nguyên Lộng ngữ? Tà thuật? Đe dọa? Hay thử thách về vật lý? Dẫn đo mấy khắc, chàng bèn để cuốn gia phả xuống lòng, đuổi chân, tựa vào thân cây, giở cuốn phụ ngôn của Thần Quân ra xem thử.

Nhưng giấy bản chừng để chỗ ẩm thấp đã lâu, nên gần như dính vào nhau rất khó giở. Rất tự nhiên, theo thói quen thông thường của nhiều người khi đếm bạc giấy, giở sách khô, chàng bèn đưa ngón tay lên miệng thấm nước bọt, lần từng tờ. Đây gần như tập ký ức sự của Hồng Diện Thần Quân, chữ rất nhỏ, suốt mấy chục tờ đầu ghi lại cuộc đời phong trần bất hạnh của ông già, từ ngày luyện võ tầm thù cho đến đêm tuyệt vọng được rõ kẻ thù đã chết rồi, âm thầm đến miền sông Gầm gập

đem thăm sát Lê Gia trang.

- À, đây rồi! Biết đâu "người" chẳng tiết lộ cho ta thấy vài tia sáng về vụ án Lê gia!

Thái Dũng cả mừng, giở vôi trang sau chú ý coi, bỗng nhiên thấy mắt hoa hằn lên, đầu choáng váng lạ thường như kẻ bị gió độc. Nét chữ nhảy múa trước mắt, cảm rõ trong mình vụt chuyển sang một trạng thái hết sức kỳ dị. Người tê hằn đi, ngứa ngáy rồi trong khoảnh khắc, người hâm hấp, rõ sắp lên cơn sốt rét, khát nước lạ lùng.

- Sốt rét rừng chẳng? Trời! Nguy rồi! Khéo mình bị nhiễm độc!

Chàng trai thất kinh, bật tiếng khê sức nhớ lại hồi bị kiếm Đông Quân chém, trạng thái trong người lúc đầu cũng giống bây giờ. Và chàng nhớ luôn đến câu chuyện hẹn giờ chết từng được nghe hồi còn đi học. Có kẻ chết đi, để lại một tập sách với lời nguyện ghi ngoài hẹn "kẻ nào đọc xong năm phút sẽ chết liền." Sách vào tay kẻ thù, người này đọc xong quả nhiên ngã lăn ra chết ghê gớm như bị một lời nguyện linh thiêng. Mãi sau người ta mới hay người đó đã thác vì chất độc. Tập sách kia từ nào cũng tẩm các chất độc, nạn nhân chết vì vô tình dùng tay thấm bọt miệng giờ cho dễ, và tự nhiên đã nhấp chất độc mà không biết.

- À! Đúng rồi! Sách có tẩm nọc rầy chó sói điên lẫn các chất độc khác! Vô tình ta bị trúng rồi!

Kinh dị, Dũng vội ngồi cấp tốc bế huyết, tay phải cầm sách, tay trái thò vào túi áo trong tìm thuốc giải.

Nào ngờ vừa may kiếm được một viên linh đơn của Lãn Ông tái thế Mai Hoa Thung cho ngày nào, chàng trai chưa kịp bỏ miệng thành linh "soạt" cái tập sách bay vụt lên không.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 33: Con Cháu Ngọa Triều

Giật nảy mình, Thái Dũng ngoái phắt cổ lại, vừa kịp thấy cuốn sách nhỏ bay vút như cánh bướm tấp gió, trên ngọn cây um tùm có một cánh tay đen thui dài lêu nghêu co vút lên loăng ngoảnh như có con trăn gió đớp sách.

- À, con quái ăn trộm!

Vừa kịp nhận ra đó là cánh tay vượn nấp trên cây ném thông lòng giật đồ, chàng trai họ Lê vùng quát lớn, tay chụp vào đầu gậy song, rút kiếm. Bất ngờ lại nghe "vút" đằng trước, chàng trai giật mình ngoảnh nhìn lại, vừa thấy một sợi thông lòng khác quăng xuống thắt nghiêng cuốn gia phả giật vù lên ngọn cây đối diện.

Trước sau đều bị giật trộm, nhất thời chẳng biết đuổi phía nào. Chàng trai họ Lê nổi giận, hét lên một tiếng, xuất toàn lực đánh vút tay ra theo đường câu móc ngược từ dưới vòng lên. Nghe "véo" tiếng như xé lụa, ánh kiếm kiếm nháng cầu vòng xanh biếc, tựa chớp giăng, "rào" cành lá mấy tàn cổ thụ bị tiện nghiêng, đúng lúc từ trên tay liền hai, ba lưỡi dao lá lan phóng vèo xuống mình chàng trai. Dũng lăn người tránh, tay kiếm thịnh nộ đảo vút một đường nữa. Ngọt đến độ ánh thép đã đảo về tay, cành lá nhất thì từ từ đổ xuống. Trong tiếng cành đổ, có tiếng "chóe" nhọn hoắt, liền mấy khúc dây thừng rút xuống cây trước mặt, một bàn tay vượn đen thui rụng theo, mấy ngón co quắp còn giữ chặt cuốn gia phả.

Nhanh như con cắt, Thái Dũng bắn mình sang chụp dính luôn bàn tay ma quái còn nóng hổi, mắt đảo dòm lên cây bên kia, thoáng thấy có vật đen đen đu sau cành ngọn. Chàng phóng luôn kiếm chém xả liền mấy nhát, nào cành gãy lá rơi tơi tả, rồi rụng cây im lặng như cũ, chỉ còn tiếng gió lùa nhẹ buồn tênh.

Thái Dũng vọt đi tìm mãi cũng chẳng thấy tăm tích "kẻ trộm" đâu... đành giở cuốn gia phả, ném bàn tay vượn đi, tiếc ngẩn tiếc ngơ cuốn sách của Thần Quân.

Mãi lúc đó mới sức vỡ lẽ lũ vượn khi này cũng như hai con vượn dây trộm không phải lũ vượn rừng hoang tình nghịch mà chính là mấy con vật có người nuôi. Và người bí mật này đã theo dấu chân chàng, nhè lúc bất ngờ hãm hại giết trộm bảo vật.

- Phóng dao độc hạ Người Rừng, con vượn đeo súng bị giết bên đất Tàu, hai con quái theo bước núi Mang Bành, lũ vượn trộm báu thư... Phải chăng chỉ là một bọn quái vật của một người chủ bí mật vẫn bám sát ta từ lúc rời núi Quạ?

Thái Dũng càng nghĩ càng kinh chợn, không khỏi lấy làm lạ về hành tung của "người bí mật" theo gót chàng suốt mấy ngày dài biên thùy không lạc, qua tài nghệ đã đến mức phi thường. Vì chàng đã có ý xuyên ngang đảo ngược suốt muôn dặm hành trình, toàn rừng thẳm khe sâu, đèo cao dốc vút xuyên sơn rất khó theo dấu chân.

Thêm nữa, Huyết Phong Câu vốn nòi sơn mã, thiên lý long câu đi như gió cuốn không nghỉ, dầu chạy giỏi như lão Ma Hình cũng không thể nào theo kịp suốt từ đất Cao Bằng đến đây. Khi vượn càng khó theo hơn nữa, họa may chỉ có thứ ngựa như Hắc Phong Câu, Bạch Phong Câu của vợ chồng Đại Sơn Vương thì cả lũ vượn theo. Nhưng Thái Dũng đâu phải người thiếu kinh nghiệm, bản lãnh để địch nhân theo hút dễ dàng? Vào sao chưa ra mặt?

Càng nghĩ càng khó hiểu, lại thêm mất tập sách quý, Thái Dũng đành thót lên ngựa, lập tức rời vùng nghỉ phóng như tên bắn. Đã đề phòng kỹ, chàng luôn đổi hướng, có lúc đi qua một hẻm núi lại kiểm lối đảo vòng lại hàng mấy dặm quan sát, hoặc bất thần lại vọt lên ngọn núi cao, chiếu kính kiểm soát từng lùm cây bụi cỏ suối khe, không thấy chi khả nghi, mới yên chí đi thẳng mãi tới khi mặt trời lên hơn con sào, mới bắt vào một con đường mòn kiểm chỗ vào nghỉ ngơi ăn uống, nhân thể nghiên cứu gia phả.

Vừa qua một ngọn đồi, chợt gặp một bọn gái núi cỡ mười nàng cỡi ngựa thồ lóc cóc từ trong rừng đi ra. Thái Dũng bèn dừng cương đón đường dùng tiếng miền núi hỏi thăm:

- Chào các "pí noọng"! "Pí noọng" đi đâu... cho mỗ hỏi thăm chút!

Bọn gái Mèo dừng ngựa, mở to mắt nhìn chàng khách Kinh mặc quần áo Thổ, và quay ngó nhau cười nói lú lo như chim hót. Sức nhớ mình vừa nói tiếng Thổ, lại ngó rõ y phục Mèo quần xà cạp, Dũng còn đang lúng túng vì không biết tiếng Mèo thì một cô nàng lớn tuổi nhất đã cười nói một tràng lơ lớ:

- Ông tiên! Ông tiên hỏi chúng em?

Nghe cô nàng nói tiếng Kinh, lại gọi mình là "ông tiên", Dũng phì cười, mừng rỡ:

- À, cô em biết tiếng ta? Hay lắm! Cho mỡ biết gần đây có bản nào không?

Cô Mèo trở về phía trước, lú lo:

- Có cái quán mà! Ông tiên đi chỉ... gặp bã trầu thôi mà!

- À! Cám ơn cô em! Mà đường này đi đâu nhi? Các cô em thồ nhiều thứ thế?

- Xuống chợ mà! Cái quan không biết à? Lối này lên Su Phì mà!

- Su Phì! À, cám ơn cô em!

Dũng giục ngựa đi, sau lưng còn nghe bọn gái Mèo cười nói lú lo "ông tiên"

"cái quan" trầm trồ không ngớt. Miền thượng du thịnh âm, đàn bà đẹp, đàn ông "thường" xấu, nên trai Kinh được gọi là "hoa khôi", gái sơn cước vẫn gọi "ông tiên". Chàng tuổi trẻ họ Lê mỉm cười, thả kiệu bầm, đi chừng hai dặm nữa, quả nhiên đã tới một vùng cảnh thổ rất đẹp, rải rác có nhiều bóng sần lưng đồi, suối khe róc rách, nương bắp, sắn xanh tươi, có một con đường chạy ngang qua, bên đường có mấy cái quán nữa, khách buôn, thổ dân qua lại khá đông.

Thái Dũng bèn tiến ngựa lên, dừng trước cái quán lớn nhất, dựa ghềnh đá, bên suối buộc ngựa, vào nghỉ chân, kiểm lương thực cho người, vật.

Quán khá sầm uất, ngoài kẹo bánh nước sôi, vài món tạp dụng, lại bán cả phở thịt lợn, thịt gà, xôi, rượu trắng, chừng của dân Kinh lên đây lập nghiệp.

Khách ngồi chật, đang ăn uống trò chuyện ồn ào.

Thấy Dũng bước vào, mọi người cùng trông ra, vừa nhác dạng chàng, tự nhiên phần đông giật nảy mình như chạm phải điện, im thin thít, và cứ trợn tròn mắt nhìn nhau rồi lại lấm lét ngó trộm có vẻ sợ sệt khác thường.

Ngạc nhiên, chàng cứ lững thững tiến vào, thấy trong góc có bàn trống ngồi luôn, nghĩ thầm chắc bọn khách sợ vì mình đeo súng chẳng. Nào ngờ vừa đặt mông xuống, người đàn ông Kinh ngồi bên đang ăn, bật nhóm dậy như dây lò xo, len lén quơ luôn gánh bồ hàng hóa, rón rén chực lui. Thấy lạ, Dũng nắm vội lấy vai, kéo lại hỏi.

Người này quăng ngay bồ, chấp tay vái lia vái lịa, run bắn lên, miệng lắp bắp như đánh đàn:

- Trăm ngàn ngàn ngàn ngàn... Con... mẹ già, vợ dại, con thơ... Xin ngài soi tình sinh phúc... Mấy đời con không dám ăn thịt chó...

Tròn xoe mắt, Dũng lắc vai người nọ, hỏi dồn.

- Sao? Bác này loạn óc à? Mỗ làm gì mà sợ hãi như điên vậy?

Như đã ù tai, người khách buồn cứ vừa lễ, vừa nhìn mọi người cầu cứu:

- Bẩm ngài... con ngu si dân động ngài đừng móc mắt moi ruột con... thịt da con hôi lắm! Con... cả họ mồ hôi đầu. Giời ơi! Các ông các bà cứu tôi với... xin giùm tôi với...

- Bác này phát điên rồi.

Bực mình Dũng buông vai người nọ, anh ta mừng như bố sống lại, vợ luôn gánh bồ ù té chạy. Không nén nổi ngạc nhiên, Dũng quay hỏi mọi người:

- Sao lạ thế? Kìa! Mà sao tất cả lại dòm quái vật? Chủ quán đâu? Đám khách nghe răng cười rồi dạ dạ len lén quay đi. Hai, ba kẻ ngồi ngoài lấm lét lúi vội như con cuốc. Chủ quán chạy ra, tay còn cầm con dao thái thịt, sức thấy Dũng, sợ hãi

giật lùi mãi mới lên tiếng:

- Bấm... Ngài giáng lâm! Quán con không khi nào dám bán thịt chó... bấm toàn thịt lợn thịt gà...

Lại một phen ngạc nhiên, chàng trai cố hỏi gặng, nhưng cả chủ quán, khách ăn chỉ cười ruồi, dạ gật. Bực mình chàng bỏ đi luôn, lấy ngựa, đến quán khác cách đây hơn trăm bộ.

Quán này cũng tựa quán trước, thấy dạng chàng, ai nấy đều len lén sợ sệt như thấy hung thần quái vật. Hỏi mãi, mới có một ông già Kinh thì thầm nói chi với chủ quán, rồi lễ phép hỏi lại chàng:

- Chẳng may ông khách từ đâu đến? Ông khách đã tới đây bao giờ chưa?

Dững lắc đầu, từ tốn:

- Kẻ này mới Cao Bằng tới! Có chuyện chi, xin cụ cho biết! Ông già ngăm chàng khá lâu, vùng tặc lưỡi:

- Lạ thật! Lạ thật! Sao lại giống nhau như hai giọt nước! À, không phải ông khách này đâu! Lại còn nhớ hai con mắt hung thần coi dữ nhiều... Đoạn lão kể qua Dững nghe. Cách đây ít ngày, có một người trẻ giống hệt chàng bất thần xuất hiện trong miền, theo sau có một bầy chó sói. Vào một quán trên phố đồn bán thịt chó, người lạ móc mắt cả chủ lẫn thực khách ném cho chó sói ăn rồi vào rừng mất. Đêm lại hiện ra, vào các nhà có con gái đẹp hiệp, gái nào bị thân thể đều nham nhở như chó gặm. Tây đồn được tin dẫn lính đến vây bắt chưa kịp bắn chúng đã bị hung thần sói cắn đứt họng, chết tươi. Có lúc hung thần đi qua phố dân đều trông thấy nên vừa gặp Dững ai nấy tưởng "thần sói" tới nên mới kinh sợ đến thế!

Thái Dững nghe dứt, bỗng nhói tận tim, lòng đau như cắt nghĩ thầm:

- Giống ta như đúc trên đời còn ai ngoài Thái Kiệt! Trời! Lão Tinh hiểm độc dùng bùa ngải khiến anh tai làm toàn chuyện hung dữ vô đạo, phải chăng còn có ác ý gieo tiếng ghê gớm cho dòng máu họ Lê. Phải giải thoát khỏi tay lão yêu tinh mới

được! Chẳng biết anh ấy qua đây rồi mới đến núi Quạ.

Bèn nén đau, hỏi thêm, nhưng chẳng ai biết tung tích hung thần, ông già lại khuyên Dũng nên cẩn thận, vì đây cách phố đồn chỉ có hai, ba dặm. Tây đồn mới đang truy nã gắt, lỡ nhận lầm như chơi.

Thái Dũng cảm ơn, đoạn gọi chủ quán cho ngựa ăn thóc, và dọn món ăn ra.

Xôi nếp gà luộc thịt nướng v.v... Đang gấp bụng đói, chàng uống luôn hai bình rượu cầm. Vừa nhấm vừa lấy cuốn gia phả ra coi. Mới hay dòng họ chàng thuộc chi thứ, tăng tổ chính là Lê Long Đình, con Lê Hoàn.

Long Đình giết anh là Long Việt làm vua. Sử Việt chép Ngọa Triều, Lê Long Đình hoang dâm vô đạo, bày lăm trò chơi tai ác như sai đứng nhái các quan tân sứ, róc mía trên đầu sứ, thỉnh thoảng lại vờ sẩy tay "phập" một nhát v.v... Còn trong gia phả, lại có chép nhiều điều đặc biệt thuộc loại bí sử về Long Đình liên quan ghê gớm đến huyết thống và tình hình nước Đại Cồ Việt lúc đó.

Nguyên từ đời Ngũ Quỷ bên Tàu (907) dân ta thấy nhà Đường mất ngôi, Bắc Phương rối loạn, bèn nổi lên phất cờ tự chủ. Khắp mấy cõi Giao Châu lúc đó anh hùng hào kiệt tù trưởng, thổ hào, võ tướng, lục lâm nổi như ong, tôn Khúc Thái Du lên làm Tiết Độ sứ bên Tàu, nhà Hậu Lương, phong cho Lưu Ẩn làm Bình Vương kiêm Tiết Độ sứ Quảng Châu Tĩnh Hải, ý muốn chiếm lại Giao Châu. Lưu Ẩn đóng tại Phiên Ngung được bốn năm thì mất, em là Lưu Cung (tới Lưu Nhanh) lên thay quyền. Nhân có việc bất bình với Hậu Lương, Cung bèn xưng đế, đặt hiệu là Đại Việt, rồi Nam Hán bên Giao Châu Khúc Hạo (907-917) con thừa tự mất, con là Khúc Thừa Mỹ lên thay. Nhân Tiết độ sứ của Hậu Lương không phục Khúc Hạo, bị Nam Hán sai bọn Lý Khắc Chính sang đánh bắt được (923) rồi sai Lý Tiến cùng Khắc Chính cai trị Giao Châu, nghe tướng Dương Diên Nghệ của Khúc Hạo nổi lên, đánh đuổi bọn Lý Tiến, làm Tiết Độ sứ được bốn năm lại bị nhà tướng Kiều Công Tiễn làm phản giết đi, cướp quyền.

Con rể Diên Nghệ là Ngô Quyền lúc đó làm tướng Ai Châu, là người có tài trí bèn đem binh Thanh Nghệ ra đánh Tiễn, đi tới đầu hào kiệt theo giúp rất nhiều.

Tiền cả sợ vội cho cầu quân Nam Hán.

Vua Hán sai thái tử Hoàng Thao tiến binh sang trước, còn mình sẽ đi tiếp ứng, định nhân dịp chiếm Giao Châu. Nhưng Hoàng Thao sang đến nơi thì Ngô Quyền đã giết được Tiền rồi (938) kéo binh lên chặn Hán, dùng mưu cắm cọc sông Bạch Đằng, rồi dụ Hoàng Thao vào đánh một trận tan tành, bắt sống được Thao đem về giết. Vua Nam Hán đang tiến quân hậu tập, được tin khóc òa lên rồi đem quân về Phiên Ngung. Từ đó bên Tàu không dám sang quấy nhiễu nữa.

Ngô Quyền trở nên tự chủ, định kế lâu dài, nhưng được bốn năm thì mất, ủy thác con là Xương Ngập cho em mình là Dương Tam Kha. Kha đoạt quyền. Ngập thấy biến, chạy trốn sang Nam cách Hải Dương. Kha bắt được em Ngập là Xương Văn đem về làm con nuôi.

Lúc đó các anh hùng hào kiệt trong nước biết phục cùng các thổ dân tù trưởng, tướng trấn thủ các địa phương nổi loạn như ong vỡ tổ, bắt phục triều đình, xưng hùng một cõi gây nên loạn sứ quân, đánh nhau ròng rã hơn hai mươi năm, dân gian rất khổ. Sau Xương Văn nhận được Tam Kha cử đi dẹp loạn, bèn mưu với bọn tướng Dương Cát Lợi, Đỗ Cảnh Thạc kéo về trừ được Kha, đón Ngập về cùng làm vua, gọi là Hậu Ngô Vương.

Rồi kẻ ồm chết, người bị tên chết, suốt nhiều năm không dẹp nổi. Con Ngập là Xương Xí kế nghiệp, thể yếu, lại hóa sứ quân.

Sau có ông Đinh Bộ Lĩnh người đất Hoa Lư phát cờ khởi nghĩa, lần lượt bình được cả mười mấy sứ quân. Kẻ thua trận, người quy hàng đầu phục. Bộ Lĩnh thống nhất được sơn hà, được tôn Vạn Thắng Vương, lên ngôi Hoàng Đế, đặt quốc hiệu Đại Cồ Việt, đóng đô tại Hoa Lư (968). Xây dựng cung điện chia triều nghi, định phẩm hàm, phong cho họ Nguyễn làm Định Quốc Công, Hoàn họ Lê làm Thập Đạo, con là Đinh Liễn làm Nam Việt Vương.

Khi đó trong nước vẫn quen thói sống đời nhiều loạn phóng túng. Đinh Tiên Hoàng phải đặt ra nhiều cực hình trừng trị, như nuôi hổ báo trong vườn, để vạc dầu trong điện. Lúc đó uy thế Đinh Tiên Hoàng rất lớn, ai cũng phải kính sợ. Nhà vua bách thắng nhưng vạc dầu lại hâm sôi âm ỉ thêm rồi loạn ngầm ngầm. Nhiều sứ

quân trước hàng Đình Bộ Lĩnh, nay còn được làm quan, giữ việc binh, nhưng không thật lòng. Thăng quá hóa kiêu, oai quyền nhiều hóa mê tâm, ngạo thế, trợ chuyên không học đến chữ ngờ.

Lúc đó, binh lực nhà Đình rất mạnh, vì phải đánh Đông dẹp Bắc, bình định các sứ quân, Vạn Thắng Vương trực tiếp nắm binh quyền khi khởi nghiệp, nhưng lúc đã thống nhất thiên hạ rồi, Vương lên ngôi Đế, phải trông bao trùm các ngành khác, nên quyền trực tiếp phải để cho các tướng toàn người đã dày công bản mã giúp Đình Tiên Hoàng nên nghiệp như Lê Hoàn, Nguyễn Bặc, Đinh Liễn (con trưởng) v.v... Quân có mười đạo, dưới quyền Thập Đạo tướng quân Lê Hoàn, nhưng Nguyễn Bặc, Đinh Liễn cùng các tướng biên trấn khác ai cũng có quân dưới trướng.

Nhờ uy thế lên ngôi, trị nước bằng uy pháp, không ai dám vi lệnh nhưng Tiên Hoàng đã quên một điểm quan trọng là: không còn trực tiếp cầm binh, và những tướng soái công thần cùng Tiên Hoàng dấy nghiệp, tự nhiên đều có uy thế quyền hành. Mầm loạn phát sinh nếu nhà vua vụng tính.

Và... "ông vua bách thắng" đã đi vào vết xe đổ ngàn đời: một lúc lập năm ngôi Hoàng hậu, chưa kể phi tần.

Dương Hậu đẹp đẽ, sắc sảo khôn ngoan được nhà vua sủng ái nhất.

Nhà vua lại lập người con út mới có mấy tuổi là Hạng Long làm Thái tử.

Mầm loạn bắt đầu từ trong nhà ra đến ngoài. Văn võ quần thần, hoàng tử, hoàng thân ngấm kết đảng, tranh quyền.

Con trưởng là Nam Việt Vương Đinh Liễn, vốn theo cha từ thuở hàn vi, xông pha trăm trận dày công, nay mất ngôi Thái tử, nổi giận sai kẻ thủ túc ám sát luôn Hạng Long. Vô bằng cố, vả Liễn là con lớn nhiều uy thế, hiện lại có binh quyền, Tiên Hoàng cũng chịu. Huynh đệ tương tàn, phụ tử chia rẽ. Lê Hoàn Thập Đạo tướng cận càn được tin khẩn, thường tháp tùng Hoàng đế, Hoàng hậu phi tần.

Dương Nga Hoàng hậu vẫn không được mãn nguyện tuổi xuân, mắt xanh Hoàng hậu đã để lọt bóng dáng quan Thập Đạo đẹp trai, thao lược. Ngày kia,

Dương Hậu có việc đến thăm miền Đỗ Đông Giang của Đỗ Cảnh Thạc, cựu tướng nhà Ngô, có quan Thập Đạo họ Lê theo phò. Đỗ Cảnh Thạc biết ngay tình ý, muốn trả thù Bộ Lĩnh, tính kế làm sao cho loạn đạo vua tôi, nên tiếp rước rất long trọng, bày các cuộc vui chơi yến ẩm và kiểu cách rước Dương Hậu và Thập Đạo tướng quân vào ngủ cùng một nhà. Trai tài gái sắc, rượu ngà ngà, lại gặp đêm mưa thành linh, nhà vắng... phát động xuân tình, Dương Hậu đã ngã vào tay Lê Hoàn và đêm đó đạo quân thần, nghĩa phu thê đã chìm ngấm trong khát vọng, hai người đã dắt nhau lên tận đỉnh Vu Sơn. Ít ngày sau, bỗng Tiên Hoàng, Đinh Liễn Nam Việt Vương cùng bị Đỗ Thích ám sát. Sử chép là: Đỗ Thích nằm mộng thấy mình nuốt mặt trăng, cho là triệu chứng mình được làm vua nên mò vào giết cả hai cha con Tiên Hoàng. Đoạn sử vô lý ngô nghê này, thái sử đã chép dưới uy lực triều sau. Sự thực trong việc thí chúa này đã vào bí sử. Đỗ Thích là viên quan thái giám thân cận của Hoàng Đế, Hoàng Hậu... và không phải kẻ mắc bệnh thần kinh. Một mình với một con dao, đầu giết được vua làm thế nào lên ngôi tôn, khi chỉ là một viên thái giám, và binh quyền nằm trong tay kẻ khác, mạnh nhất là Thập Đạo, Nguyễn Bặc, Đinh Liễn. Bặc trấn ngoài kinh đô, còn Liễn chết theo Tiên Hoàng, quyền binh sẽ vào tay Lê Hoàn. Và tại sao Đỗ Thích không giết luôn cả Đinh Tuệ sáu tuổi? Còn Tuệ tất còn kẻ nối ngôi, có mưu riêng, Thích phải giết hết, nhưng lại không giết chỉ vì Tuệ là con Dương Hậu. Tuệ sẽ lên ngôi ấu chúa, và quyền sẽ vào tay Lê Hoàn.

Theo gia phả tiết lộ, Đỗ Thích thí chúa, có dính dấp tới một âm mưu rộng lớn.

Thích không hành động một mình, chính là do phe đảng của Lê Hoàn chỉ huy.

Hoàn bí mật ra tay, hoặc làm lơ cho tay chân mưu thế, cuốn gia phả không nói rõ, chỉ ghi Thích giết cha con Tiên Hoàng để quyền hành về một mối, sau khi Lê Hoàn, Dương Nga tử thông.

Giết xong thì bị lộ, Đỗ Thích phải leo lên ống máng ẩn ba ngày đêm, khát xuống kiếm nước uống bị quân lính tóm được và bị tội chết ngay, đúng theo thông lệ "thí vua bị bắt giết cho xong chuyện". Lê Hoàn cùng đình thần tôn Vệ Vương Đinh Tuệ lên làm vua, quyền hành về cả tay Lê Hoàn Thập Đạo tướng quân làm Nhiếp Chính đại thần.

Vua nhỏ, Dương Thái Hậu lại là người tình, Lê Hoàn nắm trọn quyền chúa tể, bọn Đinh Điền, Nguyễn Bặc lúc đó trấn miền ngoài, thấy Hoàn lộng quyền, nhà Đinh suy yếu, bèn đem binh về Hoa Lư trừ loạn. Nhưng Hoàn thể mạnh đánh tan, giết được bọn Điền, Bặc, nhổ hết gai.

Trong lúc Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn sứ quân lên ngôi tại nước ta thì bên Tàu cũng có loạn sứ quân Ngũ Quý Ngũ Đại, các côi dấy lên như ong. Triệu Khuông Dẫn, Trịnh Ân xuất thân tay trắng giang hồ lưu lạc, gặp người bán muối là Sài Vinh kết nghĩa anh em. Sau Sài Vinh tình cờ gặp người cậu là Quách Ngạn Uy tướng trấn biên cương, nương nhờ. Nhân loạn, Quách nghe chư tướng kéo binh về kinh đô, đánh thẳng lên ngôi vua, lập nên nhà Hậu Chu, oai thế lẫy lừng. Quách Ngạn Uy không con, lập Sài Vinh làm Thái tử. Vinh bèn triệu bọn Triệu Khuông Dẫn, Trịnh Ân về, tâu với cha nuôi cho làm đại tướng. Quách chết, Vinh lên ngôi Hoàng Đế, lại hiệu Sài Thế Tôn, phong bọn Dẫn, Ân làm nguyên soái, cho đi đánh dẹp khắp thiên hạ. Sài Thế Tôn rất hiền lành, hết dạ thương nghĩa đệ, làm vua được bảy năm thì chết, lúc con còn nhỏ trước khi chết, triệu bọn Triệu Khuông Dẫn vào, cầm tay bảo:

- Con anh nhỏ dại không thể lên ngôi báu! Vậy em hãy làm vua, trị vì thiên hạ, bao dung cho mẹ con nó là được rồi!

Triệu Khuông Dẫn dập đầu khóc xin một dạ phò chúa. Đó rồi cùng quần thần tôn con Sài Vinh lên ngôi. Xảy có quân Khiết Đan sang đánh, Thái Hậu sai Triệu Khuông Dẫn mang đại binh đi tiêu trừ. Nhưng ra khỏi kinh thành vài mươi dặm, đám tướng sĩ nhà Hậu Chu đình binh lại, nghị bàn, rồi đồng thanh tôn Dẫn lên ngôi, lấy người để thường phạt rồi mới chịu đánh giặc.

Dẫn không nghe nhưng tướng sĩ quyết tôn, phò luôn Dẫn kéo quân về kinh thành hò reo dậy đất. Dân gian náo động, Thái Hậu vội lâm triều, Triệu Khuông Dẫn vào khóc kể tự sự, tỏ lòng trung, Thái Hậu lập tức lấy long bào khoác lên người Triệu Khuông Dẫn.

Dẫn lên ngôi, lập nên nhà Tống, lấy hiệu Tống Thái Tổ, đem binh đánh dẹp bốn phương, lại sai tướng Chinh Nam, đánh lấy Nam Hán miền Lưỡng Quảng (970) và phong chức cho hai cha con Tiên Hoàng.

Mười năm sau, nghe tin cha con Tiên Hoàng chết, nhà Tống định sang lấy Đại Cồ Việt, Lê Hoàn sai Phạm Cự Lượng làm đại tướng đem quân ngăn địch mới rục rịch sang. Trước khi xuất quân, Cự Lượng họp ba quân trong điện tôn Lê Hoàn lên ngôi. Ba quân hò reo vang động, rầm rập kéo vào triều môn hô "vạn tuế Lê Hoàn Thập Đạo" ầm ầm và rước Thập Đạo lên ngôi. Dương Thái Hậu lấy luôn áo long cổn của Đinh Tiên Hoàng khoác lên vai Lê Hoàn. Nhà Đinh dứt, nhà Lê lên, bề ngoài giống hệt nhà Tống thay Hậu Chu, nhưng bên trong lại khác, vì Lê Hoàn, Dương Hậu đã tư thông. Phạm Cự Lượng là tướng thân tín của Lê Hoàn, cuộc phế lập có dự mưu, giống chuyện Lý Khuê lập nhà Đường, cũng có bà vợ quyền thế của vua Tùy tư thông, khoác áo long cổn lên vai!

Năm sau Lê Đại Hành phá được quân Tống. Từ đó ngồi yên trên ngôi báu, thỉnh thoảng lại phải đi dẹp giặc trong nước, đánh Chiêm. Và vẫn tiếp tục tư thông với Dương Hậu. Hậu lại đem người công chúa gả cho con thứ tư của Đại Hành là Long Đĩnh.

Làm vua được hai mươi bốn năm, Đại Hành có bốn con trai: Long Du, Ngân Tích, Long Việt, Long Đĩnh.

Gần thác, nhà vua lại đi vào vết xe đổ, phế trường lập thứ, định cho Long Việt làm vua. Long Việt hiền lành, Long Đĩnh thông minh sắc sảo. Đại Hành vừa mất, bốn con mang quân đánh lẫn nhau tranh ngôi, Long Đĩnh hợp cùng Long Việt làm vua. Được ba ngày, Việt bị Đĩnh sai thủ hạ vào giết chết, Long Đĩnh lên làm vua.

Sử chép Đĩnh là người người bạo ngược, tính hay chém giết, ác bằng Kiệt, Trụ, như tắm dầu đốt tội phạm, bắt treo trên cây, rồi sai chặt gốc, bỏ vào sọt thả sông, còn lấy mía róc đầu sư, cho hề nhai các quan trước điện v.v... Lại hoang dân vô độ, mắc bệnh ra triều phải nằm nên gọi Ngọa Triều.

Một bạo chúa như thế có thể nào làm vua được bốn năm nếu không có gì khác lạ?

Gia phả có ghi: Long Đĩnh là người rất khôn, rất giỏi dùng người, giỏi tổ chức cơ quan do thám, óc thực tế, không tin chuyện mơ hồ, thích uy pháp, say quyền hành cùng cực, thích cảm giác mạnh, mắc bệnh tê, ưa tình nghịch lý, khác người.

Đặc biệt nhiều cái về huyết thống giống cha nhất, kể cả tài cầm binh quyền. Đường thời dân chúng vẫn quen tính loạn, trong triều ngoài dân, có nhiều phe nhóm đặc biệt là lúc đó Phật giáo rất có uy thế, các nhà sư rất được dân, quân trọng. Từ đời Lê Đại Hành đã có nhiều nhà sư tham dự quyền chính. Lúc Long Đinh làm vua, có nhà sư làm đến chức tể quốc sư, nhiều người giỏi về cai trị việc binh như Vạn Hạnh thiền sư. Lý Thánh Văn chùa Cổ Pháp có tài đào tạo được người như Lý Công Uẩn làm đến điện tiền chỉ huy sứ. Long Đinh và các nhà sư lại nghịch nhau về nhiều thứ. Trước đó vua quan vẫn nghe các vị sư trong việc cai trị. Đinh lên, không thích sư, muốn loại trừ ảnh hưởng sư, không tôn trọng ý sư cốt nắm hết quyền hành nhưng không dễ, vì thời đó, dân quân đã nhiều lòng tín ngưỡng, trọng Phật nên kính tặng, nếp cũ đã thành ăn rễ, ảnh hưởng nhà sư rất mạnh ngay trong triều. Vạn Hạnh được nhiều người tin phục, đại tướng uy quyền bậc nhất như Lý Công Uẩn cũng là người sùng đạo "con nuôi nhà chúa". Đinh tổ chức chặt chẽ bộ máy binh quyền do thám, dùng uy pháp. Do đó nhà chùa chống lại, Đinh róc mía tai ác có ý chế giễu làm mất ảnh hưởng giới vẫn được mọi người kính trọng. Vạn Hạnh còn đó, Lý Công Uẩn nắm quyền binh mà đành nhất thời chưa dám ra mặt trừ Ngọa Triều, đủ biết bộ máy cai trị, trào nha của Ngọa Triều cũng mạnh lắm.

Ngọa Triều làm vua được bốn năm bỗng một hôm ngọa bệnh chết lúc hai mươi bốn tuổi, để lại một giọt máu còn nhỏ tên Long Xạ. Ngọa Triều nằm xuống oai thế năm theo, trào nha như rắn mất đầu. Đào Cam Mộc tướng quân Lý Công Uẩn lập tức kéo quân vào Hoa Lư, mưu cùng Sư Vạn Hạnh, dùng ảnh hưởng nhà chùa, uy thế quân sĩ, phế nhà Đinh, tôn Công Uẩn lên ngôi, dựng nên nhà Lý.

Nhà Đinh dứt, ngôi vua mất, giọt máu thừa nhà Đinh rơi vào quên lãng. Long Xạ được cận thần dẫn trốn khỏi Hoa Lư, lớn lên bỏ chữ Long, sống đời dân dã, nhưng huyết thống lưu truyền. Chi tộc Long Đinh này cứ hai đời lại có kẻ làm nên, nhưng gia phả có ghi chú một điều kỳ dị về huyết thống là: Cứ hết hai đời, lại đến hai đời liên tiếp trong ngành thứ nảy sinh người thông minh xuất sắc tính khác thường, nuôi mộng làm vua dễ chết bất đắc kỳ tử rất thảm, và lạ lùng nữa liên hai đời đều có chuyện loạn dân tranh đoạt gây đổ vỡ gấm ghê!

Tính chiếu ra thì đến đời cha con Thái Dừng! Đến đây, gia phả đã hết hai phần ba, chàng trai họ Lê lấy tay lau mồ hôi trán, chăm chú coi đoạn phụ chú sau phả hệ

có kể rõ chuyện thâm về đời cụ ky.

Sang đời ông nội chàng, chợt chuyển sang mực son, nét chữ khác hẳn, chắc của ông nội chàng, nhiều chỗ nhòa mờ khó xem như bị nước vào.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 34: Đi Vào Cối Chết!

"Hỡi con cháu giòng họ oan gia! Đây là lời trời trần thống thiết của Lê Hồ để lại cho con cháu lúc lâm chung:

Cha chú ta đều là võ tướng, gia sư cho Phụ Chính Đại Thần Tôn Thất Thuyết, còn ta cận tướng cho Hoàng Kế Viêm. Sau ngày Tôn Thất Thuyết đánh úp đồn Mang Cá (Huế) không thành. Đêm kia, ta đang nằm tại vùng Sơn Tây cùng với chủ tướng, bỗng từ ngoài nhảy vào hai bóng người, máu me đầm đìa. Nhìn lại thì ra cha ta, sau lưng còn cắm một ngọn kiếm dài xuyên tận ngực, chú ta tay run rẩy vừa buông đốc kiếm. Cả hai ngã gục xuống chân ta.

Trong cơn hấp hối, "người" moi ra cuốn sách trao cho ta, miệng phều phào trời lại vài lời, rồi cha chú ta ôm lấy nhau cùng chết. Cầm sách trên tay, ta còn tưởng mình mê ngủ, chùng dờ xem mới hay đó là cuốn gia phả ngành họ nhà ta, kèm theo một tờ di chúc dặn điều bí mật. Xem xong, đó là bí mật kho vàng Tôn Thất Thuyết, tình cờ lọt vào tay cha ta và cha chú ta đã giết nhau tranh đoạt bí mật yếm tàng, như tổ phụ xưa cứ hai đời rơi vào vòng oan nghiệt, mưu đại sự rồi sinh ra cốt nhục tương tàn.

Oan oan tương báo? Lẽ trời huyền vi? Hay huyết thống tâm linh xui khiến?

Phải chăng "có con yêu tiềm thức" vẫn theo ám ngành chi thứ, gây nên cảnh oan nghiệt truyền kiếp? Tính ra, sẽ tới con cháu ta phải gánh... Hỡi ôi, oan nghiệt nối đời đời, đời ta đã vậy còn đời con cháu, đời chúng mi! Kiến thức hẹp hòi, là võ tướng ta chỉ quen cỡi ngựa đánh gươm, nhưng còn tim còn óc, ta còn lo cho cuộc đời con cháu mai sau. Kho vàng! Kho vàng lá của nước Nam, ta không chí lớn, tài cao, dám mong chỉ làm chủ kho vàng, mà... than ôi! Vận nước suy vong, anh hùng khuất bóng, tiểu nhân đây rầy, còn biết tính sao? Ta chỉ còn biết trông mong vận nước hoặc con cháu ta hoặc giòng họ khác lấy vàng hưng quốc, cứu dân, rửa nhục

cho trăm họ, tích đức tu nhân may ra có giải được mối oan nghiệt thảm thê cho giòng họ Lê chi thứ Ngọa Triều tăng tổ Xạ." Đến đây hết chữ son, trang sau mở đầu phả hệ từ đời ông nội, có mấy hàng chữ Hán viết lối chân phương khá lớn, đã xin lại, toàn bằng máu: "Cái Văn: phụ tác từ thừa, thử chi vi kế, bất cải ư phụ chi đạo khả vị "hiếu hĩ!"

"Bất tri tam bách dư niên hậu, Thiên hạ hà nhân khấp huyết thư." Thích, đổi chữ Tố Như thành huyết thư, không biết ngoài ba trăm năm sau trong thiên hạ, có ai khóc lá thư máu này chăng?

Còn mấy hàng trên, nghĩa Nôm là: Thường nghe: Cha làm con theo, đó là nối, không đổi đạo cha ấy là Hiếu.

Chắc ý ông nội chẳng muốn con cháu về sau theo di ngôn dặn lại, nghĩ đến hiếu trung nhân nghĩa, đừng để lòng tham làm mờ lương tri, để lại rơi vào vòng oan nghiệt gớm ghê như tổ phụ.

Sau những dòng trên đến đoạn phả hệ ghi rõ chi phái từ đời ông nội về sau, già, trẻ, trai, gái, sống, chết, ngày, giờ, năm, tháng, nghề nghiệp, công danh, tính hạnh.

Lạ nhất là vừa đến đời của chú chàng, tờ gia phả bị xé đi mất mấy tờ, còn về sau chỉ là phụ khoản, ghi về mồ mả và các sự di chuyển dời cư, không có gì đặc biệt.

- Ai xé những tờ kia? Có chi quan hệ trong những tờ bị mất mà sao tuyệt nhiên không nó chi về nơi yếm tàng? Cả thiên hạ lục lâm giang hồ, nhà nước Tây Tầu đều đi kiếm gia phả, lễ đầu chi có thế này? Tất cả bí ẩn chỉ là mối oan nghiệt của dòng họ ta, không quan hệ chi đến người ngoài, kho tàng? Hay bí mật kho vàng nằm trong mấy tờ bị mất?

Thái Dũng đặt sách xuống bàn, uống một hơi cạn ly rượu đầy, đầu óc đầy thắc mắc đoán cuốn gia phả bị xé phần quan trọng trước khi vào tay Thần Quân.

Nhưng lại nhớ đến lời ghi trong tập giấy của ông thầy kỳ dị, đầu óc chàng trai càng nghi hoặc, rối loạn. Ngồi nghĩ vẩn vơ, giờ từng tờ soi đi xét lại, không chi

khác lạ, tần ngần mở rộng chỗ có di ngôn của Lê Hồ ông nội chàng trở lại cho con cháu, nhìn từng nét chữ người quá cố, chừng đã lâu năm, rải rác có mấy chữ bị một lỗ chỗ.

Gió rừng thu hắt hiu lùa vào quán, thỉnh thoảng chàng trai lại nhìn ra cảnh lâm tuyền ngoài cửa sổ, mơ màng tưởng về dĩ vãng xa xưa... trải bao đời oan nghiệt lạ kỳ, dòng tư tưởng chảy dần về đời ông nội chàng, thời quân Tây hạ thành Hà Nội, ông nội theo Hoàng Kế Viêm, cùng giặc Cờ Đen trấn mạn Sơn Tây, cùng những trận đánh du kích nửa cổ nửa kim với súng trường, mã tấu. Cờ Đen phục binh Cầu Giấy, bắt sống Tây Sông (Henri Rivière) bắn Ngạc Nhi (Francis Garnier) một thời nhiễu loạn, hào hùng, tủi nhục, súng thần công bắn vỡ thành trì, mở đời bút thép đẽ bẹp bút lông.

Liên miên hình dung đến ông nội võ tướng áo the, dây đạn, giáp đinh đồng, người đầy tâm huyết lại gặp thời vong quốc thành linh đang lúc binh say lại gặp cảnh cha chú tương tàn, tranh kho vàng, quên tình cốt nhục, quên ca mối oan gia...

Không tham vàng, chỉ nghĩ đến dân tộc con cháu dòng họ để di ngôn máu lại, còn buồn con cháu người ngoài biết có ai thông cảm lòng mình...

- Ông nội thề... con cháu lại ra làm quan...

Tự nhiên, Thái Dũng xúc động lạ thường, thương ông già võ tướng quá cố, tưởng luôn gia cảnh thân thế mình, cánh mũi cay cay, mắt nhẹ rưng rưng.

Và không ngờ sự lạ đã hiện lên như một phép màu. Chàng trai vừa toan đưa tay lên trán, sợ lộ ứa ra người chung quanh trông thấy, nhưng vừa giơ tay chớp mắt bỗng chàng giật thót mình, "à" lên một tiếng ngạc nhiên.

Thường khi mắt rưng rưng mờ đi vì lệ long lanh đọng rèm mi, mà cứ nhìn đắm đắm vào một khoảng chi, tất cả những vật nơi đó đều như phải mờ theo, chỉ còn thứ gì đặc biệt nhất nổi bật lên trước khóe mắt đắm mờ hoặc về hình thể hoặc về màu sắc, tĩnh vật hay động vật v.v... Thái Dũng nhìn mãi vào trang giấy trắng, chữ son, tất cả đều bằng phẳng giống nhau, mắt chột rưng rưng mờ chữ cũng nhòe mờ như chìm đi, chỉ còn những vết mọt gặm đập vào mắt, gần như linh tính, hay một thói quen

thông thường, chàng để ý đến vết mọt, lập tức để ý ngay đến chữ bị mọt đục, như một ánh chớp lóe, trang giấy chỉ còn chữ mọt nổi lên tuần tự từ trên xuống dưới.

Và khoảng cách mất đi, Dũng vụt đọc thấy những chữ:

"ĐỂ SÁCH TRÊN TỔ KIẾN"

- Để sách trên tổ kiến? Chữ mọt tình cờ hay cố ý? Nghe đúng là một câu nói mạch lạc!

Vừa mừng rỡ vừa ngạc nhiên, Dũng lật đặt cầm cuốn sách lên coi lại, mới hay chỉ là những vết mọt nhân tạo. Thì ra bí mật ngầm trao cho kẻ nào khóc trước tờ huyết thư, khóc rưng mờ mắt vì cảm động mới chợt nhận ra một bí mật thật bất ngờ, chỉ dành cho người đa cảm. Đa cảm hướng có lòng, chỉ có gian tặc ác nhân lòng gổ đá mới không có nước mắt. Chọn cách trao bí mật này, ông nội Dũng hẳn không chỉ là một kẻ chỉ biết đánh gươm bắn súng.

Thành kính, chàng tuổi trẻ họ Lê gấp luôn gia phả lại, chấp trước ngực nhìn ra xa như hướng về dĩ vãng người xưa.

- Đội ân Thượng Đế, tổ phụ! Lê này nguyện tuân theo di ngôn!

Thở phào một hơi như vừa giải xong một bài toán khó, Dũng đưa mắt trông quanh quẩn, tìm tổ kiến. Khách hàng thấy chàng dòm góc nhà, gầm bàn, thấy đều ngạc nhiên, lên tiếng hỏi:

- Ông tìm gì đó? Rơi tiền ư?

- Không! Mỗ tìm... kiến!

Ai nấy cùng cười ồ. Bỗng tíu góc bên kia, một người lái buôn vùng kêu oai oái:

- Ôi chao! Đau chết mất thôi! Thấy ông bà ông vải... dưới gầm đây này! Tìm đâu cho một xác!

Dũng nhìn sang, thấy chú ta đang suýt xoa kêu khổ, dưới chân, xương xẩu vung

vãi, kiến bu đây.

Thái Dũng vừa định bước lại, bỗng nghe ngoài quán có tiếng nhạc đồng khua vang, rập vó câu phi nước đại, chợt dừng trước quán.

Tiếp liền có tiếng trong trẻo vọng vào:

- Chủ quán! Có thịt rừng, rượu ngon lấy cho ta mau! À! Làm ơn cho ngựa ăn cỏ ngay! Ta cần đi gấp!

- Dạ! Mời quý khách chiều cố! Quán có đủ cả! Kia, mà sao tay quý khách...

- Tốt lắm! À! Tay ta bị xây sát thường thôi! Vừa bị thổ phi đuổi đó!

Thái Dũng bỏ luôn cuốn gia phả vào trong ngực áo.

Từ ngoài, bước vào một chàng khách trẻ tay cầm chiếc roi ngựa ve vẩy, dáng rất hào hoa. Khách trẻ đưa mắt nhìn quanh, chợt thấy Dũng, chàng khách tươi cười nghiêng mình chào, đoạn nhanh nhẹn bước vào ngồi ngay chiếc ghế xế ngang Dũng, đặt roi ngựa và "sắc" hành lý lên bàn.

Vừa nhác dạng chàng khách, Thái Dũng có cảm tình ngay. Đó là chàng trai trạc hai mươi, hai mươi mốt, đẹp như Tống Ngọc thời xưa, mắt sáng, mày xanh, mặt tươi như hoa, mặc quần áo Chàm chít khắn chàm giống con cái các tiểu vương sơn cước, trên mình không có một tấc thép, thoạt trông đã đoán ngay là một chàng quý tộc thư sinh đi du sơn ngoạn thủy.

Thái Dũng, chàng khách, cả hai mỗi người một vẻ, Phan An, Tống Ngọc tái thế, ngồi một góc khiến bọn khách buôn cứ luôn tay chỉ trỏ trầm trồ. Chừng cũng lấy làm lạ giữa chốn rừng xanh lại gặp người mỹ mạo khác thường. Chàng khách trẻ vừa ngồi đã ngoảnh sang Dũng làm quen:

- Đại huynh tha lỗi, đại huynh lên Hoàng Su Phì?

Thái Dũng lắc đầu:

- Đệ đi Hà Giang! Còn huynh chắc từ xa tới... Huynh lên Su Phi?

- Dạ. Xong, đệ đi Cao Bằng. À, Cao Bằng dạo này chẳng hiểu có yên không?

- Biên giới hồi này loạn dữ! Thổ phi như rươi, chỗ nào cũng có cường sơn.

Huynh đi một mình... không ngại?

- Dạ, cũng có người nhà nhưng có chút việc, đến Cao Bằng mới gặp lại.

Không ngờ dạo này lắm thổ phi quá, đệ vừa qua, chúng bắn nhau với quân Mèo, không nhờ ngựa hay khéo nguy rồi!

Vừa nói, chàng khách vừa giơ tay cho Dũng coi, tay bị đạn sượt buộc bằng.

Một khách thương bàn góp:

- Mới có bọn thổ phi Tàu ghê lắm! Tuần trước kéo sang ăn cướp đánh cả đồn Tây! Nghe đồn thằng đầu đảng chỉ thích cắt tai người ngâm rượu chơi!

Chủ quán dọn rượu thịt ra. Khách trẻ mời Dũng, Dũng mỉm cười cảm ơn, chàng ta ngồi ăn uống ngon lành, vừa ăn vừa nói chuyện với Dũng. Đường xa cô đơn gặp người đồng điệu, Dũng cũng nguôi lòng, nhân thấy chàng ta vui tính, tự nhiên có duyên, Dũng cùng cười mở đối đáp, hai người có chiều tương đắc lắm. Hỏi chàng cho biết mới từ Vân Nam sang kiếm bà con, nhân thể về xem mặt hôn thê tại Cao Bằng. Ăn uống xong, Thái Dũng nhớ đến việc riêng, vội đứng lên từ giả, gọi chủ quán tính tiền.

Ngờ đâu, tiền bạc đã nhẵn, chàng trai sừng sờ đứng ngẩn ra. Rõ ràng còn còn một mớ bạc xòe chưa tiêu đến, bỗng không cánh bay mất! Sự cố nghĩ có lẽ đã rơi dọc đường từ núi Quạ hoặc khi lữ vượn cướp "sắc" chạy, Thái Dũng lúng túng không biết tính sao, đành nói nhỏ với chủ quán xin tạm khát và tạm gửi lại... cây súng làm tin!

Chủ quán giẫy nẩy:

- Úi chao! Làm nghề làm ăn lương thiện, giữ của nợ này để mang họa, vào tù ăn cơm vôi ư?

Nhăn nhó điều đình mãi chưa xong, chủ quán có ý muốn giữ tạm con ngựa, đang giằng dai, bỗng thấy chàng khách trẻ đứng lên mắng chủ quán:

- Bữa ăn đáng bao nhiêu, chú đòi lấy ngựa? Chú mày thật không biết người biết của! Điệu bán quán của nhà chú chỉ bán cho thổ phỉ là hay! Bao nhiêu?

Huynh tha lỗi!

Chủ quán nhăn nhở cười ruồi:

- Dạ, không mấy, chỉ vài "xòe" thôi!

Khách trẻ moi túi lấy ra mấy đồng xòe, cười rất tươi đưa Dững. Dững tần ngần muốn trả, lại phiền với chủ quán, đành cảm ơn khách trẻ vừa đưa cho chủ quán. Thành linh nghe rầm rập tiếng chân ngựa, ngoài cửa ồn ào, rồi có tiếng Tây, ra quát tháo, giật giọng:

- Đây rồi! Bấm quan đồn, ngựa "nó" đây rồi!

- Attention! Alora! Chassez moi ce type là!

Súng lên "quy lát", ngựa hý, chân chạy rầm rập, khách ăn kinh hoàng, đứng xõ cả lên, sợ sệt thất thần.

- Tây đồn! Tây đồn!

Từ ngoài, một viên quan hai khố xanh, xách súng lúc ập vào, lỗ nhố theo sau hai, ba chú lính chĩa súng trường lên đạn, rê chỏ vào mọi người.

- Tất cả ngồi im! Giơ tay lên!

- Kìa! Bấm quan đồn, nó kia kìa! Một người đứng gần Tây đồn, trở phăng về phía hai chàng trai, Tây đồn gạt mũi súng lục quát:

- Còn hẵn lại! Tước súng!

Hai chú lính sẵn tới, chàng khách trẻ vẫn tươi tỉnh nhìn Dũng, Dũng vẫn đứng yên khó xử. Đoán bọn này làm mình, chàng đành hướng vào Tây đồn, nói trảng tiếng Pháp.

- Chắc ông lầm rồi! Tôi vừa từ Cao Bằng tới...

Vẫn chĩa súng lăm lăm, viên Tây đồn hất hàm truyền lệnh:

- Đem về đồn!

Bọn lính xông lại, kẻ với tay định tước súng, người chìa còng ra, Dũng bí quá, đành lùi phắt lại, nghiêm mặt:

- Đứng đó! Bắt người vô có, đừng buộc mỡ phải ra tay!

Viên Tây đồn trợn mắt vừa lên tiếng hô lính cứ sẵn tới. Thành linh nghe liền mấy trảng pạc-hoọc nổ rất gần, ngoài cửa quán nhốn nháo, khách buôn chạy loạn, ngựa hý giật. Một chú lính khố xanh đâm bổ vào, mặt cắt không còn hột máu:

- Thồ phi! Thồ phi!

Pạc-hoọc nổ dồn, lẫn vài tiếng súng "mút". Đạn vãi cả vào quán, ai nấy thất kinh, bỏ vĩa. Viên Tây đồn cùng bọn lính xách súng nhảy tóa ra, khách trong quán chạy cuống, chui cả xuống gầm bàn. Vài tiếng súng "mút" đi đệt, rồi tắt họng, rầm rập có tiếng ngựa phi lẫn tiếng xạ phang quất lố. Viên Tây đồn vai bị một vết thương, một bọn bốn, năm người vừa lính vừa dân chạy bổ vào quán, mắt xanh lè:

- Thồ phi! Đóng cửa mau! Đổng lăm! Giết hết lính rồi!

Cánh cửa vừa ập đóng đã bật tung, rập lố nhố bên ngoài đã đầy bóng xạ phang mặc quần áo đen. Một cái thủ cấp bay vụt vào quay long lóc như bình vôi.

Viên Tây đồn vừa thò tay bắn đã bị một phát tung cả súng, rồi có tiếng cười hô hố ngoài quán:

- Hầy a! Mấy con ngựa đẹp dữ! Còn đứa nào ra cửa ngoài này! Xích tất cả lại đem về Tàu! Lũ dân nội địa béo tốt "có giá", hầy à.

Bọn thổ phi ào đến nhanh như cơn lốc. Lúc đó đã vây gọn cả khu quán. Thái Dũng trông ra thấy quân xạ phang cỡi ngựa lơ nhố đầy đường, trước cửa sau nhà, mấy tên đang sẵn lại bắt ngựa, dồn người về một góc. Thấp thoáng bóng một tên cao lớn vạm vỡ đội mũ rộng vành, hai tay hai pác-hoọc, vừa chồm tới, ngổn ngang đến năm, sáu xác lính nằm chết gục cạnh súng trường.

- Hầy à! Trong nhà còn thằng Tây đồn! Vào chỉ làm con tin đi lấy đồn! Lùa chúng ra mau!

Ai nấy hết vía, run lấy bấy. Viên Tây đồn ôm vai, tuyệt vọng. Chàng khách điển trai vẫn ngồi bên bàn uống. Thái Dũng thấy tình thế hiểm nghèo vội bảo viên Tây đồn:

- Nó định bắt sống ông, xuống cướp phố đồn. Lọc tìm chỗ nấp tránh đạn, để mỗ liệu giúp!

Lời vừa dứt, từ ngoài hai, ba bóng thổ phi xông vào. Dũng phất tay một cái đánh bắn cả bọn ra như mấy trái cầu, vù vù quất lớn:

- Thổ phi! Các chú mày tới số rồi! Biết điều rút ngay! Sao không kiếm ăn ngoài biên lại vào tận nội địa? Mỗ sắp nổi giận rồi đó!

Bên ngoài đang ồn, chợt im bặt. Tiếp theo liền mấy tiếng chửi tục. Tên chủ tướng gầm lên:

- Thằng nào muốn xuống âm phủ đo? Vào bẻ họng nó cho tao! Hầy à! Mấy đứa kia lui ra, để con ngựa đỏ đẩy cho tao!

"Vút" tiếng thông lọng, Huyết Phong Câu hý đá lung tung. Thổ phi kêu oai oái. Thái Dũng sợ chúng nổi giận bắn chết ngựa quý, sức nghĩ ra một kế, vù vù thét dữ:

- Chó đú! Không biết có bản soái gia trong này sao? Coi đây!

Miệng quát, tay rút phăng súng ra, bắn liên mấy phát, rụng luôn pạc-học trên tay tên chủ tướng và hai tên cận vệ. Tên tướng trợn mắt dòm vào quán có vẻ sừng sốt khác thường.

- Hầy à! Phải... phải Thập Vạn Đại Sơn...

- Chú mày là thằng nào? Hà hà!

- Hầy à! Lâm Tắc Mệnh này...

- Đi phương khác kiếm ăn!

Thái Dũng lúc đó mới sực nhớ ra tên tướng thổ phỉ chính "Lâm Đại vương" khét tiếng miền Đông biên giới đã gặp ngày từ Quảng Đông về nước. Chàng trai thấy hãn đã nao núng, liền đưa luôn họng súng cồi lên miệng thổi một tràng. Âm thép đầy công lực vang động khắp trong quán, ngoài đường bọn thổ phỉ, khách buôn, lính tráng thấy đều giật mình, muốn thùng màng tang như bị dùi đâm, vội bít chặt lấy tai. Lâm Tắc Mệnh tướng thổ phỉ bỗng kêu ồm ồm.

- Hầy à! "Thiết pháo khẩu!" Thiết pháo khẩu Đại Sơn Vương! Xuất hành gặp gái à! Quân đầu! Hàng đôi! Xếp hàng đôi! Tao ra mắt soái ông Thần Xạ!

Thái Dũng thấy Lâm tướng thổ phỉ đổi thái độ, sợ chúng sấn vào rất phiền, nên vẫn ẩn mặt, nghiêm giọng nói lớn:

- A Lâm! Mỗ bận chút việc, bắt tất khách tình! Đi thôi! Mỗ có lời chúc mạnh giỏi!

Lâm vuốt râu, tay xua quân gia, mắt vẫn nhìn vào quán cười hô hố:

- Hầy à! Cái "ngộ" không piếc soái ông... Lại thấy con ngựa đỏ, con ngựa trắng à. Soái bà cỡi ngựa trắng, còn soái ông vẫn cỡi ngựa đen đen xám xám mà!

- Lâm mắt vọ! Ngựa huyết của Thần Quân mới tặng đó! Muốn cỡi ư?

- Ý à! Cái "ngộ" thích ăn cơm hút thuốc phiện, không thích ăn kẹo đồng.

Quân đâu! Hầy à! Không nghe thấy gì ư? Chó đú! Rút về Tàu... a!

Nhật pác-hoc bắn chỉ thiên liên mấy phát, Lầm cùng thủ hạ quay ngựa tể về phía Bắc như giông, thoáng đã mất.

Từ Tây đồn đến khách thương đều đứng ngơ ngác như vừa mê ngủ, mãi đến lúc bọn thổ phi đã đi xa, mọi người mới hoàn hồn, chạy ủa ra cửa dòm thấy hàng hóa còn chất ngổn ngang, không mất một cái tóc.

Chủ quán lạy Dững như tể sao:

- Bẩm... không ngờ Đại Vương giáng lâm, con người trần mắt thịt trót phạm thượng, xin Đại Vương sinh phúc! Hú vía! Ông thổ phi râu xồm ấy chính ông Lầm hung thần chuyên xẻo tai người ngâm rượu chơi!

Cả quán nhao nhao lạy tạ. Tây đồn cũng sừng sốt không kém, ngỏ lời xin lỗi, thỉnh chàng về đồn. Thái Dững chỉ cười gạt đi, nói qua loa vài câu, đoạn khoác "sắc" lên đường ngay.

Chàng khách trẻ ra theo, cười bảo:

- Bữa nay không có đại huynh, vùng này nguy vì thổ phi rồi! Đệ tưởng nghe danh Đại Sơn Vương, không ngờ lại được gặp!

Dững lắc đầu, tặc lưỡi:

- Đệ đâu phải Đại Sơn Vương! Chẳng qua gặp lúc khẩn cấp, chúng ập đến vây, đệ sức nghĩ oai dán Thần Xạ đành liều làm kẻ "cáo đội lốt hùm" đó thôi!

Chàng khách trẻ nghe nói cất tiếng cười khanh khách:

- À ra thế! Nhưng đệ vừa được coi đại huynh bắn súng tài lắm. Giờ huynh có thể cho đệ cùng đi được chăng?

Thái Dững thấy chàng ta cốt cách khoan hòa, nói năng hoạt bát, rất thiện cảm, nhưng nghĩ mình đang bận việc lớn, nên đành kiếm lời thoái thác. Đó rồi, hai người

chia tay, Dừng phóng ngựa vào một cánh rừng sâu về hướng Đông Nam, tìm một con suối vắng bốn bề không người, bèn xuống ngựa đi dọc theo bờ nước tìm tổ kiến. Không đầy nửa phút, đã kiếm thấy một tổ lớn tại gốc cây tùng gần bờ nước.

Cả mừng, chàng móc luôn cuốn gia phả mở rộng xòe, đặt dựng ngang trên tổ kiến, mắt nhìn chòng chọc, đợi xem có chi lạ xảy ra.

Lúc đó mặt trời đã lên cao, chiếu tia ấm dịu xuống gốc cây, đàn kiến càng này thuộc loại đẻ trứng rất bụi, dân đường ngược thường kiếm trứng giống kiến này về đồ với xôi nếp cẩm, lúc này đang bò ngược bò xuôi đi các ngả kiếm mồi.

Có hai, ba bọn kiến thợ đang tha về, bò cả lên mặt sách. Dừng theo dõi chăm chú chỉ thấy chúng bò qua, coi mãi chán, bèn đưa mắt nhìn bốn phía rừng già xem có kẻ nào theo hút không. Rừng vắng vắng vẻ, chừng phút sau chợt chàng ngó lại đã thấy kiến từ đâu kéo về bu đầy mặt giấy đến hàng vạn con, còn nhiều bọn đổ tới dài dặc, Vẫn không chi lạ.

Bỗng chàng để ý thấy lũ kiến chỉ bò trên hai tờ giấy thôi, tờ có lá huyết thư, còn tờ khác không có con nào, và sau một hồi bò thẳng, giờ chợt bò nổi đuôi, có thể cả vạn con đổ dồn vào hai mặt giấy, nháy mắt tất cả như đứng im, chỉ còn vài con bò quanh tìm chỗ.

Nhìn lũ kiến bu, bất thần tim Dừng như ngừng đập, vụt nhận ra chúng đã nằm rất đều, đen ngòm theo những đường nét dọc ngang như phượng múa, trên mặt giấy bỗng hiện ra... những "chữ kiến bu đen" lối chữ thảo, mỗi chữ to bằng ngón chân cái, trên hai tờ giấy, rõ không kém tô mực đen. **ÂM THANH ĐỘNG KHƯƠNG THƯỢNG NGỘ VẤN VƯƠNG**

- À, ra thế! Thật không ngờ! Thì ra chữ viết bằng một chất ngọt đặc biệt nào như "thoòng chinh" hay một chất ép mật hoa chi đó được ướp giữ lâu ngày không mất. Giống kiến đánh hơi thấy bu cả vào những chỗ có chất ngọt, chữ hiện ra!

Nhưng "âm thanh động" là gì? Động là hang động hay động dật? Sao lại Khương Thượng gặp Văn Vương? Úp mở khó hiểu thật! Nhưng có điều chắc là động đây là hang động chỉ địa điểm chôn dấu đây.

Thái Dũng thờ phào như trút được cả ngọn Thái Sơn trong óc. Lập tức đuổi hết kiến bỏ sách vào ống cất kỹ, đoạn nhảy luôn lên lưng ngựa, ra khỏi cánh rừng sâu. Ngẫm nghĩ mãi chưa rõ đoạn cuối, chàng trai bèn tìm lối ra đường mòn, có ý kiếm thổ dân thử hỏi xem sao.

Phút chốc đã ra tới đường mòn khá rộng, rải rác quanh đó có nhiều bản dân lưng đồi. Chàng trai cứ theo hướng Đông ruổi ngựa, nhân ngày gặp phiên Chợ Châu, Tỉnh chi đó, dân núi hạ sơn mua muối, bán lâm sản khá nhiều. Nhưng hỏi đến chục người Mán, Mèo, Kinh cũng không ai biết. Thái Dũng vẫn không nản, cứ cho ngựa bước đều.

Chợt gặp một toán người Kha cỡi ngựa Thổ đi tới, lỗ nhổ cả đàn ông đàn bà, dẫn đầu là một ông già chít khăn rẽ, râu thưa dài bạc. Thái Dũng lễ phép chào, dùng tiếng Thổ hỏi:

- Ông "phìa" làm ơn cho hỏi thăm chút! "Phìa" nhiều tuổi, có biết cái hang động bản dân nào là Động Thanh Âm không? Ông lão Kha nhai trầu bồm bồm, nhìn khách Kinh, nghĩ ngợi khá lâu, mới lên tiếng:

- À, hình như có... Dạ phải, đúng rồi! Nhưng xa lắm, tí tận Cao Bằng. Động Thanh Âm! Phải rồi! Hồi còn trẻ lão có lần đến Cao Bằng thăm bà con, nghe nói có cái tên hang động đó!

Mừng rỡ, Dũng hỏi dồn:

- Cao Bằng? Nhưng cụ có biết ở mạn nào?

- Hình như tận giáp Tàu thì phải! Nghe nói cái động lạ lắm, cái ma hát suốt đêm, hình như đi qua vùng động Cai Kinh thì phải!

Hỏi thêm nữa, lão Kha không biết gì thêm. Dũng cảm ơn từ biệt, lập tức quay ngựa về phía Cao Bằng đi miết.

Huyết Phong Câu thả kiệu ngỏ trên đường được chừng vài dặm, đến một chiếc cầu mây, chợt nghe phía trước có tiếng người hát véo von giọng Kinh cao vút như

suối đàn:

- Nàng về nuôi cái cùng con Để anh đi trẩy nước non Cao Bằng... .. Cao Bằng xa lắm anh ơi, Để em gánh nước giếng khơi cho gần...

Tiếng hát như khơi dậy niềm đất nước, Thái Dũng nghe xúc động tâm hồn, đưa mắt nhìn quanh, tìm kiếm. Rừng già quanh quẽ, cầu mây vắt vẻo, giòng suối lững lờ, chim kêu riu rít, chẳng thấy bóng ai cả.

Dũng tiến ngựa đến đầu bắc qua ghềnh đá cao, chợt lại nghe tiếng người thánh thót:

- Ai về đường ấy hôm nay?

Ngựa hồn ai cỡi cổ tay ai cầm?

Thấy hay hay, chàng trai họ Lê cao hứng buột miệng ngâm vang:

- Ngựa hồng đã có tri âm, Cổ tay đã có người cầm... còn chi?

Im mấy giây, bỗng tiếng nầy giờ lại cất lên, lần này vừa hào hùng bướng bỉnh, vừa xúc động úp mở khó hiểu:

- Nghênh ngang một cỡi biên thù, Thiếu gì cô quả thiếu gì bá vương Trước cò ai dám tranh cường Năm năm hùng cứ một phương hải tần!

Tiếng hát bốc cao uốn khúc vờn mây, đến tiếng "hải tần" chợt đổ xuống như muốn chìm lòng người tận đáy biển sâu, khiến Dũng không nén được tiếng "chà hay" hứng khởi. Bỗng lại nghe giọng hát rót vào tai, như có kẻ trờ sát ngâm vậy.

- Ấy ai đi ngược về xuôi, Có lên Đông Bắc cho tôi đi cùng Đờn người được mấy anh hùng Bỏ chi cá chậu chim lồng mà chơi!

Thái Dũng vọt ngựa lên cầu, đảo nhìn theo hình cung, theo hướng phát âm, thấy một kỵ sĩ gò cương dưới thung lũng cho ngựa uống nước bên giòng. Ngựa trắng toát, người y phục lối con cháu tiểu vương sơn cước. Vừa nhác bóng, Dũng nhận ra

ngay chính chàng khách trẻ tuổi vừa gặp trong quán bên đường lúc nãy.

- Một người khó hiểu! Rừng biên giới đầy giặc cướp, thú dữ, không có khí giới, nãy gặp thổ phỉ vẫn tươi cười... Hay giấu nghề?

Thái Dũng vừa chợt nảy ý thử xem, đã thấy chàng khách ngẩng trông lên, gọi lớn:

- Đại huynh! Huynh cũng đi Cao Bằng.... cho đệ theo được chăng?

Dũng gò cương, mỉm cười:

- Huynh biết võ chứ?

- Võ? Không! Đệ không biết! Nhưng ngựa đệ hay lắm, gặp chuyện chi, khỏi sợ quần chân huynh!

Chàng khách trẻ điển trai giục ngựa quành lên, chào Dũng. Đã có chủ tâm, Dũng tiến ngựa lên, bất thần đánh ra một nhát phản phong.

Cách năm bộ, tay Dũng ra chỉ một phần mười sức lực, nào ngờ chàng trai giương mắt nhìn lãnh đủ phản phong, "hự" một cái, bắn lên, từ trên lưng ngựa xuống thành cầu nằm vắt mình trên một cành xòe rũ đầu cầu, từ từ đổ xuống suối sâu.

Thất kinh, Dũng nhảy vọt tới, quày tay túm được áo người khách, ôm xốc lên, rung giọng, sờ tay chẩn mạch:

- Trời! Huynh có sao không?

Nhưng người lạ đã cố gượng đứng xuống, mặt tái hắc đi gạt tay Dũng ra, ôm ngực cố cười, phào giọng:

- Không sao! Sao tay huynh lạ thế, có gió ép dữ! Huynh ghét đệ lắm sao?

Dũng vò đầu bứt tai hối hận vô cùng, đỡ vội chàng trai dìu ngồi xuống một phiến đá, cho một viên thuốc hồi chân khí. Giây phút chàng trai đã hoàn sức, da dẻ

hồng hào như cũ.

- Mồ thật bậy. Định thử xem huynh hữu nghề võ đến đâu... Vì vì... May mới sơ sơ chút.

- Không hề gì! Đệ có người hộ tống, không chờ được. Thôi cũng là cái lễ tương kiến! Huynh cho đệ đi cùng chứ?

Chàng trai vẫn tươi cười, không tỏ vẻ chi giận, cả hai cùng lên ngựa ruổi rong.

Từ lúc bị một đòn suýt vỡ ngực, Dũng hết nghi vấn, cùng chàng trai trò chuyện rất cởi mở. Hỏi thêm, mới hay chàng ta là họ Long tên Phụng, cháu họ Đại tướng Tỉnh trưởng Vân Nam, mẹ Tàu, cha Việt, cùng gia nhân sang Nam xem mặt vợ theo lệnh cha, chú. Quen đi rừng, không lạ giới thổ phỉ, học rộng, vui tính, nói chuyện rất hay. Chàng ta vui miệng còn cho biết sẽ tới thẳng trấn Cao Bằng, có người đón, cùng đi lễ văn danh. Dũng không tiện hỏi cặn kẽ, cũng cho người bạn đường biết mình họ Lê.

Chỉ nửa ngày đồng hành, hai chàng đã thân nhau, đi một mạch đến trưa mới tạm nghỉ. Sực nhớ đến câu "Khương Thượng ngộ Văn Vương", Dũng bèn làm vẻ thần nhiên hỏi bạn:

- Huynh hữu biết Khương Thượng, Văn Vương chứ?

Long Phụng mỉm cười đáp:

- Ê! Đệ xem truyện Phong Thần từ hồi còn để chòm! Huynh muốn làm Khương Thượng sao? Còn sớm chán! Từ Nha thất thập ngộ Văn Vương, thường người ta nói thế nhưng chính ra là "thất thập tam" mới đúng! Từ Nha hạ sơn đã hơn bốn mươi, lúc sang Tây Kỳ, ngồi câu bên sông Vị, đã bảy mươi ba tuổi rồi, mà vẫn câu lưỡi câu thẳng mới gài chứ!

Thái Dũng có biết qua Phong Thần, nhất thời không lưu ý chi tiết, đến chỗ "bảy mươi ba tuổi ngộ Văn...", "câu lưỡi câu thẳng", vốn nhanh trí, tự nhiên lời nói nhấn mạnh của Long Phụng gợi ngay ý liên tưởng đến câu ám ngữ trong gia phả, chàng

trai vụt nghĩ:

- Bảy mươi ba tuổi... bảy mươi ba bước, bộ, thước... ngộ Văn... gặp Văn sách, ngòi câu lưỡi câu thẳng... không phải câu cá... À! Biết đâu ám ngữ "Động Thanh Âm Khương Thượng ngộ Văn Vương" không là bước bảy mươi ba bước từ cửa động vào, tay cầm cần câu thẳng, không có mũi sẽ gặp vật yếm tàng quanh đó!

- Vật chi rồi sẽ rõ!

Khoan khoái như làm được con tính thứ hai, Thái Dũng tươi hân mặt, bàn sang chuyện khác, quất ngựa chạy như gió cuốn, làm Long Phụng cũng phải phóng đại theo.

Dậm thẳm xuyên sơn, thu ngắn hành trình, thiên lý mã nuốt đường như long cuốn thủy, ngay chiều hôm đó, hai chàng đã đến vùng Nguyên Bình.

Dũng bảo Long Phụng:

- Giờ ta tạm chia tay hai ngả! Mỗi có việc lên biên!

Long Phụng theo Dũng lên một trái đồi, Dũng trở xuống thung lũng có con đường mòn chạy qua:

- Cứ theo ngả đó, bạn sẽ đến Cao Bằng. Tiếc đệ không thể tiễn huynh thêm nữa! Đáng lẽ đệ đã xuyên sơn từ này!

Long Phụng có vẻ lưu luyến bảo:

- Tuần sau đệ lại có mặt tại Cao Bằng. Nếu huynh không bận....

Thái Dũng rút viễn kính rê khắp vùng thung đèo, chợt dừng mạn hẻm Nam:

- Kìa, có bọn ra tỉnh! Quái, sao lại đội toàn quả sơn đỏ như đi dẫn cưới vậy?

Long Phụng đỡ ống nhòm, xem khế kêu:

- À, bọn người nhà đệ ra tỉnh đón đó!

Dứt lời, lập tức bắc tay quanh miệng gọi lớn.

Bọn dưới thung vừa qua hẻm, lô nhô chừng hơn hai mươi tên cỡi ngựa mặc toàn áo the, quần trắng thắt lưng đỏ, đầu đội quả sơn chông chênh, dòm lên lập tức phóng tới lũ lượt.

Dũng thấy bọn này mặc như trong "kịch thơ lịch sử" lòng cũng vui vui nhớ lại những đám cưới dưới xuôi, đầy vẻ dân tộc. Lại chợt để ý bọn đó đội quả có kẻ chồng mấy tầng, chạy ngựa không đổ, bất giác bật khen:

- À! Đám gia nhân nhà huynh toàn tay có "nghệ" cho làm xiếc được đó!

Bập! Cả bọn lên đôi cung kính vái chào chủ nhân và Dũng. Gã đi đầu mặc cái áo xường xám dài, mặt mày đánh thép, cất giọng chuông rè nói một tràng tiếng Quảng:

- Bẩm... công tử! Tường công tử đã đến Cao Bằng? May quá! Cái ngựa vừa đến nơi thì gặp Tướng công đi trận, cả Tiểu thư nữa! Con dâng thiếp danh rồi!

Tướng công mừng lắm, muốn thân đi đón công tử... Nhưng "người" hơi ngại về Cao Bằng lại gặp... Giám Binh!

- Liệu người đã đến chưa? Hay ta cứ đến thẳng trại dinh?

- Dạ, cái ngựa có phái thẳng Sênh ở lại, có gì nó phải báo liền à!

Thái Dũng đoán chắc thông gia họ Long là một viên quan triều hay tù trưởng chi đó, nên vội ngỏ lời chúc duyên cầm sắt theo phép xã giao, đoạn chào giật ngoắt cương, phóng luôn về hướng Bắc.

Nhưng mới đi được vài chục bộ, chưa kịp xuống đồi, bỗng nghe có tù và vang động rừng xanh. Thái Dũng vội vén cành lá dòm xuống thấy bọn Long Phụng đang xuống đồi tới hẻm Nam. Vừa có một đoàn nhân mã đen chạy kiệu bẫm ra, đông hàng trăm, cờ quạt cũng đen, dưới bóng cờ, một hình thù oai dữ trong lốt giáp tượng đen, tay cầm roi trở lên đồi.

- Đông Quân Phi Mã Ác Sơn!

- Nguy cho bọn Long Phụng rồi!

Thái Dũng giật mình lo cho họ Long, chưa biết cứu cách nào, đã nghe súng nổ đì đẹt, đám giặc Cờ Đen nổi ốc khua cồng, vọt lên dàn ngang thung, trong lúc Long cứ lóc cóc tể thẳng đến trước mũi súng hung thần.

Tuy mới gặp nhau non ngày, nhưng Thái Dũng rất mến chàng họ Long, mắt thấy quân Cờ Đen dàn gọng kìm bắn súng vây kẹp bọn Long, chàng trai họ Lê lập tức lộn phắt ngựa lại, nường bóng cây um tùm tiến lại gần. Nào ngờ mới được vài chục thước, trông xuống đã thấy đám giặc Cờ Đen gò cương, bỗng súng chào "phạch phạch", tiếp theo một tiếng hô nghiêm chỉnh, cả cánh quân im phăng phắc, lão soái con rể Lưu Vĩnh Phúc giục ngựa lên trước hàng quân chừng mười bộ, thì bọn Long Phụng cũng vừa tể ngựa đến nơi rạp dừng dàn ngang hàng một. Long tiến thêm mấy thước, đối diện tướng Cờ Đen.

Và trước cặp mắt ngạc nhiên của Thái Dũng, Long Phụng nghiêng mình lễ phép chào lão chúa Phi Mã Ác Sơn, trong khi đám gia nhân tùy tùng cúi rạp đầu chấp tay vái hết sức kính cẩn.

Lão soái Cờ Đen hơi nghiêng mình đáp lễ, viên tướng hộ pháp râu xồm đứng xế sau hô lên một tiếng, cả hàng quân lập tức nổi đuôi nhau vọt ngựa lên chạy như đèn cù quanh Long, vừa bắn chỉ thiên vừa tung súng lên cao, hò hét như điên trong khi đó sừng trâu cồng đồng nổi khua vang động cả thung lũng.

Thái Dũng trợn tròn mắt, vừa mừng rỡ vừa sững sốt trước cảnh chào đón nồng nhiệt của đám giặc Cờ Đen khét tiếng uống máu người không tanh.

- Lạ dữ à! Chắc họ Long có quen lão Đông Quân chi đây! Mà sao lại chào đón theo nghi lễ cường sơn long trọng đến thế? Cờ Đen vốn ngạo mạn, chưa từng đón ai thế kia. Long là hạng nào lại được lão biệt nhớn khác thường? Mà kỳ nữa, là đi xem mặt vợ làm lễ vấn danh, sao lũ gia nhân lại dàn đồ sinh lễ trước ngựa?

Chàng trai họ Lê lăm bắm sinh tò mò, cứ kín đáo men ngựa lại gần. Dưới thung

lũng "đèn kéo quân" đã về chỗ, giữa cánh rừng chiều im lặng, bỗng nghe lão soái Cờ Đen phát cười khanh khách nói một tràng tiếng Quan Hỏa:

- Công tử đi đường mạnh giỏi chứ? Lão phu sợ bọn cáo chồn không biết lễ phạm đến thượng khách Cờ Đen, nên phải thân đem quân đi đón! Đại nhân nhà sao không thấy qua chơi?

Long Phụng lễ phép đáp:

- Mong ân đại soái gia lượng thứ, gia phụ, gia thúc tiểu sinh rất lấy làm áy náy vì quá bận việc binh nên chưa sang chuyển này được. Nếu soái gia không có lòng ghét bỏ lễ sau thế nào cũng phải thân sang tạ lỗi! Đông Quân cười ha hả có vẻ thích chí về câu nói văn hoa nho nhã của chàng trai.

- Lão Võ này từng được nghe chúng đồn nhiều về mỹ mạo công tử Vân Nam, không ngờ lời đồn còn chưa đúng hẵn. Nay chính mắt được thấy, dầu thằng con trai tuần phủ Cao Bằng cũng không ăn đứt! Giờ đã chiều! Bay đâu, thỉnh công tử về đại trại!

Lúc đó Thái Dũng đi cách ngót trăm bộ, nhưng tiếng Đông Quân nghe rõ mồn một. Chàng trai bỗng dột lòng nghĩ thầm:

- À, ra Long Phụng, Đông Quân hai nhà quen nhau. Cờ Đen đi đón họ Long!

Nhưng còn... đồ sính lễ kia...

Còn đang thắc mắc, sức lại nghe Đông Quân cao giọng:

- Nào! Công tử! Ta đi thôi! Bay đâu! Phát pháo mã hồi!

Liền mấy tràng súng nổ, giặc Cờ Đen rầm rập dàn tiền hậu. Gã Tàu mặc xường xám tiến lên, cúi đầu nói chi với Đông Quân, chỉ nghe lão soái Cờ Đen:

- Cứ cho bọn gia nhân đội quả đi phía trước, về núi sẽ làm lễ tiếp nhận cho tiện!

Trên đồi cao, chàng tuổi trẻ họ Lê giật bắn người như chạm phải điện, đất trời

đảo lộn, tai ù ù như vừa bị sét đánh màng tang.

Cánh quân Cờ Đen nổi hiệu, rầm rộ phò bọn Long Phụng về hướng chếch Tây, vòng qua chỗ Thái Dũng đứng ngựa.

Long Phụng, Đông Quân sóng đôi thả kiệu bẫm, trò chuyện có vẻ tương đắc lắm.

Bỗng từ phía quền Nam có một viên đầu mục Cờ Đen chừng xích hầu thám mã chỉ đó, phi như giông thẳng đến giữa hàng quân rạp đầu báo:

- Bẩm soái gia, có một cánh quân kỵ đi tới ngựa phóng nhanh lắm không thấy cờ hiệu!

Lão soái Cờ Đen hất hàm một cái. Gã tùy tướng hộ pháp Thiên Lôì Đà giật luôn chiếc tù và to như cái cột nhà đưa lên miệng rúc liên mấy tràng.

Vừa dứt đã nghe văng vẳng tiếng sừng trâu vọng lại từ bên kia rặng núi đá cao âm hưởng "ti u tu ti u tu" nổi chìm trong hơi gió rừng chiều nghe huyền bí xa xăm như từ quá khứ "ám" về...

- À, soái cô! Sao lại bỏ sơn trại, tới vùng này? A Thiên! Mau đi trước đón soái cô!

Viên cận tướng hộ pháp rạp mình tể nước đại qua quền, đám binh đen tiếp tục thả kiệu bẫm lóc cóc theo sau.

Thái Dũng từ khắc nghe rõ Đông Quân bảo "về núi sẽ làm lễ", đầu óc choáng váng, ngồi im không khác Từ Hải chết đứng vậy.

Như vừa bị một mũi dùi xuyên thấu tim, chàng tuổi trẻ điếng hẵn người đến mấy mươi giây mãi tới lúc A Thiên tể ngựa đi, mới bàng hoàng lăm lăm một mình:

- Có thể thế được sao? Thì ra đồ sinh lễ kia đem đến Phi Mã Ác Sơn nạp cho nhà họ Võ! Vãn danh, ăn hỏi Thiên Kiều? Trời! Còn ai nữa? Đông Quân chỉ có mình nàng! Nàng... nàng sắp lấy chồng? Lấy cháu Long Vân? Nàng... mới hai, ba

hôm trước... còn đón ta dưới chân núi Quạ?

Chàng trai nhìn theo bóng Long Phụng, người bạn đường văn nhược điển trai, ruột gan quần đau, ngực như tắc nghẹn.

- Vô lý! Kiêu lấy chồng... lấy một thư sinh? Mà có lý chứ. Long mỹ mạo, hào hao, cha chú làm chúa tể Vân Nam, giang sơn một cõi, tay nắm binh quyền hàng mấy trăm ngàn quân mã, lại bất hòa với Trung Ương. Đông Quân Phi Mã Ác Sơn rể Lưu Vĩnh Phúc, quân gia tuy ít nhưng tinh nhuệ khác thường, lão lại trấn phương vị vô lâm, oai thế lừng lẫy, hai đảng thông gia, dựa nhau mưu đại sự, gì bằng! Nhất Long Nữ lại nổi tiếng giỏi cầm binh tác chiến, ai không trọng? Còn ta, gia đình tan tác, tứ cố vô thân, là "nghịch thù" của họ Võ, Đông Quân thấy mặt chỉ muốn giết!

Kiêu với ta, oan gia tình nghiệt, còn gì? Tốt hơn hết, nên...

Máu bùng sôi, Thái Dũng giật phắt tay cương, bỏ đi lên hướng Bắc, nhưng chẳng hiểu sao, chàng lại lộn luôn ngựa về Nam, xuyên cánh rừng bên, rạp mình phi như giông gió, đâm thẳng vào một cánh nữ binh mặc quần áo đen tuyền đang bốn hành rầm rập.

Nhưng cơn "mê" chợt tỉnh nhờ dăm gió dịu hiu. Chàng tuổi trẻ vừa nhác thấy bóng nữ binh Cờ Đen trên lối mòn đã kịp thời kìm phải dây cương dừng sững sau một ghềnh đá gần quền, cách đường hành quân chỉ độ sáu mươi bộ.

Vừa lúc đoàn nữ đi tới, và A Thiên hộ pháp trong hẻm tể ngựa ra.

Quả đó là cánh quân thủ túc của Võ Thiên Kiêu Long Nữ, chừng bốn, năm chục nhân mã, không trưng cờ hiệu riêng và Cẩm Lĩnh, A Lục đi theo.

Cháu gái tướng Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc cỡi ngựa vằn, choàng áo tía (trong đen) tay còn cầm ống nhòm, từ nẻo hậu quân phi lên, vừa gặp A Thiên đã hỏi luôn:

- Cánh quân nào đó, sao lại thối hiệu sáo?

A Thiên cúi chào kính cẩn:

- Bấm... chính soái gia!

- Kìa, ta tưởng soái gia đi Cao Bằng.

- Dạ. Người đi đón khách, nhưng vừa gặp, nên lộn lại! Bấm, soái cô đi đâu sao chỉ đem theo có mấy chục tay súng à?

- À, có chút việc. Mà khách nào thế?

Hơi lưỡng lự, nhìn cô soái trẻ, viên tướng hộ pháp hạ thấp giọng:

- Bấm... tới... tới... Hầy à! Tới để vấn... vấn... a...! Nói cái....

Thiên Kiều tiến ngựa lên được mười bộ, cách cửa hẻm quăng ngăn, chợt giơ tay ra hiệu cho toán nữ binh ngừng cả lại.

Trong hẻm, toán tiền đội Cờ Đen hiện ra, theo sau là lũ gia nhân đội quả sơn đỏ chót nối đuôi nhau chạy lóc cóc. Chợt thấy một lũ hai mươi gã vạm vỡ mặt mũi đặc Tàu Vân Nam, lại mặc áo the đen, quần ống sớ, thắt lưng đỏ, đội quả đỏ chênh vênh, coi khá lạ mắt giữa cảnh rừng rú, nàng nữ tặc ngạc nhiên trợn mắt kêu:

- Chà! Lạ dữ! Bọn này làm gì mà áo the khăn xếp đội quả như đi dẫn cưới thế này?

Cả lũ đứng lại. A Thiên đưa tay giật giật bộ râu xồm, nhe răng cười, gật đầu lia lịa.

- Hầy à! Dạ phải rồi! Hỏi vợ dẫn cưới vẫn... vẫn... Hỏi vợ... Ý a!

Nàng nữ tặc ngơ ngác nhìn cả bọn, nhưng cau mày.

- Hỏi vợ? Sao lại đi vào đây? Mà hỏi ai? Ai hỏi ai?

- Hỏi soái cô mà!

Mắt phượng tròn xoe, nàng nữ tặc thò tay túm luôn lấy ngực gã Thiên Lô Đả, hét:

- Hỏi ta? Tàu sâu quảng! Giờn mất đầu hà!

Thiên Lôì Đả kêu "hầy" rồi rít, mắt trợn ngược, hoảng vía, làm lũ đội quỳ dạt cả sang bên, ngay khi đó Cấm Linh khề kêu "soái gia".

Thiên Kiều buông A Thiên liền, trông ra đã thấy lão soái Cờ Đen cùng chàng họ Long đi tới. Vừa thấy mặt con, lão nói luôn:

- Hay lắm! Gặp con đây thật tiện, cha tưởng con vẫn ở trại? Đây là Long công tử mới bên Vân Nam sang. Cha ra Cao Bằng đón may lại gặp giữa đường!

Võ Thiên Kiều nhìn sang phía Long Phụng rồi nghiêng mình chào, và tự nhiên đưa mặt ngó lũ đội quả sơn, mặt thoáng biến sắc, nghe lão soái Phi Mã tiếp liền:

- Công tử đây là mỹ mục thư sinh cha đã nói với con ngày nọ đấy! Công tử vốn giòng thế gia thông minh xuất chúng. Long Đại nhân có lòng ái mộ con, ta muốn kết thông gia. Cha rất vui thấy con có nơi xứng đáng nâng khăn sửa túi nên đã nhận lời, thân đồ sính lễ!

Nàng nữ tặc thất kinh chết lặng trên lưng ngựa, mãi mới run giọng ghen hòng:

- Hôn nhân là việc hệ trọng. Giữa chốn ba quân không tiện nói chuyện đàn bà quần vận yếm mang, cha cho con nghĩ kỹ.

Nàng chợt ngừng, ngó quanh quân sĩ đã lánh cả ra xa, chỉ còn ba người.

Chừng không muốn dài dòng, Đông Quân buông gọn:

- Chiều muộn rồi! Về cho kịp giờ tối!

Chàng trai họ Long mỉm cười nghiêng người, từ tốn:

- Chính tiểu thư! Đường đột dám mong miễn thứ. Long này bấy lâu nay vẫn ngưỡng mộ đại danh Long Nữ Ngân Sơn, thật không ngờ gái bách chiến lại là một trang quốc sắc hoa nhường nguyệt thẹn. Ước mong kẻ học trò này không đến nỗi làm tiểu thơ giận ghét.

Thiên Kiều vốn tay côi bướng, đã nặng lòng vì Lê, nghe lời kẻ khác dầu êm ái như rót vào tai càng như gai đâm ruột, bực mình giật ngoắt cương chạy theo cha run giọng:

- Phụ thân! Xin phụ thân nghĩ lại. Con từ ngày... Đông Quân vẫn nhìn thẳng, giọng bỗng rắn như đinh đóng cột trầm hẳn:

- Ta biết! Từ ngày nuốt miếng thịt vai nó, thịt nó đã hòa vào huyết quản con!

Nhưng nó là xác thịt oan gia, tình là oan nghiệt. Không thể kết thông gia! Một là con quên nó đi, làm dâu họ Long, nên việc lớn, rạng thêm uy danh ông ngoại, tròn chữ hiếu. Hai là ta Đông Quân, ta sẽ làm lễ "hakahiri" cho mi tròn chữ tình! Chỉ có hai đường!

Giọng trầm đánh đến rợn người chứng tỏ lão đã quyết định gớm ghê không gì lay chuyển nổi, khiến nàng nữ tặc nghe như cắt, nghĩ đến người yêu, lắp bắp:

- Cha... cha... không thương con... thương chúng con...

- Nó thì không, mi ta thương nên mới cho chọn hai đường! Hai mươi năm nay, ta không thương ai, không cả ta! Chỉ còn thương mi thôi!

Cô gái không dám nói nữa, lùi ngựa lại, lòng tan tác.

Cha nàng, ông già quái đản, chính nàng cũng không biết mặt đã mang nàng trên hông ngựa từ thuở lọt lòng, đem đi khắp thiên sơn, dạy nàng trên yên, người cả thiên hạ nghe đến tên phải lạnh gáy, chặt đầu thiên hạ như chặt bụi khô lau, nhưng chưa khi nào từ chối nàng một điều chi.

Một lần, hồi nàng mới lên bảy, lên tám, lúc đó đang ở miền Mãn Châu, cô bé cô độc vì thiếu mẹ, đồ chơi gì cũng chán. Bữa kia hai cha con xuống núi ngoạn cảnh đến gần quan lộ chợt thấy một người đàn bà có mớ tóc dọc đuôi sau chấm gót đi cùng đám gia nhân, người này ngồi trong kiệu có hai người khiêng (lối kiệu gần giống cái ghế bành hiện nay, dân Tạng vẫn phải dùng leo núi cho tiện). Gia nhân cười ngựa hầu, người đàn bà chợt vén rèm nhìn ra, cô bé trông thấy, khen thầm tặc.

- Cô tiên có tóc đẹp quá! Cái đầu xinh hơn con búp bê cha đã cho con!

Người cha nhìn theo kiệu, mắt sáng hẳn lên.

Sớm mai khi cô bé vừa tỉnh đã thấy trên bàn đồ chơi, có một cái quả sơn chót vót. Mở ra trong có cái đầu người, mặt tươi như còn sống, tóc đuôi quăn mấy vòng gần cổ, môi son mím cười.

Tưởng đầu "búp bê" cô bé vừa chạy tới ôm lấy nghịch, vừa reo lên:

- À! Cái đầu đẹp quá! Giống cái đầu người ngồi kiệu! Cái đầu biết ngồi!

Nhưng tay vừa mò vào thấy nhũn, cô bé sợ khóc thét lên. Ông già chạy vào ôm vội lên lòng, đưa tay phất phất lia lịa, cái đầu gật gù, mắt chớp ngược, môi mấp máy làm trò coi càng gớm ghiếc. Cô bé giẫy nảy, không bằng lòng.

- Đầu bằng thịt nhun nhủn, sờ lạnh tay con khiếp lắm! Cha đeo cho con cái băng gỗ! Ông vừa dỗ:

- Cha đeo cả đêm, nhưng xấu lắm, cái này của "bà mẹ" nặn đẹp chứ! Bên Tân thế giới xưa, trẻ con vẫn chơi "búp bê" tóc lột da đầu người da đỏ mà! Con xem có tươi không? Đây! Nữ tóc mun dài mượt đẹp chưa? Đầu "cô tiên", cô tiên hôm qua đó. Cha phải đợi đúng lúc cô ta trang điểm xong đang mím cười, mới "lấy" về đây!

Cô bé vẫn không dám mó vào, nằng nặc đòi chơi đầu gỗ, ông già phải ra sau nhà nhặt về cái đầu đeo đợ còn nham nhở. Như linh tính, thiện cảm thúc đẩy cô bé ôm ngay lấy cái đầu gỗ khen rối rít. Cái đầu người đàn bà đi kiệu đó sau sơn lấy lần vào cái khô lâu và cũng là cái đầu độc nhất ông già đã chặt về cho con nhỏ chơi vì thấy con khen đẹp, khác hẳn các loại thủ cấp kia toàn là của địch thủ.

Nhưng ông già đã buồn bà mấy hôm liền vì "cái đầu búp bê" không được con thích dầu ông đã tặng con lối Thái Tử Đan nước Yên xưa chặt tay mỹ nhân bỏ hộp biếu Kinh Kha vì lời khen tay đẹp. Và cũng từ đó cô bé không khen vật gì đẹp trước mặt cha nữa.

- Mưu đại sự vô tình với cả thiên hạ nhưng "người" lại hết lòng thương ta?

Bên hiểu bên tình có thể liều một thác, nhưng suốt một đời sinh dưỡng việc chung thân cầu có một lần, chết đi không đền đáp nghĩa Thái Sơn như nước chảy chân cầu, còn mặt nào thấy mặt tiền nhân? Mà tuân lệnh kết hôn còn Thái Dũng?

Chàng ơi!

Lòng riêng đau đớn, cô gái họ Võ cố nén, đưa mắt nhìn nằng chiều le lói trên ngọn núi tường đầu dáng hình người tuổi trẻ họ Lê trên lưng để ngàn dặm đường, giờ này chẳng biết về đâu.

- Hừ!

Cô gái vùng mạnh tay xua đuổi ám ảnh nặng nề khổ lụy, nào ngờ tay vô tình vẩy sang ngang theo hình cánh cung đúng lúc chàng trai Vân Nam từ đằng sau giục ngựa lên, định nói chi với nàng hôn thê giặc cái. Cả người ngựa quăng dạt đi hơn thước, suýt ngã, con ngựa hí chồm loạn bậy, mãi mới kìm lại được.

Nàng nữ tặc Cờ Đen bật cười khanh khách, vụt nghĩ thầm:

- À, bạch diện thư sinh trói gà không chặt! Dám dựa thế cha chú đi hỏi "vợ giặc". À! Ta đã có diệu kế rồi! Đấu võ tuyển phu thì chú mày chết! Cả nhà sang đây cũng đừng hòng bắt ta về làm dâu!

Mưu chột định, cô gái như gỡ được thế cờ bí, mặt tươi như hoa nở, lập tức giục ngựa lên làm mặt tự nhiên, bắt chuyện cùng Long Phụng, định ý đưa Long và tròng rồi mới nói với cha, nhắc lại lời hứa trước đã có lần nàng vui mừng phát thệ "Chỉ lấy người chồng giỏi hơn mình". Chính cha nàng đã tán đồng, bảo "thư sinh chưa nghe súng nổ đã vãi đá chỉ đáng làm mã phu lau gươm chùi súng cho con gái Đông Quân."

Lân la trò chuyện, nàng nữ tặc Cờ Đen chột chuyển sang chuyện võ thuật, trận mạc, đoạn bảo Long Phụng:

- Còn một điều quan hệ nữa chẳng hiểu soái phụ tôi đã cho công tử biết chưa? Từ lâu, tôi đã có lời nguyên chỉ kết duyên với kẻ nào hạ nổi tôi trên võ đài.

Vậy chẳng rõ công tử có chịu dự cuộc đấu võ tuyển phu tại Phi Mã Ác Sơn chẳng?

Cười rất tươi, gã trai Vân Nam đáp:

- Nếu tiểu thư sai nhảy vào hỏa, Long mỗ cũng chẳng từ nan, huống chi lên võ đài. Mỗ tuy đốt võ, nhưng lại có miếng gia truyền đã để... rước tiểu thư về Côn Minh!

Nàng nữ tặc cười khô, vọt lên gặp Đông Quân, xin lập đài võ tuyển phu. Lão toan gạt đi, nhưng nghe Long Phụng đã chịu, lão chấp thuận liền, đầu óc đã lóe mưu cơ.

Nhưng nàng nữ tặc không cần biết. Cô gái cũng đã nghĩ được mưu cho gã Long Phụng rút đài. Đoàn quân nữ phóng về miên căn cứ địa, vó câu khua động sơn lâm.

Trong khi đó, một mình một ngựa ngổn ngang trăm mối, chàng trai họ Lê xuyên sơn vượt lãnh địa Hà Giang, sang đất Cao Bằng, đi tìm động Cao Kinh, Thanh Âm.

Lúc đi lúc nghỉ, chiều kia tới một vùng thuộc Cao Bằng, tiếp giáp Hà Giang.

Thấy mặt trời sắp gác núi, Thái Dũng bèn lững thững đi tìm bản trọ. Chàng đã qua nhiều miền sơn cước nên rất hiểu phong tục tập quán dân miền núi, đặc biệt sắc dân nào cũng hiếu khách vô cùng. Bất kể lạ quen, khách phương xa tới đều được đón tiếp nồng hậu.

Cơm rượu đãi đằng trọng hậu, khách muốn ở chơi bao ngày cũng được, không lấy tiền, nếu khách có chút thuốc Lào, ký ninh, muối, gừng lược v.v... tặng chủ, càng được quý mến. Khi từ già, chủ lại biếu cả những món lâm sản rất quý như nhung, mật gấu, mật ong... nên có lắm dân con buôn người Kinh thường "đóng vai du khách thâm sơn" mò vào cùng cốc, đổi hàng hóa lãi một đi lời mười.

Thái Dũng biết tục rừng xanh, nên hết tiền vẫn vững tâm, rẽ vào một bản ngay, sau một rặng núi đá. Đây là một bản Thổ Cao Bằng, lắm con gái xinh bu quanh

"ông tiên" đón tiếp lú lo đầy đủ của ngon vật lạ. Dững ở nhà viên xã trưởng, người ngựa ăn uống xong thì trời đã tối hẳn. Định nghỉ đến canh hai lên đường, hỏi thăm lối đi đến động Cai Kinh, Thanh Âm.

Bỗng nghe cồng khua inh ỏi, báo có khách lạ. Viên xã trưởng vội xuống sà, ra ngoài.

Chỉ chừng mười lăm phút sau, xã trưởng cùng người nhà cầm đuốc dẫn về một khách lạ mặc áo xường xám, khổ người cao gầy, trạc gần ba mươi, nét mặt lạnh lùng xương xương, mắt sắc như đao, cỡi một con ngựa ô cao lớn loại ngựa Ký Châu, Tứ Châu bên Tàu.

Khách theo chủ nhà lên sà, đảo mắt một vòng thấy Thái Dững ngồi bên bếp lửa, bèn cúi chào rất lịch sự. Dững nhắc điện mạo thấy có vẻ gian ác không ưa nhưng theo phép xã giao phải đứng dậy đáp lễ.

Từ đó người khách Tàu chỉ trò chuyện với chủ nhà. Cơm rượu dọn lên gã ăn hết cả một chõ xôi lớn hai con gà luộc một bầu rượu nặng cứ lầm lì uống mãi.

Dững nghĩ thầm:

- Người ta thường bảo "người gầy thầy cơm" đúng thật! Chú khách này coi bộ ăn không thua Lang Mườing Ghềnh Làng Cầm Thủy Hà? Trường Nguyệt! Thôi!

Mặc hẳn! Giờ mình lên đường! Đoạn từ giã chủ nhà đeo "sắc" toan đi, nào ngờ người Tàu cũng đứng luôn dậy vờn vai bằng tiếng Quan Hỏa:

- Tiên sinh không nghỉ lại đây? Giờ này rừng sâu nguy hiểm lắm! Sao không ở đến sáng?

Dững hơi chau mày cười:

- Cám ơn! Mỗ có việc gấp! Vả lại đi đêm nhiều quen rồi!

Dứt lời xăm xăm bước đi nhưng người Tàu lại cười mỉm chột nói một tràng tiếng Kinh:

- Đi đêm lắm sẽ có ngày gặp ma! Tiên sinh nên ở lại tại vì tôi vừa coi tướng mạo tiên sinh, đúng canh ba sẽ gặp họa dữ.

Ngạc nhiên Dững cau mày hỏi:

- Chú không phải người Tàu? Chú xem tướng mõ?

- Vâng, mà không khi nào sai! Nghề Ma Y Thần Tướng mà! Nói để tiên sinh rõ, canh ba này, tiên sinh sẽ ma rùng đêm giữa tam tinh tuế nhỡn, và nội bảy mươi hai giờ, sẽ vong mạng, sau khi đã chịu cực hình mù hai mắt!

Thái Dững phì cười:

- Chú tướng mõ có thể tin được ư? Nhảm nhí! Tướng số! Hừ! Thiên cơ mà có hạn phạm nhân như chú cũng biết, còn gì là thiên cơ! Thôi! Cám ơn!

Buông lời mĩa, chàng vác "sắc" phăng phăng xuống sà. Nhưng chàng vừa lên ngựa, người khách lạ kia cũng lên yên, chặn trước nghiêm mặt bảo:

- Tiên sinh không tin kẻ như "ngộ" biết rõ thiên cơ? Cũng như tiên sinh không thể ngờ đại họa hiện đang nằm trong mình "ngộ" coi vật di họa hình cuốn sách, giờ này đang chiếu mệnh, lát nữa thôi, họa phát tam tinh!

Nghe hăn bảo "vật di họa hình cuốn sách" Thái Dững không khỏi giật mình kinh dị, quắc mắt nhìn, hỏi dằn:

- Chú thấy họa, liệu biết trừ họa chẳng?

- Biết chứ! Vật hung chiếu mệnh, bỏ đi là hết!

Vừa nghe dứt, Dững vụt dột lòng, quắc mắt nhìn hăn không chớp, tay đặt lên đầu gậy, cười ngờ vực:

- Bỏ đi là khỏi, nhưng chú biết vật chi không?

- Biết chứ! Kim thư, sách nói về... vàng!

- À! Đoán không sai! Chính bọn mi đã theo ta từ núi Quạ! Còn định dùng lời con nít gạt ư?

Soạt! Dừng tuốt phắt kiếm ra, nhưng người Tàu đã cười ngất, xua tay:

- Chớ nóng! Chớ nóng! Canh ba sẽ biết! Không tin thầy tướng sẽ hối không kịp. Tình cờ "ngộ" thấy thì nói chơi, không tin thì thôi!

Nói đoạn, hần giục ngựa đi luôn. Dừng tra kiếm, trông theo. Được một quãng chợt hần ngoái lại, khoa tay trốc đầu, nói lớn:

- Chào tiên sinh! Ngộ về Cao Bằng đây! Nội bảy mươi hai tiếng, muốn gặp, cứ tới Cao Bằng, đeo cái "băng" trắng cổ tay, ngoài bảy mươi hai tiếng cứ việc xuống âm phủ mà tìm!

Rập! Vó ngựa lẩn vào rừng tối. Thái Dừng ngờ vực chẳng cùng, muốn đuổi theo bắt hỏi, nhưng hần đã mất dạng. Chàng trai đành theo lời chỉ dẫn, kiếm đường đến vùng động Cái Kinh.

Rừng đêm hoang vắng, vó ngựa truy phong vượt đèo, băng suối, tới miền động Cai Kinh, vừa canh ba.

Nhớ đến lời gã Tàu áo xường xám, Dừng vừa nhếch mép cười. Thành linh thấy ruột gan như lộn ngược, đầu choáng mắt hoa, núi rừng nhảy múa, rồi tự dừng một cơn gió thổi "như bị một phát đạn bất ngờ bắn trúng tam tinh" đau ghê gớm không chịu thấu, chàng tuổi trẻ kêu lên một tiếng ngã lộn nhào xuống chân ngựa, chết ngất đi không còn biết trời đâu đất đâu nữa.

Con vật tinh khôn dừng phắt lại. Thấy chủ nằm sõng soài trên mặt đất, nó quay luôn lại, rống lên một tràng dài thảm thương, rồi cứ hít khắp người Dừng. Hít chán lại thở phì phì vào mặt mũi, đánh thức thấy chủ vẫn nằm như xác chết, nó bèn cắn dây lưng, tha vào rừng, tìm đến một con suối đặt chủ nằm bên bờ, hút nước phun vào mặt.

Nhưng Dừng vẫn nằm im. Chừng mười lăm phút sau, bất thần chàng chợt tỉnh

lại, mở choàng mắt ra, nhòe ngay dậy. Sờ trán chẳng có vết chi cả, nhưng nhói nhói đau, trong mình tỉnh táo như thường. Ngạc nhiên chàng cho hay mình bị trúng phong, sức nhớ lại lời tên Tàu, không khỏi chột dạ, thờ, nghỉ giây phút, chẳng thấy gì, chàng trai vuốt bờm khen con ngựa xong lại nhảy lên đi miết.

Rừng sâu rong ruổi, tuần mã bôn hành thảnh thoảng lại tìm vào nhà thổ dân hỏi thăm, cứ thế ngược chệch mãi, lên đến miền biên địa, bốn bề vắng vẻ, núi dựng ngất trời tuyệt không một bóng người, đang quanh tìm kiếm, bỗng thấy choáng váng, nhói hai bên thái dương... vết đạn bắn dùi xiên đau quá, thét lên, ngã lộn nhào xuống đất.

Mấy phút sau sức tỉnh, trông lên, trăng hạ tuần đã mọc, vàng bạch treo quền núi Đông như lưỡi hái tử thần. Càng lạ, Dừng lại lên ngựa đảo quanh miền tìm kiếm, nhưng chẳng thấy một bóng nhà thổ dân, núi đá dựng cam nín hoang vu như ngậm kín cả cái bí mật biên thù.

Ngựa đang đi đến gần một con thác, thỉnh linh lại nhói sau gáy, ngất đi.

Lần này càng đau hơn lần trước và cơn đau cũng gần hơn.

Chùng tỉnh dậy, chàng tuổi trẻ nhòe mắt người lên như bị điện giật, bàng hoàng đưa hai tay dụi mắt lia lịa, đỉnh nình mình đã xuống âm cảnh bay lạc vào thế giới nào bên ngoài cuộc sống!

Vì cảnh núi cao, rừng rậm, thác đổ trắng vơi khi ngã nhào chân ngựa đã biến đầu mất.

Chàng đang nằm trên một chiếc giường thất bảo, vây màn bát tiên như trong truyện lịch sử đời xưa, trong một căn phòng trang hoàng rất lạ mắt, toàn bằng đồ vật như lấy từ những bức tranh tiên bên Tàu! Khác với các thứ chàng vẫn thấy tại các nhà quý tộc Tây Ta, hiện đại từ hình thể đến màu sắc!

Và kỳ dị phi phàm nhất, là góc nào cũng có thủy tiên, giỏ đặt, giỏ treo đầy rẫy, giỏ nào cũng nở hoa trắng muốt, tiết ra thứ hương thơm ngào ngạt làm chàng nhớ ngay lại những độ Tết xuân về thanh bình và thần tiên hồi thơ ấu!

- Mới vào thu sao đã có hoa thủy tiên? Ôi thôi! Nếu vậy mình đã về âm, và mùa xuân âm phủ hay đã rơi vào "kích thước thứ tư"... Không chừng!

Sức nhớ lại cuốn gia phả, chàng vội sờ lên ngực áo ngạc nhiên chẳng thấy sách đâu!

Chừng dáo dác nhìn quanh tìm hành lý khí giới, lại thấy để cả ở bên mình, nguyên vẹn 1 Bát giác, chàng trai vùng kêu lớn:

- Đây là đâu? Mỗ còn sống hay về âm?

Tiếng vang trong phòng vắng, đang ngỡ ngác, bỗng có nghe tiếng chân rón rén, rồi một cô gái trạc mười tám, mười chín mặc lối gái Thái Lai Châu bước vào, tay bưng một cái khay đồ. Đặt khay trên cái lục lăng góc phòng, cô gái quay luôn ra. Dừng chồm dậy, gọi giật:

- Cô... cô em! Mỗ hỏi...

Cô gái Thái hơi giật mình, dòm lại thấy Dũng ngồi lên, mặt thoáng mừng, kêu lú lo tiếng Thổ:

- À, công tử đã tỉnh! Công tử uống sữa hươu, em lấy...

Cô gái bưng khay đến, Dũng vén màn bát tiên chui ra đỡ lấy, hỏi luôn:

- Này cô em! Đây là đâu vậy? Phải âm ty tiên cảnh? Mỗ vừa ngã ngoài rừng Cao Bằng biên giới mà!

Cô gái Thái cố nhịn cười chạy luôn ra. Dũng nghe tiếng nàng ta nói bên ngoài:

- Ông khách tỉnh. Lại bảo đang ở âm ty. Bấm! Nữ chúa!

Một bóng đàn bà ló ngoài cửa buồng cũng cô gái Thái.

Mãi đến lúc người này tiến vào chàng trai họ Lê mới chợt để ý tới ánh sáng trong buồng trong suốt như ngọc lưu ly lạ thường và huyền ảo chẳng rõ từ đâu phát ra ánh sáng mặt trời hay đèn nến vì chẳng thấy đèn nến chi cả, hắt soi lung linh trên

khôn dáng người đàn bà coi càng giống hệt tiên nga giáng thế.

Vì nàng mặc xiêm y rực rỡ nhiều màu nửa giống y phục Trung Hoa cổ nửa như "kimono" Nhật nhưng hết sức lộng lẫy trang nhã. Dáng thướt tha như liễu bên hồ, lưng ong thắt đáy, khổ người thanh tú mặt như ngọc chuốt, mắt phượng hơi xếch mày dài má ửng nhụy đào toát ra một vẻ đẹp huyền bí thần tiên khác người.

Và khi nàng tiến đến bên giường, hiện rõ giữa vùng sáng lưu ly, thì Thái Dũng bỗng giật thót mình sững sốt khi nhận ra người đàn bà đúng là hóa thân của người đẹp Thủy Tiên Cung Si Công Linh.

- Trời! Giáng Kiều!

Người đàn bà đứng lại, mắt phượng đăm đăm ngó Dũng, thoáng nét ngạc nhiên:

- À, công tử đã tỉnh! Công tử có quen Công chúa miền thác ngầm Tây Côn Lĩnh?

Giọng thánh thót như tiếng đàn, như phảng phất có âm buồn kín đáo khác tiếng Giáng Kiều. Dũng còn đang nghi hoặc, lúng túng, nàng đã mỉm cười tiếp luôn:

- Ta không phải Giáng Kiều! Công tử đã tỉnh hẳn chưa?

Dáng dấp khoan thai, giọng bao dung chân thành với chữ "ta" đầy vẻ kẻ cả, khiến Thái Dũng chợt cảm thấy kính nể khác thường như đứng trước một người chị gái.

Lúc đó mới kịp nhận ra nàng trạc hai mươi lăm, hai mươi sáu, mặt ẩn kín một nét buồn sâu sau vẻ lộng lẫy xinh đẹp. Vội đứng xuống, lễ phép cúi đầu:

- Mong ân bà lượng thứ. Lê này còn hoa mắt, lờ phạm... Chẳng hay đây là đâu? Lê này còn nhớ vừa chết ngất nơi rừng rậm Cao Bằng mà...

Người đàn bà vẫn tươi tắn, ra hiệu cho chàng cứ ngồi yên, khuyên uống sữa cho tỉnh, kể qua cho chàng hay chuyện tình cờ thoát nạn.

Mới hay khi ngã ngựa, con vật lại tha đến bờ nước, đang hý gọi chủ, thành linh có ba, bốn bóng từ đâu xông lại, lục lọi hành lý, kẻ bắt ngựa, người lấy "sắc", một bóng rút súng toan hạ sát, vừa may "quân sơn động" đi tuần bắt gặp nổ súng đánh đuổi, bọn kia thấy nguy bỏ chạy hết. Và quân động thò cả chàng lẫn hành lý lên ngựa đem vào động, cứu chữa. Dững hết lời cảm tạ, sức nhớ cuốn gia phả, hỏi ngay được nàng cho biết chúng đã giệt mất và món độc nhất chúng đoạt được, vì chính ban nầy nàng cũng có mặt gần thác, ánh trăng soi rất rõ, tên cướp sách nhanh dị thường, vừa thấy người đã nhảy vút vào một bụi rậm như con cắt.

Thái Dững tiếc vô cùng, vừa đỡ lấy chén trà ướp thủy tiên, bỗng người đàn bà vùng hỏi:

- À! Có điều quan hệ ta cần hỏi công tử... là... tại sao công tử lại đeo cặp súng của Đại Sơn Vương Thần Xạ? Đây là cặp súng rất linh, đi liền với vận mạng, tại sao lại vào tay kẻ khác?

Thái Dững ngạc nhiên liếc nhìn dây súng để bên, hơi lưỡng lự:

- Thưa... điều đó có quan hệ tới bà lắm không? Vì cặp súng linh này chính Đại Sơn Vương đã ban cho kẻ này cách đây ít tuần trăng!

Mặt người đàn bà rạng rỡ khác thường, hỏi luôn:

- Sao? Mới cho mấy tuần trăng? Nhưng công tử với "người" là chi?

- Dạ... "người" là ân nhân cứu mạng kẻ này và cũng là nghĩa huynh!

Người đàn bà "à" một tiếng, ngó Dững đầy thương mến, giọng rung cảm lạ lùng:

- Thế em là nghĩa đệ của Đại Sơn Vương? Trách nào! Nhưng em vừa bảo "anh ấy" vừa cho ít tháng, vậy ra "anh ấy" mới về nước ư? Tên là gì?

Thái Dững thấy nàng quan tâm đặc biệt đến ân huynh, nên không dẫu bèn nói thật họ tên, kể qua chuyện kỳ ngộ ngày nào, đoạn lễ phép hỏi:

- Chẳng hay bà với Đại Sơn Vương quen biết ra sao?

Người đàn bà nhìn Dũng băng khuâng như muốn ngó qua hình dáng người nghĩa đệ để tìm lại hình ảnh người nghĩa huynh, tướng lạc thảo anh hùng miền Thập Vạn Đại Sơn. Giọng chìm hẳn, man mác và thân thiết vô cùng:

- Ta là Giáng Tiên, chị ruột Giáng Kiều Thủy Tiên Cung đó! Em ạ! Chị đây với Đại Sơn Vương vốn có duyên tiền định, ân tình sâu như Đông Hải một hai tướng đã thành nghĩa phu thê! Nhưng năm năm rồi, Bắc Nam đôi ngả từ ngày cùng Voòng Chí Lan nung nghĩa đá vàng cho Phượng Kiều lấy "anh ấy", giải nổi oan thù hai họ năm năm rồi giam mình trong động thăm không được tin gì của "người chồng không bao giờ cưới" em ơi!

Giọng nói chàng lúc càng rung động niềm nhớ thương dồn nén bao năm như được dịp thoát ra tiếng nài nỉ như nước ghen dần làm Dũng cũng cảm động, hỏi:

- Phải hiền tỷ có tài điều khiển thú rừng khét tiếng bấy lâu? À, thảo nào có lần anh nhắc đến chị... thờ dài buồn lắm. Phải rồi, có đêm mưa gió năm hang Sĩ Công Lĩnh anh nhắc tới mối "thâm tình oan uổng thanh cao" của Thủy Tiên Nương. À, ra chị. Nhưng anh không nói ở đâu, tính anh nghiêm kín lắm, chị chắc biết! Vậy đây là...

- Động Thanh Âm! Còn gọi là miền Thủy Tiên Động vì vùng này khí hậu quanh năm ẩm áp hoa thủy tiên phong lan nở bốn mùa!

"Động Thanh Âm" Thái Dũng đột lòng sững sốt ngạc nhiên mừng rỡ vô cùng không ngờ lại lạc nhay vào nơi tìm kiếm mãi không ra.

Chưa kịp hỏi thêm, nữ chúa Động Thanh Âm đã ngoắt tay, dịu dàng bảo:

- Sang đây em!

Dũng lật đặt đi theo. Hai cô trò Giáng Tiên dẫn được qua một dãy hành lang khá dài, mỗi bước đi mạnh, cả hành lang như chuyển động. Dũng không nén nổi, vùng hỏi:

- Sao dưới chân lại... đập đình thế này chị?

- À, em chưa biết nhỉ! Miền này ở nhà treo!

- Nhà treo? Ồ, lạ nhỉ! Dân Tàu trên miền Thanh Hải Hoa Tây ở nhà hầm, đã lạ, giờ em mới thấy có nơi ở nhà treo?

- Mai sẽ đi xem động! Giờ vào đây đã!

Hơi thủy tiên từ thân thể Giáng Tiên tiết ra, từ cả hành lang chỗ nào cũng ngát mùi thủy tiên, nữ chúa dẫn chàng vào một căn phòng trang hoàng rất nhã, trổ một bức tranh treo vách cho Dũng coi.

Tranh cổ, nét bút thần tình, rất "sống" vẽ một cảnh sơn kỳ thủy tú, có một tráng sĩ gục trên lưng ngựa, đang đi vào miền đó, cả người ngựa vừa ngó đã nhận ngay hình Đại Sơn Vương bị thương nằm trên Hắc Phong Câu. Nhìn góc chỗ lạc khoản, thấy ghi vẽ từ hai mươi lăm năm trước, Dũng không khỏi ngạc nhiên, nhưng nàng nữ chúa đã ngậm ngùi kể qua cho chàng rõ.

Thì ra đó là mối duyên tiền định. Thân phụ nữ chúa chính là em ruột vị thầy dạy võ của Đại Sơn Vương, vốn là một bậc thần toán, ngay khi sinh nàng đã tính số định nhân duyên, vẽ hình "người chồng tiền định" của con gái cùng trường hợp bất ngờ gặp nhau, khi người đó bị thương. Quả nhiên, hai mươi năm sau, một chàng tuổi trẻ gục trên lưng ngựa, lạc vào động thăm, vừa thấy mặt nàng đã nhận rất ngay chính "người chồng tiền định" trong tranh.

Từ đó nên tình nghĩa, nhưng trở trêu thay lại chẳng nên đôi xứng hợp, vì... hy sinh cho Phượng Kiều đoàn tụ, cởi dây oan Trương, Trần!

Nghe xong đoạn tình sử rắc rối, khó xử của người đàn bà đẹp với nghĩa huynh, Thái Dũng thấy lòng dâng lên niềm xót xa cảm phục lạ thường, lại liên tưởng đến chuyện mình cùng nhị Kiều, không khỏi lo rối trí.

Chợt buột miệng hỏi:

- Nhưng giữa... ba chị, có đánh ghen lẫn nào không?

Giáng Tiên mỉm cười thân mật:

- Có chứ em! Nhưng chỉ do chuyện lầm lẫn lúc đầu. Vòng Chí Lan dữ lắm, đâu hiểu duyên tiền định giữa chị với Đại Sơn Vương. Anh ấy đang dưỡng bệnh, Chí Lan tìm đến động, lại gặp lúc Đại Sơn Vương đang mê chị như điên.

Chí Lan nhất định cho là chị lợi dụng âm thanh huyền hoặc "cướp" anh ấy.

Nguyên động Thanh Âm từ xưa có thạch nhũ hình chiêng trống nhạc khí kỳ dị vô cùng, chạm đến phát âm như trống chiêng thực.

Nhưng có quái gở nhất là vô ý động phải lúc có người nào trước mặt là tự nhiên mê như điên dai. Đại Sơn Vương lần đi xem động, chị đã dặn kỹ, nhưng anh ấy tính bướng không tin, nên cầu thả chạm ngay phải. Em biết không, anh hóa mê si ghê gớm, cứ sà vào nói huyền thuyên, toàn câu tình tứ say sưa. Chị lo sợ quá cứ phải chạy quanh, tuy thương anh nhất đời, nhưng không thể để anh si mê như thế được. Đang tìm cách giải thì Chí Lan tới, thấy thế mắng nhiếc chị như tát nước, đòi tử chiến. Nhưng sau này Chí Lan hiểu rõ, từ đó hai người thương nhau hết sức, cùng hy sinh cho chị Kiều.

Thái Dũng thở dài, ngấm bức tranh lạ, sức hỏi:

- Còn chị Phượng Kiều?

- Chị Kiều trước sau lúc nào cũng muốn hy sinh, dung hòa tất cả, cùng thờ một chồng, không cả lẽ.

Dũng buột miệng:

- Chí lý!

Không ngờ nàng nữ chúa đã nghiêm mặt, lắc đầu:

- Em chỉ nghĩ đến lý, không nghĩ đến tình! Đàn ông có chịu nổi cảnh một vợ ba chồng không? Lại bảo đàn bà chịu cảnh một chồng ba vợ?

Nghe Giáng Tiên nói rất... đàn bà, chàng trai không khỏi phì cười, nhớ đến "chuyện cái ấm tích bên Tàu."

Một bà viết báo Âu Mỹ nhân trong một bữa tiệc đông đã lớn tiếng chỉ trích chế độ đa thê của Á Đông. Nhân biện luận cũng nói câu như Giáng Tiên vừa thốt.

Một ông viết báo Tàu điềm nhiên đáp:

- Đàn ông khác nào cái ấm tích, đàn bà là cái chén. Một cái ấm có thể rót vào nhiều chén chứ một cái chén rót sao được vào nhiều ấm!

Thấy Dũng cười, Giáng Tiên ngơ ngác gặng hỏi, nhưng chàng sợ thất lễ không dám nói ra. Đó rồi chỉ còn biết an ủi người đàn bà tài sắc và ngỏ ý xin được đi xem động.

Giáng Tiên thấy chàng tha thiết đành chiều ý truyền gái hầu Thổ sửa soạn đèn đuốc vì lúc đó mới vào canh năm.

Nào ngờ vừa ra được nửa hành lang thành linh Thái Dũng đau nhói cuống họng, hai nách, thét lên ngã nhào xuống ngất đi.

Nữ chúa Động Thanh Âm cả thương vợ cùng gái hầu khiêng vào phòng cũ, cầm tay bắt mạch, ngạc nhiên bảo gái hầu:

- Lạ dữ! Kinh mạch vẫn chạy đều, không phải trúng phong! Chẳng lẽ bệnh... tà? Chắc một lát sẽ tỉnh!

Ngồi giây khắc, hai người đắp lên ngực Dũng một cái chăn thổ cẩm, đoạn khép cửa, ra ngoài chốc lại vào thăm.

Quả nhiên hơn nửa giờ sau, Thái Dũng lại tỉnh. Nhóm dậy, vươn vai, thấy như thường, chỉ hơi khác là trong mình hâm hấp ngậy ngậy như người sắp lên cơn sốt rừng, chàng càng nghi hoặc:

- Ngất tỉnh, tỉnh ngất đều... mỗi lần lại đau nhói một huyết đạo... là thế nào?

Tốt nhất hãy nhân lúc còn khỏe, đi kiểm Thanh Âm xem sao? Chắc quanh vùng!

Nghĩ đoạn lấy khí giới đem theo. Thái Dũng lập tức rời căn phòng lách ra. Đi ngược hành lang chỉ độ mười bộ, đã đụng dàn hoa leo. Mới hay ánh sáng lạ huyền do lửa thấp nhiều nơi, được che bằng lớp kính dầu.

Vén hoa leo, mới chợt rõ mình đang ở lưng chừng núi cao, trông ra một khu thung lũng huyền diệu đầy hoa trắng, nằm dưới trăng vơi xa xa đồi núi khắc vào nền trời, le lói trong sương, rải rác có ánh đèn chơi vơi. Ngay dưới dàn hoa leo đầu thềm có một cái thang mây.

Thái Dũng bước thang mây, xuống độ vài con sào, mới thấy toàn cảnh sườn núi.

Toàn nhà treo lơ lửng gần vách đá, chòm trên, dưới liên lạc bằng đường thang mây chênh chếch, coi như những tổ chim phượng hoàng.

Canh khuya đêm cuối tuần hạ còn chớm thu, trăng lười liềm chảy qua màn sương mỏng dầy xuống thung lũng nhà treo coi càng lạ mắt huyền ảo như cảnh vật thuộc về một thế giới xen kẽ nào, bất giác chàng trai họ Lê không nén nổi sững sờ, kêu khẽ:

- Chà, lạ thật! Lần đầu thấy nhà treo sườn núi, ai ngờ giữa biên khu đất Bắc ta lại có miền cảnh thổ kỳ dị đến thế! Không biết Động Thanh Âm hướng nào? Đứng quan sát nghe ngóng động tĩnh giây khắc, chàng trai lập tức theo đường thang mây lần xuống thoăn thoắt. Nhờ nước quý Si Công Linh, chàng có thể leo rất nhẹ không gây tiếng động, nào ngờ mới được đứng mười bậc, đến chỗ thang rẽ ngang, chợt reng tiếng thoảng nhẹ, rồi thang mây chỗ chàng đứng vùng đứt rời ra, cả thân thể chàng rơi vụt xuống vực thang. Thất kinh chàng chỉ kịp giang rộng cánh tay quạt mạnh một cái, vừa hăm vừa bắn mình đi, nhưng vẫn tiếp tục rơi xuống vun vút. Đã tưởng nát xác bồng chân dẫm ngay phải một vật dập dềnh, đỡ hãm lại, chàng nhanh trí lại quạt mạnh tay, lấy thăng bằng dòm xuống mới hay vừa may rớt vào một khúc thang cách mặt đất chừng vài con sào, xé chỗ rơi trên tám mươi lăm bộ. Mừng rỡ, chàng thận trọng lần xuống, cách mặt đất chừng mười bộ, chợt nhận ra dưới chân

thang có hàng đàn thú dữ ngồi chồm chồm như tượng đá dọc tít ra phía bên kia. Ngoài kia xế chân thang chàng lại có một dàn hoa rộng mênh mông.

Nghe ra một kẻ, chàng đưa tay búng mạnh một cái xuống bên phải nghe "rào" cành lá, và quăng vèo mình xuống phía trái như con chim sắt. Quả nhiên bầy thú bị lừa.

Nhưng vừa hạ chân xuống tước dàn hoa. Thái Dũng đã ngạc nhiên, chợt nghe bên tai từ đâu ào tới hàng trăm ngàn tiếng dị nổi chìm mơ hồ không khác âm ma.

Ngồi thụp xuống, mũi ngào ngạt hương thơm, mới rõ đây là dàn phong lan, lắng nghe rõ có rất nhiều âm thanh, như một cuộc đại hòa tấu của tất cả nhạc khí trên đời. Chú ý thêm, lại thấy như tiếng chim kêu vượn hót, suối chảy, mưa rơi... nhưng không có tiếng nào rõ rệt, triền miên, đang đổ theo tiếng chim, lại bị tiếng đàn, tiếng sáo cắt ngang, đang theo đàn sáo lại hóa tiếng suối reo, hết sức quái gở.

Vượt thêm quãng nữa, tiếng kia càng rõ.

- Lạ thật, sao lại có thứ âm quái quỷ thế này? Không phải ai hòa đàn đâu đây... mà có vẻ như tất cả âm thanh trên trái đất hợp lại! À! Thôi đúng rồi! Động Thanh Âm! Tiếng lạ này từ Động Thanh Âm phát ra, thứ tiếng thổ dân thượng du vẫn bảo là tiếng ma kêu quỷ hồn đây!

Thái Dũng cả mừng, sức nhớ miền Nam cực đuôi quả địa cầu cũng có một nơi phát âm thanh tổng hợp kỳ quái, đó là rừng núi Nam Chiâm xa xôi, tất cả tiếng động khắp trái đất đều theo các tần số riêng hay tụ cả ở đây, rồi phát ra chẳng khác một cái máy thu thanh thiên tạo. Suốt đêm ngày âm thanh rền rĩ, đến nỗi xưa các thủy thủ bạt phong lạc đến gần vùng này ai nấy đều rợn óc cho là tiếng ma biển hú hồn. Sau khám phá ra, biết nơi thu hút hết tiếng động thế gian, có nhà hàng hải thám hiểm sẵn máu tình báo trong mình còn nghĩ sao chế được cái máy lọc âm, chắc khám phá ra hết cả những lời bí mật nói tận phương xa vạn dặm, trong phòng hành quân, trong hậu trường v.v... nhất là có thể nghe được cả những lời tình tự của người yêu đang nỉ non với kẻ nào đó trong một nơi kín đáo nào...

- À... Biết đâu "Khương Thượng ngộ Văn Vương" câu ẩn ngữ này chẳng lên hệ

mặt thiết với thứ phát âm lạ lùng kia?

Thái Dũng thính giác bén nhạy định ngay được phương hướng phát âm chính từ rặng núi cuối thung lũng phía Tây Bắc xẽ. Không do dự chàng cứ theo mặt đàn phong lan vượt đi dài bằng hai dặm cây vườn um tùm. Vừa hết đàn định nhảy xuống đất bỗng chàng hơi sững sốt thoảng thấy một cái bóng đen lòa xòa từ phía rặng núi phát âm lướt về phía chàng như gió cách năm mươi bộ chệch vụt cái nhảy lên đàn mất dạng. Vì trắng loang cây rậm không trông rõ chàng ấn thêm giầy khắc không thấy chi bèn nhảy xuống tiến nhanh về phía núi.

Núi dựng vút cao hùng vĩ khắc vào nền trắng nhạt nhiều hình dáng lạ mắt.

Cọp "bép" hoẵng "hoẵng" cây cáo chạy rào, thoảng chim đêm xào xạc càng tăng vẻ huyền bí hoang vu. Âm thanh nghe đã rõ mồn một đặc biệt là gần cũng vẫn nổi chìm phảng phất mơ hồ như xa.

Thái Dũng đi dọc chân núi không đầy phút đã gặp một lối mòn đầy cỏ tóc tiên dẫn đến cửa hang. Đang quan sát chợt nghe phía sau có nhiều tiếng cồng nổi lên xa xa từ mạn Nam chuyển dần về phía Bắc.

Rồi lại im như cũ.

Tặc lưỡi một cái, Thái Dũng bước luôn vào cửa hang. Hang tối mờ bóng núi lá trắng loang lỗ soi cửa hang vào chùng ba thước có hai cánh cửa hang đá đóng chặt.

- Phá chẳng?

Thái Dũng phân vân, đưa tay đẩy thử "két két", cánh cửa nặng từ từ mở rộng.

Mừng rỡ, Dũng quay ra bẻ một cành trúc làm cần, lấy ra một sợi dây gai, vuốt kim băng làm lưỡi câu thẳng, nháy mắt đã có một cái cần câu Khương Thượng.

Và hết như ông lão Tử Nha ngồi sông Vị đợi Văn Vương, chàng cầm cần, tiến vào.

Bỗng "két két", cánh cửa đã từ từ khép lại, dưới trắng loang, lừ lừ coi phát rợn.

Giật mình, Thái Dũng quát trầm:

- Ai trong đó?

Im lìm. Chàng giơ tay đẩy. Nhưng cánh vừa mở chưa kịp lách vào đã đóng lại luôn, cứ thế đến ba lần.

Dũng hỏi lớn:

- Ai trong đó, sao không lên tiếng?

Miệng hỏi, tay đẩy mạnh, nhưng đã có kinh nghiệm, Dũng không buông cứ đẩy mạnh mãi. Rõ ràng có một sức mạnh bên trong đóng lại, đôi bên giằng co nhau đến hơn phút. Dũng không khỏi lạ lùng, thấy bên trong rất khỏe, nhưng cuối cùng Dũng vẫn đẩy ra được mấy gang.

Bất thần trong có tiếng phát ra âm rờn rợn:

- À, cái người Kinh này cậy khỏe dám phạm đền thờ! Ra mau! Có phép chúa mới được vào!

Dũng tròn mắt ngạc nhiên:

- Ai đó? Mỗ vào có chút việc! Người là ai? Sao lại ở đó? Mở ra nhờ! Mỗ là khách của nữ chúa đây mà!

Tiếng rợn khô lại vọng ra, kèm theo giọng cười chờn vờn:

- Hà hà! Khách của chúa mới không vật ngay! Ra mau! Cái xó giữ cửa đều không có lệnh không cho cái người nào vào!

Toàn tiếng Mán, Dũng nghe bắt rợn, hỏi giật:

- Sao? Xó? Ma xó giữ đền?

- Cái người nói nhiều, cái xó không bằng lòng! Xó không muốn nói!

Chờn chợn lại hoài nghi kẻ trong "dọa". Dững vừa hé "mở ra" vừa dùng tận lực đẩy thật mạnh, cửa mở, tay kia Dững vẩy vút lưỡi câu vào mở lối. Tuy chỉ là lưỡi kim băng, nhưng sức chàng mất hết sức mạnh, nào ngờ chỉ vụt cái, cần câu đã bị giăng mất, bị thêm cái tát này đom đóm.

Vừa kinh vừa giận, Thái Dững lùi phắt lại đưa tay toan rút kiếm, bỗng nghe mơ hồ bên tai có tiếng kêu rất quái gở, rồi mắt tả thấy nhói một cái như bị dùi đâm nổ con người, đau ghê gớm, chỉ kịp thét lên một tiếng, ngã vật xuống, chết ngất đi như cái xác không hồn.

Cửa đá từ từ khép lại. Chân núi âm u huyền bí, vài chiếc lá rơi... lạnh lùng.

Ngay lúc Thái Dững ngã nhào xuống, năm sáng xoài bất động, chột rừng già nổ âm phong trên trời mây đen kéo qua vành trăng khuyết, trời đất tối sầm lại từ cánh rừng tả, vụt nhô lên một bóng đen ngòm, lắc một cái, đã đứng lừ lừ cạnh thân Dững.

Mây trôi cửa hang trắng rọi, bóng đen hừng hiện rõ hình thù nham nhở trùm vãi đen choàng áo rộng đen thùng thình, cổ đeo chuỗi sọ trắng hếu, chống gậy xương mắt phát tia đỏ khé, âm u cam nín hết một bóng oan hồn: Sài Kíu Tinh!

Giọng chát gậy, lão quái tinh đứng dòm Dững, chột ngựa mặt cười khà như bóng quỷ nhập tràng dòm trăng cười âm âm.

- Giọt máu họ Lê! Hà hà! Chắc bị trúng phong! Từ công phu theo dõi... nó đến động ma này làm gì? Hay bị ma vật? Gia phả họ Lê? Hà...

Lão lấy chân hất ngựa xác Dững, cúi vụt xuống lục lợi khắp ngực áo mình mấy chột đứng phắt dậy nghiêng răng ken két phát giọng khàn khàn:

- Dấu đâu rồi? Hay có đứa phỗng tay trên? Giọt máu họ Lê? Hừ, lợi hại lắm!

Cơ hội trời cho, không thụt ngay còn để làm gì?

Sọt lưỡi dao nhọn hoắt đeo trên tay một chân giậm ngang bụng Dững, lão quái tinh cười gai gai nghiêng mình phắt tay áo thụng trả vụt lưỡi dao xuống cổ họng chàng trai bất hạnh. Đúng lúc lại một cơn mây che mất trăng liềm, trời đất tối sầm,

âm phong ngăn ngắt, vài chiếc lá khuya tấp xuống khuôn mặt chàng như muốn liếm lấy xác thân người tuổi trẻ thác oan.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯƠNG

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 35: Thương Anh Em Phải Lấy Chồng

Trước lúc Thái Dũng chết ngất, bị lão Sói tính theo đến thừa cơ phóng đao hạ sát, miền thung động Thủy Tiên chợt nổi âm đồng rộn rã, chính là lúc đội nữ tuần sơn đánh công báo hiệu có thượng khách đến chơi.

Hồng đuốc từ men Đông Nam theo vó câu chuyển qua thung lũng trực chỉ khu nhà treo, nữ tuần sơn đi trước sau phò một đám chùng bảy, tám cô gái núi mặc lối Mán Tiền quần xà cạp cời toàn thú dữ dẫn đầu là một nàng sắc phục rực rỡ tựa tiên cô trong tranh cổ ngời trên lưng một con cạp mộng, nhác coi giống như một gánh "xiếc" dạy thú diễn ánh lửa rừng vậy.

Không ai khác nàng công chúa Thủy Tiên Cung miền thác ngầm, chúa các sắc dân sơn cước Sĩ Công Linh Hà Giang: Giáng Kiều! Đoàn người, thú đi bon bon theo nhịp công đồ như giòng thác lũ, tới gần khu nhà treo, nàng công chúa Sĩ Công Linh chợt cất tiếng thánh thót hỏi:

- Bấy lâu chị ta mạnh giỏi chứ? Sao không thấy người sang ta chơi? Làm ta nóng ruột quá!

- Bẩm, nữ chúa vẫn như thường, nhưng lâu lắm người cũng không rời động, đạo này coi người... không được vui mấy!

Giáng Kiều khẽ thở dài kín đáo. Đoàn người, thú băng qua lối tóc tiên ngang đàn phong lan, dừng ngay dưới chân thang mây.

Nữ đội trưởng tuần sơn vừa đưa Giáng Kiều lên được mười thang, chợt tít trên núi có bóng Giáng Tiên thoăn thoắt đi ra ngoài hành lang chính giữa, hỏi vọng xuống:

- Kiều đó phải không? Sao lại đến sớm thế? Chưa hết canh năm...

- Chị! Trời! Tự nhiên em thấy sốt ruột nhớ chị quá, đi suốt đêm.

Hai nàng gặp nhau lưng chừng thang mây, mừng rỡ dắt tay nhau, chuyện trò tíu tít. Dưới trăng, coi hai người giống nhau như hai giọt nước, xiêm y rực rỡ như vừa từ tranh cổ hiện ra trong các truyện kỳ.

Dẫn cô em gái vào một biệt phòng treo tíu gần ngọn núi khuất dưới một ghềnh đá nhô sau căn buồng khách, Giáng Tiên tự tay rót ly nước trà ướp thủy tiên đưa em, âu yếm:

- Mấy con trăng không gặp, coi em vẫn thế, nhưng... coi răn rỏi hơn đó! Dạo này chắc hay đi rừng? Uống đi em! À, dạo này võ công luyện khá chứ?

Giáng Kiều chột đỏ mặt hơi lúng túng:

- Dạ... hồi này nhiều việc bận... em mới mạn Phán Tây Phán về ít hôm lại đi... đi lên đây thăm chị.

Giáng Tiên nhìn cô em, bất thần quay tay phẩy một cái trốc đầu Giáng Kiều, đã chìa ra một cánh hoa đỏ chót đã héo quăn, mỉm cười bảo:

- Hoa "krông" này chỉ vùng Ô Đầu Sơn là nhiều nhất! Tệ thật! Đến Cao Bằng hơn hai ngày rồi mà không đến thăm chị ngay, sao giờ mới tới?

Giáng Kiều tròn mắt phượng chột chớp chớp hàng mi, mặt ửng như gấc, thỏ thẻ ấp úng:

- Chị... tính thế thôi! Quả em đã lên đó nhưng... rồi bận đi loanh quanh biên giới mãi, em phải theo dõi một người nhưng mất dấu... từ hôm qua... đành bỏ đến tìm chị... Em cũng định...

Giáng Tiên dăm dăm nhìn cô em, có dáng tò mò, chột như sực nhớ ra, vùng bảo:

- À... Có một chàng trai bị nạn, tình cờ chị cứu được... Chú ta... nói có quen em! Nãy giờ gặp em mừng, chị quên khuấy đi mất!

Giáng Kiều ngạc nhiên:

- Kìa... ai đó chị? Người thế nào?

- Chú ta là Dũng, họ Lê con trai quan tuần Cao Bằng. Chị chẳng rõ đi đâu, thấy nằm ngoài thung, chị thò về, tỉnh được lát, lại ngất!

Nàng Công chúa Thủy Tiên Cung sững sốt, mừng lo cuống cuống quên cả giữ ý, kêu giật giọng:

- Trời! Dũng? Người đó là Dũng, đâu chị? Trời! Có nguy nan lắm không?

Vừa kêu vừa đóng cửa sổ lên khiến Giáng Tiên không khỏi ngạc nhiên ngờ vực:

- Kìa! Sao em có vẻ... hoảng hốt thế? Hay... hay đã... gần bó với chàng ta?

Giáng Kiều chột khê thở dài, lặng lẽ lắc đầu, nhưng vẻ u tình hiện lên ánh mắt, làm Giáng Tiên - người đàn bà ôm mối tình sâu với Đại Sơn Vương - vội nắm lấy tay nàng, khê lắc đầu, bao dung như ái ngại cho cô em gái mới bước chân vào "cánh đồng hoa."

- Nằm dưới kia, chẳng biết đã tỉnh chưa. Để chị dẫn sang.

Hai nàng thoăn thoắt theo thang mây đi xuống dãy nhà xế dưới chút, tiến đến buồng Thái Dũng, đẩy cửa vào, phòng vắng không. Hành lý còn nằm đó, nhưng khí giới không thấy.

- Kìa, đâu rồi! Sao lạ thế này?

Cả hai ngơ ngác ngó nhau.

Giáng Tiên quay vội ra, gọi cô gái sơn cước hỏi, nhưng gái hầu cũng ngần ra.

- Hay tỉnh lại chú ấy dạo quanh?

Mấy người tìm dọc hành lang, chợt Giáng Kiều trở thang mây.

- Kìa, có khúc bị đứt... nhưng sao không thấy người?

- À, thôi có khi chú ấy đi dạo phía dưới cũng nên! Dũng có tỏ ý muốn đi xem động!

Vừa nói đến đây, nàng nữ chúa Động Thanh Âm vùng cao giọng lo lắng khác thường:

- Nguy rồi! Không khéo lại gần đến đó! Động có "xó" giữ canh, trong lại còn "quái thạch"... Đuổi theo mau may kịp!

Hai nàng nữ chúa rừng xanh bản mình xuống thang mây, thót lên lưng thú, chạy như giông về phía Động Thanh Âm.

Thung sâu quanh quẽ huyền bí... gió hắt hiu... trong khi đó mây che trăng liềm, vạt áo thụng đen xòa trốc mình Thái Dũng, lão Sói Tinh cười khà, phóng vọt lưỡi dao sáng quắc xuống cổ họng chàng tuổi trẻ.

Chát! Tóe lửa! Vút có tiếng xé gió, tiếp liền một tiếng "khoan" nóng bỏng, lão Tinh giật mình xẹt bắn lùi gần hai bộ dõm lại vẫn thấy ngọn dao quay tít như chong chóng trốc mình chàng trai, mũi cắm phập đến ba tấc!

Thì ra con dao đã cắm vào một cái khiên tròn như cái mâm từ xa vang tới, quay tít thò lò xé gió từ từ đeo cả con dao hạ dần xuống, úp chụp lên người Dũng.

Một bóng vọt tới lù lù đứng chắn ngang, phát giọng ma âm:

- Chàng trai họ Lê này là "của quý" trong thiên hạ. Chớ động đến của mỡ gia!

Lão Tinh trừng mắt nhìn bóng kia, bỗng cười the thé:

- À, tưởng ai hóa ra "con ma hai mặt"! Làm lão Tinh đang rửa thầm không biết con chó mực nào ném khiên đỡ dao "nghề" đến thế! Nhưng sao người "anh em ái nam ái nữ" lại cản lão?

Lưỡng Diện Nhân cái mặt đàn ông quái gở đầu bù tóc rối cười nhộn hoắt:

- Cửa quý này mở theo đuối lâu rồi! Giết đi sao được? Mở còn hỏi nó câu chuyện rồi mới đưa xuống âm phủ! Sói già về núi đi! Để nó cho mở!

Lão Tinh cười rung lốc cốc chuối sọ khô héo:

- Ma hai mặt nói nghe được đó! Ba đầu sáu tay cũng đừng hòng. Người anh chị em quý nó như vàng, lão Tinh đây còn quý nó hơn kim cương ngọc thạch! Chớ gây! Sói già sắp muốn... đeo cái đầu hai mặt vào chuối đó!

Lưỡng Diện Nhân lại lắc một cái xoay cả nửa đàn bà ra đằng trước.

- Hà hà! Lại phải đánh nhau giật cửa quý rồi!

Nhanh như con cắt, cả hai cùng xuất thủ, sáp vào nhau dưới trăng, chỉ thấy hai bóng quái dị xẹt qua xẹt lại loang loáng quanh thân hình Thái Dũng. Bỗng nghe "hự" cả hai bắn tung ra hai phía lộn như hai trái cầu.

Thình lình nghe có tiếng cười khanh khách:

- À, được đó! Cả hai quý hữu đều bị đòn thâm thía lắm! Thế mới là kỳ phùng địch thủ!

Cả Sài Kíu Tinh lẫn Lưỡng Diện Ma cùng liếc lên, thấy một bóng người vắt vèo trên chặng ba cây cổ thụ gần cửa hang, nhảy tót xuống tay cầm chiếc gậy trúc treo bầu rượu, cao lêu nghêu, râu tóc bạc phơ, quần áo sặc sỡ như tiên ông từ trong tranh bước đến cạnh Dũng, hai con mắt tinh quái ranh mãnh.

- Tây Quỷ!

Lão mới tới cười ung dung:

- Đánh đi chớ! Đánh nhau cho vui! Ngao cò tương tranh ngư ông thủ lợi! Tinh, Ma cứ trở tài, chú nhỏ này đã có "ông" công giúp!

Vừa nói vừa cúi xuống nhắc cái khiên, tay gậy luồn dưới lưng Thái Dũng. Cả Tinh, Ma cùng quát lớn, lao xô lại. Nhưng đúng lúc hai bóng như hai mũi tên bắn

tới, lão Tây Quỷ hất nhẹ đầu gây một cái đã xốc phăng chàng trai lên cặp nách, tay kia co thốc khiên lại. Chát chát chát! Liền mấy mũi dao cắm vào mặt khiên.

Tây Quỷ lẳng vèo khiên bắn vọt mình vào bóng cây, cái khiên vừa chạy vòng tròn vừa quay tít trước mặt hai lão.

Hai lão bị chặn, lại phải dậm chân vọt qua, đâm sầm vào sát nhau cùng xuất thủ đánh dạt hai nơi, cùng mắng gọi:

- Lão quỷ! Trả của quý mau!

Tràng cười hắt lại, Tây Quỷ đã thừa cơ cặp Dững chạy biến vào thung rậm.

Ngay khi đó, từ phía nhà treo, hai con thú băng qua thung lũng, đến vùng Động Thanh Âm. Hai nàng nữ chúa ngồi đưa mắt theo hình cung gương, nhờ ánh trăng mờ, cách khá xa đã trông rõ mấy bóng lạ đang quần thảo dữ dội trước cửa hang. Giáng Tiên đứng vọt lên đúng lúc một bóng chạy vọt về phía đầu đàn lan.

Nàng nữ chúa Động Thanh Âm vùng bảo em:

- Có kẻ cặp một xác người... kìa! Đón chặn lại!

Hai con thú vọt hai ngã kẹp thốc tức lão Tây Quỷ vừa từ bụi rậm lao qua chỗ trống địa. Bất ngờ thấy một bóng cồi cộp chồm chặn ngay đầu lối, quát lạnh:

- Lão bạc râu kìa! Đứng lại! Cặp ai ngang nách? Đảo trông thấy dạng một cô gái đẹp cầm nhuyễn tiên khí thế hung hăng, lão Quỷ lắc mình một cái, chống gậy trúc vọt lên phía Bắc chếch. Nhưng vừa hạ chân vùng nghe có tiếng thánh thót êm trầm như rót vào tai lão vội dừng phắt đưa cặp mắt tinh quái dòm lên không khỏi chột da lại một bóng đàn bà cồi cộp mộng đứng sừng phía trước nhưng cách khá xa. Thì ra người này đã dùng cao thuật "truyền thanh vạn lý" rót hỏi lão Quỷ đành đứng im, ngó hai nàng chặn lối phóng rập cả lại quang dung lộng lẫy xiêm y phất phới như tiên nữ múa Nghê Thường.

Bất giác lão Quỷ "à" một tiếng hỏi liền:

- Tưởng ai hóa ra Nữ chúa Động Thanh Âm! Lão phu có lời chào đệ tam phu nhân Thập Vạn Đại Sơn!

Giáng Tiên hơi cau mày liễu hất hàm:

- Quỷ phương Tây! Chớ lộng ngôn! Ta muốn hỏi lão cặp ai trong nách? Sao không ra hẳn chỗ sáng?

Lão Quỷ tiến thêm hai bước cười:

- À, chú nhỏ con trai tuần phủ Cao Bằng! Hai lão Tinh, Ma định giết, lão vừa cứu đó!

Vừa nghe dứt, Giáng Kiều vọt luôn lại gần, nói lớn:

- Trời, đúng Lê công tử! Nhưng sao lại thế kia? Ông già mau đặt chàng xuống!

Lời chưa dứt, nàng Công chúa Si Công Linh đã nhảy xuống đỡ lấy Dũng nhưng lão Quỷ đã lùi lại, trỏ gậy, cười ngất:

- À, cô em Công chúa Thủy Tiên Cung này mê quá hóa gà mờ! Vừa nghe nói đùa đã tưởng thật! Đâu phải người yêu của cô em! Nhìn kỹ coi! Con đường ươi dám bảo Phan An!

Giáng Kiều bị giễu trước mặt chị, cả giận quật véo Vũ Ngư Tiên, vừa định mắng, bỗng giật thót mình, quả không phải Thái Dũng, mà đúng là một con đường ươi lông lá xồm xoàm, mặt mũi gớm ghiếc nằm nhe nanh trắng nhờn.

- Khả khả! Hẳn về Phi Mã Ác Sơn thăm con gái Cờ Đen rồi còn đâu!

Giáng Kiều vừa giận vừa kinh ngạc, ngơ ngác đứng sững, lão Quỷ rúc mảy tiếng trong núi chạy ra một con hươu sao gác mọc dài hàng thước, lão ung dung bước lên lưng hươu toan đi, nhưng Giáng Tiên đã tiến lại, điềm đậm bảo:

- Chớ đùa nữa Quỷ phương Tây! Hãy đưa họ Lê đây! Y bị bệnh hiểm nghèo, ta cần chạy chữa ngay! Hẳn lão cũng biết y là nghĩa đệ của Đại Sơn Vương? Kiêu!

Tránh ra, nổi hiệu mau!

Giáng Kiều vội lùi ra, dòm lại, bỗng trợn tròn mắt, vì con đười ươi lại hóa Thái Dũng đang nằm lịm ngay nách lão ta. Cô gái rúc luôn mấy tràng lạ, vang vọng thung lũng.

Lão Tây Quỷ thấy Giáng Tiên không có khí giới trên mình, vừa toan ra tay, đã nghe Giáng Tiên nghiêm nghị bảo:

- Ta không muốn có máu chảy trong miền động hoa Thủy Tiên. Nên để y lại, rút đi, em gái ta trẻ người hay nóng, lão tài nào chịu nổi ong độc!

Vụt! Từ trong tay áo nàng nữ chúa đã bật ra hai khẩu súng, chĩa thốc vào lão Quỷ. Ngay lúc đó, thung khuya vùng chuyển động, từ mấy phía thú rừng độc vật bay tràn tới ào ào, vo vo gầm gừ dữ tợn.

Lão Tây Quỷ cười sằng sặc:

- À! Oai lực Thanh Âm, lời đồn không ngoa, nhà nước Đông Dương còn phải nể! Nhưng ngón tay đã để vào huyết tử của họ Lê, bà chúa Thanh Âm tính sao?

- Vô ích! Vì lão đầu cần đổi mạng!

Lão Tây Quỷ ngửa mặt cười thích thú:

- Giờ lão mới biết nữ chúa Động Thanh Âm thông minh khác người! Đúng đó! Lão Quỷ này còn muốn uống rượu thể gian mà! Hừ! Tường phỗng tay trên ngọt, lại gặp gái, số đen, số đen! Kìa kìa! Hai lão chó đú kia đã mò đến, thôi để bà chúa đệ tam phu nhân tiếp khách quý, lão... xin chào! À! Chúc cô em săn sóc con quan tuần cho mạnh giỏi còn làm đệ nhị hiền thê!

Dứt lời, lão theo tiếng cười nghịch ngợm cùng con hươu vọt về phía Giáng Kiều, quăng đại Thái Dũng cho nàng.

Cả thân thể chàng trai lao bóng cầu vồng, nàng Công chúa Si Công Linh lật đật bốc mình lên đỡ vội lấy, vừa lúc bọn Sài Kjú Tinh, Lưỡng Diện Nhân cùng phóng

tới.

Giáng Tiên chạy chặn ngang phất tay:

- Đem về trước! Đã có chị "nói chuyện" với chúng!

Giáng Kiều "dạ" nhỏ, bồng Thái Dũng lên lưng thú, chạy biến về phía nhà treo.

Sài Kiu Tinh, Lường Diện Nhân xông tới nơi thì mấy phía đã lỗ nhố đầy mãnh thú, độc vật. Nhác bóng Giáng Tiên cùng thú dữ, lão Tinh cả giận trở Lường Diện Nhân mắng lớn:

- Ma hai mặt! Mắt của quý chỉ tại mi! Gái Chúa Động Thanh Âm không phải tay vừa, ở lại mà đòi của quý!

Hình thù quái xệt ngang, lão Tinh phóng đi. Người hai mặt cũng bỏ đi luôn.

Giáng Tiên cũng truyền quân động tuần phòng cẩn mật, đoạn giục thú trở lại dinh treo.

Về đến nơi thì Giáng Kiều đã đem Thái Dũng vào phòng, bọn gái hầu qua lại tíu tít ngoài hành lang.

Giáng Tiên rón rén đẩy cửa bước vào, chột đứng sững trước cảnh tượng cảm động. Lúc đó Giáng Kiều đã đặt Dũng lên giường, chùng gọi mãi chàng trai vẫn cứng đờ như xác chết, nàng Công chúa Thủy Tiên Cung ngồi bên đang nghẹn nước hai vung rung mạnh khổ sở gục xuống vai Dũng.

- Dũng... Dũng... Sao chàng không tỉnh? Hay bị âm thương kẻ thù? Dũng...

Thình lình chàng trai tựa mình thở phào một cái, mở choàng mắt giật mình thấy có một dáng thơm mùi hoa ngàn nước nở trên vai, bất giác kêu lên:

- Ai ai? Sao bỗng lại nằm đây? Đúng lúc Giáng Kiều nghe động ngồi ngay dậy. Dũng nhồm bật theo như cái lò xo. Cô gái vừa mừng vừa thẹn reo thánh thót:

- Chàng! Trời! Chàng đã tỉnh! Đèn lóa chói mắt. Qua khắc sững sờ Dũng nhận

ra ngay được nàng Công chúa miền thác ngầm Tây Côn Lĩnh, càng sừng sốt vừa kêu khê:

- Trời! Kiều! Giáng Kiều cô nương!

Và nhận rõ gần lệ trên mắt phượng, chàng trai im bật, chợt hiểu rõ tấm lòng nàng Công chúa rừng xanh.

Bốn mắt nhìn nhau, mừng mừng, thẹn thẹn, mấy giây, cô gái chớp đôi mi nhoèn cười, thỏ thẻ:

- Chàng... Chàng thấy trong mình... đỡ hẳn chưa? May thiếp đến kịp, nếu không chúng đã hại chàng.

Dừng ngó nàng thăm thăm, giọng bồi hồi, cảm động:

- Mấy lần cứu mạng... ơn tựa Thái Sơn... Phải chăng thiên mệnh xui khiến, Lê này gặp... để... Nhưng chẳng hay Kiều... đến đây bao giờ? Lê này còn nhớ đang đánh nhau... ngoài cửa động mà...

Nghe chàng nói "thiên mệnh" lại gọi mình là "Kiều" có vẻ âu yếm, thân mật khác thường, Giáng Kiều vội kể qua mọi chuyện cho chàng nghe. Lúc đó Dừng mới hay mình vừa thoát họa dữ khi chết ngất.

Giáng Tiên bước vào. Dừng bất đắc dĩ phải nói mình buồn, nghe âm lạ cuối thung mới lần đi coi, không ngờ lại bị một "tiếng nói vô hình" cản lại, rồi bỗng đau nhói ngất đi.

Nghe dứt, nàng nữ chúa Động Thanh Âm có dáng suy nghĩ, nghiêm mặt bảo Dừng:

- "Tiếng" nói cản chú, chính "xó" giữ động đó! May cái "xó" khôn ngoan, không vật ngay, nếu "xó" vật, dầu có võ giỏi mấy cũng táng mạng như không. Còn "bệnh đau ngất" của chú kỳ dị khác thường, để coi đầu mới biết rõ. Tốt hơn chú nên nằm tĩnh dưỡng là hơn.

Ba người ngồi uống trà đàm đạo mãi, đến lúc tan canh gà gáy rộn dưới thung.

Gái hầu bưng đồ điểm tâm lên.

Xôi nếp cẩm, sữa tươi, thịt nướng... mật ong pha mật gấu ngâm rượu, trái cây tươi, trứng công v.v... toàn món ngon nhất miền núi. Thái Dũng trong bụng thấy đói cào, ăn rất ngon miệng. Ăn uống rửa mặt xong, vừa chia tay chị em Giáng Kiều, quay vào phòng định nằm nghỉ chốc lát, thỉnh thoảng thấy nhói mắt tả, ngã nhào luôn, chỉ kịp kêu lên một tiếng lớn.

Hai chị em Giáng Kiều nghe kêu, lộn phắt lại, cả kinh, vội khiêng đặt lên giường.

Cũng như mấy lần trước, nhưng lần này ngất lâu hơn rồi mới tỉnh. Tỉnh dậy thấy trong mình mệt mỏi vô cùng, ngây ngấy như sốt rét. Nằm đến lúc trời sáng bạch, vẫn không cất cơn, bất thần lại thót lên đau đớn, ngất đi.

Lát sau mới tỉnh, nhưng các chỗ nhói cũ bỗng trở nên đau đớn lạ thường và khi chàng trai họ Lê mở mắt ra thì căn phòng chan hòa ánh nắng sớm chỉ còn là một màu đen thăm thẳm, hai mắt đau ghê gớm như vừa nổ con người.

Lúc đó, Giáng Kiều ngồi bên, thấy Dũng lảo đảo ngồi dậy, mắt trợn trừng, tay sờ soạng cả vào đầu nàng như sàm sờ, bất giác thất kinh, kêu kinh hãi:

- Trời! Chàng... sao thế này? Thiếp... thiếp đây mà... Chàng không thấy sao?

Thái Dũng đổ nhào trên cánh tay nàng Công chúa Si Công Linh, run rẩy, hỗn hển:

- Sao... mù mịt thế này? Giáng Kiều đẩy ư? Lạ sao các yếu huyết lại đau đến thế này?

Giáng Kiều quá xót thương, xúc động, vừa run tay đỡ Dũng vừa hoảng kêu:

- Dạ thiếp đây! Trời! Chàng không thấy thiệt sao? Thiếp đây mà! Các em đâu! Mau đi báo chị ta!

Gái hầu thấy thế cũng lo sợ thay, túa đi gọi Giáng Tiên. Nữ chúa động chạy tới hỏi mấy câu, mắt đăm đăm quan sát, buột miệng kêu kinh dị khác thường:

- Thôi rồi! Lê gia đại họa, ta đoán không sai! Nguy tính mạng Dũng rồi còn đâu!

Cả Giáng Kiều, Thái Dũng đều kinh ngạc, cô gái Tây Côn Lĩnh thất sắc năm mạnh lấy tay chị, lặc giọng:

- Sao? Chị bảo sao? Chàng bị họa chi... ghê gớm?

Giáng Tiên nhìn em gái, nhìn Dũng, trầm hẩn mặt, lắc đầu, khá lâu mới thở dài, ái ngại:

- Từ lúc cứu Dũng ta đã có ý ngờ bệnh lạ. Đến sáng nay bệnh phát lộ rõ quá không sai! Bệnh này không phải độc dược khí hậu phát sinh nên không có thuốc nào chữa nổi, kể cả Hoa Đà Biển Thước, Lãn Ông không những không chữa nổi còn chịu đau đớn vô cùng. Có khi cả tuần, có khi ba ngày đêm, bảy mươi hai giờ rồi mới chết. Năm năm trước Đại Sơn Vương Thần Xạ cũng bị họa này, nhưng còn chưa phát dữ bằng! Thương thay! Kẻ hiền hay gặp dữ, lẽ trời u minh.

Thái Dũng nắm cằm răng nhin đau, lòng thêm kinh dị nghe rõ lời nữ chúa Động Thanh Âm, vừa toan hỏi, Giáng Kiều đã cuống cuồng:

- Chị bảo sao? Bệnh chi họa dữ? Sao không chữa nổi? Mà Đại Sơn Vương trước cũng bị ư? Trời ơi! Chị có cách chi cứu Dũng?

Giáng Tiên vội an ủi cô em, đăm đăm nhìn bệnh nhân chậm rãi:

- Đây là bệnh dữ do tà thuật gây nên! Cũng tựa như phép chài ngải trừ ếm của các thầy Mo mù Ké miền núi nhưng lợi hại gấp trăm lần. Phép này xưa các sắc dân sơn cước Đông Dương thường có giòng tù trưởng Mo theo Ké biết nhưng sau vì mỗi lần dùng tới gieo họa gớm ghê cho người, nhất nếu bí thuật vào tay kẻ ác độc dùng hại người quá nguy hiểm, có khi hại cả người trong tộc họ nên sau các giòng biết thuật này phát nguyện không dám truyền lại cho con cháu nữa, nên tới nay gần

như tuyệt mất. Nhưng lên rừng sâu Tây Tạng Trung Đông hiện còn có một vài Lạt Ma hay đạo sĩ biết thuật này, nhưng người đạo hạnh liệt vào hàng yêu thuật bàng môn tà đạo thường chỉ biết mà không dùng đến. Mỗi xứ gọi một tên hơi khác ví như loại ma tiễn bắn qua vòm trời không gian tới người, ngoài vạn dặm nhưng thực ra tên không ra, đồng kể tương liên mà bị hại, nên gọi là thuật "xuyên thần tiễn". Thần đây là thần khí, là thần kỳ nữa cũng được, một khoảng thời khắc, lại "trù" làm "ế" bắn vào một huyết đạo một phát, chậm nhất ba ngày đêm sẽ thác!

Nghe qua, ai nấy càng kinh. Giáng Tiên sức hỏi:

- Có nhớ cách đây một vài hôm, chú có để lại một cái áo lót, hay ít tóc, móng tay nào không?

Dững sức nhớ đến lũ vượn ăn trộm đồ, lấy mất cái "may-ô", vội kêu:

- Trưa hôm qua, lúc tắm, có con vượn vồ mất cái may-ô chạy biến! Nhưng chẳng lẽ một cái áo lót bận lại... lợi hại thế sao?

Giáng Tiên gật đầu.

- Có thể chứ! Chú nên biết yêu thuật này chỉ cần lấy được một vật có hơi người là đủ rồi. Áo lót càng ướp nhiều thân khí nhân diện tương liên mật thiết, chú chưa thấy chuyện đốt một mớ tóc, nhức đầu, đem một cái "mùi xoa" một cái áo rang lên, ở nơi khác chủ vật đó ruột nóng như lửa đốt sao? Xa hơn nữa, đốt một cái ảnh cũng có thể làm cho người ta cồn cào bải hoải ốm dờ ư? Đó chỉ vì các vật kia tụ ướp thần khí hơi hương người ta, đồng chất mà liên hệ xúc động, cũng như kẻ thân người thuộc chết, kẻ đồng huyết khí linh cảm ngay được! Có điều hơi lạ là: mới bị sao bệnh phát quá mạnh, kẻ ế bắn chú chắc có chi đặc biệt lắm đây!

Thái Dững nghe như chột tỉnh cơn mê. Mãi lúc đó mới tin mình bị họa dữ, vội ôm mắt cố gượng kể qua tự sự, kể luôn việc gã Tàu áo xường xám đòi lấy cuốn gia phả mình đã bị kẻ bí mật đoạt đêm qua.

Nhưng đang kể, bỗng chàng lại đau như đứt ruột, thiếp đi.

Giáng Kiều xót thương quá, nhào luôn xuống, ôm gọi cuống cuống, khiến Giáng Tiên phải dịu lên, đỡ chân cho Dũng, đoạn kéo em nàng về phòng mình, thở dài bảo:

- Không ngờ em mới vừa biết yêu, đã mang ngay khổ lụy, như chị xưa gặp Đại Sơn Vương. Nhưng phải bình tĩnh lắm. Giờ em còn được tự tay săn sóc Dũng, lại có chị bên mình, xưa kia khi anh ấy lâm nạn, cạnh Chí Lan, Phượng Kiều, chị phải âm thầm như cái bóng, tìm phương cứu chữa không một giây được thấy mặt anh. Bệnh Dũng không thuốc chữa, nhưng em hãy an lòng, chị sẽ giúp em. Cần nhất là phải tìm ngay ra dấu vết kẻ thù!

Trong lúc hai chị em Giáng Kiều đang bàn cách cứu họa cho Thái Dũng, trên căn nhà treo ngọn núi, thì cả miền biệt động Thanh Âm hiện lên rực rỡ dưới ánh nắng lưu ly, khắp vùng thung lũng bạt ngàn, khuất tịch các sắc dân biệt động đã vào nhịp sinh hoạt khá lâu. Tiếng sơn nữ vừa làm vừa hát líu lo lẫn cả với tiếng chim kêu vượn hú véo von. Thỉnh thoảng một vài toán quân nam nữ cỡi ngựa đeo cung nỏ sừng ống dẫn thú tuần phòng chợt hiện giữa rừng cây, vẫn không khuấy động nhịp sống thần tiên cổ hữu.

Bỗng từ rặng núi Nam, một bóng nhân mã vọt ra xuyên giữa khu cây rậm, phi thốc lên một trái đồi có vẻ vợi vãi khác thường, vừa đến gần ngọn, chợt gò phất cương dưới cành rũ.

Giữa lá xanh, hiện rõ bóng ngựa vằn, áo choàng đen, không ai khác nàng nữ tặc cháu ngoại Lưu Vĩnh Phúc Ngân Sơn Long Nữ Võ Thiên Kiều! Áo người lông ngựa còn bám bụi sương viễn hành, cô gái soái Cờ Đen Phi Mã Ác Sơn vừa gò cương ngựa còn chồm dừng chưa dừng hẳn, đã đưa luôn ống dòm lên rê tứ phía, miệng bật kêu khẽ:

- Chà! Tiên cảnh! Chàng đến vùng động lạ này làm gì... mà lại kỳ dị thế này? Không may tóm được ả tuần sơn, có khi giờ này còn lẩn quần núi ngoài! Động này thù hay bạn với chàng?

Thung xanh từng dãy đồi non chập chùng, sơn thôn trù mật ẩn hiện mái nhà nhọn hoắt tựa nhà lao, xa xa cuối "cánh đồng" thủy tiên trắng muốt, núi dựng nhấp

nhô, thấp thoáng nhiều bóng nhà treo "tổ phượng hoàng" phất phới nét cờ dĩa thú hoa ngàn xanh xanh trắng trắng... càng nhìn càng lạ mắt. Cô gái họ Võ vừa quan sát vừa khen tấm tắc.

Chưa biết tìm chàng tuổi trẻ chỗ nào, bỗng ngay khi đó, có một bóng sơn nữ từ phía nhà treo phi ngựa qua chân đồi, có vẻ vội vã lắm.

- À hay! Cô gái động kia rồi! Thử xuống "hỏi thăm" coi!

Ngựa vẫn lao xuống như tên, chỉ mấy phút sau, đã mất bóng Cờ Đen, nàng sơn nữ lại phóng nước đại về phía nhà treo, và trên lưng ngựa mượn, nàng nữ tặc ngang tàng vượt qua các trạm gác rất dễ, thoáng đã đứng trên hành lang lưng chừng núi, đưa mắt nhìn quanh, trong lốt gái Cờ Đen như cũ, nhưng vẻ mặt lo lắng khác thường.

- Cứ như ả kia nói khách Kinh bị bệnh dữ, được chúa động cứu, có cả con ngựa đỏ... không chàng còn ai? Chẳng hiểu giờ đâu?

Thiên Kiều lần bước dọc hành lang vắng đang nghe ngóng tìm kiếm, chợt thấy hai cô mặc lối Thái, từ phía đầu đi tới, nàng nữ tặc vội lánh vào một căn buồng không người cạnh đấy, nghe rõ một gái nói líu lo tiếng Thổ:

- Không hiểu sao lần này ông khách ngắt lâu thế? Mới có một đêm mà...

Tim rộn lo âu hồi hộp chờ hai gái đi qua, Thiên Kiều chạy vụt về phía đầu hành lang, vừa đến cửa buồng chợt nghe thoáng có tiếng người rên bên trong. Linh tính như báo hiệu bất thường, cô gái đẩy phắt cửa bước vào.

Trên giường thất bảo cánh màn còn vắt lơì, Thái Dũng vừa sức tỉnh đang sờ soạng mặt mũi:

- Có ai đấy không? Kiều... Kiều đâu?

Võ Thiên Kiều lao bắn vào rung giọng:

- Chàng... Chàng sao thế? Thiếp, thiếp đây.

Nàng vừa sà xuống mép giường, nhận ngay bộ mặt thất hân sắc của người yêu, thương cảm quá chưa kịp nói thêm lời nào đã thất kinh ngó sừng thấy Dũng nằm quờ quạng hai tay như sấm mò, hỏi giật giọng:

- Ai, tiếng ai nghe quen quá! Như tiếng...

Cô gái rung bắn châu thân, mở tròn mắt kêu hoảng:

- Trời! Chàng sao thế? Sao lại thế này? Thiếp đây mà! Thiếp ngồi đây.

Chàng không thấy sao?

Vừa sợ vừa thương, cô gái cúi xuống nằm ngay lấy hai tay Thái Dũng ngã hân mình xuống như muốn giao cả thân xác, tâm hồn cho người tuổi trẻ lâm trọng bệnh. Mùi hoắc hương quen thuộc thoảng tiết ra, phả vào mũi họ Lê, làm tỉnh lại hân người tuổi trẻ đang trong trạng thái gần hôn mê, khiến Thái Dũng vùng kêu sừng sốt bâng hoàng cực độ:

- Trời! Kiều đấy sao? Thiên Kiều đấy sao? Lê này còn sống hay đã chết?

Sao nàng lại ở đây?

Miệng kêu, tay quờ quạng vượt ngược từ cổ tay lên bờ vai tròn lẳn, run run chùng muốn sờ mặt mũi nàng xem có thực không, bộ điệu y hệt người thông minh, mù mắt quen "nhìn" bằng hai tay khiến nữ tặc Cờ Đen, trong khắc quá kinh hoàng thương xót, không còn nén nổi, vừa dúi hân bộ mặt thiên kiều bá mị vào bàn tay chàng, vừa sà hân dáng thân xuống, ôm choàng lấy tay như bế bồng lên, vừa kêu lạc giọng:

- Anh ơi! Sao anh lại... mù lòa thế này? Anh! Trời ơi! Đứa nào nó hại anh?

Mới chiều qua... vừa chia tay... sao đã... nổ con người!

- Kiều... động nhẹ chứ! Các yếu huyết đau lắm... Sao Kiều lại đến kịp?

Thiên Kiều nghe chàng kêu đau, sức ngó lại mới hay đã lồi bồng chàng lên đến

hơn gang tay, lật đặt đặt nhẹ xuống, lần coi huyết đạo, thấy nổi tím bầm lòng càng lo sợ cảm thương, vùi mặt vào vai chàng, nghẹn cả lời:

- Em đến vùng này từ nửa đêm... không biết Động Thanh Âm chỗ nào, tìm mãi mới được lối... Anh... anh bị độc thương đũa nào?

Dũng vừa gắng gượng nói được mấy câu thỉnh linh cửa buồng bị đẩy toang, Giáng Kiều tất tả bước vào, giật thót mình thấy một bóng đàn bà áo đen gục vào vai Dũng khóc, nàng Công chúa Si Công Linh vụt đứng sững như chạm phải điện, bật hỏi giật:

- Ai đó? Sao lại vào phòng đàn ông?

Võ Thiên Kiều đang đau xót người yêu, quên cả thực tại, sức nghe tiếng đàn bà như quát, nàng cũng giật mình, nhòe phắt lên, quay nhìn lại, mặt hoa còn hoen nước mắt.

Và cả hai cùng sững sốt vì một cuộc chạm trán bất ngờ, cùng trợn tròn mắt phượng, cùng kêu lên tiếng "ơ" đầy kinh ngạc.

Dũng nghe động, hỏi:

- Ai vào đó?

Qua mấy khắc ngạc nhiên, cọp cái, rùng cái vùng chồm dậy nhất tề. Thiên Kiều, Giáng Kiều mỗi nàng một mỗi ngờ, tự nhiên ghen lồng lên, quên cả người yêu muôn thuở đang thập tử nhất sinh trên giường bệnh.

Kiều Tây Côn Lĩnh cười khanh khách như thủy tinh vỡ, tiến lên một bước "tấn công":

- Tưởng Võ Hậu nào mò vào phòng... hóa ra lại cháu gái giặc Cờ Đen. Tới nhà người, vắng chủ, không lên tiếng, lên vào như quân đạo chích, không biết xấu hổ sao? Người bạn gái...

Không vừa, Kiều Phi Mã Ác Sơn cũng cười lạnh lạnh như pha lê vụn, tiến ra

một bước "phản công":

- Tường Bạch Ma Nữ Hạ Cơ con cháu đệ tử ông Bành Tổ bắt cóc chàng về "động"... Không ngờ lại là gái Mán Thổ cung Thủy Tiên! Để đàn ông ôm mê man trong phòng, giường thất bảo, màn bát tiên, khác chi nàng Kiều với Từ Hải...

Không biết ngượng còn trách người sao?

Cả hai đều tức nghẹn họng, nhưng nàng Công chúa Thủy Tiên Cung bị liệt vào loại Kiều Từ Hải, cả giận hết:

- Gái thối Cờ Đen! Chớ nói hồ đồ! Ta đây đường đường thực nữ, một dạ cứu người, sao dám loạn ngôn? Chộc ta chớ trách! Nể chàng đã tha mạng mấy phen...

Không nhớ sao?

- Ý mấy con ong con rết cắn trộm tường đặc chí lắm ư? Nàng một dạ cứu chàng ta đây có lòng muốn hại chắc! Nếu còn đầu óc, hãy để ta đem chàng đi cứu chữa. Nếu không...

Vào một cái, cả hai cọp cái lao xô vào nhau, tung quyền cước như vũ bão, xiêm y phất phới như bướm bay, cuồng phong tạt cả vào màn, Thái Dũng "nghe" thấy hai nàng loạn đá chỉ còn biết kêu trời.

Hai, ba gái hầu đi tới dòm vào, thất kinh, lật đật chạy đi báo nữ chúa.

Công chúa Thủy Tiên đang ngồi tra cuốn sách, ngạc nhiên, chạy vội xuống buồng Dũng.

Vì hai chị em rất giống nhau, lại cùng sắc phục rực rỡ nhiều màu, Võ Thiên Kiều đang đấu chiến, xẹt ngang xẹt dọc loang loáng, vừa nhác bóng Giáng Tiên bước vụt vào, lại tưởng Giáng Kiều, tá hỏa phóng lại, vung quyền đánh liền.

Giáng Tiên vốn cháu ruột Đào chủ Thần Tiên miền thủy lưu Nam Cực, bản lãnh thuộc loại thượng đẳng, chỉ lắc nhẹ vai một cái, vù tay áo rộng, đã nắm nghiêng được Võ Thiên Kiều. Cô gái giật mình, chém phạt luôn tay kia ra, nhưng Giáng Tiên đã

lấy tay trái chặn lại, quát nhẹ:

- Khoan! Ta hỏi đã! Cô em là ai? Đâu tới đây?

Thiên Kiều bị nắm cứng, vùng vẫy dõm kỹ lại mới hay không phải Giáng Kiều, địch thủ của mình. Chưa kịp nói thì Thái Dũng nằm trong giường nghe tiếng cả mừng vội kêu:

- Võ Thiên Kiều núi Phi Mã Ác Sơn, Cao Bằng đó chị! Chị can giùm em.

Khổ quá! Cứ gặp nhau là đánh loạn!

Vốn tinh ý, nhác dạng cô gái lạ xinh đẹp mơn mớn như em gái mình, mỗi nàng một vẻ riêng, nữ chúa Động Thanh Âm chột hiếu ngay hai cộp cái "đánh ghen" y hết ngày trước Vòng Chí Lan với mình, bất giác nàng nữ chúa đưa mắt nhìn hai cộp cái đầy vẻ thông cảm, ái ngại buông luôn Thiên Kiều ra nghiêm sắc mặt bảo hai nàng:

- À, phải Thiên Kiều Long Nữ nổi danh đánh trận giỏi đây ư? Vừa tới sao... đã hăm hè loạn đả? Hai cô em không nhớ đây là buồng người bệnh nặng cần yên tĩnh? Hai cô em không sợ chú Dũng buồn sao?

Nhị Kiều nhìn nhau, hơi giận chưa nguôi, nhưng nghe giọng nói nghiêm trách của Giáng Tiên, cả hai bất giác thẹn đỏ mặt, cùng ngó về phía Dũng.

Giáng Kiều ầm ứ:

- Nàng ta vào phòng... khóc sụt sùi, còn lớn tiếng...

- Cô ta ý mình là chủ, nói ngang càn bừa... ai chịu nổi, đâu phải Cung Thủy Tiên rùng Hà Giang...

Giáng Tiên mỉm cười dịu dàng:

- Giáng Kiều là em ta đó! Còn ta là Giáng Tiên Thanh Âm đây! Cả hai nghe ta, dẹp tài võ lại đã! Dũng lâm bệnh dữ, đánh loạn nhau không phải lúc!

Võ Thiên Kiều vốn từng nghe danh nữ chúa Thanh Âm, bản lĩnh hơn đời, lại thấy Giáng Tiên ăn nói đầy vẻ kẻ cả bao dung, bất giác đem lòng kính phục, ngou hân giận, nhìn Dũng, hỏi Giáng Tiên:

- Thừa... đại tỷ, chẳng hay "chàng" bị bệnh chi? Đại tỷ chắc rõ...

Giáng Tiên tiến đến bên giường, hỏi Dũng mấy câu, đoạn quay bảo nhị Kiều:

- Con bệnh càng lúc càng phát nặng, mỗi lần ngất là một huyết bị bắn, càng chóng ngất càng nguy! Ta e khó qua nổi ba ngày. Kẻ bắn "xuyên thần tiễn" có lẽ muốn thu ngắn mạng sống của Dũng!

Nghe Giáng Tiên nói, nhị Kiều cùng sa nước mắt, nàng nữ tặc Cờ Đen lúc đó mới sực nhớ cách đây bốn năm, hồi cùng cha nương nấu vùng Tạng Mãn, từng có nghe cha nói đến thuật dị bắn thác người ngoài ngàn dặm này. Nàng vùng bảo hai chị em Giáng Kiều:

- Bệnh chàng quá hiếm nghèo, chậm khắc nào nguy nan khắc đó. Xin để Kiều này đem đi kiếm cách cứu chữa ngay mới kịp!

Giáng Kiều nhìn em gái dò ý, hỏi Thiên Kiều:

- Hiền muội biết phép trị?

- May ra gia phụ biết, đây về Phi Mã Ác Sơn không xa mấy...

Nào ngờ vừa nghe đến đó, Giáng Kiều vùng nói lớn:

- Không được! Dem về đó khác chi dem mỡ để miệng mèo! Đông Quân Phi Mã Ác Sơn từng chém Dũng nhát kiếm độc suýt vong mạng. Ngày đó, không tình cờ gặp ta cứu chữa, còn chi tới ngày nay! Thù lớn còn nguyên, khi nào cha nàng chịu cứu!

Võ Thiên Kiều quắc mắt:

- Sao không được? Nàng đâu biết nội tình? Ta đã có cách cứu mạng cho chàng!

Hai Kiêu lại lớn tiếng, kẻ đòi đem đi, người quyết giữ, đang giằng co, chàng trai lại thét lên đau đớn, tay ôm bụng, lịm đi.

Cả ba xúm lại đặt năm ngay ngắn, đứng nhìn thống thiết. Giáng Tiên thấy tình thế khó xử, hỏi Thiên Kiêu:

- Bệnh này đâu cần phải đem đi! Cách cứu mạng của hiền muội liệu có chắc không? Ta tưởng cứ để Dững nằm đây là hơn!

Quá thương Dững, nàng nữ tặc Cờ Đen nói:

- Bất tất dài lời. Kiêu này chỉ cần chàng thoát nạn, sống là được rồi, dầu thân này có phải... bỏ đi! Chẳng cứ gia phụ giúp, dầu ai cứu được Dững, Kiêu này quyết chẳng dám tiếc chi!

Giáng Tiên quay hỏi Giáng Kiêu:

- Còn em... nghĩ sao?

Nàng Công chúa Thủy Tiên Cung cũng nghiêm mặt, nói như đánh trống:

- Mạng chàng trên tất cả! Dầu Kiêu này chết đi hoặc cô đơn... Nếu Cờ Đen cứu nổi chàng, em xin hy sinh tất cả, nhưng... lúc này không thể để bệnh nhân rời động!

Võ Thiên Kiêu rung giọng:

- Nếu không đem đi, chàng sẽ chết tại đây! Thân phụ tôi có thể trị được nạn "xuyên thần tiễn".

- Không được! Đông Quân Phi Mã trước chém chàng suýt vong mạng, ta không thỉnh được Lân Ông tái thế, chàng đã thác rồi. Nay đem chàng về là đem chuột để miện mèo!

- Nàng không hiểu cha ta! Đông Quân Phi Mã muốn giết cả họ Lê, không giết người bệnh trọng! Đôi bên giằng co, không ai chịu, lời qua tiếng lại, tuốt kiếm chém nhau.

Nhưng Thái Dũng chột rên lên mấy tiếng giá buốt, hai nàng lật đặt tra kiếm cùng xốc tới. Võ Thiên Kiêu ôm mặt ghen ngào:

- Chàng sẽ chết trên giường này... Không lẽ để chàng nằm đợi chết? Nó bắn mù mắt rồi còn đâu...

Bỗng nghe tiếng người lạnh lạnh hắt vào:

- A! Nữ chúa Thanh Âm! Hai chị em nàng ăn hiếp em ta quá lắm! Thiên Kiêu, giặc cái Ngân Sơn Long Nữ sao lại khóc?

Ai nấy giật mình, nhìn quanh đã thấy cửa sổ bật mở, một bóng người từ ngoài quay mình vào, đứng sững đen uy nghi như bà chúa ngàn thiêng. Nữ hoàng trạc hai mươi lăm, hai mươi bảy, mắt phụng xếch, mi liễu đào, môi cung, mắt sáng huyền bí, nếp phá lãnh thủy ba kim tuyến lấp lánh, bó sát hông ong. Vừa nhác thấy, Giáng Tiên đã reo lên:

- Kia! Vòng Chí Lan hiền tử! Chị trên Hoàng Su Phì xuống chơi, sao không báo cho em đi đón?

Võ Thiên Kiêu, Giáng Kiêu vội cúi chào, e thẹn. Không ai lạ gì danh tiếng nàng nữ chúa xứ Mèo tự trị, người yêu không cưới của Đại Sơn Vương Thần Xạ, đã lưu trong lòng người biên thù nhiều giai thoại đẹp như thơ. Nàng cười khanh khách, hỏi Thiên Kiêu:

- Sao cô em lại khóc sùi sùi?

Thiên Kiêu e ấp ngó Dũng. Giáng Tiên kể qua chuyện. Nàng nữ chúa Su Phì quay hỏi Dũng:

- Em cố nhớ lại, có ngờ bạn nào ám hại không?

Dũng lắc đầu:

- Em chỉ hôm qua, tại một bản Thổ, Cao Bằng có một tên khách đã báo trước tai họa, nó có hện buộc mùi-xoa ở cổ tay, đem gia phả họ Lê tới trấn Cao Bằng đổi

mạng.

Voòng Chí Lan mắt sáng, gật gù:

- À, có hy vọng tìm ra tung tích kẻ bắn "xuyên thần tiễn" rồi! Để Chí Lan này tới Cao Bằng mới được!

Giáng Tiên mỉm cười:

- Không được! Chị tới tranh việc sao tiện? Hơn nữa em đã phá "ma tiễn" của Như Lan Vương Cầm Phi Hồ, cứu anh Hồng Lĩnh (Đại Sơn Vương), giờ em đi mới tiện!

- À! Lần trước chị đi rồi, lần này phải để em!

Giáng Kiều, Thiên Kiều cũng lên tiếng đòi đi. Giáng Tiên chột bảo:

- Được! Nếu vậy cả hai cô cùng đi, ai nhanh chân, sẽ thắng cuộc! Giáng Kiều! Chị sẽ dạy em cách phá "xuyên thần tiễn"!

Voòng Chí Lan kéo Thiên Kiều:

- Phải đó! Chị sẽ truyền em phương pháp cứu Dừng! Nhưng phải đem gia phả theo mới lọt vào sào huyệt nó được!

Giáng Tiên chép miệng, gia phả rơi đầu mất rồi. Chí Lan vọt cao giọng:

- À, chuyến đi này thập tử nhất sinh, tình càng đậm! Nhưng hai em khá thận trọng! Kẻ phát "ma tiễn" này lợi hại vô cùng. Nào đi!

Dứt lời nàng kéo Võ Thiên Kiều, cùng chào, vọt đi.

Giáng Tiên cũng kéo em gái ra khỏi phòng.

Lát sau từ miền động thăm Thanh Âm, có hai nữ cùng cỡi cạp xám, ngựa vằn xuyên sơn đi như gió cuốn khỏi động chừng mười lăm, hai mươi dặm, bỗng cả hai dừng lại. Nàng cỡi cạp không ai khác nàng Chí Lan, từ phía trước bảo:

- Đường kia dẫn tới Cao Bằng?

Thiên Kiều dòm lên, thấy con đường mòn quanh co uốn khúc, ngay kể trên khe, cầu mây dập dềnh.

- Em nhớ kỹ rồi chứ? Chúc em đi mạnh giỏi!

- Dạ!

- Khoan! Giáng Kiều tới kia rồi! Nếu vậy hãy đợi đi theo nàng! Nàng có độc vật mở đường tốt hơn.

Lời dứt, đã thấy một đội quân đông có cả mãnh thú vùn vụt đi tới dừng ngay giữa cầu mây. Vòng Chí Lan vọt lên, đứng bên Giáng Tiên, nữ chúa Thanh Âm bảo em:

- Cứu bệnh như cứu lửa! Em đi! Dừng năm nhà đã có bọn chị săn sóc!

Nàng nữ chúa Thủy Tiên Cung cúi chào:

- Hai chị ở lại! Xong việc em sẽ về ngay!

- Sơn thần phù hộ hai em!

Lời chưa dứt bạch mã đã bay đi mất dạng về phía Cao Bằng xa xa.

Nữ chúa Thanh Âm nhìn theo em gái, tưởng chuyện xưa, chợt ngoảnh lại ngó nữ chúa Hoàng Su Phì. Bốn mắt gặp nhau thoáng nỗi buồn dĩ vãng sâu thẳm thẳm.

Không bảo nhau, cả hai cùng mỉm cười chua xót:

- Tình...

Rập! Rừng xanh nắng gội cầu mây dập dềnh trĩu xuống dưới sức nặng mã hồi.

Chờ cánh quân đi khuất từ dưới khe ngựa vằn vọt lên đường như mũi tên khoan đem nàng nữ tặc Cờ Đen theo hút Giáng Kiều đi về nẻo Cao Bằng.

Lối rừng quanh co khúc khuỷu lên dốc xuống đèo, khi chậm khi nhanh, vó câu lóc cóc dậm dài hắt hiu cách nhau có khi chỉ hai, ba cây số ngàn. Cả hai nàng Kiều cứ mãi miết ra roi không để ý đến phong cảnh lâm tuyền, lòng riêng khắc khoải trên lưng ngựa đặng sơn như chờ theo cả hình ảnh quẩn quại của người tuổi trẻ bất hạnh nằm đau trên giường bệnh.

Cứ thế mãi miết ra roi, cho đến lúc thung đèo vọng lên vài tiếng gà buồn tênh. Tính ra chỉ còn cách trấn Cao Bằng chừng mười cây số ngàn, ngựa đã đến vùng có khá nhiều bản dân rải rác. Đứng trên cao, đã thấy xa xa có con đường khá rộng, chạy vắt ngang về trấn, người qua lại khá tấp nập. Chiếu ống nhòm, thấy Giáng Kiều đã sang đường rẽ xuống Nam, mặc nguyên y phục tiên cô. Thiên Kiều nghĩ thầm:

- Gái Thủy Tiên Cung là chúa động Mán Thổ tự trị Si Công Linh. Nhà nước Đông Dương thừa nhận, quan binh không hại, còn mình lại là thứ chúa giặc Cờ Đen, sống ngoài vòng pháp luật, lại từng thoát pháp trường, quan binh chúng nhiều kẻ nhớ mặt, vào trấn ban ngày không tiện! Phải nguy trang mới được!

Bèn dừng ngựa ngọn dốc, định kiếm chỗ hóa trang. Bỗng nghe có mấy loạt súng đi đệt xa xa, khách bộ hành chạy như vịt. Vài phút sau chợt thấy thấp thoáng bóng nhân mã chạy lố nhố, có cả lính khố xanh. Rồi sức thấy hai bóng chạy xế lên đồi, một bóng áo đen rượt theo, bắn nhau đi đệt.

Nàng nữ tặc Cờ Đen rẽ vội vào lùm cây rậm, dòm xuống, thấy bóng đuổi uy mãnh lạ thường, thoát đã vọt lên túm nghiêng được một tên. Cứ thế xách đai lưng lũng lảng bốc phẳng lên tay kia túm luôn được tên thứ hai, dập đầu hai tên vào nhau, mắng toàn tiếng Quan Hỏa:

- Hầy à! Chó đói chúng mày tận số. Cướp đâu không cướp, cướp vào trùm thổ phi. Không biết ông nội... Hầy à!

Hai tên này coi cũng vạm vỡ, bị túm đai lưng vừa giẫy giụa vừa kêu vang xí xố.

- Trăm lạy đại vương, đàn em định cướp mấy thằng khách buôn, không ngờ lại có cả đại vương... Ý a! Đại vương giao cho lính nhà nước... nó chặt cái đầu...

Ngựa thuận đà vọt lên đồi, người có râu xồm vừa dừng, lại thấy một người nữa cũng áo đen râu xồm cao lớn dữ tợn cũng xách một tên từ bụi bên vọt tới. Cả hai cười ha hả, nói ồm ồm:

- Hầy à! Lính nhà nước đến! Tao nộp cho nhà nước lấy thưởng! Hà hà! Ăn cướp cả của ông Thoòng, ông Voòng!

Võ Thiên Kiêu vén lá, nghe tiếng "hầy à" dòm ra, đã thấy ba tên bị quăng "bạch" cái lên lưng mấy con ngựa vừa chạy đến. Ba tên thổ phỉ có tên nằm bò trên yên ngựa đã tể như giông giữa tiếng cười ha hả của hai tên râu xồm.

Vừa lúc đó một tốp chừng chín, mười lính khố xanh biên phòng đuổi tới. Viên quan Một Tây cảm ơn hai người kia không ngớt.

- Hầy à! Bọn ngô không có thích đánh giặc thuê cho nhà nước! Bọn ngô ngứa tay bắn chơi... Nó què mấy đứa, cái "nị" Tây đồn đem về mà lãnh thưởng à!

Toán khố xanh bỏ xuống đồi. Hai người khách râu xồm vừa quay ngựa đi, Võ Thiên Kiêu thấy quen quen, mãi khi đó mới sức nhận ra chính Thoòng Mềnh, Voòng Lầu hai viên trùm thổ phỉ cướp biển, tùy tướng thủ túc của Đại Sơn Vương.

Cô gái Cờ Đen lập tức tiến ngựa ra, gọi giật:

- Thoòng, Voòng! Hai... chú!

Cả hai viên tướng thổ phỉ râu xồm nghe tiếng đàn bà gọi lãnh, cùng quay phắt lại, ngờ ngờ mấy khắc, trợn mắt kêu sừng:

- Y à... Cô soái Cờ Đen!

Thiên Kiêu đến bên chào hỏi:

- Hai chú đi đâu sao không thấy soái gia?

Voòng, Thoòng ngó nhau, vuốt râu có ý dè dặt:

- À! Hai ngô có việc về qua vùng này... Còn cô soái sao lại đi một mình? Đẳng

kia có đồn Tây mà!

- Tôi vào trấn Cao Bằng!

- Cao Bằng? Quân Tây Quý Tây Bàn đóng đấy mà.

Hai viên trùm thổ phi trộn mắt lạ lùng. Thiên Kiều nghĩ đến bệnh Dững buồn rầu thở dài:

- Thái Dững bị "xuyên thần tiễn" nằm liệt... sắp chết... Kiều này muốn gặp soái gia Thần Xạ... báo hung tin...

Nghe tiếng "xuyên thần tiễn" cả Voòng Lầu, Thoòng Mễnh mặt thoáng vẻ ái ngại, đưa mắt nhìn nhau, nhưng chỉ thoáng qua, mặt hai viên tướng giặc khách cùng đánh lại, khi nghĩ đến sứ mạng thiêng liêng của chủ soái. Dững lâm nguy nằm liệt là nghiễm nhiên loại được một địch thủ lợi hại trong cuộc chạy đua chiếm kho tàng nước Nam.

Thoòng Mễnh bứt râu kêu khố:

- Ý a! Tội cho công tử! Người hiền gặp họa dữ như cơm bữa! Để bọn ngô trình ngay soái gia! Mà thằng chó đú nào bắn trộm... à cô soái!

- Một kẻ bí mật! Nó bắt nộp gia phả! Giờ Kiều này mới đến Cao Bằng gặp nó... Soái gia hiện ở đâu?

Hai viên thổ phi râu xồm vò đầu nhăn nhó:

- Hơi xa... Mãi trên Lai Châu! Mà cô đem gia phả đi "nộp"?

- Đâu còn! Hình như có kẻ đoạt mất khi Dững ngất... Giờ Kiều này nhập trấn... Còn tùy cơ ứng biến.

Thất vọng, nàng nữ tặc Cờ Đen chào hai viên giặc khách râu xồm đánh ngựa đi vội vã. Phía sau Thoòng, Voòng dòm theo, dáo dác bảo nhau:

- Gia phả họ Lê mất rồi! Phải báo ngay soái gia, nhưng... chỉ sợ người biết thì...

nguy à!

Hai con ngựa chồm vó mang cặp giặc khách râu xồm vào rừng già mất dạng.

Vượt thêm quãng nữa, Võ Thiên Kiêu cũng tắt vào rừng, hóa trang người ngựa xong, lại bắt ra đường lớn, đường hoàng tiến thẳng về phía Cao Bằng. Đúng như Voòng, Thoòng bảo, dọc đường có đồn khố xanh, quân tuần, nhưng nhờ đội lốt sơn nữ, với khách ngược xuôi, Thiên Kiêu đến thị trấn không khó mấy. Lại nhân giáp phiên, trấn đông khách vắng lai, Kinh Thổ lính tráng rằm rập, nàng nữ tặc Cờ Đen cứ ung dung nhập trấn, cho ngựa lóc cóc bước một, vừa đi vừa nhìn phố xá, không khác hoa rừng từ bản xa "xuống chợ" vậy. Mắt chợt nhìn cảnh cũ, đầu óc nhớ lại chuyện "xưa". Ngày bị bắt đem ra pháp trường xử chém, Cờ Đen cướp pháp trường... rồi Thái Dũng cứu nàng chạy ra sông Bằng... Bao nhiêu kỷ niệm, mới mấy tuần trắng tường đã xa xưa...

- Cảnh cũ đây... còn "người xưa" nằm đợi chết góc rừng điều hiu... Lê chàng ơi! Miễn sao chàng thoát nạn... thân thiếp vào hang sói xá chi...

Tim rung hình ảnh, cô gái họ Võ rút luôn ra một chiếc "mùi xoa" lụa ngà trắng buộc phẳng vào cổ tay trái, giục ngựa đến khu phố chợ.

Kẻ qua người lại tấp nập, nhìn khắp nơi không thấy bóng Giáng Kiêu đâu.

Nàng nữ tặc Cờ Đen cho ngựa đi vòng khu chợ, như gái núi xem phố phường.

Không thấy chi khác, bèn dừng ngựa dưới một tàn cây lớn. Khách qua đường thấy bóng hoa rừng mơn mớn, ai cũng chỉ trỏ trầm trồ bàn tán, nhất là các chàng trai Kinh, các thầy đội, thầy cai lắm thầy mê tí sán đến buông lời tán tỉnh. Nàng sơn nữ chỉ ngoảnh mặt đi không đáp, thấy thiên hạ chú ý quá, nàng lại cho ngựa đi chỗ khác. Nhưng vừa dừng đã có một thầy đội khố xanh cỡi ngựa dáng kỳ binh, nhác bộ mặt đẹp như tiên, rẽ luôn vào bên đường, sấn lại, cười tán rất văn hoa bằng tiếng Kinh:

- Chào cô em! Người đẹp "thiên kiêu"! Thiên kiêu!

Nghe gọi "thiên kiều" nàng nữ tặc hơi chột lòng nhìn thầy đội. Thầy đội mặt đỏ gay cười hề hề tán tiếng Quan Hòa:

- Cô nương! Hi hi! Chờ ai đó, người đẹp tuyệt trần cô nương!

Thấy hết "thiên kiều" đến "tuyệt trần" nàng nữ tặc ngờ vực hất hàm bằng tiếng Kinh:

- Muốn gì? Chú đội khố xanh! Phải chú là người chờ gặp kẻ đeo băng trắng không? Điều đình lấy cuốn gia phả họ Lê?

Thầy đội trố mắt như dòm quái vật:

- Băng trắng? Gia phả? Cô vừa nói cái quái gì vậy? Cái quan đội đây họ Lề!

"Mo phú" gia phả... Hề hề! Cô em không tin, coi giấy đây này!

Vừa nắm luôn lấy cổ tay nàng sơn nữ. Võ Thiên Kiều biết chỉ là thầy đội tán gái, bực mình gạt phắt ra, quát lạnh:

- Không được hỗn! Cút đi!

Tuy chỉ khê gạt, viên đội cũng muốn gãy tay, giật bắn cả người ngựa, trợn mắt hết hồn:

- Úy trời! Con ma! Con ma rừng! Bớ hàng phố!

Vừa kêu hoảng vừa ôm tay thúc ngựa chạy như ma đuổi khiến thiên hạ cười ồ. Võ Thiên Kiều đang sốt ruột bị ám, toan đánh ngựa đi, thỉnh linh nghe "véo" một tiếng, tiếp liền tiếng "ối". Nhìn lại, đã thấy từ tàn cây gần đấy, một sợi thòng lọng quăng xuống thắt nghiêng ngay cổ viên đội, rút treo lủng lẳng trên cành.

Sự việc diễn quá bất ngờ, làm cả thiên hạ quanh đây chỉ còn biết trợn tròn mắt nhìn, mồm há hốc. Võ Thiên Kiều còn đang ngạc nhiên ngược trông lên cây, thì một bóng con nít mặc quần áo đen đã từ trên nhảy tót xuống lưng ngựa viên đội, ngồi chễm chệ, vớ luôn dây cương, giục ngựa lại trước mặt nàng, vẫy vẫy tay ra hiệu đi,

miệng kêu choe chõe.

Thì ra không phải đứa bé, mà lại là một con vượn khoang!

- À... sứ giả của "người bí mật"!

Võ Thiên Kiêu lảng lạng vọt tới, con vượn tể đi liền, dẫn theo nàng nữ tặc để lại phía sau những tiếng kêu kinh ngạc và viên đội giấy giụa như đĩa phải vôi trong giầy thông lòng. Đảo qua mấy phố, con vượn quái phóng như giông ra lối cửa Bắc, theo sau có nàng sơn nữ, làm cả trấn lạ lòng tưởng vượn làm trò. Dân chúng, quan binh reo hò inh ỏi, thoáng cả hai đã ra khỏi Cao Bằng. Cứ thế đi bon bon được chừng mấy dặm, con vượn chọt rẽ vào một cánh rừng già, dừng lại ngay một hẻm núi quanh vắng. Con vượn hú một tràng, có tiếng người hỏi khô âm giọng Quan Hỏa:

- Phải khách chợ Cao Bằng đó chẳng?

Võ Thiên Kiêu cũng dùng quan thoại ứng vọng vào núi:

- Ta sứ giả của Lê Thái Dũng đây! Muốn gặp chủ nhân "xuyên thần tiễn"!

Im mười khắc, chọt tiếng vừa rồi lại cất lên:

- À, con quái này khôn lắm! Mượn cả ngựa nhà nước! Sứ giả có đem gia phả họ Lê theo không?

- Không! Ta đến điều đình, xong các người sẽ có ngay!

- Cũng được! Nhưng phải gửi súng gươm, bỏ đồ hóa trang bịt mắt!

- Nửa phút!

Thiên Kiêu vào chỗ khuất, thoáng đã tiến ra, lồng lộng áo choàng đen, tay cầm dây súng gươm.

- Con quái ra chợ trả ngựa cho nhà nước. Lệnh chủ không được lấy của người. Sứ giả cứ ngồi yên!

Lời dứt, dây võ khí trôi khỏi tay, "mùi xoa" được cời ra bịt chặt mắt Thiên Kiều. Véo! Roi da quất ngựa vằn vọt đi.

Bên tai gió thổi vù vù, lên xuống gập ghềnh quanh co ngang dọc, ngựa bị cuốn đi toàn kiệu đại, lắm khi lộ bì bõm. Võ Thiên Kiều nghe chỉ có tiếng một con ngựa chạy kèm sau. Theo lời dặn của nữ chúa Hoàng Su Phì, cô gái Cờ Đen đã buộc dưới mép yên một túi thóc chọc thủng một lỗ nhỏ, cứ một quãng vài bước ngựa xóc lại rơi một, hai hạt, nên nàng cứ điềm nhiên như không, mặc kẻ lạ đưa đi.

Chừng lát sau, ngựa hạ kiệu bầm lóc cóc, có vẻ vào núi sâu, rồi bên tai nghe văng tiếng nước đổ, đường cũng dễ đi, rồi chợt hạ bước một, nghe lao xao nhiều tiếng người nói, Tà Ta lẫn lộn, cả tiếng gươm súng lạch cạch. Ngựa dừng.

Có tiếng giục:

- Để ngựa dưới này!

Thiên Kiều nhảy xuống, theo kẻ dẫn đường đi lẹ lên mãi, tuy bịt mắt nhưng vẫn thảo dạ hành, nàng vẫn lần theo dễ dàng, chừng giờ sau mới có tiếng bảo:

- Đến nơi rồi! Cô nương có thể tháo khăn bịt, ngồi đợi!

Thiên Kiều theo lời, vừa mở mắt ra đã sững sốt hết sức, thấy mình đang ngồi giữa một tòa miếu hoang trống trải có ánh sáng vật vờ, quanh mình chẳng có ai cả.

Trông ra thời đã tối, qua khung cửa, lấp lánh vài vì sao thưa. Gió lùa hiu hắt, ngay chỗ nàng là một bộ gạch có một bức rèm đỏ buông kín chia đôi miếu, ánh sáng vàng vọt khe khe đỏ từ sau rèm hắt ra, khét lẹt mùi nhựa trám.

Võ Thiên Kiều đứng phắt lên hỏi lớn:

- Có ai trong đó không?

Im lìm. Chừng mười khắc bỗng sau rèm có tiếng trầm rợn vẳng ra nghe mơ hồ xa xôi lạ:

- Mời cái khách ngồi chơi đợi chờ!

Sốt ruột, Thiên Kiều bước vụt đến bên rèm đưa tay vén soạt sang bên. Và nàng nữ tặc Cờ Đen hơi giật người lại, suýt kêu kinh rợn vì một cảnh quái gở đập vào nhỡn quang.

Trong là bệ thờ, cạnh bệ dựng một cỗ quan tài, trên bộ có một cái ngai sơn son đã loang lổ và trên ngai thờ có một cái xác người ngồi chễm chệ, hai con mắt lão liêng nhìn nàng.

Hai thoi nhựa trám cầm trước ngai hắt ánh vàng khé nham nhờ lên mặt cái xác coi càng gớm ghiếc.

Thiên Kiều bật hỏi:

- Người hay ma xó? Sao không thấy ai ra tiếp khách?

- Cái khách ngồi đợi mà... ra ngoài kia!

Tính bướng nổi lên, Thiên Kiều quắc mắt nhìn cái xác "xó" nhưng cố nén quay ra.

Bức rèm lừ lừ khép lại.

Nàng nữ tặc bồn chồn đi quanh gian ngoài nhìn ra cửa chỉ thấy mịt mờ, thăm thăm đoán chắc đang ở núi cao, mãi ngót một giờ sau xịch thấy cửa hông miếu kết mở, một cô gái mặc lối sơn cước cầm một cây nhựa trám lớn bước ra cúi chào rất lễ phép:

- Kính mời cô nương đến gặp chủ nhân!

Thiên Kiều đứng lên, theo sơn nữ qua cửa hông ra ngoài. Mới hay đang đứng ở lưng chừng núi cao thật. Theo lối đá quanh co men sườn, hình như dưới một dàn hoa, thoảng mùi thiên lý, chừng mấy phút, đến một nơi khá bằng phẳng, nhà ngang dãy dọc coi rất khang trang giống hệt một khu nhà giàu dưới đồng bằng.

Sơn nữ đưa nàng vào một căn nhà lớn theo lối nhà dưới xuôi, cột lớn, một tầng, toàn bằng gỗ lim, trong nhà bàn ghế vật dụng lại bằng gỗ lúp khiến Thiên Kiều có cảm giác mình bước vào một căn nhà Việt Nam đời xa xưa nào.

Trong buồng, có tiếng động dục vọng ra:

- Đưa nàng vào đây!

Ba bốn cô gái thoăn thoắt bước ra, kẻ vén rèm trúc, người nâng vạt áo choàng cho nàng nữ tặc Cờ Đen bước vào buồng. Dáng điệu rất kính cẩn thành thạo đúng gái hầu nhà vua chúa quan cách. Dưới vầng sáng lung linh, Võ Thiên Kiều không khỏi lấy làm lạ mắt, như bước vào một thế giới tổng hợp thời đại xa xưa nào, vì mỗi nàng một lối trang phục. Nàng mặc "kimono" Nhật, nàng mặc lối gái Tàu, nàng mặc xiêm y tha thướt như vừa từ một miền Bá Lạc Đài của Trụ Vương tới, nàng lại mặc lối gái Kinh áo rộng tay, khăn vành đáy như mới từ thâm cung chúa Trịnh đời Lê Trung Hưng lộn về, lại có nàng áo đồng lẫm búi que, khăn nhiễu răng đen hạt huyền quần lĩnh tía, đeo xà tích loảng xoảng như hậu thân bà chúa Chèo họ Đặng đất Từ Sơn, ái phi của Đao Nam Vương Khải v.v... lối nhớ đến chục nàng toàn mặt hoa da phấn thắt đáy lưng ong chẳng khác đám phi tần "Tế Yêu Cung" của Sở Linh Vương. Hương xông xạ ướp thơm ngát, khung cảnh vừa đài các quyền rũ lại phảng phất cổ phong. Võ Thiên Kiều vừa đặt bước vào buồng đã phải sửng sốt vì cảnh trí quá bất ngờ đập vào nhỡn quang.

Phòng rộng hình như ăn cả vào vách núi, giống hệt các nhà quan sang trường giả đường xuôi, đá Tàu đá Ta, với những thống chóe, độc bình song bình, hoành phi câu đối, bát bửu tràng kỷ, tủ kính gập gụ v.v... khảm xà cừ, chạm trổ rất tinh vi.

Một tấm bình phong khảm cao độ thước rưỡi dựng xế bên hữu, sau bình phong thấp thoáng có cái giường son rộng lớn kê tít trong coi chẳng khác giường thờ. Gần đấy lại có một bộ tràng kỷ nữa. Ánh vàng vọt từ đây hắt ra hợp với ánh huyền đăng gian ngoài làm căn phòng càng thêm vẻ cổ kính phảng phất như cảnh sắc trong giấc mơ thời thượng nào.

Trên giường son có một bóng người nằm mặc áo gấm lam đại đóa, quần trắng dang hút thuốc phiện vo vo.

Gái hầu đưa thẳng nữ khách đến bên giường lễ phép khẽ thưa:

- Chủ nhân... mời cô nương an tọa!

Võ Thiên Kiêu hơi cau mày bực mình thấy chủ nhân vẫn nằm hút.

Cố nén, nàng ngồi xuống tràng kỷ, trở mắt quan sát.

Y cho chân ra lối ngoài, đầu vào trong, nhưng bộ mặt lơ mờ ẩn trong bóng chậu cây để ngay đầu giường, cành lá xum xoe coi rất lạ.

Không có bôi tiêm. Khi nàng vừa vào, chủ nhân đang thở khói. Tò mò Thiên Kiêu đưa mắt ngó quanh, bỗng cô gái hơi giật mình, sức thấy từ vách đối diện chủ nhân, một vật đen sì có mấu to như cái cột nhà bay ra và phóng thốc vào đúng mặt y, tốc lực nhanh mạnh hết sức!

Suýt nữa nàng nữ tặc đã bật kêu lên... Nhưng... chỉ nghe đến "chục" một tiếng, cả cái khối đen to bằng cái cột kia đã dính phẳng vào mồm y như khối sắt bị nam châm hút và trước cặp mắt mở to của cô gái họ Võ, y khoan thai đưa tay lên đỡ nhẹ lấy, vừa vặn nằm ngang trên ngọn đèn và bắt đầu... kéo!

Mãi lúc đó Thiên Kiêu mới sức nhận ra cái cột nhà dài hàng thước Tây kia chính là cái đọc tẩu!

Dọc cột nhà cái tẩu (diện) to bằng hai cái bát "ô tô", điều thuốc lớn như quả táo Tây, mãi lúc đó nàng mới để ý đến ngọn đèn dầu mới hay thoi lửa cũng to bằng cổ tay lên vút cao hàng mười mấy tấc, cái bầu cũng to hơn bắp chuối, còn cái bóng đèn thì vào hạng bình đựng chất hóa học trong các phòng thí nghiệm y khoa đến nỗi lúc thoát bước vào nàng lại tưởng đó là bình đựng rượu để bên ngọn đèn dầu.

- Chà! Lạ dữ! Trong làng bẹp Đông Tây Kim Cổ chắc không có "dân" nào hút trứ danh như "dân" này! Dụng cụ món nào cũng vĩ đại, chẳng hiểu y hút cách nào? Khét tiếng trong thiên hạ như Tây Thái Hậu Vòng Chí Sinh, Sài Kiu Tinh cũng chỉ đến vài trăm điều một lúc nằm bàn tiêm có tay nào lại hút vượt kích thước đến thế này?

"Vô... vô... vô..." thuốc phiện réo trong tàu sành phát ra từng tràng "âm thanh" ôm ôm nghe như tiếng sáo diều, âm hưởng dội vào vách núi, lỗ hổng, ngân truyền phản chấn vang rền như một cuộc hòa tấu của hàng trăm quan viên "đọc tấu."

Ghé tràng điệu thuốc vẫn chui vào nhĩ đề đều đều... "Vô! Hết!"

Vụt cái, y phóng mạnh về phía vách lúc nãy. "Cái cột nhà" vừa mất dạng, lập tức lại một "cái chầy kinh" khác phóng ra, giáng thẳng vào mồm y. Y lại kéo "vô vô" như điều ý. Cứ thế "chầy kinh" cột nhà phóng ra, bắt dính, kéo ném trả, đều đặn, nhịp nhàng, y vẫn cứ nằm kéo, và đến lúc Thiên Kiều chột tính nhấm động tác phóng chầy thì thụt ra vào sơ sơ cũng hàng trăm phát, nằng kíp để ý không có một tý khói nào trong buồng, hình như y đã nuốt chửng tất.

Sốt ruột quá, nàng nữ tặc vừa toan lên tiếng, bỗng lại một phen sừng sốt nhận ra này giờ hẳn không hút bằng mồm mà lại hút bằng lỗ mũi. Vì đầu dọc to quá cho đến nửa mặt nên nàng chưa kịp trông rõ.

- Lỗ mũi hút chầy vô. Thăng cha này quả tay quái kiệt thượng thừa, khách hàng quý của Tây Đoan! Hẳn hút không biết say chắc?

Mà quả thế, đúng như nàng nghĩ, người mặc áo gấm có nằm dí trên giường, kéo mãi, không lọt tí khói ra ngoài.

Gái hầu dâng mấy tuần trà rồi y vẫn hút liên miên. Sốt ruột quá, Thiên Kiều quay hỏi một gái mặc lối gái quê xuôi, cốt hỏi to cho chủ nhân nghe rõ:

- Chủ ả hút sắp xong chưa? Hay định kéo tới sáng?

- Dạ... chỉ độ canh ba thôi! Bữa nay có việc "người" tập ít hơn!

"Chỉ độ canh ba, tập ít hơn" nàng nữ tặc nghe nói phát sốt ruột thêm, cau mày nhìn vào, lại một phen sừng sốt, vì lần này chầy kinh không giáng vào mồm mũi, mà giáng vào tai. Y xoay nghiêng người, và đang hút bằng... tai.

Kỳ dị là điệu thuốc lớn cứ cháy đều, kêu như điệu ý, tai y dán vào đầu dọc, cứ phập phồng hết một cái mồm đang hít vậy, từng nhịp "vô vô" kêu vang như tấu

thường.

- Hút bằng lỗ mũi, hấp bằng tai! Lạ dữ! Còn trò gì nữa đây?

Cô gái Cờ Đen không phải đợi lâu. Hấp hai phát bằng hai tai xong, y lập tức bắt chày kinh đánh vào mắt, và điềm nhiên hút bằng... mắt! Hết mắt tả đến mắt hữu. Cả hàng lông mày xéch ngược, nhướng lên kéo xuống, coi bộ tịch không khác một tay đang ngấm ống dòm trên ngọn đèn.

Cô gái đang ngạc nhiên, tò mò ghé mắt xem, bỗng lại một phen giật thót mình mấy, thấy đến vệt một cái, y đã co cả hai chân lên như con tôm, và một nàng gái hầu mặc lối Tàu xưa tha thướt tiến đến bên giường, kéo cái bàn đèn xuống mấy gang.

Và đến "soạt" một cái, dưới vùng sáng chờn vờn, thoáng vạt áo gấm bay lên.

Nàng nữ tặc Cờ Đen, thất kinh xoay phắt mặt nhìn ra ngoài, nghe tiếng tẩu sành kêu còn dữ hơn trước, tưởng chói cả tai, kinh ngạc đến cùng, suýt kêu lên.

- Quái gở! Quái gở! Hút thuốc phiện bằng... thất khiếu! Cổ kim hãn hữu... Đúng là "cây thuốc phiện sống" trên đời!

Thấy đợi đã khá lâu, cô gái Cờ Đen vùng nói lớn:

- Lão chủ nhân! Ham thuốc quên cả khách đến nhà. Kẻ lịch thiệp có thể vô lễ với đàn bà đến thế sao?

Ngừng kéo. Có tiếng cất lên, giọng ám khói:

- À! Cô em chớ nóng! Bản nhân bận chút! Thăng nhỏ họ Lê chưa chết đâu!

Gái hầu bưng đến một mâm trái cây, vài món lót dạ đặc biệt. Thiên Kiều xua tay, ngoảnh lại, thấy chủ nhân đã nằm như cũ, đang lim dim nhắm khói. Đang lơ đãng, bỗng nàng nữ tặc lại một phen lạ lùng, vì không chỉ thờ ra bằng mồm, mà bằng cả lỗ mũi, lỗ tai... Nghĩ là y nhắm khói ra bằng thất khiếu. Từ các lỗ lớn nhỏ trên mình y khói thuốc phiện tuôn ra phì phì không khác ống khói tàu hỏa khiến Võ

Thiên Kiều nổi tính "nghịch" trong mấy khắc, quên cả thực cảnh, bất giác bật lên cười khanh khách:

- Ha ha! Đọc tấu chầy vào đệ nhất tiên ông!

Bồng nàng nữ tặc Cờ Đen thêm sùng sốt thấy các vòí khói không tan loãng mà lại uốn éo rót cả vào cây cảnh đặt gần đầu, phì phì tuôn ra mãi tuôn đến đâu mất tiêu đến đấy! Lúc đó mới chợt để ý thấy cây đang im phăng phắc, bỗng nhất loạt động dậy xào xạc. Trước còn nhẹ nhẹ phe phẩy như có gió thoảng, chỉ mười khắc sau, vùng xòe ra cúp vào như đuôi con chuồn chuồn ngô, rồi cứ thế rung tít như nhảy múa hớn hờ phát ra một thứ âm hết sức quái gở, nghe tựa tiếng người thì thào họp chợ. Bao nhiêu khói rót vào đều bị lá cây hút hết. Và dòm kỹ cảnh lá đã nở to hơn trước, bóng loáng coi cực kỳ linh hoạt không thua dân đệ tử tiên nâu vừa thẩm nhuần "thánh dược".

Mặt chủ nhân vẫn khuất chìm vào bóng cây ánh đèn dầu hắt lên chỉ thấy mờ mờ bành bệch coi nham nhở lạnh lẽo không khác một người chết trôi mới vớt lên.

Bỗng nghe y phát giọng khàn âm:

- Rượu thịt đâu sao chưa dọn lên. Không nghe phu nhân gọi sao? Quàn gia đâu?

Có tiếng dạ ran phía trong.

Võ Thiên Kiều thoáng có ý nghĩ, "hay y truyền dọn cơm rượu thiết khách chăng."

Ngay lúc đó, hai gái hầu một mặc lối Nhật, một lối Tàu tiến vội đến đầu giường, trong tay mỗi người cầm một cái quạt trầm, vẻ mặt kính cẩn nhợt hẳn đi.

Có tiếng đàn bà kêu thét kinh hoàng vọng từ sau rèm vách. Một mụ mập xù bước ra, tay phải xách một con dao bầu sáng quắc, tay trái lôi một cô gái mặc lối Thổ Cao Bằng.

Cô gái coi xinh xắn, vẻ mặt sợ hãi đến lạc thần, luôn miệng rên rĩ kêu van.

Mụ mập nguyên cái bụng bự bằng thúng cái, tay đeo hàng xâu vàng bạc loảng xoảng, mắt ốc nhồi, mũi to bằng nắm tay, mồm loe tựa cái phễu coi gớm ghiếc.

Võ Thiên Kiều chưa hiểu mụ lồi cô Thổ kia ra làm gì, sức nghe chủ nhân khàn giọng hỏi:

- Quán gia! Rượu thịt có tinh khiết không? Tuần trước mụ cấu thả làm mất vệ sinh, phu nhân ốm mất mấy ngày đó!

Mụ mập lồi xềnh xệch cô Thổ đến đầu giường, cất giọng the thé tiếng Quảng Tây:

- Bẩm chủ... Tối nay rượu thịt rửa ráy sạch sẽ lắm! Bẩm đã tắm nước ngũ vị hương. Bẩm... con thịt này thơm ngon lắm!

Miệng nói, tay vỗ đét vào vai cô gái kia, cô gái đang kêu van, chột rùng mình im thít, run bắn như cây sậy.

Rất thành thạo, mụ mập cuối xuống, hơi nghiêng lưỡi dao bầu. Chùng mụ trông thẳng lên, "soạt" một tiếng. từ mép phải lên cổ áo cô gái Thổ đã bị mũi dao rạch một nhát dài ngược lên. Ngâm dao ngang mồm, mụ mập nắm cổ áo banh "soạt" một cái nữa. Dưới vùng ánh sáng chờn vờn, pho tượng bạch thạch đã hiện ra sừng sững run lẩy bẩy như con thú bị lột da.

"Bách" một cái, mụ mập cầm ngang hông pho tượng đặt đứng phắt trên giường.

- Bẩm phu nhân rượu thịt đã dọn, mời phu nhân dùng bữa!

Nghe mụ quán gia mập mời, Võ Thiên Kiều ngơ ngác ngó quanh, có ý tìm người đàn bà mà mụ gọi phu nhân. Nhưng chỉ thấy bọn gái hầu lỗ nhố, hai gái đứng gần mụ mập bắt đầu quạt phành phạch vào... "cây dọc tẩu"!

- Quái lạ! Chúng để gái Thổ kia đứng đó làm gì? Bảo rượu thịt đã dọn, rượu thịt đâu? Mà phu nhân của chúng cũng chẳng thấy... Hay phu nhân là...

Tò mò, ngạc nhiên, chưa kịp nghĩ thêm, nàng nữ tặc đã giật thót mình suýt kêu

lên sừng sốt. Chợt thấy gái Thổ vừa run lấy bấy vừa từ từ quy dần quy dần, hai tay chơi với, chơi với. Và dưới vùng ánh sáng nham nhở từ gốc cây dưới đất chậu đã thò lên một vật loăng ngoăng, rồi hai, đen thui, dài lêu nghêu như hai con rắn.

Cứ thế vươn lên, nín lấy gáy cô gái Thổ, còn một bắm ngang lưng, kéo nghiêng xuống. Bao nhiêu cành lá lúc đó đều nhất loạt rung mạnh như nhảy múa.

Các vòi khói thuốc phiện lúc này cũng dần mỏng, quện vào cành lá, phảng phất như sương.

Tuy đã từng vào sanh tử, Võ Thiên Kiêu không khỏi gai người trước cảnh tượng quái gở. Nhất thời chỉ biết giương mắt nhìn, thấy rõ hai cánh tay đen thui đang từ từ bò qua bả vai cô gái, chậm chậm như con lươn nhảy bò rồi cứ tiếp tục dài ra mãi, quấn khắp mình mẩy cô gái, vẫn còn thừa mấy gang. Cái chòm loe như cái loa kèn hình thù giống mõm heo lắc lư ngất ngưỡng tựa đầu con rắn hổ mang bành cật lên, và cả hai cánh tay vừa trườn khúc, cái chòm mõm heo cứ rê chậm chậm trên làn da mịn, phát ra những tiếng "phì phì chòm chòm" y hệt hơi thở chũi của loài sinh vật.

Toàn thân gái Thổ run bắn lên, quần quai rùng mình dưới sức chũi ra của cái mõm quái, mặt nàng trắng nhợt, mắt như xuất tinh lặc, miệng phều phào rên rĩ không thành tiếng. Thình lình nghe "chóp" tiếng lớn, tiếp liền hai tiếng "phụt phụt" có tiếng thét lặc âm hệt con vật bị chọc tiết. Thiên Kiêu ngó sừng kinh hồn rờn óc, thấy hai cái "mõm heo" đang rà trên ngực đã bất thần ngậm chộp lấy nhũ hoa giật nghiêng, đứt phụt tự khắc nào rồi!

Nàng nữ tặc Cờ Đen còn thấy hai cái chũm cau đo đỏ thoáng đầu mất từ ngực hoa phòng sinh lực non tơ hai vòi máu bắn phọt ra tóe cầu vồng như hai cái rô-bi-nê.

Gái Thổ quần quai hai tay chơi với cuống cuống nắm lấy hai khúc tay quái giật ra, tuyệt vọng đáng đố xiêu như tàu lá héo, hai vòi máu tóe đầy cây lá, tóe đến đầu biến mất sạch chẳng khác nước đổ lá khoai, đầu vịt. Cành lá càng rung mạnh phát ra những tiếng phì phì "chóp" cái hai mõm heo đã thò lên ngậm luôn lấy hai chòm nhũ vừa bị giật đứt và cứ thế hút chiu chòm chộp như lợn ăn hèm.

Loáng mắt mình mấy cô gái Thổ đã bệch hẳn ra, mềm oặt. Cô gái đỡ người buông thõng hai tay, ngoẹo cổ, mắt trợn trừng.

Nhìn vào, cả cặp nhũ căng phây đã mất tiêu, chỉ còn bộ ngực lép kẹp bê bết máu. Gái Thổ thở hắt ra, dụi xuống ngọn cây, lá cây. Lá rung nhảy, quạt phành phạch. Đúng khi đó, khối thuốc phiện tỏa mùi mật dần. Mụ quản gia mập rũ phạch một mảnh vải đỏ trùm kín lấy cả chậu cây...

Gái hầu ngừng quạt. Im phăng phắc. Trong "lòng" vải, phát ra những tiếng chòm chộp, phì phì, rào rào, người đẩy, lá reo...

Nãy giờ, Vô Thiên Kiều chứng kiến cảnh quái dị, phát gớm ghiếc, mãi mới định thần quát lớn:

- Ngọa quỷ! Vô cớ hại người, bày trò ác nghiệt. Không đến điều đình, ta quyết chẳng làm ngơ!

Vừa quát vừa đứng xổ lên, mắt phượng long lanh nhưng chủ nhân vẫn nằm yên, phát giọng rất tự nhiên:

- Ngọa quỷ? À! Cái tên hay đó! Gia nô! Phu nhân dùng bữa xong rồi, tiện dọn đi thôi! Chủ còn tiếp khách.

Gái hầu dạ ran, xúm lại, cùng mụ mập kéo soạt tấm vải trùm.

Dưới đèn, cô gái Thổ đã biến mất, như trò quỷ thuật, chỉ còn một mớ lổn nhổn xương da nằm đùm dưới gốc cây.

Rất gọn, mụ mập túm luôn lấy búi tóc Thổ, lôi ra, rũ mạnh một cái. Lục cục, lục cục, khua vang. Mãi lúc Thiên Kiều mới hơi nhận ra hình hài cô gái vừa giờ, nhờ mụ mập xách bêu lên như bêu con ngóe, nhưng chỉ là một cái hình nhân teo quắt, đúng là một bộ xương bọc giấy, lêu nghêu hốc hác, bao nhiêu thịt đã tiêu hết, xương ống, xương quai xanh, xương sườn, xương sọ, hố mắt sâu hoắm đựng trong một cái túi da người coi phát gớm, còn bằng mấy bộ xương cải táng!

Và cứ thế, mụ mập xách búi tóc bộ xương, cầm dao bầu, vải đỏ, lừ lừ đi vào

trong.

Trong chậu, hai cánh tay đen đang từ từ rút lại, chui xuống đất mất, cành là chỉ hơi lao xao rồi cũng im luôn. Nhưng Thiên Kiều càng thêm lạ, nhận rõ cả cây quái đã chuyển sang màu đỏ đỏ mòng mọng, chẳng khác màu bụng con muỗi no soi trước ánh đèn.

Chủ nhân nằm đưa tay vuốt nhẹ thân cây có vẻ trù mẫn khác thường, chợt hỏi:

- Cô em có biết hiền thê chủ bao nhiêu tuổi không? Nàng còn trẻ lắm, mới hai mươi! Quê nàng xa lắm, tận Nam Mỹ đó! Hồi cưới nàng mới lên mười!

Tưởng y điên hay nói mê, Võ Thiên Kiều cao giọng:

- Cổ Túc Xác! Nói chi làm nhảm! Ta đến đây để... điều đình việc Thái Dũng!

Hãy ngồi dậy!

- Cổ Túc Xác! À, sao cô em lại biết tên đó? Có nơi gọi ta như thế đấy! Ngọa quỷ cũng hay! Sao biết?

Bực mình Thiên Kiều cười nhạt:

- Người nằm hút chày vờ, không là "quỷ thuốc phiện" ư? Gọi cái cây quái kia là vợ, không phải là "ngọa quỷ" sao?

Chủ nhân chợt trở mình, hơi ngẩng mặt nhìn ra. Bộ mặt vừa ra ánh sáng, cô gái Cờ Đen không khỏi rợn người. Vì đó là một bộ mặt lạnh lẽo như mặt xác chết, chỉ trạc ba mươi, hai con mắt xanh biếc tựa mắt mèo, trong vẻ lạnh ẩn cả nét nghiêm tợn. Y phát cười âm:

- Cô em có phải con gái Đông Quân, cháu ngoại tướng giặc Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc không? Con chủ khô lâu Phi Mã Ác Sơn mà lại lấy làm lạ về cây ăn thịt người ư? Hiền thê chủ đó, tên gọi "Hấp Huyết Tinh" hay "Quyển Nhục Nương" cũng được! Còn chủ là con tiệm!

- À! Cây ăn thịt người! Cây uống máu!

Mãi lúc đó Thiên Kiều mới sực nhớ ra dị thoại về loài cây yêu quái kia.

Không ai xạ lạ, chính A Thiên gia tướng có lần kể qua. Cách đây hơn mười năm suýt nữa viên tướng khách này đã táng mạng vì cây quái. Nhưng theo hình dáng thứ cây kia khác cây này nên lúc đầu nàng không nghĩ tới. A Thiên hồi đó chưa theo dưới tướng Cờ Đen. Hắn còn làm hải tặc trên Tàu Ô, vừa ăn cướp vừa buôn lậu súng ống, thuốc phiện, hàng quốc cấm, thường qua lại miền Bắc Hồi vịnh Bắc Kỳ sang đến vịnh Xiêm La. Ngày kia chẳng may vừa vào vịnh Xiêm giáp Cao Miên thì gặp tàu Tây chặn hỏi, Tàu Ô mở máy vừa chạy vừa đánh tháo chạy vào cửa sông rừng ẩn thì bị bắn chìm cả lũ phải chạy lên bờ trốn. Quan quân tản lạc tứ tán. A Thiên dẫn được mấy thủ hạ chạy miết vào rừng sâu thuộc đất Miên. Ngày kia xế trưa mệt, đợi mấy gã kiếm được mấy con gà cồ ngồi bên suối làm thịt nướng ăn. Ăn xong tìm chỗ râm mát, kẻ nằm người ngồi lim dim. A Thiên ngồi tựa vào một thân cây. Mệt quá ngủ mất. Bỗng nghe tiếng quát giật mình mở choàng mắt ra thấy từ dưới đất thò lên hai cánh tay sần sùi lêu nghêu như cặp rắn quăn quắt lấy mình y. Thất kinh y hét lớn nắm lấy giật đỡ ra. Nhờ có sức lôi được mấy phân, may sao tên thủ hạ gia vừa quát gọi đã chồm lại cầm mã tấu chém phạt vào hai cánh tay kia. Nó rút ngay lại chui biến xuống đất. A Thiên lão đảo mệt mỏi lạ thường, được thủ hạ dìu đứng dậy, kiểm điểm thiếu một gã còn trẻ. Vội đồ xô đi tìm bỗng nghe tiếng rú thoảng chìm đâu đây. A Thiên lần tới thì gã "chó biến" kia chỉ còn là một mớ xương da coi gớm ghiếc. Thì ra hắn lăn vào chỗ khuất tựa phải cây quái. Chừng sức tỉnh nó đã quăn quắt khắp mình, loáng cái đã ăn hết thịt. Bọn A Thiên đổ lại còn thấy hai cánh tay xù xì vừa buông con mồi rút xuống đất. Sau gặp thổ dân mới hay bọn chúng đã lạc vào khu rừng "ma" có giống cây ăn thịt người. Các giống thú điều bén mảng tới cũng bị ăn nghiền xương vãi ngổn ngang.

Ngoài ra tại các miền rừng sâu Phi Châu, Trung Đông, Nam Mỹ cũng có giống cây quỷ này. Có loại ăn bằng hoa, hoa xòe như cái nong, cái bát. Người, vật, thú điều đến gần bị nó úp chụp lấy nháy mắt chỉ còn xương da. Giống cây quái chuyên ăn thịt này gọi là cây quyến nhục. Thổ dân coi như loài quỷ mọc có trí khôn.

Bất giác Võ Thiên Kiều đột lòng, đưa mắt nhìn chủ nhà cùng cây quỷ ăn thịt

người. Nhớ lại lời dặn của Vòng Chí Lan, nữ chúa đất Mèo tự trị, và lời dạy của cha nàng Đông Quân. Rừng mình liền mấy cái vùi nín thở bế huyết, giật mình tưởng đến loài Ma Lai tại miền "Cao Nguyên Tây Kỳ" liên quan tới bí thuật chà ngải rừng thiêng.

Theo lời đồn của dân gian, vùng thâm sơn giáp Lào này có một giống Ma ban ngày vẫn sinh hoạt như mọi người, nhưng đêm đến khi từ quy, chim báng bắt đầu kêu, con Ma này mới hú lên từng tràng, mọc nanh dài, vuốt nhọn cắn cổ hút moi ruột người ta. Cũng tựa tựa loài Ma Cà Rồng hấp huyết trên miệt Hòa Bình, Sơn La, Thượng Lào...

Nhưng theo lời Đông Quân, soái Cờ Đen từng lăn lóc thâm sơn Á, Phi để nghiên cứu về bí thuật thiêng, có đạo đã tới miệt Cao Nguyên Tây Kỳ giáp Lào, lang thang tìm thuật hàng năm. Cha nàng cho hay Ma Lai nguyên ủy phát sinh vì ngải, vì giống cây ăn thịt uống máu. Nguyên tại miền rừng Miên Thượng, có một số đông pháp sư chuyên về ngải linh, phải nuôi nhiều loại cây để làm ngải, trong đó có giống cây phải nuôi bằng máu, thịt. Cứ đến bữa phải buộc một con gà, con vịt hay con vật nào đó, cho cây ăn, càng lớn càng phải nuôi bằng giống thú vật lớn, nhất là loại cây nhuyễn nhục nuôi bằng thịt người càng tốt. Nhưng thịt người kiếm khó, phải nuôi bằng thịt thú điều. Vì nuôi cây uống máu ăn thịt lâu ngày cái tính chất cây này ám vào người, ảnh hưởng đến tạng phủ, thịt da nhiễm lâu quá đồng tính với cây.

Nhất là con cái thầy nuôi ngải ăn thịt càng dễ lây, vì tạng phủ non dễ thuộc.

Khi đã thuộc tính ngải rồi, đến cơn trong người cũng thêm thịt sống, khát máu tươi như ngải. Nếu không có, cơn lên gào rú như điên đến độ mê loạn. Lúc đầu, vợ lấy gà vịt bẻ nghiền cổ hút máu. Sau nặng, hút nhiều hơn. Nặng nữa, vợ lấy người cắn cổ moi ruột hút ăn, qua cơn khát máu, mãn nguyện rồi, tạng phủ trở lại bình thường. Vừa sợ tội vừa hối hận, liền bỏ trốn vào rừng sâu, sống đời dã thú ma lai.

Quái tợn nhiều ít tùy bệnh nặng nhẹ, và hình thể mặt mũi tay chân cũng biến đổi theo lối sinh hoạt, cũng như những nhà tu khổ hạnh thành dị dạng, hay kẻ đắc thời ngộ vận, mặt mũi cũng phì nộn sáng sủa khác hẳn.

Ma Lai hấp huyết chẳng khác trạng thái người "thuộc" chất "moóc-phin".

Lúc lên cơn, thể xác bị hành ghê gớm tới độ loạn thần, đến nỗi có người bị ám ảnh đình ninh trong bụng tiên bà có một thứ "ngọc" kết tụ tinh túy Phù Dung, chẳng khác vị tu thành chánh quả có "ngọc xá lợi" trong người khi thiêu hóa, viên mãn vậy. Ngọc thuốc phiện hay mệnh danh là ngọc Phù Dung, hay Long Diên Hương...

Chỉ hút qua cũng đủ đã cơn ghiền, nên tiên ông đã vật các đồng bệnh xuống, móc rốn moi ruột tìm ngọc như điên.

- Nay nó ôm ấp vuốt ve cây quỳến nhục, lại nuôi nó bằng máu thịt người, cho hút cả thuốc phiện, gọi phu nhân, Hấp Huyết Tinh Nương, coi như vợ. Nếu vậy, nó là Ma Lai nghiện máu đồng tính gái quỷ mộc rồi!

Võ Thiên Kiều vừa nghĩ đến đó, bất giác đứng phắt lên, nói như quát:

- Ma Lai! Ta muốn điều đình việc người họ Lê theo đúng lời người dặn. Giải "xuyên thần tiễn" xong, ta sẽ trao gia phả!

Chủ nhân vẫn nằm yên, phát giọng âm u giống hệt người "nói trong bụng" (ventriloque):

- Cô em! Chủ đã bảo chủ là con tiệp! Con gái Đông Quân không biết ư?

Người chết thành ma, ma chết thành quỷ, quỷ chết thành yêu, yêu chết thành tinh, tinh chết mới thành tiệp! Chủ là "tiệp"! Tạo hóa u minh, cô em được thấy "tiệp" là có kỳ duyên đó!

Thiên Kiều thấy mồm y vẫn ngậm, không động môi, vẫn phát âm không khỏi ngạc nhiên. Lại nghe y kể một hồi hóa kiếp, càng cho là quái gở, bất giác nhếch miệng cười chế giễu:

- Tiệp là giống chi? Nhất sinh ta chưa từng nghe, vậy con tiệp chết sẽ hóa giống chi?

Rất tự nhiên chủ nhân mặt lạnh lại phát tiếng trầm âm:

- Tiệm chết thành người! Cô em không biết vòng ngũ luân trong thiên địa càn khôn ư? Phàm con người thác đi trải qua năm kiếp luân hồi sẽ lại thành người!

Thiên Kiều bật cười khanh khách:

- Kỳ dữ! Kỳ dữ! Xưa nay chỉ nghe con nhà Phật nói đến thập nhị duyên luân hồi, trăm ngàn kiếp... Người chết đi hóa thân trâu ngựa, chim muông, rắn rết, cây cỏ hàng chín kiếp mười đời cũng chưa lên làm người chưa từng nghe đến khoản ngũ luân!

Nghe nàng nói, chủ nhân chợt hơi nhón đầu lên dòm nàng. Nét mặt nghiêm lạnh lạ thường, giọng đầy huyền bí:

- Đó chỉ là ngũ luân hồi của hạng thường nhân tục tũ! Phàm thường nhân chết đi xác rửa trước, phách rửa rồi hồn tiêu luôn. Mau chóng tùy thần ký nhân điện. Có khi thể phách rửa tán rồi hồn còn dật dờ như cái bóng ít lâu rồi mới tiêu tan. Cả thổ phách hồn vĩa tiêu tan, ngũ hành lại trả ngũ hành, các khối "cosmos" tản lạc một thời, rồi lại tụ vào một hình thể khác tùy hoàn cảnh, tợ là con trâu, con ngựa, chim muông, cây cỏ, con người còn biết chi đâu khi thần khí nhân điện đã tiêu. Khác nào ném mớ bột vào các khuôn hình gì sẽ thành hình đó. Ngọn đèn dầu kia là thể, ngọn lửa là phách, ánh sáng khí nóng là hồn. Cạn dầu hết bắc, lửa tắt phách tan, ánh sáng khí nóng cũng tiêu theo các thứ đã quy tạo nên nó. Cứ thế luân hồi thành các giống mà không biết vì cách thức cai hồn đã biến thể theo cái xác ngũ hành, chúng đủ điều kiện lại thành người mà không biết.

Ngoài ngũ luân hồi của thường nhân trong càn khôn còn một ngũ luân hồi của các siêu nhân, vĩ nhân, kỳ nhân, tinh túy ngũ hành đúc kết tinh hoa nhân loại. Đó là ngũ luân qua cửa tử. Hạng này thần khí nhân điện mạnh sáng phi thường. Nếu chịu tu luyện sẽ thành tiên, thành Phật, thoát vòng luân hồi. Nhưng không tu đạo, lại làm việc phi thường trên đời, chết đi thể xác rửa nhưng hồn phách không tan, nhờ thần khí nhân điện mạnh phi thường thoát ra khỏi xác vẫn tụ hợp, không tán lạc thành ma. Rồi hấp thụ khí càn khôn mà sống trong cõi u minh với con mắt người ta rồi thác. Vẫn không tan gặp kỳ duyên có khi hiển thánh hiển thần. Nếu là những kẻ sinh thời hay làm hùng thiện hoặc thành quý nếu kẻ xấu hay làm hùng tợn. Rồi cứ

thể luân hồi kiếp này thần khí cũng không tan bám chặt lấy tiềm thức, chùng qua hết ngũ luân sẽ thành tiên, thành người! Từ tiên đến người chỉ còn một bước, còn tiềm là con người, tiềm thức của con người khi mở vòng ngũ luân lắm khi tiên đã ở trong con người! Hà hà! Hai ngả luân hồi khác hẳn nhau... Cô em sao biết nổi!

Tiếng cười của y bốc lên chờn vờn dịu Võ Thiên Kiêu vào một vùng không khí yêu ma u u minh minh khiến nàng nữ tặc không còn đủ trí óc tâm thần tê liệt hẳn cái hình thù ngọa nhân mặc áo gấm trên giường son là người loạn trí hay là một loài ngạ quỷ, ma lai hoặc là "con tiêm" như y vừa bảo? Đầu óc bàng hoàng mười giây, nàng vội định trí tưởng đến thảm cảnh người yêu trên giường bệnh, cổ nén cao giọng, lôi ngọa nhân về hiện cảnh.

- Cổ Túc Xác! Chớ nói dài lời! Ta đến đây điều đình về cuốn gia phả họ Lê!

Ngọa nhân cười khô:

- Gia phả nào? Gia phả họ Lê chừ đã để trong mình còn đâu!

- Nói càn! Hãy điều đình cho chính tề!

Thiên Kiêu vừa trợn mắt quát ngọa nhân đã lôi trong ngực áo ra một cuốn sách nhỏ, bìa phết cây, chìa trước đèn rõ mấy chữ gia phả họ Lê bằng son thắm.

Thiên Kiêu đứng xố lên, dòm tỏ vẻ không tin. Ngọa nhân giờ mấy tờ, đoạn lại cho luôn vào ngực áo lạnh giọng:

- Điều kiện đó giờ vô dụng! Không tin, cô em có thể tự do ra về! Đến giờ chủ bản thẳng họ Lê rồi!

Thất vọng, cô gái bối rối nhớ cuốn gia phả Dững đã để mất, lòng bán tin bán nghi sức nghĩ ra một kế vùng đồng dặc bảo:

- Biết gì trong đó chưa? Nếu chưa khám phá ra ta có điều muốn nói. Dững đã biết rõ điều bí ẩn trong gia phả.

Nào ngờ vừa nghe dứt, Ngọa nhân nói luôn:

- À, nếu vậy càng hay! Chủ phải bắn cho nó chết gấp, bí ẩn quý giá chỉ còn chủ năm! Bay đâu! Dẫn khách ra về. Đến giờ rồi!

Bọn gái hầu tiến lại. Trong thoáng giây Thiên Kiều muốn liều xuất thủ cướp sách quý, bắt Ngọa nhân, lại nghĩ y chẳng phải thường nhân, ra tay bất lợi. Hình ảnh Dũng nằm đờ chết hiện lên, cô gái rung giọng kêu:

- Khoan! Trên đời không còn vật chi đổi mạng người ư? Điều kiện khác?

Im khá lâu, Ngọa nhân mới chậm rãi lên tiếng:

- Chỉ còn một thứ! Nhưng cô em liệu dám vì họ Lê không?

- Cứ nói!

- Làm vợ chủ! Cô em làm đệ nhị phu nhân... Ngay đêm nay làm lễ động phòng! Điều kiện phóng ra, nghe như sét đánh mang tai. Thiên Kiều choáng váng ngồi phịch xuống ghế trường kỷ, tim nhói tựa dùi đâm, lộn tiết mấy phen định ra tay thử thời mệnh phải nén.

Từng khắc qua nặng chịch, hình ảnh chàng trai sắp chết, vô phương cứu kịp.

Cô gái nghĩ thầm:

- Chàng sắp thác... Mất chàng ta sống bằng thừa... Tình thế hiểm nghèo, khẩn cấp... Cứu chàng thoát chết... dẫu bỏ thân ta cũng được. Cứ xong đã... rồi sẽ liệu...

Bèn đứng lên thánh thót náo nùng:

- Ta chịu điều kiện đó! Chàng không chết, dẫu có hy sinh đến mấy... ta cũng chịu. Nhưng phải giải xong ma tiền đã!

Ngọa nhân cười sảng sặc:

- Nhỏ họ Lê có phước lắm! Nó tu từ kiếp nào được một lúc hai nàng đẹp gái mê đến thế! Nhưng nói trước, chớ có ý lừa chủ, chủ không ưa thất tín và cũng không thích ép gái. Chủ tha mạng nhỏ đó gái phải hứa động phòng hoa chúc, phải làm tình

vui vẻ nỉ non không được trái lời.

Nàng nữ tặc đỏ mặt, sáng giọng:

- Bất tất nhiều lời! Soái nữ Cờ Đen đã hy sinh cứu mạng, còn tiếc chi nữa!

- Gia nô! Rước khách tới đàn và sửa soạn lễ Hợp cẩn!

Bọn gái hầu dạ ran, bước tới, xúm chân giường. Cạch! Giường tách đôi, bọn gái đẩy luôn đi. Thiên Kiều đi sau, mới hay đó là giường ghép có bánh xe.

- Con tiệp này dễ liệt giường chắc?

Cả bọn liền vào phía sau rèm. Thiên Kiều quan sát, thì ra trong đó quả ăn vào vách núi sâu hun hút, có hành lang chạy dài. Chợt cả bọn dừng lại.

Thiên Kiều trông ra thấy một khu hang động khá rộng, trần cao vút đèn thấp như sao sa. Cuối hang có một cái sàn trần thiết rất lạ mắt. Quanh sàn có bốn tay gươm đứng bốn góc, trên sàn có một cái bàn độc, trên bàn dựng một tượng bằng rơm bện lớn bằng người thực. Mặt gỗ sơn trắng hao hao giống Thái Dũng. Mỗi huyệt đạo đều có một ngọn đèn vật vờ.

Hình rơm bện mặc một cái áo may-ô trên trán viết ba chữ Lê Thái Dũng.

Bàn độc góc để một pho sách cổ, mép bàn còn treo cả chiêng trống.

Vừa thấy đàn ếm hình rơm, Võ Thiên Kiều mừng khôn xiết, trống ngực đập rộn. Chủ nhân xuyên thân tiền khô giọng bảo:

- Còn mấy yếu huyệt đèn tắt mạng Lê cũng tắt theo. May cho nó được cô em đến cứu! Giờ để chủ vào giải cho!

Sợ có chi man trá, Võ Thiên Kiều nói luôn:

- Để ta!

- À, phu nhân giỏi lắm! Vậy hãy vào đàn giải ếm! Trù canh đầu có phu nhân

đáo nhập!

Võ Thiên Kiều nghe y gọi mình là phu nhân bức lăm, nhưng nóng lòng cứu Dững, cứ lặng thinh tiến thẳng lên đàn. Trên người Dững chỗ nào đau nhói trên hình nhân đều có mũi tên ghim.

Nàng nữ tặc định thần, bước tới, theo đúng lời Vòng Chí Lan dặn, vọng bái tứ phương, rung một hồi chiêng trống, mở cổ thư, cầm lấy cung tên, miệng đọc chú gọi hồn Thái Dững. Cứ một câu, lại bắn đi một mũi tên. Hết bó tên, lại đọc chú theo thứ tự rút từng mũi tên ghim trên mình Dững bắn đi nốt. Bắn mũi nào lại thắp sáng ngọn đèn chỗ đó. Cuối cùng đặt tất cả cung, thư lên hình nhân, cắn đầu lưỡi, vừa đọc vừa giải phun máu vào hình nhân, rồi phóng hỏa đốt rụi.

Xong xuôi nàng nữ tặc vọng bái tứ phương, mừng như cất được ngọn Thái Sơn trong lòng.

- Mong ân Thượng Đế, Lê chàng đã thoát được họa dữ! Giờ đến số phận Thiên Kiều... thiếp đây!

Liếc bọn canh đàn vẫn cầm gươm đứng im, nàng nữ tặc thở phào, từng bước rời đàn từng bước... Thái sơn, mỗi bước thêm gần định mệnh.

- Lê chàng ơi! Thương chàng thiếp phải lấy chồng... quý tinh...

Cô gái rùng mình, mọc ốc.

Vừa đến bên giường Ngọa nhân, một bàn tay lạnh như tay người chết thò lên nắm lấy tay nàng kéo xuống bên giường.

- Phu nhân hãy ngồi đây về phòng hợp cẩn! Giờ họ Lê sống lại rồi, hãy quên nó đi, làm vợ chủ cho ngoan!

Mắt phượng nhìn quanh hang đá, cô gái họ Võ theo đà tay kéo để rơi mình ngồi phịch xuống bên.

Bọn gái hầu xúm lại đẩy giường đi băng băng, thoát đã về phòng cũ. Đuốc hoa

đã sẵn sàng. Mụ mập ban nãy mặc áo lòe loẹt, môi bôi đỏ chót, cúi đầu chào.

Ngọa nhân vươn tay kéo rạp Thiên Kiều xuống, miệng phát lời âm âm:

- Phu nhân quả xứng danh Tuyệt Trần Nương... Ngoan... Quân nô... Hầu xiêm!

Mụ mập tiến lại, đưa hai tay chuối mẩn cời áo Thiên Kiều. Cô gái đưa mắt nhìn quanh, bất thần đảo đầu mình một cái, lách ra khỏi tay Ngọa nhân, mụ mập, bắn vọt người ra xa, cười lạnh lạnh:

- Cổ Túc Xác! Nằm lại hút thuốc phiện cho mạnh giò! Người yêu đã thoát bọn độc, kiếp "ngũ luân" nửa ma quỷ yêu tinh tiếm cũng đừng hòng lấy gái Cờ Đen!

Miệng nói, tay quơ đại lên giá bát bửu gần đấy vớ được một quả trùy đồng lớn, bước giật lùi ra cửa ngoài, hét chìm:

- Tránh ra! Đứa nào ngứa sọ lại đây!

Bọn gái hầu dạt hết, ngơ ngác nhìn vào trong.

Nhưng chủ nhân vẫn nằm yên, vùng cất tiếng cười sảng sặc:

- À, cô lại thất tín rồi! Muốn đi cứ đi chủ không ngăn đâu!

Hơi ngạc nhiên, Thiên Kiều hất hàm cười nhạt:

- Không ngăn! Tin được Ngọa quý?

- Tin được mà! Chủ đã nói không thích ép đàn bà! Điều giao ước đâu còn nguyên đó, không thuận, cứ đi! Vì...

- Hừ! Sao... vì...

- Trai Lê đang quần quai trên giường, cái đàn cô em vừa lên giải cứu là cái đàn giả đấy. Cô em vừa giải ếm cho thẳng người rơm giả, đâu phải cái hình nhân thế mạng trai Lê! Đã ra đến cửa, Võ Thiên Kiều nghe nói như bị một gáo nước lạnh đổ vào gáy, dội hắt vào tim, vừa thất vọng, vừa giận dữ quay phắt lại, rung giọng:

- À, ngọạ quý! Mi đánh lừa ta à? Bày trò dối gạt! Quân chó đẻ!

Ngọạ nhân cười khàn:

- Chớ nóng nói ngược! Cô em dối chủ, chữa xong bỏ đi mà! Hà hà! Cô em ngây thơ đáng yêu lắm! Dối cả con tim! Nếu không muốn làm vợ chủ, cứ đi, chớ nói dối! Nói dối thì thằng Lê kia chết! Định gạt quái, bị quái gạt, ức quá Võ Thiên Kiều hét lên một tiếng, múa tít quả đồng trùy đánh "rầm" một cái vào cánh cửa vỡ nát, thuận tay ném vù vào Ngọạ nhân. Trùy đồng bằng trái dừa hấu, sức "rồng cái" quăng mạnh như núi bay, xé gió, nào ngờ y va nằm yên, trùy giáng gần tới, mới ngoắt nhẹ tay một cái, đã bắt dính như nhau, đặt sang bên, êm ru.

Càng giận, nàng nữ tặc sấn luôn lại bên giá bát bửu thật, vừa giật được cây kích ném phăng. Y lại bắt dính. Cứ thế nàng vớ hết mười tám món binh khí ném như vũ bão. Y đều bắt gọn, để bên, lẳng lẳng như xếp đồ chơi, làm nàng nữ tặc phát điên lên, xách phăng cả cái giá ném nhàu.

Y lại bắt lấy dựng bên giường, ung dung nắm cả mớ binh khí vào chỗ cũ.

- Gái đẹp nổi nóng coi càng đẹp! Chủ mê nàng rồi đó! Thuận không? Hay để nó về âm?

Cô gái Cờ Đen ức nghẹn họng, mắt môi mắt lợi, mắng dữ, nhưng đầu óc bối rối, làm hé môi hờ răng lạnh, cương, Dũng sẽ thác oan, nhu, còn chi thân gái băng trinh?

Cuối cùng nàng nữ tặc khẽ thở dài, mặt hoa nở nùng, khép vạt áo choàng bước vào, cất tiếng trầm buồn bảo Ngọạ nhân:

- Hãy chữa chàng khỏi bệnh, ta dẫn lòng đánh đổi đời ta!

Ngọạ nhân cười âm:

- Chủ sẽ tha mạng nói, nhưng lần này cô em phải làm trước mới xong!

Chột dạ, Thiên Kiều quắc mắt hỏi:

- Người nói sao? Nghĩa là....

- Phải có chi bảo đảm là sẽ không thất hứa... Chẳng hạn trước khi tha nó cô nàng phải vui vẻ cùng chủ... làm lễ hợp cẩn đã!

- Không được! Đời đàn bà chỉ trong gang tấc, ăn xong, người chùi mép như chơi!

- Nếu không cứ ra về!

Làm dữ, chẳng biết đàn ếm đâu, tưng thế, Thiên Kiều nghĩ ra một cách, vùng bảo:

- Ta chịu để mi trói lại, giải xong sẽ... Nhưng phải để ta giải lấy!

- Cũng được!

Mụ mập lấy dây gân cộp trói nghiêng nàng nữ tặc vào một cái ghế đá lớn. Trói rất "nghề" thật chắc, nhưng tay chân vẫn cử động được. Vừa xong bỗng có gái hầu về báo.

NỮ TƯỚNG MIỀN SƠN CƯỚC

Hoàng Ly
www.dtv-ebook.com

Chương 36: Bát Quái Trận Tinh

Chủ nhân ngoắt tay làm hiệu. Lập tức, mụ mập đẩy ghế đá trối Thiên Kiều đi bằng băng vào căn buồng tối sau rèm. Cả giận nàng nữ tặc hét đinh:

- Chó đẻ! Tao có phải là tù nhân của chúng mày đâu, lại đem nhét xó tối này?

Dòm quanh, tứ bề đen thui, im vắng. Đang bức bối đã nghe gian ngoài có nhiều tiếng giày đinh rầm rập, rồi có nhiều người nói tiếng Tây xì xồ ồm ồm vọng vào rõ mồn một. Bát giác nàng nữ tặc Cờ Đen đột lòng sừng sốt lấm bầm:

- À, bọn tướng Tây... sao cũng quen Ngọa quỷ... làm gì đây?

Quả bên ngoài, khách mời tới không ai khác viên Giám binh De la Table, cha con tuần phủ Cung Đình Quyền, Đình Giáo, De la Tour cùng một vài tòng nhân phò tướng De Monstre đeo kiếm tiến vào. Hai bên chào hỏi nhau, lúc dùng tiếng Quảng Đông, lúc tiếng Tây. Võ Thiên Kiều lắng tai nghe mới hay đôi bên đã tiếp xúc với nhau một hai lần rồi. Bỗng nghe tiếng Cung Đình Quyền cất cao:

- Quan Sáu muốn biết rõ ý ngài về đề nghị ngày nào? Người đã thỉnh ý quan toàn quyền, nếu dẹp tan tặc đảng, ngài sẽ được phong chức lớn. Nếu hạ được một chúa đảng, một loạn tướng, mỗi vị ba thúng bạc xòe. Riêng Đại Sơn Vương, Thái Dũng, cha con tướng giặc Cờ Đen, mỗi vị một xe.

Có tiếng cười ngạo bốc lên, xạo gợn vụt đổ trầm rợn bất ngờ:

- Quan Sáu Tầm! Hút mấy điều cho tỉnh đã! Cai trị mà không biết người, còn giặc giã hàng thế kỷ! Mình chủ không giết, người thuê, không làm quan! Chủ sẽ giết chúng nó như giết mấy con ngóe! Dễ lắm! Nhưng không phải để lấy tiền thưởng, làm quan!

Viên Giám binh Cao Bằng cười lớn:

- Cả đạo binh tinh nhuệ của nhà nước quần thảo bao nhiêu trận còn chưa hạ được bọn chúng, người bạn mới có nói quá chăng?

- Giám binh Tây Bàn bị con nhỏ "rồng cái" bắt tại trận đây ư? Hà hà! Ngạc nhiên lắm sao? Thằng nhỏ họ Lê, chủ bắn sắp chết rồi! Con nhỏ bắt Tây Bàn trời trong kia! Còn nhiều cái lạ!

Có tiếng "ồ" nhất loạt, giọng tướng Monstre hỏi lớn:

- A... Bản chức xin có lời khen phụ! Tiên sinh có thể cho xem mặt gái Cờ Đen?

- Để sau! Giờ chủ muốn nhờ quan Sáu chuyển lời cho nhà nước. Chủ động Ngọa Long sẽ dẹp hết giặc già Đông Dương, không cần nhà nước giúp quân lương chi cả. Chỉ cần nhà nước đừng can thiệp vào việc triều đình Nam quốc!

Giọng De Monstre có vẻ ngạc nhiên:

- Nói thế có ý chi? Phế bỏ Nguyễn triều lập một triều đại khác. Sau khi dẹp xong giặc già, chủ Ngọa Long sẽ dẹp luôn nhà Nguyễn, còn nhà nước Đông Dương vẫn như trước. Chủ không muốn gây sự rộng hơn?

- À... thế đó!

Liền mấy người cùng bật giọng, im lặng khá lâu, có tiếng tướng Tây hỏi:

- Việc này hệ trọng, quan toàn quyền cũng chưa đủ quyền định đoạt. Nhưng liệu tiên sinh có được bao tay súng?

- Mình chủ Ngọa Long đã bằng cả đạo quân! Còn sĩ tốt? Một đứa là một tiểu tướng, bằng một đại đội. Binh quý hồ tinh bất quý hồ đa. Đánh trận giỏi, và bất cứ lúc nào cũng chết theo lệnh chủ! Quân gia thế, quan Sáu liệu bao nhiêu mới lập nổi một triều đại!

Giám binh chùng bực về giọng chủ nhân, vùng cười ồm:

- Giỏi... chết bất cứ lúc nào?Ồ! Có đạo binh như thế, có thể đánh chiếm cả nước Tàu!

Chủ nhân vỗ tay mấy cái.

Từ sau vách tả, bước ra mười tên đàn ông cỡi trần trùng trục, tay cầm phang, tên nào cũng to lớn như khách Sơn Đông, từ vách tả tiến ra cô gái nhỏ nhắn, cầm kiếm. Vừa đối diện nhau đã lẫn xả vào loạn đả, phang kiếm chém như gió, khí thế hung hãn đặc tứ chiến. Cả mười cặp nam nữ đều thiện nghệ, kỳ phùng! Phập phập!

Vài ba kẻ bị chém loãi tay, tóe máu. Vụt! Tất cả vùng nhảy ra xa, vừa nhảy nhót tránh né vừa dùng phang kiếm đỡ gạt vừa rút liễu đao ném nhau "véo véo", hết sức tài tình. Bỗng có năm con vượn đu vèo ra, nhặt hết đao rơi, vừa đu vừa ném loạn bọn này. Bọn hai mươi nam nữ vừa nhảy tránh vừa lộn chuôi khí giới đỡ. Phập phập! Loáng chuôi đã cắm đầy lưỡi đao như lông nhím. Bọn này thi nhau rút ném lại. Lũ vượn cũng cầm mảnh gỗ nhỏ hứng hết, đu biến mất. Nháy mắt lại nhảy ra mỗi con ôm nách hai, ba chai rượu phóng tên rút súng ném cho bọn nam nữ kia.

Bọn này cứ kẻ nào bắt được súng, lấy cò liền. Đoàn, một phát đít chai tuôn rượu ra ông ọc, lũ vượn nhảy xuống đứng trước mặt khách. Khách dòm kỹ, mới hay chai rượu nào cũng thùng đít. Thì ra đạn đều bắn chui qua miệng chai soi thùng đáy.

Bất giác lão tướng Tây bật khen:

-Ồ! Tuyệt giỏi! Xưa quân Đề Thám bắn thùng đít chai đặt trên bàn, giờ bắn động! Giỏi! Giỏi!

Thản nhiên, chủ nhân phát giọng lạnh âm:

- Quân Ngọa Long, đứa nào cũng phải luyện thế! Chưa đủ. Còn phải tuân lệnh như máy! Muốn đứa nào chết, trở đi!

Bọn De Monstre nhìn nhau, tưởng đùa. Cung Đình Giáo trở luôn một cô gái đứng gần, hất hàm:

- Cô em nghĩ sao?

Nào ngờ cô gái nhìn Giáo u uẩn lạ thường và từ từ tiến lại bên giường chủ nhân, vừa ngoắt ngón trở một cái. Cô gái này đã quay lại nhìn Giáo tay trái nắm búi tóc, hét lên một tiếng, tay phải ném véo lưỡi kiếm. Phập! Cẩn cổ đứt đôi, tay cô gái còn chìa phắt cái đầu về phía bọn De Monstre, cái thân cụt mới ngã vật xuống, giấy đành đập, văng cái đầu vào chân viên giám binh.

Thất kinh, viên giám binh rụt phắt chân, miệng kêu "ô mon père" hoảng vía, trợn mắt dòm thân ma phun máu phì phò.

Võ Thiên Kiều ngồi trong, nghe rõ mọi chuyện, không khỏi kinh tâm, tai chòen vờn tiếng cười khà khà của Ngọa Nhân.

- Ghê thật! Nó luyện cách nào lại có thứ thủ hạ chịu vui lòng tự sát như... ma vậy? Lạ dữ! Biết đâu nó chẳng dùng yêu thuật chài ngải chi đó!

Bỗng lại nghe De Monstre nói trầm giọng:

- Đại sự triều đình, bản chức sẽ trình nhà nước! Riêng bản chức có đem theo mấy thúng bạc "xòe", muốn biếu tiên sinh để khao quân và bản chức muốn "mua" lại gái Cờ Đen với giá bao nhiêu cũng được!

Có tiếng cười ngất, rồi giọng Ngọa Nhân lạnh lùng:

- Không chiều quan Sáu được! Chủ sắp làm lễ động phòng... Ngọa Long cần nhiều phu nhân đánh trận giỏi như nàng... Gia tướng đâu! Hãy thỉnh quan khách sang sảnh đường đợi chủ...

Nhiều tiếng giày lên rầm rập, xa dần... Võ Thiên Kiều nghe rõ cuộc điều bên ngoài, bất giác đột lòng, nghĩ thầm:

- Nguy rồi! Xem chừng y chủ ý lừa ta! Không ra tay liền còn đợi lúc nào!

Vừa toan kiểm cách bứt dây trói, sức nghe văng vẳng có tiếng cồng đồng xa xa, tiếp tiếng Ngọa Nhân:

- À! Người bạn đã đem hàng sống đến! Mập đâu! Ra đón!

Không đầy phút sau, đã nghe tiếng đàn bà cười nói lúi lo lẩn tiếng gươm khua lạch cạch, tiếng quát tháo giật giọng:

- Chào chủ động! Cao Bằng dạo này "đông dừ", mấy lần chạm súng lính nhà nước. Đường gập ghềnh, "tải hàng" đi vất vả quá! Chủ động mạnh giỏi chứ!

- Người bạn gái đúng hẹn lắm! Cảm ơn! Đủ số chứ?

- Đủ năm mươi ả, khỏe mạnh, xinh xắn, cả Kinh lẫn Thổ, Mán, Nhắng Phong.

Biết Nhắng Phong chứ? À, lắm ả còn hay hơn Thổ... Thật à! Nhưng... "xòe" đã sẵn sàng?

- Hà hà! Người bạn gái yên tâm! Chủ Ngọa Long không bao giờ sai hẹn! Bay đâu! Ra kiểm nhận hàng sống và chõng xòe cho Hàn nương!

Võ Thiên Kiều lắng nghe, tai một phen đột lòng, nhận ra được tiếng người đàn bà đem hàng tới, không ai khác nàng giặc khách Phi Mã Yên Sơn Hàn Tổ Liễu, cô gái có hiệu "Tuyệt Tình Nương" chuyên bán hàng sống biên thù.

Bên ngoài, nghe xôn xao rầm rộ, phút chốc có tiếng đếm bạc "xòe" loảng xoảng, rồi mù mịt cầm một thoi nhựa chám lớn bước vào buồng, theo sau có hơn chục tên đàn ông vạm vỡ cầm roi dẫn đến bốn năm chục cô gái xích từng chuỗi mười nàng một, cô nào cô nấy khóc thút thít.

Nhờ ánh chám, Võ Thiên Kiều mới hay chỗ mình ngồi, sau còn hàng dãy hun hút, góc nào cũng có lực sĩ xách súng, đao đứng lù lù cam nín như tượng gỗ, thấp thoáng trong còn có nhiều bóng gái trai bị xích ngồi lổ nhổ.

Nàng giặc khách họ Hàn truyền thủ hạ xong lại quay vào chộc tức nàng nữ tặc họ Võ, hỏi chủ nhân:

- Mừng chủ động được vợ tài danh, nhưng chẳng hay gã công tử con quan kia chủ định cách nào? Hiện nó... ở đâu?

Ngọa Nhân cười khà, xòe tay phạt ngang trên ngón cái.

- Xuyên thần tiên! Canh ba! Người bạn gái hãy nằm hút thuốc, uống rượu cười cho vui! Để chủ mời tam phu nhân ra mắt!

Rất tự nhiên, Tuyệt Tình Nương nằm luôn xuống, cạnh khay đèn, bắt dọc chày vô kêu vo vo. Chủ nhân vỗ tay mấy cái. Lúc đó, Võ Thiên Kiêu bị mù mịt đầy đứng gần bộ tràng kỷ xế trong, cách Ngọa Nhân chỉ chừng năm, sáu thước. Đang tính kế, sức thấy mù mịt bỏ vào trong, Ngọa Nhân nằm nhắm mắt, quanh buồng lữ gái hầu đang mải dọn tiệc, nàng nữ tặc Cờ Đen lập tức vận kinh lực, nhắm Ngọa Nhân, thành linh xòe tay đánh vụt ra một phát điện công cực dữ. Lưỡng Nghi Thần Công bí pháp danh gia tối độc, phạm đánh phải người vật cháy thui như bị sét đánh. Phản phong điện thả ra mang theo cả nộ khí xung thiên và bay chếch gót chân Hàn thốc tới... tưởng "bùng" sấm nổ nào ngờ điện công đánh ra như vũ bão, đều thấy đèn tự nhiên im bật như tan biến vào cõi hư không... Võ Thiên Kiêu bỗng thấy toàn thân chấn động, thoáng có mùi thơm kỳ dị phả vào mũi, quắc mắt nhìn vào, Ngọa Nhân vẫn nằm vắt tay ngang trán không động đậy.

Ngay lúc đó, bỗng nghe tiếng bánh xe ken két, lăn ập tới, vắng có tiếng đàn bà quát mắng giọng miền núi thánh thót như suối đàn:

- Chó ngao! Chó ngao! Cởi trói! Sao dám lừa xúc phạm chúa cô! Chủ mi đâu... Con lợn cái!

Tiếng quát theo bánh xe đi vun vút, băng băng. Cạch! Từ xó tối mù mịt đã đẩy ra một cái ghế đá nữa, trên ghế cũng trói một cô gái xiêm y rực rỡ như tiên cô trong tranh vẽ, vừa vùng vẫy giật dây vừa chửi inh ỏi. Nhe răng chuối tiêu khểnh vàng khè, mù mịt cười toe miệng phều, đặt ghế đầu kỷ ngoài, đối diện ghế Thiên Kiêu, đoạn lùi vào xó tối, đứng như đụn rạ. Đang mắng loạn, chợt thấy Thiên Kiêu, cô gái áo màu chợt im bật "à" sừng sốt. Thiên Kiêu vừa nhác dạng cô gái kia cũng ngạc nhiên "kia" ngờ ngác.

Vì không ai khác cô gái động Thủy Tiên, chúa các sắc dân Thổ Mán miền rừng sâu Tây Côn Lĩnh: Giáng Kiêu!

Hàn Tố Liễu nhòm dậy, vừa thấy mặt cô gái Thủy Tiên, cũng sừng sốt ngó chòng chọc, phá lên cười rữ rươi:

- Hà hà! Hết Kiều Cờ Đen lại đến Kiều Thủy Tiên! Cả hai nàng Kiều đều đến nạp mình chuộc mạng cho "chàng"! Cưới thêm một đêm hai cô dâu! Đám cưới hai cô dâu! Hà hà! Đêm nay không ngờ đi trao hàng gái này lại được lứa mừng chung thân! Hai nàng Kiều cùng bái chồng để "chàng" lại cho ta!

Giọng cười đắc chí của nàng giặc khách như gai đâm làm cả nhị Kiều giận đỏ mặt, nhõ phìn. Hàn nương càng cười ngặt, ve vẩy roi da, lại nằm hút quơ rượu tu ừng ực như đàn ông, bảo chủ nhân:

- Ngọa Long động cho gái này chuộc gã con trai họ Lê bao nhiêu cũng được!

Nếu không gái này đổi hai trăm thăng vậy, thứ hàng khỏe mạnh béo tốt nhất biên giới!

Chủ động khàn giọng:

- Hai trăm đổi một... làm chi?

- Bạc tình lang! Nó làm gái này mất ăn mất ngủ lẽ nhập phòng - nó bỏ đi không thèm quay lại. Nó yêu hai nàng Kiều gái này hoài công canh mồi cả nhà nó!

Muốn chuộc về đòi nợ tơ hồng rồi chặt nó ra từng khúc!

- Tiếc chủ không tha được! Hà hà! Mười xe bạc xòe cũng không! Lát nữa muốn xem, chủ dẫn lên đàn hình nhân thế mạng!

Nhị Kiều ngồi dưới xa không nghe rõ hai kẻ địch nói chuyện, chỉ qua cơn ngạc nhiên, lại nghĩ đến người yêu, bực nổi cả hai cùng bị lừa, Giáng Kiều cười hỏi chọc:

- Tranh vào hang sói, tưởng cô nàng làm nghề giặc cướp lắm mưu cao, ra tài xuất quỷ nhập thần, ai ngờ cũng lại... ngồi trơ ghế đá!

Thiên Kiều cười hỏi móc:

- Thế còn bà chúa rừng thiêng, mẹo mực bùa phép thầy mo mụ ké đâu? Lại cũng để nó lừa lẹ thế? À, mà còn túi bửu bối độc vật đâu?

Mặt hoa đỏ ửng, mắt phượng tròn xoe, nàng chúa rừng Si Công Linh cười gay gắt:

- À, ra cô nàng để nó trói đó ư? Ha! Ta tới miếu hoang, thấy "xó" ra tay liền, triệu hồi đường sào huyết, một lúc phá luôn hai cái đàn ma tiền... nếu cái "xó" ngoài miếu không nói láo, giờ này ta đâu chịu ngồi ghế đá!

- À! Một lúc phá hai đàn giỏi đó! Hơn ta hẳn mà lạ dữ, ma xó góc rừng đường dám đánh lừa bà chúa núi thật ư!

Càng nói chọc, cơn ghen chàng nổi. Cả nhị Kiều như bất chấp cảnh hiểm nghèo, chỉ nghĩ đến người yêu cùng lúc bỗng giơ tay, vụt đổi giọng truyền âm thành linh:

- À, nó ý này... thuận chẳng?

Cả hai cùng hát hàm:

- Chúng đang mải chuyện... ta cởi trói cho nàng thoát chạy, mặc ta ở lại tùy cơ cứu chàng!

- Thì ta cũng định nói như nàng. Phải đó! Nàng nên thoát hiểm, ta cởi trói cho! Mặc ta ở lại đối phó!

- Hay ta ở lại cầm chân nó, nàng đi cứu!

- Con quỷ khôn ngoan, khi nào mắc bẫy! Mà tại sao ta không ở lại, để nàng nhận hết tiếng hy sinh cao thượng, chàng cùng ta gắn bó vui sao?

- Hay ta cùng nàng nhất loạt ra tay? Chẳng lẽ cùng bị thác để con giặc Tình ở lại ám chàng sao?

- Được đó! Nhưng cả hai cùng tới đàn ai giải vây? Liệu nàng có chịu đựng hơn thua?

- Ý hay đấy! Thanh, công, quyền kiếm chứ?

Bất thần cả hai nàng cùng thét lên một tiếng vang vọng, như cộp cái găm mồi, nàng nữ chúa Tây Côn Lĩnh vùng cất tiếng cười lạnh lạnh nghe như muôn vạn bình thủy tinh vỡ, áp lực dội vào vách rung chuyển cả căn nhà gỗ, làm chủ động Ngọa Long, Hàn Tổ Liễu cùng ngạc nhiên dòm cả lại, bọn gái hầu choáng váng muốn vỡ màng tang, dạt cả ra xa, bịt chặt tai, nhưng ngay khi đó, nàng nữ tặc Ngân Sơn Phi Mã Ác Sơn đã phát ra một tràng khóc thống thiết, từng tiếng gào rống, ti tê như ma kêu quỷ khóc, gai góc nào nùng ai oán nghe đến mọc ốc cả người, áp lực chấn động không gian, ép thốc không khí xoắn lấy tiếng cười, tường muôn ngàn mũi dùi đồng lạnh buốt xuyên da thịt, thần kinh, làm lũ gái hầu định bỏ chạy. Nàng giặc khách Mã Yên Sơn giật mình bỏ nhóm dậy, vận sức chống, miệng kêu lớn:

- À, hai nàng Kiều chừng nổi cơn điên phá bàn tĩnh chăng?

Riêng Ngọa Nhân vẫn nằm yên, khoát tay làm hiệu cho lũ gái hầu lại sau lưng, phát tiếng khàn âm:

- Phu nhân tỷ thí, "khắp công đấu tiểu công" đũa nào không biết nghe, mau trồng cây chuối, không trào máu miệng! Thí võ động phòng! Thắng trước, bại sau, ngang nhau, cùng lúc!

Kẻ cười người khóc, nhị Kiều đối sang kẻ khóc người cười, thanh công vũ bão áp suất mỗi khắc gia tăng, kéo cột bàn ghế rung động, ken kết đứt ba tràng, chột im bật. Cả hai Kiều, cùng nhất tề xuất thủ liên. Thiên Kiều phát hỏa công. Giáng Kiều đánh lãnh công, phản phong quạt vào nhau, "bùng" một tiếng, sức điện công nghịch khí chạm mạnh, bung cả cánh cửa. Cả Nhị Kiều bị áp lực dội ngược, lùi đến hai bước đập vách đến rầm một cái.

- À! Kỳ phùng địch thủ! Tuyệt thế phu nhân! Gia nô! Khởi hãm!

Ngọa Nhân vừa bắt lấy chày kinh, đưa lên miệng, thì lúc đó Vô Thiên Kiều bị đẩy lùi sát giá bát bửu, cũng vừa đảo mắt, quài tay trái rút phăng ngay trái trùy dây quăng "vèo" về phía Giáng Kiều, tay phải giật luôn đồng trùy quất:

- Gái Thủy Tiên! Có giỏi cùng ta đấu hết canh ba?

Giáng Kiều bật lên cười lạnh:

- Khen biết tính đấy! Nhuyễn sách trùy này sẽ trói tay nàng! Coi đây!

Vẫn bị buộc ngồi chặt vào ghế đá nặng hàng tạ, hai nàng cùng đập thốc chân xuống đất, bắn cả người lẫn ghế sáp lại nhau quật vụt trùy đồng.

"Choang" tóe lửa, trước còn vừa đẩy ghế vừa đánh nhau không khác Trình Giáo Kim cỡi cánh cửa mê luyện búa thần. Sau cả hai hăng máu, nhồm hăn mông, quần thảo có lúc đeo bồng cả ghế đá sau lưng, trùy giáng như điện, xẹt ngang xẹt dọc. Giáng Kiều tình cờ dạt vào vách trong, gần giá bát bửu. Liếc có cả đao kiếm mã tấu, nàng nữ chúa rút "soạt" thanh kiếm, hét:

- Cờ Đen! Coi ta chém bay đầu!

Vừa lúc Thiên Kiều lao tới, lưỡi thép hót "vèo" trốc đầu, theo đà thích ngược lên như chớp.

Phụt! Thiên Kiều hụp đầu, liếc xuống bụng, vùng mảng:

- À! Tưởng ta không mổ bụng được nàng sao?

Ghế lao đổi chỗ, "soạt" Thiên Kiều đã rút phẳng thanh mã tấu theo một thế tuyệt kỹ, vừa giữ trùy đồng, tay trái đã phạt lia mã tấu vào bụng địch.

Phụt! Hai nàng di chuyển nhanh như cắt, trùy đồng quật nhau tóe lửa vùn vụt, lưỡi thép chém nhau như máy. Phụt! Phụt! Phụt! Hàng tràng liên tiếp. Hai nàng vừa đánh vừa dịch gần giường son, thành linh cùng chuyển mình thét lên một tiếng "sát" bồng bồng vờn vai đứng phắt lên dân hồ đều đứt tung, nhất tề đập ghế đá, vọt lại, giáng vụt trùy đồng xuống mình Ngọa Nhân!

Nhanh và bất ngờ đến nỗi cả bọn đứng xem không kẻ nào thấy kịp. Hàn Tổ Liễu chỉ kịp dột tìm một cái, cả cặp chùy lớn bằng quả dưa hấu đã chụp tới cách không đầy gang tay, giữa lúc Ngọa Nhân đang nằm kéo chày kình.

Tường y nát thây không kịp ngáp, nào ngờ bất thần y đã véo tay trái một cái y

hết kẻ "múa bái bông" đã bắt phăng được dây trùy. Giáng Kiều hất ngược lên, quả trùy nhuyển xoắn phăng cán trùy đồng. Thiên Kiều kéo lên theo. Đang đà lao bỗng bị cản, hai nàng chấn động chân thân, lão đảo mắt thẳng băng, tê chồn hổ khẩu, vụt cái trùy đã rời tay. Còn đang lấy thẳng băng, Ngọa Nhân đã thuận tay cầm dọc tấu chày vỗ dài cả thước tây quơ véo cái nữa ngay lúc hai nàng đang ở thế khom lưng đánh xuống. Bị cái ầu lớn móc giật, tự nhiên cả hai tê dại mình mẩy, đổ đầy, thoảng mùi thơm ngậy phả vào mũi hai nàng gục hai bên, y như hai con cừu.

Rất điềm nhiên, chủ nhân đưa chùy đồng, dọc tấu cho lũ gái hầu, vỗ nhẹ vào lưng hai nàng, phát tiếng cười nhộn hoắt:

- Rõng cái, Cọp cái ngang sức, động phòng cùng lúc! Gia nô! Đờ nhị phu nhân lên giường riêng!

Hàn Tố Liễu nhònm dậy, thấy sự việc diễn nhanh như ảo mộng, không khỏi ghê tãi Ngọa Nhân, quơ lấy chai rượu để bên, tu một hơi, vừa lúc mụ mập mồm phều từ xó tối nhảy ra, khiêng ghế tới. Ngọa Nhân ôm bổng nhị Kiều ném "bach" vào lọt thỏm, mụ mập lại lấy dây gân hồ trối nghiêng hai tay vào cạnh ghế, không trối người.

Hai nàng lúc đó thần trí vẫn tỉnh, nhưng tay chân đã té đờ, kinh sợ hết sức, chỉ còn biết nghiêng rặng trợn mắt căm giận nhìn Ngọa Nhân. Trối xong, mụ mập đẩy ghế đến bên giường, Ngọa Nhân chột bảo:

- Đã tới giờ hợp cần! Gia nô! Đưa Hàn Nường sang bên nhà sảnh uống rượu với quan khách nhà nước!

Hàn Tố Liễu vốn gái giặc sành điệu, nghe cười khanh khách đứng lên:

- À! Tường chủ động Ngọa Long lắm "chữ" nhiều "nghề". Để Hàn này được học thêm tài Bành Tổ, tai nghe hai nàng Kiều định thỏ thẻ tự tình mới cao tay ấ, ai ngờ Ngọa tiên sinh lại động với tượng đất! Buồn quá!

Dứt lời, toan bỏ đi. Ngọa Nhân vẫy lại, phẩy mạnh tay áo về phía nhị Kiều.

Thoảng rõ có mùi kỳ quái, cả hai chột khỏe như thường.

- Phu nhân! Chủ không thích ép! Đừng để phí đêm hoan lạc! Làm tình cho ngoan! Chút nữa Hàn trở lại cùng vợ chồng chủ! Gia nô! Cho lui!

Hàn Tố Liễu cùng lũ gái hầu vừa ra khỏi, Ngọa Nhân đẩy chậu cây quế nhục đến bên nhị Kiều. Cành lá bông lao xao như nói thầm, tiết ra một mùi hăng hắc rất dễ ngửi.

Gian buồng quý vụt trở nên vắng vẻ, thứ im vắng đến rợn người. Cạch!

Giường son tách ra, lừ lừ trôi xuống, nằm giữa hai ghế đá. Ngọa Nhân thò tay giật mạnh. Hai cái ghế từ từ ngã rời thành dựa ngã mãi, thoát thành giường đá, nhị Kiều đã nằm ngửa phờ phờ.

Chân tay bị trói chặt, trong cơn nguy khốn, cả hai nàng lúc đó mới hoàn toàn kinh hoàng. Võ Thiên Kiều vốn gái bách chiến, sức nhớ trong người còn một ngón đòn cực lợi hại, bèn đưa mắt kín đáo cho Giáng Kiều. Tình ý, nàng nữ chúa Si Công Linh vùng mắng lớn:

- Con quý áo gấm! Mi đúng là loài heo phàm ăn tục uống, không gọi ông nội mi về đỡ giúp một tay!

Nghe giọng oanh mắng mỏ. chủ Ngọa Long chừng như khoái chí cười dài, ngoảnh luôn về phía Giáng Kiều. Chỉ nhớ có thể, nàng nữ tặc Cờ Đen ngẫm vận hết nội công độc tích lũy trong mình, thối phì một cái vào gáy y. Đây chính là một tuyệt kỹ võ lâm gọi là xà công phù, tuy đang luyện dở nhưng cũng có thể giết người cách năm, bảy bộ. Trong chớp mắt nằm tình cờ đúng tư thế rắn bò, lại cách địch không tới ba gang tay, ăn chắc mười phần. Nào ngờ vừa phù vào gáy y. Võ Thiên Kiều thất kinh cảm rõ có một sức pháp chấn mạnh tận lạ thường, thoáng cả mặt mày, mũi thoáng mùi thơm ngậy hắc, rung mình một cái, bủn rủn cả tứ chi. Nghe Ngọa Nhân phát cười gai rợn:

- Gái bướng! Gái bướng! Đừng giở trò gì nữa, vào động Ngọa Long phải hầu chủ cho ngoan! Nghe chúng vắn đồn nhị Kiều đẹp như Tây Thi, Túc Vỹ, chủ coi thất đấy tò vò ra sao?

- Soạt!

Soạt lẹ như mèo vồ chuột. Ngọa Nhân quai tay nhón ngực áo giật vèo. Lặng người đi mấy tấc, cả hai nàng thất kinh nhìn lại, khuy áo đã bật tung, mất luôn cả vạt trước như bị kéo xén, lồ lộ ngực hoa thốn thức dưới vùng ánh sáng ma quái, chỉ còn mảnh lụa che ngang, trên ngón tay nhọn sắc mấy thân áo màu bêu như cánh bướm hoa.

Cả hai nàng cùng rú lên kinh thẹn, rùng mình liền mấy cái, thấy y vo nghiêng mấy mảnh áo đưa lên mũi, miệng vừa nhai vừa hít như muốn nuốt trọn cả hơi hướng Kiều nương thơm thơm hăng hắc mùi da thịt mỹ nhân.

Kinh hoàng trong một khắc, cả hai nàng cùng nghĩ đến chàng tuổi trẻ họ Lê đang chờ chết tại miền động xa, và cùng run giọng bật kêu lên hai tiếng "chàng ơi" tuyệt vọng đưa mắt ngó quanh.

Mật phòng vắng vẻ, ánh sáng bỗng trở nên quái ảo lạ thường, từ khắc nào, các cửa ra vào đã đóng kín, mấy phía rèm buông rũ, trên ghế đá, hai dáng thân thực nữ nằm óng ả, ánh đèn tai ác vờ quẩn quại trên ngực hoa phập phồng thốn thức như ức cặp chim uyên thở dồn sợ hãi trong móng vuốt điều hâu.

- À ngoan... ngoan... Gọi là chàng hay lắm! Nghe như tiếng tỷ bà, tiếng chim oanh! Gọi nữa đi! Nũng nịu thỏ thẻ đi! Chống cự đi! Chửi mắng đi! Nghe thích lắm! Chủ không giận đâu! Gái đẹp nũng nịu ỏn ẻn rên la hò hét chửi bới khóc cười đều đẹp cả!

Ngọa Nhân vừa hít vừa nói lảm nhảm, giọng khàn vờn phào phào bên tai nhị Kiều như giọng nói ma âm từ thế giới nào vọng về, cử chỉ y rất ung dung say sưa, hai con mắt hau háu như con mèo vờn chuột trước khi gặm mồi, càng khiến hai nàng gái ghê. Thành linh y giật nhồm dậy buông rơi mảnh áo mìn thờ hỗn hển, gơ hai bàn tay nhọn hoắt như chực vồ chim yên, lảm bảm nói một mình:

- Trước xem sách thấy nó tả thị Tây Thi không ướp mà thơm, ta muốn giết chết thẳng viết sách, coi bài thơ Lý Bạch tả Dương Ngọc Hoàn ta tưởng tên thi sĩ khùng ton hót. Làm gì có thứ thịt tự nhiên thơm. À, à, giờ mới biết có thật có thật.

Thì ra xưa nay con gái quốc sắc thiên hương đều nhuận thịt thơm da, hơi thở ra cũng có mùi lan xạ, khác tụi u vai thịt bắp mỡ hôi dầu ngậy như cây hôi! Muốn nuốt vào bụng, muốn ăn thịt hai nàng. Nói đi! Rên rĩ đi, hoạt động đi... không ta tưởng cục nhân sâm... ta chỉ muốn ăn!

Giọng y càng lúc càng lạc chìm hẳn đi, hình như giác quan y đã êm loạn trước tấm nhan sắc chim sa cá lặn nằm phơi dưới ánh huyền đăng, mắt phượng mày ngài, môi cung dáng cong lượn uốn đường nét tròn trĩnh thanh tú, mùi lan xạ thoảng trong không khí như lẫn cả hoắc hương, giọng oanh thánh thót.... Cả tấm nhan sắc lộng lẫy nằm lồ lộ quá ngon lành trên ghế đá như mời mọc cả vị giác, thị giác, thính giác, khứu giác, xúc giác khiến y không còn phân biệt rõ đó là của ngon để ăn hay vật lạ để ngắm nghía, hít, ngửi, sờ mó, nâng niu nữa.

Hai hàm răng nghiến vào nhau ken kết, tay xòe chờn vờn, chờn vờn hạ xuống từ từ, y ngó bên trái, ngó bên phải, có vẻ như đang chặn lại sức thềm muốn "nuốt mỗi thơm", cũng chẳng biết vỗ gối miếng nào trước, cuối cùng cả hai bàn tay vờn hạ thấp mãi, vụt nắm lấy bờ vai nhị Kiều, cả hai nàng cùng giật thót người, rùng mình mọc gai ốc, thét lên:

- Quân chó đẻ! Chớ...

Mười ngón tay lừ lừ trôi miết xuống, Ngọa Nhân bật cười rề rề:

- Ngoan... nàng! Chớ sợ! Chủ Ngọa Long không cưỡng ép đàn bà đâu! Hề hề! Gặp tiệm là có duyên phước nhất đời... Hai nàng sẽ biết thế nào là đáo nhập Thiên Thai! Thiên Thai!

Hai cô gái vùng vẫy, chửi mắng dữ dội, bỗng nghe rõ có tiếng thì thào, lao xao. Cả hai cùng ngóc cổ nhòm, mũi thoảng có mùi kỳ dị phả vào, bất giác cả hai đều kêu ré lên:

- Trời! Quý mộc!

Vì dưới vùng ánh sáng chập chờn, cây cảnh đặt cuối chân giường đã từ lúc nào bao nhiêu lá đang rung động nhảy múa phập phồng phát ra những tiếng rì rầm và từ

dưới đất cánh tay đen đã chui lên, lêu nghêu ngo ngoe như vòi voi, hai cánh tay quái gở, mỗi cánh tay vươn thò ra đã chắm hông một nằng, cái chòm loe tựa mõm heo đang rê rê hít hít trên làn xiêm bó như đánh hơi tìm tới.

Khi hai nằng vừa ngó thấy thì hai cái mõm heo rê tuột xuống gót chân chũi chũi mắt cá và như đã đánh được hơi thịt người, nó tuồn ngay vào ống quần.

Cả hai Kiều sợ, nhất là Võ Thiên Kiều từng mắt thấy cây quuyến nhục ăn thịt cô gái Thổ ban nãy, lại bị nó chuối vào nhột đến dựng tóc gáy, cổ lắc mạnh ống chân, hét:

- Cây quỷ! Cây quỷ!

Tiếng kêu thất thanh của hai nằng làm Ngọa Nhân quay phắt lại, vừa kịp thấy mõm heo chui vào hai đùi nằng, Ngọa Nhân vùng xoay nghiêng mình, quát lớn:

- Không được làm hỗn! Đây là mỹ nhân của chủ... vợ hai, vợ ba đó!

Mặc! Hai cánh tay quái cứ lù lù chui vào mả, chui chòm chộp lên dần, khiến Ngọa Nhân cả giận xòe tay mắng:

- À, mụ này tai ngược, dám ghen liều, định ăn cả người đẹp của chủ! Cút ngay!

Phập! Hai tay Ngọa Nhân chém vụt vào hai cánh tay quái, hai cánh tay rụt vội về, đeo soạt theo cả mảng ống quần, chui biến luôn xuống đất.

Phất tay đẩy chậu cây ra xa chút, Ngọa Nhân cười khì quay bảo hai nằng:

- Con mụ đánh hơi đàn bà thánh thế! Mò ra đánh ghen... Hừ! Năm ngoái mụ dám ăn mất của chủ một mỹ nhân!

Hai cô gái vẫn chưa hết rùng mình, nghe nhìn cây quái, chạm ngay cặp mắt hau háu của Ngọa Nhân, cả hai cùng ngoảnh vội đi, sức ngửi mùi thơm kỳ ảo, nghe y phát giọng quái gở:

- Chớ sợ! Chớ sợ! Động phòng... chủ sẽ đưa vào Thiên Thai. Quay nhìn lại, hai

nàng sẽ biết thế nào là lên đỉnh Vu Sơn! Nhìn lại!

Giọng y trầm trầm như mơn trớn vuốt ve, hai bàn tay nhẹ vờn đặt lên vai. Hai nàng rung mình liên mấy cái như có một sức kỳ ảo thôi thúc, cả hai nàng từ từ ngoảnh mặt lại và cùng lúc, vụt cảm rõ bao nhiêu kinh sợ ghê tởm biến sạch, bộ mặt lạnh như xác chết bỗng trở nên quyến rũ lạ lùng. Hai con mắt đỏ xanh lè thăm thăm như chứa đựng cả đường điện trên đó, nhìn hút linh hồn, khơi dậy tất cả sức thèm khát ẩn trong người phái nữ, cả đến hai bàn tay vuốt nhọn, thân hình đàn ông khoác áo gấm... trong một khắc đổi thay quái ảo. Trước mắt hai nàng giờ y là một hình thể hấp dẫn lạ lùng, một thân xác nam châm có sức hút đàn bà đến cực độ.

Và bao nhiêu ý chí bắt đầu tiêu tan, tự nhiên hai nàng thấy huyết quản dạt dào, mình mẩy bức rức khó chịu, từ lỗ mũi đơn điền có một khối nóng rùng rục cháy tỏa rộng khắp người, dần dần xuống dưới biến cả xác thân thành một cái hỏa diệm sơn chỉ muốn phun lửa.

Tuy thần trí vẫn tỉnh, nhưng thể xác ngùn ngụt bị "khối lửa quái ác" thôi thúc ghê gớm, xem chừng chỉ giây khắc nữa khó lòng chống nổi!

- Lửa dục! Trời! Nguy rồi! Mùi thơm ảo... đúng hơi ngải độc... Còn đâu!

Cả hai cô gái thông minh, vụt hiểu, thất kinh, nhắm nghiền mắt lại, không dám nhìn người đàn ông ma quái. Tim cả hai đập thành thịch muốn ngộp thở, trong khắc giây "biến thể", cả hai cùng nghĩ đến Thái Dũng, lòng đau như cắt, muốn quyền sinh cho rồi, nhưng không nổi.

Thẹn thùng, Võ Thiên Kiều ngó xuống ngực, trong cơn nguy hiểm, bản năng tự vệ phái nữ chột thức, theo liền tài quyền biến của nàng nữ tặc lược thao, cô gái vụt nhớ đến viên thuốc Woòng Chí Lan cho hiện nhét trên búi tóc, có hện "lâm nguy uống ngay", chừng nữ chúa xứ Mèo tự trị đã giàu kinh nghiệm vào tổ quỷ, phòng xa cho nàng.

Lập tức nàng hất nhẹ vai, nguẩy một cái, mẳng Ngọa Nhân, thỏ thẻ:

- Thăng ngọc! Động phòng gì mà lại trối tay trối chân đàn bà mãi thế này...

Còn cử động gì được nữa! Ngu phu!

Ngọa Nhân cười thê:

- Ngu phu! Chồng ngu! Hé hé! Tình lắm! Thấy chưa, chủ nói có sai đâu?

Muốn lên núi Vu Sơn rồi ư, cô em?

Thiên Kiều đỏ mặt làm thính. Ngoắt một cái, Ngọa Nhân đã lấy đầu ra một lưỡi dao nhỏ, khoa lên mấy vòng. Phụt phụt, dây gân hồ đứt tung.

Ngọa Nhân thuận tay lách luôn mũi dao vào làn lụa ngực cô gái họ Võ. Chỉ một cái hất ngược nhẹ, bóng chim yên sẽ sổ lồng. Sóng dao vừa chạm vào làn da trắng, lạnh toát, Thiên Kiều thất kinh, vột giật tay nắm luôn lấy tay dao y, tay kia vuốt tóc mây vài sợi xòa trước trán, hơi nghiêng mình trong dáng lẳng, hệt như làm nũng:

- Khoan nào! Gì mà gấu thế? Cứ làm người ta sợ....

Vừa nói vừa vuốt lên búi tóc kín đáo xục tìm viên thuốc. Nhưng chẳng thấy đâu, hoảng hồn, nàng cứ luồn ngón tay vào tóc lần mãi miệng vờ kêu ngứa, lòng càng kinh, cảm rõ "khói lửa" trong mình càng lúc càng thôi thúc dữ, tay kia chỉ chực kéo riết Ngọa Nhân.

May y dừng lại ném phập lưỡi dao vào cột nhà, đúng lúc Thiên Kiều sờ ngay được viên thuốc ở sát đầu. Nhưng vừa quăng dao đi y đã thò tay định hái đào, răng nghiến ken kết hệt con thú đói. Cả sợ Thiên Kiều vội nghiêng tránh, giọng run lên vì kinh hoảng, cố làm như thẹn, hất hàm về phía Giáng Kiều nói thầm:

- Ngu như lợn! Có ba đầu sáu tay một lúc à! Ai lại thế!

Câu mắng đầy hứa hẹn khiến Ngọa Nhân cười khà, xua tay:

- Không hề gì! Không hề gì! Bộ ba tướng sĩ tượng người mới hay!

Vừa nói y vừa ngó sang phía Giáng Kiều. Cô gái Cờ Đen thừa cơ vờ che miệng cười tùm, đưa luôn viên thuốc lên định nuốt chửng. Nhưng vừa bỏ miệng, không

hiếu sao nàng nữ tặc Cờ Đen lại liếc nhìn sang nàng nữ chúa Thủy Tiên.

Lúc đó tay chân Giáng Kiều cũng vừa được cắt dây trói, nhưng ngải quái cũng bắt đầu hành xác, đang cố cắn răng chống "ngọn lửa ma" trong người. Ánh sáng chảy xuống khuôn ký lồ lộ băng trinh. Thiên Kiều nghe rõ nàng vừa gọi tên Thái Dũng, mặt hoa thống thiết, tự nhiên ghen giận lắng xuống, lòng xót thương cho gái đồng cảnh ngộ giá trong tuyết sạch bị sa vào ma lực ngải yêu. Võ Thiên Kiều liền cắn nghiến viên thuốc làm đôi, nuốt một còn một kín đáo nhường mày lấy tay làm hiệu. Giáng Kiều vừa hé miệng, cô gái họ Võ búng luôn sang lọt thỏm tãi tình đến nỗi Ngọa Nhân tinh quái cũng không thể ngờ.

Quả nhiên viên thuốc của nàng nữ chúa Hoàng Su Phì hết sức thần diệu, vừa nuốt khỏi cuống họng, gặp nóng tan liền, phát ra một sức mát dịu phi thường làm tắt luôn ngọn "núi lửa" trong bụng hai băng nữ sa cơ.

Huyết mạch thông hóa, xác thịt pha nhiệt độ chỉ giây khắc trở lại trạng thái cũ. Thần trí tỉnh hẳn cơn mê loạn, nhưng thoát khỏi ngải dục hành, võ lực vẫn chưa quy toàn. Cả nhị Kiều cùng tỉnh táo để thấy mình vẫn là miếng mồi thơm trước móng vuốt quỷ nhân. Nàng nữ chúa Thủy Tiên Cung ngó mình nằm ngửa phơi vạt áo rách bướm ẩn hiện khuôn hoa trước cặp mắt hau háu. Vốn nóng tính, cô gái vừa giận vừa thẹn, vùng hét một tiếng, định bỏ nhồm dậy. Nhưng nữ tặc Cờ Đen bình tĩnh khôn ngoan hơn, vừa nhác thấy, vội cất tiếng cười khanh khách, giơ tay làm hiệu cần:

- Năm đó cô nàng! Phòng vắng núi cao cửa đóng, việc gì mà thẹn. Ngoảnh mặt đi được rồi!

Sức hiếu, chồm ngang sẽ bị làm ngạt dử, không hòng dục hoãn cầu mưu, Giáng Kiều bèn cố nén nằm im, xoay ngoắt mình đi.

Ngọa Nhân vẫn ở trong cảnh dòm Tề tiếc Sở, ngó Sở tiếc Tề. Nhác thấy Giáng Kiều quay đi liền thò tay níu vai toan kéo lại nhưng Thiên Kiều đã "hừ" một tiếng, y lại quay sang. Cứ thế giằng co hai ba lần, vẫn chẳng nghĩ ra được kế gì hay. Cuối cùng, chùng cơn đói dục hoành hành dử, y phát tiếng cười the thé, quay về Thiên Kiều. Vờ bị ngải, nàng cười như điên, lắc mình né tránh, nhưng y lẹ như con mèo vồ chuột, chỉ quày tay một cái, đã xốc gọn nàng lên bêu như một con ngóe, hàm

răng trắng nhờn nham nhở từ từ hạ xuống, sắp cắm phập khuôn hoa. Bị phế võ, nàng nữ tặc giờ chỉ còn là một cô gái đào tơ liễu yếu trong vòng tay rắn như thép nguội của người đàn ông quái gở, thoáng chạm tia mắt, khẽ rung mình kinh hoàng, biết đã đến giờ tuyệt vọng.

- Quyên sinh... Chỉ còn nước tự sát... Nhưng còn chàng hiện giờ nằm chờ chết! Dấu sao không thể kéo dài...

Trong cơn bối rối, cô gái liền thấy con dao nhọn trên vách, óc lóc mẹo nhỏ, vừa vùng vẫy vừa cố trườn người xuống, giờ chân đạp thốc vào chậu cây quế nhục đặt xế dưới bên giường. Chát!

- Trời! Đổ một chậu cây rồi!

- Đổ chậu, vỡ chậu à? Mai cho nó thay chậu khác!

Nhưng theo thói quen, y cũng ngoái cổ nhòm lại. Thừa lúc tay y rơi nhẹ, Võ Thiên Kiêu lách vụt mình nhảy luôn xuống giường đá, chạy thốc lại bên cột, cười lạnh lạnh:

- Ha ha! Quỷ sống! Mà y chỉ hòng chiếm cái thân ma gái soái Cờ Đen!

Ngọa Nhân bị lừa, chỉ thoáng hơi ngạc nhiên, ngoảnh sang tuyệt không tỏ vẻ chi giận dữ, phá lên cười sảng sặc:

- À, gái soái Cờ Đen nghịch hay lắm! À, à! Chủ thích đàn bà đùa nghịch như thế đó! Á à! Động phòng... làm trò cút bắt mới hay!

Dựa vách, Thiên Kiêu vừa cười vừa vớ tay chụp cây liên dao trên cột:

- Ngọa Quỷ nghe đây! Tao đã thờ chàng, mà đừng mong chạm đến thân tao!

Mày thù oán giết chàng tao sẵn lòng chết theo... xuống âm ty đoàn tụ! Lại đây!

Lại đây!

Nhưng y vẫn ngồi nhồm nhồm cười ra dáng thích chí lắm.

- Bịt mắt bắt dê! Hé hé... Khéo bày trò lắm, bịt mắt bắt dê...

Miệng nói tay lần tìm lấy ra một cái khăn bịt luôn ngang mắt y, bịt thật chặt làm cả hai nàng đều lấy làm lạ. Giáng Kiều lén nhảy xuống tìm lối thoát. Thiên Kiều trợn mắt không hiểu y giở trò chi bèn mím miệng rút lưỡi dao.

Nhưng y đã giơ tay phát phát:

- Khoan đã! Khoan đã!

Cứ mỗi cái phát tay, Thiên Kiều thấy rõ mũi dao lại bị đóng ngập thêm hàng mấy tấc. Cô gái cả kinh cố rút, nhìn lại chưa biết y xê dịch cách nào, đã nghe "cạch" một tiếng. Y đẩy phăng giường đá và luôn theo cả mảnh giường son về phía nàng. Giường chạy từ từ hai tay y quờ quạng tựa sấm mò. Thiên Kiều mắt môi giật mãi không ra, chừng y đến cách hai, ba bộ, chợt cô gái cả mừng, "phụt" cái đã rút được cây dao nhưng vừa ra khỏi, bỗng dao vượt khỏi tay nàng như có một sức vô hình giật mất. Dáo dác trông ra, cây dao sáng loáng đã nằm gọn kẻ ngón tay Ngọa Nhân. Giường đá rẽ ngang, giường son thốc tới. Hoảng hốt, Thiên Kiều vội bỏ chạy ra phía cửa sau.

Nhưng chỉ được mấy bước, nghe tiếng cười the thé vờn sau lưng. Ngoái cổ lại đã thấy giường son lù lù, cô gái mới cố sức phóng tới vén rèm, lao ra cửa. Nào ngờ cửa đóng, có tiếng giường động, giường son lại xích tới. Cứ thế lại phóng chạy quanh. Nàng nữ chúa Thủy Tiên cung cũng không hơn gì, chạy lẫn phía nào cũng đụng vách, tiếng cười quái đuôi theo. Vỡ lại bị phế, nàng nữ tặc Cờ Đen sức nhớ đến ngỗ sau, bèn cầm cổ lao vào nhưng... giữa vùng tranh tối tranh sáng, giường son đã chặn sừng từ khắc nào. Ngọa Nhân hai mắt vẫn bịt kín, vươn tay vươn nắm nghiêng lấy cổ tay cô gái họ Võ, cười the:

- Thôi! Chạy làm gì cho mệt? Đủ rồi!

Giật nhẹ cái, dáng hình nàng đã lao vào vòng tay sắt, y túm luôn lấy ngang hông bế bổng lên cao, ném vụt về phía giường đá.

Thân hình nàng cất bống lên tường chừng rớt xuống nhưng rất lạ là khi chạm giường đá lại im ru như có sức vô hình đỡ lấy.

Thiên Kiều vừa bò nhóm dậy đã bị bàn tay ấn xuống, nhòm lại giường son đang đuối theo Giáng Kiều, Ngọa Nhân túm được nàng cũng ném luôn vào ghế đá, phát tiếng rợn trâm:

- Canh ba giờ Tý đến rồi! Giờ hoàng đạo động phòng... xong còn "có việc"...

Giờ Tý canh ba... "có việc"? Không ngoài bản ếm Thái Dũng, sau khi "mở khóa động đào"... Hai nàng cùng kinh dị định cắn lưỡi quyên sinh, thì... đã muộn!

Tứ chi thân xác đã cứng đờ.

Giường son bóng quái đã chồm vờn tới hai bàn tay vượn giang rộng hạ xuống, xuống bờ vai giữa tiếng cười khàn âm như quỷ khắp.

Hà hà hà! Giọng cười khàn âm xoáy vào tận ruột gan, mười ngón tay nhọn miết bờ vai như mười lưỡi cày trời nghiêng xuống, hàm răng trắng nhồn nhe ra từ từ hạ thấp kêu ken két như muốn nhai ngốn ngẫu cả khối thịt thơm tho. Ánh đèn ngẫu quẩn quại vật vờ hắt lên vách rèm cái bóng đen ngòm lắc lư lù lù như bóng quỷ nhập tràng chụp xuống trinh thực nữ...

Trong khi đó... bên ngoài đêm đã vào khuya.

Cả vùng núi động bí mật vẫn chìm trong im lặng, hoang sơ như không có sinh khí. Vài tiếng chim khảm khắc "loọng sô!" khắc khoải rớt xuống đèo khuya... rã rời... băng khuâng.

Trong căn phòng sánh xế tả mặt thất ánh nhựa trám đỏ khé vật vờ lép bép hắt lên những hình ảnh khách Tây Tàu Ta Mán ngồi quanh bàn lăm lì uống rượu đợi chủ nhân im như hình tượng đất. Bọn De Monstre, Cung Đình Quyền nét mặt trầm ngâm, thỉnh thoảng nhỏ to bàn luận, đưa mắt nhìn ra phía góc phòng ngoài gần cửa sổ, nàng nữ tặc Phi Mã Yên Sơn ngồi một mình trên một cái ghế tràng kỷ, ngả lưng gác cả hai chân lên bàn gụ, tay cầm một chai rượu Mai Quế Lộ gần cạn, mắt nhìn

lên trần, cảm nín khác hẳn thường nhật.

Ngay từ lúc theo gái hầu ra sảnh gặp bọn quan tướng nhà nước, nàng giật khách chỉ chào hỏi qua loa, đoạn lặng lẽ ra ngồi riêng một góc, uống tỳ tỳ không hé môi, trên bàn đã quăng lăn lóc hai chai rượu không.

Một cơn gió đêm lùa sảnh thổi rạp những thỏi nhựa trám, kéo dài ngoằng cái bóng giật khách ngang tàng chuyên bắt cóc buôn người.

- À gió cũng chó đẻ... hắt hiu... Thăng chả làm ăn gì lắm thế? Bọn bay đâu? Dem tao chai nữa! Khà!

Chợt Hàn Tố Liễu ngửa cổ tu cạn một hơi, quăng chai "xoảng", vỗ bàn gọi lớn. Một cô gái mặc lối Tàu cổ vừa mang khay ra, Hàn đã quơ luôn chai, lấy răng cắn ngay cổ chai uống ừng ực.

De Monstre dùng tiếng Quảng Đông, khê bảo Cung Đình Quyền:

- Nàng tối nay có điều buồn bực? Chẳng rõ đến đây làm gì?

Viên tuần phủ Cao Bằng thấp giọng:

- Bán người! Chủ động Ngọa Long là khách hàng tốt nhất! Hạ quan được biết riêng tháng này nàng đã bán cho y đến hai trăm trai gái khỏe mạnh, tiền nong rất sòng phẳng, nơi trao "hàng" lại gần, đỡ phải sang tận Đông Hưng, Pắc Hối, chắc không phải bực chuyện buôn bán!

- Hừ! Lập một đạo quân nam nữ khuynh đảo triều đình bằng người mua của giật khách! Lạ thật! Tiền đâu lắm thế? Y huấn luyện cách nào? Bản chức cần biết lắm, quan tuần có thể hỏi qua gái Hàn?

Viên quan triều vuốt râu, úp mở:

- Đại nhân vừa được thấy quân Ngọa Long động sẵn sàng chặt đầu mình còn hơn cả "hara-kiri". Hình như ngoài phương pháp thông thường, chủ động Ngọa Long còn có ngoại khoa bí pháp nữa, một thuật điều binh khiến tướng bằng bùa linh

ngải độc thì phải!

Cung Đình Giáo ngồi cạnh cha, này giờ cũng chỉ ngồi uống liên miên, đầu óc lờn vờn hình bóng nàng nữ tặc Cờ Đen, mắt ngó Hàn Phi Mã Yên không chớp.

Nàng giặc khách khét tiếng "Tuyệt Tình Nương" ngồi gác chân lên bàn uống rượu dưới ánh nhựa trám chập chờn, càng ngắm càng tình, khiến chàng trai họ Cung thêm ngây ngất, đứng phắt lên, cầm ly, chai tiến ra chỗ nàng ngồi, nghiêng mình từ tốn:

- Đêm nay coi cô nương không được vui. Cung này có thể mời người đẹp Mã Yên Sơn chén rượu chăng?

Hàn Tổ Liễu ngẩng lên cất tiếng cười thê:

- À! Bạch Diện thư sinh lang tâm tú sĩ, Tàng Xuân từ đó ư?

- Với Tuyệt Tình Nương tử cần chi thứ vô vị đó! Cô nương lòng đã là cả một mùa xuân!

Miệng nói tay rót đầy ly mời. Hàn Tổ Liễu cầm uống liền, cũng rót đầy ly mời lại. Nhưng khi Cung vừa đưa tay định đỡ lấy, nàng giặc khách đã phá lên cười khanh khách hất tung chén rượu lên cao hét:

- Uống chơi!

Không vừa, Cung ngửa mặt đảo một cái bao nhiêu rượu đã vào miệng hết.

Lại rót một ly hất tung lên mời, nàng giặc khách đảo miệng rồi uống hết, nhổ phì vào mặt Cung, cười thê:

- Con cháu ông Bành Tổ! Tìm con gái họ Bạch mà tán, ta không phải Hạ Cơ!

Dứt lời, lia chân gạt phăng mấy cái vỏ chai trên bàn, đứng phắt dậy lao ra cửa sổ. Vẫn điềm nhiên, Cung Đình Giáo tiến ra theo, bỗng Hàn Tổ Liễu vùng quay lại chìm giọng hỏi:

- Mặt trắng! Nghe người mê con bé gái Cờ Đen lắm mà! Phải lần áp giải từ tàu ngầm đến pháp trường ngày nọ, người đã chuốc rượu tàng xuân "ăn vụng" hực?

Biết hiện nàng đang làm gì trong buồng đằng kia không?

Cung chưa kịp nói, nàng giặc khách đã dẫn tiếp:

- Động phòng huê chúc, biết không! Cô ả làm vợ y rồi!

Cung nhếch mép lắc đầu:

- Vô lý! Cháu gái Lưu Vĩnh Phúc dữ như cọp cái... mê gã họ Lê...

- Hà! Thế đó! Mê mới nhận lời làm vợ tên quỷ sứ để cứu mạng họ Lê. Mặt trắng biết đàn ếm đâu không?

Nghe nàng Kiều bị làm vợ chủ động, chàng họ Cung nghe đảo cả ruột gan, cổ diềm nhiên, nhún vai:

- Mặc ả! Kênh kiệu, mê trai vào tay quỷ quái, đáng đời!

- À! Chó đẻ! Con trai chó đẻ! À! Mê gái thế đó! Mi còn dám mở mồm tán tỉnh! Phì!

Nàng giặc khách nhổ toẹt một bãi nước bọt vào mặt Cung Đình Giáo, đoạn bỏ đi vùn vụt.

Giáo trông theo, đưa tay lau nước bọt vùng lao thốc về phía Hàn gọi với:

- Khoan đã! Đối diện, nàng giặc khách hất hàm:

- Sao? Còn muốn gì nữa?

- Nàng liều đi cứu trai Lê để mỗ đây, nghĩ mỗ không dám giúp gái Võ thoát tay Ngọa Quỷ sao?

- À, mấy năm nay mới nghe mặt trắng nói một câu không tệ!

Hai người bắn mình đi trước những cặp mắt lạ lùng ngơ ngác.

Vượt khỏi khu sảnh, hai người băng qua một dãy hành lang tối, vừa tới khu mật phòng bỗng từ phía sau dàn hoa lý, có tiếng người vọng ra.

- Đứng lại! Vào cấm địa, quý khách cho xem tín bài riêng!

Từ xó tối, hai họng súng chĩa ra. Cung, Hàn tiến lại, thản nhiên, moi ra chiếc thẻ bạc.

- Không phải tín bài riêng, quý khách đợi phi báo!

-Ồ, bọn ta có việc gấp gấp chủ ngay!

Vèo vèo! Hai người bất thần lao vào, xuất thủ nhanh như chớp, khóa luôn hai tên cận vệ.

-Đàn ếm luyện thần đâu? Nói mau!

- Xin vào hỏi chủ Ngọa Long động, hỏi vô ích! Thà chịu chết còn hơn...

Ném hai cái xác vào bụi rậm, hai người vọt đi êm ra. Qua liên mấy nơi đều thất vọng, Hàn, Cung theo ngã hậu đột nhập mật thất. Vừa đưa tay mở tháo bỗng "phập phập phập" liên hai mũi dao cắm giữa then gỗ. Giật mình nhìn quanh đã thấy hai con vượn khoang lớn từ đâu đu vào tới cầm dao ném tiếp. Lẹ như chớp, Hàn Tố Liễu đã rút luôn hai mũi thoa trên búi tóc phóng vút, hai con vật trúng tim rớt xuống giẫy đành đạch.

Cung Đình Giáo mở then ngang. Từ xó tối vách bếp hai cái bóng lực lưỡng xách búa to bản tiến ra lừ lừ:

- Quý khách làm náo động mật phòng, giết cả vượn quý, không sợ chủ ư? Xin ra ngay!

Cung, Hàn đưa mắt chẳng nói nửa lời, phát luôn hai ngọn cước độc bắn hai tên lực sĩ vào xó buồng, mở phẳng cửa, rút súng nhảy vọt vào. Đúng lúc đó, cái bóng

quý nhập tràng vừa trùng lên bóng trình nường.

- Ngoan! Ngoan! Chớ sợ! Ta dắt lên chơi đỉnh núi Vu! Núi Vu!

- Im! Thần Vu Sơn! Ngồi lên chút đã! Ánh sáng vật vờ, cảnh nham nhở đập vào nhỡn quang. Cung, Hàn cùng đứng sững, cổ họng chột rất khô. Người đàn bà họ "Hàn" dẫn tay súng bật cười khan.

Ngoạ Nhân đang đắm mình giữa vùng hương sắc, hàm răng vừa chớm chạm da ngà, nghe tiếng lạ phía sau, vùng đứng phắt, từ từ cất mình lên, phát giọng khan khan hỏi:

- Ai đó? Ai dám vào phá chủ?

- Còn ai nữa! Bạn hàng Yên Mã chớ còn ai? Phiền chút, chớ giận! Có thể cho biết đàn ếm đâu không nhỉ?

Ngoạ Nhân ngoái nhòm lại, sức nhận ra nàng giặc khách buôn người, thoáng ngạc nhiên thấy hòng súng cối chĩa vào.

- À... người bạn gái! Tò mò vào coi bảng hay muốn phản Ngọạ Long?

Mặt đánh lại phảng phất cô hồn, nàng giặc khách nhún vai cười lạnh:

- Quá lời! Gái này chỉ muốn phiền tiên sinh chỉ nơi đàn ếm thôi!

- Đàn ếm? Để...

- Cứu mạng họ Lê! Vậy thôi tiên sinh có thể mách giùm chứ. Cô nên nói rõ thêm: con trai quan tuần phủ Cao Bằng trước chính là chồng gái này. Chàng, người bị xuyên thần tiễn chính là phu quân đó!

- Còn mỗ, Cung Đình Giáo, tưởng cũng nên rõ. Mỗ nể chủ Ngọạ Long lắm nhưng viên đạn có thể bắn vỡ đầu ông nào chạm đến gái Cờ Đen!

Nghiêng đầu nhìn chòng chọc, vừa nghe dứt, Ngọạ Nhân vùng ngửa mặt cười khà như vừa được biết chuyện thích thú khác thường:

- À, thì ra Tình nương mê thằng nhỏ họ Lê, cậu ấm con quan lại phải lòng gái Võ! Định cứu phải không? Hà hà, ngốc nữ ngốc nam! Cứu để hai đứa xum họp với nhau, cô em chú nhỏ đứng chầu rìa nuốt nước bọt ư? Thôi! Ra ngoài chơi! Đến giờ hoàng đạo, chủ động phòng!

Dứt lời, y quay luôn lại định chụp nhị Kiều, ngay lúc đó cửa ngách hé mở một bóng lực sĩ có mặt gương súng bắn Hàn, chàng trai họ Cung lẹ tay nổ luôn một phát chết gục. Hàn Tổ Liễu bắn đệt một phát sạt mang tai Ngọa Nhân, quát lạnh:

- Không phải lúc đùa! Đàn ếm đâu?

Vừa quát vừa cùng Cung Đình Giáo nhảy vèo vèo dựa vách, lăm le lấy cò.

Cung Đình Giáo dẫn giọng:

- Chủ động Ngọa Long miễn trách. Mổ cứu gái Cờ Đen!

Hàn Tổ Liễu thấy Giáo lại gần giường son, vùng gọi:

- Mặt trắng dang ra! Chớ đến gần nguy hiểm! Đàn ếm đâu? Gái này đếm đến ba!

Lời dứt, bắn đệt luôn nữa xẹt tay Ngọa Nhân, y cười khà:

- Đếm đến no cũng không bắn đâu! Người bạn gái còn tìm đàn ếm mà!

Lúc đó Cung Đình Giáo đã lại sát giường đá, thấy Võ Thiên Kiều nằm cứng đờ, gương mặt nhin. Biết nàng bị điểm huyết, Giáo cúi xuống cầm vạt áo choàng đắp lên mình nàng, tay súng vẫn chĩa vào Ngọa Nhân, nhưng vừa nâng vạt áo lên, bỗng Ngọa Nhân nghiêm mặt trở mặt quát khan:

- Ôn con quan ôn! Không được mó vào phu nhân!

Tiếp liền một luồng hương kỳ ảo bay vào mũi Giáo. Chàng trai sức thấy bần rùn cả tay súng, vừa toan mím miệng lấy cò bừa bỗng rút một tiếng từ giường son bắn ra một sợi dây thông lọng nhỏ như chỉ tơ thắt nghiêng cả tay súng, thân hình họ

Cung bị lôi phắt xuống chân ghế đá trôi gồ lại.

Nhanh và bất ngờ đến nỗi Hàn Tố Liễu vừa nhác thấy, chỉ kịp kêu lên được một tiếng "à", giường súng chưa kịp lấy cò cũng bị một luồng gió lạ tạt thốc vào mù lòe cả mắt. Ngay lúc đó, từ vách tường có hai cánh tay đen thui thò ra ôm choàng lấy ngang mình nàng giặc khách, từ giường son lại có một sợi thòng lọng bắn ra trôi nghiêng cổ tay, lôi vụt lại giường son.

Ngọa Nhân thò tay nhón lấy khẩu súng ném lên chậu cảnh, vỗ vai nàng giặc khách cười the thé:

- Chớ sợ! Chớ sợ! Chủ không giận đâu! Chà chà! Mê quá hóa liều áp đảo cả chủ Ngọa Long! Tuyệt Tình Nương cũng mê trai. Hà hà! Thôi ngồi đây cho vui!

Lúc đó Hàn Tố Liễu đã bị hơi lạ làm rời rã chân tay, chỉ còn biết giương mắt chịu trận, nghiêng răng mắng lớn:

- Chó đẻ... Ngọa Quỷ! Dừng ma thuật...

- Không phải ma thuật! Thiên hạ đệ nhất kỳ công Ngọa Long động, cô em gái chưa biết sao?

Dứt lời, y phất tay xua lũ lực sĩ, gái hầu lỗ nhổ ngoài cửa, đoạn quay phắt vào thò tay túm vai nhị Kiều.

Vùng vẫy không nổi, hai nàng kinh hoàng nhắm nghiền mắt lại... Đang cơn nguy kịch, bỗng nghe ngoài cửa liên nổi lên những tiếng quát tháo ồm ồm, tiếp liền mấy tiếng súng đi đệt, rầm rầm, huych huych. Bốn, năm bóng đàn ông lao bắn tung từ ngoài cửa vào như mấy trái cầu thịt, mang theo cả một cánh cửa lim gẫy mòng, ngã lộn nhào vào góc buồng.

Rồi một bóng trượng phu cao lớn vạm vỡ lù lù theo gió thốc, bước vào đứng sừng bên tả, lại một trượng phu nữa đứng sừng bên hữu, mắt điều hầu, râu Trương Đức Đức, lưng cánh phản, quần áo đen, bốn tay bốn "chó lửa" sát khí chồn vờn, kẻ "pạc-học" người súng cối, dây đạn tua tủa, mã tấu sáng quắc. Đa Sát Hải Sơn

Vương Woòng Lầu, Pạc-Hoọc Đại Vương Thoòng Mềnh trùm hải tặc thổ phi.

Vừa bước vào, một tên trong bọn cận vệ vừa bị ném xó nhà, chồm dậy đâm bổ ra. Thoòng giáng luôn một báng pạc-hoọc vào đầu, đập lộn nhào.

- Hầy à! Nằm im! Lộn xộn tao bẻ gãy cổ.

Cả hai đảo lia nhìn chằm ngay cảnh tượng trong buồng, mắt điều hâu cùng trợn ngược thấy một hình người áo gấm ngồi trên giường son, hai bên giường đã trói hai cô gái, thấp thoáng chân ghế lại thêm hai bóng nữa. Hai trùm chó biển, chó núi sức hiểu ngay cảnh Vu Sơn hành lạc. Không bảo nhau cùng khựng lại bật kêu "ý a" và cùng tiến thêm mấy bước đứng gần chỗ dựng bình phong, gạt rộng rèm che ngó kỹ nhận ngay được dáng nàng nữ tặc Cờ Đen và một nàng nữa quen quen. Woòng Lầu, Thoòng Mềnh cùng giật mình, dẫn mạnh tay súng hé mồm:

- Hầy à! Quái gở! Tham ăn! Tham ăn! Động dậy tao bắn vỡ đầu! Thằng áo gấm! Phải mày là chủ chó?

Nghe động âm âm bên ngoài, Ngọa Nhân vẫn không buồn để ý, chùng nghe quát mới ngẩng mặt trông ra, thấy hai viên giặc khách râu xồm đứng lù lù, cận vệ một lũ nằm gục xó buồng. Ngọa Nhân bỗng ngồi thẳng dậy, vùng phát giọng trầm u:

- Hai thằng Tàu kia đâu tới? Vào phá động phòng, gan thế nhi? Lại đây chủ coi mặt!

Woòng, Thoòng tiến thân hai bước nữa, liếc nhìn hai cô gái đã bị xé rách ngực áo. Woòng nổi giận, bắn hét một phát soi trúng kẻ tay Ngọa Nhân chống thành giường hét:

- Quỷ sống! Đứng lên! Ông Woòng mày nổi nóng rồi à!

Thoòng Mềnh bước lại gần Thiên Kiều, bứt đầu bứt tai nhẩn nhó kêu:

- Hầy à! Tụi ngộ bậy quá, nói dối cô soái Cờ Đen, để mặc cô một mình vào hang chó đú! Nó... nó đã làm bậy chưa? Hầy à! Tụi ngộ xấu quá! Còn cô kia là ai?

Trời... Sao coi giống nữ chúa Thanh Âm?

Ngọa Nhân cười âm u:

- Đâu đứng nguyên đó! Đừng quên đang đứng trong buồng Ngọa Long! Ra sao thoát "hàng rào lửa" nếu không có lệnh chủ! Mà cứu sao nổi xuyên thần, đến sao nổi đàn linh? Đệt! Đệt! Hai tên giặc khách vung pạc-hoọc, súng cối bắn lia lịa vào góc giường, đứt tung nếp dây gân hổ, vừa lúc đó từ ngoài xông xộc cận vệ lực sĩ chạy vào, kẻ súng người mã tấu, lỗ nhổ chín, mười gã nhanh như chớp. Woòng, Thoòng quay súng bắn trả lũ cận vệ, miệng hét như lệnh võ:

- Chó con cút đi ngay! Vào đây làm gì? Hầy à! Quý sống một bảo tụi chó cút mau! Ông Thoòng, ông Woòng không thích đùa!

Miệng hét, tay tiếp tục bắn loạn, bọn cận vệ thất kinh, lùi vội. Ngọa Nhân ngồi im mặc hai viên giặc tung hoành, loáng dây trói đã đứt hết, Ngọa Nhân gật gù khen:

- À! Bắn hay lắm! Phải thằng Thoòng vua pạc-hoọc Mã Đầu Sơn? Thằng Woòng vua chó biển Bắc không? Bọn mày lâu nay đi hầu Đại Sơn Vương, sao tối nay lại đến đây gây sự phá chủ? Không biết Ngọa Long động vào sống ra chết ư?

Gia nô! Cho chúng mày đâu về đấy! Để mặc chủ! Khép cửa lại!

Quả nhiên sau khi lệnh truyền, bao nhiêu cửa ra vào đều khép kín, thái độ ung dung đến độ khó hiểu của Ngọa Nhân làm Thoòng, Woòng không khỏi chột dạ bực mình, cười lớn:

- À! Biết điều đó! Giờ đứng lên! Vào trong kia! À, mà còn hai người trói ở chân giường kia là ai vậy?

"Vua Pạc-Hoọc" bước lại, đưa chân lật ngựa Cung Đình Giáo, bật kêu:

- À! Con trai tuần phủ Cao Bằng mới đây! Còn người đàn bà áo hồ thủy kia như ả Tình... Hầy à! Cái ngộ cứu hết!

Lời buông, đạn xối theo, đứt luôn dây trời nhưng cả hai vẫn nằm không động dậy, giường mắt ngó hai viên giặc râu xồm.

Woòng Lầu đứng xể ra xa, sức thấy giường đều có bánh xe, bèn tiến lại, co căng đạp nhẹ một cái cho giường son chạy vào đoạn cúi xuống kéo vạt áo đắp cho nhị Kiều. Thấy cả mấy người vẫn thức nhưng thấy đều tê liệt chân tay, bèn đưa mắt cho Thoòng Mềnh cùng giải huyết, nào ngờ cả bốn vẫn trơ trơ, cả giận vùng hỏi Ngọa Nhân:

- Quý sống! Mày dùng trò ma mãnh gì làm rũ hại tứ chi, mau giải ngay lập tức, cho ông Thoòng, ông Woòng còn về cho sớm!

Lúc đó, giường son đã tách chạy vào ngót hai thước, Ngọa Nhân vẫn ngồi thản nhiên coi Thoòng, Woòng hành động, bỗng trừng mắt hỏi:

- Coi bộ tịch hai thằng giặc khách này có thật tội mày không biết Ngọa Long?

Thoòng Mềnh trợn mắt mắng:

- Hầy à! Ông nội biết mày là cái thằng nào? Hỏi dài dòng! Giải mau!

Ngọa Nhân ngó Thoòng, Woòng chòng chọc, vùng hét chìm:

- Đủ rồi! Giờ hai đứa rút ra ngoài! Để chủ động phòng! Nãy giờ chủ tha giết, chủ thích tài hai đứa lắm, cho làm tả hữu tướng quân! Ra!

Thoòng Mềnh trợn ngược cặp mắt vọ, đưa tay trái gạt gạt họng pạc-hoọc vào bộ râu xồm xoàm, kêu:

- Ủa, coi bộ thằng này khùng dữ! Nói với hai ông nội cứ như Thần Xạ soái!

Woòng huynh à! Tính sao đây?

Hai viên giặc khách cùng cúi xuống, mỗi người định xốc vác một nàng nhưng vừa cúi xuống tự nhiên nàng giặc khách Phi Mã Yên vùng cử động được, miệng bật kêu giật giọng:

- Coi chừng yêu khí, chớ đến gần Ngọa Nhân!

Nghe gọi, Thoòng, Woòng cùng dừng lại liếc mắt về phía Ngọa Nhân, đã thấy y cười rợn:

- Không kịp rồi! Hà hà!

Tưởng có phục binh, Thoòng, Woòng cùng đảo mắt một vòng, một tay súng vẫn dẫn về phía Ngọa Nhân, bỗng thoảng có mùi thơm kỳ dị tạt thốc vào mũi, lập tức cả hai như bị trúng phong, đầu choáng mắt hoa, tay chân bủn rủn lạ thường, định bóp cò nhưng không sao bóp nổi, tai nghe rõ tiếng Ngọa Nhân cười như dao nạo nữa.

- Được hai thằng tướng hầu! Thiên hạ vô địch yêu công, hà hà! Trên đời này đũa nào cưỡng nổi!

Theo tiếng cười dòn, Thoòng, Woòng từ từ đổ hai cái bóng cao lớn xuống đầu giường. Thành linh bên ngoài có nhiều tiếng súng đi đệt loạn xạ, có viên đạn chui qua vách gỗ "chú" qua buồng. "Huỳnh huych", "rầm rập" lẫn tiếng quát tháo "hùng hực"... rồi im bặt.

Ngọa Nhân "hừ" lạnh:

- Đứa nào đột nhập mật động... bị vòng đai thép hạ! Mặc chúng!

Cạch cạch! Giường son lừ lừ chạy lại giường đá. Ngọa Nhân vươn tay vươn túm Võ Thiên Kiêu, cô gái Cờ Đen đang nằm mở mắt thao láo như khúc gỗ. Bất thần hàng mi chớp chớp, mắt phượng long lanh, nàng nữ tặc Ngân Sơn chống tay bò nhồm ngay dậy, giường đá càn cạch chạy ra khỏi tầm tay y.

Ngạc nhiên, y ngoảnh nhìn sang Giáng Kiêu. Nàng nữ chúa Si Công Linh đang im bỗng thở phào một cái, chớp mắt rồi nhồm dậy, chiếc giường đá cũng lừ lừ chạy ra chỗ khác.

Và cùng lúc, cả hai chiếc giường đá tự động dựng đầu lên, "cạch" cái đã vào khớp thành ghế đá như trước.

Không giấu nổi sửng sốt, Ngọa Nhân vùng nhòm sang phía Hàn Tổ Liễu.

Nàng giật khách đang nằm chờ, cũng vùng chớp mắt, rồi bò nhóm dậy. Ngó sang Cung Đình Giáo cũng thế. Rồi Thoòng, Woòng hai viên giật khách vừa đổ dúi, đã nhóm phăng lên, kêu "hây" như lệnh vỡ, tay cầm súng chưa kịp rời nhóm dậy đã lừ lừ chìa pạc-học súng cối, dùng họng súng gãi râu ria, mắng:

- Con quỷ năm! Lắm đòn lạ lắm! Lần này ông cho lòi bể sọ!

Từ lúc Võ Thiên Kiều nhóm dậy lần đầu tiên, viên chủ Ngọa Long mất vẻ khoan thai, chừng như vụt đoán ra chuyện chi, y quay phắt người nhòm ra ngoài cửa chính, hỏi lớn:

- Cao nhân nào đó sao chưa vào chơi?

Nghe gọi, cả bọn Võ Thiên Kiều vùng nhảy phắt xuống, ngạc nhiên cực độ, thấy mình đã khỏe mạnh như trước, mấy nàng vội vàng khép vội vạt áo choàng.

Chưa ai kịp cất lời đã nghe bên ngoài có tiếng cười khanh khách, tiếp liền giọng nói vọng vào sang sảng tựa chuông đồng:

- Con quỷ mặc áo gấm! Tường trong thiên hạ không có người chế ngự nổi quỷ công ma thuật của mi ư?

Giọng chuông vừa dứt, rèm lay động, gió cuồng thổi thốc bùng khuya, một bóng người từ cửa chính hiện ra nhanh không khác một hình bóng trên màn ảnh.

Mọi người chỉ thấy loáng một cái, bóng người đã đứng xế trong ba thước áo chàm Thổ, khăn nhiễu Tam Giang chít chữ "nhân", giày vải Tàu, súng cối trẻ sườn, lưng giắt gươm Mèo tộc, mắt sáng như sao, dường uy vũ.

- Đại Sơn Vương Thần Xạ!

Cả mấy người cùng kêu lên sửng sốt đến cùng. Ngọa Nhân cũng không dấu nổi ngạc nhiên, trừng mắt ngó sửng chàng tướng lạc thảo Vân Nam, phát tiếng gay gắt hỏi:

- À, Bắc Thần! Rất vui có khách Thập Vạn Đại Sơn đến chơi, nhưng sao coi thiếu nhiều hòa khí? Bắc Thần đến... bạn hay thù? Chắc đã giết của chủ nhiều tay súng? Đại Sơn Vương buông thông hai tay, khô lời:

- Mỗ có lời khen quý áo gấm khéo tổ chức sào huyệt lắm! Soái Thập Vạn chỉ bắn chúng què thôi. Mỗ đến đây, thù hay bạn còn tùy thái độ của chủ nhà!

Ngay khi đó có nhiều tiếng chân chạy bên ngoài chừng cận vệ đổ tới, Đại Sơn Vương hất nghiêng đầu:

- Nên bảo nó rút đi! Khác ý buộc lòng...

- Gia tướng, gia nô nam nữ! Lui hết chờ lệnh chủ!

Truyền thủ hạ xong, Ngọa Nhân điềm nhiên hỏi:

- Giờ cứ nói tự nhiên!

Tướng Thần Xạ phát tay:

- Thiên Kiều, Giáng Kiều lùi bước sang cạnh Woòng, Thoòng! Liễu, Giáo sang bên kia. Hẳn đã "phạm" chưa?

Mấy nàng then đỏ mặt, lắc đầu, tướng lạc thảo vụt bảo Ngọa Nhân:

- Mỗ đến cứu mạng Lê Thái Dũng, được tin người yêu nó đi nộp mình hơi chậm nên giờ mỗ mới có mặt. Mỗ cứu Lê và đem hai cô gái về!

Thoòng, Woòng nhìn nhau gãi râu bằng mũi súng. Ngọa Nhân cười nhạt:

- Vô can sao dự việc người? Nó đâu phải ruột thịt của người?

- Sao lại vô can? Dũng mỗ đã nhận là nghĩa đệ, đứa con gái nào yêu thương nó là em dâu mỗ! Tuy không ruột thịt, nghĩa phát tâm can, kẻ nào hại nó là khai chiến với Thập Vạn Đại Sơn Vương! Bất tất thừa lời, muốn tránh đổ máu chớ dụng tâm ngăn cản! Kiều hai em! Đảo mắt theo vòng cung nhanh như cắt, Thoòng, Woòng vọt trần cửa trước cửa sau, Đại Sơn Vương tiến thêm hai bước cười lớn:

- Khỏi lo điều đó! Xuyên thần của mi xưa anh em Cầm Phi Hồ Tây Tạng về đã dùng bần trộm mỡ! Mi tính cản sao? Được lắm! Cứ ra tay, mỡ đã sẵn sàng!

Thoòng, Woòng, hãy hộ vệ nhị Kiều, mở đường lên ngọn núi Tây, đàn ếm trên đó!

Hai em, em nào biết cách?

Cả hai nàng Kiều cùng đáp:

- Dạ em!

- Một lên đàn, một phụ giúp! Tình thế hiểm nghèo hãy nghĩ đến con bệnh!

Giáng Kiều đã cứu mạng Dũng rồi, nhường Thiên Kiều chuyển này đã sao!

- Dạ!

- Và cả Hàn này nữa! Hàn thiệp có thể giúp một tay!

Nhị Kiều cùng Thoòng, Woòng dợm bước đi. Hàn Tổ Liễu vừa lên tiếng, Ngọa Nhân đã xẹt luôn xuống giường son, chặn lại, phát giọng lạnh lẽo:

- Chưa động phòng đi đâu? Để chủ nói với tướng giặc Vân Nam đã! Bắc Thần! Dám thử một đòn Ngọa Long chứ?

Lời buông, tay trái y đã bung véo một nhát xẹt trước mặt nhị Kiều, đoạn quay sang ngồi như tượng.

Hàn Tổ Liễu vừa kêu được hai tiếng "coi chừng", khắp gian buồng đã thoảng một mùi thơm kỳ dị, cả mấy người giật mình, nhảy đại ra xa, tướng lạc thảo Vân Nam hít một hơi cười ngất:

- À, thiên hạ đệ nhất quý công là thế! Hà hà! Không cần xuất thủ từ thất khiếu đánh ra, vô hình vô sắc vô thể chỉ có hương, chạm bộ phận ngũ quan đều tê liệt. Phải đòn "Phù Dung công" đấy chẳng?

- Phù Dung công!

Cả mấy người nghe Đại Sơn Vương nói đều bật giọng nhất loạt, không ai bảo ai, cùng lùi một bước, kinh tâm. Vì cả mấy người đều là tay có hạng trong giới võ lâm, lạc thảo, từng nhiều ít được nghe đồn qua về môn pháp ma công kỳ dị này, trên đời ít kẻ luyện nổi. Bởi môn điện công này chuyên tích hấp tinh tủy "moóc- phin" phối hợp với nhân điện trong mình, khi thành tài, đánh ra không cần xuất thủ, có thể dùng cương khí đẩy ra một lúc bảy luồng điện công vô hình, vô hình, từ thất khiếu. Kẻ bị đòn thường không biết đàng nào chống trả vì thấy địch vẫn ngồi yên, chừng người phải, lập tức mê mẩn tâm thần, rũ liệt thể xác, chẳng khác vừa chụp thuốc mê, hoặc bị tiêm một lúc hàng ngàn ống "moóc-phin". Đó là kẻ luyện trung độ, trong vòng vài mươi thước, công kích địch qua khứu giác, dầu nín thở vẫn bị luồng điện công này phóng vào lỗ mũi thấu tim phổi, nếu luyện tới cao độ, có thể công kích vào thất khiếu địch, lợi hại nhất là đánh qua xúc giác, tuôn qua các lỗ chân lông trên người.

Môn ma công này luyện rất khó, ít nhất kẻ luyện phải có tạng phủ chịu đựng "moóc-phin" không biết say, hút vào suốt ngày đêm cũng như không, đặc biệt là ngày nào cũng phải hấp luyện, nên đầu tiên muốn nên công phải là một "cây thuốc sống".

- À, chả trách nào ban nãy y toàn hút dọc tẩu chày vồ! Thì ra nó luyện ma công quỷ pháp... lại phả cả ngải yêu, quả con quỷ sống này còn độc hơn cả lão tinh sói Phán Tây Phàn!

Võ Thiên Kiều lo ngại ngó Đại Sơn Vương, nhưng tướng lạc thảo Vân Nam vẫn ung dung không chút nao núng. Vừa dứt lời, vùng tiến lên khoanh tay lại, phát tiếng nghiêm trầm:

- Cây thuốc sống! Đánh nữa đi! Mổ cho một đòn nữa!

Trên giường son, hai con mắt Ngọa Nhân bỗng xanh lè, ngồi bất động, nhưng giường son tự nhiên từ từ lùi lại, bất thần y rùng mình liền mấy cái, cả mấy thân áo gấm bỗng quạt thành phạch, hai tay y vụt nâng cao trước trán, thét lên một tiếng rợn người.

Tướng lạc thảo đứng im nhìn địch thủ, chợt thấy cây cảnh xế bên y rung chuyển, lá quạt phành phạch theo áo gấm, thoáng mắt y lóe tia khác lạ, chàng cũng vùng đưa tay lên, quát lớn:

- Tránh... sau lưng! Đúng lúc đó, Ngọa Nhân cũng vừa hét bọn Woòng Lầu, nhị Kiều nhanh trí nhảy vèo lại sau Đại Sơn Vương, chân chưa chấm đất, Ngọa Nhân đã hé miệng thổi phù một hơi.

Hương thơm ngào ngạt lẫn mùi ngải hắc vụt ra, nghe tựa nổ ống bương, bay thốc vào bọn Đại Sơn Vương. Nhưng tướng lạc thảo đã kịp vận cường khí hé miệng thổi mạnh một cái. Từ trong miệng phát ra tiếng xé gió hết viên đạn vừa thoát khỏi nòng súng. Tiếp theo một tiếng âm ì như sấm chuyển, hai luồng hơi thổi quạt vào nhau đến "bùng" một tiếng, áp khí rung động căn nhà, cả Đại Sơn Vương lẫn Ngọa Nhân cùng bật lùi cả thước, bọn Woòng Lầu lão đảo, thất sắc, khê kêu:

- Khẩu phong lôi!

Còn đang kinh tâm, đã nghe "vèo" như xé lụa, từ phía Ngọa Nhân có hai luồng đen đen trắng trắng nháng lên như ánh chớp, chém xả về phía Đại Sơn Vương, Woòng Lầu.

Tướng lạc thảo đã kịp đặt tay vào đốc gươm Mèo tộc, bọn Woòng Lầu chỉ nghe "vút" một tiếng, đã nghe "reng reng" tiếp liền có tiếng cười gai rợn của Ngọa Nhân:

- Giỏi! Giỏi! Nhưng đừng hòng ra khỏi động Ngọa Long! Ánh sáng nhấp nháy, giường son di động, bóng áo gấm vụt bên vách trong Woòng Lầu vừa định lấy cò, bỗng nghe "đùng" một tiếng, cả gian trong khói mù, người vật chìm luôn vào khói sệt.

- À, nó phóng hỏa mù! Nằm xuống! Đại Sơn Vương vừa quát, tay chém "véo véo" vào lớp khói mù, tay xua đuổi khói. Ngay lúc đó đạn nổ đì đẹt, từ phía có tiếng chân người ập tới, khói tan, Ngọa Nhân biến đầu mất.

- Có cánh cũng không ra khỏi! Gia nô! Giết hết chúng trừ nhị phu nhân!

Có tiếng Ngọa Nhân vọng âm, cây cảnh cũng biến đầu mất, tướng lạc thảo đảo mắt điện, chém véo một đường vòng cung, rụng luôn mấy tay súng vừa ló tới, miệng quát:

- Theo ta!

Nhanh như cắt, tướng núi vọt vào phía trong, Woòng Lầu, Thoòng Mễnh vừa vọt vừa xoay lưng lại, nhả đạn đèn đẹt, vào đến bức rèm đỏ, Đại Sơn Vương dậm chân một cái, quả nhiên nền nhà bật ra một cửa hầm, tướng núi dẫn mọi người nhảy luôn xuống.

Dưới đó có một lối đi hun hút, ánh sáng le lói xa xa. Áp tai xuống nghe mơ hồ có tiếng bánh xe, Đại Sơn Vương cả mừng thấp giọng:

- Nó đi đằng trước! Chưa chừng con quỷ sống tới đàn xuyên thần. Bám sát!

Cả bọn lướt đi như mấy cái bóng. Đến sáu bảy mươi bộ, bỗng đường ngầm trở lên một căn buồng cực kỳ tráng lệ, coi hết buồng nhà quan đại thần xưa, cũng mấy gian liền, lối nhà miền xuôi, lối nhố phía trước có bóng áo gấm giường son di động.

- Nó kia rồi! Đại Sơn Vương vừa dẫn nhị Kiều trở nóc hầm lên thì Ngọa Nhân cũng vừa ngó lại:

- À! Lũ quái vẫn theo! Gia nô!

Y vừa rít lên, vừa, ấn vọt vào cái cột lớn gần gian cuối buồng, nhả đạn liền. Đại Sơn Vương nhanh như chớp đã đánh tay rút súng vẩy trúng cây súng ló sau, và như mấy mũi tên, bắn mình cả vào điểm tựa.

Vừa chiếm điểm tựa, thì lũ thủ hạ Ngọa Nhân ập vào lối nhố khá đông. Đẹt đẹt! Thoòng, Woòng hạ luôn mấy tên. Đại Sơn Vương tinh mắt chợt thấy chậu cảnh ngay đầu giường son chưa kịp kéo vào, chàng tướng núi nã luôn hai phát, cười lớn:

- À! Bản mệnh! Người đầu đầu lâu đấy! Ngọa quỷ đi liền quỷ mộc! Cây thuốc sống! Biết điều truyền lũ chó con cút đi, không ta bắn nát cây bản mệnh của mi!

Hai phát xối lia hai chiếc lá, quả nhiên nghe kêu, Ngọa Nhân ẩn sau cột cuối nhà, vụt thò tay toan kéo chậu cây vào.

Nhưng tướng Thần Xạ đã bắn luôn một phát suýt rụng ngón tay vừa thò ra:

- À, đoán không sai! Quý áo gấm! Đợi gì không đuổi chó con đi!

Im mấy khắc, có tiếng Ngọa Nhân phát ra sau tròng răng nghiến:

- À, thằng giặc Vân Nam bắt bí cả chủ Ngọa Long! Gia nô! Rút ra vòng ngoài!

Bọn thủ hạ vừa đổ tới lập tức bảo nhau lui hết.

Hàn Tố Liễu khẽ bảo:

- Y công lực thâm hậu, có thể cách không lôi chậu cây kia vào! Minh xa khó giữ! Đại Sơn Vương vừa nghe dứt, nhòm vào quả nhiên thấy chậu cây hơi động đây, dịch mấy phân.

- A Woòng! Kéo lại cho ta!

Viên cận tướng rút trong mình ra một sợi dây thông lọng, quăng véo cái chụp nghiến lấy chậu cây lôi phẳng lại. Được mấy bộ, bỗng kẹt dây, đứt phụt. Sau cột Ngọa Nhân ẩn lại một sợi móc quăng ra lôi chậu vào. Đại Sơn Vương lại bắn đứt để Woòng lôi!

Cứ thế hai, ba lần giăng co, bọn Đại Sơn Vương lừa kéo dịch được đến mười bộ.

Tướng lạc thảo vùng quát:

- Được rồi! Giờ còn thò móc ra, ta bắn tan cả chậu lẫn cây bản mệnh!

Tiếng Ngọa Nhân lạnh lẽo:

- Không thoát nổi đâu! Quân Ngọa Long đã vây kín rồi! Bọn ngươi nấp đó, chỉ tránh đường đạn, tránh sao được tạc đạn, kích pháo!

- Ta biết! Nhưng mi chớ quên, cây gầy, mi sẽ chết theo cây! Mười năm thuộc tính ngải rồi mà!

Thình lình xa xa, có từng loạt súng nổ, vang lั่น nhiều tiếng hò quân. Đêm khuya núi cao càng náo động.

Nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy sao thưa lấp lánh, Võ Thiên Kiều rút trong túi ra một trái hỏa pháo nhỏ, lựa chiều bắn vọt ra ngoài. Hỏa pháo này làm tựa pháo thăng thiên bay kẻ một đường cung ngoài trời đêm.

Giáng Kiều sốt ruột về bệnh tình Thái Dũng, bật than:

- Phải lúc này biết nó để vật dụng chỗ nào? Có độc vật hay biết bao? Đại Sơn Vương vùng hỏi khề:

- À, em có đem cả độc vật?

- Dạ, để trong túi da beo, nhưng vào đây liên lạc, bọn chúng giữ lại hết!

Tướng núi hỏi vọng vào:

- Quý áo gấm! Vật dụng lấy của nhị Kiều để đâu? Ta đếm đến ba!

Không có tiếng đáp, tướng núi cả giận, bắn "rắc" một cành cây quuyến nhục.

Có tiếng Ngọa Nhân mắng thê:

- Lũ mù mờ! Chủ lấy mấy thứ vô dụng đó làm gì?

Mọi người đảo mắt quan sát địa thế trong ngoài, bỗng Giáng Kiều nhác thấy có vật chi vàng vàng đen đen để trên nóc tủ kính kê tít trong gần chỗ Ngọa Nhân nấp. Nghênh lên nhòm kỹ, cô gái cả mừng thì thào:

- Các thứ kia rồi!

Ai nấy cùng ngó vào, quả nhiên đó là một mớ dây đạn súng ống kiếm dao của hai nàng ném đấy. Đại Sơn Vương vọt bảo:

- Đàn trên núi Tây, chắc cũng gần đây! Tình thế kéo dài bất lợi, tất cả mở đường lên đàn ngay cho Võ Thiên Kiêu phá cứu Dững không muộn mất. Ta ở lại cầm chân Ngọa Quỷ! Còn gì nữa không? Giáng Kiêu! Sao coi em không được vui?

Nàng công chúa Thủy Tiên cung vẫn muốn tự tay phá đàn cứu người yêu, nghe Đại Sơn Vương nói, có vẻ phụng phịu, chùng chạ tia mắt nghiêm nghị của người anh rể tiền định, cô gái vội gật đầu lia lịa.

Nhanh như cắt, Võ Thiên Kiêu cầm dây móc quăng vút vào, móc nghiêng cả mớ vũ khí vật dụng, lôi phăng.

Nhưng chẳng may lúc vật vướng phải bàn ghế gần đấy, rồi luôn cái túi da beo của Giáng Kiêu, nằm ngay chân một cái ghế trường kỷ cách chỗ Ngọa Nhân chừng năm, bảy thước.

Vừa giật được khí giới, định quăng móc cái túi, bỗng sau cột Ngọa Nhân bật quát:

- À, chủ đã trả đâu, dám móc trộm cái túi này đựng gì mà lục ục bên trong vậy? Để coi xem đã.

Từ sau cột, dây móc quăng ra, đúng lúc Thiên Kiêu cũng ném móc, hai cái móc dính vào nhau, cùng kéo. Đại Sơn Vương thấy Thiên Kiêu cúi về phía trước, liền thò tay nắm dây ghì giúp, cả hai đầu dây móc đứt phụt nhưng cái túi cũng đã bị móc giật văng gần Ngọa Nhân quăng gần, y quăng luôn dây giật nữa, trong lúc khẩn cấp, túi quá xa đàn này, nàng nữ chúa Thủy Tiên vụt nghĩ ra một kế, vùng kêu khẽ:

- Nó giật mất, bắn thùng mau huynh trưởng!

Lời vừa dứt thì cái túi đã bị giật vèo, nhưng tưởng lạc thảo Vân Nam nhanh trí khác người, vừa nghe nàng hô bắn, đã nằm xoài vấy lia ngọn súng cối. Đoàng! Túi vừa bốc lên đã bị xối tung hàng thước, nằm gần ngay gian trong, chỉ cách Ngọa Nhân một cái với tay. Không dám thò tay ra chụp, y quăng dây giật, nào ngờ tướng Thân Xạ đã nã luôn phát nữa. Đoàng! Túi bắn vào tít trong, nằm sát vách, tình cờ thò miệng ra, như miệng bầu đầy nút.

- À! Miệng túi! Cái miệng!

Nhanh như chớp, Đại Sơn Vương vừa bật giọng, vừa bắn lia. Woòng, Thoòng kiểm soát phía ngoài, ngoái cổ lại, cũng bắn hùa theo như máy.

Miệng túi vỡ tung, ong rết từ trong bay vù ra từng bầy, vừa thoáng thấy độc vật lấp lánh vượt ra, nàng nữ chúa Si Công Linh lập tức rú lên một tràng rất lạ tai, mấy tay súng vừa ngừng, độc vật nghe tiếng hiệu vang âm cứ thế tiếp tục vù ra khỏi túi hàng đàn hàng lũ, nháy mắt đã rợp cả góc nhà.

Không hẹn nhau, vừa thấy độc vật xuất hiện, cả hai nàng Kiều cùng nghĩ ngay đến lúc sa cơ thê thảm vừa rồi suýt bị hết đời vì Ngọa Quỷ, cả hai cùng vụt nhìn nhau một lát, mắt rực lửa hờn, Giáng Kiều hú phăng mật hiệu tấn công viên chủ động ẩn sau cột.

Nhanh như chớp, từng đám "mây độc" đang lượn rợp trời đầu vo vo sà xuống một góc buồng từ mấy phía nhất tề tấp đổ Ngọa Nhân sau cột.

- À, con bé rừng này gồm nhi! Khiến được cả độc vật!

Tiếp liền, âm phong nổi góc buồng, sau cột phát ra những tiếng phành phạch quạt gió, liền bầy, tám con vật bị đánh bắn ra xa, rơi là tả.

Ong rết vẫn tiếp tục vượt túi kết thành nhiều đám mây đen, trắng, càng lúc càng dày, đúng là ong vỡ tổ!

Ngoài trời đêm, súng đầu vẫn nổ chát chúa.

Lấp ló gần cửa có nhiều bóng cầm nhựa trám, hồng đuốc, lăm le tấn công vào. Đảo mắt quan sát, Đại Sơn Vương khẽ Giáng Kiều:

- Ngọa Quỷ lợi hại không vừa, ong rết dễ gì tấp qua ngải độc! Cứu mạng Dững đã! Tất cả mau tìm lối đến đàn, mình ta ở lại cầm chân nó đủ rồi!

Hiếu ý nàng nữ chúa Thủy Tiên tuân lệnh Đại Sơn Vương, vội nén hờn riêng, hú một tràng mật hiệu bao nhiêu ong rết đang lượn tấp Ngọa Nhân, lập tức bay vù

ra lớp lớp vo vo trốc đầu mọi người.

- Lũ chó con! Biết điều tránh cả ra, cản đường chó trách ta độc ác!

Súng vẫn nổ ran, ngoài cửa có tiếng người hét giọng Quan Hỏa:

- Đầu hàng mau! Đừng hòng ra khỏi! Vây như nêm cối, áp đảo chủ sao được!

Giáng Kiều cả giận, hú hiệu tấn công! Độc vật bay vù ra ngoài, mấy tên ỷ võ, nhác "bóng mây tử thần" vo vo trong nhà ra, không chút sợ hãi, tay đuốc, tay súng, khoa tít, quát đĩnh:

- Đốt thui cho cháy hết! Ong nướng thịt càng thơm! Anh em ơi! Đổ... ố... t!

Tiếng hò chưa dứt, đã nghe liên tiếp chín mươi tiếng rú thảm thê, trông ra thấy một bọn ngã huych, gãy đành ạch, vắng cả súng, đuốc ra xa.

- Ong rết cắn chết người! Chó con! Chớ liều uống mạng!

Tiếng Đại Sơn Vương quát vọng ra, bọn kia đã cứng đờ. Ong rết tiếp tục sà xuống táp đốt, lại mấy tên chết tươi, thâm tím mặt mũi. Bên ngoài, vòng vây cả loạn, đuốc súng khoa lia, chúng kêu inh ỏi, lùi dạt ra xa, thỉnh thoảng lại nổi lên vài tiếng rú. Thù hận sục sôi, Giáng Kiều hú như điên cuồng, xua "mây tử thần" tấn công như vũ bão, Đại Sơn Vương thấy thế động lòng, vùng bảo kê:

- Kiều em! Xua đuổi giải vây thôi! Vì đức hiếu sinh hãy nương tay cho chúng!

Giáng Kiều vội đổi mặt hiệu, chỉ trong mấy phút vòng vây đã dạt xa. Thoòng Mãnh vua pạc-học vọt ra gần cửa quát ồm ồm như lệnh võ:

- Chó con! Rết bâu ong đậu đốt cái về âm ty châu Diêm Vương! Hầy à! Chó con nghe đây, ông Thoòng, ông Woòng phò các cô soái ra đây, thẳng chó khốn nào bắn trộm, ông nội mày mắt vọ sai ong rết đốt không kịp ngáp! Thấy mấy đứa kia nhăn rảnh chứ?

- Hầy à! Ông nội ra đây! Đại Sơn Vương bắn đệt vào chỗ Ngọa Nhân, Thoòng

Mềnh vọt ra như tên bắn, hai tay hai pạc-hoọc rê từ trong lúc các đám mây độc vẫn sà xuống lượn bu khắp tay súng địch.

Woòng Lầu vọt ra liền chân một bên.

Cứ thế, nường đạn Thần Xạ bắn, bọn nhị Kiều, Hàn, Cung ra cả ngoài thêm. Đại Sơn Vương quát vọng vào:

- Quỷ áo gấm! Bọn chúng đi phá đàn ếm đó! Chớ buồn! Còn mỡ ngồi đây "làm bần" với chú mày đó! Nói chuyện cho vui! Cột đó dưới không đào hầm? À!

Từ đó đến cửa buồng chỉ hơn thước là xong, nhưng... chú mày biết mỡ vẫn bắn tấ đom đóm trong đêm chứ?

Ngoạ Nhân không thể ra ngoài điếm tựa lại bị "chiếu" cây bản mệnh chừng giận lắm nghiêng răng ken kết:

- Giỏi lắm! Chủ chậm mấy giây, ngồi lại vậy! Nhưng khó lòng thoát đó!

Ngoạ Long động trên núi cao, đây xuống trống lăm, không có ghềnh đá, cây cối làm điếm tựa đầu, súng Ngoạ Long trấn kín, con chuột chạy không lọt, người biết chứ? Đại Sơn Vương cười khà:

- Biết! Chú mày bố trí địa hình địa vật khôn lắm! Quét nhẵn cho dễ kiểm soát mà! Mỡ lại còn biết đây có một con đường ngầm nữa! Này! Nhưng mỡ muốn hỏi tại sao chú mày thù oán Lê Thái Dũng đến thế? Theo dõi trộm áo, dùng cả đến yêu thuật tử công phu? Nghĩa đệ mỡ nó mới rời ghế nhà trường, xuất thân văn nhược, tính hiền, đâu đã gây án trong thiên hạ để có kẻ thù như chú mày?

Im lặng khá lâu, y phát tiếng rất trầm:

- Giang hồ lạc thảo còn ngổ ngẩn! Cần gì phải gây oán, cùng theo một đích, cũng đủ gây rồi! Còn nhiều chuyện riêng, vô can chớ nhiều lời.

- Chú mày ma dục quỷ dâm, quái độc, yêu tinh còn ngu hơn mỡ. Trên đời này có gì là vô can? Khổng Khâu xưa chỉ nói đến nhân nghĩa đạo đức còn bị bọn khanh

tướng khắp thiên hạ thù ghét, chỉ tìm cách giết đi. Hà hà! Mổ đây xuôi ngược mấy cõi biên thù, chuyên cướp của nhà nước Tây Tầu, vua quan trọc phú, vô can thấy ma dâm ác độc, cũng chỉ muốn gửi xuống âm ty. Hà hà!

Cả hai cùng cười lớn. Tướng núi chột hỏi:

- Ngồi rồi hỏi vài điều được chứ?

- Được! Người phá cuộc động phòng, tội đáng chặt đầu cho cây ăn thịt, nhưng chủ soái Thập Vạn Đại Sơn Vương đáng nói chuyện với Ngọa Long chủ lắm!

- Cái bản mặt tam tứ thập lạnh như mặt thẳng chết trôi là mặt giả dán vào da, dùng điện làm liền trông như mặt thật, lừa sao nổi mỗ! Vậy mi là đứa nào, quý áo gấm? Mổ đi khắp thiên sơn, chưa nghe miệt núi rừng Tầu Ta nào có động Ngọa Long!

Giọng Ngọa nhân trở nên âm u bí ẩn lạ lung, nghe phảng phất như từ thế giới xa xăm nào vọng tới:

- Ngọa Long động như núi nổi Thần Phù xưa Từ Thức gặp tiên, chột mọc biển Đông, chột nổi biển Bắc, nay tụ mai tan, như mây trôi bèo giạt, còn duyên nghiệp trần gian mới hiện trên đời. Nơi nào có chủ là cờ Ngọa Long phù động, không kẻ nào thấy rõ hai lần! Đêm nay ở đất Cao Bằng, đêm mai mi còn sống tới phù động đâu còn! Vì nó là ngũ luân cũng như chủ nó, ta đây con tiệt ngũ luân!

Tướng lạc thảo Vân Nam nghe nói lạ tai, trợn ngược mắt hỏi giạt:

- Quý năm! Mi nói lắm nhảm chi như như con ma khùng vậy? Ngọa Long phù động ngũ luân, con tiệt ngũ luân... là cái quái gì?

Hết lúc Võ Thiên Kiều hỏi, giọng Ngọa Nhân nổi lên âm âm quái gở vô cùng:

- Kiếp phù sinh hai ngả luân hồi. Một như lời Phật Thích Ca, thập nhị nhân duyên trăm đời ngàn kiếp, nghiệp chướng luân hồi. Thường nhân chết đi thành cỏ cây, mây gió v.v... Còn hạng vĩ nhân siêu nhân anh hùng hào kiệt đại hiền đại dữ, đại đức đại gian, xác chết, hồn phách không tan, thọ khí càn khôn ngũ luân biến

hóa, người thác thành ma, ma chết thành quỷ, quỷ chết thành yêu, yêu chết thành tinh, tinh chết thành tiệm, tiệm hóa thành người... Đó là hạng như ta, như người chẳng hạn!

Nghe y nói nghiêm trang hết sức, lời lẽ kỳ bí đượm vẻ phi phàm, chàng tướng lạc thảo Vân Nam phá lên cười khanh khách:

- Cả mổ đây nữa? Mổ cũng thành con tiệm?

- Ngu tặc! Người còn phải trải ngũ luân! Chao ôi! Càng thông minh, người tài cao trí với mắt thịt tim phàm, sao hiểu nổi sứ mạng tâm hồn của người đã qua vòng ngũ luân? Tiếc thay! Tiếc thay! Kẻ có tài độ vương định bá như ngươi lại chỉ thích làm nghề giặc cỏ, nhận thẳng nhỏ họ Lê làm nghĩa đệ không thể giúp chủ đảo chuyển thiên hạ!

Giọng y càng nói càng trầm đanh trong căn buồng dài thẳm bốn bề đạn nổ, quân reo, chỉ có hai tay đối đầu hăm nhau, y như quên hẳn mình đang trên một phòng tuyến, cứ nói đều đều, hết như câu đã nói với Võ Thiên Kiều lúc nãy, làm chàng tướng giang hồ càng nghe càng lạ, nhất thời không thể định rõ hình người mặc áo gấm nằm trên giường son kia - với việc làm hung độc tự nhiên, cử chỉ ngôn ngữ đường hoàng, tinh táo - là kẻ điên khùng, mắc bệnh thần kinh hay làm một hình thể yêu quái nguy tạo?

Bên ngoài, tận đầu núi, khu mật phòng lúc nãy, thỉnh thoảng vẫn có vài tiếng súng nổ, nhưng ngoài căn nhà hai người đang rình hăm nhau, đám quân gia Ngọa Long đông hàng trăm tay súng vẫn bám sát bọn Võ Thiên Kiều.

Hồng đuốc sang rực soi rõ một khu sườn núi hiểm trở, trông xuống một cánh rừng mờ sương. Ngay lúc tiến ra, sáu người đều đi giật lùi, súng chĩa lăm lăm, hai bên đối đầu, cách không đầy năm mươi bước.

Ong rết theo bày bu đầy mình mấy tay, gáy quân Ngọa Long, bay lượn xế xế tróc đầu chỉ chờ một mật hiệu là đốt liền. Bọn chúng toàn hạng "nghệ" nhưng không sao triệt hạ lũ độc vật đông như kiến bay đáp nhanh như chớp nên đành chịu phép. Sợ có tên liều mạng bắn trộm, Thoòng Mệnh quát lớn:

- Giơ tay súng lên trời! Nhớ kỹ thằng nào động đây, ông Thoòng cho ăn kẹo đồng, nọc rết! Đi được vài bộ, hai viên giặc Tàu lại bảo nhị Kiều tiến giáp lưng, lấy cái lưng cánh phản che thân liễu như hai tấm mộc thịt.

Ngửa mặt trông sao, Woòng vừa lui vừa nói:

- Hầy à! Núi Tây phía trước! Chắc có nhiều "chó con" gác đàn, phải có độc vật xua đuổi!

Giáng Kiều liền hú gọi mấy đám "mây dừ" cho đi quét đường.

Sáu người rời khỏi căn nhà, cứ men sườn núi vượt lên. Lũ quân Ngọa Long bám sát khi qua ngoài biên, một tên hỏi lớn:

- Xin lệnh chủ thả tạc đạn tử chiến!

Nấp trong sợ chúng liễu, Đại Sơn Vương vùng mắng át:

- Tạc đạn chưa nổ, cây bản mệnh chủ mày đã mất rồi! Khôn hồn rút đi! Bước cho ngay ngắn, muốn nếm mùi ong rết?

- Gia tướng, gia nô? Phận sự tiền chân bên ngoài, trong chủ đàm đạo! Đám thù hạ vâng lời, từng hàng lớp tiến theo bọn Woòng, súng giơ cao, ong bám gáy, không tên nào dám phá ngang.

Bọn Woòng có thể vượt độ một trăm thước chốc đã lên tới ngọn núi. Trên cao gió lộng, nhìn về Tây, sau cành lá lưa thưa, quả nhiên thấy một đỉnh cao chói lấp lánh đèn thấp như sao sa, cách ngọn này không đầy trăm bộ, vực sâu cắt ngang, hai ngọn nối liền nhau bằng một cây cầu mây treo chênh vênh.

Lố nhố có nhiều mũi súng ngửi trời, cờ quạt tàn tán rợp đỉnh.

- Ý a! Đàn ma đàn quỷ kia rồi!

Viên trùm giặc biến hai tay hai súng vượt lên trước, đứng gần đầu cầu quan sát, vùng khum tay quanh miệng, hét như lệnh vỡ:

- Chó con gác đàn! Tất cả cút hết! Đứa nào đứng gần cầu, tao sai ong rết rước xuống âm ty!

Tiếng quát vang động núi cao, vừa dứt, bên kia đỉnh lỗ nhố hiện ra hàng mấy chục tên lực lưỡng chạy tóa ra đầu cầu, chĩa súng chực bắn. Dưới ánh hồng đuốc, chợt có một bọn mặc quần áo sặc sỡ, xanh xanh đỏ đỏ ló dạng, một bóng cao lênh khênh, áo nhiễu khăn điều, tay cầm gương gỗ, trở sang quát lớn:

- Bọn người đầu tới đây làm huyền nào? Muốn sang đây phải có lệnh chủ!

Không lệnh, tự tiện phạm đàn linh, chết ngay!

Woòng hét:

- Hầy à! Thăng phường tuồng Quảng Đông! Không nghe súng bắn à? Mày là đứa nào? Ông mày sang phá đàn, cản chết không kịp ngáp!

Liền mấy phát súng đáp lời Woòng. Viên giặc khách quay bảo Giáng Kiều:

- Lũ chó coi đàn chưa biết oai độc vật! Phải cho mấy thằng phường tuồng kia nếm mùi ong rết mới xong!

Giáng Kiều lập tức hú lên một tràng. Mấy đám mây khoang đang lượn tít đầu nhất loạt bay vo vo qua vực, sà luôn xuống bọn mặc quần áo sặc sỡ.

Chỉ nghe mấy tiếng rú thất thanh, liền ba bốn cái bóng ngã nhào. Cả lũ nô nháo, khoa chân múa tay xua đuổi như vệt cả.

Woòng quát ồm:

- Chó con! Giơ súng hết lên đầu! Trật tự! Cút cho có trật tự! Thăng nào lộn xộn, ông cho về chơi suốt vàng!

Theo tiếng quát, viên trùm giặc biến tiến lên cầu treo, vẫy bọn Thiên Kiều đi theo.

Thoòng Mềnh đoạn hậu giật lùi, pạc-học lăm lăm chĩa lại bọn theo sau.

- Hầy à! Theo đuôi cho đàn hoàng! Nhớ kỹ ông Thoòng núi Đầu Ngựa giết người như ngóe, bắn rụng cả ruồi bay, mới có tiếng vua pạc-học à!

Dư âm lệnh vỡ chưa kịp ngấm hết vào vách đá, thành linh trong bọn đi theo, có một tên bất ngờ hạ vút tay súng xuống.

Thoòng đang vươn cổ dọa, mắt vọ lừ lừ, quả danh bất hư truyền. Vừa thấy tên kia động thủ, đã vẩy luôn một phát. Đoàng! Viên đạn "pạc-học" xói trúng vai phải, rụng ngay cây súng trên vai y.

- Chó con! Ông Thoòng không thích đùa! Tường ông không biết phép kiểm soát đám đông lỗ nhố? Hà hà! Từng hàng vai u thịt bắp nhìn vai, vai động, ông nổ trước khi mày nổ trộm, được rồi!

Tất cả nhòm lại, bỗng tên vừa rụng súng ôm vai, kêu lớn:

- Ngứa... ngứa rốn... định gãi mà! Có con ong vừa chui vào.

Vua pạc-học trợn mắt, đưa mũi súng lên gãi râu lia lịa:

- Ý a! Ong bầu rốn? Tao tưởng mày định... định xơi tao! May dữ, tao mới bắn vào vai không có...mấy bữa nuốt không trôi!

Trên bộ mặt cô hồn thoáng ân hận, nhưng nhờ phát đạn biểu diễn nhanh như máy bọn Ngọa Long càng chặt, tuy vẫn theo đuôi không tên nào dám đùa với hung thần.

Phía trước Woòng Lăn đã phò bọn Thiên Kiêu ra đến giữa cầu. Cầu mây dập dềnh lưng cách phản lắc lư súng cốt lăm lăm dưới chân vực sâu thăm, núi bên kia lủ trần đàn đã bị độc vật lừa tít xa mấy xác quần áo màu vẫn nằm ngổn ngang triền núi nham nhở cây cỏ gió thổi rì rào. Thành linh Hàn Tố Liễu vụt la:

- Coi chừng bụi rậm đầu cầu!

Ai nấy giật mình. Woòng tinh mắt, thoáng nhận thấy có bụi nhỏ lay động khác

thường, vậy luôn mấy phút. Đúng lúc Hàn Tổ Liễu cũng lấy cò.

Hai bóng dịch bật ngựa, tung súng, rống lên, nằm đợi ngay đầu cầu. Thì ra chỗ đó có cò một ghềnh đá ngay bụi rậm, có hai tên đã phóng vào bụi ghềnh, lọt trận ong rết, nhè bọn Woòng tới giữa cầu, nhòem lên bắn.

Nổ xong, cả bọn đoạt vội khoảng cách lên đỉnh núi Tây, chia nhau chiếm điểm tựa. Không mất thì giờ, vừa vượt khỏi mép ghềnh, đàn ếm đã hiện ra dưới một vùng đèn nền sao xa. Đỉnh núi giống hệt cánh tay co tay duỗi. Đàn án theo hình bát quái, cờ quạt cầm la liệt tám cửa Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài [bản gốc in tám cửa nhưng lại liệt kê ngũ hành: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ - BH2]. Mỗi cửa một màu cờ, cửa nào cũng có quân trấn, nhưng đều bị ong rết xua bại hết, quanh đàn đèn chỉ có tám cây nến lớn sắp nhuộm theo đuốc sáng chường, thấp dọc theo hình tay co, tay duỗi. Nhìn bao quát, coi tựa một hình sao chổi đuôi dài. Đàn tràng đặt ngay bàn tay co có cắm tàn tán rực rỡ, trên một cái bệ dán đầy giấy trang kim, chẳng chỉ ngũ sắc. Trên bệ đặt một cái bàn độc sơn son. Trên bàn độc ngoài đồ vật, cung tên, cổ thư v.v... tựa đàn, giá trước có dựng một pho tượng "hình nhân thể mạng" bằng gỗ tạc, kích thước bằng người thực, mặc quần áo chỉnh tề, mặt mũi giống hệt Thái Dũng. Đặc biệt hơi khác trước là khắp hình nhân mộc có thắp đến một trăm lẻ tám ngọn đèn, án theo huyệt đạo, ngọn to, ngọn nhỏ ngọn nào cũng bịt thủy tinh màu, chính huyệt viền trang kim. Có nhiều ngọn đã bị bắn tắt, tên còn cắm như lông nhím.

Hình nhân mộc đóng trên một cái trục có thể xoay quanh, các khớp rời lắp vào, mỗi cơn gió thổi, các bộ phận lắc lư coi linh động như thực đến nỗi mấy nàng vừa ngó thấy pho tượng hình nhân, thấy đều xao xuyến tâm can, tưởng người yêu bằng xương thịt đứng trên bàn độc. Mấy nàng đều đứng sững, kêu lên khe khẽ.

Nàng giặc khách Mã Yên Sơn quên cả nhị Kiều, vùng trợn mắt kêu như thực:

- Lang quân! Ôi chao! Thăng chó đẻ ác nhân ác đức, bắn chồng tao mù mắt còn đâu!

Vừa kêu, vừa toan chạy xô vào đàn nhưng Woòng Lầu đã giang tay cản lại, trợn mắt sứt, nhe răng cười:

- Ý a! Mê ngủ cô nương? Người gỗ mà? Lang quân đâu!

Nàng giật khách chợt nhớ ra, đứng khựng lại, liếc nhị Kiều cả thẹn. Trong khắc giây tương ứng, nhị Kiều quên cả hờn ghen, nàng nữ tặc Cờ Đen lại gần, ngậm ngùi khẽ nói trống không:

- Người thật như người gỗ, giờ này nằm đợi chết, hai mắt cũng mù lòa.

Lúc đó bọn canh đàn đã dạt ra xa, dòm chừng chơ dịp như thú rình mồi.

Woòng giật biến vùng hét đoạt thân:

- Chó con! Tất cả ngoảnh mặt đi. Ngó trời ngăm đất, thẳng nào dòm lại, tao cho ăn kẹo liền! Tám đứa coi bát quái đâu?

Cả lũ còn đang chần chờ, Woòng sấn lại, hất hàm, trợn mắt rê chó lửa lừ lừ:

- Thẳng nào bướng? Thử tao coi! Muốn ném một ống kẹo chì?

Cả lũ đành tuân lệnh. Đợi tám tên vào đàn rồi, nhị Kiều cùng song hành tiến vào đàn. Cả Woòng, Thoòng, Hàn cùng đều liếc theo tường sắp có lớp cướp đàn.

Nhưng đến bức thềm, nàng nữ chúa Si Công Linh bảo nàng nữ tặc Phi Mã Ác:

- Nhường Cờ Đen cứu chàng một chuyến. Một Kiều này đứng hộ vệ!

- Cám ơn!

Võ Thiên Kiều xốc súng bước lên đàn. Đỉnh cao gió lộng, cờ phàn phật, một vùng núi đèo bỗng trở nên quanh quẽ, không còn một tiếng súng nổ. Khắp đàn lớp lớp địch quân đứng im phăng phắc, súng chỉ thiên vào vòng vây, bốn người tám súng lăm lăm chĩa các phía. Im lặng đến nỗi nghe rõ tiếng ong rết bay vo vo xè xè dưới chân núi, thỉnh thoảng vọng lên mấy tiếng hoăng mơ hồ. Đàn ma vờn sát khí. Cầm nín ngọt ngọt... chỉ đợi nổ bùng như cảnh im lìm trước bão.

- Mong ân Thượng Đế... cho tình thế này kéo dài thêm mấy phút.

Khấn xong nàng nữ tặc Cờ Đen đứng nghiêm chỉnh trước bàn độc, trấn tĩnh tinh thần, nhìn thẳng vào pho tượng hình nhân thể mạng, bắt đầu vọng bái tứ phương làm lễ giải trừ. Không thấy chiếc áo lót ướp hơi Thái Dũng đâu, nàng chú mục tìm quanh mới hay chiếc may-ô đã bị cắt thành một trăm lẻ tám mảnh, lót chân đèn án thành một trăm lẻ tám huyết lớn nhỏ Theo đúng phép giải trừ ếm xuyên thân tiền nữ chúa đất Mèo tự trị truyền rập hết lần giải phá đàn giả, cô gái dồn hết tâm linh vào việc đọc chú xóa trừ độc, mỗi lần rút mũi tên ma bắn vào thỉnh không như trút được một thanh sầu trong tâm khảm.

Im lìm... Gió hú từng cơn, đàn mà chồn vờn yêu khí... Ngọn nến ngũ sắc cầm quanh đàn bát quái thỉnh thoảng lại giãy lên đành đạch, xèo xèo cát dài ngoằn, hắt cái bóng nàng nữ tặc Cờ Đen lao đao trên bức gỗ, vạt áo choàng lộng bay phần phật, quần áo trong dán chặt mình mẩy, gợn từng nếp liễu lẳng thuôn.

Từng khắc ngạt thở qua chậm chậm, tử thần vờn trước vờn sau.

Ngay tám cửa bát quái tám tên đệ tử Ngọa Long áo xanh áo đỏ cầm gươm đứng sừng, cách Võ Thiên Kiêu mỗi phía không ngoài mười thước, mười sáu con mắt ngó chòng chọc, thỉnh thoảng lảo liêng dòm quanh. Ngay dưới một cái tên vàng, nàng nữ chúa Si Công Linh hai tay súng, mắt phượng quét khắp tám hướng đàn yêu, sẵn sàng lấy cò. Xế xa chút, Woòng, Thoòng, Cung, Hàn trấn theo cánh cung dương, lừ lừ soát mấy hàng vai u, ngoài chút nữa là vòng vây quân địch, súng chỉ thiên, xoay lưng lại, từng bày độc vật bay vo vo, tấp đập gáy, tay, sẵn sàng tiêm nọc chết, (mất 2 trang) bình tĩnh ngạo nghễ khác thường, chợt Ngọa Nhân bật giọng:

- À, yên tĩnh lắm! Bắc Thần! Rất tiếc người lại địch với ta vì thằng nhỏ Lê!

Người như người sao không đem tài ra mưu đồ đại sự, mở rộng đất đai lập nên triều đại lại chỉ thích đi làm giặc cỏ một cõi Thập Vạn Đại Sơn, đâu xứng tài bách chiến. Đại Sơn Vương cười ngất:

- Hà hà! Yên tĩnh... là bọn chúng tới đàn ếm thảm! Ngồi nói chuyện... tốt lắm! Nhưng... Quý áo gấm! Mi còn ngu thật! Sống ngoài vòng pháp luật mà không hiểu bọn có máu sống ngoài vòng pháp luật! Mi chưa nghe bài thơ "Tùy thích chí" ư?

- Chà! Tướng lạc thảo Vân Nam! Người cũng biết đến thơ phú sao?

- Ngốc quỷ! Anh hào nghĩa sĩ thảo khấu cường sơn giang hồ nghịch tướng, cổ kim thẳng nào không có máu thi sĩ!

- Khà khà! Đọc nghe chơi được chứ?

- Nhân tâm tùy thích chí Nhất cảnh nhất quy mô Thành thị sự thành thị Giang hồ tán giang hồ Duy hữu lâm tuyền khách Đột khởi phá...

Tiếng sáng chuông đồng vang động núi cao đêm vắng nghe vào tường chàng mặc khách tao nhân ngồi uống trà ngâm vịnh... Thành linh giọng đang cất cao, có bàn tay khuôn mặt vụt ló trong cửa buồng, nhanh như chớp, tướng Thần Xạ vẫy luôn hai tay súng. Đẹt đẹt! Huych! Có thầy người đổ trong buồng. Tướng núi hét:

- Chó con! Tao bắn nát cây bản mệnh bây giờ!

Sau cột Ngọa Nhân cũng vùng hét:

- Đứa nào đó? Sao dám vi lệnh hử? Đã truyền đi hết không có đứa nào được đến gần mà? Bắc Thần! Cảm phiền! Chà! Hay lắm! Đọc tiếp nghe!

Thoảng có tiếng chân chạy khỏi buồng rồi có giọng từ xa vọng vào:

- Bấm chủ... lệnh Tam công tử...

- À... Con nuôi chủ mới về! Sao chưa ra mắt khách quý? Đoán ngay có tay cao thủ đến tiếp ứng, tướng lạc thảo khô giọng quát:

- Không đứa nào được lại gần năm mươi bộ! Lập lại: năm mươi bộ xa!

Trong đêm có tiếng cười ngạo cất lên xa vọng:

- Bắc Thần! Nghe danh tướng giặc Vân Nam đầy kiêu dũng, lại sợ người đến gần sao? Tam công tử thách đấu súng, dám nhận lời không?

Tướng thần xạ cười khinh miệt:

- Chó con! Ta biết mi là thằng nhóc nào? Tốt đen chưa vỡ bụng dám mở mồm khích tướng? Súng đạn đâu bắn hạ họng như mi! Cút!

Bên ngoài xa, tiếng gã Tam công tử vẫn lái nhái:

- Chớ vội kiêu căng! Đối đầu bắn vỡ sọ Bắc Thần, sẽ nổi danh có sao! Đại Sơn Vương không thèm đáp, quay vào hãm địch. Bất thành linh đặt phắt cây súng tay phải xuống, quay chụp đốc gươm soạt chém véo ra ngoài cửa chính.

Thếp nháng ánh đèn như tia chớp lóe, chỉ thấy hình cầu vòng xé gió, đã nghe tiếng "huych huych" ngoài vách trước, từ cửa sổ xẽ tróc đầu, một trái na đen xì quăng vào. Lẹ như vượn, tướng lạc thảo vượn người lên, chụp hất trở lại, nổ đoànng ngoài xa. Thuận tay viên tướng núi chém vèo một nhát vào phía cột trong phật đứt phăng một mảng ngọn quý mộc, hét:

- Quân ngu! Ta bấm nát bản mệnh chủ mày bây giờ! Tường khuất mắt ta không thấy chó con bò vào gần sao?

Bị chém nhát khá đậm vào "cây bản mệnh", Ngọa Nhân hoảng giận mắng thù hạ như tát nước. Đại Sơn Vương ngồi nghiêng tựa cột tay súng tay gươm im như pho tượng. Thì ra tướng núi đã kiểm soát bên ngoài bằng luồng nhân điện.

Phạm sinh vật thường trực hơi điện trong mình thoát ra, bọn địch có hai tên bò tới, bị luồng điện Đại Sơn Vương rê bắt trúng, nhờ sức phản chấn dội lại, chàng đã đủ thì giờ phóng gươm chém chết, ngay khi nó quăng tạc đạn.

Ngay khi đó, về nẻo núi Tây, bỗng có mấy tiếng súng.

Bên ngoài trước có người vừa lao tới, vừa quát gọi, tiếng bay van vát trong đêm gió:

- Bắc Thần! Tài nghệ hay lắm... sửa soạn tiếp khách... vào giữa cửa đấy!

Quả như lời tiếng mắng đuổi đã thấy một cái bóng cao lớn phóng vụt vào, giường súng bắn đại tên liều mạng quái gở này cũng nghề chạy bắn rất nhanh đến nổi tướng núi vừa mắng dứt, liếc trông bóng hẩn thoát hiện ngay khung cửa.

Nhanh hết sức, nhưng Đại Sơn Vương lại nhanh hơn, tay trái đã vấy theo ánh mắt. Đẹt! Cả thân hình lực lưỡng trần trụi bị viên đạn thần xạ chặn lại giữa cửa tung súng ôm ngực gục xuống như cây chuối đổ.

Và trong khi tên này vừa gọi vừa sẵn tới, cửa tử lao vào lãnh đạn, thì gã Tam công tử cũng phi theo đúng khắc Đại Sơn Vương quay hạ tên kia theo thói quen cong súng liếc nhìn coi hắn để ngoài cửa gã Tam công tử đã lướt qua cửa sổ quanh nhà quăng liền hai trái tạc đạn. Đại Sơn Vương sức nghe tiếng xé gió, ngược trông lên, dưới ánh vàng đã thấy loang loáng tạc đạn bay qua kẽ chần song. Trong lúc quá muộn, chỉ đủ thời khắc hất được một trái lộn ra, còn một trái vuột ngon xổ tróc đầu bay thốc vào tít trong.

Cả giận, tướng lạc thảo vừa định chong súng gươm phá nát chậu quý mộc đã thấy trái lửa xẹt vào hất được thì trái trước đã nổ đoàng.

Theo âm vang, lập tức chỗ nổ tỏa ra một đám khói mù dày đặc nháy mắt trùm hết gian trong, xóa nhòa hết mọi vật.

- À! Quân này gồm thật! Thí một mạng đánh lừa... Đại Sơn Vương chỉ kịp bắn nhàu về phía chậu cây, cửa buồng mấy phát đã bị nhòa biến trong khói mù, nhưng "nghe" rõ đạn vào không khí.

Lập tức tít buồng trong có tiếng Ngọa Nhân cười sảng sặc:

- Con nuôi thứ ba của ta meo như Gia Cát! Hặc hặc! Một trái tạc đạn phá luôn cánh "hầm thành"! Nghĩa tử! Gia nô! Vây cho chặt! Chớ để hẩn thoát ra! Định phóng vào, nghe trong tối mù buồng sập cửa, vừa định vọt tay cản đã bắn như mưa. Kê đạn khung cửa như đan phen suốt từ mặt đất lên trên cả khung cửa sổ.

Quân Nam hoan hô reo vang, dân tỏa ra bao vây tứ phía đèn đuốc sáng rực, súng gươm tua tủa như hàng rào.

Mất cây bản mệnh làm con tin, địch nhân vuột mất, Đại Sơn Vương bất thần rơi vào cảnh chim lồng, vẫn không nao núng, định xong kế thuật bố phòng. Gõ thử vào vách tường, mới tìm phiếm hầm rất dày, đạn khó xuyên qua, chàng vội lôi hết ghế

bàn sập... trong nhà dựng chắn sát khung cửa trống, còn thừa lại đều quây quanh cột tạo một hốc thành tuyến chống tứ diện.

Lại nghĩ dưới đường hầm thông mật thất tất địch trấn kỹ, có thể trở lên tập kích chàng bèn lật sập đẩy chặt thêm tay súng tay gươm, chực sẵn bắn tắt hết đèn.

- Nghe ngoài núi đàn còn im lả! Chưa hiểu thế nào? Hy vọng chúng sắp phá xong! Cổ thủ chốc lát sẽ có độc vật giải vây! Chỉ còn ngại mình trái phá, bất chấp cả tạc đạn!

Bên ngoài từ lúc thấy trong nhà đóng cửa tiếng súng im lền, có tiếng Ngọa Nhân vọng vào theo phép lạ xuyên âm rót vào tai:

- Không thoát đâu! Cả tụi kia nữa! Thức thời nên buông súng. Chặn thế vô ích. Nếu hun khói độc dùng đến hỏa công, người tính sao? Ngồi lý được mãi ư?

Cho hai phút!

Lạnh lùng tướng lạc thảo điềm nhiên rót lại:

- Quý áo gấm! Nhà gỗ lim nửa giờ cháy hết không? Ta chỉ cần mười lăm phút ngồi chơi!

- A! Hy vọng tụi kia đem ong rết lại chứ gì? Uống công! Chủ Ngọa Long có thể giết người ngoài ngàn dặm, lại không đuổi được mấy con bọ gậy đó ư? Mỗi phút bằng một thế kỷ nghĩ không buồn sao?

- Đừng lo! Ta nhớ râu ngâm thơ!

Im giây phút chợt có tiếng Ngọa Nhân cất lên:

- Phóng hỏa! Đại Sơn Vương vọt khỏi chỗ nấp, ghé mắt trông ra bốn phía địch quân lở nhổ quanh khu ghềnh thoải thoải không hở một gang, đèn đuốc chập chờn. Lời hô vừa dứt thoáng có bốn tên lực sĩ khiêng giường son chạy vụt về phía núi Tây, từ vòng đai thép từng lớp chồm lên giường cung bắn tên hỏa vun vút.

Phập phập! Tên cắm vào vách tường nóc nhà như lông nhím, có cả đồ dẫn hỏa lửa bắt cháy ngàn ngút. Phút chốc cả căn nhà đã bị hỏa ngục bốn bề, lửa bốc khói um.

Xông ra sẽ là đích cho hàng trăm họng súng, Đại Sơn Vương còn đang tính kế bỗng nghe phía ngoài súng nổ chát chúa, trong đêm nổi lên nhiều tiếng reo hò rõ ràng có trận trợ chiến.

- Lạ thật! Không phải phía núi đàn... Chuyện chi đây?

Vừa ngẩng lên cửa sổ nhòm, bỗng thoáng thấy có vật đen sì ngay nóc tả chận cửa chính, Đại Sơn Vương vẩy đẹt một phát. Chóc! Bịch! Một con vật lộn cổ xuống giãy đành đạch, nhờ ánh hỏa hắt vào, nhòm lại mới hay đó là một con vượn khoang có đeo súng, tay còn nắm khư khư một trái tạc đạn.

Nhún vai ném tuốt ra ngoài thấy khói um, chàng phải hé rộng cửa cho khói thoát ra nhưng lúc đó lửa bốc cháy dữ dội, cả căn nhà đã hóa biển lửa. Lửa theo gió lùa qua các khe hở tứ bề, những lưỡi lửa thè lè liếm quền quẹt đồ vật bên trong. Khói mù mịt không khí bị đốt, thán khí cùng lúc càng khó thở, hỏa sinh phong càng lúc càng lan dữ cháy bùng bùng.

Ngoài vòng vây, chừng bị tập hậu, bọn Ngọa Long đang giáp lưng tác chiến, súng trong vây vẫn tua tủa chĩa vào. Giữa cảnh mù khói lửa, bỗng đến "rầm" một tiếng, chiếc sập chặn nắp hầm bật tung, từ dưới bắn lên một thân người lực lưỡng ngã vật xuống một bên sóng soài.

Rồi lại một bóng nữa.

Tướng lạc thảo vội xua khói, lừ lừ tiến lại, nghe mơ hồ có nhiều tiếng quát tháo. Huỳnh huyệt! Bất thần lại hai, ba tên nữa bắn tung lên, ngã chết vật. Loáng mép hầm đã gối ngang mấy cái thân ma, cái nào cũng to như con bò mộng.

Vụt từ dưới đường hầm, một bóng người trổ lên.

Tướng lạc thảo vừa định vẩy súng cối, vùng nghe có tiếng đàn bà kêu thánh

thót:

- Đừng bắn! Đừng bắn!

Cái đầu ló lên, rồi cả thân hình cái bóng đã vọt lên đứng sừng sững giữa vùng khói lửa, đảo mắt tìm quanh.

- Trời... em!

- Anh! Anh!

Qua làn khói mờ lửa hắt, Đại Sơn Vương sức nhận ra khuôn mặt nào nùng bướng bỉnh của người yêu oan khổ năm năm cách biệt, và nàng cũng vừa chột thấy người tuổi trẻ giang hồ quắc thước đứng giữa vùng khói lửa hăm thành thập tử nhất sinh, tướng lạc thảo anh hùng đã cùng nàng vào sinh ra tử suốt một thời ngang dọc, gặp nhau ở biên thùi cấm tú, yêu nhau trong tiếng ngựa truy phong sà sạt và xa nhau giữa biên thùi thác đổ, một chiều mưa bụi... hắt hiu cây rừng đổi lá đã năm lần. Để đêm nay lại gặp nhau trong biển lửa trùng trùng!

Người đàn bà chính nữ chúa đất Mèo tự trị: Woòng Chí Lan.

Bao nhiêu nhớ nhung dồn nén không kìm hãm nổi, hai người cùng bật kêu rung giọng. Tướng lạc thảo Vân Nam vừa bước vọt được một bước thì nàng nữ chúa Hoàng Su Phì đã lao cả dáng thân thồn thức vào vòng tay người tuổi trẻ ngang tàng như mũi tên rạo rực vừa bật khỏi cung tình.

- Chàng... Trời ơi! Gặp chàng... thiếp tưởng chiêm bao...

- Nàng...sao biết đây... mà tới? Gặp nhau giữa vòng đạn lửa...

Hai người ôm chặt lấy nhau, trong khắc tương phùng đột ngột, cả hai như quên khuấy cả hiện trạng bốn bề gươm súng hiểm nghèo.

- Chí Lan! Chí Lan! Bấy lâu xa cách... mạnh giỏi chứ?

- Chàng! Từ dạo chàng về phương Bắc... năm năm đằng đằng... thiếp chỉ nằm

nghe khảm khắc "loọng sồi"...

Xót xa thương nhớ ghen ngào, nàng nữ chúa cháu gái vua Mèo Woòng Chí Sinh gục mặt vào vai tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn Vương... thốn thức tương phùng, và từ từ ngẩng lên nhìn cho rõ khuôn mặt phong trần của người tuổi trẻ miền Kinh ngang dọc, từng đường nét uy nghi mã thượng đã vào tận chiều sâu tâm hồn nàng và ở luôn trong đó như đã tẩm vào mạch máu tủy xương đến muôn đời.

Tướng núi Vân Nam ngó xuống, khuôn hoa nào nùng tươi tả như hải đường, phong lan bên suối mưa, mắt phượng xanh xéch sâu vực thăm, mi cong ước lệ môi cung đỏ máu... dưới vai chàng, người đẹp Hoàng Su Phì như mang trong khuôn mặt, dáng thân hương sắc cả bốn mùa biên giới hoa nở, thác gầm, đèo cao, dốc vút, bướng bình, thiêng liêng, điều hui, bí mật, nhớ nhung, gấn bó... như hóa thân tuyệt vời của đôi núi chơi với... Ánh lửa lung linh soi rức cả một trời thương cảm, tướng núi giang hồ bất giác xúc động khôn cùng, cúi xuống đặt trên vành môi thăm như máu trận tử thương một cái hôn gấn bó dài như cuộc viễn hành ngàn dặm biên giới.

- Chí Lan em!

- Anh ơi!

- Từ ngày về Thập Vạn Đại Sơn, anh thường lên núi cao trông về biên giới, tìm em trong sương mù...

- Anh... từ ngày phối hợp, đưa tiễn anh về Vân Nam, đêm đêm em vẫn nhìn sao nhớ những đêm sao nhạt cùng anh cỡi ngựa xuyên sơn...

- Sao em biết anh về nước?

- Thế mới tài! Việc gì của anh em không biết? Đây nhé... anh đã chiếm được hết tám mảnh họa đồ... anh đã...

- Còn chút nữa chưa xong... có lẽ anh thua cuộc....

- Không sao! Thái Dũng đã để mất gia phả... hiện đang nằm tại động Thanh Âm...

- À!

- Chị Phượng, bé Kiệt dạo này mạnh chứ? Mấy lần em định thăm mà...

Tự nhiên cả hai cùng khẽ thở dài nhẹ như hơi gió phào mặt lá.

- Trời ơi! Nóng quá! Đang vui đầu trong vòng tay Đại Sơn Vương, bỗng nàng nữ chúa xứ Mèo tự trị mở choàng mắt, nhòm lên thấy bốn bề lửa cháy, một xà lớn ngập đổ sập cùng một mảng mái lớn giáng thẳng xuống đầu hai người. Cô gái lật đặt ôm chàng kéo giật sang bên. Rầm! Cột vừa đổ, bất thần lại một cái đầu từ dưới hầm trổ lên, giương súng bắn ngay lúc Đại Sơn Vương xoay lưng lại. May Chí Lan tinh mắt nhắc thấy, tiện tay vẫn cầm súng, vừa cố thoát khỏi "vòng kèm tỏa" vừa thấy đẹt luôn một phát trúng mặt tên kia.

Ngạc nhiên, Đại Sơn Vương vụt hỏi:

- Gì thế?

- Có đứà nhìn trộm!

Hai người rời nhau vẫn còn bàng hoàng. Hơi thẹn, Chí Lan trở miệng hầm lửa cháy đùng đùng lôi về hiện cảnh, khói xông vào càng nhiều, theo gió tấp vào mặt hai người.

Vùng phẩy tay đuổi khói, Đại Sơn Vương đảo mắt nhìn bốn bề lửa vây, cao giọng:

- Sắp cháy rụi hết thán khí rồi! Tung cửa ra thôi! Để anh dùng hàn băng công mở lối.

Wòòng Chí Lan kéo vội tay chàng:

- Ngoài kia sáng như ban ngày, chúng vẫn vây kín, ra bị đại liên, thoát ngả này!

- Lối đó càng nguy! Địch trấn...

- Không sao! À! Mãi mừng gặp, anh quên khuấy cả. Em đem hơn trăm tay súng

đánh chúng phá dây cửa tử đoạt đường hầm vào đây!

Cảm động, Đại Sơn Vương nhìn nàng, chợt kêu khẽ:

- Kìa, tay trái...

Chí Lan giơ coi, nhoẻn cười, lắc đầu:

- Không sao anh! Xây sát thường thôi! Vội quá chưa buộc bằng!

Tay thon đầm máu, Đại Sơn Vương vớ luôn lấy đưa lên miệng hút, lấy khăn buộc chặt, buông gọn:

- Nào! Đi thôi! Ngộp đến nơi rồi!

Lời vừa dứt, liền mấy mảng đồ rầm, bắn tung than lửa.

Nhanh như cắt, tướng lạc thảo lia chân đá tung bản sập nắp đây, rút gươm chém vào xuống cửa hầm, nắm tay nàng nữ chúa Mèo theo đường thép lao mình xuống.

Hầm tối mò, xác chết nằm ngổn ngang. Lúc đó mới biết đã xảy ra một trận tử chiến, đường địa đạo ngay trong khi giáp chiến, Woòng Chí Lan quá nóng lòng lo mạng người yêu nên đã sẵn vào đánh giáp lá cà cướp đường lẫn tới. Nhờ bản lãnh cao thụ giáo Linh Sơn Tự xưa, lại quen đánh trận "xôi đồ" để lại sau lưng hàng đồng xác địch.

Có đoạn hai người phải nhảy qua các đường hầm khúc giữa tối vượt một quãng đã thấy ánh sáng chập chờn lỗ nhỏ có nhiều bóng đang đâm chém nhau túi bụi, thỉnh thoảng nghe "đẹt" tiếng súng.

Woòng Chí Lan cau mày lăm bầm:

- Lạ thật! Sao vẫn còn đánh? Nảy em vào trận gần xong mà! Nếu vậy nó có ngả tiếp viện!

Hai người men vách tiến lại, nhờ ánh sáng đầu kia hắt vào, quả nhiên thấy vách tả thấp thoáng có mấy bóng lấp ló, ẩn một xó đợi cơ hội bắn lén. Ngách bên này

vách Chí Lan men, Đại Sơn Vương lấy tay vẩy nàng sang, bảo:

- Quý áo gấm dùng ngải độc điều binh khiến tướng, thủ hạ nó đều bị liệm ngải, tên nào cũng bị nó nắm vận mạng, nên tuân lệnh như điên, đánh đến chết!

Tình cảnh nên thương nói tay cho chúng!

Dứt lời, cả hai vọt lên như gió, quay súng như chày máy.

Quân ngách kẻ rụng súng, tên què tay, kinh khủng. Tướng núi nhảy tới chém veo véo miệng hét như sấm:

- Chó con! Khôn hồn cút hết, ta dung mạng! Chậm chết không kịp ngáp!

Bọn địch nghe tiếng giạt mình, chừng biết oai danh, kêu lớn:

- Bắc Thần! Bắc Thần!

Thép bay như chớp lóe, thế mạnh cuồng phong, bọn địch thấy thế hết hồn, nháy mắt đã bị thép hót đứt, tay đao mã tấu chạy tứ tán.

Woòng Chí Lan truyền lệnh:

- Quân Su Phì, tha chúng! Giờ ta tiếp cánh binh ngoài!

Quân gia dạ ran. Đại Sơn Vương nhìn ra mới hay toàn nữ binh, cả mừng bảo Chí Lan:

- Bọn nhị Kiều, Woòng hiện ở núi Tây! Một trăm tay súng gái Su Phì có thể bằng một tiểu đoàn! Phải chọc thủng vòng vây, liên lạc với nhị Kiều ngay!

Woòng Chí Lan lập tức cùng Đại Sơn Vương dẫn cánh nữ binh dưới hầm trở lên mật thất. Lúc đó, quân Hoàng Su Phì đã đánh giạt Ngọa Long, chiếm dọc từ mật thất ra đến khu nhà bị đốt, đang bắn nhau với đám quân vây chặt phía trước, ngăn hãm đường sang núi Tây.

Hai người thúc binh tràn lên qua mấy dãy nhà ngang dọc, Đại Sơn Vương vọt

ra phục sau một ghềnh đá trông ra vẫn thấy lửa cháy chập chờn. Địch quân tựa lưng vừa đánh canh chừng căn nhà cháy về núi Tây, bỗng có ánh lửa hắt lên đỉnh núi rồi liền ba vệt pháo vọt lên trời như ba cái pháo thăng thiên.

Woòng Chí Lan phóng ra ngòi cạnh Đại Sơn Vương, vọt trở:

- Kìa! Pháo mật hiệu của Võ Thiên Kiêu. Hay lắm! Phá xong đàn rồi. Thái Dũng đã thoát nguy.

Lời vừa dứt, phía núi bỗng lại một vệt pháo vọt lên.

- Hãm trận! Tình thế hiểm nghèo. Đại Sơn Vương ra đánh trầm ngâm:

- Sáu tay súng trước cả cánh quân đông nhất thời chỉ nhờ độc vật kìm tay súng chúng trong chốc lát. Nếu vỡ thế, bắn nhau lẫn chúng có chết độc vật thì bọn Thiên Kiêu, Woòng Lầu cũng thác trong đám loạn quân, nếu không có điểm tựa tốt! Hy vọng quý áo gấm muốn bắt sống nhị Kiêu! Phải chờ từ chốc vây mới được!

Nói dứt, tướng lạc thảo vùng đứng lên quát lớn:

- Chó con! Ta đây mà... chó con còn gác cửa mãi. Muốn sống gọi chủ quý mi ra đây! Địch quân ngó cổ dòm, có vẻ hoảng, gã Tam công tử quát:

- Giỏi đó! Nhưng thoát sao nổi ngàn tay súng! Trên dưới mấy vòng vây, có cánh mới ra được!

- Chó con! Gọi bố nuôi ra ta điều đình. Mi mặt còn bú sữa biết gì!

Liền mấy loạt súng nổ, hai bên phát pháo như mưa.

Trong khi đó tại khu núi Tây, đàn ma đang cháy ngụt.

Võ Thiên Kiêu đã giải xong chú ếm, đốt rụi đàn tràng.

Mấy phát súng ban nãy Đại Sơn Vương nghe thấy chính là tiếng súng của bọn Kiêu.

Lúc đó trên đàn, nàng nữ tặc Cờ Đen đã đọc đến lời chú giải cuối cùng, rút phát tên cuối cùng bắn đi, châm lửa đốt cả tượng hình nhân thể mạng lẫn cung tên, đồ vật trên bàn độc, thuận tay thiêu cả đàn ma. Nhờ gió thổi lửa cháy mạnh, Thiên Kiều thấy trận hăm vẫn yên, lòng mừng khôn xiết, đang để hết tâm cơ vọng bái bốn phương tám hướng, thì một tên trong bọn đứng cửa Càn thấy lửa bốc mau, tiếc đàn chủ quá, nhận thấy Kiều không để ý vùng giật phăng cây giáo cắm trước mắt, phang luôn vào lưng Võ Thiên Kiều.

Lúc đó Giáng Kiều cũng đang mắt lăm lăm hồi hộp theo dõi từng động tác, chỉ lo Thiên Kiều xúc cảm làm sai, nên khi nhác thấy thì mũi giáo đã vuột đi như tên bắn.

Khi đó Thiên Kiều đang vọng bái, theo phép giải đàn yêu, dầu súng gươm kẻ cổ cũng không được làm cử động khác, làm khác hết linh ngay. May sao đúng lúc đó, Võ Thiên Kiều lại xoay mình vọng bái cửa Càn, vừa kịp khi mũi giáo phóng vút đến sát chỉ còn mấy tấc, nhanh trí nàng nữ tặc gạt phăng ra, bái sang cửa khác, coi hoàn toàn tình cờ, tuyệt không có chi thay đổi.

Cũng vừa khi Giáng Kiều nổ súng hạ y, liền hai, ba tên trấn cửa thấy thế cũng xuất thủ theo, nhưng đều bị Giáng Kiều hạ luôn. Nghe súng nổ, ai nấy đảo mắt nhòm vào đàn, lúc Giáng Kiều bắn chết bốn, năm tên, mấy tên còn lại cũng kế tiếp rút súng trong mình ra. Hàn Tố Liễu, Cung Đình Giáo nhác thấy nổ liền, cả tám tên gục, trong khi Woòng, Thoòng cũng liếc trông lại, bọn vây vòng ngoài cũng có hai, ba tên chỉ huy dòm theo, thấy Woòng Lầu vừa xoay lưng lại, ngon quá, cũng sinh tâm bắn trộm, giương súng liền. Đứng góc kia, vua pạc-học nhác thấy, nổ luôn hai phát, gục hai tên, hét âm:

- Chó đói! Đứng im! Nhúc nhích vỡ sọ! Đã bảo ông Thoòng, ông Woòng vẫn bắn ruồi bay! Chúng mày không bắn nhanh bằng hai ông đâu! Xoay lưng lại! Ông Thoòng không thích đùa.

Vòng quân im phăng phắc, Thoòng, Woòng đưa mũi súng gãi râu, trông lại, đàn đang cháy bùng, nàng nữ tặc Cờ Đen vừa hết động tác cuối cùng, chấp tay lên trán, nói như reo:

- Ôn trời! Chàng đã thoát chết! Đoàn ếm hỏa thiêu, khí yêu đã dứt!

Cả Giáng Kiều, Tố Liễu cũng mừng rỡ, quay súng bắn lia chơi. Nàng giặc khách hét lãnh một tràng Quảng Tây lẫn Quan Hỏa:

- Đoàn chó đẻ cháy thui! Lang quân giờ này chắc đang uống chè Tàu! Ha ha!

Thấy Thiên Kiều nhảy xuống, cả ba nàng cùng hớn hở mặt hoa tươi tỉnh, bất giác chàng trai Cung Đình Giáo ngoảnh vội đi. Hàn Tố Liễu đã chạy lại, vỗ vai cười khanh khách:

- Hửu tố cái ni! Hửu tố... tố pác biện! Chồng chị khỏi rồi... giờ đến việc chú em mặt trắng! Nàng Kiều đứng kia!

Từ nãy đến giờ nhập bọn phá đàn, chàng thư sinh bạch diện Cung Đình Giáo như kẻ cố gắng vượt qua ngọn dốc sao quá sức mình, nay đàn đã phá xong, Giáo bỗng thấy mệt mỏi chán chường khó tả. Nghe Hàn Tố Liễu cao hứng phát ngôn, vô tình như gáo nước lạnh hắt vào gan ruột, chàng trai lừ lừ đưa mắt trông lên đàn, lửa theo gió cháy bùng bùng liếm sang cả tàn tán cờ quạt như nhảy múa reo mừng. Dừng họ Lê thoát chết để Kiều nương thất thêm tình duyên, có mình... chịu cảnh chàng Tiều!

Bất giác Giáo vụt quay nhìn Hàn Tố Liễu, quay tít súng trên ngón tay, nhún vai, cười nhạt:

- Đàn phá, tình càng chặt! Kiều Cờ Đen càng được dịp yêu họ Lê, còn lang quân của nàng... Hà hà! Nó sẽ càng yêu mến nàng Kiều, đầu óc đâu nghĩ đến nàng! Có gì đáng vui đâu! Đang cơn cao hứng chuyện lang quân thoát nạn, bị Giáo lôi về hiện trạng, nàng giặc khách cụt hứng, ngẩn ra mấy khắc, và trợn mắt mắng Giáo:

- À! Vô dụng! Cái bản mặt đẹp trai của chú mày vô duyên, vô dụng trong thiên hạ mất rồi! Vô duyên đối diện bất tương phùng! Chú mày nổi danh chim gái, không biết đem cái ngón gia truyền ra quyến rũ gái Cờ Đen. À còn đầu óc đâu tơ tưởng đến lang quân chị!

Không vừa, Giáo nhún vai, ghé bảo Hàn:

- Còn nàng cũng đẹp gái như ai, nổi tiếng Tuyệt Tình Nương, bí kíp bảy chữ tám nghề đâu? Giả dụ cất đâu, để lang quân lúc nào cũng chỉ nghĩ đến gái Cờ Đen?

- Mặt vô tường! Tình, Dâm khác nhau! Một trời một vực. Chữ nghĩa mi ăn học nơi đâu dám nói càn gọi lộn! Chị gái Tình này đâu phải Hạ Cơ? Lần nữa còn gọi láo, chị đánh gãy răng!

Mắng xong, nàng giặc khách vùng vằng quay đi. Lúc đó, Võ Thiên Kiêu đã nhảy xuống đàn, cùng Giáng Kiều hớn hở tiến ra. Hàn Tố Liễu đi được mấy bước, chẳng biết nghĩ sao, bất thần quay phắt lại, vẩy luôn mũi súng vào Thiên Kiêu.

Sự việc xảy ra quá bất ngờ. Không ai kịp phản ứng. Cung Đình Giáo đứng xế chỗ Hàn thoáng thấy chỉ kịp la lên một tiếng, đã nghe "đoàng" một phát, tiếng súng nổ vang âm giữa cảnh im lặng đến gai người.

Chớp mắt nhòe ra, Hàn Tố Liễu đã rụng mất súng từ khắc nào, xế xa xa bên tả, trùn hải tặc Woòng Lầu chân còn hơi quỳ, thấp hai tay súng, quát ồm trầm:

- Không phải lúc đùa! Đàn yêu đã phá, trận hãm vẫn còn. Chớ để chó con nhờn mặt. Cô nương Mã Yên Sơn rơi súng đợi gì không nhặt! Cô nương Si Công Linh! Dồn tất cả chó con về một phía! Thoòng huynh! Xua tụi ngoài đó vào trong!

Dưới cảnh lửa chập chờn, ánh mắt Woòng phảng phất về cô hồn, cả khu đỉnh núi dần im phăng phắc, chỉ nháy mắt vòng vây chuyển dịch như đèn kéo quân về phía núi Tây, lưng quay lại, súng chỉ thiên. Bọn Thoòng, Woòng sáu người rời ngọn núi dần đi giật lùi xuống khu đầu cầu treo, độc vật đám bay trước mở đường, đám lượn tross đầu quân địch, đám bu vào chúng. Trong đêm chỉ nghe tiếng gió thổi, lửa reo, chân bước rầm rập.

Võ Thiên Kiêu bắn hỏa pháo lên trời. Ai cũng biết tình thế hiểm nghèo và rất mong manh, địch tuy bị độc vật áp đảo, nhưng lũ chúng lại là thứ quân quá gở bị nhiễm ngải độc. Chỉ một lệnh nhỏ của chủ động, chúng sẽ liều chết tấn công, phá ngay thể "hãm trận".

Xa xa bên kia ngọn núi Đông vẫn nghe súng nổ đì đẹt.

Xuống đến khu đầu cầu, Thoòng Mềnh hét lớn:

- Giờ chúng mày ném cả súng xuống chân cho chúng tao qua cầu! Đẳng vòng vây có tiếng đáp vọng:

- Không được! Bọn ta được lệnh chủ hãm trận không để tước khí giới!

Thoòng nói lớn:

- Phá đàn rồi, chúng tao chỉ cần rút êm. Ở lại núi ma quỷ, tước khí giới chúng mày làm gì! Buông súng để chúng tao qua cầu!

Sau giây khắc lại có tiếng vọng:

- Không được! Ngựa Long quân chết mới buông khí giới! Cứ qua cầu đi, bọn ta theo sau, chờ lệnh chủ!

- Chó ngốc! Chủ mày nằm chết dí trong nhà, ra đây sao được! Định ném "mật ong" à?

Mặc dọ, bọn chúng vẫn lì, Woòng Lầu e già néo đứt dây, liền giục mọi người qua cầu.

Nào ngờ vừa tới đầu cầu, trông sang bên kia đã thấy hồng đuốc sáng rực, địch quân lố nhố, một lũ bốn tên lực lưỡng khiêng giường son chạy tới như kiệu bay hội rước thần, trên giường chủ động Ngựa Long mặc đồ gấm ngồi lù lù, lũ gia nô đặt vệt giường sau một ghềnh đá, đứng khoanh tay bốn góc, Ngựa Nhân trở sang quát nhon:

- Mấy thằng giặc khách! Khôn hồn đứng im, lón mật phạm đàn linh đừng mong chạy thoát!

Lũ quân vây nghe tiếng chủ, đều nhất loạt reo mừng. Thoòng Mềnh đứng gần đầu cầu cười lớn:

- Quỷ nằm! Muộn rồi! Đàn yêu bị chúng tao đốt cháy còn đâu! Hầy à!

Nàng nữ chúa Thủy Tiên vừa nhác bóng giường son, lập tức hú độc vật sà xuống. Woòng Lầu thấy Ngọa Nhân xuất hiện, biết cuộc hâm thành đã hỏng, chẳng rõ chủ soái ra sao, vùng tiến ra, nói lớn:

- Ngọa Nhân! Thức thời nên hạ lệnh quân gia rút hết, tránh cảnh chết thảm!

Từ ngày Dương Quốc Trung tiến Dương Ngọc Hoàn, nhà vua mê sắc đẹp nàng đến nỗi suýt mất cả ngôi vua. Quý Phi họ Dương nhuận da thắm thịt, không sức nước hoa cũng tiết mùi thơm, thân hình đẹp như tượng khắc, mắt thu thủy, má nhụy đào, ngực nở, bụng thon, mông bạnh, dáng như liễu rủ, đẹp đến độ tắm trường cho Lý Bạch chiêm ngưỡng nhan sắc, làm một bài thơ tả nàng lưu lại ngàn thu.

Nàng ưa ăn vải Thiều Châu, lập tức có cả một đạo quân tải vải di chuyển ngàn dặm về đến nơi vải vẫn còn tươi. Quý phi ăn miếng vải dâu hơi nhăn mặt, vua đứng nhìn càng thấy đẹp thêm. Cả một triều đại phải hầu nhan sắc. Quý phi muốn gì được đó, nhưng có điều nhà vua khó chiều nổi là nhà vua đã già rồi, Quý phi long xuân phơi phới, phải có trai tơ, nên ngầm yêu người con nuôi vua là An Lộc Sơn, một tướng Phiên khỏe mạnh đa tình. Vua sợ mất giai nhân, vội sai An Lộc Sơn ra trấn ngoài biên. An mê Quý phi quá bèn khởi loạn kéo quân về triều.

Anh Quý phi là Dương Quốc Trung dựa vào sắc đẹp em, hoành hành vợ vét, dùng toàn ô lại tham quan, dân chúng chán ghét, tướng sĩ nản lòng. An Lộc Sơn tiến như vũ bão, Đường Minh Hoàng phải vội đem Quý phi theo quân sĩ chạy vào Trùng Khánh. Lộc Sơn về kinh, thấy mất Quý phi, lập tức xua binh đuổi theo như vũ bão.

Trước thế giặc loạn, tướng sĩ đòi phải giết anh em Dương Quý phi mới chịu đi đánh giặc. Quá tiếc mỹ nhân, Đường Minh Hoàng cố xin tha mạng. Tướng sĩ không nghe, sau vì ngại vàng triều đại xã tắc, nhà vua đành gặt lệ để ba quân xử thắt cổ Quý phi.

Họ Dương trừ rồi, tướng sĩ dốc lòng đánh giặc dẹp tay An Lộc Sơn, rước vua về kinh. Quá thương nhớ mỹ nhân, Đường Minh Hoàng sai quân sĩ ướp xác nàng đem về nấn ná không chôn cứ để trên giường thất bảo vây màn bát tiên, sức nước

thơm chẳng đèn kết hoa đêm đêm vào... ngắm.

Vì Quý phi tuy chết nhưng xác vẫn tươi như lúc sống, hương xông xạ ướp đèn nền lung linh coi hệt người đẹp đang nằm ngủ. Quá nhớ thương mê đắm, Đường Minh Hoàng rơi vào ảo giác và cùng xác Đường Quý phi vầy cuộc Vu Sơn như khi nàng còn sống! Chẳng khác trước có đêm một nhà thuật sĩ cao tài đêm rằm Trung Thu đã dùng thôi miên thuật đưa nhà vua lãng mạn hào hoa này vào ảo giác nằm thang cho vua lên cung Quảng Hàn xem tiên nữ múa khúc Nghê Thường.

Và sau nhiều lần ân ái với cái xác mỹ nhân tuyệt trần, Đường Minh Hoàng phải bệnh giang mai. Ông vua lãng mạn này thành thủỷ tổ bệnh phong tình. Trong thiên hạ cứ thế truyền đến ngày nay!

- Hầy à! Ngọa Quỷ! Định thi tài với Đường Minh Hoàng, ông Thoòng sợ mảy rỗi đó!

Vua pạc-học trực tính vùng mắng như lệnh võ khiến cả nhị Kiều nhớ đến tích, nổi giận trợn mắt phượng trở sang hét lớn:

- Chó đú điên ăn càn nói bậy, ta chẻ mỏ làm đôi! Đàn yêu phá rồi, giờ mi đừng hòng lừa bức bọn ta!

Vụt cái nàng giặc khách đã cùng chàng trai con tuần phủ Cao Bằng mới quãng mình xuống vực thung, giữa tiếng reo hò vang dậy của lũ quân gia.

Nháy mắt cả cánh binh giặc khách đã phóng biến ra ngoài rừng. Xa xa ánh lửa chấp chờn nhòa dần, khắp mấy phía, trận chiến vẫn tăng cường độ, quân Cờ Đen một phút thêm gần.

Trong lúc Thiên Kiều, Giáng Kiều hai nàng độc mã đến Cao Bằng tìm vào hang cộp dừ thì tại vùng dinh treo động Thanh Âm, Lê Thái Dũng vẫn nằm trên giường, mê mê tỉnh tỉnh thập tử nhất sinh.

Giáng Tiên, Woòng Chí Lan hai nàng ngồi bên sán sóc hết lòng thương xót như đối với em trai. Đến đâu canh, bỗng nàng nữ chúa Hoàng Su Phi thấy khắc khoải lạ

thường, vùng đưa tay đánh què lục nhâm, đứng phắt lên bảo Giáng Tiên:

- Độn ứng lạ lung, hung hung cát cát! Tối nay chắc có nhiều chuyện bất thường. Ngu muội phải đi tiếp ứng ngay mới được! Hiền tỷ ở nhà coi Dững. Đường đi vào sào huyết Thiên Kiều đã rắc thóc làm dấu sẵn, yên tâm!

Chí Lan đi khỏi, Giáng Tiên ngồi bên khắc khoải từng khắc nặng nề qua. Gần vào canh ba, Thái Dững vẫn nằm liệt giường, hai mắt mù lòa, các huyết bị bắn đau ghê gớm, phều phào hỏi:

- Có ai đó không? Nhị Kiều...

Giáng Tiên dịu dàng lên tiếng:

- Chị ngồi đây. Em thấy trong mình thế nào? Nhị Kiều cả hai đi Cao Bằng gặp chúng.

- Trời! Sao lại để vào hang ma quái? Có bề nào em chết không yên...

- Dững em! Cứ vững lòng! Chủ xuyên thần dầu lợi hại, không làm nổi nhị Kiều đâu. Cả chị Lan đột nhập, chớ ngại!

Thái Dững lòng lo sợ cho mấy người, nằm đau đớn khắc khoải đợi thêm phát tên trù.

Dưới ánh đèn, da dẻ chàng trai xám hắc đi, mặt bệch nhợt như mặt xác chết trôi, mắt mù lòa vẫn mở trừng nhưng bao nhiêu tinh anh như phát tán đâu hết, các yếu huyết bị bắn đều tím bầm coi mờ mờ đúng hình mũi tên có ngạch hết sức quái gở. Giáng Tiên ngồi bên không biết làm gì hơn, lòng thương xót, thấy chàng nằm bắn bật như chết, bèn đứng dậy nhẹ gót lên nhà riêng thắp hương khấn thiên địa thần linh.

Vào khoảng giờ Tý canh ba, dinh treo đang yên lặng, thành linh từ phía đông bắc, trời nổi cuồng phong, đám gái hầu túc trực quanh dinh nghe có một luồng âm quái dị vi vu vút tựa tiếng xé gió đến dinh phòng rồi lại vút về đông bắc xa xôi. Ai nấy đều lấy làm lạ, bàn tán xôn xao. Trong dinh phòng, Thái Dững đang nằm mê

mệt, tự nhiên kinh mạch cuộn trào, tai mơ hồ nghe rõ tiếng tên bay đâu đây rồi bao nhiêu yếu huyết bỗng hết đau, sinh lực phục hồi, điện khí quy nguyên, hai con mắt chớp chớp liền mấy cái, mở choàng ra.

Cảm giác kinh mừng đầu tiên là chàng nhận ngay được bộ mặt quen thuộc.

Mục lục

Chương 1: Vượt Cỏ Phân Mao

Chương 2: Ông Già Kỳ La Là Ai?

Chương 3: Ông Già Kỳ La Là Ai?

Chương 4: Thương Khách Của Vua H Mông

Chương 5: Thương Khách Của Vua Hmông

Chương 6: Khách Giang Hồ Bí Mật

Chương 7: Khách Giang Hồ Bí Mật

Chương 8: Đại Hội Biên Thùy

Chương 9: Đại Hội Biên Thùy

Chương 10: Đại Hội Biên Thùy

Chương 11: Sứ Mạng Bí Ẩn Của Đại Sơn Vương

Chương 12: Sứ Mạng Bí Ẩn Của Đại Sơn Vương

Chương 13: Động Chủ Phán Tây Phàn

Chương 14: Động Chủ Phán Tây Phàn

Chương 15: Động Chủ Phán Tây Phàn

Chương 16: Lão Già Quái Dị

Chương 17: Cuộc Sống Trên Đảo Thần Tiên

Chương 18: Theo Vết Chim Trời

Chương 19: Phù Thủy Thần Thơ-Kho Tàng Tôn Thất Thuật

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 1: Vượt Cỏ Phân Mao

Mặt trời từ từ hạ xuống thấp, cách ngọn núi Tây chừng nửa con sào. Sương mờ đã bắt đầu dâng lên, xoá dần những vùng nắng chiều loang lổ trên ngọn cây đỉnh dốc. Cả một miền biên giới hoang sơ quạnh vắng chìm mau trong ánh hoe vàng và vùng không gian cô tịch thỉnh thoảng lại dao động vì những tiếng gà rừng eo óc, buồn tênh. Đột nhiên, giữa cảnh im lìm của núi đồi biên giới, chợt bật lên những tiếng động gấp gáp. Tiếng vó ngựa khua mạnh trên đường mòn sạo gợn, khô cằn, chuyển nhanh về nẻo biên giới Việt... chợt nổi, chợt chìm giữa hẻm núi. Thoáng cái trên đỉnh đèo cao ở phía biên giới, vụt nhô ra hai bóng người cưỡi ngựa, in vào nền trời úa hai hình thể lắc lư, sừng sững, trong nắng chiều.

Xuống tới chân đèo, hai người lại mãi miết cười ngang qua một giải thung lũng hẹp, vượt lên một ngọn đồi đất mới ngừng lại cách nhau chừng nửa đầu ngựa. Người trước là một ông già Việt, chừng ngót sáu mươi, mặt quắc thước, mắt sáng, râu năm chòm, khổ người béo lẳn ẩn sau bộ quần áo chàm xanh. Chân lão đi giày tào vải, súng lục đeo ở hai bên sườn, bên trái giắt thêm một con dao thổ rừng bao khảm. Người cạnh sau là một người gốc Hoa tuổi khoảng bốn mươi, mắt điều hâu râu quai nón, mặt mũi coi có vẻ dữ tợn, nhất là có một vết sẹo chạy dài từ thái dương tới quai hàm trái, hằn lên như chiếc đũa, trắng bóng trên nền da sạm nắng. Người này cao lớn vạm vỡ, cũng mặc quần áo chàm xanh, đeo bên sườn một khẩu pác hoọc lớn, vai lại còn khoác chéo một băng đạn và ngay bên yên ngựa còn giắt thêm một khẩu súng trận, ngoài ra còn hai cái sắc khá to buộc trên lưng ngựa ô. Cả hai người yên lặng trên yên, đảo mắt nhìn khắp vùng biên giới đầy bất trắc. Lát sau ông già Việt quay bảo người gốc Hoa:

- A Vòng à!

Đang mãi nhìn về phía sau lưng, nghe bảo, hấn vội quay lại:

- Dạ đại vương...

Hắn chợt dừng phắt lại, chớp mắt nhìn ông già có dáng e sợ vì lờ lờ. Nhưng ông già chỉ hơi đưa mắt một cái đoạn chỉ tay về phía thung lũng trước đầu ngựa.

- Hình như đã tới vùng cỏ phân mao rồi thì phải? A Vòng Lầu!

Voòng nhìn theo, nói luôn:

- Dạ phải!

Ông già khẽ gật đầu, đoạn im lặng nhìn về nẻo đất Việt, đôi mắt trở nên băng khuâng, sâu thẳm. Không thấy ông già nhúc nhích, Voòng Lầu cũng ngồi im nhưng thỉnh thoảng lại đảo mắt nhìn quanh mình, có vẻ nóng ruột... bồn chồn... Hắn khẽ lên tiếng:

- Thầy à! Ta vượt thôi, khỏi chờ tối.

Ông già quay nhìn người thuộc hạ, rồi lại quay về nẻo cũ, đứng im.

- Thầy à... Đây là đất nhiều giặc cỏ lắm. Ta không nên ở lâu...

Ông già chưa kịp trả lời thì đột nhiên, một tiếng súng từ phía trước mặt nổi lên, tiếp theo là từng loạt súng dồn dập tới. Hai người vội nheo mắt, lắng tai nghe:

- Tiếng súng từ bên kia biên giới. Nhiều tiếng pạc hoạc lắm. Có lẽ tụi giặc Thoòng...

Vừa nói, Voòng Lầu vừa nhích ngựa lên cạnh ông già. Hắn rút phắt trong sắc ra một cái ống nhòm nhỏ, trao cho ông già Việt. Lão hướng về phía súng nổ chát chúa quan sát, đoạn trao ống nhòm cho Voòng:

- Đánh nhau lớn. Có quân tuần chạm súng với thổ phỉ!

Tiếng súng vọng về mỗi phút một thêm nhiều, quật vào những vách đá, vang truyền đi, náo động. Ông già đảo mắt nhìn địa thế, đoạn xốc nhanh lại bao súng, chuyển tay cương:

- Để ta xuống xem sao?

Nhưng người thuộc hạ vội giơ tay cản:

- Để tôi! Thầy cứ đứng đây!

Dứt lời, hắn đánh ngựa xuống đường mòn, phóng về nẻo thung lũng có tiếng súng nổ. Trên ngọn đồi, ông già cho ngựa nhích khuất sau một cành lá um tùm và nhìn về phía thung lũng, đợi chờ, khuôn mặt như không có vẻ xúc cảm. Chỉ mười phút sau, Vòng Lầu đã phóng ngựa về nói nhanh:

- Thầy ạ! Bọn giặc Thoòng. Bên kia hình như không phải lính tuần. Tôi nghe tiếng quát toàn tiếng Việt.

Ông già khẽ hất hàm:

- Bên nào bị đánh?

- Có lẽ bọn nào đó bị giặc Thoòng phục đánh. Bọn chúng đông lắm, phải đến hàng trăm.

Hai thầy trò lại im nghe. Tiếng súng dội lên và đột nhiên thưa dần. Ông già mím chặt vành môi, mắt thoáng như bốc cháy.

- Một bên tháo chạy rồi. Súng nổ đuổi về nội địa Việt, có lẽ Thoòng...

Đang nói, lão ngừng phắt và nói gọn:

- Xuống cả!

Như đã quen đoán những quyết định trong óc chủ, Vòng rút phắt súng trắn cầm tay và thúc mạnh gót chân vào hông ngựa, cùng lúc, hai con vật chồm lên, và Vòng lao đi trước. Vó câu khua động rừng chiều, gấp gáp, vượt qua đường mòn liến về phía biên giới. Vào sâu nội địa Việt Nam, hai người cho ngựa băng rừng, vào một đường mòn vắt qua một hẻm núi đá dựng như thành. Vừa lúc đó, tiếng súng phía trước chột thưa dần rồi im bật. Đang đi, Vòng Lầu dừng phắt ngựa lại,

ngoảnh mặt lại phía sau. Đánh ngựa lên sát bên Voòng, ông già Việt vội ghì cương, lắng tai nghe đoạn đưa mắt nhìn quanh. Rừng chiều đã trở lại cảnh im lặng mênh mông và hoàng hôn đang đổ mau xuống vùng biên giới. Voòng chỉ tay xuống đường mòn đầy dấu chân ngựa giẫm nhàu cỏ dại:

- Quân Thoòng vừa kéo qua đây, a thầy! Chúng phục đánh ngay bên kia hẻm núi!

Ông già lặng lẽ cúi nhìn vùng cỏ nát dưới chân ngựa, đoạn ngoảnh mặt về phía trước:

- Súng im hẵn, chắc bọn chúng đang rút về nẻo khác rồi.

Người thuộc hạ vội trở hướng Tây Bắc chếch, đầu gật luôn mấy cái:

- Da.... da..... Lối đó có đường xuyên núi về Tàu gần lắm a thầy!

Ông già hơi gật đầu không đáp, liền giật mạnh tay cương cho ngựa tiến qua hẻm núi. Tới chỗ hai bên mở ra thoải thoải, ôm lấy một vùng cỏ nhàu nát loang lổ máu tươi, ông già quay bảo người bộ hạ:

- Đám bị phục đánh có lẽ bị tử thương nhiều, a Voòng!

Người bộ hạ đưa mắt nhìn những vung máu loang trên cỏ, chưa kịp nói, thì ông già đã tiếp luôn:

- Đón đường rút của bọn giặc Thoòng xem sao?

Hình như đã quen với những quyết định chớp nhoáng của người trên, Voòng vội đảo mắt một vòng quan sát nhanh địa thế đoạn thúc ngựa vượt lên trước, ra ngoài hẻm, phóng thẳng lên một ngọn đồi khá cao, ngay phía trước. Hai người ghé sát bên nhau, Voòng đưa tay chỉ trở về nẻo Tây Bắc, mấy khắc sau, hai con ngựa bỏ đường mòn, tắt qua thung lũng, quay đuôi lại hướng Nam, băng rừng xuyên sơn. Khi hai người đảo sâu vào nội địa chừng hai cây số, thì mặt trời đã gục hẳn xuống bên kia ngọn núi Tây từ lúc nào và những tia nắng tàn cũng tắt hẳn trên đỉnh dốc. Sương lam lên dày đặc và không gian đã bồi nhọ mặt người. Tới một vùng núi đồi

trùng điệp, dựa lưng vào một thung lũng hẹp, Vòng Lầu dừng ngựa bảo ông già:

- Trước mặt đây là con đường về sào huyệt bọn Thoòng. Chắc chúng sẽ qua đây.

Ông già quan sát quanh mình, đoạn gật đầu bảo thuộc hạ:

- Chỗ này đắc địa lắm? Đường cách bao xa?

- Dạ, chỉ vài mươi thước thôi. Nếu ra nắp sườn hẻm có thể nhìn chúng qua trước mặt.

Ông già nhảy phắt xuống đất:

- Dắt ngựa buộc sau chỗ khuất. Nếu cần ta có thể luồn rừng, phục đánh chúng.

Vòng Lầu ngó chủ, hơi ngạc nhiên về ý định của ông già nhưng vẫn lạnh lẽo xuống ngựa, tìm chỗ buộc, đoạn theo sau lão, súng trận cầm tay. Tới sườn núi thấp, hai người tìm chỗ hốc đá ẩn kín, ngay khúc ngoặt, cách đường trước mặt chỉ độ mươi thước. Bốn bề im lặng sâu thẳm. Sương bốc mau căng bóng đêm. Con đường mòn trước mặt chỉ còn là một vệt mờ ẩn hiện trong cảnh tranh tối tranh sáng. Và bóng tối sụp xuống, trùm hết núi rừng. Không có tiếng động nào khác ngoài tiếng lá rì rào lẫn tiếng trùng đêm rên rĩ. Ông già có vẻ nóng ruột:

- Sao lâu thế? Hay chúng không về đường này?

- Thầy khỏi lo. Tôi thuộc khắp miền, nó sẽ đi qua đây mà. Ta đi tắt, tới trước hàng nửa giờ đó, a thầy.

Ông già toan nói, chợt im. Như đáp lời Vòng, vừa khi đó, phía trước bỗng nổi lên tiếng vó câu khua rầm rập. Và không lâu, ánh lửa hắt lên sườn cây, rừng rực. Vòng Lầu thấp giọng:

- Giặc Thoòng! Hình như đông lắm!

Ông già không đáp, vẫn chăm chú nhìn về phía ánh lửa. Chỉ thoáng sau ánh lửa

đuốc sáng rực đá ra khỏi bóng cây và hai thầy trò ông già đã trông thấy đám đông người ngựa lơ nhõ đi dưới ánh đuốc đỏ khè, tiến dần về phía hai người. Bọn giặc tới thật gần, cười nói lú lo, khi chúng tiến sát đến gần chỗ hai người nấp, thốt nhiên tên đi đầu giơ tay làm hiệu về phía sau, cho cả bọn dừng lại. Đoạn, tên đó chiếu đèn bấm loáng loáng khắp hai bên sườn núi, rồi mới ra hiệu cho đông bọn tiến lên. Mấy chục tên thõ phỉ cười ngựa đi trước chậm chạp tiến qua hòng súng. Ông già ghé sát vào tai Vòng Lầu thì thầm hỏi:

- Chủ tướng chúng là tên nào? Có phải tên cười ngựa đen không?

- Dạ không phải đâu! Chắc Thoòng đi phía sau.

Đang nói, chợt Vòng Lầu khẽ giật tay ông già:

- Thầy coi kìa!

Lúc đó, ông già mới nhận ra, có mấy tên dắt ngựa, trên yên có mấy người bị trói ngồi chặt. Mấy người đàn ông kẻ mặc âu phục, người quần áo thổ, thầy đều bị thương, mặt mũi lem lức. Và sau tốp đàn ông, là một cô gái quần áo tả tơi, môi mím chặt, mắt sắc như dao, vẻ mặt khinh khi giận dữ. Thoạt nhìn, đã nhận thấy ngay cô gái có một vẻ đẹp lạ lùng. Tuy bị bắt trói ngồi trên lưng ngựa, cô gái không hề lộ vẻ gì sợ sệt và những nét kiêu hãnh bướng bỉnh vẫn toát ra từ khuôn mặt, dáng dấp khác thường. Ngay xế sau lưng thiếu nữ là một gã xạ phang râu xồm, mặt mũi trông dữ tợn ngang tàng, hai tay luôn luôn tung bắt hai khẩu pạc hoạc trông rất thiện nghệ. Sau gã, là đoàn ngựa thồ những bọc hàng lớn, kể là toán quân hậu tập. Cả bọn rầm rập tiến qua.

Tới giữa hẻm núi, gã xạ phang râu xồm tiến ngựa lên phía trên cô gái bị bắt, nói một tràng tiếng Quan Hỏa và đột nhiên xả luôn mấy phát đạn về phía hai bên sườn núi. Nấp sau gốc đá, Vòng Lầu khẽ bảo ông già Việt:

- Giặc Thoòng đó, a thầy!

Ông già hơi cười chậm rãi:

- Coi bộ thằng tướng thổ phi này đa nghi như Tào Tháo và kiêu ngạo về tay súng lắm!

- Dạ. Bọn lạc thảo khắp vùng này đều gọi nó là "Đại Vương Pạc Hoọc" mà!

- À ra thế!

Ông già Việt vừa buông lời, Vòng Lầu chỉ kịp thấy một cánh tay lão thoáng khoa lên trong bóng tối, ngọn súng đã lóc như chớp giật, nhìn ra đã thấy khẩu súng của tướng thổ phi vừa tung lên đã bị hất rơi xuống chân ngựa, còn bàn tay hắn đang xòe ra bắt... không khí.

Tiếng súng từ hẻm núi bật lên, cả bọn giặc còn đang giật mình, đứng sững, chưa hiểu đầu đuôi, thì viên tướng rừng xanh đã vùng chột dạ, vừa then, vừa tức, hắn đảo mắt nhìn lên và chia phắt tay súng trái toan xả vào chỗ phát ra tiếng súng. Nhưng tay hắn vừa vùng lên, thì từ hang núi, một tia chớp lại lóe lên và bàn tay trái Thoòng bị đau dội thành linh như bị dùi đâm, khẩu pạc hoọc rưng luôn xuống đất.

Biết gặp địch thủ, tướng Thoòng vội lặn xuống nấp sau sườn ngựa, miệng quát lớn:

- Có quân phục! Tắt đuốc đi!

Nhưng từ vách núi, từng loạt đạn đã xả xuống đám quân Thoòng, khiến mấy tên ngã gục luôn.

- Tắt đuốc mau!

Tiếng tướng Thoòng quát lớn, qua mấy giây bàng hoàng những ánh đuốc mới tắt phụt, bọn thổ phi bắt đầu phản ứng luôn, bắn xối xả vào chỗ hai người nấp.

- Vắt đầu, vắt đuôi lên sườn núi! Chúng bây! Quân phục không nhiều đâu! Mau lên!

Trong bóng tối giữa tiếng súng nổ đạn reo, tiếng viên tướng thổ phi khẽ rít lên truyền lệnh cho bộ hạ, gấp gáp. Nhưng sau hốc đá, tiếng súng đã im bật. Và khi

đám quân Thoòng từ các ngả đánh thốc lên, chỉ còn gập hốc đá vắng không.

Ánh đuốc lại bật lên sáng rực cả một vùng. Tướng Thoòng ôm bàn tay bị đạn, nhìn những vỏ đạn rơi vãi khắp hốc núi, mắt giận muốn nảy lửa, răng nghiến chặt vào nhau:

- Chỉ có mấy đứ! Hừ chúng đã rút mất rồi! Tội nào lớn gan thật!

Hắn đưa mắt vọ rừng nhìn đám bộ hạ xúm quanh và bất giác ngó về phía bọn người bị bắt. Vẫn ngồi trên lưng ngựa, thiếu nữ thấy bộ điệu của "Pạc Hoọc Đại Vương" chột phá lên cười chế nhạo.

Thoòng giận sôi lên, toan rút súng ra, nhưng nghi thế nào, hắn lại cố nén, quay đi khoát tay ra lệnh cho bộ hạ lên đường. Cả toán lại noi theo lối đường mòn, len lỏi giữa rừng sâu, tay súng lăm lăm, mặt mũi lăm lì dưới ánh đuốc. Trong đêm rừng hoang vắng chỉ có tiếng vó ngựa khua trên mặt đá dăm. Thoòng đi giữa đám bộ hạ, mắt luôn đảo nhìn khắp vùng, tới chỗ hơi khả nghi là vội cho quân tiến trước dò xét cẩn thận rồi mới tiến. Cứ tới đoạn nào có vẻ hiểm địa một chút là Thoòng lại ra lệnh đập đuốc, cho bộ hạ bỏ đường mòn, băng rừng đi một quãng xa, rồi mới lại bắt vào đường. Đám giặc Thoòng mỗi lúc càng tiến sâu vào miền núi hiểm, không một bóng nhà sàn của thổ dân.

Khoảng ba giờ sau, bọn chúng tới một dãy núi đá. Khu đường mòn thắt lại như cổ chày, phía trước mở ra một thung lũng chạy khá dài, đưa vào một dãy núi điệp trùng, cao ngất dựng ngang suốt chân trời.

Có lẽ tới địa đầu sào huyết rồi, nên tướng Thoòng cho bật đuốc thêm sáng rực, đoạn phóng ngựa ra phía cửa núi, hướng về nẻo núi dựng sau thung lũng, bắn luôn năm phát súng pạc hoọc. Từ phía xa, chột nổi lên năm phát súng vang vọng trong đêm. Thoòng quay lại, hạ lệnh cho bộ hạ bịt mắt những người bị bắt lại. Bịt kín mắt đám người bị bắt xong, viên tướng thổ phỉ truyền bộ hạ lấy một cuộn thừng dài, buộc ngang lưng người nọ với người kia thành một hàng dọc, cách nhau chỉ vừa đầu ngựa. Xong, hắn mới ra lệnh tiến vào thung lũng, quân chia làm ba cánh, hai toán áp hai bên, còn Thoòng dẫn đầu toán giữa áp tải những người Việt bị bắt cùng tụi quân vừa bị thương.

Đám giặc cỏ cứ thế băng rừng, tiến sâu vào thung lũng. Ánh lửa bập bùng thiêu cháy từng vòng bóng tối. Mặt mũi thổ phỉ trở nên lầm lì, không một tiếng nói cười giữa rừng sâu quạnh vắng, chỉ còn nổi lên những tiếng vó câu rậm rạp khua không đều trên mặt đất gồ ghề.

Thoòng ngồi yên trên ngựa, thân hình lực lưỡng lắc lư theo nhịp vó câu từng bước một, mắt lim dim ngủ gà ngủ vịt, có vẻ yên tâm đã có hai cánh quân tiến áp hai bên sườn cách đó không xa. Nhưng đột nhiên một tiếng súng nhỏ chột nổ vang ngay phía cánh quân bên tả, tiếp theo đó liền nổ luôn mấy phát nữa. Viên tướng thổ phỉ mở choàng mắt ra, rút phắt súng cầm tay, đảo nhìn về chỗ súng nổ. Có tiếng quát tháo nổi lên và qua mấy khắc, từng loạt súng bật theo, loạn xạ. Thoòng chớp chớp mắt, chưa biết tính sao, thì một viên đạn đã réo xẹt mang tai, tiếng nổ ngay lên phía hữu cách đó chỉ chừng mười thước. Viên tướng thổ phỉ chỉ còn kịp lặn xuống chân ngựa thì tiếng súng đã nổi lên. Đạn xoáy tới tấp vào đám quân áp tải, khiến hai ba tên chưa kịp xuống ngựa đã thét lên ngã dúi trên yên. Tướng thổ phỉ định thần nhận thấy ngay tiếng súng phát ra từ mấy cây cổ thụ um tùm gần đấy. Hắn vừa bắn xả về phía đó, vừa truyền bộ hạ ứng chiến, tìm chỗ nấp, đánh gong kìm kẹp lại, và lửa đuốc lần này không cho tắt vì viên tướng giặc quen nghề xung trận, nghe tiếng súng, đoán rõ đó chỉ là một số ít tay súng gan dạ đánh luồn giữa mấy cánh quân hăn thôi. Trong lúc biến, mấy tên quân áp giải người bị bắt cũng tìm chỗ ẩn, những vẫn chĩa súng về bọn họ đề phòng. Cô gái và đồng bọn vẫn ngồi trên yên không nhúc nhích, lắng nghe đạn réo quanh mình.

Bị trói sâu vào một chuỗi, cô gái còn đang suy tính ngược xuôi, chợt cảm thấy nhẹ bỗng hẳn trước sau. Nàng vội kín đáo xoay trở mình mới biết dây thừng buộc sâu đã đứt, không còn bị ràng buộc với trước sau nữa, chỉ còn hai tay bị trói chặt, mắt bịt bưng không rõ địa hình. Cô gái nghiêng đầu lắng nghe và cố lấy dáng bình thản của người ngoài cuộc. Có lẽ nàng dự đoán vẫn có những họng súng của giặc chĩa vào mình. Nhân lúc súng nổ loạn xạ, cô gái vùng kêu rú lên, rướn người lên một cái và lao đảo ngã xuống bờm ngựa. Rồi chậm chạp đổ của người xuống đất quẩn quại... theo hơi đuốc nóng rất gần đấy lẩn tới. Tiếng súng vẫn nổ dồn, tiếng giặc quát tháo nghe đã hơi xa, khoảng đến hai mươi bước. Cô gái lặn thêm một vòng, cảm thấy đỉnh đầu nóng ran vì hơi lửa đuốc.

Nhưng vừa nằm sấp, nàng vội ngừng cử động, vì một viên đạn đã réo sát bên mang tai, tiếp theo đó có tiếng xạ phang quát theo từ bụi rậm gần đấy:

- Nằm im! Không vỗ sợ!

Cô gái vội rên thêm to, và quẩn mình, đưa dần hai cổ tay bị trói ra phía trước. Lửa cháy nóng bỏng, cô gái vẫn nằm im, trong cái dáng của người bị thương kiệt lực, riêng hai cổ tay nàng vẫn lựa hơ vào lửa, miệng mím chặt chịu đau rất, tai vẫn lắng nghe động tĩnh.

- Cô gái đang bị lửa đốt!

- Bị đạn lạc vào, hình như không nặng lắm!

- Vào thôi ra mau, không chết cháy mất!

Tiếng bộ hạ tụi Thoòng lao xao bàn tán gần đó đưa tới. Nhưng có lẽ sợ bị đạn, chưa tên nào dám rời chỗ nấp. Cô gái vẫn nằm im. Và hình như cách đó không xa, cặp mắt vô hình nào đó đã thấu suốt, nên tiếp tục bắn rát vào tụi giặc, như hỗ trợ cho cô gái.

Bụp! Dây trói đứt tung, Cô gái quẩn mình, xoay lưng lại lủ giặc, kín đáo giật khăn che mặt xuống. Khung cảnh rừng khuya bừng lên, thoáng cái, cô gái đã lường được địa hình. Xuất kỳ bất ý, sau khi đã lẩn vào bụi cây có con ngựa che cản hòng súng giặc, cô gái chồm lên như một cái cần bật, lao mình vào thân cây.

- Nó chạy kìa! Đứng lại!

Tiếng quát và tiếng súng đuổi theo tới tấp, náo loạn. Nấp sau thân cây, cô gái chờ xong một loạt đạn đầu, và lao mình thẳng về tiếng súng đang bắn ngược lại phía quân Thoòng.

- Nằm xuống!

Vừa lao vừa chạy được mấy bước, chợt nghe có tiếng người kêu phía trước, thiếu nữ vội đâm sấp xoài trên mặt cỏ, trong lúc viên đạn réo ngay trên đầu, ngó lại

sau vừa kịp thấy một tên thổ phi đuổi theo đang chơi với buông rơi khẩu súng pạc hoc, dúi vào một bụi cây cạnh đó. Và sau hàng chân ngựa thấp thoáng mấy bóng giặc Thoòng nhấp nhô trong đám lá thấp.

Thiếu nữ đảo mắt một vòng, không chậm một giây, lặn mình sau một thân cây mé tay mặt.

- Đây, lối này!

Tiếng người lạ chột cất lên, khiến thiếu nữ ngồi phắt dậy, áp lưng vào thân cây, định thần tìm kiếm. Nhờ ánh lửa bập bùng từ chỗ bọn thổ phi hắt tới, nàng ngó thấy một tay súng vừa khoa lên trong cảnh tranh tối tranh sáng, ngay sau một thân cây lớn, có cành lá dây leo chằng chịt, cách chỗ nàng chừng mười lăm bước. Thiếu nữ lao mình qua từng thân cây để tránh đạn thoăn thoắt, thoáng cái, đã phóng tới chỗ người lạ. Thấy cô gái chạy tới quá đà, người lạ liền giơ một cánh tay ra cản ngang và kéo mạnh cô gái vào chỗ nấp. Sức chạy của thiếu nữ đang mạnh, gặp sức kéo bất thành linh, khiến thiếu nữ ngã ngời ngay vào lòng người lạ, thờ hào hển. Ngẩng mặt nhìn lên, trong vùng sáng tối lẫn lộn, nàng nhận ra ngay người lạ là một ông già quắc thước, hai tay cầm hai khẩu súng, và dáng dấp cũng thoáng vẻ lúng túng.

Cô gái toan chống tay ngồi dậy, thì ông già đã bước chéo nửa vòng sang một bên và gấn luôn vào tay cô gái một khẩu súng:

- Hãy giữ lấy tùy thân. Cô cứ rút trước về sau, tôi bắn cản chúng rồi sẽ rút theo.

Đỡ lấy súng, thiếu nữ ngó về phía thổ phi, đoạn quay nhìn ông già lạ:

- Xin cho tôi được cự giặc Thoòng đã!

Ông già chỉ hơi nhú mày một chút, đoạn chìa súng về phía địch.

Hai người bắn rát, không cho tên nào thoát ra.

Tự nhiên về phía quân địch, tiếng súng thưa dần. Cả tiếng súng về nẻo cánh quân đằng kia nữa. Ông già nói nhanh:

-Ta rút thôi, gọng kìm nó sắp kẹp lại rồi.

Dứt lời, ông già khoát tay là hiệu và lập tức, thiếu nữ rút về phía sau len lỏi qua những bụi rậm chông gai, giữa bóng tối mịt mù. Đã có vẻ quen sống ở rừng sâu núi thẳm, nhưng lạ rừng, thiếu nữ không thể nào đi nhanh được. Thỉnh thoảng lại vấp dây leo, ngã dúi. Ông già luôn phải giơ tay dắt, Cứ thế hai người băng rừng, lần đi trong bóng tối đi được chừng hai mươi phút thì phía sau, tiếng súng nổi lên dồn dập. Ông già đứng ngó lại khắp nơi và bảo thiếu nữ:

- Chúng ta đã kịp tới chỗ ẩn nấp ban nãy rồi. Giờ chỉ còn phần tránh quân phía trước.

Thiếu nữ ngạc nhiên:

- Thế Ạ..?

- Ta vừa luôn vừa đánh giữa hai cánh quân giặc Thoòng!

Hình như thấu rõ sức táo bạo và sự nguy hiểm của cuộc đánh luôn, thiếu nữ khẽ hỏi:

- Nhưng chắc phải còn...

- Một tay súng nữa đánh cầm chân cánh quân sườn.

Ông già thần nhiên tiếp lời và buông gọn:

- Ta đi mau đến chỗ buộc ngựa.

Và không để cô gái kịp hỏi chi nữa, lão bước vụt đi ngay, dẫn cô gái đi quanh co mãi trong bóng tối, cô gái phải hết sức định thần để theo sát. Mãi mười phút sau mới ra tới một chỗ khá quang đãng thấy một con ngựa đang đứng quẫy đuôi đuổi muỗi trong đêm mờ ánh sao thưa.

Lạnh lẽ, ông già đỡ thiếu nữ lên mình ngựa, và nhảy lên theo, cầm cương, thúc chạy luôn... Đường hoang vắng và vó ngựa chuyển mau, từ bước một tới kiệu bảy.

Nhưng thành linh, ông già ghì chặt tay cương, nghiêng đầu nghe ngóng. Đâu đây, có tiếng chân người, ngựa, dẫm xào xạc trên lá khô. Ông già lập tức cho ngựa lui vào chỗ khuất. Tiếng động chợt im bật. Đứng đợi mấy khắc, không thấy động tĩnh gì, ông già liền khum hai bàn tay, đưa lên miệng, rúc mấy tiếng cú mèo. Gần đấy, có tiếng cú rúc theo. Ông già quay lại khẽ bảo thiếu nữ:

- Vòng Lầu thuộc hạ đó.

Thiếu nữ chưa kịp hỏi thêm thì nghe có tiếng động ở phía tả, thoáng cái đã thấy một bóng người cao lớn từ trong bóng tối nhô ra, tay dắt theo một con ngựa tiến đến trước đầu ngựa ông già và nhảy phắt lên yên rồi giật luôn cương tiến đi trước. Hai con vật lù lù đi trong đêm tối, chậm chạp luôn hết đồi nọ núi kia, tiến dần về hướng nam. Tối gần một dãy núi đá, ngựa chợt dừng lại.

- Đây đã ra khỏi địa phận sào huyệt giặc Thoòng rồi! Gần đây có đường mòn của thổ dân... chạy suốt qua biên giới.

- Chừng bao lâu nữa?

- Cũng phải hai giờ nữa, a thầy!

Suy nghĩ mấy khắc, ông già buông gọn:

- Bắt vào đường mòn.

Vòng Lầu tiến lên, giật tay cương. Nhưng người thuộc hạ chợt ngừng luôn, ngoái đầu lại, tần ngần:

- Đường này phẳng, nhưng thổ phỉ và quan quân cũng thường đi.

Băng rừng chậm, nhưng...

Hắn ngừng nói, nhìn ông già như chờ lệnh. Dưới ánh sáng thừa, đôi mắt lão sáng quắc trên khuôn mặt mờ mờ trong bóng tối.

- Thôi được!

Tiếng vó câu lại khua nhẹ trên mặt đất gồ, thoảng cái đã bắt tới đường mòn. Ngừng lại để quan sát một chút, đoạn, hai người tể ngựa luôn, đường mòn có vẻ đỡ gập ghềnh, chật hẹp, vì đêm tuy mờ tối, hai con ngựa vẫn chuyển sang chạy nước kiệu bấm đều. Hết vượt đồi lại xuống núi, thỉnh thoảng lại lội qua một con suối, nghỉ qua loa, rồi hai con vật lại tung vó mang ba người dần về nẻo biên giới Việt. Tới một chỗ ngoặt, con đường vắt qua một hẻm núi, ngựa phóng thêm nhanh.

Nhưng giữa lúc hai con ngựa đang sải bước lớn phóng qua hẻm núi, thì hai người vụt có cảm tưởng rõ mình đang lao đầu vào một bức tường người ngựa sừng sững lù lù chắn ngay trước mặt. Hai người đàn ông giang hồ vừa kịp ghì tay cương, thì thành linh giữa đêm mờ, một ánh hồng vùng bật lên, sáng rực như ban ngày. Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng ngồi lừ lừ trên lưng ngựa, phía sau lưng lỗ nhỏ hàng hai, ba chục tên thủ hạ lăm lì tay súng.

- Biết điều đó! Chúng tao mất công đợi đã khá lâu rồi! Hừ, ta đoán không lầm mấy. Có hai đứa mà dám phục đánh hàng trăm tay súng.

Ông già Việt và Vòng Lầu đưa mắt nhìn nhau, cả hai bất giác đảo một vòng quan sát địa vật. Cô gái bị bắt hình như xúc động quá nhanh, ngồi im như tượng sau lưng ông già lạ.

Trong lúc hiểm nghèo, thành linh bị đứng trước những họng súng tua tủa, hai người đàn ông hẳn không tỏ vẻ rối trí, cả hai vẫn bình tĩnh có vẻ thường trải qua nhiều phút nguy nan.

Thấy mấy người vẫn ngồi im trên lưng ngựa, tướng Thoòng tiến ngựa lên cách chừng năm sáu thước, đứng lại, mắt trừng nhìn thẳng vào địch thủ, giọng khô khan ra lệnh:

- Vứt cả súng ống về phía sau và xuống ngựa bước lên phía trước!

Mấy người vẫn ngồi im. Thoòng hơi nheo mắt, ngó nghiêng địch thủ, như muốn đoán xem trong óc đang toan tính cánh nào giữa thập phần thất thế. Và tia mắt Thoòng như xói vào những cặp súng đeo trễ bên sườn, thứ súng đã từng bắn Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng như bõn.

Vụt cái, tướng thổ phỉ đánh tay vào bá súng bên sườn.

Rất lạ, ông già và Voòng Lầu cũng đặt phắt tay vào chó lửa cạnh hông. Có lẽ sợ kẻ địch đánh liều, Thông lại để tay nguyên trên mép bao. Hai người cũng vậy.

Tướng thổ phỉ cười gằn, lặp lại:

- Vứt cả súng ống về phía sau!

Dứt lời, hân hoi quay nghiêng về phía sau, toan ra lệnh cho thủ hạ tiến lên. Biết đã tới khắc quyết liệt, ông già đưa mắt cho Voòng Lầu. Voòng Lầu cũng đưa mắt nhìn ông già. Những mũi súng của đám bộ hạ giặc Thoòng vẫn chĩa thẳng vào ba người và tướng thổ phỉ vẫn lừ lừ nhìn ba kẻ thất thế không chớp mắt.

Ông già cùng Voòng Lầu lúc đó ngồi trên ngựa, sóng hàng cách nhau chừng ba bốn thước. Cả hai đều lắc đầu thất vọng, dáng điệu chán nản, cùng chậm chạp rút súng ra ném xuống đất. Nhưng trong khi tướng Thoòng nhếch miệng cười đắc chí, và lũ bộ hạ sửa soạn hạ dần tay súng vì thấy địch thủ ném súng đi, thì nhanh như chớp, đáng lẽ ném xuống đất, hai người đàn ông giang hồ đã ném chéo súng về phía nhau và giơ tay đón bắt. Hành động của hai người thật là nhanh nhẹn và bất ngờ, khiến đám bộ hạ của Thoòng không sao tưởng kịp.

Nhưng hai người đã nhanh, tướng giặc cũng nhanh không kém.

Thấy súng ném về phía nhau, viên tướng đã chột hiệu ngay và lệ làng rút phắt súng ra. Chỉ nghe hai tiếng đoàn đoàn vụt nổ, khẩu súng của thầy trò ông già Việt vừa được ném tới khoảng giữa hai con ngựa đã bị bật tung xuống đất. Và tiến về phía trước mấy bước, Pạc Hoọc Đại Vương hai tay súng chĩa thẳng về phía hai người, mặt hơi hếch lên, hai đuôi mép hơi kéo chếch xuống trong một nụ cười khan dừ dội.

Bị phản công quá lạ, thầy trò ông già Việt chớp mắt luôn mấy cái, cùng liếc súng rụng xuống trên bãi cỏ, và cũng không ai bảo ai, cùng đưa mắt liếc tướng Thoòng, hình như lúc đó mới lượng được tài nghệ danh bất hư truyền của Pạc Hoọc Đại Vương. Nhưng... giữa lúc hai người cảm rõ cái nguy cơ của kẻ bị tước mất khí

giới, thất thế hoàn toàn, và giữa khi tướng Thòng đang đặc chí vì thắng thế rõ ràng, thì ông già Việt chợt nghe cô gái ngồi sau lưng khẽ nói nhanh bên tai:

- Cứ ngồi im!

Và vừa kịp thấy động mạnh phía lưng thì tay súng cô gái đã vươn về phía tướng Thòng.

- Chà! Thần xạ.

Ông già sững sờ bật kêu lên khẽ. Ngay phía trước, hai khẩu Pạc Hoọc của Thòng đã bị rút từ lúc nào và Đại Vương thổ phỉ đang ôm tay nhẫn nhó trong lúc con ngựa cất cả hai chân trước lên, hí mạnh vì hoảng sợ. Vốn từng quen ứng biến, ông già Việt và Vòng Lầu không để phí một khắc. Trong lúc bọn bộ hạ Thòng còn đang hoang mang chưa biết tính sao, thì ông già đã cất mình khỏi yên ngựa lao chụp lấy tướng thổ phỉ và khóa hai tay gã lại trong một thế võ chân truyền nửa ta, nửa Nhật.

Còn Vòng Lầu đã kịp rút phắt một trái lựu đạn ra, lao mình xuống theo. Tiến sát lại bên Thòng. Vòng giật phắt kíp lựu đạn giơ lên cao, hướng về phía thủ hạ Thòng, quát lớn:

- Đứng im! Không chết cả!

Mọi việc diễn ra nhanh quá, khiến đám thổ phỉ không kịp đối phó, qua mấy khắc sững sờ, cả bọn mới kịp ủa lên, định giải thoát cho chủ tướng.

- Bắn đi!

- Bắn!

Có mấy tên vừa thốt lời, thì Vòng Lầu đã khoa trái lựu đạn và dí vào sườn Thòng tướng, quát như sấm:

- Chúng tao ngã thì chủ tướng mày cũng nát thây. Biết điều đứng im! Hạ súng xuống!

Nghe quát, đám thổ phỉ nhìn nhau, ồn ào bàn tán, nửa muốn tiến nửa không dám. Sợ có đũa không biết, bắn liều, ông già Việt vội ghì xoay mặt tướng Thoòng về phía bộ hạ. Cổ vùng vậy không thoát khỏi hai tay kìm chặt của ông già, thêm trái lựu đạn mở kíp sẵn bên sườn Pạc Hoọc Đại Vương lượm ngay cảnh thất thế nguy hiểm của mình vội hất hàm đưa mắt ra lệnh cho thủ hạ đừng động thủ vội.

Thấy bọn giặc không dám tiến lên, ông già liền đưa mắt cho Vòng Lầu đoạn hai người kéo Thoòng về phía ngựa, thiếu nữ cũng nhảy xuống nhặt mấy khẩu súng rơi, toan nắm lấy dây cương ngựa của tướng giặc, thì Vòng Lầu đã vội lắc đầu bảo khê:

- Nên để lại! Ngựa dó quen nghe hiệu chủ, không nên cưỡi lúc này.

Vừa nói, Vòng vừa nắm dây cương ngựa mình, ra hiệu cho thiếu nữ dắt ngựa đi trước, đoạn tay cương tay vẫn ghì lựu đạn vào sườn tướng giặc. Vòng theo một bên hẵn, bước giật lùi, trong khi ông già vẫn kẹp chặt tướng giặc, biến hẵn thành cái mộc che thân trước những họng súng thổ phỉ vẫn chia theo. Cứ thế, ba người dắt ngựa, kéo Thoòng lùi bước dưới ánh lửa bập bùng.

Thoòng vẫn vùng vẫy tìm kế thoát, nhưng phần vì tay bị thương, máu ra nhiều, phần địch thủ có đôi tay cứng như thép nguội khóa hẵn bằng một thể võ hiểm, nên Thoòng đành miễn cưỡng bước theo, nín thình cố nén uất giận. Nhưng, đám giặc vẫn tiến theo từng bước, súng vẫn chĩa về phía ba người.

Một tên có lẽ là đầu mục cận tướng của Thoòng đã tiến lên trên đám thổ phỉ khoảng một bước, chĩa súng về phía ba người và chỉ buy bộ hạ dàn hàng chậm chậm bám chặt theo, súng ống tua tủa chỉ chờ một cơ hội thuận lợi là khạc đạn. Cứ thế, ba người phía trên đi giật lùi từng bước, đám giặc phía sau cứ tiến theo, cách nhau chỉ chừng mười bước. Hễ người trước bước chậm lại, đám sau cũng chậm, bước nhanh hơn. Chúng cũng theo nhanh không kém và cũng không hơn, lúc nào cũng vừa vừa tầm súng.

Giữa cánh rừng sâu thẳm, im lặng vô cùng, ngoài tiếng gió thổi rào ngọn lá, chỉ còn nghe rõ tiếng chân người, ngựa bước thậm thịch trên mặt đất rất chậm, đều nặng trịch và hồi hộp như tiếng đập của cửa mọi trái tim.

Dưới ánh lửa vật vờ, khuôn mặt thầy trò ông già Việt cùng cô gái đánh lại như đá tảng, mắt sáng quắc nhìn đám thổ phỉ, còn thổ phỉ trông càng nham nhở dữ tợn dưới ánh đuốc bập bùng, những cặp mắt cú mèo như sắp bốc cháy. Không khí nặng nề... ngột ngạt. Mười bước rồi hai mươi, ba mươi, sáu, bảy mươi... Tình thế nghiêm trọng, không thể khéo dài hơn nữa, ông già đưa mắt một vòng. Cách đó không xa là dãy núi chập chùng, gần đó, nhờ ánh lửa hắt tới, lão nhận được con đường mòn ăn queo sau một trái núi thấp, cách chỗ mấy người chỉ đo ba bốn mươi bước. Lão vội đưa mắt ra hiệu cho Vòng Lâu và thiếu nữ. Hai người lấy mắt nháy lại.

Thình lình đang hết sức vùng vẫy, tướng Thoòng chợt rướn mình lên một cái, chỉ kịp kêu được một tiếng đã nghẹn họng và mềm hẳn người ra, toàn thân như tê liệt vì một ngón tay của ông già đã kín đáo ấn vào huyết nơi nách. Lập tức, Vòng Lâu cùng thiếu nữ nhảy phắt lên ngựa, đồng thời ông già Việt xốc phẳng tướng Thoòng leo lên yên, trong khi vẫn dùng hãn làm một cái mộc che cho cả ba người, khi lên lưng ngựa.

Thấy chủ tướng bị đưa lên ngựa đám bộ hạ vội quát tháo om sòm, có tên định xông lên, có tên giương súng toan bắn theo, nhưng Vòng Lâu vẫn khôn khéo kê bên tướng giặc, thấy thế tụi thổ phỉ tưởng ba người định bắt chủ tướng chúng đi. Vòng Lâu vội lên tiếng:

- Muốn chủ mày toàn mạng hãy để chúng tao đi, chúng tao sẽ thả chủ mày ra ngay chỗ này. Làm ngặt nữa, chủ tướng sẽ chết trong tay chúng ta!

Vòng dứt lời, liền đánh ngựa cùng ông già Việt tiến chậm về phía hẻm núi ngay trước mặt. Ngó lại thấy thổ phỉ vẫn tiến theo, biết chúng nhất định bám sát chủ tướng, ông già liền ra hiệu cho Vòng Lâu đoạn hai người thúc mạnh gót chân vào hông ngựa. Tới chỗ đường mòn bắt queo vào hẻm núi, Vòng Lâu liền bất thần tung luôn trái lựu đạn về phía quân Thoòng, cùng lúc ông già Việt hất mạnh viên tướng thổ phỉ xuống bên đường. Quân Thoòng còn đang luống cuống xoay trở, thì phía sau hai con ngựa đã quật vào hẻm núi. Bên tai mấy người, còn nghe rõ tiếng lựu đạn nổ giòn tan, lẫn tiếng quát tháo của thổ phỉ, theo hơi gió hắt lên.

Không để lỡ cơ hội, thầy trò ông già liền thúc ngựa chồm gập, lẩn mau vào

bóng tối. Được chừng non trăm thước ngoảnh lại phía sau, mấy người đã thấy ánh đuốc nhấp nhô. Và tiếng súng cũng tới tấp đuổi theo vang vọng cả rừng khuya, khiến chim đêm giật mình bay xào xạc. Thầy trò ông già vẫn theo lối mòn, đi ngựa cho dễ. Bóng tối dày đặc. Nhờ ánh sao nhợt, thêm Vòng Lầu đã thuộc đường, hai người cử phóng nước đại, đầu cúi rạp xuống bờm ngựa. Thỉnh thoảng, một vài viên đạn lại xé rách không gian ngay bên tai mấy người.

Phóng một quãng xa, nhìn lại, vẫn thấy những ánh hồng nhấp nhô cuốn theo, chỉ cách chừng non trăm thước, Vòng Lầu vội cao giọng:

- Thầy ạ! Chúng đuổi riết, ta băng rừng thôi! Bên tay trái, có thung lũng ạ.

- Néo đó dễ đi không?

- Có thể chạy kiểu bắm được một quãng dài!

Vừa nói, Vòng vừa cho ngựa chạy chậm lại một chút, cho sánh ngang ngựa ông già.

- Thầy cho cô đây đổi sang bên đó và cứ rẽ ngang đi! Để tôi đánh lạc hướng chúng rồi sẽ bắt theo!

Ông già im lặng đưa tay ra nắm lấy tay cô gái. Cô gái nhảy phắt sang ngồi gọn ở sau lưng. Đoạn ông già rẽ luôn tay cương cho ngựa rời đường mòn chạy về nẻo thung lũng, trong khi Vòng Lầu tiếp tục cho ngựa chạy thẳng theo đường mòn.

Bỏ đường mòn, ngoắt vào rừng cây được chừng bảy tám mươi thước, ông già Việt liền dừng ngựa đứng lẩn vào một lùm cây rậm rạp, ngoái nhìn ra lối cũ. Đêm tối mù. Súng vẫn nổ đuổi theo, vang động rừng khuya. Không lâu, từ phía đường mòn, những ngọn lửa hồng nhấp nhô đã ra khỏi bóng cây, cuộn tới. Đứng đằng xa, hai người cũng trông thấy rõ bóng thổ phỉ cười ngựa thấp thoáng ẩn hiện sau cây lá, dưới ánh lửa sáng rực. Tới chỗ hai người vừa vẽ, đám thổ phỉ phóng thẳng theo hướng Vòng Lầu, nhưng qua chỗ đó chừng mười thước; chợt bảy tám tên đi sau thành linh dừng lại, tản ra quanh lối mòn, tên nào cũng cúi nhìn xuống mặt cỏ. Những tia đèn bắm quét lia lịa không gian và một vệt sáng xanh lè chiếu thẳng về

phía hai người, rê từ thấp lên cao, đảo một vòng rộng và thu hẹp lại, cuối cùng phụt tắt.

Đứng sau lùm cây rậm, hai người thấy rõ bóng tướng Thoòng ngồi trên ngựa, gơ tay trở về phía đó và mấy tên khác đánh ngựa xúm quanh chủ tướng. Ông già Việt bảo thiếu nữ:

- Thăng tướng thổ phi này đã thấy dấu khả nghi rồi! Có lẽ nó sẽ chia thủ hạ lòng duổi về nẻo này!

Thiếu nữ chăm chú nhìn về phía thổ phi:

- Chắc nó thấy vết cỏ nát? Thăng Thoòng này quí quá đấy!

Ông già im lặng theo dõi cử động của địch, miệng lẩm bẫm:

- Lối xuyên sơn này có vẻ khó đi ngựa, hay là...

Đang nói, lão chợt ngừng vì bọn thổ phi đã chĩa súng về phía hai người ẩn, đạn réo là là ngay trên đầu ngựa. Và chúng chia nhau theo hàng ngang tiến lên, vừa tiến vừa cúi soi lửa xuống mặt cỏ, dò theo vết chân ngựa. Cứ thế, chúng tiến ngựa tới gần chỗ hai người. Ông già Việt vẫn ngồi im không nhúc nhích, chăm chú ngó bọn thổ phi. Hình như, chúng đã tìm được dấu ngựa rõ ràng nên Thoòng mất hẳn vẻ dò dẫm, hẩn ngoắc tay một cái, cả mấy tên thủ hạ liền đánh ngựa vọt lên, luôn tay súng nhả đạn tứ tung.

Rắc! Rắc! Liền hai cành cây trước đầu ngựa bị đạn xoáy đứt. Mấy chiếc lá vàng rơi là tả xuống vai áo hai người. Thiếu nữ khẽ nói nhỏ bên tai ông già:

- Cụ tính sao! Ta đi, hay là...

Như đoán được ý nghĩ của thiếu nữ, ông già ngoái cổ lại:

- Không lên! Đi khỏi là hơn!

Đứt lời, lão rẽ phắt tay cương, cho ngựa tiến vào đêm tối. Quả như lời Vòng

Lầu, chỗ này không mấy rậm rạp, chỉ có những cây lớn với những bụi cỏ hoang thấp và mặt đất khá phẳng. Nhìn lại phía sau, hai người vẫn thấy thoáng ánh lửa, đốm gần đốm xa, theo hình cánh cung nhấp nhô dồn theo.

Len lỏi giữa những thân cây, vượt qua những lùm cỏ hoang thấp nhờ ánh sao thừa lờ mờ chảy qua cành lá, hai người phân biệt được hướng trống bằng đi, càng lúc càng nhanh. Có lẽ bọn thổ phỉ đã nhận rõ, nên chúng vẫn tiếp tục đuổi theo, và tiếng đạn vẫn réo nên tai hai người. Nhưng vừa tới một chỗ khá quang, đột nhiên thiếu nữ khẽ kêu lên và ông già thấy rõ tay nàng như sắp rời khỏi sườn mình. Lão vội ngoái tay đỡ lấy thiếu nữ.

- Sao thế?

- Da..... Có lẽ... vào bả vai trái.

Giọng người con gái phào bên tai ông lão giang hồ, tiếp theo hơi thở không đều. Đờ chắc lấy ngang hông nàng, ông già ghé sát miệng xuống hỏi:

- Có thể... ngồi được không?

- Da.....

Chưa kịp nói, chợt thiếu nữ giật mình, như bị điện giật. Bàn tay ông già vừa rời khỏi lưng nàng và con ngựa đang phóng nhanh, lại trở về nước nhỏ, vì tay cương đã thành linh bị buông lỏng.

- Trời! Cụ làm sao thế?

Miệng hỏi, thiếu nữ cố gắng nhịn đau, vươn cánh tay đỡ lấy ông già, đồng thời bàn tay quờ nắm lấy dây cương, ghim ngựa lại. Qua mấy khắc đau nhói, ông già đã gượng lại được ngay:

- Không sao. Chỉ sụt vào tay trái thôi.

Vừa nói lão vừa đỡ lấy tay cương, ngoảnh lại nhìn ánh lửa vẫn ẩn hiện sau cành lá, có vẻ vẫn chiếu thẳng về phía hai người, lão nói nhanh:

- Cố bám cho chặt! Mình phải đi kiệu đại đó!

Đoạn lão thúc ngựa lướt lên và bất ngờ rút súng bắn lại phía sau luôn mấy phát. Phía thổ phỉ sợ bị phục đánh nên vội tản cánh thêm cách nhau, không bảo nhau, đều hăm mau sức ngựa phi. Nhưng chỉ giây khắc, chúng lại tiếp tục đuổi theo và bắn thêm rất.

Ngựa trước đã cách ngựa su trên trăm thước. Con vật tỏ ra là một chiến mã đã quen băng rừng trong đêm tối, nên càng lúc càng lao đi nhanh, không vấp lẩn. Ông già cứ đành giữ yên tay cương, cho ngựa mặc sức chạy, chỉ còn thấy loang loáng những thân cây bụi đen ngòm tụ lại phía sau. Đã cách đến gần hai trăm thước. Nhưng những ngọn lửa vẫn cuốn theo, vẫn đứng hướng ngựa trước. Cứ thế khá lâu, không sao đánh lạc chúng được. Còn đang toan tính, hai người thấy phía trước chợt sáng dần, định thần, nghe rõ có tiếng nước chảy thoắt thức trong đêm. Rồi loáng cái, ngựa đã tới bờ suối. Ông già lập tức cho ngựa xuống nước. Nước chảy xiết. Con vật phải lấy sức chống với luồng nước tiến qua từng bước một. Nước bắn tung tóe cả lên mình hai người, mát lạnh. May suối chỉ sâu vừa tới bụng ngựa. Tới bờ bên kia, ông già liền cho ngựa vượt lên, phóng thẳng. Tường gấp quá hóa quên, thiếu nữ chợt khê hỏi:

- Sao ta không lộn lại theo dòng nước có hơn không? Ngựa mình sùng nước, chúng dễ dàng...

Có lẽ đoán được ý thiếu nữ, ông già thần nhiên:

- Thăng Thoòng đã nghi chắc không chịu đuổi theo vết nước trên cỏ đâu. Mình đi ngay lối có vết nước là hơn.

Thiếu nữ lặng im, ngoái lại phía sau lưng. Không thấy ánh lửa, những luồng đạn vẫn chạy rào rào qua cành lá. Ngựa phóng được một lát chỉ nghe liếng súng vọng phía sau đã khá xa, rồi im bật. Rừng khuya sâu thẳm.

- Chúng qua ngô khác sục sạo rồi!

Thiếu nữ khê nói bên tai ông già, trong khi lão đánh ngựa chạy rẽ về phía Tây.

- Chúng bị lạc hướng rồi!

Vừa cố tình cô gái giơ cánh tay ra, thấy đau nhói mới vùng nhớ ra, hỏi ông già:

- Vết thương... cụ thể nào?

Không thấy đáp, nàng vội ghé sát về phía trước, mới biết lão ta đang thở dốc, và hơi thở lẫn tiếng nghiến răng khe khẽ. Lạ lùng, nàng vội động mạnh cánh tay không bị đau vào sườn lão. Cánh tay lạnh lạnh... Tường nước sôi ban nãy, cô gái liền cúi xuống, thì một mùi tanh nồng đã theo hơi gió phả vào mũi. Giật mình, nàng khẽ kêu lên:

- Trời! Hình như cụ bị đạn bên sườn thì phải?

Nàng vừa nói vừa lần tay vào tìm và khẽ nói:

- Máu ra đầm cả áo rồi! Thẳng ngựa lại đã cụ.

Lúc đó, hình như đã chịu đựng lâu quá ông già giang hò mới khẽ cất tiếng không đều:

- Vâng, bị Ở sườn... lúc này... Không sao đâu.

Thiếu nữ toan đỡ lấy tay cương thì lão đã gạt đi.

- Phải đi thêm quãng nữa! Cũng sắp tới biên giới Việt rồi. Tay cô thì thế nào?

Thiếu nữ không đáp. Nàng nắm lấy cương ngựa ghìm phắt lại, vừa lúc con vật quay đầu về hướng Nam. Thiếu nữ lần rút mũi dao rừng bên mình ông già, nghĩ một khắc, đoạn cắt phăng vạt áo mình, nhanh nhẹn quấn chặt lấy chỗ bị đạn ngang sườn. Ông già cắn răng chịu đau, lặng lẽ quay nhìn cô gái lạ lúi húi băng bó. Xong, cô gái mới buộc vết thương ở tay mình.

Hai người lại phóng miết trong đêm, vượt núi bang rừng, theo hướng Nam, cho tới lúc ngựa ngừng bên một con suối rộng, nước chảy như thác. Người và vật đều mệt lả. Như cái máy ông già cho ngựa vượt luôn. Tới giữa dòng, đang lội bì bõm

chợt con vật thở mạnh, bước loạng choạng và giẫm phải thạch bàn ngầm trượt ngã khụy, hất hai người xuống giữa dòng suối cuộn... Tuy mệt lả vì máu ra nhiều, ông già Việt đã chợt định thần khi ngựa loạng choạng sắp khụy, chắc đã lường rõ mức nguy hiểm của nước cuốn... đá ngầm, lão vùng giật giọng:

- Nhảy xuống mau!

Nhưng, đã muộn. Người và vật đã kiệt lực, hai người chưa kịp cử động thêm thì con vật đã đổ quy xuống rồi. Và dòng suối lũ lồng lộn giữa rừng hoang, cuốn phăng người, vật... xuôi dòng vào sâu trong đêm tối mênh mông.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 2: Ông Già Kỳ Lạ Là Ai?

Người thiếu nữ cảm thấy cái lạnh của nước suối. Trong đêm tối dày đặc, thiếu nữ mê mải đi, không còn biết gì nữa, thân xác vật vờ chìm nổi giữa dòng nước vô tình... Cho đến khi thiếu nữ chợt tỉnh dậy, thì bên tai không còn tiếng nước vỗ ào ào nữa. Chung quanh chim kêu riu rít từng bừng và từ xa xa, có tiếng vượn vượn hú véo von theo gió đưa về.

Cô gái mở choàng mắt ra. Ánh sáng bình minh ủa vào rực sáng khiến nàng chớp mắt luôn mấy cái, vùng nhớ lại việc đêm qua và tưởng mình đang mê ngủ. Nàng vội đưa mắt nhìn quanh, thấy mình đang nằm vắt trên đám dây leo thang chịt bên bờ suối ngay khúc nước đổ theo hình thước thợ. Dưới chân, nước rút từ lâu, chỉ còn lập lờ trong vắt nhìn rõ cả đá cuội dưới lòng suối cát vàng.

Thiếu nữ khẽ cựa mình chợt thấy đau bại hần một bên hông. Cô gái vội nhìn xuống, thấy một vết tím bầm, mới rõ bị nước cuốn đập vào đá ngầm. Bỗng nhớ tới ông già lạ đã liều chết cứu mình, thiếu nữ vội đảo mắt ngó quanh, và liền nhẹ bám dây leo đu hần lên bờ. Thiếu nữ chực rùng mình luôn mấy cái, lúc đó nàng mới cảm thấy rõ cái lạnh của nước suối, sương đêm ngấm vào cơ thể. Nhưng có lẽ bị hắt lên dây leo ngay lúc bị chạm đá ngầm, nên thiếu nữ không bị uống nhiều nước. Và nhờ thiếp ngủ được một giấc khá lâu, nàng thấy đã hơi lại sức. Quần áo còn ẩm nước và máu. Vết thương tay đã bầm tím cả lại. Thiếu nữ hít mạnh một hơi cho không khí ban mai vào đầy phổi. Nàng đưa mắt nhìn quang cảnh bình minh, nhưng vẫn không xua đuổi được những ý nghĩa nặng nề trong đầu óc. Cô kiếm một thân cây nhỏ làm gậy chống và tập tễnh men theo bờ suối tìm kiếm.

Đang lên lách giữa đám dây leo chẳng chịt, chợt cô gái nghe có tiếng thở phì rên rĩ phía trước. Nàng giật mình vội men ngược dòng chừng mấy chục bước chợt đứng sững lại, nín thở, mắt chớp luôn mấy cái. Bên kia bờ, ngay dưới bụi rậm mọc

vườn cả ra bờ nước, một con ngựa hồng đang nằm đợi thở phì phò, trên lưng không còn yên đóng.

Thiếu nữ liền bước tới, vén cao ống quần, lội qua suối cạn, đến bên con vật.

Vừa ngó qua, cô gái bất giác đưa mắt nhìn ra những tảng đá giữa suối, vẻ mặt hiện rõ nét xót thương. Bị cuốn vào đá ngầm sắc thân thể con vật rách như bị dao chém, có một vết ở bụng dài đến hai gang, lòi cả ruột gan ra ngoài. Liên tưởng tới chủ ngựa, thiếu nữ vùng thở mạnh, vội sờ bên sườn như muốn lấy súng để kết liễu cho sớm đời con vật khốn nạn cho đỡ phải kéo dài phút hấp hối đau đớn, nhưng súng đã bị rớt từ lúc nào rồi. Nàng đành quay đi, men ngược theo dòng đưa mắt tìm kiếm. Nhưng bốn bề, chỉ có chim kêu, vượn hót, dưới nước trong, chỉ có một vài chiếc lá khô vàng sớm theo gió thổi nhẹ lướt theo dòng... Men ngược mãi, không thấy chi, cô gái lại lần qua chỗ mình nằm ban nãy.

Đang chăm chú tìm kiếm, chợt như nghĩ ra điều gì, thiếu nữ liền dừng bước, khum vòng hai bàn tay quanh miệng, hú lên mấy tiếng.

Tiếng hú gọi của thiếu nữ ngân dài trong nắng sớm vang vọng khắp rừng sâu. Hú xong tràng thứ nhất, thiếu nữ toan hú nữa, nhưng vừa lấy hơi, đã ngừng ngay vì chợt nghe có tiếng người hú từ phía trước mặt vọng tới. Rồi đến tiếng hú phía tay mặt. Thiếu nữ nhú mày, đưa mắt ngó về phía có tiếng hú đáp lại, vẻ mặt vừa thoáng mừng vừa e ngại. Nàng vội hú một tràng nữa, và tìm một chỗ kín ẩn luôn, chờ đợi. Chỉ nửa phút sau, đã nghe rõ nhiều tiếng chân người dẫm sào sạo trên lá rụng, từ hai, ba ngả tiến đến.

Nấp trong bụi rậm, thiếu nữ hồi hộp chờ đợi, nghe nhiều tiếng chân người giẫm trên lá khô tiến dần tới, bất giác nàng quay nhìn về phía sau lưng như tính trước đường rút.

- Chẳng lẽ tui giặc Thòòng?...

Thiếu nữ còn đang nghi hoặc thì những tiếng chân người tới vùng suối chợt im bất khá lâu. Thiếu nữ vội áp sát mang tai xuống mặt đất, nghe ngóng. Đến mấy phút sau, mới nghe vọng có tiếng chân bước rón rén từ phía bụi rậm trước mặt. Rồi mấy

đầu người nhô ra khỏi bụi, mắt đảo nhìn quanh, và vụt ra khỏi chỗ khuất, mấy người đàn ông lực lưỡng đeo dao rùng tay chìa ngọn súng về phía trước.

Nấp trong bụi nhìn ra, thấy bóng mấy người đàn ông, bất ngờ, thiếu nữ thở phào một cái và đứng phắt lên, vừa phúi quần áo vừa bước khỏi chỗ ẩn.

Thấy dáng người thành lĩnh xuất hiện, bọn đàn ông đồng loạt chìa ngọn súng cả vào, nhưng khi thiếu nữ đã ra hẳn chỗ trống, thì cả mấy người đều đồng thanh reo lên, nửa sùng sốt, nửa mừng rỡ:

- Kìa cô Ba!

Thiếu nữ nhoẻn miệng cười, bước thẳng tới chỗ mấy người. Một người đứng tuổi trong bọn, ngó y phục rách rưới của thiếu nữ, giọng kính cẩn:

- Chiều qua, chúng nó về báo cô bị tụi thổ phỉ phục đánh, bắt đi rồi, anh em tôi vội lấy ngựa đi luôn, nhưng không rõ sào huyết thổ phỉ ở đâu, cứ quanh quẩn vùng biên giới cả đêm. Mãi sau hỏi được một bọn xạ phang cho biết bên hiên giới, súng nổ gắt lắm, anh em tôi chưa hiểu đầu đuôi, bàn tính nhau...

Đang nói, chợt người đó ngừng lời, hỏi thiếu nữ:

- Thế cô Ba có bị bắt thật không? Sao...

Thiếu nữ gật đầu:

- Chúng phục đánh bất ngờ và đông đến hàng trăm. Bên ta bị thiệt hại nhiều. Chính thẳng Thoòng trực tiếp chỉ huy trận đánh.

Cô gái chợt quắc mắt, giận dữ.

- Hừ! Làm thế nào chúng biết rõ lối ta đi để chặn cướp? Nếu không may được người giải cứu...

Nghe đến đó, cả bọn nhao nhao, toan hỏi, nhưng thiếu nữ đã vùng nhớ ra, vội khoát tay:

- À! Hãy tìm kiếm quanh đây xem đã!

Thấy vẻ ngơ ngác trên mặt mấy người, thiếu nữ liền buông gọn:

- Hai thầy trò một ông già lạ đã cứu ta, về tới khúc suối này, người và ta đây cùng bị thương, mệt lả, con ngựa đuối sức bị nước vật ngã hất cả xuống suối - Nàng chỉ tay ra chỗ con ngựa nằm hấp hối - Đêm qua suối lũ chảy như thác! Con ngựa bị đá ngầm xẻ bụng, ta may được dây leo quấn chặt lấy nên thoát... Đi! Thử kiếm dọc suối xem! À mà có bao nhiêu tay súng đi theo đây?

Người đứng tuổi liền hú lên một tràng và quay bảo thiếu nữ:

- Bấm... năm mươi!

Thiếu nữ hơi nhú mày, đoạn khẽ hất hàm:

- Thôi được! Cứ chia nhau tìm ông già đã! Chắc cũng bị cuốn... đâu đây!

Vừa lúc từng tốp người từ mấy phía kéo lại, trông thấy thiếu nữ đều tỏ vẻ vui mừng, kính cẩn.

Người đàn ông đứng tuổi vội sai đem lương thực và y phục đến cho thiếu nữ. Đoạn cả bọn chia nhau lần tìm theo dòng suối, chỉ để lại hai người săn sóc vết thương cho thiếu nữ.

Trong lúc đám thuộc hạ chia nhau tìm dọc theo dòng suối, thiếu nữ ngồi dựa lưng vào một thân cây nghỉ sức, mắt lim dim chỉ muốn nhắm lại, có vẻ còn mệt nhọc nhiều. Chỉ chừng hai mươi phút sau chợt thiếu nữ nghe có tiếng người bật réo to to, nhau cách đó chừng non năm thước. Thiếu nữ vội choàng mắt, nghiêng đầu nghe ngóng, đoạn quay bảo thuộc hạ:

- Đến xem đằng kia có gì lạ mà họ gọi nhau dữ vậy?

- Dạ.

Một thuộc hạ tiến về phía trước, chỉ thoáng cái đã thấy hẵn trở lại, có người đàn

ông đứng tuổi đi theo. Tới trước thiếu nữ, người đàn ông nói nhanh:

- Thưa cô, đằng kia thấy một xác người!

Như bị điện giật, thiếu nữ đứng phắt lên:

- Sao? Xác người? Như thế nào?

Người đứng tuổi giơ tay lau mấy giọt nước trên trán, gật đầu:

- Dạ. Xác người nằm trên một tấm thạch bàn ngay giữa dòng, nhưng không phải là ông già đã cứu cô Ba!

Thiếu nữ mở to mắt, đoạn nhú mày:

- Sao? Không phải người già?

Nói xong, cô gái vừa vẫy tay, vừa bước rảo về phía đó.

- Hay người nào khác? À mà ban này ta đã đi xuôi theo dòng sao lại không thấy?

- Dạ! Phiến đá bị cành lá mọc che kín, thoát trông không ai ngờ...

Thiếu nữ xăm xăm theo thuộc hạ, vạch cành lá, tiến mau, thoáng cái, đã tới đoạn suối có xác người. Đám thuộc hạ đang xúm quanh, chỉ (rò bàn tán. Cô gái liền tới bờ suối, lội nhanh xuống dòng, tiến đến bên xác lạ. Thấy thiếu nữ tới, đám thuộc hạ vội đứng tản ra, nhường chỗ.

Thạch bàn từ bờ suối mọc tới giữa dòng, rộng như một tấm phản, chỗ bên bờ cao, có một hốc lớn ăn trũng vào nền đá dựng, chỗ giữa dòng thoai thoải khá bằng phẳng. Một cây si mọc bên bờ nghiêng soi bóng nước, có một thân phụ tựa rễ xuống chấm mặt thạch bàn. Và một cành cây gãy khá to, nhiều nhánh lá um tùm từ thượng nguồn trôi đạt xuống, mọc cứng phủ một phần lớn ngọn "Tiểu thủy sơn".

Xác người đàn ông nằm trên mặt đá, hai tay còn như quờ nứu chặt lấy nhánh cây, một ống căng bị rễ si quấn treo ngược, một chân buông thõng xuống mặt nước,

mặt úp sấp.

Thiếu nữ vừa tới bê xác người lạ, đã giật mình suýt kêu lên một tiếng kinh ngạc, vì nhận ngay ra mảnh băng lụa chính nàng đã xé tay áo buộc vết thương cho ông già lạ đêm qua. Cố nén xúc động, cô gái vội luôn bàn tay vào cổ nâng mặt nạn nhân lên, đồng thời gạt mấy nhánh lá rủ quanh. Khuôn mặt người lạ vừa lộ rõ dưới ánh nắng ban mai, cô gái giật mình, ngẩng phắt đầu lên không nén được một tiếng kêu khẽ đầy sùng sốt:

- Trời!

Và nàng cúi nhìn lại mặt nạn nhân, lẩm bẩm như nói một mình:

- Sao lạ thế này? Rõ ràng đêm qua..

Thấy nữ chủ có dáng kinh ngạc, đám thuộc hạ tuy không hiểu chuyện chi, cũng đưa mắt nhìn cả về nạn nhân. Đó là khuôn mặt đàn ông không một chòm râu bạc, rõ khuôn mặt một người trai trẻ, tuy năm bấn bặt, mắt nhắm nghiền, da dẻ tái xám hằn đi vì ngâm nước nhiều, nhưng vẫn còn rõ những nét duyên dáng hào hoa và cương nghị phong trần. Quần áo tả tơi, có chỗ rách toạc, để hở cả bắp thịt rắn đanh và dây sừng lực vẫn còn thắt ngang lưng. Qua giây khắc xúc động bất ngờ, cô gái như đã vùng chột đoán ra. Nàng nín thở, cúi xuống áp tai vào ngực nạn nhân, nghe ngóng hồi lâu. Đoạn ngẩng lên, đôi mắt thoáng lóe sáng tia hy vọng, nàng vẫy tay liền mấy cái:

- Còn thoi thóp thở. Mau khênh lên bờ để la cứu chữa người. Mấy chú đi nhóm lửa cho nhanh!

Trong lúc mấy người thuộc hạ lực lưỡng xúm lại đỡ nạn nhân, thiếu nữ chột quay hỏi người đứng tuổi đầu lãnh cả bọn:

- À mà có đưa theo đủ dụng cụ thuốc men cứu cấp không? Mau ra chỗ buộc ngựa lấy đem tới đây, không muộn mất!

oo Ông già Việt vùng tỉnh giấc, lúc tiếng chim họa mi hót thánh thót ngoài hiên.

Dư âm véo von trong vắt của tiếng chim báo sớm còn vương vấn bên tai, ông già giang hồ vẫn chưa phân định hẳn cảm giác hư thực của mình. Rất nhanh, lão nhớ lại "Chuyện vừa qua", tới lúc kiệt sức người bị cuốn theo dòng suối lũ.

Lão vội giụi mắt luôn mấy cái, chống tay toan ngồi dậy, chợt thấy đau bên sườn, nên lại nằm nguyên, tần ngần đưa tay khê sờ vào chỗ đau. Sợi băng trắng tinh quấn quanh sườn khiến lão bất giác đưa mắt nhìn quanh mình, cảm tưởng mang mang mơ hồ như lúc hôn mê..

Lão đang nằm trên chiếc giường Tây có trái nệm trắng tinh, người đập chần len nhẹ, màn tuyền trắng muốt lay động trong gió sớm, trong một gian phòng bài trí theo lối mới có vẻ như ở miền kinh đô.

Ánh nắng chiếu qua cửa sổ vào phòng kéo những vệt dài tới tận cửa màn buông. Giường, nệm, gối, chăn, không gian thoáng mùi thơm mát nhẹ..... Không hiểu sao, đột nhiên ông già giang hồ vùng sờ tay lên cằm và mấy ngón tay thốt nằm chết dí trên làn da nhẵn nhụi. Bộ râu năm chòm cây từ lâu, đã biến mất. Hơi giật mình, lão tung chăn, trở mình ngồi lên vén màn, xỏ chân vào đôi dép, vừa đưa mắt ngó quanh.

Cạnh đầu giường là cái tủ gương, cánh khép hờ. Lão bước mau tới, nhìn vào mặt kính tráng thủy hồi lâu và tự nhiên khê chép miệng thở dài. Trong gương không còn là ông già sáu mươi quắc thước, râu năm chòm nữa, mà chỉ còn khuôn mặt chàng trai trẻ chưa tới ba mươi với những nét sớm phong trần răn rỏi, đôi mắt ánh vừa trở nên xa vắng... băng khuâng. Chàng hơi nhúu mày, cười không thành tiếng như chế giễu mình, đoạn hơi nhún vai, quay ra.

Tình cờ cánh tủ khép hờ bị gió thổi hé rộng tờ tờ. Chàng trai trẻ ngoảnh nhìn và không khỏi ngạc nhiên thấy trong số ngăn đựng y phục cùng các thứ lật vạt nhật dụng, có một ngăn xếp bộ quần áo Chàm của mình đã được giặt sạch sẽ, gấp gọn, trên đặt bao súng, dây đạn, cả chiếc dao thổ bao khảm của mình vẫn thường dùng. Chàng liền rút súng, thấy đã được lau chùi, nòng đã "xoi" cẩn thận, đạn thay mới kín đáo. Dao rựa cũng vậy. Chàng cầm khẩu súng tần ngần quay một vòng và cho vào bao đặt nguyên chỗ cũ.

Mặt có vẻ suy nghĩ đắn đo, chàng tuổi trẻ bước thẳng ra khỏi cửa phòng. Chìa khóa vẫn tra sẵn vào ổ. Chàng xoay một vòng và nhẹ nhàng mở rộng cánh cửa. Cửa phòng vừa mở, chàng tuổi trẻ suýt bật lên một tiếng kêu sừng sốt. Ngay trước mắt chàng là một thung lũng rộng, chan hòa nắng sớm, và bên kia thung lũng là những rặng núi đá điệp trùng theo hình cánh cung vắt ôm lấy những quả đồi xanh mướt thấp thoáng những mái nhà sàn, của dân sơn cước. Tò mò chàng trai trẻ bước hẳn ra ngoài đưa mắt nhìn quanh, thấy mình đang ở trong một khu dinh cơ lớn, đủ nhà dọc, nhà ngang, cái bằng gạch, cái lá, đường đi lối lại thênh thang trông chẳng khác một doanh trại, và chỗ chàng đứng là một dải hành lang của một tòa biệt thự nằm dựa vào sườn đồi, dưới chân lại có dòng suối trong uốn khúc lững lờ.

- Chà! Trang trại thật đẹp mắt!

Chàng tuổi trẻ chấp tay sau hông, lưng thẳng bước một theo hàng hiên. Dừng lại ngắm con chim họa mi đang hót trên cành xò trước mặt, rồi lại bước về phía cuối nhà, dáng dấp ung dung như một khách nhàn tản. Quanh mình, vắng vẻ hoàn toàn, chỉ thấy bóng người đi lại phía dưới đường trang. Nhưng vừa tới hồi nhà, chàng chợt gặp một gã đàn ông mặc quần áo Thổ vác súng dài đi đi lại lại bên hồi. Thấy chàng, gã vội đứng phắt lại, kính cẩn chào theo lối nhà binh. Chàng mỉm cười hơi gật đầu, và tiến tới gần hơn:

- Đứng canh ở đây sao?

Gã đàn ông nhìn chàng, mép hơi nhếch, có vẻ ngơ ngác không hiểu. Tưởng gã không biết tiếng Việt, chàng liền hỏi bằng tiếng Thổ.

Nhưng thấy gã vẫn như không hiểu, chàng thôi ngay, khẽ nhún vai, lưng thẳng bước đi.

Nhưng mới bước vài bước, nghe tiếng chân người phía sau, chàng quay lại đã thấy gã đàn ông lực lưỡng bước theo. Chàng dừng, hẳn cũng dừng, chàng thử rảo bước, hẳn cũng rảo nhanh theo, không chịu rời. Tuy có vẻ canh chừng riết, nhưng dáng điệu vẫn tỏ ra kính cẩn lắm. Cuối cùng chàng tặc lưỡi, mặc hẳn theo, không buồn lưu ý nữa.

Chàng xuống đồi, lần ra bờ suối, rồi men theo đường đất đỏ, đi về nẻo nhà gạch phía dưới. Nhưng mới đi được chừng mấy chục bước, đã thấy một người khác từ chỗ khuất nhô ra, tiến thẳng đến trước mặt chàng, cúi đầu rất kính cẩn:

- Thưa quý khách, xin mời quý khách về nghỉ cho lại sức. Chủ nhân chúng tôi có ra lệnh chúng tôi không được để cho quý khách đi lại vội, vì còn mệt.

Chàng trai trẻ chăm chú nhìn hắn và mỉm cười:

- Ta đã lại sức rồi mà. Nhưng chủ nhân các người là... ai chứ?

Hắn không đáp, chỉ lễ phép:

- Dạ. Xin quý khách về nghỉ kéo mệt. Chúng tôi được lệnh...

Chàng tuổi trẻ liền nheo mắt, có vẻ hơi bức, toan hỏi nữa nhưng nghĩ thế nào, lại thôi. Chàng lẳng lặng quay về chỗ cũ; đi được mười thước chợt có tiếng động phía sau lưng, quay lại, thấy có người chạy tới. Hắn có vẻ tần ngần:

- Xin quý khách miễn lỗi cho, chủ nhân của tôi cũng sắp về... À, quý khách muốn cần chi cứ gọi, lúc nào cũng có người túc trực sẵn bên ngoài. Nếu quý khách muốn giải khuây, xin lấy sách vở ở trong tủ.

- Bao giờ mới về?

Hắn lắc đầu, hơi nhếch miệng cười:

- Dạ. Chúng tôi chỉ được biết đại lược như thế thôi, thường chủ nhân đi chừng một tuần, còn từ hôm đưa quý khách về ít bữa rồi đi, cũng đến năm, sáu hôm rồi...

Nghe hắn nói, chàng nhú mào, ngạc nhiên:

- Thế ra, ta ở đây đã hàng tuần rồi sao?

- Dạ. Quý khách mê man bất tỉnh lâu lắm. Chủ nhân phải ra tận tỉnh lỵ đưa bác sĩ về chữa, mãi mới gặp được viên đạn mắc trong người quý khách.

Thấy hân vui vẻ thổ lộ, chàng không bỏ lỡ cơ hội tốt.

- Thế...

Nhưng ngay khi đó, hân đã cúi đầu chào khách, đoạn lui luôn.

Hình như quen hoạt động ngược xuôi, tuy vết thương chưa lành, chàng trai trẻ giang hồ vẫn tỏ vẻ bút rứt về nhưng phút giây tù túng. Nhất là việc riêng còn ngổn ngang và Vòng Lầu, thuộc hạ thân tín không hiểu sống chết, thất lạc nơi nào.

Hai hôm sau, một đêm chàng đang ngủ chập chờn chợt nghe có nhiều tiếng vó ngựa khua rầm rập, trong đêm tối, ngay phía dưới chân đồi. Rồi lại có nhiều tiếng người nói ồn ào. Ngạc nhiên, chàng ttai trẻ giang hồ liền ngồi dậy ra mở hé cửa sổ nhìn về phía trung tâm trang trại. Đèn đuốc sáng rực một vùng. Có một đàn người ngựa đang vượt qua cổng tiền, tiến vào khu sân rộng giữa mấy dãy dinh cơ.

Đám người ngựa lỗ nhố tới năm sáu mươi, súng đeo, dao giắt, quần áo sộc sệch tả tơi, trông biết ngay là vừa vượt đường xa đến.

Tới khu sân trại, cả bọn xuống ngựa mở những bao lớn thồ trên yên xuống. Giữa đám đông, chàng tuổi trẻ giang hồ trông thấy một dáng người quen, nhỏ nhắn, cách chỗ chàng đứng khá xa, nên không nhận ra được.

Người nhỏ nhắn xuống ngựa, vắt dây cương cho một mã phu, giơ tay chỉ trỏ mấy cái, đoạn bước thẳng về phía nhà gạch ngang, và không thấy ra nữa. Ngồi sau khung cửa sổ, chàng tuổi trẻ quan sát cho tới khi bòn người dưới sân dắt ngựa về phía sau trang trại, mới vào giường nằm, suy nghĩ miên man.

Sớm mai, vừa rửa mặt xong, chợt nghe tiếng động bên ngoài, nhìn ra, thấy một người đứng tuổi, đẩy nhẹ cửa, bước vào. Chàng chưa kịp hỏi, hân đã cúi đầu chào rất lễ phép.

- Chủ nhân mới về. Mời ông xuống... điếm tâm.

Chàng hơi gật đầu và theo hân bước ra. Qua dãy hàng hiên, hân đưa chàng thẳng xuống đồi, tới một con đường lớn, chạy về phía trung tâm trang trại. Kề qua

người lại tấp nập, thoát nhìn chàng có cảm tưởng mình đang đi giữa một đồn điền lớn, vì quanh mình hoàn toàn là sinh hoạt của ấp trại miền núi, với vẻ nhộn nhịp bình thản thông thường.

Người đứng tuổi đưa chàng trai trẻ giang hồ qua sân, tiến thẳng tới trước một căn nhà lớn. Tới cửa chính, hẳn dừng lại, gõ mấy tiếng.

Cánh cửa mở rộng. Từ trong một cô gái cúi đầu chào và đưa chàng vào thẳng phòng khách, còn người dẫn đường đã lẳng lặng lui ra.

- Xin rước ông ngồi chơi! Cô Ba cháu ra ngay!

Đoạn người tứ gái thoăn thoắt vào trong.

Chàng trai giang hồ ngồi đưa mắt qua mấy chiếc ghế bọc da báo gấm đốm vàng và ngồi xoay sườn về phía cửa chính. Còn đang thắc mắc về hai tiếng "Cô Ba" lạ tai, thì chiếc rèm trúc bên cửa ngang đã lay động và nữ chủ vén rèm uyển chuyển bước ra. Trong khoảnh khắc chàng tuổi trẻ giang hồ thấy gian phòng như rực rỡ hẳn lên vì nhan sắc của thiếu nữ. Vừa thoát nhìn, chàng đã thẹn ra ngay, vừa toan đứng lên chào, thì thiếu nữ đã hơi cúi đầu, nhoẻn miệng cười và thoăn thoắt bước đến, khẽ giơ tay làm hiệu cản lại, đoạn ngồi xuống đối diện chàng, dáng điệu rất dịu dàng, tự nhiên.

- Em vừa ở Tàu về tối qua, được người nhà cho biết ông đã khá mạnh. Mấy hôm không săn sóc vết thương của ông, em vẫn không yên tâm. Hiện ông thấy thế nào?

Chàng trai trẻ khẽ vận mình, nhếch miêng cười:

- Dạ, cũng đã khá! Chỉ vài hôm nữa, có thể cười ngửa được rồi.

Thế cô cũng vừa...

Thiếu nữ khẽ chớp hàng mi cong, mặt thoáng khác, nhưng vội nhoẻn cười:

- Trông ông còn... chưa lại sức hẳn, vả lại vết thương chưa liền, cần tĩnh dưỡng

nhiều đã.

Chàng trẻ tuổi cũng mỉm cười:

- Còn cô vết thương cũng chưa khỏi, sao đã hoạt động vội?

Thiếu nữ lắc đầu:

- Em chỉ bị thương xoàng ở tay, bó chổng lành lặn.

Như vùng nhớ ra, nàng nghiêm mặt:

- Em đã cho đi kiểm Voòng Lầu, nhưng chưa có tin gì cả. Chỉ biết chắc chắn là Voòng Lầu không mắc tay giặc Thoòng đêm đó.

Đang nói, chợt gặp một thiếu nữ long lanh có vẻ tinh nghịch, nàng mỉm cười:

- À! Em đã cho người về Hà Nội mua các đồ hoá trang cho ông rồi...

Chàng trai trẻ nghĩ ngay tới bộ diện giả và đột nhìn đỏ cả tai. Tự nhiên, chàng trẻ tuổi giang hồ nhìn thẳng vào đôi mắt long lanh của thiếu nữ, trong khi thiếu nữ cũng tinh nghịch ngó chàng. Hình như hai người đều muốn soi thấu những ý nghĩ bí ẩn thường giấu kín sau vẻ người hào hoa, bình dị của nhau. Nhưng cả hai đều tôn trọng sự bí mật riêng của nhau, nhất là thiếu nữ. Vì chàng tuổi trẻ từng đội lốt ông già, lại là ân nhân của nàng trong những giờ phút gian lao nhất.

Vẻ nghịch ngợm biến nhanh trên khuôn mặt đẹp đẽ của cô gái.

Cô chớp khẽ hàng mi cong, giọng nghiêm thân mật:

- Ông có việc riêng ra đi, nếu... có cần chi xin ông đừng ngại. Em ở đây có gần hai trăm tay súng đóng rải rác mấy nơi, ước có dịp để rỏ máu đền đáp ơn sâu.

Chàng buổi trẻ mỉm cười:

- Người cười ngựa, mang súng ở miền biển giới, giúp nhau khi thất thế là thường, sao còn nhắc tới làm gì? À, không biết những người bị bắt cùng với cô..

Thiếu nữ ngắt lời, giọng thân nhiên:

- Em đã sang đánh cứu họ về rồi. Chật vật lắm! Phải đánh vào tận sào huyết Thoòng Mênh. May những thứ bị cướp còn nguyên. Bọn thuộc hạ có bắt mấy tên thân thiết của Thoòng thờ về cả tối qua.

Như chợt nhớ ra, nàng hỏi:

- À, em chưa được biết...

Đang nói, chợt thiếu nữ ngừng lại có dáng ngại ngần. Nhưng người tuổi trẻ giang hồ đã dăm dăm nhìn thiếu nữ, đoạn trầm giọng:

- Từ lâu, người ta gọi là Hồng Lĩnh...

- Còn em là Phượng Kiều...

Chàng tuổi trẻ hơi gật đầu, toan nói gì lại thôi. Vừa lúc đó, người tớ gái bưng trà nước cùng các món điểm tâm ra. Phượng Kiều mời Hồng Lĩnh ăn, cô gái chuyện trò rất thân mật, dáng điệu tự nhiên, cởi mở. Nhưng tuyệt nhiên, không ai đi sâu thêm vào những bí ẩn riêng của nhau. Điểm tâm xong, chàng tuổi trẻ giang hồ cáo lui về phòng riêng.

Buổi chiều và luôn ngày hôm sau, chàng trai trẻ đã mấy lần đi dạo xuống khu trung tâm trang trại, không khỏi ngạc nhiên vì chẳng thấy bóng dáng thuộc hạ của Phượng Kiều đâu, cả cô gái nữa. Nhưng chỉ có mấy tên đeo súng lăm lì quanh quần trong trang và bốn tên hộ vệ chàng vẫn không rời một bước.

Đêm sau, đang yên giấc, chợt Hồng Lĩnh vùng tỉnh vì súng nổ chát chúa gần đây. Chàng vội tung chăn, bước đến cánh cửa gỗ, hé nhìn ra.

Phía trung tâm, đèn đuốc sáng rực như ban ngày, lơ lửng thấp thoáng những bóng người cầm súng nấp khắp nơi, bắn xả cả ra tứ phía. Bên ngoài hình như có khá đông tay súng, vì ánh lửa, vụt lóe vụt tắt luôn luôn trong đêm tối vì những tiếng reo hò vang dội cả một vùng, lắng tai nghe toàn tiếng Quan Hỏa.

Ngoài khu trang, phía xa xa cách chừng mấy cây, hình như tận phía rặng núi bên kia thung lũng, lại cũng có tiếng nổ ròn tan, tới tấp.

Hồng Lĩnh đứng bên cửa quan sát trận chiến, trong đầu óc nổi lên nhiều nghi vấn. Còn đang ngạc nhiên chưa hiểu chuyện chi, thì chợt tiếng gõ cửa rất gấp. Người trẻ tuổi bước vụt tới bên tủ gương, khê mở cánh, quơ nhanh dây súng đeo vào sườn, với tay súng, tay dao, chàng men từng bước đến bên cửa ra vào:

- Ai?

Tiếng đập cửa ngưng ngay. Có tiếng đàn ông lạ rít lên:

- Mời ông đi ngay! Cô Ba muốn gặp!

Hồng Lĩnh nhú mào, im một khắc.

- Ông à ! Cô Ba cho người tới đón đó!

Nghe rõ tiếng gã gác biệt thự, Hồng Lĩnh liền với tay mở khóa, đoạn cẩn thận đứng né sát vào tường.

- Cửa mở đấy!

Chàng vừa dứt, cánh cửa lập tức bị đẩy tung ra, một bóng người ập vào, tay cầm súng lăm lăm. Gian phòng mờ tối, hắc đảo mắt nhìn quanh. Hồng Lĩnh đứng chéch sau lưng, điềm tỉnh lên tiếng:

- Có chuyện chi đó?

Hắn hơi giật mình, quay phắt lại:

- Mời ông đi ngay! Cô Ba muốn nhờ ông chút việc, sai tôi đến đưa đi.

Với tay vặn to ngọn đèn dầu hoả, Hồng Lĩnh thấy người đó quần áo tả tơi, trán rớm máu, có lẽ vừa bị đạn hót qua. Và gã gác nhà cũng dừng ngay bên khung cửa. Chàng trai trẻ giang hồ nheo mắt:

- Đi xa không? Thế không phải... dưới kia sao?

Bên ngoài tiếng súng vẫn vang dồn. Hồng Lĩnh hơi hất đầu làm hiệu. Gã gác biệt thự né sang bên, nhường lối cho người mới tới.

Chàng trẻ tuổi giang hồ bước theo, một tay khép cửa lại. Đêm tối mịt mù. Ngoài trang, những tia lửa vẫn lập lòe giữa đêm khuya, tiếp liền tiếng súng nổ giòn tan. Đạn rớt ngay trên đầu hai người. Gã dẫn đường đưa Hồng Lĩnh xuống chân đồi. Hai người:

phải khom mình tránh đạn từ phía ngoài xa bắn vung vãi cả vào sườn đồi, nóc nhà, tung cả cành cây, mái ngói.

Men thẳng đến bên dòng suối ven đồi, gã dẫn đường cùng Hồng Lĩnh ngược theo chiều suối, len lỏi giữa đêm tối. Được độ mấy chục thước, người dẫn đường chợt dừng bên một gốc cây.

Trong bóng tối, Hồng Lĩnh thấy bóng hai con ngựa đen ngòm đứng dưới cây.

- Lối này chúng chưa vào được vì là khu đất giáp với khu sau. Mời ông! Ta cần đi gấp, không chậm mất!

Miệng nói, tay hắt tháo dây cương, trao cho Hồng Lĩnh và chờ chàng lên yên xong, hán cũng nhảy phắt lên con ngựa bên, đoạn đánh đi bước. Bóng tối như loăng đăn theo bước chân ngựa.

Hồng Lĩnh theo gã dẫn đường phóng kiệu bẫm trên đường mòn lượn giữa những quả đồi trọc, thoáng cái đã bắt vào một con đường khá rộng. Nhưng mới đi chừng trăm thước, hán đã quẹo về tay hữu, băng qua thung lũng và Hồng Lĩnh thấy con ngựa đang phóng về phía rặng núi đá sừng sững ngay trước mặt. Càng đi, càng xa tiếng súng phía trái, nhưng càng gần tiếng nổ phía trước. Thoáng cái đã tới chân núi, súng nổ chát chúa. Đạn xé không gian ngay trên đầu. Đưa mắt nhìn, Hồng Lĩnh thấy mình đã vào rìa khu núi đá và tiếng súng nổ từ ba nẻo phía tả bắch ngay vào núi.

Người dẫn đường đưa chàng len vào hẻm bên hữu, luôn về phía sau tiếng súng. Chàng cùng hắc tử xuống ngựa thì từng loạt đạn đã từ ngoài bắn xối xả tới. Đêm tối mù, chàng còn chưa nhận rõ mọi vật quanh mình, thì chợt có bóng người nhỏ nhắn từ đâu tiến nhanh đến bên chàng.

- Chúng nó đông lắm! Chúng em có ít tay súng đi vắng, thành thử phải phiền ông...

Nhận ra Phụng Kiều, chàng trẻ tuổi giang hồ mỉm cười, hỏi:

- Bọn nào mà lại chia quân đánh cả trong, ngoài vậy?

- Thòang Mãnh! Nó mượn cả quân thổ phỉ khác nữa!

Hồng Lĩnh nghe rõ tiếng thở mạnh của Phụng Kiều:

- Hừ! Có nội ứng nên nó mới biết rõ đường ngang ngõ tắt vùng này? Nó có vẻ quyết đánh đến cùng lắm!

Đạn bắn xối vào chỗ mấy người. Phụng Kiều thấp giọng:

- Nếu bây giờ có tay gan dạ chỉ huy một tốp người đánh bọc hậu chúng, chắc có thể chuyển thế trận được.

Hồng Lĩnh cười thản nhiên:

- Nhưng cần định rõ địa hình!

Phụng Kiều quay bảo gã bên cạnh:

- Giữ trận cho ta mấy phút! Mời ông vào đây.

Phụng Kiều quay ngoắt, đưa Hồng Lĩnh đi vài chục bước, vào một cái hang khá rộng, đèn đuốc sáng trưng. Cô gái trải một tấm bản đồ trước mặt Hồng Lĩnh, lấy tay chỉ trỏ căn dặn, đoạn gấp lại. Nàng quay bảo một gã đàn ông túc trực sẵn:

- Ra bảo toán ba tập trung lại, theo ông Hồng Lĩnh.

Dứt lời, thiếu nữ mỉm cười rút khẩu súng bên mình trao cho người tuổi trẻ:

- Đền ông khẩu súng trước! Ông dùng cho đủ bộ đôi!

Hồng Linh cầm lấy súng, hơi nhếch miệng cười, đoạn cùng Phượng Kiều bước nhanh ra khỏi hang. Hai người chia tay nhau, băng đi trong đêm mờ.

Tiếng súng phía ngoài vẫn bắn xả vào, những tiếng quát tháo vẫn nổi lên. Lúc sau, chợt quân Thoòng rối loạn vì bị đánh thốc phía sau lưng. Tiếng quát tháo càng nổi lên, náo động giữa hàng loạt đạn bắn rát. Súng từ chân núi phản công, trong, ngoài bọc lấy kẹp chặt. Có nhiều tiếng rú thét trong đêm, rồi tiếng rên rỉ. Phía xa, nẻo trang trại, chợt tiếng nổ cũng trội hẳn lên một lát rồi im bật, lát sau như kéo dần tới phía đây. Thế chiến chuyển hẳn. Súng thưa dần, rồi có những tiếng chân ngựa khua rầm rập... như đuổi nhau gấp gáp.

Đèn đuốc bật lên, sáng cả một góc núi. Phượng Kiều chạy lại bên Hồng Linh.

- Không được ông giúp, thật đêm nay.. nguy với quân giặc.

Hồng Linh đưa mắt nhìn quanh, bảo Phượng Kiều:

- Có một toán quân nào đánh đuổi thổ phỉ tại phía trang trại, rồi đánh thọc bên sườn cánh quân Thoòng Mãnh ở đây, nên thế trận chuyển mau hẳn đi.

Phượng Kiều như cũng chợt nhớ ra:

- À vâng, em có nghe tiếng súng khác thường chuyển dần về hướng này... hay là...

Đang nói, thiếu nữ vội ngừng ngay, cùng mọi người nhìn ra phía thung lũng trước mặt. Từ các ngả, bọn quân gia giữ các vị trí ngoài, đang lục tục kéo về mạn cửa hang, và bọn đang dìu dắt quân bị thương đi lên con đường thung lũng chợt đứng rẽ cả ra hai bên, nhường lối cho một bọn người cỡi ngựa từ ngoài thung lung phóng vào.

Như đã quen đường lối, bọn này tiến thẳng tới cửa hang, chỗ Hồng Linh,

Phượng Kiều cùng mấy gã đầu lĩnh đứng. Hồng Lĩnh còn đang ngạc nhiên nhìn mấy người lạ đi đầu, tới chỗ nào bọn quân gia cúng cúi đầu chào kính cẩn, thì một người đứng tuổi đã vượt ngựa tới trước Phượng Kiều. Và thiếu nữ đã reo lên:

- Kìa! Thầy! Lại tưởng...

Ngươi đứng tuổi nén dây cương cho một gia nhân, vừa xoa tay, vừa cười:

- Sao? Bên ta có bị thiệt hại gì không? Thầy vào trại thấy bị đánh, phải cho chúng nó đánh thốc ra ngay, rồi mới mở ường về phía này. Chỉ ngại bọn giặc vào được cơ sở trong này...

Người đứng tuổi chột ngừng, vì vừa nhận ra khuôn mặt người lạ trong bọn. Ông đưa mắt nhìn Hồng Lĩnh có vẻ ngạc nhiên xúc động bất thần. Phượng Kiều liền mỉm cười:

- Quên! Con chưa kịp giới thiệu. Đây là ông Hồng Lĩnh, người đã cứu con khỏi tay bọn Thoòng! Còn đây thầy em...

Người cha Phượng Kiều đã lấy lại vẻ thản nhiên, ông giơ tay ra, miệng hơi nhếch cười, và nhã nhặn:

- Trần Tắc...

Hồng Lĩnh bắt tay ông và từ tốn:

- Cụ về vừa kịp! Nếu không, bọn thổ phỉ cũng chưa chịu tháo lui!

Trần Tắc cười, thân mật:

- Tôi mắc ở xa, nhưng có được con Phượng cho biết về tài bản của ông. Ổn ông giải cứu thật...

Nói đến đó, chột ông quay bảo mấy gã đầu lĩnh đứng quanh:

- Liệu đôn đốc cho nó quét dọn sạch sẽ cả khu đi ngay! Nhớ để ý những xác nằm ở hốc đá, bụi rậm, nghe!

Đoạn ông khoát tay bảo Phượng Kiều, Hồng Lĩnh:

- Thôi! Ta vào trong nói chuyện, đứng ngoài sương khuya làm gì!

Cả ba cùng vào hang. Hang rất sâu có nhiều hốc hai bên. Chỗ nào cũng có đèn đuốc thấp sáng, thỉnh thoảng lại thấy thấp thoáng bóng quân canh.

Hồng Lĩnh đã từng ở hang sâu nhiều, cũng phải khen thầm vị trí hang sâu này, đặc biệt là thêm lối kiến trúc dựa vào hình thể thiên tạo để biến thành một nơi cư trú rất thuận tiện. Càng vào trong, chàng càng có cảm tưởng rõ rệt mình đang đi sâu vào một nguồn bí mật lạ lùng, và càng thấy chủ nhân là người mưu trí khác thường.

Hai cha con Phượng Kiều đưa Hồng Lĩnh qua nhiều ngách hang, cuối cùng tới một căn nhà rộng. Ba người đàm luận một lát, đoạn Phượng Kiều truyền gia nhân dọn chỗ cho khách ngả lưng, rồi hai cha con cáo thoái lộn lại phía hang.

Cảm thấy mệt mỏi, người tuổi trẻ nằm xuống, cố dẹp những ý nghĩ vẩn vơ, và nhắm mắt ngủ luôn. Sớm sau, chàng trẻ tuổi tỉnh giấc lúc ánh nắng đã chiếu vào tận giường nằm. Tung chăn dậy, bước xuống đất đã thấy chậu nước và khăn bông đặt sẵn trên giá gỗ, chàng rửa mặt qua loa rồi đẩy cửa sổ nhìn ra ngoài trời. Lúc đó mới rõ căn nhà này nằm dựa ngay vào vách đá, nép vào một hốc rộng, mái nhà có dây leo phủ kín rủ cả xuống cửa sổ. Chỗ chàng đứng ở trên cao, nhìn xuống thung lũng thấy ngọn cây xanh rờn và con đường vắt qua nhỏ như con rắn uốn khúc. Lạ nhất là suốt khu thung lũng, không một mái nhà thổ dân, trông hoàn toàn hoang dã, không ai ngờ bên trong chứa một sự sống... sát máu bí ẩn.

Đang nghĩ liên miên, chợt có gia nhân vào mời, đưa chàng lộn lại nẻo hang đêm qua, lúc đó mới rõ căn nhà chàng ngủ, trông đường xuống phía trước, chỉ độc đạo qua hang.

Hai cha con Phượng Kiều đang ngồi chờ khách cùng dùng điểm tâm qua loa rồi lên ngựa về trang trại. Phượng Kiều thường sánh ngựa với Hồng Lĩnh, chuyện trò vui vẻ, chỉ riêng người cha có vẻ khác lạ. Ông luôn ngó người tuổi trẻ, mặt thỉnh thoảng lại loé lên một tia nóng bỏng. Nhưng mỗi khi nói chuyện, ông vẫn lấy vẻ

tươi cười vồn vã. Thái độ khác lạ của Trần Tắc, tuy rất kín đáo, cũng không qua cặp mắt của chàng tuổi trẻ giang hồ. Riêng Phượng Kiều vẫn vô tình không hề lưu ý tới vẻ khác thường của cha. Nàng vẫn đánh ngựa sóng hàng với Hồng Linh và chuyện trò thân mật tự nhiên. Thấy thế, người tuổi trẻ giang hồ thường giữ ý, cho ngựa tiến lên hoặc lùi lại sau nàng. Và lấy làm lạ về thái độ của Trần Tắc, chàng luôn đi cặp ngựa bên, gợi chuyện để dò ý tứ ông già ra sao. Nhưng mỗi khi nói chuyện với chàng, người cha Phượng Kiều lại tỏ ra vui vẻ, không có gì khác lạ cả.

Ánh nắng đã chan hòa thung lũng. Sương trắng mắc ngang rặng núi đá cũng đã tan hẳn. Mấy con ngựa thủng thẳng bước một trên đường. Tới bên dòng suối có cành lá um tùm, đột nhiên, Trần Tắc dừng ngựa, đảo mắt nhìn quanh. Ngoảnh lại thấy cha đang quan sát, nghe ngóng, Phượng Kiều vội lùi ngựa, khẽ hỏi:

- Có gì đó, thầy? Trần Tắc khẽ giơ tay làm hiệu miệng lầm bầm như nói một mình, cặp mắt vẫn nhìn xói vào bờ bụi:

- Cha vừa nghe có tiếng động khác thường...

Dứt lời đột nhiên ông già rút phắt súng bắn vài loạt về phía trước. Lúc đó, Hồng Linh đã vào khúc quẹo, chợt nghe súng nổ phía sau, vừa quay đầu lại, đã thấy một luồng đạn réo sạt bên tai.

Nhanh như cắt, chàng lăn luôn xuống chân ngựa. Nhưng súng đã im bật và ngay lúc đó hai cha con Trần Tắc đã phóng ngựa lên. Thấy chàng tuổi trẻ đang chống tay đứng lên, thiếu nữ cười hồn nhiên:

- Trời! Ông Hồng Linh tưởng có quân phục sao?

Người tuổi trẻ giang hồ phúi quần áo và đưa mắt nhìn Trần Tắc, lúc đó đang cầm súng vào bao, chàng mỉm cười điềm nhiên:

- Vâng, tưởng bị phục thật! Vì... đạn bắn ngay bên mang tai...

Phượng Kiều nghe nói, vội nhìn cha có đáng trách mót, đoạn bảo Hồng Linh:

- Cha em nghe có tiếng động lạ đâu đây nên bắn dè chừng về nẻo đó, không

ngờ ngựa trước đã vào khúc quẹo.

Trần Tắc nghiêng mặt chỉ tay về phía hữu:

- Có tiếng động rất nhẹ, tôi ngờ có kẻ lạ lẫn quất quanh mình.

Hồng Lĩnh đưa mắt ngó qua về phía ông ta trở, đoạn nhảy lên ngựa, mỉm cười:

- Có lẽ con vật nhỏ nào chạy trên lá khô đó. Thôi! Chúng ta đi.

Mấy con ngựa lại tiếp tục bước, nhưng từ đây chàng tuổi trẻ đi sát bên Trần Tắc không rời một bước và chuyện trò vui vẻ tự nhiên như thường.

Tới trang trại, hai cha con Phượng Kiều đưa Hồng Lĩnh về nhà riêng trên sườn đồi, rồi xuống khu trung tâm. Mặt trời khuất mau dưới rặng núi Tây và bóng tối đổ xuống rừng sâu, trùm lấy vùng trang trại bí mật.

Trong căn phòng rộng ở dãy nhà chính giữa, Trần Tắc ngồi bên bàn, dăm dăm nhìn ngọn lửa vật vờ theo hơi gió. Dưới vùng ánh sáng đỏ khè, khuôn mặt ông rắn lại như đá tạc, giữa khuôn mặt tối mờ vì nham nhở ánh nến, hai con mắt người đàn ông đứng tuổi quắc sáng, trông thư trắng màu... chết chóc.

Ông ngồi im như pho tượng, thỉnh thoảng mới đưa mắt nhìn xa bóng tối, nghĩ ngợi triền miên như đang tính toán cân nhắc một quyết định gồm ghê.

Ngoài đêm, tiếng chim cú mèo chọt rúc lên, tiếp liền mấy tiếng chim lợn quái gở bay qua để rớt xuống trang trại... Một hơi gió lọt qua khung cửa, thổi ngọn lửa nến rập xuống. Người đàn ông đứng tuổi ngẩng phắt mặt lên. Cánh cửa hé mở từ từ, Phượng Kiều lách mình vào, nhẹ bước tới trước bàn, lạ lùng hỏi:

- Thầy bảo gì con?

Trần Tắc nhìn con một khắc và thỉnh linh trầm giọng:

- Con có biết kẻ đó là ai không? Kẻ đã tình cờ cứu con?

Phượng Kiều mở to đôi mắt, như ngạc nhiên chờ đợi. Người cha chậm rãi:

- Ngay từ lúc thoát nhìn, cha đã ngờ ngợ, sau thấy rõ dấu vết riêng của hãn mới giật mình, tin chắc.

Trần Tắc ngừng lại, nhìn thẳng vào đôi mắt mở to của Phượng Kiều. Thiếu nữ chớp hàng mi cong, khẽ hỏi, giọng cố làm cho tự nhiên:

- Thầy bảo người đó...

Trần Tắc buông từng tiếng một:

- Là một con người rất nguy hiểm!

Và không để cho con gái có một phản ứng, họ Trần giáng tiếp luôn mấy nhát búa.

- Hãn chính là tên tướng giặc khét tiếng miền Thập Vạn Đại Sơn, hãn là tay súng đã hạ rất nhiều người...

Ngạc nhiên, Phượng Kiều khẽ kêu lên:

- À! Thế Ạ..

Trần Tắc cười không ra tiếng, tiếp lời:

- Chính hãn! Dân bản địa đã gọi hãn là "Thần Xạ Đại Sơn Vương"... và ba năm nay, hãn hùng cứ một miền Thập Vạn Đại Sơn, thu phục được khá nhiều bộ hạ.

Phượng Kiều hơi nhú mày có dáng nghĩ ngợi, đầu gật gật nhẹ và lăm bắm như nói một mình:

- Thảo nào... chỉ hai thầy trò mà dám phục đánh hàng trăm quân Thoòng!

Như không để ý tới lời con, Trần Tắc tiếp:

- Hãn xuống biên giới phải có mưu định gì? Hừ! Thoòng Mãnh chưa thanh toán xong, đã đến kẻ khác nguy hiểm gấp trăm! Rồi đây...

Tường cha bắn khoản về sự có mặt của Hồng Linh. Phượng Kiều tiến sát lại, miệng hơi nhếch cười:

- Nhưng... Ông ta là ân nhân của con, và cha cũng rõ ông ở đây chỉ là tình cờ...

Trần Tắc dăm dăm nhìn con gái. Nhiều lần, ông định nói gì lại thôi. Cuối cùng họ Trần nhìn trừng vào ngọn lửa nền vật vờ, mặt mày nổi khắc càng thêm răn lại. Thấy cha im lặng, Phượng Kiều cũng im lặng. Hai cha con, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng tư. Một lúc khá lâu, Trần Tắc mới ngẩng đầu lên, khẽ bảo con:

- Thôi! Đêm đã khuya, con đi nghỉ, chuyện đó để... thầy liệu định!

- Nhưng...

- Được! Cha đã có ý định... rồi con sẽ rõ!

Phượng Kiều muốn nói gì, lại thôi, cô gái có vẻ tần ngần mấy khắc, đoạn lui ra. Trần Tắc đưa mắt nhìn bóng con gái khuất sau khung cửa tối, cặp mày ông nhíu lại, vành môi mím chặt. Chờ cho cô gái ra khá lâu, người đàn ông đứng tuổi chậm chạp đứng lên, bước ra ngoài hiên và đi vào đêm tối. Đêm về khuya, khí núi bốc lên lành lạnh.

Trong căn nhà ven đồi, chàng tuổi trẻ Hồng Linh nằm thao thức, không sao nhắm mắt nổi. Chàng duỗi thẳng chân, nằm ngửa nhìn lên đỉnh màn tranh tối tranh sáng, tai nghe hơi gió đêm lùa qua khe hở rì rào. Tiếng động ban đêm sắp chìm hẳn, và mí mắt người tuổi trẻ vừa khép lại, sắp thiêu thiêu ngủ, chợt chàng hơi giật mình chớp mắt luôn mấy cái để chống với giấc ngủ đang chậm đến.

Bên ngoài, rõ ràng có tiếng động thật nhẹ nổi lên, một thứ tiếng động mà người giang hồ từng trải đã quen nghe. Tiếng một vật rắn chạm vào một vật, nổi lên và chìm luôn trong làn gió.

Chàng nhóm phất dậy, lẹ làng lẩn xuống đất, ẩn mau vào bóng đêm, ngay sau ánh đèn dầu chỉ còn bằng hột đỗ, xanh lè. Ngoài hiên, im bật, tuyệt không tiếng động của gã canh biệt thự. Chỉ có tiếng côn trùng rên rỉ trong gió thoảng. Khá lâu

sau, mới có tiếng chìa khóa tra vào ổ, lắng nghe thật kỹ mới rõ. Rồi cánh cửa từ từ hé ra, cho một bóng người lách vụt vào, nhanh và êm như một cái bóng.

Hắn lách ngò, vào trong rồi, mới đứng phắt lên cao lớn, sừng sững. Một vệt sáng xanh lè từ tay người lạ bật lên, quay lia một vòng.

Người lạ bước thẳng tới bên giường.

- Thầy ạ! Thầy!

Người lạ sờ thấy giường không vội quay phắt lại lia đèn bấm về phía ngọn đèn đầu.

- Thầy ạ?

Từ trong bóng tối, Hồng Lĩnh đã bước vụt ra.

- Trời ! Vòng Lầu! Sao...

Người lạ tiến nhanh đến bên Hồng Lĩnh, thấp giọng:

- Thầy! May quá! Tôi phải lên qua mấy chặng canh của chúng, suýt đụng phải tên chủ. Ta đi thôi.

Hơi ngạc nhiên, Hồng Lĩnh hỏi thuộc hạ:

- Sao... gấp thế? Mà từ hôm đó Vòng Lầu phiêu bạt chỗ nào?

- Chuyện dài lắm a thầy! Giờ phải đi ngay! Thầy đang nằm trong hang hổ dữ.

- Nhưng... sao?

Vòng Lầu vội ghé tai chủ, thì thầm to nhỏ mấy tiếng gì không rõ khiến Hồng Lĩnh tỏ vẻ kinh ngạc hết sức. Người tuổi trẻ đặt tay lên vai thuộc hạ:

- Vậy! Ta rời ngay chỗ này. Hừ! Thật không ngờ...

Voòng Lầu nhìn ra phía cửa, bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy thu xếp mau lên! Chỉ hai mươi phút nữa, tên gác có thể tình lại.

Dứt lời, Voòng bước vụt ra ngoài. Hồng Lĩnh đến bên tủ gương thay quần áo, thoáng cái, chàng đã đến bên đèn, gọn ghẽ trong bộ y phục màu chàm. Quàng dây đạn quanh sườn xong, chàng xốc lại bao súng, v~ bước ra phía cửa. Tay đã đặt vào cánh cửa, chàng tuổi trẻ còn quay lại đưa mắt nhìn quanh phòng, rồi mới lách ra.

- Xong chưa, thầy?

- Rồi! Ta đi chứ! Tên gác sao?

- Dạ. Tôi đã nhét giẻ vào miệng và trói lại cẩn thận rồi.

Hai người bước vụt đi trong đêm tối. Về khuya, gió thổi hơi mạnh.

Trên nền trời tối nhạt, thấp thoáng ẩn hiện lò mờ mịt vì sao thưa...

Trung tâm trang trại, nằm im bất như đã thiếp trong giấc ngủ, chỉ có một, hai ánh đèn le lói lọt qua khe cửa dãy nhà ngang, hắt ra. Hai người đàn ông giang hồ tới đầu hiên quan sát thận trọng đoạn xuống phía chân đồi, bên suối.

- Quanh đây chỗ nào cũng đều có vọng gác ngầm. Ta nên băng ngang qua suối đi một đoạn rồi hãy ngược rìa địa khu.

- Được! Cố tránh chạm trán với chúng, nhất là chạm súng. Ta muốn ra khỏi nơi đây đã.

- Dạ!

Hai bóng người mất dạng bên suối rừng, trong đêm chỉ nghe tiếng nước chảy tha thiết... mơ hồ...

Hai người đi được chừng nửa giờ, thì phía trong trang trại tự nhiên có vệt sáng đèn bấm loé lên, rồi phụt tắt. Hai bóng người, một cao, một thấp, vụt qua sân có dăng vôi vãi, khuất mau sau phía nhà kho, lát sau, thấy đã đứng sừng ngay trên sườn

đôi cạnh biệt thự của Hồng Lĩnh ở. Tia đèn bấm lại lóe lên. Từ mấy ngả, có bốn, năm bóng người nữa đổ tới. Thì thầm bàn tán xong, cả bọn chia hai phía, tiến đến bên biệt thự.

Bóng người cao lúc đầu rón rén đến đầu hàng hiên lắng tai nghe ngóng. Bên trong, không một tiếng động. Hẳn vội áp tai vào bên cửa sổ rồi ghé cổ, nhìn vào trong. Mấy khắc sau, hẳn giơ tay vẫy nhẹ về phía sau. Từ chỗ tối, bóng người thấp nhô ra, tiến lại. Hai bóng người ghé sát vào nhau, đang thì thầm bàn tán gì, chợt cùng áp lưng vào tường, nhón nhác. Đâu đây, hình như về phía hữu, có tiếng người ú ớ như bị bóp cổ. Như chợt hiểu, cả hai bước vòng luôn ra lối hiên trước. Bóng cao vấp phải một vật, mất đà, suýt ngã. Ánh đèn bấm từ tay người đi sau vội lóe lên. Và cả hai cùng khẽ bật kêu, kinh ngạc:

- Kìa! Thằng gác!

Đoạn, cùng lúc, tiến nhanh lại khung cửa đẩy mạnh. Cửa mở tung cho gió đêm lùa vào căn phòng trống. Giơ tay vịn cao ngọn đèn dầu, người thấp nghiêng rằng:

- Hừ! Chạm ra tay, nó đã thoát trước mắt rồi!

Ánh đèn dầu hắt trên khuôn mặt người đàn ông đứng tuổi những vùng sáng vật vờ, soi rõ những nét dữ dội vệt hiện trong ánh mắt Trần Tắc. Trần Tắc bước đến lên giường, lia đèn bấm luôn mấy vòng.

Gã cao lớn đứng bên nghe rõ tiếng nghiêng rằng của chủ, lùi lại chút:

- Nó gớm thật! Giá chủ nhân quyết định hạ ngay đêm trước...

Trần Tắc quay lại, cười không thành tiếng:

- Ta đã một lần ra tay! Nhưng... nó đã kịp tránh khỏi luồng đạn.

Chớp mắt luôn mấy cái, Trần Tắc chợt thấy tên gác đứng bên khung cửa, vội trừng mắt, dẫn giọng hỏi:

- Mà bị từ bao giờ, nhớ không?

Gã gác sợ:

- Bấm... chắc mới đây. Nó thình lình đánh vào đầu, nhưng...

không phải Hồng Linh.

Ngạc nhiên, Trần Tắc hỏi dồn:

- Sao? Sao biết được ?

- Da..... Vì ngay lúc con đang nhìn về phía cửa chính khóa chặt, thì... bị đánh từ phía sau lưng...

Trần Tắc nhíu mày ngó quanh, lăm bấm:

- Vậy có lẽ có đồng bọn tới. Mà chắc cũng không lâu đâu.

Đoạn quay phắt, vẫy tay ra lệnh:

- Chúng nó chưa ra khỏi nơi này, mau huy động đủ người chia các ngả sục tìm!
Mà nhớ huy động cho êm ả, nghe!

oOo Nằm trần trọc mãi mới ngủ được, vừa thiếp đi, Phượng Kiều đã chột tỉnh giấc. Còn đang lắng nghe tiếng chim rừng kêu ríu rít bên ngoài, thì cửa phòng đã hé mở, con hầu gái rón rén bước vào.

- Cô Ba à! Lạ lắm!

Ngạc nhiên, Phượng Kiều vội chống tay ngồi lên, xỏ chân vội vào dép:

- Sao? Có gì đó?

Con hầu gái thấp giọng:

- Tối qua con thấy dưới nhà ngang rộn rịp lắm, vừa giờ con, đi qua, thấy vắng hẵn đi. Hình như họ theo lệnh cụ đi đâu đó.

Phượng Kiều hơi nhíu mày, có dáng suy nghĩ. Đoạn nàng khoát tay, bảo người hầu gái:

- Sửa soạn các thứ mau! Để ta ra xem!

- Dạ ! Mọi thứ con đã sắp sẵn rồi. Mời cô sang phòng tắm.

Con hầu gái vừa bước ra, Phượng Kiều đã gọi giật lại:

- À này! Nhớ ra bảo thẳng ngựa sẵn, có khi ta cần đến ngay đó!

Nói xong thiếu nữ sang phòng bên, rửa mặt và trang điểm qua loa, đoạn thay y phục đi rừng, bước nhanh ra bên ngoài. Cô gái đưa mắt nhìn quanh thấy vắng người thốt nhiên tần ngần ngó về phía biệt thự Hồng Lĩnh. Linh tính như báo trước sự gì khác thường, nàng vội rào bước qua sân, đi thẳng về nẻo đó. Tới hiên, nàng tiến thẳng đến khung cửa, thấy cánh khép hờ, liền đẩy mạnh, bước vụt vào.

Trong mấy giây, thiếu nữ đứng sững như lạng đi vì sự trống không của căn phòng. Nàng cắn chặt vành môi, đưa mắt nhìn những đồ vật vẫn nguyên chỗ, chỉ có tủ quần áo là bị lục tung, có cái rơi cả xuống đất.

- Thôi đúng rồi!

Thiếu nữ vùng nhớ tới thái độ của cha và không nén được hơi thở mạnh. Nàng bước nhanh ra khỏi phòng, lộn lại khu trung tâm. Tới sân, gặp người hầu gái, thiếu nữ vội khoát tay:

- Bảo dắt ngựa ra đây! Và vào lấy súng ngay!

Người hầu gái vừa quay đi, Phượng Kiều không kịp đợi, liền bước về phía tàu ngựa. Vừa trông thấy mã phu đang cúi húi nịt dây yên, thiếu nữ hỏi luôn:

- Xong chưa...? Sao lâu thế?

Mã phu vội vàng ngẩng đầu lên:

- Dạ xong rồi đây cô Ba!

Phượng Kiều tiến đến sát, hỏi:

- À! Chú có biết sớm nay cả nhà đi đâu không?

Gã gia thân hấp háy mắt:

- Thưa, hình người có việc gấp lắm! Ngay hồi đêm, cụ đã truyền đóng ngựa đến mấy chục con đó!

- Ngay từ đêm?

- Vâng.

Gã gia nhân nịt xong nút cuối, đứng lên, và trao tay cương cho nữ chủ, vừa tiếp:

- Cụ đi có vẻ gấp lắm! Hình như cũng đi gấp thôi vì không ai mang theo lương thực.

Phượng Kiều đỡ lấy cương, dắt ngựa ra vừa tới ngoài, đã thấy người hầu gái chạy ra đưa dây súng. Thiếu nữ coi qua, quàng vào lưng, đoạn nhảy phắt lên yên, tể thẳng ra lối cổng tiền. Đi được chừng trăm thước, còn đang đưa mắt định hướng, đã thấy một người cưỡi ngựa phi kiệu đại phía rừng trước băng ngang. Nhận ra gã đầu lĩnh thuộc hạ. Phượng Kiều vừa giơ tay vẫy, vừa đánh ngựa rẽ tới. Hai đầu ngựa đối nhau, Phượng Kiều hất hàm:

- Chú đi đâu về mà có vẻ hốt hải thế?

Gã đầu lĩnh thở hỗn hển, nhìn nữ chủ, mặt thoáng biến đổi.

Phượng Kiều tinh mắt, thấy ngay. Thiếu nữ nhìn thẳng vào mắt hắn, cặp mày nhíu lại:

- Đi đâu về mà hỏi lại lúng túng thế?

Gã chớp mắt luôn mấy cái, nhón nhác ngó về phía sau, ấp úng:

- Da..... thưa cô Bà..

Thấy vẻ khác lạ của gã đầu lĩnh vẫn từng quen tuân lệnh mình, thiếu nữ chợt đoán ngay, liền chặn luôn, mắt nàng quắc lên dữ dội:

- Cụ dặn phải giấu ta, phải không? Hừ!

Nàng dẫn giọng, nói như truyền lệnh:

- Không được giấu. Phải nói cho thực. Có chuyện gì?

- Da..... thưa... Cụ sai về huy động thêm người. Mà không được để cô biết.

Thiếu nữ vẫn không rời mắt hẳn. Thấy hẳn chợt ngừng, cô gái dịu giọng:

- Sao? Cứ nói! Ta không để cụ rõ đâu!

Mặt thoáng vẻ mừng, hẳn cho ngựa nhích lại gần thêm một chút, thấp giọng:

- Cô Ba!.... Đã vây được ông khách hôm qua trốn đi rồi! Hiện ông ta không có đường ra, rút vào một hẻm núi, các tay súng ta đã bao vây bốn mặt, kín lăm.

Thiếu nữ mím chặt vành môi, cố lấy vẻ bình tĩnh, lặp lại:

- Vây kín bốn mặt?

Nàng lăm bầm:

- Nhưng để làm gì? Mà tại sao... lại thế?

Tường nữ chủ hỏi mình, gã thuộc hạ nhanh miệng:

- Không hiểu sao... cụ cho lệnh cứ gặp là bắn ngay, ai hạ được sẽ có thưởng.

Phượng Kiều nhìn về phía xa, có vẻ suy nghĩ. Đoạn, như có chủ đích, cô gái bảo gã gia nhân:

- Thôi! Ta cho về nghỉ, không phải huy động thêm nữa. Cụ có hỏi đã có ta nói

cho. À, hiện mọi người ở chỗ nào.

- Bấm, ở ngang hẻm núi năm ngoái cô hạ được con báo gấm đó.

- Thế à!

- Vâng... Cô Ba đi tắt chỉ độ mười lăm cây thôi. Nhưng... nếu cu.....

Thiếu nữ giật mạnh tay cương cho con ngựa phóng đi, được mấy bước, nàng còn quay lại vẫy tay, cao giọng:

- Cứ về trại nghỉ! Để ta đến gặp cụ.

Và cô gái thúc mạnh gót chân vào hông ngựa cúi rạp xuống. Con ngựa băng qua dải thung lũng bước về rặng núi phía tay tả. Mặt trời nhô lên cao dần, chiếu sáng những giọt sương đêm còn đọng trên lá cây, ngọn cỏ. Chim rừng thánh thót, véo von. Nhưng thiếu nữ không lưu ý tới cảnh đẹp bình minh, cứ mãi miết ra roi cho ngựa băng rừng vượt suối. Tới cách quèn "Súa" chừng non cây số, chợt nàng nghe tiếng súng nổ vang phía trước và chim rừng sợ hãi vỗ cánh bay loạn xạ. Đến khi cô gái tới khu hẻm thì tiếng súng đã thưa dần, chỉ còn lẹt đẹt một hai phía. Nàng vội cho ngựa vào đường mòn vắt qua một ngọn đồi trúc thấp. Phi ngựa lên đỉnh, thiếu nữ ghì cương đảo mắt nhìn quanh, thấy lỗ nhố nhiều bóng người thấp thoáng ngay bên chân rặng núi đá chéch phía hữu. Chỗ Phượng Kiều dừng ngựa cách chân núi đá cũng đến trên hai trăm thước, nên định thần nhìn mãi, không nhận nổi hình dáng cha ở chỗ nào. Lắng tai nghe, lại thấy tiếng súng nổ ở cả phía lên kia hẻm núi Quèn "Súa" này, nàng đã có lần sang săn bắn, nên khá rõ địa thế. Còn đường mòn chỗ nàng đứng chạy xuống dưới thung lũng hẹp và vắt qua quèn, ngay trong hẻm này có nhiều chỗ ẩn trú có thể tránh được luồng đạn từ khắp phía bắn tới.

Thiếu nữ đứng, quan sát, suy nghĩ mấy phút, chợt cặp mắt vụt sáng lên, nàng giật mạnh tay cương, đánh ngựa xuống thẳng phía chân núi đá. Vừa băng qua thung lũng, nàng đã trông thấy ngựa buộc rải rác bên những gốc cây. Nàng liền cho ngựa vượt lên, tiến thẳng đến chân núi.

Nghe tiếng vó câu khua dồn, đám thuộc hạ vội quay cả lại. Mấy tên khác reo

lên:

- Kìa cô Ba!

Đưa mắt nhìn, không thấy cha, thiếu nữ mừng thầm, lấy vẻ bình thản hỏi:

- Sao? Họ vẫn ở trong hẻm? Đông không?

Một gã đầu bọn chỉ huy tốp thuộc hạ đó, vội rời hẳn chỗ nấp, tiến đến, vừa thay đạn vừa nhếch miệng cười:

- Ra sao được, cô Ba? Hai tay súng khó thoát nổi mấy chục người.

Sớm muộn sẽ hết đạn thôi.

Phượng Kiều nhìn gã thuộc hạ mấy khắc, đoạn nghiêm giọng:

- Này Hai Cao! Chú nghĩ thế nào? Ông ấy là ân nhân, làm sao cụt lại...

Hình như cảm thông nỗi khó xử của cô chủ, Hai Cao chép miệng:

- Cụt hạ lệnh sao, bọn tôi phải làm thế. Cụt có vẻ quyết liệt lắm.

Chỉ phiền cái, ông ta lại là kẻ đã cứu cô.

Thiếu nữ đưa mắt về phía hẻm núi ngay trước mặt có dáng suy nghĩ, và vùng bảo Hai Cao:

- Để ta vào, sẽ liệu. Chính ta cũng muốn biết tại sao cụt lại quyết hạ Ông ấy!

Dứt lời nàng nhảy phắt xuống ngựa, buộc cương vào gốc cây, đoạn xăm xăm bước về phía hẻm. Bọn thuộc hạ đưa mắt nhìn nhau. Hai Cao có vẻ khó nghĩ, đoạn hẳn xách súng chạy tới giọng khẩn cầu:

- Cô Bạ.. thưa, vào đó nguy hiểm lắm. Cụt đã dặn kỹ...

Phượng Kiều cười thản nhiên:

- Không sao. Ông ta là kẻ đã cứu ta mà!

- Nhưng bây giờ khác. Dầu sao cô Ba chớ nên quên người đó là Thần Xạ Đại Sơn Vương. Và cụ đã...

Thiếu nữ vụt cau mày liểu, quắc mắt:

- Đã bảo... mặc ta. Để ta không biết tùy cơ ứng biến chắc?

Thấy cô chủ nổi giận, bọn thuộc hạ không dám khuyên ngăn, còn Hai Cao hình như bị đưa vào thế khó xử quá, hết đưa mắt nhìn cô chủ, lại nhón nhác ngó về tả, hữu như chỉ mong Trần chủ nhân chột tới.

Có lẽ đã thừa đoán được tâm trạng của bọn thuộc hạ, Phụng Kiều làm mặt giận, rảo bước thẳng, mặc cả bọn vò đầu bứt tai sau lưng. Và nhả luôn hai phát đạn một lúc. Hành động của thiếu nữ bất ngờ, nhanh như cắt, khiến Hồng Linh chưa kịp đối phó, đã nghe đạn réo xẹt bên mang tai, rồi tiếng Voòng Lầu nấp ở vách núi trên kia, vùng bật lên:

- Hảo lối! Hảo lối!

Nhìn ra đã thấy Phụng Kiều đang cầm súng vào bao ngoảnh lại, còn thấy một bóng lớn đổ xác từ lưng chừng vách đá xuống đường mòn, khẩu súng cũng đang văng theo xác đổ.

Phụng Kiều vẫn đứng nguyên:

- Nó leo qua núi, chĩa súng bắn vào lưng ông...

Nàng chép miệng, giọng đượm buồn:

- Vội quá không làm hơn được!

Chàng tuổi trẻ giang hồ chột cảm lòng thành thực của Phụng Kiều. Chàng lặng lẽ bước ra, dăm dăm nhìn thiếu nữ, chậm rãi:

- Thôi! Giờ cô nên ra khỏi hẻm này, để mặc tôi đối phó...

Phượng Kiều đắm đắm nhìn Hồng Lĩnh. Thiếu nữ bất giác khẽ thở dài:

- Nhưng quanh hẻm, hiện có nhiều tay súng bao vây chặt, làm thế nào có thể...

Hồng Lĩnh đưa mắt nhìn quanh, đoạn nhếch miệng cười chua chát:

- Cô cứ yên tâm ra ngoài. Tuy lâm tử địa, nhưng chưa đến nỗi tuyệt vọng đâu?

Thiếu nữ đưa mắt ngắm địa thế. Trong mấy khắc, hình ảnh đêm trước đây vụt hiện lên trong đầu óc, từ lúc sa cơ bị giặc Thoòng đánh bắt, đến phút hai người đàn ông giang hồ không quen xả thân giải cứu rồi suýt lại bị sa tay giặc Thoòng, cả... bị tuổi lữ lại cuốn đi..

Những hình ảnh gian nan linh động bất ngờ, nổi lên rõ rệt như một cuốn phim rục rịch, trong đó hình dáng ông già quắc thước với hai tay súng thần xạ nổi bật lên như tô bằng ánh điện sáng ngời.

- Nhưng... tình thế...

Thiếu nữ vừa cất lời, chợt tiếng súng từ bốn phía lại nổ ran, đạn réo ngay trên đầu. Cô gái chau mày, đảo mắt nhìn quanh hẻm. Vừa lúc đó, phía sau, có tiếng gục lớn, vọng truyền vào hẻm:

- Phượng Kiều... iều... Ra mau...au...

Nghiêng đầu lắng nghe, thiếu nữ nhận ra ngay tiếng cha gọi.

Nàng còn đang tần ngần chưa biết tính sao, thì Hồng Lĩnh đã giục:

- Thôi! Cô nên ra!.... Và tôi thành thực khuyên cô nên về ngay trại là hơn.

- Như ông làm sao thoát khỏi chỗ tử địa này?

- Chúng tôi chờ bên ngoài xông vào!

Tự nhiên, Phượng Kiều buột miệng:

- Thế thì ông chưa biết thầy tôi. Người từng quen chạm súng nơi địa hiểm, biết ông là Thần Xạ Đại Sơn Vương, đời nào lại còn cho quân lính đầu vào tấn công. Chắc chắn, bên ngoài chỉ vây chặt và chờ bên trong lộ mặt ra thôi!

Lời nói của thiếu nữ khiến Hồng Lĩnh bất giác đưa mắt nhìn Vòng Lầu, như trao đổi và thông cảm về một mối lo đã dự tính.

Tiếng Trần Tắc lại gọi phía sau, lần này gần lắm. Như có sẵn chủ định, Hồng Lĩnh vội vẫy tay bảo Phượng Kiều:

- Cô nên ra mau! Đứng đây e bất tiện, lỡ lạc đạn có khi..

Thiếu nữ dùng dằng, không muốn rời chỗ đứng. Nàng cũng không lên tiếng đáp lại giọng cha gọi. Chợt mắt nàng thoáng rực lên một tia sáng quyết định. Nàng bước thẳng tới trước Hồng Lĩnh, giọng nhanh và thấp:

- Tình thế này, chỉ còn một cách, ông lấy tôi làm mồi, thoát nơi tử địa! Ngay bên ngoài có sẵn ngựa buộc. Đám quân đó không dám xả súng vào tôi đâu.

Hồng Lĩnh thản nhiên, lắc đầu:

- Cô chưa đánh giá được mạng tôi trước ông thân đâu. Nếu cần, ông sẵn lòng mua xác tôi với giá cả người thân thiết nhất của ông.

Câu nói của người tuổi trẻ giang hồ vụt gieo vào lòng cô gái họ Trần một sự ngạc nhiên ghê gớm, liền với sự chán nản nặng nề. Như linh cảm rõ được tầm nghiêm trọng sâu sắc của mối ẩn thù giữa hai người đàn ông, cô gái thông minh dăm dăm nhìn, người trai trẻ, đoạn chậm chạp quay mặt đi, không nén được một tiếng thở dài buồn mênh mang. Đưa mắt trông theo thiếu nữ cho đến lúc khuất bóng ngoài đường hẻm, Hồng Lĩnh lảng lảng rời mỏ đá, bước về cạnh Vòng Lầu.

Khuôn mặt Thần Xạ Đại Sơn Vương trở nên xa xôi, bên tiếng súng thỉnh thoảng lại nổi lên loạn xạ rồi vụt chìm mau trong gió luông hẻm núi. Rất lâu không thấy chủ nói gì, người thuộc hạ khẽ lên tiếng:

- Thầy à! Chúng nó chỉ bắn canh chừng, có lẽ chúng nhất định chờ thì thôi.

Hồng Lĩnh ngược mắt nhìn lên cao.

- Mặt trời sắp đứng bóng. Phải chờ đêm tối mới liệu cách được.

Hừ! Hẳn kiên gan lắm, nhất định không chịu ló mặt đối diện ta.

Người bộ hạ trung thành, đảo mắt quan sát và lăm bằm, bực tức:

- Hừ! Sắp ra khỏi hang hùm, còn bị nó vây hãm... chỉ đành chờ đêm tối.

Vừa nói, Voòng vừa trao bình nước cho chủ:

- Chỉ còn một ít. Thầy liệu dùng kéo dài đến đêm cho đỡ mệt.

Đỡ lấy bình nước, Hồng Lĩnh khẽ lắc lắc, đoạn nhấp giọng qua loa. Và hai thầy trò Đại Sơn Vương lặng lẽ ngồi dựa vào hông vách đá, mắt lim dim như thả tâm trí về miền Thập Vạn Đại Sơn để tưởng đến những tay súng ngang tàng cách xa chỗ chủ tướng hàng ngàn cánh rừng trùng điệp.

Thời gian lặng lẽ trôi qua, từng phút, từng phút... hồi hộp... rình nấp... giữa những tiếng súng nổ dập dồn như hú tim.

Mặt trời chậm chạp gục xuống bên kia hẻm núi. Bóng tối bơi nhọ rừng hoang. Nằm lọt giữa những vách núi đá dựng, vùng hãm địa bị bóng tối lẫn bóng núi đổ xuống, trông đen ngòm như than Tàu. Hai người đàn ông giang hồ ngửa mặt nhìn lên vòm trời nham nhở bên ngoài vách núi, rất lâu, không ai nói một lời. Chợt Vòng Lâu khẽ bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy à! Không thấy chúng bật đuốc. Giờ có lẽ tới mười giờ đêm rồi còn gì?

Hồng Lĩnh có dáng suy nghĩ, người đàn ông giang hồ đưa mắt ngó ngọn núi đem ngòm khắc vào nền trời mờ tối, lăm bằm:

- Hẻm này hẹp lắm! Hẳn có thể đủ thời giờ kiếm mìn phá núi và lựu đạn thả xuống lắm!

Hình như người thuộc hạ cũng đã nghĩ tới điều đó, Voòng nổi lời:

- Quên núi không cao mấy, từ sáng đến giờ, chúng nó có thể leo lên ngọn từ lâu, túc trực sẵn... a thầy! Bực quá, đây chỉ có đá, không có cây cối để chế ngay một che, dựa lưng mà đánh thốc ra!

Hai thầy trò im lặng, suy nghĩ. Bên ngoài tuyệt không tiếng động. Sự im bật tiếng súng càng chìm vùng hăm địa vào sự im lìm...

chờn chờn... đây bất trắc. Mười phút sau, Hồng Lĩnh chợt hỏi Vòng Lầu:

- Còn hai lựu đạn, phải không?

- Vâng... mà thầy...

- Lường khô?

Vòng Lầu có vẻ tần ngần:

- Còn đủ một bữa cho hai người!

Hồng Lĩnh có vẻ ngạc nhiên:

- Sao... từ sớm đến giờ, Vòng Lầu không lấy ăn? Đem ra đây, chúng ta ăn ngay lấy sức còn ra!

Vòng Lầu lúi húi lục sắc trong bóng tối, đoạn giúi nắm cơm vào tay Hồng Lĩnh, miệng hỏi:

- Thế... thầy định đánh ra?

- Ừ! Không thể chờ lâu nữa! Phải thoát nội đêm nay, để chậm, có thể sinh biến khác. Hắn có đủ thời gian tính độc kế.

- Vâng nhưng nó có nhiều tay súng vây ngoài, chực sẵn, chỉ chờ trong ra là...

- Được rồi! Vòng cứ ăn đi cho khỏe đã!

Trong bóng tối chỉ còn nghe tiếng động khẽ của... bữa Sán mò.

Chợt đang nhai, Hồng Lĩnh ngừng lại, hỏi người bộ hạ:

- Kìa! Voòng không ăn đi?

Người bộ hạ ấp úng:

- Da..... Vẫn ăn mà...

Nhưng Hồng Lĩnh đã quơ tay về phía Voòng và bắt giác khẽ bật cười, tay đưa khúc cơm:

- Nhai... mồm không, lấy sức đâu thoát vậy?

Voòng Lầu ấp úng:

- Thầy... dùng cho khỏe đi! Tôi... không đói mà!

Hồng Lĩnh ấn miếng cơm vô tay thuộc hạ, giọng trở nên khô khan, nhưng vẫn dịu:

- Voòng ăn mau, còn ra chứ!

Hai cặp mắt thầy trò chạm nhau trong bóng tối đen mờ. Mấy phút sau Hồng Lĩnh đứng vụt lên, ném bi đông nước vào lòng Voòng Lầu.

- Còn ít, uống hết đi! Nào ta phá vậy!

Miệng nói, hai tay xốc lại bao súng, người tuổi trẻ giang hồ quay ngẩng nhìn lên ngọn núi, với dáng vóc ngang tàng diễm tĩnh cổ hủu của Đại Sơn Vương thần xạ. Người thuộc hạ uống vội mấy ngụm nước cuối cùng, đoạn khoác sắc đứng phắt lên theo.

Mấy khẩu súng rút xoạt ra khỏi vỏ. Hồng Lĩnh, Voòng Lầu dựa lưng vào nhau, liền men theo vách đá, ngọn súng Đại Sơn Vương chĩa về phía trước, súng của Voòng thủ túc chĩa về phía sau.

Đêm tối mịt mờ, sương dày đặc, khí đá bốc ra lạnh ngắt. Gió từ vùng ngoài lùa vào hẻm địa, xoáy vào hốc đá vi vu. Hai người đàn ông dựa theo vách đá, từ từ bước mặt, chân giẫm trên đá vụn, không tiếng động và trong cảnh im lìm, cả hai như nghe thấy tiếng đập của trái tim. Bất thành linh, phía ngoài, tiếng súng vùng nổi lên loạn xạ..... Hai thầy trò Đại Sơn Vương vội đứng phắt lại, áp lưng vào vách đá, nghiêng đầu lắng tai nghe. Súng nổ khắp bốn phía, có cả tiếng súng trường, súng ngắn. Đạn xé không gian, có luồng réo ngay giữa hai vách núi từ hai cửa hẻm xói vào. Đá vụn rơi rào xuống cả chỗ hai người đứng. Rất nhanh, Hồng Lĩnh khẽ bảo Vòng Lầu:

- Có cuộc chạm súng phía ngoài!

Vòng cũng thấp giọng:

- Không phải đạn quân Trần Tắc bắn vào đây, a thầy! Luồng đạn đi hơi cao, chắc từ xa bắn tới!

Hồng Lĩnh gật đầu:

- Ủ! Đúng đạn quân nào tấn công quân phục vây quanh hẻm. Đạn bắn vào quân chân núi, lạc vào đây.

- Thầy tính sao?

Đại Sơn Vương Hồng Lĩnh không đáp, vẫn đứng im nghe ngóng quan sát. Bên ngoài, súng nổ giòn tan, cuộc chạm súng có vẻ mỗi khắc thêm gay go, lắng nghe, có nhiều tiếng quát tháo, khắp mấy phía.

- Quái lạ? Không biết quân nào lại chạm với quân Trần Tắc chỗ này?

- Vô tình gặp đánh? Hay cố ý giải vây?

Hồng Lĩnh lăm bắm như nói với Vòng Lầu:

- Súng nổ cả bốn phía, chắc có chuyện gì đây?

Hồng Lĩnh im lặng, nghe ngóng, hình như đang suy nghĩ lợi hại gấp. Mấy khắc sau, Đại Sơn Vương vùng bảo bộ hạ Voòng:

- Ta cứ thẳng tiến ra phía trước, chỗ nhiều tiếng súng nhất!

Giọng Voòng có vẻ thắc mắc:

- Nhưng bên ngoài tối mù, lại đang chạm súng, khó phân biệt lắm, a thầy!

Hồng Lĩnh thấp giọng:

- Phải nhân lúc quân vây đang lo chống cự phía trước mặt, ta tiến ra nếu cần đánh thúc ngay sau lưng chúng và ít nhất phải luôn chuyển sang thế quay ngọn súng về hãm địa này, nghe Voòng!

- A.. Vâng.

Trong đêm tối hai thầy trò Đại Sơn Vương lại dựa lưng vào nhau men theo vách đá, thận trọng từng bước một. Bóng tối như lùi lại phía sau.

Mười phút qua, hai người đã ra khỏi lòng núi, tới chỗ mờ. Trên vòm trời, đầu hẻm, lấp lánh vài vì sao nhạt. Rồi cửa hẻm. Như hai cái máy, thầy trò Đại Sơn Vương nằm phục xuống dưới chân vách núi, chỗ mở ra chạy cách đường mòn đến sáu, bảy thước. Yên trí về mặt sau, Voòng Lầu quay đầu về phía trước, và hai thầy trò áp tai xuống mặt đất, nghe ngóng. Hồng Lĩnh ghé sát miệng vào tai bộ hạ:

- Có tiếng chân bước gần đây.

- Vâng. Nghe êm lắm!

Hồng Lĩnh vội nhìn ngược lên. Lúc đó, súng vẫn nổ vang dội tứ phía. Tiếng chân quân Trần Tắc chạy qua chạy lại rầm rập và có tiếng quát gọi truyền nhau thỉnh thoảng vẫn bật lên, cách chỗ hai người nằm chỉ chừng hai mươi thước. Hồng Lĩnh vẫn nhìn lên, chờ đợi. Không lâu, quả nhiên từ chỗ mô đá chơ vơ trước mặt, cách vách đá độ hai, ba thước có một bóng người nhô ra, tay xách súng, hình như đang đảo mắt nhìn quanh, có vẻ một gã canh chừng hãm địa, không lo đánh nhau

với quân tấn công. Tới cách chỗ hai người nằm độ ba thước, cái bóng đứng dừng lại, hình thù cao lớn đen ngòm, rõ trên nền trời tối nhạt.

- Triệt.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 3: Ông Già Kỳ Lạ Là Ai?

Khuỷu tay Đại sơn Vương khê chạm vào Vòng Lầu, người bộ hạ nhào lên, thân hình cao lớn trườn sát bên vách đá không gây một tiếng động nhẹ. Tên canh cầm súng đứng ngang, lưng xoay về phía vách đá. Trên nền trời tối mờ, thoáng cái, đã thấy một bóng cáo lớn, từ vách đá nhô ra, và dính chặt vào bóng tên canh hẻm, phút sau, cả hai lặng lẽ đổ xuống mặt đất, không tiếng động, êm như hai cái bóng trong một cuốn phim câm.

Đại Sơn Vương trườn vọt lên, như một con rắn. Nhưng hai thầy trò vừa kéo xác tên canh vào được chỗ tối thì thành linh, một vệt sáng xanh đèn bấm từ vách núi bên kia đường mòn chọt loé lên lia thẳng vào chỗ hai người. Luồng sáng dừng phắt trên mình hai thầy trò Hồng Linh, tiếp liền tiếng quát giật giọng của một kẻ giật mình vì chọt thấy bóng người:

- Ai? Đứng im!

Đang cúi mình kéo xác tên canh, thành linh bị tia đèn bấm chiếu thẳng vào người, hai thầy trò Hồng Linh lảo đảo trên mặt đá lởm chởm và theo đà lảo, Đại Sơn Vương Thần Xạ đã vấy ngọn súng ngược theo luồng sáng, nhanh đến độ kẻ đứng bên kia đường mòn vừa lên tiếng quát, tay đặt vào cò súng chưa kịp có ý định bắn đã bị một viên đạn xuyên qua người, ngã xuống không kịp kêu một tiếng. Tiếng súng nổ khua động vùng cửa hẻm. Biết có thể lộ vì tiếng nổ ở vòng trong, ngay sau lưng đám quân phục, không thể lẫn với tiếng súng vòng ngoài, Hồng Linh bảo Vòng Lầu:

- Hãy lui lại đã!

Hai thầy trò vừa kịp lùi lại chỗ vách đá khuất cửa hẻm, quả nhiên đã nghe thấy nhiều tiếng chân chạy rầm rập đến chỗ trước rồi đèn bấm loé lên luôn mấy vệt, lia

quét trước hẻm.

- Sao? Có chuyện gì đó?

- Hai đứa bị hạ!

Im lặng mấy khắc. Rồi có tiếng quát khê:

- Cẩn thận! Chúng còn quanh quẩn đâu đây!

Những tia đèn bấm lại quét lia khắp đường mòn vách núi rồi tắt phụt. Năm sau hốc đá, hai thầy trò Hồng Lĩnh áp má xuống đất, khê nhìn ngược lên, thấy rõ mấy bóng người lồ nhố in vào nền trời mờ tối.

Biết địch đang tìm, không để mất cơ hội tốt, Hồng Lĩnh khê ghé vào tai Vòng Lầu:

- Hạ chúng thôi!

- Vâng.

Hai thầy trò nằm xuống cùng lúc, vung cánh tay. Liền mấy tiếng nổ xé không gian và ngoài cửa hẻm, liền mấy bóng người ngã xuống, không kịp biết hướng đạn đi.

- Nằm cả xuống!

Dứt tiếng quát, từ phía ngoài, sau mấy khắc nhốn nháo vì bị tấn công bất ngờ, đám quân phục vây đã kịp trấn tĩnh tinh thần, chĩa súng bắn rát vào chỗ hai người, đạn xối vào vách tung đá mịt mờ.

Nhìn ra không thấy bóng người, hai thầy trò chỉ thấy một vài cái đầu nhô ra thụt vào loáng thoáng trên nền trời, và cứ theo tiếng nổ, bắn vào chỗ phát ra. Bên vòng ngoài, hình như đám quân nào đó đánh Trần Tắc đã nghe thấy tiếng súng nổ vòng trong, nên tiếng súng dội hẳn lên, có vẻ như muốn phối hợp rõ rệt cố dồn mau quân Trần Tắc vào thế bị trong đánh ra ngoài đánh vào cho thật nhanh. Nhất là ở hai phía

đầu hẻm, súng nổ rộn ràng mỗi phút thêm gần. Vừa bắn, vừa nghe ngóng, hai thầy trò Hồng Lĩnh thấy rõ tiếng quân Trần Tắc quát gọi nhau, như sắp loạn động.

Nhưng mấy lần định tiến ra, hai thầy trò lại phải tạm ngưng ý định mạo hiểm, vì vẫn thấy súng từ phía sau các mô đá cửa hẻm bắn vào không ngớt, lại rất gần, ló ra là thành mục tiêu bất lợi ngay.

Thêm nữa, trời lại tối, khó biết địch nấp đâu để quét, nên Thần Xạ phải thận trọng đứng nguyên vị trí sau mô đá chắn, để liệu thế tia dần địch thủ. Chợt Vòng Lầu ghé tai Hồng Lĩnh khẽ bảo:

- Thầy à! Ta phải đề phòng phía sau trống lăm! Nó có thể...

Hồng Lĩnh vừa ngó lại nẻo sau, chưa kịp cất tiếng, đã vội cùng Vòng Lầu nghiêng đầu lắng nghe. Vì phía cửa hẻm trước mặt, súng nổ tới tấp, rõ ràng từ bên vòng ngoài ập lại và quân Trần Tắc đã bắt đầu loạn động, gọi nhau không còn phép tắc chi nữa. Nhưng phía hẻm sau lưng, đạn cũng nổ dồn dập, luồng đạn đi xối cả vào vách đá, và...

như có bước chân rầm rập chạy tới. Đại Sơn Vương vội áp tai xuống mặt đất nghe và ngẩng phắt lên, nhanh giọng:

- Có tiếng chân ngựa chạy tới!

Hai thầy trò ý thức ngay thế nguy hiểm sau lưng không có vật chắn. Hai cặp mắt giang hồ đảo mau trong đêm tối và hai người rời vội mô đá, chạy vụt sang bên kia đường mòn, chỗ có một hốc đá nhỏ đã lọt mắt từ lúc rút vào hẻm, buổi sáng. Hai thầy trò Đại Sơn Vương vừa kịp dựa lưng vào vách núi, đã nghe tiếng chân ngựa phóng tới, rầm rập và hình như khá nhiều. Hai người vội chĩa súng về phía có tiếng chân ngựa, chờ đợi. Rồi tiếng chân ngựa lại nổi lên, tiến dọc theo đường mòn, thẳng về phía hai thầy trò Đại Sơn Vương thần xạ.

Hai thầy trò Đại Sơn Vương ngồi phục xuống, mím môi đợi chờ, mắt nhìn ra đường mòn như sắp nảy lửa.

Vó ngựa ập tới và dừng ngay chỗ tay hữu, lạo xạo, loạt soạt. Bóng núi đổ xuống đường mòn nên hai thầy trò Đại Sơn Vương nhìn ra, chỉ thấy lỗ nhố từng vùng đen ngòm di động trong bóng tối. Còn đang hồi hộp, chưa biết đối phó cách nào cho tiện, thì một vệt đèn bấm đã lóe ra, lia quét khắp đường mòn, vách núi, đồng thời, một giọng thanh thanh đã cất lên:

- Đại Sơn Vương đâu rồi? Đại Sơn Vương. Chúng tôi đến đưa ông ra khỏi hãm địa đây.

Tiếng nói trầm nhưng cũng đủ vang âm giữa lòng núi. Hai người đàn ông giang hồ ngạc nhiên, chưa làm kịp một cử động gì trước sự việc xảy ra quá nhanh, thì vệt sáng đèn bấm đã rê ngay tới chỗ hai người nấp, và lần này, một giọng nói ồ ồ bật lên:

- Hình như.. kia rồi... bên vách đá!

Đường sáng xanh dừng phắt, hơi di động trên nửa thân ngoài của Vòng Lầu, và rời ngay, quay phắt về phía đường mòn, từ từ rê đám bóng đen lỗ nhố. Nấp bên vách, hai thầy trò Đại Sơn Vương nhận ra có đến mười mấy người cao lớn cỡi ngựa, mặt mũi đều hóa trang, tay lăm lăm súng dài, đều ngồi im trên yên, nhìn cả về phía hai người.

Giọng thanh thanh từ sau vệt đèn bấm lại cất lên:

- Ông Hồng Lĩnh!

Đại Sơn Vương cùng bộ hạ đứng vụt lên, không còn đủ thời giờ để đoán bọn lạ mặt đó là ai nữa, hai thầy trò lao thẳng ra đường mòn.

- May quá ! Vừa kịp. Đây! Ông lên đây!

Người cầm đèn bấm khẽ vẫy Hồng Lĩnh và người tuổi trẻ giang hồ, thoáng cái, đã ngồi gọn sau lưng người lạ cầm đèn, trong khi Vòng Lầu lên yên ngựa của người khác. Chờ cho ngựa trước khuất hẳn, hai con ngựa đưa theo Hồng Lĩnh, Vòng Lầu mới cất bước.

Đại Sơn Vương không khỏi ngạc nhiên vì người đàn ông ngồi phía trước mình. Tuy giữa đêm tối, nhưng cũng rõ dáng nhỏ nhắn khác hẳn đồng bọn. Người đó không nói thắm một lời, chỉ cầm cương ngồi im, nghe ngóng phía trước. Bên ngoài, súng vẫn nổ vang, dồn dập ngay phía cửa quền. Ngựa ra còn cách cửa hẻm chừng mấy thước, chợt thấy một bóng ngựa từ ngoài phóng vào, cùng lúc, một tia đèn thắm lóe lên, lập loè giữa bóng tối, rồi ngựa lại lộn ra luôn. Người nhỏ nhắn khẽ bật lên, nhanh giọng:

- Ra được rồi! Chúng đã đánh dạt quân vây khỏi cửa quền.

Dứt lời người đó giật mạnh tay cương, chân thúc mạnh vào hông ngựa. Con vật như cất hẳn thân lên, phóng nước đại ra phía cửa quền dẫn cả đám người ngựa sau, lướt nhanh trên đường mòn. Người lạ cùng Hồng Lĩnh cúi rạp mình xuống, ra roi mạnh, con vật lao đi, vụt cái đã thấy trời đất như sáng hẳn ra. Biết đã tới chỗ nguy hiểm nhất, người lạ giật mạnh tay cương cho con vật cất mình nhảy vọt lên. Và khi chân ngựa vừa chấm đất, thì đã thấy lơ nhố những bóng người ngựa từ hai bên vách núi lướt tới, cuốn theo thành hai hàng tả hữu, để con ngựa của người nhỏ nhắn, Hồng Lĩnh, cùng đám trong hãm địa ra, lọt ra giữa, cứ thế, phóng đi, ngựa vừa phóng, súng vừa xả về hai bên, ào ạt.

Ngồi trên yên, Hồng Lĩnh nghe đạn réo veo véo bên tai, hiểu ngay sức liều mạng giải cứu của đám người lạ, và cũng không khỏi thán khen phục tài điều khiển của người nhỏ nhắn, cùng sự gan dạ của đám tùy tùng. Rất nhanh, ngựa vọt khỏi hẻm núi, thoát ra thung lũng băng đi trong sương mờ. Phía sau, đám quân Trần Tắc vẫn xả súng bắn theo, và hình như đã kịp thời lên ngựa đuổi, vì đã vượt khỏi thung lũng, Hồng Lĩnh vẫn nghe súng nổ ngay sau lưng, không cách xa là mấy.

Có vẻ đã dự định trước, vừa qua thung lũng, thì hai con ngựa mang thầy trò Đại Sơn Vương vọt hẳn lên, rồi ngoắt ngay xuyên vào cánh rừng phía tả. Đi được mấy phút, đã nghe phía sau súng nổ rộn rã vang khắp một miền rừng núi âm u. Hai con ngựa dừng lại, sát nhau. Người nhỏ nhắn cùng thuộc hạ nghiêng tai về phía sau, nghe ngóng. Ngồi sau ngựa, Hồng Lĩnh và Vòng Lầu cũng nghiêng theo.

Tiếng súng dội hẳn lên giây lát rồi thưa dần, và như đang cuốn về phía khác.

Người thuộc hạ thấp giọng:

- May ra đánh lạc hướng được rồi...

Người nhỏ nhắn không đáp, vẫn lặng lẽ nghe ngóng, và chột lăm lăm như nói một mình:

- Chỉ ngại có kẻ nào bị bắt...

Người thuộc hạ thấy chủ tướng ngồi im mãi, vội khẽ giục:

- Ta nên đi khỏi đây đã... rồi sẽ liệu!

Người nhỏ nhắn không đáp, chỉ giật mạnh tay cương, cho ngựa tiến lên. Càng vào rừng, càng tối vì cây cối um tùm che kín cả vòm trời. Nhưng hai con ngựa có vẻ đã quen đường lối, cứ phóng kiệu bầm đều trong rừng, len lỏi qua những gai góc, bờ bụi. Gã thuộc hạ khi vượt lên trước, lúc lùi lại sau, cẩn trọng dè chừng bất trắc. Hình như chú ý vào đường đi, nước bước của con vật và mãi lo phòng hờ mọi chuyện bất ngờ, nên hai thầy trò người nhỏ nhắn đều ngậm miệng rất lâu, không ai nói nửa lời.

Ngồi sau lưng hai thầy trò Đại Sơn Vương thấy thế cũng làm thỉnh theo. Từ lúc được đám người lạ mặt đưa ra khỏi hãm địa, Hồng Lĩnh không khỏi ngạc nhiên về sự việc xảy đến bất ngờ, giữa lúc tình thế thập phần gay go, nguy hiểm. Tuy đã trải qua nhiều biến đổi, bất kỳ, người tuổi trẻ giang hồ không khỏi xúc động trước, sự phá vây giải cứu của đám người lạ mặt. Nhất là người chỉ huy. Đánh phá, đường đầu với hàng bao nhiêu tay súng của Trần Tắc, mở một con đường máu vào hãm địa, đích thân đánh ngựa dẫn đầu, rồi lại mở một sinh lộ đưa kẻ bị vây ra. Giữa những hòng súng khạc đạn không ngừng...

tất cả sự việc diễn ra rất nhanh, khiến Hồng Lĩnh thấy rõ sức xả thân của... người chỉ huy lạ mặt. Lạ mặt? Sự hóa trang và bóng tối đã trùm lên người lạ, nhưng dáng dấp nhỏ nhắn cùng giọng nói thanh thanh, khiến Hồng Lĩnh ngờ ngợ ngay từ lúc lên yên.

Đã mấy lần, người đàn ông giang hồ định cất tiếng hỏi kẻ cứu mình, mong vén màn bí mật ngay nhưng lại thôi, ngồi im lặng mặc người đó đánh ngựa qua vùng đồi lạ, rồi hây hay. Trong đêm khuya rừng rú, chỉ còn nghe tiếng vó ngựa khua trên mặt đất ẩm sương, và một vài tiếng chim giật mình vỗ cánh loạn bay.

Đang lim dim mắt, Hồng Lĩnh mở choàng ra, thấy bóng đêm lùi lại phía sau, vì ngựa đã bắt vào con đường mòn đang vắt qua một ngọn đồi. Tới đỉnh, ngựa dừng bước, thở phì phò. Trước mặt, một vùng trảng địa, lọt giữa những ngọn đồi nằm theo hình cánh cung, chạy chéo về phía xa, mờ tối. Người nhỏ nhắn đang cùng Hồng Lĩnh đưa mắt nhìn quanh, chợt Voòng Lầu ngồi ngựa cạnh, nhanh giọng:

- Dưới kia có người chạy tới!

Mọi người vội nhìn theo tay Voòng trở, thấy ngay ở đầu khu đất trống dưới chân đồi, có nhiều tiếng chim hoảng bay vỗ cánh xào xạc.

- Có người thật! Chắc ngựa phóng... kìa rõ ràng động tới đâu chim chỗ đó giật mình bay lên.

Người nhỏ nhắn nhìn về phía thuộc hạ, lẩm lẩm:

- Chẳng lẽ... đi khá lâu đã mất hướng, họ lại còn tới được đây sao?

Hai thầy trò Đại Sơn Vương cùng nhìn nhau, và đảo mắt nhìn tứ phía. Hồng Lĩnh khẽ bảo người nhỏ nhắn:

- Ta nên cho ngựa tạm lánh vào chỗ khuất xem sao? Rất có thể, ngựa dưới sẽ được lên đường mòn này...

Người lạ mặt lặng lẽ cương cho ngựa tạt khuất sau những lùm cây gần đấy. Người tùy tùng cũng lặng lẽ theo. Hai ngựa đứng kề nhau bốn người ngồi im, cành lá rũ xuống che khuất cả người ngựa.

Vạch lá ra, vẫn nhìn xuống khu trảng địa được. Dưới thung, chim vẫn loạn bay và vật động đó chuyển mau về phía chân đồi. Chỉ hơn phút sau, tiếng vó ngựa đã khua rộn đêm rừng từ cuối chân đồi, chuyển dần lên đỉnh. Tới chỗ mấy người vừa

đứng, ngựa dừng lại ẩn giữa đám cành lá um tùm, Hồng Lĩnh, Voòng Lầu nhìn thấy cả mấy ngọn súng đen, nhô lên khỏi vai đám người đó, nhưng không nhận được hình dáng quen thuộc nào.

Hai thầy trò Đại Sơn Vương nghiêng về phía hai thầy trò người nhỏ nhắn, thăm hỏi. Nhưng hai người cũng vẫn ngồi yên, nhìn qua kẽ lá, như muốn tìm một dáng người quen trong bọn cỡi ngựa. Không thấy người nhỏ nhắn nói gì, Hồng Lĩnh ghé sát xuống phía trước thì thăm:

- Hình như.. không phải quân Trần Tắc!....

- Không phải? Bọn này có vẻ lạ.....

Mấy người cùng nín thở, nhìn ra. Thoáng sau, đã nghe rõ tiếng chân ngựa từ dưới đồi ngược lên. tới chỗ bọn đang đợi. Rồi một giọng lạ cất lên, nghe ồ ồ không rõ. Rất nhanh, người nhỏ nhắn bảo Hồng Lĩnh:

- Quân tuần!

Hồng Lĩnh khẽ gật đầu, toan nói, lại chợt thôi ngay, vì từ đám ngoài đường mòn, tiếng người Pháp vừa cất lên tiếp liền là tiếng người nào khác, giọng hơi cao:

- Chắc chúng không đi ngã này! Quan đồn à!

Giọng nói quen quen, vừa nghe, bất giác thầy trò Đại Sơn Vương đưa nhanh mắt nhìn nhau, và Hồng Lĩnh ghé sát về phía trước khẽ bảo:

- Trần Tắc!

Người nhỏ nhắn có lẽ cũng đã nhận ra tiếng Trần Tắc, nhưng vẫn ngồi im và chỉ đưa mắt chăm chú nhìn ra. Bên ngoài hai người cỡi ngựa từ dưới lên, đã tiến tới. Bóng một thằng Tây cao lớn cùng bóng Trần Tắc hiện rõ lên nền trời, mỗi người tay đều cầm roi ngựa, Trần Tắc quật nhanh roi vào cành lá bên đường, giọng bức tức:

- Hừ! Không biết bọn nào dám lộng hành thế! Mà nó trốn lối nào?

Viên Tây Đồn đảo nhìn xuống thung và chột ghé sát ngựa lại bảo Trần Tắc những gì không rõ. Chỉ thấy Trần Tắc ngồi im trên ngựa có dáng suy nghĩ, rồi viên Tây Đồn khoát tay ra lệnh cho đám quân tuần tiến thẳng. Đám quân tuần, nối ngựa nhau, đi qua chỗ bốn người nấp, Trần Tắc và viên chỉ huy quân tuần đi kế bên nhau bàn luận. Đứng sau lùm cây rậm, mấy người) chỉ nghe rõ mấy tiếng "Về thẳng trại...

đã".

Chờ cho đám người ngựa đi khỏi mấy người mới lách ra. Người nhỏ nhắn có dáng vội vã vừa tới đường mòn, đã đánh ngựa xuống chân đồi, và cứ thế, noi theo đường mòn vượt qua khu trảng địa, nhắm thẳng về phía núi đá trước mặt. Đi được một khoảng khá xa, chạy qua một con suối khá rộng, người nhỏ nhắn chột dừng ngựa, hơi quay về phía sau, bảo Hồng Lĩnh:

- Chỗ này đã khá xa hiểm địa. Chúng ta có thể chia tay được rồi.

Dứt lời không chờ Hồng Lĩnh đáp, người nhỏ nhắn nhảy phắt xuống ngựa, trao tay cương cho Hồng Lĩnh.

- Trên ngựa đã có ăn mọi thứ cần dùng, hai thầy trò cứ thẳng đường, nếu muốn tới tỉnh lỵ Cao Bằng...

Người thuộc hạ cùng đã cho ngựa đến bên Vòng Lầu nhảy phắt xuống tiến đến cạnh ngựa Hồng lĩnh. Nhưng Đại Sơn Vương đã nhảy xuống, đến trước mặt người nhỏ nhắn. Qua ánh sao thưa, người tuổi trẻ giang hồ dăm dăm nhìn thẳng vào mặt người vừa cứu mình.

Không hiểu sao, người đó quay mặt đi, và toan chuyển bước tới bên ngựa thuộc hạ. Đại Sơn Vương chột mắt hết vẻ nghi hoặc. Chàng tiến thêm một bước, giọng trầm trầm, đượm nhiều cảm động pha xót xa.

- Sao người ân đã vội chia tay, không để Hồng Lĩnh này kịp nói lời thông cảm. Đường đời rồi đây còn bao nhiêu uẩn khúc, tình cờ. Cô Phượng Kiều!

Đang nghe chột thấy Hồng Lĩnh thỉnh thoảng hạ tiếng Phượng Kiều, người nhỏ

nhấn hơi giật mình chưa kịp có phản ứng thì Đại Sơn Vương đã tiếp luôn, giọng trầm đều.

- Cô! Tôi đã biết ngay từ lúc lên yên.

Nhưng người tuổi trẻ vội im ngay vì người nhỏ nhắn, đã quay phắt đi có vẻ xúc động lúng túng:

- Không... Không... Ông lầm rồi... tôi...

Và như bị một ám ảnh gì, người nhỏ nhắn vùng nhảy lên ngựa thuộc hạ giật cương phóng nhanh trong đêm tối.

- Cô Phượng Kiều!

Đại Sơn Vương gọi với theo những ngựa đã băng qua suối. Chàng tuổi trẻ giang hồ đứng im nhìn theo hướng ngựa. Trong bóng tối chỉ nghe tiếng chân ngựa bước vội vàng, rồi những tiếng vó câu khua rập xua mau, trong đêm tối. Chàng đứng khá lâu. không nhúc nhích. Người thuộc hạ thấy chủ im lặng, cũng im theo. Đến mười phút sau mới nghe một hơi thở dài, thảng nhẹ như hơi gió phào trên mặt lá rừng khuya. Vòng khẽ lên tiếng:

-Thầy a! Ta đi chứ!

Đại Sơn Vương chậm chạp quay lại, dăm dăm nhìn người thuộc hạ đứng tuổi, giọng chàng trầm hẳn đi:

- Ừ! Mình đi thôi!

Đoạn hai thầy trò nhảy lên ngựa, Hồng Linh giật tay cương cho ngựa tiến thẳng về phía rặng núi đá vẫn khắc ngọn lên nền trời.

- Thầy à! Ta đi đâu?

- Về thị trấn Cao Bằng?

Chàng tuổi trẻ chợt quay hỏi Vòng Lâu:

- Voòng nghĩ sao về hành động của Phượng Kiều?

Voòng không đáp ngay. Hình như trong đầu hắn đã bắt đầu cảm thấy chuyện riêng của chủ trở nên rắc rối nhiều. Hắn chép miệng:

- Không ngờ cô ta liều mình đến như thế.

- Và đã xử sự khiến trượng phu phải khâm phục. Nhưng tình thế này càng khó cho ta.

Hai người lại ngồi im. Con ngựa vẫn chồm trong đêm tối. Vó câu khua trên đường vọng vào tai hai người đàn ông những tiếng động...

đơn điệu, khô cằn. Lá rụng bị ngựa giẫm xào xạc, thỉnh thoảng, vài con chim gập mình bay vụt. Đại Sơn Vương quay bảo thuộc hạ:

- Voòng à! Thị trấn còn mấy giờ ngựa nữa?

- Ít nhất cũng vài ba giờ, nếu phải xuyên rừng hiểm trở!

- Giờ vào khoảng mấy giờ rồi nhỉ?

Voòng thủ túc vội ngược mắt nhìn lên trời đã nhạt hẳn sao thưa, lờ mờ như nói một mình:

- Có lẽ đến giờ đêm rồi.

Tay cương buông lỏng, con vật thu mau về nước nhỏ và bước một, thở mạnh. Người ngựa đều thối mái. Trời đêm lạnh lạnh. Hồng Lĩnh nghe tiếng ngựa thở, vội sờ tay vào cổ ngựa. Bờm ngựa ẩm hơi sương và mình con vật đã loáng mồ hôi.

- Chỗ này quang đãng có bản nào không?

Voòng Lầu nhìn về phía núi đá sừng sững đen ngòm trước mặt, và gật đầu:

- May ra, mình đã ra khỏi rừng hoang lâu rồi mà?

- Hãy tìm chỗ tạm nghỉ đã!

- Dạ!

Voòng Lầu chỉ tay về phía núi đá dựng:

- Thầy à! Hay ta cố đi tới chân núi kia, tìm một hang nào có lẽ tiện hơn.

Hồng Lĩnh suy nghĩ mấy khắc, đoạn gật đầu, đánh ngựa đi. Con vật đã thấm mệt vì mang nặng và phải quần thảo khá lâu, nên bước một cũng đã hơi loạng choạng. Trong đêm rừng, chỉ còn tiếng vó ngựa khua mặt đường mòn sương ẩm. Hai người đàn ông giang hồ ngồi trên lưng ngựa, mỗi người theo một ý nghĩ riêng tây, mắt lim dim ngủ gật, mặc con vật chậm bước. Lát sau, Voòng Lầu khẽ đập vào lưng chủ:

- Thầy à! Đến núi rồi, bản thổ dân ở phía trước.

Hồng Lĩnh hé mắt nhìn quanh và lắng lắng rẽ cương cho ngựa bỏ đường mòn, vòng qua bản, men rừng, tiến đến chân núi.

Bản thổ thiếp sâu trong giấc ngủ. Trong đêm mờ, những mái nhà sàn lơ lơ giữa cây lá, xa trong le lói ánh lửa bếp hắt qua phen nứa.

Ngựa đi qua bản, rẽ vào cạnh những nương ngô vắng lặng. Thình thoảng chỉ nghe tiếng rím "Đon" chạy rào trên lá rụng và bên kia thung, một vài tiếng chim khảm khắc băng khuâng rã rời. Tới cuối một nương ngô, núi đá dựng lù lù ngay trước đầu ngựa. Hai thầy trò xuống yên, đưa mắt nhìn quanh, thấy có chòi canh ngô của thổ dân ngay sát chân núi. Voòng Lầu bước tới, sục quanh, thoảng cái đã quay ra gọi Hồng Lĩnh:

- Trong này, có cái hang rất rộng, a thầy!

Hồng Lĩnh dắt ngựa tới, Voòng đỡ lấy cương dắt ngựa lách qua cành lá ngay sau chòi độ mấy thước. Voòng đánh lửa soi tìm trong sắc mang theo lấy ra một thoi nhựa trám, kiếm một hốc nhỏ, thả nhựa cắm vào. Ánh lửa đỏ khè hắt khắp lòng hang. Hồng Lĩnh nhận thấy hang khá sâu, rộng, có nhiều thạch nhũ rủ xuống. Nên

hang khá bằng phẳng. Bên vách còn vắt bừa bãi những tàu lá chuối đã úa nhàu. Cạnh đấy, có những thanh nứa khô nằm bên mấy hòn đá bắc làm bếp, chắc của thổ dân trong bản. Vòng Lầu vừa buộc ngựa bên vách đá, đang tháo yên cương, sắc, chợt gọi:

- Thầy à! Sắc của họ để lại cho sao nặng thế?

Chàng tuổi trẻ đến bên, vỗ mạnh vào sắc mấy cái đoạn, bảo thuộc hạ:

- Mở ra xem!

Voòng nhanh nhẹn ôm đến dưới ánh lửa và tháo khóa, thọc tay vào, miệng nói như reo:

- Nhiều thứ lắm, a thầy? Thầy xem này...

Vừa nói, Voòng vừa ra lòi từng thứ ở trong ra, đặt lên mấy tàu lá úa sẵn đó:

chăn màn, vải dầy thay chiếu, nển, diêm quẹt... đủ mọi thứ thường dụng không thiếu.

Rồi tới lương khô, thịt ướp, đường muối, thuốc lá, thuốc Lào, chanh... đủ thứ, cả bi đông nước... Hết hai lượt trên, vừa thọc tay xuống đáy sắc, Voòng Lầu đã lòi ra mấy gói khá lớn, miệng lầm bầm:

- Quái! Còn gì nữa đây?

Giở mấy gói đầu ra thấy toàn đạn súng lục còn nguyên hộp, và hai khẩu súng. Tới gói cuối, là một bó bạc khá lớn, vừa tiền giấy đủ loại, vừa vàng lá, bạc. Đếm ra, đến vạn bạc.

- Thầy a, sao nhiều thế này?

Voòng Lầu nhìn chủ vẻ mặt lộ rõ nét ngạc nhiên. Hồng Lĩnh đứng im đưa mắt nhìn các món nằm la liệt trên mặt đất, cặp mày của Đại Sơn Vương hơi nhíu lại có dáng suy nghĩ rất nhiều. Đoạn, chàng hơi nhếch miệng cười, bảo Voòng:

- Cô ta chu đáo quá! Nhưng lộ phí nhiều thế, tiêu chi hết. Vòng gói vào, ta sẽ tìm dịp hoàn lại!

Nhưng người thuộc hạ vừa lúi trong bó giấy bạc ra mấy tờ bìa nhỏ đưa mắt ngó qua, đoạn nhanh giọng:

- Thầy này! Còn có mấy thứ này nữa. Thầy xem cái gì đó?

Hồng Lĩnh vội đỡ lấy, vừa liếc mắt xem đã không giấu được vẻ ngạc nhiên. Đó là hai tấm giấy "Thông hành" đương thời, một cái mang tên Hồng Lĩnh, một cái Vòng Lầu. Chỉ hơi khác là:

Trên hai chữ Hồng Lĩnh, có thêm chữ Trần, còn Vòng Lầu, phiên âm ra Vương Lâu, gốc người Nùng Mống Cái.

- Cô ta chu đáo quá! Lo cho chúng ta từ việc thông hành.

Nhưng... quá lo xạ..

Vừa nói, người tuổi trẻ giang hồ vừa thản nhiên cho mấy tấm giấy vào ngọn lửa, và nhìn giấy cháy, nhếch miệng cười chua chát, ngang tàng:

- Khi nào ta chịu mang giấy đội lốt họ Trần Tắc, nhờ chữ ký của Trần để tùy thân!

Chàng quay nhìn thuộc hạ:

- Vòng nghĩ sao?

Người thuộc hạ nhìn chủ, bộ mặt phong trần trông càng gan lì dưới ánh lửa đỏ khè trong hang đá.

- Thầy tính phải làm! Mà đó là giấy của Trần Tắc, kẻ thù?...

Hồng Lĩnh lắc đầu:

- Không hẳn thế? Cô ta đã lấy giấy ký sẵn của cha, điền tên ta vào, họ Trần!

Người thuộc hạ nhếch miệng cười, khiến vết sẹo trắng hằn rõ trên gò má rúm nâu:

- Trần Tắc thù mình mà? Nó thấy mặt thầy là hạ độc thủ luôn, thầy trò mình phải...

Voòng trở nên thờ thẩn, nhìn chủ vừa băng khuâng vừa lo lắng, trầm giọng:

- Nhưng... cô Phượng Kiều...

Hồng Lĩnh nhìn thuộc hạ, có lẽ cảm thông sự băn khoăn của Voòng, chàng đưa mắt nhìn ra đêm tối. Thấy chủ đứng im suy nghĩ, Voòng Lầu cũng không dám lên tiếng nữa, cứ lẳng lặng sửa soạn chỗ nằm, xong rót một ly nước đưa cho chàng.

- Thầy đi ngủ cho đỡ mệt đã! Mai còn lên đường...

Hồng Lĩnh đỡ lấy nước uống, đoạn vào màn nằm luôn.

- Voòng à ! Ngủ lưng đi chớ! Thức làm gì cho mệt!

- Dạ!

Voòng Lầu vội ghé miệng thổi tắt đóm lửa, đoạn nhanh nhẹn vào theo. Quá mệt mỏi, Đại Sơn Vương vừa nằm đã ngủ thiếp luôn. Mi mắt Voòng cũng khép lại, nhưng người thuộc hạ trung thành cố chống với giấc ngủ. Vốn quen với dọc ngang gian hiểm bất thần, Voòng thận trọng, cố thức canh cho thầy ngủ. Voòng vờ vào màn cho Đại Sơn Vương bằng lòng nhưng khi Sơn Vương ngủ rồi, Voòng lặng lẽ nhòe dậy, rón rén ra ngoài cửa hang. Đêm đã về khuya, trời tối nhạt, không đen sẫm như trước nữa.

Gió thổi rào lá cây. Bên ngoài, tiếng trùng đêm cũng lịm đi trong lòng đất. Voòng Lầu ra ngoài quan sát một lượt, rồi mới trở vào, đưa lưng vào vách đá, cho đỡ mỏi. Ngồi được mấy phút, muỗi nhiều quá, thêm khí đá vách hang toát ra buốt lưng, Voòng Lầu phải vào lấy chiếc chăn dạ khoác, rồi lại dựa vào vách nghĩ vãn vợ. Bên tai, chỉ còn thoảng hơi gió lùa khuya và tiếng muỗi vo ve đơn điệu. Gần đấy, tiếng Đại Sơn Vương thở đều đều và tiếng đuôi ngựa khê quật đuổi muỗi.

Người đàn ông giang hồ ngồi chống với gác ngủ được một lúc, rồi mệt quá, mắt lim dim khép dần lại. Đang thiu thiu ngủ gà ngủ vịt, chợt Vòng giật mình mở choàng mắt ra. Con ngựa vừa hí lên một tiếng, rồi im bất trong đêm tối.

Vốn từng trải giang hồ, thuộc lâu tính ngựa, Vòng ngồi thẳng người lên, hếch mũi, nghiêng đầu nghe ngóng. Ngoài cửa hang, hơi gió thoảng vào, và lẫn vào hơi gió, rõ ràng có tiếng động khác thường.

Tiếng động nổi lên, rào ngọn lá, rồi thoảng chìm ngay. Im lặng mênh mông. Con ngựa chột lại vùng giật dây cương, chân giậm thành thạch có vẻ kinh hoảng, nhưng không hí nổi nữa. Và một mùi kỳ dị theo hơi gió thốc vào ruột hang tanh khắm, khai khai, hôi hám... rất khó phân biệt. Lẫn cả mùi khắm hùm, mùi khai rím, mùi cây hôi, khiến kẻ vốn sinh trưởng tại miền núi rừng như Vòng Lầu cũng không thể đoán nổi mùi của giống gì nữa. Vòng áp vội tai xuống mặt đất, và thoảng cái, tiếng động nhẹ đã thoảng truyền vào tai lạnh nghề, nhưng rõ là mãi ngoài cửa hang. Người đàn ông giang hồ tung chăn, đứng phắt lên, nhanh như cắt không tiếng động. Vòng Lầu quơ tay lên mặt sắc vớ thanh dao rừng, và dựa lưng vào vách đá, quắc mắt nhìn ra đêm tối. Im lặng vẫn thăm sâu.

Con ngựa lại hoảng hốt giật cương, chân giậm lạch bạch. Vòng thọc vội tay vào sắc sờ tìm một nhánh tỏi, bỏ vào miệng nhai giập giập vội vã, và men đến bên ngựa, một tay vuốt nhẹ lên bờm, một tay xát tỏi vào mũi con vật. Xong, tay lăm lăm thanh dao rừng, người đàn ông giang hồ nép vào vách sau sườn ngựa. Không một tiếng động lạ và con ngựa đã đứng im vẫy đuôi nhẹ đuổi muỗi rất bình thản. Mùi tỏi sức mũi đã đánh bật cả hơi vật lạ nào đó. Đứng độ non nửa phút, không thấy gì khác, Vòng liền rón rén men vách ra cửa hang. Nhưng vừa ra tới cửa, gặp ngay luồng gió tạt vào, đưa theo mùi lạ lúc nãy, Vòng đứng phắt lại, hếch mũi đánh hơi một vòng. Mùi lạ rất gần nhưng trước mặt Vòng là cành lá lò xo, tuy bên ngoài trời không đến nổi tối om. Vòng cũng không nhìn thấy chi cả. Hẳn trùng ngó ra, như muốn rách mắt. Thốt nhiên, lá cây loạt soạt khê, ngay phía trước. Vòng vội ngồi thụp xuống, nín thở, nhìn ngược lên nền trời.

Cành lá vẫn lay động. Vòng mím chặt môi cố quan sát. Trái tim như muốn ngừng đập. Cành lá vừa từ từ rẽ hai bên, và nửa thân trên vật lạ nhô hẳn ra hình thể

cao lớn dị thường lắc lư trên nền trời tối nhạt, cao vượt cả cành cây cao. Thoáng cái, Voòng đã ước lượng được hình thể đó phải cao tới hai thước rưỡi... hay hai thước bảy. Và hình thù ra khỏi lùm cây, đen ngòm, sừng sững in vào nền trời, một hình thù phi thú phi nhân. Hình thù dị thường đứng nhìn về phía cửa hang mấy khắc, và từ từ tiến vào. Chỉ hai bước, hình thù đó đã đứng ngay trước mặt Voòng Lầu. Ngồi nhìn ngược lên, Voòng càng thấy cao ngất ngự, nửa thân trên hình thù vượt khỏi miệng hang trong đêm mờ, lúc đó mới giống một người khổng lồ. Trong mấy khắc, Voòng lúng túng chưa biết xử trí sao, thì hình thù đã khom mình, đưa phần trên vào miệng hang tối, phần dưới bất động, như nó đứng quan sát ruột hang. Ngồi dưới chân, Voòng phải nín hơi vì mùi khẳm khai tanh lộn mửa theo hơi thở "vật" phì ra.

Hình như, vì gần quá, con ngựa đã thấy, nên lại lồng lên, hí ú ớ không thành tiếng nữa. Và như có định kiến, hình thù to lớn có chân, bước vào hang tối, một ống căng đưa qua mặt Voòng. Không dám chậm trễ, Voòng đứng vụt lên, chuyển mạnh tay dao, chém xả vào hình thù kỳ dị một nhát. Dao vừa hạ xuống, đã bật lên, Voòng có cảm tưởng như vừa chém vào một cây khô. Vừa bật ra, Voòng đã lăn vèo trên nền hang, đồng thời, lia dao vào căng hình thù quái dị. Phập.

Bị liên hai nhát thành linh, hình thù giật mình đứng thẳng người lên, đầu đội phải nóc hang đến bịch một cái, và hình như có mắt thấu nhìn qua bóng tối, vật lạ quất một tay vào đúng chỗ Voòng Lầu, sượt qua tai, khiến Voòng nghe hơi gió phải rùng mình.

Nhanh nhẹn, Voòng lại lăn chéch một cái nữa, lia luôn nhát dao rùng cách mặt đất chừng ba bốn mươi phân. Phập. Vòng vừa kịp cảm thấy mồ hôi muốn toát ra, thì đã thấy có bàn tay nào quờ nắm ngay được lưỡi dao giật mạnh, và dao rời khỏi tay Voòng, tiếp theo là một tràng keng ngay trên nóc hang. Bị mất dao, Voòng đủ bình tĩnh nhào tới vách hang, miệng quát một tiếng lớn, vừa muốn đánh thức Đại Sơn Vương dậy.

- Thầy a!

Nghe tiếng quát tháo, hình thù cao lớn ngoảnh phắt lại phía cửa hang. Và trong lúc Voòng còn dang dựa vách lăn ra ngoài, thì từ trong lòng hang, có tiếng Hồng

Lĩnh bật lên:

- Vòng đứng sát vào vách đá!

Tiếp theo, là tiếng rú của hình thù, có vẻ đau đớn. Biết Đại Sơn Vương đã kịp thời tỉnh giấc đối phó, Vòng Lầu rút phăng súng ra, nhưng tiếng Hồng Lĩnh lại cất lên:

- Đừng làm kinh động dân bản! Dụ nó ra!

- Mất dao rồi, thầy!

Vòng vừa dứt lời đã thấy mấy tiếng keng keng ngay vách đá, sờ vôi trên nền hang, hẳn tìm được mấy lưỡi dao lá liễu, lúc đó mới rõ Đại Sơn Vương dùng dao nhỏ đánh "đòn gió" quái vật. Hang tối mò, định thần nhìn kỹ, chỉ thấy một khối đen ngòm hơi động đậy, Vòng Lầu liền lần vách men ra cửa hang. Con ngựa lần này hoảng sợ quá, đã chúi đầu vào vách, đá hậu lung tung.

Hình thù phi thú phi nhân hình như đứng dừng nhìn trước nhìn sau, chưa định xông về phía nào. Lạ nhất là bị luôn mấy nhát dao nhưng vật lạ không lông lộn lên như các loài thú dữ, và vẫn có vẻ bình tĩnh lắm. Ra tới cửa hang, Vòng Lầu vội thét lớn dụ quái vật.

Nhưng Vòng vừa cất được mấy tiếng, vôi im bật ngay, vì trong hang, đột nhiên có tiếng ngựa hí hoảng hồn, rồi có nhiều tiếng thành thịch, xô xát. Vòng còn đang đứng nhìn vào hang, thì chợt thoáng thấy một khối đen xì từ trong lao ra, Vòng nhanh mắt, né khuất ngay về một bên vách cửa.

Khối đen vụt qua sát mặt Vòng, lao thẳng vào lùm cây cạnh đấy, giẫy đành đạch mấy khắc rồi im luôn. Vòng còn đang ngạc nhiên đã thấy cái bóng quái vật cao ngất đen ngòm lừ lừ từ trong hang tiến ra.

Không chậm một khắc, Vòng lập tức lao mình ra nẻo chòi canh ngô, đồng thời ngoắt người, phóng lại một lưỡi dao đúng lúc quái vật ra tới khung cửa hang. Quái vật bị trúng "đòn gió" ngay háng, rú lên một tiếng kỳ dị và tiến thẳng ra phía Vòng.

Nó vừa ra khỏi hang, đã thấy bóng Đại Sơn Vương từ trong vút ra theo, và tiến bước sau lưng quái vật. Phía trước, Vòng cổ dụ nó ra chỗ rộng cho dễ xoay. Ra tới nương ngô, Vòng nấp ngay sau chòi canh, ánh thờ, lắng tai, mắt trừng về phía hang. Đột nhiên, Vòng nghe rõ tiếng rú lạ của quái vật, tiếp theo là tiếng chân giẫm nặng nề trên cành khô răng rắc.

Đoán chắc Hồng Lĩnh đã ra thoát hang, đánh quái vật, Vòng liền ngồi thụp xuống, lấy mắt lượng chiều và phóng ngược lên một lưỡi dao về phía có tiếng động mạnh.

Trong đêm tối mờ, Vòng nghe rõ tiếng thở hồng hộc của quái vật chuyển nhanh tới chòi lá. Vòng vừa lẩn vào nương ngô, đã nghe tiếng rắc mạnh, rồi tiếng chòi lá đổ rầm vào bụi rậm. Đoán quái vật bị đau làm dữ, Vòng thận trọng rút vào thêm mấy thước nữa. Chỉ thoáng qua đã nghe rõ tiếng thở hồng hộc của quái vật, ngay bên chân núi sát nương, tiếng thở như xa dần, rồi im hẳn...

- A Vòng!

A Vòng đứng phắt lên:

- Thầy à!

Vừa nói. Vòng vừa rẽ những lá ngô, tiến về phía có tiếng Hồng Lĩnh khê gọi. Gặp Hồng Lĩnh đứng ngay trước cửa hang, Vòng Lầu hỏi luôn:

- Nó đi rồi, a thầy?

- Nó bị mấy lưỡi dao, máu ra nhiều lắm!

Ánh đèn bấp loé lên. chiếu rõ một vùng cỏ nát cành gãy, chòi tung ngựa cột lên trời, và xác con ngựa nằm chổng trơ trên bụi thân thể giập nát.

Theo ánh đèn bấp, hai thầy trò Đại Sơn Vương thấy từng vũng máu đọng trên cỏ, lần theo dấu máu mới biết quái vật bỏ đi dọc theo chân núi.

- Thầy à! Tôi đi rừng nhiều, chưa gặp giống này? Chưa thấy giống nào khỏe

như thế! Và lạ nhất là khi lồng lộn, chạy nhanh, cả lúc gặp địch thủ. Nếu nó nhanh nhẹn, chắc còn nguy hiểm nữa. Đó là giống dã nhân.

Đại Sơn Vương khẽ gật đầu và nhìn về lối dã nhân đi, có vẻ suy nghĩ. Mười khắc sau, mới lẩm bẩm:

- Quái lạ! Chẳng lẽ...

Voòng chưa kịp hỏi, nhìn về phía bản đã thấy bóng thổ dân trong bản cầm đuốc nửa sáng rực tiến thẳng ra. Nhìn kỹ, thấy chân núi mấy chục người, toàn đàn ông, kẻ xách súng hỏa mai, người mang cung nỏ, dao rừng... vừa đi vừa quan sát tứ phía như dò tìm cái gì.

Voòng Lầu nhanh giọng hỏi Hồng Lĩnh:

- Thầy tính sao?

Đại Sơn Vương nhìn về phía thổ dân, chậm rãi:

- Chắc họ thấy liếng động lạ ngoài này, nên ra đó. Ta vào hang.

Hai thầy trò vào tới nơi, Đại Sơn Vương truyền Voòng Lầu nhóm lửa và hai thầy trò thản nhiên ngồi bên lửa, uống nước. Chỉ mấy phút sau, đã nghe lòng chân người giẫm trên lá rụng, rồi tiếng người cất lên có vẻ sừng sốt ngay ngoài cửa hang.

- Coi kìa!

Tiếp theo nhiều tiếng bàn tán, và có tiếng chân người bước vào hang. Hai thầy trò Hồng Lĩnh ngẩng nhìn ra, thấy ánh đuốc hắt vào, rồi một đầu người ló ngoài cửa hang và giật lùi ra ngay:

- Có người trong hang!

Tiếng người đàn ông bản thổ kêu lên có vẻ ngạc nhiên, khiến Hồng Lĩnh và Voòng Lầu cùng đưa mắt cho nhau, cả hai lấy dáng điệu bình thản, Voòng cời lửa cho cháy to thêm... chờ đợi.

Thấy bên ngoài vẫn im lặng, Hồng Lĩnh ngoảnh nhìn ra thấy nhiều thổ dân lố nhố ngoài khung cửa, đang nấp nhìn vào thấy có người nhìn ra, liền lùi giật cả ra hai bên, chĩa súng hỏa mai vào, như muốn đề phòng bất trắc. Biết bọn thổ dân ngạc nhiên, e ngại, Hồng Lĩnh liền nói vọng ra mấy tiếng bản thổ cho họ yên lòng. Quả nhiên, sau mấy khắc do dự thì ào ào bàn tán, cả bọn đều đeo ngược hỏa mai, bước vào chỗ hai người ngồi. Một người đứng tuổi, dáng là chức dịch trong bản chấp tay vái hai thầy trò Đại Sơn Vương rất cung kính, giọng vẫn có vẻ ngạc nhiên:

- Con ngựa bị vạ chết ngoài kia, chắc của hai cái quan!

Hồng Lĩnh mỉm cười, khẽ gật đầu. Bọn thổ dân đưa mắt nhìn nhau kinh ngạc, giương mắt tò mò ngó hai khách miền Kinh. Người chức dịch giọng càng ngạc nhiên:

- Sao hai cái quan không việc gì? Dã nhân nó... đâu rồi.

Vừa nói người thổ dân vừa đưa mắt nhìn súng ống, dao rìu cùng các vật dụng sang trọng quanh hai người lạ. Hồng Lĩnh mỉm cười kể qua loa lại chuyện vừa xảy ra đoạn bảo đám thổ dân:

- Chúng tôi không muốn bắn súng, sợ làm kinh động bản dân ban đêm. Nhưng đã nhân bị thương cũng nặng...

Đám thổ dân nhìn nhau và ngó trân trối hai khách Kinh, sự kính phục hiện rõ trên những khuôn mặt ngây ngô chất phác. Một chàng trai đứng sau người chức việc rụt rè lên tiếng:

- Bẩm... dọc chân núi có nhiều vết máu, hèn chi, lúc nãy tiếng dã nhân rú vang vọng về tới bản...

Mỗi người góp một đôi câu. Người chức dịch phải xua tay bảo họ đứng im và kể qua về chuyện dã nhân đến bản cho thầy trò Hồng Lĩnh nghe. Thì ra ít bữa nay, dã nhân không biết từ đâu về, thỉnh thoảng lại xuất hiện, lần vào bản kiếm thịt ăn. Nhiều thổ dân gặp bất ngờ đã bỏ mạng vì quái vật. Nạn dã nhân làm suốt vùng kinh sợ, chưa ai chống cự nổi, vì thường nó đi lại rất êm, xuất hiện thành linh, chợt gặp

một vài người mới làm dữ. Có trông thấy hình thù nó, dân vùng đã thất đảm, nhất là có người tình cờ đã trông thấy dã nhân xé xác một con hổ xám lớn, phải kinh sợ vì sức khốc phi thường của quái vật. Lần đầu thấy có người đánh đuổi quái vật bằng dao rừng, thổ dân không khỏi lạ lùng, không dám tưởng ai có tài nghệ đến thế. Xong, người bản địa khẩn khoản mời hai vị khách Kinh ân nhân về bản. Từ chối không được, thầy trò Đại Sơn Vương phải thu xếp mọi thứ, rời hang đá, theo thổ dân về bản. Lúc đó đã hai giờ sáng.

Rửa mặt mũi tay chân, dùng qua loa chén xôi với gà luộc tại nhà người chức dịch xong, hai người đàn ông giang hồ vừa ngã mình nằm, gà trong bản đã lên tiếng gáy.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 4: Thượng Khách Của Vua H Mông

Tướng Thập Vạn Đại Sơn mở mắt ra, lúc ánh nắng chan hòa trong căn nhà sàn mênh mông. Nhìn bên cạnh không thấy Vòng thuộc hạ, người tướng lạc thảo trẻ tuổi đưa mắt ngó qua bức màn thổ cẩm và chống tay ngồi dậy. Nhà sàn vắng vẻ không một bóng người. Chàng vén màn, bước xuống sàn nửa:

- A Vòng! A Vòng!

Có tiếng chân bước nhanh lên thang gác và Vòng Lầu lộ dạng:

- Thầy đã thức.

Hồng Lĩnh hỏi:

- Sao nhà vắng thế? Chủ nhân đâu?

- Dạ, ông ta đi sắm ngựa. Tôi đã nhờ ông lúc sớm như lời thầy dặn.

Hồng Lĩnh hơi gật đầu, đoạn đưa mắt nhìn ánh nắng ngoài khung cửa:

- Máy giờ rồi nhỉ?

Vòng Lầu nhìn ra bóng nắng:

- Có lẽ đã tới mười giờ.

Vừa nói, Vòng vừa lấy trong túi ngực ra chiếc đồng hồ quả quít cũ liếc mắt qua, tiếp luôn:

- Đúng mười giờ kém ba phút thôi!

Hồng Lĩnh đưa cao mào.

- Thế ra ta đã ngủ một giấc dài quá nhỉ? Bao giờ có ngựa?

- Cũng ngay bây giờ thôi, thầy? Tôi đã dặn kỹ lắm.

Miệng nói, chân bước đến bên giường, Vòng nhanh nhẹn lục sặc, lấy khăn mặt, xà phòng, bàn chải đánh răng mang ra đặt bên thau nước đã múc sẵn. Hồng Lĩnh rửa mặt, thay y phục, lát sau đã gọn ghẽ trong bộ quần áo Chàm sẫm, đầu chít khăn chữ "nhân" trông hết một chàng trai quý tộc Thổ.

- À này Vòng! Từ nay nên buộc súng đạn dưới yên ngựa. Chỉ giữ trong mình mỗi người một khẩu. Ta sẽ xuôi qua nhiều phố phường để về được Hà Nội.

Vòng mở to mắt, có vẻ ngạc nhiên khẽ hỏi:

- Bấm thế còn...

Như đã thấu cả ý nghĩ Vòng, Đại Sơn Vương nói:

- Được! Việc Trần Tắc ta đã tính cả rồi. Vòng hãy đi lo ngựa, chúng ta còn lên đường.

- Dạ, ngay bây giờ?

Đại Sơn Vương khẽ gật đầu, nhìn ra xa, mặt trở nên băng khuâng, lăm lăm một câu gần như vô nghĩa. Vòng Lầu đã bước đi, nghe chủ lăm lăm nhắc đến đã nhân có vẻ bí ẩn lạ lùng. Vòng đứng lại, ngoảnh nhìn chủ, nét ngạc nhiên hiện rõ trên khuôn mặt người đàn ông đứng tuổi. Vòng định hỏi chủ nhưng có lẽ đã quen thuộc với những việc bất thường khác lạ của Đại Sơn Vương nên lại lẳng lặng quay đi.

Vòng vừa xuống cầu thang sàn, đã thấy chủ nhà cùng hai gã gia nhân từ ngoài cười ngựa về. Thấy Vòng, chủ - người chức dịch tối qua - xuống yên, chỉ vào hai con ngựa gia nhân cười về, nói luôn:

- Cái quan đã dậy chưa? Để mời cái quan ra xem ngựa!

Voòng tiến đến bên cặp ngựa, vỗ mạnh lên mông và vừa vuốt bờm vừa ngắm nghía, đoạn quay bảo người chức dịch Thổ:

- Ngựa khá đó! Nước Hai hả?

Chủ nhà nhìn khách có vẻ hơi ngạc nhiên:

- Dạ dạ, cặp ngựa nước hai đó! Sao cái thầy tinh mắt thế?

Voòng hơi nhếch cười khô khan, lạnh lùng:

- Cao Bằng có tiếng ngựa nước hai mà!

Đoạn Voòng chỉ tay về phía gốc cây rợp nắng, bảo hai gã gia nhân kia:

- Buộc tạm vào đó!

Và như đã thông thạo nhân tâm. Voòng liền móc túi lấy bạc xòe đưa biếu thêm tớ thầy người chức dịch xong lên nhà. Chỉ mấy phút sau, hai thầy trò Đại Sơn Vương đã từ giả bản Thổ, bằng ngựa nước hai trên đường mòn đi về thị trấn Cao Bằng.

Quá trưa, vó câu đã đặt trên đường thị trấn. Gặp đúng ngày phiên chợ tỉnh, nên thổ dân khắp các bản gần xa đổ về mua bán rất đông, ngựa thồ đi từng đoàn tấp nập. Hai thầy trò tướng Thập Vạn Đại Sơn đi giữa đám thổ dân, ngồi trên yên chỉ trò chuyện trò, trông đúng là một cặp tớ thầy của chàng trai Thổ giòng quý tộc.

Nhưng hình như vẻ mặt quắc thước đẹp ngang tàng của Đại Sơn Vương Hồng Lĩnh đi tới đâu cũng nổi bật hẳn lên giữa những bộ mặt thổ dân chất phác, nên thường bị kẻ qua người lại lưu ý ngắm nhìn.

Nhất là các cô sơn nữ. Nhiều nàng ngồi trên lưng ngựa thồ liếc mắt ngáy nhìn :chàng trai Thổ" chít khăn chữ nhân duyên dáng nghiêm trang, đến nỗi quên cả tay cương. Không những các cô sơn nữ, Cả tới các cô người Kinh buôn bán dọc phố cũng vậy. Ngựa thầy trò Hồng Lĩnh cao lớn,vạm vỡ khiến các cô nàng phải chú ý ngay, không thể ngờ lại có chàng thổ dân đẹp trai xuất sắc đến thế.

Cử chỉ của các cô khiến Vòng bức bối lắm. Trước Vòng còn làm lơ cứ nghiêm mặt nhìn thẳng, sau thấy lắm cô ngó sát sạt chủ mình, Vòng nhiều lần phải lừ lừ mắt nhìn thẳng vào các cô cho đỡ bức.

Thấy cặp mắt điều hâu của Vòng, các cô cũng chẳng coi ra gì cứ tiếp tục ngó như thường khiến Vòng đành phải quay mặt đi. Nhân lúc ngựa đi kề, Vòng liền bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy à! Phố phường hôm nay đông lắm, nhưng thầy trò ta vẫn bị chú ý nhiều, phiền nhất là các ả...

Hồng Lĩnh mỉm cười:

- Các nàng há? Ờ! Mặc họ chứ? Ở tỉnh nhỏ, họ chú ý tới khách lạ là thường mà...

Vòng đưa mắt nhìn quanh, và chợt bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy đã thấy đói chưa, kia có quán ăn coi sạch sẽ lắm.

- Ờ! Trông được đó? Vòng đói chưa? - Chàng cười - Uống rượu chớ?

Vòng lắc đầu:

- Dạ đâu dám...

Đại Sơn Vương gật đầu:

- Ta cùng uống cho vui mà! Vòng nhịn đã lâu rồi?

Miệng nói, tay rẽ phắt cương, Hồng Lĩnh đưa Vòng thẳng tới trước một quán rượu ngay kế chợ. Buộc ngựa vào gốc cây gian đó, hai thầy trò Đại Sơn Vương vào thẳng quán. Ngược mắt ngó qua quán, Hồng Lĩnh bảo Vòng Lầu:

- Đây có lẽ khá? Quán Khách trú, a Vòng! Chắc phải có rượu ngon.

Hai thầy trò ung dung bước vào, dừng lại bên cửa, đưa mắt nhìn qua bên trong,

kiếm chỗ ngồi. Quán rượu đông người, thực khách ngồi chật phòng, ăn uống truyện trò ồn ào. Hai thầy trò còn đang tìm chỗ, đã thấy một chú tửu bảo chạy ra, lễ phép:

- Mời hai ông vào.. Đây còn bàn tốt.

Nhìn theo ngón tay trỏ của tửu bảo, hai thầy trò Hồng Lĩnh thấy tại góc phòng bên mặt, còn hai bàn trống, khuất sau mấy dãy bàn thực khách. Hồng Lĩnh tần ngần đưa mắt ngó về phía thang lầu khẽ hất làm hỏi tửu quán:

- Trên gác sao?

Tửu bảo cười, ắp úng:

- Dạ dạ.... còn rộng nhưng...

Tửu bảo không muốn để "khách rùng" lên thượng lầu, Voòng hơi trừng mắt:

- Sao? Còn chỗ mà chúng ta không được lên sao.

Tửu bảo ngó cặp mắt điều hâu của Voòng, có vẻ sợ hãi:

- Dạ.... Vì hiện có khách dữ lắm! Nhà hàng không dám để khách nào lên...

Hai thầy trò Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn nhau. Hồng Lĩnh khẽ hất đầu, đoạn hai thầy trò ung dung tiến thẳng về phía cầu thang, lên gác. Gã tửu bảo muốn chạy theo gọi lại, nhưng có lẽ thấy đáng diệu diệu nhiên của hai "khách rùng", nhất là thân hình to lớn của Voòng Lầu, nên lại thôi ngay, chạy vội đi tìm chủ quán.

Hai thầy trò Đại Sơn Vương lên tới gác trên và không cần nhìn trước, cứ bước thẳng vào phòng. Phòng tuy rộng, nhưng chỉ chừng mười lăm thực khách đang ăn uống quanh hai cái bàn tròn. Hai thầy trò nhìn thoáng qua, thấy lối nhỏ vừa quần áo Tây, Ta, lẫn lộn, song không lưu ý mấy, cứ khoan thai tiến thẳng về góc phòng một bàn trống kế bên cửa sổ. Thấy có tiếng chân người bước vào, mấy người đàn ông đang ăn vội ngẩng nhìn lên và khẽ bảo đồng bọn. Lúc thầy trò Hồng Lĩnh kéo ghế ngồi thì cả hai bàn thực khách đều đưa mắt nhìn hai người có vẻ bức tức vì có người lạ lên ngồi lẫn cùng phòng.

Lúc thực khách nhìn, hai thầy trò Đại Sơn Vương còn đang lúi húi kéo ghế, và hình như cũng muốn nhìn qua để biết mặt đám "khách dữ" thế nào mà nhà hàng sợ không muốn để ai lên, nên hai thầy trò có ý ngồi nghiêng đối diện nhau và cùng đưa mắt về phía bọn khách dữ, đúng lúc bọn khách dữ ngừng đùa, trừng nhìn hai người, hình như cả hai phía đều như bị điện giật. Đám khách dữ vừa ngó hai thầy trò Hồng Lĩnh, đã thấy mấy người mặc quần áo xạ phang đưa mắt cho nhau rất nhanh, qua mấy khắc sừng sốt, cả bọn lại quay xuống ăn uống tự nhiên như không có chuyện chi lạ. Và Voòng Lầu giọng nhanh, thấp, bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy à! Bọn Thoòng Mềnh!

Đại Sơn Vương thản nhiên:

- Ta đã thấy! Thoòng Mềnh cùng bộ hạ ngồi với mấy người chắc viên chức chi ở hạt này! Thoòng ngồi quay mặt về phía này.

Từu bảo đã chạy lên, có dáng hốt hoảng, nhưng thấy hai đám vẫn ngồi nguyên bình thản, hắn ta mừng ra mặt, tiến thẳng tới chỗ đám khách dữ, kính cẩn:

- Bấm... Quý ngài có cần chi nữa để...

Nhưng hắn vội lăm lét chớp mắt luôn mấy cái, vì một người râu xồm, dữ tợn nhất bọn đã lừ mắt một cái, lăm bấm trong miệng, chỉ có đồng bọn cùng từu bảo là nghe rõ, vì giọng lơ lơ khó nghe:

- Cần cái đầu của mi!

Gã từu bảo thấy rợn gáy cuống lên, đành tiến đến trước hai ông khách rùng:

- Bấm quý khách dùng chi xin...

Đang nói hắn ngừng ngay, hoảng lên vì Voòng Lầu đã quắc mắt điều hâu nhìn từu bảo, giọng trầm như không ra khỏi họng:

- Chỉ sợ bọn kia thôi hả?

Và như muốn trút hết cái bức tức, đồng thời cũng muốn lên tiếng trước, Vòng Lầu dấm mạnh tay xuống mặt bàn:

- Đem rượu và thịt nướng lên mau! Chúng tao đói rồi!

Tiếng Vòng quát giọng Quan Hỏa nghe vang âm như tiếng chuông, khiến không gian như đảo lộn lên, từ bảo giật nảy mình, vừa định thần ngó, chỉ thấy bàn tay ông khách rừng thu về, để lại trên mặt bàn, một lỗ hổng như cái bát! Lạ nữa là cái bàn ăn chỉ khẽ động đậy khiến gã từ bảo phải xanh mặt vì sức nội công ghê gớm của ông khách rừng. Hắn nhón nhác nhìn hai người và chạy biến xuống dưới nhà, thoáng cái đã đem rượu thịt lên.

Từ này giờ, chàng tướng trẻ miền Thập Vạn Đại Sơn chỉ ngồi mỉm cười, thản nhiên như không lưu ý tới quanh mình, nhưng người tướng lạc thảo giang hồ đã quan sát địa hình địa vật kỹ càng. Chỗ ngồi rất thuận, trông qua song sắt, thấy cả cặp ngựa buộc dưới cây bên kia đường. Chỉ ba thước là tới cửa, thông ra hàng hiên thượng lầu, cách mặt đất chỉ bốn năm thước Tây. Nên khi rượu thịt lên, chàng ung dung ăn uống cùng Vòng Lầu, thảnh thơi đưa mắt về phía bọn Thoòng vẫn thì thầm lo nhỏ với mấy người kia, lát sau thấy một tên cao lớn trong bọn Thoòng đứng lên, cùng một người mặc âu phục. Cả hai điềm nhiên xuống lầu, Đại Sơn Vương đưa mắt cho Vòng:

- Nội bất xuất, ngoại bất nhập! Để ta ăn xong đã!

Vừa dứt lời, Vòng Lầu buông phắt đũa, đứng lên, như đã quá hiểu ngầm ý chủ. Người đàn ông giang hồ đưa mắt một vòng qua dãy bàn ăn Thoòng Mãnh và bước theo hai người xuống trước, nhanh và êm như lướt sần. Thấy Vòng Lầu xuống theo, cả bọn cũng đưa mắt nhìn Thoòng Mãnh cùng người đàn ông mặc âu phục. Pạc Hoạc Đại Vương vẫn ngồi khoanh tay trên bàn, lừ mắt nhìn theo Vòng và chậm chạp quay nhìn sang bàn Hồng Linh, cặp mắt cú vọ không hề chớp, khuôn mặt của viên tướng thổ phỉ răn lại, sau mấy giây suy nghĩ.

Thấy Thoòng tướng ngồi im, cả bọn cũng ngồi không nhúc nhích, đợi chờ, và có vẻ tin tưởng lắm. Nhất là Thoòng, vị tướng thổ phỉ đã hiểu hơn ai hết về tài lực của hai viên cận tướng vừa xuống thang.

Một Vòng dẫu thiện nghệ cũng không sánh được cặp thủ hạ dững mãnh đó, dẫu Thòong đã thấy tài sức Vòng đã giải cứu thiếu nữ Phượng Kiều. Hơi đưa mắt thấy bọn Thòong Mềnh bất động ngồi im, Hồng Lĩnh thân nhiên cầm ly rượu đầy đưa lên miệng, nhắm nháp từng ngụm nhỏ, phong thái vẫn ung dung như một khách bàng quang vô sự. Chàng tuổi trẻ ngồi nghiêng sườn về phía Thòong, thỉnh thoảng hơi liếc mắt bâng khuâng nhìn xuống đường như ngắm cảnh phố rừng tấp nập.

Tuy ngồi im, nhưng bọn Thòong Mềnh vẫn không ngừng quan sát Hồng Lĩnh, thỉnh thoảng lại rì rầm bàn nhỏ với nhau, hình như muốn tìm hiểu xem chàng trai Thổ trẻ tuổi có dáng thư sinh đó là ai? Riêng Thoảng Minh có vẻ thắc mắc nhiều, hình như đang tưởng nhớ đến ông già bí mật có dịp tài đã cùng Vòng Lầu phục đánh hàng trăm quân hãn đêm nào. Hãn chỉ nhận rõ được Vòng và vẫn còn ngờ ngợ về Hồng Lĩnh. Thấy chàng ngồi ung dung uống rượu, Thòong tưởng có vẻ bức bối, nhưng dè dặt, cố nén. Sự im lặng của hai bên, khiến căn phòng trở nên ngột ngạt, căng thẳng. Năm phút đợi chờ kéo dài..

nặng trĩu... Thình lình, từ ngoài đường vọng lên những tiếng dân gian kêu la hỗn độn, lẫn tiếng chân người chạy ngược xuôi nhốn nháo.

Thập Vạn Đại Sơn Vương hơi nhếch miệng cười và diêm nhiên nâng ly rượu lên môi. Đám thủ hạ Thòong Mềnh đảo mắt nhìn xuống đường, có một hai tên nhóm mông toan đứng dậy, nhưng Pạc Hoọc Đại Vương đã mím chặt vành môi hờ mắt nhìn thủ hạ và cả bọn lại theo chủ tướng ngồi im, cũng đảo mắt về phía Hồng Lĩnh. Chàng trai trẻ vẫn ngồi nhấp từng ngụm rượu một, dáng ung dung như không biết có chuyện xảy ra dưới đường. Ở nhà dưới, có tiếng khách khứa nổi lên, ồn ào, tiếng chủ quán vọng lên, nghe rõ mồm một:

- Piết trước mà! Khổ tui! Khổ tui!

Giọng người khách trí hoảng than lên tiếng Việt lơ lơ khiến Hồng Lĩnh bất giác nhếch miệng cười. Riêng Pạc Hoọc Đại Vương, chẳng hiểu sao, cũng chột mím cười, tay gờ vuốt chòm râu quai nón. Tiếng ồn ào chuyển mau về phía cầu thang, rồi có nhiều tiếng chân bước thình thịch lên cầu thang. Và Vòng Lầu hiện ra chậm chạp, sừng sững ngay ngoài khung cửa thượng phòng, mỗi tay nắm một ngực áo hai

đầu mục lực lưỡng của Thoòng Mãnh, lôi sênh sếch, theo sau lũ nhố nhiều người. Vòng quăng mạnh hai thân hình to lớn nằm sóng xoài bên bàn bọn Thoòng Mãnh, giọng thản nhiên:

- Không biết bảo chúng nó à! Xuống định trộm ngựa, lại còn định giết người. Hà ! Mỗi thẳng một dao một súng này!

Dứt lời, Vương rút ném xuống sàn, cặp dao, súng lẫn xoảng vào ngay chân Thoòng Mãnh. Cả bọn biến sắc mặt, chưa biết tính sao thì Pạc Hoạc Đại Vương đã đứng vụt lên đá tung cả dao súng về một góc phòng, thuận chân xúc luôn một gã đầu mục. nam dưới sàn, hất bổng thẳng về phía Vòng Lầu, và thành linh, rút phắt súng ra, vẩy theo.

Đoàng... Đoàng...

Liên hai tiếng nổ dội lên, Vòng Lầu vừa kịp vật mình xoài bên khung cửa, mọi người chỉ kịp chớp mắt một cái nhìn ra đã thấy khẩu súng trên tay Thoòng Mãnh rơi bắn xuống sàn, tay Pạc Hoạc Đại Vương còn xòe ra chưa kịp thu vào, và chàng tuổi trẻ Hồng Lĩnh đang quay khẩu súng trên ngón tay vẫn ngồi trên gác, mỉm cười, giọng trầm trầm, chậm rãi:

- Sức chúng địch sao nổi sức Vòng Lầu Đa Sát Hải Sơn Vương Bắc Hải.

Không hiểu sao, lời Hồng Lĩnh vừa buông ra, cả bọn Thoòng đều nhìn dồn cả về phía Vòng Lầu, và Pạc Hoạc Đại Vương Thoòng từ từ tiến tới trước Vòng, hàm răng viên tướng thổ phỉ cắn chặt vào nhau quai hàm bạnh ra, khiến bộ râu quai nón khẽ rung rung theo hơi gió quạt trần.

Vòng đã đứng dậy, thấy Thoòng Mãnh tiến đến, người đàn ông giang hồ vẫn đứng im như pho tượng, chỉ cặp mắt diều hâu trừng nhìn Thoòng, như chờ đợi một hành động rửa hận của viên tướng thổ phỉ dữ tợn. Mọi người cũng nín thở ngó theo. Nhưng bất ngờ, Thoòng Mãnh đã giơ bàn tay hộ pháp vỗ mạnh lên vai Vòng Lầu một cái, và nhìn Vòng không chớp, giọng Thoòng đờm ngạc nhiên:

- Đa Sát Hải Sơn Vương miền Nam Hải Quảng Tây đó ư? Chính Vòng?

Voòng hơi nhếch miệng:

- Vậy Thoòng muốn chi?

Pạc Hoọc Đại Vương gật gù:

- Thảo nào tài sức khác người, đấm thùng gỗ mà không sụp bàn?

Nhưng còn...

Viên tướng thổ phi ngừng lại chút, hơi đưa mắt về phía chàng tuổi trẻ Hồng Lĩnh như muốn hỏi.

Voòng hơi nheo mắt, đoạn lạnh lùng:

- Thầy ta đó!

Trong lúc Pạc Hoọc Đại Vương đưa cao lông mày đầy vẻ ngạc nhiên, Đa Sát Hải Sơn Vương, Thoòng điềm nhiên:

- Thần Xạ Đại Sơn Vương! Thoòng chưa nhận ra hùm thiêng.

Thập Vạn Đại Sơn, thầy ta, thầy các tướng giặc cỏ đó sao?

Thoòng Mãnh quay phắt về phía Hồng Lĩnh, vẻ mặt không giấu được nét kinh ngạc:

- Trách nào bắn rơi nổi súng ta!

Thoòng lim dim mắt, dáng suy nghĩ và khẽ đưa cao mày ra hiệu cho bộ hạ, đoạn viên tướng thổ phi tiến đến trước Hồng Lĩnh. Viên tướng thổ phi chậm bước, thân hình vạm vỡ dồn xuống bước chân, khiến sàn gỗ khẽ rung, không khí phòng ăn trở nên nặng trĩu thêm, và mọi người ngồi im, ngó theo hồi hộp chưa biết Thoòng tướng xử trí ra sao? Cả Voòng Lầu cũng đứng im ngoài khung cửa, lừ cặp mắt điều hâu nhìn theo Thoòng địch tướng đang đến trước Hồng Lĩnh. Tướng thổ phi đến cách Hồng Lĩnh chừng một với tay dừng lại, mắt vọ nhìn thẳng vào chàng tuổi trẻ, hai đầu mép hơi cúp xuống chòm râu rung khẽ theo hai cánh mũi phập phồng.

Chàng tuổi trẻ vẫn ngồi yên, mấy ngón tay lơ đãng quay khâu súng, thấy Thoòng Mễnh tới, từ từ nhìn chếch lên, cặp mắt sáng quắc hơi nheo lại.

- Thần Xạ Đại Sơn Vương! Lâu nay vẫn nghe tiếng tiên sinh ngang dọc một miền Thập Vạn Đại Sơn, dưới tướng có nhiều thuộc hạ!

Lại đã thu phục được cả Đa Sát miền Bắc Hải..

Hồng Lĩnh hơi ngạc nhiên vì câu nói có vẻ văn hoa lễ độ của viên tướng vốn nổi danh dữ tợn nghịch xược, nhất là giọng Thoòng, vừa đủ nghe, chàng đang chú ý tới điểm khác thường đó, thì Thoòng đã tiếp tuôn một câu bất ngờ, tuy giọng vẫn đều đều:

- Nhưng... hùm dữ đã lìa rừng!

Vừa dứt câu, trong lúc mọi người chưa kịp nghĩ thì bất thành lình Thoòng Mễnh đã quát lên hai tiếng:

- Hây a!

Nghe vang âm thập phần dữ dội, đồng thời chuyển mình, tay trái khua ngang mặt Hồng Lĩnh, và tay phải xòe ra chém mạnh xuống ngang cần cổ chàng tuổi trẻ Việt một nhát, với tất cả sức vận công của tay thượng võ điểm truyền và cái nhanh vút của cái tài nghệ mấy chục năm giang hồ chém giết đồn lại. Nhát đòn tấn công bất kỳ xuất ý của Pạc Hoọc Đại Vương nhanh đến nỗi chính đám thủ hạ thổ phỉ cũng không ngờ được, chỉ còn ngồi im kịp chớp mắt một cái và hầu hết đều thoáng nghĩ ngay tới sự gục ngã của chàng trai. Nhưng người tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn vẫn ngồi im, thân thể như đã dính vào ghế, khi bàn tay dịch thủ chém xuống, chỉ thấy cánh tay chàng vụt hất lên nhanh như một cần máy. Cả bọn định thần nhìn, đã thấy cánh tay Thoòng Mễnh bật ngược lại, và thân hình cao lớn cũng theo đà bật lao đảo về sau vì sức mạnh của cái hất tay.

- Chà! Cao cường quá!

- Cao cường quá!

Liền mấy miệng người bật kêu lên sừng sốt, trong lúc Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng bị hất đòn, đã lấy ngay lại thể, và chuyển hết sức, lao mình vào Hồng Lĩnh. Nhưng chưa kịp lao tới Thoòng Đại Vương đã dừng phắt lại, vì chợt có một bàn tay người đặt mạnh vào vai, phía sau, và ghì lại như một kìm sắt nguội. Đại Vương Thoòng phải hụp vội người xuống, đồng thời nhẩy xả một bước quay phắt lại. Vòng Lầu đã đứng đó, nhếch miệng cười khan dẫn giọng:

- Thoòng Mênhl Hầy thử gặp Đa Sát Hải Sơn Vương đã, sao vội hỗn với thầy ta!

Giọng khinh ngạo của Vòng khiến tướng thổ phỉ bừng giận, quắc mắt nhìn Vòng như sắp bốc cháy. Mấy khắc im lặng, nặng nề...

Thoòng Đại Vương đưa mắt nhìn Hồng Lĩnh, và thừa biết Vòng không khi nào chịu để thầy bị tấn công, nên Thoòng Đại Vương từ từ tiến nhích lại trước Vòng rất chậm. Vòng vẫn đứng im như pho tượng, tay trái chống nạnh bên sườn, tay phải nhẹ vuốt hàm râu quai nón xồm xoàm, mắt hơi nheo lại nhìn Thoòng Thoòng chậm bước, một tay buông thông, bàn tay xòe ra, một tay cũng khê mân mê bộ râu quai nón, mắt cũng nheo lại. Cả hai viên tướng như muốn quan sát cân lường tài lực nhau, và chỉ nhìn qua hai người đàn ông vạm vỡ gân guốc gan lì, cũng râu xồm, mắt điều hâu, seọ mặt, mọi người cũng đã đoán ngay được đôi bên địch thủ kỳ phùng. Đám bộ hạ Thoòng nín thở, mấy người mặc âu phục nhú mào lại, còn đám thực khách đều thụt lùi lại, ló đầu ngó vào sợ sệt như đã đoán được trận chiến nẩy lửa sắp diễn ra. Sát khí như trùm khắp gian phòng. Vụt cái, đúng lúc Thoòng tiến đến cách Vòng non thước Tây, hai người đàn ông thành linh cùng quát lên một tiếng nghe vang âm rờn rợn như muốn đoạt khí nhau và cùng lúc chuyển mình, lao vào nhau như hai con mãnh hổ vô mồi. Hai tiếng quát khởi thể công của hai viên tướng giặc khiến hầu hết thực khách giật nảy mình, khách vừa định thần đã thấy đôi bên địch thủ, lộn đầu xuống, lăn mình trên sàn như hai quả cầu, cách nhau đến hai, ba thước chẳng ai đánh trúng ai. Mọi người đứng ngây nhìn, không hiểu sao, chỉ thấy chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn chợt bật lên một lời khen khá lớn:

- Khá lắm!

Thì ra, cùng một khắc, hai người đàn ông đã khởi tiến công, nhưng đến khắc thứ hai, cả hai tay lão luyện đều chuyển thế, vờn lộn sang một bên để lợi dụng sức trượt đòn, đá tung lại, nếu một trong hai người vẫn theo thế tấn công hụt, thì sẽ bị miếng đá chân truyền đó, nhưng cả hai đều chuyển thế, nên đều đá vào không khí và lăn tròn trên sàn. Chỉ có tay thượng võ mới hiểu ngay được sức chuyển thế công lão luyện của Thoòng, Vòng.

Hai người đã đứng vọt lên, lừ mảy nhìn nhau, như bắt đầu lượng rõ tài sức nhau sau miếng đòn giống nhau đó. Cả hai tiến lại trước mặt nhau, cách non thước. Thoòng giậm mạnh một chân xuống sàn, miệng lại quát lên một tiếng "Hây", mình chuyển tấn công nhưng lại thôi ngay. Nhưng hình như Vòng đã đoán được, nên Thoòng vừa chuyển mình đánh dữ, thì Vòng cũng quát lên một tiếng, giậm chân nhảy chéo sang bên sườn địch thủ, đồng thời phát ngang bàn tay trái vào cổ Thoòng, chân phải vừa chấm sàn đã giậm luôn một cái, bật người lại, tay phải quạt vòng lại. Thoòng thụp rút đầu xuống tránh cái phạt trái, vừa xong, đã thấy tay mặt địch thủ quạt vòng lại. Thoòng hất mạnh tay trái lên, thuận đà xoáy nửa vòng lên vào bụng Vòng, đánh ngược lên một cùi tay. Nhưng Vòng đã kịp thời gập thót bụng lại, tay trái hất ngược lên ngang nách Thoòng. Thoòng giật mạnh cúi xuống, và nhảy lui lại tránh luôn một đòn tay phải của Vòng. Thấy Thoòng lui lại, Vòng cũng thu ngay về thế "Đồng tử bồng ngân bình" chờ đợi.

Thấy địch thủ trở thế võ "Quý Châu", Thoòng cũng thủ thế, đợi chờ, không xông ngay, Vòng thấy thế, xông tới luôn, và hai địch thủ xoắn vào nhau trở hết thế võ chân truyền, phóng ra những đòn dữ nhất, từ Hầu Quyền, Hạc Quyền, tới Thái Cực, võ Thổ, võ Mường...

của mấy mươi năm lăn lộn giang hồ. Kẻ trúng đòn nọ kẻ trả lại đòn kia ngay, đôi bên kỳ phùng địch thủ đánh chỉ trúng nhau những đòn thường, không sao hạ nổi nhau, đến mười mấy hiệp vẫn tỏ ra ngang sức. Đám bộ hạ của Thoòng cùng thực khách, từ bảo trước còn đứng im, sau cũng múa chân, múa tay, reo hò vang dội, như đang xem một cuộc lôi đài. Thay đã kéo dài khá lâu, Thoòng, Vòng đều nóng ruột càng dồn hết tài lực mong kết liễu trận đánh cho mau. Thoòng nghiêng rằng:

- Ta không hạ người, quyết không về cố quận.

Voòng trợn mắt:

- Ta không quật ngã ngươi, quyết không nhìn núi đồi !

Hai người lao mình vào nhau, lần này không dụng võ đánh, mà khóa tay nhau bằng võ Nhật. Nhưng đúng lúc Pạc Hoọc Đại Vương và Đa Sát Hải Sơn Vương vừa khóa lấy nhau thì có tiếng quát thành linh:

- Thôi! Được rồi!

Và hai viên tướng giặc thấy một người nhảy vọt vào, hai tay gạt hai người ra, khiến cả hai đều cảm rõ như vừa chạm phải cánh tay thép nguội lùì giật ra hai bên:

Thần Xạ Đại Sơn Vương. Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn nhìn hai người, miệng mỉm cười:

- Quả là một cặp địch thủ kỳ phùng. Đấu nữa chỉ thêm mệt sức!

Và chàng bảo Thông:

- Sẽ có nhiều phen gặp gỡ! Giờ ta có chút việc bận, xin cáo biệt...

Pạc Hoọc Đại Vương Thông.

Dứt lời, Thần Xạ Đại Sơn Vương, khẽ hất hàm ra hiệu cho Đa Sát Hải Sơn Vương, đoạn hai thầy trò tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn từ tốn nghiêng mình chào Thông Mãnh cùng đồng bọn và ung dung bước về phía cầu thang. Bổng Thông hét lớn:

- Thần Xạ! Đa Sát!

Hai thầy trò Hồng Lĩnh đã tới cầu thang, bỗng xoay lại bọn Thông. Đang bước khoan thai thình lình, thầy trò quay phắt lại, đúng lúc đó, Thông Đại Vương chìa hai ngọn pạc hoọc vào hai người, và bóp cò. Đoàng! Đoàng! Hai tiếng nổ chát chúa, vang cả thượng lầu.

Đồng bọn Thông Mãnh đưa mắt ngó ra, đã thấy hai thầy trò tướng lạc thảo

Thập Vạn Đại Sơn đứng như hai pho tượng tháp bên nhau, một người một tay súng chĩa vào Thoòng Mãnh và Pạc Hoạc Đại Vương đang xòe hai tay chơi với giữa không gian, hai khẩu Pạc Hoạc bách chiến đã tung qua vai, nằm quay trên sàn. Tướng chủ tướng bị hạ, đồng bọn Thoòng lập tức thọc tay vào ngực áo, rút phắt súng ra.

Nhưng qua mấy khắc ngơ ngác, Thoòng Đại Vương đã cử động, hai tay tê chồn và kịp thời nhận ra chủ ý của hai địch thủ ngang tàng, độ lượng. Hai viên đạn chỉ xói vào ngọn pạc hoạc còn tay Thoòng chỉ bị tê thôi. Địch thủ nếu có ác ý thì hai viên đạn nổ trước khi Thoòng bóp cò nửa khắc, đã đủ thời giờ hạ Thoòng vào tim, vào trán... hay nhẹ ra cũng phải xói vào bàn tay để tước súng đi.

Vừa lúc đồng bọn rút súng ra, Thoòng Mãnh đã khoát tay, đưa mắt cản và từ từ tiến lại trước hai thầy trò Hồng Linh. Nhìn thẳng vào mặt địch thủ, tướng thổ phỉ trầm giọng có vẻ bình tĩnh lạ lùng:

- Không ngờ còn hai kẻ rút súng nhanh hơn Thoòng Mãnh! Danh lớn Pạc Hoạc Đại Vương đã hai phen lu mờ vì rút súng chậm hơn nửa khắc! Mỗi nhục này ta nguyện rửa và cái ơn không hạ độc thủ ta bữa nay, sẽ có phen ta đền đáp! Thần Xạ, Đa Sát hãy ra khỏi nơi này!

Thoòng nói một hơi, chậm rãi, giọng đều đều, cặp mắt đầy lửa hận, đơm vè ngang tàng. Hai thầy trò đứng im, nhìn vào mặt Thoòng, và hơi đưa mắt nhìn nhau, miệng Thần Xạ Đại Sơn Vương hơi nhếch cười, đoạn hai thầy trò lẳng lặng cho súng vào ngực áo, bước xuống thẳng cầu thang. Vòng rút ví lấy tiền ném cho chủ quán, và hai thầy trò tướng lạc thảo bước ra, trước những cặp mắt khiếp phục của mấy hàng thực khách.

Ra tới cửa, Vòng Lầu chợt kéo tay chủ tướng đứng lại. Người thuộc hạ giang hồ từng trải, hé cửa nhìn sang bên kia đường chỗ buộc ngựa, và ngửa mặt nhìn lên hàng hiên thượng lầu:

- Thầy à! Dầu sao nên cẩn thận là hơn! Thằng Thoòng hiểm lắm, nhất là thủ hạ nó giờ lại đông, có mấy viên chức bản hạt này hỗ trợ!

Hồng Lĩnh hơi gật đầu, đảo mắt quan sát một vòng ngoài, đoạn nhìn lại phía cầu thang. Vừa dứt lời, không để Hồng Lĩnh kịp nói chi, Vòng cời phắt áo ngoài, ngoài lại quơ một chiếc ghế, khoác áo vào, và nhanh nhẹn đẩy tung cửa, ném mạnh "ghế trùm áo" ra ngoài đường mé bên trái, đồng thời, lao mình vụt ra, về phía tay phải, được mấy bước, mới nhào mình xuống đường, lăn vào mấy vòng như quả cầu.

Đoàng... Đoàng... Đoàng...

Từ trên thượng lầu liền mấy tiếng súng phát ra thành linh, ngay lúc "ghế áo" từ trong vụt ra. Và lúc ngọn súng nã áo ghế bên trái, kịp thời quay chĩa về bên mặt nhà đạn, thì Vòng Lầu đã lăn vào qua đường, nhóm phắt dậy ẩn sau một trụ đèn xi măng. Khách bộ hành tới đó, chợt nghe tiếng súng, chẳng hiểu chuyện chi, nhón nhác nhìn quanh, thấy ghế áo, người lên, họ kinh hoảng chạy tứ tán như vỡ chợ.

Thần Xạ Đại Sơn Vương đứng trong cửa tửu quán nhìn theo Vòng, thấy Vòng đã thoát, nấp sau trụ đèn, Thần Xạ liền quay bảo thực khách:

- Cứ ngồi nguyên trong này! Chạy ra chết uống đó!

Dứt lời chàng hất rộng cửa, toan phóng mình ra, chợt đứng ngay lại, vì Vòng đã khoa tay làm hiệu và đang vẫy ngọn súng lên trên lầu. Liền hai ba người từ trên đổ xuống giầy đàn đạp trên đường, ngay trước mặt Hồng Lĩnh. Lăn với tiếng đóng cửa rầm rầm, tiếng hét gọi nhau hốt hoảng của dân hàng quanh tửu lầu, chàng nghe rõ có tiếng quát tháo trên lầu thượng, tiếng Pạc Hoạc Đại Vương quát mắng thủ hạ. Tiếng súng chợt im bật. Rồi có tiếng Thông Mãnh vọng xuống:

- Thần Xạ cứ ra, ta đã trị bọn thủ hạ làm liều rồi đó!

Hồng Lĩnh nheo mắt nhìn sang bên kia đường. Vòng Lầu vẫn đứng sau trụ đèn xi măng, ngọn súng chĩa lên thượng lầu. một tay giơ lên làm hiệu cản thầy. Trên lầu thượng, tiếng Thông Mãnh lại vọng xuống, lần này lớn hơn:

- Thần Xạ! Hãy ra khỏi đây ngay! Tiếng súng đã khua động thị trấn, quân tuần có thể tới ngay.

Nghe Thoòng nhắc tới quân tuần, Thần Xạ nhúu mày, vụt nhớ tới "đạo quan binh", chàng đảo mắt nhìn theo dọc hai bên đường phố, phút chốc đã vắng teo. Còn đang tính toán, chợt bên kia trụ đèn, Vòng Lầu vẩy nhẹ liền mấy cái. Hồng Lĩnh không chậm một giây, tung cửa chạy vụt qua đường. Quả nhiên, không một tiếng súng bắn theo. Nấp sau trụ đèn, Hồng Lĩnh nhìn lên lầu thượng vẫn thấy Thoòng cùng đồng bọn đứng im cả ngoài hiên, nhìn hai thầy trò địch thủ.

- Tôi chỉ hạ có hai đứa. Chắc Thoòng giết một. Nhưng... vẫn phải cẩn thận, vì nó có thể thí một tên bộ hạ thường.

Vòng vừa dứt lời, Đại Sơn Vương Thần Xạ chợt hất đầu:

- Thôi ta đi!

Và rời trụ đèn, tiến thẳng tới chỗ buộc ngựa. Vòng cũng bước theo nhưng không chịu rời tay súng dè chừng bất trắc. Trên hiên thượng lầu, bọn Thoòng vẫn đứng nhìn theo không một cử động khác thường. Hai thầy trò đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy một vài con ngựa thồ thập bé của thổ dân, tuyệt không thấy bóng ngựa trận của bọn Thoòng.

- Quái! Chẳng lẽ chúng đi bộ tới quán?

- Chúng về Cao Bằng làm chi? Trông có vẻ ung dung lắm, chắc mấy tên âu phục đi bên, có thể chúng ở đây lắm?

Thầy trò Hồng Lĩnh tháo dây cương buộc, nhảy phắt lên lưng ngựa. Nhưng hai thầy trò chưa kịp giật tay cương, đã nghe thấy tiếng vó câu phóng rầm rập trên mặt đường nhựa từ phía chợ chuyển nhanh tới. Hai thầy trò đảo mắt về phía có tiếng ngựa, vừa lúc có tiếng Thoòng Mãnh lừ trên thượng lầu hất xuống:

- Quân tuần thị trấn! Mau chạy về phía tả? Đã có ta cản đường cho!

Hai thầy trò đưa nhanh mắt nhìn nhau, không giấu được vẻ ngạc nhiên nghi kỵ, nhưng tiếng chân ngựa đã tới gần, và có tiếng dân phố reo lên:

- Quân tuần! Quân tuần!

Rất nhanh, bốn gót chân giang hồ thúc mạnh hông ngựa và tay cương giật gấp. Hai con vật chồm lên, lao thẳng. Nhưng sau lưng lỗ nhỏ đầu ngựa đã vụt tới. Dọc phố lúc đó vắng teo, dân làng đã nấp giạt vào hai bên hè. Hình như phía sau đoàn kỵ mã trông rõ hút ngựa phía trước, vì hai thầy trò Hồng Lĩnh chợt nghe tiếng súng nổ phía sau lưng. Thầy trò Đại Sơn Vương cúi rạp xuống bờm ngựa, tay vỗ vào hông ngựa chạy như máy. Vừa may tới ngã tư, ngựa quặt luôn. Hai bên hàng phố lộ đầu ngó ra nhìn theo hai người, chỉ trỏ bàn tán, cả các cô nàng đều nhận ra ngay hai thầy trò chàng trai Thổ vừa đi qua.

Ngựa quặt được chừng mấy chục thước, chợt phía sau, nhiều tiếng súng nổ dội hân trong gió thoảng, còn phân biệt rõ cả tiếng Pạc Hoọc quen tai của vùng lạc thảo biên thù. Vòng Lầu đánh ngựa sát bên Hồng Lĩnh:

- Thầy à! Không phải tiếng súng bên đuổi ta!

- Bọn Thoòng Mệnh dám đứng trên lầu thượng chạm súng với quân tuần ư?

Hai thầy trò không bảo nhau, đều cùng dừng phắt ngựa lại. Ngoái lại phía sau, quả nhiên không thấy bóng quân tuần đuổi theo. Hai thầy trò đánh sát ngựa vào bên đường, cho bước một dưới bóng cây.

- Thầy à! Bọn Thoòng mười mấy tên ở trong một cái túi dám cản quân tuần ngay bên "đạo quân binh"! Lạ thật! Bị quân đông tiếp viện tới, chúng rút sao thoát được?

Hồng Lĩnh có dáng suy nghĩ, cặp chân mày hơi nhíu lại.

- Chính ta cũng thấy lạ!

Chàng đưa mắt nhìn quanh, có dáng nghĩ ngợi. Phía từ lầu, súng vẫn nổ giòn tan, kinh động cả thị trấn. Thiên hạ chạy giạt tứ tán, như có tai biến, thấy hai thầy trò ngồi trên lưng ngựa, đều len lén lánh xa.

Ngựa tới một ngã ba, có một con đường nhỏ đâm ra. Hồng Lĩnh, Vòng Lầu rẽ phắt tay cương, cho ngựa vào đường nhỏ. Tiếng súng nghe thật gần, lẫn cả tiếng

quát tháo đốc chiến vọng tới. Hồng Lĩnh ngửa mặt quan sát địa thế mới rõ con đường nhỏ chạy sóng hàng với con đường trước từ lâu cách nhau mấy lớp nhà ngói. Ngửa vào ngang tiếng súng, đưa mắt nhìn quanh. Hồng Lĩnh chợt bật Lên:

- Có thể chứ! Coi kìa, Vòng?

Ngay đó, sau một cánh cổng mở vào vườn hậu một ngôi nhà gạch, dưới gốc cây, mười mấy con ngựa lực lưỡng đã yên cương đứng vẫy đuôi, thở phì. Hai thầy trò dừng hẳn ngựa, đưa mắt nhìn khu vườn hậu, thấy một gã xạ phang ngồi dựa một gốc cây khuất sau ngựa, đang lim dim ngủ gật, thỉnh thoảng lại choàng mắt ngơ ngác nhìn quanh mỗi khi có tiếng súng dội tới.

- Thầy à! Chắc bọn Thoòng cũng rút ra lối này đây! Hèn chi chúng dám chạm súng với quân tuần phía trước.

Hai thầy trò ngồi im, nghiêng đầu nghe ngóng. Phía từ lâu, tiếng súng nổ giòn tan. Chàng tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn hơi cau mày, lẩm bẫm như nói một mình:

- Quái! Cũng đến hàng mấy phút rồi, sao chúng chưa rút hậu?

Định chờ quân binh đổ tới vây gọn chắc?

Vòng cũng nheo mắt, hướng về tiếng súng:

- Thoòng vốn thiện chiến, khi nào dám kéo dài trận chiến giữa một thị trấn đầy quan binh? Hay có chuyện chi đây?

Đại Sơn Vương nghe tiếng súng vang dội, đảo mắt nhìn quanh mình một vòng, và chợt bảo thuộc hạ:

- Vòng à! Để ta theo lối hậu này, tới xem sao.

Dứt lời chàng nhảy phắt xuống ngựa. Vòng Lầu nhanh giọng:

- Thầy à? Ta nên...

Nhưng Đại Sơn Vương đã đoán được ý nghĩ thuộc hạ chàng ném mạnh tay cương cho Voòng:

- Thoòng Mềnh dám cản đường quân tuần cho ta rút. Thầy trò ta hãy trở lại ngay! Đây là dịp tốt nhất!

Nói xong, chàng rào bước tới cổng trống, lao mình vào vườn cây, thoáng cái, đã khuất dạng. Đã quá quen với tính chủ, người thuộc hạ chỉ ngó theo đoạn tắc lưỡi một cái, dắt ngựa chủ đến bên dưới bóng cây, chờ đợi.

Vào vườn hậu, Thần Xạ Đại Sơn Vương băng qua vườn cây, tới cuối vườn gặp một tường gạch dựng đứng cao tới hai thước có cổng đóng chặt. Chàng đảo nhìn địa thế, và nháy vọt lên nắm lấy một cành cây rủ bên tường nhà, hai tay thoăn thoắt lần ngược lên cao tung mạnh thân qua ngọn tường, lá cây chỉ khẽ rào một cái, hai chân người đàn ông giang hồ đã đặt trên một mái ngói thấp. Quan sát một lượt nữa và chườn qua mái hết lớp nhà nọ tới nhà kia, chỉ trong nháy mắt đã lần tới căn nhà trông thẳng sang từ lâu.

Vừa tung mình lên một sân thượng có cành lá rủ um tùm, Hồng Lĩnh vội ẩn mình ngay, vì chợt thấy lỗ nhỏ những bóng người hai bên tả hữu phía trước. Định thần nhìn kỹ, mới biết là bóng quân binh đã leo mái chặn hậu, kẹp lấy khu từ lâu. Ngó về hậu từ lâu chỉ có một cửa gác hẹp trông xuống một sân thượng, thành thử ngọn súng quan binh hai bên chĩa cả vào đó, cứ thấy ai lộ dạng là bắn luôn. Phía trước từ lâu, tiếng súng trường vẫn nổ dồn, có vẻ như quân binh cố đánh thốc vào. Vừa ngó qua, Hồng Lĩnh đã hiểu ngay, nếu tình thế kéo dài thêm chỉ mười lăm hai mươi phút, quân lính thị trấn tiếp viện tới vậy, bọn Thoòng Mềnh sẽ như cá bị dồn vào giỏ. Đại Sơn Vương Thần Xạ rút phắt ra một chiếc "mùi xoa" huyết dụ, ló đầu về phía cửa hậu từ lâu gọi lớn:

- Pạc Hoọc Đại vương Thoòng!

- Pạc Hoọc Thoòng!

Vừa gọi, chàng vừa phất nhẹ "mùi xoa". Phía cửa hậu, liền mấy đầu người ló ra thụt vào, rồi khuôn mặt tướng thổ phỉ râu xồm hiện ra. Súng quan binh bắn thốc vào

luôn khiến khuôn mặt Thoòng ảm đạm, còn hơi hé một phần nhỏ. Hồng Lĩnh nấp sau tường, cây rậm, phát mạnh khăn lớn tiếng:

- Rút ngay, không bị vây chết đó! Cứ ta phát khăn là phải phóng xuống sân thượng từng người một!

- Đoàn! Đoàn!

Từ phía quan binh một viên đạn bay về tới, réo trên đầu Hồng Lĩnh. Chỗ chàng đứng rất thuận lợi, có thể quan sát cả ba bề bốn bên, lại có cây và một bờ tường khá cao chắn trước. Một bóng lính nhô lên nóc nhà bên tả. Thần Xạ liền nhô lên, vẫy ngọn súng sang. Bóng lính đổ xuống. Lại một bóng trên nóc nhà hữu, cánh tay viên tướng lác thảo lại vẫy súng. Thêm một bóng người tung lộn như trái cầu. Khăn huyết dụ phát mạnh. Từ cửa hậu, một bóng giặc phóng xuống sân thượng. Cứ thế đến mấy lần. Trước còn tay bắn tay vẫy, sau Hồng Lĩnh buộc luôn khăn đỏ vào cổ tay, cứ thế đảo mắt vẫy tay mấy phía nhanh như chày máy đến nỗi quan binh thấy luôn mấy lính bị hạ vì tay súng chỗ lùm cây rậm, nhưng động nhô lên, vừa chìa súng vào đã thấy cánh tay đỏ khoa lên giữa hàng lá xanh, và một viên đạn xối vào giữa trán, nên đám còn lại phát kinh sợ, không dám khinh thường.

Đám quân binh phục hai bên sườn hậu từ lâu cả loạn, nhanh theo hai cánh tay Thần Xạ hoạt động. Nhưng phía trước từ lâu, tiếng súng trường của quân binh vẫn nổ giòn, dầu áp lực hai bên sườn đã rút hẳn. Còn tiếng súng ngắn thừa hẳn, thỉnh thoảng mới nghe một vài tiếng pạc hoọc bật lên. Đột Sơn Vương Thần Xạ rung mạnh cánh tay buộc khăn đỏ, hô lớn:

- Thoát mau! Chậm trễ phía trước, quân binh sẽ ập vào!

Tiếng hô vừa dứt, đã thấy từ cửa hữu từ lâu, liên tiếp những bóng quân Thoòng phóng ra nhanh vun vút. Sau cùng, về phía trước vừa dứt tiếng pạc hoọc, cửa sau xuất hiện dáng dấp cao lớn của Pạc Hoọc Đại Vương, hai cánh tay vẫy ra tả hữu liên mấy phát trước khi phóng xuống sân thượng. Nhìn qua kẽ lá thấy lỗ nhỏ bóng giặc Thoòng chạy thoăn thoắt trên nóc nhà, ngọn tường, rút về nẻo vườn buộc ngựa, Hồng Lĩnh liền bắn luôn mấy phát nữa và cũng băng mình khỏi chỗ nấp, thỉnh thoảng bắn lại mấy phát.

Dư biết đã đến lúc thập phần nguy hiểm vì quân binh có thể luôn đón đường rút, Hồng Lĩnh vượt tường lướt mãi nhanh như mèo, thoáng cái, đã bấu cành cây tung mình xuống vườn buộc ngựa, vừa lúc Pạc Hoọc Đại Vương cũng kịp tháo tới. Thần Xạ Đại Sơn Vương giơ cánh tay còn buộc khăn đỏ:

- Nên dẫn thủ hạ thoát mau, không, bị cản đường. Thôi ta có lời chào Thoòng, sẽ có ngày hội ngộ.

Miệng dứt lời, chân đã phóng qua cửa, không để Thoòng Mãnh kịp cất lời. Vòng Lầu đang ngồi trên ngựa, tay nắm sẵn cương chờ đợi, bắn khoăn... Chợt thấy bóng chủ phóng ra. Vòng tươi hăn mặt, đánh ngựa vọt tới, nắm luôn cương cho chủ. Thần Xạ Đại Sơn Vương đỡ luôn cương thót lên lưng ngựa, nhanh giọng:

- Ta đi thôi! A Vòng! Quan binh sắp đuổi tới rồi.

Hai con ngựa nước hai chồm lên, vọt đi. Ngoảnh nhìn ra ngã ba đã thấy đầu ngựa quan binh lấp ló, vừa lúc Thoòng Mãnh cũng phóng ngựa trong vườn ra. Ngựa hai thầy trò phi tới đầu đường, Hồng Lĩnh ngoái lại thấy Thoòng Mãnh đang cùng mấy thủ hạ bắn cản quân binh, còn đám sau tiếp tục thoát ra. Chàng tuổi trẻ hất hàm bảo Vòng:

- Quân binh thận trọng đừng bước ngựa. Pạc Hoọc Thoòng chắc đủ sức còn cho bộ hạ thoát. Mình đi thôi!

Hai con ngựa lao đi, phóng trên đường vắng ngắt, xa mau vùng sừng nổ. Qua hết phố nọ tới phố kia, chỉ loáng mắt, tám vó câu kiêu đại đã đặt tới khu bìa thị trấn. Phía sau, vẫn còn thừa thớt tiếng sừng, trước đầu ngựa đã là đồi núi điệp trùng. Hai thầy trò tể ngựa nhắm thẳng rặng núi trước mắt, bỏ đường lớn, băng ngang, đi theo đường mòn, đi được mười lăm phút, nhìn lại không còn thấy mái nhà thị trấn, và chợt thấy bóng ngựa nhấp nhô trong nắng loé. Nhìn kỹ nhận ra quân Thoòng. Không hiểu Thoòng theo ngựa thầy trò hay tình cờ, Đại Sơn Vương nhú mào bảo người thuộc hạ:

- A Vòng! Bọn Thoòng chạy cùng đường với ta? Phải đánh lạc hướng chúng.

- Dạ! Tất quan binh đang đuổi theo chúng?

Hai thầy trò ngó thấy bên tả có rừng rậm, liền phóng tới, chạy một đỗi đến một thung lũng, vừa chớm ló ngựa ra đường mòn đã vội rẽ phắt ra phía hữu. Trước đầu ngựa, thành lình một toán người ngựa vụt nhô ra, ngay trên đường mòn, ập tới. Thoạt nhìn đã nhận ra ngay người cỡi ngựa đầu là Trần Tắc, kế tới Hai Cao, tay khoa súng theo đà phi ngựa. Họ Trần cũng đã nhận ra viên tướng lạc thảo miền Thập Vạn Đại Sơn, tay trái giơ lên làm hiệu, tay phải nã luôn một phát súng về phía Hồng Lĩnh, miệng Trần hô lớn, tay ngoắt cương, cho thuộc hạ tiến lên.

- Hẩn kia! Bắn!

Đám thuộc hạ, và gia nhân vừa lính đồng phóng ngựa lên tay súng bóp cò luôn một loạt. Nhưng hai thầy trò Hồng Lĩnh đã kịp băng ngang. Đạn vèo bên tai, hai thầy trò cúi rạp xuống bờm ngựa. Chàng tướng lạc thảo ngang tàng đây kinh nghiệm không nao núng trước sự việc quá bất ngờ. Óc lóe lên cơ mưu, Đại Sơn Vương thấp giọng bảo thuộc hạ:

- Phóng ngược lại, dẫn bọn này tới đầu ngựa quân Thông, rồi rẽ ngang.

Hai con ngựa chạy ngoằn ngoèo giữa những tàng cây, không xa bọn quân Trần Tắc vì Hồng Lĩnh có ý để cho quân địch đuổi theo. Cứ vài mươi thước hai thầy trò mới bắn lại một phát, hai phát, dụ địch.

Mãi tới khi thấy loáng thoáng bóng ngựa Thoòng phóng lại, Hồng Lĩnh mới cùng Voòng Lầu rẽ cương ngang, phi đại vào khu rừng bên phải.

Quả nhiên trên đường mòn, đám quân Trần Tắc chạm trán với quân Thoòng, vì hai thầy trò Đại Sơn Vương rẽ ngang chừng hơn trăm thước, đã thấy tiếng súng nổ lên loạn xạ lẫn tiếng ngựa hí, người hò. Đại Sơn Vương ngó lại phía sau, trên khuôn mặt rắn đanh, thoáng nở một nụ cười nửa miệng:

- Tội cho Thoòng, nó bị kẹp giữa hai cánh quân đông! Nhưng chắc nó đã mưu thoát hiểm!

Voòng ngồi trên yên chỉ ngoái lại sau, và theo thầy thúc mạnh gót giày vào hông ngựa. Hai thầy trò xa dần tiếng sừng và cứ thẳng trước mặt tiến tới. Thấy đã khá xa, hai thầy trò ngoái lại sau, tuyệt không thấy bóng ngựa theo, liền hạ nước phóng đại xuống kiệu bẫm.

Phía trước, rừng thưa dần, thung trảng địa mở rộng, theo bước ngựa đi. Chợt gió mát phía trước thoảng tới. Đại Sơn Vương liền cho ngựa đi bước một, mặt nhìn lên cao, hít một hơi dài, đoạn bảo thuộc hạ:

- Quái a Voòng! Trong gió thoảng có hơi nước mát! Sắp mưa chẳng?

Người thuộc hạ cũng ngửa mặt nhìn trời, mũi hơi nghiêng trước ngọn gió. Hai thầy trò còn đang thắc mắc, thì ngựa đã vượt khỏi lùm cây rậm và đột nhiên gió mát hắt lên, phần phật thổi vào quần áo.

Và trước mặt hai thầy trò Đại Sơn Vương, dòng sông rộng chợt hiện ra, loáng bạc như dải lụa loang nắng uốn mình giữa núi đồi xanh ngắt.

- Bằng Giang!

Chàng tuổi trẻ khẽ bật lên mấy tiếng và quay bảo thuộc hạ:

- Sông rộng chắn đường rồi! A Voòng!

Hai thầy trò nhồm lên nhìn suốt vùng Bằng Giang quanh vắng, không một bóng thuyền bè. Tít phía chân trời, khắc vào nền mây xanh úa, một vài mái nhà gạch ẩn hiện giữa những vùng cây trên những ngọn đồi cao quanh thị trấn. Gió từ dưới sông lên, phả vào mặt mũi hai người đàn ông giang hồ một thứ hơi lành lạnh của nước nguồn.

Hai người rút khăn lau những giọt mồ hôi lấm tấm trên khuôn mặt phong trần, và cùng ngồi im trên lưng ngựa nghe tiếng sừng vẫn nổ đi đệt phía sau, cặp mắt sáng quắc vụt trở nên âm u, băng khuâng như vừa ám hơi sương chiều, khói nước đang chậm chậm dâng lên kéo giăng mỏng manh trên mặt Bằng Giang. Một túc khá lâu, Voòng Lầu với tay về phía sau yên lấy bình nước đưa cho Hồng Linh, giọng

Voòng rất thấp như không dám khua động bầu không khí im lặng bao tỏa quanh mình chủ tướng:

- Thầy a! Ta đi dọc bờ sông... may có thuyền sang ngang. Đứng đây mãi ẹ.. bất lợi!

Đại Sơn Vương lặng lẽ đỡ lấy bình nước, ngựa cổ uống mấy ngụm, đoạn trao lại cho Voòng và lặng lẽ giặt tay cương... Hai con ngựa chậm bước men ngược dòng sông đi mãi. Một quãng khá xa vẫn không một bóng thuyền bè. Hình như tuồng súng nổ thành linh tại thị trấn đã đuổi giặt thuyền bè vào bờ, neo lại nghe ngóng động tĩnh, không thuyền nào dám đi vội khi chưa rõ biến động ra sao.

Đến một chỗ có dãy đồi trọc chạy ra sát bờ nước, hai thầy trò Đại Sơn Vương liền cho ngựa lên một ngọn đồi khá cao, quan sát khắp vùng sông nước. Chợt thấy một con thuyền buôn, đậu khuất giữa lùm cây rậm bên kia bờ, Voòng Lầu khẽ reo lên.

- Kìa có thuyền.

Dứt lời, Voòng vội khum hai bàn tay gọi vọng sang bên kia sông và giơ tay vẫy lia lia. Mãi mới thấy có bóng người từ trong khoang ló ra và thu ngay vào mất dạng, gọi vẫy mấy, thuyền đó vẫn im lìm. Có lẽ nhìn sang thấy bóng người ngựa, lại có tiếng súng nổ về phía đó, nên người trên thuyền hoảng sợ, cứ tảng lờ như không hay biết chi cả. Voòng Lầu cau mày:

- Hừ! Vừa có đũa ló dạng lại không chịu ra mặt nữa. Đa Sát Hải Sơn Vương giận dữ rút phắt súng ra, vùng vằng quay một vòng trên ngón tay, rồi nghĩ sao, lại cố nét bực dẫn mạnh vào bao.

- Thầy à! Đành phải đánh ngựa qua sông thôi! Ướt hết vậy!

Hồng Lĩnh chưa kịp cất tiếng, chợt giơ tay làm hiệu cho Voòng Lầu và nghiêng đầu lắng nghe. Từ phía thượng lưu, vừa có tiếng cất lên, giọng hò trong vắt theo hơi gió vọng về:

Ai lên ngọn nước Bằng Giang, Mà xem giặc cỏ dọc ngang vẫy vùng.

Ai lên biên giới điệp trùng Mà xem giặc cỏ xưng hùng một phương.

Người tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn quay phắt nhìn Vòng thủ hạ, vừa lúc Đa Sát Hải Sơn Vương đưa nhanh mắt ngó chủ tướng, mấy ngón tay gân guốc sờ vội lên bộ râu quai nón xồm xoàm như muốn giật tung. Theo hơi gió, tiếng ngừng mấy khắc, lại cất lên lần này nghe càng gần, như chạy lướt trên mặt nước:

Cao Bằng nát cỏ biên cương, Đố ai biết Đại Sơn Vương vượt nhâu.

Chọc trời quấy nước mặc dầu, Hùm thiêng thất thế mất đầu như chơi.

Tiếng hò bốc lên cao vói vói, như thấu mây xanh, rồi lá lướt đổ xuống mặt Bằng Giang, truyền đi, trong vất, và vụt tắt bất ngờ trên khói nước, dư âm bí ẩn còn ngân dài mãi trong tai hai thầy trò Đại Sơn Vương như muốn xoáy vào tận ruột gan.

Hồng Lĩnh, Vòng Lâu vội nhốm hăn lên nhìn về phía có tiếng hò lạ lùng, chưa kịp trao đổi với nhau lời nào, đã thấy một con thuyền độc mộc từ sau một lùm cây rậm ven sông nhô ra lướt vùn vụt trên nguồn nước, trên thuyền có hai dáng người thanh nhỏ đang ngồi khua nhẹ mái chèo. Con thuyền độc mộc nhọn như thoi lướt đi về phía hai người, cứ thẳng giữa dòng, như không trông thấy hai người đàn ông phong trần đang ngồi im trên ngựa, bên bờ:

Sau lưng quân kỵ tới rồi Bằng Giang ngăn lối hết đời Đại Vương...

Giọng hát lạ lùng cất lên, như bõn cọt nghe rõ tiếng gáo Kinh, tiếng vừa tắt, thì tiếp sau đáp lời câu hò giễu cợt, tiếng súng thành linh nổ dội hăn lên, và như sắp ập tới sau lưng hai người. Nhìn kỹ, thấy hai người trên thuyền độc mộc là hai thiếu nữ, mặc y phục miền sơn cước sắc sỡ, tuy cách đến mấy chục thước, vẫn nhận được dáng dấp thanh trẻ khác thường.

Hai thầy trò Đại Sơn Vương khẽ đưa mắt nhìn nhau, Hồng Lĩnh vừa khum tay quanh miệng, định lên tiếng gọi, chợt ngừng ngay, vì từ phía thuyền thiếu nữ, giọng hò lại cất lên, lơ lửng vô tình...

Hai viên tướng lạc thảo giang hồ cùng quay phắt nhìn lại phía sau. Chỉ thấy rừng cây, đồi cỏ, lớp lớp điệp trùng... nhưng rõ ràng tiếng súng đang chuyển về phía hai người. Vòng Lầu không chậm một giây, liền vỗ ngựa xuống chân đồi, thoáng cái đã thấy ngựa vọt lên một ngọn đồi cao hơn, đứng ngó về nơi súng nổ mấy khắc, đoạn giơ tay vẫy Hồng Lĩnh. Đại Sơn Vương đánh ngựa lên theo, đớ lấy ống nhòm quan sát. Quả nhiên, cách mấy dải đồi, thấy nhiều bóng ngựa lơ nhố sai vó về phía hai người, mãi xa xa lại thấp thoáng một tốp quật về tay hữu, theo hình cánh cung. Không bao nhau, hai thầy trò đều nhìn mặt sông. Thuyền thiếu nữ sơn cước vẫn lướt trên dòng đã tới ngang chỗ hai người.

- Sau lưng quân kỵ tới rồi..

Tiếng hát lại cất lên và con thuyền độc mộc chột quay ngang lơ lửng giữa dòng, vì hai cô gái đã bỏ tay chèo. Hai thầy trò đưa mắt cho nhau, trao đổi một mỗi nghi hoặc khó hiểu.

- Men ngược thượng lưu hay sang sông?

- Sang sông?

Voòng Lầu giơ tay vẫy gọi hai cô gái trên thuyền. Nhưng thuyền vẫn lặng lẽ trôi. Phía sau tiếng súng thêm gần. Voòng Lầu trừng mắt nhìn con thuyền giữa dòng, thốt nhiên cười nhặt một mình:

- Hừ! Bằng Giang đâu rộng bằng Bắc Hải! Rồi sẽ biết tay Hải Sơn Vương! Vượt thôi thầy!

Hồng Lĩnh nheo mắt, nghĩ một khắc và tặc lưỡi:

- Đành vượt thôi!

Hai thầy trò vỗ ngựa chạy thẳng xuống đồi ra bờ sông. Lúc này hai thiếu nữ trên thuyền đã quay nhìn lên bờ, thấy một người đàn ông đã tiến ngựa sát mé sông, chột hai nàng chỉ trỏ và cất tiếng cười vang như càn trêu chọc. Không ngần ngại, hai thầy trò đánh luôn ngựa xuống nước. Hai con vật trù trừ mấy khắc đoạn bước

xuống dòng ra xa dần. Gần hết thân ngựa chìm xuống mặt nước, chỉ có đầu cất lên, khiến thầy trò Hồng Lĩnh phải đứng khom mình trên yên cho khỏi ướt. Tiếng cười của hai cô gái càng vang lên, khiến Vòng Lầu bức tức cho ngựa bơi thẳng tới chỗ hai nàng. Nhưng hai nàng vẫn nhón nhờ trên thuyền hình như muốn trêu chọc, nên cứ lượn thuyền phía trước.

Tới giữa dòng, chợt một cô nàng cất tiếng cười khanh khách:

- Ta vẫn nghe danh hai thầy trò tướng giặc Thập Vạn Đại Sơn giờ mới gặp! Có cần lên thuyền chạy cho nhanh, để ta giúp một tay.

Vòng Lầu, Hồng Lĩnh càng ngạc nhiên, không ngờ có người lại thiết rõ mình đến thế? Còn đang lạ lùng đã thấy thuyền lướt tới gần, chỉ cách độ vài sải tay, và thiếu nữ trẻ hơn lại cất tiếng, tay trở vào Vòng Lầu:

- Người râu xồm dữ tợn này là Đại Sơn Vương ư?

Vừa nói, nàng vừa chống chèo bơi đến ngó hai thầy trò, cười tinh nghịch. Đa Sát Hai Sơn Vương thành linh vung mạnh tay về phía thiếu nữ. Chỉ thấy loáng một vệt sáng vụt sang. Phập Nhìn ra, một lưỡi dao lá liễu đã cắm phập ngang cán chèo.

Cô nương ngơ ngác nhìn dao và nhìn hai người đàn ông rồi cười ngất, mặt đỏ ửng. Cô nàng rút phắt ngay lưỡi dao, ném vụt về phía Vòng. Phập! Lưỡi dao cắm ngay vào mép yên, ngay trước chân Vòng.

- Khá đó? Cô em quả chẳng tay vừa!

Hồng Lĩnh bất giác bật lên khen, còn đang để ý nhìn thiếu nữ xinh đẹp lạ lùng trong lớp xiêm y miền núi, thì thuyền độc mộc đã lao tới, và bất thần cô gái đứng vọt lên nhún mình nhảy vọt sang đầu ngựa Vòng Lầu. Vòng vừa ngạc nhiên trước sự việc xảy ra đột ngột.

thì bóng thanh nhỏ của cô gái đã áp tới, một cánh tay gạt mạnh tay cương đồng thời bàn chân lia ngang ống cẳng Vòng nhanh như chớp.

Nhưng tuy bị đánh thật bất ngờ, Vòng đã không hổ danh Hải Sơn Vương, tay

cường đã khoa nửa vòng, hai chân xuống Trảo mã tấn thật nhẹ trên yên, đỡ ngọn cước quyết liệt của thiếu nữ, thuận đà tay trái gạt luôn chân nàng. Nhưng cô gái đã kịp thời giậm chân đó xuống lưng ngựa còn chân kia đá bách ra. Bị giậm lưng, con ngựa đau vùng hí lên, chùn gân, trầm luôn cả mình và hất luôn hai người tung xuống nước.

Hồng Lĩnh đứng nhìn qua, đã lường được ngay tài võ của thiếu nữ lạ, hiểu ngay dụng ý của cô nàng, định kéo "Sơn Vương" xuống nước để thủy chiến cho dễ, chắc không biết "vua núi" lại còn là vua biển Bắc. Vì vừa rơi xuống nước, Hải Sơn Vương Voòng Lầu vụt trở lại phong độ thời xưa, chẳng khác cá kình gặp nước lớn. Voòng lập tức vùng vẫy, dốc luôn ra kinh nghiệm gần hai mươi năm vẫy vòng trên biển cả.

Vừa tung mình xuống nước, Hải Sơn Vương đã lao thẳng tới chỗ thiếu nữ, vươn cả hai cánh lay lực lưỡng vô lấy địch thủ, nhanh như một con rái cá.

Lĩnh đứng trên lưng ngựa, không khỏi ngạc nhiên, vì trước sức vươn tay tấn công của người thủ hạ vốn đã khét tiếng, cô gái sơn cước không tránh đòn mà lại nhào phăng vào, dùng một cánh tay trái gạt ngang tay địch thủ, tay phải vùng đánh mạnh xuống đầu Voòng, khiến Voòng phải hụp luôn xuống nước tránh đòn và trôi lên bên sườn cô gái. Vừa thấy Voòng nhô lên, cô gái đã lướt xoài tới đánh luôn. Hai địch thủ, một cao lớn lực lưỡng, một nhỏ nhắn mảnh mai xoắn lấy nhau. Hồng Lĩnh đứng ngoài chỉ thấy nước tung trắng xóa, hai hình dạng nửa người trôi lên hụp xuống, khiến từng đợt sóng dồn nổi lên chạy tới cả bên ngựa. Chàng hết đưa mắt quan sát trận thủy chiến tay đôi lại nhìn sang con thuyền độc mộc và không khỏi ngạc nhiên, vì cô gái thứ hai trên thuyền vẫn ngồi mỉm cười xem trận, không tỏ vẻ chi lo ngại cho cô gái dưới nước. Đột nhiên, cô gái sơn cước lặn mất trên mặt sông, chỉ còn Hải Sơn Vương đang vừa bơi vừa đảo mắt tìm kiếm. Chợt Voòng vùng nhô hơn nửa mình lên và đập mạnh xuống, thoáng cái không hiểu sao, cả thân hình Hải Sơn Vương đã hụp luôn xuống, mất tăm. Trên mặt sông, trước còn thấy sóng dồn tỏ ra đang có sự giao đấu ngầm dưới nước, sau trở nên phẳng lặng như không.

Hồng Lĩnh đứng trên ngựa, tay cầm chặt cả cương ngựa Voòng Lầu, cho bơi cầm chừng, thấy hai người mất tăm khá lâu, chàng không giấu được vẻ ngạc nhiên,

e ngại vội đưa mắt nhìn sang cô gái trên thuyền. Con thuyền độc mộc vẫn quay ngang lưng lờ trên mặt nước, và cô gái vẫn ngồi nhìn xuống nước có vẻ bình thản, không chút lo ngại, hình như đã tin tưởng chắc chắn về tài thủy chiến của cô đồng thuyền.

Hồng Lĩnh còn đang nheo mắt suy nghĩ, đã thấy từ dưới nước một bóng người vọt lên, như cất hân mình lên khỏi mặt nước. Nhìn ra, cô gái miền núi. Vừa vọt lên, cô gái kỳ lạ đã xoài mình lướt trên mặt nước như một con thoi, lướt thẳng tới bên thuyền độc mộc, búi leo lên.

Hồng Lĩnh thốt giật mình đảo mắt tìm khắp mặt sông, còn đang lo lắng vì không thấy tăm dạng Vòng Lâu thì đã thấy nước động ngay sau ngựa. Ngoái lại, thấy Hải Sơn Vương vừa từ dưới nước nhô lên, vừa thở mạnh, tay vừa vuốt mặt:

- Con nữ quái lợi hại! Không ngờ... Tay khác, đã bị nó cho uống nước dưới lòng sông rồi!

Không giấu được kinh ngạc, Hồng Lĩnh vội đưa mắt nhìn sang thuyền hai cô gái lạ. Cô nàng vuốt tóc xòa xuống trán, cất tiếng cười khanh khách:

- Như thế đủ rồi! Xin có lời chào Đại Sơn Vương. Danh Sơn Vương quả bất hư truyền?

Dứt lời, cô nàng vỗ mạnh tay lên vai cô đồng hành và khoa một bàn tay làm hiệu cho thuyền đi. Biết cô nàng lầm Vòng Lâu là Đại Sơn Vương, Hồng Lĩnh quay sang người thủ hạ lúc đó đã leo lên hông ngựa. Thấy Vòng ướn như chuột, mặt vẫn còn hầm hầm. Chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn bất giác phải thầm khen tài cô gái lạ. Chàng mỉm cười:

Hôm nay không ngờ lại có tay địch thủ xứng đáng tranh tài dưới nước với Hải Vương Biển Bắc! Vòng đưa mắt trừng then cun thuyền độc mộc đang xuôi dòng lướt đi, trên thuyền, cô gái vừa giao đấu nói vọng lại:

- Cứ vào bờ, sẽ có người trợ giúp! Hãy nhìn lại phía sau!

Giọng cô gái lạnh lạnh vang trên sông rộng khiến hai thầy trò bất giác ngoảnh nhìn lại sau lưng, Giữa nắng vàng bên bờ nước trên ngọn đồi trọc, nhiều bóng kỵ sĩ vừa hiện ra, vó ngựa còn cất chồm về phía hai người. Lúc đó, ngựa hai thầy trò Đại Sơn Vương đã vào gần bờ bên này và con thuyền độc mộc đã lướt xuôi dòng cách ngựa đến bảy mươi sải tay. Đại Sơn Vương bảo thuộc hạ:

- Thôi để mặc hai cô gái đó! Còn phải đối phó với đám quân kia đã!

Voòng Lầu che tay ngang trán, nhìn lại toán quân trên bờ tuy cách sông nhưng cũng đoán được hình dạng quân tuần đang chỉ trở sang phía bên này sông. Vừa lúc đó có một toán người ngựa khác từ cánh rừng ngang phi tới bờ sông. Nhận ngay được hình dạng Trần Tắc, Hai Cao đứng yên trên một ngọn đồi trọc Voòng vội bảo chủ :

- Thầy a! Ta lên cho ngựa nhanh vào bờ! Có cả quân Trần Tắc mới tới!

Đại Sơn Vương nhìn lại, nhếch mép cười nửa miệng:

- Thăng Thoòng gớm thật! Nó lại dụ địch đến gặp mình, để thoát thân rồi!

Hai thầy trò đánh ngựa, cho bơi mau vào bờ. Còn cách độ mấy sải, chợt Voòng khê kêu lên:

- Nằm xuống, thầy! Nó bắn đấy!

Hai thầy trò vừa phục xuống lưng ngựa, đã nghe đạn réo trên đầu. Quan sát phía trước rẽ tay phải có bờ thoải, hai thầy trò thúc ngựa rẽ nước theo hình chữ chi, vừa tránh đạn, vừa tiến vào, kịp khi vó câu chồm được trên bờ cỏ, ngoảnh lại sau thấy quân tuần cùng quân Trần Tắc đánh ngựa ủa cả xuống nước.

- Chúng vượt sông định đuổi ta đến cùng chắc?

Đại Sơn Vương thốt cả giận lăm lăm, và rút phắt súng ra, vẩy ngược lại phía sau liền hai cái. Voòng chỉ kịp thấy cánh tay chủ tướng rung lên, ngoái lại, đã thấy hai tên xông ngựa ra trước nhất, lộn trên yên và đổ liền xuống mặt sông Bằng như hai cây chuối ngã. Voòng Lầu vội đánh ngựa tới bên chủ nắm lấy tay súng:

- Thầy ạ, Ta còn nhiều dịp gặp nó. Giờ không nên nán lại nữa!

Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn lừ mắt về phía sau lưng, ấn mạnh súng vào bao và vùng giựt mạnh tay cương cho ngựa vọt lên. Đợi cho chủ tướng lên hẳn, Vòng mới vọt theo. Hai thầy trò nằm rạp trên lưng ngựa, phía sau, đạn vẫn vãi theo, loạn xạ. Bên tay trái có cánh rừng rậm, rất gần, hai con ngựa băng lên mặt cỏ, lướt thẳng tới.

Nhưng hai thầy trò vừa tới vùng cây rậm, thành linh thấy từ trước, một toán người ngựa trong rừng chợt hiện ra, vó câu sải thẳng về phía hai thầy trò. Vì đã bắt đầu tới chỗ nhiều cây cỏ, và chỉ lưu ý tới sau lưng nên khi toán trước nhô ra, hai thầy trò vừa kịp đưa mắt làm hiệu cho nhau, thì toán trước đó đã ập trước đầu ngựa. Nhìn ra toàn người lạ mặt, mặc quần áo miền núi, đeo tên, nỏ, dao, súng loang loáng, thân hình cao lớn, khề dập dờn theo nhịp vó câu.

Dẫn đầu, là hai cô gái, trang phục như hai cô trên thuyền độc mộc vừa nay, và đầu có vẻ đẹp hoang dại lạ lùng. Vừa ập tới, một cô nàng khoa tay dao rừng lên, cất tiếng lạnh lạnh:

- Hai ông cứ thẳng ngựa tới khu rừng trước mặt, sẽ có người đón!

Bọn đuổi theo sau lưng để mặc bọn tôi!

Lời vừa dứt, hai thiếu nữ đã vượt qua, rồi có thể đến mười lăm người nữa cứ vùn vụt đi, khiến hai thầy trò Đại Sơn Vương chỉ kịp tránh ngựa sang một bên, và đưa mắt ngó theo cho mãi tới khi đoàn ngựa lạ mất hút về nẻo Bằng Giang. Chỉ mấy phút sau đã nghe súng nổ dội hẳn lên mạn bờ sông. Đại Sơn Vương ngồi lắng tai nghe và quay nói với Vòng Lầu:

- Đi về phía nào Vòng?

Vòng nhìn chủ tướng, khuôn mặt đen sạm phong trần hiện rõ nét đăm chiêu:

- Thầy ạ! Hung cát khó lường, nhưng dầu sao có quân cản hậu, ta cứ thoát về nẻo có rừng rậm núi cao là hơn cả!

Đại Sơn Vương nheo mắt, có dáng nghĩ ngợi, đoạn hất đầu, buông thông:

- Về nẻo rừng đó!

Tới cửa rừng, thấy một con đường mòn vắt ngang trước mặt, hai thầy trò liền dừng ngựa quan sát tứ phía. Xa xa, hai bên tả hữu trên những ngọn đồi, thấp thoáng nhiều mái nhà sàn của dân sơn cước, sau lưng tuyệt không bóng người, chỉ nghe tiếng súng vẫn nổ vang rền. Phía trước, bờ bụi ngổn ngang, dây leo đã bắt đầu chằng chịt trên cả mặt cỏ.

- Bắt vào đường mòn.

Chàng tướng núi đánh ngựa rẽ ngang, cứ thế cùng thủ hạ cho ngựa tiến lên, để lại phía sau tiếng súng nổ. Con đường mòn uốn khúc giữa cánh đồng có vẻ hoang dã dần theo vó ngựa phi, vắt cả lên những đỉnh đồi cao, hai thầy trò cứ mãi miết đi cho đến khi tới một vùng núi đồi cao lớn nằm bên rặng núi đá ngất mây, thì tiếng súng đã chìm hẳn nẻo sông Bằng và mặt trời sắp gục xuống bên kia đỉnh núi.

Hai viên tướng buông lỏng tay cương, đưa mắt nhìn theo những đám mây trắng xấp, nắng chiều đang lững lờ trôi về nẻo trời xa. Trong cánh rừng chiều, những tiếng vó câu khua bước một trên đường mòn, đưa hai người đàn ông giang hồ, một nhịp buồn khô, quen thuộc.

Voòng Lầu nhìn sang chủ tướng, vì thấy khuôn mặt chủ phảng phất như đang ảm sương chiều nắng quái, người thuộc hạ đứng tuổi giơ tay gãi trán liền mấy cái, vùng lấy hình nước đưa cho chủ:

- Thầy dùng cho đỡ mệt !

Lời nói của thuộc hạ khiến Đại Sơn Vương lúc đó mới thấy miệng đã khát khô, vội đỡ lấy bình nước ngựa cổ uống một hơi dài, đoạn tay lau miệng, tay trao bình cho thuộc hạ.

- A Voòng! Vùng này, có vẻ quanh vắng lắm. Không biết chân núi đá đằng kia có bản nào gần không!

Voòng nhìn xuống đường mòn, và ngẩng lên đưa mắt về phía trước.

- May ra có bản gần đây, a thầy! Đây đã xa thị trấn lắm, có thể tìm chỗ nghỉ đêm cho lại sức, thầy!

Đại Sơn Vương chưa kịp nói, chợt nghiêng phắt đầu, lắng nghe mấy khắc và ghì luôn tay cương lại.

- Voòng à! Có nghe thấy gì không?

Voòng Lầu cũng ghì cương, nghe ngóng và chợt nhếch miệng cười:

- Trước mặt có suối, a thầy! Tiếng nước đổ thạch bàn nghe rõ lắm.

Chắc bản thổ cũng không xa?

Đang nói, chợt Voòng im bật, neho mắt, nghiêng tai, đoạn lẩm bầm như nói một mình:

- Có tiếng người phía suối. Tiếng lanh lảnh vọng đến!

- Nghe nghe..

Hai thầy trò đưa mắt cho nhau, Đại Sơn Vương nhẹ hất đầu, và hai thầy trò lại tiến ngựa thẳng đường mòn phía trước. Càng đi càng nghe rõ tiếng người nói lanh lảnh, hai người xuống đến chân đồi quả nhiên đã thấy một dòng suối rộng trong vắt, chạy ngang trước đường mòn. Đại Sơn Vương cho ngựa tới bên bờ nước, ngựa Voòng cách nửa thân. Tiếng cười nói từ dưới suối vẫn hắt lên, nghe rõ tiếng đàn bà con gái, thanh thanh lú lo như chim hót. Voòng thuộ hạ vừa cho ngựa tiến lên sát chủ, hai thầy trò vừa ló đầu ra khỏi một bụi cây bên đường, thành linh Voòng thấy chủ tướng như bị điện giật, vùng ghì cương quay lại, giơ tay làm hiệu cản, mặt viên tướng lạc thảo miền Thập Vạn Đại Sơn bừng sắc đỏ.

Nhưng không kịp nữa. Voòng thủ hạ vừa giật ghì cương, thì ngựa đã ló ra khỏi bụi rậm, và viên tướng miền Bắc Hải cũng chợt giật mình như bị kiến đốt thành linh, quay vội sang bên chủ tướng.

Vì, dưới tuổi trong veo, bên tay tả, một đám thiếu nữ đang vùng vẫy đùa nghịch hắt nước lên nhau và cười khanh khách, có cô đứng hẳn bên bờ, tất cả đều tắm theo lối dân miền núi, xuất hiện thành linh đã đập mạnh vào mắt hai viên tướng. Trong mấy khắc chàng tướng ngang tàng và mơ mộng chợt tưởng tới những nàng tiên tuyệt sắc, thân hình thanh khiết giữa làn nước Ngọc Tuyền. Nhưng chẳng hiểu sao, viên tướng trẻ tuổi lẳng lặng quặt luôn tay cương cho ngựa quay đầu lại và liếc mắt nhìn Voòng. Voòng vẫn ngồi thẳng trên lưng ngựa, mặt hướng về phía các "tiên nữ" nguyên trong dáng điệu khi ngựa vừa nhô khỏi bụi rậm. Nhưng... riêng cặp mắt đã nhắm nghiền lại từ lúc nào rồi, khiến Voòng giống hệt một hình tượng đang tham thiền nhập định.

- Quay ngựa lại thôi chứ! Ngồi tham thiền mãi các cô nàng tướng... mở mắt nhìn trộm đó!

Người thuộc hạ đứng tuổi nghe chủ nói, vùng giật tay cương khiến con ngựa hơi giật mình, quay đầu lại. Hai vật vừa khuất sau bụi chột, hai thầy trò nghe dưới tuổi có tiếng cô gái cất lên:

- Quái! Nghe như vừa có tiếng chân ngựa đâu đây! Có ai nghe thấy không?

Tiếng cười đùa, té nước chột im hẳn. Rồi có tiếng lao xao:

- Có ai đâu ! Bấm... chắc tiếng hươu nai đấy!

Tiếng cười lạnh lạnh của một cô gái chợt bật lên:

- Giờ này chắc chưa tới đây được! Hôm nay anh chàng Đại Sơn Vương chạy ngựa chắc không khát nước nhỉ!

Lời chưa dứt, tiếng các cô lại phá lên cười, và lại tiếp tục đùa nghịch. Hai thầy trò Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn nhau, Hồng Linh khẽ bảo Voòng Lầu:

- Quái! Ta nghe sao đám thiếu nữ này lại biết vụ giao đấu ban nãy ở Bằng Giang? Hẳn cũng đồng bọn đây!

- Dạ.... nhưng sao..

Hai thầy trò nhìn nhau có vẻ ngạc nhiên, suy nghĩ nhiều về mấy cô gái đẹp cùng bọn thủ hạ có hành tung bí mật như.. rừng thẳm biên thù. Nhất là hai cô gái miền núi đẹp hoang dã như hoa ngàn, ngôn ngữ, cử chỉ lại có vẻ thông minh tinh nghịch duyên dáng hết gái Kinh thượng lưu, bản lĩnh lại tỏ ra không kém điều luyện, cao cường, tuổi đôi mươi dám tranh chiến với tướng hải khấu gần ba mươi năm vùng vẫy miền biển Bắc.

- Thầy tính sao? Chẳng lẽ nào đợi đám con gái tắm xong?

Đại Sơn Vương ngửa mặt nhìn lên cao. Mây trắng đã úa vàng, từng vùng nổi nhau, lững lờ trôi về nẻo cuối trời nắng nhạt. Một tiếng gà rừng chọt cất lên đầu đây, eo éo buồn tênh...

- Ta phải đến chân núi đá dựng, trước khi mặt trời lặn!

Voòng Lầu khẽ đưa mắt về phía suối. Hồng Lĩnh giật nhẹ tay cương:

- Vòng nẻo khác vậy!

Hai con ngựa nhẹ bước một, quay lưng lại dòng nước "Ngọc Tuyền". Mới được mười thước lại nghe tiếng cười khanh khách từ dưới suối đuổi theo, chẳng biết vô tình hay cố ý, có vẻ tinh quái lạ. Chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn nhìn sang Voòng, và khẽ nhún vai:

- Nếu các cô nàng là gái Kinh, tinh quái dám giễu cợt cũng đáng trị bằng cách giấu xiêm y cho bõ ghét. Tiếc thay các cô lại sơn nữ.

Thấy chủ tướng nói đùa, Voòng cũng lây vui nhẹ, quên cả bức bối, cũng nhếch mép cười. Lùi đã khá xa suối, hai thầy trò mới tìm lối đánh ngựa vòng qua cuối dòng suối, và tiến về phía núi đá dựng trước mặt. Qua dãy đồi cao, ngựa vừa xuống tới chân dốc, chọt Voòng Lầu đi phía sau, bật kêu lên:

- Thầy a!

Đang ngồi lim dim nhìn cảnh rừng chiều, thình lình nghe thủ hạ kêu lên, Hồng Lĩnh liền phục luôn xuống bờm ngựa. Một mũi tên cánh lớn từ phía lùm cây bên tả

thành linh bay vọt tới chỗ Hồng Lĩnh.

Nhưng tên chỉ vút cao trên đầu và cắm phập vào một thân cây bên hữu, ngay trước đầu ngựa chàng tướng lạc thảo. Hồng Lĩnh ngẩng phắt lên, đảo mắt nhìn về phía phát ra mũi tên.

Vút!

Lại mũi thứ hai bay qua mặt, cắm phập vào một thân cây kế cây trước. Vòng Lầu đã rút luôn súng ra, chĩa vào bụi rậm gần đấy, toan lấy cò. Nhưng Hồng Lĩnh đã giơ tay cản kịp, đoạn chàng đánh ngựa đến trước thân cây, ngẩng nhìn mũi lên cắm, còn đang lay động, lại thấy một phát tên thứ ba vút tới, cắm phập vào thân cây phía trước nữa. Hai thầy trò nghển cổ nhìn theo, thì thấy một bóng người thanh nhỏ cười ngựa vọt thẳng về nẻo núi đá dựng. Không chậm trễ, Đại Sơn Vương bảo Vòng Lầu:

- "Họ" đã sai người đón chúng ta! Nào theo sát, Vòng!

Hai con ngựa nước hai sải vó gấp gấp theo hút ngựa lạ trước, hết lên dốc xuống đồi, qua suối. Lúc thầy trò Hồng Lĩnh vừa băng qua thung, chợt thấy ngựa trước mất hút sau giữa vùng núi đá điệp trùng.

Hai thầy trò vội ngừng nước phóng cho ngựa đi bước một, và đưa mắt nhìn quanh. Cả một vùng núi rừng quanh quẽ nằm im lặng dưới nắng chiều. Từ phía không một bóng nhà thổ dân, khiến hai thầy trò có cảm giác như mình đang tới một vùng hoang vắng như sa mạc. Vó ngựa vẫn bước một thẳng về chân núi. Hai người đàn ông giang hồ lắc lư trên lưng ngựa, mắt quan sát quanh mình, cố tìm một bóng nhà sàn, nhưng hoàn toàn thất vọng. Mé tay trái chỉ có một con suối chảy qua mấy cánh rừng, và có một đoạn khá dài uốn khúc dọc chân núi.

Hai thầy trò lại cho ngựa tới khúc suối, tìm chỗ quang đãng men đến bên bờ nước. Suối chảy khá mạnh, có chỗ nước xối vào ghềnh đá, nghe ào ào như thác reo.

- Quái! Chẳng lẽ ngựa trước tới chân núi, lại biến mất ư?

Đại Sơn Vương lăm bắm, nhìn quanh trong lúc Hải Sơn Vương cúi mặt dăm dăm nhìn nước đổ. Đoạn ngẩng lên bảo chủ tướng:

- Tôi đã có lần tới một nơi như chốn này. Chưa biết chừng...

Voòng chợt ngừng, và như có sẵn chủ định rồi, Voòng bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy à! Ta cứ men dọc theo suối xem sao.

Đại Sơn Vương gật đầu:

- Ta thường nghe miền Cao Bằng có lắm cảnh lạ! Có lẽ đây đó Voòng?

Hai thầy trò nhìn nhau cười như đã hiểu rõ dự đoán của nhau. Bờ suối có chỗ nhiều bụi rậm dây leo, hai người phải len ngựa khá chật vật mới qua được. Tới một chỗ khá quang, chợt Voòng ngừng phắt ngựa, chỉ tay xuống mặt đất, hào Hồng Lĩnh.

- Thầy coi này!

Đại Sơn Vương nhìn theo tay Voòng trở thấy một vùng cỏ bị giẫm nhàu, có chỗ cỏ vẫn còn ướn. Chàng tướng giặc giang hồ ngẩng lên, nhìn ra suối nước, chưa kịp quan sát thêm thì Voòng đã trở khúc suối ăn vòng vào chân núi khá rộng.

- Thầy coi chỗ đó nước đổ xoáy rồi mới chảy xuôi. Chắc có ngách hang ngầm. Để tôi xuống xem.

Miệng nói, chân nhảy phắt xuống đất, rơi luôn xuống nước. Bên kia, chỗ sát chân núi có những cành lá dây leo rủ xuống sát mặt nước trông khá kín. Suối không sâu, tuy chảy khá xiết, Voòng dè dặt lội qua, Đại Sơn Vương nhìn sang, thấy Voòng vừa khuất vào bụi rậm chân núi chưa đầy mươi khắc, đã reo lên khá to:

- Đây rồi! Có thể chứ!

Và Voòng ló ra lách bụi, trở lại nhanh bên này suối.

- Thầy a! Có hang ngách ăn vào chân núi. Có cả dấu người mới qua. Chắc lối

thông ngầm!

Đại Sơn Vương nheo mắt nhìn sang bên kia bờ, băng khuâng trông rừng già đang ngả nhanh sang màu vàng úa. Và viên tướng trẻ đánh ngựa xuống suối, Vòng theo sau, hai thầy trò bì bõm lội qua nước xiết, tới bên kia bờ. Nước chảy không xiết lắm, nên ngựa qua không khó khăn. Tới sát chân núi, Vòng Lầu tiến ngựa lên trước, vén dây leo cho ngựa chủ tướng lách vào, xong, lại buông dây leo rủ xuống như cũ. Vừa lách qua cành rũ dây leo, Hồng Lĩnh đã khê bật lên:

- Có thể chứ! Đúng đường ngầm rồi!

Ngay chân núi có một hốc đá hình cánh cung uốn trên mặt nước, trông như một cửa tò vò. Hốc đá ăn vào lòng núi, miệng bằng nửa cái nia, từ trần tới mặt nước, khoảng gần một thước Tây.

- Thầy a! Chỗ này còn nguy hiểm hơn độc đạo Hoa Dung, lạnh, dữ chưa tường, e ...

Đại Sơn Vương ngó xem địa hình, đầu gật gật có dáng do dự. Phía sau lưng mặt trời đã gục hẳn xuống bên kia đỉnh núi Tây, cánh rừng quanh vắng đang chìm trong ánh hoàng hôn và vùng không gian quanh cửa tò vò bắt đầu mờ sương đục. Đại Sơn Vương cúi sát mặt nước nhìn vào hang ngầm hun hút, cặp mắt lóe nhanh một quyết định. Chàng khê hất đầu bảo người thuộc hạ.

- Chắc bóng ngựa trước đã vào hang này! Và ta không nên để lỡ dịp quan sát một vùng cấm địa kỳ dị của Cao Bằng! Dứt lời, viên tướng lặc thảo thúc luôn ngựa, cho tiến mở lối vào cửa hang, Vòng theo sau. Nước ngập quá bụng ngựa, đầu hai người vừa chạm trần hang. Vào độ năm sáu thước, hang rẽ ngang phía trước tối om, phía sau chỉ thấy mờ mờ, rồi cũng tối hẳn. Hai người phải lấy roi ngựa khua quanh mình, lần lổ, càng vào, hang ngầm như càng thắt lại, có chỗ phải nằm rạp trên lưng ngựa cho khỏi đụng trần. Hai thầy trò Đại Sơn Vương đi một lúc khá lâu, vẫn thấy tối om, ruột hang càng thắt lại, vách đá như muốn kẹp lấy người và ngựa, khiến có lúc hai thầy trò cảm thấy mình đang tiến dần vào đường cụt và không còn tin cả dự đoán của mình nữa. Dưới chân, nước vẫn chảy róc rách.

Đang khó thở vì bị kẹp giữa hai vách đá, chợt Hồng Lĩnh thấy nhẹ hẫng người, vội khua roi quanh mình, mới biết hang ngầm đã nở phình ra. Hồng Lĩnh nghe phía trước như có gió lùa, trừng mắt nhìn, thấy như đã bớt tối, chàng liền dừng ngựa, chợt ngạc nhiên vì không thấy tiếng chân ngựa sau lưng.

- A Vòng?

Không thấy tiếng đáp, Đại Sơn Vương vội quay lại gọi lớn:

- A Vòng!

Tiếng nước đổ khá mạnh, như muốn dìm cả tiếng người đi. Gọi mấy tiếng mới nghe tiếng thưa của Vòng nhưng ở cách sau lưng, khá xa. Không chậm trễ, Đại Sơn Vương đánh ngựa quay lại ngay, trong hang tối, hai thầy trò lần tìm nhau. Kịp khi Hồng Lĩnh tới được bên Vòng Lầu, thì viên tướng giang hồ không khỏi lạ lùng vì chỗ đó nước chỉ ngập tới móng ngựa, chưa đầy nửa gang tay.

- A Vòng! Sao không lên tiếng!

Trong bóng tối, Vòng thở mạnh, giọng rất thấp:

- Đáng lẽ tôi chưa lên tiếng vội! Thầy! Đây có lẽ nhiều lối đi, tôi vừa lạc vào một hẻm, hình như vừa chạm phải cái gì...

- Đánh lửa lên xem! Mà đèn bấm đầu, này giờ cũng quên khuấy.

- Có chớ, nhưng hình như rơi ban chiều mất rồi. Để tìm xem, may còn diêm.

Vòng lần khắp hành lý, loay hoay mãi mới lục được bao diêm, lại bị ẩm, đánh mãi mới lên lửa.

Lửa vừa bùng lên, hai viên tướng giặc ngang tàng vừa đảo mắt được nửa vòng, đã vội đưa mắt nhìn nhau. Vì, chỗ đó ruột hang ăn sâu vào thành một khu rộng đến mấy chục thước vuông, có lối ăn rẽ ra mấy ngã, trần hang khá cao.. Từ trên trên rủ xuống nhiều thạch nhũ dị dạng. Lẫn với thạch nhũ, lủng lẳng mấy bộ xương người ôm một tấm gỗ khá rộng. Dưới nền hang trong hốc đá, lại có đến mười mấy bộ

xương người lẫn ngựa, chó. Không bảo nhau, hai thầy trò Đại Sơn Vương cũng tiến ngựa đến trước tấm bằng gỗ, soi lửa coi. Trên bằng có nét dao khắc sơ sài, một hình hang đá, có nét sóng dập dờn, mỗi đoạn bên cạnh ghi một số. Cạnh có con số năm sáu, bảy, và nét sóng gạch tới sát nóc. Vừa ngó tới đó, Đại Sơn Vương thốt nhiên quay hỏi Vòng Lầu:

- Xem mấy giờ rồi!

Voòng ngạc nhiên, lẩm bẩm:

- Có lẽ tới sáu giờ rồi. Lúc vào cửa hang, mặt trời đã lặn. Miệng nói, tay Vòng lần rút chiếc đồng hồ quả quít ra xem.

- Gì đó thầy?

Đại Sơn Vương đảo mắt khắp ruột hang, và quay bảo Voòng, giọng chậm rãi:

- Hang này có thể ngập nước từ năm tới bảy giờ tối. Giờ đổ mưa nước lũ dồn xuống. Nếu bên ngoài đổ mưa..

Chàng ngừng, chỉ vào tấm gỗ:

- Đây có ghi rõ cả!

Voòng Lầu vội đưa mắt nhìn quanh, ý thức ngay có nguy cơ thành linh mưa đổ. Người đàn ông giang hồ nghiêng tai nghe gió lùa, chưa kịp cất tiếng giục đã nghe bốn bề âm âm chuyển động, gió thốc ruột hang hun hút như tù và đêm đông âm u, rờn rợn và trên nóc hang như có sấm động chớp lóe.. Cùng lúc hai viên tướng già kinh nghiệm, khẽ bật lên như lời than dài tuyệt vọng:

- Mưa nguồn rồi..

Đại Sơn Vương mím chặt vành môi:

- Trời đang trút nước vào hang ngầm?

Voòng Lầu bất giác liếc nhanh những bộ xương chết rũ, nhanh giọng:

- Ta mau thoát đi thôi, thầy!

Đại Sơn Vương soi lửa xem bờ nước và ngẩng lên bảo Vòng:

- Mưa lũ lớn lắm! Thoáng cái nước đã lên mấy phân. Chỉ mười lăm phút là tới nóc.

- Lùi hay tiến, a thầy!

- Đều không kịp. Phía sau, lui phải gần một giờ, lối trước hình như.. là lối cụt. Đi vào sẽ đụng vách núi.

Giọng viên tướng Thập Vạn Đại Sơn trầm tĩnh lạ lùng, khiến người thuộc hạ phải mím chặt vành môi để nén xúc động quá bất ngờ.

Voòng ngo bờ nước, đánh ngựa ngược theo lối chủ tướng vừa đi. Chỉ mấy phút sau Voòng đã quay lại.

- Suối có thông, nhưng thạch nhũ lấp hết lối. Một con vẹt mới có thể lách qua.

Bờ nước đã dâng ngập tới đầu gối ngựa và dưới ánh lửa úa vàng, nước lũ trông chẳng khác con thú dữ đang lồng lộn, độc hành. Đại Sơn Vương vẫn ngồi im trên lưng ngựa. Con vẹt có vẻ đã phát hoảng, phải ghim chặt mới chịu đứng nguyên. Trong phút nguy nan, hai thầy trò Đại Sơn Vương trở nên bình tĩnh khác thường. Hai người đánh ngựa vòng qua mấy lối hẻm, nhưng lối nào cũng tuyệt lộ, hốc chỉ ăn vào một vài thước là tới đá dựng như bưng. Đại Sơn Vương tần ngần đến trước tảng gỗ, lơ đãng xem lại nhưng nét khắc nguệch ngoạc.

Chợt cặp mắt quắc sáng.

- A Vòng! Tìm ra lối rồi!

Người thủ hạ tiến ngay lại, ngo vào tảng gỗ. Chẳng rõ có chi, đến nửa phút sau, hai người mới ngo về lối hẻm kín mít, và đưa mắt cho nhau. Nước đã lên đến đùi ngựa. Bên ngoài, hình như vẫn chớp loè sấm động. Hai con ngựa kinh hoàng hí

mạnh hình như cũng biết đang ở trong lĩnh thế thập phần nguy hiểm. Dưới vùng lửa bập bùng đỏ khè, khuôn mặt hai người đàn ông răn lại như đá tảng.

Đưa mắt quan sát lại khắp các ngách hang như suy tính kỹ càng, Hồng Lĩnh khẽ hất đầu ra hiệu cho Vòng Lầu, đoạn hai thầy trò tiến ngựa tới ngách hang đầu gần nhất. Đến sát vách dừng, hai người quan sát khắp trên dưới thấy một vạch rêu phong ngay góc thành. Hồng Lĩnh thấy khả nghi, liền gõ tay vào đó, cảm thấy gõ gõ vào một viên đá rời. Chàng bèn lấy sức ấn mạnh, quả nhiên viên đá lùì ngay vào vách đá, để hở một lỗ hổng, có một vòng sắt tròn nằm ngay mép.

Hồng Lĩnh cả mừng nắm luôn lấy chiếc vòng, giật mạnh. Giật tới đâu thấy tường đá lấp ngách hang từ từ nâng lên lối đó, rất nhẹ nhàng, để lộ một ngách dài thăm thẳm. Hai người vội tháo nước ủa vào.

Nhưng nước chỉ thốc vào chừng hơn thước lại giật ra, nhìn kỹ thấy nền hang ngách chạy cao hơn hang ngoài. Càng đi vào sâu, lòng hang càng rộng, nóc càng cao. Chợt một mùi hôi khắm kỳ dị thốc vào mũi hai người. Và lập tức hai con ngựa hí lên, chồm vó trước không chịu tiến nữa. Vòng Lầu soi ngọn lửa về phía trước, chợt giật thót mình, khẽ bật lên:

- Lui lại, thầy! Quái vật!

Đại Sơn Vương nhào mình hẳn về phía đầu ngựa và mím chặt vành môi. Cách đầu ngựa chừng ba thước, trước một hốc rộng một hình thù phi nhân phi thú đứng sừng sững chạm nóc hang, cặp mắt lồi đỏ ngầu nhìn thẳng về phía hai người.

- Dã nhân đêm nọ!

Vòng Lầu rút phắt súng ra. Nhưng Hồng Lĩnh vội cản:

- Không nên giết dã nhân, bất lợi cho ta sau này.

Dứt lời chàng rút trong mình ra mấy lưỡi dao lá liễu, ném cho Vòng Lầu. Hai thầy trò ghìm ngựa, khoa dao lá liễu trước ánh lửa, đợi chờ. Nhưng dã nhân vẫn đứng im, không nhúc nhích. Chẳng hiểu vì nhận ra ánh dao đã từng cắm vào thân

thể đêm nọ, hay vì lẽ khác, quái vật có vẻ chờ đợi. Bên ngoài, vẫn chuyển sấm ầm ầm. Không thể kéo dài thời gian, Đại Sơn Vương liền nhích ngựa lên trước mặt quái vật. Con ngựa hí mạnh, vùng vẫy, muốn hất người xuống đất. Phải ghì chặt, thúc hông mãi, nó mới chịu bước, đầu vẫn lắc mạnh, chỉ muốn phá lộn lại sau. Cách chừng hai thước, chợt dã nhân từ từ tiến ra, đứng sừng chắn lối. Thân hình cao lớn của quái vật như muốn chụp xuống vồ cả người lẫn ngựa. Lượng địa thế quá chật hẹp, khó xoay trở với dã nhân, hai thầy trò Hồng Lĩnh đưa mắt cho nhau đánh ngựa giật lùi ra. Dã nhân chỉ đứng nhìn theo không làm dữ. Giật mạnh vòng sắt cho cửa đá sập xuống, Hồng Lĩnh bảo thuộc hạ:

- Thế xác giống này kỳ dị lắm. Năm trước ở mạn Lao Kay - Lai Châu, có nhóm thổ sản gặp một dã nhân. Nã súng tới tấp, nhưng nó lè lưỡi liếm lành ngay vết thương. Sau phải hạ nó bằng từng loạt tiểu liên.

Nghe chủ tướng nói, Vòng Lâu cúi nhìn mực nước và lắng lắng lời ngựa tới ngách bên. Nhưng lại thấy sừng sừng hình thù phi nhân phi thú đứng trước chắn lối. Cho tới ngách thứ ba cũng vậy. Trong đó nước đã dâng tới bụng ngựa, và sắp chấm nóc hang đường ngoài. Tình thế vạn nan không thể kéo dài hơn nữa, Hồng Lĩnh vội ra lệnh:

- Mở cả mấy cửa ngách ra. Ngách này ăn thông nhau như tổ ong, quái vật đều trấn giữ. Không thể tránh nó được nữa.

Nhanh nẹn, Vòng Lâu giật tất cả cửa lên. Đại Sơn Vương ngẩng ngách thứ ba rung hơn cả, lập tức, hất đầu, giọng quyết liệt:

- Vào thôi! Nếu cần, hãy làm cho nó không thấy ngoại vật nữa.

Hai thầy trò Đại Sơn Vương khề sát nhau tiến ngựa thẳng vào ngách. Còn cách Dã nhân chừng ba thước, Vòng Lâu khoa ánh lửa như chong chóng, khiến quái vật phải đảo mắt ngó theo. Và bất kỳ xuất ý, hai người cùng lúc, phóng vọt hai lưỡi dao về phía dã nhân.

Vút! Vút! Hai lưỡi dao lá liễu loáng giữa vùng sáng ủa và quái vật vùng rú lên, hai tay ôm lấy mặt. Cặp dao của hai người đã cắm phập vào mắt dã nhân. Đại Sơn

Vương quát lớn:

- Lui mau!

Và không chậm một khắc, hai thầy trò đánh ngựa giật mạnh lui ra hang ngoài. Tiếng rú kinh khủng của dã nhân vang khắp lòng đá, và lúc hai thầy trò Đại Sơn Vương vừa tới cửa ngách, thì dã nhân đã vùng đuổi theo sau lưng. Nhanh như cắt, hai con ngựa chồm vào ruột hang. Hồng Lĩnh giật mạnh vòng sắt cho sập cửa lại, trong khi Vòng Lầu luồn sang đóng ngách khác. Bên ngoài quái vật gầm rú, phá cửa đá rầm rầm.

- Thoát mau thôi! Sức nó có thể nâng được một tảng đá ngàn cân!

Hai thầy trò đánh ngựa, noi theo ruột hang ngách lần ra. May, hang càng ra càng rộng, nên ngựa có thể chạy kiệu bầm nhiều giai đoạn. Đi khỏi cửa ngách chừng trăm thước, hai người nghe phía sau có tiếng chuyển động như núi lở.

- Có lẽ nó phá được cửa rồi!

Tám vó câu chồm gấp gấp trên nền hang gấp ghềnh, ngựa càng phóng, gió phía trước càng thổi vào thêm mạnh và lối đi càng mở rộng ra. Phía sau, là tiếng rú.

- Sắp đến cửa rồi! Nhanh lên thầy Hai con ngựa lao đầu giữa hai vách đá dựng, chuyển thành linh sang kiệu đại và bất ngờ vọt mạnh về phía trước. Ngựa đã vọt ra ngoài trời. Hai thầy trò Đại Sơn Vương cứ giữ tay cương cho ngựa phóng mình trong đêm mờ, sấm động. Ngựa băng qua cánh rừng thưa, một thung lũng rộng hiện ra trong đêm chớp. Hai thầy trò còn chưa kịp định phương hướng, chợt chớp mắt luôn mấy cái, cả hai vội co tay vuốt những giọt mưa chảy dòng trên mặt, mắt trừng nhìn phía trước.

Trong đêm rừng mưa gió, trước đầu hai người, thỉnh thoảng hiện ra những ngọn lửa chớp chờn.

- Thầy a! Có bọn cười ngựa!

Đánh ngựa sát bên Vòng Lầu, Đại Sơn Vương nhanh giọng:

- Đến nước này cứ tiến thẳng và dè chừng bất trắc.

Hai con ngựa chồm đều. Vòng khoa đuốc lia lịa mở lối cho chủ tướng. Thoáng một cái, toán người ngựa phía trước đã ập tới trước hai viên tướng và dừng phắt lại. Hai viên tướng cũng ghì luôn tay cương đưa mắt nhìn thẳng bọn người trước mặt. Những khuôn mặt lầm lì dàn hai bên, theo hình cung. Dẫn đầu là một cặp thiếu nữ tuyệt đẹp, vừa nhìn thấy, hai thầy trò Đại Sơn Vương đã không giấu được nét ngạc nhiên. Chính hai cô gái ngồi trên thuyền độc mộc tại Bằng Giang. Dừng ngựa, ngồi im, đưa mắt quan sát hai thầy trò Đại Sơn Vương, đoạn hai cô gái miềm núi tiến ngựa lên sát đầu ngựa hai người.

Cô gái giao đấu với Vòng Lầu trước, nhoẻn miệng cười rất tươi:

- Chị em tôi có lời mừng hai ông đã vào được đây và thoát nạn lũ cuốn.

Ngừng một chút, cô gái hướng về phía Hồng Lĩnh:

- Đại Sơn Vương Thần Xạ đây, mà ban chiều tôi đã nhận lầm.

Nếu không có kẻ giữ hang thông báo..

Sơn Vương đưa mắt nhìn Vòng Lầu. Chưa kịp nói gì, cô gái thứ hai đã tiếp:

- Vâng, lúc nào cũng có kẻ giữ hang, nhưng không được ra mặt, vì theo tục lệ ở động này.

Cô gái thứ nhất nghiêng đầu rất lễ độ:

- Từ phút này, hai ông là thượng khách của vua H Mông! Chúng tôi được lệnh về Cao Bằng đón Đại Sơn Vương, nhưng...chuyện còn nhiều ẩn khúc, đêm nay, thượng khách cần phải nghỉ ngơi.

Đoạn không đợi thượng khách nói nửa lời, cô gái tiếp:

- Ngoài này mưa to gió lớn, ta về động thôi!

Dứt tiếng truyền, mấy chục vó câu rừng cùng chuyển bước, và ngựa tùy tùng

tránh dạt sang hai bên, nhường lối cho hai cô chỉ dẫn hai thượng khách qua, rồi mới lục đục theo sau. Hai thầy trò Đại Sơn Vương nhìn nhau, thở một hơi dài như muốn đuổi hết không khí gian hiểm của một ngày phong trần còn đọng trong lồng ngực. Đại Sơn Vương đi sát cạnh thuộc hạ, mấy lần Vòng có vẻ ngạc nhiên thắc mắc định lên tiếng hỏi chủ tướng nhưng thấy Hồng Linh vẫn thản nhiên lại thôi. Thỉnh thoảng Vòng lại đưa mắt ngó hai thiếu nữ, lại nhìn chủ tướng. Dưới trời mưa tầm tã, đoàn người ngựa vẫn chạy kiệu bầm đều, từ đó, hai cô gái đi kế bên hai thầy trò, nhưng không nói câu nào nữa.

Mưa vẫn đổ hời. Thỉnh thoảng ánh chớp lóe lên, soi vội cảnh xung quanh, lá rừng bay tới tả như bướm giữa những vệt mưa đan sáng loáng. Hai viên tướng ngồi im trên lưng ngựa, quan sát cảnh thung lung rừng lạ phía trước. Đi được chừng hai mươi phút, hai người đã thấy những nương ngô, sắn, rồi những dải ruộng hiện ra bên những dãy đồi rậm rạp. Vượt khỏi con đường mòn vắt qua đồi, ngựa hai cô gái Thổ hạ nước đi, thầy trò Đại Sơn Vương cũng buông lỏng tay khấu, đưa mắt nhìn quanh.

Ánh chớp soi tỏ một con suối khá rộng chảy mạnh dưới chân đồi, và dựa vào dãy đồi trước, từng lớp nhà sàn nối nhau, chạy dài, trông khá sầm uất. Cô gái lên tiếng báo Đại Sơn Vương:

- Sắp tới rồi! Chỉ còn một dải đồng nữa.

Ngựa băng qua suối lũ, vượt lên giữa lớp sàn. Tự nhiên tiếng cồng chọt nổi lên, đổ mồ hôi gấp gáp, dư âm vương vấn mãi bên tai hai người đàn ông giang hồ. Hai người nhìn suốt mấy dãy sàn, chỉ thấy thấp thoáng ánh lửa le lói sau phen nứa, tuyệt không có bóng người.

Ngựa vẫn bước đều, cuối cùng leo ngược đường mòn vào tận đỉnh một đồi cao. Hai thiếu nữ giơ tay làm hiệu cho cả bọn dừng lại.

Từ phía sau lưng Đại Sơn Vương, ba người đàn ông sơn cước tiến ngựa vòng lên, tới trước hai thiếu nữ, người nào cũng còn cầm đuốc nhựa, có vỏ bịt như lồng đèn.

- Giờ các người đưa quý khách về nhà riêng an nghỉ Chúng ta sẽ đến sau.

Cô gái thứ nhất quay sang hai thầy trò Đại Sơn Vương:

- Hai ông cứ theo họ về thay y phục còn dùng cơm, chắc cả ngày, cũng đói rồi?

Dứt lời cô nàng vẫy cô đi bên, đoạn cả hai cùng đám tùy tùng tể ngựa đi thẳng về nẻo rừng phía tả. Còn ba gã tùy tùng dẫn luôn hai thầy trò Đại Sơn Vương về phía phải. Đi độ non trăm thước đã tới một khu quang đăng có nhiều căn nhà thấp lè tè dựa ngay vào ngọn đồi. Họ dẫn Hồng Lĩnh, Vòng Lầu vào một căn nhà khá rộng, Vòng tháo yên cương, và đồ dùng ra, một gã đỡ lấy yên ngựa ném cho hai gã kia dắt đi đoạn đưa khách vào thẳng bên bếp lửa:

- Xin quý khách nghỉ ngơi thay y phục, chúng tôi đi lo cơm nước.

Hai thầy trò gật đầu cùng bước đến buồng, lần lượt thay y phục, đoạn ra ngồi bên bếp lửa. Lúc bấy giờ, cả hai mới thấy thấm mệt.

Vòng Lầu lục sắc lấy thuốc lá đưa cho chủ tướng. Lúc đó viên tướng mới chợt nhớ từ trưa chưa được thưởng thức hương vị khói thơm. Vòng biết chủ tướng đang có điều suy tính quan hệ trong lòng.

Mấy lần, Vòng định lên tiếng hỏi, lại thôi. Lát sau xôi đồ, gà luộc, thịt rừng... dọn lên cùng chai rượu cầm ngâm mật gấu pha mật ong.

Hai thầy trò dùng xong, Đại Sơn Vương truyền Vòng Lầu cùng đi ngủ luôn. Người thủ hạ thấy chủ tướng vừa đặt lưng xuống sập đã ngủ thiếp ngay như một người vô tư lự.

Sớm mai, hai thầy trò vừa thức đã thấy người lên mời Đại Sơn Vương tới gặp hai thiếu nữ sơn cước hôm qua. Để Vòng Lầu lại nhà khách, Đại Sơn Vương theo người thổ dân xuống thang, đi sang bên kia sườn ngọn núi. Gần trưa, Vòng nhìn ra, đã thấy chủ tướng trở lại cùng người đàn ông trước. Hồng Lĩnh cười chỉ hấn, bảo Vòng:

- Đây! Vòng Sênh! Cận tướng của vua Hoàng Su Phì! Đoạn chỉ Vòng, bảo

hắn:

- Và Voòng Lầu, vốn có danh Hải Sơn Vương Bắc Hải đó!

Hai người đàn ông cùng tỏ vẻ ngạc nhiên, cúi đầu chào nhau, xong, đều có vẻ nghĩ ngợi điều chi. Đại Sơn Vương mỉm cười vỗ vai hai người:

- Cả hai cùng họ, một Hoàng Su Phì, một Bắc Hải, có thể thân thuộc nhau không? A Voòng! Chúng ta sẽ lên Hoàng Su Phì?

Có Voòng Sênh dẫn lộ!

Voòng Lầu ngạc nhiên:

- Dạ.... thế thầy. Không xuôi Hà Nội?

- Có chứ! Ngày hẹn Hoàng Su Phì còn gần tuần lễ. Xuôi Hà Nội, rồi ngược đường Hà Giang!

Đại Sơn Vương quay bảo Voòng Sênh:

- Hãy sửa soạn, còn lên đường.

Người đàn ông H Mông cúi đầu, lui ra để hai thầy trò Đại Sơn Vương lên thang. Thấy chủ tướng có dáng vui, Voòng Lầu thấp giọng:

- Thầy a! Còn... công việc kia, thầy định...

Không để thuộc hạ nói dứt lời, Hồng Lĩnh ngắt luôn:

- Hãy để đó đã. Ta cần đi Hoàng Su Phì, một công đôi ba việc.

Không nên bỏ lỡ dịp tới đất vua Mèo.

Chàng trầm giọng ghé sát tai người thủ túc đến nửa phút. Voòng nghe, mắt sáng lên, đầu gật lia lịa. Xong, có dáng suy nghĩ, người thuộc hạ bảo chủ tướng:

- Vậy tới Hà Nội tiện đường, tôi sẽ xuống Phòng, truyền cho bọn Bắc Hải biết lệnh thầy. Nhưng sao không thanh toán việc kia ngay?

Tôi ẹ..

Hồng Lĩnh đặt bàn tay lên vai thuộc hạ:

- Ta đã suy tính kỹ. Nên ngược Hoàng Su Phì đã! Giờ hãy sửa soạn, tối còn dự tiệc cùng nữ chúa Vòng Chí Plan!

- Dạ....

Vòng không dám hỏi thêm, vội lo thu xếp mọi thứ trong khi viên chủ tướng ngang tàng và... mơ mộng lần ra bờ suối ngoạn cảnh như một khách nhàn du.

Xẩm tối, Vòng Sênh cận tướng vua Mèo đã tới đón hai thầy trò Đại Sơn Vương. Đoạn ba người lên lưng ngựa, hành trang chuẩn bị đầy đủ thồ sau yên, rời nhà sàn khách, tiến sang bên kia đỉnh núi, tới căn nhà nữ chúa Vòng Chí PPlan. Tới trước một căn nhà sàn vô cùng rộng rãi, trông đúng dinh thự của các tù trưởng sơn cước, ba người dừng ngựa nhìn vào, đã thấy đèn đuốc sáng rực, kẻ qua người lại đông như hội, ngựa buộc rải rác khắp sân trước vườn sau.

Vòng Sênh đưa hai thầy trò Đại Sơn Vương qua sân, thẳng tới cầu thang. Ném cương cho mã phu túc trực sẵn, ba người lên thang.

Từ cuối sàn, Vòng Chí PPlan cùng cô em tiến ra, cúi chào khách Đại Sơn Vương và đưa vào an tọa trên chiếc ghế tay ngai, ngay giữa hai chị em Vòng Chí PPlan.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 5: Thượng Khách Của Vua Hmông

Hai chị em Vòng Chí Plan đều mặc váy lính thủy, tra kim tuyến óng ánh. Tuy trong lớp xiêm y rực rỡ, Vòng Lầu thoát trông đã nhận ngay chính hai thiếu nữ trên thuyền độc mộc.

Suốt bữa tiệc Đại Sơn Vương cứ ngồi vui vẻ uống rượu, đàm đạo với mọi người, rất nồng hậu, và không kém duyên dáng. Vòng thủ túc hơi ngạc nhiên thầm về tầm lượng chủ tướng, nhất là tài nói chuyện, cư xử. Chỉ thoáng cái, không khí trang trọng như lắng xuống, nhường cho bầu không khí thân mật bao phủ khắp mấy căn nhà sàn rộng mênh mông. Khắp hang động đều tỏ lòng yêu kính chàng trai trẻ giang hồ lịch lãm. Các cô gái luôn nhoẻn miệng cười, và nữ chúa Vòng Chí Plan cứ chuốc hết chén nọ chén kia cho chàng tướng lạc thảo biên thủy, khiến Vòng Lầu cứ ngồi thầm lo cho chủ tướng, chỉ e quá chén sinh điều bất lợi. Nhưng Đại Sơn Vương càng uống càng trở nên duyên dáng, chuyện trò vui vẻ.

Vòng Chí Plan càng đượm nồng thêm ánh mắt, cô cháu ruột vua H Mông Hoàng Su Phi luôn luôn nhìn viên tướng Thập Vạn Đại Sơn sâu thăm thăm, vừa vào tiệc, Vòng đã thầm lo ánh mắt cô chị, tiệc nửa chừng lại thêm lo vì ánh mắt cô em Vòng Chí Sliên. Hai cặp mắt đẹp hoang vu nhiều lần kín đáo nhìn hút lấy viên tướng núi biên thủy, khiến Vòng có cảm tưởng ánh mắt đó có ma lực ghim chặt vó câu nơi sơn động và chủ tướng mình có thể thành linh truyền thảo yên cương, hoãn hành trình lại một thời gian vô hạn định.

Tiệc vui say, không ai lưu ý, chỉ có Vòng Lầu vì quen với nhiệm vụ quan sát canh chừng chủ tướng bất cứ lúc nào, nên nhận ra ngay.

Nhất là Hải Sơn Vương, khi chưa làm cận tướng Hồng Lĩnh đã có một thời suýt táng mạng vì ánh mắt giai nhân Bắc Hải. Liếc nhìn chủ, vẫn thấy vui cười như không còn nhớ tới ngựa nước hai vẫn đóng yên cương chờ sẵn, Vòng Lầu càng lo

ngại.

Nhưng giữa lúc tiệc đang vui, Đại Sơn Vương Hồng Lĩnh chợt đứng lên, nhìn hai chị em họ Voòng, cùng thổ dân hang động, giọng vẫn trầm ấm lạ lùng:

- Xin ghi nhớ thịnh tình của nữ chúa động cùng khắp hàng dân động. Đường đời còn nhiều lúc tái ngộ. Giờ đã khuya, xin lên đường.

Cả sơn động H Mông đều tỏ vẻ lưu luyến, nhất là hai chị em Voòng Chí Plan. Hai cô nàng tuy không nói nửa lời lưu khách, nhưng cả hai đều có vẻ bịn rịn khác thường. Voòng Chí Plan truyền bãi tiệc, đoạn cùng thuộc hạ lên ngựa đưa hai thầy trò Đại Sơn Vương một đôi xa, mới trở lại, để Voòng Sênh theo dẫn đường. Ra tới cửa hang, Sênh đưa hai thầy trò Đại Sơn Vương vào một căn nhà nhỏ ngay trước hang. Đoạn Sênh vào trong hang, một lát ra, bảo Voòng Lầu tạm tháo yên cương, ba người nghỉ qua đêm chờ lũ rút, sớm tinh sương mới thẳng yên vượt hang, ra thung ngoài. Lúc qua ngách hang vẫn thấy dã nhân đứng sừng bên vách nhưng tỏ vẻ rất hiền lành, khi Sênh hú lên một tràng dài.

Thấy cặp mắt dã nhân mở trừng trừng, Voòng hết sức kinh ngạc, chưa kịp hỏi thì Sênh đã điềm nhiên.

- Nó bị hai lưỡi dao bên mắt, nhưng bản động thuốc đắp khỏi ngay rồi. Xác thịt giống này rất lạ.

Đóng sập cửa đá, Voòng Sênh quay bảo hai người:

- Từ ngày đưa dã nhân về trấn hang ngầm, chưa kẻ nào vượt nổi, trừ hai quý khách. Nhất là, vượt qua mà không hạ dã nhân, vì chúa chúng tôi đã có lệnh:

Kẻ nào hạ nó, sẽ bị coi như.. cừu địch! Cho nên hang động Dao càng thêm kính mến quý khách.

Voòng Lầu vội đưa mắt nhìn chủ tướng. Hồng Lĩnh chỉ hơi nhếch miệng cười, và lẳng lặng đánh ngựa xuống đường ngầm. Chỉ lát sau, cả ba đã ra khỏi hang, băng suối, tiến qua thung và cứ thế, Voòng Sênh dẫn hai người xuyên sơn, xuống Bắc

Cạn. Tối thị trấn, hôm sau ba người lại lên ngựa, cứ đường lớn, thẳng về Thái Nguyên đoạn trao ngựa cho Voòng Sênh đánh đi túc trực một nơi, còn hai thầy trò Đại Sơn Vương đáp xe hàng về thẳng Hà Nội, trong lốt một cặp thầy trò khách trú trung lưu.

Tối nơi, hai thầy trò tìm một khách sạn trung bình ở ngay phố Ga Hàng Cỏ, thuê một buồng trên lầu, có ban công trông thẳng xuống đường. Suốt mấy ngày liền, Hồng Lĩnh cùng Voòng Lầu cứ y phục chỉnh tề thuê xe đi khắp phố phường. Nhiều đêm, chàng tướng trẻ một mình đi tới khuya mới về, tuy bề ngoài có dáng ung dung như một khách nhàn du nhưng vẻ mặt hiện nhiều nét suy nghĩ. Một buổi, Hồng Lĩnh đi bách bộ bên hồ Hoàn Kiếm, chợt thấy thoáng khuôn mặt quen quen trong một chiếc xe mui trần vụt qua. Chàng vội ngoái cổ trông theo còn nhận rõ nửa thân sau một thiếu nữ tầm thước, ngồi lái xe một mình.

- Hình như Phượng Kiều!

Hồng Lĩnh lăm bắm khẽ, còn nheo mắt bán tín bán nghi, thì một chiếc xe nữa vọt qua, có vẻ như săn đuổi cái trước, trên xe, có ba bốn người đàn ông dữ tợn mím môi, quắc mắt, trông đầy sát khí.

Trong óc vụt nảy một quyết định, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn bước nhanh ra bên đường, đảo mắt một vòng. Vừa may một người Pháp cao lớn từ đâu đến, đậu xe sát lề bên kia.

Chàng vội vàng qua đường, tiến sát tới bên xe nghiêng mình, bảo chủ xe.

- Phiên ngài cho mượn xe chốc lát! Tôi cần đuổi theo hai xe trước, có việc... riêng!

Người Pháp ngạc nhiên nhú mày, ngó chàng công tử Việt, có vẻ khó chịu về lối mượn lạ lùng, vừa toan lên tiếng thì Hồng Lĩnh đã nắm lấy quả đấm xe, mở ra, miệng hơi nghếch cười:

- Việc gấp, sau sẽ giải thích ngài rõ! Ngài tha lỗi!

Lời vừa dứt, một cánh tay đã vung lên giáng xuống đầu người Pháp một quả dấm thoi sơn, nhanh và công hiệu đến nỗi người này chỉ kịp chớp mắt một cái, và ngất lịm ngay. Hồng Lĩnh nhảy phắt lên, đẩy chủ nhân sang bên, đoạn rú vọt xe đi, khiến khách bộ hành chỉ còn kịp đứng sững ngó theo, miệng há to, như vừa xem một pha cướp xe trên màn ảnh.

Xe phóng tới ngã ba Hàng Đào, đã trông thấy xe trước, Hồng Lĩnh xả hết tốc lực, lao đi như tên bắn, khiến các xe qua lại phải dạt cả sang nhường lối, thoáng cái xe đã bắt kịp xe trước. Cách đuôi xe trước chừng mười thước chàng đã thấy xe thiếu nữ tới gần chợ Đồng Xuân, hình như cố ý phóng vào phố đông. Đang đuổi, thấy phía sau có xe phóng nhanh, mấy người đàn ông xe trước có lẽ sinh nghi, ngoái lại xem chừng.

Chàng tưởng núi thấy xe trước đã vào phố chợ, lập lực rẽ sang ngã khác, và mở tốc lực vòng theo bờ sông, để đỡ ngược xuống đầu phố Hàng Than. Quả nhiên, gặp phố đông, cả hai xe kia đều chậm nước phóng, xe Hồng Lĩnh vừa từ bờ sông quặt xuống đã gặp ngay thiếu nữ. Thấy bóng xe trước thành linh ập tới, thiếu nữ thoáng nhú mày liếc, toan tìm lối ngoặt ngang, chợt giật mình kinh ngạc chớp vội hàng mi khi nhận ra kẻ lái xe là chàng tướng trẻ biên thủy. Xe sát đầu nhau, cùng lúc hai người bật khê:

- Ông Hồng Lĩnh.

- Kìa! Cô Phượng Kiều!

Hai xe hăm luôn tốc lực, Hồng Lĩnh nhanh giọng:

- Cô bị xe sau đuổi?

Vẫn còn sững sờ vì xúc động. Phượng Kiều gật đầu chưa kịp lên tiếng, thì Hồng Lĩnh đã nói luôn:

- Vậy cô cứ phóng thẳng. Để tôi cản chúng cho!

Chẳng hiểu sao, Phượng Kiều vụt hiện rõ vẻ ngần ngại lúng túng:

- Nhưng... Ông...

Thấy xe sau đã đuổi tới gần, Hồng Lĩnh cứ vòng lên không nói nửa lời. Phượng Kiều ngoái lại thấy xe Hồng Lĩnh đã vọt đi rồi, tần ngần mấy khắc, đoạn tặc lưỡi phóng xe đi thẳng ra nẻo bờ sông Hồng.

Nhìn lại thấy thiếu nữ đã đi khỏi, chàng cứ cho xe mình lao thẳng tới, đón đầu xe mấy người đàn ông và gặp nhau ngay giữa Hàng Than.

Làm như vô tình chàng lập tức cho xe quay ngang lối. Phố đông, xe chần mất đường khiến xe kia lao tới, thấy thế, phải dừng phắt lại, cách xe Hồng Lĩnh trên mười thước. Người lái xe quát lớn:

- Chú kia! Sao dám cho xe nằm ngang? Tránh mau không chết!

Thấy Hồng Lĩnh vẫn lúi húi rú ga, như không nghe tiếng, gã lái xe đảo mắt nhìn quanh, đoạn rồ máy, toan cho xe vòng lên hè. Hồng Lĩnh quan sát thấy xe bọn đó có thể vượt lên được liền mở phắt cửa xe, xốc phăng người Tây vạm vỡ đặt luôn xuống mặt hè, lấp cả lối và xua tay lia lịa, bảo khách qua đường:

- Này! Các ông bà nào có đầu xoa, người bạn tôi bị gió độc!

Chẳng hiểu sao khách qua lại chỉ len lén tránh xa, còn đám đàn ông biết kẻ trước cố ý cản đường, bốn người đàn ông dữ tợn mở cửa xe bước vụt ra, hăm hăm tiến lại phía Hồng Lĩnh.

Nhưng chợt thấy chiếc xe, và khuôn mặt, hình thù người Tây bị nằm ngất, cả bọn hơi giật mình dừng phắt lại.

- Người là ai?

Hồng Lĩnh đang ngạc nhiên thấy thái độ khách bộ hành, nghe tiếng quát, liền chậm chạp quay về phía đám đàn ông lạ, định kiểm lời kéo dài tình thế cho Phượng Kiều kịp phóng mất hút hẳn. Nhưng, vừa nhìn rõ khuôn mặt bốn người kia, viên tướng núi như vừa chạm phải một luồng điện, hơi giật mình đứng sững, cặp mắt long lanh sáng, vùng thoáng màu mây xám, rồi lại vụt nhanh như bốc cháy. Đại Sơn

Vương tiến thêm một bước, neho mắt nhìn, quan sát kỹ vẻ mặt của bốn người kia, đoạn trầm giọng như nói để mình nghe:

- Oan gia! Đường xa ngàn dặm về đây tìm oan gia đã ngót tuần rồi... Không ngờ lại gặp!

Cả bọn cau mày, ngạc nhiên nhìn chàng phong lưu công tử, và chột rợn người vì ánh mắt u uẩn lạnh lẽo nhìn thẳng vào mình.

- Một bọn lừa thầy phản bạn! Hai mươi năm rồi còn gì! Chưa nhận được ta sao?

Dứt lời, chàng từ từ vén tay áo lên, để lộ một chiếc vòng ngọc thạch xanh kỳ dị, sáng như lân tinh. Vừa trông thấy chiếc vòng một người nhiều tuổi nhất trong bọn chột bật thốt lên:

- À! Cái vòng xanh nhà họ Cao!

- Và danh sách bọn phản bạn trong đó! Rút súng ra!

Qua phút ngạc nhiên bất thần, bốn người đàn ông dữ tợn đã trấn tĩnh tinh thần, trước kẻ địch thủ đơn độc. Một người cười gằn, hất hàm ngạo nghễ:

- Nhưng người phải chăng là...

Không để gã nói hết lời. Hồng Lĩnh chậm rãi giục:

- Rút súng ra! Ta nhường cho một may mắn cuối cùng và cho một vinh dự được chết dưới ngọn súng của Đại Sơn Vương Thần Xạ!

Lời vừa dứt, gã đứng tuổi đã nhắc lại, giọng bàng hoàng:

- Thần Xạ Đại Sơn Vương? Thế Ạ..

Người này vừa nói tới đó, chột im bật, vì lợi dụng Hồng Lĩnh đang kéo tay áo đắp lấy cái vòng, và không thấy kẻ địch đeo súng ống chi, cùng lúc cả ba gã đồng bọn đã xuất kỳ bất ý rút phắt súng ra, chĩa vào Hồng Lĩnh, trong cái thế "tiên hạ thủ vi cường" của những tay thạo chiến. Nhưng Hồng Lĩnh quả không hổ danh thần xạ,

súng của bên địch vừa kịp rút ra giờ lên, thì hai bàn tay chàng đã đánh vụt xuống hai bên sườn như hai cần máy, cùng lúc gạt hai thân áo ngoài về phía sau và đánh dính luôn vào hai báng súng dắt hai bên sườn.

- Đoàng... Đoàng... Đoàng...

Liền ba phát súng nổ ran nhanh như lửa loé, nhìn lại đã thấy ba người dữ tợn giật nảy mình lên, buông rời tay súng, mắt trợn trừng, xác ngã lăn xuống mặt đường nhựa. Cuộc chiến xảy ra quá nhanh khiến khách bộ hành chỉ kịp ngó xác người gục xuống và vừa chạy giạt ra vừa ngoái cổ lại ngó chàng trai trẻ ngang tàng, đứng dạng chân, hai tay cặp súng như trò đùa.

Người đàn ông nhiều tuổi đã ý thức được sức mạnh ghê gớm của cánh tay bách phát bách trúng đối diện, nên nhón nhác nhìn quanh chực tìm lối thoát, không còn dám tưởng tới việc đấu chiến nữa.

- Rút súng ra mau!....

Lời Đại Sơn Vương vừa quát, chẳng hiểu vì nhát hay vì khôn ngoan, người còn sót vùng quay ngay lưng lại chạy sang bên kia hè.

Viên tướng lạc thảo ngang tàng vốn từ xưa, chưa bắn vào lưng kẻ nào, thấy thế liền nổi giận, quát lớn:

- Quân hèn nhát, định mưu thoát quỷ quyết.

Dứt tiếng, chàng cũng quay phắt lưng lại và bắn ngược lại sau luôn hai phát. Mọi người đứng quanh đấy vừa nghe đạn nổ, nhìn theo, đã thấy kẻ kia lao đảo dụi vào một cửa hàng.

Đại Sơn Vương hé miệng thối phù nòng súng, dắt vào mình, đoạn tiến đến bên mấy xác, chột lấy chân lật ngửa, nhìn vào vết chàm tròn trên trán, nhếch cười nửa miệng và lặng lặng quay về chỗ xe đậu.

Chẳng biết người Tây cao lớn đã tỉnh từ lúc nào đang đứng nhìn Hồng Lĩnh. Gần đấy thấp thoáng mấy bóng đội sếp cũng đang nhón nhác ngó thủ phạm. Hồng

Lĩnh lừ mắt về phía mấy thầy đội thấy người Tây đứng gần đấy, chàng liền dịu giọng:

- Bất đắc dĩ phải mượn xe ngài... mong thứ lỗi. Nếu cần, ngài cứ khai với nhà chức trách:

Đại Sơn Vương đã trừ bọn phản thầy! Giờ xin hoàn lại xe ngài!

Dứt lời, chàng leo lên xe bọn kia, rồ máy bỏ đi thẳng để lại phía sau những nét mặt kinh hoàng ngạc nhiên của mọi người. Chàng cho xe chạy quanh mấy phố, đoạn bỏ xe hơi rồi thuê xe hàng về khách sạn. Vừa thấy chủ tướng, Vòng đã nói luôn:

- Thầy đã hạ được mấy đứa?

Hồng Lĩnh hỏi ngạc nhiên:

- Sao Vòng đã biết?

- Làng phố bàn tán xôn xao, tin đến phố này đã tới mười lăm phút.

Vòng thấp giọng:

- Ngày mai báo chí sẽ loan tin. Thầy nên nguy trang cho tiện!

Hiện kẻ thù đầy rẫy quanh mình, chúng có thể mượn tay quan binh để trừ ta.

Đại Sơn Vương thuật qua chuyện xảy ra cho Vòng nghe:

- Phượng Kiều có mặt tại Hà Nội, bị bọn kia truy sát. Ta tưởng chuyện này có uẩn khúc chi đây.

Đưa mắt nhìn tấm lịch treo trên tường, Đại Sơn Vương lăm bẫm:

- Ngày gặp vua H Mông Hoàng Su Phì sắp tới...Việc dưới này thanh toán chưa xong...

Chợt chàng quay sang Vòng Lầu:

- Đã tới lúc Vòng phải có mặt tại Đồ Sơn. Hãy xuống gấp ngay và truyền chúng chuẩn bị đầu vào đây, khi ta ở Hoàng Su Phì về. Tàu Ô Bắc Hải đã túc trực tại Vịnh Hạ Long rồi! Xong, Vòng về Hà Nội luôn, ta đợi để lên mạn ngược!

- Dạ!

Hai thầy trò ngồi uống trà bàn bạc một lát, Hồng Lĩnh lại ra phố.

Ngay đêm đó Vòng đáp tàu hỏa xuống Phòng. Hôm sau chưa thấy về.

Trong khi đó, quả nhiên báo chí Hà Nội đều đăng tin "Tướng lạc thảo Đại Sơn Vương Thần Xạ đã bí mật về Hà Nội và đã hạ một lúc ba người". Có báo còn nói rõ tướng lạc thảo phi thường này đã "mượn" xe của chính viên thanh tra mật thám. Đoạn cuối các báo đều đặt những dấu hỏi lớn về hành tung của Đại Sơn Vương. Và cũng không quên loan báo:

"Nhà chức trách hiện đã giăng lưới khắp nơi, dè chừng hành động của viên tướng lạc thảo khét tiếng lợi hại này".

Đại Sơn Vương lơ đãng liếc mắt qua những hàng chữ chạy dài trên báo, có dáng suy tư. Đoạn chàng ngả mình trên ghế bành, băng khuâng nhìn lên trần nhà, cặp mắt mơ hồ như dõi theo hình ảnh những đợt thủy triều vỗ triền miên vào bãi vắng Đồ Sơn, xóa mau những vết chân của Vòng, trong đêm tối mịt mù.

Hôm sau nữa cũng không thấy Vòng Lầu về. Hẹn kỳ lên ngược đã tới, Hồng Lĩnh thỉnh thoảng hết nhìn xuống đường, lại ngó lên tấm lịch treo tường. Đêm đó, vừa đi phố về, thay quần áo, lên giường nằm chợt nghe bên ngoài có tiếng gõ cửa. Hồng Lĩnh tung mình dậy, quơ vội khẩu súng tiến đến bên cửa.

- Tiên sinh à! Tiên sinh còn thức không?

Chàng hơi nhú mào lại, rõ tiếng viên quản lý khách sạn. Chàng chưa kịp lên tiếng, đã nghe tiếp:

- Tiên sinh ! Có người quen dưới cảng muốn gặp.

Linh linh như báo trước có việc hệ trọng, Hồng Linh vội mở phắt cửa ra. Dưới ánh đèn điện ngầu vàng, một người lạ mặt sạm đen, cao lớn, đứng bên viên quản lý khách sạn cúi đầu kính cẩn chào. Thấy cặp mắt người đó khẽ đưa đây, Hồng Linh liền reo lên:

- Chà! Tưởng ai... hóa chú. Vào đây!

Vừa nói, chàng vừa đặt tay lên người lạ đẩy nhẹ vào, miệng vừa bảo viên quản lý:

- Cám ơn chú Sâu! Thôi chú xuống nhà nghỉ đi.

Chàng dắt người lạ vào, đóng cửa lại. Vừa vào, người lạ đã nhanh giọng nói luôn:

- Bấm chủ tướng. Vòng Lầu bị bắt rồi!

Đại Sơn Vương đặt phắt tay lên vai hấn.

- Vòng bị bắt?

- Dạ, trên bãi biển. Vừa ngoài Tàu Ô chèo xuống về, bị chúng chực sẵn. Đám bọn quan binh, đến hai mươi tay súng. Chúng tôi từ Phòng ra đón, mới tới đã thấy động phải nấp đi.

- Vòng đi có một mình?

- Dạ. Chúng tôi đã toan liều mạng đánh tháo nhưng lúc đó chỉ có mấy tay súng ngắn, còn quan binh có vẻ đã bố trí cẩn mật, hình như đã biết trước cả.

Đại Sơn Vương nheo mắt nhìn ra ngoài phố vắng, đáng suy tính.

Đoạn quay hỏi người lạ:

- Hiện chúng giam Vòng ở đâu?

- Bẩm... đã đưa ngay về Hà Nội. Hiện giữ tại Sở Mật thám để lấy khẩu cung, chưa đưa sang Hoa? Lờ.

Đại Sơn Vương xem đồng hồ, quay bảo người thuộc hạ:

- Đến đây mấy người?

- Dạ, hai. Anh kia lảng vảng bên kia đường.

Đại Sơn Vương hơi gật đầu, lẩm bẩm một mình:

- Lạ thật! Sao chúng biết rõ hành tung của Vòng Lầu? Hừ!

Chàng đi đi lại lại khắp phòng, miệng mím chặt, cặp mắt như bốc cháy!

- Đi giải cứu ngay Vòng Lầu, chú xuống trước chờ ta.

Gã thuộc hạ, có vẻ ngạc nhiên về quyết định chớp nhoáng của chủ tướng, mấp máy môi toan nói gì, thấy chủ đã quay mặt đi, gã bên lặng lẽ mở cửa, xuống đường. Mấy phút sau, Hồng Linh tắt đèn, lách mình ra ban công, đứng im mấy khắc, nhìn xuống đường. Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn mặc y phục màu đen tối, đi giày vải nhẹ, mũ kéo sụp xuống trán, lưng thắt dây đạn, cặp súng bên sườn nằm khuất sau áo choàng mưa rộng.

Đại Sơn Vương dẫn cả hai thủ hạ thẳng tới trước Sở Mật Thám, đảo một vòng, quan sát. Khu sở được canh phòng cẩn mật, cổng kín, tường cao, ngoài vọng gác tiền lầu mờ hiện bóng lính canh đôi, lưỡi lê cắm ngọn sáng bạc dưới vùng sáng điện gần đấy hắt vào. Bên trong im lặng như tờ. Thình thoảng một vài cơn gió thổi rào rào lá sấu, bàng, rụng lộp bộp xuống mặt đường và lăn lông lốc trên những vũng nước nham nhở.

Đại Sơn Vương đi khuất dưới bóng cây, xem xét một lượt đoạn dẫn thủ hạ vòng về phía sau Sở Mật Thám, vọt vào ngõ Liên Trì.

Hàng phố đều đã ngủ vùi từ lâu, cửa đều đóng kín mít. Đại Sơn Vương dẫn thủ hạ leo lên nóc nhà, len lỏi lần tới bên tường hậu. Nhưng vừa tới nơi, Đại Sơn

Vương đã vội kéo thủ hạ nấp vào bóng tối, trừng mắt nhìn vào phía trong, hết sức ngạc nhiên. Vì gia cảnh vắng lặng, phía trong vừa thấp thoáng bóng người từ trên cây đu mình xuống đất, chập chờn vút vào nẻo trung tâm mất dạng. Một bóng rất nhanh, có vẻ từ bên ngoài vượt vào. Đại Sơn Vương chú ý quan sát thấy một cảnh cây xõa cách ngọn tường không xa. Chàng truyền thủ hạ canh chừng, đoạn rút trong mình ra một đoạn dây thừng nhỏ, tung quăng vào cảnh, rồi nhẹ nhàng đu mình vào phía trong, êm như lá bay.

Không chậm trễ, chàng cuộn vội thừng giắt lưng, đoạn rảo bước theo bóng người kia.

Men theo đêm tối, thấy có bóng lính canh đứng sững trong vọng gác, chàng lần êm tới sát sau lưng toan ghì lấy, chợt định thần nhìn kỹ lại, nhờ ánh điện vật vờ, mới rõ tên lính canh đã bị trói chặt cứng đứng im như pho tượng, mồm nhét đầy giẻ. Ngạc nhiên, chàng đưa mắt về dãy nhà tạm giam và băng mình len lỏi tới. Tối phòng giam Vòng Lầu, chàng ngạc nhiên vì khoá đã mở, cánh cửa chỉ khép hờ.

Hé nhìn vào, thấy tối om, chợt từ trong, một tia đèn bấm lóc lên từ từ một vòng suốt căn xà lim trống rỗng, tiếp theo, có tiếng người lẩm bẩm một mình nghe thấy bấn khoản... bực bội:

- Quái lạ! Hẳn đâu rồi? Chẳng lẽ...

Vừa nghe tiếng xong. Đại Sơn Vương đã nhận ngay ra, chàng liền lách vút vào không chờ thêm một khắc. Thấy có kẻ lách vào theo gió lùa, bóng người đứng bên trong giật mình, vùng chiếu phắt đèn bấm vào, và lập tức khẽ bật lên:

- Kia... Ông Hồng Lĩnh!

- Cô Phụng Kiều...

Đại Sơn Vương nhếch miệng cười, tiếp luôn:

- Cô cũng tới đây? Phải chăng...

viên tướng chợt ngừng lời chua chát, vì thiếu nữ run giọng:

- Ông...xin ông hiểu cho. Tôi đến đây định cứu Voòng Lầu...

Không ngờ...

Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn quanh phòng giam, có dáng suy nghĩ, chợt hỏi Phượng Kiều:

- Cô đã trói tên lính canh bên ngoài?

Thiếu nữ lắc đầu đoạn tiếp luôn:

- Tôi mới được tin cách đây mấy tiếng không rõ ông đang ở đâu, nên tính vào cứu Voòng đã...

- Thế... Ông thân cô?

Thiếu nữ buồn rầu:

- Thầy tôi trên Cao Bằng. Tôi về đây có một mình cùng đứa ở gái...

Giọng cô gái đượm nhiều xót xa trách móc, khiến Hồng Lĩnh đứng im mấy khắc, rồi khẽ nói:

- Ta nên ra thôi! Đứng đây lâu bất lợi.

Không thấy Phượng Kiều đáp, chàng nhắc lại:

- Ta ra thôi! Cộ..

Thiếu nữ vẫn không nhúc nhích và tự nhiên chiếc đèn bấm trên tay nàng rơi phịch xuống sàn xi măng. Ngạc nhiên, Hồng Lĩnh vội cúi nhặt, trao lại nàng, chàng thấy thiếu nữ đang cúi đầu cắn chặt vành môi, ngực rung rung hình như thổn thức ghen ngào, cổ nén. Chàng ngơ ngác mấy khắc, chẳng biết nói sao, lại nhắc:

- Đứng đây lâu bất lợi. Quân lính có thể...

Hình như cảm xúc chất chứa mãi, không nén được, thiếu nữ vùng bật lên,

ngheñ ngào:

- Em không chịu được nữa, sống cũng bằng vô ích. Đây oan nghiệt mong chỉ cời được...

Tự nhiên Hồng Lĩnh thấy lòng nao nao, nghe lời thốn thức của Phượng Kiều, chàng đành diu thiếu nữ ra ngoài. Nhưng tới lúc ánh điện màu vàng hắt vào khuôn mặt nõn nung tới tả như đóa hoa phù dung trong mưa gió, chàng tưởng trẻ Thập Vạn Đại Sơn mới hiểu rõ, trực giác vùng lóe lên một tia sáng thần kỳ như soi thấu tới chiều sâu bí mật của linh hồn. Chàng bắt giác hoang mang lạ lùng, từ đáy lòng ngang dọc khô khan như vừa thoáng về một chữ gì diu hiu như hơi gió sông chiều...

Chính giữa giờ phút đó dĩ vãng chợt hiện về... hình ảnh một người đàn ông, đầu tóc rũ rượi bị xích tay, lê chân xiềng lao đảo giữa những hàng lưỡi lê trần, đi tới đoạn đầu đài, một buổi sớm còn đục ngầu bóng tối một người đàn bà ngất đi về bên kia thế giới, bên đứa con trai độc nhất sơ sinh... chỉ vì bị phản bội, hình ảnh gia đình chàng cách đây gần ba mươi năm... Cùng với hình ảnh Trần Tắc, những kẻ chủ mưu lừa thấy phản bạn... tất cả hình ảnh dĩ vãng nổi lên... chập chờn, rung rung, u uẩn, như những hình ảnh của oan khiên muôn đời...

- Anh ơi!..... Tiếng người con gái bật lên, rung rung, thiết tha đau xót, thoáng bên tai chàng tuổi trẻ.

- Em đã cố gắng. Nhưng không làm thế nào được nữa. Dẫu sao...

từ nay em sẽ chỉ còn biết giữ lấy hình ảnh anh và sống với hình ảnh... suốt đời...

Giọng nàng nói... mê man như trong ảo mộng, khiến chàng bắt giác rùng mình, đưa mắt nhìn khuôn mặt hoa đầm đìa nước mắt, chàng cũng không sao nén nổi xúc động.

- Em ơi!

Phập. Vừa lúc viên tướng run giọng bật lời, thì một lưỡi dao đã từ bóng tối bay vút ngày trước mặt hai người, và cắm mạnh vào một thân cây bên cạnh. Đại Sơn

Vương vội dìu Phượng Kiều vào chỗ khuất gần đấy và đảo mắt nhìn quanh. Bốn bề im lặng như thường, cành lá vẫn lay động rạo rạo dưới ánh điện, vàng úa, dầm mưa. Lưỡi dao còn rung, nhìn kỹ thấy có buộc kèm mảnh giấy. Đại Sơn Vương vừa định bước ra, thì Phụng Kiều đã ấn nhẹ chàng đứng nguyên chỗ, nói nhanh:

- Anh ra có thể làm mục tiêu cho chúng bắn! Để em.

Miệng nói dứt chân bước tới bên cây đứng ẩn phía sau, với tay về phía trước, rút lưỡi dao ra. Dao cắm rất sâu, tỏ ra kẻ phóng có sức mạnh lạ lùng. Phượng Kiều phải dùng hết sức lay hai, ba cái mới giật ra được. Nàng bước về chỗ cũ. Hồng Lĩnh gỡ mảnh giấy ra, liếc mắt xem qua, chợt cau mày "Hừ" một tiếng có vẻ giận dữ, ném mạnh lưỡi dao về phía trước miệng lẩm bẩm:

- Chọc giận đến thế là cùng!....

Thấy chàng bức tức khác thường, Phượng Kiều khẽ hỏi, giọng lo lắng:

- Có chi đấy... anh?

Hồng Lĩnh vẫn còn bức, lẳng lặng đưa mảnh giấy nhỏ cho Phượng Kiều. Trên giấy có những hàng chữ viết nguệch ngoạc hằn bút chì:

"Đại Sơn Vương Thần Xạ. Vòng thủ túc đã được đưa lên miền núi. Nếu muốn giải cứu Vòng hãy vào chơi địa khu ta, giữa rừng Yên Bái, Tuyên Quang, động Cầu Mây vùng Thác Bà, Thác Ông. Sẽ có người tiếp đón.

Khách Giang Hồ" - Khách Giang Hồ!

- Khách Gang Hồ!

Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn gằn giọng, quai hàm bạnh ra, cặp mắt quắc trùng nhìn vào đêm tối.

- Nó là ai, dám ngạo nghễ cả với ta? Hừ! Dám lén vào bắt cóc cánh tay mặt của ta đem đi! Rồi! Biết tay ta! Nhưng... nó là ai?

Thấy vẻ mặt Phượng Kiều đầy lo âu chàng chợt nhanh giọng:

- Kìa em! Làm sao thế?

Thiếu nữ ngả đầu vào ngực chàng tuổi trẻ như muốn ghì lấy một hình dáng muôn đời:

- Anh không... nên tới hang hùm! Khách Giang Hồ... Em có nghe tiếng từ hơn năm nay. Hẳn là kẻ thần xuất quỷ nhập, nay đây mai đó, không ai biết rõ hành tung và thủ hạ dưới tay hình như rải rác khắp Trung Nam Bắc, chuyên mưu những chuyện vá trời. Nhà chức trách phải kinh tâm. Anh! Anh nên...

Thiếu nữ nói một hơi dài, chợt ngừng bật vì cặp mắt Hồng Lĩnh vụt sáng hẳn lên.

- Thật thế ư? Có thật...

- Dạ! Hẳn là con người vô cùng bí mật, không hiểu già hay trẻ xuất hiện dưới nhiều khuôn mặt, không ai rõ mặt bao giờ. Người ta đồn hẳn là kẻ kỳ tài...

Đại Sơn Vương nghe tới đó, chợt đổi sắc mặt, miệng nhếch cười có dáng hài lòng:

- Nếu quả vậy, càng hay. Bấy lâu ta hằng ao ước một kẻ địch thủ kỳ phùng. Lần này...

Phượng Kiều biết ý chàng đã quyết độc thân tới hang hùm, nằng cả lo, khẽ nắm lấy tay chàng, giọng van lơn:

- Anh! Nếu có đi, cho em theo cùng... Em sẽ huy động thêm...

Nhưng Đại Sơn Vương đã lắc đầu:

- Không nên! Hẳn đã ngạo mạn anh nhất định một mình vào tận sào huyệt xem hẳn giở trò gì!....

- Anh... Nhưng...

- Em cứ yên lòng! Để anh đối phó, không khi nào để hấn chạm tới oai danh.

Vừa lúc đó, phía hậu sở, giọng cú rúc mơ hồ nổi lên. Đại Sơn Vương nhanh giọng:

- Thủ hạ báo có người tới. Ta ra thôi!

Hai người băng qua mấy dãy nhà, đu mình qua tường, ra hấn ngoài phố.

- Ta chia tay chỗ này. Em về nghỉ... đường đời rồi còn có buổi gặp nhau...

- Thôi! Em về nghỉ...Và chớ theo ngầm lên đó!

Đoạn chàng buông Phượng Kiều ra.

- Anh...

Cô gái mấp máy môi, định nói thêm điều gì, nhưng chẳng hiểu sao ghen hộng, chỉ đứng nhìn theo bóng thân Xạ Đại Sơn Vương cùng với đám thủ hạ khuất mau vào đêm mờ, về Hàng Trống.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 6: Khách Giang Hồ Bí Mật

Hôm sau Hồng Linh sai thủ hạ về Phòng, và chàng thu xếp hành trang. Rồi khách sạn đang ở, tới thuê phòng tại một lữ điểm khác cận đầu cầu Dốc Gạch. Chàng đóng cửa nằm ngủ dưỡng sức suốt ngày, tới mới đáp chuyến tàu đêm ngược Yên Bái, trong lớp một phong lưu công tử nhàn du.

Yên trí đã đánh lạc dấu mọi cặp mắt tò mò rồi, chàng mới lên toa hạng nhất ngồi, xem sách. Toa nhất chỉ có hai cặp vợ chồng người Pháp, chuyện trò một lúc là quay ra ngủ. Vốn ưa thay đổi, chàng liền xách hành lý, xuống toa hạng ba cuối, cạnh hạng tư, thấy còn rộng, chàng bước vào tìm chỗ bên cửa sổ ngồi ngắm cảnh.

Trong toa có đến mười người vừa đàn ông đàn bà đứng tuổi, mấy thanh niên, vài ba cô gái đi với cha mẹ, và một thiếu nữ xinh đẹp đi một mình. Vừa thoát bước vào, chàng đã chú ý ngay tới thiếu nữ, vì ngay lúc đầu, thiếu nữ đã có vẻ lưu ý tới anh chàng lịch thiệp, bảnh trai rồi.

Nàng đẹp sắc sảo, mũi dọc dừa, mắt sáng, mày hơi xếch, trông càng tinh nghịch, khổ người dong cao có vẻ béo lẳn, khỏe mạnh. Ngồi đối diện Hồng Linh, nàng lúc ngắm cảnh, lúc xem sách và thường mỉm cười một mình, hay liếc trộm chàng, chẳng hiểu vì lẽ gì. Thấy nàng có vẻ nhí nhánh, tinh nghịch, Hồng Linh bất giác so sánh thiếu nữ lạ với Phượng Kiều và không thể định được ai đẹp duyên dáng hơn ai. Ngồi mãi tới ga Đông Anh, Hồng Linh quay vào, thấy thiếu nữ có vẻ vui tính, chàng cũng mỉm cười gợi chuyện cho đỡ buồn. Hình như cũng mong có bạn đồng hành lịch thiệp trò chuyện cho quên thời gian vô dụng, người đẹp bắt chuyện luôn. Thế là suốt Đông Anh tới Phúc Yên, Vĩnh Yên, hai người vui vẻ đàm đạo đủ thứ chuyện và thiếu nữ tỏ ra có kiến thức rất rộng, và hết sức bất thiệp. Nhiều vấn đề từ văn chương nghệ thuật Đông Tây kim cổ, tới xã hội, tâm lý, học thuật, nàng ta đều thông suốt. Hồng Linh càng ngạc nhiên khi nàng lại gợi cả

chuyện võ thuật, cả binh pháp... và bàn luận với chàng chàng khác một tay có nghề võ chân truyền. Chàng không khỏi thầm khen phục cô nàng không kém Phụng Kiều chút nào.

Tò mò hỏi căn do, nàng mỉm cười cho biết đã học lỏm được của người anh ruột hiện đang du học bên Pháp. Tàu tới Phúc Yên, có hai người đàn ông lên toa hạng ba, tới Vĩnh Yên lại thêm ba người, cứ thế cho tới Thạch Thác, Việt Trì. Cứ qua vài ga có thêm khách lên, chiếm dần hết chỗ khiến thiếu nữ phải sang ngồi bên Hồng Lĩnh, các khách lên tàu thường cầm nín, vào chỗ ngồi lìm lìm như tượng, mặt mày coi có vẻ dữ tợn. Từ Việt Trì đi, mấy người này che mũ ngủ gục cả.

Nhìn qua đã sinh nghi ngay, nhưng chàng cứ lảng lạng như không. Còn thiếu nữ không hề lưu ý. Chàng vẫn điềm nhiên, đưa mắt nhìn thiếu nữ. Thiếu nữ lạ cũng vẫn ngồi im, đưa mắt nhìn Hồng Lĩnh, miệng hoa khẽ nhoẻn cười. Thấy thiếu nữ vẫn thản nhiên, khi đã biết sắp có biến trên tàu, Hồng Lĩnh sinh nghi, quay về phía mấy người đàn ông dữ tợn như muốn tìm hiểu mối dây liên lạc bí mật trong tia mắt bọn này. Nhưng chỉ thấy mắt cả bọn lờ lờ nhìn thiếu nữ lạ cùng mọi người, vẻ chờ đợi trong từng khắc một. Bên ngoài, một hồi còi tàu rúc lên the thé, chột tốc lực giảm dần. Trên nóc toa, tiếng chân vẫn chạy thành thịch, từ phía cuối lên nẻo toa đầu máy. Và, thỉnh thoảng một hồi còi lạ rúc lên. phía toa cuối, hành khách nhốn nháo, kêu gọi nhau ới ới, phía toa đầu, vắng có tiếng quát vọng tới, rồi có tiếng kêu lên thảng thốt gần đấy:

- Cướp tàu! Quân gian cướp tàu!

Trong toa hạng ba, hành khách vùng tỉnh giấc, giụi mắt, ngơ ngác nhìn nhau. Vụt cái, mấy người đàn ông đã rút dao sáng loáng chĩa cả về phía hành khách, miệng quát:

- Ngồi im cả! Động dậy chết ngay!

Hai tên tiến đến trước ghế Hồng Lĩnh, một tên chĩa ngọn súng vào mọi người.

- Tiền bạc, nữ trang đâu đưa ra mau!

Hành khách xanh mặt, riu riu làm theo. Nãy giờ Đại Sơn Vương vẫn không nhúc nhích. Mãi tới khi quân gian truyền nộp bạc tiền và định khám cả vali hành khách, chàng tướng núi biết không thể ngồi im để chúng vượt râu hùm nữa, nên chàng chậm chạp tiến lên.

Nhưng, thiếu nữ lạ đã đặt nhẹ tay lên vai chàng ấn nhẹ xuống thỏ thẻ:

- Để tôi nộp giúp! Ông khỏi nhọc lòng!....

Lời vừa dứt Đại Sơn Vương chưa kịp nói gì, thì thiếu nữ đã đứng phắt lên, cánh tay ngọc vỗ mạnh vào vai gã đàn ông cầm súng, giọng dịu dàng:

- Này! Bỏ súng xuống thôi chứ! Cầm chi cho thêm nặng, chú mày!

Hành khách chỉ thấy gã ta chột rúm người lại, mặt tái nhợt, tay súng rời rã, để rớt luôn cục thép xuống sàn tàu. Gã này còn đang lão đảo thì chân ngọc đã lia ngang vào ống căng gã kẻ bên, chỉ thấy loáng ống quần sa tanh trắng của người đẹp, gã này đã lộn nhào, đầu dúi xuống sàn, dao tung vào góc toa.

Chỉ hai đòn nhẹ, Đại Sơn Vương đã biết ngay nghệ thuật điểm huyết của thiếu nữ và định luôn được thắng bại rồi, nên cứ khoanh tay ngồi xem. Quả nhiên chỉ trong nháy mắt, mấy tên còn lại đã nằm sóng soài trên sàn. Hành khách hết sức kinh ngạc về tài võ của thiếu nữ, chưa kịp cất lời khen thì thiếu nữ đã vụt ra lối cửa toa, đu mình lên nóc nhanh như con sóc. Nửa phút sau, đã nghe nhiều tiếng quát tháo, kêu gọi ồn ào phía dãy toa cuối lẫn cả phía toa đầu, chột giữa những tiếng động xô xát, có tiếng súng nổ lên.

Mọi người nhìn ra ngoài, thấy nhiều bóng quân gian bị ném xuống đường. Lại một tràng súng nữa nổ lên. Thần Xạ Đại Sơn Vương lắng nghe và không nén được nữa, liền đứng phắt lên, đu mình qua cửa sổ lên nóc toa. Con tàu đã giảm tốc, sắp chạy qua vùng núi, xe uốn vòng cung. Nằm rạp xuống, nhìn ngược lên thấy mấy bóng người đang vật lộn trên nóc toa gần đấy, chàng phóng mình tới. Trong đêm mờ, chàng nhận được hai người đội cát kết đang bị ba tên gian đồn đánh, sắp nguy. Đoán chắc nhân viên Hỏa Xa, Đại Sơn Vương liền xông vào, giáng luôn mấy trái trời sơn, tung bồng mấy gã xuống đường. Đoạn, chàng đu mình xuống dưới toa

máy. Nhưng vừa tới, chàng đã phải hụp mình tránh một bóng cao lớn từ trong lao ra..

thẳng xuống đất. Ngẩng nhìn lên, đã thấy người thiếu nữ lạ bước ra.

Ngó theo cái bóng cao lớn kia, chợt trông thấy Hồng Linh, người đẹp mỉm cười.

- Ông... vừa đến! Chà! Thằng này nặng quá, đến tám mươi cân chắc, phải dùng cả hai tay mới quăng nó ra được.

Hồng Linh nhìn quanh, thấy người lái tàu nằm dúi một bên tay lái, chàng vội tiến đến. Nắm lấy tay lái, định hãm lại, thì thiếu nữ đã ngăn lại:

- Có lẽ nên chạy thẳng! Bọn cướp này tồi quá! Tưởng bọn đầu đàn phải khá hơn, chắc thấy hỏng việc, sẽ ra tiếp cứu!

Thiếu nữ vừa dứt lời, chợt ngó ra ngoài, và quay bảo Hồng Linh:

- Kìa! ông coi...

Quả nhiên từ bên rừng cây, chợt nhiều thoi lửa vừa hiện ra, cuốn mau lại bên tàu. Đến gần, nhận thấy một bọn người lực lưỡng cưỡi ngựa, tay súng, tay dao khoa loang loáng. Cả bọn phóng thẳng đến bên tàu, và cứ thế, cách nhau mấy thước, phi ngựa bọn sườn tàu, có ý bám nhảy lên. Hai ba tên đi đầu lao vụt đến bên toa máy.

Ánh đuốc nhấp nhô, hắt từng vùng ánh sáng. Thấy ngựa bám sát vào sườn toa. Đại Sơn Vương bảo thiếu nữ lạ:

- Để chúng lên chăng?

Thiếu nữ mỉm cười:

- Xin ông nhường tôi mấy tên đầu!

Dứt lời thiếu nữ ra hiệu cho người phụ máy vào trong tiếp tục cho tàu chạy mau thêm, và rút phẳng trong mình ra một khẩu súng nhỏ xinh xắn dựa vào bên cửa,

định nổ vào quân gian. Nhưng Đại Sơn Vương đã đưa tay nhẹ cản, đoạn vung tay ngược về phía đầu ngựa quân gian. Tay vừa vung ra, thiếu nữ lạ đã thấy tên cỡi ngựa đầu vùng buông rơi súng, lão đảo ôm ngực và dụi luôn trên lưng ngựa rồi đổ xuống bên đường sắt theo ngọn đuốc lăn tròn. Đại Sơn Vương, quay nhìn thiếu nữ, tay đưa cho nàng mấy mũi dao găm. Thiếu nữ cất súng, lẳng lặng đỡ lấy dao, vung tay phóng ngược lại một lưỡi. Phía sau, một tên gian vừa tiến ngựa lên, ôm ngực lão đảo đổ luôn xuống đất.

Hình như biết có kẻ lợi hại lại toa đầu máy, nên ngựa quân gian lùi lại dần, không tiến lên nữa. Và bọn chúng bắt đầu bắn từng loạt vào các toa tàu.

Nhìn về phía cuối tàu đã thấy một vài tên nhảy được lên dây toa chờ hàng. Phía toa giữa mấy tên bám đu dính vào chỗ lên xuống rồi.

Thiếu nữ lạ vội bảo Hồng Lĩnh:

- Cả tàu có lẽ không còn ai chống lại chúng nữa. Chúng có thể sát hại hành khách lắm!

Đại Sơn Vương chưa kịp đáp, chợt hai người nghe văng liên mấy tiếng súng nổ, và phía toa giữa có mấy tên ngã lộn luôn xuống đường.

Thấy đồng bọn bị hạ, đám cỡi ngựa sau bắn xả cả vị trí giữa, một bọn tiếp tục nhảy lên, một bọn lui ngựa lại, nhảy lên mấy toa hàng. Thiếu nữ nhanh giọng:

- Trên kia, có tay thiện xạ đánh chúng rồi. Ông trấn giùm đây để tôi lên tiếp họ.

Nói xong thiếu nữ leo luôn lên nóc toa, chuyển về phía giữa tàu.

Viên tướng ngang tàng chỉ còn biết đứng lắc đầu trông theo thiếu nữ lạ, và dựa cửa toa chờ đợi. Chàng chợt nhìn thấy một bóng nhỏ nhẩn chạy tới cuối toa chờ hàng, liền nhảy luôn xuống một toa không mui cuối cùng, định lao mình xuống. Nhưng hình như muốn chờ cho tàu đi một quãng khá xa nữa, cho đúng hẳn chỗ quân gian vừa tháo xuống nên cái bóng đứng dừng lại, đưa mắt nhìn quanh.

Đại Sơn Vương đã lần tới sát bóng nhỏ nhẩn, và bất thành linh, viên tướng ôm

chặt lấy bóng lạ, ghì chặt xuống. Bất thần bị Ôm gọn trong hai cánh tay đàn ông rắn chắc, cái bóng thiếu nữ thanh nhỏ, giật nảy mình, cố sức vùng vẫy nhưng không sao thoát được hai gọng kìm thép nguội.

- Mi là ai? Buông ra!

Cái bóng thiếu nữ bị Ôm chặt, vùng bật kêu lên, thở hỗn hển hình như vì hoảng thẹn hơn là hoảng sợ. Giọng vừa bật lên, một luồng gió đêm tạt ngược lại phà vào mũi Đại Sơn Vương một thứ hương thơm kỳ dị của giai nhân lẫn mùi nước hoa thượng hạng, quen quen, khiến chàng tuổi trẻ vùng buông tay, sững sốt:

- Phượng Kiều!

Bóng thiếu nữ thở mạnh, nhận ra được tiếng Hồng Lĩnh:

- Anh... gồm! Em lại tưởng kẻ nào.

Rồi không đợi Hồng Lĩnh lên tiếng, thiếu nữ nói tiếp:

- Anh giận em phải chịu. Nhưng... cũng không thể nào yên dạ để anh một mình lối hang hỏ. Trước còn có Vòng Lầu...

Thiếu nữ ngừng lời, thấy Đại Sơn Vương vẫn không nói gì cho là chàng giận mình trái lời, nàng hoảng sợ, vùng nghẹn ngào:

- Em không dám để anh cùng cô bạn đồng hành rồi... nên định lánh đi..

Vừa nói đến đây, Phượng Kiều chuyển mình, lao xuống đường...

Nhưng Đại Sơn Vương kịp tay nắm được Phượng Kiều.

- Phượng em.

Giọng nghiêm nghiêm của Hồng Lĩnh khiến thiếu nữ đang thở mạnh, chợt im bật, ngẩng lên lo lắng nhìn người yêu:

- Da..... anh bảo...

Chàng dăm dăm nhìn sâu vào đôi mắt phảng phất ánh sao thưa, giọng trách móc:

- Anh đã dặn, mà em cũng chẳng nghe. Giờ lại định bỏ đi lủi thủi một mình trong đêm tối rừng hoang thế nào được.

- Da..... nhưng anh...

Hồng Lĩnh im lặng mấy khắc, có dáng suy nghĩ, đoạn dịu dàng vuốt tóc Phượng Kiều:

- Thôi đành để em đi cùng vậy!

Nghe nói, thiếu nữ mừng rỡ, hỏi dồn:

- Anh ! Anh để em cùng đi sao? Em không phải trở về một mình nữa?

Thấy người yêu mừng rỡ như con trẻ được theo mẹ, Hồng Lĩnh bất giác mỉm cười:

- Không đối ý thế nào được với em! Nào! Ta vào thôi, chứ đứng ngoài này khuya sương xuống không tốt. Để anh giới thiệu với cô bạn đồng hành!

- Dạ.

Phượng Kiều sung sướng, nhanh nhẹn theo người yêu, băng về toa ba. Nhưng tới nơi không còn thấy thiếu nữ lạ, hỏi không ai rõ, thấy hành lý thiếu nữ cũng đâu mất, con chim xanh đã bay bổng nơi nào rồi. Đại Sơn Vương tần ngần ngó quanh, kéo Phượng Kiều vào chỗ trống bên mình. Hai người còn đang ngạc nhiên về hành động của cô gái lạ, chợt Hồng Lĩnh tình cờ đưa mắt nhìn vào chỗ để hành lý, thấy có mảnh giấy nhỏ gài vào mép sắc vội với tay gỡ ra. Chỉ là một tấm danh thiếp, tuyệt không một chữ viết trên, ngoài ba chữ in nhỏ trên đầu góc:

"Khách giang hồ". Cùng lúc, Hồng Lĩnh, Phượng Kiều đưa mắt nhìn nhau.

- Khách Giang Hồ? Hẳn có thể là một cô gái... thế ư?

- Hừ? Chẳng lẽ hăn làm mặt giả tuyệt kỹ đến thế? Thảo nào cô ta có bản lĩnh khác người!

Phượng Kiều lăm bắm khế, chẳng hiểu sao, vùng bảo Hồng Lĩnh:

- Tiếc quá! Ban nầy em đã định giao đấu thử với cô ta! Nếu đó là Khách Giang Hồ, thì...

Hồng Lĩnh thấy người yêu có vẻ... khác, hỏi lại:

- Thì sao em?

Nàng lúng túng mấy khắc, đoạn nhìn chàng:

- Thì em lại lo thêm khi anh vào hang hùm... Anh! thế nào cũng cho em thử sức với cô ta nhé!

Hồng Lĩnh mỉm cười ghé sát vào nàng:

- Được nhưng em không phải quá bận tâm. Ngay từ lúc mới gặp, anh đã thấy "hăn" thua em rồi.

Phượng Kiều cả thẹn, nép vào người yêu, mặt đỏ bừng thỏ thẻ:

- Anh... chỉ trêu em thôi!

Từ đó, hai người ngồi bên nhau thủ thỉ tâm sự hết chuyện nọ tới chuyện kia, không có đầu đuôi chi cả cho đến lúc tàu đến Yên Bái.

Tiếng còi rúc dài khiến hai người mới chợt ngừng tâm sự, nhìn rat ngoài. Trời vẫn tối mờ. Tàu đang tốc lực. Rừng khuya thưa dần, trông ra đã thấy lờ mờ bóng nhà cửa bên đường. Hồng Lĩnh bảo Phượng Kiều:

- Không nên để nhà chức trách hỏi lời thôi mất thì giờ về vụ cướp tàu. Ta nên xuống trước - Dạ, em cũng nghĩ thế!

Hai người nhanh nhẹn xách hành lý ra cửa toa. Quan sát một lượt, thấy đến chỗ

khá bằng phẳng, nhà cửa thưa thớt, Hồng Lĩnh bảo Phượng Kiều:

- Em nhảy trước đi!

Thiếu nữ nhoèn cười, trao hành lý cho Hồng Lĩnh, đoạn tung chân nhảy phắt xuống. Đứng trên, thấy nàng lặn tròn mấy vòng đã đứng phắt lên, giơ tay ra hiệu ném hành lý xuống. Hồng Lĩnh lẳng lẳng, hai tay xách hành lý, chàng nhún mình, cất bống người lên cao, về phía tàu chạy, một chân chấm đất và lặn mình một vòng đứng phắt lên, êm như không. Phượng Kiều chạy lên chỗ Hồng Lĩnh, đỡ lấy hành lý. Hai người đứng khuất vào chỗ tối chờ đoàn tàu qua hẳn, mới dắt nhau vòng đường về Yên Bái. Đường phố khuya khoắt, thỉnh thoảng mới có chiếc xe lướt dưới ánh điện vàng úa. Đại Sơn Vương mấy chục năm ở xứ lạ chưa hề tới miền này, nhất nhất đều mặc Phượng Kiều định liệu, thiếu nữ dẫn Hồng Lĩnh tới một quán ăn đêm gần khu chợ, ăn uống xong hai người tìm khách sạn thuê phòng nghỉ qua đêm. Thấy viên quản lý cứ gọi là "ông bà", Phượng Kiều thẹn đỏ mặt, mãi mới lên tiếng bảo quản lý khách sạn dọn hai phòng cạnh nhau. Viên quản lý không giấu được vẻ ngạc nhiên.

- Sao lại lấy hai phòng? Mình có hai người, một phòng là rộng lắm rồi, lại tiện nhiều thứ nữa!....

Hồng Lĩnh ngạc nhiên hỏi. Thấy người yêu nói thế, Phượng Kiều không khỏi ngạc nhiên, đưa mắt nhìn, thấy vẻ mặt người đàn ông vẫn như thường, nàng lặng im, không nói chi cả, tuy trong dạ bối rối chẳng biết xử trí ra sao.

Nhưng tới lúc viên quản lý đưa hai người lên nhận phòng rồi bỏ xuống, để hai "ông bà" trong một căn phòng gác vắng vẻ thì Phượng Kiều càng bối phần bối rối, trống ngực đập mạnh, hoang mang hết sức. Lúc Hồng Lĩnh đỡ lấy hành lý, vô tình chạm phải tay nàng, khiến nàng luống cuống, không hiểu sao run bần cả người lên. Thấy thế, Hồng Lĩnh vội ném hành lý vào góc phòng, nắm lấy hai cánh tay trên nàng:

- Em! Em làm sao thế? Bị cảm gió sao?

- Không... em có sao đâu!

Nói xong nàng đưa mắt kín đáo nhìn Hồng Lĩnh, thấy chỉ có mỗi cái giường và chiếc bàn đèn có đèn chao xanh, người nàng run bắn hẫ lên. Hồng Lĩnh đóng cửa lại, quay nhìn nàng, thấy mặt nàng biến sắc, liền ôm lấy dịu lại bên giường:

- Em khó ở sao? Hay tại đi ngoài sương nhiều! Em hãy nằm xuống nghỉ đã, để anh tìm lọ dầu.

Phượng Kiều vội xua tay:

- Không, không, em đâu có sao đâu, chỉ hơi choáng váng chút thôi!

Hồng Lĩnh ấn luôn nàng nằm xuống, và cúi xuống cởi giày cho Phượng Kiều, miệng bảo:

- Chắc em dùng quá sức! Nằm nghỉ sẽ đỡ ngay!

Thiếu nữ thấy thế, nhòe dẫy, cố nén bối rối:

- Anh để mặc em!

Hồng Lĩnh nhìn người yêu, giọng hơi bực:

- Đã bảo cứ nằm nghỉ cho lại sức. Người như lên cơn sốt thế này!

Em rắn đầu thế?

Cố lấy hết sức mạnh dạn, Phượng Kiều lấy giọng tự nhiên:

- Thế anh nằm ở đâu?

Nghe nói, Đại Sơn Vương ngạc nhiên:

- Anh? Ồ! Anh phải thức canh cho em nghỉ chứ! Anh ngồi đây!

Vừa nói, chàng vừa chỉ vào chiếc ghế giữa phòng. Phượng Kiều như vừa trút được gánh nặng ngàn cân. Nàng thở một hơi dài, cảm động nắm lấy tay người yêu:

- Em không ngủ đâu! Em ngủ, anh thức sao được Anh ngủ, em canh cho.

- Đã bảo...

- Hay em thức nói chuyện với anh!

- Đã bảo ngủ cho lại sức. Anh quen rồi, và đã ngủ trước từ Hà Nội rồi.

Cuối cùng, Phượng Kiều đành ngả lưng xuống giường và mệt quá, thiếp lúc nào không biết. Khi nàng tỉnh dậy thì ánh nắng đã dội qua cửa sổ, chiếu từng vệt vào phòng. Đại Sơn Vương ngồi gục mặt xuống bàn, có dáng mệt nhọc quá, cũng đã chợp thiếp từ lúc nào rồi. Phượng Kiều rón rén xuống bên người yêu, lặng lẽ đứng nhìn người đàn ông giang hồ, lòng càng...

Thấy Hồng Lĩnh vẫn mặc sơ mi, quần dài, hai bên túi quần vẫn giắt cặp súng, trong ống tay vẫn ngăm đeo một túi dao lá liễu, Phượng Kiều đứng ái ngại nhìn, suy nghĩ mấy khắc, đoạn nhẹ nhàng rút súng, dao ra, đặt dưới đệm. Hơi gió sớm lùa qua khe cửa khiến Phượng Kiều chột thấy lạnh lạnh. Nàng vội lấy chiếc khăn dạ, choàng lên lưng Hồng Lĩnh và rồi, ghé vai ôm xốc chàng lên, đặt nằm trên giường, và đắp chăn cẩn thận. Đại Sơn Vương ngủ mệt vẫn không hay biết gì cả. Phượng Kiều âu yếm vuốt nhẹ tóc người yêu, rón rén ra đứng bên cửa sổ. Lòng thiếu nữ phơi phới nao nao, chĩ muốn bật lên mấy câu hát, nhưng sợ Hồng Lĩnh mất giấc ngủ ngon. Nhìn cảnh phố sớm mai, quay ngó đồng hồ thấy đã gần mười giờ, mà Hồng Lĩnh vẫn ngủ đều. Phượng Kiều liền đi rửa mặt, thay y phục đi rừng, trang điểm qua loa, rồi vào sửa soạn trà nước. Lửa đèn cồn vừa réo, thì Đại Sơn Vương chột tỉnh. Chàng mở mắt ra thấy mình nằm trên giường, ngạc nhiên, vội tung chăn nhồm dậy. Phượng Kiều đang cúi húi bơm đèn, thấy động ngẩng lên, nhón miệng cười:

- Anh đã dậy! Vừa kịp nước sôi.

Hồng Lĩnh xuống giường, nhún vai mấy cái, bước đến bên Phượng Kiều.

- Em thức lâu rồi à ! Sao không gọi anh? Mà sao...

Phượng Kiều hơi thẹn, giọng âu yếm:

- Em mệt quá! Ngủ chả biết trời đất gì cả, tỉnh dậy thấy anh đang ngủ gục bên bàn, em phải xốc anh lên giường đấy!

Đại Sơn Vương mỉm cười:

- Không ngờ lại mệt đến thế. Thật đúng là ngủ đến nỗi khiêng đi không biết!

Phượng Kiều trách:

- Ai lại đêm lạnh, đây muỗi rừng mà cứ ngủ ngời được! Này! Anh coi nước sôi giùm, em bận một chút!

Hồng Lĩnh thấy hay hay, ngồi phắt xuống:

- Nào đâu? Bơm đèn hả? Được, để đấy anh! Em làm gì cứ làm đi!

Phượng Kiều đứng lên:

- Không có gì đâu! Để em xuống bảo họ đem đồ điểm tâm lên!

Dứt lời, nàng quay ra, bưng thau nước, khăn tay, bàn chải, xà phòng... vào...

- Anh rửa mặt thay y phục đi nhé !

Hồng Lĩnh nhìn theo dáng người yêu thoăn thoắt bước đi, lòng tràn ngập thương cảm. Đã lâu lắm rồi, chàng trai phong trần lăn lộn, mới cao hứng, ngâm nhẹ một bài thơ Đường cảm khái lâng lâng, quên hết mọi ưu tư oan trái. Phượng Kiều lên, thấy người yêu vừa cài khuy sơ mi vừa ngâm thơ, có vẻ vui vẻ lắm, nàng đứng lại giữa cửa, chờ chàng ngâm dứt, mới vào:

- Giọng anh ngâm ấm lắm! Lần đầu tiên em mới được nghe! Thật em không ngờ anh lại có tâm hồn thi sĩ sâu sắc đến thế!

Đại Sơn Vương mỉm cười:

- Thôi đi! Anh hát em khen cũng như chuyện! Đứng nghe trộm lúc nào đấy!

Phượng Kiều ngồi xuống bên đèn côn:

- Gớm! Nước trào cả rồi, ông tướng!

Vừa nói, nàng vừa nhấc chiếc ấm "Cò bay" lúi húi sửa soạn trà nước.

- Anh à!

- Gì đó? À, súng dao đầu nhĩ?

- Không biết! Anh hãy lại uống trà đã. Xem em pha có ngon không?

Đang tìm súng, thấy Phượng Kiều gọi, giáng đàn bà trách móc, khiến Hồng Lĩnh vội đến bên bàn, vừa đỡ lấy ly nước vội khen:

- Chà! Ngon quá!

Thấy nàng lườm, chàng vội chống chế.

- Ngửi qua hương đã biết vị. Hình như có ướp hoa sói thì phải!

- Thì anh hãy uống xem đã! Chưa chi đã vội khen...

Phượng Kiều vừa mừng vừa lo. Ăn xong, lúc hai người sắp rời lữ điếm, trong lúc Hồng Lĩnh đang quay lưng cài buộc khuy sắc, thì bất thành lình Phượng Kiều vụt quát lớn:

- Rút súng ra! Đến giờ ta bắn đây.

Đang cúi mặt, chợt thấy tiếng Phượng Kiều quát sau lưng, Hồng Lĩnh giật mình, phản ứng tự nhiên, xoay vụt người lại, hơi xoạc căng, hai tay đánh vút xuống bên sườn. Phượng Kiều vừa rút súng ra chĩa Vào Hồng Lĩnh thì hai tay chàng đã nắm gọn hai khẩu súng trong cái thể phản ứng nhanh như điện của Thần Xạ Đại Sơn Vương cố hữu.

Nhưng... chàng không bắn. chỉ ngơ ngác nhìn Phượng Kiều. Thiếu nữ thấy thế vùng dứt súng vào túi quần, cất tiếng cười khanh khách, chạy vụt lại ôm chầm lấy

người yêu. Hồng Lĩnh ngạc nhiên, buông thông súng, giọng hơi gắt:

- Em... sao lại...

Không để chàng nói hết lời, Phượng Kiều đã thỏ thẻ:

- Ông thầy dạy em thường bảo:

Khi xúc động về... tình yêu, phản ứng thành linh thường chậm. Em... thử anh xem sao!

Hồng Lĩnh chợt hiểu nghiêm mặt:

- Nhưng sao lại thử em... nguy hiểm thế. Lỡ anh phản ứng tự nhiên bấm cò thì sao?

- Em biết trước là không khi nào anh bắn mà!

Thấy chàng vẫn có vẻ giận trách, Phượng Kiều cười hóm hỉnh:

- Kìa! Anh giận em đấy à! Và lại... súng có đạn thật đâu mà anh mắng em!

Hồng Lĩnh vội lật súng xem quả nhiên toàn đạn đầu giấy, lúc này vội không biết. Chàng liền ném súng xuống mặt bàn:

- Hừ! Tình quái đến thế thì thôi! Thế... phản ứng của anh có đến nỗi chậm quá không?

- Chậm lắm!

Nàng cười ngất nghêo, nhí nhảnh và không hiểu sao chợt đẩy nhẹ chàng ra, đôi mắt Phượng nhìn thẳng vào mắt chàng... sâu thăm thẳm.

Chàng tuổi trẻ nhìn vào mắt nàng, dạ nao hấn lên, và không hiểu sao, nhẹ kéo nàng vào bên mình. Thiếu nữ nép hấn vào người yêu, mấp máy cặp môi tươi thắm như cánh hồng nhung, khuôn mặt bừng đỏ như hoa phù dung... đợi chờ. Lần đầu tiên từ khi gặp gỡ, hai người tuổi trẻ trao cho nhau chiếc hôn đầu tha thiết, mang ý

nghe gần bó đời đời. Khá lâu, hai người mới rời nhau, lao đao như vừa cạ chén quỳnh tương.

- Anh ơi!

- Em!

Phượng Kiều nghẹn ngào, nhìn Hồng Lĩnh, mãi mới thốt thức:

- Thương em... Anh cho em theo hầu mãi nhé! Đừng vì lẽ gì để em xa anh phút nào... em không chịu nổi nữa đâu!

Chẳng hiểu sao Đại Sơn Vương chợt rùng mình vì lời nói trao trọn cuộc đời của người con gái yêu kiều mà chàng linh cảm rõ là mới yêu lần đầu và chỉ với chàng thôi... một đời người.

- Kìa... Anh sao thế?

Nghe nàng hỏi lo lắng, qua hơi thở thơm tho kỳ dị, Hồng Lĩnh vội nắm lấy cổ tay nàng:

- Không... Anh đang nghĩ đến mối tình đời đời của chúng ta đấy chứ! Nhưng...

- ...?

- Chỉ sợ có em, anh phản ứng chậm thì sao? Nhất là mỗi lần em khóc?

Vừa nói chàng vừa nhẹ lau nước mắt cho nàng. Hai người vui vẻ xách hành lý xuống thang rời lữ điếm. Phượng Kiều tung tăng đi bên Hồng Lĩnh, đẹp đôi đến nỗi qua phố nào, cũng bị thiên hạ nhìn chòng chọc, đình ninh một cặp vợ chồng sang trọng dưới xuôi đi hưởng tuần trăng mật miền núi. Hai người lưng thường đeo sắc ra bên xe. Vừa may, kịp chuyến. Xe rộng, chỉ có mấy thổ dân, vài người Kinh đứng tuổi, hầu hết là khách thường. Hồng Lĩnh, Phượng Kiều lên ngồi cuối xe, Phượng Kiều sẵn sóc từng ly từng tý cho người yêu. Hồng Lĩnh phó mặc mọi việc cho nàng. Hai người ngồi sát nhau, vừa ngắm cảnh, vừa thì thầm tâm sự. Đại Sơn Vương vui vẻ, như khách nhàn du, mỗi lúc xe tạm ngừng, chỗ có suối ven đường, hai người lại

dắt nhau xuống chơi, hoặc vào quán lá gần đấy uống bát chè tươi nóng còn thơm mùi đồi núi. Lắm lúc mãi vui, Phượng Kiều quên hẳn cả mọi sự, tưởng đang cùng người yêu đi du ngoạn lâm tuyền. Qua khỏi Hòa Đa, xe ngựa cứ bon bon chạy trên đường đá lởm chởm, đi sâu mãi vào vùng đồi núi điệp trùng. Phượng Kiều càng có vẻ lo lắng cho người yêu, tuy ngồi đó, những cặp mắt vẫn quan sát tứ phía phòng hồ tai biến bất kỳ.

Bánh xe nghiêng xào xạo trên đất vụn, đưa lên tai khách một điệu đều đều. Mọi người đã đua nhau ngủ gà ngủ vịt theo nhịp xe đưa.

Càng đi, Phượng Kiều càng có cảm tưởng ở vào sâu địa khu nguy hiểm, nhích gần tới những bất trắc đang chờ người yêu! Tự nhiên Phượng Kiều tiếc hận đã không ngầm cho huy động thuộc hạ đi yểm trợ người yêu, vì càng vào, nàng càng ý thức rõ sức liều lĩnh đến kỳ lạ của chàng, nhất là cô độc dần thân vào sào huyệt của Khách Giang Hồ.

Đại Sơn Vương nhoèn miệng cười:

- Tôi đã được gặp hẳn một lần trên tàu ngược, một cô gái xinh đẹp có bản lĩnh phi thường. Nhưng hình như..

Thiếu nữ gật đầu:

- Đó chỉ là một lốt trong bao nhiêu lốt. Thực ra, cũng chưa mấy ai rõ hẳn là trai hay gái, già hay trẻ...? Nhưng chắc chắn là hẳn có nhiều tài thuật, lắm mưu sâu và nhiều thuộc hạ.

- Cô nương đã biết hẳn?

Voòng Chí Plan lắc đầu:

- Suốt vùng núi Bắc, nhiều người đã biết danh, và chính Nhà nước nhờ thúc phụ tới điều đình mật ước, nhưng đến nay, vẫn không thành!

Lời Voòng Chí Plan hình như vô tình chạm tới lòng tự ái sôi sục của viên tướng Thập Vạn Đại Sơn ngang tàng. Chàng nhếch miệng cười, dẫn giọng:

- Hẳn ba đầu sáu tay hay sao mà vùng núi Bắc này có vẻ khiếp sợ đến thế. Tiếc thay lâu nay, Đại Sơn Vương còn mãi oai trấn ở phương xa, giờ mới được dịp qua thăm!

Thấy chàng vẫn không đổi ý định, Vòng Chí Plan liền đưa mắt cho Phượng Kiều. Nhưng Phượng Kiều đã biết rõ tính người yêu, không dám nói, chỉ làm hiệu cho Vòng Chí Plan. Cô gái H môn liền đứng lên, ra truyền thẳng ngựa cho mọi người đi. Phượng Kiều liền ra theo. Chẳng hiểu hai cô gái bàn định chi với nhau, mấy phút sau, kéo vào, Vòng Chí Plan cười bảo Hồng Lĩnh:

- Ý ông đã quyết, vậy để chúng tôi đưa đường tới mạn Cầu Mây.

Ngựa đã sẵn sàng!

Nói xong, chẳng chờ chàng cất lời, Vòng Chí Plan cùng Phượng Kiều nhảy luôn lên ngựa. Đại Sơn Vương chẳng biết xử gì hơn, đành cũng lên yên, theo mọi người xuống núi. Thấy Phượng Kiều và Vòng Chí Plan có vẻ tương đắc lắm, chàng lấy làm mừng, vì đang băn khoăn, khi tới địa khu thử lửa, chưa biết để nhờ ai săn sóc Phượng Kiều, may tình cờ lại có Vòng Chí Plan làm bạn.

Tới đường đá đi Lục Yên Châu, Vòng Chí Plan dẫn mọi người ngược một quãng dài, tới chỗ có đường mòn từ rừng sâu chạy ra, Vòng Chí Plan dừng ngựa bảo Phượng Kiều:

- Đây có đường tắt xuyên sơn, tới mạn Cầu Mây có thể rút ngắn được nhiều cây số. Cô nương đã đi lần nào chưa?

Phượng Kiều ngăm ngía mấy khắc, gật đầu:

- Tôi chưa đi, nhưng có nghe nói lối mòn này hình như cũng dễ đi.

Vòng Sênh tiến ngựa lên, ngạc nhiên định nói điều chi, chợt nữ chúa khẽ đưa mắt làm hiệu, vội im luôn. Vòng Chí Plan bảo Hồng Lĩnh:

- Có lẽ ta nên đi lối đường mòn này chóng hơn!

Miệng nói, tay giật cương, cho ngựa vào trước, dẫn mọi người len lỏi giữa rừng hoang. Lên đồi, xuống núi, quần quanh mãi tới xế chiều mới tới Lục Yên Châu.

- Đây sắp tới địa khu Khách Giang Hồ ! Hãy nghỉ ngơi cho lại sức, mai một mình ông Hồng Lĩnh có thể lên đường vào đó!

Đại Sơn Vương nóng cứu Vòng thủ túc, muốn đi ngay, nhưng phần vì ngựa đã thấm mệt, trời đã hoàng hôn, phần vì Phượng Kiều, Vòng Chí Plan khuyên mãi đành phải cùng mọi người kiểm chỗ trú chân tạm qua đêm.

Thiếu nữ đang ngồi lặng lẽ, nhìn trăng rừng, không biết có chàng tới. Đại Sơn Vương toan đặt tay lên vai nàng, chợt thôi ngay, vì dưới ánh trăng mờ soi chiếu, chàng thấy rõ cặp mắt nàng long lanh ngấn lệ. Chàng ngạc nhiên không rõ duyên cớ sao, nhẹ ngồi xuống một bên.

- Kìa anh!

- Em...

Chàng nắm lấy cổ tay nàng, khẽ hỏi:

- Khuya rồi em chưa đi nghỉ?

Phượng Kiều ôm chầm lấy chàng, nước mắt ứa rạ.. nghẹn ngào...

mãi mới nói nên lời.

- Anh ơi...

- Kìa... em sao thế? Đã bảo từ Yên Bái là cấm khóc. Sao dạo này em... lạ thế, sinh ngày ra cái bệnh mau nước mắt, trước có thể đâu!

Thấy chàng gắt xong, thở dài, Phượng Kiều vội cười thẹn thùng, nói như tạ lỗi:

- Thì cũng... tại anh đấy! Trước kia em có thể đâu, chỉ từ khi.. biết anh đến giờ. Anh... không thương em... Chả bao giờ chịu nghe em cả ! Em lo rồi đây...

Nàng chợt ngừng bật, vẻ mặt cũng ngơ ngác, hàng mi chớp vội như xua đuổi những ám ảnh đen tối chợt kéo về, đoạn nàng ghì chặt lấy người yêu như chỉ sợ chàng là một ảo ảnh yêu đương lúc nào cũng có thể tan biến trong thực tế.

- Anh ơi! Sao lúc nào em cũng sợ..... mất anh thôi!

Nghe giọng tha thiết ngổ ngán của người con gái vốn thông minh quả cảm, Đại Sơn Vương bất giác thương cảm, bật cười:

- Sao em lẩn thẩn thế? Làm như anh là sương khói không bằng.

Thiếu nữ ngửa mặt nhìn người yêu, hơi ngạc nhiên vì không ngờ chàng nói đúng như mình nghĩ.

- Nhưng... Em chỉ sợ tình ta như hương khói, khó hợp dễ tan. Mai sau chẳng biết anh có bảo bọc em mãi hay không?

Hồng Lĩnh gắt:

- Đã bảo đừng nghĩ vẩn vơ nữa! Cô em họ gì mà khó bảo thế!

Phượng Kiều nhoèn miệng cười:

- Vậy thôi, em không nghĩ nữa. Nhưng...- ngập ngừng giây lát rồi nàng lại tiếp - Anh ơi! Nếu em có đổi anh điều gì, anh cũng đừng giận em anh nhé! Em chỉ ao ước được gánh chịu gian hiểm chết chóc thay người em yêu...

Thiếu nữ nói như mê sảng, khiến Hồng Lĩnh ngạc nhiên buông nàng ra, chưa kịp nói gì thì nàng đã đứng phắt lên bảo chàng vào chỗ nằm, và không quên dặn dò:

- Anh cố nghỉ đi, mai còn dậy sớm lên đường cho khỏe!

- Nhưng...

Thiếu nữ nhoèn cười, rào bước về phía Vòng Chí Plan không để chàng nói hết lời... Sáng mai, lúc Đại Sơn Vương tỉnh giấc... thì ánh mặt trời đã đầy tràn. Chàng liền tung chăn phóng tay ngồi lên, ngạc nhiên thấy trong người còn mệt, gân cốt

mỏi nhừ. Lấy hết sức, chàng vung tay mấy cái cho tỉnh hẳn, và đưa mắt nhìn quanh. Nhà sàn không một bóng người. Ngạc nhiên, chàng liền đảo quanh nhà, cũng không thấy bóng dáng Phượng Kiều, Vòng Chí Plan, Vòng Sênh đâu cả. Một cơn gió lùa vào căn nhà trống phà vào mũi chàng một mùi thơm thoảng như trầm lẫn một thứ hương là lạ. Một ý nghĩ thoáng qua óc, Đại Sơn Vương quay phắt lại bên bếp lửa. Lửa hầm đêm đã tắt, than còn đỏ rực, những thân cây củi đã cháy gần hết. Chàng vội ngồi xuống, lôi những than củi hầm ra, xem xét mấy khắc, chợt khẽ bật lên:

- Thôi đúng rồi!

Củi hầm vùng Yên Bái Lục Yên Châu thường dùng bằng thân cây "Gù hương" rất thơm. Nhưng trong bếp chỉ có một vài thân "Gù hương" còn toàn cảnh "Ngoã" một loại cây rừng có quả lớn như "Sung". Dưới xuôi, cách đây gần mười năm, đã có lần nằm bên bếp lửa mạn Vân Nam, chủ nhà vô tình cho mấy thân "Ngoã" vào hầm sưởi đêm, khiến cả nhà ngủ thiếp đi.

- Hừ! Thì ra nàng đã mưu tính cùng Vòng Chí Plan! Trách nào tối quạ..

Chàng tướng núi Thập Vạn Đại Sơn lăm bắm khẽ, đoạn ném mạnh thanh củi trên tay xuống bếp than.

- Đi đã lâu rồi khéo giờ này...

Mắt sáng lên, chàng tướng núi vùng rào bước ra máng nước, úp mặt xuống cho tỉnh hẳn, đoạn xách sắc nhảy ba bước xuống đất.

Chàng ra tàu ngựa, nhưng tới nơi, chỉ thấy tàu không, ngựa chàng đã biến đâu mất. Còn đứng suy nghĩ chưa biết tính kế nào, chợt thấy một gã thổ dân thập thò ngoài nương ngó về nẻo tàu ngựa. Vừa thấy Đại Sơn Vương nhìn ra, hắn thụt ngay đầu vào bụi cây lẫn mất.

Không chậm trễ, Đại Sơn Vương băng mình đuổi theo. Nhưng tới được đầu nương, thì hắn đã chạy tới giữa nương sắp khuất vào bụi rậm rì.

- Đứng lại, ta hỏi! Không chết ngay!

Mặc, hần vắn bằng mình đi. Đoàng..... đoàng... Đại Sơn Vương đã rút súng ra, lấy cò, tung chiếc khăn trên đầu gã thổ dân. Hần ta kinh hoàng, sờ lên đầu, và đứng ngay lại, quay mặt lăm lét nhìn Đại Sơn Vương. Chẳng xa lạ, chính gã chủ nhà.

- Ngựa ta đâu? Dắt ra ngay, không chớ trách!

Đại Sơn Vương trừng mắt hỏi, súng vẫn chĩa vào hần. Anh chàng H mông luống cuống:

- Bấm... bấm... Nữ chúa và cô nương có truyền phải dẫn đi, nếu để cái quan có ngựa đi, nữ chúa sẽ trị tội tôi. Nhưng...

- Sao?

- Bấm...

Nóng ruột quá, Đại Sơn Vương nắm luôn cánh tay hần lôi đi:

- Đâu? Dẫn la đến chỗ giấu ngựa!

Thấy chàng có vẻ dữ dội, anh chàng sợ hãi, không dám đối, phải lú lú dẫn đi. Qua hết nương ngô đã thấy con ngựa đang gặm cỏ dưới gốc cây gần đấy. Nhanh như cắt, Đại Sơn Vương lao mình tới, nhảy vọt lên lưng ngựa không yên cương, thúc gót giày vào hông, tể nước đại băng rừng xuống núi, thẳng nẻo Thác Bà, Thác Ông.

Đại Sơn Vương vội xuống ngựa, cúi người cò nhầu thấy còn thoảng mùi thơm hăng hắc, đoán ngay ngựa ai cũng vừa qua đây.

- Chẳng biết đây có phải Thác Bà, Thác Ông không?

Đại Sơn Vương trầm nghĩ và còn đang phân vân chưa biết vượt cách nào, đã thấy xa xa một bóng thuyền độc mộc vọt hiện ra nhấp nhô trên ngọn thác từ phía thượng lưu.

Trên thuyền, có một bóng người, tuy cách khá xa, đã nhận ra dáng đàn bà. Đại

Sơn Vương thấy con thuyền vắt xoài trên ngọn thác đã chúc hẳn đầu lao xuống như tên, khiến chàng không khỏi hồi hộp thay cho người đàn bà trên thuyền, tuy đã từng vượt thác, chàng không còn lạ chi cảnh lên thác xuống ghềnh thập phần nguy hiểm, nhất là khi thuyền đổ thác. Nhưng người đàn bà có vẻ thiện nghệ lắm, chỉ trong nháy mắt đã thấy con thuyền rời xa ngọn thác đến mấy chục thước, và êm ả theo dòng lướt thẳng về phía chàng đứng.

"Có tiền thì ở lâu ngà, Không tiền thì xuống Thác Bà, Thác Ông..." Tiếng người đàn bà vừa cất lên, trong vắt ngân dài giữa tiếng nước triều miên. Tối gần thì ra một thiếu nữ Kinh xinh xắn mặc quần áo đi rừng, bó sát lấy người, trông thon thon. Đại Sơn Vương hơi ngạc nhiên vì giữa vùng hoang dã lại thấy một cô gái Việt ăn mặc lối gái thành đô nhà sang. Thiếu nữ mỉm cười rất tự nhiên:

- Này! Ông khách qua thác chứ? Có đi, để tôi ghé vào?

Cả mừng, Đại Sơn Vương giơ tay vẫy:

- Vâng... vâng... Cô làm ơn cho qua nhờ! May quá đang lo chưa biết sang thế nào...?

Con thuyền từ từ áp bờ. Khuôn mặt hồng hào, mắt long lanh, miệng cười duyên dáng, cô gái bảo chàng:

- Không thể chờ ngựa qua được đâu! Lúc đổ thác nó hoảng loạn lồng lên, thì vỡ tan thuyền đó!

Hồng Lĩnh tần ngần mấy khắc, đoạn khẩn khoản:

- Tôi cần phải đi nữa, cần có ngựa đỡ chân cho nhanh. Thôi cô cố chờ giùm, tôi xin ghì cho nó khỏi lồng!

Thiếu nữ mỉm cười, nhìn con ngựa cao lực lưỡng:

- Ông dám cam đoan ghì nổi nó?

Hồng Lĩnh gật đầu, thản nhiên:

- Vâng... đã có lúc hai tay tôi kìm hai ngựa. Cô cứ an tâm!

Thiếu nữ tinh nghịch khen:

- Chà! Sức ông khỏe nhỉ? Chắc làm giặc thì tốt lắm! Thôi! Mời ông!

Hồng Lĩnh lẳng lẳng dắt ngựa xuống thuyền. Ra tới giữa dòng, thiếu nữ bảo chàng:

- Phải trói chặt chân vào cọc khi đổ thác. Nếu không sẽ bị bắn ra ngoài thuyền. Ngọn thác đằng kia còn cao và xiết hơn thác trên nhiều.

Hồng Lĩnh đưa mắt kín đáo ngó cô gái lạ, khẽ hỏi:

- Thưa cô, đây có phải Thác Bà, Thác Ông?

Tay vẫn khua mái chèo, cô gái điềm nhiên.

- Không! Thác đó lối gần Lục Yên Châu. Đây vào sâu nữa rồi. Cò thể gọi là... thác Cầu Mây.

Nghe nói, Đại Sơn Vương tò mò ngắm thiếu nữ, nhưng thấy nàng ta vẫn thường, chàng cũng lấy giọng thản nhiên:

- Thác Cầu Mây? Vậy đây chính là miền Cầu Mây?

- Vâng.

Cô gái ngược mắt lên, cười... bí mật:

- Ông muốn tới Cầu Mây? Vậy chúng ta cùng đi cũng tiện. Tôi cũng xuôi Cầu Mây đây!

Đại Sơn Vương ngạc nhiên tò mò nhìn cô gái lạ, nghi nghi hoặc hoặc, toan hỏi, thì cô gái đã điềm nhiên trở về phía trước bảo:

- Sắp tới thác Cầu Mây rồi!

Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn theo ngón tay cô gái trẻ, thấy một ngọn thác nhỏ cao hẳn trên mặt nước, chắn ngang hạ lưu. Một dãy đến ba bốn ngọn ngược vắt ngược lên, trắng xóa. Ngọn chính giữa cao nhất hơi bằng đầu, năm ngang. Còn mấy ngọn đều nhọn hoắt, bên sườn lởm chởm đá tai mèo ẩn hiện sau làn nước tung mờ bụi trắng xóa.

- Phải vượt ngọn cao nhất.

- Sao không vượt ngọn bên cạnh, hay cho thuyền vào kẽ, có hơn không?

Thiếu nữ mỉm cười:

- Mỗi năm thác này đã cuốn nát rất nhiều thuyền mảng vì không lái nổi lên ngọn cao nhất đó.

Đại Sơn Vương đã từng vượt nhiều thác hiểm, nghe thiếu nữ nói, ý thức ngay được hết cái nguy hiểm của ngọn thác trước mặt. Thấy cô gái thản nhiên như không, chàng tướng lạc thảo bất giác buột miệng khen:

- Có lẽ cô quen nhẵn thác này rồi nhỉ? Nghe cô tả rành mạch mà rợn cả gáy!

Con thuyền độc mộc trôi thẳng tới dãy thác, cách chi chừng non trăm thước, thiếu nữ vẫn bình thản chèo cho thuyền vào luồng nước giữa. Càng tới gần thác càng sừng sững cao như bức tường thành trắng xóa, đồ ăm ăm càng ghê rợn. Con ngựa bắt đầu kinh hoảng, chỉ chực cất vó lên khiến Đại Sơn Vương phải nắm dây cổ, ghì lại.

Thiếu nữ chăm chú nhìn ngọn thác, chợt quay lại bảo Đại Sơn Vương:

- Trói chặt chân cả vào cọc đi thôi! Sắp lướt vào luồng rồi.

Dứt lời, nàng ta lấy chân ghì bờ chèo, và cúi xuống thòng dây thừng thắt cổ chó, xích chặt hai ống căng vào cọc. Chàng tướng núi còn đang tần ngần, thì thiếu nữ giục:

- Nhanh lên! Trói chân ngựa trước đã rồi hãy trói chân người! Và cứ để mặc tôi

đổ thác!

Đại Sơn Vương lưỡng lự:

- Tôi ghìim được mà...

Cô gái lắc đầu, mỉm cười:

- Nhưng ông quên đang đứng trên chiếc thuyền mỏng manh và nó sẽ đảo như lên đồng trên ngọn thác! Thôi! Chịu khó cho chân vào tròng một chút! Có phải trói nộp mình cho ai mà ngại!

Đại Sơn Vương hơi cau mày, nhìn cô gái lạ, nhưng thấy đã gần tới thác đổ mạnh đành lẳng lặng cúi xuống trói chân ngựa và chân mình vào cọc. Thiếu nữ thấy thế, reo lên có vẻ thích thú:

- Có thể chứ! Nào ! Vào luồng! Ông cứ đứng cho vững nhé!

Con thuyền độc mộc lao vút vào luồng nước xiết, trôi đi băng băng. Chớp mắt đã tới chân thác. Vì con thuyền sẽ quay ngang, nhất định vào nguồn nước kẻ. Nhưng thiếu nữ đã nhanh như cắt, chân kim bơi chèo, cùng lúc, cúi xuống, hai tay nắm hai cuộn thừng đầu có móc sắt lớn, khoa vòng, ném vút sang hai bên sườn. Chỉ thấy thoáng cái, hai tay cô gái đã giữ chặt hai sợi thừng, căng thẳng, đầu móc sắt đã ngậm phắt lấy mép đá ngầm hai bên, ghìim vững con thuyền ở giữa luồng, vừa lúc thuyền như dừng lại, sắp quay ngang để trôi vào nguồn kẻ. Đại Sơn Vương đã vượt lảnh thác, nhưng chỉ được thấy lái dò dùng con sào có móc kéo thuyền lên thác, chứ chưa được thấy ai dùng dây móc lạ lũng và tài tình đến thế. Vừa ngó qua hai sợi thừng căng hai bên, chàng đã bật lên mấy tiếng khen:

- Chà! Tuyệt kỹ!

Thiếu nữ mỉm cười, nhẹ hất đầu cho những sợi tóc lòa xòa trên trán bay ngược lên, và đứng yên, bảo Đại Sơn Vương:

- Nào! Ta lên chứ!

Chàng tướng núi cười, cao giọng cho tiếng khỏi bị ghìm giữa tiếng thác chuyển âm âm:

- Còn chờ gì nữa! Lên thôi!

Thuyền lên tới ngọn thác, lúc đó, cổ tay nàng đã cuộn gần hết dây thừng, và nàng đã ngồi hẳn xuống, hai cổ tay buông thấp ra hai bên mạn thuyền. Đại Sơn Vương nhìn xuống chân thác bên kia, thấy sâu thẳm, nước đổ như tuôn, dưới cùng có một tảng đá lớn chắn ngang, bắt quẹo luồng nước sang một bên. Nếu đổ quang, không nhanh lái, thuyền ngoặt sang, sẽ đâm vào đá tan tành. Thiếu nữ quay nhìn Đại Sơn Vương:

- Ông thấy thế nào? Thác đổ cao thế, liệu không trói mình chặt vào thuyền, có thể bị hất tung ra ngoài không?

Đại Sơn Vương cười, gật gù:

- Thác này... hiểm thật! Phải tay thạo lắm mới qua được, nếu không...

Chợt nhớ tới Phượng Kiều, Vòng Chí Lan, chàng vùng hỏi:

- Thế vào Cầu Mây, chỉ có lối này sao?

- Còn lối khác nữa chứ. Nhưng... Ông hỏi làm gì?

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn thiếu nữ:

- Từ sớm giờ, có ai qua lối này chưa?

Thiếu nữ lơ đãng nhìn xuống chân thác, chợt quay lại, giọng có vẻ ồm ồm:

- Nay ông! Bây giờ muốn xuống chỉ việc thả dần dây ra!

Dễ lắm! Nhưng trước khi xuống, tôi có điều muốn hỏi. Hồng Lĩnh ngạc nhiên nhìn nàng không chớp mắt chưa kịp nói, thì cô gái đã vùng thay đổi nét mặt, nhếch miệng cười... quái gở:

- Này! Đại Sơn Vương! Đơn thân dám tới Cầu Mây, chưa biết đã bị bắt sống, trôi sông mình trên ngọn thác này sao? Câu nói bất ngờ của cô gái lạ, khiến chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn Vương bất giác giật mình, chớp mắt định thần nhìn cô gái. Lúc đó, nước dần khắp thuyền. Cô gái cúi mặt xuống bả vai, và từ từ ngẩng lên, cặp mắt lạnh lùng chiếu thẳng vào Đại Sơn Vương.

- Khách Giang Hồ!(?) Chàng tướng núi Thập Vạn Đại Sơn khề bật lên tiếng sừng sốt, vì cô gái lạ trên thuyền độc mộc, trong khoảnh khắc, đã thay đổi hẳn nét mặt, một khuôn mặt khác đã lộ ra, khuôn mặt người thiếu nữ trên tàu Hà Nội - Yên Bái.

Thiếu nữ giơ tay vuốt nhẹ mấy giọt nước lau nốt nét hóa trang cuối cùng lên mặt, cặp mắt sắc như dao cau:

- Đại Sơn Vương! Ta bắt sống ngươi từ phút này! Hãy theo ta vào gặp Vòng Lầu và đồng bọn lần cuối cùng trước khi đem nộp ngươi cho chính phủ bảo hộ Đông Dương!

Dứt lời, thiếu nữ quay nhìn về phía tả ngọn thác, tay khua như làm hiệu cho thủ hạ phục trên bờ sẵn bơi ra áp dẫn. Chợt nàng quay phắt lại, hơi cau mày liễu. Chàng tuổi trẻ đã cho tay vào áo nhanh như cắt, cặp súng đã nằm gọn trên tay Thần Xạ. Đại Sơn Vương chĩa ngọn súng vào thiếu nữ, miệng nhếch cười gằn:

- Hừ? Cô nàng tưởng lừa bắt ta dễ vậy sao? Ngồi im! Và theo lệnh tạ.. nếu không...

Thiếu nữ nheo mắt ngó Đại Sơn Vương và vùng cật tiếng cười khanh khách:

- Nếu không... thì ngươi sẽ bắn ta, để thuyền không người lái lao xuống thác đập vào đá ngầm chứ gì? Thôi! Phí đạn làm chi? Để ta buông thừng cho tiện!

Dứt lời, thiếu nữ làm điệu định nới tay ghì thừng. Hồng Lĩnh bất giác đưa mắt ngó xuống chân thác hiểm nghèo. Thiếu nữ thản nhiên, giọng chế giễu:

- Sao? Vui lòng chứ? Đại Sơn Vương ngang tàng mà! Coi cái chết như trò chơi

nhưng chết đi để... Phượng Kiều cho ai? Lại còn Vòng Lầu...?

- Im ngay!

Hồng Lĩnh giận dữ, quát lớn, khiến thiếu nữ lại phá lên cười lạnh lạnh:

- Chà! Oai quá! Nhưng này... Phượng Kiều đang chờ đó! Trại giam hang đá thác Cầu Mây, cũng gần đây thôi!

Nghe nói tới người yêu, Đại Sơn Vương giật mình hỏi nhanh:

- Người bảo Phượng Kiều...

- Vào địa khu và bị bắt từ hồi sớm. Vào cùng Vòng Chí Plan. Hai cô nàng dám vượt thác này đây. Chính người cho đi trước mở đường?

Viên tướng ngang tàng không nén được một tiếng thở dài, chậm chạp cho súng vào người, chàng tướng núi khê lắc đầu:

- Ta đã quyết một mình lên đây cứu Vòng Lầu. Nhưng cô bạn đó đã xông cũi mà giữ ta lại Lục Yên Châu, để lên vào đây trước.

Thiếu nữ thấy Đại Sơn Vương hạ súng, đáng buồn buồn khi nghe tin hai thiếu nữ bị nguy, bất giác mỉm cười, tinh quái:

- Được, biết điều đó! Vậy khá ghì chân cho chắc để ta đổ thác nào!

Dứt lời, cô gái lạ lòng từ từ nói từng cuộn quanh cổ tay ra. Mỗi cái gỡ tay con thuyền độc mộc lại trườn đi, chúc mũi xuống hướng chân thác. Lúc này mới thập phần nguy hiểm và Đại Sơn Vương mới thêm phục tài vượt thác của thiếu nữ.

- Cẩn thận! Lao đấy!

Vừa quát dứt tiếng, giữa cơn thác đổ ầm ầm, thiếu nữ khoa mạnh vòng tay cho móc sát rời mép đá, giật mạnh từng vế dòng thuyền, trong khi chân căng vẫn ghì thật chắc. Hai dãy núi thành chạy dần ra xa bờ. Thuyền xuôi độ mấy trăm bộ nữa, bắt đầu trôi vào một nguồn nước trong veo, lặng lẽ, nhìn xuống thấy cát, sỏi vàng

lớp lớp rải khắp lòng thác, từng đoàn cá chầy hình thoi bơi lượn tung tăng.

Hai bên bờ hoa thơm cỏ lạ mọc từng khóm lớn, sắc thắm muôn màu nổi rực lên giữa lá xanh phủ đầy ánh nắng.

- Chà ! Cảnh đẹp thật!

Đại Sơn Vương khê bật lời khen, và say sưa ngắm phong cảnh Cầu Mây như một khách nhàn du hái thuốc tưởng mình lạc vào dòng suối Ngọc Tuyền. Mải ngắm cảnh đẹp, chùng giật mình nhớ lại thì người thiếu nữ chèo thuyền đã không còn thấy tung tích đâu nữa. Suy tính mấy khắc, chàng liền áp thuyền sát bờ, buộc vào bụi cây đoạn dắt ngựa rời thuyền. Lối mòn uốn quanh, đưa dần tới Cầu Mây, ngựa lên dốc cao, đến sát đầu cầu đứng phắt lại.

Cầu kết toàn bằng mây, treo vắt qua thác nước. Đứng im trên đầu cầu, quan sát khắp vùng, tuyệt nhiên không một bóng người. Suy tính mấy giây, Đại Sơn Vương định hây cứ vượt cầu, tiến đến chỗ có mấy mái ngói xem sao. Quài tay giật mạnh cầu mây, thấy khá chắc chắn, chàng liền giật cương thừng cho ngựa qua cầu. Dưới sức nặng của người ngựa, chiếc cầu treo mỏng manh như đưa vông. Ngựa tới giữa cầu chênh vênh, thành linh chàng tưởng trẻ dừng phắt lại, nghiêng đầu neho mắt lắng tai nghe. Từ phía trước chợt có tiếng cồng vục nổi lên, rền rĩ vang âm khắp lòng rừng núi. Rồi phía tả, phía hữu, sau lưng tiếng cồng đua nhau nổi theo, rền rĩ, rồi cùng đổ hồi ngừng bật, dư âm u uẩn ngân dài trong buổi trưa hè u tịch. Đại Sơn Vương còn đang ngạc nhiên, chợt nghe tiếng động sau lưng, quay nhìn lại thấy mười lăm bóng kỵ sĩ từ đâu đổ tới và dừng lại đầu cầu bên này, dàn thành hàng hai, ghìim cương chờ đợi. Phía đầu cầu bên kia cũng có toán kỵ sĩ dàn hàng như vậy.

Cả hai toán kỵ sĩ kẹp hai đầu cầu, đứng im không nhúc nhích, không nói một lời, toán sau lưng vì mặt hướng về phía Đại Sơn Vương nên chàng nhìn rõ mặt kẻ nào cũng gân guốc đánh thép, nửa như lạnh lùng nửa như.. không có cảm xúc gì cả. Cả bọn đều đeo dao từng, cung, nỏ, súng ống. Đại Sơn Vương nhìn qua đã biết ngay toàn những kẻ thiện chiến, gan góc và có kỷ luật khác thường. Chàng không thể đoán được dữ lành, bị kẹt giữa lưng cầu, đành ngồi im trên ngựa xem bọn này làm trò gì. Nhưng không lâu... một hồi cồng lại rền rĩ nổi lên. Và tiếng đổ hồi vừa

dứt thì phía trước, một kỵ sĩ đã phất tay một cái, hai hàng ngựa trước bước một tiến đi. Đại Sơn Vương còn đang tần ngần thì phía sau, đoàn kỵ sĩ cũng rục rịch tiến ngựa lên cầu.

Không do dự nữa, Đại Sơn Vương giật phắt cương thừng, cho ngựa qua cầu. Cầu treo vắt vẻo, đưa vồng nhịp nhàng, đổ bóng người ngựa xuống mặt nước rung rung. Khỏi cầu mây, Đại Sơn Vương cứ theo toán lạ mặt trước, noi theo đường mòn, liến về phía có những mái ngói ẩn hiện giữa cành lá. Thịnh thoảng, toán trước lại thành linh bỏ đường vòng một đoạn khá xa ngoài rừng cây rồi lại bắt vào lối cũ. Đại Sơn Vương đi qua, đoán ngay những khúc phải rẽ vòng, hẳn là hầm hố chạm bẫy. Quanh mình tuy không một bóng người qua lại, nhưng Đại Sơn Vương thịnh thoảng đưa mắt nhìn lên cây, thấy khả nghi, biết là trên ngọn cây vẫn có quân canh ngụy trang màu lá, bí mật kiểm soát khắp vùng.

Biết mình đã chính thức tiến sâu dần vào địa khu của Khách Giang Hồ, Đại Sơn Vương không khỏi khâm phục sự tổ chức khéo léo của kẻ địch đã biến địa khu thành tử địa của kẻ ngoài vào mà vẫn giữ trọn vẹn được cảnh sắc thiên nhiên bình thản ngoài mặt. Trong óc có sẵn chủ định, viên tướng lạc thảo ngang tàng vẫn điềm nhiên ngồi trên lưng ngựa, theo quân lạ tiến vào mãi. Tới gần khu nhà gạch sườn hời, toán tới trước không tiến thẳng vào nhưng lại vòng đôi ra sau núi. Chợt một hồi cồng lại rền rĩ nổi lên, lần này dồn dập, đủ mọi nhịp lạ lùng thô thúc. Đại Sơn Vương nghe vừa dứt hồi cồng, đã thấy hai toán kỵ sĩ sau, trước vùng quất ngựa nhay tán bốn bề, thoảng cái đã biến mất, để trơ viên tướng núi đứng bên cánh rừng thưa. Còn đang ngạc nhiên đã thấy, từ phía núi đá một bóng người cao lớn cỡi trần trùng trục vỗ ngựa chồm tới, như gió lốc. Đại Sơn Vương ghìm ngựa đứng im, neho mắt nhìn người cao lớn, khi hẳn xông tới gần, chàng phải lấy làm lạ vì thân hình cao lớn vạm vỡ, khác thường của hắn. Bắp thịt khắp mình nổi như từng chầu, tay khoa thanh đao rừng to bản sáng quắc, vừa vỗ ngựa lướt tới, người cao lớn, mặt mũi dữ tợn, chẳng nói chẳng rằng, chém xả luôn xuống đầu Đại Sơn Vương.

Chàng vừa né tránh, thì một đường đao thứ hai đã lia ngang cổ, chàng vội hụp đầu xuống nhanh như cắt, lưỡi đao phật lia sát đầu, hơi gió lạnh toát tạt xuống khiến Đại Sơn Vương lượng ngay được sức khỏe dị thường của người lạ. Thấy chàng tránh luôn hai đường đao vũ bão, người cao lớn hình như nổi giận, mìn môi múa tít

thanh đao rộng, thúc ngựa sát vào chém tới tấp luôn mấy đường rất hiểm, chỉ chục xả đôi địch thủ. Đại Sơn Vương vùng nổi giận trước sự ỷ khỏe của hắn ta.

Tránh xong mấy nhát đao. Viên tướng núi xung huyết hình như muốn trở thần oai cho địch thủ phải nể sợ, nên chàng giở luôn ngón tài tình, vỗ ngựa chồm tới bên sườn địch, cho con vật dựng đứng hẳn lên, hai đầu gối chàng kẹp chặt lấy hông con vật, người vươn ngã hẳn vào bụng địch, chặt ngược lên một nhát tay vào đúng tay đao vừa hạ xuống. Thế võ giang hồ tuyệt xảo của viên tướng lạc thảo khét tiếng khiến người dữ tợn không còn biết xoay trở sao kịp nữa, bị cánh tay thép nguội hất ngược mạnh không ngờ khiến thanh đao rừng tung bổng lên cao.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 7: Khách Giang Hồ Bí Mật

Khi ngựa Đại Sơn Vương giậm chân trước xuống đất thì chàng tướng núi đã ngồi ngay ngắn trên lưng, lướt ra xa, giơ tay đón bắt thanh dao từ cao rơi lộn xuống. Trước sự tài tình của chàng, người dữ tợn có vẻ không ngờ. mở to mắt nhìn, chưa biết xử trí ra sao thì Đại Sơn Vương đã thúc ngựa tới chém luôn vào vùng không khí trước mặt hấn mấy nhát dao nhẹ, miệng nhếch cười.

- Người là ai? Phòng tránh nổi một đường dao của ta không? Mau về gọi Khách Giang Hồ ra đây thử sức. Ta đơn thân tới đây chỉ muốn bắt sống Khách Giang Hồ thôi!

Dứt lời chàng vút mạnh lưỡi dao về phía rừng bên. Dao bay đi cắm phập vào một cây sau ngựa người cao lớn mấy thước. Hấn vùng nổi giận, lùi luôn ngựa lại bên thân cây lấy sức nhổ dao ra, khoa luôn mấy vòng trên đầu miệng quát lớn:

- Quân cung nỏ đâu! Bắn chết nó cho ta!

Tiếng quát ồm ồm vang truyền, vừa dứt, đã thấy từ phía trước, một tên người phóng ngựa ra, vai đều đeo một cây đàn, tay lăm lăm kẻ cung người nỏ đến mười mấy người. Ngựa phóng tới cách chỗ Đại Sơn Vương chừng hai mươi thước, một tên đi đầu giương phất cung bắn vọt ra một mũi tên vào Đại Sơn Vương. Trước phút hiểm nghèo, viên tướng trẻ vừa kịp đảo mắt quan sát địa thế, chợt thấy tên vút tới liền hụp đầu tránh khỏi, và lập lúc đánh ngựa vào rừng cây cạnh đấy luồn ngay sau lưng người dữ tợn, định khóa sống hấn làm một che thân. Nhưng có lẽ hấn tính quá đã biết ý của Đại Sơn Vương, nên ngựa chưa phóng tới, hấn đã cho ngựa chạy thẳng về phía quân cung nỏ. Thấy chàng tránh thoát mũi tên, cả mấy gã đồng loạt lướt lên, nhả luôn mấy phát tiếp. Đại Sơn Vương vừa kịp ẩn sau một thân cây, thì phía rừng sau, đã thấy một toán cung nỏ vừa lướt tới.

Trong lúc Đại Sơn Vương bị lọt giữa hai phía quân cung nỏ, trên một sườn đồi cao, ẩn sau một cành cây rủ, thiếu nữ lái thuyền độc mộc và đám thủ hạ khá đông đã chú ý theo dõi.

- Chà! Quả không hổ danh Đại Sơn Vương! Nhưng kiêu hãnh quá!

Không thèm hạ địch thủ! Không ngờ tài sức như Nùng Siu Khoăn mà bị hạ nhục dễ dàng thế.

Người đàn ông trong đám thuộc hạ nói. Người đó vừa dứt lời, chợt thiếu nữ khẽ kêu lên:

- Thôi nguy rồi! Siu Khoăn nổi giận hạ độc thủ rồi, Đại Sơn Vương bị loạn tiền tiếp đến nơi rồi.

Dứt lời, thiếu nữ quay phắt lại, nhanh giọng:

- Nổi công mau!

Nhưng người đàn ông đã mỉm cười, khoan thai:

- Khoan đã! Để xem hãn đối phó cách nào! Ta nghe nói hãn từng xông pha nhiều trận, chưa hề bị thương nhẹ, chả lẽ lại bị loạn tiền dễ đến thế ư? Em hãy đứng yên!

Quả nhiên dưới rừng, lọt giữa hai cánh quân cung, Đại Sơn Vương lúc đó mới tỏ gan dạ tài nghệ phi thường. Trong khi hai đám quân ập tới, thấy quân sau còn xa hơn, chàng nhanh tay lập tức vỗ ngựa tiến thẳng tới ngựa quân phía trước mặt.

Mấy tên đi đầu đã kịp thời giương cung nỏ, nhắm thẳng vào ngực Đại Sơn Vương cùng loạt buông dây. Ai cũng đinh ninh phen này tài giỏi đến mấy cũng bị loạt tên trúng ngực. Nhưng Đại Sơn Vương đã lộn phắt xuống hông ngựa, tay chân quặp dính lấy bụng con vật, khiến loạt tên vút trên lưng ngựa, mất tầm. Trong lúc bọn cung thủ còn đang lúng túng ngơ ngác, chưa kịp cử động tiếp, thì ngựa đã xốc tới. Đại Sơn Vương vươn tay kéo mạnh tên đi đầu xuống chân ngựa theo mình. Bị kéo quá mau, hãn không còn kịp tránh đỡ, thân hình vừa lảo đảo, đã bị luồn một

quả thoi sơn, nằm quay ra, và Đại Sơn Vương giật ngay lấy mộc, dao. Vừa khi cả bọn kịp thời giương cung hướng cả vào Đại Sơn Vương, và bọn sau cung vừa ập tới. Một loạt tên vút ra, như gió, nhưng Đại Sơn Vương đã lặn tròn luôn mấy vòng ra xa và hé mắt quan sát địa thế. Quân địch đã dồn tụ cả về một phía và thấy chàng lặn khiên, che kín phía trước, mấy tên liền phóng ngựa vòng ra phía sau lưng.

Võ thuật cổ truyền tuyệt diệu của Việt Nam đã được viên tướng lạc theo biểu diễn hết sức tuyệt kỹ. Địch vừa thấy hé bóng thì đã thấy khuất, cứ thế như ẩn mình giữa "hai cái vỏ sò thép". Bao nhiêu tên bắn ra chỉ cắm vào mặt khiên hết, cung nó chưa kịp bắn tiếp thì Đại Sơn Vương đã tiến tới chân ngựa mất rồi.

Cả bọn thấy tài lặn khiên của Đại Sơn Vương ghê gớm quá, chưa kịp ngó bên này, chàng đã vút sang bên kia, cứ lặn bên chân ngựa, chém nhầu thành thử chỉ còn biết quần quanh, vướng cản nhau thôi.

Từ nãy đến giờ, người cao lớn dữ tợn Nùng Siu Khoăn vẫn ngồi xem trận thế vô cùng bất lợi cho quân ky, liềm bùm tay lên miệng, hét lớn:

- Xuống ngựa cả! Vút cung nó đi!

Bọn ky binh vội nhảy cả xuống đất, tay mộc tay dao, nhào cả lại vây Đại Sơn Vương vào giữa. Siu Khoăn cũng đã lướt tới, tay cầm dao bản rộng, vừa đánh vừa đốc trận, quyết hạ. Nhưng Đại Sơn Vương đã cất tiếng cười ngạo nghễ:

- Được rồi! Biết điều xuống ngựa đó! Coi đây! Miệng nói, tay dao đã múa tít, khiên vành vùn vụt, người ẩn sau khiên, thoáng hiện, thoáng ẩn, đánh Đông, đỡ Tây, lia Nam, phạt Bắc, chỉ mấy phút đã thấy mấy tên ngã ngay, ôm tay dao, nhảu nhó, và vòng vây dần dần về một phía trước tài nghệ điêu luyện của Đại Sơn Vương.

Giữa lúc đó, thành linh từng loạt súng trận nổi lên, rộn rã, náo động cả một góc rừng. Cả bọn đang lùi, chợt ngừng cả lại, nhìn về phía súng nổ, có vẻ ngơ ngác. Đại Sơn Vương vội dừng tay nghiêng tai nghe súng và liếc mắt về phía địch. Nét mặt ngạc nhiên của cả bọn càng khiến chàng ngạc nhiên thêm, không rõ chuyện. Từ phía súng nổ, một người phóng ngựa tới, tay khua ngọn súng, miệng hô to:

- Có quân H xông tiến đánh địa khu! Lệnh truyền phải chặn lại ngay!

Người đó vừa hò dứt tiếng, Nùng Siu Khoăn lừ mắt về phía Đại Sơn Vương, đoạn quát lớn:

- Lên ngựa! Tiến lên chặn đánh quân H xông!

Cả bọn lập tức giắt dao, lên yên, khua súng ngang đầu, theo Siu Khoăn phóng thẳng về mạn có tiếng súng. Còn lại một mình, Đại Sơn Vương cau mày đứng trông theo mãi tới lúc người ngựa khuất hẳn về phía đồi có mái ngói. Tiếng súng dội lẫn lén và thành linh im bật rồi tiếng cồng lại nổi lên, vang khắp núi rừng.

- Quân H xông! Hay là...

Đại Sơn Vương lăm bắm một mình, sức nbro tới nữ chúa Vòng Chí Plan, không chậm trễ, lập tức nhảy phắt lên lưng ngựa, phóng đến vùng súng nổ.

Lướt ngang qua rặng đồi có mái ngói, đã nghe gần đấy có nhiều tiếng reo hò, Đại Sơn Vương lần theo tiếng động, vượt nửa cánh rừng nữa, tới một ngọn suối rộng chạy giữa một thung lũng hẹp ngăn hai lớp đồi cây thưa. Chàng cho ngựa bước chậm, chợt nhìn lên thượng lưu, mạn Tây Bắc thấy lơ nhố nhiều bóng người ngựa bên sườn đồi.

Đại Sơn Vương lập tức men bờ suối ngược thẳng tới. Còn cách chừng hơn trăm thước, chàng liền dừng ngựa khuất dưới một cành cây rủ bên suối, rút ống nhòm quan sát. Vừa lúi qua, Đại Sơn Vương đã rõ ngay hai bên đang sửa soạn giáp chiến. Quân địa khu đóng bên này suối đang bố trí phân công, người ngựa chạy ngang chạy dọc ẩn hiện dưới sự điều khiển của thiếu nữ đã lái thuyền độc mộc đưa Đại Sơn Vương vào địa khu. Quân trong thấp thoáng bên sườn đồi cũng cỡ hàng trăm quân kỵ, còn quân bộ ẩn chỗ nào chưa thấy.

Quân bên ngoài vào đã dừng lại bên kia bờ suối, cũng đang sửa soạn vượt suối đánh sâu vào địa khu. Đại Sơn Vương không khỏi ngạc nhiên vì nhìn qua y phục, thấy nhiều loại khác nhau. Toán thì mặc quần áo chàm H xông, toán toàn người Dao Cao Lan, Sơn Đầu, Mán Cóc, lại thấp thoáng cả bóng lính đồng, tất cả đều

cưỡi ngựa trận.

Ngoài ra lại còn khá đông thổ dân cỡi ngựa thô thấp, trông đầy vẻ ô hợp. nhưng nhìn kỹ, thấy đội nào vào đội đó, súng ống cung nỏ đao gươm tua tủa, không kể thổ dân lớp sau phồng chừm cũng hơn trăm quân kỵ, trông cũng có vẻ thiện chiến không kém quân địa khu. Đại Sơn Vương nhìn mãi, nhưng chưa thấy người điều khiển toàn quân.

Chợt từ phía trong một hồi cồng lại nổi lên, vừa dứt, đã thấy thiếu nữ lái thuyền độc mộc trước phóng ngựa lên sát bờ suối, theo sau có Nàng Siu Khoăn cùng một gã cao lớn nữa. Ngay lúc đó từ giữa đám quân ngoài, sau lùm cây um tùm một bóng ngựa cũng phóng lên, theo sau có hai người cao lớn. Cả ba đều mặc quần áo sơn cước, tới gần bờ suối dừng lại.

- Vòng Chí Plan kia! Cả Vòng Sênh nữa!

Đại Sơn Vương bật kêu khê, lập tức cất ống nhòm, kín đáo len lỏi cho ngựa tiến gần "khu chiến". Đàng kia, Vòng Chí Plan vừa phóng ngựa lên, thiếu nữ lái thuyền độc mộc đã chỉ tay sang, cao giọng:

- Tướng quân nào, hóa ra lại chính cô nàng! Vừa thoát chạy đã kịp họp quân tới đây! Sao, cô nàng còn muốn chi nữa?

Giọng đượm giễu cợt của thiếu nữ, khiến Vòng Chí Plan bừng sắc giận, cau mày, chỉ tay lớn tiếng:

- Ta không ngờ Khách Giang Hồ, lại hèn nhát đến thế, ý mạnh xó rừng này, dụ hai người đơn thân! Biết điều hãy trao trả Phượng Kiều, Vòng Lầu ngay, nếu không ta quyết đánh vào tận sào huyệt!

Thiếu nữ cười khanh khách:

- Cô nàng dữ quá nhỉ! Nhưng xin hỏi việc riêng giữa chúng ta với Đại Sơn Vương có quan hệ gì tới nàng, mà nàng hăng hái thế? Mỗi bên một cội núi, chúng ta chưa hề động chạm tới đất nàng mà!

Thấy cô gái có vẻ nói móc, Vòng Chí Plan sẵn tiếng:

- Không nhiều lời vô ích! Hãy trả hai người của ta đây!

- Của nàng? Nàng điên sao? Của anh chàng Đại Sơn Vương chứ!

Thiếu nữ quý tộc H môn đỏ mặt giận, chưa kịp quắc mắt mắng, thì thiếu nữ địa khu đã mỉm cười, ôm ở, tiếp:

- Mà sao lại bảo nhiều lời vô ích? Ích lắm chứ! Cô nàng biết đâu Đại Sơn Vương bị các nàng xông cũi mê, đã tỉnh và đã lên đường vào thăm... Phụng Kiều rồi! Anh chàng gan thật! Dám tới cho chúng ta bắt nộ cho chính phủ Đông Dương lấy thưởng!

Vòng Chí Plan buột miệng:

- Đã tới đây?

- Thì ta phải lừa bắt sống trên ngọn thác mà. Nếu để anh chàng lên cạn, kể cũng còn vất vả mới bắt được.

Thiếu nữ thản nhiên nói giọng đều đều, chợt phá lên cười có vẻ thích chí:

- Thế mới biết hùm thiêng đến lúc sa cơ, chẳng hơn nai ngố!

Trước khi bị bắt, còn định trở tài thân xạ nữa. Nếu không bảo ngay có hai nàng vừa vào trước đã bị bắt rồi, nhất định anh chàng bắn chết kẻ lái thuyền cho thuyền lao vào ghềnh đá cùng chết cả!

- Im ngay! Trời! Thế ra các người đã mưu bắt Đại Sơn Vương rồi ư? Lũ hèn nhát!

Vòng Chí Plan vùng quát lớn, giọng run hần lên như phát điên vì tức giận, lo lắng. Mắt quắc lên như bốc cháy, người con gái quen sống mãnh liệt với thác gầm bão chuyển ngàn thiêng, quay phắt lại bảo Vòng Sênh cận tướng, giọng trầm, nghe đầy vẻ chết chóc:

- Truyền quân chia ba mặt tấn công! Hai người đánh kẹp gọng kìm hai bên sườn lại, ta sẽ đánh thốc vào trung tâm. Gặp nhau tại hang đá giam người.

- Dạ.

Hai viên cận tướng cúi đầu, và nhanh nhẹn, rẽ phắt tay cương, quay về đám quân sau.

- Hãy khoan đã!

Tiếng người thành linh cất sang sảng, bay vút tới theo tiếng vó câu rầm rập. Hai viên cận tướng H mông cũng buông thông tay cương và hai nàng cũng quay phắt sang bên.

- Đại Sơn Vương!

Voòng Chí Plan bật khê kêu lên, như một lời reo, mặt thoáng ửng hồng. Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn từ chỗ khuất hiện ra, bay ngựa tới giữa trận. Chàng tướng núi đánh ngựa xuống giữa dòng, ghìma mau lại, giữa hai thiếu nữ.

- Tướng quân nào, hóa ra Voòng Chí Plan nữ chúa.

Chàng đưa mắt nhìn hai khuôn mặt hoa còn hừng lửa giận. mỉm cười bảo:

- Cô nương bất tất nhọc lòng! Xin hãy lui quân! Tôi đã quyết vào địa khu này, lẽ nào chịu để người khinh mạng. Và chẳng, hai bên xung đột, tránh sao được máu chảy đầu rơi... vô ích.

Và không đợi Voòng Chí Plan lên tiếng, Đại Sơn Vương quay sang phía thiếu nữ, nhếch miệng cười từ tốn ngang tàng:

- Khách Giang Hồ! Tên nghe có vẻ đàn ông, không ngờ lại là cô gái... đào tơ! Từ lúc lên đường tới Lục Yên Châu, ta đã được thừa tiếp mấy lần, xin có lời khen nàng và thủ hạ, quả tiếng đồn không sai. Giờ ta muốn gặp Phượng Kiều cùng Voòng Lầu, được chẳng?

Chẳng hiểu sao, nghe Đại Sơn Vương nói giọng mỉa mai, "Khách Giang Hồ" chỉ mỉm cười, không tỏ vẻ chi giận dữ.

- Khá lắm! Địa khu ta sẵn sàng đón tiếp. Đây tới hang đá Cầu Mây giam Phượng Kiều, Vòng Lầu chẳng còn xa, nếu tới được đó ta sẽ giao trả cho.

Thiếu nữ Kinh vừa dứt lời, nữ chúa H mông đã đánh ngựa lên sát bờ suối:

- Không được! Nhân tâm nan trắc, Đại Sơn Vương một mình một ngựa vào sâu sào huyệt, nếu không có những cuộc đấu chiến đường đường?

"Khách Giang Hồ" chột cau mày liễu, quắt mắt nhìn nữ chúa H mông:

- Cô nàng không tin sự thẳng thắn của ta chăng? Nếu chủ mưu ám toán và lấy đông hạ địch, chắc giờ phút này Đại Sơn Vương đã nằm trong hang đá...

- Hay bị loạn tiễn thác bên thung rồi!

Đại Sơn Vương mỉm cười, tiếp lời khen. Khách Giang Hồ chột đỏ mặt, có vẻ lúng túng mấy khắc, mới buột miệng...

- Trận loạn tiễn đã vượt qua thượng lệnh! Chính ta cũng...

Nữ chúa Vòng Chí Plan thấy hai người nhắc tới trận loạn tiễn, thông minh hiểu ngay, vội nắm lấy ngay cơ hội.

- Đại Sơn Vương! Ông nên thận trọng... Dầu cô ta giữ lời, nhưng...

thuộc hạ rất có thể ám hại sau lưng!

Đại Sơn Vương thản nhiên:

- Cô nương cứ vững dạ lui binh! Ý tôi đã quyết, dầu có gặp hiểm nghèo, hai cánh tay này chẳng để ô danh.

Dứt lời, chàng tướng núi bướng binh, vẫy tay bảo "Khách Giang Hồ":

- Ta đã sẵn sàng.

- Không thể được! Nếu ông tiến ngựa, tôi quyết cho lệnh chúng đánh thẳng vào địa khu!

Giọng nói cương quyết của Voòng Chí Plan khiến chàng tướng núi bất giác quay phắt lại, mặt thoáng nét ngơ ngác. Qua mấy khắc, vừa nhúu mây định lên tiếng, thì Voòng Chí Plan đã giọng điềm nhiên đến độ cả quyết không gì lay chuyển nổi:

- Nhưng... Nếu Khách Giang Hồ hạ nổi Chí Plan tại chỗ này, mới hòng tiếp Đại Sơn Vương một mình một ngựa!

- Được lắm! Nhưng bằng gì?

- Tùy người lựa chọn!

- Ta để quyền người!

Thái độ quyết liệt của hai thiếu nữ khiến chàng tướng núi vội đành nhượng bộ, bàn góp:

- Dao rừng! Hai bên phải cho quân lui hai trăm thước. Cấm dùng súng!

Không lưỡng lự, hai thiếu nữ rút phắt dao rừng khoa tay cho quân lui cả lại sau lưng.

- Khách Giang Hồ! Hãy coi đây!

Voòng Chí Plan vỗ ngựa phẳng xuống suối cùng lúc "Khách Giang Hồ" cũng giục ngựa tiến lên. Trận đấu ngay khắc đầu đã thập phần ác liệt. Hai cô gái trở luôn những thế võ chân truyền, dao khoa loang loáng, đánh nhau từ lòng suối lên bờ, quần đảo xoắn lấy nhau như hình vót bóng. Đại Sơn Vương đứng ngoài phải thầm khen cặp kỳ phùng địch thủ, tài đánh dao thật hiếm có trên đời.

Đại Sơn Vương nheo mắt theo dõi:

chợt hai cô gái lướt ngựa qua nhau mấy thước và cùng lúc lộn phắt lại, lao vào nhau như hai mũi tên, theo đà ngựa phạt dao ngang mình. Keng ! Hai thanh dao quất mạnh vào nhau, cùng lúc tung lên cao, rơi phịch xuống mặt cỏ, ngựa vẫn theo đà lướt đi. Hai thiếu nữ say máu chiến, ghìim phắt ngựa lại như mê man, cả hai rút phăng súng ra, chỉ thẳng vào nhau.

Đoàng... đoàng...

Liền hai tiếng súng nổ chát chúa, hai con ngựa giật mình cất tiếng hí, trên lưng ngựa, cả Khách Giang Hồ lẫn Vòng Chí Plan cùng chớp mắt, bàn tay cầm súng còn xóc trên đầu ngựa. ngơ ngác nhìn nhau... tay không và cùng dáo dác ngó sang bên. Đại Sơn Vương ngồi im trên lưng ngựa, hai tay quay hai khẩu súng, cầm nhẹ vào bao, đoạn cúi tỳ hai cánh tay lên có ngựa giọng vẫn như thường:

- Cấm dùng súng! Mới đánh một lát đã phá luật đấu chiến rồi!

Lần sau, sẽ phải phạt!

Hai thiếu nữ vùng tỉnh cơn hăng say, mặt đỏ ửng hình như vừa then thò, vừa cảm động vì tài hót súng và đức giữ hoà khí của Đại Sơn Vương. Hai nàng còn đang lúng túng, thì chàng tướng núi đã phóng ngựa tới chỗ súng rơi, cúi nhặt, ném về phía hai nàng, giọng dịu dàng:

- May rút súng giữa lúc ngựa đứng hai bên, nếu không, khéo cả hai đều vong mạng, vì cả hai có lẽ thứ chi cũng địch thủ kỳ phùng!

Tần ngần cho súng vào bao, Khách Giang Hồ nhướn miệng cười nhìn Vòng Chí Plan, đoạn tiến ngựa tới trước Hồng Linh, vẻ giận dữ đã biến hẳn, nhường cho vẻ tinh nghịch.

- Xin ông chớ cho anh tôi biết, khổ cho tôi đó! Đùa thử ông như thế đã quá lẹch người rồi. Giờ xin mời Đại Sơn Vương vào gặp Khách Giang Hồ. Có lẽ người đang nóng lòng chờ đợi!

Câu nói bất ngờ của thiếu nữ, khiến Đại Sơn Vương, Vòng Chí Plan không

giấu vẻ ngạc nhiên:

- Thế Ạ..

- Cô nương không phải "Khách Giang Hồ"?

Thiếu nữ hơi đỏ mặt:

- Anh tôi sai đi đón dẫn ông vào địa khu. Tôi là Nguyệt Tú...

- À ra thế!

- Anh tôi rất hâm mộ danh tài Đại Sơn Vương Thập Vạn Đại Sơn, ao ước được hội kiến cùng ông từ lâu lắm.

Hướng về Vòng Chí Plan, Nguyệt Tú nhoén miệng cười:

- Xin cô nương thứ cho tội làm cô nương cùng quân gia nhọc sức.

Tiện đây xin mời cô nương quá bộ qua căn cứ cho vui.

Vòng Chí Plan dăm dăm nhìn vào mắt Nguyệt Tú:

- Cô nương có lòng yêu, tiếc còn đám quân ngoài...

Nguyệt Tú khẳng khái:

- Không sao! Nếu không chi trở ngại, xin tự tiện đưa quân vào cả trong nghị ngơi, càng vui.

Nguyệt Tú vừa dứt lời, Vòng Chí Plan đưa mắt cho Đại Sơn Vương như thăm hỏi ý kiến. Đại Sơn Vương chưa kịp cất tiếng thì Vòng Sênh cận tướng đã tiến ngựa lên sát Nữ Chúa, thấp giọng:

- Bẩm, lỡ có nương cho quân vào có nhiều bất biến. Tướng trên đã vậy, thần e quân dưới đóng sát nhau, lỡ sinh điều va chạm. Xin Nữ Chúa cho quân đóng ngay tại đồi này, từ trên xuống dưới xuôi, nếu cần, xin mở ngay một đường liên lạc từ chỗ

đóng quân tới chỗ Nữ Chúa.

Voòng Chí Plan gật đầu khen phải, liền bàn với Đại Sơn Vương cho quân đóng ngoài, chỉ riêng hai người vào địa khu. Đại Sơn Vương không biết sao hơn, đành để Nữ Chúa H mông cùng vào. Nguyệt Tú quay người lại, truyền tản binh, đoạn ra đón Đại Sơn Vương cùng Voòng Chí Plan. Ba người đánh ngựa ngang hàng, hai cô gái hai bên, Đại Sơn Vương đi giữa, chuyện trò rất vui vẻ. Đại Sơn Vương nóng gặp Phượng Kiều cùng Voòng Lầu, tuy ngoài mặt vẫn vui vẻ, nhưng trong lòng như lửa đốt, không lẽ nói ra, đành cứ làm vẻ thản nhiên, cười nói như thường. Đại Sơn Vương bất giác đưa mắt cho Voòng Chí Plan:

- Địa khu này sẽ là mồ chôn quân địch. Kỳ công thật!

Nữ Chúa H mông không khỏi rùng mình, lẩm bẫm:

- Trách nào dám xưng hùng một cõi, quan binh chưa dám đột nhập, xâm phạm địa khu này! Ban sớm, chính tôi thoát qua lối này...

Nếu họ chủ tâm hạ độc thủ, có lẽ...

Voòng Chí Plan vừa nói tới đó, thì Nguyệt Tú đã phi ngựa tới bên miệng cười:

- Để tôi tiến trước, ông và Nữ Chúa theo sát sau, cẩn thận kéo lờ bước, vì còn có địa lôi tự động ngầm nữa đấy!

Dứt lời, Nguyệt Tú đánh ngựa đi trước dẫn đường cho Đại Sơn Vương cùng Voòng Chí Plan. Len lỏi, dọc ngang mãi mới tới đây đồi có nhà gạch san sát như một trang trại khẩn hoang thường có trong vùng Yên Bái, Tuyên Quang. Kê qua người lại tấp nập, ai vào việc đó, rất có trật tự. Đại Sơn Vương cùng Voòng Chí Plan nhìn qua không khỏi khâm phục óc tổ chức của Khách Giang Hồ.

Nguyệt Tú dẫn hai người lên lưng chừng đồi, tiến đến một căn nhà lớn. Ném cương cho mã phu, hai người theo Nguyệt Tú vào trong nhà. Để hai người ngồi tại phòng khách dùng trà, Nguyệt Tú cáo lui ra ngoài. Hai người chờ mãi vẫn không thấy bóng thiếu nữ địa khu.

Đưa mắt nhìn qua cửa sổ, nhìn nắng chiều phai dần bên kia đồi, hai người càng lầy làm lạ.

- Ông Hồng Lĩnh! Có lẽ chúng định lừa ta vào cạm bẫy chăng?

Voòng Chí Plan sốt ruột, khẽ hỏi Đại Sơn Vương. Viên tướng ngang tàng cũng đã bắt đầu nóng ruột, bứt rứt, đi đi lại lại khắp phòng, có dáng suy nghĩ, không trả lời ngay. Mãi sau mới vùng giơ tay gạt bộ đồ trà trên bàn xuống nền gạch, cười gằn:

- Hừ! Khách Giang Hồ dám kiêu ngạo tiếp khách thế này sao? Cô nương! Chúng ta đi tìm hãn cho hãn biết cái vùng cứ điểm này chưa bằng một rặng núi nhỏ miền Thập Vạn Đại Sơn!

Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn giận dữ, bước phắt ra, nắm quả đấm cửa giật toang, định xông ra. Nhưng Voòng Chí Plan đã chạy theo, nhanh tiếng gọi:

- Ông Hồng Lĩnh!

Một chân đã bước ra ngoài ngưỡng cửa, Đại Sơn Vương đứng lại, mặt vẫn hướng về phía trước. Nữ Chúa H mông đứng sau lưng chàng, nhỏ nhẹ:

- Ông hãy bớt giận! Để xem họ xử thế nào đã! Ra khỏi đây, e bất lợi, vì phạm địa hình nguy hiểm. Tôi chắc họ có dụng ý chi đây!

Chàng tướng núi tướng binh nghe giọng nói khẩn thiết của cô gái H mông, mắt chàng vẫn nhìn thẳng ra phía núi đồi trùng điệp không nói chi, hình như đang cố nén tâm. Không thấy Hồng Lĩnh đáp, thiếu nữ H mông lại dịu dàng nói khẽ:

- Ông nên dẫn lòng đã! Tôi chắc cô Phượng Kiều, Voòng Lầu cũng chưa đến nỗi nguy nào. Ta hãy gắng chờ, rồi sẽ liệu đối phó...

Đại Sơn Vương thở một hơi dài, chậm chạp quay vào, ngồi phịch xuống ghế, cặp mày nhíu hãn lại. Voòng Chí Plan cũng theo vào ngồi đối diện Đại Sơn Vương. Hoàng hôn đổ xuống địa khu bí mật chậm chạp, khắc khoải.

Lúc bóng đêm đã bôi nhọ rặng núi trước nhà, thì có hai người, một trai, một gái

từ dưới đôi xách đèn bão lên mời Đại Sơn Vương, Vòng Chí Plan đi. Hai người dẫn Đại Sơn Vương cùng Vòng Chí Plan vòng sang bên kia đồi, đưa vào một tòa nhà khá rộng. Đến nơi, đã thấy cơm nước sẵn sàng, gia nhân ra đón vào bàn. Bữa cơm rất thịnh soạn, toàn sơn hào, nhưng chỉ có hai đôi đĩa.

- Đàng trường tôi xin mời quý khách dùng tạm bữa cơm nóng, và nghỉ ngơi cho đỡ mệt...

Vừa nghe gã dẫn đường nói tới đó, Đại Sơn Vương đã quắc mắt, giơ tay toan hất đổ bàn ăn luôn, nhưng Vòng Chí Plan đã lạnh mắt trông thấy, liền bước lên chặn lấy Đại Sơn Vương, và bảo gã kia:

- Ta có lời ước hẹn cùng cô nương Nguyệt Tú, vậy để Vòng Sênh cận tướng vào cho ta truyền.

Như đã có chủ định sẵn, gã kia cúi đầu rất lễ phép:

- Bẩm... xin Nữ Chúa cứ an tâm. Ban binh lương địa khu đã lo tiếp tế đầy đủ cho quân gia Nữ Chúa rồi. Nếu Nữ Chúa muốn gặp Vòng cận tướng, chúng tôi xin chuyển lời ngay! Và nếu Nữ Chúa muốn trở lại chỗ đóng quân. chúng tôi xin sẵn sàng dẫn lộ. Nhưng...

xin quý khách hãy dùng cơm đã!

Thấy gã ta ăn nói có lễ độ, hoạt bát, Vòng Chí Plan quay sang đưa mắt nhìn Đại Sơn Vương, và hai người vào bàn. Đám gia nhân vừa trai, vừa gái, mấy người chia nhau rót rượu, hầu cơm, Đại Sơn Vương vẫn còn sắc giận, Vòng Chí Plan phải khuyên mãi, mới chịu cầm đĩa. Ăn xong, quả nhiên gã dẫn lộ dẫn Vòng Sênh tới. Nhè lúc vắng, viên cận tướng H mông khê bảo Nữ Chúa:

- Thưa, Sênh này coi địa khu này có lắm cái bí hiểm lắm, sự đối xử khó có thể lường rõ giả chân. Xin Nữ Chúa kịp ra ngay chỗ đóng quân.

Chí Plan giơ tay làm hiệu ngắt lời, và thiếu nữ nheo mắt có dáng suy nghĩ đắn đo, đoạn bảo Vòng Sênh:

- Ta không muốn để Đại Sơn Vương đơn thân trong này. Vậy nhà người cứ trở ra túc trực sẵn. Ta có mang hỏa pháo trong mình, đêm nay xảy chuyện dữ, lành, ta sẽ báo cho Vòng rõ. À, cứ theo kế hoạch ta đã dặn trước!

Viên cận tướng tần ngần, chưa kịp lên tiếng thì Đại Sơn Vương đã đoán biết, tiến lại bảo Nữ Chúa:

- Cô nương nên ra chỗ trú quân là phải. Thái độ địa khu này có nhiều chỗ hơi... khó hiểu. Thượng sách cô nương hãy tạm lui rạ..

- Ông yên tâm, tôi đã dự phòng cả rồi. Tôi ở lại để cho địa khu này, nhất là cho Nguyệt Tú rõ Chí Plan Hoàng Su Phì có ngại chi hang hùm, ổ rắn!

Nghे giọng nói của Chí Plan, Đại Sơn Vương bất giác nhìn nàng.

Không hiểu sao cô gái rừng xanh chớp chớp hàng mi cong vút, mắt thoáng nét khác thường khế nói tiếp:

- Vả chẳng... tôi không thể để ông một mình giữa đất nghịch...

nếu chẳng may có biến...

Thiếu nữ ngừng lại, hình như chưa tìm được câu nói tiếp, ngần ngừ mấy khắc, đoạn quay nhẹ hất tay, cao giọng bảo Vòng Sềnh:

- Thôi nhà người hãy ra cùng quân sĩ và kíp hội các sắc binh trưởng truyền lời ta đã dặn!

Viên cận tướng vẫn có dáng bắn khoăn, liền đưa mắt nhìn Đại Sơn Vương. Chàng tướng trẻ chỉ còn biết nhún vai nhẹ một cái như phân trần sự bướng bỉnh của Nữ Chúa Hoàng Su Phì, khiến viên cận tướng đành cúi đầu lui ra. Đại Sơn Vương đốt một điếu thuốc lá, ngồi hút phì phèo. Vòng Chí Plan thấy mặt chàng đã đổi khác, vẻ bức bối đã tan biến, lấy làm ngạc nhiên. Hai người đàm luận một lát, thì có gã thanh niên cùng thiếu nữ tiến vào, mời sang phòng nghỉ.

Gian phòng của Vòng Chí Plan bên tả, còn của Đại Sơn Vương, bên hữu, trông

cả ra phòng khách.

Nữ Chúa H mông nằm nghĩ mông lung mãi không nhắm mắt được. Thốt nhiên, như sức nhớ tới việc gì, Nữ Chúa Hoàng Su Phì tung phắt chăn đơn, nhóm dậy, xốc lại xiêm y, bước nhanh tới cửa.

Nhẹ tay xoay ổ khóa, Chí Plan từ từ hé cửa, lách ra. Phòng khách tối om. Nhìn về phía buồng Đại Sơn Vương, thấy ánh đèn đêm yếu ớt hắt qua khe hở. Suy nghĩ mấy khắc, Chí Plan rón rén bước qua gian phòng khách, tiến thẳng tới cửa buồng. Cầm quả nắm sứ xoay khê, biết cửa khóa kỹ, thiếu nữ cúi xuống, hé mắt nhìn qua khe hở. Khe nhỏ quá, chỉ nhìn thấy bên trong mờ tối. Áp tai vào khe, bên trong tuyệt không tiếng động. Có lẽ Hồng Linh đã ngủ kỹ. Thành lĩnh, thiếu nữ H mông vội ngồi thụp xuống nghiêng tai về phía cửa phòng khách thông ra bên ngoài. Vừa có tiếng động khô khan chột nổi lên, rồi chìm mau trong hơi gió rào càn. Thử tiếng động bất thường không thể lẫn được qua cặp tai thính của cô gái có bản lĩnh. Rất nhanh, nàng men tường, bước ra lối cửa. Bên ngoài, rõ ràng có tiếng sên sệt như ai kéo vật gì trên nền gạch. Rồi im bật. Mấy khắc sau, có tiếng khóa tra vào ổ, lách cách. Không chậm trễ, thiếu nữ rời cửa, nấp sau cái chậu lớn có cây cảnh rậm lá gần đấy, mắt nhìn về phía cửa chính.

Cánh cửa từ từ hé ra, để lọt ánh sao thưa mờ tối. Rồi một bóng người cao lớn đi thường, lách vụt vào, đứng bên cửa, thành một khối đen ngòm sừng sững khắc vào bóng tối mờ mờ. Ánh đèn dầu từ hai phía buồng bên bật ra, soi sáng một ánh thép trắng dài, trên tay bóng lớn.

- Nùng Siu Khoản! Hắn làm gì đây?

Ý nghĩ loé lên trong óc Vòng Chí Plan, thiếu nữ phục hẳn xuống, nín thở, nhìn lên. Hình như Siu Khoản đang đảo mắt nhìn quanh.

Mấy khắc sau, hình thù cao lớn từ từ di động trên nền tường mờ tối, lướt thẳng về phía cửa buồng Đại Sơn Vương. Nghe ngóng khá lâu, Siu Khoản lấy ra chùm chìa khoá, tra một cái vào ổ. Hắn vặn khóa êm đến nỗi Chí Plan nấp gần đấy cũng không nghe rõ tiếng động.

Nghեն cổ hần lên, thiếu nữ nhìn qua bóng tối, hồi hộp lạ. Cánh cửa từ từ hé ra êm như không. Tim Voòng Chí Plan như ngừng đập mấy khắc. Và thiếu nữ đứng phắt lên, suýt nữa, không tìm được một tràng quát, vì Siu Khoăn đã lách vọt vào trong mang theo cả ánh thép loang loáng. Cố nén xúc động bước vút theo, hé mắt nhìn vào.

Chưa trông thấy rõ bóng Siu Khoăn đứng đâu, đã... Phập!

Từ phía giường Đại Sơn Vương, vọt bật lên một tiếng động khô căn, tiếng dao lớn chém bổ xuống một vật gì mềm, ngọt xót, và mạnh tường có thể xả đôi cả nệm giường ra. Đứng ngoài cửa, Nữ Chúa H không như vùng nghệt thờ vì tiếng dao chém quá nhanh. Thiếu nữ rùng mình, mím chặt vành môi lại, vừa cho tay vào sườn rút phắt được con dao lá liễu, toan phóng về phía Siu Khoăn, thì liền mấy tiếng sột soạt mạnh nổi lên, tiếp đến tiếng Siu Khoăn nghiến răng kèn kẹt, lăm bắm:

- Chà! Thăng này gồm thật!

Chí Plan còn đang ngạc nhiên dừng tay phóng, thì ánh đèn đêm đã chợt vụt to lên, soi rõ cái bóng Siu Khoăn đứng sừng tay cầm ngang thanh dao lớn, mắt quắc nhìn quanh, bên chiếc giường rách tung màn và như sắp sụp gãy đôi.

- Hừ! Không ngờ nó nhanh chân hơn mình! Thăng này gồm thật!

Siu Khoăn vừa ngó quanh gian phòng trống, vừa rít khê lên, khiến Voòng Chí Plan hiểu ngay Đại Sơn Vương đã rời khỏi phòng từ lúc nào rồi. Thiếu nữ cả mừng như vừa giữ được gánh nặng ngàn cân, nhưng lập tức hơi nhúu mày lo ngại:

- Đi đâu giờ này? Mà đi lối nào?

Thiếu nữ toan ần hần sau cửa, thì Siu Khoăn đã xoay lưng lại cầm đèn soi lên tường và dừng lại khung cửa sổ. Chấn song sắt đã bị bẻ cong veo, ngã về hai bên mép, để một khoảng trống lớn trông thấy cả mấy vì sao nhật ngoài trời.

- À ra thế.

Chí Plan lăm bắm một mình, và vội lui hần ra, vì Siu Khoăn đã hăm hăm đặt

phịch đèn xuống, vùng quay phắt ra lối cửa, vừa đi vừa hăn học:

- Nếu thế cả Chí Plan, khéo cũng thoát rồi!

- Hừ!

Hăn xăm xăm đi nhanh quá, khiến Chí Plan chỉ kịp dựa lưng vào tường, ngay bên bếp cửa, thủ thế. Nhưng Siu Khoăn vô tình cứ đi thẳng qua phòng khách bước luôn tới cửa phòng Chí Plan. Vừa nắm quả nắm sứ, thấy cửa mở, hăn đứng sững lại mấy khắc, mới tiến hăn vào, thoáng cái đã lui ra. Thiếu nữ nhanh trí đã lách luôn vào phòng Đại Sơn Vương hé mắt nhìn xa, Siu Khoăn đứng im có vẻ suy nghĩ ra điều gì cần kíp.

Không chậm trễ, Vòng Chí Plan lách mình ra theo bén gót Siu Khoăn. Nùng Siu Khuẩn cứ lùi lùi bước nhanh trong đêm tối, tiến dần về phía rặng núi cao khắc hình thù sừng sững trên nền trời. Thịnh thoảng, Khoăn lại nằm phục xuống, áp tai xuống đất nghe ngóng, hình như sợ chạm trán với người địa khu. Chí Plan càng sinh nghi về hành động của tên đầu lĩnh, thiếu nữ càng thận trọng bám sát. Tới chỗ hẻm núi thắt cổ chày, thốt nhiên Siu Khoăn rúc lên mấy tiếng cú mèo. Lập tức, có mấy tiếng cú khác rúc từ hẻm vọng ra. Chí Plan liền ẩn sau một bụi rậm bên đường, có tiếng vó ngựa phóng tới, thoáng cái đã ập tới chỗ Siu Khoăn.

- Sao?

- Thưa hăn đi thoát trước khi tôi tới. Cửa vẫn khóa, tôi vào chém đứt cả nệm giường, mới biết!

Im lặng mấy khắc, lại có tiếng người vừa cười ngựa tới:

- Hừ! Không khéo bại lộ mất. Ngày mai, anh em Khách Giang Hồ đến, chỉ nhìn giường, đã đoán ngay được kẻ nào thích khách rồi. Mà tên tướng giặc đó đi đâu?

- Thưa phó đảng... hay nó tới chỗ giữ Vòng Lâu?

Chí Plan hơi giật mình, vì tiếng xưng hô của gã đầu lĩnh địa khu.

Nàng vội áp má xuống đất, nhìn ngược lên. Chỗ nàng nấp chỉ cách có mấy thước, nhưng trời mờ tối, lạt bên hẻm, nên chỉ thấy mờ mờ một hình dáng đàn ông lực lưỡng như Siu Khoăn cưỡi một con ngựa ô cao lênh khênh.

- Ta đã tới chỗ giam Vòng Lầu cùng chỗ Phượng Kiều nhưng không thấy hân? Không lẽ hân đã trốn ra chỗ quân H mông đóng?

Cả hai lại im lặng có vẻ suy nghĩ. Chợt người cưỡi ngựa ô bật lên:

- Hay anh em Khách Giang Hồ đã ngầm đón hân tới hội kiến? Ta ngờ lắm! Nếu vậy anh em Khách Giang Hồ đã nghi ngờ ta chẳng?

- Phó đảng đừng nên bận tâm quá.

- Nhưng nếu chúng kịp thời hội kiến với nhau! Siu Khoăn phải hành động gấp! Suốt Thái Bình Dương này ta chỉ gồm có tay súng của Thần Xạ, còn Khách Giang Hồ bất quá chỉ như ta.

Nửa phút sau, viên phó đảng cùng gã đầu lĩnh mới chia tay nhau, mỗi người đi một ngã. Nữ Chúa chợt hiểu một phần lớn nội tình của địa khu. Còn đang phân vân chưa biết theo hút người nào, chợt một bàn tay ai đã vỗ nhẹ lên vai. Chí Plan giật nảy mình quay phắt lại, chưa kịp nhận ra kẻ lạ đứng đầu thì có tiếng quen thuộc khẽ nói bên tai:

- Cô nương bất tất phải nhọc công? Vòng Lầu đây rồi!

Lời vừa dứt, hai bóng người từ sau thân cây cạnh đó hiện ra, dưới ánh sao mờ tối, Vòng Chí Plan cũng nhận ra hình dáng hai thầy trò Đại Sơn Vương. Suýt nữa, cô gái đã bật lên tiếng reo mừng, may kìm hãm được, chỉ cất lời sừng sốt khê:

- Kìa! Ông đứng đây từ lúc nào, làm tôi lại tưởng...

Đại Sơn Vương mỉm cười:

- Vừa tới đây thì thấy bóng cô nương. Vừa toan lên tiếng, thì tên phó đảng trong hẻm tới.

Chàng tướng núi chuyển giọng:

- Giờ đây tới lúc phải tới chỗ Phụng Kiều. Rất có thể chúng liệu khởi sự ngay đêm nay.

- Thế Khách Giang Hồ?

- Chắc hẳn đủ tài đối phó với thuộc hạ. Dầu sao, tôi cũng phải "đáp lễ" hẳn tối nay.

Chí Plan chưa rõ Đại Sơn Vương có ý gì, thì viên tướng núi đã nhanh giọng:

- Ta đi thôi.

- Nhưng... còn địa hình?

- Đã tra quân tuần biết được vài đoạn hẻm. Cứ đi rồi liệu dần...

Vừa nói, Đại Sơn Vương vừa bước vụt đi trong đêm tối. Chí Plan, Vòng Lâu theo sát gót. Được chừng trăm thước, qua hẻm, ba người phải dừng lại, quan sát địa hình. Một vùng mờ tối tối thêm vì bóng núi, định thần nhìn mãi mới nhận rõ cảnh vật trong đêm mờ.

Đại Sơn Vương muốn tiến bừa theo hướng Siu Khoăn vừa đi, nhưng vẫn còn nghi hoặc về địa hình nguy hiểm, còn đang phân vân, thì "Phập" một cái, một lưỡi dao sáng bạc từ đâu đã bay vèo qua tai Đại Sơn Vương, cắm vào thân cây ngay đấy.

Ba người vừa ngồi thụp xuống, đã thấy trước mặt một bóng trắng loát từ bên rừng tối lướt ra, chập chờnthur một bóng u hồn. Không chậm trễ, Đại Sơn Vương cùng Chí Plan, Vòng Lâu vụt đuổi theo. Cái bóng lướt ngang, vòng dọc, chập chờn. Ba người cứ theo đường bóng trước chạy mà lướt qua, cứ nhanh, thì cái bóng lạ cũng nhanh, chậm, bóng trước cũng chậm, đứng vè muốn đưa đường cho ba người. Chỉ mười phút sau đã tới chân núi hướng Tây Bắc chếch, và bóng lạ cũng biến đâu mất.

Đại Sơn Vương cùng hai người len lỏi tiến thêm mấy chục thước nữa, đã thấy ánh đèn le lói phía trước. Lăn tới gần, thấy phía đó có một dãy nhà ngói thấp dựa lưng vào chân núi, chỉ có một cái chính giữa còn sáng đèn. Ngoài cửa thấp thoáng bóng hai tên quân canh, xách súng đi đi lại lại, mỗi gã khuất một chỗ. Từ chỗ quân canh tới chỗ ba người nấp, có nhiều hàng cây cành lá rù, lò xo rậm rạp.

Ngoài bóng quân canh, bốn bề vắng tanh, im lặng như đang thiếp sâu trong giấc ngủ đêm rừng. Còn đang băn khoăn chưa biết có phải dãy giam Phượng Kiều không, chợt ngó lên cửa sổ gác căn nhà chính giữa, thấy thấp thoáng có bóng đàn bà sau làn khói mờ. Nhìn kỹ, không phải Phượng Kiều.

- Thầy à! Chắc cũng ở đâu đây thôi! Để tôi vòng về nẻo sau nhà lên xem!

- Đó cũng có quân canh! Để triệt tên gác phía trước còn hơn! Cô nương cứ đợi đây!

Đại Sơn Vương khê hất đầu lam hiệu cho Vòng Lầu cùng nương bóng tối vượt lên mấy hàng cây, đến trước hai tên quân canh. Hai thầy trò chia tay nhau mỗi người mỗi phía. Cứ tên này nhìn về hướng Bắc, tên kia lại hướng Nam, kiểm soát phía sau lưng cho nhau. Nấp hai đầu nhà chỉ cách quân canh hai thước, là hết hàng cây, không thể tiến thêm nữa. Chờ mấy khắc Vòng Lầu nóng ruột, liền cúi nhặt hòn sỏi ném mạnh vào hiên nhà, sau lưng một tên quân. Nghe tiếng động thành linh, hẩn phản ứng quay lại luôn không kịp tính toán. Nhanh như cắt, Vòng lao ra như một vùng tối chụp lấy hẩn. Tên quân canh đang kia trông thấy, liền chạy tới cứu, vừa lên cò súng.

- Đứng im!

Đại Sơn Vương nhảy vọt theo sau quai cánh tay trái ghì lấy cổ hẩn, ngón tay phải ấn nhẹ vào huyệt nách. Cùng lúc, hai tên quân mềm nhũn người ra như tàu lá héo, giương mắt thao láo nhìn hai kẻ lạ, miệng chưa kịp ú ớ, đã bị nhét đầy giẻ, và bị lôi ném vào bóng cây.

Hai thầy trò tướng lạc thảo làm thiện nghệ quá, khiến Vòng Chí Plan chỉ còn kịp chớp mắt mắt cái, đã thấy hai thầy trò ném quân canh vào xó tối, và vụt thẳng

tới căn nhà chính giữa, tay cầm xâu chìa khóa vừa lấy của quân canh, Vòng Lầu tra luôn một chiếc vào ổ, mở cửa lách vào trước. Yên chí đã có Vòng Chí Plan đứng ẩn ngoài, Đại Sơn Vương vào tiếp tuân. Vòng Chí Plan vừa toan leo lên ngọn cây quan sát cho tiện, chợt hơi giật mình vì thấy hai người lực lưỡng từ nẻo hồi nhà tới hiện ra, rào bước tới cửa chính và lách vào theo.

Chí Plan chờ thêm mấy khắc nữa, không thấy khác, lập tức cũng rời chỗ nấp, theo hút luôn hai người lạ. Phòng dưới tối mò. Vốn thừa kinh nghiệm của kẻ đi đêm, Vòng thọc tay vào túi, vơ một nắm cát dự trữ sẵn, nhẹ ném về phía trước, như rây bột, kiểm soát vị trí đồ đạc trong phòng, đoạn đưa thầy lên thẳng cầu thang. Ánh đèn vàng úa từ trong hắt ra, nham nhở một vùng đầu cầu thang trước cửa. Vòng Lầu tiến đến bên cửa. Cửa khép hờ. Từ trong bóng tối, Đại Sơn Vương vượt lên, lách vào trước. Một thiếu nữ đang đứng bên giường, hình như đang sửa soạn đi nằm, lưng xoay về phía Đại Sơn Vương. Căn phòng trang trí rất đẹp, nhưng chỉ có một giường. Tần ngần mấy khắc, đoạn Đại Sơn Vương quay ra khẽ đưa mắt cho Vòng Lầu. Vòng lặng lặng nhón gót đến sau lưng cô gái, nhanh như cắt, quai tay bịt chặt lấy miệng, tay khác kìm chặt lấy hai tay.

- Đứng im! Nếu làm ồn chết ngay!

Vòng làm nhanh quá khiến cô gái cố vùng không nổi, đành đứng im.

- Tôi không hại cô đâu! Đừng sợ?

Vừa nói, Vòng vừa từ từ buông thiếu nữ ra. Thiếu nữ quay phắt lại, mắt quắc giật thoáng dịu ngay khi trông thấy Đại Sơn Vương.

- Tưởng ai Hóa ra chú Vòng! Đã trốn thoát đến đây sao?

- A kia cô! Không ngờ gặp lại ở đây.

- Thầy à! Cô đây thường đem rượu thịt tới chỗ giam Vòng! Cô tốt lắm, dưới quyền Nguyệt Tú.

Cô gái nghe Vòng nói, dăm dăm ngó Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi vọt hỏi

lên:

- Cô Phụng Kiều bị giam chỗ nào? Đây có phải...

Cô gái mỉm cười, lắc đầu:

- Vâng, đây là phòng cô Phụng Kiều và Nguyệt Tú buồng kia.

Nhưng đã dời tới căn nhà đầu dãy hướng Nam rồi!

Voòng khẽ cau mày:

- Đúng chứ?

Cô gái lườm Voòng:

- Không đúng dễ nói dối chú đây chắc!

Thấy nàng tỏ vẻ thân mật trước mặt chủ, Voòng vội quay phắt về phía cửa buồng gần đấy, nghĩ mấy khắc, đoạn rảo bước tới đấy nhẹ cửa, nhìn vào, rồi quay ra ngay.

- Không có ai, thầy!

Đại Sơn Vương, nhìn cô gái, như dò xét, mấy khắc, nhanh giọng bảo thuộc hạ:

- Xuống thôi! Nhanh lên khéo không kịp!

Dứt lời, Đại Sơn Vương bước thẳng tới bên cửa sổ, dẫn Voòng Lầu ra ban công, đu mình xuống đất khiến thiếu nữ chỉ còn kịp chạy ra, nhìn theo hai thầy trò khuất mau về nẻo cuối dãy. Hai thầy trò nương bóng tối vừa tới hồi nhà, chợt nghe bên trên có những tiếng động khác thường, như có cuộc xô xát, ngó lên, thấy ánh đèn đã bật từ lúc nào.

- Lên mau. Không vào cửa chính. Leo trụ tường, ống máng!

Miệng nói, chân bước vụt tới bên tường, thoăn thoắt leo lên trước.

Trên gác, Phượng Kiều trần trọc mãi chưa ngủ được. Từ khi bị bắt, thiếu nữ không còn sao đoán nỗi bụng dạ của mấy kẻ đứng đầu địa khu. Tuy chưa gặp Khách Giang Hồ, nhưng cô em gái Nguyệt Tú tuy tinh quái cũng đủ khiến Phượng Kiều lo ngại cho người yêu. Ngay từ lúc bị bắt, Nguyệt Tú thường ở bên cạnh nàng chuyện trò vui vẻ, có vẻ tâm đầu ý hợp lắm. Nhưng tuyệt nhiên không hề nhắc chi đến Đại Sơn Vương. Riêng thái độ của Siu Khoăn đầu lĩnh đã khiến nàng lạ lùng nhất. Người đàn ông cao lớn, khác thường, ngay từ lúc mới gặp, đã nhìn nàng bằng cặp mắt khiến người con gái đẹp nào cũng phải...

rùng mình. Hồi xế trưa, súng nổ dồn, lúc bị dời từ khu nhà trên đồi ngoài vào đây, tình cờ hẵn lại đi ngược đường, dẫn quần ra, cỡi trần trụi trực nhìn nàng. Càng có vẻ khác thường thiếu nữ đoán ngay là Đại Sơn Vương đã vào địa khu rồi và cạm bẫy đang chờ người yêu nàng từng bước một. Vào nữa trong núi, suốt chiều không nghe tiếng súng, càng sinh lạ, lo lắng, chợt lại được dời đến gian cuối, nàng càng sinh nghi và chợt nổi lo sợ cho người yêu cũng vội đi đôi chút, vì sự tiếp tục đề phòng của địa khu. Nhiều lúc nàng muốn thoát ra, nhưng biết ra khỏi căn nhà là sa vào địa hình vạn hiểm, nên lại tạm ngưng ý định.

Đêm khuya khó ngủ, ngổn ngang trăm mối lo âu, Phượng Kiều liền vén màn lên, ghé vào ánh đèn đêm xem mấy trang sách cho khuây khỏa. Đang chăm chú đọc, chợt nghe có tiếng động ngoài cửa thang gác, Phượng Kiều liền buông sách, nhòem dậy. Cho chân vào đôi dép rùng, nàng vừa đứng lên, đã thấy cánh cửa từ từ mở, một bóng đàn ông bước vụt vào, nhìn nàng chòng chọc, răng nhe cười trắng nhớn.

- Đêm hôm khuya khoắt vào đây làm gì?

Phượng Kiều cau mày vừa buông tiếng hỏi đã "Vút" từ phía sau lưng một sợi dây thông lọng ném vào thắt chặt cả hai tay, bó lấy thân hình nàng. Phượng Kiều vùng quay phắt lại. Một hình thù cao lớn khác thường đứng lù lù ngay giữa khung cửa thông ra ban công, nhe răng cười trắng nhớn, tay gò chặt sợi dây thừng nhìn Nùng Siu Khoăn.

Thiếu nữ giật mình, vội lấy hết sức giãy mạnh, nhưng càng giãy, vòng thừng

mềm dai như tơ càng nết người lại.

- Buông dây mau! Sao dám vào phòng ta, tên khốn này!

Siu Khoăn vẫn đứng im, để cho nàng vùng giật dây trói và quát liên mấy tiếng, mới từ từ tiến vào thêm mấy bước, cặp mắt hau háu nhìn dáng hình cô gái tuyệt sắc trong bộ quần áo ngủ bằng lụa ngà trần tay. Linh tính đàn bà báo trước chuyện chẳng lành, Phượng Kiều quay phắt nhìn lại phía sau. Gã đàn ông vào trước đã biến từ lúc nào sau cánh cửa đóng chặt. Phòng khuya chỉ còn lại mình nàng và thân hình cao lớn dữ tợn của Siu Khoăn. Cô gái vụt hiểu rõ hết mối nguy trong cảnh sa cơ thành linh, hai tai bị trói chặt trước gã đàn ông và hẩn nhìn nàng bằng đôi mắt cuồng bạo như bốc lửa.

- Nàng thét to, vô ích! Quân canh đều dưới quyền ta! Cố kêu mãi cố, giờ này chỉ có mình Khoăn này nghe thôi... Nàng... Khoăn không làm hại nàng đâu!

Giọng nói của gã đàn ông miền núi đã bắt đầu run run, khiến thiếu nữ tự nhiên thấy rung mình, nhớn nhác nhìn quanh. Siu Khoăn lừ lừ bước đến bên nàng, vừa bước, hẩn vừa cuốn thùng lại, cho tới lúc sợi dây chỉ còn cách một cái với tay.

- Nàng... nàng...

Hơi thở hồng hộc của gã đàn ông cuồng bạo khiến Phượng Kiều cảm thấy rõ mình là con chuột bị trói chặt trước con mèo đói. Trong khắc nguy nan, nàng sức nhớ tới lời Đại Sơn Vương.

- Phàm lúc lâm nguy, hãy đứng im, lấy lại bình tĩnh và tính kế!

Thiếu nữ cắn chặt hàm răng, lùi lại, mắt vẫn chăm chú nhìn Siu Khoăn. Hẩn quẩn thêm vòng thùng, rút chặt thêm, nhe răng cười ngậy đại tiến lên, nhưng vẫn nghiêng người thủ thế. Thành linh, hẩn quai một cánh tay hộ pháp choàng lấy Phượng Kiều. Nàng kinh hoảng định vùng tránh, nhưng lại lấy bình tĩnh, chỉ hơi xoay nghiêng mình một chút và nhoẻn miệng cười như lo sợ, thẹn thùng. Miệng cười của mỹ nhân cùng sự phản ứng có vẻ chiếu lệ của nàng khiến Siu Khoăn ngạc nhiên, có lẽ vì thấy khác hẳn điệu hẩn dự tính. Hẩn nhẹ tay lại, vừa thoáng vẻ hoài

nghe thì Phượng Kiều đã xuất kỳ bất ý, thúc mạnh đầu gối lên. Chì nghe đánh "hự" một cái đã thấy hình thù cao lớn bật ngửa về phía sau, hai tay chới với giữa không gian. Không chậm trễ, Phượng Kiều lăn phắt mình về góc phòng, giật hẳn sợi dây trên tay hần, và vội hất hai cánh tay cởi nút ra. Nhưng Siu Khoăn có sức hơn người, bị miếng đòn nặng, chỉ loạng choạng lùi mấy bước lại, gượng được ngay. Hần xông lại vừa lúc Phượng Kiều đã thoát khỏi nút thừng.

- Hừ! Con bé này quý quyết! Nhưng thoát sao nổi tay ta!

Thiếu nữ cười khinh bỉ, không chờ một khắc, cũng tiến lên vùng quyền đánh luôn. Phòng chật, địch cao lớn, nàng phải xoay trở luôn, mới được vài đòn, đã bị sợi thừng từ phía sau chụp lấy. Chưa kịp gỡ, lại bị luôn một mối nữa. Đưa mắt nhìn, thấy hai tên bộ hạ Siu Khoăn đã len vào từ lúc nào rồi, xích chặt mối, hai tên liền bước tới trao thừng cho Siu Khoăn, và lui ra ngay. Khoăn cười nhạt:

- Đã bảo biết điều đừng chống cự! Lần này, sẽ biết ta!

Dứt lời, hần cúi nhặt sợi thừng trên sàn, tung quần lấy mình thiếu nữ, đoạn siết thật chặt ba mối dây ghì cứng lấy cổ, bụng, chân nàng, như bó giò. Tình thế lần này càng thập phần nguy hiểm, vì Phượng Kiều bị ba mối dây trói cứng, đã thế Siu Khoăn lại cẩn thận, buộc chặt ba đầu dây vào hai bên thành giường, neo siết thân nàng như đóng đinh. Thiếu nữ hoảng kinh muốn chạy, nhưng tứ chi bất động mất rồi, đành đứng bên giường, hoang mang cực độ. Đắc thẳng, Siu Khoăn nhe răng cười, lừ lừ tiến lại trước cô gái có vẻ đẹp như cánh phù dung trong mưa gió. Chỉ còn cách mấy tấc, Khoăn dang cánh tay phàm, cặp mắt đục ngầu như trâu điên nhìn nàng. Ghê sợ quá, thiếu nữ vùng tưởng tới người yêu, hoảng thét:

- Anh ơi!

Và nhắm nghiền mắt, muốn ngất xỉu đi. Hai vòng tay đánh thép đỡ lấy dáng hình nàng, khiến cô gái run bắn lên như bị điện giật, vùng mở choàng mắt ra và... kinh ngạc vô cùng, tưởng rằng sống trong mộng ảo, vì người đàn ông đứng trước mặt nàng đang cúi nhìn nàng bằng cặp mắt chứa đựng cả một trời thanh cao âu yếm:

Thần Xạ Đại Sơn Vương Hồng Lĩnh!

- Phượng Kiều! Anh đến chậm làm em phải mấy giây sợ hãi...

Anh đây!

- Trời... anh...

Thiếu nữ mừng mừng tủi tủi, ứa nước mắt, nhoèn miệng cười, nép đầu vào Đại Sơn Vương, không nói nên lời. Sau lưng, Vòng Lầu cúi đầu kính cẩn chào "cô chủ", tay đẩy thân xác thô phàm của Siu Khoăn nằm sổng soài trên sàn gác. Hai thầy trò đang xúm lại cời trối cho Phượng Kiều, thì hai tên thủ hạ của Siu Khoăn đã xông vào, vung dao chém xuống lưng hai người.

- Anh!

Phượng Kiều vừa kịp kêu lên, thì hai thầy trò Đại Sơn Vòng đã nghiêng mình né tránh, đồng thời, quật ngược lại miếng đòn chí tử.

Hai tên vạm vỡ bật lên như quả cầu, và gục xuống, máu miệng học ra.

Liền lúc đó, hai lên khác xuất hiện ngoài khung cửa đầu cầu thang, chĩa hai họng súng đen ngòm vào hai người. Phượng Kiều vừa bật lên một tiếng "Anh" đã thấy hai khẩu súng rơi xuống mặt sàn, và thân xác hai cây thịt từ từ đổ xuống êm như không. Ba người còn đang ngạc nhiên, thì từ sau khung cửa tối, Nữ Chúa Hoàng Su Phi đã hiện ra, hai bàn tay còn xòe mở, miệng cười như hoa nở, nụ cười tươi tắn:

- Tôi từ ngoài thấy chúng theo gót ông vào nhà, e có chuyện ám toán sau lưng...

Vừa nói, nàng vừa rảo bước tới nắm lấy cổ tay Phượng Kiều, giọng thân mật:

- May quá đến vừa kịp! Tôi chỉ lo có việc chẳng lành, nên thoát khỏi, vội đi huy động quân bản thổ quanh vùng tiến đánh địa khu ngay. Nhưng ông Hồng Lĩnh lại cản, thành thử...

Phượng Kiều cũng mỉm cười, đưa mắt ngó thân xác cao lớn của Siu Khoan nằm trên sàn.

- Hắn chết rồi sao?

Voòng Lầu lắc lắc đầu:

- Nó chỉ bị ngất mười phút thôi! Một báng súng vào đỉnh đầu, chưa thấm vào đâu với sức lực nó.

Phượng Kiều đưa mắt nhìn Đại Sơn Vương, chàng tướng núi hiếu ý ngay, mỉm cười:

- Kể ra tội hỗn láo cũng đáng chết lắm! Nhưng nó chết đêm nay ẹ.. bất lợi cho Khách Giang Hồ. À! Nguyệt Tú đâu?

Phượng Kiều trở sang buồng bên:

- Cô ta ở đó. Nhưng đã đi đâu từ lúc chập tối rồi!

Voòng Chí Plan lơ đãng nhìn về phía cửa trông sang phòng bên và lững thững bước tới, nhẹ đẩy ra.

- Kìa! Ai như Nguyệt Tú?

Ba người rảo bước sang quả nhiên thấy một thiếu nữ đang ngủ có vẻ ngon lành lắm. Tới gần, nhận ra chính Nguyệt Tú!

- Quái lạ! Về lúc nào mà ngủ kỹ thế này! Ấm ấm ngay phòng bên cũng không biết gì! Mà về lúc nào mới được chứ?

Phượng Kiều lăm bầm khế và đưa mắt nhìn quanh phòng, chỉ có hai khung cửa sổ còn nguyên chấn song sắt thẳng vút. Đại Sơn Vương quay về phía Phượng Kiều, Voòng Chí Plan.

- Thôi! Hãy mời cô ta cùng đi mau! Chúng sắp tràn tới bây giờ!

Phượng Kiều đưa mắt nhìn Nguyệt Tú đang thêm thiếp ngủ và quay nhìn Đại Sơn Vương, có dáng chưa hiểu:

- Nhưng...

Đại Sơn Vương khẽ vẫy tay làm hiệu, ngắt lời:

- Rồi em sẽ rõ. Giờ hãy bắt đi theo mau!

Voòng Chí Plan đến bên giường, quay hỏi Đại Sơn Vương:

- Lại đánh thức chàng!

- Không cần! Cô nương chịu khó vác một chút ra khỏi vùng này đã!

Nhanh nhẹn, Voòng Chí Plan đã dang rộng chiếc chăn đơn toan trùm lấy Nguyệt Tú, thì thiếu nữ địa khu đã nhồm bật dậy, chớp mắt luôn mấy cái, hơi cau mày:

- Các người giỏi thật! Đang đêm định vào đây làm gì?

Voòng Chí Plan chưa biết tính sao, vội đưa mắt nhìn Đại Sơn Vương. Viên tướng núi đồi nhiên nhìn Nguyệt Tú.

- Đêm nay y hẹn, tôi tới đưa Voòng Lầu, Phượng Kiều về và tiện thể, xin mời cô quá bộ đưa chúng tôi ra khỏi địa khu, cũng như cô đã có nhã ý đưa vào.

Nguyệt Tú nghe giọng nói hơi mỉa mai của chàng trai ngang tàng, thiếu nữ không có vẻ chi nao núng, nheo mắt ngó mấy người gật gù:

- A! Xin có lời mừng Phượng Kiều, Voòng Lầu đó! Nhưng nếu tôi muốn mời mọi người ở chơi đây ít lâu nữa, có được không nhỉ?

Nàng vừa dứt lời, thành linh tiếng công vùng nổi lên rộn rã bốn phía, tiếp theo là tiếng quân reo hò vang lừng khắp đêm tối. Voòng Lầu liền rào ra đứng bên cửa sổ hé mắt nhìn ra, và nhanh giọng:

- Đông lắm! Chúng kéo tới đấy!

Nguyệt Tú cười khanh khách và điềm nhiên cũng ra đứng bên cửa sổ, ngó ra. Phía dưới, đám quân địa khu đã tràn tới, đèn đuốc sáng rực một góc rừng. Hàng mấy chục người vừa cười ngựa, vừa chạy bộ, từ mấy ngả ào tới chia nhau bủa vây quanh dãy nhà, súng ống chĩa vào tua tủa. Vừa nhìn thấy người cười ngựa dẫn đầu, Vòng Chí Plan đã bật lên:

- Chính hần! Tên phó đảng!

Đại Sơn Vương nheo mắt nhìn "hần" người cao lớn cười ngựa ô mạnh mẽ, mắt sắc như dao dưới ánh lửa bập bùng, nghĩ mấy khắc, đoạn quay bảo Vòng Lầu:

- Ra trối Siu Khoăn lại và nhớ chặn cầu thang!

- Dạ!

Vòng vừa xông ra, vừa lúc Siu Khoăn sức tỉnh, chạy bổ xuống cầu thang, Vòng liền rút phắt súng ra toan bắn theo, thì một cánh tay đã nắm lại.

- Hãy khoan!

Nhìn lại thấy Nguyệt Tú, Vòng chưa kịp có phản ứng, thì thiếu nữ địa khu đã tiếp luôn:

- Xin vì tôi, dung mạng hần nốt đêm này.

Hướng về Đại Sơn Vương, nàng mỉm cười:

- Để đáp lại, tôi sẽ đưa mấy người ra khỏi vòng vây! Giờ hãy theo tôi!

Vừa nói, thiếu nữ vừa tiến đến, mở toang cửa kính, cửa chớp ló đầu ra ngoài. Nhanh trí, Vòng Chí Plan, Phượng Kiều, rút súng chĩa cả vào Nguyệt Tú, còn Đại Sơn Vương cũng ló đầu ra trong khi Vòng trấn cửa cầu thang:

- Các người vọng động, ta hạ Nguyệt Tú ngay lập tức! Biết điều giải vây mau!

Gã phó đảng đang đốc thúc thủ hạ bố trí, nhìn lên thấy thế, vội giơ tay làm hiệu cho quân đứng yên, nhưng súng vẫn chĩa cả lên. Hắn bắt tay gọi vọng lên:

- Cô Nguyệt Tú!

Nhưng thiếu nữ địa khu đã lui vào, vẫy tay bảo:

- Tất cả hãy theo tôi! Đứng lâu bất lợi!

Dứt lời, cô gái lật giường lấy đèn bấm và dẫn mọi người tới bên góc tường sau. Mọi người còn đang ngạc nhiên, thì thiếu nữ đã giơ tay vén bức cổ họa lớn, để lộ một cánh cửa nhỏ. Mở cửa nhìn vào, là một cửa hầm vừa người lách. Nàng đi trước dẫn lối, Vòng Lầu đoạn hậu, cả mấy người lần lượt len vào hầm tối om. Hầm chật, mấy người thấy rõ lối đi đổi từ cao xuống thấp. Thiếu nữ dừng lại hạ đèn bấm một vòng, nói vọng lại:

- Đã tới hang chính, để đi đó!

Phượng Kiều bước sát Nguyệt Tú, vội cất tiếng hỏi:

- Liệu chúng có biết đường hầm này không?

- Không biết. Nhưng đề phòng, có thể tìm ra.

- Thế đâu hang đằng kia?

- Thông ra một căn nhà khác!

Nguyệt Tú cao giọng, nói vọng lên:

- Cẩn thận! Chỗ này đếm bước, dưới có mìn phá núi đó!

Đi được một quãng, thiếu nữ bắt đầu đếm, qua đoạn đếm, lại soi đèn về phía sau cho bốn người bước theo. Độ mười lăm phút sau, quả nhiên tới một cánh cửa, đẩy ra là một phòng vắng. Vượt qua phòng, ra ngoài, đã thấy rừng cây trước mặt, nhìn lên nền trời, sương mờ khí đá đã xóa hẳn ánh sao thưa. Nguyệt Tú dẫn bốn người đi ngược, men vòng chùng mười phút nữa, chợt nghe phía trước có tiếng vó

ngựa khua trên lá khô xào xạc. Mọi người vừa nấp sau bụi rậm, đã thấy tiếng ngựa phóng đến gần. Rồi có tiếng người lao xao:

- Rõ ràng vừa thấy bóng người đã mất hút!
- Hay người trông lầm? Bật đuốc lên xem nào!

Trong nháy mắt, ánh lửa rực lên, nấp sau bụi, mọi người đã thấy Siu Khoăn dẫn đầu một tốp chừng mười lăm, mười sáu quân kỵ lỗ nhố sau lưng.

- Lục soát bờ bụi xem!

Siu Khoăn vừa dứt lời, Vòng Chí Plan khẽ hỏi Đại Sơn Vương:

- Tình thế này, lui hay đánh?

Đại Sơn Vương chưa kịp trả lời Vòng Chí Plan, đã thấy quân Siu Khoăn chia nhau rọi lửa tìm khắp các bụi rậm. Đại Sơn Vương đảo mắt nhìn quanh cánh rừng thưa, liền quay bảo kẻ Nguyệt Tú:

- Phiên cô tiến trước, dẫn đường!

Hiếu ý, thiếu nữ khẽ khoát tay, đoạn băng mình đi trước. Chạy được khoảng mấy chục thước lại chợt thấy từ phía trước mắt hiện ra nhiều bóng người, ngựa, từ cánh rừng phía đó xuất hiện, phi thẳng tới chỗ mấy người, hình như muốn tới cánh quân Siu Khoăn. Mọi người liền dừng lại, còn đang chăm chú quan sát, đã thấy Nguyệt Tú liền bật tiếng ngạc nhiên:

- Không phải quân địa khu! Kìa! Quân nào mà lại phóng vào địa hình thế kia?

Vòng Chí Plan chợt dạ, đỉnh thần nhìn kỹ, vội lăm bẫm:

- Ai như Vòng Sênh?

Ngựa phi nhanh tới, dưới ánh đuốc, quả nhiên Vòng Sênh cận tướng H môg đang dẫn một toán đến ba bốn chục quân mã lướt tới, tay súng, đao loang loáng!

- Nguy rồi! Sắp phạm địa hình rồi!

Nguyệt Tú vừa thốt lên, mọi người, kể cả Đại Sơn Vương chưa kịp có phản ứng, thì Vòng Chí Plan đã lừ chỗ nắp phóng ra, vừa đưa tay ra hiệu, vừa hét:

- Coi chừng... Vòng Sênh... coi chừng... dừng lại... dừng lại... nguy địa hình...

Tiếng Vòng Chi Plan còn âm vang chưa dứt, thì một loạt đạn từ phía cánh quân Siu Khoăn bắn xối xả, hướng cả vào Vòng Chí Plan.

Từ chỗ nắp, Phượng Kiều, Nguyệt Tú cùng rú lên hốt hoảng, khi thấy Vòng Chí Plan ngã chúi xuống. Hai cô gái tưởng đâu Vòng Chí Plan đã trúng đạn. Chừng nhìn lại thấy Vòng Chí Plan đang rời khỏi Vòng Lầu, tay phải phải quần áo, hai cô gái mới an tâm. Thì ra trong lúc hốt hoảng muốn cứu Vòng Sênh và đám quân H mông, Chí Plan đã quên cả nguy hiểm do cánh quân Siu Khoăn mang lại, cô rời chỗ nắp, ra hiệu cho Vòng Sênh cận tướng, suýt làm mục tiêu cho cánh quân Siu Khoăn. Rất may, Vòng Lầu đã nhanh như mũi tên bắn, từ chỗ nắp bay ra, ôm lấy Vòng Chí Plan, đẩy cô Công Chúa H mông ngã sấp xuống, tránh được cái chết trong đường tơ kẽ tóc.

Nhờ tiếng hét của Vòng Chí Plan, Vòng Sênh cận tướng và đám quân H mông dừng lại kịp, không bị phạm địa hình. Nếu không, hậu quả sẽ khôn lường. Vòng Sênh, vội dẫn đám quân H mông rẽ vòng đến chỗ bụi rậm có Vòng Chí Plan, Phượng Kiều nắp. Vòng Sênh xuống ngựa, chào hỏi mọi người, đoạn bảo bọn thuộc hạ trao ngựa cho mọi người. Vòng Chí Plan, Phượng Kiều, cùng phóng lên ngựa, dẫn đầu đoàn quân H mông, đối đầu cùng cánh quân Siu Khoăn. Lẫn với tiếng súng, tiếng quân cả hai bên cùng reo hò, trợ Oai cho phe mình, và cũng muốn áp đảo đối phương. Thấy Phượng Kiều và Vòng Chí Plan dẫn quân xung trận, Nguyệt Tú cũng định thúc ngựa cùng hai cô gái Chí Plan, Phượng Kiều ra trận, nhưng Đại Sơn Vương đã cản lại, ghé tai nói nhỏ câu gì đó, nên Nguyệt Tú ngừng lại, không theo Phượng Kiều, Vòng Chí Plan nữa. Bên kia suối, tiếng quân của Siu Khoăn hò càng nổi lên ầm ĩ, vì trông thấy mấy nữ tướng đã ra trận.

Viên phó đảng cùng Siu Khoăn liền ngừng bắn, tra đạn thêm, đoạn giơ tay vẫy mấy tên đầu lĩnh khác tới, và cùng tiến ngựa lên. Cách suối mấy chục thước, cả bọn

dừng lại. Một mình Siu Khoăn cho ngựa từ từ bước lên sát bờ suối, quát vọng sang:

- Đại Sơn Vương đâu? Chúng ta chờ đợi đã lâu rồi. Khôn hồn đưa trả Nguyệt Tú đây, chậm trễ, hối không kịp đó! Có gan hãy ra đây cho ta khai súng!

Mấy thiếu nữ cùng cau mày liễu, chưa ai kịp lên tiếng thì Voòng Lầu lăm bẫm như nói một mình:

- Chà thằng Khoăn này tài cán chi mà được đọ súng với thầy ta.

Thầy a? Thầy cho phép...

Voòng chưa nói hết câu, Đại Sơn Vương đã nhẹ phất tay làm hiệu:

- Cho nó câm miệng lại. Nhưng hãy để nó sống còn có việc cần đến.

- Dạ.

Nhanh nhẹn, Voòng giật khê tay cương, cho ngựa tiến lên, hùng dũng ngang tàng trong dáng dấp Hải Sơn Vương Bắc Hải. Từng bước một, vó câu khua chậm ở mặt đất có đá dăm, sạo gợn, khô cằn, thân hình lực lưỡng của Voòng lắc lư theo nhịp ngựa bước. Còn cách Siu Khoăn khoảng mấy chục thước, Voòng Lầu dừng ngựa trở tay sang gả đầu lĩnh to lớn dị thường, mắng lớn:

- Người được bao tài sức dám lộng ngôn vô lễ, có trò gì khá giở ra, để ta cho biết tài Đa Sát!

Siu Khoăn trợn mắt, giọng trích thượng:

- Hãy về gọi Đại Sơn Vương ra đây! Mi bất quá là một tên quân hầu tướng giặc, khá lui mau!

Voòng cười nhạt:

- Thằng phản thầy! Để ta cho coi tài lính hầu của Đại Sơn Vương.

Dứt lời, Hải Sơn Vương lấy trong túi ra một đồng xu, tay trái giơ lên, quát lớn:

- Quân tướng địa khu hãy coi đây!

Tiếng quát vừa dứt, viên tướng giặc miền bể Bắc thúc ngựa tể đại vòng tròn, và thành linh văng mạnh đồng xu lên cao về phía trước, rồi theo đà ngựa phi xốc tới, rút súng bắn theo, nhanh như chớp. Ba quân vừa thấy tiền đồng loang loáng từ cao rơi xuống, vọt lại cất lên, vừa lúc ngựa Vòng vượt qua, Vòng hơi ngoái mình lại, bắn về phía sau, hất bóng đồng tiền vừa rơi xuống. Ba quân còn đang trở mắt ngó tiền rơi, thì Vòng đã lại lộn phắt ngựa bắn luôn phát thứ ba, lần này đồng tiền vọt lên cao tới mấy trượng, xoay sáng như chớp, trong khi ngựa lướt qua, vòng một đường cung, để đảo lại, vừa kịp đón đồng tiền rơi xuống đầu ngựa. Ba quân chỉ chớp mắt một cái, đã thấy Vòng cặp đồng tiền vào hai ngón tay, giơ cao trong nắng sáng, miệng nhếch cười tươi tắn. Tiếng reo hò nổi lên, vang dậy khắp trận địa, súng mũ thi nhau nhảy lên không trung, quân sĩ đôi bên thích chí quá, quên bằng đang bố trận, tất cả đều vỗ tay khen ngợi nhiệt tình như đang thưởng thức một cuộc biểu diễn nghệ thuật xạ kích tuyệt vời tại diễn võ trường.

- Tài quá anh em ơi!

- Giỏi lớ! Giỏi lớ! Say ô!

- Nùng đầu lĩnh? Đến phiên đầu lĩnh trở tài!

- Đầu lĩnh! Đầu lĩnh!

Từ trong hàng quân địa khu, nhiều tiếng hò la thúc giục Siu Khoăn. Vòng Lầu vẫn giơ cao đồng tiền, đánh ngựa lướt dọc bờ suối, đoạn ghìm cương, hướng sang Siu Khoăn đứng, lớn tiếng:

- A Khoăn! Người có giỏi hãy bắn thử xem tài nghệ là bao mà dám định đấu súng cùng bậc thầy Thập Vạn Đại Sơn!

Từ khi thấy Vòng Lầu trở tài bắn tiền, Siu Khoăn mới giật mình biết kẻ địch vô cùng lợi hại, lúc quân đôi bên hò reo tán thưởng, Khoăn đã giận tái mặt, vừa thấy Vòng Lầu phóng ngựa dừng sát bờ nước, mắt Khoăn vọt lóe lên một tia chớp cơ mưu, Vòng vừa dứt lời, viên đầu lĩnh đã vọt ngựa lên, giữa tiếng reo hò của

quân sĩ - A Khoăn!

Dứt liếng, Vòng Lầu quăng mạnh đồng tiền qua dòng suối và điềm nhiên khoanh tay, ngửa mặt nhìn theo. Đồng tiền bay lên cao, lao lại phía Siu Khoăn. Đoàn! Nhanh như cắt, viên đầu lĩnh đã rút súng bắn tung đồng tiền lên cao, và thúc ngựa tới, chờ cho tiền xuống, lại bắn luôn phát nữa. Đứng bên này, cùng Vòng Chí Plan, Phượng Kiều, Nguyệt Tú... Chàng tướng lạc thảo giang hồ này giờ vẫn ngồi im lên lưng ngựa, chỉ hơi gật đầu tỏ vẻ hài lòng khi Vòng thủ túc trở tài. Lúc Khoăn bắn liên hai phía đều đẩy tiền bay lên phía bờ suối tự nhiên đang ngửa mặt nhìn trời, chàng vụt ngó xuống dưới. Thấy Siu Khoăn đã thúc ngựa thẳng tới trước Vòng Lầu, tay súng phải chĩa lên cao, nổ phát thứ ba, trong lúc Vòng Lầu vẫn khoanh tay ngửa mặt nhìn lên đồng tiền.

- Vòng! Vòng!

Bất thành linh, Đại Sơn Vương vùng thét lớn như tiếng sấm vang âm, khiến mấy thiếu nữ ngạc nhiên nhìn xuống chỗ Vòng đứng, lúc đó mới giật mình chợt hiểu Vòng đang kể thân chết mà không hay.

Và giữa lúc, tay phải nổ súng bắn tiền thì tay trái Siu Khoăn xuất kỳ bất ý đã đánh xuống sườn bên trái, và khi mấy thiếu nữ vừa kịp nghe dứt tiếng quát của Đại Sơn Vương, đã thấy ngọn súng tay trái của Khoăn chĩa thẳng sang ngực Vòng Lầu lúc Vòng vẫn ngửa mặt nhìn đồng tiền trên cao.

Đoàng... Đoàng... Đoàng...

- Thôi, chết Vòng rồi!

Sự việc diễn ra nhanh trong chớp mắt, Phượng Kiều vừa bật lên mấy tiếng kêu thảng thốt nào nề, mọi người định thần nhìn lên, đã thấy Vòng Lầu toàn thân như gập gẫy trên yên, đầu chúi về phía trước mặt úp xuống bờm ngựa. Nhìn sang bên kia suối, Siu Khoăn vẫn ngồi vững trên lưng ngựa, hai tay hai súng còn chĩa sang phía Vòng trong cái thế "hùng dũng" của kẻ tiểu nhân đắc thế vì bắn trộm. Đến lúc đó, qua khắc ngạc nhiên, quân sĩ đôi bên mới kịp lưu ý tới. Vòng Chí Plan, Phượng Kiều, Nguyệt Tú phải mím chặt vành môi để nén xúc động và cùng lúc lúc cô gái

cùng chuyển cánh tay, định giật cương, té ngựa lên chỗ Vòng Lầu.

Nhưng chợt có tiếng cười lớn của Đại Sơn Vương, ba cô gái vội đưa mắt nhìn chàng tướng núi, và kinh ngạc hướng cả về nẻo suối trước, chớp mắt liền mấy cái. Vì... trên lưng ngựa, đột nhiên, hai khẩu súng đã chậm chạp rời khỏi bàn tay Siu Khoăn và tay hãn đã buông thông bất ngờ, lôi cả thân xác to lớn của viên đầu lĩnh địa khu như muốn từ từ rụng xuống theo.

Và bên này suối, Vòng Lầu đã từ từ ngóc đầu lên, thân hình ngay ngắn trên yên, hai tay súng, oai phong lạnh lùng trong dáng dấp của Hải Sơn Vương vùng bể Bắc. Lúc đó, mọi người mới kịp thở phào, như trút được ngàn cân vừa đè lên ngực. Thì ra, cựu tướng Bắc Hải dày kinh nghiệm, đã kịp nghe tiếng quát của Đại Sơn Vương, đưa mắt nhìn xuống thấy địch thủ đã chĩa súng sang lập tức gục luôn xuống tránh viên đạn hiểm độc, đồng thời rút phắt súng ra, nã trúng bả vai địch thủ.

- Siu Khoăn? Thằng khiếp nhược! Dám bắn trộm, tưởng hạ độc thủ ta được sao? Nếu không có lời thầy ta dặn, đạn đã trúng tim mi rồi!

Dứt lời, Vòng Lầu tung luôn cặp súng lên can, bắt quay mấy vòng, và giữa lúc chúng quân còn ngơ ngác, Vòng đã lạnh lùng vẫy cặp súng sang Siu Khoăn. Hai viên đạn xối vào đầu gối Khoăn, tiếng nổ vừa dứt, viên đầu lĩnh đã đổ mình xuống chân ngựa. Đoạn, Vòng nhếch mép cười diềm nhiên quay ngựa lại. Sau ngựa Siu Khoăn, nhiều tiếng lao xao, bàn tán nổi lên, mấy tên đầu lĩnh toan xông ngựa lên, thì viên phó đảng đã gyor tay cản lại.

- Các người không phải là địch thủ nó đâu! Để ta hạ nó cho.

Dứt lời, phó đảng thúc ngựa lên luôn. Tỏ ra là kẻ có bản lĩnh khác thường, đã từng dự nhiều trận chiến nguy hiểm, viên phó đảng cho ngựa tiến lên rất chậm, từng bước một, không hề đưa mắt nhìn gã đầu lĩnh thủ túc đang nằm xóng xoài rên rỉ trên mặt đất, và không tỏ vẻ chi vội vàng, mặt không hề biến sắc. Vòng Lầu đã cầm súng vào bao, ngồi im trên ngựa, mắt nhìn thẳng vào địch thủ, tay Vòng buông thông bên sườn, chờ đợi.

- Vòng Lầu khá đó! Hạ nổi Siu Khoăn của ta! Ta có nghe Vòng còn có danh

Hải Sơn Vương Đa Sát Bắc Hải từng làm tướng giặc bể Hải Nam, sao lại đem thân hầu một tên tướng cướp, tuổi chỉ đáng làm em út cho Voòng?

Nghe địch thủ nói ngọt, kháy khích, Voòng Lầu biết hẳn muốn đánh đòn phân tâm trước khi nhập cuộc, liền cười nhạt, lạnh lùng:

- Điều đó có can dự chi tới nhà ngươi? Ta cũng nghe nhà ngươi đã ý tài bắn súng, đang tính chuyện lừa thầy phản bạn, đúng chẳng?

Bị nói trúng tim đen, viên phó đảng thoáng cau mày, nheo mắt nhìn Voòng, như tính điều chi, đoạn cười nhạt bảo:

- Voòng Lầu! Tài súng của ngươi không địch nổi với ta đâu! Nếu bị ta tước súng, có dám theo ta không?

Dứt lời, hắn quay phắt lại, khoa tay làm hiệu về phía quân sĩ.

Voòng Lầu còn chưa hiểu hắn làm trò gì, đã thấy từ trong hàng quân hai kỵ sĩ phóng ngựa ra, chạy một vòng sát bờ suối và chia nhau mỗi ngựa phóng một bên, cứ tới giữa bãi, lại chạy gặp nhau, nhưng cách nửa bãi ngang. Đứng bên này, Nguyệt Tú bảo mọi người:

- Hắn! Hắn lại giờ trò bắn ly trên đầu ngựa chạy! Trông kia!

Ngựa chạy vòng tới sát bờ nước, mọi người nheo mắt nhìn kỹ, mới thấy trên đầu ngựa, có thuộc một hàng chén quýt nhỏ chỉ bằng ngón tay cái. Viên phó đảng quát lớn:

- Trông đây! Ta bắn mục tiêu động cho coi!

Đoạn vỗ ngựa, lướt ra giữa bãi, chạy như bay. Cặp ngựa, con ngược con xuôi, chạy đã tới chỗ sánh ngang nhau, vừa lúc ngựa viên phó đảng lách vào giữa. Đoàn người, đoàn người...

Viên phó đảng đã rút phắt súng ra, vẩy bên mặt, bên trái liền mấy phát theo nhịp ngựa phi. Sau tiếng súng cặp ngựa vẫn phóng đều, mọi người định thần nhìn,

đã thấy chén trên đầu ngựa vỡ tan.

Viên phó đảng vẫn phi đều, súng đã cắm vào bao, chờ cho cặp ngựa sánh ngang, hấn lại vọt vào giữa, rút súng bắn, nhưng lần này lại bắn chéo, tay trái vẩy sang đầu ngựa bên phải, tay phải vẩy sang đầu ngựa bên trái.

- Vòng kia! Tài súng đó liệu người có dám độ chẳng? Sửa soạn rút súng mau!

Đa Sát Hải Sơn Vương giục ngựa tiến lên, trong khi ngựa viên phó đảng tiến tới, bước một. Hai hàng quân sĩ đã im tiếng hò reo.

Phượng Kiều, Chí Plan vọt đưa mắt nhìn Nguyệt Tú, như thăm dò ý.

Hình như Nguyệt Tú cũng khó lượng nổi tài súng của hai bên địch thủ, nên chỉ lặng lặng nhìn hai người, đoạn cả ba cùng nhìn sang Đại Sơn Vương. Viên tướng lạc thảo lừng danh thần xạ vẫn ngồi im trên lưng ngựa mặt không để lộ cảm xúc khác lạ, mắt vẫn nhìn lên đầu trận. Chợt chàng quay nhìn ba thiếu nữ, lay nhẹ, xốc lại cặp súng lớn bên sườn, đoạn khê giật tay cương, cho ngựa tiến lên.

- A Vòng! Hãy dừng ngựa, lui về. Để hấn đó cho ta!

Đang tiến ngựa, chợt nghe tiếng "thầy" truyền sau lưng, Hải Sơn Vương Vòng ngừng ngay ngựa, mặt thoáng biến đổi, có vẻ lưỡng lự mấy khắc, như muốn tiến lên, lại ngồi im, không nhúc nhích.

Vùng trận địa chợt chìm trong cảnh im lìm sâu thẳm đến rợn người. Tiếng vó câu dẫn bước trên mặt đá dăm, sạo gợn, khô cằn.

Khắp hai hàng quân sĩ đều tin thờ, khắc khoải lạnh lùng, giương mắt ngó hai thân hình rắn đanh hơi lắc lư trên mình ngựa, tiến thẳng lại trước mặt nhau, với những ánh mắt lạnh biếc màu thép súng.

Chẳng hiểu sao, cùng lúc Phượng Kiều, Vòng Chí Lan vùng nắm lay lay nhau, khuôn mặt đẹp của hai cô gái đầy bản lĩnh, trong mấy khắc, như ngậy đại ra vì... e ngại.

- Đại Sơn Vương! Ta chờ phút này đã lâu rồi!

- Phản tặc! Mi hết thời rồi nên mới gặp ta! Tiếc thay! Mi có tài bắn mục tiêu động trên đầu ngựa chạy, trước khi mất mạng, chưa được xem ta bắn tấ đom đóm bay trong đêm tối! Cho người rút súng trước!

Tiếng quát đồng dặc như chuông đồng vang âm khắp hai bên trận tuyến, khiến viên phó đảng sức chột dạ, khi nghe mấy tiếng cuối cùng. Hai ngựa lừ lừ tiến thẳng, Đại Sơn Vương đã vượt qua chỗ Vòng Lầu đứng ngựa. Bên kia suối, viên phó đảng cũng đang tiến lên. Hai người chỉ còn cách nhau vài thước nữa là vừa tầm súng.

Sau lưng phó đảng, mấy viên đầu lĩnh thành lĩnh tể ngựa lướt trước hàng quân, căn dặn chi không rõ, chỉ thấy cả đám quân địa khu đang cầm súng chỉ địa, lập tức chĩa cả lên phía suối hướng vào cả Đại Sơn Vương. Vòng Lầu vừa liếc qua đã thấy ngay tình thế vạn nan, tầm súng dài có thể vươn tới chỗ thầy mình bất cứ lúc nào. Vòng chưa kịp có phản ứng, đã thấy sau lưng nổi lên nhiều tiếng vó câu, quay lại, đã thấy Nữ Chúa Hoàng Su Phì, Phượng Kiều cùng Nguyệt Tú vọt tới. Thiếu nữ địa khu ghìim cương, hướng về phía quân sĩ, cất tiếng lạnh lạnh:

- Các đầu lĩnh, cùng toàn quân! Không được theo phó đảng lộng hành, trái lệnh Khách Giang Hồ. Cuộc đấu chiến phải ngay thẳng!

Thắng bại, thực hư sau sẽ rõ. Anh em hạ súng xuống!

Quân sĩ hầu hết có vẻ trọng Nguyệt Tú, vừa nghe lời, đã từ từ hạ súng luôn.

- Quân tướng địa khu! Có những kẻ âm mưu nổi loạn, đưa quân sĩ vào vòng nôi da nấu thịt, phản bạn lừa thầy! Coi đây! Ta trừ tên loạn tướng!

Tiếng quát của Đại Sơn Vương vừa dứt, quân địa khu chột nhao nhao bàn tán ào ào, mỗi người một phách. Biết tình thế không thể nào mập mờ được nữa, viên phó đảng dừng phắt ngựa quay nhìn về phía quân mã, hô lớn:

- Anh em! Địa khu này theo Khách Giang Hồ sớm muộn sẽ bị quan binh triệt

hạ. Ta sẽ đưa anh em vào sinh lộ....

Viên phó đảng vừa nói tới đó, chợt ngừng lại, nhón nhác nhìn quanh. Và... thành linh, tiếng công tử đầu nổi lên âm âm, tiếp tới tiếng người hô như trời long đất lở khắp tứ phía, và tràn tới trận địa.

Mọi người đều ngạc nhiên đưa mắt nhìn quanh chưa hiểu chuyện chi, đã nghe tiếng âm âm chuyển tới như gió cuốn, rồi trên những ngọn đồi bao quanh chiến địa, vụt xuất hiện rất nhiều nhân mã, lớp lớp vây chặt lấy hai đoàn quân dưới như một vòng đai thép. Cả đôi bên quân tướng đều kinh ngạc, bồi hồi trước đám nhân mã phủ vây đông tới hàng ngàn, súng gươm tua tủa ngất trời... Còn đang ngạc nhiên đưa mắt ngó nhau, thì từ trên một ngọn đồi cận đấy, hai bóng người đã tách hàng quân, thẳng tới chỗ suối ngắn thung lũng:

- Khách Giang Hồ!

Nguyệt Tú bật khê lên như một lời reo, khiến mấy thiếu nữ nhìn kỹ ra, thấy một người đàn ông khoảng hơn ba mươi tuổi, khổ người trầm thước, dáng dấp uy nghi, đang vọt ngựa tới, theo sau là một người trung niên tướng tá dữ tợn có vẻ thổ dân. Cách phó đảng độ vài chục thước, Khách Giang Hồ dừng phắt lại, giữa những tiếng quân reo.

Lúc này, Đại Sơn Vương cùng mọi người mới nhìn rõ khuôn mặt của người đàn ông bí mật, và không khỏi ngạc nhiên, vì khuôn mặt đó lại xanh như tàu lá, nếu không có cặp mắt sáng như điện, người nhìn có thể tưởng chỉ là một khuôn mặt tượng, mặt xanh của một thứ Đơn Hùng Tín thuở xưa. Vừa trông qua, Đại Sơn Vương đã hiểu ngay Khách Giang Hồ là một kẻ vừa có bản lĩnh, đờm lược, lại lắm mưu nhiều kế khác thường:

Con người toát ra một thứ gì có thể chế phục được kẻ nhìn, ngay những khắc đầu tiên.

- Đại Sơn Vương! Hãy lui ra, chờ đầu súng cùng ta. Tên tướng loạn này, thuộc địa khu, để ta trừng trị.

Vừa nghe lời Khách Giang Hồ, viên phó đảng không hề nao núng, thoáng một cơ mưu, liền nhếch mép cười bảo:

- Khách Giang Hồ! Từ khi gặp gỡ, tôi vẫn chưa phục tài bắn súng của ông. Trước mặt chúng quân, ông có giỏi cùng tôi đấu súng!

Khách Giang Hồ chưa kịp lên tiếng, thì chàng tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn đã nhìn mặt:

- Khách Giang Hồ! Ông hãy đứng im! Những tên phản tướng này để cho Đại Sơn Vương khai súng!

Quay sang viên phó đảng, chàng thân nhiên nhẹ vẫy tay làm hiệu cho hần tiến lên. Nét nhất định hiện rõ trên khuôn mặt rắn đanh của Hồng Lĩnh, khiến Khách Giang Hồ đành nhượng hộc, đứng im.

Tám vó ngựa bước một, nghiêng trên đá dăm, sạo gợn, viên phó đảng, Đại Sơn Vương cùng tiến ngựa lên, rất chậm, đột nhiên cả hai khuôn mặt đều trơ ra như đá tạc. Lại thay! Chưa ai đánh tay vào báng súng. Đạn Sơn Vương vẫn khua nhẹ ngón tay, toàn thân như cứng đờ ra. Ngựa vẫn tiến. Hình như Đại Sơn Vương muốn nhường địch rút csng trước. Nhưng viên phó đảng vẫn bất động, như đợi chờ, có lẽ hần đây kinh nghiệm để dư hiểu là đối với những tay súng lão luyện, khoảng ngăn cách giữa đôi bên địch thủ không còn quan hệ nữa, xa gần chẳng nghĩa lý chi mà chỉ có sự rút súng nhanh chậm hơn nhau một phần trăm khắc cũng đủ định thành bại rồi. Và nếu cần phải nói, thì còn có một sự may rủi nguy hiểm vô cùng gần như thuộc về số mệnh, là phát súng đầu tiên có thể không nổ vì đạn thối. Đó là mối lo kinh khủng nhất của những tay thiện xạ trên đời, đầu là Đại Sơn Vương Thần Xạ. Thành linh, giữa cảnh im lặng thăm sâu, có tiếng vó câu nghiêng trên sỏi vụn, viên tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn quát lớn:

- Rút súng ra!

Hình như chỉ chờ có thế, Đại Sơn Vương vừa cất lời, là viên phó đảng lập tức đánh vụt tay xuống báng súng nhanh như cắt. Cả khách Giang Hồ, Vòng Lâu, Phượng Kiều, Chí Plan, Nguyệt Tú... đều thấy rõ hình hai bàn tay của viên phó

đăng động đây, đánh vào báng súng rồi, mà Đại Sơn Vương vẫn chưa kịp động thủ.

Đoàng! Đoàng.. Liền mấy phát súng nổi lên, loạn xạ chỉ trong một cái chớp mắt, mọi người đã thấy hai họng súng chĩa vào nhau, nhả đạn. Sau mấy phát nổ, bốn ngọn súng lại im bật, trả mau cảnh im lìm cho trận tuyến. Trăm ngàn cặp mắt định thần nhìn vào, thấy cả hai con ngựa đứng tại chỗ, vẩy đuôi, trên yên, viên phó đảng và Đại Sơn Vương vẫn giữ hai họng súng về phía trước, thân hình bất động như tượng, cặp mắt vẫn lạnh lẽo nhìn nhau.

Đứng sau Đại Sơn Vương, Phượng Kiều chỉ thấy mặt viên phó đảng, thấy cặp mắt hẩn vẩn lừ lừ nhìn sang Đại Sơn Vương. Phượng Kiều, Chí Plan vùng cảm rõ như trời cao muốn sụp vì khắc giây mong ác, định tể ngựa lên chỗ Đại Sơn Vương, thì Vòng Lầu đã giơ hai cánh tay cản lại, miệng Hải Sơn Vương Đa Sát khẽ nhếch cười kiêu hãnh, cặp mắt điều hâu nhìn hai cô gái, và hướng về viên phó đảng.

Hai cô gái chưa kịp lạ lòng lâu về thái độ điềm nhiên của người thủ túc của Đại Sơn Vương, vì... qua mấy khắc bất động, cặp mắt phó đảng như vụt xuất tinh lặc, đang ngồi thẳng, chợt như rùng mình một cái, đường gân thớ thịt như chùng hẩn lại, hai khẩu súng như từ từ chúc ngọn, rụng xuống đất. Và hai bàn tay rã rời co quắp buông thông bên sườn, rồi thân hình lực lưỡng của viên phó đảng dụi luôn xuống bờm ngựa, nặng nề... Mãi tới lúc đó, hai cánh tay viên tướng Thập Vạn Đại Sơn mới cử động, chậm chậm cầm súng vào bao.

Qua mấy khắc ngơ ngác, mấy viên đầu lĩnh vùng tể ngựa lên đỡ lấy thân hình viên phó đảng, đặt xuống nệm cỏ và xúm lại vạch xem vết thương. Phó đảng chỉ còn kịp thở ra một cái là nghẹn cổ, mềm nhũn người ra, hồn lìa khỏi xác, không kịp trối thêm một lời.

Phượng Kiều, Chí Plan, Nguyệt Tú, Vòng Lầu cả mừng liền cho ngựa lên chỗ Đại Sơn Vương, vừa nở miệng cười đã vội tắt ngay. Vì từ này đến giờ, Khách Giang Hồ vẫn ngồi im trên lưng ngựa, thành linh nhảy phắt xuống đất, ném cương vào đầu ngựa, quát lớn:

- Đại Sơn Vương! Ta có lời khen đó! Sửa soạn rút súng khỏi bao!

Dứt lời, viên thủ lĩnh tối cao của địa khu Cầu Mây tiến lên như đếm từng bước một, đường hoàng. Tiếng quát của Khách Giang Hồ khiến mọi người giật mình ngơ ngác, không ai bảo ai cũng nhìn cả vào Đại Sơn Vương.

Thần Xạ vẫn ngồi im trên ngựa, neho mắt nhìn Khách Giang Hồ đang bước tới. Và miệng nhếch cười khan ngạo nghễ, viên tướng thần xạ núi cao chậm chạp xuống yên, ném cương lên cổ ngựa, và lạnh lùng tiến lên oai nghiêm. Nhìn mấy bao súng lặc lư nhếch tới gần nhau, mấy thiếu nữ cùng Voòng Lầu vội nhón nhác ngó nhau, ngầm thúc giục ngăn cản bước đi của tử thần. Không chậm trễ, Nguyệt Tú vọt ngựa qua suối chặn lấy người anh, còn Phượng Kiều, Chí Plan cũng tiến lên chặn lấy Đại Sơn Vương.

- Nguyệt Tú! Em hãy đứng sang bên! Đừng can vô ích! Trước hàng quân tướng, Đại Sơn Vương phải khuất phục Khách Giang Hồ!

Khách Giang Hồ giơ tay gạt em gái ra, đáng cả quyết lạ lùng, khiến Nguyệt Tú phải liêu nảm lấy tay anh:

- Anh! Nhưng... nguy hiểm lắm! Cuộc thử thách này sẽ một mất một còn, đâu anh hay Hồng Linh bị chết, đều uống mạng cả! Em van anh!

- Lui ra em! Ta đã có cách và ta cần biết rõ Đại Sơn Vương.

Khách Giang Hồ gạt phắt em sang bên, tiến vọt lên. Bên này suối, Phượng Kiều, Chí Plan cùng bị Đại Sơn Vương gạt ngựa sang, điềm nhiên:

- Bao công phu lặn lội, chỉ có phút này thôi. Đại Sơn Vương phải gặp hãn, xem hãn có đúng với danh hiệu xưa nay không? Xin cứ yên lòng! Không khi nào chịu thất danh Thần Xạ đâu!

Dứt lời, chàng tướng lạc thảo đường bệ tiến lên, cương quyết không sức nào ngăn nổi.

- Đại Sơn Vương! Biết điều đứng lại! Tiến lên nữa, sẽ uống đời Thần Xạ! Lần này ta quyết chẳng dung tha.

- Khách Giang Hồ! Ta đơn thân vào vùng cứ hiểm? Bắt Vòng Lâu, ta đã đáp lễ lại rồi. Ổn định chính không dùng ám khí, ta đã loại giùm tay súng phản lợi hại, vậy đã trả ơn rồi. Biết điều nên dừng bước! Tiến nữa, uống mạng Hai người đàn ông sắt đá vẫn điềm nhiên tiến thẳng tới ngọn súng của nhau. Mỗi bước đi, một bước sát tử thần. Giữa cảnh im lìm, chỉ còn tiếng chân giày mài đá sỏi và tiếng đập của trái tim những kẻ thân yêu. Hai khối thép chỉ còn cách nhau hơn mười trước. Hai người đàn ông giang hồ đăm đăm nhìn nhau, không chớp mắt. Và... bất thành linh, bốn bàn tay cùng đánh vụt xuống bên sườn, nhanh như vệt sáng, cùng một lúc. Rồi bốn ngọn súng chĩa vào nhau nhả đạn liên hồi.

Phượng Kiều, Chí Plan cảm xúc quá, quay phắt mặt đi, tay che lấy mặt. Còn Vòng thủ túc vội cúi đầu nhìn ánh nắng sớm vừa tắt trên bờm ngựa vì đám mây lớn vừa kéo qua nền trời. Cảnh vật sa sầm lại, phàng phất bóng tử thần... Mấy khắc sau, mọi người đầu đón nhìn ra, vẫn thấy bốn ngọn súng chĩa thẳng vào nhau. Lại mấy khắc nữa, vẫn không ai đổ ngã. Lạ thay! Chợt cả bốn cánh tay đều cử động khoan thai, cùng lúc, ném mấy cây súng sang phía sau. Và trước hàng ngàn cặp mắt kinh ngạc, Khách Giang Hồ, Đại Sơn Vương tay bắt lấy súng của nhau, từ từ cắm vào bao. Tự nhiên, hai người đàn ông cùng cất tiếng cười lớn, giọng cười vang trên bờ suối, xao động cả vùng không khí còn lớn vồn bóng tử thần. Rồi hai người lội phẳng xuống suối, vùng nắm lấy tay nhau, vững mạnh và có vẻ lưu luyến trong cái dáng tha thiết hội ngộ cổ tri thật bất ngờ. Phượng Kiều, Chí Plan, Nguyệt Tú, Vòng Lâu hết sức kinh ngạc, nên giục ngựa tới, xúm quanh hai người. Lúc đó mới vỡ lẽ ra:

Cả bốn khẩu súng đều tra đạn giấy và cả hai người đàn ông giang hồ thượng võ đều ngầm dành sẵn cho nhau, bên mấy viên đạn thật, cũng không ai cần biết địch thủ định ra sao nữa. Xem kỹ lại hai vai Khách Giang Hồ còn hai vết phấm in tròn trên mặt vải, còn hai vai Đại Sơn Vương chỉ hơi có vệt chạy như đường chỉ may trên làn áo bên mép vải. Thì ra Đại Sơn Vương đã rút súng nhanh hơn Khách Giang Hồ chừng một chút, nên đạn đã xói vai địch thủ giữa lúc địch thủ bóp cò, làm lạc đường đạn đi mất.

Đến nửa phút sau, hai người đàn ông giang hồ mới buông nhau ra.

Cả hai có vẻ cảm động sâu sắc, muốn nói rất nhiều, nhưng chỉ nhìn nhau không chớp, hai khuôn mặt phong trần như đá tảng tươi sáng hẳn lên vì phút giây kỳ ngộ muôn đời. Trước cảnh thắm thiết bất ngờ của hai người đàn ông, phút trước còn nói chuyện với nhau bằng súng thép, mấy thiếu nữ cùng Voòng Lầu chỉ còn biết đưa mắt nhìn nhau cảm động không kém. Đại Sơn Vương mỉm cười bảo Khách Giang Hồ, Voòng Chí Plan:

- Giờ có lẽ trận tuyến không cần nữa. Quân đôi bên có thể qui hồi.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 8: Đại Hội Biên Thùy

Tiệc vui hội ngộ kéo dài đến mấy tiếng. Đại Sơn Vương mấy lần đứng lên cáo biệt lên đường, nhưng Khách Giang Hồ cố lưu lại, nên chàng tướng lạc thảo đành phải nán lại địa khu cho hết buổi. Vòng Chí Plan truyền các quân bản bộ đầu về đây, và cùng Vòng Sênh cận tướng ở lại chờ dẫn lộ Đại Sơn Vương. Suốt buổi, Khách Giang Hồ chỉ đàm đạo chuyện gặp gỡ tri kỷ, thản nhiên không đá động tới việc gì khác. Đến đêm, lúc mọi người đã yên giấc, chợt có tay thủ túc của Khách Giang Hồ tới mời Đại Sơn Vương tới hội kiến với thủ lĩnh địa khu. Quá nửa đêm, chàng tướng núi mới trở về phòng riêng, có dáng nghĩ ngợi. Vòng Lầu thấy chủ tướng lặng lẽ đi nằm, cũng không dám hỏi.

Sớm mai, chàng tướng núi cáo biệt lên đường đi Tây Bắc, lúc sương mờ còn giăng khắp lưng đèo. Khách Giang Hồ cùng Nguyệt Tú dẫn thuộc hạ thân tín, theo tiễn Đại Sơn Vương cùng mọi người ra khỏi địa khu và để một hướng đạo người bản địa, đưa theo đường bí mật xuyên lên tới Tuyên Quang. Để mọi người nghỉ tạm tại một nhà thổ dân trong một ngọn đèo cách thị trấn mấy dặm chim bay. Vòng Sênh tiến ngựa tới thị trấn trước thăm dò đường đất đã. Thấy Vòng Chí Plan có vẻ nhận trọng, Phượng Kiều khẽ hỏi :

- Ngày hẹn đã tới, tướng ta có thể ngược Hà Giang bằng xe hơi mới kíp?

Chí Plan cười :

- Cô nương đã quên sao? Năm nào dịp này, thúc phụ tôi thường mời khách đến bản địa. Trong hàng có nhiều người sống ngoài vòng pháp luật, mà chính phủ Đông Dương luôn tìm cơ hội chằng lưới bắt Như... Ông Hồng Linh đây chẳng hạn. Tuy hành trình bí mật đấy, nhưng có thể nhà chức trách đã chằng lưới khắp các ngã đường lên mạn Hoàng Su Phì rồi. Mà thúc phụ tôi, theo hòa ước với chính phủ Đông Dương, cũng chỉ bảo vệ mọi hàng quý khách, trong phạm vi bản địa mà thôi!

Mai kia, cô nương sẽ rõ. Bởi vậy, giờ cứ đề phòng là hơn.

Tự nhiên, Phượng Kiều buột miệng nói :

- Nhưng phải lo bảo vệ mọi cuộc hành trình, e mất nhiều công phu... ?

Chả hiểu sao Nữ Chúa H mộng chợt ửng hồng đôi má, và hơi lúng túng lắc đầu :

- À không! Quý khách nào cũng tự liệu cuộc hành trình, xứ tôi sẽ tiếp rước từ biên giới riêng. Còn... như ông Hồng Lĩnh, đó lại là... khác chứ!

Biết mình vụng hời hợt, Phượng Kiều chưa kịp lảng chuyện, thì Nữ Chúa H mộng đã nhân đó, gọi toàn chuyện về Đại Sơn Vương để hỏi "cô em" chàng tướng núi hào hùng. Từ chuyện cha mẹ anh em tới chuyện vợ con... Phượng Kiều chỉ ừ ào bịa đặt cho xuôi, thấy mắt Chí Plan sáng hẳn lên khi nghe nói chàng chưa có ý trung nhân nào, lúc này Phượng Kiều mới cảm rõ cái lo lắng và "nguy hiểm" trong vai trò cô em gái... hờ trót nhận. Khó xử nữa là Nữ Chúa H mộng tuy đầy bản lĩnh nhưng lại ngây thơ về đường tình, cứ xoắn lấy "cô em", say sưa nghe từng lời nói bịa, không chút hoài nghi, khiến Phượng Kiều càng hồi, khi biết rõ người thiếu nữ sơn cước đã yêu, có thể sống thác với tình như chơi được.

- Nếu Chí Plan biết mình là kẻ đến sau?

Phượng Kiều càng nghĩ càng ái ngại, đã toan đánh liều nói hở cho nàng hay chàng đã có ý trung nhân rồi, nhưng cứ thấy vẻ tha thiết gớm ghê trên cặp mái long, lạnh của người bạn gái lần đầu biết yêu, Phượng Kiều lại hành im lặng "Để đến đâu hay đến đó vậy". Mọi người nghỉ ngơi được một lúc, đã thấy viên cận tướng H mộng trở lại.

- Thị trấn vẫn như thường, nhưng có nhiều kẻ lạ mặt lảng vảng khắp ngã đường có vẻ khác ý lắm, nên theo nẻo xuyên sơn cho tiện.

Tới đâu nghỉ đó là hơn.

Mọi người lại nịt ngựa, lên đường. Vòng Sênh dẫn đầu. Vòng Lầu đoạn hậu,

cả bọn len lỏi vượt hết cánh rừng nọ tới thung lũng kia, noi theo những đường mòn của thổ dân, có khi đi cả buổi mới gặp một, hai người dân bản địa lúi lũi, câm nín như rừng thẳm. Vòng Chí Plan trở ngọn núi xa mờ mờ trong sương chiều.

- Phía đó là rừng Si Công Linh. Chúng ta đã tới miền thị trấn Hà Giang. Nghỉ hết đêm nay, sớm mai chúng ta thẳng đường lên Hoàng Su Phì.

- May quá! Vừa kịp ngày mở lễ. Đã tưởng chậm trễ mất một vài ngày...

- Đây tới thị trấn không còn xa mấy nữa. Nếu đi, chỉ xăm tối là đến.

- Có lẽ nghỉ tạm đây tiện hơn. Để lại xin lệnh trên đá!

Hai người quay ngựa lại, cũng vừa gặp Đại Sơn Vương tiến lên.

Đưa mắt quan sát qua loa, chàng tướng núi hướng về ngọn Tây Côn Lĩnh có dáng suy nghĩ, đoạn quay ngựa lại.

- Ta dừng lều nghỉ đêm nay tại cánh đồi bên tả, gần suối. Bốn giờ sớm mai, lên đường Hoàng Su Phì.

Mọi người đánh ngựa xuống thung, rẽ sang trái, băng qua suối tới khu đồi rậm. Hai viên cận tướng họ Vòng đỡ lấy ngựa định tháo yên cương, Đại Sơn Vương vội xua tay :

- Tháo dây nịt thôi! Chừng nửa đêm sẽ bỏ hãn cương yên. Nhưng thay phiên nhau từng cặp một. Đây không xa thị trấn. hữu sự, có ngựa cho cô nương dùng.

Chí Plan thấy Đại Sơn Vương, thận trọng lo cho hai thiếu nữ, liền mỉm cười bảo :

- Ông Hồng Lĩnh. Có lẽ cứ tháo cả cho chúng ăn, nghỉ cho tiện.

Nếu chẳng may có việc phải động dụng, chắc chị em chúng tôi cưỡi ngựa không yên được!

Vòng Lầu, Vòng Sênh chọn chỗ dựng lều vải trong khi Chí Plan, Phương

Kiều, Đại Sơn Vương tháo yên cương. Chợt Voòng Lầu tiến đến bên chủ :

- Bẩm, lương thực người, ngựa chỉ đủ một bữa nữa, sớm mai...

Đại Sơn Vương chưa kịp trả lời, thì Chí Plan đã vọng sang phía viên cận tướng H mông :

- Lát nữa Voòng Sênh về thị trấn kiểm lương thực và thăm dò tình hình có chi lạ.

- Dạ.

Dừng lều tắm rửa, ăn uống xong trời vừa tối. Trăng thượng tuần lơ lửng trên trời. Voòng Sênh lập tức lên đường. Còn Voòng Lầu canh cho mọi người nghỉ. Nhưng Phượng Kiêu, Chí Plan rủ nhau ra ngồi sưởi, ngắm trăng. Mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng tây. Lát sau, mới trở vào lều, ngạc nhiên nhìn sang lều đàn ông, không thấy bóng dáng Voòng Lầu đâu, hai người lấy làm lạ, đưa mắt nhìn nhau đoạn bước cả tới. Nhưng vào lều không thấy ai.

- Quái! Đi đâu cả rồi?

- Hay hai thầy trò cũng ra sưởi?

Hai thiếu nữ len lỏi lộn lại, quả nhiên thấy bóng hai thầy trò Hồng Lĩnh bên bờ nước. Chí Plan, Phượng Kiêu bước tới, Chí Plan định lên tiếng, chợt Phượng Kiêu khê gờ tay ra hiệu, đoạn cả hai cô gái tịnh nghịch rón rén bước tới, định làm hai thầy trò giật mình chơi. Nhưng, đến cách độ mấy bước, chẳng hiểu sao, Phượng Kiêu vội giữ Chí Plan lại, định kéo đi, nhưng...

Đại Sơn Vương ngồi trên một phiến đá trông ra dòng nước loang lổ ánh băng. Voòng đứng phía sau. Chẳng rõ hai thầy trò đã nói gì với nhau, lúc đó người thủ túc Đại Sơn Vương mất hết vẻ lễ độ bình nhật.

Voòng đứng sững sau chủ, hỏi như căn vặn, tiếng hơi to :

- Nhưng sao thầy không cho tôi biết? Trời! Thật không ngờ... tôi đoán có sai

đâu...

Vẫn không thấy chủ nói gì, Vòng tiến lại thêm gần, giọng nghẹn ngào đau đớn.

- Thầy lại tự buộc thêm dây oan nghiệt vào mình! Mỗi thù mấy mươi năm thôi... thế là hết. Bao nhiêu năm nung nấu, không ngờ ngày nay cụ cũng vẫn phải ngâm hờn chín tuổi, nghìn đời còn trông vào ai nữa? Chì vì một người đàn bà đẹp...

Vẫn ngồi nhìn ra ngọn nước, Đại Sơn Vương nói rất thấp, chậm, hình như quá xúc động :

- Thôi, Vòng đừng nói nữa! Để ta lo liệu...

Người thủ hạ cười nhạt :

- Còn liệu thế nào được nữa? Yêu con, giết cha sao cho phải đạo làm người. Mà bỏ con, thì bây giờ thầy sao còn nghị lực đâu mà làm nổi nữa.

Như một cái máy, thỉnh linh Đại Sơn Vương bật người lên quay phắt lại, rút súng ra chĩa vào Vòng Lầu, giọng run hần lên, hét lớn :

- Im ngay! Không ta bắn chết bây giờ! Lui mau đi! Để mặc ta...

Người thủ hạ vẫn đứng yên cười gằn :

- Thầy cứ bắn Vòng đi! Vòng giờ chỉ muốn chết đi thôi! Ít nhất cũng được chết vì thầy, còn hơn phải chết về kẻ thù thầy. Thầy bắn đi! Bắn Vòng đi cho Vòng khỏi phải...

Vòng nói đến đó, chợt dừng phắt lại, vì dưới ánh trăng thượng tuần trắng bệch, Đại Sơn Vương đã vùng tái nhợt hần đi, toàn thân viên tướng Thập Vạn Đại Sơn run lên bần bật, mắt mở to nhìn thủ hạ, nhưng không tỉnh lạc, miệng lắp bắp :

- A Vòng! Vòng...

Ngọn súng rung chĩa vào thủ hạ, đang từ từ quay ngọn lại, Đại Sơn Vương bóp mạnh tay cò, như điên. Chí Plan, Phượng Kiều vừa kịp thấy, chưa kịp kêu lên, thì

Voòng Lầu đã nhanh mắt vung tay đánh mạnh vào ngọn súng. Đoàn. Viên đạn nổ ròn đem quanh, xói rào cành lá bên mình. Khẩu súng rơi xuống đất, và Đại Sơn Vương lão đảo, ngồi phịch xuống, ôm đầu, đáng cực kỳ đau đớn, giận cuồng.

Voòng Lầu phục xuống, ôm lấy hai vai thầy :

- Thầy... tha tội cho Voòng quá lời mạn thượng... thầy.

- Không... Voòng có sao đâu? Ta... ta...

- Kìa... thầy làm sao thế này? Trời...

Chỉ gan được đến thế, Phượng Kiều nghẹn ngào :

- Anh... anh ơi!

Rồi chạy vụt ra, theo sau là Chí Plan ngơ ngác :

- Trời! Anh làm sao thế này? Công về lều ngay xem.

Mọi người xúm lại, đỡ Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi nhăm nghiền hai mắt, thân thể mềm hăn đi, tứ chi rời rã lạnh toát, thở dốc rồi... lịm dần như chết. Voòng Lầu vội ghé vai công, còn hai thiếu nữ đỡ phía sau, đưa chàng vào lều. Đặt nằm trên ghế vải, Phượng Kiều, Chí Plan xúm lại bắt mạch nghe tim, hơn phút sau, Phượng Kiều buồn rầu :

- Bị nhiễm gió độc vì liên mấy hôm xông pha sương gió, hoạt động nhiều, lại vừa bị xúc động quá... Phải có thuốc chữa ngay mới được.

Chí Plan nghĩ mấy khắc :

- Để tôi đi hái lá!

Phượng Kiều lắc đầu :

- Muốn chóng kiến hiệu, phải tiêm vào mạch máu. Thuốc uống phải nhiều tiếng mới ngấm kịp. A Voòng nên đun nước sôi sẵn. Để tôi về thị trấn kiếm thuốc...

Không để hai người lên tiếng, Phượng Kiều băng mình ra ngoài, lên ngựa, phóng như bay.

Đang mãi miết phi, thấy có người chặn đường, Vòng Sênh dừng phắt lại :

- Kìa! Phượng Kiều cô nương!

- Chú Vòng! Sao lâu thế?

- Mua xong lương thực, tôi còn đi quanh thị trấn xem tình hình.

Hà Giang nhiều kẻ lạ lắm.

Viện cận tướng H mông nhìn Phượng Kiều, dáng hơi ngạc nhiên :

- Cô nương đi đâu coi sắc diện khác thường vậy?

Phượng Kiều buồn rầu :

- Đại Sơn Vòng thành lĩnh ngộ cảm, mê man, bất tỉnh. Tôi về thị trấn kiếm thuốc.

Dứt lời, thiếu nữ định thúc ngựa đi luôn. Vòng Sênh vội cản lại bảo :

- Giờ này, hàng phố đều đóng cửa, tìm đâu ra hiệu thuốc. Cô nương có cần chi, để Vòng theo giúp cũng được. Lương thực này sớm mai mới cần tới.

Phượng Kiều suy nghĩ mấy khắc :

- Chú thuộc miền này, cho tôi biết thầy thuốc nào thạo nhất. Tây, Ta cũng được. Tôi đã có cách!

- Cô nên tới khu chợ. Đây có đủ dụng cụ, thầy thuốc. Nhưng...

Vừa nghe nói tới đó, Phượng Kiều đã hấp tấp vọt ngựa đi luôn, nói với lại :

- Thôi chú cứ về trước đi! Tôi sẽ về ngay đây!

Rạp mình trên ngựa, thiếu nữ mài miết tể theo đường mòn, lát sau vó ngựa đã khua trên đường nhựa lờm chờm đá dăm.

Tới thị xã đã hơn mười giờ đêm. Phượng Kiều rẽ ra khu chợ.

Nhìn qua, thấy có nhà còn mở cửa, nàng liền đi thẳng tới, hỏi thăm địa chỉ hiệu thuốc Tây cùng thầy thuốc. Đoạn dắt ngựa lần dọc theo mặt phố, tìm kiếm. Nhưng hiệu thuốc đóng cửa, thầy thuốc đều vắng nhà cả. Đến lúc đó, mới chợt nhớ ra, là đêm thứ bảy. Phượng Kiều thất vọng, đành dắt ngựa lang thang, tính cách "cường đoạt" thôi.

Chấp kinh phải công quyền.

Phượng Kiều toan thi hành ý định, chợt nhìn vào một tòa biệt thự bên sườn đồi, thấy ánh đèn điện sáng xanh, thiếu nữ đoán chắc trong đang có cuộc vui, hẳn các tay quí phái thị trấn phải có mặt.

Nàng suy nghĩ mấy khắc đoạn dắt ngựa lên đồi, tiến thẳng tới khu biệt thự. Ánh đèn từ trong hắt ra, soi rõ khuôn mặt người kia.

- Kìa... Hai Cao!

- Trời... cô Ba!

Người đàn ông cao lênh khênh mở to mắt nhìn nữ chủ, ngạc nhiên cực độ, mãi mới lên tiếng tiếp :

- Cô Ba đi đâu từ ngày đó vậy? Làm cụ nhà tưởng cô đã bị chúng bắt cóc ở Hà Nội, cụ cho người tìm kiếm khắp nơi không thấy. May quá! Để tôi vào báo cụ.

Phượng Kiều vội giữ Hai Cao lại, gọi hẳn ra chỗ khuất, khề bảo :

- Đừng cho cụ biết bây giờ. Đêm nay ta còn việc hệ trọng phải làm nốt đã.

- Nhưng...

- Chú Hai! Hãy nghe lời tôi. Nếu chú báo cụ biết tôi có mặt ở đây, sẽ... hỏng hết

việc.

Hai Cao dăm dăm nhìn cô chủ, nét ngạc nhiên, khó xử hiện rõ trên mặt gã thủ túc của họ Trần.

- Bẩm... thế cô Ba đến đây có việc gì đó. Tôi tưởng cô Ba đã biết...

Phượng Kiều ngạc nhiên vì lời nói úp mở của Hai Cao, nhưng vội quá không có thì giờ lưu ý nữa. Nàng vội hỏi :

- Này chú? Trong kia có ông thầy thuốc gì đó, chú có biết không?

Hai Cao nghĩ một chút, đoạn gật đầu :

- Da... Có tên bác sĩ Robert và...

- Thế à! Thôi được! Chú vào mời kín ông Robert ra cho tôi! Nhớ phải thật kín đó!

Hai Cao tần ngần :

- Nhưng...

Biết hẳn vẫn do dự, Phượng Kiều liền nghiêm sắc mặt lại, giọng hơi sẵng :

- Chú vào mời cho tôi! Có việc hệ trọng. Mai tôi sẽ ra mắt cụ nhà.

Hai Cao vốn nể quý Phượng Kiều. Nhưng hình như đã có lệnh Trần Tắc, nên hẳn vẫn nhẫn mặt :

- Chỉ sợ cụ nhà. Hay cô Ba cứ gặp rồi sẽ hay.

Đang nói thấy Phượng Kiều cau mày liễu, mặt thoáng sắc giận, Hai Cao vội vào trong nhà luôn không dám chậm trễ nữa. Quả nhiên, không đầy nửa phút, đã thấy một người Pháp có tuổi, theo Hai Cao ra, ngơ ngác nhìn quanh. Phượng Kiều liền tiến lên, lễ phép nói con bệnh cần cấp cứu, muốn mời bác sĩ đi ngay. Đang dở cuộc vui viên thầy thuốc có ý ngại ngần, muốn cáo thoái, Phượng Kiều phải kín đáo

chĩa ngọn súng ra từ tốn :

- Xin bác sĩ đi ngay chợ Chỉ một lát, sẽ về dự tiếp cuộc vui! Bệnh trầm trọng, buộc chúng tôi phải thất lễ, nếu...

Viên thầy thuốc già thấy cô gái đẹp muốn làm dữ, vội gật đầu lia lịa :

- Không sao! Lười một chút thôi. Nếu bệnh gấp, già này vẫn đi được. Nào ta cùng ra xe! Dụng cụ bao giờ cũng sẵn đây.

- Tôi có ngựa sẵn, vào rừng mới tiện.

Nàng quay bảo Hai Cao :

- Cám ơn chú! Nhớ lời tôi dặn. Mai sẽ gặp.

Đoạn nàng cùng bác sĩ ra xe lấy vali dụng cụ thuốc men, và lập tức đưa bác sĩ lên ngựa, rời tòa thiết thự Hà Giang, tể luôn vào rừng thăm. Đi được nửa đường, thành linh Phượng Kiều dừng ngựa. Tay bác sĩ già nhìn quanh khu rừng hoang vắng.

- Tới rồi sao, cô?

- Còn một quãng nữa thôi. Giờ xin mạn phép bác sĩ, cho tôi được...

Vừa nói, Phượng Kiều vừa rút mùi xoa trong túi ra. Hiếu ý, viên thầy thuốc mỉm cười xua tay :

- Không cần đâu! Tôi chỉ ngại đi đêm chút thôi, chứ không thiếu lương tâm nghề nghiệp đâu? Bất tất phải bịt mắt mà...

Phượng Kiều nhìn viên bác sĩ già, rồi lẳng lẳng bỏ khăn vào túi quất ngựa đi luôn. Tới suối, ngựa dừng. Bác sĩ ngó quanh không thấy nhà cửa chi, có vẻ ngờ ngác muốn hỏi, lại thôi. Phượng Kiều đánh ngựa qua suối, tới trước lều. Vòngng Lầu vội chạy ra.

- Sao? Chú Vòngng?

- Bấm mê man, thỉnh thoảng mới hơi tỉnh.

Người tùy tùng đỡ vội viên thầy thuốc xuống, xách giúp "vali" dụng cụ vào lều. Vào tới nơi, viên thầy thuốc nhanh nhẹn lấy dụng cụ khám bệnh ngay. Phụng Kiều có học qua nghề thuốc. Thấy vẻ nghiêm trọng hiện rõ trên khuôn mặt bác sĩ nên càng lo lắng nín thở đợi chờ, thỉnh thoảng đưa mắt nhìn nhau.

Tiếp liền mấy mũi thuốc, Đại Sơn Vương có vẻ tỉnh táo, đưa mắt ngó quanh mình, thấy viên thầy thuốc Pháp hình như đã đoán ra, định nhòe dấy. Bác sĩ vội nhẹ tay ấn xuống, quay nhìn mọi người khá lâu. Đoạn ôn tồn :

- Bệnh nhân bị cảm khá nặng, thần kinh lại bị chấn động quá!

Phải tĩnh dưỡng một vài hôm, không nên di chuyển. Xin cứ yên lòng săn sóc bệnh nhân.

Quay sang Phụng Kiều, viên thầy thuốc mỉm cười :

- Cô có biết qua nghề thuốc. Vậy tôi để ít dụng cụ thuốc men lại, ngày ngày cô điều trị thêm vào, là khỏi đó. Nhưng, nên nhớ, nếu bị xúc động quá, lần sau có thể... thổ huyết được. Đã xong nhiệm vụ. Giờ lão có thể về thị trấn dự tiếp cuộc vui được chứ?

Phụng Kiều nhìn Chí Plan, nghĩ mấy khắc :

- Xin cảm ơn bác sĩ.

Suốt đêm, hai viên cận tướng họ Vòng thay phiên canh ngoài lều. Còn Phụng Kiều, Chí Plan không ai chịu ngủ, cả hai đều ngồi bên giường săn sóc Đại Sơn Vương. Phụng Kiều chạy lại kéo chăn đắp cho người yếu và nhẹ đặt tay lên trán, reo khẽ.

- Đã mát lắm rồi. Gớm đêm qua anh ngủ thiếp mà người có lúc nóng ran, làm em lo quá. Anh chịu khó nằm yên tĩnh dưỡng mới được...

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn Phụng Kiều, đoạn tự nhiên chàng thở dài một

mỏi hỏi :

- Em không ngủ sao? Vòng Lầu đâu?

- Chú ấy gác ngoài lầu. Anh có cần bảo chi, để em ra gọi.

Đại Sơn Vương khê lắc đầu :

- Thôi chưa cần gì. Mà ai nấy phải đi ngủ cho đỡ mệt chứ? Chí Plan, Vòng Sênh đâu?

- Chí Plan thức suốt đêm, em vừa bắt đi nghỉ rồi. Vòng Sênh hình như đi tuần quanh đây lúc này.

Đại Sơn Vương nhìn Phượng Kiều khá lâu, đoạn đưa mắt lơ lơ làm hiệu. Phượng Kiều vội ngồi xuống bên giường vải.

- Em Phượng... Đừng buồn Vòng Lầu nhé! Hẳn quý em lắm , nhưng... lúc nào cũng nghĩ tới việc thầy đó thôi.

Phượng Kiều ứa nước mắt :

- Không... Em chỉ buồn cho chúng ta thôi.

Động đến niềm riêng này, nàng ghen ngào thốn thức :

- Anh lại yếu dọc đường... em lo sợ lắm...

Đại Sơn Vương cũng xúc động, nắm lấy cổ tay Phượng Kiều, viên tướng núi ngang tàng quay mặt vào trong buồn rầu. Phượng Kiều vùng nhớ tới lời khuyên của thầy thuốc, vội lau nước mắt, chớp hàng mi, đặt nhẹ tay người yêu xuống giường.

- Em ngu quá, lại làm anh suy nghĩ cho thêm mệt. Để em tiêm thuốc ngay mới được.

Đoạn thiếu nữ đến bên đèn, cúi húi pha thuốc, vừa tiêm xong, chợt nghe có tiếng động bên ngoài. Ngẩng vội lên, thấy Vòng Sênh hấp tấp xuống ngựa ngay

ngoài cửa lều, có Vòng Lầu rảo bước sau.

- Cô nương...

Thấy hai viên cận tướng có dáng khác thường, Phượng Kiều vội xua tay, chặn lời, trở vào Đại Sơn Vương, đoạn bước nhanh ra, khẽ hỏi :

- Sao, có chuyện gì đó?

Voòng Sênh liếc nhìn về phía Đại Sơn Vương nằm, thấp giọng :

- Có toán người ngựa từ nẻo thị trấn Hà Giang tiến tới đây. Hình như có lẫn cả quan binh, có lẽ lính khố xanh thì phải.

Phượng Kiều cau mày, nghĩ mấy khắc, và vẫy tay, nhanh giọng :

- Chú Sênh mau ra quan sát lại. Có gì khá làm nghi binh cần họ chậm lại. Còn chú Lầu hãy ở cận thân để tôi đi đánh thức Nữ Chúa.

Dứt lời, Phượng Kiều chạy sang lều Chí Plan. Nữ Chúa Hoàng Su Phì đang ngủ một chợt nghe tiếng gọi, tung chăn dậy, thấy Phượng Kiều, hỏi luôn :

- Gì đó, cô nương?

- Có đoàn người ngựa đang tiến phía ta, Voòng Sênh thấy có dáng quan binh.

Chí Plan quơ vội khăn lau mặt, xốc lại xiêm y.

- Đến gần chưa?

- Hình như cũng gần thì phải. Tôi lo không phải tình cờ...

- Ta hãy ra coi đã, rồi sẽ liệu.

Hai thiếu nữ băng mình ra, nhìn qua suối, quả nhiên thấy một toán quân đang lướt tới, đến mấy chục người ngựa. Và Voòng Sênh phi lại, nói nhanh :

- Xin Nữ Chúa cùng cô nương liệu định. Có lẽ quân kia chủ định tới đây.

- Không thể để quan binh thấy Đại Sơn Vương được! Sênh khá ra trấn trước suối. Chúng ta dời lên ngọn núi!

Hai thiếu nữ băng mình về lều, Chí Plan bảo Vòng Lầu :

- Phải dời ngay lên núi, tìm nơi ẩn trốn. Không nên để Đại Sơn Vương biết có biến!

- Chú Vòng hãy công thầy. Bỏ các vật dụng lại. Chỉ cần ngựa thôi.

- Dạ.

Vòng Lầu vừa quay vào, định cúi xuống bên giường nhưng... đã muộn! Liền mấy phát súng bên ngoài đã xé rách sương sớm, tiếp theo nhiều tiếng vó ngựa ập tới, gần kề mạn suối. Mấy người nhìn ra, đã thấy lỗ nhố bóng người ngựa dừng lại bên kia bờ suối, cách lều vừa đúng tầm súng trường. Bên này suối, viên cận tướng H mông ngồi im lên lưng ngựa, tay súng chĩa thẳng về phía bước cản đường. Phượng Kiều vừa trông thấy bóng người đứng tuổi, đã biến sắc mặt, run giọng lẩm bẩm :

- Trời... thầy ta! Hừ! Tên bác sĩ khốn khiếp đã theo vết ngựa vào rừng, báo cho người rồi...

Vòng Lầu cũng đã nhận ra. Người đàn ông mím chặt môi, trừng mắt nhìn sang suối và chậm chạp quay nhìn Phượng Kiều, giọng u uất nào nùng lẩm bẩm một mình :

- Lại họ Trần! Theo đuổi hạ thầy ta đến cùng... Thầy đang ốm, bây giờ biết tính làm sao?

Chí Plan thấy đám người ngựa dừng lại trước ngọn súng Vòng Sênh, vùng thoảng cơ mưu, liền bảo Phượng Kiều, Vòng Lầu :

- Lên ngựa sẵn, túc trực bên mình Đại Sơn Vương nếu có xung đột, phải đưa về

phía sau núi ngay. Để tôi ra cố tìm cách lui binh.

Dứt lời Chí Plan lấy ngựa, phóng thẳng về phía Vòng Sênh :

- Xin có lời chào các ông! Các ông muốn điều chi cứ dạy. Đây là chỗ dừng trại của Hoàng Su Phì.

Vòng Sênh cũng nghiêm mặt, nói luôn :

- Đây! Nữ Chúa biên thùi xuôi Hà Giang có việc cho vua xứ tôi.

Các ông không được tới bên lều.

Hình như viên sĩ quan khố xanh Hà Giang nhận ngay được Nữ Chúa Vòng Chí Pan. Qua khắc ngạc nhiên. viên sĩ quan quay lại nói khẽ gì với Trần Tắc, đoạn nghiêng mình lễ độ, nói vọng sang.

- Kính chào Nữ Chúa! Quan binh chỉ muốn gặp viên tướng giặc sát nhân. Không biết Nữ Chúa có biết người đồng hành, là chính hãn đó chăng?

Chí Plan cười lạnh lạnh :

- Ông là nhà binh còn lạ chi nữa. Kẻ cầm súng, cỡi ngựa ai chẳng là kẻ sát nhân!

Thấy viên võ quan đưa mắt nhìn Trần Tắc, Vòng Chí Plan liền nghiêm mặt, giọng ôn tồn nhưng cương quyết vô cùng :

- Vả lại, người đó là thượng khách xứ tôi. Cả xứ phải hết lòng bảo vệ khi thượng khách đi với người H mông, nhất là đi cùng tôi. Mong ông thể tình lui binh, chờ cơ hội khác, sẽ liệu, xứ tôi không can dự tới.

Còn bây giờ, nếu ông không thể tình, chỉ còn cách giẫm qua xác tôi cùng tướng H mông để vào bắt khách của xứ tôi.

- Và như thế, là ông sẽ lĩnh trách nhiệm, nếu có chuyện bất hòa nghiêm trọng với chúa tướng Hoàng Su Phì!

Lời nói của hai chức sắc lớn người H mông khiến viên sĩ quan khố xanh bị dồn vào tình thế thật khó xử. Ông ta không còn lạ chi việc chính quyền bảo hộ Đông Dương phải cắt đất phong vương cho vua H mông một cõi biên thùy tung hoành với chính sách "Tạm hòa", và cả đến Thống Sứ, Toàn Quyền cũng còn phải nể vì, vượt ve cho yên mặt biên giới. Mà đây lại là cháu gái ruột.

Thấy viên sĩ quan có vẻ nao núng, Trần Tắc vội lên tiếng :

- Ngài chớ ngại. Tôi đã có cách, không cần động chạm tới người H mông. Ngài cứ truyền lính đứng đây, thi hành, để mặc tôi liệu cách.

Dứt lời, Trần Tắc hô lớn :

- Đại Sơn Vương! Có giới ló mặt ra đây!

- Đại Sơn Vương khiếp nhược!

Đám quân gia Trần Tắc nhất loạt reo hò vang một góc rừng. Nằm trong lều, chàng tướng núi chột thức giấc, thấy bóng thủ hạ, gượng hỏi :

- A Vòng! Ngoài kia... hình như có tiếng ai gọi tên ta... ?

Vòng Lầu lo lắng nhìn chủ tướng, lại quay nhìn Phượng Kiều.

Phượng Kiều đứng ngoài cửa lều, rón rén bước vào, lo lắng hỏi người yêu :

- Anh thấy trong người thế nào?

- Chân tay còn mỏi lắm. Mà có tiếng gì hò reo ngoài xa, hình như gọi đến lên anh, phải không? Có chuyện gì đấy?

Phượng Kiều, Vòng Lầu đã nghe rõ tiếng quát mắng khích tướng bên ngoài. Hai người chỉ e Đại Sơn Vương rõ chuyện, uất lên, tật bệnh lại bạo phát nguy thêm, Phượng Kiều đành nói lảng :

- Không... có gì đâu! Chắc anh còn choáng váng ù tai đó. Chỉ có tiếng... Chỉ

Plan hát bên ngoài đó thôi.

Nàng vừa dứt lời, chợt biến sắc, vì ngoài xa tiếng quát gọi lại nổi lên, rõ tiếng cha mình.

- Đại Sơn Vương! Tên khiếp nhược nấp mãi xó nào? Ra đây đấu súng!

Hai người nhón nhác nhìn nhau. Tiếng quát lần này rõ quá, có lẽ Đại Sơn Vương nghe rõ, nên chàng quắc mắt nhìn Vòng Lầu :

- Hừ! Có kẻ nào đang nhục mạ ta, sao dám giấu? Súng đâu?

Mấy tiếng sau, chàng thét lên, xúc động thần kinh. vừa nhòe dậy đã xù xuống, thờ hồn hèn.

- Súng... súng đâu?

Phượng Kiều hốt hoảng, vội kéo chắn đỡ cho người yếu, quay bảo Vòng Lầu :

- Chú khá giữ gìn lấy! Để tôi ra mới được!

Đoạn thiếu nữ chạy vụt ra, lên ngựa, phóng tới chỗ Chí Plan. Vừa lúc Chí Plan nổi giận vì lời khích mắng của Trần Tắc, thì Phượng Kiều kịp đến bên, chắn lấy Chí Plan, đưa mắt buồn rầu nhìn sang cha.

- Kìa cô Ba!

Đám quân gia chợt thấy nữ chủ, liền chỉ trỏ, xôn xao. Trần Tắc cũng có dáng xúc động.

- Phượng Kiều! Sang đây cha có chuyện cần. Đi đâu... mà chẳng về căn cứ?

- Con bị bọn Vòng Xanh theo hại, may lại được Đại Sơn Vương giải cứu. Ân nhân còn hiện đang bạo bệnh, xin cha vì tình con, giải vây người. Nếu không... con thề một chết để... đền ân sâu người.

Hình như Trần Tắc đã hiểu rõ ẩn tình, lại thấy vẻ liễu chết hiện rõ trên nét mặt con gái, nên người cha đẩy cơ mưu liền giơ tay làm hiệu truyền quân gia hạ ngọn súng, giọng nhanh, khẽ bảo mọi người :

- Phải làm con ta về bên này, rồi mới hạ thủ thầy trò hãn được.

Hướng sang phía Phượng Kiều, Trần Tắc nghiêm nét mặt :

- Vì con tha cho hãn lần này. Vậy khá sang đây, theo về thị trấn, còn nhiều việc phải bàn định cùng con.

- Xin cha hãy cho lui quân ngay, con mới về. Cha lui chừng nào, con sẽ tiến ngựa theo chừng đó!

Thấy con gái thông minh, họ Trần nhăn mặt :

- Hừ! Con bé... láo quá? Vẫn phòng cha lừa thế!

Trần Tắc gật đầu, ngó ý cùng viên quan tháp, đoạn hô lớn :

- Lui binh!

Người ngựa quay đầu về nẻo Hà Giang, từ từ bước nước mã hồi.

Bên kia suối, Phượng Kiều nhìn Chí Plan mấy khắc, đoạn ngậm ngùi :

- Đành xin tạm biệt, xin bảo vệ Đại Sơn Vương. Chúng ta sẽ có này tái ngộ.

Dứt lời, thiếu nữ cảm động quay ngựa đi mấy bước, còn ngoái lại, ghen ngào :

- Xin gửi lời cô nương tạ tội giùm thầy trò Đại Sơn Vương... và dặn chàng khá giữ gìn cho chóng mạnh.

Dứt lời, Phượng Kiều quay ngựa đi luôn, nhưng Chí Plan, Vòng Sênh đã thoáng nhìn thấy lệ rơi trên gò má nàng. Tuy chưa biết rõ, nhưng Nữ Chúa H mộng đã hiểu mang máng mối ẩn tình cay đắng giữa nàng thiếu nữ Kinh cùng Đại Sơn Vương. Chẳng rõ ngậm ngùi cho cô bạn mới hay cho chính mình, Nữ Chúa Hoàng

Su Phi lặng lẽ nhìn theo bóng Phượng Kiều khuất sau hàng cây rừng, cô gái sơn cước chậm chậm thở dài. Vòng đã ra từ lúc nào. Tầm lòng gỗ đá vì đầy đặn gió sương của Vòng Lầu thốt nhiên thoáng buồn man mác. Mấy khắc qua, người đàn ông chợt nghĩ tới thầy, vội đánh ngựa tới sát Chí Plan :

- Cô cương! Ta nên rời khỏi nơi này ngay thôi!

Cả ba phóng ngựa trở lại lều, thu xếp vội vã lên đường. Tới trước một con suối hẹp uốn khúc giữa thung lũng, chợt Vòng Sênh thấy bụi rậm bên kia bờ khẽ lay động, đưa mắt ngó lên cây thấy cành lá im phắc vì khuất gió, viên cận tướng chợt dạ, lập tức dừng phắt ngựa lại, toan rút súng bắn vào bụi thăm dò, nhưng vội ngừng ngay, vì cành lá bên bờ đã từ từ di động rạp cả sang một phía, để lộ những ngọn súng đạn hàng chĩa cả vào ngực Vòng và sau súng, lố nhố nhiều bóng người ngựa nguy trang cành lá kín mình. Viên cận tướng H mông vội giơ tay làm hiệu động cho phía sau và lấy vẻ điềm nhiên, đồng dặc hỏi :

- Quân nào phía trước đó?

Vẫn im lìm câm nín, Vòng cất cao giọng thêm :

- Quân nào khá ra mặt. Ta là cận tướng chúa H mông đây!

Vẫn không tiếng đáp. Vòng Sênh liền cho ngựa từ từ lùi bước một, thì những ngọn súng phía trước cũng từ từ tiến lên. Tới bờ suối, cành lá nguy trang rơi nhất loạt, và trước mắt Vòng Sênh, hiện ra hình dạng quan binh toàn lính khố xanh. Vòng vừa kịp ngạc nhiên, thì hai bên tả hữu, bờ bụi cũng di động. Rồi từng tốp người ngựa khác xuất hiện theo ngọn súng trường kẹp lại như gọng kìm, quân gia bọn Trần Tắc ban sớm! Phía sau, Vòng Lầu đã chiếu viên kính, thấy rõ địch quân. Trao ống nhòm cho Chí Plan, Vòng thở mạnh :

- Vòng vây đã xiết chặt ba mặt, lần này chúng ta hoàn toàn bị sa cơ, tiến thoái không kịp mất rồi.

Nữ chúa H mông đảo mắt nhìn quanh, hiểu ngay tình thế thập phần nguy khốn, vùng nhìn sang chỗ Đại Sơn Vương. Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn nằm trên

cánh ngựa, cũng vừa tỉnh, đưa mắt lơ đãng nhìn hai người, giọng mệt nhọc :

- Đã tới đâu rồi?

Voòng Lầu, Chí Plan nhảy xuống ngựa, tiến đến bên Đại Sơn Vương. Nhìn thấy chủ mệnh như chết giữa cảnh sa cơ thành lình, Voòng thủ túc tưởng tới những trận chiến dọc ngang khuấy đảo xưa nay của "thầy", bất giác ngậm ngùi, nói như một lời than trường hận :

- Thầy ơi, ta bị vây kín, súng địch đang nhích vừa tầm, bây giờ tướng ốm, quân đơn, Voòng biết làm sao đưa thầy ra khỏi chốn hiểm nghèo...

Đại Sơn Vương giật mình vì giọng tuyệt vọng của người thuộc hạ bách chiến, vội lắp bắp hỏi :

- Quân nào?

Không dám giấu, Voòng Lầu hơi đưa mắt nhìn Chí Plan, đoạn cúi đầu, thờ dài :

- Bẩm... Quan binh cùng Trần Tắc!

Vừa nghe dứt tiếng, viên tướng lạc thảo vùng thét lớn :

- Lại Trần Tắc! Kẻ oan gia!

Chàng tướng núi uất ức muốn trào máu họng, lấy bấy cố sức nhò lên, nhưng ngã dúi xuống luôn, thờ hỗn hển, hai tay sờ soạng lấy ngực, mắt nhắm nghiền... Voòng Lầu nhìn ra đã thấy mấy phía súng tiến lại thêm gần, còn Voòng Sênh cũng đã lùi ngựa về, chỉ còn cách vài chục thước.

- Đại Sơn Vương! Biết điều để ta bắt trói, kháng cự chết ngay!

Lần này đừng hòng thoát lưới! Đứng im cả!

Chí Plan thấy nguy, lập tức rút súng đứng chặn lấy Đại Sơn Vương. Voòng Lầu cũng vội làm theo. Đại Sơn Vương nghe tiếng kẻ thù quát, mở mắt ra, bảo Voòng Lầu :

- Khoác súng vào sườn cho ta!

Vừa nói, vừa lấy hết sức thừa, chống tay nhóm dậy, nhưng tứ chi rời rã, hơi nhòe đã phục xuống luôn, không sao ngóc lên nổi. Đau đốn, chàng tưởng lạc thảo nghiêng răng ken kết :

- Không ngờ bị nhục tử với kẻ thù tại xó rừng này... Tần Quỳnh xưa nhuốm bệnh còn lên nổi lưng ngựa tử chiến, mà ta... Chàng nghẹn uất, lặng đi mấy khắc, đoạn phêu phào :

- Cô nương... Vòng... mau mở đường máu thoát thân! Chớ đứng cả đây... chịu nhục. Mau...

- Thầy yên dạ! Vòng có chết, chúng mới phạm nổi tới mình thầy!

- Ông Hồng Lĩnh! Nó phải giẫm lên xác tôi mới tới được bên giường bệnh ông!

- Nữ Chúa Hoàng Su Phi hãy tránh ra xa! Chớ để uổng mạng vì viên đạn vô tình. Việc này không can dự chi đến Nữ Chúa! Khá tránh mau. Hai Cao, cho tiến đến bắt sống tướng giặc. Kẻ nào động thủ, hạ liền!

Mấy hàng súng từ từ nhích tới, kẹp chặt lại, hòng súng đen ngòm chĩa cả vào mấy người. Im lặng đến... ngạt thở. Chỉ còn tiếng vó ngựa khua khô trên mặt đất thung rừng. Khoảng cách càng gần hơn! Nữ Chúa H không quắc mắt nhìn viên quan võ cùng Trần Tắc, quát lớn :

- Đứng cả lại! Tiến nữa, ta hạ liền!

Ngựa vẫn nhích, nặng nề lạnh lẽo như bước chân tử thần. Nằm chắc phần trắng trong tay, Trần Tắc vẫn hờn súng sẵn, mắt như náy lửa, cùng quân gia tiến thẳng tới hòng súng. Trong vùng không gian sâu thẳm im lặng, một con chim lợn từ đâu bay tới vội vã để rớt xuống mấy tiếng kêu quái gở. Bất thành linh, giữa cảnh thập tử, chợt từ phía ngoài, từng loạt công rền rĩ nổi lên, rồi luôn mấy tràng súng nổ bật lên giòn tan, vang vọng khắp lòng núi thẳm. Quan binh cùng đám quân Trần Tắc nhất loạt, dừng phắt lại, ngạc nhiên, liếc mắt bốn bề.

Dư âm cộng đổ vừa kịp ngấm vào khe đá, thì về phía Nam, sau lưng Đại Sơn Vương, vọt xuất hiện từng tốp người ngựa, nhô lên khỏi ngọn đồi lao xuống như tên. Rồi lại phía Tây bắc chếch, lại một lớp kỵ sĩ nữa, vọt qua suối, lướt tới, trong chớp mắt đã chia nhau trấn bốn góc thung và hạ nước phóng xiết lại, đánh một vòng đai sau lưng quan binh, quân Trần Tắc, vừa tầm súng. Quan binh đột nhiên bị kẹp giữa hai hàng súng chĩa. Quan binh còn đang kinh ngạc, thì cùng lúc, hàng loạt tên, theo nhịp ngựa phi, bay vút tới phía quan binh, nhưng chỉ phớt qua tai rồi cắm cả vào những thân cây quanh đó.

Đoàn quân thần tốc ào đến bất ngờ nhanh như gió cuốn. Quân lính chưa phân biệt nổi bạn, thù, còn ngạc nhiên giương mắt nhìn xem. Mãi đến lúc tên bay vèo tới, quan binh mới hoảng nhiên chột dạ.

Viên quan võ bàng hoàng tuốt kiếm giơ cao, miệng chưa kịp hô quân, thì... Phập! Một mũi tên đã cắm trúng tay kiếm, tiếp theo một giọng hô nghiêm trầm, nghe như kẻ sát bên tai :

- Đứng im! Động đậy chết ngay! Hạ súng cả xuống.

Viên võ quan đau nhói, buông rơi đốc kiếm, ôm tay, kinh ngạc, chớp mắt nhìn lại. Quân thần tốc đã bay ngựa tới sát quan binh, mặt tiền, mặt hậu, tả dực hữu biên, lớp lớp, dừng phắt lại, cung tên, súng ống chĩa vào tua tủa. Toàn sắc phục chàm xanh đậm. Cánh quân hữu, nam binh dẫn đầu là một viên tướng oai phong như pho tượng thép, mặt xanh như tàu lá, cánh quân hữu, toàn nữ binh, dẫn đầu là một tướng nữ đẹp như đoá hoa sơn dã, trong xiêm y miền núi.

- Khách Giang Hồ!

- Nguyệt Tú! Trời!...

Chí Plan, Voòng, cùng bật lên như một lời reo, bàng hoàng, mừng tủi. Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú tiến ngựa lên mấy bước, nhóm mình hần lên, nhìn vào phía trong trận. Qua hàng quan binh lỗ nhổ, thấp thoáng chỉ thấy dáng Chí Plan, Voòng. Hai anh em Khách Giang Hồ đưa mắt nhìn nhau, ngạc nhiên vì không thấy Đại Sơn Vương, Phượng Kiêu.

- Khách Giang Hồ!

Nữ Chúa H mộng vội cất tiếng gọi vọng ra, lời vừa thốt viên quan võ, Trần Tắc cùng đám quân gia đột nhiên giật nảy mình như bị điện giật. Không nén được ngạc nhiên, viên quan võ vùng ngó viên thủ lĩnh địa khu Cầu Mây, đoạn ngó Trần Tắc. Cả hai cùng bật kêu lên :

- Khách Giang Hồ? Chính... Ông?

Khách Giang Hồ hơi nhếch miệng cười :

- Các ông cũng biết tiếng kẻ tầm thường miền thác lũ này ư?

Chợt nghiêm mặt lại, viên thủ lĩnh Cầu Mây dẫn giọng :

- Sao dám chặn đường làm ngại bạn tả Y quân đông bức kẻ độc mã đăng trình? Biết điều khá rút quân về thị trấn! Chậm trễ, ta đối ý, làm cỏ không còn một mống! Ném súng xuống! Lui mau!

Viên quan võ đưa mắt nhìn Trần Tắc. Biết đã hoàn toàn thất thế, xuẩn động sẽ mất mạng vô ích, Trần Tắc đứng nghiêng rằng nén giận, chậm chạp ném súng đạn xuống chân ngựa, đoạn khẽ hất hàm cho lệnh quân gia. Viên võ quan không biết làm gì hơn, cũng đành làm theo Trần Tắc. Khách Giang Hồ phát tay làm hiệu cho quân sĩ mở ra một lối hẹp, thẳng hướng Hà Giang. Và đám quan binh ôm hận, nuốt nhục, nối nhau rút giữa hàng súng chĩa đen ngòm sẵn sàng nhả đạn.

- Anh em! Thu lấy khí giới!

Chờ cho quan binh ra hết, anh em Khách Giang hồ liền phóng tới chỗ Chí Plan, Vòng.

- Đại Sơn Vương! Đại Sơn Vương đâu rồi?

Khách Giang Hồ nhảy phắt xuống tiến lên trước mấy bước. Chí Plan, Vòng Lầu, Vòng Sênh cùng trở phía sau cây cổ thụ, giọng Chí Plan đượm buồn :

- Đại Sơn Vương thành linh nhuốm bệnh trạng đêm qua! Chập chờn lúc tỉnh lúc mê...

Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú bước vụt tới bên giường vải, thủ lĩnh địa khu Cầu Mây thấy tướng núi Thập Vạn Đại Sơn nằm lịm, vẻ mặt phờ phạc, da vàng hắc đi, bất giác thương cảm bồi hồi, quỳ xuống, đặt nhẹ tay lên trán người bạn phong trần.

- Trời! Mới cách biệt một, hai ngày mà bạn ta đã... thế này sao?

May tình cờ đến kịp, nếu không, còn gì một trang tuấn kiệt dọc ngang. Đại Sơn Vương, Sơn Vương bạn!

Khách khẽ lay gọi, mãi mới thấy tướng Thập Vạn Đại Sơn hơi cựa mình, mi mắt hé mở nhìn Khách Giang Hồ, thành linh trợn trừng, cặp môi khô vẫn mím chặt mấp máy mở theo... rồi bất ngờ nghếch cổ sang bên, thở dốc. Khách Giang Hồ cùng mọi người vùng bật lên một tiếng "Trời" hoảng hốt. Từ lúc nào, uất khí đã dồn máu lên họng, và hộc ra đỏ lôm.

- Nguyệt Tú! Sửa soạn ống tiêm mau!

- Thầy! Thầy Mọi người xúm lại lay gọi săn sóc, Khách Giang Hồ tự tay tiêm liên mấy phát, mới thấy Đại Sơn Vương mở mắt ra, miệng lắp bắp như mê sảng :

- Trần Tắc! Oan gia... Phượng Kiều...

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 9: Đại Hội Biên Thùy

Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn bừng tỉnh, mở choàng mắt ra, như vừa trải cơn ác mộng. Bên tai chàng tiếng cồng rền rĩ ão hồi, ngừng bất, dư âm u uẩn ngân dài trong buổi bình minh.

Từ từ chống tay cố nhóm lên, chàng tướng giặc ngồi dựa lưng vào thành giường, thở mạnh, thấy trong mình đã tỉnh táo lạ lùng, chỉ còn hơi mệt. Cúi nhìn tấm chăn gấm, và chiếc nệm giường phủ da báo gấm, hếch mũi lên thấy phảng phất như có hương trầm thơm nhẹ, chàng tướng núi nhớ nhanh tới những căn nhà của các dòng quý tộc sơn cước, bất giác giơ tay vịn tấm màn thổ cẩm, nhích ra ngồi bên thành giường, cặp mắt băng khuâng, lơ đãng nhìn khắp mấy gian sàn rộng.

- Phải chúng mình đã tới giang sơn Chúa Dao?

Sàn ghép gỗ quý bóng loáng, cột hàng người ôm chạm trở tinh vi làm tử đứng ghép gương, vách nhiều cửa sổ trông ra đồi núi điệp trùng, căn sàn trần thiết cực kỳ sang trọng với tất cả vẻ đẹp vương giả miền núi vừa lộng lẫy đài các, lại vừa huyền bí, uy nghi pha lẫn vẻ cổ kính Đông phương với vẻ phóng khoáng Tây phương... tổng hợp thật tài tình, trông rất lạ mắt. Tiếng cồng đột nhiên lại nổi lên, dồn dập, tiếp đến tiếng reo hò man dại, xa xa giữa muôn nghìn tiếng động chuyển như thác gầm, trong hơi gió sớm hiu hiu thoáng lạnh, chàng tướng giặc nghe như có tiếng "khèn" lau chìm nổi đầu đây, thanh âm nguyên thủy uốn éo giữa không gian, chờn vờn... mơ hồ lạ.

Chàng còn đang neho mắt nghiêng đầu, lắng tai, đột nhiên, nghe tiếng báo gầm, rờn rợn ngay dưới cầu thang. Rồi có tiếng sột soạt như tiếng móng nhọn cào vào phen nứa, gai góc. Ngạc nhiên, chàng tuổi trẻ vội đặt chân xuống sàn, men theo thành giường, lần tới bên vách tiến ra lối cầu thang. Tiếng móng nhọn cào sột soạt nhanh thêm, rồi có bước chân giẫm thành thịch trên mặt sàn.

Chàng tướng núi vội đứng phắt lại, thở dốc. Hình thú rừng rú thành linh xuất hiện ngay giữa khung cửa trông ra cầu thang, lông lá xồm xoàm to lớn khác thường. Một con hổ xám thọt chân ngồi chống hai chân trước, không nhúc nhích, cặp mắt đỏ lừ nhìn chàng tướng núi chòng chọc trong cái thế mãnh thú rình mồi. Chàng tướng núi vùng đưa mắt nhìn quanh mình. Không một tắc sắt phòng thân. Vận hết gân cốt, chàng từ từ nắm chặt hai bàn tay lại, nhưng bàn tay chưa nắm đã buông rời, vì sức lực chưa hồi phục sau cơn bệnh trọng.

Không biết làm sao hơn, chàng đành đứng im, trừng nhìn hổ xám, khắc khoải đợi chờ một nhát quật đuôi. Nhưng con vật vẫn ngồi chồm chồm ngó chàng, và chẳng hiểu sao, đầu gật gật luôn mấy cái. Giữ lúc đó, chợt có tiếng vó ngựa từ ngoài phóng tới bên nhà, rồi có tiếng chân bước lên cầu thang liền với giọng nói quen thuộc trong treo :

- Quái! Nghiệt súc đâu rồi?

- Có lẽ nó chạy đâu đây?

Rồi bóng người xuất hiện ngay sau lưng hổ xám, tiếp theo tiếng cười khanh khách hồn nhiên của đóa hoa rừng xinh đẹp :

- Nghiệt súc! Mi ngồi đây định vồ khách quý của ta sao? Đại Sơn Vương! Ông thấy trong mình thế nào?

Chàng tướng núi thở phào, nhếch miệng cười... hơi sừng sốt vì sự xuất hiện bất thần. Trước mắt chàng, Nữ Chúa Vòng Chí Plan đang nhẹ xoa đầu hổ xám, bên cạnh là thủ túc Vòng :

- Thầy... đã đỡ mệt chưa?

- Nghiệt súc! Hãy xuống mau! Phận sự mi phải trấn dưới cầu thang không cho kẻ lạ lên đây làm rộn, sao dám lên đây?

Chí Plan nhẹ vỗ vào đầu hổ, cho con vật trở xuống, đoạn cười bảo Đại Sơn Vương :

- Nó gật đầu có ý mới ông vào giường nghỉ đó. Tuy không nói được, nhưng nó linh cảm được tiếng người.

Hai người bước đến bên Đại Sơn Vương, dìu chàng ngồi xuống ghế. Chí Plan tha thướt trong bộ xiêm y miền núi. "Phá" lĩnh dài quét sàn, mặt tươi như hoa nở bên suối, miệng luôn mím cười, trong dáng dấp, y phục rực rỡ của thiếu nữ của dòng vua sơn cước, thoát nhìn không ai lường tượng nổi là một cô gái bản lĩnh khác thường, từng xông pha giữa chốn ba quân với tất cả cái gan dạ, nhanh nhẹn cả quyết sắc danh của một nữ tướng biên thùy.

- Ông còn mệt, chưa nên đi lại cử động nhiều. Chịu khó uống mấy thang thuốc nữa cho lại sức đã!

- Đêm đó, bệnh bạo phát, thầy mê đi không còn biết gì nữa, làm ai cũng lo lắng quá. May đưa thầy về Hoàng Su Phì không gặp cản trở gì, nếu không, có lẽ...

- Ông mê man đã gần hai ngày đêm. Thầy mo thấy ông sáng trí, phải cho ông uống thuốc lá mới ngủ yên được. Thầy Mo này giỏi thuốc lắm, là thầy chữa riêng cho gia tộc chúng tôi đó! Ông nên vào giường nằm tĩnh dưỡng! A Vòng! Chú sắc thang này cho thầy dùng ngay đi.

- Dạ. Để tôi đi ngay.

- Không... tôi thấy tinh thần đã khá lắm. Chỉ còn mệt, tay còn run run thôi. Để ngồi cho quen đi! Thật cảm ơn cô... không biết lấy gì đền đáp nổi...

Chàng ngậm ngùi :

- Vì tôi mà bao nhiêu bạn phải gian nan, táng mệnh. Cô nương!

Thế Khách Giang Hồ cùng...

- À! Mọi người vẫn mạnh cả. Quân mã đóng ngoài biên, còn Khách Giang Hồ, cùng Nguyệt Tú cô nương hiện cũng ở đây ngoài bản!

Ngoài xa, tiếng cồng lại nổi lên, vang âm giữa vùng rừng núi thâm u, tiếp đến

tiếng reo hò dậy đất. Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn Nữ Chúa H mộng như thăm hỏi. Cô gái quý tộc H mộng mỉm cười :

- Quân bản địa đang dự hội đó. Hội mở từ hôm qua rồi. Vì đường đi hiểm trở, nên khách thương xa đến chưa đủ mặt. Vì đã tới ngày nên phải mở hội cho người bản địa các miền từ trước vậy.

Chợt nhớ ra, Nữ Chúa H mộng thân mật :

- Thúc phụ tôi có tới thăm ông ngay khi quân mã Khách Giang Hồ đưa ông tới Hoàng Su Phì này. Chính thúc phụ tôi đã truyền đưa ông tới căn nhà hơi xa khuất này để phục thuốc, cho tĩnh mạch, đỡ hẳn những tiếng ồn ào ngày mở hội. Người có dặn chờ lúc nào ông khỏe hẳn, sẽ cho cận tướng đón ông vào hội kiến. Người rất tiếc... Ông thành linh lâm bệnh, nên những nghi lễ liếp rước phải bỏ cả, e làm khách thêm mệt mỏi.

Đại Sơn Vương nghiêng đầu, từ tốn :

- Xin cô nương cho tôi gửi lời kính chúc Vòng Chúa, và xin ghi tạc lượng rộng của người. Mong người thứ cho tôi đem thân bệnh tới quý địa, và cô nương nhớ nói giùm kẻ tầm thường miền Thập Vạn Đại Sơn này rất nóng lòng được vào yết kiến Chúa Tế Hoàng Su Phì để nghe lời dạy bảo.

- Dạ. Tôi xin chuyển lời ngay. Nhưng giờ ông hãy chịu khó tĩnh dưỡng cho lại sức... Tôi có việc phải về bản đô ngay. Chú Vòng hãy ở luôn bên săn sóc thầy, lát nữa sẽ có thầy Mo tới.

- Dạ.

Vòng Chí Plan nghiêng mình chào Đại Sơn Vương, rồi thoăn thoắt bước ra. Đại Sơn Vương chợt khẽ gọi :

- Cô nương!... Chà! Đẹp quá!

Và cặp mắt sáng hẳn lên, tâm hồn phóng khoáng mấy hôm khép chặt vì ngoại bệnh, vụt mở toang ra trước cảnh thiên nhiên hùng vĩ của miền đất biên cương cheo

leo lên đỉnh núi. Rạo rức, chàng tướng núi liền bước sang khung cửa sổ phía Đông Nam. Xa xa ẩn sau rừng lá, dựa lưng vào rừng, những rặng đồi tươi, thấp thoáng nhiều mái tranh nằm như bát úp, tuy đứng xa, vẫn lường được cả sức rộng lớn uy nghi của mấy dãy trung tâm. Nhiều đường từ các ngả đổ tới, trên đường có nhiều bóng người di động, xa trông như những hình bóng đất nặn nhỏ bé trên ngọn dã sơn. Từ nẻo đó, chợt tiếng cồng nổi lên đồn dập, rồi đến tiếng âm đồng vắng vắng trong gió chiều, tiếng kèn Tây, trống Tây trang trọng nhịp nhàng hình như đang nổi khúc quân hành... Rồi... từng tràng súng nổ rền, vang âm khắp một vùng đồi núi đá, đã nghe cồng nổi vang động khắp rừng, tiếng hò dậy đất. Viên Tướng Thập Vạn Đại Sơn mắt long lanh nhìn về phía đang vang động thanh âm, vành môi mím lại, vẻ băng khuâng chợt biến hẳn, giữa vùng cảm xúc đột khởi thất thường.

- A Vòng!

Đang lúi húi sắc thuốc bên bếp lửa, người thủ túc nghe chủ gọi vội quay lại.

- Bẩm... thầy truyền?

Vẫn hướng về phía trước, tướng lạc thảo khẽ bảo :

- Thay y phục! Sửa soạn ngựa mau lên!

Tướng mình nghe lầm, Vòng Lầu tiến ra đứng sau chủ tướng, khẽ hỏi lại :

- Bẩm... thầy truyền?

- Sửa soạn ngựa và thay y phục chỉnh tề! Mau lên!

Không nén được kinh ngạc vì lời truyền quá đột ngột của chủ tướng, Vòng bật kêu lên :

- Thằng ngựa sao? Kìa! Thầy đã mạnh đâu mà...

Người thủ hạ vội ngừng bật vì chủ tướng thình lình quay phắt lại, cặp mày, nét mắt sắc hơi nhúu lại, giọng hơi xẵng :

- Ta đã khỏi rồi! Mau sửa soạn theo ta có việc!

Nói xong, vẫn thấy cặp mắt thủ hạ mở to kinh ngạc, Đại Sơn Vương điệu giọng trở về phía xa :

- Voòng có nghe thấy gì không?

Không để thủ hạ kịp lên tiếng, chàng tướng giặc tiếp luôn :

- Hoàng Su Phì đang nghênh đón thượng khách? Hừ! Trong khi ta nằm bệnh tại có rừng này! Đến im lìm không ai biết, mai đây ra mắt... im lìm, giữa đám giặc cỏ biên thùý cùng những quan tướng Tây, Tàu ngạo mạn tới, không kèn trống, lén lút gặp vua H mộng... Còn uy thế của Thập Vạn Đại Sơn Voòng của thầy trò ta! A Voòng! Mau lấy ngựa, sửa soạn các thứ theo ta!

Người thủ hạ hiểu ý chủ tướng lo lắng, vẫn đứng nguyên lưỡng lự suy nghĩ, mấy khắc, chợt tính kế trì hoãn :

- Bẩm... thế thầy hãy dùng nốt thang thuốc kia cho mạnh hẳn đã rồi hãy đi!

Đại Sơn Vương quay nhìn thủ hạ nói như quát :

- Lấy ngựa đây! Đã bảo ta khỏi rồi! Khỏi rồi!

Vừa nói lớn, viên tướng núi đã thở dòn, mồ hôi toát ra đầm đìa, tay run run vịn vào thành cột. Thấy chủ tướng vùng nổi giận, và đã thuộc nhần tính chủ, Voòng thủ túc đành vâng dạ rồi rít, đi lấy y phục cho chủ thay, đoạn xuống dưới cầu thang thẳng ngựa luôn.

Thoáng cái, hai thầy trò đã gọn gẽ trong bộ quần áo chàm xanh đậm, đầu chít khăn chữ "nhân". Chân đi giày vải, đeo súng, giắt dao rừng, xuống thang. Voòng Lầu không quên đem theo sắc vật dụng thân thiết, theo thói quen "vật bất ly thân" của các tay giang hồ ngang dọc.

Xuống dưới thang, đã thấy đám người H mộng phục kích từ nhà ngang lên, đứng nhìn tỏ vẻ ngạc nhiên và hồ xám phục sẵn nhìn chòng chọc, Voòng Lầu phải

nói qua loa cho yên lòng họ, đoạn hai thầy trò lập tức nhảy lên lưng ngựa.

Thấy chủ tướng phải để chân vào bàn đạp trèo lên, Vòng Lầu lo lắng khẽ hỏi :

- Thầy có mệt lắm không - Không sao! Ta tỉnh táo lắm! Có lẽ nhờ thuốc hay? Vận động càng chóng lại sức!

Ngựa đi nước kiệu bầm, xuống đồi. Đi được một quãng, chợt nghe có tiếng chân bước ngay sau lưng, hai thầy trò ngoảnh lại nhìn, mới hay con hùm xám thọt chân đang tập tễnh chạy vọt theo không rời nửa bước.

- Đuổi nó về đi!

- Nó được lệnh bảo vệ thầy, nên không dám rời đâu. Cho nó theo vậy thầy!

Hai thầy trò vượt khỏi một thung hẹp, cứ theo hướng kèn trống bập bùng phóng đi. Chỉ một hai phút sau, con đường tròn đã chạy vào giữa khu có nhà cửa san sát khắp núi đồi, càng vào càng có vẻ sầm uất. Tiến ngựa lên một ngọn đồi thưa, đã trông thấy phía trước cờ xí rợp trời, người ngựa lố nhố đông như kiến, quần áo đủ màu sắc rực rỡ trong nắng chiều. Dưới đường, dân H mông, đứng chật ních một khu, mắt nhìn cả vào con đường chính dẫn tới đại sảnh. Hai bên đường quân H mông mặc đồng phục, dàn thành hai hàng dài kẹp lối đi.

Giữa lối, có một toán nhân mã chừng trung đội đeo súng hộ tống mấy lên quan Tây, cạnh có mấy quan Ta tuy cỡi ngựa nhưng có mấy người mặc áo gấm, khăn xếp, ngực đeo bài ngà trịnh trọng. Mở đường có toán quân H mông cưỡi ngựa, phía sau là mấy con ngựa thồ trên lưng mấy chiếc rương lớn. Hai bên đường, đội lính kèn, cùng đội nhạc H mông thay nhau hòa tấu nhịp nhàng. Chợt Vòng Lầu định thần nhìn, trở xuống phía dưới, khẽ giật giọng :

- Thầy kìa, ai như bóng cô nương...

Đại Sơn Vương vội đưa viễn kính lên mắt và thốt giật mình, bồi hồi xúc động bất ngờ, run giọng. Vừa định thốt lời, chợt chàng buông thông cánh tay cầm viễn kính, mắt vẫn trừng nhìn xuống chỗ quan binh, thờ như ghen hờn, mặt biến sắc khác

thường. Vòng Lâu lấy làm lạ, vội đỡ lấy ống nhòm trong tay chủ tướng, chìa xuống và thốt nhiên cũng buông viên kính, kín đáo ngó sang chủ.

Dưới đời, ngay bên cạnh ngựa Phụng Kiều, có một gã trẻ tuổi vận âu phục sang trọng, khổ người cao lớn béo tốt, kề ngựa sát người đẹp ra chiều thân mật "khác thường". Và phía trên chút, sau mấy tên quan Tây, là một người đàn ông đứng tuổi, râu cá chốt, đeo bài ngót, sánh bước bên cạnh Trần Tắc oan gia!

- Trần Tắc! Chỗ nào cũng hăn! Đang trị nhậm mạn Cao Bằng, sao hăn lại tới mãi miền Hà Giang này?

- Hôm qua thầy mệt, tôi có gặp Vòng Sênh cùng một vài quan chức xứ H môn, được biết hình như hăn được Chính phủ Bảo Hộ Đông Dương mới trao thêm chức tri phủ miền biên giới và hình như...

Đang nói, người thủ túc chợt ngừng lại. Đại Sơn Vương thấy khác ý, hơi nhíu mày lại.

- A Vòng! Sao nữa?

- Bẩm...

Vòng thủ túc, mấy lần định nói, vẫn lưỡng lự, mãi mới hạ giọng, nói như chỉ để mình nghe :

- Hình như hăn sắp thông gia cùng viên quan phủ Hà Giang...

Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn như bị điện giật, quắc mắt dữ dội, vươn tay nắm lấy bả vai người thủ túc giật giọng :

- Sao? Hăn thông gia Nói rõ cho ta nghe! Sao?

Người thủ hạ đứng tuổi thấy mặt chủ tướng như bốc hỏa, giọng run hăn lên, biết mũi tên đã bắn ra không thể thu về được liền chậm chậm đưa tay lên nắm lấy cổ tay chủ tướng, như muốn truyền sang chủ cả nỗi niềm ái ngại sâu xa. Mấy khắc sau, mới khẽ thở dài, giọng càng chìm hăn đi :

- Người con trai tuân phủ Hà Giang vừa ở Tây về. Cha con hân rất nhiều thủ đoạn, là chỗ chân tình với Trần Tắc. Tên đó có quen Phụng Kiều khi du học bên Tây.

Chàng tướng núi mìn chặt vành môi, mãi mới thở một hơi dài, buông vai thủ hạ, nhìn xuống dưới đường, không nhúc nhích. Đám văn quan võ tướng Tây, Ta đã đi qua cổng chào, tiến tới gần đại sảnh.

Bất thần, Đại Sơn Vương hét lên :

- Xuống đồi cùng la!

Voòng Lầu chưa kịp động tay cương, thì Đại Sơn Vương đã giơ tay làm hiệu ngừng lại. Và ngay lúc đó, chợt có một đoàn kỵ sĩ H môn từ phía xa phi ngựa tới hàng rào quân lính, hô lớn :

- Hãy đứng nguyên chỗ! Các sơn vương quý khách từ đất Tàu đã tới!

Hô xong, đoàn kỵ sĩ lại phóng ngược lại, thoáng cái, đã dẫn một toán người ngựa nữa đến, chạy như bay tới gần đám đông mới hạ nước phóng, cho ngựa bước một. Thoạt nhìn tốp quân sau, thấy vẻ ngang tàng, dữ tợn quen thuộc của những đám thổ phỉ giết người như ngoé.

Có đến năm bảy tốp, mỗi tốp chừng bảy tám tên, cứ một viên tướng lại có mấy thủ hạ vừa đầu lĩnh, vừa vệ binh, súng gươm tua tủa, đặc biệt là lên nào cũng kè kè "pạc hoọc" bên mình, ngoài một vài món khí giới khác. Vừa nhắc thấy viên tướng râu xồm, mắt điều hâu đi đầu, cự tướng Bắc Hải đã bật lên khê :

- Giặc Thoòng! A thầy!

Đại Sơn Vương đỡ lấy ống nhòm, chiếu xem và gật đầu, mép hơi nhếch cười :

- Chà! Ra thằng Thoòng Mênh này ngày nọ đã thoát tay quan binh Cao Bằng! Khá lắm!

Dưới kia, "Pạc Hoọc Đại Vương" ngồi lắc lư trên lưng ngựa ô, mắt điều hâu

nhìn thẳng về phía trước, thỉnh thoảng giơ bàn tay lông lá vuốt bộ râu quai nón xồm xoàm, nhếch miệng cười rúm ró vì vết sẹo mới dài nhếch mép hẳn lên, trắng bóng trên nước da đen sạm, trông càng thêm dữ dội. Tới giữa hàng lính dàn chào, cồng nổi đồ hồi vừa dứt, quân H mộng bắn chỉ thiên vang rền, quân thổ phi cũng rút súng bắn lộp độp, đáp lại. Thoòng Mệnh qua ngang chỗ Đại Sơn Vương, cách cổng chào chừng mấy chục thước, Pạc Hoọc Đại Vương chột rút cặp pạc hoọc tung lên trước đầu ngựa, và thúc ngựa chồm lên theo, tới tầm súng rơi, ngựa cất hẳn hai chân trước lên, vừa lúc tay Thoòng với lên bắt súng, và quàng lấy cổ ngựa, nã chéo lên mấy phát. Liền mấy cánh hoa rừng rụng xuống, giữa lúc ngựa khuyu chân trước, giúi hẳn Thoòng xuống sát đất, như muốn hất tung qua đầu ngựa.

Nhưng mấy phát lại nổ rền, mấy đóa hoa tan tác rơi tả xuống đường đi, nhìn ra, tướng thổ phi đã ngồi ngay trên yên ngựa, tung súng lên, bắt cắm vào bao. Tiếng reo hò nổi dậy một vùng.

- Chà! Mới cách đó ít ngày mà thằng Thoòng bắn đã tiến bộ lắm!

Chắc nó muốn lấy lại tiếng vua Pạc Hoọc biên thùi đây!

Đại Sơn Vương vừa bật lời khen, chột ngừng ngay, trở tay xuống, hỏi thủ hạ :

- Voòng có biết tên thổ phi kia không? Hình như nó là Lùng Đại Vương thì phải?

- À! Thằng Lùng đó, thầy. Nó chính là vua thông lọng, trước đã làm đốc bàn miền Quảng Tây đó! Hay đi hái hoa trộm lắm, can án sát phu hiệp phụ nhiều, sợ Trần Tế Đường giết, nó đưa quân bản bộ vào núi làm giặc cỏ. Nó lợi hại lắm, đã hạ nhiều tay giặc dữ, nhờ sợi dây có quả gai sắt kia, quả sắt tẩm thuốc độc, thường có thể dùng như trùy dây, khi cần nó tung trói địch nhanh như cắt. Hồi ở Bắc Hải, chính tôi đã có lần bị nó quấn trúng cổ tay, nhờ sức ghìm được nếu không đã bị nguy về tay nó.

Sau tốp Lùng Đại Vương, tới một gã khác hẳn, từ y phục tới vẻ người. Tướng xạ phang này cười một con ngựa khoang, dáng gầy trong chiếc áo hường xám lũng thùng, dài thượt, mặt choắt cheo, môi thâm, da xanh mướt, trạc gần bốn mươi. Gã

này không thấy đeo khí giới chi bên mình. Ngay sau lưng là một gã cận tướng cũng gầy xanh thồ một cái rương lớn.

- Ta nghe miền giáp Lào Cai có thằng giặc cỏ lừng danh hút hàng ngàn điều thuốc phiện không say, có đến mấy chục vợ, nhưng chỉ để đấm bóp thay phiện tiêm thuốc phiện, phải thằng này chăng?

- Dạ. Lâm Đại Vương đó. Giết người cũng như ngóe, tới Hồng Kông ưa chơi Nhất Dạ Vương Tần Thủy Hoàng, Kiệt, Trụ. Xưa nó làm bộ tướng Long Vân. Nó còn có tính lạ thích được gọi là Lâm Sáng. Nó đến đâu vừa làm giặc vừa làm thổ quan, nhưng nếu ai gặp nó đến lần thứ hai mà lỡ gọi nó là Lâm Đại Vương hay Lâm Tu Quang là bị cắt tai xẻo mép. Nó đi đâu cũng có một hộp tai, mép, ướp chơi như vỏ sò!

Bọn lục lâm sợ nó như rắn độc, vì nó rất mưu trí, lại có tài phóng ám khí như chớp, vào lúc bất ngờ nhất.

Voòng Lầu đưa mắt nhìn chàng chủ tướng trẻ.

- Nó thích nhất ai gọi mình là Dương Do Cự Vĩ... nó bắn cung rất nhanh, trăm phát như một.

- Còn những lên kia?

- Bọn đó chắc ở phương xa, coi lạ mắt!

Đám thổ phi đã đến gần sảnh đường. Ngó phía sau, không còn bóng ngựa, Đại Sơn Vương liền phất tay, bảo thuộc hạ :

- Xuống đồi! Vào đại sảnh!

Voòng Lầu lập tức rút phẳng trong túi ra một cây cờ hiệu nhỏ tể ngựa thẳng xuống đường. Đội quân H môn cùng dân bản địa đang chạy về nẻo sảnh đường, chợt thấy một người cưỡi ngựa như bay tới, vội đứng giạt ra hai bên. Cự tướng Bắc Hải tay phất cờ lia lịa, miệng hô to như sấm động :

- Thập Vạn Đại Sơn Vương đã tới!

Tới gần cổng chào, Voòng liếc mắt nhìn lên, vừa may thấy một đàn chim bay ngang, liền rút súng bắn chỉ thiên luôn mấy phát, đoạn dừng phắt ngựa lại. Liền có mấy con chim rừng xoè cánh rơi xuống, quân dân H mông reo hò ầm ầm, bắn rền đồi núi, công khua, kèn thúc vang lừng, khiến đám giặc cỏ đều ngoái cổ lại nhìn, không rõ chuyện chi.

Đại Sơn Vương Thần Xạ bay ngựa lên giữa tiếng reo hò như thác chuyển.

- Đại Sơn Vương!

- Thần Xạ!

Lời reo chưa dứt, ngựa truy phong đã tới bên thềm. Thầy trò chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn ngang tàng dừng phắt ngay giữa khung cửa, sau lưng vang động tiếng reo hò. Sảnh đường rộng mênh mông, đầy quan khách. Có quân cung thủ canh gác bốn bề, thêm từng hàng lính mang súng, dựa lưng vào vách đứng như tượng sắt.

Quan khách đã an tọa, chợt nghe tiếng reo hò náo nhiệt, liền nhìn cả ra ngoài, thảy đều hơi ngạc nhiên vì thấy hai người ngồi sừng trên lưng ngựa, nhìn vào, sau lưng thoáng hình thù hùm xám. Đại Sơn Vương, Voòng Lầu xuống ngựa, ném cương cho mã phu chực sẵn bên thềm. Viên quan H mông coi nghi lễ vừa tiến ra, chưa kịp ngó lời, đã thấy Voòng Chí Plan rời hàng ghế cuối sảnh chạy ra.

- Kìa! Đại Sơn Vương!

- Cô nương.

- Ông còn mệt, vội gượng dậy làm gì, lỡ yếu thì khốn! Thúc phụ tôi nóng lòng muốn gặp ông lắm. Nhưng... Ông còn mệt mà...

- Không sao! Tôi thấy tỉnh táo lắm!

Chí Plan đưa chàng qua mấy dãy quan khách vào thẳng cuối sảnh, chỗ có hàng ghế tay ngai kê theo hình cung. Nhiều tiếng ào ào nổi lên. Quan khách cùng đưa

mắt nhìn chàng. Từng đám một ghé tai nhau thì thầm bàn tán. Đại Sơn Vương vẫn điềm nhiên bước đều, mắt nhìn thẳng. Gian hàng ghế cánh cung phủ da hổ, chợt một người đứng tuổi, quắc thước đứng phắt lên, tiến đến trước Đại Sơn Vương. Chí Plan khẽ bảo.

- Thúc phụ tôi đó!

Chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn liền nghiêng mình, từ tốn :

- Kê tằm thường miền Đại Sơn xin có lời chào chúa tướng Hoàng Su Phì, kính chúc ngài mạnh giỏi.

Chúa tể Su Phì cũng nghiêng mình mỉm cười, nắm lấy bàn tay Đại Sơn Vương khiêm tốn :

- Không ngờ miền biên cương hẻo lánh này lại được tiếp đón tướng quân tuần kiệt Vân Nam. Bấy lâu, vẫn thường được nghe danh Thần Xạ dọc ngang lừng lẫy. Vòng Chí Sinh này vẫn hằng mong ước được diện kiến tướng quân. Mời tướng quân an tọa.

Vừa nói, vua H mông vừa đưa tay mời Đại Sơn Vương ngồi vào ghế, và vui vẻ giới thiệu chàng cùng hàng quan khách. Vòng Lầu nhất định từ chối ngồi, chỉ đứng hầu sau chủ tướng theo đúng lễ thầy trò. Con hùm xám thọt chân lúc phục dưới bàn Đại Sơn Vương, lúc sang chỗ Chí Lan, vua H mông, chòng chọc nhìn quan khách như dõi theo từng cử chỉ một.

Tình cờ, Đại Sơn Vương ngồi lọt ngay vào giữa Vòng Chí Plan, Nguyệt Tú, cùng phía tay hữu vua H mông với viên tướng Tây già, Khách Giang Hồ... đối diện chênh vênh với Phượng Kiêu. Cạnh Phượng Kiêu là người con trai tuần phủ Hà Giang, ăn mặt rất bánh bao, ngồi cùng dãy với cha, viên đại tá Tây, Trần Tắc, thanh tra mật thám Mai Trung cùng một số viên chức Tây, Kinh, H mông nữa. Còn đám tướng thổ phỉ Thoòng, Lầm, Lừng... ngồi xen lẫn với mấy người con trai vua H mông. Người con trai tuần phủ luôn luôn ghé sát vào Phượng Kiêu chuyện trò to nhỏ, và Phượng Kiêu cũng cười nói vui vẻ như không hề biết Đại Sơn Vương tại đây. Thái độ của Phượng Kiêu khiến Chí Plan, Nguyệt Tú không khỏi kinh ngạc,

luôn đưa mắt kín đáo nhìn Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi cứ điềm nhiên nói chuyện, không ai rõ được cảm xúc trong lòng chàng ra sao. Riêng Khách Giang Hồ thỉnh thoảng mỉm cười băng quơ, mỗi khi thấy mặt Trần Tắc sáng lên đây đặc chí lúc nhìn thấy con gái cười nói vui vẻ với Robert Lợi, con trai tuần phủ.

Bên ngoài, hoàng hôn đã đổ xuống núi rừng, vùng sảnh đường lên đèn sáng rực như ban ngày. Nhã nhạc nổi vang lừng, dạ yến bày lên.

Vua H mông, Vòng Chí Sinh đứng lên, ngỏ lời cảm tạ quan khách và mời vào tiệc. Quan khách cũng đứng lên, lần lượt chúc tướng vua H mông. Rồi... các hàng quan khách, văn quan võ tướng Tây, Tàu, Kinh, các thủ lĩnh đảng phái, cùng các tướng lạc thảo ngang tàng sống ngoài vòng pháp luật, mấy phe thù nghịch cùng vua H mông nâng chén "Tam hòa", bắt đầu vào dự tiệc biên thù giữa tiếng nhã nhạc từng bừng, trầm bổng... Mấy phe thù nghịch ngoài mặt vẫn cười cười nói nói, nhưng đều chứa cơ mưu, dạ tiệc chẳng khác một mặt biển sóng ngầm cuồn cuộn.

Giữa đám văn quan võ tướng nhà nước cùng đám lục lâm tứ chiếng suốt mấy dải biên thù đổ lại, với những cánh quân bản bộ đóng sẵn ngoài bìa xứ H mông, chàng tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn chỉ vồn vện có hai thầy trò, trước hàng ngàn địch thủ lợi hại.

Nếu không phải H mông Chúa Vòng Chí Sinh làm chủ đất, và mới thêm bạn mới Vòng Chí Plan, Chí Plien, Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú, thầy trò có thể tưởng đang hội âm Hồng Môn, hay Vân Trường đơn gia phó hội Giang Đông! Nhất là chàng đang yếu, mắt hoa, thân mỏi, tay còn run run, làm ly rượu sóng sánh muốn tràn.

- Đang yếu?

Ý nghĩ chưa chát chọt dâng trong tâm tưởng. Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn sang Phượng Kiều, thấy nàng vẫn vui vẻ truyện trò với Robert Lợi, chàng tướng núi liền nhếch miệng cười khan, ngửa cổ uống cạn ly rượu cay sè.

Tiệc tan, đến tuần rượu cần nhảy múa, quan khách vừa đứng lên, Vòng Chí Plan liền chạy đến trước Phượng Kiều khẽ trách :

- Cô nương! Sao lại... thế?

Vẫn tươi cười, Phương Kiều đưa cao mào :

- Cô nương dạy sao? Tôi đã thất thố điều chi nhỉ?

Thấy thái độ Phương Kiều khác hẳn, Chí Plan ngạc nhiên, im lặng mấy giây, thấp giọng :

- Cô nương làm như không biết gì tới Đại Sơn Vương! Hai người đã...

Thiếu nữ H môn ngưng nói, vì Robert Lợi đã tấn tới. Nhưng...

Phương Kiều chợt cười khanh khách :

- À... Vâng, tôi đã tưởng yêu được chàng mãi. Nhưng xét ra, không còn gì nữa. Xin... cô nương hãy sẵn sàng cho chàng!

Dứt lời, nàng quay nhìn Robert Lợi cười vang. Trước lời nói, tiếng cười quái gở của người bạn mới hai ba hôm trước còn xả thân lẫn vào tên đạn, sống thác với tình, cô gái miền núi mở to mắt kinh ngạc vô cùng :

- Kìa... cô nương.

Robert Lợi cười đắc chí, định góp vào mấy tiếng thì Phương Kiều đã nghiêng mình lễ phép :

- Khi khác sẽ hầu chuyện cô nương, giờ xin mạn phép!

Nói xong, cùng Robert Lợi tiến về phía văn quan võ tướng nhà nước. Thiếu nữ H môn giận sôi lên, đứng sững ngó theo ghen hòng :

- Hừ! Thay đổi chóng đến thế ư?

- Không sao! Cô nương! Chỉ phiền Đại Sơn Vương chưa khỏi hẳn thôi.

Chí Plan hơi giật mình ngoảnh lại. Khách Giang Hồ cùng Nguyệt Tú đứng sau

lương, cũng đang trông theo Phượng Kiều, Robert Lợi.

Nguyệt Tú hơi nhú mày, trách anh :

- Đại Sơn Vòng chịu sao nổi chuyện này, mà anh lại bảo không sao? Nãy giờ anh có biết ông ấy uống bao nhiêu rượu không?

Khách Giang Hồ mỉm cười bí mật :

- Ai đếm mà biết được. Nhưng... mỗi ly rượu là một phát súng đó!

Chí Plan buột miệng :

- Mười tám ly tất cả!

- Đúng! Nhưng... sao cô nương đếm kỹ thế?

Chí Plan đỏ bừng mặt, chớp hàng mi, như thẹn thùa chột dạ, còn đang lúng túng thì viên thủ lĩnh Cầu Mây đã nghiêm mặt, khẽ bảo :

- Cô nương mau gọi Vòng Sênh nhớ theo sát đám tướng xạ phang cùng bọn Trần Tắc! Chúng đang mưu kế ngầm hại Đại Sơn Vương giữa lúc chàng còn mệt run tay súng đó!

- Tôi cũng đã nghĩ thế và đã căn dặn Vòng Sênh.

- Nhưng... Còn Vòng Chúa? Chúng cũng không nể sao?

- Chúng sẽ tìm nhiều cách khiến Vòng Chúa, không thể phản đối được chứ!

- Như?

- Âm toán, thách đấu chiến ngay thẳng chẳng hạn...

- Vậy phải làm sao giữ chân được Đại Sơn Vương?

Mấy người đang bàn luận, chợt thấy Vòng Sênh từ ngoài rào bước vào.

- Bẩm... Vòng Chúa tôi muốn gặp rừng Khách Giang Hồ cùng Đại Sơn Vương! Chúa tôi hiện nằm đợi tại mật thất...

Khách Giang Hồ đưa mắt nhìn không thấy thầy trò Đại Sơn Vương đâu. Để ý trong đám quan khách đang say sưa nhảy múa với các sơn nữ, thấy vắng bóng Lâm, Lừng Đại Vương cùng Trần Tắc, tướng Tây... thủ lĩnh Cầu Mây hơi giật mình quay phắt lại thì Vòng Sênh đã từ tốn :

- Quan khách mấy vị cũng vừa được mời sang "tạm nghỉ" nhà bên.

Dạ hội còn tiếp tục tới sáng.

Khách Giang Hồ theo Vòng Sênh ra ngoài, còn Chí Plan, Nguyệt Tú hai nàng cùng dắt nhau lững thững vào đám đông... Thủ lĩnh Cầu Mây đưa mắt tìm kiếm Đại Sơn Vương ngoài nhà đại sảnh không thấy, hỏi vệ binh quanh đấy mới biết chàng đã ra ngoài rồi. Hai người tới, quả nhiên thấy Đại Sơn Vương đang ngồi cúi đầu nhìn nước trôi, sau lưng có thủ túc Vòng Lầu cùng hùm thọt.

- Đại Sơn Vương! Bạn còn mệt, ngồi sương, e nhiễm độc khi núi về đêm! Ta vào thôi, Vòng Chúa đang chờ!

Viên tướng núi uể oải đứng lên, bước hơi lảo đảo vì say rượu, lặng lẽ theo mọi người, đi về phía sau căn nhà sảnh. Tới khu nhà lớn, đèn thấp sáng trưng, vệ binh lại canh phòng cẩn mật, mấy người nhìn lên thấy khu nhà kiến trúc rất lạ mắt, thoát trông đã đoán ngay được chỗ ở của vua H mông. Khu dinh cơ chiếm cả một khoảng núi đồi rừng suối khá rộng, dựng theo thế liên thành.

Chính phủ nào cũng phải vượt ve chiều chuộng vì từ thiên cổ người H mông ở miền đất thiên hiểm không kém Trùng Khánh (Ba Thục), dân H mông xưa nay chỉ phục chúa H mông, hòa được chúa H mông là yên một cõi biên cương, nên các triều xưa vẫn chỉ mong dân H mông an phận tự trị núi cao, và Chính phủ Pháp ở Đông Dương cũng phải làm ngơ cho chính sách của chúa H mông.

Cận tướng Vòng Sênh đưa ba người tiến tới cổng tiền, vượt lên cầu vòng hào dinh, qua vùng cây cỏ tốt tươi, đến thẳng căn nhà chính giữa. Một viên quan già y

phục chỉnh tề bước ra cúi đầu chào, đưa mấy người vào phòng khách. Khung cảnh vụt trở nên âm u, huyền hoặc. Giữa vùng ánh sáng xanh mờ, le lói nhiều tia đỏ chớp chờn biến hiện, mấy người đàn ông giang hồ có cảm giác như vừa vào một động phủ dật bầyng xà cừ vân sắc. Những cây cột khổng lồ đứng thẳng vút, các đồ vật quanh phòng rực lên những nét chạm trổ tinh vi, dưới những tia sáng xà cừ. Lại thêm, không gian mờ mờ như hương khói, từng bóng người cầm nín rón rén qua lại như trôi lên mặt sàn, khiến khung cảnh càng thêm huyền hoặc. Liếc mắt nhìn lên vách, thấy nhiều gươm súng treo la liệt, mấy người liên lạng lạng tháo dây súng đặt trên mặt bàn. Viên quan già cung kính :

- Xin rước nhị quan khách vào trong này, chúa tôi đang đợi.

- Còn bạn Vòng Lầu đi cùng tôi sang bên này. Chúng ta cùng ngả lưng trong khi chờ đợi.

Đại Sơn Vương, Khách Giang Hồ tháo viên quan già vào thăm sâu: qua mấy buồng nữa. Càng vào, ánh sáng càng mờ hồ, không khí phòng phết một thứ hương thơm kỳ dị, thoáng như trầm, lẫn hoa ngàn, quện mùi thuốc phiện.

Dừng lại trước một gian phòng lớn, viên quan hầu già vừa đặt tay vào, đã thấy cánh cửa hé mở, rèm loa lay động rồi một khuôn mặt liên ló ra, vừa thấy hai chàng tướng núi, thiếu nữ đã cúi đầu chào cung kính :

- Xin mời nhị vị tướng quân...

Vừa nói, vừa mở rộng cửa ra, đứng nép một bên. Viên quan già cũng cáo lui, để hai chàng vào. Hai chàng tướng núi đưa mắt nhìn nhau, nhẹ bước qua rèm. Cánh cửa vừa khép lại phía sau, hai chàng vụt thấy mình bước vào một thế giới lạ lùng cách biệt hẳn với thế giới bên ngoài: Thế giới riêng của Chúa H không.

Hai chàng cùng chung một ý nghĩ, dừng lại mấy khắc, bờ ngờ ban đầu. Khí lạnh miền núi cao Hoàng Su Phì đã bị đẩy lui, hai chàng thấy ấm hân người lên, đưa mắt một vòng. Ánh sáng mờ mờ hư ảo chớp chờn, vách căng da hổ vàng rực, khói thuốc phiện thơm sực cả phòng. Bốn ngọn đèn dầu lạc thấp bốn góc phòng, mỗi bên một ngọn đèn, một nàng sơn nữ đang nằm tiêm thuốc, nàng nào cũng đẹp hư ảo và

lặng lẽ như ngọn đèn dầu. Chính giữa lại một ngọn đèn, Vua H ôm nằm một bên, bên kia có một sơn nữ bồi thuốc. Từ phía đèn, dây chuyền vàng chạy xéo hình chữ X, tới trên ngọn chính giữa. Bốn cô nàng vẫn thoăn thoắt tiêm, cánh tay cầm dọc, đều có móc vàng đỡ cho khỏi mỏi, điều thuốc vừa chín, tay dọc lập tức đẩy nhẹ một cái, dọc tẩu chạy trên dây vàng vừa tới giữa, đã có một cô túc trực bắt lấy, đặt nhẹ một đầu dọc vào miệng Chúa H ôm. Gian phòng im lặng, đều đều nổi lên những tiếng vo vo đơn điệu, nhịp nhàng và tiếng dọc chạy trên dây chuyền kêu lách cách. Hết điệu, cô gái bồi thuốc lại đẩy tẩu trả về đèn cũ, bắt dọc khác, cứ thế, vua H ôm nằm lim dim kéo hết điệu nọ tới điệu kia, không ngừng. Quanh mình lại còn mấy sơn nữ khác phục dịch việc vặt khác.

Cô gái hơi đưa mắt làm hiệu, mời vào. Hai chàng tướng núi tháo giày bên cửa, tiến vào. Các cô sơn nữ thấy khách, vẫn tiếp tục lăn thuốc trên nhĩ tẩu, chỉ hơi ngóc đầu lên chào. Hai chàng lặng lẽ đến thẳng bên bàn đèn. Ông vua thuốc phiện vẫn nhắm mắt kéo thuốc, trên mình đắp hờ một chiếc chăn gấm. Mấy cô gái hầu xúm lại mời ngồi, kẻ cởi áo ngoài, người tháo tất, pha trà, dâng rượu khai vị cùng hoa quả, lặng lẽ như những cái bóng. Hai chàng tướng núi chỉ còn biết đưa mắt nhìn nhau, nằm xuống một bên đèn, mặc các nàng săn sóc.

Thần Xạ Đại Sơn Vương tuy là tay giang hồ khét tiếng miền Hoa Nam, nhưng bản tính khác hẳn đám tướng lục lâm đương thời, thường sống giản dị, nên chưa hề từng trải lối ăn chơi xa hoa kiểu cách khác đời của các bậc chúa tể rừng xanh. Thấy các cô nàng xúm lại săn sóc, chàng thấy ngượng ngập lúng túng, bứt rứt như mất hết tự do, nếu không có Khách Giang Hồ mấy lần đưa mắt làm hiệu, chàng đã gạt mấy nàng ra, không cho vuốt ve hầu hạ rồi. Thấy người bạn mới cứ diềm nhiên cho các nàng săn sóc, chàng cũng đành nằm im chịu trận, chợt thấy nhạt miệng, chàng liền hơi nhòe dãi, vừa vỗ vào túi áo định tìm gói thuốc "sừng bò" thì một nàng tinh ý cầm bao thuốc Ấng Lê cung kính "dâng" trước mặt, rồi nàng khác đánh diềm thấp hầu.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 10: Đại Hội Biên Thùy

Đêm về khuya dần. Đại Sơn Vương tỉnh hẳn rượu. Bệnh nào như tiêu tan, nỗi lòng u uất ban chiều lắng xuống, tinh thần tỉnh táo hẳn lên, như vừa được dùng một hoàn linh dược.

Vẻ lơ dờ nửa tỉnh nửa thức đã biến sạch, khuôn mặt họ Voòng đã lấy lại cái vẻ quắc thước đường hoàng của vị chúa tể núi cao.

- Nhị vị tiên sinh! Chính phủ bảo hộ Đông Dương muốn mua đầu của nhị vị, mỗi cái trị giá một hòm bạc "xoè", năm cân vàng nén, và mười xe muối. Nếu hàng giao sống, giá trị sẽ gấp đôi!

Hai người đàn ông sống ngoài vòng pháp luật thốt chột dạ, nhìn Chúa H mông... khó hiểu. Voòng Chúa vẫn điềm nhiên như không, chậm chạp chống tay ngồi dậy. Một cô nàng tức trực gần sập, vội sà xuống ngồi sau vua H mông làm đệm cho ông ngã lưng. Giơ tay nhẹ vuốt chòm ria mép, Chúa H mông chậm rãi tiếp lời, giọng đều đều như không cảm xúc:

- Vàng bạc đã tải đến ban chiều. Muối còn nằm chỗ trú quân ngoài biên giới Su Phì. Tướng Roux và đại tá Gilbert vốn là chỗ quen biết với họ Voòng.

Dứt lời, thỉnh linh Chúa H mông quài tay về phía sau, giật nhẹ mấy cái đồng dặc:

- Bay đâu!

Khách Giang Hồ, Đại Sơn Vương cùng lúc đưa mắt nhìn nhau.

Cửa mở. Năm sáu vệ binh lực lưỡng từ ngoài bước vào, nhanh như trận gió lửa.

- Mang các thứ vào đây.

- Dạ!

Đám vệ binh cúi đầu lui ra, thoảng cái đã khệ nệ khiêng vào hai cái rương lớn, hai cái hộp nhỏ có đai thép mấy vòng. Đặt mấy chiếc rương bên sập, toán vệ binh đứng lui về hai bên, chấp tay kính cẩn đợi chờ. Mắt Chúa H mờng chợt sáng lên ánh thép.

- Gươm đâu!

Một sơn nữ chạy tới bên vách, nhắc bao gươm chạm trổ tuyệt xảo nâng hai tay, cúi đầu dâng lên ngang mày. Chúa H mờng cầm lấy bao, đặt tay vào đốc gươm, rút phắt ra. "Xoạt" một cái, ánh thép xanh biếc loáng dưới ánh đèn, phả hơi lạnh toát vào đa mặt hai người đàn ông giang hồ. Chúa H mờng liếc nhanh hai chàng và chuyển mình quai tay chém vút xuống liền mấy nhát.

Lưỡi gươm lạnh bén bay trên đầu hai chàng hạ xuống mặt rương.

Hai người đàn ông ngang tàng vẫn ngồi im không nhúc nhích. Liếc nhìn xuống, mấy vòng đai thép đã bị chặt tung.

Chúa H mờng dí gươm vào mép rương, hất mạnh. Ánh vàng, bạc lóa đang lấp lánh dưới ánh đèn khuya, đây hai rương bạc, hai hộp vàng. Chúa H mờng lấy mũi gươm đảo những đồng bạc "xòe" đoạn khẽ phất mũi gươm mấy cái. Mấy vệ binh cúi đầu lui khỏi phòng.

Chúa H mờng gõ nhẹ lưỡi gươm vào mép rương, nhìn hai chàng tuổi trẻ:

- Nhị vị thấy thế nào? Liệu đã phải giá chưa?

Hai chàng "loạn tướng" đưa mắt nhìn nhau. Khách Giang Hồ mỉm cười:

- Kế cũng hơi cao giá đó! Chính phủ Bảo hộ Đông Dương cũng...

biết điều lắm...

- Và cũng biết lợi dụng tình thế, chọn mặt gửi vàng rất... nhằm nơi, thừa ngài!

Vẫn điềm nhiên trước giọng mỉa mai chua chát của "loạn tướng".

Voòng Chí Sinh lấy gương tra vào vỏ, gật gù, khó hiểu:

- Nhị vị tiên sinh khiêm tốn lắm, thực ra, thủ cấp nhị vị tiên sinh còn đáng giá gấp trăm lần như thế. Nếu vào địa vị nhà nước Voòng sẽ đánh giá cao bằng cả nguồn lợi dải đất Hoàng Su Phì này e cũng còn chưa xứng vậy.

Hai chàng loạn tướng vẫn dè dặt về lời nói úp mở của vị Chúa Núi biên Thùy, thì họ Voòng đã nhẹ vượt chòm râu mép, cười kiêu hãnh:

- Nhưng... Chính phủ bảo hộ Đông Dương đã lắm, tới ngày nay vẫn chưa hiểu óc Voòng. Voòng này đâu vì chút vật mọn, để tự sát dễ dàng, vớt hết sinh lộ trên mảnh đất này. Nhất là lại mua đầu kẻ mà Voòng ái mộ! Hà hà!

Chúa H mỉm cười cất tiếng cười vang, đoạn quay về nẻo góc phòng, lớn tiếng:

- Thuốc bay!

Nhìn hai chàng, chúa H mỉm nghiêm hằm mặt, hạ giọng:

- Nhưng... thượng sách là dùng kế hoãn binh. Tôi sẽ kéo dài kỳ hạn, đến lúc nhị vị tiên sinh "bí mật" rời Hoàng Su Phì!

Thấy nét thành thực hiện rõ trên mặt ông vua núi, Đại Sơn Vương từ tốn:

- Xin thâm cảm tình tri ngộ, ngài đã tính kế vẹn toàn chọ..

- Nếu không được ngài rộng lượng, để Chí Plan cô nương đem quân giải vây đêm nào tại lưng đèo tuyết lộ, chúng tôi đã lâm thế cùng nơi hãm địa rồi, ân tri ngộ biết lấy gì đền đáp?

Vua H mỉm lắc đầu:

- Có chi đâu! Tôi chỉ muốn giữ tròn đạo nghĩa "Tam hoà" không thể để quý

khách nào lâm nguy vì xuất đầu lộ diện nơi dải đất hẻo lánh này!

Dọc tẩu lại bắt đầu chạy tới. Hai chàng tuổi trẻ lại nằm đối diện vua H mộng nghe tiếng thuốc phiện Su Phì réo trong lọ sành tinh luyện. Chợt từ xa nghe vẳng tiếng reo hò, lớp lớp. Họ Vòng hơi nheo mắt lắng tai, rồi lại tiếp tục kéo.

Những tiếng reo hò lại nổi lên vang dội, lần này nghe gần hẳn, tiếp theo, nhiều tiếng súng đì đẹt canh khuya. Chúa H mộng liền giật luôn sợi dây sau lưng. Vệ binh hiện ra ngay.

- Ngoài kia sao huyền ảo thế?

- Bẩm Chúa.. đã tới giờ thi bắn! Mỗi cánh quân đóng ngoài biên, đều gửi vào một tiểu đội!

- À nhì! Ta cũng quên khuấy mất! Thôi cho lui!

Chúa H mộng lại đỡ lấy dọc tẩu kéo liên hồi. Hai chàng "loạn tướng" nằm im nghe thuốc reo. Ngoài kia gió đêm vẫn chạy rào cành lá vòng dinh, mang tới phòng khuya những tiếng súng mơ hồ, lúc lúc lại đột khởi giữa tiếng nước đổ triền miên đơn điệu, chìm nổi trong đêm rừng.

Khói "moóc phin" thượng hạng Hoàng Su Phì đã hoàn toàn thấm vào não tủy, chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn lim dim mắt, nằm nghĩ vãn vợ, đang tưởng tới đám thủ hạ miền hùng cứ Hoa Nam, lại sức nghĩ tới thái độ quá bất ngờ của Phượng Kiêu.. ý nghĩ nhảy lung tung... chập chờn, không mạch lạc.

Giữa lúc cảm thấy hình hài như đang tan vụn ra, bênh bồng quỵện vào khói thuốc, chợt cửa phòng hé mở. Vòng Sênh bước vào, tiến đến bên sập cung kính cúi đầu:

- Bẩm... Chúa Ba thỉnh Chúa ra xem võ trường, tướng khách biên thù đã bắt đầu biểu diễn, so tài!

Vua H mộng hơi cau mày:

- Sao? Khách tướng so tài? Mà ai đã khởi xướng việc đó?

- Bẩm, đệ tam công tử!

Vua, H mông dưỡn cao lông mày và sụp xuống, mắt nheo lại:

- Vòng Sám. À! Thế còn Vòng Dắt, Vòng Nhì đâu không bảo nó! Ta đã truyền, lần này quan khách xa gần lối dự hội đông, cấm chúng xướng xuất việc tướng khách đua tài mà!

- Bẩm, nhất, nhị công tử lúc đó còn bận việc quân chưa ra. Và lại các tướng nhà nước vừa tiếp lời Tam công tử, thì phần đông tướng khách đã đồng thanh hưởng ứng rồi.

Chúa H mông, như chợt hiểu, đưa mắt nhìn Khách Giang hồ, Đại Sơn Vương, gật gù cười nửa miệng:

- Hừ! Bọn tướng Roux hiểm lắm! Định dùng quan khách loại nhau đây. Nhưng sao các khách sơn vương cũng mắc mưu dễ dàng thế?

Vòng Sênh đưa mắt nhìn Chúa H mông, Khách Giang Hồ, và kín đáo liếc sang Đại Sơn Vương, như muốn nói gì, nhưng ngại sự có mặt của tướng Thập Vạn Đại Sơn, nên lưỡng lự mãi..

Chúa H mông nghiêm mặt bảo viên cận tướng:

- Ta không muốn có sự đổ máu trong ngày vui lễ của Hoàng Su Phì! Sênh, người ra cho các công tử rõ! Ta sẽ ra sau.

Nhưng Vòng Sênh vẫn chưa lui. Khách Giang Hồ liền khẽ đưa mắt cho Sênh, đoạn theo ra.

- Thưa, quan tướng nhà nước xem chừng muốn bày trò diễn võ để mưu hại Đại Sơn Vương đường đường. Nhiều kẻ đang lớn tiếng khiêu khích, có lẽ họ đã rõ Đại Sơn Vương chưa khỏi bệnh, tay chân còn rã rời, yếu mệt, nên nhất định lợi dụng cơ hội đến cùng. Nữ Chúa Chí Plan tôi cùng Nguyệt Tú cô nương có dặn tướng quân

cổ cầm Đại Sơn Vương lại, chớ để người ra, chắc không nhin được trước lời khiêu khích ngạo mạn của bọn họ. Nhị vị cô nương ở ngoài đó sẽ tùy cơ liệu định, tướng quân cứ an tâm!

Thấy người bạn ngang tàng đã chìm mình trong vòng cảm giác "moóc phin", Khách Giang Hồ liền lẳng lặng đứng lên, vẫy mấy cô thôn nữ đến góc phòng, khẽ căn dặn cẩn thận, đoạn bước ra ngoài khóa trái cửa lại. Gặp viên tướng vệ binh tại phòng bên, chàng lại ghé tai nói nhỏ mấy câu rồi mới ra thẳng phòng khách lấy súng. Tìm Vòng Lầu không thấy đâu, chàng định giấu cả súng bạn đi, nhưng tần ngần mấy khắc, lại thôi, ra ngoài, theo viên quan hầu già hướng dẫn tới cổng tiền lúc này.

Rời khỏi vùng dinh, thấy quanh mình vắng tanh, thỉnh thoảng mới có bóng quân H mông đi lại, Khách Giang Hồ tiến về phía sảnh đường, có tiếng súng nổ, người hô đột khởi trong đêm tối.

Võ trường nằm ngay bên nhà sảnh không xa. Đứng tại sân sảnh đã thấy lửa võ trường sáng rực, lỗ nhỏ người đứng đông như kiến.

Rảo bước tới, chàng lách giữa đám đông nhìn vào. Võ trường rất rộng, cỏ xanh mướt lóng lánh những giọt sương khuya trông như dát thủy soạn. Quanh võ trường, ngựa đứng, ngựa chạy rầm rập.

Khách Giang Hồ ghé vào giữa lúc mấy kỵ sĩ vừa từ giữa bãi chạy tới trước hàng ghế quan khách, giờ khí giới lên trời chào, rồi tể ngựa vào phía tả khuất.

Một chàng trai H mông y phục sang trọng, cưỡi ngựa phủ mảnh thổ cẩm sắc sỡ từ trong tể ngựa ra, hô lớn:

- Quý khách biên thùy vừa diễn tài đánh ngựa, nhào hông chém tướng, giờ vị nào xin cho được ngưỡng mộ tài riêng?

Lời vừa dứt đã thấy một người cười trần, lông ngực xôm xoàm như râu tóc, hình thù cao lớn, bắp thịt nổi như thùng chảo, mặt mũi dữ tợn, đầu chít khăn chữ nhân, chân quần xà cạp vẫn có vẻ tướng sơn cước Quý Châu, vọt ngựa ra, tay khoa cặp

câu liêm to bản, bay ngựa vòng võ trường, khí thế thập phần hùng dũng.

Vừa thấy tướng sơn cước khác thường ra, đám đông đã reo hò náo động cả võ trường. Dưới ánh lửa cặp câu liêm bay vút khỏi tay như hai ánh chớp khiến ai cũng phải giật mình chột dạ, tưởng câu liêm bay thẳng tới tiện xoắn cổ mình! Nhưng lạ thay! Câu liêm chỉ bay khỏi tay viên tướng kỳ dị kia chừng một thước, ánh hào quang chợt uốn vòng cung. Mọi người vừa chớp mắt, đã thấy câu liêm nằm gọn trong tay tướng lạ. Rồi cứ thế, hần ném liên mấy lần, đoạn giơ thẳng một tay ra, tay khác ném ngang, câu liêm ném mạnh ra, nhưng lại chạy vòng tròn quanh cánh tay hần. Xong, hần lại ném câu liêm chạy vòng cổ ngựa, chẳng khác một vòng tròn hào quang loang loáng. Tiếng reo hò nổi lên vang dội. Quan khách nhiều người thích mắt nhồm hần lên xem. Tướng lạ liền thúc ngựa quanh võ trường biểu diễn, đoạn đứng giữa võ trường la lớn, tiếng ồ ồ như sấm gầm hang núi:

- Vũ Di Sơn đường xa, tới chậm, từng nghe miền biên cương lắm bậc tài giỏi, muốn giáp mặt, nên chăng?

Võ trường im phăng phắc, vì câu thách đố ngạo nghễ của viên tướng giặc Vũ Di Sơn. Tướng giặc dứt lời chưa thấy ai lên tiếng, liền tể ngựa tới trước hàng quan khách, đưa mắt liếc một lượt, đoạn bất ngờ phóng chiếc câu liêm ra. Câu liêm xoẹt trước mặt đám tướng xạ phang, rồi lại về tay tướng ngạ mạn. Cùng lúc mấy tướng thổ phi biên giới đứng vụt lên. Nhưng... tướng giặc Vũ Di Sơn đã quay sang bên tả, thoáng thấy mấy khuôn mặt hoa, liền ném vút câu liêm ra, còn đang nhếch mép cười ngạo nghễ, chợt tắt ngay, vì một bàn tay đã quài theo câu liêm, nhanh như chớp, bắt dính vào chuôi như có nhựa êm không. Thiếu phụ đứng lên, đẹp yêu ma, phong tình.

- Liễu Nương!

- Hảo Liễu Nương!

Đám tướng thổ phi có mấy gã reo lên khen phục, và cả bọn ngồi xuống. Thiếu phụ ném vút chiếc câu liêm ra, tướng ngạ vội quài tay bắt lấy, nhưng nhìn xuống, bờm ngựa đã bị hót xoẹt một mảng rồi.

- Trò câu liêm bất quá của bọn bán thuốc dạo Quý Châu, sao dám đưa ra ngạo quan khách? Muốn học thêm mấy miếng phòng thân, để Liễu Nương này truyền cho!

Tướng dị dạng Vũ Di Sơn thoáng vẻ ngạc nhiên, không ngờ định khích đám khách đàn ông lại bị đàn bà ra mặt, nhưng tướng lạ chỉ hơi nheo mắt ngắm thiếu phụ lẫng đẹp, cười nửa miệng:

- Liễu Nương trại Võ Tắc Thiên đó ư? Lâu nay vẫn được nghe tiếng, không ngờ được gặp! Xin chào Trại Võ Hậu!

Thình lình bị tướng lạ gọi sống sượng hỗn danh ngay trường làng quan khách, Liễu Nương vùng cả thẹn bước phắt ra, quát lớn:

- Ngựa đâu? Để cho mi ném mấy đòn của bản cô nương!

Mã phu dẫn ngựa lại, vừa lúc người trai H mông cũng tiến đến bên, mới nghiêng mình chưa kịp nói gì, thì Chúa H mông Voòng Chí Sinh đã gọi:

- Voòng Sám!

Sám vội xuống ngựa chạy tới trước mặt cha, họ Voòng chưa kịp truyền thì viên lão tướng nhà nước ngồi bên đã mỉm cười:

- Thưa.. Ngài hãy yên lòng; để khách tướng đua tài! Có ngài dự lãnh, chắc ai cũng phải cầm chừng. Nếu không họ cũng gặp nhau chỗ khác, khi không có ngài ngài, có lẽ còn đổ máu nhiều hơn!

Chúa H mông nhìn viên tướng bảo hộ già đời, đoạn quay bảo con:

- Khá nhớ lời ta dặn, không được để nơi đây thành bãi chiến trường!

- Dạ.

Người con thứ ba của vua H mông cúi rạp mình trên ngựa đoạn quay ra, đưa mắt kín đáo nhìn viên tướng nhà nước, miệng hơi nhếch cười.. bí hiểm.

Liễu Nương đã nhảy lên lưng ngựa, cùng tướng giặc Vũ Di Sơn phóng ra giữa bãi. Thiếu phụ rút phẳng thanh trường kiếm bên sườn, trở mặt tướng giặc lông xồm, quát lớn:

- Cho người vào trước đó!

Tướng lạ cười to:

- Ta đây thách đấu, khác chi chủ cuộc, nàng hãy vào trước đi!

Liễu Nương vọt ngựa lại, ngay khắc đầu đã vũ lộng thanh kiếm dài chém luôn mấy nhát xuống địch thủ. Tướng dị rập mình tránh luôn hai đường, đến phát thứ ba mới quật câu liêm lại. Câu liêm đánh trúng kiếm, tóe lửa. Liễu Nương thấy tê chồn cả tay, biết sức địch mạnh hơn mình nhiều, nên tung hết tài nghề đánh, tránh, không dùng sức chọi nữa. Một người đàn ông to lớn. Một bà nhỏ nhắn, xoắn lấy nhau, binh khí bay vun vút, cả hai đều tỏ ra lợi hại, đứng ngoài không thể đoán được hơn thua. Giữa lúc mọi người đang chăm chú theo dõi cuộc chiến. Thành linh, thấy ánh hào quang vụt tắt, tiếp theo tiếng đàn ông quát như sấm:

- Coi đây!

Mọi người nhìn kỹ đã thấy hai con ngựa sát vào nhau, cặp câu liêm của tướng giặc Vũ Di Sơn đã kẹp chặt lấy thanh kiếm của Liễu Nương, như kìm thép. Liễu Nương đỏ mặt, dùng hết sức giật kiếm ra nhưng không thể được, còn đang lúng túng thì tướng dị kia đã khoa mạnh tay câu liêm một cái, thanh kiếm đã bị xoắn rời tay Liễu Nương, bay bổng lên cao. Tướng giặc chém gió một nhát trước mặt Liễu Nương, đoạn đánh ngựa sang bên, cười ngạo nghễ. Thiếu phụ cả thẹn, rút luôn bên ngựa ra một ngọn đinh ba, nghiến răng:

- Chớ vội xước ta! Coi đây!

Vừa nói, vừa vỗ ngựa tới, khoa ngọn đinh ba phóng vào địch thủ.

Tướng dị điềm nhiên coi thường, tiến đánh. Được mấy khắc, thành linh thiếu phụ chuyển tay phải gạt luôn mấy cái và đâm thốc ngọn đinh ba vào bụng địch.

Tướng dị vừa hạ câu liêm xuống gạt thì "soạt" một cái, Vũ Di Sơn tướng ngạo tướng mây đen vừa sụp xuống, chớp mắt, đã bị lưới gai chụp kín cả thân hình, lúng túng như hùm dữ sa rọ.

Liễu Nương giật mạnh tay lưới gai, hầu như tơ trời xiết chặt lại, quàng từ đầu tới ngang hông, bó cả tay câu liêm, không hòng cựa quậy. Biết thế nguy, vì khinh xuất, người đàn ông dị tướng quát lớn, vung tay cựa mình... nhưng vô ích! Lưới đã bó chặt, vô phương. Liễu Nương cười the thé:

- Số mi đã tận mới dám trêu vào tay Liễu Nương này! Coi đây!

Tướng Vũ Di Sơn đang nhắm mắt chờ chết, chợt nghe tiếng nổ, mở mắt ra thấy tấm lưới đã đứt lìa, liền hất mạnh tay, thoát mình khỏi lưới. Và cũng như quan khách, đôi bên nam, nữ địch thủ đều ngơ ngác nhìn quanh, vẻ kinh ngạc nhiên rõ trên mặt vì tài bắn súng, ném dao cắt lưới ghê gớm của kẻ bí mật nào đó.

Liễu Nương còn đang bàng hoàng, đã thấy một bóng kỵ sĩ từ đám đông vọt ngựa ra, tới gần, là một thiếu phụ, đen dùi dử tợn, cao lớn như đàn ông, phóng lên nước ngựa tướng giặc Vũ Di Sơn, trở mặt Liễu Nương mắng lớn:

- Nơi đây là chốn đua tài, sao mi dám dùng lưới gai, toan hạ độc thủ chồng ta? Có giỏi hãy cùng ta đường đường giao đấu?

Liễu Nương cau mày liễu, chòng chọc nhìn người đàn bà mới ra, khế hất hàm:

- Quỷ Dạ Xoa! Thế ra chính mi chặt lưới quý của ta ư?

Người đàn bà thoáng ngơ ngác, đoạn cười gằn:

- Bất tất nhiều lời! Để ta trói mi cho biết tay Mẫu Dạ Xoa núi Vũ Di đã!

Dứt lời, thiếu phụ giật phắt dải thắt lưng màu hồ thủy, tung vọt ra trước ngựa. Chiếc thắt lưng lụa mềm vươn thẳng vút như chiếc gậy, khiến quan khách phải trầm trồ khen ngợi và Liễu Nương không khỏi giật mình, vì vốn là tay gái lục lâm lẫn lộn trong nghề võ, Trại Võ Hậu đã thừa rõ đánh dây lụa là một nghệ thuật tuyệt khó, phải tay cao cường, có sức lực hơn người mới dùng nổi.

Mẫu Dạ Xoa đã giật dây lưng lại, khoa nhẹ quanh mình. Liễu Nương chẳng nói chẳng rằng, cũng rút luôn cây thiết lĩnh quấn quanh người. Thấy địch thủ cũng dùng đồ mềm, không sử dụng đồ cứng, Mẫu Dạ Xoa biết Trại Võ Hậu chẳng phải tay vừa, liền vũ lộng dải lụa xanh nhạt nhanh thêm, chờ đợi. Liễu Nương xốc tới, nhưng chỉ cho ngựa vòng quanh, lựa thế. Dải lụa phát phới, uốn quanh người ngựa như con rắn xanh, vòng từ trên xuống, chẳng khác mấy vòng đai, dải lụa hay vù vù, đánh gió thốc ra tứ phía, mạnh mẽ lạ lùng.

Đám đông reo hò âm ỉ, như được xem một trò xiếc lạ. Liễu Nương vẫn lượn quanh.

Hình như muốn tỏ sức lợi hại của dải lụa trên tay vợ, viên tướng Vũ Di Sơn liền đánh ngựa tới trước đám vệ binh cầm giáo canh quanh bãi vầy mấy người, ra hiệu, đồng thời, đỡ lấy một cây giáo, tiến tới, phóng vào Mẫu Dạ Xoa. Sức mạnh vô cùng, giáo đi vun vút.

Rắc! Cây giáo vừa lao vào vòng đai lụa, chỉ thấy Dạ Xoa nhẹ hất tay một cái, cây giáo đã gãy làm đôi, quay đảo một vòng rồi bắn lên cao.

Đám đông khoái mắt reo hò. Vòng Sám tể ngựa đến, ngoắc tay làm hiệu, vệ binh liền nhất loạt xông tới lao giáo vào Mẫu Dạ Xoa. Giáo gãy liền. Liễu Nương thấy thế cũng múa tít thiết lĩnh, xông lên chặn đường giáo, xoắn gãy luôn mấy cái và vỗ ngựa đánh vào vòng đai Mẫu Dạ Xoa. Đứng ngoài, chỉ thấy ngày dải hào quang xanh xanh trắng trắng quấn lấy nhau, vù vù xoàn xoạt như tiếng gió lửa, vài xé.

Cuộc giao đấu giữa Mẫu Dạ Xoa và Võ Hậu đang gay go, thành linh như ngừng hẳn. Hai nữ tặc gò mình trên lưng ngựa, kéo miết. Thì ra, hai món khí giới đã xoắn dính lấy nhau không gỡ ra nổi nữa, cặp kỳ phùng địch thủ chỉ còn biết lấy sức giật nhau cho ngã ngựa. Đám đông lại reo hò inh ỏi.

Sốt ruột, Liễu Nương ghì một tay, còn tay kia rút đinh ba, đâm sang. Nhưng Mẫu Dạ Xoa cũng tinh mắt rút gươm ra, đánh lại. Thấy cuộc giằng co kéo dài, Chúa H Mông toan ra hiệu cho Vòng Sám ngăn lại, thì từ chỗ quan khách một thiếu nữ đẹp như hoa tể ngựa ra chỗ hai nữ tặc, dáng hình uyển chuyển dưới ánh lửa bập

bùng.

- Nguyệt Tú!

Khách Giang Hồ này giờ vẫn đứng xem, chột hơi cau mày, lăm lăm khi thấy cô em gái vọt ra võ trường.

- Hừ! Con bé làm gì đây? Định bắt chước bọn giặc cái khoe tài chắc?

Ngoài bãi, Nguyệt Tú đã tể ngựa tới chỗ hai nữ tặc, nghiêng mình, nhoẻn miệng cười tươi:

- Nhị cô nương hãy ngừng tay. Thế đã đủ danh tài nữ tướng rồi.

Vừa nói, nàng vừa dịu dàng nắm hai cổ tay cặp nữ tặc kéo ra.

Liễu Nương mặt vẫn còn hăm hăm như định nuốt sống Dạ Xoa. Còn Dạ Xoa mặt vẫn đầy sát khí không kém.

- Xin mời nhị cô nương hãy vào nghỉ tay! Chị em ta còn trò chuyện!

Hai nữ tặc vẫn còn găm ghè nhau, nhưng có lẽ đã lượng được sức kỳ phùng, lại thêm được người khuyên giải dịu ngọt, đành quay ngựa đi. Nhận thấy không có ai ở gần, Nguyệt Tú liền khẽ bảo bai vợ chồng Mẫu Dạ Xoa:

- Hội còn mấy buổi, không lo thiếu dịp đua tài. Nhưng hãy thận trọng đừng để mắc mưu thâm độc. Tướng nhà nước Đông Dương định dùng khách tướng ganh tài sát hại lẫn nhau đó!

Đám văn quan võ tướng nhà nước bảo hộ thấy thế, liền đưa mắt nhìn nhau. Viên lão tướng có vẻ nóng ruột, vội lấy mắt làm liệu cho bọn Lùng, Lầm.

Lầm vua ám khí vừa nhóm lên, thì Đại Vương Lùng đã đứng lên, ấn Lầm ngồi xuống, đoạn Lùng đảo mắt một vòng, hình như muốn tìm Đại Sơn Vương, Khách Giang Hồ. Vẫn không thấy, viên tướng xạ phang hơi cau mày, và như có dự định, vua thông lọng tiến ra, cúi đầu trước Chúa H mông, quan khách, và nhảy phóc lên

lưng ngựa chực sẵn. Vừa lúc Nguyệt Tú quay ngựa vào.

- Khoan đã cô nương! Chẳng hay Đại Sơn Vương đâu chẳng thấy lộ mặt ra? Chắc cô nương có biết?

Nghe giọng khiêu khích ngạo mạn của tướng xạ phang, Nguyệt Tú không nén được giận, quắc luôn mày phượng:

- Chú ở khoảnh rừng nào, muốn chiêm bái người ư?

- Ngộ chỉ muốn mượn lại tiếng Thần Xạ của hãn thiê!

Thấy hãn nhìn sừng sững, nói ngạo, Nguyệt Tú cười nhạt:

- May cho chú, Đại Sơn Vương lại có việc bận tối nay, nhưng nếu không thể đợi được, tôi có thể tạm thay người giúp chú bất cứ món nào.

Lùng Đại Vương biết kẻ khích đã thành, nhưng hơi ngạc nhiên vì câu thách của người đẹp.

- Hỡi! Con gái sức nào chịu nổi một quả dấm của Lùng! Hãy đi gọi thẳng Đại Sơn Vương thôi! Còn cô em chớ dại, uống xuân! Ngộ có thể chìa cổ cho cô em chém ba nhát chỉ xin lại một nhát, được không?

Cả Nguyệt Tú lẫn quan khách đều tưởng tướng xạ phang đùa cợt người đẹp. Riêng Vòng Lầu này giờ vẫn ngồi im, chột quay bảo kẻ Chí Plan:

- Nữ chúa hãy tìm cách ngăn cản cuộc thách thức mau! Thằng Lùng có phép "gồng" lợi hại lắm, đao kiếm chém không nổi đâu!

Chí Plan ngạc nhiên, chưa biết tính sao, thì Nguyệt Tú đã nghiêm mặt:

- Chớ lộng ngôn trước đông đủ quan khách:

Có gan hãy cùng tã..

đấu súng!

Lùng cười lớn:

- Cô em chớ vội thoái thác! Ngày lễ vui mừng. Hãy khoan dùng súng. Ta để cô em chém trước mà!

Nguyệt Tú nghiêm mặt:

- Nơi đây đủ mặt khách tướng bốn phương, nhà người không được lộng ngôn! Nếu không muốn đấu súng, hãy cùng bàn cô nương đấu quyền cước, xạ tên, hoặc đấu gươm, tùy ý!

Lùng Đại Vương vuốt râu cười ngạo nghễ:

- Đấu gươm, tên, quyền cước ư? Rồi được thua, cũng đến chém đầu thôi. Đấu chỉ cho hoà công, nhắm mắt người coi. Sao bằng ngộ vượn cổ cho cô nương chém trước? Nhưng ngộ bảo thực! Chớ nhận mà uống mạng! Cổ cô nương chịu sao nổi một nhát gươm đưa.

Nói xong, Lùng đưa mắt nhìn quan khách, lớn tiếng:

- Đây có Chúa Tể Hoàng Su Phì, cùng khắp hàng quan khách chứng kiến, chẳng những cô nương, mà với tất cả các sơn tướng, võ tướng, Lùng này nhắc lại lời thách chém, và sẵn sàng để người chém trước ba nhát, chỉ xin đổi một nhát phần Lùng!

Tiếng viên tướng xạ phang kiêu ngạo vang khắp một vùng võ trường, như những nhát búa giáng vào đầu óc đám giang hồ tứ chiếng. Các văn quan võ tướng nhà nước lập tức vỗ tay cổ sục, tiếp liền tiếng reo hò của đám thổ phỉ phe Lùng như đổ thêm dầu vào những ngọn lửa tức khí xung thiên.

Qua giây khắc ngạc nhiên, Chúa H Mông cùng khách tướng chột hiếu ngay viên tướng xạ phang vốn khét tiếng dâm bạo, thâm hiểm chắc phải có thuật lạ gì, mới dám ngang nhiên lớn tiếng ngạo khắp hàng dũng sĩ. Và hiếu ngay, bấy độ đã giương lên. Chúa H mông bất giác đưa mắt nhìn mấy viên chức nhà nước, và tự nhiên hơi liếc nhìn cô cháu gái Chí Plan. Hiếu ý thức phụ, Chí Plan đứng ngay lên.

Nhưng đã muộn, ngoài kia Nguyệt Tú đã long mắt phượng nhận lời thách thức, và Lùng Đại Vương vừa cởi phắt áo ngoài. Ném mảnh áo cho kẻ tùy tùng, tướng xạ phang ngựa mặt hà một hơi dài, và ngồi ngay ngắn như tượng gỗ. Hai cánh tay từ từ đưa lên ngang vai, bắp thịt theo đà tay nổi cuộn hằn lên như thường chảo xoắn. Miệng lẩm bẩm như khấn hứa, mắt nhắm nghiền, Lùng Đại Vương từ từ vươn cổ lên thình lình hét lớn:

- Chém!

Tướng giặc vừa dứt tiếng, Nguyệt Tú đã rút phắt thanh gươm trường, tể ngựa vụt về phía sau, chùng mười thước, đoạn khoa tít gươm quát:

- Coi đây!

Và theo nhịp ngựa phi, tới ngang ngựa Lùng, thanh gươm sáng loáng phạt luôn một đường nhanh, mạnh như vũ bão vào giữa cần cổ tướng giặc. Bịch! Lưỡi gươm vừa chém vào gáy đã bị bật dội hắt về phía sau, Nguyệt Tú có cảm giác vừa chém vào một bánh xe hơi cao su, tay chồn hấn đi. Con ngựa đang phi bị cản thình lình, chồm hai vó trước hí mạnh. Bàng hoàng, nàng kịp nhìn vào gáy Lùng còn thấy rõ vết gươm đỏ ản sâu xuống đang vụt nổi lên, cần cổ vẫn như thường sau nhát gươm vũ bão! Quan khách có nhiều người đứng lên rướn mình nhìn ra, và bầu không khí kinh dị như trùm khắp võ trường.

- Nguy cho cô nương rồi! Thằng Lùng đang có phép gồng ghê gớm mà!

- Không phép phá, phạm sao nổi vào da thịt nó! Phen này.. mắc bẫy tướng gồng rồi..

Thoàng Mãnh nay giờ vẫn ngồi im, chợt khê lên tiếng, tiếp lời Vòng Lầu, khiến Chí Plan vội tiến đến bên người thủ hạ giang hồ của Đại Sơn Vương, lo lắng hỏi khê:

- Làm sao bây giờ?

- Chém!

Ngoài bãi "yêu tướng" lại thét lớn, giọng nghe ròn rợn hẳn lên.

Nguyệt Tú đỏ bừng mặt vì tiếng reo hò cổ súy của đám đông, giật phăng tay cương, té ngựa thẳng lên phía trước, lấy đà. Thiếu nữ phải cắn chặt hàm răng cho tay cương khỏi run lên vì hoang mang... giật uất... chân thúc luôn vào hông ngựa. Nhưng lạ thay, con ngựa như bị dính chặt chân xuống đất. Ngạc nhiên ngoảnh lại, thiếu nữ vừa mừng vừa sợ khẽ kêu lên:

- Trời.. anh?

Khách Giang Hồ đã đứng sừng sững bên hông sau ngựa, buông tay nắm dây đai, nghiêm trang:

- Xuống ngay! Để anh đối phó với yêu tặc!

- Nhưng...

- Xuống! Không nguy đến tính mệnh bây giờ! Sao vội vàng nông nổi nhận lời thách với thằng giặc có tà thuật? Không biết phép phả, chém nó chi như chém vào cao su thôi! Xuống em!

Khách Giang Hồ lạnh lùng, hơi vẩy tay ra hiệu. Nguyệt Tú tần ngần xuống ngựa, nhìn anh. Cả võ trường đều đổ dồn mắt về phía Nguyệt Tú. Viên tướng xạ phang Lừng hô xong mãi không thấy chém, mở mắt ra thấy cô gái đã xuống ngựa trao cương cho người đàn ông, liền cất tiếng cười chế giễu:

- Sao? Cô em không chém nữa ư? Hãy đèn ta nhát gương vừa rồi đi!

Khách Giang Hồ nhảy phốc lên lưng ngựa cất tiếng sang sảng:

- Tướng kia! Có ta tới trả nợ đây!

- Không! Chúng nó chỉ muốn thủ cấp Đại Sơn Vương, để nợ đó cho tôi trả chúng!

Anh em Khách Giang Hồ giật mình quay lại, tướng Thập Vạn Đại Sơn vừa từ

đám đông lách ngựa vào, khuôn mặt bệnh vẫn còn phảng phất dư ảnh... năm ngọn đèn dầu lặc trong mật thất chúa Mèo.

- Kìa! Bạn còn lão đảo, sao lại ra trường diễn võ? Thế vệ binh...

- Còn nằm ngất tại tư dinh! Không sao? Có lẽ giờ đã tỉnh rồi?

Chàng tướng núi ngang tàng nhếch miệng cười, dợm ngựa đi, mắt chột nghiêm hẳn:

- Phép gồng của thằng Lừng ghê gớm không vừa! Làm sao chém thường được nó, mà bạn định liều ra?

Dứt lời, Đại Sơn Vương tể ngựa thẳng tới trước Đại Vương Lừng giữa trăm ngàn tiếng reo hò nồng nhiệt. Quan khách đứng cả lên, trước sự xuất hiện thành linh của viên tướng bệnh. Trần Tắc sáng mắt bảo Phượng Kiều, Robert Lợi:

- Kìa! Trông hẳn rạ.. nộp thủ cấp cho ta? Ngồi ngựa còn lão đảo!

Một tay Lừng là đủ xong việc rồi !

Phượng Kiều vẫn lạnh lùng nhìn ra phía Đại Sơn Vương, khuôn mặt như không còn cảm xúc. Tướng trẻ non cao hướng về quan khách, lớn tiếng:

- Đại Sơn Vương tới chậm, xin có lời chào! Đâu, vị nào muốn lấy thủ cấp của kẻ tầm thường này, hãy quá bộ ra đây mà nhận?

Chưa ai lên tiếng, thì chàng tướng bệnh đã quay phắt sang Lừng Đại Vương:

- Gươm đao đâu? Khá rút mau để ta biểu cho chúng mày cái đầu đem linh thường!

Lừng tướng chàng thách đấu, còn đang ngơ ngác thì chàng tướng núi đã vươn cổ, hét lớn:

- Đầu ta đây! Cứ chém đi!

Lời chàng tướng bệnh vừa vang lên, vô trường như có trận gió kinh ngạc chạy khắp hàng quan khách. Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú giật mình xô cả lại chỗ Chúa H Mông, Chí Plan. Họ Voòng Chí cũng lạ lòng không kém, cùng mọi người đưa mắt ngó người thủ túc của Đại Sơn Vương, như dò hỏi, trong lúc đám Trần Tắc, tướng Tây, thổ phỉ cùng mở to mắt vì sự việc xảy ra quá bất ngờ nhanh hơn cả mưu định. Nhưng chính Voòng Lầu cũng kinh ngạc không kém mọi người.

Lúc đó Đại Sơn Vương cùng Lừng Đại Vương đứng không xa chỗ quan khách, nên mọi người thấy rõ từng cử chỉ nhỏ của hai bên. Thấy Đại Sơn Vương vươn cổ, Lừng tướng gặp kẻ điên khùng, vì là kẻ có gông ngải, hẳn hiểu hơn ai hết cái nguy hiểm của bí thuật này.

- Chém!

Đại Vương Lừng lập tức rút phắt thanh mã tấu sắc như nước, lia cặp mắt hiểm độc về phía hướng Tây, Ta, miệng nhếch cười khan, tướng gồng múa thanh mã tấu như đao phủ giõn tội phạm trên đoạn đầu đài.

Ngựa cứ theo nhịp tiến đến, qua hông ngựa địch gần thước, bất thành lình Lừng rạp ngựa mình, phạt lưỡi mã tấu về phía sau nhanh như chớp, trúng gáy Đại Sơn Vương rất "ngọt!". Đường mã tấu của bạo tướng xạ phang đi vút mạnh hiểm. Từ chúa H Mông tới Khách Giang Hồ, Chí Plan, Voòng Lầu muốn sờn da thịt, nhắm mắt lại.

Nhưng... Bịch! Thanh mã tấu bật ra, như bị một bàn tay vô hình hất lại, định thần ngó lên, Đại Sơn Vương vẫn ngồi yên trên mình ngựa, như thường, và viên tướng gồng dũng mãnh đang mất đà, lảo đảo vì bị hất văng mã tấu lại. Qua giây khắc bàng hoàng, đám đông vùng reo hò như sấm, khách tướng nhiều kẻ thờ phào, yên dạ, bên những vẻ mặt sừng sờ ngơ ngác của hàng địch thủ Đại Sơn Vương. Chợt có tiếng quát lớn, giọng xạ phang:

- Chém phá mới được!

Chàng tướng núi ngang tàng vẫn không nhúc nhích. Và mọi người đều không khỏi ngạc nhiên khi thấy chàng chỉ nhếch mép cười khinh, không tỏ vẻ chi lo ngại

về phép phá của địch thủ. Bất thành linh, Lùng thét to mấy tiếng nghe rất dữ dội, tay khoa thanh mã tấu, chém luôn hai nhát vào cuống họng Đại Sơn Vương. Tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn trơ trơ trên ngựa như bức tường đồng, thanh mã tấu sắc như nước lại bật trở lại như vừa chém vào lớp xe hơi dày đặc, dị kỳ.

Tiếng reo hò lại nổi lên như thác chuyện.

Lùng Đại Vương chồn hấn cánh tay, mặt biến hấn sắc, trố mắt nhìn địch thủ, như ngó... yêu ma. Có lẽ tướng xạ phang kinh ngạc vì phép độc chú phá gông vẫn hiệu nghiệm xưa nay, không làm gì nổi tướng gông? Lùng mất hấn về hùng hổ ngạo mạn, giật luôn tay cương định tể ngựa "chầu".

- Khoan đã! Chú còn nợ lại hai nhát! Định vỗ nợ sao? Đứng lại!

Đi đâu vội!

Thấy chàng quắc mắt, Lùng Đại Vương túng thế phải dừng cương. Đại Sơn Vương cười khinh bỉ:

- Chú tướng chỉ có chú là biết yêu thuật chắc, dám lợi dụng định nhục hại người. Ngồi im để ta dạy cho cách phá gông! Chú đã quen mỗi thứ gông phải có một lối phá? Thuật của chú chỉ đủ làm trò cho đàn bà con gái xem thôi!

Nói xong chân tướng núi quay về phía sau gọi lớn:

- Nguyệt Tú cô nương!

Nguyệt Tú nghe gọi, chưa kịp lên tiếng, thì ngoài bãi, Lùng Đại Vương hình như đã đoán được ý định của Đại Sơn Vương, nhân lúc chàng quay đi, nhanh như cắt tướng xạ phang đã vung luôn cánh tay trái về phía địch.

- Thầy!

Voòng Lầu đã kịp thét lớn, khi mọi người vừa thấy vua thông lọng vung tay ra. Nhưng hình như Đại Sơn Vương đã kịp nghe hơi gió vút, vừa dứt tiếng gọi Nguyệt Tú, đã hất mạnh cánh tay trái lên khỏi đỉnh đầu, đồng thời quay lại. Đại Sơn Vương

phản ứng rất nhanh, đúng lúc sợi dây thòng lọng từ trên chụp xuống, nhờ cái hất tay, nên tròng dây chỉ chụp được cổ tay chàng thắt lại. Lập tức, Lừng giật mạnh tay thòng lọng định kéo Đại Sơn Vương ngã ngựa.

Trước tình thế hiểm nghèo, chàng tướng núi vẫn bình tĩnh vươn ngay người về phía trước, nắm lấy đoạn dây trên ghì lại. Lừng vận sức bình sinh giật kéo, nhưng Đại Sơn Vương đã thúc ngựa lên, tay phải nắm lấy đoạn trên, tay trái giật nút ra. Chàng làm nhanh đến nỗi Lừng vừa khoa mã tấu chém xuống thì chàng đã thoát gút, bắt luôn tay mã tấu của Lừng, bẻ mạnh, còn một tay điểm luôn vào nách hăn. Toàn thân viên tướng xạ phang vùng rũ liệt vì ngón đòn điểm huyết tuyệt kỹ của Đại Sơn Vương.

- Biết điều ngồi yên! Để ta lấy lại ba nhát dao còn nợ.

Và dứt lời, dao rừng đã rút soạt ra khỏi vỏ. Chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn khoa dao một vòng đầu, khí thế như vũ bão. Ai cũng tưởng chàng sẽ chém rụng đầu Lừng. Nhưng thành linh, vừa lúc đao hạ xuống gần cổ hăn chợt dừng, xén luôn một mảng tóc sau gáy hăn, ném xuống đất. Và chàng tướng núi ngang tàng đánh ngựa tới bên Lừng Đại Vương, vỗ mạnh tay vào hông ngựa, đoạn cất tiếng cười vang. Con ngựa Lừng hướng thẳng về phía quan khách, trên yên, tướng xạ phang ngồi như một hình nhân, thân xác to lớn chỉ chực đổ xuống vì rũ liệt. Đợi cho ngựa Lừng tới trước quan khách, Đại Sơn Vương mới cho ngựa lững thững bước theo. Quan khách thấy Lừng ngồi trên ngựa như cái xác không hồn, thấy đều kinh ngạc, đứng cả lên, giương mắt nhìn. Đại Sơn Vương tiến đến bên Lừng, nhẹ nhàng vuốt tay trên lưng hăn. Tay vừa vuốt khẽ, huyết giải rồi, Lừng Đại Vương chớp mắt, cử động như thường, liếc nhìn Đại Sơn Vương, đoạn lẳng lẳng rẽ ngựa lẩn vào đám đông giữa những tiếng reo hò vang dội. Chúa H mộng thích chí quá, vừa toan cất lời thì chàng tướng núi ngang tàng đã nhìn thẳng vào đám văn quan, võ tướng nhà nước, cùng bọn tướng phản nghịch, tia mắt như bốc cháy, khi thoáng nhìn Phượng Kiều ngồi giữa đám Robert Lợi, Trần Tắc.

- Còn quý khách nào muốn cần thủ cấp Đại Sơn Vương?

Nãy giờ Phượng Kiều vẫn lạnh lùng theo dõi mọi biến chuyển.

Thấy Lâm Đại Vương toan ra, bị Thoành Mãnh giữ lại, nàng liền ghé sát vào tai Robert Lợi:

- Còn đợi gì nữa! Cơ hội thuận tiện đến rồi. Nhưng chỉ đấu súng thôi. Và nhớ để hấn xoay lưng lại phía này!

Giọng thỏ thẻ của người đẹp khiến Robert Lợi sáng hấn mắt lên.

Nhưng vẫn có ý chần chợn vì vừa mục kích tướng bệnh hạ Lùng.

Phượng Kiều hiểu ý liền khẽ giục:

- Anh từng chiếm giải nhất về tài bắn súng, không hạ hấn sao được? Chính anh phải nhớ cái gai đó, vì...

Cô gái ngừng lại, không nói tiếp, vì Robert Lợi đã đứng lên xốc lại cặp súng bên sườn, lớn tiếng:

- Đại Sơn Vương!

Mọi người nhìn cả về phía con trai tuần phủ Hà Giang. Thoành Mãnh cười nhạt bảo Lâm:

- Có đũa thế mạng kia rồi! Hãy ngồi xuống coi tài Thần Xạ.

Thằng đó vô địch bắn súng bên Pháp về đấy!

Viên tuần phủ Hà Giang lúc đó đang ghé tai nghe lão tướng Roux cùng Trần Tắc bàn tán điều gì, chợt ngẩng mặt lên, thấy thằng con trai đang xô ghế bước ra, viên quan Nam triều giựt nảy mình đứng phắt dậy, giật giọng:

- Kìa..

Nhưng không đợi cha chạy ra, Robert Lợi đã đường hoàng tiến lại, đưa mắt nhìn vị quan Tây già cùng "nhạc phụ tương lai", mỉm cười:

- Thầy quên là con đã từng chiếm hai giải nhất về bắn súng tại Âu Châu sao?

Và... xin hãy coi..

Tướng núi Thập Vạn Đại Sơn chỉ hơi nheo mắt nhìn Robert Lợi, đoạn lẳng lẳng ngoặt ngựa đi ra. Quá vài chục bộ, tướng núi mới quay ngựa lại buông cương bước một nhìn chàng con trai tuấn phủ Hà Giang, cặp mắt Đại Sơn Vương lạnh lẽo như ánh thép. Hai con ngựa tiến thẳng tới nhau. Chợt Robert Lợi rẽ tay cương quay sang, Đại Sơn Vương lập tức dừng ngựa, từ từ nhìn theo. Cho mãi tới khi hần đã vòng hần lại phía sau lưng, tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn ngồi im trên ngựa như pho tượng, không thềm quay lại. Và Robert Lợi vẫn tiến đến sau lưng, vừa tìm súng:

- Đại Sơn Vương! Quay lại!

Tướng núi vẫn không nhúc nhích, cặp mắt vẫn nhìn hàng quan khách và đâm đâm chiếu thẳng vào mắt Phượng Kiều. Thái độ của viên tướng núi khiến từ Nữ Chúa H Mông tới Khách Giang Hồ, quan khách lục lâm đều lấy làm lạ. Phượng Kiều chớp chớp hàng mi, vẻ lạnh lùng chợt biến mất, nét hoảng kinh vụt hiện trong cặp mắt phượng âm thầm trước vẻ điên rồ chán chường của Đại Sơn Vương.

Vừa xoay lưng lại địch thủ, đúng tầm súng, đã hoàn toàn thất thế, nhất là trước tay súng từng vô địch trời Tây, đầu nhanh đến mấy, một cái xoay lưng trên ngựa đã đủ giây khắc cho địch thủ khạc đạn kịp rồi.

- Đại Sơn Vương!

Giữa cảnh lặng yên phẳng phắc, tiếng hô của Robert Lợi vang lên như tiếng gọi của tử thần. Mọi người nín thở, chờ một cái xoay mạnh của Đại Sơn Vương. Nhưng tướng lạc thảo vẫn buông thông hai tay bất động nhìn Phượng Kiều không chớp mắt. Thiếu nữ càng hoảng khi vụt đoán chàng đang ngồi chờ địch thủ... nhả đạn vào lưng. Thiếu nữ không biết làm sao vội cả sợ đưa mắt ngó Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú, Vòng Lậu.. cầu khẩn. Viên thủ lĩnh Cầu Mây biết tình thế thập phần nguy hiểm, đã bước vụt ra, chiếu tướng tầm mắt vào Robert Lợi, hai tay thông xuống bên sườn chờ Robert động thủ là xuống tay. Nhưng... muộn rồi. Vừa quát dứt tiếng, Robert Lợi đã đánh luôn tay xuống sườn.

Phượng Kiều kịp thấy cặp súng của Lợi rút ra khỏi bao, giữa lúc Đại Sơn Vương vẫn nhìn về phía quan khách, súng Lợi vừa lóe hình dưới ánh lửa rừng rực, thiếu nữ vội nhắm mắt lại, tâm hồn như đảo lộn hẳn trong khắc xúc động gòm ghê! Đoàn, đoàn... Hai nhát nổ xé không gian, như xoáy vào tận tim người. Tiếp theo, liền mấy tiếng kêu "Trời" kinh dị.

Phượng Kiều nghệt thở, mở choàng mắt ra, hàng mi cong chớp chớp liên hồi, tưởng chừng mê ngủ, định thần. Nhìn ra thấy sau lưng Đại Sơn Vương, chàng vô địch trời Tây lão đảo trên mình ngựa, súng rụng đầu mất, hai tay còn chới với bên sườn, rũ liệt, và chàng tướng lạc thảo miền Thập Vạn Đại Sơn vẫn ngồi trên yên vững như bức thành đồng, hai bàn tay còn khuynh bên sườn, chĩa ngược ngọn súng về phía sau lưng, cặp mắt vẫn nhìn nàng sâu thẳm.

Kinh ngạc trùm khắp võ trường. Qua giây khắc ngột ngạt, tiếng reo hò nổi lên như thác chuyển. Từ quan dân xứ H xông tới đám lính nhà nước, lục lâm, nghịch đảng đều không ngăn nổi cảm giác khoái trá đột khởi trước tài Thần Xạ gòm ghê. Đám võ quan nhà nước chỉ còn biết ngơ ngác nhìn nhau, viên tuần phủ Hà Giang hoảng hốt giật luôn lấy khẩu súng chĩa thẳng vào Đại Sơn Vương. Vút! Súng vừa chĩa ra thì một ngọn roi ngựa từ bên đã đánh trúng đầu thép, rụng ngay xuống đất, tuần phủ giật mình nhìn sang, thấy Chúa H xông Vòng Chí Sinh vừa thu roi da lại, cặp mắt sáng quắc nhìn viên quan Triều, nghiêm nghị từ tốn:

- Xin ngài chớ vọng động cho loạn phép võ trường, chúng nhân nổi giận! Cuộc đấu súng tay đôi đã vượt khỏi sự ngay thẳng, Đại Sơn Vương đã nhượng công tử nhà lâm rồi đó!

Chúa H xông vừa dứt lời, thì Đại Sơn Vương nhếch miệng cười, cầm súng vào bao, hơi cúi đầu lễ phép bảo viên tuần phủ:

- Không dám quá thất lễ với các thượng quan, nên tôi chỉ dám bắn què tay quý công tử thôi! Xin ra vực vào bằng bó cho cầm máu lại! Và... còn vị nào?

Vừa nói, chàng vừa đưa mắt suốt hàng thực khách. Thành linh, Vòng Lầu gọi giật giọng:

- Thầy!

Mọi người chưa ai hiểu chuyện gì, thì Đại Sơn Vương đã lộn xuống bụng ngựa nhanh như một con sóc, cùng lúc người còn đeo dính dưới bụng ngựa, cánh tay trái đã dính luôn vào sườn như chày máy.

Đoàng... Đoàng... Sau tiếng nổ, chàng tướng núi lộn ngời lên như cũ, phất nhẹ ngọn súng, giọng lạnh lùng:

- A Vòng! Điều hăn vào đây.

Người thủ hạ bằng mình đi, dắt cả người lẫn ngựa Robert Lợi vào. Kéo sát ngựa tới trước hàng quan khách, Vòng lật luôn mảnh vải phủ thân ngựa lên, miệng cười nhạt, lừ mắt nhìn đám nghịch tướng. Lúc đó, quan khách mới chợt rõ. Mỗi bên sườn ngựa Robert Lợi đều buộc một cây súng trường, ngọn chĩa chênh chếch lên phía trước, chỗ cò súng buộc một sợi dây xích nhỏ như sợi chỉ, một đầu nhô lên chỗ mép yên, khi cần, chỉ việc nắm đầu dây xích giật khê là đạn nhả vào đối phương phía trước rồi.

Ngay từ lúc xoay lưng lại địch thủ, tuy Đại Sơn Vương nhìn về phía trước, nhưng Vòng Lầu đã quan sát nẻo sau lưng "Thầy", thấy địch động thủ là ra ám hiệu. Lúc Robert Lợi đã bị đạn hai tay, Vòng thấy hăn cố sờ soạng bên mép yên, đã nghi hăn có ám khí, nên khi hăn vừa chuyển vai "khác thường" Vòng đã báo kịp cho thầy, nên viên đạn chỉ xẹt trên mình Đại Sơn Vương và xói trúng khấn viên tuần phủ. Tuần phủ cùng một vài người nữa định chạy ra đỡ Robert Lợi, nhưng Đại Sơn Vương đã quắc mắt, phất ngọn súng cản lại, giọng khinh giận:

- Ta đã có ý thương hại kẻ không xứng tài đối thủ, chưa biết lượng sức mình, nên vẫn có ý không nỡ xuống tay. Chẳng Lừng, ta đã tha mạng, tên Lợi này, ta đã nhường đến thế, chỉ bắn ngược sau lưng cho què. Nhưng thì ra có nhiều kẻ mưu hạ độc thủ ta trong cơn bệnh trọng, đến đất Hoang Su Phì làm khách dự lễ, vẫn không chịu để ta yên bệnh! A Vòng!

Lời quát vừa dứt, Vòng thẳng tay quất roi vào hông ngựa Robert Lợi. Con vật lồng phăng ra ngoài bãi. Lúc đó, Lợi bị thương nơi tay, lại một phát đạn ở vai, đau

quá, dụi trên yên, ôm lấy cổ ngựa cho khỏi rơi. Chờ cho ngựa hấn chạy xa chừng mấy chục thước, Đại Sơn Vương liền quay ngoắt mình, bắn luôn hai phát, đoạn cắm súng vào bao. Ngựa Lợi lồng ngoài bãi rồi phóng vòng về chỗ quan khách, Robert vẫn dụi trên bờm ngựa sắp "rụng". Định thần nhìn kỹ, cán tay vô địch trời Tây đã bị.... cụt mất một rồi.

Tuần phủ Hà Giang kinh sợ vùng ôm lấy gã con trai. Đám võ tướng Tây, Ta cùng bọn lục lâm thù nghịch thành linh rút phắt súng ra. Nhưng, nhanh như chớp:

Voòng Lầu, Khách Giang Hồ, Chí Plan, Chí Pliên, vợ chồng tướng giặc Vũ Di Sơn, đám thảo khấu lạ....

Thoòng Mãnh đã đánh tay cả xuống báng súng, chĩa những họng đen ngòm vào đám nghịch thù Đại Sơn Vương nhanh hơn nửa khắc.

Khách Giang Hồ nghiêm nghị:

- Lỗi tự các ông khiêu khích, mưu hại người trong cơn bệnh trọng. Robert Lợi tự chuốc họa vào thân, may chỉ cụt tay là phúc nhà họ Lã! Các ông hãy biết điều để súng nằm trong, bao.

- Cuộc đấu chiến đường đường, con quan tuần phủ dám mưu dùng ám khí, Đại Sơn Vương đã rộng dung mấy lượt. Hiềm riêng không cần biết, chúng tôi vốn là địch thủ của Đại Sơn Vương, nhưng sẽ nổ súng hạ kẻ nào làm loạn phép đấu đường hoàng! Hạ súng xuống!

Nhìn kỹ lại chính Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng, tướng thổ phi râu xồm đã nhiều lần ôm hận vì tay Thần Xạ Thập Vạn Đại Sơn.

Đám võ tướng nhà nước, lục lâm, còn đang ngạc nhiên, trù trừ ngó Thoòng Mãnh cùng đám thảo khấu phương xa, thì lão tướng Tây quý quyết đã đưa mắt nhìn Chúa H mông như dò phản ứng. Nhưng họ Voòng vẫn điềm nhiên như không, chỉ nhếch miệng cười tươi, giọng ôn tồn, đánh thếp:

- Xin quý khách hãy an tọa. Xứ H mông cheo leo tự trị không phải là chiến

trường để giải quyết nghịch thù. Cuộc đấu chiến tay đôi thắng bại là thường, sao quý khách lại quá bận tâm làm mất hòa khí võ trường, khi chúng ta đều thấy cuộc đấu đã quá đường hoàng, hợp lý.

Sau khi súng ống đám võ tướng nhà nước, lục lâm chậm chạp vào bao. Đại Sơn Vương liền nhảy xuống ngựa, đến trước Voòng Chí Sinh nói gì không rõ. Chỉ biết khi chàng lui ra, Chúa H mộng liền nói lớn:

- Xin quý khách cứ ngồi nguyên chỗ! Và hãy bình tâm, Voòng Sám, Voòng Sênh dâu! Truyền quân tắt lửa đi.

Hai người họ Voòng lập tức vọt ngựa đi, và giữa lúc quan khách còn ngạc nhiên chưa rõ chuyện gì thì đèn lửa thành linh phụt tắt.

Trong khoảnh khắc, khắp vùng võ trường vụt chìm trong tăm tối, im lìm. Đứng gần nhau mới thấy hình người mờ mờ, đứng ngồi như hình tượng. Nhìn lên vòm trời, chỉ còn mờ nhạt ánh sao thưa ẩn hiện sau hương khói. Và chập chờn khắp bãi, chỉ còn le lói ánh đom đóm nhấp nháy giữa đêm thâu.

Võ trường vừa im bật, tiếng chim khảm khắc muôn đời đã theo gió đưa về, băng khuâng. Rồi giữa đêm tối, chợt có tiếng vó ngựa nổi lên, rầm rập phóng như bay suốt bãi. Lúc lướt qua chỗ Chúa H mộng ngồi, quan khách mới nhận ra chính Đại Sơn Vương. Tướng núi phóng khắp võ trường, quan khách chưa hiểu chàng làm gì, chỉ nghe tiếng roi vọt không khí vun vút và đom đóm thấy động chạy dồn cả về phía quan khách, Đại Sơn Vương vẫn vừa phóng vừa vọt roi. Đom đóm tản mát dần ra ngoài bãi, chỉ còn mười con chập chờn lơ lửng tắt hiện ngay trước mặt quan khách, cao thấp không đều. Chợt từ ngoài xa có tiếng Đại Sơn Vương nói lớn:

- Đám trước mặt còn mười hai con đom đóm. Xin coi đây.

Đoàng phụt... Đoàng phụt. Cứ mỗi phát súng canh thâu, lại một ánh lân tinh tắt phụt trong bóng tối. Nhanh, đều, đến nỗi tưởng như giống súng liên thanh, cứ thế vang rền giữa tiếng ngựa phi.

Tới lúc tiếng súng im bật, thì ánh lân tinh cũng đã tắt ngấm trong đêm, chỉ còn

nghe tiếng chân ngựa từ ngoài ập tới, vọt qua mặt quan khách, rồi như gió cuốn về
nẻo xa, xa dần.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 11: Sứ Mạng Bí Ẩn Của Đại Sơn Vương

Hai con ngựa sải kiệu đại, xuyên sơn ngược mã lên Bắc. Cặp ngựa dừng phắt trên ngọn đèo cao, khắc rõ trên nền trời, hình thù người ngựa đứng im như dính chặt vào mây úa muôn đời.

Trên yên hai kỵ sĩ ghì tay cương, đảo mắt nhìn xuôi vùng núi rừng quanh vắng nằm bàn bật dưới vùng ánh sáng úa vàng.

- Đây đã tới biên giới! Giờ chia tay!

Vẫn nhìn về phía trước, người tướng Thập Vạn Đại Sơn khê lên tiếng, giọng như chìm hẳn đi. Xế sau lưng, Vòng Lầu hơi nhúc nhích, định nói điều gì, lại ngập ngừng thôi, mãi tới lúc thấy chủ tướng dợm phóng ngựa đi, mới tiến lên, khê giọng:

- Thầy..

- Đoàn lữ hành đã cắm trại sẵn đợi Vòng tại chân tháp Phai Phia! Hãy thay ta, làm xong việc... đáp lễ Chúa H Inông cùng Khách Giang Hồ! Trao "hàng" xong, mua hết vũ khí, lấy thêm phần súng đạn ta trữ lại hang sâu, và lập tức chở sang xứ H mông. Vòng Sênh, Chu Bột sẽ cùng đi với Vòng. Nếu Thập Vạn Đại Sơn không cần gấp. Vòng khá cùng sang với đoàn hộ tống gấp ta có việc trọng, chờ Vòng.

Đang nói trầm đều, chợt Đại Sơn Vương quay mặt nhìn đăm đăm thủ hạ, cặp mắt viên tướng núi trẻ tuổi lóe lên như ánh thép tử thần:

- Giờ ta đi báo thù nhà!

Dứt lời, viên tướng núi giật tay cương, quay ngoắt ngựa, xuống đèo. Vòng Lầu đứng ngó theo chủ, tần ngần mấy khắc, chợt đánh ngựa theo.

- Thầy à!

Voòng Lầu nhìn hồi lâu mặt chủ tướng, muốn nói gì lại ngập ngừng không thốt nên lời. Mãi sau mới khẽ bảo:

- Thầy đi cho mạnh giỏi.

Đại Sơn Vương đặt nhẹ tay lên vai thuộc hạ:

- Voòng hãy đưa đoàn lữ hành về Thập Vạn Đại Sơn cho được nhanh chóng!
Và khá chớ quên lời ta dặn, nghĩ tới việc ta trao, chớ băn khoăn về việc ta làm bên này!

- Nhưng...

- Ta đã rõ! Và ta đã mừng là từ ngày theo ta, Voòng đã chẳng phụ lòng ta! Tất cả tài nghệ, bí thuật một tuần nay ta đã truyền hết cho Voòng. Giờ Voòng có thể thay ta đảm đương mọi việc, và ta có thể an lòng một mình đi báo thù riêng!

Dứt lời, viên tướng núi dõm phóng ngựa đi, hình như không muốn kéo dài khắc chia tay. Voòng Lầu vội nắm lấy cương ngựa chủ tướng:

- Nhưng... thầy lại một mình, một ngựa, tôi đi sao an dạ được!

Hay thầy.. hãy chờ ít bữa chúng tôi sang.

Đại Sơn Vương nhếch miệng cười:

- Còn nhiều chuyện gấp. Ta phải làm xong chuyện riêng trước.

- Nhưng... kẻ thù vẫn bật tăm? Còn Trần Tắc...

Voòng dừng lại nhìn chủ tướng có vẻ ái ngại. Đại Sơn Vương nhìn thủ hạ, đoạn chậm chãi cúi nhìn xuống bờm ngựa. Cùng lúc hai thầy trò nghĩ tới Phượng Kiều - Như muốn cắt ngang ý tưởng, Đại Sơn Vương vùng giật tay cương, cho ngựa xuống đèo. Voòng Lầu đứng ngó theo người ngựa thầy lao xuống như tên, còn đang tần ngần, chợt Voòng vội cau mày ngạc nhiên, vì dưới thung lũng, ngay trước đầu ngựa

Đại Sơn Vương, vừa xuất hiện một đoàn người ngựa đang phóng vùn vụt dưới trăng, hình thù nhấp nhô di động giữa nền cây lá xanh vàng. Sinh nghi, Voòng không cần nghĩ thêm, lập tức tể phăng ngựa theo thầy.

Đại Sơn Vương xuống vừa tới chân đèo thì đoàn kỵ sĩ đã ập tới.

Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn vừa định rẽ ngựa vào bụi khuất đã thấy mấy bóng kỵ sĩ đi trước dưới ánh trăng, nhận ngay được kẻ dẫn đầu chính Voòng Chí Plan Nữ Chúa. Thiếu nữ dừng ngựa nhoẻn miệng cười:

- Đại Sơn Vương! Xin hãy chậm chậm! Thúc phụ tôi sắp tới.

Lời nàng vừa dứt, ngựa đã kề đầu, sau lưng có cả Chí Pliên cùng mấy viên tùy tướng.

- Kìa.. Nhị cô nương!

- Ông... tể đến thế thì thôi! Ra đi không một lời cáo biệt. Nếu không có quân báo, còn biết đường nào theo nữa!

Nghe giọng trách móc nhẹ của thiếu nữ, viên tướng lạc thảo vội nghiêng mình từ tốn:

- Ra đi đột ngột, thật cam thất lễ, nhưng cũng dám xin cô nương thứ cho, vì... có việc gấp...

Nói đến đó, tướng núi vội ghé sát lại:

- Đệ tam công tử nhà vẫn có ý định muốn bắt nộp thầy trò tôi cho chánh phủ bảo hộ Đông Dương, mà dầu sao thầy trò tôi cũng không dám để máu họ Voòng lại chảy trên đất Su Phi... Nhị cô nương đã thừa rõ...

Hai cô gái họ Voòng im lặng mấy khắc, mặt thoảng buồn. Riêng Chí Plan cứ nhìn đắm đắm vào đôi mắt Đại Sơn Vương như dò xét và đột ngột dịu dàng hỏi:

- Một mình Voòng Lầu về là đủ, còn ông?

Chàng tướng núi còn đang lúng túng vì câu hỏi của cô gái thông minh, thì Vòng Lầu đã phóng ngựa tới, vừa lúc đám người ngựa sau Chí Plan cũng vọt đến. Dưới ánh trăng chúa tế Hoàng Su Phì ngồi trên lưng bạch mã, dẫn đầu, uy nghi như lão tướng thời cổ.

Hai cô cháu gái vội nhích sang bên, nhường lối cho thúc phụ tiến lên. Thầy trò Đại Sơn Vương nghiêng mình chào. Tướng núi vừa định cất lời tạ lỗi, thì chúa H mông đã cất tiếng sang sảng:

- Tướng quân! Đường đi muôn dặm gian lao. Vương đã đặt tiệc tiễn hành, tiếc thay không được cùng tướng quân thù tạc. Tướng quân gấp việc, Vương chẳng dám cố lưu, theo tiễn tới biên thù là mãn nguyện cho Vòng rồi. Mã phu đâu?

Thầy trò Đại Sơn Vương còn đang ngạc nhiên, thì từ sau Chúa H mông, hai tên phu ngựa đã dắt lên một con ngựa lông xù như hùm xám, tâm thước, khác hẳn ngựa thường, trên lưng đã thẳng sẵn yên cương. Chúa H mông trỏ con kỳ mã, bảo Đại Sơn Vương:

- Con Hắc Phong Câu này vốn nòi ngựa rừng, bắt được tại vùng biên giới, sức chạy như gió cuốn, đáng mặt ngựa hay. Tướng quân xông pha đây đó, cần có ngựa tốt đỡ chân. Xin tặng vật mọn gọi là kỷ niệm mối tình tri ngộ.

Dứt lời Vòng Chí Sinh nhảy xuống cầm cương ngựa thân mật trao tay Đại Sơn Vương. Viên tướng núi hai ba lần cố chối từ không được, phải đỡ lấy tay cương.

- Để đại nhân đêm khuya phải nhọc lòng, kẻ mọn này đã cam đắc tội, dám đầu nhận trâu ngựa quý nữa..

Chí Sinh vỗ nhẹ vào đầu ngựa, nghiêm mặt bảo:

- Quý vật tìm quý nhân. Con này vốn bất kham hung dữ khó trị, phải tay hào kiệt, mới cưỡi được lên mình nó.

Đại Sơn Vương tiến đến trước ngựa, đưa mắt xem, biết ngay vật quý, cả mừng, liền giơ tay vuốt nhẹ lông bờm. Con vật cứ trừng trừng ngó tướng núi. Đại Sơn

Vương nghiêng mình trước Chúa H mông, đoạn nhảy vọt lên lưng "Hắc Phong Câu" thúc chạy vọt đi. Lạ thay!

Con vật hung tợn chỉ vùng vằng một chút rồi hí mạnh, tể vào rừng thăm như gió cuốn, thoáng cái đã mất hút.

Con Hắc Phong Câu này chạy thanh như gió, luôn rừng vượt núi, chạy đất bằng, đường lổm đẽu hay, đặc biệt khi nó phóng kiệu bắu (Vốn là nước chạy xốc nhất) ngồi trên lưng cầm bát nước đầy không tràn. Ngoài ra, nó lại có tài lội nước, vượt đường thủy nhanh hết sức, ngồi trên, không bị nước bắn ướt mình. Vốn tính hùng hổ, nó nghe tiếng súng đạn, người hò, không hề giật hoảng, thật là một con ngựa trận, quý hóa cho người phiêu bạt, dọc ngang.

Đại Sơn Vương đánh con Hắc Phong Câu xuyên mấy cánh rừng, vượt suối băng đèo, lướt bụi, hết nước kiệu đại đến kiệu bắu, quần thả một lúc mới tể ngựa về. Chàng tướng núi say sưa rạp hẳn xuống, vô vào đầu tuần mã:

- Hắc Phong Câu! Từ nay mi sẽ cùng ta dọc ngang đây đó! Làm bạn với gió núi trắng rừng. Hãy giúp ta làm tròn sứ mạng!

Con vật nghe như hiểu tiếng người, lập tức hí vang như mừng chủ mới, bốn vó nườt rừng hoang gấp gáp. Chúa H mông Vòng Chí Sinh đang đứng nói chuyện với cháu gái cùng Vòng Lầu, nhìn ra đã thấy bóng người ngựa chạy như gió cuốn dưới ánh trăng sương, thoáng cái, đã về tới. Trên yên, Đại Sơn Vương mặt rạng rỡ hẳn ra, còn say sưa với nước mã hồi. Tuần mã còn hí thêm mấy tiếng như chưa đã cơn lồng. Đại Sơn Vương nhảy xuống, nghiêng mình bái tạ chúa H mông và xin phép lên đường ngay.

- Ân tri ngộ kẻ hèn xin ghi tạc. Mong đến độ lập thu, sẽ kịp tới tái kiến đại nhân.

Đại Sơn Vương vừa đỡ lấy chiếc "sắc" trên tay Vòng Lầu, chuyển từ lưng ngựa cũ sang, thì Chí Plan, Chí Pliên đã cùng liền lại.

- Hãy khoan đã! Chị em tôi có vật mọn tặng người!

Vừa nói Chí Plan vừa đưa ra một cặp súng, trao Đại Sơn Vương.

Cặp súng báng đều dát vàng óng ánh, có khắc mấy hàng chữ Hán "Trân tặng" khắc ngay trên sống báng, chỗ cuối báng, lại ghi thêm mấy chữ "Chí Plan, Chí Phiên cùng ngày khai hội biên thù". Chàng tướng núi chỉ còn biết cảm kích nhận vật, đoạn đưa mắt cho Voòng Lầu, và hai thầy trò nhảy lên lưng ngựa, lên đèo để qua biên giới.

Tới lúc sang hẳn đất Tàu, Đại Sơn Vương mới chia tay thủ hạ, cho ngựa chạy dọc biên giới một lúc lâu, rồi lại lộn sang đất Việt.

Đêm sau, chàng tướng núi đã đặt vó câu trên đường dẫn về thị trấn Hà Giang, trong hình dạng một ông già miền núi. Tới thị trấn, chàng nhận thấy ngay vẻ khác thường, vì đường vào thị trấn đều có cây cản ngang, thấp thoáng bóng quan binh đi lại chặn xét hỏi giấy tờ và khám xét tất cả kẻ ra người vào. Sinh nghi, chàng liền lẳng lặng quay ngựa lại, tìm một nhà ngoài thị trấn nghỉ chân, đoạn gửi ngựa, tìm đường tắt vào phố. Lúc đó mới khoảng chín giờ đêm, nhưng hàng phố nhiều nhà đóng cửa. Chàng liền đi dọc mấy nơi quan sát, đoạn lần tới khu chợ, kiếm một từ quán khách trú ăn uống qua loa, chờ khuya hẳn liền ung dung tiến tới dinh viên tuần phủ.

Vùng dinh sáng tối nham nhở. Nhìn qua hàng rào, thấy ngoài hoa viên, thấp thoáng lính canh đi lại. Trong dinh phòng tối phòng sáng, lâu lâu có bóng gia nhân từ dãy nhà dưới lên hàng hiên bên tả, có thân cây lớn, cành lá um tùm, liền tiến sát đậu định thần nhìn lên nhưng cành lá tối om không thấy suốt được Vốn lão luyện việc dạ hành, chàng tướng núi nghĩ có kẻ nấp trên cây nên cứ ẩn bóng tối đợi mãi. Tự nhiên từ đâu một con chim đêm bất ngờ bay vụt tới ngọn cây, vừa đậu xuống, lại bay vọt lên, đậu sang cây khác. Càng sinh nghi, chàng liền lấy trong tay áo ra một lưỡi dao nhỏ, phóng vút lên. Chỉ thấy "rào" nhẹ rồi im bật. Biết dao cắm vào cành, chàng liền xoay hướng khác, phóng lưỡi thứ hai vào chỗ cành lá um tùm ngang ban công biệt thự. Lập tức trên cây có tiếng rào như gió thổi, tiếp theo thấy cành nặng trĩu hẳn xuống rồi một bóng người "rụng" xuống gốc cây, rồi một bóng nữa.

Ấn ngoài đậu, chàng thấy rõ hai bóng người vừa rụng xuống đã lăn tròn mấy

vòng vào bóng đậu gần đấy, rồi mới đứng lên. Một bóng ôm tay có vẻ đau đớn. Cả hai nhón nhấc đảo mắt nhìn quanh tìm tòi kẻ ném dao. Một cơn gió nhẹ thổi khiến cành cây phía cổng lay động ánh điện vụt hắt tới khu hồi chiếu tia giữa thân hình hai bóng lạ.

Đại Sơn Vương nhồm hăn lên, ngạc nhiên vì hai dáng hình nhỏ nhắn vừa xuất hiện, cùng với vẻ mặt thoảng một vẻ đẹp yêu ma. Hai thiếu nữ tỏ ra có bản lĩnh không vừa. Tuy bất ngờ bị thương, nhưng rơi mình êm như chiếc lá, khiến cặp lính canh cổng trước, tuyệt không nghe thấy tiếng động nhỏ.

- Có kẻ phóng ám khí nấp đâu đây! Ra thôi!

Bên kia đậu, tiếng đàn bà thì thào vừa dứt, Đại Sơn Vương đã thấy hai bóng đen ngòm tung vọt qua đậu găng như hai trái cầu, ngay trên đầu chàng.

May lúc đó, chàng đã ấn sát vào chân đậu, có cành găng rậm rũ che kín. Bóng hai người đàn bà vừa cất mình ra, đã lao nhanh vào bóng tối khuất xa. Đại Sơn Vương toan bám theo, nhưng lại thôi, chàng liền nhặt một hòn sỏi ném về phía cổng tiền, trước mặt cặp lính canh vừa ngoảnh về phía sỏi rơi, thì chàng tướng núi đã tung mình vào hoa viên như con cắt, truyền luồn lên ngọn cây. Chàng vừa định đu vào "ban công", chợt nghe phía cổng ngoài, có nhiều tiếng chân ngựa khua động. Ngó ra, thấy một tốp năm, sáu người phóng ngựa thẳng tới, lách vội vĩa qua cánh cổng sắt hé mở vào thẳng trong, buộc cả ngựa ngay bờ đậu găng. Một bóng cao lênh khênh giơ tay làm hiệu cho may người khác đứng lại cả ngoài hoa viên, rồi bóng cao vào thẳng tòa biệt thự. Ánh đèn ngay cửa chính soi rõ mặt người đó, khiến Đại Sơn Vương nhận ngay được chính Hai Cao. Chừng hai mươi phút sau, đã thấy Hai Cao ra, vẫy đồng bọn cùng lên ngựa, rồi vùng dinh phóng về nẻo trung tâm thị trấn.

Một gã cao lớn xách súng đang đi tới. Chỉ một cái vờ tay, tướng núi đã ghì chặt lấy cổ hắn, một tay điểm huyết mạch. Nhét giẻ vào miệng, Đại Sơn Vương quắc mắt khê hỏi:

- Phòng Trần Tắc đâu?

Hắn chỉ nhìn trừng trừng, căm tức. Ấn ngón tay vào huyệt, tướng núi hất hàm:

- Ta không hại người đâu! Cường uống mạng!

Hắn ú ớ, nhăn nhó, trở tay về phía sau.

- Phòng nào? Tả hay hữu? Tả sao? Thôi! Chịu nằm ngất một lúc!

Vừa nói, chàng vừa lôi hắn vào xó tối chém một nhát tay vào gáy, đoạn bước vụt ra "ban công" trước. Đẩy cánh cửa khép hờ, tướng lạc thảo lách vào. Bên trong không tiếng động. Tướng núi phục xuống áp tai nghe, rồi nhoài vào như con rắn. Không một bóng người. Màn còn vắt cao, trên mắc, chỉ thấy chiếc mũ, cái ba toong quen thuộc của Trần Tắc.

Đứng vụt lên, tướng núi lách ra ngay, tiến đến trước căn phòng tay phải. Cửa khóa trái. Không tiếng động nhẹ. Nghĩ mấy khắc, chàng lấy trong mình ra một chùm chìa khóa, lần tra vào lỗ, nhẹ vặn quá sức. Hé nhìn vào, thấy màn nhung buông kín, trên chiếc màn đêm kê đầu giường, ngọn đèn phủ chao xanh hắt vùng ánh sáng dịu dàng lên mọi vật. Một mùi hương thoảng bay ra, quen quen. Trái tim tướng núi chợt đập rộn lên, trên chiếc ghế vải gần cửa sổ một chiếc áo lót đàn bà vắt rũ buông lơ. tướng núi đứng im như pho tượng bán phần, và chậm chạp bước vào theo đà, kéo ập cửa lại. Chẳng hiểu sao viên tướng ngang tàng khê thờ dài nhẹ như hơi gió lùa vào phóng the, mắt đăm đăm ngó về phía giường hoa. Mấy khắc sau, chàng mới khê cúi đầu, trở bước ra.

- Giơ tay lên! Không nát óc!

Bất thành linh, có tiếng quát trầm phía sau lưng, tuy gay gắt nhưng rõ tiếng đàn bà. Tướng núi hơi giật mình, nhưng vẫn đứng im.

- Quay mặt lại! Giơ tay lên!

Giọng oanh vừa thốt, tướng núi không phản ứng chỉ chậm chậm, quay lại, tay vẫn buông xuôi. Sau tủ gương, một ngọn súng từ từ nhô ra, rồi một dáng hình thiếu nữ đẹp nẻo nùng trong bộ quần áo ngủ.

Phượng Kiều. Tay vẫn chĩa súng. Cặp mắt phượng long lanh đang quắc sáng, chợt thoáng nét ngạc nhiên, khi thấy ông già lạ cứ đứng trân trân ngó mình. Ngó từ đầu đến chân ông già, chợt thiếu nữ giật mình khi nhận ra bao súng bên sườn lão.

- Đại Sơn Vương!

Phượng Kiều bật kêu khẽ, xúc động bất thần. Tượng núi vẫn nhìn nàng, bối rối mãi mới khẽ cất tiếng:

- Em !

Trong khoảnh khắc, khuôn mặt cô gái thoáng nhiều nét biến đổi, rồi tự nhiên giọng vụt trở nên lạnh lùng:

- Đại Sơn Vương! Như thế còn chưa đủ sao? Ông còn tới đây làm chi?

- Kìa.. em!

- Giờ ông với tôi.. còn chi nữa! Ông biết báo thù chạ.. cha tôi chết, đầu saọ..

- Phượng em! Em nói sao? Cha em chết ?

- Ông hãy bắn nốt tôi đi! Thà chết bởi tay ông.

- Cha em mất rồi sao? Trời! Bao giờ?

Cô gái mở to mắt ngạc nhiên vì vẻ mặt sững sốt của tướng Thập Vạn Đại Sơn. Mãi, nàng mới khẽ hỏi:

- Kìa thực... anh không biết sao? Đêm kia có kẻ bí mật đến tận đây bắt cha em đi mất tích. Đến sáng mới rõ, tới phòng chỉ còn nhặt được con dao lá liễu đâm máu.. khắc hai chữ "phục thù". Em lại tưởng...

Nghe người yêu nói, Đại Sơn Vương nheo mắt nhìn ra ngoài cửa sổ đứng suy nghĩ giây lát, đoạn kể qua loa việc vừa xảy ra cho Phượng Kiều rõ. Cô gái vừa mừng, vừa hối hận, vội lau nước mắt khẽ nói:

- Anh tha tội cho em...

Đang đứng nghĩ ngợi, chợt viên tướng núi vội giơ ngón tay bên miệng suýt khe, và kéo Phượng Kiều vào góc phòng. Ánh đèn đêm phụt tắt.

- Có kẻ đột nhập vùng dinh!

Trong bóng tối thiếu nữ nghiêng đầu lắng tai nghe. Nhưng bên ngoài, chỉ có tiếng gió đêm thổi vào cành lá.

- Chắc "chúng" lộn lại! Em cứ ẩn trong này!

Dứt lời Đại Sơn Vương lách vụt ra ngoài. Đứng trong "ban công" lâu nhìn ra, vẫn thấy cặp lính gác đi lại bên cổng tiền. Trên ngọn cây, cành lá đen ngòm hơi lay động khác thường. Chợt từ nhà dưới, có bóng người đàn ông tiến ra ngó khắp hoa viên. Nhờ ánh đèn loang lỗ, Đại Sơn Vương nhận rõ hình dáng "on trai viên tuần phủ Hà Giang. Robert Lợi tiến vào bóng tối. hình như cố ý tránh cặp mắt lính canh. Từ trên cây rậm, một bóng người cao lớn rơi xuống nhẹ nhàng, ngay trước mặt Lợi. Hai bóng người ghé sát vào nhau, thì thầm gần nửa phút.

Đại Sơn Vương còn đang ngạc nhiên về hành động của Robert Lợi, chợt nghe trên cây cao có tiếng cú rúc. Con trai tuần phủ vội chạy ẩn luôn vào bóng tối, còn bóng đen kia cũng lướt về phía đậu.

im lặng một lúc lâu. Chợt ngoài đậu, cái bóng vừa gặp Lợi lùi ra vùng ánh sáng, tay thủ một lưỡi dao găm. Rồi cái bóng cao lênh khênh cũng hiện ra, tay chĩa ngọn súng, quát dẫn giọng:

- Biết điều đứng lại ! Không tao bắn vỡ sọ? Tao chờ chúng mày đã mấy tối rồi!

Bóng kia vẫn lùi quanh. Bóng cao vẫn tiến theo, sát tới. Thành linh từ bóng tối, cánh tay ban nãy lại vươn ra, chém vào gáy bóng cao. Nhưng bóng này đã hụp xuống tránh thoát, vừa lúc địch thủ ném mạnh lưỡi dao chí tử. Cái bóng cao tỏ ra có bản lĩnh không vừa, lập tức lẩn mình một vòng, vảy luôn ngọn súng vào địch thủ, gục luôn.

Ngọn súng vừa chìa về phía tả, chợt có tiếng quát:

- Hai Cao! Không có mắt sao?

Bóng cao vội dừng tay ngạc nhiên, mở to mắt ngó con trai tuần phủ vừa từ bóng tối hiện ra, một bàn tay còn bị ngọn dao cắm ngập, rung rinh.

- Ra cậu! Sao..

Hai Cao vừa nói tới đây, thì từ trên cây, một bóng đàn ông chụp xuống, ôm chặt lấy Hai Cao vật lộn. Hai Cao đang quần thảo, chợt có tiếng hô lớn:

- Anh em vào bắt sống thằng kia.

Rồi năm, sáu bóng người từ ngoài ập vào, đổ dồn về chỗ Hai Cao cùng bóng lạ. Biết thế nguy, bóng lạ lập tức gỡ thế, xoay mình chạy ra phía dậu. Hai Cao cùng đồng bọn lao mình đuổi theo.

- Cố bắt sống lên đó! Anh em!

Từ trên lầu, có tiếng Phượng Kiều quát lạnh lạnh. Ngoài vùng dinh đêm tối mờ. Định thần nhìn kỹ, thấy loáng thoáng bóng người chạy thẳng về vùng ngoại trấn, Đại Sơn Vương liền lướt theo hình cung, chạy đón đường bóng lạ. Quả nhiên, chỉ mấy phút sau, đã thấy có bóng người cầm đầu chạy dưới ánh sao thưa, nhắm thẳng khu rừng rậm. Tới chỗ khuất, bóng lạ đứng lại, ngó về phía sau và thốt nhiên cất tiếng rúc mấy tiếng cú mèo. Biết hẳn làm hiệu cho đồng bọn, Đại Sơn Vương không để chậm một khắc, liền luồn cây, tới bên, bất thành lình chụp lấy. Chàng tấn công nhanh đến nỗi bóng lạ chỉ kịp thấy một khối đen ập xuống là đã thấy tứ chi rũ liệt, huyết độc bị điểm rồi. Nhanh nhẹn, Đại Sơn Vương liền vác luôn bóng lạ trên vai, lao mình chạy chéo sang phía tả cánh rừng. Đặt kẻ lạ dựa vào gốc cây, tướng núi giải huyết, xong ghì chặt như kìm cặp, cúi xuống hỏi:

- Người tới bắt Phượng Kiều?

Bóng lạ ngó Đại sơn Vương, cổ ngạc nhiên, nhăn nhó gật đầu.

- Các người giam Trần Tắc ở đâu?

- Ở... ở...

Hắn dừng lại, lăm lét ngó vào bóng tối sợ sệt.

- Cứ nói! Người sợ đồng đảng sao? Giam ở đâu? Nói!

Im mấy khắc, hình như biết không cưỡng nổi ý muốn của kẻ vô danh quá lợi hại, bóng lạ ập ứng:

- Ở trên Phán Tây Phàn...

Đang chăm chú nghe, chợt Đại Sơn Vương vội hụp đầu xuống, vì tiếng gió lạ sau gáy.. Một lưỡi dao từ bóng tối bay về ra, xoẹt qua đầu chàng cắm đúng ngay vào trái tim bóng lạ. Nhanh như chớp, viên tướng núi liền phóng mạnh tay về phía sau. Chỉ nghe rõ có tiếng vật nặng đổ vào bờ bụi. Sau nhát dao thần tốc, Đại Sơn Vương liền tung mình về phía đó, được mười bước dừng phắt lại. Mót bóng đàn ông vừa đổ xuống bụi cây, còn đang quẩn quại, dưới đóm sao thưa, trong tay còn một lưỡi dao nhọn. Nằm ngực áo lòi lên, bóng lạ đã thở hắt ra, lịm đi.. vì mũi dao trúng huyết. Đang tần ngần, viên tướng núi thoáng thấy trong bụi cây gần đấy một bọn đang trên yên ngựa ẩn mình, và phía sau một dáng thon nhỏ ngồi trên lưng ngựa như đang theo dõi nhóm kia.

Sực nhớ tới bóng đàn bà trong dinh tuần phủ ban nầy, viên tướng núi liền rút súng lia theo luôn vào chân sau bóng ngựa. Con vật bị đạn sượt vào khoeo chân, hoảng chồm lên, hất luôn bóng người trên yên xuống. Nhanh như cắt, Đại Sơn Vương lao mình tới, vừa lúc bóng người tung mình đứng lên. Dưới ánh sao thưa nhạt, chàng nhận ngay được khuôn mặt đẹp của em gái thủ lĩnh thác Cầu Mây.

- Kia ! Cô Nguyệt Tú !

Thiếu nữ vừa khoa tay định đánh xuống địch thủ, chợt nghe giọng quát quen quen, dừng phắt lại, ngơ ngác ngó ông già lạ, tay vẫn thủ thế. Đại Sơn Vương liền giật bộ râu rậm khỏi cằm, giọng vẫn chưa hết ngạc nhiên:

- Cô nương tới đây làm gì? May tôi cốt bắt sống nên chỉ nhắm chân ngựa thôi!

Nguyệt Tú nhận ra Đại Sơn Vương, vội nắm lấy cương ngựa, đưa mắt nhìn theo bóng cặp ngựa trước chạy mất hút vào đêm mờ.

- Tiếc quá ! Mất bao công phu theo dõi tung tích. Ông tới đây bao giờ? Tưởng ông cùng Vòng Lâu về Thập Vạn Đại Sơn? Chào ông nhé!

Miệng nói, chân thúc ngựa vọt đi để mặc Đại Sơn Vương đứng ngạc nhiên trông theo, quên cả tiếng chân người ập đến. Mãi tới lúc thấy phía tả lộ nhỏ bóng người, biết là Phượng Kiều dẫn bọn Hai Cao đuổi theo quân gian, chàng vội lượn vòng, lộn về nhà trọ.

Thị trấn biên giới đã bắt đầu hoạt động nhộn nhịp, kẻ qua người lại khá đông, viên tướng núi đi lẫn vào đám đông, cho ngựa quanh mấy phố, đoạn tìm tới quán khách trú đêm qua, dùng điểm tâm. Theo thói quen của những tay giang hồ tứ chiếng, chàng thường chọn những quán có lầu, ban công, ngồi trông rõ cả mặt tiền, mặt hậu.

Khách đến ăn sáng rất đông. Chàng chọn bàn bên cửa sổ tiền.

Vừa nâng chén trà thơm lên, chàng tướng núi đã đặt xuống, vì dưới đường có một người đàn ông cười ngựa tới, đưa mắt nhìn quanh, đoạn lộn lại. Nửa phút sau, đã thấy hai người đàn bà mặc xiêm y Thái sang trọng đi ngựa tới, theo sau là gã đàn ông vừa giờ, có vẻ hầu cận. Hai thiếu nữ cũng đưa mắt nhìn những con ngựa buộc trước quán, như quan sát thứ chi, rồi mới ném cương cho người đàn ông, vào quán. Mười phút sau, đã thấy hai người theo từ bảo lên thang lầu, ngồi vào bàn đối diện Đại Sơn Vương ngay cửa sổ bên.

Tới lúc từ bảo đem trà nước lên, một nàng nâng ly uống, viên tướng mới mới giật mình vì thấy bàn tay có buộc băng thương che bằng chiếc khăn thêu cầm tay.

- Cô gái đêm qua!

Hai thiếu nữ ấy có vẻ đẹp sắc sảo, mắt liếc như dao cau, nhìn qua cũng biết là

người có bản lĩnh khác thường. Chợt người đàn ông theo hầu từ dưới lên, cúi đầu nói nhỏ điều gì, chỉ thấy hai cô gái cùng nhìn cả xuống đường. Đại Sơn Vương cũng kín đáo ngó theo, chân mày thoáng hơi cau lại, vì dưới đường, Phụng Kiều đang đi ngựa tới, theo sau có Hai Cao. Bên kia bàn, hai cô gái cùng đưa mắt cho tên hầu cận. Gã đàn ông vội rút luôn xuống phòng dưới, đã thấy Phụng Kiều, Hai Cao bước lên. Phụng Kiều đứng lại mấy khắc ngoài khung cửa, đưa mắt nhìn khắp phòng ăn, đoạn nhanh nhẹn tìm bàn trống, ngồi lơ đãng, dáng buồn buồn như mãi nghĩ chuyện đầu đầu. Còn Hai Cao vẫn đứng thủ lễ, nữ chủ mời mãi, sau mới kéo ghế ngồi ghé Vào.

Ăn uống qua loa mấy cái bánh, Phụng Kiều cùng Hai Cao lại xuống lầu, đi ngay. Đằng bàn kia, hai cô gái lạ cũng lập tức xuống theo. Chờ cho mấy người ra hẳn đường, Đại Sơn Vương mới lững thững ra sau.

Nhìn theo, thấy Phụng Kiều, Hai Cao vẫn lững thững đi trước còn hai cô gái lạ và gã đàn ông cưỡi ngựa theo sau cách chừng vài chục bước. Thấy cô gái lạ trở về nẻo trước, rồi lại đảo mắt nhìn quanh, Đại Sơn Vương thấy khác lạ, biết ngay bọn này định theo bắt Phụng Kiều, chàng liền xé ngay mảnh giấy nhỏ viết vội mấy chữ, đoạn nhân thấy có đám thổ dân từ ngoài đi vào, chàng liền cho ngựa chạy kiệu băm vượt qua bọn gái lạ, tiến thẳng tới bên Phụng Kiều, kín đáo phóng luôn một lưỡi dao nhỏ vào mép yên trước. Viên tướng núi ném nhanh gọn đến nỗi Hai Cao đi bên Phụng Kiều cũng chỉ thoáng thấy một vệt loáng bay như tia nắng sớm, qua chỗ nữ chủ, còn bọn gái lạ đi dưới tuyệt không hay.

Bọn lạ đã thúc ngựa tiến lên theo hình cánh quạt. hai người đàn ông bỏ đường, vòng chặn lối. Còn cặp gái lạ phi lên, cùng lúc rút súng ra chĩa vào Phụng Kiều, Hai Cao:

- Đứng im! Ta theo đã lâu rồi!

Phụng Kiều, Hai Cao vẫn tể ngựa thẳng về hướng trang trại.

Cặp gái lạ vừa vọt theo được mấy chục thước, chợt Phụng Kiều quay phắt đầu ngựa, cất tiếng cười khanh khách. Hai cô gái lạ giật mình nhìn quanh chột dạ, định dừng ngựa, nhưng không kịp nữa. Từ khắp bụi cây lùm cỏ, những ngọn súng đã từ

từ nhô lên, chia quanh mình bọn lạ, rồi từng bụi lá xanh di động, xiết mau.

- Biết điều đứng im tất cả! Quân đâu! Trối chúng lại cho ta!

Biết đã sa cơ, bọn con gái buộc bằng tay đành thúc thủ, buông thông tay cương. Nhưng một gã đàn ông đi ngoài cùng đã vùng thúc ngựa xé vây chạy mất.

- Bắt lấy tên kia.

Hai Cao vừa kịp quát lên, thì hăn đã đánh ngựa ngoắt sau bụi rậm nhanh như biển, tránh luôn được hàng loạt đạn bắn vãi theo.

Nấp gần đấy, Đại Sơn Vương không bỏ lỡ cơ hội, liền băng mình về chỗ buộc ngựa, vừa nhảy phốc lên chỉ thấy hút hăn khá xa. Rạp trên bờm, viên tướng núi vồ Hắc Phong Câu đuổi theo, chỉ chớp mắt, con ngựa báu đã tới sát ngựa trước. Gã đàn ông thấy có kẻ đuổi gấp tới gần, liền quài tay lại định nã súng, nhưng đã bị bắn tung vũ khí, còn đang kinh sợ, Hắc Phong Câu đã tới kề bên. Tướng Thập Vại Đại Sơn Vương nhảy bay sang ôm ghì lấy kẻ lạ, lộn xuống đất. Người đàn ông lạ chưa kịp phản ứng đã bị tướng núi thọc ngay vào huyết, bủn rủn cả chân tay.

Đại Sơn Vương vừa buông hăn ra, đã nghe tiếng vó ngựa rầm rạp phía sau, biết quân Trần Tắc đã tới, liền chém luôn vào đầu cho hăn xỉu đi, đoạn vác xác nhảy lên Hắc Phong Câu bắt theo cả ngựa lạ đánh chạy vào rừng. Lát sau, chàng dừng bên suối giải huyết cho kẻ lạ, đoạn ấn đầu xuống nước cho tỉnh hăn. Kéo lên đặt hăn ngồi dựa lưng vào gốc cây cổ thụ, Đại Sơn Vương đứng tựa thân cây trước mặt lạnh lùng chờ đợi. Mười khắc sau, tự nhiên hăn mở choàng mắt ra ngơ ngác ngó quanh. Như sực nhớ tới việc vừa qua hăn vùng lên chạy. Nhưng Đại Sơn Vương đã nhảy tới nắm vai hăn ấn xuống giọng khô khan:

- Hãy bình tĩnh ngồi yên, ta có điều muốn hỏi. Kẻ lạ đưa mắt gườm gườm nhìn Hồng Lĩnh mấy khắc, đoạn lắc đầu, cười gằn:

- Vô ích! Đã bắt được ta, cứ giết đi! Đừng hòng ta khai!

Giọng nói cương quyết của kẻ lạ khiến lại Sơn Vương biết ngay hăn là tay lợi

hại không vừa, chàng toan giơ tay thọc huyết cho hẳn mất ý chí luôn, nhưng chợt thôi ngay, chăm chú nhìn từ mặt cho tới chân hẳn, óc tưởng lặc thảo loé lên một mưu định vô cùng táo bạo.

Rút trong mình ra một sợi dây thừng nhỏ, chàng trói chặt kẻ lạ, đoạn ghé vai xốc phăng hẳn lên, vồ luôn cặp cương ngựa, và tiến thẳng đến chân núi đá gần đấy. Đảo mắt quan sát một lượt, chàng hướng vào chân núi, hú lên mấy tiếng khô cằn. Tiếng hú đập vào chân núi, vang truyền, lập tức phía tả có tiếng hú dội lại. Biết chắc chỗ đó có hang khuất, Đại Sơn Vương lập tức dắt ngựa vác kẻ lạ, xăm xăm vạch cành lá tiến thẳng tới. Quả nhiên ngang chân núi, có miệng hang đen ngòm như cái nong ẩn sau bụi rậm trong mờ tối.

Bước vào thấy lòng hang khá rộng, viên tướng núi cả mừng liền ném kẻ lạ xuống, mắt nhìn thấy ánh sáng trắng lờ mờ nước biển, chàng bèn lần "sắc" lấy ra một cặp hồng lap, thấp soi khắp lòng hang, vào sâu thêm mấy chục bước thấy đã tới lòng hang, chàng mới trở ra, đặt kẻ lạ ngồi dựa vách đá, và cầm hai ngọn nến trước mặt hẳn.

Kẻ lạ vẫn đưa mắt tò mò nhìn Đại Sơn Vương. Tướng núi từ từ quỳ một chân xuống nền hang, đối diện hẳn. Soạt một cái, một lưỡi dao lá liễu sắc như nước đã nằm gọn trong tay. Kẻ lạ thoáng rùng mình. Dưới vùng ánh sáng đỏ khè chập chờn, khuôn mặt tướng núi vụt trở nên dữ tợn lạ lùng, cặp mắt chòng chọc nhìn kẻ lạ, như muốn soi mói tận chiều sâu tư tưởng hẳn. Kẻ lạ mím chặt miệng, thu hết sức lực nhìn lại, như sẵn sàng nhận mọi nỗi gớm ghê. Nhưng chỉ được mười giây, hẳn đã chớp vội hàng mi, bàng hoàng, vì cặp mắt Đại Sơn Vương đã thành hai tia lửa nóng bỏng dị kỳ như đang đốt cháy hết sinh lực trong mình hẳn. Tự nhiên, thân thể hẳn rung lên bần bật, cố gắng chống đỡ vẫn cảm rõ mình đang rơi vào một thế giới dị kỳ, hẳn vừa há miệng định thét lên, thì Đại Sơn Vương đã từ từ đưa mũi dao khoa trước mặt hẳn rồi bịt tai hẳn, một giọng nói trầm trầm chợt nổi lên đều đều mơ hồ như tiếng nói từ một thế giới xa xôi vừa theo ngọn gió hanh lửa về:

- Ý chí, người hãy lắng xuống chiều sâu cho linh hồn lâng lâng sống với những hình ảnh trong tiềm thức. Hãy kể ta nghe tất cả những gì chứa đựng trong trí nhớ người, cuộc đời kỷ niệm, thói quen, bệnh tật... kể ta nghe những việc đang làm...

Tiếng nói nhỏ dần, nhỏ dần như ngấm vào lòng đá, mơ hồ. Đại Sơn Vương vẫn khoa nhẹ tay dao, thỉnh linh cấm phập ngay xuống đất, hai bàn tay bắt chặt vào nhau, cặp mắt lóe lên như bốc cháy.

- Bắt đầu kể từ ngày..

... Cho tới khi rừng sâu biên giới về chiều phía chân núi đá khê vang lên những tiếng vó câu dồn dập, một bóng đàn ông cười trên lưng con Hắc Phong Câu vọt đi dưới ánh nắng hoe vàng.

Kẻ Lạ.

Tế ngựa lên một ngọn đồi, kẻ lạ dừng cương, nhìn về phía xa, nhếch nụ cười bí ẩn.

- Đại Sơn Vương! Người hãy nằm yên trong hang tối để Vô đầu lĩnh này đi giải cứu Nhị Nương.

Hắn đứng mãi trên đồi, chờ cho ánh nắng tắt hẳn, bóng tối bồi nhọ đường mòn, mới đánh ngựa về khu trại Phượng Kiêu. Võ Long đảo một vòng trại rộng, đoạn lộn lại phía cổng tiền, leo lên ngọn cây rậm đu mình chuyển cành rũ, ngồi đợi. Phía dãy nhà chính giữa nhà ngang, vẫn le lói ánh đèn. Một lúc lâu mới thoáng thấy bóng người cầm súng qua lại. Áp vào má nhìn ngược lên, thấy một bóng người lực lưỡng xách súng từ đầu mái nhà kia đi tới, hình như cũng định xuống sân thượng.

- Chà! Cô nàng tinh quái lắm! Cho quân canh cả trên cao! Suýt nữa..

Võ Long vừa nghĩ vừa lựa địa thế, lập tức tuột xuống sân trước như con thạch sùng. Gã quân canh vừa đu xuống đã bị hai gọng kìm thép ghì chặt, không tiếng động, rồi ném tên đó vào góc sân. Võ Long nhanh nhẹn chuyển hết thành tường này tới thành tường kia, tiến đến chỗ có ánh đèn le lói. Nhìn qua khung cửa sổ trông thấy Phượng Kiêu thỉnh thoảng lại cau mày liễu như có gì buồn bực. Chợt nàng ngẩng đầu ngó ra phía cửa hông. Một người đàn ông cao lớn bước vào, cúi đầu chào kính cẩn, đoạn tiến đến gần nữ chủ.

- Hai Cao! Có gì lạ không?

- Thưa không. Hình như chúng đã ngủ, vì tôi vừa đi tuần qua nhìn vào thấy nằm yên lằm.

Người thuộc hạ dăm dăm ngó nữ chủ, đoạn thấp giọng thêm:

- Chúng gan lằm! Cô Ba ! Nhất định không hé răng, dọa nạt mấy cũng vậy. Chỉ có cực hình mới xong!

Phượng Kiều nhú mày ngẫm nghĩ mấy khắc, đoạn bảo thuộc hạ:

- Thôi được! Để sớm mai tôi sẽ liệu tra hỏi cho ra chỗ chúng giam cụ. Tôi đã có cách. Giờ cứ cho canh giữ cẩn thận! Với bọn này, dùng đến tra khảo cũng không hơn gì, vả lại tôi..

Nàng ngừng lại, chếp miệng.

- Tôi thấy.. tàn nhẫn thế nào ấy! Dầu sao họ cũng là... đàn bà...

Hai Cao lẳng lặng chào, lui ra rồi cùng một người nữa, chiếu đèn bấm loang loáng, tiến thẳng xuống dãy nhà ngang. Biết được chỗ giam hai thiếu nữ, Võ Long lập lúc lặn ngay tới. Hai Cao vào căn nhà ngói, một lúc quay lên phía nhà trên. Võ Long liền men bóng đêm lặn tới, tìm cách đột nhập, chàng chột giật mình áp lưng vào góc tường tối. Một bóng thanh thanh thình lình vọt qua trước mặt, dừng lại cách Võ chỉ chừng vài bước, nhìn quanh như tìm kiếm gì, mặt hướng về phía dãy chính giữa, nghĩ ngợi, đoạn băng mình về phía, lướt qua chỗ Võ Long ẩn. Ánh sao thưa nhạt cũng đủ soi mờ khuôn mặt lạ.

- Nguyệt Tú? Quái! Em gái thủ lĩnh Cầu Mây cũng tới đây làm gì?

Võ trông theo, hết sức ngạc nhiên vì sự xuất hiện đột ngột của Nguyệt Tú, đầu óc Võ đảo lộn nhiều ý nghĩ phức tạp. Khẽ tặc lưỡi một cái. Võ men sát tới cạnh tên quân, nhặt viên sỏi ném nhẹ vào bụi cây gần đấy. Trong nháy mắt, tên quân đã bị điểm huyết, đặt dựa lưng ngồi ngay bên cửa, để Võ Long điềm nhiên lách vào. Phòng mờ tối. Từ trong cũng có ánh đèn hắt ra, định thần mới rõ phía cuối đó là

một căn buồng hẹp, có song sắt như một thứ buồng kho, ngoài có hai tên quân canh ngồi lẫn vào bóng tối. Canh chiếc bàn có đế mấy thứ lật vật. Võ Long rón rén bước vào. Ánh đèn dầu vàng vọt hắt vào phòng trong, soi mờ mờ hai hình thù đàn bà nằm trên phản, bất động. Từ chỗ Võ Long nấp tới cặp quân canh, còn cách đến hai thước, không thể tiến sát hơn nữa. Võ móc túi lấy đồng xu ném về phía sau lưng tên còn thức. Hắn vừa giật mình quay nhìn lại thì Võ đã lao ra, ghì chặt lấy, còn một tay thì phạt luôn vào gáy. Tên lính ngủ gật choàng tỉnh, chưa kịp cử động đã bị chụp liền. Chùm chìa khoá bất ngờ rơi mạnh xuống nền gạch, khiến phía trong, hai người đàn bà cùng lúc ngồi phắt dậy nhìn cả ra. Đúng lúc Võ Long buông hai tên quân canh vừa bị ngất xỉu cúi nhìn chùm chìa khoá, đứng phắt lên trước ánh đèn.

- Võ đầu lĩnh!

Người đàn ông lẳng lặng tiến đến bên cửa, nhanh nhẹn tra chìa vào ổ khoá, mở cửa bước vào, mở tung xích chân cho cặp thiếu nữ, nhanh giọng:

- Nhị cô nương! Thoát mau thôi! Còn chẳng Tư đâu?

- Cẩn lười chết rồi!

Như cặp hùm cái sổ cũi, hai người đàn bà tung mình ra khỏi bọc gỗ, theo Võ lao ra khỏi phòng giam.

- Cẩn thận, có người vào!

Vừa nói, Võ vừa giúi vào tay mỗi nàng một khẩu súng lục, kéo ẩn cả vào bóng tối bên cửa ngoài. Cánh cửa khập hờ kêu kèn kẹt. Một bóng người theo hơi gió vụt vào, dừng ngay trước mặt bọn Võ Long.

Bóng lạ đứng nhìn sững vào trong, mắt long lanh dưới ánh đèn dầu.

- Nguyệt Tú.

Thiếu nữ bước vào thềm, ngó quanh cảnh trống rỗng, bọc bội, thất vọng, quay ra ngay. Nấp bên cửa, thành linh cô gái vung tay định đánh mạnh báng súng xuống đầu Nguyệt Tú. Võ Long nhanh mắt nắm vội lấy cánh tay nàng. Chờ cho Nguyệt Tú

ra hẳn, Võ mới buông tay, điềm nhiên:

- Không nên khua động! Trại này có nhiều tay súng! Phải thoát mau!

Cả ba lách ra ngoài, vọt vào hoa viên tối. Võ Long dẫn hai cô gái thẳng ra hậu, nhưng một nàng đã nằm lại:

- Võ đầu lĩnh! Cơ hội thuận lợi, ta phải bắt Phượng Kiều. Đầu lĩnh nghĩ sao?

Người đàn ông nhìn quanh như suy tính lợi hại, đoạn khẽ gật gù:

- Trại im lặng, giờ này có lẽ cô nàng đã đi nằm. Cơ hội thuận lắm! Chỉ ngại có kẻ... nào phá đám. Nhưng ai bắt được? Nhị cô hay Tam cô?

Hai cô gái đưa mắt nhìn nhau, đoạn Nhị cô - cô gái bị thương tay đêm trước - cười bảo Võ Long:

- Con bé xinh đẹp lợi hại đó xin để phần đầu lĩnh! May ra bắt trị được nó!

Người đàn ông cười lạnh lùng, đoạn lẳng lặng bước vọt đi, thoáng cái đã mất dạng về căn nhà chính giữa. Không đầy mười phút sau đã thấy bóng đàn ông xuất hiện trong phòng Phượng Kiều. Màn the đã buông kín. Trong phòng, cô gái họ Trần vừa vừa chớp mắt. Võ Long tiến đến bên giường nhẹ nhàng giơ tay vén màn nhìn vào. Khuôn mặt hoa lồ lộ dưới vùng ánh sáng dịu xanh, dáng hình thanh tú của mỹ nhân nổi bật trên nền đệm trắng... Chàng chép miệng - Tội nghiệp! Lại một phen gian hiểm. Nhưng không theo chân hùm sao vào được hang dữ Tây Phàn!

Nhị cô, Tam cô ở sau lùm cây rậm chạy ra:

- Phượng Kiều đó sao? Chà không ngờ Võ đầu lĩnh tài đến thế!

Nháy mắt đã bắt được cô gái tinh quái này! Thật không ngờ?

- Phải, thật không ngờ!

Nhị cô vừa buông lời khen, thành linh có tiếng người nhắc lại trong bóng tối tiếp theo một chuỗi cười khanh khách. Cả ba giật mình, còn đang ngơ ngác nhìn

quanh, đã thấy một thiếu nữ từ trên cao nhảy vọt xuống, nghiêm giọng:

- Để bọc đó lại cho ta! Giờ cả tay lên!

Ngon súng chĩa thẳng vào ba người trong đêm mờ, hiện ra khuôn mặt cô gái thác Cầu Mây. Thấy địch thủ chỉ có một mình, Nhị Cô cười nhạt:

- Việc riêng của chúng ta, can dự chi tới Cầu Mây! Biết điều hãy lui ra!

Lời vừa dứt, đã nghe tiếng động sau lưng, cả ba ngoảnh lại đã thấy một bóng đàn ông sừng sững khoanh tay, trong vùng mờ tối.

- Để bọc đó lại! Và giờ cả tay lên! Kháng cự uống mạng.

Võ Long nghe giọng nói, bật kêu khẽ:

- Khách Giang Hồ!

Người đàn ông lạnh lùng:

- Phải chính ta! Mấy phen lòng kiếm. Giờ mới gặp bọn người đây!

Bọn Võ Long bị chặn hai phía chưa biết tính sao, chợt nghe vút một cái, từ trên cao một ngọn roi đánh xuống, quần ngay lấy ngọn súng trên tay Nguyệt Tú giật bắn đi. Nhanh như cắt, cùng lúc Nhị cô, Tam cô lao phăng vào thiếu nữ Cầu Mây, đồng thời Võ Long cũng ôm bọc lộn nhào xuống mặt cỏ, lăn tới chỗ Khách Giang Hồ. Bị phản ứng bất ngờ, viên thủ lĩnh Cầu Mây không dám lay cò, vì họ Võ khôn ngoan đã ẩn kín sau cái "bọc quý".

Thủ lĩnh Cầu Mây vừa cất mình nhảy vọt lên thì Võ Long cũng đã đứng phắt dậy, phục luôn sau một thân cây. Không ngờ định thủ lại thiện nghệ đến thế, Khách Giang Hồ cả giận giắt luôn súng vào mình, định xông tới, đã nghe liền mấy phát súng nổ vang rền, cùng tiếng quát lạnh lạnh. Cả hai bên còn đang ngơ ngác, chợt lại nghe tiếng quát tiếp ngay gần đấy:

- Khách Giang Hồ! Nguyệt Tú! Coi ta bắn bay khăn bịt đầu này!

Lời vừa dứt, làn đạn cứ nhè anh em thủ lĩnh Cầu Mây xối tới, khiến cả hai phải lăn mình ẩn vội. Biết kẻ bí mật ám trợ mình, Võ Long lập tức ôm bọc cùng hai cô gái băng mình ra dậu. Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú bị ngọn súng vô hình bắn kìm chân, không sao bám sát được bọn Võ Long. Lại thêm bọn Hai Cao đã vùng thức, vác súng xông ra, bấm đèn lia lịa, nên hai người đành bức tức tung mình ra khỏi vùng trại. Nguyệt Tú bức tức định phóng mình theo, Khách Giang Hồ đã ngăn lại. Thủ lĩnh thác Cầu Mây đứng sững nhìn theo hút bọn Võ Long, có dáng suy nghĩ đoạn quay bảo em gái:

- Từ mười mấy năm nay ngang dọc, ta mới gặp tài nghệ ghê gớm nhất là Đại Sơn Vương. Lại thật! Sao bọn này lại có người kỳ tài đến thế! Hắn ôm cả bọc người lăn vào chân ta nhanh như gió cuốn làm ta không kịp trở tay! Chẳng lẽ trên đời lại có nhiều kẻ tài nghệ như Đại Sơn Vương?

Nguyệt Tú như chợt nhớ ra điều gì, vùng bảo anh:

- Nhưng Đại Sơn Vương đã cùng đoàn lữ hành về sào huyệt rồi mà!

- Lại còn cô gái bí mật nào theo ám trợ bọn này. Ta xem bản lĩnh không thường! Thôi được! Ta đã có kế đối phó!

Khách Giáng Hồ ghé tai em gái căn dặn giây lát, đoạn đến chỗ buộc ngựa, nhảy lên, xuyên rừng về thẳng nẻo Hà Giang. Không ngờ bọn Võ Long vượt qua dậu, chưa đi ngay, chạy được vài chục thước, ngoảnh lại thấy nhiều tia đèn đổ dồn cả ra ngoài. Võ Long liền cùng hai cô gái vòng lộn lại khu hậu trại, vào tàu lấy thêm ngựa rồi mới ung dung mở cổng hậu rút thẳng vào cánh rừng sau trại. Đi độ lúc lâu, tới căn nhà chênh vênh lưng đồi, bọn Võ Long, Nhị cô mới dừng ngựa. Một gã thổ dân khoẻ mạnh cầm đuốc ra đón, đưa mấy người vào trong. Ném cương cho hẳn, Võ Long vác luôn "bọc người" lên thang cùng Nhị cô. Mấy gã đàn ông vừa thức giấc, chạy sồ ra, kính cẩn chào đầu lĩnh. Võ Long đặt phịch bọc trên sàn, hất hàm bảo trống không.

- Nhóm lửa to lên! Và sửa soạn thêm chỗ nằm cho một nữ tù!

Vừa nói, Võ vừa cởi bọc chăn thoăn thoắt. Trong nháy mắt, nữ tù đã hiện ra

dưới ánh lửa bập bùng, đẹp như cánh phù dung sau giông bão. Tay vừa được cời, nữ tù đã giật phắt chiếc mùi xoa trong miệng ra quắc mắt nhìn kẻ địch. Thấy toài tui đầu trâu mặt ngựa dữ tợn, cô gái chột dạ, biết ngay thân liễu bồ đã sa tay cường đạo, bất giác cắn chặt hàm răng lại, quay nhìn về phía bếp lửa không nói nửa lời.

Ngay lúc đó Nhị cô, Tam cô cũng vừa lên tới, tiến thẳng tới trước Phượng Kiều.

- Cô em mạnh giỏi chứ!

Cả hai sỗ sàng ngó thẳng vào mặt Phượng Kiều, cất tiếng cười the thé, hiển cô gái họ Trần bất giác rùng mình cho cảnh sa cơ nguy hiểm. Võ Long phất tay bảo thủ hạ:

- Giam cô bé này cạnh buồng ta! Cấm đứa nào được vào phòng!

Cơm nước đưa chuyển vào! Và phải thay phiên canh gác cẩn mật!

Mất tù các chú sẽ mất đầu nghe!

Chờ cho thủ hạ dẫn Phượng Kiều đi, Võ Long quay hỏi Nhị, Tam cô:

- Sớm mai ta có thể lên đường?

Nhị cô vùng nhanh giọng:

- Đầu lĩnh giải nó đi trước vậy! Xong việc, chị em tôi sẽ ngược theo luôn!

- Thế cũng được!

Tỉnh giấc vì tiếng vượn hú, họ Võ liền thẳng ngựa lên đường, lúc Nhị, Tam cô còn ngủ kỹ. Hai con ngựa bước đều trong ánh bình minh.

Lòng Phượng Kiều ngổn ngang trăm mối, càng vào rừng sâu càng vắng. Mặt trời đã lên cao. Thành lĩnh Võ Long quát cho ngựa Phượng Kiều bỏ đường mòn, chạy vào một cánh rừng rậm bên đồi. Ngựa đang xuyên rừng, tới một bờ suối, chợt Võ Long vượt ngựa lên, nắm lấy cương ngựa Phượng Kiều.

- Nghỉ một lát chỗ này! - Cả hai xuống ngựa - Em... chưa nhận được ra anh ư? - Vừa nói, Võ Long vừa khẽ nắm lấy tay Phượng Kiều.

Phượng Kiều giật phắt tay ra, đỏ mặt, vừa toan trừng mắt mắng, đã thấy Võ Long cất tiếng cười vang.

- Trời? Đến em cũng chưa nhận được. Thế này thì bọn chúng phải chết với anh.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 12: Sứ Mạng Bí Ẩn Của Đại Sơn Vương

Câu thứ hai, Võ Long nói khác hẳn giọng, khiến Phượng Kiều vùng kêu lên sững sốt:

- Trời! Thế rồi.. anh đó sao?

Người đàn ông cả cười, bước tới bờ suối, rửa sạch nét hóa trang.

Phượng Kiều cũng bước theo. Khi những nét giả tạo đã biến sạch, để lộ ra khuôn mặt tươi tắn cương nghị của chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn, Phượng Kiều cất tiếng cười khanh khách, ôm chầm lấy người yêu, mừng rỡ không nói nên lời. Đại Sơn Vương kể lại mấy việc vừa qua, đoạn bảo nàng:

- Giờ ta đã biết được sào huyệt chúng, phải gấp lên đường.

Phượng Kiều nhìn nước trôi, suy nghĩ:

- Thường xưa nay, mọi việc, em cùng thầy em điều khiển. Nhưng từ buổi ông kêu em trở về, có nhiều điều ông muốn giấu hẩn. Em cảm thấy có sự bí ẩn, nguy hiểm, đang cố tìm hiểu. Thì thành linh ông bị mất tích. Trước đó mấy giờ vừa đi về, ông cho gọi em đến phòng riêng, căn dặn phải thận trọng đề phòng nguy biến, rồi truyền Hai Cao canh gác cẩn mật, xong đi nằm, sáng ra đã bị rồi. Theo lời Hai Cao, hôm đó cùng thầy em đi có việc, có gặp một ông già lạ giữa đường cách Hà Giang độ vài chục cây số, hai người nói chuyện có vẻ gay gắt lắm.

- Một ông già lạ?

- Vâng... vì Hai Cao ở với ba em đã mười mấy năm.

Đại Sơn Vương đắm đắm nhìn vào cặp mắt Phượng Kiều. Mấy phút sau bảo

nàng:

- Tính mạng thầy em chưa nguy mấy, ít ra cũng tới ngày chúng bắt được em!
- Anh cho vì thù chẳng?

Đại Sơn Vương hơi nhếch cười khó hiểu:

- Còn nguy hiểm hơn cả thù riêng. Rồi em sẽ rõ! Thôi! Giờ ta tiếp tục lên đường!

Phượng Kiều vẫn còn băn khoăn nhiều, bỗng không dám hỏi thêm, ngoan ngoãn cùng người yêu trở lại chỗ buộc ngựa.

Đại Sơn Vương trút hẳn lột Võ Long trên mình, đoạn cùng Phượng Kiều lên yên, thẳng đường Tây Bắc chếch, xuyên sơn. Thấy ngựa cứ ngược lên phương Bắc mãi, Phượng Kiều ngạc nhiên hỏi Đại Sơn Vương:

- Đường đi khúc khuỷu cheo leo thế này, phải mấy ngày mới tới anh?

Viên tướng núi vẫn nhìn về phía trước:

- Đây lên trên núi Phán Tây Phán ít nhất cũng mất vài hôm, đường xuyên sơn hiểm trở, nhưng có nhiều đoạn ta có thể bắt vào đường mòn, nhanh hơn.

Phượng Kiều thấy nói lên Tây Phán, càng ngạc nhiên, tiến ngựa lại sát, khẽ bảo:

- Nếu thế sao không xuôi về hướng Tuyên Quang Yên Bái rồi đáp tàu lên Lào Cai có nhanh hơn không?

Đại Sơn Vương điềm nhiên gật đầu:

- Đi ngã đó tiện lắm. Nhưng lần này chúng ta phải dùng đường xuyên sơn của bọn giang hồ tứ chiếng mới được. Chỉ hơi tiếc là ngựa em không phải ngựa nòi, vượt đèo chắc kém, để dọc đường anh sẽ kiếm thay ngựa khác!

Đi bên Đại Sơn Vương, Phượng Kiều không còn tưởng gì tới đường xa dặm thăm, tâm hồn phơi phới tưởng như đang đi giữa ngọn gió xuân. Nàng cố xua đuổi những ám ảnh nặng nề để sống trọn những ngày giờ đắm thắm cạnh người yêu, và cũng như ngày nàng vào thác Cầu Mây Lục Yên Châu, nàng chỉ muốn cuộc hành trình kéo dài vô tận, tuy trong lòng, không khắc nào không lo lắng cho vận mạng cha già trong tay quân hiểm. Nàng luôn luôn cười nói, những lúc nghỉ ngơi, thường chạy tắm suối, hái những đóa hoa ngàn tươi mát. Nhiều lúc gặp cảnh đẹp thiên nhiên lại cất tiếng hát véo von.

Chàng tướng núi thấy người yêu hơn hờ như một cô gái vô tư lự, cũng cố xua đuổi những ý nghĩ u uất, cười nói cùng nàng cho khuây khỏa.

Ngày ngồi trên lưng ngựa, đêm dựng lều vải lưng đèo, hai người tuy gần gũi không rời nửa bước, âu yếm thiết tha nhưng vẫn giữ được tình yêu thanh khiết.

Một buổi, đang đi dọc biên giới, vừa bắt vào một con đường mòn, chợt Đại Sơn Vương dừng phắt tay cương, chăm chú nhìn xuống đường mòn. Rất nhiều vết chân ngựa in rõ trên mặt đất:

- Có đám quân nào vừa qua đây không đầy nửa tiếng, cỏ dại bị giẫm nát còn thơm mùi!

Phượng Kiều cũng xuống yên, chăm chú nhìn những dấu chân ngựa, lẩm bẩm:

- Không biết quan binh hay.. lạc thảo? Dấu mờ quá không phân biệt được.

Đại Sơn Vương không nói gì, lẳng lặng cho ngựa tiến ngược đường mòn, dõi theo dấu ngựa, chợt quay bảo Phượng Kiều:

- Không phải chỉ một đám quân! Dấu ngựa, chắc phải mấy thứ ngựa khác nhau!

Hai người tiến lên, tới đỉnh núi dừng lại.

- Kìa có bóng người ngựa!

Đại Sơn Vương lấy tay che ngang mày, ngó theo ngón tay nàng trỏ, quả nhiên

thấy một bóng kỵ sĩ di động trên nền cỏ biếc, từ phía Nam chạy lên phía Đông Bắc.

Chăm chú ngó, bất giác chàng tướng lạc thảo bật khen:

- Chà! Con ngựa chạy hay quá! Lên xuống nhẹ như tên, chắc phải nòi thiên lý mã!

Phượng Kiều ngó kỹ, vừa toan mở miệng khen, chợt Đại Sơn Vương đã quay phắt lại, mắt sáng quắc:

- Phải đổi con ngựa đó mới được! Em hãy đứng khuất sau cây, lúc nào thấy anh đã bắt xong ngựa hãy chạy xuống!

Dứt lời, không đợi Phượng Kiều lên tiếng, tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn lập tức tể luôn ngựa xuống chân đèo, bỏ đường mòn, băng thung lũng tiến thẳng tới nẻo đầu ngựa lạ đang phi. Thoáng cái, Hắc Phong Câu đã lướt đầu thung. Đại Sơn Vương dừng lại sau bụi cây, ngay bên con đường mòn vắt ngang, chỉ còn cách non trăm thước. Trên yên, kỵ sĩ mài miết ra roi, đầu rạp hẳn xuống bờm ngựa, có vẻ vội vã khác thường. Đó là một người đàn ông đã đứng tuổi, gầy đét như que củi, da tái như rêu đá, mặt trông gian ác vô cùng. Nhìn qua thân hình, cặp mắt, cách cầm cương, cặp súng trẻ qua sườn...

cũng đã rõ đó là kẻ có bản lĩnh không thường, với hành động không kém bề bí hiểm. Đại Sơn Vương vừa trông thấy người đó, đã giật mình vì sự gặp gỡ bất ngờ, còn đang đứng xem hẳn định làm gì nữa, chợt thấy từ phía trước, cùng lúc ba con ngựa, trên yên, ba người đàn ông y phục quân binh chĩa súng thẳng vào gã đàn ông gầy, từ từ hiện ra. Gã đàn ông gầy đét vừa thấy bóng quân binh, lập tức đánh tay xuốngg sườn, nhưng mấy người đáng sĩ quan đã dõm nhẹ ngọn súng tiểu liên trên tay, hô lớn:

- Đứng im! Động đây chết ngay! Hãy ném khí giới, xuống ngựa!

Ta được lệnh bắt người!

Người gầy đét đành buông tay, tiến ngựa lên từng bước.

- Ném súng xuống!

Mặc, hần vẫn tiến lên, rất điềm nhiên, mắt nhìn chòng chọc vào quân binh. Đại Sơn Vương ngó qua đã biết ngay dụng ý của gã gian hiểm cố trì hoãn chờ cho vừa tầm súng. Hình như đã đoán được mưu địch thủ, viên sĩ quan hô lớn:

"Bắn"! Miệng hô, tay lấy cò. Nhưng đã muộn. Hai bàn tay gã gian hiểm đã đánh xuống sườn. Đồng thời, thân hình hần lộn gục bên cổ ngựa. Liền mấy tiếng tiếu liên, nổ loạn xạ. Trông ra, viên sĩ quan đã nhắm nhó ôm tay bị đạn, cạnh bên, hai tùy tùng cũng đang chới với. Và gã gãy đét đã ngồi ngay trên lưng ngựa, cười gằn, cầm súng vào bao.

- Ta tha cho toàn mạng đó! Khá về bảo với quan trên:

Việc ai nấy làm! Đừng hòng bội ước! Lui mau!

Quan binh cả ba vừa vừa đau vừa giận, biết gặp tay lợi hại, đành nuốt nhục, tính nước mã hồi. Đại Sơn Vương nghe mấy người đối đáp sinh nghi, kịp thấy ba quan binh thảm bại, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn chợt nảy ra một ý, liền giật cương cho ngựa tiến ra. Thành linh thấy một người từ sau bụi cây xuất hiện, cả bốn đều giật mình ngạc nhiên, chưa rõ bạn hay thù? Người đàn ông gãy đét vừa vỗ tay xuống sườn, thì cặp súng đã nằm gọn trên tay Thần Xạ. Đại Sơn Vương nghiêm giọng:

- Ta khá khen tài bắn súng của người đó! Nhưng ta muốn hỏi:

Người mang vật gì trong mình, hãy đưa đây!

Gã gãy đét neho mắt nhìn chàng tuổi trẻ, chột dạ vì tài rút súng nhanh như chớp, nhưng trấn tĩnh, quắc mắt hỏi:

- Người là ai mà dám xen vào chuyện riêng của chúng ta? Hãy coi gương ba tên quân nhà nước!

Viên tướng núi cầm súng vào bao, điềm nhiên tiến ngựa đến gần:

- Ta chỉ muốn xem qua vật mang trong mình người và mượn con ngựa cho bạn

ta đỡ chân, mấy hôm sẽ trả!

Chỉ còn cách mười thước. Gã gầy hét chột đánh tay xuống lần thứ hai. Nhưng lần thứ hai, cánh tay Thần Xạ cũng rút súng ra như chớp. Kẻ lạ đành buông tay, biết đã gặp người quá lợi hại. Hắn uất ức nhìn chàng tuổi trẻ, chực như vừa nghĩ tới điều chi, hấn vùng hỏi:

- Người.. phải chăng người là Đại Sơn Vương?

Tướng núi nhếch miệng cười nhẹ:

- Người đã nhận ra ta đó sao? Khá lắm! Vậy biết chớ trái lời!

Hãy bỏ khăn bịt đầu ta coi!

Kẻ lạ vẫn nhìn trân trân, nhón nhác. Nhanh như điện, Đại Sơn Vương liền rút súng bắn tung khăn bịt đầu hắn xuống. Khăn vừa bay, tướng núi đã bật lên:

- Chính mi! Mi là quân phản叛! Ta từ Tàu sang đây rửa hận, chỉ còn mấy đứa! Không ngờ lại gặp mi chốn này. Sửa soạn rút súng mau!

Lửa thù nuốt giọng, viên tướng núi quắc mắt nhìn dữ dội, thoáng qua, mặt đã lạnh như màu thép nguội. Gã gầy hét vẫn đứng trơ, hình như đã lượng nổi tài thần xạ vô địch của tướng Thập Vạn Đại Sơn, và lời nguyện sắt đá của tướng núi ngang tàng, hấn lạng lẽ nhìn cừu địch, thỉnh lình giật cương quay phắt ngựa. Thấy địch thủ xoay lưng lại, Đại Sơn Vương khinh bỉ quát lớn:

- Quân khiếp nhược! Không dám khai chiến đường đường! Đứng lại!

Ngựa trước vẫn bước một, mấy bước, rồi chuyển luôn lên nước đại, có vẻ biết chắc không thể bị bắn sau lưng. Đại Sơn Vương cả giận vỗ ngựa đuổi theo. Được chừng hơn trăm bộ, thỉnh lình, phía trước hàng loạt súng nổ vang dồn, có vẻ mở đầu trận chiến lớn. Gã gầy hét vẫn phi thẳng về phía súng nổ. Thấy tình thế kéo dài bất lợi, Đại Sơn Vương vội thúc ngựa nuốt thung rừng gấp gáp, nháy mắt Hắc Phong Câu đã sát quân thù. Ngay lúc đó, hai bóng kỵ sĩ chột từ sau rừng cây sườn thung vọt tới, nã súng luôn vào Đại Sơn Vương.

Tướng núi vội rút súng bắn cả hai lộn nhào xuống ngựa, quay lại, vừa kịp thấy gã gầy dẹt thừa thế chĩa súng vào chàng sắp lầy cò. Cánh tay Thần Xạ vẫy luôn ngọn súng cướp thời gian. Súng vừa khạc đạn, tên kia đã lộn nhào theo. Vừa ngã xuống, hắn đã ôm vai định lặn vào bờ bụi. Nhưng Hắc Phong Câu đã vọt tới, Đại Sơn Vương lao từ trên ngựa xuống, ghì chặt lấy hắn.

- Đồng bọn mi đâu? Nói mau!

Hắn vẫn trừng trừng nhì tướng núi, và bất ngờ, đưa ngón tay lên miệng. Tướng núi vội hất tay ra, nhưng hàm răng hắn đã kịp thời nghiền đứt ngón tay út, nuốt chửng chỉ trong chớp mắt. Máu trong miệng hắn đã ứa ra, mắt mờ tinh lác. Đại Sơn Vương bực tức, vừa buông hắn ra, chợt nghe có tiếng nổ sau lưng, quay lại, vừa thấy một hình thù vạm vỡ rời tay súng nhào xuống đất, phía sau, bóng ngựa Phượng Kiêu vọt ra.

- Em đứng trên đồi nghe tiếng súng, vội đánh ngựa xuống. May quá, vừa kịp thấy nó chĩa súng vào lưng anh sắp bắn! Sao? Bọn nào đó, anh?

Vừa nói, Phượng Kiêu vừa nhảy xuống đất, bước đến bên Đại Sơn Vương. Tướng núi mỉm cười nhìn nàng, đoạn cúi lật ngựa xác chết.

- Hừ! Bọn này gan lắm! Chịu chết để khỏi khai chỗ ở của đồng đảng! Sơ ý một chút để nó kịp cắn ngón tay thuốc độc mất.

Vừa nói, chàng vừa lục soát khắp người kẻ thù, không thấy vật gì lạ cả, đã toan đứng lên. Chợt tình cờ động tới cổ áo, thấy hơi dầy cộm khả nghi, chàng liền rút dao cắt luôn khoanh bí, soi lên ánh nắng, thấy bên trong in đậm hình một miếng giấy nhỏ, cả mừng, lấy dao rạch ngay, quả nhiên là một mảnh giấy gấp nhỏ thật khéo léo.

- Gì đấy anh?

- Chắc là một tờ thư.

Miệng nói, tay nhẹ nhàng lật trái từng nếp một, nếp vừa lật ra, chợt Đại Sơn

Vương thoáng biến sắc mặt, giờ gấp gấp, cặp mắt sáng hẳn lên như dính chặt vào mặt giấy chỉ bằng nửa bàn tay.

- Trời! Thực bất ngờ! Phải chăng linh hồn tiền nhân run rủi giữa đường?

Viên tướng núi lấm bầm khê, giọng run hẳn lên vì xúc động khác thường. Ngạc nhiên, Phượng Kiều cúi xuống chăm chú vào tờ giấy hình tam giác. Càng lấy làm lạ vì thái độ của Đại Sơn Vương trước mảnh giấy nhàu vô nghĩa lý, cô gái toan cất tiếng hỏi người yêu, chợt tướng lạc thảo đã lật mặt sau, gỡ ra một mảnh giấy dính hờn nữa, vừa liếc qua đã ngẩng phắt lên nhìn Phượng Kiều, vẻ mặt người đàn ông ngang tàng, bí mật vụt biến đổi khác thường, cặp mắt sắc như dao như muốn chiếu vào tận tâm can cô gái. Và lẳng lặng trao mảnh giấy sau cho nàng.

Gởi Hồ Ba Bể Thủy Vương.

Hãy khảo sát ngay! Cần rõ thực hư bản của Trần Tắc này, và tới ngay thạch động mật đàm.

Phản Tây Phản Động Chủ.

Xem qua mấy dòng chữ thảo, Phượng Kiều ngẩng vội lên nhìn Đại Sơn Vương. Cặp mắt mở to đầy ngạc nhiên đờm lo lắng của cô gái khiến tướng núi bất giác đưa mắt liếc lại mảnh giấy chữ Hán, và quay hỏi khê nàng:

- Thế ọạ.. em cũng không biết gì sao?

Thiếu nữ ngó xác kẻ lạ, lắc đầu, lo lắng:

- Chuyện chi đó anh? Sao lại bản giấy của thầy em? Có điều chi nghiêm trọng mà coi anh...

Đại Sơn Vương gấp cả hai mảnh giấy bỏ vào túi trong, đoạn đứng phắt lên, túm lấy cương ngựa của kẻ lạ:

- Em thay ngựa này nhanh! Chúng ta phải ra khỏi thung ngay!

Vừa đến lưng đèo, đã nghe tiếng súng nổ, quân reo ập tới đầu thung. Ngoảnh lại vẫn chưa thấy gì, hai người thúc ngựa vượt hẳn lên đỉnh dốc, đầu khuất sau cành lá rủ, nhìn xuống phía thung dưới.

Ngọn đèo cao trội hẳn lên, đứng trên trông được cả ba mặt. Đại Sơn Vương rút ống nhòm ra chiếu xem, chợt đưa cho Phượng Kiều.

- Quái! Hình như có bóng dáng Nguyệt Tú thì phải. Em xem!

Phượng Kiều đỡ lấy ống nhòm, vừa ngó coi đã bật nói:

- Đúng rồi! Nguyệt Tú cùng nữ binh!

- Có lẽ đang bị quân nào truy kích!

Dưới kia, toán nữ binh vừa vọt ra chừng trăm thước, đã thấy một toán khác đến mấy chục người ngựa vọt theo bắn riết. Nữ binh vừa chạy vừa bắn trả lại.

Trong ống viễn kính, Đại Sơn Vương nhận ngay được bóng dáng Khách Giang Hồ. Thủ lĩnh Cầu Mây phóng ngựa đoạn hậu chậm chậm, hình như chặn cho quân gia thô ngựa đi trước. Thình thoảng lại dừng phắt, bắn về phía sau, cách không đầy trăm thước, một toán địch quân đông gấp bội lần đuổi riết. Lúc cánh đầu quân Khách Giang Hồ vừa nhập vào toán nữ binh Nguyệt Tú, thình lình từ nẻo Đông Bắc, lại xuất hiện một toán nữa, đông đến hàng trăm, nhắm thẳng quân Cầu Mây kẹp lại. Nhìn kỹ, cánh quân Đông Bắc mặc đồng phục quan binh, còn cánh Tây Bắc dùng y phục dân miền núi lẫn lộn.

- Bạn ta bị lọt vào gọng kìm! Không mau sẽ bị vây giữa thung trống mắt!

Đại Sơn Vương nhanh giọng:

- Xuống mau! Hãy đi sát bên anh!

Cặp ngựa chồm phăng xuống chân đèo, rất gấp. Phía dưới, bất ngờ tới quan binh chặn đầu, Khách Giang Hồ đã vọt lên, nhìn thấy dãy núi đá chân đèo, vội lướt ngựa lên quát lớn:

- Rút cả về phía núi đá! Chiếm điểm tựa đó mau!

Quát xong, vừa toan lộn lại chặn hậu cho quân rút, chợt nhìn về phía đèo ngang, thấy có cặp ngựa phi thẳng tới, còn đang ngạc nhiên, thì Đại Sơn Vương đã cùng Phượng Kiều xốc tới như gió cuốn.

- Mau dẫn quân chiếm núi đá! Để tôi bắn cản chúng cho! Phượng Kiều hãy tới giúp Nguyệt Tú mở đường đánh chặn quan binh!

Khách Giang Hồ rất ngạc nhiên vì sự xuất hiện bất ngờ của Đại Sơn Vương, toan cất tiếng hỏi thì tướng Thập Vạn Đại Sơn đã nói nhanh:

- Trước sau tiến thoái lưỡng nan! Bạn phải mau chiếm lấy điểm tựa, không quan binh đoạt trước mất!

Khách Giang Hồ nhìn lại, thấy quả nhiên quan binh đang phóng chệch về hướng núi đá, không tiến thẳng tới đầu ngựa toán nữa binh nữa. Đại Sơn Vương một mình một ngựa vọt tới chặn đường cánh quân trước, còn cánh không đầy trăm thước, liền nằm rạp lên lưng ngựa, hai cánh tay Thần Xạ vẩy lia lịa ngọn súng nhanh như chày máy. Liền năm sáu lên quân đi đầu nhào luôn xuống đất, ngựa không người cật vó, hoảng chồm. Đám quân lạ truy kích Cây Mây, thành linh thấy một kỵ sĩ tay không súng dài lao tới, đều không khỏi ngạc nhiên. Viên tướng lạc thảo liền cất mình, quỳ hấn trên lưng ngựa, trở ngọn súng về phía trước, quát vang như chuông đồng:

- Chúng mày là quân nào, dám ý đồ động bức bạn ta? Có Đại Sơn Vương thần xạ tới đây!

Hình như đám quân lạ đều hơi giật mình khi nghe danh Thần Xạ, sức ngựa đang phi, chợt hạ luôn lập tức. Nhưng ngay lúc đó, từ phía sau có tiếng quát vọng lên:

- Tiến thẳng! Bắn tập trung! Chớ cho nó kịp thay đạn!

Hàng loạt đạn theo tiếng quát, lia tới, nhắm cả vào Đại Sơn Vương. Nhưng viên

tướng núi đã thành linh quay ngựa chạy chệch chữ chi, lúc ngời hần lên, lúc đã lộn ôm cổ ngựa nhanh như con cóc, vừa tránh đạn, vừa bắn lại có ý dụ địch theo mình. Quả nhiên, thấy Đại Sơn Vương vừa lộn vừa bắn như trò đùa, viên tướng địch cả giận, hét vang:

- Đuổi cho cùng! Chia quân hai ngả! Tiến sát lại không để nó có thì giờ tra đạn!

Đại Sơn Vương đang phi ngựa, thoáng nghe tiếng tướng địch truyền lệnh tiến lên, biết ngay là hần là một tay lão luyện chiến trận không vừa. Vì cặp súng chỉ đủ mười hai viên đạn, cho dù mang thêm cũng chỉ một hai khẩu nữa, bắn khoảng hai mươi phát là phải thay đạn mới, với đà ngựa bay khoảng cách không đầy trăm thước, đám quân đông sẽ đoạt thời khắc dễ dàng, đạn chưa thay, địch đã thừa thế tấn công ào ạt không kịp trở tay. Thêm nữa, địch lại chia hai ngả, cánh đuổi Cày Mây, cánh theo Đại Sơn Vương, gặp dịp cũng có thể kẹp gọng kìm lại như chơi. Hiểu thâm ý địch, Đại Sơn Vương liền lộn ngựa sang phía hữu, chạy chệch dọc sườn đồi, không để lọt vào giữa hai cánh quân, đảo mắt quan sát, thấy gần đây có mấy bụi rậm, bên mấy cây cổ thụ, chàng tiến ngay ngựa vào trong, nhảy phắt xuống quãng vôi cương sau một cây lớn, và phục liền bên, bắn lên.

Phía sau lưng, quân Cầu Mây đã gặp đầu quân nhà nước, hai bên đang nổ súng dành dãy núi đá, chưa bên nào chịu nhường. Nẻo trước, tướng lạ thấy Đại Sơn Vương chạy ẩn sau cây cổ thụ, liền truyền quân cứ nhào thẳng tới, và hình như hần đang đếm từng phát súng của Đại Sơn Vương. Vừa đúng mười tám phát, thấy ngừng, hần đoán là tướng núi vừa hết ba cối đạn, lập tức bay ngựa lên, hô lớn:

- Súng nó hết đạn rồi Chớ để nó kịp thay! Tiến mau!

Ẩn sau ngọn cây ba khẩu súng của Đại Sơn Vương quả vừa hết đạn. Nhưng tay Thần Xạ có thừa kinh nghiệm tác chiến đơn thân.

Đạn vừa hết, chỉ một cái lắc, vỏ đạn đã rớt, tay kia thọc túi quần, lấy ra một ống đạn rất kỳ khôi. Ống đạn chính do chàng chế lấy, trong ống có sáu ống nhỏ nữa, ống nào cũng nhồi sẵn đạn, rất vừa khớp. Chỉ việc đặt ống lớn vào miệng súng là sáu viên đạn từ sáu ống nhỏ đã "rót" luôn, và chỉ một cái lắc là tay thần xạ đã có thể gửi viên đạn vào đầu địch thủ.

Tính theo tốc độ ngựa phi chỉ được mấy bước, Đại Sơn Vương đã tra được năm viên đạn. Mặc địch phi tới, chàng cứ điềm nhiên tra nốt cặp nữa, đợi chờ. Cùng lúc, năm sáu tên hung hăng bay ngựa tới.

Để cho chúng tới cách chỉ năm mươi thước, chàng mới vẫy hai ngọn súng từ sau thân cây ra một loạt. Năm phát nổ, năm kẻ lộn nhào. Từ giữa đám quân, viên tướng địch đã xông ngựa lên, tay phất ngọn súng làm hiệu. Lập tức, hai toán vòng ngựa sang hai bên, còn một toán xuống ngựa chạy ẩn sau các thân cây, tiến dần lên.

Đại Sơn Vương thấy viên tướng hình dáng quái dị, giọng quát lơ lơ như người miền núi, chàng liền chĩa súng định hạ luôn, nhưng hăn đứng quá xa tầm súng lục, truyền lệnh xong là đánh ngựa vào sau gốc cây lớn, nhảy xuống đất ngay, do đó Đại Sơn Vương cứ phục nguyên, bất động, đợi địch tiến vừa tầm súng mới bắn.

Đại Sơn Vương biết kéo dài tình thế, sẽ bị rơi vào thế tam diện thụ địch, hai bên sườn lại thiếu vật che chở, liền nhảy phắt lên lưng Hắc Phong Câu, bay về phía trận Cầu Mây. Viên tướng lạ cũng nhảy luôn lên ngựa, vẫy tay súng hô binh đuổi theo liền. Hai cánh quân tả hữu reo hò đánh thốc lại, khí thế vô cùng mạnh mẽ. Viên tướng lạ thấy địch tướng chạy giữa trận mưa đạn như không, cả giận, hét lớn, và cùng mấy tên cận tướng thúc ngựa vượt lên trước hàng quân, vừa bắn vừa quát vang:

- Đại Sơn Vương, người có giỏi hãy ghìm cương đối địch. Sao chạy riết như loài cầy cáo?

Đang rạp mình trên ngựa, nghe tiếng quát, tướng Thập Vạn Đại Sơn quay lại, nhìn mới biết Hắc Phong Câu đã bỏ xa quân địch trên trăm thước. Chàng liền giật phắt cương vòng ngựa lại. Tướng lạ cả mừng vẫy tay làm hiệu cho tùy lương, cả mấy tên xốc tới. Đại Sơn Vương đã vòng ngựa lại, chậm chậm có ý chờ địch tới. Tướng lạ thấy chàng táo bạo quá, lập tức cùng cận tướng nhất loạt nổ luôn mấy phát rà ngang mình. Chỉ chờ có thế, cùng lúc mấy cánh tay địch vung lên, Đại Sơn Vương đã ôm cổ ngựa nhào dấn sát bụng con vật, một bàn chân rê trên mặt cỏ, và theo đà ngựa phi, tay phải đồng thời đã vẫy luôn mấy phát nhanh như máy. Tướng lạ cùng hai, ba tên nữa nhào ngay xuống chân ngựa. Nhìn lên, Đại Sơn Vương lại

đưa mình ngồi ngay ngắn trên ngựa, xoay lưng lại, nã luôn hai phát nữa. Mấy tên còn lại hoảng kinh giật cương dừng ngựa vô tình đỡ đạn thay cho người. Toán sau cùng vừa tiến lên, được chứng kiến tài nghệ ghê gớm thần tình như ảo thuật của Đại Sơn Vương liền vội hạ nước phóng, chỉ hò reo bắn với theo. Viên tướng lạ cùng một tên cận tướng may chỉ bị trúng đạn vào vai, lồm cồm bò dậy, thì Đại Sơn Vương đã vọt ngựa ra xa, đang nhắm hướng trận trước xông tới. Tướng lạ vừa bực vừa kinh hãi, cổ nhin đau, xé vải buộc vai, một mặt truyền quân đuổi gấp.

Lúc đó, phía đầu thung kia, Khách Giang Hồ đã cùng Phượng Kiều, Nguyệt Tú đánh giạt đám quân binh, cho quân gia tiến lên chiếm dãy núi đã gần xong. Tốp nữ binh Nguyệt Tú cùng một số nam binh đã phục sau những mô đá dựng, bắn yểm hộ cho quân dưới và Khách Giang Hồ đang cùng ít quân hậu tập tiến sau những hàng cây cổ thụ tới bên núi, chỉ còn cách một khoảng trống chừng vài chục thước. Đại Sơn Vương bay ngựa tới cạnh Khách Giang Hồ nói vừa để bạn nghe:

- Quân sau đuổi đã gần tới rồi. Bạn mau cùng quân sĩ rút gấp lên sườn núi, để tôi bắn cản cho. Sửa soạn đánh ngựa ra.

Vừa nói, Đại Sơn Vương vừa vẩy súng lia lịa về phía quân binh, liền mấy tên vừa nhô ra chưa kịp bắn đã gục chết tươi. Khách Giang Hồ đã cùng quân gia xuống ngựa. Sau loạt đạn, Đại Sơn Vương liền quát lên một tiếng như sấm động, cùng mọi người nhất tề quát ngựa vọt ra. Trên núi cũng nhất loạt bắn xả xuống yểm trợ. Quân binh nghe tiếng quát còn đang ngơ ngác chưa hiểu chuyện chi, thỉnh thoảng thấy ngựa vọt ra, bọn hàng đầu nấp sau cây gần đấy nhanh mắt, liền nhô ra bắn theo liền. Nhưng tên nào vừa nhô ra đã bị đạn thần xạ xói trúng đầu, trúng tay. Những tên khác kịp bắn tiếp thì ngựa đã bay qua khoảng trống ngược dưới luồng đạn từ lên núi bắn xuống, thành ra quân bắn theo ngựa lại bị đạn sói thẳng vào, bị chết, bị thương la liệt.

Đại Sơn Vương bắn hết đạn, liền rút súng khác, định bắn tiếp thì phía sau, bóng ngựa địch đã xuất hiện, nhìn ra, thấy quân Câu Mây đã chạy qua khoảng trống, bóng Khách Giang Hồ đang lấp ló sau một mô đá vẩy tay làm hiệu. Đại Sơn Vương mới lên ngựa.

Khách Giang Hồ lập tức truyền quân gia bắn xả về phía quan binh.

Quan binh vừa kịp trở mắt ngạc nhiên trước trò quỷ thuật lạ lùng, thì Hắc Phong Câu đã vọt qua đến hai phần ba khoảng trống, kịp lúc đạn quân binh bắn loạn thì Đại Sơn Vương đã nhào xuống, lăn veo veo trên mặt cỏ, chớp mắt đã cuộn vào sau một mô đá, nhắm lên, bắn trả lại như máy. Vừa lúc đó, cánh quân Tây Bắc cũng ập tới.

Nhưng ngựa đã xua cả lên núi khuất, quân tướng đã ẩn kín sau những mô đá ven sườn núi bắn ra.

Chiếm được nơi thiên hiểm làm điểm tựa, quân Cầu Mây đoạt được ưu thế chiến trường, một tay súng có thể đương cự được mười quân địch. Lượng rõ tình thế, quân dưới núi không dám xông liều.

Đám quân mặc lối thổ dân dành cùng quan binh xuống cả ngựa chia nhau kiếm chỗ nấp bắn lên, thỉnh thoảng lại reo hò âm ỉ. Sau một hồi cầm cự, quân dưới bị hạ đến hơn tiểu đội. Viên tướng lạ nóng ruột, hai ba lần hô quân gia liều mạng xông lên. Nhưng cả mấy lần đều bị đánh lui, đành khiêng xác đồng bọn rút về chỗ cũ.

Trên núi, Đại Sơn Vương đứng trấn ngay phía dưới, cứ tên nào nhô ra là bắn. Khách Giang Hồ thấy bạn bắn đã lâu liền truyền người thay giữ, đoạn cùng Đại Sơn Vương rút vào sau một hốc đá tạm nghỉ tạm. Phượng Kiều, Nguyệt Tú trấn hai bên tả hữu cũng lui vào.

Thấy đám quân thổ dân lạ có vẻ quyết liệt muốn giải quyết chiến trường ngay, Đại Sơn Vương lấy làm lạ, hỏi bạn:

- Tình thế này rất chênh vênh, tạm bợ cho ta. Nhưng quân chúng nó có thể ăn binh tính thế trường cửu thủ thắng, sao có vẻ quyết liệt gấp thế? Quân nào đó?

Khách Giang Hồ dăm dăm nhìn bạn:

- Cánh quân trên Phán Tây Phán! Chúng vẫn có hiềm với Cầu Mây vì tôi đã mấy lần chặn đánh chúng. Bọn đó vừa buôn lậu, vừa làm giặc, và thường có lúc hòa

với quan binh, trong những trường hợp có lợi cho cả đôi bên.

Nghe bạn nói quân Tây Phàn, Đại Sơn Vương gật gù suy nghĩ, đoạn mỉm cười hỏi bạn:

- Như trận này chẳng hạn, xem chừng cả hai bên đều muốn tranh thắng cả. Bạn bị phục đánh vì...

- Chúng muốn đoạt súng của tôi thờ đi tiếp cho chi đoàn Đông Bắc! Tôi đang bắt đầu mở rộng khu vực, lập thêm cứ điểm phải chia binh ngầm đóng nhiều nơi, luyện thêm tay súng. Chỉ chờ súng ống từ Thập Vạn Đại Sơn chuyển về, là có đủ người sử dụng. Tôi tưởng bạn cùng đi với đoàn lữ hành rồi?

Đại Sơn Vương nhìn Phượng Kiều, nhớ tới chuyện đêm nào tại trại nàng, nên nói thắc:

- Có việc phải lộn lại. Ban sớm đang xuyên sơn, thấy có năm, sáu tên áp giải một cô gái, đứng xa tưởng bọn xạ phang chuyên bắt người đem đi bán, tôi xuống đánh giải cứu, không ngờ lại là Phượng Kiều.

Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú chòng chọc nhìn Đại Sơn Vương, muốn nói gì lại thôi, Nguyệt Tú quay lại Phượng Kiều:

- Phụ thân chị bị kẻ thù bắt đi, em có được tin. Chị đã biết được sào huyệt chúng chưa?

Phượng Kiều nhìn người yêu, chưa kịp nói, thì Đại Sơn Vương đã điềm nhiên:

- Bọn gian trên Phàn Tây Phàn! Chính tôi đưa Phượng Kiều lên đó giải cứu cha nàng. Bạn có biết tên đầu đảng?

Khách Giang Hồ hơi nhú mày:

- Bạn định đơn thân lên Phàn Tây Phàn? Nhưng bạn có biết Động Chủ Tây Phàn vô cùng lợi hại ác hiểm khó lường, lại có mấy tên thủ hại rất lão luyện, tinh quái?

Đại Sơn Vương buột miệng nổi lời:

- Chẳng hạn như tên gầy đét như que củi có tài bắn súng như Pạc Hoọc Đại Vương Thông?

Khách Giang Hồ giật mình hỏi nhanh:

- Bạn có biết tên đó sao? Hẳn...

Đại Sơn Vương điềm nhiên nhìn Phượng Kiều, mỉm cười và thuật lại chuyện chàng vừa hạ tên "gầy đét".

Nguyệt Tú xen vào:

- Hay tên đó đi.. liên lạc với quan binh? Lúc trước còn thấy hắn đi với toán tiền phong Tây Phàn mà?

Khách Giang Hồ nhìn xuống núi ngẫm nghĩ, chợt ngược mắt lên đỉnh núi lăm bầm:

- Tình thế không thể kéo dài, phải đánh thốc xuống mới được!

Đại Sơn Vương lắc đầu:

- Liều mạng vô ích. Quân địch đông gấp bội. Quân ta thừa thớt quá. Rồi điểm tựa này là lao xuống vực thăm đó! Đành chờ tối vậy.

Đại Sơn Vương vừa dứt lời, chợt nghe phía dưới núi có tiếng kèn trống dập dìu, chiếu ống nhòm thấy từ nẻo Đông Bắc có một toán chừng vài chục người đi ngựa tới, quan binh một số đã xếp hàng chào. Đám người mới tới dừng lại ngay sát hậu tuyến, đoạn rẽ vào chỗ khuất mắt. Chừng mười phút sau lại thấy năm, sáu người cưỡi ngựa từ sau quân tiến lên trước trận, dừng lại chỉ trỏ lên núi. Trong ống viễn kính hiện rõ cả khuôn mặt từng người, với đủ vạch kim tuyến trên vai. Đứng giữa là một viên tướng Pháp già, cao lớn, vạm vỡ râu xồm. Đại tá Gilbert!

Khách Giang Hồ nhận được mặt viên tướng già trước nhất. Đại Sơn Vương vẫn

nhìn vào ống nhòm, chậm rãi:

- Chà! Viên quan năm chỉ huy quân đoàn lưu động biên giới tới đây, chắc đại quân cũng đóng cách đây không xa mấy! Nếu vậy tướng Roux vẫn còn lẩn quân vùng này!

- Ngay từ buổi tan hội Su Phì, quân chúng đã chia nhiều toán phục khắp yếu lộ, cổ chặn tiêu diệt các cánh quân nghịch từ xứ H mông ra. Nhưng tôi đã cho quân phân tán thành nhiều toán nhỏ!

Lần này hẳn biết có chúng ta, lại đơn quân, thế nào sớm muộn cũng điều động quân tới nữa! Tình thế này, kéo dài thêm nguy hiểm!

Phượng Kiều, Nguyệt Tú đồng thanh:

- Phải mở đường máu gấp!

Đại Sơn Vương buông ống nhòm, điềm nhiên:

- Chúng sắp tới càng hay! Ta còn thừa thì giờ nghỉ ngơi. Hãy cho quân gia ăn uống kỹ, ngựa cho tháo dây nịt, thôi tức trực. Chúng ta sẽ đánh quan binh trước khi quân tiếp viện tới!

Như hiểu ý bạn, Khách Giang Hồ có vẻ tán đồng điều đó. Đại Sơn Vương gạt đầu quay lại phía hai cô gái:

- Kìa! Nhị vị nữ tướng còn đứng đó sao? Cho chúng tôi uống gì chứ? Khát cháy cổ rồi?

Nguyệt Tú mỉm cười:

- Hại.. anh dùng cà phê chứ?

- Còn phải nói! Ngồi uống cà phê hút thuốc lá trên trên sườn núi, mà đợi xem địch rút lui, còn gì bằng nữa! Bất chiến tự nhiên thành... một nửa mà! - Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn hơi nhú mày, rút ống nhòm quan sát, chợt quay bảo Nguyệt Tú:

- Cánh quân Tây Phàn sửa soạn rút đi! Cô nương... truyền quân mình bắn cầm chừng, chớ hoang phí đạn dược.

Nguyệt Tú, Phượng Kiều chiếu viên kính xem, thấy quả nhiên chỉ có cánh quân Tây Phàn hoạt động, mở đầu cuộc tấn công đơn phương, còn quân binh vẫn án binh bất động. Trên sườn núi, quân Cầu Mây thấy địch bắn loạn xạ, vẫn bình tĩnh trấn các mỏm đá, bắn lại rất ít, mỗi phát súng là một địch quân gục bên cây cổ thụ.

Đại Sơn Vương nghe tiếng súng phản công, gật bảo Nguyệt Tú:

- Cô nương bắt tất phải ra lệnh! Lệnh huynh đã thừa biết chủ ý địch rồi! Chúng ta cứ việc đứng đây xem chúng rút lui bây giờ!

Đại Sơn Vương vừa dứt lời, đã thấy Khách Giang Hồ từ phía tả núi chạy tới.

- Đại Sơn Vương, bạn tính sao? Ta nên nương đà rút lui đánh thốc xuống chứ? Kìa, chúng sắp sửa lên ngựa rồi.

Mọi người im lặng trông xuống, thấy quân Tây Phàn đang đánh bộ, chột lùi cả về phía sau, thoáng cái, đã thấy bóng người ngựa xuất hiện lố nhố.

- Đánh thẳng lên sườn núi!

Tiếng quát như sấm từ hậu trận vừa vang lên, đã thấy quân Tây Phàn nhất loạt hò reo, xông lên.

Khách Giang Hồ như đã cầm chắc sự rút quân của Tây Phàn, vụt quay lại, mắt sáng lên tia quyết định:

- Phải cho anh em lên ngựa gấp mới kịp!

Vừa nói, vừa dợm quay đi. Nhưng Đại Sơn Vương đã giơ tay cản lại.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 13: Động Chủ Phản Tây Phàn

Fan Si Pan! Đỉnh núi quanh năm mây trùm tuyết đọng, mù mịt giá băng, dân bản địa ít khi được trông thấy ngọn. Thường, chỉ về mùa hạ cũng chỉ thấy độ cao hai ngàn mét trở xuống. Mấy năm trước khách du lịch còn lăm kẻ tò mò rủ nhau leo lên sườn núi chơi, chừng hơn năm nay, mấy người đi không trở lại, sau tìm thấy xác đều bị mãnh thú xé nát, từ đó không mấy người dám lên nữa.

Khách Sa Pa chỉ tới chân núi là phải lộn về vì nhà chức trách địa phương đã dựng biển, biển nhiều chỗ thành cấm địa. Thổ dân đồn rằng trên núi Fan Si Pan có một con hổ xám thành tinh cai quản một bầy hổ tới mấy chục con, thường sục sạo khắp vùng Lào Cai Sa Pa bắt người tới số.

Cho tới hôm viên quan Châu Thổ già, từ mạn Phòng Tô Bát Sát, một mình một ngựa vào miền cấm địa hơn hai hôm sau không thấy ra. Ai cũng đinh ninh quan Châu Thổ già đã chết về tay cọp tinh, thì chợt chiều ngày thứ ba, ông cười ngựa ra, bắt theo một hổ mộng màu xám, như dắt chó con. Từ đó cả miền đều khiếp oai quan Châu Thổ Phòng Tô như một vị thần. Và cứ ít lâu ông ta lại tới bắt hổ đem ra.

Nhưng nạn hổ tinh chưa dứt, lại tới nạn cướp rừng giặc cỏ. Giặc cướp hoành hành khắp miền Lào Cai, Sa Pa, lan khắp biên giới, đánh phá khắp các bản, các đồn khố xanh không sao trừ nổi. Giặc dữ còn hơn hổ báo, đến đâu vét sạch, đốt hết, bắt đàn bà, con gái, trẻ con đem đi bán. Có điều lạ là có rất nhiều giặc không biết từ đâu tới. Nhưng phá đâu đều để một mũi tên cánh trĩ khắc năm chữ "Động chủ Phản Tây Phàn". Nhưng giữa cơn nhiễu loạn gớm ghê, một đêm giặc Tây Phàn đến phá vùng kia, viên quan Châu Thổ liền đem lính đồng gia đình tới chặn đánh tan tành. Cho nên từ người Thổ đến người Kinh, ai cũng kính phục quan Châu Thổ họ Cầm. Kính mến quan Châu Thổ bao nhiêu, càng thù ghét "Động chủ Phản Tây Phàn" giặc dữ bấy nhiêu.

Và cũng không ai ngờ trên ngọn núi Fan Si Pan lạnh lẽo, hoang vu đầy hùng vĩ, ma quái, đêm nay.. trong lòng hang thăm cách mặt đất trên hai nghìn thước cao, động chủ Phán Tây Phán đang ngồi đăm đăm nhìn ngọn lửa nhựa trám, mặt đục ngầu sát khí, trên mặt bàn còn vắt nguyên chiếc bài ngà quan Châu Thổ họ Cầm!

Quan Châu Cầm động chủ Phán Tây Phán! Ngồi không nhúc nhích, hai bàn tay bấu chặt mép bàn, mắt sắc như dao nhìn lửa trám trùng trùng, mặt quả dưa, râu ba chòm dài thưa, vành môi mỏng hơi mím lại, động chủ trông lạnh lẽo như một hình thạch nhũ khắc trong hang đá lâu đời. Thoạt trông phảng phất như một bậc quân sư thời cổ, khiến kẻ gặp mặt phải nể vì ngay, nhưng chỉ hơi nhúc nhích mảy, đưa mắt về hiểm độc gian hùng vụt phát lộ, kẻ tinh mắt ngó thấy lạnh mình, biết ngay đang đối diện một kẻ đầy ma thuật, có thể vừa cười vừa chôn sống kẻ địch.

Chợt có tiếng động nhẹ phía trước. Động chủ ngẩng đầu lên. Một viên tùy tướng lách vào theo hơi gió:

- Bẩm động chủ, cánh quân đi Đông Bắc vừa về muốn trình động chủ!

Viên động chủ hơi cau mày:

- Cánh quân Đông Bắc, cánh lên Hồ Ba Bể?

- Dạ.

Giật nảy mình, động chủ đứng phắt lên, nhanh giọng:

- Sao.. về sớm thế? Hay đã có chuyện gì?

Tùy tướng lẩm lét:

- Bẩm hình như có biến. Chỉ còn phó tướng cùng tàn quân trở về!

- Gọi hẩn vào đây!

Tùy tướng ra, thoáng cái đã thấy một gã cao lớn bị thương băng bó tập tễnh

bước vào cúi chào động chủ. Động chủ lừ lừ ngó viên tướng bại ngồi xuống, mãi mới nén giận lên tiếng:

- Bị thất trận phải không? Hừ! Thế còn Nguyễn Lâm?

Viên bại tướng e dè nhìn động chủ, khẽ nói:

- Bẩm, được nửa đường, gặp bọn anh em Khách Giang Hồ chặn đánh. Vừa lúc đó, binh đại tá Gilbert ập tới, anh em hấn ít quân tháo chạy. Chúng tôi sắp bắt thì... gặp tên tướng Thập Vạn Đại Sơn!

Như chiếc lò xo, viên động chủ bật lên, nhắc lại:

- Đại Sơn Vương?

- Dạ! Hấn một mình một ngựa, cản lối quân ta cứu thoát bọn Cầu Mây. Tôi đã liều chết xông lên nhiều lần không nổi. Hai tay súng hấn nhảy như thần.

Ngừng một chút viên bại tướng dăm dăm nhìn động chủ, đoạn tiếp, giọng tiếc hận:

- Tôi đã rút quân đi phục yếu lộ. Thành linh gặp quân Ba Bể, quá mừng bèn cùng nhau lộn lại đánh tập hập, không ngờ lại chạm quân tiếp viện Cầu Mây! Mặt trước lại có quân Xạ Phang đến cứu chúng, trận đang quyết liệt, thành linh trời lại đổ mưa to gió lớn, quân gia thất tán lạc rừng.

Động chủ cau mày nhìn ngọn lửa, chợt quay hỏi, giọng lo ngại:

- Còn Nguyễn Lâm?

- Bẩm đã vọt đi ngay khi chạm súng!

Động chủ thở phào như cất được gánh nặng, mặt dịu đi đôi chút:

- Thôi được. Cho lui về nghỉ. Sớm mai vào ta bảo.

Bại tướng vừa quay ra, động chủ tiến đến bên vách đá, đang giơ tay lên giá gỗ

lấy cuốn sách thì bên ngoài có tiếng động. Động chủ quay ra, viên tùy tướng bước vào nhanh giọng:

- Võ đầu lĩnh đã bắt được con gái Trần Tắc đem về, muốn vào trình động chủ!

Lời tùy tướng vừa dứt, mắt động chủ lóe lên như đang bốc cháy:

- Bắt được con gái Trần Tắc? Bảo Võ đầu lĩnh vào ngay!

Tùy tướng cúi đầu lui ra. Động chủ ngồi xuống ghế, nhìn ra cửa, nửa phút sau, vẫn chưa thấy người vào, hần liền bước ra ngoài hang, đi đi lại lại, như mãnh thú chực mồi.

- Thưa động chủ! Xin nộp người đưa con gái Trần Tắc! Nhị cô, Tam cô còn có việc ở lại Hà Giang, chắc cũng sắp về tới đây!

Võ Long cúi đầu kính cẩn chào động chủ, tay trò Phượng Kiều trối đứng bên. Lão động chủ khẽ gật đầu tỏ vẻ hài lòng và nheo mắt nhìn thiếu nữ. Không hề sợ hãi, Phượng Kiều cũng quắc mắt nhìn kẻ địch. Dưới ánh lửa trám chập chờn, khuôn mặt kiều mị của cô gái khiến lão động chủ bất giác gật gù, nhếch mép cười ghê gớm:

- Con gái họ Trần chóng lớn đến thế ư? Hà? Gặp ngoài đường có lẽ ta không nhận ra nó! Đẹp thế này chịu sao nổi Hủi Cụt tay cai ngục!

Lão ngả lưng vào thành ghế, giơ ngón tay nhẹ vẫy Phượng Kiều lại, miệng vẫn cười như không. Cô gái không thèm nhúc nhích. Lão động chủ ngồi phắt ngay ngắn vùng nghiêm sắc mặt lạnh lẽo:

- Vào tới đây khôn hồn ngoan ngoan! Chọc giận ta cho vào Hủi Cụt tay liền!

Trong lốt Võ Long, Đại Sơn Vương vừa nghe mấy tiếng "Hủi Cụt tay" đã muốn dựng tóc gáy, bất giác đưa mắt nhìn Phượng Kiều. Vì đêm qua, tới gần nhà giam Trần Tắc, chàng đã được trông thấy viên cai ngục mang tên ghê tởm Hủi Cụt tay đó! Hần chừng bốn mươi tuổi, cao lênh khênh, thân thể xám xịt, lở loét vì vi trùng hủi kinh niên, mấy ngón tay trái đã bị đứt cụt lùn, mắt trắng dã, môi chĩa, trông

chẳng khác loài yêu quý. Viên tướng núi liền tiến ngay đến trước động chủ:

- Người con gái này vốn tay nữ tặc trên Cao Bằng, đã lập mưu bắt sống Nhị, Tarn cô. Tôi phải chặt vật lăm mới bắt nổi. Con bé này bướng bỉnh lắm, nhưng...

Chàng buông lửng câu, không nói tiếp, nhưng viên động chủ thoáng nhìn về mặt đã đoán hiểu gã đầu lĩnh định nói gì. Lão gật gù ngó "Võ Long", Phượng Kiều, đoạn giơ tay vuốt ve chòm râu mép:

- Chà! Con gái Trần Tắc bản lĩnh đến thế ư? Hay lắm! Nhưng đầu lĩnh chắc không phải mất công dụ dỗ. Để ta coi con bé này có tài chịu nổi "Hùi Cụt tay" không?

Dứt lời, lão động chủ đứng lên, ngắm suốt thân hình thanh tú của Phượng Kiều và khẽ cười khẩy.

- Một đêm với Hùi Cụt có lẽ hơi dài với nàng lắm đó! Bay đâu?

Tùy tướng bước vội vào. Phất nhẹ tay, lão động chủ dẫn từng tiếng một:

- Dẫn con bé này tới cho Hùi Cụt! Bảo nó ta chọn.. trọn đêm nay và sớm mai phải có đủ những lời khai của cha con Trần Tắc! Trói chặt chân tay lại, điệu đi ngay!

- Xin y lệnh!

Tên tùy tướng rút phắt trong mình ra một sợi dây nhỏ như cước, thoăn thoắt trói thêm mấy vòng tay Phượng Kiều, đoạn cúi xuống định quàng vào chân nàng, Phượng Kiều không nhịn nổi nữa, bất thần tung chân đá thốc một cái vào ngực tên tùy tướng. Đại Sơn Vương đứng gần đấy thoáng thấy nàng chuyển mình, vội nhảy vút lại định giơ tay cản, nhưng không kịp nữa. Chân nàng đã giáng trúng ngực, viên tùy tướng bật ngửa về phía sau như trái cầu. Đại Sơn Vương nhìn hẩn sẽ gặp ngực vì ngọn cước điêu luyện đó, nhưng lạ thay hẩn đã nhòem ngay dậy, hùng hổ nhào tới Phượng Kiều.

Bị cản, tên tùy tướng định vùng ra nhưng không nổi, ngay lúc đó, lão động chủ

đã tiến lại, xòe một tay định đánh vào Phượng Kiều, thì Đại Sơn Vương chặn luôn trước mặt nàng, trừng mắt mắng:

- Cô bé này sao dám hỗn! Vào tới đây rồi sức liễu yếu chống cự được bao nhiêu? Biết điều hãy đứng im.

Miệng nói, tay giật ngay lấy dây quàng luôn vào chân người yêu, nhân lúc không ai để ý, chàng liền cấu nhẹ vào chân nàng một cái làm hiệu. Phượng Kiều hiểu ý chỉ vùng vùng chiếu lệ để chàng trối hờ, nhưng trong lòng hoang mang vì mấy tiếng "Hủi Cụt tay" vô cùng. Viên động chủ thấy đã trối xong, liền lạnh lùng phất tay một cái. Tên tùy tướng sấn lại, đẩy Phượng Kiều đi ngay. Làm vẻ điềm nhiên, Đại Sơn Vương cũng theo gót nàng luôn, nhưng gã động chủ đã gọi giật lại:

- Đầu lĩnh hãy ở lại, ta hỏi đã!

Đã ra gần cửa, Đại Sơn Vương đành quay lại:

- Thưa động chủ truyền!

- Đầu lĩnh xuống Hà Giang, có gặp Đại Sơn Vương?

Chàng tướng núi điềm nhiên gật đầu:

- Hẳn là kẻ thù không đội trời chung của Trần Tắc!

- Và là người tình của con gái họ Trần!

Lão động chủ ngưng lại, ngó viên đầu lĩnh về cân nhắc điều chi.

- Thằng giặc Đại Sơn Vương vừa mới chạm trán với quân Nguyễn Lâm tại biên giới!

Chợt thấy lão nhắc tới Nguyễn Lâm, chàng tướng núi sực nghĩ tới mệnh họa đồ bí mật trong mình tên tướng Tây Phàn, vội nói nhanh:

- Quên! Động chủ nói đến, mới nhớ ra. Nãy giờ bận việc con gái Trần Tắc, chưa kịp trình động chủ.

Chàng hạ giọng buồn rầu:

- Nguyễn Lâm đã chết dọc đường rồi. Chắc động chủ chưa hay!

Động chủ thoáng biến sắc mặt, mấy khắc sau, cau mày giận dữ:

- Sao tên phó đầu lĩnh không hay? Bọn này phải trừng lại nặng mới được.

Không đợi lão nói hết câu, Đại Sơn Vương lấy trong mình ra mảnh họa đồ lẳng lặng trao tay lão. Động chủ cầm lấy xem qua, mặt tươi hẳn lên, vỗ vai chàng, có vẻ hài lòng.

- Võ Long, không ngờ người đi một việc, được hai. Không có người, bọn chúng làm hỏng việc ta rồi còn gì...

Không bỏ lỡ dịp, Đại Sơn Vương nói luôn:

- Bản này thực giả chưa rõ. Chỉ con gái Trần Tắc có thể biết được thôi! Con bé chết đi, chắc khó tra xét!

Động chủ mân mê mảnh giấy, suy nghĩ mấy khắc:

- Đầu lĩnh cho là con bé sẽ chịu chết để thoát khỏi tay Hủi Cụt?

- Nhất định thế! Tôi phải giải con bé đi mấy ngày đêm đã rõ.

Nếu động chủ cho phép, tôi có kế mọn, chỉ hai mươi bốn tiếng là nhiều, sẽ biết được mọi điều động chủ muốn. Nhưng có lẽ... muộn rồi.

Lão động chủ nheo mắt ngó Đại Sơn Vương:

- Đầu lĩnh nói sao?

Chàng tướng núi mỉm cười, thản nhiên:

- Con bé đó đã gặp Hủi Cụt, khi nào chịu sống thêm một khắc?

Bí mật đồ bản chắc đã mang xuống tuyến đài còn đâu!

Lão động chủ vội cúi xem đồng hồ và vẫy tay, nhanh giọng:

- Mau cùng ta xuống ngục! May còn kịp đó!

Đại Sơn Vương này giờ tuy làm bộ điềm nhiên, nhưng trong lòng đã như lửa đốt, vội cùng lão động chủ bước nhanh ra khỏi hang. Đêm mờ lạnh lẽo sườn non. Lối đi toàn vắt qua những đợt núi tai mèo nhọn hoắt, nhấp nhô. Đại Sơn Vương thấy lão động chủ như người đi ngoạn cảnh. Chàng không khỏi giật mình lấy làm lạ vì lão đi vẫn có vẻ ung dung nhưng thân thể lướt vùn vụt dưới trăng mờ, đủ rõ thuật phi hành của lão đã tới mức kỳ diệu rồi. Đi được chừng non phút, chợt thấy từ phía trước có bóng người xăm xăm đi tới, lại gần, nhận ra chính viên tùy tướng vừa giải Phượng Kiều đến ngục.

- Sao? Con bé?

- Bẩm, đã trao cho Hủi Cụt tay rồi! Chắc hẳn đang... vào việc?

Lão động chủ thoáng cau mày, lẳng lặng vẫy tay một cái. Hai người vụt đi, lần này không theo lối khe nữa, toàn băng tắt qua chỗ lượn khúc, có chỗ phi nhảy xa hàng mấy thước trên chỏm tai mèo.

Đại Sơn Vương liếc mắt nhìn quanh thấy rất nhiều vọng gác bí mật, trông tinh mắt mới thấy bóng người cầm súng ẩn sau những mô đá lùm cây. Tới một nơi vách dựng như thành, lão động chủ liền cất mình bám dây leo đu vọt. Đại Sơn Vương còn đang ngỡ vì thấy khác hẳn lối đi trước, đã thấy lão ném dây leo lại. Vít dây đu lên, đặt chân xuống mới biết phía trên núi ăn vùng vào khá lớn lao mạnh theo chiều dốc, mới rõ đã vào tới một chiếc hang lộ thiên nhân tạo.

Vừa đặt chân xuống, đã thấy mấy tên quân xuất hiện, cúi rạp đầu chào động chủ.

- Hủi Cụt tay hiện ở ngách nào?

- Bẩm, đang ở buồng riêng, bên chỗ giam Trần Tắc. Cai ngục đem cô gái tới đó

đã mấy phút rồi..

- Trời! Muộn quá mất rồi.. Giờ này..

Giọng chàng tướng núi run hân lên kinh hoàng khôn cùng, mắt muốn hoa lên, chạy bay theo động chủ đến buồng riêng con quý Tây Phàn...

Ra khỏi hang động viên tùy tướng đẩy Phượng Kiều đi luôn. Viên tùy tướng thấy nàng đứng lại, liền giơ tay toan đẩy, nhưng Phượng Kiều đã quắc mắt mắng lớn:

- Mi đã quên cái đá vừa rồi sao? Để ta đi tử tế, nếu không giờ hờn đó!

Viên tùy tướng cả giận vung tay định đánh nhưng nghĩ thế nào lại thôi, chỉ cười nhạt:

- Giỏi lắm! Nhưng thôi hãy để sức mà chống với Hủi Cụt! Xen cô em có đủ sức hay không!

Mấy tiếng Hủi Cụt kéo Phượng Kiều về thực cảnh, Phượng Kiều bất giác buột miệng hỏi:

- Sắp tới chưa? Sao lâu thế... Chú?

Thấy giọng cô gái bướng bỉnh đã dịu hẳn, viên tùy tướng bớt giận ngạc nhiên hỏi:

- Cô em muốn chóng gặp Hủi Cụt sao? Chà! To gan nhỉ?

Thiếu nữ liền làm mặt tươi hỏi:

- Hủi Cụt chắc cũng như chú, có gì mà sợ!

Khóe mắt người đẹp dưới trăng đêm và giọng thanh ấm như rót vào tai khiến viên tùy tướng vụt bối rối, cười gằn:

- Hừ! Sợ hay không mấy phút nữa sẽ biết!

Nhưng hắn đã vượt lên, chặn hắn lấy lối đi, nhìn như muốn nuốt chửng cô gái đẹp. Phụng Kiều bèn khẽ hỏi:

- Sắp tới chỗ Hủi Cụt chưa? Có cần phải tới ngay không?

Câu nói úp mở của nàng khiến viên tùy tướng như mê hấn đi, chới với tay toan nắm lấy Phụng Kiều, chợt buông thông tay như lại điện giật, vẫy Phụng Kiều đi luôn. Nhìn ra, đã thấy hai, ba bóng người từ phía tả rảo bước thẳng về phía hai người. Phụng Kiều bực tức đành bước theo viên tùy tướng, đi được đoạn xa, ngó lại vẫn thấy mấy bóng người kia theo sau.

- Ai đó?

- Quân quần núi!

Phụng Kiều thất vọng, lo lắng khẽ bảo viên tùy tướng:

- Tìm lối khác có... tiện?

Hắn lắc đầu bực bội:

- Chúng đã biết đưa tù tới ngục.

- Ngục đá Hủi Cụt!

Cô gái biết tình thế đã mười phần nguy hiểm không thể nấn ná được nữa, liền xoay phắt lưng vào vách đá, ngửa mặt nhìn viên tùy tướng.

- Chú... đành đưa tôi nộp cho con quỷ sống thật sao? Chú... tội..

Nàng buông lỏng, tình tứ, thẹn thùng, ánh lửa từ trong hắt ra lung linh trên khuôn mặt đẹp nẻo nùng, khiến viên tùy tướng ngẩn ra như lạc mất hồn vía, cũng đứng phắt lại, ngây người như tượng gỗ.

Mấy khắc, chợt gã dáo dác nhìn trước nhìn sau thấy không có bóng người, liền sấn phắt lại, dang rộng cánh tay ôm chầm lấy nàng.

Phượng Kiều liền né nhẹ qua một bên, đồng thời đưa cả hai tay trở lên đỡ lấy tay hắn, nói thật khẽ như trách móc:

- Kìa.. làm gì vội thế! Hủi Cui nó ra bây giờ!

Dứt lời, nàng liếc mắt nhìn quanh, thấy có chỗ khá tối ngay sát cửa, liền giật nhẹ luôn hẳn, đoạn lảng lạng bước luôn tới xó tối. Như con hùm dữ đói mồi, viên tỳ tướng chồm theo như muốn nuốt ngay thiếu nữ. Nhưng Phượng Kiều đã ngả lưng gờ luôn cổ tay bị trói lên, thì thầm giục giã:

- Phải cởi dây ra chứ! Nhanh lên...

Giọng người đẹp thốt ra, thêm mùi hương kỳ dị thoáng phào, khiến người đàn ông tặc đáng mê đi, như bị thôi miên liền run tay vội vã lần cởi dây trói. Nhưng xúc động quá, luống cuống mãi vừa cởi được múi dây, chưa kịp giật ra, thì từ trong hang, thỉnh lình hiện ra hai, ba tên cầm dao, súng bước ra. Gã tùy tướng giật mình vừa buông tay, thì mấy tên kia đã ập tới.

- Ai? Giơ tay lên?

Một tên quát lớn, chĩa súng, xông lại. Phượng Kiều lúc đó đứng khuất sau thân hình to lớn của tên tùy tướng, liền nhanh tay giật luôn được khẩu súng hên sườn hẳn, chĩa về phía trước, miệng khẽ bảo:

- Hạ chúng đi còn đợi gì nữa!

Nhưng hắn vẫn đứng im, do dự. Cả mấy tên từ từ tiến lại.

Phượng Kiều tay còn bị trói, cổ giật ra, nhưng dây mới cởi mồi, còn quấn quanh tay chẳng chặt. Định nổ súng, nhưng lại e quân địch đổ đến, còn đang lưỡng lự, chợt một bàn tay lạ từ sau lưng nàng đánh vụt lên, khiến khẩu súng trên tay rơi luôn xuống nền hang. Giật mình quay lại, Phượng Kiều suýt rú lên, vì một thân hình lêu nghêu đã đứng sừng sững đó từ lúc nào, vùng cất tiếng cười the thé. Trong vùng sáng tối nham nhở, cái mặt hắn lắc lư, loang lổ, như yêu ma, hai tay cụt ngón còn ngay sát nàng. Cô gái lùi phắt lại, đúng lúc, viên tùy tướng cũng quay lại, ngơ ngác nhặt

khẩu súng dưới chân.

- Hùi Cụt!

Tỳ tướng vừa khê bật lên, Hùi Cụt đã nhe răng cười, tiến lên, chòng chọc ngó Phượng Kiều, như con quái vật nhìn mồi. Lúc đó, Hùi Cụt đã hiện giữa vệt ánh sáng từ trong hang chiếu ra, khiến Phượng Kiều rùng mình, lạnh toát sống lưng, vội đưa mắt ngó viên tỳ tướng.

Tỳ tướng chưa kịp mở miệng, thì sau lưng Hùi Cụt đã thấy lơ nhố mấy bóng người, đành nuốt hận, quay bảo Hùi Cụt:

- Cám ơn chú đã kịp giúp ta. Động chủ truyền ta dẫn cô gái này tới ngục... Cho chú đó!

Hình như đã quá quen nhiệm vụ, Hùi Cụt lại cười nhe răng sẵn ngay tới quờ tay cụt nắm lấy Phượng Kiều. Thất thế hoàn toàn, Phượng Kiều đành để bọn chúng lôi đi. Hùi Cụt tập tễnh đi sát sau nàng. Hang sâu thẳm, nhiều ngách, càng vào càng rộng. Đến hơn hai trăm bước, đi qua một phòng có chấn song sắt, Phượng Kiều thoáng thấy bên trong có ánh lửa, liền đưa mắt ngó vào, chợt giật nảy mình khi thấy cha bị xích góc phòng, râu tóc rối bù, hốc hác như ma.

- Trời ơi! Thầy..

Trần Tắc nghe tiếng ngẩng mặt lên, vừa kịp thoáng thấy bóng con gái, thì Hùi Cụt cùng bộ hạ đã lôi phắt nàng đi. Phượng Kiều lòng đau như cắt, cố ngoái cổ lại, nhưng chỉ còn tường thấy chấn song sắt vô tình.

- Thôi! Cho chúng mày về, để đấy mặc tao!

Hùi Cụt đẩy mạnh nàng vào, đóng sập cửa lại. Phòng sáng trưng, ánh lửa trám leo lét góc phòng. Sự vắng vẻ của gian nhà đá khiến Phượng Kiều bất giác rờn tóc gáy, hoang mang cực độ. Thoáng thấy phòng trống trơn, chỉ có chiếc giường gỗ góc phòng, trái tim nàng muốn ngừng đập vì sự im lặng mênh mông của gian phòng đá. Một mùi tanh phà vào mũi, và có tiếng cười the thé sau lưng. Phượng Kiều lấy hết

nghe lực, quay mắt lại. Hủi Cụt tay đứng giữa vùng sáng đỏ khè, mặt mũi tay chân lở loét gớm ghê. Đôi mắt Hủi Cụt chột mở to hí ngó rõ mặt mũi thân hình cô gái đẹp. Có lẽ gã đàn ông không ngờ lại có người nhan sắc đến thế, nên hấn chớp mắt, ngây người ra ngẩn, đến mười khắc sau, mới cất giọng cười hềnh hệch, tiến lại quờ tay định nắm lấy cô tiên. Lần thứ hai bản năng tự vệ lại vùng dậy, Phượng Kiều thấy tay chân đã bị trói chặt, liền giả vờ thẹn, lui lại ngó hẩn như van lơn, khẩn cầu.

- Cô em... không sợ mà...

Vừa nói hẩn vừa xông lại. Phượng Kiều lựa thế vòng ra cửa, nhưng chân bị trói chỉ bước được những bước rất ngắn, nên tới được cửa thì hẩn cũng đã đến sát chỉ cách chừng nửa thước. Hẩn giơ chiếc chìa khóa lên trước mặt cho nàng coi và ném mạnh lên một hốc đá trần hang.

- Đừng hòng chạm tới! Tôi liều chết cho coi!

Vừa nói nàng vừa nghiêng đầu, mắt nhìn thẳng vào Hủi Cụt. Con quỷ sống vội ngừng ngay lại, mặt thoảng vẻ ngơ ngác. Biết hẩn đã sợ mất mồi ngon, Phượng Kiều liền dịu nét mặt, hỏi trống không:

- Thế... Có biết động chủ gửi tôi lại đây làm gì không?

Hủi Cụt nhe răng cười, không nói gì. Nàng buồn rầu nói khẽ:

- Tôi bị động chủ bắt phải làm vợ chú. Nếu anh cưỡng bước thì tôi thà chết.

Hủi Cụt tai nghe nói động chủ bắt nàng làm vợ mình, đứng ngẩn ra ngó người đẹp, không ngờ lại được diễm phúc suốt cả đời kể tiên nữ, vì hẩn định ninh động chủ chỉ trao để làm nhiệm vụ quỷ sống lấy tài liệu trong chốc lát như lệ thường thôi.

Đọc rõ vẻ sung sướng pha lẫn hoài nghi trên cái mặt sần sùi đỏ loét, Phượng Kiều liền vờ ngó quanh hỏi:

- Tôi đói quá, cả ngày chưa được ăn gì, chú có gì cho tôi ăn uống không?

- Đói rồi ăn, giờ...

Thừa biết quý đôi khao khát muốn vô mỗi ngày, Phượng Kiều lại nhích ra xa, lắc đầu:

- Không... Tôi còn biến đâu khỏi cái nhà đá này mà chú cứ cuống lên như ăn cướp thế!

Như chợt nhớ ra, nàng hạ giọng trách móc như hứa hẹn:

- Vây cời dây mau đi. Chú tẻ lắm! Ai lại để trói thế này mãi.

Cũng như tên tùy tướng, Hủi Cụt đã bị người đẹp làm lạc cả hồn vía trong nháy mắt, nên lật đặt cời dây trói tay cho nàng, nhưng con quý sống vẫn ngó chừng nàng như chỉ sợ cời dây là con chim xanh bay mất. Phượng Kiều được Hủi Cụt cời trói nhưng đã đề phòng, liền khéo léo gạt tay Hủi Cụt khi hắn định đưa tay sờ nắn mình, nhanh giọng giục:

- Kìa.. Còn chân nữa! Mau lên đã!

Nhưng Hủi Cụt như không có sức chờ đợi được nữa, cặp mắt con quý sống đã đục ngầu. Phượng Kiều biết không thể trì hoãn được nữa, liền vờ then thùng ngoan ngoãn lui đến góc phòng trong, ngồi phịch xuống thành giường, ngả người vào vách đá, hai tay khoanh sau gáy, miệng nhoẻn cười, tay kín đáo lần khấu súng giắt trong mớ tóc mây. Con quý sống thấy người đẹp ngoan ngoãn, mừng run lên, hấp tấp tiến đến, dang tay vô lấy, môi mấp máy phều phào:

- Nàng... nàng...

Phượng Kiều co hai chân trối lên, ngửa hẳn người ra chờ đợi, thân hình quý sống vừa cúi xuống, hai bàn tay vừa vô lấy vai người đẹp, bất thành linh, trong khắc thập phần nguy hiểm, hai chân Phượng Kiều đạp thốc lên giữa bụng dưới quý sống mạnh, nhanh như vũ bão. Hủi Cụt bật hẳn người ra phía sau như trái cầu, theo đà chân đạp, cô gái họ Trần đã tung mình ngồi lên, khấu súng nhỏ xíu đã nắm gọn trong bàn tay trái chĩa vào Hủi Cụt, tay phải thoăn thoắt lần lần cời dây trói.

Bị cái đạp trời giáng, Hủi Cụt đã gượng ngay dậy được, ngó thấy "mồi đẹp"

đang cời dây. Hủi Cụt rút luôn trong mình ra một khẩu súng Mauser , " nhỏ, chìa vào nòng, găm lên:

- Giỏi lắm! Mày dám lừa tao! Ngồi im!

Bộp. Nhanh như cắt, Phượng Kiều đã lấy cò, viên đạn bắn vào giữa ngực Hủi Cụt. Nhưng lạ thay, Hủi Cụt vẫn trơ trơ, hẵn định bóp cò, nhưng nghĩ sao, liền lùi lại bên vách đá. Sợi dây trói chân cũng vừa bị giật ra, Phượng Kiều đứng phắt dậy, biết ngực hẵn có thép bọc, định bắn phát nữa vào đầu, nhưng nhớ lại người yêu dặn tầm súng, nòng toan tiến lên, chợt thấy nền hang dưới chân chuyển động, vội cất chân nhảy vọt lên. Nhưng từ nóc hang, một tấm lưới đã chụp xuống đầu, cùng lúc, nền hang tụt hẳn xuống, cả lưới lẫn người vừa hạ, rơi luôn xuống hầm tối. Phượng Kiều thấy thân hình như rơi vào một khoảng không vô tận, bên tai chỉ toàn tiếng vù vù như gió thổi, đoán mình đang lao xuống vực thẳm, thiếu nữ nhắm nghiền mắt lại, ruột gan như đảo lộn quay cuồng. Chợt thấy thân hình chạm nhẹ vào một vật nhẹ bênh bồng, rồi bên tai không còn tiếng vù vù nữa, nòng vội mở choàng mắt ra, ngạc nhiên thấy mình nằm trên một tấm lưới căng, giữa một vùng tối tăm mù mịt. Cố lấy lại thăng bằng, lắng nghe, dưới chân có tiếng nước chảy róc rách đều đều. Rồi như có vật gì lộ bì bõm dưới nước, đến ngay phía dưới. Nàng vội hếch mũi lên, ngửi rõ mùi tanh lợm giọng lên. Ngạc nhiên, nàng vội lấy sức lặn mình luôn mấy vòng, thì thấy thân thể chạm phải vách đá mốc rêu, cố vùng vẫy mãi không thoát được tấm lưới chụp. Còn đang lúng túng chợt thấy phía trước đêm tối như loăng đăng, có ánh sáng chập chờn ẩn hiện. Nàng định thần nhìn kỹ, thấy một đốm sáng như ma trôi lững lờ tiến đến, cách nàng chừng mười thước dừng lại lắc lư.

Còn đang kinh tởm, chợt nghe tiếng phì, nhìn sang thấy cặp trần lớn nhoài trên vách đá tiến đến, nàng vội lặn mình sang bên kia, lại nghe có tiếng găm gừ, chú ý nhìn, thấy một con hổ mộng đứng ngay bên bờ nước nhòem lên. Biết mình rơi xuống hầm độc, Phượng Kiều luồn tay sờ tìm khẩu súng, nhưng súng đã rơi mất, còn đang lúng túng trong lưới, chợt lại thấy trong bóng tối một hình thù cao thành hình từ từ tiến đến. Cách chỗ nàng độ vài thước, hình thù dừng lại hú lên mấy tiếng dị kỳ! Thoáng cái, thường luồng, trần, hổ biến mất, hình thù cao lớn liền tiến đến sát tấm lưới căng, cười the thé. Lúc đó, nàng mới nhận rõ nó là một dã nhân lớn như người khổng lồ, toàn thân lông lá xồm xoàm. Dã nhân giương mắt thao láo ngó người nằm

trong lưới, khi nhận ra chính là một cô gái tuyệt sắc, đã nhún vùng rống lên, quài tay kéo mạnh mép lưới. Phượng Kiều giật mình kinh sợ khi thấy hình thù phi nhân phi thú đã kề mình, trong khắc hoảng hốt, nàng định lặn ra xa, nhưng tấm lưới như chùn hẳn lại, nháy mắt, hai cánh tay khổng lồ đã quài ra, ôm bọc cả nàng lặn lưới nhẹ nhàng như bắt con cá nhỏ. Phượng Kiều vùng vẫy tuyệt vọng giữa gọng kìm thép. Nếu không có tấm lưới bọc quanh mình, nàng có thể ghê tởm đến ngất đi trên cánh tay đã nhún đầy lông lá. Con vật bọc nàng đi tới đâu, đốm sáng lừng lờ theo tới đó, nàng phải nín thở vì hơi tanh khắm sặc sụa phả vào mũi. Xoạt. Năm ngón tay quái vật đã xé rách xiêm y. Vùng hiểu rõ, Phượng Kiều cả kinh vùng tay chống cự. Phượng Kiều kinh hoàng nhìn xuống thấy xiêm áo đã rách mấy đường lớn, và cặp mắt con vật tinh quái đục ngầu đang chòng chọc ngó như muốn nuốt sống tấm da thịt mịn màng, nàng vội thét lên, vừa then sợ vừa giận dữ, vùng tận lực bình sinh, đá một ngọn cước trúng huyết mạch đã nhún. Bị trúng hiểm huyết, con quái vật tê buốt nửa thân, buông rơi miếng mồi ngon. Hai chân vừa chạm đất, cô gái liền nhảy luôn vào góc hang, hai tay khép đường xiêm rách, mắt đảo quanh tìm một nhũ đá tai mèo. Trong khắc nguy nan, vô phương tự vệ trước đã nhún khổng lồ, nàng vụt tính tới chuyện quyên sinh bảo toàn trinh tiết. Đã nhún từ từ tiến lại, trong vùng ánh sáng nham nhở, hình thù đầy lông lá lắc lư như bóng quỷ nhập tràng. Hai tay đã nhún dang rộng, chỉ một cái vớ tay là nắm được mỹ nhân.

Phượng Kiều mím môi, nghiêng đầu định lao vào nhũ đá.

- Người rùng!

Hủi Cụt đứng sừng sững giữa cửa, dao súng giắt ngang sườn, mắt trợn trừng nhìn đã nhún.

- Sao không đem lên phòng tao ngay? Lại đem vào hang mày làm chi! Ra ngay!

Đã nhún lừ mắt nhìn Hủi Cụt. Thấy quái vật cũng không nhúc nhích, Hủi Cụt tiến thêm vào một bước, phất tay cho con vật lui ra.

Nhưng có lẽ bị mất miếng mồi ngon kề tận miệng, quái vật đã nổi tính rùng, liền từ từ tiến lại trước Hủi Cụt, vùng tay đánh xuống. Bị kháng lệnh, Hủi Cụt rút phắt dao quăm ra, nghiêng răng ken két:

- Chà! Con vật này đã đến ngày tận số, dám trái lời ta!

Dứt lời, Hủi Cụt ra cửa, hú lên mấy tiếng dị kỳ. Dứt tiếng hú, Phượng Kiều thấy mấy con hùm xám, báo ở đâu nhảy vút vào đánh con dã nhân. Thế là cả mấy con vật hùng hổ quần nhau trong lòng hang chật, tay chân đầu đuôi quất vun vút, mấy lần suýt đánh vào cô gái. Nàng vội lura thể vừa tránh lần ra cửa hang, nhưng vừa tới, đã bị Hủi Cụt nhanh tay nắm lấy. Ngay lúc đó, hùm xám bị đánh tung ra ngoài, chân quờ cả vào nàng. Phượng Kiều chưa kịp gỡ thoát, thành linh từ xó tối, một bong người lao vút tới, chỉ thấy loáng một cái, đã thấy Hủi Cụt nhăn nhó ôm tay. Ngạc nhiên, cô gái họ Trần suýt nữa không cầm xúc động bật gọi tên chàng, nếu không thoáng thấy lão động chủ Phán Tây Phán đứng sau.

- Chúng bay hãy ngừng tay. Có động chủ tới!

Đại Sơn Vương nghiêm giọng quát, tiếp theo, lão động chủ tiến lại cửa hang, phất tay làm hiệu. Bầy thú dữ vội ngừng giao đấu, máu me loang lổ trên mình. Lão động chủ ngó Phượng Kiều, đuôi mắt thoáng nheo lại khi thấy xiêm y cô gái bị xé toạc. Lúc đó, Phượng Kiều mới sức nhớ ra, vừa giận vừa thẹn, lấy tay khép áo lại. Đại Sơn Vương cố nén lo sợ, đưa mắt nhìn nàng. Thiếu nữ chớp mắt, kín đáo nhếch miệng hoa cười gượng, mừng mừng tủi tủi, không dám nói nên lời. Lão động chủ nhếch cười nửa miệng, tay vuốt nhẹ chòm râu mép, quay bảo Đại Sơn Vương:

- Đầu lĩnh! Ta trao cô gái họ Trần cho, đầu lĩnh làm sao nên việc. Quá thời hạn không xong phải trao nàng cho Hủi Cụt!

Dứt lời, lão ngó Phượng Kiều, đoạn cười khì, tiếp:

- Nhưng đầu lĩnh phải coi chừng. Nhan sắc con gái họ Trần đã làm bầy thú dữ của ta cũng phải động lòng rồi..

Ngao tay một cái, lão động chủ quay ra liền. Không chậm trễ, Đại Sơn Vương liền tiến tới bên Phượng Kiều, tuốt dao chém tung dây trói, kéo luôn nàng đi theo động chủ.

- May cho nàng, động chủ đến kịp đó! Thương nàng phận gái, động chủ ta

không nỡ để bọn quỷ sống giày vò ngay, nên trao nàng cho ta dẫn dụ. Biết điều hãy ngoan ngoãn theo ta!

Chàng tướng núi nói hơi to, cốt để lão động chủ nghe tiếng, đi được một quãng, ngoảnh lại không thấy ai, liền ghé sát vào Phượng Kiều, khẽ hỏi:

- Anh đã tưởng không kịp! Em phải một phen kinh hãi! Có sao không?

Vừa nói, chàng vừa khoác áo choàng lên vai nàng. Phượng Kiều mừng mừng tủi tủi:

- Không ngờ bọn này.. ghê gớm quá! Em không dùng mỹ nhân kế hoãn binh khéo chết rồi! Mấy lần định đập đầu vào vách đá...

Lão động chủ chỉ hơi gật đầu đáp lại khi thấy đầu lĩnh cúi chào, khi dẫn Phượng Kiều tiến lại gần, đứng im như chờ lệnh. Gã nói với Đại Sơn Vương trước khi bước thẳng ra ngoài:

- Khuya rồi, ta cho đầu lĩnh đem cô gái họ Trần về phòng riêng đó! Nhớ lời ta dặn nghe!

- Dạ. Xin động chủ an tâm. Võ này sẽ có phúc trình ngay!

Chờ cho lão đi khuất hẳn, Đại Sơn Vương mới quay bảo Phượng Kiều:

- Cô em đã nghe rõ chứ? Vậy nên theo ta về phòng riêng cho ngoan ngoãn, đừng để Võ Long này phải phiền lòng... ! Nếu bướng bỉnh, chớ trách ta độc ác.

Về tới phòng riêng hang ngách, Đại Sơn Vương truyền quân hầu nhóm lửa sưởi, rồi đuổi hết chúng ra, đóng cửa lại, giục Phượng Kiều thay xiêm áo.

- Anh ơi! Còn nằm trong sào huyệt sài lang này phút nào, lòng em vẫn như lửa đốt! Anh thương em, hãy giải cứu cha em khỏi cảnh ghê gớm này. Thoát khỏi, em sẽ về Cao Bằng đem quân gia lên làm cỏ bọn này mới nghe!

Đại Sơn Vương nhẹ vuốt tóc nàng:

- Coi em mệt lắm, phải ăn uống, nghỉ ngơi cho lại sức đã! Mọi việc để anh liệu.

Phượng Kiều gật đầu nhoén miệng cười thẹn, gần Đại Sơn Vương, nàng chỉ là một thiếu nữ đào tơ liễu yếu phớ thác vận mạng cả cho chàng tướng núi ngang tàng. Ăn uống xong, Đại Sơn Vương liền dìu nàng vào giường nghỉ cho lại sức, chính tay chàng kéo chăn đắp lên ngực nàng và cũng như thường lệ, chàng ngồi bên lửa canh cho nàng ngủ, gần sáng mới ngả lưng lên bếp lửa chợp mắt cho đỡ mệt.

Tỉnh dậy đã nghe vượn hú sườn non. Đại Sơn Vương nhìn lên thấy Phượng Kiều đã ngồi bên đống than chàng gối lên đùi nàng từ lúc nào rồi.

- Anh... đã dậy!

Đại Sơn Vương nhìn quanh thấy ấm nước trên bếp, cạnh có để chiếc chậu nhỏ, chàng ngạc nhiên hỏi:

- Em lấy nước ở đâu đấy?

Phượng Kiều trở ra ngoài:

- Mạch nước gần đây! Em... hỏi bọn quân canh!

Đại Sơn Vương hơi cau mày gắt nhẹ:

- Đã bảo không nên ra ngoài mà! Làm vậy lỡ xảy ra chuyện gì thì sao? Em làm như ở nhà vậy!

Phượng Kiều cười tạ lỗi, im mấy giây nói khẽ:

- Hình như chúng không biết rõ, anh ạ. Có mấy đứa tưởng em là... vợ đầu lĩnh, chúng lễ phép lắm, tranh nhau lấy nước cho em.

Vừa nói, nàng vừa nhanh nhẹn sửa soạn nước ấm cho chàng rửa mặt, và lục "sắc" lấy "phin" pha cà phê, dáng dấp âu yếm như người vợ mới cưới hầu hạ chồng thời trăng mật nhàn du vậy.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn vội liếc qua vào mảnh gương trên tay Phượng Kiều,

xem qua nét nguyệt trang, đoạn khẽ vẩy tay bảo nàng ra mở cửa, còn mình vẫn ngồi uống cà phê.

- Ai đó?

Miệng hỏi, tay kéo then sắt, Phượng Kiều hé cửa nhìn ra. Một khuôn mặt đàn bà hiện ngoài khung cửa, cặp mắt quắc nhìn trừng vào cô gái họ Trần.

- Võ đầu lĩnh đã thức chưa?

Người đàn bà khẽ hất hàm, giọng lạnh như băng. Phượng Kiều cau mày định cự, Đại Sơn Vương reo:

- Kìa Cầm cô nương!

Cô gái lạ vẫn đứng im, mặt hằm hằm nhìn Phượng Kiều, Đại Sơn Vương nhớ tới lời Võ Long khai, sức hiểu ngay, vì cô gái yêu của động chủ vốn có tình ý thầm với đầu lĩnh Võ Long, làm vẻ thân nhiên, chàng trở cô gái bảo Phượng Kiều:

- Đây Cầm cô nương chính là ái nữ động chủ! Còn đây.. Cô gái họ Trần.

Cô gái động chủ bước vào, đưa mắt ngó khắp gian nhà, chặn màn ly tách ngổn ngang, đoạn nhếch miệng cười khẩy một tràng:

- Động chủ muốn gặp đầu lĩnh! Đêm qua, chắc đầu lĩnh đã làm xong nhiệm vụ, vì xem chừng... Cô nàng có vẻ ngoan với đầu lĩnh lắm!

Mấy câu sau, cô gái họ Cầm nhìn sang Phượng Kiều, khinh bỉ.

Thiếu nữ họ Trần giận nóng mặt, nhưng chợt nhớ lời người yêu, đành làm mặt thẹn thua ngó Đại Sơn Vương. Không ngờ vẻ thẹn thùng càng làm cô gái họ Cầm ghen uất lên, vùng bước ra luôn. Đại Sơn Vương vội bảo người yêu:

- Em đóng cửa lại, chờ anh! Nhớ không cho ai vào, trừ động chủ.

Anh sẽ trở về ngay!

Dứt lời, chàng rảo bước theo luôn cô gái họ Cầm.

- Tiểu thư!

- Đầu lĩnh về tận Hà Giang bắt con gái Trần Tắc lên, sao không để Hủ Cụt bắt nó cung khai?

Thừa biết cô nàng ghen với Phượng Kiều, Đại Sơn Vương nghiêm trang lắc đầu:

- Với cô bé này đâu có được! Chính động chủ đã ra lệnh cho tôi dùng "nam nhân kế" dụ nàng ta!

Cô gái họ Cầm nhếch miệng cười mỉa mai, hờn dỗi:

- Nam nhân kế? Sao cha tôi tính việc ngược đời thế?

Nhưng cô gái họ Cầm đã hạ luôn nhát búa:

- Không thể được! Tôi phải nói với cha tôi ngay!

Chàng tướng núi biết cô gái đã sợ sắc đẹp của Phượng Kiều, liền ghé sát bên nàng, hạ thấp giọng trách móc thân mật:

- Việc quan trọng lắm, phải khổ công lắm mới bắt được cha con Trần Tắc. Sợ ý một chút, chúng có thể chết ngay, đem theo điều bí ẩn! Bất đắc dĩ, phải dùng kế dụ mềm cho nên việc, chứ lòng Võ này đã...

Chàng ngừng lại, buông lửng, mãi nhìn nàng tha thiết, buồn buồn, khiến con gái động chủ phải xúc động tâm can, vội ngay lòng ghen tức.

- Nhưng... phải mất bao lâu?

- Nay mai là cùng, tôi sẽ biết được mọi điều cần thiết.

Xem chừng nàng ta đã xiêu lòng nhiều rồi.. Hai người đến một chỗ khuất, có cành lá rườm rà. Chợt cô gái dừng ngay lại ngang đường. Đại Sơn Vương đang rảo

bước cũng vội dừng theo, còn đang ngạc nhiên thì cô gái đã nắm luôn lấy tay, ngã luôn đầu vào ngực chàng, là lời:

- Vô lang! Mấy ngày nay nhớ anh mất ăn mất ngủ, lời anh bên suối Phòng Tô vẫn còn văng vẳng bên tai.. Em không chờ được nữa đâu..

Đại Sơn Vương bị du vào tình thế thập phần khó xử, tuy không rõ chi tiết mỗi tình cảm của viên đầu lĩnh với cô gái họ Cầm, nhưng cùng đoán được vài phần, chàng còn đang luống cuống, may thay giữa lúc đó, phía trước thoáng có bóng người đi lại, liền nhanh giọng bảo cô nàng:

- Có người tới! Tiểu thư..

Cô gái vội buông Đại Sơn Vương ra thì người kia cũng đến nơi, cả hai nhận ra chính là tên tùy tướng.

- Động chủ muốn gặp đầu lĩnh ngay có việc! May quá, lại có cả tiểu thư!

Con gái động chủ cau mày vẫn còn bức bối:

- Việc gì đó? Chú cứ về trước đi! Ta cùng đầu lĩnh tới ngay!

Chợt thấy một viên tướng từ trong động bước ra, vừa trông thấy chàng, hân vội tiến ngay lại nắm lấy tay, vồn vã:

- Vô Long! Chà! Tức quá, bọn đệ vừa bị thất điên bát đảo với thằng Đại Sơn Vương! Không gặp nó, bọn đệ đã bắt được anh em Khách Giang Hồ rồi!

Đại Sơn Vương nhếch miệng cười, gật đầu:

- Tôi có về qua chỗ đánh nhau. Để gặp động chủ ra, ta sẽ nói chuyện!

Miệng nói, chân bước luôn, nhưng viên tướng ngoái theo Đại Sơn Vương mấy khắc định nói gì lại thôi. Chàng tướng núi cứ làm vẻ điềm nhiên cùng con gái động chủ thẳng vào trong. Qua mấy ngách, mới tới một căn rộng dùng làm đại sảnh. Chàng vừa đặt chân vào nền sảnh, đã thấy mấy lên võ sĩ rạp mình chào, lấp lánh

bốn bên, gương giáo tuốt trần, liếc mắt qua, chàng tướng núi cảm thấy như sắt khi đã đục ngầu đại sảnh.

Nhưng cô nàng nhìn vào phía trong, chợt quay bảo chàng:

- Cha em có khách! Ai như Thủy Vương Ba Bể thì phải.

Thấy hai người bước tới, cả bọn quay cả ra. Toàn bọn lục lâm nữ tặc. Trại Võ Hậu Liễu Nương, ngồi bên tả động chủ, cạnh hai, ba cô gái Tàu. Bên phải lão, là một thiếu nữ Kinh lai Thổ, đẹp tựa yêu ma.

- Nữ Thủy Vương Ba Bể!

Con gái động chủ vừa quay bảo Đại Sơn Vương, chàng chưa kịp ngạc nhiên thì lão động chủ đã trở ngay một chiếc ghế goài, khẽ hất hàm bảo ngồi luôn.

- Võ Long đầu lĩnh.

Lão động chủ vừa trở chàng giới thiệu với cả bọn, chợt Trại Võ Hậu chòng chọc ngó chàng, cặp chân mày nhúu hăn lại, bật lên ngạc nhiên:

- Chà! Đầu lĩnh đã xuống Hà Giang bắt sống được người tình của Đại Sơn Vương sao?

Chàng tướng núi chưa kịp lên tiếng, thì nữ Thủy Vương Ba Bể đã nhếch miệng cười bảo Liễu Nương:

- Cô nương lạ lắm ư? Tưởng bắt ngay Đại Sơn Vương cũng không lạ, huống chi người tình của hăn?

Vẫn không hết ngạc nhiên, Trại Võ Hậu dăm dăm nhìn Đại Sơn Vương, như suy nghĩ điều gì, đoạn quay sang động chủ nghiêm mặt, chậm rãi:

- Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn hiện có mặt miền này rồi! Động chủ phải thận trọng, có khi hăn đã lọt vào đây để giải thoát cho Phượng Kiêu đó!

Lão động chủ nhếch mép cười nham hiểm, tay vuốt nhẹ chòm ria thưa:

- Cô nương yên tâm! Bầy Tây Phàn đã giương sẵn, chờ hổ đói!

Đêm kia, có lẽ tên tướng giặc đó đột nhập, nhưng bị quân canh phục bắn trúng mũi độc vào cánh tay rồi. Nếu thoát chết, sớm muộn hẳn cũng tìm tới đây!

Nữ Thủy Vương Ba Bể long lanh mắt, dẫn giọng:

- Đại Sơn Vương nó ba đầu sáu tay sao thúc phụ và cô nương phải quá bận tâm! Tiếc thay chưa lần nào hẳn dám tới miền Hồ Ba Bể!

Nghe giọng kiêu ngạo của Nữ Thủy Vương, Trại Võ Hậu chỉ nhếch miệng cười, chưa kịp lên tiếng, chợt quân hầu chạy vào rạp đầu trước động chủ:

- Bẩm, có Lâm, Lùng nhị vị đại vương vừa đến.

Động chủ cả mừng, liền cùng mọi người bước ra đón, được mấy bước, vội quay bảo Đại Sơn Vương:

- Đầu lĩnh khá theo Nữ Thủy Vương sang căn bên, có việc cần yếu!

Chàng tướng núi nhìn sang bên, thấy Nữ Thủy Vương đang đứng đợi cạnh con gái động chủ, liền bước trở vào, theo hai nàng qua cửa ngách, sang một căn hẹp, trên tường treo đầy những bản đồ núi rừng biên giới. Đại Sơn Vương lảng lạng theo hai cô gái, ngồi xuống chiếc ghế cạnh. Cô con gái động chủ lấy trong mình ra hai tấm giấy trải trước mặt, đoạn lấy ra ít dụng cụ khảo cổ lúi húi làm việc. Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn thấy một tấm giấy chính là mảnh họa đồ chàng lấy trong mình tên tướng Tây Phàn đưa cho động chủ.

Không đầy mười phút, đã thấy cô gái ngừng tay, gạt cả hai mảnh giấy sang một bên, ngẩng nhìn Đại Sơn Vương, cười gằn hậm hực:

- Mảnh họa đồ này giả! Không phải thứ giấy bồi vẫn dùng hồi Tây mới sang hạ thành Huế! Lão Trần Tắc này gan thật. Phải cho hai cha con nó biết tay mới được.

Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn về phía tả, thấy còn một ngách thông ra ngoài

hang, vội bước luôn ra, nhân lúc lộn xộn, nhanh như cắt, chàng phóng luôn hai ngọn dao vọt qua cửa sổ trước đại sảnh, và lộn lại cửa ngách luôn. Chàng hành động nhanh đến nỗi vừa lộn vào cửa ngách đã kịp thấy hai viên tướng thổ phỉ đứng sững như tượng gỗ, mỗi tên một ngọn dao con ghim sát cổ họng, rung rung mũi dao cắm vào giá gỗ bên vách. Hai ngọn dao bất ngờ cắm phập khiến cả bọn đứng sờ như điện giật lúc quay nhìn ra ngoài, thì Đại Sơn Vương đã ung dung từ ngách cửa bước vào.

- Có thích khách?

Mấy viên tỳ tướng cùng lúc bật lên giật giọng, nhốn nháo chạy cả ra cửa sảnh. Liễu Nương Trại Võ Hậu đứng gần động chủ đã nhanh nhẹn tiến đến rút ngọn dao ra, liếc nhìn qua và trao cho động chủ. Lão tặc Phản Tây Phàn mở mắt trừng trừng nhìn năm chữ "Đại Sơn Vương Thần Xạ" mặt giận tái như chàm đỏ. Nữ Thủy Vương, con gái họ Cầm vừa xúm lại thì bất thành linh lão đã quắc mắt nhìn ra cửa sổ, tay vung mạnh lưỡi dao, quát lớn:

- Quân khốn khiếp!

Mọi người vừa ngó ra, vừa lúc một thân hình cao lêu nghêu vọt đổ ngoài khung cửa sổ. Ra coi, chính là tên đốc gác vùng đại sảnh.

Vua ám khí họ Lâm vẫn chưa hết kinh tâm, thấy lão động chủ nổi giận, làm vẻ điềm tĩnh bước đến bên, cười bảo:

- Lão gia chớ khá bận lòng! Đại Sơn Vương vốn tay thiện nghệ, đám tướng thường sao ngăn nổi việc nó làm?

Lão động chủ nén giận mời khách Tàu an tọa, chuyện trò. Đại Sơn Vương ngồi một bên thấy Lâm, Lừng và hai tướng thổ phỉ thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn Liễu Nương rồi lo liếc trộm mình, đến hơn phút sau, mới ghé tai hỏi nhỏ lão động chủ câu gì không biết. Chỉ thấy động chủ hơi nhú mày, rồi lại điềm nhiên như không, tiếp tục nói chuyện, chàng đâm chột dạ, làm mặt thản nhiên đưa mắt cho con gái động chủ cùng Nữ Thủy Vương ngậm nhắc chuyện bán đồ để đánh lạc hướng đi, nhưng hai cô gái chưa kịp nói chi, lão động chủ đã vẫy tay cho đám tùy tướng lui ra

hết, trong đại sảnh chỉ còn lại mấy người. Chàng tướng núi chưa hiểu chuyện chi, thì Lâm Đại Vương đã liếc cặp mắt sắc như dao nhìn mọi người, thấp giọng nói từng tiếng một:

- Tôi phải vượt biên giới sang đây gấp để báo lão gia rõ:

Bức họa đồ Trần Tắc đã trao cho con gái hẳn, còn... mảnh của lão gia bí mật để trong hốc đá hiện đã vào tay người bí mật rồi!

Lời viên tướng thổ phi vừa buông, khiến Đại Sơn Vương suýt giật nảy mình vì kinh ngạc.

- Sính sáng nói chi ta chưa nghe rõ. Mảnh họa đồ nào..

Như đoán rõ cả ý động chủ, tướng thổ phi lạnh lùng ngắt lời luôn:

- Lão gia chớ nghi ngại. Chúng tôi muốn hợp cùng lão gia. Xin hãy cứ tới nơi cất giấu.

Lão động chủ ngồi im, nhìn như xói vào ruột gan tướng thổ phi, mấy khắc sau, có lẽ như đã có chủ định, liền đưa mắt cho con gái. Cô gái Thổ vội đứng lên ra khỏi tòa sảnh.

Lão động chủ đứng vụt lên khi thấy cô gái quay lại, vẻ mặt khác thường, nhanh giọng:

- Cầm Linh! Sao..?

Cô gái bước vào, mặt biến sắc, đưa mắt nhìn mọi người chưa kịp trả lời thì Lâm Đại Vương đã điềm nhiên liếc nhìn động chủ:

- Lâm đâu dám nói sai! Lão gia hãy bình tĩnh, tôi đã có kế hay giúp lão gia đoạt lại!

Động chủ chậm chạp gieo mình xuống ghế, da mặt tái hẳn đi, đến mười khắc sau mới ngẩng răng uất hận:

- Kẻ bí mật? Nó có tài chi đoạt nổi báu vật ta mất nửa đời mới kiếm được? Phải chăng tướng giặc Thập Vạn Đại Sơn?

Lâm lắc đầu:

- Không phải hẳn. Nhưng nếu không lầm, người bí mật chỉ là kẻ... trói gà không nổi.

Tướng Xạ Phang ngừng mấy giây, điềm nhiên nhìn những cặp chân mày nhíu hẳn lại vì ngạc nhiên, bất thần tiếp lời:

- Việc đó sau sẽ liệu. Giờ xin bàn ngay tới bức họa đồ trong tay cô gái họ Trần. Chúng tôi muốn mua lại.. Cô gái đó.

Mấy cha con động chủ không giấu vẻ lạ lùng. Động chủ nghiêm mặt, hơi khó chịu:

- Sẻnh sáng cần lấy mảnh họa đồ?

Tướng Xạ Phang lắc đầu:

- Tôi không có nhiều tham vọng. Chỉ mua món hàng sống đó cho.. kẻ khác, và cũng không cần biết người đó định làm gì!

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 14: Động Chủ Phán Tây Phàn

Lão động chủ nhếch mép cười nhạt, định chối phắt, nhưng cô gái Cẩm Linh đã ghé tai cha nói nhỏ gì, đoạn quay sang cười bảo Lâm Đại Vương:

- Sênh sáng có đủ mười cân vàng nén mua hàng không?

Lâm nhú mào, nghiêm mặt:

- Cô nương nói đùa sao? Kè nhờ tôi đã cho giá rõ, ngã giá có thể tới gấp đôi số đó mà!

Mấy cha con động chủ không ngờ tướng Xạ Phang dám trả giá cao đến thế. Lão động chủ nhìn nhanh Đại Sơn Vương, gật đầu, bảo Lâm:

- Ngày mai sẽ trao hàng! Còn vàng?

Lâm lạnh lùng:

- Hàng xuống tới chân núi, sẽ có người đem vàng tới ngay.

Nhưng phải ngay hôm nay, lát nữa! Đến mai người đó không cần nữa!

Đại Sơn Vương thấy lão động chủ làm vẻ thuận bán Phượng Kiều, đoán ngay lão đã tính quỷ kế, tiền quay sang phía chủ bảo.

- Chưa chắc cô bé đó đã giữ mảnh họa đồ! Nếu không nán được tới ngày mai, động chủ có thể trao hàng ngày cho nhị tiên sinh cùng cô Liễu Nương được! Hai mươi cân vàng một cô gái đẹp cũng phải giá rồi..

Vừa nói, chàng vừa ra ám hiệu, động chủ hiểu ý, liền bảo tướng Xạ Phang ngay:

- Thôi được! Xin nhường cho Sếnh sáng món hàng quý đó!

Bọn tướng thổ phỉ cả mừng liền đứng lên ngỏ lời cảm ơn.

Đoạn Lâm bước ra ngoài, đứng nhìn về nẻo Tây Bắc, lấy hỏa pháo bắn vọt lên trời, khói trắng kéo thành một vệt dài lê thê đặc sệt trong mây sớm.

Nữ Thủy Vương Ba Bể thấy thế, khê bảo lão động chủ:

- Tướng thổ phỉ chẳng phải tay vừa. Nó báo hiệu sẵn cho đồng bọn dự phòng. Thúc phụ nên cẩn thận!

Lão vuốt ria cười, truyền quân hầu đưa khách sang phòng riêng tạm nghỉ, đoạn truyền Đại Sơn Vương vào mật thất bàn chuyện trao hàng. Năm phút sau, chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn rời mật thất động chủ, trở về phòng riêng. Phượng Kiều nghe tiếng, vội chạy ra mở cửa, nắm lấy tay chàng mừng rỡ:

- Gớm! Em nóng ruột quá ! Chỉ sợ xảy ra chuyện gì...

Chàng tướng núi không nói gì, dăm dăm nhìn người yêu như muốn tìm đọc những ý nghĩ thâm sâu phát hiện trên đôi mắt Phượng Kiều. Thấy chàng ngó mình khác thường, Phượng Kiều ngạc nhiên lo lắng khê hỏi:

- Anh... Có chuyện gì thế? Sao anh... làm em...

Đại Sơn Vương lặng lẽ đóng cửa, đoạn ngó nàng khê hỏi :

- Em có điều gì cần giấu anh phải không?

Giọng hơi lạnh lùng của người yêu, khiến Phượng Kiều sợ hãi vùng nắm lấy tay chàng ngạc nhiên:

- Kìa.. anh bảo sao? Không! Em có điều gì dám giấu anh đâu?

- Bức họa đồ bí mật! Từ lâu nay, như em không hề biết đến, cả lúc tìm thấy mảnh giấy giả trên mình tên giặc Tây Phàn.

Phượng Kiều đứng ngây ra mấy giây, tự nhiên ứa nước mắt:

- Từ buổi gặp anh, em... Chẳng còn gì là quan hệ cả! Bức họa đồ bí mật nào em có biết gì đâu.. Thầy em...

Cô gái tấm tức ghen hòng, mãi mới ngửa mặt, nảo nùng:

- Anh... Có chuyện gì xảy ra thế?

Đại Sơn Vương vội an ủi nàng, và kể sơ việc vừa qua. Phượng Kiều suy nghĩ giây lát, khẽ bảo:

- Bọn nào đó gồm lắm! Chúng định dùng em làm mồi nhử tất cả những kẻ đang theo đuổi bản đồ bí mật đó! Mua được em, chúng chỉ việc ẩn một nơi, giương bẫy đợi chờ! Bản đồ vô giá kia đã cắt theo hình dải quạt. Kẻ nào có một tắc phải tìm hai. Như Đại Sơn Vương chẳng hạn.

Chàng tướng núi mím cười khen:

- Em thông minh lắm. Anh đoán ý động chủ muốn tương kế tựu kế, nên lão mới sai bán em cho bọn Xạ Phang. Hàng sẽ trao trưa nay, em làm sao biết được chỗ thầy em để mảnh họa đồ?

Phượng Kiều nghĩ mấy giây:

- Anh làm sao cho em gặp thầy em, em sẽ lựa lời hỏi ông. Nhưng em vẫn thắc mắc chưa hiểu sao anh lại quá lưu tâm tới vật... vô tri đó?

Đại Sơn Vương băng khuâng nhìn ra cửa sổ, mắt dõi theo những dải mây sớm bay nhẹ ngoài sườn non, giọng nói chìm hẳn đi:

- Chính anh cũng chưa biết rõ vật đó sẽ đưa người tới đâu? Anh từ Tàu về đây, chỉ làm theo lời người đã khuất! Nó còn quan hệ hơn cả sinh mạng anh. Vì nó có thể đưa cả muôn dân ra khỏi vòng khốn khổ, Anh đã phát lời thề...

Đám sơn tặc ăn uống xong, mặt trời vừa đứng bóng. Lâm Đại Vương đứng lên,

nói lớn:

- Giờ hẹn đã đến. Xin cho hàng xuống núi!

Đội bọn thổ phi ra cả ngoài, lão động chủ mới hất hàm ra hiệu cho Đại Sơn Vương. Viên tướng núi lẳng lặng đứng lên, bước vụt ra bên cửa ngách đứng trông theo bọn tướng thổ phi cùng hai nữ tặc Tây Phàn đưa Phượng Kiều xuống núi. Chờ cho cả bọn đã khuất hẳn sườn non, Đại Sơn Vương mới băng mình về phía hữu; tới lối riêng sau đại sảnh. Tuy tướng lâu la đã chờ sẵn, đoàn quân tinh nhuệ, đến ngót trăm tên. Đại Sơn Vương không khỏi ngạc nhiên, vì tường sào huyết trên lưng chừng Fan Si Pan chỉ vài chục tên là nhiều, không ngờ động dụng, cả trăm quân đã tụ ngay dưới cờ trong chốc lát. Kiểm điểm căn dặn xong, chàng liền phát tay cho đám sơn tặc xuống núi.

Chỉ mười phút sau đã thấp thoáng bóng người, ngựa phía chân núi Nam tiến đến. Qua ống viễn kính, Đại Sơn Vương thấy rõ bóng Lừng tướng Xạ Phang đi trước rồi đến Liễu Nương kèm sát Phượng Kiều, ngay hông ngựa là hai nữ tặc họ Cầm, phía sau lố nhố những tên đầu mục. Đến cách chỗ mai phục chừng non ba trăm thước, đám thổ phi dừng ngựa lại, nhìn cả về phía trước. Chợt có tiếng vó ngựa nẻo Tây Bắc, Đại Sơn Vương vừa quay lại đã thấy quân dò thám Tây Phàn bay ngựa tới, vừa ẩn sau lùm cây rậm, đã thấy nẻo sau những bóng ngựa chậm bước tới, kèm một con lừa thồ một rương nhỏ trên lưng. Đám người ngựa đi qua chỗ quân phục. Đại Sơn Vương không khỏi ngạc nhiên, khi nhận rõ có một khuôn mặt Tây râu xồm, đi lẫn giữa đám người Thổ, Kinh toàn mặc quần áo miền núi. Gặp đám thổ phi, hai bọn kề đầu ngựa nhau mấy khắc, rồi quay ngựa trở lại lối cũ.

Qua ống nhòm, thấy hai cô gái họ Cầm đã áp tải lừa thồ rương về, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn liền phát tay ra hiệu cho đám sơn tặc.

Cả bọn lập tức kéo khăn che gần hết mặt, đợi chờ. Tiếng vó câu ập tới, gấp gấp chiếu ống nhòm, thấy đám thổ phi quay quanh Phượng Kiều, đánh ngựa đi vùn vụt, Đại Sơn Vương liền đánh ngựa xuống cạnh lối mòn, giơ tay súng lên, chờ cho chúng lọt vòng sẽ bắn hiệu khai hỏa! Chợt chàng tướng núi cau mày, trừng mắt ngó về nẻo cực Bắc.

- Đạo quân lưu động biên thù!

Vọt hiểu ngay chính đám tướng nhà nước chủ động vụ mua Phượng Kiều. Đại Sơn Vương vấy luôn ngọn súng vào viên quan đi đầu. Viên quan Tây nhào xuống ngựa, tiếp liền hàng trăm ngọn súng sơn tặc nhất loạt khạc lửa liên hồi. Bị tấn công thành linh, quan binh dừng phắt lại, nhốn nháo mươi giây, vừa bắn vừa lui, khỏi vòng quân phục. Phía trước, đám thổ phi áp giải Phượng Kiều đã dừng cả lại.

Lâm, Lùng hai viên tướng Xạ Phang bèn vấy mấy lên tùy tướng vọt ngựa lên, còn Liễu Nương cùng hai tên nữa chĩa súng luôn vào Phượng Kiều, thúc ngựa rẽ ngang định vòng lên phía hậu trận quan binh. Đại Sơn Vương không chậm một giây, lập tức vấy tiểu đội sơn tặc tinh nhuệ nhất luôn rùng ngược lại chặn đường bắn Lâm, Lùng để viên phó tướng áp trận đánh quan binh. Lâm, Lùng vừa vọt ngựa lên được hơn trăm bộ, thấy có quân đổ tới, lập tức cùng tùy tướng xuống ngựa, nấp sau những thân cây, bắn cự địch.

Đại Sơn Vương phất tay làm hiệu, cho tiểu đội tinh nhuệ dàn chắn ngang đầu ngựa thổ phi, bắn nhầu. Phía lộ phục, theo chiến thuật Đại Sơn Vương đã định sẵn, viên phó tướng cho quân đánh cắt quan binh thành nhiều mảnh, quay đánh không cho tập trung phản công kịp. Sau mấy loạt súng đầu, Lâm Đại Vương thấy trận phía trước vẫn dằng dai, đã có vẻ sốt ruột, lại thấy quân ngăn lối chỉ chừng hơn tiểu đội, hèn nhảy phốc lên lưng ngựa, bay xuyên ngang, và hai tay hai "pạc hoọc" bắn thốc vào sườn quân địch. Thấy viên tướng Xạ Phang táo tợn xông ngựa vào ngọn súng sơn tặc, Đại Sơn Vương liền vỗ ngựa vọt lên, trở mũi súng lên, quát lớn:

- Thăng giặc kia! Coi đây, tao lấy cặp súng mày!

Đang bắn, Lùng chưa kịp bắn luôn phát nữa đã thấy từ sau cổ ngựa địch một cánh tay khoa lên, khẩu súng "pạc hoọc" trên tay Lùng đã bị bắn tung, tay kia vừa kịp hạ xuống, đã thấy nhói buốt, rưng nốt khẩu súng nữa, tướng Xạ Phang bật lên giật giọng:

- Đại Sơn Vương?

Nã xong hai phát súng, viên tướng núi phóng ngựa lên trước hàng quân, đưa

mắt nhìn tứ phía, chợt thấy phía ngang trận thoảng có bóng ngựa phi đại sau cây lá, chàng liền bay ngựa xuyên ngang, cách non trăm bộ., ngạc nhiên, khi thấy chỉ là một bóng người lạ đang tể ngựa đón đầu một tốp ba, bốn người chạy về phía cực Bắc.

Tới gần mới nhận rõ kẻ trên ngựa mặt cũng bịt khăn kín, dáng nho sinh lãnh khảnh như con gái. Đến cách đầu ngựa đám trước chừng sáu, bảy mươi thước, người có dáng nho sinh liền vọt ngựa lên chắn hẵn lối đi. Đám trước liền dừng ngựa lại, rút súng bắn kẻ chặn đường. Đại Sơn Vương cả mừng khi nhận rõ chính bọn trại Võ Hậu, Liễu Nương đang áp giải Phượng Kiều. Ngạc nhiên chưa rõ kẻ lạ định làm gì đã thấy người đó tể ngựa lên, hai tay hai súng bắn luôn mấy phát nhào luôn Liễu Nương xuống ngựa. Một tên tùy tướng khác vừa xông lên, lại bị bắn ngã luôn. Còn một tên, thấy Phượng Kiều, liền áp ngựa sau lưng nàng, chĩa súng lên. Đại Sơn Vương trông qua đã biết kẻ lạ bắn súng như thần, còn đang gật khen ngợi, chợt thấy tên tùy tướng Xạ Phang dùng Phượng Kiều làm mộc, cả kinh, vỗ ngựa xuyên ngang, đã thấy kẻ lạ thành linh ngã nhào luôn xuống đất, theo đà ngựa phi, lăn ngang lông lốc như trái cầu.

- Thổ phi chết rồi!

Đại Sơn Vương vừa trông thấy kẻ lạ ngã lộn như bị đạn, biết ngay định lừa thế bắn ngang, quả nhiên, tên tùy tướng thấy địch ngã nhào liền nhồm hăn lên chĩa súng chưa kịp bắn, đã bị kẻ lạ vừa lăn vừa vẩy ngọn súng lên nhanh như chớp. Viên đạn bay qua sườn Phượng Kiều trúng giữa ngực tên thổ phi.

Phượng Kiều ngoái nhìn lại, thấy tên giặc cuối cùng ngã lộn, ngạc nhiên đưa mắt nhìn kẻ lạ, chưa rõ kẻ kia định làm gì, thì kẻ lạ đã điềm nhiên nhảy lên lưng ngựa tiến đến trước Phượng Kiều, cúi đầu rất từ tốn:

- Xin phiền cô nương hãy theo tôi!

Miệng nói, tay cho súng vào bao, Phượng Kiều thoảng cảm điều bất lợi liền nhân lúc kẻ lạ đang sơ ý, liền giật cương quay ngựa phi luôn. Kẻ lạ lướt theo cách chừng mấy thước liền ném luôn một sợi dây thòng lọng lên trói nghiêng Phượng Kiều lại. Và cứ thế, kẻ lạ nắm đầu dây, kèm ngựa sau lưng chừng mấy thước cuốn

đi như gió.

Đại Sơn Vương đương quan sát từ đầu chí cuối, thấy tài lợi hại của kẻ lạ, liền vỗ ngựa đuổi theo không chậm trễ. Kẻ lạ ngoảnh lại, thấy có tiếng người đuổi theo, liền ra roi đánh ngựa nhanh như gió cuốn. Đại Sơn Vương cả giận, rạp mình trên bờm, xả hết sức ngựa vọt lên, qua mấy cánh rừng vẫn không đuổi kịp. Đang đánh ngựa đuổi, chợt Đại Sơn Vương cả mừng, khi chợt thấy con Hắc Phong Câu từ trong rừng hiện ra. Nhanh như con vượn chuyền cành, tướng Thập Vạn Đại Sơn nhảy phắt sang lưng con thiên lý mã, vỗ mạnh vào hông, lớn tiếng:

- Hắc Phong Câu! Mi tới đúng lúc lắm! Hãy trở tài cuốn gió, bắt kịp ngựa trước cho ta cứu nữ chủ !

Kẻ lạ quay lại thấy ngựa sau sắp bắt kịp, liền hú lên một tràng dài. Tiếng hú vừa dứt, đã thấy từ phía trước, xuất hiện sáu bảy người lực lưỡng cưỡi ngựa nhất loạt phi ngược chiều lại, chĩa súng bắn xả vào Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi cả giận. Thành linh từ sau bụi rậm, một bóng người thanh thanh bịt mặt lao ngựa ra, vừa vẩy súng hạ quân cản, vừa trở về phía trước ra hiệu cho chàng cứ tiến lên. Biết người thanh nhỏ có ý giúp mình, lại e kẻ lạ mặt giải Phượng Kiều đi mất hút, Đại Sơn Vương vội lạng lẽ vòng ngựa theo hình cung đuổi theo gấp, để người đó cản bọn kia. Đang chạy, thấy Đại Sơn Vương đã bắt kịp đang đâm ngay tới, kẻ lạ liền cuốn luôn vòng dây trên tay lại. Biết hẳn định áp bên Phượng Kiều lấy nàng làm mồi không cho mình bắn, Đại Sơn Vương vội nhả đạn luôn.

Phụt, dây thừng đứt đôi, vừa lúc kẻ lạ cuốn chỉ còn cách Phượng Kiều gần hai thước. Nhanh như chớp, Phượng Kiều nằm rạp xuống bờm ngựa, cho chạy luôn sau những cây cổ thụ, vừa chạy vừa giật mỗi dây thừng. Kẻ lạ mắc ngọn súng Đại Sơn Vương bên sườn, không dám vội đuổi, cũng phi ngựa ẩn sau cây lớn gần đấy. Nhưng Đại Sơn Vương cũng đã chiếm ngay điểm tựa sau phát súng bắn đứt dây thừng.

- Gã kia! Mi là ai dám mưu đoạt món hàng của chúng ta? Biết điều lui mau, không chớ trách ta tàn nhẫn!

Không nao núng, kẻ lạ mặt cất tiếng cười ngạo nghễ:

- Đại Sơn Vương! Chớ khá lấy vài thừa che mắt thánh! Giấu sao nổi mắt ta!

Chàng tướng núi chột dạ, cau mày suy nghĩ mấy khắc, nhìn trước sau không thấy bóng người, vừa toan đánh ngựa ra, chợt nghe tiếng vó ngựa phóng tới, nhìn ra toàn bóng sơn tặc Tây Phàn, dẫn đầu là hai cô gái họ Cầm, chàng liền phất tay làm hiệu cho Phượng Kiều ẩn sau bụi rậm, và lập tức thúc ngựa bay ngang lựa thể bắn kẻ lạ.

Nhưng kẻ lạ thấy địch quân tràn tới, đã vọt ngựa đi khỏi, ném lại sau mấy tiếng thách đố ngân dài:

- Thôi! Ta nhường lần này. Nếu có giỏi, đến gặp ta bên suối Bạc Đầu!

Lão động chủ vỗ vai Đại Sơn Vương cười ngất, sau khi nghe Đại Sơn Vương thuật chuyện, chặn đánh đám thổ phỉ:

- Võ Long quả không phụ lòng ta tin cậy. Phen này đám thổ phỉ phải kinh tâm. Hãy cho quân gia nghỉ ngơi, tối dự tiệc khánh hoàn. Cô gái này trao cho đầu lĩnh!

Đại Sơn Vương làm mặt cung kính, cúi chào lão tặc và dẫn ngay Phượng Kiều về phòng riêng cuối núi.

- Sào huyết này không còn gì để ta lưu lại nữa! Đêm nay chắc phải thức nhiều, em hãy nghỉ ngơi cho mạnh sức.

Miệng nói, tay tháo tay súng bên sườn, ném xuống giường, Phượng Kiều vội đỡ lấy, đặt lên giá gỗ, khẽ hỏi:

- Anh nghĩ thế nào về kẻ lạ mặt định bắt em đi!

Chàng tướng núi trầm ngâm, chậm rãi:

- Hẳn trông dáng nho sinh, nếu không lầm, chính là tên trói gà không nổi, tướng phỉ vừa kể đó! Một mình đội nhập sào huyết Si Pan, lấy nổi bản đồ bí mật của lão động chủ, xem hẳn chẳng phải tay vừa!

Đại Sơn Vương ngủ một giấc đến xẩm tối mới choàng dậy.

Phượng Kiều ngồi bên thoi nhựa trám, nhoèn miệng cười:

- Lão động chủ vừa cho người tới gọi anh tới dự tiệc khao quân!

Thấy anh ngủ ngon, em không dám đánh thức.

Đại Sơn Vương vươn vai, với vôi dây súng choàng lưng vừa định bảo gì Phượng Kiều nhưng chợt đứng im lắng tai nghe. Trong hơi gió, vẳng có tiếng nhạc rừng đưa lại, chơi vơi man dại. Chàng tướng núi năm lấy bờ vai Phượng Kiều, mắt sáng hẳn lên:

- Đêm nay dạ tiệc, có "Xoè", bọn giặc sẽ say sưa mê mải, việc giải thoát thầy em thêm dễ. Em khá đóng chặt cửa năm nhà đợi anh, bất cứ kẻ nào vào, lẩn ngay! Chừng chín giờ, anh sẽ lộn về đón em!

- Trận thắng vừa qua nhờ tài đầu lĩnh. Đêm nay đầu lĩnh phải cùng toàn động vui say. Bay đâu? Rót rượu!

Lão động chủ vừa dứt lời, đám sơn nữ hầu bàn dạ ran, nhất loạt tiến cả lại. Rượu mật ong chảy đầy ly, tách. Con gái lão động chủ nâng ly đầu tiên, uyển chuyển tiến đến trước mặt Đại Sơn Vương nghiêng mình liếc mắt tình tứ, thỏ thẻ:

- Xin đầu lĩnh cạn ly rượu danh dự, cho toàn động được vui..

Chàng tướng nút chặt dạ, làm mặt thản nhiên, đỡ lấy ly rượu trên tay Cầm Linh. Chàng vừa thoáng thấy cô gái nhúng đầu ngón tay vào ly, nhanh, kín đến nỗi khắp bàn tiệc chỉ riêng chàng nhìn kịp. Biết ngay bọn giặc đã sinh nghi vì tài cầm quân bản sủng khác thường của "Đầu lĩnh Võ Long", Đại Sơn Vương liền nâng ly rượu, nói ly lời khiêm tốn rồi thản nhiên uống cạn. Không một kẻ nào kịp trông thấy Đại Sơn Vương đổ ly rượu, vì chàng đồ rất nghệ thuật, trong mình lại mặc áo len nên rượu thấm hết không ố chút nào ra ngoài.

Dạ tiệc kéo dài hơn tiếng đồng hồ. Cả bọn đều chệnh choáng hơi men. Đại Sơn Vương vốn ít uống rượu, nhưng khi uống thì cả lít vẫn không say. Nhưng chàng vẫn

làm vẻ lão đảo ngả nghiêng vừa "Xoè" cùng bầy sơn nữ. Nữ Thủy Vương Hồ Ba Bể, Cầm Linh thay nhau ép chàng xòe cặp, liên miên. Một lát sau, chàng liền cáo mệt ra ngoài, mặc bọn gian nhảy múa cuồng loạn. Ngoài hang không thấy bóng người. Quân canh mấy đứa đã châu đầu xem nhảy trong nhà sành.

Đã đến giờ hành động. Đại Sơn Vương định lộn về đón Phượng Kiều nhưng nghĩ thế nào, lại cứ lững thững bước về phía nơi giam Trần Tắc.

Qua hẻm vùng hang sành, tới chỗ vách dựng như thành, nhìn tứ phía, không thấy bóng quân canh, chàng liền dùng thuật phi hành, chạy bay lên ngọn đá tai mèo. Được hơn trăm thước, chợt thoáng thấy có bóng người bên vách núi, chàng liền ẩn luôn vào bụi rậm, lần tới gần mới rõ đó là một viên đầu mục lạ mặt đeo súng đi đi lại lại trước vách đá. Còn đang ngạc nhiên không rõ hẳn đứng đó làm gì, chợt thấy bụi cây nhỏ sau lưng hắt động dậy, rồi từ từ chạy sang bên, để lộ một cửa hang tối om. Từ trong, một bóng người bước ra vẫy tay làm hiệu cho tên đầu mục đứng ngoài. Tên đầu mục tiến lại cửa hang, hai tên nói gì với nhau, rồi cả hai cùng bước vào. Cửa hang khép lại. Tò mò, Đại Sơn Vương liền lần tới, đưa mắt quan sát bụi cây, tay vạch từng cành lá. Vừa gạt phải một thân cây, chợt thấy bụi rậm lại chuyển động, rồi chạy sang bên. Nhìn vào hang tối, chàng tưởng lạc thảo ngầm nghĩ mấy giây, đoạn tặc lưỡi bước vào. Vừa vào chừng một bộ, đã thấy bụi ngoài chuyển động, cửa hang đóng ập lại.

Hơi giật mình, chàng vội đưa tay sờ khắp vách hang, không sao tìm thấy chỗ mở nữa. Chàng liền dựa lưng vào vách đá, định thần trông vào phía trong, thấy tối đen như mực. Áp xuống nền đá, nghe không một tiếng bước chân. Chàng bèn men vách lần vào. Hang rất phẳng, đúng là một hang nhân tạo. Đoán chắc là núi bí mật khác thường, chàng cứ vào mãi, được chừng vài chục bước, thấy nẻo trước mờ mờ sáng, về phía tả mới biết hang ẩn vào núi theo hình thước thợ.

Đi chừng mấy chục thước nữa, chợt thấy dưới chân lồi lõm khúc khuỷu, chàng đứng lại quan sát. Chợt thoáng thấy phía trước có bóng người đi tới, chàng vội áp sát lưng vào vách núi, nín thở đợi. Bóng trước đi rất nhanh có vẻ đã quá quen đường lối. Nhờ ánh mờ từ sau lưng hắt ra, chàng nhận ra chính tên đầu mục lạ mặt vừa vào.

Chỉ còn cách ba thước. Rồi hai thước. Tên đầu mục chợt dừng phắt lại, lúc đó mới chợt thấy bóng người đứng lù lù bên vách.

- Ai đó?

- Ta đây mà!

Lời vừa dứt, lợi dụng ngay lúc tên đầu mục còn bờ ngỗ chưa dám định bạn thù, Đại Sơn Vương liền xuất kỳ bất ý, chém ngay bàn tay vào đúng cổ tên gian. Nhát chém tay nhanh như gió, khiến hắc không kịp trở mình, Đại Sơn Vương đã nhẹ nhàng hạ được tên cao lớn không có tiếng động. Càng vào. hang càng đỡ tối. Đi thêm năm, sáu chục bước nữa, chợt tới một ngã ba, trên vách có treo một ngọn đèn đất hắt từng vùng sáng nham nhở khắp lòng hang. Ngay gõ tay mặt có một ngăn ngách có bóng quân canh ngồi dựa vách đá, bên trong có tiếng người thì thào to nhỏ. Đại Sơn Vương lần theo ngách ngõ tối đi, thấy vắng ngắt, thám thính mới rõ chỉ là nơi chứa lương thực. Chàng bèn lộn lại, men vách đến gần lên quân canh, tính băng qua, nhưng phía trước lòng hang sáng quá, biết khó qua mắt hắc.

Chàng tướng lạc thảo liền ngửa bàn tay trước miệng, vận khí phản phong, thổi lướt theo lòng bàn tay một hơi thật dài, cho ngọn lửa rạp xuống rồi dồn hơi vụt một cái. Ngọn lửa tắt phụt. Lập tức tên quân đứng bật dậy, lăm băm giọng Thổ:

- Quái! Không thấy gió lửa, đèn lại tắt, hết dầu chắc?

- Ngoài đó sao tối om thế? Tắt đèn à? Đất vừa đổ mà?

Chàng tướng núi bước hắc vào cửa ngách, thấy sáu, bảy tên đang châu đầu đánh bài, một tên dáng dốc gác, đang ngồi uống rượu khan.

Chàng tuổi trẻ vụt có cảm giác đang bước sâu vào miền địa ngục dị kỳ. Men vách lần vào, đụng phải một hàng chấn song sắt bít hắc lối đi. Bên trong, có bóng một nữ binh đeo súng đi đi lại lại. Ánh sáng từ những căn hốc hắt ra loang lổ. Chàng ngồi thụp xuống, sờ tìm nút mở nhưng không thấy. Chờ cho nữ binh tiến lại, nhưng cô gái chỉ đến cách hơn thước lại quay đi, Nghĩ mãi không được cách vào, chàng liền đứng phắt lên, chờ cho cô gái tới gần, thỉnh linh gọi giật giọng khê bằng

tiếng Thở:

- Này cô em! Có việc cần!

- Gì đó, chú?

Nhanh như con mèo vồ con chuột chàng tướng lặc thảo luồn tay qua chấn song, bịt lấy miệng ghì ngay lấy nữ binh sát vào, một tay điểm luôn huyết mạch. Cớ gái mềm nhũn người ra, mở to mắt kinh ngạc nhìn chàng.

- Mở cửa mau! Kháng cự chết ngay!

Thấy cô gái vẻ ngần ngừ, chàng tướng núi gấn giọng:

- Chỉ ta chỗ mở chấn song. Nói lớn, mất mạng!

Vừa nói, chàng vừa giải huyết cho cô gái.

Được giải huyết, cô gái giương mắt nhìn chàng, lẳng lẳng giậm chân xuống nền hang. Chàng tướng núi thấy cô gái vừa giậm chân, dưới chân đã chuyển động nhẹ, vụt sinh nghi, liền ghì chặt lấy cô gái. Quả nhiên, sau cái giậm chân thứ ba, hàng trăm ống sắt rút vụt lên cao, đưa luôn cả hai người lên sát trần hang. Nếu không nhanh trí, xà ngang chấn song sẽ hất bắn cả cánh tay chàng lên và cô gái sẽ thoát hiểm.

- Con bé này gớm lắm!

Miệng nói, tay điểm mạnh huyết, cho cô gái thiếp hẳn đi, và chàng từ từ buông mình xuống, đặt cô gái xuống nền hang. Giậm ba cái, cửa sát hạ xuống như cũ. Ném cô gái vào xó tối, chàng tướng núi bước thẳng vào phía trong, đến trước một căn khá rộng, có cửa đóng, trong có ánh lửa. Lấy mũi dao lừa đẩy then ngang, chàng vừa lách vào, đã sững sờ vì quang cảnh bên trong. Bàn ghế, giường màn tủ gương đủ cả, trên tường treo la liệt tranh màu, xiêm y đàn bà vắt ngổn ngang trên thành giường mép ghế. Không một bóng người.

Trước mặt, là một bức rèm hoa. Sau rèm, chợt có tiếng người khúc khích nhỏ

to. Ngạc nhiên, chàng tướng núi nhẹ bước thẳng tới, vén cánh rèm hoa. Suýt nữa, người tuổi trẻ đã bật lên một tiếng kêu, vì...

rèm vừa vén lên, cảnh bất ngờ bên trong đã đập mạnh vào nhỡn quang người tướng trẻ, khiến chàng vụt có cảm giác, mình lạc bước tới phòng kín của dâm thần, bạo chúa.

Bên kia khay đèn, một hình thù đàn ông nằm nghiêng, mắt nhìn ngọn đèn dầu lạc, trông chệnh chênh ra chỗ phía mấy cô gái đang múa trần. Khuôn mặt người đàn ông lấp ló sau thân hình cô gái ngồi bóp chân. Tự nhiên, Đại Sơn Vương tò mò muốn nhìn rõ mặt gã đàn ông trong gian phòng quái ác. Lặng lẽ như cái bóng, tướng núi lách qua rèm. Bọn gái khỏa thân vẫn uyển chuyển lướt trên thềm, cầm nín. Tướng núi phục xuống, nường sau đồ vật.

Vừa trông rõ khuôn mặt dâm thần, chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn giật bắn người lên, như bị điện xẹt. Khuôn mặt đàn ông lồ lộ lên ngọn đèn dầu vàng sệt, rõ từ chân tơ kẽ tóc, khuôn mặt lão động chủ Phản Tây Phàn. Cũng râu thưa mấy chùm, mắt sắc, thoảng coi phảng phất như mặt các quân sư thời cổ, nhưng là một lão động chủ khác.

Tuy giống lão động chủ chàng vẫn gặp như đúc, nhưng thoạt nhìn, chàng đã nhận ra ngay vì có điểm riêng trên trán, sát chân tóc, người thường không phân biệt nổi. Một lão động chủ lạnh lùng hiểm độc hơn, trong bóng tối Phản Tây Phàn, lão động chủ thực giữa lòng hang quái ác. Điểm riêng chân tóc, vết tích lưu truyền, đã bao năm, Đại Sơn Vương tốn công phu tìm kiếm khắp rừng thẳm khe sâu, phố phường cát bụi, để rửa mối hận lưu truyền! Kẻ đại thù!

Đứng trong xó tối, tướng Thập Vạn Đại Sơn thấy lão ta úp mặt vào ngực cô gái, chàng cau mày định quay mặt đi trước cảnh khó coi, chợt thấy toàn thân cô gái run hần lên, và những tiếng nấc không biết cười hay khóc, trong khi hai tay lão động chủ bấu chặt vào chiếc lưng thon như muốn móc cả đầu ngón tay vào da thịt. Chàng tướng núi thoảng thấy mặt tất cả đám con gái quanh đấy tái hần đi vì kinh sợ. Hình như chưa quen với sự giầy vò quái ác, cô gái trong vòng tay lão động chủ run lên bần bật, kinh sợ quá, mềm nhũn người như bún dụi xuống giữa cánh tay thép của

lão tặc, muốn ngắt đi. Đau đớn quá, cô gái vùng rú lên. Quên cả sợ hãi, nắm ngay lấy cổ lão tặc phản đối.

Lão tặc vùng nổi giận, mắt đục ngầu:

- À, con này dám cưỡng lại ta! Đem nó cho Hủ Cụt một đêm, mai ném xuống hầm rắn độc! Đem đi ngay!

Đám con gái sợ hãi, tiến lại ái ngại nắm lấy cô gái khốn nạn dẫn đi! Máu bốc lên mặt, Đại Sơn Vương rút ra một ngọn dao lá liễu, định phóng ra kết liễu đời dân tộc, nhưng chợt nghĩ đến mảnh họa đồ và lời nguyện võ thuật, chàng lại cho con dao vào tay áo, đảo mắt nhìn theo cô gái xấu số. Ngay lúc đó cô gái đang bóp chân cho lão tặc vội đưa mắt cho đám áp điệu cô gái kia đứng lại. Chỉ non phút sau, đã thấy rèm sau lay động, rồi cô gái thoát y bước vào, dẫn theo đến mấy thiếu nữ.

Thoạt trông, Đại Sơn Vương đã đoán đám đàn bà con gái có sắc đẹp mặn mà có vẻ con nhà khá giả cả. Người mặc quần áo Thái, người mặc lối Kinh, Tàu, đủ loại, mặt còn khắc rõ dấu kinh sợ, nào nùng.

- Không ngờ tại dải đất này lại có thẳng giặc già sống như bạo chúa thế ư?

Ngay lúc đó, lão tặc ngồi phắt lên, dựa lưng vào đệm thịt, mắt trừng trừng nhìn khắp lượt, đám đàn bà mới đến. Tia mắt lão tặc nóng bỏng như tia lửa, khiến đám đàn bà nhón nhác trông nhau, chỉ muốn khóc.

Lão tặc khê hất hàm ra hiệu. Cô gái thoát y thấy đám đàn bà này vẫn ngơ ngác đứng trân trân, liền tiến đến vừa lấy tay ra hiệu, vừa ái ngại bảo khẽ:

- Kia! Động chủ truyền bỏ xiêm y, mau lên, không có lại ném hầm rắn độc bây giờ. Vào đến đây.. Còn gì nữa. Mau lên!

Đám đàn bà mới bị bắt chưa quen với tục lệ nơi mật thất giặc già, vẫn còn cả thẹn, len lén ngó nhau. Một người chắc đã có chồng, biết chậm trễ sẽ chết uống, liền đưa mắt cho đồng bọn và đánh bạo thoát y. Cả bọn noi gương làm theo. Đứng trong bóng tối, đã mấy lần chàng tướng núi rút dao ra, lại phải cố nén, lần này không nhịn

được nữa, phải quay mặt đi. Thành linh có tiếng roi rít phía sập rồi những tiếng rên rĩ xuýt xoa nổi lên. Ngạc nhiên chàng tuổi trẻ quay mặt lại.

Đám đàn bà con gái vừa thoát y đang quần quai dưới ngọn roi da. Có kẻ nằm lăn lộn trên mặt sàn, không dám chạy, kêu, chỉ sợ hãi, oằn mình đỡ. Mắt đỏ ngầu, lão động chủ mím miệng quất ngọn roi da vun vút xuống những thân hình đẹp đẽ không tiếc tay. Như điên dại, vừa quất, vừa rít lên những tiếng lạ lùng, giọng như từ chốn diêm la thập điện văng về.

Không cầm lòng trước cảnh liễu yếu tay mềm quần quai tả tơi dưới ngọn roi ma quái, chàng tướng Thập Vận Đại Sơn rút phắt ngọn dao lá liễu, vừa toan vung tay phóng về phía lão tặc Tây Phàn, chợt tay dao dừng phắt trên cao, vì lão tặc đã thành linh rít lên kỳ dị:

- Bay đâu! Lấy cặp roi da khác, lớn dẻo! Một đứa ra truyền cận vệ đi bắt ngay con gái Trần Tắc đến cho ta! Con gái họ Trần! Trời..

mới xứng đáng cặp roi quý... Đi ngay!

Đại Sơn Vương giật mình, biết tình thế mười phần nguy ngập vì giờ này Phượng Kiều đang chờ đợi tại phòng riêng, chàng tướng núi dõm mình bước ra hạ kẻ đại thù thâm ác, nhưng bất ngờ nghe một tiếng "vút" bên tai, một vật loáng sáng như vệt chớp từ phía sau bay thẳng vào ngực lão động chủ. Keng. Vật sáng ngẫu nhiên bị roi da quật trúng, rơi mạnh trên sập. Lão tặc dừng phắt tay roi, vừa đưa mắt ngó ngọn dao nằm trên sập, thì một ánh chớp nữa đã bay tới.

Đại Sơn Vương thấy rõ vệt sáng đã bay tới cách ngực lão chỉ cách độ một gang tay, chợt thấy lão ta khua nhẹ tay một cái, dưới ánh sáng màu vàng, ngọn dao đã nằm gọn trong bàn tay xương xẩu. "Vút", lưỡi dao lập tức bay ngược theo hướng trước.

Đại Sơn Vương quay ra, thấy rõ một bóng người móc chân lên, dốc ngược đầu xuống như con mối rụng ngay xuống sàn, tay đã thu gọn lưỡi dao về từ lúc nào rồi. Bóng lạ đứng khoanh tay ngay giữa khung cửa, đồng dặc:

- Dâm tặc! Ta tìm mi đã mấy năm rồi! Tội ác đã chất đầy, chạy đâu cho thoát!

Dứt lời, bóng lạ nhảy vọt luôn vào trong, thân hình lướt qua sườn Đại Sơn Vương, phả cả hương thơm vào mũi chàng. Trông theo, đã thấy bóng lạ đứng giữa vùng ánh sáng lung linh, hiện ra một cô gái đẹp tuyệt trần, dáng hình thanh nhỏ như Phụng Kiều, môi đỏ như son, da trắng hồng, mắt phượng, mày ngài, trông đúng là một cô tiểu thư khuê các, không có vẻ gì là gái xông pha. Sự xuất hiện thình lình của người lạ khiến đám con gái khỏa thân vội len lén rút cả vào một góc phòng, vừa sợ vừa mừng nhìn cô gái. Qua phút tức giận, lão dâm thần trở mặt lạnh lẽo nhìn nhìn trân trân địch thủ như đã bị mê hồn vì sắc đẹp mỹ nhân.

- Cô em vào đứng lúc lắm!

Thiếu nữ cả giận quắc mắt phụng, đặt tay mạnh vào sườn. Xoạt, một vùng sáng biếc lóe lên, tay búp măng đã cầm gọn một thanh trường kiếm, mỏng như giấy. Chém gió nhẹ một cái, lưỡi gươm đã thẳng cứng ra. Lão động chủ vừa trông thấy thanh gươm báu đã chột dạ, lùi lại một bước, vì lưỡi kiếm uốn quanh sườn cổ kim vẫn là loại bảo kiếm, loại lưu đầu của võ sĩ đạo Phù Tang cũng không sánh kịp.

Vì loại kiếm biếc đời nay không phải là cổ khi lưu truyền, chém sắt như bùn, chỉ chạm nhẹ vào người đứt như xả nước.

Thiếu nữ khoa kiếm, rún mình nhảy tới lia luôn mấy đường nhanh như chớp. Lão tặc hụp đầu tránh khỏi, chờ cho đường kiếm chém phạt, liền uốn mình lộn xa một vòng, đồng thời đánh mạnh roi da vào tay thiếu nữ. Nhưng người đẹp chẳng phải tay vừa, chỉ phạt đứt nửa chừng đã dừng luôn, đảo nhẹ tay tránh đường roi và bồi chặn luôn một nhát đứt cụt ngay ngọn roi da. Đứng ngoài, Đại Sơn Vương không khỏi thầm khen tài đánh kiếm của thiếu nữ lạ. Chợt thấy lão động chủ lùi dần, thiếu nữ vẫn tiến theo, ngại nàng sa lâm quỷ kế, thình lình có tiếng người quát khê đâu đây:

- Coi chừng!

Tiếng quát chưa dứt đã thấy lão tặc giậm mạnh chân xuống sàn.

Thì bất ngờ sàn tụt hẳn xuống một mảng lớn hơn mấy thước vuông, để lộ một hầm sâu thăm thẳm. Đang đà hạ xuống, thiếu nữ thấy sàn đá tụt xuống thành hang, chỉ còn cách đánh mạnh hai chân vào không khí, đồng thời vắt ngã mình sang ngang, nhưng không kịp nữa. Hố hang quá rộng, chân gần sàn quá rồi.

Đại Sơn Vương thấy thế nhưng đứng mãi một góc phòng xa vô kể khả thi, may thay, giữa lúc vạn nan, chợt từ trên bức rèm gần đấy, một bóng người lao vụt xuống, thuận đà ôm luôn nàng lăn mấy vòng, mới đứng phắt lên, nhẹ buông cô gái lạ ra.

- Khách Giang Hồ!

Lão tặc bật kêu lên bức tức, giữa lúc có tiếng chuông réo inh ỏi khắp mật thất. Thiếu nữ nhận ra kẻ cứu mình vọt khỏi miệng hầm là một chàng trai mặt xanh như Đơn Hùng Tín, then thùng chưa kịp lên tiếng, chợt thấy lão tặc đã vừa quai tay với khẩu súng sau lưng. nàng vội vươn tay chém xả tới một nhát trúng ngay ngọn súng văng luôn ra xa.

Tách tách tách... thành linh từ sau rèm, hàng loạt tên bắn ra như mưa đạn. Khách Giang Hồ, cô gái lạ đã kịp cất mình nhảy vọt đi, nhưng ngay lúc đó chợt một mạng lưới thép từ trên chụp xuống, kín phòng, úp luôn cả hai trong nháy mắt. Trước cảnh hiểm nghèo, thiếu nữ lạ không hề nao núng, vung tròn tay kiếm chém xả vào lưới thép.

Mạng lưới đứt tung hình khoanh bi. Cô gái lạ cùng Khách Giang Hồ nhảy vọt ra ngoài.

Thấy hai người thoát lưới. Đại Sơn Vương liền nhảy luôn ra cửa, ấn luôn vào bóng tối:

- Cứ thẳng đường thoát ra cửa hầm gần đấy! Nán lại thêm chúng vít cửa hầm nguy đó!

Cô gái lạ và Khách Giang Hồ còn đang đưa mắt tìm quanh, chợt từ phía trước, lộ nhố những tên cận vệ xách súng chạy tới. Hàng loạt đạn từ trong bóng tối xả ra, mấy tên đi đầu nhào luôn, vạt mình vào vách đá. Mấy tên đi sau cả kinh dừng phắt

lại, chạy giạt sang hai bên, tìm chỗ nấp. Khách Giang Hồ nhanh nhẹn cùng thiếu nữ xông lên, mỗi người nắm luôn một xác cận vệ làm mộc chắn, vừa bắn vừa tiến qua cửa sắt.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 15: Động Chủ Phản Tây Phàn

Đại Sơn Vương lập lúc lộn vào mật thất, thấy đám con gái đã chạy đầu cẳng, đảo mắt nhìn quanh thấy sau cánh rèm hữu có tiếng động, bèn bước đến, vén trông vào, thấy đám con gái nấp cả vào đó, chàng liền lách luôn vào. Đám con gái thoát ý vừa thẹn vừa sợ lùi sát vào tường, Cô gái có vẻ đàn chị hơn cả, chấp tay vái lia lịa:

- Trăm lạy đại vương tha tội, chúng em đều bị....

Đại Sơn Vương thấy đám con gái sợ hãi, ái ngại giơ tay làm hiệu ngắt lời, đoạn cầm súng vào bao, nghiêm nghị bảo:

- Các nàng đừng sợ. Ta đã biết các nàng đều bị lão tặc Tây Phàn cưỡng hiếp. Ta tới đây để trừ con quỷ sống. Nó chạy trốn đâu rồi?

Đám con gái ngơ ngác nhìn nhau. Cô có vẻ đàn chị trở sang phía tả, khẽ nói:

- Bên đó có nhiều nơi bí hiểm, có đường riêng chạy đi các ngã.

Em ở đây đã hàng năm nhưng cũng không được biết.

Đại Sơn Vương vội quay hỏi cô gái đàn chị:

- Đây còn lối thông ra?

Cô gái gật đầu lễ phép:

- Dạ.... em có biết một lối, nhưng không kịp nữa rồi!

- Sao?

- Vách hang sẽ mở ra và chúng... sẽ tới ngay.

Đại Sơn Vương trông ra. Quả nhiên đã thấy bóng lũ sơn tặc in rõ trên rèm, chĩa súng dò tìm từng bước. Tiến thoái lưỡng nan, không còn cách gì hơn, chàng đành chĩa súng ra quyết tử. Nhưng bất ngờ, cô gái đàn chị đã xông tới nắm phăng lấy cánh tay chàng tuổi, khễ nhanh giọng:

- Chúng đông lắm... Chớ bắn!

Dứt lời, cô gái nhanh nhẹn kéo luôn chàng vô nẻo sau và đẩy luôn chàng vào giữa đám con gái thoát ỹ! Chàng tuổi trẻ toan vùng ra, thì ngoài kia, liền mấy bàn tay đã vén cánh rèm và đám con gái đã nhanh trí đứng vây cả lấy chàng kín như bưng. Trong nháy mắt, chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn đã lọt vào giữa những pho tượng thần Vệ Nữ chật như nêm cối. Biết chàng tướng núi khó chịu muốn thoát ra, một cô gái đứng phía sau khễ thỏ thẻ:

- Đại Vương chịu khó đứng chút thôi! Chúng vào đó!

Lời vừa dứt, đã nghe có tiếng đàn ông giật mình bật kêu sừng sốt:

- Úy trời! kìa!

- Ấy chết!

Đại Sơn Vương hé mắt trông ra, thấy mấy cái đầu giặc vừa thò vào vội giật ra như bị điện giật. Cô gái đàn chị vờ làm vẻ thẹn, cự luôn:

- Kìa! Các chú... sao lại vào đây? Có ra ngay không?

Một tên dáng đội trưởng nhe răng cười:

- Anh em chúng tôi tìm thích khách! Phiên các cô nương chút...

Cả đám con gái nhất loạt xua tay, nhao nhao cả lên. Cô gái đàn chị phất vãi lụa vội vàng:

- Đây làm gì có ai. Buồng chỉ có chị em chúng tôi chúng tôi mà.

Thích khách thoát lưới nó chạy cả ra lối đó rồi mà!

Miệng nói, tay quơ xiên y ném tung vào đám con gái. Mấy gian tặc đưa mắt ngó khắp gian phòng trống trải, trước khi quay ra, tên đội trưởng còn vờ lần chân hời đùa:

- Thật nó không có đây à? Hay các cô nương lại giữ nó làm của riêng đó?

Dứt lốt, hần nhe răng cười, tiếc rẻ vẫy đồng bọn đi ra. Đám con gái lập tức đứng giạt ra. Chàng tướng núi thờ phào, xằng giọng:

- Đâu tướng hầu đâu?

Cô gái đã chinh tề xiêm áo, nói như tạ lỗi:

- Thật vạn bất đắc dĩ. Chị em tôi thật thất lễ với Đại Vương. Giờ xin đưa người ra!

Đại Sơn Vương bước theo, cô gái vừa toan giật mối, cho vách liền lại, chợt có tiếng đồng bọn nói vọng vào gấp gáp:

- Lão động chủ sắp vào!

Cô gái giật mình, quay nhìn Đại Sơn Vương:

- Thân chúng em có thác cũng không còn gì luyến tiếc, chỉ e nó vào thấy, sẽ... nguy cho Đại Vương...

Đại sơn Vương vội bảo:

- Nàng có thể trở ra. Nhưng đường này..

- Sẽ đưa thẳng tới ngục Hối Cụt, nếu cứ tay phải mà đi, và phải men sát vào vách trái, tới ngã ba phải nhảy qua mới được! Và Đại Vương phải đề phòng quân canh!

Thấy nói đường đưa tới ngục, Đại Sơn Vương cả mừng liền phất nhẹ tay, dịu dàng:

- Nàng khá trở gót. Xong việc, ta sẽ trở lại đưa các nàng ra khỏi địa ngục Si Pan!

Chàng tướng núi tiếp tục men vách đi, cứ dẫm chực bước, lại gập ngã ba, cứ thế đi chừng mấy phút, chợt thấy nẻo trước có ánh lửa le lói thận trọng lần tới, thấy một bóng người cầm súng đứng trấn ngã ba, lưng dựa vào vách. Lượng không thể qua êm được, chàng tướng núi liền rút dao phóng trúng yết hầu tên giặc. Lạ thay, hăn vẫn đứng trơ trơ, ngạc nhiên tới gần mới biết, hăn đã chết từ lúc nào rồi, bị trói vào thạch nhũ. Chợt thấy đường quen quen, định thần quan sát mới hay đã tới khu nhà giam. Đại Sơn Vương cả mừng liền phóng thẳng tới phòng Hủ Cụt, thấy cửa hé mở, nhìn vào không thấy hăn đâu, vừa toan tiến lên đã thấy hình thù cao lêu nghêu của con quỷ sống xuất hiện ngay trước cửa, đang tấp tểnh xách súng đi lại, sau lưng có hai tên nữa. Không chỗ rút, bí quá chàng tướng núi liền lách luôn vào phòng Hủ Cụt, ẩn bên cửa. Tiếng bước chân mỗi lúc một gần. Hủ Cụt hiện ngay giữa khung cửa. Vụt. Cánh tay tướng núi đánh ra, bàn tay xoè chém trúng cổ con quỷ. Con quỷ không kịp trở, trước cú thần tốc, gục xuống. Hai tên đi sau đã kịp thấy tay vung sau cửa, liền đứng phắt lại, quay ngọn súng. Nhưng tướng núi đã xông ra, nắm hai cây súng dìm xuống, đồng thời tung luôn hai ngọn cước vào hạ bộ. Hai thân hình đạo tặc dụi luôn không kịp kêu một tiếng. Cúi xuống lần chùn chìa khoá trong mình Hủ Cụt, người tướng núi tới phòng giam.

Dưới ánh lửa chập chờn, Trần Tắc dựa lưng vào vách, đầu cúi gục, tay chân xiềng xích, cổ gồng, như bóng u hồn trong hỏa ngục.

Đại Sơn Vương lảng lảng tiến lại bên Trần Tắc, mở xích, đỡ họ Trần dậy. Bị hành hạ đầy ải gớm ghê, Trần Tắc hom hem lão đảo, cuồng căng mãi không đứng vững.

- Ông cố gượng đi được chăng?

Trần Tắc giương mắt lơ lơ nhìn kẻ lạ, run giọng:

- Ông định cứu Trần này ra khỏi đây sao?

Đại Sơn Vương khẽ giục:

- Thôi ta đi thôi, ở đây thêm bất lợi..

Trần Tắc cố gượng bước đi nhưng được mấy bước, đuối sức quá, bước không nổi, dúi xuống. Biết họ Trần đã kiệt sức vì bị tra tấn, Đại Sơn Vương liền cúi xuống xốc phăng Trần Tắc lên vai, nhanh nhẹn bước ra khỏi nhà ngục. Vừa đặt chân tới ngoài, chàng tướng núi đã nghiêng đầu lắng tai nghe phía đại sảnh, hình như vẫn vắng tiếng khèn lau nổi chìm trong thanh vắng mơ hồ, như không hề biết chuyện gì vừa xảy ra giữa ruột núi, ngay lòng dinh động chúa Si Pan.

Nhớ tới Phượng Kiều, chàng tuổi trẻ vội dùng thuật dạ hành, băng mình trong đêm tối, cố lẩn tránh những cặp mắt soi mói của quân giặc. Qua chỗ cửa hầm trước, chàng lấy làm lạ vì cảnh vật im lặng, như không, cửa hầm vẫn đóng, bốn bề tuyệt không thấy bóng người. Đoán có lẽ Khách Giang Hồ cùng thiếu nữ lạ đã ra ngoài, và lão động chủ không muốn khuấy động phía quân ngoài, chàng liền vác Trần Tắc vòng xuống sườn ngang, đi miết. Tới vùng đại sảnh, vẫn nghe có tiếng khèn vọng ra, lẫn tiếng cười đùa, chàng càng lấy làm lạ, linh linh như báo có sự chẳng lành xảy đến cho người yêu, chàng vội dung thuật phi hành băng về chỗ Phượng Kiều.

Tới cửa hang, nhìn vào, vẫn thấy ánh lửa hắt hiu, áp má xuống đất nghe không có gì lạ, chàng liền đặt Trần Tắc ngồi dựa vào một mô đá khuất, đoạn tiến đến trước cửa.

Cửa khép hờ. Một hơi gió đêm thoảng lùa, cánh cửa mở toang ra kêu két két.

- Phượng Kiều! Em!

Chàng tướng núi lách vào đứng sững, bàng hoàng giữa căn phòng trống. Người đẹp Phượng Kiều đã vắng bóng, đồ vật trong phòng bị ngổn ngang, ngay bên cửa, còn nằm vật hai xác người lực lưỡng. Lật lên coi, thấy dấu hiệu giặc Tây Phàn. "Xắc" hành lý đầu giường cũng không còn nữa!

- Chậm quá rồi? Chúng đã kịp tới bắt nàng giam đâu?

Đại Sơn Vương trừng mắt nhìn thoi nhựa trám lắt lay, đoạn quay phắt ra ngoài, xốc Trần Tắc lên vai, lộn lại khu sảnh.

- Ông mệt hãy ngồi đây, tôi còn chút việc bận, mấy phút sẽ quay lại đón!

Đặt Trần Tắc vào bụi khuất, chàng nương bóng tối, lần vào. Bên trong, ánh sáng ảo huyền, bọn sơn tặc đang quay cuồng xoè múa. Để ý trông, không thấy bóng lão động chủ cùng hai cô gái đầu cả. Còn đang suy tính, chợt thấy một gã tùy tướng tập tễnh từ căn bên ra, vừa đi vừa buộc băng, theo sau có một sơn nữ, dáng điệu vội vã. Tới gần chỗ Đại Sơn Vương, tên tùy tướng bảo sơn nữ:

- Lát nữa, anh sẽ về ngay. Giờ phải dẫn quân đi gấp đã.

Dứt lời, hãn tập tễnh đi luôn. Lần theo, thấy hãn men ra lối sườn hang, đã có hơn hai mươi kẻ túc trực ở đó, nửa đàn ông, nửa đàn bà.

- Nhanh lên! Nhị cô nương đang chờ. Chậm, khéo nó thoát mất!

Miệng nói, tay vẫy đám kia, chạy xuống núi. Vừa nghe tiếng, Đại Sơn Vương nghĩ ngay tới Phụng Kiều, toan băng mình theo, nhưng nghĩ tới Trần Tắc, chàng liền quay lại bụi rậm. Trần Tắc cả mừng đứng lên, thấy chàng định cúi xốc lên vai, vội nói:

- Tôi đã thấy hơi hồi sức! Ân nhân cứ để tôi đi cũng được!

Họ Trần lão đảo bước, được mấy thước, thấy hãn còn yếu chậm quá, chàng tuổi trẻ liền xốc phăng Trần Tắc lên vai, băng theo đám sơn tặc. Xuống tới chân núi đã nghe tiếng súng đì đẹt, thập thoảng trong đêm mờ, có bóng ngựa sơn tặc bao quanh một khoảng rừng rậm, hình như đang lựa thế bắt người bên trong.

Thấy sắp chạm mặt hai nữ tặc họ Cầm, Đại Sơn Vương liền lặng lẽ rẽ ngựa, ẩn vào chỗ khuất. Nữ Thủy Vương Hồ Ba Bế chỉ huy một toán nữ binh ngay chân núi, thấy viện binh sơn tặc tới liền hô lớn:

- Nương thân cây xiết chặt vòng vây vào. Tới gần, xuống ngựa, cố bắt sống nó cho ta! Phía bên kia đã có Cầm Linh cô nương rồi!

Sơn tặc dạ ran, nhất tề xông tới. Bên trong rừng rậm, trông không thấy bóng người. Muốn liên lạc với bên trong, lại vướng vòng vây sơn tặc, muốn đánh thốc

vào lại chưa biết chắc có thực Phượng Kiều không? Chợt nảy ra ý định táo bạo, chàng bèn kiểm chỗ kín ngoài vòng giấu Trần Tắc kỹ, rồi tiến ngựa lên tới gần vòng vây, xuống ngựa, tìm thế luồn rừng lách vào.

Vòng vây sơn tặc mỗi lúc thêm thắt chặt. Đám sơn tặc nhất tề nổ súng. Lợi dụng lúc loạn xạ, chàng tướng núi liền khum tay lên miệng, hú lên mấy tiếng. Tiếng hú vừa dứt, đã nghe có tiếng đáp lại, rõ ràng tiếng thanh quen thuộc của Phượng Kiều. Chàng liền hú lại thử, nhưng lần này tuyệt không tiếng đáp. Còn đang ngẫm nghĩ, thành linh phía sau sơn tặc, có từng loạt súng nổi lên. Tiếp theo nhiều tiếng vó ngựa khua mạnh trên lá rừng. Đám sơn tặc đang tiến ngừng cả lại.

- Hãy đề phòng có địch đang tập hậu!

Tiếng quát của Nữ Thủy Vương vừa bật lên, Đại Sơn Vương đã thấy nhiều bóng ngựa trong đêm mờ lướt tới sau lưng sơn tặc. Biết bọn kia đã đưa kẻ bị vây ra, Đại Sơn Vương chạy vọt tới, cố định thần nhìn kỹ, chỉ thấy loáng thoáng bọn đàn ông vọt đi rất nhanh giữa đám mờ. Nhanh nhẹn, chàng liền ẩn sau một thân cây, chiếu vội đèn bấm lê luồng sáng trên mình đám người lạ, chợt suýt bật kêu lên vừa mừng vừa giận, vì thoáng thấy bóng dáng Phượng Kiều ngồi trên lưng ngựa cùng một người đàn ông lạ.

Đoàn người ngựa vọt đi như gió, một vài kẻ bị đạn ngã nhào.

Đám sơn tặc nhất tề lên ngựa đuổi theo. Đại Sơn Vương cũng nhân lộn xộn, nhảy phắt lên một con ngựa vô chủ, phóng theo. Đám lạ vừa chạy vừa bắn ngược lại, sơn tặc vừa đuổi vừa bắn vãi lên.

Biết sức ngựa thường khó bắt kịp, chàng sức nghĩ tới Hắc Phong Câu, liền hú lên một tràng lớn. Vẫn không thấy gì. Chàng cứ rập mình, vừa chạy ngựa vừa hú liên hồi, vang vọng đêm khuya. Ngựa trên mỗi khắc thêm xa. Rồi mất hút nẻo rừng phía trước, chỉ còn thấy bóng sơn tặc Phản Tây Phàn.

Giữa lúc Đại Sơn Vương thất vọng, thành linh nghe bên tai có tiếng ngựa hí vang lừng. Nháy mắt, đã thấy dáng Hắc Phong Câu tung bồm bay tới, kèm ngay một bên, dáng hí hừng mừng chủ tướng.

Đại Sơn Vương cả mừng, nhảy phắt sang lưng linh vật, vỗ luôn mấy cái:

- Hắc Phong Câu mi thánh tai lắm! Mau đưa ta đi cứu nữ chủ lần nữa!

Con vật khôn ngoan cất tiếng hí như đáp lời, chồm vó lao đi như tên, thoáng cái, đã bắt kịp hậu quân sơn tặc. Đại Sơn Vương đang cho ngựa tiến thẳng, chợt thấy đám sơn tặc dừng cả lại, giữa những tiếng nổ chát chúa. Biết sơn tặc bị đánh bên hông, Đại Sơn Vương liền rẽ ngựa chạy theo hình cánh cung vòng ra ngoài khu chiến.

Đi được một quãng, quả nhiên đã thấy nhiều bóng người ngựa lơ nhố giữa cây lạ, đám quân lạ phục đánh thốc vào sườn giặc Phán Tây Phàn, cố ý cản bước tiến của địch. Chàng liền bỏ mặc, thúc ngựa vọt lên, được một quãng khá xa, nhìn nẻo trước không thấy bóng người, còn đang định thần tìm kiếm, chợt thấy phía hữu có một bóng ngựa xiên ngang, chàng cả mừng, vội thúc ngựa bay lên. Cách mấy chục thước, chàng liền hú lên mấy tiếng báo hiệu, không thấy tiếng đáp lại, chàng liền thúc ngựa sai vó thêm gấp gấp.

- Kê nào đi trước, dừng lại, không ta bắn nát óc!

Tiếng quát theo gió bay lên, chợt thấy ngựa trước quay ngang, ẩn luôn sau một thân cây. Dưới đêm mờ, chàng thoáng thấy trên lưng ngựa chỉ có một bóng người. Ngạc nhiên, chàng cứ thốc lên. Đoànàng!

Một phát đạn từ sau thân xẹt sát mang tai Đại Sơn Vương. Chàng tưởng núi cả giận lao vọt ngựa sang, vẩy luôn ngọn súng thần xạ.

Bóng người nhào luôn xuống ngựa. Xốc lên, chiếu đèn thấy chỉ là một tên hoàn toàn lạ mặt. Bực tức, chàng đành lên ngựa, vọt đi. Được hơn trăm thước, Đại Sơn Vương thấy rõ có hai bóng người ngồi trên ngựa, đoán có lẽ có cả Phượng Kiêu nữa, bèn vỗ Hắc Phong Câu quát lớn:

- Biết điều dừng lại! Có Đại Sơn Vương tới đây!

Đoàng... đoàng... liền hai phát đạn bắn ngược lại. Nếu không nhanh trí, lòn

xuống hông ngựa, đạn đã xói trúnng ngực rồi. Biết kẻ lạ là tay súng giỏi, Đại Sơn Vương bèn rập mình, cử thể vượt lên, bóng ngựa trước vọt đi ngay. Chạy tới chỗ ngựa trước dừng, chàng tướng núi nghe có tiếng ầm ầm như sấm chuyển, tiến thêm đoạn nữa đã thấy thấp thoáng bóng con thác đổ trắng xóa. Bị thác chặn đường, ngựa trước lại quay ngang, tần ngần mấy giây, mới chạy dọc theo con thác. Đại Sơn Vương cả mừng xả hết lực đuổi riết. Đạn từ trước vẫn bắn xả lại sau. Chàng tướng núi cho ngựa chạy chữ chi, tránh đạn, muốn bắn lên, e phạm phải Phượng Kiều, đành cứ vừa tránh vừa xông lên thật gần.

Vừa vắn, bóng trước quai tay bắn lại sau, chàng tướng lạc thảo liền đánh tay xuống sườn nhanh như máy. "Đoàng". Chàng thấy rõ cánh tay bóng trước chới tới giữa đêm mờ. Vãy luôn phát nữa, một bóng nhào từ lưng ngựa xuống đất, lăn như trái cầu. Hắc Phong Câu chồm lên, lia đèn quét đất. Đại Sơn Vương còn thấy rõ bóng người lăn tòm xuống dòng thác cuộn, nước ầm ầm lồng lộn cuốn chìm ngấm mất tăm.

- Em... may quá! Suýt nữa không kịp...

Đại Sơn Vương áp ngựa lại, quai tay ôm hông Phượng Kiều sang lưng Hắc Phong Câu, giật chiếc khăn bịt miệng nàng ra.

- Anh... trời!....

Thiếu nữ ôm chầm lấy người yêu.

- Em làm anh vất vả quá. Nó rơi xuống thác rồi sao?

Đại Sơn Vương lia đèn xuống mặt thác cuộn, âu yếm nói như tạ lỗi:

- Anh trở lại hơi chậm, suýt lỡ cả! Bọn nào đây?

- Lạ lắm anh ạ! Chúng đến giữa lúc mấy con nữ tặc Tây Phàn lại bắt em. Tưởng chúng giúp, em cùng chiến đấu hạ Tây Phàn, chạy ra khỏi, thỉnh linh chúng quay ra bắt em. Em nghi kẻ cầm đầu là tên có dáng nho sĩ hồi chiều. Thằng kèm em cũng có bản lãnh lắm, nhiều phen định hạ, không được.

Chợt nhớ ra, Phượng Kiều khẽ hỏi:

- Thế... thầy em ra sao?

Đại Sơn Vương trở tay về phía chân núi Fan Si Pan.

- Anh đã cứu ra để chỗ khuất để đi tìm em. Giờ có thể lộn lại.

Tới nơi, không thấy bóng Trần Tắc đâu, cả hai ngạc nhiên sục tìm, mãi mới thấy xa xa có bóng người thất thểu đi về cánh rừng hương Sa Pa, lại gần cả mừng. Nguyên Trần Tắc nghe tiếng súng gần quá, thấy kẻ cứu đi mãi không trở lại, vừa sốt ruột, vừa sợ, không đợi được, lại thấy trong mình đã khá, liền lần tránh xa vùng súng nổ.

Phượng Kiều nhảy từ lưng ngựa xuống, ôm chầm lấy cha, nước nở:

- Thầy.. trời ơi! Thầy biến đổi đến thế này ư? Giặc Tây Phàn hành hạ thầy đến thế này ư? Thầy..

Gặp mặt con quá bất ngờ, Trần Tắc cảm động quá, mãi mới nói nên lời:

- Con... Con đây sao? Thầy mê hay tỉnh thế này?

- Con đây.. Thầy..

Hai cha con xúc động nghẹn ngào. Cảnh phụ tử tương phùng khiến Thập Vạn Đại Sơn bất giác cảm động lây, chậm chạp quay mặt đi, tự nhiên khẽ thở dài. Qua giây phút xúc động, chợt Trần Tắc vùng nhớ ra:

- Ân nhân đâu? Người là ai mà...

Phượng Kiều dìu cha tới trước Đại Sơn Vương. Lúc đó chàng tướng núi vẫn đội lốt Võ Long, vội đưa mắt cho Phượng Kiều, khẽ giục:

- Đây vẫn trong vòng giặc dữ Tây Phàn. Cô nương nên dìu thân phụ lên ngựa, đi khỏi ngay cho tiện!

Biết người yêu muốn giấu, Phượng Kiều nghĩ mấy khắc, định xốc cha lên yên. Đại Sơn Vương đi trước mở đường, cứ thẳng hướng Sa Pa tế ngựa. Đi gần tới thị trấn, chợt thấy bóng ngựa quan binh, chàng vội đưa cha con Phượng Kiều ẩn vào cánh rừng bên. Trông ra, thấy đám tiền đạo quan binh đi vừa khỏi, đã thấy quan binh trùng trùng lớp lớp kéo tới, vừa bộ vừa ngựa đông có tới hơn ngàn. Nhờ ánh mờ, chàng nhận rõ được cả tướng Roux cùng đại tá Gilbert đi lẫn giữa hàng quân. Qua khỏi chỗ Đại Sơn Vương, đoàn quan binh chia làm mấy cánh tiến thẳng về phía chân núi Fan Si Pan. Ngó qua đã rõ ngay là một cuộc hành binh tác chiến. Trần Tắc vừa trông thấy bóng tướng Roux, Gilbert, đã bật lên:

- Quan binh đến đánh Tây Phàn! Ta lộn lại cùng quan binh...

Đại Sơn Vương đứng cạnh vội đưa mắt cho Phượng Kiều gạt đi:

- Thấy còn mệt lắm. Hãy về tìm nơi nghỉ cho lại sức đã... sau sẽ liệu.

Dứt lời, nàng giật cương theo Đại Sơn Vương đi liền. Chẳng mấy chốc đã tới Sa Pa. Miền thị trấn cao nguyên đang đắm chìm trong giấc ngủ. Thiếu nữ chạy lại bên Đại Sơn Vương khẽ bảo.

- Đêm đã khuya rồi.. Anh hãy vào nghỉ kẻo.. sương lạnh...

Đại Sơn Vương đắm đắm nhìn người yêu, đoạn ngó lên trời:

- Em hãy săn sóc thầy em. Nơi này gần sào huyệt giặc, nán lại e không tiện. Mai khá đưa ngay thầy em về Lào Cai, xuôi về Hà Nội thuốc thang. Chuyện gì sau sẽ liệu. Anh phải đi đây!

Phượng Kiều mở lo mắt ngạc nhiên chưa kịp lên tiếng thì Trần Tắc đã nói:

- Ân nhân hãy nán lại cho Trần này hầu chuyện... Kia sao..

Đang nói, chợt thấy vẻ khác thường giữa con gái với ân nhân, Trần Tắc ngáy ra nhìn, chợt như vùng nghĩ ra, Trần Tắc bật kêu lên:

- Trời.. Đại Sơn Vương...

Phượng Kiều đứng im nhìn hai người, không biết nói sao. Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn quay mặt đi, khẽ thở dài. Đoạn khẽ bảo Phượng Kiều:

- Em khá nhớ lời anh dặn, bảo trọng lấy thân. Chớ nóng nảy lần lên sào huyệt. Rồi đây..

Như ghen lời, chàng tuổi trẻ quay phắt ngựa đi. - Kìa.. nhưng anh đi đâu bây giờ...

Lời Phượng Kiều chưa dứt, bóng Hắc Phong Câu đã lao đầu vào đêm mờ, gió lạnh. Không ai ngờ rằng ngay lúc bỏ đi chàng tướng núi phóng ngựa thẳng về mạn Phòng Tô Bát Sát, tìm nhà thổ dân tạm nghỉ, sớm mới thay lốt vào thẳng châu lỵ. Tới nơi mới hay lão Châu Cầm chỉ là lão Châu giả ngồi tại công đường, còn Châu thật vẫn nằm lại lưng chừng Fan Si Pan cự địch với quan binh. Chàng tướng núi phân vân mãi, sau quyết định lộn lại sào huyệt con quỷ sống. Tới chân núi đã thấy quan binh lục tục kéo đi, tiếng súng đã ngừng bật sau một ngày đánh phá. Tần ngần mấy khắc, chàng tướng núi lần tới một vùng khá rộng nữa, chỗ nào đêm trước có cửa hang, nay đều bị đá đổ lấp hết, trông hoàn toàn hoang phế như một miền xưa nay không dấu chân người.

- Hừ! Giặc già gồm thật! Giờ này chúng đã kéo đi nơi khác hay lấp hang rút vào ruột núi.

Suy nghĩ giây lâu chàng trẻ tuổi lên tiến về phía nhà giam Trần Tắc. Qua cửa hang bí mật thẳng vào ruột núi, chàng cả mừng thấy quang cảnh vẫn như xưa, liên xăm xăm bước tới. Cách vách núi chừng mấy thước chợt nghe có tiếng gió lạ sau gáy, chàng tướng núi thụp vội đầu xuống. Phập. Một mũi tên bay vù qua đầu, cắm mạnh vào thân cây trước mặt. Quay lưng chiếu thẳng hướng tên bay, nhìn lại chỉ thấy một vùng núi non quanh vắng, vương vất sương mờ, tuyệt không bụi rậm. Đại Sơn Vương bèn với tay nhổ mũi tên, soi bóng mờ, thấy tên cánh trĩ có buộc mảnh giầy nhỏ. Đưa mắt nhìn chỉ thấy hai chữ Hán "Địa Lôi" nét thảo sắc như cắt. Bỏ mũi tên ném vào bụi rậm, chàng đưa mắt trông lên vách đá cheo leo, nghĩ mấy giây, đoạn cúi mình nhấc một phiến đá lên bằng viên gạch hoa, dùng tận lực ném mạnh vào cửa hang ngầm. Chỉ thấy "rầm" một cái, tảng đá đập vào vách núi, bụi cây, rơi

rào rào, rồi im bật. Chàng tắc lưỡi tiến lên.

Được hai bước, chợt dừng lại, nhắc một viên đá nữa, tung lên cao cho rơi ngay phía mặt đá trước gần cửa hang. "Rầm". Tầng đá vừa rơi xuống, chàng chợt thấy dưới chân khe chuyển rung, chợt dạ, vội cất nhảy vọt ra xa. Chân vừa cất khỏi mặt đá, đã thấy dưới chân, nền núi tụt luôn xuống thành một vực thẳm sâu, tiếp liền một tiếng nổ long trời, vách đá cheo leo trên núi đổ ập xuống. Chàng tưởng núi đã kịp thời cất mình nhảy luôn đợt nữa, nằm sau một mô đá khá lớn.

Vách đá đánh xuống như rung chuyển cả một vùng, cây cối gãy răng rắc, những phiến đá to nhỏ bay tứ phía, nấp sau mô đá, Đại Sơn Vương thấy đá vụn rơi lả tả xuống mình tới tấp, đến mười giây mới dứt.

Thì ra ban sớm tướng Roux đã tiến binh lên tận sườn non, định dùng đại quân quét sạch giặc Si Pan, bắt lại cha con Phượng Kiêu, sau khi nhờ tướng xạ phang mua thất bại. Nhưng không ngờ lão tặc Si Pan đã dự liệu trước cả, vừa đánh vừa rút vào hang núi và dùng địa lôi lấp tất cả lối vào rồi. Còn đang ngẫm nghĩ, chợt thấy phía dưới thấp thoáng có bóng vật gì bay giữa khoảng không mờ tối như một con chim lớn. Rồi lại hai, ba con nữa, nối nhau từ chỏm núi dưới bay thẳng vào vách núi trên cao ngay phía tay tả chàng, chỉ chừng mấy chục thước.

Đại Sơn Vương lấy làm lạ, vội men ra sát bờ núi cao. Phục áp hẳn má xuống, bám đá nhìn ngang. Phía trước mây trắng, trông rõ nền trời, chàng tưởng núi ngạc nhiên thấy rõ không phải bóng chim núi, mà chính là bóng người bay vèo qua nền trời, nhưng chàng đã định thần ngó, giữa nền trời mờ nhạt, tuyệt không thấy vật dây nào.

Lạ nữa là coi hình mấy cái "bóng bay", rõ ràng không phải trong thể khom mình bám dây đu, mà bóng nào lao đầu đi trước, hai cánh tay dang rộng, chân duỗi thẳng, cong, chẳng khác hình người nhào nước, chỉ khác là bay van vát từ dưới chếch lên, lao thẳng tới vách núi, là mất dạng. Nhờ trời không tối lắm, chàng tưởng núi còn phân biệt được, cả bóng đàn ông, lẫn bóng đàn bà.

Mấy cái bóng lạ bay vào vách núi biến mất dạng khá lâu rồi, chàng còn nằm xem động tĩnh. Chỗ chỏm núi thấp lại tối sẫm, không thấy vật gì, định chiếu đèn lại

ngại lộ tung tích, chàng liền đứng lên, ngửa mặt trông lên vách núi, lường chiều cao, kiếm chỗ ném dây.

Nhưng vách núi cao quá, phải có pháo hỏa mới bắn dây móc lên được, trong mình lại không có, còn đang suy tính, chợt thấy từ phía chỏm núi thấp có tiếng cú rúc mơ hồ. Rồi ngay chỗ chàng nấp, lại có tiếng cú rúc đáp lại. Vốn quen nghề đi hành, Đại Sơn Vương phân biệt ngay tiếng cú giả ám hiệu, chàng liền áp lưng dựa vào vách đá, đưa mắt trông ra, chờ đợi.

Quả nhiên, dứt tiếng cú rúc phía này, lập tức từ chỗ tối núi thấp, có một vật bay vèo chếch lên, giữa nền trời, chàng nhận ra chính một mũi lao dài tới hai thước, phía sau có vật vòng vèo giũa giũa như con rắn.

Vút. Mũi lao bay qua mặt Đại Sơn Vương, chàng vừa kịp đưa mắt theo đã thấy từ trong bóng tối sau một mô đá gần đấy một dáng người nhỏ nhắn lao ra sát bờ đèo, quài tay bắt ngay lấy mũi lao dính như nhựa. Bóng đó khuất sau cây lá. Chàng tưởng núi chỉ thấy thấp thoáng hình con gái thoăn thoắt kéo lần mũi dao, trông ra, mới hay là có buộc dây, thoáng cái, sợi dây đã được căng thẳng từ chỗ thiếu nữ tới phía núi thấp kia, chơi vơi giữa không gian cao vút như sợi dây cáp vắt ngang trời. Tiếng cú hiệu lại nổi lên. Dây thừng rung mạnh, rồi từ phía núi thấp, một bóng người xuất hiện bám dây thừng thoăn thoắt sải sang. Khoảng cách lưng trời đến mấy chục thước xa, hình dáng leo dây giữa đêm mờ khiến Đại Sơn Vương không khỏi thâm lo cho kẻ lạ, chỉ sẩy tay, đuối sức một chút, là rơi từ lưng trời cao xuống lớp vực dưới tan xác. Dây chạy chếch trước mặt, nên chàng thấy rõ dáng người leo cũng là một cô gái, thoáng cái đã kề bờ đá. Cô gái nhanh nhẹn tung mình một cái, buông tay thừng, chớp mắt đã thấy đứng bên thiếu nữ bên đầu dây này.

- Cô gái đêm qua!

Vừa thoáng thấy khuôn mặt cô gái mới leo sang, Đại Sơn Vương đã nhận ra ngay cô gái kiều mị thấy trong mật thất lão động chủ với Khách Giang Hồ.

Cô gái kiều mị khẽ bảo cô kia:

- Chị đã tìm được lối vào bí mật của chúng rồi! Thằng giặc già quả lợi hại, hăn

đã rút vào ruột núi ngay từ lúc quan binh đánh vào sào huyệt! Chị đã hạ tên canh núi rồi. Em khá sang trước, để chị trấn đầu dây bên này cho! Cửa hang chúng mãi lưng chừng vách núi bên này!

- Chị định vào sào huyệt ngay đêm nay? Hay ta về huy động thêm.

- Không cần! Vả thù này chị quyết chính tay hạ nó, nếu chậm trễ rất có thể nó không còn trên đời nữa. Chị nghe có viên tướng Thập Vạn Đại Sơn tìm hãn rừa thù nhà. Và người đó là tay thần xạ.

Thôi.. em hãy sang đi!

Cô gái kiều mị đưa mắt nhìn quanh, đoạn tiến đến nắm dây đu mình vút đi. Thân hình thanh nhỏ theo bánh xe vừa lướt tới ra khỏi đầu dây mấy thước thì bất ngờ từ xó tối, một bóng sơn tặc phóng ra, vung lưỡi dao rừng sang loáng, cười ghê rợn:

- Cô nàng! Ta theo lệnh động chủ chờ đây quả không uổng.

Đã lướt đi, chợt nghe tiếng cười, cô gái kiều mị giật mình ghì mình phắt lại, kinh hoàng tiến thoái lưỡng nan. Trong khắc vạn nạn, nàng còn đủ bình tĩnh buông luôn một tay, phóng ngược lại một lưỡi dao trúng luôn bả vai trái sơn tặc. Hãn đau đòn nghiêng rống rú lên một tiếng, vung ngay thanh dao rừng, chém mạnh xuống dây thừng. Lưỡi dao loáng lên, giữa lúc cô gái còn lơ lửng lơng trời. Đại Sơn Vương toan đánh liều hạ tay xuống sườn đã nghe một tiếng rú thất thanh, ngọn dao rời tay sơn tặc, từ phía hãn, một bóng đàn ông lao vút tới, vừa vắn gạt thân xác gã sơn tặc xuống vực sâu hun hút. Khách Giang Hồ.

- Lại.. thù lĩnh Cầu Mây! Anh chàng mặt xanh tới sào huyệt Si Pan làm gì đây?

Đại Sơn Vương dừng tay, hơi cau mày ngó người bạn mới. Khách Giang Hồ đã giơ tay vẫy cô gái lạ. Hình như chưa nhận rõ người nhưng cô gái đã kịp thấy kẻ chặt dây rơi xuống vực nên vội chuyển mình đu mạnh về phía đầu bên kia. Bóng dáng cô nàng vừa khuất, Khách Giang Hồ đã đặt chân lên sợi dây thừng và trước cặp mắt kinh ngạc của Đại Sơn Vương, viên thủ lĩnh mặt xanh khoa mạnh hai cánh tay và

cứ thế rảo bước trên dây thoăn thoắt, thân hình ngả nghiêng lưng trời mờ tối, dưới chân vực thẳm muôn trùng.

- Trời.. bạn ta điên rồi!

Đại Sơn Vương vẫn bình tĩnh, bất ngờ thấy bạn đi trên dây như con sóc, bất giác lạnh người muốn xông ra giữ lại, nhưng không kịp nữa. Người thủ lĩnh Cầu Mây đã ra tới giữa như không. Đại Sơn Vương nín thở đăm đăm trông theo, vừa yên dạ được chút, chợt "vút", từ phía vách đá bên trái, một mũi tên lửa xé màn đêm, bay thẳng đến mình Khách Giang Hồ. Đại Sơn Vương nghe rõ có tiếng thất thanh bật lên kinh hoàng từ đầu dây bên kia, viên thủ lĩnh Cầu Mây đã khoa tay gạt luôn được mũi tên lửa. Vù vù liền mấy mũi nữa đã bay ra. Khách Giang Hồ co một chân lên vừa đá mũi tên, đã thấy liền hai, ba mũi cắm phập vào dây thừng, cách Khách Giang Hồ chừng vài thước, trước sau bắt cháy phừng phừng.

Sự việc diễn ra quá nhanh, khiến Đại Sơn Vương phải nhắm chặt lấy mô đá, muốn cứu bạn, không còn cách cứu, vừa nghe bên vách có tiếng cười khanh khách hắt ra, đã thấy giây thừng đứt phụt, thân hình Khách Giang Hồ nhào giữa không trung và lao vùn vụt xuống vực thẳm muôn trùng như trong cơn ác mộng... Đại Sơn Vương chạy vội ra bám mép đá trợn mắt trông xuống vực sâu ngàn trượng, kinh hoàng chỉ nghe tiếng gió gào, thác rú ghê người, Thân hình người đàn ông phong trần gieo mạnh xuống với tiếng thất thanh hút chìm mau, rồi im bật...

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 16: Lão Già Quái Dị

Tới Lào Cai, Phượng Kiều đánh điện về Cao Bằng cho Hai Cao, và đưa cha xuôi tàu về thẳng về Hà Nội. Muốn để cha nằm tại biệt thự riêng gần ga Hàng Cỏ, lại e tai mắt kẻ thù dòm ngó, suy tính mãi, nàng bèn đưa cha về thẳng bệnh viện Đặng Vũ Lạc, chọn buồng khuất mái cuối dãy để cha nằm tĩnh dưỡng.

Hai hôm sau đã thấy Hai Cao cùng năm, sáu tay súng từ Cao Bằng xuống. Hai Cao nói với cô chủ:

- Bắt được điện tín, mừng quá định xuôi ngay, nhưng phải cắt đặt mọi việc cho xong mới đi được. Trời ! Mấy hôm cô Ba bị bắt, bọn tôi lo quá, chia nhau tìm kiếm khắp nơi không thấy tung tích. Cụ đâu?

Phượng Kiều đưa Hai Cao vào phòng khẽ giơ tay làm hiệu.

- Cụ đang lên cơn sốt vừa ngủ được một lát đó! Các chú ngồi đây, để tôi đi điều đình lấy mấy buồng chung quanh, làm chỗ canh gác kín mới được.

Hai Cao rón rén lại gần nhìn chủ nhân, vừa thấy mặt đã giật mình bước theo Phượng Kiều:

- Cô Ba! Trời sao cụ gầy quá thế ? Hay vì...

Phượng Kiều liếc nhìn cha, khẽ thở dài:

- Thì bao nhiêu hôm bị chúng hành hạ còn gì ? Nếu không được Đại Sơn Vương cứu thoát, tính mạng khéo nguy mất rồi !

- Đại Sơn Vương?

Tiếng Hai Cao ngạc nhiên bật lên hơi to khiến Trần Tắc giật mình, mở choàng mắt ra:

- Ai như Hai Cao đó hả?

Bọn Hai Cao cùng tiến lại cúi chào kính cẩn:

- Bọn tôi vừa tới. Bẩm... Cụ thấy dễ chịu chưa?

Cặp mắt lơ dờ của họ Trần vụt long lên, Trần định chống tay ngồi dậy, thở hỗn hển:

- Hai Cao, các chú xuống... hay lắm. Ta mong mãi. Sửa soạn đưa ta về Cao Bằng, dẫn quân đi đánh thẳng giặc họ Cầm...

Trần Tắc thở mạnh, máu uất bốc lên muốn nghẹn họng. Mọi người phải xúm vào kiềm lời an ủi mãi mới chịu nằm, nhưng cơn sốt lại lên, họ Trần lâm nhảm mê sảng, luôn miệng mắng lão tặc Si Pan.

Phượng Kiều căn dặn Hai Cao ở lại trông nom, đoạn ra điều đình lấy mấy căn buồng xung quanh cho bọn Hai Cao.

Suốt mấy ngày đêm, Phượng Kiều vừa lo cha yếu nặng, vừa nhớ Đại Sơn Vương tướng tới đây oan hai nhà không đường gỡ, lòng nàng vò xé xót xa, biếng ăn, biếng ngủ, đêm ngày bối rối không yên. Đại Sơn Vương tuy nặng lòng quân tử, nhưng vốn người giàu tâm huyết khi nào quên được thù nhà. Trăm ngàn ý nghĩ giằng co trái ngược đảo lộn trong đầu. Phượng Kiều dồn hết tâm trí vào việc săn sóc cha già mới khuây khỏa được đôi chút. Có khi nhiều ngày liền, nàng không bước chân ra phố, chỉ ở liền trong bệnh viện. Một tối. Phượng Kiều ra phố, tình cờ qua bờ Hồ Hoàn Kiếm, sức nhớ lối ngày bị quân thù theo hại, được Đại sơn Vương cứu thoát, nỗi buồn nhớ chàng lại nổi lên, nàng liền lái xe lên Hàng Buồm, tới ngã ba Hàng Đào, Hàng Bông, chợt thấy một bóng dáng quen quen ngồi trên xe vượt qua.

Ngạc nhiên, nàng lao vọt xe theo, thấy chiếc xe dừng trước một tiệm ăn, người trên xe bước xuống có vẻ vội vàng, vào ngay tiệm, lên lầu.

Phượng Kiều cũng vội dừng xe vào theo luôn. Lên gác, gấp, mới hay chính Nguyệt Tú.

- Trời tưởng ai hoá chị ! Chị xuống đây bao giờ?

Phượng Kiều nắm tay cô em gái thủ lĩnh thác Cầu Mây, mừng rỡ tươi hân nét mặt nhưng nàng kinh ngạc khi thấy mặt cô gái phờ phạc, u buồn khác hẳn trước, vội giật nhẹ tay khẽ hỏi luôn.

- Kìa.. Chị sao thế?...

Nguyệt Tú đăm đăm nhìn Phượng Kiều, đoạn buồn rầu trở vào mình, cười xót xa:

- Chị chưa hay tin gì sao? Anh em ngộ nạn bất ngờ...

Phượng Kiều giật nảy mình, trố mắt coi, lúc đó mới nhận ra người bạn gái có mang băng tang.

- Trời! Chị bảo sao? Anh Khách Giang Hồ...

Nguyệt Tú gật đầu, đau đớn, khẽ thở dài, trầm giọng:

- Anh ấy ngã từ lưng chừng núi Tây Phàn xuống vực, mất xác!

Em vừa từ miền ngược về hôm qua, được biết chị đã về Hà Nội..

Phượng Kiều thở mạnh, bàng hoàng, mãi mới lẩm bẩm:

- Thật không ngờ! Nhưng lúc đó, chị có ở đó không?

- Chính em đã nhìn tận mắt. Nếu không có người giữ lại, em đã nhảy xuống theo. Đêm đó hình như có cả Đại Sơn Vương chứng kiến.

Thật không ngờ...

Nguyệt Tú kéo Phượng Kiều vào một phòng ăn nhỏ, kể lại việc qua, Phượng

Kiều suy nghĩ giây lát. khẽ hỏi:

- Chuyện mất xác khả nghi lắm. Dầu sao chị cũng đừng vội phát tang, hãy chờ ít lâu đã. À, chị đã gặp... Đại Sơn Vương chưa?

Nguyệt Tú lắc đầu:

- Em cũng muốn gặp anh ấy, nhưng không thấy. Sau đêm đó, hình như anh ấy có vào rượt núi kiếm lão động chủ nhưng hẳn đã đi đâu mất rồi, chỉ còn tên động chủ giả. Em có việc cần xuôi gấp, không nán ở vùng Sa Pa được!

Đang nói, nàng chợt ngừng lại, vì có tiếng gõ cửa. Rồi mấy người vừa đàn ông, đàn bà đẩy cửa phòng ăn bước vào, cúi đầu chào.

Nguyệt Tú khẽ hất hàm:

- Sao? Cứ nói! Đây chính cô nương Phượng Kiều.

- Thưa, đã báo cho các căn cứ miền xuôi rồi. Nhưng...ngoài đường có nhiều tên lạ mặt khả nghi lắm! Tôi đã cử anh em canh chừng.

Nguyệt Tú hơi cau mày liễu:

- Mật thám à?

- Chưa rõ hẳn. Trong bọn hình như có đứa miền núi mới về.

Giây còn bám cả đất đỏ.

Ngẫm nghĩ mấy khắc, Nguyệt Tú phất nhẹ tay bảo tùy tướng:

- Anh chị em xuống cả phòng dưới! Cứ dùng bữa như thường. Có gì lạ báo lên đây!

Cả bọn cúi chào lui xuống, ăn uống xong, Nguyệt Tú cùng Phượng Kiều dắt tay nhau xuống lầu, ung dung vẫy thuộc hạ ra thẳng ngoài.

Vừa thoáng thấy mặt bọn lạ, Phượng Kiều đã bảo Nguyệt Tú:

- Bọn giặc trên Si Pan! Chắc chúng theo em!

Nguyệt Tú dừng lại đưa mắt nhìn mấy tên lạ mặt mỉm cười:

- Chị tính sao ? Hạ thủ chứ?

- Mấy tên đầu mục... Được để chúng cho em liệu. Chắc thế nào cũng có tên trùm còn ẩn mặt. Không khéo lại còn nữ tặc họ Cầm!

- Chị có cần đi đâu không, lại em chơi!

- Em có chút việc, xong, tối em sẽ lại. Nhưng chị nên cẩn thận.

Chúng có thể chặn giữa đường!

Phượng Kiều mỉm cười, chia tay Nguyệt Tú, đoạn khoan thai bước lên xe, rõ máy đi thẳng. Quả nhiên, phía sau có xe rượt theo liền.

Nhìn kính chiếu hậu thấy thấp thoáng bốn tên, Phượng Kiều bèn cho xe cháy thật nhanh vòng thẳng ra mạn bờ sông. Nếu về nhà riêng chúng sẽ biết chỗ ở ngay. Nàng muốn đánh lạc hướng nhưng không nổi, nên cứ lao thẳng lối cầu Dốc Gạch. Được một quãng, quay lại, không thấy xe theo nữa, còn đang ngạc nhiên đã nghe tiếng còi inh ỏi, rồi một chiếc xe xả hết tốc lực vọt lên, nhìn sang chính Nguyệt Tú giờ tay vẫy.

- Thôi! Chị cứ quay về chỗ ở! Em cho chặn lối chúng rồi..

Phượng Kiều vừa giờ tay, chưa kịp nói thì Nguyệt Tú đã rẽ đường nganh đi mất. Nàng liền rẽ theo, về thẳng nhà riêng. Nhìn lại sau, không thấy kẻ nào khả nghi, nàng liền cho xe vào thẳng Ga ra. Bà quản gia vừa thấy bóng nàng, đã chạy ra khê bảo:

- Cô Ba! Chú Hai Cao vừa cho người đến muốn thừa gì với cô, còn ngồi đợi trên phòng khách đấy!

Phượng Kiều hơi nhú mào:

- Quái! Việc gì nhi! Tôi vừa ở bệnh viện mà!

Nàng nhanh nhẹn bước vào, vừa thấy bóng gia nhân đã hỏi ngay:

- Có chuyện gì đó, chú?

Gã gia nhân đứng vọt lên:

- May quá! Tường cô ba đi lâu mới về. Bác Hai sai tôi về dặn cô nên lưu ý đề phòng, có nhiều kẻ lạ mặt lảng vảng ngoài cửa bệnh viện lắm. Và xin cô Ba cho lệnh đối phó với chúng.

Phượng Kiều nhìn ra ngoài cửa, lăm lăm:

- Quái! Bọn chúng vừa theo ta trên Hàng Buồm mà! Chẳng lẽ chúng về đây đông thế?

Quay phắt lại thiếu nữ buồng gọn:

- Tới bảo Hai Cao lựa thể bắt ngay một hai kẻ lạ mặt cho ta xét xem. Nhớ đừng làm náo động phố xá đấy!

- Dạ.

Gia nhân cúi chào, đi ngay. Phượng Kiều lên gác, vào buồng riêng, hé cửa sổ nhìn ra đường. Gã gia nhân đi được mấy phút thì nàng thấy bên kia đường có mấy kẻ lạ mặt lảng vảng qua lại, nếu sơ ý có thể tưởng là khách bộ hành. Ngay lúc đó, chợt có một lão hành khất áo quần rách rưới chống gậy đi tới, dừng lại ngay trước cửa nhà nàng. Mấy con chó lớn từ trong xô ra sủa, nhưng lão hành khất như nặng tai không thấy gì cứ đứng ngoài cổng kêu xin. Bà quản gia nghe tiếng chó sủa, chạy ra thấy ông già hành khất, liền vào lấy một đồng xu ra cho. Nhưng lão lắc đầu từ chối, trỏ tay vào miệng. Bà quản gia vốn thương người, vội vào lấy gạo cho. Nhưng lão vẫn lắc đầu, để tay lên miệng, ngửa cổ làm hiệu xin rượu uống. Bà quản gia phát bực, liền đặt cả gạo lẫn tiền cạnh lão, quay vào. Lão hành khất liền tiến đến sát

cổng, cổng khóa, nhưng loay hoay thế nào mà lão mở ngay ra được, tập tễnh chống gậy vào thẳng trong.

Đứng trên gác, Phượng Kiều lấy làm lạ vì thái độ của lão hành khất, nhưng nàng cứ đứng xem lão ta làm gì. Vào được mấy thước, lão đứng lại lật nón, ngồi phệt xuống gốc cây, ngó vào trong. Đàn chó lại xõ ra sủa quanh. Lão vẫn thản nhiên như không thèm lưu ý tới, thò tay vào bị lấy ra một nậm rượu dốc uống. Nhưng rượu chỉ còn dính be, lão cau mày, gờ cao nậm, ú ớ gọi. Lúc đó mới thiết lão ta cảm. Phượng Kiều càng sinh nghi, suy nghĩ mấy giây, đoạn bước xuống nhà dưới, ra phòng khách, coi xem. Vừa trông rõ lão ăn mày, nàng đã chột dạ vì vẻ cổ quái khác thường trên mặt lão. Mặt sần sùi như hủi, có từng nhũ thịt nổi lên, da đen đen đỏ đỏ nham nhở, lông mày sâu róm, đặc biệt cặp mắt sáng như điện.

Tinh ý Phượng Kiều biết ngay đó chỉ là một lão ăn mày giả hiệu.

Đàn chó sủa mãi vẫn thấy lão ngồi điềm nhiên như không, một con nổi xung chồm luôn vào mặt lão cắn. Phượng Kiều đứng trong nhìn ra, chỉ kịp chớp mắt một cái, đã thấy lão ăn mày quái dị nắm cổ con chó lớn gờ lên, như gờ một con chó giấy. Con chó kêu ăng ẳng, chân vùng vẫy chới với được mấy cái, chột mềm nhũn ra, bất động. Lão ăn mày liền đặt con chó xuống, nhìn đàn chó, cười khanh khách. Đàn chó thấy bạn nằm thẳng cẳng cả sợ, vừa lùi vừa sủa ran. Lão gờ tay vỗ nhẹ vào mình con vật mềm nhũn một cái, tự nhiên con vật ngồi ngay dậy, nhón nhác nhìn lão, rồi cúp đuôi chạy mất. Phượng Kiều giật mình muốn toát mồ hôi, ngay lúc đó, lão từ từ ngửa mặt lên, "phù" một cái, chai rượu lập tức bay bổng lên sát cành cây, cổ chai dốc ngược xuống, vừa lúc lão ta hé miệng ra. Từ trên chai rượu một vòi rượu chảy dòng xuống miệng lão, cho tới lúc cổ chai lao dính vào hai hàm răng lão. Cứ thế mấy lần bay lên rơi xuống, lão đã nốc cạn sạch rượu. Phượng Kiều kinh ngạc trở mắt coi trò uống rượu kỳ dị, thỉnh thoảng thấy lão liếc mắt nhìn vào chỗ nàng đứng, miệng "phù" một cái. Chai rượu bay vụt ào như bị một sức đẩy thật mạnh. Lão ăn mày chột cất tiếng cười kỳ dị, rồi lấy gậy chống, tập tễnh tiến vào chỗ Phượng Kiều. Không do dự, nàng vội chĩa súng, nghiêm giọng quát:

- Đứng lại! Bước nữa ta hạ liền! Lão muốn điều chi?

Lão hành khất thấy mũi súng từ khe cửa chìa ra, vẫn điềm nhiên lướt tới, hấp háy mắt ngó vào, bất ngờ, bật giọng:

- Con gái họ Trần đấy ư?

Vẫn chĩa súng, Phụng Kiều xẵng giọng:

- Lão là ai? Tối đây có việc gì?

- Hà hà! Mở cửa ra chứ? Sợ một lão ăn mày rách rưới sao?

Dứt lời, lão liền tập tễnh bước lên bậc thềm.

- Đứng lại! Tiến nữa chớ trách.

Mặc. Lão ăn mày quái dị cứ bước lên. Đoành... đoành... Liền hai phát đạn bắn ra trúng giữa ngực lão ăn mày kỳ dị. Lạ thay, lão vẫn tiến tới, bất thành lĩnh vực mạnh chiếc gậy trúc nhanh như chớp, hất tung mũi súng, lão đã lách vọt vào, đứng sừng sững trước mặt Phụng Kiều. Cô gái lui lại, tay không khí giới, quắc mắt ngó con người ghê gớm. Nhưng lạ thay, lão vẫn không nhúc nhích, vừa trông thấy Phụng Kiều, lão thoáng cau mày chăm chú nhìn nàng từ đầu tới chân, mấy khắc sau, mới lẩm bẩm như nói một mình:

- Nhan sắc trên đời hiếm có... trách nào thằng Đại Sơn Vương chẳng sanh lòng quyến luyến. Khó thay bên tình bên hiếu.

Phụng Kiều nhú mày chưa kịp nói, chợt nghe phía ngoài có nhiều tiếng chân người rầm rập, lẫn tiếng gọi nhau ồn ào, lão ăn mày giờ đầu gậy gạt mở cánh cửa nhìn ra, đoạn quay ngó Phụng Kiều nói như truyền lệnh:

- Cô bé hãy sửa soạn hành trang cho mau. Đêm nay lão lại đón đó!

Dứt lời, không chờ nàng kịp nói, lão ăn mày bước ra, tay khép vạt cánh cửa lại. Phụng Kiều cúi nhặt vội khẩu súng, trông theo, đã thấy lão tập tễnh ra gần cổng trước, vừa lúc có bóng mấy người lính cảnh sát từ ngoài hấp tấp chạy vào. Thấy lão, mấy người lúm luồn lấy, chưa kịp hỏi, đã lẫn quay mỗi người một góc. Trong khi

lão già cứ tập tễnh chống gậy thẳng ra khỏi cổng. Phượng Kiều chạy vụt ra, đã thấy lão đứng bên kia đường, đảo mắt nhìn quanh. Mấy tên lạ mặt vẫn lảng vảng dưới bóng cây, thấy bóng Phượng Kiều trước cổng, liền nhất loạt xông cả tới. Lúc đó mấy người lính cảnh sát đã chạy ra, định cất tiếng hỏi thì nàng đã gạt về sau, nhanh giọng:

- Năm cả xuống!

Miệng nói, chân lùi nấp sau trụ cổng, chĩa súng ra quát lớn.

- Đứng lại, không ta bọn nát óc!

Bọn lạ đã nấp sau thân cây. Bỗng có một cô gái xông tới, quát:

- Tiến cả lên!

Phượng Kiều đã nhận ra cô gái lạ chính là nữ tặc họ Cầm. Ngọn súng chĩa ra sắp lảy cò, chợt nàng chợt dạ ngoảnh lại sau, thấy ngay mấy bóng lạ nhô trên mặt tường sắp ủa tới, nàng liền đóng ập cổng vào, một tay vẫy ngọn súng về phía sau, Nhưng mấy tên đã tụt vội xuống lẫn nhanh vào bóng tối. Trước sau thụ địch, Phượng Kiều vẫn không nao núng. Nàng khẽ bảo mấy tay cảnh sát:

- Các ông trấn mặt sau! Liệu thể rút vào đi! Quân gian này thạo súng lắm đó!

Giữa lúc đó, một cánh tay vung lên phía sau, và một ngọn dao phóng trúng vai một tay cảnh sát. Phượng Kiều vừa vẫy ngọn súng về phía đó, ngoài lại đã thấy bóng lạ phía trước lỗ nhố định xông vào, nàng liền nhả đạn tiếp.

- Nhào cả tới chân dậu!

Tiếng nữ tặc họ Cầm vừa dứt đã thấy bọn gian lẫn veo veo ập tới, khuất dạng. Vút, từ ngoài, một sợi thông lọng quăng qua dậu chụp lấy nàng. Phượng Kiều nhanh mắt né kịp, biết còn đứng sau trụ cổng sẽ nguy, liền nhào luôn tới thềm, bắn yểm trợ cho toán cảnh sát rút vào theo. Ngoài cổng, dân phố kinh sợ chạy tán loạn. Chợt nghe có mấy tiếng rú bật lên, rồi có tiếng người xa xa kêu vọng lại:

- Kìa! Kìa! Chúng chạy cả rồi!

- Chà! Lão ăn mày giỏi quá! Đứa nào cũng què rồi.

Ngạc nhiên, Phượng Kiều liền bảo toán canh sát trấn phía sau, còn mình mở cửa chạy ra cổng. Để canh sát làm biên bản về xong, Phượng Kiều cùng mấy gia nhân thủ túc, tới bệnh viện. Nàng căn dặn Hai Cao lo việc canh phòng cẩn trọng xong cùng mấy tay súng trở lại biệt thự, suy nghĩ miên man về lão ăn mày quái dị, không sao đoán được manh mối. Rõ ràng lão không cùng bọn giặc Si Pan, nhưng xem tài nghệ quả là gồm ghê trên đời hiếm có tay địch thủ.

Nửa đêm trời tự nhiên đổ mưa lớn, Phượng Kiều có đặt mấy tay súng phục trong bóng tối trên cây rậm, đoạn yên trí đôi chút, liền lên phòng riêng đóng cửa nằm chờ. Thời gian khắc khoải, nặng nề quay. Nóng ruột, nàng liền lấy sách ra xem. Bên ngoài, lẫn tiếng gió rào càn, vài quả bàng rụng lộp bộp xuống nền nhựa ướt át, tiếng rao hàng buồn tênh lúi dúi dần về nẻo xa xôi. Mi mắt cô gái khép lại từ lúc nào không biết. Bất thần, Phượng Kiều mở choàng mắt ra, quơ tay định nắm lấy khẩu súng để ở đầu giường. Vì một bóng người đã đứng bên giường từ lúc nào rồi giờ tay vội cản nàng. Chớp vội hàng mi, Phượng Kiều cả mừng nhận ra chính Nguyệt Tú. Thiếu nữ Cầu Mây mỉm cười:

- Chị ngủ một thế? Em đã định gọi nhưng lại thôi! Sao chưa thấy tắm hơi sơn tặc?

Phượng Kiều sửa lại mái tóc, cười hỏi:

- Chị vào bao giờ đấy? Sao người nhà không báo thức em?

- Cũng mới mấy phút thôi! Nhưng em vào ngẫm, gia nhân đâu có biết. Lỗi ban công!

Phượng Kiều giật mình mở to mắt:

- Chết thật! Canh phòng đến thế thì nguy rồi! Chúng nấp cả trên cây, góc tường. Chị cũng vào êm được hưởng chi lão tặc!

Thấy mặt nàng có vẻ lo lắng, Nguyệt Tú vội hỏi:

- Lão nào? Phải chăng giặc Si Pan?

Phượng Kiều lắc đầu, kể lại mọi việc vừa qua cho Nguyệt Tú nghe, đoạn chậm rãi:

- Xem tài nghệ lão này ghê gớm khác thường. Vài tay súng thật không đủ tin cậy. Với bọn Si Pan còn chưa đáng ngại bằng lão đó.

Nguyệt Tú long lanh mắt có vẻ thích thú:

- Hay lắm! Vậy em đến chị cũng không thừa. Hiện bên ngoài em đã cho mấy viên tùy tướng phục sẵn rồi. Có gì em ở lại cả đêm với chị để xem lão ta có đủ ba đầu sáu tay không?

Đêm cũng khuya. Ngoài đường đã có tiếng rao hàng ơ ơ. Nguyệt Tú cười bảo Phượng Kiều:

- Chúng không tới rồi! Sắp sáng còn gì.

Vẫn chưa yên tâm, Phượng Kiều tần ngần nhìn lên chiếc đồng hồ quả lắc lăm lăm:

- Quái lạ! Lão ta bản lĩnh chẳng thường, lẽ nào không dám tới?

Chị mệt nên ngả lưng một chút!

Nguyệt Tú mỉm cười:

- Mấy đêm nay em đã ngủ nhiều rồi. Chị mãi săn sóc cụ nhà, nên nghỉ đi. Để mình em thức là được.

Miệng nói, tay kéo Phượng Kiều đến bên giường, ép nằm xuống, đoạn tắt đèn sáng, chỉ để lại ngọn đèn đêm nhỏ. Phượng Kiều nằm, yên trí có bạn rồi, mấy phút sau mệt quá, thiếp ngủ lúc nào không biết. Còn mình Nguyệt Tú, cô gái Cầu Mây ngồi khuất sau ngọn đèn đêm, nhìn ra phía cửa ban công. Nguyệt Tú ngồi buồn với

quyển sách xem dở, tự nhiên trên tường tiếng đồng hồ thánh thót ngân nga nhịp điệu "đàn chai" trong vắt rồi đồng dục buông ba tiếng vang âm. Hơi gió lùa qua khe cửa mang theo một mùi hương kỳ dị. Cô gái ngẩng phắt lên, quắc mắt trông phía cửa. Dưới vùng ánh sáng đèn đêm xanh lơ, nàng thấy rõ một luồng trắng xóa như sương khói chảy qu khe cửa chập chờn uốn éo.

- Mê hồn hương!

Nguyệt Tú nín thở, nàng nhón gót quay lại phía cửa sổ sau, mở vội cửa kính. Vừa toan mở nốt cửa chớp, chợt nàng lại ngửi thấy mùi hương kỳ dị từ ngoài bay vào và một làn khói trắng tuôn qua khe chớp, chờn vờn. Biết nấn ná sẽ nguy, Nguyệt Tú rút phắt súng ra, tiến đến bên giường lay mạnh Phượng Kiều.

Nhưng cô gái họ Trần ú ớ mấy tiếng rồi lại nằm ngủ vùi luôn.

Còn đang lưỡng lự, đã ngửi thấy mùi hương từ phòng bên thốc sang.

Tứ chi muốn rũ liệt, Nguyệt Tú vội vận hết gân cốt, lách vọt sang căn bên, dựa lưng vào tường, nín thở, định thần trông về phía cầu thang. Đột nhiên nàng dừng phắt lại, lăn tròn mấy vòng, nhả luôn mấy phát súng. Tiếng nổ xé rách không gian. Nguyệt Tú lần tới một góc phòng, thủ thế. Cô gái đã thấy tức thở, cổ chớp hàng mi. Rõ ràng có vật gì lù lù đen hơn bóng tối đang tiến lại phía nàng Không do dự, cô gái nhả luôn hai phát nữa. Trong bóng tối, chợt nổi lên mấy tiếng cười khanh khách, rồi có giọng nói vang âm:

- Con bé này gớm thật! Định chống cự lại cả ta! Ha Ha!

Ánh đèn bấp lóe lên mấy giây rồi tắt phụt. Rồi có tiếng càu nhàu:

- Con em gái thẳng Khách Giang Hồ! Hừ!

Tiếp theo, có tiếng gậy chống lộp cộp mặt sàn. Phượng Kiều choàng thức giấc, gọi khê:

- Chị Nguyệt Tú!

Thình lình, có tiếng nói nổi lên đầu đây, rờn rợn.

- Cô bé đã tỉnh hẳn chưa? Đi lấy hành lý theo ta mau! Gần sáng rồi!

Phượng Kiều đứng phắt lên, đưa mắt nhìn quanh gian phòng tối, lớn tiếng:

- Người là ai? Phải chăng...

Giọng nói ngừng nơi cổ nàng, vì từ trong xó tối bất tận, một đốm lửa đỏ rực nổi bật lên, rồi hai đốm lửa, chớp mắt đã từ từ tiến đến trước mặt nàng, rõ ràng là đôi mắt lửa giữa bóng tối, trừng trừng nhìn nàng, tia mắt nóng bỏng như muốn đốt thịt da. Cặp mắt lửa sáng quắc tiến đến cách nàng chừng hai thước, dừng lại. Vừa sức nhớ tới phép thôi miên ghê gớm, Phượng Kiều toan nhún mình nhảy tới đánh nhào.. Chợt cặp mắt rực sáng hẳn lên, và có tiếng quát khẽ, vô cùng oai nghiêm như tiếng lệnh truyền:

- Con gái họ Trần! Đứng im! Sửa soạn theo ta. Thu xếp hành trang mau! Ta đợi!

Như đứa bé, Phượng Kiều ngoan ngoãn làm theo lời lão, thoáng cái, hành lý đã cầm tay. Lão gật gù có vẻ bằng lòng:

- Được lắm. Thôi, đi ra!

Miệng nói, tay ném dây súng cho nàng. Như mất hồn, Phượng Kiều theo lão xuống thang. Xuống dưới, lão dẫn nàng ra lối cổng tiền.

- Cô chủ chúng mày theo ta có việc! Hãy lên đánh thức cô gái Cầu Mây dậy.

Như cái máy, Phượng Kiều phất tay cho mấy tay súng lui ra.

Đám gia tướng ngơ ngác nhìn nhau, chưa biết xử trí ra sao. Có tiếng quát lạnh lạnh từ trên lầu hắt xuống:

- Chớ để hần dùng tà thuật đưa nữ chủ các chú đi. Tướng lĩnh Cầu Mây đâu? Bắt lấy! Chớ để hần thoát!

Nguyệt Tú đã kịp trấn tĩnh tinh thần, du mình xuống sân nhặt súng cùng thủ hạ chia nhau chạy vòng các ngã bổ vây. Ngay lúc đó, từ nẻo ga Hàng Cỏ, một chiếc xe hơi mui trần lao vút tới. Đang chạy giữa đường, bất ngờ chiếc xe xẹt ngay sát vỉa hè, rồi dừng lại, trong nháy mắt Phượng Kiều đã bị đẩy vào trong xe, trước những cặp mắt kinh dị của Nguyệt Tú cùng hai hàng gia tướng. Chiếc xe cứ thế, xả lốc lực vọt nhanh. Trông theo, còn thấy lão tặc đặt Phượng Kiều ngồi giữa, đầu gậy chìa thẳng lên trời, chớp mắt đã ngoắt đi, mất dạng.

Nguyệt Tú cùng đám gia tướng chỉ còn biết giậm chân tức giận ngó theo. Giữa lúc đó, Hai Cao cùng hai gia tướng phóng xe từ bệnh viện Đặng Vũ Lạc về, thấy mọi người còn đang ngơ ngác đứng bên hè, Hai Cao toan cất tiếng hỏi, thì Nguyệt Tú đã nhanh giọng:

- Tên già quái dị vừa bắt Phượng Kiều cô nương đi rồi! Đuổi theo mau!

Không chậm trễ, Hai Cao vòng xe đuổi theo ngay, sau khi đỡ Nguyệt Tú lên xe. Xe chạy được một quãng tới khúc quẹo, Nguyệt Tú liền leo sang cầm lái, xả hết tốc lực rút ngắn đoạn đường. Chiếc xe, chính xe riêng của Phượng Kiều mới mua thuộc loại tốt, chạy rất nhanh. Khởi Gia Lâm, gặp một chiếc xe hàng ngược lại, hỏi thăm, biết rõ có xe mui trần vừa chạy qua, Nguyệt Tú liền bắt luôn vào đường số năm phóng miết. Quả nhiên, chỉ lát sau, đã thấy bóng chiếc xe mui trần đang chạy bon bon phía trước.

Nguyệt Tú vừa cho xe tới gần đầu cầu bên này, vội thắng kết xe lại, vì xe trước thành linh dừng phắt ngay đầu cầu bên kia. Một bóng người từ trong xe khoan thai bước xuống tiến lại dừng giữa đầu cầu, hai tay hai súng chìa thẳng vào Nguyệt Tú.

- Phượng Kiều!

- Cô Ba!

Cả bọn đang ngạc nhiên đã nghe tiếng lão tặc ồ ồ hắt lại:

- Biết điều lui mau! Ta cho mười giây suy nghĩ đó! Nếu không, ta truyền Phượng Kiều bắn ngay!

Nguyệt Tú vẫn không rời tay lái. Cô gái đưa mắt cho Hai Cao, lúc đó cùng mấy gia tướng đã phục xuống sàn xe.

- Rút súng ra! Chỉ cần Hai Cao cùng một chú bên Cầu Mây, thạo súng nhất. Hãy mở cửa, ra nấp bên sườn bắn cặp vỏ sau của chúng.

Để tôi liệu tước súng Phượng Kiều!

Hai người vừa hé cửa, chưa kịp lách ra, đã nghe tiếng lão tặc:

truyền lệnh:

- Hết mười giây!

Lệnh quái ác vừa truyền, Phượng kiều vẩy luôn hai tay súng. Hai viên đạn xuyên trúng cửa xe, Nguyệt Tú còn đang lựa thế nghiêng bắn tung súng cô bạn gái cho khỏi phạm người, thì Phượng Kiều đã chĩa luôn mũi súng vào Nguyệt Tú. Nguyệt Tú còn đang lúng túng thì xe trước rồ máy vọt đi, bỏ lại sau một chuỗi cười khanh khách.

Nguyệt Tú cả giận vẩy luôn ngọn súng lên, nhưng đã muộn, xe trước đã lao đi như một mũi tên. Nàng liền mở máy đuổi theo, nhưng chạy được mấy thước mới rõ hai bánh trước xe mình đã xì hơi, bẹp dí.

Bỏ được xe Nguyệt Tú, "bọn ăn mày" truyền người tuổi trẻ lái xe thẳng đường ra Đồ Sơn. Phượng Kiều mệt quá, dựa lưng vào nệm xe ngủ lúc nào không biết. Tỉnh dậy, nghe tiếng sóng vỗ triền miên, Phượng Kiều tung mình ngồi lên, ngơ ngác như vừa trải qua cơn mộng ảo lạ lùng. Nàng chỉ còn lơ mờ nhớ lại việc vừa qua, cau mày tập trung ý nghĩ nhưng không thể nào kiểm điểm được rõ rệt hành động mình từ lúc thấy cặp mắt lửa xuất hiện bên giường, cả lúc lên xe ngồi giữa lão ăn mày quái dị và người tuổi trẻ cầm tay lái. Biết chắc mình đã bị sức thôi miên ghê gớm chi phối, Phượng Kiều cau mày đập mạnh tay vào trán. Nghĩ mấy giây, Phượng Kiều bước đến bên cửa ra vào. Cửa đóng chặt phía ngoài. Nàng đưa mắt quan sát kỹ lưỡng, đoạn áp tai vào vách nghe ngóng. Không một tiếng động ngoài tiếng sóng gầm gió lộng.

Sấm chớp liên hồi, rồi mưa đêm đổ xuống như thác. Nhờ ánh chớp, Phượng Kiều nhận được khá tường tận địa hình địa vật, sờ chân song thấy bằng tre, cả mừng liền vận gân bẻ gãy luôn. Phượng Kiều yên tâm, lượng chiều không cao mấy, liền lách mình qua khung cửa, đu xuống như con sóc. Chân vừa chạm mặt cát, nàng đã theo đà lăn tròn đi mấy vòng, nằm áp tai nghe ngóng, chỉ thấy tiếng thủy triều cuốn ầm ầm, nàng toan chống tay ngồi dậy, chợt giật nảy mình chớp mắt luôn mấy cái. Không hiểu sao, nàng có cảm giác như vừa chạm phải điện, lăn luôn mấy vòng nữa và đứng phắt lên. Nhưng một bàn tay đã đặt lên bờ vai nàng, và một giọng nói rộn trầm nổi lên:

- Sao không nằm yên trong giường lại ra ngoài mưa gió? Định trốn đâu cho thoát tay ta?

Nhận ra tiếng lão hành khất, Phượng Kiều liền mím chặt môi, thoi luôn một quyền vào bụng lão địch thủ và bị lão thót bụng kẹp dính lấy nằm tay như nam châm hút sắt.

- Sao dám kháng lệnh ta?

Tiếng nói vừa buông, Phượng Kiều thấy một chiếc khăn lông đã trùm khắp thân mình, cất bông lên, như bị kẹp chặt giữa gọng kìm thép. Chừng năm phút sau, có tiếng hỏi xẵng:

- Sao? Chúng đã tới chưa?

Có tiếng người trẻ đáp lại có vẻ kính cẩn.

- Bẩm sư phụ, chưa thấy báo hiệu ngoài khơi! Có lẽ mưa to gió lớn nên chậm chãng? Bẩm, thế còn cô gái đó?

- Cô nàng nhảy cửa sổ định trốn! Đây! Mi đưa cô nàng vào thay y phục còn ra khơi cho kịp.

- Dạ.

Nằm trong chăn, Phượng Kiều thấy thân hình bi tung bóng lên, rồi có cánh tay

khắc đờ lấy, vác đi. Giây lát thấy chân chạm đất rồi chân được kéo ra, Phượng Kiều thấy mình đứng trong một căn nhà chài lụp sụp trước một chàng tuổi trẻ, bảnh trai, thân hình rất tầm thước. Phượng Kiều cau mày, cười lật hỏi:

- Các người vô cớ lừa bắt ta, đưa ra vùng Đờ Sơn này làm chi?

Phải chăng...?

Nàng ngừng lại, khoé hạnh long lanh, nhưng người tuổi trẻ vẫn tươi cười như không, từ tốn:

- Tiếc thay không thể cho cô nương biết được. Nhưng đầu sao cô nương hãy chịu khó thay y phục đi rồi sẽ liệu. Hành lý cô nương chúng tôi đã mạo phép mang theo, để đầu giường đó!

Dứt lời không chờ nàng lên tiếng, người tuổi trẻ nghiêng mình chào, lui ra, chếp cửa lại. Phượng Kiều đứng trông theo, đoạn quay gót về phía giường, quả nhiên, thấy chiếc "xắc" quen thuộc của mình nằm đó từ lúc nào rồi. Tần ngần giờ ra, thấy đủ các thứ cần thiết lật vật trong đó, cả phấn sáp, lược, gương... Chẳng khác chính tay nàng chọn để vào.

Mưa ướt đầm mình, thấm lạnh, nàng đưa mắt ngó quanh, liền kiếm chỗ khuất thay xiêm y. Vừa xong, chợt có tiếng gõ cửa:

- Cô nương... đã sẵn sàng chưa?

- Cứ vào!

Nàng vừa xẵng giọng nói vọng ra, đã thấy chàng tuổi trẻ đẩy cửa vào.

- Hải thuyền đã tới đón. Cô nương nên thay y phục đi đường cho tiện.

Miệng nói, chân hần bước nhanh ra đường luôn. Nàng vừa lách ra hiên, đã thấy bóng người rào bước tới. Nhanh như cắt, Phượng Kiều hoành thân, đánh luôn ra một đường quyền tuyệt hiểm. Nhưng bóng người đã hụp mình tránh thoát, vung quyền đánh trả. Trời tối, Phượng Kiều chỉ thấy hình người đen di động trước mặt,

nàng cố định thần, vừa đánh vừa quan sát địa thế, kiểm lối thoát. Chợt có tiếng quát truyền lệnh:

- Dừng tay! Sư phụ tới.

Bóng đen nghe tiếng thoảng, vụt nhảy ra xa. Một ánh đèn chớp loé lên, Phụng Kiều nhìn rõ chàng thanh niên cầm đèn bão từ phía cuối hiên đi đến. Cách nàng chừng hai thước, hai người dừng lại.

Phụng Kiều còn đang ngạc nhiên không thấy lão hành khất đâu.

Thình lình, một chiếc khăn rộng từ phía sau lưng đã quấn chặt lấy thân hình, khiến nàng không kịp trở tay.

Tình dậy, Phụng Kiều thấy mình nằm trong căn buồng khá rộng, trên chiếc hải thuyền bồng bênh giữa đại dương. Nhảy xuống sàn, nàng chạy đến bên cửa sổ, giật then ngang, nhìn ra. Biển cả mịt mù, gió thổi lộng vu, mưa bay đầy vào khung cửa sổ. Cô gái đứng nhìn ra đêm tối bão bùng, mặc cho mưa bay ướt mặt. lát sau, nàng mới quay vào, quan sát khắp phòng.

Trên giá có đủ sách vở bút mực, chiếc "xắc" của nàng đã đặt cạnh đó, ngay gần cửa ra vào khóa trái, có để sẵn mâm cơm. Tò mò mở nắp dậy, thấy có rất nhiều món ăn tuy đã nguội, nhưng khá sang.

Bụng đói nhưng nàng nhất định không ăn. Lên giường nằm nghĩ miên man, không sao hiểu được hành tung thái độ thầy trò lão hành khất. Còn đang suy nghĩ chợt có tiếng mở khóa ngoài lách cách.

Phụng Kiều vớ luôn bình nước lăm lăm cầm tay, rón rén đến nép bên cửa. Chỉ mấy giây, cánh cửa hé mở, một bóng người lách vụt vào.

Nhanh như chày máy, Phụng Kiều giáng luôn bình nước xuống đầu kẻ lạ. Xoảng. Bình nước vỡ tung toé. Bóng lạ khoan thai lột chiếc mũ sắt đội đầu:

- Đoán có sai đâu! Thế nào cũng bị giáng xuống đầu mà! Sư phụ nói đúng, cô nương quả bướng bỉnh hơn người.

Phượng Kiều vừa ngượng vừa giận vì đánh lầm phải mũ sắt, liền trừng mắt hỏi:

- Người muốn gì?

Thấy cô gái vẫn hùng hổ chủ định tấn công, chàng tuổi trẻ đưa mắt nhìn mâm cơm nghiêm mặt bảo:

- Hành trình còn dài, cô phải ăn uống cho khỏe sức mới được, nếu không, cô sẽ chết lả vì đói, rồi làm mồi cho cá theo tục đi thuyền trên biển cả. Và nếu được tin đó Đại Sơn Vương Thần Xạ chắc cũng khóc vài hôm rồi vác súng đi tìm thân phụ cô. Tôi khuyên cô ăn uống cho điều hòa.

Chàng trai nói một tràng dài khiến Phượng Kiều đang bực bội cũng cảm thấy không khí đỡ căng thẳng:

- Nhưng... tại sao các người lại hành động như phường gian tặc?

Người trai lạ thoáng cau mày lắc đầu mấy cái, rồi lặng lẽ bước trở ra luôn. Phượng Kiều thấy cửa chỉ khép hờ, lẳng lặng lách ra ngoài, mới hay gian buồng mình ở phía cuối thuyền, có một lối đi hun hút, hai bên còn nhiều buồng nữa. Trên trần đều có treo đèn bão lắc lư theo nhịp thuyền vượt sóng. Thấy không có người, nàng liền cứ thẳng phía trước, đi vừa được mười thước đã thấy người trẻ tuổi từ đầu hiện ra, ngạc nhiên hỏi.

- Kìa! Khuya lắm rồi, cô vẫn chưa đi nghỉ, sao lại ra đây?

Phượng Kiều thầm nghĩ nếu cứ gây sự với hắn, sẽ khó tìm hiểu được hành tung lão hành khất lạ lùng, liền làm mặt tươi cười bảo:

- Không ngủ được, thấy cửa không khoá trái, tính ra hóng gió!

Có gì phiền phức cho các... ông không?

Người trai trẻ ngẫm nghĩ mấy giây, đoạn nhìn quanh hỏi nàng:

- Giờ này sư phụ tôi còn nghĩ. Tôi có thể để cô nương đi thăm một vài nơi,

nhưng cô có thể lấy danh dự cam đoan sẽ không làm chi để sự phụ khiến trách tôi?

Phượng Kiều nghĩ ngợi giây lát, đoạn gật đầu, rồi nói gọn:

- Được! Tôi chỉ cần đi lại một chút cho đỡ tù túng chân thôi!

Chàng trai tươi hân mặt lên:

- Vậy cô nương cứ tự tiện dạo quanh, tôi xin làm hướng đạo.

- Và đồng thời canh chừng xem tôi có làm điều gì bất lợi không?

Phượng Kiều nổi lời, miệng nhếch cười như đùa mĩa. Chàng tuổi trẻ tảng lờ như không nghe thấy tiếng. Cả hai lên boong. Gió thổi lộng, Phượng Kiều toan bước đi, chợt chàng trai vội bảo:

- Mưa to gió lớn cẩn thận không gió thổi bay xuống biển đó!

Nói đoạn, chàng ta đưa Phượng Kiều ngược về cuối thuyền, trên có mui che kỹ. Tới khoang lái, chàng ta dừng lại.

- Đứng đây tốt hơn! cô có thể xem suốt một vùng biển động.

Nhưng phải vịn cho chắc, không nguy hiểm đó!

Phượng Kiều ngó vào khoang, thấy mấy người đàn ông vạm vỡ đang điều khiển hải thuyền, người nào vẻ mặt cũng lầm lì, sạm nắng gió cả. Nhờ ánh sáng đèn bão, nàng thấy chiếc hải thuyền khá lớn, chạy ba buồm, nửa giống tàu ô, nửa lại giống các chiến thuyền cổ xưa.

Dưới biển, sóng vẫn cuộn cuộn, đưa hải thuyền nhô lên lao xuống, mấy cánh buồm no gió căng phồng đẩy thuyền chạy như bay trên mặt biển động. Đứng ngoài chóng mặt, nàng liền vào khoang lái, bắt chuyện với đám lái thuyền, nhưng hỏi liên mấy thứ tiếng, cả bọn chỉ nhe răng cười ngây ngô như không hiểu gì cả.

Phượng Kiều tỉnh dậy, giữa lúc ánh nắng đã chiếu tia sáng qua khe cửa sổ. Vừa rửa mặt xong đã nghe tiếng gõ cửa, rồi một cô gái nhỏ, tuổi trạc mười lăm bưng

khay đồ ăn bước vào. Phượng Kiều ngạc nhiên, chưa kịp cất tiếng hỏi, thì cô gái đã đặt khay thức ăn, lui ra ngay. Đã định không ăn nhưng nghĩ muốn lựa thể thoát thân, lúc nào cũng cần cho khỏe khoắn mới được nàng liên tặc lưỡi, đối chiến thuật. Lát sau, đã thấy chàng tuổi trẻ hôm trước tới. Thấy khay thức ăn đã với, chàng ta tươi nét mặt ra vẻ bằng lòng:

- Hay lắm! Cô nương đã tiến bộ hơn nhiều. Có thể mới chịu đựng nổi sóng gió đại dương chứ. Tôi là Vũ Sinh, cô nương cũng nên biết để tiện gọi. Sao? cô nương có thấy trong người khó chịu vì say sóng không ?

Phượng Kiều lắc đầu:

- Không sao! Nhưng tù túng chân tay khó chịu lắm. Ngồi mãi một nơi đâu chịu nổi. Tôi quen hoạt động hàng ngày mà!

Chàng tuổi trẻ vừa định nói gì , chợt một gã đàn ông vạm vỡ tới nói giọng lơ lớ:

- Mời ông tới, lão sư truyền gọi!

Chàng trai vẫy tay cho người thuộc hạ đi trước, đoạn cười bảo Phượng Kiều:

- Tôi có việc phải lên boong, nếu cô muốn dạo chơi cho khuây khỏa, thì.. dưới sàn có một lối thông bí mật đó! Nhưng cô nương chớ làm rộn, nếu có gặp sư phụ tôi, thì cứ làm như chính cô nương đã khám phá ra lối đó!

Nói xong, chàng ta đi thẳng và khóa trái cửa lại, Phượng Kiều nhìn theo gã rồi theo lối bí mật lần ra cầu thang cách mặt sàn chừng một thước, cứ lần từng bước một xuống. Độ mười bậc, sờ không thấy nữa, biết đã hết thang, nàng cứ thẳng neo trước, lần đi, được vài chục thước, đã thấy ánh sáng lơ mờ từ đâu hắt tới, và lối đi cứ lên cao dần, đi chút nữa đã tới tầng trên.

Buổi sớm ngoài đại dương sáng chói. Gió thổi hiu. Hải thuyền lướt êm trên mặt nước như mũi tên lao. Phượng Kiều vừa đi vừa để ý quan sát chiếc hải thuyền kỳ lưỡng, lấy làm ngạc nhiên vì nó không giống những chiếc thuyền đi biển nàng thường thấy. Thẳng ra mũi thuyền, nàng đã trông rõ một đám thủy thủ đang tập bắn.

Mục tiêu nhỏ như ngón tay treo phía mũi thuyền, thủy thủ đang thay phiên nhau bắn, tên nào cũng nã trúng mục tiêu liền ba phát.

Chợt có tiếng nói lớn.

- Sang mục tiêu di động! Để ta bắn cho coi!

Lời vừa dứt, đã thấy thủy thủ mang ra một hình người gỗ cưỡi ngựa, buộc dính liền vào một bánh xe đầu thuyền. Một gã quay nhẹ bánh xe. Hình người gỗ nhấp nhô, quay lộn theo đà tay giật.

- Đứng lui cả ra! Và nhìn cho kỹ!

Tiếng người truyền lệnh vừa ra, đám thủy thủ lập tức giãn xa, lúc đó Phương Kiều mới trông rõ kế tay phải, có mấy chàng thanh niên, hai ba thiếu nữ ăn mặc lạ mắt, ngồi sau lão hành khất quái dị.

Hô xong, chàng ta từ từ tiến ra, trở vào một nấc thang cột buồm, đồng dục:

- Lần này bắn mục tiêu di động! Ta sẽ vừa nhào lộn vừa bắn!

Nên nhớ kỹ, khi thân hình lộn xuống, tay theo đà vẩy súng luôn, thân tới sẵn, vai đã đỡ lộn rồi!

Chàng trai cất mình vọt lên đứng co chân như một con đại bàng sắp bay. Mọi người vừa kịp trông rõ hình dáng chàng trai trên thang buồm, đã thấy chàng ta lao vụt đầu xuống, miệng quát:

- Ta tước khẩu súng tay trái một nhân!

Ngay lúc đó, hình nhân mộc đã được hãm lại, mọi người mở to mắt vì khẩu súng trong tay trái người gỗ đã rụng xuống sàn, gã thủy thủ chạy ra nhặt coi qua rồi ném ngay cho đồng bọn.

Thình lình, từ trên đài viễn vọng có tiếng tù và rúc liên hồi. Vũ Sinh lập tức giơ tay làm hiệu cho thuộc hạ, đoạn rẽ đám đông, leo thoăn thoắt lên đài viễn vọng.

Thoáng cái đã thấy chàng ta lộn xuống, tiến đến trước lão hành khất:

- Bẩm sư phụ, có hai chiếc tàu ô phía trước, thẳng hướng hải thuyền ta. Sư phụ cho lệnh.

Lão hành khất đỡ lấy ống nhòm, tiến ra phía mũi thuyền, quan sát giấy lát, đoạn quay về phía thuộc hạ:

- Hình như tàu ô bị bật phong đem qua! Rất có thể là tàu giặc khách từ nẻo Bắc Hải qua! Tất cả ai về chỗ đó, sửa soạn ứng chiến bất ngờ! Vũ Sinh, ra lệnh chạy thẳng về chỗ đó!

- Dạ.

Đám đông thủy thủ nhanh nhẹn phân tán, thoáng cái, giữa thuyền chỉ còn lại lão hành khất cùng mấy môn đồ thủ túc và Phụng Kiều. Cô gái chưa kịp lẩn tránh, lão hành khất đã trông thấy, nghiêm mặt hỏi:

- Đứa nào cho con bé ra đây?

- Không ai đưa cả! Chính tôi đã tìm thấy lối thông ngầm ra ngoài hóng gió! Tôi muốn đứng ngoài này xem cảnh đấu chiến với tàu ô và xin hứa sẽ không làm chi cản trở bọn ông đâu!

Lão ta dụ nét mặt, lẳng lặng vẫy bọn môn đồ ra đầu thuyền.

Phụng Kiều cả mừng liền đứng vịn cột trông về phía trước. Chiếc hải thuyền vẫn vùn vụt chạy như tên. Chỉ trong giây lát đã thấy hai chiếc tàu ô phía trước hiện rõ dưới ánh nắng ban mai, và đang rẽ nước lướt thẳng tới phía trước chiếc hải thuyền, Vũ Sinh chiếu ống nhòm xem, đoạn quay sang, hơi nhanh giọng:

- Hiệu kỳ hải tặc!

Lão hành khất gật đầu, điềm nhiên:

- Sẵn sàng nghênh chiến. Vũ Sinh! Mi khá lên viễn vọng đài chỉ huy.

Nhanh nhẹn, chàng tuổi trẻ bằng mình vụt đi, thoăn thoắt leo lên đài cao. Chiếc hải thuyền rẽ về bên phải. Đứng dưới, lão hành khất truyền lệnh:

- Quân giữ cờ đầu! Ra hiệu cho tàu trước coi!

Cờ phất lên, nhưng bên kia vẫn không thấy dấu hiệu khác. Trên cột buồm tàu ô, chiếc cờ đầu lâu, ống xương chéo của hải tặc vẫn bay phần phật trước gió đại dương. Thành linh, chiếc tàu đó rẽ luôn về phía trái, như muốn bọc gió chạy thêm nhanh. Phía sau, chiếc tàu thứ hai cũng lướt lên, rẽ theo vun vút, thoáng cái đã tới gần chiếc trước. Rồi tiếng súng nổi lên, rộ rã, liên hồi. Đạn lửa bay vào giữa không trung. Hai chiếc tàu đều bốc khói, chỉ mấy phút sau đã thấy cánh buồm tàu trước bốc lửa đỏ rực... Và chiếc hải thuyền bọc gió lộn chạy về hướng cặp tàu lạ. Chỉ lát sau, chiếc hải thuyền đã bắt kịp, cách độ nửa hải lý liền chạy theo hình cung, cứ thế cặp ngang cặp tàu trước, vượt lên.

- Kéo hiệu kỳ mau!

Đám thủy thủ dạ ran, chỉ trong nháy mắt, Phụng Kiều đã thấy hiệu kỳ bay phất phới trên đỉnh cột buồm chính giữa. Nền cờ đỏ chót gọn sóng, chú ý nhìn thấy có thêu một hình quần sơn trông như phủ tuyết, trên ngọn núi có hình một con đại bàng xòe cánh, mắt đỏ tía, miệng ngậm một chiếc vòng vàng.

Phụng Kiều đã từng được biết nhiều hiệu cờ của các tay giang hồ hải khấu, nhưng chưa hề nghe ai nói tới hiệu kỳ này, còn đang ngạc nhiên, đã thấy chiếc hải thuyền chạy ngang tới cặp tàu ô trục và có tiếng thủy thủ đồng reo lớn.

- Tàu giặc khách hết đạn rồi!

Rồi tiếng lão hành khất truyền lệnh:

- Cứ cho thuyền vượt lên! Ra hiệu "Không lên đấu sẽ bị tấn công". Quay hàng đại pháo vào chiếc tàu sau.

Lúc đó chiếc hải thuyền đã tới vừa tầm súng tàu sau. Hiệu vừa lên đã thấy trên ngọn cột buồm tàu đó, lá cờ vụt tung bay trước gió.

Lão hành khất cau mày đưa viễn kính lên quan sát, thấy tàu sau cũng vẫn vừa bắn vừa áp lên gần tàu trước và hiệu kỳ tàu trước đã cháy ra tro cùng một thân buồm lớn nên sức chạy yếu hẳn đi. Phụng Kiều chú ý quan sát mãi vẫn chưa nhìn rõ dấu hiệu cây cờ xanh nước biển, chỉ thấy loáng thoáng những nét đỏ khắc như Hán tự. Chợt nàng định thần trông thấy dưới biển, có rất nhiều đốm đen di động, nhìn kỹ mới hay tàu sau đang thả xuống tiến đánh tàu trước.

Đang kia đoàn xuống đã lướt tới bên tàu hải tặc. Đứng xa, Phụng Kiều thấy lỗ nhổ nhiều bóng người vừa bắn vừa áp xuống sát sườn tàu, quãng dây lèo lên nhanh như cắt. Tiếng súng dội hẳn lên rồi ngừng bật. Trên cột buồm tàu giặc, mảnh cờ trắng đã bay phất phơ.

Thủy thủ trên hải thuyền nhất loạt reo lên:

- Giặc khách hàng rồi!

Vũ Sinh đứng trên ca nô phát cây cờ hiệu, chỉ huy đoàn ca nô, dàn hàng, chìa súng cả lên rồi khoa tay lên miệng hô lớn:

- Ta muốn gặp thuyền trưởng!

Lương lự mấy khắc, gã vạm vỡ quay phắt tay cho một chiếc xuống lui về phía mạn tàu, báo cho chủ soái. Vũ Sinh đứng đợi không lâu, đã thấy một người đàn ông đứng tuổi, mặt mày dữ tợn, mắt điều hâu, râu quai nón, đầu chít khăn chữ nhân, quần áo chần, bước ra, bên cạnh có mấy người cao lớn.

Vừa trông thấy rõ mặt người đàn ông râu xồm, Vũ Sinh đã ngờ ngợ, vội làm mặt nghiêm trang hỏi:

- Sênh sáng là thuyền trưởng?

Người đàn ông nheo mắt nhìn Vũ Sinh, đoạn nhếch mép cười nhạt, trở tay lên nóc cột buồm:

- Không nhận được hiệu kỳ của Hải Sơn Vương, chắc các người ở phương xa nào chăng?

Vũ Sinh bật lên:

- Hải Sơn Vương Đa Sát miền Bắc Hải?

Biết rõ đích Vòng Lầu rồi, Vũ Sinh liền cất tiếng cười ngất toan quay về, chợt thấy một viên đầu mục của Vòng tiến đến trước chủ tướng, trở tay về nẻo tàu giặc trước, nói những gì không rõ. Chỉ thấy Vòng Lầu vùng đảo mắt nhìn bọn Vũ Sinh, có vẻ nghi ngờ, miệng nói lớn:

- À thì ra chính bọn chuyên bắt cóc đàn bà con gái Việt bán ra nước ngoài. Đưa cả đám đàn bà sang để ta chở họ về bản quán! Và hãy đốt tàu ô ném bọn đó vào đồng lửa cho ta!

Đám thủ hạ Vòng Lầu dạ ran, quay đi, thoáng cái đã đập tàu ô lại sát mạn tàu hải tặc, dẫn những người đàn bà con gái sang. Vũ Sinh nảy óc tò mò, quay bảo thuộc hạ:

- Hay lắm! Tình cờ gặp cánh tay mặt của Đại Sơn Vương, ta muốn biết hẳn vượt biển làm gì. Các người hay đậu xuống đây, để ta lên tàu hẳn, tiện thể xem tài hẳn thế nào dám xưng vương biển Bắc, không thềm đáp hiệu lão sư phụ ta!

Đoạn chàng phất tay ra hiệu cho thuộc hạ tiến ca nô lên.

- Dừng lại không ta bắn nát xuống!

Viên đầu mục chỉ huy đoàn xuống chĩa súng vào ca nô quát lớn như sấm, nhưng chàng trai họ Vũ vẫn điềm nhiên như không nghe tiếng, cứ đứng trên mũi ca nô lao thẳng vào giữa đoàn thuyền. Mấy chục tay súng của Vòng nhả đạn. Như chiếc pháo thăng thiên, chàng tuổi trẻ thành linh cất mình vọt lên cao tránh loạt đạn ác liệt, thân hình còn lơ lửng trên mũi ca nô, hai tay súng đã vẩy tứ tung, tới khi chân chạm sàn, chàng đã lăn tròn đi mấy vòng vừa tránh đạn, vừa bắn lên nhanh như chớp. Nháy mắt đã có năm, sáu khẩu súng rời khỏi tay đám thủ hạ Vòng.

- Hảo lắm!

Đám thủ hạ khác toan chĩa súng bắn tiếp thì Vòng đã bật lời khen, xua tay quát

lớn:

- Ngừng bắn cả! Gã kia muốn gì?

Vũ Sinh đã đứng thẳng lên mũi. Đám thủ hạ Vòng cầm súng vào bao, nhất tề áp xuống lại. Mặc, ca nô vẫn rẽ sóng vượt lên, lao vào giữa đoàn xuống. Mọi người định nhìn thế nào canô cũng đâm vào nhau tan tành, nhưng ngay khi mũi ca nô cách xuống hơn thước, bất ngờ rẽ ngang, và chàng tuổi trẻ đã cất mình nhảy vọt sang chiếc xuống gần, đạp mạnh chân vào mạn, tên đứng đầu chiếc xuống gần nhất còn đang lảo đảo theo nhịp xuống chòng chành, đã bị chàng ta lê chân gạt lặn lờm xuống biển. Rồi không chậm một giây, chàng ta lại cất mình vọt sang xuống khác, đạp mạnh mạn xuống, gạt mười mấy người xuống biển, rồi lại cất mình vọt lên mũi ca nô cất tiếng cười ròn tan. Vòng Lầu cùng mấy người đáng thủ lĩnh vẫn đứng im xem Vũ Sinh tung hoành. Bất giác Vòng giơ tay vuốt cằm râu quai nón, cười khan:

- Chà! Gã này bản lĩnh không thường! Tiếp hấn mấy đường quyền chắc không ổng sức!

Miệng nói, tay phất mạnh bên sườn một cái, Đa Sát Hải Sơn Vương nhún mình nhảy vọt xuống nóc ca nô, thân hình cao lớn buông nhẹ như chiếc lá rơi. Nhưng, ngay lúc Vòng nhảy xuống, Vũ Sinh đã cất mình nhảy vọt lên tàu, cất tiếng cười khanh khách. Vòng Lầu cũng tung mình nhảy lên, cứ thế chao lên, chao xuống đến mấy lần, khiến mọi người đứng cùng Vòng nổi giận mắng lớn:

- Gã kia! Tài phi thân bất quá hơn loài đạo chích phi thiềm tẩu bích, sao mãi múa may? Coi đây! Ta bắt cho coi!

Dứt lời, người đó toan nhảy thốc tới, nhưng Vòng Lầu đã xua tay:

- Bất tất phải động thủ! Để Vòng này trị hấn đủ rồi!

Nói đoạn, Hải Sơn Vương chậm chạp tiến lại trước Vũ Sinh. Lần này, chàng trai không chạy nữa, cũng đứng yên, chờ Vòng. Hai con mãnh hổ xông vào nhau, quyền cước, tung ra vùn vụt. Chưa đầy một hiệp, thành linh Vòng Lầu nhảy lui lại, đăm đăm nhìn Vũ Sinh. Vũ Sinh chột dạ vì cái nhìn soi mói của tay thủ túc Đại Sơn

Vương, liền đảo mắt quan sát địa thế, bằng mình về phía cuối tàu, luồn ngay xuống phía dưới. Vòng Lầu lập tức đuổi theo quát lớn:

- Gã kia sao dám tự tiện xông vào khắp tàu ta! Khôn hồn đứng lại!

Không chậm trễ Vũ Sinh nhảy vào khoang tàu tối mờ. Giữa có một lối đi tun hút, hai bên chông chất toàn những rương lớn sơn đen xám, ngoài có tấm biển "nguy hiểm chết người" bằng chữ Hán. Ngoái lại sau đã thấy Vòng Lầu cùng mấy gã đồng bọn chạy tới, chĩa súng cả vào.

- Đứng lại!

Nghe tiếng quát, chàng trai họ Vũ cất tiếng cười khanh khách:

- Chính các sến sáng phải đứng im ngoài đó! Bước thêm bước nữa, ta sẽ cho tàu nổ tung!

Nói xong, chàng ta ung dung nhắc chiếc đèn bão treo trên trần, soi qua mặt rương gật gù lăm bẫm:

- À ra thế! Súng đạn tãi ngầm vào cho Đại Sơn Vương! Chà!

Hồng Lĩnh định về cố quốc dọc ngang lâu dài chắc! Sư phụ mình đoán quả không sai.

Chàng ta treo đèn vào chỗ cũ, và bằng mình theo lối đi giữa khoang trên, một khung cửa hiện ra, tràn đầy ánh nắng. Vũ Sinh nhảy vọt lên khung cửa, đu tung mình lên lao luôn tới cánh cột buồm giữa, thoăn thoắt leo lên. Hàng chục mũi súng lập tức chĩa lên toan nhả đạn, nhưng Vòng Lầu đã giơ tay làm hiệu.

- Để xem hãn còn giở trò gì!

Lời Vòng vừa buông ra, thì Vũ Sinh đã lên tới ngọn cột buồm cao vút.

- Hải Sơn Vương! Xin giã từ, hẹn có ngày tái ngộ, a Vòng!

Vòng Lầu cùng đồng bọn còn đang ngạc nhiên chưa rõ chàng ta đi lối nào thì

chàng trai trẻ đã vụt quài tay lên trên đầu, giật phăng lá cờ hiệu đang bay phấp phới. Vòng Lầu giật nảy mình, máu giận bốc lên không kìm nổi nữa, liền đánh tay xuống sườn, vẩy phăng ngọn súng lên. Đoàn! Phát đạn thần xạ của Hải Sơn Vương vừa nổ, đã thấy Vũ Sinh ngậm lá cờ hiệu tung mình đi xa mấy thước, bám lơ lửng vào chiếc thang dây cột buồm gần đấy, cất tiếng cười khanh khách. Ngọn súng Vòng Lầu vừa quay sang, chàng ta đã đu mình sang cột buồm khác và bất ngờ, tung vọt đi như mũi tên lao. Và như đã có hiệu sẵn, đoàn xuống máy cũng lập tức quay mũi rẽ sóng chạy như bay về phía hải thuyền.

Hải Sơn Vương đứng sững ngó theo. Mười giây sau Vòng mới quay lại.

- Chuyển mọi thứ sang, đốt tàu giặc và quay mũi cho mau! Ta sang "đáp lễ" bọn trên thuyền!

Xa xa, đoàn xuống máy đang chạy chọt một chiếc hãm tốc thành linh, rồi từ dưới biển, một bóng người đu mình lên giữa tiếng hoan hô vang dậy của đoàn thủy thủ.

- Ta sai mi đi thám thính, sao dám khoe khoang làm lộng, giật cả hiệu kỳ của tàu người? Mi đã biết cờ hiệu của tay chân thẳng Đại Sơn Vương, sao còn muốn khích cho nó tới đây để con gái họ Trần nó biết? Mau ra lệnh về Nam!

Chàng trai cúi đầu vâng lệnh sư phụ, chạy ra truyền cho hải thuyền đi ngay. Nhưng mấy cánh buồm lớn vừa căng phồng, hải thuyền đi mới được mấy trăm sải đã thấy tàu ô Vòng Lầu đang lướt gió tới. Mọi người chiếu viễn kính, thấy họ Vòng đứng trên boong tàu, luôn tay phát lệnh cho thủ hạ. Chàng họ Vũ liền bước lại trước Phụng Kiều, mỉm cười:

- Tàu ô muốn đánh thi tài. Sư phụ không muốn cô nương phải nhọc lòng! Xin lui về phòng yên nghỉ!

Phụng Kiều hơi cau mày liễu, toan cất lời, thì chàng tuổi trẻ đã rút trong túi ra một chiếc khăn tay thuốc mê chụp luôn vào mặt nàng, chỉ thoáng chớp, cô gái họ Trần mê man không còn kịp chống cự gì nữa. Hai thiếu nữ gần đấy chạy lại, đỡ lấy thân hình nàng, mang đi luôn. Vũ Sinh quay ra phía sư phụ đã thấy tàu Vòng

phăng phăng rẽ sóng chạy lối. Thành linh, từ phía tàu Voòng, từng loạt đại pháo gầm lên, rung chuyển cả mặt biển.

Vũ Sinh nhanh giọng:

- Tàu nó có cả đại pháo! Chà! Không ngờ thằng họ Vòng dám làm lộng đến thế!

Liền mấy phát nữa lại nổ vang. Lão hành khất vẫn đứng im không nhúc nhích, cặp mắt điện như dán về phía tàu Voòng. Chợt nước tung tóe lên giữa khoảng hai chiếc thuyền biển. Lão chậm chạp quay bảo Vũ Sinh:

- Không phải đại pháo tàu Vòng bắn lên! Tàu nó bị tấn công.

Vũ Sinh chiếu viễn kính, quả nhiên thấy Voòng đã đứng xoay lưng lại phía hải thuyền, chỉ trở ra lệnh cho thủy thủ có vẻ khác thường. Chàng trai vội chạy lên viễn vọng đài, thoáng cái trở xuống.

- Bấm, phía xa có bóng tàu chiến đang chạy tới! Chưa rõ tàu nước nào.

Lão hành khất lặng lẽ ra hiệu cho hải thuyền vượt lên, đoạn chiếu viễn kính quan sát.

- Tuần dương hạm của quan binh.

- Chà! Sao nó lại ra khỏi vịnh Bắc Bộ? Chắc sục sạo chi đây!

Cho nó biết mùi đại pháo thuyền buồm.

Mặt bên cuộn sóng, bọt nước bốc lên tung tóe. Súng rền như sấm động biển đông.

Phượng Kiều tỉnh dậy thấy mình nằm trong phòng cũ, bên tai còn nghe tiếng súng rền vang. Chớp mắt, ngó quanh không thấy ai, ra giật cửa, cửa khoá trái, lần đến lối ngầm, lối cũng khoá nốt, còn đang bực bội, đã thấy cửa ra vào hé mở, Vũ Sinh bước vào, thấy Phượng Kiều đã tỉnh, liền nghiêng mình tạ lỗi luôn:

- Buộc phải dùng thuốc mê để cô nương đi nghỉ, mong cô nương miễn trách.

Phượng Kiều cau mày giận dữ:

- Tôi đã hứa vẫn giữ lời không làm rộn. Giờ lại chính các ông sai lời. Chuyện đánh nhau có chi quan hệ, sao các ông phải lừa đưa tôi vào cho khuất mắt?

Vũ Sinh lắc đầu, làm mặt thản nhiên:

- Chẳng có điều chi cả. Nhưng sư phụ không muốn cô nương... ở nơi đó.

Phượng Kiều vốn thông minh, thoáng ngay vẻ lạnh lùng hoài nghi, nhưng suy nghĩ mãi vẫn không ra. Bên ngoài xa, tiếng súng vẫn đưa vào, có tiếng nổ ngay gần sát mạn hải thuyền.

Phượng Kiều hơi cau mày, hỏi Vũ Sinh:

- Hình như đôi bên vẫn giao chiến?

Vũ Sinh mỉm cười, lắc đầu:

- Xong rồi! Giờ chúng bắn theo đó!

- Chiếc tàu ô ban nãy?

- Tàu chiến quan binh!

Phượng Kiều ngạc nhiên:

- Thế còn bọn tàu ô? Mà hải thuyền các ông giao chiến với tàu binh?

Vũ Sinh thản nhiên:

- Sư phụ tôi đánh tàu binh để cho tàu ô chạy thoát!

Phượng Kiều không giấu được vẻ lạ lùng, nàng liền lại bên cửa sổ trông ra thấy mặt biển chói chang ánh nắng, tí xa xa chỉ thấy mờ mờ bóng cột buồm tàu ô đang

chìm dần trong biển nắng. Bất thình lình, một phát đại pháo từ phía nào bắn tới, nổ rầm, tung tóe nước bắn cả lên cửa sổ. Phượng Kiều vội lui vào, lau mấy giọt nước trên trán, hỏi Vũ Sinh:

- Hải thuyền chưa rút khỏi tầm súng?

Chàng trai gật đầu:

- Vâng, chúng vừa đuổi vừa bắn riết. Còn khá lâu nữa ta mới ra ngoài tầm, vì chính sự phụ tôi muốn thế.

Không để nàng ngạc nhiên thêm, chàng ta vui vẻ kể sơ lại chuyện vừa qua, nhưng giấu hẳn chuyện gặp Vòng Lâu, chỉ nói thác đó là tàu của một tay giang hồ đang đuổi tàu giặc buôn đàn bà con gái. Lượng sức tàu đó khó chạy thoát được tàu binh nên sự phụ tôi muốn nhử cho tàu binh quay lại rượt hải thuyền để tàu ô kia thoát đó. Giờ cô cứ ngồi chờ nghe tiếng súng cho đỡ buồn, hay muốn lên lên boong xem tàu binh đuổi bắn, tôi xin đưa lên.

- Tôi muốn lên boong!

Chàng trai họ Vũ lập tức đưa Phượng Kiều lên, trao cả ống viễn kính cho nàng. Phượng Kiều đứng quan sát thấy đạn tàu binh bắn theo tung tóe quanh hai thuyền. Thoạt đầu, nàng không khỏi ngạc nhiên, sau mới thấy vững dạ vì thấy chiếc hải thuyền bọc gió chạy vèo vèo theo hình chữ chi tránh đạn như bôn. Một lát sau, nhìn phía tả thấy cột buồm tàu ô đã biến dạng hẳn, Vũ Sinh liền quay báo Phượng Kiều:

- Giờ đã đến lúc rút ra khỏi tầm súng tàu binh rồi!

Dứt lời, chàng tuổi trẻ tiến về phía cuối tàu. Chỉ lát sau đã thấy chiếc hải thuyền gia tăng tốc lực, rẽ nước chạy mau hẳn lên. Tiếng đại pháo đã lui hẳn về phía sau rồi im bặt. Hình dáng chiếc tàu binh cũng hút chìm hẳn giữa mặt biển nắng chói. Bên tai Phượng Kiều, chỉ còn tiếng gió đại lương thổi vù vù, cô gái họ Trần bất giác ngó về miền đất quê hương khuất xa sau vùng biển gió mông mênh, lòng mỗi lúc càng thêm thất vọng vì đã nhận rõ bản lãnh gớm ghê của thầy trò lão hành khất dị kỳ. Hung cát khó lường, nàng đành tự nhủ lòng, phó thác cho hoàn cảnh xô đẩy, tới đâu

sẽ liệu đấy.

Về phòng nghỉ đêm, nhìn qua khung cửa cổ xem sao biển, Phượng Kiều hết sức ngạc nhiên vì chiếc hải thuyền đang chạy về hướng cực Nam. Lúc vừa ra khỏi vịnh Bắc Bộ, thấy thuyền trực chỉ hướng Đông Bắc, nàng vẫn đinh ninh lão hành khất đưa mình về mạn Bắc Hải, Phúc Kiến gì đó, không ngờ tới chuyện về phương Nam. Xem biển chán, lại vào phòng nằm, như thế suốt mấy đêm ngày, chiếc hải thuyền vẫn bọc gió về phương Nam. Tính sức buồm hải thuyền đã vượt hải Nam Kỳ rồi nhưng lạ thay vẫn đi vùn vụt giữa vùng biển khơi, bốn bên tuyệt không thấy dạng đất nền và cũng chẳng thấy hải thuyền ghé tạm bến nào cả. Rồi lại mấy ngày đêm nữa qua, hải thuyền vẫn chạy giữa đại dương lộng gió. Trông sao, Phượng Kiều càng ngạc nhiên vì thuyền đã bỏ hướng Nam, chạy về nẻo Đông Nam. Va cảnh biển khơi như cũng bắt đầu đổi khác, từng đàn hải âu bay lượn quanh hải thuyền, mặt nước cũng như xanh thêm, phẳng như tấm gương phản chiếu mây trời đẹp như hoa gấm.

Sực nhớ tới những cuốn sách về hải dương học đã đọc qua, Phượng Kiều đi tìm gặp Vũ Sinh, nhưng vẫn không thấy bóng. Một đêm về phòng riêng, vừa lên giường định nằm nghỉ, chợt nghe tiếng gõ cửa, rồi có tiếng Vũ Sinh gọi. Phượng Kiều không lưỡng lự, ra mở cửa luôn. Chàng trai họ Vũ bước vào, nàng hỏi ngay:

- Hơn tuần nay muốn gặp ông, không gặp. Phải chăng hải thuyền đang tới miền Tân Thế Giới?

- Chắc cô ngạc nhiên lắm nhỉ? Cô nương muốn nói miền Tân Đảo hay miền quần đảo phía Nam?

Và không đợi nàng lên tiếng, chàng ta tiếp luôn:

- Hải thuyền sẽ đi qua vùng đó!

Phượng Kiều mở to mắt không giấu được nét ngạc nhiên:

- Qua miền Tân Thế Giới? Các ông định đưa tôi xuống miền quần đảo Salomon?

Chàng trai trẻ nhìn cô gái giây lâu, có vẻ lưỡng lự, đoạn ôn tồn:

- Chính ra thì cô không nên biết là hơn, vì cô có thể lại nóng ruột hơn nữa. Chiếc hải thuyền này còn chạy ngoài biển... nửa tuần trăng không chừng!

- Nửa tuần trăng?

- Vâng, vì nhiều khi phải đi theo đường riêng, không dùng hải đạo của tàu buôn, tàu chiến, tránh những cuộc chạm súng vô ích, nhất là khi gần những hải phận quần đảo lạ.

Phượng Kiều nhăn mặt:

- Nửa tuần trăng? Lâu quá. Nhưng các ông đi tới mãi xứ nào?

Vũ Sinh mỉm cười:

- Rồi cô sẽ biết. Giờ cô nương chỉ rõ là thuyền đang vào miền Úc Châu.

Phượng Kiều còn muốn hỏi nữa, nhưng Vũ Sinh đã nghiêng mình chào, lui ra. Tới cửa, chợt chàng dừng lại, dăm dăm nhìn Phượng Kiều và ôn tồn:

- Hành trình cũng còn khá lâu, nếu cô nương muốn có bạn thỉnh thoảng trò chuyện cho khuây khỏa, để tôi bảo sư muội tôi tới?

Phượng Kiều cả mừng, gật đầu vui vẻ:

- Hay lắm! Chính tôi đã nghĩ tới điều đó, nếu được vậy, còn gì bằng nữa!

Quả nhiên, sớm sau đang đứng trên boong ngắm cảnh bình minh, Phượng Kiều thấy một thiếu nữ xinh xắn bước đến bên, nhoẻn miệng cười tươi:

- Em là Yến Phi, nhiều lúc muốn tới thăm chị, nhưng bận chút việc riêng, chưa tới được. Chị thứ lỗi cho.

Thấy cô gái ân cần lễ độ, Phượng Kiều có cảm tình ngay, cũng cúi chào vui vẻ, làm thân. Hai người vừa ngắm phong cảnh vừa trò truyện, Phượng Kiều thấy cô gái

nói tiếng Việt lơ lơ hỏi ra mới rõ nàng ta chính người Việt nhưng xa quê hương từ buổi còn để chỏm, trông qua đã đoán được là người có bản lĩnh không thường. Từ đó, Phượng Kiều cũng đỡ buồn, nhờ Yến Phi năng đến chơi trò chuyện.

Một buổi, nàng đang ngồi trong phòng, thì cô gái tới. Yến Phi nói với Phượng Kiều:

- Rồi chị sẽ được thấy những miền lạ lùng khó tả! Chưa biết chừng rồi chị sẽ không muốn trở lại đất liền nữa!

Phượng Kiều nghe nói tới đất liền, chạnh tưởng tới Đại Sơn Vương, tự nhiên thờ dài. Yến Phi khẽ hỏi:

- Chị buồn sao? Cảnh đẹp thế này..

Phượng Kiều ngắt lời:

- Vui sao được! Nếu em biết được tâm sự chị....

Cô gái cười ròn tan:

- Chà! Chị nói chẳng khác một thiếu nữ suốt đời chưa bước chân ra khỏi phòng the! Đại Sơn Vương nghe chị nói chắc phải buồn cười!

- Em cũng biết Đại Sơn Vương?

Cô gái long lanh mắt, cười khó hiểu:

- Anh chàng tướng lạc thảo miền Vân Nam, ai mà chả biết!

Hải thuyền qua vùng san hô, chạy mãi về hướng Nam chếch.

Có lúc Phượng Kiều chỉ thấy mênh mông một nước một trời, nhưng có khi cũng thấy bóng đất liền mờ nổi phía xa, thỉnh thoảng cũng thấy bóng những thuyền buồm, hoặc tàu chiến sừng sững dưới trời mây, có khi chỉ cách chừng vài hải lý.

Nhưng tuyệt không có cuộc chạm súng nào cả. Lạ nữa là càng xuống Nam

thình thoảng hải thuyền lại áp vào bờ, lão hành khất lại cùng một số thuộc hạ chèo xuồng lên đảo, có khi đến nửa buổi mới về. Lại có lắm khi chợt thấy từng toán xuồng thổ dân chèo ra, reo hò ầm ĩ như chào mừng thượng khách. Càng ngày, màn bí mật càng bao trùm chiếc hải thuyền cùng thầy trò lão hành khất quái dị. Phượng Kiều không thể nào đoán nổi lão là hải tặc hay một thủ lĩnh đảng phái bí mật, nhất là không thể nào đoán nổi vì lẽ gì lão đàn ông luống tuổi từ đâu thành linh "hiện" về bắt mình chờ tới một nơi xa xôi, cách lục địa Việt Nam hàng bao ngàn hải lý, vượt qua cả miền Đại Dương Châu và như còn đi mãi tới chân trời xa lạ nào nữa. Một đêm Phượng Kiều lần lên boong, ngạc nhiên thấy mặt biển đêm sáng hẳn lên, những hình thù cao ngất như núi chập chờn phía xa, định thần trông kỹ mới hay chính là những tảng băng bành bồng trên mặt nước. Phượng Kiều sững sốt:

- Nam cực! Trời!

Nàng rung mình, cái lạnh đại dương ngấm vào cơ thể.

- Vâng, thưa cô, hải thuyền đang vào sâu miền Nam Băng Dương, tới tiên cảnh của.. Chúng ta!

Từ lúc nào chàng tuổi trẻ họ Vũ đã đứng bên nàng, lặng lẽ như một cái bóng, cặp mắt long lanh nhìn nàng. Chàng cầm một chiếc áo lông thú trắng như tuyết khoác luôn lên vai nàng.

- Cô đứng ngoài này không lạnh sao?

Định nói lời cảm ơn xã giao, chợt bắt gặp ánh mắt người đàn ông dưới trăng mờ, Phượng Kiều thoáng chợt dạ, lấy vẻ điềm nhiên hỏi:

- Ông ra từ lúc nào? Tôi mãi ngắm tảng băng nổi phía xa, không biết. Hải thuyền đã tới miền Nam Băng Dương sao?

Vũ Sinh gật đầu:

- Ngày mai nó sẽ tới miền tiên cảnh của chúng ta!

Tiếng "Chúng ta", chàng nói trầm hẳn xuống, thiết tha. Phượng Kiều cười thản

nhiên:

- Cửa riêng các ông chứ! Nhưng đất đẹp đến thế nào mà ông gọi là tiên cảnh?

- Tiên cảnh vì xa cách hẳn giống người trần tục bon chen, vì những rừng đào hoa nở thơm quanh năm, trái ăn thơm ngọt có thể thay thịt cá, tinh thần thêm minh mẫn. Chính sư phụ tôi mấy năm nay chỉ dùng đào thay cơm thịt và chúng tôi nhờ đào quý, đang tập trường chay. Nhưng nếu cô chưa quen ở đó vẫn có đủ mọi thức ăn theo sở thích cô nương. Và miền tiên cảnh đó là của chúng ta, vì cô nương sẽ sống ở đó cùng chúng tôi!

Phượng Kiều nghe Vũ Sinh tả miền đất liền sắp đến chẳng khác nơi tiên cảnh, liền đưa mắt nhìn chàng ta xem nói đùa hay thực, thấy vẻ mặt chàng ta vẫn nghiêm chỉnh, bất giác nàng mỉm cười tinh nghịch:

- Chà! Nghe ông tả, tôi đã tưởng tượng các ông sắp đưa vào đất tu tiên, đủ cả chẳng thiếu chi.

Vũ Sinh chòng chọc nhìn Phượng Kiều, giọng nói như trong mộng:

- Không... nơi tiên cảnh đó chưa đủ, còn thiếu một thứ nữa, thiếu ái tình!

Phượng Kiều choáng váng cả mặt mày vì "nhát búa" của chàng trai hạ xuống bất ngờ. Nhưng cô gái thông minh đã trấn tĩnh ngay được tinh thần, cất tiếng cười:

- Chắc ông lầm đấy! Chỉ thiếu cà phê và Đại Sơn Vương Thần Xạ về kiếm mới được!

Dứt lời, nàng chào Vũ Sinh, xuống thẳng boong, tâm thần còn kinh sợ. Cô gái cảm thấy điều lo lắng đã dần thành sự thực.

Suốt đêm không ngủ, hôm sau nàng vui đầu trong phòng, lúc thức dậy nhìn qua khung cửa, vô cùng kinh ngạc vì những tảng băng nối đuôi nhau chạy vùn vụt bên ngoài, qua sát mạn hải thuyền như sắp lao vào ép tan tành trong chớp mắt. Gió vẫn thổi vù, từng dãy núi băng bồng bênh vụt qua khung cửa sổ khiến nàng muốn chóng mặt.

Lại thêm ánh nắng chiều hôm loang loáng trên mặt băng, chập chờn ma quái, cảnh kỳ dị hiện trước nhãn quan, khiến nàng giục mắt luôn mấy cái, tưởng mình mê ngủ. Tuy hồi sang du học bên Âu, nàng chưa có dịp tới miền Bắc Băng Dương, nhưng đã xem sách và nghe nhiều kẻ đi miền Bắc kể rõ cảnh nguy hiểm của những tảng băng trôi.

Phượng Kiều khoác vội áo, lần lên boong xem cho rõ cảnh lạ lùng hiểm có. Vừa lên hết cầu thang, nàng đã có cảm giác như vừa rơi vào một thế giới kỳ dị không còn dính líu gì tới cảnh sống ngũ châu hiện tại nữa. Vì những cơn gió biển đã lui về dĩ vãng rất mau, trên ba thân cột buồm cao chót vót, ba cánh buồm rộng được hạ xuống từ lúc nào rồi, mất dạng, những chiếc hải thuyền cổ quái vẫn trôi đi băng băng như chịu một sức đẩy vô hình kỳ dị nào. Cố lắng tai nghe, không thấy một tiếng động nhỏ của động cơ. Hết sức ngạc nhiên nàng liền lên hãn boong, ra mạn thuyền đưa mắt ngó quanh. Băng tảng vẫn trôi quanh thuyền trùng trùng điệp điệp. Và lúc đó nàng mới kịp nhận ra cái lạnh băng giá đã biến dần, trong người vụt thấy ấm dần như đang đi vào giữa gió xuân. Có tiếng kêu lạ tại đâu đây, thứ tiếng chưa bao giờ nàng từng nghe. Đưa mắt tìm quanh thấy trên mấy tảng băng cao, phía tả, từng đàn chim "panh guan" đứng xoè cánh giương mắt nhìn hải thuyền trông chẳng khác thứ chim làm bằng bông bán trong các tiệm đồ chơi trẻ em. Kế phía dưới băng thấp, một bầy hải cẩu đang đùa giỡn, kêu lên những tiếng lạ lùng.

Phượng Kiều nghe tiếng động quay sang, thấy Vũ Sinh từ phía cuối tàu tới, cặp mắt vẫn chứa cả một trời âu yếm.

- Cô nương chắc đang lấy làm lạ cảnh thuyền không buồm, máy chạy giữa biển băng?

- Ông đọc được cả ý nghĩ trong óc tôi sao?

- Vâng. Vì đó là sự ngạc nhiên chung của tất cả những người nào lần đầu thấy cảnh đó trên Nam Băng Dương. Cô thử nhìn xuống biển, ngay bên mạn thuyền sẽ rõ.

Phượng Kiều lẳng lặng cúi xuống, chú ý quan sát mới nhận ra phía dưới có một nguồn nước trôi xiết giữa biển băng và như có một cái gì vô hình ngăn không cho

băng tràn vào. Phượng Kiều ngẩng nhìn Vũ Sinh. Chàng trẻ tuổi mỉm cười:

- Đó là dòng hải lưu kỳ dị nhất Băng Dương. Tàu thuyền nào gặp hải lưu cứ việc trôi theo chiều nước lạ.

Phượng Kiều đưa mắt ngó khắp cảnh biển băng lớp lớp bông bành trắng xóa như tuyết:

- Nhưng các nhà hàng hải Đông Tây đi thám hiểm Nam Băng Dương chưa thấy ai nói đã gặp luồng nước kỳ dị này!

Vũ Sinh mỉm cười lắc đầu:

- Nếu ai cũng gặp dòng hải lưu này, miền đất phía cuối hải lưu còn chi là tiên cảnh nữa? Chính sự phụ tôi nhờ duyên trời đưa tới, đắm tàu, người ôm mảnh ván trôi bặt phong, tình cờ vào được nguồn lưu thủy lạ lùng này mới tới được đảo thần tiên, chốn Bồng Lai của những kẻ đã chán miền trần tục!

- Và của người không may thất thế... bị lưu đây! Thôi, đứng ngoài này lâu quá, xin phép ông, tôi muốn vào phòng nằm nghỉ một chút, lúc nào tới đảo Thần Tiên xin ông nhớ cho gọi ngay nhé!

Dứt lời, nàng nghiêng mình chào, quay vào ngay, vì thấy cặp mắt chàng trai họ Vũ đã chứa chan vẻ khác thường. Vào phòng, nàng đóng chặt cửa, nhất định không ra ngoài nữa.

Nàng tỉnh dậy giữa lúc cổng khua, tù và rúc, người người hò vang dội từ phía trước tràn vào. Hé cửa sổ trông ra, vẫn thấy băng nổi bông bành, nhưng hải thuyền hình như đã ngừng trôi hẳn. Còn đang ngạc nhiên, đã nghe những phát đại pháo nổ vàng đến nhức óc, rồi tiếng người hô, cổng thúc lại nổi lên inh ỏi. Không nén được tò mò, nàng liền mở cửa, ra ngoài, lần lên boong. Trời đã hoàng hôn. Dưới ánh nắng màu vàng diệp, một hòn đảo đã hiện ra lung linh giữa biển băng như một hình ảnh trong cõi mộng. Mấy ngọn núi tuyết trắng xóa nhô lên xa xa, óng ánh như dát vàng. Cô gái lên hẳn boong, đưa mắt nhìn quanh, mới hay hải thuyền đã neo vào một dãy núi, và dòng thủy lưu đã cuốn thẳng vào chân núi, chạy theo hình cánh cung ôm lấy

đảo. Từ nội địa, thổ dân đang hớn hờ chạy ra. Ngay chỗ thuyền đậu đã có đông dân tụ tập, hò reo, có mấy toán quân nam, nữ dàn hàng rất uy nghi, lạ mắt. Vì đám thổ dân lạ, ăn mặc sắc sỡ muôn màu, không giống bất cứ thổ dân nào. Trông qua, thấy đủ mọi màu da. Cả tiếng reo hò, Phượng Kiều nghe cũng không hiểu họ nói thứ tiếng nước nào nữa.

Trên hải thuyền, đám thủy thủ của ông già quái dị cũng đã dàn ngang, như chờ đợi một cái gì nghiêm trọng. Phượng Kiều bước tới sau đám đông thủy thủ, đưa mắt ngó quanh, không thấy ông già quái dị đâu. Chợt Yến Phi từ phía bên kia mạn thuyền bước tới, tươi cười:

- Chị thấy quang cảnh thế nào? Chắc chị lấy làm lạ sao lại có một hòn đảo nổi giữa biển băng lạnh lẽo nhỉ?

Phượng Kiều chăm chú ngó cô gái, thấy nàng ta chiều nay đã trút bỏ bộ quần áo lục địa, giờ xiêm y cũng sắc sỡ như đám thổ dân tụ tập chung dưới kia.

- Đã tới đảo Thần Tiên đây sao? Cảnh trông lạ mắt thật. Mà lạ nhất sao ở đây có lắm giống người thế?

Yến Phi ngó về phía thổ dân, và quay bảo Phượng Kiều:

- Vâng, đây đã tới miền đất của lão sư rồi, nhưng chưa phải là Thần Tiên Đảo! Hải thuyền còn phải xuôi giòng lưu thủy nữa!

Phượng Kiều ngạc nhiên chưa kịp cất lời hỏi, Yến Phi đã nhanh giọng:

- Sư phụ đã ra kìa! Thôi chào chị, em phải đi hầu người đây!

Vừa nói, cô gái vừa chạy ra chỗ đám đông. Phượng Kiều tò mò cũng vội tiến lên theo, đã thấy một toán thanh niên, thiếu nữ y phục sắc sỡ từ tầng dưới lên phò ông già quái dị giữa hàng gươm súng, xuống khỏi hải thuyền. Phượng Kiều chỉ thấy được phía sau, nhưng cũng nhận được dáng Vũ Sinh đi sát một bên sư phụ. Và nàng không khỏi lấy làm lạ vì ông già quái dị không còn hình dáng lão hành khất trên lục địa nữa, mà là một người có dáng dấp uy nghi trong bộ quần áo đỏ tía bằng vóc đại

hồng y hết phẩm phục bậc đại quan thời cổ. Lão có còn giống lão hành khất chẳng, là trên tay lão vẫn cầm chiếc gậy trúc kỳ khôi Nàng định băng mình theo thì một gã cao lớn vạm vỡ đã lù lù tiến lại, cúi đầu, giơ tay cản lại, một tay trở về phía cuối hải thuyền. Nàng cau mày toan buông lời cự, nhưng nghĩ mình là tù nhân, có nói cũng bằng thừa, liền lẳng lặng lộn về phòng.

Cơm chiều xong, Phượng Kiều định lần lên boong chơi, lạ thay, thấy mi mắt cứ nặng trĩu xuống, buồn ngủ vô cùng. Nàng cố chống cự, nhưng chỉ được mấy phút, thân thể rã rời quá, đành lên giường, kéo chăn đắp và ngủ một giấc ngon lành, không còn biết trời đất gì nữa. Tỉnh dậy, trông ra, ánh nắng chan hòa phòng vắng. Không rõ mình đã ngủ bao lâu, nàng bước tới bên cửa sổ, mới rõ chiếc hải thuyền lại đang trôi giữa dòng lưu thủy giữa biển băng trắng xóa.

Cảnh trời nước, đảo khơi êm đềm giữa gió xuân khiến nàng có cảm giác chập chờn như đang lướt dần vào miền non Bồng nước Nhược mộng mơ.

Trên boong, không một bóng người. Phượng Kiều đi quanh mãi, không gặp ai, lại về phòng nằm. Lúc cô gái hầu nhỏ bưng cơm vào, nàng mới biết đã sáu, bảy giờ tối. Bụng đói cồn cào, ăn xong, nhìn ra cửa sổ vẫn thấy ánh sáng chan hòa, lấy làm lạ. nàng lại lần lên boong, trông về phương Tây, lúc đó mới giật mình vỡ lẽ, trước cảnh lạ trước mắt. Nàng đã tới miền mặt trời không lặn nữa. Hay nói rõ hơn, chỉ sáu tháng mặt trời lặn có một lần, để sáu tháng qua, mới có một buổi rạng đông. Lần đầu tiên đến nơi "ánh sáng vô tận" cô gái miền lục địa không khỏi sửng sột, tuy nàng đã được đọc thấy trong sách đã nhiều.

- Trời ? Chúng đã đưa ta tới mãi chòm địa cầu.

Vũ Sinh từ đâu tiến lại, cười cười nói nói, khoát tay chỉ khắp vùng biển lạ bao la:

- Kia! Đảo Thần Tiên của chúng ta đã hiện ra rồi!

Phượng Kiều lặng lẽ chăm chú trông theo ngón tay Vũ Sinh trỏ, quả nhiên thấy dáng đất liền nổi lên phía trước, cuối ngọn hải lưu, chỉ cách vài hải lý. Hải thuyền vẫn êm đềm lướt đi như tên. Gió xuân hây hây thổi mấy sợi tóc mây của nàng lòa

xoà xuống trán. Hòn đảo kỳ dị hiện rõ dần, một hải đảo chưa hề được vẽ trên bản đồ hàng hải.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 17: Cuộc Sống Trên Đảo Thần Tiên

Phượng Kiều đặt chân lên hải đảo, sững sờ tưởng chừng đang bước vào một thế giới thần tiên. Trước mặt nàng, là cánh rừng chạy sâu mãi vào đất liền, đủ mọi kỳ hoa dị thảo. Xa xa, từng dãy núi sáng chói dưới ánh sáng mặt trời, bốn bề đâu đâu cũng thấy tiếng chim kêu vượn hót véo von như đón chào khách lạ. Đi chừng quãng xa, đã thấy nhà cửa rải rác ven rừng, mái nhà nào cũng nhón hoắt, làm toàn bằng gỗ quý. Thình thoảng lại gặp một vài thổ dân nam nữ qua lại, cúi đầu chào rất lễ phép. Tiếng đàn sáo dập dìu từ trong những căn nhà đưa ra, trầm bổng êm đềm. Còn đang ngơ ngác ngắm cảnh lạ thường, chợt thấy một chiếc xe thấp lè tè có tám con chó trắng kéo từ phía trước chạy tới, dừng lại bên đường. Vũ Sinh buộc cương, nhanh nhẹn nhảy xuống tươi cười:

- Mời cô nương và Yến Phi lên xe, chúng ta còn phải đi một đoạn đường khá dài nữa! Sự phụ sai tôi ra đón cô nương!

Xe chạy êm không. Vào giữa rừng đào, tới một con suối trong veo, có cầu gỗ bắc ngang, họ Vũ cho xe dừng bên cầu, với tay bút một trái đào từ một cành rũ đưa cho Phượng Kiều.

- Cô nương dùng thử trái đào đặc biệt của Thần Tiên đảo.

Phượng Kiều đỡ lấy ngắm nghía, thấy trái đào lớn hơn nắm tay, lông mịn như nhung. Yến Phi cũng bút luôn mấy trái ăn, giục:

- Chị cứ dùng thử sẽ biết. Không có đào ở đâu ngon bằng.

Phượng Kiều nếm thử mấy miếng, quả nhiên thấy ngon mát lạ lùng, ăn xong một trái, thấy trong mình tỉnh táo hẳn lên. Phượng Kiều nhìn xuống suối. Từng đàn cá lượn lờ giữa làn nước trong veo như nước Ngọc Tuyền. Và tự nhiên, cô gái

lục địa khê thờ dài, bắt đầu sợ hãi khi nhận ra tất cả sức quyến rũ gớm ghê của Thần Tiên Đảo. Vũ Sinh cho xe qua cầu. Lối mòn thăm thẳm chạy giữa cánh rừng đào đầy ánh sáng lưu ly. Thỉnh thoảng lại gặp thổ dân đang vui vẻ bứt trái đào bỏ lẳng đeo vai, miệng hát véo von như không còn mảy may biết đến niềm đau xót trần tục nữa. Trông nét mặt họ, nhận ra đủ mọi giống, từ da vàng, tới da trắng da đen, không có vẻ gì là dân ở những miền băng giá cả.

Nàng liền quay hỏi Yến Phi:

- Sao nơi đây lại có đủ sắc dân?

Cô gái hải đảo nhìn "sư huynh":

- Vì đảo này không phải ai cũng tới được. Dân trên đảo hầu hết đều từ khắp bốn phương trời đi tàu biển bị bão tố bạt phong, may trôi vào đúng nguồn lưu thủy mới đặt chân lên mấy ngọn đảo xa xăm này.

- Những người đó có khi nào trở lại quê hương?

Vũ Sinh mỉm cười úp mở.

- Đã tới chốn này, làm gì còn có quê hương khác!

Phượng Kiều chột dạ, hơi nhú mào bật hỏi:

- Không có quê hương? Kể cả...

Như đoán được tư tưởng nàng, người trai hải đảo điềm nhiên.

- Cô nương! Vì cô nương đã đặt chân lên đảo và vì sư phụ tôi đã vượt hàng bao nhiêu hải lý về đưa cô nương đến đây..

Buông xong lời úp mở như dọa nạt khéo, chàng trai vụt ra roi, cất tiếng cười lớn:

- Kìa! Cô hãy trông xem! Nhà riêng cô đã hiện ra rồi. Phía tả rừng đào, ngay bên ngọn suối đó!

Đi thêm một đoạn nữa, xe như bước vào huê viên, chỗ nào cũng toàn hoa thơm cỏ lạ muôn màu rồi dừng lại trước một ngôi nhà xinh xắn. Cửa khép hờ. Vũ đẩy nhẹ, khoát tay trở quanh:

- Nhà của cô đó! Trong này đã có đủ thứ. cô cứ tự nhiên. Lúc nào buồn, có thể đi tản bộ quanh đây nhưng... không nên nói chuyện cùng ai cả. Và cô nương cũng chớ quên:

ở đảo Thần Tiên Nam Cực này mặt trời còn lâu mới lặn!

Dứt lời, mặc Phượng Kiều ngơ ngác đứng giữa nhà, chưa kịp hỏi thăm nữa lời, chàng trai họ Vũ lập tức đưa mắt cho Yến Phi, cả hai chào nàng, bước ra ngay, Phượng Kiều tò mò quan sát quanh gian nhà, thấy đủ tiện nghi như trên đại lục, bàn ghế ly tách, giường trải da gấu trắng, trong chiếc tủ kính góc phòng thấy có cả cà phê, kẹo ngọt. Nhiều thứ lặt vặt có vẻ vừa mua ở đại lục về. Đặc biệt là không có màn và không thấy bóng dáng đèn dầu chi cả. May mắn lại có chiếc đồng hồ báo thức nhỏ ở đầu giường. Phượng Kiều vừa ngồi xuống ghế, đã thấy từ cửa sau một cô gái nhỏ tiến lên cúi đầu chào.

Nhận ra ngay cô hầu gái vẫn đem thức ăn tới cho mình trên hải thuyền, Phượng Kiều mỉm cười, dùng tiếng Việt hỏi:

- Em cũng ở đây sao? Lên bao giờ đó?

Thấy cô hầu có vẻ ngơ ngác, nang hiểu ngay cô ta không biết tiếng Việt, liền thử chuyển sang tiếng Tàu Quan Hỏa:

- Em cũng ở đây sao?

Cô hầu tươi ngay nét mặt:

- Cô nương cũng biết tiếng nước em sao?

Cả mừng Phượng Kiều đứng lên, đến gần cô ta:

- Chị thường giao thiệp với người Tàu. Em ở đây từ bao giờ?

Không lường lự, cô ta nói luôn:

- Từ ngày mới sinh. Thừa cô nương, cha mẹ em ở đảo gần đây.

Em được lệnh theo hầu cô nương.

Thấy hành lý Phượng Kiều còn để giữa nhà, cô ta nhanh nhẩu xách để vào góc phòng, đoạn lễ phép:

- Cô nương muốn chi cứ dạy. Ở đây, ai cũng chỉ dùng có một buổi trưa, còn hai bữa ăn trái cây. Cô nương mới đến, chưa quen, muốn dùng mấy bữa cũng được. Đây cũng có mấy thứ thịt cá như ở đại lục.

Đảo chủ Thần Tiên chúng em đang gây giống cho đủ thứ. Vậy cô nương muốn thứ chi, em sẽ nấu cô nương dùng.

Mấy ngày đầu, vì quen sinh hoạt ăn ngủ trên lục địa Phượng Kiều khó chịu lạ lùng vì ngày dài vô tận, thường ra ngõ cảnh mặt trời không lặn, thêm nhớ một màn đêm mịt mùng.

Nhưng chỉ ít hôm đã quen dần, nàng cứ trông đồng hồ, sinh hoạt, ăn ngủ, xem sách, đánh đàn, dạo chơi. Một buổi cơm nước xong, nàng khoác áo lông thừng đi vào rừng đào, nhìn quanh không thấy bóng người, nhân lâu ngày thèm hoạt động, liền cởi bỏ áo ngoài, khoác lên cành đào, dạo mấy đường quyền cước cho khuây khỏa. Dạo xong, người nóng bừng, nhận thấy rừng đào đẹp trĩu quả, cô gái liền đu chuyền cành bứt ăn, vui đùa một lát, thấy nóng nực, bèn chạy thẳng đến bên dòng suối trong, ngồi buông thông chân xuống nước khua chơi. Chân vừa chạm nước, nàng hết sức ngạc nhiên vì nước ấm lạ. Thích chí, cô gái liền trút bỏ xiêm y, nhảy luôn xuống vùng vẫy, ngụp lặn đuổi cá lượn bên khe. Giữa lúc đó, phía kế rừng bên, một chiếc xe chó kéo chạy băng qua, trên xe, chàng trẻ tuổi Vũ Sinh vai đeo cung tên, mình khoác áo da thú, đang mài miết ra roi. Qua rừng đào, chợt thấy có chiếc áo vắt trên cành. Trái tim chàng trẻ tuổi như ngừng đập. Không hiểu sao chàng tuổi trẻ giật mạnh tay cương, định lui êm. Nhưng dưới suối, Phượng Kiều đã vô tình

nhìn lên và giật nảy mình như chạm phải điện. cô gái luống cuống hơi lùi phắt lại, nhanh tay vịn ngay được một cành hoa rù che trước mặt. May sao trên bờ, Vũ Sinh đã quay mặt đi. Phượng Kiều nghe tiếng xe chạy đã xa, mới dám rời khỏi cành che, lần lên mặc vội xiêm y, lòng vẫn còn bối rối. Mặc xong xiêm y, nàng đã thấy Vũ Sinh từ rặng đào gần đấy bước ra.

- Cô nương thứ lỗi, tôi đã vô tình làm cô nương phải một phen luống cuống.

Nghe giọng nói của chàng trai không có lời là Phượng Kiều an tâm đôi chút, làm mặt thản nhiên:

- Không ngờ suối ở đây lại ấm thế! Lâu không được vùng vẫy, nhớ quá. Ông đi đâu mà lại đeo cả cung tên thế?

Vũ Sinh liếc nhìn cung đeo vai, mỉm cười:

- À, tôi đi săn hải cẩu. Định rẽ qua thăm cô. Sao, cô ở đó có dễ chịu không?

Phượng Kiều hơi cau mày:

- Chắc ông thừa hiểu. Nhưng đầu sao, tôi cũng cần nói để các ông rõ, từ phút thất thế bị sa tay các ông, tôi đã coi đời tôi không còn nữa.

Giọng phẫn uất của "nữ tù" không khiến Vũ Sinh mất vẻ tươi cười, chàng ta dăm dăm nhìn nàng:

- Cô vẫn chưa quen sống với hiện tại. À, cô nên đi săn hải cẩu để biết cái thú sông miền Nam cực.

Phượng Kiều toan chối phắt đi, nhưng chợt thấy ánh mắt chàng trai dăm đuổi nhìn mình, "Bản năng nữ tướng chủ động" vụt nổi dậy, nàng nhếch miệng cười, gạt đầu luôn:

- Còn gì hay bằng nữa!

Trông quanh xe chỉ thấy mấy ngọn lao, nàng vui vẻ hỏi:

- Sao không có súng?

Vũ Sinh giật cương cho xe chạy:

- Săn hải cẩu bằng súng còn thú gì nữa? Tôi nghe cô bắn cung cũng hay lắm mà! Để tôi kiếm thêm cái nữa cô dùng!

Nghe nói có cung tên cho mình, Phượng Kiều mừng thầm, đưa mắt nhìn họ Vũ, nói như dò ý:

- Cám ơn ông đã không ngần ngại trao khí giới cho tôi!

Nhưng chàng trai thản nhiên trao ngay cả cung đeo vai cho nàng.

- Không sao.

Xe đi về phía cuối đảo. Qua mấy dãy rừng, họ Vũ ngừng lại trước một căn nhà khá lớn, chạy vào lấy thêm một cây cung, rồi lại tiếp tục đi. Đàn chó chạy nhanh như ngựa, đưa xe xuống mãi hướng Nam cực, chừng hơn giờ sau, đã thấy rừng cây, nhà cửa thưa dần, rồi xe chạy trên một miền băng giá quanh vắng, chung quanh chỉ toàn tuyết trắng xóa. Vũ Sinh cho xe chạy qua hẻm núi, dừng lại.

- Đây đã tới vùng dân Eskimo đảo. cô nương đã thấy gì thay đổi chưa?

Phượng Kiều đưa mắt nhìn quanh, cảm thấy ngay cái lạnh đại dương Nam cực, khác hẳn miền rừng đào.

- Lạ thật! Cùng một nơi, sao khí hậu như chia hai miền?

- Nơi rừng đào con có suối Ôn Tuyền, nước ấm quanh năm vì nằm trong phạm vi luồng ôn tuyến thiên nhiên. Còn vùng này nằm ngoài ôn tuyến!

Chợt có tiếng rúc nổi lên đâu đây, từng tràng rất lạ tai. Vũ Sinh chỉ về phía trước:

- Hải cẩu đang gọi đàn! Hay lắm! Nào chúng ta bắt đầu săn thôi.

Miệng nói, tay giật cương cho xe chó tiến thẳng ra gần biển.

Cạch một quãng xa, Vũ ngừng lại, ra hiệu cho Phượng Kiều cùng xuống. Trên băng nổi, một con hải cẩu ngồi chồm hồm, đang nhìn mấy con nữa vùng vẫy dưới nước. Vũ Sinh khẽ bảo Phượng Kiều:

- Nhường cô nương phát đầu tiên đó.

Phượng Kiều giương cung bắn luôn. Con vật nhào trên tảng băng.

Từ dưới nước mấy con nữa nhảy vọt lên. Nhanh như cắt, Phượng Kiều buông luôn mấy phát tên, hạ luôn mấy con.

- Chà! Cô nương bắn nhanh như nỏ liên châu!

Vũ đẩy xe đi, được một quãng thấy mấy con khác ngồi trên băng nổi, Vũ liền rút mấy ngọn lao, cười bảo Phượng Kiều:

- Bắn hải cẩu phải dùng lao xương cá mới thích!

Vừa dứt lời, chàng trai hải đảo phóng vọt ra biển liền mấy mũi.

Chàng ta phóng nhanh đến độ Phượng Kiều chỉ thấy hai cánh tay vung lên như máy, trông ra, lạ thay, vẫn thấy mấy con chó biển ngồi trầm ngâm như cũ. Thì ra, chàng ta đã phóng ghim con nọ vào con kia, lao cắm như đan chéo thân hình mấy con thú biển.

- Hay lắm. Ông ném lao có lẽ thạo hơn dân Eskimo đó!

Chờ cho cặp chó tha xác chúng vào, chất lên xe, hai người lại liếp tục cuộc săn. Chợt Vũ Sinh trở tay ra biển. Một con hải cẩu ngồi trên băng lập lờ. Phượng Kiều đã lấy lao, vừa giơ lên, đã thấy con hải cẩu rúc lên một tròng rất lạ tai, lập tức từ dưới biển, một con nữa nhảy lên, hai con quăn quít lấy nhau, rúc rích không còn biết gì đến cái chết đã kề bên. Trước cảnh âu yếm của cặp vợ chồng hải cẩu, bất giác Phượng Kiều quay mặt đi, mặt ửng đỏ, vì bắt gặp ánh mắt Vũ Sinh. Chàng trai nhìn đắm đắm vào đôi mắt nàng, bàn tay Vũ nhẹ nhàng đặt lên vai nàng. Biết chàng

ta không nén nổi nữa, Phượng Kiều bất giác liếc nhìn cảnh bãi băng quanh vắng bản năng tự vệ khôn khéo bùng dậy, thiếu nữ bỗng cất tiếng cười giòn, xoay mình nhẹ cho bản tay Vũ rơi giữa khoảng không.

- Bắn hải cẩu mãi chán rồi! Sao chúng ta không đi săn gấu trắng?

- Nếu cô nương muốn săn gấu trắng, giờ này chúng thường ẩn trong ổ tuyết. Phải mất công tìm mới thấy!

- Càng hay!

Miệng nói, chân xăm xăm rảo bước. Vũ đành phải đẩy xe theo.

Tới chân núi tuyết, Vũ chăm chú nhìn mặt tuyết, thấy nhiều dấu chân thú, bảo Phượng Kiều.

- Có vật vừa qua đây, để tôi săn kiểu Eskimo cho cô nương xem!

Đoạn chàng ta để xe thú một chỗ, dẫn Phượng Kiều đi dọc theo chân núi. Tới một khe, chàng ta nhìn quanh, đoạn trở lại xe lấy một con dao dài tẩm đẫm máu hải cẩu, đem tới cắm ngược ngay miệng lỗ tuyết và cùng Phượng Kiều kiểm chỗ nấp gần đấy. cô gái lục địa ngạc nhiên chưa hiểu chàng ta làm gì, đã thấy Vũ ghé lại:

- Nó sắp ra đấy! Gió đưa hơi máu vào tổ. Nó thính mũi lắm và ưa máu hải cẩu lắm! Cô nương chịu khó chờ một chút!

Quả nhiên chỉ nửa phút sau đã thấy tuyết động dậy, rồi một hình thù khá lớn đội tuyết, từ lỗ chui lên, lắc lư đầu như đánh hơi, mười khắc sau, đã lừ đừ tiến thẳng đến bên thanh dao máu. Đứng nấp cuối chiều gió cách mười thước, Phượng Kiều thấy rõ hình thù gấu trắng, giống thú đặc biệt của những miền băng giá chồm địa cầu. Con thú hếch mũi ngửi lưỡi dao và lập tức lè lưỡi liếm xoèn xoẹt vào lưỡi dao bén máu, liếm cho đến khi lưỡi con vật khát máu bị xẻ nát, ra hết máu trong người kiệt sức ngã khuyu xuống. Lúc đó, Vũ Sinh mới đến vác về xe. Phượng Kiều thấy lạ mắt liền cầm dao máu, đi tìm ổ gấu trắng, mỗi người đi dọc một phía núi. Phượng Kiều thấy bầy được một con nên cứ vui chân đi mãi, nhưng vẫn không thấy ổ gấu,

đang lường lự muốn xuống phía dưới, chợt nghe có tiếng rú kỳ dị phía trên cao. Ngạc nhiên, nàng ngẩng mặt ngó lên, giật nảy mình vì một người cao lớn dị thường đứng sừng sững trên đỉnh núi, toàn thân trắng toát như băng. Sự xuất hiện thình lình của "người khổng lồ" khiến nàng kinh ngạc, chớp mắt tưởng mình mê ngủ, đứng im mấy giây, giương mắt nhìn, sau mới định thần, sờ lên vai còn thấy đeo cung tên, liền cầm phạp ngọn dao xuống tuyết, giương cung thủ thế.

Người khổng lồ đã trông thấy cô gái phía dưới. Hắn rú lên những tiếng kỳ dị vang âm, từ từ tiến xuống. Cặp mắt ốc nhồi như đèn pha chiếu thẳng vào nàng. Phượng Kiều biết chạy không kịp, đành cứ đứng im, tay ghìm sẵn tên trên dây và nghĩ ngay đến giống Người Tuyết ở những miền băng giá. Chợt hắn giẫm thụt chân vào một lỗ hổng ngầm.

Một con gấu trắng đội luyệt, nhảy vọt lên. Bàn tay khổng lồ quờ một cái, nắm mình con gấu giơ lên, xé làm đôi như xé con ngóe. Máu tươi rõ giòng trên mặt tuyết. Phượng Kiều bất giác rùng mình, vì sức khoẻ ghê ghớm của Người Tuyết. Cô gái mím chặt vành môi, buông mạnh dây cung. Phạp. Mũi tên cắm luôn vào ngực Người Tuyết, cặp mắt lừ đừ chợt ngó xuống, tay Người Tuyết quơ rút phắt mũi tên, bẻ làm đôi ném đi, và chậm chạp tiến lại. Hình thù phi nhân phi thú chỉ còn cách cô gái mấy chục bức tuyết. Nàng lập tức bắn luôn mấy phát tên nữa, cắm vào Người Tuyết như lông nhím và vùng chạy xuống.

Phượng Kiều biết nguy cơ đã kề vì tên bắn không cắm sâu được vào da thịt quái vật, nàng liền giương cung nhắm con mắt đèn pha bắn liền. Liền hai mũi cắm trúng mắt quái vật nhưng có lẽ nhờ linh tính, con vật đã chớp mắt kịp thời nên tên chỉ cắm vào làn da mí mắt. Hình như tên xuyên qua da chạm tới con ngươi, quái vật đột nhiên rú lên có vẻ đau đớn vùng tay giật phắt tên ra và xông ngay lại. Phượng Kiều khoa luôn mấy đường dao loang loáng, quái vật phải đảo mắt nhìn theo và bất thành lình nhảy vọt lên, chém một nhát thật mạnh vào cằm cổ quái vật. Không ngờ quái vật gạt được thanh dao. Và quái tay nắm ngay được ngang lưng nàng, nhanh như con cắt bắt gà con. Cô gái vận hết sức bình sinh cố vùng vẫy, tay dao chém lia lịa vào mình quái vật. Quái vật giật dao, nhe nanh cắn bẻ cong veo, ném đi luôn và ghi nhặt lấy cổ nàng, rú lên những tiếng kinh khủng, chạy bay lên đỉnh núi tuyết. Phượng Kiều nghe bên tai tiếng gió thổi vù vù cho đến lúc nghẹn thở, thiếp đi.

Tỉnh dậy, mở choàng mắt, cô gái ngạc nhiên tưởng vừa trải qua ác mộng, vì thấy mình nằm trong căn nhà cũ ven suối, nữ tỳ ngồi bên cạnh. Lắc lắc cổ thấy vẫn còn đau ê ẩm, nàng mở to mắt hỏi nữ tỳ:

- Em, sao ta lại ở chốn này?

Cô gái Tàu dịu dàng ấn nhẹ cho nàng nằm nguyên.

- Cô không thể cử động vội. Để thuốc ngấm hẳn đã! Ông Vũ Sinh có dặn lát nữa sẽ trở lại.

Phượng Kiều nhú mày, nhớ lại việc kinh khủng vừa qua.

- Thế ai đưa ta về đây? Ta đã bị quái vật bắt đi mà?

Nữ tỳ mỉm cười:

- Ban nãy thấy ông Vũ Sinh đưa cô nương về, ông chỉ nói sơ là cứu cô nương từ trong hang quái vật về thôi.

Hai người đang nói chuyện, thì Vũ Sinh và Yến Phi cùng tới.

Thấy nàng đã tỉnh, Vũ cả mừng tiến đến bên giường, khẽ hỏi:

- Cô đã dễ chịu chưa?

Phượng Kiều hơi nhếch miệng cười khẽ gật đầu:

- Vẫn còn đau ê ẩm. Nhưng...

Hình như hiểu rõ nỗi thắc mắc trong lòng nàng, Vũ Sinh dịu dàng:

- Lúc đó, tôi ở phía núi khá xa, chợt nghe có tiếng rú vang âm, liền chạy đến, không thấy gì cả. Nhưng nhìn thấy nhiều dấu chân trên mặt tuyết và những mũi tên gãy, tôi đoán ngay có chuyện gì đã xảy ra, vội theo dấu vết đi tìm. May thay, tới hang vừa kịp lúc nó đặt cô nương xuống nệm cỏ khô và sắp sửa..

Chàng trai ngừng lại, Phượng Kiều bất giác thờ phào:

- Không ngờ nơi hải đảo xa xăm này lại có loài quái vật ghê gớm. Thế... giờ nó đâu?

- Trốn rồi! Tôi đã nổ liên mấy phát súng vào chỗ phạm nên nó phải bỏ chạy. Sợ nó còn có đàn, tôi phải vội đưa cô nương về chạy chữa đã!

Phượng Kiều dăm dăm nhìn Vũ Sinh, giọng cảm kích:

- Không được ông giải cứu kịp, tôi đã nguy rồi! Ông này xin suốt đời ghi tạc.

Vũ lắc đầu, nhả nhặn cùng Yến Phi chuyển ngay sang chuyện khác, khuyên Phượng Kiều tĩnh dưỡng ít bữa cho an định tinh thần lại, và ra về. Mấy bữa sau, Vũ lại tới thăm. Vì đã mang thêm cái ơn cứu khỏi tay quái vật, Phượng Kiều đối với Vũ thêm phần thân mật.

Nhân đứng bên suối, Vũ ngập ngừng giây lát, đoạn thờ dài, tỏ rõ cả tấm lòng yêu vọng nhớ thầm nàng từ khi gặp gỡ đến giờ. Phượng Kiều cứ đứng im nghe, mặt bình thản như không, chờ cho Vũ Sinh nói hết, nàng mới ngẩng lên dăm dăm trông thẳng vào cặp mắt chàng trai, nghiêm trang ôn tồn:

- Cám ơn ông đã có lòng tưởng tới kẻ nữ tù thất thế này. Bấy lâu tôi vẫn thầm phục vì những cử chỉ tao nhã của ông, nhất là từ buổi được ông cứu thoát. Nhưng mong ông xét cho chỗ... khó hiểu của lòng người, suốt đời tôi chỉ còn có Đại Sơn Vương, tôi chỉ một lòng thờ Đại Sơn Vương.

Giọng nói êm đềm nhưng thập phần cương quyết của Phượng Kiều khiến Vũ đứng im không nhúc nhích, rất lâu mới khẽ hỏi:

- Nhưng... mối tình của cô nương chỉ là một mối tình tuyệt vọng.

Vì đây oan hai họ thắt chặt rồi.. Cô nương mong sao sum hiệp cùng chàng?

Phượng Kiều lắc đầu ái ngại, định nói gì lại thôi. Mười khắc sau mới dịu dàng trầm giọng:

- Chuyện tâm hồn tưởng khỏi phải thừa nhiều thêm bận tâm ông. Dầu sao, tôi cũng có bốn phận nói rõ để các ông định liệu. Tôi sẵn sàng chịu đựng số phận của một nữ tù , và sẵn sàng chịu chết để giữ trọn hình ảnh người tôi yêu kính nhất đời. Mong ông lượng thứ cho!

Nói xong, nàng cúi đầu chào, về thẳng nhà riêng chờ đợi biến cố.

Nhưng liền mấy bữa trôi qua, vẫn không thấy gì khác lạ. Họ Vũ lại tới thăm, không chút ngã lòng, chàng ta vẫn không ngớt tìm cách đi vào trái tim nàng. Rồi Yến Phi, rồi một số nam nữ thanh niên môn đồ ông già cổ quái khác, tất cả như đều ngầm tìm hết cách làm cho Phượng Kiều ngã lòng. Nhưng cô độc thất thế sa cơ giữa nơi hải đảo, bên đủ mọi thứ quyến rũ gấm ghê, Phượng Kiều vẫn không hề sa ngã. Càng kẻ nguy hiểm, hồn nàng càng rục lên hình ảnh Đại Sơn Vương.

Rồi một buổi, Phượng Kiều đã thức giấc, chợt nghe tiếng gõ cửa rất gấp. Nữ tỳ ra mở, thấy một đám người mặt mày dữ tợn bước vào, súng gươm lạch cạch trườn trườn ngó nàng. Gã cao lớn nhất phất tay ra hiệu cho Phượng Kiều, giọng Quan Hỏa lơ lớ khó nghe:

- Có lệnh đưa cô đi ngay. Xe đang chờ.

Đoàn xe chó chạy vùn vụt khỏi rừng đào, đi mãi về mạn cuối đảo.

Thoáng cái đã đến vùng bằng giá. Xe dừng trước một cửa hang rộng Gã đàn ông ra hiệu cho Phượng Kiều xuống xe, lặng lẽ trở tay vào hang. Phượng Kiều không nói nửa lời, tới cửa hang dừng lại mấy giây, đưa mắt nhìn quanh và như sẵn chủ định, Phượng Kiều nhếch cười lạnh lùng, bước thẳng vào miệng hang. Đám đàn ông dữ tợn kèm sát hai bên, tay luôn luôn sờ đốc gươm bóng sáng.

Càng vào, hang càng tối. Lòng núi ăn rộng giữa vùng ánh đèn sáng lét, nhiều hình thù đứng sừng sững, cao lớn, lưng trần, tay cầm vũ khí dàn quân, chừa một lối đi thăm thẳm, tít phía trong, có một hình thù hộ pháp ngồi trước một chiếc bàn tuyệt khối. Trên bàn leo lét ngọn đèn dầu cá vờ vờ hắt những cái bóng đen ngòm lên vách hang thành những hình ma quái lắc lư.

Phượng Kiều đưa mắt nhìn gã đi bên. Hắn chỉ khẽ hất hàm một cái, Phượng Kiều đã xăm xăm tiến luôn giữa hàng gươm sáng tuốt trần, đến thẳng trước bàn người lạ mặt.

- Nàng hãy ngồi xuống, Trước khi ra tay, ta có lời muốn nói.

Động chủ muốn nàng làm vợ Vũ Sinh! Nếu không...

Hắn dừng lại, vỗ mạnh tay xuống bàn. Một hình thù đàn ông ghê tởm tập tễnh bước ra, ngó Phượng Kiều nhe răng cười, trắng nhơn:

- Nếu nàng đại đột không thuận Vũ Sinh thì người chồng trọn kiếp của nàng đứng đó!

Và như thừa đoán được ý nghĩ cô gái, hắn cười khẩy:

- Cô nàng nghĩ tới cái chết ư? Không! Chớ lầm ! Động chủ có đủ phép màu làm nàng không chết nổi, nàng phải sống trọn đời nơi đây, với người chồng xấu xí để hối hận vì đã chối bỏ Vũ Sinh.

Phượng Kiều tưởng vừa bị dội một gáo nước lạnh vào tâm hồn, nàng vụt nghĩ tới cặp mắt điện thoi miên của lão hành khất quái dị và không khỏi ghê tởm vì cách ép buộc khôn ngoan của đám người lạ.

Nguy cơ đã kề, tâm trí vụt lóe lên một quyết định, Phượng Kiều đảo mắt nhìn quanh và vùng cất tiếng cười ngạo mạn:

- Chúng mi nhầm rồi Ta nói thật cho hay, đừng mất công dọa nạt, dụ dỗ. Dầu vật đổi sao dời, lòng ta vẫn không thay đổi, hay chớ hòng phạm tới người ta!

Dứt lời, có gái họ Trần nhún mình, nhảy phắt tới bên một tên võ sĩ, dùng luôn một thế võ nhứt "Điu Siu" đánh gục, cướp luôn được khẩu súng lục bên sườn, nhả đạn luôn. Nhưng tên ngồi bên bàn đã cất tiếng cười ngất vì súng... không đạn! Biết đã trúng kế, nàng liền ném mạnh khẩu súng vào một tên cầm gươm, và lập tức nhảy vụt tới bên. Hàng loạt súng lên đạn nhất tề chĩa cả vào cô gái.

- Bắt sống! Không được bắn!

Tiếng gã bên bàn vừa dứt, cả đám thủ hạ nhất tề xông tới, nhưng Phượng Kiều đã đoạt được một thanh gươm, nhảy phắt vào một góc hang.

- Khôn hồn đứng nguyên! Đứa nào tiến lại, ta chém rơi đầu!

Mắt phượng long lanh, cô gái lục địa cầm ngang thanh gươm, dẫn giọng:

- Ta nấn ná từ khi bị bắt là để xem thầy trò chúng mi định giở trò gì? Giờ mới rõ một phường đạo tặc dê hèn! Chỉ tiếc thay ta không gặp lão tặc cùng tên họ Vũ!

Thấy nàng liều mạng, cả bọn dừng lại, tản quanh hang, lựa thế bao vây. Phượng Kiều trông ra lối cửa hang, thấy có mấy tên trấn giữ chặt, bèn vung gươm đánh thốc ra phía đó. Nhưng cả bọn đã xông vào trợ chiến, nhất định không để hở một lối thoát nhỏ.

Phượng Kiều cả giận múa tít thanh gươm, đem hết kỹ thuật chân truyền ra vẫn không đánh lui được địch, vì kiếm pháp của chúng đều có vẻ tinh thạo cả. Trong lòng hang mờ sáng, kiếm thép quật vào nhau xoang xoảng, cô gái họ Trần đánh những đường chí tử cố mở vây, không được. Mấy chục địch thủ thay phiên nhau quần thảo, hình như chỉ lựa thế bắt sống con mồi. Biết kéo dài không xong, Phượng Kiều toan đánh quyết tử cho mau, chợt có tiếng quát nổi lên:

- Lui cả ra Để nàng đó cho ta.

Cả bọn dừng tay chưa kịp giãn cả ra hai bên, đã thấy Vũ Sinh từ phía ngoài nhảy vọt vào, chân vừa chấm đất đã bắn một phát đạn tung luôn thanh gươm Phượng Kiều. Cô gái lục địa giật mình, dùng chạy đến nhặt gươm thì họ Vũ đã nhanh chân chạy tới chặn luôn chân lên, yên lặng ngó Phượng Kiều. Đột nhiên, ánh lửa mờ phụt tắt.

Hang núi vụt tối om. Phượng Kiều biết thế nguy, liền nhẹ nhàng ngồi xuống, lui dần về phía vách đá.

Hình ảnh người yêu hiện lên, đẹp như một bài thơ ai oán. Cô gái cắn chặt hàm

răng, lẩm bẩm như trong cơn mê:

- Đại Sơn Vương... em sẽ gặp anh... kiếp sau..

Và vận toàn lực bình sinh, nàng lao mạnh đầu vào vách đá.

Nhưng... giữa lúc đó ánh sáng bùng lên như ban ngày. Phượng Kiều ngạc nhiên thấy lòng hang không một bóng người, đầu nàng vừa lao vào một... tấm da căng thẳng êm không. Ngay lúc đó, từ ngoài cửa hang hiện ra một ông già râu tóc bạc phơ, chống gậy trúc, mặc áo rộng, khoan thai tiến vào:

- Phượng Kiều con. Ta có lời khen lòng trung trinh sắt đá của con, ẩn thân giữa nơi hải đảo Thần Tiên, vẫn một lòng son sắt trước những quyến rũ gớm ghê, một thân liễu yếu giữa rừng sủng gươm đe dọa vẫn chẳng sờn gan, quyết một chết giữ trọn tình chung thủy với người yêu. Lòng cao khiết của con đã vượt trăm ngàn thử thách, ta khá khen Đại Sơn Vương Hồng Lĩnh đã khéo chọn được người xứng đáng. Ta không đến nỗi uống công vượt trăm ngàn hải lý đưa con từ lục địa về đây.

Ông già ngừng lời bước đến, đặt nhẹ tay lên vai Phượng Kiều.

- Ngay bây giờ ta cho con được làm lễ tôn sư.

Cô gái vẫn đứng im, ngơ ngác, bàng hoàng. Giọng nói dịu dàng và cặp mắt dịu dàng của ông già trên phong đạo cốt khiến nàng nghĩ ngay tới lão hành khất quái dị. Phượng Kiều đứng trông như người trong mộng.

Cô gái đi từ ngạc nhiên này tới ngạc nhiên khác, không sao đoán nổi hành động của đạo chủ Thần Tiên.

Mãi tới khi hồi công dứt tiếng ngân nga trong thạch động, ông già tiến đến bên bàn thờ, Phượng Kiều mới như cái máy, từ từ quỳ xuống bàng hoàng, nghẹn ngào không nói nên lời.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 18: Theo Vết Chim Trời

Ngay sau đêm Khách Giang Hồ rơi xuống vực thẳm muôn trượng, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn tìm không thấy xác bạn, không thấy tằm tích lão tặc Phán Tây Phàn, và cả hai cô gái họ Cầm, chàng tướng núi chột sinh nghi, liền tạm rời Tây Bắc, về thẳng Hà Nội. Đào qua mấy bệnh viện lớn, không gặp, chột nhớ có lần Phượng Kiều nhắc đến nhà riêng tại khu Hàng Cỏ, chàng tìm đến, lân la hỏi thăm những người bán hàng quanh đấy, biết được biệt thự Phượng Kiều, cả mừng cải dạng làm một khách trú lần tới. Đến nơi, thấy mấy viên cảnh sát từ trong nhà bước ra, chàng liền đứng lại bên kia đường chờ bọn người nhà nước bảo hộ đi khỏi mới tiến đến trước cổng. Nhìn vào trong, không thấy ai, chột nghe tiếng gió sau lưng, viên tướng núi vội hụp luôn, đồng thời, xoáy ngoặt mình lại nhanh như cắt. Một bóng vạm vỡ từ trên cây chụp xuống, bị hụt đà, chưa kịp gượng, đã bị chàng tướng núi quài tay ghì chặt lấy, dẫn giọng:

- Mi là ai? Sao dám đánh lén? Muốn sống nói ngay.

Gã vạm vỡ toan cất tiếng kêu đã bị chàng điểm huyết kéo đến bên gốc cây, trườn mắt toan hỏi nữa, chột nghe gã ú ớ:

- Cô Ba... cô Ba...

Chàng vội giải huyết cau có:

- Mi là người của cô Ba? Thế cô Ba đâu?

Người đàn ông ngờ ngạc ngó chàng tuổi trẻ trong lột khách trú, bất ngờ bật lên khê:

- Đại Sơn Vương? Trời... ông về chậm quá... cô Ba vừa bị chúng bắt đi mất rồi.

Đại Sơn Vương giật mình, lay mạnh vai tên gia nhân:

- Sao? Cô Ba bị bắt? Bao giờ?

Tên gia nhân vội kể sơ qua chuyện nữ chủ bị bắt đoạn lễ phép mời chàng vào nhà. Ngay lúc đó, xe Hai Cao vừa về. Thấy viên tướng Thập Vạn Đại Sơn, người tùy tướng của Phượng Kiều đã giậm chân tiếc hận:

- Trời... ông chỉ về sớm mấy giờ, cô Ba đã không mắc nạn. Bọn chúng đã đưa cô Ba về phía Hải Dương rồi!

Tướng núi nhếch miệng cười khan rồi ngoắt mình đi ngay. Ra đến ngoài, chàng trai trẻ đến thẳng ga Hàng Cỏ. Còn lâu mới có chuyến tàu. Lòng như lửa đốt, chàng tìm vào một quán nước gần ga, ngồi suy nghĩ. Qua lời Hai Cao kể, chàng không tìm được một tia sáng nhỏ nào rơi vào bức màn bí mật bao trùm vụ bắt cóc. Nghĩ nát óc không thể đoán nổi bọn lạ là ai, chợt một ý tưởng thành hình hiện ra trong óc, chàng liền ra ga. Tới Hải Phòng, phố xá đã lên đèn. Đi quanh thành phố đến nửa đêm, Đại Sơn Vương cho xe ra thẳng Đồ Sơn, tìm đến nhà thủ hạ của Vòng Lâu báo tin cho các bộ hạ dọc duyên hải biển Trung Hoa, xong quay lại Cảng luôn. Ở lại mấy hôm liền không lần ra chút manh mối, chàng liền lên miền sơn cước cười Hắc Phong Câu đi tìm khắp chốn, vẫn tuyệt tăm tích người yêu. Sức nhớ tới gã trẻ tuổi đã bắt cóc Phượng Kiều, chàng tướng núi bèn đi tìm "Suối Bạc Đầu". Một buổi, Đại Sơn Vương tới một thị trấn nhỏ miền biên giới, trời đã sang thu, khí núi lạnh ngắt, bèn tìm vào một quán rượu mua vài ly đồ cho con Hắc Phong Câu, nhân tiện nghỉ chân chốc lát. Chàng vừa ngồi vào bàn đã thấy hai gã lạ mặt dừng ngựa trước quán, bước vào, đập bàn gọi rượu thịt, và ngồi nhỏ to có vẻ khác thường. Chợt nghe thấy người mới vào thoáng nói đến hai tiếng "Bạc Đầu" rồi lại "Si Pan", chàng giật mình, cả mừng liền cạn xong ly rượu, đứng lên trả tiền ra ngay, lên Hắc Phong Câu vào chỗ khuất đứng đợi.

Chừng mười lăm phút sau, chợt thấy mấy tên cưỡi ngựa từ đâu tiến thẳng đến trước quán rượu, rồi có nhiều tiếng súng nổ vọng ra, chớp mắt đã thấy ba tên đến trước từ trong phóng lên mình ngựa chạy. Đại Sơn Vương lập tức phóng ngựa theo. Ngay lúc đó chợt từ phía rừng trước vài bóng người ngựa nữa xuất hiện, cản đường

ba gã trước. Thành linh bị vây chặt, ba tên vội rẽ ngang. Đại Sơn Vương liền thúc Hắc Phong Câu vọt lên, nháy mắt đã đụng đầu ngựa ba tên đang chạy. Chàng phất tay, lớn tiếng:

- Cứ chạy thẳng. Để ta cản lối chúng cho.

Dứt lời, chàng bay ngựa đến gần mấy tên rượt đuổi, nã súng liên hồi. Thấy ba tên trước đã quất ngựa vào cánh rừng khá rậm. Sợ mất dấu, Đại Sơn Vương liền phóng ngựa ra như cho địch rời khỏi chỗ nấp, bắn vãi luôn vài phát nữa, đoạn thúc ngựa Hắc Phong vọt đi. Chớp mắt đã gần kề ngựa trước, chàng tướng núi gọi lớn:

- Chúng chạy xa rồi! Hãy chậm lại, ta có điều muốn hỏi.

Không nghe thấy chàng gọi bọn lạ vẫn rạp mình ra roi. Đại Sơn Vương liền quất Hắc Phong Câu vọt lên, quay ngang chặn đầu ngựa ba tên. Cả ba tên đành dừng lại, giương mắt ngạc nhiên ngó chàng. Đại Sơn Vương cầm súng vào bao, mỉm cười:

- Các chú người Tuổi Bạc Đầu? Đi đâu lại để giặc Si Pan theo hại?

Vẻ ngạc nhiên hiện rõ trên mặt ba gã lạ, một tên mở to mắt:

- Thưa tướng quân... có biết anh em chúng tôi!

Đại Sơn Vương mừng thầm, gật đầu thân mật:

- Là ta đoán thế! Ta có việc muốn gặp chúa đảng các chú!

- Nhưng tướng quân là ai?

- Đại Sơn Vương.

Ba tên cùng tái mặt, nhớn nhác ngó nhau:

- Người... Chính là Chúa Tướng trên Thập Vạn Đại Sơn?

Đại Sơn Vương phất nhẹ tay, giọng như truyền lệnh:

- Đưa ta tới suối Bạc Đầu! Và biết điều đừng để súng ta ra khỏi bao.

Cùng lúc, cả ba tay cương gặt mạnh. Ba con ngựa vọt đi. Vó ngựa đã giẫm trên hàng cỏ phân mao. Ngẩng lên, thấy một ngọn núi ngút trời, mây giăng trắng xóa, xa trông, thấy rõ một vệt nước vắt lưng trở như dải lụa bạch căng dưới trời Tây Bắc chếch. Tên đầu bọn trở tay lên núi:

- Thưa... đã tới suối Bạc Đầu, ngọn thác kia đổ xuống miền doanh trại.

- Đây tới đó còn bao xa?

- Qua khỏi mấy ngọn đồi, vào chân núi đá là tới trạm đầu tiên.

Đại Sơn Vương đưa mắt quan sát khắp vùng thấy có vẻ hiểm trở khác thường, suy nghĩ mấy khắc, đoạn phát nhẹ tay:

- Đưa ta vào thẳng sơn trại!

Bọn lạ tần ngần, vẫn đứng im. Biết chúng sợ mệnh chúa đảng, chàng cau mày, trừng mắt:

- Cứ tiến lên. Đến gần, ta sẽ cho về báo trước.

Bốn con ngựa lại chạy nước kiệu bằng quanh co một lát, tới một hẻm núi, thành linh ba con ngựa trước chồm ngoặt ngay sau hẻm. Đại Sơn Vương cả giận vội vồ Hắc Phong Câu vọt lên, vừa lúc cả ba tên chĩa súng tại. Chàng tướng núi đã nhảy vọt xuống, chân vừa chấm đất, một tay đã vay về phía trước.

Liền hai tên nhào luôn xuống đất, tay chưa kịp lấy cò. Tên thứ ba vừa kịp nã một phát. Hắc Phong Câu đã kề bên như gió, Đại Sơn Vương xoè tay chặt một nhát ngang cần cổ, gã nhào xuống theo. Chàng tướng núi nắm ngược áo hăn lồi dẫy, quắc mắt.

- Sức chúng bay được bao nhiêu mà dám định lừa hại ta! Ta không nể tình, mạng chúng mi còn đâu?

Dứt lời, chàng thu hết đạn, bắt cả bọn bị thương lên ngựa trối thành một dây, đoạn quất mạnh cho ngựa lồng lên.

- Về báo với chúa tướng có Đại Sơn Vương thăm sơn trại.

Chờ cho ngựa trước đi khá lâu, chàng tướng núi mới cho ngựa tiến lên. Đi được nửa dặm ngàn, hết thung lũng tới con đường mòn chạy vào hẻm, hai bên núi dựng như thành. Còn đang đảo mắt quan sát đã nghe từ trên cao, từng hồi cồng đổ dồn vang truyền khắp vùng núi thẳm, dư âm vang như man dại ngân nga trong buổi chiều tà. Rồi từ phía, tiếng tù và rúc lên như đáp ứng, nghe âm vang như tiếng gió lửa ống bương đêm đông. Thoáng cái, tiếng cồng, tiếng tù và đã im bật, trả lại cảnh vắng lặng sâu cho cánh rừng biên giới. Và giữa vùng không gian thăm thẳm, bất ngờ, từ trên ngọn núi chênh vênh, tiếng địch bồng chìm rớt xuống, thanh âm theo trận gió chiều thu vút lên cao tít mớ hồ xa xôi, rồi thành linh đổ xuống, chờn vờn quanh bờm ngựa. Chàng tướng trẻ nghiêng đầu lắng tai nghe tiếng địch lộng thổi non cao, như muốn ru hồn khách dọc ngang vào mộng ảo. Chợt tiếng địch lạ lòng chuyển khúc, âm thanh rúc rích như tiếng cười bên tai. Viên tướng lạc thảo cả giận, ngựa mặt nhìn lên núi cao.

- Tên này ngạo nghễ, dám đón ta bằng tiếng địch trên người.

Đoạn tướng núi thúc ngựa tiến vào hẻm núi. Qua hẻm, nghe tiếng nước đổ ầm ầm, một con suối rộng lồng lộn chắn đường, bọt nước tung trắng xóa. Ngay bờ, có cắm tấm bảng đề "độc đạo." Bên kia bờ suối, con đường mòn chạy vòng vèo tới chân núi, ngay đầu đường, đứng sừng sững đến mấy chục kỳ sĩ sừng gươm tua tủa dàn thành hàng ngang, sát khí đằng đằng, ẩn hiện sau cây lá, có những chòi canh dựng theo thể liên hành. Hình như cả bọn kỳ sĩ đứng chờ "khách" qua suối. Tướng núi ghìm cương, lượng chiều rộng suối. Tám thước có dư. Tình cờ, ngó lại sau lưng đã có một đám kỳ sĩ nửa dàn hàng bít cửa hẻm. Chàng tướng lạc thảo nhẹ tay vượt bờm ngựa quý:

- Hắc Phong Câu, mi đã giúp ta nuốt bao dặm đường xa tìm nữ chủ! Nay suối độc cản đường, mau trở lực thần, đưa ta qua thác lũ!

Dứt lời, chàng tướng núi thúc ngựa chạy dọc theo bờ suối vòng ra xa một chút,

trở roi lên khúc nguy hiểm nhất vì có một thạch bàn ngấm đội hẳn nước lên, và thúc mạnh gót chân vào hông tuần mã. Hắc Phong Câu hếch mõm hí một tràng dài, dứt tiếng, tuần mã sải vó như gió cuốn, đến bờ suối, con vật tung mình hẳn lên cao, lao trên ngọn thạch bàn, đã bay qua suối rộng êm không.

Hắc Phong Câu vẫn thung thình bước một, tướng lạc thảo ngồi trên lưng ngựa như pho tượng thép, thân mình hơi lắc lư theo nhịp vó câu và lạnh lùng vào giữa hàng súng chĩa. Cặp mắt Đại Sơn Vương vẫn nhìn thẳng, nhưng nếu tinh ý sẽ thấy tướng núi đã kín đáo đề phòng bất trắc. Nhưng khắp hai hàng kỵ sĩ lạ vẫn ngồi im trên ngựa, bàn tay như đã dính vào súng.

Ngựa cứ chậm bước vào gần chân núi. Sau lưng Đại Sơn Vương vẫn nghe có tiếng vó ngựa nhẹ khua, biết có kẻ theo sau nhưng cứ thản nhiên như không, vừa tiến vừa đưa mắt quan sát từ bụi cây ngọn cỏ. Đi tới sát chân núi, thấy một điểm canh ngay bên cánh cổng lớn, chàng dừng ngựa, nhìn vào trong, thấy lối nhỏ dao súng lờm chờm, một gã chạy ra lảng lạng mở rộng cánh cổng và cúi đầu đứng sang một bên. Viên tướng núi cho ngựa đến trước căn nhà chính giữa. Một hồi cồng nổi lên, vang truyền khắp sườn núi.

Tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn chậm chạp quay cương đầu yên, nhẹ thúc ngựa tiến thẳng đến trước thềm, hai tay chàng tướng núi buông thông bên sườn, cặp mắt trông thẳng vào phía trong sẵn sàng chờ. Bên trong, vẫn chưa ai nhúc nhích.

Chợt từ phía chính giữa, một người đứng lên, cặp súng trẻ bên sườn. Đại Sơn Vương vừa trông thấy hẳn, đã nhận ra ngay nhưng vẫn ngồi im chờ đợi. Gã tuổi trẻ tiến ra, cách Đại Sơn Vương chừng mười bước, ngừng lại. Vừa tầm súng, cả hai chòng chọc nhìn nhau. Đại Sơn Vương đồng đặc:

- Phải chăng ông là Chúa Thác Bạc Đầu?

Chàng trai trẻ hơi nhếch miệng cười:

- Ông đến thành linh, chúng tôi không kịp nghênh đón. Dám hỏi ông có điều chi dạy bàn?

Đại Sơn Vương cau mày, cười lạt:

- Hồng Lĩnh này đường xa dặm thẳm mới tìm được suối Bạc Đầu, khi nào chịu về không. Xin trao trả Phượng Kiêu cho súng khỏi ra bao.

Chàng trai trẻ nhúu hần lông mày, dăm dăm nhìn khuôn mặt ngầu sất khí của Đại Sơn Vương:

- Chính trước đây tôi đã dụng ý bắt cóc Phượng Kiêu để mời ông đến núi thác. Nhưng sau lần bắt hụt, tôi chưa hề hạ sơn. Quả có nghe tin Phượng Kiêu bị bắt, nhưng cũng chưa rõ kẻ nào chủ mưu!

- Lời ông nói, chẳng dám không tin. Vậy xin có lời cáo biệt.

Đại Sơn Vương đi khỏi vùng đại sảnh đã nghe tiếng cồng chuyển khắp núi rừng và có nhiều tiếng tù và lại rúc lên. Xuống tới chân thác, đi đến bờ suối ngoài vẫn không gặp chi cản trở. Ngồi trên lưng ngựa, viên tướng núi đưa mắt quan sát kỹ càng địa hình địa vật, đoạn cho ngựa vượt qua suối rồi sơn trại. Chờ mấy giây, Đại Sơn Vương liền nương sườn dốc tiến đến, áp hần má xuống mắt nhìn ngược lên, thấy hai bóng đen nhỏ nhắn đang chụm đầu vào nhau, nhỏ to, giây lâu đoạn men theo bờ thác, lên cao, có vẻ đã quen thuộc đường lối lắm. Đại Sơn Vương theo sát, chỉ cách chừng mười bước. Chợt có tiếng chân giẫm trên lá rụng, nghe rào nhẹ như tiếng chồn cáo đi đêm. Hai bóng đàn ông cao lớn xách súng từ trên đi xuống, bước một thận trọng như người săn đêm, lưng dựa vào nhau súng chĩa hai bên. Thành linh một tia đèn bấm loé lên, rê thẳng vào chỗ hai cái bóng trước ẩn. Đại Sơn Vương vừa thấy ánh đèn dừng lại đã nghe liền hai tiếng bịch khô khan. Ánh đèn tắt phụt. Nhìn ngược lên, chàng đã thấy hai cái bóng nhỏ nhắn đứng kề hai bóng quân tuần núi, nhẹ nhàng đỡ hai bóng lớn vừa đổ xuống như hai cây chuối.

Đại Sơn Vương lách mình nhận được là hai bóng thiếu nữ mặc toàn đồ đen chên, bên mình có giắt đoản đao, súng ngắn. Nhưng trời mờ tối lại thêm khuất bóng núi, nên chàng không trông rõ mặt cặp thiếu nữ. Chợt một bóng khề thì ào:

- Đây lên trại còn mấy chặng quân tuần nữa, tính sao cho tiện!

- Cứ lên thẳng! Hạ chúng hết là hay hơn cả. Một giờ nữa chúng đổi gác mới biết được.

Nghe giọng nói quen quen nhưng chưa đoán được, Đại Sơn Vương còn lẳng tai nghe thì hai thiếu nữ đã thoăn thoắt leo lên. Chàng tướng núi lẳng lẳng theo sau. Quả nhiên bản lĩnh hai cô gái rất cao, vượt suối từ chân thác tới khu trại trên, hai nàng đã hạ êm thêm ba cặp quân tuần nữa, vô tình mở đường cho chàng tướng núi. Tò mò, Đại Sơn Vương cũng tiến theo sát. Lạ thay, hai cô gái như không chú ý gì đến vùng sảnh trại, cứ vượt qua hẳn mấy dãy nhà, đến một vùng núi ăn vùng vào trong, có vẻ quạnh vắng, hai nàng mới dừng lại, như chờ đợi ai. Khá lâu sau, một nàng thì thào:

- Sao lâu thế? Mãi chưa có ám hiệu...

- Hẳn sắp ra, chị cứ yên tâm. Thế nào ta cũng ra tay trước Đại Sơn Vương mà!

Chàng tướng núi nghe rõ hai nàng thì thầm nhắc đến tên mình, không khỏi thêm ngạc nhiên, vừa may hai nàng cùng quay ra.

- Nữ tặc Phản Tây Phàn! Hai con giặc cái này đột nhập nơi này có việc chi đây? Phải chăng...

Chợt từ phía sảnh, có bóng người xách súng đi ra, tiến thẳng đến chỗ hai cô gái họ Cầm:

- Sao? Chủ soái người đêm nay ở đâu?

- Ở trong hang ngầm. Người vừa rời căn sảnh lúc đầu canh hai. Giờ này chắc đã nghỉ rồi.

- Trong hang có bao nhiêu người?

- Bấm... thường chỉ vài viên cận tướng. Nhưng đêm nay cận tướng ở cả trại ngoài trại trong.

Đại Sơn Vương đang nấp rình hai nữ tặc xem họ đang làm gì, chợt nghe bọn nữ

tặc cất tiếng hú. Còn đang ngạc nhiên không rõ nữ tặc hú hiệu chi, chỉ thoáng chốc đã thấy nhiều bụi cây xao động nhẹ rồi có nhiều bước giẫm trên lá rụng êm như tiếng cáo chạy. Chợt một hơi gió thoảng phào phả vào mũi chàng một mùi tanh khẳm muốn lộn mửa. Rồi từ phía sau núi, hai ba con báo gấm bước ra, lừ lừ tiến thẳng đến trước cặp nữ tặc họ Cầm. Đang mãi quan sát mấy con thú dữ, lại nghe sau lưng có tiếng xào xạc tới gần, viên tướng lạc thảo lập tức nường bóng tối lách ra xa chút, đã thấy có mấy con báo nữa hiện ra, đi qua ngay chỗ chàng vừa nấp, đến phục trước Nữ Thủy Thân Hồ Ba Bể. Nữ tặc ghé sát xuống như nói gì với đàn thú dữ. Lập tức, từng con một lui ra trấn mỗi con một góc, chỉ còn một đôi đứng lại. Cặp nữ tặc liền tiến đến bên vách núi, hai con báo theo sau. Có vẻ đã quen biết cơ quan bí mật, hai cô gái họ Cầm tiến đến, trong nháy mắt đã mở được cửa hang ngầm lách vào mất dạng.

Chàng tướng núi muốn vào theo, lại vướng đàn báo dữ canh ngoài, nếu hạ được, thế nào cũng gây tiếng động mạnh vang về sơn trại, nên đành cứ đứng nguyên định chờ cho hai cô gái trở ra.

Chợt lại thấy bóng một người đàn ông vừa rón rén bước tới, nghe ngóng giây lát, lại quay ra. Đại Sơn Vương nãy luôn ý định, liền bước theo gã đàn ông. Đi lên gần khu sơn trại lại thấy một bóng nữa từ trong tiến ra thì thầm:

- Sao?

- Thưa, hai nữ tặc đã nhập hang ngầm rồi. Bên ngoài có đàn báo dữ canh phòng.

- Chà! Nữ tặc Tây Phàn gồm lắm, nhưng địch sao nổi kể chủ tướng ta... Thôi! Chú cứ lảng vảng đây chờ nữ tặc sa hố, ta đi yết kiến chủ tướng ngay mới được.

Đại Sơn Vương biết nữ tặc Tây Phàn đã mắc mưu viên tướng suất Bạc Đầu, bèn theo sát gót tên đầu mục không chậm một giây. Tên đầu mục lúi lúi đi qua khu sảnh, tiến về phía ngọn thác, noi theo con đường mòn chạy xuống chân núi bắt đầu vào một hầm nút cuốn tò vò đen tối như một đường hầm tàu qua núi. Nhưng dưới chân, mặt đá lại ít gập ghềnh. Đền phòng hẻm núi có quân canh, chàng men sát vào vách đá, thỉnh thoảng lại áp tai nghe ngóng rồi mới tiếp tục lần theo.

Bóng tối chợt lùi lại phía sau, Đại Sơn Vương chợt thấy mình đứng trước cửa hầm, cách mấy thước vách núi dựng như thành và con đường đột nhiên bị núi cắt cụt hẳn. Đảo mắt tìm kiếm cũng không thấy bóng viên đầu mục đâu nữa. Ngạc nhiên, chàng bước đến sát vách núi ngửa mặt trông lên. Phía trên, ngọn núi như hình hoa sen, chợt có một hình người lơ lửng vắt vào như con khỉ thoáng in hình mơ giữa nền trời tối nhạt, kể phía tả vách thành. Đại Sơn Vương chạy lại phía dưới chân, cả mừng nhận ra hình người đang leo dây, đầu dây buông thông còn giẫy giụa ngay dưới tầm tay chàng, chiếu thẳng xuống vực thẳm.

Trên đỉnh núi, bóng đen đã khuất dạng. Chờ thêm mấy khắc không thấy chi lạ, Đại Sơn Vương liền nắm đầu dây, dùng thuật kinh thân leo lên vùn vụt như con mối, thoáng cái đã tới ngọn. Buông dây, nhìn quanh, viên tướng núi suýt bật lên một tiếng kêu ngạc nhiên vì một vùng đất khá rộng vừa hiện ra như một cánh thung nhỏ, nhà cửa cây cối nằm bần bật dưới ánh trăng khuya. Đại Sơn Vương hướng thẳng về phía có nhà cửa, nhận ngay được hình dáng viên đầu mục vừa lên, tiến thẳng đến trước căn nhà lớn nhất. Không chậm trễ, chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn Vương cũng tiến tới quan sát khắp nơi.

Trong nhà, nhựa trầm thấp sáng choang. Viên chúa thác Bạc Đầu đang ngồi trầm ngâm thìn thoi lửa trám vật vờ, như đang suy nghĩ điều chi. Hai viên cận tướng đứng tại góc nhà túc trực chờ lệnh. Gã đầu mục từ ngoài vào kính cẩn cúi đầu:

- Thưa chủ soái, lệnh chủ soái truyền chúng tôi đã thi hành xong. Hai con nữ tặc Si Pan đã lọt hang ngầm và giờ này có lẽ đã sa lưới.

Viên Chúa Thác Bạc Đầu vẫn dăm dăm nhìn ánh lửa vật vờ:

- Thế còn... Đại Sơn Vương? Tướng tuần núi vừa trình đội quân canh dọc đường đến thác đều bị hạ ném vào bụi rậm. Có lẽ Đại Sơn Vương đã vào sơn trại.

Viên đầu mục mỉm cười tự tin:

- Thưa, khắp nơi sơn trại quân ta vẫn canh phòng cẩn

mật, Đại Sơn Vương có cánh cũng khó lọt mắt quân canh. Xin chủ soái cho

lệnh về... hai nữ tặc Si Pan. Và hiện đội báo gấm của nữ tặc còn đang trấn ngoài cửa.

Viên tướng Thác Bạc Đầu neho mắt ngẫm nghĩ và đứng phắt lên, phất nhẹ tay một cái, tiến ra. Hai gã tùy tướng túc trực bên cửa chờ lệnh.

- Hai người phải canh phòng cẩn mật. Nếu được tông tích Đại Sơn Vương phải phi báo ta ngay. Và nhất là không nên rời mật thất này. Ta đi bắt hai con nữ tặc Si Pan, sẽ trở về ngay. Chúa Thác Bạc Đầu cùng gã đầu mục rời mật thất, đi về phía sườn núi.

Chờ cho hai thầy trò chúa thác đi chừng mười lăm phút. Đại Sơn Vương bèn đi một vòng quan sát, rồi trở lại mật thất. Bọn tùy tướng tay dao tay súng kẻ ngồi trấn cửa, người đi tuần sát chung quanh, không rời một khắc. Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn phục sau nhà chờ đợi. Hai viên tùy tướng Thác Bạc Đầu vẫn xách súng tuần hành cẩn mật, trong thế hồ tương.

Vùng đỉnh núi Hoa Sen càng lúc càng chìm sau trong im lìm. Vài tiếng kêu khắc khoải rã rời. Viên tùy tướng cao lớn đứng lên tiến ra cửa.

- Khuya lắm rồi sao vẫn không nghe khu sơn trại có tiếng súng nổ? Quái lạ! Chẳng lẽ bắt bọn Si Pan xong rồi sao?

Viên tùy tướng lùn hơn chống súng, nhìn quanh gật đầu có dáng suy nghĩ, chợt khẽ hỏi đồng bạn:

- Mà sao cũng chẳng thấy tăm hơi Đại Sơn Vương nữa?

Chủ soái đoán chắc thế nào hẳn cũng lần tới mà?

Viên tùy tướng cao suýt một cái, vẻ bí mật:

- Có gì phải báo ngay mới được.

Viên tùy tướng lùn xách súng đi về phía dãy nhà bên tả. Chờ cho hẳn khuất hẳn, Đại Sơn Vương liền tiến về phía cửa tiền. Viên tùy tướng vẫn cầm súng trấn cửa, rất

tinh táo, chỉ một tiếng động nhẹ, hắc đã phục luôn vào bóng tối, chĩa súng ra ngay. Đại Sơn Vương chờ mãi không thấy hắc xoay ngang hang, liền rút trong mình ra một sợi dây thừng, đoạn nhặt một hòn sỏi ném vào bụi cây phía tả. Nấp phía hữu, chàng thấy rõ hắc hơi giật mình một cái, nhưng vẫn trông thẳng, nhè nhẹ bước giật lùi lại sát thêm. Biết hắc là tay quen thuật hạ canh, chàng liền nhặt hòn sỏi, ném luôn ngay trước mặt mình. Quả nhiên, lần này gã tùy tướng mắc mưu. Vừa nghe tiếng động bên phải, thay vì quay súng súng nỏ đó như thường tình, hắc chĩa ngay ngọn súng về bên trái, lưng xoay về phía Đại Sơn Vương.

Vút! Sợi dây thừng bay vút ra như một con trăn gió, nút dây tóm cổ chó chẹn luôn yết hầu hắc, chàng tướng núi giật mạnh tay thừng, kéo cả thân mình vạm vỡ của hắc, êm như kéo một đứa bé. Thành linh bị thừng xiết cổ, hắc chưa kịp kêu một tiếng, đã ngã chúi đi, bị luôn một đòn điểm huyết bất tỉnh.

Lột nhanh chiếc áo khoác ngoài mặc lên mình, Đại Sơn Vương nấp hắc vào xó tối đoạn chụp mũ dạ lên đầu, chàng chống súng đứng đợi. Chỉ mấy phút sau đã thấy gã tùy tướng lùn trở lại, thì bàn tay Đại Sơn Vương đã thúc vọt vào huyết mạch hắc. Gã đầu lĩnh mềm oặt người ra, buông rơi ngọn súng. Rất gọn ghẽ, Đại Sơn Vương vác bổng hắc vào nhà, khép hờ cửa lại. Ném hắc vào ghế, Đại Sơn Vương đảo mắt nhìn quanh, thấy cuối nhà, có căn buồng nhỏ khóa trái, đoán là buồng viên Chúa Thác Bạc Đầu, liền dùng thuật "phản phong" phất tay đánh tắt mấy ngọn đèn lớn, chỉ để một ngọn nhỏ, đoạn cúi xuống giải huyết cho gã đầu lĩnh.

- Mi là cận tướng, tất biết nhiều điều. Hãy cho ta hay.

Gã tùy tướng chớp mắt, thờ dốc, ngó chàng tướng lạ, phều phào một mòi:

- Đại Sơn Vương? Phải ông...

Chàng tướng núi nghiêm mặt:

- Vật báu để nơi nào?

Gã tùy tướng lắc đầu:

- Cô gái họ Trần làm gì có mặt nơi đây! Chủ soái tôi không giấu ông đâu.

Đại Sơn Vương nhếch miệng cười nhạt:

- Thầy trò mi định đánh lạc ta sao? Bộ chúng mi tưởng ta chỉ đi tìm nàng không ư? Vật đó để đâu?

Cặp mắt gã tùy tướng chột sáng lên, khuôn mặt thoáng vẻ gan góc lạ. Hắn toan nhếch miệng cười gằn, thì Đại Sơn Vương đã điểm cho một đòn huyết hiểm, đoạn ghì chặt hai vai hắn, hai mắt viên tướng núi vụt lóe lên như bốc cháy. Toàn thân gã đầu lĩnh run lên bần bật như dây thép bị bão tố.

- Trời... cặp mắt lửa... lửa... chủ soái ơi! Chủ soái...

- Vật báu! Hãy tuân mệnh lệnh ta! Chỉ nơi giấu vật báu! Và cạm bẫy bao quanh vùng!

Tay viên tướng núi "phản phong" đánh tắt nốt ngọn đèn từ xa, trong bóng tối chỉ còn cặp mắt đỏ như hai đốm than hồng và giọng nói yếu ớt của gã đầu lĩnh lạc hồn. Thoáng cái viên tướng núi đã đứng lên, ánh đèn bấm trên tay lóe lên, tiến đến trước cửa buồng. Giơ tay gạt mạnh chiếc khóa sắt, cánh cửa vừa hé mở, chàng đã ngồi thụp xuống, chiếu ngược đèn bấm lên. Vút, vút, vút!... Từng loạt tên từ trong bay ra vèo vèo, loang loáng giữa vệt sáng đèn, gió tạt cả xuống đầu. Dứt trận loạn tiễn, tướng lạc thảo đứng lên, mở rộng cánh cửa, lia đèn vào trong quan sát mười khắc, đoạn bước chân vào. Nhưng chân vừa qua ngưỡng cửa đặt xuống nền, tướng núi đã co nhanh lại đứng ép vào bên cửa ngoài.

Vù... vù... luồng gió từ trong bay thốc ra như có chong chóng quay, chàng vội chiếu đèn bấm coi, thấy hai vệt sáng quắc chém lia theo hình cánh sẻ, từ hai bên cửa trong phạt chéo dọc từ trên xuống, xả nhanh như máy chém, liền mấy chục nhát mới ngừng. Dưới ánh đèn bấm, hai thanh đao to bản, gác chéo vào nhau, như chỉ lăm lăm chém nữa. Nhìn cặp dao sắc như nước, tướng núi lăm bấm:

- Chà! Tên nho sinh này cũng tinh hiểm lắm Chỉ truyền cho cận tướng một nửa bí mật ở sào huyệt.

Tướng núi thận trọng bước vào. Phòng chứa toàn khí giới. Dò bước tiến đến bên vách mới hay những tấm thiếp thô sơ, đều có bọc thép cả. Góc ngay đầu giường, có kê một chiếc tủ sắt. Đứng nép vào một góc phòng, chàng rút một ngọn giáo đâm mạnh ổ khóa. Chỉ nghe "tách" một cái, đã thấy những dây súng, áo giáp, cung nỏ quanh tường vụt chuyển động quay chiều, chìa cả ngọn chỏ tủ sắt, thành một hàng rào thép kín mít. Nhưng lạ nhất là súng ống, cung tên giường sẵn lại không bắn, chỉ quay vây chặt tủ sắt. Viên tướng núi còn đang ngạc nhiên, đã nghe đánh sịch một cái, cánh cửa tủ gỗ gần đấy mở toang ra, rồi giữa vệt đèn bấm xanh lè, một người cao lớn dị thường mặc giáp sắt từ từ bước ra, hai tay cầm hai quả trùy gai to như trái bí ngô.

Đại Sơn Vương đứng dán mình vào vách sắt, tay vẫn chiếu đèn, còn tay kia đã đánh vụt xuống sườn, chỉ suýt nữa đã rút súng ra khỏi bao, nếu chưa nhận rõ dáng đi của người cao lớn: Mới biết hẳn là người máy. Hẳn chập chững bước một tiến đến gần tủ, lập tức vung cặp chùy gai đánh liên hồi vào khoảng không giữa vòng rào thép vù vù. Chừng mười lăm nhát, trùy dừng hẳn, hẳn đứng yên không hề nhúc nhích. Chàng bèn tiến đến trước tủ sắt, mở, chiếu đèn coi nhưng lòng tủ sắt... trống rỗng! Lay hoay mãi mới lật được một lần thép và một cuốn sách bìa cứng nhỏ bằng bàn tay hiện ra dưới ánh đèn. Cả mừng, viên tướng núi lật vội ra coi. Nhưng thất vọng ngay, vì bên trong chỉ dán một mảnh giấy gấp tư, loại giấy bản trên có những hàng chữ thảo Hán tự nét sắc như cắt.

Cái văn: phụ tác tử thừa thử chi vị kê, bất cải ư phụ chi đạo

khả vị hiểu bĩ.

Bỉ quốc tặc dụng thiên phương bách kế cường đoạt Việt nam chi bảo vật...

Bức thư lưu truyền của tôn tộc hẳn... Nhưng sao... Đại Sơn Vương cúi đọc vội đoạn dưới, đáng diệu trở nên băng khuâng.

Một lát sau, chợt tướng núi đặt lá thư vào chỗ cũ.

- Quái lạ! Sao không thấy vật đó, chắc hẳn chỉ để quanh đây.

Tình cờ, chàng chiếu đèn xuống chân tủ, chợt nảy ý nghĩ lạ, vụt xuống trung bình tấn, nằm hai bên thành tủ, nhắc bổng lên, đặt sang bên. Một cửa hang bí mật hiện ra, đen ngòm. Không chậm trễ, viên tướng núi đu mình xuống luôn. Đại Sơn Vương đã phải ngạc nhiên vì từ ánh sáng vàng vọt, thấy hầm có hai lối chạy sang bên và cả hai bên đều có tia sáng rọi tới. Không lưỡng lự, chàng lần ngay theo lối tay mặt đi mãi, chừng hai chục bước, đục vách đất, trên tường có ngọn đèn dầu leo lét. Lập tức, chàng lộn lại ngay ngách trái. Vào sâu độ mười thước, chàng dừng phắt lại vì có trận gió mang theo một mùi hôi quen thuộc của thú rừng... Viên tướng núi thận trọng lần từng bước, càng đi càng thấy vách hầm mở rộng ra, cho tới lúc đặt chân tận lòng hang, mùi hôi tanh càng phả vào mũi nồng nặc.

Dựa vào vách đất, có chiếc bàn độc sơn son kiểu lạ. Trên bàn, hai đĩa dầu Nam leo lét cháy, ánh sáng huyền ảo. Và mùi hôi tanh từ gầm bàn độc xông ra. Đại Sơn Vương tiến lại gần, chiếu luôn đèn bấm vào gầm bàn. Một con hổ vằn nằm như vẽ, cặp mắt tia đỏ ké mở to trừng nhìn như chờ đợi. Rất nhanh, Đại Sơn Vương nã luôn hai phát. Con hổ vằn nằm yên không nhúc nhích, coi lại mới rõ chỉ là một xác hổ nhồi rất khéo, cặp mắt có nam hai viên hồng ngọc. Như chợt nghĩ ra, chàng tướng núi thành linh lăn tròn một vòng, một mảnh thú lao xuống toan chụp luôn lấy vai chàng. Đại Sơn Vương kịp thời dựa lưng vào vách, nã luôn một phát giữa tam tinh, con thú chỉ kịp rống lên một tràng, gãy giữa rồi lịm chết. Tướng núi đứng lên đá xác thú sang bên, phúi đất bụi qua loa trên tay áo, đoạn nhanh nhẹn tiến vụt đến trước bàn độc. Một chiếc hộp kẽm nhỏ đặt ngay dưới thoi hồng lap. Nhếch nụ cười gân guốc, tướng Thập Vạn Đại Sơn vội rút khăn bọc tay cầm chiếc hộp mở ra. Cặp mắt tướng núi sáng quắc dưới ánh hồng lap chập chờn. Lặn vội hộp kẽm vào mình, chàng tuổi trẻ bước nhanh ra, đu lên khỏi hầm, ôm chiếc tủ sắt để nguyên chỗ cũ, đoạn xốc lại cổ áo, chàng ung dung bước khỏi căn phòng mật.

- Đại Sơn Vương!

Vừa ló đầu ra khỏi cửa phòng, viên tướng núi chợt đứng phắt lại, vì có tiếng nghiêm trầm bất ngờ nổi lên, ngay phía nhà ngoài. Nhưng phía ngoài vẫn tối om. Còn đang nghe ngóng, chợt tiếng nói lại nổi lên:

- Ta về hơi chậm để ông giết mất linh vật giữ bàn thờ! Lần cuối cùng ta cho lời

tối hậu: Trả ta bảo vật, sẽ được tự do rời mật thất.

Nghe rõ tiếng viên Chúa Thác Bạc Đầu, Đại Sơn Vương cố định thần, nhưng không đoán được chỗ hắc đứng ở đâu. Đoán chắc quân địch đã vây kín bốn bề, chàng đứng yên, óc đảo cơ mưu. Trong khắc vạn nan, chàng vẫn bình tĩnh không ngại địch bắn nhào vào, vì chàng biết rõ căn phòng mật đều bọc sắt bốn bên. Nhưng còn lối thoát thân?

- Đại Sơn Vương! Ta hẹn cho mười phút nữa! Nếu không để bảo vật lại, đi ra, ta sẽ cho quân tướng xung kích vào lập tức. Ông có là tay thần xạ, ta đánh cận chiến cũng chỉ hy sinh đến vài chục mạng là nhiều. Và chúng ta sẵn sàng hy sinh tất cả! Anh em hãy chuẩn bị sau mười phút, giáp chiến.

Đại Sơn Vương không khỏi phục địch thủ tinh khôn, chàng nảy ra một kế, liền cất tiếng cười khanh khách:

- Nay chú nho sinh Chúa Thác! Ta sẵn sàng trả báu vật nếu chú đáng mặt giữ vật quý của trăm họ xứ này! Có giỏi hãy cùng ta đấu sức, nếu giữ nổi thế hòa bằng ta, ta sẵn lòng trả ngay báu vật, và cũng không hẹp gò tặng thêm cho một món nữa. Nếu không đêm nay phải nhiều kẻ không hòng thấy ánh mặt trời sớm mai!

Tiếng chàng tướng núi sang sảng như chuông đồng hắt ra, dự ngay tướng địch vào chân tường. Mười khắc sau, thỉnh linh tiếng viên Chúa Thác Bạc Đầu bật lên, gần giọng:

- Đại Sơn Vương! Khá khen người đã quý quái buộc nổi ta, kẻ thắng thế, phải nhận lời thách đấu cùng người! Anh em tướng sĩ! Bật hồng lên mau! Ta nhận lời thách chiến của Đại Sơn Vương!

Chúa Thác trẻ tuổi dứt lời, tiếng reo hò đã nổi lên vang động, phút chốc, hồng đuốc bật sáng trưng như ban ngày quanh mật thất.

- Đại Sơn Vương! Còn đợi chi nữa!

Nghe tiếng đàn bà quát gọi, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn vùng trông ra, thấy

tướng sĩ Thác Bạc Đầu trùng trùng điệp điệp có hơn dư trăm, cơ nào đội nấy phủ vây kín mít, súng gươm lờm chờm, trong ánh lửa bập bùng. Thoáng trông qua chàng đã đoán được, đó là đội binh tinh nhuệ, thủ túc của gã nho sinh. Nếu làm loạn chiến, chàng khó lòng ra khỏi vòng vây quân địch, chàng tướng núi nheo mày, suy nghĩ mười giây đoạn lớn tiếng vọng ra:

- Nho sinh! Hay lắm! Ta có lời khen các người đó. Nhưng ta cũng có vài điều kiện nhỏ, chẳng hiểu người dám nhận không?

Điều thứ nhất: Các người hãy tạm triệt vây, đứng cả về một phía lưng dựa vào khu dinh trại. Trường đấu trông ra vực thẳm. Khi đấu, phải có hai người giám trận và tướng sĩ trên dưới phải có bốn phận bảo vệ cho cuộc đấu được ngay thẳng. Thứ hai: Nếu ta thắng, ta sẽ đi tự do, nếu ta hại, nộp cả bảo vật và tính mạng. Và các người chớ quên điều này ta vừa đổ một thứ thuốc riêng vào báu vật, chỉ trong một giờ, vật đó sẽ tan thành bụi nước, nhưng trước một giờ, ta lại có thuốc tẩy riêng. Nếu các người manh tâm, báu vật sẽ tan tành, nếu cuộc đấu chiến ngay thẳng, ta nguyện sẽ trao báu vật nguyên vẹn. Trả lời đi, ta sẽ ra ngay.

Đám đông Thác Bạc Đầu đứng im, bất động. Từ viên Chúa Thác đến tay thủ túc khôn ngoan đều cảm thấy rõ đã bị Đại Sơn Vương dụ đến một vùng, và cả trăm tay súng chột thành vô dụng vì báu vật vô giá sẽ tiêu cùng tính mệnh tướng địch? Mà chúa Thác Bạc Đầu cần báu vật hơn cần lấy tính mệnh người mang báu vật. Cả bọn cau mày suy nghĩ, và cùng đưa mắt nhìn viên chủ tướng. Thành linh bị đẩy tới tình thế trở trêu, chỉ còn một cách "chiến đấu ngay thẳng" mới hy vọng đoạt lại vật báu vô song, chàng nho sinh mím chặt vành môi, đảo mắt ngoáy đám quân gia, cặp mắt quắc lên, muốn nẩy lửa.

- Tướng sĩ quân gia! Khá giãn vòng vây. Cuộc đấu chiến sẽ hoàn toàn ngay thẳng, ta nhận tất cả điều kiện của Đại Sơn Vương.

Tinh thần thượng võ vùng nổi dậy, hầu hết quân vây reo hò hoan nghênh chủ soái, rùng rùng tuân lệnh kéo giạt cả về phía sân rộng, đứng quay lưng cả về dãy nhà gần đấy. Chờ cho đám đông đã giải vây hẳn, Đại Sơn Vương mới vác ngọn giáo, tiến ra. Đám đông đứng dàn hàng rất có trật tự, trên cùng, viên Chúa Thác nho

sinh đứng bên một cô gái trẻ đẹp và một người đàn ông cao tuổi hơn nho sinh một chút, mặt có vẻ dữ tợn vì một cái sẹo chạy gần mép khá lớn.

- Nho sinh! Cho người chọn trước, muốn đấu thứ chi tùy ý.

Chúa Thác Bạc Đầu tiến lên một bước:

- Hãy khoan! Ta còn điều kiện chưa ra! Một điều thôi!

Đại Sơn Vương cau mày:

- Cứ nói.

- Nếu ta thắng người có sẵn lòng trao ta thêm bảo vật của người? Hai bảo vật cũng giống với bảo vật của ta.

Đại Sơn Vương hơi chột dạ, dăm dăm nhìn nho sinh, không khỏi ngạc nhiên vì tài thám sát của hắn.

- Từ Thập Vạn Đại Sơn, người sang đây bí mật tìm báu vật nhưng chớ hòng giấu khỏi mắt ta! Nay đã cùng đường, ta không nỡ lấy đồng hiệp ít, tưởng người cũng không xử như phường tiểu tặc. Thuận chăng?

- Vật bất ly thân! Ta để trong mình, nếu hạ được ta, người cũng đáng tay coi giữ báu vật cho dòng giống Việt Nam! Đấu thứ chi?

- Đấu súng! Hai phó tướng đứng ra giám sát Đại Sơn Vương!

Dứt lời, chàng nho sinh tiến vọt lên, bước một, mắt chiếu thẳng vào Đại Sơn Vương.

Cô gái cùng gã đàn ông sẹo mặt cũng vội đứng giạt ra hai bên giám trận. Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn đứng im bên ngọn giáo, khuôn mặt người đàn ông giang hồ lão luyện thoảng vẻ bối rối. Nhưng nho sinh vẫn tiến tới, khuôn mặt chàng trẻ hơi nhấp nhô theo nhịp bước đi. Bước đi đã gần, khắc quyết liệt đã điểm. Không lâu sau, tự nhiên viên tướng núi thấy trong mình xúc động lạ lùng, bàn tay buông

thông bên sườn như muốn đại hãn đi, hình ảnh chiếc bàn thờ sơn son, rồi những hàng chữ thảo để trong tủ sắt miệng hàm hiện lên, nhảy múa trong óc tưởng Thần Xạ:

Cái văn: phụ tác tử thừa, thử chi vị kế, bất cải ư phụ chi đạo khả vị hiếu hĩ...

Thường nghe... không đối đạo cha ấy là hiếu...

- Cảm động lúc sắp bắn là... chết!

Lời tôn sư chột vang lên như lời cảnh tỉnh, Đại Sơn Vương vùng quát lớn:

- Nho sinh hãy đứng lại! Tiến lên mất mạng bây giờ!

Quai hàm tướng núi bạnh ra, mắt như nẩy lửa, xúc cảm lạ lùng vụt tiêu tan theo tiếng quát xuất thần, Đại Sơn Vương vẫn đứng im như pho tượng thép lạnh lùng. Mặc Nho Sinh vẫn tiến lên. Vừa tầm súng. Khuôn mặt chàng trai trẻ vẫn dập dờn trước mặt Đại Sơn Vương, và xuất kỳ bất ý giữa lúc tay đang ve vẩy, chàng ta đã đánh vụt vào hai bên sườn.

Hai tay đánh nhanh đến nỗi mọi người thấy dính vào bóng súng rồi mà Đại Sơn Vương vẫn đứng như ngây dại. Nhưng... mọi người cùng chớp mắt kinh ngạc bật lên một tiếng kêu "Trời", vì chỉ thấy bờ vai tướng Thập Vạn Đại Sơn hơi động dậy, cặp súng bên sườn đã ra khỏi vỏ từ lúc nào, mũi súng đen ngòm chĩa thẳng vào nho sinh. Và Chúa Thác Bạc Đầu đã giật nảy mình như bị điện giật, hai tay chết dí trên bóng súng vì sức rút quá nhanh của tay Thần Xạ. Nho sinh ngơ ngác, buông tay chờ viên đạn cuối cùng. Nhưng giữa lúc mọi người nghen thở, tướng núi đã chậm chạp cầm súng vào bao, cặp mắt nhìn địch thủ thoảng như có mây mờ kéo qua, và nếu ai đứng gần Đại Sơn Vương sẽ thấy rõ những giọt mồ hôi lấm tấm xuất hiện trên vầng trán phong trần của chàng.

- Nho sinh! Hãy quay về cùng chư tướng! Tài người tuy khá nhưng chưa đủ giữ tròn báu vật vô song!

- Anh em, chớ để Đại Sơn Vương chạy thoát!

Tiếng gã phó đảng mặt sẹo vừa bật lên, cô gái giám trận đã trợn tròn khóe hạnh:

- Không được! Cuộc chiến đã định phải ngay thẳng! Ai phạm luật sẽ bị nghiêm trị!

Súng nổ liên hồi. Giữa làn mưa đạn, tướng Thập Vạn Đại Sơn thấy còn một phía đèo có cây lớn, liền phục xuống quát lớn.

- Nho sinh! Nếu còn muốn giao đấu hãy cùng ta đến chỗ cuối đèo kia. Nho sinh lẳng lẳng gặt đầu, đoạn hai người lao mình tới khu cây rậm. Nho sinh tỏ ra là tay diệu kiếm, đánh những đòn tuyệt kỹ khác thường. Hết kiểu Tàu, Ta lại đến kiếm Thổ, thấy nho sinh đều thông thạo, Đại Sơn Vương liền chuyển sang lối đánh "kendo," thành linh chop cả hai tay, quát lên một tiếng vang âm, phát tung luôn kiếm nho sinh lên trời. Nho sinh vừa giận vừa thẹn ngửa mặt ngó lên, nhưng lạ thay, thanh kiếm vút lên ngọn cây, mất dạng.

Còn đang sững sờ đã nghe trên lùm cây cao một chuỗi cười khanh khách dội xuống.

- Vòng Chí Plan! Trời! Cô nương!

Nghiêng mình chào lễ phép, Nữ chúa Hoàng Su Phì nhẹ ném trả thanh kiếm cho nho sinh, chưa kịp lên tiếng đã nghe đạn réo trên đầu, rồi một cánh quân Si Pan ập tới, đuốc bật sáng trưng. Như cái máy, tướng núi băng mình theo Nữ chúa họ Vòng, Chúa Thác Bạc Đầu tròng mắt ngó theo.

Ra tới bờ vực, Chí Plan dừng lại, trông về phía sau, mỉm cười:

- Ta hãy đứng đây, xem chúng đánh nhau, lúc cần rút đi không muộn.

Cách không đầy trăm thước, nho sinh vừa mất dạng, đã nghe có tiếng nổ long trời lở đất, bụi khói bốc mù mịt một vùng lớn, rồi ánh hồng như phụt tắt giữa những tiếng thét ghê hồn. Và trận tuyến bất ngờ ngưng hẳn.

- Giặc Si Pan đã bị địa lôi phục chạy tán loạn! Ta rút thôi!

Chí Plan vừa nói vừa trở xuống vực thẳm, miệng nhoẻn cười tinh nghịch.

- Nhưng...

- Đếm đến ba, cùng nhảy! Nào... một... hai...

Cô gái Hoàng Su Phì vừa đếm đến ba, lập tức chuyển nhảy vọt ra... khoảng không vô tận. Như cái máy, chàng tướng núi cũng vội nhún chân nhảy vọt theo sát cánh. Giữa khoảng không, Chí Plan khẽ uốn người đã đến bên chàng tướng núi. Nàng nắm tay cùng Đại Sơn Vương cùng nhảy xuống. Thật bất ngờ, phía dưới vực thẳm có một màng lưới rộng căng đợi. Cô gái tháo lưới cuộn lại, mỉm cười trách nhẹ:

- Ông lên ngọn núi không rõ đường, lại chẳng tính lối rút khi gặp biến. May sao! Tôi lại biết rõ địa thế núi này, mới kịp chăng lưới... chờ ông.

Đại Sơn Vương dăm dăm ngó Vòng Chí Pan:

- Nhưng... sao cô nương lại biết tôi đến Thác Bạc Đầu?

Nữ Chúa H mộng nhoẻn miệng cười, bí mật:

- Không những thế, tôi còn biết ông đã làm những gì từ đêm ông cùng Vòng Lầu vượt biên giới rồi lộn lại, để thiên hạ tưởng ông đã về Thập Vạn Đại Sơn, trong khi...

- Thì ra Hoàng Su Phì đã theo kẻ ngu này không rời nửa bước. Giờ, bảo vật đã nằm trong hộp kín, và quanh đây súng đã bủa vây rồi?

Nữ Chúa H mộng vẫn mỉm cười tươi tắn gật đầu:

- Vâng, ông đang đứng giữa vòng vây, và hiện một con kiến cũng khó lòng ra thoát!

Dứt lời, cô gái rúc lên mấy tiếng chim đêm, lập tức có tiếng loạt soạt quanh đây, rồi từ khắp bốn phía, từng tốp người vạm vỡ không súng hiện ra, gọn ghẽ trong

những bộ quần áo miền núi.

Tướng núi lên ngựa, khẽ hỏi.

- Giờ ta đi đâu?

- Thăng đường sang mạn Đông Bắc! Thúc phụ tôi đang đợi ông tại Hoàng Su Phì, có việc tối mật.

Đoàn kỵ sĩ H môn chia thành hai tốp mở đường, đoạn hậu, lặng lẽ đi trong đêm mờ, tiến dọc theo bờ suối. Trên núi cao, súng nổ giòn, quân Thác Bạc Đầu và quân Si Pan vẫn kéo dài cuộc chiến. Rừng khuya thăm thẳm hoang vu đầy bất trắc. Đại Sơn Vương chưa hiểu rõ cát hung, cứ lặng lẽ đi giữa đám quân H môn. Được non nửa dặm đường vòng chân núi chợt như tối hẳn lại, tiếng nước đổ âm âm như thác.

- Đánh ngựa xuống suối! Tới vòng vây rồi!

Tiếng dùi dằng thì ào ngay bên tai, nhìn sang, thấy Vòng Chí Plan tiến ngựa lại bên, Đại Sơn Vương chưa kịp hỏi, đã thấy bóng người ngựa Chí Plan vượt lên, rẽ luôn xuống dòng nước xiết. Dưới chân, nước chảy mạnh như thác lũ, có chỗ nước ngập tới bụng ngựa. Ngựa đi dưới những lùm cây um tùm cuốn tò vò chẳng khác vào ruột suối ngầm trong núi. Mấy phút, chợt Vòng Chí Plan dừng ngựa kê bên Đại Sơn Vương, khẽ bảo:

- Đã vào giữa trận tuyến rồi! Mũi súng chỉ cách ngựa ta mỗi bên không đầy dăm thước.

Viên tướng núi bèn đánh ngựa sát vào bờ, vạch lá trông ra, quả nhiên thấy nhiều bóng người ngựa thấp thoáng giữa đêm mờ, rõ ràng đang án binh chờ đợi hai bên bờ suối.

- Đại quân binh của tướng Roux đó!

- Chúng định đánh quét Thác Bạc Đầu!

- Không hản thế! Chính ra chúng định vây bắt... ông. Nếu đêm nay không gặp rạng đông chúng sẽ đánh lên núi. Ta nên đi giữa suối là hơn.

- Vượt lên bờ! Rút về phía tả!

Tiếng Voòng Chí Plan bật khê lên, giữa lúc hai bên tả hữu vùng nổi lên những tiếng hô quân vang động cùng tiếng chân người chạy tới, liền với tiếng súng lên đạn lách cách. Đại Sơn Vương theo Voòng Chí Plan lao ngựa vọt lên, vừa tới bờ, đã nghe có tiếng người hô lớn. Chí Plan nhanh giọng:

- Gần qua chỗ đóng binh rồi! Nhớ theo sát tôi, không lạc rừng!

Hai con ngựa tiến lên như hai mũi tên. Thoáng hai bên lỗ nhố bóng người ngựa của quan binh ập tới theo ánh đèn loang. Từng loạt đạn réo bên tai. Tướng lạc thảo rạp mình trên ngựa, vẩy ngọn súng lia lịa sang hai bên. Có lúc tướng lạc thảo quỳ lên trên yên ngựa, kìm phắt Hắc Phong Câu lại, nhả đạn liên tục. Voòng Chí Plan nhìn sang không thấy bóng Đại Sơn Vương, cũng ghìim nước phóng, lộn phắt lại, giật giọng:

- Đại Sơn Vương! Ouân địch đông như kiến cỏ, không nên ham đánh! Rút mau thôi! Trời...

Đang bắn, chợt nghe tiếng kêu khê, lưỡng lạc thảo quay vội sang, vừa kịp thấy Chí Plan gục trên lưng ngựa, phía sau đã thoáng thấy hai bóng quan binh phóng ngựa tới chĩa súng bắn theo. Tướng núi cả kinh liền vẩy luôn hai ngọn súng bắn nhào cặp quan binh, và bay ngựa đến bên nòng, nhanh như cắt, quài tay ôm xốc sang ngựa mình:

- Cô nương có sao không?

Lời vừa dứt, mấy viên tướng H môn cũng đảo tới, thấy Nữ Chúa bị đạn, cả sợ giục vội:

- Trời, tướng quân mau đưa Nữ Chúa thoát vòng, Chúng xông đến kia rồi!

Không chậm trễ, Đại Sơn Vương thúc mạnh Hắc Phong Câu thần mã cuốn vó

như bay, vượt rừng xuyên núi băng giữa đêm mờ, lát sau đã xa vùng Thác Bạc Đầu, không còn nghe thấy tiếng súng nữa, Đại Sơn Vương cho ngựa bước một, đoạn cúi xuống lay gọi Vòng Chí Plan:

- Cô nương bị thương chỗ nào?

Chí Plan thở dốc, mấy khắc, khê cựa mình, chợt mở mắt ra nhỏ nhẹ:

- Đây đến đâu rồi?

- Đây đã xa trận địa . Cô nương...

Chợt thấy vẻ nhăn nhó trên khuôn mặt thiếu nữ, Đại Sơn Vương vội dừng ngựa đỡ nàng xuống, đặt nằm trên mặt cỏ, lo lắng hỏi:

- Cô nương có đau lắm không? Để tôi coi vết thương!

Đại Sơn Vương xé vạt áo buộc tạm vết thương, đoạn ôm bổng Chí Plan lên ngựa, lần rừng tìm nơi trú tạm, Chí Plan mệt lả dựa vào ngực viên tướng núi, thở mạnh, mắt nhắm nghiền. Đi khỏi ánh rừng rậm, chợt thấy ánh lửa le lói phía trước, cả mừng bèn cho ngựa thẳng tới mới hay nơi đó có một bản thổ dân ngang núi. Vào thẳng căn nhà sàn đầu bản, đánh thức chủ nhà dậy, mới rõ nhà Xạ Phang. Không kịp tháo yên, Đại Sơn Vương buộc ngựa ngay dưới cầu thang, ôm Vòng Chí Plan lên đặt nàng vào phòng trong. Thiếu nữ vẫn mệt lả vì máu ra khá nhiều, thấy Đại Sơn Vương ngồi trên, liền gắng gượng nhoèn miệng cười.

- Tôi chịu được đau... ông không ngại...

Thấy nàng vẫn chưa hiểu nỗi ngại ngùng của mình, Đại Sơn Vương tần ngần khẽ bảo:

- Cô nương nên nhắm mắt lại. Tôi có đồ dùng gấp đạn nhưng không có thuốc mê...

Chí Plan nhoèn cười nhắm mắt lại. Tướng núi nhanh nhẹn sửa soạn mọi thứ cần thiết, đoạn cởi áo ngoài nàng ra. Rồi áo cánh, mảnh vải buộc tạm. Đến khi chiếc áo

lụa lót hiện ra dưới ánh trắng, chột chàng tuổi trẻ dừng tay, mặt thoáng vẻ bối rối. Trong đời chiến đấu đã nhiều lần chàng phải làm y sĩ tạm, gắp đạn cho bằng hữu, thù hạ, nhưng đây là lần đầu gắp đạn cho một cô gái, lại bị thương nơi ngực. Nàng nằm ngửa trên sàn, chiếc "phá" lĩnh đen thủy ba sóng gợn bó lấy dáng hình, hơi xốc cao vì mệt mỏi. Khuôn mặt nàng trinh nữ như đoá phù dung, và thân trên chỉ còn mảnh lụa nhỏ quấn ngang, hai bờ vai trần màu ngà lộ lộ, chiếc ngực thanh tao chỉ còn mảnh lụa mong manh. Chột Chí Plan mở mắt ra và tự nhiên, mặt hoa thoáng ửng hồng, then thùng đặt tay lên bờ vai. Máu vẫn rỉ ra áo lót. Lấy hết can đảm, tướng núi nhẹ cầm mảnh lụa lót kéo xuống, quay mặt đi khẽ nói:

- Bất đắc dĩ xin cô nương miễn chấp...

Rất nhanh tướng núi lấy vải lau ngực cho Chí Plan. Ngực căng phồng sức sống, trên nền da trắng hồng đến sáu bảy vết máu đỏ xin lại quanh nhũ hoa, có một vết xước qua gò bên trái, chỉ một ly nữa sẽ đâm vào tim. Lòng xót thương trấn áp ngại ngùng, tướng núi hơ mũi kéo trên lửa, khẽ gọi:

- Đạn ghim nơi ngực huyết...

Chí Plan quay nhìn ra, cặp mắt mệt mỏi chột sáng lên lạ thường, cô gái cố nhếch nụ cười cam chịu. Mũi kéo cắm sâu vào nhũ hoa. Ngực cô gái phập phồng, hai chân như sắp bứt tung, khuôn mặt hiện rõ nét đau đớn khôn cùng. Mũi kéo dừng hẳn lại, tướng núi run giọng hỏi:

- Cô nương! Sợ không đủ sức...

Chí Plan thở mạnh, như sắp mê đi:

- Không... sao!

Đến lúc mũi kéo lùa trong thịt, kiếm viên đạn chì, thì cô gái vùng bật lên, thốn thức bất ngờ:

- Anh ơi! Chết bên anh... em mãn nguyện... Anh...

Vừa lúc đó, mũi kéo ngậm viên chì, rút ra, chàng tuổi trẻ nhú cặp chân mày,

đăm nhìn Chí Plan, nhớ tới thâm tình thâm kín của nàng bấy lâu, chột óc chàng thoảng một tư tưởng táo bạo. Tướng Thập Vạn Đại Sơn cúi sát xuống, đặt tay lên mớ tóc Nữ Chúa Hoàng Su Phì vuốt nhẹ, giọng trở nên thăm thiết lạ lùng:

- Chí Plan, em đau đớn... anh không đành lòng đặt mũi kéo vào da thịt, hay cho anh làm bất tỉnh phút giây?

Cô gái sơn cước mở mắt ra, cặp mắt sâu thăm bí ẩn như núi rừng chột long lanh sáng lên vẻ nào nùng đăm đuối gan góc lạ. Nàng quờ tay đặt nhẹ lên bàn tay chàng tướng núi giang hồ, giọng run vì xúc động mãnh liệt:

- Anh... ông.

Rồi ghen nào không nói được nữa. Tướng núi cầm hờ mũi kéo, nhẹ tay nắn ngực nàng, mắt sáng quắc lưỡng chiều đạn đi thận trọng từng ly, mới lần mũi kéo vào. Toàn thân thiếu nữ như sắp vùng lên vì sức đau nhói của mũi kéo xuyên vào da thịt ngực hoa. Nhưng chỉ thoảng qua, cả thân nàng đã bất động, hai chân duỗi thẳng, cánh tay buông thẳng bên mình, tướng nàng đau quá ngất đi, Đại Sơn Vương vội liếc trông lên mặt mới biết nàng vẫn tỉnh, cặp mắt đăm đăm nhìn mình, hàm răng cắn chặt vào nhau, chịu đựng ghê gớm, chàng mới an tâm tiếp tục công việc. Nhờ kinh nghiệm, chỉ trong giây lát, chàng đã lấy được viên đạn cuối cùng. Gân sáng, Đại Sơn Vương vừa chợp mắt, nghe tiếng Hắc Phong Câu hí mạnh dưới sàn, tướng núi choàng tỉnh, tung chân nhóm dậy. Tiếng ngựa hí bật lên rồi ngừng bật, tiếp theo có tiếng vó câu giậm thành thịch. Quơ vội dây súng choàng vào mình, chàng rón rén lần ra cầu thang. Chủ nhà đứng bên hai tên xạ phang lạ mặt đang bắt trộm Hắc Phong Câu. Tên chủ nhà vừa trùm một túi vải lớn vào đầu ngựa, còn hai tên xông lại, định lựa thế nhảy lên lưng. Hắc Phong Câu vốn nòi ngựa dữ, đá lung tung, đầu cổ vùng thoát túi vải.

- Mấy tên kia, sao dám trộm ngựa ta?

Đang quần thảo với ngựa, bất thần nghe tiếng quát, cả ba tên giật mình quay phắt lại. Nhanh như cắt, đồng thời, hai tên xạ phang lạ đã đưa tay ngang sườn rút súng ra. Nhưng ngọn súng chưa kịp chĩa lên, đã bị liền hai phát thần xạ bắn què tay luôn. Tên chủ nhà cả kinh, đâm đầu chạy.

- Đứng lại!

Quát dứt lời, vẫn thấy hắc lao đầu đi, tướng núi vẩy một phát trúng gót chân khuyu liền.

- Chúng mày là thủ hạ ai? Sao biết đến trộm ngựa? Phải tên chủ nhà đã lén phi báo cho không?

Miệng hỏi, tay lại điểm luôn vào huyết độc, hai tên rú lên, ú ớ:

- Ngộ... Đại Vương sai tới, Đại Vương còn...

- Thăng nào?

- Lưng... Lưng...!

- Còn đóng núi ngoài! Chờ trộm ngựa xong...

Tướng Thập Vạn Đại Sơn vụt nhìn ra ngõ, vung tay cho mỗi tên một báng súng vào đầu, ném cả vào một xó. Và không chậm trễ, chàng nhảy lên thang, vào phòng Vòng Chí Plan đang nằm. Thiếu nữ vẫn thiêm thiếp ngủ, chân đắp tận cổ, bàn tay đặt trên bụng còn nằm nguyên gói đạn ghém như trẻ thơ nằm món đồ chơi trong giấc ngủ. Chàng tướng núi dăm dăm nhìn cô gái, mấy lần định gọi, lại thôi. Chợt lại có tiếng một đàn chim bay tán loạn qua, kêu riu rít trên ngọn cây sau nhà. Tiếng chó sủa bật lên, rồi liền mấy tràng súng nổ xé rách không gian phía ngoài xa. Tiếp theo tiếng người trong bản lú lo gọi nhau giật giọng, náo động một vùng. Đại Sơn Vương đắp vội chăn lên ngực Chí Plan và lấy luôn bông đút chặt lỗ tai nàng, nói thác:

- Cô nương không nên nghe tiếng nổ lúc này. Trận tập chưa chừng khá lâu. Cô nương cứ nằm nghỉ, để tôi ra thăm xã giao Đốc bản xem hắc có giúp gì được không?

Đoạn vuốt nhẹ mép chăn, chàng tướng lạc thảo quay ngoắt ra luôn. vừa tới thang gác, đã nghe Hắc Phong Câu hí mạnh dưới thềm. Tướng lạc thảo biên thủy nhảy phốc lên lưng ngựa, vọt ra ngõ ngoài. Cánh quân từ hẻm núi tiến thẳng về phía

bản, toàn quân cỡi ngựa, hết lớp nọ đến lớp kia, ngựa phi đến trước bản, dừng lại. Đi đầu là Đại Vương Lùng, ngựa có cắm ngọn hiệu kỳ nhỏ. Tướng thổ phỉ chiêu ống dòm quan sát mấy giây, tay trở thẳng vào căn nhà đầu bản, đoạn phất tay cho quân gia tiến lên theo, bước một. Đại Sơn Vương rời ngọn tiểu sơn, đánh ngựa ra đứng sừng giữa đường mòn. Lùng Đại Vương cũng lập tức ghìm cương.

- Đại Sơn Vương ! Người bị vây rồi, nếu loạn chiến, ngộ sẽ làm cỏ cả bản, đốt cháy luôn cô gái Voòng! Biết điều thất thế, mau xuống ngựa theo ngộ về sơn trại.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn ngồi im trên lưng ngựa, quắc mắt mắng tướng xạ phang:

- Voòng cô nương đang nằm đường bệnh, nên ta chưa thể rời chân. Biết điều hãy lui quân cho tròn hoà khí! Ta trấn ngọn tiểu sơn này, mi có đủ máu rải trên đường tiến quân không?

Lùng cười lớn:

- Chớ khá điên rồ! Ngộ nói thiệt! Sau bản đã có quân bọc hậu. Người có tài thần xạ cũng không thoát nổi phen này. Biết điều nên xuống ngựa là hơn. Nếu người kháng cự, ngộ hạ lệnh đốt cháy căn nhà kia ngay!

- Biết điều mà hãy lui binh! Làm kinh động nơi cô nương Voòng đường bệnh, tao bắn nát óc! Mà chớ làm tường cho quân đánh nhâu lên tao chỉ kịp bắn mười hai phát đạn!

Dứt lời, chàng tướng núi với tay xuống tận mắt cá, kéo soẹt hai tiếng mạnh. "Phéc-mơ-tuya" vụt mở từ mép quần tới ngang sườn, để lộ hai hàng súng buộc dây tua tua sát ống chân. Đại Vương Lùng chột dạ, đưa mắt trông địa thế và lảng lạng giật cương quay ngựa tức thì. Lối chừng mấy thước, bất thần, hẫng lộn phắt ngựa lại, phất tay về phía Đại Sơn Vương hô lớn:

- Bản!

Lời hô vừa dứt, Đại Sơn Vương đã đánh tay xuống sườn, bắn luôn hai phát, một

gãy phăng lá hiệu kỳ thổ phi, một trúng luôn bả vai tướng giặc trước khi từng loạt đạn thổ phi bắn lên. Bắn xong, lập tức chàng tướng núi nhào luôn xuống tránh đạn, đồng thời kéo cả Hắc Phong Câu ẩn sau ngọn tiểu sơn. Bị đạn xói vai vì không kịp nghiêng mình, tướng thổ phi vừa kinh vừa tức, hô quân nhất loạt đến đánh. Đạn nổ vang trời. Đội tiền phong của Lùng tướng tốc ngựa lên cách hòn tiểu sơn bảy tám thước, đã bị bắn nhào. Đại Sơn Vương vừa đánh vừa quan sát tứ phía, cố tìm tướng địch bắn hạ cho vỡ cánh quân, nhưng hình như đã biết tài Thần Xạ, Lùng đã ẩn dấu mất, chỉ nghe tiếng hô quân của hãn. Chợt cánh quân thổ phi chia hai cánh tiến vòng ra xa, cùng cánh thứ ba nhất tề đánh kẹp vào hòn tiểu sơn.

Chàng tướng núi vừa bắn nhào được mấy tên nữa, chợt thấy cánh quân phía tả có một đội tách ra, xông thẳng đến căn nhà Chí Plan. Ba bốn bề thụ địch, tiểu sơn chỉ chắn được một hai phía, biết tình thế hiểm nghèo, Đại Sơn Vương liền nhảy phắt lên lưng ngựa, rời hòn tiểu sơn, bay chéo ngang chặn đánh toán quân xông đến căn nhà đầu bản. Đến gần mới nhận ra chính tướng Lùng chỉ huy toán quân đó, chàng liền vỗ ngựa xông thẳng tới, hét lớn, giọng run lên vì căm giận:

- Thăng thổ phi! Coi tao bắn nát óc mày đây!

Lùng ngoắt sau một thân cây cổ thụ vừa bắn, vừa hô lớn:

- Đại Sơn Vương, ngươi liều thân vô ích! Hãy ngó lại xem!

Tướng núi cũng ẩn sau một cây lớn, đảo mắt trông lại, quả nhiên thấy quân thổ phi từ mấy ngả đang xối tới, và có một đám đã đến gần căn nhà Chí Plan. Tướng núi mím chặt vành môi, bay ngựa ra, lộn lại phía sào, vừa bắn vừa tiến giữa làn mưa đạn. Bọn giặc nhất tề reo hò bắn vãi, nhưng hình như vẫn muốn bắt sống, nên chúng chỉ nhè ngựa bắn què. Chàng tướng núi xông tới đâu chỗ đó lại giạt ra, rồi lại khép vào. Một tốp đã tới sát căn nhà sào. Biết tình thế thập phần nguy hiểm, nhất là bệnh tình Chí Plan. Đại Sơn Vương không chút chần chừ, mở luôn một đường máu tiến về nhà sào.

Bất ngờ, phía nhà sào, rõ ràng có tiếng súng nổ vang, còn đang định thần nhìn kỹ, đã thấy mặt sau thấp thoáng bóng người ngựa hiện ra.

- Đại Vương Lâm đã tới!

Đám quân Lừng reo hò vang dội, chưa kịp tiến lên, đã thấy tốp quân đến bên nhà sàn thành linh có mấy tên lộn nhào xuống chân ngựa. Ngạc nhiên Đại Sơn Vương phóng nhanh đến đánh giạt mấy tên còn lại, xốc thẳng đến cầu thang, đã nghe có tiếng Chí Plan hắt ra:

- Đại Sơn Vương... ông nên rời mau...

Đang nói, chợt nàng run tay súng bắn luôn hai phát. Đại Sơn Vương nhìn ra thấy hai tên nhào ngay xuống ngựa ngay bên ngoài.

- Ông thoát mau đi! Cứ để em lại! Chúng chỉ cốt săn ông thôi mà!

Đại Sơn Vương nhếch miệng cười, dịu dàng giạt lấy súng trên tay nàng. Thở phỉ hô vang, xốc ngựa tới. Đại Sơn Vương giạt Hắc Phong Cau nằm xuống, tay súng vẫy liên hồi. Bốn bên chỗ nào cũng có địch xông đến nhất loạt. Nhưng lâm trận mới càng rõ tài vô địch tướng quân, Đại Sơn Vương quay ngược quay xuôi, xông tả, ngoắt hữu, bắn súng như chày máy, mỗi phát nhào một tên, trong chớp mắt đã ngót hai mươi tên quì quanh pháo đài gần nhà sàn.

- Bắn tên lửa mau.

Lừng Đại Vương thấy Đại Sơn Vương hung hãn quá, không dám khinh suất, giạt luôn một cây cung lớn, đốt lửa, bắn vọt vào căn nhà sàn. Và quân gia hai gã Lâm, Lừng cũng nhất tề thi nhau bắn lửa khắp mái trên, vách dưới. Trong phút chốc, lửa bốc rần rần, căn nhà sàn thành mồi đuốc khổng lồ, tre bùng nổ liên hồi như trống lệnh, khói bốc lên mờ mịt một vùng.

Vòng Chí Plan cố chống tay ngồi dậy quơ luôn khẩu súng bên mình, nhanh giọng:

- Nguy đến nơi rồi. Căn nhà sắp sụp, ông phải lên ngựa thoát mau mới kịp!

Đại Sơn Vương đảo mắt nhìn lửa ngút khói un, khẽ hỏi:

- Còn cô nương?

- Em ở lại! Thôi đành... Nếu bị rận, cả hai đều chết vô ích...

- Kìa... cô nương

- Ông... phải thoát mau! Mặc em... mới được!

Chàng tướng trẻ đỡ ngang mình Chí Plan, giọng sâu thẳm:

- Cô nương chớ nói điều bất nhẫn! Tôi quyết bảo vệ cô nương tới cùng. Thử lên ngựa xem! May ra...

Miệng nói, tay xốc nàng lên, thấy nàng quá kiệt sức, liền ôm phắt thân hình cô gái, nhảy lên lưng Hắc Phong Câu, vọt ra khỏi tử địa. Con vật lập tức cất vó lao mình đi như một mũi tên đen. Đám quân thổ phỉ đang chống súng nhìn cả vào căn nhà đầy khói lửa mịt mù, không còn nhận được hình thù người vật nữa. Chợt thấy giữa làn khói trắng, nhà sụp, một bóng người ngựa vọt ra, cả bọn chưa kịp động thủ, thì tuấn mã đã bay tới, súng phun đạn nhanh như gió cuốn ập đến sát vòng vây. Cả trăm ngọn súng chĩa theo nổ rền, bất ngờ năm sáu tên thổ phỉ đã nhào xuống ngựa, Hắc Phong Câu cất mình nhảy vọt qua đầu chúng, như một cái cầu, vừa chạm đất đã cuốn gió bay giữa hàng cổ thụ um tùm. Đạn thổ phỉ bắn vãi theo như rắc đậu.

Đại Sơn Vương ghì chặt lấy Vòng Chí Plan, một tay quay vẩy súng lại sau. Chợt thiếu nữ bật lên một tiếng kêu "Trời" thân hình mềm nhũn ra, hai tay buông rời... Tướng núi cúi xuống đã thấy nàng ngất đi, mặt còn in rõ nét đau đớn không cùng, máu từ vết thương đã ứa ra đỏ lôm. Biết vết thương trong đã nứt vỡ vì động quá mạnh, chàng cả kinh, không dám chạy ngựa nữa, vội phóng ngay sau ngọn tiểu sơn ban nãy, bế luôn nàng xuống, đặt nằm êm trên cỏ. Đạn vẫn vãi quanh mình, dội vào tiểu sơn, bốc bụi đá mờ. Vó ngựa thổ phỉ vẫn rầm rập cuốn tới.

- Chí Plan? Plan!

Cô gái Hoàng Su Phì vẫn nằm bần bật, mặt tái nhợt hẳn đi.

- Plan cô nương...

Cô gái mê man, máu ra ướt cả áo ngoài. Sóng gió cuồn cuộn trong lòng tướng lạc thảo giang hồ trước hoạn nạn vạn nan của cô gái đã xả thân cứu chàng. Cắn chặt hàm răng, tướng núi ngang tàng hé mắt trông ra. Vó ngựa thổ phỉ đã phóng nhâu đến cách hòn thổ sơn không đầy chục thước và chợt chia thành mấy cánh bực lầy hòn tiểu sơn.

- Thôi đành!

Và đứng phắt dậy, giơ cao ngọn súng... ngậm ngùi chúc đầu xuống đất.
Nhưng...

- Đại Sơn Vương! Xin hãy yên lòng! Có Thoòng tới đây!

Đại Sơn Vương vừa nhận ra được tướng lạ, không giấu được ngạc nhiên, khẽ lẩm bẩm:

- À! Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng! Tình cờ sao lại gặp người đây!

Lầm, Lừng đã kịp nhận ra tướng thổ phỉ miền giáp Cao Bằng, trở mặt Thoòng mắng lớn:

- Việc sắp thành, một tay mi phá vỡ! Ta nguyện sống chết với mi! Ba quân! Chiến!

Thổ phỉ nhất loạt xông lên, Thoòng Mềnh cũng phất ngọn súng liên. Hai bên đánh nhau giữa vùng bản rộng, không bên nào xuống ngựa. Đại Sơn Vương kèm Chí Plan rút đi, lát sau đến một vùng núi hiểm trở, đám tùy tướng Thoòng liền hạ võng lễ phép bảo chàng.

- Bẩm... cô nương mệt thiếp, phải xem lại vết thương mới tiếp tục đi được!

Tướng Thập Vạn Đại Sơn đảo mắt một vòng núi và quay bảo viên đầu lĩnh:

- Chú đủ sức chỉ huy quân gia chứ? Ta muốn lộn lại giúp Đại Vương chú một tay!

Đại Sơn Vương thúc ngựa đi luôn tới cánh quân gần đấy, không thấy bóng Thoòng Mãnh, vừa định phóng đi, chợt thấy phía trước, cả một cánh quân địch xông lên, định chọc thủng trận thế, chàng nóng tiết, quát bảo quân Thoòng:

- Thấy hiệu ta, các chú tiến thốc lên, đánh kẹp hai đầu lại! Giờ để ta quét trước cho!

Miệng nói, chân thúc ngựa lướt lên, bay dọc bay ngang sau hàng cây cổ thụ, hai tay nã súng lên như chớp. Thoáng cái đã hàng chục tên nhào xuống ngựa, cánh quân cả sợ vội lùi phắt lại, có tiếng xạ phang quát lớn:

- Chúng bay khá cẩn thận! Thăng Đại Sơn Vương đã đến đó!

Chàng tướng núi chẳng nói chẳng rằng, cứ theo nhịp súng, bốc ngựa lên chiếm hết thân cây này tới thân cây kia làm điểm tựa đánh đồn địch quân, tên nào ló đầu ra, vỡ mặt liền, tay súng chĩa ra chưa kịp bắn đã bị đạn què luôn. Cả cánh quân núng thế lui giạt ra, trước cánh tay thần xạ. Lập tức, Đại Sơn Vương phất tay làm hiệu, quân Thòng nhất tề thốc ngựa lên đánh đập bên sườn quân địch như vũ bão. Rất nhanh, cánh quân đó vỡ thế, vừa bắn vừa tháo chạy đến những cánh quân khác. Đại Sơn Vương đang bay ngựa giữa chiến trường, chợt gặp Thoòng Mãnh. Vừa trông thấy, Thoòng đã bật kêu lên:

- Quả không sai! Thấy chúng bị tập hậu, đã đoán có tướng quân Thần Xạ!

- Trận nó đang vỡ. Thăng Lầm, thăng Lừng đâu?

Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng gò ngựa trông quanh. Giữa vòng trận địa nát nhàu, quân Thoòng thế mạnh đã như tuổi già, đang vây đánh địch quân, lỗ nhỏ khắp sơn khê, ngựa chạy dọc ngang rầm rập, súng nổ ù ù đoàn thành gấp gáp. Chợt Thoòng trở tay về phía tả cách đấy đến ba trăm thước, út phía đầu trận:

- Ai như bóng thăng Lừng?

Miệng nói tay đặt ống nhòm lên mắt, bật lên:

- Tướng quân coi! Hình như có cả bóng thăng Lầm nữa!

Đại Sơn Vương cũng chiếu viễn kính, đoạn quay bảo Thoòng.

- Nên cho một đoàn tinh nhuệ đánh thẳng đến chỗ đó! Dập đầu, cho trận nó tan mau!

Thoòng Mãnh lập tức khoa súng trên đầu, truyền cánh quân tinh nhuệ nhứt tiến lại, đoạn cùng Đại Sơn Vương bay ngựa trước hàng quân xốc tới.

Hai tên Lùng, Lầm đang chỉ huy cánh quân quyết chiến với quân Thoòng Mãnh, chúng dẫn đầu một toán quân, nhưng ngựa chúng vừa vào tới hẻm núi, thành linh thấy trước mặt một đám người ngựa từ bên kia hẻm núi ập tới. Hai viên tướng thổ phi giật mình, ghìem phắt ngựa, trông lên thấy Đại Sơn Vương cùng Đại Vương Thoòng ngồi sững trên lưng ngựa, cả hai kinh sợ vội ngoắt ngựa chạy lộn lại, không chậm một giây. Đại Sơn Vương trở ngọn súng lên, quát lớn:

- Hai thằng tặc tướng kia! Khôn hồn xuống ngựa cho mau!

Hai viên tướng thổ phi cứ phóng bừa như không biết có kẻ đuổi sau lưng. Quả nhiên Hắc Phong Câu đã rút vó vừa tầm súng, nhưng chàng tướng thần xạ thấy địch tướng cứ cúi đầu chạy miết, hai tay thủ kín về phía trước, chỉ còn cặp lưng nhấp nhô theo nhịp ngựa, chàng đã giận vồ mạnh vào Hắc Phong Câu:

- Thần lực mi đâu? Đưa ta lên bắt sống chúng nó cho mau!

Phía trước, ngựa Lầm, Lùng vốn nòi ngựa Ký Châu và Mông Cổ, thoát cái đã bỏ rơi ngựa tùy tướng. Nhưng Hắc Phong Câu vọt lên như một mũi tên, trên yên chàng Thần Xạ đã vọt xoay mình quay lưng lên phía đầu ngựa, mặt trông về phía sau, cặp mắt sáng quắc nhìn hàng tùy tướng địch, khiến cả bọn càng kinh khiếp lên lên ghìem cương, không tên nào dám động thủ. Vọt khỏi khá xa, chàng tướng núi mới tung chân ngồi lại như trước. Phía trên, hai tướng thổ phi đã ngoắt vào sườn núi, đột nhiên chạy theo hình thước thợ. Đại Sơn Vương phóng tới góc núi, chợt nghe nước chảy âm âm, trông ra thấy một ngọn suối khá trong chạy ngang phía trước bên cánh rừng rậm.

Ngựa vừa ló đầu khỏi góc núi, Đại Sơn Vương đã nhào luôn xuống bên ngựa

tránh mấy vết thép ác liệt bay tới. Chân vừa chấm đất, mắt kịp trông thấy hai viên tướng thổ phi chạy dọc bờ suối, cánh tay vua ám khí Lầm đã lợi dụng địa thế, trở luôn ngọn sở trường điêu luyện. Ám khí Lầm vừa bay qua đầu Đại Sơn Vương, đạn Lùng cũng bay theo như chớp. Nhưng tướng Thần Xạ theo đà ngựa phi, đã vẩy ngọn súng lên, cò vừa lách xong hai phát, cả hai tên đã vùng ôm tay nhãn nhó, suýt nhào xuống ngựa. Và nhìn lên, Đại Sơn Vương đã ngồi ngay trên ngựa vọt theo như gió cuốn. Gượng đau, cả hai vội ngoắt chạy liền. Nhưng Hắc Phong Câu đã nhảy lên, cách đuôi ngựa trước không đầy hai mươi thước.

- Chúng mày có chạy đằng trời! Khôn hồn chịu trối cho mau!

Mặc, hai gã quất ngựa lợi nước chạy. Đại Sơn Vương giật phắt sợi thắt lưng bên yên quăng vọt ra. Nghe hơi gió, hai gã cùng né tránh và không biết vô tình hay hữu ý, cả hai địch tướng lộn nhào xuống nước. Đại Sơn Vương giật luôn thắt lưng về, tay quay dây, mắt nhìn dưới dòng nước chảy xiết ngập tới bụng ngựa, thạch bàn tung bọt trắng phau. Chợt thoáng thấy bóng người ẩn hiện lập lòe cách chỗ ngựa đứng chừng hơn thước, chàng liền tung dây chụp luôn, xiết chặt lấy. Nhưng giật mãi không lên, chàng bèn thúc Hắc Phong Câu lợi xuống xem, mới biết chỉ là chiếc áo choàng vào mô đá ngầm nhọn hoắt. Chợt nhìn sang chỗ hai con ngựa Lầm, Lùng đứng, chàng cá giận, biết hai tên tướng thổ phi đã ẩn dưới bụng ngựa dùng kế "Thoát y" chạy trốn, liền cho Hắc Phong Câu lợi xuôi dòng tìm kiếm. Nhìn hai bên thấy cây cối um tùm, núi xanh lờm chờm, quan sát bờ nước tuyệt không thấy vết người lợi lên, càng lấy làm lạ, lại cho ngựa lợi ngược dòng tìm kiếm, vẫn không thấy. Bực tức, chàng bèn phóng ngựa quanh bờ, chỉ thấy rừng cây quanh vắng không vết chân người. Còn đang sục sạo chợt nghe tiếng loạt súng nổ phía xa vọng lại, quay đầu định phương hướng, rõ ràng súng nổ từ miền có Vòng Chí Plan nằm vắng tới, chàng đành bỏ cuộc truy nã tước thổ phi, bắt cả cặp ngựa lên bờ.

Vừa lúc Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng dẫn quân tới, thấy cặp ngựa vô chủ, ngạc nhiên đưa mắt nhìn quanh, hỏi:

- Còn hai thằng Lầm, Lùng bị hạ rồi chăng?

Đại Sơn Vương lắc đầu:

- Dồn chúng đến thế cùng, quăng dây trói, nhưng chúng nhào cả xuống nước lẫn đầu mất? Còn... tiếng súng phía xa?

Thoòng Mềnh nhìn quanh vòng suối, tắc lưỡi:

- Thôi hãy để hai thằng giặc đấy! Ta phải lộn về phía súng nổ ngay mới được!

Đến nơi, mới hay đám quân Thoòng hộ tống Vòng Chí Plan bị một cánh quân lạ tấn công. Quân Thoòng cứ hiểm lưng đeo tuy lợi địa nhưng chỉ có non hai mươi tay súng, nên đang bị đuổi thế dần. Cánh quân giặc có một nữ tướng cưỡi ngựa tới chân đèo, đốc thúc quân xung kích có tới non trăm.

- Trại Võ Liễu Nương!

- Chà! Hậu nữ dân tộc sao lại lẫn tới vùng biên thù này làm chi?

Phía chân đèo, cả ba toán quân đang tiến đánh chực dồn cả về một phía, để hở một quãng khá rộng. Thoòng Mềnh cười nhạt:

- Nữ tộc định lừa quân trên đèo thoát xuống bắt cho dễ. Nhưng khi nào thằng Phần lại mắc lừa! Đưa cung tên đây!

Quả nhiên, trên đèo, viên đầu lĩnh Phần của Thoòng Mềnh vẫn nhất định cứ hiểm không chịu thoát xuống, có lẽ hẳn đã thừa biết quỷ kế địch và không quên chủ tướng còn đánh trận quanh vùng, sớm muộn sẽ tới cứu. Thoòng Mềnh vừa đặt mũi tên lửa vào dây cung, chợt Đại Sơn Vương trở tay về phía tả đèo:

- A! Thoòng tướng! Cánh rừng rậm kia hình như còn có cánh quân nào nữa thì phải!

Thoòng ngưng bắn, quay ống nhòm nhìn, chau mày, lăm lăm:

- Suốt một dãy rừng xanh di động! Hình như quân ngụy trang rồi! Không Đốc Bàn Vân Nam, thì quân bọn bảo hộ thôi!

- Tướng quân hãy lấy một nửa quân phá trận nữ tộc nhanh mới kịp!

- Một phần tư đủ rồi. Binh thần tốc, đông sẽ bất lợi!

Miệng nói, tay khoa ngọn súng, Đại Sơn Vương bay ngựa dọc hàng quân Thoòng, tách một đội quân tình nguyện, phóng thẳng đến phía sau trận Liễu Nương, xuất kỳ bất ý, ào đánh nhanh như chớp. Bị tập hậu, địch quân giật mình, phải quay mũi súng chống cự vội vàng, không dám xông lên đèo nữa. Đại Sơn Vương chia binh mấy ngàn đánh nhào, lừa địch quân về phía tả và tập trung đánh dồn lại phía sườn. Quân Liễu Nương cả loạn rất mau, thi nhau rút xuống chân núi, tìm ngựa. Nhưng Đại Sơn Vương đã thừa kinh nghiệm, liền bay ngựa Hắc Phong, hô quân mình bắn súng đuổi ngựa địch chạy tán loạn. Thấy quân Liễu đã dồn về một phía, cháng tướng núi lập tức thúc ngựa lên đèo, tới lưng chừng đã thấy đầu lĩnh Phần dẫn quân hộ tống cánh Vòng Chí Plan.

Cánh Chí Plan buộc giữa hai con ngựa song hành, trên phủ mảnh chắn đơn. Đại Sơn Vương cúi lật mảnh chắn, thấy cô gái vẫn nhắm mắt, nằm bần bật, cả lo, quay bảo viên đầu lĩnh:

- Chú khá đi liền bên cánh, cho đánh ngựa thật êm, chớ để động vết thương nguy hiểm! Đã có ta mở đường!

Đại Sơn Vương xông ngựa trước mở đường xuống gần chân đèo, thành lĩnh nghe phía tả có tiếng súng nổi lên, biết cánh quân địch phía đó đã xung trận với Thoòng Mênh, tình thế đã ngặt, liền phóng thật nhanh xuống hô quân đánh gấp, vừa đánh, chàng vừa đảo mắt quan sát khắp nơi, chú ý tìm Trại Võ Hậu trong đám giặc. Đang tìm, chợt tướng lạc thảo ngoài trông lại, thấy bóng Liễu Nương phóng tới, ngược lưng lại đầu ngựa, nã liền mấy phát đạn. Nữ tặc vùng ôm lấy vai, vừa dúi xuống bờm ngựa thì phát đạn thứ hai bay tới, sượt phẳng luôn mảnh khăn bịt đầu. Đại Sơn Vương nã luôn một phát nữa trúng đầu ngựa, cả người, vật nhào luôn. Chàng xông lên, định bắt sống nữ tặc, nhưng thủ hạ nữ tặc đã liều mạng ulla lên bắn bừa cứu chủ. Thấy chỗ đó trống trơn, chàng phải quày ngựa ẩn sau một thân cây lớn, bắn ra. Ngay lúc đó, đầu lĩnh Phần đã hộ tống cánh Vòng Chí Plan xuống tới nơi, hàng không dám ham đánh nữa, quay luôn ngựa lại, ra hiệu cho tướng Phần cứ cánh nòng theo nẻo đầu núi sau, còn mình cùng cánh quân Thoòng đánh cầm chừng đoạn hậu.

Đại Sơn Vương hộ tống Chí Plan đi được một quãng xa, vẫn nghe tiếng súng đi đệt sau lưng, không rõ Thoòng Mãnh thắng bại ra sao, bèn truyền thủ hạ Thoòng cáng Chí Plan đi, còn chàng một mình một ngựa lộn lại chiến trường. Nhưng được nửa đường, đã nghe tiếng súng im hẳn, rồi thấy Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng dẫn quân phi ngựa lại, trán băng một mảnh vải, mặt mày đầy máu.

- Chúng chạy cả rồi! Binh thẳng Đốc Bàn Xường. Hình như nó mượn cả toán quân lạ nào nữa! Cánh cô nương đã đi xa chưa, tướng quân?

- Bệnh trạng Nữ Chúa thế nào? Tướng quân...

Đại Sơn Vương kéo Thoòng ra xa, giọng lo lắng:

- Đáng ngại lắm! Phải kiếm nơi để cô nương tĩnh dưỡng mới được.

- Xin thỉnh tướng quân đưa Nữ Chúa về sơn trại Thoòng! Quanh đây có bản dân nhiều nhưng toàn lọt vào vùng địch quân, e bất tiện.

Đại Sơn Vương nhìn về phía Chí Plan, tần ngần.

- Có xa không?

- Đi chậm cũng chỉ mất ba giờ ngựa là cùng! Xin tướng quân cho Thoòng được hầu tiếp tướng quân cùng Nữ Chúa, Thoòng mới an dạ.

Cả bọn lại băng ngàn vượt suối, đi sâu vào miền hoang dã. Đến nơi, đã thấy quân Thoòng dàn hàng nghênh đón. Đại Sơn Vương nổ súng đáp lễ xong, vội cho cáng Voòng Chí Plan vào phòng riêng, ngay căn dành tiếp thượng khách, Thoòng đã sai thủ hạ dọn gian bên làm chỗ nghỉ cho Đại Sơn Vương cùng một dãy phòng riêng. Thoòng lại sai hai cô gái thỏ thay phiên hầu hạ Chí lan. Nhưng qua một đêm tĩnh thương, vết thương tuy đã cầm máu nhưng nàng lại lên cơn sốt nặng mê tỉnh, chập chờn không ăn không uống. Thoòng Mãnh phải sai người đi khá xa đón thầy Tàu về tận sơn trại chữa chạy, nhưng vẫn không thuyên giảm. Chờ hết một ngày một đêm nữa vẫn thấy Chí Plan mê man, Đại Sơn Vương lòng như lửa đốt, liền cho mời Thoòng Mãnh tới:

- Bệnh tình Vòng cô nương cần có thầy hay, đủ đồ nghề mới khỏi nguy. Ta muốn về thị trấn Cao Bằng tìm bác sĩ.

- Tướng quân khỏi lo điều đó. Nhưng...

- Nội ngày nay, ta sẽ trở về! Cần nhất là để cô nương tịnh dưỡng...

Dặn xong, chàng tướng lạc thảo cười Hắc Phong Câu hạ sơn, theo lối tắt, bay thẳng về miền biên giới Việt - Tàu. Quả nhiên, quá trưa đã về cùng một người bác sĩ già, cả hai quần áo đầy cát bụi. Nhưng Đại Sơn Vương ngạc nhiên thấy ngay vẻ nhộn nhịp khác thường bao phủ khắp sơn trại. Hỏi đầu lĩnh Phần, hẳn chỉ lễ phép cho biết chỉ là cuộc bố phòng đặc biệt một chút vì có thượng khách ở sơn trại. Chàng lặng thinh đưa viên bác sĩ vào phòng Chí Plan và nghiêm mặt bảo:

- Nàng bị thương nơi ngực, quanh miền này không có thầy thuốc hay, miễn cưỡng phải qua biên giới "mời" bác sĩ, xin ông miễn trách cho.

Viên thầy thuốc già nhún vai, cười:

- Không sao! Từ ngày tôi về Cao Bằng, đây là lần thứ ba, tôi phải vượt biên thùy không giấy không hành! Chính tôi định cảm ơn ông đã cho tôi một ngày hồi hộp.

Vừa nói, người thầy thuốc vừa cúi xuống, lật tấm chăn lên, ngó qua bệnh nhân, chợt ngẩng lên hỏi:

- Phụ nữ sao? Trông quen mặt quá, hình như...

Thầy thuốc già gõ gõ ngón tay vào trán, neho mày cố nhớ:

- Hình như... đã gặp ở đâu? Biên giới? Hoàng Su Phì! Chà! Phải rồi!

- Cháu gái Vua H mong Vòng Chí Sinh!

- Trời! Trách nào được? Tôi đã có dịp chữa bệnh cho nhà họ Vòng.

Tiêm thuốc, rửa sạch vết thương, băng bó xong, Chí Plan có bề tỉnh táo, hình

như nhận được mặt quen chớp mắt muốn gương chào hỏi. Người thầy thuốc dịu dàng:

- Nữ chúa Su Phì cứ nằm yên. Chờ bao giờ cử động mạnh mới chóng lành được.

Đại Sơn Vương ngẫm nghĩ mấy giây, hỏi:

- Nếu ông có thể lưu lại hai ba hôm, chúng tôi mới yên dạ

Thầy thuốc già gật gật đầu:

- Tôi rất mến Nữ Chúa Voòng, nhưng còn nhiều bệnh nhân ở Cao Bằng. Nếu có thể được, tôi để lại thuốc men, cứ thế điều trị được rồi.

Đại Sơn Vương đưa thầy thuốc ra nhà ngoài, thấy đám thủ hạ Thoòng chạy ngược xuôi, quát gọi líu lo, ngó xuống chân núi, thấy bóng Thoòng Mãnh đi trước, theo sau cả trăm thủ hạ dao súng tua tủa, vó câu rầm rập, trông đầy vẻ hạ sơn tác chiến. Đại Sơn Vương gọi đầu lĩnh Phần đưa thầy thuốc đến trại thương binh chữa cho đám thủ hạ Thoòng và lưu lại nghỉ đêm, sớm mai tặng ngựa tốt, cho thủ hạ Thoòng dẫn về Cao Bằng. Thầy thuốc xuống núi một lát, Thoòng Mãnh dẫn binh về quần áo tơi tả, máu me đầy người, ngón hai mươi thủ hạ bị thương, năm sáu xác thù trên lưng ngựa. Hỏi, Thoòng chỉ cho biết đánh trận ngoài ba mươi dặm về nhưng bị hụt "Món hàng"! Xong Thoòng thay áo xường xám lên vấn an Chí Plan trò chuyện giấy lát và cáo lui về phòng riêng luôn.

Đại Sơn Vương lặng lẽ theo sau tiến đến cửa vờ hỏi quân canh:

- Chủ tướng đã ngủ chưa?

- Bẩm còn thức. Nhưng chủ tướng tôi vừa ra ngoài kia..

Miệng nói, tay trở về phía chéch hồi nhà chỗ lùm cây rậm. Đại Sơn Vương lững thững bước ra, ung dung như người vừa ngoạn cảnh đêm. Chợt chàng thấy ánh lửa le lói trong bụi, tiến sâu vào, ngửi rõ mùi hương trầm thoang thoang trong hơi gió lẫn cả hương hoa nở đêm. Đưa mắt ngó quanh, thấy một túp lều nhỏ trông như miếu

sơn thần. Chàng liền nhẹ bước, vạch lá tiến lại. Và 1 cảnh tượng lạ lùng ghê rợn, đập mạnh vào nhãn quang, khiến viên tướng núi đứng phắt lại, xúc động khôn cùng. Trên bệ thờ, khói hương mờ tỏa, ánh nến chập chờn hắt từng vùng ánh sáng hư ảo khắp lòng miếu, rải loang trên một chiếc giá sơn son thiếp vàng có ghép hình 1 cặp vợ chồng Tàu và ba đứa con. Giữa vùng ánh sáng nển, khói hương, hình bóng tướng thổ phỉ quỳ trước bệ mờ mờ như 1 hình tượng nổi, câm nín

Và ngay trên bệ, xế trước mặt Thoòng, hai hình thù đàn bà khỏa thân bị trói quỳ chặt bên hai cái cột hương, đầu tóc tả tơi, nét kinh sợ khắc rõ trên khuôn mặt đẹp nảo nẻ, hỏang hốt. Đầu hai người đàn bà hơi gục xuống, thỉnh thoảng ngẩng lên, nhìn trộm tướng thổ phỉ rồi lại liếc nhìn chiếc roi da đặt bên tướng lục lâm, sợ sệt quay mặt đi. Chợt Pạc Hoạc Đại Vương Thoòng đứng vụt lên chụp luôn lấy ngọn roi da. lừ lừ tiến lại trước hai người đàn bà vùng giơ cao ngọn roi da. Hai người đàn bà rú lên cựa quậy, như rướn hẳn mình lên, vì kinh khiếp.

- Trăm lạy Đại Vương...

- Đại Vương đoái thương... Chúng tôi chân yếu tay mềm , làm chi nên tội ...

Lời van thê thảm khiến ngọn roi da ngừng trên cao khá lâu, Thoòng buông roi da, quơ ngọn nển, tiến sát lại trước cặp đàn bà, chòng chọc nhìn, đặt ngọn nển về chỗ cũ và từ từ quỳ trước bệ, ngược mắt trừng nhìn lên tấm ảnh trên giá mờ khói sương. Chợt Thoòng Mềnh vùng ôm mặt khóc, nghẹn ngào như 1 đứa trẻ thơ:

- Có khôn thiêng phù hộ trả được mỗi cừu nhà Thoòng. Xin cho tay sủng nhanh như ánh chớp, linh nghiệm hơn quân thù.

Viên tướng xạ phang gục mặt, hai vai rung lên, tâm hồn sắt đá như không còn nữa. Thoòng chìm sâu trong xúc động khôn cùng hình như thường ngày cố nén đã nhiều. Đại Sơn Vương đứng sau lưng tướng xạ phang, bỗng dưng ngậm ngùi, khẽ gọi:

- Thoòng Mềnh!

Tướng xạ phang giật mình quay phắt lại

- Thoòng bỏ lỗi cho ta, tình cờ đã tới. Phải đêm Thoòng đã tiến quân báo thù nhà nhưng địch thủ lợi hại năm bảy lần xung trận không xong?

Rất lâu, cặp mắt tướng Xạ Phang nhìn Đại Sơn Vương chòng chọc, chột Thoòng thờ dài, im lặng quay lên nhìn bàn thờ, mãi mới lẩm bẩm:

- Kẻ đại thù đã giết cả nhà Thoòng. Nó trước làm bộ tướng cho Tướng Tôn Nhân, theo tướng quân phiệt làm nhiều điều tàn nhẫn. Coi nó như bạn vong niên mở lời khuyên can, cha Thoòng lúc đó làm Đốc Bàn, nhân tiệc đông, nó thách đấu sung. Nó bắn giỏi nhất miền Hoa Bắc, Hoa Trung, cha tôi võ giỏi hơn nó nhưng bắn thua. Nó bắn què hai tay, bắn từng bộ phận, cho đến chết, trước bàn tiệc. Rồi nhân đêm, nó kéo quân giả làm thổ phỉ, đến nhà Thoòng bắn chết anh Thoòng, bắt mẹ Thoòng, em gái Thoòng hãm hiếp. Được hung tin, Thoòng vội ở xa về thì mẹ, em vừa tự tử, để lại phong thư. Đang ma chay thẳng giấc đó lại kéo tới thành linh, Thoòng phục sau quan tài, thấy nó bắn vào quan tài, Thoòng sợ nát thân mẹ, chạy ra, bị nó bắn trúng mặt, đem về hành hạ hai hôm liền, sắp giết, may được người lập mưu cứu thoát. Từ đó, Thoòng phiêu bạt phương xa, luyện nghề võ, đi làm giặc cỏ chờ dịp báo thù. Thoòng đã có đêm một trình lần tận sào huyệt nó.

Nó bắn súng nhanh như cắt, sức Thoòng mới hạ nổi thẳng em nó thôi!

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn Thoòng Mãnh và tiến lại,

đặt nhẹ tay lên vai viên tướng thổ phỉ Tàu, dịu dàng:

- Mai Thoòng khá hạ chiến thư, thách thẳng Trụ Vương đấu súng, cho vợ con nó về. Trong chiến thư, nói rõ thù nhà,, chỉ muốn thanh toán tay đôi với nó, vì không muốn quân gia đôi bên chết oan vì thù riêng chủ tướng. Và nếu Thoòng bại tử, sẽ cho không nó cả dãy núi Mã Đầu. Đồng thời, cho bắn tin lên sơn trại nó, để quân gia nó biết.

Thoòng Mãnh ngạc nhiên, khẽ hỏi:

- Nhưng nó là một tay súng vô địch Miền Hoa Bắc, Thoòng này tự lượng sức...

Đại Sơn Vương mỉm cười gật đầu:

- Chính vì thế nó sẽ vui thích nhận lời thách chiến và Thoòng sẽ tự tay rửa được hận thù, lại lời thêm hai dãy núi lớn cùng sẽ tốt chúng nó nữa! Ta đã có kế giúp Thoòng rồi.

Dứt lời, để mặc Pạc Hoọc Đại Vương đứng lại tần ngần ngơ ngác viên tướng Thập Vạn Đại Sơn bước luôn ra ngoài, về thẳng phòng riêng. Đại Sơn Vương thấy Chí Plan tỉnh nhiều, cả mừng, an ủi:

- Cô nương cứ an lòng nằm nghỉ. Mười lăm ngày cũng chẳng bao lâu.

Chí Plan dăm dăm suy nghĩ:

- Phải về Su Phì ngay mới được. Em có học được môn thuốc lá gia truyền đắp thương tích rất mau lành, mà rừng đây cũng có.

Đại Sơn Vương nhíu chân mày:

- Phải... thứ thuốc đắp cho ngựa, một đêm có thể ăn da

non không? Nhưng vết thương nơi hiểm huyệt, cô nương chịu sao nổi sức nóng gớm ghê? Thôi ! Cô nương cứ bình tâm, việc gì cũng hoãn lại.

Chí Plan lắc đầu:

- Không! Thứ thuốc dẫu toàn bằng rễ cây rừng. Đắp mát da mà!

Giữa lúc đó, Thoòng Mãnh mặc áo xường xám bước vào, tay cầm một bao thơ. Tướng Thoòng cúi chào Chí Plan vẫn an xong, cùng Đại Sơn Vương ra ngoài.

- Y lời tướng quân, Thoòng này đã viết chiến thư đây! Và vợ con Trụ Vương đang chờ tại sảnh đường.

Đại Sơn Vương bảo Thoòng:

- Giờ sai quân đi bắn chiến thư, trước khi vợ con nó về đến nơi! Và Thoòng cũng cho luôn người thân tín cáng Voòng cô nương xuống rừng dưới hái thuốc trị vết thương xem sao!

Trưa hôm sau, quả nhiên như lời Đại Sơn Vương dự tính, anh em Kiệt Trụ sai thủ hạ đưa thư tới nhận lời thách chiến, thêm khoản đấu cung tên trên ngựa với Trụ, và đánh mã tấu, khiến với Kiệt trước khi đấu súng. Xem thư, mặt Thoòng thoáng vẻ lo âu.

- Hai thằng giặc xảo quyệt khôn lường. Chúng biết

Thoòng không thạo nghề bắn cung đánh khiên, lại muốn quần thảo cho tay đại cứng đi, cho nó dễ hạ độc thủ mà! Năm ngày nữa! Đủ thì giờ để chúng viện thêm quân tức khắc! Tướng quân nghĩ sao?

- Năm hôm, với kẻ tài nghệ như Thoòng cũng đủ để luyện thêm những bí thuật chân truyền. Cứ viết thư đáp nhận. Ta sẽ truyền cho Thoòng phép tác xạ đánh khiên!

Ngay chiều đó, hai người bí nật xuống rừng dưới, Đại Sơn Vương đem tài thuật truyền luyện cho Thoòng Mênh Thoòng Mênh cúi đầu thọ giáo. Suối ba ngày liền rèn tập, đêm tham thiền nhập định. Đại Sơn Vương khổ công dạy bí thuật cho Thoòng, sang ngày thứ tư, dạy thêm thuật bắn cung, đánh khiên lăn cuồn cuộn như con giải xanh trên mặt nước. Buổi tối, về sơn trại, chàng không khỏi ngạc nhiên thấy Voòng Chí Plan đang đi tản bộ ngoài hiên, dáng uyển chuyển như trước.

Chàng tướng núi cả mừng:

- Không ngờ thuốc thần diệu đến thế! Nhưng cô nương vẫn phải tĩnh dưỡng như thường.

Chí Lan nghiêm mặt:

- Thì giờ gấp lắm phải từ biệt Mã Đầu Sơn, về Hoàng Su Phì ngay mới được!

Em đã đi ngựa được rồi.

Đại Sơn Vương thở dài:

- Ít nhất phải hai ba ngày nữa, còn cái ơn cứu tử của Thoòng Mệnh phải trả trước khi lên đường.

Nói xong chàng lui ra ngay. Hai hôm sau Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng nhóm hết chúng đầu lĩnh, lâu la làm lễ tế cha mẹ anh em oan thác. Viên tướng thổ phỉ phục trước di ảnh người thân, khóc rất thảm thiết, đoạn thay quần áo trận, kéo quân xuống núi khỏi sơn trại hơn năm dặm, đã thấy thám mã về phi báo anh em Kiệt, Trụ cũng đang tiến binh đến đấu trường và suốt một vùng biên giới không có một cánh quân lạ nào. Quân Thoòng cũng chia ra hai cánh, xuống thung lũng dàn hàng đối diện địch quân. Quân đội bèn reo hò ầm ỉ, múa súng như điên. Vừa trông thấy mặt cừu nhân, lông mày Pạc Hoọc Đại Vương đã dựng ngược, mắt trợn trừng như muốn nhay xuống nuốt tươi. Đại Sơn Vương vội giơ tay cản lại:

- Thoòng! Buồn vui yêu ghét làm run tay súng, xúc động thành linh làm tê dại ngũ quan, sức phản ứng nhanh mười còn một. Hãy đứng lại cho lòng thôi huyền ảo! Dồn thất tình xuống đáy tim đen! Thoòng hãy coi anh em Kiệt, Trụ, từ lúc thấy Thoòng xuất hiện, cả người lẫn ngựa nó đứng im. Hai ngựa đứng kề nhau, rất nhanh về lạnh lùng của viên tướng Việt như truyền sang mặt tướng Tàu. Bên kia đỉnh đồi, bọn Trụ Vương vẫn đứng không nhúc nhích. Đồi bên địch tướng đều biến thành hình đá tạc tro tro.

Đại Sơn Vương trầm giọng:

- Chúng nó chờ Thoòng đó. Đã tới lúc rửa thù.

Thoòng Mệnh rút phắt lá cờ hiệu cầm bên yên, phất luôn

mấy cái. Bên kia, Trụ Vương cũng lập tức phất cờ. Pạc Hoọc Đại Vương xuống đồi vượt giữa hàng quân, tiến ra đấu trường, dừng cách đầu ngựa Trụ Vương non trăm thước, Thoòng Mệnh trở cừu nhân, quát lớn:

- Ta với mày thù nhà chẳng đội trời chung, muốn chết tốt, thách mày dám đấu chiến cùng tao.

Lâu Trạ vuốt râu cười ngất:

- Khá lắm! Tao cũng muốn tìm họ Thoòng nhổ hết rể cho dứt hậu họa. Tao đã mời Tắc Sênh tu quang Ngưu Đầu Sơn làm giám trận, còn mày?

Lời chưa dứt, viên thổ quan kiêm tướng giặc núi "Đầu Trâu" đã vọt ngựa lên, nghênh ngang, đảo mắt lượn ngó sang phía quân Thoòng. Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn cười, cất tiếng sang sảng như chuông đồng?

- Ta nhận giám trận cho họ Thoòng!

Rồi Đại Sơn Vương đã lạnh lùng quay ngựa đứng đối đầu Tắc Sênh.

- Cuộc chiến bắt đầu! Đúng theo thứ tự thách, đối bên hãy chuẩn bị xạ tiễn! Muốn bắn mấy phát tùy ý! Cấm dùng tên tẩm thuốc. Kẻ nào thua muốn toàn mạng cứ nhảy xuống hông ngựa!

Thoòng Mèn, Lâu Trạ lẳng lẳng tiến ngựa lên đối đầu nhau. Đại Sơn Vương phất mạnh cánh tay. Hai con ngựa lập tức ngoắt đầu chạy vào chỗ cũ.

- Bắn

Tiếng hô vừa bật, Trạ Vương đã xoay phắt lưng lại, buông luôn một mũi tên nhanh đến nỗi ba quân vừa trông thấy Trạ ngoắt mình, tên đã bay sát Pạc Hoạc Đại Vương. Nhưng Đại Vương Thoòng chỉ lắc mình nhẹ một cái tên đã bay qua khe nách, ngựa vẫn phóng đều đều, không quay lại. Trạ Vương bật luôn phát thứ hai, lần này Trạ hấn thấp hấn đường tên, rà trên lưng ngựa. Nhưng lần thứ hai ngựa Thoòng đã thành linh rẽ ngang, tránh phát tên xẹt bên đuôi ngựa. Trạ Vương thấy trượt luôn hai phát, lập tức giương cung định bắn luôn phát thứ ba nhưng Thoòng đã quay ngựa, mắng lớn:

- Thăng Trạ! Tao cho mày bắn hai phát trước, giờ hãy coi tay cung tao!

Vó ngựa bay theo tiếng quát, lao thẳng đến phía Trụ Vương. Không chậm trễ, Trụ gò cương, bắn liền. Mũi tên lướt bên cổ Thoòng. Pạc Hoọc Đại Vương đã tung chân quỳ trên yên ngựa, bật luôn đường nỏ liên châu. Dây cung vừa bật, tay đã giương liền, nhanh như máy khiến Trụ Vương tối tăm mặt mũi, tránh tên lia lịa. Nhưng Thoòng Mãnh chỉ bắn hai phát lại bật dây không, Trụ cứ thấy dây bật là né tránh ba quân cười rộ lên, và Thoòng Mãnh nói lớn:

- Lâu Trụ tao cho mày xem nghề bắn liên châu rồi giờ gửi mày phát tên báo oán!

Tiếng quát bay lên, ngựa Thoòng chỉ còn cách Lâu Trụ chừng vài chục bộ Trụ Vương vừa giận vừa thẹn, cũng thúc ngựa chồm lên, Thoòng vẫn không động thủ. Cách đầu ngựa chừng mười thước, Trụ toan bật dây cung thì tên Thoòng đã vọt ra như chớp. Phụt, dây cung Trụ đứt liền, mũi tên cắm phập vào cánh cung, Trụ cả kinh, khoa cung lia lịa, xếp mộng ngồi xuống, chân thúc mạnh vào hông ngựa. Nhưng lạ thay Thoòng vẫn không bắn ngay. Hai con ngựa đối đầu nhau, và lướt bên hông nhau, giữa tiếng quân hò vang dậy. Cả đấu trường còn đang ngạc nhiên thì thành linh, giữa lúc ngựa phi nhanh Thoòng Mãnh đã tung chân kẹp lấy cổ ngựa, ngựa lưng trên yên và bắn ngược lại một phát tên chớp nhoáng.

- Coi đây!

Nghे tiếng quát, Trụ Vương vội hụp đầu xuống tránh. Phập! Mũi tên cắm trúng bả vai trái. Trụ đeo tên, chạy thẳng về phía trận Thoòng. Thoòng Mãnh ngồi ngay lại, quày tay định bắn thêm phát nữa thì Trụ Vương đã nhào xuống hông ngựa. Lập tức, Đại Sơn Vương thúc ngựa ra giữa trận phất lá cờ ngưng đấu.

Ngay lúc đó, Lâu Kiệt đã xốc ngựa lên, hét lớn:

- Thoòng Mãnh! Mi đã thắng cung, cứ giõi cùng ta đánh khiên mâu!

Pạc Hoọc Đại Vương chẳng nói nửa lời, lộn ngựa ra giữa trận. Đại Sơn Vương tiến ngựa đến bên Thoòng nói nhỏ:

- Anh em thẳng Trụ đều mặc giáp ngăm! Lâm chiến, chớ quên huyệt nách, hạ

bộ và mặt chúng. Nếu ta không làm đầu nó cũng đội mũ sắt sau lần khăn bịt đó! Triệt luôn thăng em cho rảnh!

Đoạn chàng quay ngựa sang bên, ném lá cờ giám trận cho Tắc Sênh. Sênh lập tức ra hiệu cho Lâu Kiệt, Thoòng Mệnh chụm đầu ngựa lại.

- Ai muốn ngừng thì giơ cả hai tay lên khỏi đầu! Giờ xoay ngựa! Chiến!

Dứt tiếng hô, cả hai vẫn gò cương, bất động. Thoòng Mệnh đã cao lớn vạm vỡ, Lâu Kiệt khổ người lại lớn hơn, lưng như cánh phản gân cuộn như thùng chảo, khiến thép làm mũ rộng vành đội đầu. Mặt mày hung dữ không khác Trụ Vương. Mười khắc nặng nề qua. Thoòng chậm chậm, xốc lại khiên máy, tay quay nhẹ nhẹ thanh mã tấu, chân thúc khê vào hông ngựa. Lâu Kiệt cũng lật mũ, xốc quai, tiến ngựa. Cách nhau chừng sáu, bảy thước, tám vó câu nhất tề cuộn đất, chồm tới. Ngựa Thoòng lướt bên tay mã tấu Kiệt Vương theo đà xốc tới, ánh thép trên tay Thoòng lia mạnh ngang đầu địch. Choang! Khiên thép đã xòe ra, mã tấu quật vào tóe lửa, tiếp liền, mã tấu Kiệt từ sau khiên bay ra như ánh chớp. ngựa Thoòng đã vọt đi, khiến mây trùm kín sau lưng đỡ đường thép vọt. Chỉ một đường mã tấu, đôi bên đã lường được sức kỳ phùng.

"Gặp địch sở trường chơi khiên, Thoòng không nên ham đánh trên lưng ngựa. Đường khiên ta truyền cho đây là đường khiên vô địch của người Việt, tổ tiên ta đã vanh khiên đánh tan kỵ binh bách chiến của người Mông Cổ xưa. Phải đánh bộ mới sử dụng được hết thể tuyệt vời của đường khiên lẫn!"

Lời dặn của Đại Sơn Vương vang lên trong óc Thoàng, viên tướng vụt nghĩ ra một kế, bèn thúc ngựa bay lại, bất thần, vận hết khí lực, hét lên một tiếng to như sấm, tay chém xả mã tấu, chân đá bách sang bụng ngựa Kiệt Vương một ngọn cước thần tốc. Viên tướng giặc Kê Đầu vừa đỡ được đường thép trên, chưa kịp đánh trả, con ngựa đã rống lên, cất tung vó tiến. Chưa ghìm được ngựa mã tấu Thoòng đã chém xuống một nhát, chạy theo mặt khiên, trúng luôn bả vai Kiệt. Tướng núi Kê Đầu nhào luôn xuống ngựa. Rất nhanh Thoòng phóng luôn ra một ngọn cước nữa, khiến con vật chồm luôn về trước, Kiệt Vương ngã nhào. Chưa lấy lại thế, Thoòng đã thúc tới chém rê một nhát mã tấu nữa. Kiệt lạnh mắt đã giơ khiên đỡ được, tung

chân đứng dậy phật vào chân ngựa sau của Thoòng. Nhưng Thoòng đã nhảy luôn xuống đất, lúc đó mới biết chắc địch thủ đã mặc giáp dày nếu không, bị xả làm đôi rồi. Sĩ tốt nín thở, Kiệt Vương nghiêng răng, tiến đến, Pạc Hoọc Đại Vương chỉ chờ có thế, cười nhạt:

- Thăng Kiệt! Mày tới số rồi! Coi đây.

Miệng nói, chân nhảy vọt lại, chém lia lịa, và thành linh Thoòng gieo mình xuống mặt cỏ, giữa lúc mã tấu Kiệt chém nhau.

- Thăng Thoòng thua đến nơi rồi!

Tắc Sênh vừa bật lên, Đại Sơn Vương đã nhếch miệng cười lạnh như băng:

- Không! Chúng mày mau sắp sẵn chậu đồng mà đựng đầu thăng Kiệt!

Trên mặt cỏ, Thoòng Mãnh vừa gieo xuống đã nhanh như con giải, quần lấy quanh mình địch thủ. Kiệt chỉ thấy loang loáng hình thù Thoòng thoáng ẩn thoáng hiện sau vành khiên mây, tướng Kê Đầu chém đã nhanh nhưng chỉ vào khiên bồm bộp, mã tấu chưa kịp thu về, thép địch đã tia ra, vừa nhảy đỡ, khiên Thoòng đã xoay chỗ khác, khiến Kiệt đảo người liên miên. Bên ngoài tướng sĩ còn đang thích chí vì lối đánh khiên nhào lộn lạ mắt của họ Thoòng, bất thành linh nghe giữa trận có tiếng thét ghê hồn, toàn thể ngó ra vừa kịp thấy đôi bên địch

thủ như chấn dưới đất, hai cái khiên ụp chụp lấy hai thân hình bất động. Và một vật tròn tròn, đen đen từ chỗ hai người bay vọt ra, lăn lóc trên mặt cỏ, loang loáng như chiếc bình vôi tới bên chân ngựa Tắc Sênh. Tướng sĩ đôi bên còn chưa nhận rõ được vật chi thì con ngựa Sênh vùng hí mạnh, hoảng chồm, vô tình đá tung vật tròn ra mấy thước nữa. Định thần nhìn lại, thì ra một chiếc đầu lâu. Đầu lâu Kiệt Vương núi Kê Đầu còn nóng hổi, máu phun lênh lảng, mắt còn trợn trừng trắng dã răng nhõn nhc ra. như còn muốn đem oai thừa dọa hàng tướng sĩ.

- Cái đầu Kiệt Vương! Cái đầu...

Tiếng rú ghê khiếp nổi lên khắp chỗ, Trụ Vương mặt cắt không còn hạt máu,

ngơ ngác ngó đầu em. Tắc Sênh mở to mắt nhìn Đại Sơn Vương, lắp bắp:

- Không ngờ... nó chém bay đầu...

Chàng tướng Thần Xạ lắc đầu:

- Ta đã biết đầu nó rơi từ trước, nhưng không ngờ tay mã tấu họ Thoòng lại ngọt đến thế!

Đám tướng tá họ Lôu nhốn nháo định xông ra chỗ Kiệt, Thoòng, chàng tướng Việt vội rút phăng cặp súng bên sườn, quát lớn:

- Cho hai tướng ra khiêng xác Lôu Kiệt vào! Đứa nào động đậy tao bắn liền ! Bên Thoòng ra đỡ chủ tướng cho ta!

Trụ Vương lừ lừ nhìn Đại Sơn Vương và lẳng lặng tiến đến nhặt đầu Kiệt Vương trao cho thủ hạ.

- Thoòng Mãnh!

- Lôu Trụ !

Hai địch thủ nhìn nhau, nẩy lửa. Vó câu thùng thỉnh bước lên. Toàn thân Pạc Hoọc Đại Vương như tê liệt hẳn đi, chỉ còn mười ngón tay ve vẩy bên báng súng. Như cái máy, Pạc Hoọc Đại Vương đánh mạnh tay vào báng súng, với tất cả sức khổ luyện chân truyền. Đoànhe... Đoànhe... Đoànhe... Đoànhe... Rõ ràng bốn ngọn súng đen ngòm chĩa thẳng vào nhau nhả bốn phát đạn. Rồi ngừng bật. Cả đấu trường trông ra, thấy đôi bên địch thủ vẫn ngồi sững trên lưng ngựa, súng vẫn giương thẳng. Tinh mắt lắm mới thấy Trụ Vương chột rùng mình một cái giữa lúc nhả đạn. Rồi hai ngọn súng trên tay Trụ từ từ chúc xuống rụng liền. Và mặt Trụ gan lì vụt tái như chàm đổ. Hai cánh tay bị thương của Trụ như cố với không gian. Cặp Pạc Hoọc trên tay Thoòng đã nhả liền hai phát. Phụt. Hai vành tai cừu địch đã bay vèo. Ha! Ha! Thoòng Mãnh cười như điên dại, tung cặp súng lên bắt, nhả hai phát nữa. Hai ống chân Trụ gãy phăng. Cả thân hình vạm vỡ lộn nhào xuống cỏ. Như điên, Thoòng thúc ngựa bay chếch lên, hai cánh tay vẩy liên hồi. Đạn "Pạc Hoọc" xé

không gian. Trụ Vương quần quai rồi nằm lịm. Nhìn ra, đầu tướng giặc Ô Đầu đã nát như tương. Bỗng nhiên ba bề tiếng súng vang rền, hỏa pháo vọt lên trời tới tấp. Biết quân ngoài bắt đầu đánh viện binh địch, Đại Sơn Vương thét lớn:

- Kẻ nào thuận theo hãy đứng nguyên chỗ, đứa nào ngu dại muốn đi, tao cho tùy liệu. Quân ta đang chặn đánh viện binh giặc đó!

Nói xong, tướng Thập Vạn Đại Sơn thúc ngựa Hắc Phong bay về phía súng nổ. Vừa thấy bóng chàng, viên đầu lĩnh cả mừng ngừng tay súng:

- Bẩm, đầu trường sao không tiếng nổ chỉ nghe mấy phát lưạ thừa. Phải chăng...

- Chủ tướng đã chém rụng đầu Kiệt Vương, bắn vỡ đầu thằng Trụ rồi! Cả trăm quân nó đã theo hàng! Đám nào dưới núi đó?

Viên đầu lĩnh thở mạnh:

- Bẩm, quân Đốc Bàn Xường! Chúng tôi trấn đèo này, không cho nó tiến về đầu trường, nó nhất định vượt, nên phải đánh liên.

Quân binh họ Lô đông gấp ba bốn lần quân Thoòng, thấy địch xuống núi, cả mừng, vội từ mấy phía núi đổ lại định vây đánh nhâu. Nhưng, vừa đánh tới nơi, viên đầu lĩnh đã phát cờ cho cả cánh quân rút chạy. Đội quân Thoòng đã chạy được non trăm thước, Đại Sơn Vương mới từ chỗ nấp, xông ra bắn mấy phát vào địch quân, đoạn phóng ngựa chạy bừa. Từ sau quân lính, Đốc Bàn Xường vọt ngựa lên, múa súng, hò quân đuổi riết, Đại Sơn Vương nhào luôn xuống lưng ngựa. Viên Đốc Bàn cả mừng bắn luôn phát nữa. Đứng xa chỉ thấy thân thể chàng tướng núi chột rướn lên, rồi phục hẳn, dụi mặt xuống bờm, hai tay buông thông bên bụng ngựa. Cả mừng, viên Đốc Bàn vọt ngựa lên, tay lia lịa phát hiệu cho quân sau. Ngựa quan Đốc Bàn dừng phắt bên Hắc Phong Câu hần cúi mình, nắm lấy tóc Đại Sơn Vương kéo mạnh lên coi mặt, miệng cười đắc chí:

- Thầy a! Thằng nào đây mà yếu tướng thế?

Đầu vừa kéo lên, tự nhiên cặp mắt tử tướng mở trừng, viên Đốc Bàn giật mình

đến thót một cái chưa kịp buông ra, thì bàn tay tử tướng đã quơ nắm ghì lấy cổ tay Đốc Bàn đồng thời toàn thân tử tướng vùng bật dậy như chiếc lò xo, miệng cất tiếng cười khanh khách:

- Tao đây là Đại Sơn Vương chứ còn ai nữa! Phải mày là thằng Đốc Bàn đêm nào môi giới định bán sống tao cho tướng Tây không?

Đốc Bàn cả kinh, vung tay định đánh tháo, nhưng chàng tướng núi đã vươn tay ôm luôn Xường sang lưng ngựa, một ngón tay ấn ngay vào huyệt nách. Xường rú lên, vừa lúc quân của hắn phóng tới nhưng Hắc Phong Câu đã chồm vó bay vào thung lũng, mang theo cả Đốc Bàn. Rồi chàng dẫn Hắc Phong Câu xuyên rừng, chiếm một chỗ cao trông xuống. Quan binh trùng trùng kéo tới thể mạnh như vũ bão.

- Chà! Tràn qua biên giới, chẳng lẽ, chỉ để đánh trận với thổ phỉ. Từ khi ta về nước, lão tướng Roux, Gilbert không ngớt săn tìm. Chẳng lẽ hắn cũng đeo đuổi vật kia?... Nếu vậy...

Đại Sơn Vương bay ngựa tới chỗ Thoòng Mềnh, thấp giọng:

- Quân tướng Roux mượn đất Đốc Bàn đang tới bao vây, đông lắm. Mã Đầu Sơn bị giết lén tấn công! Phải rút về Cửu Sơn trại mau!

Hai người liền phân binh làm ba, vừa bắn vừa vọt lên đồi trông xuống quan binh đã kéo tới chân núi. Đại Sơn Vương trở súng xuống hô lớn:

- Quân Mã Đầu Sơn. Đánh thốc xuống cho nhanh! Đã tới lúc dùng khiên rồi đó!

Miệng quát, chân thúc ngựa Hắc Phong, tay trái xòe khiên, tay phải vãi đạn, tướng Thần Xạ bay trước đầu binh, theo sau quân gia lớp xòe khiên, phóng xuống thể như gió cuốn. Chớp mắt đầu ngựa đã đụng quân binh. Lập tức, Đại Sơn Vương dẫn quân lướt thẳng vào, khoa gươm chém xả địch quân. Không ngờ bị lâm cận chiến chớp nhoáng quân binh chưa bắn được bao phát đã thấy địch quân lèn thốc vào biến trận thể thành sôi động, bắn đã không tiện lại lỗ nhố lẩn lộn e bắn lầm cả đám.

Chưa xoay trở kịp kịp lưới lê, mã tấu, gươm đao đã bay tới như gió, quân Thoòng nương khiên chắn đà ngựa, chém nhâu, rẽ hẳn quan binh, trong giây khắc đã vọt qua xoay khiêng ra sau ngựa, giắt dao, quay súng bắt vãi bừa. Đại Sơn vương ra khỏi vùng đấu trường rút được chừng hai dặm, chợt thấy phía trước một đám thổ phỉ chạy tới, vừa chạy vừa bắn lại phía sau. Xốc ngựa tới gần mới biết quân Tắc Sênh, Liễu Nương bị quân nào đuổi riết. Thoáng thấy bóng Đại Sơn Vương, Tắc, Liễu hoảng kinh chạy rẽ ngang luôn không còn lòng cự chiến nữa. Đại Sơn Vương cứ cho quân đi thẳng, không đầy trăm thước thấy một toán quân Thoòng phóng tới, dẫn đầu là một cô gái mặt như hoa, rạp mình lên ngựa, tung súng bắn lên.

- Vòng Chí Plan!

Đại Sơn Vương giật mình, vừa bật kêu khê thì Nữ Chúa Hoàng Su Phì đã té ngựa kề đầu.

- Trại Võ Hậu đem binh đến cướp sơn trại! Em đánh đuổi nửa chừng lại gặp thổ phỉ nữa! Trời! Sao người ông đây máu thế kia?

Chàng tướng núi chòng chọc nhìn Chí Plan, lắc đầu liên mấy cái:

- Việc cô nương là tình dường cho lành vết thương, sao đã vội xông pha, lỡ ra...

Cô gái nhoén miệng cười tạ lỗi, cổ chống chế:

- Vết thương em đã lành hẳn rồi mà... Và lại...

Nàng ngừng nói mấy khắc, thấp giọng:

- Thà để giặc sợ không thành kế còn hơn. Và mấy cánh quân thổ phỉ đã bị lâm chiến tại đây.

Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn quanh điềm nhiên:

- Không, quan binh của tướng Roux đông như kiến đang đuổi phía sau - Và nhìn Chí Plan, nghiêm giọng: - Còn cô nương phải theo về ngay nằm nghỉ, vết thương nguy hiểm, chớ coi thường!

Và chờ cho ngựa nàng đã khuất hẳn, chàng mới hô binh tiến thẳng đường mòn, phục sẵn, đoạn đánh ngựa ra đón đầu quan binh. Chỉ thoáng cái tiền quân địch đã đuổi tới, thấy bóng ngựa trước liền thúc ngựa theo miết. Đại Sơn Vương như địch vào ổ phục kích đánh nhau đến khi thấy địch vất đuôi lên núi định đánh đập xuống chàng lại rút chạy. Bị luôn hai trận phục kích, quan binh chia thành hai ba cánh xuyên rừng không dám khinh suất đuổi theo yếu lộ nữa.

Đại Sơn Vương đang đánh ngựa đi chợt sau lưng có tiếng vó ngựa, chàng quay phắt lại, vừa đặt tay vào báng súng đã thấy Vòng Chí Plan một mình một ngựa chạy tới.

- Phía tiểu lộ có quân mai phục. Chúng nấp cả trên cây! Hình như khá đông thì phải

Đại Sơn Vương hơi cau mày:

- Có nương,,, bướng bỉnh làm! Sao không về nghỉ cho khỏe sức đã! Cô nương có biết đám quân nào mai phục kia không?

Chí Plan chiếu ống nhòm, lắc đầu:

- chúng nguy trang kỹ lắm không nhận được hình tích!

- Quân Cầu Mây.

Không đợi Chí Plan ngạc nhiên lâu, viên tướng núi thản nhiên tiếp:

- Chính Nguyệt Tú chỉ huy. Và cho phục cả trên cây là để chụp bắt Hồng Lĩnh

- Kìa! Ông nói sao! Nguyệt Tú mà lại... mưu bắt ông? Đâu có lẽ? Chắc...

Đại Sơn Vương mỉm cười, trở tay về phía núi sau.

- Quan binh đã tới! Chà! Chúng tiến làm mấy ngả qua hiểm địa! Càng tốt! Ta vòng ra sau trận thì vừa!

Hai người xuống gò,, dẫn quân xuyên rừng, đến sát sau đám quân phục, buộc

ngựa chỗ khuất, ngay dưới gốc cây và leo lên nắp trên ngọn cây, mòm đá, trông xuống yếu lộ. Cách hậu quân Cầu Mây không đầy một trăm thước. Vừa xong thì đội xích hầu quan binh đã lướt tới. Viên tướng Thân xạ rút phắt cây súng dài, rẽ xuống yếu lộ, khai hỏa. Quân Thoòng lập tức nhất loạt bắn ào. Quan binh giạt cả vào vách đá, chong súng bắn lên. Phía trước, quân phục cũng bắt đầu bắn xuống. Sau lưng có tiếng vó ngựa khua giòn. Đại Sơn Vương rút một hồi còi ám

hiệu, và quay nhìn Vòng Chí Plan, buông gọn:

- Trận đã mở màn, gong kìm quan binh đang kẹp lại. Ta về thôi !

Chợt có quân thủ túc của họ Thoòng chạy ngựa về dăng thưa:

Ân công nhả giám.

Thoòng phá vây quan binh, lại gặp một cánh quân lạ đón đầu, viên tướng lạ là một người trẻ tuổi, mặt đẹp, bắn súng rất hay, tước mất đúng trên tay Thoòng, có ý bắt sống.

May quân gia kịp đánh nhau thoát được, thế ngặt phải rút về núi Ô Đầu tạm trú. Hiện nay, một miền biên giới, mấy địch thủ đóng khắp, tường ngọn Ô Đầu, Kê Đầu của Trụ Kiệt cũng là nơi ý dốc vẹn toàn cho Mã Đầu Sơn, Thoòng chuẩn bị một, hai hôm xong, xin về hầu ân công, có điều hệ trọng muốn thưa. Mong ân công cùng cô nương lưu lại đôi ba ngày. Thoòng này vạn phần nở ruột.

Vạn Kính

THOÒNG MỀNH

Xem xong, Đại Sơn Vương trao cho Vòng Chí Plan. Cô gái suy nghĩ giây lát, đoạn dăm dăm nhìn Đại Sơn Vương:

- Vết thương em đã lành, có thể lên ngựa được. Ôn họ Thoòng đã trả xong, tưởng ta nên về Hoàng Su Phì cho sớm. Và chẳng địch quân mấy phía kéo tới quyết chẳng rời ông. Lộ tung tích, ta phải mất nhiều công đối phó, sao bằng đầu vùi ngay đi! Chưa biết chừng nội hai mươi lăm giờ, Mã Đầu Sơn này sẽ bị vây hãm. Có mặt

ta, Thoòng chỉ thêm mang họa!

Đại Sơn Vương gật đầu, trầm ngâm:

- Nhưng chỉ phiền Thoòng vắng mặt, vội bỏ đi, dạ chẳng dính. Vả còn điều lạ là cả quân tướng Roux, Gilbert, lẫn Nguyệt Tú, và tướng lạ mặt nào đó, vì lẽ chi, lại muốn bắt cả Thoòng? Trong thư Thoòng nói muốn gặp có điều quan hệ, tưởng hai, ba ngày nán đợi cũng không thừa!

Hai người bàn luận, phân vân mãi đành đi tắm rửa, thay y phục đã. Gần chiều, viên phó tướng vào yết kiến Đại Sơn Vương cho biết quân tuần thám báo quân tướng Roux đã rút về biên giới còn đám quân lạ cũng vào rừng sâu mất hút. Đại Sơn Vương cười bảo:

- Không thể tin được chúng bỏ đi dễ dàng như thế! Chắc phải có mưu định gì đây!

Chàng tướng núi đưa mắt nhìn quanh, còn đang ngẫm nghĩ đã nghe súng nổ dồn dưới chân núi xa, hỏa pháo, tên lửa vọt trên trời. Biết quân Mã Đầu đã chạm súng với địch, chàng bèn quay về phòng riêng. Sơn trại bừng dậy, cơ nào, đội ấy kéo xuống núi tiếp viện. Chàng sang phòng Vòng Chí Plan, thấy thiếu nữ vẫn nằm yên giấc bèn quay về phòng mình, chiếu đèn quan sát kỹ, mới hay đồ vật có nhiều thứ lộn xộn như có bàn tay bí mật nào lục lọi. Điềm lại không mất thứ gì chàng liền kéo chăn, đi nghỉ, để viên phó tướng Đô Ung đốc chiến theo kế

hoạch định sẵn.

Sớm mai, trở dậy, đã thấy Vòng Chí Plan tự tay đang sửa soạn nước sẵn đợi chàng ngoài phòng khách. Nàng nhoèn miệng cười cầm ly trà ướp hoa đưa chàng.

- Đêm qua ông ngủ ngon quá.

Chàng ngồi đối diện nàng mỉm cười:

- Sao cô nương biết tôi ngủ ngon mà... cô nương định cho uống cà phê nữa sao?

- Ông dùng tạm cà phê xong thì vừa.

Thiếu nữ tinh nghịch nhìn chàng tiếp

- Ông ngủ ngon vì đêm qua có kẻ vào định khiêng đi mà không biết - Nàng nghiêm mặt, đáng suy nghĩ: - Người này... lạ lắm! Hình xăm thước, mặt trắng mũi cao vài bít mặt ngang mày, và tài cao lắm! Lần trước lúc ông vắng mặt, hắn tới đang

lục lọi, em quăng dây trói, hắn hụp tránh xong, ném lại một ngọn dao, rồi lẩn mất. Lần thứ hai, khoảng canh tư, hắn lại đột nhập phòng riêng Thòong Mênh lục soát chi, rồi sang phòng ông. Em định coi hắn làm gì, nhưng thấy ông ngủ mệt, sợ hắn hành thích bất ngờ, nên em phải ra mặt. Vừa chĩa súng bắn,

hắn giơ tay, thì một bóng nhỏ nhả chụp phía sau, mãi đề phòng, hắn thoát mất! Tiếc quá!

Chàng tướng núi cười, gật đầu:

- Tiếc thật! Chỉ chậm chút là bắt sống được kẻ bí mật, nếu cô nương cứ chịu khó nấp xem thêm mấy khắc nữa thôi! Vì lúc đó trên giường chỉ là cái mũ và cuộn chăn không, tôi đã đứng sẵn trong tủ áo rồi, chỉ chờ nó cúi xuống giường là nhảy ra tóm cổ.

Cả hai cùng cười. Cô gái loay hoay đổ nước sôi vào "Phin", không thấy chàng tướng trẻ nói gì, vội ngẩng lên, thấy chàng đăm đăm ngó mình chằm nước, mặt buồn mênh mông liền cầm "Phin" cà phê đặt nhẹ trước mặt chàng khẽ nói:

- Ông nên về Hoàng Su Phì ngay, gấp thúc phụ em rồi đi tìm Phượng Kiều... cho sớm. Em sẽ theo ông đến tận chân trời góc biển tìm cho được chị ấy mới thôi! Ông Hồng Lĩnh!

Đại Sơn Vương quay lại, cảm động ngó cô gái núi biên thù, đoạn cúi nhìn như đếm từng giọt nước đen rõ xuống lòng ly. Bên ngoài, sương trắng giăng mờ mờ sơn trại, bóng quân thổ phỉ chạy qua lại vội vàng. Bỗng từng hồi mõ giục dập dồn...rồi từ dưới chân núi tiếng kèn đồng trống trận bất ngờ đưa thẳng lên, từng nhịp tràn

thôi thúc. Và mấy tiếng đại pháo vụt nổi lên, vang động khắp vùng đồi núi. Vòng Chí Plan bước vội ra hiên, mười khắc sau, trở vào, mắt sáng long lanh nhìn Đại Sơn Vương. Viên tướng núi vẫn ngồi nhắm nháp từng cụm cà phê, mặt vẫn không thay đổi.

- Địch quân tiến đánh sơn trại. Có lẽ là quan binh dùng đại pháo bắn lên tận trên này.

Đại Sơn Vương đặt ly cà phê xuống, gật đầu:

- Và chắc lần này chúng không dùng y phục quan binh. Có cả quân pháo thủ dự chiến, địch quân chắc đã phủ vây kín ngọn Mã Đầu Sơn và lần này tướng Roux quyết không để một con kiến thoát khỏi đây! Cô nương hãy theo tôi ra xem!

Hai người tiến ra gặp ngay phó tướng Lý Đô Ung.

- Địch quân kéo tới phủ vây đông lắm! Xin tướng quân cho lệnh!

Chàng tướng núi lẳng lặng vẫy Đô Ung cùng đi ra bờ núi cao chiếu viễn kính quan sát. Dưới núi, người ngựa lở nhổ khắp núi, từng đại đội tràn quanh một vùng rừng rộng, mũi súng chong lên cả Mã Đầu Sơn. Chờ cho địch đến hẵn chân núi, quân Mã Đầu mới thành hình nổ súng bắn, quăng tạc đạn tới tập nhảm đúng những bộ phận chỉ huy vãi xuống. Địch quân phải rút ra khá xa, dùng đại pháo bắn phá. Cứ thế liên mấy giờ, cho đến lúc bóng chiều đổ xuống trận địa mới tạm ngưng. Điểm lại, quân Mã Đầu đã chết hơn trung đội, bị thương cả đại đội.

Phó tướng Lý Đô Ung lo lắng bảo Đại Sơn Vương.

- Địch quân vây ngặt đánh dữ, đại pháo quét nhầu, hỏa lực thập phần mạnh mẽ. Không hiểu sao, quan binh biên thủy cố ý vây hãm Mã Đầu Sơn, giúp bọn Đốc Bàn kia?

Tướng núi mỉm cười:

- Rồi có ngày, Đô Ung sẽ hiểu!

Quân Thoòng reo hò vang dậy. Một đứa báo cáo:

- Có đến mười con ngựa đang tiến đến chân núi, hình như muốn nói điều chi.

Đại Sơn Vương cùng Chí Plan bước ra, quả nhiên thấy một tốp người ngựa đã dừng dưới núi, trông thẳng lên khu cột cờ. Chiều kính viễn nhận ra bọn Liễu nương, Tắc Sênh cùng mấy viên phó tướng Lâm, Lùng, cạnh có đại tá Gilbert với tùy viên.

Đại Sơn Vương, Voòng Chí Plan, Lý Đô Ung, bèn cùng mấy viên đầu lĩnh Phần, Lều Lâu... tiến ngựa xuống sườn non.

- Đại Sơn Vương! Biết điều nên nộp mình mau. Lần này có cánh cũng không hòng thoát khỏi. Chậm trễ ta sẽ huy động toàn lực phá bằng ngọn núi Mã đầu ngay!

- Các tướng sĩ Mã Đầu! Dem nộp Đại Sơn Vương vòng vây sẽ rút ngay! Chúng ta chỉ cần bắt sống Đại Sơn Vương!

Đô Ung:

- Có sức đông, cứ tiến lên, có đủ thời giờ, cứ vây hãm. Ta không khi nào chịu để các mi làm ngật, gây điều úy tử đâu!

Cả bọn lại ngoắt ngựa lên núi, không thềm nói thêm nửa lời. Quả nhiên, từ đó đến nửa đêm, dưới núi im bất tiếng súng. Nhưng vòng vây vẫn xiết chặt. Sớm sau, lại thấy mấy cánh quan binh tới, có cả đội sơn pháo đi theo. Chí Plan cả kinh bảo Đại Sơn Vương:

- Không ngờ tướng Roux đã mua hết được cả bọn quan Tàu, thổ phi rồi! Ông đã có kế gì chưa? Có lẽ chúng sắp đánh mạnh đến nơi rồi!

Đại Sơn Vương khề nói, cặp mắt sáng quắc:

- Chí Plan! Tôi sẽ xuống núi... một mình một ngựa. Cô nương giữ bảo vật, ở lại. Tôi có mệnh hệ nào, bảo vật vẫn có thể theo cùng cô nương thoát khỏi tay cường địch!

Cô gái họ Voòng tiến đến sát chàng tuổi trẻ, lắc đầu ngậm ngùi:

- Em có thể nhận lời ủy thác, nhưng... không chịu để ông xuống núi một mình đâu vì...

Chàng tướng núi bước ra, chỉ mười lăm phút đã trở lại:

- Thòòng Mềnh cũng bị đánh cầm chân tại núi Ô Đầu! Chắc khó lòng về cứu ứng được. Phải xuống núi đêm nay, nếu không núi này sẽ bị đại pháo tàn sát hết! Không ngờ tướng Roux huy động toàn lực chỉ để săn bắt một người! Thì ra đã có sự thỏa thuận ngầm với tướng Long Vân rồi!

Chí Plan ngồi im lặng, lát sau khẽ bảo:

- Nếu vạn bất đắc dĩ phải liều thoát vây, em sẽ theo ông cùng... sống thác

Chàng tướng núi cau mày, định nói gì lại thôi. Nhưng Chí Plan thông minh đã đoán ngay chàng đang thầm tính kế chi, từ phút đó nàng nhất định không rời chàng một bước. Cho đến tối quan binh vẫn chưa mở trận đại tấn công, có lẽ muốn cho tinh thần quân bị vây căng thẳng đến tột độ đã. Và nhất là sợ Đại Sơn Vương loạn chiến, tan cả người lẫn vật như chơi.

Xẩm tối, đột nhiên có nhiều tiếng súng nổ, quân reo. Đứng trên núi, nhờ ánh hỏa pháo, mọi người thấy cả bóng quan binh cự chiến cùng quân ngoài rất dữ dội. Chợt một mũi tên hỏa lớn như ngọn lao bay vọt cầu vòng rớt xuống sơn trại. Nhặt xem mới hay chính Pạc Hoọc Đại Sơn Vương Thòòng đã liều chết chọc vây Ô Đầu Sơn về cứu ứng. Trận đánh kéo dài, nhưng vòng vây quan binh vẫn như lưới sắt, tường đồng. Tuyệt vọng, từ khi trùm sơn trại. Mồ điểm canh ba. Ngọn nển rạp xuống, cháy xèo sau hơi gió đêm thâm.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn đứng phắt lên, xốc lại bao súng bên sườn, cặp mắt sâu thăm nhìn Voòng Chí Plan, giọng chìm hẳn đi:

- Đã đến giờ xuống núi! Lần này thập tử nhất sinh, nhưng... ý Hồng Lĩnh này đã quyết!

Chí Plan toan ngắt lời thì chàng đã giơ tay làm hiệu tiến lại trước mặt nàng mặt rần như đá tạc rút trong mình ra một chiếc hộp nhỏ đặt vào tay nàng.

- Cô nương hãy giữ hộp này và làm theo lời trong thư căn dặn. Vạn nhất không còn ngày tái ngộ, cô nương hãy thay tôi, đừng để báu vật vào tay nghịch tặc. Chính tôi cũng chưa rõ báu vật là chi, nhưng đồ bản khai thông cắt chéo hình lục lăng, giờ đã được ba.

Tướng lạc thảo ngừng lại, mặt thoáng băng khuâng, vùng nắm tay tay nữ tướng biên thù:

- Mai sau... có gặp Phụng Kiều... - Giọng chàng run hẫ lên....

Nhưng giữa khung cửa tranh tối tranh sáng, Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng đã đứng sừng sững từ lúc nào, quần áo rách bươm, đầm máu, cặp súng chĩa bên sườn, thoạt trông hết một bóng oan hồn tử trận hiện về trong giấc mộng âm u.

- Trời... Thoòng kia!

Cả hai cùng bật khê lên kinh ngạc, Đại Sơn Vương cau mày hỏi lớn:

- Sao Thoòng qua nổi vòng vây trùng điệp? Hay người đã oan thác, chốn trận tiền, u hồn nương mây gió về Mã Đầu Sơn chốn cũ?

Pạc Hoọc Đại Vương cất tiếng cười giòn tan, tiến vào.

- Không! Thoòng vừa "Độn thổ" về đây.

Đại Sơn Vương, Voòng Chí Plan cả mừng vẫn chưa hết ngạc nhiên:

- Hay lắm! Thoòng một mình vào được, tất có cách ra êm? Ta chưa tính được kế gì, đánh liều xuống núi cho chúng khỏi tàn phá Mã Đầu Sơn.

Thoòng Mãnh cúi đầu:

- Lần này không phải chúng chỉ định bắt riêng tướng quân mà cả Thoòng này nữa. Xin hãy an tâm. Đã tới lúc tướng quân cùng Nữ Chúa ra đi.

Cả ba nhảy phóc lên mình ngựa. Thoòng Mềnh dẫn đầu tiến về phía hậu trại ghìim cương bên ngọn Mã Đầu. Tiếng súng nổi lên, vang động canh khuya, Thoòng ngồi im trên ngựa, mấy phút sau, mới dẫn hai người vòng sau ngọn núi. Ngó xuống chân núi hậu, xa xa vẫn thấy hỏa binh ngùn ngụt, quá chừng một trăm thước là vực thẳm muôn trùng không lối xuống. Ngựa dừng bên vách đá ngọn, Thoòng Mềnh xuống ngựa, lần dọc theo vách đá, quơ trong bụi ra một ngọn thừng và thoăn thoắt leo lên. Nháy mắt, đã thấy bóng dáng viên tướng Tàu sừng sừng trên ngọn núi chênh vênh, khắc vào nền trời mờ tối như một hình thạch tượng trên mồm ngựa khổng lồ. Liên tiếp đó mấy sợi thừng buông xuống, Đại Sơn Vương quàng luôn vào bụng ngựa cho Thoòng kéo lên. Phút chốc cả ba con vật đã chui tọt vào miệng ngựa đá. Đại Sơn Vương, Vòng Chí Plan liền bám dây leo lên, tới ngọn ngạc nhiên hỏi Thoòng:

- Ngựa đâu cả rồi?

Thoòng trở xuống phía sau:

- Tướng quân cùng Nữ chúa hãy nhìn đường độn thổ! Thoòng đã cho chúng xuống trước rồi.

Đại Sơn Vương đảo mắt ngó quanh thấy đang đứng trước mồm ngựa đá, phía trong tối om, lúc đó mới rõ ngọn Mã Đầu trống rỗng, bên trong có một cái hang chạy từ mép núi vào sâu đến hơn hai thước. Thoòng Mềnh đi trước, lần vào "Họng" ngựa đá chiếu đèn bảo hai người:

- Tướng quân cùng Nữ Chúa chắc không ngờ là ngọn núi này lại có đường độn thổ! Dưới kia, là lối ngầm thông qua một núi đá.

Phía dưới, sâu thẳm như giếng khơi từ mép xuống đến gần ba mươi thước đá dựng đứng rêu phong thăm dưới đáy, thấy hình thù ba con ngựa chực sẵn đó. Thoòng Mềnh nhắc mấy phiến đá lớn lấp ngoài mồm ngựa đá, đoạn dẫn hai người bám dây xuống đáy hang. Tới nơi Thoòng lia đèn bấm dẫn lối, cả ba dắt ngựa đi theo hang thăm dị thường. Hang ăn thông bên tả, đổ xuống mãi, xuống mãi, gập ghềnh, khúc khuỷu, đá như sát bờm ngựa, vách ép sát hai bên sườn.

Đến hơn một giờ sau, mới thấy hang ngầm mở rộng, bên tai nghe có tiếng gió lửa, lẫn tiếng súng đì đoàng kề bên vách.

Thoòng Mãnh ngựa mặt trông lên khê bảo:

- Tới giữa vòng vây địch rồi. Chúng đóng ngay trên đầu ta đó! Chỉ hơn một trăm thước nữa là tới cửa hang. Phía kia có cái hốc khá rộng, ta nên chờ sáng rõ hãy ra cho chúng trông rõ mặt mới được.

Ba người lại dắt ngựa đi. Hang chạy ôm chân núi, ngay giữa vòng vây, chừng non một trăm thước, quả thấy một hốc rộng ăn vòng vào núi. Ngựa mặt trông lên thấy nóc hang có chỗ cao vút, gió ngoài trời lửa vào lành lạnh. Tiếng súng vẫn vọng vào, tiếng chân ngựa khua ngay trên đầu.

Chợt Thoòng Mãnh tiến đến bên vách, chiếu đèn soi khắp nhũ đá. Đại Sơn Vương, Chí Plan còn đang lấy làm lạ vì dáng dấp can trọng của họ Thoòng, thì Thoòng đã lửa tay vào một hốc đá, lấy ra một chiếc hộp đồng nhỏ như bao diêm, tiến lại trước mặt Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi ngạc nhiên cầm

lấy hộp, tò mò mở ra:

- Mảnh họa đồ.

- Vâng, mảnh họa đồ khiến địch quân phải huy động toàn lực biên thù vây hãm Mã Đầu Sơn. Mảnh này ghép vào mảnh của ân nhân, nó là vật báu vô cùng trong thiên hạ. Họ Thoòng đã tổn xương máu tìm được, nhưng Thoòng tài đức gì

dám giữ vật báu của nước Nam. Xin ân công rộng tình thu nạp, nếu không Thoòng chết tại hang này.

Đại Sơn Vương đặt tay lên vai tướng Thoòng, im lặng. Rất lâu, gió đêm thu lửa qua khe đá đưa vào cả tiếng súng nổ ngựa phi.

Giọng viên tướng Thần xạ chìm hẳn đi:

- Thôi Thoòng hãy đứng lên. Hình như ngoài kia, trời rạng đông rồi thì phải

Quả vậy, ánh sáng bên ngoài lọt vào lỗ mờ màu nước hển, nhưng nền hang lại ăn ngược lên cao. Hết một khúc ngoặt, hang chột thắt lại không đầy một thước rộng. Cửa hang ngâm chỗ đó ăn ra mộ vách núi chênh vênh dựng đứng cách mấy thước tây mới có thạch bàn ở dưới. Qua nhiều bậc đá cheo leo, mới tới rừng dưới, trông qua cũng lượng cao đến mấy chục thước. Trên nóc những phiến đá lớn nhô ra như mái hiên đầy thạch nhũ và con thác đổ từ trên xuống ngay mái hiên ầm ầm, dẹt thành một bức bình phong che cửa hang trong nhìn ra được, nhưng ngoài trông vào không thấy lỗ trống, nhờ đó, cửa hang chẳng khác đã ăn dưới lòng thác bạc.

Đại Sơn Vương chiếu viển kính mới rõ là đám sĩ quan, hình như tới ăn điểm tâm trước khi khai hỏa Cả bọn vừa ăn vừa trở lên núi cười nói, có vẻ đắc chí lắm. Chột lại có một tốp ba, bốn người bay ngựa tới. Đám sĩ quan vừa giơ tay chào, Vòng Chí Plan đã nói luôn.

- Kìa ! Chính tướng Roux và đại tá Gilbert. Và hình như có cả Vòng Xám anh em nữa thì phải!

- Chẳng lẽ anh Vòng lại được thúc phụ em sai đi tìm em! Nếu đi việc này, phải anh Vòng Dắt chứ..Lạ thật.

Thoòng Mãnh đã lén ra, đứng sau lưng.

- Hay lắm! Ta phải xuống thung ngay mới được.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn lập tức vỗ Hắc Phong Câu lao xuống theo "Mũi tên" đang bay trên mỏm đá, phía sau đã vọt ra con ngựa của Đại Vương Thoòng. Cả ba con ngựa nối nhau không đầy bốn, năm thước nhưng Thoòng kìm phắt sau lùm cây rậm cố ý chờ Đại Sơn Vương vượt quá lên, mới phóng theo.

Ngựa Hắc Phong đang vọt trên thạch bàn, bất thần, chàng tướng nghe sau lưng có tiếng Thoòng quát lớn:

- Coi chừng!

Đại Sơn Vương quay phắt lại, thấy hai ngọn súng bên hữu chìa thẳng vào lưng,

giữa lúc người ngựa đang lơ lửng giữa khoảng không, tướng núi kịp thời vẩy luôn hai phát, xác quan binh nhào liền trên mép đá.

Tiếng nổ làm kinh động cả khu hậu trận. Quan binh trấn gần đấy, nhìn ra thành lĩnh thấy mấy con ngựa như từ trên trời sa xuống, không bảo nhau, đều bật kêu lên nhất loạt, chưa kịp lấy cò thì "Ngựa trời" đã bay kề chân núi mép thung.

Voòng Chí Plan phóng đầu, theo lời dặn, cứ nơi phía tả chạy, ngoảnh lại đã thấy Hắc Phong Câu theo sát tới ngang thung, cách chỗ lều vài bộn tướng Roux chừng non trăm thước. Đại Sơn Vương hét lớn:

- Bọn tốt đen hỏa thực kia! Khôn hồn tránh giạt ra cho tao mượn đường đi, không bỏ mạng bây giờ.

Miệng hét tay vẩy súng lia lịa khiến đám quân binh kinh hoảng bỏ chạy giạt cả vào lều, tìm súng. Tướng Roux, Gilbert trông rõ mặt Đại Sơn Vương, vội hô lớn:

- Kỵ binh đâu! Đuổi bắt tướng giặc chó để thoát!

Lúc đó, ngựa Đại Sơn Vương chỉ còn cách tướng Roux chừng năm, sáu chục thước. Tứ bề, đạn réo, quân reo bắn vãi theo. Roux thấy ngựa tướng Thần Xạ bay chếch tới, vội giạt ngựa ẩn sau lều. Còn đang hô quân tướng ngăn đánh, thì Đại Sơn Vương cùng Chí Plan đã bay ngang tới, chui lọt qua một căn lều trống, xoay phắt lưng lại, cười lớn;

- Lão tướng biên thù! Tiếc thay có việc bận, không còn thì giờ tiếp trận với các ông. Xin nhờ Đại Vương Thoòng tiếp giúp!

Tướng Roux cả giận chĩa súng bắn theo, nhưng Hắc Phong Câu đã vọt qua dãy lều hỏa thực thẳng tuốt vào rừng nhanh như cơn gió lốc. Vượt khỏi vòng vây, Đại Sơn Vương cùng Voòng Chí Plan cứ rập trên lưng tuần mã, mãi miết ra roi, đi một đoạn khá xa, tới chỗ có ngã ba yếu lộ thâm u, mới dừng cương chờ Thoòng Mênh.

- A Thoòng! Giờ đã đến khắc chia tay, Thoòng ở lại ta đi, sẽ có ngày tái ngộ!

Tướng thổ phỉ râu xồm ngậm ngùi:

- Nhưng... từ nay Thoòng sao yên dạ được, tướng quân đi

- Hãy về cùng thuộc hạ, mai này, sẽ gặp nhau. Kìa! Địch quân đã đuổi tới rồi!

Thoòng Mãnh lưu luyến chẳng muốn rời, ngoảnh lại thấy bụi bay cuối đèo đánh rập trên đầu ngựa:

- Lối mòn bên tả đưa đến cỏ phân mao, Tướng Quân, Nữ Chúa đi cho mạnh giỏi. Thoòng đứng đây như lạc hướng quan binh.

Hai con tuần mã quay đầu về nẻo biên thùi sải vó để lại phía sau một tướng thổ phỉ râu xồm băng khuâng trong sương sớm dịu hiu. Lúc đó tám vó câu tuần mã đã vượt cỏ phân mao, đem tướng Thập Vạn Đại Sơn cùng Nữ Chúa Hoàng Su Phì về đất Việt. Hai người buông lỏng tay cương cho ngựa bước trên một miền cây cỏ hoang sơ, xa xa lác đác mái nhà sàn tựa vách núi. Chí Plan đưa mắt trông khắp núi rừng quanh quẽ, thở một hơi dài.

- Thoát hiểm! Giờ này quan binh thổ phỉ còn lẫn quẩn bên Tàu đuổi theo dấu ngựa mơ hồ ... Ta nên tìm chỗ tạm nghỉ đã.

Đại Sơn Vương gật đầu trở về phía đèo cao bên thung:

- Chỗ kia cây cối um tùm lại có đồi xanh mượt cỏ, có lẽ tiện cả cho ngựa nữa.

Hai người thông dong bằng qua cánh rừng thưa, tới đèo. Tới nơi, hai người tháo hành lý xuống, nới dây nịt ngựa, thả cho ăn cỏ và ngồi dưới lùm cây nghỉ ngơi, ăn uống. Đang uống cà phê chợt có từng loạt súng vọng về từ chốn xa. Viên tướng ngạc nhiên, đứng phắt lên,捏o mắt lắng tai nghe, dạ bồn chồn như lửa đốt.

- Thôi ta trở lại chỗ cũ còn lấy hành lý chứ!

Đại Sơn Vương ra mé đồi, trở tay về phía xa tít. Chàng vội chiếu viễn kính mới hay có một cánh quân đến dựng trại, khói bốc lên, có vẻ đang nấu nướng chi đó.

- Đám quân đó vừa đánh nhau với quân Trần Tắc và đã bắt được họ Trần rồi!
Một nữ tướng cầm đầu coi đáng quen thuộc lắm. Lúc hai bên đánh nhau, em quan

sát, bọn đó chú ý bắt sống Trần Tắc và có lẽ đã truy kích từ đầu về thì phải.

Đại Sơn Vương sức nhớ tới mảnh họa đồ bí mật trong tay họ Trần, chàng ngẫm nghĩ mấy khắc, đoạn bảo Chí Plan:

- Chắc chúng chưa đi ngay? Ta về lấy hành lý cũng vừa!

Nói xong, hai người lộn về chỗ cũ.

- Nên hóa trang cho tiện! Cô nương nên cải nam trang. Chúng ta là hai bạn đường thổ dân.

- Sao không giả làm một cặp vợ chồng có hơn không? Và giấu súng đi như một cặp vợ chồng thường.

Câu đề nghị táo bạo của cô gái khiến chàng tướng núi không khỏi ngạc nhiên nhưng thấy vẻ hồn nhiên trên khuôn mặt hoa rường chàng đành lẳng lặng làm theo. Trong giây lát cả hai đã gọn gàng trong bộ

quần áo thổ dân khá sang, mặt hóa trang khác hẳn, cả hai con ngựa cũng được xoa thuốc ngụy lỏng, ung dung sóng đôi, phóng thẳng đến chỗ đám quân lỵ đang hạ trại.

Tới đầu thung mới cho ngựa bước một, tiến sát lại. Con đường mòn chạy ngoài bìa thung ăn chéo qua trại quân lỵ, cách chỉ chừng trăm thước. Cả cánh quân lỵ vội ngó ra, chĩa súng dè chừng bất trắc, tới lúc thấy rõ hai người không mang súng ống mới dựng súng về chỗ cũ. Hai bóng kỵ binh phi ra, hô lớn:

- Đi đâu? Sao lại bén mảng tới chỗ này! Đứng lại đã!

Hai người dừng ngựa, trông vào thấy bóng hai nữ binh. Chí Plan lễ phép cất tiếng miền núi hỏi.

- Vợ chồng tôi đến Cao Bằng! Cái lính đây là gì đấy?

Nữ binh hỏi mấy câu, đoạn vẫy tay bảo đi, đoạn quay vào chân núi. Chí Plan,

theo vào luôn, Đại Sơn Vương cất tiếng gọi, rồi cũng vào nốt đuôi thế nào cũng cứ đi, đến gần nhìn rõ mặt mới chịu dừng, nằng nặc hỏi xin thuốc Tây. Đưa mắt nhìn, thấy Trần Tắc cùng mấy thủ hạ bị bắt ngồi dựa thân cây, quân lạ vừa nam lẫn nữ, kẻ đang sửa soạn bữa ăn, người băng bó thương tích. Còn đang tìm coi chủ tướng chợt thấy hai cô gái đẹp đeo súng từ chân núi bước ra. Hai cô gái hao hao giống nhau, khuôn mặt đẹp như hoa, thoáng trông đã đoán ngay hai chị em

ruột: Nữ tướng họ Cầm, thuộc quân Si Pan. Cặp nữ tướng đang đốc quân phục kín bên yếu lộ giữa hẻm, thoáng cái đã ẩn kỹ và cô êm dặn một toán nữ binh vài chục người lộn lại chỗ vừa hạ trại, xuống ngựa, kẻ nằm người ngồi có vẻ một mối lắm, nhiều con ngựa đã tháo cả yên, cho gặm cỏ tự nhiên.

Đại Sơn Vương vội cùng Chí Plan kiểm chỗ ẩn, chiếm chỗ cao quan sát tổ tường, thấy thế khê bảo nữ tướng Hoàng Su Phi:

- Hai cô gái này định nhử địch vào cạm bẫy đây! Nhưng không biết bọn nào sắp tới?

Chí Plan chưa lên tiếng, đã thấy xa xa cát bụi bay, một đoàn quân chĩa mũi dùi phóng tới. Dừng lại cách hơn trăm thước, ngay trên đồi cao bên kia thung, dàn hàng ngang trông sang chân đồi bên này, có vẻ đang quan sát địch tình, Đám nữ binh trông thấy địch, vội vã chạy đi bắt ngựa bố trận. Lập tức, đám quân bên đồi kia nhất tề hò reo như sấm ủa xuống, đánh luôn. Nữ tướng vội thót lên ngựa hô quân vừa bắn, vừa tháo chạy, ngựa chưa kịp thẳng yên. Thành linh Nữ tướng dùng phắt ngựa, khoa tay ngang đầu thét lớn:

- Lùi lại! Quân bay! Có phục binh.

Lời vừa dứt vó ngựa vừa dừng chưa kịp tháo lui, thì từ hai bên hẻm núi, từng loạt súng nổ rền, đạn bay ra người ngựa Si Pan nhào luôn một lớp hàng chục tên. Đồng thời đám nữ binh cũng lộn ngựa, bắn xả lại như mưa, dìm Si Pan rất mau vào thế tam diện thụ địch hiểm nghèo.

- Giạt cả sang vách núi! Xuống ngựa!

Cầm Mi Yến nép sau hông ngựa, dựa lưng vào vách hẻm, vừa vẩy súng lên, vừa hô binh đánh tháo. Trên sườn đá, cứ cái đầu nào lộ ra, là bị đạn Mi Yến bắn lộn xuống liền. Nhờ thế, quân Si Pan rút ra gần khỏi yếu lộ rất nhanh. Thành linh có tiếng quát lạnh lạnh phía trên cao:

- Giặc cái Tây Phàn! Hay coi đây!

Cầm Linh con gái lão động chủ ngựa mặt lên, thấy nữ tướng lộ diện trên mỏm đá, liền nhô khỏi hông ngựa bắn lên, nhưng đạn nữ tướng kia đã ra khỏi nòng, xoi trúng bàn tay nữ tặc. Cầm Linh vùng nhả nhó ôm tay, Cầm Mi Yến trông thấy liền nghiêng rặng vẩy luôn ngọn súng lên giữa lúc nữ tướng địch đang nhìn chếch về phía Cầm Linh. Nhưng tự nhiên tay Mi Yến chới với giữa không gian, khẩu súng đã bay đâu mất, còn đang ngựa mặt ngó tìm, thì nữ tướng phía trên đã xoay lưng lại nhả luôn một phát. May Nữ Thủy Vương Hồ Ba Bể đã kịp thời hụp đầu xuống tránh kịp.

- Tạc đạn đầu thả cho rồi!

Tiếng lạnh lạnh của cô nữ tướng phía trên lại quát lên, khiến Mi Yến giật mình chưa kịp nhảy sang bắn trấn cho Cầm Linh thì liền mấy quả tạc đạn từ trên đã ném xuống. Nữ tặc vội nhào xuống chân ngựa, chỉ thấy liền mấy tiếng nổ vang, nhói một bên mình, rồi cả thân hình con ngựa đổ đè lên trên, giữa vùng khói tỏa um còn nghe tiếng Cầm Linh gọi lớn:

- Cầm muội đâu! Cầm muội?

Nữ tặc hét lớn:

- Rút mau không khốn cả? Đánh cồng hú gọi đoàn báo tiếp cứu cho mau!

- Anh chị em! Nhảy xuống đánh giáp lá cà chớ để hai con nữ tặc chạy thoát.

Tiếng tướng hét, quân hò vẫn nổi lên vang động, khói mù bốc che yếu lộ như sương lam. Không thấy tạc đạn nổ nữa, lại nghe có tiếng người từ trên nhảy xuống. Cầm Mi Yến mới hất lưng xác ngựa phục sát vách đá, định thần quan sát, chỉ thấy lộ

nhớ người ngựa rầm rập ngược xuôi giữa vùng khói tỏa, lại nghe phía đầu hẻm, vẫn còn tiếng súng, liên men vách lần ra. Vừa khỏi vùng khói tỏa, giật mình toan quay ngược thì bốn bề ập lại từng đoàn địch quân, gươm súng chĩa vào tua tua trông ra không bóng quân gia, yếu lộ đã nghẹt đầy địch thủ. Nữ Thủy

Vương Hồ Ba Bể đành nghiêng răng quay luôn mũi súng vào ngực, lấy cò. Nhưng một bàn tay đã gạt mạnh, đạn nổ lên trời, nữ tướng địch đã từ đầu vọt tới, cười khanh khách:

- Vợ chết sao được! Bản cô nương còn có điều muốn hỏi. Chị em đâu ! Trói nữ tặc lại cho ta! Và truyền nổi hiệu thu quân mau.

Lúc đó, dưới hẻm, bọn gái lạ đang thu binh, chợt thấy Cầm Linh dẫn quân trở lại. Cầm Linh tay cầm một cây roi có tua ngũ sắc, đứng thẳng trên lưng ngựa vừa khoa lia lịa, vừa hú lên những tiếng man rợ, lạ lùng. Đoàn hô binh tiến lên, tả hữu có Nhị Cô, Tam Cô bay thẳng đến hẻm núi hình như bất chấp cả địa hình.

Trận đánh vừa mở, chợt ngựa bên phe đôi gái lạ, thi nhau hí vang, hoảng chồn, rồi có tiếng thú gầm ghê rợn. Ngạc nhiên nhìn kỹ, mới biết cánh quân đó bất ngờ bị một đoàn báo gấm từ rừng rậm xông ra tấn công chớp nhoáng vào bên sườn. Nguy nữa, là đám quân này đang bám chặt yếu lộ làm điểm tựa tác chiến, hai bên toàn cay cối, đá tai mèo, đoàn thú dữ cứ vọt ra tấp cẩu xé, rồi lại lẩn vào chỗ khuất, lại thêm chỗ hẹp người ngựa khó xoay trở, mặt trận đôi gái lạ này cả loạn ngay. Và như đã nắm được yếu tố thủ thắng, Cầm Linh, Nhị Cô, Tam Cô cứ dẫn binh bay ngựa ngang hẻm vừa bắn thốc vào, vừa cố ý không cho địch quân xông ra ngoài thung trảng.

Đang đốc chiến phía trước, thấy hậu quân biến loạn, cô chị vợ hô binh tiến mau ra nhưng đã bị quân Si Pan chặn gắt, đành lộn ngựa lại thét lớn:

- Bật hồng lên đánh xua thu dữ, hậu đối thành tiền rút qua bên kia hẻm!

Quân gia lập tức, xuống ngựa, bật lửa, đuổi thú, nhưng thú đã được luyện quen không sợ lửa, cứ tiếp tục chồm tấp người ngựa rất hăng. Đang lúng túng mới lui được vài chục thước lại nghe hậu trận nổ vang rền, Rồi một cánh quân Si Pan nữa xốc tới, đánh bừa hai đầu đồn quân nữ tướng vào giữa cho thú dữ cẩu xé.

- Phải cứu hai nàng kia mới được! Ta ở ngoài vòng có thể đánh thốc sau lưng Tây Phàn!

Đại Sơn Vương đứng phắt lên, Chí Plan đã giơ tay can lại, mỉm cười.

- Bất tất phải nhọc lòng!Chỉ cần xua lui đoàn thú dữ là xong, hai nàng đó đủ sức đánh quân địch rồi! Ông đã quên em vốn sinh trưởng nơi sơn cước, đã từng nuôi hổ báo thay chó giữ nhà ư?

Nàng quay bảo nữ binh này giờ nắm êm kinh sợ:

- Mau xuống bảo nữ tướng nhét giẻ vào miệng cô gái Hồ Ba Bể trên này sẽ đuổi thú giúp cho!

Hai nữ binh ngạc nhiên nhìn "Cô Thối" nhưng cũng vội vã băng xuống lộ hẻm.

Tiếng Cầm Mi Yến vụt tắt, trên ngọn đồi,Nữ chúa Hoàng Su Phì liền khum tay miệng, rú lên một tràng tiếng dị kỳ man rợ, lạnh lạnh vang khắp chiến trường. Lập tức, đoàn báo gấm ngừng tấn công nhìn cả về nẻo có tiếng hú và dưới hẻm, thoáng cái đã thấy những hình vàng đốm lao vùn vụt giữa nền bụi xanh, bay hẳn lên ngọn đồi. Rồi mùi tanh hôi theo hơi gió thốc vào mũi Đại Sơn Vương, trông ra đã thấy lá cây sào sặc, báo dữ từ các nơi xông tới. Không chậm trễ,Vòng Chí Plan ra hiệu cho Đại Sơn Vương nhảy phắt lên yên ngựa lao xuống bên kia đồi, vừa phi vừa hú dụ đoàn thú băng theo.Ra khỏi vùng trận, Đại Sơn Vương ngoảnh lại thấy từng đợt "Sóng gầm" dập dồn bèn gò cương bảo Chí Plan:

- Đoàn thú rừng lợi hại vô cùng, cô nương sao không thu phục mà dùng?

Chí Plan lắc đầu:

- Muốn thu phục phải dùng ngải riêng.Phải giải ngải của Cầm Mi Yến mới được.Giờ chỉ tạm dùng tiếng hú lừa chúng theo, nếu đến gần, không có ngải quỳện chúng sẽ nổi tánh rừng ngay! Thôi! Chỗ này chúng lạc dấu được rồi!

Nói xong, Chí Plan im bật tiếng hú, cùng Đại Sơn Vương giục ngựa vào khu rừng rậm gần đấy, chạy thêm một quãng xa, mới lộn lại chiến trường. Còn đang

dòm tìm vết chân ngựa, chợt thoáng thấy bóng một kỵ sĩ từ phía biên thùy tế ngựa tới thung. Đại Sơn Vương bèn cùng Chí Plan ẩn luôn vào bụi cây bên hẻm. Kỵ sĩ chạy đến khu trận, dừng lại, đảo mắt nhìn quanh và cho ngựa bước thẳng đến hẻm, vừa đi chăm chú quan sát từng thân cây, vách đá, mặt cỏ, có vẻ muốn tìm một dấu vết chi. Đang chăm chú ngó quanh, chợt chàng kỵ sĩ tiến ngựa lại sát vách đá gần đấy, ngựa mặt trông qua vù gật gù lẩm bẩm:

- Có thể chứ! Không ngờ bắt được cả Trần Tắc lẫn nữ tặc họ Cầm!

Và đảo mắt một vòng chàng ta giục ngựa đi thẳng qua bên kia hẻm. Đại Sơn Vương, Chí Plan tiến ra, ngó vách đá, thấy có mấy nét mới đục nham nhờ có vẻ mặt hiệu chi đó, liền cùng nhau theo hút người kỵ sĩ luôn. Cứ một quãng người đó lại dừng tìm mặt hiệu, noi theo Tây Bắc mà đi mãi. Chừng một giờ sau ngựa, người vào một miền hoang vắng, dừng lại. Đứng trên cao nhìn xuống. Đại Sơn vương, Chí Plan thấy lỗ nhố người ngựa bên rừng, cả mừng nhận ra chính cánh quân của hai cô gái lạ bắt Trần Tắc đem đi ban nãy. Chàng kỵ sĩ kia vào thẳng giữa

chỗ trú quân, có vẻ quen thuộc lắm. Qua ống viễn kính, hai người thấy cặp nữ tướng ra đón đưa chàng vào một căn lều xinh xắn dựa vào vách núi ngay dưới lùm cây ven suối. Trần Tắc và Cầm Mi Yến đã được cời trói ngồi gần đấy có mấy ngọn súng chĩa canh cẩn trọng.

Chờ mãi đến chiều vẫn không thấy cánh quân đó lên đường, Đại Sơn Vương bàn với Chí Plan toan lần xuống vách núi gần lều, thì vừa kịp thấy người kỵ sĩ lúc nãy lên ngựa đi, mang theo cả Trần Tắc cùng một tiểu đội vệ binh, Cả mừng Đại Sơn Vương, Chí Plan theo sát liền. Đi quanh co một lúc, như muốn phòng hờ đánh lạc dấu người lạ đổi hướng nhiều lần cuối cùng đi về nẻo thị trấn Cao Bằng. Nhưng rồi người lạ xuyên qua bản, đưa Trần Tắc ra ngọn núi cuối bản, có căn nhà dựa vách đá trông ra nương ngô. Đứng xa, thấy lát sau cả bọn đã tháo yên, dắt ngựa vào tàu, Đại Sơn Vương biết rõ bọn lạ đêm nay nghỉ tại đó, nên chàng cùng Chí Plan đi tìm quán trọ trú, chờ đêm sẽ hành động. Cuối canh hai, cả hai tìm đến nơi giam Trần Tắc, buộc ngựa cuối núi, lần đến bên căn nhà sườn núi nghe động tĩnh.

THẬP VẠN ĐẠI SƠN VƯƠNG

Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Chương 19: Phù Thủy Thần Thơ-Kho Tàng Tôn Thất Thuyết

Ánh lửa từ trong hắt ra, vàng khè. Ngay trước cầu thang nhà sàn, một gã đàn ông lực lưỡng xách súng đi lại canh phòng. Đáo một vòng quanh rộng, Đại Sơn Vương khẽ bảo Vòng Chí Plan:

- Cô nương đứng trấn bên ngoài đề toi đột nhập vào trong xem!

Vừa định băng đi, chợt nghe có tiếng vó câu khua xào xạc trên lá rụng. Phục sát mặt đất, nhìn ngược lên, trong đêm mờ nhạt hai người thấy một kỵ sĩ từ phía bản phóng tới, dừng trước cầu thang, cách chỗ hai người nấp không đầy mười thước.

- Đẳng trưởng đâu?

- Bẩm, đang xem sách. Cô nương đã về!

Kỵ sĩ xuống ngựa ném dây cương cho gã đàn ông, và bước vội lên cầu thang. Vòng Chí Plan khẽ thì thầm:

- Nguyệt Tú!

Trong nhà, chàng kỵ sĩ hồi sáng ngồi bên chiếc bàn gỗ tạp sơ sài trên có thấp thoi lửa trấm. Đối diện là Nguyệt Tú. Hai người đang nhìn ngọn lửa chập chờn, dáng suy tư. Chợt chàng trai đứng lên đi đi lại lại bên bàn, vò vò Nguyệt Tú:

- Phải hành động gấp.

Nấp bên ngoài, Đại Sơn Vương khẽ bảo Vòng Chí Plan:

- Không phải người tình Nguyệt Tú! Chà! Nhưng giấu sao nổi mắt ta! Giờ họ lập mưu đánh tháo Trần Tắc rồi theo sát tìm bảo vật. Cô nương tính sao?

Cô gái biên thùi nhoeùn miệng cười, như ðã ðoán rõ ý chàng.

- Còn chờ gì nữa! Nếu muốn tháu tay trên, thì ðêm nay chắc cũng không lạc ðầu họ Trần ðâu! Mai lên thẳng Su Phì cũng ðược.

Ca hai cùng cười lạng lẽ nương bóng tối, theo sát Nguyệt Tú. Ra khỏi khu nhà sàn, cô gái thác Cầu Mây cho ngựa khoan thai bước một, cố ý chờ hai tên thủ hạ tiến trước khá xa. Nguyệt Tú theo lối mòn chạy dọc chân núi, ði chừng vài trăm thước ðến một nơi rậm rạp ðừng lại ẩn kín. Ðại Sơn Vương cùng Vòng Chí Plan vòng nương vượt khỏi chỗ Nguyệt Tú nấp, bám sát hai gã thủ hạ phía trước.

- Thôi ! Ta ðứng ðây chờ chúng giải Trần Tắc tới ðược rồi !

Quả nhiên lát sau, ðã nghe có tiếng vó ngựa bước ðều, trông ra thấy hai gã lực lưỡng ðiệu Trần Tắc tới. Người cha Phụng Kiều bị bịt mắt, trói tay ngồi trên lưng ngựa, hai gã áp kèm trước sau bước một. Mấy cùn ngựa bước chậm qua chỗ Chí Plan, Ðại Sơn Vương ẩn.

Vòng Chí Plan lặn vèo sang bên kia lối mòn. Ðại Sơn Vương vẫn bước theo Trần Tắc. Chợt bàn tay viên tướng lạc thảo vừa khoa trên ðầu, ðã thấy từ trong bụi rậm hai bên một cặp thông lọng cùng lúc bay vút lên, chụp xiết ngay cổ họng hai gã ðiệu Trần Tắc, giật phăng xuống chân ngựa. Hai gã thành linh bị "trần gió" cuốn ngã, chưa kịp trở tay, ðã thấy hai bóng ðen theo dây vọt lên, ðánh luôn vào ðỉnh ðầu gục ngất, êm không. Một cơn gió thoảng rào cành lá, thành linh hai bóng người từ trên cây nhảy vọt xuống chụp lấy Ðại Sơn Vương nhanh như hai con báo chụp mồi. Nhưng Ðại Sơn Vương ðã hụp xuống bên cổ ngựa cho ðịch thủ mất ðà và quài tay bắt ghì phăng kẻ bên yên ngựa trong một thế võ khóa Nhật tuyết vờ, tướt luôn súng cô nàng và bắt thần ôm ném nhẹ nữ thủ lãnh Cầu Mây xuống mặt cỏ.

Vừa quài tay quất ngựa Trần Tắc phóng ði, chàng tướng núi cùng Vòng Chí Plan vọt ngựa theo như gió cuốn. ðược vài chục bước ngoái lại thấy Nguyệt Tú cùng nữ tùy tướng vừa vùng dậy, chàng bèn ném trả lại khẩu súng và khoa tay chào lia lịa. Nguyệt Tú chạy vọt lên bắt lấy khẩu súng vừa thẹn vừa tức giờ lên chưa kịp lấy cò, ðã thấy mất hút ngựa kẻ lạ sau lối mòn, chỉ còn hắt lại phía sau những tiếng vó câu giòn khua giữa những chuỗi cười khanh khách trên người. Ðại Sơn Vương,

Voòng Chí Plan kèm Trần Tắc vào rừng, dùng tiếng Thổ từ tốn bảo:

- Miền này không xa thị trấn Cao Bằng mấy, chắc ông quen rừng có thể về nhà yên ổn. Xin được chia tay!

Dứt lời, chàng cùng Chí Plan ngoắt luôn tay cương về nẻo khác. Nhưng qua khắc sừng sờ, họ Trần đã nắm lấy dây cương, giọng cảm động:

- Kìa, sao người đã vội... chẳng hay...

Vừa nói Trần vừa chăm chú ngó hai kẻ lạ mặt, toan gắng hỏi nữa, đã nghe phía bản xa có nhiều tiếng cồng đồn dập rồi ánh hồng bập bùng trong đêm tối cuốn tới đầu thung. Đại Sơn Vương vội giục:

- Chúng sắp sục tới đây, ông nên chạy ngựa về để mặc chúng tôi đánh lạc hướng bọn chúng cho!

Lời vừa dứt, tướng núi đã ngoắt ngựa về phía có ánh lửa chập chờn, phóng thẳng. Trần Tắc cũng vội tể ngựa về căn cứ, thoáng cái đã mất hút giữa đêm rừng hoang dã. Phóng gần đến đầu thung, lập tức Đại Sơn Vương lộn vòng đường núi, đuổi theo Trần Tắc:

- Họ Trần đã mất dạng. Rừng tối thâm u.

Đại sơn vương mỉm cười:

- Không sao Tôi đã dự phòng cả rồi

Miệng nói, tay chiếu đèn bấm, rẽ nhanh một vòng cỏ rộng, miệng chọt khẽ reo vui:

- Có thể chứ! Đã tìm được lối ngựa Trần Tắc đi rồi.

Voòng Chí Plan trông xuống cỏ thấy một đường thóc vãi lấm tẩm tít vào rừng sâu, mới biết chàng tướng núi đã buộc ngành một bì thóc trên lưng ngựa Trần Tắc từ lúc nào rồi giờ cứ việc lần theo vết thóc vãi chẳng khác Trọng Thủy theo vết lông

ngõng Mỹ Châu xưa. Nhưng được chừng vài dặm, chợt thấy vết thóc chạy ngang chạy dọc rơi vãi lung tung lộn bậy, tới bờ một con suối đọng lại thành một chỗ lớn, rồi... mất dấu. Đại Sơn Vương tần ngần nhìn khắp vùng suối rừng suy nghĩ mấy khắc đoạn gật gù bảo Vòng Chí Plan.

- Trần Tắc tinh khôn lắm, chắc đã đủ thì giờ kiểm soát lại mình ngựa đây! Cho thóc đọng cả chỗ này. Trần Tắc muốn đánh lạc dấu kẻ theo sau. Nhưng che thể nào được mắt ta! Cô nương có nghĩ Trần Tắc noi theo suối nước không?

Vòng Chí Plan lắc đầu:

- Lối nghi binh này chỉ lừa được kẻ thấp trí thôi! Chắc Trần Tắc không đi đường suối đâu!

Đại Sơn Vương điềm nhiên giọng rắn đanh:

- Để dấu thóc bên bờ, tất Trần Tắc phải theo dòng suối. Họ Trần vốn tinh quyết, tất dư hiểu kẻ theo bám phải tay túc trí, tính cao, sẽ không chui lần theo dòng suối nên Trần đã chọn nước cở thấp nhất, Trần noi theo đường suối đó.

- Cô nương hãy xuôi dòng dò vết, tôi đi ngược nước. Dòng suối chảy về khu cứ địa của họ Trần đấy. Nếu không thấy dấu nước thì hãy ngóng bên bờ, chắc cô nương thừa rõ chỉ còn ngửi mùi cỏ đập nhàu. Sớm mai, gặp nhau tại trấn Cao Bằng!

Hai người lập tức chia tay theo hai chiều suối đi vào đêm tối.

Vòng Chí Plan xuôi dòng lợi ngựa mãi, vừa đi vừa chiếu đèn bấm quan sát kỹ lưỡng từng tắc cỏ ven bờ, tuyệt không thấy dấu ngựa lên. Trên mặt cỏ, sương đêm vẫn còn đọng đều, chẳng có chỗ nào có vết giẫm nhàu khác lạ. Tới căn cứ của Trần Tắc, thành linh gặp người tuổi trẻ mặt trắng cùng Nguyệt Tú dẫn đám đông thủ hạ về, nàng vội nấp sau bụi chờ cả bọn đi qua, mới biết Nguyệt Tú vừa thẳng tới đất Trần Tắc dò xét, nhưng không thấy Trần Tắc đâu, đành rút quân tìm lối khác. Nữ chúa Hoàng Su Phì đi ngựa loanh quanh cố tìm một lát nữa vẫn không thấy vết khả nghi đành thẳng đường tới thị trấn, vừa lúc sang canh tư.

Nghỉ qua cho đỡ mệt, sớm mai nàng đã thẳng ngựa, chậm bước ra khu chợ, theo lời dặn, tới một tửu quán khách trú ngồi chờ Đại Sơn Vương. Chín giờ. Rồi mười giờ, vẫn không thấy bóng viên tướng Thập Vạn Đại Sơn. Nữ chúa Hoàng Su Phì vẫn ngồi im bên bàn trông ngóng, ruột gan đã bắt đầu nóng như lửa đốt. Đúng lúc lo âu, chợt thấy một tốp người mặc quần áo H◆mông từ xa đi ngựa tới, đến trước quán, dừng lại, đưa mắt nhìn mấy giây rồi cùng xuống ngựa, bước vào. Vòng Chí Plan nửa mừng nửa ngạc nhiên, nhận ra người con trai cả của vua H◆mông, Vòng Dắt. Cô cháu gái vua H◆mông đứng phắt lên, vừa lúc Vòng Dắt cùng thuộc hạ xăm xăm bước lên.

- Kia Chí Plan em!

- Anh Vòng!

Vòng Dắt cả mừng ngó cô em, mặt tươi hân lên:

- Sao em ăn mặt lạ thế này? Không có vòng tai quen với cái miệng hay cười nóm đồng tiền anh cũng ngờ ngợ mất!

Chí Plan nhoẻn cười, kéo ghế cho anh họ ngồi:

- Anh đến đây bao giờ thế? Thúc phụ chắc mong em lắm, à anh? Em có gặp anh Vòng Xám bên Tàu đi cùng tướng Roux quân đoàn lưu động.

Người con cả Vua H◆mông vùng nắm lấy tay con gái, giọng đượm lo âu:

- Thúc phụ mang bệnh, nóng lòng, lại thấy Vòng Xám đi, nên vội sai anh đi tìm em. Nghe tin em bị thương bên Thác Bạc Đầu mà.

Chí Plan vội kể qua mọi chuyện đoạn băng khuâng nhìn ra đường thị trấn:

- Đại Sơn Vương cùng em thoát khỏi vòng vây quân đoàn biên giới. ông ấy hẹn gặp em nơi này, nhưng sao vẫn không thấy, chắc có chuyện... gì đây?

Hai anh em họ Vòng còn đang bàn luận, chợt một viện tùy tướng khê kêu lên:

- Kìa... có ai cỡi con ngựa Hắc Phong tới hình như Đại Sơn Vương.

Chí Plan, Vòng Dắt vội nhìn xuống, quả nhiên thấy một người đi ngựa tới dáng dấp một mối ủ rũ, quần áo tả tơi thân hình ngồi bất động trên yên, đầu cúi nhìn bờm ngựa, như kẻ bị thương nặng gần kiệt sức.

- Trời! Đúng Đại Sơn Vương rồi. Sao như người mất hồn thế này?...

Vòng Chí Plan biến sắc, bật kêu lên, chạy vội xuống cầu thang đến bên ngựa Đại Sơn Vương. Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn ngồi im như pho tượng đất, đầu vẫn cúi thấp, thấy Chí Plan chạy tới, chàng chậm chạp ngẩng mặt lên, cặp mắt trừng trừng nhìn Nữ Chúa Hoàng Su Phi ngơ ngác như mất hồn.

Càng kinh ngạc, Chí Plan quên cả tỵ hiềm, nắm luôn lấy dây cương, dịu dàng tướng núi xuống yên, hấp tấp lần khắp mình chàng, muốn tìm một vết trợt thương. Nhưng quần áo tuy lấm láp đất cát bụi, ẩm sương đêm nhưng không một dấu đạn xuyên, dao chém.

- Ông... ông làm sao thế này?

Đại Sơn Vương vẫn mở to mắt ngơ ngác ngó Nữ Chúa H mông, cặp môi khô mấp máy không thành tiếng, hai bàn tay tần ngần sờ báng súng bên sườn, rút ra lật nghiêng lật ngửa nhìn như một người cuồng trí. Vòng Dắt cũng vừa xuống tới, vội cùng cô em họ dịu tướng núi lên gác. Đại Sơn Vương ngồi phịch xuống ghế nhìn mọi người, chột khê hỏi:

- Vòng công tử vừa tới?

Không đợi anh đáp lời, Vòng Chí Plan rút vội chén trà đưa chàng, đỡ lời giọng lo lắng:

- Vâng anh em vừa tới tìm chúng ta. Nhưng...ông làm sao thế này? Kìa mà sao tay ông lạnh quá vậy? Để em bảo chúng đưa chút rượu lên ông dùng cho ấm nhé?

Đại Sơn Vương ngồi yên, không nói nửa lời. Từu bảo mang rượu lên. Vòng Chí Plan đỡ lấy rót cho chàng một ly nhỏ. Uống một hớp cạn, tướng núi liền đặt nhẹ

ly rượu, rót luôn mấy ly uống sạch, cạn đến nửa chai, mới đặt xuống bàn mím chặt vành môi, cúi nhìn xuống sàn. Chí Plan đoán chắc có chuyện gì quan hệ xảy ra nên vẫn đứng bên ghế Đại Sơn Vương, ra hiệu cho mọi người im lặng khỏi khuấy động lòng người đàn ông giang hồ bối rối. Mấy phút sau chợt chàng thờ dài, ngẩng lên nhìn anh em họ Vòng mắt tối sầm như có mây mờ bao phủ, giọng náo nùng vô hạn:

- Đêm qua... tôi bắn chết Trần Tắc rồi...

- Bắn chết Trần Tắc? Trời...

Đại Sơn Vương nhìn chai rượu hồ vơi giọng buồn mênh mông, lẩm bẩm như nói để mình nghe:

- Hai phát liền, trúng tim, Trần nhào từ trên ngọn núi cao xuống vực sâu muôn trượng. Đến sáng mới tìm được xác Trần giập nát, đầu vỡ làm mấy mảnh, thân hình, quần áo rách bươm như bị băm vằm vì nhũ đá tai mèo phanh xé...

Giọng run hần lên, viên tướng bách chiến quơ bàn tay lạnh ngắt nắm lấy chai rượu, thở mạnh, một tay khoa trước mặt như muốn xua đuổi hình ảnh thảm thê. Rắc. Từ lòng bàn tay tướng núi một tiếng sạo gợn phát ra, chàng gục trán xuống bàn mặt mũi.

Mọi người đưa mắt nhìn nhau và tình cờ đều nhìn cả xuống mặt bàn. Một giòng máu đỏ thẫm từ lòng bàn tay Đại Sơn Vương ứa ra, như chảy tự trái tim rạn nứt. Vòng Chí Plan, Vòng Dắt lật đặt nắm lấy tay chàng tướng núi gỡ ra. Nước rượu tràn trề, chai thủy tinh đã bị bóp giập vỡ toang từng mảnh, lòng tay tướng núi đỏ lôm nhùng máu.

- Trời...ông hãy bình tâm!

- Ông Hồng Lĩnh...

Vòng Chí Plan cuống quít rút khăn quăn bàn tay bị mảnh chai xẻ đứt. Viên tướng núi từ từ ngẩng mặt lên, gạt nhẹ tay Chí Plan ra, làm hiệu cho mọi người ngồi

xuống, đoạn nén buồn, kể sơ lại mọi việc.

Lúc đó mới rõ sau khi tạm chia tay Chí Plan, Đại Sơn Vương ngược dòng tìm dấu ngựa Trần Tắc, gần hết canh năm mới gặp. Họ Trần vào một vùng núi non hiểm trở nẻo biên giới, tới một căn cứ bí mật có mười lăm thủ hạ trấn giữ. Đại Sơn Vương lọt vào căn cứ, theo lòng hang thông lên một ngọn núi, gặp Trần Tắc giữa lúc Trần Tắc vừa lấy trong hốc đá ra một chiếc hộp nhỏ. Lúc đó Đại Sơn Vương tới cửa hang thông, cách Trần Tắc chỉ chừng hai mươi thước cao, vô tình giẫm phải một nút bấm ngầm, khắp hang đèn thành linh bật rọi thẳng vào mình giữa tiếng chuông reo.

Chàng tướng núi giật mình chưa kịp ẩn tránh, đã thấy hai, ba tên thủ hạ Trần Tắc từ sau xốc tới, và Trần Tắc nghe động quay nhìn xuống cửa hang, vừa thấy bóng người là rút súng luôn, ngay lúc Trần Tắc đứng chênh vênh ngọn núi. Trước nguy cơ, hai bàn tay Thần xạ vụt phản ứng như máy đánh vào bóng súng và hai ngọn súng thần xạ đã kịp thời khạc đạn vào tim Trần Tắc trước khi súng Trần nhả đạn. Nhìn thân hình Trần Tắc đổ xuống vực sâu chàng tuổi trẻ hoang mang chạy luôn ra bờ vực quên cả thủ hạ Trần Tắc đang xông ra. Mãi trông xuống vực, quay ra đã thấy chúng vây quanh, quát mấy cũng không chịu lui, tôi phải bắn trọn hai băng đạn mới rảnh

tay tìm lối xuống vực sâu. Chôn xác Trần xong, đi mãi trong rừng... Phượng Kiều! Đang bình tĩnh kể, chợt Đại Sơn Vương vùng bật lên gọi tên người yêu, mặt ngơ ngác như kẻ mất trí. Anh em Vòng Chí Plan phải hết lời an ủi, chàng mới lấy lại bình tĩnh cùng họ Vòng rời Cao Bằng xuyên nẻo Hà Giang, tới gặp Chúa H◀mông Hoàng Su Phì.

Suốt mấy ngày đi đường ít nói, cười, hình như luôn luôn bị cái chết của họ Trần ám ảnh, lại thêm Phượng Kiều mất tích phương xa, chàng tướng núi càng trở nên lầm lỳ, như cảnh chiều bật gió chờ đợi một cơn dông bão phủ phàng. May nhờ có Vòng Chí Plan luôn luôn bên mình săn sóc, an ủi, nên chàng cùng khuây khỏa đôi chút. Tới gần địa đầu Hoàng Su Phì ba người đang cùng bọn tùy tùng rong ruổi trên đường mòn, chợt Đại Sơn Vương vùng thấy xúc động trong lòng, bèn dừng phắt ngựa lại, đảo mắt nhìn khắp vùng cây cỏ hoang sơ.

Voòng Chí Plan, Voòng Dắt vợi ghìem cương, ngạc nhiên ngó viên tướng núi:

- Có chuyện gì đó, ông?

Đại Sơn Vương vẫn nhìn nằng chiều le lói đầu thung lẫm bẫm.

- Tự nhiên tôi thấy... bồn chồn lạ... Hình như linh tính báo có triệu chứng bất thường?

Nữ tướng Hoàng Su Phì vợi ngoắt luôn ngựa lại, nhìn Đại Sơn Vương. Viên tướng đưa mắt trông khắp miền đồi núi chập chùng đoạn quay phắt ngó Chí Plan:

- Linh tính chưa khi nào hoảng báo. Trước mặt, khéo có phục binh!

Chí Plan nhìn theo tay chàng trở, trong nằng quái chiếu thu, dăm cánh chim rừng khoan thai bay ngang nẻo đường mòn xa xa.

- Chim chóc không hề bay loạn, lẽ nào đất Su Phì lại có địch quân?

Chí Plan lẫm bẫm khê, dáng phân vân, chợt ngẩng phắt nhìn Đại Sơn Vương, mắt phượng tròn xoe:

- Có phục binh nẻo trước! Bất trắc đã gần kề, phải mau theo đường khác mới xong !

Không chậm nửa giây, Voòng Chí Plan liền ra hiệu cho mọi người bỏ lối mòn, rẽ ngựa luôn vào rừng rậm. Nàng băng ngựa đi luôn, được mấy bước Đại Sơn Vương cũng vọt lên theo. Hai người bay ngựa chếch mấy cánh rừng, rồi mới tiến về nẻo đường mòn lúc nãy, đến cách chừng hơn trăm bộ bèn tiến lên một ngọn đèo cao trông thẳng xuống đường mòn. Vừa chiếu ống nhòm quan sát, Voòng Chí Plan đã giật mình bật khê:

- Quả không sai? Có binh phục bên kia hẻm núi thật! Hẻm núi đó, em thuộc từng lùm cây bụi cỏ, làm gì có cây xanh đậm mùa này!

Đại Sơn Vương cau mày gặt đầu:

- Người ngựa chúng nguy trang cẩn thận lắm nhưng

không biết quân nào dám ngang nhiên xâm nhập đất Su Phì? Phải đến gần coi.

Hai người bèn buộc ngựa nương bờ bụi bên đèo, lần xuống hẻm núi, nấp nhìn ra. Cành lá nguy trang rung rinh, thỉnh thoảng lại di động. Hai người nấp chỉ cách hẻm hơn bốn mươi thước, phía dưới trống trơn, nên không quan sát được nữa. Đang lúc băn khoăn chợt nghe có tiếng vó ngựa từ nẻo Su Phì phóng tới. Cả hai chiếu viễn kính coi, thoáng cái đã thấy một bóng kỵ sĩ hiện trong ống kính. Một người đàn ông mặc quần áo H◀mông dáng lực lưỡng mặt bịt vải kín mít, chỉ hở có cặp mắt, khăn chàm chít nếp sát chân mày. Kỵ sĩ tới giữa vòng quân phục, lập tức, sau một mô đá một người cưỡi ngựa nguy trang tiến ra, hai đầu ngựa chụm sát vào nhau, cả hai nói gì không hiểu, chỉ thấy luôn luôn trở tay ra phía biên khu, chỗ bọn Đại Sơn Vương vừa đi tới. Không đầy nửa phút kỵ sĩ bịt mặt cùng kỵ sĩ nguy trang sóng hàng nhau tiến lên trước hẻm, vừa lúc có một người nguy trang nữa bay ngựa tới, chỉ tro, bàn bạc chỉ rồi cả ba lập tức cùng ẩn sau mô đá.

Voòng Chí Plan buông viễn kính nhìn Đại Sơn Vương, giọng đượm buồn:

- Ông có nhận ra người bịt mặt cao lớn không?

Chàng tướng núi gật gù:

- Trông quen lắm... Dáng coi giống...

Chí Plan khê thở dài:

- Thúc phụ em quả tính không sai. Anh họ em vẫn ngầm liên kết với tên tướng Pháp... Ta đi thôi! Ông...

Hai người lộn ngựa về chỗ Voòng Dắt, đoạn cả bọn xuyên qua vùng quân phục tới sơn đô họ Voòng, lúc hươu nai đã kêu lạc giọng ngoài rừng rậm Anh em Chí Plan đưa Đại Sơn Vương vào thẳng nhà Voòng Dắt, đoạn hai anh em lập tức đến yết kiến Chúa H mông. Tướng núi vừa thay y phục xong thì Voòng Chí Plan trở lại:

- Sớm mai, thúc phụ em muốn được gặp ông. Giờ ông hãy nghỉ cho lại sức. Em

còn phải đi bắt anh Vòng Xám đã, mai sẽ tới thăm ông.

Nói xong, cô cháu gái Chúa H♦mông thót lên ngựa dẫn một tiểu đội binh cận vệ thủ túc, chạy bay vào đêm tối để lại trong lòng viên tướng Kinh nổi băng khuâng thắc mắc lạ lùng về thái độ của họ Vòng biên giới.

Choàng chiếu áo dạ rộng lên mình, tướng Thập Vạn Đại Sơn theo Vòng Dắt xuống sàn. Vùng sơn đồ vẫn nằm im lìm trong sương sớm, tiếng gà rừng vọng về, chìm nổi gần xa quyện lấy vài nhịp chày "Loáng" gạo.

Hoàng Su Phì về mùa thu, buổi sáng lạnh như tiết đông thiên. Bên cạnh viên tướng núi, người con cả vua H♦mông cúi đầu bước đều, vẻ băn khoăn khó hiểu hiện rõ trên khuôn mặt gân guốc. Chợt từ một căn nhà lớn, một người tuổi trẻ H♦mông xăm xăm bước ra nghiêng mình chào và điềm nhiên đi kèm một bên tướng lạc thảo. Nhận ra ngay Vòng Nhì, Đại Sơn Vương cũng nghiêng mình đáp lễ, càng thăm lấy làm lạ vì thái độ của người con thứ vua H♦mông, vẻ mặt cũng khó hiểu như anh. Tới

gần tư dinh, Đại Sơn Vương kín đáo đưa mắt một vòng rộng, thấy vệ binh trấn quanh có vẻ khác thường liền dừng lại:

- Công tử Đêm qua Chí Plan cô nương ra biên khu chưa về?

Hai người con Chúa H♦mông nhìn nhau, Vòng Dắt lưỡng lự mấy khắc, trầm giọng:

- Chắc có việc chi, chưa về. Tôi đã sai em Chí Plan đi tìm... Mời tướng quân! Thân phụ chúng tôi đang nóng lòng hội kiến.

Viên tướng núi nhếch miệng cười, bất ngờ buông giọng lạnh khô:

- Tam công tử đang chờ quanh đây bắt tôi trao cho tướng Roux. Chí Plan tìm ngoài biên khu sao gặp!

Hai anh em họ Vòng bất giác ngó quanh và cùng quay nhìn viên tướng núi ngạc nhiên chưa kịp lên tiếng hỏi, thì chàng tướng núi đã khép vạt áo choàng, tiến

lên vẻ mặt gan lì như sẵn sàng chờ đợi bất trắc. Cả ba qua cổng dinh, tới thẳng khu nhà khách. Tùy tướng thuộc viên rạp mình chào. Anh em Vòng dẫn Đại Sơn Vương vào gian phòng khách rộng, gần chỗ vua H,mông.

Hồi đại hội biên thùý chàng đã tới đây, gian phòng giờ vẫn như trước, trên vách treo dây gươm sủng. Lại vị quan già cùng hai viên tùy tướng, vệ binh bước ra, tướng Thần xạ tháo dây sủng ngang sườn đặt lên bàn và theo mọi người vượt qua dãy hành lang thăm thăm, tới căn phòng cận buồng riêng Chúa H,mông. Ánh sáng bị đẩy lùi ra ngoài, chàng bắt đầu bước vào một thế giới lung linh hoe vàng, ấm hân người lên. Như cái máy, Vòng Dắt nhẹ mở cửa phòng, nghiêng mình làm hiệu.

Đã quen thuộc, Đại Sơn Vương bước vào luôn sau lưng cánh cửa lập tức khép lại. Giữa vùng ánh sáng ảo huyền quyện đầy khói thuốc những chiếc dọc tẩu đang chạy tanh tách trên dây chuyền vàng, hàng mỹ nữ nằm bên năm ngọn đèn dầu như sao sa, chính giữa sập lót da báo gấm, hình dáng quen thuộc của Chúa Tế xứ H,mông nằm bất động, chấn gấm đắp lên tân gáy, khuôn mặt quắc thước tẩm "Moócphin" và ánh đèn dầu, đã trở nên mơ hồ, linh hồn như đã nường cánh khói bay về tận cõi Phù Dung. Viên tướng người Kinh nhẹ nhàng tiến đến bên sập. Mỹ nữ kình cần cúi chào, không nói nửa lời. Như cái máy tướng núi treo mũ lên mắc, lẳng lặng ngả luôn lưng xuống bên đèn theo đà tay đỡ của mỹ nhân.

Và, thuốc phiện thượng hạng réo trong lọ sành chạm ngọc từng hồi. Giữa vùng không gian mờ mờ sương khói Phù Dung, chợt tiếng "Ông Vua thuốc phiện Đông Dương" nổi lên, mơ hồ như từ dĩ vãng "Hiện" về.

...Đã lâu rồi. Cách đây ngót trăm năm. Một buổi Nam bang trở gió vàng hiu hắt, biếm xong Nam Kỳ, Pháp quân đánh kinh thành Huế. Nguyễn Triều tướng mọn binh hèn, vua quan kém cỏi nhân dân chán nản phân ly. Kinh thành thất thủ, phụ chính đại thần Tôn Thất Thuyết đưa Hàm Nghi ra khỏi kinh thành và... đưa theo cả kho tàng triều Nguyễn theo.

Nhưng rồi thế địch như hùm, bốn phương thất thủ, Vua Hàm Nghi bị bắt, Tôn Thất Thuyết cùng quân gia chạy ra đất Bắc mấy chục xe vàng tẩu quốc cũng theo vô ngựa bôn đào. Khắp nơi quân địch truy tìm. Tôn cùng bọn gia tướng xuyên sơn

ngược lên Tây Bắc, tới giang san xứ Thái, Lai Châu. Lối mòn hiểm trở khó đi. Tôn phải cho thồ vàng lên lưng ngựa, suốt ngày đêm, thường xoa tóc cầm gương trấn áp tải, đề phòng quân tướng sinh lòng phản trắc đoạt vàng. Tôn vốn nghiêm khắc, đa nghi Thất thế, tải vàng theo quá nhiều, càng đa nghi

dữ dội. Hành trình bí mật, nhưng không qua khỏi tai mắt các tay sơn tặc và tù trưởng Tây Bắc. Số vàng mang theo là tất cả kho làng triều Nguyễn tích lũy bao năm nên cả Pháp quân lẫn sơn tặc đều tìm cách chiếm đoạt. Tôn thừa biết nên hết sức giữ kín lộ trình, và bố phòng cẩn mật.

Một đêm, đoàn người tẩu quốc dừng ngựa bên bờ Hắc Giang. Tôn chọn một nơi hiểm trở giữa vùng sông núi đóng trại, cho quân gia nấu cơm nghỉ ngơi lấy sức, mai qua sông và đồng thời cho thám mã tuần sát khắp vùng. Canh hai thám mã về báo thấy nhiều bóng người ngựa khả nghi khắp nẻo. Tôn liền đốc xuất tùy tùng bố trận đề phòng, và xách gương đi khắp trại quân, kiểm soát "Ngựa vàng".

Nửa đêm họ Tôn ngồi xoa tóc trong lều, thanh kiếm Long Tuyền để ngang trước mặt. Chợt một trận gió đêm lùa vào thổi rạp thoi nển đỏ. Tôn ngẩng phắt đầu lên, giật mình đánh thót, quơ tay nắm lấy đốc kiếm Long Tuyền. Một ông già quắc thước, râu bạc, áo rộng, mắt sáng, đứng sừng trước cửa lều, tay cầm một chiếc bàn tay sét đánh đen xì. Nhanh như cắt họ Tôn nhảy vọt sang bên, tay lăm lăm thanh kiếm báu, quát lớn:

- Người là ai? Bay đâu!

Ông già lạ diễm nhiên tiến vào, khoa nhẹ bàn tay sét đánh trước mặt đại thần triều Nguyễn giọng âm u:

- Tôn tướng công! Lão có lời muốn nói. Xin hãy bình tâm. Chúng quân đã ngủ kỹ rồi!

Lạ thay! Bàn tay đen vừa khoa Tô Thất Thuyết đứng ngây như pho tượng giương mắt ngó ông già kỳ dị, tâm thần nửa tỉnh nửa mê.

- Kho tàng là vận mạng của Nam bang, nay Nguyễn triều suy yếu tướng công

bại binh còn định chờ kho vàng đi đâu? Nay thiên hạ bao kẻ manh tâm chiếm đoạt sớm mai gươm súng địch sẽ chĩa tới bờ Hắc Giang này, thế như hổ báo tranh mồi, sức quân tàn của tướng công sao chống nổi? Sao không chôn giấu kho tàng, chờ cơ hội, chiêu binh mãi mã?

Tôn dăm dăm nhìn ông già lạ, chống mũi gươm xuống đất.

- Bại quan này định sang Tàu, vốn đã có ý đó từ khi đem kho làng lên đường tẩu quốc. Nhưng chỉ e báu vật sa tay đạo tặc, còn lấy gì chiêu binh phục hận?

Ông già nghiêm mặt:

- Vật báu Nam bang phải vào tay kẻ có lòng vị quốc. Lão có lời nguyện, có thể giúp tướng công. Mau theo lão.

Như mê, Tôn Thất Thuyết xách gươm theo ông già cầm bàn tay sét đánh, lòng rối loạn không rõ ma quái thần nhân hay đạo tặc nữa. Khỏi lều ông già đưa họ Tôn ra thẳng rừng rậm, dọc theo bờ sông Hắc và mất hút giữa vùng đồi núi điệp trùng.

Cuối canh ba, tự nhiên gió rừng nổi lên đùng đùng, lá cây, cát bụi bay mù, nước sông Hắc đang phẳng lặng, chợt nổi ba đào cuồn cuộn. Trong giông gió ầm ầm, đám quân tướng họ Tôn vùng thức giấc, nghe tiếng ngựa hí vang lừng, kẻ xách gươm, người mang súng chạy tới chỗ buộc "Ngựa vàng", chỉ thấy đàn ngựa kinh hoảng chồm vó giật dây, trên lưng ngựa... cả kho tàng hàng bao nhiêu xe vàng thoi đã biến mất rồi. Quân tướng kinh sợ nhìn nhau bên tai còn nghe từ xa xoi vọng về một tiếng hú rờn rợn bay lượn vờ trong gió lốc, kéo dài lê thê rồi vụt tắt trong đêm. Chớp mắt, gió tạnh, nước yên, trời đất khai quang, Tôn Thất Thuyết xoa tóc, xách gươm trở lại vòng quân, truyền nhõ trại lên đường lập tức. Quân tướng thấy mất kho tàng đều kinh, nhưng sợ phép Tôn, không ai dám hỏi. Vượt Hắc Giang tay không cả bọn lại xuyên sơn ngược mãi lên phía biên thủy. Rồi một đêm ông già lạ tới dẫn họ Tôn vào rừng,

gần sáng mới thấy Tôn trở về, hô quân tướng vượt cỏ phân mao, sang đất Tàu, nương ở Long Châu, chờ ngày phục hận.

Chính sử chép: Suốt ngày đêm Tôn Thất Thuyết đem gương Long Tuyền ra mài ngày càng dữ tợn như điên rồi thác nơi đất khách để lại miền Tây Bắc một kho tàng vô giá, cơ nghiệp cả Nguyễn Triều. Sử chỉ chép sơ lược Tôn tới bờ sông Hắc nghị binh và cất giấu kho tàng. Sớm mai qua sông, không thấy đem vàng theo nên thiên hạ đều cho là Tôn đã chôn cất quanh vùng. Chờ ngày về sẽ lấy.

Từ ngày đó tới nay, các tướng tá, tù trưởng mọi sắc dân, cùng bọn giang hồ thảo khấu luôn luôn sục khắp miền Hắc Giang tìm kho tàng vô giá, không biết bao nhiêu khối vàng nén. Nhưng dấu vết kho tàng vẫn chìm trong hư ảo, đất Tây Bắc đã đầy dấu chân người đua nhau tìm kho tàng vô giá. Cả thiên hạ đều tin chắc họ Tôn đã chôn giấu cạnh bờ sông Hắc. Nhưng đến nay màn bí mật vẫn bao trùm Tây Bắc. Chỉ có mấy dòng họ biết con đường tìm đến kho tàng : Bức họa đồ chỉ lối. Vì sau đêm chôn giấu, ông già kỳ dị kia đã cùng họ Tôn vẽ một bản đồ hình bát quái cắt làm tám mảnh mỗi người giữ bốn chọn mặt trao cho tám dòng họ, phòng khi nào thế sự đổi thay, ông già kỳ lạ cùng họ Tôn hi vọng còn có người sử dụng kho tàng bảo quốc. Quả nhiên cả hai người đều không trở lại và họa đồ tám mảnh phân tán tám phương, ngót trăm năm, đã mấy lần đổi chủ. Thiên hạ đổ máu tìm họa đồ ráp lại, ai cũng chỉ đoán đó là mảnh họa đồ ghi nơi chôn bảo vật vô song. Và suốt trăm năm, chưa kẻ nào cầm nổi lấy nửa phần, chìa khóa bí mật trong tay. Cho mãi tới ngày Thần Xạ Đại Sơn Vương từ miền Thập Vạn Đại Sơn vượt cỏ phân mao về đất Việt...

...Đang nhắm nghiền mắt, nằm bất động, kể trăm trăm trong ảo mộng chợt Chúa H♦mông Vòng Chí Sinh tung phắt chặn găm, ngồi nhồm dậy, cặp mắt sáng quắc nhìn viên tướng non cao:

- Không đây mấy tháng một mình một ngựa dọc ngang, đã đoạt được nửa hình bát quái, Vòng này có lời khen phục. Và... từ lâu, Vòng muốn nhìn tận mắt cho rõ hình bát quái ra sao?

Giọng Chúa H♦mông cất lên cao, sang sảng chợt đổ chìm, một tay chống thẳng xuống tấm nệm da báo găm, mắt vẫn nhìn như xói vào tận tâm can người tướng khách. Nãy giờ, Đại Sơn Vương vẫn nằm, bình thản nghe câu chuyện cổ, thỉnh thoảng bị dụ đến tình thế thậm khó xử, viên tướng trẻ tuổi, chậm chạp chống tay ngồi lên,

đỡ lấy chén sâm trên tay mỹ nữ, uống khoan khoái lạ lùng theo thói quen cố hữu mỗi khi... nổi sóng trong lòng. Uống xong. chàng nhẹ nhàng đặt chén, nhìn Chúa H♦mông nhếch miệng cười tươi và ung dung lấy trong mình ra một chiếc hộp nhỏ, hơi nhào mình đặt nhẹ trước mặt Chúa H♦mông.

Voòng Chí Sinh liếc nhìn chiếc hộp và quay lên ngay, nhìn chàng tướng núi, tay vuốt chòm ria mép mặt thoáng vẻ khó hiểu. Đoạn cúi xuống mở hộp, cầm mấy mảnh giấy bản soi lên, ánh đèn dầu lặc, lật nghiêng ngửa coi, khuôn mặt quắc thước rạng rỡ dưới ánh vàng chập chờn. Đại Sơn Vương vẫn ngồi im, đăm đăm ngó Chúa H♦mông theo dõi từng cử chỉ. Voòng đặt mấy mảnh giấy theo hình dải quạt, chợt ngẩng nhìn lên, hỏi chàng:

- Tướng quân cũng tin là họa đồ bát quái chỉ nơi chôn giấu kho vàng?

Tướng núi lắc đầu:

- Hồng Lĩnh này chỉ biết họa đồ dẫn tới một báu vật giấu nơi Tây Bắc cũng chưa nghĩ hẳn là một kho tàng.

Chúa H♦mông gạt đầu, đoạn băng khuâng trông ngọn đèn dầu lặc:

- Bản đồ không dẫn tới kho tàng. Mần bí mật vẫn bao trùm đã ngót trăm năm. Chỉ có ông già kỳ lạ, cùng họ Tôn là biết rõ. Và hiện nay, chỉ có Voòng này! Bản đồ chỉ dẫn tới thần thơ phù thủy, và thần thơ sẽ đưa tới kho tàng. Cho nên, cả thế kỷ, chân thiên hạ đã giẫm đầy Tây Bắc, có khi đã bước tới kho tàng, nhưng lời nguyện ghê gớm của thầy phù thủy đã bảo vệ kho tàng, che mờ báu vật, để chờ kẻ nào có Phù Thủy Thần Thơ. Vì ông già kỳ dị chính là một thầy phù thủy cao tay đêm xưa đã dùng âm binh che giấu kho tàng và chìa khóa mở cửa kho vàng, đã dặn cả trong cuốn thần thơ. Và còn điều quan hệ vô cùng, là cuốn thần thơ đó trong có dạy nhiều thuật góm ghê, thuật bí truyền của riêng dòng Việt tộc mà chài, ngãi, gồng, bắt âm binh của ít thầy miền núi còn sót lại, chỉ là thuật thường nhất trong Phù Thủy Thần Thơ. Điều bí ẩn chỉ riêng Voòng biết và cũng do tình cờ run rủi, định mệnh xui nên.

Nói đến đó Chúa H♦mông Hoàng Su Phì quai tay sau vách lấy ra một chiếc hộp nhỏ, đặt trước mặt Đại Sơn Vương. Chiếc hộp giống hệt hộp của chàng, không

sai mảy may. Chàng còn đang thăm lấy làm lạ, thì chúa H♦mông đã nhẹ tay mở ra. Bên trong đặt một mảnh giấy, cầm coi, hết mấy mảnh kia không sai ly tấc. Chỉ khác là ngoài mặt vẽ hình thể núi sông, còn một mặt vẽ chỉ chút những hình quái gở giữa những dòng chữ Hán li ti.

- Đây chính là một bản trong tám bản, nhưng là bản số một. Và chỉ riêng bản này mới ghi rõ nơi dẫn tới Phù Thủy Thần Thờ, cùng lời nguyện khi cho âm binh đi chôn giấu kho tàng. Tướng quân hãy coi qua!

Đại Sơn Vương cúi đọc khế những hàng chữ Hán nhỏ như chân kiến, và chợt ngẩng lên, nhìn Chúa H♦mông.

- Lão phù thủy quả là tay trọng nghĩa! Cứ như lời nguyện ghi trong này cả họ Tôn lẫn lão, không ai độc dụng kho tàng. Phải cả hai cùng tới và phải dùng vào đại nghĩa mới xong.

- Còn hậu thế, kẻ nào nắm cuốn thần thơ sẽ làm chủ kho tàng vô giá. Nhưng theo Vòng, làm chủ cuốn thần thơ mới là điều tối hệ và kẻ làm chủ nếu là kẻ bất nhân, thiếu đức thì cả xứ H♦mông của Vòng nguyện lấy máu đối đầu mới nghe !

Chí Sinh ngừng lại. Giọng lão Chúa H♦mông đánh thép, vang âm khắp một phòng, chập chờn trên ngọn đèn dầu vàng sệt và như xoáy vào tận trí óc viên tướng biên thù. Chợt có tiếng gõ cửa gấp gáp. Đại Sơn Vương nhìn Chúa H♦mông, Vòng Chí Sinh hơi cau mày, trong ra phía cửa hắt hăm một cái. Cô gái hầu thuốc tiến ra. Và như cơn gió, Vòng Chí Plan bước vào, cặp mắt phương sáng quắc còn đượm đầy sắc giận:

- Bấm thúc phụ, ra tới biên khu, vô tình con bị lọt vào quân phục của anh Vòng Xám, bị cầm chân, mãi mới thoát về đây. Hiện khắp ngã, đều có quân anh chực sẵn, xem ý anh quyết lòng không chịu lệnh thúc phụ !

Chúa tế non cao nheo mắt, hơi nhếch miệng cười khan:

- Những đứa nào đã theo thằng Xám? Và... phải nó dám làm loạn đất Hoàng Su Phì chăng?

Chí Plan hơi nhìn Đại Sơn Vương, đoạn khẽ nói:

- Bẩm, xem anh đây ngạo nghễ, tự cho đủ tài đối phó với mọi nguy nan. Nhưng chỉ riêng việc này thôi, việc thúc phụ đã định. Còn quân gla là quân bản bộ của anh, chúng chỉ theo thượng lệnh~ Chính con cũng không ngờ anh quyết cường đến thế nên đem qua chỉ đem ít quân theo. Xin thúc phụ cho con tùy nghi hành động, phải tìm bắt giữ anh lại cho đến khi mọi việc xong xuôi!

Chúa H♦mông ngồi ngẫm nghĩ, đầu gật gật:

- Chắc nó lẩn mất từ hôm qua rồi. Được, để ta sẽ liệu cho nó. Thằng bắt tài ngu dốt! Nó đương nổi sao đại sự, dám tham lam! Thằng Dắt, thằng Nhì đâu ! Bảo chúng cùng đi bắt nó về đây!

Voòng Chí Plan được lệnh, vừa toan quay ra, thành linh, bên ngoài, có tiếng gõ cửa gấp. Chúa H♦mông cau mày giận dữ:

- Đứa nào dám tới làm rộn? Bay đâu!Ra xem có chuyện gì ?

Lời vừa dứt bên ngoài, tiếng gõ càng mạnh, xen lẫn tiếng quát tháo, giăng co như vật lộn. Ngạc nhiên, Voòng Chí Plan chạy bay ra, tay mở cửa, miệng hỏi lớn:

- Tùý tướng đâu cả! Sao...

Tiếng nàng vụt im bật, bất ngờ. Cả Chúa H♦mông lẫn Đại Sơn Vương đều ngạc nhiên ngó ra, thấy Chí Pan đứng sừng bên cửa, phía ngoài tiếng động mạng cũng vừa im. Voòng Dắt lách vào, vội vã. Tới gần chỗ Chúa H♦mông, người con cả họ Voòng đứng phắt lại, đưa mắt nhìn Đại Sơn Vương và tiến đến bên sập, mặt đầy sắc giận.

- Bẩm phụ thân! Chú Xám xông vào vòng dinh, tùý tướng ngăn thế nào cũng không nổi. Hai tay hai súng, Xám hiện đứng ngoài cửa, nhất định vào đây!

Chúa H♦mông liếc ra phía ngoài, quắc mắt:

- Giờ này nó vào đây làm gì? Ta đã có lệnh nghiêm cấm mà.

Voòng Dắt ngó Đại Sơn Vương đoạn nhìn cha mấy khắc, khẽ nói:

- Không hiểu sao đột nhiên nó sinh hung hãn, hình như muốn vào... gặp quý khách đây !

- Chà thằng này giỏi !

Chúa H♦mông nheo mắt, ngó chàng tướng khách, và liếc trông mấy mảnh họa đồ bát quái ngẫm nghĩ chuyện chi. Chợt ngừng lên phất tay bảo Voòng Dắt:

- Đuổi nó ra khỏi vùng dinh. Chờ đó! Còn kháng lệnh ta bắn chết không dung !

Nãy giờ, tướng núi vẫn ngồi im, chợt giơ tay cản Voòng Dắt lại, từ tốn bảo Chúa H♦mông :

- Tam công tử muốn vào, tướng đại nhân cũng nên mở lượng, chắc công tử có điều chi muốn dạy Hồng Lĩnh đây !

Bên ngoài, lại có tiếng giăng co va chạm rồi có tiếng Voòng Xám nói lớn:

- Đại Sơn Vương khát máu, tài đức chi dám đương việc họ Voòng ! Cứ buông ra cho Xám này vào gặp phụ thân.

Voòng Chí Plan vội đóng ập cửa lại, bước vào chỗ Chúa H♦mông. Chúa Su Phi đánh giọng

- Ra truyền thằng Xám vào đây. Bảo nó đủ sức đương việc lớn, hãy soát lại cối đạn trước khi bước vào!

Cả Voòng Dắt lẫn Voòng Chí Plan đều mở to mắt kinh ngạc vì quyết định của Chúa H♦mông và đều đưa mắt ngó Đại Sơn Vương không vô khí bên mình. Chàng tướng núi vẫn ngồi bất động. Nhưng với vẻ mặt khó hiểu, Chúa H♦mông đã điềm nhiên phất nhẹ tay, lạnh lùng:

- Ra bảo nó vào đây!

Voòng Chí Plan dăm dăm nhìn Đại Sơn Vương tay cô gái thốt nhiên sờ bao

súng, bắn khoản. Vòng Dắt bước ra, chậm chạp hé mở cánh cửa tư phòng và lách mình ra. Bọn mỹ nữ hầu thuốc định đứng lên, thì Chúa H♦mông đã thần nhiên truyền lệnh:

- Chúng bây đầu cứ nằm yên đó, làm thuốc cho ta! Vòng Xám! Quý khách ngồi trên sập đợi mầy đấy. Hãy cho tao thấy tài mầy được bao nhiêu !

Lệnh truyền vừa dứt, tư phòng vụt chìm trong im lặng mênh mông. Thời gian như ngừng đọng. Cánh cửa từ từ mở rộng. Mọi người đổ dồn mắt cả vào Đại Sơn vương. Viên tướng giang hồ đảo mắt một vòng và chậm chậm xoay mặt về phía cửa ra vào, vẫn ngồi xếp chân vòng tròn. Vòng Chí Plan đã đứng lùi sát tường, cách chàng chừng bốn, năm thước. Thấy chàng vẫn ngồi nghiêm nhiên, nàng càng kinh hoảng, giương mắt ngó không chớp.

Sau lưng chàng tướng núi Chúa H♦mông cũng đã cúi dựa vào mỹ nữ, quan sát từng cử động của người đàn ông giang hồ tay không trước họng súng địch. Thấy chàng vẫn không nhúc nhích, Chúa H♦mông bất giác giơ tay vuốt râu, đưa mắt về phía cô cháu gái.

- Đại Sơn Vương !

Thình lình ngoài cửa có tiếng Vòng Xám bật lên oang oang, kéo dài giữa cảnh lặng sâu. Dư âm còn vang vọng trong căn phòng kín, bất nhân đã thấy một bóng xanh chầm lao vụt vào phòng. Rồi liền hai, ba cái nữa loang loáng giữa khung cửa trống. Nhưng chàng tướng núi vẫn ngồi nghiêm nhiên như không. Chàng tướng giang hồ nhận ra những chiếc áo chầm loạn mắt. Vòng Chí Plan liếc thấy chàng bất động càng kinh hoảng, ngó vội ra cửa giữa lúc một bóng xanh theo bóng áo lao vào, nhảy như một trái cầu. Không chậm trễ, thiếu nữ đánh phắt tay xuống sườn, rút luôn khẩu súng ném phẳng lại trước mặt Đại Sơn Vương. Đoàn... Đoàn...

Mọi người ngó cả vào, chỉ thấy tay chàng tướng núi quai bắt súng như tay vượn, đã nghe tiếng nổ giòn tan nổi lên, trông ra, cách cửa chừng vài bộ, người con thứ ba của Chúa H♦mông cò quy một chân hai tay giơ trước mặt bắn, nhưng cặp súng bay đầu mất rồi. Còn Đại Sơn Vương đang quay ngọn súng trên ngón tay, và giữa lúc mọi người còn xúc động, chàng tướng Thần xạ đã ném nhẹ khẩu súng về

phía Chí Plan, từ tốn:

- Cám ơn cô nương

Chúa H♦mông lập tức ngồi nghiêm, trở Vòng Xám quát:

- Mày đã thấy chưa? Nếu tướng quân không rộng tình dung tội, mạng mày đã đứt còn đâu Biết điều lui mau cho khuất mắt !

Vòng Xám tái mặt như chàm đổ trừng trừng nhìn Đại Sơn Vương đoạn lừ lừ bước khỏi tư phòng. Vòng Dắt, Chí Plan cũng dính lui ra, nhưng Chúa H♦mông đã gơ tay lưu lại, đoạn nghiêm mặt bảo Đại Sơn Vương:

- Cảm ơn tướng quân đã rộng tình tha mạng thẳng con ngu dại, Vòng xin tướng quân tha cho nó tội hỗn xược buông lời ngạo mạn!

Nói xong Chúa H♦mông thu tất cả mảnh họa đồ bỏ vào hộp, trao tay chàng.

Tướng quân đủ tài trí tìm lấy Phù Thủy Thần Thơ cùng kho vàng vô giá. Bấy lâu Vòng phải giữ mảnh họa đồ số một này, vì chưa tìm được mặt trao tay, nay xin gửi cả tướng quân!

Đại Sơn Vương dăm dăm ngó lại Vòng:

- Hồng Linh này vì lời nguyện của tổ phụ nên phải kiếm tìm bảo vật, dám đâu tự nhiên nhận báu vật của đại nhân.

Vòng Chí Sinh mỉm cười:

- Không, nhân ngày nay, tất có buổi tướng quân phải tới đất Su Phì, vì ý muốn của cha ông. Vòng cùng tướng quân phải thành địch thủ Vòng không tham vọng, chỉ muốn cùng dân riêng sống "Tri hòa Á». Nếu kho tàng về người Nam như tướng quân, chắc xứ H♦mông cũng được vinh lây.

Miêng nói, tay Vòng ấn hộp vào tay tướng núi:

- A Vòng Dắt ! Truyền chúng dọn tiệc tiễn hành tướng quân!Tướng Roux đang

đợi ngoài biên !

Voòng Dắt, Chí Plan cúi chào lui ra. Chúa H♦mông mời chàng tướng núi nằm xuống. Dọc tầu lại chạy tanh tách trên dây chuyền vàng. Tướng Thập Vạn Đại Sơn cùng Voòng Chí Sinh thay nhau kéo hết điệu nọ đến điệu kia. Giữa vùng ánh sáng đầu vàng vọt chập chờn, hai người bắt đầu nói chuyện nhỏ to, tới trưa bữa thuốc mới dứt.

Theo Chúa H'mông bước ra khỏi tư phòng, Đại Sơn Vương bước lững lờ như đi trong mộng.

Mục lục

⋮

[Di Ngôn Tổ Phụ](#)

[Di Ngôn Tổ Phụ \(2\)](#)

[Di Ngôn Tổ Phụ \(3\)](#)

[Di Ngôn Tổ Phụ \(4\)](#)

[Di Ngôn Tổ Phụ \(5\)](#)

[Di Ngôn Tổ Phụ \(6\)](#)

[Di Ngôn Tổ Phụ \(7\)](#)

[Di Ngôn Tổ Phụ \(8\)](#)

[Di Ngôn Tổ Phụ \(9\)](#)

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh

www.dtv-ebook.com

Người Á Đông, luôn cả người Ấn Độ, theo văn hoá cổ truyền vẫn còn tin ít nhiều vào truyền thuyết, sự luân hồi, nhờ vậy mà sống hài hoà với thiên nhiên, đồng loại. Đoá hoa xinh đẹp phải chăng có linh hồn, nên xem hoa như bạn thân, vẽ đoá hoa, cục đá, nhánh trúc tức là vẽ bóng dáng con người, hoặc vẽ chính chân dung mình. Con bướm, con khi có thể lần hồi tiến hoá, trở thành sinh vật hoàn chỉnh hơn. Người ăn mày phải chăng từ kiếp trước mắc tội? Những ý nghĩ ấy vẫn còn chìm lắng trong tiềm thức, điều khác biệt với Tây phương. Bởi vậy truyện Liêu Trai của Bồ Tùng Linh mãi được tán thưởng, nhân vật phần lớn là chồn mang lớp người, kiếp trước là người, nhưng bị áp bức phải đầu thai làm chồn, hư hư thực thực, có hồ ly hiền cũng có hồ ly ác. Nên kể một thể loại đặc thù là truyện thần kỳ, điển hình là Tây Du Ký đã gây dư luận tốt từ Á sang Âu. Những nhân vật nửa người nửa tiên thánh, ăn uống như người bình thường, đầy dục vọng, biết bay nhảy bất chấp qui luật về vật lý, không cần đến con tàu vũ trụ công kênh hoặc dùng thuốc trụ sinh khi đau ốm. Những thể loại nói trên được chỗ đứng vững trong văn học. Tại sao? Câu trả lời rất đơn giản. Tuy siêu thực nhưng rất là hiện thực. Những nhân vật hồ ly, Tôn Ngộ Không, Bát Giới hãy còn có mặt chung quanh ta, thậm chí trong bản thân ta.

Đưa nhân vật trai trẻ là Trần Dững vào Yêu truyền kiếp, tác giả mạnh dạn đặt vấn đề chung thủy trong tình yêu. Khi đã yêu, hẳn có nhiều động cơ sâu sắc, lắm khi lấy nhan sắc, tiền tài thế lực, sự trẻ trung ta vẫn không tài nào giả thích trọn vẹn. Trần Dững lên đường đến tận chốn ma thiêng nước độc của miền Thượng Du Bắc Bộ để gặp chúa Ngàn, tức là nữ thần chúa rừng núi. Nữ chúa này không có tuổi, một nhân vật huyền thoại trẻ mãi không già, như ngày nay ta hình dung lại Mỹ Nương, Tây Thi, Thúy Kiều. Ông cha, tổ tiên đời trước mang món nợ gì thì thế nào đến kiếp sau, trong dòng họ cũng phải có người trả món nợ ấy. Đây không phải nợ tiền bạc, nợ máu, lường gạt cướp bóc mà là món nợ tình. Không được trọn yêu nhau trong kiếp trước thì hạn trả vào kiếp sau trong điển cổ văn học gọi là "hương lửa ba sinh". Yêu để giữ lời hứa danh dự, bất chấp khó khăn, vượt thời gian. Về hình thức, đây là thể loại thần kỳ, dị thường - mà Âu Mỹ vẫn có, xem là văn học đứng đắn -

với thực chất là đề cao tình người. Đã là yêu thì không phân biệt xưa nay. Con người của huyền thoại cứ trẻ mãi không già. Có lẽ ta không cường điệu nếu cho rằng "Yêu truyền kiếp" đã đề cao sự đoàn kết, với huyền thoại trăm trứng trăm con từ thời cổ sơ giữa người Kinh và các dân tộc thiểu số.

Tác giả đã thành công hay không? Trả lời ngay là quá sớm và ngoài sự phỏng đoán của người viết lời giới thiệu. Chỉ thấy văn của Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh khá hấp dẫn, lôi cuốn, từng chap đánh thức sự tò mò của bạn đọc. Xem những trang đầu, chẳng ai đoán được phần cuối sẽ ra sao. Theo tôi, đây là một trong những yếu tố cần thiết để người viết văn thành công.

11-91

Sơn Nam (Nhà văn)

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh

www.dtv-ebook.com

Mưa phùn, gió bắc. Trời rét căm căm, mây mù sa thấp. Một đêm thượng tuần tháng chạp.

Hà Nội về khuya vắng lặng, hàng cây bên đường rũ bóng vật vờ ướt át, gió đưa xào xạc. Bóng đèn điện kẻ từng hàng thẳng tắp, xa hun hút một phố dài vông xuống như trĩu nặng nỗi buồn đêm mưa.

Thình thoảng một chiếc xe hơi đen ướt loáng chạy qua, bánh xe nghiêng nước tung toé hắt lên cả khách bộ hành lướt thướt đi dưới hàng hiên.

Bờ Hồ Gươm liêu rű, mỗi cơn gió thổi, vài chiếc lá vàng bay dật dờ chao qua chao lại trong ánh đèn vàng vọt rồi đáp xuống mặt hồ trôi đi, lác lõng.

Chợt từ trong bóng cây, một bóng người lặng lẽ đi ra gần bờ nước, hồ hững bước lên cầu Thê Húc, đứng nhìn mặt nước hồ lâu khẽ buông một tiếng thở dài, quay ra đi về hướng Hàng Khay.

Ánh đèn loang lổ soi mặt người tuổi trẻ vẻ đậm nét mang mang tư lự. Chàng ta đội mũ "phớt", mặc "Măng tô xan", ngoài khoác áo mưa, dáng cao, lảnh người, trông đầy vẻ phong lưu trí thức.

Ngang qua vũ trường Taverne Royale bước chân người tuổi trẻ chợt chậm lại. Tiếng nhạc vũ từ trong hắt ra dập dìu nhún nhảy điệu "Tăng gô".

Bỗng từ xa, phía Nhà Kèn, một chiếc xe hơi đen ướt đang phóng vùn vọt tới chợt "phanh" gấp.

Ké...ét! Tiếng thắng xe bất thần khiến chàng trai giật mình quay lại cau mày nhìn.

Một người đàn ông trạc ba mươi, khổ người cao to như lực sĩ khoác chiếc "Pa

đờ xuy" màu xám nhạt đẩy cửa bước vội xuống nói như reo :

- Dững! Ôi chào! Đêm khuya mưa phùn gió bắc, sao lại lang thang bờ hồ thế này?

- À, Đạt! Mình đi tản bộ chút! Đêm nay, tự nhiên lại thấy trống trải băng khuân như nhớ ... dĩ vãng xa xôi tự kiếp nào!

Chàng tuổi trẻ tên Dững nhìn bạn, cười khó hiểu.

Hai người là bạn thân, Hoàng Đạt lớn hơn chàng mấy tuổi, là võ sĩ quyền Anh, hiện làm huấn luyện viên, mở phòng tập tại Hà Nội. Ngoài môn đánh "bốc" Đạt còn dạy cả võ Trung Hoa. Một chàng trai đáng kể vào hàng "giang hồ hảo hán", chơi với bạn rất tốt!

Riêng Trần Dững hiện còn là sinh viên. Chàng và Đạt gần nhau qua cái "duyên" võ nghệ.

Dững là kẻ thích văn chương thơ phú, trọng văn học nhưng cũng chuộng côn quyền, say mê nghiệp võ. Tuy tính rất đa cảm, thường được bằng hữu gán cho cái tên "Dững thi sĩ".

- Mình kiếm chỗ nào ấm áp giải sầu đi, Dững! Cậu thích Taverne Royale này hay lại đăng Bồng Lai?

Đạt ân cần ngó Dững, vẻ cảm thông với tâm trạng người bạn đa sầu.

- Ô! Cậu biết đó! Tớ ... không hợp lắm với khung cảnh đăng xinh, vào chỉ càng thêm lạc lõng.

Dững nhún vai bảo Đạt. Nhà võ sĩ quyền Anh khề gật, cười xoa, kéo bạn lên xe.

- Vậy thì trực chỉ cao lầu Hàng Buồm! Hà! Với "thi sĩ" thì chỉ có Trúc Diệp Thanh mới nguôi được nỗi sầu vạn cổ! Hà hà!

Xe qua mấy dãy phố, đến khu Hàng Buồm, Hoàng Đạt chọn một hiệu ăn khách

trú quen thuộc mời bạn vào.

Hai chàng tuổi trẻ lên gác tìm một bàn sát ban công vừa trò chuyện vừa đưa mắt ngắm nhìn phố xá rét mướt, tận hưởng cái phong vị của Hà Nội đêm mưa.

Đạt luôn miệng giục bạn ăn nhưng Trần Dũng lại uống nhiều hơn, vẻ mặt càng lúc càng thêm trầm cảm, ít nói hẳn. Chừng như chàng trai lại đắm chìm vào thế giới suy tưởng của riêng mình.

Đến nỗi nhiều lúc quên cả đối đáp với bạn.

Hoàng Đạt vốn đã quen với biểu hiện nội tâm của bạn, chỉ nhún vai mỉm cười, không trách.

Từ khi trở thành bằng hữu Dũng thường kể về tâm trạng buồn vắng không căn cứ rất ghê gớm của chàng!

Đạt xem đó là một "căn bệnh" mà những kẻ có tâm hồn lãng mạn thường hay mắc phải. Có lần chàng đã bảo thẳng với Trần Dũng như vậy, nhưng Dũng lắc đầu phản đối :

- Cậu không hiểu! Chẳng phải mình giống như các tay "lãng mạn còm" ấy đâu! Nỗi buồn của mình không chỉ là một trạng thái nhất thời, mà "nó" đã đè nặng trong lòng mình từ thuở mới biết ý thức đến giờ! Càng ngày càng nặng trĩu! Khủng khiếp dằn vò vô cùng! Nguyên nhân chưa rõ do đâu nhưng mình cảm thấy mơ hồ dường như "nó" có liên quan từ ... tiền kiếp của mình!

Chàng sinh viên tỏ vẻ khổ sở thờ dãi khiến Đạt ái ngại lảng sang chuyện khác. Bụng vẫn cho rằng bạn lãng mạn, giàu tưởng tượng. Nếu chẳng ngại vì Dũng bị chạm tự ái có lẽ chàng đã khuyên bạn nên tới gặp một "đốc tờ" chuyên khoa về thần kinh!

Chính "căn bệnh" quái gở đó đã lôi Dũng ra khỏi giường đi lang thang vô định giữa kinh thành Hà Nội trong đêm nay trước khi gặp Đạt.

- Thêm một bình nữa nhé?

Đạt hỏi bạn. Trần Dũng châm điều xì gà thứ hai, gật gù :

- Tất nhiên! Đêm nay tớ phải uống say mới thôi! À! Đốì "gu" đi, thứ này hơi nhẹ! Bảo nó kiếm một chai Mặc-ten cổ lùn, hay hơn!

Hoàng Đạt gọi người hầu bàn tới, chưa kịp bảo bồng có tiếng chân chạy rầm rập lên cầu thang. Thực khách cùng quay lại nhìn, chỉ thấy một người đàn ông trạc bốn mươi đội mũ dạ vụt nhô lên dòm nhón nhác về muốn tìm ai đó.

- Kìa! Chú Tài Lực!

Trần Dũng nhác thấy vội gọi giật. Người đàn ông nhận ra chàng hấp tấp bước lại, kêu lên :

- Cậu Ba! Trời! Tôi đi tìm cậu từ bảy giờ tối đến giờ! May quá!

Hai người tuổi trẻ cùng thoáng giật mình, Trần Dũng đứng phắt dậy hỏi dồn :

- Chuyện gì thế? Sao lại lên tìm tôi giờ này?

Tài Lực, người lái xe cho cha Trần Dũng dưới Nam Định, vừa thờ vừa đáp :

- Tôi tìm cậu ba khắp Hà Nội! Cụ lớn ở nhà bỗng lên cơn đau, truyền lên đón cậu về gấp! Xem chừng ... cụ khó qua nổi! cụ bảo có chuyện quan trọng cần phải gặp cậu Ba!

- Hả?

Trần Dũng lộ vẻ kinh mang, sừng sốt hỏi lại :

- Còn các anh tôi?

- Bấm, cậu Cả, cậu Hai chắc đã về Nam Định cả rồi!

Trần Dũng quay sang nhìn Hoàng Đạt. Không đợi bạn nói, họ Hoàng khoát tay

:

- Mình cùng về Nam với cậu!

Đạt vốn quý Trần Dũng, thấy bạn gặp chuyện không may bất ngờ, chàng chẳng đành rời bạn.

- Vậy ta đi thôi!

Dũng khẽ gật đầu bảo cả hai.

Ba người rời khỏi tiệm ăn. Mấy phút sau hai chiếc xe hơi xả hết tốc lực chạy trên quốc lộ như tên bắn.

Hơn hai giờ khuya xe tới Nam Định, qua cổng Hậu vào phố. Mưa phùn vẫn sụt sùi. Qua Paul Bert, vòng về phía vọng Cung, xe dừng trước cổng một toà nhà lớn.

Xe dừng sát thêm, Trần Dũng, Hoàng Đạt theo Tài Lực nhảy xuống bước vụt vào. Lính hầu, gia nhân nam nữ, họ hàng đứng đầy. Một người trạc ba mươi, dáng mập mạp từ trên gác chạy xuống, nắm tay Dũng ứa nước mắt, giọng chìm hẳn :

- Chú Ba! Chú về hơi muộn! Thầy vừa "đi" được nửa giờ!

Trần dũng đứng lặng mươi khắc, bàng hoàng. Người vừa nói đó là Trần Thường, anh cả Dũng.

Chàng trai theo mọi người lên gác. Trong căn phòng cổ kính, ông già Trần Hùng, nằm ngay ngắn trên giường, mặt phủ một tờ giấy bản trắng toát. Trần phu nhân ngồi cạnh đó khóc nghẹn.

- Mẹ!

Dũng cúi xuống lật tờ giấy bản nhìn mặt phụ thân, phu nhân gật lệ bảo :

- Thầy bỗng lên cơn bạo bệnh lập tức cho tìm các con về! Nửa giờ trước thầy còn hỏi! Thầy có chuyện quan trọng muốn nói với con!

Dũng lấy khăn lau nước mắt nhìn mẹ thoáng ngạc nhiên :

- Thưa, chuyện gì đó mẹ? Sao không nói với hai anh con?

Trần phu nhân chợt đưa mắt ra hiệu cho mọi người lui hết, trong phòng chỉ còn ba người con trai lớn.

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Di Ngôn Tổ Phụ

Người mệnh phụ im lặng nhìn các con hồi lâu, khẽ tăng hắng cất lời :

- Thầy "đi" hồi một giờ ba mươi lăm phút, lòng ân hận vô cùng vì không cho con biết sớm! Thầy chỉ trối những việc bình thường còn việc chính như chúc thư và "việc kia" thầy dặn phải chờ ... tổ phụ về định đoạt!

Trần Dũng không khỏi cau mày hỏi lại :

- Chờ tổ phụ về ư? Tổ phụ nào? Thầy mê sáng đến thế ư?

- Không đâu con! Thầy tỉnh đến khi nhắm mắt!

Người anh cả Trần Thường lắc đầu xen vào đáp :

- Tôi cũng nghe lời thầy trối mọi chuyện để cụ tổ về định đoạt! Và theo đúng di ngôn lập nguyện của dòng họ Trần thì chính chú là ... tổ phụ!

- Trời! Anh cũng loạn trí rồi ư?

Trần Dũng sững sốt kêu lên. Nhưng Trần phu nhân đã nghiêm giọng nói luôn :

- Dũng! Anh cả con không loạn trí, chỉ có con chưa biết chuyện bí ẩn của dòng họ Trần ta, vì thầy con đã do dự suốt hai mươi mấy năm chưa dám cho con rõ!

Ánh nển lắt lay, hắt toả lên khuôn mặt hu nhân mờ ảo, giọng bà trầm trầm xa xăm như từ dĩ vãng vọng về :

- Chuyện như vậy! Ngót bảy mươi năm xưa, cụ Tam đại các con làm võ tướng triều đình, chống giặc khắp các miền thượng du đất Bắc. Thường cùng Tôn Thất Thuyết, Hoàng Kế Viêm, Ông Ích Khiêm hợp với quân Cờ Đen của Lưu Vĩnh Phúc

đánh quân Tây Dương, quân Cờ Vàng Hoàng Sùng Anh, cờ Trắng Bàn Văn Nhị v.v.... Cụ nhà ta vẫn võ song toàn làm đến chức Tỉnh Biên phó sứ thì mất bởi một cơn đau ngực lạ lùng! Trước khi thác, người có di ngôn lại là sẽ... trở về cõi thế, đầu thai vào cửa nhà Trần ta! "Người" có viết tên họ "Người" vào hai lòng bàn chân, hẹn con cháu, về sau nếu đẻ con trai cứ thấy ai có hai chữ dưới lòng bàn chân tức đó là "Người"! Sau này, con cháu vẫn giữ kín di ngôn bí mật đó, nhưng ông nội con sinh nhiều con, vẫn không thấy! Đến đời thầy con, lần thứ ba mẹ vừa chuyển bụng đẻ ra con, ai nấy đều giật mình, thấy chữ ở lòng bàn chân mới biết lời nguyện xưa đã ứng! Cụ Tam đại trở về dương thế vì một chuyện bí mật nào đó chưa ai được rõ! Dừng con, hãy xem lại lòng bàn chân!

Trần Dũng vội theo lời phu nhân, cởi giày vớ, soi nển nhìn lòng bàn chân mình. Thật ngoài sức tưởng tượng! Lòng bàn chân phải có chữ Trần, lòng bàn chân trái có chữ Dũng, mờ mờ nét chàm xanh. Từ ra đời đến giờ chàng trai chưa bao giờ để ý thấy, vì cũng hơi giống như các nét chỉ dọc ngang thường có!

- Thầy con để di vật trong tay! Chỉ riêng Trần Dũng mới được nhận! Chuyện bí mật có liên quan đến ... chứng bệnh đau ngực của dòng họ ta!

Nghe mẹ nói, Trần Dũng vội ngó kỹ thi hài phụ thân, lúc đó mới nhận ra hai bàn tay ông vẫn nắm chặt, không ai gỡ nổi!

Chàng trai bàng hoàng kinh dị lặng đi hồi lâu mới run giọng khẩn :

- Nếu con là tăng tổ phụ đầu thai, xin cho nhận di vật!

Lạ thay! Dũng vừa chạm, tay ông già đã mềm như bún. Bàn tay trái ông có một mảnh giấy gấp nhỏ, nét chữ thảo đã run run hằn :

"Di vật tổ phụ để trong hộp "sắc". Chỉ mình Trần Dũng mới lấy được chìa khoá mở hộp đó. Xin tha tội đưa cháu nội bất hiếu đã có lúc định quên hằn di ngôn tổ phụ."

Chàng trai cúi đầu, cầm lấy chìa khoá rồi một mình bước sang gian phòng thờ.

Ánh nến vật vờ úa vàng trên bàn thờ. Trần Dũng nhìn dây bát hương, bài vị, thần chú xếp đặt trên đó, bỗng giật mình nhìn thấy hai chữ Trần Dũng trên bài vị tăng tổ phụ. Sau bài vị có đặt hộp "sắc" dài chạm trổ, sơn son thếp vàng.

Dũng mang xuống đặt lên chiếc bàn độc thấp, lựa chìa khoá mở ra. Trong hộp đây "sắc" vua phong. Dưới đáy còn một tầng kín, mở ra thấy có một khẩu súng lục cổ, một thanh gươm, một chiếc tù và bằng sừng linh dương, một tấmhoa đồ đặc biệt và một cuốn sách nhỏ, bìa da báo gấm, ngoài có tấm biển vàng khắc hàng chữ

"Tĩnh Biên phó sứ Trần Dũng di thư"

Bồi hồi, chàng trai mở sách ra. Trang đầu có mấy hàng chữ Hán lớn, viết lối chân phương.

"Cái văn : Phụ tác tử thừa, thử chi vị kế, bất cải ư tổ tông chi đạo, khả vị hiếu hĩ."

(Thường nghe: Cha làm con theo đó là nối, không đổi đạo tổ tiên, ấy là hiếu.)

Các trang sau viết rất theo lối chữ Nôm thảo coi rất hoa mỹ tỏ rõ tay bút tài hoa khác người :

"Chúc thư lập nguyên của Trần Dũng để lại cho con cháu, chi phải trực hệ dòng họ Trần ta.

Ta cầm bút thảo những dòng này khi lên cơn đau tức ngực, linh cảm sắp gần đất xa trời, và biết chắc là chứng bệnh quái gở này sẽ thành bệnh di truyền trong chi phái nhà ta. Lỗi tại ta hay tại số mệnh?

Ta sinh ra trong cửa tướng, từ nhỏ chỉ biết phòng văn, trường võ, lớn lên xông pha trăm trận, chỉ biết vui thú với mũi tên hòn đạn.

Nhưng gặp hồi vận nước suy vi, quan hủ tham quan đầy côi, đến nỗi để mất nhân tâm hơn di tịch, ta biết đâu có lây gan nát óc, dày công hân mã cũng khó cũng khó mong xoay lại nước cờ. Tuy vậy đã làm tướng không lẽ cúi đầu khuất phục? Ta đánh trận suốt Bắc Trung Nam, đương thời đã sống dưới cờ Hoàng Kế Viêm, Tôn

Thất Thuyết, Ông Ích Khiêm, cùng đánh quân Tây Dương, đánh giặc cờ vàng Hoàng Sùng Anh, cờ trắng Bàn Văn Nhị. Và hồi cùng ông Thuyết đánh cờ vàng tháng tám năm Ất Hợi (1875) trong trận đất Vĩnh Tường, chính ta đã bắn què Hoàng Sùng Anh, bắt sống y!

Ta lại quen thân với tướng giặc cờ đen Lưu Vĩnh Phúc và con nuôi Lưu là Woòng Nhì. Ta thường được cử hợp binh triều với cờ đen đánh quân Tây Dương, ngày tướng cờ đen Bá Dương bắt sống Henri Rivière tại Cầu Giấy, ta cùng Lưu nằm miệt Phùng bày kế.

Nhưng sau, triều đình phải ký hoà ước với Tây Dương, sai người ra Bắc triệu các tướng về và báo tin cho Lưu Vĩnh Phúc biết. Lưu cứ đánh, ta hợp với Lưu tiếp tục mở trận khắp các miền Sơn Tây, Phú Thọ, Tuyên Quang lên tận Lào Cai...

Ngày kia Tây Dương tụ quân mạnh đánh tràn, chúng ta phải rút vào rừng.

Một đêm ta cùng Woòng Nhì xuyên sơn sang miền Phong Sa Ly đánh giặc, không ngờ lại bị địch phục kích chặn ngay tại biên thù, quân thua tứ tán, ta bị thương một mình một ngựa chạy bừa, tới miền ba biên giới bỗng lạc vào một cõi thần tiên của bà chúa Ngàn. Cõi này không ai đến nổi, có núi Bạc, núi Vàng, có nguồn nước trường sinh. Bà chúa Ngàn ngự trị đã nhiều thế kỷ nhờ nguồn nước lạ đó. Bà chữa thương cho ta, và chắc có tiền duyên nên vừa gặp ta cùng bà đã yêu nhau tha thiết.

Nhưng ta còn vợ con, còn nghĩa vụ, nửa năm sau ta ngó ý đòi về thu xếp việc riêng, hẹn năm năm sau sẽ trở lại với nàng.

Nàng trao ta một bình nước, một cái sừng linh dương, ghen ngào bảo :

- Ai đã đi vào Ngàn này, uống nước ăn cơm, ngửi hương hoa đều có thể trường sinh. Tuy nhiên nếu một ngày mà không có nước Ngàn, sẽ thất tim tắt thở mà thác! Bình nước này chàng giữ cho cẩn thận, mỗi ngày uống một ngụm, lau mình một ngụm, đủ năm năm chàng trở lại, thiếp chờ. Chàng cứ an lòng lo việc đời, dầu sao đời vật đổi thiếp vẫn chờ. Dù hàng năm, hàng thế kỷ, đời đời! Kiếp này nếu chàng gặp tai biến, thiếp sẽ chờ kiếp sau, kiếp sau nữa! Hãy tới vùng tháp Cửu Tiên, thổi

chiếc sừng linh dương, thiếp sẽ ra đón chàng! Xin chàng chờ phụ! Đừng để bệnh thắt tim thành bệnh lưu truyền cho con cháu! Ngoài đời còn loạn!

Ta cảm động đỡ lấy, cùng nàng ân ái biệt ly. Khi tỉnh dậy đã thấy nằm trên tháp, mùi da thịt nàng còn ướp nồng ngực áo.

Ngựa buộc ngay chân tháp. Ta lên ngựa ra roi, xuyên lâm tìm về bản dinh Lưu Vĩnh Phúc. Sơn lâm hiểm cố, đường đèo rong ruổi, hoàng hôn vừa đổ chợt tuần mã hú lên một tiếng, sa tiễn chết luôn!

Lưu Vĩnh Phúc đã về Tuyên Quang. Ta lần về Tuyên may gặp Woòng Nhi, Woòng đưa ta đi gặp cha nuôi. Chủ soái cờ đen, đề đốc Nam triều đang nằm hút thuốc phiện trông già hẩm đi. Giọng Lưu thật bi hùng :

- Triều đình kí hoà ước nhận cuộc bảo hộ rồi! Tây Dương lại nhờ triều đình Mã Thanh triệu Lư này về trấn Đài Loan! Nhưng nhiều tướng không chịu! Tướng Tây mới đánh Sơn Tây, Hưng Hoá, sắp đánh Tuyên Quang! Hoàng Kế Viêm bãi binh về Huế rồi! Lưu này đánh trận tại đây hai mươi năm, gờ vẫn giúp nước Nam! Tiên sinh tính sao?

Ta nắm tay Lưu cảm động, thâm tâm định sẽ trông vào núi Bạc, núi Vàng của bà chúa Ngàn, lấy tiền mộ quân hợp chiến.

Ta bèn lên về Sơn Tây đem gia quyến lên Tuyên Quang.

Ngày hôm sau Tây tiến đánh Tuyên Quang, ta cùng quân cờ đen vừa chặn vừa rút mào ngờ lúc đã đóng yên trong rừng, xem lại mới hay binh nước Ngàn đã bị đạn xuyên thùng lỗ chỗ, nước quý đã cạn từ lâu vì một viên soi ngược từ dưới đáy lên!

Hỡi ôi! Nghiệt số! Mắt ta đã hoa, tim đang thắt! Không! Ta sẽ trở lại gặp nàng! Ta viết tên vào lòng bàn chân vì sợ sẽ quên tiền kiếp mình! Hỡi con cháu! Nếu đẻ ra kẻ nào có tên dưới chân, là ta đó! Hãy trao chúc thư cho Trần Dũng hậu thân! Trần Dũng! Hãy tìm tới xứ Ngàn, dấu đã lâu hàng bao thế kỷ! Nàng đang chờ cổ nhân! Dòng họ ta sẽ hết bệnh di truyền! Nếu không tin, người có quyền đốt hết di thư di

vật, sống đời cháu chắt, coi như tất cả chỉ là cơn mê sáng của tiền nhân! Nếu đi, hãy chờ năm Tý, năm Trần Dũng về trận, vì ta lập nguyện sẽ trở lại xứ Ngàn vào năm Tý!"

Chàng tuổi trẻ gấp cuốn chúc thư lại, lòng bàng hoàng như đang trong cõi mộng.

Rất lâu chàng khẽ thờ dài, cúi xem lại lòng bàn chân rồi nhìn lên tấm bài vị của cụ Tam đại, lẩm bẩm :

- Chân có chữ, sinh năm Tý, ta là hậu thân của tăng tổ phụ! À, giờ mới hiểu tại sao từ

ngày có trí khôn ta hay buồn mang mang như nhớ về dĩ vãng xa xăm...

- Ngưng!

Hai đối thủ cùng dẫn ra lùi về hai góc dài, thờ dốc. Hoàng Đạt quay sang chàng môn sinh cao kều, nghiêm mặt bảo :

- Cú Swing dùng bừa bãi như vậy rất nguy hiểm! Quả đấm tạt đó chỉ nên dùng khi đối phương đã thối đòn, mệt, không còn khả năng tránh né lanh lẹ! Khi đó nó được dùng như một đòn kết thúc để "nốc ao" đối thủ! Cũng tựa như trường hợp cú đấm xốc Uppercut vậy! Nên nhớ, đòn Swing tuy mạnh nhưng chậm vì phải vận hành một cự ly dài, do đó đối phương dễ chặn đỡ hoặc tránh né! Đồng thời khi đấm hụt ta cũng dễ bị phản công gậy bằng đòn đấm móc của đối thủ, hiểu?

Chàng phác hoạ bằng động tác để giải thích thêm cho rõ ý, đoạn ra lệnh cho cả hai :

- Tiếp tục trận đấu!

Hai môn sinh lại xáp vào nhau, tiếng găng "bốc" đập vào người thành thịch.

Cả hai đều thụ giáo môn quyền Anh với chàng khá lâu nên tương đối vững về mặt kỹ thuật, đánh đỡ, tránh né xem ra cũng thành thạo, tuy chưa đủ "cứng" để có

thể thượng đài tranh giải, so găng với các "yêng hùng" trên thiên hạ!

Hoàng Đạt nghĩ thầm, mắt theo dõi trận đấu dượt của môn sinh.

Bên dưới võ đài, hơn hai chục tay đấm học trò khác chăm chú xem, vẻ say mê hiện rõ trên từng gương mặt trai trẻ.

Đó là đám môn sinh chưa trưởng thành về tài nghệ hoặc chỉ mới nhập môn được ít lâu.

Xế trong góc sân, một toán khác gần chục người thuộc lớp đàn anh đang nhảy dây, đánh bao cát, bóng bật v.v... cùng ôn luyện những bài tập.

Xong trận đấu dượt của hai môn sinh, Hoàng Đạt vừa nhảy xuống đài thì người đồ đệ trưởng tràng tiến lại lễ phép nói nhỏ với chàng mấy câu .

- Được! Tôi ra ngay! Cậu điều khiển lớp thay tôi!

- Thưa vâng!

Đạt vào phòng thay áo rửa mặt rồi trở ra ngoài.

Một thiếu nữ đang ngồi xem báo đợi chàng tại phòng khách. Nàng vận âu phục, quần dài kiểu thể thao, áo sơ mi bó chèn ngăn tay tóc uốn chảy theo lối con gái tân thời thành thị. Thoáng nhìn cũng thấy ngay đó là một thiếu nữ theo Tây học, con nhà khá giả, nhan sắc xinh đẹp hơn người.

- Em chờ anh có lâu không?

Hoàng Đạt ngồi xuống chiếc ghế đối diện nàng. Thiếu nữ ngẩng lên nheo mắt nhìn chàng giây lát, nhướn cao mày liễu hỏi lại :

- Ý anh hỏi chờ ở đây hay ... chờ ở nhà?

Giọng nàng ra chiều hờn dỗi khiến Đạt vội cười ... cầu hoà :

- Cả ... hai!

- Hừ! Chính xác tại nơi đây thì mới khoảng 15 phút thôi! Nhưng chờ ở nhà thì đúng một tuần rồi! Hừ! Anh đi đâu mà em đến tìm ba bốn lần, cả đây lẫn đằng nhà đều chẳng gặp? Nói nghe nào!

Thiếu nữ trợn mắt dọa, nửa đùa nửa như ... muốn khóc.

Hoàng Đạt thầm kêu khổ trong lòng, gượng cười nhìn quanh, bảo nàng :

- Chuyện hơi dài dòng! Giờ chúng mình cùng đi ăn trưa, anh sẽ kể em nghe!
Nào, Ngọc Bích!

Không chờ người yêu tỏ thái độ, chàng kéo nàng đứng lên đi luôn.

Đạt mở máy cho xe khởi động bảo nàng :

- Trưa nay người yêu bé nhỏ của anh muốn dùng cơm Tây, cơm Tàu hay cơm Việt?

- Cái đó tùy anh! Em thì chả thiết gì cơm với nước! Hừ! Nên nhớ anh chưa trả lời câu hỏi em đấy nhé!

Ngọc Bích vẫn chưa hết hờn dỗi, khuôn mặt kiêu mị còn nhuốm sắc giận, tuy ánh mắt có vẻ hài lòng vì câu nhỉnh đầm ... rất xưa của chàng.

Đạt hiểu nàng ghen bóng gió vì chuyện chàng đột nhiên vắng mặt trong mấy ngày qua.

Hai người quen nhau đã gần ba năm. Thoạt đầu Hoàng Đạt chỉ xem nàng như một người bạn gái dễ mến trong số những cô gái ái mộ tài ba và danh tiếng của chàng. Nhưng cô nữ sinh tân thời nói tiếng Pháp đúng giọng như đầm, đàn giỏi hát hay, ham thích thể dục thể thao, lại yêu chàng tha thiết đến cảm động không ngờ! Đã nhiều phen nàng thách thường cự tuyệt những đám mai mối, ạm hỏi của bọn "vương tôn công tử" con nhà giàu có, gia thế tại Hà Nội, quyết ý chung thủy với người nàng yêu!

Song thân nàng trước còn lấy làm buồn vì chuyện cô con gái độc nhất đem lòng

yêu Hoàng Đạt - một tay "võ biên"! Chẳng phải "cậu cừ", "ông Đốc" gì cho xứng đáng với một tiểu thư đẹp và học thức như nàng.

Tuy nhiên sau thấy không lay chuyển được tâm ý Ngọc Bích hai người đành chịu để tùy nàng lựa chọn bạn trăm năm. E nếu bức bách quá nàng đâm liều lĩnh thì nguy.

Hơn nữa, qua gặp gỡ Hoàng Đạt dần dần thân phụ nàng hiểu rõ hơn về chàng và chính ông cũng cảm thấy mến con người "võ biên" nhưng không chỉ biết có sức mạnh của cơ bắp.

Theo thời gian Đạt mặc nhiên được xem như một chàng rể tương lai trong gia đình, thường xuyên lui tới. Và gần đây, giữa đôi bên có cuộc đàm hồi chính thức.

Ngọc Bích với chàng việc hôn phối đã được ước định, chỉ còn chờ Đạt thu xếp chuẩn bị cho chu đáo. Phụ mẫu đều mất từ lâu, Hoàng Đạt sống tự lập đã quen, tuyệt không muốn nhờ vả ai, nhất là đối với gia đình bên nàng chàng lại càng giữ ý, tránh điều hiếu lăm không hay.

Chiếc xe rẽ ngoặt về hướng phố Hàng Buồm, Ngọc Bích liếc chàng cảm mê như cổ ngân một nụ cười :

- Anh có vẻ thích cơm Tàu nhỉ?

Đạt không nhìn nàng, điềm nhiên gật :

- Thích chứ! Còn gì thú bằng "ăn cơm Tàu, ở nhà Tây, và lấy vợ Việt" ... tên là Ngọc Bích!

Thiếu nữ không khỏi bật cười khanh khách, nguyền yêu chàng :

- Gớm! Đạo này anh có vẻ ... láu lợt! Thật không ngờ!

- Chứ sao! "Kẻ sĩ cách nhau ba ngày đã khác"! Em quên câu đó rồi ư? Huống chi...

Đạt bỏ lửng không tiếp, chột nghĩ chẳng nên đùa dai khiêu khích người yêu trong lúc này làm gì!

Chuyện vắng mặt vừa qua quả chàng có lỗi với nàng. Lẽ ra phải gọi điện tín báo nàng biết mình kẹt dự đám tang nhà họ Trần để nàng khỏi lo lắng mong đợi. Vì bận và bị choáng váng bởi câu chuyện dị thường ghê gớm của bạn nên chàng đâm quên khuấy mất.

Khi hai người đã ngồi yên trên gác hiệu ăn, Hoàng Đạt chậm rãi mở đầu :

- Sở dĩ anh vắng mặt bất thường trong những ngày vừa qua là vì...

Chàng hạ giọng kể lại chuyện đám tang phụ thân Trần Dũng cùng điều bí ẩn về thân thế của bạn cho nàng nghe.

Ngọc Bích càng lúc càng thêm sững sốt đến nỗi Hoàng Đạt phải mấy phen ra hiệu nhắc nhở nàng mới không kêu lên vì xúc động trước diễn tiến của câu chuyện.

- Trời! Chẳng khác gì chuyện thần thoại trong cổ tích! Nếu chẳng phải do anh kể chắc em đã cho là ... bịa! Thật kinh khủng! Như vậy, theo anh nghĩ phải chăng những chuyện ly kỳ về tiền thân tiền kiếp con người là có thực?

Nàng lộ vẻ băn khoăn hỏi người yêu. Hoàng Đạt nhăn trán nghĩ ngợi, nhìn nàng băng khuôn :

- Thực hư phải chờ xem sao! Khoảng đầu tuần tới Trần Dũng sẽ lên đường đi tìm ... dĩ vãng, theo chúc thư lập nguyện của Tăng tổ phụ tức là ... tiền thân của anh ấy! Có lẽ anh cùng đi với Dũng! Mong em hãy giữ kín chuyện này! Trước khi kể cho anh nghe, Trần Dũng có yêu cầu anh hạn chế tiết lộ ra ngoài, tránh dư luận phiền phức!

Ngọc Bích khẽ gật, ngó chàng đắm đắm :

- Anh sẽ đi với anh Dũng ư?

- Đi để giúp anh ấy một tay! Anh từng qua lại vùng Tây Bắc nhiều bạn nên tạo

đường hơn Dững!

Hoàng Đạt giải thích tiếp :

- Đó là do anh tự nguyện! Tình bạn giữa đôi bên khiến anh chẳng thể để một mình Trần Dững xông pha trên vùng núi biên thủy đầy bất trắc, e không khéo anh ấy gặp chuyện rủi ro dọc đường trước khi tìm được ... Xứ Ngàn của "người yêu từ kiếp trước", xong việc anh sẽ trở về.

Ngọc Bích cúi đầu suy nghĩ.

Nàng biết Trần Dững là người bạn trai chí thân với Hoàng Đạt, đồng thời cũng rất quý mến chàng. Câu chuyện lạ lùng về thân thế Trần Dững khiến nàng cảm thấy mình bị lôi cuốn ghê gớm.

Lại nữa thâm tâm chẳng muốn người yêu rời xa mình theo bạn dẫn thân vào cuộc viễn hành đáng lo ngại đó. Nàng vụt quyết định rất nhanh trong đầu, buông gọn :

- Em sẽ cùng theo anh!

Hoàng Đạt ngừng mắt dòm sững người yêu, tưởng chừng nghe lầm :

- Em bảo sao?

- Bảo sẽ cùng anh "hộ tống" anh Dững tới gặp ... bà chúa Ngàn!

Ngọc Bích rành rọt nhắc lại ý nàng, miệng mỉm cười hóm hỉnh, chừng thú vị khi thấy chàng kinh ngạc.

Hoàng Đạt yên lặng nâng cốc uống cạn một hơi, giây lâu mới nói :

- Táo bạo đấy! Chắc em chưa hình dung hết những khó khăn trong chuyến đi của bọn anh! Này nhé...

Bằng giọng ôn tồn chàng phác họa cho người yêu thấy những nỗi gian khổ, hiểm nguy sẽ phải đương đầu dọc đường, khó tránh!

Qua kinh nghiệm bản thân chàng từng trải qua trong những tháng năm giang hồ lưu lạc trên mạn ngược! Từ những chuyện thông thường ở các cùng "ma thiêng nước độc" như bệnh tật, phong thổ khí hậu, thú dữ ... cho tới kể cả nạn cường sơn đạo tặc, thảo khấu lục lâm hoành hành cướp bóc, bắt người đem bán v.v.

Nghe qua Ngọc Bích chẳng chút nao núng, điềm nhiên :

- Nhưng đã có anh bên cạnh, việc gì em phải sợ! Nếu giả như chạm trán bọn phi tặc, mình anh đủ mạnh bằng ... một đội binh rồi! Huống chi anh Trần Dũng cũng là tay "có nghề" bản lãnh chẳng tầm thường! Còn em, anh quên em đã từng tập võ Nhu Đạo rồi sao! lại được thụ giáo chân truyền với anh bấy lâu, đâu dễ bị kẻ nào ... bắt nạt!

Về tự tin nơi cô tiểu thư bướng bỉnh khiến Hoàng Đạt thầm kêu khổ. Chàng cố tìm cách loại bỏ ý định liêu lĩnh của nàng :

- Cứ cho là vậy đi! Tuy nhiên... còn hai cụ ở nhà? Chẳng khi nào các cụ chấp thuận một cuộc phiêu lưu như vậy! Chưa tính đến trường hợp Trần Dũng không đồng ý và trách anh là kẻ ... nhiều sự! Hãy nghe anh, Ngọc Bích!

- Chuyện xin phép gia đình em sẽ thu xếp ổn thoả! Anh khỏi bận tâm! Còn về phần Trần Dũng, em nghĩ anh ấy chẳng nỡ phản đối sự có mặt của em trong chuyến đi! Nên nhớ, nếu anh đi vì bạn thì em cũng có quyền đi vì ... chồng sắp cưới! Để mình anh đưa Trần Dũng tới "Xứ Ngàn" em chẳng yên tâm tí nào! Lỡ như có cô nào ở đó phải lòng Hoàng Đạt của em... thì nguy to!

Nàng nheo mắt nhìn chàng cười nụ, Đạt lảng tránh ánh mắt soi mói của người yêu, kín đáo thờ dài.

Chàng chợt nhận ra dường như mình đã sai lầm khi tiết lộ với người yêu về chuyến đi sắp tới.

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Di Ngôn Tổ Phụ (2)

Ít ngày sau, một buổi tối vào độ hạ tuần tháng Chạp năm Hợi, có một chàng tuổi trẻ đeo hành trang, đáp tàu lên Hà Nội, về mặt đây bí ẩn.

Tàu đến ga Hàng Cỏ vào khoảng bảy giờ tối, chàng trai đón xe tay về thẳng khu Ngã Tư Sở.

Xe ngừng trước một ngôi nhà mái ngói có sân rộng, ngay cạnh đường Láng chàng xuống xe trả tiền đoạn gọi cổng.

Chừng hơn phút sau một người đàn bà chạy ra, nhắc thấy vội đơn đã chào :

- Bấm cậu! Mời cậu vào chơi!

Chàng trai thoáng cau mày hỏi chị giúp việc, lách vào :

- Cậu Cả đi vắng rồi ư?

- Bấm! Cậu con vừa đưa cô Ngọc Bích lên phố, có dặn nếu cậu đến , bảo cứ ngồi chờ cậu con về! Chắc cậu mới lên chưa ăn tối, để con dọn cơm cho cậu dùng!

- Thôi khỏi! Tôi đã ăn trên tàu rồi. Chị pha giùm ấm trà ngon là đủ!

Chàng trai chính là Trần Dũng, theo lời hẹn với Hoàng Đạt từ trước, Dũng lên Hà Nội ghé qua nhà bạn để mai cùng nhau lên đường.

Vốn từng lui tới nhà bạn thường xuyên, Hoàng Đạt lại ở một mình với người giúp việc nên Trần Dũng cứ tự nhiên, cất hành lý xong đi tắm.

Khi chàng trở ra vừa lúc nghe tiếng còi xe hơi ngoài cổng.

- Anh chàng đã về tới!

Dũng nghĩ thầm, lưng chừng tiến ra.

Hoàng Đạt mở cửa xe cùng người yêu bước xuống, tay xách nách mang hai ba gói lớn, chừng vừa đi mua sắm trên phố về.

- Cậu đợi mình có lâu không? Xin lỗi!

- Hai ông bà sắm sửa gì mà nhiều thế?

Trần Dũng cười nhẹ hời, Ngọc Bích khẽ rước lời đáp :

- Dạ! Mua thêm vài thứ lặt vặt phòng khi đi đường cần dùng đến! Anh Dũng này! Em xin phép ngỏ lời...

Nàng tỏ ý chia buồn về cái tang phụ thân Trần Dũng

Cả bọn vào nhà, Hoàng Đạt rót trà mời, về bàn khoản bảo bạn :

- Dũng à! Mình có điều muốn hỏi xem ý bạn ra sao...

Đạt kể việc người yêu đòi đi theo, Ngọc Bích hơi ngượng, phân trần :

- Chẳng phải em có tính hiếu kỳ... chỉ lo hai anh lặn lội đường xa không ai chăm sóc, có em theo dấu sao cũng đỡ tay lo liệu được mấy việc lặt vặt!

Trần Dũng liếc nhanh bạn như ngầm trách, trầm ngâm hồi lâu đoạn thờ dãi khẽ gật :

- Thôi được ! Nếu chị Ngọc Bích đã quyết thì ...mai chúng ta cùng lên đường. Chuyển đi này chắc chắn sẽ nhiều gian truân, chỉ e hai bạn phải chịu vất vả thái quá vì tôi! Thật Dũng này chẳng biết nói sao, để cảm tạ tấm lòng của hai bạn!

Thấy Trần Dũng đồng ý, Ngọc Bích tươi hân mặt, nàng nhoẻn cười hồn nhiên :

- Ô! Có gì đâu! Được anh cho theo là quý lắm rồi! Anh biết không, suốt cả tuần

nay em luôn bị thôi thúc bởi chuyện này! Có đêm còn mơ thấy cảnh ba người chúng ta lang thang trong rừng sâu, lạc tới một cái tháp cao lắm, hình như có chín tầng thì phải, rồi...

Nàng chợt ngừng bật vì Trần Dũng vụt ngậy người, sắc mặt biến đổi. Dưới ánh đèn điện vàng vọt, thân dáng khuôn diện chàng tuổi trẻ họ Trần toát ra một vẻ lạ lùng, đến nỗi cả nàng lẫn Hoàng Đạt cùng thoáng giật mình dòm sững.

Bất giác Ngọc Bích cảm thấy thấy rờn rợn, nàng nắm tay người yêu, mắt không rời Trần Dũng.

- Anh! Sao bỗng dưng...

Nhưng chàng trai họ Trần đã thở phào một hơi lắm lắm như kẻ nói mê :

- Tháp chín tầng! Chính là tháp Cửu Thiên có ghi trong chúc thư truyền đời! Chuyện này chỉ mình ta biết, chưa hề kể với ai... sao Ngọc Bích lại mơ thấy? Sự trùng hợp đó có ý nghĩa gì?

Chừng qua cơn xúc động, Trần Dũng có vẻ "tĩnh" hơn, ngó Hoàng Đạt ôn tồn hỏi :

- Hình như tớ chưa đề cập tới tháp Cửu Thiên với cậu, đúng không?

- Phải! Cậu chỉ nhắc tới "Xứ Ngàn" tại vùng ba biên giới Việt - Trung - Lào mà thôi!

Đạt gật đầu xác nhận.

- Thế mà bà đầm của cậu mơ thấy nó! Trong chúc thư truyền đời do ... cụ Tam Đại để lại có dẫn tìm đến tháp Cửu Thiên, nổi âm sừng linh dương.... "Nàng" sẽ ra đón!

Ánh mắt Trần Dũng dường như lạc vào khoảng không gian xa xôi mênh mông nào đó ... đắm chìm ... mênh mang...

Rồi chàng tuổi trẻ họ Trần chăm chăm lồi trong ngực áo ra một tấm hoạ đồ.

Tấm họa đồ do cụ Tam đại để lại.

* *

*

Chuyến tàu Hà Nội - Lào Cai lao nhanh trên thiết lộ, tiếng bánh sắt âm vang như tiếng nghiền rít của một con quái vật khổng lồ từ thời tiền sử trở mình thúc giắc giữa đêm rừng mờ nhạt trăng sao.

Trong toa riêng hạng nhất, Hoàng Đạt, Trần Dũng lặng lẽ ngồi đối ẩm bên cửa sổ, không ai nói một lời, chừng cả hai chàng tuổi trẻ cùng mãi theo đuổi những ý nghĩ của riêng mình.

Xế sau lưng Hoàng Đạt, trên chiếc giường sắt gắn liền vách, Ngọc Bích nằm quay mặt vào phía trong đang thiêu thiêu ngủ.

Bỗng con tàu rít lên một hồi còi thét lạnh, chậm dần rồi dừng lại. Hoàng Đạt thò đầu ra cửa sổ quan sát bảo bạn :

- Tới ga Yên Bái rồi! Giờ cậu nằm nghỉ cho khoẻ, lát sẽ đổi phiên! Đường từ đây lên Lào Cai dạo này nghe nói không yên lắm, thỉnh thoảng vẫn xảy ra chuyện cướp bóc trên tàu! Cần chia nhau thức, phòng khi hữu sự!

Trần Dũng khẽ gạt đầu chăm chăm đứng lên về giường nằm.

Hoàng Đạt ngồi một mình, mơ màng ngắm trăng liềm cại trên nền trời đen sẫm mênh mông...

Ba hồi còi lại vang lạnh đêm sương, con tàu rừng mình chuyển bánh tiếp tục hành trình ngược lên phía Bắc.

Chàng trai họ Hoàng châm một ấm trà Thái Nguyên hảo hạng, đốt thêm điều thuốc xì-gà Ảng lê, im lặng nhả khói.

Chợt có tiếng động sau lưng, Hoàng Đạt quay lại. Ngọc Bích nhẹ nhàng đến bên chàng ngồi xuống.

- Em ngủ tiếp cho khoẻ! Minh anh thức đủ rồi!

Đạt âu yếm vuốt tóc người yêu, Ngọc Bích ngả đầu lên vai chàng không đáp.

Bốn mắt giao nhau, sâu thẳm, Hoàng Đạt liếc nhìn về phía Trần Dũng, đoạn từ từ cúi xuống đặt một cái hôn nồng cháy lên đôi môi hé mở chờ đón của nàng.

Rất lâu hai người tuổi trẻ mới buông nhau ra, Ngọc Bích đỏ bừng má ngậy ngất, vụng về vuốt lại nếp áo.

- Tuyệt diệu!

Hoàng Đạt lim dim mắt, buột miệng khẽ thốt. Thiếu nữ thảng ngờ ngàng hỏi lại :

- Anh bảo sao?

- Anh khen ... nụ hôn tuyệt diệu!

Đạt cười ranh mãnh khiến nàng càng thêm ngượng ngùng quay đi làm mặt giận.

Thình lình có tiếng chân chạy rầm rập rồi cánh cửa bị xô rầm, mở tung.

Ngọc Bích giật mình kêu lên, liền mấy bóng từ ngoài nhảy vọt vào trong toa, súng lục chĩa lăm lăm. Thầy đều bịt mặt, chỉ để mở đôi mắt, mũ rộng vành kéo sụp.

Một tên đáng lực lưỡng chừng chỉ huy cả bọn, ve vẩy mũi súng ra lệnh :

- Tất cả giơ tay lên, ngồi im tại chỗ! Nhúc nhích ta bắn nát sọ!

Ngọc Bích lo lắng nhìn người yêu ngẫm hỏi, Hoàng Đạt bình thản gật đầu đoạn làm theo lời bọn lạ.

Xế trong góc toa Trần Dũng vẫn nằm im trên giường hình như chẳng hề hay

biết chuyện xảy ra.

- Lục soát người chúng!

Tên chỉ huy hất hàm bảo đồng bọn. Hai gã khác lập tức tiến lại chỗ Hoàng Đạt và Ngọc Bích.

Chàng võ sư vừa khê đá chân người yêu dợm chuyển mình ra tay, bỗng thấy loáng mấy ánh chớp liên tiếp cùng tiếng kêu rú đau đớn . Cả hai gã cùng tên đầu đảng nhất loạt ôm tay nhãn nhó, súng rơi lăn lóc dưới đất.

Không chậm trễ Hoàng Đạt kéo luôn Ngọc Bích nhào xuống sàn tàu, cùng lúc phất vạt tay về hướng tên còn lại đứng trấn bên cửa toa.

Chát!

Chiếc ấm trà quật mạnh giữa trán tên cướp vỡ tan, y lão đảo ngã gục xuống máu loang đầy mặt, có vôi.

Ba tên kia còn đang lúng túng trước diễn biến bất thần, hoảng hốt nhìn quanh. Hoàng Đạt đã lặn vèo tới lia chân quét nhanh một ngọn Tảo Diệp thổi hất bắn gã vào vách.

Liền mấy cú đâm tung ra hai thân xác cao lớn đổ sụm luôn trên sàn.

Chàng trai họ Hoàng định quay sang tên đầu đảng nhưng Ngọc Bích qua phút bàng hoàng, chùng phẫn chấn tinh thần thấy người yêu áp đảo bọn cướp, cũng phóng tới tấn công luôn.

Gã đầu đảng lãnh trọn một cước vào ngực nhưng xem chừng giữa chừng chưa núng, nén đau giật phẳng mũi dao lá lan ghim trên tay khoa lên trả đòn. Khiến Ngọc Bích phải thối lui liên tiếp tránh những nát đâm trí mạng của đối phương.

E nàng bị thất thế Hoàng Đạt nhảy phắt lại. Bằng một thế cầm nã độc đáo chàng bắt dính tay dao vụn chéo ra sau, tay kia túm dây lưng y, hét lên một tiếng như sấm nổ ném vạt thân hình lực lưỡng của tên cướp bay qua cửa sổ toa.

Tiếng rú thất thanh hút chìm trong đêm rừng lộng gió...

- Mình ra xem còn tên nào ở ngoài không! Cậu với "bà đầm" cứ yên tâm ở đây!

Có tiếng Trần Dũng sau lưng, Hoàng Đạt nhìn lại thấy bạn còn ve vẩy mấy lưỡi dao lá lan trên tay, vẻ thản nhiên bình tĩnh lạ lùng.

Thì ra lúc bọn cướp xông vào toa Trần Dũng biết ngay nhưng vờ ngủ say chờ cơ hội hạ chúng.

Chính chàng đã ném dao tước súng của ba tên vừa rồi.

- Không ngờ cậu có ngón phi dao lợi hại ghê gớm! Thế mà bấy lâu nay tớ nào có biết!

Đạt vỗ vai bạn thán phục nói luôn :

- Để tớ cùng ra với cậu! Không chừng chừng mấy toa khác cũng bị rồi!

- Khỏi! Mình tớ đủ rồi!

Trần Dũng xua tay nhảy vèo ra cửa lần xuống mấy toa dưới xem sao.

Hoàng Đạt nhặt mấy khẩu súng gom lại một đống, cùng người yêu ngồi canh chừng bọn bị đánh ngất.

Chừng mấy phút sau Trần Dũng quay trở lại nhún vai bảo :

- Không chuyện gì xảy ra ở các toa khác! Tàu cũng vắng! Hình như chúng chỉ nhắm vào toa bọn mình! Giờ mấy tên này tính sao đây?

- Hoặc trói lại giao chúng cho nhân viên hoả xa, nhờ chuyên chở cho nhà chức trách tại ga gần nhất! Hoặc tổng chúng đi theo cách những tay... giang hồ mã thượng cho êm khỏi phải thủ tục lôi thôi mất thì giờ!

- Ủ! Vậy cho tiện!

Lập tức Hoàng Đạt, Trần Dũng lôi ba tên cướp dậy. Chúng tuy ngất nhưng chỉ bị thương nhẹ, được lay tỉnh, lấm lét nhìn hai chàng, lộ vẻ kinh hãi, ấp úng xin tha.

Hoàng Đạt giật soạt luôn mấy chiếc khăn che mặt, neho mắt dòm, gật gù, quay út khẩu súng lục trên tay :

- Mặt mũi xem ra cũng khá ... cô hồn đó! Đáng lẽ ta cho bọn mi đi tù một gông, nhưng thôi... lần này ta rộng tha cho ! Về kiếm nghề khác làm ăn, nếu còn "hành nghề không vốn" lần sau gặp ta sẽ bắn nát gáo, nhớ!

Cả bọn mừng rỡ sụp lạy dợm lui ra nhưng Hoàng Đạt gọi giật lại :

- Khoan! Lối này!

Chàng trở mũi súng về phía cửa sổ, ba tên cùng đưa mắt nhìn nhau do dự.

Con tàu đang lao vùn vụt xuống dốc, nhảy xuống lúc này quả là chuyện mạo hiểm.

- Nhanh lên! Chậm, ta đổi ý!

Đạt lừ mắt ra lệnh, cả lũ vội thu hết can đảm, lần lượt phóng qua cửa sổ.

- Xong! Kể như chúng mình lời được mấy cây "chó lửa" này! Hà hà!

Hoàng Đạt ngẩng ngó mớ súng thu được của bọn cướp. Toàn loại Rouleau "Smith and Wesson" rất tốt, nước thép còn mới, cả thầy có bốn khẩu. Chàng bảo bạn :

- Cậu giữ hai! Tớ hai! Phòng có lúc dùng tới!

Nhưng chàng trai họ Trần khẽ lắc đầu :

- Khỏi! Tớ không quen sử dụng súng ngắn. Nếu phải cận chiến tớ chơi "đòn gió" tiện hơn! Vả lại mình còn hai khẩu Springfield loại săn voi, săn hổ, cần chi! Theo ý tớ chẳng nên giữ thứ đó làm gì, quẳng đi là hơn!

Đạt hiểu bạn ngại trường hợp bị khám xét, e rắc rối với nhà chức trách. Chàng cười định nói nhưng nghĩ sao lại thôi, bèn trút đạn, ném súng xuống sông, chỉ giữ một khẩu, nhét trong áo.

- Để dành nói chuyện với bọn phi!

Đạt giải thích, Trần Dũng cũng thôi không phản đối.

Từ đó ba người tuổi trẻ cùng thức, ngồi nói chuyện vẫn đến sáng không thấy chuyện gì xảy ra nữa

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Di Ngôn Tổ Phụ (3)

Tới biên trấn Lào Cai, Hoàng Đạt dẫn cả bọn đến thẳng nhà một người bà con xa có hiệu buôn tơ lụa gần chợ.

Chủ nhà vốn trước có chịu ơn Đạt nên hết sức niềm nở, vội gọi vợ con ra chào, truyền làm cơm đãi khách.

Hoàng Đạt cho biết bọn chàng dự định đi Lai Châu săn hổ, nhờ y mua giúp ba thớt ngựa hay, nòi ngựa nước hai miệt Cao Bằng.

Rồi ngay sáng hôm sau, trời vừa rạng đông cả bọn đã thức dậy, ăn điểm tâm qua loa đoạn cáo từ gia chủ đi luôn.

Theo hoạ đồ Trần Dữ có, "Xứ Ngàn" nằm trong khu vực ba biên giới, miền đất giao điểm giữa biên địa. Phong Sa Ly (Lào) - Vân Nam (Trung Quốc) - Lai Châu (Việt).

Hoàng Đạt bàn nên theo đường xuyên sơn vượt qua đèo Hải Vân đến Phong Thổ, sau đó dùng các lối mòn, vượt qua vùng thượng xứ Thái, qua Đà Giang đến miền ba biên giới.

Đường rừng rong ruổi ba người tuổi trẻ vừa đi vừa chuyện vãn. Ngọc Bích lần đầu ngồi ngựa, tỏ ra thích thú vô cùng, vốn nàng là gái biết võ nghệ nên tập cũng nhanh, chẳng mấy chốc đã có thể phi được cả kiệu đại.

Chiều đó, sau khi vượt đèo ba người ghé vào một bản Thổ dưới chân núi tìm chỗ nghỉ nhờ.

- Mấy năm trước tớ đã có qua vùng này, ghé trọ nhờ đây! Họ rất hiếu khách! Bọn buôn lậu qua lại vùng biên thù cũng hay ghé nghỉ qua đêm.

Hoàng Đạt kể, đưa bạn tới căn sàn đầu bản. Chủ nhà rất vui khi nhận ra người quen cũ, lập tức sai người nhà dọn một buồng sạch sẽ thoáng mát cho khách nghỉ.

Trong nhà đã có một toán năm bảy người, chừng dân buôn ghé trọ trước. Trưởng đoàn là một ông già trạc ngoài lục tuần trông vẫn còn tráng kiện, thấy bọn Đạt vào khẽ chào, xong cứ ngó chàng đăm đăm như ngờ ngợ điều gì.

- Xin lỗi ông khách! Tôi hỏi nếu không đúng mong ông bỏ qua cho! Phải ông là ... võ sĩ Hoàng Đạt?

Đạt thoáng ngạc nhiên, khẽ gật :

- Vâng! Chính tôi! Nhưng cụ ... sao biết kẻ hậu sinh này?

- Ô! Tôi đã hân hạnh được xem ông thượng đài mấy lần tại Hà Nội! Kể cả trận ông hạ đo ván tay đấm vô địch Hải Phòng Lê Phi Báo tôi cũng được dự khán! Hà! Không ngờ lại gặp ông trên vùng đất biên thùy heo hút này, thật quý hoá vô cùng!

Ông già buôn lậu cười run người, lộ vẻ sung sướng như kẻ "tha hương ngộ cố tri", từ lúc đó cứ xoắn lấy chàng trai họ Hoàng nói chuyện không ngớt! Thì ra ông cũng là dân Hà Nội, rất mê xem "đánh bốc", Hoàng Đạt chính là võ sĩ ông hâm mộ bởi lối đánh đẹp mắt, thể hiện tinh thần thượng võ của chàng.

Tối đó, nhân lúc đối ẩm với bọn Hoàng Đạt, Trần Dũng, biết bọn chàng có ý định lên vùng thượng nguồn sông Đà săn bắn, ông già chợt tỏ ý lo, cau mày bảo :

- Đạo này miền biên địa Tây Bắc chỗ đó thường bị bọn phi cướp bóc, hai ông với cô đi săn nên cẩn thận! Ghê nhất là bọn Lều đại vương bên đất Vân Nam kéo sang. Bọn chúng có hàng trăm tay súng, tới đâu nếu chống cự chúng giết sạch, rất tàn bạo! Mới tuần trước nghe nói gã Tài Wang xua thủ hạ tấn công mấy đoàn khách thương giết chết chẳng chừa một người. Tên Lều lại rất háo sắc, đàn bà con gái có chút nhan sắc mà gặp y ... là khổ! Thường sau khi hành hạ chán chê, y đem bán họ cho bọn buôn người tứ xứ. Nàng nào vừa ý được y giữ lại làm tỳ thiếp hầu hạ. Lều bản Phạc Hoọc rất thần diệu, có kẻ đã thấy y biểu diễn bắn tắt điều thuốc trên môi người trong đêm tối! Lính nhà nước Tây Tàu mấy phen tiểu trừ không nổi, đến mất

ăn mất ngủ vì Lều Tài Wang! Y đúng là một hung thần biên địa.

Đạt, Dũng nghe kể cùng lắc đầu nhìn nhau. Chàng trai họ Hoàng không khỏi gợn lên trong lòng nỗi lo mơ hồ về chặng đường sắp tới. Với hai tay súng và một cô gái chỉ biết võ vè chút ít, nếu chẳng may chạm trán bọn thổ phỉ cỡ Lều đại vương chắc chắn gay go vô cùng.

Giả như thất thế, điều khiến chàng lo ngại nhất chính vì Ngọc Bích. Khi đó cô thiếu nữ hoa khôi đất Hà Nội đương nhiên trở thành miếng mồi ngon trong tay bọn thổ phỉ hung tàn, hiếu sắc.

Bất giác Hoàng Đạt thầm trách mình đã thiếu cương quyết đối với người yêu, thật sai lầm khi cho nàng cùng tham dự một chuyến đi mạo hiểm như vậy.

Tuy là tay võ dũng hơn người, nhưng bằng vào kinh nghiệm bản thân chàng hiểu bản lĩnh võ công không thể giúp người ta chiến thắng trước hàng trăm địch thủ có đầy đủ súng ống trên tay. Chưa kể bọn phỉ tặc thường cũng "có nghề" ít nhiều, lại dạn dày chiến trường, quen với chuyện vào sinh ra tử.

Như đoán hiểu tâm trạng băn khoăn của bạn, lúc tàn cuộc rượu trở về phòng, Trần Dũng khẽ bảo riêng với Đạt :

- Hay cậu với "bà đầm" quay về Hà Nội, xem như ... tiễn tở đến đây, đủ rồi! Để mặc tở tiếp tục cuộc hành trình, đừng bận tâm! Tở có hoạ đồ, lo gì không tìm ra "chốn đó".

- Bậy nào! Dầu thế nào chẳng nữa, bọn tở phải "hộ tống" cậu đến nơi mới thôi. Xưa nay tở chưa khi nào nghĩ đến chuyện "bàn rùn" nửa chừng như vậy. Chớ nói thế e ... méch lòng.

Đạt cười vỗ vai bạn gạt đi.

Chừng biết tính bạn, Trần Dũng gượng cười không nói gì thêm.

Ngọc Bích đang nằm trong góc buồng nhóm dậy nhoèn cười hỏi :

- Hai ông tướng có chuyện gì mà vui thế? Hừ! Suốt từ chập tối đến giờ chỉ lo nhậu bỏ mặc người ta một mình buồn muốn chết!

Nàng nũng nịu ngồi xuống bên cạnh người yêu.

Chẳng muốn nàng thêm lo, Hoàng Đạt bèn nói lảng sang chuyện khác, trêu nàng :

- Bọn này đang kể chuyện đường rừng ... hay lắm! Muốn nghe không?

- Chuyện gì? Kể em nghe đi nào!

Hoàng Đạt làm ra vẻ lơ đãng :

- Chuyện ... ma cà rồng! Đầu đuôi như sau ...

Vừa nghe nói tới đó Ngọc Bích liền nhích lại dựa hẳn vào người yêu háo hức nhìn chàng chờ đợi.

- Sao? Sợ rồi à? Vậy thôi anh không kể nữa.

Đạt nheo mắt cười tinh quái khiến nàng vội chống chế.

Tưởng chỉ đùa chơi cho vui, ngờ đâu Trần Dũng cũng bị lôi cuốn, tỏ vẻ chú ý, giục chàng :

- Kể đi, Đạt!

Tự dưng chàng trai họ Hoàng cảm thấy bị kích thích bởi thái độ của người bạn thân thiết có một thân thể đặc biệt "đầy huyền sử". Chàng im lặng hơn phút, hồi tưởng lại những chuyện từng được nghe trong những tháng ngày sống trên vùng sơn cước trước kia.

Giọng chàng cất lên trầm ấm, chậm rãi :

- Ngay từ hồi còn để chỏm tóc đã được nghe các ông già bà cả kể nhiều chuyện kỳ về loài "nửa người nửa ma" ghê gớm đó. Nhất là các tay từng "lên mạn ngược"

về, vào những đêm mưa phùn gió bắc, các tay đó ngồi trên ổ rơm, kể chuyện "ma cà rồng cụt đầu, xỏ chân lỗ mũi bay đi ăn phân trâu, phân người...". Bọn con nít chỉ cần nghe gió thổi vi vu bên tai, nhìn bộ mặt người kể nham nhở dưới ánh lửa vật vờ, hai con mắt long sòng sọc... là cũng đủ dựng tóc gáy lên rồi.

Đồng thời tới đâu cũng thấy thiên hạ tỏ vẻ đại kỳ con trâu trắng, hỏi chẳng mấy ai rõ nguyên do, tớ cũng đâm sợ trâu trắng, cái giống trâu quái gở trông giống như người mắc bệnh bạch tạng.

Sau lớn lên, ngược xuôi đây đó, đi sâu vào các miền cùng cốc thâm sơn, tớ lại được nghe thêm nhiều chuyện dị thường về giống quái đó. Đây là một trong những chuyện Ma Cà Rồng, do một anh bạn thuộc dòng quan lang có thể lực lâu đời trên vùng Tây Bắc kể lại.

* *

*

Chúng tôi gồm sáu người, xuyên sơn đã mấy ngày trời, bỏ dần lại sau lưng cả thể giới loài người đông đúc, và đang đi sâu vào miền cùng cốc thâm sơn, không dấu chân người, tiếp giáp miệt Lào thượng Sầm Nứa.

Ngồi ngựa muốngbại cả mông, lộ suốt bì bõm nửa ngày, chiều kia cả bọn tới một thung lũng khuất tịch sau nhiều đợt núi ngửi mây.

- Thung lũng Cà Rồng!

Vài bóng sần chênh vênh hiện ra giữa nương xanh, bên dòng thác đổ, mười con trâu gỗ mõ, vài bầy chó lang thang, thấp thoáng dăm bóng giai nhân khoả thân tắm nắng... Cảnh thổ không khác gì những bản động thâm sơn thường gặp, nhưng tim tôi bỗng đập mạnh, xúc động ghê gớm khi theo người bạn dẫn đường vào thung lũng.

Nam phụ lão ấu hơn chục người chạy ra đón khách lạ loài. Khi nhận ra anh bạn tôi, ai nấy đều tỏ vẻ mừng rỡ khôn cùng, như những kẻ bị lưu đày sang bên kia

thế giới bỗng được người từ cõi thế đến thăm.

Người bạn dẫn đường ghé tai tôi bảo nhỏ :

- Tất cả đều là Ma Cà Rồng. Hãy tỏ ra thân mật, không hề ghê sợ! Họ sẽ đem mối thiện cảm vào "cơn ác mộng hoá kiếp" và mình sẽ chẳng có gì phải kinh tâm!

Bọn tôi cười nói chuyện trò vui vẻ, theo vào một căn sàn rất rộng, cột to hai vầng.

Cả động Cà Rồng quây quần quanh khách. Họ giết lợn, gà, đãi tiệc, có cả rượu cầm pha mật ong, ngon thơm vô cùng. Vì anh bạn có cho biết : chỉ có thông huyết mới bị lây, nên chúng tôi ăn uống rất "hao".

Rượu được vài tuần, lão chủ nhân động chủ rầu rầu nét mặt, thở dài bảo khách :

- Các quan thương tình đường xa dặm thăm đến chơi, cả động sung sướng lắm! Chúng tôi bị "cái ma" nó ám! Nó hành hạ khổ lắm, muốn chết không xong!

Nhân từ húng, tôi liền hỏi :

- "Nó ám" từ hồi nào? "Nó" từ đâu tới?

Chủ động đứng lên, mời khách vào buồng kín, thắp đuốc cho xem.

Trong buồng có đặt bàn thờ, trên vách treo bức tranh lớn có vẽ mấy cái đầu, tóc xoã bay trên mây, có vành trăng khuyết đăng góc núi. Trên bàn thờ lại còn một pho tượng khắc con trâu trắng rất quái gở, cũng như đang vờn mây, nét khắc vẽ rất tinh xảo.

- Đây là thủy tổ Cà Rồng, "cái ma" nó ám người ta! Xưa kia các dân bản động sống yên vui, mỗi mùa xuân đều mở hội lớn. Năm đó tại một bản nọ có mở hội, có tung "còn", có nhảy múa, uống rượu cần tại một bãi cỏ rộng ngoài ban. Mãi quá nửa đêm mới tan, mạnh ai nấy ra về. Nhưng có một người để quên cái áo khoác vắt trên cành cây, anh ta vội quay lại tìm áo.

Lúc đó, bãi rừng vắng ngắt không người, đồng lửa giữa bãi còn cháy lập loè.

Người kia chợt thấy một con trâu trắng mộng đứng vờ vẩn cạnh đồng lửa. Đoán trâu nhà ai lạc, anh ta bèn dắt về, mai sáng đem trình quan lang. Lang sai rao mõ cho chủ nhân tới nhận, nhưng cả bản không ai mất trâu. Lang bèn sai đi cáo bản trên, rồi cả miền nhưng cũng chẳng ai đến nhận. Cuối cùng lang bèn truyền giết con trâu trắng vô thừa nhận kia chia cho dân bản động.

Kẻ nào ăn vào đều hoá ra giống Cà Rồng khủng khiếp. Cứ thế, ngày làm người đêm hoá quái bay đi ăn bắn, gieo rắc kinh hoàng cho người khác... Tối lúc rạng đông mới lần về, tỉnh dậy, vào rừng kiếm lá ăn cho tiêu chất bắn hôi thối trong bụng đi, trong óc chỉ mang như vừa trải qua cơn ác mộng.

Tất cả kéo dài cho đến ngày nay.

Cho nên, cũng từ đó, người ta truyền tụng điều cấm kỵ việc ăn thịt trâu trắng, tuy rất ít người hiểu được trâu trắng là ... thủy tổ Cà Rồng ngày xưa ... Bạch sơn ngư! Hà! Các quan ơi, Cà Rồng đáng thương hơn là đáng sợ. Vì "họ" cũng chỉ là nạn nhân của một chứng "bệnh qui" mà thôi. Nào có muốn hại ai đâu!

Lão động chủ cúi đầu thở dài rơm rớm nước mắt.

* *

*

Hoàng Đạt kể dứt, đánh diêm châm thuốc hút.

Cả Ngọc Bích, Trần Dũng cùng đắm chìm trong chuyện tích thần bí về loài Ma Cà Rồng ghê gớm.

Mỗi người theo đuổi ý nghĩ của riêng mình hồi lâu, thiếu nữ khẽ rùng mình hỏi người yêu :

- Theo anh ... chuyện khủng khiếp đó có thực không? Hay chỉ là ... huyền thoại?

Đặt bâng khuâng giây lát, nhìn nàng :

- Với anh, tất cả những chuyện dị thường đó đều chỉ là ... nghe kể! Chưa thấy tận mắt nên đâu dám cả quyết! Tuy nhiên, rất có thể Cà Rồng là một giống "quái nhân" biến thể hoá hình... cũng tỷ như con dế hoá ra con ve sầu, nòng nọc hoá ra ếch nhái, lăng quăng (bọ gậy) (*) hoá thành con muỗi v.v...

Nghe nói trong rừng sâu còn có loài "Đông trùng hạ thảo", cứ mùa đông là con sâu, mùa hè lại hoá cây, cứ thế biến hình.

Nghĩ cho cùng, trên đời này, trong cuộc sống muôn loài vẫn có những chuyện vượt ra ngoài các định luật thông thường về vật lý, những thứ mà chúng ta xem là ... huyền bí, chưa giải thích được.

Ánh mắt chàng như tình cờ lướt nhanh qua phía Trần Dũng.

Chàng tuổi trẻ họ Trần đang đôi mắt ngăm vàng trắng khuyết lừ lừ hiện ngoài cửa sổ, treo lơ lửng giữa trời mù mịt sương khuya.

Đâu đây chợt vắng vắng tiếng sói tru nhọn hoắt lê thê ... hút chìm về nẻo rừng xa...

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Di Ngôn Tổ Phụ (4)

Qua khỏi Phong Thổ, bọn Hoàng Đạt vượt qua đường 12 bắt vào lối mòn xuyên lâm tiến về hướng thượng nguồn sông Hắc.

Mặt trời gác núi Tây, ba người dừng ngựa trước quãng sông rừng chảy len giữa vùng sơn lâm hoang tịch, xung quanh không một bóng bản làng.

Chỗ này sông Hắc từ mạn Bắc chảy xuống vòng đăm Đông rồi đổ chệch về Nam theo hình thuớc thợ.

Theo ý Hoàng Đạt, cả bọn hạ trại trên một vùng quang đàng, ngay cạnh bờ sông.

Dừng lều xong, Ngọc Bích chợt ghé tai người yêu bảo nhỏ mấy câu.

Đạt mỉm cười gật đầu rồi như sức nhớ liền cau mày tỏ vẻ lo ngại nói luôn :

- Nhưng phải cẩn thận, đề phòng quái nước! Hắc Giang là con sông nổi tiếng "nghịch" nhất Tây Bắc, thường hay có thuồng luồng, giải! Chúng ẩn dưới vụng sâu nhưng nhiều lúc mò lên kiếm mồi, gặp "con thịt" tấp liền! Rất nguy hiểm. Tốt nhất em hãy tắm gần bờ, đừng bơi ra xa và nhớ chú ý những tắm nước chung quanh.

Nghे chàng dặn, Ngọc Bích cũng hơi chợn, nhưng chỉ thoáng qua nàng mỉm cười tự tin :

- Anh yên tâm! Bơi lội là môn thể thao ... sở trường của em mà. Đừng lo, em sẽ không ra xa đâu!

Nói rồi nàng lục "sắc" lấy y phục, khăn tắm, đi liền.

Đạt, Dũng cùng nhau kiếm cành khô nhen lửa, lấy thịt rừng mang theo nướng, chuẩn bị cho bữa ăn chiều.

Ngọc Bích men theo bờ sông đi ngược lên mạn trên, xa chỗ dựng lều khoảng trăm thước, tìm nơi khuất trú bỏ y phục lội xuống nước.

Sông Hắc về chiều mát rượi, khá trong vì không có mưa lũ. Nước chảy cũng không xiết lắm, Ngọc Bích vừa tắm vừa đưa mắt dòm chừng mặt sông, không thấy "dấu hiệu thủy quái" như lời Đạt kể, hứng chí nàng bơi luôn ra gần giữa dòng.

Trong khi đó, cách nàng chưa đầy năm chục sải, bên bờ Tây, một bóng đàn ông cao lớn, cời trần, súng Pạc Hoọc trễ sườn, đầu đội mũ rộng vành đang ẩn sau một bụi lau loài xoà sát mặt nước rê ống dòm theo dõi.

Trong ống viễn kính y hiện rõ từng đường nét thân thể cùng những cử động của người thiếu nữ tuyệt đẹp khoả thân đùa giỡn với sóng nước buổi chiều nhạt nắng trên sông rừng.

Hồi lâu y vùng thở phì gãi râu lấm bầm băng tiếng Quảng Đông :

- Hầy à! Ông Lều gặp may rồi! Hà hà! Múi chầy léng! Cô tiên! Hai chục con vợ ở trại cộng lại không đẹp bằng nàng này! Trời đãi ông Lều nên xui khiến tình cờ gặp cô tiên! Hà hà! Đêm nay...

Y nhe răng cười khùng khục, cặp mắt điều hâu nheo lại vẻ dâm dăng, mơ tưởng.

- Hà! Chúng chỉ có hai thằng với súng săn! Trong khi ta mang theo gần hai chục tay súng, quá đủ!

Y vụt quay lưng phóng nhanh về hướng thượng nguồn nơi tập trung bọn thủ hạ, chỉ xa chừng vài trăm mét.

Y chính là Lều Tài Wang, trùm phi khét tiếng vùng biên giới Việt Trung. Tên cướp lợi hại mà lão buôn lậu đã kể cho bọn Đạt, Dũng nghe đêm rồi tại bản Thổ.

Lần này Lều dẫn một toán bộ hạ vào sâu nội địa để "thăm đất" trước khi xua quân cướp phá vùng này.

Vừa hạ trại nghỉ tạm bên Hắc Giang, Lều Tài Wang liền bỏ đi tắm, bất ngờ gặp bọn Đạt, Dũng tới...

Nghe tiếng hú gọi của người yêu, biết chàng sốt ruột, Ngọc Bích bèn trở lên bờ lau vội cho khô người, mặc y phục.

Đang gài nút áo thì Hoàng Đạt chạy lại trợn mắt gắt khề :

- Sao lâu thế? Làm anh muốn lên ruột, tưởng đâu ... xảy chuyện gì rồi! Thôi, mau về kéo Trần Dũng cũng lo đấy!

- Gớm! Gì mà cưỡng lên vậy! Ông tướng!

Ngọc Bích hơi đỏ mặt khép vạt áo sơ mi quay nghiêng người tránh ánh mắt người yêu, lườm chàng.

Tuy vậy chàng tuổi trẻ vẫn thoáng thấy khuôn dáng bộ ngực trắng hồng căng phây sức sống thấp thoáng ẩn hiện sau lớp nịt vú xú chiêng đen phập phồng. Chàng vội làm mặt nghiêm để trấn áp nỗi xúc động chớm dấy lên trong lòng.

Trời sập tối, bọn Hoàng Đạt dùng bữa xong, nấu nước pha cà phê, trà nhâm nhi chuyện vãn hồi lâu rồi chia phiên kẻ vào lều ngủ, người ở ngoài canh gác.

Theo sự cắt đặt của bạn, Trần Dũng đi ngủ trước. Đạt cùng người yêu ngồi lại bên đồng lửa tâm tình một lát, chàng giơ tay xem đồng hồ mỉm cười bảo nàng :

- Gần mười một giờ rồi! Khuya rồi! Em ngủ đi thôi, lấy sức mai còn lên đường.

Ngọc Bích vờn vai đứng lên trở về lều riêng.

Ngay lúc ấy thành linh Đạt nghe tiếng động lạ ngoài mé sông. Nhanh như cắt, chàng chụp luôn khẩu Springfield hai nòng lên đạn chĩa về hướng đó, một tay bấm tách đèn pin.

Vệt đèn loáng nhanh qua lùm bụi, quét ngang trên mặt sông.

Đoàng!

Cây đèn bấm trên tay Hoàng Đạt bị súng sói tung văng đi, tắt ngấm, tê chồn hồ khẩu. Chàng lặn vào sang bên nổ luôn hai phát hú họa về phía trước.

- Pạc Hoọc! Đứng bọn phi rồi!

Đạt thoảng nhanh ý nghĩ trong đầu sau phát súng tấn công bất ngờ. May nhờ kinh nghiệm chàng đang rộng tay khi chiếu đèn nếu không đã bị trúng đạn.

Tiếp liền mấy phát súng nữa, cả súng "mút" lẫn Pạc Hoọc, đạn cày sạt bên người chàng.

Rồi từ dưới nước phóng lên năm, bảy bóng đen vung mã tấu xông tới.

Đạt giương súng sẵn bóp cò.

Cạch! Đạn thối! Chàng vọt dậy vung báng súng quật luôn.

Chát! Bốp! Một tên ôm đầu ngã vật xuống, chàng dạt ngang tránh một đường đao chém xả từ bên sườn, lia chân quét sụm thêm một tên nữa.

Vừa lúc nghe tiếng nổ chát chúa của khẩu Springfield, một bóng phi lực lờng buông mã tấu nhào luôn, Trần Dũng vọt lên rút soạt đao rừng trợ chiến cùng Đạt.

Nhưng từ phía sau hai chàng vọt dậy vang nhiều tiếng la hò xung phong. Trần Dũng giật mình gọi bạn :

- Chúng đánh tập hậu! lưu ý bảo vệ Ngọc Bích! Bọn này để mặc tớ lo!

Chàng trai họ Trần vũ lộng lưỡi dao quắm đánh tạt hai địch thủ, nhanh nhẹn thọc tay vào áo.

- Vút! Vút! Vút!

Liên tiếp mấy vết sáng loáng lên, ba tên đang vây công Hoàng Đạt cùng rú lên đổ nhào.

Chàng võ sư được rảnh tay lập tức quay người phóng về chỗ cắm lều.

Bọn phi đã tràn tới gần, đông hơn chục tên, dẫn đầu là một gã cao lớn như hộ pháp, ngực quần chéo hai giây đạn, hai tay hai khẩu Pạc Hoọc, cất giọng hô như sấm :

- Chặt đầu hai thằng mặt trắng! Chừa lại mình "cô tiên" thôi!

Thoáng thấy Ngọc Bích thủ dao rừng định xông ra chặn, Hoàng Đạt vội nắm tay kéo lại :

- Để anh! Em hãy nấp kín, tránh đạn!

- Nhưng chúng đông...

Cô gái lo lắng nhìn chàng, Đạt ném súng sắn, rút khẩu Rouleau, ngắt lời :

- Đừng lo! Anh còn cái này!

Dứt lời, chàng đẩy nàng ra sau, vọt lên phía trước, vẩy liên hai phát, động tác cực kỳ thiện nghệ.

Một tên trúng đạn gục liền, gã đầu đảng bị đạn liếm sát mang tai, cả giận chĩa Pạc Hoọc về hướng Đạt nổ luôn, quát giật thủ hạ :

- Dàn đội hình chữ "Nhất"! Nó có súng lục! Coi chừng lạc đạn trúng "cô tiên" của tao! Tiu nà!

Cả bọn lật dật dạt ngang kiểm điểm tựa, bắn trả.

Chàng trai họ Hoàng ẩn sau một gốc cây lớn đảo mắt kiểm soát cục trường, bình tĩnh chờ dịp khai hoả.

Vốn khi xưa từng được một bậc thầy lòng lầy trong nghề tác xạ truyền bí quyết

nên Đạt bắn rất "linh", khẩu Smith and Wesson mỗi lần khạc đạn lại quất nhào một tên phi.

Giây lát đã thêm năm, sáu kẻ bị loại khỏi vòng chiến. Gã đầu đảng Lều Tài Wang chừng bất ngờ trước tình thế đảo ngược vì sức chống trả đáng gờm của đối phương, y vò râu giân dữ, vẩy một gã đầu mục lại ghé tai dặn mấy câu, đoạn rời chỗ, nường theo bờ bụi phóng đi.

Trần Dũng hạ xong bọn ngoài bờ sông, nhặt khẩu súng "mút" lộn lại núp sau mô đất, tiếp tay với bạn.

Cách hai chàng khoảng vài chục bộ, Ngọc Bích thu mình sau một thân cỏ thụ hồi hộp theo dõi cuộc chạm súng giữa đôi bên.

Bất thần nghe tiếng cành cây khô gãy "rắc" xế bên tả, nàng giật mình định thần nhìn dòm sang.

Một bóng lực lưỡng, cao lớn như đô vật đang rón rén bước tới, hai họng súng trên tay y hướng về phía bọn Hoàng Đạt.

Chừng y mãi chú ý đến hai tay súng lợi hại nên chưa phát giác cô gái ẩn gần đó.

- Nó định bắn trộm!

Ngọc Bích rúng động suýt kêu lên nhưng kịp nén lại. Khoảng cách giữa y với nàng chỉ bằng một đà nhảy, nàng lại không có súng trong tay, nếu y quay mũi súng sang bắn sẽ nguy. Chi bằng tương kế tựu kế lạng lẽ ra tay trước là hơn.

Nghĩ đoạn, nàng nhẹ nhàng đứng lên nhón chân tiến tới gần y.

Một bước, hai bước rồi ba bước... Ngọc Bích nín thở từ từ đưa lưỡi dao lên, dù cổ trấn tĩnh nàng vẫn nghe tim mình đập như trống làng trong lồng ngực trước phút hạ thủ quyết định...

Gã đầu đảng phi tặc chậm chậm đưa khẩu Pạc Hoọc ngang tầm mắt, hơi nghiêng đầu ngắm.

Ngọc Bích vội hít một hơi dài, nghiêng răng thu hết can đảm vươn nhòai tới trước xả mạnh tay dao xuống.

Vô tình động tác này khua động mớ lá khô dưới chân nàng khiến y vụt ngoảnh lại cấp tốc thối lui tránh.

Véo! lưỡi dao rừng đảo trong khoảng không một đường loảng ngoảng, Ngọc Bích chém hụt lạt tức lạng người bám theo kẻ địch tấn công tiếp.

- Hầy à! "Cô tiên" lại biết võ!

Lều đại vương nhận ra hình dáng cô gái ngay từ khoảnh khắc đầu tiên nên không nổ súng, chỉ di động tránh né, chờ dịp phản công.

Ngọc Bích tuy được Hoàng Đạt truyền dạy cả võ ta lẫn võ Trung Quốc nhưng nàng chỉ tập trung luyện quyền thuật còn về binh khí cổ truyền không thạo lắm, nên sau mấy đường liên bị Lều đại vương nhận ra chỗ sơ hở, lừa thế đá văng dao.

- "Cô tiên"! Biết điều đứng yên nếu không ngộ bản à!

Lều ve vẩy mũi súng nhích tới cười âm trầm, nói bằng tiếng Việt lơ lớ.

Lúc này cô gái hiểu y không có ý định nổ súng, muốn bắt sống, nàng bèn cao giọng gọi bọn Hoàng Đạt, Trần Dũng. Nhưng ngoài kia hai bên đang hồi quyết liệt, súng nổ rền át hẳn tiếng nàng.

Lều Tài Wang chợt nảy ý định, dắt súng nhảy phắt lại vươn trào thủ chụp lấy cô gái.

Ngọc Bích xẹt ngang tránh hụp xuống, lia chân phóng cước trả đòn liền.

Bịch! Ngọn đá tảo diệp quét trúng chân y mạnh tợn nhưng Lều không hề hấn gì, nghe răng cười phóng tới chụp cứng vai nàng.

Ngọc Bích thầm kinh hãi, không chậm trễ nàng vung quyền trái đâm móc vào

mặt y, cùng lúc co chân đạp tận lực.

Lều "hự" lên một tiếng, hơi gập người chút nhưng vẫn chưa chịu buông vai cô gái. Ngọc Bích vội chuyển thân lộn ngược ra sau nhằm hoá giải tay trảo y.

Soạt! Vai áo sơ mi nàng rách toạc một đường dài từ vai xuống trước bụng, hàng nút cũng bật luôn, để lộ một khoảng da thịt trắng ngần. Dưới ánh trăng loang lổ hắt qua cành lá, vòm ngực cô gái gần như phô bày trọn vẹn nét nhũ kỹ hà cao vút chỉ còn mảnh lụa nịt đen nhỏ như hai cánh bướm, phập phồng.

Ngọc Bích vừa thẹn vừa giận, chéo hai tay xoay nghiêng người thủ thế, che bớt chỗ trống trải trước ánh mắt hau háu như thú dòm mồi của tên trùm phi.

- Hà! "Cô tiên" đẹp! Xứng đáng làm lỗ phồ ông Lều a! Ngoan, ông Lều đưa về núi làm bà Tài Wang sung sướng một đời! Hà hà!

Lều nuốt nước bọt ừng ực, lừ lừ tiến lên.

Sức mạnh ghê gớm nơi y làm cô gái không khỏi cảm thấy lo âu, óc đảo nhanh tính kế.

- Nó khoẻ như trâu, đòn đánh bình thường không núng. Hoàng Đạt, Trần Dũng lại bận đối phó bọn kia, đâu có nghe cũng chẳng thể lại ngay! Phải tung đòn vào chỗ nhược hoặc lừa ném y bằng Ju Do mới xong.

Thình lình Lều dậm chân dậm phóng tới khiến nàng lật đật chuyển bộ sang bên né.

Tuy nhiên y chỉ vờ nhảy, ngay khoảnh khắc cô gái vừa xoay mình lách qua, rất nhanh y nhào xuống lộn một vòng đến bên nàng và bằng một động tác cực khéo, hai chân vươn kẹp dính chân nàng lôi mạnh.

Ngọc Bích mất thăng bằng chới với ngã ngời, nhanh như chớp Lều chồm dậy chụp vai nàng đè xuống.

Nhưng y đã tính nhầm! Nường theo sức mạnh đối phương, Ngọc Bích ngã

người trên mặt cỏ, hai tay túm vạt áo, kê một chân vào bụng dưới y, vận sức hết lớn, tung đòn hy sinh Tomoe Nage sở trường từng điều luyện tại phòng tập JuDo.

Tấm thân hộ pháp của Lều lộn nhào qua đầu nàng, động huych vào một gốc cây cạnh đó, như trời giáng.

Ngọc Bích chụp khẩu Pạc Hoọc lẫn lóc kể bên, không do dự lay cò luôn.

Đoàng! Đạn xẹt xể trốc đầu gã trùm phi đúng lúc y lồm cồm ngồi dậy.

Lều giật mình đảo nhanh ra sau thân cây, rút phắt khẩu súng còn lại chĩa, nhe răng cười :

- Hầy! "Cô tiên" chớ dại xài chó lửa với ngộ! Lều Tài Wang bắn giỏi nhất biên thủy. Từng bắn tắt đom đóm trong đêm tối đó! Hà hà! Xem đây, ngộ tước súng "cô tiên"!

Dứt lời y nổ liên.

Đoàn! Khẩu Pạc Hoọc nổ vang chát chúa phía sau khiến Hoàng Đạt, Trần Dũng cùng chú ý. Chàng võ sư đột lòng thầm lo cho người yêu, vội dùng tiếng lóng gọi vọng sang báo cho bạn biết đoạn rời vị trí vọt đi liền.

Tới gần bờ sông vừa gặp cảnh Ngọc Bích bị gã trùm phi chĩa súng uy hiếp đang lui dần.

Hoàng Đạt thoáng khựng lại tính toán rất nhanh trong đầu, nép sau một bụi cây loà xoà đưa súng ngắm.

Chàng chỉ cách gã chừng hai chục thước, tuy nhiên vì chỗ này khá nhiều bờ bụi gò đồng, gã lại mãi đe dọa Ngọc Bích nên chưa phát hiện ra.

Khẩu Rouleau trên tay Đạt nổ liên hai tiếng khô khan, Lều lão đảo lùi lại mấy bước rồi ngã vật xuống như thân cây đổ, bất động.

- Trời! Anh...

Ngọc Bích nhào vào vòng tay người yêu, mừng mừng tủi tủi, Đạt nhìn nàng lo ngại khẽ hỏi :

- Em... có sao không?

- Không! Chỉ phải một phen hú vía! May anh đến kịp!

Nàng thành thật kể tiếp :

- Nó định bọc hậu bắn trộm hai anh thì gặp em. Em chém hụt bị đá mất dao thì phải đấu tay đôi với nó. Hừ! y khoẻ như trâu, em đánh trúng mấy đòn chẳng thấm thía gì, đến nỗi ... rách cả áo vì nó.

Cô gái e thẹn nhoèn cười, Hoàng Đạt cúi nhặt khẩu Pạc Hoọc xem lại ổ đạn, đoạn trao khẩu Rouleau cho nàng, bảo :

- Ngoài kia còn mấy đứa, một mình Trần Dũng e thất thế! Ta ra thôi, em nhớ bám sát anh, lưu ý đề phòng chung quanh.

Chàng kéo nàng đi liền.

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Di Ngôn Tổ Phụ (5)

Bọn phi đã rút hết từ hồi bốn giờ sáng, để lại hơn chục xác chết, cả xác tên chủ tướng. Máu đọng thành từng vũng quanh chỗ bọn Hoàng Đạt dựng lều, mùi tanh nồng quyện lẫn mùi thuốc súng còn phảng phất trong không khí khiến Ngọc Bích nhiều lúc cảm thấy khó chịu, lợm giọng buồn nôn.

Hai chàng xách súng rào một vòng xung trở lại bàn nhau nhổ trại lên đường.

Kiểm lại, ngoài ít vật dụng bị hư hỏng, một trong ba thớt ngựa buộc gần lều cũng trúng đạn chết quay, chính con ngựa hồng Ngọc Bích cưỡi.

- Thôi! Hai vị chịu khó ngồi chung ngựa vậy, đồ đạc hãy chất cả lên ngựa tót.

Trần Dũng nhún vai bảo bạn. Ba người thu dọn hành trang, vượt sông. Sang tới bờ Tây, Đạt cùng người yêu cưỡi chung ngựa, Trần Dũng tể ngựa lên trước có ý mở đường, phòng trường hợp bọn phi còn lảng vảng đâu đó, có thể phục kích trả thù.

Ngọc Bích ngồi trước yên, tựa vào ngực Hoàng Đạt. Sau cuộc đụng độ khốc liệt với bọn Lều Phi đêm qua, nàng mệt mỏi, tinh thần có phần bị dao động.

Đạt ghé tai nàng cười :

- Sợ rồi ư? Đó! Anh nói có sai đâu! Đã bảo ở nhà mà không chịu nghe, cứ nằng nặc đòi theo kỳ được! Hừ! Hai cụ mà biết em đi "du lịch" như vậy chắc phải ... đánh một trăm roi!

Bị trêu chọc Bích đỏ mặt ngượng dài, quay đi không đáp.

Nguyên, khi xin phép song thân nàng đã nói dối là theo chàng đi du ngoạn Sa Pa, tiện dịp thăm khu đồn điền hương hoá Hoàng Đạt được thừa kế.

Quả Đạt có trang trại do phụ thân để lại trên đó. Chàng đã giao cho một người anh họ quản lý mọi việc, lâu lâu, có khi cả năm mới ghé lên thăm chừng một lần.

E nàng giận dữ, Hoàng Đạt bèn gọi chuyện :

- Kể ra chẳng đến nỗi vô ích! Bởi có cuộc "tao ngộ" đêm qua nên chúng ta mới trừ khử được tên trùm phi lợi hại vùng biên thủy Tây Bắc. Ấu đó cũng là điều hay! Diệt được một kẻ ác chẳng khác nào làm một điều thiện. Lành thay!

Ngọc Bích chợt tủm tỉm cười trước câu nói phăng phất mùi "triết lý" của Hoàng Đạt :

- Nói nghe hay lắm! Nhưng nếu giả như đêm qua em ... bị bọn phi bắt mất, liệu anh có còn ... lý sự nổi không?

- Bậy nào! Chỉ gỡ miệng! Anh còn một hơi thở quyết chẳng để kẻ nào phạm đến ... nàng tiên bé bỏng này.

Chàng cúi tìm môi nàng, Ngọc Bích ngượng ngùng gắt khẽ :

- Kìa! Khéo anh Dũng cười chúng mình...

Lời nàng bị ngắt ngang bởi một nụ hôn nồng cháy...

Ngựa vẫn phi đều, lốc cốc...

Ba người bốn hành suốt buổi không gặp chuyện gì xảy ra.

Trưa đó, vừa xuyên qua một cánh rừng thưa tới một thung lũng, bỗng gặp một chàng trai người Thái, dáng vạm vỡ, xách cây súng "kíp", từ xa chạy lại, dáng vội vã như bị rượt đuổi, suýt nhào vào ngựa Trần Dũng.

- Gì thế? Ông bạn!

Hoàng Đạt nín lại hỏi, chàng trai mặt xanh như chàm đỏ, vừa giằng tay ra, ngoái dòm sau lưng, kêu lắp bắp :

- Chạy mau! Ông ... ông ba mươi... Ông hùm tinh! Mau! Chậm, ông ăn thịt... ông ngồi đẳng chân thác...

- Sao? Ông ba mươi ư? Bạn có súng "kíp" trong tay, sợ gì?

- Ở ... cái quan không biết! Ông hùm tinh không phải cọp thường... súng bắn không chết mà. Cái quan buông tôi ra nào... ghê quá!

Dứt lời chàng trai vùng chạy như ma đuổi.

Bọn Đạt cùng lấy làm lạ nhìn nhau. Dân vùng sơn cước xưa nay vốn "xem hùm beo như chó dữ" bởi cuộc sống giữa thiên nhiên khiến họ thường gặp các loài dã thú. Có nơi, ngay cả các cô gái còn dám đương đầu với chúng bằng cách dùng bẫy, hoặc đôi khi có nàng chỉ sử dụng một lưỡi dao quắm cũng hạ được cọp trong trường hợp chạm trán bất ngờ.

Giờ thấy chàng nọ lộ vẻ khiếp đảm thái quá, động tính hiếu kỳ Hoàng Đạt bàn tới đó xem thực hư thế nào.

Nghe nói Ngọc Bích vội vã gạt đi, nhăn mặt :

- Anh! Chuyện hồ thành tinh em vẫn nghe kể! Ta nên tránh xa là hơn! Hãy tập trung vào ... việc của anh Dũng, tiếp tục hành trình!

Nhưng chừng Trần Dũng cũng bị kích động chẳng kém gì Hoàng Đạt, vụt sáng hăn mắt nói luôn :

- Đã thế chúng mình nên vào tận nơi cho biết! Đây vào thác cũng không bao xa.

Chàng trở về hướng dòng thác đổ từ lưng chừng núi xuống trắng bạc như một dải lụa óng ánh dưới ánh mặt trời. Từ chỗ bọn họ dừng ngựa đến đó ước chừng chỉ nửa dặm là cùng.

Đạt vỗ báng súng sẵn cười trấn an người yêu :

- Yên trí! Dù hùm tinh hay hùm thường đã có món này giải quyết! Đạn "ban"

vuốt dài như lưỡi dao, bắn voi, tê giác còn "kênh" nữa là cọp. Chưa kể Ru lô, Pạc Hoọc đây có đủ. Đi thôi!

Thâm tâm Hoàng Đạt không tin trên đời có loài nào chịu nổi sức công phá của súng đạn, cho dù đó là ... ma quái.

Từng sống trên mạn ngược một thời gian chàng nghe nhiều huyền thoại về hùm tinh, thần hổ, voi thiêng v.v... nhưng chưa lần nào thấy tận mắt.

Lại nữa, Đạt thường nghĩ : vạn vật hể hữu hình tất hữu hoại. Mãnh thú... dẫu thành tinh chẳng nữa nhưng muốn vỗ bắt ăn thịt người hẳn tất nó phải có xương thịt, nanh vuốt như ... bình thường, vậy vẫn còn điểm yếu để chịu luật huỷ diệt chung.

Hai thốt ngựa quay đầu rẽ sang trái tiến vào chân thác.

Đi được một quãng bỗng hai con ngựa cùng hí dữ chồm dừng hai chân trước muốn hất cả bọn xuống.

- Nó đánh hơi thấy ác thú. Đúng! Trong đó có cọp! ta buộc ngựa đây thôi.

Hoàng Đạt bảo bạn, cả ba nhảy xuống cột ngựa bên một gốc tùng. Đạt còn lấy mấy củ tỏi nhai dập xát vào mũi mấy con vật cho chúng hết ngửi mùi cọp, đỡ sợ.

Đoạn, chàng ghé tai dặn hai bạn đồng hành vài câu.

Hoàng Đạt thủ khẩu Greenfield đi trước, theo sau là Ngọc Bích, Trần Dũng đoạn hậu.

Chừng hơn trăm thước, quả nhiên cả bọn gặp một vùng cỏ nát nhàu dẫu chân, khoảng cách đều nhau, dẫu nào cũng lớn bằng cái đầu.

Rõ dẫu chân cọp.

Ba người lần theo vết con thú len lõi hồi lâu tới gần vụng thác thì mất dấu.

Còn đang đảo mắt tìm kiếm bỗng Ngọc Bích nắm tay Đạt run giọng thì thào :

- Kìa! Anh xem ... chỗ thạch bàn mé bên phải gần dòng thác đổ...

Hai chàng giật mình trông theo hướng nàng trở.

Cách không đầy năm chục thước, một hình thù ngồi lù lù câm nín, bất động như tạc bằng đá, to như bò mộng.

Đó là một con cạp xám. Nó ngồi chồm hồm, đầu hơi nghiêng về hướng bọn Hoàng Đạt nhưng cúi xuống, thoáng trông có vẻ như đang "trầm mặc suy tư" hết sức lạ.

Trần Dũng lập tức đưa ống nhòm lên ngắm, bất ngờ lộ vẻ sững sờ :

- Trời! Sao... thế này? Hay tại mình hoa mắt... nhìn trong viễn kính khác ở ngoài...!

Chàng lấy tay dụi mắt dòm lại, sắc mặt càng lúc thêm biến đổi :

- Đạt! Cậu xem này! Sao lại là ... một ông lão? Trời!

Cả Đạt lẫn Ngọc Bích cùng kinh ngạc đưa mắt ngó nhau, chàng võ sư giật phắt ống nhòm xem thờ phào khê lắc đầu bảo bạn :

- Có gì lạ đâu! Đúng là một ông ba mươi, chỉ lớn hơn những con cạp ở ... vườn bách thú một chút. Chắc cậu hoa mắt rồi. Đây, em dòm xem có đúng không?

Chàng cười nhẹ chuyển sang tay Ngọc Bích, nàng vừa chiếu ống viễn kính liền rùng mình lắp bắp :

- Trời! Anh Dũng nói không sai! Không phải cạp! Một ... ông già! Một người ... râu tóc bạc phơ ... mặc áo xám... trời! Đúng cạp thành tinh nên mới biến hoá như vậy.

Nàng xúc động ôm chầm lấy người yêu giục quay lại.

Trần Dũng xem lại lần nữa, tuy bớt vẻ kinh mang nhưng vẫn xác nhận đó là

một ông già.

- Hay nói cho rõ là một thứ đầu người mình cạp! Có lẽ đúng hùm tinh như lời anh chàng ban nãy bảo! Giờ cậu tính sao?

Hoàng Đạt nhún vai, cương quyết :

- Để tớ cho nó một phát! Tinh hay không cũng phải hạ thôi Cậu với Ngọc Bích cứ ở yên đây, tớ lại gần nó. Cạp mộng phải nổ trúng chỗ hiểm mới chết ngay.

Dứt lời chàng vọt đi liền, bất kể Ngọc Bích can ngăn.

Hai người chừng không yên tâm cũng rón rén lần theo, phòng hồ trợ Đạt khi cần.

Con cạp xám vẫn ngồi yên tại chỗ.

Hoàng Đạt men theo lùm bụi tới gần nheo mắt ngắm kỹ.

Khoảng cách hai bên thu ngắn chỉ còn chừng hai chục thước, trông rõ từng đường nét trên mình ác thú.

Chàng từ từ giương khẩu súng sẵn lên...

Ngay khi ấy bất thần nổi lên một tràng cười ròn rã, trong trẻo, rồi ba, bốn bóng sơn nữ từ ngoài đuổi nhau chạy tới.

Nàng chạy trước mặc y phục ra dáng con nhà quý tộc sơn cước, phá lãnh đen viền thuy ba kim tuyến, áo chên bằng lụa trắng, chân mang hài sáo, tóc bới cao, trâm cài lược giắt, khuyên vàng lấp lánh... nhác trông cũng thấy đó là một cô gái trẻ trung, xinh đẹp.

Cô nàng chạy gần đến bờ vụng thác, vừa chạy vừa ngoảnh trông lại mấy cô gái phía sau cười đùa, vô tình chưa nhìn thấy ông ba mươi ngồi chễm chệ trên tấm thạch bàn, đang giương mắt dòm trừng trừng.

Kịp đến lúc cô gái phát giác giật mình thì đã muộn. Giữa người và thú cách

nhau chừng chục thước, chưa bằng một cái nhảy của chúa sơn lâm.

Cô nàng biến sắc lùi lại chưa kịp tỏ cử chỉ gì thì con cọp xám đã quất đuôi đánh "đét", rống lên khủng khiếp, dậm phóng tới.

- Đoàn!

Từ sau bụi cây, Hoàng Đạt nghiêng răng bóp cò luôn.

Mãnh thú rừng mình ngã vật sang bên đến "ùm", nước văng tung toé. Nhưng có lẽ đạn không trúng chỗ hiểm, nó vùng dậy ngay xông thẳng lên bờ.

Đạt rúng động vội bồi thêm phát nữa.

Cạch! Đạn thối không nổ, chàng ném súng sẵn, rút Pạc Hoọc nhảy vọt ra.

Vào khoảnh khắc Hoàng Đạt khai hoả bắn con cọp xám, Trần Dũng cũng đã giương súng nhắm sẵn phòng bị tình huống xấu xảy ra.

Vừa thấy nó chồm dậy, chàng trai họ Trần liền lấy cò tiếp tay bạn, tuy nhiên... đạn cũng không nổ.

Trong khi mãnh thú hung hăng lao về phía cô gái sơn cước...

Không do dự Trần Dũng nhún chân quăng vèo người tới chắn ngang trước mặt cô sơn nữ, tay vung lia một đường bóng súng.

Chát! Bóng gỗ quật trúng đầu con cọp mộng, bể tan, không khác quật vào đá, nhưng cũng khiến nó khựng lại mấy giây, gầm lên lắc lắc cái đầu to như cái thúng.

Đủ thời gian Hoàng Đạt xông lại chĩa Pạc Hoọc nổ.

Liên ba phát súng, con cọp xám đổ dụi xuống mặt cỏ, giãy giụa mấy cái rồi nằm im, mình mẩy nó loang lổ đầy máu, đầu bị bể nát.

Ai nấy xúm lại, nàng sơn nữ quý tộc cùng bọn gái tùy tùng ngỏ lời cảm ơn Đạt, Dũng về cảm động hết sức.

Lúc ấy hai chàng trai Kinh mới nhìn kỹ, bất giác không khỏi sững sốt trước vẻ đẹp của "cô nàng".

Mắt phụng, mày liễu đào, miệng san hô, ngực nở nhũ căng phây nếp áo, eo thon mỏng phình, đùi thon lẳn búp hoa quì sau lớp "phá" lãnh bó sát... tấm nhan sắc bất ngờ như tích tụ cả hương sắc núi rừng Tây Bắc.

Đến nỗi ngay như Ngọc Bích là "người đẹp kinh thành" cũng phải giật mình, thán khen!

Nàng ta cho biết họ Đèo, tên Nguyệt Cầm, nhà ở gần đây và mời ba vị ân nhân ghé nhà chơi.

- Thưa! Con quái này đã hại nhiều nhân mạng quanh vùng, người ta đồn nó là ... hùm tinh! Hôm nay may gặp hai ông nên em mới thoát nạn dữ! Mong hai ông cùng bà chị đây bớt chút thì giờ quá bộ đến nhà để em được dịp tạ lễ!

Cả bọn cùng nhìn nhau ngẫm hội ý, không riêng Trần Dũng, Hoàng Đạt và Ngọc Bích chỉ mong sao sớm đưa bạn đến xứ ngàn, chẳng muốn rề rà dọc đường mất thời gian. Vả, chuyện tình cờ giết cạp cứu người nào có đáng chi, giờ lại theo về làm "thượng khách" để nàng tiếp đãi, nghĩ cũng kỳ. Dẫu gái họ Đèo tỏ ra rất tha thiết.

Hoàng Đạt đang định lựa lời từ chối khéo, xảy đâu chợt nghe tiếng vó ngựa khua đồn rầm rập, từ ngoài phi vào hơn chục bóng nhân mã, tay súng nổ đủ cả.

Một người đàn ông trạc gần bốn mươi, dáng khoẻ mạnh, mặc quần áo kaki màu vàng, khoác "va rơi" da, mang súng "kíp", nhảy phắt xuống chạy lại nắm tay Đèo Nguyệt Cầm mừng rỡ :

- Trời! Anh lo quá! Vừa về tới nhà được tin báo cạp xám xuất hiện khu này, lại nghe chúng kể em đi chơi thác, vội lấy ngựa đi liền! Phải hai ông đây vừa hạ "nó"?

Y quay sang bọn Dũng, Đạt, Nguyệt Cầm vội kể vắn tắt sự việc, đoạn giới thiệu :

- Đây là anh tôi, Đèo Thanh Sơn! Còn hai ông với bà chị đây...

Hoàng Đạt rước lời cho biết qua tên họ cả bọn, Đèo Thanh Sơn mừng rỡ cảm tạ khấn khoản mời ba người về nhà.

- Thưa, nếu bạn thì xin ghé qua một hai ngày vậy. Kính mong ba vị dành cho Đèo này được vinh dự thù tiếp bậc ân nhân của giòng tộc!

Hoàng Đạt, Trần Dũng đều cảm thấy khó xử, chưa biết tính sao thì Ngọc Bích đã ghé tai người yêu khẽ bảo :

- Giờ đã quá trưa rồi, có đi tiếp cũng chẳng thêm được mấy đoạn đường, chỉ bằng ghé qua chỗ họ chút, mai sáng lại lên đường, cho khỏi phụ lòng.

Thấy anh em họ Đèo tỏ lòng chân thành mời khách, lại nghe nàng nói cũng phải lẽ, Đạt, Dũng đành chịu.

Thanh Sơn, Nguyệt Cầm ùng lộ vẻ hân hoan, truyền bọn gia nhân khiêng xác cạp, đoạn "phò" ba người lên ngựa về bản.

Cả bọn vừa đi vừa trò chuyện, anh em Đèo cho biết họ cùng viên tù trưởng xứ Thái Lai Châu là chỗ thân tộc, anh em thúc bá.

Thanh Sơn từng du học dưới Hà Nội mấy năm, biết cả chữ Tây, chữ Hán, đã có vợ và ba con.

Nguyệt Cầm mới tròn đôi chín, chưa lập gia đình, rất thích thơ phú văn chương.

Vì chỉ có hai anh em, cha mẹ đều đã khuất núi nên Sơn rất thương yêu em gái, hết mực săn sóc chiều chuộng nàng.

Nhân nhắc lại chuyện "hùm tinh", Thanh Sơn tỏ ý không tin chuyện huyền hoặc, bảo đó chẳng qua là một con cạp mộng tinh khôn, vì nó vô ăn thịt nhiều người nên dân quanh vùng đồn đại thế thôi.

Nghe vậy, Hoàng Đạt nháy hai người đồng hành mỉm cười ý nhị.

Trần Dũng nhú mảy chực lên tiếng nhưng nghĩ sao lại thôi, chỉ nhún vai im lặng.

Ngựa đi lòng vòng, hồi lâu tới một khu nhà sàn nằm rải dưới chân đồi, cạnh một con suối rộng.

Nhà họ Đèo ngay đầu bản, trông nguy nga bề thế rõ ra một dinh cơ của người thuộc giòng quý tộc miền núi, đủ toà ngang dãy dọc, gia nhân ra vào phục dịch.

Thanh Sơn truyền dọn liền hai phòng rộng, ngăn nắp bên dãy đông, một dành cho Trần Dũng và một để riêng "vợ chồng" Hoàng Đạt nghi - theo cách tự giới thiệu của Ngọc Bích.

Chừng "người đẹp kinh thành" có ý "phòng xa" trước giai nhân rừng thẳm nên xác định rõ trước với nhà họ Đèo!

Hoàng Đạt thừa hiểu, không khỏi cười thầm.

Cả ba tắm rửa, thay y phục xong thì gái hầu xuất hiện, lễ phép mời lên dự tiệc.

Anh em họ Đèo đã chờ sẵn bên bàn rượu thịnh soạn bày giữa phòng khách, có cả một cặp rượu vang chất.

Nguyệt Cầm vừa phục trang lại, càng tôn thêm vẻ kiều diễm lộng lẫy khiến Ngọc Bích buột miệng khen tấm tắc.

Được người cùng phái khen tụng, cô gái nhoẻn cười không giấu nổi vẻ hân hoan trong lòng, nắm tay Ngọc Bích giọng xúc động :

- Chị quá khen! Em chỉ là loài hoa rừng , cỏ dại đâu dám sánh với những thiếu nữ xinh đẹp nơi đất Hà Thành hoa lệ! Như chị đây chẳng hạn!

Hai nàng cùng cười vui vẻ.

Đèo Thanh Sơn truyền gái hầu rót rượu mời khách nhập tiệc.

Tình cờ Trần Dũng ngồi cạnh Nguyệt Cầm, cô gái luôn tay bồi tiếp vị khách

quí, về ân cần hết mực, làm chàng trai nhiều lúc đâm lúng túng, ngượng ngập.

Rượu được vài tuần, cả Hoàng Đạt , Ngọc Bích đều cảm thấy hơi lo trước ánh mắt chan chứa, long lanh của cô gái họ Đèo khi nhìn Trần.

Nhất, Đạt là kẻ giang hồ lịch lãm trên tình trường, chỉ thoáng qua cũng hiểu ngay người đẹp non cao đã bị "tiếng sét ái tình" đánh ngã!

Chàng thâm kêu khổ!

Đoạn tìm cách nhắc khéo bạn, vờ hỏi :

- Dũng này! Mai sáng mấy giờ chúng ta khởi hành?

Trần Dũng thoáng ngần người nhưng vốn nhạy cảm, hiểu liền, đoạn đáp :

- Càng sớm càng tốt! Khoảng bảy giờ đi!

Nguyệt Cầm nghe hai chàng đối đáp mặt hoa đang rạng rỡ vụt tối hắt lại, buồn rầu.

Đèo Thanh Sơn liếc cô em gái dường như cũng hiểu, lộ vẻ trầm tư, giây lát ngập ngừng khẽ hỏi :

- Quí ân nhân có việc gấp chẳng? Xin vì tình tri ngộ nán lại thêm ít ngày...

Đạt nhẹ nhàng thoái thác :

- Như đã kể qua, bọn này phải đến miền ba biên giới vì việc riêng, chẳng thể nấn ná, mong Đèo huynh cùng cô Nguyệt Cầm thứ lỗi! Khi nào xong việc trở về nếu tiện đường, chúng tôi sẽ ghé thăm.

Nge vậy, Nguyệt Cầm đòi phải hứa chắc chắn , khiến Đạt đành cười gượng :

- Chỉ ngại làm phiền gia chủ mà thôi! Được rồi! Thế nào lượt về bọn này cũng tạt vào chơi ít bữa!

Dũng trợn mắt dòm sững bạn, nhưng Ngọc Bích tủm tỉm cười ngấm ra hiệu cho chàng.

Trần vỗ lễ ra Hoàng Đạt đã vì chàng "gánh vác" luôn chuyện hứa hẹn này. Ý Đạt sau khi hộ tống bạn đến xứ ngàn gặp người yêu cho trợn lờn ước nguyện tiền duyên, chàng cùng Ngọc Bích quay về sẽ ghé nhà họ Đèo. Như thế vừa không thất hứa, lại tránh cho Dũng thế kẹt hiện giờ, bởi chẳng thể giải bày chuyện bí mật ghé gớm của Dũng, mà nếu khước từ thẳng thừng e bất nhã với chủ nhân!

Bất giác chàng trai họ Trần kín đáo thờ dài, ái ngại vu vơ...

Không khí buổi tiệc vẫn vui vẻ trở lại, Đeo Thanh Sơn báo cho biết tối nay nhà họ Đèo mở dạ hội mừng ba vị khách quý, có cả trai gái bản tham dự.

- Ô! Đèo huynh làm bọn này ngưỡng quá! Bày vẽ mà chi thêm phiền hà!

Dũng, Đạt cùng lắc đầu ái ngại. Riêng Ngọc Bích nghe đến dạ hội có vẻ thích thú chùng hiếu kỳ muốn xem thử cuộc vui trên sơn cước ra sao.

Khoảng năm giờ chiều tàn tiệc rượu, ai nấy về phòng nghỉ dưỡng sức chờ tối dự hội.

Đạt sang phòng Dũng, căn dặn :

- Buổi vũ hội đêm nay cậu nên thận trọng, tớ xem chừng Đèo Nguyệt Cầm đang âm mưu vì "tiếng sét ái tình" do cậu gây nên! Hãy tỏ ra chùng mực, tránh để đối tượng hiếu lầm... tai hại, nếu cậu vẫn quyết ý trung thành với ... lời lập nguyện tiền thân!

- Nhưng tớ nào có ý định chinh phục hay tán tỉnh nàng đâu!

Trần Dũng thoáng nhăn mặt bảo bạn, Hoàng Đạt nheo mắt cười nụ :

- Ấy thế mà cô nàng cứ yêu thì sao? Chính "bà đầm" tớ cũng nhận thấy điều đó. Chẳng phải riêng Đạt này! Nên nhớ, về "khoảng đó" tớ từng nếm trải nhiều kinh nghiệm ... thương đau! Hãy nghe tớ!

Chàng trai họ Trần yên lặng trong giây lát, gật gù :

- Thú thực tớ cũng cảm nhận trong thái độ Nguyệt Cầm bộc lộ vẻ quan hoài... hơi đặc biệt đối với tớ! Có lẽ... cậu nói đúng đấy!

- Đúng là cái chắc! Phàm, đàn bà con gái sơn cước rất hồn hậu, thủy chung, thẳng thắn và can đảm! Các nàng khi đã yêu ai thì sẵn sàng sống thác với tình, khó có trở lực nào ngăn nổi! Điều này hẳn cậu đã biết qua ... chúc thư! Tớ chỉ lo cậu sơ sẩy vương mắc thêm tơ tình sẽ rắc rối đủ thứ! Hiểu chứ?

Đặt tay lên vai bạn, bốn mắt nhìn nhau rất lâu, Trần Dũng chừng cảm khái thở phào ngồi giọng :

- Bằng hữu như cậu thực hiếm có trên đời! Phải chi vợ chồng cậu chịu cùng tớ...

Chàng bỏ lửng câu không nói tiếp, Đạt đoán hiểu ý bạn, khẽ lắc đầu ôn tồn :

- Cảm ơn cậu đã nghĩ tới mình. Nhưng, hẳn cậu thừa biết, tớ mang nặng nợ tình với nàng... mà nàng còn chữ hiếu! Bọn này có tính đến chuyện đó nhưng xét ra không thể được! Thôi thì... mỗi người hãy bằng lòng với số phận của mình! Giờ cậu nằm nghỉ, tớ cũng cần ngủ lưng chút cho gân cốt đỡ mỏi.

Đạt quay ra, về phòng. Ngọc Bích đang nằm trên giường xem tiểu thuyết, thấy chàng vào bèn gấp sách lại, nhòm dật :

- Gớm! Hai ông tướng rù rì chuyện gì mà lâu thế? Em đoán chắc không ngoài vụ... giai nhân họ Đèo, đúng chứ?

- Không sai!

Chàng ngồi xuống cạnh người yêu, Ngọc Bích chống cằm vẻ nghĩ ngợi, bảo chàng :

- Nếu anh Dũng không bị vướng lời nguyện tiền duyên, kể ra Nguyệt Cầm cũng... xứng đáng để anh ấy gắn bó một đời! Tuy mới gặp nhưng em cảm nhận ở

nàng hội đủ những đức tính của người phụ nữ lý tưởng các đấng mày râu hằng mơ ước! Ấy là chưa kể về nhan sắc! Một vẻ đẹp phải nói là ... ăn đứt các hoa khôi Hà Nội!

Đạt phì cười vì cách so sánh của Ngọc Bích, âu yếm kéo nàng vào lòng :

- Nhưng vẫn chưa đẹp bằng ... người đẹp của anh!

- Chỉ được cái giỏi nịnh! Nào, giờ hãy chỉ qua cho em vài điệu vũ thịnh hành trên vùng này! Tối nay biết đâu có ... chàng trai điển nào đó mời em vài bản thì sao?!

Nàng gỡ tay chàng đứng lên nheo mắt hóm hỉnh.

* *

*

Ngay sau bản "xoè cặp" với Trần Dũng, Nguyệt Cầm cứ xoắn lấy chàng, chẳng buồn để ý tới ai khác. Khách trai tráng trong bản làng nhiều kẻ mon men đến mời, thấy đều bị nàng cười, từ chối.

Ngồi cạnh Ngọc Bích và vợ chồng Đèo Thanh Sơn gần đó, Hoàng Đạt vừa nói chuyện vừa kín đáo theo dõi bạn cùng cô gái họ Đèo.

Dưới ánh lửa bập bùng, Nguyệt Cầm tươi như hoa nở bên Trần Dũng Chàng tuổi trẻ ngồi nốc rượu cần, đối đáp cầm chừng với nàng, gương mặt in đậm nét mang mang tư lự.

Người đẹp non cao chừng ngầy ngầy vì men say hạnh phúc, nên chẳng nhận ra vẻ gượng gạo nơi chàng trai Kinh đang mang nặng nỗi niềm u uẩn. Nàng luôn miệng nói cười ríu rít, hồn nhiên như cánh chim rừng đón chào bình minh buổi sáng.

- Cần "cứu nguy" Trần Dũng mới được!

Hoàng Đạt nhủ thầm, đoạn trước về ngõ ngàng của người yêu, chàng đứng dậy tiến sang chỗ Dũng, Cầm nghiêng đầu mỉm cười ... rất duyên :

- Xin được mời cô Nguyệt Cầm bản này!

Cọ gái họ Đèo tròn mắt ngược nhìn Đạt lúng túng mấy khắc rồi chùng không muốn "khách ân nhân" phật ý, nàng chầm chậm theo chàng ra giữa sàn.

Đạt nháy mắt ra dấu cho bạn hiểu, Trần Dũng lập tức bước lại bên Ngọc Bích mời :

- À! Ra anh ấy diễn trò "điệu hổ ly sơn" để "đánh tháo" cho anh! Gớm thật!

Ngọc Bích bật cười khê bảo Dũng, mắt liếc theo người yêu đang cùng giai nhân Tây bắc rún rẩy, tới lui theo nhịp "khen".

Đạt từng sống gần các sắc dân miền núi nên thạo nhiều điệu vũ, chàng lại là "một cây" hào hoa, lão luyện các đường Tango, Valse, Rumba v.v... nên khi "xoè cặp" với Nguyệt Cầm, chàng nhảy hay đến nỗi xung quanh ai nấy đều phải trầm trồ thán phục không ngờ chàng khách Kinh lại cừ đến vậy.

Hết "xoè cặp" lại đến "xoè chùm" chùng cao hứng Đạt trở hết tài nghệ "biểu diễn" luôn mấy bản và khéo léo lôi cuốn cả giai nhân Tây Bắc họ Đèo theo khiến nàng không sao dứt ra được.

Ngồi bên vợ chồng Thanh Sơn, bọn Trần Dũng, Ngọc Bích không khỏi cười thầm về cuồng nhiệt có tính toán của Hoàng Đạt.

Tuy nhiên trong thâm tâm Ngọc Bích vẫn hơi cảm thấy khó chịu trước cảnh người yêu múa lượn như cánh bướm quần quít bên đoá hoa rừng tuyệt sắc!

- Hừ! Anh Dũng xem kìa! Nãy anh ấy còn có vẻ tỉnh táo, giờ chẳng khác nào đã bị nàng hớp hồn, mặt mũi trông say sưa lạ! Hừ! Đàn ông các anh thật...

Nàng kịp thời dừng lại để khỏi thốt lên những lời hằn học, gương mặt kiêu mị vụt trở nên lạnh băng tựa hồ bao phủ một làn sương mỏng.

Trần Dũng liếc thấy giật mình thầm kêu khổ, vội lựa lời xoa dịu, trấn an cho êm.

- Hừ! "Lộng giả thành chân"... biết đâu được!

- Yên tâm! Đạt tuy hào hoa duyên dáng nhưng lại là người xem trọng việc hôn nhân, nghiêm chỉnh chuyện thể diện! Chị thấy đó, từ ngày gặp chị anh ấy có còn ... trong thấy người đẹp nào khác đâu! Chỗ anh em thân thiết tôi dám cam đoan điều đó!

Dũng nghiêm mặt bảo, Ngọc Bích đang định nói tiếp thì nhịp "khèn" đã dứt, Hoàng Đạt, Nguyệt Cầm thông thả trở về bàn.

Ngồi bên Hoàng Đạt, ánh mắt cô gái họ Đèo chốc chốc lại liếc sang chỗ Trần Dũng có vẻ như trách móc nhẹ nhàng...

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Di Ngôn Tổ Phụ (6)

Một chiều trời trở lạnh, giăng giăng mưa bụi, lơ thơ ít hoa tuyết bay trong gió rừng.

Tính ra đã là ngày hăm ba tháng chạp, giáp Tết, "ông Táo châu trời" theo tục lệ dân gian.

Trước khi chia tay lên đường, bọn Hoàng Đạt còn được Đèo Thanh Sơn tặng một thốt ngựa hay, nên giờ mỗi người mỗi ngựa, hành trình có phần nhanh hơn trước.

Lối mòn xuyên lâm vắng vẻ, tuyệt không gặp bản làng, thổ dân, cả bọn cứ giục ngựa đi miết.

Vừa ra tới cửa rừng, thành linh Hoàng Đạt "suyt" khê giơ tay làm hiệu, giảm nước kiệu.

- Gì thế?

Trần Dũng từ sau thúc ngựa lên hỏi bạn.

Đạt không đáp, nghiêng tai nghe ngóng.

Như đáp lại, vắng xa xa bỗng nổi lên một chuỗi âm thanh quái gở, nhọn hoắt lê thê trong gió, thoạt nghe đã muốn nổi gai ốc người ta.

- Sơn cầu! Chúng đang tru gọi đàn... nhưng còn xa! Ta đi thôi!

Hoàng Đạt phất tay, ba thốt ngựa tiếp tục lao đi.

Âm nhọn còn bay vãi theo vó ngựa một hồi rồi mới lịm tắt hẳn.

Tới một ngọn đồi Đạt đề nghị xuống ngựa nghỉ chờ qua đêm.

Sương chiều dâng lên mờ mờ cảnh vật, gió càng lúc thêm lạnh buốt, hoa tuyết bay lá tả.

Ba người bèn lấy mũ áo ngự hàn ra mặc, ngồi bên lửa sưởi mấy phút đoạn đem xôi nếp, rượu cấm ra, nướng thịt nai khô ăn uống.

Ngọc Bích đã hơn ngày nay chưa nguôi nổi bực bội vì chuyện Hoàng Đạt tỏ ra nồng nhiệt thái quá trong đêm vũ hội tại nhà họ Đèo.

Dù sau đó chàng hết lời giải thích, nàng vẫn khẳng khái cho rằng người yêu "cũng có thích Nguyệt Cầm" chứ không hoàn toàn chỉ vì muốn "đánh tháo" cho bạn!

Thành ra Đạt lâm vào cảnh "ách giữa đàng quàng vào cổ" và bị Ngọc Bích áp dụng chiến tranh ... lạnh! Tuyệt không hé môi một lời với chàng suốt quãng đường dài.

Giờ, chừng bị óc tò mò thôi thúc nàng không nhịn được vụt hỏi Đạt :

- Này anh nói "sơn cầu" ... phải chó sói? Nghe tiếng tru lúc như sói!

- À...

Đạt mỉm cười mừng thầm trước dấu hiệu "hoà hoãn" nơi người yêu, lấy giọng ôn tồn giải thích :

- Người ta thường lầm sơn cầu là chó sói! Tuy trông giống nhưng chúng là hai giống khác nhau! Sơn cầu còn gọi là Sài Kúu thường lớn con hơn, rất háu ăn vớ được mồi là nuốt sạch! Có bốn giống chính : sơn cầu vằn, sơn cầu đốm, sơn cầu nâu và sơn cầu sói. Chúng sinh sống rải rác khắp các lục địa! nhưng ghê nhất phải kể giống hồng cầu quấy, dân miệt biên giới gọi "quỉ mắt đỏ"! Thường các giống sơn cầu khác tuy tinh khôn dữ tợn chúng cũng chỉ tụ họp thành từng bầy nhỏ, khoảng mười mấy, hai chục con là cùng! Giống hồng cầu quây lại khác, thường kéo đi hàng đàn đông như kiến cỏ, có khi cả mấy trăm con. Mắt chúng đỏ như than hồng, hung

hắn vọt cùng, đánh hơi người thú rất thính nhạy, ào tới nuốt chửng bất kể thứ gì gặp trên đường di chuyển! Cách nay gần mười năm anh đã chứng kiến bọn buôn lậu bị hồng cầu quấy táp sạch chỉ trong vòng vài phút, trên mạn biên thuyền gần Mương Khương! Cả người ngựa, hành lý v.v... hầu như tất cả đều vào bụng "quỉ mắt đỏ"! có con bị súng bắn, vừa ngã xuống lập tức bị đồng loại xông tới gặm sạch, không sót một cái xương! Lần đó, nếu chẳng kịp vọt lên tàng cây cao ẩn mình chắc anh cũng ... vào bụng chó quỉ!

Nghe Đạt kể cả Ngọc Bích, Trần Dũng đều lắc đầu ngán ngại.

Cô gái thắc mắc hỏi :

- Như vậy chúng còn đáng sợ hơn cả hùm, beo, tây, tượng... nữa sao?

- Hơn nhiều! Mọi loài dã thú dù mạnh đến đâu cũng chưa nguy hiểm bằng chúng! Hùm beo còn phải tránh xa loài quỉ mắt đỏ bốn chân, vì chúng quá đông, ào tới như cơn lốc không sức mạnh nào chống nổi! Cũng tỷ như một người giỏi võ nhưng phải cùng lúc đối địch với hàng trăm kẻ hung hăng liều mạng không biết sợ chết vậy! Hạ hết lớp này đến lớp khác nhào tới, đánh sao cho xuể.

Với giống hồng cầu quấy, ngay như dùng súng, nếu hoả lực yếu, chỉ có một, hai chục xạ thủ cũng chẳng địch lại chúng! Tốt nhất hãy tìm cách tránh xa! Nếu chẳng may "tao ngộ" loài "quỉ sứ biên thù" này, phải lập tức kiếm cây cao trèo lên, hoặc tìm chỗ khuất cuối gió tát bùn đất lên người, nấp kỹ tránh xông hơi bị chúng ngửi thấy!

Nãy anh chọn nơi đây "cắm trại" là có ý phòng trường hợp gặp bọn chó quỉ kéo tới thì đã có sẵn "cao điểm" để ta thoát lên tránh! Các giống sơn cầu tuy cũng biết leo trèo nhưng chẳng thể lên cao được, chỉ vài thước là cùng! Ta có thể từ trên bắn tĩa xuống hoặc dùng "đòn gió" hạ từng con một nếu chó quỉ đánh hơi muốn chồm theo!

Chàng trở gốc cây xế sau lều, thân lớn khoảng hai người ôm, cao vút đến hơn chục thước, phía trên ngọn tán tàn vượn xoà, rậm rạp, phần dưới hầu như chẳng có cành, nhánh, thoạt nhìn cũng thấy rất khó trèo!

Hoàng Đạt đứng phắt lên lục "sắc" hành trang lấy ra hai cuộn dây móc, quay tít mất vòng, ném "véo" lên tàn cây. Móc câu bám dính luôn vào cành lớn trên ngọn, Đạt giật thử mấy cái, gật gù :

- Chắc rồi! Đêm nay nếu lũ quỉ mắt đỏ kéo tới đông chúng ta cứ "thăng thiên" là xong!

Hai sợi hừng lớn đu đưa cách mặt đất chừng hơn thước, Đạt bảo Ngọc Bích bám dây leo thử mấy thước, thấy được mới yên tâm.

Trời sập tối, gió lùa qua ngọn đồi nghe vi vu như tiếng tù và từ cõi xa xăm nào vọng về, nổi chìm giữa đêm rừng tịch lặng hoang sơ.

Đạt, Dững ngồi đối ẩm, Ngọc Bích đã rút vào lều từ nãy. Hai chàng tuổi trẻ lặng lẽ không nói với nhau một lời, vẻ đắm chìm trong tiếng động đêm rừng.

Lâu lắm, chợt Trần Dững thở dài, nhắc chai dốc cạn phần rượu còn lại vào chén hai người :

- Làm nốt chỗ này thôi! Càng uống tớ càng nghe lòng mình khắc khoải lạ...!

Mặt chàng buồn mênh mang, đôi mắt trông về hướng tây, xa xăm...

- À! Chắc tại cậu đang nghĩ tới ... "nàng".

Hoàng Đạt rít một hơi xì gà nhìn bạn ... thông cảm.

Dững thờ người nhìn như "xuất thần" đến hơn phút mới phào giọng :

- Tớ linh cảm "nàng" đã biết "người xưa" đang trên đường trở lại sau bao dâu bể của thời gian! Giờ có lẽ nàng đang mong ngóng trông từng giây phút ... cuộc xung hợp sau gần thế kỷ! Đạt này! Ở vào trường hợp tớ cậu sẽ hiểu thế nào là ... nổi day dứt khủng khiếp trong tâm hồn!

Chàng ngửa cổ uống một hơi cạn chén.

Đạt khề giục bạn đi nằm nhưng Dững xua tay :

- Cậu đi ngủ trước đi! Để tớ gác ca đầu! Khoảng hai giờ sẽ gọi cậu!

- Cũng được! Nhưng nhớ để ý, hễ nghe tiếng sơn cầu tru hú nhiều phải gọi tớ ngay!

Dặn xong Hoàng Đạt chui vào lều, kéo chăn trùm kín.

Văng bên tai tiếng ngâm nga của Dũng bỗng cất lên nho nhỏ

Có đêm trăng khuyết biên thùý...

Nhìn con ngựa trắng đi về... vấn vương...

Giọng Trần buồn thê thiết, nghe bỗng xa xôi như âm hưởng từ kiếp nào vọng về... mệnh mang...

Khiến chàng trai dày dặn phong trần họ Hoàng trong giây phút chợp nghe lòng mình chùn hẫng xuống, băng khuâng.

- Một linh hồn đi tìm dĩ vãng! Thương thay bạn ta! Mong sao "người" được thoả nguyện!

Đêm lạnh hoang sơn, trăng liềm hạ tuần "cài" trên nền trời lờ mờ hắt xuống thung đèo đồi núi ánh sáng bàng bạc, lạnh lẽo. Gió càng lúc càng thổi mạnh.

Trần Dũng kéo cao cổ áo ngự hàn, xốc lại dây súng trên vai, tiếp tục đi tới đi lui cho giãn gân cốt, chống lại cơn buồn ngủ bắt đầu xâm chiếm.

Thình lình, từ dưới chân đồi vụt nổi lên mấy tiếng tru quái gở, âm thanh nhọn hoắt quăng vãi lên không trung tựa như có một bàn tay vô hình bốc ném, giữa cảnh rừng khuya im lìm nghe muốn rớt tóc gáy.

- Tiếng sài kú!

Dũng cau mày lăm bầm.

Âm quái lại cất lên, kéo lê thê, dật dờ trong sương gió, lần này tựa như tiếng cười rú, từng tràng.

- Phải đến năm, bảy con là ít.

Trần Dũng đột lòng thâm nghĩ, bất giác liếc về phía lều, thoáng phân vân :

- Có nên đánh thức bọn Đạt? Hừ! Hãy thử thả xem sao đã!

Chàng hạ súng cầm tay, lên đạn, vọt lên một mô đất, phóng tầm mắt quan sát.

Tiếng tru rú chợt im bất hồi lâu.

- Chắc lũ sơn cầu bỏ đi nơi khác! Nãy giờ đã hơn mười phút rồi không nghe động tĩnh gì!

Chàng nhìn đồng hồ tay, mặt dạ quang đã chỉ mười hai giờ. Đợi thêm lát nữa vẫn không thấy gì lạ, chàng bèn trở lại bên đồng lửa, gác súng, dựa gốc cây ngồi nhìn đồng lửa lay lắt cháy.

Bỗng trong gió thoảng có tiếng gọi tên chàng.

Trần Dũng giật mình quay lại, sau lưng chàng cách chừng chục thước là lùm bụi rậm rạp, tuyệt không bóng người.

Xế trước mặt là hai chiếc lều dựng song song nhau. Dũng bấm đèn pin soi qua rõ hai người bạn còn đang chìm sâu vào giấc ngủ, thu mình trong chăn ấm.

Tường nghe lầm chàng bèn thôi, rút điều xì gà hút dờ châm lửa bập vài hơi cho đỡ lạnh.

- Dũng ơi! Dũng!

Tiếng gọi bất chợt lại vang lên âm trầm, lần này rõ mồn một, đúng từ hướng lùm cây phát ra.

- Ai đó?

Trần Dũng quay phắt người chĩa khẩu Springfield về phía đó hắng giọng nạt hỏi. Một ý nghĩ vụt qua trong đầu khiến chàng thoảng rùng mình nổi gai ốc :

- Rừng hoang tịch mịch sao lại có tiếng gọi tên mình? Người ... hay ma? Quái gở!

Không có tiếng đáp.

Dũng hít một hơi dài trấn tĩnh tinh thần, từ từ tiến lại, súng cặp nách tay rê đèn quan sát.

Một bước... hai bước...

Bất thần cành lá vụt lay động.

Rào! Rào! Từ trong bụi phóng ra nhiều bóng quái to lớn chồm tới vồ Trần Dũng.

Đoàng!

Khẩu súng trên tay chàng vừa kịp nổ một phát hất tung một bóng quái thì ba bốn cái mõm dài nhe nanh sắc lẹm đã gần kề.

Trần Dũng thét lên một tiếng cực uy mãnh lia chân đá "bịch" trúng ức một con sài kúu, cùng lúc trở báng súng quật luôn.

Chát! Bốp!

Sức đánh của chàng trai thượng võ hất nhào thêm con nữa. Nhưng một con quái thừa cơ tấp nghiêng cây đèn trên tay chàng, nhai "rộp" vỡ vụn.

Dũng đang vung súng tả xung hữu đột giữa bầy quái, chợt một con sài kúu có bờm, lông vằn, chùng đầu đàn, chồm đứng hai chân, ngoác mõm tru rống lên một tràng khùng khiếp rồi bỏ bầy quay vụt về hướng lều.

Đúng lúc cả hai nghe tiếng súng nổ tung chặn phóng ra.

Hoàng Đạt vọt ra trước nên vừa kịp chạm trán nó.

Nhắc thấy bóng quái chàng lấy cò nổ liền hai phát Pạc hoọc.

Con sài kiu đổ vật xuống lăn lộn, tru học từng tràng ngắn đau đớn. Chùng đạn không trúng chỗ nhước nên nó chưa chết ngay.

Bầy sài kiu đang bu quanh Trần Dũng lập tức bỏ "mồi" phóng lại chỗ Đạt, Bích.

Không chậm trễ chàng võ sư xẹt ngang, chắn trước mặt người yêu, vẩy lia tay súng hất nhào luôn mấy con nữa.

Còn lại ba con chùng thấy đồng loại bị hạ nhiều bèn cúp đuôi bỏ chạy.

Dũng, Đạt bắn theo mấy phát nữa nhưng chúng đã mất hút sau lùm bụi.

Xem lại có sáu con bỏ xác tại trận. Con nào cũng to hơn cả chó "bẹc giê", riêng con lông vằn đầu đàn dài đến hơn thước bảy, trông phát ớn.

Ngọc Bích tuy là gái biết võ, khá bạo gan, nhưng lần đầu chứng kiến tận mắt cảnh sài kiu tấn công người, không khỏi hoảng kinh, rùng mình lắc đầu :

- Khiếp quá! Này em muốn rụng tim! Hú vía!

- Còn may là không phải hồng cầu quấy! Bọn sơn cầu này thường chỉ đi bầy lẻ nên ta đẩy lui được! Gặp "quí mắt đỏ" kéo cả đàn hàng trăm con thì giờ này e bọn mình đã ... vào bụng chó quái rồi!

Hoàng Đạt, Trần Dũng cùng lôi xác sài kiu quăng ra xa. Chàng trai họ Trần lòng chưa dứt kinh mang vì chuyện "tiếng lạ" gọi tên mình khi nãy bèn thuật lại cho bạn nghe.

- Tớ nghe đến hai lần! Chắc chắn không phải "ảo thanh", "ảo giác" chi cả! Đúng có kẻ gọi tên tớ! Hừ! Quái gờ!

Ngọc Bích nghe kể muốn rồn tóc gáy, vội nép sát vào Hoàng Đạt, dáo dác ngó quanh như sợ đến lượt mình bị gọi tên.

Nhưng chàng võ sư chẳng hề tỏ vẻ ngạc nhiên, xua tay bảo :

- Chính sài kúu đó! Nó giả tiếng người để "nhử" cậu tới gần! Lũ chó quái có con còn mò đến bản làng, giả cả tiếng nôn oẹ của người, dụ người ta ra mở cửa để vồ ăn thật! Dân vùng biên giới thường biết chuyện này nên cũng ít kẻ bị mắc lừa! Hừ! Chắc có con rình quanh từ chiều nghe chúng mình gọi tên nhau bèn bắt chước đó thôi! Bên Vân Nam trước còn có một con sái kúu bờm sư tử trắng toát chuyên mò ra các lối mòn, lượm nón rách úp lên đầu ngồi rình trong bụi. Hễ thấy người đi qua đơn độc nó liền đi hai chân theo sau, đưa chân trước khều vai gọi. Người nào giật mình quay lại ngay lập tức bị nó tấp nghiêng cổ, chẳng kịp trở tay! Nó tinh ranh như ma, nhiều thợ săn giỏi lòng giết mãi không nổi! Sau đám quan chức bên đó phải thỉnh một tay thiện xạ bên ta sang. Ông này phải "đấu trí" với nó khá lâu mới lừa hạ được con "sài kúu tinh" khủng khiếp này! Hà! Tớ còn nghe kể nhiều chuyện ly kỳ về loài chó quái..., mà thôi! Không kể nữa! Kéo lại có người "mất ăn mất ngủ" vì sợ!

Đạt cúi nhìn người yêu, hơi nhếch miệng cười.

Trần Dũng về mặt đêm chiều không nói lời nào, lặng lẽ nhặt thêm cành khô ném vào đồng lửa gần tàn.

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Di Ngôn Tổ Phụ (7)

Ba biên giới...

Miền giao địa Việt - Trung - Lào...

Theo hoạ đồ của cụ tam đại Trần Dũng, hai nam một nữ lần mò khắp rừng thẳm khe sâu, lang thang mãi để tìm tháp Cửu Thiên. Nhưng đã gần tuần lễ trôi qua vẫn không ra manh mối. Hỏi thổ dân, ai cũng lộ vẻ sợ sệt lắc đầu, bảo "tháp ma tháp quỷ", ai trông thấy sẽ quên đường về.

Một ông lão ngoài bảy mươi tuổi ở vùng A Pu Chải cho biết : đã hơn nửa thế kỷ nay chưa ai gặp tháp đó!

Cả bọn không nản, cứ đi. Rồi đến buổi hoàng hôn ba mươi Tết, ba người đến một vùng hoang tịch không vết chân người. Vừa lên một ngọn đèo cao, bỗng thấy hình ngọn tháp kỳ dị tí xa xa, đầy mây phủ.

- Kia rồi! Chính tháp Cửu Thiên! Hết ngọn tháp em đã mơ thấy đêm nào...

Ngọc Bích kêu lên sững sốt, mừng rỡ...

Ba người lập tức giục ngựa tiến tới.

Đường mòn đã bị xoá nhòa từ bao giờ, may sao xuống chân đèo lại gặp một dòng suối rộng chảy về hướng tháp.

Trông tường gần, ngờ đâu vừa phát giây leo, cỏ lau, vừa đi mã tới trời tối mịt mới đến chân tháp.

Trời đêm đen như mực. Gió thổi vi vu, khí lạnh ghê người. Ba con ngựa sợ hãi

cứ hí loạn chức phá chạy, bọn Hoàng Đạt phải vất vả lắm mới ghì lại được!

Hoàng Đạt chiếu đèn bấm rê ngược từ dưới lên. Tháp bằng đá xanh, rêu phong phủ đầy, giây leo chằng chịt lên tận tầng thứ ba. Có giống leo tận ngọn, lá vật vờ.

Ngọc Bích rùng mình bảo hai chàng :

- Này! Sao trông có vẻ nặng nề âm khí lạ. Cứ như thế giới của... yêu ma quỷ dữ ấy!

Dũng, Đạt cùng chung ý nghĩ như nàng, đưa mắt nhìn nhau.

- Hừ! Bất biết thế nào, đã đến thì phải vào thôi!

Chàng võ sư trao cây đèn bấm cho người yêu, rút soạt lưỡi dao rừng phát quang lỏi, dắt ngựa tiến lên trước.

Lát sau một bếp lửa được nhóm lên cháy rực giữa nền tháp, xua bớt lạnh khí.

Trần Dũng xem đồng hồ, vẻ tư lự :

- Hơn mười giờ rồi! Chỉ còn một lát nữa là sang năm Tý... năm "người" nguyện trở lại xứ Ngàn!

- Tớ hiểu! Nhưng giờ còn sớm hãy ăn uống cho lại sức cái đã! Cố nhân trùng phùng chớ để "nàng" thấy tình lang mặt mày ủ dột ... vì đói bụng!

Đạt gượng bông đùa che giấu nỗi xúc động trước giờ ly biệt cận kề.

Ba người ăn uống xong đã quá mười một giờ đêm. Trần Dũng chừng nóng lòng, đứng vụt lên :

- Tớ ra ngoài chuẩn bị trước! Sắp đến giờ lên tháp!

Chàng quơ bọc hành trang bước ra liền.

Hoàng Đạt, Ngọc Bích chờ khoảng vài phút đã thấy một viên võ tướng cổ, mặc

giáp, đội mũ trụ, đeo súng, tay xách gươm đi vào.

Dù đã biết trước hai người vẫn không khỏi giật mình, tưởng như một hình bóng vừa từ dĩ vãng hiện về.

- Ồ! Dũng!

Trần Dũng mặc võ phục của cụ tam đại, mặt lộ nét khắc khoải ghê gớm, bồn chồn đi tới đi lui trong tháp.

- Hai bạn ở dưới này, tớ lên trên xem sao!

- Khoan! Để bọn này cùng lên! Tháp hoang lâu năm e có lắm độc xà, độc vật!

Đạt, Bích cùng đứng lên. Chàng trai họ Hoàng rút khẩu Pạc hoc, lăm lăm cầm tay đề phòng bất trắc, đoạn chiếu đèn đi trước mở đường.

Vừa lên tầng thứ hai, bỗng "rào", giây leo xao động, một con trăn gió cực lớn phóng vọt tới.

Không chậm một giây, Đạt vẫn luôn súng.

Đoàng!

Con vật rớt xuống nền đá giầy giữa quật đuôi ầm ầm.

Ngay lúc đó lại một cơn nữa từ đâu quăng vèo tới, ngay đầu gối.

Đạt vội quay đèn, súng định nổ tiếp nhưng đầu trăn đã chạm ống quần.

Phập!

Đầu trăn rụng bộp. Trần Dũng từ phía sau vọt lên theo đường gươm chém xả.

Ba người vọt lên tầng ba. Suýt bị răn rết cắn, lên tầng bốn, năm suýt bị ong độc đốt. Thang đá rêu trơn khiến Ngọc Bích trượt chân mấy lần, ít phút sau cả bọn tới tầng chín cao chót vót.

Khí lạnh thấu xương, gió vù vù, tháp hoang quanh quẽ, trên có treo một quả chuông, đầy bụi, rêu.

Ba người bước ra lan can nhìn về hướng Tây Bắc.

Dãy núi đá sừng sững in vào nền trời, âm u như quái tượng biên khu đêm hoang tịch.

Trần Dũng càng lúc thêm khắc khoải, chốc chốc lại xem đồng hồ.

Mười hai giờ.

- Giao thừa rồi! Đã sang năm Tỵ!

Chàng trai họ Trần vụt lộ vẻ xúc động , thở mạnh liên , ấ hơi đoạn từ từ đưa chiếc sừng linh dương lên miệng thổi.

Trong khoảnh khắc Hoàng Đạt, Ngọc Bích cùng lặng người trước âm sừng phát ra, vang rền, bay vãi trong không gian.

Trần Dũng mới tập thổi tù và được ít ngày, nhưng tiếng tù và nghe nổi chìm thê lương lạ lùng, lan truyền xa hút...

Dứt ba hồi, vẫn chẳng thấy gì lạ! Dũng thổi ba hồi nữa, vẫn im!

Nhưng vừa dứt hồi thứ chín, thì lạ thay! Từ dãy núi cao ngất âm u kia bỗng có tiếng tù và linh dương nổi lên, vọng tới tháp đúng chín hồi rền rĩ thê lương. Đến nỗi ba người tưởng đó là vọng âm chậm của tiếng tù và Trần Dũng vừa thổi.

Cả bọn cùng nín thở.

Bỗng nghe dưới chân tháp xôn xao, vang động tiếng người, ngựa.

Có tiếng đàn bà thánh thót đưa lên :

- Trần Dũng Tĩnh Biên phó sứ đã tới đó sao? Trời ơi! Thiếp đợi chàng đã gần thế kỷ! Chàng ôi!

Cả ba cùng giật mình sửng sốt, Trần Dũng sáng mắt chạy vụt ra đầu cầu thang.

Ánh đèn lồng cổ kính dập dềnh huyền ảo, một đám gái hầu phò một nữ lang mặc lối các cô nàng sơn cước đi lên, gót sen thoăn thoắt, hương thơm ngát ngào.

Nữ lang lên hẳn trên, đẹp đến nỗi cả bọn sửng sờ.

Nàng ta nhìn Trần Dũng, giọng oanh thỏ thẻ :

- Lang quân! Sao chàng tới chậm thế? Nơi Ngàn thiêng, thiếp đếm từng khắc chờ mong! Ôi! Chàng vẫn trẻ như xưa!

Trần Dũng lúng túng :

- À... ngày ấy "Người" về xuôi không may lâm trận, thùng bình nước quý là trần! Mãi đến cháu ba đời ... Trần Dũng này mới được biết đến tiền thân!

Nước mắt chạy dòng, nữ lang bước tới gục đầu vào ngực Dũng thổn thức :

- Hãy theo thiếp vào Ngàn... nối lại duyên xưa! Chàng ôi...

Lời chưa dứt, miệng hoa đã kề miệng chàng tuổi trẻ họ Trần, như không còn biết đến sự hiện diện của bọn Hoàng Đạt.

Ngọc Bích đỏ mặt quay đi.

Trần Dũng bàng hoàng, ngây ngất sau nụ hôn của giai nhân rừng thẳm, nhẹ gỡ tay nàng ra, chỉ hai người bạn :

- Đây là hai người bạn thân... đã giúp ... "kẻ này" tìm đến đây theo lời ước nguyện...

- À! Đa tạ! Đa tạ! Thôi, chàng hãy theo thiếp vào Ngàn!

Nữ lang khẽ gạt đầu chào Hoàng Đạt, Ngọc Bích rồi kéo tay Trần Dũng đi.

Như mê, chàng trai để mặc nàng dắt đi.

- Khoan đã!

Hoàng Đạt gọi giật, nhưng bọn gái hầu đã phò nữ lang cùng Trần Dũng xuống dưới.

Chàng võ sư dợm chạy theo nhưng Ngọc Bích chợt giữ lại :

- Đứng! Hãy để anh ấy đi! Quyển luyện thêm cũng thế thôi! Thì ra, tiền nhân viết chúc thư không phải vì mê sảng.

- Nhưng... xem ra "bà nàng" này có vẻ kỳ lạ! Vừa gặp tình lang đã vội lôi đi ngay, hấp tấp như... đi trốn! Mà cả dũng cũng làm sao ấy, trông như kẻ mê ngủ... quên cả chào từ biệt bọn mình!

Thấy Đạt tỏ vẻ thắc mắc, Ngọc Bích bèn gạt đi :

- Thì có gì lạ đâu! Hai người đã chờ nhau từ... thế kỷ trước, giờ trùng phùng tất nhiên họ xúc động quá đâm ra... khác thường chút, vậy thôi! Đừng trách những người đang yêu!

Nàng tủm tỉm cười, thông cảm với thái độ của Trần Dũng và bà chúa xứ Ngàn.

Hai người trông xuống, bọn Trần Dũng đã rời khỏi tháp, tiếng vó ngựa đổ dồn về nẻo rừng xa...

Hoàng Đạt soi đèn định dắt người yêu trở xuống, chợt thấy chiếc túi đựng di vật tổ phụ của bạn bỏ lại chàng bèn nhặt lên xem. Đủ cả hoa đồ, bình nước thùng, cuốn chúc thư và chiếc sừng linh dương.

Xuống đến dưới, bếp lửa đã gần tàn, mấy con ngựa còn đó, đang hí chồm hốt hoảng.

Hoàng Đạt ra ngoài kiểm thêm cành cây nhen lửa. Đang rê đèn bấm quanh chân tháp bỗng nghe tiếng đàn sáo véo von lẫn tiếng nhạc ngựa khua loong coong. Rồi ánh lửa bập bùng lao tới, vắng tiếng đàn bà truyền vắng vắng như khánh vàng :

- Nhanh lên! Trời ơi! Không khéo nó đã hại chàng rồi.

Một đám hàng trăm thổ dân, gươm giáo sáng loà theo dòng đuốc kéo tới.

Ngọc Bích nghe động từ trong chạy ra nép bên người yêu dòm sừng.

Đám người dừng rập, cách chỗ bọn Đạt chừng chục thước, dưới chân tháp. Có tiếng hô lớn :

- Bẩm chúa Ngàn! Có hai người một nam một nữ!

Chúng dạt sang bên để hở một đường trống. Một đám hơn hai chục gái rừng mặc xiêm y lối Thái đen phò một bà nàng mặc kiếu Thái trắng, ngoài còn khoác chiếc áo choàng màu vàng ánh, cỡi ngựa bạch phi lên.

Hoàng Đạt, Ngọc Bích nhìn sừng người đàn bà. Bà nàng trông chỉ trạc ngoài hai mươi tuổi, đẹp tuyệt trần. Từ mặt mày, thân dáng, cử chỉ toát vẻ đài các quý tộc, phảng phất nét uy nghi lạ thường.

- Âm sừng linh dương thối đi từ tháp! Đúng chàng đã trở về tìm ta! Đây, hai vị cho ta hỏi! Trần tướng quân đâu rồi? Trần Dũng Tĩnh Biên phó sứ!

Bà nàng cất giọng thánh thót hướng về bọn Đạt.

Hai người đưa mắt nhìn nhau ngỡ ngàng, Ngọc Bích bật hỏi lại :

- Bà là ai? Sao cũng hỏi Trần Dũng? Chúng tôi là bạn anh ấy đây!

Bà nàng nhìn cô gái, vẻ nôn nóng nói luôn :

- Là chúa xứ Ngàn! Phu nhân cho ta hỏi, Trần tướng quân đâu sao không thấy?

- Sao? Chúa xứ Ngàn đây ư? Vậy còn người đàn bà vừa đưa Trần Dũng đi là ai?

Cả Hoàng Đạt, Ngọc Bích cùng bật kêu sừng sốt, lòng tràn ngập kinh mang.

Vừa nghe dứt người đàn bà xưng chúa xứ Ngàn vụt biến sắc, run giọng thảng

thốt :

- Trời! Hai vị bảo Trần tướng quân vừa được đưa đi? Thôi rồi! Đúng nó đã lừa mang chàng đi! Nguy mất! Nó đi hướng nào?

- Hướng kia! Nhưng bà bảo ... nó... là ai?

- Kẻ phản nghịch xứ Ngàn! Ta phải đuổi theo nó ngay kẻo nguy mất!

Bà nàng vùng phất tay, hô kẻ tùy tùng phóng về hướng Hoàng Đạt chỉ. Cả bọn ào đi như cơn lốc, chớp mắt đã rời xa khu Tháp, ánh đuốc bập bùng cuốn về nẻo rừng xa.

- Trời! Bọn ta đã mắc lừa! Thảo nào thái độ nàng kia...! Phải đuổi theo họ liền!

Đạt vọt hiếu bèn kéo người yêu chạy vào tháp lấy ngựa vọt theo liền.

oOo

Ra khỏi tháp, nữ lang dìu Trần Dũng lên ngựa, cùng bọn gái hầu phi như gió cuốn về hướng Tây Nam xế. Vượt qua hai con thung, cả bọn ngược dòng suối tiến vào chân một rặng núi cổ chạy dài từ hướng Bắc xuống.

Đường núi quanh co, ngựa đi hàng một, lát sau cả bọn tới một vùng hang động khuất tịch sau mấy dãy sơn lâm. Trước hang có mấy bóng nam nữ mang khí giới đứng canh, thấy nữ lang chúng cúi chào kính cẩn.

Nữ lang phẩy tay, nhanh giọng ra lệnh :

- Canh gác cẩn mật! Chúng đang lùng sục trong vùng! Hễ thấy động, cấp báo ngay!

Bọn gác dạ ran, nữ lang liếc nhìn Trần Dũng nhếch miệng cười bí ẩn đan khoác tay chàng dẫn vào hang, mấy ả gái hầu lập tức theo sau.

Chàng trai họ Trần yên lặng đi bên nàng, ánh mắt ngây dại dờ dãn nhìn quanh lăm lăm hỏi :

- Nàng... đây là đâu? Sao vào sâu vậy?

- Còn đâu nữa, đây là xứ Ngàn! Nơi chàng sẽ ... hưởng hạnh phúc thần tiên cùng thiếp mãi mãi. Ha ha!

Nữ lang vụt ngửa cổ cười khanh khách, thanh âm vụt trở nên gai rợn lạ lùng, vang động lòng hang lạnh lẽo.

Chùng hơn trăm bộ, tới một quãng ruột hang nở phình, rộng thênh thang, sáng choang đèn đuốc, nữ lang diu Trần Dũng vào sau một ngách đá bên tả. Nơi đây màn the trướng rủ, hết như chốn khuê phòng thực nữ đài trang thời cổ.

- Mau dọn tiệc để ta cùng Trần tướng quân uống mừng buổi tao phùng.

Nàng truyền gái hầu, đoạn bảo Dũng ngồi xuống tắm nệm da hổ xể trong góc.

Như cái máy, chàng trai làm theo lời nàng. Dưới ánh đèn lồng thần sắc Trần càng lúc thêm ngơ ngẩn không khác kẻ mộng du.

Nữ lang nheo mắt ngắm chàng một hồi, gật gù đắc ý, rít lên khe khẽ :

- Nhiếp hồn phần quả nhiên lợi hại! Hà hà! Phên này ta sẽ xoay ngược thế cờ cả chàng và ngôi vị chúa tể xứ Ngàn linh thiêng sẽ thuộc về ta... ha ha! Trước mắt nỗi lo thiếu nước trường sinh chắc chắn không còn nữa! Bà ấy phải ngoan ngoãn tuân lệnh ta cho mang nước tới, nếu không tính mệnh y sẽ như ánh sao băng! Ha ha! Hỡi kẻ đã ngự trị bao thế kỷ kia, giờ đây ta đang nắm trong tay vận mệnh trái tim người! Ha ha!

Nàng ta lại nổi tràng cười lạnh lạnh, gương mặt kiều mị vụt hiện rõ nét tàn bạo ghê gớm, mắt phượng long lên phát hung quang đến rợn người.

- Kìa! Nàng! Sao... nàng lại cười?

Trần Dũng ngơ ngác hỏi.

Nữ lang không vội đáp, lại ngồi bên chàng, vòng tay bá cổ chàng kéo xuống,

miệng hoa hé mở chờ đón vẻ nũng nịu :

- Đừng hỏi! Đã sang năm mới chàng hãy mừng tuổi thiếp đi nào!

Hương lan xạ từ người nàng toát ra nồng nàn, quyến rũ lạ. Trần Dũng say sưa ghì chặt dáng thân thon lẫn vào lòng, đắm chìm trong một nụ hôn dài tưởng chừng bất tận.

Gái hầu dọn tiệc rượu vào, hai người rời nhau ra. Nữ lang truyền lui hết, rót rượu đưa chàng, tình tứ thỏ thẻ :

- Đây là chung tái hợp sau bao năm ly biệt! Đôi ta cùng uống cạn cho thoải lòng mong nhớ.

Nàng tiếp cho Dũng đủ các món sơn hào hải vị, ép chàng cùng uống liền mấy chén đây.

Rượu nồng làm sôi huyết quản, cử chỉ nữ lang càng lúc thêm lả lơi, bạo dạn, khiến Trần Dũng bị kích động bản năng đến cùng tột.

- Thôi! Ăn uống vậy đủ rồi... nàng...

Chàng đẩy luôn mâm rượu sang bên, ngó nàng trân trối.

Nữ lang khẽ cất tiếng cười giòn như thủy tinh vỡ, đứng vụt lên. Và trước ánh mắt si dại ngùn ngụt lửa đam mê của Trần Dũng, nàng từ từ trút bỏ xiêm y, thân hình khoả lộng đẹp mê hồn dưới ánh đèn lung linh huyền ảo, tưởng chừng gỗ đá cũng phải ngả nghiêng.

- Lại đây chàng! Thiếp chờ đợi khắc này đã gần thế kỷ! Chàng ôi...!

Như bị thôi miên, chàng trai họ Trần dang rộng vòng tay chậm chậm bước tới.

oOo

Đêm trừ tịch giữa hoang sơn lồng lộng gió biên thù, vắng đâu đây có tiếng sơn cầu tru rú quái gở nghe muốn rợn gáy con người nhát đảm.

Hoàng Đạt cùng người yêu phi ngựa đến chân núi thì bắt kịp đám tùy tùng của bà chúa Ngàn. Cả bọn lần theo dấu ngựa bọn Dũng tới đây bắt gặp một con suối chảy ngang, mất dấu, đang chia mấy cánh sục quanh vùng.

Xa trông đã thấy bà chúa Ngàn cùng bọn gái tùy tùng đang thúc ngựa ngược dòng suối tiến về hướng Bắc.

- Dòng suối này chảy từ trong núi ra! Hừ! Chắc mười phần là ả kia đưa Dũng đi về hướng đó. Đi thôi!

Hoàng Đạt đảo mắt quan sát rất nhanh, bảo người yêu. Hai thót ngựa lập tức tể thẳng xuống dòng nước cạn lồi theo bì bõm.

oOo

Nữ lang vừa dìu Trần Dũng xuống nệm, bỗng có tiếng gái hầu vọng vào giọng hốt hải :

- Bẩm nữ tướng! Ngoài kia có biến!

- Mi nói sao?

Nữ lang cau mặt quát hỏi, bực bội vì bị phá ngang làm dang dở giấc mộng tình.

- Bẩm... "bà ấy" đã tới. Bọn gác đang cố chặn lại...

- Hừ! ta ra ngay!

Nàng ta ghé tai Dũng thì thầm vẽ nuôi tiếc :

- Thiếp ra ngoài một lát sẽ vào ngay! Giờ chàng hãy... ngủ tạm một giấc cho khoẻ!

Bàn tay búp măng đang mơn trớn vùng cổ chàng trai bất thần cầu nhẹ một cái ngay huyệt Ngọc Châm, Trần Dũng nghẹo đầu sang bên ngất liền.

Nữ lang khoác vôi xiêm y, đoạn chụp thanh gươm đặt gần đó, khô giọng bảo ả gái hầu đứng chực :

- Canh chừng Trần tướng quân và binh nước quý cần thận! Xảy chuyện gì ta sẽ lấy mạng mi đó!

Lời dứt nàng lao vụt ra hướng cửa hang nhanh như tên bắn.

Bên ngoài đèn đuốc sáng rực, tiếng binh khí quật vào nhau chan chất hoà trong tiếng hò hét, kêu la vang động cả một vùng sơn lâm.

Bà chúa Ngàn ngồi trên lưng ngựa bạch đốc chiến, giục đám nữ binh tùy cận xông lên.

Bọn thuộc hạ nữ lang có phần núng thế vì lực lượng yếu hơn, cố ra sức đánh cầm chân đối phương lại. Nhưng xem chừng chúng chẳng còn đương cự được bao lâu nữa.

- Dừng tay!

Nữ lang quăng vèo người ra hô lãnh. Bọn thuộc hạ nàng nhất tề lùi lại dàn hàng ngang trước hang.

Bên kia, bà nàng cũng truyền đám nữ binh đình thủ đoạn thúc ngựa tiến lên, trở mặt nữ lang mắng hỏi :

- Tiện tỳ! Chúa Ngàn đã đến, mau cúi đầu chịu tội! Lang quân ta đâu? Mau đưa "người" ra đây!

Nữ lang nghe qua vùng ngựa mặt cười khanh khách :

- Ha ha! Khéo lộng ngôn! Giờ đây bà đâu còn quyền lực để dọa ta! Ha ha! Nên nhớ hiện kẻ mạnh nhất chính là ta đây! Hà! Bạch Sương Linh này đang nằm trong tay sinh mệnh người bà yêu quý nhất đời... Hà hà! Chỉ cần một hiệu lệnh của ta là "người ấy" sẽ không còn tồn tại trên cõi thế! Ha ha!

Nữ lang lại cất cao giọng cười ngạo mạn, bà nàng cả giận nạt lớn :

- Loạn tướng! Mi dám phạm đến Trần tướng quân, ta sẽ tru diệt mi thành tro bụi! Xem đây!

Lời vừa buông, ngựa bạch vụt cất bồng lên phóng tới, cùng lúc vị chúa tể Ngàn thiêng quất "véo" ngọn roi bạc trên tay xuống đầu nữ lang có tên Bạch Sương Linh, động tác xuất thủ nhanh hơn chớp xẹt.

Nhưng nàng ta chùng đã đề phòng trước, nhác trông thấy bóng bạch mã nhảy lại, lập tức lặn vèo xuống mặt cỏ, tay gươm, đảo lia một đường vòng tróc đầu.

Keng!

Hai món khí giới quật vào nhau toé lửa, Bạch Sương Linh bị kinh lực phát ra từ ngọn roi bà nàng hất nhào luôn một vòng, suýt văng mất gươm, vội bật người đứng lên, miệng hô giật :

- Khoan! Nếu chẳng dừng tay, bà sẽ được trong thấy thủ cấp họ Trần! Bây đâu! Chuẩn bị khai đao!

Quả nhiên lời nữ lang khiến bà nàng giật mình ghìm vội tay cương, ngựa dừng rập.

- Ả Bạch kia! Mi...

Nữ chúa Ngàn thở mạnh, giận run. Bạch Sương Linh thấy lời đe dọa có hiệu quả, cười khẩy buông tiếp :

- Nghe đây, muốn Trần Dũng sống trước tiên bà phải truyền chúng lui lại trăm bộ, đồng thời mang gấp tới cho ta trăm bình nước trường sinh. Hẹn trong một giờ phải có đủ, bằng trái ý ta, máu y sẽ đổ tại hang này, rõ chứ?

Bà nàng biến sắc mấy lượt, quắc mắt nhìn đối phương hồi lâu, chùng hiểu rõ đã lâm vào thế hạ phong trước ả loạn tướng quý quyết, nếu "ném chuột" ắt phải chịu "vỡ đồ"! Bèn cố nén lòng, trầm giọng thốt :

- Được! Ta đồng ý! Tuy nhiên mi phải đưa Trần tướng quân ra để ta xem "người" có còn khoẻ mạnh, hay đã bị mi hạ độc thủ!

Nữ lang họ Bạch đảo lia nhõn tuyến về tính toán trong đầu, khề gật :

- Bà sẽ được thấy mặt chàng! Nhưng... hãy bảo chúng lui ra ngoài trăm bộ! Không thể khác hơn!

Bà nàng đành truyền đám nữ binh tùy cận lui ra, chỉ còn lại một mình trước hang núi, đối mặt bọn phản nghịch.

Bạch Sương Linh quay sang hạ giọng thì thảo với một ả chừng đầu lĩnh, ả này lập tức cùng hai ả nữa bỏ vào trong.

- Hãy đợi đó!

Nàng loạn tướng lạnh lùng bảo vị nữ chúa Ngàn thiêng, cặp mắt sắc sảo ánh lên tia nhìn hiểm độc đến rợn người.

Sau một mô đá cách đó chừng quãng ngắn, Hoàng Đạt cùng Ngọc Bích yên lặng theo dõi diễn biến nơi cục trường. Chàng võ sư cảm nghe máu nóng càng lúc thêm sục sôi trong huyết quản, nghiến răng khế bảo người yêu :

- Rõ ràng ả loạn tướng kia giờ thủ đoạn bắt cóc Dũng gây áp lực với bà chúa Ngàn! Phải giúp bà nàng một tay mới xong!

Đạt rút khẩu Pạc hoọc xem lại ổ đạn, Ngọc Bích có vẻ hơi lo :

- Nhưng... anh Dũng còn trong tay ả, cẩn thận kéo nguy...

Nguyên hai người lần theo đến thì gặp lúc hai bên đang giao chiến, bèn kiếm chỗ ẩn quan sát, chờ thời cơ ra tay cứu bạn.

- Yên tâm! Anh sẽ thận trọng! Giờ em cứ ở đây, tránh vọng động bừa bãi, để anh liệu!

Dặn xong, chàng men theo bờ bụi âm thầm tiến tới.

Trần Dũng được mấy ả gái hầu xốc nách dìu ra.

Nhắc thấy chàng trai là người trên tay chúng, bà chúa Ngàn hoảng hốt kêu to :

- Trời! Tiệt tỳ... mi ám hại lang quân ta. Mi phải chết!

Ngựa bạch chồm vó dậm xông lên, những nữ lang họ Bạch vụt xua tay cười nhạt :

- Chưa đâu! Ta chỉ cho y ngủ một giấc thôi! Xem đây ta gọi y thức dậy!

Nàng ta đưa tay xoa nắn sau gáy Trần Dũng giây lát, chàng trai từ từ hồi tỉnh, đứng thẳng lên giường mắt ngó quanh ngơ ngác.

- Hừ! Mi dùng nhiếp hồn phẫn khiến Trần tướng quân mê muội thần trí! Mau giải mê cho chàng!

Bà nàng nhảy phắt xuống ngựa, bước tới. Bạch Sương Linh gơ cao ngọn đuốc, nhanh nhẹn kề gươm vào cổ Trần Dũng gằn giọng như ra lệnh :

- Đứng lại! Hễ tiến thêm bước nữa chớ trách ta tàn nhẫn! Thôi, đã thấy mặt y rồi, giờ mau bảo chúng mang trường sinh thủy nộp cho ta. Nhớ, trong vòng một giờ phải có đủ trăm bình!

Bà chúa Ngàn lặng nhìn Trần Dũng xót xa, đoạn nuốt giận quay gọi một nàng nữ binh tùy cận truyền làm theo lời đối phương.

Bạch Sương Linh nhếch miệng cười đắc ý, chậm chậm hạ tay gươm xuống.

Từ nãy giờ Hoàng Đạt hờm sủng nấp sau bụi cây chỉ cách cửa hang chừng hơn chục bộ, chếch phía sau nữ lang cùng bọn thuộc hạ, bên mé tả. Chàng thầm tính toán khoảng cách, vị thế đối phương và kiên nhẫn chờ đợi.

Ngay khoảnh khắc nàng ta vừa rời lưỡi gươm khỏi cổ Trần Dũng, chàng vẩy luôn mũi súng nổ liền.

Đoàng! Đoàng! Hai phát đạn, một sói tung gươm nàng loạn tướng, một quất nhào luôn ả đứng xế sau lưng Dũng. Dụng tâm Đạt chưa muốn sát hại nên chàng chỉ nhắm bắn què đối phương.

Bọn nghịch loạn xứ Ngàn thấy đều kêu lên rúng động trước sự việc xảy ra bất ngờ, chưa kịp định thần phản ứng, thì chàng võ sư đã nhún chân quăng vèo người về hướng Trần Dũng, nhanh như chim cắt. Chân vừa chạm đất, hai tay chàng vung lên hất nhào thêm hai ả kề bên Dũng, cùng lúc chân đá lia mấy ngọn cước bức nàng loạn tướng lùi dạt ra, đoạn lôi giật bạn đẩy về phía trước, miệng hô giật :

- Chúa Ngàn! Mau đón!

Bà nàng qua khắc sừng sốt, vọt hiểu, lập tức vọt tới. Khoảng cách giữa đôi bên xa hàng chục thước, vậy mà chỉ một bước nhảy, nữ chúa Ngàn đã kề bên chàng trai họ Trần, tưởng trên đời khó có tay vô địch nhảy xa nào sánh kịp; nhất bà nàng lại mặc "phá" tha thướt, động tác dẫu sao cũng bị hạn chế.

- Lang quân theo thiếp!

Chúa Ngàn nắm tay Trần Dũng kéo đi, tay vũ lộng ngọn roi bạc cản bọn thuộc hạ nàng loạn tướng xông lại.

Bạch Sương Linh một tay mang thương, nghiêng răng nén đau giật phắt một ngọn giáo vọt theo, nhưng bị Hoàng Đạt chặn lại. Nàng ta hét lên căm hận, múa tít khí giới, đâm nhâu mấy nhát, khí thế cực kỳ hung tợn.

- Khá đấy! Để ta tiếp nàng vài đường xem sao!

Đạt dắt súng rút dao rùng cận chiến với nàng, trong lúc đám nữ binh tùy cận chúa Ngàn kịp ào tới xáp chiến cùng phe địch.

Bà nàng lấy ra hai viên linh đơn cho Trần Dũng uống, truyền đưa chàng lui ra sau rồi trở lại tham chiến.

Bọn thuộc hạ Bạch Sương Linh chẳng mấy chốc bị áp đảo thấy rõ, lớp mang thương, lớp bị bắt sống khá nhiều, chỉ còn mấy ả cố cầm cự cùng chủ tướng.

- Loạn binh! Ta rộng ban cho các người ân huệ sinh tồn! Hãy buông khí giới quy phục nữ chúa Ngàn sẽ được tha tội chết!

Bà nàng lạnh lạnh giọng hô đồng dặc, mấy ả chừng nhận rõ nguy cơ không tránh khỏi, thấy đều lộ vẻ dao động. Một ả liều hồi lại :

- Chúa Ngàn... có thực lòng đại xá cho chúng con?

- Ta trị vì xứ Ngàn thiên bao thế kỷ nay, chỉ lấy nhân đức xử với kẻ dưới và chưa từng nói hai lời! Các người mê muội đi theo kẻ đại nghịch, chống lại chúa Ngàn, kẻ tội đáng muôn thác, nhưng nay vì đức hiếu sinh trong trời đất ta mở lượng tha cho một lần! Hãy buông khí giới theo ta về Ngàn thiên kéo muện!

Lời bà chúa Ngàn âm vang như những tiếng chuông giục giã kẻ lầm lạc, mấy ả nghe dứt lần lượt ném gươm giáo xin qui phục.

Còn trơ lại một mình, nàng loạn tướng đảo tia nhờn tuyến nhìn quanh, đánh bừa mấy đường đoạn quay đầu tháo chạy.

- Á kia! chạy đâu cho thoát! Đứng lại!

Hoàng Đạt rút luôn Pạc học vẫy theo bắn dọa.

Đoàng! Đạn sạt tước đầu gái Bạch. Mặc, nàng loạn tướng cứ lao đi như tên bắn, không ngừng.

- Hừ! Phải bắn què ả mới xong!

Chàng cau mày định nhắm chân kẻ đào tẩu nỗ tiếp, nhưng bà nàng bỗng ngăn lại, thở dài :

- Hãy để mặc ả! Công tử! Ta muốn dành cho ả một cơ hội cuối cùng để ăn năn quay về đầu phục... trước khi nước trường sinh ả mang theo mình cạn kiệt!

Đạt thoáng ngờ ngàng rồi hiểu ra, lòng không khỏi cảm mến phong cách cao cả của vị nữ chúa xứ Ngàn linh thiêng.

Chàng mỉm cười khê gật, lặng lẽ cắm súng vào bao, đoạn gọi Ngọc Bích ra.

Hai người cùng bà nàng lại chỗ Trần Dũng, chàng đã tỉnh nhiều, nhận ra bạn mừng rỡ kêu lên :

- Trời! Chẳng hiểu sao mình vừa gặp bà chúa Ngàn trên tháp, liền sau đó như đi... không còn ý thức được gì nữa! À! Bà ấy đâu rồi, Đạt? Sao bọn mình lại ở đây?

Hoàng Đạt vội kể qua cho bạn rọ chuyện vừa xảy ra.

Trần Dũng kinh ngạc dòm sững bà nàng :

- Thì ra... đây mới thực là bà chúa Ngàn ư?

Chúa Ngàn nắm tay chàng, mặt hoa đầm đìa nước mắt, thốn thức :

- Vâng! Chính thiếp đây, lang quân! Khi Tĩnh Biên phó sứ chàng về xuôi, quá năm năm không trở lại, thiếp biết chàng đã lìa trần, vì hết nước trường sinh! Chàng ôi... nhiều lần thiếp định quyên sinh, nhưng lại nhớ lời ước hẹn nên phải cố chờ... chàng ôi!

Bà nàng nấc lên mấy tiếng ôm chầm lấy Dũng. Chàng trai họ Trần bàng hoàng trong vòng tay người đẹp tiên triều, hồi lâu mới nghẹn ngào khê thốt :

- Trần Dũng xưa lâm trận bị thùng bình cạn nước đành chịu mạng vong! Mãi đến kiếp này, mới nhận ra tiền thân, nhờ xưa có để lại di thư lập nguyện, cùng viết chữ vào lòng bàn chân làm chứng tích! Mấy đời cách biệt không ngờ... giờ lại gặp nàng trong kiếp lai sinh!

Bốn mắt nhìn nhau sâu thẳm, rồi mặt kề mặt môi tìm môi, đôi uyên ương truyền kiếp trao gởi nhau một nụ hôn nồng cháy tưởng chừng dài bằng... thế kỷ chia ly!

Hai người buông nhau.

Nữ chúa Ngàn thiêng ngẩng người yêu đắm say thỏ thẻ :

- Lang quân giống xưa như đúc một khuôn! Chỉ khác kiếp này chàng trẻ hơn

xưa khi gặp thiếp, vừa gặp thiếp nhận ra ngay!

Nãy giờ chứng kiến cảnh trùng phùng của bạn, Hoàng Đạt, Ngọc Bích cũng bồi hồi cảm xúc khôn xiết. Nghe bà nàng nói, Ngọc Bích buột miệng xen vào :

- Ô! Anh Dũng cũng có râu quai nón, nếu để chắc giốnghệt cụ tam đại xưa! Bọn này có được xem qua ảnh chụp bức vẽ truyền thần cụ! Chúa Ngàn nhận xét đúng lắm!

Ai nấy cùng cười. Trần Dũng bèn kể cho bà nàng nghe mỗi giao tình sâu đậm giữa chàng và cặp Hoàng Đạt - Ngọc Bích.

Hoàng Đạt tuy bụng đã tin hẳn chuyện mỗi duyên truyền kiếp của bạn là có thực, nhưng vẫn còn thắc mắc chút khi quan sát người đàn bà chúa tể xứ Ngàn :

- Có thể nào người ta cứ trẻ mãi như vậy chẳng?

Bà nàng ôn tồn giải thích :

- Trong Ngàn có nguồn nước từ trong ruột quả đất phát ra, tụ kết tinh hoa sinh khí ngũ hành, uống vào, tắm rửa sẽ được bồi dưỡng sinh khí như uống thuốc trường sinh, trẻ mãi không già! Tuy nhiên, ai đã từng dùng nước đó, tạt phủ đối khác, nếu sau một ngày không dùng sẽ bị thất tim mà thác! Xưa Tĩnh Biên phó sứ Trần Dũng qua đời cũng vì nguyên nhân đó!

Đoạn bà nàng kể cho mấy người nghe vụ Bạch Sương Linh. Thì ra à cận tướng này mưu soán nghịch bất thành bèn bỏ trốn cách nay mấy tháng, vốn trước có biết chuyện Trần Dũng và chúa Ngàn ước hẹn, nên khi nghe tiếng tù và thổi, thị liền ra tay trước, toan dùng tính mạng chàng gây áp lực với bà nàng.

Bốn người đang trò chuyện thì cánh nam binh lần lượt kéo tới. Bà chúa Ngàn âu yếm khoác tay Dũng, thánh thót bảo :

- Thôi, xin rước tất cả vào Ngàn! Trời sắp sáng rồi, về còn chuẩn bị tiệc mừng!

Đạt, Bích cùng trao đổi một cái nhìn ý nghĩa. Trong thâm tâm đôi bạn tình

không khỏi dấy lên niềm quyến luyến, ngậm ngùi trước giờ phút chia tay với người bằng hữu thân thiết, khó còn hy vọng tái ngộ.

Trần Dũng cũng đồng tâm trạng, dấu hiệu ý bạn từ trước, chàng vẫn cố khuyên nhủ :

- Hãy cùng Dũng này vào Ngàn thiêng sống kiếp trường sinh tránh luật huỷ diệt tàn nhẫn của thời gian. Nghe tớ đi, hai bạn!

- Thiếp và lang quân đạt lời nguyện chính nhờ vợ chồng công tử giúp đỡ! Ân tình này cả xứ Ngàn đời đời xin ghi tạc! Mong Hoàng công tử với phu nhân vào Ngàn chung hưởng hạnh phúc, xa lánh thế luy phù sinh!

Bà nàng khẩn khoản bảo đôi bạn. Đạt, Bích một mực chối từ xin kiếu. Chàng vô sự cảm khái nắm tay người bằng hữu từng gắn bó nhiều kỷ niệm sâu đậm trong đời, giọng buồn mang mang như hơi gió biên thùy :

- Hợp rồi tan, tan rồi lại hợp...! Trần Dũng giờ thoả nguyện kiếp xưa, xum họp với người yêu! Với bọn mình, chẳng còn gì vui hơn được chứng kiến cảnh đoàn tụ của bằng hữu, thế là đủ! Hai vị vun đắp một tình yêu bất diệt trong cõi bất tử, mình với Ngọc Bích cũng gắng tạo dựng một hạnh phúc bất biến giữa đời hữu hạn! Ai có phận nấy! Hãy chấp nhận và xem những gì đã qua giữa chúng ta như một ... kỷ niệm đẹp!

Biết không lay chuyển được ý bạn, Trần Dũng băng khuâng thờ dài, về tần ngần mãi khắc đoạn quay sang người yêu khẽ hỏi :

- Nàng có thể nán lại thêm vài giờ để chúng ta cạn chén biệt ly với bằng hữu? Đường trần rồi đây chia cách, có thể là... vĩnh viễn không chừng! Trần Dũng này muốn được say cùng người bạn tâm giao lần cuối, ý nàng ra sao? Liệu có trở ngại về khoản... nước trường sinh?

- Được thôi! Ý chàng là ý thiếp! Đừng lo, rời Ngàn thiêng thiếp có mang theo ít nước quý, phòng khi phải nấn ná cần dùng tới! Nếu vậy, để thiếp cho tùy tùng về, chỉ cần lưu bọn thị nữ lại là đủ.

Bà nàng nhoẻn cười tươi như hoa, truyền cánh nam bình giải mấy ả loạn nghịch qui hàng rút về xứ Ngàn trước.

Đó rồi, hai cặp uyên ương lên ngựa dẫn theo đám gái hầu tiến về hướng tháp Cửu Thiên.

Tiếng đàn sáo véo von hoà lẫn tiếng nhạc ngựa khua vang trong đêm rừng nghe rộn rã nao nao...

oOo

Tàn cuộc rượu trời vừa rạng sáng. Ánh dương bừng trải khắp mấy dải lân tuyền miền ba biên giới, chim kêu vượn hú líu lo, dạo khúc nhạc rừng muôn thuở bắt đầu một ngày mới.

Hoàng Đạt, Ngọc Bích tiễn đôi bạn tình lên ngựa.

Trần Dũng vẻ còn lưu luyến nắm tay bạn, bồi hồi bảo :

- Mỗi năm, vào đêm trừ tịch, bọn mình sẽ chờ nghe tiếng tù và thổi đi từ tháp này để ra đón hai bạn! Hãy giữ lấy nó, mai sau có khi dùng đến!

Chàng trao chiếc sừng linh dương cho Đạt, chàng trai họ Hoàng đỡ lấy mỉm cười khê lắc đầu :

- Mình giữ làm kỷ niệm, nhưng bạn đừng chờ, uống công! Thôi, hai vị hãy lên đường! Mình sẽ ghé qua nhà bạn báo tin khi về!

Tiếng đàn sáo dật dìu nổi lên, đám gái hầu phò Trần Dũng cùng người yêu đi xa dần... hút chìm về nẻo rừng xa...

Hoàng Đạt, Ngọc Bích đứng lặng trông theo. Chàng trai bỗng đưa tù và lên miệng thổi.

Âm sừng linh dương bay vãi theo hơi gió sớm biên thù, nổi chìm mang mang duỗi theo tiếng nhạc vào Ngàn...

- Mình về thôi anh!

Ngọc Bích lên tiếng giục Đạt, hai người thu dọn vật dụng xong bèn rời khỏi vùng tháp Cửu Thiên, nhắm hướng Đông trực chỉ.

Đường rừng dong ruổi, đôi bạn tình vừa đi vừa ngắm cảnh thiên nhiên kỳ vĩ vào xuân, lòng hân hoan thư thái.

Tưởng lại chuyện vừa qua, Ngọc Bích cho ngựa đi sóng đôi bên người yêu, tùm cười :

- Anh! Kể nếu đôi ta chẳng vướng bận chuyện đời cú theo anh Dững vào Ngàn cũng thú vị lắm chứ! Một cõi thần tiên, không già không chết, quanh năm suốt tháng ngập tràn hạnh phúc thanh bình! Chà! Cứ theo lời chúa Ngàn kể thì chốn Đào Nguyên mà Lưu Nguyễn xưa lạc tới cũng chẳng hơn nổi! Nghĩ cũng... đáng tiếc, anh nhỉ?

Hoàng Đạt liếc nàng gật gù :

- Đúng là một cõi tiên! Tuy nhiên... nếu bảo xứ Ngàn chỉ ngập tràn thanh bình hạnh phúc thì cũng... không hẳn đúng! Hà! Em quên chuyện ả cận tướng Bạch Sương Linh mưu đồ oán nghịch ngôi chúa tể rồi sao? Đó, ngay cả "cõi tiên" vẫn có thể xảy ra chuyện không vui như "cõi tục" nào khác chi đâu! Tất cả chỉ là... tương đối mà thôi!

Giọng chàng đầy vẻ triết lý khiến nàng phì cười :

- Nhưng tình yêu thì tuyệt đối! Đúng không nào?

- Ồ! Điều đó thì ... đã hẳn!

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Di Ngôn Tổ Phụ (8)

Đôi bạn tình về đến Cha Pa, sơn trấn nghỉ mát nổi tiếng nhất miền thượng du đất Bắc, vào một chiều lất phất mưa bay, có ít hoa tuyết giăng giăng trên phố.

Lẽ ra Hoàng Đạt, Ngọc Bích về sớm hơn, nhưng vì dọc đường, giữ đúng lời hứa, hai người đã tạt qua nhà họ Đèo ở chơi ăn Tết mấy ngày.

Đèo Thanh Sơn, Đèo Nguyệt Cầm không thấy Trần Dũng, ngạc nhiên bèn hỏi. Hiểu giai nhân Tây Bắc còn vương vấn hình ảnh bạn mình qua một lần gặp gỡ, Hoàng Đạt cố giúp nàng dập tắt ngọn lửa yêu đương mới nhen nhóm trong lòng, bảo : Trần Dũng có việc phải sang miệt Lào thượng chưa rõ bao giờ trở về, có thể đến vài năm không chừng! Và còn cho biết thêm : người yêu của chàng cũng ở bên đó, có lẽ hai người sẽ kết hôn trong thời gian sắp tới!

Nguyệt Cầm thoát nghe không giấu nổi vẻ buồn rầu. Nhưng sau nhờ Ngọc Bích tế nhị ngầm an ủi, nàng cũng khuây khoả dần hiểu ra đó chỉ là sự rung động đơn phương nhất thời chẳng phải là tình yêu theo ý nghĩa đích thực! Lại được kết bạn với một thiếu nữ thông minh duyên dáng, nhiều tính tốt như Ngọc Bích, cô gái họ Đèo càng thấy tâm hồn đỡ tê lạnh!

Khi chia tay Nguyệt Cầm còn hẹn có dịp sẽ ghé xuống Hà Nội thăm anh chị Đạt!

Đôi bạn tình bàn nhau không đi ngã Lào Cai đáp tàu thẳng về Hà Nội, mà từ Phong Thổ hai người theo đường số 10 xuôi chếch hướng Đông Nam qua Bình Lư về Cha Pa. Sau chuyến đi vất vả gian nan, Ngọc Bích muốn cùng người yêu du ngoạn thêm ít ngày nhân tiện ghé qua đồn điền nhà Đạt cho biết.

Điền trang họ Hoàng nằm cách sơn trấn chừng hơn cây số, về hướng Nam xế,

cạnh khúc sông rừng nhánh nhỏ đổ từ mạn sơn lâm Fansipan qua Chapa.

Phong cảnh vùng này hết sức hữu tình, rải rác đây đó là những bóng nhà nghỉ mát của người Kinh, xa xa bóng sơn thôn thấp thoáng trên những dải núi đồi trùng điệp.

- Đến rồi kia!

Hoàng Đạt trở về hướng khu trại tọa lạc trên ngọn đồi trước mặt, trông khá bề thế với dãy nhà ngói đỏ dọc ngang sườn rừng nhô cao khỏi lùm cây.

Từ ngày yêu nhau, đây là lần đầu tiên Đạt đưa nàng về chơi điền trang.

Hai người theo con đường đất đỏ quanh co dẫn lên đồi. Vừa thúc ngựa vượt qua một cái cổng bằng gạch xây còn vương vãi đầy xác pháo Tết liền gặp một người đàn ông trung niên tóc hoa râm, mặc quần áo ka ki vàng từ trong phi ra.

- Kia! Chú Canh! Đi đâu đó?

Đạt ghì cương hỏi giật, người đàn ông nhận ra chàng, mừng rỡ kêu lên :

- Ô! Cậu đã lên!

Y chính là viên quản lý điền trang của họ Hoàng. Thấy chủ đi cùng một thiếu nữ, y cúi chào nhìn Đạt có ý hỏi.

Hoàng Đạt giới thiệu Ngọc Bích, cả ba người thả ngựa lững thững vào trại, vừa đi vừa trao đổi về công việc thu hoạch mùa màng.

Gia nhân, tá điền nam nữ nghe cậu chủ lên vội kéo ra chào, vẻ vui mừng thành thực vì chẳng mấy khi gặp chàng lên, lại có cả cô chủ tương lai nữa.

Tới trước ngôi nhà gạch một tầng trên đỉnh đồi, ngoảnh mặt về hướng đông, trước thềm có một khoảng sân nhỏ trồng nhiều loại hoa đẹp, Đạt xuống ngựa ném cương cho gia nhân, đưa người yêu vào.

Viên quản lý vội sai dọn một phòng trên lầu, cạnh phòng riêng của Đạt, làm chỗ

nghi ngơi cho Ngọc Bích.

Tắm nước nóng xong, hai người xuống dùng cơm tối, có viên quản lý cùng dự.

- Bấm! Cậu và cô... hình như đi chơi đâu về ghé qua?

Người quản lý mỉm cười hỏi trong lúc họ uống cà phê.

Đặt gậy, cho biết vừa đi săn miệt thượng nguồn sông Đà về. Vốn biết chủ nhân là tay săn bắn giỏi, thích mạo hiểm, y cũng chẳng lấy làm lạ.

Đó rồi, mệt mỏi sau một cuộc viễn hành trên lưng ngựa, Ngọc Bích bèn đi nghỉ trước. Đặt ngồi lại cùng viên quản lý tính toán sổ sách đến gần khuya mới đi trở lên lầu.

Sáng hôm sau, điểm tâm xong, chàng sai thẳng yên cương đưa người yêu đi dạo chơi.

Hai người xuống phố, sơn trấn còn nguyên phong vị Tết, tuy nhiều hàng quán đã mở cửa buôn bán lại, người ngựa ngược xuôi khá tấp nập.

Xem phố hồi lâu chán mắt, Ngọc Bích bàn mua ít thức ăn đem theo, đi chơi dã ngoại.

- Nhưng... vật dụng để cả ở nhà, đi vậy sao tiện?

Đặt tỏ ý ngần ngại nhưng nàng nhoèn cười gạt đi :

- Chẳng cần! Đi bất ngờ mới thú chứ! Em muốn được ngắm cảnh thác Bạc, cảnh rừng đào dưới rừng Tây Phàn mùa xuân... nghe đồn đẹp lắm phải không anh?

- Vậy thì... xin tuân lệnh!

Chàng đành nhún vai chiều ý nàng.

Hai người rẽ vào chợ mua sắm đôi chút đồ đạc ra khỏi trấn, đi về hướng rừng Tây Phàn.

Được chừng hơn dặm bỗng nghe tiếng nhạc đồng khoa vang đồn dập, rồi một cỗ xe song mã bon bon vượt lên trước, theo sau là bốn, năm tay súng xà cạp trắng hộ tống. Đạt, Bích vội nép sang bên vệ đường tránh.

Cỗ xe lướt vút qua, gã xà ích ngất ngưỡng trên xe tay quất lia ngọn roi ngoái dòm hai người cười ngạo nghễ. Từ trong xe nổi lên một tràng cười khanh khách, rõ giọng đàn bà, vọng ra như cổ vũ.

- Chắc bọn tiểu thư công tử con nhà quan nào đi chơi đây!

Đạt lắc đầu bảo người yêu, Ngọc Bích hậm hực nhìn theo đám bụi mù mù.

- Láo thật! Mình mà chậm tí nữa dám bị chúng càn lăm. Đúng là một bọn ngang tàng, kém văn hoá! Hừ!

Thấy nàng lộ vẻ bức bối chàng cười nhẹ, can :

- Thôi, hơi sức đâu giận chúng! Đời thiếu chi hạng người như thế! Nào, ta tiếp tục!

Khi hai người đến gần khu vực thác Bạc đã thấy cỗ xe đậu ngoài bìa rừng, cạnh mấy thớt ngựa buộc dưới tàn cây, gã xà ích đang ngồi vắt vẻo trên xe phì phèo hút thuốc một mình. Chừng bọn kia kéo đi xem thác.

Hoàng Đạt, Ngọc Bích chỉ liếc qua đoạn rẽ cương thông thả tiến vào cánh rừng thưa theo lối tiêu dẫn về hướng thác. Từng sống nhiều năm tại Chapa nên chàng rất thạo đường, chỉ lát sau ngọn thác đã sừng sững hiện ra trước mắt hai người, đẹp như một dải lụa bạc vắt trải từ lưng chừng núi xuống lấp lánh dưới nắng xuân dịu dịu.

Đôi bạn tình xuống ngựa buộc tạm dưới một cội tùng gần bên vụng thác. Ngọc Bích lặng ngắm cảnh thiên nhiên kỳ mỹ đến hơn phút, mặt rạng rỡ bảo người yêu :

- Đẹp thật! Quả là tiếng đồn chẳng ngoa chút nào!

- Ô! Đã hẳn! Đây là một trong những ngọn thác đẹp nhất vùng Tây Bắc! Có người còn gọi "thác bạc đầu" vì trông nó tựa tựa một mái tóc bạc xoã dài. Theo anh,

thác này đẹp nhất là vào lúc hoàng hôn... nó gợi cho ta khá nhiều hình ảnh!

Đạt cười giải thích. Chàng trải rộng tờ báo trên mặt cỏ, trong lúc nàng bày các thứ ra đặt trên mặt phiến đá bằng phẳng cạnh đó. Biết tính người yêu thích "đưa cay" nàng mua theo cả một chai vang đỏ, loại Đạt thích.

- Ô! Em chu đáo quá! Đáng thưởng cho...

- Thường gì nào?

Bích liếc chàng cười nụ, vẻ đáng yêu đến nỗi Đạt rung động ngây ngất, ôm vai nàng thì thầm :

- Thường cho một cái hôn!

- Anh! Coi chừng người ta thấy!

Nàng lách vút sang bên trốn mắt như trêu Đạt, trở về phía sau. Tưởng đâu là đùa, nào ngờ khi chàng quay lại quả nhiên có người từ xa đi tới thật.

Hai bóng người, một nam một nữ ung dung đi bên nhau chuyện trò, chốc chốc cô gái lại cười khanh khách, vẻ thích thú với câu chuyện.

Xa xa, đằng sau thấp thoáng mấy bóng lính xà cạp trắng lảng vảng, chừng chúng theo bảo vệ.

- Thì ra bọn ngồi xe khi nãy. Mặc chúng, anh à! Chúng mình...

Ngọc Bích cười khẩy bảo người yêu. Chợt nàng nhận ra nét mặt chàng dường như có điều gì khác thường.

- Anh... sao vậy?

Nghe nàng hỏi, Đạt thoáng lộ vẻ lúng túng :

- À! Không có gì... thôi! Mình dùng bữa đi, xế trưa rồi còn gì.

Chàng loay hoay mở nút chai rượu.

Trong khi đó đôi nam nữ đã tới gần.

Ngang qua chỗ Đạt, Bích ngời, người thanh niên xem ra không chú ý lắm nhưng cô gái đột nhiên chậm bước hẳn, chăm chú nhìn rồi vùng reo lên :

- Anh Đạt! Trời! Em có ghé qua Hà Nội hỏi thăm mấy người quen về anh nhưng họ không biết. Vừa mới lên đây hôm qua, đành định ghé thăm thăm...
Đạt không giấu được nỗi bối rối, ngượng ngùng ngó người yêu rồi đứng lên :

- À! Chào... Thuý Phượng!

Cô gái tên Thuý Phượng liếc nhanh Ngọc Bích rồi tiến lại bắt tay Hoàng Đạt, cử chỉ rất "dầm" :

- Lâu lắm chúng mình không gặp nhau. Dạo này anh mạnh giỏi chứ? Xin lỗi, đây là...

- À! Giới thiệu với Thuý Phượng... đây là Ngọc Bích, vợ sắp cưới của tôi.

Đạt dần lấy lại thái độ điềm tĩnh, tiếp luôn :

- Cô Thuý Phượng là bạn cũ của anh trước đây.

- Ồ! Nào chỉ là bạn! Chúng tôi từng suýt trở thành... bạn trăm năm. Em nói không sai đó chứ, anh Đạt?

Câu này Thuý Phượng nói bằng tiếng Pháp, vẻ như khiêu khích Ngọc Bích. Trong ánh mắt cô gái rõ ràng chứa đựng vẻ ngạo mạn xen lẫn ghen tị trước hạnh phúc của đôi bạn tình.

Ngọc Bích vụt hiểu, không vừa nàng cũng trả đũa liền, trừng mắt nhìn đối phương đoạn nhún vai cũng rất... "dầm", xô luôn một tràng rất đúng giọng :

- Điều đó cũng bình thường thôi. Đời trai có thể ví như con tàu viễn hành, buộc

phải đi qua nhiều "ga" trước khi tới đích của nó. Đáng kể hay không ở chỗ người ta là ... "ga" phụ hay "ga" chính mà con tàu muốn đến, thế thôi!

Nghe lời lẽ sắc bén của nàng, Thuý Phượng không khỏi giận run, biến sắc ngó Đạt đến gần phút rồi nhanh giọng bảo chàng, về hạm hực :

- Em muốn gặp riêng anh có tí việc, càng sớm càng tốt, bất kỳ vào lúc nào. Đây, địa chỉ của em hiện giờ. Thôi, chào anh.

Nàng ta mở ví đầm lấy một tấm danh thiếp ghi nhanh mấy chữ đưa chàng, rồi quay đi bước vội về chỗ người thanh niên đang đứng đợi.

Họ cùng nhau bỏ đi về hướng rừng đào.

Hoàng Đạt tần ngần ngó tấm danh thiếp trên tay đoạn trao cho người yêu.

- Để làm gì?

Ngọc Bích giữu cột hỏi vặn lại, giọng phảng phất nổi bực.

Hiếu nàng đang khó chịu vì cuộc gặp gỡ hết sức... vô duyên vừa qua, chàng trai họ Hoàng thâm kêu khổ bèn gượng cười, vo tròn mảnh giấy trong tay ném xuống vụng thác.

oOo

Mặt trời đã gác núi tây từ lâu.

Ngọc Bích tắm giặt xong, lần theo lối cũ trở về chỗ dựng lều.

Từ hai ngày qua nàng và Hoàng Đạt lần sâu vào vùng thâm sơn khuất tịch trng rặng Tây Phàn để săn lợn nòi. Có cả viên quản lý điền trang cùng tham dự.

Đạt cố ý tổ chức cuộc săn để tạo "không khí hoà thuận" giữa chàng với Ngọc Bích. Sau vụ "chạm trán" người yêu cũ tại thác Bạc, chàng đã kể rõ cho nàng nghe về mối tình năm xưa của mình.

Khoảng bảy, tám năm về trước khi Đạt mới ngoài hai mươi tuổi, đang là một võ sĩ lừng lẫy trên võ đài, tình cờ một lần về Chapa chàng quen biết Thuý Phượng.

Lúc ấy nàng vừa tròn mười tám, là con gái độc nhất của viên tuần phủ Cao Bằng đương thời, nhân đi nghỉ mát gặp Đạt. Hai người thân nhau rất nhanh.

Đạt chớm có ý tiến tới tình yêu với Thuý Phượng nhưng vì sớm nhận ra tính cách hai người chẳng thể hoà hợp được nên chàng thẳng thắn bày tỏ cho nàng hiểu.

Rồi họ chia tay nhau, tất cả chỉ diễn ra trong vòng mấy tháng, rất nhẹ nhàng và cũng chưa đi quá xa trong tình cảm.

Sau đó, Hoàng Đạt được tin Thuý Phượng sang Pháp du học.

Thời gian đầu, thỉnh thoảng nàng có gửi thư về thăm hỏi, nhưng sau bất tin hẳn, nghe đâu đã gặp ý trung nhân bên đó cùng trong số bạn bè đồng học.

Đạt thầm mừng cho nàng tìm được hạnh phúc nơi đất lạ.

Chuyện đã vui quên từ lâu giờ bỗng tình cờ gặp lại, Thuý Phượng bảo "muốn gặp có tí việc" khiến Đạt không khỏi ngạc nhiên chẳng hiểu ý tứ nàng thế nào.

Tuy nhiên chàng dứt khoát không muốn tái ngộ cố nhân lần nữa.

- "Có những điều thuộc về dĩ vãng mà người ta chỉ muốn chúng yên nghỉ."

Chàng bảo Ngọc Bích.

- Phải vì bây giờ anh có em bên cạnh chẳng?

Nàng hỏi kháy chàng.

Đạt thành thực lắc đầu, cười khổ :

- Cho dù không có em cũng vậy, không chỉ trong tình yêu mà ngay cả trong tình bạn, thuý Phượng đến với người đời chỉ vì cô ấy thích hoặc cần, tuyệt không do một động lực nào khác. Một người sống với quanniệm vị kỷ đến lạnh lùng như nàng

thật... khó gần gũi. Anh có thói phê bình người vắng mặt, nhưng đó là sự thật.

- Nay, cảnh cáo anh nhé. Em cũng rất ghét kẻ nào nói về người tình cũ của "hắn" theo kiểu đó. Liệu đấy!

Tuy doạ người yêu như vậy nhưng nàng cũng cảm thấy vững bụng.

Ngọc Bích hồi tưởng lại, mỉm cười vu vơ.

Gần đến chỗ cắm trại, còn cách chừng vài chục bộ, nàng bỗng khựng lại dòm sững về trước, thở mạnh.

Một bóng đàn bà mặc quần áo đi săn vai mang súng đang đứng đối diện Hoàng Đạt trước lều chàng.

Chính Thuý Phượng.

Hai người nói chuyện gì đó, xong nàng ta đưa tay bắt tay Đạt, đoạn bỏ đi về phía chân núi.

Chàng còn nhìn theo một lúc rồi quay vào, dáng băng khuâng lạ.

Bích đứng lặng giây lát, thầm đảo nhanh ý nghĩ trong đầu, trấn tĩnh lại ra vẻ điềm nhiên như không hay biết, về lều.

Thấy Đạt cùng viên quản lý đang lui cui nhóm bếp, nàng lên tiếng :

- Để đó em làm cho. Anh với chú Canh đi tắm kéo tối, suối lạnh.

- À...

Đạt lại gần, ngần ngại nhìn nàng một thoáng, thấp giọng nói luôn :

- Thuý Phượng vừa ghé đây. Đoàn săn của cô ấy hạ trại đằng chân núi mé Đông, tình cờ chiếu ống nhòm thấy bèn lần tới! Hừ! Lại tình cờ...!

Chàng phác một cử chỉ bày tỏ vẻ bức trong lòng.

Ngọc Bích thầm vui khi thấy người yêu thành thực không giấu mình, tuy cũng lầy làm lạ vì thái độ của chàng, bèn khẽ hỏi :

- Gì mà căng thẳng vậy. Cô ấy làm anh mất vui? Hay là... cãi nhau với cố nhân?

Đặt lảng tránh cái nhìn ranh mãnh của người yêu, kéo nàng đi ra xa một chút, giọng phân trần :

- Chẳng cãi cọ gì hết. Nhưng ... nàng ta cứ nói lảng nhảng làm anh phát mệt. Hừ! Chia tay gần chục năm, ngẫu nhiên gặp lại bỗng dưng ra... nhì nhằng. Thật phí lý!

- Ô! Tình yêu có thứ lý lẽ riêng của nó. Xưa người ta yêu rồi... hết yêu, nay chợt muốn "tái hồi Kim Trọng" thì sao? Ai cấm nổi cô ấy nào?

Nghe nàng trêu, Đạt thở phì chán nản bỏ vào lều sửa soạn đi tắm, ý không muốn bàn cãi nữa.

Ngọc Bích lòng còn thắc mắc, tối đó nhân lúc ngồi riêng tâm tình nàng nhắc lại chuyện ban chiều, hỏi, chàng bảo chẳng có gì đáng bận tâm lắm.

Thuý Phượng chỉ ngậm tở lộ tình ý bằng ánh mắt đồng thời nói quanh nói quẩn chuyện "bên Tây, bên ta" vậy thôi.

Nàng còn cho biết tuy đã trải qua mấy cuộc tình nhưng hiện giờ chẳng hề có người yêu. Gã thanh niên đi cùng chỉ là bạn, dù y rất mong chiếm được trái tim nàng.

- Một người phụ nữ mang lại rắc rối cho đàn ông và tự cho đó là điều thú vị trong cuộc sống.

Nằm trong lều, Ngọc Bích thầm nhận xét về Thuý Phượng.

Nàng ta đẹp, lanh lợi, giàu có quyền thế và có thể có bằng cấp cao đấy.

Thế nhưng, đây là một người con gái đầy ảo tưởng về chính mình, thích chinh

phục nam giới để thoả mãn tự ái hay đúng hơn là để khẳng định thể mạnh của bản thân.

Một kẻ không biết yêu? Hay một kẻ không-có-con-tim?

Ngọc Bích không khỏi tự cảm thấy mình quá khe khắt khi nghĩ về người yêu cũ của Đạt.

- Có lẽ tại mình ghen chằng? Không hẳn!

Nàng tự vấn lòng mình, khẽ lắc đầu.

Dù sao đi nữa, một cô gái tự trọng sẽ không bao giờ tìm cách quấy rầy người tình cũ như Thuý Phượng đang làm.

Tình yêu thật sự cũng đòi hỏi một thái độ cao thượng tương tự. Không thể kém hơn.

Trong trí nàng lại hiện lên hình ảnh bà chúa Ngàn và Trần Dũng, vợ cùng rõ nét giữa dòng tư tưởng miên man về tình yêu.

- Một biểu hiện cao nhất trong tình yêu. Liệu mình với anh Đạt có khi nào vươn tới nổi? Có lẽ tất cả vẫn còn ở phía trước.

Ý nghĩ này theo nàng vào giấc ngủ muộn màng.

Thình lình Ngọc Bích choàng tỉnh vì tiếng động lạ trước lều. Nàng chớp lia mắt dòm ngược ra ngoài.

Vừa lúc thoáng thấy một bóng đen cao lớn vội vã quay ngoắt đi.

Nàng suýt kêu lên nếu không nhận ra dáng dấp quen thuộc của Hoàng Đạt.

Lập tức nàng tung chăn gối ngồi phắt dậy lên ra theo.

Viên quản lý đồn điền đang ngồi phiên gác, chống súng ngồi bên đồng lửa xoay lưng về phía lều nàng, chững tuyệt không hay biết chuyện Hoàng Đạt vừa bỏ đi.

Chàng đi vùn vụt về hướng góc núi Tây, nhanh đến nỗi Ngọc Bích bám theo muốn hụt hơi, nhiều lúc tưởng đành mất hút Đạt.

- Anh ấy đi đâu vậy kia? Rõ hồi chiều cô ta bỏ đi về hướng Đông... sao giờ...

Đầu óc lờn vờn nhiều nghi vấn nhưng nàng vẫn tin chắc hành động lạ lùng của người yêu có liên quan đến Thuý Phượng.

Rừng khuya gió rít vù vù, bóng cây cành loà xoà như bóng quái đen ngòm, khua xào xạc khiến đôi lúc Ngọc Bích cũng cảm thấy chồn chợn, dáo dác nhìn quanh.

Đến gần một khu gò thừa, Đạt dừng bước do dự mấy khắc, đoạn tiến vụt lên.

Ngay lúc đó từ trên gò một bóng nữ chạy vụt xuống, đón chàng.

Dù cách một quãng khá xa, dưới trăng mờ Ngọc Bích vẫn dễ dàng nhận ra dáng dấp Thuý Phượng. Tim nàng vụt đập mạnh trong lồng ngực, máu nóng bốc cao lên mặt, muốn xây xẩm phải vịn vào thân cây cạnh đó.

- Thì ra... anh ấy lên đi gặp người xưa. Trời ơi.

Trong khoảnh khắc hình ảnh Hoàng Đạt và Thuý Phượng đi song song bên nhau lên gò vắng vụt quay cuồng đảo lộn trước mắt nàng... Rồi, chừng không còn chịu đựng nổi nỗi xúc động gớm ghê giằng xé cõi lòng, nàng vùng quay đầu bỏ chạy...

Gió núi Tây Phàn vẫn không ngừng lùa qua thung lũng, gào rít từng hồi nghe như tiếng nấc nghẹn bi thương cất lên từ trái tim người thiếu nữ...

oOo

Hoàng Đạt dụi tắt mẫu thuốc lá cháy dở, đứng lên :

- Thuý Phượng. Anh đã nghe trọn những gì em muốn nói, và em hẳn cũng đã rõ tâm tư anh qua điều vừa kể. Lẽ ra giữa chúng ta không nên có cuộc gặp gỡ như đêm

này, bởi nó dễ khiến người ta ngộ nhận. Anh mong rằng trường hợp này sẽ không tái diễn lần nữa. Đồng ý chứ. Một lời khuyên cuối cùng, nếu em cho phép : Hãy trân trọng mọi giá trị tốt đẹp trong cuộc sống, điều đó sẽ mang lại hạnh phúc đích thực đồng thời nâng cao tâm hồn chúng ta. Chào! Thuý Phượng cũng nên trở về lều đi thôi, sắp sáng rồi.

Đạt đưa tay ra, Thuý Phượng chớp mắt buồn bã nhìn chàng giây lâu rồi khẽ gật đầu.

Hai người chia tay nhau, khi quay đi mấy bước, Đạt mới nghe tiếng thở dài của nàng thoảng trong hơi gió đêm rừng :

- Em sẽ... cố gắng như lời anh...

Chàng rảo bước nhanh hơn, đi như chạy về hướng cũ.

Mặt đồng hồ dạ quang đã chỉ gần bốn giờ sáng.

Đạt về lều.

Bếp lửa gần tàn rụi không có ai ngồi gác.

Viên quản lý đang trùm chăn ngủ vùi trong lều của y.

Dột lòng, chàng vội chạy lại lều Ngọc Bích.

Lều trống trơn, sắc hành trang sáng sủa cũng biến mất. Xem lại, ba thớt ngựa buộc ngoài cũng chỉ còn hai.

- Trời! Nàng đi đâu? Hay là...

Chàng vụt hiểu thất kinh vội lay người quản lý, hỏi dồn :

- Chú Canh! Cô đâu rồi, nói mau!

Đang ngủ say bị dựng dậy, y vùng ngơ ngác hỏi lại :

- Cậu bảo sao? Cô ư? Cô bảo tôi... vào ngủ để cô gác thay... cơ mà.

- Gác thay chú? Hừ! Lúc đó vào khoảng mấy giờ?

- Dạ! Khoảng hai giờ!

Đạt liền soi đèn tìm dấu ngựa, định hướng Ngọc Bích bỏ đi, đoạn bảo y :

- Chú theo hướng Đông Bắc về thẳng Chapa, nhớ lưu ý dọc đường may ra có manh mối gì về cô ấy. Tôi sẽ theo hướng này. À, quên, về đồn điền lập tức cho người đi lên ga Lào Cai và ga Phố Lu đón xem cô có ra đón tàu xuôi về Hà Nội không?

Thấy y vẫn còn ngỡ ngàng trước việc Ngọc Bích bỏ đi, chàng nói luôn :

- Cô ấy giận tôi nên có lẽ bỏ về trước. Hiểu chứ?

Đó rồi chàng quơ vôi hành trang, súng sẵn lên ngựa vọt đi liền.

Vết chân ngựa dập cỏ còn mới nguyên, chạy dài về hướng Nam.

Đạt ra roi thúc ngựa đuổi miết chừng hơn giờ sau, trời sáng, tới một nhánh sông rừng thì mất dấu.

Nhánh sông nhỏ này đổ từ miệt sơn lâm Tây Phàn xuôi về hướng Đông, có lẽ bắt vào sông Hồng.

Đạt ghì cương phóng tầm mắt quan sát, trong lòng ngổn ngang trăm mối lo âu.

Rõ, Ngọc Bích chẳng phải vô cớ bỏ đi như vậy.

Bích vốn nhạy cảm, có lẽ nàng đoán hiểu qua thái độ rồi theo dõi bắt gặp chàng và Thuý Phượng nói chuyện trên gò vắng hời đêm nên nàng giận dữ quyết xa lánh, không một lời từ biệt.

- Chỉ tại mình vụng về phạm sai lầm mà nên! Hừ! Khôn ba năm đại một giờ.

Tại sao không kể rõ cho Bích... mình gặp Thuý Phượng theo lời hẹn chỉ nhằm mục đích khuyên cô ấy từ bỏ ảo tưởng, chấm dứt hành động lôi kéo tình cảm phi lý mà thôi chứ nào phải vì phản bội nàng.

Chàng thở phì, tự trách mình. Ngọc Bích là một thiếu nữ hết mực chung thủy trong tình yêu, đồng thời nàng cũng đòi hỏi chàng sự thành thật tuyệt đối. Một hành vi thiếu thẳng thắn, dù nhỏ đến đâu vẫn không được nàng chấp nhận. giờ đây, sau vụ hồi đêm liệu nàng có chịu cảm thông mà bỏ qua cho chàng?

Đạt rẽ ngoắt cương ngựa, phi nhanh về hướng Đông xế.

YÊU TRUYỀN KIẾP

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh
www.dtv-ebook.com

Di Ngôn Tổ Phụ (9)

Ngựa dừng rạp.

Ngọc Bích dạt sang bên, ý tránh đường cho bọn phía trước qua. Nhưng đột nhiên chúng giảm nước kiệu, dàn hàng ngang lừng lững tiến tới, lỗ nhổ gần chục tên.

- Bọn nào đây? Xem chừng không phải phường săn... hay phi tặc?

Nàng cau mày quan sát, bụng cảm thấy lo lắng trước thái độ chúng.

Tên nào cũng súng dài, súng ngắn, dao dắt tua tủa, mặc quần áo lẫn lộn cả âu phục cả Chàm Thổ.

Gã đi giữa, chừng cầm đầu, cao to lực lưỡng, da đen bóng như cột nhà cháy chột thúc ngựa vọt lên trước.

Ngựa kề bên ngựa, gã neho mắt ngắm cô gái từ đầu đến chân, bản mặt hung tợn vụt hiện rõ vẻ sừng sờ :

- Ô! Đẹp lắm! Cô em... đẹp lắm. Hà hà! Người đẹp đi đâu mà lang thang giữa rừng vậy? Có cả súng săn... chắc là đi săn thú?

Gã nói đúng giọng người Kinh, ánh mắt soi mói không ngừng di động khiến Ngọc Bích vừa then vừa bực định xẵng giọng mắng. Sự nghĩ mình đơn thân độc mã giữa nơi hoang vắng trước bọn đàn ông lạ trông chẳng lương thiện chút nào, nàng bèn cố nén, lạnh lùng đáp không nhìn gã :

- Tôi đi săn! Thôi, chào quý ông!

Đoạn nàng rẽ cương lách ngựa qua luôn. Nào ngờ, con vật vừa chuyển vó đã bị gã túm cương ghìm phắt lại :

- Khoan nào! Người đẹp! Đã gặp Ba Đen này là có duyên kỳ ngộ... còn đi đâu nữa! Hà hà!

Thấy gã giở giọng vô lễ lại níu ngựa không cho đi, Ngọc Bích cả giận liền vung tay đánh tạt một quyền vào cổ đối phương.

Chẳng dè nàng dám xuất thủ, gã xưng Ba Đen không phòng bị đành lãnh đòn, đau điếng. Nhưng sức gã quả mạnh tợn, chỉ lắc cổ mấy cái, lập tức phản công lại.

Ngọc Bích vừa chụp khẩu Springfield buộc bên cổ ngựa, chưa kịp lên đạn đã bị một ngọn cước hất văng, tê chồn tay.

Nhanh như cắt, Ba Đen quăng vèo người sang ngựa cô gái, ôm ghì nàng trong đôi tay hộ pháp cứng hơn thép nguội.

- Buông tao ra! Khốn kiếp!

Ngọc Bích cố vận sức vùng ra nhưng vì yếu hơn lại ngồi ngựa, thất thế nên chẳng thoát nổi.

Ba Đen hô thủ hạ tiếp tay trói quặt hai tay cô gái lại rồi cả bọn kè nàng kéo nhau đi như cơn lốc cuốn nhanh về phía rặng núi Đông Bắc.

Y ra lệnh dừng ngựa bên mộ con suối sát chân núi hạ trại kiếm một hốc đá lớn gần đó làm chỗ tạm giam cô gái, sai hai tên ngồi canh bên ngoài.

Ngồi trong hốc lạnh, tay chân bị trói chặt, Ngọc Bích càng lúc thêm thấp thỏm âu lo cho số phận.

Đêm qua cảnh Hoàng Đạt lên đi gặp cố nhân khiến lòng nàng tan nát, bao mộng đẹp ập ủ bỗng chốc hoá thành mây khói.

Người nàng yêu tha thiết nhất đời, bấy lâu gắn bó keo sơn, nào ngờ lại trở thành

kẻ phụ bạc tầm thường. Giờ đây thân gái đào tơ giữa đường lại sa tay bọn cường bạo lục lâm, chắc dữ nhiều lành ít.

Càng nghĩ cô gái càng tủi phận, mặt hoa đầm đìa nước mắt, nghẹn ngào...

Ba Đen lục sắc hành trang cô gái, gật gù đặc ý trước những "chiến lợi phẩm" thu được, cười khà bảo lũ tay chân đang xúm quanh háo hức dòm :

- Đúng cô nàng là con gái nhà giàu ... kể cũng được "món bở" đấy. Hà hà! Hôm nay chúng ta xuất hành gặp vận may hiếm có... tao cho chúng mày uống mừng thả đàn. Cứ vui chơi cho thoải thích, ngày mai mới lên đường đi kiếm chác chỗ khác.

- Đàn me xin chúc mừng đại ca. Vừa được của lại vừa được cả mỹ nhân. Hà, người đẹp cỡ đó đâu phải đổi cả nghìn vàng tiểu đệ cũng không tiếc.

Một gã cười hềnh hếch nói, Ba Đen như chạm phải điện vùng trợn mắt lớn tiếng mắng :

- Bậy! Mỹ nhân là của tao, đứa nào lém phéng tao bắn vỡ gáo, cho xuống làm lính Diêm Vương.

Gã quay tít khẩu súng Colt trên tay, chĩa vút về phía tên vừa nói, dọa. Tên này vọtì rụt cổ, ôm đầu lủi mất.

Ba Đen cười hô hô, chột nhìn thấy chiếc sừng linh dương, gã cầm lên ngắm nghía :

- Người đẹp thị thành lại có cả tù và sừng dê... kể cũng vui. Chắc định đem về làm quà dưới miền xuôi chẳng?

Rồi chừng thích chí, gã đưa chiếc sừng lên miệng thổi luôn mấy hồi.

Âm sừng linh dương bay vãi trong gió núi Tây Phàn, cuốn dần về nẻo xa, mang mang âm hưởng...

Cách đó chừng vài dặm, Hoàng Đạt đang dừng ngựa trên một khu đồi sim, mở

bi-đông nước uống cho đỡ khát. cuộc lòng kiểem từ qua đến giờ khiến chàng cảm thấy mệt mỏi vì căng thẳng trí não hơn là vì rong ruổi đường dài.

Thình lình tiếng tù và bay thoảng đến tai chàng, bâng bạc mơ hồ như từ cõi nào âm tới.

Đạt vội lắng tai nghe mười khắc, vùng sáng mắt, lăm bắm :

- Âm sừng linh dương! Trời! Phải rồi! Tiếng tù và đặc biệt của xứ Ngàn miền ba biên giới... đúng Ngọc Bích đang ở phía đó.

Không kịp nghĩ ngợi gì thêm, chàng thúc ngựa vọt nhanh về hướng xuất phát thanh âm quen thuộc khó quên.

oOo

Ngọc Bích giật thót người ngoảnh trông ra.

Gã đầu đảng cướp Ba Đen đang lừ lừ tiến vào, một tay cầm chén rượu, tay kia còn ve vẩy chiếc tù và y lấy trong túi hành trang của nàng.

Cô gái vụt nghe tim đập thình thịch trong lồng ngực, cảm rõ nguy cơ khủng khiếp nhất bắt đầu xảy tới.

- Hà hà! Ba Đen này mời nàng chén rượu giao duyên. Uống đi, ngoan nào!

Gã ngồi xuống kê chén rượu gần miệng cô gái, nhe răng cười nhảnnhở.

Hơi rượu bốc lên nồng nặc khó ngửi phả vào mũi càng làm Ngọc Bích rùng mình, tởm lợm.

Nàng nhổ toẹt một bãi vào mặt tên cướp, khinh bỉ nạt :

- Cút ngay! Mi dám hỗn...

Ba Đen lấy tay xoa má, mở trừng mắt dán vào khuôn diện kiêu mị trước mặt, đỏ gầu dục vọng :

- Đẹp lắm! Ba Đen lấy nàng... làm vợ! Làm vợ!

Gã ném chiếc sừng sang bên góc túm vai nàng kéo lại.

Bốp!

Cô gái theo đà chúm tới trước húc luôn đầu vào bản mặt cô hồn, Ba Đen bật ngửa ra sau chén rượu rớt xuống bể tan.

Vốn là gái biết võ, tuy tay chân bị trói, Ngọc Bích quyết không để mặc tên cướp xúc phạm mình. Bèn nường thế ra đòn nhằm tự cứu.

Ngón đòn đầu bất ngờ làm Ba Đen đau, gã vuốt mấy vệt máu ứa ra từ miệng, rít lên như mãnh thú :

- À! Gái bướng! Dám lừa đánh trộm ông Ba Đen!

Gã vung tay tát mạnh, hất Ngọc Bích chúm xuống nền đá.

Nàng quắc mắt lớn tiếng chửi :

- Đồ hèn! Mày đánh đàn bà con gái bị trói, hay ho gì! Có giỏi đấu tay đôi với tao! Dám không?

Chẳng phải là địch thủ xứng tay với Ba Đen, trong cơn nguy cấp Ngọc Bích vẫn cố thử dùng mưu khích tướng để kéo dài thời gian. Nếu thua nàng sẽ tìm cách tự sát để bảo toàn danh tiết, còn hơn giờ đang bị trói cứng vô phương tự vệ trước nanh vuốt kẻ thâm tà hung bạo.

Nhưng tên cướp tỏ ra khôn ngoan, lắc đầu :

- Đừng khích vô ích! Ba Đen chẳng mắc lừa đâu. Đấu ư? Nàng chẳng bị ta khoá cứng trên lưng ngựa khi này là gì? Hà hà! Giờ đã đến lúc... hà hà!

Gã cười khùng khục nhào tới.

Ngọc Bích kinh hoàng kêu lên, cố dùng hết sức bình sinh quẫy người lăn tròn

sang bên.

Trong phút giây quyết liệt, cô gái nghiêng rặng c61 lần tới vách đá để đập đầu quyên sinh.

Vừa cạm vai vào vách, nàng rướn cổ lên vừa định thực hiện ý định, chợt nghe "huych" một tiếng lớn, rung động nền hốc. Nhìn lại, cả tấm thân lực lưỡng của tên cướp đổ nằm sấp, tay chân xoắn dài, bất động.

Và, từ lúc nào, trong hốc xuất hiện thêm một bóng người, dáng cao cao quen thuộc.

Hoàng Đạt lần theo hướng âm sừng linh dương chàng tới đây nhằm lúc bọn thủ hạ Ba Đen đang say sưa hát hò ồn ào bên suối.

Bằng kinh nghiệm, chỉ ngó qua, Đạt biết ngay chúng là đám phi tặc. Chàng giấu ngựa, men theo gò đồng bụi lùm tới gần.

Nghे tiếng Ngọc Bích kêu trong hốc, Đạt phóng vào, đúng lúc Ba Đen đang nhào theo định chụp nàng. Đạt xuất thủ liền, đòn cương đao phạt mộc bằng cạnh bàn tay chém vào gáy hạ gục tên cướp trong chớp mắt.

Chàng sử dụng một lực đánh đủ khiến gã không bao giờ tỉnh dậy nữa.

Nhận ra người yêu, Ngọc Bích nửa mừng nửa tủi, nhớ chuyện đêm qua nàng bèn ngoảnh mặt lạnh lùng không nói một lời.

Hiếu nàng còn ôm ấp nỗi hận, nhưng tình thế trước mắt không tiện nói dài dòng, Đạt vội cời trời cho người yêu, nhanh giọng bảo :

- Theo anh! Chúng hãy còn bảy, tám tên ngoài kia. Cẩn thận.

Ngọc Bích nhặt chiếc tù và theo Đạt vọt ra hốc núi.

Bọn thủ hạ Ba Đen đang mãi đánh chén, chẳng hề hay biết chuyện xảy ra.

Chàng trai họ Hoàng dắt người yêu lên về chỗ giấu ngựa, rất êm.

Đỡ nàng lên lưng ngựa xong, chợt nhớ tới hành trang bị bọn cướp đoạt, Đạt định một mình lộn trở lại tấn công chúng. Nhưng Ngọc Bích cản liền :

- Đừng... anh! Chẳng đáng gì! Vả, chúng đông, anh mạo hiểm như vậy... lỡ có bề gì...

Bốn mắt nhìn nhau mấy khắc, sâu thẳm. Đạt mừng ra mặt trước vẻ quan hải của người yêu :

- Xin tuân lệnh... nhà tôi!

Ngọc Bích vùng quay ngoắt đi, nét mặt vụt trở nên lạnh lùng, buồn gọn :

- Đi thôi!

Ngựa hồng sai vó lao đi như tên bắn vượt qua hẻm núi.

Nắng chiều bắt đầu úa dần trên miền sơn lâm Fansipan hoang tịch...

oOo

Đêm đó, bên bếp lửa nhen giữa hoang sơn đôi bạn tình ngồi tựa vai nhau lắng nghe âm rừng vang vọng triền miên, cùng tưởng lại chuyện đã qua.

Ngọc Bích hiểu rõ hơn về hành động của người yêu trong đêm trước, do đó nỗi hận lòng cũng vơi đi rất nhiều.

Chợt nàng lấy chiếc sừng linh dương ra ngắm, mơ màng bảo :

- Chiếc sừng này đã gọi chúa Ngàn ra đón Trần Dũng, sau gần thế kỷ biệt ly. Cũng chính nó đã gọi anh đến cứu em trong cơn nguy khốn. Theo em, nó là một linh vật đầy huyền năng... giúp người yêu đoàn tụ với người yêu, anh nghĩ sao?

- Đúng vậy! Nó sẽ mãi làm bạn với chúng mình. Một linh vật của tình yêu.

Cảm khái, Đạt đỡ chiếc tù và đưa lên miệng thổi.

Âm sừng linh dương cất lên cao vút, khi nổi khi chìm, mang mang, kéo lê hun hút trong gió núi Tây Phàn về khuya.

"Âm hưởng từ Ngàn thiêng... của tình yêu vĩnh hằng... đời đời bất tử!"

Trong phút giây, ánh mắt hai người tuổi trẻ cùng sáng rực niềm sùng kính, hoan lạc kỳ diệu.

Tháng 11-91